



Tác
Đạo
Tam
Si

t r u y e n f o l i v o

LÃNG LỜ TAO NHÃ

Tác giả: Tặc Đạo Tam Si

Thể loại: Xuyên không, Quan Trường, Cổ đại

Nguồn: truyenyy.pro



DTV-EBOOK.COM.VN

Chương 1: Nại hà thiên.

Nhân vật chính Trương Nguyên, xuyên qua đến năm Vạn Lịch thứ bốn mươi, một lòng muốn sống cuộc sống nhàn nhã phong lưu nhưng không ngờ lại cứu nước.

(Vạn Lịch: niên hiệu của Vua Thần Tông thời Minh, Trung Quốc, 1573-1620)

Đây là một câu chuyện tràn ngập mâu thuẫn thú vị.

Giang Nam cuối thời Minh phồn hoa, nhã có “Thái Căn đàm”; tục có “Kim Bình Mai”; nhà sư buôn bán, danh kỹ lễ phật.

(Thái Căn Đàm: sách bàn về gốc rễ đạo đức; Kim Bình Mai: thời xưa bị liệt vào “dâm thư”)

Viên Hồng Đạo phẩm trà trồng hoa; Lý Trác Ngô cất rượu tham thiền liên tục đốt sách

Đồng Kỳ Xương thi họa song tuyệt, nhưng cuối cùng lại là ác bá thân hào nông thôn.

Trương Tông Tử tuổi trẻ con nhà quyền quý, lúc về già lại mộng quay về Tây Hồ.

Người thanh cao gặp người phong nhã; người lẳng lơ gặp người lẳng lơ.

Đó là sự mâu thuẫn thú vị trong truyện: Lẳng lơ Tao nhã

Lời của dịch giả:

Truyện Lẳng Lơ Tao Nhã là một bộ truyện hay, truyện kể về tài thơ văn xuất thần của một chàng trai khôi ngô tuấn tú có tên gọi là Trương Nguyên

Chàng đã vượt thời gian quay về quá khứ vào thời điểm cuối đời Minh. Hòa hồn vào một cậu bé ngơ ngác vừa tròn 15 tuổi.

Với tài học và kiến thức của thời hiện đại, chàng mang trong mình khối kiến thức sâu rộng cùng tấm lòng nhân nghĩa tốt bụng.

Dường như ai đã gặp chàng đều phải nể phục tài năng cao thâm và phẩm chất cao thượng của chàng.

Những màn khoa cử học tài thi phận, vốn chỉ được đọc trong sách vở, xem trên phim ảnh, giờ đây đã tái hiện thực tiễn trên người Trương Nguyên, trải qua nhiều vòng thi tuyển gắt gao, nào là thi huyện, thi hương... đối chọi với hàng trăm hàng ngàn thí sinh, thế mà chàng vẫn không ngừng đỗ đạt, công danh tấn tới.

Và mặc dù trong khoa cử có nhiều trò gian lận, như là mua chuộc quan lại, phe phái bè cánh trong triều ý thế hiếp người, nhưng Trương Nguyên đã bản lĩnh vượt qua tất cả, chàng từng bước đạt được công danh vang dội, tiến thẳng đến đỉnh cao vinh quang, lại tiến thêm bước thay đổi cục diện éo le của thời phong kiến tối tăm, chàng bênh vực kẻ yếu, giúp đỡ người nghèo, chống lại cường quyền, giành lấy chính nghĩa...

Trương Nguyên sẽ thể hiện bản lĩnh của mình như thế nào, trước khoa cử với hàng trăm ngàn thí sinh?

Tài đánh cờ mồm của chàng có thật như lời đồn? Thơ văn của chàng có thật sự xuất chúng hơn người?

Chàng sẽ phải làm sao để đối đầu với bọn tham quan ô lại, phường hào ác bá?

Giữa tình yêu và chính nghĩa chàng sẽ chọn lựa ra sao?

Để biết được truyện sẽ diễn biến như thế nào, xin mời các bạn đón đọc Lăng Lơ Tao Nhã.

- Thiếu gia! Có thể không cần đọc chữ nhỏ, chỉ cần đọc chữ to có được không?

Giữa mùa hè nóng bức, cánh cửa sổ thư phòng đóng chặt khiến cho cả căn phòng như một cái lồng hấp. Trên cửa sổ còn có cả một cái rèm che ngăn ánh sáng từ bên ngoài lọt vào. Vì vậy mà giữa ban ngày nhưng trong thư phòng lại chẳng khác nào ban đêm. Trên một cái bàn sách bằng gỗ lim có đặt một ngọn đèn dầu vừa đủ chiếu sáng quyển Xuân Thu kinh truyện tập giải trong tay của đứa hầu nhỏ.

- Không được. Trước tiên đọc một câu chữ to rồi sau đó đọc chữ nhỏ bên dưới chữ to đó. Không được đọc hàm hồ phải đọc rõ ràng rành mạch.

Trên cái bàn bằng gỗ lim có đặt một tấm bình phong chia nó ra thành hai phần. Đứa hầu nhỏ và cây đèn ở một bên còn vị thiếu gia thì ở trong bóng tối

Đứa hầu nhỏ Vũ Lăng chừng mười ba, mười bốn tuổi có chút thanh tú đang nhăn nhó nhìn quyển sách trên tay mà kêu khổ:

- Có nhiều chữ nhỏ quá. Thiếu gia! Cổ họng của con khô rồi, chỉ sợ không đọc được.
- Chẳng phải đã pha trà Tang Cúc hạnh nhân rồi hay sao? Đọc đi, không được lười biếng. Hôm nay phải đọc cho xong cuốn này, ta sẽ thưởng bạc cho ngươi. Sau này, mỗi ngày một quyển. Bộ Xuân Thu kinh truyện tập giải có tổng cộng ba mươi cuốn, đọc xong hết ngươi sẽ được thưởng ba tiền. - Vị thiếu gia ngồi sau bức bình phong liền lấy tiền ra để dụ.

Đứa hầu nhỏ Vũ Lăng không từ chối được đành phải uống hai hớp trà rồi sau đó lấy tay lau mồ hôi mà đọc tiếp. Vừa mới đọc được bốn, năm tờ nó đã cảm thấy miệng khô rát, mồ hôi trên trán nhỏ cả xuống tra giấy khiến cho trang giấy bị ướt cả một khoảng rộng. Đôi bàn tay của nó cũng ướt đẫm mồ hôi. Hôm nay quả thực là nóng, nhưng cánh cửa sổ lại bị đóng chặt, bên cạnh có thêm cây đèn vậy mà trong phòng không hề có lấy một cái quạt nào khác ngoại trừ cây quạt của vị thiếu gia đang phe phẩy.

- Thiếu gia! Con không chịu được nữa. Hôm nay quá nóng, con cảm thấy đầu óc choáng váng sắp nôn tới nơi. Có lẽ là do bị cảm nắng...

Đứa hầu quyết định học một chiêu đó của Trương Thái chỉ có điều cách nói là khác. Thiếu gia liên tục nghe đọc sách, ai mà chịu nổi. Hôm nay có thưởng ít đi một chút cũng không cần.

- Trương Thái nói cổ họng thì ngươi lại nói là bị cảm nắng. Vậy ta thì sao? Chẳng phải là buồn muốn chết hay sao?

- Thiếu gia nghỉ ngơi một chút đi. Cả ngày nghe đọc sách, tai cũng cảm thấy mệt. Hay là, để con đưa thiếu gia tới cầu đá hóng mát. Nơi đó rất mát mẻ lại còn có thể nghe thấy tiếng hát từ bên tòa nhà bên kia vọng sang. Có được không thiếu gia?
- Bên ngoài trời rất nặng sợ rằng không tốt cho mắt.
- Chẳng phải là có cái bịt mắt hay sao? Để con tìm cho thiếu gia.

Đứa hầu sợ thiếu gia đổi ý liền vội vàng tìm được một mảnh vải xanh để che mắt rồi đi tới sau bàn học...

Vị thiếu gia đó đang ngồi híp mắt nhìn hắn rồi sau đó nhắm mắt lại:

- Được! Đeo vào giúp ta.

Vũ Lăng đứng ở phía sau vừa giúp thiếu gia bịt miếng che mắt vừa quan sát cái gáy của y. Năm nay thiếu gia được mười lăm tuổi, chỉ lớn hơn nó một tuổi nhưng lại cao hơn nó rất nhiều. Cho dù hiện tại đang ngồi thì cũng không kém hơn so với nó đang đứng là mấy.

“Dường như thư đồng nên lùn hơn một chút. Trong trấn Sơn Âm này các vị thiếu gia đều cao hơn thư đồng của mình tới nửa cái đầu. Chẳng may có một thư đồng nào đó cao hơn thì lưng cũng đành phải còng xuống. Chẳng còn cách nào khác, làm sao lại được phép cao hơn thiếu gia cơ chứ?”

Đứa hầu Vũ Lăng nghĩ vậy liền nhanh nhẹn buộc miếng vải xanh che mắt cho thiếu gia. Vị thiếu gia liền đứng dậy, khoác một tay lên vai nó rồi nói:

- Đi thôi.

Đứa hầu Vũ Lăng chịu đựng cái tay, từ từ đi ra mở cửa. Cánh cửa vừa mới được mở ra thì ánh sáng mặt trời từ bên ngoài liền tràn vào khiến cho cả cái thư phòng sáng trưng. Vị thiếu gia liền nói:

- Hôm nay nắng thật.

Vũ Lăng cũng biết nắng rất gắt nhưng so với ở trong thư phòng thì tốt hơn nhiều, hơn nữa cũng chẳng phải đọc sách. Nó liền nói:

- Thiếu gia đi với con. Chỗ cầu đá ở phía sau rất mát. Thiếu gia cẩn thận dưới chân.

Đứa hầu Vũ Lăng giống như đang dắt người mù mà dắt vị thiếu gia đi về cánh cửa phía sau với một tâm trạng vui sướng. Không phải học bài thật sự là một điều giải thoát. Hơn một tháng qua, hần và Trương Thái liên tục thay phiên nhau đọc toàn bộ tứ thư ngũ kinh. Cũng không phải hần và Trương Thái là người ham học mà vì vị thiếu gia phải nghe bọn nó học bài. Mắt của thiếu gia có bệnh, danh y Thiệu Hưng là Lỗ Vân Cốc nói rằng đôi mắt của thiếu gia cần phải được nghỉ ngơi, ở trong phòng tối không có ánh sáng ít nhất một trăm ngày thì mới có thể từ từ hồi phục. Vì vậy mà vị thiếu gia cảm thấy buồn chán mới bắt hần và Trương Thái học bài cho mình nghe...

- Tiểu Vũ! Hoa nhài ở phía Đông có phải đã nở hoa rồi không? - Vị thiếu gia đang vịn vai nó bước đi chậm rãi đột nhiên mở miệng.

Vũ Lăng quay đầu lại thì thấy quả nhiên ở phía Đông của hậu viên có mấy khóm hoa nhài đã nở. Những đóa hoa trắng muốt nổi bật lên giữa những cái lá màu xanh.

- Thiếu gia! Sau người biết hoa nhài đã nở? Dường như hôm qua vẫn còn chưa có gì.
- Nghe tiếng ong mật kêu và ngửi thấy mùi thơm của hoa nhài.

Đứa hầu Vũ Lăng nghiêng đầu liếc mắt nhìn vị thiếu gia. Miếng vải bịt mắt của thiếu gia vẫn còn nguyên khiến cho Vũ Lăng thầm nghĩ:

- Lỗ tai của thiếu gia bây giờ thính thật, chỉ một tiếng động nhỏ cũng đủ để thiếu gia nghe được. Có điều chuyện này

không hay lắm. Mọi người đều nói người mù thì tai thính. Không biết mắt của thiếu gia có thể lành lặn được không?

Vũ Lăng hơi lo lắng. Nếu mắt thiếu gia mà mù hẳn thì rất khó hầu hạ. Cứ mỗi ngày thiếu gia bắt hẩn và Trương Thái đọc sách trong thư phòng thật sự là khó chịu. Lúc trước, khi mắt của thiếu gia còn tốt thì không hề thích đọc sách. Bây giờ mắt có bệnh lại quay sang nghe sách chẳng phải là bắt ép người khác hay sao. Nếu như mắt đã không còn thì đọc sách nhiều để làm gì, chẳng lẽ lại định đi thi?

Vũ Lăng nhận thấy từ sau khi mắt của thiếu gia bị bệnh, tính tình cũng thay đổi rất nhiều. Bắt đầu là khóc to rồi hoảng loạn. Cũng không thể tránh được. Đột nhiên không nhìn được thì ai mà chẳng cuống. Sau đó, thiếu gia trở nên trầm mặc ít nói, rồi lại lệnh cho nó và Trương Thái thay phiên nhau đọc bài cho nghe. Hơn nữa, cách nói chuyện cũng hoàn toàn khác với trước.

Tại sao lại thay đổi như vậy? Cứ như thiếu gia đột nhiên trưởng thành khiến cho đứa hầu nhỏ có cảm giác lạ lẫm và kính sợ.

.....

Phía Tây của sông Đâu nối liền với sông Phủ, nam giáp với sông Miếu. Sau khi chảy qua phủ Thiệu Hưng nó liền gấp khúc tạo thành một cái vịnh lớn. Năm Gia Tĩnh thứ hai mươi mốt, người họ Trương nắn thẳng còn sông khiến cho cái vịnh đó trở thành một con sông trước cửa nhà họ Trương. Người họ Trương ngụ cư ở hai bên bờ sông qua lại bởi một cây cầu đá. Ở bờ Đông của con sông được gọi là Đông Trương, bờ tây gọi là Tây Trương. Tây Trương thì giàu có còn Đông Trương thì kém phát triển. Ngoại trừ việc một số chuyện cần phải nghị sự và tế tổ vào ngày Đông chí ra thì Đông Trương và Tây Trương rất ít khi qua lại với nhau. Dù sao thì quan hệ huyết thống cũng đã qua ba đời, tình thân cũng giảm dần. Hơn nữa do sự phân cách bởi giàu và nghèo khiến cho Đông Trương trở nên hèn kém còn Tây Trương thì kiêu căng tự mãn rất khó hòa hợp với nhau chứ đừng nói là qua lại.

Hiện tại đang là mùa khô, cái chỗ ngoặt của sông Đâu chỉ rộng chừng hai trượng. Trong số ba cây cầu đá thì có hai cái bên

dưới chảnh hề có nước nên trở thành một chỗ rất tốt để hóng mát.

Trương Nguyên ngồi trên một tảng đá to lắng nghe tiếng nước chảy, ngửi mùi hơi nước, hương hoa dại và cảm nhận những cơn gió mát. Từ miếng bọt mặt của hấn tản ra mùi thuốc thoang thoang. Miếng che mắt này được danh y Lỗ Vân Cốc của Thiệu Hưng đặc chế của hấn.

- Thiệu gia! Con đi lấy cần câu và mồi để câu cá.

Trương Nguyên nghe thấy tiếng bước chân đưa hầu Vũ Lăng chạy tới mà cảm thấy hết sức tĩnh lặng, yên tĩnh. Từ hai tháng trước, không hiểu sao hấn lại biến thành người họ Trương ở huyện Sơn Âm, phủ Thiệu Hưng. Hơn nữa, mắt hấn lại còn có bệnh. Trương Nguyên hoảng sợ, nôn nóng đau đớn như thế nào thì có thể tưởng tượng được...

Tĩnh lại thấy mình xuất hiện ở một không gian bốn trăm năm về trước thì có ai còn giữ được bình tĩnh?

Thân thể cũng không phải là của mình mà biến thành một thiếu niên chỉ có tên là giống nhau. Cả hai đều là họ Trương tên Nguyên. Hiện tại hấn còn có tự là Giới Tử, sống ở năm Vạn Lịch thứ hai mươi sáu. Năm nay tuổi mụ của hấn đã là mười lăm. Linh hồn của hai Trương Nguyên dung hợp với nhau biến thành hấn hiện tại.

Hơn hai tháng trôi qua, sống trong bóng tối, Trương Nguyên nghĩ rất nhiều, nhớ tới những nơi phồn hoa đô hội mà cảm giác thật bất đắc dĩ. Có điều đã về nơi này thì cần phải sống thật tốt.

Kiếp trước, Trương Nguyên rất thích đọc sách đã đọc qua Minh sử nên có chút hiểu biết với lịch sử của các thời Vạn Lịch, Thiên Khải, Sùng Trinh. Ngay cả năm Vạn Lịch thứ mười lăm, hấn cũng đọc qua. Hấn biết cái năm này chính là năm thứ một ngàn năm trăm tám mươi bảy sau công nguyên. Hiện tại, hấn sinh ra vào năm Vạn Lịch thứ hai mươi sáu, tuổi mụ là mười lăm nên có thể nói bây giờ là năm thứ một ngàn sáu trăm lẻ một sau công nguyên. Từ năm này tới khi triều Minh bị diệt còn khoảng chừng ba mươi hai năm nữa.

- Họ Trương ở Văn Minh, Giang Nam, Thiệu Hưng và đầu nữa?

Một con ếch từ trong đám cỏ dại bên bờ sông chột nhảy ra tới gần hắn. Nó coi Trương Nguyên đang ngồi ngay ngắn như một pho tượng đất liền nhảy lên đầu hắn. Khi thấy cái đầu của hắn động đậy, con ếch mới cảm nhận được sự nguy hiểm liền nhảy lên. Nhưng không ngờ từ trên cao lại có một cây quạt giáng xuống khiến cho con ếch văng xuống đất. Ngay lập tức một cái chân to giơ lên định đập xuống...

- Tha cho mày.

Cái chân đó dừng lại giữa không trung. Con ếch nhỏ tới lúc này mới tỉnh hồn vội vàng nhảy lên ổ chạy.

Đứa hầu Vũ Lăng đang ở bên bờ sông liền quay lại hỏi:

- Thiều gia! Người định tha cái gì?

Không có gì. - Trương Nguyên thả chân từ từ lắc đầu mà hơi mỉm cười. Hắn thầm nhủ:

- Tình cảnh như vậy thì ta có năng lực gì đây? Năm nay ta mới mười lăm tuổi, chẳng biết có thể chữa khỏi mắt hay không. Văn Minh, Giang Nam là những nơi phồn hoa, danh sĩ nhiều vô xuể. Trước tiên ta cứ từ từ cảm nhận, suy nghĩ những chuyện khác.

Một cơn gió từ bờ Tây thổi tới mang theo tiếng ca, giống như hoa sen dưới cái nắng chói chang nhưng vẫn tỏa ra mùi hương thơm ngát.

Đứa hầu Vũ Lăng vui vẻ lên tiếng:

- Thiều gia nghe xem. Trong cái nhà to ở bờ Tây lại bắt đầu ca hát.

Trương Nguyên lắng tai nghe thì thấy tiếng tiêu, tiếng địch cùng với các loại nhạc du dương lọt vào tai.

“Nguyên lai xá tử yên hồng khai biên, tự giá bàn đô phó dữ đoạn tỉnh tàn viên. Lương thần mỹ cảnh nại hà thiên, thưởng

tâm nhạc sự thù gia viện!...”

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Đây là ca khúc Mẫu Đan đình hoàn hồn ký. Một trong những tác phẩm nổi tiếng, không ngờ đã được lưu truyền tới thời điểm này.

Chương 2: Câu cá

Không biết tại sao tiếng hát bên bờ tường nhanh chóng yên lặng, không giống như trước đây. Vũ Lăng cảm thấy buồn chán, lo lắng thiếu gia không nghe được tiếng nhạc lại quay về bắt mình đọc sách liền quay đầu lại nhìn thì thấy thiếu gia vẫn đang ngồi đặt chiếc quạt trên đầu gối như đang nghĩ chuyện gì đó.

- Hiện tại dường như thiếu gia bắt đầu có suy nghĩ, nhìn có hơi giống với một người hiếu học.

Vũ Lăng thè lưỡi với thiếu gia một cái rồi tiếp tục câu cá. Tính tình của nó vốn hoạt náo, nên cá vừa mới vào rìa là đã giật cần nên mãi vẫn không câu được con nào. Vũ Lăng nổi nóng càu nhàu mắng chửi, liên tục sút những hòn đá xuống nước làm cho đám cá sợ hãi bỏ đi.

Trương Nguyên từ từ đi tới, nói:

- Tiểu Vũ! Để ta câu cho.

Vũ Lăng đứng dậy vội vàng đỡ thiếu gia ngồi xuống rồi sau đó móc môi, đặt cần câu vào trong tay thiếu gia. Nó đứng một bên mà nghĩ thầm:” Tính tình của thiếu gia còn nôn nóng hơn ta. Ta không câu được thì làm sao mà thiếu gia có thể. Hơn nữa, thiếu gia không nhìn thấy phao thì làm sao mà biết cá có cắn câu hay không? Hay là ta nên nhắc cho thiếu gia...”

Vừa mới nghĩ tới đó, nó chợt nghe thấy thiếu gia nói:

- Tiểu Vũ! Người không được lên tiếng.

Vũ Lăng thừa một tiếng rồi thè lưỡi, nghĩ thầm:” Thiếu gia thành thần tiên rồi hay sao mà biết được ta đang nghĩ gì?” Sau

đó, nó liền ngồi xuống, mím môi nhìn vị thiếu gia đang bịt mắt câu cá.

Chỉ thấy thiếu gia vung cần một cái, thì thoảng hơi lắc nhẹ cổ tay khiến cho mồi câu ở trong nước di chuyển. Một lát sau, cái lông ngỗng được làm thành phao đang nổi trên mặt nước chợt chìm xuống.

Vũ Lăng đang định nhắc nhở thiếu gia thì chợt nhớ ra thiếu gia vừa mới nói mình không được lên tiếng đành phải mím môi thật chặt mà nhìn cái phao chuyển động. Nó hết sức nôn nóng. Nhưng thiếu gia vẫn hết sức bình tĩnh như cơ bản không hề biết con cá đã cắn câu.

Đúng lúc này, thiếu gia chợt giật cần một cái. “Vù” một con cá nhỏ đẹp màu đen bắn lên trên không rồi rơi xuống đất dẫy đành đạch.

- Oa! Một con cá nhỏ. Con này dài khoảng bốn tấc.

Vũ Lăng mừng rỡ chạy tới vừa gỡ cá vừa khen:

- Thiếu gia thật lợi hại. Bịt mắt mà vẫn có thể câu được cá.

Thả con cá vào trong giỏ, Vũ Lăng vui vẻ nhanh chóng ngắt một đoạn giun rồi móc vào lưỡi câu để cho thiếu gia tiếp tục câu cá. Bất chợt, nó nghe thấy thiếu gia nói:

- Phía Tây Trương có người tới. Nhìn xem là ai?

Vũ Lăng bước ra khỏi cây cầu nhìn xung quanh rồi nhanh chóng chạy về bẩm với Trương Nguyên:

- Đó là gánh hát bên Tây Trương, có khoảng hơn chục người. A! Trương Tam công tử cũng có ở đó, chẳng lẽ lại tới nơi này hóng mát? Tây trương có nhiều đình làm bằng gỗ như vậy....

Trương Nguyên nhú màu. Trương Tam công tử có tên là Trương Ngạc, tự Yển Khách, năm nay mười sáu tuổi. Trong số huynh đệ thì y đứng thứ ba. Đông Trương kém phát triển nhưng họ Trương cũng là một họ lớn, cái kém phát triển ở đây chỉ là so với Tây Trương mà thôi. Trong nhà Trương Nguyên

có người hầu, tỳ nữ, áo cơm không phải lo. Tuy nhiên gia cảnh so với nhà Trương Ngạc kia thì quả thực chẳng khác nào một trời một vực. Tây Trương vốn giàu có, còn nhà Trương Ngạc lại là một trong số những phú hộ của Tây Trương.

Trương Nguyên cũng không biết nhiều về thúc bá tổ, thúc bá, huynh đệ bên Tây Trương. Hắn chỉ biết rằng ông cố của mình và ông cố của Trương Ngạc là huynh đệ ruột thịt. Ông cố Trương Ngạc đỗ Trang Nguyên khoa thi Đình năm Long Khánh thứ năm, còn ông cố của hắn thì chỉ là một thầy đồ. Từ đó, Tây Trương và Đông Trương mới dần dần xuất hiện khoảng cách...

Về phần phụ thân của Trương Ngạc là Trương Bảo Sinh thì Trương Nguyên cũng biết. Trương Bảo Sinh đỗ cử nhân năm Vạn Lịch thứ hai mươi bốn, giao du rất rộng. Đồng Kỳ Xương, Trần Mi Công đều là bạn tốt của lão. Ở phủ Thiệu Hưng, lão cũng quan hệ rất tốt. Tuy nhiên đứa con Trương Ngạc của lão thì lại là một tên phá gia chi tử. Mặc dù gã rất thông minh nhưng lại ham chơi.

Đầu năm ở Hàng Châu, Trương Ngạc thấy ở phố cửa Bắc có một gia đình nuôi cá vàng sắc sỡ đáng yêu. Gã định mua nhưng người ta không bán. Sau đó gã liền bỏ ra ba mươi lượng bạc để mua lấy. Năm Vạn Lịch thứ ba mươi, ba mươi lượng bạc lúc đó tính quy đổi so với tiền nhân dân tệ bốn trăm năm sau thì khoảng chừng hơn hai mươi ngàn tệ. Trên đường đi thuyền về Thiệu Hưng, năm con cá vàng chết hết không còn lấy một nhưng Trương Ngạc cũng chẳng hề thấy tiếc...

Trương Bảo Sinh bỏ năm mươi lượng bạc mua một cái lò đồng thời Tuyên Đức, Trương Ngạc lấy ra xem thấy màu đồng đã xỉn liền bỏ vào trong lò than để luyện không ngờ đốt cháy. Tuy nhiên gã cũng vẫn thản nhiên như không có việc gì.

Việc đốt cháy cái lò Tuyên Đức, Trương Nguyên tận mắt nhìn thấy. Trước kia, Trương Nguyên suốt ngày đi theo gã cho nên hết sức hâm mộ với chuyện vung tay của Trương Ngạc, luôn hận sao không được sinh ra ở Tây Trương.

Mẹ của Trương Nguyên là Lữ thị mặc dù rất yêu hắn nhưng gia cảnh như vậy cũng không thể sánh với mẫu thân của Trương Ngạc là Vương phu nhân muốn cho Trương Ngạc bao

nhieu bạc thì cho. Mỗi tháng, mẹ của Trương Nguyên chỉ trích cho hắn sáu tiền để tiêu vặt. Lẽ ra với sáu tiền cũng đủ cho một nhà ba người ăn no nửa tháng nhưng Trương Nguyên đi theo Trương Ngạc ăn chơi như vậy cũng cảm thấy số tiền đó thật sự rất ít.

- Thiếu gia! Chúng ta về đi.

Đứa hầu Vũ Lăng đi với Trương Nguyên nên rất sợ Trương Tam công tử. Cái tên đó vốn vui buồn bất thường. Trước kia y cũng hay trêu đùa Trương Nguyên nhưng có một lần không hiểu tại sao lại tát Vũ Lăng một cái rồi ném cho nó nửa lạng bạc, nói là tiền phát chẩn rồi cười ha hả mà bỏ đi. Vũ Lăng mặc dù là gia nô, được nửa lạng bạc nhưng vẫn cảm thấy nhục.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng rồi vịn vai Vũ Lăng bước đi. Bất chợt hắn nghe thấy từ trên cầu có tiếng người giống như tiếng vịt thốt lên:

- Hóa ra là giới tử! Nghe nói mắt người có bệnh nhưng ta vẫn chưa có thời gian tới thăm. Người đừng có trách. Bây giờ, mắt người có đỡ chút nào chưa?

Người đó vừa nói vừa bước nhanh xuống dưới cầu, bám theo sau là rất nhiều tiếng bước chân, tiếng cười nói. Cả đám ca kỹ đó toàn là người trẻ tuổi chừng mười bốn, mười lăm tuổi.

Người có tiếng như tiếng vịt đó chính là Trương Ngạc. Mười sáu tuổi nên Trương Ngạc bước vào tuổi phát triển, vỡ giọng nên hơi khó nghe.

Trương Nguyên đứng lại nói:

- Tốt hơn nhiều. Đa tạ Tam huynh quan tâm.

Trương Ngạc phe phẩy cái quạt, híp mắt nhìn Trương Nguyên rồi cảm thấy rất hứng thú với miếng vải xanh bịt mắt của y mà hỏi:

- Giới Tử! Lỗ Vân Cốc nói mắt người có thể sáng lại được hay không?

Trương Nguyên trả lời:

- Không.

Trương Ngạc nói:

- Vậy thì thật khó coi...

Cái đám thiếu niên đi sau y nghe thấy vậy liền cất tiếng cười ha hả.

“Vui lắm sao?” Vũ Lăng đang đỡ Trương Nguyên liền bấu môi, nghĩ thầm:” Người cứ thử giả mù xem.”

Trương Ngạc nói:

- Mù thực ra cũng chẳng sao. Chẳng phải có một vị cổ sư cũng bị mù nhưng đánh đàn tam huyền thật hay.

Thấy Trương Nguyên không trả lời, lại đeo miếng bịt mắt, y liền đi tới gần nói:

- Giới Tử! Để ta xem mắt ngươi xem thế nào.

Y giơ tay lên định gỡ miếng che mắt của Trương Nguyên xuống.

Trương Nguyên vội vàng lùi lại một bước.

Vũ Lăng vội vàng nói:

- Tam công tử! Mắt của thiếu gia nhà ta không thể nhìn ra ánh sáng. Lỗ danh y đã căn dặn như vậy.

Trương Ngạc cũng không phải là loại người không biết điều. Hơn nữa, cả hai cũng là anh em trong họ, nếu cố tình giật mình che mắt của Trương Nguyên xuống thì không hay lắm. Y liền gấp cái quạt xếp cầm trong tay rồi nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử! Bỏ miếng che mắt xuống cho ta xem, ta sẽ tặng cái quạt này cho ngươi. Đây là cái quạt xếp mà người rất thích, nó được Trầm Thiếu Lâu ở Tô Châu làm ra.

Trương Ngạc thích lấy bạc, lợi ra để dụ người khác, hơn nữa lần nào cũng thành công. Gã không ngại để cho người khác có được lợi ích, còn mình thì dụ dỗ người ta khuất phục mình.

Trương Nguyên thầm nghĩ lại thì nhớ ra năm trước, có đi theo Trương Ngạc tới Tây Thành du ngoạn, rồi nhìn thấy trong một cửa hàng có bán cái quạt xếp của danh gia Trầm Thiệu Lâu ở Tô Châu làm ra. Lúc đó, Trương Ngạc có mua một cái. Mặc dù Trương Nguyên rất muốn có một cái quạt như vậy nhưng cũng chỉ biết nhìn mà thôi chứ không mua nổi. Cái quạt của Trầm Thiệu Lâu làm ra ít nhất phải bán được hai lượng tám, rất là đắt.

- Thế nào hả Giới Tử? - Trương Ngạc lên tiếng giục.

Trương Nguyên biết tính của Trương Ngạc nếu không đạt được mục đích sẽ không thôi. Nếu lúc trước với tính của Trương Nguyên sẽ lấy miếng vải che mắt xuống, còn y thì nhắm mắt cũng chẳng sợ bị nắng lại còn được một cây quạt. Nhưng hiện tại thì Trương Nguyên đã không còn là Trương Nguyên ngày đó nữa, không thể để cho người khác muốn làm gì thì làm.

- Ha là thế này đi. Tam huynh! Đệ đánh với huynh một ván cờ. Nếu huynh thắng, đệ tặng miếng che mắt này cho huynh. Đệ thắng thì mỗi ngày huynh cho hai người tới đọc sách cho đệ có được không.

Trương Thái và Vũ Lăng không biết nhiều chữ lắm. Để cho cả hai đọc sách thật sự là làm khó họ, sai hết chỗ này tới chỗ khác khiến cho Trương Nguyên nghe cũng mệt.

Chương 3: Cờ bịt mắt

Trương Ngạc nghe Trương Nguyên nói muốn đánh cờ, bèn hỏi:

- Mắt ngươi đã khỏi rồi sao?

Trương Nguyên đáp:

- Vẫn chưa khỏi.

Trương Ngạc trợn tròn mắt, nói:

- Mắt còn chưa khỏi, làm sao mà đánh cờ với ta?

Trương Nguyên hỏi ngược lại:

- Chẳng lẽ Tam huynh chưa từng nghe qua chuyện bịt mắt chơi cờ hay sao?

Bịt mắt chơi cờ cũng còn có thể gọi là cờ mù (cờ mờ. cờ mù – cờ tướng), mắt không nhìn vào bàn cờ, mà chỉ dựa vào miệng nói và tính toán, trò này cần phải có trí tuệ cực tốt.

Trương Ngạc cảm thấy hứng thú:

- Người học được cách đánh cờ mờ rồi sao?

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, Vũ Lăng ở bên cạnh thì cũng nói: “thiếu gia học đánh cờ mờ hồi nào vậy. Những ngày qua thiếu gia căn bản còn không sờ đến quân cờ, bất kể là cờ tướng hay là cờ vây cũng không hề chạm vào.”

Trương Ngạc cười nói:

- Giới tử! Có hơn hai tháng không gặp, người lại trở nên kiêu ngạo như thế, dám đánh cờ phân thua thắng với ta. Ha ha, người đừng quên là cờ tướng, cờ vây của người đều là học từ ta đây nhé.

Trương Ngạc nói không sai, cờ tướng, cờ vây của Trương Nguyên đều nhờ theo học với Trương Ngạc. Trương Ngạc vô cùng thông minh, các loại nhạc cụ thổi hay đàn dây, nhịp trống hát ca, xóc đĩa đánh bài, đủ loại ăn chơi trác tác đều học qua là biết, học nữa lại rất tinh thông. Đối với cờ tướng, trước kia Trương Nguyên chưa từng thắng được Trương Ngạc, ngay cả chuyện cầm hòa cũng rất hiếm khi.

Giọng điệu Trương Nguyên hết sức bình thản, nói:

- Lúc này khác, lúc khác khác. Tam huynh chỉ cần nói là có muốn đánh hay không thôi.

Trương Ngạc cũng cảm thấy lời lẽ, giọng điệu của Trương Nguyên có chút khác thường, đưa mắt dò xét Trương Nguyên một lần nữa, rồi cất tiếng cười mà hỏi:

- Có phải gần đây kiếm được bí kíp cờ tướng, học được vài chiêu hay không? Đó là “mộng nhập thần cơ” hay là “bách biến cờ tướng phổ”?

Thấy Trương Nguyên không hề biến đổi sắc mặt, cũng chẳng có vẻ gì là xấu hổ giống như bị lật tẩy cả, Trương Ngạc cũng đoán không ra hẳn dựa vào đâu. Gã liền ngoảnh đầu lại dặn dò:

- Vương Khả Xan, người chạy về gọi bọn tiểu đồng nhanh chóng mang bộ cờ tướng đến đây cho ta.

Nói xong gã lại hỏi Trương Nguyên:

- Người nói cần hai người đọc sách cho người nghe là đọc sách gì?

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên là tứ thư ngũ kinh, bát cổ thời văn rồi.

Trương Ngạc phát ra một tiếng “khục” giống như bị sặc, sau đó bật cười to, vừa cười vừa nói:

- Giới Tử! Người được lắm, mắt bị hỏng rồi mới nghĩ đến chuyện đọc sách, muốn đi thi tú tài rồi đây, ha ha ha ha, cười chết mất thôi.

Trương Nguyên vẫn đứng đưng không nói gì, chỉ lặng nghe Trương Ngạc cười hô hố.

Trương Ngạc cười một lúc, đoạn nói:

- Được, nếu người đánh cờ thắng được ta, thì từ ngày mai ta sẽ phái hai người tinh thông chữ nghĩa đến nghe người sai phái. Muốn đọc gì thì đọc, cho đến khi nào mắt người khỏi thì thôi, như vậy được chưa.

Nói đến đây, Trương Ngạc dừng lại một chút, liếc xéo sang tên tiểu hề nô Vũ Lăng đang đứng bên cạnh Trương Nguyên, nói tiếp:

- Còn nếu người thua, thì phải giao Vũ Lăng cho ta. Ha ha! Tên tiểu tử này bướng bỉnh lắm. Nó làm ta thích.

Giữa thời tiết nóng nực mà Vũ Lăng nghe lạnh suốt sống lưng, bên chỗ Tây Trương, các công tử thiếu gia cũng lưu luyến tiểu đồng lắm. Trương tam công tử được mười sáu tuổi rồi, sợ rằng cũng đã học được vài trò quấy phá. Vũ Lăng kêu lên:

- Không được, không được! Thiếu gia ngàn vạn lần chớ nhận lời.

Trương Nguyên cười cười, nói:

- Tam huynh, là huynh nói muốn xem chiếc khăn bịt mắt của ta trước mà, nếu ta thua thì chỉ tặng cho huynh cái khăn xanh bịt mắt này thôi, không có thứ gì khác cả. Nếu Tam huynh không muốn đấu, thì xin phiền nhường lỗi, ta phải về rồi.

Hắn rất hiểu tính cách của Trương Ngạc, nên vẫn giữ sự bình ổn giống như người đang câu cá, chẳng sợ Trương Ngạc không mắc câu.

Trương Ngạc tức đến mức bật cười:

- Ta lấy khăn bịt mắt của người làm gì? Người định rửa cho mắt ta bệnh hay sao, đáng giận! Thật sự đáng giận!

Suy nghĩ một lát, gã lại nói:

- Cũng đành, dù sao ta có thắng rồi, người cũng không thể làm chủ chuyện giao Vũ Lăng cho ta. Mẫu thân người sẽ đến từ đường mà khóc lóc kể lể, nói Tây Trương bắt nạt Đông Trương. Như vậy đi, nếu ta thắng thì sẽ ném khăn bịt mắt của người xuống sông, từ giờ về sau không cho phép người đeo khăn bịt mắt nữa, cái bộ dạng bịt khăn của người khiến ta nhìn thấy là muốn nổi giận. Phải rồi,

nếu là ván cờ hòa thì phải đánh lại, phân định thắng thua mới thôi.

Trương Nguyên gật đầu, nói:

- Vậy được, quyết định như vậy đi.

Vũ Lăng đỡ Trương Nguyên ngồi xuống lại tảng đá xanh lớn bên dưới bàn đá, nói nhỏ:

- Thiếu gia, cậu đánh cờ tướng không lại người ta đâu. Bây giờ mặt trời lại chói chang như thế này, tháo khăn bịt mắt xuống không tốt đâu.

Vũ Lăng chẳng tin là thiếu gia biết chơi cờ môm, cho dù có biết, cũng không thắng được Trương Ngạc.

Tiếng bước chân vang lên trên cầu. Tính tình của Trương Ngạc vốn nóng nảy, nên việc mà gã dặn dò đời nào dám người dưới dám chậm trễ, chỉ lo mà chạy tới. Chiếc bàn cờ bằng gỗ trắc, cùng với những quân cờ bằng gỗ được khắc chạm hai mặt, còn có hai chiếc ghế ngồi đánh cờ bằng gỗ mun, có tay vịn, có đệm lót, nhanh chóng được bày ngay ngắn bên dưới cây cầu bằng đá cuội trắng.

Trương Ngạc cười khinh khích ngồi xuống bên phải bàn cờ, Vũ Lăng cũng đỡ Trương Nguyên ngồi xuống bên kia.

Trương Nguyên rất hiểu những nước cờ của Trương Ngạc, sở trường dùng pháo, tiến công linh hoạt, những nào là pháo đầu, pháo nghịch hay pháo thuận, đều có hỏa lực rất mạnh, nhưng phòng thủ thừa thớt. Lúc trước Trương Nguyên bị tấn công đến mức chẳng có khả năng phản đòn, cho nên không nắm bắt được sơ hở trong phòng ngự của Trương Ngạc. Còn bây giờ đương nhiên khác rồi.

Trương Nguyên, mắt bịt khăn xanh, từ từ mở miệng nói:

- Binh bảy tiến một.

Vương Khả Xan đứng bên cầm quân tốt đỏ của Trương Nguyên đẩy tới một bước.

Trương Ngạc sững sốt, những nước cờ của Trương Nguyên đều là học của hắn, bắt đầu thường là đi pháo đầu, nước kế sẽ đưa mã lên thủ, nước đi quân tốt thế này gã chưa từng thấy Trương Nguyên đi. Nước đi tốt đầu tiên còn được gọi là “tiên nhân chỉ lộ”, công thủ đều được, tương đối phức tạp, Trương Nguyên học ở đâu ra nước đi “tiên nhân chỉ lộ” này.? Cách khai cuộc như thế này cũng chẳng dễ gì mà nắm bắt được, chắc là Trương Nguyên đi bừa thôi.

- Pháo hai sang năm.

Trương Ngạc dựng lên nước cờ sở trường “pháo trong cung” của hắn. Nếu Trương Nguyên đã dâng tốt hoãn công, thì hắn sẽ chiếm lấy thế tấn công. Trước kia hắn thắng Trương Nguyên quen rồi, cho nên căn bản không coi Trương Nguyên ra gì. Hơn nữa bây giờ Trương Nguyên bị mất, chỉ e đi không được vài nước là ngay cả cờ của mình đang ở vị trí nào cũng chẳng nhớ nữa là. Ha ha, gã muốn thấy Trương Nguyên trở thành trò cười, để gã được hết sức đùa bỡn một phen.

- Mã tám tiến bảy.
- Mã hai tiến ba.
- Mã hai tiến ba.
- Xe một sang hai.

sau giờ ngọ giữa tháng sáu mùa hè, mặt trời chiếu xuống làm mặt nước bốc lên một luồng hơi nước mờ mịn, có một mùi hăng hắc. Cây cối hai bên bờ bị nắng chiếu cho rũ xuống, có hai thiếu niên xem đánh cờ nhưng không hiểu, cởi giày ra định đi nghịch nước, nhưng vừa đạp xuống những viên đá cuội kia liền vội nhảy tung lên, do chúng nóng rẫy, mà vội chạy về lại dưới vòm cầu râm mát.

Ván cờ vẫn tiếp tục, Vương Khả Xan vừa di chuyển những quân cờ đỏ theo lời nói của Trương Nguyên, vừa báo lại nước đi của Trương Ngạc cho Trương Nguyên nghe.

Lúc này, đầu óc của Trương Nguyên hết sức tỉnh táo. Hai tháng mắt không nhìn thấy, giúp cho hắn đến cực hạn, tâm luyện được cực tĩnh, sắc bén như một lưỡi đao mới mài xong.

Trong tâm trạng như vậy, nghe Trương Thái, Vũ Lăng đọc sách, chỉ cần một lượt bèn ghi nhớ luôn, tứ thư ngũ kinh nghe qua là thuộc. Bây giờ đánh cờ mù, trong đầu bèn có thể tưởng tượng ra một bàn cờ rất lớn, các quân cờ đỏ đen đặt đâu ra đó, từng nước cờ di chuyển như hiển hiện ra trước mắt. Hắn đánh một mạch đến năm mươi mấy nước cờ, không hề hỗn loạn, đi sau mà còn áp chế người khác, đôi xe và liên hoàn mã đã áp sát đến trung cung của đội cờ đen, thế cờ tất thắng.

Trương Ngạc nhú chặt mày, cây quạt xếp trong tay quạt xoành xoạch, mắt nhìn chăm chăm vào Trương Nguyên, không dám tin những nước cờ này là do một tên bịt mắt đi được. Xem chừng hắn không thủ được nữa rồi, muốn đổi quân cầu hòa cũng không có cơ hội nữa.

Lại đi thêm vài nước, đôi mã của Trương Nguyên áp sát, tướng đen bó tay chịu trôi.

Trương Ngạc nhìn chăm chăm vào bàn cờ, không nhúc nhích, Vương Khả Xan, Phan Tiểu Phi và mấy con hát thiếu niên đưa mắt nhìn nhau, không dám lên tiếng. Tam công tử tâm khí cao ngạo, tính tình nóng nảy, lần này đánh cờ tướng thua cho tên Trương Nguyên bịt mắt, chắc chắn sẽ nổi giận, phải chú ý một chút, chớ chọc cho lửa bắt lên người.

“Rầm” một tiếng, Trương Ngạc gạt mạnh bàn cờ bằng gỗ trắc sang bên phải khiến cho bàn cờ lật nhào, ba mươi hai quân cờ bằng gỗ lăn lóc dưới đất. Trương Ngạc hét lớn một tiếng:

- Thật là tức chết mà!

Gã trừng mắt nhìn Trương Nguyên đang ngồi yên không nhúc nhích một cái, đoạn hằm hằm bỏ đi.

Đám con hát thiếu niên nọ đi theo hơn một nửa, chỉ còn lại Vương Khả Xan, Phan Tiểu Phi và mấy tên người làm mang cờ đến là vẫn chưa đi. Bọn họ thu dọn bàn cờ, nhặt nhanh lại những quân cờ giữa bãi đá lổn nhổn.

Nổi giận là biểu hiện của sự bất tài, Trương Nguyên lắc lắc đầu, bám vào cánh tay Vũ Lăng chậm chậm đi về nhà.

Tiểu hệ nô Vũ Lăng vui mừng ra mặt, không thể ngờ là thiếu gia bịt mắt lại có thể đánh thắng Trương Ngạc. Thiếu gia thật

giống như đã thay đổi thành một người khác.

Vương Khả Xan đuổi theo, nói:

- Giới Tử thiếu gia, nước cờ của cậu lúc này thật là tinh diệu, thắng rất xứng đáng. Thật khiến người ta khâm phục.

Tài đánh cờ của Vương Khả Xan không kém, bằng không Trương Ngạc cũng chẳng gọi y đến xếp cờ. Vương Khả Xan nói chuyện có mang chút giọng điệu vùng Côn Sơn, Tô Châu, lời nói nhỏ nhẹ, hết sức dịu dàng. Nếu chỉ nghe giọng nói, chắc chắn sẽ cho rằng Vương Khả Xan là con gái. Trong gánh hát, Vương Khả Xan cũng là người đảm nhiệm vai đào.

Những con hát của “Gánh hát Khả Xan” đều là do đại phụ (tổ phụ - ông nội, đây là cách gọi của người Thiệu Hưng) của Trương Ngạc là Trương Nhữ Lâm mua về từ Tô Châu hồi mấy năm trước. Vương Nhữ Lâm là tiến sỹ Tam Giáp của kỳ thi Ất khoa thời Vạn Lịch, làm quan bên ngoài nhiều năm. Năm năm trước bị buộc tội bãi quan, lão chán nản với con đường quan lộ. Từ đó xây dựng Lâm Viên, nuôi dưỡng con hát. Gánh hát họ Trương của Thiệu Hưng cũng nổi danh từ đó.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh chắc là giận lắm. Ta chỉ ăn may mà thắng được một ván thôi, hãy thay ta tạ lỗi với Tam huynh.

Vương Khả Xan cười nói:

- Tuy Yến Khách công tử không nói, nhưng chắc chắn sẽ không nuốt lời. Giới Tử thiếu gia đi thông thả.

Chương 4: Thỏ Đình

Từ cửa sau bước vào, đi qua một khu vườn nhỏ, theo một hành lang hẹp, sẽ nhìn thấy một giếng trời hình chữ nhật. Bên giếng trời được đặt hai chậu đường lê làm cảnh. Những bông hoa màu vàng, màu hồng đã tàn úa. Hai hướng tây, nam của giếng trời nối liền với hai dãy nhà gỗ hai tầng. Mẫu thân của Trương

Nguyên là Lã thị, sống ở lâu phía nam, Trương Nguyên ở lâu phía tây. Hai bên hành lang có một dãy nhà ngói vách đất, là nhà bếp, nơi để đồ linh tinh và là nơi ở của tôi tớ trong nhà.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình thò ra ngoài lan can, cổ vươn dài, gọi:

- Thiếu gia! Thái thái đang tìm cậu đó.

Trong các gia đình sỹ tộc Giang Nam, người dưới gọi chủ nhân là lão gia, gọi chủ mẫu là nãi nãi (bà), cũng có thể gọi chủ mẫu là thái thái. Trong nhà Trương Nguyên chỉ có hai con nha đầu, một người chính là Thỏ Đình. Trương Nguyên cũng chẳng hiểu vì sao nha đầu này lại có cái tên kỳ lạ như vậy, chắc đây là cái tên do phụ thân Trương Thụy Dương đặt cho nàng ta lúc ông mới mua về.

Mẫu thân Lã thị đã xuất hiện trên lan can lầu hai, hỏi:

- Nguyên nhi! Con đi đâu vậy? Trời nóng như thế này, nhớ mang khăn bịt mắt đấy.

Tuy linh hồn của hai đời trộn lẫn, nhưng tình cảm của Trương Nguyên dành cho mẫu thân Lã thị không hề bị ảnh hưởng chút nào. Tình cảm hiền từ thương yêu của mẫu thân ngấm vào tận xương tủy, sâu sắc đến tim gan. Vì bệnh mắt của Trương Nguyên mà Lã thị lặn lội khắp nơi tìm thầy thuốc, lo lắng đến bạc cả tóc. Cũng may, danh y Thiệu Hưng là Lỗ Vân Cốc nói chắc rằng có thể chữa được mắt cho Trương Nguyên, Lã thị mới bớt lo buồn. Những ngày qua, trước khi đi ngủ, Lã thị đều ngồi ở đầu giường của con trai, cầm quạt bồ quỳ quạt mát cho con, đồng thời cũng liên tục tụng “cầu xin đại sĩ áo trắng”. Cầu xin Nam Hải Quan Thế Âm Bồ Tát giúp cho con bà nhanh chóng sáng mắt. Trương Nguyên cứ thế dần chìm vào giấc ngủ say trong tiếng tụng kinh của mẹ, cảm thấy hết sức yên tâm.

- Hải nhi đi ra cây cầu vòm phía sau cho mát. Mẫu thân có gì chỉ bảo?

Trương Nguyên ngẩng đầu lên hỏi.

Lã thị nói:

- Phụ thân con nhờ em họ bên Tây Trương đưa thư về. Để mẹ đọc thư cho con nghe.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình lục tục chạy xuống lầu, nói:

- Thiều gia, tiểu tỳ đỡ người lên lầu.

Nó đưa tay ra cầm lấy tay Trương Nguyên.

Trương Nguyên nắm lấy bàn tay của tiểu nha đầu. Thỏ Đình năm nay mới mười tuổi, bàn tay rất nhỏ, rất mềm mại. Trương Nguyên hơn hai tháng không mở được mắt, cũng chẳng nhớ nổi Thỏ Đình trông như thế nào, trong ấn tượng chỉ nhớ nó có hai búi tóc, hai con mắt to, vừa tò mò vừa e sợ ngó đông ngó tây, đúng là có chút giống thỏ. Chẳng lẽ đây là nguyên nhân của cái tên Thỏ Đình sao?

Trương Nguyên lên đến lầu hai. Trời nóng nực, ngồi trong nhà không thể chịu nổi, đại nha đầu Y Đình mang hai chiếc ghế trúc ra đặt ngoài ban công cho Lã thị và Trương Nguyên ngồi.

Nhìn qua khe hở của lan can, Lã thị thấy Vũ Lăng đứng dưới giếng trời vẫn đang ngoác miệng cười, bèn hỏi:

- Nguyên nhi! Các con chơi gì dưới cầu đá, mà Vũ Lăng cười vui như thế?

Trương Nguyên nói:

- Hải nhi đánh một ván cờ với Trương Ngạc. Hải nhi thắng.

Lã thị cả kinh, nói:

- Con gỡ khăn bịt mắt ra ư!

Trương Nguyên nói:

- Không tháo, con chơi cờ bịt mắt.

Lã thị không biết đánh cờ, không biết đánh cờ bịt mắt khó cỡ nào, cũng không để ý, chỉ nhắc nhở con trai phải ghi nhớ lời dặn của Lỗ Vân Cốc, trong vòng một trăm ngày không được để mắt tiếp xúc với ánh sáng, sau đó đọc thư cho con nghe.

Phụ thân của Trương Nguyên là Trương Thụy Dương, năm xưa muốn lập nghiệp bằng con đường khoa cử, nhưng mãi đến năm ba mươi tuổi cũng chưa được Sinh Đồ, lãng phí thời gian làm một học trò già, nên đành kiếm con đường khác. Lão nhờ cậy chú họ bên Tây Trương là Trương Nhữ Lâm, xin được một chân Duyệt sử trong Chu vương phủ ở Khai Phong, đây là một chức thư lại nhỏ không có phẩm bậc. Trương Thụy Dương vào làm trong Chu vương phủ, thế mà thoáng cái hơn mười năm. Cẩn thận tỉ mỉ, thành thành khẩn khẩn, cuối cùng cũng được thăng chức lên Duyệt Sử trưởng, bậc quan cửu phẩm, bổng lộc hàng năm sáu mươi thạch gạo, quy đổi thành bạc là ba mươi lượng. Số tiền đó cũng chỉ bằng giá tiền mua năm con cá vàng của Trương Ngạc, nhưng đối với cả nhà Trương Nguyên mà nói, thì số tiền này có tác dụng rất lớn.

Nhà Trương Nguyên có một trăm hai mươi mẫu ruộng ở bờ đông Giám Hồ, mỗi năm phải nộp thuế hai đợt, mùa hạ trung thu lúa mạch, mùa đông trung thu gạo. Đầu năm Vạn Lịch, Trương Cư Chính cải cách thuế má, thi hành “một sợi roi tiền”, mùa hạ mùa đông không thu gạo thu mạch nữa. tất cả quy ra thành bạc nộp lên. Điều này tuy là có chỗ tiện cho dân, nhưng đối với những gia đình nông dân đàn ông cày cuốc, đàn bà dệt lụa, không có nguồn bạc mà nói, thì rất là phiền, phải mang lúa gạo đi đổi bạc. Mà mỗi độ đến tháng phải nộp thuế, thì giá lúa gạo bị ép xuống rất thấp, bán chẳng được giá nên người dân hết sức thiệt thòi. Nhà Trương Nguyên có hơn một trăm mẫu ruộng, tiền thuế phải nộp hàng năm cũng không phải là một con số nhỏ, lại còn phí giao dịch, chi dùng hàng ngày, tiền công cho nô dịch, lao công trong nhà. Có số tiền mà Trương Thụy Dương gửi về để quay vòng, gia cảnh cũng dư dả được một chút. Trương Thụy Dương được bổng lộc là ba mươi lượng bạc mỗi năm, nhưng năm nào cũng gửi về sáu mươi lượng bạc, có thể thấy làm thư lại ở Chu vương phủ cũng còn có chút màu mè.

Do vì đường xá xa xôi, nên hai ba năm Trương Thụy Dương mới về Thiệu Hưng một chuyến, ở lại không đầy hai tháng thì lại phải đi. Tình cảm của Trương Nguyên đối với phụ thân tương đối nhạt nhẽo. Lần này mắt của Trương Nguyên bị bệnh nghiêm trọng, Lã thị vốn định viết thư cấp báo cho Trương

Thụy Dương, nhưng sau đó được Lỗ Vân Cốc chữa trị, nên mới tính là đợi trị khỏi rồi mới viết thư.

Cho nên Trương Thụy Dương không hề biết chuyện mắt con trai bị bệnh. Trong thư lão nói Trương Nguyên đã mười lăm tuổi rồi, đừng có chỉ lo chơi đùa, nên vào trường đọc sách, ba bốn năm sau việc học thành công rồi, sẽ tham gia kỳ thi huyện. Kỳ thi huyện mỗi năm thi một lần, chỉ cần mỗi lần thi đều tiến bộ được về thứ bậc là tốt rồi. Trước ba mươi tuổi cố gắng thi đỗ tú tài, như vậy là có thể được miễn quân dịch ...

Trương Nguyên không khỏi lắc đầu: “trước ba mươi tuổi thi đỗ tú tài, yêu cầu này là cao hay là thấp đây?”

Lã thị thấy con trai lắc đầu, lại cho rằng con trai không muốn đến trường đọc sách, vội nói:

- Phụ thân con không biết tình hình của con gần đây, việc đọc sách đi học đương nhiên phải đợi mắt con khỏi rồi mới nói. Con không thích đọc sách cũng không sao, chỉ cần mắt của con trai ta khỏi là được. Đọc sách hay không cũng là chuyện thứ yếu thôi .

Bệnh mắt của Trương Nguyên khiến cho Lã thị sợ hãi lắm rồi. Nếu mắt của con trai không khỏi được, đến việc lấy vợ còn khó, cho nên bà ta chỉ cầu mong cho con trai qua khỏi, những việc khác đều không nghĩ đến.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Mắt của hài nhi nhất định sẽ khỏi, đọc sách cũng phải đọc, mẫu thân cứ yên tâm.
- Con ngoan, con trai ngoan.

Trương mẫu Lã thị, hai bên tóc mai đã điểm bạc, mặt mày hớn hở, “Nguyên nhi trải qua cơn bệnh này, không những hiểu chuyện lễ phép, tính tình cũng trầm ổn hơn nhiều. Chỉ mong mắt của Nguyên Nhi sớm ngày khỏi hẳn”.

Đại nha đầu Y Đình nhìn mặt đoán lòng, thấy Lã thị vui vẻ, bèn góp lời:

- Thiếu gia đang đọc sách rồi đó, thái thái không biết sao? Trương Thái đọc sách cho thiếu gia nghe tới mức cổ họng khản cả rồi.

Cùng sống trong một sân viện, Trương mẫu Lã thị làm gì lại không biết chuyện con trai nghe đọc sách. Lã thị tuy là vui mừng, nhưng cũng lo thẳm, cũng suy nghĩ giống như tiểu hê nô Vũ Lăng, cho rằng đây là dấu hiệu không hay, dường như con trai đang cố gắng thích ứng với cuộc sống của một người mù. Bà ta không hề biết rằng con trai mình bây giờ hết sức nhanh trí, sách chỉ cần nghe đọc qua một lần là hầu như đã thuộc lòng. Có tài năng thiên phú như vậy, không đọc sách, không thi khoa cử, há chẳng phải lãng phí hay sao.

Lã thị chỉ cho rằng con trai mình nghe đọc sách là để cho đỡ buồn liền nói:

- Hai đứa nhỏ Trương Thái, Vũ Lăng chữ nghĩa cũng chẳng biết nhiều, đọc không xong. Chẳng bằng để mẫu thân bỏ tiền ra mướn hai học trò đến đọc cho con nghe, mỗi ngày ước chừng mất một tiền. Chuyện này Trương gia nhà ta cũng lo được.

Trương Nguyên đang định mở miệng bảo mẫu thân không cần lo lắng, thì nghe Trương Thái ở dưới lầu bẩm báo:

- Thái thái, Mã bà bà ở ngõ Chỉ Thủy muốn bái kiến thái thái.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Mời Mã bà bà vào.

Nói xong bà liền dẫn dò Y Đình đi đón Mã bà bà.

Trương Nguyên hỏi:

- Mẫu thân! Mã bà bà này là ai?

Trương mẫu Lã thị nói:

- Là người mà ta gặp lần trước, khi đi thắp hương ở chùa Đại Thiện. Mã bà bà là người rất nhiệt tình, nghe nói mắt con không tốt, Mã bà bà nói Quan Thế Âm Bồ Tát ở núi Phổ Đà cứu khổ cứu nạn, đi đến núi Phổ Đà thắp hương mới có thể giải trừ được kiếp nạn. Lần này đến chắc là muốn hỏi mẫu thân, mười chín tháng hai sang năm có dẫn con cùng đi đến núi Phổ Đà thắp hương hay không ấy mà.

Trương Nguyên vội nói:

- Mẫu thân, mắt của con không có vấn đề gì lớn nữa rồi, tĩnh dưỡng một thời gian nữa là khỏi thôi. Núi Phổ Đà ở hải ngoại, sóng gió khó lường, mẫu thân đừng đi. Bồ Tát thì ở miếu nào cũng có, lòng thành tất sẽ linh thiêng. Trong nhà có tiền dư dả thì đem giúp đỡ những người nghèo khó, làm chút việc thiện là tốt nhất.

Lã thị dò xét con trai một lượt, trong lòng thầm nghĩ “Nguyên nhi ném mùi đau khổ của bệnh mắt, quả là khác trước rồi”.

Nghĩ vậy, bà liền gật đầu nói:

- Vậy thì đợi qua vài năm nữa, chờ con lớn lên rồi tự mình đi đến Phổ Đà dâng hương lễ tạ vậy.

Trong lúc hai mẹ con nói chuyện với nhau, Mã bà bà đã lên đến trên lầu. Với bộ dạng hơn sáu mươi tuổi, căn bản là không cần đến Y Đình nâng đỡ, tay chân bà ta còn linh hoạt lắm, chưa nói đã cười:

- Trương nãi nãi, lão bà này quấy rầy rồi. Vị này chính là thiếu gia của phủ ta đây hả? Quả nhiên tuần tú, vàng trán đầy đặn, mày thanh mục tú. Mắt đã đỡ hơn chút nào chưa? Có Bồ Tát phù hộ, mắt của thiếu gia nhất định sẽ khỏi...

Mã bà bà này nói năng thật là nhanh lẹ, giống như lưỡi kéo cắt “cách cách cách cách” vậy. Hàn huyên với Trương mẫu Lã thị một lúc, bèn nói có chuyện quan trọng cần bàn, Trương mẫu Lã thị bèn dẫn bà ta vào trong phòng bí mật bàn bạc.

Trương Nguyên ngồi trên ghế trúc nơi ban công, khe khẽ phe phẩy quạt. Bây giờ thính lực của hắn nhạy bén hơn người, mẫu thân và Mã bà bà kia bàn bạc nhỏ giọng trong phòng hắn đều nghe thấy rõ mồn một. Chẳng ngờ là Mã bà bà này không phải đến để mời mẫu thân hắn Lã thị đi đến núi Phổ Đà dâng hương, mà là đến làm mai mối cho hắn!

Chương 5: Danh môn xinh đẹp.

Mã bà bà nói rằng con mắt của Trương Nguyên bây giờ có bệnh, nên phải khẩn trương lập một mối hôn sự, phòng về sau có chuyện chẳng may.

Điều mà Mã bà bà không nói rõ chính là: con mắt của Trương Nguyên không tốt, chỉ sợ là không lấy được người con gái thanh bạch. Chỉ còn thừa dịp bây giờ đang chữa trị, người ngoài còn chưa biết chuyện thì nên định ra việc hôn sự. Họ Trương ở Thiệu Hưng là một đại gia tộc. Nếu đã đính hôn rồi mà thoái hôn thì sẽ gặp chuyện kiện tụng nên phải suy nghĩ kỹ.

Mã bà bà nhiệt tình tỏ vẻ có thể giải quyết được vấn đề. Bà ta đề cử cho Trương mẫu Lã thị một khuê nữ của một gia đình ở ngõ Chỉ Thủy. Người con gái đó đoan trang, chuyện nữ công may vá đều thành thạo, nhiều thế hệ làm nghề nông, gia thế trong sạch. Chỉ cần Trương gia cho nhiều lễ hỏi thì chuyện tốt sẽ thành công.

Trương Nguyên không nhin được nữa, kêu lên:

- Thỏ Đĩnh

Tiểu nha đầu Thỏ Đĩnh vội vàng chạy đến hỏi:

- Thừa thiếu gia, có chuyện gì vậy?

Trương Nguyên đắn đo vài câu thì tiểu nha đầu liền gật đầu như gà con mổ thóc, đi tới bên cửa phòng ngủ của thái thái cất tiếng hỏi:

- Mã bà bà, nhà chồng của bà họ gì vậy?

Mã bà bà sững sốt, đáp:

- Họ Nguru.

Tiểu nha đầu lại hỏi:

- Vậy Mã bà bà nói cái vị có người con gái ở ngõ Chỉ Thủy kia là họ Nguru hay họ Mã?

Mã bà bà không đề phòng cô bé này, thuận miệng đáp:

- Là họ Nguru.

Thỏ Đình liền lon ton chạy lại báo cáo:

- Thiếu gia, Mã bà bà nói người con gái kia họ Nguru.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Cũng họ Nguru, tốt lắm.

Trong phòng Trương mẫu Lã Thị liền hỏi:

- Mã bà bà, vị Nguru tiểu thư kia là người thân thiết của nhà chồng bà sao?

Mã bà bà có phần hơi lúng túng. Vốn bà không muốn để lộ nội tình sớm như vậy, nhưng nếu Lã thị đã hỏi thì bà cũng không thể giấu diếm, cười nói:

- Xin thái thái nghe rõ lời lão bà này nói. Lần đó lão ở Đại Thiện Tự gặp được thái thái, nghe nói về chuyện mắt của thiếu gia trong phủ không tốt. Lão bà này đã nghĩ là Trương thị ở Sơn Âm cũng là con cháu thư hương, không thể bởi vì mắt của thiếu gia không tốt mà tùy tiện cưới vợ được. Lão bà này liền nghĩ là cô cháu gái nhà chồng cũng không tệ, gia thế lại trong sạch, tính tình lại càng thêm dịu dàng. Chẳng may mắt của thiếu gia quý phủ không còn nhìn được thì cô bé kia cũng sẽ không ghét bỏ.

Trương Nguyên nhếch miệng không cười ra tiếng, thầm nghĩ:

- Ta đã trở thành thứ tàn phẩm, kẻ đáng thương rồi. Cũng bởi vì con mắt ta có bệnh mà muốn gả Ngưu cô nương Mã cô nương gì kia cho ta, dường như là muốn ban ơn cho ta. Ủ, không chê ta thực là làm ta cảm động đến rơi nước mắt rồi.

Chợt hắn nghe mẫu thân nói:

- Con trai ta năm nay mới mười lăm tuổi, chưa vội việc hôn sự. Tật ở mắt của nó nhất định sẽ khá hơn. Không dám để Mã bà bà phí tâm.

Giọng điệu của mẫu thân chàng tỏ ý không hài lòng. Người làm mẹ nào mà nghe người khác nói đùa con của mình như vậy thì không cảm thấy đau lòng chứ.

Mã bà bà rõ ràng là cảm thấy buồn bực. Vốn bà ta đã chuẩn bị cả một mớ lý do, định có thể khiến cho Lã thị động lòng, không ngờ bị hai câu nói của một tiểu nha đầu làm cho nhiễu loạn, để người ta biết lòng mình sâu cạn thế nào rồi.

- Đúng vậy, đúng vậy. Thái thái nói rất đúng. Con mắt của thiếu gia Trương Nguyên nhất định sẽ khá hơn.

Mã bà bà cười theo, lại nói nhăng nói cuội một hồi chuyện trong ngõ ngoài xóm, đến chạng vạng mới cáo từ.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình chạy lại nói:

- Thiếu gia, vì sao lúc trước khi Mã bà bà đi lại trừng mắt với tiểu tỷ? Tiểu tỷ đã nói bậy gì sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Ngươi không hỏi gì sai. Mà là Mã bà bà cảm thấy ngươi còn nhỏ tuổi lại nhanh mồm nhanh miệng như vậy nên giật mình mở to hai mắt nhìn ngươi cho kỹ thôi.

Tiểu nha đầu “hứ” một tiếng rồi đi ra ngoài.

Đại a đầu Y Đình đưa Mã bà bà trở về xong thì nói với Trương mẫu Lã thị:

- Thái thái, cái bà Mã bà bà kia khi ra ngoài đường có nói nhỏ, nói cái gì là bỏ qua nhân duyên, nói là về sau thiếu gia muốn kết hôn thì khó mà lấy được người tốt như vậy. Còn nói là thái thái nhất định sẽ phải hối hận.

Trương mẫu Lã Thị hiểu ý tứ trong lời nói của Mã bà bà, cảm thấy không vui.

Trương Nguyên nói:

- Mẫn thân, Mã bà bà này luôn mồm nói thấp hương niệm phật, nhưng trong lòng thực sự hung ác, chỉ mong con mắt của con không còn. Bà ta vui sướng khi người khác gặp họa. Loại đàn bà này về sau không cần phải cho bà ta vào trong nhà. Mẫn thân không cần lo lắng. Con mắt của con nhất định sẽ khỏi. Thật ra bây giờ đã có thể nhìn thấy đồ vật, chỉ có điều phải tuân theo lời dặn của thầy thuốc mang bịt mắt. Một tháng nữa con không cần phải mang nữa. Sau đó con có thể đọc sách, có công danh, cưới một người vợ danh môn xinh đẹp, không để cho mẫn thân phải chịu thua kém.

Không chịu thua kém không phải là nói miệng là xong mà phải đấu tranh. Nhưng đứa con lười nhác ham chơi trước nay có thể nói ra như vậy cũng khiến cho Trương mẫu Lã thị mừng rỡ cười vui.

Giờ Thìn ngày hôm sau, Vương Khả Xan dẫn hai môn khách Tây Trương đến trước cửa. Tiểu hề nô (thằng hề nhỏ) Vũ Lăng chờ sẵn từ sớm, thấy vậy thì rất mừng vì hai người hấn và Trương Thái không cần phải đọc sách nữa. Nó cảm thấy như trút khỏi gánh nặng.

Hai người môn khách đó một người họ Chiêm, tên là Sĩ Nguyên, một người họ Phạm, tên là Trân, đều chừng ba mươi tuổi, đều là phận đồng sinh. Cha của Trương Nguyên là Trương Thụy Dương cũng là đồng sinh. Nhưng không thể xem thường đồng sinh không phải chỉ đọc chút sách là có thể xưng danh là đồng sinh. Đồng sinh phải trải qua hai cấp thi ở huyện

và phủ, chỉ có những người có tài một chút mới có thể xưng là đồng sinh. Nếu có thể thông qua phần thi mà Đề học quan chủ trì thì sẽ thành phụ học sinh viên, cũng chính là tú tài. Cho nên mặc dù nói đồng sinh không phải là khoa danh, nhưng đã qua được hai lần thi huyện và thi phủ thì cũng phải có chút học vấn, so với những thư sinh bình thường cũng có được một chút tôn trọng. .

Hai người Chiêm, Phạm là người ngoài nên không thể đóng cửa treo đèn đọc sách. Trương Nguyên vẫn bịt mắt như trước. Khi chàng đến thư phòng ở Tây Lầu đọc sách cùng hai người Chiêm, Phạm thì không nhìn thấy người mà chỉ nghe tiếng nói. Tiếng của Chiêm Sĩ Nguyên chậm rãi, thỉnh thoảng còn ho khan hai tiếng. Giọng của Phạm Trân lạnh lạnh giống như thái giám.

Phạm Trân nói:

- Yến Khách công tử bảo hai người ta đến đọc sách giải sầu cho Giới Tử thiếu gia; không biết Giới Tử thiếu gia thích đọc sách gì, sách tạp lục hay là tiểu thuyết?

Trương Nguyên nói:

- Làm phiên hai vị tiên sinh, mấy ngày nay ta đang đọc “Xuân Thu kinh truyện tập giải”, ba mươi cuốn đều ở trên bàn. Xin mời.

Rồi chàng bảo Vũ Lăng đi pha trà cho hai vị tiên sinh.

Sau khi Vũ Lăng dâng trà thì lui ra khỏi thư phòng, đứng nói chuyện với Vương Khả Xan ở hành lang.

Wương Khả Xan hạ giọng nói:

- Môn hạ tổ phụ của tam công tử có hơn ba mươi người. Nghe nói mỗi người bọn họ đều hăng hái muốn tới đọc sách cho Giới Tử thiếu gia. Hai vị Chiêm, Phạm đều tranh nhau tới. Tiểu Vũ ngươi có biết nguyên nhân không?

Vũ Lăng lắc đầu nói:

- Ta không biết.

Tiếng Vương Khả Xan hạ thấp xuống như tiếng thiếu nữ:

- Đó là vì tam công tử có nói, ai tới đọc sách cho Giới Tử thiếu gia thì một ngày được năm đồng bạc. Thế nên bọn họ mới tranh nhau tới.
- Một người một ngày năm đồng bạc?

Vũ Lăng lú lười nói:

- Vậy đọc một tháng, hai người chẳng phải là được ba mươi lượng bạc. Mẹ ơi, Tây Trương thật là có tiền.

Vương Khả Xan khẽ cười nói:

- Cũng không phải là Tây Trương, mà là tam công tử có tiền. À, tiểu Vũ, ngươi có cảm thấy rằng thiếu gia dường như đã thay đổi không. Chơi cờ tốt thì không nói, cả lời nói và cử chỉ cũng thay đổi rất nhiều. Ngươi không cảm thấy sao?

Vũ Lăng nói:

- Con mắt thiếu gia có bệnh nên tính tình có thay đổi một chút.

Vương Khả hỏi:

- Con mắt của Giới Tử thiếu gia có thể khỏi được không. Bằng không thì thật là đáng tiếc.

Vũ Lăng nói:

- Nhất định có thể khỏi. Mắt của thiếu gia bây giờ đã nhìn được đồ vật rồi. Chỉ là còn sợ ánh sáng, cần phải tĩnh dưỡng một thời gian.

Trong thư phòng, hai người Chiêm Phạm thay phiên nhau đọc “Xuân Thu kinh truyện tập giải” cho Trương Nguyên. Mỗi người đọc mười lăm trang thì đổi người. Khi đến lượt Chiêm

Sĩ Nguyên đọc bài thì Phạm Trân đứng dậy đi qua đi lại, ánh mắt lạnh lẽo nhìn Trương Nguyên. Người thiếu niên bịt mắt ngồi một chỗ, lẳng lẳng lắng nghe.

Là đang nghe đây chứ, hay ngủ thiếp đi rồi. Việc này thật là phí lời. Tuy rằng có thể có được năm đồng bạc nhưng thật nhảm chán, hơn nữa đọc bài đến miệng khô lưỡi nóng.

Phạm Trân thầm gật đầu, trong lòng có chút tính toán. Khi đến lượt mình đọc thì ông ta bắt đầu nhảy hàng đọc. Đọc như vậy thì mười lăm trang thật thoải mái. Chiêm Sĩ Nguyên uống trà ở bên cạnh không để tâm đến nên nghe không hiểu. Còn về thiếu niên Trương Nguyên thì “Xuân Thu kinh truyện tập giải” vốn rất phức tạp và khó, cho dù có chăm chú nghe cũng không có khả năng nghe ra được ông ta đọc thiếu chữ.

Phạm Trân thì thầm:

- Mùa xuân năm thứ năm, ... Đến tháng tư mùa hạ thì còn chất Vệ Hoàn Công. Mùa thu, Vệ sư...

« Xuân thu » là một trong ngũ kinh. « Tả truyện » là giải thích cho “xuân thu”. Đỗ Dự nhà Tây Tấn đã biên tập lại bộ “Xuân Thu kinh truyện tập giải”, hội tụ “xuân thu” của thời xưa và “tả truyện” để giải thích. Phạm Trân so với tiểu hê nô Vũ Lăng còn lười hơn. Vũ Lăng chỉ không đọc những chữ chú thích nhỏ. Còn Phạm Trân đã bỏ qua cả đoạn lớn về “tả truyện”

Ngón tay khẽ gõ lên bàn học, Trương Nguyên mở miệng nói:

- Phạm tiên sinh, có phải ông đọc thiếu một đoạn không?

Phạm Trân cả kinh, thầm nghĩ: ‘Thiếu niên này làm sao biết ta đọc thiếu một đoạn?’, liền hỏi:

- Giới Tử thiếu gia đã từng đọc qua sách này trước kia à?

Trương Nguyên nói:

- Mấy ngày trước ta có nghe qua “xuân thu”, cũng biết “tả truyện” là những câu giải thích cho “xuân thu”. Phạm Tiên sinh đọc “mùa xuân năm thứ năm, công tử ngư dữ

đường”, nhưng sau lại không đọc một câu giải thích về “tả truyện”.

Phạm Trân vốn là người khéo léo, nghe vậy nên bật cười:

- Là ta đây cố ý thử người một lần xem Giới Tử thiếu gia có thật tình hiếu học không. Phạm mới xin chuyên tâm đọc.

Chương 6: Sự nòng cạ trên trang sách.

Biết được Trương Nguyên thật sự nghe sách, Phạm Trân và Chiêm Sĩ Nguyên không còn dám qua loa nữa, đều giữ vững tinh thần thay phiên nhau đọc bài. Sau một nửa canh giờ cả hai đã đọc xong quyển thứ nhất của “Xuân thu kinh truyện tập giải”. Trương Nguyên mời hai vị tiên sinh ở lại dùng cơm trưa. Hai người Phạm, Chiêm kiên quyết từ chối, nói rằng giờ mùi buổi trưa sẽ lại đến đọc sách cho Giới Tử thiếu gia. Yển Khách công tử đã dặn dò, hai người không dám chậm trễ.

Tâm tình của Trương Nguyên rất thoải mái. Gần hai tháng nghe sách, sáng nay là lần vui nhất. Trước kia hai người Trương thái và Vũ Lăng đọc rất miễn cưỡng, từ ngữ lại đọc sai nhiều. Trương Nguyên vừa nghe lại vừa phải đoán, rất hao tâm tổn sức. Bây giờ thì rất tốt, có hai vị Phạm, Chiêm đọc vừa nhanh lại dễ hiểu. Bây giờ mới nghe qua một lần mà đã có thể nhớ được toàn bộ từng từ từng trang của quyển thứ nhất, tất cả rõ ràng như hiện ra trước mắt.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Hai người Phạm, Chiêm là đồng sinh nên học vấn không thấp, ít ra tứ thư ngũ kinh đã từng đọc qua một lần. Như vậy xem ra kỳ thi tú tài của thời Đại Minh không phải là dễ dàng, tương đương với sinh viên đại học thời sau.

Mấy ngày sau đó, hai người Phạm Trân và Chiêm Sĩ Nguyên cứ một ngày hai lần đi vào phủ Trương Nguyên để đọc “xuân

thu kinh truyện tập giải” cho Trương Nguyên. Một ngày đọc được hai cuốn. Có khi đọc xong một quyển, thấy vẫn còn sớm, Trương Nguyên liền thỉnh giáo một vài vấn đề khó hiểu với hai người Phạm, Chiêm.

Đọc sách mà có vấn đề để hỏi thì sẽ hiểu rõ sách đọc hơn. Điều khiến cho Phạm Trân và Chiêm Sĩ Nguyên ngạc nhiên là: thiếu niên Trương Nguyên khi trích dẫn nguyên văn kinh truyện luôn thuận miệng đọc ra một hơi mà có rất ít câu chữ bị sai.

Ngoài việc thỉnh giáo ý nghĩa bài học, Trương Nguyên còn hỏi hai người Phạm, Chiêm một chút về thời sự, luật lệ, phong tục, kế sinh nhai.

Môn khách thường bên trên thì qua lại với quan lại thân sĩ, bên dưới thì qua lại với người buôn bán nên hiểu biết rộng, từng trải nhiều. Nói chuyện cùng với bọn họ có thể hiểu được rất nhiều điều mà trên sách vở không thể biết rõ được. Đây là điều Trương Nguyên cần có. Thật ra Trương Nguyên năm tuổi kia còn khá ngây thơ, biết quá ít sự tình. Hiện tại mặc dù hắn đã biết khá nhiều sự kiện lịch sử lớn, như là “cuộc chiến Tát Nhĩ Hủ”, rồi “tam đại án cung đình nhà Minh”, “cuộc chiến giữa Hoạn đàng và Đông Lâm”. Nhưng những chuyện trên giấy đều chỉ là nông cạn. Chiều dài của lịch sử là do rất nhiều chuyện nhỏ từ từ gom lại mà thành. Nếu như không thể giải thích căn cơ đầy đủ mọi việc ở thế gian thì làm thế nào có khả năng làm mọi việc suôn sẻ ở thời kỳ này, chưa nói đến việc trở hết tài năng?

Phạm Trân là người khéo nói, nói chuyện về bài học rất thú vị. Còn Chiêm Sĩ Nguyên không nói nhiều, nhưng những gì nói ra lại rất sâu sắc. Ví dụ như ông ta nói “vận mệnh xấu, đặc Tam Tây”, ý nói là quan lại ở ba vùng Sơn Tây, Giang Tây, Thiểm Tây không tốt. Vùng đất ở Sơn Tây, Thiểm Tây cần cỗi, dân tình lại hung hăng dũng mãnh, phát sinh ra việc chống nộp thuế. Còn Giang Tây thì người nhiều đất ít, nhiều người phải ra ngoài mưu sinh. Thầy tướng số, thầy xem tướng, thầy phong thủy ở hai kinh mười ba tỉnh đều là người Giang Tây. Nhưng lại khó mà thu thuế của bọn họ được.

Nghe Chiêm Sĩ Nguyên nói đến Tam Tây, Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Lúc này Lý Tự Thành và Trương Hiến Trung của Thiểm Tây có lẽ cũng được sinh ra rồi. Hai vị đại sát tinh này dường như là cùng thời với ta.

Chạng vạng ngày hôm đó, hai người Phạm, Chiêm đọc xong một quyển sách cho Trương Nguyên thì đi về. Khi họ chuẩn bị đi qua cây cầu đá ở phía mặt sau hướng về Tây Trương thì thấy Trương Ngạc đang chỉ huy thợ thủ công dựng một cái đình trúc ở chỗ cây cầu vòm, nói là vì nơi này mát mẻ, chơi cờ đọc sách trong đình sẽ rất thích.

Phạm Trân và Chiêm Sĩ Nguyên ngơ ngác nhìn nhau. Chỉ cần một trận mưa to thì cây cầu đá này sẽ bị ngập trong nước, cái đình sẽ bị nước cuốn trôi. Đây quả hực là ném tiền xuống nước.

Nhưng đây lại là tính của Trương Yến Khách Trương tam công tử. Chuyện gì hắn muốn làm thì một khắc cũng không trì hoãn được. Hắn chỉ cần sung sướng nhất thời nhanh chóng thì không hề tiếc gì tiền bạc.

- Lão Phạm, Lão Chiêm!

Trương Ngạc gọi.

Hai người Phạm Trân, Chiêm Sĩ Nguyên đi nhanh đến chỗ cầu, chấp tay nói:

- Yến Khách công tử có gì chỉ bảo?

Trương Ngạc cầm quạt xếp trong tay, hỏi:

- Hai vị đọc sách cho Trương Giới Tử tốt chứ?

Phạm Trân nói:

- Rất tốt. Giới Tử thiếu gia trí tuệ hơn người, đã xem qua là không quên được. Không đúng, là nghe qua mà không quên.
- Ồ, Trương Giới Tử thông minh từ khi nào vậy!

Trương Ngạc liếc mắt, giống như không tin.

- Bây giờ đang đọc sách gì?

Phạm Trân đáp:

- Xuân thu kinh truyện tập giả. Đã đọc xong quyển thứ mười.

Trương Ngạc gật đầu, lại nói:

- Sáng ngày mai hai vị không cần đi đọc sách cho hẩn. Ta sẽ đi, hà hà.

Ngày hai mươi hai tháng sáu, thời tiết đã đến đợt nóng nhất trong năm. Trời vừa sáng thì Trương Mẫu Lã thị đã dẫn theo đại a đầu Y Đình, còn có Trương Đại Xuân, cha con Trương Thái đến những điền trang ở ngoài thành giám sát những tá điền chưa nộp tô thuế. Ở trong nhà, ngoại trừ Trương Nguyên, Vũ Lăng, Thỏ Đình, còn có mẹ Trương Thái, và hai bà vú già ở dưới bếp. Tổng cộng chỉ có vài người như vậy, không thể so sánh với hàng đông người hầu ở Tây trương được. Nhưng ở Đông Trương bát bộ lại được xem là giàu có. Đông Trương có ít gia nhân, ngay cả người hầu cũng không có ai. Việc giặt quần áo, nấu cơm toàn bộ phải do bà chủ tự mình động tay.

Từ sáng sớm, tiểu hề nô Vũ Lăng đã đi vẩy nước quét nhà lau dọn thư phòng, dọn dẹp cho sạch sẽ. Sau khi hầu thiếu gia ăn sáng thì hẩn vội vàng uống hai chén cháo gạo và một cục đường kẹo ngọt rồi đi ra trước cửa chờ hai vị tiên sinh Phạm, Chiêm.

Ngoài cổng lớn của Thiệu Hưng quan thân phú hộ còn có tường che xây dựng rất đẹp. Ngoài cổng chính của nhà dân thường thường chỉ có một hàng rào trúc rồi hai cánh cổng mà thôi. Vũ Lăng dựa vào bên cạnh cổng tre đợi hơn nửa canh giờ mà không thấy hai vị tiên sinh Phạm, Chiêm đến. Xem bóng mặt trời thì cũng đã quá giờ hẹn đã lâu, chẳng lẽ hôm nay hai người Phạm, Chiêm có việc không tới?

Vũ Lăng vừa định đi vào nói với thiếu gia một tiếng thì đã thấy tam công tử Trương Ngạc đầu đội khăn vuông, mặc bộ quần áo mới, tay cầm quạt xếp đang lững thững đi đến, đằng sau còn có một thư đồng tuân tú đi theo.

- Tiểu Vũ

Trương Ngạc gọi.

- Nãi nãi nhà ngươi đã đi thu tiền tô thuế phải không?

Vũ Lăng đáp

- Vâng!
- Giới Tử đâu?
- Thiếu gia đang ở trong thư phòng chờ nghe đọc sách.

Trương Ngạc mỉm cười:

- Thật đáng thương. Con mắt hỏng rồi, chỉ ở trong phòng cả ngày, không ai đọc sách cho chắc sẽ khiến hãn ngơ ngẩn ra.

Tên thư đồng khôi ngô ở đằng sau cũng cười một tiếng, vội lấy tay che miệng.

Vũ Lăng nhỏ giọng cãi:

- Con mắt của thiếu gia nhà ta đã tốt rồi.
- Khỏi rồi à? Còn mang bịt mắt không ?
- Vẫn còn mang.
- Vậy là vẫn chưa khỏi.

Trương Ngạc quay đầu liếc mắt với tên thư đồng khôi ngô kia, rồi lại liếc qua Vũ Lăng một cái, nói:

- Ta sẽ tự vào đọc sách cho thiếu gia ngươi nghe. Ngươi không cần đi theo hầu hạ. Ta sợ ngươi chân tay vụng về.

Dứt lời thì Trương Ngạc dẫn theo tên thư đồng kia đi vào.

Vũ Lăng trừng mắt nhìn bóng Trương Ngạc, thầm nghĩ:

- Nói ta ngu thì ngươi càng ngốc. Thiếu gia nhà ta bịt mắt chơi cờ còn thắng được ngươi, hừ.

Đối với tên thư đồng kia, Vũ Lăng cảm thấy khinh bỉ từ tận trong lòng:

- Nhất định là một thằng tiểu đồng giỏi cong môi nịnh hót được cung chiều. Ôi, không ổn rồi. Chư thiên Bồ Tát, các vị thần tiên phù hộ cho thiếu gia nhà ta không bị tam công tử chọc phá, ngàn lần phù hộ ạ.

Sáng sớm, Trương Nguyên luyện hai lần bài Thái Cực Quyền đơn giản. Tuy rằng hắn quyết định muốn làm thư sinh nhưng vẫn muốn phải khỏe mạnh, không muốn làm thư sinh trói gà không chặt. Bây giờ là thời điểm thích hợp nhất để luyện Thái Cực Quyền.

Mẫu thân và Y Đình đã đi diện trang rồi. Vũ Lăng ở trước cửa chờ đón hai vị tiên sinh Chiêm, Phạm. Trong nội viện này chỉ có hai người hắn và Thỏ Đình. Tiểu nha đầu kia đi lại nhẹ vô cùng, giống như mèo vậy. Ngay cả với cái tai của Trương Nguyên bây giờ cũng không nghe được tiếng của Thỏ Đình. Nhưng chỉ cần kêu một tiếng “Thỏ Đình” là tiểu nha đầu kia sẽ nhanh chóng thò đầu ra bên cạnh cửa hỏi: “Thiếu gia có gì cần chỉ bảo?”

Có tiếng bước chân vọng từ gian nhà giữa tới, rồi tiếng của Trương Ngạc gọi vang lên :

- Giới Tử, Giới Tử.

Tiếng rụt rè của Thỏ Đình cũng lập tức vang lên theo:

- Tam công tử, thiếu gia nhà ta đang ở thư phòng.

Trương Nguyên đi ra ngoài thư phòng, chấp tay nói:

- Tam huynh, sao huynh lại tới đây?

Trương Ngạc đến dựa vào khuỷu tay của Trương Nguyên, cười nói:

- Hôm nay hãy để ta làm người đọc bài cho đệ nghe. Ta đọc còn tốt hơn hai người Chiêm, Phạm kia.

Trương Nguyên đoán trước là Trương Ngạc sẽ không thành thật đọc bài cho hắn nghe, sợ rằng Trương Ngạc sẽ phá rối, nói:

- Tốt lắm, làm phiền tam huynh rồi.

Ngửi phía sau Trương Ngạc còn có một người tỏa ra mùi son phấn thoang thoảng, Trương Nguyên hỏi:

- Tam huynh còn dẫn theo ai tới?

Trương Ngạc nói:

- Là một thư đồng. Người chưa từng thấy qua trước đây đâu.

Trương Nguyên không muốn hỏi nhiều, đi vào ngồi xuống trong thư phòng. Sau khi Vũ Lăng dâng lên hai chén trà thơm thì lui ra ngoài lo lắng rằng Trương Ngạc trêu cợt thiếu gia của bọn họ. Khi hắn ở ngoài hành lang nghe Trương Ngạc bắt đầu đọc bài một hồi thì lúc này mới yên tâm.

Chương 7. Ban ngày đọc sách cấm

Trương Ngạc đọc sách cực nhanh, đọc một mạch đến trang thứ hai mươi quyển thứ mười một của “Xuân Thu tập giải”, “Phịch” một tiếng, đem sách vứt trên bàn, thở hắt hên nói:

- Mệt quá, nóng quá.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh nghỉ ngơi chút đi, uống ngụm trà này.

Trương Ngạc uống hai hớp trà, phe phẩy cây quạt nói:

- Cứ xem mãi có một quyển sách chẳng thú vị gì cả, hôm nay ta có mang đến một quyển, bảo đảm người nghe sẽ

mê ngay.

Trương Nguyên khẽ mỉm cười, hỏi:

- Sách gì, do ai viết ?

Trương Ngạc không đáp, lại hỏi:

- Người có còn nhớ Viên Thạch Công hay không, lão Nhị trong tam Viên công án (chuyên về các vụ án), ba năm trước đây đi ngang qua Sơn Âm có tới thăm hỏi tổ phụ của ta, người tuổi còn nhỏ, chắc không nhớ rõ.

Trương Nguyên nói:

- Ta nhớ, Viên trung lang, đại danh sĩ.

Xuyên không đến cuối đời Minh mà không biết Viên Hồng Đạo, chẳng khác nào không biết tới Trần Cận Nam trong quyển "Lộc Đình ký".

Trương Ngạc "A" một tiếng:

- Đúng là người vẫn còn nhớ à, vậy ta cho người biết, sách này là do Viên Trung Lang viết đấy.

Trương Nguyên nhớ Viên Hồng Đạo khoảng bốn mươi tuổi đã qua đời, liền hỏi:

- Viên Trung Lang có còn sống không?

Trương Ngạc nói:

- Chết rồi, mới chết năm rồi, thọ vắn vẹo bốn mươi ba tuổi, thuở nhỏ thì ăn chơi đàng điếm cho nên thân thể suy nhược, vì vậy yếu thọ.

Trương Ngạc mới mười sáu tuổi đánh giá Viên Hồng Đạo như vậy, lại không nghĩ chính y cũng thích trai đẹp yêu tỷ nữ xinh, phung phí tuổi thiếu niên, so với Viên Hồng Đạo còn phóng đãng hơn.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Tiếc thật, Viên Hồng Đạo chết rồi, ta còn định nhờ y chỉ dẫn một phen.

Trong số những tác phẩm của Viên Trung Lang, theo tính cách của Trương Ngạc chắc là thích quyển “Thương Chính” hoặc “Bình Sử” của Viên Trung Lang.

”Thương Chính” thì bàn về rượu chè, ”Bình Sử” thì nói về cầm hoa, hai quyển sách này Trương Nguyên đã từng xem sơ qua, nếu có thể nghe Trương Ngạc đọc lại một lần nữa, hẳn hẳn có thể nhớ hết, nếu phải đi theo con đường khoa cử, vậy thì những thú tao nhã của văn nhân đều phải học, nếu không sẽ không hòa nhập được với mọi người, muốn thay đổi, trước tiên phải hòa nhập đã...

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì nhờ Tam huynh đọc cho ta nghe danh tác của Viên Trung Lang.
- Quyển sách này nhiều từ quá, ta chọn một đoạn đọc cho người nghe trước, vĩnh tai lên nghe kỹ nhé, quyển này không phải người bình thường có thể được xem đâu.

Trương Ngạc ho khan một tiếng, lật sách nhẹ nhẹ, bắt đầu đọc:

- Qua hai ngày, cũng là một ngày đầu tháng sáu, thời tiết vô cùng nóng bức. Lúc đó là buổi trưa, vàng thái dương ở trên cao, không một áng mây, đến đá hay vàng cũng phải bị nung chảy. Có một đoạn miêu tả cái nóng này:

Chúc Dung (hỏa thần) nam sang trị hỏa long

Hỏa vân bùng bùng thiêu trời xanh

Bánh xe lửa dừng ngay giữa trưa

Vạn quốc như trong lò lửa đỏ

Ngũ Nhạc thôi xanh mây tan màu (núi Ngũ Nhạc)

Dương Hâu (thủy thần) dưới biển sâu khát sóng.

Ngọn gió mùa thu khi nào đến

Thay ta quét cái nóng thiên hạ.

Tây Môn Khánh này gần đây thấy trời nóng, chưa từng ra khỏi cửa ...

Trương Nguyên nghe đến ba chữ “Tây Môn Khánh”, không khỏi khẽ “A” một tiếng.

Trương Ngạc liền hỏi:

- Sao thế?

Trương Nguyên nói:

- Không sao cả, Tam huynh cứ tiếp tục.

Trương Ngạc lại đọc tiếp:

- Tây Môn Khánh gần đây thấy trời nóng, chưa từng ra ngoài, ở nhà xõa tóc khoác áo ngủ tránh nóngngồi trong hiên phi thủy bên trong hoa viên, nhìn người hầu nam trẻ tuổi múc nước tưới hoa, chỉ thấy trước cửa hiên Phi Thủy có trồng một chậu hoa Thụy Hương, hoa nở thật là rực rỡ. Tây Môn Khánh lệnh cho An Nhi cầm cái bình tưới nhỏ đến, xem tưới hoa. Chỉ thấy Phan Kim Liên và Lý Bình Nhi ở nhà đều mặc áo mỏng màu trắng bạc, kết hợp chặt chẽ với váy viền kim tuyến, Lý Bình Nhi thì móng tay đỏ thẫm, Kim Liên thì trắng hồng, chỉ có Kim Liên không mang nón, ...để lộ ra làn tóc mai, trên trán dán ba đóa hoa, càng hiện ra mặt phấn trơn bóng, môi son răng trắng ...

Đọc đến đây, Trương Ngạc giương mắt nhìn Trương Nguyên nói:

- Thế nào Giới Tử, miêu tả thế này có thể xem như ở ngay trước mắt không?

Trương Nguyên nói:

- Quả nhiên câu từ rất cặn kẽ, viết rất hay.

Trương Ngạc nói:

- Ta lại chọn một đoạn nóng đọc cho người nghe, chính là Tây Môn Khánh và Lý Bình Nhi kia....

Rồi hạ giọng thì thầm:

- Tây Môn Khánh thấy bên trong váy lụa mỏng của nàng bao phủ quần lót màu đỏ thắm bên trong, dưới ánh sáng lung linh, lộ ra làn da trắng nõn nà, bất giác đâm tâm trời dậy, thấy trái phải không người, gã lại chưa chải đầu, liền dè Lý Bình Nhi xuống một cái ghế, vạch váy ra, cởi quần lót đến chân, chiêu lấy lửa cách núi sử dụng hồi lâu, thế mà vẫn chưa xuất tinh. Hai người đang lúc cuồng loạn, không ngờ Kim Liên đi từ cửa sau mang hoa tặng cho Ngọc Lâu, đi đến góc cửa hoa viên, ngẫm nghĩ một hồi, bèn đưa hoa cho Xuân Mai đem đi, lặng lẽ quay trở về, đứng bên ngoài hiên Phỉ Thúy nghe ngóng. Nghe được một lúc, thấy hai người ở bên trong đang làm say mê, lại nghe Tây Môn Khánh nói với Lý Bình Nhi: “Tâm can của ta, ta nói cho nàng biết, ta không yêu chỗ nào khác, chỉ yêu nhất là cái cặp mông trắng trẻo này...”

Trương Nguyên gõ ngón tay xuống bàn gỗ lim:

- Được rồi, không cần đọc nữa.

À nữ thư đồng cười ha ha.

Trương Ngạc còn cười to hơn, nói:

- Thế nào, có phải cả người nóng ran, không kiềm chế được hay không?

Những thiếu niên ở thời đại này, thấy miêu tả hơi rõ ràng chuyện trai gái một chút liên kích động, cũng bởi vì không có lão sư dạy dỗ cho, cũng có nguyên nhân, cũng có nguyên nhân...

Trương Nguyên cười nói:

- Vẫn ổn, còn có thể kiềm chế được.

Trương Ngạc thần bí nói:

- Giới Tử, người có biết đây là sách gì không? Nếu như người nói đúng tên sách, ta thua người một mỹ từ.
- A!

À nữ thư đồng kia kêu lên:

- Không nên, không nên, công tử đừng như vậy ...
- Câm miệng.

Trương Ngạc quát, giọng điệu hung ác:

- Muốn ăn đòn có phải không?

Mỹ từ ăn mặc như thư đồng kia lập tức câm như hến, cũng không dám thở mạnh, Trương Ngạc bạo ngược vô cùng, cư xử tùy hứng, người hầu hơi làm trái ý của y, y liền dùng quyền cước, đánh cho bò lê dưới đất, không ai dám khuyên giải.

Trương Nguyên lắc lắc đầu, hắn không muốn lại cùng Trương Ngạc đánh cuộc, đều là huynh đệ đồng tông (cùng họ), không cần phải như thế, thắng cũng không hay lắm, lần trước thắng Trương Ngạc là vì muốn có người đọc sách cho hắn nghe, trong khoản thời gian chữa trị mắt hắn chỉ muốn được yên ổn mà nghe đọc sách, nhưng cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng, Trương Ngạc lại tới tận cửa tìm tai vạ, cũng đành cho y được toại nguyện thôi...

Chợt nghe Trương Ngạc cười gian xảo nói:

- À tỷ nữ này năm nay vừa mới mười bảy, trắng trẻo thon thả, có vài phần nhan sắc, giống như vừa rồi ta mới đọc hai câu “Mặt phấn tron bóng, môi son răng trắng” ... thế nào, Giới Tử, đánh cuộc hay không? Người nói đúng tên sách, ta sẽ tặng nó cho người, để nó làm tỷ nữ bên cạnh người, người cũng mười lăm tuổi rồi, cũng hiểu được câu “quả nhân có tật, quả nhân háo sắc” chứ (đây là câu Tề Tuyên Vương nói với Mạnh Tử) , ha ha, ần ý bên trong khó mà nói thành lời, thử xem sẽ biết liền.

Trương Nguyên không kìm nổi muốn bật cười, thật chẳng khác nào một học sinh trung học khoe khoang ở trước mặt của

hắn, nói:

- Người muốn đánh cuộc với ta, chỉ cần nói người muốn ta làm gì, về phần ta thắng muốn cái gì, cái đó hẳn phải là do ta nói.
- Được.

Trương Ngạc thu quạt xếp lại, đánh vào lòng bàn tay trái một cái nói:

- Người cứ việc nói, chỉ cần là đồ của ta, tùy người muốn gì cũng được.

Trương Ngạc tuyệt đối không tin Trương Nguyên sẽ biết tên loại sách này, trên thị trường cũng không có bản sao chép, quyển sách này trong tay hắn chính là bản gốc chép tay của Viên Trung Lang, Viên Trung Lang tặng cho Nam Kinh công bộ chủ quản Tạ Tại Hàng, Tạ Tại Hàng lại tặng cho tổ phụ Trương Nhữ Lâm của y, chính là y đã lên lấy xem từ dưới gối của tổ phụ, Trương Nguyên xem qua sách gì y biết rất rõ, tuyệt đối không thể biết bộ sách này...

Trong lòng Trương Ngạc đặc ý nghĩ :“Trương Giới Tử nhất định sẽ nói đây là ” Trung Nghĩa Thủy Hử Truyện “, bởi vì ” Trung nghĩa Thủy Hử Truyện “cũng có Tây Môn Khánh và Phan Kim Liên, Giới Tử cũng không đọc toàn bộ Thủy Hử, nhất định lúc này sẽ lọt vào bẫy của ta, ha ha.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh trước tiên nói xem nếu thắng thì muốn gì của ta?

Nắm chắc thắng lợi trong tay cảm giác thật tuyệt.

Trương Ngạc nói:

- Hai chuyện, một là đem quyển bí kíp cờ tướng mà người lấy được tặng lại cho ta, hai là sau này ở trước mặt ta không được mang bịt mắt nữa ...

Trương Ngạc đánh cờ tướng thua Trương Nguyên, y vẫn luôn canh cánh trong lòng, cho rằng Trương Nguyên có được bí phổ cờ tướng đó, nên kỳ nghệ mới tiến bộ nhanh như vậy ...

- Đúng rồi,...

Trương Ngạc bổ sung thêm nói:

- Còn một điều nữa, Giới Tử, ta không thích giọng điệu người nói chuyện với ta như vậy, điểm này người phải sửa, bằng không ta sẽ nổi giận đấy.

Trương Nguyên vốn là đứa bám đuôi sau lưng gã, giọng điệu nịnh bợ và ngưỡng mộ, còn giờ thì sao, mang bịt mắt, giọng điệu lúc nói chuyện không nhanh không chậm, không hề có ý tôn kính với gã, vậy không được, phải sửa đi.

- Được.

Trương Nguyên đáp lời:

- Ta thua, bí phổ cờ tướng chắc chắn sẽ giao ra, từ đây sẽ không mang bịt mắt nữa, về phần thần thái giọng điệu nếu như có chỗ nào không đúng, Tam huynh có thể trách mắng ta bất cứ lúc nào.

Trương Ngạc mừng rỡ:

- Tốt lắm tốt lắm, chính là cái thái độ này. Bây giờ đến lượt người nói đi, người thắng thì muốn gì ở ta?

Trong lòng nghĩ: “Giới tử này ngu xuẩn, chắc hẳn cho rằng quyển sách này là << Trung Nghĩa Thủy Hử Truyện >>, còn làm vẻ chắc thắng như vậy, làm như thần tiên trí tuệ cao thâm không bằng, ha ha, rất nhanh sẽ có trò hay để xem rồi, sáng khoái, sáng khoái.”

Chương 8. Túc tuệ

Thời tiết mùa hè nóng nực, buổi sáng cũng đã oi bức không chịu nổi, cách đó không xa trên những cây liễu phía bờ sông tiếng ve kêu ra rả, cũng có khi chúng không hện mà cùng lặng yên, lặng yên đến nỗi làm cho người ta cảm thấy lỗ tai mình không được thoải mái.

Mặt Trương Ngạc đầy mồ hôi, quạt “phạch...phạch...” lia lịa, đột nhiên ném cây quạt vào ngực của mỹ tửu ăn mặc như thư đồng kia, nói:

- Quạt cho ta.

Mỹ tửu kia hai tay cầm quạt, ra sức quạt cho Trương Ngạc. Tuy Trương Ngạc vui giận thất thường, thỉnh thoảng sẽ nổi giận đánh người, nhưng Tây Trương phú quý, dù là người hầu nhưng trên mặt cũng có hào quang, nếu như phải thua cuộc đến Đông Trương làm tỷ nữ, thể diện cũng bị mất hết, hơn nữa sẽ rất vất vả, tỷ nữ ở Đông Trương phải giặt quần áo nấu cơm, cứ nhìn Y Đình kia thì biết, giặt giũ rửa bát đến tróc cả da tay.

- Ủ, Yên Khách công tử nhất định sẽ không thua, sẽ không thua.

Mỹ tửu này cố gắng nghĩ như vậy.

Trương Nguyên cũng không hiểu sao lại xuất mồ hôi, lòng yên tĩnh tự nhiên thấy lạnh, hắn đang suy nghĩ thắng Trương Ngạc điều gì đây ...

- Đây, Giới Tử, nói đi, ngươi muốn gì của ta? Nếu không thì ngoại trừ mỹ tửu này ta lại thêm ba mươi lượng nữa, thế nào?

Trương Ngạc thúc giục nói.

Trương Nguyên mở miệng:

- Ta nói đúng tên sách, không cần mỹ tửu cũng không cần bạc, chỉ cần Tam huynh về sau ta nói gì phải nghe nấy, hơn nữa gọi là phải đến, đuổi là phải đi, ở trước mặt ta tính khí công tử này của ngươi, một chút cũng không được có, nếu không ta sẽ trách mắng ngươi đấy.

- Người...!

Trương Ngạc giận tím mặt, đứng bật dậy, tức giận đến nỗi thở không ra hơi.

Trương Nguyên ngồi ngay ngắn bất động, cầm lấy quạt, nhẹ nhàng phe phẩy.

Trương Ngạc giận thở gấp một lát, đột nhiên bật cười ha ha, nói:

- Được, tùy người, tất cả đều theo ý của người, ha ha.

Trương Nguyên nói:

- Nếu có người nói không giữ lời, thua cuộc lại đổi ý vậy phải làm sao đây?

Trương Ngạc tức giận nói:

- Trương Ngạc ta không phải là người thấp hèn dễ tiếm như vậy, chuyện ta đã đồng ý sẽ không bao giờ nuốt lời, ta chỉ xem người làm thế nào để thắng ta!
- Tốt.

Trương Nguyên nói:

- Để ta nói vừa rồi người đã đọc sách gì ...
- Người nói, người nói.

Trương Ngạc nín thở, không biết sao lại thế này, vốn có lòng tin nhất định sẽ thắng nhưng ngay thời điểm này lại cảm thấy dao động ...

Chợt nghe Trương Nguyên chậm rãi nói ra ba chữ:

- Kim ... Bình ... Mai.

Hơi thở của Trương Ngạc trước tiên là bị tắt nghẽn, sau đó trở nên nặng chịch, không nói được lời nào, thở không nổi nữa, lại túm lấy quạt xếp từ trong tay của mỹ tử mà liềm mạng quạt, sau một lúc lâu, y khàn giọng nói:

- Người..., làm sao người biết quyển sách này? Việc này tuyệt đối không có thể nào mà, tuyệt đối không thể nào!

Trương Nguyên không nhanh không chậm mà nói:

- Ta không chỉ biết tên của quyển sách này, còn biết chủ đề của đoạn người mới đọc vừa rồi.
- Chủ đề?

Lý trí của Trương Ngạc đã bắt đầu mơ hồ:

- Vậy người nói xem là chủ đề gì?

Trương Nguyên thì thầm:

- Lý Bình Nhi thì thầm hiên Phỉ Thúy, Phan Kim Liên say náo giàn nho.

Hồi này<< Kim Bình Mai >> miêu tả cực kỳ rõ ràng, Trương Nguyên rất ấn tượng.

Tiếng lật sách vội vã, Trương Ngạc lật đến trang ấy rồi, kỳ thật Trương Ngạc cũng biết Trương Nguyên nói đúng chủ đề, nhưng vẫn không tự chủ được phải lật đến trang này xem, y thật sự bối rối ...

- Giới Tử, người đã xem qua ” Kim Bình Mai ” này ư?
- Ừ, xem qua rồi.
- Xem ở đâu?

Quả thật Trương Ngạc không thể tin, Trương Nguyên làm sao biết được<< Kim Bình Mai >>, đây là sách y lén lấy xem từ bên dưới gối của tổ phụ hôm qua thôi mà.

Trương Nguyên nói:

- Không nên hỏi nhiều như vậy, ta chỉ hỏi người, cuộc này ta thắng phải không?

Trương Ngạc im lặng, ra sức quạt quạt.

Mỹ tỷ kia nghe Trương Nguyên nói không cần nàng làm đặt cược, chợt cảm thấy thoải mái, rồi lại hơi oán giận, cảm giác mình bị Trương Nguyên xem thường, thầm nghĩ: “Đông Trương nghèo kiết xác, có mời ta ta cũng không tới, hừ.”

Thấy Trương Ngạc khuôn mặt đỏ bừng, trán ứa mồ hôi, mỹ tỷ này liền nắm chặt chiếc khăn tay đầy mùi son phấn trước mặt, giọng điệu dịu dàng nói:

- Công tử gia, tiểu tỷ lau mồ hôi cho người, công tử gia không cần phải tức giận, Giới Tử thiếu gia cũng chỉ nói đùa với người thôi, cược này không tính ...

“Bốp...” một tiếng giòn vang, một cái tát của Trương Ngạc làm cho mỹ tỷ kia té ngã xuống đất, gã quát lên:

- Trương Yến Khách ta khi nào nói mà không giữ lời, có người nói ta chơi bời hư hỏng, nói ta là thằng con phá của, nhưng ta không phải là lưu manh vô lại, tiện tỷ ngươi lại dám khinh thường ta, hôm nay ta không thể không đánh chết ngươi.

Trương Ngạc đang tức giận không chỗ phát tiết, liền xem tỷ nữ này là thứ dễ trút giận, quyền cước đánh ra, đánh cho mỹ tỷ kia nằm lê lết dưới đất, kêu khóc âm ỉ.

Người đứng suốt bên ngoài thư phòng là Vũ Lăng vội vã chạy vào, đứng ở bên cạnh thiếu gia, sợ Trương Ngạc phát cuồng đánh người lung tung.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình cũng đứng ở cạnh cửa thò đầu vào nhìn, vẻ mặt kinh hãi.

Trương Nguyên đứng lên, vỗ bàn, quát:

- Trương Yến Khách, ngươi vừa nói mình không phải là lưu manh vô lại, vậy tại sao nói không giữ lời!

Trương Ngạc hàm hàm nói:

- Ta đánh tỷ nữ của ta, liên quan gì đến ngươi.

Chợt tỉnh ngộ, y đánh cuộc đã thua, y phải nghe theo sự chỉ bảo của Trương Nguyên, không được nổi giận vô cớ...

Trương Ngạc giống như một con ngựa hoang cố gắng kiềm chế lửa giận trong lòng, nói chuyện có chút khó khăn:

- Ta sẽ không nuốt lời đâu, Giới Tử, người nói đi, người muốn ta làm gì?

Trương Nguyên nói:

- Không vội, người đi về trước đi, nhớ kỹ lời của mình đã nói là được.

Gọi phải lập tức đến, đuổi phải lập tức đi, vẻ mặt của Trương Ngạc đỏ bừng, không nói tiếng nào, quay đầu bước đi.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình đứng ở cạnh cửa vội vã tránh qua một bên, nếu không đã bị Trương Ngạc đụng vào.

Tỳ nữ ăn mặc giống như thư đồng kia lúc này mới giùng giàng đứng lên, khóc suốt suốt sửa sang tóc mai và quần áo, sau đó vén áo thi lễ với Trương Nguyên:

- Giới Tử thiếu gia, tiểu tỳ xin về.

Lau khô nước mắt đang định đi ra, bỗng thấy Trương Ngạc sải bước quay trở lại, liền cho rằng Trương Ngạc lại muốn đánh mình, sợ đến mặt mày trắng bệch, muốn chạy tới chỗ Trương Nguyên mà trốn.

Trương Ngạc không để ý tới nàng ta, đi thẳng đến trước mặt Trương Nguyên, nói:

- Giới Tử, xin người hãy nói cho ta biết, người đọc “Kim Bình Mai” này ở đâu?

Nói xong, đưa bản chép tay của Viên Trung Lang lắc kêu bốp bốp trong tay, không hiểu được việc này chắc y sẽ nổi điên mất.

Trương Nguyên đáp:

- Từ sau khi ta bị bệnh mắt, trong lúc hôn mê, mở ra tức tuệ (phật ngữ, trí tuệ kiếp trước), rất nhiều sách ở kiếp trước đều đã xem qua, chính là như vậy.

Trương Ngạc “A” một tiếng, thầm nghĩ rằng điều này cũng quá thần kỳ đi, nhưng y lại không thể không tin, Giới Tử quả thật giống như đã biến thành người khác, lời nói giọng điệu như không cầu nổi giận mà vẫn có khí thế khuất phục người khác, khiến y không dám xem thường.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình ở cạnh cửa rụt rè nói:

- Thiếu gia, Lỗ y sư đã đến.

Trương Nguyên vội nói:

- Mau mời vào, Tiểu Vũ đi trước.

Tiểu hê nô Vũ Lăng đi bước nhanh ra ngoài nghênh đón Lỗ Vân Cốc, Trương Ngạc không đi ngay, y muốn nhìn Lỗ Vân Cốc trị mắt cho Trương Nguyên.

...

Văn phong tại thời Thiệu Hưng cực thịnh, đại đa số con cháu thiếu niên ở Thiệu Hưng có gia thế trong sạch đều được đi học ở trường xã, đến chừng hai mươi tuổi không còn hy vọng thi đỗ tú tài nữa, lúc này mới chuyển sang chọn nghề, hoặc buôn bán, hoặc làm các nghề khác.

Lỗ Vân Cốc cũng như thế, thi cử không thành chuyển sang tự học nghề y, lão đối với nghề y rất có thiên phú, chữa bệnh không theo thầy không theo sách, không theo lối mòn, lại có gan dùng tân dược, đã nhiều lần có hiệu quả, lão tinh thông nhất là trị bệnh cho trẻ em, hành nghề y có mấy năm ngắn ngủi, đã nổi danh ở tám huyện của Thiệu Hưng.

Lỗ Vân Cốc không tầm thường, ngoài việc làm nghề y, cũng có nghiên cứu về trà nghệ, thổi sáo rất hay, tự tay trồng được nhiều loại hoa lan quý hiếm. Lão rất ghét thấy người khác hút thuốc, say xỉn và khạc nhổ bừa bãi, bởi vì không muốn nhìn thấy những thứ ấy, nên lão rất ít khi đến khám bệnh tại nhà, chỉ ở trong nhà tiếp khách chữa bệnh, đến tận nhà trị mắt cho

Trương Nguyên xem như là ngoại lệ rồi, lần đầu tiên đến là vì không thể để mặc cho Trương mẫu Lã thị đau khổ cầu xin, hai lần kế tiếp lại là do y tự nguyện tới trị, bởi vì lão cảm thấy người thiếu niên Trương Nguyên ăn nói cực kỳ có ý tứ, không phải người thô tục.

Lỗ Vân Cốc đi theo tiểu hê nô Vũ Lăng đến đại sảnh của nhà họ Trương ngồi chờ, liền nhìn thấy Trương Nguyên đang bịt mắt, tay thì vịn lên đầu một tiểu nha đầu đang đi ra, mà đi theo bên cạnh Trương Nguyên chính là Trương Ngạc.

Lỗ Vân Cốc nhận ra Trương Ngạc, Trương Ngạc nổi tiếng là con ông cháu cha ở huyện Sơn Âm, tai tiếng không nhỏ. Lỗ Vân Cốc đối với Trương Ngạc quả thực là căm ghét đến tận xương tủy, nguyên nhân là do vào đầu năm ở hội hoa Long Sơn có người bán một chậu mai quý Xuân Lan, Lỗ Vân Cốc vốn định mua, lại bị Trương Ngạc đoạt trước, giành trước cũng thôi đi, lại còn chọc tức người ta, gã dùng chân nghiền cho nát như bình hoa mai Xuân Lan quý trị giá năm lượng bạc, làm cho người yêu hoa như Lỗ Vân Cốc, tức giận vô cùng, đi tới lý luận, Trương Ngạc buông một câu:

- Liên quan gì đến ngươi.

Rồi nghênh ngang rời đi.

Chương 9: Trồng cây và đường tắt

- Lỗ tiên sinh, trời nóng như vậy mà lại làm phiền người hạ giá quang lâm, cảm ơn rất nhiều, cảm ơn.

Trương Nguyên lạy dài, vừa kêu Vũ Lăng mau dâng trà.

Lỗ Vân Cốc đứng dậy trả lễ, cũng không nhìn Trương Ngạc bên cạnh, nói:

- Ta đến tái khám, xem xem thị lực của ngươi khôi phục như thế nào? Người không có phận sự kính xin tránh lui cho.

Trương Ngạc biết Lỗ Vân Cốc không ưa hắn, nên “xì” một tiếng cười lạnh, rồi chằm chọc lỗ Vân Cốc:

- Còn người không có phận sự thì tránh ra. Người tưởng người là Huyện lệnh Sơn Âm à.

Lỗ Vân Cốc giận dữ đứng dậy, quay về phía Trương Nguyên chấp tay:

- Cáo từ.

Trương Nguyên vội vàng nói:

- Lỗ tiên sinh! Lỗ tiên sinh! Xin chờ một chút.

Lỗ Vân Cốc thấy Trương Nguyên bịt mắt bước nhanh đi về hướng hắn, lo Trương Nguyên té nhào, khẩn trương bước lên tới để đỡ lấy Trương Nguyên, đồng thời vội vàng nói:

- Để hôm khác tại hạ lại đến vậy.

Trương Nguyên nói:

- Lỗ tiên sinh đợi chút, trước hết nghe ta nói một lời đã.

Trương Nguyên quay đầu lại nói:

- Tam huynh, còn nhớ rõ lời của mình đã nói không?

Trương Ngạc lập tức ỉu xiu, không có cách nào khác trả lời

- không quên đâu.

Trương Nguyên nói:

- Lỗ tiên sinh tới là chữa bệnh cho ta, sao huynh có thể vô lễ như thế. Mau xin lỗi Lỗ tiên sinh đi.

Lỗ Vân Cốc mở to hai mắt nhìn. Trương Ngạc nổi danh là bướng bỉnh không chịu thuận phục, cho dù là Phụ thân của y là Trương bảo sinh bắt Trương Ngạc đi xin lỗi người khác

cũng hơi khó. Bây giờ, Trương Ngạc sẽ nghe lời Trương Nguyên sao?

Chỉ thấy da mặt Trương Ngạc đổi sang màu tím, đầu lắc tới lắc lui, dường như muốn né tránh cái gì đó. Bỗng nhiên y cúi đầu, đi đến, khom người trước mặt Lỗ Vân Cốc, giọng điệu buồn bực hờn dỗi nói:

- Lỗ tiên sinh! Đã đắc tội, cáo từ.

Nói xong y quay đầu bước ra bên ngoài phòng rồi đi nhanh như bay.

Lỗ Vân Cốc ngẩn người, sau một lúc lâu hỏi:

- Giới tử thế huynh! Người mới vừa rồi thật sự là Trương Ngạc Trương Yến khách?

Trương Nguyên cười nói:

- làm sao sai được, tộc huynh của ta mà. Lỗ tiên sinh! Mời ngồi.

Lỗ Vân Cốc ngồi xuống, lắc đầu cười nói:

- Trương Yến khách đổi tính rồi. Chịu xin lỗi Lỗ mỗ đây thì đúng là một chuyện bất ngờ đây.

tiểu hê nô Vũ Lăng bên cạnh trong lòng vui sướng, không kiểm soát được miệng mình, nói:

- Lỗ tiên sinh có điều không biết. Thiếu gia nhà ta vừa mới đánh cuộc thắng Yến Khách công tử, về sau Yến khách công tử nhất định phải nghe lời thiếu gia nhà ta.
- Thua, thắng cái gì?

Lỗ Vân Cốc không hiểu ra sao.

Trương Nguyên giải thích nói:

- là đọc một đoạn, cho ta đoán tên sách.

Lỗ Vân Cốc cười ha ha, có thể làm cho kẻ ăn chơi nổi tiếng là Trương Yên Khách chịu thua như vậy cũng không phải là chuyện dễ dàng. Y liền, hỏi:

- Đánh cuộc phần nào của sách?

Trương Nguyên ho khan một tiếng, đáp:

- Kim Bình Mai .

Lỗ Vân Cốc suy tư một lát, chưa từng nghe nói có một bộ sách như vậy, hỏi:

- là ” bình sử ” mà Viên trung lang thường nói về trồng xen canh hoa phải không ?

Có bình, có mai, không phải là trồng hoa sao?

Trương Nguyên đang bụng tách trà uống liền phun ngay ra ngoài, rồi liên tục ho khan.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình vội vỗ lưng cho thiếu gia.

Lỗ Vân Cốc lấy giọng điệu thầy thuốc nói:

- Lúc uống trà, ăn cơm đừng nói chuyện. Nếu muốn nói cũng không nên gấp gáp mà hãy từ từ.

Y lại hỏi một câu: là nói về trồng hoa phải không ?

Trương Nguyên đành phải đáp:

- Gần giống vậy, cũng có nói về xen canh đó.

Lỗ Vân Cốc nói:

- Có thể cho Lỗ mỗ mượn ” Kim Bình Mai ” xem một chút không?

Trương Nguyên nói:

- Thật xin lỗi, Lỗ tiên sinh. Sách kia là của Trương Yên khách đấy.

Lỗ Vân Cốc “Ồ” một tiếng, không hỏi nữa chuyện ” Kim Bình Mai ” nữa, đi đến trước mặt Trương Nguyên. Y kêu Trương Nguyên ngồi vào chỗ khuất bóng, sau đó tháo bịt mắt, cẩn thận xem mắt của Trương Nguyên, sau khi hỏi rất lâu liền gật đầu nói:

- Giới tử thể huynh tâm có thể tĩnh tâm lại như vậy rất tốt. Bệnh của người là do thuở nhỏ thích ăn kẹo quá mức, hơn nữa tính tình lại nóng, dưỡng mắt trước hết phải dưỡng gan, muốn dưỡng gan trước tiên phải dưỡng tính. Tính tình bình thản, tâm tĩnh thần thanh, tự nhiên tai thính mắt tinh, mắt người có thể khôi phục rất nhanh—— hôm nay là hai mươi hai tháng sáu, trước lễ vu lan mười lăm tháng bảy có thể tháo bịt mắt ra rồi. Mấy ngày này chỉ cần không ra nắng, không được nhìn thẳng vào ánh nến thì ở trong phòng không bịt mắt cũng được. Chỉ có điều không được đọc sách viết chữ, nhớ là sau này hết sức ăn đồ ngọt ít lại, không được dùng mắt quá độ , dưỡng mắt là việc cả đời.

Trương Nguyên nói:

- Ta nhớ rồi, đa tạ Lỗ tiên sinh đã tỉ mỉ khám bệnh cho.

Nhưng hần lại thăm nhủ trong lòng:

- Xem ra ta cũng cần 1 cặp kính mát, không biết ở Macao này người Tây Dương có bán kính râm không.

Hôm nay Lỗ Vân Cốc rảnh rồi, đến nhà tái khám cho Trương Nguyên, thuận tiện cũng muốn trò chuyện với hần.

Hai người ngồi ở ngoài hành lang của chính sảnh, phe phẩy quạt hương bồ nói chuyện phiếm.

Buổi trưa hè, nhìn ánh sáng ở ngoài hiên nhà trải dài trên những miếng ngói xanh cảm giác giống như khí nóng đang bốc lên. Tiết trời như vậy ngồi dưới mái hiên ve vẩy chiếc quạt nói chuyện phiếm đương nhiên là thoải mái, thảnh thơi còn có những cơn gió lướt nhẹ qua.

Tâm trạng Lỗ Vân Cốc rất tốt, mỗi lần cùng nói chuyện với người thiếu niên mười lăm tuổi này, y đều có cảm giác rất mới

mẻ, như hiểu ra rất nhiều điều mà có khi chính hấn nghĩ mãi vẫn không rõ sự tình. Nhưng người thiếu niên này lại có thể nói một câu toạc ra, ví như chiếc đũa cắm ở trong chén nước, vì sao nhìn trong nước giống bị cong gãy?

Lỗ Vân Cốc nghĩ thầm rằng:

“Người thiếu niên Đông trướng này trước đây sao lại không có tiếng tăm, mà chỉ nghe nói tới Trương Tông Tử của Tây Trướng, thành nam thì có Kỳ Hồ Tử là hai đại thần đồng của bốn huyện. Theo ta thấy Trương Nguyên - Trương giới tử này không hề dưới hai vị kia, chỉ sợ còn hơn nữa.

Chạng vạng, Trương mẫu Lã thị từ điện trang giám hồ trở về, nói là thu hoạch không tốt, lúa của tá điền chỉ lấy được sáu phần. Nói chung mấy năm này thu hoạch đều không tốt.

Trương Nguyên nghĩ thầm rằng:

- Hơn nửa năm nay đều là mưa thuận gió hoà sao, sao lại thu hoạch không tốt. Bên giám hồ đều là ruộng tốt, chỉ cần không bị lũ lụt, làm gì có năm nào cũng thu hoạch kém được?

Trương Nguyên có một cảm giác cha của Trương Thái là Trương Đại Xuân có khả năng mưu lợi bất chính, bởi vì phụ thân hấn Trương Thụy Dương nhiều năm ở xa, mẫu thân họ Lã dù sao cũng là đàn bà con gái. Điện tô mấy năm nay của nhà Trương Nguyên đều là do Trương Đại Xuân xử lý.

Những nghi vấn hiện tại của Trương Nguyên chỉ để ở trong lòng, mắt hấn còn không dùng được, không nên quan tâm nhiều quá. Đợi sau khi bỏ bịt mắt đi rồi, hấn sẽ giúp mẫu thân sắp xếp công việc một chút cũng không muộn. Bây giờ chỉ cần để ý nhiều hơn một chút là được rồi.

Ngày hôm sau, hai người Phạm Trân, Chiêm Sĩ Nguyên cứ như bình thường đến đọc ” Xuân thu kinh truyện tập giải ” cho Trương Nguyên. Mỗi khi đọc xong một quyển, trong thời gian nói chuyện phiếm, Phạm Trân nói:

- Giới tử thiếu gia cũng biết chuyện Yến Khách công tử?
- Chuyện gì?

Trương Nguyên hỏi.

Phạm Trân nói:

- Chạng vạng hôm qua Yến khách công tử uống đến say không còn biết gì, rồi xách một cây trúc tiết tiên, gặp người là đánh, sau lại bảo người bịt kín mắt hắn, nói phải mở rộng trí tuệ. Y nói năng bậy bạ loạn xạ, nghiêng ngả lão đảo, mượn rượu làm càn.”

Phạm Trân, Chiêm Sĩ Nguyên biết hôm qua Trương Ngạc tới gặp Trương Nguyên, nhưng khi trở về thì trở nên điên cuồng, không biết có phải do Trương Nguyên gây ra hay sao?

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh là người cực thông minh, là thiên lý mã. Mà thiên lý mã tất bất tuân, ừ, từ từ rồi cũng tốt thôi.

Lại qua vài ngày nữa, Phạm Trân nói với Trương Nguyên:

- Mấy ngày này Yến khách công tử học tĩnh tọa, còn cả ngày bịt mắt, tuy rằng không nói rõ, nhưng hiển nhiên là học Giới Tử thiếu gia, không biết tại sao nữa?

Trương Nguyên cười nói:

- Ngày đó Tam huynh nghe ta nói tâm tĩnh sinh trí, tai nghe hơn mắt nhìn, nghe sách càng thuộc hơn, chắc là duyên có này.

Phạm, Chiêm hai người đều cười.

Phạm Trân híp mắt nhìn Trương Nguyên . Người thiếu niên mười lăm tuổi này bỏ bịt mắt thì nhìn dung mạo khá thanh nhã, nhưng vẫn còn có chút trẻ con , chỉ có điều thần thái giọng điệu lại vững vàng bình tĩnh, khiến cho Phạm Trân nghĩ thầm rằng:

- Chẳng lẽ thực sự có chuyện này, nghe sách có thể càng nhớ rõ? Tuy nhiên thiếu niên này thật sự là có tài

Trương Nguyên thông qua hai người Phạm, Chiêm hiểu được muốn vào các kỳ thi khảo đồng sinh, kỳ thi tú tài, phải đọc các sách như:

《 Tứ thư tập chú 》 , 《 Hiếu kinh 》 , 《 Tiểu học 》 , 《 Ngũ kinh 》 truyện chú, 《 Chu lễ 》 , 《 Lễ nghi 》 , 《 Xuân thu tam truyện 》 , 《 Quốc ngữ 》 , 《 Chiến quốc sách 》 , 《 Tính lý 》 , 《 Văn tuyển 》 , 《 Bát gia văn tập 》 , 《 Văn chương chính tông 》 ——

Bước đầu phỏng chừng, đọc thuộc lòng những sách này ít nhất cần ba năm thời gian, sau đó từ trong Ngũ kinh tuyển chọn lấy một bản kinh. Trong kỳ thi huyện kỳ thi, phủ đều theo bản kinh ra đề mục, Trương Nguyên chọn đề mục cho chính mình chính là ” Xuân thu “, ba mươi cuốn ” Xuân thu kinh truyện tập giải ” hẳn đã nghe Phạm, Chiêm đọc xong, cũng đã cố gắng ghi nhớ, chỉ có điều không nghĩ tới còn phải đọc thêm nhiều sách như vậy. Đám học trò nhỏ thật sự rất khó bước vào kỳ thi tú tài.

Nhưng nghe Phạm Trân lại nói:

- Cũng có mưu lợi thi đậu tú tài đấy, sách khác cũng không đọc, chỉ đọc ” Tứ thư tập chú ” và bản kinh, sau đó nghiền ngẫm bát cổ văn bát cổ, trùng tử cũng có không ít. Ha hả! Cái thứ tú tài không học vấn, không nghề nghiệp đó còn không bằng ta cùng lão Chiêm.

Chương 10: Một cây lê dè cây hải đường

“Tứ thư tập chú” và “Ngũ kinh” Trương Nguyên đã nghe qua một lần, những sách bốn trăm năm sau như “Quốc ngữ”, “Chiến quốc sách lược” thì đã đọc qua, còn nếu đặc biệt như “Xuân thu”, vậy thì ” Xuân thu phồn lộ ” của Đồng Trọng Thư và “Xuân thu cốc lương truyền sơ ” của Dương Sĩ Huân không thể không đọc, trong nhà Trương Nguyên lại không có hai bộ

sách này, đành phải nhờ Phạm Trần mượn từ Tây Trương tới đọc cho hắn nghe.

ĐLúc này đã là thượng tuần tháng bảy âm lịch, mắt Trương Nguyên cũng đã hồi phục rất tốt rồi. Hắn từng thử tự mình xem một trang sách và nghe người ta đọc một trang sách, khả năng ghi nhớ không giống nhau. Tự mình đọc sách chỉ có thể nhớ một nửa, mà nghe lại một lần lại có thể nhớ toàn bộ

Trương Nguyên nghĩ thầm rằng:

- Xem ra ông trời muốn cả đời ta dưỡng mắt. Cũng tốt, xem qua là thuộc không quá ngạc nhiên, nghe qua không quên mới khó được. Chỉ có điều hai người thường xuyên đi bên cạnh có thể đọc sách cho ta nghe là, lão Phạm và lão Chiêm không lâu dài. Còn người khác... ừ, trong tay áo đẹp lại lồng thêm mùi thơm (nghĩa bóng là làm việc gì đó còn có người đẹp bồi tiếp). Trong đêm nghe đọc sách cũng không tệ, có thể ta còn nhỏ, chưa có bạc, từ từ, bàn bạc kỹ hơn vậy.

Cả nhà Trương Nguyên đối với sự thay đổi của Trương Nguyên dường như cũng không kinh ngạc, Trương mẫu Lã thị cho rằng đứa con đã trải qua chuyện khổ tâm trong khoảng thời gian ngắn mà trở nên hiểu chuyện, còn tiểu hầu Vũ Lăng thường xuyên tiếp xúc Trương Nguyên nên đối với chuyện này chỉ cảm thấy rất vui. Nó thích thiếu gia bây giờ, hai lần chinh được Tây Trương Yên Khách công tử tới mặt xám mày tro, thật sự là vui sướng. Thỏ Đĩnh mới mười tuổi có thể không chú ý, còn Y Đĩnh, không biết chữ, không cảm thấy thiếu gia đọc sách và không đọc sách có cái gì khác nhau. Về phần cha con Trương Đại Xuân, Trương Thái thì bọn họ chưa lĩnh giáo bản lĩnh của Giới Tử thiếu gia.

Đầu tháng bảy, sau giờ Ngọ lễ Ngưu Lang chúc nữ, Trương Nguyên đang trong thư phòng nghe hai người Phạm, Chiêm hai người đọc cho hắn ” xuân thu phồn lộ “, thì nghe ở hậu viên có người ở gõ cửa. Bình thường từ cửa sau ra vào đều là người hầu tới, Trương Nguyên liền kêu Vũ Lăng đi xem là ai?

Chỉ chốc lát, Vũ Lăng dẫn một tỳ nữ mười bảy, mười tám tuổi, dung mạo xinh đẹp đến. Tỳ nữ này quỳ gối bên ngoài thư phòng, buồn bã khóc nói:

- Giới tử thiếu gia, tiểu tỳ xin giới tử thiếu gia ——

Đứa tỳ nữ đó mới mở miệng, Trương Nguyên đã nhận ra đây chính là người ngày đó đi theo Trương Ngạc đến để làm tiền đặt cược. Hắn liền hỏi:

- Chuyện gì?

Trương mẫu Lã thị sau khi nghe có người gõ cửa, kêu đại a đầu Y Đình sang đây xem, Y Đình vừa thấy tỳ nữ Tây Trương quỳ gối bên ngoài thư phòng thiếu gia thì ngạc nhiên nói:

- A, Thu Lăng! Người tới nơi này làm gì?

Bình thường Thu Lăng rất hay tỏ vẻ. Khi Y Đình ra sông giặt quần áo, nàng thì thoảng lại đứng bên cạnh bờ sông dưới gốc cây liễu vừa gặm hạt dưa vừa nói chuyện phiếm với Y Đình, có một lần còn cố ý so với Y Đình xem tay ai đẹp hơn. Một năm bốn mùa Y Đình đều phải xuống nước giặt quần áo, tay tự nhiên thô ráp, nào có non mịn như Thu Lăng, nhưng Y Đình cũng không phải dễ chọc, đáp lễ nói:

- Ta là vất vả một chút, nhưng chưa từng bị đánh. Thái thái nhà tôi đối xử với tôi tốt rất tốt .

Thu Lăng then quá thành giận, sau đó không thèm để ý đến Y Đình nữa

Mà lúc này Thu Lăng không còn giữ được sự kiêu kỳ đó nữa, khóc sụt sùi nói:

- Y Đình tử, giúp ta van cầu Giới Tử thiếu gia đi. Công tử nhà ta muốn tặng ta cho lão đầu trông cửa già nua.

PhạmTrân không kìm nổi cười bật cười thành tiếng, nói với Trương Nguyên:

- Đúng là có chuyện như vậy, Yên Khách công tử học Giới tử thiếu gia che mắt tĩnh tọa vài ngày, dường như không thấy nhanh trí, kêu người ta đọc sách cho hắn nghe, càng nghe càng nóng nảy. Không biết Thu Lăng làm thế nào chọc tới Yên Khách công tử cứ dăm ngày là bị đánh. Tuy nhiên việc tặng cho lão đầu trông cửa già nua thì Phạm mỗ lại chưa nghe nói —

Thu Lăng quỳ gối ngoài cửa tiếp lời nói:

- Chính là chuyện sáng sớm nay, Tam công tử lệnh cho tiểu tỳ cùng lão đầu già nua thành thân.

Phạm Trân cười nói:

- Là cái lão đầu họ Ngô già nua ấy ư, hơn sáu mươi tuổi rồi. Đúng là một cây lê đề hải đường à.

Nói xong y “Chặc chặc” hai tiếng, giống như rất cực kỳ hâm mộ.

Thu Lăng khóc ròng nói:

- Tiểu tỳ van cầu Giới Tử thiếu gia ——

Y Đình nói:

- Đúng là chuyện lạ, Yên Khách công tử muốn gả người cho hạ nhân, người tới cầu thiếu gia nhà ta làm gì!

Thu Lăng nói:

- Yên Khách công tử từng đánh cuộc với Giới Tử thiếu gia. Tiểu tỳ —— tiểu tỳ tình nguyện hầu hạ Giới Tử thiếu gia.

Trương Nguyên vừa nghe vậy, trong lòng có phần không thoải mái:

“Ngày đó Thu Lăng nghe Trương Ngạc thua định đưa nàng cho ta, liền kêu không muốn, đến hôm nay bị Trương Ngạc tặng cho lão đầu họ Ngô thì mới nghĩ đến đông tương. Ha ha! Ttương Giới Tử ta cũng chỉ hơn lão Ngô đầu một chút thôi sao?”

Nghĩ vậy hần lắc đầu nói:

- Ta không cần người hầu hạ.

Thu Lãng khóc lớn nói:

- Giới tử thiếu gia, xin người cứu tiểu tỳ đi. Lão đầu già nua kia vừa già vừa xấu thì thôi, nhưng toàn thân đầy mụn ghẻ, tiểu tỳ thà chết cũng không lấy hần. Van xin Giới Tử thiếu gia, chỉ có Giới Tử thiếu gia có thể làm cho Tam công tử hồi tâm chuyển ý, van thiếu gia.

Phạm Trân ngạc nhiên hỏi:

- Đánh cuộc cái gì?

Thu Lãng lúc này cũng bất lực, kể chuyện ngày đó Trương Ngạc thua Trương Nguyên ra.

Phạm Trân, Chiêm Sĩ Nguyên ngơ ngác nhìn nhau, thầm nghĩ khó trách Yến Khách công tử ngày ấy mượn rượu làm càn, hóa ra là có chuyện buồn như vậy

Phạm Trân cười nói:

- Lời nói nữ tỳ này đáng thương, lão Ngô kia cũng đích xác không xứng, Giới Tử thiếu gia! Nếu có thể đưa nàng về thì đó cũng là một chuyện tốt.

Trương Nguyên lén nhìn Thu Lãng kia, mặc dù có vài phần quyến rũ, cũng chỉ là vẻ đẹp bình thường, hơn nữa lại chê nghèo tham giàu thế, hần không có hứng thú gì nên lắc đầu nói:

- Ta không cần nàng hầu hạ —— Vũ Lãng, đưa nàng đi.
- Khoan đã

Phạm Trân liền vái Trương Nguyên một cái

- Giới Tử thiếu gia, có thể nói chuyện chút không?

Chiêm Sĩ Nguyên hiểu được tâm ý Phạm Trân, cười nói:

- Tại hạ đi về trước, Phạm huynh ở lại nói chuyện với Giới Tử thiếu gia vậy

Sau khi Chiêm Sĩ Nguyên đi, trong thư phòng chỉ có Trương Nguyên và Phạm Trân, Phạm Trân vái Trương Nguyên thật sâu, thấp giọng nói:

- thiếu gia cũng biết, Phạm mồ mả vợ sớm, vẫn chưa tái giá, nếu thiếu gia có thể khiến cho Tam công tử hứa gả Thu Lăng cho ta làm thiếp, Phạm mồ vô cùng cảm kích.

Trương Nguyên mỉm cười đánh giá Phạm Trân. Tuổi y đã gần năm mươi, chòm râu dê. Dáng người hơi gầy.. “Ừm! Cũng được, Quân tử giúp người là chuyện tốt, coi như làm một chút việc thiện.” Nghĩ vậy hắn liền nói:

- Ta thử xem sao.

Phạm Trân mừng rỡ, liên tục nói lời cảm tạ.

Trương Nguyên liền kêu Thu Lăng vào, nói Phạm tiên sinh có ý muốn cưới nàng làm thiếp, xem ý Thu Lăng như thế nào?

Thu Lăng chỉ sợ gả cho lão Ngô đầu vừa già vừa xấu lại vừa bẩn, hơn nữa phải đối mặt sự khinh miệt của người hầu Tây Trương thì quá mất mặt còn không bằng chết đi. Phạm môn khách này nhả nhận, tuy rằng tuổi cũng không nhỏ, nhưng so với lão Ngô đầu kia lại giỏi hơn nhiều, sao lại không chịu chứ.

Trương Nguyên liền viết một phong thư, kêu Thu Lăng trở về giao cho Trương Ngạc. Thấy Thu Lăng nao núng không dám đi, Trương Nguyên nói:

- Sự thành hay không, là ở nơi tâm thư này.

Nghe thấy vậy Thu Lăng mới nhận thư về Tây Trương.

Trương Nguyên nói:

- Phạm tiên sinh, hãy còn sớm, mời Phạm tiên sinh đọc quyền thứ bảy này cho xong đi.

Phạm Trân liền bắt đầu đọc sách, ước chừng đọc hơn mười trang, chợt nghe Trương Thái tới báo, Tây Trương Tam công tử đến.

Phạm Trân trầm nghĩ:

- Quả nhiên là ngay lập tức

Lại nghe Trương Nguyên nói:

- Phạm tiên sinh tạm lánh một chút trước, ta cũng phải để Tam huynh ta chút mặt.

Phạm Trân âm thầm gật đầu, Trương Nguyên xử sự thật không giống thiếu niên mười lăm tuổi, khí độ và lòng dạ như thế, tuyệt không phải người bình thường .

Trương Ngạc đi vào thư phòng, thấy chỉ có một mình Trương Nguyên, trong lòng bót căng thẳng. Lòng mảy mảy ra, chấp chấp tay, hỏi:

- Giới tử, gọi ta có chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh mời ngồi. Ta có một chuyện muốn cùng Tam huynh thương lượng.

Trương Ngạc thấy ngôn ngữ khách khí của Trương Nguyên cảm thấy vui mừng, nói:

- Giới Tử có chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

- Nghe nói Tam huynh muốn gả Thu Lăng cho lão Ngô trông cửa, Thu Lăng kia chạy đến nơi này của ta khóc suốt suốt, nói tình nguyện hầu hạ ta cũng tuyệt không chịu lão Ngô đâu kia, như vậy xem ra, Trương Giới Tử ta so với kia lão Ngô đâu vẫn là lấy được lòng mỹ nhân một chút .

Trương Ngạc cười ha ha, nói:

- Con tiện tỳ đó lại chạy đến nơi này của người khản cầu. Sao? Giới Tử người muốn cô ấy?

Trương Nguyên nói:

- Ủ, tặng ta đi, như thế nào cũng phải thắng lão Ngô đầu kia .

Trương Ngạc cười nói:

- Tốt lắm, đợi chút kêu cô ấy đến. Giới Tử ta muốn cùng người chơi ván kế tiếp trước.

Trương Nguyên vẫn che mắt chơi cờ với Trương Ngạc, kết quả đấu cờ là, Trương Nguyên lại thắng.

Trương Ngạc bây giờ cũng đã có chỗ khâm phục tộc đệ nhỏ hơn hẳn phân nửa số tuổi này rồi, liền nói:

- Giới Tử ngày mai ta với người đánh cờ vậy, người có dám che mắt cùng ta đánh cờ không ?

Người có thể đánh cờ tướng bằng lời nói không ít, nhưng cờ vậy thiên biến vạn hóa, con số phong phú, vẫn chưa nghe nói ai có thể che mắt mà đánh cờ.

Trương Nguyên nói:

- Thử xem xem.

Trương Ngạc nói:

- Được , ngày mai gặp.

Chạng vạng hôm đó, Thu Lăng đến, mang theo Nô Khế của mình và thư xác nhận của Trương Ngạc

Chương 11: Trúc Đình, đánh cờ môm, ngắm mưa.

Tòa tiểu trúc đình ở dưới chân cầu vòm đã được xây xong từ trước, vì gần đây Trương Ngạc bị mắt tĩnh tọa, mãi vẫn chưa đi xem cái đình đó, may mà cũng không có mưa, đình còn chưa bị nước sông cuốn đi, giờ ngọ ngày hôm sau sau khi Thu Lăng tới, Trương Ngạc để thanh kỹ Vương Khả Xan đi mời Trương Nguyên đến đình trúc dưới chân cầu vòm đánh cờ.

Không khí hôm nay có vẻ oi bức hơn, nắng gắt cuối thu mà, phía xa chân trời mây xám dày đặc, đã vào cuối thu rồi mà trời vẫn nóng như vậy, thật là khác thường, xem ra trễ chút nữa sẽ có một trận mưa to đây.

Sau khi Trương Nguyên đến dưới chân cầu vòm liền bỏ bị mắt ra, vài bị mắt này không phải kính mát, mang lâu không thấy thoải mái, ai lại muốn suốt ngày phải mò mẫm tìm kiếm cơ chứ.

-Ha ha, Giới Tử.

Trương Ngạc cười to nghênh đón bạn, thấy bên cạnh Trương Nguyên có một tiểu hề nô Vũ Lăng đi cùng, bèn nói:

- Sao vẫn là Tiểu Vũ đi theo vậy, Thu Lăng đâu?

Chẳng đợi Trương Nguyên trả lời, y lại đến sát hơn hạ giọng cười nói:

- Giới Tử, tỳ nữ xinh đẹp kia hầu hạ người có tốt không nào?

Trương Nguyên cười nói:

- Cái gì mà tỳ nữ xinh đẹp, người đánh người ta khắp người chỗ thì xanh chỗ thì tím, ta trông thấy là mất cả hứng, ta đã đưa qua cho Phạm Trân rồi.

Trương Ngạc sừng sốt nói:

- Tặng người ta rồi! Giới Tử người còn phá của hơn ta nữa, tỳ nữ son sắc như vậy, chỉ ít cũng phải trăm mấy lượng bạc, trên người có chút tím tái thì đã sao, dưỡng vài hôm chẳng phải lại trắng trẻo nõn nà ra à.

Trương Nguyên nói:

- Không nói nữa, đã tặng mất rồi, đi, chúng ta đánh cờ.

Rồi bước vào trong đình trúc.

Tặng rồi thì tặng rồi, Trương Nguyên cũng chẳng cảm thấy gì, y vốn dĩ xài tiền như nước, món đồ bỏ khối tiền ra mua, sau khi chơi chán rồi lại tiện tay vứt đi, đây vốn là chuyện bình thường mà, bèn lắc đầu nói:

- Thu Lăng đã là người bên Đông Trương người, người xử trí thế nào là chuyện của người, chỉ là hỏi cho Lão Phạm quá, về chuyện giường chiếu thì con tiện ti Thu Lăng kia cũng khá hấp dẫn đấy.

Y đi theo vào Trương Nguyên vào đình.

Trúc đình này tuy nhỏ nhưng tao nhã, nó được dựng bởi trúc non vừa mới chặt xuống mà làm thành, có thể ngửi thấy hương trúc tươi mát, chỉ có điều khung cảnh xung quanh không hợp cho lắm, bên bờ là bãi sông đá vụn, trên đỉnh lại là cầu vòm, dựng tòa trúc đình ở đây, thật sự là chẳng ra làm sao cả, nhưng Trương Ngạc thì lại cảm thấy khá đẹp.

Một cái bàn gỗ lê vàng tinh tế, hai cái ghế tròn gỗ mun tám chân, trên bàn có đặt một bàn cờ bằng gỗ phi ngàn năm, cùng với những quân cờ xuất xứ từ Vĩnh Hưng phủ, đặt ngay bốn góc.

Trương Ngạc hỏi:

- Giới Tử, muốn đánh cược chút không?

Trương Nguyên nói:

- Không đánh cược.

Trương Ngạc cười cười, cũng không cưỡng cầu đòi đánh cược, giờ y chỉ đang hứng thú không biết Trương Nguyên sẽ đánh cờ mồm thế nào đây, từ lúc vua Nghiêu sáng tạo ra cờ vây đến khi dạy dỗ con trai là Tử Đan, chưa từng nghe nói có người che mắt đánh cờ vây bao giờ.

Sai tiên (thuật ngữ cờ vây, cách quyết định xem ai đi trước), Trương Nguyên cờ trắng đi trước.

Trương Nguyên quay lưng lại, mắt hướng nước sông Đâu Lao, nhắm nửa con mắt, nói:

- Khử Vị Nhân Quan.

Bước đầu tiên này kỳ thật chính là Tinh Vị Tiểu Phi Quả, nhưng cách ghi chép của cờ xưa lại ghi như thế này, họ chia cờ vây ra làm bốn khu vực, Đông Bắc là Khử Vị, Tây Bắc là Thượng Vị, Đông Nam là Nhập Vị, Tây Nam là Bình Vị, sau đó lại dùng 19 chữ để kí hiệu cho 19 đạo, 19 chữ này chính là “Thiên địa nhân thì hành quan đầu phương châu nhật đông nguyệt nhuận trĩ vọng tương sinh tòng khách”, vì phải đánh cờ môm, đêm qua Trương Nguyên lâm trận mới mài gương, tìm hiểu và đồng thời chuẩn bị trước một chút.

Trương Ngạc gật đầu nói:

- Hay, người cũng thật dám đánh cờ môm đấy.

Xong y liền nhặt một viên cờ trắng đặt ngay vị trí “Khử Vị Nhân Quan”, đây là đi thay cho Trương Nguyên, đồng thời miệng đọc:

- Khử Vị Nhân Nhật

Đây là vị trí kẹp thấp của ba gian cờ đen.

Thoạt đầu Trương Nguyên cũng có chút hồi hộp, lo sợ mình nhớ nhầm thuật cờ phức tạp của cờ vây, dù sao đánh cờ vây bằng môm cũng là chuyện cực kỳ khó khăn, cho dù là đại kỳ sĩ cấp bậc đỉnh cao cũng không thể đánh cờ vây bằng môm, theo hần biết, đời sau chỉ có một người tên là Bảo Vân, với bậc nghiệp dư cấp 6 có thể đánh cờ môm được——

Mấy mươi nước cờ qua đi, Trương Nguyên dần tự tin lên, hần có thể nhớ được vị trí quân cờ một cách rõ rệt, cờ vây không giống với cờ tướng, trong cờ vây, ngoài việc quân cờ bị ăn mất, sau khi xuống cờ lại không thể di chuyển được nữa, trái lại mà nói thì cờ vây lại dễ nhớ hơn một chút, khó là khó ở chỗ

số lượng nó quá nhiều, hơn nữa phải cố gắng tránh bị cướp cò, cướp cò quá phức tạp, rất có thể sẽ nhỡ lẫn lộn cả lên.

Cờ đen của Trương Ngạc thì trái lại càng lúc càng kinh hãi, giống như cờ tướng vậy, cờ vây của Trương Nguyên cũng là theo học từ Trương Ngạc, trước kia y phải nhường Trương Nguyên hai con cờ, nhưng giờ cả hai chỉ phân xem ra cờ trước, chỉ vồn vện năm mươi nước, cờ đen của Trương Ngạc đã rơi xuống thế hạ phong.

Trương Ngạc nhìn chăm chăm vào sau gáy Trương Nguyên, y thật sự không hiểu nổi, cờ vây của Trương Nguyên sao lại sắc bén đến vậy?

Nếu như cờ tướng chỉ cần có bí kíp mảy mò một chút, học được vài đường là có thể ứng dụng được, nhưng rõ ràng cờ vây không thể chỉ dựa vào xem bí kíp là có thể nâng cao kỹ nghệ, xem ra Giới Tử quả thật là tâm tịnh sinh trí, mở mang kiến thức rồi, điều này khiến Trương Ngạc vừa cảm thấy ngưỡng mộ lại vừa cảm thấy đổ kỵ, y che mắt tịnh tọa cả nửa tháng trời, nửa chút trí khôn cũng chẳng thấy, tâm khí thì nóng nảy khiến cho miệng cũng phải nổi nhọt.

.....

Nổi gió rồi, đám mây xám xịt chất đông trên đường chân trời giống y như bom hơi vậy, đang bành trướng dần, màu sắc của mây dần biến thành màu đen đậm, chớp điện nổ đùng đùng, tiếng sấm ầm ầm, một trận mưa to sắp kéo tới.

Có hai người lặng lẽ đi xuống cầu, cũng hướng đến trúc đình, Trương Nguyên quay lưng lại, không biết là ai, nhưng từ lúc hai người này xuất hiện, nước cờ của Trương Ngạc có sự biến đổi, xuống cờ rõ ràng mạnh hơn Trương Ngạc một chút, Trương Ngạc biết thực lực của Trương Nguyên trước kia ra sao, Trương Nguyên cũng nắm rõ thực lực của Trương Ngạc, nếu theo cách đánh giá của người đời sau, kỳ lực của Trương Ngạc tương đương với nghiệp dư yếu cấp hai, giờ Trương Nguyên đang có được thực lực nghiệp dư mạnh cấp bốn, có thể nhường Trương Ngạc ba con cờ....

- Có người tiếp chiêu hộ Trương Ngạc rồi, kỳ lực của người này tầm tam đẳng yếu.

Trương Nguyên cũng không nói gì, tiếp tục đánh cờ, cờ trắng đã hiện thế áp đảo, lúc này cho dù Nhiếp Vệ Bình đến hẳn cũng chẳng sợ.

Mây đen bao phủ cả bầu trời, dưới cầu tối đen như mực, đám người Trương Ngạc sắp không nhìn rõ được bàn cờ nữa, đầu dí cả vào bàn cờ mà căng mắt nhìn.

Trương Nguyên thì lại nhàn nhã hơn, vì sợ ánh sáng sấm sét chói mắt, đành nhắm tịt mắt lại.

Bỗng nhiên, “xoẹt” một cái, đến từ xa, tựa như một bày vịt trên cát kéo tới, trận mưa to đổ ào xuống, con sông Đâu Lao vốn dĩ trầm lặng như tờ, thoáng chốc đã sôi động hẳn lên, cứ như một con tiềm long ẩn mình dưới mặt đất, lắc đầu nguẩy đuôi bắt đầu trời dậy.

Vũ Lăng hạ giọng nói:

- Thiếu Gia, nơi này không thể ở lâu được, thủy triều sắp dâng lên rồi ạ.

Trương Ngạc nói:

- Không được, thấp đèn chiến đêm cũng phải đánh hết ván cờ này.

Trương Nguyên lèo nhèo với tên điên Trương Ngạc này, liền nói:

- Tam huynh, các người là mấy người chiến một mình đệ đây.

Trương Ngạc không lên tiếng, nghe thấy có một tên khác cười rộ lên, người này nói:

- Giới Tử, đúng là ba ngày không gặp, mở rộng tầm mắt nha, từ lúc nào mà người học được tay nghề đánh cờ giỏi như vậy, e rằng ngay cả ta cũng không phải đối thủ của ngươi.

Trương Nguyên xoay người lại, sau khi trời mưa, bầu trời tỏ hơn một chút, thấy có hai người bên cạnh Trương Ngạc có hai

người đang đứng, một là thanh kỹ Phan Tiểu Phi, người còn lại là một thiếu niên mặt thanh mày tú tằm 16, 17 tuổi, thân hình bình thường, song quyền hơi nhô, cằm hơi nhọn, mắt cực kỳ có thần.

- A, là đại huynh Tông Tử.

Vị đại huynh Tông tử này không xuất hiện, Trương Nguyên cũng chưa kịp nhớ ra, lúc này lại xuất hiện ở trúc đình, ký ức hai thế giới của Trương Nguyên đột nhiên giao thoa, Trương Đại Trương Tông Tử, Đại gia tiểu văn phẩm cuối đời Minh mà Chu Tác Nhân, Lâm Ngữ Đường, Hoàng Thường cực kỳ sùng bái, thời Trương Nguyên còn học đại học, có một vị giáo sư chính là fan hâm mộ của Trương Đại, bảo rằng bài là bài văn đệ nhất thiên hạ, cũng bởi vì vị giáo sư này sùng bái đến vậy, nên Trương Nguyên cũng từng xem qua không ít tác phẩm của Trương Đại, điều mà hắn thưởng thức nhất chính là tính tình khoáng đạt khôi hài của Trương Đại, có bài của Trương Đại đã tự giễu nói rằng:

-Công danh thì thất bại, phú quý thì như mơ, trung thần thì sợ đau, cày cuốc thì sợ nặng, viết sách hai mươi năm chỉ để đầy nắp lu, người như vậy có ích hay không?

Đây là lời cảm thán của Trương Đại sau thời minh vong, nhìn có vẻ khoáng đạt nhưng thật chất lại tràn đầy thương cảm, mà giờ phút này, Trương Đại mới có 16 tuổi, là con cháu tộc họ Trương Thiệu Hưng, là trưởng tôn con vợ cả Tây Trương, hơn nữa còn là một gã ăn chơi trác táng có phẩm vị.

-Thời trẻ y thích ăn chơi trác táng, cực yêu giàu sang, thích nhà đẹp, thích tỳ nữ xinh, thích nam kỹ, thích áo mới, thích đồ ngon, thích ngựa tốt, thích đèn rực rỡ, thích hoa viên, thích trồng cỏ, thích đồ cổ, thích chim chóc, kiêm cả thích uống trà nói chuyện vui, thích đàm luận thơ ca.

Đây chính là Trương Đại của lúc này, là tộc huynh lớn hơn Trương Nguyên một tuổi.

Chương 12: Lão thần đồng cùng thời gian trôi đến bạc đầu

- Giới Tử, mấy tháng nay ta tu học tại Vũ Lâm, không biết người bị đau mắt, giờ đã lành hẳn chưa?

Trương Đại vừa cười vừa đánh giá trên dưới vị tộc đệ Trương Nguyên này, hôm qua y mới từ Hàng Châu trở về lại Sơn Âm, nghe Vương Khả Xan kể lại, bảo là Trương Nguyên có thể đánh cờ môm, y có chút hiếu kỳ, vừa rồi lại nghe thấy em họ Trương Ngạc đấu cờ với Trương Nguyên ở dưới cầu, y bèn chạy đến xem, thấy Trương Nguyên quả nhiên quay lưng lại không nhìn vào bàn cờ, hoàn toàn chỉ dựa vào trí nhớ mà đánh cờ, điều này khiến cho một người tự cho rằng mình thông minh hơn người như Trương Đại, cảm thấy vô cùng kinh ngạc, bởi vì Trương Đại hiểu rất rõ việc đánh cờ vây bằng môm khó khăn đến mức nào, cờ đen của Trương Ngạc đã hiện thể bại trận, y tiếp tay giúp gã một chút, nhưng cũng chẳng thể cứu vãn được tình thế.

Trương Nguyên cũng đưa mắt dò xét vị tộc huynh lưu danh đời sau này, đáp lời nói:

- Đã lành lặn nhiều rồi, đa tạ Tông Tử đại huynh quan tâm.

Lúc này hắn mới nhớ ra Trương Đại đi học tập tại Hàng Châu cũng là vì chuẩn bị cho kỳ thi hương, bởi vì năm nay là năm Nhâm Tử, Mỗi năm Tử, Ngọ, Mão Dậu chính là năm đến kỳ thi hương, ba năm một lần, cử hành vào tháng 8, nên được gọi là Thu Vi, sĩ tử trúng cử năm sau sẽ được tham gia vào hội thi Kinh Thành.

Trương Đại là thần đồng của Thiệu Hưng phủ, lúc 8 tuổi theo tổ phụ là Trương Nhữ Lâm đến biệt thự tại Tây Hồ nghỉ hè, đại danh sĩ Trần Kế Nho cũng du ngoạn thăm viếng bạn bè tại Tây Hồ, Trần Kế Nho cười một con hươu sừng to, đi đến bên bờ hồ, tựa như thần tiên hạ phàm.

Một hôm nọ, Trần Kế Nho đến thăm hỏi Trương Nhữ Lâm, trông thấy Trương Đại, ông ta liền nói với Trương Nhữ Lâm rằng, nghe nói đứa cháu này của ông rất giỏi đối ẩm, ta phải đích thân thử tài nó mới được, nói rồi ông ta liền chỉ vào bình phong có ghi < > và ra câu đối:

- Thái Bạch cười kinh, nhật đá bên sông vớt trăng đêm.

Trương Đại 8 tuổi đối lại nói:

- Mi Công cười hươu, ngay huyện Tiên Đường hứng gió thu.

Trần Kế Nho có biệt hiệu là Mi Công, Trần Mi Công phá lên cười lớn, sờ vào đầu tiểu Trương Đại nói:

- Lan lợi thông minh thế, cậu bạn nhỏ.

Lúc 12 tuổi Trương Đại liên tiếp đậu kỳ thi huyện, thi phủ, thi đạo, trở thành tú tài nhỏ tuổi nhất của huyện Sơn Âm, mọi người Thiệu Hưng đều nói bên Tây Trương sắp có trạng nguyên rồi, cao tổ của Trương Đại là Trương Nguyên Biện chính là Trạng nguyên của bốn mươi năm về trước.

Bởi vì tuổi còn nhỏ, Trương Đại không tham gia kỳ thi hương năm Kỷ Dậu được, còn lần này, hẳn là y có chí thì nên.

Người có được kiến thức đời sau như Trương Nguyên hiểu rất rõ rằng, Trương Đại tài cao mệnh khổ, thiếu niên thành danh, đến lúc bạc đầu lại vẫn là một lão tú tài, tuy kỳ khoa cử này trông có vẻ công bằng, nhưng vẫn có nhiều kẻ có tài mà chẳng thành danh, lận đận một đời, xa thì không nói đến, ngay mảnh đất Sơn Âm này đã có Từ Vị- Từ Văn Trường, Từ Văn Trường tài hoa hơn người, nhưng có chết cũng chẳng thi đỗ cử nhân, Đại danh sĩ Trần Kế Nho cũng chỉ được cái danh tú tài, thế nên Trần Kế Nho từ bỏ khoa cử đi làm một cao nhân ẩn sĩ, cuộc sống cũng không tồi.

Sinh vào đời này, chạy đến Thiểm Tây kêu gọi đồng bào bị nạn đứng lên tạo phản, tự xưng là Tướng Sấm, Trương Nguyên thì không có cái lý tưởng này, giống như Phạm Văn Trình làm công thần khai quốc của Mãn Thanh, Trương

Nguyên càng căm ghét hơn, cũng không thể học Trần Kế Nho làm một ẩn sĩ nhàn nhã thanh thoi, Trần Kế Nho đã mất trước khi đời Minh bị diệt vong, Trương Nguyên hẳn giờ chỉ mới có 15 tuổi, vì vậy chỉ có thể chọn con đường khoa cử, đi từng bước một, chỉ hy vọng đường đời đừng quá dài, sẽ mệt mỏi lắm, còn phải để dành chút sức lực mà hưởng thụ cuộc sống này nữa chứ.

Nhưng từ trải nghiệm của Trần Kế Nho và Trương Đại mà nói, học thức chất đầy năm xe, tài hoa hơn người cũng chưa chắc có thể thuận lợi mà thi đậu khoa cử, thi văn bát cổ nhất định phải có bí quyết khác, hẳn nhất định phải tìm thấy cái bí quyết này, nếu đợi đến Sùng Trinh năm 16 mới thi vào tiến sĩ, thế thì tai họa rồi.

...

Trương Đại thấy Trương Nguyên nhắm mắt thất thần, không biết đang nghĩ điều gì, bèn kêu lên một tiếng:

- Giới Tử——

Trương Nguyên lúc này mới bừng tỉnh nói:

- Ô, chẳng phải đầu tháng 9 này Tông tử đại huynh thi khoa hương ư, sao lại quay về thế này?

Trương Đại nói:

- Lần này quay về chủ yếu là để thỉnh giáo tổ phụ một số việc, cũng tiện thể cho khuây khỏa tinh thần, cuối tháng ta quay về Vũ Lâm.

Trương Ngạc nói:

- Đại huynh lần này thi hương, hẳn là dễ như trở bàn tay rồi, có gì phải sốt ruột chứ, cũng chỉ xem vị trí cao hay thấp thôi, nếu có thể đậu vị trí Giải Nguyên (người đứng đầu khoa hương) thì tuyệt quá rồi.

Khóe miệng Trương Đại mỉm cười, kiêu ngạo nói:

- Giải Nguyên là mệnh số rồi, tranh không được đâu.

Trương Đại 16 tuổi hiển nhiên là tràn đầy lòng tin, trúng Giải Nguyên phải nhờ vào mệnh trời, nhưng trúng cử thì chắc chắn rồi.

Trương Nguyên ở bên cạnh lại thầm than ngẩn thờ dài, vị Tông tử đại huynh trước mắt đang phong thái khoan thai, ý chí ngời ngời này, cứ thi suốt đến khi đời Minh bị diệt vong, thi cả 30 năm ròng vẫn không thi đỗ cử nhân, sau đó nước mất nhà tan, xõa tóc lên núi như người điên, chỉ đành mượn ngòi bút trong tay hoài niệm chuyện xưa, nhớ lại thời phồn hoa hưng thịnh, quả thật là đáng buồn đáng thương....

-Nếu có thể, ta phải giúp vị đại huynh Tông Tử này.

Xong hẳn lại nghĩ:

-Quốc gia bất hạnh thơ gia hạnh, ngòi bút tang thương càng chinh chu, không trải qua nỗi đau xót tang thương nước mất nhà tan, đại huynh Tông Tử chắc chắn không viết ra được những dòng văn phóng khoáng tự nhiên, bao hàm thâm tình tuyệt vời như vậy—những tiểu phẩm tuyệt diệu như 《hồ tâm đình khán tuyết》, 《tây hồ thất nguyệt bán》, 《kim sơn dạ hí》, 《nhị thập tứ kiều phong nguyệt》...rồi sẽ ra sao, đây đều là ngọc báu quý giá của văn học mà, không thể chỉ vì vận mệnh của đại huynh Tông Tử mà thay đổi đến mất đi được.

.....

Trời mưa càng lúc càng to, tiếng mưa sà sạt trên mặt cầu, nước mưa men theo khe đá chảy xuống, thoạt đầu là tí ta tí tách, tiếp đó xuyên thành dòng, con sông Đâu Lao kia cũng huyên náo sôi động hẳn lên, tiếng gió, tiếng mưa kèm theo tiếng sấm, nói chuyện dưới cầu vòm phải hét thật lớn tiếng mới nghe được.

Trương Ngạc vẫn còn luyến tiếc ván cờ này, kêu gào nói:

- Giới Tử, ván cờ này còn đánh được nữa không?

Trương Đại lắc đầu gào lên nói:

- Không đánh được nữa, thua đến không thể thua nữa, tam đệ, người đánh không lại Giới Tử đâu.

Trương Ngạc không phục, nhưng năng lực đánh cờ của đại huynh Trương Đại hơn hẳn gã một cái đầu, đại huynh đã nói như vậy, ván cờ này e rằng thật sự không xong rồi.

Lần này Trương Ngạc không then quá hóa giận, đá bay bàn cờ nữa, gã chỉ than ngán thở dài, đột nhiên phấn chấn lên nói:

- Đại huynh, huynh đến đây đánh một ván với Giới Tử đi, lĩnh giáo một chút lợi hại của Giới Tử này.

Trương Đại có chút nóng lòng muốn so tài, nhưng lại bảo:

- Nước nhanh chóng sẽ tràn lên đây, nếu không đi nữa thì ngay cả cái đình này cũng bị cuốn trôi đi mất, phải rồi, trúc đình này là Tam đệ sai người dựng nên phải không?

Trương Ngạc cười nói:

- Ngoài trừ ta còn ai, ai có thể tao nhả như ta đây chứ.

Trương Đại cười nói:

- Để xem cái trúc đình tao nhả này có chống đỡ nổi với thủy triều đang dâng lên không?

Lúc này, tiểu nha đầu Thỏ Đình cầm hai cây dù giấy dầu tới, dưới cầu có Trương Đại, Trương Nguyên, Trương Ngạc, Vũ Lăng, Vương Khả Xan, Phan Tiểu Phi, tính cả Thỏ Đình tổng cộng có bảy người, chỉ có hai cây dù sao mà đủ.

Thỏ Đình nói:

- Trong nhà cũng không có nhiều dù như vậy.

Phan Tiểu Phi nói:

- Ta đi sai người mang dù đến.

Cởi bỏ giày xanh đen cầm trên tay, dầm mưa chạy đi.

Thanh kỹ Phan Tiểu Phi có cái tên giống con gái, nhưng lại là đóng vai con gái, tính tình cũng thẳng thắn cởi mở, còn vương Khả Xan thì thần thái cử chỉ đều giống con gái.

Phan Tiểu Phi nhanh chóng quay lại, sau lưng dẫn theo hai người hầu vạm vỡ, mỗi người kẹp ba cây dù dưới nách, bản thân thì dầm mưa mà đến, như vậy sẽ chạy nhanh hơn.

Trương Đại nói:

- Giờ chưa vội quay về, chúng ta nán lại trên cầu ngắm sông đi.

Trương Nguyên liền cùng Trương Đại, Trương Ngạc đi lên cầu Thạch Củng để ngắm sông Đầu Lao, hai ngàn năm trước Việt Vương Câu Tiễn thề nguyên phạt Ngô, phụ lão Hội Kê dâng lên hồ tương rượu nồng, Câu Tiễn quỳ xuống nhận rượu, lệnh người mang rượu đổ xuống dòng sông này, quân sĩ nghênh dòng mà uống, đó là lý do vì sao dòng sông này có tên gọi là Đầu Lao (đổ rượu).

Một trận mưa to, nước sông Đầu Lao cũng theo đó mà bành trướng hẫ lên, dòng sông dâng lên rất nhanh, mắt thấy bên dưới cầu vòm nước đang chảy ào qua, cái trúc đình kia cũng đã bị chìm hết một nửa trong nước, đám người Trương Nguyên cầm dù đứng trên cầu nhìn xem khi nào trúc đình bị nước cuốn trôi?

Trương Đại hỏi Trương Nguyên về chuyện đánh cờ mòm, Trương Nguyên ngược lại chẳng nói gì, chỉ có Trương Ngạc là dốc sức thổi phồng câu chuyện, nói rằng Trương Nguyên nghe qua là nhớ, 《Xuân thu kinh truyện tập giải》 dài lê thê đến ba mươi quyển, vậy mà nghe qua một lượt là thuộc lòng, điều thần kỳ hơn nữa chính là bệnh đau mắt đã mở tức tuệ cho hắn, thậm chí sách đọc từ kiếp trước cũng có thể nhớ ra được.

Trương Đại thầm cảm thấy chuyện thần kỳ, y hiểu rất rõ thói quen của em họ Trương Ngạc, tự cao tự đại, ngang tàng bướng bỉnh, làm sao có thể khen người khác hết lời như vậy được!

Trương Đại nói:

- Thế thì ta phải mở rộng tầm mắt, xem Giới Tử nghe qua là nhớ như thế nào, giờ mình quay về nhà Giới Tử đi, cũng phải thỉnh an Ngũ Bá Mẫu, thấy thế nào?

Cha của Trương Nguyên là Trương Thụy Dương được xếp hạng thứ 5 bên Đông Trương, vì vậy Trương Đại gọi mẫu thân của Trương Nguyên là Ngũ Bá Mẫu.

- Mau nhìn kia, trúc đình nổi lên rồi.

Phan Tiểu Phi lớn tiếng kêu lên.

Trương Nguyên thò đầu ra nhìn, trúc đình dưới cầu vòm nửa nổi nửa chìm trôi lên mặt nước, chậm chậm nghiêng ngửa trôi về trước.

Trương Ngạc liên tục kêu lên:

-Thú vị thú vị, hạ lưu có người vớt được cái đình này rồi.

Liếc mắt sang tiểu nha đầu Thỏ Đình đang đứng bên cạnh Trương Nguyên, liền thêm vào một câu:

- Vớt được cái Thỏ đình.

Lời nói đùa này chẳng buồn cười gì cả, vậy mà Trương Ngạc ôm bụng cười sảng sặc, gã này thật chẳng được bình thường.

Chương 13: Thực đạo nan.

Sét lại đánh, trời lại mưa, tiểu nha đầu Thỏ Đình đã cầm dù đi khá lâu rồi, sao vẫn chưa thấy Trương Nguyên về, Trương Mẫu Lã Thị hơi lo lắng, có Y Đình đi cùng, đôi chân nhỏ lẻ loi cẩn thận bước qua những vũng nước còn đọng lại trong hậu viên, đứng ở cửa sau nhìn sang xung quanh sông Đà Lao kia, vừa hay nhìn thấy bọn Trương Nguyên chạy tới, lúc này mới yên tâm.

-Ngũ bá mẫu mạnh khỏe.

Trương Đại thi lễ Trương Mẫu Lã Thị, thiếu niên trương đại xa hoa bóng loáng, áo gấm ngựa tốt, có nhiều sở thích như yêu tỷ nữ xinh tiểu đồng đẹp..những sở thích này không khác gì so với người em họ Trương Ngạc, nhưng y không nông cuồng ngang tàng như Trương Ngạc, y là người thông tình đạt lý.

Trước đây Trương Ngạc đến tìm Trương Nguyên chơi, có khi gặp Trương mẫu Lã Thị cũng chỉ biết nói tiếng: “chào bá mẫu”, sau đó vội vàng bước qua, làm sao có chuyện cúi đầu thi lễ, giờ thấy Trương Đại thi lễ gã cũng thi lễ chào hỏi theo, cho nên mới nói Trương Ngạc đã bị mẫu thân gã là Vương phu nhân nuông chiều quá hóa hư mà.

Trương mẫu Lã thị mỉm cười và nói:

-Tổng Tử về lúc nào vậy? Mau vào đây, mau vào đây tránh mưa đi!

Trương Nguyên và Trương Đại, Trương Ngạc đến ngồi ở thư phòng tại lầu tây, Vũ Lăng dâng trà, Trương Đại đưa tách trà lên nhẹ nhàng hớp một ngụm nhỏ, khẽ nhíu mày, y không nói gì nhưng cũng không chịu uống nữa, rõ ràng là đang chê bai trà của nhà Trương Nguyên quá kém.

Trương nguyên khẽ mỉm cười, thầm nghĩ:

-Trương Tông Tử, người còn chê trà của nhà ta kém à, Ta cũng biết lai lịch của người, lúc thiếu niên người được hưởng thụ quá nhiều, đến lúc già đi, người nghèo rớt mòng tơi, thậm chí còn phải đích thân đi gánh phân tưới vườn, bị hai bà thiếp nhỏ quát tháo rồi sai tới sai lui.

Trương Ngạc hỏi:

-Đại huynh, người và Giới Tử chơi một ván cờ vậy đi?

Trương Đại vui vẻ nói:

-Giờ còn sớm, đánh một ván trước, sau đó kiểm tra bản lĩnh nghe qua mà không quên của Giới tử nữa.

-Giới tử, người còn đánh cờ mòm không?.

Trương Nguyên nói:

-Ừ.

Cái này cũng không phải là cố ý coi thường Trương Đại, mà là vì việc đánh cờ mòm cần phải vô cùng cần chuyên tâm và kiên nhẫn, có thể luyện được trí nhớ và sức tưởng tượng cực độ.

Trương đại có chút không vui, thân nhiên nói:

-Vậy được, ta xin được mở mang tầm mắt về tài nghệ đánh cờ mồm của Giới tử.

Mưa vẫn còn rơi ào ào trên mặt đất, ngoài cửa sổ tựa như tiếng đàn gấp rút loạn nhịp, càng tăng thêm hứng thú đánh cờ, ván cờ này đã chơi được nửa canh giờ rồi, TrươngĐ cầm quân trắng, cuối cùng đã thua năm con rưỡi.

Trương Đại có chút hồ thẹn, ngất nổi Trương Ngạc bên cạnh cứ cười ha ha, nói:

-Đại huynh mà cũng chơi thua Giới Tử à, ha ha.

Thói kiêu ngạo của người trẻ tuổi, Trương Đại không nhận được, tức giận nói:

-Giới Tử, chơi một ván nữa.

Trương nguyên nói:

-Đại huynh Tông tử, hôm nay chơi đến đây thôi, ta muốn thỉnh giáo thi thư với Đại huynh.

Đầu óc của Trương đại không phải người như Trương Ngạc có thể so sánh được, nghĩ lại ván cờ lúc nãy, y phát hiện ra mình trước sau gì cũng không có cơ hội thắng được, xem ra đây không phải là một ván cờ tranh thắng thua, thật chất sức đánh cờ của Giới tử đã trên y một bậc, có đánh tiếp nữa hiển nhiên cũng sẽ thua nhiều thắng ít, huống hồ y lại đang nóng giận sao có thể đấu cờ tiếp nữa.

-Ừ

Trương Đại nói:

-Nghe nói người chỉ cần nghe qua quyển << Xuân thu kinh truyện tập giải>> một lần, bèn có thể nhớ hết, vậy ta muốn kiểm tra người thử, năm thứ tư Văn Công, kinh truyện đã ghi chép lại những gì?

Trương nguyên ngâm nga nói:

-Mùa xuân năm thứ tư, từ Công đến Tấn, Hạ đều chống lại người Khương ở Tề, Địch xâm Tề. Mùa thu người Sở diệt Giang. Tấn hầu chiếm Tần. Nước Vệ hầu sai Ninh Du đến thăm. Mùa đông có một tháng nhâm dần, Phong Thị phu nhân chết.

Đây là những việc lớn xảy ra trong năm thứ tư khi Lỗ Văn Công tại vị, đọc thuộc hết kinh văn, Trương Nguyên lại đem <> giải thích lanh lảnh các việc lớn trong năm thứ nhất ra.

Trương Đại vui vẻ nói:

-Một chữ cũng không sai, sao trước đây chưa từng thấy Giới tử có tư chất thông minh như vậy ta!

Trương Ngạc nói:

-Đã nói rồi mà, từ sau khi Giới Tử bị đau mắt, đã tịnh tọa nhập thần, mở mang trí tuệ.

Trương Đại nói:

-Vậy Giới tử đáng được gọi là hạt giống học hành rồi, chắc hẳn cũng sắp đi thi cầu công danh rồi hả?

Trương Nguyên trả lời một cách hoàn toàn nghiêm túc:

-Đúng vậy.

Trương Ngạc bủi môi nói:

-Tâm thường!

Gã cảm thấy bản thân gã suốt ngày đá gà, cưỡi ngựa mới là không tâm thường.

Trương Đại cười nói:

-Đỗ trạng nguyên, một chuyện đẹp nhất trên đời này, bằng vàng vừa ra thì dù cho có ở thâm sơn cùng cốc, cũng không nơi nào là không truyền nhau tên họ của người ấy, thử xem sĩ tử trong thiên hạ, ai có thể phi thường như vậy?.

Trương Ngạc nói:

-Ta chính là không tâm thường, ta xem công danh như cặn bã.

Trương Đại lắc đầu cười, không lý luận với người em họ này nữa, y hỏi Trương Nguyên:

-Giới Tử bắt đầu học chế nghệ chưa?

Chế nghệ chính là thời văn, chính là văn bát cổ, là loại văn học mà hoàng đế Chu Nguyên Chương thời Đại Minh khai quốc đã lệnh cho Lưu Bá Ôn viết ra.

Trương Nguyên nói:

-Đang muốn thỉnh giáo đại huynh về văn bát cổ đây.

Trương Đại nói:

-Người lấy <> làm bốn kinh à, còn của ta là thơ, văn bát cổ cũng không khó, người đọc thông suốt <> và <> rồi, thì có thể học làm văn bát cổ, chỉ có điều là cả đời của ta cũng không thể chuyên về văn bát cổ, như thế thì tầm mắt sẽ giảm đi, trí nhớ mục đi, sẽ làm trò cười cho các bậc tiền bối Hàn, Liễu, Âu, Tô này, ta rất thích nghe những lời Đông Pha nói, thơ văn của ta như dòng suối chảy, không chọn đất mà tuông, nếu là trên đất bằng, nó như dòng suối chảy cuộn cuộn, dù ngày chảy ngàn dặm cũng không khó, đến mức uốn lượn theo sườn núi, biến thiên theo vạn vật ta cũng không hay không biết. Cái ta biết được, chỉ là ý thơ ta còn tiếp tục ta tiếp tục, ý thơ ta dừng ta lại dừng.

Trương Nguyên gật đầu đồng ý, nghĩ thầm:

-Đây là lời trong sách của Tô Thức, đương nhiên là văn luận tuyệt hay, ha ha, ta coi như đã hiểu được Từ Văn Trường, Trần Kế Nho, Trương Tông Tử vì sao đã thi nhiều lần nhưng không đậu rồi, quy củ của văn bát cổ rất nhiều, người tài tình quá, viết văn tuông trào như vạn con suối, cuộn cuộn ồ ồ, chắc chắn muốn phá vỡ sự trói buộc của văn bát cổ, thế thì đã phá cách rồi, quan khảo thí phải chấm theo quy tắc nên dĩ nhiên người không thể trúng tuyển.

Lại nghe Trương Ngạc nói:

-Văn thời này cũng có người làm rất tốt, Vương Quý Trọng, Lưu Khải Đông đều là bậc thầy về văn bát cổ, với những áng văn đặc sắc đi kèm các quy củ, hai người họ đều đã đậu tiến sĩ.

Trương Nguyên hỏi:

-Vương Quý Trọng chính là Vương Tư Nhâm phải không, vậy Lưu Khải Đông là ai?

Vương Tư Nhâm cũng là người Thiệu Hưng, cao ngạo nhưng cương trực, rộng lượng và hài hước, Lỗ Tấn đã từng trích dẫn câu danh ngôn của người đồng hương này: “ Hội Kê là quê hương báo thù rửa nhục, là nơi che giấu tiếp nhận những dơ bẩn”, về phần Lưu Khải Đông, Trương Nguyên không nhớ ra đó là ai?

Trương Ngạc nói:

-Lưu Khải Đông là Lưu Tông Chu, thuộc giới cổ hủ.

Hóa ra chính là Lưu Tông Chu-Trương Nguyên Ô một tiếng, Lưu Tông Chu là bậc thầy nho học thời văn Minh, là người lập ra học phái Trấp Sơn rất nổi tiếng, Hoàng Tông Hi chính là học trò của Lưu Tông Chu.

Liên nghe Trương Đại quát:

-Tam đệ không được vô lễ, Khải Đông tiên sinh là người mà ông nội kính trọng.

Trương Ngạc hừ một tiếng, nói:

-Là ông ấy vô lễ với tôi trước.

Trương Đại ngạc nhiên nói:

-Khải Đông tiên sinh đã vô lễ với người ư?

Trương Ngạc tức giận nói:

-Không phải ông ta đã xây Đại Thiện Tự ở thành đông dạy học trò sao? Tháng trước ông nội bảo ta đi học gĩa, Ta đã đi, nhưng chưa tới nửa ngày gĩa đã đuổi ta ra ngoài rồi, còn nói với ông nội rằng này không thể dạy được, hại ta bị ông nội la cho một trận đau đớn, tức muốn chết!

Trương Nguyên, Trương Đại đều cười ha hả, bộ dạng con ông cháu cha nóng nảy lỗ mãng, nói năng tùy tiện này của Trương Ngạc. Với Lưu Tông Chu nổi tiếng cương trực nghiêm túc tất nhiên sẽ không thu nhận y làm đồ đệ.

Trương Ngạc lại vênh vác đắc ý nói:

-Kẻ cổ hủ đó từ chối ta vào học ta cũng sẽ không để ông ta sống dễ chịu. Đêm đó ta đã dẫn theo hai thằng nhóc chạy đến Đại Thiện Tự ném đá vào cửa sổ tại chỗ ở của ông ta, còn đập phá cửa nhà của gĩa nữa, chắc là gĩa cổ hủ đó sợ đến chết khiếp. Nhìn Trương Nguyên một cái và ngậm miệng lại.

Trương Đại lắc đầu liên tục, người em họ này quá vô lý, nhứt thúc phụ không có nhà, ông nội cũng không quản được nó, tuy nhiên Trương Ngạc đối với Giới Tử thì lại có chút kiêng nể, chuyện này là thế nào nhỉ?

Trương Nguyên lại hỏi Trương Đại chuyện thi cử Đồng tử, Trương Đại nói:

-Những đoạn ngắt nối trong khoa Đồng Tử hơi khó làm, thi huyện, thi phủ, thi đạo đều chỉ thi một đợt, mỗi đợt làm hai bài văn vát cổ, thi huyện, thi phủ là đề Tứ Thư, thi đạo thì có đề Ngũ Kinh, kì thi Đồng tử năm nay đã kết thúc từ sớm, Giới tử muốn thi thì phải đợi đến năm sau rồi, các năm Phùng Sửu, năm Thìn, năm Vĩ, năm Tuất tiến hành các khoa thi theo tuổi Dần, Tị, Thân, Hợi, tháng hai năm tới có kì thi huyện trước sau đó là kì thi phủ vào tháng bốn, năm sau nữa tham gia kỳ thi đạo của Đề Học quan.

Trương Nguyên nghĩ thầm:

-Tú tài cũng ba năm thi một lần, đây thật sự không thể chậm trễ.

Trương Đại lại nói:

-Kì thi Đồng tử khó nhất, dựa vào những gì ta biết được thì khoảng chừng năm mươi người thi thì chỉ chọn một người trong đó, thi hương ba mươi chọn một, thi hội mười lấy một người, nhưng văn phong của phủ Thiệu Hưng chúng ta cực thịnh, người đọc sách thì nhiều, tú tài đặc biệt khó thi, khoảng sáu mươi bảy mươi người thì chỉ lấy một.

Đây giống như tạt một chậu nước lạnh vào đầu Trương Nguyên, sáu bảy chục người mà chỉ lấy một, tỉ lệ trúng tuyển này cũng quá thấp rồi hử.

Trương Ngạc cười hì hì, nói:

-Giới tử, biết đường Thục khó khăn rồi chứ (con đường sang Thục ngày xưa hết sức gian nan khó khăn), làm sao mà bằng thời sáo hát hò, đấu cờ vui vẻ, người có kỹ năng đánh cờ mồm thần kỳ, đi Vũ Lâm, đi Kim Lăng, đi Quảng Lăng, bảo đảm người sẽ được ung dung một đời, không gì trói buộc, không thua làm quan.

Chương 14: Thỏ con, hãy đợi đây.

Lúc trời sập tối, sau cơn mưa trời quang mây tạnh, thời tiết vốn dĩ oi bức như cái lồng hấp, giờ lại tan biến đi hết, có thể cảm nhận được hương vị mùa thu nhẹ nhàng rồi, nói mưa mùa hè như xá thư (văn cáo để ban bố xá lệnh) quả đúng là không sai chút nào, thật làm cho người ta như được đại xá.

Trương Nguyên tiễn Trương Đại, Trương Ngạc đến bên cầu vòm, nhưng thấy ánh nắng chiều tà, trời quang mây tạnh, chẳng còn trông thấy sấm chớp vang dội như lúc nãy, chẳng còn chút dấu tích của cơn mưa cuồng phong, chỉ còn thấy dòng sông Đâu Lao nhấp nhô gợn sóng, dâng ngập hai bên bờ, vẫn còn tỏ rõ uy lực của cơn mưa vừa qua.

Sau cơn mưa không khí mát mẻ, Trương Nguyên hít một hơi thật sâu, chấp tay lại và nói:

-Đa tạ lời chỉ bảo của đại huynh Tông Tử, chúc đại huynh Tông Tử thi Hương sớm báo tin tốt lành.

Trương Đại cười nói:

-Nếu trúng tuyển kì thi hương, ta sẽ phải đi Kinh Thành để tham gia kỳ thi hội vào đầu năm sau, sau này chỉ sợ khó có thể tụ tập với các huynh đệ nữa rồi, mười tám tháng này, ta mời các huynh đệ trong họ hàng đến Du Giới Viên chơi, ngoài ra còn muốn mời mấy vị đồng môn cùng đi thi hương trong huyện này, nhưng thanh kỹ Khả Xan Ban (khả xan: có thể xơi được) đến lúc đó cũng sẽ đến Du Giới Viên để diễn vở kịch mới 《Mẫu Đơn đình hoàn hồn ký》 “, chắc chắn mất được sướng tai được vui đó.

-Giới Tử đến lúc đó có thể ra ngoài được không?

Trương Nguyên nói:

-Lỗ Vân Cốc tiên sinh nói ta sau tết Vu Lan thì có thể tùy ý.

“Đình Mẫu Đơn” còn là thứ ta muốn xem thử, cũng mượn cơ hội này quen biết mấy sĩ tử Sơn Âm ưu tú, không thể cả ngày mãi ở trong nhà đọc sách.

Trương Đại nói:

-Được, đến lúc đó ta sẽ cho người tới mời người.

Nói xong hắn gật đầu một cái, sánh vai với Trương Ngạc đi lên cầu hình vòm, đám người Vương Khả Xan và Phan Tiểu

Phi đi theo phía sau.

Đến Kiều Tây, Trương Đại quay đầu lại nhìn một cái, thấy Trương Nguyên vẫn đứng dưới gốc cây cao Hòe bên bờ hồ, hình như đang có tâm sự, sau lưng Trương Nguyên, là tám hộ bên Đông Trương trông hơi cũ kĩ cái cao cái thấp.

-Tam đệ, Giới tử của Đông Trương quả đúng là thần, bịt mắt chơi cờ, nghe qua là thuộc, trước đây sao không phát hiện hẳn có bản lĩnh này!

Từ nhỏ hẳn như người hầu của riêng người vậy, hề sai đâu là đánh đó, sau khi mắc phải bệnh đau mắt liền thay đổi hẳn, y như trở thành một người khác vậy, đúng là không thể tưởng tượng được.

Trương Đại vừa đi vừa lắc đầu.

Trương Ngạc thấy Đại huynh cũng khen Trương Nguyên, không biết tại sao trong lòng lại cảm thấy có chút sung sướng, nói:

-Có lẽ phong thủy đã luân chuyển, nên chuyển đến bên Đông Trương bọn họ rồi.

Trương Ngạc có gì nói đó, Trương Đại trừng mắt nhìn y, nói:

-Sau khi phong thủy luân chuyển đến Đông Trương, sao người còn ăn chơi đàn điếm cả ngày vậy!

Trương Ngạc cười nói:

-Cũng không thể lập tức chuyển hết qua đó được, thêm hai mươi năm nữa thì ta đủ xài rồi, đợi sau khi ta chết đi, còn lo gì hẳn là Đông Trương hay Tây Trương, ai giàu ai nghèo nữa.

Trương Đại cười nhạt nhẽo một cái, không thèm để ý tới Trương Đại nữa, thầm nghĩ:

-Có Trương Tông Tử ta ở đây, Tây Trương nhất định không suy tàn. Nếu Giới Tử có thể thắng tiến trong khoa cử, vậy thì đó cũng là vinh dự của Trương Thị Sơn Âm ta, Đông Trương hay Tây Trương vốn cùng dòng họ thôi.

Thiếu niên Trương Tông Tử vừa rộng lượng lại vừa tự tin.

...

Trương Nguyên đứng một mình bên cầu đá dưới cây hòe rất lâu, kì thi Đồng tử phủ Thiệu Hưng sáu mươi bảy mươi người chỉ lấy một người, đây chỉ mới là tú tài, cử nhân thi hương lại là ba mươi người chỉ lấy một người, tiến sĩ thi hội mười lấy một, hay nói cách khác con đường từ nho đồng đến tiến sĩ, giống y như phải giết ra một con đường máu từ mấy mươi ngàn quân học sĩ, dùng thiên binh vạn mã qua cầu độc mộc để so sánh thì không có gì là khoa trương, so với đời sau của hắn, hắn đã trải qua kỳ thi đại học còn khốc liệt hơn.

Làm sao bây giờ, ngồi ăn rồi chờ chết cũng giống như là một cách để sống, Trương Ngạc có thể sống như thế, hắn thì không thể, sau ba mươi năm người Hồ sang sông, những ngày tháng bị cạo trọc đầu để một bím dài không phải dễ sống như vậy đâu, Vương Tư Nhâm tuyệt thực chết đi, Lưu Tông Chu cũng tuyệt thực qua đời, Trương Đại muốn làm trung thần nhưng chém đầu thì sợ đau, tuyệt thực thì sợ đói, trốn vào núi sâu sống tạm.

Ánh nắng chiều ở phía chân trời dần dần mờ đi, nước sông Đâu Lao ồn ào gần đây cũng vội yên tĩnh lại một tí, hoàng hôn buông xuống.

Trương Nguyên nhẹ nhàng đá một cục gạch dưới chân về phía sông Đâu Lao, bọt nước cũng không tóe lên một đóa, đột nhiên quát to lên một tiếng:

-Thỏ con, hãy đợi đấy!

Phía sau cũng đột nhiên phát ra một giọng nói:

-Thiếu gia gọi tiểu tỳ hả?

Trương Nguyên quay người lại thấy tiểu nha đầu Thỏ Đình đứng bên cửa hậu viên, hai con mắt mở to nhìn hắn, hai cái búi tóc trên đầu của tiểu nha đầu còn vênh lên hai đoạn bím tóc nhọn, rất giống hai cái tai của con thỏ.

Trương Nguyên cười và nói:

-Không gọi nàng, ta nhìn thấy một con thỏ hoang chạy ở bờ bên kia.

-Hả, có thỏ hoang à, ở đâu vậy?

Tiểu nha đầu liền lanh lẹ đứng lên, chạy tới kế bên Trương Nguyên, rướn cổ nhìn xung quanh bờ bên kia nhưng làm gì có con thỏ hoang nào.

Trương Nguyên đưa tay búng cái bím tóc nhọn giống như cái tai thỏ của Thỏ Đình, hỏi:

-Thỏ Đình, hai búi tóc hai bên này ai giúp cô chải vậy?

-Là Y Đình tỷ tỷ.

Tiểu nha đầu đáp.

...

Sau bữa cơm tối, đại nha đầu Y Đình cầm một rổ trúc đựng quần áo đến giếng nước kế bên tiền sảnh để giặt giũ, đây là y phục mà thiếu gia Trương Nguyên đã thay ra, đây là số y phục bị ướt do thiếu gia đi chơi với thiếu gia bên Tây Trương trong lúc trời mưa to.

Y Đình chỉ giặt đồ cho thái thái Lã Thị, còn có cậu ấm Trương Nguyên, cũng thuận tiện giúp Thỏ Đình giặt một chút, bởi vì Thỏ Đình còn nhỏ, về phần Vũ Lăng thì nàng ta không quần, y phục mà Vũ Lăng thay ra đều là do hai vú già dưới bếp giặt giúp cho.

Bên trái đường thông các gian phòng có một cánh cửa nhỏ, qua khỏi cánh cửa nhỏ thì sẽ trông thấy một dãy tường đất nhà ngói, đó là phía sau bếp của nhà Trương Nguyên, là căn phòng đồ đạc lộn xộn và là nơi ở của người hầu, nơi đây liền kề với hậu viên, giếng nước kế bên hậu viên, nước dùng để tưới rau ở hậu viên và cho cả nhà dùng đều lấy từ cái giếng này.

Quanh giếng nước tròn tròn là một thành giếng bằng đá, rêu xanh mọc trên đá này hoặc dày hoặc mỏng, một thùng nước được phết màu dầu tùng đang đặt ở bên trên thành giếng.

Y Đình đặt rổ trúc xuống, gỡ dây thùng trên cái chậu đựng nước ra để xách nước từ trong giếng lên, từ một căn phòng phía đông trong dãy nhà ngói đó chạy ra một người hầu trai tuổi chừng mười tám mười chín, đầu đội khăn lưới vừa rộng vừa sâu, người mặc quần áo vải bố xanh, chân đi giày miện rộng, dáng người năm tấc, trên mặt có mụn chấm chấm, cười nói:

-Y Đình tỷ tỷ, sao hôm nay đến đây giặt đồ rồi?

Người hầu nam này chính là Trương Thái, con trai của Trương Đại Xuân, là nô bộc của nhà Trương Nguyên, có khế ước nô bộc.

Y Đình liếc hẳn một cái, nói:

-Nước sông dâng lên rồi, không đến đây giặt thế thì đi đâu giặt.

Buông nhẹ tay, thùng nước rơi xuống giếng “bùm” một tiếng.

Trương Thái đứng phía sau Y Đình. Nhìn Y Đình khom lưng xách nước, để làm việc nhanh gọn, Y Đình dùng vải bố màu sáng thắt chặt vào eo, tư thế khom lưng ra sức xách nước này, làm lộ ra chiếc mông tròn dưới sự bó buộc của miếng vải bố càng cho thấy sự căng mềm.

Ánh mắt Trương Thái lóe sáng, nuốt một ngụm nước miếng, nói:

-Y Đình tỷ tỷ, để đệ đến giúp tỷ.

Bước tới cố ý áp sát vào người Y Đình, tay va vào mông Y Đình.

Y Đình đá gã một cái, Trương Thái “ôi da” một tiếng, nhảy cách ra mấy bước, cúi người xoa bóp chân, kêu lên:

-Y Đình tỷ, tỷ đúng là độc ác.

Hôm nay cha mẹ Trương Thái không có trong thành, đã đi Giám Hồ điền trang, chỉ có hai vú già làm việc dưới bếp nghe thấy tiếng kêu nên chạy ra, cười hì hì mà xem náo nhiệt.

Y Đình không thèm quan tâm đến Trương Thái, một mình xách lên ba thùng nước đổ vào trong một chậu nước lớn, bắt đầu ngồi giặt đồ trên một chiếc ghế đầu.

Trương Thái xoa nhẹ bóp chân của gã vài cái, hết đầu rồi, gã lại đi qua, ngồi xổm trước mặt Y Đình, mặt tươi cười, nói:

-Đa tạ Y Đình tỷ cước hạ lưu tình.

Y Đình chà vò quần áo, không ngẩng đầu lên, lạnh lùng nói:

-Xa ta ra một chút, chớ chọc ta.

Trương Thái lui lại phía sau một chút, hạ giọng nói:

-Y Đình tở, đệ có một chuyện lớn muốn nói cho tở biết.

Sau một lúc, thấy Y Đình không có phản ứng gì chỉ lo giặt quần áo, hấn liền nói tiếp:

-Chuyện là như vậy, cha của đệ muốn xin cưới cho đệ.

Y Đình lúc này mới ồ một tiếng, nói:

-Đó là chuyện tốt á.

Trương Thái tiến gần thêm một bước, hỏi:

-Tở có biết cha đệ muốn cầu hôn người con gái nào cho đệ không?

-Không biết.

Y Đình thuận miệng trả lời, lập tức cảm thấy có chút không ổn, gương mặt nhìn Trương Thái, mặt của Trương Thái nóng lên, chàm mẹn hiện ra.

Hai cái lông mày hình lá liễu của Y Đình chằm chằm dừng thẳng lên, Trương Thái vừa thấy tình thế không hay, liền vội đứng dậy và lui lại, nhưng lại nghe tiếng Y Đình nói:

-Trương Thái, ngươi lại đây, ta vẫn chưa hỏi ngươi nữa mà.

Trương Thái chằm rãi bước tới gần, thủ thế chuẩn bị né, nói:

-Tở hỏi đi.

Y Đình thấp giọng hỏi:

-Cha ngươi muốn kết thông gia với ai?

Trương Thái không lên tiếng, một lúc sau mới đáp:

-Không phải Y Đình tở đã đoán được rồi à.

-Không được.

Bằng một tiếng, cái bàn chải bị vứt từ trong tay Y Đình xuống chậu gỗ lớn, trừng mắt với Trương Thái, nói:

-Ta nhất quyết không đồng ý.

Trương Thái bữu môi, lảm bảm nói:

-Chỉ cần thái thái đồng ý là được rồi.

-Ngươi nói cái gì ! Y Đình tức giận nói.

-Không nói gì không nói gì.

Trương Thái vội né ra mấy bước, cách khá xa chút lại mặt dày mà nói:

-Y Đình tử, Trương Thái đệ đây cũng được xem là người đàn ông hoàng, gia sản giàu có, tại sao tử không gả cho đệ?

-Gia sản giàu có ư? Y Đình cười lạnh một tiếng:

-Toàn là do đào móc từ chủ các trang trại làm ra.

Mặt Trương Thái biến sắc, thu lại vẻ mặt cười đùa, nói:

-Y Đình tử không được nói lung tung.

Gã hậm hực trở về phòng của mình.

Y Đình giặt đồ mà đầu óc rối bời, nghĩ thầm:

-Thái thái quá tin gia đình Trương Thái rồi, chuyện gì cũng giao cho Trương Đại Xuân xử lý, cái khác không nói, riêng tiền vụ gặt lúa mạch, thuê hai mùa ruộng này, Trương Đại Xuân hợp mưu với tá điền, cắt xém hơn một nửa, hừ, mưa thuận gió hòa, năm nào cũng mất mùa, vậy mà tiền đều vào hết trong gương nhà Trương Thái.

Gia đình Trương Đại Xuân giấu được bề trên chẳng lẽ được kẻ dưới, chỉ đánh lừa được Trương mẫu Lã thị, đại nha đầu Y Đình có chút suy tư, sớm đã thấy có điều không được bình thường, cũng đã từng nhắc với Trương mẫu Lã Thị, Trương Mẫu Lã Thị bán tín bán nghi, phận đàn bà con gái, cha của Trương Nguyên lại nhiều năm ở bên ngoài, cũng không thể truy xét chính đốn lại được.

Giặt xong quần áo, Y Đình bê rổ trúc quay trở về nội viên, trong thư phòng phía tây của thiếu gia lóe lên ánh đèn, thiếu gia đang đọc sách sao, thiếu gia sau khi bị bệnh đau mắt, lại thông minh hiểu chuyện hơn nhiều.

-Có nên đem chuyện của Trương Đại Xuân nói cho thiếu gia biết để người quyết định không ta?

Y Đình đứng ở sân lớn suy nghĩ do dự, ngẩng đầu nhìn, ánh trăng tròn một nửa đã lên cao rồi.

Chương 15: Đến Lâm viên dạo chơi

Y Đình hong khô quần áo, không thấy bà chủ sai bảo nàng, lập tức tới bên ngoài thư phòng lầu tây, nhìn từ khe cửa sổ quan sát, thấy một thiếu gia mặc bộ quần áo xanh ngọc, vừa mới tắm rửa xong, đầu tóc còn rối bù, hai tay để sau lưng đi qua đi lại trong thư phòng, trong miệng lầm nhảm gì đó không ngừng.

Y Đình không biết chữ, nhưng thấy bộ dạng thiếu gia kia đang tập trung suy nghĩ một việc gì đó, hiển nhiên không phải là lời nói nhảm, chắc chắn là đang ngâm thơ ca, thầm nghĩ:

“Thiếu gia tiến bộ rồi, rõ ràng là biết chữ, ta có thể nói chuyện Trương Đại Xuân với thiếu gia, tránh cho bà chủ nghe theo gièm pha của Trương Đại Xuân để gả ta cho Trương Thái, ta lấy ai cũng không lấy Trương Thái làm chồng, dựa vào đào khoét tiền tài của chủ nhà mà làm trái với lương tâm, Y Đình ta cảm thấy ghê tởm.

Y Đình muốn đợi thiếu gia ngâm xong rồi mới đi vào, nhưng đứng ở ngoài cửa đợi một lúc lâu, miệng thiếu gia vẫn thao thao bất tuyệt, cái gì xuân năm này, hạ năm ấy không dứt, dường như chỉ có một lần mà giờ sách đi giờ lại, không đợi nàng đi vào, lại bắt đầu ngâm nga tiếp.

Y Đình không thể chờ tiếp, nhẹ nhàng gõ vào khung cửa, gọi:

- Thiếu gia

Trương Nguyên đang ôn tập lại “Xuân Thu cốc lương truyện sơ” mà hai ngày trước hai vị môn khách Chiêm và Lưỡng đọc cho hắn nghe, ôn tập cho biết nhiều cái mới, ngâm nga đã làm thông nhiều nội dung trong tác phẩm, nghe thấy đại a đầu Y Đình gọi, lập tức xoay người hướng ra cửa, nói:

- Y Đình à, có chuyện gì?

Y Đình đi vào thư phòng, hướng Trương Nguyên vén áo thi lễ, nói:

- Thiếu gia, tiểu tỳ có chuyện phải bẩm báo cho công tử biết, chính là việc nhà Trương Thái.
- Ah.

Trương Nguyên nhướn lông mày, ngồi vào trên ghế, nhìn Y Đình nói:

- Người nói.

Bộ dạng cử chỉ của thiếu gia rõ ràng là một đại nhân, trong lòng Y Đình lo lắng không yên đã bình tĩnh một chút, nói:

- Chính là xem xét chuyện tô thuế của tá điền tại điền trang Giám Hồ, Trương Đại Xuân kia.

Vũ Lăng bước nhanh tiến vào, nói:

- Thiếu gia, Phạm Trần tiên sinh cầu kiến, còn dẫn theo Thu Lăng.

Trương Nguyên nói:

- Mời Phạm tiên sinh đến ngồi tiền sảnh trước, ta lập tức sẽ đến.

Đợi sau khi Vũ Lăng đi, lúc này mới nhìn Y Đình nói:

- Người nói chi tiết một chút xem.

Y Đình lập tức đem chuyện nàng biết về Trương Đại Xuân cầu kết với tá điền lấy lý do mất mùa để giao thiếu tiền thuế, Trương Nguyên hỏi:

- Mẹ của ta biết việc này không?

Y Đình nói:

- Cũng biết một ít, nhưng thái thái có nể trọng Trương Đại Xuân là một nhà trong địa phương, không tiện trở mặt, sợ không có ai xử lý Điền trang.

Trương Nguyên gật nhẹ đầu, hỏi:

- Y Đình, sao ngươi lại muốn nói với ta việc này, ta mới mười lăm tuổi.

Y Đình nói:

- Mười lăm tuổi cũng là chủ nhà, thiếu gia rồi sẽ lớn lên, nguyên nhân đây là rất nghiêm trọng, khi tiểu tỳ vừa rồi giặt áo ở giếng, nghe Trương Thái muốn cha hấn gắp thái thái nói chuyện cầu hôn, đem tiểu tỳ gả cho hấn, tiểu tỳ không muốn, tiểu tỳ không muốn sống trong một nhà với loại người làm tổn hại chủ nhà như thế.

Trương Nguyên đứng lên nói:

- Được, ta đã biết, ngươi về lầu nam trước đi, ta sẽ có tính toán, sẽ không để cho ngươi bị gả cho Trương Thái đâu.

Y Đình đi rồi, Trương Nguyên vội vàng buộc tóc, đeo cái khăn Lăng Vân, đến tiền sảnh gặp Phạm Trân.

Phạm Trân vừa thấy Trương Nguyên, khăn trương đứng dậy vái chào, nói:

- Giới tử thiếu gia, Phạm mỗ đặc biệt đến bái tạ, vốn định mở tiệc chiêu đãi Giới tử thiếu gia ở tửu lầu, lại sợ bà nội ở quý phủ trách cứ, ha ha.

Phạm Trân năm mươi tuổi mà vẫn rất tươi trẻ, trên mặt xuân sắc, nói như vậy để biết Thu Lăng hầu hạ rất tốt.

Thu Lăng đứng ở bên cạnh Phạm Trân quỳ tạ ơn Giới Tử thiếu gia cứu giúp, cũng nói phải đi vào sân khâu đầu lạy tạ thái thái, Trương Nguyên lập tức bảo Thỏ Đình dẫn Thu Lăng đi vào, Trương mẫu Lã thị mới đầu không biết vì sao, đợi nghe Thu Lăng nói ngọn nguồn, rất mừng, việc này đũaa con xử trí vô cùng tốt, nói cách khác, nhưng bà không chịu để cho Thu

Lăng ở lại hầu hạ con mình, vì con mình mới có mười lăm tuổi.

Ở tiền sảnh Phạm Trân dâng lên hai mươi lượng bạc để tạ ơn, Trương Nguyên cười nói:

- Phạm tiên sinh không cần đa lễ, ta đây cũng chỉ là tiện tay mà thôi.

Không chịu nhận.

Phạm Trân là người thông minh, trải qua lúc này, có thể thấy rõ ràng thanh niên này là một người cực kỳ thông minh, quả thật nói với người thông minh phải nói thành thật, nói thẳng:

- Chỉ là hai mươi lượng bạc làm sao có thể có giá trị được bằng Thu Lăng, Phạm mỗ chịu nhiều ân huệ của thiếu gia rồi, đây chỉ là thể hiện lòng biết ơn của ta, nếu thiếu gia không đồng ý nhận, như vậy Phạm mỗ hổ thẹn muốn chết.

Trương Nguyên khẽ mỉm cười, không từ chối nữa, nói:

- Ta có một chuyện muốn Phạm tiên sinh giúp đỡ.

Phạm Trân vội hỏi:

- Mời thiếu gia nói, chỉ cần Phạm mỗ đủ khả năng, nhất định sẽ cố gắng hết sức.

Trong lòng có chút lo lắng, không biết Trương Nguyên nhờ ông giúp việc gì?

Trương Nguyên liền nói chuyện gia nô kể khẩu trừ tiền thuế ruộng của Trương Đại Xuân, xin Phạm Trân giúp hắn điều tra một chút.

Phạm Trân vừa nghe đến việc này, chợt cảm thấy nhẹ nhõm, bộ dạng lập tức hiện ra vẻ căm phẫn, nói:

- Gia nô nhà này thật đáng giận, Giới tử thiếu gia yên tâm, việc này nằm trong phạm vi của Phạm mỗ, trong vòng mười ngày, nhất định sẽ có một câu trả lời cho thiếu gia.

Chỉ cần chuyện không hao phí nhiều tiền bạc, Phạm Trân sẽ cố gắng cố gắng hết sức, trước tiên là vì ơn huệ, sau đó là vì Phạm Trân cảm thấy Trương Nguyên không phải người bình thường, nếu có một ngày trở nên nổi bật, vậy thì Phạm Trân ông cũng có thể.

Trương Nguyên nói:

- Trước tiên ta xin tạ ơn Phạm tiên sinh, khi Phạm tiên sinh điều tra nghe ngóng việc này không nên kinh động đến Trương Đại Xuân.

Phạm Trân nói:

- Việc này Phạm mỗ biết.

Vừa nói chuyện được một lúc, Thu Lăng đi ra, Trương mẫu Lã thị còn tặng Thu Lăng một cái váy tơ tốt lục bút và đồ trang sức, cái gọi là tơ tốt, chính là kiểu dáng Tô Châu lưu hành, khắp Giang Nam bắc đều lưu hành kiểu dáng Tô Châu.

Mấy ngày sau, Trương Nguyên vẫn ở nhà đọc sách, đồng thời chờ tin tức của Phạm Trân, mấy ngày qua hẳn đọc sách của Chiêm Sĩ Nguyên và một vị khác là môn khách họ Ngô, Tây Trương nhiều môn khách, Phạm Trân có việc không thể tới, tự có người khác gán vác, một ngày năm tiền bạc.

Tổ môn khác tổng tiền cũng không phải là dễ dàng như vậy, một môn khách không tầm thường tiêu chuẩn là: có thể viết một số chữ tốt, hơi tài nghệ cũng không kiêu ngạo, tửu lượng nhất định cũng tốt, khi cần thiết cũng có thể ngâm hai loại thơ gần giống nhau, còn phải dò xét chủ nhân yêu thích cái gì, cờ vua, cờ vây, làm trò vui...

Vị môn khách họ Ngô này viết một số thể chữ Nhan rất tốt, Trương Nguyên thấy viết chữ rất nhàn hạ, liền hướng xin môn khách họ Ngô dạy thư pháp, hẳn thật sự không có hy vọng xa vời trở thành những nhà thư pháp nổi tiếng như Từ Văn Trường, Đồng Kỳ Hưng, Vương Đại , nhà thư pháp lớn cần có thiên tư và sự khổ luyện hàng ngày, hẳn không có nhiều thời gian như vậy, văn hóa cuối thời Minh rõ ràng đang rất cường thịnh, tài tử xuất hiện lớp lớp, hẳn không có giới về cầm kỳ thư họa , làm như vậy là dối người gạt ta, mục tiêu của hẳn là khoa cử, nhưng chữ bút lông rất bất lợi cho khoa cử, Phạm Trân từng nói có đồng hương nào của y làm văn bát cổ rất giỏi, vốn là có thể đậu tú tài, chỉ là chữ viết rất kém, bị quan Đề Học truất quyền ngay tại chỗ.

Chữ viết của Trương Nguyên bây giờ cũng rất kém, bởi vì trước kia Trương Nguyên ham chơi, không luyện chữ, thực ra Trương Nguyên viết bút máy của bốn trăm năm sau không tệ, bút lông gần như không sờ qua, cho nên nhất định phải rèn chữ, không cần nổi tiếng, cuối cùng cũng phải có quy củ, không thể để cho quan chấm bài thi vừa nhìn thấy đã nhăn mày, chữ là mặt người, không cần đẹp trai nhất, nhưng không thể để cho người ta vừa thấy đã ghét.

Thời gian dài đọc sách, luyện chữ đã trôi qua, thời gian luyện chữ cảm thấy ngày dài hơn, nhưng chớp mắt đã vượt qua lễ Vu Lan, qua rồi mười tám lần mặt trời lên cao giờ Ngọ giờ Thìn, một người hầu nam trẻ tuổi bên kia Tây Trương đến, nói Tông Tử thiếu gia mời Giới Tử thiếu gia đi du viên, Trương Nguyên

đi bẩm báo với mẫu thân biết, Trương mẫu Lã thị biết đứa con ở nhà mấy tháng buồn, hiện tại mắt cũng cơ bản đã khỏi, cho đi ra ngoài giải sầu cũng cũng tốt, liền dặn dò con ra ngoài không nên tranh chấp cùng người khác, để lại cái đẹp trong mắt người ta, đi sớm về sớm.

Trương Nguyên dẫn theo tiểu hê nô Vũ Lăng đi ra, đi theo gã hầu ở Tây Trương đi về phía Thành Tây, không xa, khoảng ba dặm.

Lâm Viên là do tổ phụ của Trương Đại Trương Nhữ Lâm xây dựng năm trước, Trương Nhữ Lâm bãi quan ở nhà, tích trữ vũ nữ, xây dựng lâm viên, theo đuổi việc hưởng lạc, chi phí xây Lâm vườn không dưới vạn kim, Lâm viên dựa vào núi sông, hành lang dài cầu khúc, mới đầu xây dựng từng có hai ông già dạo chơi, một người nói đây thực sự là Bồng Lai tiên cảnh, người kia thì lắc đầu nói, chỉ sợ Bồng Lai tiên cảnh cũng không đẹp được như vậy.

Trước kia Trương Nguyên chưa từng đi đến nơi này, đây là lần đầu tiên.

**Chương 16: Con bướm vỗ cánh—Mình có 200 bộ truyện chữ full dịch, ai cần bộ nào hoặc mua full list thì kb zalo 0901945059 nhé ,30k 1 bộ 5 bộ 100k,, full list 400k
ạ 1: đại quản gia là ma hoàng
2: hồng hoang quan hệ hộ 3: ta an tĩnh làm cầu đạo 4:vô**

**địch kiểm vực 5: trọng sinh
trở thành mạnh nhất vũ trụ
6: công tử biệt tú 7: ta
nguyên thần có thể ký thác
thiên đạo 8:siêu cấp phản
diện 9: vô địch siêu thức tổ
10: đại phụng đã canh nhân
11: đệ nhất danh sách 12:
đạo quân 13: quý bí chi chủ
14: ta không biết ta là cao
nhân 15: côn lân ma chủ 16:
minh thiên hạ 17: vợ ta là
thiên hạ giảng đường 18:mật
mã tây tạng 19: ta bắt đầu
sáng tạo thiên cơ lâu 20: vô
địch thật tịch mịch 21: ta
không mún nghịch thiên 22:
nguyên lai ta là tu tiên đại
lão 23: cổ chân nhân 24:ta có**

**hệ thống auto tu luyện 25:lão
nạp phải hoàn tục 26:siêu
thần yêu nghiệt 27: thể giới
hoàn mỹ 28:ta thành lập tổ
chức sát thủ ở huyện huyện
29: thái cổ thần vương 30:
mục thần ký 31: we chất của
ta thông tam giới 32: tuyệt
đỉnh đan tôn 33: tiên lộ tranh
phong 34: con thỏ này phải
chết 35:vô địch kiếm vực 36:
tàn bào 37:vạn cổ tối cường
tông 38: chí tôn đặc công
39:cửu tinh thiên thần quyết
40:đại bát hần 41: cửu tiêu
42: vạn tộc chi kiếp 43:đồ nhi
vì sư ko xún núi 44: đầu bếp
tại dị giới 45:hệ thống tu
luyện toàn năng 46: huyện**

**huyền ta là thần thoại
47:lược thiên ký 48: ma thiên
ký 49:ma kiếm lục 50: khủng
bổ sống lại 51:minh thiên hạ
1-2 52: ngũ hành thiên
53:nguyệt huyết thần toạ
54:như ý tiểu lang quân 55:
siêu cấp phản diện 56:phong
khí quan trường 57:ta chỉ
mún an tĩnh chơi game
58:siêu cấp thiên phú 59:siêu
phẩm vu sư 60:sử thượng đệ
nhất tổ sư gia 61:ta là võ học
gia 62:ta có thể là giả tiên
63:hàn môn kiêu sĩ 64: toàn
cầu hung thú 65:toàn cầu cao
võ 66:thần sủng tiến hoá
67:tạo hoá chi vương
68:thiên đồ đạo thư quán**

68:thế giới sụp đổ 69: vạn tộc chi kiếp 70:tiên quốc đại đế 71:thôn thiên 72: tiên ma biển 74:tả đạo khuynh thiên 75:tu la ma đế.. Còn tiếpnnm

Giới Viên nằm bên bờ hồ Bàng Công ở thành tây Long Sơn, tục truyền hai nghìn năm trước Việt Vương Câu Tiễn luyện thủy quân tại hồ Bàng Công này, nay trở thành hồ hoang không chủ, tổ phụ Trương Đại là Trương Nhữ Lâm mua hơn mười mẫu đất bên cạnh hồ, sai thợ thủ công bố trí khéo léo, mượn thế Long Sơn, sử dụng nước hồ Bàng Công, khiến cho lâm viên ven ven có mười mẫu đất mà dường như phẳng phất có hơn mấy chục mẫu rộng lớn, đứng ở bờ phía đông Bàng Công nhìn ra, sông núi vây quanh, đình đài lầu các, đúng như tiên cảnh.

Trương Nguyên để người hầu ở Tây Trương đi trước, hấn và Vũ Lăng đi theo sau, “ Mẫu Đơn Đình” (hay còn gọi là Hoàn hôn ký) còn chưa bắt đầu diễn, không vội, chậm rãi đi ven hồ Bàng Công, nhìn ngắm một chút.

Đang chậm rãi ngắm nhìn phong cảnh sông núi, chợt nghe có người kêu lên cách đó không xa:

- Giới tử, Giới Tử ca, mắt huynh khỏi chưa?

Trương Nguyên nhìn lại chỉ thấy một thiếu niên khoảng mười bốn mười năm tuổi chạy tới trước mặt, mặt tròn, mắt nhỏ, cười hì hì, Trương Nguyên nhớ rõ đây là em họ bên Đông Trương tên là Trương Định Nhất, bằng tuổi hấn, nhưng kém hấn ba tháng, học tập ở trường xã phía sau cung Phủ Học, trước kia hai người cũng thường chơi đùa cùng nhau.

Trương Định Nhất chạy tới, giơ tay đóng đưa trước mặt Trương Nguyên, hỏi:

- Giới tử ca, người có nhìn thấy ta không?

Trương Nguyên cười nói:

- Nhìn không thấy, người học được thuật ẩn thân từ khi nào vậy?

Trương Định Nhất cũng cười, nói:

- Mắt của Giới Tử ca lành hẳn rồi, mừng quá à, mời tiểu đệ ăn kẹo quả đi.

Trước kia Trương Nguyên thích ăn kẹo quả, nên suy đoán là trong túi áo có món đồ ngọt này.

Trương Nguyên nói:

- Con mắt không tốt, không ăn kẹo quả được.

Trương Định Nhất “Ồ” một tiếng, hỏi:

- Giới tử ca đang đi đâu vậy?

Tiểu hê nô Vũ Lăng mau mồm mau miệng, đáp:

- Thiếu gia Tông tử bên Tây Trương và Yến Khách thiếu gia mời thiếu gia nhà ta đi dạo chơi công viên xem kịch vui.

Vũ Lăng có chút đắc ý, lúc nói chuyện còn không nhớ là bên hông đang cầm hai mươi lạng bạc, chẳng phải là Phạm Trân tặng thiếu gia hai mươi lạng bạc ấy ư, thiếu gia đem bạc giao cho thái thái, thái thái lại giữ lại cho thiếu gia năm lạng bạc tiêu vặt, Vũ Lăng chưa từng thấy qua nhiều tiền như vậy, trước kia tiền tiêu vặt một tháng của thiếu gia mới có nửa lạng bạc.

Trương Định Nhất nghe thấy đi dạo chơi công viên xem cuộc vui, lập tức đôi mắt nhỏ trừng lớn, kêu lên:

- Không có mời ta, ta cũng phải đi.

Trương Nguyên nói:

- Vậy cùng đi chứ.

Trương Định Nhất lại có chút bận tâm, nói:

- Trương Yến Khách không mời ta, gặp ta sẽ đuổi ta đi đấy.

Trương Ngạc không thích Trương Định Nhất, trước kia chỉ cần Trương Nguyên theo đuôi, chứ không thèm Trương Định Nhất.

Trương Nguyên nói:

- Không sao đâu, đều là huynh đệ cùng dòng họ, chỉ cần tới lâm vườn không đá cây hái hoa là được.

Trương Định Nhất đi từ từ theo Trương Nguyên, nghe thấy tiếng dây đàn ngân nga từ phía xa Giới Viên, Trương Định Nhất nôn nóng, nói:

- Giới Tử ca, nhanh lên đi, bắt đầu diễn rồi.

Không đợi Trương Nguyên bước nhanh hơn, y đã chạy trước, chỉ trong chốc lát đã đến bên ngoài Tiểu Mi Sơn.

Tiểu Mi Sơn chính là cánh cửa vào trong Giới Viên, cây trúc thấp thoáng, tường tre rào, Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Trác Như của Tây Trương đang nghênh tiếp khách ở cửa vườn, Trương Ngạc phe phẩy quạt xệp, thoáng thấy Trương Định Nhất thò đầu nhìn ra, quát một tiếng:

- Làm gì vậy!

Trước kia Trương Định Nhất đã bị Trương Ngạc đánh, nên sợ tới mức quay đầu bỏ chạy, chạy đến trước mặt Trương Nguyên cầu xin nói:

- Giới tử ca, Trương Yến Khách đáng ghét, không cho ta vào vườn.

Trương Nguyên nói:

- Không cho người vào vườn vậy người đi trở về đi nhé.

Đương nhiên Trương Định Nhất không chịu về, đi theo Trương Nguyên, Vũ Lăng đến cửa Tiểu Mi Sơn, thấy Trương Tông Tử, Trương Yến Khách đều chào hỏi Trương Nguyên rất nhiệt tình, Trương Ngạc phát hiện ra y rồi, lúc này chỉ trừng mắt nhìn y, không đuổi y đi.

Trương Đại nét mặt hớn hở, thoải mái cởi mở, dễ dàng kết giao bằng hữu, nhìn Trương Nguyên nói:

- Giới tử, ta giới thiệu cho người mấy bạn cùng học sắp cùng ta thi hương, vị này chính là Thượng Ngu Nghệ Nhữ Ngọc, thư họa thông suốt, là người thích sự thanh khiết, ngàn vạn lần không nên nhò đờm trước mặt, ha ha.

Trương Nguyên nhìn Nghệ Nhữ Ngọc, khoảng hai mươi tuổi, tơ đỏ buộc tóc, áo bào màu sáng, quả thực trang điểm đẹp giống như phái nữ, hẳn biết cuộc sống của sĩ tử cuối đời Minh hào nhoáng phóng đảng, trang phục cũng thường hoa hòe rực rỡ như phái nữ, lúc đương thời có bài về châm chọc việc này:

- Hôm qua đến thành Quách, về nước mắt đầy áo, người toàn thân nữ y, lộ vẻ người có học.

Cho nên bộ dạng Nghệ Nhữ Ngọc cũng không gì là lạ.

Trương Đại lại chỉ vào một vị thanh niên sĩ tử hơn hai mươi tuổi nói:

- Vị này chính là Hộ Kê Diêu Giản Thúc, tinh thông văn bát cổ, kiêm sở trường vẽ tranh.

Cuối cùng Trương Đại giới thiệu Sơn Âm Trương Thị có quan hệ thông gia với con cháu bốn huyện Kỳ Thị, Kỳ Dịch Viễn và Kỳ Hồ Tử, hai người này là anh em họ, Kỳ Dịch Viễn mười tám tuổi, Kỳ Hồ Tử mới mười một tuổi.

Kỳ Hồ Tử tuổi còn nhỏ cũng đội khăn vuông, vẻ mặt thì nghiêm túc, Trương Đại kéo tay y và nhìn Trương Nguyên nói:

- Giới Tử, vị này Kỳ Hồ Tử thân đồng đệ nhất bốn huyện, năm trước chín tuổi đã liên tiếp thi hai ải thi huyện, thi đạo, vốn có thể qua kỳ thi đạo, nhưng quan Đề Học nói

Hồ Tử tuổi còn nhỏ, cần rèn luyện thêm một chút, đồng ý khoa thi kế sẽ tuyển chọn y.

Đứng bên Kỳ Hồ Tử là đường huynh Kỳ Dịch Viễn cười nói:

- Hồ Tử là tiểu thần đồng, Tông Tử là đại thần đồng, hôm nay hai đại thần đồng tập trung ở bốn huyện, có thể nói là hội lớn rồi.

Mọi người đều cười, chỉ có Kỳ Hồ Tử nhỏ tuổi nhất là không cười.

Trương Nguyên quan sát Kỳ Hồ Tử, thầm nghĩ:

- Vị này chính là Kỳ Bưu Giai à, ta nhớ y là tiến sĩ trẻ tuổi nhất, mười bảy tuổi đã là tiến sĩ, mười bảy tuổi thì đọc được bao nhiêu sách, có bao nhiêu sự từng trải chứ, chỉ có thể nói là có thiên phú viết văn bát cổ hoặc là nói có bí quyết.

Trương Ngạc chỉ vào Trương Nguyên lớn tiếng nói:

- Chư vị, vị đệ cùng họ ta đây cũng là thần đồng, ba tháng trước bị đau mắt, không ngờ trong cái họa có cái may, sau giấc ngủ tự nhiên lại thông minh hẳn, hiện tại có thể nghe qua là thuộc, giờ còn có thể bịt mắt đánh cờ vua, chơi cờ vậy , ngay cả Tông Tử đại huynh ta cũng không phải là đối thủ của hắn.

Đám người Nghê Nhữ Ngọc, Diêu Giản Thúc cũng biết không thể tin lời Trương Ngạc nói, cùng kêu lên hỏi Trương Đại:

- Tông tử huynh, chuyện này là sự thật sao?

Trương Đại cười gật đầu chứng thực:

- Đúng là có chuyện này.

Nghê Nhữ Ngọc nói:

- Tại hạ muốn thử một lần, không biết ý Giới Tử hiền đệ như thế nào?

Kỳ Dịch Viễn cũng nói phải thử đánh cờ môm với Trương Nguyên một chút.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Các nhân huynh, hôm nay đến là để dạo chơi công viên nghe hát kịch, không phải cố tình đến để thi tài đánh cờ của ta mà.

Trương Đại cười to, nói:

- Trước tiên là dạo chơi công viên, sau đó là nghe nhạc, cuối cùng là chơi cờ.

Lập tức Trương Ngạc dẫn mọi người trèo lên Tiểu Mi Sơn, lên trên Vân Đài, đi qua hành lang Lâm Thủy, vượt qua Cầu Khúc, ngồi ở Lư Hương Đình.

Bên trái Lư Hương Đình là một mảnh rừng trúc, rừng trúc có cả cây ô-liu, khi vào đầu thu, lá cây ô-liu bắt đầu ố vàng đỏ lên, xen kẽ với lá xanh trong rừng trúc trông rất là bắt mắt.

Nghê Nhữ Ngọc, Diêu Giản Thúc ngắm cảnh không thôi, ước hẹn phải dùng cảnh này để vẽ tranh.

Tiếng sáo du dương từ bên kia rừng trúc truyền đến, còn có tiếng tiêu nhịp trống, nghe như tiên nhạc mờ mịt.

Trương Đại đứng lên nói:

- Sắp bắt đầu mở màn kịch rồi, chúng ta đi qua đi.

Trương Nguyên cùng mọi người đi xuyên qua đường mòn ở rừng trúc, đi tới Hà Sảng Hiên.

Hà Sảng Hiên là nơi được xây dựng khá tập trung trong Giới Viên này, nơi đây có Hà Sảng Hiên, Thọ Hoa Đường và sân khấu kịch, Hà Sảng Hiên có sức chứa khoảng hai ba mươi người, ngồi ở Hà Sảng Hiên là có thể nhìn thấy kịch diễn trên sân khấu cách xa cả một hồ nước xanh biếc.

Phan Tiểu Phi son phấn đầy mặt đi lại xin chỉ thị của Trương Đại xem đã bắt đầu diễn hay chưa, sau khi nhận được câu trả lời vội vàng quay lại sân khấu, rất nhanh, tiếng nhạc khúc,

sinh, tiêu, đàn tam huyền, nhạc đệm tỳ bà trôi lên, một lão bà lên đài khai xướng.

- Mang xử phao nhân nhân xử trụ.

Bách kể tư lượng, một cá vi hoan xử.

Bạch nhật tiêu ma tràng đoạn cú,

Thế gian chích hữu tình nan tố.

Ngọc minh đường tiền triều phục mộ,

Hồng chúc nghênh nhân,

Tuấn đắc giang sơn trợ.

Đãn thị tương tư mạc tương phụ,

Mẫu đan đình thượng tam sinh lộ

Dịch ý:

-Rời khỏi quan trường tìm nhân rồi,

Trăm ngàn nghĩ suy, không trốn nào là vui,

Ban ngày đọc sách tình và ái

Thế gian chỉ mỗi tình khó nói

Trước Ngọc Minh đường ngày lại đêm,

Nến đỏ đón người,

Núi sông sinh giai nhân,

Thế nhưng ngày nhớ đêm mong

Đường tam sinh trên đình mẫu đơn (truyền thuyết có đá tam sinh: nam nữ khắc tên mình lên trên đá, tình yêu họ sẽ hẹn ước ba đời)

Khúc sáo thổi qua, nhịp trống vang vọng, lão bà thay đổi giọng điệu lại hát.

-Đỗ bảo hoàng đường, sinh lệ nương tiêu tử, ái đập xuân dương.

Cảm mộng thư sinh chiết liễu, cánh vi tình thương.

Tả chân lưu ký, táng mai hoa đạo viện thê lương.

Tam niên thượng, hữu mộng mai liễu tử, vu thử phó cao đường

Dịch ý:

-Hoàng đường Đỗ Bảo, sinh tiểu thư Lệ Nương, yêu vườn xuân rực rỡ.

Xúc động trước giấc mộng chàng thư sinh hái liễu, không ngờ sinh tình thương cảm.

Từ đó đạo viên tang mai hoa thê lương. Trên ba năm, có giấc mộng mai liễu, bá cao đường tại nơi đây.

Trương Nguyên nhắm mắt lại, tĩnh tâm lắng nghe, tay phải đặt lên trên đùi, nhẹ nhàng gõ theo nhịp, trong lúc nhất thời mùi thơm hoa cỏ như mùi rượu.

Buổi sáng đầu thu, ánh nắng tươi sáng, gió mát thổi đến, nước hồ dậy sóng, thật sự là khoảnh thời gian nhàn nhã.

- Hiện tại vì chúng ta còn sống, vì lúc này còn sống, đây không phải là qua được ngày nào hay ngày đó, mà là cảm nhận hương vị thật sự của cuộc sống.

Lúc này Trương Nguyên cảm thấy mình cách xa mọi chuyện trong lịch sử, hẳn không cần lo âu, không cần sốt ruột, chậm rãi thưởng thức, kiên trì một cách đơn giản, tin tưởng mọi chuyện rồi sẽ tốt hơn, bởi vì con bướm vỗ cánh, đã đem cơn lốc đến.

Chương 17: Tâm không tà

《 Mẩu đơn đình hoàn hồn ký 》 có năm mươi lăm hồi, sáng nay đương nhiên không thể tái diễn toàn bộ vở kịch, tiết mục diễn của danh kỹ “ Khả Xan Ban” do Trương Đại yêu cầu là < Tiêu mục>, < Ngôn hoài>, Huân nữ>, < Diên sư>, < Kinh Mộng> và < Minh Phán>, tổng cộng diễn sáu hồi, bốn hồi đầu diễn xuất tương đối ngắn, sẽ qua rất nhanh, đợi cho tới hồi của < Kinh Mộng> tinh thần của Trương Nguyên và đám người mới phấn chấn hẳn lên, khi vai diễn Đỗ Lệ nương của Vương Khả Xan hát nhấn lên, thật có sức lay động trái tim.

“Mộng hồi oanh chuyển

Loạn sát niên quang biến.

Nhân lập tiểu đình thâm viện

Hiếu lai vọng đoạn mai quan, túc trang tàn...tiễn bất đoạn, lý hoàn loạn, muộn vô đoạn...

(Giải thích: Đoạn này nói đến Đỗ Lệ Nương nằm mộng gặp Liễu Mộng Mai và tương tư chàng)

Trương Ngạc cười lên nói:

- Nàng này đang tương tư rồi, ha ha

Trương Đại khen nói:

- Khả Xan vốn có giọng thanh, thật đi sâu vào lòng người, tiến bộ hơn những năm đầu.

Sau khi diễn Du Viên Kinh Mộng tiếp đó là diễn < Minh Phán>, hồi kịch này thật náo nhiệt, mặt hoa to, mặt hoa nhỏ, vai hề, vai bà già, lão mặt, tiểu thiếp hóa trang bôi đen lên sân khấu, đám người Trương Định Nhất, Vũ Lăng cảm thấy đây là hồi kịch thú vị nhất, đang chăm chú theo dõi, chợt có một tên hầu nam trẻ chạy tới, nói với Trương Đại:

- Tông tử Thiếu gia, có chuyện không hay rồi, đại lão gia đem người tới du viên rồi.

Trương Đại cũng giật mình:

- Ông nội chẳng phải đi hội kê thăm bạn bè sao, sao có thể về được.

Chủ trương chuyển tới du viên xem kịch là của gã, hoàn toàn chưa nhận được sự đồng ý của trưởng bối trong nhà, nếu bình thường thì cũng chẳng sao, nhưng hiện tại lúc này không thích hợp, bởi tháng sau là kì thi hương, kì thi hương ba năm một lần quan trọng như thế, không ở trong thư phòng ôn tập, lại tụ tập bạn bè uống rượu nghe nhạc, chẳng phải là bỏ bê việc học sao.

Trương Nhạc cũng sợ ông nội trách mắng vội nói:

- Đại huynh, chúng ta mau chuồn đi thôi.

Trương Đại nhìn thoáng một cái nhưng vẫn đang chăm chú nghe Nghê Nhữ Ngọc, Diêu Giản thúc và đám người hát kịch, lắc đầu nói:

- Ta đây làm gì còn mặt mũi nào, cứ để ông nội mắng cũng được, không cần kinh động gánh hát, tiếp tục diễn, ta đi gặp ông nội.

Trương Đại ra ngoài Hà Sảng hiên, đi thẳng đến cửa vườn Tiểu Mi sơn, lại chưa gặp được tổ phụ, hỏi mới biết ông nội và mấy người bạn đã vào trong vườn rồi, đường đi trong khuôn viên được thông nhau, ông nội đi tới từ một lối khác.

Trương Đại quay trở lại vườn, từ Trình Lục cư đi vòng qua Hà Sảng hiên, thấy ông nội đã tới Thọ Hoa Đường bên cạnh Hà Sảng Hiên hiên, Trương Ngạc, Trương Trác đang co đầu rụt cổ ở bên này Hà Sảng Hiên chuẩn bị đi ra nghe mắng, vở < Minh Phán > trên sân khấu vẫn tiếp tục diễn.

...

Trương Nguyên đứng dậy, nhìn tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm đi tới, Trương Nhữ Lâm tuổi gần sáu mươi, dáng người hơi mập, mặt tròn xoe trông như phú ông, người trung niên đứng cạnh ông có dáng cao gầy đang mặc áo cà sa, người này sống mũi cao, mắt phượng mày ngài, khuôn mặt lúc nào cũng kèm theo nụ cười, đằng sau người trung niên này là một thiếu niên, đầu đội khăn, mặc áo dài màu tím, giày lụa sạch sẽ, dung mạo tuấn tú.

- Còn muốn diễn thêm hồi nào nữa không?

Trương Nhữ Lâm mở miệng nói

Trương Đại có chút lúng túng đáp

- Bẩm ông nội, vở này có sáu hồi, đã diễn hết rồi ah, Tôn nhi vì mấy ngày hôm nay đọc sách viết văn có chút mệt mỏi, liền mời mấy vị bằng hữu cùng thi hương đến vườn nhà giải sầu.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Máy người này đều là những sinh đồ trong kì thi hương sắp tới đó sao, ồ, có cả Dịch Viễn, Hồ Tử cũng ở đây sao.

Kỳ Dịch Viễn, Kỳ Hồ Tử, Nghê Nhữ Ngọc, Diêu Giản thúc tiến lên thi lễ với Trương Nhữ Lâm, Nghê Nhữ Ngọc, Diêu Giản Thúc đang ở Thiệu Hưng có chút danh tiếng, Trương Nhữ Lâm cũng từng nghe tới tên tuổi của hai người này rồi, liền mỉm cười đáp lễ, đợi cho tới khi Trương Nguyên, Trương Định Nhất tiến lên phía trước, Trương Nhữ Lâm đều không nhận ra hai người tộc tôn Đông Trương, chỉ khoát tay, nói với người trung niên cao cao gầy gầy:

- Hước Am, Tôn bối không biết đúng sai, sắp tới kì thi hương, còn uống rượu nghe nhạc, thật hoang đàng.

Người nam trung niên này cười nói:

- Đọc tử thư cũng không có tác dụng, mà học vẫn bắt nguồn từ rượu và kịch mà ra, Lý Bạch uống rượu làm thơ cũng được hàng trăm bài, < Mẫu đơn đình > của Thang Nhược sĩ đúng là chữ nào cũng như châu ngọc, có nhiều tri thức, có tình tiết thật ở đó.

Trương Nhữ Lâm lắc đầu cười, nói với Trương Đại Lâm:

- Hôm nay đề các người gặp gỡ với một danh sĩ

chỉ về phía người trung niên kia nói:

- Vị đây chính là tiên sĩ trẻ tuổi nhất Sơn Dương ta Vương Lý Trọng, hiệu là Hước Am.

Vương Tư Nhâm xua tay cười nói:

- Lệnh tôn Trương Tông Tử năm nay mười sáu tuổi, nếu thi hương, hội liên tiếp, mới là mười bảy tuổi, ta sao có thể bì được, huống chi ta hai mươi tuổi mới đỗ tiến sĩ, năm nay ba mươi chín tuổi, vẫn còn là một người quê mùa.

Vương Tư Nhâm năm đầu đảm nhận tri châu, bị buộc tội bãi quan, tháng trước mới quay trở về Thiệu Hưng.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Tông tử tài nghệ chưa đủ, năm nay nếu muốn trúng kì thi hương quả không dễ, còn muốn mời Hước Am chỉ giáo thêm, thời văn của Hước Am trứ danh thiên hạ.

Trương Nguyên nghe nói nam tử trung niên này chính là Vương Tư Nhâm, có chút vui bất ngờ, trước khi Kì Bưu Giai đỗ tiến sĩ trước mười bảy tuổi, Vương Kì Nhâm đỗ tiến sĩ năm hai mươi tuổi chính là một tấm gương thiếu niên nổi danh, “Ngũ thập thiếu tiến sĩ tam thập lão Minh Kinh”, câu nói này tuy chỉ khoa cử đời Đường Tống nhưng cũng được sử dụng ở Triều Minh, kì thi tiến sĩ khó đỗ, năm mươi tuổi có thể đỗ được tiến sĩ cũng được coi như niên thiếu rồi, có lão Hiếu Liên thi đậu tiến sĩ chẳng bao lâu sau đã không thể cử động được, hoặc đã đi đời nhà ma rồi.

(Ngũ thập thiếu tiến sĩ, tam thập lão Minh Kinh: Năm mươi tuổi đỗ tiến sĩ vẫn coi là trẻ; ba mươi tuổi đỗ Minh Kinh đã coi là già)

Trương Đại và mọi người lần lượt chào Vương Tư Lễ, nói:

- Đều là những thiếu niên tài năng tuần tú, ta có thể lĩnh ngộ câu < Mẫu đơn đình hoàn hồn ký > được chứ?

Trương Đại, Trương Ngạc và mọi người không ai dám lên tiếng, sợ ông nội Trương Nhữ Lâm trách móc, dẫu sao < Mẫu đơn đình > cũng bị không ít người coi đó là khúc ca dâm từ, Trương Nhữ Lâm có thể nghe được, nhưng đám hậu bối không thể nghe.

Trương Nguyên tiến lên nói:

- Tiểu tử cho rằng khúc < mẫu đơn đình > chỉ viết có ba từ...
- Ba từ.

Vương Tư Nhâm hứng thú, nhìn Trương Nguyên nói:

- Thế người nói ba từ đấy là gì đi?

Trương Nguyên nói:

- Tâm không tà, ba từ này chính là câu bình luận mà Khổng Tử đánh giá < Kinh thi >, có ý chỉ tính tình thật.

Lặng yên không tiếng động

Vương Tư Nhâm vỗ tay cười nói:

- Nói không sai, đúng là ba chữ đó, ha ha, tức ông, vị này chính là tôn bối của người ư, một câu mà có thể diễn tả hết được ý nghĩa của ba từ đó không phải là chuyện dễ, Sơn Âm Trương Thị quả nhiên là nhân tài đông đúc.
- Nhóc con miệng còn hôi sữa chỉ được cái nói bừa.

Trương Nhữ Lâm cũng cười hỏi Trương Nguyên:

- người là con trai của Trương Thụy Dương?

Trương Nguyên đáp:

- Vâng ạ

Trương Nhữ Lâm gật đầu:

- Trước đó có nghe nói người có tật về mắt, xem ra cũng không có vấn đề gì lớn lắm, đã nhập học đọc sách chưa?

Trương Nguyên nói:

- chưa ạ

Trương Ngạc đứng ở phía sau Trương Nguyên xen vào nói:

- Ông nội, Giới tử có khả năng nghe bằng tai thì nhớ thuộc lòng, đây là bản lĩnh có được sau khi bị bệnh ở mắt, hẳn còn có thể bịt mắt đánh cờ, cờ tướng, cờ vây đều có thể.

Không biết tại sao, hiện nay Trương Ngạc rất thích thổi phồng Trương Nguyên? Hay nguyên nhân vì nếu thổi phồng Trương

Nguyên lên, bản thân gã sẽ không đến mức hay bị đem ra so sánh?

Trương Nhữ Lâm cũng không tin lời của Trương Ngạc, đứa cháu này ngoan cố khác người, khiến gã đau hết cả đầu, Trương Nhữ Lâm trừng mắt nhìn Trương Ngạc một cái nói:

- Quyền sách gối đầu giường của ta ngươi đem đi đâu rồi?

Trong lòng Trương Ngạc bỗng chột dạ, y quên trả lại cuốn Kim Bình Mai lại, cũng không nhớ tiện tay nhét ở chỗ nào, quanh co nói:

- Cháu có cầm đâu, cháu không thích đọc sách.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Không phải ngươi lấy thì còn ai dám lấy, đợi khi trở về ta sẽ xử lý ngươi.

Trương Ngạc kêu lên:

- Oan quá, ông nội, không phải vì cuốn < Kim Bình Mai > đây chứ ah, cuốn sách đó khắp phố đều có, cháu việc gì phải lấy từ gối của ông nội chứ ạ.

Vương Tư Nhâm hỏi:

- Túc Ông < Kim Bình Mai > là sách gì thế?

Trương Nhữ Lâm hạ giọng nói:

- Viên Thạch Công đã viết tay một bộ kỳ thư, còn hơn cả < Thất Phát > của Mai Sinh, cuốn sách này chưa được phát hành đã qua đời, ta có thể đọc được chứ bọn trẻ sao có thể đọc được, trong sách miêu tả thế giới xung quanh, lại liên quan đến những chuyện giường chiếu.

Vương Tư Nhâm mỉm cười, bỗng nhiên quay đầu nhìn thiếu niên tuấn tú đang theo sau hắn, ho lên một tiếng, thiếu niên đó liền cúi đầu.

Trương Nhữ Lâm trừng mắt nhìn Trương Ngạc nói:

- Còn dám nói không lấy, lần này sẽ phạt không tha.

Trương Ngạc vừa nghe thấy bị trách móc, liền có chút sợ hãi, lúc này chỉ còn nước có bị cắn chết cũng không nhận đã lấy sách, liền gọi:

- Ông nội, cháu không lấy thật mà, cháu chỉ nhìn thấy tên cuốn sách đó chỗ ông, cũng có nói với Giới Tử, Giới Tử nói trên phố đâu đâu chả bán cuốn < Kim Bình Mai > này, gã đã đọc từ lâu rồi, thậm chí còn có thể ngâm nga.

Trương Nhữ Lâm tức đến mức phải bật cười, chỉ vào Trương Ngạc nói:

- Được, tốt lắm, đúng là con trai ngoan của Trương Bảo Sinh, dám nói dối không biết ngượng.

Trương Ngạc nói:

- Cháu không nói dối, Giới Tử có thể làm chứng, Giới Tử, người đọc một đoạn < Kim Bình Mai > cho ông nội ta nghe đi.

Nói xong giả bộ làm tư thế thở dài, đây là đang có ý cầu cứu Trương Nguyên.

Chương 18: Một loạt xem không hiểu.

Đám người đứng trong Hà Sảng hiên đều chăm chú nhìn Trương Nguyên, Trương Nguyên nhìn vào Trương Nhữ Lâm nói:

- Thúc tổ, đúng là cháu có đọc cuốn < Kim Bình Mai >...
- Là Trương Ngạc đi lấy trộm cho người xem phải không?

Trương Nhữ Lâm nổi giận đùng đùng cắt ngang lời của Trương Nguyên

- Không phải

Trương Nguyên nói

- Văn bối đã đọc xong cuốn < Kim Bình Mai> là cuốn có một trăm hồi ấy.

Trương Nhữ Lâm khẽ nhú mày, gã đã lấy được ba cuốn < Kim Bình Mai> do Viên Hồng Đạo chép tay tại chủ quản công bộ Triệu Chiết, tổng cộng có ba mươi hồi, đương nhiên đó không phải là toàn tập, Viên Hồng Đạo hình như cũng chưa đọc xong toàn tập, tên tiểu tử Trương Nguyên này thế mà lại dám nói đã đọc hết cả trọn bộ trăm hồi, y lạnh lùng cười nói:

- < Trung Nghĩa Thủy Hử Truyện> đúng là có một trăm hồi thật.

Trương Nguyên nói:

- Một trăm hồi < Kim Bình Mai>, chẳng khác gì hàng nghìn hàng vạn sợi tơ cùng ra một mối, nhưng lại cũng chẳng khác gì hàng nghìn hàng vạn khúc quanh không có lối thoát, đều là viết về những thứ gian phu dâm phụ, tham quan ác bá, đám kỹ nữ nhàn rỗi, không khác gì thực tế, nếu là trước mắt, ta nghĩ tác giả đó sẽ không coi nhẹ hoạn nạn nghèo khổ, không coi thường nhân tình thế thái, cũng không thể viết ra được tác phẩm hay như vậy.

Lời kia vừa thốt ra, Trương Nhữ Lâm liền kinh ngạc, đúng là đã đọc qua cuốn < Kim Bình Mai> hơn nửa cũng phải là tấm lòng của một nhân tài mới có thể nói được những lời như thế, nhưng một thiếu niên mười lăm tuổi đứng trước mặt hắn nói về < Kim Bình Mai> đúng là chuyện chẳng hay lắm, liền quát lên:

- Người đã đọc cuốn này ở đâu, còn nhỏ tuổi sao có thể hoang đường như thế được!

Trương Nguyên hơi có chút chần chừ, Trương Ngạc liền trả lời thay cho hắn:

- Ông nội, bọn cháu chỉ là muốn mở mang tầm mắt, cuốn < Kim Bình Mai> này đúng là kiếp trước đã từng đọc rồi ạ.
- Nói xằng bậy.

Trương Nhữ Lâm đưa tay ra phía trước định cho Trương Ngạc một cái bạt tai.

Trương Ngạc trốn ra phía sau, kêu lên:

- Ông nội, những lời cháu nói đều là sự thật, chẳng phải Giới Tử đang ở đây ư, ông cứ hỏi sẽ biết.

Trương Nguyên khom người nói:

- Thúc tổ, văn bối đúng là đã đọc cuốn < Kim Bình Mai>, không nhớ nổi đã đọc ở đâu, chỉ còn nhớ là kiếp trước.
- Người triều Minh hẳn cũng không quá khó khăn với điều này, lại nói tiếp :
- Thúc tổ nói văn bối đọc cuốn sách này là phóng dăng, văn bối không hiểu phóng dăng ở chỗ nào ạ? Văn bối tuổi còn trẻ, những chuyện dâm loạn trong sách, văn bối đọc một loạt đều không hiểu, đều dờ qua hết, văn bối chỉ đọc nhân tình thế thái, nhân quả buồn vui trong truyện mà thôi.

Trong lòng Trương Ngạc thầm khen một tiếng:

Giới tử, được lắm, dám nói dối trước mặt ông nội của ta, mặt lại không hề biến sắc, tim không đập, cái gì mà một loạt xem không hiểu, cái gì mà đều dờ qua hết, ha ha, còn nhớ hôm đó ta đọc đến đoạn Tây Môn Đại Quan Nhân sờ vào cặp mông trắng nõn của Lý Bình Nhi, người đã bảo ta thôi không đọc nữa, người là rất hiểu nên thẹn thùng thôi.

Đều là những người đã từng trải qua, ai mà chẳng có thời trẻ, Trương Nhữ Lâm đương nhiên không tin một Trương Nguyên mười lăm tuổi đọc tới đoạn nam nữ dâm loạn lại một loạt bỏ qua hết, nhưng Trương Nguyên đã nói thế, ông ta cũng không muốn trách móc thêm nữa, đành nói:

- Người nói đã đọc hết một trăm hồi của cuốn < Kim Bình Mai>, thế ta hỏi người, kết cục của cuốn truyện thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên là buông thả dục vọng, vợ con li tán.

Trương Nhữ Lâm im lặng, nghĩ lại những gì Tây Môn Khánh đã trải qua, dọa nạt nam nữ, hưởng lạc vô độ, thịnh cực tất suy như thế, nhà tan cửa nát cũng là điều không tránh khỏi.

Người suốt buổi im lặng không nói là Kỳ Bưu Giai, lúc này đột nhiên lên tiếng nói:

- Chẳng phải Giới Tử huynh chỉ cần nghe một lần là thuộc sao, vậy thì hãy đọc lại hồi thứ một trăm, Yến Khách huynh sẽ không bị trách phạt nữa.

Tên tiểu thần đồng này cứ ghi nhớ Trương Nguyên có tài nghe qua một lần là nhớ, nên cũng muốn thử sức xem sao.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Nói đúng đây, Trương Nguyên, người đọc chương cuối cùng của < Kim Bình Mai> nghe xem nào.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Hàng triệu chữ trong < Kim Bình Mai>, người lại bảo ta ngâm nga, ta là thần tiên chắc.”

Rồi nói :

- Bẩm thúc tổ, văn bối ngâm sao được ạ.

Trương Ngạc nóng nảy:

- Giới tử, tai của người là nghe mà thuộc đó nha.

Trương Nguyên nói:

- Nhưng chưa có ai đọc < Kim Bình Mai> cho ta nghe.

Trương Nhữ Lâm ‘ hừ’ một tiếng nói:

- Nói như vậy chỉ cần có người đọc một lần cho người người có thể thuộc lòng, thế thì được, lúc này trên sân khấu có diễn hồi thứ mười ‘ Kinh Mộng’ trong < Đình Mẫu Đơn hoàn hồn ký> , người chắc hẳn nghe rõ từng câu từng chữ rồi nhỉ, đọc lại cho ta nghe xem.

Khi nói xong lời này, Trương Nhữ Lâm còn miễn cưỡng cười với Vương Tư Nhâm, ý tứ đó đương nhiên là muốn làm xấu mặt hậu bối, để Vương Tư Nhâm bị chê cười.

Thấy Trương Nguyên điềm tĩnh tự nhiên nói:

- Văn bối có thể thử ngâm nga
- Hẳn hít sâu một hơi, chậm rãi ngâm nga :
- Oanh hót tỉnh mộng, nắng le lói vào phòng, người đứng bên trong đình, nhan trầm vừa thấp, khói hương nghi ngút, biết năm nay có trống vắng như xuân rồi?

Cứ như thế ngâm nga hết một lèo, đọc hơn hai nghìn chữ trong Du Viên Kinh Mộng ngâm nga không thiếu một chữ.

Vương Tư Nhâm quan sát thiếu niên Trương Nguyên, luôn miệng nói:

- Chuyện lạ, chuyện lạ!
- Thiếu niên tuần tú đứng sau cũng nhìn chăm chăm vào Trương Nguyên.

Trương Nhữ Lâm đứng là không tin Trương Nguyên có khả năng nghe qua một lần là nhớ, thanh kỹ “Khả Xan Ban” thường xuyên ở hậu viên Tây Trương tập diễn < Mẫu đơn đình hoàn hồn ký>, chắc là Trương Nguyên hẳn nghe tới mức thuộc lòng rồi cũng nên, bèn nói:

- Trương Nguyên, ta vẫn còn muốn đồ người...

Sau đó quay đầu về chỗ Vương Tư Nhâm nói:

- Hước Am, người ra đề đi

Vương Tư Nhâm rất hứng thú gật đầu nói:

- Được, ta đọc một đoạn văn ngắn ba trăm chữ, hiền chất, chú ý nghe nhé.
- Liền cao giọng ngâm nga:
- Kinh sư khát chỗ, thấy nước là mừng. Cách An Định Môn năm dặm có một chiếc giếng đầy, đầu xuân, trai gái tập hợp. Có một chiếc giếng, rộng chừng năm thước, bên trong nước đầy.....

Trương Nguyên bình thần nhắm mắt lim dim lắng nghe, đoạn sách du kí này quá quen, đúng là < Mãn Tĩnh Du Kí> do Vương Tư Nhâm viết, một trong những tiểu phẩm ưu tú cuối triều Minh, Viên Hồng Đạo lớn hơn Vương Tư Nhâm mấy tuổi cũng có một quyển < Mãn Tĩnh Du Kí>, dường như danh tiếng của Viên Văn còn lớn hơn nữa, nhưng Trương Nguyên cho rằng hai quyển sách cùng tên này mỗi quyển đều có những vẻ riêng, Vương Văn miêu tả cuộc sống sinh động, Viên Văn lại miêu tả phong cảnh phóng khoáng tươi đẹp, khó có thể nói ai hơn ai, vẫn không nhất võ cũng chẳng nhì, có thể so sánh với cuốn < Ánh đèn trên sông Tần Hoài> của năm mươi tư danh gia Chu Tự Thanh và Du Bình Bá cùng du ngoạn sông Tần Hoài viết, khá thú vị.

Vẫn chưa đủ ba trăm chữ trong < Mãn Cảnh Du Kí> , Trương Nguyên nghe một lần đã ngâm nga được mà không có vấn đề gì, lúc này Trương Nhữ Lâm mới tin, cười nói:

- Trương Thụy Dương sinh được đứa con giỏi thế này, tư chất thông minh không cần đọc sách cũng có thể nói được.

Trương Ngạc thì chỉ mong ông nội hấn đừng có trách phạt chuyện của hấn là được rồi, nói:

- Ông nội, tôn nhi cũng hiểu được tình bạn bè, Giới Tử mấy ngày này có bệnh đau mắt nên không thể đọc sách, cháu đã bảo đám Phạm Trân, Chiêm Sĩ Nguyên lần lượt thay nhau đọc sách cho Giới Tử nghe, ngay cả cuốn < Xuân Thu kinh truyện tập giải> ba mươi quyển cũng đã đọc hết...Giới tử, thế gần đây nghe đọc sách gì vậy?

Trương Nguyên đáp:

- < Xuân Thu phồn lộ> và < Xuân Thu Cốc Lương truyện sơ>.

Trương Ngạc nói:

- Đúng, đây chính là hai bộ sách này, Giới Tử nghe đọc một lần đã nhớ được, nếu là tự mình đọc sách, thì cũng giống như bao người bình thường khác thôi.

Trương Nhữ Lâm nói với Trương Đại:

- Rất biết khoản đãi bạn bè của mình đấy, còn nữa, người đi nói với nhóm Khả Xan diễn lại một lần “ Kinh Mộng” đi, Hước Am tiên sinh muốn thưởng thức.

Nhìn Trương Nguyên nói:

- Người đi theo thúc tổ..

Quay ra chỗ Vương Tư Nhâm diễn tả cử chỉ “ mời” rồi sóng vai cùng đi vào Thọ Hoa đường.

Trương Nguyên biết ông chú này có chuyện cần hỏi riêng hẳn, liền bước theo sau, Trương Ngạc ở phía sau kéo ống tay áo, chấp tay thở dài, cầu Trương Nguyên giúp gỡ che dấu, Trương Nguyên gật đầu.

Trương Ngạc lệnh cho một tên hầu nam lạnh lợi chạy về phủ, nhất định phải tìm được ba cuốn < Kim Bình Mai>, sau đó đặt vào phòng ngủ của ông nội, chỉ cần tìm được sách là được rồi, gã lại mua chuộc người tùy tùng của ông nội, đưa cho tùy tùng đó một ít tiền, rồi sai khiến nói lúc nàg ta dọn dẹp giường đã đặt đi chỗ khác.

Chương 19: Nghe tai phải ra tai trái

Hà Sảng Hiên ở phía đông, Thọ Hoa Đường ở phía bắc, sân khấu kịch ở phía nam, ở giữa là một hồ nước xanh biếc nhỏ chừng nửa mẫu, đứng ở Hà Sảng Hiên hay Thọ Hoa Đường đều có thể xem diễn trên sân khấu được, giữa Hiên, Đường, Đài có hành lang uốn khúc liên kết nhau.

Mấy ngày trước có một trận mưa lớn làm thời tiết giảm bớt cái nóng đi một chút, hoa viên dựa vào núi gần bên hồ nước đương nhiên mát mẻ hợp lòng người, ánh nắng chiếu xuống, đàn cá chép trong ao bơi qua bơi lại, cá chép này lớn nhỏ đủ loại, màu sắc hồng vàng nâu đen bơi qua lại thành đàn nhảy lên, những con cá này không hẹn mà cùng lặn vào trong nước, mặt nước gợn những đường sóng cuộn tròn lẫn tăn, giống như một tấm màn tơ lụa lớn bị gió thổi làm nhăn đi. Tấm màn lớn này chỉ chờ Trương Nguyên đi ra thì sẽ kéo ra, lập tức sẽ có câu chuyện tuyệt vời phát sinh.

“Sẽ trình diễn gì vậy, là Cá chép nhảy Long Môn?”

Trương Nguyên vừa đi theo sau tộc thúc tổ (ông chú dòng họ) Trương Nhữ Lâm, vừa nghĩ như vậy, đuôi một con cá chép mập mập đỏ thẫm nhảy lên mặt nước, xé rách tấm màn nhưng dường như không hề gì.

Đúng lúc này, Trương Nguyên nghe tiếng “hứ” của một thiếu niên tuấn tú đi theo sát Vương Tư Nhâm phía bên kia, là giọng mũi uyển chuyển, mang theo câu hỏi, kiêu ngạo, hàm ý phong phú, đồng thời tiếng bước chân chậm hơn Vương Tư Nhâm vài bước.

Trương Nguyên thôi nhìn cá bên hồ nước mà nghiêng sang bên này, ánh mắt chạm vào ánh mắt thiếu niên, thiếu niên này còn cao hơn hẳn một cái đầu, cặp mắt đen như bảo thạch, thanh đồng. Thấy Trương Nguyên nhìn qua, thiếu niên khẽ nhướn mày lên, nụ cười bên khóe miệng rất giống Vương Tư Nhâm, hạ thấp giọng nói:

-Người bao nhiêu tuổi?

Thiếu niên này lúc trước hay đứng sau Vương Tư Nhâm nên Trương Nguyên không để ý, dù mắt hấn khá đau nhưng vẫn còn nhìn tốt, lúc này lại gần sát nên nhìn thấy rất rõ ràng, cảm giác đầu tiên là, thiếu niên này là nữ giới, là nữ cải nam trang, bởi vì màu da, ánh mắt, giọng nói đều giống con gái.

Tuy rằng như thế nhưng Trương Nguyên vẫn không dám khẳng định, trên đời nhiều chuyện lạ, như thanh kỹ Vương Khả Xan của “Khả Xan Ban” chính là nam giới, nhưng bộ dáng thân thái lại có phần giống nữ tử. Còn nữa, khi Lý Ngọc trang điểm đẹp để hát “quý phi say rượu”, nào ai nói hấn là nam? Về phần xem ngực, ô, thiếu niên này mặc y phục màu trắng, áo dài rộng thùng thình, trù phi ngực rất lớn, nếu không thì cũng khó mà nhận ra, hơn nữa, hấn dựa vào gì mà tò mò thăm dò xem người ta làm nam hay nữ?

- Coi như là mười lăm tuổi đi.

Trương Nguyên đáp, trên đời này nhiều sự việc không xác định được nhiều lắm, nhưng hấn là người của hai thế giới, cho nên mới không chắc chắn nói mình mới mười lăm tuổi.

Hà Sảng Hiên và Thọ Hoa Đường cách nhau chừng bốn trượng, cũng chỉ có thời gian hỏi và đáp một câu, thì Trương Nhữ Lâm và Vương Tư Nhâm đã đi vào Thọ Hoa Đường, xoay người vào ngồi xuống, thiếu niên tuấn tú kia bước theo mấy bước, lại đứng sau Vương Tư Nhâm.

Tiếng sáo trên sân khấu đã vang lên, Vương Khả Xan thướt tha đi ra, hát:

“Mộng hồi oanh chuyển, loạn sát niên quang biến ——”

Trương Nguyên đứng hầu sau lưng tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm, chờ đợi câu hỏi.

Trương Nhữ Lâm có tính tình kiên trì chịu đựng rất giỏi, ánh mắt chỉ nhìn sân khấu kịch, tay gõ nhịp theo điệu hát, cũng không mở miệng hỏi gì, nói vậy đây cũng là một cách thăm dò, để xem đứa cháu có thiên phú này kiên nhẫn như nào?

Đương nhiên Trương Nguyên cũng đủ kiên nhẫn, trăm ngày đen tối còn chịu đựng được, một lát chờ đợi này có đáng là gì, nên đứng hầu một bên, vững vàng trầm tĩnh.

Đợi hát được một nửa “Kinh Mộng”, Trương Nhữ Lâm đứng lên, đi ra hành lang ngoài Thọ Hoa Đường, đối mặt với cây trúc rậm rì.

Trương Nguyên đi ra ngoài theo, gọi:

-Thúc tổ.

Trương Nhữ Lâm gật gật đầu, hỏi:

-Bản lĩnh nghe bằng tai mà thành thuộc lòng kia của con là sau khi bị đau mắt mới có phải không?

Trương Nguyên đáp:

-Vâng.

Trương Nhữ Lâm nói:

-Vậy cũng là tái ông mất ngựa, họa phúc khôn lường rồi, hơn nữa mắt đau của con cũng đã khỏi, vậy ta hỏi con, có phải con cảm thấy mình được trời cho như vậy đủ để kiêu ngạo hay sao?

Trương Nguyên nói:

-Vẫn bồi chưa từng nghĩ như vậy.

Trương Nhữ Lâm hỏi:

-Sao chưa từng nghĩ như vậy?

Trương Nguyên nói:

-Trong trí nhớ của văn bồi nếu không thể học để sống thì đọc sách nhiều hơn cũng chỉ có thể giống như hai chân tử sách, hương chi hiện tại văn bồi chỉ nhớ được mấy bộ sách, không hiểu nghĩa trong đó, nghệ thuật không thông, nên nào dám kiêu ngạo. Có thần đồng Tông Tử Đại huynh, Kỳ Hồ Tử, văn bồi thật sự cảm thấy không hề đáng kiêu ngạo.

Về mặt Trương Nhữ Lâm lập tức dịu đi, liên tục gật đầu:

-Trẻ nhỏ dễ dạy, trẻ nhỏ dễ dạy, khí độ bình ổn này của con, Tông Tử cũng không bằng. Ừm, năm nay con đã mười lăm tuổi, tuy học vỡ lòng muộn một tí, nhưng vẫn còn kịp, mà mắt con vừa khỏi, vậy tốt nhất nên vào trường xã học đọc sách đi. Trước tiên đọc tất cả các sách trong trường xã, đợi sang năm ta đề cử con theo học Khải Đông tiên sinh tại Đại Thiện Tự. Khải Đông tiên sinh là Khoa tiến sĩ năm Tân Sửu thứ hai mươi chín Vạn Lịch, mấy năm nay bởi vì liên tiếp thủ tang nên không vào kinh tuyển quan, Khải Đông tiên sinh nho học uyên bác, hơn nữa còn tinh thông chế nghệ, vì nhà nghèo mà năm ngoái đến Đại Thiện Tự mở quán, lựa chọn học trò cực nghiêm, Kỳ

Hổ Tử đã bái hấn làm môn hạ, Trương Ngạc thì không may, bị cự tuyệt...

Nhắc đến Trương Ngạc, lại nghĩ tới “Kim Bình Mai”, Trương Nhữ Lâm hỏi:

-Con thật sự không xem “Kim Bình Mai” ở chỗ Trương Ngạc đây chứ?

Trương Nguyên nói:

-Vẫn bối không dám lừa gạt thúc tổ, thật sự là đang lúc con buồn bực vì đau mắt không chịu nổi, mơ thấy một ngọn núi, có thác nước như tuyết, từng thạch kỳ cổ, giữa đá núi lại có mấy giá sách, có mấy ngàn cuốn tàng thư, vẫn bối lật ra xem, lúc tỉnh lại chỉ có thể nhớ được hơn phân nửa, hơn nữa trí nhớ cũng thay đổi khá lên.

Trương Nhữ Lâm không thể không tin, nói:

- Đó là túc tuệ vốn có của con, cũng có thể là phúc duyên, hay lắm, con đi đi, chịu khổ đọc sách học hành, ngày sau sẽ trở nên nổi bật, sau này nếu có gì khó xử cứ nói cho ta biết.

Trương Nguyên nói:

-Cám ơn thúc tổ, vẫn bối nhất định sẽ nỗ lực tiến lên.

Rồi thi lễ lui ra.

Trương Nhữ Lâm lại nói:

-Đi ra đằng trước nhớ chào hỏi Hước Am tiên sinh, đừng để mất cấp bậc lễ nghĩa.

Trương Nguyên cũng đang có ý đó, Vương Tư Nhâm là nhân vật hấn thưởng thức nhất lúc sáng mắt, còn nữa, thiếu niên tuấn tú bên cạnh Vương Tư Nhâm là ai, vẫn còn để lại chút hiếu kỳ trong lòng hấn.

Vở kịch “Kinh Mộng” trên sân khấu vừa đã diễn xong, Trương Nguyên đến trước Vương Tư Nhâm đang ngồi, trình trọng thi lễ:

-Tiểu tử Trương Nguyên bái kiến Hước Am tiên sinh.

Vương Tư Nhâm cười hỏi:

-Tôn thúc tổ khảo nghiệm người qua rồi, còn đến chỗ ta xin khảo nghiệm ư?

Trương Nguyên nói:

-Hết tiệc người tan, văn bối tới để cáo từ Hước tiên sinh.

Vương Tư Nhâm hiệu là Hước Am, đương nhiên vui vẻ cười đùa, nói:

-Hiền chất trời sinh thần nhĩ, khiến người ta hâm mộ, chỉ có điều hàng ngày ngoại trừ đọc sách ra, còn có tiếng gà gáy chó sủa, tiếng mắng chửi tranh giành của làng xóm láng giềng, đủ loại tiếng ồn vọng đến tai, chẳng phải là quá căng hay sao?

Trương Nguyên lại cười nói:

-Hước Am tiên sinh dạy rất phải, lỗ tai có hai cái, có thể vào tai trái ra tai phải.

Vương Tư Nhâm cất tiếng cười to, nói với Trương Nhữ Lâm:

-Túc Ông, đứa cháu này của người thật thú vị, lại có tài.

Thiếu niên tuần tú đứng sau ông ta cũng cúi đầu cười.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

-Hước Am nói vậy, không bằng nhận nó làm đệ tử, văn bát cổ của Hước Am là nhất tuyệt, văn bát cổ của người khác đều buồn tẻ, nhưng văn bát cổ của Hước Am lại linh động nhiều vẻ, khoan tròn bát cổ ở bên trong, nghiêng có thể tài tình bật ra, là đệ nhất nhân hai trăm năm nay.

Trương Nguyên quỳ xuống bái sư, Vương Tư Nhâm lại đỡ lấy hắn, cười nói:

-Văn bát cổ của ta học chưa đến chốn, người học ta sẽ không thành, bản thân mình cũng không biết năm đó làm sao lại thành, là may mắn, may mắn!

Trương Nhữ Lâm cười to, luôn miệng nói:

-Hước Am, người quá khiêm nhường rồi, không chịu dạy hắn thì thôi, sao lấy mình ra để đùa cợt.

Vương Tư Nhâm nói:

-Có cười thì cười mình, cười người khác, đó là khinh bạc rồi.

Trương Nhữ Lâm khoát tay với Trương Nguyên, ra hiệu hắn có thể đi được rồi. Vương Tư Nhâm này có suy nghĩ vượt qua phép tắc không thích hợp cho thiếu niên nghe nhiều.

Trương Nguyên ra khỏi Thọ Hoa Đường, quay lại nhìn cũng vừa lúc thiếu niên tuần tú kia đang nhìn về phía hắn, nhất định là nhìn chăm chú vào tấm lưng hắn lâu rồi, hắn liền vẫy tay với thiếu niên kia..

Thiếu niên sững sốt, do dự một chút rồi đi tới, chấp tay hỏi:

-Chuyện gì?

Trương Nguyên cũng chấp tay nói:

-Còn chưa hỏi tôn tính đại danh?

Thiếu niên nói:

-Họ Vương.

Nhưng không chịu nói tên.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Chắc chắn là con gái rồi, yết hầu cũng chưa nổi rõ...ồ, mình cũng mới mười lăm tuổi thôi.”

Chấp tay nói:

-Vương huynh, hẹn gặp lại!

Rồi xoay người đi về phía Hà Sảng hiên, không ngờ thiếu niên kia đuổi theo sau khẽ hỏi:

-Làm thế nào có thể mua được “Kim Bình Mai”?

Trương Nguyên “a” một tiếng, nghĩ thầm: “Xem ra dùng “Kim Bình Mai” chộc thiếu niên này.”

Bèn lắc đầu nói:

-Mua không được, mua không được.

Rồi đi nhanh trở lại Hà Sảng Hiên, nhìn lại thiếu niên kia đã thấy đứng bên cạnh Vương Tư Nhâm rồi.

Chương 20: An nội

Buổi trưa, Trương Nguyên đang định chào từ biệt đại huynh Trương Đại, chợt nghe Nghê Nhữ Ngọc kêu to:

-Trời ơi, có người nhổ đờm!

Lại thấy Trương Định Nhất bỏ chạy, nói vậy chắc là y nhổ rồi.

Trương Đại đến bên Nghê Nhữ Ngọc, hỏi:

-Nghê huynh, ở đó có đờm, mau cho người đi rửa đi.

Nghê Nhữ Ngọc vẻ mặt ghê ghê chỉ vào hồ nước ngoài Hà Sảng hiên, nói:

-Tiểu tử kia vừa mới nhổ đờm vào trong hồ, bị cá chép đuôi đỏ trong hồ nuốt rồi, trời ơi, đình này nguy rồi, vừa nhìn thấy hồ này, lại nhìn con cá này là ta cảm thấy trong người không thoải mái.

Dứt lời y liền vung ống tay áo lên, đi về phía Thiên Ván Đài.

Đám người Trương Nguyên, Diêu Giản Thúc ngơ ngác nhìn nhau.

Diêu Giản Thúc cười nói:

-Chỉ sợ Nghê Nhữ Ngọc này sau này không dám ăn cá nữa, ít nhất là sẽ không ăn cá chép.

Trương Nguyên lắc đầu, nghĩ thầm:

“Thật không biết người này sao có thể sống được đến giờ! Đem rải phân trong vườn thì không dám ăn rau; heo dê bản thủ như nhóp, vậy thì chẳng lẽ không ăn thịt...”

...

Trương Nguyên và người đẩy tứ Vũ Lăng ra khỏi Lâm Viên, đi vòng qua đầu cầu Sương Lộ đến hiệu thuốc bắc của Lỗ Vân Cốc. Lỗ Vân Cốc sau khi khám hai mắt cho Trương Nguyên, xác nhận mắt đau đã khỏi, lại dặn dò phải cẩn thận nếu muốn mắt khỏe lâu dài. Trò chuyện hồi lâu, Trương Nguyên đứng dậy chào từ biệt, Lỗ Vân Cốc muốn giữ hấn lại dùng cơm, Trương Nguyên nói:

-Gia mẫu còn chờ ta ở nhà.

Về đến nhà đã là quá trưa, Trương mẫu Lã thị đang đứng dựa vào cửa ngóng trông, nói:

-Nguyên nhi, vị Phạm tiên sinh thường đọc sách cho con vừa tới chơi, vì con không ở nhà nên không vào nhà mà nói sau giờ ngọ sẽ quay lại.

Trương Nguyên nghĩ thầm: “Chắc chắn Phạm Trân đã điều tra rõ chuyện Trương Đại Xuân cắt xén thuê lương thực, ừm, để xem Phạm Trân nói thế nào.”

Trương mẫu Lã thị lại nói tiếp:

-Tỷ tỷ con nhờ người mang thư đến, hỏi con đã khỏi mắt chưa, nó rất lo lắng cho con, mẹ bảo con đã khỏi đau mắt rồi, hôm nay đã đi Trương Tây bên Du Viên kia rồi.

Trương mẫu Lã thị năm nay bốn mươi tám tuổi, sinh được năm người con, chỉ có hai tỷ đệ Trương Nhược Hi, Trương Nguyên là có thể trưởng thành, còn ba đứa con khác đều chết non, Trương Nhược Hi lớn hơn Trương Nguyên chín tuổi, giống như mẫu thân đều rất yêu thương tiểu đệ này. Khi Trương Nhược Hi mười bảy tuổi thì gả cho Lục Thao môn sinh huyện Thanh Phố Tùng Giang phủ, cuối tháng giêng hàng năm đều quay về Sơn Âm chúc tết, ở lại chăm sóc mẫu thân và tiểu đệ hơn một tháng. Trương Nguyên luôn nghe lời dạy bảo của Nhược Hi tỷ tỷ, tình cảm giữa tỷ đệ rất thân thiết, trước kia Trương Nguyên không sợ mẫu thân, nhưng lại sợ Nhược Hi tỷ tỷ, là vừa kính vừa thương vừa sợ, thứ tình cảm này đương nhiên đến giờ vẫn luôn ở sâu trong nội tâm của Trương Nguyên.

Đầu năm nay, Trương Nhược Hi mang theo con trai và con gái về sống với mẹ đẻ tại Sơn Âm một thời gian khá lâu, giữa tháng ba thì quay trở lại Tùng Giang, đầu tháng tư đột nhiên nhận được thư do người mẫu thân nhờ mang tới, nói Trương Nguyên bị mù, Trương Nhược Hi lo sợ cùng phu quân Lục Thao ngày đêm mướn thuyền xuất phát từ Tùng Giang, vừa đi đường thủy vừa đi đường bộ lộ trình năm trăm dặm sáu ngày đi, ba ngày sau Lục Thao lại trở lại Thanh Phố, Trương Nhược Hi thì ở lại cùng đệ đệ bị bệnh, tận đến đầu tháng năm Trương Nguyên được Lỗ Vân Cốc trị liệu, mắt đã có khởi sắc, mà hai đứa con nhỏ của Trương Nhược Hi đều ở tại Thanh Phố, nên cũng không thể ở lại lâu được, liền từ biệt mẫu thân và đệ đệ trở lại Thanh Phố, căn dặn tiểu đệ sau khi phục hồi mắt thì lập tức báo lại cho nàng biết.

Trương Mẫu Lã thị nói:

- Cuối tháng mẹ đã nhờ người đánh xe ngựa gửi thư nói cho Nhược Hi, nói mắt con đã khá lên nhiều rồi, không ngờ hôm nay nó lại gửi thư tới hỏi, xem ra nó không nhận được thư rồi.

Trương Nguyên nói:

- Thời gian này tỷ tỷ và mẫu thân luôn lo lắng cho con, nếu mẫu thân đồng ý, con đợi đến mùa thu mát mẻ sẽ tới Tùng Giang hỏi thăm tỷ tỷ, còn có cháu ngoại trai và cháu ngoại gái nữa.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Từ đây đi Tùng Giang Thanh Phố lộ trình cũng phải mất mười ngày đường, con chưa bao giờ xa nhà một mình, mẹ không yên tâm được.

Tại thời đại này, rời khỏi nhà trăm dặm đã coi là xa nhà rồi.

Trương Nguyên nói:

- Con trai mẹ đã trưởng thành rồi.

Đứng thẳng người lên, nói:

- Con đã cao hơn cả mẹ rồi.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Đúng đúng đúng, con đã trưởng thành, mẹ rất yên lòng.

Suy nghĩ một chút, lại nói:

-Như vậy đi, mừng bảy tháng ba sang năm là sinh nhật tỷ phu con, đến lúc đó con đi Tùng Giang chúc mừng, được không?

Trương Nguyên đồng ý, dùng xong bữa cơm trưa, ở trong thư phòng luyện chữ hơn nửa canh giờ thì Vũ Lăng báo lại, Phạm tiên sinh tới.

Trương Nguyên rửa tay sạch sẽ đi ra ngoài đón Phạm đại nhân vào trong thư phòng ngồi vào chỗ của mình, tiểu nha đầu Thỏ Đình bưng trà tới, Phạm Trân chờ Thỏ Đình rời khỏi mới lấy trong người ra một cuốn sách mỏng đưa qua, khước miệng mỉm cười, hạ thấp giọng nói:

-May mắn không làm nhục mệnh, mời Giới tử thiếu gia xem.

Nhưng lại rút lại, nói:

-Tốt nhất là để ta đọc cho thiếu gia nghe.

Rồi dùng ngữ điệu nhẹ nhàng đọc:

- Người lập điền ước Tạ Kỳ Phó, số ruộng nước Trương Đại Xuân được là bốn mươi mẫu, đồng ruộng nằm ở phía đông Giám Hồ, hàng năm giao lúa mạch hai mươi thạch, lương thực bốn mươi thạch...

Trương Nguyên khép hờ mắt lắng nghe, hàng mi dần dần nhón lên. Thảng trước hần có nghe mẫu thân nói, điền trang một trăm hai mươi mẫu ruộng năm nay tổng cộng thu được thuế lúa mạch bốn mươi lăm thạch, năm ngoái lương thực thu được sáu mươi thạch, mà chứng cứ Phạm Trân thu thập rất chính xác, riêng tá điền Tạ Kỳ Phó một hộ nhận thuê bốn mươi mẫu đất một năm thì giao nộp hai mươi thạch hạ mạch, mà lương thực thu được bốn mươi thạch, như vậy đoán chừng một trăm hai mươi mẫu điền trang một năm thu hoạch được sáu mươi thạch tiền thuế lúa mạch, một trăm hai mươi thạch thuế gạo, nói cách khác mỗi năm Trương Đại Xuân ít nhất cũng nuốt trọn mười lăm thạch hạ mạch, sáu mươi thạch lương thực gạo, giá trị tại thị trường hiện tại một thạch mễ trị giá bảy đồng bạc, Trương Đại Xuân mỗi năm sẽ từ trong một trăm hai mươi mẫu ruộng cho thuê tại điền trang Giám Hồ của Trương gia mà thâm nuốt năm sáu mươi lượng bạc.

Trương Nguyên vô cùng phẫn nộ, phụ thân hần Trương Thụy Dương ở bên ngoài khổ cực một năm cũng chỉ gửi được sáu mươi lượng bạc về nhà, còn đây tớ Trương Đại Xuân này mỗi năm lại cắt xén nhiều như vậy, thật sự là khinh người quá đáng. Tiền cho thuê ruộng của Trương gia hơn phân nửa là làm đầy túi Trương Đại Xuân rồi, mà còn ghê tởm hơn nữa làm, tá điền Trương Đại Xuân này đã lập hai bản khế ước, một

phần điền chủ lén lút dĩ nhiên là đứng tên Trương Đại Xuân
gã.

Trương Nguyên bình ổn lại tâm trạng một chút, hỏi:

- Phạm tiên sinh, việc giao nộp lương thực thu hoạch được của bốn nhà tá điền này lại nhiều gấp đôi so với hạ mạch, là vì sao?

Phạm Trân âm thầm gật đầu, tâm tư Trương Nguyên rất tỉ mỉ, đáp:

- Năm nay, ruộng giám hồ bên kia đều đã mở hai loại lúa nước, sản lượng thu hoạch lương thực hàng năm hầu như tăng gấp đôi, mà Trương Đại Xuân thu tiền thuê cho thiếu gia vẫn theo số đã thu vào của mùa trước, tiền thuê lương thực dôi ra kia đương nhiên toàn bộ là hẩn nắm giữ, tên gia nô này thật đáng căm hận, thiếu gia định xử trí thế nào?

Trương Nguyên trầm ngâm một chút, nói:

- Trước tiên ta báo chuyện này cho thân mẫu ta biết, Trương Đại Xuân đã vào nhà ta cũng mười lăm năm rồi, chắc hẳn thân mẫu ta sẽ cho ông ta cơ hội sửa sai hối lỗi, nếu ông ta không biết hối cải, ta sẽ trừng phạt nghiêm khắc.

Phạm Trân đã nghe chuyện buổi sáng Trương Nguyên đã thưởng thức hí kịch cùng với Trương Nhữ Lâm tại Hoa Viên, càng tin tưởng tầm nhìn của mình không sai, nhất định Trương Nguyên sẽ trở nên nổi bật, bèn nói:

- Giới tử thiếu gia có gì cản dận cứ nói, Phạm mỗ sẽ tận lực hết mình.

Trương Nguyên nói:

- Tốt, cảm ơn Phạm tiên sinh. Xin Phạm tiên sinh tới trước sảnh ngồi một lát, ta đi bẩm báo mẫu thân biết việc này.

Trương Nguyên tiễn Phạm Trân đến tận trước sảnh, rồi mới trở lại trong viện, đến Nam Lâu đi gặp mẫu thân, đem chuyện Phạm Trân đã thu thập được chứng cứ chính xác việc Trương Đại Xuân lén nuốt tiền thuê ruộng nói cho mẫu thân nghe, đại nha đầu Y Đình đứng bên cạnh thầm nghĩ: “Thiếu gia quả nhiên đã bắt đầu điều tra chuyện này rồi, không biết thiếu gia sẽ đối phó với Trương Đại Xuân thế nào?”

Chứng cứ vô cùng xác thực, sự nghi hoặc vốn đã có ở trong lòng nay không bàn mà hợp, Trương mẫu Lã thị vô cùng giận giữ, hai tay run lên, một hồi lâu mới hỏi:

-Nguyên nhi, giờ con định thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Áp giải tới quan phủ hỏi tội, đưa ra số bạc đã thâm nuốt trộm bao năm nay.

Trương mẫu Lã thị là người hiền lành, không đành lòng, nói:

- Trước tiên hãy nói nhẹ, nếu tên đó bằng lòng đưa ra số bạc đã thâm cắt xén thì sẽ không trị tội gã nữa, Trương Đại Xuân cũng có vợ con.

Lại bổ sung thêm:

- Để Trương Đại Xuân trả số tiền thuê ruộng ba năm gần đây, còn xa thì không nên tính toán nữa.

Trương Nguyên biết mẫu thân sẽ nói như vậy, nhưng mình giúp người ta làm điều tốt, người ta lại cho rằng mình dễ bị lừa gạt, chỉ dựa vào vài lời tốt đẹp bảo người ta nhả ra số bạc đã nuốt vào là cực kỳ khó khăn, bèn nói:

- Con hiểu rồi, sẽ cho Trương Đại Xuân một cơ hội để hối cải, nếu ông ta không thừa nhận, không chịu hối cải, vậy thì sẽ theo như con đã nói, đưa đến quan phủ hỏi tội.

Trương mẫu Lã thị có chút lo lắng, nói:

- Con tuổi còn nhỏ, bằng không chờ phụ thân con sang năm trở về rồi mới tiếp tục điều tra việc này đi.

Trương Nguyên nói:

- Mẫu thân yên tâm, con đã lớn rồi, nếu như chút chuyện nhỏ trong nhà mà không xử lý được, sau này làm sao tự lập.

Chương 21: Lính mới tò te

Trương Nguyên dứt vôi cuốn sách vào ống tay áo, bước ra khỏi lầu nam, tiến vào tiền sảnh. Phạm Trân ung dung đưa tách trà lên nhấp một ngụm, đang nói chuyện với tiểu nha đầu Thỏ Đình thì trông thấy Trương Nguyên bước lại, gã vôi vàng đứng dậy, cúi người nói:

- Thiều gia, tại hạ vừa chợt nhớ ra một chuyện. Lão Trương Đại Xuân kia còn có một cậu con trai lớn hiện đang ở Giáp Lý thôn. Y vừa tậu được một mảnh đất rất lớn, lại mở được một hiệu bán sập ong ở ngoài thành nữa, vừa làm nông vừa buôn bán, cuộc sống dư dật lắm.

Mười lăm năm trước Trương Đại Xuân đưa vợ tới xin làm thuê cho cha của Trương Nguyên là Trương Thụy Dương. Làm công cho Trương gia có ba người, hai vợ chồng Trương Đại Xuân và con trai họ, Trương Thái. Nghe nói vợ chồng họ còn có một đứa con trai lớn nữa.

Nông dân ở ngoài thành cuộc sống khó khăn phải đi ở cho những gia đình có cuộc sống khá giả hơn, để lại một hai đứa con ở bên ngoài để giữ thân, điều này âu cũng là chuyện bình thường. Thế nhưng Trương Đại Xuân này đã tới Trương gia 15 năm rồi, con trai lớn của gã ở bên ngoài kiếm được một gia sản lớn như thế, không biết chừng quá nửa số tài sản ấy là bòn rút từ Trương gia cũng nên.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Mẹ mình mỗi tháng mới cho mình có sáu ngân lượng tiền tiêu vặt, cả gia đình chi tiêu hết sức tiết kiệm. Giờ thì hay rồi, cha nuôi một con sâu lớn trong nhà không biết !

Nghĩ rồi hắn quay sang Phạm Trân, nói:

- Cảm phiền Phạm tiên sinh sáng mai ra khỏi thành tới nhà ba hộ nông dân đang thuê đất của nhà ta đưa họ đến đây làm chứng. Ta sẽ bảo Trương Ngạc sắp xếp cho hai tên thủ hạ cùng đi với tiên sinh.
- Được, sáng sớm mai tôi sẽ lập tức lên đường.

Hai người đang nói chuyện thì Trương Ngạc tới. Gã cười hớn hở, chấp tay nói:

- Thiếu gia, tạ ơn cậu hôm nay đã nói giấu giúp ta, nếu không ta chỉ còn cách núp trong váy mẹ mà tránh đòn thôi.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Thế giờ mọi chuyện êm xuôi cả rồi chứ?
- Ngon lành hết cả rồi!

Trương Ngạc thản nhiên ngồi xuống nói:

- Đã tìm thấy Ba cuốn “Kim Bình Mai”, đem trả về trót lọt rồi. Tiếc là ba cuốn ấy tôi vẫn chưa đọc xong, vốn định thuê người chép lại, nhưng không còn thời gian nữa. Ta cũng giống như thiếu gia đây, rất nhiều trang đọc mà chẳng hiểu gì cả, mà ta lại có hứng thú với những chỗ khó hiểu ấy, thế mới chết chứ! Ha ha...

Phạm Trân cũng cười, nói:

- Tam công tử đạo này học vấn rất có tiến bộ, nói chuyện toàn những câu rất uyên thâm sâu sắc, làm tại hạ đây vẫn chưa thông tỏ hết được.

Trương Ngạc càng cười lớn hơn.

Trương Nguyên cũng nhin không được, cất tiếng cười to. Mãi lâu sau mới lên tiếng:

- Tam huynh đến thật đúng lúc, đệ đang có chuyện cần nhờ huynh giúp đỡ đây.

Thái độ của Trương Ngạc bây giờ đối với Trương Nguyên đã thay đổi, trước đây là bị ép buộc nên không thể không nghe theo sự ra lệnh của Trương Nguyên, hô đi thì phải đi, gọi tới là phải tới, cục tức này không thể nào nuốt trôi được.

Động một cái là tên Trương Nguyên này lại lên mặt uy hiếp gã, mà lần nào cũng ngọt xớt nói là “thương lượng”, rồi “bàn bạc”... Thế mà trưa nay hắn lại rất trượng nghĩa che giấu cho mình, điều này khiến cho Trương Ngạc cảm thấy rất hài lòng. Gã là người như vậy đấy, tính tình nóng nảy cộc cằn là thế, nhưng hề cứ đối tốt với gã một cái là gã sẽ sẵn sàng moi hết ruột gan ra ngay.

Trương Ngạc khẳng khái đáp: “Có chuyện gì cứ nói.”

Trương Nguyên bèn nói ra chuyện muốn mượn hai tên thủ hạ đi theo Phạm Trân ra khỏi thành.

Trương Ngạc nói:

- Hai người thôi thì sợ không đủ. Bốn người đi! Dù sao đám người ấy cũng chả có việc gì, đợi lát tôi về nhà sẽ nói một tiếng với quản gia. Mà Lão Phạm, huynh ra khỏi thành có việc gì vậy?

Phạm Trân nói:

- Giúp Trương thiếu gia đây giải quyết chút công chuyện ấy mà, nhưng cần mấy người giúp sức mới xong.

Trương Ngạc lại hỏi:

- Là chuyện gì thế, hay là nàng thôn nữ nào đã lọt vào mắt xanh của Trương công tử đây rồi, muốn bắt cóc nàng ấy về chăng?

Trương Nguyên cười đáp:

- Đừng nói bậy, là việc điền trang ấy mà.

Chiêm Sĩ Nguyên và Ngô Đình cùng tới vì chuyện đọc sách của Trương Nguyên mà cùng tới đây. Mỗi ngày được năm lượng bạc, hai người họ tỏ ra tích cực vô cùng.

Phạm Trân liền đứng dậy cáo từ, hứa trước trưa mai sẽ có mặt. Trương Ngạc còn có chuyện muốn hỏi Phạm Trân nên cũng đứng dậy, vừa bước ra theo vừa nói khẽ:

- Lão Phạm dạo này thế nào, sống vui vẻ chứ?

Phạm Trân trông thấy nụ cười không mấy đứng đắn của Trương Ngạc thì biết ngay gã đang muốn hỏi cái gì.

Tuy trước đây Thu Lăng đã từng hầu hạ cho Trương Ngạc, nhưng giờ cô đã là ái thiếp của gã. Phạm Trân tránh không muốn nói tới chuyện chăn gối của gã với Thu Lăng, bèn đáp:

- Vui đến quên cả trời đất ấy chứ. Tam công tử, Phạm mới có chuyện gấp phải giải quyết ngay bây giờ, mạn phép cáo từ.

Nói rồi Phạm Trân chấp tay cúi chào, quay người rảo bước.

Trương Ngạc miệng méo xệch, tự lẩm bầm với mình:

- Thiệu Hưng có câu tục ngữ, chớ có bước chung đường với anh chàng vừa kết hôn, bạn sẽ không bước qua nổi anh ta đâu. Lòng vui, bước chân cũng nhanh hơn. Tay họ Phạm này đi như bị ma đuổi vậy, đã gần năm mươi rồi chứ ít đâu!

Trương mẫu Lã thị tưởng rằng con trai sắp đi hỏi Trương Đại Xuân về chuyện cắt xén tiền thuê lương thực, không ngờ trên tầng 4 vẫn vọng xuống tiếng đọc bài. Lắc lắc đầu, bà nói:

- Nguyên nhi dù sao cũng chưa thành niên, sợ là chưa đủ dũng khí đối mặt với Trương Đại Xuân kia. Thôi cứ đợi cha nó trở về rồi tính sau vậy.

Đại nha đầu Y Đình cũng có chút thất vọng, lỡ như Trương Nguyên không có gan trừng trị cha con Trương Đại Xuân thì cô đã đắc tội với cha con họ rồi.

Lúc đó, ngoài sân có tiếng của Trương Thái:

- Thái thái, cha con có chuyện muốn bẩm báo với thái thái, mời thái thái tới tiền sảnh ngay ạ.

Y Đình bỗng chột dạ, thốt lên hai chữ “ thái thái...”

Trương mẫu Lã thị hiểu rõ trong lòng Y Đình đang lo lắng điều gì, bèn an ủi:

- Yên tâm đi, người đã không muốn thì ta cũng sẽ không ép gả người đi đâu. Chỗ ta đây làm sao thiếu người được, nào, dìu ta xuống lầu nào.

Trương mẫu Lã thị và Y Đình vừa xuống lầu đã trông thấy Trương Nguyên đang tiễn Chiêm Sĩ Nguyên và Ngô đình ra về. Quay sang Trương Thái, hắn nói:

- Cậu lui xuống trước đi, bảo cha cậu đợi một chút.

Trương Thái đã đi khỏi, Trương Nguyên mới nói với mẫu thân:

- Hải nhi đã bố trí xong đâu vào đấy rồi, đợi ngày mai khi nhân chứng tới sẽ cho gọi Trương Đại Xuân đến hỏi cho ra lẽ. Hôm nay lão ta tới là muốn hỏi cưới cho Trương Thái, để con đi đôi phó với lão. Mẫu thân cứ lên lầu nghỉ ngơi là được rồi.

Trương Nguyên bước vào trong tiền sảnh. Cha con Trương Đại Xuân, Trương Thái đã ngồi đợi ở đó.

Trương Đại Xuân thấy chỉ có mình Trương Nguyên đi ra thì hỏi ngay:

- Thiếu gia, thái thái đâu rồi?

Trương Nguyên đáp:

- Mẫu thân bảo ta ra hỏi ông có chuyện gì muốn nói?

Trương Đại Xuân đáp:

- Chính là chuyện hôn sự của con trai ta, Trương Thái.

Trương Đại Xuân hơn năm mươi tuổi, thân hình thấp nhỏ, cầm chìa, lưng gù, đôi mắt như hai hạt đậu, nhíu lại quan sát thái độ của Trương Nguyên một lượt.

Mấy ngày trước con trai lão đã báo với lão việc Y Đình nhất quyết không chịu gả cho y. Từ chối người ta rồi thì thôi, đằng này cô ta lại còn nói mấy câu làm Trương Đại Xuân cứ lo lắng mãi không yên. Lão vốn đã chuẩn bị sẵn mấy câu, đợi khi Trương mẫu Lã thị hỏi đến việc thuê đất, lão sẽ nhân đó tặc bảo chữa cho mình trước mặt bà. Thế nhưng đợi nửa buổi vẫn không thấy động tĩnh gì, lão không khỏi chột dạ. Bởi vậy hôm nay lão mới mượn chuyện cầu thân cho con trai đến thăm dò xem Trương mẫu Lã thị rốt cuộc sẽ trả lời như thế nào.

Trương Nguyên cười nói:

- Trương Thái là muốn thành thân với Y Đình phải không. Đây là chuyện tốt, để ta đi báo với mẫu thân một tiếng rồi ngày mai sẽ có câu trả lời. Ngày mai ông nhớ đừng có đi đâu đấy nhé.

Trương Đại Xuân hoan hỉ đáp:

- Phải, phải, đa tạ thiếu gia, đa tạ thái thái.

Chương 22: Canh ruộng màu mỡ không bằng đơn kiện giấy

Trương Nguyên dứt vôi cuốn sách vào ống tay áo, bước ra khỏi lều nam, tiến vào tiền sảnh. Phạm Trân ung dung đưa tách trà lên nhấp một ngụm, đang nói chuyện với tiểu nha đầu Thỏ Đình thì trông thấy Trương Nguyên bước lại, gã vôi vàng đứng dậy, cúi người nói:

- Thiếu gia, tại hạ vừa chợt nhớ ra một chuyện. Lão Trương Đại Xuân kia còn có một cậu con trai lớn hiện đang ở Giáp Lý thôn. Y vừa tậu được một mảnh đất rất lớn, lại mở được một hiệu bán sập ong ở ngoài thành nữa, vừa làm nông vừa buôn bán, cuộc sống dư dật lắm.

Mười lăm năm trước Trương Đại Xuân đưa vợ tới xin làm thuê cho cha của Trương Nguyên là Trương Thụy Dương. Làm công cho Trương gia có ba người, hai vợ chồng Trương Đại Xuân và con trai họ, Trương Thái. Nghe nói vợ chồng họ còn có một đứa con trai lớn nữa.

Nông dân ở ngoại thành cuộc sống khó khăn phải đi ở cho những gia đình có cuộc sống khá giả hơn, để lại một hai đứa con ở bên ngoài để giữ thân, điều này âu cũng là chuyện bình thường. Thế nhưng Trương Đại Xuân này đã tới Trương gia 15 năm rồi, con trai lớn của gã ở bên ngoài kiếm được một gia sản lớn như thế, không biết chừng quá nửa số tài sản ấy là bòn rút từ Trương gia cũng nên.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Mẹ mình mỗi tháng mới cho mình có sáu ngân lượng tiền tiêu vặt, cả gia đình chỉ tiêu hết sức tiết kiệm. Giờ thì hay rồi, cha nuôi một con sâu lớn trong nhà không biết !

Nghĩ rồi hần quay sang Phạm Trân, nói:

- Cảm phiền Phạm tiên sinh sáng mai ra khỏi thành tới nhà ba hộ nông dân đang thuê đất của nhà ta đưa họ đến đây

làm chứng. Ta sẽ bảo Trương Ngạc sắp xếp cho hai tên thủ hạ cùng đi với tiên sinh.

- Được, sáng sớm mai tôi sẽ lập tức lên đường.

Hai người đang nói chuyện thì Trương Ngạc tới. Gã cười hớn hở, chấp tay nói:

- Thiếu gia, tạ ơn cậu hôm nay đã nói giấu giúp ta, nếu không ta chỉ còn cách núp trong váy mẹ mà tránh đòn thôi.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Thế giờ mọi chuyện êm xuôi cả rồi chứ?
- Ngon lành hết cả rồi!

Trương Ngạc thản nhiên ngồi xuống nói:

- Đã tìm thấy Ba cuốn “Kim Bình Mai”, đem trả về trót lọt rồi. Tiếc là ba cuốn ấy tôi vẫn chưa đọc xong, vốn định thuê người chép lại, nhưng không còn thời gian nữa. Ta cũng giống như thiếu gia đây, rất nhiều trang đọc mà chẳng hiểu gì cả, mà ta lại có hứng thú với những chỗ khó hiểu ấy, thế mới chết chứ! Ha ha...

Phạm Trân cũng cười, nói:

- Tam công tử đạo này học vấn rất có tiến bộ, nói chuyện toàn những câu rất uyên thâm sâu sắc, làm tại hạ đây vẫn chưa thông tỏ hết được.

Trương Ngạc càng cười lớn hơn.

Trương Nguyên cũng nhin không được, cất tiếng cười to. Mãi lâu sau mới lên tiếng:

- Tam huynh đến thật đúng lúc, đệ đang có chuyện cần nhờ huynh giúp đỡ đây.

Thái độ của Trương Ngạc bây giờ đối với Trương Nguyên đã thay đổi, trước đây là bị ép buộc nên không thể không nghe

theo sự ra lệnh của Trương Nguyên, hô đi thì phải đi, gọi tới là phải tới, cục tức này không thể nào nuốt trôi được.

Động một cái là tên Trương Nguyên này lại lên mặt uy hiếp gã, mà lần nào cũng ngọt xớt nói là “thương lượng”, rồi “bàn bạc”... Thế mà trưa nay hăn lại rất trượng nghĩa che giấu cho mình, điều này khiến cho Trương Ngạc cảm thấy rất hài lòng. Gã là người như vậy đấy, tính tình nóng nảy cộc cằn là thế, nhưng hễ cứ đối tốt với gã một cái là gã sẽ sẵn sàng moi hết ruột gan ra ngay.

Trương Ngạc khẳng khái đáp: “Có chuyện gì cứ nói.”

Trương Nguyên bèn nói ra chuyện muốn mượn hai tên thủ hạ đi theo Phạm Trân ra khỏi thành.

Trương Ngạc nói:

- Hai người thôi thì sợ không đủ. Bốn người đi! Dù sao đám người ấy cũng chả có việc gì, đợi lát tôi về nhà sẽ nói một tiếng với quản gia. Mà Lão Phạm, huynh ra khỏi thành có việc gì vậy?

Phạm Trân nói:

- Giúp Trương thiếu gia đây giải quyết chút công chuyện ấy mà, nhưng cần mấy người giúp sức mới xong.

Trương Ngạc lại hỏi:

- Là chuyện gì thế, hay là nàng thôn nữ nào đã lọt vào mắt xanh của Trương công tử đây rồi, muốn bắt cóc nàng ấy về chăng?

Trương Nguyên cười đáp:

- Đừng nói bậy, là việc điền trang ấy mà.

Chiêm Sĩ Nguyên và Ngô Đình cùng tới vì chuyện đọc sách của Trương Nguyên mà cùng tới đây. Mỗi ngày được năm lượng bạc, hai người họ tỏ ra tích cực vô cùng.

Phạm Trân liền đứng dậy cáo từ, hứa trước trưa mai sẽ có mặt. Trương Ngạc còn có chuyện muốn hỏi Phạm Trân nên cũng

đứng dậy, vừa bước ra theo vừa nói khẽ:

- Lão Phạm dạo này thế nào, sống vui vẻ chứ?

Phạm Trân trông thấy nụ cười không mấy đứng đắn của Trương Ngạc thì biết ngay gã đang muốn hỏi cái gì.

Tuy trước đây Thu Lăng đã từng hầu hạ cho Trương Ngạc, nhưng giờ cô đã là ái thiếp của gã. Phạm Trân tránh không muốn nói tới chuyện chăn gối của gã với Thu Lăng, bèn đáp:

- Vui đến quên cả trời đất ấy chứ. Tam công tử, Phạm mồ có chuyện gấp phải giải quyết ngay bây giờ, mạn phép cáo từ.

Nói rồi Phạm Trân chấp tay cúi chào, quay người rảo bước.

Trương Ngạc miệng méo xệch, tự lẩm bẩm với mình:

- Thiệu Hưng có câu tục ngữ, chớ có bước chung đường với anh chàng vừa kết hôn, bạn sẽ không bước qua nổi anh ta đâu. Lòng vui, bước chân cũng nhanh hơn. Tay họ Phạm này đi như bị ma đuổi vậy, đã gần năm mươi rồi chứ ít đâu!

Trương mẫu Lã thị tưởng rằng con trai sắp đi hỏi Trương Đại Xuân về chuyện cắt xén tiền thuê lương thực, không ngờ trên tầng 4 vẫn vọng xuống tiếng đọc bài. Lắc lắc đầu, bà nói:

- Nguyên nhi dù sao cũng chưa thành niên, sợ là chưa đủ dũng khí đối mặt với Trương Đại Xuân kia. Thôi cứ đợi cha nó trở về rồi tính sau vậy.

Đại nha đầu Y Đình cũng có chút thất vọng, lỡ như Trương Nguyên không có gan trừng trị cha con Trương Đại Xuân thì cô đã đắc tội với cha con họ rồi.

Lúc đó, ngoài sân có tiếng của Trương Thái:

- Thái thái, cha con có chuyện muốn bẩm báo với thái thái, mời thái thái tới tiền sảnh ngay ạ.

Y Đình bỗng chột dạ, thốt lên hai chữ “ thái thái...”

Trương mẫu Lã thị hiểu rõ trong lòng Y Đình đang lo lắng điều gì, bèn an ủi:

- Yên tâm đi, người đã không muốn thì ta cũng sẽ không ép gả người đi đâu. Chỗ ta đây làm sao thiếu người được, nào, dìu ta xuống lầu nào.

Trương mẫu Lã thị và Y Đình vừa xuống lầu đã trông thấy Trương Nguyên đang tiễn Chiêm Sĩ Nguyên và Ngô đình ra về. Quay sang Trương Thái, hắn nói:

- Cậu lui xuống trước đi, bảo cha cậu đợi một chút.

Trương Thái đã đi khỏi, Trương Nguyên mới nói với mẫu thân:

- Hải nhi đã bố trí xong đâu vào đấy rồi, đợi ngày mai khi nhân chứng tới sẽ cho gọi Trương Đại Xuân đến hỏi cho ra lẽ. Hôm nay lão ta tới là muốn hỏi cưới cho Trương Thái, để con đi đôi phó với lão. Mẫu thân cứ lên lầu nghỉ ngơi là được rồi.

Trương Nguyên bước vào trong tiền sảnh. Cha con Trương Đại Xuân, Trương Thái đã ngồi đợi ở đó.

Trương Đại Xuân thấy chỉ có mình Trương Nguyên đi ra thì hỏi ngay:

- Thiếu gia, thái thái đâu rồi?

Trương Nguyên đáp:

- Mẫu thân bảo ta ra hỏi ông có chuyện gì muốn nói?

Trương Đại Xuân đáp:

- Chính là chuyện hôn sự của con trai ta, Trương Thái.

Trương Đại Xuân hơn năm mươi tuổi, thân hình thấp nhỏ, cằm chìa, lưng gù, đôi mắt như hai hạt đậu, nhíu lại quan sát thái độ của Trương Nguyên một lượt.

Mấy ngày trước con trai lão đã báo với lão việc Y Đình nhất quyết không chịu gả cho y. Từ chối người ta rồi thì thôi, đằng này cô ta lại còn nói mấy câu làm Trương Đại Xuân cứ lo lắng mãi không yên. Lão vốn đã chuẩn bị sẵn mấy câu, đợi khi Trương mẫu Lã thị hỏi đến việc thuê đất, lão sẽ nhân đó tặc bảo chữa cho mình trước mặt bà. Thế nhưng đợi nửa buổi vẫn không thấy động tĩnh gì, lão không khỏi chột dạ. Bởi vậy hôm nay lão mới mượn chuyện cầu thân cho con trai đến thăm dò xem Trương mẫu Lã thị rốt cuộc sẽ trả lời như thế nào.

Trương Nguyên cười nói:

- Trương Thái là muốn thành thân với Y Đình phải không. Đây là chuyện tốt, để ta đi báo với mẫu thân một tiếng rồi ngày mai sẽ có câu trả lời. Ngày mai ông nhớ đừng có đi đâu đấy nhé.

Trương Đại Xuân hoan hỉ đáp:

- Phải, phải, đa tạ thiếu gia, đa tạ thái thái.

Chương 23 : Nha huyện Sơn Âm

Đội Trương Đại Xuân kể lại rõ ràng đầu đuôi xong, Diêu tú tài nhú đôi mắt đầy vẻ gian tà, tay vuốt vuốt chòm râu dê, nói:

- Giờ giúp lão thì ta được lợi gì?

Trương Đại Xuân do dự một lát, nói:

- Nếu lần này thắng kiện, tiểu nhân nguyện trả cho Diêu tiên sinh 20 lượng bạc trắng không thiếu một xu.

Diêu tú tài chậm rãi nói:

- Luật lệ của ta trước nay là phải xem xem các người ăn lãi được bao nhiêu trong các vụ này rồi mới định giá tiền. Ta sẽ lấy 1 phần 3.

Trương Đại Xuân hai má co rúm lại, nghiêng răng đáp:

- Vậy cứ làm theo tiên sinh nói đi. Nhưng tiểu nhân còn có một điều kiện, tiểu nhân không muốn làm nô cho nhà họ Trương nữa. Mong Diêu tiên sinh giúp tiểu nhân nghĩ kế chu toàn để lão thoát khỏi gia đình đó.

Diêu tú tài nói:

- Nói phải lắm, đã đưa nhau lên công đường rồi thì sau này làm sao còn là chủ tớ của nhau được nữa. Thế nào, lão đã tìm được gia đình mới tốt hơn rồi chăng?

Trương Đại Xuân thật thà đáp:

- Đúng vậy , tiểu nhân có một người họ hàng đang làm tớ cho gia đình Đồng lão gia ở phủ Tùng Giang huyện Hoa Đình. Người này đã giới thiệu cho tiểu nhân tới đó làm chân phục dịch.

Diêu tú tài bỗng ngồi thẳng người dậy, hỏi:

- Đồng lão gia ở Tùng Giang ư? Chẳng lẽ là Đồng hàn lâm Đồng Kỳ Xương?

Trương Đại Xuân đâu biết Đồng lão gia có phải cái gì Đồng Kỳ Xương với Đồng hàn lâm hay không, chỉ thấy Diêu tú tài nghe thấy tiếng Đồng lão gia thì đột nhiên tỏ ra kính nể, bèn gật đầu đáp:

- Phải phải, chính là Đồng hàn lâm Đồng đại lão gia đó.

Diêu tú tài nói:

Vậy cũng không tệ! Lão đúng là có chí tiến thủ. Được lắm. Ta hỏi lão, con trai của Trương Thụy Dương muốn lão hoàn trả lại số tiền đã cắt xén từ điền tô trong ba năm, như vậy tính ra là khoảng bao nhiêu?

Trương Đại Xuân đáp:

- Cũng tầm tám chín mươi lượng bạc gì đó.

Diêu tú tài nói:

- Đừng giấu ta. Ba năm lão bòn rút điền tô nhà họ cũng phải ba trăm lượng là ít. Ta giúp lão thắng kiện, lão phải trả ta một trăm lượng.

Trương Đại Xuân kêu lên:

- Diêu tiên sinh, nhà họ Trương này đất ruộng cũng chỉ trăm mẫu chứ có nhiều nhận gì đâu, tiểu nhân bòn rút được cũng chẳng là bao, ba năm tổng cộng chưa tới trăm hai mươi lượng bạc.

Diêu tú tài nói:

- Thôi đi, ta chẳng muốn đòi co với lão làm gì cho mất thì giờ. Lão đưa ta 80 lượng, ta giúp lão thắng kiện, đồng thời thoát khỏi nhà họ Trương. Như vậy là quá hời cho lão rồi.

Trương Đại Xuân tất nhiên không chịu nhè ra số tiền lớn như vậy. Hai bên tính toán thiệt hơn xong xuôi, cuối cùng quyết định định giá 50 lượng bạc. Trương Đại Xuân đưa trước 20 lượng, số còn lại sau khi được xử thắng kiện sẽ giao trả nốt.

Trương Đại Xuân ở lại đợi Diêu tú tài viết đơn kiện cho, còn con trai thứ Trương Thái thì chạy tới hiệu bán sấp ong của anh trai gã lấy 20 lượng bạc.

Diêu tú tài hạ bút như thần, chưa đầy hai khắc đã viết xong đơn kiện. Thôi thôi tờ giấy cho ráo mực, gã nói:

- Con trai lão làm gì mà vẫn chưa lấy được tiền về vậy? Thanh niên trai tráng gì mà lè mà lè mề, chi bằng cắt cụt chân đi cho xong.

Trương Đại Xuân tưởng Diêu tú tài chỉ nói đùa, cười đáp:

- Đợi nó về tiểu nhân sẽ cho nó một trận.

Diêu tú tài nói:

- Ta không có rảnh mà đùa với ông đâu. Không đánh gãy chân nó không được. Lão và con trai lão, một trong hai người phải bị gãy chân, như vậy mới mong thắng kiện được. Nếu lão đau lòng thì tự đập gãy chân của mình đi, già rồi xương cốt cũng giòn, đánh nhẹ cái là gãy ấy mà, cùng lắm là bị tàn phế chứ mấy.

Trương Đại Xuân chớp chớp đôi mắt như hai hạt đậu của lão, như hiểu được diệu kế của Diêu tú tài, lão đáp:

- Gãy tay được không? Gãy chân rồi thì trăm ngày không đi lại được, khó chịu lắm.
- Không được. Nhất định phải là gãy chân. Lão phải chống nạng lên công đường bộ dạng trông mới đáng thương. Như thế mới có hiệu quả chứ.

Ngẫm nghĩ thấy cũng có lí, Trương Đại Xuân bèn gật đầu đồng ý.

Phủ nhà Tây Trương hết sức xa hoa, cửa có sáu cánh toàn được làm từ gỗ quý. Trước cửa có trồng một hàng thông trắng, các bậc thềm đều được lát bởi một loại đá xanh cao cấp. Hiên cao nhà rộng, nếu đem tòa dinh thự này mà so sánh với nhà Đông Trương thì đúng là một trời một vực.

Trương Đại dẫn Trương Nguyên bước vào, đi được một hồi lâu mới tới Bắc viện. Trương Nhữ Lâm và Vương Tư Nhâm đang ngồi dưới đình nghỉ chân ở Bắc viện nghe Cổ sư đàn (nhạc sư mù). Người gảy đàn là một nữ thiếu niên giả nam trang vô cùng tuấn tú đang chơi huyền cầm. Xung quanh là mấy tên môn khách đang ngồi chọc ghẹo, vẻ vô cùng khoái trá.

Thời tiết đầu thu quá trưa rồi vẫn còn rất nóng. Vừa bước tới đình nghỉ chân đã cảm thấy một luồng không khí mát mẻ dịu dàng lan tỏa khắp người.

Xung quanh đình có nước chảy nên tại đây không còn cái oi bức của mùa hè. Trương Nguyên và Trương Đại đứng một bên, đợi cho cô nhạc công giả nam kia đàn nốt khúc nhạc đang còn dang dở. Thế nhưng cô gái này càng đàn càng cao hứng, các ngón tay của cô cứ thế tha hồ nhảy múa trên các dây đàn.

Trương Nguyên cảm giác có một ánh mắt đang theo dõi mình, quay đầu lại thì chỉ thấy thiếu niên họ Vương kia đang quay mặt đi chỗ khác.

Trương Nguyên thấp giọng hỏi:

- Tông tử Đại huynh, cậu thiếu niên đang đứng bên cạnh Hước Am tiên sinh đó là ai vậy?

Trương Đại đáp:

- Không rõ nữa. Chưa từng gặp qua. Có khi nào là con cháu họ hàng gì của Quý Trọng tiên sinh không?

Nhạc sư đã đàn xong 1 khúc. Trương Nhữ Lâm và Vương Tư Nhâm đang chuyện trò vui vẻ, nhìn thấy Trương Nguyên, Trương Nhữ Lâm vẫy vẫy tay ra hiệu:

- Qua đây. Có chuyện gì sao?

Trương Nguyên liền đem chuyện của Trương Đại Xuân ra kể lại một lượt, tiếp:

- Lão Trương Đại Xuân này đã qua bên kia sông nhờ Diêu tú tài viết đơn kiện hộ cho lão rồi. Tên Diêu tú tài này là kẻ chuyên đổi trắng thay đen, nhất là những việc liên quan đến kiện tụng. Vẫn bối lần này khó tránh phải lên công đường một phen để thanh minh rồi. Thế nhưng vẫn bối tuổi còn nhỏ, chưa từng tiếp xúc với chốn quan trường, chỉ sợ lần này sẽ bị bọn chúng ức hiếp, mong thúc tổ làm chủ cho.

Trương Nhữ Lâm lắc đầu nói:

- Đang vui vẻ tự nhiên lại bị cậu làm cho mất hứng rồi. Trương Nguyên à, Trương thị Sơn Âm chưa bao giờ bị người ta ức hiếp đâu, giờ lẽ ra cậu nên ngồi trong thư phòng đọc sách mới phải. Nếu cậu mà là tú tài rồi thì ai còn dám ức hiếp cậu nữa. Mà giả sử nếu có chuyện đi chẳng nữa thì cứ đưa cho tri huyện cái thiệp “Trị hạ môn sinh” cái là xong.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Ấy ya, Túc Ông cũng thật là nghiêm khắc quá rồi. Trương Nguyên năm nay mới có 15 thôi mà, chả lẽ ai cũng phải như Trương Tông Tử 20 tuổi thi đỗ tú tài sao?

Trương Nhữ Lâm đang nghiêm mặt giáo huấn vẫn bối bỗng bị Vương Tư Nhâm nói như vậy thì cười toe, nói:

- Ta là đang khích lệ hấn đó chứ! Trương Nguyên tư chất không tệ, nếu chịu khó kiên trì khổ luyện nhất định sẽ thành tài.

Vương Tư Nhâm nói:

- Xin lỗi, không hâu chuyện tiếp được.

Nói rồi gã đứng dậy quay người bước khỏi.

Vương Tư Nhâm vẫy tay ra hiệu cho Trương Nguyên lại gần, hỏi:

- Nghe nói cậu năm mơ đọc ngàn cuốn sách, trừ “Kim Bình Mai” ra còn có cuốn nào đặc biệt không?

Trương Nguyên cảm thấy mình đang ở thế đi nhờ vả người ta, giờ chưa nhận được sự giúp đỡ của Trương Nhữ Lâm nên không trả lời cũng không xong, bèn đáp:

- Sách quý thì rất nhiều, viễn tượng, đô thị, lịch sử, khoa học... loại nào cũng đã đọc qua.

Vương Tư Nhâm sừng sốt:

- Loại nào cũng xem qua rồi?

Trương Nguyên đáp:

- Nghĩa là các loại Kinh điển, Lịch sử, Chữ tử, Văn tập loại nào cũng đã đọc qua. Còn cả loại sách tiểu lâm nữa, văn bối đây cũng có thể nhớ được một hai phần.

Vương Tư Nhâm nói:

- Vậy thử kể cho ta một phần xem nào.

Phía sau, vị nữ nhạc sư giả nam trang kia cũng đang chú ý dõi theo.

Trương Nguyên đáp:

- Có điều trong lòng văn bối lúc này đang vô cùng lo lắng chuyện sắp tới phải lên công đường, quả thực không còn tâm trí nào mà kể chuyện tiểu lâm nữa.

Vương Tư Nhâm cười đáp:

- Có sao đâu, cứ kể đi. Lát nữa ta cũng có việc phải tới nha môn huyện một chuyến ấy mà.

Trương Nguyên vô cùng mừng rỡ, chắp tay nói:

- Đa tạ Hước Am tiên sinh.

Ngẫm nghĩ một lát, Trương Nguyên bắt đầu kể:

- Chuyện kể về một tên trộm rất cơ trí. Có một ngày, hắn đột nhập được vào một nhà nọ và ăn trộm được một cái khánh. Vừa ra tới cửa thì gặp ngay chủ nhà đang về. Cái khó ló cái khôn, hắn vội ngay lấy chủ nhà vội vã hỏi:

-Lão gia đây có mua khánh không? (khánh: nhạc cụ bằng đá)

Chủ nhà đáp:

- Nhà ta có khánh rồi, không mua nữa.

Vậy là tên trộm ung dung đường hoàng mang cái khánh đi mất.

Vương Tư Nhâm cười vang đắc trí. Phía sau y cô nữ nhạc sư kia cũng đang lấy tay che miệng, đưa mắt duyên dáng nhìn Trương Nguyên.

Đang nói chuyện thì Trương Nhữ Lâm quay lại, đưa một tấm thiệp cho Trương Nguyên, gã nói:

- Cậu cầm tấm thiệp này đi gặp Hầu Huyện lệnh, ông ta tự khắc sẽ làm chủ cho cậu. Tạ ơn cái gì, Đông Trương Tây Trương không phải đều là một nhà họ Trương này hay sao? Thúc tổ chỉ mong cậu sớm công thành danh toại để khỏi phí hoài tư chất thiên phú thôi.

Trương Nguyên ngoan ngoãn nghe lời thọ giáo.

Gia nô tới báo Hầu huyện lệnh đã phái người mời Quý Trọng tiên sinh tới dự tiệc.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Hước Am, môn sinh của ông lại tới mời rồi, thôi thì nể mặt người ta ông cứ đi đi. Thay ta nói một tiếng với ông ta là thời tiết nóng nực quá nên ta không muốn đi đâu cả.

Vương Tư Nhâm đứng dậy, đáp:

- Khi này nghe được câu chuyện về tên trộm cơ trí, đúng là phải đi một chuyến rồi. Trương Nguyên, đi theo ta.

Trương Nguyên bái biệt thúc tổ Trương Nhữ Lâm và Đại huynh Trương Đại rồi theo Vương Tư Nhâm ra khỏi phủ. Vị nhạc sư giả nam kia cũng đi theo. Hầu Huyện lệnh đã cho bốn kiệu đứng chờ trước cổng Tây Trương phủ nhưng Vương Tư Nhâm nhất quyết không chịu lên kiệu.

- Chỉ cách nhau có hai, ba dặm, đi bộ mấy bước là qua.
- Ông nói.

Nha huyện Sơn Âm, nha huyện Hội Kê rồi còn cả Thiệu Hưng nha phủ nữa đều ở trong một thành. Ở nước Đại Minh 2 kinh 13 tỉnh này thì đây là một chuyện hiếm gặp. Nha huyện Sơn Âm ở thành Tây, phía trước là công đường còn chính giữa là Tiết Yêu đường. Phía Đông Tiết Yêu đường là mạc sảnh, phía Tây là một nhà kho. Đằng sau Tiết Yêu đường là Nhật Kiến đường gồm ba gian. Hai bên tả hữu lần lượt là phòng Lại, Hộ và Lương, Hình. Phía Đông là từ đường thờ thổ địa, phía Tây là nhà giam. Đương nhiên phía trước nha môn không thể thiếu một tòa Thánh Dụ đình. Trong đình có lập một tấm bia đá, bên trên có khắc Thánh dụ của Minh tổ Chu Nguyên Chương:

“Hiếu thuận với cha mẹ

Tôn kính với bề trên

Hòa thuận trong hương xã

Biết răn dạy cháu con

Sinh sống thuận hòa ấm êm

Chớ làm việc ác.”

Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn là người huyện Đương Từ, đỗ tiến sĩ tam giáp khoa Đinh Mùi Vạn Lịch năm thứ ba mươi lăm. Hầu Chi Hàn tuổi cũng tương đương với Vương Tư Nhâm, nhưng cứ hễ gặp Vương Tư Nhâm là y lại luôn miệng gọi Thị giáo sinh. (Thị giáo sinh chính là môn sinh). Vốn dĩ 60 năm trước Vương Tư Nhâm khi còn làm tri huyện Đương Từ thì Hầu Chi Hàn lúc đó mới thi đỗ tú tài.

Hầu huyện lệnh đang đứng trò chuyện thì nha dịch chạy vào đưa cho gã một tấm thiếp. Bên trên có dòng chữ “Trị hạ môn sinh Diêu Phục”. Tên Diêu tú tài Diêu Phục này vốn là “khách quen” của huyện nha. Vừa nhìn thấy dòng chữ trên tấm thiếp, Hầu Huyện lệnh liền nhíu mày, hỏi:

- Tên này lại có chuyện gì đây?

Nha dịch nói:

- Là Diêu tú tài tới cáo trạng, nói người bà con nào đó của gã bị người ta đánh cho tàn phế, mời huyện tôn lập tức thăng đường thẩm án.

Hầu Chi Hàn nói:

- Giờ đã là giờ Thân rồi. Bảo gã ngày mai hãy tới.

Diêu tú tài cầm chút bạc tới đút lót cho tên nha dịch đứng canh cổng nha môn. Tay này bình thường cũng đã nhận không ít của hối lộ của Diêu Tú tài, tất nhiên rất tích cực giúp đỡ cho y. Nha dịch lại chạy vào nói:

- Huyện tôn, khỏ chủ kia bị đánh gãy chân, trông bộ dạng hết sức thảm thương. Y đang đứng trước cổng nha môn gào khóc, chỉ sợ không cầm cự nổi đến ngày mai. Giờ đã có không ít dân chúng đang vây lại quanh đó rồi, mong huyện tôn soi xét...
- Gãy chân thì phải đi bằng bó lại đã chứ. Ngày mai hãy tới công đường kêu oan. Chả lẽ đợi đến mai thì bốn huyện không xét cái chân gãy cho gã nữa hay sao?

Vương Tư Nhâm hỏi:

- Tên khỏ chủ kia muốn kiện ai vậy?

Nha dịch đáp:

- Chính là cậu con trai của đồng sinh Trương Thụy Dương của huyện tôn đây - Trương Nguyên.

Vương Tư Nhâm nghiêng đầu quay sang nhìn Trương Nguyên cười cười, rồi lại quay qua nói với Hầu Chi Hàn:

- Hầu huynh cứ đi thẩm án trước, giải quyết mối lo cho dân chúng mới là việc quan trọng. Tại hạ sẽ ngồi một bên nghe xử án.

Hầu Chi Hàn cười nói:

- Thị giáo sinh đã muốn nghe thẩm án, vậy được, ta lập tức thăng đường.

Thấy Vương Tư Nhâm có lòng muốn dự thính, nên không hề chậm trễ, tức khắc thăng đường.

Nhật Kiến đường là nơi mà thường ngày Hầu Huyện lệnh thăng đường xử án. Hầu Huyện lệnh mời Vương Tư Nhâm ngồi một bên, còn Trương Nguyên và vị nhạc sư kia ngồi phía sau Vương Tư Nhâm.

Điều tú tài lên công đường lạy dài chứ không bái. Đó là quyền lợi của tú tài - gặp huyện quan không phải quỳ. Đứng sau Điều tú tài là một già một trẻ đang khiêng cáng, trên cáng có một người mình đầy bùn đất đang co quắp nén đau, dáng vẻ hết sức thảm thương. Có thể nhìn ra ngay bắp chân trái của già đang bị tụ máu sưng vù lên.

Hai người đang khiêng cáng, tên già hơn là Trương Đại Xuân, còn người nằm trên cáng kia chính là con trai lão - Trương Thái.

Trương Nguyên nhíu mắt. Thật không thể tưởng tượng được rằng Trương Đại Xuân lại dám đi một nước cò mạo hiểm như vậy. Cái giá mà lão phải trả không hề nhỏ, tự đánh gãy chân con trai rồi đem y tới đây để vu cáo mình.

Chợt nghe có tiếng nói từ phía nữ nhạc sư giả nam trang kia:

- Người này là do cậu đánh ư?

Trương Nguyên quay sang nhìn khuôn mặt xinh đẹp kia, mỉm cười khẽ đáp:

- Có phải ta đánh hay không, đợi huyện tôn đây phán quyết rồi nói.

Điều tú tài trình đơn kiện lên, đáng vẻ vô cùng phẫn nộ, gã khẳng khái trình bày:

- Bẩm huyện tôn, con trai của đồng sinh Trương Thụy Dương là Trương Nguyên, tuổi còn nhỏ mà ra tay quá đỗi tàn độc. Chỉ vì gia nô trong nhà là Trương Thái bất cẩn làm vỡ chén trà mà hắn không chút thương tình ra tay đánh gãy chân cậu ta. Mong lão huyện tôn minh giám.

Đã có bị cáo thì ắt phải đối chất tại công đường. Hầu Chi Hàn đang định sai nha dịch cho truyền Trương Nguyên tới thì nghe Vương Tư Nhâm nói:

- Hầu huynh....

Vừa nói Vương Tư Nhâm vừa đứng dậy bước tới bên cạnh Hầu Chi Hàn.

Hầu Chi Hàn vội vàng đứng dậy:

- Thầy có điều gì chỉ giáo?

Vương Tư Nhâm nói:

- Hầu huynh hỏi khỏ chủ kia xem cái chân của y là bị Trương Nguyên đánh gãy lúc nào?

Hầu Chi Hàn không hiểu vì sao Vương Tư Nhâm lại quan tâm tới vụ án này như vậy, nhưng vẫn làm theo lời gã tra hỏi Điều tú tài. Điều tú tài giả vờ giả vặt hỏi Trương Đại Xuân vài câu rồi đáp:

- Bẩm huyện tôn. giờ Mùi ba khắc hôm nay, Trương Nguyên tại nhà mình đã đánh gãy chân của gia nô Trương Thái, chứng cứ vô cùng xác thực.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Giờ Mùi ba khắc hôm nay Trương Nguyên đang ở dinh của Trạng nguyên Tây Trương nghe đàn, chẳng lẽ hẳn bay về nhà đánh gãy chân gia nô rồi quay lại nghe đàn tiếp hay sao?

Lời vừa nói ra, cả công đường hết sức kinh ngạc.

Hầu Chi Hàn hỏi Vương Tư Nhâm:

- Thầy biết Trương Nguyên kia ư?

Vương Tư Nhâm quay đầu về phía Trương Nguyên ra hiệu, Trương Nguyên bèn bước tới gần Hầu Chi Hàn, hành lễ xong, hẳn nói:

- Tiểu tử Trương Nguyên bái kiến huyện tôn đại nhân.

Nói rồi Trương Nguyên lấy ra từ trong tay áo một tờ thiếp của thúc tổ Trương Nhữ Lâm trình lên Huyện lệnh.

Hầu Chi Hàn vội vàng đón lấy xem, trong lòng gã giờ đã có an bài. Nhìn cậu thanh niên đáng vẻ chĩnh chu trước mặt, rồi quay sang tên Diêu tú tài đang nghênh ngang đứng dưới, Hầu Chi Hàn thầm nghĩ:

“ Diêu miệng sắt, người đứng là không biết lượng sức mình, dám vu cáo cho cả cháu trai của Trương Nhữ Lâm. Chưa nói đến việc ban này Vương lão sư đã làm chứng cho Trương Nguyên giờ Mùi ba khắc hôm nay ngồi nghe đàn tại dinh Trạng nguyên ở Tây Trương, mà cho dù tên gia nô này bị Trương Nguyên đánh thật thì cũng có sao? Việc gia chủ đánh gia nô, chỉ cần không đến mức tàn tật hay chết người thì cũng không thể kết tội được. Còn gia nô vu cáo gia chủ mới là tội đáng bị lưu đày kia.”

Trương Nhữ Lâm là một thân sĩ có thể coi là có danh tiếng nhất Thiệu Hưng, là nhân vật có ảnh hưởng nhất ở vùng Giang Nam Sĩ Lâm này. Bất luận là tri phủ Thiệu Hưng, huyện lệnh Hội Khê hay huyện lệnh Sơn Âm, việc đầu tiên khi mới lên nhậm chức là phải tới bái kiến Trương Nhữ Lâm, nếu không chức quan này cũng khó mà giữ được lâu dài. Giờ Diêu tú tài dám đâm đơn lên kiện cháu trai Trương Nhữ Lâm đúng là đã lấy trứng chọi với đá rồi.

Điều tú tài không biết mặt Trương Nguyên, phía trên mấy người nói với nhau những gì gã đang đứng dưới nên cũng không nghe rõ.

Mà Điều tú tài lại cũng không biết Vương Tư Nhâm là ai, thấy Vương Tư Nhâm đứng ra nói giúp cho Trương Nguyên, lại thấy Hầu Huyện lệnh có vẻ như rất kính trọng người này thì trong lòng không khỏi chột dạ. Thế nhưng bên ngoài vẫn cố tỏ ra điềm tĩnh, gã nói cứng:

- Trên công đường nói chuyện cần có chứng cứ rõ ràng. Việc Trương Nguyên đánh người bao nhiêu người có thể làm chứng, hấn muốn chối cũng không được đâu. Huyện tôn cho truyền Trương Nguyên tới thẩm vấn là sẽ biết ngay.

N

Chương 24: Quyết không mềm lòng

Hầu Chi Hàn thấy Điều tú tài tỏ ra vô lễ với Vương Tư Nhâm, đang định lên tiếng thì bị Vương Tư Nhâm ngăn lại. Trương Nguyên lại quay sang Hầu Huyện lệnh nói mấy câu gì đó, Hầu Huyện lệnh bèn lệnh cho sai nha đến nhà Trương Nguyên truyền nhân chứng tới.

Điều tú tài không biết mặt Trương Nguyên. Còn hai cha con Trương Đại Xuân, Trương Thái sớm đã nhận ra hấn, trong lòng run như cây sậy. Trương Thái là bị đau thật, nhưng giờ y đã sợ tới mức quên cả kêu đau.

Đúng lúc này, Phạm Trân lại dẫn Tạ Kỳ Phó cùng ba tên tá điền tới công đường huyện nha. Trương Đại Xuân kinh hoàng hết sức, không thốt lên được tiếng nào. Điều tú tài thấy bước vào công đường có bốn tên, trong đó có ba tên mặt mũi đen thui, nhất định không phải là Trương Nguyên. Tên còn lại mặc dù cũng có tướng mạo của kẻ đọc sách nhưng xem chừng cũng phải 49 50 tuổi rồi, mà Trương Nguyên kia mới chỉ có 15 thôi.

Diêu tú tài vội kêu lên:

- Huyện tôn, bị cáo Trương Nguyên vì sao không đến? Hay là sợ tội nên đã cao chạy xa bay rồi?

Hầu Chi Hàn điềm tĩnh đáp:

- Diêu tú tài, người cũng thấy rồi đó. Trương Nguyên nãy giờ vẫn đứng ngay cạnh bốn huyện đây. Ban nãy người nói giờ Mùi ba khắc hôm nay hắn đã đánh gãy chân gia nô Trương Thái. Tất cả chỉ là vu cáo. Khi đó Trương Nguyên đang ở đình Tây Trương Trạng nguyên nghe đàn, làm sao mà chạy về đánh người được?

Diêu tú tài cả kinh, quay sang nhìn cậu thiếu niên đang đứng cạnh Hầu Chi Hàn kia. Trong lòng thầm nhủ, hóa ra kia chính là Trương Nguyên. Trương Nguyên tới cùng với gã trung niên đáng người cao gầy kia, vậy gã đó là tới để biện hộ cho hắn sao?

Diêu tú tài cười lạnh:

- Huyện tôn là người thẩm án mà kẻ biện hộ cho bị cáo lại ngồi bên cạnh, thế này thì nỗi oan khuất của tiểu dân làm sao có thể giải được đây? Huyện tôn, phủ nha chỉ cách đây chưa tới mấy trăm bước, nếu huyện tôn ngài không làm chủ cho tiểu dân thì thành Thiệu Hưng này cũng không thiếu chỗ cho tiểu dân đến kêu oan đâu.

Hầu Chi Hàn nghe tên thầy cãi Diêu Phục này dám lớn tiếng đe dọa mình thì vô cùng tức giận, quát:

- Diêu Phục, nhà ngươi coi thường nha môn, khinh miệt bốn quan, dám thay kẻ khác kiện cáo lung tung để vụ lợi.
- Lẽ nào bốn huyện ta không dám báo cho Đề Học đại nhân để ông ta tước bỏ công danh của ngươi hay sao?

Diêu tú tài thấy Hầu Huyện lệnh đã quyết tâm bảo vệ cho Trương Nguyên bằng được, y không hề tự trách mình bịa đặt vu cáo hãm hại người khác, mà lại hận người khác bao che biện hộ cho kẻ kia, trong lòng tự biết vụ này không thể thắng

được, cố gắng chống chọi tiếp cũng không vô vị, chỉ còn cách đợi gã huyện lệnh sau này chẳng may có sơ sẩy gì mà trả thù thôi.

Diêu tú tài khom người:

- Huyện tôn đã có ý che chở cho Trương Nguyên, trị sinh cũng chẳng còn gì để nói. Trị sinh xin được cáo lui.
- Rồi quay đầu bước đi.

Trương Đại Xuân chạy theo bóng Diêu tú tài, bắt lực kêu lên:

- Diêu tiên sinh, Diêu tiên sinh....

Diêu tú tài không nói không rằng, rảo bước đi thẳng.

Vụ án đã rất rõ ràng. Có ba tá điền làm chứng, Trương Đại Xuân dù có gian xảo đến đâu cũng không thể chối tội. Lão lại là lần đầu tiên gặp quan, nếu không có Diêu tú tài đứng ra làm chủ cho thì lão như rắn mất đầu, bị huyện lệnh tra hỏi vài câu đã cúi đầu xin khai, hỏi là chân của Trương Thái bị ai đánh gãy? Liền nói là do người nhà của Diêu tú tài đánh gãy, một gậy đập xuống hai phát, chân lập tức gãy, mà gậy cũng gãy...

Hầu Huyện lệnh lắc đầu, quay sang Vương Tư Nhâm nói:

- Thầy xem tên nô ngu xuẩn này, chỉ vì muốn bòn rút chút tài sản của gia chủ mà đang tâm để người ta đánh gãy chân con trai mình....

Trương Thái nằm trên cáng, biết cái chân mình bị gãy công toi rồi, liền bật khóc nức nở.

Trương Đại Xuân biết vu cáo hãm hại gia chủ là đại tội, cuống quýt dập đầu nói:

- Tiểu nhân vô tri ngu muội, tiểu nhân vô tri ngu muội, cúi xin huyện tôn đại lão gia khai ân... thiếu gia, thiếu gia, xin thiếu gia tha cho lão nô, lão nô nguyện đem hoàn trả lại tất cả.

Hầu Huyện lệnh phán:

- Gia nô ngấm chiếm tài sản của gia chủ, lại còn vu cáo cho gia chủ nữa, hai tội đều phải bị trừng trị đích đáng. Chỗ tài sản bị bòn rút kia trả về cho gia chủ, còn hai cha con người thì bị lưu đày đi Kim Sơn.

Trương Đại Xuân nước mắt nước mũi giàn giụa, dập đầu tới chảy cả máu. Trương Thái cũng trở mình lật xuống khỏi nạng, quỳ xuống xin huyện Tôn lão gia và Trương thiếu gia khai ân.

Cô nữ nhạc sư ngồi cạnh Trương Nguyên thấy vậy thì không đành lòng, giật giật ống tay áo Trương Nguyên, hạ giọng nói:

- Cậu...hay là tha cho họ đi mà...

Hầu Chi Hàn cũng nhìn Trương Nguyên, đợi hần mở lời. Cha con Trương Đại Xuân dù sao cũng là gia nô của hần, nếu Trương Nguyên đã chịu mở lòng từ bi thì Hầu huyện lệnh cũng sẽ khai ân cho chúng.

Trương Nguyên cau mày. Việc Trương Đại Xuân ngấm ngấm bòn rút điền tô quả thực rất đáng ghét. Đã vậy lại còn nghe lời xúi giục của Diêu tú tài đánh gãy chân con trai mình nữa, việc này lại càng đáng hận hơn. Đám người này không thể giữ lại trong nhà mình thêm nữa, nhưng nếu cứ thấy khóc lóc xin tha mà mềm lòng thì không được. Nghĩ rồi Trương Nguyên quay sang nói với Hầu huyện lệnh:

- Khởi bẩm Huyện tôn, mẫu thân con có tấm lòng từ bi. Bà nói chỉ cần Trương Đại Xuân chịu hoàn trả lại số điền tô đã bòn rút ba năm nay thì sẽ không truy cứu nữa. Vậy mà cha con lão vẫn không biết hối cải, phạm hết tội này đến tội khác. Quốc có quốc pháp, gia có gia quy. Tội đầu tiên cứ làm theo lời thân mẫu đã nói đi, còn tội thứ hai tiểu dân cũng không dám định đoạt. Tội gia nô vu cáo gia chủ trong vương pháp đã ghi rõ, mời huyện lệnh đại nhân phán quyết.

Hầu Huyện lệnh gật gật đầu, bàn bạc gì đó với Trương Nguyên rồi phán: Trương Đại Xuân phải hoàn trả cho gia chủ 150 lượng bạc. Cha con lão bị sung quân tới Kim Sơn.

Cha con Trương Đại Xuân khóc lóc thảm thiết, bị nha dịch lôi ra ngoài. Vị thiếu niên họ Vương kia “hừ” một tiếng, cho rằng Trương Nguyên đúng tâm địa cứng rắn, người ta đã đập đầu tới chảy cả máu rồi mà vẫn không chịu tha cho.

Trương Nguyên không thèm nhìn thiếu niên họ Vương kia mà quay sang nói với Hầu Chi Hàn:

- Huyện tôn, Trương Thái kia bị gãy chân âu cũng là do y tự chuốc họa vào thân, nhưng cứ để cho đại phu tới chữa trị cho cái chân của y, tránh sau này khỏi bị tàn tật hay di chứng gì thì hơn.

Hầu Chi Hàn gật đầu đồng ý.

Trương Nguyên nói tiếp:

- Gia nô Trương Đại Xuân tuy rằng đáng hận thật, nhưng tên Diêu tú tài kia xúi giục lão cho người đánh gãy chân con trai lão, tội cũng không nhỏ. Nếu Huyện tôn chỉ trừng phạt cha con Trương Đại Xuân, để Diêu Phục vẫn ngang nhiên ngoài vòng pháp luật thì e rằng khó lòng thuyết phục được bách tính.

Hầu Chi Hàn nói:

- Ta lập tức cho người gửi công văn tới chỗ Đề Học đại nhân, đề nghị ông ấy tước bỏ danh tú tài của Diêu Phục ngay. Xem gã từ sau còn dám tác oai tác quái nữa không... Phải rồi, gã còn thu của Trương Đại Xuân 20 lượng nữa, ngày mai nha dịch sẽ đem tới trả cho cậu.

Vương Tư Nhâm đứng một bên quan sát nãy giờ, sắc mặt đã có chút nghiêm trang. Cậu thiếu niên 15 tuổi này hết lần này đến lần khác làm ông không khỏi kinh ngạc. Bình thường một thiếu niên ở trong tình cảnh như cậu, một là nghiêng răng nghiêng lợi báo thù gấp bội, hai là vừa thấy người ta cúi đầu khóc lóc xin tha thì lập tức mềm lòng ngay.

Vậy mà Trương Nguyên trước sau tỏ ra vô cùng lãnh đạm, không hề bị tình cảm chi phối chút nào. Việc gì nên làm vẫn

phải làm, lý ra lý tình ra tình, không hề lẫn lộn. Điều này chứng tỏ cậu ta có tố chất làm đại sự.

Chương 25: Yên tọa trì đường liễu

Một thiếu niên tới dự yến tiệc của huyện tôn đại nhân, đây là việc trước nay chưa từng có. Nếu không vì nể mặt Vương Tư Nhâm, Hâu Huyện lệnh chắc chắn sẽ không chịu hạ mình mà phá lệ như vậy.

Trương Nguyên trước đó còn mang danh là bị cáo, giờ lại thành khách mời của huyện lệnh, Hâu Chi Hàn chỉ lo để người ta nhìn vào sẽ dị nghị.

Vương Tư Nhâm nói:

- Thiên Âm huynh, vụ án vừa rồi còn có chỗ nào chưa thỏa đáng không?

Hâu Chi Hàn đáp:

- Không có.

Vương Tư Nhâm nói:

- Vậy thì huynh cần gì phải băn khoăn nữa.

Hâu Chi Hàn mỉm cười, khom người nói:

- Đa tạ thầy chỉ dạy, học trò làm gì bao giờ cũng luôn nghĩ trước tính sau, nên bao nhiêu năm rồi mà vẫn không thăng tiến được. Thầy, mời; Vương thế huynh, mời; Trương thế huynh, mời.

Cuối thời Minh, người có công danh gọi là Tọa sự. Con trai của Phòng sự xưng là thế huynh.

Hâu Chi Hàn biết khẩu vị của Vương Tư Nhâm nên cố ý tổ chức yến tiệc rất thanh nhã, mộc mạc. Các món đều là đặc sản

của Thiệu Hưng, rượu là rượu đồ Thiệu Hưng, trên bàn có tám món lần lượt là măng Phá Đường, ấu Độc Sơn, cua đồng, trùng trục Tam Giang, cá thì Đầu Lao, rau rút Tương hồ, tương mặn thập vị và canh tươi nhất phẩm. Ngoài ra còn có món cơm tẻ nổi tiếng của Thiệu Hưng nữa.

Cả yến tiệc có hai bàn, hai người một bàn. Tất nhiên là Hầu Chi Hàn ngồi cùng bàn với Vương Tư Nhâm, còn Trương Nguyên ngồi cùng thiếu niên họ Vương kia.

Vương Tư Nhâm vốn tưởng mỗi người sẽ được ngồi một bàn, chẳng ngờ tay Hầu huyện lệnh này lại tiết kiệm đến thế. Điều này làm cho Vương Tư Nhâm có phần bối rối. Quay sang nhìn “cậu” thiếu niên họ Vương kia định nói gì đó, cuối cùng chỉ nói:

- Trẻ con không được uống rượu!

Hầu Chi Hàn cười nói:

- Thầy là người bản địa, lẽ nào lại không biết rượu đồ Thiệu Hưng uống không say ư? Thế huynh trẻ tuổi đây uống hai chén cũng không sao đâu.

Một đồng tử áo xanh bước tới rót cho Trương Nguyên và thiếu niên họ Vương, mỗi người một chén rượu. Vương Tư Nhâm không lên tiếng phản đối nữa mà chỉ nhìn theo rồi quay sang đàm đạo quốc gia chính sự với Hầu Chi Hàn.

Hoàng hôn buông xuống, bên ngoài trời cũng tối dần, các đèn trong công đường lập tức được thắp sáng lên. Hương rượu dịu dàng lan tỏa khắp căn phòng, mấy món ăn nổi tiếng của Thiệu Hưng khiến Trương Nguyên không thể kiềm chế lại nữa bèn nâng chén lên nói:

- Vương huynh, mời.

Ban nãy ở công đường, Trương Nguyên đã không nghe theo lời khuyên can của thiếu niên họ Vương. Điều này khiến “cậu ta” cảm thấy không hài lòng. Thế là “cậu ta” cứ chăm chăm vào gắp cá, làm bộ như đang mải mê ăn nên không nghe thấy.

Trương Nguyên nhấp một ngụm nhỏ rồi lấy tay ra hiệu để đồng tử không rót thêm rượu nữa. Trong đĩa tổng cộng có hai con cá thì, cặm cùi rĩa hết một con, thiếu niên họ Vương lại tiếp tục quay sang “xử lí” nốt con cá kia. Thấy vậy, Trương Nguyên cười nói:

- Vương huynh, nhớ để dành cho ta cái đuôi nhé.

Thiếu niên họ Vương hơi đỏ mặt, bèn thu đĩa lại. Trương Nguyên lại lên tiếng:

- Cậu thích thì cứ ăn hết đi. Cá này bắt được ở sông trước cửa nhà ta đấy. Ta cũng hay câu được lắm.

Thiếu niên họ Vương cuối cùng cũng chịu mở miệng, hạ giọng hỏi:

- Bình thường ngoài việc đọc sách ra cậu hay làm gì nữa?
- Những trò thiếu niên chơi ta đều chơi cả. Chọi đế, đánh cờ, đá cầu hát ca, chọi gà, cưỡi ngựa, câu cá, bắn cung ta đều biết chút ít. Vậy huynh thì sao?

Trong lòng thầm nghĩ:

“ Chắc là thêu hoa rồi?

Thiếu niên họ Vương cup mắt không dám nhìn thẳng vào Trương Nguyên, đáp:

- Cũng gần gần như vậy.

Rồi nhanh chóng lảng sang chuyện khác:

- Nghe nói cậu nằm mơ thấy một kho sách lớn, trong đó có mấy chục ngàn cuốn sách quý mà chỉ trong một đêm cậu đã đọc hết, sau khi tỉnh lại thì vẫn nhớ như in, điều đó có phải sự thật không?
- Có mấy chục ngàn cuốn ư? Ta đâu có đếm đâu, chắc cũng tầm mấy ngàn cuốn gì đó. Đâu có phải sách quý gì đâu, vừa không thể cứu dân thế tế lại không thể đạt được công

danh. Chỉ là sách để giải trí mà thôi, là loại mà tộc thúc tổ của ta hay xem đấy.

Thiếu niên họ Vương nói:

- Ta rất thích coi sách giải trí đó, nói xem, cậu đã xem được những sách giải trí gì trong đó?

Trương Nguyên nghĩ thầm:

“ Cô đương nhiên là thích xem sách giải trí rồi. Cô đâu có phải thi đồng sinh, thi tú tài, thi cử nhân rồi cả thi tiến sĩ nữa. Ta đây mới mệt này!”

Trương Nguyên đã hoàn toàn chắc chắn người ngồi trước mặt hắn đây không phải là nam mà là nữ thiếu niên. Liệu cô ta có phải là con gái của Vương Tư Nhâm chăng? Vì sao Vương Tư Nhâm lại mang theo con gái ra ngoài chơi như vậy? Lẽ nào cuối thời Minh con người đã suy nghĩ thoáng như thế sao?

Cô gái họ Vương lại hỏi:

- Nói đi, trong mơ cậu đã đọc được những sách gì?

Trương Nguyên nói:

- Rất nhiều rất nhiều, ta không nhớ nổi tên sách nữa. Chỉ nhớ được câu chuyện trong đó thôi. Ai ya, đừng nói chuyện này nữa, ăn thôi ăn thôi.

Nói rồi Trương Nguyên liền làm bộ cầm cúi bóc vỏ một con cua đồng.

Cô gái họ Vương muốn hỏi tiếp nhưng lại thôi, đành gấp thức ăn vào bát.

Ngồi bên cạnh, Vương Tư Nhâm cao giọng nói:

- Trương Nguyên, qua bên này, huyện tôn muốn kiểm tra cậu một chút.

Trương Nguyên “ực” một tiếng, thiếu chút nữa thì nghẹn, bụng nghĩ:

“ Thi!Thi!Thi! Thi là pháp bảo lợi hại của thầy, cả đời ta khó lòng trốn khỏi một chữ “Thi” này.”

Trương Nguyên nhận lấy khăn ăn từ người hầu đang đứng bên để lau tay, gật đầu với cô gái họ Vương rồi lập tức đứng dậy tiến về phía bàn của Vương Tư Nhâm và Hầu Chi Hàn, khom lưng kính cẩn thi lễ nói:

- Huyện tôn muốn kiểm tra học trò cái gì ạ?

Ban nãy nghe Vương Tư Nhâm hết lời khen ngợi Trương Nguyên, Hầu Chi Hàn rất muốn thử xem hấn rốt cuộc tài nghệ đến đâu. Nhìn Trương Nguyên một lượt từ đầu đến chân đánh giá, mặt mũi sáng sủa, thần thái ung dung điềm đạm không giống như lần đầu gặp quan lớn, quả cũng không tệ! Hầu huyện lệnh bấy giờ mới lên tiếng:

- Túc Chi tiên sinh là tổ phụ của người?

Trương Nguyên đáp:

- Là thúc tổ của học trò.

Hầu Chi Hàn “ồ” lên một tiếng, nghĩ thầm “Hoá ra không phải là có họ hàng ruột thịt Trương Nhữ Lâm”, rồi hỏi tiếp:

- Đã từng tham gia thi huyện chưa?

Trương Nguyên nói:

- Học trò còn chưa vào học trường xã.
- Hầu Chi Hàn lại nói:
- - Vậy đích thị là gia đình có truyền thống học giỏi rồi.

Trương Nguyên nói:

- Gia phụ nhiều năm ở bên ngoài, học trò cũng chưa được học hành bài bản, chỉ là thi thoảng nhàn rỗi học lỏm mấy chữ mà thôi.

Huyện tôn đại nhân Hầu Chi Hàn cảm thấy một cậu học trò còn chưa được học ở trường xã, gia đình lại không có ai dạy thì có thể có học vấn đến đâu. Mà Vương Tư Nhâm cứ khẳng ca ngợi cậu ta hết lời, nói tên này nhất định rất có tiền đồ. Hầu Chi Hàn vì nể mặt mũi của Vương Tư Nhâm, đành phải khảo nghiệm Trương Nguyên, lại hỏi:

- Đối câu chắc người cũng học qua rồi chứ? Bỏn huyện ra câu đối, người phải đối lại, hiểu không?

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Thế loại đối câu mình chưa từng học qua, chỉ nhớ được mấy câu đối nổi tiếng mà thôi. Cái gì mà “Họa thượng hà hoa hòa thượng họa thư” gì gì đó. Mà chắc gì huyện lệnh đại nhân đã đổ vào những câu mà mình biết chứ?” Nhưng vào lúc này mà hắn nói mình chưa từng học qua thì trong mắt đại nhân hắn đúng là đồ bỏ đi, hơn nữa lại làm mất mặt Vương Tư Nhâm nữa, vả lại bên kia còn có cô gái họ Vương cũng đang chăm chú đối theo nữa.

Trương Nguyên nói:

- Huyện tôn đại nhân, học trò mặc dù chỉ có chút tài mọn nhưng đối câu thì cũng đã được học qua. Ngày trước có một câu đối mà cho đến giờ học trò vẫn chưa đối được...
- Hả?

Hầu Chi Hàn có vẻ hứng thú với chuyện này:

- Nói ta nghe coi.

Trương Nguyên nói:

- Vế trên là “Yên tỏa trì đường liễu.”

Hầu Chi Hàn cười trầm nghĩ bụng:

- Câu này có gì khó đối chứ, thế mà nhà người cũng phải nghĩ tới mấy ngày.

Ngẫm nghĩ một lát, Hầu Chi Hàn bỗng giật mình. Trong năm chữ ấy có cả bộ ngũ hành Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ!

Vương Tư Nhâm nghe câu “Yên tỏa trì đường liễu” này thì cũng bắt đầu suy nghĩ, nghĩ đi nghĩ lại mà vẫn không nghĩ ra đối thể nào cho phải. Chỉ đối ý thôi thì không khó, nhưng phải đối cả bộ ngũ hành kia mới là điều nan giải.

Tới khi đồ ăn đã nguội hết cả hai vị tiến sĩ vẫn chưa nghĩ ra câu đối nào cho hợp lí, Hầu huyện lệnh cũng quên mất cả việc đang kiểm tra Trương Nguyên. Thực ra cũng không hẳn là quên, chỉ là trong lòng thầm nghĩ, cậu thiếu niên này đã nghĩ ra được về đối thâm thúy như thế, ắt hẳn phải là bậc cao thủ rồi, bởi vậy nên mới không ra đối nữa, chỉ một lòng chuyên tâm giải cho được về đối “Yên tỏa trì đường liễu” kia.

Do khéo léo xoay chuyển mà giờ lại biến thành Trương Nguyên đối Huyện tôn đại nhân rồi.

Chương 26:. Hậu sinh khả ỷ

Trương Nguyên đứng cạnh Hầu Chi Hàn chờ Huyện tôn đại nhân đáp đề. Hầu Huyện lệnh đã suy nghĩ hồi lâu, vân vân sợi râu sắp đứt ra vài sợi rồi, ấy mà vẫn nghĩ chưa ra đối thể nào cho câu “Yên tỏa trì đường liễu” này, nhìn người đối diện là Vương Tư Nhâm cười khổ nói:

- Câu đối này quả là rất khó, thầy đã nghĩ ra cách gì đối lại chưa?

Vương Tư Nhâm mặt không đổi sắc nhìn Trương Nguyên, cười nói:

- Ai đeo chuông vào thì người đó phải cưỡi, Thiên Âm huynh hãy hỏi người ra đề kia kìa.

Hầu Chi Hàn liền hỏi:

- Trương Nguyên, người đã suy nghĩ mấy ngày rồi, vậy đã nghĩ ra câu nào để đối lại chưa?

Vậy là quay đi quay lại một vòng, cuối cùng Hầu Huyện lệnh vẫn phải hỏi người ra đề là Trương Nguyên. Câu đối là của cậu, giám khảo thí sinh đều là cậu, không ăn gian thì đúng là đạo trời khó dung.

Trương Nguyên nói:

- Bẩm huyện tôn, học trò sau khi gặp câu đối này thì ăn cơm cũng nghĩ, đi đường cũng nghĩ, cuối cùng mới nghĩ ra được hai câu đối lại, tuy nhiên cũng không được ổn cho lắm.

Hầu Chi Hàn nói:

- Nói nghe thử coi.

Trương Nguyên bắt đầu ngâm:

- Đăng đôi ngân hán kiều.

(Đền chắt câu ngân hà)

- Đăng —— đôi —— ngân —— hán —— kiều.

Hầu Chi Hàn và Vương Tư Nhâm cùng nhau ngâm nga thưởng thức, Hầu Chi Hàn nói:

- Ngũ hành thì đã có đủ rồi, nhưng ý cảnh thì kém xa. Còn câu kia thì sao?

Trương Nguyên lại ngâm:

- Đào nhiên cảm giang đề.

Vương Tư Nhâm khen:

- Câu này hay, Tuy so với vế trên “ Yên tỏa trì đường liễu” vẫn còn kém xa, luật bằng trắc cũng chưa được ổn lắm nhưng ý nghĩa đại khái cũng khá.

Hầu Chi Hàn cũng gật đầu phụ họa:

- Yên tỏa trì đường liễu,
- Đào nhiên cảm giang đê.
- Đối tuyệt, đối tuyệt!

Trương Nguyên khiêm tốn đáp:

- Hai vị đại nhân quá khen, câu đối khó như vậy khó tránh khỏi vế đối lại có phần gượng ép, làm hao tổn biết bao tâm sức và thời gian mà chẳng được ích lợi gì, học trò bây giờ chỉ chuyên tâm vào sách vở thôi, những thứ vô bổ như vậy, học trò đã không ngó ngang tới từ lâu rồi.

Hầu Chi Hàn gật đầu liên tục. Bây giờ gã đã nhìn Trương Nguyên bằng một con mắt khác, ôn tồn hỏi:

- Đã học văn bát cổ chưa?

Trương Nguyên nói:

- Bẩm chưa ạ. Học trò trước kia ham chơi bỏ học, sau khi mất bị tật mới hoàn toàn hồi cải, hiện đang đọc “Xuân thu tam truyện”. Học trò cho rằng nếu chưa đọc xong Tứ thư Ngũ kinh mà đã tham học văn bát cổ thì đúng là lấy rượu độc để giải khát. Chỉ e trở thành một kẻ học văn rỗng tuếch, cổ hủ, chẳng biết thời thế gì thôi.

Vương Tư Nhâm vỗ tay nói:

- Nói rất hay, đúng là diệu kế cho kẻ đọc sách. Tốt lắm, vậy ta sẽ kiểm tra “Xuân thu kinh nghĩa”, “Tả truyện” đã đọc qua chưa?

Trương Nguyên đáp:

- Bẩm đã đọc thông rồi ạ.

Đọc thông và đã đọc là hai việc hoàn toàn khác nhau. Đọc qua một lần là đã đọc, còn đọc thông nghĩa là đọc mà phải nắm được nội dung và ý nghĩa của tác phẩm.

Vương Tư Nhâm gật gật đầu, đang định ra đề thì bỗng bật cười, quay sang Hầu Chi Hàn nói:

- Thiên Âm huynh là chuyên gia về “Xuân thu”, bây giờ ta ra đề đúng là mùa riu qua mắt thợ rồi. Hay là Thiên Âm huynh hãy ra đề đi.

Năm đó Hầu Chi Hàn thi đỗ tiến sĩ, đề thi chính là về đề tài “Xuân thu” này.

Hầu Chi Hàn nhún nhường từ chối vài câu rồi cuối cùng cũng đồng ý ra đề. Biết Trương Nguyên học vấn cũng không đến nỗi nào, gã đương nhiên sẽ không chỉ cho Trương Nguyên đọc lại truyện một cách đơn giản. Suy nghĩ một hồi, Hầu Chi Hàn mới hỏi:

- Xuân thu kinh truyện, theo ngươi thì thiên về kinh hay về truyện?

Vấn đề này có thể trả lời một cách hời hợt, cũng có thể trả lời một cách sâu sắc. Câu hỏi này Hầu huyện lệnh đưa ra cốt để đánh giá lĩnh ngộ của Trương Nguyên về đạo lý và ý nghĩa của Xuân thu kinh truyện mà thôi.

Trương Nguyên ngẫm nghĩ một chút rồi mới đáp:

- Thánh nhân viết ra kinh, mặc dù ngôn ngữ tinh tế, ý nghĩa sâu xa, phải đọc đi đọc lại nghiền ngẫm thì mới thông suốt, nếu chỉ dựa vào lời dạy của thánh nhân trong kinh mà không chịu khó ngâm cứu nghiền ngẫm thì chẳng khác nào qua sông mà không có thuyền, càng nóng vội càng dễ chết đuối.

Hầu Chi Hàn nghe xong hai mắt sáng rực lên, Trương Nguyên này lí lẽ đâu ra đấy. Theo ý cậu thì nếu so sánh kinh với truyện thì vẫn thiên về truyện hơn, điều này không đồng nhất với cách suy nghĩ bình thường của những văn sĩ là chỉ coi trọng kinh mà xem thường truyện. Hầu huyện lên lên tiếng khen:

- Tuổi còn nhỏ mà đã có kiến thức và suy nghĩ như vậy, đúng là hiếm có. Tháng hai năm sau có kì thi huyện, ngươi hãy tới đây, bốn huyện sẽ chọn ngươi.

Trương Nguyên vội vàng cảm tạ huyện tôn đại nhân.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Như vậy coi như đã qua được vòng thi huyện rồi ư? Thiên Âm huynh không sợ người ta nói là thiên vị hay sao?

Hầu Chi Hàn cười to nói:

- Với một nhân tài như hấn thì thiên vị cũng đúng thôi. Ha ha... Đương nhiên kì thi huyện năm sau cậu ta vẫn phải tới tham gia.

Cô gái họ Vương đang ngồi bên kia theo dõi từ đầu chí cuối xem Trương Nguyên ứng khẩu như thế nào, khóe miệng khẽ mỉm cười, chợt nghe Vương Tư Nhâm ho khan một tiếng thì vội ngồi thẳng người lên, giả vờ đang chuyên tâm ăn uống lắm.

Vương Tư Nhâm hỏi:

- Trương Nguyên, cậu đã ăn no chưa?

Trương Nguyên thẳng thắn đáp:

- Học trò vẫn chưa no ạ.

Hầu Chi Hàn cười nói:

- Chỉ lo kiểm tra mà quên mất cậu ta vẫn chưa ăn no. Được rồi người quay lại ăn tiếp đi, không phải vội, lát nữa bốn huyện sẽ phái người đưa người về.

Hầu Huyện lệnh trong lòng hết sức vui mừng. Phát hiện ra một nhân tài như Trương Nguyên cũng coi như đã lập được công. Sau này nếu cậu ta có đỗ đạt rồi nổi danh khoa cử, Hầu Huyện lệnh cũng được thơm lây. Dù cậu ta có làm quan lớn đến đâu, thấy Hầu Huyện lệnh vẫn phải kính cẩn nghiêng mình chào một tiếng “thầy”. Chốn quan trường Đại Minh có biết bao quan hệ rắc rối cũng chính từ đây mà ra.

Trương Nguyên quả thực rất đói, vì chuyện của Trương Đại Xuân mà cả buổi trưa vẫn chưa được ăn gì, vậy là yến tiệc này mặc dù đồ ăn đơn giản thanh đạm nhưng cậu lại cảm thấy rất ngon miệng. Cậu thiếu niên Trương Nguyên đang tuổi ăn tuổi lớn, mà bát súp Thanh Hoa Chính Đức này lại nhỏ, thế là Trương Nguyên ăn liền năm bát. Người hầu bên cạnh phải xới cơm liên tục, cô gái họ Vương ngồi đối diện cũng kinh ngạc không khép được miệng. Trương Nguyên nhìn cô ta một cái, giải thích nói:

- Tôi có được ăn trưa đâu.

Cô gái họ Vương đầu tiên là sững sốt, sau đó thì bật cười khúc khích, càng cười càng to, to đến mức không kiềm chế được nữa, gục cả lên bàn mà ôm bụng cười, làm đám người hầu cạnh đó cũng không nhịn nổi bật cười mãi không thôi.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Cười, cười, cười cái gì mà cười? Người ta ăn có gì đáng cười như vậy?”

Vương Tư Nhâm khẽ nhú mày rồi mặt lập tức lại giãn ra:

- Trương Nguyên lại kể chuyện cười gì vậy, mau kể to ra cho mọi người cùng nghe.

Trương Nguyên đứng dậy đáp:

- Học trò đâu có kể chuyện cười gì đâu, chỉ bảo trưa nay không được ăn gì, chẳng biết câu đó thì buồn cười ở chỗ nào.

Vương Tư Nhâm và Hầu Chi Hàn nhìn nhau một cái rồi cũng cất tiếng cười to.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Trương Nguyên, chẳng phải cậu biết Thiệu Hưng có câu tục ngữ “Một ngày dự tiệc ba ngày no” hay sao? Sớm không ăn gì để khi dự tiệc ăn được nhiều, đến ngày kia cũng không sợ đói. Ha ha...

Trương Nguyên nghiêm trang đáp:

- Học trò không phải cố ý để bụng đói đâu, chỉ tại chuyện của gia nô kia mà quên mất ăn cơm. Thế nên giờ mới ăn liền mấy bát như vậy, không ngờ lại đúng với tục ngữ, thật hổ thẹn quá!

Nghe vậy, Vương Tư Nhâm, Hầu Chi Hàn đều đồng thanh bật cười. Hầu Chi Hàn lên tiếng:

- Đùa vậy cho vui thôi.

Rồi quay sang Vương Tư Nhâm nói:

- Có phần giống thân truyền của thầy đó.

Vương Tư Nhâm nói:

- Hậu sinh khả ử. Ta đang trốn vào đúng chỗ cậu ta xuất hiện.

Vương Tư Nhâm mượn câu nói ngày xưa Âu Dương Tu tán thưởng Tô Thức để đáp.

Cô gái họ Vương đã cười tới mức sắp rụng cả hàm dưới tới nơi, Vương Tư Nhâm liên tục ho khan cũng vô dụng.

Tất cả đã cơm no rượu say rồi, bữa tiệc kết thúc. Trương Nguyên thì cáo từ trở về còn hai người họ Vương thì ở lại huyện nha nghỉ tạm. Hầu Huyện lệnh cho một gã nha dịch đưa Trương Nguyên trở về.

Trương Nguyên bái biệt huyện tôn đại nhân, rồi bái biệt Vương Tư Nhâm:

- Chẳng biết lúc nào có thể lại được nghe Hước Am tiên sinh chỉ giáo?

Vương Tư Nhâm cười đáp:

- Ta sẽ ở vườn Kiến Tị tại Hội Kê sơn doanh, mời thúc tổ cậu lúc nào rảnh thì ghé chơi. Lúc đó cậu cũng đi cùng luôn nhé.

Cô gái giả nam trang họ Vương nhìn Trương Nguyên không chớp mắt, khóe miệng vẫn giữ nguyên nụ cười.

Chương 27: Suy nghĩ trong đêm

Trương Nguyên theo gã sai nha ra khỏi công đường thì đã thấy tiểu gia nô Vũ Lăng đang xách một chiếc đèn lồng đợi ở bên ngoài từ bao giờ. Vừa trông thấy Trương Nguyên, Vũ Lăng liền chạy lại:

- Thiếu gia, cậu đã ra rồi.

Trương Nguyên nói:

- Không phải bảo người cứ về trước hay sao?

Vũ Lăng nói:

- Tiểu nhân đã về rồi, ăn cơm xong rồi mới quay lại đây chứ. Thái thái đang mong thiếu gia lắm đó.

Trương Nguyên quay sang bảo tên nha dịch không cần đưa về nữa bởi đã có tiểu gia nô tới đưa cậu về.

Chủ tớ hai người men theo sông Phủ trở về. Vũ Lăng nói:

- Thiếu gia, cả nhà Trương Thái đã dọn đi rồi, thái thái vẫn thấy không đành lòng.

Trương Nguyên không nói gì, bụng nghĩ:

“ Khu vực Giang Nam này chuyện gia nô phản chủ không phải là ít, ta thà phải thuê công nhân chứ không thêm gia nô nữa. Thuê công nhân bất cứ lúc nào cũng có thể đuổi việc, còn gia nô mang tiếng là đến làm thuê cho nhà chủ, thực ra là để trốn khỏi phải đóng thuế mà thôi, thậm chí còn lợi dụng nhà chủ để kiếm lợi, ý thế làm xằng làm bậy. Mặc dù bây giờ ta chưa có công danh gì nhưng chỉ cần nỗ lực, nỗ lực không ngừng, ngày đó nhất định sẽ tới. Có công mài sắt ắt có ngày nên kim.

Nghĩ đến đây, tính trẻ con của Trương Nguyên chợt nổi lên, cười khoái trí quay sang mặt nước sông bấy giờ đang tối đen như mực, hỏi:

- Sông ơi, người nói xem?

Dòng sông vẫn im lặng như tờ như ngẫm đồng ý với ý nghĩ của Trương Nguyên.

Nhà Trương Nguyên vốn ít người, gia đình Trương Đại Xuân ba người chuyển đi rồi trong nhà lại càng lạnh lẽo yên ắng. Tiểu nô Vũ Lăng dùng ánh sáng của một chiếc đèn lồng lẻ loi tro trọi rọi đường cho Trương Nguyên. Quản lý việc đóng mở cửa hàng ngày do tiểu nha đầu Thỏ Đỉnh phụ trách.

Trương Nguyên vào trong nội viện liền trông thấy thân mẫu đang ngồi âu sầu. Bà vì chuyện gia đình Trương Thái dọn đi mà cứ rầu rĩ không vui. Người có tuổi thường nhớ đến những ân tình cũ, cho dù gia nô Trương Đại Xuân đã làm những việc có lỗi với gia chủ như vậy nhưng chuyện cha con lão bị đày đi sung quân khiến Trương mẫu Lã thị cũng không đành lòng.

Trương Nguyên hiểu được tâm ý mẫu thân, nói:

- Mẫu thân, trong nhà thiếu đi mấy người, ngày mai con sẽ đi tìm người chân chất thật thà, trung thành tuyệt đối về, rồi có ký kết đàn hàng, hàng năm sẽ cấp tiền bạc đầy đủ, như vậy mới dễ quản lý.

Trương mẫu Lã thị đã không cần phải lo lắng về năng lực giải quyết công việc của con trai nữa rồi. Con bà thực sự đã trưởng thành, đã có thể san sẻ nỗi âu lo muộn phiền cho phụ mẫu rồi, đây chính là điều làm cho Trương mẫu Lã thị an tâm nhất. Lại nghe Hầu Huyện lệnh đồng ý kỳ thi huyện năm sau sẽ cho con trai mình tham gia ứng thí, bà lại càng vui mừng phấn khởi, xúc động nói:

- Con phải nhanh chóng làm thủ tục nhập trường xã đi, chớ để phụ sự kỳ vọng của huyện tôn đại nhân.

Trương Nguyên đáp:

- Vâng. Ngày mai con còn có chút chuyện cần giải quyết, ngày kia con sẽ tới trường xin nhập học. Mẫu thân cứ an tâm, con sẽ cố gắng chăm chỉ học hành tiến tới.

Y Đình đứng bên cạnh lên tiếng:

- Tiểu tỷ có người họ hàng xa, nhà ở huyện Hội Khê, Xương An môn ngoại, tính tình thật thà lại rất biết điều, không muốn đi ở mà chỉ đi làm công thôi. Thiếu gia muốn thuê người thì tiểu tỷ sẽ nhờ người nhắn anh ta tới đây, nếu thiếu gia và Thái thái thấy được thì giữ anh ta ở lại.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Được, bảo cậu ta ngày mai tới đây, nhà này ít người, cô quạnh lạnh lẽo quá.

Y Đình cười nói:

- Thái thái không phải lo đâu, đợi thiếu gia lập thành gia thất rồi trong nhà sẽ náo nhiệt lên ngay ấy mà.

Vừa nghe Y Đình nói vậy, Trương mẫu Lã thị lập tức quay sang nhìn con trai, bà mỉm cười gật đầu, trong bụng đã rất muốn bông cháu rồi:

- Phải đó, Nguyên nhi cuối năm nay là đã sang mười sáu rồi, có thể thành thân rồi, ha ha, may mà đạo trước vẫn chưa nhận lời Mã lão nương kia. Ngươi cô nương, Mã cô nương gì chứ, giờ mắt con trai ta đã bị như vậy rồi, các cô nương đẹp đâu đến lượt nó nữa.

Trương Nguyên sợ mẫu thân muốn làm mai cho mình, vội nói:

- Mẫu thân à, con còn nhỏ mà, bây giờ phải lấy việc học làm trọng. Mẫu thân người xem Tông tử Đại huynh nhà Tây Trương đó, lớn hơn con có một tuổi mà đã đỗ tú tài rồi, cũng đã thành thân đâu. Con đã lập chí ghi danh bảng vàng, không đậu tiến sĩ thì không nghĩ tới chuyện hôn sự.

Trương mẫu Lã thị tuy rằng đọc sách không nhiều nhưng cũng là người có kiến thức, bà hiểu rõ đậu tiến sĩ là việc khó khăn như thế nào. Thân phụ Trương Nguyên là Trương Thụy Dương thi tú tài tới mười mấy năm mà còn chưa đậu, giờ Trương Nguyên nói đỗ tiến sĩ xong mới nghĩ tới chuyên thành thân, ngộ nhờ cả đời nó không thi đỗ tiến sĩ thì chẳng phải gay go to rồi sao? Nghĩ vậy, bà liền lên tiếng ngay:

- Hải nhi à, Tông tử nhà Tây Trương đã có hôn ước với khuê nữ nhà Lưu thị rồi, chỉ là chưa chính thức thành thân mà thôi. Chuyện của con cứ để ta từ từ xem xét, con cũng đừng nóng ruột.

Trương Nguyên dở cười dở mếu:

- Hải nhi đâu có nóng ruột chứ, hải nhi chỉ một lòng chuyên tâm đọc sách mà thôi.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Mẫu thân biết con rất chăm chỉ. Như vậy đi, đợi con đỗ sinh đồ rồi bàn tới chuyện này sau, thế được chưa?

Trương Nguyên gật gật đầu đáp:

- Vậy hải nhi xin nghe lời mẫu thân.

Trong lòng thầm nhủ: “Nếu mọi việc thuận lợi thì thi xong tú tài cũng phải tới năm kia, đến lúc đó tính sau vậy, cứ mượn có phải tham gia thi Hương thì sẽ kéo dài thêm được một năm, rồi một năm, một năm nữa...”

Ngồi trò chuyện với mẫu thân thêm một lúc, Trương Nguyên trở về lầu tây, luyện đại tự nửa canh giờ rồi tắm rửa lên giường đi ngủ. Thế nhưng nằm trên giường mà cậu cứ thao thức mãi không tài nào ngủ được. Bên ngoài có tiếng gọi khe khẽ của tiểu nô Vũ Lăng:

- Thiếu gia....

Không nghe thấy tiếng đáp lại, Vũ Lăng bèn thôi tắt đèn rồi nằm ngủ trên chiếc sập tre, vừa đặt lưng đã ngáy o o.

Vàng trắng hình lưỡi liềm chiếu rọi những tia sáng dịu dàng thanh khiết của nó qua khe cửa, tạo thành những đám đen lốm đốm trên mặt đất thật khiến cho người đang khó ngủ không khỏi kinh sợ.

Trương Nguyên cố mở to hai mắt nhìn đầu giường, nhờ ánh sáng mập mờ của trăng mà cậu có thể nhận ra bức tranh Cát Tường đang treo trên tường. Nghĩ tới chuyện Mã lão bà muốn làm mai cho mình, rồi vừa nảy mẩu thân còn nhắc tới chuyện hôn sự nữa, Trương Nguyên cười thầm một mình. Cậu sợ rằng một ngày nào đó ngoài kia đột nhiên trống sáo tung bừng rồi rước về cho cậu một tân nương chẳng biết đẹp xấu thế nào, tính nết ra sao đã lập tức bị bắt vào động phòng hoa chúc. Nghe nói việc thành thân giống như một ván bạc, khi cời khăn đỏ cô dâu ra, thấp thỏm lo lắng, người thắng thì xứng đôi vừa lứa, vợ chồng hòa thuận, kẻ thua thì làm việc gì cũng không thuận, khổ sở suốt đời...

Điều này kể cũng giống như một vở kịch vậy, Trương Nguyên đương nhiên không hy vọng cuộc hôn nhân của mình như một ván bạc. Cậu muốn được tự mình làm chủ. Đầu tiên, cậu không muốn lấy một cô gái bị bó chân làm vợ, đây là điều kiện tiên quyết. May mà đây là thời Minh, chỉ khoảng 2/3 phụ nữ phải bó chân, nếu muộn thêm một, hai trăm năm nữa, muốn lấy một cô không bó chân cũng khó hơn lên trời, may ra chỉ có thôn nữ, sơn nữ, tỳ nữ, vú già là không phải bó chân thôi.

Nghĩ đến đó, hình ảnh cô gái giả nam họ Vương kia bỗng hiện lên trong đầu Trương Nguyên. Mặc dù cải trang nam nhưng với cái dáng người mảnh mai và khuôn mặt tuấn tú ấy, cô chắc hẳn phải rất xinh đẹp. Trong thời đại mà vẫn chưa sáng chế ra kính này, khổ nhất là người mắt kém không nhìn rõ được đẹp xấu. Có điều Trương Nguyên không có chút rung động nào với cô gái này cả, chẳng biết vì bản thân vẫn còn nhỏ hay là vì cô gái kia cứ mở miệng ra là đòi mua “Kim Bình Mai” làm cậu chết khiếp?

Sáng hôm sau, Y Đình nhờ một kiện phu đưa tin cho người bà con xa ở Hội Kê, không tới 10 dặm đường nên ngay chàng vang tới hôm đó gia đình người đó đã tới đông đủ cả, một nhà có hai vợ chồng và hai đứa con. Hai vợ chồng đều đã trên ba mươi tuổi, người chồng tên là Thạch Song, còn người vợ tên Thúy Cô, đều là nông dân nên dáng vẻ cũng chân chất quê mùa. Hai đứa con trai, đứa lớn Đại Thạch đầu 13 tuổi, còn đứa nhỏ 9 tuổi gọi là Tiểu Thạch đầu.

Trương mẫu Lã thị thấy cả gia đình này đều có vẻ thật thà chân chất, hỏi han mấy câu thì thấy họ nói năng cũng thẳng thắn, hai đứa bé nom cũng ngoan ngoãn, trong lòng đã có vài phần ưng thuận. Quay sang Trương Nguyên, bà nói:

- Nguyên nhi à, con thấy thế nào?

Chương 28: Chuyện ở khu học đường

Người mà Y Đình giới thiệu tới xem như cũng có lai lịch rõ ràng. Trương Nguyên hỏi thêm hai vợ chồng Thạch Song vài câu, cơ bản thấy hài lòng, bèn đưa gia đình bốn người tới căn nhà ngói sát bên tiền sảnh nơi hội trước gia đình Trương Đại Xuân đã từng ở. Trương Nguyên nói rất rõ ràng gia đình bốn người ăn ở ở đây lương mỗi tháng là năm ngàn lượng, nếu làm lâu dài thì còn có thể cao hơn. Tiền thuế lao dịch thì không cần lo, gia đình họ Trương sẽ lo liệu thay cho họ.

Vợ chồng Thạch Song, Thúy Cô không ngớt lời cảm tạ Trương mẫu Lã thị và Trương Nguyên. Tiền công như vậy đã được xem là cao rồi, điều lo lắng nhất là thuế lao dịch thì cũng được chủ nhà lo cho, từ nay không còn phải sợ quan sai và xã giáp thúc ép bóc lột nữa, cứ ổn định hầu hạ chủ nhà là được rồi, hơn nữa gia thế lại trong sạch, sau này con trai cũng có thể tự ra riêng rồi lấy vợ sinh con được, thậm chí còn có thể tham gia khoa cử nữa, bởi nếu là con trai gia nô thì không được đi thi.

Vậy là gia đình Thạch Song bốn người ở lại Trương gia. Mặc dù Thạch Song không được nhanh nhạy và linh hoạt bằng Trương Đại Xuân, lại không biết quản lý việc điền trang nhưng được cái tính tình cũng chân chất thật thà, làm việc cần cù chăm chỉ chưa để trễ nải điều gì. Nhà họ Trương chỉ có chưa đến trăm hai mươi mẫu đất, Trương Nguyên bỏ chút thời giờ tự mình đi quản lý công việc cũng được. Ba hộ tá điền kia vẫn nộp điền tô hằng tháng theo khế ước, nhưng tất nhiên tên điền chủ bây giờ không đứng tên Trương Đại Xuân nữa.

Trăm năm mười lượng điền tô mà Trương Đại Xuân đã bòn rút của Trương gia đã có quan sai giải quyết, Trương Nguyên giờ chỉ cần lo chuẩn bị đến trường xã học thôi.

Sáng sớm ngày hai mươi hai tháng bảy, Trương Nguyên mời Trương Đại huynh của Tây Trương đưa mình tới trường xã sau phủ học cung để bái sư.

Tiểu nô Vũ Lăng mang theo một chiếc giỏ lớn, trong giỏ có rau tươi bốn màu, bánh gạo một khoanh, rượu ngon một vò, thịt lợn hai cân. Đó là lễ vật để bái sư.

Đại Minh triều khi mới khai quốc, Chu Nguyên Chương đã hạ chiếu lập ra trường xã, mỗi năm mười nhà phải lập một trường xã để con nhà lành được đi học tử tế. Trường xã đều là do triều đình mở ra, các bộ sách như Tứ thư Ngũ kinh đều được miễn phí, thầy dạy ở trường xã là do Huyện lệnh mời tới, tiền công cũng do Huyện lệnh chi trả, học trò theo học ngoại trừ sính lễ lần đầu bái sư ra thì không phải trả bất cứ một khoản phí nào khác nữa.

Các trường trong niên hiệu Vĩnh Lạc, Tuyên Đức là có đông Nho đồng tới học nhất, người ta gọi là “Nhà có tiếng đọc nho nhã, người có ý chí thanh tao”. Chu Nguyên Chương thông qua con đường khoa cử đã lôi kéo được sĩ tử khắp thiên hạ. Thế nhưng sau niên hiệu Gia Tĩnh khắp nơi lại mọc lên các trường học tư, có một số trường xã ở các châu huyện dần dần đã bị phế bỏ. Phủ Thiệu Hưng là nơi đất học, trường xã được tổ chức khá quy củ, chỉ tính riêng huyện Sơn Âm đã có gần hai trăm trường. Ngôi trường sau Phủ học cung này mấy năm nay vì có thầy giỏi tới dạy mà các Nho đồng đồ Đồng sinh, Sinh đồ nhiều hơn hẳn các trường khác, bởi vậy Nho đồng tới

đây xin học phải có hơn bốn mươi người, mà bình thường một trường xã chỉ cho phép dạy không quá hai mươi Nho sinh.

Trường xã sau Phủ học cung nằm ở tả ngạn sông Phủ, cách nhà Trương Nguyên không tới một dặm. Vốn dĩ nơi đây là một ngôi miếu thờ một vị thần vô danh, nhưng vào năm Gia Tĩnh (công nguyên 1522-1566) đã xuống lệnh phá bỏ những căn đền đài miếu mạo thừa thải, nên chỗ này trở thành trường xã. Từ cửa lớn đi vào thì là khu tiểu viện, thầy đồ ở trường xã này là một nhà Nho trung niên dáng người gầy gò ốm yếu, da dẻ trắng bệch, chòm râu thưa thớt, hai mắt vô hồn. Ông ta đang đứng nghênh đón các nho đồng mới nhập học. Lúc Trương Nguyên thi lễ, ông ta còn ngáp dài một cái, vẻ như đang ngái ngủ. Nhận lấy đồ lễ bái sư do cậu dâng lên, mặt ông ta bỗng vui vẻ hẳn lên, ừm, ừm, thịt và thức ăn vẫn còn tươi nguyên.

Nho đồng mới nhập học cần có cha hoặc anh dẫn tới bái kiến thầy giáo. Phụ thân không có nhà, lại không có huynh trưởng, Trương Nguyên đành nhờ biểu ca là Trương Đại đến. Trương Đại thấy thầy đồ ngáp ngáp dài thì vô cùng sùng sốt, thở dài hỏi:

- Hóa ra là Triệu Hạ huynh. Tăng tiên sinh không còn dạy ở đây nữa sao?

Bụng nghĩ: “Chu Triệu Hạ mà cũng cho làm thầy được sao?”

Mông Sư (thầy dạy nho đồng nhỏ tuổi) mới Chu Triệu Hạ đương nhiên không thể không nhận ra thân đồng Trương Đại, hai người đều là sinh đồ của huyện này. Chu Triệu Hạ đã là sinh đồ tới 20 năm rồi. Thấy Trương Đại, gã cười nói:

- Tông tử hiền đệ có điều không biết rồi, thân mẫu của Tăng tiên sinh bị ốm nặng qua đời, ông ấy phải vội về chịu tang. Nho đồng ở đây tạm thời do Ngu huynh dạy bảo.

Trương Đại nhìn tộc đệ cười cười, nói:

- Giới tử, vậy đệ hãy ở chỗ Triệu Hạ huynh học mấy ngày đi. Ta không ở lại thêm được nữa, ngày mai là phải đi Vũ Lâm rồi.

Chu Triệu Hạ nói:

- Tông tử hiền đệ phải đi ứng thí kỳ thi hương à, vậy chúc đệ công thành danh toại, ghi danh bảng vàng nhé. Ngu huynh đây bây giờ đã không còn thiết tha gì với chuyện công danh nữa, chỉ một lòng chăm lo cho sự nghiệp đào tạo các Nho sinh thiếu niên mà thôi.

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai huynh mấy giờ lên đường đệ đi tiễn huynh.

Trương Đại xua tay:

- Khỏi cần, đệ cứ ở đây chăm chỉ học tập là được rồi. Đừng học theo Yến Khách làm gì.

Dứt lời, Trương Đại vừa lắc lắc đầu vừa cười, hướng cửa bước thẳng.

Cảm thấy thần thái của Trương Đại có chút kỳ quái, nhưng Trương Nguyên nghĩ mãi vẫn không hiểu là vì sao.

Chu Triệu Hạ dẫn Trương Nguyên tới khu học đường. Học đường này cao rộng, vốn là điện thờ thần, giờ được bày biện mấy chục bộ bàn ghế nhưng lại chỉ có mười mấy học trò ngồi thưa thớt ở kia. Thấy Trương Nguyên bước vào, chúng hiếu kỳ quay đầu lại. Trương Định Nhất cũng ở trong số đó, vội vã đứng dậy kêu lên:

- Giới tử ca ca.

Một Nho đồng ngồi cạnh Trương Định Nhất liền hỏi:

- Người gọi hần cái gì, nhần á? Nhà hần mở hiệu làm đồ trang sức à?

(Giới Tử đồng âm Giới Chỉ, nghĩa là chiếc nhẫn)

Lại có Nho đồng cười khẽ, nói:

- Lớn vậy rồi mà mới đến đây học, chắc cũng phải 16 tuổi rồi chứ chẳng ít, hi hi, đứng ở đây trông bộ dạng hần thật

ngốc!

Trương Nguyên cũng cảm thấy bộ dạng mình bây giờ đúng là hơi ngốc thật, Nho đồng ở đây nhỏ nhất là bảy, tám tuổi, lớn nhất cũng chỉ có mười hai, mười ba. Cũng có một người lớn tuổi hơn mình, nhưng hình như là một gã đàn độn.

Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Mình phải học từ năm đầu tiểu học học lên sao?”

- Trật tự, trật tự....

Mông sư Chu Triệu Hạ dùng thước gõ xuống bàn mấy tiếng thật to rồi bắt đầu giới thiệu Trương Nguyên. Trương Nguyên hướng xuống phía các bạn học thi lễ, rồi tới lượt các học trò ngồi dưới đáp lễ, như vậy là kết thúc màn chào hỏi.

Chu Triệu Hạ gọi Trương Nguyên qua một bên, hỏi:

- “Tam Tự kinh” đã đọc qua chưa?

Vào học ở trường xã, dưới 8 tuổi thì phải học “Tam Tự kinh” trước, sau đó mới được học “Bách gia tính”, rồi “Thiên tự văn”.

Thấy Trương Nguyên mười lăm tuổi mới nhập học trường xã, gã nghĩ bụng chắc là khi còn bé búng bình gây sự không chịu đọc sách đây.

Trương Nguyên đáp:

- Tứ thư Ngũ kinh học trò đều đã đọc qua rồi, vào trường xã là để thỉnh giáo thầy về văn bát cổ thôi.

Chu Triệu Hạ “Ồ” một tiếng, có vẻ không tin, nói:

- Vậy ta sẽ kiểm tra ngươi một chút xem sao. Nghiêu Thuấn là một hay hai người?

“Đây là đề kiểm tra kiểu gì vậy” nghĩ vậy nhưng Trương Nguyên vẫn nhẫn nại đáp:

- Là hai người ạ, một tên Nghiêu còn một tên Thuấn.

Chu Triệu Hạ lại hỏi:

- Đạm Đài Diệt Minh là một hay hai người?

Đạm Đài Diệt Minh là một trong bảy mươi hai đệ tử của Không Tử, người này có họ kép là Đạm Đài, tự là Tử Vũ, vì tướng mạo xấu xí nên từng bị Không Tử ghét bỏ nhất quyết không chịu dạy cho.

Đạm Đài Diệt Minh phần nộ quyết chí tự học, cuối cùng đã trở thành một người đại hiền tài đức. “Dĩ mạo thủ nhân, thất chi tử vũ”, đó chính là câu nói bất hủ của ông.

Đối với người thuộc lâu Tứ Thư Ngũ Kinh như Trương Nguyên mà đi kiểm tra bằng loại câu hỏi như vậy, quả thực là quá coi thường cậu. Nhớ tới thần thái kì lạ của Trương Đại khi này, hắn liền hiểu ra, đáp lời nói:

- Chắc chắn là hai người rồi.

Chu Triệu Hạ không cất tiếng cười vang, như thể việc Trương Nguyên đáp sai đã nằm trong dự liệu của gã vậy. Ừm, câu hỏi này quả thực là quá khó đối với cậu bé này rồi, cũng không thể trách cậu ta được:

- Đừng quá tham vọng viễn vông, chăm chỉ học từ “Tam Tự kinh” học lên đi. Văn bát cổ hay ho đến vậy sao, học xong năm năm sách vở thì hãy nghĩ tới chuyện học văn bát cổ nhá... Đây là sách của người, phải giữ gìn cho cẩn thận. Rồi, về chỗ của mình đi, ở bên này, hàng thứ ba bên trái.

Chương 29: Huấn sư

Trương Nguyên cầm cuốn sách mỏng tang có hình minh họa của “Tam Tự kinh” đi về chỗ ngồi, lại thấy Môn sư Chu Triệu Hạ ngáp một cái nói:

- Các trò ngoan mau đọc sách đi, chữ nào không biết thì tự hỏi nhau ấy, lát nữa bốn sư sẽ tới kiểm tra từng người

một, nhớ kĩ, phải đọc thâm đấỵ.

Chu Triệu Hạ phúi phúi ống tay áo, thông thả bước đi rồi không thấy trở ra nữa.

Trương Định Nhất chuyển qua ngồi cạnh Trương Nguyên, cười toe toét nói:

- Thầy đi ngủ rồi, không làm ông ấy tỉnh giấc là được.

Trương Nguyên cau mày hỏi:

- Vị thầy đồ này tới đây từ lúc nào?

Trương Định Nhất nói:

- Ông ta tới được nửa tháng rồi, thầy này tốt lắm, không quản thúc gì bọn đệ cả. Còn vị Tăng tiên sinh kia á, nghiêm khắc phải biết.

Trương Nguyên hỏi:

- Chẳng phải nơi này có hơn ba mươi Nho sinh tới học sao, tại sao...À, ta hiểu rồi, Chu tiên sinh vừa tới thì các học trò giỏi đều đi cả, chỉ còn lại đám sâu lười các người thôi.

Trương Định Nhất cười hì:

- Bọn đệ cũng ngoan mà, ngày nào cũng chăm chỉ đọc sách từ sáng sớm đến tối mịt, hehe.

Bây giờ là giờ Thìn, mặt trời đứng ở chính Đông nên cả khu học đường đều được chiếu sáng. Gió từ sông Phủ thổi tới còn mang theo mùi hơi đất ẩm, thời tiết không nóng cũng không lạnh, đây quả là thời điểm và không gian rất thích hợp cho việc đọc sách.

Nhưng xem những học trò ở đây, hoặc châu đầu ghé tai nhau nói chuyện, hoặc vẽ hươu vẽ vượn linh tinh, có kẻ còn vo giấy làm đạn ném trêu nhau, kia, bên kia còn có hai tên đang vật nhau ra đánh lộn nữa chứ....khung cảnh loạn xạ nhốn nháo hơn cả cái chợ.

Trương Nguyên tai thính, nghe bên trong phát ra tiếng ngáy khe khẽ, bèn hỏi:

- Tên họ Chu kia ban ngày vẫn ngủ ngon như vậy sao?

Trương Định Nhất lè lưỡi:

- Giới tử ca lá gan lớn thật, dám gọi Chu tiên sinh như vậy... Chu tiên sinh cũng không phải sáng nào cũng ngủ đầu, đêm nào ông ấy đánh mã điều thì ban ngày ông ấy mới phải ngủ bù thôi. Chu tiên sinh là thích đánh mã điều nhất đó.

Trương Nguyên biết mã điều chính là đòi trước của mặt chược, tên họ Chu này làm như vậy chẳng phải là đã dạy hư học trò rồi hay sao?

“Vụt” một tiếng, một cục giấy to bay trúng vào gáy Trương Nguyên. Trương Nguyên quay đầu lại thì chỉ thấy đám Nho đồng đang ngồi rất ngay ngắn, chẳng nhìn ra kẻ nào đã ném cả.

Trương Định Nhất chỉ ra một tên trong số đó, nói:

- Giới tử ca, là nó đây, Lý Trụ, là Lý Trụ ném đây.

Trương Nguyên đứng dậy. Tưởng Trương Nguyên sắp tới đánh mình, Lý Trụ vội vàng chạy ra khỏi chỗ ngồi, vừa kêu la vừa bỏ chạy.

- Làm ầm ĩ cái gì đó?

Đang ngủ mà bỗng nhiên bị đánh thức, Chu Triệu Hạ nổi giận ùng ùng quát lên một tiếng rồi hùng hổ bước ra.

Gã kéo tay Lý Trụ lại nhéo tai một cái thật đau rồi lôi đến bên bàn học, định lấy thước lớn đánh cho Lý Trụ một trận.

Lý Trụ hét lớn:

- Tiên sinh, tiên sinh, không phải con, là “cái nhần” Trương Nguyên mới tới kia đó, hần còn dám gọi tiên sinh là “tên họ Chu” cơ, hần vô lễ lắm!

Chu Triệu Hạ không tin nhò đồng Trương Nguyên mới tới lại dám gọi gã là “tên họ Chu”, gã véo tai Lý Trụ, quát:

- Dám nói láo à? Chìa tay ra! Phạt mi mười thước.

Nói rồi gã quay người với lấy chiếc thước gỗ trên bàn học, nhắm vào mông Lý Trụ mà đánh.

Lý Trụ lại càng gào khóc to hơn:

- Đúng là nó nói đấy ạ, nó bảo tiên sinh là “tên họ Chu” ngủ ngày mà còn ngày mà, hu hu hu...

Chu Triệu Hạ chậm rãi ngoảnh mặt về phía Trương Nguyên, hỏi:

- Có thật là người nói không?

Trương Nguyên vẫn đứng nguyên tại chỗ, đáp:

- Đúng đó.

Chu Triệu Hạ vốn tưởng rằng Trương Nguyên sẽ phủ nhận hoặc biện bạch gì đó, chẳng ngờ cậu ta lại dám đáp như vậy, nên nhất thời không kịp phản ứng. Sau một hồi sững sốt, gã nhảy dựng lên như một kẻ điên, rít lên qua kẽ răng:

- Mà dám? Mà dám hả? Mà dám bất kính với thầy giáo như thế à? Hôm nay bốn sư phải thay phụ mẫu mà dạy dỗ mày đến nơi đến chốn.

Sẵn có cây thước đang cầm trên tay, gã xông vào Trương Nguyên.

- Chu Triệu Hạ!

Trương Nguyên nắm lấy chiếc ghế dài nâng lên đỡ đòn, quát lớn:

- Ông dám đánh ta ư? Thử xem.

Đám học trò trong học đường tất cả đều ngậy ra. Chu Triệu Hạ cũng bối rối, gã đã thấy rất nhiều tên học trò nghịch ngợm, thích gây sự, nhưng ngông cuồng như tên Trương Nguyên này thì đúng là lần đầu tiên gặp phải. Hắn còn dám giơ ghế lên đỡ đòn thầy giáo nữa chứ!

Xem ra tên này đúng là có cái gan dám đánh lại mình thật, nghĩ vậy, Chu Triệu Hạ không vung thước lên nữa bước ra xa 7, 8 bước. Chỉ chỉ vào mặt Trương Nguyên, gã nói bằng giọng mỉa mai:

- Giỏi. Giỏi quá rồi. Vô lễ như mi, gọi thầy là “tên nọ”, “tên kia”, rồi còn dám đánh lại thầy nữa, xưa nay đúng là chưa từng thấy. Giỏi. Quá giỏi. Thằng vô giáo dục như mày, ở nhà thì là nghịch tử làm bại hoại gia phong, vào triều ắt sẽ là loạn thần tặc tử, bán dân hại nước.

Trương Nguyên khinh miệt nói:

- Ta là hạng người gì không cần người đánh giá, cũng không tới phiên người đánh giá. Người không phải thầy của ta. Mau trả lại lễ vật bái sư cho ta, loại người như người có xúng làm gương cho người khác không, đêm thì đánh mã điếu, ban ngày thì ngáp ngán ngáp dài, cả gan ngủ ngay tại học đường, như vậy chẳng phải làm hư học trò thì là gì? Người lại còn dám đánh ta ư? Cứ thử lại gần xem. Chỉ cần một ghế này trúng vào đầu thì đảm bảo mặt người cũng phẳng như mặt ghế luôn.

Da mặt trắng bệch của Chu Triệu Hạ bỗng chuyển thành màu gan lợn. Cười lạnh, gã đáp:

- Ta không dạy người ư? Chẳng phải cho người học “Tam Tự kinh” đó sao? Chẳng lẽ ta lại để mi, một đứa lớn voi thể kia mà còn ngêu ngao mấy câu “Nhân chi sơ, tính bản thiện” à? Chẳng qua là ta muốn giữ thể diện cho người, nên để người có chỗ nào không hiểu thì tự đi hỏi các bạn, chả lẽ nhà người muốn ta phải uốn nắn chỉ bảo cho người từng chữ một hay sao?

Loại người mặt dày như vậy, đến lí lẽ đó cũng dám viện ra. Nói nhiều với gã cũng dư thừa. Trương Nguyên nói:

- Đem lễ vật bái sư trả lại cho ta. Ta không cần người dạy.
- Được. Ta cũng không cần loại đệ tử như mày.

Chu Triệu Hạ hùng hổ tiến về phòng lòi ra giỏ lễ vật mà Trương Nguyên đem tới. Ném một cái tới cạnh chân Trương Nguyên, “Bụp”, “Choang” hai tiếng. Cả chiếc giỏ rơi xuống đất. Thịt, bánh, gạo, rượu rơi xuống đất tung tóe. Cả học đường nồng nặc mùi rượu.

Trương Nguyên dùng chân giữ lại chiếc giỏ đang lăn về phía mình, nói:

- Người dám ném giỏ lễ vật của ta như vậy. Giờ vò rượu đã vỡ cả rồi, đồ ăn thì bị hỏng. Người phải đền cho ta! Sáng nay ta đã tốn hai lạng bạc để mua lễ vật, hôm nay người không bồi thường lại hai lạng bạc đó, ta quyết không để yên cho người.

Trương Nguyên làm vậy không phải tiếc hai lạng bạc mà cậu muốn “dạy dỗ” cho lão “thầy dõm” kia một bài học.

Chu Triệu Hạ thấy Trương Nguyên không phải tay vừa, vội xua tay nói:

- Được được, ta bồi thường cho người.

Móc ra từ ống tay áo một ít bạc vụn đặt lên trên bàn, gã nói:

- Ta sẽ tố cáo lên huyện tôn về hành vi khinh sư vô lễ của nhà người. Từ nay người đừng mong vào học ở bất kì một trường xã nào nữa.

Trương Nguyên cười khẩy, nghĩ bụng mình cần gì phải tức giận với một tên vô lại như vậy. Mình là người có giáo dục, làm sao có thể có hành động giờ ghé lên một cách lỗ mãng như thế này được. Nghĩ vậy, cậu lập tức hạ chiếc ghế xuống, nói:

- Đừng có mở miệng ra là lại lòi từ “thầy” ra như thế. Người không làm thầy của ta được đâu. Như vậy đi, ta ra một câu đố về kinh sử, nếu người có thể đáp được, vậy thì ta sẽ tự nguyện theo người tới nhà môn của Hầu Huyện lệnh, cho người kẻ tội thế nào cũng được. Nếu như người không đáp nổi thì đừng có vác mặt tới đây dạy hư học trò nữa.

Chu Triệu Hạ cười lạnh:

- Đến Đạm Đài Diệt Minh là một hay hai người còn không biết, người còn dám đố ta ư? Được. Hỏi thì hỏi đi, phạm là “Tứ thư Ngũ kinh” thì cứ việc.

Bất kì tú tài nào cũng phải thuộc nằm lòng mấy cuốn sách này.

Trương Nguyên nói:

- Nghe cho kỹ đây, trong “Hiếu kinh” có đoạn:

“Lập thân hành đạo

Để tiếng thơm hậu thế.

Rạng danh phụ mẫu

Hiếu tận cuối đời.”

Vậy “hành đạo” ở đây, theo người là đạo gì?

Chu Triệu Hạ cả kinh, tiểu tử Trương Nguyên này có thể đưa ra câu đố như thế, xem ra không phải là kẻ mà ngay cả ” Tam Tục kinh ” cũng chưa đọc bao giờ. Gã đáp:

- Câu này có gì khó, chắc chắn là đạo phụ tử rồi.
- Đạo phụ tử là đạo gì?
- Là đạo Tiên Vương.
- Đạo Tiên vương là đạo gì?
- Là...là lễ nghĩa liêm sỉ.

Trương Nguyên cười lớn:

- Người cũng biết liêm sỉ sao? Nói cho người hay, “lập thân hành đạo” trong “Hiếu kinh” là đạo đại học. Đại học Minh Đức thân dân, bất luận đạo gì trước tiên phải từ lập thân, “đại trọng phu” thì thân phải gắn với quốc gia xã tắc. Nói đến chữ “hiếu” thì phải “lão ngô lão dĩ cập nhân chi lão” (Ngoài hiếu kính người già trong nhà ra, còn phải hiếu kính với những người già không họ hàng thân thích với mình). Nếu nói đến “kính”, thì ngoài kính trọng trưởng bối trong nhà ra, còn phải kính trọng những người lớn không quan hệ thân thích với mình. Thiên hạ vạn vật vốn đều là một, việc đối nhân xử thế vốn từ mình mà ra. Đạo trước hết nằm ngay trong những hành vi bình thường nhất. Người thân là thầy dạy học mà lại lười biếng, ham mê cờ bạc, lên lớp không dạy học trò mà dám ngang nhiên nằm ngáy o o. Lệnh cho đám học trò đọc thầm là để nhà người được thoải mái ngủ ngon mà không sợ bị đánh thức giấc mộng đẹp của người chứ gì?

Bỗng bên ngoài học đường có tiếng cười “Ha ha” vang lên. Trương Nguyên lập tức nghe ra người đến là ai, bởi tiếng cười đó chỉ cần nghe một lần là sẽ không bao giờ quên.

Tiếng giày chan chát. Người này đi vào học đường, theo sau còn có hai tùy tùng.

Chu Triệu Hạ vừa trông thấy người này, lập tức mặt đỏ tía tai, lắp bắp thi lễ nói:

- Kính chào Huyện tôn đại nhân.

Người đó chính là Sơn Âm Huyện lệnh Hầu Chi Hàn. Hôm này là ngày nghỉ không phải lên công đường, nhớ tới vị thầy giáo ở trường xã này đã về chịu tang mẹ rồi, không biết sinh đồ mới Chu Triệu Hạ dạy dỗ ra sao, bèn đến xem xem.*

Vừa bước tới cổng đã nghe trong học đường có người đang biện giải đạo lập thân, bèn đứng lại lắng nghe. Thấy tiếng một người là Thục sư Chu Triệu Hạ, còn một người khác nghe giọng cũng rất quen, ban đầu còn chưa nghĩ ra là ai, về sau mới nghĩ ra là Trương Nguyên.

Hầu Chi Hàn không khỏi mỉm cười, hôm trước trong bữa tiệc ở huyện nha, Trương Nguyên khí khái cao nhã, ngôn ngữ hóm

hình khôi hài, chẳng ngờ hôm nay giọng điệu lại nghiêm khắc như vậy. Tên Chu Triệu Hạ cũng chẳng ra thể thống gì, không lo dạy học lại chỉ biết đánh bài thâu đêm, lên lớp chỉ lo ngủ như vậy!

Trương Nguyên khom người nói:

- Học trò bá kiến Huyện tôn đại nhân.

Hầu Chi Hàn gật đầu với Trương Nguyên, khích lệ nói:

- Trương Nguyên, ban nãy người nói về đạo lập thân trong “Hiếu Kinh”, nói rất hay. Lập thân hành đạo đáng phải như vậy, bốn huyện phải thưởng cho người mới được, miễn cho người ba năm tiền thuế lao dịch.

Chỉ có tú tài, sinh đồ mới được miễn thuế lao dịch, Hầu Chi Hàn làm vậy là cho Trương Nguyên một đặc quyền như tú tài.

Theo Hầu Chi Hàn thì với tài năng của Trương Nguyên, đỗ bổ sinh đồ là chuyện chẳng sớm thì muộn, vậy nên cứ thưởng cho đặc ân này trước.

Ban thưởng cho Trương Nguyên xong, Hầu Chi Hàn quắc mắt về phía Chu Triệu Hạ đang toát mồ hôi hột, lại quay sang nhìn đám nho đồng lều tèo thừa thớt trong học đường, cau mày hỏi:

- Sao chỉ có mấy học trò thế này? Người đâu hết cả rồi?

Chu Triệu Hạ ngượng ngùng đáp:

- Bẩm huyện tôn, vì thời tiết nóng bức nên có mấy nho đồng xin nghỉ ở nhà tự đọc sách ạ.

Hầu Chi Hàn cười lạnh:

- Thời tiết nóng bức ư? Đã là sắp sang tháng tám rồi. Ta thấy không phải vì lí do đó mà là vì người bỏ bê trách nhiệm, dạy học không đến nơi đến chốn, làm cho các nho đồng hiếu học không muốn lên lớp nữa, bây giờ chỉ còn lại vài nho đồng nghịch ngợm ngu dốt, chỉ thích người bỏ mặc bọn chúng không quản như thế này thôi.

Chu Triệu Hạ dùng tay áo lau mồ hôi, hỏn hển đáp:

- Huyện tôn đại nhân, xin nghe thị sinh biện giải.

Hầu Chi Hàn không muốn nghe gã tiếp tục khua môi múa mép nữa. Thấy mảnh vò rượu và thức ăn rơi tung tóe trên mặt đất, bèn hỏi:

- Đã có chuyện gì xảy ra vậy?

Chu Triệu Hạ giống như chết đuối vớ được cọc, vội đáp:

- Trương Nguyên này không coi thầy giáo ra gì, dám dùng ghế này để đánh thị sinh. Mong Huyện tôn làm chủ cho thị sinh.

(Thị sinh: cách xưng hô văn bồi đối với tiền bồi trong quan trường)*

Hầu Chi Hàn thấy Trương Nguyên vẫn ung dung như không, khí chất trầm tĩnh tao nhã, nghe Chu Triệu Hạ tố cáo vậy mà không hề tỏ ra chút gì lo lắng. Thái độ này giống của kẻ thô lỗ cầm ghế đánh người sao

Hầu Chi Hàn mỉm cười hỏi Chu Triệu Hạ:

- Có phải vừa rồi ngươi đã bỏ bê việc dạy học chạy đi ngủ không?

Đến khấn đội đầu Chu Triệu Hạ còn quên mang, thiết nghĩ lần này khó giấu nổi chuyện bỏ dạy đi ngủ, bèn cúi đầu phân bua:

- Thị sinh đêm qua đọc sách thâu đêm, vừa rồi mới buồn ngủ quá không chịu được, nên định đi nghỉ một lát...

Hầu Chi Hàn tỏ vẻ chán ngán, liền ngắt lời gã:

- Được rồi được rồi. Đừng nhiều lời như vậy. Thế giờ trúc này là kẻ nào đánh đổ vậy? Cả vò rượu này nữa, sao lại vỡ tan tành thế này? Có chuyện gì vậy?

Chu Triệu Hạ không biết trả lời thế nào.

Hầu Chi Hàn hừ lạnh một tiếng:

- Chu Triệu Hạ, nếu bốn huyện hôm nay không đến thi sát thì trường xã này đã bị hủy trong tay ngươi rồi. Thầy giáo ngươi làm không nổi, vậy danh Lãm Sinh của ngươi cũng bị hạ xuống một bậc đi.

Sinh đồ cũng phải phân cấp bậc, đệ nhất đẳng là Lãm sinh, không những được miễn lao dịch mà mỗi tháng còn có tiền lương lĩnh. Nhị đẳng là Tăng Quảng sinh đồ, cũng được miễn lao dịch nhưng không có tiền lĩnh mỗi tháng như Lãm sinh.

Chu Triệu Hạ mặt mũi tối sầm lại.

Không còn thầy dạy, trường xã này đành phải đóng cửa. Hầu Huyện lệnh lệnh cho các nho đồng về nhà tự học, đợi khi có thầy dạy mới thì tiếp tục lên lớp. Hầu Huyện lệnh có chuyện muốn hỏi Trương Nguyên, bèn lệnh cho tất cả lui, chỉ để một mình Trương Nguyên ở lại.

Hầu Chi Hàn đứng ở bậc tam cấp trước học đường, nhìn vẻ hiu quạnh của viện đường, lắc lắc đầu. Rồi quay sang hỏi Trương Nguyên:

- Ngươi hôm nay đến bá sứ nhập học trường xã à?

Trương Nguyên đáp:

- Vâng. Học trò được nghe huyện tôn dạy bảo, thu được không ít kiến thức. Thiết nghĩ nếu được thầy dạy đến nơi đến chốn thì con đường thi cử cũng rộng mở hơn nhiều. Thúc tổ Túc Chi tiên sinh đồng ý cho học trò nhập học trường xã trước, nên hôm nay học trò từ sớm đã tới dâng lễ bá sứ rồi. Chẳng ngờ lại gặp phải tên...

Nói đến đây, Trương Nguyên không nói nữa mà đột ngột dừng lại.

Hầu Chi Hàn cười ha ha nói:

- Bốn huyện không ngờ ngươi còn nhỏ mà lời lẽ danh thếp, lí luận sắc sảo đến thế, khiến cho khi nãy Chu Triệu Hạ á

khẩu không nói được câu nào. Xem ra làm thầy người cũng không phải đơn giản nhỉ?

- Học trò nóng lòng muốn học, thấy tên “thầy dõm” này lười biếng lại ham mê cờ bạc, để lại gương xấu cho học trò thì nhất thời nóng nảy, mong huyện tôn đại nhân thứ lỗi.

Hầu Chi Hàn cười nói:

- Ha ha, không sao không sao, không bức đồng, không nóng vội thì đâu phải thiếu niên. Trường này phải mời thực sư khác tới thôi. Đợi bốn huyện và La giáo dụ bàn bạc một chút, nhất định phải chọn một vị học vấn uyên thâm lại đức độ, có nhiệt huyết với nghề tới dạy mới được. Nếu người một lòng hiếu học. Để bốn huyện giới thiệu cho người tới trường Tứ Kiều, thầy ở đó là một bậc lão nho bác học. Chỉ có điều chỗ đó cách nhà người hơi xa, phải khoảng bốn, năm dặm đó.

Trải qua chuyện này, Trương Nguyên không muốn học từ trường xã học lên nữa, bèn nói:

- Đa tạ huyện tôn, học trò tạm thời không muốn đến trường xã xin học nữa. Nghe nói Đại Thiện Tự có một đại nho là Khải Đông tiên sinh tự mở lớp thu nhận học sinh. Học trò muốn tới đó xin học, chỉ có điều, không biết Khải Đông tiên sinh có chịu thu nhận học trò hay không?

Hầu Chi Hàn “Ồ” lên một tiếng:

- Học vấn của Khải Đông tiên sinh thì không có gì phải bàn cãi rồi. Chỉ là...ông ta tính tình cổ quái cố chấp, bốn huyện không thể dẫn người tới xin học được. Người có thể thử tới đó xem. Nên nhớ rằng, những người tới chỗ Khải Đông tiên sinh bá sư đều là người đã đỗ tú tài trở lên, thậm chí có người đã đỗ cử nhân cũng tới xin học văn bát cổ. Chỉ có một trường hợp ngoại lệ duy nhất, đó chính là thần đồng Kỳ Bưu Giai của huyện ta, được nhận học khi chỉ mới là đồng sinh.

Ý của Hầu huyện lệnh đó là Trương Nguyên thậm chí còn chưa phải là đồng sinh, chỉ sợ Lưu Tông Chu không chịu thu nhận mà thôi.

Ngẫm nghĩ một lúc, Hầu Chi Hàn nói:

- Quý Trọng tiên sinh hết sức xem trọng người. Mặc dù ông ấy không thu nhận đồ đệ, nhưng nếu người khản thiết nhờ vả thì có lẽ ông ấy sẽ phá lệ cũng không biết chừng. Văn bát cổ của Quý Trọng tiên sinh tinh diệu thâm sâu, tuyệt đối không thua kém Lưu Khải Đông tiên sinh đâu.

Chương 30: Thiếu nữ dây thừng

Trương Nguyên nói:

- Quý Trọng tiên sinh còn ở Sơn Âm ả?
- Hôm qua đã quay về Hội Kê rồi.

Trương Nguyên nghĩ thầm:

- Hội Kê và Sơn Âm tuy là kề sát nhau nhưng vẫn cách nhà quá xa. Nếu muốn tới bái sư thì phải ở luôn tại nhà Vương Tư Nhâm tiên sinh, như vậy chẳng phải là để mẫu thân lẻ loi ở nhà một mình hay sao? Vẫn là Đại Thiện Tự gần hơn, nếu Lưu Tông Chu không chịu thu nhận ta, lúc đó nghĩ tới chuyện bái Vương Tư Nhâm làm sư cũng chưa muộn.

Nghĩ rồi quay sang Hầu Chi Hàn, cậu nói:

- Mẫu thân luôn lo học trò tuổi còn nhỏ nên chưa muốn để học trò đi học xa như vậy. Học trò sẽ về thông báo lại với bà ấy rồi sẽ quyết định sau. Hoặc là để sang năm đi học cũng không sao.

Hầu Chi Hàn gật đầu không đáp, nhưng vẫn ra hiệu cho Trương Nguyên lui, một lúc sau mới lên tiếng:

- Trương Nguyên, người đã đính hôn với ai chưa?

Tim Trương Nguyên bỗng nhảy dựng lên một cái. Chuyện gì thế này, không lẽ huyện tôn đại nhân có ái nữ muốn gả cho ta ư?

Huyện tôn đại nhân tướng tá chẳng lấy gì làm ưa nhìn, nếu không muốn nói là mặt như mặt ngựa chẳng nét nào đi với nét nào. Chắc ái nữ của ngài cũng chẳng đẹp hơn bao nhiêu. Chọn vợ xem tính nét đương nhiên là quan trọng, nhưng mặt mũi tướng mạo cũng phải ưa nhìn, ít ra cũng phải thuận mắt một chút, nếu không làm sao “dưỡng mắt” được đây? Phiền phức, đúng là phiền phức! Chẳng lẽ hôn sự của ta phải để cho người khác chỉ định hay sao? Nghĩ vậy, Trương Nguyên bèn đáp:

- Học trò tuổi còn nhỏ, vẫn chưa đính hôn. Nhưng học trò đã nói chuyện này với mẫu thân rồi, đợi khi đỗ huyện sinh đồ rồi mới nghĩ tới chuyện hôn sự.

Hầu Chi Hàn tán thưởng nói:

- Tốt lắm, có chí khí. Bỏn huyện mặc dù không biết người đã học được bao nhiêu, nhưng xem những lĩnh ngộ của người về Xuân Thu kinh truyện hôm trước cùng đạo lập thân của Hiếu Kinh hôm nay, ta cho rằng thi huyện, thi phủ đối với người thì không thành vấn đề, còn thi đạo thì ta không dám đảm bảo. Trước mắt quan trọng nhất là phải mau chóng học văn bát cổ, bởi năm tới tháng hai thi huyện, tháng tư thi phủ, thời gian không còn nhiều nữa. Thi đạo thì năm sau nữa, vẫn còn thời gian chuẩn bị, không vội.
- Dạ. Học trò sẽ chăm chỉ dùi mài kinh sử, quyết không xao nhãng chuyện học hành.

Trương Nguyên cung kính đáp.

Từ biệt Hầu Tri huyện, Trương Nguyên một mình rời khỏi học đường. Tiểu hê nô Vũ Lăng không ở bên ngoài chờ cậu, bởi cô

không nghĩ rằng thiếu gia sẽ tan học sớm như vậy.

Trương Nguyên đứng bên bờ Tây sông Phủ, xem từng đoàn thuyền qua lại như thoi đưa. Bờ bên kia chính là huyện Hội Kê rồi. Nhìn một lúc, trong lòng cậu cảm thấy có chút nhàm chán.

Hôm nay cậu tới xin học, mong được lĩnh giáo văn bát cổ, chẳng ngờ lại gặp phải tay “thầy dõm” Chu Triệu Hạ kia. Tuy rằng Hầu Tri huyện đã miễn cho cậu lao dịch ba năm, nhưng năm nay cậu mới mười lăm, sang năm mới chính thức phải đóng thuế nên tạm thời phần thưởng này cũng chưa có ý nghĩa gì.

Bây giờ ước chừng mới sang đầu giờ Tỵ, giờ về nhà ăn cơm thì vẫn sớm. Phạm Trân, Chiêm Sĩ Nguyên biết cậu đi xin nhập học ở trường xã rồi nên cũng không tới nhà đọc sách cho cậu nghe nữa. Về nhà cũng chẳng biết làm gì. Chợt nghĩ tới Lưu Tông Chu ở Đại Thiện Tự, Trương Nguyên liền men theo bờ sông Phủ tiến về phía Bắc. Đại Thiện Tự ở ngay phía Đông Bắc của huyện thành Sơn Âm, từ xa có thể trông thấy ngọn tháp Lưu Kim của Đại Thiện Tự.

Nhà của Trương Nguyên nằm ở trung tâm của huyện thành. Từ hướng tây nam mà đi về phía đông một dặm thì chính là trường xã bên sông Phủ. Từ trường xã tới Đại Thiện Tự ước chừng hơn ba dặm đường, ở giữa là Thiệu Hưng vệ. Chỉ huy sứ ở Thiệu Hưng vệ nắm trong tay hơn bốn nghìn quân sĩ, đều tập trung ở vệ sở, mỗi tháng hai lần đều cho quân sĩ tới thành Nam luyện tập. Lúc còn nhỏ, Trương Nguyên thường đi theo Trương Ngạc tới thao trường xem các binh sĩ luyện võ.

(Vệ sở: tổ chức quân sự triều Minh, một phủ lập sở, nhiều phủ lập vệ)

Vượt qua sườn đông vệ sở thì gặp một ngọn núi nhỏ có tên gọi là Nga Mi. Cũng chẳng biết cái tên này có xuất xứ do đâu, bản thân núi này cũng chẳng có gì đẹp, cây cối cũng bị các tăng sư trong Đại Thiện Tự chặt làm củi hết rồi, bởi vậy núi Nga Mi này cũng trọc như đầu các vị sư ấy rồi.

Vượt qua núi Nga Mi thì ngôi chùa Đại Thiện Tự uy nghi cao vài chục trượng đã sừng sững hiện ra trước mắt, ngôi chùa này có bảy tầng sáu mặt, khiến cho người ta không khỏi có cảm

giác choáng ngợp, bất giác nghĩ tới Phật pháp quảng đại mà thành tâm quỳ bái.

Ngôi chùa này lớn hơn rất nhiều so với những lần mà Trương Nguyên đã tới trước kia. Bên trong chùa khói hương nghi ngút, vô cùng náo nhiệt, nào người bán tương, kẻ bán rượu (mấy kẻ bán rượu để kích thích mua hàng mà rao rằng rượu này là do đích thân tăng nhân trong chùa ủ, uống vào Phật tử ở trong lòng mà sẽ phù hộ cho.), rồi có người bán hoa quả, kêu là quýt Sơn Âm, mận Tô Châu, thị núi Tiêu....Nơi nào có đồ gì nổi tiếng là cứ thế rao ra, hàng thật thì ít mà hàng giả thì nhiều, lẫn lộn hết cả.

Trương Nguyên tiến vào sơn môn, vào chùa hỏi thăm học quán của Lưu Khải Đông tiên sinh thì biết được học quán ở phía sau tự, bèn vội vàng tới đó.

Trương Nguyên đi vòng ra sau chùa thì thấy có một dãy nhà tranh, tất cả đều đóng cửa kín mít, tiếng đọc sách cũng không có. Nghĩ bụng:

- Học quán của Lưu Tông Chu rốt cuộc là ở chỗ nào đây? Bỏ đi, đành để ngày mai Trương Ngạc dẫn ta tới vậy.

Phía sau Đại Thiện Tự lại có một ngọn núi nhỏ khác tên Song Châu. Ngọn núi này cây cối um tùm tươi tốt, nghe nói liên quan tới phong thủy của Đại Thiện Tự nên cấm tăng nhân đến chặt cây hái quả. Các hòa thượng vì muốn hương khói hưng vượng nên cũng rất xem trọng vấn đề phong thủy này.

Trương Nguyên thấy phong cảnh nơi này rất đẹp, định lên cao ngắm nhìn một chút. Vừa lên tới lưng chừng núi thì chợt nghe dưới chân núi có tiếng bước chân dồn dập, hình như là đang chạy, mà chạy rất nhanh. Quay đầu lại xem, hóa ra là một thiếu nữ, lưng cô ta vác một giỏ trúc, đang chạy như bay thì bị va vào một cành củi khô, loạng choạng suýt ngã. May mà thân thủ nhanh nhẹn nên mới đứng vững lại được, nhưng những thứ trong giỏ thì đã lăn đi mất rồi.

Trương Nguyên nheo mắt mới nhìn rõ hơn được một chút. Đây là một cô gái có màu da trắng đến lạ thường. Thứ bị lăn ra khỏi giỏ hình như là quýt đỏ.

Thiếu nữ này dùng một tấm vải xanh làm khăn trùm đầu, lấy dây thừng làm thắt lưng, trông có vẻ giản dị. Không biết cô ta đang chạy trốn gì mà chạy nhanh như vậy. Tiếc chỗ quýt bị lẫn mất kia, cô nhanh chóng cúi người bò theo chộp lấy.

Lúc này, Trương Nguyên nghe được dưới chân núi có người hô:

- Tiệm nhân kia đã chạy lên núi rồi, Lục Hồ, người qua bên kia đón đầu nó. Lão Tứ, tìm ở bên này, đừng để nó chạy mất, con tiệm nhân này cũng có nhan sắc đấy, anh mày sắp được giải khuây mấy ngày rồi.

Thiếu nữ đeo khăn xanh, thắt dây thừng cuống quýt nhất những trái quýt rồi vội vã chạy về phía đỉnh núi Song Châu. Vừa ngẩng đầu lên liền phát hiện ra Trương Nguyên đã đứng đó từ lúc nào. Kinh hoàng lùi lại một bước, cô gái mặt mày thất sắc, loạng choạng va cả vào đám cây cối bên đường, làm như Trương Nguyên là ma vậy.

Núi Song Châu này mặc dù không phải dạng dốc đứng, nhưng đường cũng vẫn gồ ghề khó đi, trên có đám cây um tùm bên đường cản trở, dưới là đám cỏ dại vướng chân khiến cô không thể nào đi nhanh được. Bất cẩn trượt chân, cô gái ngã xõng xoài xuống đất.

Trương Nguyên tuy không biết vị cô nương trước mặt này là ai nhưng nghe thấy dưới núi đám Lục Hồ, lão Tứ gào thét

-Hôm nay bọn anh được vui vẻ rồi.

Nghe vậy Trương Nguyên liền biết ngay chúng là loại người như thế nào. Bụng nghĩ thầm:

- Thật quá ngông cuồng! Đại Thiện Tự có bao nhiêu người qua lại mà chúng dám ngang nhiên truy đuổi một thiếu nữ yếu đuối. Thế nhưng sao cô nương này lại chạy ngay vào chỗ không người như vậy?
- Đừng chạy nữa, mau cúi xuống.

Trương Nguyên hướng về phía cô nương đang giãy giụa trong bụi cỏ kia, hô lên. Cô gái quay đầu nhìn cậu, do dự một chút rồi quyết định cúi thấp đầu xuống.

Trương Nguyên quay đầu lại thì hai gã đàn ông truy bắt cô gái kia đã đuổi tới nơi. Một tên mặt mày gian xảo, tên kia mặt mũi dữ tợn, cả hai hùng hổ tiến lại, trông bộ dạng không có vẻ gì là người tốt cả. Một tên hất hàm hỏi Trương Nguyên:

- Thấy con bé dọa dân nào chạy qua đây không?

Chương 31: Lưu manh và dọa dân

Trương Nguyên chỉ tay về phía đỉnh núi, nói:

- Chạy lên trên đó rồi.

Rồi hai gã lập tức nhanh chóng chạy lên trên, một tên nói:

- Con tiện nhân kia chạy khỏe thật, thoát cái đã chẳng thấy đâu rồi.

Tên còn lại nói:

- Nó có chạy đằng trời, ông đã thấy nó một lần ở gần ngõ Chỉ Thủy, chắc nhà nó chỉ ở đâu đó trên phố Tam Đại vịnh Ngưu Giác thôi. Hôm nay mà không tìm ra nó, ngày mai tao sẽ tới tận đó tìm. Dù có phải lật tung từng nhà một cũng phải tìm cho ra con tiện nhân này....

Khi hai gã đàn ông chạy qua gò núi thì không còn nghe thấy âm thanh nào nữa.

Trương Nguyên nhíu mày. Cậu biết phố Tam Đại, nằm tại chân núi Vương gia, phía đông bắc huyện thành, cách Đại Thiện Tự chừng hơn một dặm đường. Phố Tam Đại còn có tên gọi khác là phố Dọa Dân, bởi số dọa dân của huyện Sơn Âm tập trung nhiều nhất ở đây. Trước đây mỗi lần cùng Trương Ngạc đi ra ngoài chơi, mẫu thân họ Lã bao giờ cũng dặn một câu:

- Phố Đọa Dân có nhiều kẻ xấu lắm, con không được tới đó chơi đâu.

Còn Trương Ngọc thì bảo nơi đó vừa bẩn vừa hôi, chẳng có gì hay ho cả.

Khi đó Trương Nguyên chỉ biết rằng, người sống trong phố Đọa Dân toàn là những tên ăn mày, dân chài, kỹ nữ, nô tì...những người như vậy đời đời kiếp kiếp làm đọa dân. Còn những người có học vấn cao quý không bao giờ chịu sống chung với đọa dân, trừ khi trong nhà có hiếu hỷ mới cho gọi đám kỹ nữ tới thổi kèn gõ trống và một đám tạp vụ thấp hèn khác cũng là đọa dân tới giúp việc.

Bây giờ Trương Nguyên đã biết rõ xuất thân của những người đọa dân, một bộ phận là bộ hạ của Trương Sĩ Thành, xưa kia đã tranh giành thiên hạ với Minh tổ Chu Nguyên Chương, một bộ phận nữa là quan lại triều Nguyên và quý tộc Mông Cổ vẫn chưa thể trở về Bắc Mạt được. Còn một bộ phận khác danh phận không rõ ràng, nghe nói đã có từ đời Tống. Đọa dân phần lớn tập trung ở tám huyện của Thiệu Hưng phủ, trong đó đông đảo nhất chính là ở huyện Sơn Âm.

- Đứng ra vội. Ta lên trên đó xem xem, nếu chúng đã đi hẳn rồi thì cô hãy ra.

Trương Nguyên nói.

Cô gái kia không đáp, ngồi trong bụi cỏ không chút động tĩnh. Nếu không phải Trương Nguyên biết cô ta đang ẩn nấp trong đó thì lướt mắt qua cũng thật chẳng thể phát hiện ra được.

Trương Nguyên bước nhanh lên núi, còn chưa tới đỉnh thì hai gã kia đã quay lại. Miệng phun ra một tràng những câu tục tĩu:

- Mẹ kiếp, đêch thấy đâu cả. Khốn nạn thật, loáng cái mà đã chả thấy đâu cả, đúng là kì lạ. Ngọn núi bé tí thế này, mẹ, chả lẽ nó bay lên trời, hay là chui xuống đất rồi?

Một tên khác nói:

- Tiếp tục tìm, tìm không được thì tới phố Tam Đại lục soát.

“Hồng học”, triền núi bên kia có một gã đàn ông chạy tới, có lẽ tên này là Lục Hồ. Gã Lục Hồ nói:

- Không thấy nó chạy xuống đâu. Nhất định là vẫn ở trên này.

Một tên khác nói:

- Ngọn núi này không lớn nhưng cây cối um tùm rậm rạp, không dễ tìm đâu. Tốt nhất để ngày mai tới phố Tam Đại tìm nó vậy.

Lục Hồ nói:

- Đám đọa dân đó cũng đồng lòng lắm đấy. Còn có cả bọn biết võ nữa cơ, Nhị Hồ ca muốn tới đó bắt người chỉ sợ không dễ dàng thôi.

Gã tên là Nhị Hồ nói:

- Tiện nhân kia dám lấy hàng giả lừa ông, không cho nó một bài học sao được. Tưởng ông mày chưa ăn quýt Đường Tê bao giờ hay sao? Bọn con gái trong phố Đọa Dân ấy toàn là kỹ nữ cả thôi. Ông cho nó lên giường cùng là xem trọng nó lắm rồi. Biết võ thì được cái chó gì, dám đánh ông mày á, chỉ cần kêu Lưu bỏ đầu tới đảm bảo bọn chúng sợ tè cả ra quần.

Lục Hồ cười dâm:

- Ha hả, tiện nhân kia trông vẫn còn non lắm, nói không chừng còn trinh đấy, da nó trắng nõn à....Hê hê...

Trương Nguyên gần như đã hiểu rõ sự tình. Cô gái kia chắc là bán quýt ở Đại Thiện Tự, nói quýt bán địa thành quýt đường Hàng Châu, chẳng ngờ lại gặp phải mấy gã lưu manh Nhị Hồ, Lục Hồ này.

Sơn Âm huyện còn có một tên côn đồ nữa tên Thập Hồ. Mấy tên này bình thường chẳng có việc gì cũng đi lang thang gây sự, mà giờ đối tượng gây sự của chúng lại là cô gái có thân

phận thấp kém, hơn nữa trong chuyện này cô lại cô lại là người có lỗi.

Ba tên vô lại chạy lên gò núi. Thấy Trương Nguyên đi tới, một tên trừng mắt nói:

- Tiểu tử kia, ban nãy mày nói thấy tiện nhân đó chạy lên núi. Sao chẳng thấy đâu cả? Hay là mày giấu nó đi trốn đâu rồi?

Một tên vô lại khác hùng hổ quát:

- Thằng nhãi này dám lừa bọn ông. Cứ cho nó một trận rồi tính sau.

Mấy tên đầu trâu mặt ngựa này, có giờ Tứ thư Ngũ kinh ra với chúng cũng vô dụng. Có lý cũng thành vô lý. Cách xử lý nhanh nhất là dùng quả đấm, đánh cho bọn chúng một trận.

Thế nhưng trong trường hợp của Trương Nguyên bây giờ thì không ổn, cậu mới mười lăm tuổi, hồi trước cũng đã luyện võ nhưng cũng chỉ là mấy bài Thái Cực Quyền đơn giản để rèn luyện sức khỏe mà thôi. Bây giờ chỉ còn cách mượn uy kẻ khác thôi. .

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Mấy vị hảo hán đây quen biết Lưu bồ đầu ư?

Ba tên côn đồ ngờ ngác nhìn nhau, một tên lên tiếng:

- Sao, chẳng lẽ ngươi cũng biết Lưu bồ đầu?

Lục hồ bên cạnh cười lạnh nói:

- Ban nãy Nhị Hồ ca đã nhắc tới Lưu bồ đầu, tiểu tử này là qua lời của chúng ta mà biết đó thôi. Hỏi nó xem Lưu bồ đầu tướng tá ra sao?

Trương Nguyên điềm tĩnh đáp:

- Hôm đó ta cùng thúc tổ tới huyện nha dự tiệc, trời đã tối, huyện tôn huyện lệnh lệnh cho một nha dịch đưa ta hồi

phủ, tên đó họ Lưu, không biết có phải là Lưu bồ đầu mà các người đang nói tới hay không?

Tên đứng giữa là Nhị Hồ. Gã nghiêng đầu nhú mắt quan sát một lượt Trương Nguyên từ trên xuống dưới. Thấy Trương Nguyên không đeo khăn trùm đầu của sinh đồ, chỉ là một dân đen bình thường, mà tuổi cũng chỉ tầm 15 16 thôi. Huyện tôn đại nhân có lẽ nào lại mời một thằng nhãi con đến dự tiệc chứ?

Nhị Hồ hỏi:

- Thế thúc tổ của mày là ai?

Trương Nguyên đồng dục đáp:

- Chính là Trương Nguyên Trương Túc Chi tiên sinh.

Cả ba tên bắt giặc giật mình, không hẹn mà cùng kêu lên:

- Tây Trương Trương Nhữ Lâm?

Trương Nguyên “Hừ” một tiếng, không đáp, bọn này dám cả gan gọi thẳng tên của người bề trên như vậy, thật là vô lễ hết sức.

Nhị Hồ quay sang hỏi Lục Hồ:

- Trương Nhữ Lâm tự là Túc Chi ư?

Lục Hồ nói:

- Hình như bọn dân đen gọi lão là Túc ông.

Nhị Hồ lại nhìn Trương Nguyên một lượt, hỏi:

- Ngươi biết Thất Bàn không?
- Đó là tứ thúc của ta, hiệu là Nhĩ Uẩn. Thế nào, các ngươi cũng nhận ra Tây Trương tứ thúc của ta ư?

Con trai thứ tư của Trương Nhữ Lâm là Trương Diệp Phương, tự Nhĩ Uẩn, hiệu Thất Bàn. Năm nay hai mươi sáu tuổi, đã đỗ sinh đồ, năm kia cũng với phụ thân của Trương Ngạc là

Trương Bảo Sinh tới kinh thành. Trương Thất Bàn này trước hai mươi tuổi, ở Sơn Âm nổi danh là một đứa trẻ hư, còn nông cuồng hơn cả Trương Ngạc bây giờ, suốt ngày cùng một đám thiếu niên côn đồ đi gây rối, còn tự xưng là thủ lĩnh đám côn đồ ấy.

Sau hai mươi tuổi y lại cải tà quy chính, trong ba năm đã đọc xong mọi sách thánh hiền, thi đỗ sinh đồ, công thành danh toại. Có thể thấy y là một người cực kì thông minh.

Nhị Hồ cũng không biết Trương Thất Bàn tự là Nhĩ Uẩn, chỉ biết y là lão Tứ nhà Tây Trương. Thấy Trương Nguyên phong thái điềm tĩnh đường hoàng, không có vẻ gì là con một nhà dân đen tầm thường cả. Con cháu Trương gia tốt nhất là không nên dây vào, nghĩ vậy, gã chấp tay nói:

- Hóa ra là Trương công tử. Hiểu lầm, hiểu lầm rồi. Chẳng hay Trương công tử tới đây có việc gì?
- Ta đến Đại Thiện Tự thăm bạn nhưng không gặp, bèn lên núi ngắm cảnh. Ba vị huynh đài, mời.

Ba tên côn đồ tránh qua một bên, ngoái đầu ngoái tây, bước từng bước chậm rãi xuống núi. Bất ngờ, một tên kêu lên:

- Á à, con tiện nhân này, hóa ra là mày nấp ở đây à?

Cuối cùng cô gái dọa dân nấp trong bụi cỏ đã bị chúng phát hiện.

-
- Con lừa trọc đầu ngu ngốc, dám cướp sư thái của bản đạo à? Con lừa đầu trọc! Con lừa đầu trọc!

(Con lừa đầu trọc: có một số hòa thượng giả danh, hay dẫn theo con lừa đi hóa duyên, nhưng thật ra là ác bá cướp giật của dân, mọi người quen gọi là lừa trọc đầu)

Trương Nguyên vừa kêu to vừa chạy thục mạng xuống núi. Nếu ban nãy cậu không bảo cô gái kia nấp trong bụi cây có lẽ cô đã có thể lảng lạng mà trốn thoát rồi. Ba tên đó quá ư hống hách, nghe khẩu khí của chúng thì xem chừng cho dù có phải xới tung cả cái phố Đọa Dân kia cũng phải tìm bằng được cô

thiếu nữ trùm khăn xanh ấy. Nhất thời có chạy thoát cũng vô dụng, vô lại quá hồng hách, dọa dân quá yếu hèn.

Chương 32: Tướng mạo hung ác.

Mục đích của Trương Nguyên là thu hút sự chú ý của mọi người. Chân núi chính là Đại Thiện Tự rồi, hét lớn câu “Con lừa trọc cướp sư thái” sẽ khiến người ta vô cùng kinh ngạc, đảm bảo tất cả hòa thượng trong chùa lẫn khách dâng hương sẽ hiếu kỳ chạy tới vây quanh chỗ này, như vậy là cô thiếu nữ kia sẽ được an toàn rồi.

Ba tên lưu manh thấy Trương Nguyên la to như vậy thì nhất thời ngây ra. Tên tiểu tử này điên rồi hay sao, cái gì mà lừa cướp sư thái chứ?

Nhị Hồ tay chống nạnh, quát:

- Còn để ý tới thằng nhãi kia làm gì nữa, không mau bắt lấy con tiện nhân kia!

Tứ Hồ, Lục Hồ hùng hục tiến vào bụi cây lục soát. Tuy rằng cây cối ở đây rất um tùm rậm rạp nhưng hai tên Tứ Hồ, Lục Hồ đã chặn hai đầu, xem chừng cô gái khó lòng chạy thoát.

Trương Nguyên chạy vội tới trước mặt Nhị Hồ, tức giận quát:

- Các người muốn làm gì? Cô gái đó đã từng tới nhà ta làm thuê. Lũ lừa trọc ngu ngốc các người muốn làm gì? Đồ lừa trọc!

Nhị Hồ bị mắng đến hồ đồ, càng nghe càng chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao. Gãi thò tay lên đầu, rõ ràng tóc vẫn còn mà?!? Trùng mắt nhìn Trương Nguyên, gã quát:

- Tên tiểu tử này ăn nói bậy bạ gì thế? Đừng xía mũi vào chuyện của bọn ông, về nhà bú ty mẹ đi!

Mấy tên “vô lại” này không phải là cường đạo, bản lĩnh duy nhất của chúng chỉ là dùng “võ mồm” để dọa nạt người khác mà thôi.

Cô gái núp trong bụi cây bị hai tên “lưu manh dỏm” ép đến đường cùng. Không thể chạy thêm được nữa, cô run rẩy hét lên:

- Cầm lại gần! Đừng...đừng có ép ta. Ta...ta sẽ...sẽ đánh người đấy.

Gã Lục Hồ cười một cách thâm đặng nói:

- Hô hô, tiểu mỹ nữ cũng biết đánh người cơ đấy? Khá lắm, thế lại đây! Lại đây đánh anh đi!

Tứ Hồ quát lớn:

- Tiện nhân, mau ra đây!

Gã vừa nói vừa kéo tay cô gái ra, nhất định lôi cô ra cho bằng được. Không ngờ cô gái cũng không vừa, vùng vằng hất ngay gã Tứ Hồ kia ra, cánh tay cô dường như có một sức mạnh kì lạ.

Tứ Hồ lão đảo thiếu chút nữa ngã nhào. Gã tức giận càng quát lớn:

- Giỏi lắm, con tiện nữ kia! Nhìn thế kia mà khỏe ra phết! Được, ông không tin là không lôi được mày ra....

Nói rồi gã lao vào, không chút kiêng dè nắm chặt lấy cánh tay cô gái kéo mạnh.

- Đừng ép ta. Ta sẽ đánh người thật đó!

Đọa dân thiếu nữ run run nói.

Lục Hồ cười ha hả, nói:

- Tứ Hồ ca, huynh cũng quá vô dụng rồi! Một con nhãi mà cũng đòi phó không xong. Nhìn ta đây này...ôi...ai ya....

Chưa kịp nói hết câu thì Lục Hồ đã lảng kênh ra đất.

Tứ Hồ kêu lên:

- Hình như con tiện nữ này biết võ.

Lục Hồ lồm ngồm bò dậy, quát:

- Ta không tin hai gã đàn ông khỏe mạnh chúng ta lại không đối phó được với một con tiện nhân này...

Bị cây cối che khuất nên Trương Nguyên không nhìn rõ, nhưng xem tình hình thì có vẻ như thiếu nữ dọa dân kia thân thủ cũng không tồi, hai gã đàn ông mà còn không lôi nổi cô ra ngoài.

Trương Nguyên chạy ra xa, cách chỗ bọn Nhị Hồ mấy bước, kêu lên:

- Nè, tiểu cô nương, cô đánh được thì cứ đánh thật mạnh vào. Đừng sợ, đã có ta làm chủ rồi. Đánh đi! Đánh đi! Ta có quen biết với người trong nha môn, cô cứ yên tâm mà đánh.

Trong tình huống như thế này thì phải nói quá lên một chút, nếu không cô gái kia sẽ không dám động thủ. Cô gái này là sợ đánh người sẽ mang tội nên này giờ mới không dám ra ta.

Cô gái có chút bất ngờ, quay sang Trương Nguyên hỏi:

- Thật sao?

Trương Nguyên đáp:

- Thật. Cứ đánh đi, dùng cả chân cả tay mà đánh...

Cô thiếu nữ đó nói:

- Vậy coi như là cậu đánh đó nhé. Không liên quan gì đến ta.
- Được. Coi như là ta đánh. Gặp quan cũng nói như thế.
- Người bảo gì cơ?

Nhị Hồ hung hăng tiến lại gần Trương Nguyên.

Trương Nguyên đã nghe thấy có tiếng người từ dưới núi chạy lên. Nhìn gì thì nhìn chứ bị mắng là con lừa trọc đầu thì đến Phật tổ đại từ đại bi cũng khó có thể nuốt trôi cục giận to tướng này. Các hòa thượng nhanh chóng chạy lên xem thật hư ra sao.

Thấy Nhị Hồ hùng hổ bước tới, Trương Nguyên vẫn đứng nguyên tại chỗ không hề nao núng, nói:

- Người cứ thử động tới ta xem, ta dám đảm bảo từ này về sau. Người đừng mơ có chốn dung thân ở cái huyện Sơn Âm này.

Nhị Hồ nghe vậy thì không dám tiến lại nữa, nhưng bề ngoài vẫn phải cứng miệng:

- Liên quan đếch gì đến mày. Con tiện nữ này năm lần bảy lượt lừa tiền của ông, lẽ nào không bị trừng phạt hay sao?

Rồi gã quay sang chỗ bụi cây quất lớn:

- Hai thằng phế vật vô dụng kia, cả buổi vẫn chả tóm được một con nhãi nhép...

Lời của gã còn chưa dứt thì đã nghe thấy “Uych!Uynh” hai tiếng liên tiếp vang lên. Hai tên Nhị Hồ, Tứ Hồ lần lượt từ trong bụi cây bay thẳng ra ngoài trong tư thế “mông tiếp đất”. Rồi bụi cây lại phát ra những tiếng “soàn soạt”, cô gái dọa dân kia bấy giờ mới ung dung phủ tay bước ra.

Nhị Hồ hoảng sợ lùi lại mấy bước, kinh hãi nhìn dọa dân thiếu nữ kia. Trợn mắt nhìn xuống đất, thấy hai gã đang xuýt xoa kêu đau, hỏi:

- Lão Tứ, lão Lục, các người làm sao vậy?

Hai tên “lưu manh rơm” nghe hỏi thì lại càng rên rỉ to hơn.

Trương Nguyên mừng rỡ. Thật không ngờ cô gái dọa dân kia lại có thân thủ phi phàm như vậy. Mà sao trông cô ta có gì đó... hơi kì lạ!?

Cô thiếu nữ dọa dân tóc tai bù xù buông xõa xuống, dưới ánh nắng mặt trời chói chang, từng lọn tóc như phát sáng, tỏa ra sắc vàng đến lóa mắt. Làn da cô cũng trắng đến lạ thường, không giống như màu trắng hồng của các thiếu nữ. Trên mặt còn có vết xước do bị cành cây cào vào.

Kì lạ nhất có lẽ là đôi mắt, hai con người tròn xoe như hai quân cờ vậy, trong màu đen thăm thẳm còn hiện lên một màu xanh ngọc đầy bí ẩn. Cô gái cao gần bằng Trương Nguyên, nhưng nhìn khuôn mặt non nớt ấy, Trương Nguyên đoán có lẽ cô còn nhỏ tuổi hơn cậu.

Cô thiếu nữ dọa dân vừa bước ra thì lập tức lượm lại ngay chiếc giỏ trúc, mấy quả quýt này xem chừng rất quan trọng với nàng ta. Quấn lại chiếc khăn xanh lên trùm đầu, cô gái quay sang Trương Nguyên, hỏi:

- Vị thiếu gia này, xin hỏi tên còn lại kia có cần đánh nốt không?

Vừa nói, tay cô vừa chỉ vào Nhị Hồ.

Trương Nguyên hào hứng đáp:

- Đánh chứ. Cứ coi là ta đánh đi.
- Được.

Thấy có người chống lưng cho, cô gái không còn kiêng dè gì nữa, thu người lại rồi thoáng cái đã nhảy ngay đến trước mặt Nhị Hồ. Nhị Hồ gào thét vung nắm đấm vào mặt cô gái, nhưng cô đã kịp nghiêng mình né tránh. Rồi nhanh như cắt, cô đáp trả lại gã bằng một cú đá vào lưng đau điếng, đồng thời “tặng kèm” một cước vào chính giữa ngực, làm Nhị Hồ không kịp phản kháng. Gã cúi gập người kêu rên, cô lại phi chân một lần nữa, tên Nhị Hồ bị “hạ đo ván” lăn kềnh ra đất.

Trương Nguyên nhìn mà hoa cả mắt, miệng không ngớt lời khen:

- Đánh hay lắm! Đánh hay lắm!
- Kẻ nào dám đánh người ngay sau bốn tự thể này?
- Tên hòa thượng nào lên tiếng vậy?

- A Di Đà Phật thiện tai thiện tai...

Trương Nguyên quay đầu lại, đám tăng nhân của Đại Thiện Tự đã có mặt tất cả ở đây rồi, già trẻ lớn bé, còn có mấy tên đang lăm lăm côn thiết trên tay.

Đọa dân thiếu nữ vừa trông thấy có nhiều người kéo đến như vậy thì lại bắt đầu hoang mang, quay sang Trương Nguyên nói một tiếng:

- Tạ ơn thiếu gia.

Rồi chạy một mạch xuống núi, vừa chạy vừa quần lại tấm vải xanh trên đầu. Mấy quả quýt trong giỏ bị rơi ra, lăn xuống chỗ Trương Nguyên đang đứng. Thấy vậy, cô gái không quay lại nhặt mà vội vàng chạy tới sườn núi rồi từ đó chạy thẳng xuống.

Trương Nguyên cúi người nhặt mấy quả quýt dưới chân lên, thấy vỏ đã bị dập thì tiện tay bóc luôn bỏ vào mồm. Vị quýt vừa thơm vừa ngọt, chất lượng cũng chẳng kém quýt mật Hàng Châu là bao.

- A Di Đà Phật, nơi này đã xảy ra chuyện gì vậy?

Một vị hòa thượng trung niên dẫn đầu, phía sau là mấy mươi vị hòa thượng nữa đang lăm lăm côn thiết trong tay. Thấy một thiếu niên áo xanh đang nhàn nhã đứng bóc quýt ăn, dưới đất là một tên đang ôm ngực kêu la, hai tên còn lại, một tên bịt mắt, một tên che miệng cũng nhăn nhó từ trong bụi cây bước ra.

Chương 33: Tiễn Tông Tử.

Trương Nguyên nói:

- Đại sư phụ. Ban nãy có một tên hòa thượng ra tay đánh ngã ba người này, vừa mới đi rồi.

Vị hòa thượng trung niên nhìn một lượt ba gã đàn ông, đây là ba tên chuyên hoành hành gây rối ở Đại Thiện Tự. Lão hừ

lạnh một tiếng:

- Ba tên các người còn dám làm xằng làm bậy nơi cửa Phật, bốn tự sẽ báo quan để nghiêm trị lũ các người.

Rồi quay sang Trương Nguyên:

- Tiểu thí chủ có biết hòa thượng đã ra tay với ba tên này là cao tăng từ phương nào tới không?
- Không rõ nữa.

Vị tăng nhân trung niên lại hỏi:

- Hình như ban nãy nghe được có nhắc gì tới sư thái, chuyện này rốt cuộc là sao?

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Tên hòa thượng này tai thánh góm, ta ở tận trên núi hô một câu mà y dưới núi cũng nghe thấy được”. Rồi đáp:

- Chỉ có hòa thượng, không có sư thái.

Nhị Hồ xoa xoa ngực, lồm ngồm bò dậy, quát lên:

- Chó má, hòa thượng cũng không có, chỉ có một con tiện nhân thôi. Con tiện nhân đó.....

Trương Nguyên nói:

- Đại sư phụ, tên côn đồ này vừa mắng các vị là “chó má,” “tiện nhân” đó.

Mấy hòa thượng vốn đã chẳng ưa gì mấy tên lưu manh này, giờ nghe được lời của Trương Nguyên thì đúng là đổ thêm dầu vào lửa. mấy tăng nhân có côn thiết trong tay hùng hổ xông lên, nhắm thẳng ba tên lưu manh mà đánh. Vị tăng nhân dẫn đầu nói:

- Không cần ra tay với chúng, trối lại giải tới công đường.
-

Giờ đã là chính Ngọ rồi, nhất định mẫu thân đang rất lo lắng đây. Nghĩ vậy, Trương Nguyên nhanh chóng chạy một mạch về nhà.

Từ xa đã trông thấy bóng hai người hầu nam từ hàng rào trúc trước cổng nhà chạy ra, một người là Vũ Lăng, người kia là Đại Thạch Đầu, đằng sau còn có Tiểu Thạch đầu cũng chạy ra đón. Thấy thiếu gia trở về, Vũ Lăng vừa mừng vừa giận, nói:

- Thiếu gia, may quá cậu về đây rồi. Thái thái hỏi đến cậu mấy lần, trường xã thì chẳng có ai, Định Nhất thiếu gia thì cũng về rồi. Cậu ấy bảo hôm nay trên học đường thiếu gia và thầy giáo ở trường xã đó xảy ra cãi vã, cuối cùng thầy giáo đó bị đuổi đi mất....Thiếu gia, vừa nãy cậu đã đi đâu vậy?

Trương Nguyên cười mắng:

- Con khi Trương Định Nhất kia chỉ giỏi về nhà ăn nói linh tinh, ta phải trừng trị cho nó một bài học mới được.

Rửa mặt xong, Trương Nguyên vội vàng tới bái kiến mẫu thân, kể cho bà về chuyện xảy ra ban sáng ở trường xã, rồi chuyện đi tới Đại Thiện Tự tìm thầy xin học nhưng không gặp. Còn chuyện gặp cô gái dọa dân và đám lưu manh kia, cậu tuyệt nhiên không hề nói tới để khỏi làm bà phải lo lắng.

Trương mẫu Lã thị ban nãy nghe Trương Định Nhất ba hoa một hồi thì cũng không tin lắm, nhưng mãi mà chẳng thấy con trai về nên bà cũng không hơi sốt ruột. Giờ mọi chuyện đã rõ, cậu lại còn được Hầu Huyện lệnh miễn cho ba năm lao dịch, đây đương nhiên là chuyện vui mừng rồi. Chỉ có điều bây giờ trường xã không có thầy dạy, mà Khải Đông tiên sinh ở Đại Thiện Tự yêu cầu lại cao, không phải ai cũng được ông tiếp nhận làm đồ đệ. Bà nói:

- Con trai, không cần sốt ruột đâu. Mắt của con vừa mới hồi phục, không nên quá lao碌. Hãy cứ để các môn khách tiên sinh bên Tây Trương sang đọc sách cho con nghe, sang năm đi học cũng chưa muộn mà.

Trương Nguyên nói:

- Hải nhi hôm nay tới Đại Thiện Tự xin học Khải Đông tiên sinh, nhưng con chưa gặp được thầy ấy, ngày mai để Tây Trương Tam huynh dẫn con tới đó. Con nhất định phải học được văn bát cổ trong năm nay, sang năm kì thi huyện tháng hai và kì thi phủ tháng tư con nhất định phải tham gia bằng được.

Thấy con trai quyết tâm như vậy, Lã thị cũng chẳng biết nói gì hơn nữa. Đột nhiên nghĩ tới một chuyện, bà nói:

- Nói như vậy lễ mừng thọ của anh rể con vào mừng bảy tháng ba năm tới, con không đi được rồi.

Trương Nguyên nói:

- Nghiệp học vẫn là quan trọng nhất. Đợi tới lúc đó hẵng hay mẫu thân à. Thi Huyện là trung tuần tháng hai, thi Phủ là hạ tuần tháng tư. Nếu trong thời gian này hải nhi học được văn bát cổ mà có thể tham gia thi được thì từ Tùng Giang phủ Thanh Phổ huyện quay về cũng chỉ khoảng một nghìn dặm là cùng, chỉ mất tầm hai mươi ngày thôi.

Trương mẫu Lã thị vui mừng nói:

- Được, con đã có tính toán như vậy ta cũng yên tâm rồi. Giờ con đi dùng cơm đi.

Đến quá trưa, Trương Nguyên ngồi một mình trong thư phòng phác họa lại theo tấm “Ma cô sơn tiên đàn ký” của Nhan Chân Khanh. Đây là tấm bia khắc chữ mà Nhan Chân Khanh đã sáng tác vào những năm cuối đời, từng dòng từng chữ hiện lên vô cùng uy nghiêm mà vẫn toát lên vẻ thanh cao và tao nhã. Trương Nguyên rất thích luyện theo tấm bia này, bởi vậy cậu tiến bộ rất nhanh chóng. Cậu thầm nghĩ nếu luyện thêm hai tháng Đại tự nữa là có thể luyện sang Tiểu Khải rồi. Khi đi thi thì chỉ được dùng kiểu chữ Tiểu Khải này, nhưng trước tiên vẫn cần phải tập kiểu chữ Đại Tự để quen mặt chữ, canh chỉnh kết cấu chữ và bút lực.

Nghĩ đến bút lực, Trương Nguyên liền nhớ tới cô thiếu nữ đọa dân biết võ nghệ ban sáng kia. Cô gái đó có làn da trắng và mái tóc vàng kì lạ, con ngươi thì hình như có màu xanh biếc, những đặc điểm ấy cho thấy cô mang gen di truyền của người mắt màu, tổ tiên hoặc cha mẹ cô rất có thể là người mắt màu triều Nguyên theo Tây Vực di cư vào Trung Nguyên. Người mắt màu có rất nhiều chủng tộc, da trắng có, da vàng có, người lai giữa da trắng và da vàng cũng có. Cô gái này hẳn là có dòng dõi Cát La Lộc, qua bao nhiêu đời, tộc người da trắng này đã lai với không biết bao nhiêu chủng tộc khác, cho đến thời Đại Minh lập quốc thì đã được hơn hai trăm bốn mươi năm rồi.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình nhìn thấy thiếu gia luyện bút thì bất giác cứ ngẩn người ra ngẩn. Ước chừng đã tới giờ thiếu gia ngừng luyện chữ rồi, cô liền mang bộ đồ rửa bút bằng sứ men xanh bước vào, bên trong là một đĩa nước trong.

Trương Nguyên cầm cây bút lông chấm đầu bút vào trong bát nước, khuấy đều cho sạch mực. Trông bát nước trong veo dần ngả sang màu mực đen, lòng cậu thầm nghĩ:

“Không biết cô gái đọa dân kia tên gọi là gì, dung mạo cũng có vẻ khá xinh đẹp. Chỉ là sống trong hoàn cảnh như vậy, việc phải buôn bán gian lận âu cũng là điều khó tránh. Kỹ nữ, đánh cá, ăn xin, cừu vạ, gánh phen, cạo tóc, sấm mình, lo việc ma chay... là nghề chính của những người đọa dân này.

Lại nghĩ:

“Ba tên lưu manh kia đã bị áp giải tới nha môn, tạm thời sẽ không thể gây phiền hà cho thiếu nữ đọa dân kia được, và lại cô ta cũng biết đánh đấm nên cũng chẳng e sợ gì bọn chúng. Qua mấy hôm nữa ta thử tới phố Tam Đại xem xem, nếu có thể giúp được cái gì thì giúp. Cô gái này còn nhỏ mà đã có thân thủ như vậy, không khỏi khiến người ta phải kinh ngạc. Những công phu đó không biết cô học ở đâu ra?”

Trương Đại, Nghê Nguyên Lộ, Diêu Giản Thúc và các sinh đồ tham gia kì thi hương ở Hàng Châu, hai mươi ba tháng bảy sau giờ Ngọ theo đập nước phía nam tới bến tàu đi thuyền, qua kênh đào Tây Hưng rồi đến Tiêu Sơn, ở đây nghỉ một đêm rồi

lại khởi hành tới Hàng Châu. Kì thi hương ở Hàng Châu được tổ chức vào mùa chín tháng tám.

Trương Đại thấy Trương Nguyên cũng tới tiền thì cười hỏi:

- Giới tử, Chu Triệu Hạ kia dạy cũng không tệ, học hỏi được không ít kiến thức rồi đúng không?

Trương Nguyên cười khò:

- Đại huynh thật đáng trách, sớm biết Chu Triệu Hạ kia là kẻ như thế nào mà chẳng nói với tiểu đệ một câu, hại đệ hôm nọ phải âm ỉ với gã một trận.

Trương Đại cười ha ha, nói:

- Trước mặt gã, ta biết nói sao với đệ đây? Thôi thì cứ để đệ tự mình “lĩnh giáo” một chút cũng hay mà.

Trương Ngạc đứng bên nghe vậy, vội hỏi:

- Sao? Giới tử, đệ cãi nhau với ai cơ?

Trương Nguyên liền đem chuyện ở trường xã sáng hôm qua kể lại một lượt. Nghe xong tất cả mọi người ai nấy đều cất tiếng cười vang. Trương Ngạc cười nói:

- Giới tử, ta phục đệ sát đất. Trước nay chỉ có thầy đuổi trò, chứ việc học trò đuổi thầy đi, đây quả là truyền kì, đáng ghi vào sử sách đó.

Nói giỡn một hồi, đám người Trương Đại bắt đầu lên thuyền rời bến. Ai nấy đều vô cùng hồ hởi, làm như kì thi hương lần này mình chắc chắn sẽ vượt qua vậy.

Trương Nguyên nhìn theo bóng chiếc thuyền của Trương Đại đã đi xa, trong đầu thầm tưởng tượng cảnh Tông tử Đại huynh một tháng sau mang bộ dạng thất vọng ê chề quay trở về, không khỏi khẽ lắc đầu. Con đường khoa cử vốn khắc nghiệt và gian nan như vậy đó.

Chương 34: Mắt kính.

Trương Ngạc nói:

- Giới tử, đệ gặt gà gặt gù cái gì. Đã không tới trường, vậy thì cùng ta làm vài ván cờ đi.

Trương Nguyên nói:

- Chơi cờ thì được, nhưng Tam huynh ngày mai phải dẫn ta tới Đại Thiện Tự, chỉ cho đệ chỗ nào là thiết quán của Lưu Khải Đông tiên sinh nhé. Hôm qua đệ tìm mãi mà vẫn không thấy thiết quán của ông ấy đâu cả.

Trương Ngạc nói:

- Đệ muốn đến xin học ở chỗ ông già cổ quái đó sao? Chỉ sợ lão không chịu thu nhận đệ thôi. Nếu đệ có bản lĩnh thì cứ tới đó tranh luận với lão, mà tốt nhất là đuổi luôn lão đi càng tốt.

Trương Nguyên nói:

- Chớ coi thường học vấn thế gian. Đệ chỉ có thể tranh cãi với một tên tầm thường như Chu Triệu Hạ mà thôi. Còn Khải Đông tiên sinh là bậc đại nho nức tiếng thiên hạ, đệ tranh luận với ông ấy chẳng phải là tự rước lấy nhục à?

Trương Ngạc nói:

- Ai mà chẳng có sở trường riêng của mình. Đệ đấu cờ mồm với lão ấy, chắc chắn lão ta đấu không lại đệ đâu.

Trương Nguyên nói:

- Thôi đừng lời thôi nữa, hay là thế này nhé, đệ và huynh chơi cờ, nếu huynh thua thì ngày mai phải dẫn đệ tới Đại Thiện Tự bái sư.
- Được.

Trương Ngạc nhận lời, rồi như nhớ ra điều gì, nói:

- À, nếu cậu thua thì sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ sẽ không thua đâu. Nếu thua thì sẽ không tới Đại Thiện Tự xin học nữa.

Trương Ngạc cũng cười, luôn miệng kêu Trương Nguyên khôn lỏi. Hai người vào trong nội phủ Tây Trương, tới thư phòng của Trương Ngạc chơi cờ.

Nhìn thư phòng của Trương Ngạc, thay vì nói đây là phòng đọc sách thì nói là nơi để giải trí thì phù hợp hơn.

Bởi lẽ sách chính kinh thì chẳng có mấy cuốn, còn song lục, phóng lao, cờ vây...mấy thứ đồ này đã chiếm hết không gian trong phòng rồi.

Hai người đấu cờ vây, Trương Nguyên vẫn ngồi đánh cờ mồm như cũ, Trương Ngạc bảo hấn dùng khăn拭 mắt lại, y nói như vậy sẽ ngồi đối diện với nhau, mặt đối mặt, chứ ngồi nhìn lưng của Trương Nguyên, y cảm thấy hấn xem thường mình quá.

Trương Nguyên cười làm theo lời Trương Ngạc. Đồ che mắt của Trương Nguyên vẫn luôn mang theo người, bên trong có nhồi thuốc làm sáng mắt, đeo vào cảm thấy rất thoải mái. Mỗi khi cảm thấy mỏi mắt, cậu đều lấy ra đeo một lúc rồi nhắm mắt dưỡng thần.

Kết quả cuộc đấu cờ, Trương Ngạc đại bại. Cậu căn bản không hề tức giận về kết quả này, bởi đến Tông tử Đại huynh còn không phải đối thủ của Trương Nguyên, cậu đánh không lại Trương Nguyên cũng là chuyện bình thường. Trình độ đã cách xa như vậy thì đâu có lí gì để bực dọc cơ chứ?

Trương Nguyên đang định cởi bớt mắt xuống, lại nghe Trương Ngạc nói:

- Giới tử, đợi một chút, ta có cái này thú vị lắm. Nếu đệ chỉ sờ vào mà đoán được là vật gì thì ta mới tâm phục khẩu phục.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Còn không phục ư? Chẳng lẽ để ta bảy lần bắt bảy lần tha, thắng hết lần này đến lần khác mới vừa lòng?” Cậu nói:

- Được, cứ thử xem sao.

Trong thư phòng của Trương Ngạc có một mùi hương rất kì lạ mà không thể nhận ra nổi đó là mùi gì, đó là hỗn hợp của rất nhiều các mùi hương khác nhau. Trương Ngạc vốn tính có mới nới cũ, bát hương trầm trong phòng thường xuyên được thay đổi, nay dùng Kê Thiệt, mai dùng Giai Nam, hôm sau lại đổi sang Hương Đàn. Trương Ngạc tuy rằng hào hoa xa xỉ nhưng vẫn không thể nào biết thưởng thức bằng Trương Đại, cậu ta chỉ là thích dùng những thứ mới lạ, cầu kì, đắt tiền mà thôi.

Trương Nguyên cảm thấy hết sức ngọt ngào, sờ sờ vải bị mắt, hỏi:

- Tân huynh có thứ gì mới lạ độc đáo muốn cho đệ xem vậy? À không, là sờ chứ.

Nghe thấy tiếng mở hòm, Trương Ngạc đặc ý nói:

- Mới tậu về hai kiện bảo vật đây, nếu đệ chỉ sờ mà đoán được là gì thì sư huynh đây tâm phục khẩu phục.

Rút một món đồ ra, đặt lên bàn cờ trước mặt Trương Nguyên, cậu nói:

- Đệ thử sờ xem. Chỉ cần đoán ra vật này dùng để làm gì thì ta sẽ tặng nó cho đệ.

Trương Nguyên đưa tay ra, nhẹ nhàng chạm vào vật trên bàn, sờ một chút rồi bỗng cất tiếng cười. Thứ này lạnh lạnh, tròn tròn, mỏng manh, chia làm hai mảnh, ở giữa nối với nhau bằng một miếng vải lụa....

- Đệ cười cái gì? Chớ có xem thường thứ này. Ta nói cho đệ biết, vật này thần kì lắm đó, không được bày bán trên phố đâu.

Trương Nguyên nhẹ nhàng vuốt vuốt vật tròn tròn mỏng manh kia, nói:

- Đệ biết thứ này dùng để làm gì. Có điều, không biết ở đây nó được gọi tên là gì thôi.

Trương Ngạc nói:

- Thứ đồ chơi này có không ít tên gọi, muốn gọi thế nào thì gọi, dù sao cũng là một món mới mà. Trước đây chưa từng dùng qua, ai cũng có thể đặt tên cho nó cả, chỉ cần đệ nói ra được thứ này dùng để làm gì thì ta đã phục đệ rồi, đồng thời cũng tặng cho đệ luôn. Ta đã phải dùng năm lạng bạc để mang nó về đây, cho đệ biết, cả Thiệu Hưng phủ này cũng không tìm mua được đâu.

Trương Nguyên cười nói:

- Thật đúng lúc, đây chính là vật mà đệ đang cần, đa tạ đa tạ.
- Đệ nói xem, nói xem, nói ra được nó dùng để làm gì thì ta sẽ tặng cho ngay.

Trương Ngạc cao giọng nói, không tin Trương Nguyên đã từng gặp qua vật này, bởi chính chính mình cũng chỉ vừa trông thấy nó hôm trước

Trương Nguyên móc vải lụa bên trong vật đó vào ngón trỏ, nói:

- Đệ gọi thứ này là mắt kính. Thứ này dùng để đeo lên mắt, giống như đệ đeo bịt mắt này vậy. Thứ này rất sáng và trong suốt. Khi đọc sách quá nhiều dẫn tới mỏi mắt, đeo vật này lên sẽ làm mắt đỡ mỏi và nhìn rõ hơn, đúng không?... Tam huynh, sao không lên tiếng vậy?

Trương Ngạc tròn tròn hai mắt, kêu lên:

- Trương giới tử, sao đến cái này mà đệ cũng biết vậy. Chẳng lẽ trong mơ đệ còn được thấy cả thứ này hay sao? Rốt cuộc là giấc mơ của đệ kéo dài bao lâu mà cái gì cũng thấy, cái gì cũng có cả thế! Đúng là kì quái, kì quái mà!

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Chuyện gì cũng lấy lý do nằm mơ thấy thì có vẻ không ổn lắm.

Nghĩ vậy Trương Nguyên bèn cười đáp:

- Tam huynh học rộng biết nhiều mà cũng có lúc khinh suất vậy ư? Loại kính này ở Tô Châu đã có từ mấy năm trước rồi. Đầu năm khi về quê thăm ngoại, gia tử đã có lần nói với đệ rồi. Các học trò phủ Tùng Giang có người cũng đeo thứ này, nên đệ chỉ cần sờ là biết ngay.

Tô Châu là nơi hội tụ đông đủ nhất của những thứ mới mẻ và kì lạ nhất của Giang Nam, mà theo như Trương Nguyên biết thì thứ đồ này khoảng trung kỳ thời Vạn Lịch đã xuất hiện rồi.

Trương Ngạc tỏ vẻ giận dữ:

- Nói như vậy chẳng phải ta đã bị lừa rồi sao? Bọn gian thương bán vật này cho ta còn nói vật này là Tây....

Nói đến đây, Trương Ngạc vội vã ngậm miệng, sửa lời nói:

- Đệ đã nói như vậy thì xem ra ta đã bị lừa mất năm lạng bạc rồi. Cái bọn gian thương này, ta phải đến phá sập tiệm của chúng mới được, còn nói là đồ quý hiếm, trên phố nhất định không có bày bán...

Trương Nguyên nói:

- Đúng là loại mắt kính này rất hiếm, cũng đáng năm lạng bạc đó chứ.

(Năm lạng bạc tương đương với hơn 3000 NDT, bằng hơn 9 triệu đồng VN, cái loại kính đắt tiền sau này chắc cũng phải cái giá đó đấy nhỉ?)

Nghe Trương Nguyên nói vậy, Trương Ngạc cũng cảm thấy hả dạ:

- Được, nói lời giữ lời, kính này tặng cho đệ đây, đệ thử đeo vào xem xem. Ta thử rồi, vừa đeo đã choáng váng cả đầu.

Trương Nguyên tháo bịt mắt xuống, ngắm kĩ món đồ hiếm có này. Thấu kính trong suốt như thủy tinh, nhưng khác với thủy tinh ở chỗ, sờ vào có cảm giác man mát mà khi đeo vào thì cả thế giới hiện ra vô cùng rõ nét mà mắt cũng không thấy có khó

chịu gì, dường như chiếc kính này được làm ra là để dành sẵn cho cậu vậy. Trương Nguyên tấm tắc khen ngợi:

- Đúng là kì diệu. Đây quả là một bảo vật, sau này thì không lo không nhìn rõ những vật ở xa nữa rồi.

Bệnh mắt của Trương Nguyên một phần là do ăn quá nhiều đồ ngọt và đồ cay nóng, một phần cũng là do bị cận di truyền. Trương Nguyên của trước kia không thích đọc sách nên không có chuyện vì đọc sách thâm đêm suốt sáng mà cận thị.

Phụ thân cậu là Trương Thụy Dương đọc rất nhiều sách đến nỗi mắt bị cận, vậy mà thi vẫn không đỗ tú tài, cách xa mười bước là không nhìn rõ mặt người ra sao rồi. Trương Nguyên bây giờ mặc dù không đến nỗi bị cận nghiêm trọng như thế, cậu ta chỉ bị cận tầm hơn 3 độ mấy thôi, cũng không gây trở ngại nhiều trong cuộc sống hằng ngày. Thế nhưng dù sao nhìn rõ được hơn thì càng tốt, chiếc kính này đối với cậu quả thực vô cùng có ích.

Thấy Trương Nguyên thích thú như vậy, Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Nếu đệ đã thích nó như vậy thì ta không uổng phí năm lượng bạc kia rồi. Đây, hộp đựng kính này.

Chương 35: Kính Viễn Vọng.

Trương Nguyên nhận lấy hộp kính mắt. Đây là một chiếc hộp được làm từ một loại gỗ quý có tên là kê sí mộc, được điêu khắc rất tinh xảo, các đường nét chạm trổ hết sức tỉ mỉ, tinh tế, lại nhỏ gọn, dễ mang theo người. Cất kính cẩn thận vào hộp xong, Trương Nguyên cảm tạ nói:

- Đa tạ Tam huynh, mắt đệ không tốt, vừa hay huynh tặng đệ vật này, quả thực rất có ích cho đệ.

Trương Ngạc tính tình tuy rằng nóng nảy nhưng xưa nay luôn rất hào phóng, khoát tay nói:

- Huynh đệ một nhà cả, tính toán ơn huệ làm gì.

Rồi tỏ vẻ thần bí, cậu tiếp:

- Ta còn có một món đồ nữa, nếu đệ đoán ra được là gì thì ta sẽ... sẽ...

Trương Ngạc vẫn chưa nghĩ ra nếu Trương Nguyên đoán ra được thì sẽ phải xử trí thế nào đây, y bèn nói:

- Dù sao đệ cũng không thể đoán ra được vật này đâu. Người bán thứ này cho ta nói, Đại Minh chỉ có duy nhất một chiếc, Tô Châu chắc chắn không có.

Trương Nguyên nghe vậy thì cảm thấy hết sức hiếu kì :

- Được, vậy hôm nay đệ coi như được mở rộng tầm mắt rồi. Vẫn phải bịt mắt chứ?

Trương Ngạc nói:

- Cái này...thôi thôi...ta cảm cho đệ xem luôn, xem xem đệ có đoán ra được thứ này dùng để làm gì không?

Nói rồi cậu lấy ra từ trong một chiếc hộp da một món đồ, giơ ra trước mặt Trương Nguyên, đặc ý nói:

- Coi đi, đây là gì?

Trương Nguyên lúc này không đeo kính, nhưng nhìn thấy vật này, trong lòng cậu vừa mừng rỡ vừa kinh ngạc, thầm nghĩ: “Thời Vạn Lịch đã có thứ này rồi sao, ở châu Âu cũng mới chỉ xuất hiện vài năm là cùng. Vật này nhất định là được mang từ châu Âu vận chuyển qua đường biển về tới đây rồi.

Thấy Trương Nguyên tỏ vẻ ngạc nhiên, Trương Ngạc lại càng đặc ý, nhẹ nhàng xoay chiếc ống tròn bằng đồng trong tay, rút ra một đoạn ngắn, rồi lại xoay, rồi lại rút ra một đoạn, cứ thế ba đoạn liền nhau dài khoảng một thước hai.

Ánh nắng sau giờ Ngọ chiếu vào khắp gian phòng, chiếu tới chiếc ống đồng được chế tác rất cầu kì và tinh tế này làm ánh lên màu sáng rực rỡ của kim loại.

- Kì diệu quá phải không? Có thể kéo ra thu vào, muốn to được to muốn nhỏ có nhỏ, giống như cái ấy ấy....

Nói đến đây, Trương Ngạc tự cảm thấy cách ví von của mình rất buồn cười, y tự mình phá lên cười to.

Trương Nguyên không cười, nheo mắt nhìn ba đoạn ống đồng trong tay Trương Ngạc. Không sai, đây chính là kính viễn vọng, thời này người ta gọi là kính thiên lý, chính xác là do người Âu châu mang đến đây. Cuối thời Minh ở Trung Quốc đã có giao lưu và chịu ảnh hưởng lớn với văn hóa phương Tây. Các tu sĩ sang Đông Phương hầu hết đều là các nhà khoa học. Người TQ thờ Phật, thần tiên, tôn thờ Khổng Tử, Thiên Chúa giáo rất khó chen vào. Bởi vậy các tu sĩ phải ra sức đi vào để truyền đạo, lợi dụng các tri thức khoa học kĩ thuật tiên tiến của mình về toán học, thiên văn, địa lý, vật lý để phát triển các tín đồ. Trong đó Lợi Mã Đậu là một tu sĩ tiêu biểu, người đời gọi là “đại nho Thái Tây”, Thái Tây chính là chỉ phương Tây, thế nhưng Lợi Mã Đậu đã qua đời rồi. Trương Nguyên nhớ rõ rất rõ ràng Lợi Mã Đậu mất năm Vạn Lịch thứ ba mươi tám tại Bắc Kinh, khi đó vẫn chưa xuất hiện kính viễn vọng.

Trương Nguyên thuận miệng hỏi:

- Tam huynh, làm sao huynh mua được kính viễn vọng này vậy?

Theo cậu biết thì kính viễn vọng là do một tu sĩ người Đức những năm cuối thời Vạn Lịch mới đưa sang Trung Quốc. Vậy thì tại sao bây giờ lại xuất hiện ở đây?

Điều khiến cho Trương Nguyên không thể tưởng tượng được là đã xảy ra rồi...

Trương Ngạc đang vô cũng đặc chí, nghe thấy câu nói này của Trương Nguyên thì nét mặt bỗng chốc thay đổi. Cúi xuống nhìn chiếc kính viễn vọng trong tay, thở gấp, rồi hét lớn một tiếng:

- Kẻ gian thương này lại lừa ta một vỏ đấng rồi.

Rồi cậu đập mạnh chiếc kính xuống mặt bàn gỗ hoa lê, chiếc kính viễn vọng bằng đồng thau tức thì bị gãy làm hai khúc.

Trương Nguyên nhảy dựng lên, “Á” lên một tiếng. Hết sức tiếc nuối, cậu nói:

- Tam huynh, huynh làm cái gì vậy? Hà tất phải lãng phí như thế?

Trương Ngạc tức giận điên cuồng, bước nhanh ra khỏi phòng, vừa đi vừa tức tối nói:

- Tên gian thương kia dám nói với ta là chiếc kính viễn vọng này ở Đại Minh chỉ có duy nhất một cái, bên Tây cũng hiếm vô cùng. Gã nói đây là chiếc kính mua lại của một thuyền trưởng người phương Tây ở Macao, hại ta phải tốn 180 lượng cho gã. Tên này thật đáng ghét, đáng hận! Thật làm ta tức chết mà!

Trương Ngạc nổi điên rồi bắt đầu đập phá mọi thứ trong phòng.

Hai người hầu nam và hai tỳ nữ của Trương Ngạc đang ở ngoài thư phòng chẳng biết khuyên giải thế nào, đành sốt ruột đứng ở bên ngoài. Hai hầu nam khoảng 11, 12 tuổi, còn hai tỳ nữ thì lớn hơn một chút, tầm 15, 16 tuổi. Hai tỳ nữ đang xúm vào trêu đùa hai cậu bé thì đột nhiên nghe thấy trong thư phòng của Trương Ngạc phát ra tiếng đập phá rơi vỡ. Bốn người hầu sốt ruột mà chẳng biết làm thế nào. Đây không phải lần đầu tiên Trương Ngạc tỏ ra tức giận như vậy, thế nhưng mỗi lần cậu ta nổi giận là lại có một người “bị phạt” bất đắc dĩ. Chẳng biết hôm nay ai sẽ đen đủi đây?!

Tỳ nữ Xuân Lan nhanh trí nhất, lên tiếng:

- Để ta đi báo với thái thái.

Chưa nói dứt lời, cô chạy như bay, nhoáng cái đã chẳng thấy bóng dáng đâu rồi.

Ba người còn lại ngơ ngác nhìn nhau, vào trong thì không dám, mà đi thì cũng không được. Đang lúc bối rối không biết phải xử trí ra sao thì nghe Giới tử thiếu gia bên nhà Đông Trương hét lên:

- Trương Yến Khách, ngồi xuống cho ta!

Ba kẻ hầu đứng bên ngoài, không khỏi kinh ngạc xúm vào bàn tán:

- Giới tử thiếu gia dám gọi thẳng tên công tử nhà ta như vậy, chỉ sợ là lại chịu đòn oan thôi. Quả này thì rắc rối to rồi, thế nào mẫu thân của Giới tử thiếu gia sẽ lại tới kêu khóc ầm lên cho xem.

Nói vậy nhưng ba kẻ hầu ai nấy đều thầm thở phào nhẹ nhõm, Yển Khách công tử đã tìm được người để trút giận rồi, gì thì gì, chỉ cần vạ không vào thân mình là được.

Nhưng kì lạ thay, sau đó trong thư phòng chẳng thấy có động tĩnh gì nữa. Một tên hầu nam là Phúc Nhi chạy tới ghé mắt vào xem, thấy Yển Khách công tử đang đứng thở hồng hộc, trừng mắt nhìn Giới tử thiếu gia, Giới tử thiếu gia cũng trừng mắt nhìn lại...

Lâu sau, Trương Ngạc thở dốc, nói:

- Giới tử, ta không phải tức đệ, mà là tức cái tay gian thương kia kìa. Tên gian thương đáng ghét, ta nhất định phải đập nát cái cửa hiệu của gã mới được. Có điều cửa hiệu của gã lại không phải ở đây, mà ở tận Macao cơ.

Trương Nguyên kéo Trương Ngạc ngồi xuống, quay ra ngoài kêu:

- Dâng trà, dâng trà.

Phúc Nhi nhanh chóng bưng trà đến, lén liếc xem vẻ mặt của Yển Khách công tử một cái. Mặt Tam công tử vẫn đỏ bừng bừng nhưng lại ngoan ngoãn ngồi một chỗ thế kia, quả là không giống với bình thường chút nào. Phúc Nhi nhủ bụng: “Kì lạ, sao Tam công tử lại nghe lời Giới tử thiếu gia thế nhỉ? Đúng là kì lạ! Kì lạ quá!”

Trương Nguyên phát tay ra hiệu cho người hầu lui, rồi cầm tách trà lên uống một ngụm, nói:

- Tam huynh à, nghe đệ nói này. Người bán kính cho huynh không hề lừa huynh gì cả. Kính viễn vọng này ở Đại Minh chắc chắn chỉ có thể có một chiếc duy nhất thôi.

Đương nhiên 180 lượng bạc cũng là một cái giá cao, nhưng huynh thử nghĩ xem, chiếc kính này mang từ Phương Tây xa xôi tới tận Macao, có đắt hơn một chút cũng là dễ hiểu mà.

Trương Ngạc gào thét một hồi thì khát khô cả họng, uống liền hai ngụm trà lớn xong mới lên tiếng:

- Nếu chỉ có một chiếc duy nhất, vậy, đệ làm sao mà biết được nó? Chẳng lẽ...lại là thấy trong mơ hay sao?

Trương Nguyên cười cười, không trả lời thẳng vào câu hỏi:

- Trong mơ đệ còn thấy rất nhiều thứ vượt xa sự tưởng tượng của huynh cơ. Rất nhiều việc ngoài đệ ra thì không ai biết cả.

Trương Ngạc mỉm cười, lắc đầu nói:

- Thôi thôi, Giới tử đệ là thần tiên, ta không đâu lại được với đệ, Trương Ngạc ta tâm phục khẩu phục...

Đảo mắt một hồi, cậu lại nói tiếp:

- Mà không, ta còn có một món bảo vật nữa, bảo đảm đệ trước đây chưa từng gặp.

Trương Nguyên nghe nói còn có bảo vật, nghĩ thầm: “Trương Ngạc này bảo bối đâu ra mà lắm thế, có tiền thật là thích, có thể mua được biết bao thứ tốt. Xem ra ta ngoài việc đọc sách cầu công danh, còn phải nghĩ tới chuyện cầu tài nữa. Không có tiền thì việc gì cũng không xong.”

Cậu đáp:

- Được, cho đệ xem một lần. Có điều đệ phải nói trước, bất kể đệ có biết món đồ này hay không huynh cũng không được tức giận, không được đập phá đồ đạc lung tung nữa.

Khom người nhặt lại hai khúc kính viền vọng đã bị gãy làm đôi, cậu lắc lắc đầu tiếc nuối.

Trương Ngạc nói rất đồng dạc:

- Ta tuyệt đối sẽ không tức giận, không đập phá nữa. Đại trượng phu xuất ngôn cửu đỉnh.

Trương Nguyên nói:

- Vậy huynh mau lấy bảo vật đó ra đi.

Trương Ngạc nói:

- Nhưng trước tiên đệ phải bịt mắt lại đã, bảo vật này hào quang vạn trượng, sẽ làm tổn hại tới mắt của đệ đó.

Chương 36: Bảo vật hào quang vạn trượng.

Trương Nguyên đeo bịt mắt lên. Trương Ngạc ra khỏi thư phòng, lát sau khi trở lại thì còn nghe thấy tiếng bước chân của một cô gái.

Tiếng bước chân của nam và nữ không giống nhau, đây là điều dễ nhận ra. Thấy vậy, Trương Nguyên liền cất tiếng hỏi:

- Tam huynh, huynh dẫn theo ai tới vậy?

Trương Ngạc nói:

- Một tỳ nữ, để cầm món bảo vật ấy mà....
- Liên Hạ, mau đem bảo vật qua chỗ Giới tử kia, cẩn thận chút, mang ra cho Giới tử thiếu gia sờ một chút, xem cậu ta có đoán ra được không?

Tỳ nữ tên Liên Hạ kia có phần khiếp sợ tuân theo lời của Trương Ngạc, nhẹ nhàng bước đến trước mặt Trương Nguyên, mang theo một mùi hương thoang thoảng. Có tiếng sột soạt, có vẻ món đồ này được phủ gấm lụa lên, xem ra đúng là bảo vật quý hiếm nên mới phải cẩn thận như vậy.

Trương Ngạc nói:

- Giới tử, chìa tay ra, rồi, xuống thấp hơn chút.

Trương Nguyên đưa tay ra, thấy món đồ này toàn bộ nhẵn nhụi như sứ, trong lòng không khỏi sửng sốt. Rốt cuộc đây là thứ gì? Tay hơi nắm chặt hơn chút, cảm giác mềm mại êm ái vô cùng, vật này biến đổi hình dạng theo chuyển động của bàn tay, ở giữa còn có một cục gì đó lồi ra. Trương Nguyên lại ấn một cái, tỳ nữ đột nhiên hự lên một tiếng, thanh âm này khiến người ta phải giật mình.

- Muốn chết à?

Trương Nguyên vội vàng thu tay lại, nhăn nhó:

- Trương Yến Khách, huynh cũng quá đáng thật. Thế này là thế nào đây? Liên Hạ, ra ngoài ra ngoài đi.

Một tay cởi bỏ tấm bịt mắt xuống, cậu chỉ thấy bóng dáng cô gái chạy ra khỏi cửa.

Trương Ngạc cười lẩn cười bò, đến nỗi không dậy nổi, phải ôm bụng mới đứng dậy được, cười ha hả nói:

- Ha ha ha ha, Giới tử, ta phục đệ đó. Cái này mà đệ cũng nhận biết được, ha ha, chắc đề chẳng còn là đồng tử rồi? Là ai thế? Nói ta nghe nào, Y Đình hay là Thỏ Đình vậy?

Với tuổi của Trương Nguyên mà nhận biết được thứ này.

Trong nhà Trương Nguyên tổng cộng chỉ có hai nha đầu, ngấm lại Thỏ Đình thì quá nhỏ, chắc không phải rồi.

Trương Ngạc liền một mực khẳng định Y Đình và Trương Nguyên có điều mờ ám với nhau.

Trương Nguyên dờ khóc dờ cười, quát: - Chớ nói nhảm! Đệ hỏi huynh, tiểu thuyết “Nam Kha Thái Thủ truyện” và “Châm trung ký” huynh đã đọc chưa?

Trương Ngạc này không thích đọc sách thánh hiền, gã chỉ thích xem mấy loại sách dã sử bút ký, tiểu thuyết ngôn tình mà thôi. Trương Ngạc đáp:

- Tất nhiên là đọc rồi, “Châm trưn g ký” kể về giấc mōng của Hoàng Lương, còn “Nam Kha thái thủ truyện” đã được Lâm An Thang nhược sĩ biên thành khúc “Nam Kha ký”, cái này có ai mà không biết, đệ đột nhiên hỏi tới làm gì?

Trương Nguyên nói:

- Cho huynh biết, giấc mơ của đệ cũng gần tương tự như “Nam Kha ký”, “Châm trưn g ký” kia, đệ hiểu biết rộng chính bởi như vậy đó.

Trương Ngạc nhìn chăm chăm Trương Nguyên, hỏi:

- Thế đệ cưới công chúa trở thành phò mã rồi hả? Hay là làm quan lớn rồi?
- Ai làm phò mã, ai làm quan lớn cơ?

Có tiếng một phụ nữ đột nhiên vang lên từ bên ngoài. Mẫu thân của Trương Ngạc - Vương phu nhân đã tới, Trương Nguyên vội vàng đứng dậy thi lễ.

Vương phu nhân nhìn đōng hōn đōn trong thư phòng, cau mày nói:

- Ngạc nhi, con lại làm gì thế này? Đương yên đương lành lại đi đập phá đồ lung tung!

Trương Ngạc cười hì hì:

- Mẫu thân, con và Giới tử đệ đang diễn kịch cho vui ấy mà, phải đóng giả cái vai kếp võ, trong lúc diễn vô tình đụng phải mấy thứ đồ này.

Vương phu nhân vội hỏi:

- Có bị thương chỗ nào không?
- Không có không có.

Vừa nói Trương Ngạc vừa giơ tay ra để làm bằng chứng.

Vương phu nhân nghe tỳ nữ Xuân Lan nói Trương Ngạc lại lên cơn thì tức tốc đi tới. Mỗi lần Trương Ngạc nổi giận là lại làm mình bị thương nên bà vô cùng sốt ruột. Vừa tới đã nghe thấy câu “phò mã, công chúa” gì gì đó. Xem ra hai thằng nhóc này đúng là đang chơi trò diễn kịch thật, nghĩ vậy trong lòng bà cảm thấy yên tâm, nói:

- Đừng có làm loạn lên nữa, chắc cũng chơi đủ rồi chứ gì. Trương Nguyên, mẹ con gọi con về nhà ăn cơm đó, mau về đi.

Trương Nguyên thì lễ với Vương phu nhân đề ra về. Trương Ngạc tiễn cậu ra về mà dọc đường đi cứ cười như nắc nẻ.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, kính viễn vọng kia chỉ bị hỏng chỗ nối của ống kính thôi, phần thấu kính vẫn chưa bị vỡ, huynh đi sửa lại là có thể dùng bình thường rồi. Ở Đại Minh đúng là độc nhất vô nhị đó.

Trương Ngạc gật đầu rồi cứ thế cười mãi không ngừng.

Trương Nguyên nói:

- Đừng tiễn nữa, huynh mau về đi, sáng mai nhớ dẫn đệ tới đại thiện tự đó.

Trương Nguyên một mình trở về, đi qua cây cầu đá Tam Cung hướng thẳng về phía hậu viện. Bất giác nghĩ lại chuyện ban nãy vẫn còn thấy ghê ghê tay, bèn rửa tay thật sạch, ngẫm lại cũng không nhin được mà bật cười ha ha.

Vào sáng hôm sau, Trương Nguyên còn đang ăn cháo gạo và bánh đậu xanh, Trương Ngạc đã dẫn theo một người nô dịch vạm vỡ cùng một cậu người hầu nam trẻ tuổi tới, gã Trương Ngạc này đã muốn làm chuyện gì thì đều gấp gấp hơn người ta.

Trương mẫu Lã Thị nói:

- Thời tiết hôm nay rất âm u chắc muốn mưa, hay là các con đổi ngày khác mới đến Đại Thiện Tự đi.

Trương Nguyên nói:

- Vốn dĩ con định ngày hôm qua sẽ đi, nhưng vì đưa tiền đại huynh Tông Tử muộn, trễ giờ nên con không đi được, hôm nay nhất con định phải đi, trời mưa thì càng tốt, chỉ mong Khải Đông tiên sinh thấy ta dầm mưa cũng phải đến trường mà niệm tình ta có lòng thành hiếu học sẽ nhận ta.

Trương Ngạc cười nói:

- Trời mưa thì nhằm nhò gì, phải đợi khi tuyết rơi kia, Giới Tử cầu xin đau khổ và quỳ gối trên đất tuyết, vật vã quỳ tằm một ngày rưỡi đó vậy thì ngay thần tiên cũng sẽ chấp nhận đệ thôi.

Trương mẫu Lã Thị mỉm cười nói:

- Nếu Khải Đông tiên sinh kia khó khăn đến thế, thì con ta cũng không cần phải cầu xin đau khổ làm gì, huyện Sơn Âm này rộng lớn như vậy, không lẽ tìm không thấy Thầy giỏi nào khác ư?

Trương mẫu Lã Thị chỉ là một người mẹ hiền nên không có sự hiểu biết rộng, bà không muốn đứa con chịu uỷ khuất và đau khổ, cái gì Mạnh mẫu tam thiên, Nhạc mẫu khắc tự đó chỉ là truyền thuyết, còn bà chỉ là một thân mẫu yêu thương đứa con mình mà thôi.

Trương Ngạc không thích câu toàn quá, bèn tán đồng với Trương Mẫu Lã Thị nói:

- Ngũ bá mẫu nói rất đúng, minh sư rất nhiều cần gì phải thỉnh giáo ông già cổ hủ như Lưu Khải Đông kia.

Trương Nguyên nói:

- Con chỉ biết, nếu van xin lay lục cũng không có tác dụng, con sẽ nghĩ cách khiến cho Khải Đông tiên sinh biết con xứng đáng làm học trò của ông ấy.

Trương Nguyên mang theo tiểu hê nô Vũ Lăng và Trương Ngạc ba người một đạo đang định đi ra, đã thấy huyện công sở hai sai dịch tới cửa, một cái trong đó chính là ngày công đường bỏ tiệc tối sau phụng Hầu Huyện lệnh chỉ mệnh đưa Trương Nguyên về nhà chính là cái kia Lưu sai dịch, hai vị công sai hôm nay tới cửa là đưa bạc tới, mở lớn xuân ngăm chiếm ba năm thuê ngân đã thu hồi trở về, 150 hai, không thiếu một phân. Trương Nguyên dẫn theo Tiểu Hê Nô Vũ Lăng cùng với ba người bên Trương Ngạc ra ngoài, hướng tới Đại Thiện Tự. Vừa thò đầu ra, liền thấy hai sai dịch của Huyện thự đến trước cửa, một trong số đó chính là tên sai dịch họ Lưu đã được lệnh đưa Trương Nguyên về hôm Hầu Huyện lệnh mở tiệc, hôm nay hai vị quan sai đến nhà là để đưa bạc tới trả. Trương Đại Xuân chiếm dụng tiền thuê đất họ Trương cả ba năm trời, giờ cuối cùng cũng đã đòi lại được, một trăm năm mươi lượng không thiếu một xu.

Trương Ngạc thuận miệng nói:

- Chỉ có một trăm năm mươi lượng thôi à, quan sai các người đã nuốt riêng trong đó không ít nhỉ?

Trương Ngạc là kẻ ăn chơi trác táng, nổi danh khắp Sơn Lâm này, không ai không biết, tên Lưu sai dịch râu ngắn, thân hình vạm vỡ chỉ biết kêu oan nói:

- Tam công tử, tiểu nhân nào dám, ngày đó kết luận rõ ràng là một trăm năm mươi lượng – Giới Tử thiếu gia, tiểu nhân nói không sai chứ?

Thầm nghĩ “Nếu đổi lại là những người khác thế nào mình cũng sẽ ăn chặn ba hay năm mươi lượng trong đó, nhưng Trương Nguyên là người được Huyện tôn coi trọng, lại là cháu trai của Trương Nhữ Lâm, làm sao dám người ta đụng đến, không công vất vả chạy tới trả bạc, vậy mà còn bị nghi ngờ nữa đúng là trời không có mắt mà!”

Trương Nguyên nói:

- Không sai là 150 lượng, đa tạ hai vị công sai –

Đột nhiên nhớ ra một chuyện hỏi:

- Trương Đại Xuân mời tú tài Diêu Phục viết đơn kiện tụng, thanh toán 20 lượng đã lấy về chưa, nằm trong số 150 lượng này luôn sao?

Về mặt Lưu sai dịch ngược ngạo nói:

- Giới tử thiếu gia chỉ cần 150 lượng bạc không thiếu còn những chuyện khác thiếu gia không cần phải bận tâm nhiều.

Chương 37: Hậu đãi chống lưng.

Nói như vậy hai mươi lượng bạc của tú tài Diêu đã không đòi lại được, mà là thu thêm 20 lượng từ chỗ Trương Đại Xuân, Trương Đại Xuân không đáng thương hại, còn Diêu Tú Tài thì càng đáng giận, gã đã giật dây cho Trương Đại Xuân, vu cáo gia chủ nhưng lại không bị trừng phạt, cũng không đưa lại tiền nhận viết cao trạng, lý nào là vậy, thật đáng căm hận!

Trương Nguyên biết rõ Diêu tú tài muốn nộp tụng trạng suôn sẻ, chắc chắn y phải cấu kết với nha dịch trong Huyện, cho nên những tên sai dịch này đã không đi thu tiền của Diệp tú tài mà đi cưỡng bức đòi tiền của Trương Đại Xuân nói:

- Hai vị công sai cực khổ rồi, vốn tại hạ định đưa mấy lượng bạc cho hai vị uống trà, nhưng nếu tiền của Diêu Phục vẫn chưa đòi lại được, vậy thì mời hai vị công sai vất vả một chuyến nữa, đi lấy hai mươi lượng bạc kia về xem như đó là tiền thưởng cho sự vất vả của hai vị công sai.

Hai mươi lượng bạc không phải con số nhỏ, bình thường Diêu tú tài thưởng cho các công sai chắc chắn không nhiều đến vậy, Trương Nguyên dùng lợi ích để dụ Lưu sai dịch đi đòi lại tiền, chán hẳn vì tiền y sẽ trở mặt với Diêu Phục thôi.

Lưu sai dịch cúi đầu khom lưng nói:

- Dạ dạ dạ chắc chắn sẽ thu hồi, đa tạ Giới tử thiếu gia.

Trương Nguyên thấy giọng điệu của Lưu sai dịch có vẻ miễn cưỡng, chẳng lẽ là sợ tên xúi bẩy Diêu Phục sao, hắn bèn nói:

- Huyện tôn đã nói phải cách chức tên tú tài Diêu Phục, nên hai vị công sai không cần phải kiêng kị anh ta làm gì, cứ tìm gã mà đòi.

Tính tình Trương Ngạc nóng nảy kêu lên:

- Tên xúi bẩy Diêu Phục kia dám tố cáo người của Trương gia, không được, bây giờ ta sẽ đến đó đòi lại tiền, Lưu sai dịch dẫn đường đi.

Vẻ mặt của tên Lưu sai dịch vai rộng eo thon kia trở nên tối sầm lại, trông rất khó coi, gã thở dài nói:

- Không giấu gì hai vị công tử, đích thực tiểu nhân không dám thu hồi tiền của Diêu tú tài, nếu một ngày nào đó thật sự cách chức được anh ta thì tiểu nhân sẽ vì Giới tử thiếu gia đi lấy bạc của anh ta.

Trương Ngạc giận tím mặt nói:

- Buồn cười! Buồn cười! Lý nào là vậy?

Trương Nguyên nhú mày, nếu y là cử nhân thì Lưu sai dịch sợ anh ta cũng phải lẽ thôi, vì cử nhân là có thể làm quan, còn đằng này Diêu Phục chẳng qua chỉ là một tú tài, sao Lưu sai nha lại sợ gã đến thế, Trương Nguyên ra hiệu cho Trương Ngạc không cần nổi nóng, quay sang Lưu sai dịch hỏi:

- Lưu công sai, ý của người nói là Huyện tôn đại nhân không thể cách chức của Diêu Phục?

Lưu sai dịch trầm nghĩ:

“Đầu óc của Trương Nguyên đúng là nhạy bén, tức thì đã nhìn thấu tâm tư của ta.”

Khản trương lắc đầu nói:

- Tiểu nhân không dám nói như vậy –

Giọng nói trầm xuống cúi đầu nói:

- Nhưng mà tiểu nhân nghe nói đường huynh của Diêu tú tài làm quan trong kinh thành, hình như là Lại khoa Cấp Sự Trung, ba năm trước đã từng hồi hương một lần, các đại lão gia ở Triết Giang cũng đều sợ đường huynh của Diêu Phục, chỉ sợ Huyện lệnh Hầu không dám động đến Diêu Phục thôi?

Lục khoa cấp sự trung là quan thất phẩm, vào đời Minh tuy bậc quan phẩm của quan ngôn không cao nhưng quyền lực rất lớn, giám sát các loại quan lại ở Lục bộ chư tì, tất nhiên các quan lại này đã ăn hối lộ rất nhiều, lợi dụng việc công để trả thù cá nhân cũng không ít.

Trương Nguyên gật gật đầu nói:

- Quả nhiên là có hậu đài chống lưng, nếu không huyện Sơn Âm có bao nhiêu sinh đồ, làm sao Diêu Phục có thể giữ chức tổ tụng được.

Trương Ngạc đứng một bên nói:

- Tổ phụ chính vì bị các ngôn quan buộc tội nên mới từ quan, chẳng trách tên Diêu Phục xúi bẩy lại kiêu ngạo như thế, ta không tin không thể trị được tên Diêu xúi bẩy kia.

Lưu sai dịch lấy ra một tờ công văn nói:

- Giới tử thiếu gia không còn gì dặn dò thì ký tên vào đây, để biểu thị đã nhận đủ ngân lượng, tiểu nhân phải về nhà môn bẩm báo.

Trương Nguyên ký tên, lệnh Vũ Lăng đưa 20 lượng bạc cho hai người Lưu sai dịch uống rượu, hai tên sai dịch liền nói là không dám.

Trương Ngạc reo lên:

- Không thể lấy lại bạc của tên Diêu xúi bầy còn đưa bạc cho bọn họ làm gì, một phen cũng không cho!

Trương Nguyên nói:

- Đây là hai chuyện khác nhau, chuyện của Diêu Phục không thể trách Lưu công sai – hai vị cứ việc nhận đi, nếu ngày sau có thể cách chức Diêu Phục, đến lúc đó còn phải nhờ đến hai vị ra tay một phen.

Lưu sai dịch thoái thác không được đành phải bái tạ nhận lấy, ra đến cửa trúc ở hàng rào của Trương gia, bọn chúng nói với nhau:

- Vị Giới Tử thiếu gia này chẳng những thông minh, hơn nữa còn điềm đạm, tuổi nhỏ mà đã biết cách đối nhân xử thế như vậy, đúng là không tầm thường.

Người đi cùng Lưu sai nha nói:

- Diêu miệng thép đã đắc tội người Trương gia, chỉ e là không có kết quả tốt.

Lưu sai dịch nói:

- Ta chỉ là phận tôi tớ, nghe theo lệnh mà làm việc cho cả hai bên, nhưng thiếu gia Giới Tử của Trương gia này mai này hẳn có tiền đồ rộng lớn, không phải đồ bất tài Trương tam công tử kia có thể sánh kịp, tên bất tài kia chỉ biết kêu la quấy phá—

Quả nhiên Trương Ngạc còn đang đứng đó kêu la í é, nói là không thể nuốt trôi cơn giận này, gã còn muốn dẫn theo vài người hầu đánh đến tận cửa.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, chuyện này không cần lo lắng, nếu làm lớn chuyện này không có kết quả tốt. Chắc chắn Thúc tổ sẽ trách phạt chúng ta, hiện tại Diêu Phục đang có công danh nên không dễ dàng gì động đến hắn ta đâu.

Trương Ngạc trừng con mắt ra nói:

- Vậy bỏ qua dễ dàng như vậy sao, không được, tuyệt đối không được!

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên không thể bỏ qua dễ dàng như vậy rồi, nhất định phải trừng trị Diêu Phục thích đáng, ta tự có biện pháp, huynh hãy chờ xem.

Trương Ngạc đang tức giận, nghe vậy lập tức trở nên vui vẻ hỏi:

- Giới Tử có diệu kế gì sao, nói mau nói mau.

Trương Nguyên nói:

- Đừng vội, chúng ta đến Đại Thiện Tự trước – a, trời mưa.

Khí trời cuối tháng bảy vẫn còn rất nóng bức, nhưng trận mưa này rơi xuống nên đã có chút gió lạnh thổi đến, một trận mưa thu cùng trận gió mát, thật là dễ chịu.

Trương Nguyên thấy trận mưa này tí ta tí tách, cứ chậm rãi rơi xuống, không nhanh không chậm ngấm xuống mặt đất, xem ra trận mưa này cũng sẽ kéo dài một lúc đây, không muốn trì hoãn nữa, cậu ta cùng Trương Ngạc bọn họ che dù đi đến Đại Thiện Tự.

Từ nhà của Trương Nguyên đến Đại Thiện Tự khoảng chừng năm dặm đường, ngoại trừ một đoạn đường lát đá thạch ngăn ngủi ra, còn lại đều là đoạn đường bằng cát đất, trời mới mưa không lâu mà đường còn chưa bắt đầu lầy lội, nhưng chỉ sợ khi trở về đường bùn lầy trơn trượt không dễ đi đâu, Trương Ngạc và Trương Nguyên mang giày da màu trắng còn bọn Vũ Lăng chỉ là giày rơm, Trương Nguyên tự mình che dù, còn Trương Ngạc chỉ lo đi người không, còn người nô dịch vạm vỡ kia đang đuổi dài cánh tay che dù cho y, còn bản thân mình thì chỉ đeo mỗi cái nón lá vành trúc để che mưa.

Trương Ngạc hỏi:

- Giới Tử, người nói cho ta biết đi, huynh đệ ta phải làm sao để trừng trị tên Diêu xúi bầy đây?

Trương Nguyên nói:

- Tên Diêu xúi bầy kia vẫn còn chưa bị cách chức, nếu công khai trừng trị thì không hay, chắc chắn phải dùng mưu mẹo trị hắn, trước tiên phải nghe ngóng xem tên Diêu xúi bầy đam mê trò gì, coi hắn đã làm những chuyện ác nhân thất đức nào, đã từng dấn tội với ai, chỉ cần là chuyện của hắn, chúng ta phải dốc sức tìm hiểu, biết càng nhiều càng tốt huynh à.

Trương Ngạc thông suốt nói:

- Hiểu rồi, cái này gọi là biết người biết ta, trăm trận trăm thắng, hi hi... à, sau đó thì sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Trước tiên phải nắm được điểm yếu của hắn đã, rồi mới tính bước tiếp theo.

Trương Ngạc nói:

- Được, chuyện này giao cho ta, ta sẽ kêu bọn thuộc hạ đi dò la.

Nhớ đến một chuyện khác nói:

- Cái kính viễn vọng kia huynh đã cho người đem đến Hàng Châu sửa rồi, Hàng Châu có rất nhiều người tay nghề giỏi – Giới Tử, mắt kính huynh tặng đệ đâu?

Trương Nguyên nói:

- Tiểu Vũ để trong túi đây.

Trương Ngạc nói:

- Sao không đeo đi để cho Lưu Tông Chu thấy được cái mới lạ.

Trương Nguyên nói:

- Vậy ta đưa cho huynh đeo nhé, huynh đeo mắt kính lên, chắc Khải Đông tiên sinh cũng không nhận ra huynh đâu, lúc đó huynh có thể cùng ta đi bái ông ấy làm thầy rồi.

Trương Ngạc bật cười nói:

- Chẳng lẽ đệ muốn ta bị ông ấy đuổi lần hai ư? Mắt kính kia ta đeo không được, đeo vào thì đầu óc choáng váng....

Chương 38 : Tìm nàng tóc vàng

Nói chuyện suốt dọc đường đi nên tới Đại Thiện Tự lúc nào không hay, trời mưa xuống nên không gian cũng yên tĩnh đi rất nhiều, xung quanh các gánh hàng rong cũng ít đi, khách hành hương thì thưa thớt, Trương Nguyên nhìn xung quanh, nhưng không thấy người cô gái dọa dân mang giỏ quýt hôm trước, cậu nghĩ bụng nhất định phải trích ra chút thời gian để đến phố Tam Đại thăm cô, đám vô lại kia sau khi được phóng thích, chắc chắn sẽ chạy đến gây sự với cô nữa. .

Mấy người đi ra sau tự , Trương Ngạc chỉ vào một dãy ngôi nhà tranh nói:

- Chính là ở đó đó, đệ tự mình đi đi, bằng không ông già cổ hủ kia thấy ta đi cùng với đệ, e rằng chưa vào cửa, đệ đã bị đuổi đi rồi.

Trương Nguyên nhìn về phía dãy nhà tranh nói:

- Hả? Đúng là ở chỗ này sao ? hôm trước ta đến thấy không có ai cả.

Vũ Lăng nói:

- Thiếu gia, cánh cửa bên đó vẫn còn đang đóng đó.

Người hầu trẻ tuổi của Trương Ngạc đã chạy qua trước để thăm dò tình hình qua khe cửa, chạy về nói:

- Công tử, không thấy ai hết, các căn phòng trong đó cũng vậy.

Trương Nguyên buồn bã nói:

- Hay là học quán của Khải Đông tiên sinh đã dọn đi rồi?

Trương Ngạc nói:

- Khó trách, chắc ông già cổ hủ đó không có học trò nên đành phải rời khỏi thôi.

Trương Nguyên nói:

- Hỏi các hoà thượng trong chùa sẽ biết ngay thôi.

Nói rồi Trương Nguyên cùng Trương Ngạc đi vòng lại tiền điện, vừa hay gặp một tăng nhân, vị tăng nhân này chính là người trung niên ngày ấy đã gặp qua ở hậu sơn, xem ra tăng nhân này rất có địa vị ở Đại Thiện Tự.

- Đại sư phụ cho con hỏi một chút, Khải Đông tiên sinh ở phía sau thiết quán đi đâu cả rồi ạ?

Trương Nguyên cung kính hỏi.

Tăng nhân trung niên kia cũng nhận ra Trương Nguyên, chấp tay nói:

- A Di Đà Phật, Lưu thí chủ giảng dạy ngày lễ, nghỉ ngơi ngày chẵn, hôm nay là hai mươi bốn tháng bảy, sáng sớm Lưu thí chủ đã ra ngoài thăm bạn bè rồi.

Trương Nguyên thăm nghĩ:

- Hôm trước ta tới cũng là ngày chẵn chẳng trách không gặp được người.

Trương Nguyên lại nói:

- Tạ ơn Đại sư phụ ngày mai con lại đến.

Trương Ngạc nói:

- Làm y như trong truyện Tam Quốc, phải Lưu Bị ba lần đến mời, để xem ông già đó là Gia Cát Lượng chắc, theo lời ta đi tìm minh sư khác đi, thiếu gì người giỏi văn bát cổ, chẳng qua Lưu Khải Đông được thêm vài người biết tới thôi mà..

Tăng nhân trung niên cũng nhận ra Trương Ngạc là cháu của Trương Nhữ Lâm, chính là người học trò bị Lưu thí chủ đuổi đi mấy hôm trước.

Trương Nguyên nói:

- Mặc kệ Khải Đông tiên sinh có chịu thu nhận ta hay không, nhưng vẫn muốn gặp người một lần, ngày mai tự ta đến không phiền tam huynh đi cùng nữa.

Chấp tay cáo từ với tăng nhân trung niên kia, nhớ đến chuyện hôm trước, Trương Nguyên lập tức hỏi:

- Đại sư phụ, hôm trước ba tên lạc hồ gây rầy ở sau núi, không biết chúng đã được đưa đến quan phủ chưa ạ?

Tăng nhân trung niên lắc đầu nói:

- Còn có thể xử lý như thế nào, những tên vô lại đó có thể lực chống lưng, nên chúng đã được phóng thích ngay hôm đó, sau này tiêu tự này khó lòng được thanh tịnh rồi.

Trương Nguyên cả kinh, chúng phóng thích ngay hôm đó ư, chỉ sợ bọn vô lại này đã tìm đến phố Tam Đại rồi, phải lập tức qua bên đó xem sao, nghĩ vậy Trương Nguyên quay sang Trương Ngạc nói:

- Tam huynh chúng ta đi thôi, đột nhiên ta nhớ tới một chuyện rất quan trọng.

Vẻ mặt của Trương Ngạc cũng rất nghiêm nghị chào từ biệt cao tăng trung niên kia nói:

- Chúc đại sư phụ sớm được chứng nhận A Nậu Đa La Tam Miếu Tam Bồ Đề.

Sau đó cười hì hì xoay người bỏ đi, rời khỏi đại điện cười ha ha.

Trương Nguyên biết “A nậu Đa La tam miếu tam bồ đề” ý chỉ trí tuệ vô thượng và viên mãn, phạm nhân sao có thể chứng nhận trí tuệ vô thượng và viên mãn, nếu chứng được viên mãn thì sẽ được đi tới thế giới cực lạc ở phương Tây, tăng nhân trung niên không để ý đến sự chúc phúc của Trương Ngạc, hiển nhiên y càng không muốn đến miền cực lạc.

Ra đến cửa của Đại Thiện Tự, tạm thời gió mưa đã tạnh, nhưng đám mây đen ngịt u ám lại kéo đến rồi, chắc rất nhanh sẽ có trận mưa to nữa đây.

Trương Ngạc hỏi:

- Giới Tử người có chuyện gì gấp vậy?

Trương Nguyên nói:

- Đệ đến phố Tam Đại có chút chuyện, tam huynh có muốn đi cùng hay không?

Trương Ngạc ngạc nhiên hỏi:

- Quái lạ nha, người cũng đến khu Đoạ Dân à? Mà có tìm kỹ nữ cũng không cần đến đó chứ, ha ha, hôm khác ta sẽ dẫn người đến một nơi đảm bảo người sẽ thấy phần khởi như đang làm Phò mã trong mơ vậy.

Nếu Trương Nguyên của trước kia cứ tiếp tục cùng Trương Ngạc đi quậy phá, chắc chắn sẽ trở thành bại gia chi tử, chỉ biết ăn uống chơi gái đánh bạc, ngật nổi y có làm bại gia chi tử, cũng không có nhiều tài sản để phá như Trương Ngạc.

Trương Nguyên chẳng còn thời gian mà nhiều lời với Trương Ngạc, cậu ta nói:

- Huynh không đi vậy ta tự đi — Tiểu Vũ đi thôi.

Cùng với tiểu hê nô Vũ Lăng hướng đến thành bắc mà đi.

Trương Ngạc lại theo lên nói:

- Giờ trời mưa rồi huynh cũng rảnh rồi, để huynh đi với đệ, mà e này, rốt cuộc đến phố Tam Đại có chuyện gì vậy?

Trương Nguyên nói:

- Tìm một người con gái bị ba gã vô lại ức hiếp mà hôm trước đệ gặp phải ở sau tự đó, đệ đã giúp cô ta, ba tên vô lại cũng bị tóm, nhưng không ngờ chúng đã được thả ra ngay hôm đó.

Trương Ngạc “Ồ” một tiếng hỏi:

- Con bé đó đẹp lắm phải không?

Trương Nguyên chưa trả lời anh ta đã tự mình bật cười nói:

- Chắc chắn phải là một nàng đẹp tuyệt trần rồi, ha ha.... nếu là bà già thì đệ đã sớm bỏ mặc người ta rồi phải không nào?.

Có được người tộc huynh như vậy đúng là hết nói, Trương Nguyên nói:

- Nếu là lão bà thì ta cũng sẽ lo, lão bà về nhà hẳn sẽ dẫn một mỹ nữ ra cho ta.

Trương Ngạc cười to luôn miệng nói:

- Giới Tử Giới Tử, sao trước kia ta không thấy ngươi hài hước như vậy chứ, tức cười chết đi được, hớ hớ.....

Mưa rơi lớn hơn so với hồi nãy, vạt áo xanh của Trương Nguyên bị bắn đầy bùn đất, đôi giày da màu trắng cũng đã vô nước, may mà thời tiết này dính ướt cũng không sao cả, không đến mức cảm lạnh.

Khi mấy người bọn họ đi qua hẻm động nước để đến phố Tam Đại, đột nhiên tiểu hê nô Vũ Lăng đến gần Trương Nguyên nói:

- Thiếu gia thấy không, bên trái, chỗ trước cửa có lò đất ấy, người đang tựa vào cánh cửa chính là Mã bà bà đã từng đến nhà của chúng ta đó.

Trương Nguyên vừa nghe cậu ta nói đến Mã bà bà liền quay đầu qua nhìn, trước kia hắn chỉ nghe qua tên nhưng chưa thấy qua người, lúc này mới được tận mắt trông thấy. Mã bà bà tầm hơn năm mươi tuổi,, khuôn mặt đầy nếp nhăn, răng vàng lộ ra ngoài, thấy Trương Nguyên nhìn nên hơi nghiêng đầu nhìn lại xem người thiếu niên mặc áo xanh đang đi trong mưa là ai, đột nhiên ánh mắt trợn to chắc là bà ta đã nhận ra Trương Nguyên –

Bước chân của Trương Nguyên nhanh hơn, đi thẳng đến cửa ngõ mới quay đầu lại, nhìn thoáng qua, thì thấy Mã bà bà dầm mưa đứng lên bên đường, còn có một cô gái trẻ tuổi, Mã bà bà chỉ chỉ trỏ trỏ hắn, chắc là đã nói chuyện gì với cô gái kia –

- Cô gái kia là ai, Ngưu cô nương à?
- (Mã bà bà và Ngưu cô nương)

Trương Nguyên cười cười dừng ngay đầu ngõ hẻm.

Phố Tam Đại nằm ở phía Bắc ngõ Chỉ Thủy, có ba con đường nhỏ, tạo thành hình chữ “ $\cap$ ”, khoảng 400-500 gia đình, chưa tới đầu phố Tam Đại đã thấy nước bắn tràn lan đường thì gồ ghề, hai dãy nhà thấp trũng rách nát chảy dọc hai bên đường.

Trương Ngạc dừng lại nói:

- Chu cha, Giới Tử ta không vào đâu, dơ quá, đệ tự đi vào tìm người đi, ta ở đây uống trà chờ đệ.

Xong quay sang nói với người hầu đang bung dù cho cậu ta:

- Năng Vượng, người đi cùng Giới Tử đi, bảo vệ tốt cho đệ ấy đây.

Đầu hẻm Chỉ Thủy có một quán trà, Trương Ngạc cùng người hầu nam Tiểu Tư Phúc bước vào quán trà này, từ cửa sổ quán trà có thể trông thấy Trương Nguyên và Tiểu Vũ, Năng Vượng

ba người che dù đi vào cái phố Tam Đại bùn lầy dơ bẩn không chịu nổi kia.

Trương Nguyên tay cầm chiếc ô giấy, cẩn thận tìm chỗ đặt chân. Phố Tam Đại không có cống thoát nước, hễ mưa một cái là mặt đường lại úng những nước là nước. Trương Nguyên phải tìm mấy hòn đá để đặt chân cho khỏi ướt, nhưng những hòn đá cũng đã bị rêu phủ đầy, nếu không cẩn thận cũng rất dễ bị trượt chân...

Đi trên con đường như thế này, một hai lần còn thấy hay hay, chứ những cư dân sống ở đây ngày ngày bước lên con đường ngập úng lầy lội như vậy đương nhiên sẽ chẳng lấy gì làm vui vẻ. Nhưng họ dù sao cũng thấy quen với cảnh này rồi nên cũng chẳng oán thán nửa lời, thôi thì cố cắn răng sống qua những ngày khó khăn vậy...

Chương 39 : Lực sĩ râu vàng

Những người đọa dân rất cần cù chăm chỉ. Mấy ngày nay mưa lớn, phải ở trong nhà nhưng họ cũng không ngồi không.

Trương Nguyên bước từng bước chậm rãi, nghe có tiếng lửa nổ tí tách, hóa ra là hai cha con nhà nọ đang đốt tiền vàng cho người đã khuất, lại ngửi thấy mùi ngòn ngọt của đường mạch nha bay ra từ một nhà nào đó, rồi chợt nghe tiếng hồ cầm diu dặt mà thê lương cất lên ai oán đau đây, tiếp đó là thanh âm của tiếng trống, kèn Xô-na, đàn tam huyền đồng loạt vang lên....

- Thiếu gia, đám đọa dân này cũng biết ăn chơi ra trò đấy, thổi kèn đàn hát đủ cả. Nghe nói lão nhạc công mù chơi tam huyền cầm trong gánh hát của Khả Xan Ban cũng là người ở phố Tam Đại này đó.

Tiểu hề nô Vũ Lăng cảm thấy nơi này vô cùng náo nhiệt.

Trương Nguyên biết những thanh âm đó phát ra từ một gánh hát của phố đọa dân đang luyện tập. Có lẽ đây chính là tiền thân của Việt kịch ở Thiệu Hưng. Việt kịch cũng là do đọa dân ở Thiệu Hưng phát triển lên.

Một người phụ nữ mặc áo đen đứng dưới mái hiên ngẩng đầu lên nhìn trời, có lẽ đang muốn ra ngoài. Trương Nguyên tiến lại, chấp tay thi lễ, nói:

- Xin cho hỏi thăm, vị cô nương thường bán quýt trước cổng Đại Thiện tự là người phố này đúng không ạ? Cô nương đó có mái tóc hơi vàng, dáng người tầm tầm như ta này.

Vị công tử này chấp tay thi lễ, hành động này khiến cho người phụ nữ có phần kinh ngạc nên nhất thời nghe không hiểu những lời Trương Nguyên nói. Trương Nguyên phải nhắc lại một lần nữa, bà ta mới đáp:

- Không biết người công tử đang hỏi có phải là Chân Chân không? mấy hôm trước Chân Chân có tới Đại Thiện tự bán quýt.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân có biết võ nghệ không?

Người phụ nữ nói:

- Cái này thì tiện nữ không rõ, nhưng phụ thân của Chân Chân hình như là biết võ đấy. Người ở đây thường gọi lão là “lực sĩ râu vàng”.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Râu vàng ư? Vậy chắc chắn là đúng rồi. Cô thiếu nữ địa dân kia bị bọn Lục Hồ ức hiếp nhưng chỉ dám bỏ chạy mà không dám ra tay, có thể thấy bình thường cô ta rất ít khi để lộ thân thủ. Ừm, Chân Chân à, cái tên này cũng hay nhỉ, “mộng lý chân chân ngữ chân huyền”

Hỏi rõ vị trí nhà của Chân Chân xong, Trương Nguyên cảm tạ người phụ nữ kia rồi cùng Vũ Lăng, Năng Trụ tiếp tục tiến bước sâu vào con hẻm nhỏ - nơi ở của những người địa dân.

Người phụ nữ kia thấy ba người đã đi xa rồi mới bật ô lên, tiến về phía đầu hẻm. Còn chưa tới đầu hẻm thì đã gặp ngay bốn gã đàn ông hùng hổ bước lại, trên đầu mỗi người đội chiếc nón

lá vành rộng, chân đi đôi giày rom. Một tên trong số đó lớn tiếng quát:

- Tiện phụ kia, con tiện nữ mấy hôm trước bán quýt trước cổng Đại Thiện tự có phải sống ở đây không?

Người đàn bà vội vã nép vào một bên, hỏi lại:

- Là Chân Chân đúng không?

Gã đàn ông kia trợn mắt nói:

- Thật giả cái chó gì? Ta hỏi con bé bán quýt ấy. Bà biết nó không?

Người phụ nữ thấy bốn tên này tướng mạo hung hăng, xem chừng cũng không phải hạng tốt đẹp gì nên không dám nhiều lời:

- Tiện nữ không rõ, mấy vị lão gia đi hỏi người khác đi.

Gã đàn ông kia “ Hừ “ một tiếng, hùng hổ bước đi, làm nước bắn bắn tung tóe lên người phụ nữ đó. Bà ta nghĩ thầm: “Đám người này cũng tìm Chân Chân sao? Con bé này đã đắc tội gì chẳng? Nhưng vị công tử nho nhã ban nãy, chắc là không phải đến tính sổ với Chân Chân...”

Trương Nguyên theo sự chỉ dẫn của người phụ nữ kia tìm được đến một ngôi nhà bằng trúc đang khép kín, trước cửa còn có một kiệu trúc nữa. Trương Nguyên thu ô lại, bước tới gõ cửa. Mới gõ được hai tiếng đã nghe bên trong vọng ra tiếng nói:

- Ai đó?

Đúng là giọng của cô gái đạo dân kia rồi. Đám lưu manh kia vẫn chưa tìm được tới đây, nghĩ vậy nên sự lo lắng của Trương Nguyên ban nãy giờ đã được trút bỏ hoàn toàn. Cậu đáp:

- Là ta, Trương Giới Tử đây.

Thiếu nữ dọa dân đương nhiên không biết Trương Giới Tử là ai, nhưng nghe giọng nói quen quen thì vội vã ra mở cửa. Thấy Trương Nguyên đang đứng dưới mái hiên thấp nhà mình, đôi mắt xanh thắm của cô mở to vì kinh ngạc, vội vã cúi đầu vái chào, hỏi:

- Vị thiếu gia này, hôm đó thật sự là đa tạ cậu. Hôm nay tới đây có chuyện gì sao?

Dáng vẻ khiêm nhường của cô ẩn chứa cả sự đề phòng và kiên cường. Cô không biết Trương Nguyên tìm tới nơi này làm gì, mấy ngày nay cô vẫn nơm nớp không yên, chỉ sợ mấy tên lưu manh kia tìm được đến đây. Mặc dù biết Trương Nguyên không cùng phe với bọn chúng nhưng cô vẫn không khỏi cảm thấy căng thẳng.

Trương Nguyên chưa kịp đáp thì chợt nghe trong buồng có tiếng đàn ông vọng ra:

- Chân Chân, là ai vậy?

Thiếu nữ dọa dân tên Chân Chân không biết trả lời thế nào, đành quay sang Trương Nguyên nói:

- Thiếu gia, cha ta hỏi cậu là ai?

Trương Nguyên mỉm cười đáp:

- Ta họ Trương, tên Nguyên, hay gọi còn là Trương Giới Tử, ta đang ở phủ học cung bên kia kia.

Người đàn ông trong buồng nói:

- Trương thiếu gia ư, thất lễ, thất lễ. Tiểu nhân đạo này không được khỏe nên không đi hầu lệnh được. Thiếu gia tìm người khác đi, thật xin lỗi.

Rồi một tràng ho dữ dội từ trong phòng vọng ra.

Chân Chân thấy Trương Nguyên khẽ nhú mày vẻ ngạc nhiên, đoán chắc Trương Nguyên không phải tìm đến cha mình, liền hạ giọng:

- Cha ta là kiệu phu, bị bệnh đã mấy ngày rồi, không thể đi làm được...

Trương thiếu gia, cậu đến có gì chỉ bảo sao?

Sống trong một ngôi nhà ọp ẹt, âm thấp thiếu ánh sáng này. Chân Chân cũng giống như những cô gái đọa dân khác, trên người mặc một bộ y phục màu xanh đen, nhưng khác với họ, cô có khuôn mặt trắng trẻo ưa nhìn cùng đôi mắt xanh biếc như nước biển. Cô giống như một đóa sen trắng tinh khôi mọc giữa chôn bùn hoang vậy. Đúng là gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

Trương Nguyên giữ giữ chiếc ô cho ráo nước, nói:

- Không có gì. Chỉ là tới xem xem mấy ngày nay đám lưu manh kia có tới quấy rầy cô nương không thôi.

Chân Chân nói:

- Không. Ta còn sợ chúng kéo tới, đang lúc phụ thân bệnh nặng như vậy thì đúng là phiền phức... Trương thiếu gia, cậu....muốn vào ngồi một lát không?

Đôi má của Chân Chân thoáng ửng hồng, vừa thẹn thùng vừa ấp úng.

Mấy người hàng xóm đã thò đầu ra nhìn, chỉ đứng xem mà không nói câu nào. Trương Nguyên nói:

-Được.

Rồi theo Chân Chân vào nhà. Căn nhà này vừa nhỏ vừa thấp, chỉ có hai gian. Gian ngoài là chỗ để nấu cơm, có một cái bếp, một chiếc bàn gỗ và mấy cái ghế đầu. Tuy rằng tất cả đều đơn sơ nhưng lại rất sạch sẽ, không có vẻ gì lộn xộn bừa bãi cả. Có điều trong phòng có mùi cỏ thuốc và mùi của người bệnh. Trương Nguyên khá miễn cảm với những thứ như vậy. Chiếc ấm trên bếp đang sôi sùng sục, chắc cô đang sắc thuốc cho cha. Gia đình này chỉ có hai cha con họ sao, cô gái này tuổi còn nhỏ như vậy mà đã phải đi bán quýt rồi, lại còn phải chăm sóc cho người cha bệnh tật nữa, cuộc sống quả thực là khó khăn khổ cực quá...

Nhà này có lẽ chưa từng có vị khách quý như Trương Nguyên ghé qua bao giờ nên Chân Chân cũng không biết phải làm thế nào để tiếp khách. Mặt cô đỏ bừng, tay chân lóng ngóng, không dám nhìn thẳng vào Trương Nguyên. Trương Nguyên phải nhắc:

-Hình như nồi thuốc sôi rồi đó.

Lúc này cô mới như bừng tỉnh lại, “Á” một tiếng rồi vội vàng nhắc ấm thuốc xuống rót vào chiếc bát sứ, nói:

- Trương gia thiếu gia, đợi ta bón thuốc cho cha đã nhé.

Trương Nguyên nói:

- Lệnh tôn bị bệnh gì vậy?

Nghĩ thầm: “Cha cô được người ta gọi là lực sĩ râu vàng, lẽ ra thân thể phải cường tráng khỏe mạnh mới đúng chứ, căn bệnh nào mà nghiêm trọng tới mức làm ông ấy đổ bệnh vậy?”

Chân Chân nhìn bát thuốc trong tay đang bốc khói nghi ngút, nói:

- Phụ thân đột nhiên phát bệnh, toàn thân nóng hầm hập như lửa, cả người da vàng khè ấy, lại mê man bất tỉnh suốt....

Một giọt nước mắt rơi vào bát thuốc, cô gái khẽ lau mắt...

Trương Nguyên cũng am hiểu đôi chút về kiến thức bệnh lý phổ thông, nói:

- Đây là bệnh vàng da cấp tính. Cô đã mời thầy lang ở đâu tới xem bệnh vậy?

Chân Chân bỗng chốc tươi tỉnh hẳn, hỏi lại:

- Thiếu gia biết xem bệnh ư?

Trương Nguyên không đáp, chỉ nhìn nhìn bát thuốc trong tay cô.

Chân Chân nói:

- Đây là thuốc do mấy người hàng xóm mang tới giúp, xem như cũng có chút tác dụng, nhưng sốt thì vẫn chẳng thấy thuyên giảm gì cả.

Trương Nguyên biết gia đình đọa dân này có hoàn cảnh khốn khó, không có tiền để mời đại phu khám bệnh bốc thuốc, chỉ còn cách ai mách thuốc gì thì uống thuốc đó, cầm cự được chút nào hay chút ấy, bụng nghĩ: “Trương Nguyên ta không phải Chúa cứu thế, nhưng thấy nguy thì không thể khoanh tay đứng nhìn được. Phụ thân của Chân Chân biết võ công, tông quân còn khổ cực hơn làm kiệu phu nhiều, căn bệnh này làm sao quật ngã ông ấy được.” Cậu nói:

- Thuốc này không được uống nữa. Cha cô có tự bước đi được không, tôi đưa ông ấy tới chỗ đại phu.

Chân Chân vừa mừng vừa lo, đặt bát thuốc xuống, chạy vào trong buồng gọi cha:

- Phụ thân....

Rồi cô dìu cha bước ra ngoài. Cha cô có dáng người cao lớn, tướng mạo khôi ngô, tầm hơn ba mươi tuổi, mặt mũi kiên nghị, dưới cằm có một bộ râu ngắn màu vàng kim. Hai mắt ông đã hõm sâu vào, mặt mũi thất sắc, hơi ngả vàng, quả thực bệnh không hề nhẹ.

Người đàn ông cố vận sức thì lễ với Trương Nguyên:

- Trương thiếu gia, tiểu nhân là Mục Kính Nham. Đại ân đại đức của cậu, cha con tiểu nhân cảm kích vô cùng.

Mục Kính Nham nghe con gái kể về câu chuyện ở Đại Thiện tự hôm đó, cô đã được một thiếu gia cứu giúp. Con gái ông mới chỉ mười bốn tuổi, ông cứ sợ kẻ giúp cô hôm ấy là vì có ý đồ gì. Hôm nay mới tận mắt trông thấy Trương Nguyên, thấy cậu chỉ là một thiếu niên, tướng tá lại khôi ngô đạo mạo nên cũng yên tâm.

Trương Nguyên thấy hai chân Mục Kính Nham đang run rẩy thì nghĩ bụng, có lẽ ông không thể tự đi đến chỗ Lỗ Vân Cốc tiên sinh được, bèn nói:

- Chân Chân, cô nương tìm một người hàng xóm nữa, ta ở đây đã có một người hầu rồi, hai người dùng kiệu trúc bên ngoài đưa cha cô đi chữa bệnh.

Mục Chân Chân nói:

- Ta có thể cống cha đi mà.

Đúng lúc đó, một giọng nói hung dữ từ bên ngoài vang lên:

- Mục Chân Chân. Con tiện nhân Mục Chân Chân kia, mau ra đây cho ông.

Chương 40:. Mau sử dụng côn nhị khúc

Trương Nguyên vừa nghe thì lập tức nhận ra ngay đó chính là giọng của hai gã lưu manh. Không sớm không muộn chúng lại nè đúng lúc này để đến. Trương Nguyên không biết chuyện Nhị Hồ bị Chân Chân đập cho một cước trúng ngực, đau tới mức không dậy nổi phải nằm liệt giường một ngày một đêm, ăn đủ thứ tẩm bổ, uống đủ thứ thuốc trị trong chữa ngoài, tốn không ít tiền mới hồi phục được. Sáng sớm hôm nay cùng Tam Hồ, Tứ Hồ và Lục Hồ cùng Lưu bồ đầu kéo tới chào hỏi. Vì đã được “lĩnh giáo” qua võ công của thiếu nữ đạo dân kia nên hôm nay chúng còn chuẩn bị theo cả dao găm và đoản côn.

Mục Chân Chân cũng nghe ra người đến là ai, mặt lập tức biến sắc:

- Phụ thân, chính là mấy tên người xấu hôm nọ đó.

Rồi liếc mắt nhìn sang Trương Nguyên nửa như cầu khẩn nửa như thăm dò, nếu cậu lại chịu đứng ra chống lưng cho thì cô mới dám động thủ.

Trương Nguyên nói:

- Để ta ra xem sao.

Rồi cậu bước ra mở cửa.

Người hầu Năng Trụ của Trương Ngạc trợn mắt nói:

- Kêu la cái gì, công tử nhà ta ở trong này, mau tránh ra.

Năng Trụ bình thường đi theo Trương Ngạc, anh ta cũng khá là ngang tàng.

Nhị Hồ, Tứ Hồ và Lục Hồ thấy Trương Nguyên từ cánh cửa nhỏ bước ra, đồng loạt mở to mắt kêu lên:

- Sao lại là ngươi?

Nhị Hồ xoa ngực, tức giận nói:

- Tiểu tử thôi, hại ông thiếu chút nữa bị kiện. Nếu không phải ông may có người trong nha môn thì đã khổ với may rồi.

Trương Nguyên hỏi:

- Kẻ chống lưng cho các người ở nha môn là ai, mau nói ra cho ta được sợ chút nào.
- Cho ngươi biết, Lưu...

Tứ Hồ đang định kêu tên Lưu bổ đầu thì bị Nhị Hồ ngăn lại. Nhị Hồ nheo mắt đánh giá Trương Nguyên một lượt, dù sao cũng đã bị vạch mặt, không chút khách khí, hỏi:

- Tiểu tử, ngươi thật sự là cháu của Trương Nhữ Lâm sao? Ta nhìn ngược nhìn xuôi, nhìn thế nào cũng không thấy giống. Mà ngươi chạy tới cái xó này làm gì?

Năng Trụ tức giận nói:

- Dám kêu tên đại lão gia nhà ta như thế à, chán sống rồi phải không?

Năng Trụ cũng là một kẻ nóng nảy lỗ mãng, chẳng cần biết đôi thủ có mấy người đã xắn quần xắn áo hùng hổ tiến lên.

Trương Nguyên biết Năng Trụ không biết võ nghệ, khẳng định đánh không lại bốn tên này, liền lên tiếng:

- Năng Trụ, khoan hãy ra tay.

Rồi quay sang bốn tên lưu manh, nói:

- Hay là gọi người trong nha môn của các người tới đây đi, mọi người cùng nhau thương lượng.

Tam Hồ vẫn chưa nói câu nào, lạnh lùng liếc Trương Nguyên một cái rồi mới lên tiếng:

- Ta biết tiểu tử này là ai rồi, chính là con trai của Trương Thụy Dương nhà Đông Trương. Trước đây ta đã gặp qua rồi, hai năm nay nó thay đổi nhiều quá làm ta suýt không nhận được ra. Nó không phải cháu Trương Nhữ Lâm nhà Tây Trương đâu, đếch phải sợ nó....Nhưng không cần quan tâm tới thằng nhãi này vội, tính sổ với con tiện nhân kia trước đã.

Mặc dù là con cháu Đông Trương nhưng cũng không phải dễ bắt nạt, để cho đám lưu manh côn đồ nhà người kinh thường đâu nhé.

Nhị Hồ nghe vậy thì làm bộ hung tợn, hất hàm hỏi Trương Nguyên:

- Tiểu tử, khôn hồn thì rút cho xa một chút. Nếu mày là cháu của Trương Nhữ Lâm thật thì ông còn kiêng nể ba phần, nhưng mày lại không được tốt phúc như thế con ạ. Đã không phải nhà Tây Trương thì khôn hồn xéo ngay cho ông, nếu không đừng trách cú đấm của ông không có mắt nhé.

Năng Trụ nói:

- Giới Tử thiếu gia, để Năng Trụ đi gọi Tam công tử đến đây.

Trương Nguyên nói:

- Không cần.

Nghe thấy tiếng bước chân nặng nề phía sau, quay đầu lại thì thấy Mục Chân Chân đang đỡ cha đi ra. Mục Kính Nham hai tay chống ở trên khung cửa thờ dốc, cất tiếng ho dữ dội.

Trương Nguyên hỏi Mục Chân Chân:

- Ở đây có bốn tên, cô lo được tất không?

Mục Chân Chân hỏi lại:

- Nhưng đều tính là thiếu gia đánh chứ?

Trương Nguyên mỉm cười, gật đầu nói:

- Đúng, tính là ta đánh. Đánh rồi trời chúng lại để ta giải tới nha môn. Cô không phải đi đâu.

Mục Kính Nham thở gấp:

- Chân Chân, chớ động thủ với họ.

Mục Chân Chân nói:

- Phụ thân, là Trương thiếu gia nói mà, con chỉ là thay cậu ấy ra tay thôi. Đúng không, Trương thiếu gia?

Trương Nguyên cười nói:

- Chính xác.

Bốn gã lưu manh tức sôi máu. Nhị Hồ vốn tính nóng nảy, vội tháo chiếc nón trúc trên đầu xuống quăng mạnh xuống đất rồi lập tức rút ra cây đoản côn giấu trong tay áo. Đó là cây côn làm từ gỗ táo, hai đầu bọc sắt, dài một thước bốn. Gã cười gằn nói:

- Tiểu tử, cút ngay, bằng không ông sẽ đập nát đầu mày ra.... còn con tiện nữ kia, hôm nay theo ông thì sống, nếu không ông phá tan nhà mày ra, thằng cha bệnh tật của mày thờ không ra hơi nữa rồi, hay để ông tiễn nó về châu Diêm Vương luôn nhé?

Tứ Hồ, Lục Hồ cũng đồng loạt rút đoản côn hùng hổ tiến lại, chỉ có Tam Hồ là vẫn đứng nguyên tại chỗ, cây đao vẫn nằm yên trong ống tay áo.

Mục Chân Chân chui người qua nách Mục Kính Nham, động tác nhanh như cắt. Trong tay cô có một vũ khí rất kì lạ, giống như côn nhị khúc, một ngắn một dài. Khúc dài ước tầm một thước hai (1 thước = 10 phân), khúc ngắn tầm tám phân (1 phân = 0.033m), giữa hai khúc côn là một sợi xích sắt dài tầm bốn tấc.

- Côn nhị khúc, mau sử dụng côn nhị khúc...

Trương Nguyên nhìn thấy thì hơi ngẩn người. Mục Chân Chân biết sử dụng côn nhị khúc. Thời Minh triều đã có côn nhị khúc rồi ư? Mặc dù côn nhị khúc này có hai đoạn không dài bằng nhau, nhưng có vẻ là cố ý chế thành như vậy. Côn nhị khúc của Minh triều là kiểu một dài một ngắn sao?

Mục Chân Chân một bước đã đứng ngay giữa, che chắn cho ba người. Nhị Hồ cầm đầu, quơ quơ cây côn quơ bọc sắt hăm hăm tiến lên. Cổ tay phải của Mục Chân Chân lắc mạnh một cái. Khúc côn ngắn trong tay cô giống như một con rắn độc đang thè lưỡi đập trúng vào Nhị Hồ rồi lập tức rút về. Nhị Hồ “A” lên một tiếng đau đớn, vội vàng lùi sau mấy bước, hồn hèn thở.

Mục Chân Chân không đuổi theo mà quay lại đứng trước người Trương Nguyên. Vị trí này lại đứng vào chỗ nước mưa rỏ xuống, những hạt mưa trút xuống người Mục Chân Chân nhưng cô cơ hồ không cảm nhận được, cô khẽ khom người giống như tư thế chuẩn bị tấn công của con báo.

Nhị Hồ kêu lên:

- Con tiện nữ này quả nhiên lợi hại, mấy ca ca cùng xông vào đi.

Lúc này hàng xóm bên cạnh đã chạy ra xem cả rồi, chỉ trừ bàn tán, chửi mắng bốn tên lưu manh. Bốn tên có chút chột dạ, Nhị Hồ quay lại hét:

- Nhìn cái gì mà nhìn, tiểu tiện nữ Mục Chân Chân bán quýt dỏm lừa bọn ta, còn đả thương bọn ta, tội thêm một bậc. Hôm nay ta phải giải nó tới nha môn.... Lục Hồ, đi gọi Lưu bồ đầu tới. Lưu bồ đầu chắc là đã tới quán trà đầu ngõ rồi đó.

Lục Hồ đáp một tiếng rồi xoay người chạy tới phía đầu hẻm. Còn chưa kịp chạy tới nơi thì đã vui mừng hét to:

- Lưu đại ca, huynh đã đến rồi!

Một sai nha thân hình cao lớn vận một bộ áo màu xanh nhạt, đầu quấn khăn, tay cầm lệnh bài, dầm mưa bước tới.

Bầu không khí trở nên im lặng, không ai nói câu nào. Mục Chân Chân sắc mặt cũng trắng bệch, tay cầm côn nhị khúc khẽ run, quay đầu nhìn Trương Nguyên nói:

- Trương thiếu gia....

Đọa dân sợ nhất gặp quan. Trong suy nghĩ của họ, gặp quan đồng nghĩa với việc không cần biết là có tội hay không, có lí hay vô lí, cứ bị ăn mấy chục gậy rồi xét sau. Mục Chân Chân mười bốn tuổi như một chú chim bị nhốt vào lồng, vừa ám ức vừa không cam lòng.

Bốn tên lưu manh nhìn thấy Lưu bồ đầu tới thì mừng hơn bắt được vàng. Chúng giờ như hổ thêm cánh, lớn tiếng kêu:

- Lưu đại ca, Lưu đại ca....

Nhị Hồ giơ cánh tay sừng vù lên, ăn vạ nói:

- Lưu đại ca, huynh xem, con tiện nữ kia dùng côn đánh người, làm đệ ra nông nổi này đây...

Nhưng gã còn chưa dứt lời thì đã ăn thêm cái tát. Lưu bồ đầu cho gã một bạt tai xong, quát:

- Đồ ngu, có mắt mà như mù, còn không xem xem người ta là ai.

Nhị Hồ hết sức bối rối, gãi ôm mặt, ngơ ngác nhìn “người anh em rợu thịt” Lưu Tất Cường, kêu lên:

- Lưu bỏ đầu, Nhị Hồ đây mà. Là đệ đây.

Gã còn tưởng Lưu bỏ đầu vội vã đến nên đánh nhảm.

Lưu bỏ đầu lại hét to hơn:

- Không sai, là đánh người đó. Mau qua tạ lỗi với Giới Tử thiếu gia đi.

Nói rồi Lưu bỏ đầu bước tới trước mặt Trương Nguyên, chấp tay trước ngực thì lễ nói:

- Giới Tử thiếu gia, tiểu nhân tới chậm làm mấy tên chó kia mạo phạm đến cậu, mong cậu thứ lỗi.

Đám đọa dân đang vây lại xem ai nấy há hốc mồm kinh ngạc, mới vừa rồi họ còn lo cho Mục Chân Chân, trong nháy mắt cảnh tượng lại thành ra thế này. Tên lưu manh ăn thì ăn tấ, vị bỏ đầu áo xanh lại còn cung kính thi lễ với một cậu thiếu niên. Rốt cuộc chuyện này là sao?

Mục Chân Chân thì càng không cần phải nói, giờ thì cô không cần lo lắng nữa rồi. Mấy tên đó là cô thay mặt Trương gia thiếu gia “dạy cho một bài học”, giờ thì không cần phải động thủ nữa rồi, thật tốt quá.

Chương 41: Quyết không khoan nhượng

Sai dịch Sơn Âm huyện Lưu Tất Cường nghe Nhị Hồ nói mấy hôm trước bị tiểu tiện nữ đọa dân đánh nên hôm nay muốn lôi cô đi gặp quan. Nhị Hồ mời Lưu Tất Cường tới phố Tam Đại trấn thủ, nếu chẳng may đám đọa dân kia ngoan cố chống lại, Lưu Tất Cường sẽ ra mặt thị uy giúp họ.

Lưu Tất Cường đem số bạc trả lại cho Trương Nguyên xong, thấy không có chuyện gì bèn chạy tới phố Tam Đại, không vội

vào ngay mà ngồi tại Chỉ Thủy lâu uống trà, khi nào xảy ra chuyện vào cũng không muộn. Chẳng ngờ thấy Trương Ngạc cùng một gã hầu nam cũng đang ngồi uống trà ở đó, vội vã qua chào hỏi, hỏi Yến Khách công tử tại sao lại ngồi uống trà ở đây?

Trương Ngạc nói:

- Ta đi cùng với Giới Tử, Giới Tử đến phố Tam Đại cứu một tiểu mỹ nhân. Đệ ấy nói có một đám lưu manh đang quấy rầy một tiểu mỹ nữ xinh như hoa như ngọc của nó.

Lưu Tất Cường vừa nghe vậy, trong lòng liền rộn rạo không yên, trà cũng không buồn uống nữa mà vội vàng tới phố Tam Đại. Thấy một đám người đang tụ tập trên đường, rồi lại thấy Lục Hồ đang chạy tới gọi tên mình, Lưu Tất Cường bèn bước lại. Không còn tâm trí nào để ý tới tên Lục Hồ kia, ánh mắt Lưu Tất Cường lướt qua một lượt, thấy Trương Nguyên quả nhiên đang ở bên một cô gái dọa dân, còn đám Nhị Hồ thì đang lăm lăm côn gổ trong tay, miệng không ngừng văng tục...

Lưu Tất Cường trong lòng biết không ổn, bọn Nhị Hồ đúng là đen đủi rồi, động ai không động lại động ngay đến người nhà họ Trương. Trương Nguyên lại là người mà Hầu Huyện lệnh hết sức xem trọng, bởi vậy nên gã mới không nói không rằng cho ngay Nhị Hồ một cái tát. Đó chính là khổ nhục kế làm cho Trương Nguyên bớt giận mà tha thứ cho bọn chúng.

Nhị Hồ ăn một cái tát tai nổ đom đóm mắt, đầu óc quay cuồng, tai trái còn ong ong, chưa kịp định thần thì đã bị Lưu Tất Cường quát:

- Mấy tên ngu xuẩn kia, còn không mau qua đây tạ lỗi với Giới Tử thiếu gia đi.

Trương Nguyên lạnh lùng nói:

- Dám mạo phạm thúc tở ngay trước mặt ta, dùng côn gổ uy hiếp ta, chỉ cần một câu tạ lỗi là có thể bỏ qua hay sao?

Lưu Tất Cường toát mồ hôi hột, gã biết Trương Nguyên không phải tay vừa. Còn nhớ hôm đó trên công đường Trương Đại Xuân khóc lóc thảm thiết cầu xin thiếu gia tha thứ mà Trương Nguyên vẫn không mềm lòng, tình ra tình, lý ra lý không hề lẫn lộn. Còn về chuyện của Diêu tú tài, Trương Nguyên hết sức bình tĩnh, không kiêu ngạo nhưng cũng không hề tỏ ra yếu thế. Lần này Nhị Hồ động vào Trương Nguyên thì đúng là dây vào tổ kiến lửa rồi.

- Kẻ nào dám gọi tên ông nội ta ra thế?

Trương Ngạc cũng chạy đến, thấy Lưu sai dịch vội vã chạy tới phố Tam Đại thì đoán chắc là có chuyện, bèn khấn trương chạy tới xem. Nghe Trương Nguyên nói vậy thì hấn ùng ùng nổi giận, gọi thẳng tên tổ phụ của mình ra khác nào chỉ vào mũi mình mà chửi, nghĩ vậy Trương Ngạc quyết không để yên chuyện này.

Năng Trụ nhảy ra, chỉ ngay vào bọn Nhị Hồ bốn người, nói:

- Tam công tử, chính là bốn tên côn đồ này, chúng cả gan dám đụng chạm đến đại danh của lão gia, cực kì lão xược, còn muốn ra tay với....

Trương Ngạc quát:

- Thế mà người không biết đường cho chúng nó một bài học à? Đánh! Đánh mạnh vào cho ta!

Năng Trụ xông lên giáng cho Nhị Hồ một cú đấm một cú đá, Nhị Hồ không dám đánh trả mà chỉ dám tránh đòn, cảnh cáo Năng Trụ:

- Đừng có mà ức hiếp người quá đáng....

Trương Ngạc thấy Năng Trụ một mình thân cô thế yếu, bèn quay ra đám đọa dân đang xúm lại quanh đó nói:

- Mấy tên lưu manh này là tới đây để ức hiếp các người đó, cùng xông vào đi, không sao đâu, cứ việc đánh, bốn thiếu gia làm chủ cho các người, đánh cho hả hê đi, ai đánh hay sẽ có thưởng.

Nói rồi hắn lấy ra một thỏi bạc đặt trong lòng bàn tay, tính ra cũng phải năm lượng.

Trương Nguyên đứng một bên thấy vậy thì thầm nghĩ:
“Trương Ngạc đúng là lắm tiền nhiều của, động một cái là lôi tiền ra được, mình thì không thể bắt chước theo vậy được.”

Đám đọa dân hết nhìn Trương Ngạc, lại quay sang nhìn Trương Nguyên, bọn họ vẫn tin tưởng Trương Nguyên hơn. Thấy vậy, Trương Nguyên gật đầu xác nhận:

- Đánh đi.

Mấy gã thanh niên khỏe mạnh cường tráng cùng nháy mắt nhau xông vào, cứ nhằm thẳng mặt, ngực của bốn tên lưu manh mà đánh. Những người khác cũng ùa lên, hét đám lại đá. Bọn họ ngày thường bị đám côn đồ này ức hiếp nên đã ôm hận từ lâu, giờ chính là cơ hội tốt nhất để trút giận. Có người vừa đánh vừa chửi, đám đàn bà còn xúm vào giật tóc, kéo tai.... Mục Chân Chân cũng chen vào đám đông đập cho chúng mấy phát đau điếng, rồi nhìn Trương Nguyên cười gượng.

Sai dịch Lưu Tất Cường đứng bên cạnh Trương Nguyên, nghe đám Nhị Hồ khóc lóc xin tha thì cũng xót ruột nhưng tuyệt nhiên không dám lên tiếng cầu xin. Xem ra bọn Nhị Hồ hôm nay không bị “nấu thành cháo” thì không yên rồi.

Một đọa dân kêu lên:

- Tên này còn mang theo dao găm này!

Kẻ mang dao găm chính là Tam Hồ. Gã còn chưa kịp sờ đến dao thì đã bị đám đá túi bụi. Con dao rơi xuống đất, bị một đọa dân trông thấy nhặt lên đưa cho Trương Nguyên. Trương Nguyên nói:

- Lưu bỏ đầu, ông cầm lấy đi.

Lưu Tất Cường liền thu lại con dao, nói:

- Giới Tử thiếu gia, đừng đánh nữa, tiếp tục đánh sẽ xảy ra án mạng đó.

Trương Nguyên nói với Trương Ngạc:

- Tam huynh, cũng tạm tạm rồi đó.

Trương Ngạc vừa rồi cũng cho bọn Nhị Hồ hai cú đấm, cảm thấy hết sức sảng khoái, lớn giọng nói:

- Được rồi, đủ rồi đó. Mấy người dừng tay lại đi. Chỗ bạc này các người tự chia nhau đi, đừng vì tiền mà đánh nhau đó nhé. Ha ha...

Đám người lập tức tản ra. Bốn tên lưu manh người đầy bùn đất, mặt mũi lấm lem xây xát, vừa đau vừa nhục. Bộ dạng thô thảm của chúng làm Trương Ngạc vô cùng hả hê, không nhịn nổi cười nói:

- Không ngờ lại xảy ra chuyện như vậy, thú vị thật.... Giới Tử, chúng ta đi uống trà đi. Ô, đây là cô gái bán quýt đúng không?

Mục Chân Chân vội vàng núp sau lưng Trương Nguyên. Trương Ngạc cười ha ha, nói:

- Yên tâm, Giới Tử là đệ đệ của ta, ta sẽ không tranh mỹ nhân với đệ ấy đâu...

Trương Ngạc càng nói càng chẳng ra làm sao, Trương Nguyên vội vã ngắt lời:

- Không đi uống trà vội, bắt bốn tên kia trói lại giải tới nha môn đã.

Lưu Tất Cường vừa nghe vậy thì giật mình kinh hãi, Trương Ngạc này ghê gớm, Trương Nguyên kia còn ác độc hơn, đánh chán rồi còn bắt giải tới nha môn nữa. Gã vội vàng hạ giọng:

- Giới Tử thiếu gia, việc này đừng làm to lên nữa. Bốn tên ngu ngốc kia đã mạo phạm Tam công tử và Giới Tử thiếu gia, cho chúng một trận là được rồi. Việc giải đi nha môn hay là...thôi đi, mấy chuyện nhỏ nhặt như vậy không nên làm kinh động tới huyện tôn đại nhân.

Trương Nguyên nói:

- Lưu bồ đầu, không phải ta không nể mặt ông mà mấy tên lưu manh này quả thực rất quá quắt, đây không phải là lần đầu chúng mạo phạm ta. Hôm trước ở Đại Thiện tự chúng cũng muốn động thủ với ta rồi đó, hôm nay lại còn mang cả vũ khí tới, nếu không phải Lưu bồ đầu xuất hiện kịp thời thì có lẽ ta đã bị chúng đánh cho mất mạng rồi. Cứ đem giải chúng tới nha môn đã rồi tính, nếu huyện tôn đại nhân cho rằng đó là chuyện nhỏ thì ta không còn gì để nói.

Lưu Tất Cường hít một hơi, Trương tiểu thiếu gia này quả nhiên lợi hại, làm gì cũng phải làm đến cùng, nếu đã động tới huyện tôn đại nhân thì gã không thể giúp cho bọn Nhị Hồ được nữa rồi. Trương Nguyên đã nói những lời không thể hợp lý hơn được nữa, gã còn có thể nói lại gì nữa đây? Lưu Tất Cường đành cúi người, nói:

- Vâng vâng, tiểu nhân sẽ phụ trách áp giải chúng tới hình bộ.

Trương Ngạc vốn không nghĩ tới việc bắt đám lưu manh giải lên quan, thấy Trương Nguyên vừa nói như vậy, cũng reo lên:

- Đúng, phải giải lên quan. Mấy tên này cả gan dám nhảy lên đầu Trương gia ta, không nghiêm trị làm sao được?...Được rồi, Giới Tử, chúng ta uống trà đi, ở quán trà kia đang kể “Thủy Hử” đấy, kể cũng không tệ, đi nghe đi, nghe một lát thôi.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, đệ thành khổ chủ rồi, cũng phải đi gặp quan đó. Mấy ngày trước vừa mới lên công đường về chuyện của Diêu Phục xong, hôm nay lại phải đi rồi. Đệ cũng sắp thành thầy cãi rồi đấy, hay cho Năng Trụ thay đệ đi đi. Huyện tôn đại nhân mà hỏi thì nói đệ bị thương, đang tới chỗ Lỗ Vân Cốc đại phu xem bệnh.

Trương Ngạc cười ha ha, lệnh cho Năng Trụ đi tới huyện nha.

Lưu Tất Cường than thở:

- Mấy tên Nhị Hồ ngu ngốc này đúng là dẫm phải đinh rồi.

Trương Nguyên quay lại nhìn Kính Nham đang toát mồ hôi, nếu không có khung cửa chống đỡ thì đã gục xuống lâu rồi. Trương Nguyên vội vàng gọi hai hàng xóm của ông đến hỗ trợ, dùng kiệu trúc đưa Mục Kính Nham tới chỗ Lỗ Vân Cốc trị bệnh. Mục Chân Chân cũng đi theo. Còn Trương Ngạc tất nhiên không muốn gặp Lỗ Vân Cốc, cũng chẳng muốn nghe kể chuyện nữa, bèn theo đám người kia tới nha môn xem náo nhiệt.

Chương 42: Vẻ đẹp của Thu Quỳnh

Lúc này mưa đã dừng, tuy trời vẫn còn khá âm u nhưng đối với thiếu nữ Mục Chân Chân, xung quanh đều sáng rực, và lòng nàng cũng vô cùng rực rỡ.

Nàng vịn kiệu trúc, nhìn phụ thân nằm trên kiệu, lau mồ hôi cho phụ thân, khẽ nhìn trộm Trương Nguyên đang đi bên kia, trong lòng đầy cảm kích. Sự cảm kích này không một chút nặng nề mà chỉ chỉ như đám mây nhẹ nhẹ chiếm trọn tim nàng, làm cho những bước đi của nàng cũng như trở nên nhẹ nhàng hơn.

- Trương thiếu gia...

Mục Chân Chân muốn nói câu cảm ơn, nhưng vừa mở miệng đã không biết nên nói gì, mặt đỏ ửng lên.

Trương Nguyên gật gật đầu với nàng, nói:

- Không cần lo chuyện tiền bạc chữa bệnh, Lỗ Vân Cốc tiên sinh là bạn của ta, ông ấy nhất định sẽ trị khỏi bệnh của cha cô.
- Dạ.

Mục Chân Chân ra sức gặt đầu, trước mặt sương mù mênh mông, có vẻ càng ngày càng u ám,

Đoàn người lại đến hiệu thuốc Bắc Kiều Lỗ thị bên bờ Vụ Độ, Lỗ Vân Cốc nhìn thấy Trương Nguyên, liền hỏi:

- Nghe nói Diêu còn mỗi giạt giây xui khiến gia nô nhà ngươi đâm đơn cáo trạng ngươi?

Trương Nguyên vừa nghe vậy, trong lòng liền nghĩ hay là Lỗ Vân Cốc và Diêu Phục có thù cũ? Bèn nói:

- Một lát nữa sẽ kể lại chi tiết với Lỗ tiên sinh sau, trị bệnh cứu người trước đã. Ta còn có vật hiếm này đang muốn cùng Lỗ tiên sinh thưởng thức đây

Lỗ Vân Cốc khẽ mỉm cười, đi rửa tay trước rồi qua chỗ Mục Kính Nham xem bệnh, hỏi thời gian phát bệnh và tình trạng bệnh, sau khi kéo mi mắt của Mục Kính Nham, hỏi đã uống qua thuốc gì, Lỗ Vân Cốc khẽ nhíu mày, đánh giá tình trạng bệnh của Mục Kính Nham, chỉ gật đầu mà không nói gì, lại đi rửa tay, Lỗ Vân Cốc thích sạch sẽ còn hơn cả Nghê Nguyên Lộ rồi.

Sau khi rửa tay xong, Lỗ Vân Cốc nói với Mục Kính Nham:

- Đây là bệnh vàng da ở giai đoạn nặng, để bệnh kéo dài lâu như vậy mới tới khám bệnh, nếu không phải ngày xưa sức khỏe của ông tốt thì chỉ sợ đã sớm phải bỏ mạng rồi thôi

Mục Chân Chân hoảng hốt, vội vàng lên tiếng hỏi:

- Lỗ tiên sinh, cha tôi...

Hai hàng Nước mắt cô tuôn trào .

Lỗ Vân Cốc không nhanh cũng không chậm, nói:

- Đương nhiên, thảo dược kia cũng có chút tác dụng đối với việc hạ nhiệt, cho nên cho dù không đến chỗ ta trị bệnh thì cũng không chết, nhưng dần dần bụng sẽ bị

trương phình, cùng lắm là kéo dài được 8 năm, 10 năm rồi cũng chết.

Trương Nguyên nghe Lỗ Vân Cốc nói như vậy, bệnh này rõ ràng là có thể trị được. Bệnh vàng da cấp tính không thể coi là bệnh là nan y, cậu cười nói:

- Lỗ tiên sinh, ông dọa người mà giọng điệu bình tĩnh như vậy, bệnh nhân thế nào cũng bị ông dọa chết, mau kê đơn thuốc cứu người đi.

Lỗ Vân Cốc bị Trương Nguyên nói như vậy, vẻ nghi ngờ ban đầu cũng biến mất, ông liền kê một đơn thuốc:

“Sùng tê giác một đồng, Hoàng Liên ba đồng, Xuyên Tâm Liên bốn đồng, rễ Bản Lam một lượng, Sơn Chi bốn đồng, Đan Da bốn đồng, Huyền Ba tám đồng, Sinh Địa tám đồng, Liên Vĩ bốn đồng, Nhân Trần hao năm đồng và hiệu thuốc bắc Lỗ thị độc chế An Cung Ngưu Hoàng hoàn. An Cung Ngưu Hoàng hoàn do hiệu thuốc bắc Lỗ thị độc chế.

Thuốc này hẳn là không rẻ, vừa có sùng tê giác vừa có Ngưu Hoàng, Trương Nguyên nói:

- Lỗ tiên sinh, tiền chữa bệnh và tiền thuốc đều tính cho ta, mấy ngày nữa thanh toán cả thể.

Lỗ Vân Cốc “Ừ” một tiếng, kêu tiểu đồng của hiệu thuốc lấy thuốc gói thuốc xong, chỉ dẫn liều lượng và cách sắc thuốc, nói:

- Khiêng hẩn về đi. Khoảng bảy ngày thì có thể khỏi hẳn rồi.

Hai đọa dân nâng kiệu trúc lên đi ra cửa chính của hiệu thuốc, người đàn ông râu vàng nằm trên kiệu luôn miệng cảm ơn:

- Đa tạ đa tạ, đa tạ Trương gia thiếu gia, đa tạ Lỗ tiên sinh.

Đọa dân chân chất này không biết làm như thế nào để bày tỏ sự cảm kích của mình, chỉ biết quay sang con gái, rung rung nói:

- Chân Chân, mau dập đầu đa tạ hai vị ân nhân.

Thiếu nữ dọa dân Mục Chân Chân vội quỳ xuống dập đầu đa tạ Lỗ Vân Cốc. Lỗ Vân Cốc thấy việc như vậy đã nhiều, chỉ nhận cái dập đầu của Mục Chân Chân, mà không cho người bệnh dập đầu. Sợ người bệnh sẽ áy náy, ông chỉ giờ tay nói:

- Đi về đi, chăm sóc cha người cho tốt.

Mục Chân Chân lại chuyển qua dập đầu đa tạ Trương Nguyên, hai mắt ngân ngấn nước:

- Trương thiếu gia Trán cô đánh đầy những bùn là bùn.

Trương Nguyên muốn tới đỡ nhưng lại sợ làm cô kinh sợ, bèn nói:

- Mau về sắc thuốc, uống thuốc sớm ngày nào tốt ngày đó, sau này cứ việc đến chùa Đại Thiện bán quýt, không sao đâu.

Sau khi hai cha con Mục Kính Nham, Mục Chân Chân đi về, vì hôm nay trời mưa mưa nên hiệu thuốc cũng vắng rồi, Lỗ Vân Cốc liền cùng Trương Nguyên ra sau tiểu viện của tiệm thuốc ngắm hoa nói chuyện, dặn dò Vũ Lăng, nói:

- Người về nhà nói cho thái thái người biết, Giới Tử thiếu gia sẽ chờ ta dùng cơm trưa.

Vũ Lăng thấy thiếu gia không có ý kiến gì, liền che dù trở về. Con mưa này kéo dài rải rác mãi không ngớt

Lỗ Vân Cốc gọi tiểu đồng nấu trà Tùng La đãi Trương Nguyên. Lỗ Vân Cốc mặc dù chỉ là thầy thuốc, nhưng rất ngông nghênh đến Hầu Huyện lệnh lão cũng sẽ không lấy trà Tùng La ra chiêu đãi, chỉ có bàn bè lão coi trọng hoặc chơi thân thì mới lấy loại trà ngon thượng đẳng này đãi khách. Trương Nguyên mặc dù chỉ là một cậu thiếu niên nhưng Lỗ Vân Cốc đã xem như là bạn rồi ——

Trương Nguyên chậm rãi thưởng thức một ngụm trà thơm, tán thưởng nói:

- Trà ngon, bình thường chỉ được uống trà Lục An, thỉnh thoảng mới được nhâm nhi một chén trà Tùng La, mới đặc biệt cảm nhận được mùi hương thơm ngát thông linh như vậy. Vân Cốc tiên sinh hay uống trà Tùng La, không được có thể nghiệm tuyệt vời giống như tại hạ rồi.

Lỗ Vân Cốc cười nói:

- Người nghĩ rằng ta là đại phú hào hay sao? Tùng La ba lượng bạc một cân, ngày thường ta cũng tiếc không dám uống, hôm nay là được hưởng sái của người đó... nói ta nghe xem, Diêu cò mỗi lần này đã bại trong tay người như thế nào?

Trương Nguyên liền đem chuyện ngày đó ở công đường kể cho Lỗ Vân Cốc, Lỗ Vân Cốc gật đầu nói:

- Người có Túc Chi tiên sinh, Vương Quý Trọng tiên sinh chiếu cố, Hầu Huyện tôn lại coi trọng người, Diêu cò mỗi tất nhiên không hại được người rồi, thím ta năm đó cũng bị tên ác ôn này hại cho treo cổ tự sát đó——

Lỗ Vân Cốc mặt đỏ gay lên vì giận dữ, tỏ vẻ không vui đưa chén trà lên uống.

Trương Nguyên nói:

- Nếu không ngại, Lỗ huynh có thể kể cho ta nghe. Diêu cò mỗi kia ác giả ác báo, xui xẻo như vậy là phải rồi.

Lỗ Vân Cốc giương mắt nhìn Trương Nguyên, cười cười, nói:

- Người tuy rằng trí tuệ hơn người, nhưng dù sao cũng còn nhỏ, người này tâm địa hiểm ác xấu xa sau này ta sẽ kể cho người.

Trương Nguyên cũng không truy hỏi đến cùng, tránh cho Lỗ Vân Cốc khỏi khó xử, dù sao Trương Ngạc cũng sẽ cho người nghe ngóng về những chuyện ác của Diêu cò mỗi, Chuyện thím của Lỗ Vân Cốc đã bị Diêu cò mỗi bức tử chắc cũng sẽ hỏi thăm được.

Lỗ Vân Cốc đứng lên nói:

Không nói những chuyện này nữa, Giới Tử, qua xem Thu Quỳnh này nở có đẹp không? Rồi gã ra mở ô cùng Trương Nguyên ra ngoài sân ngắm ba đóa Thu Quỳnh mới nở.

Thu Quỳnh ướm mưa, màu như màu mật, nhị hoa nho nhỏ, trông rất xinh xắn đẹp mắt, tiểu viện này tuy chỉ rộng khoảng nửa mẫu, nhưng nhờ sự vun bón cẩn thận của Lỗ Vân Cốc nên bốn mùa đều có hoa cỏ.

Lỗ Vân Cốc lại hỏi chuyện xin học của Trương Nguyên, chuyện Trương Nguyên ở trường xã lên án kịch liệt thầy Chu Triệu Hạ cũng đã bắt đầu lan truyền mọi người khen Sơn Âm Trương thị xuất nhân tài, một thanh y nho đồng mà có thể hỏi cho tú tài phải á khẩu, không trả lời được, thật là chuyện hiếm có.

Trương Nguyên nói:

- Cầu thầy giỏi đúng là khó, chùa Đại Thiện ta đi qua hai lần rồi mà vẫn chưa gặp được Lưu Khải Đông tiên sinh. Sáng mai ta lại đi, nhất định phải khiến cho Khải Đông tiên sinh nhận ta làm đệ tử mới thôi.

Lỗ Vân Cốc nói:

- Tốt, Giới Tử nỗ lực cầu học như vậy, sau này khoa cử thành danh chắc nhìn ta như người qua đường là được rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Lỗ huynh có trà ngon như vậy, hoa đẹp như vậy, tiểu đệ muốn ngày nào cũng đến quấy rầy, chỉ sợ người khác nói Trương thiếu gia là một ma ốm, mỗi ngày đều phải ra vào hiệu thuốc, về sau không ai làm mai mối cho tiểu đệ thôi.

Lỗ Vân Cốc cất tiếng cười vang, nghĩ tới một chuyện, hỏi:

- Người nói có vật hiếm muốn cho ta xem, là cái gì vậy?

Trương Nguyên nói:

- Quên mắt, là mắt kính, ở trên người Tiểu Vũ, hôm nào sẽ cho Lỗ huy nh xem.

Lỗ Vân Cốc không biết mắt kính là vật gì, cũng không hỏi nhiều.

Trương Nguyên ở chỗ Lỗ Vân Cốc dùng cơm trưa, đang chuẩn bị về thì thấy tiểu hê nô Vũ Lăng dẫn sai dịch Lưu Tất Cường và một người dáng dấp có vẻ như là một mộ khách tìm tới. Mộ khách này họ Chử, y là thay mặt Hầu Huyện lệnh đến thăm Trương Nguyên. Lưu Tất Cường dẫn Trương Nguyên vào trong nhà, tiểu hê nô Vũ Lăng dẫn hai người đến hiệu thuốc Lỗ thị.

Chử mộ khách tỏ ra rất khách khí, hỏi thăm vết thương của Trương Nguyên, còn nói Huyện tôn đại nhân rất tức giận, nhất định sẽ nghiêm trị mấy tên lưu manh đó...

Trương Nguyên nói:

- Vết thương của ta không có gì đáng ngại, va chạm một chút thôi mà, đã uống thuốc trị thương của Lỗ tiên sinh kê cho rồi, Lỗ tiên sinh nói không có gì đáng ngại, chỉ là gặp phải chuyện này nên đến nay vẫn còn nơm nớp lo sợ — đa tạ Huyện tôn đại nhân quan tâm, Chử tiên sinh vất vả rồi.

Chử mộ khách thấy Trương Nguyên không việc gì, bèn nói:

- Huyện tôn kêu tại hạ hỏi Trương công tử, bốn tên lưu manh kia nên xử trí như thế nào, Trương công tử là nguyên cáo mà.

Sai dịch Lưu Tất Cường Khom người đứng hầu một bên, oán thầm :

- Từ khi nào nguyên cáo có thể thay Huyện tôn phán án rồi, còn không thèm sai người tới hiện trường điều tra kỹ càng nữa.

Chợt nghe Trương Nguyên nói:

- Những tên đó vô cùng quá quắt, sách nhiễu dân chúng quá đáng, đến cả chùa Đại Thiện cũng không để yên .
Mấy hôm trước tăng sư của tự không phải tóm được ba tên lưu manh đưa lên hình khoa huyện rồi đó ư, ngay hôm đó đã liền thả ra rồi, không có cách nào trừng trị cho nên mới xảy ra chuyện hôm nay. Học trò nghe nói bang này tự được xưng là Thập hổ bang, ước chừng hơn mười tên, là một lũ vô lại, cả ngày ăn không ngồi rồi , cật khỏe bắt nạt yếu, bắt nạt người lương thiện, lừa gạt tiền bạc, tiếng xấu của chúng đã âm ỉ một phương. Huyện tôn đại nhân nếu có thể vì dân trừ cái hại này, dân chúng Sơn Âm nhất định sẽ vỗ tay khen ngợi , cảm ơn Huyện tôn đại nhân.

Lưu Tất Cường kia thầm nghĩ:

- Xong rồi, bọn Nhị Hồ lúc này không tránh khỏi bị lưu đầy sung quân rồi, Sơn Âm Thập Hồ tận diệt rồi.

Chủ mộ khách gạt đầu nói:

- Tại hạ hiểu rồi, ta nhất định sẽ đem lời của Trương công tử ỏituyên đạt lại cho Huyện tôn, Trương công tử cứ yên tâm dưỡng thương, tại hạ về huyện nha phụng mệnh trước.

Trương Nguyên nói:

- Được, qua hai ngày nữa, sức khỏe học trò tốt lên chút rồi, nhất định sẽ đến huyện nha cảm tạ sự quan tâm bảo vệ của huyện tôn Đúng rồi, học trò xin mạo muội nói một câu, lúc bắt Thập Hồ chớ để rò rỉ tin tức, không được để cho cá lọt lưới.

Lưu Tất Cường cảm thấy căng thẳng hẳn lên, lời này của Trương Nguyên rõ ràng là đang nhằm vào hắn, cảnh cáo hắn không được mật báo trước cho bọn Nhị Hồ, để tránh cho mấy tên vô lại đó chạy trốn mất.

Chương 43: Con rận trong chiếc áo choàng trắng lệ

Hiểu biết của Trương Nguyên Từ đầu đến cuối về Lưu Tông Chu như sau:

Lưu Tông Chu, tự Khải Đông, phủ người Thiệu Hưng huyện Sơn Âm, lị Thủy Rừng. Thủy Rừng Lưu thị là một gia tộc lớn, vị hôn thê của Trương Đại chính là con gái trong gia tộc Lưu thị ở Thủy Rừng.

Lưu Tông Chu mồ côi từ trong bụng mẹ, lớn lên ở bên ngoài. Ngoại tổ Chương Dĩnh là danh nho Chiết Đông, chẳng những Ngũ kinh tinh thông mà làm bát cổ văn cũng vô cùng độc đáo, đệ tử môn hạ của ông có nhiều người đậu Tiến sĩ, Lưu Tông Chu được ngoại tổ phụ dạy bảo, mười tám tuổi ứng thi thử Đồng tử, được hạng hai; hai mươi tuổi thi Hương đậu cao, bốn năm sau, tức năm Vạn Lịch thứ 29, lần đầu tiên vào kinh tham gia thi Hội, đậu Tiến sĩ. Chuyện khoa cử cũng có thể coi là thuận buồm xuôi gió.

Trương Nguyên muốn xin học chỗ Lưu Tông Chu chính là chìa khóa mở cửa khoa cử này....

Về phần Lưu Tông Chu, ông là vị đại nho cuối cùng cuối đời Minh, khai sáng học phái Liễu Tráp Sơn (Lưu Tông Chu lúc này còn chưa dạy học ở núi Liễu Tráp), ngay cả Hoàng Tông Hi cũng là môn hạ của ông ấy.

Trương Nguyên vẫn chưa nghĩ về điều này, cậu không muốn làm đại sư nho học mà cái cậu muốn là khoa cử thuận lợi, thiếu niên thành danh. Nói như vậy không phải là Trương Nguyên quá coi trọng danh lợi, nếu có thể, cậu nguyện hành y tế thế giống như Lỗ Văn Cốc, nhân rồi thổi sáo ca hát, chăm sóc hoa cỏ; hoặc là như Đại huynh Trương Đại làm một quý tộc thanh cao (con ông cháu cha thô tục như Trương Ngạc không đáng suy xét) du sơn ngoạn thủy, thưởng thức bao cái đẹp trên đời.

Nhưng mà thời thế không cho ta được thông dong như vậy. Bạn ở nơi này ung dung thông thả, quân nông dân khởi

nghĩa khắp nơi sắp đuổi giết đến nơi rồi, kị binh Mãn Thanh từ phương Bắc cũng sắp tràn xuống phía Nam rồi, đến lúc đó hỏi trời trời không thấu, kêu đất đất chẳng hay. Lưu Tông Chu tuy là tinh thông Ngũ kinh, thi thư đầy bụng, nhưng không có kế sách cứu nước, hoặc nói tuy có kế sách cứu nước nhưng đều viển vông không thực tế. Ông quyết tuyệt thực để tỏ rõ khí tiết, điều này có thể khiến cho người ta kính nể, nhưng với nước với dân có ích lợi gì chứ, cũng chỉ được xem như là chỉ lo thân mình mà thôi...

Còn cậu, Trương Nguyên -Trương Giới Tử, tập hợp trí tuệ của hai con người trong một, , có thể ở cuối thời phồn hoa này mà nhìn thấy được những bi thương đằng sau đó, sống trong sự bình yên mà cảm nhận được nỗi buồn phiền, có con mắt hơn người, có tầm kiến giải cao siêu, luận bàn được cả những chuyện mang tầm cỡ lớn lao. Người đời đều say, duy mình ta tỉnh, nhìn kia, trong chiếc áo choàng hoa lệ ấy đều là rận, cậu có thể ung dung bình thản đến khi đầu bạc để theo đuổi học vấn sao?

Đời người chính là một chặng đường tu hành, quan trường chính là nơi tu hành tốt nhất, cho nên nhất định phải đỗ khoa cử, nhất định phải làm quan, như vậy mới có thể ngăn cơn sóng dữ. Đương nhiên, cũng không nhất thiết vì hai việc này mà ép buộc bản thân mình quá tới mức cơm nước không màng, nói năng vô vị, cả ngày chỉ chăm chăm lo lắng chuyện đất nước. Không cần gấp, bây giờ mới là năm Vạn Lịch thứ 40, cậu mới 15 tuổi, cuộc sống như thế nào thì cứ như thế, cần là cần tìm được 1 con đường chính xác, hướng về mục tiêu trước mắt để kiên trì bước tiếp. Cũng không phải buồn bực vì bị cản đường, cứ việc ăn uống vui chơi, chỉ cần không đi lầm đường lạc lối là được. , Ừm, ăn uống vui chơi cũng có thể cứu nước, ha ha, có thể không? Không thể sao?

Mưa thu liên miên rả rích suốt một ngày một đêm, buổi sáng khi tạnh mưa rồi, mây đen tan đi, bầu trời sáng sủa trong xanh mới hiện ra. Sau cơn mưa, bùn đất lầy lội nên đi rất dễ trượt, Trương Nguyên buộc thêm vài sợi dây cỏ vào đôi giày da trắng để phòng trượt. Đúng giờ Mão, cậu dẫn theo tiểu hê nô Vũ Lăng ra ngoài, tới xin học thì phải đi sớm để thể hiện tâm ý.

Trương mẫu Lã thị còn hỏi con có muốn chuẩn bị lễ vật bái sư hay không? Nghĩ bầu rượu lần trước đã bị Chu Triệu Hạ ném cho rơi vỡ rồi nên Trương Nguyên không muốn lần đầu tới đã mang lễ vật theo, đợi khi Lưu Tông Chu chịu nhận cậu rồi hẳn chuẩn bị lễ vậy.

Suốt cả quãng đường đi Trương Nguyên cứ ngẫm nghĩ mãi về con đường “ăn chơi cứu nước” kia, từng bước từng bước vậy, xin học trước, bắt cổ văn học học cho thông đã rồi sang năm đối phó huyện thử và phủ thử, đạt được công danh tú tài là bước đầu tiên, không, thuyết phục được Lưu Khải Đông tiên sinh nhận hẳn nhập môn là bước đầu tiên.

Chủ tớ hai người đi gần nửa canh giờ, đến bên ngoài quảng trường chùa Đại Thiện. Quảng trường này là do từng khối đá nhám lớn trải thành, đi trên đó rất chắc chắn lại thoải mái, Trương Nguyên dùng sức dậm chân để bùn dưới đế giày văng ra, đưa mắt chung quanh, trời vừa mới quang trở lại, quảng trường đã náo nhiệt hẳn lên, ở đây bán đầy các loại đồ ngọt, bán hương đèn, bán rượu, bán trà, bán trái cây, ồn ào huyên náo, cảm giác còn náo nhiệt hơn ngày hôm đó khi hắn đến một mình. Chẳng lẽ đó là do những tên lưu manh kia đã mai danh ẩn tích rồi sao?

Tiểu hề nô Vũ Lăng mắt sáng lên, kêu:

- Thiếu gia thiếu gia, cậu xem, Mục Chân Chân kia.

Trương Nguyên nhìn theo hướng Vũ Lăng chỉ, chỉ thấy một thiếu nữ đầu quấn khăn màu lam, mặc váy màu đen bình thường, dáng nhanh nhẹn như một chú nai đang chạy tới. Trước khi chạy đến gần, phẫn khởi kêu một tiếng:

- Trương thiếu gia.

rồi cô quỳ gối vạn phúc thi lễ.

Trương Nguyên cười nói:

- Cẩn thận, đừng đề quýt trong sọt lăn ra ngoài.

Thiếu nữ dọa dân Mục Chân Chân mỉm cười, giơ ngược tay ra sau lấy vài trái quýt từ trong sọt ra, một tay đưa cho Trương

Nguyên, một tay đưa cho Vũ Lăng:

- Trương thiếu gia, mời ăn quýt.

Trương Nguyên quan sát Mục Chân Chân, chiếc váy của đọa dân thiếu nữ tuy đã cũ nhưng rất sạch sẽ, còn có mùi thơm của quýt, mái tóc dài hơi vàng của nàng búi cao như các cô gái đọa dân thông thường, không biết con mắt thời này của con người bị làm sao mà, dùng kiểu tóc này làm kiểu tóc của đọa dân, đối với Trương Nguyên, kiểu tóc này rất đẹp, rất có thể trở nên thịnh hành, rất có phong thái thoải mái của con gái người Hồ, hơn nữa Mục Chân Chân lại có làn da trắng, chiếc váy đen đã cũ trên người nàng giống như một bình sứ tinh mỹ, bởi vì phải di chuyển nên nhất định phải bao thêm một ít cây cỏ mục nát xung quanh để tránh hư hao. Ai cũng biết đằng sau những cây cỏ bao quanh kia đó là một bình gốm trắng mịn tuyệt đẹp.

Mục Chân Chân nhìn thấy Trương Nguyên, trong lòng vốn đang rất vui sướng, thấy Trương Nguyên nhìn lại mình nàng liền xấu hổ, hàng lông mi rủ xuống, hai tay vẫn gơ như vậy, lại nói:

- Trương thiếu gia, mời ăn quýt.

Trương Nguyên nói:

- Ta phải đi bái sư bây giờ , không ăn quýt đâu—— Tiểu Vũ, ngươi lấy một quả ăn đi.

Vũ Lăng liền lấy một trái quýt từ trong tay Mục Chân Chân, Mục Chân Chân lại muốn cho thêm Vũ Lăng vài quả thì Vũ Lăng không chịu.

Trương Nguyên hỏi:

- Mục cô nương, cha nàng sau khi dùng thuốc thì có khỏe hơn chút nào không?

Kỳ thật không cần hỏi, đoán cũng đoán được, nếu bệnh tình của Mục Kính Nham không chuyển biến tốt, Mục Chân Chân không có thể vui vẻ mà ra bán quýt như vậy.

Mục Chân Chân quả nhiên tỏ ra hoan hỉ đáp nói:

- Đa tạ Trương thiếu gia, đa tạ Lỗ tiên sinh, sức khỏe cha thiếp tốt hơn nhiều rồi, uống thuốc một lần là đã hạ sốt luôn rồi, cũng không choáng váng phải nằm mãi trên giường nữa .

Hoàng tu lục sĩ Mục Kính Nham thân thể xưa nay cường tráng, bây giờ bệnh có thuốc, tất nhiên hiệu quả trị liệu rõ rệt.

Trương Nguyên nói:

- Tốt lắm, chăm sóc tốt cho cha , hết bệnh rồi cũng phải tĩnh dưỡng một thời gian, không được vội đi làm, về sau nếu có chuyện gì khó xử, có thể đến Đông Trương sau phủ học cung tìm ta... Ta đi học trước đây, tạm biệt.

Gật đầu một cái với thiếu nữ đọa dân, cất bước đi.

Tiểu hề nô Vũ Lăng vừa lột vỏ quýt, vừa bước nhanh đuổi theo, giơ vỏ quýt lên, hỏi:

- Thiếu gia không ăn quýt ư?

Trương Nguyên nói:

- Không ăn, Khải Đông tiên sinh nghiêm khắc lắm, ta phải cẩn thận một chút.

Vũ Lăng bèn ăn một mình, tới trước sơn môn chùa Đại Thiện , nói:

- Thiếu gia người xem, Mục Chân Chân còn đứng ở kia nhìn theo thiếu gia kìa.

Trương Nguyên không quay đầu lại, đi thẳng vào sơn môn, sau khi tới tự, chợt nghe có người gọi hắn:

- Giới Tử huynh, là tới bái sư sao?

Trương Nguyên quay đầu nhìn lại, đó là Kỳ Bưu Giai Kỳ Hồ Tử, thân đồng của Sơn Âm, theo sau là một gia phó còn trẻ, khỏe mạnh cường tráng , từ một bên khác của chùa việc vòng qua, vui vẻ nói:

- Kỳ hiền đệ đến sớm thật, đúng lúc ta đang muốn nhờ đệ dẫn ta tới diện kiến Khải Đông tiên sinh .

Kỳ Bưu Giai còn trẻ nhưng rất chững chạc, nhìn Trương Nguyên một lượt từ trên xuống dưới, nói:

- Tiểu đệ chỉ là Đồng tử, làm sao dẫn Giới Tử huynh đi diện kiến được. Tiên sinh có quy định, vào thư phòng rồi là không được nói chuyện , phải là một bài về “Tứ thư” trước, hai trăm chữ trở lên. Hay là Giới Tử huynh cùng ta đến thư phòng làm một bài “ Tứ thư “ , sau đó đưa cho tiên sinh xem, nếu tiên sinh cho rằng huynh đáng để dạy sẽ thu nhận huynh, năm xưa tiểu đệ cũng là làm như vậy mà trở thành môn hạ của tiên sinh đó.

Lấy giải nghĩa “ Tứ thư “ làm bài tập hằng ngày, đây là yêu cầu của Huyện học, hủ học với học trò, Trương Nguyên đến trường xã chưa tới một ngày, bảo hắn làm bài giải nghĩa “ tứ thư “ thì quả là chuyện khó.

Trương Nguyên suy nghĩ một chút, gật đầu nói:

- Cũng được , ta thử xem.

Chương 44: Thiên thứ nhất của Bát cổ

Nhà tranh năm gian, Trương Nguyên đi theo Kỳ Bưu Giai vào gian thứ hai từ bên trái vào. Nhà tranh này tuy là đơn sơ, nhưng rất gọn gàng ngăn nắp, hai chiếc cửa sổ sát nóc giúp cho cả gian nhà tràn ngập ánh sáng. Trong phòng cũng rất rộng rãi, có bày sáu cái bàn gỗ sam, bàn gỗ này chỉ quét một lần dầu trẩu, chân bàn vẫn còn lớp vỏ gỗ chưa bào sạch. Trên chiếc bàn gần cửa sổ bên trái có một sĩ tử còn rất trẻ đang cúi đầu viết chữ, Kỳ Bưu Giai thi lễ với sĩ tử đó, nói:

- Chào Hoàng huynh.

Sĩ tử họ Hoàng đặt bút xuống, đứng dậy đáp lễ, lại chấp tay với Trương Nguyên rồi quay sang hỏi Kỳ Hồ Tử:

- Vị này là...

Trương Nguyên chấp tay thi lễ:

- Tại hạ Trương Nguyên Trương Giới Tử, là tới xin làm môn hạ của Khải Đông tiên sinh.

Sĩ tử họ Hoàng nói

- Tại hạ Giang Châu phủ Bành Trạch huyện Hoàng Đình Hoàng Mặc Lôi ở Hoàng Đình, huyện Bành Trạch, phủ Giang Châu.

Sau khi tự xưng danh thì không nói thêm lời nào, chỉ vào một tấm giấy trúc Phúc Kiến được treo trên tường, sau đó ngồi xuống cầm bút vừa viết vừa nghĩ.

Trương Nguyên thấy vị Hoàng Mặc Lôi đến từ Cửu Giang này đội khăn vuông, mặc áo dài, hiển nhiên cũng là sinh đồ. Học trò Lưu Tông Chu thu nhận ở đây ngoài thân đồng Kỳ Bưu Giai ra còn lại đều là có công danh sinh đồ trở lên. Trương Nguyên nghĩ: “Hy vọng ta có thể trở thành người ngoại lệ thứ hai.”

Kỳ Bưu Giai đi qua nhìn tấm giấy trên vách tường, thì thầm:

- Bạo hồ phùng hà, phú quý khả cầu.

Liếc nhìn Trương Nguyên, rồi ngồi xuống chiếc bàn gỗ sam bên trái. Người hầu của gã đem giỏ sách đặt trên bàn, rồi đi về trước.

Trương Nguyên cũng nhìn tám chữ đen đỏ. Nét chữ đẹp đoan trang lão luyện, nhìn rất có lực, chắc hẳn là chữ của Lưu Tông Chu. Trương Nguyên nghĩ thầm: “Tay không bắt cộp, phú quý có thể cầu”, chắc là đề văn hôm nay chẳng?

Kỳ Hồ Tử lấy một bình sứ nhỏ, đổ mấy giọt nước vào nghiền mực, bắt đầu mài mực, động tác không nhanh không chậm.

Chân mày của thần đồng chỉ mới mười một tuổi này nhú lại, chắc chắn là bắt đầu căng thẳng suy nghĩ.

Trương Nguyên cũng không hỏi nhiều, không hiểu thì có thể theo dõi. Hắn muốn xem Kỳ Bưu Giai viết văn “Tứ thư” như thế nào, “Tay không bắt cọp” và “Phú quý có thể cầu” đều từ trong “Luận ngữ • thuật nhi đệ thất”, là hai đoạn không liên quan đến nhau.

Khổng tử nói với Nhan Uyên:

- Dùng ta thì ta phò tá, không dùng thì ta đi ở ẩn, chỉ có ta với người làm được thế thôi.

Tử Lộ tỏ vẻ không vui, hỏi:

- Nếu bây giờ có cơ hội cầm quân đi đánh giặc, thầy chọn ai theo?

Khổng Tử đáp:

- Kẻ tay không mà bắt cọp, không thuyền mà lội qua sông, chết không đáng tiếc, những kẻ ấy ta không cho theo cùng. Người ta cần là trước khi lâm trận phải biết lo trước lo sau, suy tính thận trọng, phải cùng mọi người vui vẻ bàn bạc, đảm bảo được thành công, những người đó ta mới cho theo.

Đây là xuất xứ của câu “Tay không bắt cọp”. Còn nguyên văn của câu “Phú quý có thể cầu là:

Khổng tử nói: “Giàu sang phú quý mà có thể cầu được thì dù có phải làm kẻ đầu sai thấp kém ta cũng làm. Nếu không thể giàu được thì ta chỉ làm việc ta thích thôi.

Cái gọi là cắt nối đề chính là cắt câu nói trong kinh thư thành một đề văn, đây là phương pháp hạn chế tư duy để đánh giá tài trí của thí sinh cao thấp thế nào, dùng khuôn phép rèn luyện hàng ngày để huấn luyện thí sinh, cho nên mặc dù nói bát cổ văn có không ít khiếm khuyết, nhưng tuyệt đối không phải chỉ để dành cho riêng những người có trí tuệ cao. Làm tốt một bài văn bát cổ còn khó hơn làm tốt một bài thơ luật, giống như là đeo gong để múa mà còn phải ăn nhịp và có tư thế đẹp, đây

chẳng phải là đòi hỏi bản lĩnh lớn sao? Thi Đồng sinh thậm chí thi Hương, rất nhiều giám khảo đều chỉ xem chương thứ nhất trong bảy thiên bát cổ, có lúc thậm chí chỉ xem thiên thứ nhất đã quyết định thí sinh có trúng tuyển hay không, việc chấm bài như vậy mang tính ngẫu nhiên rất lớn. Có trường hợp may mắn vừa luyện qua trước đúng đề thi thì may mắn trúng tuyển,

nhưng đại đa số những người trúng đề đều là người trí tuệ cao siêu. Văn bát cổ là một trò chơi kiểm tra thử thách IQ cao, những sĩ tử thông minh tài trí luôn luôn đem phân nửa sức lực của mình để cân nhắc viết bài văn thế nào cho tốt, những cái khác không quan tâm, có thông minh như thế nào cũng bị huấn luyện theo một khuôn phép cứng nhắc, có lẽ đây chính là ước nguyện ban đầu của Chu Nguyên Chương khi sáng chế ra văn bát cổ, ngài muốn người đọc sách trong thiên hạ đem tài trí của mình đặt toàn bộ tâm chí vào phương diện này, mài đi sự góc cạnh và cá tính trong con người của họ, và như thế, sự thống trị của đã Chu thị có sự phòng thủ vô cùng kiên cố rồi.

Trương Nguyên đọc qua không ít cổ văn của danh gia thời Đường - Tống, cuốn “Cổ văn quan chỉ” cũng đã đọc kỹ rồi, còn văn bát cổ lại chưa từng đọc qua, chỉ biết đó là lời nói thay mặt cho thánh hiền, là mô phỏng giọng điệu của thánh hiền để trình bày, lý giải, phát huy ngữ nghĩa; thay mặt Khổng phu tử, từ góc độ, tư duy của Khổng phu tử để suy nghĩ vấn đề điều này đòi hỏi một sức tưởng tượng nhất định, còn cách thức cơ bản của bát cổ văn là phá đề, thừa đề (vé thứ hai trong văn bát cổ, tiếp theo vé phá đề, nói rõ hơn mục đề), đoạn khởi giảng (đoạn thứ ba trong văn bát cổ, tóm tắt toàn bài để chuyển sang nghị luận), chính văn, chính văn nhất thiết phải dùng bốn nhóm của hai câu đối lập có các câu có quan hệ logic....

Lần lượt có thêm ba sĩ tử nữa bước vào trong thư phòng, lớn tuổi nhất là một người đã gần bốn mươi tuổi, lớn hơn cả thầy Lưu Tông Chu. Năm Vạn Lịch thứ ba mươi chín, Lưu Tông Chu lúc đó hai mươi bốn tuổi đậu tiến sĩ, năm nay hẳn là đã ba mươi lăm tuổi. Ba sĩ tử này nhìn tám chữ trên tường rồi đều bắt tay ngay vào làm bài của mình, cũng không ai để ý đến Trương Nguyên.

Thư phòng tổng cộng có 6 chiếc bàn lớn, năm bàn đã có người, chiếc bàn còn lại không thấy có ai đến, Trương Nguyên

thăm nghĩ:

- Không có ai là tốt nhất tốt nhất, xem như thuộc về ta rồi, ta xem Kỳ Hồ Tử viết bài giải nghĩa đề “Tứ thư” thế nào trước đã.

Thấy Kỳ Bưu Giai chấp bút hơi lắc đầu, đã viết mấy hàng lên giấy, liền đi đến bên cạnh xem sao, còn chưa nhìn thấy rõ chữ trên giấy là gì, Kỳ Bưu Giai liền quay đầu nói:

- Giới Tử huynh, huynh đừng đứng bên cạnh ta, bị người ta nhìn chăm chăm như vậy ta không viết được, chờ ta viết xong sẽ cho huynh mượn giấy bút.

Tiểu thần đồng mà vẫn rất lịch sự lễ độ. Trương Nguyên cười cười, thông thả bước ra ngoài. Kỳ Hồ Tử không cho hắn xem thì người khác càng không cho hắn xem. Đang cảm thấy nhàm chán, chợt nghe vị sinh đồ đến từ Cưu Giang tên Hoàng Mặc Lôi kia hạ giọng nói:

- Trương huynh....

Trương Nguyên tiến đến, Hoàng Mặc Lôi chỉ tấm giấy làm bằng trúc viết đầy chữ Tiểu Khải trên bàn nói:

- Đề này đệ đã làm xong rồi, Trương huynh có thể tham khảo một chút, đừng trích nguyên văn, nếu không Khải Đông tiên sinh sẽ đuổi huynh đi đó.

Trương Nguyên vốn định tham khảo một chút xem người khác viết thế nào, nghe Hoàng Mặc Lôi nói vậy tạm thời lại không muốn xem nữa., Viết ra thành như thế nào thì cứ để như thế đó, dù sao ta đích thật là chưa từng học qua bát cổ, ta chỉ theo kinh dịch liên tưởng phát triển mà thôi, cười nói:

- Đa tạ Hoàng huynh, Hoàng huynh viết xong, cho đệ mượn bút mực dùng một chút.

Hoàng Mặc Lôi nói:

- Trương huynh, mời.

Liên rời khỏi chỗ ngồi, ra khỏi thư phòng.

Trương Nguyên ngồi xuống, giữ thẳng lưng, trải rộng một tấm giấy trúc Phúc Kiến ra, chấm mực trên nghiên, bắt đầu viết. Chữ viết của hắn không thể coi là đẹp, nhưng cũng có thể miễn cưỡng đọc được. Trang giấy đã viết đầy hai trăm chữ mà vẫn chưa xong, lại lấy một tờ giấy khác viết thêm trang nữa, thiên thứ nhất cũng coi như đã xong. Khi hắn đặt bút xuống ngẩng đầu lên thì thấy cách vài bước có một vị nho sĩ trung niên đang đứng ở đó nhìn mình.

Nho sĩ này tầm hơn ba mươi tuổi, mặt chữ điền, người gầy, lông mày và xương gò má nhô lên, mũi cũng cao, tất cả đường nét trên mặt đều hiện lên vẻ tuấn tú mà rất nghiêm khắc, dáng điệu rất nghiêm túc, không biết là đã đứng ở đó từ lúc nào, Trương Nguyên viết rất chăm chú nên không chú ý, giờ trông thấy đoán là Lưu Tông Chu, vội đứng lên nói:

- Học trò Trương Nguyên bá kiến Khải Đông tiên sinh.

Nho sĩ trung niên này quả thực là Lưu Tông Chu, khẽ mỉm cười, nói:

- Ta nghe bằng hữu nói về ngươi rồi, ngươi lấy “Xuân thu làm gốc ư?”

Trương Nguyên không biết là ai đã nhắc tới hắn với Lưu Tông Chu, thấy Lưu Tông Chu thần thái ôn hòa, xem ra ấn tượng của ông về hắn cũng không tệ, tinh thần phấn chấn hẳn lên, cung kính đáp:

- Bẩm tiên sinh, học trò mới học xong “Xuân thu tam truyền”, lĩnh hội không sâu, hôm nay đến là muốn bá kiến tiên sinh làm thầy.

Lưu Tông Chu gật gật đầu, nói:

- Đề Tứ thư nghĩa này ngươi cũng làm rồi ư, đưa ra cho ta xem một chút.

Trương Nguyên nói:

- Học trò trước nay chưa từng học qua chế nghĩa, đề này là tự phát huy theo ý mình, cũng không hợp quy tắc bất cổ, xin tiên sinh chỉ ra chỗ sai.

Nói xong, đem hai tờ giấy đưa lên.

Lưu Tông Chu nhận lấy hai tờ giấy, đảo mắt qua một lượt, lông mày nhú lại, chữ viết không đẹp làm ông trong lòng cũng không thoải mái, thôi thì đề xem là viết gì đã vậy...

- Tay không bắt hổ, cả người lợi sông. Đây đều là hữu dũng vô mưu, Phu Tử lấy một chuyện có thực làm ví dụ. Gặp chuyện mà biết sợ, mưu tính tốt thì ắt thành, gặp chuyện có thể sợ, biết mưu tính thì có thể làm chủ được tình hình.. Dùng hay bỏ phải do ta, ta có thể không hỏi. Xuất trận không thể luôn chiến thắng mà không bao giờ thất bại. Thắng bại cũng không do ta, nhưng ta không thể không hỏi. Biết sợ mà lập mưu tính kế tốt, đó cũng là do ta mà thôi. Tử Lộ dũng cảm, dám đứng ra thống lĩnh ba quân xuất chinh đã đảm đương được tương đối tốt, không biết điều hành tam quân thì càng phải thận trọng.

Phu tử càng không thể không biết điều hành tam quân, Tử Lộ hoặc là có chỗ chưa được, cố nán lại học tập thêm để tiến bộ hơn nữa.

Còn sống chết do mệnh, phú quý nhờ trời, lời này không phải cầu là nhất định được. Nếu có thể cầu mà được thì vẫn hợp đạo lý, không phải phạm pháp tuy không được quang minh chính đại cho lắm nhưng cũng sẽ không từ chối; nếu không thể cầu, thì đây đây là phi đạo. Xưa có câu “tay không bắt hổ” cũng chính là đạo ngôn, trong đó cũng có mệnh. Phú quý có thể cầu ngôn mệnh, hiểu mệnh con người thì sẽ nói những điều thiện.

Chương 45: Ta là tiếc nhân tài đó

Cái chau mày thoát đầu của Lưu Tông Chu, Trương Nguyên đã trông thấy, trong lòng không khỏi có chút hổ thẹn, chữ viết hơi tệ, sau này còn phải tiếp tục luyện tập, nhưng rất nhanh, cậu phát hiện lông mày của Lưu Tông Chu đã giãn ra, lông mau thỉnh thoảng nhướn lên, hình như có ý tán thưởng.

Đề văn hơn hai trăm chữ này Lưu Tông Chu xem qua hai lần, ngược mắt nhìn Trương Nguyên nói:

- Người đi theo ta.

Rồi xoay người bước đi.

Trương Nguyên đi theo sau Lưu Tông Chu, đi vào gian thứ hai bên phải, có một lão nô bộc đang thu dọn trong phòng, thấy Lưu Tông Chu vào, lão nô bộc kia liền lui ra.

Lưu Tông Chu ngồi xuống một cái ghế cao bằng trúc có chỗ tựa lưng, trước mặt có ghế nhưng ông không bảo Trương Nguyên ngồi xuống, Trương Nguyên đương nhiên không dám ngồi, cung kính đứng hầu, chờ Lưu Tông Chu lên tiếng. Lưu Tông Chu dường như đang suy nghĩ lí do thoái thác, sau một lúc lâu không nói gì, đúng lúc Trương Nguyên tưởng chừng thời gian đang ngưng đọng thì Lưu Tông Chu lên tiếng:

- Người đã đọc thông “Xuân thu tam truyện” rồi, vậy ta hỏi người, tam truyện và xuân thu, có gì khác nhau? Không cần nói dài dòng, ngắn gọn là được.

Trương Nguyên suy nghĩ một chút, đáp:

- Tả thị thiên về chuyện, sử dụng lối viết văn hoa; Công Dương, Cốc Lương thì thiên về nghĩa, sử dụng những từ ngữ trang nghiêm hơn.

Lưu Tông Chu gật đầu khen ngợi, hỏi:

- “Xuân thu tam truyện” người đã đọc qua mấy lần rồi?

Trương Nguyên nói:

- Tả truyện thì học trò đọc qua hai lần, Công, Cốc nhị truyện thì chỉ nghe qua một lần, học trò mấy tháng trước

bị đau mắt nên chỉ có thể nghe đọc sách mà thôi.

Lưu Tông Chu hỏi:

- Nói vậy người nghe một lần thì thuộc luôn, đây không phải là nói ngoa rồi?

Trương Nguyên đáp:

- Đồn đại khó tránh khỏi có chút khuyếch đại, học trò phải tĩnh tâm nghe sách mới có thể miễn cưỡng nhớ được một chút.

Lưu Tông Chu thở dài:

- Chỉ nghe một lần mà đã có thể hiểu sâu như vậy, khả năng thiên phú như vậy thật là hiếm có.

Giọng điệu có chút thay đổi, nghiêm túc nói:

- Trương Nguyên, vậy ta hỏi người, người đọc sách là vì cái gì?

Trương Nguyên nói:

- Đọc sách để hiểu lý lẽ, học theo bậc hiền nhân, tuy không thể bằng nhưng tâm vẫn luôn hướng tới.

Lưu Tông Chu nghiêm nghị nói:

- Nói thật suy nghĩ của người đi, báỉ ta làm sư, là vì cái gì?

Trương Nguyên biết vị Lưu Khải Đông tiên sinh này nổi danh nghiêm khắc, nói lời khách sáo, nói suông chỉ tỏ bị lão khinh thường mà thôi, lập tức nói thẳng vào ý định lúc đầu của mình:

- Báỉ tiên sinh làm thầy là để học nghề chế nghệ ạ.

Lưu Tông Chu gần như nghẹn thở, lúc này mới thở ra được, nói:

- Thì ra là thế, đáng tiếc, đáng tiếc... học chế nghệ đương nhiên là để đi thi, để làm quan rồi. Ta lại hỏi người, người làm quan là vì cái gì?

Ánh mắt lão sáng ngời như soi rọi được cả tâm tư của người đứng đối diện.

Trương Nguyên điềm tĩnh, đáp một cách hết sức tự nhiên:

- Trị quốc bình thiên hạ.

Lưu Tông Chu hỏi:

- Có ham muốn cá nhân không ?

Trương Nguyên nói:

- Người không phải thánh hiền, ai có thể không có ham muốn, theo ý kiến thiên cận của học trò, ngay cả thánh hiền cũng có dục vọng. Phu Tử bốn ba các nước, thi hành lễ nhạc vương đạo, chẳng phải là dục hay sao? “Cá và bàn tay gấu” của Mạnh Tử là ví dụ, cũng là nói tới dục, quan trọng là có dùng tới dục vọng ấy hay từ bỏ nó đi mà thôi.
- Sai!

Lưu Tông Chu hét lớn một tiếng, dưới bộ râu ngấn khế động:

- Dục người nói chỉ là dục của Phật giáo. Phật giáo nếu muốn người ta hoàn toàn không có dục thì là yên tĩnh niết bàn. Vô tử vô sinh, đây há chẳng phải là dục vọng của con người mà các tiên thánh đạo nho nói hay sao?

Lưu Tông Chu đột nhiên lớn tiếng như vậy, Trương Nguyên bị lão làm cho hoảng sợ, giật mình nhớ ra vị Khải Đông tiên sinh này là người phản Phật, cả đời đều bài trừ Phật. Lão tuy là kế thừa con đường học vấn của Vương Dương Minh nhưng lại rất bất mãn đối với “Tập vụ thiên” của Vương học, với “Lý học đại thành” của Đới Trình, Chu Tập nho đạo cũng có nhiều dị nghị, ông hy vọng quay về với Nho học Khổng Mạnh ban

đầu, Lưu Tông Chu cho rằng loại bỏ tư tưởng Thiên tông của Vương Dương Minh thì chính là Nho học thuần khiết...

Trương Nguyên vội nói:

- Học trò nói chỉ là những ý kiến thiên cận, xin tiên sinh dạy bảo.

Lưu Tông Chu chậm rãi nói:

- Nói lương tri thì dễ lưu truyền cho thiên, trong lúc vội cũng khó mà phân biệt rõ cho người. Người nhân tài hiếm khó. chỉ Ta không muốn người bị nhục dục trước mắt mê hoặc, ta có thể nhận người làm đệ tử, nhưng người phải hứa với ta trước hai mươi tuổi không được tham gia khoa cử.

Trương Nguyên ngạc nhiên, hần đến bái sư chính là để học chế nghệ chuẩn bị sang năm thi đồng sinh, Lưu Tông Chu lại bắt hần trước hai mươi tuổi không được tham gia khoa cử, rút cuộc đây là chuyện gì đây!

Trương Nguyên thận trọng nói:

- Học trò không rõ ý của tiên sinh, tiên sinh năm đó đỗ đồng sinh hình như cũng chưa tới hai mươi tuổi.

Lưu Tông Chu hơi cười rộ lên:

- Tên hậu sinh này hiểu rất rõ, muốn lấy mâu của ta đâm vào chính thuẫn của ta sao(mâu và thuẫn là hai vật tựa tựa như giáo và khiên đó), nói thực cho người biết, bây giờ ta cũng hối hận năm đó học bát cổ quá sớm, cho nên sau khi đậu tiến sĩ còn phải lặn lội tới tận Đức Thanh xa xôi bái kính dốc lòng thỉnh giáo làm môn hạ của Am tiên sinh, đây mới là bước đầu trên con đường nho học, còn người ...

Lưu Tông Chu chỉ vào Trương Nguyên:

- Tư chất thiên phú của người còn hơn ta, lúc ta mười lăm tuổi đối với mấy thứ “Tứ thư”, “xuân thu” này không hiểu

thấu được như người, còn người lại tự học mà có thể lĩnh ngộ được tới như vậy, ta tự thấy không bằng. Cho nên nói người tuổi còn nhỏ mà học chế nghệ thật sự là đáng tiếc, theo ý của ta, hai mươi tuổi người tham gia khoa cử vẫn là sớm, tốt nhất là cả đời không nên tham gia khoa cử, gia cảnh nhà của người bậc trung, không cần vì áo cơm mà phiền não, chuyên tâm nghiên cứu học vấn không phải là tốt sao.

Lưu Tông Chu nghiêng người về phía trước, ánh mắt tha thiết nhìn Trương Nguyên. Lão rất kỳ vọng vào Trương Nguyên, với lĩnh ngộ của Trương Nguyên, thêm với sự dốc lòng dạy bảo của lão thì Trương Nguyên trở thành một đại nho cũng phải điều không thể.

Trương Nguyên dở khóc dở cười, thật không biết nói như thế nào với Lưu Tông Chu nữa. Nói nông dân muốn tạo phản, Lưu Tông Chu nhất định sẽ nói lở năm da cần gì lo lắng, nói Đại Minh triều sắp tiêu diệt vong, còn diệt vong trong tay đứa con của Nỗ Nhĩ Cáp Xích - Hoàng Thái Cực, Lưu Tông Chu sẽ hỏi Nỗ Nhĩ Cáp Xích là ai sau đó mắng Trương Nguyên một trận...

Trương Nguyên khiêm tốn nói:

- Tiên sinh quá khen, thiên phú của học trò không bằng tộc huynh Trương Tông Tử, càng không bằng Kỳ Hổ Tử bên cạnh.

Lưu Tông Chu nói:

- Trương Tông Tử tâm tư phức tạp, là thiên tài con ông cháu cha. Kỳ Hổ Tử thì quả thật trí tuệ, nhưng vẫn không bằng người, từ bài Tứ thư nghĩa kia ta có thể thấy người suy nghĩ sâu xa lại rất thông hiểu, rất hợp ý ta, nhưng làm bát cổ vẫn không hợp quy cách, cho nên người không thích hợp học bát cổ, nên lấy việc tìm tòi học hỏi làm chỉ hướng.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Không xong rồi, cứ nhắm vào ta như vậy, ta thực sự không thích hợp nghiên cứu học vấn”.

Nói:

- Tiên sinh, người không thể quy định bắt buộc năm nào tiểu sinh mới có thể tham gia thi cử. Tiểu sinh có thể vừa tham gia khoa cử vừa theo tiên sinh nghiên cứu học vấn, tiên sinh cũng không phải như vậy sao, có công danh tiền sĩ rồi, đồng thời vẫn không ngừng học tập.

Lưu Tông Chu điểm đúng chỗ máu chót, nói:

- Ta đậu Tiên sĩ cho tới nay đã hơn mười năm, còn chưa đi làm quan, người có thể sao?

Trương Nguyên thành thật thật nói:

- Không thể.

Lưu Tông Chu nói:

- Vậy người chuyên tâm dốc lòng cầu học, không suy xét công danh, hoặc là thi lấy công danh sinh đồ, được miễn thuế khoá lao dịch, thế nào?

Trương Nguyên cố thuyết phục lần cuối:

- Tiên sinh, ông đã nói, có ba sự nghiệp lớn, đầu tiên là lập đức, tiếp theo là lập công, cuối cùng là lập ngôn, lập công sao lại không bằng lập ngôn?

Lưu Tông Chu nói:

- Lập công tự có người đi lập, hôm nay ta thấy người thích hợp lập ngôn.

Trương Nguyên cũng chẳng còn cách nào khác, “Đạo bất đồng bất tương vi mưu” (Không cùng chí hướng thì không thể cùng nhau mưu sự nghiệp được), thì lẽ nói:

- Học trò không phải là người thích hợp nghiên cứu học vấn, cáo từ tiên sinh.

Lui ra phía sau hai bước, xoay người đi.

Lưu Tông Chu không ngờ Trương Nguyên lại dứt khoát như vậy, đứng lên nói:

- Người còn nhỏ, sao lại xem trọng công lợi như vậy?

Lão muốn giữ Trương Nguyên lại, lão cho rằng Trương Nguyên là nhân tài hiếm có, là hạt giống để đọc sách.

Trương Nguyên không có lời nào để nói, kỳ thi sang năm nhất định phải tham gia, quay ra sau lại vái chào Lưu Tông Chu, rời khỏi nhà tranh, đi đến thư phòng lúc trước chào hỏi Kỳ Hồ Tử và Hoàng Mặc Lôi rồi tìm Vũ Lăng, rời khỏi chùa Đại Thiện để đi về.

Hai người Kỳ Bưu Giai và Hoàng Đình cho rằng Trương Nguyên làm văn không tốt nên bị tiên sinh từ chối, nhưng sau đó thấy Khải Đông tiên sinh than thở, nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc.

Hai người họ Kỳ, Hoàng không hiểu Khải Đông tiên sinh tiếc cái gì?

Lúc Trương Nguyên dẫn Vũ Lăng đi qua quảng trường trước chùa thì không thấy Mục Chân Chân đâu. Thiếu nữ dọa dân cũng không nghĩ Trương Nguyên đi nhanh như vậy, tưởng rằng phải học đến canh ba buổi trưa nên đầu giờ trưa nàng mới chú ý đợi, không quên còn để lại vài trái quýt ngon nhất trong sọt trúc, lúc này Trương thiếu gia sợ bị tiên sinh mắng không dám ăn, bây giờ ra về có thể ăn được rồi.

Nhưng đã đợi qua chính Ngọ, Mục Chân Chân thấy mười mấy học trò của học quán sau chùa đều đã ra về rồi mà vẫn không thấy chủ tớ Trương Nguyên đi ra, nàng vòng ra sau chùa xem, đã không còn học trò nào nữa rồi, chỉ có vị Lưu tiên sinh và lão nô bộc kia.

Mục Chân Chân tự trách mình đã không chú ý tới Trương thiếu gia ra về, thầm nghĩ:

- Sau buổi trưa ngày mai ta lại đến vậy, sau buổi trưa Trương thiếu gia sẽ lại đến học mà.

Thiếu nữ dọa dân vui sướng chờ mong được gặp lại Trương Nguyên, nhảy chân sáo vượt qua núi Song Châu sau chùa, đi về phố Tam Đại.

Chương 46:Độc thuộc ba trăm bài thơ Đường

Trương Mẫu Lã Thị không hề quá thất vọng với việc Lưu Tông Chu không nhận Trương Nguyên làm đệ tử, nàng an ủi con trai:

- Con trai của ta chớ có vội, con vẫn còn nhỏ, năm nay ở nhà chịu khó đọc sách, luyện chữ, ít dùng mắt, đôi mắt này cần phải được điều dưỡng thêm một thời gian nữa mới được.

Trương Mẫu Lã Thị đã rất hài lòng với một Trương Nguyên thông minh hiểu biết sau khi lành bệnh rồi, không dám yêu cầu đứa con nhỏ mới mười bảy tuổi đầu đã phải đỗ Bỏ Sinh Đồ, cho nên đối với kì thi huyện phủ vào đầu năm tới bà cũng không xem trọng cho lắm.

Trương Nguyên đáp:

- Mẫu thân nói rất đúng.

Nhưng trong bụng thì thầm nghĩ:

- Lưu Tông Chu không chịu dạy mình chế nghệ, lẽ nào mình không tự học được bát cổ sao, có câu là “độc thuộc ba trăm bài thơ Đường, không biết ngâm thơ cũng biết ngâm”, sau khi bằng vàng thi hương công bố, những bài văn bát cổ hay nhất trong đó, cũng sẽ bị sao chép lại với tốc độ nhanh nhất, từ kỳ thi Đồng sinh cho tới kì thi hội, thi đình đều sẽ có, cũng giống như đời sau thi vào các trường cao đẳng đạt điểm tối đa, rất dễ dàng có thể mua được, còn ưu thế của ta là ở học thức về thế giới và năng lực lĩnh ngộ, chỉ cần dùng tâm nghiền ngẫm, nhất định có thể viết tốt thể loại văn bát cổ mà thôi.

Trương Nguyên hạ quyết tâm, cũng đặt việc báii sư Lưu Tông Chu sang một bên, sau khi ăn xong bữa trưa, liền sai Vũ Lăng đi mời Phạm Trân tiên sinh hoặc Chiêm Sĩ Nguyên tiên sinh tới đọc sách cho hắn nghe, trước tiên, hắn phải nghe hết “Chu lễ”, “Lễ nghi”, “Bát gia văn tập” và “Văn chương chính tông”, đây đều là những bộ sách mà đồng tử phải học thuộc tại trường xã, hắn không theo học trường xã nên đành bắt tay vào nghiền ngẫm, sau khi thuộc lòng những quyển này, hắn sẽ tập trung vào để nghiên cứu văn bát cổ, ngoài ra, còn phải luyện chữ nữa, không thể để người khác nhìn vào cứ nhíu mày suốt như vậy được.

Vũ Lăng vừa ra tới cửa lại quay lại, nói Tam công tử tới rồi.

Trương Ngạc quần áo chỉnh tề xuất hiện, phía sau còn có người hầu tên là Phúc Nhi, tâm trạng Trương Ngạc đang tốt, vì gã vừa hỏi Vũ Lăng, biết Trương Nguyên cũng bị Lưu Tông Chu từ chối, ha ha, đúng là anh em có nhau, gã giả vờ tỏ ra đau khổ, nói:

- Giới Tử, đệ cũng cảm nhận được sự phần uất của ta bây giờ chứ gì, Lưu Tông Chu ức hiếp huynh đệ ta quá đáng, chúng ta nghĩ cách đuổi ông già cổ hủ đó ra khỏi chùa Đại Thiện kia đi, để cho bỏ cục tức trong lòng, thế nào?

Trương Nguyên vội nói:

- Tam huynh không nên có suy nghĩ này, Khải Đông tiên sinh là thầy nho mà ta tôn trọng, ông ấy không phải không muốn nhận ta nhập môn, chỉ có điều là ông ấy không muốn dạy ta bát cổ chế nghệ sớm như vậy thôi.

Trương Ngạc bĩu môi nói:

- Vậy chẳng phải là như nhau sao, đệ đi cầu học không phải để được ông ta dạy cho văn bát cổ sao, lẽ nào đến để xin ông ta dạy đệ đánh cờ à?

Trương Nguyên không muốn tranh cãi với Trương Ngạc, liền nói:

- Vụ án Lát Hồ hôm qua có tin gì chưa?

Trương Ngạc nói:

- Không biết, Năng Trụ đang chờ ở đó, đợi lát nữa ta cử người đi hỏi thăm xem.

Trương Ngạc làm việc không có tính kiên nhẫn, hôm nay hứng trí bồng bồng, có lẽ ngày mai lại chẳng chút hứng thú, Trương Nguyên nhắc nhở nói:

- Tam huynh cũng đừng nên canh cánh trong lòng mãi chuyện của chúng ta với Khải Đông tiên sinh, kẻ đáng hận nhất chính là tên họ Diêu xúi bẩy kia, đệ có nghe ngóng được manh mối nào chưa?

Trương Ngạc vò đầu nói:

- Ta quên rồi, ta đây đi hỏi, xem bọn hạ nhân kia đã nghe ngóng được tin tức gì chưa.

Phúc Nhi đứng một bên nói:

- Công tử nhà tôi hai hôm nay bận đi xem mắt rồi.
- Nhiều chuyện.

Trương Ngạc hét lớn, Phúc Nhi liền câm miệng.

Trương Nguyên cười nói:

- Con gái nhà ai mà may mắn vậy, phải gả cho một Trương Lang tiêu tiền như nước thế?

Trương Ngạc bắt đầu nói:

- Mẫu thân ta muốn ta lấy vợ, nói lấy vợ rồi thì có thể dừng trái tim ngựa hoang của ta, còn tìm tam cô lục bà làm mối cho ta, tìm hiểu xem cô nương nhà nào hợp tuổi với ta, mà Hội Kê thương thị cũng là thế gia đại tộc, cũng coi là môn đăng hộ đối với Trương thị Sơn Âm chúng ta, chỉ có điều ta gửi canh thiệp cho họ rồi, chờ mãi chẳng thấy họ gửi lại canh thiệp cho ta. Còn bảo là muốn xem nhân phẩm của ta như thế nào, rồi mới quyết định hôn sự này.

Nhân phẩm của ta chẳng phải ai ai cũng biết đó sao, ta còn kém xa Tần Thủy Hoàng ấy chứ.

(Canh thiệp: thiệp bát tự, trước kia nam nữ đính hôn, đều sẽ trao đổi thiệp bát tự cho nhau, trên đó có ghi rõ họ tên, ngày giờ sinh, quê quán, tổ tông ba đời....)

Trương Nguyên phá lên cười lớn, thầm nghĩ:

“Huynh vẫn còn chút tự biết mình đấy.

Trương Nguyên nói:

- Chắc là học nghĩ tai nghe là giả, phải nhìn tận mắt mới tin.

Trương Ngạc gật đầu nói:

- Rất đúng, người nhà Thương thị đó nói phải gặp ta trước rồi mới định, ta thì nghĩ bản thân ta nơi nào cũng đi qua, có ai mà không biết đến ta, thế mà một mực đòi gặp ta cho bằng được, ta là ai chứ, dễ dàng mặc người ta giật dây thế hay sao, ta tuyệt đối không đi.

Trương Nguyên nói:

- Hôn nhân đại sự, vẫn nên đi đi, thử nhân duyên xem sao.

Không ngờ Trương Ngạc nói:

- Á, hay là Giới tử đệ đi ra mắt thay ta đi, tuy là đệ không được đẹp trai như ta, nhưng nếu đám người nhà Thương thị chấm đệ, vậy thì ta đương nhiên cũng đậu rồi, không cần nói nữa.

Trương Ngạc tuy là làm việc hoang đường, nhưng khuôn mặt y khá là anh tuấn, trong số mấy đứa cháu của Trương Nhữ Lâm, luận về dung mạo thì Trương Ngạc đứng hàng đầu, nhưng Trương Nguyên đương nhiên không cho rằng mình xấu trai hơn Trương Ngạc, giả vờ tức giận nói:

- Tam huynh, huynh hiếp người quá đáng.

Trương Ngạc cười nói:

- Cũng sẽ không có bạc đãi đệ đâu, ta nghe nói Hội kê Thương thị có ba người con gái, ba nàng này đều đã tới tuổi cập kê, hai huynh đệ chúng ta mỗi người lấy một cô, còn lại một em không ai thèm lấy, chắc nó khóc hu hu quá, ha ha ha....

Trương Ngạc khó mà nói được những lời đứng đắn, chuyên nói những chuyện vớ vẩn, Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, huynh bận thì huynh đi đi, đệ phải nghe tiên sinh đọc sách rồi, sau này còn phải nhờ huynh sắp xếp môn khách đọc sách cho đệ hàng ngày đó.

Trương Ngạc nói:

- Ta cũng không bận việc gì, đọc sách không gấp, chúng ta chơi một ván cờ trước đã?

Trương Nguyên từ chối nói:

- Huynh không đánh thắng nổi đệ, huynh nên tìm người khác luyện tập thêm đi.

Trương Ngạc bắt mãi “hừ” một tiếng, liền đi luôn, hơn một khắc sau, Phạm Trân và Ngô Đình dắt tay nhau tới, nghe nói Giới tử thiếu gia còn đang cần người đọc sách cho hắn nghe, môn khách bên Tây Trương ai cũng hăng hái, nhàn rồi không có việc, tới đọc sách cho Trương Nguyên nghe kiếm năm đồng bạc cũng không tệ.

Nói chuyện dài dòng xong, họ bắt đầu đọc sách, “xuân thu tam truyền” đã đọc xong, bắt đầu đọc “Chu lễ”, Trương Nguyên áp dụng cách học của Tăng Quốc Phiên, quyển sách này đọc chưa xong thì tuyệt đối không đọc sách khác, đọc một quyển là một quyển, đương nhiên là nhóm môn khách đọc, hắn nghe, bây giờ hắn rất ưa chuộng phương pháp học này, dùng tai nghe không những tiết kiệm được tinh thần, mà còn nhớ lâu hơn được.

Phạm Trân, Ngô Đình hai người thay nhau đọc nửa canh giờ, sau đó Ngô Đình hướng dẫn Trương Nguyên luyện tập thư pháp, vẫn là bìa chữ to trên bìa Ma Cô của Nhan Chân Khanh, Ngô Đình nói tám biển này ít nhất phải luyện nửa năm, nửa năm sau sẽ chuyển sang tập tiểu Khải, đây là cách luyện tập cơ bản nhất, không lướt qua được, nhưng họ thấy Giới tử thiếu gia luyện chữ tiến bộ rất nhanh chóng, chắc cuối năm sẽ chuyển sang tập Tiểu Khải được rồi.

Khi trời chạng vạng, hai người Phạm, Ngô vừa rời khỏi, người hầu Năng Trụ liền tới, báo cáo với Trương Nguyên về vụ án kia, nói mười con hổ của núi Sơn Âm đã bắt được chín con, chỉ thoát mất một con, được tin Lạt Hồ bị bắt giam, ngay lập tức liền có không ít các dân chúng của bốn huyện đã từng bị bọn chúng ức hiếp, tiến lên huyện nha báo án, xem ra bọn chúng khó lòng tránh khỏi bị sung quân.

Mấy ngày sau, Trương Nguyên vẫn ở nhà nghe sách, luyện chữ, không bước ra khỏi cửa, đến buổi sáng ngày 29 cuối tháng, quản môn Đại Thạch Đầu chạy vào nói:

- Thiếu gia, thiếu gia, có một ông râu vàng dáng người cao to muốn gặp thiếu gia.

Trương Nguyên vừa nghe liền biết là Mục Kính Nham của ở phố Tam Đại, lực sĩ râu vàng này hẳn là bệnh khỏi rồi nên tới để cảm ơn, cậu ta liền sai Vũ Lăng ra đón Mục Kính Nham vào, nói rồi cậu ta theo sau ra ngoài sảnh để gặp mặt.

Mục Chân Chân cũng tới, mấy ngày nay ngày nào nàng cũng tới sân chùa Đại Thiện bán quýt, nhưng mong mãi vẫn không gặp được Trương thiếu gia, mới hôm trước Mục Chân Chân đợi không được, mới lấy hết dũng khí chạy tới hỏi một học trò ở đó, sao Trương thiếu gia Trương Nguyên lại không đến lớp? Câu trả lời mà nàng nhận được là: tiên sinh không nhận cậu ta.

Mục Kính Nham vừa thấy Trương Nguyên đi ra, liền quỳ xuống, Mục Chân Chân đương nhiên cũng quỳ cùng, Mục Kính Nham nói:

- Trương thiếu gia tái tạo chi ân, tiểu nhân khó mà báo đáp.

Trương Nguyên vội vàng tiến lên đỡ Mục Kính Nham dậy, người đàn ông râu vàng này hôm nay dáng vẻ khác hẳn với ngày hôm đó, tuy thần thái vẫn khiêm tốn như trước, nhưng vừa quỳ xuống, trông động tác tuy đơn giản mà rất lưu loát, mạnh mẽ, đứng lên thì cao hơn cả Trương Nguyên một cái đầu.

Trương Nguyên bảo hai cha con Mục thị ngồi xuống nói chuyện, hai cha con không chịu ngồi, lúc này, đột nhiên có một môn tử của huyện học thự tới, nói muốn gặp Trương Nguyên, mời Trương Nguyên lập tức tới học thự gặp mặt.

Triều Đại Minh, Châu, phủ, châu, huyện đều không có xây dựng học thự và học quan, , phủ học sắp xếp một vị giáo sư dạy, châu học thì có một châu chính dạy, huyện học thì có Giáo dụ dạy, giáo dụ của huyện học bốn huyện học thức uyên bác, học trò và sinh đồ của bốn huyện đều do một tay Giáo dụ này quản lý, có một vài học trò không sợ Huyện tôn đại nhân mà ngược lại đi sợ giáo dụ, đây hẳn là đạo lý huyện quan không bằng hiện quan rồi.

Chỉ có điều theo tình trạng của Trương Nguyên hiện giờ , cậu ta ngay cả tự cách đồng tử cũng không có , xã học cũng không đi học, theo lý mà nói giáo dụ của huyện Sơn Âm này cũng không quản được cậu, Tôn giáo dụ này gọi cậu tới làm gì nhỉ?

Trương Nguyên liền mời hai cha con Mục Kính Nham ngồi chờ ở đây, hẳn đi rồi về.

Chương 47: Ăn nói mạnh mẽ, bề trên kinh hãi.

Học thự huyện Sơn âm được xây ngay dưới chân núi Ngọa Long ở thành Tây Bắc, phía đông là học cung, phía tây là Nho học, học cung chính là văn miếu, bên trong có điện lớn, là nơi thờ cúng Khổng Tử, chỗ vừa vào cửa có một cái hồ Phan Trì có hình bán nguyệt (hồ Phan Trì là biểu tượng của cung học, giữa có cầu bắc ngang qua, chia hồ thành hai vầng bán nguyệt), những học trò mới nhập học đều vào Học cung để bái tế Khổng Tử, lúc đi đều phải bước qua cầu Phan Trì này. Cho

nên, nhập học cũng xung là nhận phần. Sau này vào năm Long Khánh, mọi học trò đều ước ao trở thành sinh đồ, vì một khi làm sinh đồ mới họ sẽ du ngoạn quanh hồ Phán Trì, khăn vuông trên đầu, tung bùng hớn hờ, cầm kim hoa, cưỡi ngựa trắng, cờ bay phía trước, phía sau có danh tướng bảo vệ, hào quang sáng ngời, ai mà không muốn.

Trương Nguyên nhìn trước nhìn sau học cùng một lát, một tên hầu trong học thự liền hô lên:

- ở bên này, tới bên này đi.

Phía tây của Linh Tinh tại học cung chính là cổng Nho học, Trương Nguyên đi theo người hầu đi từ Nho học môn tới một cái sân lớn, rồi lại từ Nghĩa môn đi vào, lại có một cái tử hợp viện, phía bắc là một chính đường nho học, cũng có tên là Minh Luân đường, là nơi giảng bài cho các học trò ở huyện, phía đông gọi là Trí đạo trai, phía tây là Dục anh trai, gã người đó đứng bên ngoài của Trí Đạo Trai, bẩm:

- Giáo Thụ lão gia, Trương Nguyên đã tới.

Quay đầu lại ra hiệu cho Trương Nguyên đi vào.

Trương Nguyên nhắc vạt áo, bước vào Trí Đạo Trai, ngẩng đầu nhìn Lưu Tông Chu và một lão nho, dáng vẻ khô quắt gầy gò đang cùng sóng vai ngồi đó, bất giác đầu óc hẩn linh hoạt nghĩ:

“Hôm nay là 29, là ngày lẻ, Lưu Tông Chu hẳn là đang giảng bài ở chùa Đại thiện, sao lại tới nơi này, còn gọi ta tới làm chi?

Lão nho gầy gò chắc hẳn là Tôn giáo thụ rồi, Trương Nguyên chấp tay thi lễ nói: - Học trò Trương Nguyên yết kiến Giáo Thụ đại nhân, yết kiến Khải Đông tiên sinh.

Lưu Tông Chu gật đầu, Tôn giáo thụ kia ho nhẹ một tiếng, mở miệng nói:

- Trương Nguyên, cậu có định năm sau tham gia thi huyện và thi phủ không?

Trương Nguyên cảm thấy mơ hồ bất an, đáp rằng:

- Học trò cũng có dự định này, cho nên gần đây, học trò đang chăm chỉ khổ luyện, không dám buông lỏng.

Tôn giáo thụ hỏi:

- Con từng nhập học tại xã học chưa?

Trương Nguyên đáp:

- Dạ, con chưa từng nhập học trường xã, toàn bộ kiến thức đều là do con tự học.

Quả nhiên không ngoài dự đoán của Trương Nguyên, Tôn giáo thụ này lại nói:

- Vừa chưa từng tham gia xã học, bát cổ văn cũng không biết làm, năm tới không thi được đâu, tuổi con còn nhỏ, chớ vội vàng hấp tấp, vẫn nên đợi ba năm nữa rồi hãy thi đi, lúc đó kiến thức cũng đã vững, bấy giờ sẽ có cơ hội thắng cả ba kỳ thi huyện, phủ, đạo. Ý con thế nào?

Trương Nguyên tắc gượng, thậm chí nói:

“Được lắm, Lưu Tông Chu, ông là kẻ không đạt được mục đích không bỏ qua, ông tự cho rằng mình làm thế là tốt cho ta phải không, lòng tốt cũng có thể làm hại người khác đây, có biết không hả? Nêu chỉ nhìn vào hậu quả, hủ nho (nhà nho cổ hủ, đọc sách mà không hiểu lý lẽ sự đời) và gian thân cũng chẳng khác nhau là mấy đâu.”

Nói Lưu Tông Chu là hủ nho đương nhiên là quá cực đoan, nhưng lúc này Trương Nguyên thực sự rất tức, đồng dục nói:

- Giáo dụ đại nhân lại chưa từng kiểm tra qua học trò, sao lại cho rằng học trò không đủ kiến thức, không biết làm văn bát cổ?

Tôn giáo dụ bị Trương Nguyên hỏi như vậy, đương nhiên nghi ngờ đầu nhìn sang Lưu Tông Chu, Lưu Tông Chu nói:

- Trương Nguyên, bảo người không biết làm văn bát cổ là do ta nói.

Trương Nguyên nói:

- Hôm qua không biết không có nghĩa là hôm nay không biết, hôm nay không biết không có nghĩa là ngày mai không biết.

Tôn giáo dụ nghe vậy liền cười, nói với Lưu Tông Chu: - Khải Đông tiên sinh, người học trò này của ông rất có khẩu khí đó.

Xem ra Lưu Tông Chu là quyết tâm muốn nhận Trương Nguyên làm đệ tử rồi, cho nên Tôn giáo thụ mới nói với Lưu Tông Chu là ” học trò này của ông”.

Lưu Đông Chu cũng cười, nói:

- Nói như vậy, người đã học được cách làm văn bát cổ rồi ư?

Trương Nguyên nói:

- Bẩm Khải Đông tiên sinh, học trò vôn muốn đọc thêm hai tháng “kinh nghĩa” và “cổ văn” nữa, mới bắt đầu học làm văn bát cổ, nhưng nếu cả Khải Đông tiên sinh và Tôn giáo dụ đều nói học trò không biết làm văn bát cổ, vậy thì học trò sẽ bắt đầu học chế nghệ từ ngày mai, qui thời hạn trong vòng ba tháng, đến khi đó nếu không làm được một bài hát cổ văn đúng quy củ, học trò cam tâm tình nguyện bỏ qua hai kỳ thi năm tới.

Rất nhiều người học cả đời cũng không làm được văn bát cổ, Trương Nguyên này dám ngông cuồng nói sau ba tháng sẽ làm văn bát cổ đúng quy củ, Tôn giáo dụ thấy Trương Nguyên kiêu ngạo thế, liền tỏ ra không vui nói:

- Trương Nguyên, người thật không biết trời cao đất dày, người tưởng rằng bát cổ văn dễ học như vậy ư?

Lưu Tông Chu lại nhú mày, trong lòng hơi hối hận không nên ép thiếu niên này như vậy, sự vật phát triển đến cực điểm thì sẽ chuyển hoá theo hướng ngược lại, thiếu niên này lại ngạo mạn, giờ thì hay ho rồi, Trương Nguyên một lòng muốn học bằng được, tuy nói thời gian ba tháng năm chắc được phương pháp

làm bát cổ văn là điều không thể, nhưng tuyệt đối là đổ thêm dầu vào lửa, đối với cậu thiếu niên thông minh hơn người trước mắt này, xem ra nguy hại quả thật không nhỏ, bởi vì một khi nó từng bước trưởng thành, tư tưởng và tài hoa của Trương Nguyên sẽ bị trói chặt, suy nghĩ của nó đến cuối cùng sẽ bị khoanh vùng, có lẽ khoa cử có thể thành danh, nhưng không thể xem đó là học vấn được, điều này khiến Lưu Tông Chu rất đau lòng.

Nếu Trương Nguyên thật sự chỉ là một thiếu niên mười lăm tuổi, nỗi lo này của Lưu Tông Chu không hề sai, nóng vội học bát cổ thể này chắc chắn là không ổn, rất có khả năng công danh bất thành, đầu óc sẽ trở nên cổ hủ cứng nhắc đi, huyện Sơn Âm có không ít những người đọc sách cổ hủ như vậy, trăm người chẳng ai thành danh. Nhưng Trương Nguyên thì khác, bây giờ trong lòng Trương nguyên đã có tính toán trước, với kiến thức và nhận thức cả hai kiếp của hắn, đâu có thể bị văn bát cổ làm khó, hơn nữa thời gian hai tháng thôi hắn cũng đã đủ học bát cổ rồi, bởi vốn dĩ hắn đã có sự chuẩn bị cho hai kỳ thi năm tới, giờ đơn giản chỉ là sớm hơn một chút, với năng lực lĩnh ngộ và trí nhớ hơn người của hắn, học không được bắt cổ mới là chuyện lạ.

Trương Nguyên không kiên ngạo nói:

- Giáo dục đại nhân, học trò biết chế nghệ rất khó, nhưng học trò tình nguyện khổ luyện gấp bội.

Nói như vậy, Lưu Tông Chu càng lo lắng hơn, xua tay nói:

- Thôi, thôi, Trương Nguyên cậu cũng không cần qui thời hạn t ba tháng làm gì, thiếu niên tình nóng nảy. không nên đánh cược với người khác như vậy, chỉ tổ mang họa mà không có lợi, tháng hai năm sau cậu cử tới thi, đợi khi có công danh là sinh đồ rồi, lại tĩnh tâm cầu học văn sau, thế nào?

Lưu Tông Chu thật sự tiếc nhân tài, không muốn một hạt giống sách vở như Trương Nguyên chưa nảy mầm đã bị chết yểu , bất ngờ bên cửa có một người phá lên cười vang nói:

- Ba tháng học bát cổ sao? Vậy mấy chục năm đèn sách của ta chẳng phải là xấu hổ chết đi được à?

Trương Nguyên vừa nghe thấy giọng nói chua ngoa này, không cần quay đầu lại, cũng biết là Diêu xúi bầy đã tới, thầm nghĩ:

“Được lắm, lại gặp nhau rồi, Diêu xúi bầy đến thật đúng lúc.”

Diêu Phục hôm nay tôi vốn là muốn xin Tôn giáo dụ cho nghỉ phép, gần đây gã có việc phải tới Nam Kinh một chuyến, không thể tham gia kỳ thi tháng tám trong mười ngày tới được, Diêu Phục năm nay đã gần năm mươi, bây giờ đã không muốn thi cử nhân nữa rồi, không phải tất cả sinh đồ đều có thể tham gia kỳ thi hương, trước kỳ thi hương ba năm một lần, Để học cũng sẽ tới các phủ, các huyện tiến hành khoa thi, khi tuyên bố sinh đồ nào có thành tích đúng đầu, đứng thứ nhì bảng xếp hạng, mới có thể tham gia thi hương, 20 năm nay Diêu Phục đã hai lần đứng nhìn rồi, nhưng trong kỳ thi hương sau đó gã đều thi rớt, sau đó gã chuyên tâm viết đơn kiện kiếm tiền, đầu còn có thời gian mà đọc sách thành hiền, đương nhiên chuyện thi hương càng khỏi phải nói đến.

Hơn nữa, sinh đồ và cử nhân tiến sĩ không giống nhau, sinh đồ không phải chỉ cần vất vả thi một lần là xong, huyện học giáo thụ mỗi tháng phải ba lần tới nghe giảng, mỗi lần kéo dài ba ngày, sinh đồ căn bản đều là ba ngày học, ba ngày nghỉ, đầu mỗi tháng còn có một lần thi, mỗi mùa cũng có một lần thi, thi thắng nếu không qua sẽ bị giáo dụ răn dạy khiển trách, thi mùa (thi quý) còn nghiêm khắc hơn, thành tích thi chia làm sáu bậc, bậc một bậc hai thì có thưởng, bậc ba không thưởng không phạt, bậc bốn phải bị đánh gậy, bậc năm phạt ba tháng không được mặc áo sinh đồ, bậc sáu thì phải bỏ công danh tiền đồ, đương nhiên gần như không có giáo dụ nào để cho học trò của mình rơi vào bậc 3áu.

Lão Diêu Phục này hiện giờ là không tới nghe giảng, thi tháng cũng thường xin nghỉ, nhưng thi quý tương đối nghiêm khắc, học trò thi cấp bậc nào phải báo danh lên đề học cung, cho nên bình thường các sinh đồ không thể xin nghỉ, Diêu Phục lại xin nghỉ như vậy, việc này cũng đơn giản, chỉ cần mang cho Tôn giáo dụ một ít lễ vật là êm xuôi, huyện học giáo dụ là quan

nghèo của phẩm, ngoài việc hàng năm hưởng bổng lộc sáu mươi thạch gạo ra, cuộc sống của y còn phải dựa vào lễ vật của các học trò dâng tặng, Diêu Phục thường xuyên tặng lễ vật cho Tôn giáo thụ, muốn xin nghỉ thế nào cũng được.

Diêu Phục vái chào Tôn giáo dụ, tuy gã không nhận ra Lưu Long Chu, nhưng thầy Lưu tông Chu và Tôn giáo thụ ngồi cùng nhau, đương nhiên là nhân vật quan trọng, cũng phải làm lễ với Lưu Tông Chu, nhân tiện nói:

- Học trò vừa ở ngoài nghe thấy khẩu khí của người này rất điên cuồng, nói ba tháng có thể học được bất cổ, điều này đơn giản là coi thường pháp luật của triều Thái Tổ, chế độ bất cổ của Hồng Vũ là hèn hạ như vậy sao?

Diêu Tụng Côn rất biết cách chụp mũ, nói lời gây khiêu khích Trương Nguyên.

Lưu Tông Chu nói:

- Thiếu niên tuổi trẻ ngông cuồng, không có gì là lạ.

Diêu Phục nói:

- Tuổi trẻ đôi khi ngông cuồng, vậy thì có thể nói rằng nói bậy sao?

Trương Nguyên nói:

- Xin hỏi Diêu tụng su, câu nào của ta là nói xằng nói bậy?

Diêu Phục nghe Trương Nguyên gọi ông ta là Diêu tụng su, liền tức giận nói:

- Người cuồng ngôn nói ba tháng học xong bát cổ văn, còn không phải là nói xằng nói bậy thì là gì?

Trương Nguyên nói:

- Sau ba tháng nêu ta không viết ra được, thì mới nói là nói xằng nói bậy, nêu viết ra được, hơn nữa còn có thể nhận được sự tán đồng của Khải Đông tiên sinh và Tôn giáo dụ đây, vậy thì không phải là nói xằng nói bậy rồi, mà phải

nói là tuổi trẻ anh tài, chỉ có điều Diêu tú tài đây có thích nhằm vào ta, ý muốn thế nào đây, coi nơi học hành này như công đường tổ tụng sao?

Chương 48: Chó mèo không đi chung đường. Tôn giáo dụ quát nói:

- Bên văn miếu, trong học thụ, không được hỗn láo...Diêu sinh, trò hôm nay đến đây có việc gì?

Diêu Phục nhìn Trương Nguyên với ánh mắt cực kỳ căm ghét, lão chẳng màng bản thân giúp gia nô kiện chủ thì khó coi đến cỡ nào, ngược lại lão cho rằng hành động của Trương Nguyên trên công đường ngày ấy đã khiến lão bị mất mặt, đã vậy lão còn bị huyện tôn chỉ trích nữa. Lão ôm hận trong lòng, nhất quyết phải trả thù bằng được.

Hôm nay ma xui quỷ khiến Trương Nguyên để lão bắt gặp hần khẩu xuất cuồng ngôn, để gì lão chịu bỏ qua, tạm thời lão gát chuyện xin phép sang một bên, nói:

- Hôm nay học trò đến chính là để được mở mang tầm mắt, xem tài nghệ của vị cao nhân có thể tính thông văn bất cổ chỉ trong ba tháng. Nếu không phải ăn nói xằng bậy, vậy chắc là do Tôn giáo dụ dạy dỗ tốt, huyện Sơn Âm chúng ta có kỳ tài rồi!

Tuy lời nói của Diêu Phục đầy chất châm biếm, nhưng Tôn giáo dụ lại không trách mắng lão, ngày thường Diêu Phục dâng biếu lễ vật cho ông không ít, tính ra một năm cũng có năm sáu lượng bạc, có thể nói là trong đám sinh đồ ông ta dạy, Diêu Phục là học trò hào phóng nhất rồi, “món hời này không thể đắc tội được, ông nói:

- Diêu sinh đừng trách cứ lời nói vị thiếu niên này làm gì.

Diêu Phục bám lấy không thôi, buông lời nói:

- Thầy vừa rồi không nghe thấy Trương thần đồng nói gì sao, sau ba tháng nếu cậu ta không viết ra được văn bát cổ, lúc đây mới tính là nói xăng nói bậy, nêu viết được, thì xem như anh tài xuất chúng, thiên tài ngạo thế, những lời lẽ này nào phải từ miệng một cậu bé thiếu suy nghĩ, rõ ràng là cậu ta rất có hoài bão đây chú.

Trương Nguyên nói:

- Ta chỉ nói một lời này, Khải Đông tiên sinh và Tôn giáo dụ đều không ép buộc ta phải thực hiện theo đúng lời ta nói, nhưng Diêu tú tài người lại hết lần này đến lần khác đặt nặng vấn đề, phải chăng người muôn ép ta phải tiếp nhận thử thách ba tháng biết văn bát cổ này?

Diêu Phục nói:

- Một lời nói ra, bốn ngựa khó đuổi, nếu đã dám nói, sao không dám làm?

Diêu Phục dùng lời kích tướng Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói:

- Lời vừa rồi của ta chỉ thua với hai vị thầy giáo trên sảnh đường, không phải nói với Diêu tung su người đâu, nếu người một mực muốn ta nói phải giữ lời, được thôi, thì ta hỏi người, nêu ba tháng sau ta có thể viết ra một bài văn bát cổ chỉnh chu, vậy thì thế nào? Làm được thì tính sao hả ?

Diêu Phục lạnh lùng bật cười nói:

-Chẳng phải người đã nói từ trước đó à, mau quên thế, vậy để ta nhắc lại nhé, nếu người làm không được, người sẽ không được phép tham gia kỳ thi huyện, thị phủ trong năm tới, nếu người có làm được, thì cũng chẳng liên quan đến ta.

Trương Nguyên chính là muốn có liên quan đến gã, cậu ta nhanh miệng nói:

- Là người “tế đoái” ta nói được làm được, ta...

-Khoan đã.

Người hay để ý lời nói, bắt bẻ câu từ người khác là Diêu Phục, bỗng nhiên lên tiếng cắt ngang lời Trương Nguyên nói:

-“tế đoái” có nghĩa là gì?

“Tế đoái” là thuật ngữ chuyên dụng để chỉ hiện tượng rút tiền mặt theo đúng thỏa ước, Diêu Phục đương nhiên nghe không hiểu rồi, Trương Nguyên phát lên một tiếng ” ờ” rồi nói:

-Từ này người không hiểu à, để ta đổi từ khác cho, phải để người nghe hiểu mới được--là người dùng lời lẽ kích tướng ta trước, ép ta phải dám nói dám làm, vậy đương nhiên có liên quan đến người rồi, ba tháng sau nếu ta làm không ra bài văn bát cổ, suốt đời này ta sẽ không tham gia khoa cử nữa, còn nếu ta làm được, có sự công nhận của các thầy, lúc đó xin mời Diêu tụng sự trao trả chức vị sinh đồ cho Đề học đạo, Nếu người lo sợ không dám cược, vậy thì từ đây về sau đừng bao giờ nhắc tới bốn chữ “dám nói dám làm” ngay trước mặt ta nữa, vì ta dám nói, người không dám làm.

Diêu Phục tức điên người, học biết bát cổ trong vòng ba tháng, là tự Trương Nguyên nói ra, liên quan gì đến lão, thế mà thẳng nhóc này lại muôn lời gã vào cuộc, cuộc công danh sinh đồ của gã, đúng là quá quắt, Diêu xúi bầy xưa nay luôn cãi lý với người khác, nay lại bị Trương Nguyên bắt bẻ trở lại, gã sôi máu kêu lên:

-Tôn giáo dụ, người nói câu công bằng xem.

Tôn giáo dụ ho khan một tiếng, nhìn sang Lưu Tông Chu bên cạnh, Lưu Tông Chu im re chẳng chút biến sắc, Tôn giáo dụ bối rối không biết phán xét thế nào, thầm nghĩ Lưu Tông Chu là tiến sĩ, còn mình chỉ là Cử Nhân, Trương Nguyên lại là đệ tử của Lưu Tông Chu, ông ta theo lẽ phải trung cầu ý kiến của Lưu Tông Chu trước mới đúng, thế là ông thấp giọng nói:

-Khải Đông tiên sinh có ý kiến gì không?

Lưu Tông Chu vốn chứa ghét trò đánh cuộc tranh đấu, nay Trương Nguyên lại đánh cược với người khác ngay trên học đường này, tuổi trẻ thật nông nổi. Những lời nói kia của Trương Nguyên trái lại đã làm ông lay động, Trương Nguyên

nói nêu ba tháng sau không làm được bài văn bát cổ ra trò thì suốt đời này cậu ta sẽ không tham gia khoa cử nữa.

Lưu Tông Chu nghĩ bụng:

“Thiếu niên thông minh từ nhỏ, khó tránh tâm khí cao ngạo, chỉ bằng dùng thử thách này thử nó một lần, thế gian mất đi một Trương Nguyên mưu cầu công danh, nhưng lại có thêm một vị thánh hiện thông thái, một đại nho uyên bác, thế có gì là không tốt nào.”

Lưu Tông Chu hành sự vô cùng cẩn trọng, một khi ông ta đã nhận định Trương Nguyên là hạt giống sách vở, chắc chắn ông ta sẽ dốc toàn lực bồi dưỡng cho y, thầy Tôn giáo dụ hỏi vậy, ông ta liền nói:

-Đây cũng là chuyện tế nhị, nếu Diêu Tử tài đã không chịu, thế thì thôi đi

Ông già cô hủ này cũng biết kích tướng quá chủ, khiêu khích cả Diêu Phục nữa.

Tôn giáo dụ không ngờ Lưu Tông Chu lại nói như vậy, bàng hoàng trong giây lát, xong quay đầu sang nói với Diêu Phác:

- Diêu sinh, nếu trò đã không đồng ý, thế thì trò lui xuống đi. Diêu Phục suýt chút nữa tắc ối màu, lão chưa bao giờ chịu thua thiệt kẻ khác, liên tục tối nói: - Sao hai vị lại thiên vị cho Trương Nguyên vậy ? Cả hai đều giúp nó xỉ nhục ta.

Tôn giáo dụ không vui nói:

- Diêu sinh, sao lại nói là xỉ nhục, chịu hay không là do người, không ai ép uống người cả.

Diêu Phục giận dữ, trong lòng suy nghĩ nhanh như chớp, thơ là tùy theo cảm nhận của mỗi người, văn là không theo quy luật nào, văn bát cổ có hợp lệ hay không, hoàn toàn nằm trong cảm nhận và sở thích của người chấm bài, đến lúc đó lão chỉ cần dùng tâm châm chích vài chỗ, chỉ e lúc đó bài văn bát cổ của tên tiểu tử Trương Nguyên khó lòng qua vòng.

Diêu Phục cũng là kẻ đọc sách, lão thừa biết chỗ khó của văn bát cổ, tên Trương Nguyên này tuổi đời còn nhỏ, ngay cả trường xã cũng chưa từng học, ở Đông Trường chứ không phải Tây Trường, chẳng thể xem là thừa hưởng tư chất thông minh từ gia phong được.

Trước kia cũng không nghe nói tên nhóc này thông minh hơn người, chỉ là gần đây đột nhiên có chút tiếng tăm, chắc toàn là lời đồn thổi thôi, học bát cổ trong ba tháng à, quả là nực cười, cách hay nhất nó có thể làm, chắc là đi sao chép ăn trộm bài văn của người khác rồi chỉnh sửa lại thôi. Bởi thế mới nói khẩu xuất công ngôn, lão cho người biết tay. Ta không tin ta đầu không lại thắng nhãi này.

Nghĩ thông suốt một hồi, Diêu Phục nóng giận nói:

- Được thôi, nếu Khải Đông tiên sinh đã nói như vậy, học trò quyết định cược với Trương Nguyên một ván, chỉ có điều không biết đến lúc đó người chấm bài sẽ là ai?

Tôn giáo dụ nói: -Ta và Khải Đông tiên sinh sẽ bình phẩm tác phẩm ấy.

- Không được.

Diêu Phục nhất quyết cự tuyệt

-Hai vị tiên sinh từ nãy đến giờ, rõ ràng là đang dung túng cho Trương Nguyên, để hai vị bình phẩm, không công bằng tí nào.

Tôn giáo dụ tức đến cười rộ lên, nói với Lưu Tông Chu rằng: - Khải Đông tiên sinh, tại hạ dạy dỗ không nghiêm, hổ thẹn, hổ thẹn...

Lưu Tông Chu mỉm cười không nói, nếu để ông bình phẩm, chắc chắn bài hát cổ kia của Trương Nguyên sẽ bị rà soát tỉ mỉ, nào ngờ tên Diêu Phục này ngu muội quá đỗi, thế thôi đành mặc cho lão muốn mời ai thì mời.

Tôn giáo dụ thấy Lưu Tông Chu không lên tiếng, ông đành hỏi ý kiến của Trương Nguyên và Diêu Phục nói: -Thế cả hai người cho rằng ai mới là người thích hợp bình phẩm cho các người?

Trương Nguyên nói:

-Nguyễn nghe cao kiến của Diêu Tú Tài. Mũi Diêu Phục phì ra hơi nóng, gãi lạnh lòng “hư” một tiếng nói:

- Để các sinh đồ thị hạng nhất nhì năm ngoái của bốn huyện bình phẩm đi, như vậy mới công bằng...Tôn giáo dụ, năm rồi không biết có bao nhiêu sinh đồ đỗ đỗ điểm cao nhỉ?

Tôn giáo dụ nói:

- Hạng nhất có hai mươi người, hạng nhì có ba mươi bốn người.

Diêu Phục nói:

- Ta yêu cầu không khó, chỉ cần trong 54 người kia có 40 người nhận định bài văn bát cổ Trương Nguyên đạt yêu cầu, vậy coi như hẵn thắng.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Còn nói yêu cầu không khó, xác suất lên đến 75% rồi còn gì.

Trương Nguyên lên tiếng nói:

- Diêu Tú Tài là lão sinh đồ rồi, mời Diêu Tú Tài viết một bài bát cổ để mọi người cùng bình phẩm, xem xem tỉ lệ có được 40/54 không nhé?

-Người!

Diêu Phục tức điên người, trừng mắt nhìn Trương Nguyên.

Tôn giáo dụ nói:

-Yêu cầu này hơi khó một chút, thôi thì chỉ cần 36/54 thôi, 36 người thông qua là coi như hợp lệ, hai người thấy thế nào?

Trương Nguyên nói:

-Giáo dụ đại nhân công minh.

Diêu Phục trầm nghĩ:

“36 người à, cũng được, số này đã chiếm hơn một nửa, Trương Nguyên tưởng bài hát cổ của nó, có thể được đại đa số người đồng tình u, hơ hơ..còn khó hơn lên trời nữa đó con!

Nghĩ vậy gã liên lên tiếng nói:

- Cứ theo lời của Tôn giáo dụ.

Trương Nguyên nói:

-Nếu giao kèo đã định, chúng ta hãy lập một khế ước, lòng người khó đoán, lập khế làm bằng đi.

Diêu Phục hăm hở nói: -Ta cũng đang có ý này, phòng hờ đến cùng người lật lọng. Tôn giáo dụ lắc đầu liên tục, trong bụng thầm nghĩ: “Chẳng ra thể thống gì, chẳng ra thể thống gì, nhưng Lưu Tông Chu đã không lên tiếng, ta cũng mặc người”. Ông ta lệnh cho người lấy giấy bút ra, để Trương Nguyên và Diêu Phục lập khế ước giao kèo, sau đó cho hai người lui, Lưu Tông Chu cũng các tù, nói là 29 tháng 10 sẽ tái ngộ.

Tôn giáo dụ tiễn Lưu Tông Chu ra cổng, một mình đứng trước của viện lắc đầu, chuyện này thật hoang đường, nếu bị Đề Học cũng biết được, chỉ sợ ông ta bị khiển trách, đến lúc đó chỉ còn cách đổ lỗi cho Lưu Tông Chu, vì chuyện này cũng do ông ta mà ra đây thôi.

Chương 49: Chân nhân nhận chủ

Diêu Phục bước ra khỏi cửa Nho Học , một nô bộc và hai phu kiện đang đợi ở ngoài, Diêu Phục ngồi trên kiện, nô bộc khiêng tay vịn của kiện, nhanh chóng rảo bước rời đi , đi được hơn nửa dặm đường, Diêu Phục dừng lại trên đầu cầu Quan Tuong quay đầu lại nhìn học thụ, Trương Nguyên kia cũng đi ra, đang nói chuyện với một người hầu nam trẻ tuổi.

Diêu Phục cười lạnh một tiếng, buông rèm kiện xuống, ngồi thẳng người, trong lòng có chút không thoải mái, cảm thấy có chút mơ hồ với ván bài của mình và thằng nhóc Trương Nguyên kia, gã ta đường đường là một sinh đồ (Tủ Tài) mà lại

hơn thua với một thằng nhóc cón con miệng còn hôi sữa, thật là quá đáng, nhưng vừa rồi trong Nho Học quán, Tôn giáo thụ và Lưu Tông Chu kia dường như đều có tình dung túng cho nó, điều này khiêu khích gã, khiến gã không thể không đánh cuộc, gã cược tên tiểu tử Trương Nguyên, cả đời cũng không tham gia kỳ thi khoa được, hư thế thì đã làm sao, ông già nỏ thi cả nửa đời người cũng chỉ có cái danh Đông Tử, còn bản thân gã, gã cược với công danh sinh Đồ của mình, gã dùng nó để đi đánh cược với tên tiểu tử Trương Nguyên, tuy gã định ninh chắc thắng, nhưng thắng không võ, thắng cũng không có lợi ích gì, đơn giản chỉ là gỡ bỏ thể diện của Sơn Âm Trường thị mà thôi.

Diêu Phục cảm thấy có chút vô vị, nhưng khế ước vừa lập xong rồi, hơn nữa việc này nêu truyền ra ngoài, thì sẽ gây nên sự náo loạn um sùm, vì vậy không thể không đánh cuộc được, để đảm bảo mình tất thắng, gã còn lôi kéo những học trò xếp hạng nhất nhì vào kì thi năm ngoái, muôn vậy gã không thể thiếu việc mời rượu, tặng lễ vật, ôi, muốn làm được việc này quá khó khăn, có đến 54 người lận đó, các khoản chi tiêu cũng không ít, nhưng không tiết kiệm được, không sợ nhất vạn, chỉ sợ vạn nhất, vạn nhất tên tiểu tử Trương Nguyên kia sau ba thắng thật sự có thể học được bất cổ văn, vậy thì gã chẳng phải là xong đời rồi sao, cái này nhất định phải nghĩ kế mới được, ông ta là thầy kiện, phải tính toán tất trước lần sau không được bỏ sót.

Nhưng hôm nay gã đến xin Tôn giáo dụ cho nghỉ phép, xin nghỉ không thành lại vô tình rơi vào ván bài không lời như vậy, Diêu Phục rất buồn bực.

- Thiếu gia, tên Diêu Tụng Côn kia tới làm gì vậy? Tiểu nô Vũ Lăng đi theo sau Trương Nguyên hỏi. Trương Nguyên nói:
- Ta đánh cược với ông ta, ta phải cho hắn rút bỏ công danh sinh đồ.

Vũ Lăng thấy hưng phấn nói: - Thiếu gia cược gì với gã, nhất định có thể thắng sao?

Trương Nguyên nói:

- Đánh cược bát cổ, nếu không thể thắng, ta sao có thể cược với gã.

Bên cạnh đó có một cây liễu và một cây thạch trường sanh, buổi sáng khi mặt trời chiếu rọi, tiếng ve sầu ngân vang trên cành liễu, hơn nữa đôi khi lại có những trận mưa thu, những chú ve sầu này lại mai danh ẩn tích.

Trương Nguyên nhất một cái lá cây rơi trên mặt đất lên, một chiếc lá bình thường nửa xanh nửa vàng, hai ngón tay vuốt ve thân lá rồi xoay tròn, lá cây bỗng bành lượn vòng rồi hạ cánh, đưa mắt nhìn chung quanh, chiếc cầu nhỏ phía trên dòng nước đang chảy, tâm trạng dường như rất tốt.

Chủ tử hai người cùng quay lại nhà thì đã tới giờ ty, Mục Kính Nham vẫn đứng ngoài sảnh chờ, thấy Trương Nguyên về, liền với đứng lên chào.

Trương Nguyên nói: - Không cần đa lễ - Mục cô nương về trước rồi sao?

Mục Kính Nham đáp:

- Chân Chân đi vào bái kiến mẫu thân người rồi, giờ vẫn chưa thấy ra. Trương Nguyên liền chỉ Tiểu Thạch Đầu nói:
- Tiểu Thạch Đầu, bảo mẹ ngươi làm thêm hai suất thức ăn nữa, ta muốn mời cha con Mục Nham gia dùng bữa.

Mục Kính Nham sợ hãi nói:

- Tiểu nhân đâu dám dùng bữa ở Quý phủ chủ.

Trương Nguyên nói: - Đây coi là gì chủ, tới đây, ngồi xuống, ta có điều muốn hỏi ông.

Trương Nguyên không quá khách khí với Mục Kính Nham, đọa dân là người hèn mọn đã quen cách nho nhã quý phái, nếu quá u khách khí, Mục Kính Nham sẽ như ngồi trên đồng lửa, trái lại càng làm ông ta khó xử.

Mục Kính Nham thế nào cũng không chịu ngồi xuống, khiêm tốn nói:

- Thiếu gia có điều gì dặn dò ạ?

Người đàn ông râu vàng cứ đứng đó, cho dù là hơi khom người, cũng vẫn uy thế to cao như cái cột điện, nếu là cười chiêm mã, mặc áo giáp, hẳn là thuộc vào dạng anh hùng rồi.

Trương Nguyên nói: - Ngồi xuống, ngồi xuống để nói chuyện. Mục Kính Nham lúc này mới ngồi xuống, tư thế ngồi cũng là thẳng lưng, bất cứ lúc nào cũng chuẩn bị đứng lên. Trương Nguyên hỏi:

- Ta thấy ông không giống người Hán, tiền bối là người nơi nào? Chớ có lo sợ, ta chỉ thấy tò mò, nên tiện thể hỏi thôi.

Mục Kính Nham cũng cẩn thận đáp lời nói:

- Hồi bẩm thiếu gia, tổ tông của tiểu nhân dường như là người Cát La Lộc, tiểu nhân không biết mình tới Trung Nguyên từ khi, chỉ biết khi còn nhỏ tiên phụ từng nói tổ tông là thảm mã xích quân tiên triều Thiên Phu Trường, tới thời của tiểu nhân cũng không biết bao nhiêu đời đã đi qua, tên tuổi của tổ tông cũng không nhớ rõ.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Thảm mã xích quân là quân đội gì? Thiên Phu Trường cấp bậc này cũng không thấp. Liên hỏi tiếp:

- võ nghệ của ông là gia truyền sao?

Mục Kính Nam nói:

- Khi tiên phụ qua đời, tiểu nhân mới mười hai tuổi, cũng không học được võ nghệ gì nhiều, chỉ tập được kiếm pháp, về phân quyền cước công phu, tiểu nhân xem tiên phụ luyện tập nhiều lần nên nhớ được chút ít, bản thân cũng luyện lung tung.

Trương Nguyên cười nói:

- Mục cô nương thân thủ cũng không tầm thường.

Mục Kính Nham nói:

- Tiểu nhân không dạy nó, sợ nó gây chuyện, nên võ công của nó cũng là do nó tự học lấy, lần này nếu không phải gặp được thiếu gia, cha con tiểu hản là....hãy dà...

Trương Nguyên an ủi nói:

- võ nghệ của ông, làm phu kiệu thật là rất uổng, sau này nếu có cơ hội tòng quân, ông muốn tòng quân không? Ánh mắt Mục Kính Nham sáng lên, rồi lập tức lại ảm đạm, nói:
- Thân phận hèn mọn của tiểu nhân không thể hành ngũ được đâu Thiếu gia à.

Trương Nguyên nói:

- Không vội, cơ hội vẫn có, anh hùng tuấn kiệt không sợ xuất thân thấp hèn, võ nghệ thương pháp của ông cũng không được bỏ phí, có thời gian rảnh thì ông hãy luyện tập nhé.

Mục Kính Nham rất cảm động, đáp:

-Vâng.

Nha hoàn chạy lên nói:

- Thiếu gia, bà chủ đã dọn đồ làm cơm rồi, mẹ nô tì đã chuẩn bị xong, chuẩn bị ăn cơm rồi.

Trương Nguyên để Thạch Song dẫn Mục Kính Nham vào nhà trong gặp mẫu thân cậu ta.

Nhà trong rất lớn mà sâu, hai bồn hoa lá điều linh đã sớm bị chuyển đi, đổi lại là hai bồn hoa cúc vàng và hoa hải đường, hoa cúc là Lỗ Vân Cốc tặng, vừa lúc hoa đang nở rộ.

Trường Mẫu Lã thị ngồi dưới hành lang, đại a đầu Y Đình, tiểu nha đầu Thổ Đình đứng hầu một bên, thiếu nữ đoạ dân Mục Chân Chân đang ngồi trên chiếc ghế nhỏ trước mặt Trương mẫu mã thị tiếp chuyện với bà, thấy Trương Nguyên đi tới, hớn hờ gọi lên một tiếng:

- Trường thiếu gia...

Xong lại cúi đầu nhìn xuống mũi giày của mình, đó là giày cỏ, ngón chân cái trắng nõn lộ ra. Thật lấy làm xấu hổ.

Trương mẫu Lã thị cười tủm tỉm nói:

- Con trai của ta, Học Thụ tiên sinh truyền con tới có việc gì?

Trương Nguyên nói:

- Dạ, tiên sinh hỏi con học bắt cổ văn học đến đâu rồi, dặn con chó có buông thả. Trương mẫu mã thi “ừ” một tiếng, dặn dò:
- Học Thụ tiên sinh tuy nói như vậy, nhưng con cũng chớ có nóng vội, làm hại tới cơ thể là không tốt, con phải chăm sóc tốt cho đôi mắt mình đây.

Hai tháng trước, mắt của Trương Nguyên bị tật khiến cho bà ăn ngủ không yên, lo lắng sợ hãi.

Trương Nguyên nói: - Hài nhi hiểu rồi ạ.

Trương mẫu Lã thị xua tay bảo Mục Chân Chân tới gần, nói:

- Chân Chân ngoan ngoãn, từ nhỏ đã không có mẹ, thật là đáng thương, sau này để nó thường xuyên lui tới nhà ta, coi như nhận nhà ta làm chủ, ngày tết bận rộn tới giúp đỡ, cũng cho cha con họ chút tiên công, hài nhi thấy thế nào?

Đọa dẫn đường phố thường có thể nhận một nhà trong sạch làm chủ, như vậy cũng coi là có chỗ dựa, tốt nhất, hôn tang, ngày sinh, ngày mừng thọ đến nhà chủ giúp đỡ, nhận được chút tiền thưởng của chủ nhà, nếu chủ nhà có thể lực, đọa dân cũng sẽ ít bị bắt nạt.

Trương Nguyên nói: - Được ạ, tùy mẫu thân quyết định. Mục Chân Chân không che dấu về mặt vui mừng, nói:

- Vậy tiểu ty thay phụ thân cúi đầu tạ ơn thái thái.

Y Đình và Mục Chân Chân ra ngoài, trong chốc lát dẫn Mục Kính Nam vào, Mục Kính Nham đứng ở giữa sân dập đầu với Trương mẫu mã thị, Trương Mẫu Lã Thị nói:

- Được, được rồi, người ra ngoài trước đi.

Mục Kính Nham liền lui ra.

Trương Mẫu Lã thị nói với Mục Chân Chân:

- Chả trách Chân Chân mới có mười bốn tuổi đã chín chắn như vậy, hóa ra cha của Chân Chân lại là một người đàn ông cao to như thế - Chân Chân còn cao hơn con trai Trương Nguyên của ta một chút.

Mục Chân Chân vội nói:

- Tiểu tử đâu có cao hơn thiếu gia.

Đầu gối hơi cong, làm cho mình thấp đi một chút. Trương Nguyên cười nói: - Chân Chân biết võ công, đánh rất cù, cho nên đáng người cao ráo. Trương mẫu mã thị rất vui, nói: - Ta nghe Tiểu Vũ nói rồi, Chân Chân một gây khiến bọn Lạt Hồ chạy vát giò lên cổ, Chân Chân con đánh thế nào vậy?

Tiểu nha đầu Thỏ Đình không đợi sai bảo, phi nhanh như bay đi lấy một cây côn, muốn để Mục Chân Chân múa võ cho Thái thái xem.

Mục Chân Chân xấu hổ nao núng, mặt đỏ ửng lên, nói:

- Thái thái, tiểu tỳ không biết võ công, chỉ là có một chút sức mạnh, hôm đó cũng bị bọn Lạt Hồ ép quá nên mới phải ra tay, tiểu tỳ bình thường không đánh nhau với người khác đâu ạ.

Trương mẫu mã thị cũng không ép Mục Chân Chân múa côn, liền ra lệnh mang cơm lên, giữ cha con Mục gia ở lại dùng bữa, dùng bữa xong, cha con Mục gia các biệt trở về phố Tam Đại, Trương mẫu mã thị còn tặng cha con Mục gia ít gạo và vải vóc, dặn Mục Chân Chân rảnh rồi thì đến nhà chơi thường xuyên

Chương 50: Làm theo ý mình

Tiền hai cha con Mục gia ra về, Trương Nguyên lại quay vào thư phòng luyện chữ, Phạm Trân, Ngô Đình cũng tới rồi, vẫn đến để đọc sách cho Trương Nguyên nghe lấy 5 đồng bạc, hai quyển “Chu lễ”, “Lễ nghi” đã đọc xong, bây giờ bắt đầu đọc “Bắt đại gia văn sao”, tám mươi cuốn cả thảy, quyển này cũng mượn từ chỗ Tây Trung, Trương Nhữ Lâm giấu mấy chục ngàn quyển, Trương Nhữ Lâm mấy ngày trước có căn dặn với người trông coi sách rằng, Trương Giới Tử bên Đông Trường có đèn mượn sách thì cứ cho cậu ta mượn. Quyển “Bắt đại gia văn sao” này chính là mượn được từ chiều hôm qua, cuốn sách này là do Gia Tĩnh đã biên tập và lựa chọn, từng thịnh hành một thời.

Muốn viết được văn Bắt cổ cho hay, phải có nền tảng của cổ văn, Trương Nguyên không định nhảy cóc một bước học, không học cổ văn mà học bắt cổ trước, hơn nữa cổ văn cũng không khó học, cậu ta có sẵn những tố chất rèn luyện nhất định, văn cổ của Hàn Liễu Tô Âu cậu ta đọc rất nhiều, vì cậu ta thấu hiểu lời văn thâm thúy của ông ta nên cảm thấy rất thích, lần này nghe hai người Phạm, Ngô đọc “bắt đại gia văn sao”, trước hết để hai người đọc tiêu đề chương, phát hiện có một nửa trong số đó cậu ta đều đã đọc qua, thế là những chương này cho qua luôn, như vậy dự kiến mười ngày có thể đọc xong cuốn sách này, tiếp theo chính là bốn mươi cuốn ” văn chương chính tông” do Nam Tông đại nho Chân Đức Tử biên tập và lựa chọn, dự tính mười ngày nghe xong, vậy là hạ tuần tháng tám có thể bắt đầu học chế nghệ, đầu vào đây, không vì việc đánh cuộc với Diêu Phúc mà làm loạn kế hoạch học tập của mình, chỉ là hơi gấp gáp một chút mà thôi.

Gần tới hai người Phạm Trân, Ngô Đình cáo từ ra về, Trương Nguyên cùng mẹ đi dùng bữa, còn chưa kịp ăn no, Đại Thạch Đầu đã chạy tới nói:

- Thiếu gia, Huyện tôn sai người tới mời người, nói có chuyện gấp.

Trương mẫu mã thị nói: - Ôi, trời đã gần tối rồi, Huyện tôn tìm con có việc gì thế ? Trương Nguyên biết Huyện lệnh tìm hẳn vì việc gì, nói:

- Dạ, con nghĩ nhất định là về việc thi cử rồi, chẳng phải Hầu huyện tôn đồng ý cho hai nhi sang năm được phép đi thi Bao - Hai nhi đi chút rồi về ạ.

Vội vàng ăn nốt chén cơm, rồi súc miệng sạch sẽ, dẫn theo nô tài Vũ Lăng cùng tới huyện nha, đi thẳng tới công đường.

Huyện lệnh đứng ở trước cửa công đường, nhíu mày, mặt có vẻ không vui, thấy Trương Nguyên tới, không đợi Trương Nguyên lên hành lễ, liền nói luôn:

- Trung Nguyên, người thật khiến bản quan thất vọng, khoe khí phách thiếu niên gì chứ, lại đánh cược với Diêu Phục, người tự chôn vùi tiền đồ khoa cử của mình đó người có biết không hả?

Trương Nguyên nói:

- Học trò ngày đêm khổ luyện, học trò nắm chắc sau ba tháng có thể viết ra được bất cứ văn trung quy trung củ.

Hậu chi hàn tròn mắt nhìn Trung Nguyên, người thiếu niên này vẻ mặt dũng dũng, không vì gần đây được ông ta và Vương Quý Trọng khen thưởng mà có dáng vẻ ngông cuồng, nhưng sao lại có thể đi đánh cược với Diêu Phục Cơ chủ, ừ, hẳn là Diêu Phục gian trá cô ý kích tướng khiêu khích Trung Nguyên, người thiếu niên này dù sao cũng không đủ kiên nhẫn, liền lập khế ước thắng thua với Diêu Phục, ôi, tuy là thông minh chăm chỉ, có điều cậu vẫn còn non nớt lắm, lần này đã bị trúng bẫy của tên Diêu Phục rồi.

Hầu Chi Hàn nói:

- Vào đây nói chuyện đi.

Hầu Chi Hàn quay người đi vào bên trong một gian phòng, ngồi vào chỗ của mình, còn Trương Nguyên thì đứng hầu.

Hầu Chi Hàn nhìn hoàng hôn bên ngoài cửa sổ, nói:

- Nghe nói người tới Đại Thiện tự xin học Khải Đông tiên sinh, Khải Đông tiên sinh chưa nhận người sao?

Trương Nguyên nói:

- Khải Đông tiên sinh khuyên học trò không nên tham gia khoa cử, đi theo ông ấy chuyên tâm nghiên cứu học văn, học trò từ chối.

Hầu Chi Hàn “hắc” một tiếng, thầm nghĩ:

“Lưu Tông Chu này thật là lỗi thời, sao mà giống cảnh tân lang sắp động phòng, chột đầu nhảy ra một gã hòa thượng chạy tới khuyên tân lang này cạo tóc xuất gia đi, thật là phá rồi phiền toái, cái này Trương Nguyên cự tuyệt rất đúng.

Đối với Hầu Chi Hàn mà nói, đương nhiên ông ta hy vọng môn sinh dưới trướng của mình sẽ thi khoa cử để làm quan, làm quan càng to càng tốt, nói:

- Người đã biết niềm vinh quang của khoa cử, sao có thể lấy tiền đồ của mình ra để đánh cược với Diêu Phục cơ chứ?

Trương Nguyên nói:

- Học trò không muốn có chung danh hiệu với gã Diêu Phục kia, học trò chính là muốn dựa vào ván bài này để tước bỏ công danh của gã.

Hầu chi hàn lắc đầu, hỏi: - Người có nắm chắc phần thắng không?

Trương Nguyên không chút do dự nói: - Học trò nắm chắc.

Hầu Chi Hàn cười lạnh nói:

- Chỉ dựa vào bát cổ trong ba tháng của người ư?

Trương Nguyên không nói, điều khiến hắn tự tin vào đương nhiên không chỉ là bát cổ, hắn có bí kíp khác, nhưng bây giờ không tiện nói rõ với Hầu huyện lệnh.

Hậu Chi Hàn thấy Trương Nguyên không lên tiếng, liên trầm giọng nói:

- Trương Nguyên, bốn huyện vốn yêu quý người tài, thầy của ta Hước Am tiên sinh cũng từng dặn ta phải chiêu mộ người nhiều hơn, nhưng tính người quá nông nổi, người có biết cho dù đến lúc đó người thật sự có thể làm ra một bài văn bắt cổ đúng quy cách, thì đã sao, người dám đảm bảo trong số 54 học trò kia sẽ có hơn 36 người đồng ý với người à! Diêu Phục kia làm sinh đồ nhiều năm, mạng lưới quan hệ của lão rất rộng lớn, người sao có thể cuộc thắng lão, trừ phi người viết ra được một bài hát cổ văn trôi chảy tuyệt vời giống như Khải Đông tiên sinh hay là Quý Trọng tiên sinh, như vậy may ra còn có thể phục chúng - Trương Nguyên, người có viết được như vậy không?

Trương Nguyên đáp:

- Đương nhiên không viết được.

Hậu Chi Hàn cũng biết Trương Nguyên không thể làm được, nói:

- Nếu người đã không viết được, vậy thì người không thắng nổi đâu, tới lúc đó người sẽ trở thành trò cười cho thiên hạ, chỉ bằng bây giờ hủy bỏ trận cá cược này, dù sao người cũng còn nhỏ, không phải quân tử cũng không phải đại trượng phu, không sợ nuốt lời, có bốn huyện làm chủ cho người, Diêu Phục cũng không dám ngăn cản người tham gia khóa cử đâu.
- Ôi, chơi xấu, chơi xấu thật ra cũng không tốt, có thể khiến Diêu Phục tức chết, ai biết ta mới mười năm tuổi chủ, đồng ngôn vô kỵ, đồng ngôn vô kỵ à (lời nói con nít không tính).

Trương Nguyên nghĩ như vậy, nhưng miệng thì nói:

- Được Huyện tôn yêu mến, học trò vô cùng cảm kích, nhưng học trò đọc sách thánh hiền, tuy còn nhỏ, nhưng

sao có thể nói lời mà không giữ lấy lời, như vậy chẳng phải là khiên Diêu Phục càng xem thường Trương Nguyên sao?

Hầu Chi Hàn tròn tròn mắt nói:

- Người tuổi còn trẻ sao lại cô hủ như vậy, “sự cấp tòng quyền” người không biết sao? (sự cấp tòng quyền: tùy theo tình huống khẩn cấp của vấn đề mà ứng biến một cách linh hoạt).

Trương Nguyên nói:

- Học trò không phải là không biết cách ứng biến, mà là do thật sự học trò đã nắm chắc phần thắng. Hầu Chi Hàn im lặng, một lúc sau mới nói:
- Trương Nguyên, bốn huyện thật lòng khuyên bảo người như vậy, nói rõ như vậy rồi, người còn tự cho là đúng thế à?

Trương Nguyên khẩn thiết nói:

- Xin huyện tôn tin học trò, học trò quyết không để cho ngài thất vọng. Hầu Chi Hàn lạnh lùng nhìn Trương Nguyên, Trương Nguyên thản nhiên đối mặt, cây nến trên bàn chiếu rọi bóng hai người in trên vách gỗ, hai cái bóng không lồ không hề nhúc nhích. Rất lâu sau, sắc mặt Hầu Chi Hàn mới dịu lại, nói:
- Nếu đã như vậy, vậy thì bốn huyện chống mắt lên mà coi, người tự lo liệu đi.

Trương Nguyên bái biệt Hầu huyện lệnh, đi ra tới cửa, nghe tiếng Hầu huyện lệnh nói với theo từ phía sau:

- Thiếu niên chớ để thể diện che mắt, quay đầu là bờ.

Trương Nguyên quay đầu lại khẽ khom người với Hầu huyện lệnh, nói:

- Học trò sẽ không hối hận.

Hầu Chi Hàn nhìn Trương Nguyên ung dung bước đi, thầm nghĩ:

- Trương Nguyên này hình như đã nắm chắc phân thắng trong tay, chẳng lẽ thật sự có kỳ tích sao?

Hầu Chi Hàn suy tu một hồi, lắc đầu, thầm nghĩ:

- Dù sao ta cũng nghĩ không ra có đối sách gì hay hơn, ôi, tùy cậu ta vậy, là rạng danh quân chúng hay là thanh danh mất đi, còn phải dựa vào bản thân hẳn.

Trương Nguyên trở về phòng, đọc sách, luyện chữ.

Chiều hôm sau, lúc Trương Nguyên vừa tiễn Phạm Trân và Chiêm sĩ Nguyên, thì bỗng Lỗ Vân Cốc xuất hiện, Lỗ Vân Cốc vừa ở hiệu thuốc nghe người ta nói Trương Nguyên đánh cược với Diêu Phục xúi bẩy, ông vô cùng sốt ruột, vội vàng chạy tới.

- Hiên đệ, sao để lại đánh cược với tên Diêu Phục đồ chủ, người này vô cùng gian trá, đệ không thắng nổi hắn đâu, hiện để suy nghĩ kỹ lại, nêu hiện để nói sau ba năm văn chề nghệ của đệ sẽ đứng đầu bốn huyện, Ngu huynh tin đệ, nhưng ba tháng, thời gian vắn vỏi có ba tháng, sao có thể được chủ, huông hộ cho dù đệ thắng, Diêu Phục hắn cũng sẽ không để yên cho đệ đâu, người này làm toàn những chuyện thường thiên hại lý, sao có thể lập khế ước với hắn cơ chứ, đệ nghĩ xem đến khi đó, hắn không dễ dàng bỏ qua công danh, đệ cũng chẳng làm gì được hắn, chưa kể nêu mà hiện để thua, hắn chắc chắn sẽ không buông tha cho đệ.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Khiến Lỗ huynh lo lắng rồi, nhưng tiểu đệ nắm chắc sẽ thắng ông ta, ông ta chơi xấu thì đệ cũng có biện pháp đối phó như thường, chỉ là bây giờ không tiện nói với huynh biết.
- Thật sao?
- Thật.

Lỗ Vân Cốc đứng lên nói: - Tốt, Ngu huynh tin đệ.

Thiếu niên Trương Nguyên vốn là người có kỳ tu diệu tướng nhất mà bình sinh y gặp được, hơn nữa, không chỉ nghĩ suông, cái gì cũng biết, uyên thâm vật lý, tinh thông nho học.

Chưa tiễn Lỗ Vân Cốc ra tới cửa, Trương Ngạc liền chạy tới, gọi:

- Giới Tử, tai họa rồi, tai họa rồi, tổ phụ tức giận, truyền đệ tới hỏi chuyện, chính là về việc cá cược của đệ với Diêu Phục, khiến tổ phụ biết được, đệ đi gặp tổ phụ đi, nhớ cẩn thận chút.

Trương Nguyên bắt đắc dĩ cười khổ:

“Muốn che dấu điều kè mà khó vậy đó, hỏi này hỏi nọ, Tộc thúc tổ không giống như người khác, ta không thể che dấu, nhất định phải nói thẳng điều kè này với cả Tộc thúc tổ rồi.”

Chương 51: Ngươi giận.

Tới canh Ngọ, Trương Nguyên cùng với Trương Ngọc đi tới Tây Trương gặp Tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm, trời nắng mấy ngày liền, mặt trời mùa thu thật oi bức, Trương Nguyên híp mắt, Trương Ngọc lấy chiếc quạt xếp trong tay che nắng, Trương Ngọc cười nói:

- Giới Tử, để trở thành nữ lang khuê phòng thật rồi, mấy ngày này cũng không thấy đệ ra khỏi cửa, sao lại đánh cược với Diêu Phục làm gì chủ, có thể thắng được sao?

Trương Nguyên không đáp, nói:

- Tam huynh, mấy ngày trước bà vú mà huynh cho gọi tới để dò la thật biết cách kể chuyện, bà ta nói từ việc tu, việc ác, việc xấu, rồi các vụ bê bối của Diêu Phục, cái gì mà nhà tang rồi cưới thiệp, lừa gạt quả phụ, chiêm ruộng vườn của người ta, lừa tiên mẹ hiền, xúi giục người ta tố tụng, nhưng đến lúc hỏi căn kỹ tên người bị hại, thì bà ta đều là nói qua loa như con bà hai con bà tu... không xác định được tên tuổi, kết quả trước sau của sự việc cũng rất mơ hồ, ta phải tìm hiểu rõ hơn mới được, việc này Tam huynh dặn dò chưa?

Trương Ngọc nói:

- Sớm đã dặn dò rồi, làm theo đệ nói, mỗi việc đều phải điều tra rõ, năm nào tháng nào, ở đâu, ai, hai ngày nữa sẽ

có câu trả lời cho đệ - Thế nào, đệ muốn kiện tên Diêu Phục à, hấn nổi danh là Diêu miệng sắt, lại có quan trên kinh thành làm chỗ dựa, theo ta, mình ngoài sáng, hấn trong tối, đánh cho hấn một trận cho hết giận là được.

Trương Nguyên cười nói: - Đệ cũng không kiện hấn, cũng không đánh hấn, để chỉ cá cược văn bát cổ với hấn thôi.

Trương Ngọc nói:

- Ngay cả việc đệ bị Lưu Tông Chu từ chối, tổ phụ cũng biết rồi, giờ đệ còn dám đánh cược với người ta, hai tội này cộng lại xem ra tổ phụ sẽ phạt nặng lắm đây, Giới Tử gi đệ đen đủi rồi.

Trương Nguyên nói:

- Thấy người ta gặp họa, vậy mà huynh vui ra một thế kia?

Trương Ngọc cười hì hì nói:

- Hơi hơi thôi mà.

Rồi lại nói: - Đúng rồi, mấy ngày nữa để cùng huynh đi ra mắt nữ lang Thương thị đi. Trương Nguyên từ chối luôn:

- Không đi, đệ đi thì thành ra gì chứ?

Trương Ngọc cười nói:

- Đệ nhất định phải đi, đến lúc đó ta sẽ đi năn nỉ Ngũ bá mẫu, ha ha...có Ngũ bá mẫu ra lệnh cho đệ đi cùng ta, đệ dám kháng chỉ sao?

Đối mặt với tộc huynh bại hoại như vậy, Trương Nguyên chỉ biết lắc đầu.

Từ mép cửa đi vào, đường uốn khúc quanh co, đi một lát mới tới được Bắc viện của Trương Nhữ Lâm, Trương Ngọc thấp giọng nói:

- Giới Tử, mình để đi vào đi, thứ cho ta không dẫn đệ vào được.

Trương Ngọc sợ gặp Tổ phụ Trương Nhữ Lâm lắm, Trương Nhữ Lâm vừa thấy liền trách mắng y thôi. Một người hầu trẻ tuổi dẫn Trương Nguyên vào, đi tới cửa hoa, lại có một tỳ nữ xinh đẹp dẫn đi tiếp, tỳ nữ này vén áo thi lễ với Trương Nguyên, dịu dàng nói:

- Giới Tử thiếu gia mời đi theo tỳ nữ. Dẫn Trương Nguyên đi qua một đại sảnh, tới ngoài thu phòng của Trương Nhữ Lâm, dịu dàng nói: - Giới Tử thiếu gia cẩn thận đối đáp ạ, đại lão gia hôm nay tâm trạng không được tốt. Tỳ nữ này rất tốt, Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn nàng, nàng ta có khuôn mặt trái xoan, cằm nhọn, lông mày nhỏ, mắt híp quuyến rũ, mà sao gương mặt kia tự nhiên lại đỏ ửng lên kia?
- Trương Nguyên, vào đi.

Trương Nhữ Lâm từ trong phòng lên tiếng nói.

Trương Nguyên vội vàng cung kính thi lễ với Tộc thúc tổ, Trương Nhữ Lâm tuổi đã gần sáu mươi, ông đang lặng lẽ ngồi trên ghế, ánh mắt trùng lên nhìn Trương Nguyên, nói:

- Nghe nói con đánh cược với người ta cả đời không tham gia khoa cử, có việc này không?

Không đợi Trương Nguyên trả lời, Trương Nhữ Lâm bất thành linh vỗ bàn một cái rầm, quát:

- Con thật quá là kiêu ngạo, ba tháng viết ra được bất cổ có thể phục chúng u, Trương Thị Sơn Âm xưa nay chỉ có tài tử, có cuống sinh, con là người đầu tiên đó.

Trương Nguyên khom người nói:

- Hội thúc tổ, tộc tôn không phải là kiêu ngạo, mà là muốn mượn việc này để khích lệ bản thân không được buông lỏng, tâm tư càng ép càng hay, nghiệp học cũng là như vậy, hơn một tháng gần đây cháu đã đọc gần hai trăm cuốn sách, trí nhớ khá ổn, xin thúc tổ kiểm tra.

Nghe Trương Nguyên nói như vậy, sự giận dữ của Trương Nhữ Lâm giảm đi một nửa, ông ta cũng từng hỏi thăm đảm người Phạm Trân về việc nghe sách của Trương Nguyên, mấy môn khách đều tán thưởng khen ngợi Trương Nguyên hết lời, nói Trương Nguyên trời phú thông minh, có thể so sánh với Trương Tông Tử, hơn nữa Trương Nguyên nghe sách cực kỳ có tác dụng, mỗi ngày nghe tới gần bốn canh giờ, chưa từng thấy mệt mỏi, ngẫu nhiên họ cũng có đặt câu hỏi cho Trương Nguyên, nhưng cậu ta đều có thể trả lời và thấu hiểu hết nội dung trong sách, Trương Nguyên luyện tập cực khổ, điều này đáng khen hơn đáng trách.

Trương Nhữ Lâm lắc đầu thở dài:

- si nhi, si nhi, con tuy biết chăm chỉ nghe sách, nhưng con lại không biết lòng người hiểm ác, nếu Diêu Phục kia lôi kéo mua chuộc các sinh đồ từ trước, ừ, thầy kiện Diêu Phục tất nhiên sẽ làm như vậy, vậy thì cho dù con có viết ra được một bài văn bát cổ trung quy trung cử, cũng không tài nào thắng được văn này, tỷ lệ 36 trên 54 thì quá khó.

Thầm nghĩ:

”Hạ sách ứng phó cũng không phải không có, chính là giống như Diêu Phục, đi lôi kéo chu sinh, nhưng nếu làm vậy, từ nay Som Âm Trương Thị sẽ bị người ta coi thường.

Lại nghe Trương Nguyên nói:

- Hôm qua Tiền huyện lệnh cũng hỏi con việc này, cháu có một số việc không nói rõ được, chỉ sợ tiết lộ trước sẽ xảy ra biến cố, hôm nay Thúc tổ lại hỏi, cháu không dám giấu nữa, cháu tự tin sẽ khiến 54 sinh đồ kia công nhận bài văn bát cổ của cháu, Diêu Phục chắc chắn sẽ thua cuộc.

-!.

Trương Nhữ Lâm nhướn đôi mày lên, ngời thẳng người, vẫy Trương Nguyên tới gần:

- Nói xem, rốt cuộc con có diệu kế gì?

Trương Nguyên liền thì thầm thế này thế kia, nhu này như nọ vào tai Tộc thúc tổ.

Trương Nhữ Lâm sau khi nghe xong liền cười ha ha, cười xong, vẻ mặt lại nghiêm túc, nhìn Trương Nguyên từ đầu tới chân, nhìn đến nỗi Trương Nguyên rợn hết cả da gà.

Trương Nhữ Lâm mở miệng nói:

- Con còn trẻ như vậy mà lại có tâm cơ đến thế, hơn nữa còn thấu hiểu đạo lý thế gian, những thứ này con đều học được trong mơ ư ?

Trương Nguyên không biết trả lời thế nào, đành im lặng không nói.

Trương Nhữ Lâm lại cười rộ lên:

- Thúc tổ không trách gì con, chỉ là thân phục trí tuệ của con, không học mà biết, thế gian không ngờ lại có chuyện kỳ lạ như vậy.

Trương Nguyên biện bạch nói:

- Thúc tổ, cháu không phải không học, hàng ngày cháu đều nghe sách vở răn dạy đây thôi.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Được, được, được, con vừa chịu học lại có trí tuệ, nói vậy được chưa nào, chẳng trách con dám đánh cuộc với Diêu Phục, thì ra con sớm nhìn thấu mấu chốt này, quả nhiên là đúng ở thế bất bại, nhưng Thúc tổ phải nhắc nhở con, việc này chỉ có được lần này thôi đó, sau này không được phép đánh cược với người ta nữa, nghe thấy chưa?
- Vâng ạ.

Trương Nguyên đáp.

Trương Nhữ Lâm lại nói:

- Chế nghệ đó con vẫn phải chịu khó rèn luyện chút, không thể ỷ vào kẻ sách đã có mà khinh thường buông lỏng học

tập.

Trương Nguyên nói:

- Cháu biết kể sách này vẫn phải có tài học thực sự mới thắng được, đến khi đó nếu không viết ra được một bài văn bát cổ trôi chảy, cháu sẽ rất mất mặt, cháu không dám lơ là phút nào, trước mắt cháu đang học cổ văn của Bát đại gia và Lý học văn chương, cuối tháng tám này cháu mới bắt đầu nghiền ngẫm văn bát cổ kinh điển, giữa tháng chín thì tập làm văn bát cổ.
- Rất tốt, rất tốt.

Trương Nhữ Lâm thấy Trương Nguyên sắp xếp đầu vào đây, trong lòng yên tâm, Trương Nguyên nhỏ hơn Trương Đại một tuổi, Trương Đại tuy là đứa thông minh hơn người, nhưng vẫn còn ham chơi, không chuyên tâm bằng Trương Nguyên.

Trương Nguyên lại nói:

- Có một việc vẫn phải mời tộc tổ ra mặt.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Ồ, con nói đi.

Trương Nguyên nói:

- Tới cuối tháng chín, cháu muốn đi tới thỉnh giáo Huốc Am tiên sinh nửa tháng, cần thúc tổ dẫn đường đưa lối.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Con tính toán hay lắm, văn bát cổ của Vương Quý Trọng đương nhiên là tuyệt diệu, chỉ có điều sao con lại bỏ gân tìm xa, Khải Đông tiên sinh của Đại Thiện từ không phải gần đây sao, chế nghệ của Khải Đông bác nhã thuần khiết, thích hợp để noi theo hơn.

Trương Nhữ Lâm có ý hỏi đến chuyện của Trương Nguyên và Khải Đông tiên sinh, để xem Trương Nguyên giải thích thế nào về việc bị Lưu Tông Chu từ chối nhập môn.

Trương Nguyên liên kể lại chuyện báỉ sư ở Đại Thiên tự, lại nói:

- Khải Đông tiên sinh muốn con thua Diêu Phục, lần này đánh cược nếu không có Khải Đông tiên sinh thúc đẩy, cũng không đánh cược được, cho nên Khải Đông tiên sinh tuyệt đối sẽ không đồng ý dạy tộc tôn báỉ cô đầu ạ.

Trương Nhữ Lâm cười:

- Hóa ra là như vậy.

Cười lạnh rồi nhìn tộc tôn, có thể được Lưu Tông Chu nhận định là hạt giống sách vở chắc chắn cháu là người không tầm thường, trưởng tôn Trương Đại và tiểu thân đồng Kỳ gia của ông ta, chưa từng được Lưu Tông Chu khen ngợi như vậy, Đồng Trương sắp có người đại tài xuất hiện rồi, đây cũng là may mắn của Trương Thị Sơn Âm.

Lúc này có một tên nô tài tới hỏi đại lão gia khi nào dùng cơm được ạ? Trương Nhữ Lâm liền nói:

- Trương Nguyên con cũng chưa dùng cơm phải không, con đi cùng Thúc tổ đi dùng bữa nhé.

Trương Nhữ Lâm có tới hơn mười người cháu ruột, có thể được dùng bữa với ông duy chỉ có mình trưởng tôn Trương Đại, người hầu của Bắc viện thấy Trương Nguyên của Đồng Trường được sủng ái như vậy, ai cũng thâm cảm thấy lạ.

Chương 52: Thực lục ẩn trong vẻ ngoài trầm tĩnh.

Trương Nguyên cùng tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm dùng xong cơm trưa, trà đồng bèn dâng trà thơm lên, thị đồng này chuyên hầu hạ Trương Nhữ Lâm uống trà. Cũng khá rành về trà đạo, Trương Nhữ Lâm dặn dò nói:

- Cho Trương Nguyên một chén trà pha bằng nước sôi .

Trà đồng sau khi lui về, lúc sau lại mang lên một chén trà vô cùng tinh tế Trương Nguyên nhẹ nhàng mở nắp trà ra, một mùi thơm ngát phảng phất bay qua cánh mũi, thâm cả vào tim gan, nhìn kỹ bột trà thì thấy trắng mịn như ngọc, hương đậm, sắc trắng, vị lạnh...

Trương Nhữ Lâm vừa thưởng thức trà, vừa nói ngày xưa Viên Hồng Đạo bình luận về danh trà thì Dương Tiễn Bản Tỷ Hình là đệ nhất, Thiên Trì Trà thứ hai, Tùng La trà thứ ba, Tây Hồ Long Tỉnh thứ bốn...

Trương Nguyên để ý nghe và ghi nhớ, đây đều là kiến thức, mưa dầm thấm đất chính là đây, có những con cháu quý tộc không để tâm chuyện học hành bao giờ, nhưng tu chất bên trong của chúng lại không tầm thường, đều là do ngày thường có cao nhân hun đúc mà nên.

Trương Nhữ Lâm uống trà quá nửa, liền bắt đầu kiểm tra một chút về điều mà Trương Nguyên cảm thấy tâm đắc khi đọc sách, từ “Tủ thư đến” Xuân thu“, từ cổ văn Đường -Tông đến lý học của Trình Chu, Trương Nguyên đối đáp trôi chảy, lần nào cũng đều trình bày rất rõ ràng, Trương Nhữ Lâm liên tục gật đầu, khen ngợi nói:

- Ta vốn tưởng rằng người nghe qua một lần thì chỉ học như kết thôi, không ngờ lại có thể tinh thông như thế, khó trách Lưu Khải Đông muôn thu nhận người nhập môn, ha ha, Trương Thụy Dương có con trai như thế này coi như cũng được an ủi phần nào,

Lại ngồi trò chuyện một hồi, Trương Nguyên xin cáo từ ra về. Như mọi lần, luôn có một nữ tỳ xinh đẹp dẫn hấn ra của thủy hoa (một kiểu cửa trong kiến trúc nhà xưa, trên có mái, bốn góc buông bốn trụ lủng đỉnh trụ trạm trổ sơn màu), nữ tỳ xinh đẹp kia hơi nghiêng mình gần về phía trước một chút, thân trên nàng mặc một chiếc áo thân ngắn dài tay, phía dưới là chiếc váy dài bích la. Bộ y phục đó khiến cho lúc đi đường thân mình nàng lắc nhẹ, tôn lên vòng eo dịu dàng quyến rũ, cái mông hơi cong lên, Trương Nguyên không thể tránh khỏi ham muốn nhìn một chút, cảm thấy bóng dáng này có chút quen thuộc. -

Nữ tỳ xinh đẹp kia thấy Trương Nguyên đang nhìn nhìn, phút chốc đỏ bừng cả mặt, bước chân dường như nhanh hơn, nàng bước đến cửa Thùy Hoa đứng đợi.

Trương Nguyên thấy nàng đỏ bừng cả mặt, thầm nghĩ: “Sao lại thế này, tỳ nữ này sao khó chịu vậy, ta chỉ nhìn một chút mà đã kích động như vậy!” Tiến lên thấp giọng hỏi:

- Người tên gì?

Tỳ nữ này càng đỏ mặt hơn, mặt nàng đỏ như quả gấc chín, đầu ngẩng không nổi, nói: - Giới Từ thiếu gia về cẩn thận, Đại lão gia có việc dặn dò nữ tỳ. Rồi nàng quay người bước đi có vẻ như muốn trốn chạy. Trương Nguyên ra Bắc viện, chậm rãi đi về , trong lòng thầm nghĩ:

- Nữ tỳ kia chắc không phải là Liên Hạ chứ hả, hôm đó Trương Ngạc gạt ta về vụ bảo vật hào quang vạn trượng đó, dáng người nhìn có vẻ giống. Nhưng mà Liên Hạ hôm đó rất là phóng khoáng, mà nữ tỳ vừa rồi lại có chút ngại ngùng, có chút không giống, nhưng hỏi tên nàng vì sao nàng lại không nói!

Trương Nguyên không có ý định tìm Trương Ngọc hỏi việc này, bất kể nàng là ai, hiện tại hẳn không có tâm tư nghĩ tới chuyện này. Hắn còn nhỏ, việc học bắt buộc quan trọng hơn, tuy đã có cảm nạng diệu kê, nhưng chê nghệ bắt buộc cũng phải cố gắng theo kịp .

Mấy ngày sau đó, Trương Nguyên gần như không bước ra khỏi cửa, mỗi ngày đều đọc sách, luyện chữ, chăm chỉ học tập không ngừng, Phạm môn khách, Ngô môn khách, hiện giờ đều rất khâm phục Trương Nguyên, người thông minh thì nhiều , nhưng người thông minh thì lại hay có tật lười biếng, cho nên người vừa thông minh vừa chăm học rất hiếm, huống chi Trương Nguyên vẫn chỉ là một cậu thiếu niên mười lăm tuổi, tự biết ép mình vào khuôn khổ gò bó thế này, thật là hiếm thấy.

Mấy ngày nay Mục Chân Chân của phố Tam Đại gần như ngày nào cũng đến dạo mây vòng quanh nhà Trương Nguyên. Mỗi ngày từ sáng sớm, chỉ cần không mưa, thiếu nữ dạo dân này sẽ chạy đến ngoài bên tàu Tây Hưng cách nhà hắn mười

dặm, dùng năm mươi văn tiền mua ba mươi cân quýt Tạ của bốn huyện. Quýt Tạ rất ngon, chỉ là không ngọt như quất Đường Tô Hàng Châu, không nổi tiếng nên bạn không được giá lắm. Có lần Mục Chân Chân muốn lấy quýt Tạ của Sơn Âm giả làm quất đường tế Hàng Châu, không ngờ lại bị mấy tên Lạt Hồ bắt gặp, vì vậy nên sau này nàng không dám làm như vậy nữa.

Mục Chân Chân mỗi lần chỉ mua ba mươi cân, không dám mua nhiều, sợ không bán được quýt bị hư thì lỗ vốn mất., ba mươi cân quýt chứa đầy trong chiếc gùi phía sau. Nàng chạy về nhà, làm điểm tâm ăn cùng cha. Khi phụ thân đi làm kiệu phu cho quan thì nàng đem quýt đến chùa Đại Thiện rao bán, bán được mười cân quýt. ước chúng có thể kiếm sáu, bảy văn tiền, một ngày có thể bán được tất cả ba mươi cân cũng chỉ kiếm được rất ít, cho nên khẩu trừ đi gỗ quýt không bán được, một ngày cũng chỉ kiếm được tầm mười văn tiền, lúc đó một lượng bạc có thể đổi được 1300 văn tiền, Mục Chân Chân muốn kiếm được một lượng bạc cân nửa năm, phải chạy vài ngàn dặm đường....

Buổi sáng hoặc là buổi chiều, nếu quýt trong gùi đã bán được kha khá rồi, Mục Chân Chân sẽ từ chùa Đại Thiện đi đến phủ học cung, đến nhà Trương Nguyên gặp Trương mẫu Lã thị. Trương mẫu Lã thị sẽ mua hết toàn bộ mây cần quýt còn lại của nàng. Lúc đầu Mục Chân Chân rất áy náy, đứng ngồi không yên, kiên quyết không chịu lấy tiền, không phải vì không bán được hết quýt mà nàng đến nhờ Trương gia mua giúp, nàng đến chủ yếu là muốn...

Trương mẫu Lã thị thấy cô gái vận bộ đồ đã cũ, làn da trắng như tuyết, nhưng trông có vẻ rất bất an, nói:

- Chân Chân chớ câu nệ, nhà ta vốn mỗi ngày đều phải mua chút trái cây mà, Trương Nguyên thích ăn rau quả, quýt cũng là loại trái cây nó thích ăn, cháu không đem đến ta cũng phải kêu Thủy Cô, Y Đình đi mua, cháu đưa tới chẳng phải càng bớt việc hay sao? Tiền nhất định phải lấy, ta cũng không đưa nhiều đâu, đây là tiền nên nhận, chỉ có năm, sáu văn tiền, nếu như cháu không cần, ta đây cũng không dám lấy quýt đâu-Y Đình, đi mua ba cân quýt đi.

- Con nhận con nhận, tiểu tỳxin nhận ạ.

Mục Chân Chân vội nhận lấy mấy văn tiền kia.

Ý Đình đứng một bên che miệng cười.

Mục Chân Chân rất thông minh, trong lòng biết Trương mẫu Lã thị là cố ý nói như vậy, nhưng trong lòng nàng cũng rất thoải mái, cảm thấy Trương mẫu mã thị là người lương thiện, cho nên mỗi ngày rảnh rỗi nàng lại đến nói chuyện cùng Trương mẫu Lã thị, giúp làm chút việc vặt, đồng thời vẫn cố vênh tai nghe ngóng động tĩnh của thiếu gia Trung gia bên lầu Tây Thiêu gia đang đọc sách, ô, thiếu gia không phải đang đọc sách mà là đang nghe người ta đọc sách, mắt của thiếu gia không được tốt sao?

Mục Chân Chân đến Trương gia mấy lần rồi nhưng chưa lần nào gặp Trường thiếu gia. Thiếu gia cứ nghe đọc sách mãi như vậy, lần nào tới cũng chỉ toàn thấy thiếu gia nghe sách nghe sách ...có khi lại thấy thiếu gia và tiên sinh đang nói chuyện, lúc này Mục Chân Chân sẽ vô cùng phân khởi, tập trung lắng tai nghe xem thiếu gia đang nói gì, nhưng những điều thiếu gia nói đều là những điều trong sách ..., nàng gần như đều nghe không hiểu câu nào.

Ngồi ở Trương gia một lúc, bái biệt Trương mẫu Lã thị, Mục Chân Chân lưng đeo gùi không về nhà. Từ phủ học cung đến phố Tam Đại, là sâu, bấy dăm Mục Chân Chân đi không nhanh lắm, bởi vì không hiểu Trường thiếu gia nói gì, điều này làm cho trong lòng Mục Chân Chân có một chút khó chịu, dường như Trường thiếu gia cách nàng rất xa. Nếu Trường thiếu gia không bước ra thu phòng thì nàng vĩnh viễn cũng không thấy được chàng -

Tuy rằng như vậy, nhưng chỉ cần ngày hôm sau lúc quét bắn gân hêt, Mục Chân Chân sẽ không tự chủ được mà bước nhanh đi về hướng phủ học cung.

Buổi chiều Mồng năm tháng tám, lúc Mục Chân Chân tới, nàng vừa mới nói chuyện cùng Trương mẫu Lã thị một lát thì thấy đường huynh của Trường thiếu gia mang theo tiểu động đi vào, cười hì hì chào Trương mẫu mã thị, còn quay sang

nàng cười một tiếng ” Ha Ha... ” với nàng. Nàng vội lui về nép sau lưng Trương mẫu mã thị.

Trương mẫu mã thị cười nói:

- Trương Ngọc à, lâu lắm rồi không thấy cháu đến , đi du ngoạn nơi nào rồi sao, lại đây ngồi xuống nói chuyện.

Trương Ngọc nói: - Cháu có đi đâu đâu, vốn là muốn tìm Giới Tử chơi , Giới Tử lại cả ngày lo nghe sách. Cháu cũng mất hứng luôn, tổ phụ còn quở trách cháu không chịu học hành gì cả.

Trương mẫu Mã thị nói:

- Trương Nguyên không phải sắp đánh cuộc bát cổ văn với Diêu Tú Tài kia u, cho nên mấy ngày nay chăm chỉ gấp bội, đứa nhỏ này cũng rất là đang bướng, lại còn đánh cuộc với người ta nữa, hại ta phải lo lắng không yên.

Trương Ngọc nói:

- Giới Tử nói hẳn sẽ không thua đâu, Ngũ bá mẫu yên tâm đi. Nghe từ thu phòng phía đầu Tây truyền ra tiếng leng keng, liền cất giọng nói:
- Giới Tử, đừng nghe đọc sách nữa, ra nghỉ một chút, ta có cái này cho người xem.

Tiếng đọc sách trong thu phòng dừng lại. Phạm Trân và Chiêm sĩ Nguyên đi ra trước, thấy Trương mẫu mã thị đang ngồi ở hành lang phía Nam lầu. Phạm, Chiêm hai người vội thi lễ, rồi chấp tay thi lễ với Trương Ngọc, xong hướng ra sau chấp tay với Trương Nguyên, nói :

- Giới Tử thiếu gia, hai người bọn ta về trước, ngày mai lại đến.

Trương Nguyên tiễn hai người phạm và Chiêm ra về, thấy Mục Chân Chân đang đứng sau mẫu thân, liền gật đầu nói:

- Chân Chân cô nương cũng đến rồi à. Mục Chân Chân tim đập “thịch thịch”, nhất thời quên mất việc thi lễ với thiếu

gia.

Trương Ngọc kêu lên:

- Giới Tử, ta cũng ở đây. mà người lại nói chuyện với Mục Chân Chân trước, ta mấy ngày chưa tới đây rồi đây!

Trương Nguyên khoác tay Trương Ngọc, cười nói:

- Tam huynh chớ trách, chúng ta vào trong phòng nói chuyện, ta sẽ nhận lỗi với Tam huynh.

Kéo Trương Ngọc vào thư phòng, hỏi:

-

Tam huynh sao lại đến đây?

Trương Ngọc cười hì hì, rút từ trong ngực áo ra một quyển sách nhỏ, giơ lên trước mặt Trương Nguyên:

- Toàn bộ chuyên án của Diêu có mỗi điều ở trong này, năm nào tháng nào, người nào chuyện gì đều ghi lại rõ ràng rành mạch, bằng chứng sừng sững như núi đây. Ta đã nói trước rồi nhé, nếu như người không đưa ta đi Hội Kê xem mắt tiểu nương tử, quyển sách này ta sẽ không cho người đâu.

Trương Nguyên nói:

- Được được, ta đi cùng huynh.. Rồi hán cảm lấy cuốn sách lật xem từng tờ.

Chương 53: E sợ chiếm nhằm phượng hoàng trụ.

Diêu Phục, tự Hoàn Hưng, sinh năm Gia Tĩnh thủ bốn mươi ba, năm nay bốn mươi chín tuổi, năm Vạn Lịch thủ 23 trở thành quan Tăng Quảng Ninh đô huyện Sơn Âm, vợ là Nghiêm thị nhưng đã mất sớm, hiện nay lão có sáu thiếp và ba

con trai bốn con gái, nhà có ba trăm mẫu ruộng, cửa hàng tơ lụa ba gian, tiệm gạo một căn, thu quán hai gian. Diêu Phục vốn xuất thân bần hàn, nay gia tài bạc triệu đều là nhờ hẩn tích góp từng chút một mà nên, có thể nói lão đã lập nghiệp bằng hai bàn tay trắng...

Diêu Phục tham tiên háo sắc, không từ thủ đoạn, tàn nhẫn gian trá, có thì nhất định sẽ báo Năm Vạn Lịch thứ 26, Diêu Phục từng dựng một học quán, chiêu hơn hai mươi Nho động, nhưng chỉ dạy qua loa ba tháng, bởi vì lão chỉ lo kiếm tiền nên bỏ mặc không quản đến những nho sinh đó nữa, cả ngày chỉ lo đòi nợ hoặc đi kết giao bạn hữu, so với tên môn đồ xã học Chu Triệu Hạ thích đánh mặt churột kia, lão còn hung ác hơn gấp trăm lần. Diêu Phục tuy rằng mặc kệ Nho động không quản nhưng vẫn không cho Nho động nghỉ học. Ngũ đại lễ: Đoan ngo, Trung thu, Trùng Dương, đồng chí và tết nguyên đán, các nho động còn phải có quà cho thầy giáo,

bốn mùa xuân, hạ, thu, đông thì phải có tiền thưởng nữa. Các môn hạ nho động nếu dám thiếu dù chỉ một phần, lão sẽ tìm đến tận nhà chửi mắng. Có nho động kia dám thôi học, lão bèn đánh nho động đó một trận đã thê lại còn vu cáo nho động đó bất kính với sự trưởng, trên đường về gặp tiên sinh mà không xuống chào, nhất định phải dắt đi gặp quan làm cho phụ huynh nho động kia sợ tới mức vội vàng rồi rít xin tha. Tuy rằng lão hống hách như thế, nhưng nho động thôi học vẫn càng ngày càng nhiều, cuối cùng học quán cũng phải đóng cửa. Dù sao Diêu Phục cũng có đường làm ăn mới, nhưng lão vẫn nuốt không trôi cơn giận này, nghe đâu nho động môn hạ của lão phần lớn chuyển tới một học quán có sinh đồ tên là Liễu Anh Tài, lão liền muốn hai tên lưu manh, chặn đánh Liễu Anh Tài ở chỗ hẻo lánh trên đường về quê của anh ta, khiến Liễu tú tài bị trọng thương, chân phải bị đánh gãy. Biết rõ là do Diêu Phục xúi bẩy, nhưng không bắt được hai tên tay sai kia, Diêu Phục lại dứt lốt quan sai nên việc này cũng không thể giải quyết được gì...

Điều vừa nực cười lại vừa đáng xấu hổ chính là chỉ cần từng là nho động nào từng học qua mấy ngày ở học quán của Diêu Phục mà sau đó đỗ tú tài thì Diêu Phục sẽ tìm đến nhà bắt tạ ơn bằng được, nói đó là nhờ công lao trước kia hẩn dạy dỗ nên mới được như vậy.

Đường huynh của Diêu Phục, Diêu Thành Lập năm Vạn Lịch thứ 23 khoa Ất vị đậu tam giáp tiến sĩ, từ đó về sau Diêu Phục càng ngày càng ngang ngược kiêu ngạo, tự khắc lại con dấu của đường huynh, lấy danh nghĩa của đường huynh viết thư cho Tri huyện ở đây. Bao nhiêu vụ kiện lão đều làngười giật giây kiện cáo, ở giữa mưu lợi bất chính, chỉ được lợi chứ chả mất gì...

Trương Nguyên xem kĩ từng trang một, đọc đến chuyện của thím Lỗ Vân Cốc, hoá ra thúc phụ Lỗ Vân Cốc mất sớm, nhưng thúc mẫu họ Chu vẫn thủ tiết mà không tái giá, bởi vì bà đã có một con trai và một con gái. Chu thị cũng có vài phen nhan sắc, nhưng bà là người có phẩm cách hiện thực đoan chính, chỉ ở nhà nuôi con mà rất ít đi ra ngoài. Ngày nào bà cũng ở trước cửa chờ con út đi học về, bị Diêu Phục này để ý. Lão nghe nói Chu thị thủ tiết, trong nhà lại có rất nhiều điền sản, bèn lập mưu tính kế sai người sang nhà làm môi, muốn cùng Chu thị tại giá. Chu thị tất nhiên là không chịu, Diêu Phục này dăm ba bữa sai người tới nhà làm mai môi, nửa tháng cho người đến nhà thuyết phục không ngót. Chu thị dặn dò giao phó gia đình, dứt khoát không được cho người ngoài vào. Diêu Phục lại tuyên bố nếu Chu thị không theo lão, lão sẽ khiến cho Chu thị thân bại danh liệt. Chu thị đương nhiên không rảnh mà quan tâm...

Con út của Chu thị năm tám tuổi bái Phương Tử Tài ở cùng phố làm sư học võ lòng. Phương Tử Tài này có chút hiềm khích với Diêu Phục, nhiều lần cảnh cáo Diêu Phục đừng có bắt nạt mẹ góa con cô. Diêu Phục sinh lòng tà ác, bịa đặt nói Chu thị và Phương tử tài thông dâm, đồng thời lây “si bà tử truyện” làm bản gốc rồi từ đó bịa đặt ra chuyện Chu thị, Phương tử tài và nô bộc trong nhà hoang dâm, làm đủ loại chuyện sâu. Lão sai người sao chép rathon mười bản, cho tuyên truyền khắp nơi, bức cho Chu thị phải treo cổ tự sát. Phương tử tài lên án Diêu Phục khiến cho người trong sạch phải chết oan, Diêu Phục liền lấy danh nghĩa của đường huynh viết thư cho quan Đề Học, công kích Phương tử tài, khiến quan Đề Học bãi miễn công danh của Phương tử tài. Phương tử tài tức giận đến thổ huyết mà chết. Sau đó vài năm, điền sản Phương gia cũng bị Diêu Phục chiếm đi mất. –

- Tên xúi bầy Diêu Phục thật là ác độc! Trương Nguyên xem đến đây cũng nhin không được nữa, tức giận mắng một tiếng. Trương Ngọc tiếp lời nói:
- Độc ác thật, người như thế không nghiêm trị thật sự là nỗi sỉ nhục của người Sơn Âm chúng ta. Giới Tử, đệ nói mau, có biện pháp gì có thể đối phó với lão không?

Trương Nguyên nói:

- Đợi để xem xong đã.

Diêu Phục hai mươi năm nay làm không ít chuyện ác, chuyện lớn chuyện nhỏ đủ cả, cho hai mẹ con nhà nợ vay tiền, lại âm thầm phá rối khiến người mượn tiền không trả nổi, nợ nần chồng chất, sau đó viện cớ trừ nợ mà lấy đi sản của người mượn nợ làm của riêng, còn nữa, năm Vạn Lịch thứ ba mươi ba, Diêu Phục để tang mẹ, trong lúc còn để tang mà vẫn nạp thiếp, không hợp lễ nghĩa luân lí chút nào...

Trương Nguyên xem hết quyển sách nhỏ này, gật đầu nói: chết coi như là thay trời hành đạo, vì dân trừ hại rồi.

- Quả nhiên lão làm quá nhiều việc ác, cho lão Trương Ngọc hưng phấn nói: - Làm thế nào để lão chết bây giờ, nói mau đi.

Trương Nguyên nói:

- Không vội, tước đoạt hết công danh của lão, sau đó lại trị tội lão, làm cho lão nếm thử mùi vị của nát nhà tan.

Lại hỏi:

- Quyển này năm nào tháng nào người nào chuyện gì đều ghi rất rõ ràng, Liễu Anh Tài bị gãy chân kia có phải còn tại thế không, hậu nhân của tú tài bị vu cáo ở nơi nào, đều biết phải không?

Trương Ngọc nói:

- Sao không biết, không biết sao có thể viết rõ ràng như vậy? Ta đã phải người đi từng nhà điều tra nghe ngóng đây, Liễu tú tài kia đòi phải bị đánh gãy, tuy đã nói lại được nhưng gần đây vì đã lớn tuổi nên chân phải ngắn hơn một đoạn so với chân trái, đi thì cà nhắc. Con Phuong tú tài làm thuê ở Tây Quách môn, nhớ lại chuyện năm đó của phụ thân mà nước mắt đầm đìa. Còn có rất nhiều khổ chủ, đều có tên có họ rõ ràng, bất cứ lúc nào cũng có thể tìm thấy người.

Trương Nguyên nói:

- Việc này cứ từ từ , Tam huynh ở ngoài đừng nhắc tới vội, giống như chưa xảy ra chuyện gì hết, sóng yên biển lặng. Ta chỉ ở nhà lặng lẽ khổ luyện, đừng cho gã xúi bẩy Diêu Phục có phòng bị trước, chờ thêm hai tháng nữa chúng ta gây sóng gió một phen, khiến cho lão trở tay không kịp.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Hay lắm, chính là như vậy, đến lúc đó có cái gì cần ta làm, đệ cử việc nói.

Trương Nguyên nói: - Việc này không thể thiếu sự hỗ trợ của Tam huynh được, không có Tam huynh tương trợ việc này cũng không thể làm được mà.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Thê này đã coi là gì, chúng ta là huynh đệ một nhà, ta mà không giúp thì ai giúp đây, hơn nữa lão cũng thật đáng giận, ta cứ nghĩ đến tội ác chông chát của lão, vậy thì thật là hả lòng hả dạ.

Trương Ngạc tuy rằng là một kẻ phá gia chi tử nhưng vẫn rất có tinh thần trọng nghĩa .

Lại nghe Trương Ngạc chuyển chủ đề, nói: - Đúng rồi Giới Tử, huynh giúp đệ nhiều như vậy, việc đi Hội Kê gặp Thương thị nữ lang đệ tuyệt đối không được thoái thác đâu nhé. .

Trương Nguyên bất đắc dĩ nói:

- Khi nào thì đi đây?

Trương Ngạc nói: - Sau Tết Trung thu, mười sáu tháng tám, đến lúc đó ta sẽ tới tìm đệ cùng đi đó.

Trương Nguyên nghiêm túc nói:

- Tam huynh, không phải ta không chịu đi cùng huynh, ta là lo lắng nếu chẳng may Thương thị nữ lang kia không thích huynh mà lại thích ta, vậy huynh chẳng phải là sẽ thẹn quá thành giận hay sao?

Trương Ngạc lui ra phía sau một bước, đánh giá Trương Nguyên từ trên xuống dưới, sau đó cười như điên, cười đến đúng không vững, ngồi ở ghế cười, hai chân đạp loạn xạ.

Cái đầu nhỏ của Tiểu nha đầu Thỏ Đình ở cạnh của ngó vào dò xét một chút rồi lại rút về .

Trương Ngạc cười lẩn cười bò, lúc lâu sau mới thôi cười, nói: - Giới Tử, người cũng biết pha trò quá ha? — Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, ta không phải là nói giỡn, ta rất lo lắng đó...
- Đừng, đừng, đừng nói nữa. “

Trương Ngạc vội xua tay, cười nói: - Đừng đùa ta nữa, hại ta cười đến mất

mạng đấy.

Trương Nguyên chẳng biết nói gì nữa, Chuyện những đôi tình nhân cùng nhau soạn những bài ca uyên ương hẳn thấy nhiều rồi , “Tĩnh thế hằng ngôn ” ” của “Phùng Mộng Long có 1 bài “Tiền tú tài thác chiêm phượng hoàng trù”, chẳng phải cũng là chuyện như vậy sao, , ô, “Tĩnh thế hằng ngôn” bây giờ còn chưa được phát hành đi, Phùng Mộng Long hiện tại bao nhiêu tuổi rồi, là ở Tô Châu sao?

Trương Ngạc cười hì hì, vỗ vai Trương Nguyên, nói:

- Ta nói Giới Tử đệ đó, khi nào tự cho mình là phong lưu rồi vậy Đệ còn rất lo lắng, lo lắng trùng trùng đúng không, ha ha ha ha, ta chết cười mất! Như vậy đi, nếu

Thương thị nữ lang kia thật sự để mắt tới đệ, dĩ nhiên là thuộc về đệ rồi, dù sao trước kia ta cũng không biết nàng, liên quan gì đến ta đâu. Hừ, nàng không coi ta ra gì, ta mới là không thèm để ý đến nàng.

Trương Nguyên nói:

- Vậy cũng không được, ta đã nói trước, chưa có sự nghiệp tuyệt không nhắc đến hôn sự.

Trương Ngạc lại phá lên

cười vừa cười vừa luôn miệng nói:

- Không được, không được, hôm nay để chính là muốn làm ta mắc cười chết đây mà, theo đuổi đệ, tìm tới tận nhà đèn bắc đệ ha ha..ép gả đệ chắc?.

còn lo Thương thị nữ lang

Trương Nguyên cũng cười, nói: - Được rồi, đừng chọc đệ nữa, đến lúc đó đệ sẽ đi cùng huynh là được chứ gì.

Chương 54: Gặp nhau ở hậu viên.

Trương Nguyên tiễn Tam huynh Trương Ngạc ra cửa, quay trở lại trong sân, thấy Mục Chân Chân bước nhanh về phía mình vén áo thi lễ:

- Thiếu gia, tiêu tỳ về đây.

Trương Nguyên nói:

- Cũng đã trưa rồi, ở lại

dùng cơm rồi hãy về.

- Không được.

Mục Chân Chân đem giỏ trúc đang đặt trên sân đeo lên lưng, nở một nụ cười rất tự nhiên với Trương Nguyên, nói:

- Cảm ơn thiếu gia. Rồi xoay người hơi quỳ xuống với Trương mẫu Lã thị, cất tiếng nói:
- Thái thái, tỳ nữ đi đây.

Nàng nhẹ nhàng bước ra cửa.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Mẹ cũng giữ nàng ấy lại rồi, nàng ta nói cha nàng còn đợi nàng về nấu cơm, đúng là một đứa con hiếu thuận... Nguyên Nhi lần trước nói tổ tiên Chân Chân là từ đâu tới?

Trương Nguyên nói:

- Là người từ vùng Thông Lĩnh, Kim Sơn Cát La Lộ di dân tới, cách nơi này của chúng ta có mây vạn dặm. Người Cát La Lộ là người da trắng, mắt xanh, tóc có nâu, vàng, hạt dẻ....

Tiểu nha đầu Thổ Đình nghe được há to miệng, mắt mở to tròn xoe. Y Đình nói: Như vậy chẳng phải là giống quý Dạ Xoa sao, Chân Chân đâu có xấu như vậy đâu.

Trương Nguyên cười nói:

- Những người Cát La Lộ vào Trung Nguyên này tới đời Chân Chân cũng không biết đã được bao nhiêu đời rồi, ngoại hình của Chân Chân cũng không khác chúng ta là bao.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Da Chân Chân trắng như thoa phấn vậy, ở đây ngày nào cũng dãi nắng dầm mưa mà vẫn chẳng thấy răn đen.

Hỏi:

- Trương Ngạc cho con xem những thứ gì mà cười to như vậy?

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh cười to là vì nói đến chuyện của Diêu tú tài, huynh ấy nói Diêu tú tài một khi bị con đánh bại thì sẽ bị người đời phỉ nhổ.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Diêu tú tài kia đã gây ra biết bao tiếng xấu, năm xưa thím của Lỗ Vân Cốc tiên sinh.... Nói đến đây, cảm thấy con trai còn nhỏ, không nên biết những chuyện này, Trương mẫu mã thị liền sửa lời, nói:
- Con và Diêu tú tài kia đánh cuộc, con phải hết sức đề phòng lão.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Hoá ra mẫu thân cũng biết chuyện thím Lỗ Vân Cốc.”

Nói:

- Không phải con đang khổ công đọc sách hay sao, chính là vì muốn thắng Diêu tú tài kia đó.

Trương mẫu mã thị đọc sách không nhiều lắm, cũng không hiểu rõ cái khó của chêm nghệ bát cổ, con trai Trương Nguyên mỗi ngày cực khổ đọc sách như vậy mà bà lại chỉ biết đứng nhìn. Nhưng ông trời đền bù cho người cần cù mà, bà tin tưởng con trai sẽ chiến thắng trong cuộc đấu này, dịu dàng nói:

- Con học hành vất vả như vậy nhưng cũng nhớ phải dưỡng mắt đó, đừng để quá sức con nhé.

Nghe đọc sách, chắt vắn, luyện chữ, cứ như thế, một ngày đã trôi qua.

Lại nghe đọc sách, lại vắn hỏi, lại luyện chữ, lại một ngày trôi qua nữa. Thời gian đóng của khổ luyện học hành vốn dài nay bỗng chốc trôi qua thật nhanh.

Chập tối trước đêm Trung thu một ngày, Trương Ngạc qua nói với Trương Nguyên: - Diêu xúi bầy đã bắt đầu đến thăm hỏi từng nhà sinh đồ rồi. Sinh đồ bản huyện ở khắp nơi, Đông Nam Tây Bắc cũng phải trên trăm dặm. Tên Diêu xúi bầy này “hỏi thăm” từ những người ở xa trước, đám kiêu phu lão muốn tới bị chạy ngược chạy xuôi đến mức nát mắt vài đôi giày rơm rồi. Theo như người hầu Diêu gia nói, Diêu xúi bầy này mấy ngày nay ở nhà rất hay nổi giận, chính là bị Giới Tử người làm cho sôi gan sôi ruột, hại Diêu xúi bầy này mấy ngày nay không rảnh xúi giục người ta kiện tụng để mưu lợi bất chính rồi, tổn thất rất nhiều đó, ha ha Diêu xúi bầy này mấy gi lão đã bắt đầu xúi xẻo rồi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Diêu xúi bầy không thể không không gặp khó khăn được năm mươi bốn vị chu sinh không thể đều vì chút lợi lộc của lão mà bị mua chuộc hết.

Trương Ngạc cười nói:

- Đúng đó, Diêu xúi bầy bần xỉn, chỉ biết không từ thủ đoạn vơ vét của cải, bắt lão đem tiền tài của cải dâng cho người khác còn hơn là cắt thịt của lão. Nhưng thực ra lão chỉ cần thực sự lôi kéo được 19 người trong 54 vị chu sinh là đủ rồi, không thì có lẽ cũng phải chi ra chút “vốn liếng” đó.... Giới Tử, diệu kế của chúng ta khi nào bắt đầu tiến hành?

Trương Nguyên nói:

- Không vội, chúng ta tính trước làm sau, cho Diêu xúi bầy này đi tặng nhiều lễ vật chút, cho lão đau lòng một phen trước đã.

Trương Ngạc nói:

- Tốt, ta đây về trước.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh trở về thấy đám người phạm tiên sinh nói với bọn họ một tiếng, ngày mai không cần tới đọc sách nữa. Mai ăn tết, nghỉ một ngày. Lúc trước để quên mất nói với Phạm tiên sinh.

Trương Ngạc cười:

- Người cũng thật là biết giày vò người khác đấy nhỉ. Phạm Trân mấy vị đó đọc sách đọc tới cổ họng sắp cầm luôn rồi. Cái gì mà nghỉ một ngày, là hai ngày, ngày một người phải theo ta đi Hội Kê, quên rồi à?

Tới Trung thu, Trương mẫu mã thị sắp xếp cho Thủy Cô, Y Đình mấy người ra phố mua bánh Trung thu, dưa hấu, đồ ăn, trái cây, đậu tương... Không khi chuẩn bị hân hoan, bận rộn y như ăn Tết.

Trương Nguyên ngoại trừ đọc sách luyện chữ ra cũng không có việc gì để làm. Tháng tám sắc thu trong veo đẹp tuyệt, sau giờ Ngọ, một mình Trương Nguyên trong thu phòng luyện chữ Đại tự, “Ma Cô Bia” của Nhan Chân Khanh mô phỏng lại từ đầu chỉ cuối tới hơn trăm lần. Bây giờ cậu đã viết được gần giống rồi, nâng cao cổ tay múa bút, bút lực cũng luyện được khá khá rồi, nhưng vẫn phải tiếp tục khổ luyện, khi xưa Vương Hiên Tự luyện chữ dùng mười tám vại nước, Hoài Tô luyện đèn bút lông hu xếp được thành một ngọn núi nhỏ, Trương Giới Tử nếu một năm rưỡi nữa mà đã trở thành nhà thư pháp vậy thì khinh thường cổ nhân quá ...

Hắn luyện gần nửa canh giờ viết Đại tự, sau đó viết mấy hàng tiểu Khải, bỗng nhiên hắn dùng bút nghiêng tai yên lặng lặng nghe. Cả nhà lặng yên không một tiếng động, dường như còn lại mỗi mình hắn ở nhà.

Trương Nguyên hạ bút, đi đến chỗ đình bên ngoài, gọi hai tiếng ” Thỏ Đình ” nhưng không thấy ai trả lời. Bình thường không cần gọi đèn tiếng thứ hai, tiểu nha đầu búi tóc kiêu hai tai thỏ kia sẽ ngay lập tức chạy ra trước mặt. Xem ra là đang đi theo các nàng Thủy Cô, Y Đình ra phố đây mà. Hắn đang định trở về phòng lấy bút đi rửa thì nghe được tiếng bước chân nhẹ nhàng. Mục Chân Chân hai tay đang cầm một chậu lớn hoa ngọc trâm tiến vào.

- Thiếu gia có gì chỉ bảo?

Mục Chân Chân đem chậu hoa ngọc trâm đặt ở sân nhà, đứng lên hỏi.

Trương Nguyên nói:

- Không có gì.

Rồi vào phòng cầm đồ của bút và bút lông đi tới hậu viện.

Mục Chân Chân đi theo sau Trương Nguyên, nói:

- Thiếu gia rửa bát u, để tiểu tỳ làm cho

Trương Nguyên nói: - Để ta tự rửa, tiện thể vào vườn hít thở không khí... Chân Chân, hôm nay sao lại đến đây, không ở trong nhà ăn Tết cùng cha à?

thở không khí.

Mục Chân Chân nói:

- Phụ thân đi theo quan lên huyện trên rồi, nói là đi Tiêu Sơn, hôm nay cũng chưa về đâu.

Thông thường dân chúng ngoại trừ việc nộp thuế ra, khoảng mỗi ba năm đều phải đi lao dịch công ích một lần, ví dụ như là áp tải lương thực vào kinh, sửa chữa đê điều và làm một số tạp dịch của huyện, cũng có thể dùng bạc để thay lao dịch, nhưng đọa dân thì khác, huyện trên bất cứ lúc nào cũng có thể gọi đến đi theo quan sai, nêu gặp mây tên quan lại hung ác cả tiền cơm cũng không cho, đọa dân còn phải tự mình đem theo đồ ăn để đi phục dịch.

Trương Nguyên nói:

- Vậy người ở đây ăn Tết đi, cũng vui lắm. Mục Chân Chân ” Vâng ” một tiếng, tỏ ra có chút vui mừng.

Hậu viện cũng không có người nào khác. Hàng rào dưới tường kia có hàng cây hoa nhài hai tháng trước nở rất nhiều hoa, giờ cũng tàn rồi. Hai cây quê cao hơn ngàn trượng cạnh của sân

kia đã nở ra những đóa hoa nhỏ màu vàng trắng , mùi thơm của nó làm nao nao lòng người.

Trương Nguyên rửa bút bằng một mảnh mức nước, chặm rãi rửa bút lông. Hấn ngồi xồm, Mục Chân Chân có chút không được tự nhiên cho lắm, cảm giác mình quá cao rồi, cũng ngồi xồm xuống. Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn nàng cười, mặt nàng lập tức đỏ ửng lên, điều này làm cho Trương Nguyên nhớ tới nữ tỳ của Tây Trương kia, mới bị hấn liếc mắt nhìn một cái đã mặt đỏ tía tai.

- Chân Chân, nàng luyện một đường võ cho ta xem được chứ?

Trương Nguyên nghiêm túc hỏi.

Mục Chân Chân lắc đầu liên tục, đỏ mặt không chịu luyện.

Thực sự thì Trương Nguyên chỉ là muốn mở mang kiến thức một chút, nói:

- Ta luyện trước một bài cho nàng xem, là bài “phao chuyên dẫn ngọc”.

Đặt bút xuống, đứng dậy luyện một lần bài Thái Cực Quyền đơn giản hóa.

Mục Chân Chân cũng đứng lên, đợi Trương Nguyên luyện xong, nói:

- Quyền này của Thiếu gia không đánh được người khác đâu.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta đâu đánh được ai, chỉ có người ta đánh ta thôi... Ta đây chỉ luyện để thư giãn gân cốt. Mỗi khi đọc sách viết chữ mệt rồi thì luyện như vậy một lần, hiệu quả lắm, nàng cũng nên luyện.

Mục Chân Chân muốn nói:

- Thiếp chưa hứa là thiếu gia luyện thì thiếp cũng phải luyện mà..

Tuy nhiên dường như không thể lý luận như vậy với thiếu gia, Mục Chân Chân chỉ im lặng mà không động đậy tay chân.

Trương Nguyên nói:

- Mau luyện đi mà, trong vườn đang không ai.

Khi nói xong lời này, Trương Nguyên cảm thấy có điều gì không ổn lắm, giống hắc đang dụ dỗ một tiểu cô ngang vậy:

Mục Chân Chân nói:

- Tỳ nữ không mang côn Tiểu Bàn Long đến. .

Mục Chân Chân muốn thoái thác. - Côn Tiểu Bàn Long?

Trương Nguyên hỏi:

- Chính là cái loại côn nhị khúc lần trước nàng dùng để đánh hai tên lưu manh kia ấy u, gọi là côn Tiểu Bàn Longa?

Mục Chân Chân gật đầu nói:

- Vâng.

Trương Nguyên nói:

- Lần sau đến luyện côn Tiểu Bàn Long cho ta xem, hôm nay luyện một quyền cước trước.

Mục Chân Chân khó xử nói:

- Thiếu gia, tiểu tỳ thật sự không biết quyền cước.

Trương Nguyên nói:

- A, hôm đó nàng ở phía sau núi chùa Đại Thiên đánh ngã ba tên lưu manh không phải là quyền cước?

Mục Chân Chân nói:

- Có người ở trước mặt, tỳ nữ sẽ biết đánh như thế nào, chỉ luyện không thì không biết.

Trương Nguyên ” Ách ” một tiếng, cũng không biết người thiếu nữ này có phải đang gạt hấn hay không, làm gì có chuyện như vậy. Đúng lúc này nghe tiếng nói chuyện của mẫu thân Y Đình bọn họ ở bên kia nội viện, tất cả đều đã trở về rồi, liền cười nói:

- Vậy đi, lần sau ta dẫn người ra đánh với nàng.

Chương 56: Ngắm hoa giữa hồ. Trương Ngạc không cười được bạch la, nổi trận lôi đình, quát tháo sai bọn đầy tớ tỏa đi tìm la.

Một lão nô bộc năn nỉ Trương Nguyên:

- Giới Tử thiếu gia khuyên giải công tử nhà ta với, việc đi Thương Đào viên quan trọng hơn, thái thái nhà chúng tôi rất xem trọng việc cầu thân này đó.

Đảm hạ nhân nhà Tây Trường đều biết Trương Ngạc rất nể Trương Nguyên.

Trương Nguyên liền đi tới nói: - Tam huynh, có đi Thương Đào viên nữa hay không đây? Đệ đã gắt cả việc họ sang một bên để đi cùng huynh đó.

Trương Ngạc nghe vậy thì cũng nguôi nguôi, khoát tay nói:

- Thôi, về đã rồi xử lý con la chết tiệt kia sau. Nói rồi hấn ngồi vào kiệu mây lên đường.

Đoàn người hướng về phía Tây, qua sông Phủ, đi từ phía đông nam Kê Sơn môn ra khỏi Hội Kê thành.

Thương Đào viên nằm cách Thành nam Hội Kê bốn dặm đường, đó là tư gia lâm viên của Hạ thị.

Theo lời của một gia nô nhà Tây Trường thì Hạ thị và Thương thì có quan hệ thống gia, cũng có qua lại với Trương thị ở Sơn Âm, nên phải tới Thượng Đào viên của Hạ thị để ra mắt gia đình bên đó.

Hoa cúc và hải đường của Thượng Đào viên rất nổi tiếng, mùa thu lại là mùa thích hợp nhất để thăm quan nơi này.

Trời thu trong xanh cao vút, sắc thu hợp với lòng người. Trương Nguyên cũng leo lên ngôi kiệu rồi đeo kính ngắm cảnh. Cảnh vật giống như một tấm kính vừa được gột rửa hết bụi trần, toàn khung cảnh hiện lên vô cùng tươi đẹp và mới mẻ.

Trương Ngạc thấy vậy liền vỗ đùi kêu lên:

- Ha ha, suýt thì quên mất kính viễn vọng của ta.

Rồi hấn vội vàng ra lệnh cho Năng Trụ trở về lấy kính viễn vọng đến.

Xưa nay lệnh của Trương Ngạc vừa ban là phải được lập tức thực hiện ngay, Năng Trụ ba chân bốn cẳng chạy một mạch về nhà.

Trương Nguyên hỏi:

- Kính viễn vọng đã sửa xong rồi ư?

Trương Ngọc gật đầu nói:

- Ba ngày trước mới chuyển từ Hàng Châu về đó. Nhìn từ bên ngoài thì vẫn như mới, không tổn hại gì, vẫn có rút được, còn bên trong thì không biết có hỏng hóc gì không. Giới Tử, lát nữa để xem lại giúp ta xem.

Vừa ngắm cảnh vừa tán gẫu, chẳng mấy chốc mà đã tới Thượng Đào viên. Gia nhân nhà họ Hạ chạy tới vái chào

Trương Ngọc và Trương Nguyên rồi đón đoàn người vào trong, nói:

- Mây vị công tử xin cứ tự nhiên, tiểu nhân còn phải đứng gác ngoài cửa.

Trương Ngọc cảm thấy như bị hắt hủi, có phần không thoải mái, nói:

- Hôm nay xuất hành không thuận, mọi việc đều không được như ý, đến con la kia còn dám làm khó ta, hôn sự này không ổn rồi, Thương thị nữ lang và ta bất tự không hợp.

Trương Nguyên và Trương Trác Như ngơ ngác nhìn nhau.

Trương Trác Như hỏi:

- Tam huynh, Thương thị nữ lang kia ở đâu?

Trương Ngọc tức giận nói:

- Làm sao ta biết được. Chỉ nói hôm nay phải tới Thượng Đào viên thôi. Hay họ định giỡn mặt với ta chăng?

Trương Nguyên an ủi:

- Tam huynh đừng sốt ruột, vườn này cảnh trí đẹp đẽ như vậy, dạo một vòng cũng hay mà.

Trương Ngọc tâm trạng không vui, với hắn bây giờ cảnh đẹp mấy cũng thành xấu: - Vườn này làm sao bì được với vườn nhà ta. Các người muốn đi thì đi đi, ta qua đình kia ngồi uống trà giải sầu đây.

Rồi quay sang mắng Năng Trụ:

- Tên lười biếng đáng chết này, còn không mau mang kính viễn vọng tới cho ta.

Vũ Lăng thầm oán trách: “Năng Trụ vừa đi chẳng được bao lâu, đến chim cũng chẳng bay nhanh được như vậy.” Rồi quay sang nói với Trương Nguyên: - Thiếu gia, vậy chúng ta qua

bên kia đi dạo một chút, bên đó cảnh sắc không tẻ, còn có một cái hồ nữa.

Trương Nguyên thích nước, nghe nói có hồ thì lập tức theo Vũ Lăng men theo con đường nhỏ đi xuống hồ, tiện tay đưa kính cho Vũ Lăng cất vào hộp.

Thương Đào viên rất rộng nhưng cảnh trí thì cũng không phải quá đặc sắc.

Chỉ có điều các chủng loại cây cối ở đây thì rất đa dạng. Trời đã sang thu, cây lá đã rụng nhiều những khu vườn vẫn toát lên vẻ rực rỡ của hải đường, vạn thọ phù dung và hoa ngọc trâm. Hoa cúc cũng rất nhiều, đáng tiếc là hầu hết vẫn còn chưa nở.

Một hồ nước lớn hiện ra trước mắt. Hồ này to gấp mấy lần hồ Bàng Công, phải tầm mấy trăm khoảnh. Giữa hồ còn có một đảo nhỏ, trên đảo có xây một lầu các bằng gỗ để nghỉ chân. Trời quang hồ rộng, nước thu trong xanh, nhìn từ xa lầu các nghỉ chân trên đảo giống như một tòa tháp lung linh hiện lên giữa bức tranh thủy mặc xinh tươi đẹp đẽ.

Trương Nguyên nói: - Nếu có một con thuyền nhỏ để ra đảo xem quanh hồ thì tốt biết bao, Tiểu Vũ ngươi có biết chèo thuyền không?

- Biết ạ. Thiệu Hưng ta chẳng ai là không biết chèo thuyền cả.

Vũ Lăng đáp.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta có biết đâu?!?

Vũ Lăng nói: - Thiếu gia đâu cần chèo, chỉ cần ngồi thuyền là được rồi. Nói rồi nó chọt chạy men theo phía bờ Đông, nói: - Thiếu gia, để em đi tìm thuyền. Hồ to như vậy, nhất định là có thuyền.

Trương Nguyên chậm rãi bước đi, ngắm hồ, ngắm cây, ngắm hoa. Nhìn cảnh thiên nhiên tươi đẹp trước mắt, cậu quên đi tất cả, văn bát cổ, vụ cá cược...tất cả đều không còn quan trọng

nữa. Tam huynh Trương Ngọc đúng là chẳng biết thưởng thức gì cả.

Một tiếng bì bõm vang lên. Một chiếc thuyền nhỏ theo dòng nước trôi tới, ngồi trên chèo lái chính là tiểu hề nô Vũ Lăng, y cười hì hì nói với Trương Nguyên:

- Mãi mới tìm được một chiếc, vừa hay ngồi đủ hai người. Thiếu gia, lên đi.

Nói rồi y lái thuyền áp vào bờ.

Trương Nguyên cẩn thận lên thuyền, ngồi yên. Vũ Lăng ra sức chèo, thuyền nhỏ vạch nước bơi nhanh, được non nửa dặm thì tới đảo. Hòn đảo rất nhỏ, chu vi không quá sáu, bảy mươi trượng. Thấy một chiếc thuyền ở bên hai mái chèo đang đậu ở đó, Vũ Lăng nói:

- Bên bờ kia cũng có một chiếc thuyền lớn kia.

Nói rồi nó vội vàng chèo tới.

Trương Nguyên nói:

- Hoá ra trên đảo có người à? Chúng ta lên đảo có phải có phần mạo muội không?

Vũ Lăng nói:

- Đừng lo, là chủ nhân của họ mời chúng ta tới mà. Trong lúc hai người nói chuyện thì chiếc thuyền đã cập bờ.

Chiếc thuyền ô bông trống không, ngay cả người lái cũng không có. Trương Nguyên nhảy lên bờ. Vũ Lăng buộc thuyền nhỏ và thuyền ô bông vào một chỗ rồi cũng nhảy lên bờ, nói: - Không biết có phải thuyền của Thường tiểu thư không nhỉ, nếu Thường tiểu thư ở trong đó thì chúng ta đi gọi Tam công tử tới.

Tiểu hề nô Vũ Lăng không nghĩ ngợi nhiều. Trương Nguyên ngược lại cảm thấy tiến thoái lưỡng nan, nếu quả thực Thường thị nữ lang đang ở đây thì đúng là chẳng hay chút nào.

Trương Nguyên nói:

- Tiểu Vũ, chúng ta đi dạo một vòng rồi về mau thôi.

Vũ Lăng vò đầu gãi tai: - Nếu đã tới rồi thì cũng phải qua xem lầu các bằng gỗ kia đi chứ, có mấy bước chân là tới ấy mà, thiếu gia đi một rồi ư?

Nghĩ bụng: “Cả quãng đường cậu được ngồi kiệu đây, còn Vũ Lăng thì tất tả chạy theo. Ai mới mệt đây?”

Trương Nguyên bỗng bật cười, thầm nghĩ: “Chỉ là đi dạo tham quan thôi mà, ta nghĩ nhiều như vậy làm gì nhỉ? Cứ bắn khoản cái nọ bắn khoản cái kia thì chẳng sớm thì muộn sẽ bị vùi lấp ở cái thời văn Minh này mất thôi.”

Lên tiếng:

- Đi nào, lên các gỗ kia ngắm cảnh thôi.

Đảo này tuy nhỏ nhưng lại cao, giống như một tòa tháp đá khổng lồ, một nửa chìm trong hồ nước, còn phần ngọn tháp nổi lên chính là hòn đảo này vậy.

Trương Nguyên còn chưa đi được mấy bước thì đã nghe tiếng một giọng nữ từ phía lầu các nhỏ bằng gỗ vang lên:

- Ai ya, hai ván cò vẫn không ăn được một quân của tử. Khó chịu quá đi, ngày mai ta phải bảo Đạm Nhiên cô cô dạy ta mới được.

Một giọng nữ khác:

- Cảnh Huy, sao hôm nay muội lại không khóc như mọi lần thế?

Giọng trong trẻo hơn vang lên:

- Tử muốn muội khóc, muội lại cố tình không khóc đó. Muội hứa với cô rồi, hôm nay không khóc, tử đúng là xấu, xấu, xấu lắm!

Giọng một vú già vang lên: - Cảnh Lan tiểu thư, đừng trêu chọc Cảnh Huy tiểu thư nữa. Nếu cô ấy mà khóc thì Đạm Nhiên tiểu thư sẽ giận người đó.... ôi, sao lại khóc rồi?

Trương Nguyên bước lại, ngẩng đầu nhìn lên. Trong các nghi chân bằng gỗ có sáu người, trong đó có hai cô bé xinh đẹp như hoa.

Cô lớn tầm tuổi Thổ Đình, khoảng chín mười tuổi gì đó. Cô nhỏ thì chỉ tầm sáu bảy tuổi, đang lau lau nước mắt. Bốn người còn lại, nhìn cách ăn mặc thì có vẻ là vú nuôi, đang bận rộn dành cô bé tên Cảnh Huy kia nên không phát hiện ra Trương Nguyên. Chỉ có Cảnh Lan tiểu thư nhìn thấy, hét lớn một tiếng:

- Kể đến là ai?

Trương Nguyên ngạc nhiên, tiểu cô nương này sao lại hỏi câu hỏi văn hoa như vậy, chẳng lẽ bị nhiễm tiểu thuyết diễn nghĩa rồi chăng?

Chương 57 : Lớn lên trong phút chốc. Bốn gia nhân trong các lập tức đồng loạt quay đầu lại, chỉ thấy trước mặt là một công tử trẻ tuổi và một tiểu hê nô bên cạnh. Bà vú già đang đỡ dành Cảnh Huy tiểu thư lên tiếng:

- Vị công tử này tới đây là có chuyện gì vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Ta đang dạo chơi trong vườn thì trông thấy hồ nước này, thấy phong cảnh trên hồ đẹp quá liền tới xem, đã làm

phiền các vị rồi. Ta sẽ xuống ngay đây.

Bốn bà vú già đưa mắt nhìn nhau. Vị Cảnh Lan tiểu thư tầm 10 tuổi kia cũng đang nhìn Trương Nguyên, chỉ có Cảnh Huy tiểu thư khoảng 6 7 tuổi kia vẫn còn đang thút tha thút thít. Hàng lông mi dài khẽ động đậy, một hàng nước mắt lăn dài trên má.

Một vú già hỏi:

- Công tử nhà họ Trương phải không ạ?

Trương Nguyên gật đầu nói: - Phải. Ta họ Trương, Trương Nguyên Trương Giới Tử. Cậu muốn ngầm nhắc nhở mình không phải là Trương Ngọc Trương Yên khách. Bà vú nuôi neho mắt tỏ ý cười, niềm nở nói:

- Trương công tử cử lên các ngắm cảnh đi, đừng ngại, hai vị tiểu thư nhà ta còn nhỏ mà.

Lại thêm vào một câu: Chúng ta cũng là đang dạo chơi ấy mà.

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ.

Rồi lên lầu các hướng tầm mắt về bốn phía. Từ đây có thể quan sát toàn bộ Thương Đào viên, ngắm cảnh thu khi mặt trời chiếu xuống, ngắm từng dãy núi trùng trùng điệp điệp, rừng cây rậm rạp. Ừa, mảng lớn màu xanh trắng gần phía Đông hồ kia là gì thế ?

Trương Nguyên lại Vũ Lăng lấy kính ra. Đeo kính vào tuy rằng nhìn rõ hơn nhiều nhưng dù sao cũng không phải kính viễn vọng nên không thể nhận rõ đó là hoa gì, có lẽ là hoa ngọc trầm. Một dãy ngọc trầm rộng lớn, chắc không dưới mười mẫu, lát nữa phải qua đó ngắm kĩ mới được.

Lúc Trương Nguyên đang đứng trên các ngắm cảnh, bốn người vú già xúm lại quan sát Trương Nguyên, họ bàn luận gì đó sôi nổi lắm, đến nỗi quên mất cả đồ dành Cảnh Huy tiểu thư đang khóc như mưa kia.

Tiểu hê nô Vũ Lăng vốn nhiều lời, thấy hai cô bé đang chơi cờ vậy, cô nhỏ hơn thua cờ nên đang khóc ầm ỹ, coi bộ hết sức đáng thương, bèn lên tiếng:

- Thiếu gia nhà ta cũng biết chơi cờ đó, còn có thể bịt mắt chơi cờ, mà lợi hại lắm nhè. Đúng vậy không thiếu gia? Cảnh Huy tiểu thư đang khóc nức nở, nghe vậy liền bắt đầu chú ý, hỏi:
- Bịt mắt chơi cờ u? Là sao vậy?

Giọng nói của vị tiểu thư nhỏ tuổi nghe trong trẻo như nước trong hồ vậy.

Vũ Lăng nói:

- Chơi cờ bịt mắt nghĩa là phải che mắt vào để chơi ấy. Cờ vua, cờ vây, cờ nào Thiếu gia nhà ta cũng được

het.

- Nói dối! Cảnh Lan tiểu thư không chút khách khi lên tiếng: - Bịt mắt rồi thì còn chơi làm sao, quân cờ còn không thấy thì đặt bùa à? Vừa nói tiểu cô nương này còn khinh miệt nhìn Vũ Lăng một cái, ánh mắt đảo qua Trương Nguyên rồi cũng nhìn Trương Nguyên bằng vẻ khinh miệt luôn.

Cảnh Lan, Cảnh Huy hai vị tiểu thư này tuy rằng tuổi còn nhỏ nhưng trong khuôn mặt đã rất xinh đẹp, làm cho người ta không thể không muốn tỏ vẻ một chút trước mặt hai cô.

Huống hồ giờ lại còn bị người ta khinh thường nhìn một cái, Vũ Lăng cảm thấy có chút khó thở, quay sang nói với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, cậu xem, họ không tin cậu có thể bịt mắt chơi cờ kia. Trương Nguyên bật cười, Tiểu Vũ dù sao vẫn là một đứa trẻ nên vẫn có cái tính thích khoe khoang của trẻ con. Cậu nói:
- Không tin thì không tin, lẽ nào cứ phải bắt người ta tin mới được à? Được rồi, chúng ta đi xuống thôi. Vũ Lăng

vẫn không phục, ” Hừ ” một tiếng, nói: - Là thiếu gia nhà ta không muốn khoe tài mà thôi. Cảnh Lan tiểu thư kêu lên: - Lừa đảo! Còn dám nói là “không muốn khoe tài”, nực cười, đúng là nực cười.

Nói rồi nàng ta cười ha ha, xem bộ dạng thích chí lắm.

Vũ Lăng đỏ mặt kêu lên:

- Thiếu gia.... Trương Nguyên trừng mắt nhìn Vũ Lăng một cái, gật đầu chào mấy vú già và hai vị tiểu thư, nói: - Đã làm phiền các vị rồi. Lúc quay người rời khỏi các, chợt cậu nghe thấy giọng nói trong trẻo của Cảnh Huy tiểu thư vang lên: - Trương công tử ca ca, cò bịt mắt kia chơi thế nào vậy? Trương Nguyên dùng bước, quay đầu lại, chỉ thấy vú già kia nắm tay Cảnh Huy tiểu thư tới bên lầu các. Bà ta niềm nở nói:
- Trương công tử ở đây ngắm cảnh thêm lúc nữa đi, có gì ngại đâu, nhân tiện dạy tiểu thư nhà chúng tôi chơi cò cũng được mà.

Tiểu cô nương Cảnh Huy bảy tuổi nhìn Trương Nguyên, ánh mắt ngây thơ nhu cầu khẩn, hai con người tròn vo sáng trong như hai viên dạ minh châu, hàng lông mi dài cong vút, đôi má hồng nổi bật trên khuôn mặt trắng mịn. Hai bím tóc được thắt bằng đôi cặp nơ xinh xắn, chiếc áo màu hoa tím nổi bật cùng đôi hài dưới chân vô cùng dễ thương, tất cả những thứ này đều tôn lên vẻ đẹp đáng yêu của cô.

Trương Nguyên nói:

- Được, vậy chơi một ván nhé. Hai tiểu thư đây, ai sẽ đấu với ta đây?

Cảnh Huy nói: - Huynh chơi với tỷ tỷ ta đi, đánh bại tỷ ấy báo thù cho ta.

Vừa nói nàng ta vừa chạm tay thành nắm đấm ra vẻ quyết tâm.

Cảnh Lan nhìn Trương Nguyên nói:

- Chơi thì chơi, ta nào có sợ chi?!

Trương Nguyên không kìm nổi bật cười, tiểu cô nương này nói chuyện thật thú vị, lại còn thích nói theo kiểu hoa mỹ cơ. Bước tới bàn cờ, sắp xếp nhanh vị trí các quân cờ, cậu nói:

- Ai đi trước đây?

Cảnh Lan nói:

- Đương nhiên là người rồi, người chơi giúp Tiểu Huy, Tiểu Huy đầu cờ cùng ta, trước nay ta đều chấp nó đi trước cả.

Trương Nguyên cũng không muốn nhiều lời thêm nữa, ngồi ngay ngắn lại rồi bắt đầu đặt quân. Cảnh Lan hất một lọn tóc trên trán, nói: - Trương công tử mắt mở to như vậy, đâu có phải là bịt mắt chơi cờ? Tiểu cô nương này thật đúng là nhanh mồm nhanh miệng. Trương Nguyên mỉm cười nói: - Ván này cô thắng ta, ta mới cho cô xem có bịt mắt là như thế nào.

Lúc Trương Nguyên bắt đầu chơi cờ, cô bé Cảnh Huy thân cao chưa tới ba thước đứng bên cạnh cậu dõi theo từng nước cờ của cậu. Tiểu cô nương này nhìn nét mặt của chị, nêu chị cau mày thì cô sẽ rất đặc ý. Số lần chị gái cay mày càng lúc càng nhiều, cô thì lại càng lúc càng cảm thấy vui mừng. Trương Nguyên mỉm cười với cô, cô cũng vui vẻ cười lại, nhỏ giọng nói:

- Trương công tử ca ca chơi cờ quá siêu!

Cảnh Lan bị Trương Nguyên bao vây không chừa cho một lối thoát nào, lại thấy em gái khen Trương Nguyên như vậy thì vô cùng khó chịu, trong lúc cuống quýt, cô chỉ biết ” Hừ ” một tiếng cho bỏ tức:

- Muội thì biết cái gì?
- Ta biết ngay là tỷ tỷ sẽ thua mà.

Cảnh Huy cười đắc ý.

Kỳ thật tiểu cô nương Cảnh Lan chơi cũng không tệ, trình độ cũng phải bằng năm, sáu phân của Trương Nguyên. Nhưng

nếu không phải Trương Nguyên không mấy lần tha cho thì quân đen của cô chỉ còn lại mấy quân lẻ tẻ trên bàn cờ mà thôi.

Chưa hết ván cờ nhưng Cảnh Lan đã biết chắc mình sẽ thua, khuôn mặt nhỏ nhắn tức đến đỏ bừng cả lên:

- Không phục không phục, chơi lại, chơi lại.

Trương Nguyên không muốn chơi lại nữa, bèn an ủi:

- Cờ lực của Cảnh tiểu thư cũng tốt lắm, nếu chăm chỉ luyện tập thêm một thời gian nữa thì ta chắc chắn không phải đối thủ của cô rồi. Giờ ta còn có việc, tạm biệt.

Cảnh Lan mặt đỏ bừng, tuy rằng không cam tâm nhưng không thể giữ Trương Nguyên lại được, nói:

- Người cũng chẳng phải giỏi giang lắm đâu, người chắc chắn đánh không lại cô cô của ta. Tiểu cô nương chơi không lại Trương Nguyên bèn mang cả cô cô ra nói. Trương Nguyên không muốn lời thôi nhiều lời, bèn nói: - Phải phải, chắc chắn vậy rồi. Rồi vẫy vẫy tay chào từ biệt Cảnh Huy đáng yêu, nói: - Ta đi đây. Tiểu cô nương này ngây thơ hỏi: - Trương công tử ca ca, Cảnh tiểu thư mà huynh nói là ai vậy? Cảnh Huy nhắc tới như vậy, Cảnh Lan cũng như bừng tỉnh, nói: - Hẳn tưởng tỷ muội chúng ta họ Cảnh, ban nãy Lương ma ma không phải đã gọi tên chúng ta rồi ư? Trương Nguyên ” ồ ” lên một tiếng nói: - Thật xin lỗi, như vậy ta có thể thỉnh giáo một chút hai vị cô nương họ gì không? Hai tiểu cô nương liếc nhau, không ai chịu nói, tiểu Cảnh Huy tủm tỉm cười. Vú già họ Lương lên tiếng: - Trương công tử, tiểu thư nhà ta chính là họ Thương đó.

Trương Nguyên liếc mắt nhìn Vũ Lăng một cái, Vũ Lăng tròn mắt há hốc mồm, nghĩ bụng, chẳng lẽ Tây Trương Tam công tử tới cầu thân với hai vị Thương thị nữ lang này sao, họ còn nhỏ quá!

Lúc rời khỏi các gỗ, Vũ Lăng hỏi thiếu gia về nỗi thắc mắc của mình. Trương Nguyên nói: - Không thể nào. Cô lớn cũng

chỉ mười tuổi là cùng, cầu thân cái gì chứ, chắc là cầu thân với cô cô của họ thôi.

Vũ Lăng nói:

- Cũng không phải, nếu là cô cô thì lại quá già rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Nhã là một cô cô “không già” thì sao?

Vũ Lăng cũng cười, nói:

- Cùng có thể lắm. Dù sao cũng chưa trông thấy cô cô của họ mà.

Trương Nguyên nói:

-Chắc cô ấy đi gặp Tam huynh rồi.

Trong lòng cậu đã có ấn tượng khá sâu sắc với cô bé Thương Cảnh Huy kia, một cô nương vừa xinh đẹp vừa đáng yêu như vậy đúng là hiếm thấy

Tới chỗ con thuyền đang đậu, chủ tớ Trương Nguyên lại trông thấy một con thuyền bông khác đang từ từ tiến lại. Một vú già dáng vẻ khỏe mạnh lên bờ trước, buộc lại dây thừng. Theo sau là một cô gái tuổi còn trẻ, bước chân nhanh nhẹn cũng lên bờ theo. Cô gái chải tóc thành ba búi, đầu cài trâm, quần khăn, bộ y phục của cô này mặc có màu xanh nhạt. Đôi chân đi một đôi hài thêu hoa trông vô cùng duyên dáng.

Cô gái vừa lên bờ liền vui sướng nói:

- Thích thật, cuối cùng cũng được thoát thân.

Vừa nói cô vừa làm động tác vươn vai, kiễng kiễng mũi chân như muốn bay lên, rồi đột nhiên phát hiện ra sự có mặt của chủ tớ Trương Nguyên thì giật mình kinh hãi, khuôn mặt xinh xắn đỏ ửng lên vì xấu hổ.

Trương Nguyên cũng giật mình, cô gái trước mắt giống y như Thương Cảnh Huy lúc trưởng thành vậy.

Chương 60: Áp sát tấn công.

Tiểu cô nương Thượng Cảnh Lan rất không vui, cảm thấy hôm nay thật là xui xẻo. Đối thơ thì liên tiếp bị tiểu muội Cảnh Huy giành trước. Lúc trước chơi cờ với Trương Nguyên cũng thua thảm hại. Muội muội còn nhỏ tuổi chẳng thể trách được. Muốn trách thì trách cái gã Trương công tử kia, nàng nói:

-Cô cô, ván kế tiếp người chơi cờ với vị Trương công tử kia đi. Cô cô hãy đánh bại hắn để hắn không còn cao ngạo nữa.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười lắc đầu nói:

-không được.

Rồi trầm nghĩ “Ngôi chơi cờ cùng một thiếu niên nam tử mới lần đầu gặp gỡ, vậy ra thể thống gì nữa chứ? Thương Cảnh Lan lắc lắc tay của Thương Đạm Nhiên, dùng đả cả người năn nỉ nói:

-Cô cô ơi, đánh một ván đi mà, con năn nỉ có cô đó. A, phải rồi, Trương công tử biết bịt mắt chơi cờ đây cô cô. Chúng ta bịt mắt của hắn lại, vậy thì hắn sẽ không nhìn thấy cô cô nữa, xem như không phạm đến quy tắc lễ nghi rồi đúng không nào?

Bên kia Trương Nguyên không nhìn được, bật cười ra tiếng. Thương Đạm Nhiên hơi đỏ mặt một chút, hơi sảng giọng nói: - Không được vô cớ gây rối, hay là cô cô đánh cờ với cháu, chấp cháu bốn con trước nè. Thương Cảnh Lan rất bướng bỉnh, không đạt được mục đích thì không bỏ qua, chu mỏ nói:

-Cháu nào có đánh lại có cô cơ chủ. Cháu cùng cô cô chơi cờ cũng giống như cháu chơi cờ cùng với tiểu Huy tiểu Kỳ vậy. Chẳng thú vị gì cả.

-Đâu có đâu tở.

Tiểu Cảnh Huy chen miệng vào nói:

-Ta và tỷ tỷ chơi cờ rất thú vị mà. Chính là vì tỷ tỷ cố không giết nhiều quân nên cuối cùng tiểu Huy mới ăn lại mấy quân tốt. Thương Cảnh Lan lớn tiếng thở dài, cảm thấy cô muội muội này nói chuyện thật là rối rắm: -Tiểu Huy, tỷ tỷ và cô cô nói chuyện, ngươi là trẻ con không được xen miệng vào. Rồi nói với Thương Đạm Nhiên:

-Ta kém hơn cô cô, hình như cũng kém hơn cả vị Trương công tử kia. Cho nên cô cô và Trương công tử chơi cờ với nhau mới là thú vị.

Thấy mưa gió mịt mù, trong đầu các nhỏ bằng gỗ này lại khá tối tăm, cô bé bồi thêm một câu:

-Cô cô và Trương công tử thắp đèn lên đại chiến ba trăm hiệp thì tuyệt vời.

Thương Đạm Nhiên vội vã ho khan, cháu gái Thương Cảnh Lan gần đây đang đọc quyển “Tam Quốc Diễn Nghĩa” thích Yên Nhân, Trương Phi cho nên động một chút lại “đại chiến ba trăm hiệp”, trước mặt người ngoài vẫn nói chuyện không cân nhắc, thật khiến cho Thương Đạm Nhiên thẹn thùng hết sức, nàng ta bèn quát lên:

-Nếu vẫn không nghe lời thì lần sau ta sẽ không dẫn người ra ngoài chơi nữa. Thương Cảnh Lan bị cô cô quát lớn như vậy, cái miệng nhỏ nhắn mím lại như muốn khóc. Thương Cảnh Huy đứng bên cạnh hốt hoảng, nói: -A, tỷ tỷ muốn khóc rồi kìa. Tiểu Huy không khóc thì tỷ tỷ cũng đừng khóc.

Nói như vậy thì cũng không khác nào đổ thêm dầu vào lửa. Cái miệng nhỏ nhắn của Thương Cảnh Lan mím chặt lại nhưng nước mắt lại tràn mi.

Thương Đạm Nhiên khẩn trương cúi người lau nước mắt cho cô cháu, an ủi nói:

-Thôi nào, sau này cô cô còn dẫn các cháu ra ngoài chơi mà. Đừng khóc nữa.

Thương Cảnh Lan bướng bỉnh, thút tha thút thít nói:

-Thế Cô cô... và Trương công tử.. không chơi cờ sao?

Thương Đạm Nhiên dờ khóc dờ cười, thật sự là không còn biện pháp nào với cô cháu gái này. Nhưng thực sự cũng không thể chiều nổi, thật là khó xử.

Trương Nguyên nghe rõ mọi việc bên đó. Tiểu cô nương Thương Cảnh Lan đã ra sức tác hợp, Trương Nguyên cảm tạ tận tim gan, cô bé đã giúp ta, ta làm sao có thể để cô bé chịu uất ức chứ, liền cất giọng nói:

-Thường tiểu thu, quả thực là tại hạ có thể bịt mắt chơi cờ. Chỉ cần nói cho tại hạ biết vị trí mới của quân cờ thì không cần ngồi đối diện cũng có thể đầu cờ. Trận mưa này tạm thời vẫn chưa ngớt ngay được. Để cho hai vị tiểu thư Cảnh Lan, Cảnh Huy xem điều thú vị cũng tốt.

Nước mắt của Thượng Cảnh Lan lập tức ngừng rơi, ánh mắt chớp chớp nhìn cô cô Thương Đạm Nhiên.

Tiểu Cảnh Huy vỗ tay: -Hay lắm, hay lắm.

Thương Đạm Nhiên biết là bịt mắt chơi cờ cần phải tính nhẩm và có năng lực nhớ dai hơn người. Chỉ có điều nàng chỉ mới nghe thấy mà chưa hề được thấy, không khỏi có chút tò mò. Nhìn cặp mắt trông mong của hai đứa cháu gái, nàng liên gật đầu “t” một tiếng.

Thương Cảnh Lan lập tức kêu to:

-Trưởng công tử, cô cô đồng ý rồi. Lần này cô cô sẽ thay ta báo thù, nhất định sẽ giết cho công tử không còn mảnh giáp.

-Hãy nói nhỏ một chút.

Thương Đạm Nhiên ngồi vào bàn cờ, hai người bắt đầu đánh cờ, Trương Nguyên bịt mắt đánh cờ như thường lệ. Đạm Nhiên vừa bố trí cờ vừa lẩm bẩm như người đang độc thoại:

-Quân trắng đi trước đến vị trí nhân quan.

Ngón tay thon dài đặt một quân trắng lên vị trí sao vị tiểu phi.

Trương Nguyên lên tiếng nói:

-Đi “vị nhân phương”. Đây là muốn kẹp chặt viên tiểu phi trắng kia, quyết muốn áp sát tấn công.

Thương Đạm Nhiên lấy từ trong hộp quân cờ, nhặt một hạt đen, đặt ở vị trí Trương Nguyên nói. Sau đó lại nhặt một hạt trắng, miệng hô:

Trương Nguyên trả lời:

-Đi vị quan nhân.

Đây là vị trí phòng thủ lại.

Trong chốc lát thì hơn ba mươi quân cờ đã bày ra trên mặt bàn cờ, chúng đều tập trung ở góc trái trên cùng của bàn cờ. Một

khối quân cờ đen của Trung Nguyên chiếm có một góc bàn cờ. Một khối đen quân cờ khác phân cách hai khối quân cờ trắng của Thương Đạm Nhiên, chia ra làm hai. Ba khối quân cờ quân lây nhau xông xáo chém giết, liều chết giăng co.

Thương Đạm Nhiên càng lúc càng kinh hãi, đã bị hạ hơn năm mươi quân cờ. Bàn cờ góc trên bên phải chỉ chít các quân cờ.

Ba khối quân cờ tranh nhau cầu sông, thế cục thật sự rất chặt. Mỗi một nước cờ, nàng phải suy nghĩ rất nhiều. Nhưng Trương Nguyên thì hầu như không cần phải nghĩ ngợi gì. Chỉ cần nàng nói ra vị trí của quân cờ trắng nàng đặt tại vị trí nào, thì Trương Nguyên sẽ lập tức lên tiếng nói ra vị trí của quân cờ mình muốn đặt. Đường như trước mặt Trương Nguyên còn có bàn cờ lớn hơn đang đặt ở đó cho cậu ta xem, và dường như cậu ta cũng hiểu rõ bố cục bàn cờ hơn nàng.

Thương Đạm Nhiên gặp phải thế cục nan giải. Hai khối quân cờ của nàng muốn sống, mà khối quân cờ đen chỉ tập trung thành một khối. Không tài nào thoát ra được. Thương Đạm Nhiên nhặt quân cờ lên rồi do dự, ngược mắt nhìn lên thì thấy sáu người hầu đang đứng chắn phía trước, không nhìn thấy phía bên kia của Trương Nguyên, liền ra hiệu cho người hầu tránh ra một chút. Lúc này nàng mới nhìn ra chủ tử Trương Nguyên đang đứng ở lối vào lầu các. Trương Nguyên đưa lưng về phía này, mua không ngừng hất vào trong, vạt áo xanh đã ẩm. Trương Nguyên đối diện với vách đá rêu xanh, khoảng không hờ nước và bầu trời mưa, tất nhiên là không có cả bàn cờ nào ở đó.

Thương Đạm Nhiên trầm nghĩ: “Thật có thể nhắm tính chơi cờ à, hơn nữa cờ lực còn rất cao cường. Ta dường như khó lòng địch lại hẳn, không những cờ lực mạnh mẽ mà trí nhớ cũng thật hiếm thấy.”

Nàng định thần lại rồi lại tiếp tục chiến đấu. Nhưng hai khối quân cờ trắng bị một khối quân cờ đen giăng co. Nếu như hai khối cờ không thể phòng thủ thì chắc hẳn sẽ thảm bại.

Thương Đạm Nhiên nhíu mày suy nghĩ. Cả hai cô cháu nhỏ ngồi đối diện với bàn cờ cũng đồng loạt chống cằm, mắt hết nhìn ván cờ lại nhìn cô cô của mình.

Tiểu Cảnh Huy thì thầm nói với tỷ tỷ:

-Cô cô dường như kém hơn công tử ca ca nên cô cô rầu rĩ.

Thương Cảnh Lan “hừ một tiếng rồi nhìn kỹ bàn cờ. Cờ lực của nàng cao hơn nhiều so với Cảnh Huy, nhìn ngay ra được khối cờ trắng của cô cô đang gặp nguy hiểm, bị phá ra làm hai, không có cách nào để phá vây. Điều này khiến cho Thương Cảnh Lan vô cùng kinh ngạc. Cô cô trong mắt nàng gần như là không gì mà không làm được: cầm kỳ thư họa mọi thứ đều tinh thông, sao cờ vây có thể bị bại trước Trương công tử chủ. Hơn nữa Trương công tử còn không nhìn thấy bàn cờ.

Thương Đạm Nhiên suy nghĩ thật lâu mà không tìm ra kế sách, đang muốn nhận thua, liếc mắt thì gặp ánh mắt hai cô cháu nhỏ đang nhìn chằm chằm vào mình và bàn cờ, lúc này nàng bỗng nảy ra một ý nghĩ gian xảo trong đầu, liền cười nói:

-Bình vị vọng nhuận

Lúc nói ra nước cờ này, cô nàng Đạm Nhiên không hề đặt quân nào xuống bàn cờ, chỉ yên lặng chờ Trương Nguyên trả lời.

Lúc này Trương Nguyên không lập tức trả lời mà trái lại cậu ta “Hở” lên một tiếng, tay phải siết chặt rồi buông ra rồi lại siết chặt, tiếp đến bắt đầu đi qua đi lại, nhìn là biết ngay gặp phải chỗ khó rồi.

Tiểu Cảnh Huy thấy nụ cười trên khuôn mặt cô cô càng ngày càng rạng rỡ, nàng gần như muốn bật cười thành tiếng, liền nói:

-vẫn là cô cô lợi hại. Cô cô xuất tuyệt chiêu rồi. Lần này Trương công tử ca ca sắp thua rồi phải không cô cô?

Thương Cảnh Lan mở to hai mắt nhìn. Nàng không rõ “Bình vị vọng nhuận” là ở nơi nào, là chiêu tuyệt diệu gì có thể trong khoảnh khắc chuyển bại thành thắng.

Thương Đạm Nhiên nhìn bộ dạng khổ sở của vị thiếu niên áo xanh đang đi lại trước lầu các gỗ. Nàng dùng nắm tay che lấy môi, đầu khỏ nín cười, rốt cục không kìm nổi nữa, lấy quân cờ trắng trong tay bỏ lại vào trong hộp cờ, nhỏ giọng nói:

-Là ta thua.

Rồi nàng xoay người bước ra bên phía ngoài đầu các gỗ, hướng mặt ra hồ nước trước mặt, cười không ngừng. Đồ nữ trang vòng ngọc trên người cũng rung lên theo.

Tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy ngơ ngác nhìn nhau, không rõ vì sao cô cô nhận thua mà lại cười thoải mái như vậy?

Sáu người đầy tớ kia cũng không hiểu đầu đuôi tai nheo ra sao. Bình thường đại tiểu thư rất điềm đạm ít khi cười dữ dội như vậy, lần này sao lại ra thế nhỉ?

Trương Nguyên xoay người lại, chợt hiểu ra, hắn nói:

-Thì ra là thế. Thường tiểu tư trêu cợt tại hạ, để cho ta vất vả suy nghĩ đến khổ sở.

Thương Đạm Nhiên vẫn đã cười ít lại, vừa nghe Trung Nguyên nói như vậy thì không kìm nổi lại cười rộ lên, cúi gập cả người xuống không dám quay đầu lại, nhưng tiếng cười thì không thể giấu được.

Trương Nguyên cười dài nhìn cô gái đang cười run hết cả người này. Cô nàng này vừa đoan trang vừa khôi hài, thật sự khiến cho hắn rất thích. Kỳ thật, khi Trương Đạm Nhiên nói “Bình vị vọng nhuận” và thò tay lấy quân cờ là hắn đã biết cô gái này đang trêu cợt hắn. Vì vị trí của “bình vị vọng nhuận” đã có quân cờ, không thể

Đây không phải là giả ngu, mà gọi là thú vị.

Chương 61: Đạm Nhiên rồi lòng.

Tiểu cô nương Thượng Cảnh Lan nhìn cô cô Thượng Đạm Nhiên đang cố nín cười, lại nhìn nhìn Trương Nguyên, vẫn không hiểu rõ rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì, bèn hỏi:

-Cô cô, “bình vị vọng nhuận” rốt cuộc là ở vị trí nào ạ? Trương công tử không hề tiếp, vì sao cô cô lại nhận thua ?

Tiếng cười của Thượng Đạm Nhiên vẫn không ngớt, nàng vẫn không quay đầu lại. Nàng cười đến nỗi khuôn mặt xinh đẹp đỏ ửng lên, ngượng ngùng không dám quay lại.

Thấy cô cô không trả lời, Thương Đàm Nhiên liền hỏi Trương Nguyên:

-Trương công tử, “Bình vị vọng nhuận” là quân cờ ở vị trí nào?

Trương Nguyên liền thân nhiên bước thông thả lại bàn cờ, nhặt một quân cờ đen trong bàn cờ lên, mỉm cười nói:

-Chính là chỗ này.

Cô nương Thượng Cảnh Lan chợt hiểu ra, cười khúc khích nói:

-Hóa ra là cô cô đang trêu đùa Trương công tử. Ha ha, thú vị, rất thú vị. Cô cô, cái này có thể nói là tuy bại nhưng vinh không?

Thương Đàm Nhiên đang định xoay người lại, vừa nghe cô cháu gái nói một câu “tuy bại nhưng vinh” như vậy thì lại cười rộ lên, càng lúc càng nhiều hơn. Tiểu Cảnh Huy lại nói một câu:

-Trương công tử ca ca, người mặc dù thắng mà lại phải hổ thẹn, bị cô cô ta trêu đùa rồi.

Không xong rồi không thể nhịn được nữa. Thương Đàm Nhiên ngã cả người lên trên lan can của căn nhà gỗ. Eo của nàng nhỏ và mềm mại, tay áo màu xanh nhạt ép sát vào thân người, thắt lưng bó chặt lấy eo, có thể nhìn ra hai chân của nàng thẳng tắp thon dài. Thương Đàm lúc này bất chấp tu thế bất nhã, cười đến mức gần như phải ngã xuống đất. Hai người hầu vội vàng tiến đến đỡ nàng. Mọi thứ đều được Trương Nguyên nhìn rõ. Cô gái này không bị áp lực về lễ giáo.

Hai tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy thấy cô cô của mình chơi cờ thua mà vui vẻ như vậy nên các nàng cũng cười theo không ngớt. Trong ngôi nhà gỗ tràn đầy tiếng cười. Tiếng cười này khiến cho cả mấy người hầu cũng cảm thấy vui vẻ mà cười theo.

Tiểu hề nô Vũ Lăng tự nhiên cảm thấy phấn chấn. Thiếu gia thật cù. Vừa nãy thiếu gia không chịu bộc lộ, hóa ra muôn đề vị cô cô này tự lộ ra. Thiếu gia thật thông minh.

Rốt cục thì Thương Đạm Nhiên cũng ngang cười, chậm rãi xoay người lại. Nàng thấy Trương Nguyên đã vượt qua mây người hầu, đang đi về phía bên này. Nàng không bảo Trương Nguyên lui ra ngoài mà đứng ở lan can hỏi:

-Cờ lực của Trương công tử quả thật cao cường. Lối chơi cờ cũng kỳ lạ. Không biết Trương công tử từng báii vị danh thủ nào để học chơi cờ vậy?

Ván cờ này tuy rằng Trương Nguyên đồ long đại thắng, nhưng đồng thời cũng thấy được cờ lực của Thượng Đạm Nhiên. Cờ lực của Thượng Đạm Nhiên có mạnh hơn Trương Đại một chút, nhưng so sánh với Trương Nguyên thì còn kém hai bậc, vẫn không thể thất bại nhanh chóng như vậy. Chỉ có điều cách chơi cờ của Trương Nguyên mới lạ khiến cho Thương Đạm Nhiên có phần khó thích ứng kịp.

Trương Nguyên đứng cạnh bàn cờ đáp:

-Tại hạ chơi cờ một cách tự nhiên, không báii vị danh thủ nào làm thầy cả. Tại hạ xem cách chơi cờ của Thương tiểu thư đường đường chính chính, chắc là đã được danh sư chỉ dạy cho?

Thương Đạm Nhiên nói:

-Vô Tích danh thủ Quả Bách Linh tiên sinh từng đến Hội Kê thăm hỏi gia huynh năm năm trước, đã ở tề xá mấy tháng. Ta từng được ông ấy chỉ cho một chút kỳ nghệ. Tuổi nhỏ cờ lực non kém, khiến Trương công tử chế cười rồi.

Trương Nguyên gật đầu nói:

-Quá Bách Linh, người này ta biết, là đại quốc thủ.

Trương Nguyên đương nhiên biết Quá Bách Linh, ở Hoàng Long Sĩ xuất thế ngang trời. Thời Văn Minh, kỳ nghệ của Quả Bách Linh vang dội cổ kim. Đại thân đứng đầu là Diệp Hướng Cao, Đông Lâm Cự Tu Tiên Khiêm Ích đều ca ngợi kỳ nghệ của Quá Bách Linh. Quá Bách Linh còn lưu lại “Quan tư phổ” khiến cho ba trăm năm sau Ngô Thanh Nguyên vẫn còn vô cùng sùng bái.

-Đại quốc thủ?

Thương Đạm Nhiên có chút kinh ngạc.

-Quả Bách Linh tiên sinh chỉ có thể xem là danh thủ thôi. Đại quốc thủ thực sự là Lâm Phù Khanh, y đang ở kinh thành. Danh thủ khắp bốn phương đều không đánh lại ông ta.

Trương Nguyên mỉm cười hỏi:

-Không biết vị Quá Bách Linh kia tuổi tác bao nhiêu, đã vào kinh chưa?

Thương Đạm Nhiên nói:

-Quả tiên sinh năm nay hơn hai mươi tuổi, nghe nói đầu năm nay sẽ vào kinh.

Trương Nguyên nói: -Có thể chứ. Quá Bách Linh vào kinh thì vị trí bá chủ kỳ đàn của Lâm Phù Khanh sẽ khó bảo vệ rồi.

-Trương công tử biết Quả Bách Linh tiên sinh à?

Thương Đạm Nhiên thấy Trương Nguyên khẳng định như vậy thì không kìm nổi hỏi.

Trương Nguyên nói:

-Tại hạ chưa từng được gặp mặt, chỉ xem sách dạy đánh cờ của Quá Bách Linh. Cho nên tại hạ dám nhận định rằng trong bốn mươi năm sau, kỳ đàn thiên hạ sẽ là của Quá Bách Linh.

Đạm Nhiên cảm thấy thiếu niên này nói chuyện rất có ý tứ, mỉm cười nói:

-Kỳ nghệ của Trương công tử không hề kém kỳ nghệ của Quá Bách Linh năm năm trước. Chẳng lẽ Trương công tử không muốn một ngày nào đó phân tài cao thấp với quả tiên sinh sao?

-Đúng, đại chiến ba trăm hiệp.

Thương Cảnh Lan rớt cuộc lại xen vào nói. Hơn nữa câu này cũng là câu nàng ta thích nhất vì nghe rất có khí thế.

Trương Nguyên cười nói:

-Tại hạ không muốn theo đường công danh kỳ nghệ. Hãy để cho quả tiên sinh độc bá thiên hạ đi. Thương Đạm Nhiên cười khẽ, muốn hỏi tiếp mà lại không dám hỏi. Thế rồi cô cháu của nàng tiểu Cảnh Huy lại hỏi thay cô:

-Trương công tử ca ca không muốn chơi cờ thì muốn làm cái gì?

Trương Nguyên nói:

Đương nhiên là đọc sách, khoa cử, rồi làm quan. À, chơi cờ chỉ là thứ yếu thôi.

Đôi mi thanh tú của Thương Đạm Nhiên hơi giương lên. Nàng không nghĩ là Trương Nguyên sẽ trả lời như vậy, không kìm nổi hỏi:

-Làm quan để vì cái gì chứ?

Trương Nguyên đáp:

-Đại khái là tại hạ muốn làm rất nhiều việc. Tại hạ cũng không nói trước được, phải chờ đã.

Thương Đạm Nhiên bật cười, hỏi:

-Trưởng công tử và Diêu sinh viên đánh cuộc với nhau. Trương công tử có thể thắng không?

Trương Nguyên gật đầu nói: -Tại hạ có thể thắng.

Thương Đạm Nhiên hỏi:

-Vậy đề văn bát cổ là thể nào?

Trương Nguyên cười nói:

-Hiện tại thì dĩ nhiên không biết là đề nào. Diêu sinh viên được mệnh danh là thầy kiện, gã cẩn thận từng li, sao có thể đề tại hạ biết đề trước được. Đến lúc đó phải do Diêu Phục ra đề, Lưu Khải Đông tiên sinh và huyện nho học Tôn Giáo thụ thẩm đề. Đây cũng là đề đề phòng Diêu Phục ra đề lung tung. Đề bát cổ cũng phải tuân theo quy củ mới được, muốn làm khó dễ tại hạ cũng không được. Mà người chấm bài thi chính là năm mươi bốn sinh viên của núi Sơn Âm.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Phải được ba mươi sáu người tán thành trên năm mươi bốn người thì huynh mới xem như là thắng đúng không?

Trương Nguyên gật đầu nói:

-Đúng vậy.

Thương Đạm Nhiên hỏi:

-Trương công tử đã học được bao nhiêu năm rồi?

Trương Nguyên nói: -Tại hạ mới đọc hết “Bát đại gia văn sao” và “Văn chương chính tông”. Hôm nay tại hạ theo tam huynh dạo chơi giải sầu, sau khi trở về sẽ đóng cửa nghiền ngẫm bát cổ.

Thương Đạm Nhiên không biết nên nói gì.

Nói thiếu niên này kiêu ngạo ngông cuồng ư? Thiếu niên này nói chuyện không nhanh không chậm, thần thái khiêm tốn, không có nửa phần kiêu ngạo tự mãn.

Nói thiếu niên này ngu muội vô tri ư? Lời nói hần ta điềm đạm chắc chắn, lại có hiểu biết, không giống kẻ ngu dốt không biết trời cao đất dày là gì. Huông gì vừa rồi Thương Đạm Nhiên đã thua cờ vây Trương Nguyên. Điều này cho nàng một cảm giác rất mạnh mẽ rằng: “Trương Nguyên thật sự có thể thắng được lần đánh cược bát cổ này.”.

Gió không mãi một hướng. Mưa rào không rơi suốt ngày. Trận mưa lớn này trút xuống gần nửa canh giờ, dần dần cũng ngớt. Lão bộc Lương Mục lẩm bẩm:

-Mưa mau ngừng đi. Mưa mau ngừng đi. Tiểu thư Cảnh Huy và Cảnh Lan nhà ta đã đói bụng rồi có phải không nào?

Tiểu thư Cảnh Huy nói:

-Đúng, ta đói bụng rồi.

Cảnh Lan chợt nói thầm:

-Nếu như trận mưa này không nhanh chóng ngừng thì hồ nước sẽ có sóng to, thuyền không thể đi được. Đến chừng chắc chúng ta đều chết đói ở đây mất thôi.

Nói xong thì tất cả mọi người cười rộ lên, nhìn trời thấy mây đã tan, trời xanh sáng trong, mây ngừng kéo đến. Mấy bà vú liên thu thập đồ đạc chuẩn bị rời đi.

Không hiểu tại sao, bỗng nhiên Thương Đạm Nhiên cảm thấy không được vui. Một khắc trước vẫn còn thoải mái vui vẻ đây, một khắc sau lại thấy buồn bã. Tại sao lại cảm giác như vậy thì nàng không biết rõ, chỉ cảm thấy vấn vương trong lòng. Nàng không tìm được, thuận miệng hỏi:

-Trương công tử và Diêu sinh viên đánh cuộc khi nào?

Trương Nguyên nói:

-Là ngày hai mươi chín tháng hai. Đến lúc đó Thương tiểu thư có muốn đến xem không? Thương Đạm Nhiên mặt đỏ lên, lắc đầu nói:

-Làm sao ta có thể đến.

Dùng lại một chút, nàng lại nói:

-Trước hết xin chúc cho Trương công tử thắng được miêu sinh viên kia.

Nói xong nàng tự mỉm cười.

Trương Nguyên nhìn nàng cười. Nhìn đến nỗi Thương Đạm Nhiên nghiêng đầu đi, trong lòng cũng có chút xấu hổ. Khuôn mặt thiếu niên này tuy rằng còn chút trẻ con, những lời nói giọng điệu thành thực đầm đậm, chắc chắn. Nhất là ánh mắt kia, làm sao dám nhìn vào đây. Ánh mắt ấy như nhìn thấu tận đáy lòng người ta.

Nàng đưa mắt nhìn xuống không dám nhìn thẳng vào ánh mắt của Trương Nguyên. Nhưng nhìn xuống thì nàng lại thấy vạt áo xanh xanh của Trương Nguyên thấm ướt, đôi giày búng nước. Từng bước chân dẫm lên giọt nước nho nhỏ.

Thương Đạm Nhiên có chút bất loạn trong lòng.

Chương 62: Trương Giới Tử trong sắc khinh bạn.

Sau cơn mưa, không khí trong lành. Hoa cỏ và cây cối xanh tươi, thêm đá có chút ẩm ướt. Chu Thuyền ma ma cũng Thương Cảnh Huy xuống trước, còn mấy người hầu thì dọn bàn cờ và đồ đạc ra thuyền. Chủ tớ Trương Nguyên và Vũ Lăng đi sau cùng. Khi ra tới bờ thì họ thấy trong khoang thuyền của họ, nước đã ngập đến cửa thuốc. Muốn dọn dẹp và tắt hết nước đọng này chắc phải mất gần nửa canh giờ, hơn nữa phải có gác gỗ mới tắt nước được. Đương nhiên, nếu như có nhiều sắc thì chỉ việc kéo thuyền lên bờ, rồi úp ngược lại là

được. Nhưng tất nhiên là Trương Nguyên và Vũ Lăng không có nhiều sức lực như vậy.

Tiểu Cảnh Huy thấy vậy trượng nghĩa, tủm tủm cười:

-Trương công tử ca ca, thuyền này của các người không thể ngồi được rồi. Hãy ngồi thuyền của chúng tôi đi. Thuyền của chúng tôi có mũi thuyền, không sợ mưa rơi.

Bốn bà vú già liền trên thuyền bỗng đều đưa mắt nhìn đại tiểu thư Thương Đạm Nhiên, đợi nàng lên tiếng.

Trên hồ gió lớn. Thương Đạm Nhiên cài trâm châu trên đầu, gió thổi nhẹ nhẹ. Nàng có chút bất an. Một sợi tóc mai rủ xuống. Nàng liền vén ra sau tai. Nàng không ý thức được dáng vẻ này của nàng tao nhã và quyến rũ thế nào. Tay áo lụa bị gió thổi bay bay trong gió, thân mình nàng yếu điệu nhẹ nhàng.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Ừ. Trương công tử, hai vị hãy lên thuyền ngồi đi. Hoàng Mục, Thái Cô, hai người hãy đưa Trương công tử sang bờ phía đông đi.

Hai bà vú lái thuyền đáp một tiếng “vâng” rồi quăng dây thừng lên thuyền. Trương Nguyên quay sang nói lời cảm tạ với Thương Đạm Nhiên rồi lên thuyền với Vũ Lăng. Vừa lên thì tiểu Cảnh Huy cũng lên, đưa bàn tay nhỏ bé ra:

-Trương công tử ca ca, kéo ta lên với. Tiểu Huy cũng muốn lên thuyền này.

Bờ đá gập ghềnh, mưa ẩm ướt trơn trượt. Trương Nguyên Bộ Thương Cảnh Huy trượt chân ngã xuống hố nên vội vàng giơ tay giữ chặt. Tiểu cô nương vịn vào tay của Trương Nguyên đứng cảm ơn bước lên thuyền rồi ngoái đầu lại cười, nhìn về phía Thương Đạm Nhiên và Thương Cảnh Lan trên bờ, ngoắc tay nói:

-Cô cô, tỷ tỷ mau lên thuyền đi. Thuyền phải đi rồi.

Thương Đạm Nhiên vội nói:

-Tiểu Huy mau lên đây. Chúng ta sẽ đi cái thuyền kia. Nàng chỉ cái thuyền ở bên cạnh.

Thương Cảnh Huy nói:

-Không đâu. Tiểu Huy thích ngồi chiếc thuyền này. Cô cô mau lên đây đi.

Trương Nguyên biết Thương Cảnh Huy không chịu lên chiếc thuyền kia, thầm nghĩ nếu muốn đi chung thuyền, chắc phải đợi dịp sau, thời gian còn dài mà, giờ không còn nhiều thời gian nên cậu ta nói với Thương Đạm Nhiên:

-Chi bằng Thương tiểu thư ngồi thuyền này đi, ta sẽ lên chiếc thuyền kia. Cảnh Huy tiểu thư không phải qua thuyền bên kia nữa.

Thương Cảnh Huy lại kéo tay của Trương Nguyên, tự chủ trương nói:

-Trương công tử ca ca hãy cùng ngồi chiếc thuyền này. Mọi người hãy cùng nhau ngồi thuyền này cho vui vẻ đi mà.

Thương Đạm Nhiên bất đắc dĩ, nói với lão bộc Lương Mạ và một người đầy tớ trẻ khác:

-Hai người các ngươi hãy lên thuyền coi chừng tiểu Huy. Dù sao cũng phải chú ý đừng để nó đi lung tung trên thuyền.

Hai người đầy tớ tuân lệnh rồi bước lên chiếc thuyền có Trương Nguyên. Lương Mạ nắm tay Thương Cảnh Huy dẫn vào trong khoang thuyền. Lúc ngồi xuống thì Thương Cảnh Huy hỏi:

-Cô cô và tỷ tỷ không lên đây sao?

Lão bộc Lương Mạ nói: -Cô cô và tỷ tỷ ngồi thuyền kia. Thương Cảnh Huy không đồng ý, lắc mình dùng dằng.

Trương Nguyên vội hỏi: -Cảnh Huy tiểu thư, ta kể một câu chuyện cổ tích cho mọi người nghe được chứ? Thương Cảnh Huy vừa nghe nói chuyện xưa thì lập tức không gây rối nữa, mở to đôi mắt đáng yêu hỏi:

-Là chuyện gì vậy ca ca ?

Trương Nguyên ra hiệu cho phó thuyền đẩy thuyền ra khỏi bờ rồi lấy đoạn “đùa người chơi” của Mã Tam Lập đem sửa lại một chút. Tên của kẻ trộm không gọi là “đùa người chơi” mà lại sửa lại là “lừa người đây”.

Kể xong một lần, ban đầu tiểu Cảnh Huy nghe không hiểu. Trương Nguyên lại nói lại thêm một lần nữa thì lúc này nghe rõ, hóa ra là kẻ trộm lừa gạt con nít. Tiểu Cảnh Huy cười đến không ngừng được, liên bảo lão bộc Lương Mục đầy của thuyền ra, hướng về chiếc thuyền kia mà hô to:

-Cô cô, cô cô...

Thương Đạm Nhiên thò đầu từ chiếc thuyền bên kia ra, nghe tiểu Cảnh Huy kêu lên:

-Cô cô, Trương công tử ca ca kể chuyện cười cho cháu nghe, thú vị cực kỳ. Cô cô, tiểu Huy kể cho người nghe nhé?

Thương Đạm Nhiên nói:

-Được. Chốc nữa kể cho cô cô nghe. Nhưng trước tiên cháu ngồi yên đi, chớ lộn xộn nữa.

Thương Cảnh Huy không chờ được. Nàng cảm thấy chuyện này rất thú vị, phải nhanh chóng kể cho cô cô và tỷ tỷ ngay, liền vịn tay vào cửa buồm, cả người thì bị Lương Mục ôm chặt lấy, cái đầu nhỏ nghiêng ra ngoài, hướng về phía chiếc thuyền lớn kia nói:

-Cô cô, có một kẻ trộm muốn trộm dưa và trái cây trong vườn một gia đình nọ. Trong vườn rau có một tiểu tử trông chừng. Phụ thân của tiểu tử đó sửa chữa nông cụ ở trong phòng, nói với tiểu tử.

Đột nhiên thân thuyền chấn động. Thương Cảnh Huy giật mình quay đầu nhìn lên thì thuyền đã cập bờ.

Trương Nguyên nhẹ nhàng cảm bàn tay bé nhỏ, mềm mại như không xương, mỉm cười nói:

-Cảnh Huy tiểu thư. Chúng ta lên bờ. Tạm biệt nhé. -Trương công tử ca ca muốn đi đâu?

Thương Cảnh Huy mở to hai mắt hỏi.

Trương Nguyên nói: -Ta về nhà của ta ở Sơn Âm.

Cô bé sáu tuổi nào lên một tiếng rồi lập tức trầm mặc nhìn hai chủ tớ Trương Nguyên nhảy lên bờ. Trương Nguyên vẫy tay từ biệt. Cô bé cũng không nói tiếng nào.

Lão bộc Lương Mục

thấy vẻ mặt tiểu cô nương khác thường thì nhẹ nhàng hỏi:

-Cảnh Huy tiểu thư làm sao vậy. Sao đột nhiên rầu rĩ vậy? Hỏi mấy lần thì Thượng Cảnh Huy mới nói:

-Trương công tử ca ca đi rồi.

Lương Mục vỗ nhẹ đầu của nàng nói:

-Cảnh Huy tiểu thư, Trương công tử không phải ca ca trong nhà mình, đương nhiên cậu ta phải đi, phải về nhà cậu ấy chứ. Chúng ta cũng phải nhanh chóng trở về. Nhĩ nương đang chờ chúng ta đấy.

Thượng Cảnh Huy gật đầu nhưng vẫn cảm thấy không vui trong lòng.

Trương Nguyên đứng trên bờ nhìn thuyền của Thượng Cảnh Huy quay đầu về hướng tây. Con thuyền phía sau không đợi cập bến mà cũng chuyền hướng theo. Không thể gặp lại Thương Đạm Nhiên, Trương Nguyên không khỏi tiếc nuối, liền đứng từ xa vái chào, mong rằng Thương Đạm Nhiên có thể nhìn thấy.

Chợt nghe phía sau có người gọi:

-Giới Tử, tại sao người lại ở chỗ này?

Trương Nguyên nhìn lại thì thấy tam huynh Trương Ngạc dẫn hai người hầu đi tới.

Trương Ngạc vỗ vai Trương Nguyên cười nói:

-Ta còn tưởng đệ rớt xuống hồ làm mồi cho cá rồi chủ. Vừa rồi mưa lớn như vậy, đệ đã trú ở đâu? Trương Nguyên chỉ ra hòn đảo giữa hồ nói: -Ta lên hòn đảo nhỏ đằng kia.

Hai chiếc thuyền vừa mới chạy qua được hơn mười trượng. Trương Ngạc hỏi:

-Đó là thuyền nhà nào ? Của Hạ gia hay sao ?

Trương Nguyên nói:

-Không phải là thuyền nhà Hạ gia đâu. Đó là Thương gia đây, là tiểu thư nhà Thương thị đưa ta ra hồ.

-A, nữ lang nhà Thương thị.

Trương Ngạc trách móc: -Ta chưa được thấy mà người đã gặp được rồi. Buồn thật. À, Giới Tử, nữ lang nhà Thương thị tướng mạo thế nào ?

Trương Nguyên liếc mắt thấy Năng Trụ cầm một cái hộp gỗ hình chữ nhật trong tay, vội hỏi:

-Là ông nhòm à, mang tới ta xem nào.

Trương Ngạc nói:

-Ông nhòm này không dùng được. Chỗ xa chỗ gần đều mơ mơ hồ hồ. Giới Tử người thử xem qua đi.

Trương Nguyên cầm lấy ống nhòm, nhẹ nhàng xoay tròn hai đoạn ống đồng mặt sau, điều chỉnh tiêu cự. Thương Đạm

Nhiên ngồi trên thuyền, cạnh của thuyền hình vuông. Trung Nguyên khẩn trương chỉnh ống nhòm về phía Thương Đạm Nhiên, thấy má của nàng, cặp lông mày hơi nhíu lại, đôi mắt đẹp đượm buồn, ánh mắt đang hướng về phía bên đây.

-Thế nào rồi, Giới Tử, ống nhòm có dùng được không?

Trương Ngọc vườn cổ ra hỏi.

Trương Nguyên nói:

-Tốt lắm, rất rõ ràng.

Thương Đạm Nhiên còn ở trong khoảng mười trượng, từ trên đảo nhìn ra vẫn còn nhìn rõ như trước mắt: hai hàng lông mày nhỏ ngay ngắn giống như trên bức tranh, cặp mắt sáng say lòng người kia cũng giống như cặp mắt nhanh nhạy đáng yêu của cô cháu gái Cảnh Huy của nàng, nhìn vào đôi mắt của hai thiếu nữ xinh đẹp tuyệt trần này lại thấy có chút đượm buồn.

-Cho ta xem, cho ta xem. Có phải là nhìn được nữ lang của Thường thì không ?

Trương Ngọc la hét bên cạnh đòi lấy ống nhòm.

-Chờ một chút, chờ một chút.

Trương Nguyên giơ cánh tay ra ngăn lại. Khi trông thấy chiếc thuyền kia vòng về hướng tây bắc, không thể nhìn thấy Thương Đạm Nhiên ngồi bên cửa sổ nữa thì lúc này mới đưa ống nhòm cho Trương Ngọc:

-Tốt rồi, người xem đi.

Trương Ngọc ghé sát mắt vào xem, phá lên cười một tiếng:

... - Anh Thường thì ở

-Ha ha, Giới Tử, người thật giỏi. Quả nhiên là nhìn rõ thật. Để ta xem, ta muốn nhìn cô nàng Thương thì ở trên thuyền kia.

Trương Ngọc tìm kiếm, tìm kiếm, nhìn một hồi lâu thì chỉ thấy tay áo của hai người phụ thuyền đang chèo thuyền, không thấy bóng dáng của nữ lang nhà Thương thì đâu cả. Hai chiếc thuyền kia một trước một sau vượt qua đảo ở giữa hồ rồi mất hút.

Chương 63: Đồ Lệ Nương

Trương Ngọc bỏ kính viễn vọng ra, dụi dụi con mắt. Tuy rằng không thấy cô nàng nhà Thương thị trên thuyền nhưng y phát hiện ra kính viễn vọng này quả nhiên hữu dụng, nhìn xa như gần, nên rất vui mừng, luôn miệng nói:

-Tuyệt vời, tuyệt vời. Xem ra một trăm tám mươi lượng bạc thật giá trị hả? Giới Tử, đệ nói xem?

Trương Nguyên phụ họa nói:

-Đương nhiên là đáng giá. Đây là kính viễn vọng độc nhất vô nhị của Đại Minh triều.

Trương Ngọc xoa mắt vài cái rồi lại áp vào kính viễn vọng, nhắm vườn Thương Đào mà nhìn, hết trái rồi sang phải, nhìn lên rồi nhìn xuống, trong miệng nói:

-Hay lắm. Về sau ta mang theo kính viễn vọng này nhìn cao nhìn xa, có thể hình chuyện trong khuê các của người khác. Ha ha, tuyệt không thể tả.

Trương Nguyên hết ý kiến. Tuy nói rằng đời sau này phần lớn những tên mua ống nhòm đều đi rình trộm người khác, nhưng ít người khoa trương nói ra như vậy. . Dù gì cũng phải coi trọng quy củ lễ giáo một chút. Giờ là lúc nào chứ? Chỉ mới là năm Vạn Lịch thủ bốn mươi thôi.

Trương Ngọc nhìn ra ngoài một hồi, rồi lại nhìn qua Trương Nguyên thỉnh giáo cách xoay tròn ống đồng để điều chỉnh tiêu điểm, cười nói:

-Thì ra là thế. Muốn khoảng cách xa gần khác nhau thì xoay tròn điều chỉnh hai đoạn ống đồng này. Ta hiểu rồi.

Rồi bảo Năng Trụ đem cất ống nhòm đi.

Một người quản gia trung niên đội mũ, mặc áo màu xanh da trời chạy lại nói:

-A ha, Trương công tử để tiểu nhân phải đi tìm suốt này đến giờ. Tiệc rượu ở quán Phi Đào đã sớm chuẩn bị xong. Lão gia nhà ta chờ cũng lâu rồi. Mời các vị mau đến nhập tiệc ạ.

Trương Ngọc phủi phủi ống tay áo, trầm mặt hỏi:

-Cô con gái nhà Thương thì cũng ăn cơm cùng sao?

Người quản gia trung niên nói:

-Thưa Đại tiểu thư Thương gia đã đi thuyền trở về rồi.

Trương Ngọc cười lạnh nói:

-Vừa rồi hẹn gặp ta ở vườn đào. Vì sao chưa gặp đã vội bỏ đi rồi.

Hạ thị quản gia cười nói:

-Trương công tử có điều không biết. Đại tiểu thư Thương gia đã gặp công tử rồi.

-A, đã gặp ta ở nơi nào ?

Trương Ngọc vội hỏi.

Hạ thị quản gia nói:

-Lúc Trương công tử uống rượu ở Tùng vào các thì đại tỷ tỷ nhà Thương gia đã lặng lẽ nhìn qua Trương công tử rồi.

Trương Ngọc cau mày ngẫm nghĩ một chút, chợt nói:

-Đúng. Có vài tỷ nữ đi qua lầu các. Ta còn gọi nàng ấy lên gác ngồi chung uống chén rượu. Tuy nhiên ta vẫn chưa được thấy tiểu thư.

Hạ thị quản gia cười nói:

-Tiểu thư Thương gia chính là đi lẫn trong đám tỷ nữ đó đây ạ, thế cũng xem như là đã gặp qua Trương công tử rồi .

Trương Ngọc kêu lên:

-Sao nàng ta có thể làm như vậy. Nàng ở chỗ tối còn ta ở ngoài sáng. Nàng nhìn thấy ta, ta lại không được nhìn thấy nàng. Đây không phải là nhìn lén người ta sao?

Hạ thị quản gia không biết Trương Ngọc ám chỉ cái gì, không dám trả lời, chỉ nói là:

-Trưởng công tử, cũng đã trưa rồi. Các vị chắc đều đói bụng cả. Trước hết mời mọi người đi đến quán Phi Đào dự tiệc đã. Lão gia nhà ta đang chờ.

-Không đi!

Trương Ngọc tức giận nói:

-Trong lòng ta không vui, thực không nuốt trôi, không dám quấy rầy!

-Việc này, việc này...

Hạ thị quản gia xoa tay, không biết nói thế nào cho phải, chỉ liên tục thở dài.

Trương Ngọc càng nghĩ càng tức giận, nói:

-Ta nào biết được tỳ nữ của nữ lang nhà Thương thị hình ta. Nếu ta biết sớm ta đương nhiên sẽ ngồi nghiêm chỉnh, giả vờ giả vịt lấy quyển sách ngâm nga, cũng sẽ không vung chân mắng người hầu, lại còn trêu đùa tỳ nữ.

Thân hình Năng Trụ khỏe mạnh nhưng đầu óc thì không lớn và linh hoạt lắm. Để chứng thực lại công tử nhà mình nói không sai, bọn chen miệng nói:

-Đúng vậy. Lúc đó công tử nhà ta đang ở Các Tử Lý mắng mỏ người hầu, người bị mắng chính là Năng Trụ ta.

Trương Nguyên bật cười. Vũ Lăng núp ở phía sau cũng cười theo.

Trương Ngọc tức giận không cười được, đá một cú lên mông Năng Trụ:

-Chẳng trách việc ra mắt hôm nay không như ý, hóa ra ta mang theo toàn kẻ ngu dốt.

Hạ thị quản gia cố nhịn cười, lại mời Trương Ngọc đến quán dự tiệc. Trương Ngọc lắc đầu nói:

-Không đi. Xin chuyển lời tới chủ nhân người, Trương Yên Khách đã trở về Sơn Âm.

Rồi xoay người đi ra hướng của vườn.

Hạ thị quản gia lén nhịn cười đi theo sau, lại nỗ lực lên tiếng thỉnh cầu lần nữa.

Trương Ngọc nói:

-Ta nói không đi là không đi. Cũng không thể trách tội ý tứ của chủ nhân người. Ta biết cũng biết hôn sự lần này không

thành rồi . Nữ lang nhà Thương thị đã nhìn thấu ta. Ta không có mặt mũi nào gặp chủ nhân nhà người nữa. Chỉ trách nữ lang Thường thị gian xảo. Ta hối hận không nghe lời mẹ nói, vô ý trúng kế.

Vốn ban đầu khi Trương Ngạc ra ngoài, mẹ hắn là Vương thị đã dặn đi dặn lại là hôm nay hắn không được đùa giỡn, phải tao nhã. Còn nói là nữ lang nhà Thương thị chính là thuyết sắc Hội Kê, có dung nhan Tây Thi, có tài vịnh thơ xuất chúng, bảo con trai mình đừng mắc sai lầm.

Hạ thị quản gia biết rằng y không thể giữ được vị Trương công tử tính tình nóng nảy này rồi. Chờ cho Trương Ngạc đi một lúc thì y cấp tốc báo cho lão gia nhà mình hay. Hạ lão gia đã ở đào quán, nghe nói Trương Ngạc, Trung Nguyên, Trung Trắc Nhu đã lên kiệu đi xa thì Hạ lão gia lắc đầu nói:

-Lão phu nghe đứa con của Trương Bảo Sinh là Trương Yên Khách, đã biết việc này khó thành. Trương Yên Khách bạo ngược hoang tàng. Thái phó Tự Thiếu Khanh thương yêu tiểu muội vô cùng. Làm thế nào mà đem con gái của tiểu muội gả cho người như thế. Thôi thôi, cho hắn đi đi. Ngày mai đưa một tám thiệp cho ông nội Trương Ngạc là Túc Chi tiên sinh để giải thích rõ đầu đuôi mọi chuyện hôm nay.

Sau trận mưa to, đường sá ngoài thành lầy lội. Sáu người phụ kiện cẩn thận vác ba cái kiệu mây đi. Cẩn thận bước từng bước một. Đoạn gần tới ngoại ô đến đường gạch dễ đi hơn. Bỗng Vương Khả Xan bị trượt một phát, thành ra nửa người vây bùn, bắt chước khóc lóc giống như con gái. Trương Ngạc nhìn thấy thì cười ha hả, tâm tình có vẻ thoải mái hơn một chút nên bảo phu kiệu tạm dừng rồi nói:

-Khả Xan, hát vài câu của tuồng Đổ Lệ Nương nghe chơi, bộ dạng bùn lầy của người giống hệt Đổ Lệ Nương ấy, hát lệ lên!

Vương Khả Xan bị ép nên đành phải hát một câu “Hóa ra muôn hoa khoe màu đua sắc khắp nơi rồi cũng rơi xuống giêng trong tàn viên...”, hát xong thở không ra hơi, hai tay dính đầy bùn lầy.

Trương Ngạc vỗ cán kiệu kêu lên : -Hay lắm, hay lắm.

Rồi bắt Vương Khả Xan hát lại, không được động đậy.

Vương Khả Xan cả người nhếch nhác, nước mắt sắp tuôn trào rồi, nhìn Trương Nguyên với ánh mắt cầu cứu.

Trương Nguyên nói:

-Tam huynh đừng trêu đùa Vương Khả Xan nữa. Hát vậy chẳng thú vị gì cả, chỉ làm mất hứng thêm.

Trương Ngọc nói:

-Là ta thích phá cho mất hứng đấy.

Nhớ tới lúc này nữ lang Thương thì dùng thuyền đưa Trương Nguyên qua hồ thì hẳn không khỏi có chút ghen tỵ, hỏi :

-Giới Tử, người đã làm gì với nữ lang Thương thì khi ở trên đảo vậy?

Trương Nguyên liếc Trương Ngọc một cái rồi nói:

-Tam huynh nói gì vậy?

Trương Ngọc cười hì hì sửa lại lời nói:

-Là ta hỏi người có thấy nữ lang Thương thì quả thực là tuyệt sắc không?

Trương Nguyên nói:

-Ta mơ mơ hồ hồ chỉ thấy bóng dáng. Khi trời mưa to, trời âm u, nữ lang Thương thì lại ở trên một cái thuyền khác khi qua hồ.

Tất nhiên hẳn không nói đến việc đánh cờ. Miệng lưỡi con người rất đáng sợ.

Trương Ngọc gật đầu vì ban này quả thật hẳn có nhìn thấy hai cái thuyền trên hồ, nói:

-Giới Tử, người và nữ lang Thương thì kia dường như có duyên hơn so với ta. Hôm khác người hãy bảo người đến câu hôn đi. Tuy nhiên, nữ lang Thương thì kia lớn hơn người một tuổi. Người Thiệu Hưng kiêng kị tuổi con gái lớn hơn con trai. Người có kiêng kị không?

Trương Nguyên cười nói:

-Ta không kiêng kỵ đâu.

Trương Ngọc cười to:

-Nói như thế là người có ý đồ thật hả? Ha ha, Giới Tử ngoi hay thật, thế chẳng hóa ra hôm nay ta và Trác Như đệ đến để cầu thân dùm đệ à?

Trương Nguyên nói:

-Đệ đã nói trước rồi. Chưa làm tú tài thì chưa đề cập đến việc hôn sự.

Trương Ngọc cười nói:

-Được, được được. Để cho nữ lang Thương thị chờ người. Năm sau người đỗ tú tài. Người mười bảy, nàng mười tám, vẫn vui vẻ động phòng như thường, ha ha...

Trương Nguyên ngậm miệng không nhiều lời với Trương Ngọc nữa. Bằng không Trương Ngọc càng nói càng không biết đi về đâu.

Trương Nguyên cho hạ kiệu mây ở trước cửa phủ. Khi cùng Vũ Lăng trở vào nhà đã là giờ Mùi sơ khắc. Cả chủ tớ đều bụng đói kêu rên rọt, lúc ăn cơm cảm thấy đồ ăn hôm nay hết sức ngon miệng. Đang lúc đang ăn thì chợt nghe sau vườn có tiếng “hí” Trương Nguyên ngạc nhiên hỏi:

-Hình như là tiếng kêu của con Bạch La Tuyết Tinh.

Con nha đầu Thỏ Đình ở bên cạnh nói:

-Vâng, là con Bạch La đang kêu đây ạ. Con Bạch La này được Chân Chân tỷ tỷ bắt mang về nhà ban sáng.

Trương Nguyên cười “ha ha” một tiếng. Con Bạch La Tuyết Tinh tháo chạy, lại bị Mục Chân Chân bắt giữ à. Trương Nguyên hỏi:

-Chân Chân đâu rồi?

Thỏ Đình nói:

-Chân Chân tỷ tỷ dùng cơm trưa trong này xong rồi trở về, mới vừa đi không lâu.

Trương Nguyên ăn no rồi ra sau vườn nhìn con la. Con la trắng này có thân cao, là do con lừa và con ngựa mẹ sinh ra nên được gọi là “mã la”. Con mã la này từ đầu tới móng đều trắng hết, bị buộc ở một cái cọc gỗ, đang nằm trên mặt đất liềm bụng.

Trương Nguyên nói: -Tiểu Vũ, hãy dắt con bạch la này đến Tây Trương đi.

Nghĩ lại rồi hắn lại nói:

-Trước tiên hãy nuôi dưỡng nó ở đây vài ngày. Lúc này mà dắt nó trở về, không chừng bị tam huynh đánh cho chết khiếp mất. Hãy đợi Tông Tử đại huynh trở về rồi hãy đưa nó về nhà.

Chương 64:Hiệu sách Diêu kỷ.

Khi Trương Nguyên đang ở sau vườn xem bạch la thì mẫu thân Lã Thị đi tới hỏi chuyện Trương Nguyên hôm nay đi câu thân với Trương Ngạc. Trương Nguyên không giấu diếm gì mẫu thân, kể lại tất cả đầu đuôi ngọn ngành, mẫu thân hắn rất nhạy cảm, thăm dò qua con trai, thấy thần thái trong mắt con khắc hẳn trước kia, liền cười ha hả hỏi:

- Con trai ta thích cô nương kia sao?

Trước mặt mẫu thân, Trương Nguyên suy cho cùng vẫn là phận làm con, bị mẹ hỏi như vậy, khó tránh khỏi có chút thẹn thùng, mắt nhìn chằm chằm xuống mũi chân, nhỏ giọng nói:

- Vâng.

Mẫu thân Lã Thị vừa mừng vừa lo, con trai đã lớn rồi, đã biết thâm thương trộm nhớ, điều này chứng tỏ con trai đã thực sự trưởng thành rồi, người làm mẹ ai lại chẳng vui mừng. Nhưng Đông Trương không giống Tây Trường, không có gần gũi với Hội Kê Thương Thị, Thương Đạm Nhiên lại là muội muội của thái nữ Thương Chu Tộ, rất có tiếng tăm, Thương Chu Tộ đó xuất thân là tiến sĩ, đã mấy năm làm huyện lệnh ở Phúc Kiến, có tiếng thanh liêm, rồi Nam Kinh nhậm chức, mấy năm gần đây lại làm quan ở kinh thành, Hội Kê Thương thị và sơn Âm Tây Trương lại là chỗ thân quen., Ông nội Thương Chu Tộ và tổ phụ của Trương Ngọc- Trương Nguyên Biện đồ cùng bảng tiến sĩ, những phụ thân của Thương Chu Tộ lại lâm bệnh mà

chết, mẫu thân y cũng buồn thương quá mà hai năm sau cũng mất.

Thương Đạm Nhiên từ năm năm tuổi đã do anh trai và chị dâu nuôi nấng. Thường Chu Tộ thương em sớm đã mồ côi cha menên rất mực thương yêu nàng.

Mẫu thân Lã Thị thử thăm dò, hỏi:

- Nếu con thích Thường tiểu thu, vậy để ta nhờ bà mai đến thăm hỏi nhà Thường Thị xem thế nào?

Tuy hy vọng không nhiều, nhưng cứ thử một lần cũng chẳng sao, thân làm mẹ luôn thấy con mình ưu tú hơn người, chắc sẽ có được hỷ sự bất ngờ đây.

Trương Nguyên đáp:

- Con giờ chỉ là một nho đồng, đợi khi con lập thành công danh rồihãy tính.

Mẫu thân Lã Thị nói:

- Cho dù mọi việc có thuận buồm xuôi gió thì cũng phải năm sau mới có kì tuyển sinh đồ, lúc đó con cũng đã mười bảy tuổi. Thường tiểu thư đó năm nay bao nhiêu tuổi rồi ?

Trương Nguyên đáp:

- Hình như là mười sáu.
- Lớn hơn con ta một tuổi.

Mẫu thân Lã Thị nhíu mày, lập tức lại giãn ra, nói:

- Lớn hơn một tuổi cũng chưa chắc là không hợp, nhưng ý của ta là, năm sau con mười bảy tuổi, Thương tiểu thu đã mười tám rồi, nếu như có người tới dạm ngõ trước thì chẳng phải con hối hận cũng không kịp sao?

Nghe mẫu thân nói như vậy, Trương Nguyên mới nhớ ra chuyện ở thời này tiểu thư khuê nữ mười tám tuổi mà còn chưa đính hôn là chuyện hiếm gặp,. Nêu thật như mẫu thân

nói, đợi cho tới lúc hấn đỗ tú tài cưới ngựa trắng, cài hoa vàng trở về thì Thương Đạm Nhiên đã là vợ của người khác rồi, lúc đó hấn sẽ hối hận chết mất. Hôm nay vừa gặp trong vườn, thiện cảm với nhau hấn là có, nhưng vì vậy mà cho rằng Thương Đạm Nhiên nhất kiên chung tình, khổ sở chờ đợi hấn thì quả thật hoang đường.

- Vậy theo mẫu thân, con nên làm thế nào?

Trương Nguyên hỏi mẫu thân.

Mẫu thân Lã Thị triu mến xoa đầu con, hỏi:

- Con và Diêu tú tài đánh cược, liệu có thắng được không?

Trương Nguyên đáp: - Mẫu thân yên tâm, con nhất định thắng.

- Vậy thì tốt.

Mẫu thân Lã Thị nói:

- Đợi con thắng được miêu tú tài, thì cũng coi như có chút tài danh, lúc ấy ta sẽ nhờ bà mối tới Thương gia

Hội Kê, dặn họ nói khéo một chút, con thấy thế nào?

Trương Nguyên đã từng nói với mẫu thân cũng như Hầu huyện lệnh, phải có công danh rồi mới lập thân, nhưng lúc đó là chưa gặp được người con gái tốt như vậy, bây giờ đã gặp rồi, chẳng lẽ lại củ ôm mãi câu nói cũ, lập thân cũng không phải là lập tức kết hôn, chuyện kết hôn cần phải suy nghĩ kĩ. Hấn mới mười lăm tuổi thì cũng không nên, việc đính hôn tất nhiên là ai ra tay trước kẻ đó sẽ chiếm lợi thế, thành thân thì có thể trì hoãn vài năm, dù sao đây cũng là việc lớn cả đời, lập tức nói:

- Chuyện này của con do mẫu thân làm chủ.

Trong lúc nói chuyện, Đại Thạch Đầu tới báo, Phạm tiên sinh, Ngô tiên sinh đều đã tới.

Thế là giờ học của Trương Nguyên lại bắt đầu, tập “Văn chương chính tông” còn sót lại hai cuốn, sau khi nghe xong sẽ

bắt đầu phân tích.

Tới giờ Thân, đọc hết hai cuốn cuối của ” Văn chương chính tông”, Trương Nguyên nói:

- Hai vị tiên sinh vất vả rồi, mời hai vị uống ngụm trà, đợi lát nữa còn phải nhờ Phạm tiên sinh hoặc Ngô tiên sinh dẫn ta đi mua một ít tuyển tập thời văn nữa. Ngày mai bắt đầu học thời văn.

Phạm Trân, Ngô Đình đều biết Trương Nguyên và Diêu tú tài có đánh cuộc, họ là những người hiểu rõ nhất học vấn của Trương Nguyên có tiến triển như thế nào.

Trương Nguyên chưa cần đến thời gian hai mươi ngày đã nghe hết những tập “Bát đại gia văn sao” và ” Văn chương chính tông” gồm hơn trăm cuốn, để hai người bọn họ đọc chắc cũng mất thời gian của năm, đương nhiên họ không chăm chỉ được như Trương Nguyên. Trương Nguyên mỗi ngày đều nghe đọc sách hơn bốn canh giờ, hơn nữa Trương Nguyên vừa nghe một lần đã nhớ được gần hết nội dung, cái này họ phải tốn đến hơn nửa năm mới làm được.

Nhưng mà chế nghệ bát cổ không hề giống với thi thu thông thường, nó yêu cầu năng lực nhận thức cao siêu. Chỉ lấy phá để làm ví dụ, cùng một đề tài có đến mười mấy cách phá để, hoàn toàn phụ thuộc vào sự vận dụng linh hoạt của tác giả, hôm nay đã là mười sáu tháng tám, Trương Nguyên lại chưa hề đọc qua một bài hát cổ nào, cách ngày hai mươi chín tháng mười chỉ còn có hơn bảy mươi ngày, đến lúc vào trường thi mà có thể làm một bài hát cổ văn chuẩn mực quy phạm điều này vượt quá sức tưởng tượng của hai người Phạm Trân và Ngô Đình, nhưng sự trầm lặng hiếu học và sự thông minh phi phàm của cậu thiếu niên Trương Nguyên khiến họ không dám có ý khinh thường giấu cợt mà chỉ có thể giương mắt ngóng chờ.

Phạm Trân nói:

- Ta sẽ đi mua sách cùng thiếu gia Giới Tử, lão Ngô, mời ngài về trước.

Ngô Đình đáp:

- Ta không có việc gì, ta cũng đi mua sách cùng thiếu gia, xem xem có tiểu thuyết nào mới xuất bản không, tiện mua vài cuốn để ban đêm đọc giải sầu.

Xung quanh Phủ học cung cách nhà Trương Nguyên không xa có vài hiệu sách, Trương Nguyên dẫn theo tiểu hê nô Vũ Lăng cùng với hai người Phạm Trân, Ngô Đình đi về phía Phủ học cung.

Phủ học cung là học cung của phủ Thiệu Hưng, học cao hơn huyện Sơn Âm một cấp, huyện có giáo dụ, phủ có giáo thụ, những thứ khác cũng không khác Minh Luân đường, Đại Thành điện là bao. Về sau Trương Nguyên thi cử đều rất thuận tiện, thi huyện, thi phi, thi đạo đều ở ngay trước cửa nhà.

Bên ngoài Phủ học cũng có phố Thập Tự, cửa hàng san sát nối tiếp nhau, chủ yếu là bán đồ văn thu. Cùng là giấy, có loại giấy trúc của Giang Tây, giấy khoản của Trần Thanh, giấy ngũ sắc, giấy tiết Đào Thục, giấy Cao Ly mặt bằng, giấy tùng Giang Đàm, đủ các loại giấy tử phương, cần gì có nấy. Mực có mực Huy Châu, bút có bút Hồ Châu, còn có bán các loại nghiên mực, bút cách, bút giường, bút bình, chặn giấy, tài đao, đèn học, đầy đủ các kiểu, rực rỡ muôn màu.

Đang đi thì bỗng nghe tiếng Vũ Lăng gọi:

- Thiếu gia, bên bày có một tiệm sách lớn này.

Ba người Trương Nguyên và Phạm Trân, Ngô Đình đều ngược mắt lên nhìn. Tiệm sách có treo biển đề bốn chữ lớn ” Tiệm sách Diêu ký”, Phạm, Ngô mỉm cười, thấp giọng nói với Trương Nguyên:

- Đúng là oan gia ngõ hẹp. Đây là tiệm sách của Diêu Phục, chúng ta đi nhà khác thôi.

Trương Nguyên nói:

- Chính là chỗ này, ai lại đuổi khách hàng có chủ, vừa khéo ta đang muốn cho Diêu tú tài biết ta đang khổ luyện học Bất cổ ra sao, cho hắn biết mà sợ.

Phạm Trân và Ngô Đình bốn mắt nhìn nhau, lắc lắc đầu. Phạm Trân trầm nghĩ”Diêu Phục mấy ngày này đều đi thăm hỏi các sinh đồ trong huyện, bận tới tối tăm mặt mũi, nêu lão biết đến hôm nay cậu mới tìm đến mua tuyển tập thời văn về học thì hẳn sao phải sợ kia chứ, có mà sẽ vui mừng một phen, đỡ phải đi giao tiếp cầu cạnh khắp nơi rồi”.

của chính của ” Diêu ký thư phô” còn treo một tấm bảng to, trên bảng dán một tấm giấy đỏ, trên đó viết mấy hàng chữ lớn.

Mới có quyển thủ năm, sáu của ” Toàn tượng cổ kim tiểu thuyết” của Mặc Hàm Trai.

Mới có ba mươi cuốn chọn lọc “Canh Tuất khoa điện thi tham hoa tiên khiên ích chế nghệ”.

“Mới có.”

“Mới có...”

Trương Nguyên mỉm cười, chiêu thức quảng cáo của cửa hàng này mấy trăm năm cũng không thay đổi.

Bốn người đứng ngoài cửa được một lúc, liền có một tiểu nhị chạy ra nhiệt tình chào mời.

- Ba vị tài tử muốn mua sách à? Mời vào mời vào, trong tiệm sách thủ nào cũng có, giấy in thượng hạng, bản khắc hoàn mỹ, ba vị cử thoải mái chọn lựa.

Trương Nguyên thông thả bước vào “Tiệm sách Diêu ký”, vừa trông đã thấy cửa hàng này thực không hề nhỏ, phân thành ba lối đi, lần lượt là ” Kinh sử” , “Tủ tập”, “Tập thuyết”, giá sách có hàng chục cái, các bộ sách được đặt ngay ngắn hàng lối, nồng nặc mùi mực in.)

Ngô Đình đi tới đây ” Hàng tập thuyết lật xem cuốn ” Toàn tượng cổ kim tiểu thuyết”. Phạm Trân cùng Trương Nguyên đi chọn xem tuyển tập thời văn, tên tiểu nhị đi theo Trung Nguyên ra sức giới thiệu bộ sách này, bộ sách kia, giống như con quạ làm người khác inh tai nhức óc.

Phạm Trân nói:

- Không cần người giới thiệu, chúng ta tự đi xem, tự chọn, còn dài dòng thì chúng ta sẽ đi đây.

Tên tiểu nhị tiệm sách lúc này mới ngậm miệng, ngượng ngùng đứng sang một bên.

Chương 65: Kể tiêu binh.

Văn Bát cổ và sách kinh sử được bày cùng một chỗ, chất đầy các giá, chiếm tới hơn phân nửa của ” Hàng Kinh sử, từ các bài văn đã trúng kì thi hương tam khoa Hàng Châu đến thi Hội Kinh Su đều có cả, còn có cả tuyển tập các bài thi Hương, thi Đình, Trạng nguyên, Bảng Nhãn, Thám khoa, đến cả những bài hát cổ văn xuất sắc nhất của thi Đông sinh cũng có, hầu hết đều là các tác phẩm của sinh đồ vùng này, hai thân đồng của Sơn Âm là Trương Tông Tử và Kỳ Hồ Tử cũng có một cuốn tuyển tập, có tên ” Thần đồng chế nghệ”, một tập có mười tám cuốn.

Trương Nguyên cầm quyển ” Thần đồng chế nghệ” lật xem qua loa, cười nói:

- Cân phải mua cuốn này.

Rồi đặt sang một bên, lại tiếp tục chọn, quay sang hỏi Phạm Trân:

- Phạm tiên sinh, ở đây sao lại có toàn văn của sinh đồ ở phủ Thiệu Hưng vậy, thời văn thi Hương chỉ có Hàng Châu là có, nơi khác có hay không?

Phạm Trân đáp:

- Phủ và huyện khác nhau, văn phong cũng không giống, các học sinh của Thiệu Hưng tất nhiên chỉ học văn của các danh gia bản địa thôi, như vậy cơ hội đỗ đạt mới lớn, có điều văn phong của mười hai phủ Giang Nam cũng không có gì khác biệt lắm.

Trương Nguyên trầm nghĩ “Có lẽ suy nghĩ xem giám khảo thích loại văn phong như thế nào quan trọng hơn.”

Hỏi:

- Văn phong vào năm Gia Tĩnh với bây giờ chắc là cũng có khác biệt đúng không?

Phạm Trân đáp:

- Tất nhiên là có khác, khác rất nhiều. Văn bát cổ bây giờ gần như dung hòa với cổ văn, đề văn tách rời kinh văn, khiến cho tác giả có thể thoải mái phóng bút, càng phát huy được học thức và tài năng, trong thể loại này thì Vương Quý Trọng ở Hội Kê là người xuất sắc nhất.

Trương Nguyên gật gật đầu, từ thời Gia Tĩnh tới nay, sự không chế của các quan văn với kẻ sĩ đã giảm đi rất nhiều. Các bậc Phật, Đạo, Chu tử, tâm học Dương Vương Minh, thậm chí Tây học, các loại trào lưu tử tưởng đồng loạt phát triển, tính chất tự nhiên của bát cổ văn đã chịu sự đả kích rất lớn, thể loại bát cổ văn chỉ đem ra thuyết giáo đã không còn lưu hành nữa rồi.

Trương Nguyên cầm lấy một cuốn in rất đẹp mắt lên, chính là cuốn “Tuyển tập chọn lọc ba mươi bài thi Đình, Thám Hoa Tiên Khiêm Ích năm Canh Tuất” mà của tiệm quảng cáo nói đến cái tên Tiên Khiêm Ích quả đúng là như nghe sấm bên tai rồi, đứng đầu tam đại thi hào cuối thời Minh, nổi danh nhất vẫn là đảng Đông Lâm, mà trong đó nổi danh nhất lại là người đã được gả cho Tần Hoài, danh kỹ Liễu Như thị. còn cả chuyện âm thầm giúp đỡ nghĩa quân phản Thanh nữa, nói tóm lại Tiên Khiêm Ích là một nhân vật tài hoa hơn người và cũng có không ít rắc rối thị phi, đương nhiên đây đều là những lời của đời sau, bây giờ là năm Vạn Lịch thủ bốn mươi, tuổi Nhâm tử, Tiên Khiêm Ích là Thám Khoa trung học Canh Tuất, cũng là chuyện của những năm trước. Tiên Khiêm Ích chắc cũng tam ba mươi tuổi, người này học thức phong phú, cần phải học tập một chút cách làm bát cổ của y, mua cuốn này.

Phạm Trân đề củ cuốn bát cổ văn trứ danh do Trần Tế Thái biên soạn ” Hoàng Minh thời văn định”. Trần Tế Thái là tài tử

Lâm Xuyên, mười lăm tuổi đã làm cho sinh, nay đã qua tuổi bốn mươi nhưng vẫn chưa đậu kì thi Hương, có điều văn bát cổ của ông thì thực nổi danh khắp nơi, điều này thật làm cho người ta cảm thấy bất công.

” Ba mươi sáu đề văn thi, Hội Kê Vương Quý Trọng” cuốn này tất nhiên là cần mua, nhưng không tìm thấy cuốn tuyển tập văn bát cổ của Lưu Tông Chu, hấn hỏi người làm trong cửa hàng, y nói không có tuyển tập của Lưu Khải Đông, nhưng có thể tìm trong dãy sách tác phẩm thi Hội. Lưu Khải Đông là tân khoa năm Vạn Lịch thứ hai mươi chín.

Trong lúc tìm sách, một tú tài trẻ tuổi ăn mặc chỉnh tề bước vào, Trương Nguyên vừa thấy, vội chấp tay nói:

- Hoàng huynh cũng tới mua sách à?

Người thanh niên này từ Cửu Giang đến học đạo, tên Hoàng Đình. Hôm nay là chủ nhật, Khải Đông tiên sinh không lên lớp, hấn đến xem xem có cuốn văn thi Hương nào mới hay không, Hoàng Đình vì muốn tới chỗ Lưu Tông Chu tâm sự học đạo mà bỏ lỡ cuộc thi Hương năm nay. Học quán của Lưu Tông Chu xa nhà cả ngàn dặm, hấn theo Lưu Tông Chu tâm sự học đạo cũng không phải do xem công danh như cặn bã mà là hấn muốn kì thi Hương ba năm sau ở Giang Tây sẽ có nắm chắc được cơ hội hơn.

Hoàng Đình nhìn thấy Trương Nguyên, chào đáp lễ, nói - Hóa ra là Trương huynh, Trương huynh đã mua được sách gì rồi?

Hấn nhìn mấy cuốn tuyển tập mà Trương Nguyên chọn được, cười nói:

- Mấy hôm trước Khải Đông tiên sinh còn nhắc tới huynh, nói không biết Trương Giới Tử không biết học chế nghệ tới đâu rồi? Thế nào, Trương huynh bây giờ mới bắt đầu học sao?

Trương Nguyên gật đầu đáp:

- Đúng vậy, đa tạ Khởi Động tiên sinh đã quan tâm.

Hoàng Đình cười cười, không nói gì thêm, vì Khởi Động tiên sinh đã từng nói người khôn ngoan biết nhìn xa trông rộng, hôm nay mất là đề ngày sau có, nói như vậy rõ ràng là có ý cho rằng Trương Nguyên thua chắc, nhất định sẽ ngã một vố đau.

Hoàng Đình hỏi tên tiểu nhị cuốn văn bát cổ thi Hương năm nay đã tới chưa? Tên tiểu nhị trả lời:

- Thi Hương có ba đợt, mỗi ngày một đợt, từ ngày mùng chín tới mười một, sau đó còn chấm bài thi, nêu danh, viết bảng cũng phải tới cuối tuần. Hôm nay mới là ngày mười sáu, cả bảng vàng cũng chưa công bố, đợi đến khi các bài thi truyền ra, phát hành, nhanh nhất cũng phải tới trung tuần tháng chín.

Hoàng Đình thấy không mua được sách gì liền đi về. Trương Nguyên mới y vào trong ngôi một lát, y từ chối khéo rồi nhanh chóng trở về chùa Đại Thiện.

Chọn được cuốn sách cần mua, Trương Nguyên kêu tiểu nhị mang sách đi tính tiền, tổng cộng hai mươi tám cuốn, trong đó có hai mươi cuốn “Hoàng minh thời văn định” do Trần Tế Thái biên soạn, hai cuốn ” Ba mươi sáu đề văn, Hội Kê Vương Quý Trọng” , một cuốn ” Tuyển tập chọn lọc ba mươi sáu bài văn thi Đình Thám Hoa Tiền Khiêm Ích năm Canh Tuất”, một cuốn “Thần đồng chế nghệ” , hai cuốn ” Tuyển tập chọn lọc các bài văn hay của đồng sinh bốn huyện”. Ngô Đình mua cuốn “Toàn tượng cổ kim tiểu thuyết” cũng được gộp vào cùng tính tiền, tổng cộng hết tám tiền tu, “tiền” là đơn vị tiền tệ xưa, mười tiền bằng một lượng hơn nữa đây đã là giá ưu đãi.

Sách này đúng là đắt đến rùng mình, một cuốn cũng chỉ dày có mấy chục trang, hai mươi mấy cuốn cộng lại cũng dày chưa đến nửa thước, nhưng nghĩ lại, dù gì đây cũng là sách chính bản, hơn nữa trang giấy mực in đều là loại tốt, Trương Nguyên liền bảo Vũ Lăng đi trả tiền. Lúc tên tiểu nhị dùng cân cân lại lượng bạc, một chiếc kiệu dùng lại trước cửa tiệm. Diêu Phục hạ kiệu đi vào, lão do nhận được thông báo của tên quản lý cửa tiệm mới ngay lập tức đi tới, xoa mặt cười hai tiếng, nói:

- Hóa ra là Trương công tử, Trường đại công tử hiếu học đến vậy thật khiến Diêu mô hết lòng kính nể.

Trương Nguyên quay sang nhìn lão, kinh ngạc nói: - À, “Tiệm sách Diêu ký”, đây là của tiệm nhà ngươi? Vậy những sách này ta không cần nữa.

Diêu Phục thể hiện hòa khí, nói:

- Trường công tử chờ hành động theo cảm tính, mua sách là mua sách, cá cược là cá cược, nước sông không phạm nước giếng.

Rồi hỏi tên tiểu nhị hết bao nhiêu bạc, nói tiếp:

- Bốn phần lẻ ra thì miễn đi, tính tám tiên được rồi. Trương công tử có cần mua thêm vài cuốn văn bát cổ hay không, đọc qua vạn cuốn sách hạ bút mới có thần đây.

Trương Nguyên nói:

- Đọc xong hai mươi sáu cuốn này cũng gần tới cuối tháng mười rồi, xin cáo từ, hẹn gặp lại ở huyện nho học.

Diêu Phục đứng ở cửa tiệm nhìn bốn người Trương Nguyên đi xa rồi mới cười nhạt, trong lòng đã yên tâm hơn rất nhiều, ban đầu lão còn lo lắng Trương Nguyên có quỷ kê gì, như là để Trương Nhữ Lâm ra mặt thuyết phục sinh đồ khắp huyện hay đại loại thế, cái này không thể không phòng, cho nên lão đã sai chân tay đi nghe ngóng động tĩnh bên Trương Nguyên và Tây Trường, nhưng Trương Nguyên toàn đóng cửa trong nhà, cũng không biết có học hay không, hôm nay đã thực ra ngoài Hội Kê dạo chơi rồi. Tây Trường thì vẫn như xưa, không đem chuyện cá cược giữa lão và Trương Nguyên làm một.

Cho nên Diêu Phục cho rằng vụ cá cược này lão thắng chắc rồi, nhưng lại cảm thấy ảo não, thâm nghĩ:

- Ngày đó sao ta lại đi cá cược với tên nhóc con miệng còn hội sữa này chủ, còn lo nghĩ kê sách đối phó nữa Tên tiểu tử này bây giờ mới đọc tới bát cổ, quả thực là đang trên ta đây mà, mấy ngày nay đi tặng lễ đã tốn mất mấy mươi

lượng bạc, lần trước Trương Đại Xuân biên cho hai mươi lượng dùng còn chưa đủ, hôm trước đi Trấp Sơn gặp tên tú tài kia còn bị tên nho sinh mắng cho một trận, thật là làm ta tức chết, sau đợt cá cược này, ta phải cho hắn nếm thử chút thử đoạn của ta, cho hắn tan của nát nhà.

Hôm nay gặp Trương Nguyên, Diêu Phục đã không còn ý định đi thăm hỏi các sinh đồ nữa. Năm mươi bốn cho sinh thì chỉ cần mười chín người không chấp nhận bài của Trương Nguyên là lão thắng rồi, mà mười chín người này Diêu Phục đều đã khơi thông quan hệ xong cả rồi, thắng là chắc chắn, chỉ tiếc lần này đã tốn không ít tiền bạc.

- Tiểu tử Trương Nguyên, đừng cho rằng thua rồi thì chỉ cả đời không tham gia khóa cử là xong, Diêu Phục ta làm sao có thể dễ dàng buông tha người như vậy chứ! Diêu Phục hừ lạnh một tiếng, ngồi lên kiệu trở về.

Chương 66: Xem la ăn cỏ.

Từ ngày mười bảy tháng tám, Trương Nguyên dốc lòng học làm văn bát cổ, hiện hắn đang nghe những bài hát cổ của các danh gia thời trước. Trước tiên hắn mời Phạm Trân giảng cho hắn biết cách thức đại khái của bát cổ. Phạm Trân trước là đông sinh, tuy rằng làm văn bát cổ không được tốt cho lắm, nhưng bàn về cách thức và cách làm văn có hiểu biết nhất định. Đọc xong một cuốn sách, một bài bát cổ quy phạm do phá đề, thừa đề đề, khai đề, khởi giảng, nhập đề, ra đề, đề nghị bỉ, trung nghị bỉ, quá tiếp, hậu nghị bỉ, hậu nghị tiểu bỉ, kết bài các bộ phận này tạo thành, chú ý kết cấu cần chặt chẽ, cẩn thận, nghiêm túc, Phạm Trân lại đem từng bộ phận cấu thành và cách làm giảng giải cặn kẽ, còn Chiêm sĩ Nguyễn ngồi một bên bổ sung.

Trương Nguyên lặng yên suy nghĩ một lát, gật đầu nói:

- Được, vậy mời tiên sinh đọc cho ta cuốn ” Tuyển tập chọn lọc các bài thi của đông sinh bốn địa” đi.

Phạm Trần khụ khụ hai tiếng, vén chiếc áo cà sa, ngồi vắt chéo chân, uống một ngụm trà, mở sách ra bắt đầu đọc. Đọc được mười bài hát cổ tiểu đề của đồng sinh thì đến Chiêm sĩ Nguyên đọc tiếp. Trong hai canh giờ buổi sáng đã đọc xong hai cuốn ” Tuyển tập chọn lọc các bài thi của đồng sinh bốn địa”, Phạm Trần cười nói:

- Vậy là tới chiều có thể đọc ” Thần đồng chế nghệ” rồi đây, với tốc độ học nhanh như vậy của Giới Tử thiếu gia thì không tới mười ngày là có thể đọc hết các cuốn sách bát cổ mà chúng ta mua về hôm qua rồi.

Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Không thể hấp tấp như vậy được, ta chưa quen với bát cổ, nghe rất khó hiểu. Buổi sáng mỗi ngày học hai cuốn là đủ rồi, để chiều ta cần phải tự mình nghiền ngẫm lại, dục tốc bất đạt.

Như vậy hai người Phạm Trần, Chiêm sĩ Nguyên nghiêm nhiên được nghỉ nửa ngày. Phạm Trần nói

- Vậy sáng ngày mai hai người chúng tôi lại đến, nếu chiều Giới Tử thiếu gia có gì dặn dò thì cứ sai Tiểu Vũ tới gọi.

Liên cùng Chiêm sĩ Nguyên cáo từ trở về.

Lúc ăn cơm trưa, trong đầu Trương Nguyên vẫn tràn ngập những phá đề, thừa đề đề, ăn cơm mà cứ suy nghĩ tới thất thần. Thấy vậy, mẫu thân Lã thị cười nói:

- Xem đứa nhỏ này thật là, đọc sách đến mơ hồ rồi, chỉ ăn mỗi cơm trắng, quên cả ăn thức ăn.

Bà gấp hai đĩa thức ăn vào trong bát Trương Nguyên.

Qua tháng tám Trung thu, thời tiết cũng bắt đầu mát mẻ hơn, sau giờ Ngọ lại có trận mưa nhỏ, Trương Nguyên một mình ở thu phòng phía tây dạo bước ngâm nga. Buổi sáng nghe hai cuốn ” Tuyển tập chọn lọc các bài thi của đồng sinh bốn địa” lại ngẫm lại một lượt trôi chảy như nước, có thể nói là nhớ kỹ trong lòng rồi, nhưng thử làm một bài với đề như vậy lại cảm

thấy không mấy khó khăn, không biết phá để thế nào, suy nghĩ bị hạn chế nên rất khó chịu. Bên phải nghĩ ra một kiểu, bên trái lại nghĩ ra kiểu khác, giống như chạy trốn trong một căn phòng nhỏ hẹp vậy. Trong phòng đâu đâu cũng là chướng ngại vật, mà trời lại tối, không thể nhìn thấy chướng ngại, không tránh được đi vài bước lại ngã.

Trương Nguyên cũng không biết mình đi đi lại lại trong phòng bao nhiêu lần. Tiểu nha đầu Thỏ Đình lúc trước còn ở bên ngoài hầu hạ, nhìn thiếu gia củ đi lại lại cũng đau cả đầu, lúc này không biết chạy đi đâu rồi. Trương Nguyên đi mệt rồi, nghĩ mệt rồi, ngồi trên ghế kêu:

- Thỏ Đình, pha trà.

Không có ai đáp lời, gọi thêm hai lần vẫn không có ai đáp lại, lắc đầu nói: - Nha đầu Thỏ Đình này trước kia dễ sai vậy, giờ lại học thói lười biếng rồi.

Xoa xoa chân, chuẩn bị tự mình đi pha trà.

- Thiếu gia cần gì ạ?

Thiếu nữ Mục Chân Chân đội nón lá vành trúc xuất hiện ở cửa thu phòng. Cô mặc một chiếc váy màu xanh thẫm, lộ ra đôi chân trắng nõn, chân đeo giày rom, ngón chân lộ ra ngoài còn dính bùn. Thử duy nhất khác với trước kia đó là cô không mang dây eo, chỉ dùng một dải vải xanh quân ba vòng eo rất chặt.

Mục Chân Chân tháo chiếc nón lá vành trúc xuống đặt ở bên mái nhà cong hình giọt nước, lại nhanh nhẹn dỡ bao nải xuống. Trong đó còn có nửa sọt quýt, vì trưa nay trời mưa nên sân chùa Đại Thiên chẳng có ai, sọt quýt này không bán được. Mục Chân Chân vẫn không nghĩ đến chuyện tới Trương gia, sợ mẫu thân Lã Thị sẽ mua hết cả sọt quýt này thì thật là ngại quá. Lòng thì nghĩ như vậy nhưng vẫn không quản được đôi chân, không tự chủ mà đi tới bên này Phủ học cung. Đến Trương gia, Đại Thạch Đầu gác cổng cũng quen mặt nàng, cất tiếng gọi:

- Chân Chân tỷ.

Liên vội đầu vào chậu sành xem hai con dê đánh nhau, Mục Chân Chân có thể đi thẳng vào trong sân trong, đúng lúc nghe thấy Trương Nguyên nói Thỏ Đình lười biếng, liên vội hỏi xem thiếu gia cần gì?

Trương Nguyên đứng lên nói:

- Chân Chân đến rồi à? Trời mưa đó, mau vào lau qua mặt đi.

Trong thu phòng có chậu nước và khăn mặt, Trương Nguyên đem khăn mặt đưa cho Mục Chân Chân. Mục Chân Chân giật mình tránh né, cô sao dám nhận lấy khăn, nói:

- Không cần đâu, không cần đâu. Tiểu tỷ rửa qua mặt là được rồi.

Nàng đi tới bên chậu nước cốc nước rửa mặt. Đang định dùng tay áo lau mặt như mọi khi bỗng nhớ ra là thiếu gia đang nhìn mình, tay nàng vừa mới nâng lên lại hạ xuống, hai tay đặt phía sau lưng, nhưng vẫn chưa lau đi nước trên mặt, nước chảy ướt áo, hai hàng lông mày lá liễu cũng bị nước làm ướt nhẹp, giống như con cừu bị ướt vậy.

Trương Nguyên đem chiếc khăn lụa giơ ra trước mặt nàng, nói:

- Mau lau khô mặt đi, ta có việc dặn người.

Mục Chân Chân vừa nghe thấy thiếu gia nói có điều dặn dò, lúc này mới nhận lấy chiếc khăn, lau mặt thật nhanh rồi hỏi:

- Thiếu gia có chuyện gì sai bảo?

Trương Nguyên cười đáp:

- Ta đọc bài đến miệng đắng lưỡi khô rồi, muốn uống trà mà Thỏ Đình lại chạy đi đâu mất.

Mục Chân Chân nói:

- Tiểu tì lập tức đi bảo nhà bếp hâm trà nóng cho thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì phải đợi tới lúc nào đây? N hãy lấy hai quả quýt cho ta ăn đi.

Mục Chân Chân liền đi chọn hai quả quýt vừa tròn vừa to mang đến, lấy khăn che mặt lau qua rồi bóc vỏ, đem hai quả để vào tay Trương Nguyên. Trương Nguyên đón lấy một quả tách múi quýt cho vào miệng ăn, khen:

- Ngọt quá! Còn quả này. Chân Chân, người cũng ăn đi.

Mục Chân Chân cầm quả quýt lên, lắc đầu muốn nói cô không ăn, chợt nghe thiếu gia cao giọng nói:

- Bảo người nào thì người ăn đi, đừng có ta nói cái gì người cũng lắc đầu như vậy.

Thiếu gia hình như hơi giận. Mục Chân Chân kinh hãi vội vàng đem quýt cho vào miệng ăn, lúc ngước lên nhìn thiếu gia lại thấy một khuôn mặt đang cười, nói:

- Ăn đi, ta ăn một mình không vui, lấy thêm vài quả nữa đến đây, chúng ta cùng ăn.

Quýt này cùi lớn, miệng Mục Chân Chân lại nhỏ, nhét phình cả mặt, mà hơi ửng hồng. Nàng vội vàng quay người đi cố gắng nuốt xuống, lại cảm thêm vài quả quýt vào. Trương Nguyên nói:

- Để tự ta bóc vỏ.

Hắn lấy một quả rồi bóc vỏ, thấy Mục Chân Chân cứ đứng yên, lại cười nói:

- Chân Chân, người muốn ta bóc cho người ăn à?

Mục Chân Chân vội vàng tự bóc cho mình ăn, mặt lại càng đỏ rần lên, cả người cảm thấy không tự nhiên chút nào nhưng cũng không muốn rời đi.

Trương Nguyên ăn vài quả quýt, nói chuyện với Mục Chân Chân. Hắn muốn tìm chút thoải mái sau một ngày học hành vất vả. Học bát cổ hao tâm tổn sức hơn nhiều so với học cổ văn, đương nhiên, thu hoạch cũng không nhỏ. Hiện giờ hắn đang có xác định những chương ngại vật trong căn phòng bát cổ văn kia, đợi tới khi xác định được hắn có thể tự do bay nhảy trong căn phòng rồi, gặp chương ngại thì cứ thế mà nhảy qua. Hôm nay tạm không suy nghĩ nhiều, luyện chữ thêm một chút đã.

Mục Chân Chân cầm đồ của bút ra sau vườn lấy nước, trở về nói:

- Thiếu gia, Thỏ Đình đang xem la ăn cỏ, thiếu gia đừng trách mắng cô ấy.

Trương Nguyên nói:

- Ta cũng quên mất con la ầy, đợi chút rồi ta qua xem.

Kiên nhẫn luyện qua một lượt “Ma Cô bia”, Mục Chân Chân giúp hắn rửa bát, còn hắn đi ra sau vườn.

còn hồ

Chân tường phía Tây hậu viên có một ít cỏ khô, có mái che nên không bị mưa gột. La nằm ở dưới chân tường nhàn hạ nhai cỏ khô. Tiểu nha đầu Thỏ Đình ngồi xổm trước mặt con la, ngơ ngác nhìn hai hàm răng cao thấp cọ xát nhai cỏ, miệng cũng chuyển động theo, dường như cũng đang nhai có vậy.

. Tiểu

,

một ít cỏ khô, có mái .

Trương Nguyên nở nụ cười, gọi một tiếng

- Thỏ Đình
- Tiểu nha đầu “A”.

một tiếng, như người tỉnh lại trong mộng, đứng dậy luống cuống nói:

- Thiếu gia, con la đang ăn cỏ.

Trương Nguyên nói:

- Ta thấy Thỏ Đình người cũng đang ăn cỏ.

“Phi” một tiếng, Mục Chân Chân cũng không nhịn nổi cười.

Trương Nguyên cười nói:

- Đừng có nhìn ngây ngốc ở đó nữa, mau đi pha trà đi. Tiểu nha đầu vừa đi khỏi, Trương Nguyên nói với Mục Chân Chân: - Thỏ Đình vừa nãy chắc là ngủ ngời ở đây, còn đang nằm mơ. Mục Chân Chân cười tiếp lời: - Mơ thấy mình biến thành một con thỏ trắng.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Chắc là vậy, lát nữa người hỏi Thỏ Đình xem.

Không biết tại sao Mục Chân Chân thấy trong lòng mình rất vui vẻ, gật đầu nói

- Vâng , lát nữa sẽ đi hỏi.

Đã tới giờ Thân, sắc trời âm u, Trương Nguyên nhìn những hạt mưa phùn không ngừng rơi trong khoảng không, hỏi:

- Chân Chân, cha người ở Tiêu Sơn đã về chưa ?

Mục Chân Chân đáp:

- Không biết nữa, lúc trưa vẫn chưa thấy về, có lẽ bây giờ đã về rồi.

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai người mang con Tiểu Bàn Long tới đây cho ta mở mang tầm mắt, ta thật sự rất muốn xem thế nào. Không được từ chối đâu nhé.

Mục Chân Chân cắn cắn môi, mặt đỏ lên, đáp:

- Vâng , thiếu gia.

Chương 67: Mục gia có cô gái sắp trưởng thành.

Sau trưa ngày hôm sau, hai cha con Mục Kinh Nham, Mục Chân Chân cùng đến. Mục Kinh Nam dùng một cây gậy chọn ra hai con vịt hoang. Hai con vịt hoang này là y bắt được bên bụi lau sậy gần kênh đào Thiệu Hưng trên đường từ Tiêu Sơn trở về. Hai con vịt còn non, hai cha con Mục Kinh Nam không nỡ ăn cho nên mang tới tặng cho thiếu gia Trương Nguyên.

Mẫu thân Lã thị đang may quần áo mùa đông cho Trương Nguyên. Trương Nguyên giờ đang tuổi dậy thì nên lớn rất nhanh, quần áo mùa đông năm trước đều đã ngắn cả rồi. Thầy Mục Chân Chân mang tới hai con vịt hoang, bà vui vẻ nói:

- Thời tiết cũng lạnh rồi, Trương Nguyên đọc sách vất vả, ta đang định mua con vịt về tắm bổ, con vịt hoang đầu xanh này tốt hơn nhiều so với vịt nuôi trong nhà.

Rồi lập tức sai Y Đình đi dẫn dò Thúy Cô, lấy một con mang đi hấp cách thủy cùng với đậu khấu và nhục quế để đem cho thiếu gia ăn tắm bổ, lại quay sang nói với Mục Chân Chân:

- Làm sao có thể nhận không hai con vịt hoang này của cha con người được, Y Đình, hãy đưa cho Chân Chân năm mươi tiền đi.

Mục Chân Chân cuống đến sắp khóc, quỳ xuống nói:

- Nêu thái thái muôn tính tiền, tiểu tỳ về sau không bao giờ dám bước vào cửa Trung gia nữa. Mấy ngày qua tiểu tỳ không bán được trái cây, bất luận xấu đẹp thế nào thái thái đều mua hết, tiểu tỳ đã rất khó xử rồi, thậm chí hôm qua còn cả nửa sọt nữa.

Mẫu thân Lã Thị vội vàng nói: - Được được được, con mau đứng dậy đi. Thỏ Đĩnh, đỡ Chân Chân dậy.

Không nhắc đến chuyện tiên hai con vịt hoang nữa, nhìn Chân Chân từ trên xuống dưới một lượt, cuối thu thời tiết cũng se lạnh, cô thiếu nữ này còn mang giày rơm, không lạnh sao, liền hỏi Y Đĩnh xem còn đôi giày cũ nào không đem cho Chân Chân đi.

Y Đĩnh mang hai đôi giày cũ từ trong phòng ra, Mực Chân Chân lại đi không vừa. Y Đĩnh tuy rằng cũng không bỏ chân, hơn nữa cũng lớn hơn Mực Chân Chân vài tuổi, nhưng chân của Mực Chân Chân lại lớn hơn chân của Thỏ Đĩnh nhiều. Mực Chân Chân từ nhỏ đã đi chân trần, hai năm nay mới đi giày cỏ, mỗi ngày đi một chuyến đường kênh đào Tây Hung cũng đến hơn hai mươi dặm đường thì chân làm sao mà nhỏ cho được?

Mực Chân Chân thấy chán mình còn lớn hơn chân của chị Y Đĩnh thì không khỏi cúi đầu tự ti. Giang Nam là nơi giàu có đông đúc, bó chân đã tập tục phổ biến từ lâu, nữ tử chân to thể hiện thân phận đề hèn thấp kém, không có giáo dục.

Mẫu thân Lã Thị cười nói:

- Chân Chân là người có võ, chân đương nhiên phải to rồi, đợi ta làm xong quần áo mùa đông này rồi sẽ làm cho con một đôi giày vải xanh.

Mực Chân Chân vừa kêu một tiếng:

- Thái thái

Thì nước mắt đã lưng trong không biết nói gì cho phải. Nàng từ nhỏ đã mồ côi mẹ, đã quen chịu cảnh bị ức hiếp, khổ sở; được người khác quan tâm yêu thương một chút là đã muốn đem cả tấm lòng ra báo đáp.

Mẫu thân Lã Thị mỉm cười nói:

- Chuyện này có gì to tát đâu, ta cũng thích làm mấy việc này mà. Giày của Y Đĩnh, Thỏ Đĩnh cũng đều do ta làm

cả đây, chỉ có điều kiểu dáng không mới mẻ lắm, không theo kịp thời đại thôi.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình vừa ra ngoài lại đi vào, cầm trong tay một vật, đưa cho Mục Chân Chân nói:

- Chân Chân tỷ, tỷ làm rơi đồ.

Mục Chân Chân vừa nhìn thấy vật đó mặt đã đỏ ửng lên. Đây là côn Tiểu Bàn Long mà cô mang tới, lúc tới gặp Trương Mẫu Lã Thị đã đặt dưới gầm hành lang phía nam, thế mà giờ Thỏ Đình lại mang nó tới đây.

Trương mẫu Lã thị liền hỏi: - Chân Chân đây là cái gì vậy?

Mục Chân Chân thấp giọng nói: - Dạ, là côn Tiểu Bàn Long, hôm qua thiếu gia nói muốn xem, nên...

Trương mẫu Lã Thị cười nói:

- Đây là côn Tiểu Bàn Long à, Trương Nguyên lúc trưa ăn cơm cũng nhắc tới, nó là muốn xem con luyện côn đó. Vậy con đi đến chỗ nó đi, đừng quay về vội, cha con con củ ở đây dùng bữa thôi đã.

Mục Chân Chân muốn từ chối nhưng lại không biết nói thế nào, đã nhận rất nhiều ơn huệ của mẹ con Trương Nguyên rồi, từ chối một bữa cơm chiều có phải là rất thất lễ không?

Mục Chân Chân nhìn xuyên qua cửa sổ dài, hướng mắt tới phía lầu Tây bên kia, nói: - Thiếu gia đang đọc sách, không nên làm phiền cậu ấy.

Trương mẫu Lã Thị nói:

- Nó bây giờ sáng đọc sách, chiều thì một mình trong thư phòng học bát cổ, ta đang lo nó học tới đổ bệnh mất. Con đi tới cho nó nghỉ một chút cũng tốt mà.

Mục Chân Chân đồng ý, cầm côn Tiểu Bàn Long đi ra khỏi nam lầu, đứng chờ bên sân một lúc, thấy củ như vậy mà đi thì có chút ngại ngùng, liền nói với Thỏ Đình vừa đi ra: - Thỏ Đình, rót cho thiếu gia một ấm trà để ta bung vào.

Thỏ Đình liền chạy tới phòng đun nước dưới lầu nam, mở lò, hâm lại trà nóng rồi nhanh chóng mang đến một tách trà trong khay mạ vàng tới. Mục Chân Chân đem côn Tiểu Bàn Long đặt dưới hành lang, bê khay trà đi tới thu phòng bên lầu tây, thấy thiếu gia đang đứng quay lưng lại với cửa sổ lật sách lia lịa, miệng còn không ngừng lầm bầm:

- Chưa phá đề thì bài văn tùy thuộc vào ta, phá được đề rồi thì ta phải thuận theo văn..

Mục Chân Chân bung trà đứng cạnh cửa không hề nhúc nhích, sợ làm ảnh hưởng tới mạch suy nghĩ của thiếu gia thấy thiếu gia xoay người ra mới dám lên tiếng:

- Thiếu gia, trà đến rồi.

Trương Nguyên “A” một tiếng:

- Chân Chân, là người u, Thỏ Đình đâu?

Nha đầu Thỏ Đình đầu tết hai búi tóc nhanh chóng chạy tới bên cửa, lên tiếng:

- Thiếu gia...

Trên tay còn đang cầm côn Tiểu Bàn Long, khúc côn dài dài vẩy lên trên mặt đất.

- Ha ha, Chân Chân mang côn Tiểu Bàn Long tới rồi. Tốt lắm, vậy đến hậu viện diện cho ta xem.

Trương Nguyên gập cuốn “Hoàng Minh thời văn định” trong tay lại. trưa nay Phạm Trân và Ngô Đình đã đọc cho hắn nghe cuốn mặt và cuốn hai của “Hoàng Minh thời văn định”, tập sách gồm hai mươi cuốn này là tuyển tập chọn lọc bốn trăm hai mươi bài bát cổ xuất sắc nhất trong vòng hai trăm năm từ năm Hồng Vũ thủ mười bảy tới năm Vạn Lịch thứ ba mươi, hơn nữa mỗi bài đều có kèm theo những lời bình tinh tế. Các bài tuyển chọn từ ba triệu Gia Tĩnh, Long Khánh, Vạn Lịch chiêm hai phần ba, đều có tác dụng và tính thực tế lớn với khoa cử, đặc biệt là những lời bình văn phía sau có lợi ích rất

lớn đối với Trương Nguyên. Đợi đến khi đọc xong hai mươi cuốn thì hẳn cũng sẽ có những hiểu biết rõ ràng hơn về thể loại và cách làm bát cổ trong suốt hai trăm năm trở lại đây.

Đọc được sách hay nên trong lòng hẳn rất vui mừng, với lại cũng nên nghỉ ngơi một chút, kết hợp giữa học và chơi là một phương pháp tốt. Trương Nguyên bước nhanh đi trước, Mục Chân Chân cầm côn Tiểu Bàn Long đi phía sau, tiểu nha đầu Thỏ Đình thích nhất xem náo nhiệt, sao có thể bỏ qua, cũng chạy đi xem.

Ba người đi vào hậu viện, Vũ Lăng và Tiểu Thạch Đầu đang cắt ít cỏ xanh cho lừa ăn, nghe thấy Mục Chân Chân sắp luyện côn Tiểu Bàn Long thì tỏ ra rất hào hứng. Tiểu Thạch Đầu nhanh chóng chạy tới gọi anh nó là Đại Thạch Đầu cùng đi xem, hai anh em người này cũng đã nghe tin Mục Chân Chân luyện côn từ Vũ Lăng.

Mục Chân Chân mặt đỏ rần cả lên, hai khúc côn Tiểu Bàn Long một dài một ngắn vắt trên tay, gò bó, chật chội.

Trương Nguyên cổ vũ nói:

- Võ là dùng để phòng thân, trừng phạt kẻ ác, đây chính là bản lĩnh của người, không có gì phải xấu hổ cả. Ta xem trọng nhất là người có bản lĩnh, Chân Chân, bắt đầu đi.

Mục Chân Chân gật gật đầu, mím môi, kéo chặt lại tấm vải chiết eo, tay nắm lấy côn Tiểu Bàn Long, chớp mắt một cái, tư thế hiên ngang như biến thành một người khác, không còn dáng vẻ ngượng ngùng, e thẹn, mặc cảm như mọi khi, thay vào đó là một thiếu nữ sắc sảo, mạnh mẽ.

Chợt nghe một tiếng hô lớn, thanh côn cử thể mạnh mẽ vung ra nhanh như tốc độ của ánh sáng. Thanh côn vungũa tới hơn một trượng, côn chưa thu về, tay nàng đã xoay đi lại một đường nữa, phóng ra chớp nhoáng. Côn nhị khúc xoay khắp trong không trung, tiếng côn trong gió rít lên, Trương Nguyên nhìn tới hoa cả mắt. Đây không phải là múa côn, mỗi một đường đều rất thực, bị trúng một đường chắc sẽ tới mức xương cốt gãy nát mất.

Trương mẫu Lã Thị cũng đi tới, đứng bên ngoài mỉm cười nhìn Chân Chân luyện côn. Ba cha con họ Thạch và Mục Kính

Nam cũng đi từ phía giêng tới hậu viện. Mục Kính Nam chấp tay trước ngực chào, mẹ con Trương Nguyên thì đang chăm chú ngắm những đường con vung, căn bản không hề chú ý tới hắn.

Lại một tiếng hô lớn vang lên. Những đường còn biến mất, Mục Chân Chân dừng lại với tay thu lại cơn, đứng thẳng người giống như chưa hề chuyển động, chỉ có điều trên trán nàng lấm tấm mồ hôi, bộ ngực phập phồng, eo thắt rất chặt, khiến cho ngực trông có vẻ như lớn hơn. Thiếu nữ mười bốn tuổi này đã bắt đầu hiện ra những đường cong thấp thoáng, duyên dáng yêu kiều.

- Hay lắm, hay lắm!

Trương Nguyên vỗ tay tán thưởng, ánh mắt chăm chú nhìn khiến Chân Chân không khỏi cảm thấy ngượng ngùng.

Trương mẫu Lã Thị hỏi:

- Chân Chân con có thể đánh được mấy người?

Đây cũng là thắc mắc lớn nhất của cả Vũ Lăng, Thỏ Đình và anh em họ Thạch, họ đồng loạt vênh tai lên nghe.

Mục Chân Chân cắn môi, nhìn cha mình

Mục Kính Nam tiến lên vài bước chấp tay chào Trương mẫu Lã Thị, nói:

- Chân Chân nó chỉ là luyện bùa thôi, khiến thái thái chê cười rồi.

Trương mẫu Lã Thị nói:

- Sao lại là luyện bùa được chú, còn hai khúc này chắc là khó luyện hơn còn một khúc, Chân Chân luyện lâu như vậy chắc chắc giỏi lắm rồi, nói ta xem, Chân Chân đánh được mấy người?

Mục Kính Nam đành phải trả lời:

- Nếu tay không thì đánh được bốn người, năm người không lay chuyển được thân, nếu có thêm côn thì đánh thêm được mấy người nữa.

Tiểu Thạch Đầu hỏi:

- Có thể hạ gục mười người không?

Mục Kính Nham cười.

Đại Thạch Đầu nói

- Đâu chỉ thế, Chân Chân tỷ lợi hại như vậy, ta thấy đánh hai mươi người cũng không thành vấn đề.

Trương Nguyên nghe hai anh em nhà họ nói chuyện, lại chợt nhớ tới chuyện hôm nọ gặp cô cháu Thương thị. Thương Cảnh Lan kia mà gặp cảnh này nhất định sẽ hỏi:

- Mục Chân Chân đúng là có bản lĩnh trên cả vạn nam nhi.

Tiểu Cảnh Huy nhất định sẽ tròn mắt mà nhìn, còn Thương Đạm Nhiên thì sao, hẳn không đoán ra được nàng sẽ nói điều gì.

Trương Nguyên định tới cuối tháng sẽ tới Hội Kê thỉnh giác chế nghệ của Vương Tư Nhâm, không biết liệu có gặp lại Thương Đạm Nhiên hay không. Các lễ nghi ở cuối thời Minh cũng thoải mái hơn so với thời trước, đàn bà con gái dạo chơi khắp nơi cũng không ít, nhưng trên đường tới Hội Kê mà mong gặp được Thương Đạm Nhiên thì quả là quá hoang đường tử, cử chờ đợi đi, học bát cổ là quan trọng nhất. Tiểu đạo viết chậm, toàn dựa vào thời gian, một phiếu bầu, một lần đăng nhập click, một câu khích lệ ngắn ngủi chính là động lực cho tiền đạo viết viết truyện tới đêm

Chương 68: Thuần la.

Mười ngày sau đó Trương Nguyên đã nghe xong hết hai mươi cuốn “Hoàng Minh thời văn định”; “Thần đông chế nghệ” cũng đã nghe xong, hai cuốn thượng và hạ của “Ba mươi sáu

đề thi, Hội Kế Vương Quý Trọng” để cuối cùng, trong ngày cuối cùng của tháng tám cũng đã đọc xong toàn bộ. Cũng may chỉ là nghe đọc nên cũng đã hao tổn sức lực, nếu không thì trong nửa tháng ngắn ngủi mà đọc xong hàng trăm vạn chữ khô khan chắc cũng choáng váng đầu óc rồi. Bát cổ văn khó nhỏ hơn cổ văn một chút, bởi vì thể loại đơn điệu, đều lấy ngôn từ trong sách thánh hiền, từng câu từng chữ đều nghiêm nghị đạo mạo, rất khó để tìm ra cách nhớ nhanh cho nên Trương Nguyên chỉ nhớ được gần phân nửa các bài, đương nhiên, ba mươi sáu bài văn đặc sắc của Vương Tu Nhân hẳn đã thuộc nằm lòng rồi, nghe qua một lần rồi còn tự mình đọc qua một lần nữa.

Mấy ngày này sáng nào cũng nghe đọc sách, buổi chiều ngồi ngẫm những ý nghĩa sâu xa trong bát cổ, chạng vạng thì tới hậu viện xem Chân Chân luyện võ, có khi đi cùng với đám Vũ Lăng đến bên sông chần la. Con bạch la này có vẻ rất vừa ý với Đông Trương, có thả dây cương nó cũng không chạy tới bên Tây Trương.

Dù sao con la cũng không có ai cưỡi, mà cưỡi lên thì cũng thấy bần khoản, Trương Nguyên bèn nhảy lên thử cưỡi con bạch la này xem sao. Con la kinh sợ, quăng ngã Trương Nguyên, cũng may là hắn không bị thương gì. Chập tối ngày hôm sau, Mục Chân Chân gọi cha mình là Mục Kính Nam tới. Mục Kính Nam giữ dây cương cho Trương Nguyên cưỡi mạnh dạn mà cưỡi lên. Trương Nguyên cẩn thận leo lên yên, bạch la liên giầy dựa muôn quăng Trương Nguyên xuống. Mục Kính Nam một tay ôm lấy cổ bạch la, ra sức giữ lấy, bốn chân của con la đạp khắp nơi, lỗ mũi to của nó thở gấp nhưng cũng không thể giầy dựa được nữa. Lực sĩ râu vàng quả nhiên là danh bất hư truyền.

Cưỡi liên tiếp như vậy vài lần, bạch la bướng bỉnh cũng đã chịu thuần phục, trở nên dễ sai bảo hơn nhiều, nhìn thấy bộ râu vàng của Mục Kính Nam là liên ngoan ngoãn nghe lời. Đương nhiên Mục Kính Nam không thể ngày nào cũng tới giúp Trương Nguyên cưỡi la, nô tài Vũ Lăng đi kiếm một cái mặt hề, dính thêm chỏm râu vàng, không ngờ cũng có tác dụng. Trò này của Vũ Lăng làm cho Trương Nguyên, Mục Chân Chân cười tới bể bụng. Cười đi nhiều lần con bạch la cũng đã quen, không cần có râu vàng nó cũng vẫn rất ôn thuần, đương

nhiên cũng chỉ là với Trương Nguyên mà thôi. Buổi chiều một ngày cuối tháng tám, Trương Đại và Trương Ngọc đi tới cửa sơn phía bắc, đang đi trên cầu vòm cung chợt nhìn thấy Trương Nguyên đang cúi bạch la đi thông dong thì cảm thấy vô cùng kinh ngạc.

Trương Ngọc tức giận nói:

- Nghiệt súc, ngày đó không chịu cho ta cưới, Giới Tử cười lại ôn thuận như vậy, đúng là làm ta tức chết mà !

Cũng không thèm để ý tới đại huynh Trương Đại bên cạnh, kêu lên:

Lấy roi tới đây, lấy roi tới đây! Ta phải cho con bạch la này một trận. Trương Nguyên đang cười bạch la ” cắc cắc cắc” đi lên cầu đá, xoay người nhảy xuống, dắt bạch la đi tới, cười nói với Trương Đại:

- Tông Tử đại huynh đã về rồi à, trả la cho huynh đó. Hôm đó con la này chạy đến sân sau nhà đệ nên đệ nuôi nó vài ngày:

Trương Đại cười cười, đáp:

- Cũng may có đệ giúp ta chăm sóc nó những ngày qua, nếu không con la này cũng bị Yên Khách quật chết rồi.

Trương Ngọc nói:

- Cũng không đến nỗi đánh chết, chỉ là đánh cho tới khi con súc sinh này chịu phục tùng thôi. Mà này, Giới Tử, đệ không dùng roi quất, sao nó lại nghe lời đệ?

Trương Nguyên thấy Đại huynh Trương Đại tuy mặt đang mang ý cười nhưng lại khó nén đi sự buồn bã thất vọng. Hắn biết đại huynh lần này lại thi rớt mà tay trắng trở về rồi, Trương Nguyên những ngày này đều chăm chú học bát cổ, không để ý tới tin tức thi Hương ở Hàng Châu, nhưng nêu Trương Đại thi đỗ thì tin báo tất nhiên sẽ phải tới trước người khác, nhưng bây giờ Trương Đại quay về rồi mà Tây Trương lại chẳng có động tĩnh gì, rõ ràng là đã thi rớt rồi. Điều này

đối với Trương Đại mang danh thân đồng tử thuở nhỏ thật là một sự đã kích lớn, cũng là lần đầu tiên gặp thất bại trong đời, cần giúp huynh ấy giải tỏa một chút.

Trương Nguyên cười đáp:

- Tam huynh có điều không biết rồi, đệ với con la này đã cá cược với nhau, đệ nói để có thể đọc thuộc bài bát cổ văn ... Văn bát tại tu hồ” mà chủ nhân năm đó của nó Trương Tông Tử đã viết, nếu đọc được thì nó phải nghe lời đệ, nếu không đọc được thì nó được đá đệ.

Trương Ngọc cười ha hả:

- Nói vậy là đệ đọc được đúng không?

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên, nếu không sao nó chịu phục đệ như vậy, hay là Tam huynh thử cười nó xem sao? Trương Ngọc cười đến nỗi không đứng thẳng dậy được, liên tục xoa tay nói:
- Không thử nữa, không thử nữa, ta làm sao mà đọc được bài văn bát cổ của đại huynh chủ.

Trương Đại cũng cười to, nói với Trương Nguyên: - Giới Tử, nếu để đọc được bài ấy, ta đem con bạch la này tặng cho đệ luôn.

Trương Ngọc liên thúc giục Trương Nguyên mau đọc, nếu không bạch la sao chịu nghe lời, Trương Nguyên liền ngâm nga đọc:

- Văn bát tại tu hồ? Văn trị kỳ suy, thánh nhân diệc tự nghỉ đã...

Tạm dịch: Văn không ở đây ư? Văn cũng có lúc phải suy yếu, thánh nhân cũng tự nghỉ ngơi...

Trương Đại cười nói:

- Đúng rồi, đúng là phá đề như thế này, đọc tiếp đoạn sau đi.

Trương Nguyên đọc liền một mạch không sai chữ nào bài “Tử thư” hai trăm bảy mươi hai chữ năm đó Trương Đại làm, Trương Đại khen ngợi, nói:

- Giới Tử đê có trí nhớ thật tốt, con bạch la này thuộc về đê.

Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Không cần đại huynh tặng đê cũng cười nó chơi, đê cũng không đi đâu xa, đại huynh cứ giữ lấy đi.

Trương Ngọc cười nói:

- Đại huynh còn không biết sao, Giới Tử còn đánh cược với tên nghiệt súc huyện này kia. Tên nghiệt súc đó họ Diêu, tên Phục, đặt cược cũng không nhỏ, chính là tám khăn trùm đầu sinh đồ của Diêu Phục đó.

Trương Đại thấy Trương Ngọc đem Diêu Phục so sánh với nghiệt súc, cười lớn nói:

- Chuyện này ta có nghe qua rồi, hôm qua trên thuyền đã nghe qua.

Mặt liền nghiêm nghị, hỏi:

- Giới tử cược thế này cũng thật mạo hiểm, sao có thể dùng chuyên khoa cử cả đời ra đánh cược cơ chủ, công danh sinh đồ của tên Diêu Phục kia đâu có đáng.

Trương Ngọc không đồng ý, nói:

- Giới Tử thắng là cái chắc, đê ấy có diệu kế, hôm ấy tổ phụ nghe nói hấn và Diêu Phục cá cược, lúc đầu cũng rất tức giận, nói là phải kỉ luật nghiêm khắc. Thế mà không biết Giới Tử đã nói gì với tổ phụ mà tổ phụ còn giữ hấn ở lại ăn cơm, còn cười ha hả. Đê hỏi Giới Tử rốt cuộc là có diệu kê gì, hấn lại nói thiên cơ bất khả lộ, ngay cả đến mà hấn cũng giấu.

Quay sang nói với Trương Nguyên:

- Bây giờ đến đại huynh cũng hỏi rồi, Giới Tử đề nói thật ra xem nào.

Trương Nguyên đáp:

- Chuyện này thực sự không thể nói ra sớm, nói ra sớm chẳng may để lộ ra điều gì thì sẽ không đạt được kết quả như ý Đại đệ học bát cổ từ chỗ Vương Quý Trọng tiên sinh trở về, chắc tâm thán sau, tới lúc đó là có thể thi triển kê sách rồi.

Trương Ngọc trong lòng tò mò khó chịu, nhưng Trương Nguyên không nói, y cũng không thể ép hẳn phải nói ra hết cuộc là dùng kế gì được. Mấy ngày trước y còn giả vờ dùng về mặt u sầu kể với tổ phụ chuyện Trường Nguyên đánh cược, nói Diệu Phục lôi kéo sinh đồ khắp nơi, chỉ sợ Giới Tử sẽ thua, không ngờ tổ phụ Trương Nhữ Lâm lại lơ đi, bảo Trương Ngọc tới Đông Trương xem thế nào, xem xem Trương Nguyên vui đầu khổ công học tập thế nào. Trời không phụ người có lòng, Trương Nguyên thua thế nào được.

Trương Nhữ Lâm lại mượn cơ hội dạy dỗ tôn tử Trương Ngọc, Trương Ngọc không phục, bản thân:

- Cái gì mà người có lòng trời không phụ, vẫn phụ thôi, chỉ là Giới Tử có diệu kế mà thôi.

Trương Đại nghe Trương Nguyên nói sẽ tới chỗ Vương Quý Trọng học, lên tiếng hỏi: - Quý Trọng tiên sinh đồng ý thu nhận đệ làm môn sinh rồi à ?

Trương Nguyên đáp:

- Vẫn chưa biết có chịu nhận hay không, ngày mai đệ sẽ nhờ tộc thúc tổ đưa đi.

Trương Đại nói: - Tổ phụ bây giờ đang rảnh rồi, đệ đi nói với tổ phụ đi.

Trương Nguyên liền cùng Trương Đại đi gặp tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm. Trương Ngọc tất nhiên là muốn tránh cho

mau, y tự mình mời khách đi uống rượu chơi cờ.

Trương Nhữ Lâm trong thu phòng phía bắc sắp xếp lại một ít sách vở, nghe thấy Trương Nguyên tới, liền hỏi: - Ta biết cả tháng nay con đóng cửa trong phòng đọc sách, đọc được những sách nào rồi?

Trương Nguyên liền nói ra rành mạch tất cả các sách mà mình đã đọc trong một tháng. Trương Nhữ Lâm hỏi, Trương Nguyên đều trả lời trôi chảy. Trương Nhữ Lâm mặt lộ ý cười, gật đầu nói:

- Đọc hết một lượt những sách này là có thể chế nghệ bát cổ rồi, ừm, ngày mai ta sẽ dẫn con đi gặp Vương Quý Trọng ở Hội Kê.

Quay đầu nói với trưởng tôn Trương Đại:

- Nhìn thấy chưa, Trương Nguyên vừa thông minh, lại chịu khó. Thông minh thì người không thiếu, cái người chịu khó chính là chịu khó đây.

Trương Đại răm rắp nghe lời.

Cám ơn các bạn đọc đã ủng hộ, ” Nhã tao” đã vươn lên thứ hai rồi, chúng ta phải cố gắng thêm, đầu tiên phải bảo vệ thành quả, cuối tuần lập mục tiêu đứng thứ nhất

Chương 69: Đệ tử tại gia.

Mông một tháng chín, Trương Nguyên dậy thật sớm, tới hậu viện chạy nhảy một hồi, lại luyện thái cực quyền hai lần, đang chuẩn bị vào nội viện tắm rửa thay quần áo thì chợt nghe thấy hai tiếng ” bang bang” vang lên từ cửa sau đối diện với sông Đầu Lao, thầm nghĩ “Ai mà mới sáng sớm đã tới cửa sau, lại còn đá cửa thất lễ như vậy?”

Đi tới bên cửa hỏi:

- Ai đây?

Không có tiếng trả lời. Trương Nguyên nghĩ chắc lại là mấy cậu bé nghịch ngợm sáng sớm đi qua đá vào cửa, rất có thể là Trương Định Nhất, tên tiểu tử ây dạo này không tới trường đọc sách, cả ngày chạy đi chơi, mấy lần chạy tới nhà hắn thấy hắn không nghe đọc sách thì lại luyện chữ, thầy vô vị nên đi luôn.

Trương Nguyên xoay người lại, chưa đi được hai bước, hai tiếng đá của “bang bang” lại vang lên. Trương Nguyên quay đầu lại quát:

- Kẻ nào đó?

Lần này có tiếng đáp lại, nhưng lại không phải tiếng người mà là tiếng la kêu.

Trương Nguyên vội vàng kéo thanh chát cửa ra, quả nhiên là con bạch la, mới sáng sớm nó đã ra bờ sông ăn cỏ, ăn tới miệng toàn là nước dãi rồi lại tới bên Đông Trương này, chắc mấy ngày ở hậu viện nhà Trương Nguyên nên nó đã quen rồi.

Vũ Lăng đứng bên ngoài kêu lên:

- Thiếu gia, đã chuẩn bị xong rồi. A, bạch la cũng tới sao, hà hà, nó thích nhà chúng ta thì phải.

Chiều hôm qua Trương Nguyên sai y mang bạch la trả lại cho Trương Đại, y cũng thấy không vui, mặt mày ủ rũ, không ngờ mới sáng sớm đã nhìn thấy bạch la, thật là vui, vội vàng chạy lại sờ bạch la, âu yếm cổ nó, tỏ ra rất thân thiết với nó, rồi quay sang nói với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, đừng trả bạch la lại cho Tây Trương nữa có được không?

Nơi nào có náo nhiệt, nơi đó có nha đầu Thỏ Đình. Tiểu nha đầu này thấy bạch la trở về thì vui mừng ra mặt, cũng năn nỉ:

- Thiếu gia giữ bạch la lại đi, nó chỉ ăn cây cỏ, không ăn cơm đâu.

Trương Nguyên cười nói:

- Được được được, lát nữa ta sẽ nói với Tông Tử đại huynh.

Vũ Lăng và Thỏ đình đều rất vui mừng, chạy vòng quanh con bạch la

Dùng xong bữa sáng, Trương Nguyên thay áo quân mới đi ra ngoài. Tiểu nô Vũ Lăng đi theo hầu hạ, trước tiên đi tới Tây Trương bá kiến tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm. Tỳ nữ đang tưới hoa ở sân thấy Trương Nguyên liền bỏ dụng cụ xuống, đó không phải là

tỳ nữ vừa liếc mắt nhìn Trương Nguyên đã đỏ mặt lần trước, Trương Nguyên thuận miệng hỏi, tỳ nữ kia nói:

- Giới Tử thiếu gia nhắc tới Liên Hạ sao, cha Liên Hạ bệnh nặng cho nên cô ấy xin nghỉ rồi.

Trương Nguyên thâm nghĩ “Tỳ nữ đó là Liên Hạ à, hôm đó sao lại bị Trương Ngạc gọi đi như vậy?” Vừa ngẩng đầu lên đã thấy tộc thúc tổ Trương Ngũ Lâm đầu đội khăn Lăng Vân, mặc áo cà sa đạo bào đứng trên bậc hành lang.

Thấy Trương Nguyên tiến vào, Trương Ngũ Lâm cười nói:

- Con đến sớm vậy, lão phu còn chưa dùng cơm, con tới thu phòng đợi ta một lát.

Trương Nguyên chấp tay trước ngực dạ một tiếng, liền đi tới thu phòng chờ. Thu phòng của tộc thúc tổ khá bừa | bộn, khắp nơi đều là sách vở chất đống, không phải do người hầu không dọn dẹp mà là Trương Nhữ Lâm không cho phép tự ý đi vào dọn dẹp thu phòng của ông, bởi nếu dọn dẹp sẽ khiến ông khó tìm thấy đồ ông muốn.

Trương Nguyên thấy trên bàn có một tấm danh thiếp bằng giấy Tùng Giang tinh xảo, có khăn đỏ quấn ngoài, bên trên viết sáu chữ ” Hữu sinh Đồng Kỳ Xương báí”. Chữ của Đồng Kỳ Xương rất dễ nhận ra, nét chữ thanh tú mượt mà. Trước kia Trương Nguyên đã nhìn qua chữ viết tay của Đồng Kỳ Xương, xem ra tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm và Đồng Kỳ Xương có qua lại với nhau, nếu vậy sau này hẳn cũng có cơ hội nhìn thấy thi họa tuyệt đỉnh của Đồng Kỳ Xương rồi.

Trên bàn tộc thúc tổ đặt rất nhiều sách, đều là các sách âm vận huấn cổ; ột chiếc bút lông cừu Hồ Châu đặt trên nghiên mực, bài văn đang làm dở, còn có một chông giấy trắng bó gọn một xếp. Trang đầu tiên là mấy hàng chữ, Trương Nguyên liếc qua một chút, tộc thúc tổ hình như đang soạn một bộ từ điển vận thu.

Đợi được nửa canh giờ thì có một người hầu tới nói:

- Giới Tử thiếu gia, đại lão gia gọi cậu tới.

Trương Nguyên liên đi theo tên nô tài vào tiền sảnh. Trương Nhữ Lâm đã chuẩn bị xong. Hai nô tài, sáu người hầu theo sau, Trương Nhữ Lâm ngồi kiệu có trường che, Trương Nguyên ngồi kiệu dây, một hàng mười người đi theo hướng đông tới Hội Kê. Phủ Vương Tư Nhân cách Sơn Âm khoảng sáu, bảy cây số.

Đi qua sông chính là thị trấn Hội Kê, Trương Nhữ Lâm nói với Trương Nguyên:

- Hước Am trên dưới chân núi Hội Kê không chịu ra mặt, giờ lão vẫn ở trong thành, hôm qua ta đã sai người đi hỏi rõ rồi, để tránh hôm nay không gặp được lão.

Lại cười nói:

- Hước Am tiên sinh rất coi trọng con, nói là Giới Tử thiếu gia tới, phải đón tiếp tử tế.

Trương Nguyên nói:

- Gần đây con có đọc ba mươi sáu bài thi văn của Hước Am tiên sinh, con thấy rất kinh ngạc, không ngờ văn bắt cổ cũng có thể viết như vậy, thật đã khiến con mở rộng tầm mắt, hoàn toàn không thua kém gì cổ văn Đường
- Tổng.

Trương Nhữ Lâm mỉm cười nói:

- Học văn của Lưu Khải Đông dễ, học văn của Vương Hước Am khó, con phải chịu khó học, đừng để hổ không

thành lại thành cầu đó.

Lúc đang nói chuyện đi qua chùa Hạnh Hoa, quanh chùa mọc đầy cây hạnh, giờ đang là tiết thu, đương nhiên không có hoa, lá cây đã rụng hết, chỉ còn thân trụi lủi

Phủ Vương Tư Nhâm ở ngay bên cạnh chùa Hạnh Hoa. Người hầu đi trước vào thông thông báo, hai chiếc kiệu hạ ngay dưới mái che nhà họ Vương. Vương Tư Nhâm vội vã ra đón, bắt tay Trương Nhữ Lâm nói:

- Ngài tới thật sớm, giờ mới cuối buổi sáng đã tới được huyện ngoại rồi.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Hước An tiếng tăm vang xa, cháu ta rất nóng lòng muốn gặp, mới sáng sớm đã đến chỗ ta đợi. Trương Nguyên, còn không mau qua đây chào.

Trương Nguyên bước tới thì lễ.

Vương Tư Nhâm mỉm cười nhìn Trương Nguyên từ trên xuống dưới một lượt, nói:

- Hơn một tháng không gặp, phong thái Trường thế huynh đã tốt hơn nhiều rồi, chắc là nghe sách nhiều đã lĩnh ngộ không ít phải không?

Trương Nhữ Lâm nói:

- Đúng là gần đây Trương Nguyên có đọc “Ba mươi sáu đề văn, Hội Kê Vương Quý Trọng”, cũng lĩnh hội được ít nhiều.

Vương Tư Nhâm đón Trương Nhữ Lâm, Trương Nguyên đi vào, vừa đi vừa nói:

- Tiệm sách Sơn Âm thật tắc trách, ai lại đem sách của ta ra in lung tung cả lên, giá bán thì cao mà cũng không chia cho ta nửa lượng bạc.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Lễ nào tiệm sách của huyện này đồng ý chia tiền cho cho ngài sao?

Vương Tư Nhâm nói:

- Tiệm sách Hội Kê còn đáng giận hơn, trên đường gặp ta thì nói Quý Trọng tiên sinh, tuyển tập văn của ngài là báu vật không gì sánh nổi, mới in ra vài bản tiếng tăm đã đồn xa vạn dặm mà cũng không chia cho ta ít bạc; nhìn thái độ của hắn, như kiểu ta còn phải mời hắn uống rượu để tạ ơn vậy.

Trương Nhữ Lâm cười lớn.

Trương Nguyên thâm nghĩ ” Hước Am tiên sinh rất có ý thức về bản quyền tác phẩm”.

Chủ khách đều vào trong phòng ngồi vào chỗ của mình.

Trương Nguyên không dám ngồi, đứng bên cạnh tộc thúc tồ.

Trương Nhữ Lâm nhập hai ngụm trà, nói:

- Hước Am chắc cũng biết hôm nay ta đến là muốn đưa Trương Nguyên tới báisư, tiền lễ đều đã chuẩn bị xong cả, Trương Nguyên, dập đầu đi.

Vương Tư Nhâm nói:

- Hãy khoan. Trong thời gian hai tháng mà dạy cho Trương Nguyên viết được bài bắt cổ khiến người khác khâm phục, điều này tại hạ quả lực bất tòng tâm.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Hước Am cũng biết chuyện Trương Nguyên đánh cược với người khác sao, báisư chỉ là báisư, có thể học được gì là tùy thuộc vào nó, về phân đánh cược, nó tự có cách, không cần lo cho nó đâu.

Sư Nhâm nhìn Trương Nguyên, mặt hiện ý cười, nói:

- Vậy được, có điều ta muốn thử ngươi một chút.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Trương Nguyên dạo này rất chăm chỉ đọc sách, Hước Am cứ việc kiểm tra nó.

Vương Tư Nhâm hỏi Trương Nguyên gần đây đã đọc những sách gì, nghe Trương Nguyên trả lời xong, gật đầu nói:

- Đúng là rất chăm chỉ.

Liên hỏi tiếp Trương Nguyên sâu vấn đề khó trong “Bát đại gia văn sao” và ” Văn chương chính tông” , Trương Nguyên trả lời từng vấn đề một cách rành mạch.

Trương Nhữ Lâm vuốt râu nghe, tỏ ra rất hài lòng về câu trả lời của Trương Nguyên. Những câu hỏi của Vương Tư Nhâm không phải những câu thông thường chỉ đọc thuộc mà có thể trả lời được.

Vương Tư Nhâm khen:

- Trương Nguyên người đúng là thông tuệ hơn người, phân tích vấn đề tinh tế như nhà Nho, đây đâu phải là kiến thức của một đứa trẻ cơ chứ! Được, hãy ở lại đây, ta dạy cho người ba tháng, ba tháng là để người học được những gì cốt lõi nhất trong văn thi mà ta lĩnh hội được. Đương nhiên, đây chỉ là cách đi tắt, chỉ còn muốn viết được một bài bát cổ thực sự ít nhất cũng cần tới ba năm.

Trương Nguyên trình trọng hành lễ bái su. Vương Tư Nhâm giữ hấn ở lại dùng cơm trưa, Trương Nguyên vì muốn về báo cho mẫu thân, sau giờ chiều liên cùng tộc thúc tổ trở về Sơn Âm, nói rằng ngày mai sẽ tới Phủ Vương Tư Nhâm, coi như đệ tử ở luôn tại Vương gia để sớm chiều học hành.

Chương 70: Cao thủ tình trường.

Trương mẫu Lã Thị nghe nói Trương Nguyên trong ba tháng đều phải ở luôn tại Hội Kế Vương gia học tập thì có chút không vui. Con trai lớn như vậy nhưng trước nay chưa hề rời bà một ngày, nói:

- Con ở nhà quen rồi, giờ tới nhà người khác, chỉ sợ không quen thôi.

Trương Nguyên nói:

- Mẫu thân đừng quá lo lắng, con sẽ tự biết chăm sóc bản thân, cứ cách ba, năm ngày con lại về nhà một lần. Nhà Hước Am tiên sinh cũng không xa, chỉ có bảy, tám dặm thôi.

Trương mẫu Lã Thị cũng biết chuyện học hành của con quan trọng hơn, không nói thêm nữa. Đến đêm bà giúp con chuẩn bị quần áo, đồ dùng, sáng sớm tiễn Trương Nguyên tới Vương phủ ở Hội Kế, để tiểu nô Vũ Lăng đi theo hầu hạ, sáng sớm đã sai Thạch Song đi gánh hành lý cho thiếu gia tới Hội Kế. Vốn dĩ định gọi kiệu tới đưa Trương Nguyên đi, nhưng hắn không chịu, nhất định đòi đi bộ.

Trương mẫu Lã Thị tiễn con tới hàng rào trúc ngoài cửa, dặn con nông năm nhất định phải về, lại dặn đêm và sáng trời lạnh cẩn thận kéo bị cảm, đừng học tới khuya quả sẽ hại mắt, lại lo con trai không quen ăn đồ ăn bên Vương gia thì làm thế nào, dặn dò mãi những chuyện vặt vãnh đâu đâu, Trương Nguyên cười nói:

- Mẫu thân, con trai đâu có đi xa, còn chưa cách nhà tới mười dặm.

Trương mẫu Lã Thị cười nói:

- Được rồi, không nói nữa, con đi đi.

Đúng nhìn con trai và Vũ Lăng đi trước, Thạch Song cách hành lý theo sau, đợi ba người đã khuất mới quay người đi vào, tới thu phòng phía tây, thấy giấy và mực trên bàn đều lấy đi cả rồi, con trai không ở nhà, xung quanh chỗ nào cũng trống vắng, không còn tiếng đọc sách nên bà cảm thấy không quen.

Lại nghĩ ” Con trai học giỏi, làm bát cổ hay, sau này còn tới Hàng Châu thi Hương, còn phải vào kinh thi Hội nữa, đây mới gọi là đi xa, lúc đó chắc mình còn không yên tâm hơn.”

Đang suy nghĩ thất thần, chợt nghe Mục Chân Chân hỏi:

- Thái thái, thiếu gia đã đi rồi à?

Trương mẫu Lã Thị quay đầu lại nhìn, Mục Chân Chân đứng bên giếng ngoài của thư phòng, hơi khom khom người, có vẻ giở truc trên lưng nàng khá nặng.

- Chân Chân sao sớm vậy đã tới rồi, có chuyện gì sao?

Trương mẫu Lã Thị đi ra cửa, thấy cô thiếu nữ này gò má hồng hồng, trên trán còn lấm tấm mồ hôi, giày rơm dính đầy bùn đất, rõ ràng là vừa đi một đoạn đường rất xa. Mục Chân Chân lấy cổ tay áo lau mồ hôi trên mặt, thở hển hển nói:

- Thiếu gia thích ăn quýt, lần này tới Hội Kê học mấy ngày không về, tiểu ty đi ra đường lớn mang một sọt quýt đến cho thiếu gia mang đi. Thái thái, thiếu gia đi lúc nào vậy?

Kênh đào Thiệu Hưng đi đi về về cũng tới hai mươi dặm đường, đúng là một cô nương ngốc, quýt thì ở đâu mà chẳng mua được mà phải chạy vội tới đây như vậy! ?!

Trương mẫu Lã Thị cảm động nói:

- Nó vừa đi qua Phủ học cung thôi, con đuổi theo đi, vẫn kịp đấy.

Chưa nói dứt lời Mục Chân Chân đã xoay người chạy đi, đuổi theo ra đến Phủ học cung hơn một dặm cuối cùng cũng thấy bóng lưng của Trương Nguyên, vội vàng gọi với theo:

- Thiếu gia, thiếu gia Trương Nguyên...

Trương Nguyên quay đầu nhìn lại, thấy Mục Chân Chân chạy tới, chạy tới gần mới thấy cô thiếu nữ này có bỗng nhiên có chút ngượng ngùng, nói:

- Tiểu ty mang quýt tới cho thiếu gia.

Trương Nguyên thấy bộ dạng mặt đầy mồ hôi của Mục Chân Chân, cảm thấy hết sức cảm động, cũng không hỏi gì nhiều, chỉ vui mừng nói:

- Tốt lắm, vừa hay ta mang tới Hội Kê ăn.

Thạch Song buông quang gánh xuống, mang hai giỏ hành lí bỏ làm một, đầu bên kia để đặt ba mươi cân quýt.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân người chưa ăn sáng đúng không, đến nhà ta ăn đi, nhỏ thường xuyên tới thăm mẹ ta đó.

Mục Chân Chân trong lòng vui mừng, giọng lạnh lạnh: - Thiếu gia yên tâm, tiểu tỷ ngày nào cũng sẽ đến. Trương Nguyên nói xong, vẫy tay chào Mục Chân Chân rồi xoay người đi về hướng Hội Kê.

Lúc chủ tớ ba người đi tới phủ Vương Tư Nhâm phía đông chùa Hạnh Hoa cũng mới đầu giờ sáng. Quản gia của Vương Tư Nhâm ra đón, nói:

- Trương công tử đến thật là sớm, lão gia nhà chúng ta cũng mới dậy.

Dẫn Trương Nguyên vào dãy phòng trong nội viên, chỉ vào một gian, nói:

- Đây là căn phòng của đại thiếu gia nhà ta, năm trước đại công tử tới Quốc Tử Giám ở Nam Kinh học, căn phòng này lại trông không có người ở. Hôm qua lão gia đã dặn dò bảo Trương công tử tới ở phòng này, chúng nô tài đã đặt một chiếc giường nhỏ, những đồ dùng còn lại cũng đã chuẩn bị đầy đủ, Trương công tử nhìn xem nếu còn thiếu gì thì cứ việc dặn dò tiểu nhân.

Trương Nguyên nhìn qua một lượt, căn phòng sáng sủa sạch sẽ, tất cả đồ dùng đều dọn dẹp gọn gàng, cười nói:

- Vất vả cho quản gia rồi, Tiểu Vũ, mua bầu rượu cảm tạ quản gia đi.

Vũ Lăng liền đem ra sáu tiền chuẩn bị từ trước tặng cho quản gia. Vương quản gia nhất định không chịu nhận, Trương Nguyên nói:

- Ta học ở đây, sau này còn làm phiên quản gia nhiều, nếu đến tiền hai bầu rượu mà quản gia cũng không chịu nhận thì sau này ta muốn nhờ quản gia giúp đỡ cũng không dám mở miệng đâu.

Vương quản gia thấy cậu thiếu niên này khiêm tốn lễ độ, nói chuyện cũng khéo léo thì cảm thấy rất vui, nhận lấy bạc, nói:

- Nếu vậy thì tiểu nhân xin nhận, chắc Trương công tử vẫn chưa ăn sáng rồi? Ồ, vậy xin công tử chờ ở đây một lát, tiểu nhân đi xem lão gia đã chuẩn bị xong chưa.

Thạch Song bỏ hành lý và sọt quýt ra rồi từ biệt thiếu gia quay trở về.

Trương Nguyên đi tới cửa trước xem xét qua một lượt sân vườn này. Sân hình chữ nhật, phía bên trái tường có một hòn non bộ bằng đá Thái Hồ cao tám thước, đá núi nhô lên, sắc bén, góc cạnh, bên dưới còn có vài khóm lá hồng tươi, dưới lá còn có đây những quả bé xíu mọng nước, phía tường bên cạnh là một ô cửa tròn, khóa cửa ở đầu bên kia, lúc này cửa vẫn đang đóng.

Trương Nguyên trầm nghĩ “Đây là nội viện phía tây, phía bên kia cửa chắc là nơi ở của Hước Am và gia đình, à, vậy chỗ này là Tây Sương phòng rồi.”

Hôm qua Trương Nguyên nghe tộc thúc tổ Trương Ngũ Lâm nói mới biết Hước Am tiên sinh có một vợ và hai thiếp, có ba con trai và hai người con gái, con trai cả mới được hai mươi tuổi, học ở Quốc Tử Giám ở Nam Kinh, con trai thứ hai còn nhỏ, trưởng nữ Vương Tĩnh Thục năm ngoái mới gả cho nhà họ Trần ở Tiêu Sơn, thủ nữ thì không biết tên là gì.

Trương Nguyên lúc ấy đã nghĩ “Nói như vậy thì cô gái họ Vương hôm đó đi theo Hước Am tiên sinh rất có khả năng chính là thứ nữ của Hước Am tiên sinh rồi, cô gái ấy chắc cũng trạc tuổi mình.”

Nếu trước kia Trương Nguyên còn có chút tò mò về cô gái họ Vương muốn mua ” Kim bình mai” thì bây giờ đứng trong tiểu viện nhà họ Vương, Trương Nguyên chỉ còn muốn toàn tâm toàn ý học bắt cổ, không muốn nghĩ tới những chuyện khác. Đợi tới khi thằng lão Diêu Phục kia rồi để mẹ nhờ người tới Thương gia cầu hôn, cứ như thế mà làm, hẳn suy nghĩ rất đơn giản như vậy.

Đang mãi suy nghĩ thì Vương quản ra đã đến, nói lão gia mời hẳn tới.

Trương Nguyên liền đi theo quản gia đi vào thu phòng bái kiến Vương Tư Nhâm. Vương Tư Nhâm nghiêm nghị, đạo mạo không nói đùa với Trương Nguyên nữa mà nghiêm túc nói:

- Trương Nguyên, người đã đọc mấy trăm bài hát cổ, vậy hãy nói xem, bắt cổ khó ở điểm nào? Hay ở điểm nào?

Trương Nguyên đáp:

- Học trò cho rằng phá đề là khó nhất, một khi phá đề không hay, toàn bộ phần sau đều sẽ hỏng.

Vương Tư Nhâm nói:

- Nói không sai. Chế nghệ bắt cổ cũng giống như chọn mỹ nhân, khuôn mặt là phá đề, cổ là thừa đề, vai là khởi đoạn, eo là đoạn giữa...

Rồi bỗng dừng im bất, trầm nghĩ “sao ta lại ví dụ như vậy trước mặt một thiếu niên cơ chủ, thật hồ thẹn, hồ thẹn quá.

Vương Tư Nhâm đem chuyện ngắm mỹ nữ ra so sánh với làm đầu đoạn trước sau của bắt cổ. Trương Nguyên nghe rất lí thú, hiểu ra nhiều điều, thấy Vương Tư Nhâm bỗng dừng im lặng, nhất thời không hiểu tại sao, tiếp lời nói:

- Vậy thì chân được coi là kết thúc, tổng thể của bát cổ nằm ở sự tươi đẹp hấp dẫn, hiện mà ẩn, gần mà xa, lấy khuôn mặt làm chính, khuôn mặt không đẹp, những thứ còn lại có đẹp cũng vô ích, cho nên nói phá đề là điều

quan trọng nhất, tiên sinh là muốn nói điều này phải không?

Vương Tư Nhâm ngẩng đầu nhìn xà gỗ trên trần nhà, thầm nghĩ “Đây là thiếu niên mười lăm tuổi sao, giống như một cao thủ tình trường vậy.”

Chương 71: Nước tới chân mới nhảy.

Trương Nguyên thấy Vương Tư Nhâm xem thường nhìn trời chứ không thèm nhìn hắn, lúc này mới sực tỉnh ngộ. Vãi bất cổ thực sự là cũng có chút hơi tùy tiện, hắn chợt chú ý tới thân phận mình bây giờ đang mới chỉ là một thiếu niên mười lăm tuổi., Nhưng dù sao đây cũng là Huốc Am tiên sinh khơi mào ra đó nhé, học trò chỉ là phát huy một chút mà thôi.

Ánh mắt Vương Tư Nhâm nhìn xuống, liếc Trương Nguyên một cái. Thần thái của người thiếu niên này cung kính như đang lặng chờ gã lên tiếng. Thấy vậy, Vương Tư Nhâm khẽ lắc đầu, nói:

- Người quả nhiên rất chăm chỉ, hơn nữa còn có lĩnh ngộ rất nhanh. Người còn có lĩnh ngộ nào với bát cổ nữa, mau nói ta nghe.

Trương Nguyên đâu dám nói thêm, cung kính nói:

- Học trò đều cậy nhờ tiên sinh chỉ giáo.

Vương Tư Nhâm lạnh lùng nói:

- Nói như vậy người quả là nói một hiểu mười rồi, ta nói một câu người có thể nói ba câu. Trương Nguyên trán đầy mồ hôi, không dám lên tiếng.

Vương Tư Nhâm cười thân, nghĩ:

“sầm mặt dọa hấn như vậy là đủ rồi, đây cũng là tại mình cứ thích nói đùa, đương nhiên, ví dụ này cũng thực sự xác đáng.

Rồi trầm giọng, nói:

- Thiếu niên phải biết cảnh giác với chữ “sắc”. Người còn chưa tới mười sáu tuổi, ham đẹp thì chỉ tổ hại thân, thời gian tu tâm dưỡng tính này không được để phí.

Trương Nguyên có cảm giác như cho dù hấn có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng chẳng rửa hết tội. Sao bỗng nhiên hấn lại thành người thiếu niên háo sắc rồi? Mặc dù vậy, hấn cũng không lên tiếng biện bạch mà chỉ đành vâng dạ nghe theo.

Vương Tư Nhâm rất hài lòng với thái độ thành khẩn của Trương Nguyên, bắt đầu lên giọng giảng giải, nói:

- Trước thời Vạn Lịch thi phá đề chỉ cần dùng ba bốn câu. Từ đầu những năm Vạn Lịch tới nay thì phá đề chỉ có thể dùng hai câu, kỵ nhất là phạm húy. Khi phá đề còn phải tránh “liên thượng phạm hạ”, lặp lại câu trước là “liên thượng”, nhắc tới câu sau là “phạm hạ”. Phá đề đặt ở chỗ phải lưu loát mà vẫn phong nhã, quý ở chỗ tự nhiên mà vẫn tuân theo cổ luật. Vấn đề lớn thì khi phá đề phải biết thông thả mà tóm tắt, còn vấn đề nhỏ thì phải phá đề sao cho hòa hợp, linh hoạt. Thi huyện, thi phủ thì thôi, ban giám khảo đều là những bậc danh gia bất cổ, liếc mắt một cái là xong hai câu phá đề. Nêu hai câu này mà vừa mắt hợp ý họ thì bài văn đó năm chắc 10 phân là sẽ qua, cho dù phần sau có phòng tắc thái quá một chút, ban giám khảo cũng sẽ niệm tình mà châm chước cho

Đây là tâm sự về kinh nghiệm của các danh gia bất cổ, trong đó có biết bao tinh hoa kiến thức, chiêm nghiệm tinh thâm, dựa vào chút lĩnh ngộ của mình đâu có thể thấy được rõ ràng như vậy. Trương Nguyên tĩnh tâm lắng nghe, bất giác nhắm mắt lại, đây đã thành thói quen của hấn. Nhưng rồi hấn lại sực nhớ ra, Hước Am tiên sinh đâu có phải là Phạm Trân và Chiêm sĩ Nguyên, nào có học trò nhắm mắt nghe giảng trước mặt thầy giáo bao giờ

Vương Tư Nhâm thấy Trương Nguyên vừa nhắm mắt rồi lại mở ra, ông đã từng nghe nói về khả năng nghe một lần nhớ ngay của Trương Nguyên, cười nói:

- Không sao, tiện thế nào thì làm thế. Lại nói một lần những điểm mấu chốt khi phá đề, cuối cùng nói:
- Phá đề này nói lý thuyết suông thì dễ, phải có một cái đề thật đặt trước mặt cho người phá, mà phá cho chó linh hoạt, hòa hợp thì đâu phải chuyện dễ. Ta dạy trước cho người cách phá vấn đề nhỏ của “Tủ thư”, nhưng có một điều kiện tiên quyết, đó là chỉ đọc thuộc “Tủ thư” thôi chưa đủ, còn cần phải biết tách biệt hợp, cái gọi là biết tách biệt hợp chính là thay lấy một câu trong “Tủ thư”, ví dụ Phu Tử nói: “Lời ngon tiếng ngọt thì chết người”, người phải suy ngẫm ý nghĩa của câu này trong “Tủ thư”, ta cho người ba ngày, ba ngày sau ta sẽ kiểm tra người.

Vương Tư Nhâm dứt lời, đi thẳng vào nội viện. Ông có hai thư phòng, thư phòng này ở tiền viện dùng để tiếp khách ngoài, bây giờ để Trương Nguyên học ở thư phòng tiền viện.

“Đại học”, “Trung dung ngữ”, “Mạnh tử”, “Luận ngữ”, bốn cuốn sách này được gọi là “Tủ thư”, là sách mà những người thi khoa cử nhất định phải thuộc. Không kể tới chủ thích của Chu Hi, “Đại học” và “Trung dung” không quá mấy ngàn chữ, “Luận ngữ” hơn mười ngàn chữ, “Mạnh tử” dài hơn, có hơn ba mươi ngàn chữ đối với Trương Nguyên mà nói, ngay cả Tủ thư tập chủ của Chu Hi hẳn đều có thể thuận đọc thuộc vanh vách, nguyên văn năm, sáu mươi ngàn chữ đương nhiên cũng không phải nói tới. Thế nhưng như Vương Tư Nhâm nói, đọc thuộc không cũng vô dụng, nhất định phải nắm chắc được ý, điều này yêu cầu Trương Nguyên nhất định phải tìm hiểu cặn kẽ từng câu, rồi tiến hành chính hợp, phân tích. Bắt cổ văn hao trí tâm trí, ngâm cứu mãi mới chỉ thấy được một phần nhỏ trong cả ngàn tinh hoa..

“Tủ thư” sớm thuộc nằm lòng, cũng không cần giờ sách, Trương Nguyên cứ thế ngồi thiền trên ghế lớn trong phòng. Mỗi canh giờ hẳn lại đứng dậy đi đi lại lại trong phòng vài bước, sau đó lại ngồi trên ghế suy nghĩ rất lâu.

Tiểu hề nô Vũ Lăng ngồi trên chiếc ghế con bên ngoài thu phòng để trực nghe Hầu thiếu gia sai bảo.

Gần tới giờ Ngọ, Vương quản gia tới mời Trương Nguyên dùng bữa. Đồ ăn đựng một cái hộp đã mang tới Tây Dương phòng, có cá, có thịt, có khi có cả trái cây tươi, cơm là cơm gạo trắng Thiệu Hưng, hết sức ngon miệng.

Dùng xong bữa trưa, Vũ Lăng mang hộp cơm về phòng bếp. Trương Nguyên lại đi đi lại lại trong thu phòng, tĩnh tâm ngâm cứu.

Vũ Lăng cảm thấy hết sức nhàm chán, người hầu của Vương gia thì gã lại chẳng quen ai. Không có ai nói chuyện với gã, gã thấy buồn chán vô cùng, thấy chén trà trước mặt thiếu gia đã hết thì liền xuống bếp mang trà nóng lên.

Chưa tới giờ Mùi, Vương Tư Nhâm đi ra từ nội viện, tới thu phòng trước. Vũ Lăng vừa trông thấy liền đứng dậy, đang định chấp tay trước ngực thi lễ, Vương Tư Nhâm liền xua tay ra hiệu cho gã không cần lên tiếng rồi đi thẳng vào thu phòng xem xem. Trương Nguyên đang nhắm mắt tĩnh tâm ngồi ở đó, nếu không phải bàn tay đặt trên thu án thỉnh thoảng lại gõ một cái lên bàn đều đều, người ta sẽ hiểu lầm rằng hắn đang ngủ.

Vương Tư Nhâm cười, dẫn theo hai người hầu đi ra ngoài.

Sau giờ Ngọ, thời gian trôi qua rất chậm, Vũ Lăng không có việc gì, ngồi ngủ gật ngoài thu phòng, không phát hiện thiếu gia nhà mình đang bị người khác rình trộm.

Một vị công tử trẻ tuổi dung mạo tuấn tú rón rén đi tới bên cạnh thu phòng, thấy Vũ Lăng đang lau nước miếng ngủ gật, liền cau mũi, quay đầu nhìn vào trong thu phòng, thấy Trương Nguyên đang nhắm mắt ngồi bất động ở đó. Đợi một lát, thấy hắn không mở mắt cũng không động dậy, công tử này liền nhẹ nhàng đi vào phòng, ngồi đối diện với Trương Nguyên, cũng bắc chước theo Truyền Nguyên ngồi bất động, đương nhiên, đôi mắt sáng ngồi vẫn mở to.

Trương Nguyên đang nghiêm ngắc câu nói liên quan đến nghĩa vợ chồng trong “Tứ thư”, cái gì mà vợ chồng cùng ngu dốt, có thể tự dạy bảo lẫn nhau; vợ chồng bất tài lại có thể đồng lòng làm việc lớn. Bỗng mũi hắn ngửi thấy một mùi

hương dịu dịu giống như mùi son phấn, mở mắt ra thì thét lên “A” một tiếng kinh hãi, đồng thời đứng bật dậy

Vị công tử kia thấy dáng vẻ sợ hãi của Trương Nguyên, không khỏi cười khẩy, đứng dậy chấp tay nói:

- Trường huynh chớ sợ, là ta.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Ta là vì biết là người nên mới giật mình đó.” Chấp tay đáp lễ nói:

- Ô, hóa ra là Vương huynh, tại hạ đang suy nghĩ về ý nghĩa của “Tử thư”, xin Vương huynh đừng quấy rầy, bằng không Hước Am tiên sinh sẽ quở trách đây.

Vị họ Vương trẻ tuổi này, không, phải nói là thiếu nữ họ Vương này ở nhà mình hiển nhiên có thể hoạt bát thoải mái hơn, nói:

- Đừng lo, cha ta đi Diên Khánh tỵ rồi, lão hòa thượng mời ông ấy ăn cơm nói chuyện Phật, tạm thời chưa về đâu. Ta và huynh nói chuyện -

Trương Nguyên thâm kêu khổ trong lòng, vở kịch này của Tây Dương Kỷ không thể diễn lung tung, đây là cuối thời Minh chứ không phải bốn trăm năm sau, nam nữ không thể chuyện trò tùy tiện, liền nói:

- Xin lỗi, tại hạ không có thời gian nói chuyện phiếm với huynh, học bát cổ quan trọng hơn.

Giọng điệu của Trương Nguyên có chút nghiêm nghị, nhưng cô nương họ Vương này không cho là ngang ngược, trái lại còn giải thích nói:

- Ta biết, ta biết, huynh đã đánh cược với một người họ Diêu phải không, nhưng huynh nước tới chân mới nhảy như vậy có kịp không? Nước tới chân mới nhảy, hình dung này rất hay, Trương Nguyên bất đắc dĩ nói: - Nói thế nào cũng đã nhận lời đánh cược rồi, ta đây không phải là khổ công học tập hay sao?

Nữ lang Vương thị nhiệt tình nói:

- Nếu đã biết trước đề rồi thì mời người khác làm hộ cho..

Trương Nguyên nói:

- Thế không được, tới lúc thi đấu mới ra đề mà.

Nữ lang Vương thị nói:

- Vậy thì không có cách nào, chỉ có thể dựa vào bản thân huynh thôi. Phụ thân ta hôm nay dạy huynh gì vậy?

Trương Nguyên liền nói Hước Am tiên sinh bảo hẳn tìm hiểu ý nghĩa của “Tử thư”, không ngờ nữ lang Vương thị này ” hừ” một tiếng, nói:

- Ta biết phụ thân sẽ làm như vậy mà, trước đây dạy huynh ta cũng là như vậy. Thật ra phụ thân ta sớm đã cắt tĩa gọt đẽo xong đâu đây lâu rồi, huynh đợi đây, ta đi mang bản nháp của phụ thân ta cho huynh xem.

Rồi nằng quay người chạy đi. Vũ Lăng liếc mắt vào nói:

- Thiều gia, người vừa rồi là ai vậy?

Trương Nguyên đánh trả lời:

- Vương công tử.

Vũ lăng chợt nghĩ ra, nói:

- Ồ, là Vương công tử mà lần trước gặp ở Giới Viên đó à, chả trách nhìn quen quen, đi nhanh như vậy làm gì, làm ta giật cả mình.

Chương 72: Anh Tú tiểu thư. Không cần tới một khắc,

Vương thị nữ lang kia đã quay lại. đưa cuốn sách rất dày cho Trương Nguyên, nói:

Nàng đi rất vội, hai má đỏ ửng lên, thở hổn hển

- Đây chính là những đề trọng yếu của “Tứ thư” mà phụ thân ta tập hợp lại, chuyên về bát cổ đày, huynh xem xem.

Trương Nguyên nhận lấy quyển sách nặng trĩu. Thấy bìa sách không có đề mục, hắn mở ra thử xem, nét chữ tiểu Khải của Vương Tư Nhâm không khỏi khiến hắn phải thốt lên trầm trồ một tiếng, rồi lật tiếp hai trang sau, thán phục nói:

- Đọc thuộc cuốn sách này, việc phá tiểu đề của “Tứ thư” có thể dễ dàng giải quyết rồi, đây quả là một bí kíp thi cử tuyệt vời.

Vương thị nữ lang cười nói: - sách này ta đã xem hết rồi. Không phải ta nói khoác nhưng thực sự nếu hôm nay ta đi tham dự kỳ thi, đỗ tú tài cũng chẳng phải chuyện gì khó.

Tiểu hệ nô Vũ Lăng tặc lưỡi một cái, tỏ vẻ ngạc nhiên, cảm thấy cũng có phần khó tin.

Nữ lang Vương thị nghiêng liếc nhìn Vũ Lăng một cái, nói:

- Người ra ngoài trước đi, không được cản trở ta và công tử nhà người nói chuyện.

Vũ Lăng đi ra khỏi thu phòng, ngồi trên ghế bọc quýt ăn, trầm nghĩ:

- Vương Khả Xan họ Vương, Vương công tử này cũng họ Vương, nhìn chả khác gì giống nữ nhi cả.

Trương Nguyên lật mấy trang xem rồi trả lại cho Vương thị nữ lang, nói:

- Cái này ta không thể xem được, Huớc Am tiên sinh mà biết thế nào cũng sẽ trách mắng ta cho coi.

Nữ lang Vương thị trừng mắt nói:

- Không phải chứ, huynh mà cũng cổ hủ như vậy sao?

Trương Nguyên nghe nàng nói liền cười rộ lên, giải thích :

- Huớc Am tiên sinh bảo ta phải tự mình lĩnh ngộ, chủ không đưa ta quyển sách này để ta học vẹt theo. Đây tuyệt đối không phải là vì tiên sinh keo kiệt, mà là ông muốn ta tự mình ngâm cứu, tự mình lĩnh ngộ sẽ càng thấm thía sâu sắc ý nghĩa bên trong hơn, nóng vội thì sẽ hỏng việc mà.
- Kỳ lạ thật

Nữ lang Vương thị thở dài:

- Cha ta hôm đó cũng nói với huynh ta như vậy. Nhưng cuối tháng mười này chẳng phải huynh sẽ phải thi bát cổ với Diêu tú tài rồi, việc này thực sự rất gấp mà.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Đa tạ Vương huynh quan tâm, không vội, vẫn kịp.

Nữ lang Vương thị trừng mắt nhìn Trương Nguyên, một lúc lâu sau mới nói:

- Vậy ta mặc kệ huynh , huynh tự mình khổ công nghiên cứu đi.

Trương Nguyên tưởng nàng nói xong sẽ đi, không ngờ nàng còn ngồi ở đó, còn nói:

- Chăm chỉ học tập đi, ta xem huynh chăm chỉ thế nào.

Trương Nguyên dở khóc dở cười, nói:

- Vương huynh, huynh nhìn ta như vậy, ta sao có thể chuyên tâm ngâm cứu được chứ?

Nữ lang Vương thì lại nói:

- Kỳ lạ, sau này huynh vào Huyện học, vào Quốc Tử Giám, lẽ nào huynh cũng đóng cửa tự học một mình sao? Trương Nguyên chẳng biết đáp lại thế nào.

Lúc này, một tiểu tỳ áo xanh vội vàng chạy tới, nói:

- Anh Tu tiểu thư, phu nhân tìm cô, cô mau về đi.

Vũ Lăng ngoài cửa “xoạch” một tiếng, quả quýt đang bóc dở trong tay cũng rơi xuống đất, há hốc mồm kinh ngạc

Nữ lang Vương thì vốn đang ngồi ung dung ngay ngắn liền đỏ ửng mặt, cũng không dám ngẩng đầu nhìn Trương Nguyên mà vội ghế quay người, bay nhanh ra ngoài như không hề chạm đất.

Trương Nguyên tai thính, nghe trộm được vị Vương Anh Tu tiểu thư này đang mắng nha đầu, không khỏi mỉm cười, thầm nghĩ:

-Lần này thì bị bại lộ thân phận rồi nhé, sau này nàng sẽ không dám đối diện với ta nữa tốt nhất là như vậy, ta cũng không muốn đắc tội với thầy Vương Tư Nhâm kính yêu.

Vũ Lăng nhặt quả quýt trên mặt đất lên, đi tới nói:

- Thiếu gia, vị Vương... này...

Trương Nguyên nhướn mày nói:

- Không được tiết lộ chuyện này với ai, bất kể là ai cũng không được nói, nếu việc này mà truyền ra ngoài, ta sẽ đánh người đó.

Sự việc một khi lan truyền bao giờ cũng sẽ bị tam sao thất bản đi khác hẳn so với thực tế.

Vũ Lăng nói:

- Tiểu nhân đầu dám, tiểu nhân luôn giữ kín miệng, thiếu gia chớ lo lắng.

Thấy thiếu gia nhắm mắt ngâm cứu bài vở, gã liền lui ra ngoài, ngồi ở chỗ cũ, đầu óc đang để ở đâu đâu, ngay cả quả quýt trong tay cũng quên cả ăn.

Vũ Lăng tuy là gia nô, nhưng từ nhỏ đã theo thiếu gia học chữ, trong bụng vẫn còn vài chữ. Mấy năm nay bên Tây Trương lại thường xuyên diễn hài khúc ” Tây Dương Kí”, “Mẫu đơn đình”, mấy vở kịch này Vũ Lăng đều đã xem qua. Đặc biệt ” Tây Dương kí” thì gã đã xem tới mấy lần rồi, hôm nay thấy Tiểu thư Vương gia cải trang làm nam nhi chạy tới chỗ thiếu gia, Vũ Lăng lại nhớ tới “Tây Dương kí”, theo Vũ Lăng thấy, đoạn thơ “Dưới Tây Dương đợi trăng lên, cánh cửa khép hờ đón gió. Rèm hoa chợt động, có lẽ là người thương đã đến.” này vừa dễ hiểu lại vừa có chứa chan tình ý, đúng là thơ hay. So với còn mạn điệu hơn nhiều so với cái gì mà “Đại mặc cô đơn bóng khói lên, mặt trời lặn xuống mặt sông dài” còn tuyệt diệu và tinh tế hơn nhiều. Bây giờ, thiếu gia nhà mình gần như là đang lên sân khấu ” Tây Dương kí” với tiểu thư Vương thị rồi, điều này khiến cho tiểu hê nô Vũ Lăng vừa thích thú vừa chờ mong, chợt nhớ lại câu: “Hồng nương nàng đang ở nơi đâu?”

Sau ba ngày, thời khắc tiểu hê nô Vũ Lăng chờ đợi trò hay cũng diễn ra. Nhưng điều khiến gã thất vọng là, tiểu thư Vương Anh Tư kia vẫn không hề xuất hiện, thiếu gia thì củ cả ngày nhắm mắt ngâm sách. Vũ Lăng thâm nghĩ: “Thiếu gia suốt ngày ở trong phòng đọc sách thật vô vị, chẳng giống với trong hài kịch chút nào. Chẳng lẽ là vì không có trăng sao? Ừ, đầu tháng không có trăng, mấy ngày nữa sẽ có, chỉ mong là trời không mưa.

Giờ Ngo ngày mồng bốn, Vương Tư Nhâm tới thu phòng. Ba ngày nay ông căn bản không hề hỏi han tới Trương Nguyên, nhưng sự khổ luyện của Trương Nguyên ông đều biết rõ. Tuy nói thời gian ba ngày phải nghiền ngẫm xong “Tử thư” là rất khó, nhưng Trương Nguyên không thể đi nữa thì cũng phải theo lẽ thường như vậy. Ai bảo hãncòn trẻ lại dám cá cược với Diêu Phục, cho nên trong ba ngày Trương Nguyên phải đạt được bước này, bằng không, trước thời hạn cuối tháng mười

mà làm ra được một bài bát cổ đúng là một việc mơ mộng hão huyền

Trương Nguyên thấy Vương Tư Nhâm đi vào, vội đứng dậy.

Vương Tư Nhâm ngồi xuống, nhìn Trương Nguyên hỏi: - Có thông suốt ra điều gì không?

Trương Nguyên cung kính nói:

- Xin thầy cử hỏi.

Vương Tư Nhâm cười, nói:

- Tự tin lắm. Được, vậy ta hỏi người, chữ “Nhân” được nhắc tới trong “Tử thư” có mấy chỗ? “Nhân” có mấy ý nghĩa?

Trương Nguyên hết sức bình tĩnh, lần lượt trả lời từng câu rõ ràng rành mạch, đặc biệt là những chỗ “Nhân” và phú quý, “Nhân” và lễ nhạc, “Nhân” và quân tử tiểu nhân, hẳn đều phân tích rất rõ ràng tỉ mỉ, Vương Tư Nhâm vừa nghe vừa vuốt râu mỉm cười, lại chọn ra chỗ thâm sâu nhất, hỏi đáp một lúc lâu, Vương Tư Nhâm gật đầu nói:

- Nếu hiểu học như thế thì thật đúng là có quyết tâm rồi, ha ha, Khải Đông tiên sinh vẫn đang mong người sẽ thua Diêu Phục đó.

Trương Nguyên nói:

- Thầy chắc cũng đã nghe nói về những việc xấu xa của Diêu Phục rồi, học trò muốn mượn cơ hội này để khích lệ mình chăm chỉ học hành, tiện thể trừ gian cho xã tắc chẳng phải là tốt sao?.

Vương Tư Nhâm ngày ấy nghe Trương Nhữ Lâm nói, Trương Nguyên có cách khác để thắng Diêu Phục, bắt cổ văn này vẫn là phải học, liền nói:

- Người đã thông hiểu đạo lý, vậy thì có thể xem bút ký “Tử thư” của ta rồi đối với việc phá đề của các bài tiểu luận nhỏ, cách trình bày và phân tích bát cổ, đọc xong

cuốn này bất luật đề như thế nào cũng có thể giải đáp được.

Quay đầu về phía tiểu đồng, nói:

- Tới thu phòng trong nội viện , ở trên tủ sách có kí hiệu chữ “Ất”, lấy cho ta tập bút ký không có chữ ngoài bìa ấy.

Tiểu đồng lập tức tuân mệnh làm theo.

Trương Nguyên lại thăm than khổ, cuốn hút kỹ “Tủ thư đang ở trong thu

phòng này mấy ngày trước Vương Anh Tư tiểu thư mang tới vẫn chưa trả

lại về chỗ cũ. Hắn không giờ ra xem mà tiện tay để sang một bên. Bây

giờ Vương Tư Nhâm sai tiêu đồng đi lấy, làm sao mà lấy được chứ?! ?

Việc này hơi có chút ám muội, nhất thời không thể giải thích, Trương Nguyên đang tìm lí do thoái thác thì tiểu đồng kia đã quay lại, bẩm:

- Lão gia, không tìm thấy bút kí đó đâu cả, tiểu nô đã tìm khắp tủ có ký hiệu chữ “Ất” đấy rồi, không có ạ. Vương Tư Nhâm lắc đầu, nói với Trương Nguyên:
- Đợi chút, để ta đích thân đi tìm.

Nói xong liền đứng dậy đi luôn.

Trương Nguyên vội hỏi:

- Xin thầy hãy khoan đã, học trò có lời muốn nói.

Trương Nguyên không nói gì, chỉ lôi cuốn bút kí Tủ thư ra.

Vương Tư Nhâm ngạc nhiên, hỏi:

- Sao lại ở đây, hôm trước ta thấy nó ở trong tủ sách trong thu phòng nội viện mà ?

Trương Nguyên nói:

- Giờ Ngọ ngày mồng hai, Vương công tử lấy cho học trò xem những học trò vẫn chưa xem.
- Vương công tử?

Vương Tư Nhâm nhú mày, liền giật mình, không nói câu nào đi luôn tới nội viện, nửa giờ sau mới ra, sắc mặt nặng nề. Thư phòng không chút động tĩnh.

Vương Tư Nhâm sai người hầu thấp đèn, nói với Trương Nguyên:

- Bút kí đã mang tới thì người đọc đi, ba ngày trước không đọc, hôm nay thì có thể đọc rồi.

Nhưng ông không nhắc gì tới việc nữ nhi Vương Anh Tư tới chỗ Trương Nguyên.

Vương Tư Nhâm không nhắc tới, Trương Nguyên đương nhiên cũng không nhắc tới, chẳng lẽ lại để cả mình cả thầy phải mất mặt hay sao, thôi thì cứ coi như Vương Anh Tư là công tử được rồi, nói:

- Thừa thầy, ngày mai học trò muốn quay về Sơn Âm thăm mẫu thân, buổi sáng ngày kia sẽ quay lại.

Vương Tư Nhâm đồng ý.

Chương 73: Trên cầu Việt Vương.

Sáng sớm hôm nay, Thạch Song mang theo người con út là Tiểu Thạch Đầu đến phủ của Vương Tư Nhâm. Phụng mệnh của Trương mẫu đến đón thiếu gia Trương Nguyên về nhà, còn mang tới tặng Vương Tư Nhâm hai con cá chấy dài tới hơn nửa thước và mười cân tạo Đông Dương Vương Tư Nhâm bảo quản gia đưa quà đáp lễ là một khối chân giò hun khói Phố Giang.

Sau khi dùng bữa sáng ở phủ Vương gia, hai người Trương Nguyên và Vũ Lăng cùng với cha con Thạch Sang lên đường trở về Sơn Âm, hôm đó thời tiết trong xanh rất đẹp, ánh sáng mới lên của mặt trời mùa thu chiếu rọi lên người. Đường phố chính của thị trấn Hội Kê đã có dân phu quét dọn, đi ngang qua bụi bay mịt mù, dính cả vào áo quần làm người ta lúc đi cũng thấy khó chịu, có thể họ đi thẳng qua chùa Hạnh Hoa, đền thờ Tiên Túc Vương, phía trước chính là Hội Kê, dòng sông giáp ranh của hai huyện Sơn Âm- sông Phủ.

Ba ngày liên tiếp ngồi lì trong thư phòng đọc sách suy ngẫm, Trương Nguyên cũng cảm thấy hơi mệt, lúc này đứng ở cầu Việt Vương trên sông Phủ, nhìn ánh mặt trời lấp lánh chiếu lên dòng nước đang chảy, nhìn thuyền bè đi lại ngược xuôi trên sông, còn có tiếng hát của ngư dân buổi sáng sớm, trong lòng bỗng trở nên thư thái. Nhớ lại những điều đã học được ở trường trong ba ngày vừa qua, tâm tình cũng trở nên thật tốt, có thấy giáo tốt chỉ dạy quả nhiên tốt hơn tự mình nghiêm ngẫm, sẽ không phải đi đường vòng, thời gian học ít nhưng kết quả thu được lại rất nhiều.

Lại nghĩ:

“Chạng vạng ngày hôm qua thấy đi vào hỏi Vương Anh Tư về quyền ghi chép tứ thư, chắc hẳn Anh Tư tiểu thư sẽ biện bạch rằng là cải trang thành con trai, chính mình cũng không nhận ra, chỉ không biết thầy giáo có tin hay không, có quả trách Anh Tư tiểu thư hay không nữa? Lúc thấy đèn tiền viện thật ra sắc mặt vẫn bình thường, không biết rốt cục trong lòng nghĩ thế nào, thấy là người thông minh tốt đỉnh, may là mình mới 15. tuổi, chắc là không đến mức nảy sinh ra quá nhiều sự hiểu lầm, sau này phải chú ý một chút không nên có bất kỳ quan hệ gì với Anh Tư tiểu thư là được. Thân phận của Anh Tư tiểu thư đã bị lộ rồi, có lẽ nàng ta sẽ không xuất đầu lộ diện nữa đâu.”

Đối với Vương Anh Tư, Trương Nguyên cũng không có quá nhiều ý niệm, không giống với khi nhìn thấy Trường Đạm Nhiên sẽ làm cho hắn có cảm giác tim đập thành thịch, Vương Anh Tư chỉ giống với tiểu muội bên nhà hàng xóm. Nếu có thể ra ngoài trò chuyện cùng nhau vậy thì rất là tốt, chỉ có điều vào buổi tối mình làm sao có thể tùy tiện trò chuyện trong

phòng khuê nữ của người ta chủ, chắc chắn Thầy giáo Vương sẽ bắt hấn làm rể mất, tuy ngày ấy hấn lấy mỹ sắc ví von với bát cổ, so sánh có chút quá mức, thầy giáo Vương đã sa sầm mặt mày dạy dỗ hấn rồi, nhưng theo như tình hình hai ngày qua, thầy giáo Vương rõ ràng cũng không để ý đến, chắc hẳn cũng cho rằng thiếu niên háo sắc một chút là có thể tha thứ được.

Lúc Trương Nguyên dùng chân lại trầm tư nhìn dòng nước chảy, thì Vũ Lăng và cha con Thạch Song cũng đứng lại chờ, ba người đều cười ha hả, Vũ Lăng hỏi Tiểu Thạch Đầu chuyện con la trắng Tuyết Tinh, biết được con Bạch la vẫn ở trong nhà Trương Nguyên, Vũ Lăng rất vui mừng, nói:

-Vậy sao hôm nay người không dắt con la đó tới để cho thiếu gia cuối về chứ? Tiểu Thạch Đầu vò đầu nói:

-Việc này ta không nghĩ tới, mà Tuyết Tinh cũng không để cho ta dắt nó đâu, anh của ta cũng không dắt được, chỉ có Thỏ Đình và Chân Chân tỷ mới có thể dắt được.

Vũ Lăng nói:

-Ta cũng có thể. Ta có râu vàng.

Tiểu Thạch Đầu nói: -Tiểu Vũ ca, ta đã đeo mặt nạ có gắn râu vàng vào rồi đấy, nhưng vẫn không ổn.

Vũ Lăng cười nói:

-Người quá thấp bé, đóng giả không thể nào giống được.

Có một con thuyền hình đầu rồng dài và hẹp gõ trống “tùng tùng” lướt qua dưới cầu Việt Vương, Trương Nguyên nhô đầu ra nhìn, hỏi Thạch Song bên cạnh:

-Thạch thúc, đã qua tết Đoan Ngọ rồi, sao mà vẫn còn thuyền rồng vậy?

Thạch Song nói:

-Ngày mai là sinh nhật của Hải Long Vương, phải cúng lễ, chẳng phải miếu Hải Long Vương ở ngay bên kia u, vừa rồi chúng ta vừa đi qua đây.

Trương Nguyên nói:

-Đó là đền thờ Tiền Túc Vương.

Thạch Song nói: -Tiền Túc Vương chính là Hải Long Vương, mọi người ở Hội Kê đều gọi như vậy, hội chùa Hải Long Vương rất náo nhiệt đó. Trương Nguyên gật đầu nói:

-Thì ra là như thế, chúng ta đi thôi.

Qua sông Phủ, vượt qua Thị Môn Các, xuyên qua giữa Ngọc Hư Quan và miếu Song Nghĩ, phía trước đó là trường học của phủ Thiệu Hưng, vòng qua trường học của phủ, Vũ Lăng tính mất kêu lên:

-Thiếu gia, phu nhân đang chờ cậu ở trước cửa đây.

Trương Nguyên bước nhanh hơn, dẫn đầu đi tới hàng rào trúc trước cửa, cười nói:

-Mẫu thân, con đã trở về.

Trương mẫu mã thị mặt mày vui mừng nói:

-Ta đoán các con sắp về đến nơi. Rồi lại nhìn con từ đầu tới chân, nói:

-Hình như con gầy đi một ít, có phải con ăn không quen đồ ăn ở nhà tiên sinh không?

Trương Nguyên cười nói:

-Đồ ăn ở nhà Tiên sinh rất hợp với sở thích của con, mỗi ngày con đều ăn mấy bát cơm lớn, mẫu thân nhìn lại xem, con đâu có gầy đi đâu?

Trương mẫu Lã thị cười nói: -Vậy thì tốt, vậy thì tốt.

Lại nói:

-Tỷ Tỷ con từ Thanh Phổ gửi thư về, con đến xem đi.

Trương Nguyên đi theo mẫu thân vào nội viện, đọc thư mà tỷ tỷ Trương Nhược Hi tự tay viết. Trong thư Trương Nhược Hi nói: được biết mặt của Trương Nguyên đã khỏi hẳn, mừng đến phát khóc, còn đặc biệt đèn miếu quan âm ngoài thành thắp hương để cảm tạ, lại biết Trương Nguyên chăm chỉ đọc sách, cảm thấy rất vui mừng, nên Trương Nguyên có ý định tháng ba năm sau đèn Tùng Giang chúc thọ anh rể, vậy đến lúc đó nàng sẽ phải người hầu đèn đón, lại nói một vài chuyện linh tinh về hai đứa cháu ngoại, gửi cùng với bức thư rất nhiều đặc sản như cá gáy

khô Gia Hưng, tác Nam Kinh, bánh ngọt làm từ quả sơn trà Tô Châu, kẹo hạt thông.

Bánh sơn trà, kẹo hạt thông là những thứ mà trước kia Trương Nguyên thích ăn nhất, bây giờ không dám ăn nhiều, mới chỉ nếm thử mây miêng, để lại gần một nửa, còn đầu đều chia cho Vũ Lăng, Thỏ Đình và huynh đệ Thạch Đầu hết. Buổi chiều khi Mục Chân Chân đến, Trương Nguyên cho Mục Chân Chân nếm phần bánh hơn trà và kẹo hạt thông còn lại đó, cho nàng mang về nhà.

Hiện tại Mục Chân Chân vừa bán quýt Thiệu Hưng vừa bán táo Đông Dương, nói với Trương Nguyên:

-Thiếu gia, ngày mai tiểu tỷ cũng đi Hội Kê.

Khi nói những lời này, đôi mắt trong suốt của nàng ánh lên thử ánh sáng màu lam nhìn Trung Nguyên. Hiện nhiên là muốn Trương Nguyên đoán xem nàng muốn đi Hội Kê làm gì?

Trương Nguyên đứng cạnh máng ăn bằng đá ở sân sau, vuốt ve cổ của con la trắng Tuyết Tinh, nghiêng đầu nhìn Mục Chân Chân, nói: -Để ta đoán xem, ừ, nàng muốn đến Hội Kê để xem hội ở miếu Hải Long Vương phải không? Mục Chân Chân mở to hai mắt nói:

-Hả, Thiếu gia làm sao mà đoán được vậy!

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Ngày mai chúng ta cùng đến Hội Kê, ta ở nhà chờ muội, muội không cần phải vội vàng như vậy, đến muộn một chút cũng không sao.

Điều Mục Chân Chân mong chờ chính là như vậy, Thiếu gia lại nói đúng như mong muốn trong lòng nàng, vì thế nàng ta vui mừng nói:

-Ngày mai Tiểu tỷ không phải vội vã đến bến tàu nữa, hôm nay phụ thân đã đi với tiểu tỷ, chọn mua được 150 cân táo và quýt mang về nhà rồi, táo để mấy ngày cũng sẽ không bị hỏng.

Trương Nguyên nói:

-Được, giờ Mão sáng mai nàng cứ đến đây là được. Vũ Lăng nắm lấy dây cương của con la trắng, nói:

-Thiếu gia cuối la đi chơi nhé!

Hôm nay Trương Nguyên không đọc sách một tí nào, đầu óc hoàn toàn thư giãn. Trong ba ngày vừa qua hắn đã học được rất nhiều thứ, giờ phải để cho đầu óc nghỉ ngơi một lúc, phải biết kết hợp giữa lao động và nghỉ ngơi chứ.

Buộc lại yên ngựa, Trương Nguyên nhảy lên lưng con la trắng, thân mình nhoài về phía trước từ cửa nhỏ sau vườn đi ra ngoài, men theo bờ đông sông Đâu Lao chạy chậm chậm. Vũ Lăng, Thỏ Đình chạy theo phía sau con la trắng, tiểu nha đầu Thỏ Đình vui sướng hét chói tai giống như tiếng còi trúc.

Ban đầu Mục Chân Chân cũng chạy theo một đoạn đường, sau đó lại cảm thấy có chút thẹn thùng, nàng có thể được giống như Thỏ Đình thì tốt biết bao, nàng không còn là trẻ con nữa rồi, liền dừng bước, đứng dưới gốc một cây liễu cao nhìn Thiếu gia cười con Bạch la chạy ra xa, sau đó lại vòng trở về, trong lòng thật vui vẻ. “Đắc, đắc, đắc.”

Tiếng vó ngựa đóng bằng sắt gõ vững chắc như đá trên mặt đất, hai con ngựa cao to chạy qua cầu đá, từ Tây Trường chạy đến Đông Trường. Người trên lưng ngựa là hai huynh đệ Trương Đại và Trương Ngạc. Trương Ngạc gia roi chỉ về Trương Nguyên đang chạy phía xa xa, cười nói:

-Đại sư huynh, huynh xem, Giới Tử âm đầu, cười la mà cũng vui vẻ đến như vậy, thực sự là trẻ con quá.

Trương Đại nói:

-Không phải vậy đâu, Tuyết Tinh không giống với những con la bình thường khác, chạy đoạn đường ngắn cũng không kém gì hai con ngựa này của chúng ta đâu, lại có sức chịu đựng của loài lừa, có thể đi đến hai, ba trăm dặm, có thể kiên trì đi 7 ngày liên, ngựa không thể bằng được.

Thời gian nói chuyện, Trương Nguyên đã chạy đến trước mặt hai người, ghì chặt con Bạch la, chấp tay nói:

-Chào Đại huynh, chào Tam huynh. Trương Đại hỏi tình hình học tập của Trương Nguyên ở phủ Vương Tư Nhâm xong, gật đầu nói:

-Hước Am tiên sinh là một tiến sĩ trẻ tuổi, đối với bất cứ chắc chắn là có bí quyết riêng, chỉ cần hắn đồng ý hết lòng trợ giúp,

Giới Tử lại chịu khó học hành, đương nhiên sẽ được lợi không ít.

Trương Ngọc nói:

-Cả ngày đọc những thủ vô vị như vậy thì cũng chết vì buồn chán mất, đời người trăm năm mới có, nếu chờ đến lúc người trở thành tiến sĩ thì lúc đó cũng sắp đi đời nhà ma rồi, vậy chẳng phải là lãng phí thời gian hay sao?

Trương Nguyên cười nói:

-Không thể oán thán như vậy, cũng không thể bởi vì sợ cái chết mà việc gì cũng không làm được, quần là áo lượt này cũng là Tam huynh mới có thể làm.

Trương Ngọc cười ha ha, lại nói:

-Mấy ngày nữa là tết Trùng Dương rồi (mùng 9 tháng 9 âm lịch. Theo truyền thuyết thì ngày đó có nhiều tai Song, nên mọi người phải tạm bỏ nhà lên núi để lánh nạn, sau này thay đổi tính chất ngày này trở thành ngày dành cho các thi nhân mặc khách lên núi uống rượu làm thơ), huynh đệ chúng ta đã hẹn mấy người bạn lên núi Ngọc Tú, Giới Tử, đệ nhất định phải đến đây.

Trùng Dương là ngày mùng 9 tháng 9, hôm nay là mùng 5, vừa vặn sau ba ngày học hành vất vả thì nghỉ ngơi một ngày, Trùng Dương là ngày kính trọng người già, cũng muốn về ăn tết với mẫu thân. Trương Nguyên nói:

-Được, đến hôm đó, hai vị huynh trưởng đến gọi đệ.

Chương 74: Vừa ra khỏi của liên gặp lại.

Bạch la Tuyết tính hồng hách, công việc chuyên môn của gà trống cũng

đoạt mất, mỗi tảng sáng, ngay tại vườn sau nó hí vang.....

Bạch la

vừa kêu, con gà trống của Thủy Cô nuôi cũng bèn luòi kêu, chắc là bởi

vì giọng nhỏ, kêu không bằng con la này -

Trương Nguyên mở to mắt, duỗi cái lưng mỏi, nghe thấy tiếng bước chân

nhẹ nhàng đi bên ngoài phòng, là tiểu nha đầu Thỏ Đình. Máy ngày nay

Vũ Lăng không có ở đây, nhiệm vụ chăm sóc bạch la liên do Thỏ Đình chủ

động đảm nhận. Mỗi sáng thả bạch la đến bên sông Đâu Lao ăn cỏ, ban

đêm cho bạch la ăn thêm một ít đậu liêu, lại còn chải lông cho bạch

la, tiểu nha đầu hiển nhiên rất thích công việc này. Hôm nay bởi vì Vũ

Lăng đã trở lại, sợ Vũ Lăng giành trước, vừa nghe la kêu, đã xoay

người rời khỏi giường, mặc quần áo thật nhanh rồi lao ra -

Nghe tiếng bạch la hí... Vũ Lăng cũng đang chuẩn bị xuống giường, lại nghe ở phòng trong thiếu gia nói:

- Thỏ Đình đã đi thay người rồi.

Vũ Lăng bật cười, ngửa mặt lên trời lại ngã vào giường, nói:

- Nhường cho nàng, nhường cho nàng.

Cười một lúc, lại hỏi:

- Hôm nay thiếu gia cưới Tuyệt Tinh đi Hội Kế ư?

Nghe thiếu gia ” ! ” một tiếng, Vũ Lăng liền vội vàng đứng dậy chạy tới vườn sau, bảo Thỏ Đình chở thả bạch la đi, hôm nay thiếu gia phải cưới la thay cho đi bộ, và lại phải cho Tuyệt Tinh ăn đậu liêu nhiều

hơn một chút.

Cuối giờ mẹo, Trương Nguyên đang ăn cháo mạch quả cùng với dầu cháo quẩy, Mục Chân Chân trên lưng mang theo một cái sọt trái cây nặng trĩu, chạy từ phố Tam Đại tới. Cái sọt được làm bằng tre ngăn làm hai, một bên là nam táo Đông Dương, một bên là một tạ quýt Sơn Âm, tổng cộng bốn mươi cân, bên ngoài sọt còn cắm một cái cân nhỏ.

Trương Nguyên không hỏi Mục Chân Chân đã ăn điểm tâm hay chưa, nếu hỏi nàng nhất định sẽ trả lời là đã ăn rồi, trực tiếp ra lệnh:

- Đi xuống bếp lấy một chén mạch quả ăn đi. - Thiếu gia, tiểu tỳ đã ăn rồi.
- Đã ăn rồi nhưng đi đường xa như vậy cũng mau đói bụng, ăn thêm một chén đi.

Giọng điệu của thiếu gia không cho cãi lại, Mục Chân Chân ”Vâng ” quả.

một tiếng, vâng lời đi ăn cháo mạch

Trương Nguyên cười cười đưa nửa cái dầu cháo quẩy trong tay cho vào miệng ăn liên tục, sau đó súc miệng của mặt sạch sẽ, đi về phía mẫu thân bẩm báo rằng hần muốn đi nhà Vương Tư Nhân tiên sinh, nói trước tết Trùng Dương sẽ trở về.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Hay là tối mồng tám con hãy đi, như vậy có thể ở nhà nghỉ được hai đêm. Trương Nguyên nói: - Cũng được, đến lúc đó con báo lại với tiên sinh là được. vũ Lăng hào hứng dắt bạch la lại nói: -Thiếu gia, lên đường đi.

Trương mẫu mã thị vội nói:

- Con chớ cưới gia súc đi lại trên đường cái, trên đường nhiều người phức tạp, nếu chẳng may làm gia súc hoảng sợ, không gây thương tổn cho người khác cũng sẽ gây tổn thương cho mình, hay là kêu một cái kiệu mây đi.

Trương Nguyên nói:

- Mẫu thân nói đúng, con sẽ không cưới la ra phố, không phải con ngại đi bộ, chỉ là nhất thời cao hứng.

Liên bảo Vũ Lăng đem bạch la dắt về vườn sau.

Trương mẫu la thị vẫn như trước ra lệnh cho Thạch Song đưa Trương Nguyên đi Hội Kê Vương, Mục Chân Chân đã sớm chờ ở cạnh hàng rào trúc, thấy thiếu gia ba người đi ra, vội vàng ngồi xổm xuống, vác cái sọt lên ..

Thạch Song nói:

- Chân Chân, để ta giúp người vác sọt.

Mục Chân Chân vội nói:

- Không cần không cần, cảm ơn Thạch đại thúc, con vác được, đi miếu Hải Long Vương đâu có mất bao xa.

Thạch Song nói:

- Vậy để ta giúp muội vác một đoạn.

Mục Chân Chân nhất định không chịu, nói nàng vác đã quen rồi, không cần người giúp.

Bốn người liền lên đường, Mục Chân Chân đi phía sau cùng, nhìn bóng lưng thiếu gia phía trước, trong lòng có một cảm xúc vui sướng khó hiểu, không còn biết cái gì là nặng nữa, nhẹ nhàng vượt qua cầu Việt Vương, đi một mạch đến phủ của Vương Tư Nhâm, hướng về miếu Tiên Túc Vương ngoặt qua trái

Mục Chân Chân hỏi:

- Thiếu gia có muốn đi xem tế Hải Long trước hay không? Có lúc thì giả mưa, có lúc giả Hắc Toàn Phong nữa, xem rất vui.

Cái sọt nặng trĩu, hai sợi dây thừng xiết chặt hai vai của Mục Chân Chân ghệt về phía sau, cái áo kếp màu xanh đen bị kéo căng lên, hiện rõ một thiếu nữ mười bốn tuổi, đi được bốn,

năm dặm đường, trán lấm tấm mồ hôi, mặt đỏ ửng, ánh mắt đen nhánh sâu thẳm làm rung động lòng người...

Vũ Lăng cũng rất muốn đi xem, nói:

- Lúc này vẫn còn sớm, Vương lão gia có lẽ vẫn chưa thức đâu.

Trương Nguyên nói:

- Được rồi, đi xem một chút. Thạch Song vẫn không nói gì, chỉ biết đi theo thiếu gia là được.

Rõ ràng là miếu Tiên Túc Vương, nhưng người ở Hội Kê lại cứ gọi là miếu Hải Long Vương, đem Tiên Túc Vương thời Ngũ Đại khi Ngô Việt làm chủ gọi là Hải Long Vương, hai huyện Hội Kê, Sơn Âm mỗi khi gặp hạn hán hay lũ lụt thì cùng bài xã đảo thân, nghe nói rất là linh nghiệm.

Cách hai, ba dặm, chợt nghe tiếng chiêng trống vang lên, vượt qua một dãy cây bách, liền có thể nhìn bao quát cái đền Tiên Túc Vương ở bên

bờ sông Hà Nam, trước quảng trường đền thờ người không nhiều lắm, ở đó

có dựng hai cái đài hát tuồng, xem ra tuồng hát này sẽ cạnh tranh với

nhau dữ dội đây, giờ vẫn còn sớm, trên sân khấu vẫn chưa có đào kép,

chỉ có chiêng trống đập vang trời.

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia, giờ tiểu tử đi bán trái cây đây.

Trương Nguyên nói:

- Được, ta sẽ dạo quanh một chút rồi đi.

Mục Chân Chân đi rao bán quýt, táo. Trương Nguyên và Vũ Lăng, Thạch Song vượt qua quảng trường dạo một vòng, nhìn quanh cũng chỉ có một số ít người rảnh rỗi, cái gì đóng giả

Tổng Giang, Lý Quỳ một người cũng không thấy, Vũ Lăng nói:

- Phải sau giờ Ngọ mới náo nhiệt, thiếu gia, chúng ta sau giờ Ngọ lại đến xem đi.

Trương Nguyên cười nói:

- Thầy sẽ véo lỗ tai của ta mất, đến lúc đó Tiểu Vũ người muốn tới xem một lúc không, đừng để vượt quá nửa canh giờ đó.

Vũ Lăng rất mừng, cảm tạ thiếu gia.

Trương Nguyên đưa mắt tìm bóng dáng của Mục Chân Chân, thấy nàng đang đứng dưới đài ở phía đông sân khấu đang cần trái cây cho một ông cụ, không tệ, bản được một cân liền nhẹ đi một cân, xong cậu ta nói với Vũ Lăng và Thạch Song:

- Chúng ta đi thôi. Giờ Thách thức người hãy trở về trước đi, không cần tiễn nữa.

Thạch Song nói:

- Thái thái đã dặn dò ta, nhất định phải đưa thiếu gia đến quý phủ của Vương lão gia.

Trương Nguyên lắc đầu cười nói: - Mẫu thân của ta luôn xem ta như con nít vậy. Thạch Song nói:

- Thiếu gia không cần quay lại, đi dọc theo con sông này về phía đông một đoạn, cũng có thể vòng qua đến bên kia chùa Hạnh Hoa.

Trương Nguyên, Vũ Lăng liền đi theo Thạch Song men theo bờ Hà Nam về phía đông, dọc đường đi, người đi đường nói nhau không dứt, đều là đi hội làng mua đồ ở ngoại ô. Hội miếu là dịp để dân nghèo được vui vẻ, cuộc sống khốn khổ, quanh năm mệt nhọc, cứ như vậy người dân một năm được vài lần có thể giải trí, vui chơi...

Một chiếc xe ngựa hai bánh không nhanh không chậm chạy qua, đi theo hai bên xe ngựa là hai thị tỳ và hai nô bộc, người đi trên đường đều lần lượt tránh đường. ở Giang Nam, xe ngựa có thể sánh như cỗ kiệu tôn quý, nên không phải thuộc hàng quan lại, làm sao có thể có xe ngựa được.

Con đường bên sông chật hẹp, Trương Nguyên và hai người Thạch Song, Vũ Lăng cũng tránh sang ven đường chờ xe ngựa kia đi qua. Xe ngựa lộc cộc chạy ngang qua, Trương Nguyên phúi phúi ống tay áo, đang định bước đi, chợt nghe tiếng trẻ con trong treo kêu lên:

- Trương công tử ca ca - Trương công tử ca ca...

Là Thương Cảnh Huy.

Trương Nguyên với ngược đầu nhìn, thấy xe ngựa kia vẫn chưa dừng lại,

vẫn đang chạy nhanh về phía trước, từ cửa sổ xe chìa ra một bàn tay

nhỏ bé trắng trẻo, đang cố sức vẫy vẫy -

Trương Nguyên đuổi theo xe ngựa vài bước, rồi chạy chậm dần, cảm thấy

không thể đuổi kịp, lúc này, xe ngựa kia từ từ ngừng lại, từ trong xe

truyền đến tiếng khóc của tiểu Cảnh Huy.

Trương Nguyên vội vàng bước tới, hai người nô bộc đi theo cạnh xe ngựa xoay người đưa mắt trùng hắc, thấy là thiếu niên thu sinh tuân tử nhĩ nhận, lúc này sắc mặt mới hơi hòa hoãn lại. Một tỳ nữ liên nói câu gì ở bên trong cửa sổ xe, một lát sau, cửa xe mở ra, trước tiên là lộ ra một đôi giày thêu nhỏ và một bàn tay nhỏ nhắn nắm chặt lấy cửa xe, tỳ nữ đang đứng bên cạnh xe kia giơ tay muốn bế cô bé xuống, nhưng đôi giày thêu nhỏ ấy cử như cánh bướm bay vèo xuống, một tiểu cô nương linh hoạt nhảy xuống xe chạy đến...

Trương Nguyên nghe thấy trong xe có tiếng ” Ôi chao ” của một phu nhân, hiển nhiên là sợ cô bé té. Trương Nguyên rất

nhã nhận chấp tay chào vị tiểu cô nương có bím tóc thắt nơ ngũ sắc nói:

- Cảnh Huy tiểu thư, xin chào.

Trên mặt của Tiểu Cảnh Huy còn đọng lại vài giọt nước mắt, cười tươi như hoa, nước mắt trên mặt giống như sương sớm đọng trên cánh hoa, thân người nho nhỏ kia cũng hướng Trương Nguyên chấp tay chào, động tác khiến người ta thương mến, âm thanh trong trẻo nói:

- Xin chào Trương công tử ca ca, ta biết ngay hôm nay có thể gặp được Trương công tử ca ca, chỉ cần vừa ra khỏi cửa là có thể gặp đúng không?

Trương Nguyên nghĩ thầm rằng:

- Hóa ra từ sau khi đi dạo vườn Thương Đào về sau, tiểu Cảnh Huy cũng không ra khỏi nhà à.

Đang muốn xoay người định nói với tiểu Cảnh Huy vài lời, một tỷ nữ tiến đến nói: - Trương công tử, trên đường nói chuyện không tiện, mời công tử đến bên cạnh quảng trường nói tiếp. Rất nhiều người đi đường đều đang nhìn, cảnh này quả thực có chút xấu hổ, nhưng tiểu Cảnh Huy rất đáng yêu, hơn nữa trên xe không biết có tiểu cô của cô bé hay không, tất nhiên Trương Nguyên sẽ không bỏ đi.

Chương 75: Gót sen sáu tác hù chết người.

Xe ngựa lộc cộc đi trước, hai tỷ nữ một trái một phải nắm lấy tay của

thương Cảnh Huy dắt đi, Thương Cảnh Huy thỉnh thoảng quay đầu lại

liếc nhìn Trương Nguyên một cái, giống như sợ Trương Nguyên không

theo kịp, lâu lâu hai bàn tay nhỏ bé lại còn nắm chặt tay của hai tỳ

nữ mượn lực có chân nhảy lên, sau đó cười ” khúc khích ” không ngừng.

Lúc đầu hai tỳ nữ này thấy tiểu thư Cảnh Huy giữa đường hướng về một nam tử xa lạ gọi ca ca, khóc rộng lên đòi phải dùng xe để xuống, hai nàng đều rất khẩn trương, sợ gây ra chuyện mà các nàng không thể ứng phó, lúc này thấy Trương Nguyên cũng chỉ là một thiếu niên, và lại ôn tồn nho nhã, lúc này mới hơi yên tâm, một nữ tỳ hạ giọng cười nói với Thương Cảnh Huy:

- Cảnh Huy tiểu thư, tiểu thư đi đường cẩn thận, như vậy sẽ té đấy.

Xe ngựa dừng lại ở một góc sân phía đông nam của miếu Tiên Túc Vương, một tỳ nữ kéo Thương Cảnh Huy không để cho cô bé chạy loạn xạ, tỳ nữ còn lại đến gần cửa sổ xe nghe người trong xe chỉ bảo, một lát sau, tỳ nữ ấy. tiên đến hỏi Trương Nguyên:

- Trương công tử là cháu của Trạng Nguyên Sơn Âm Trương Túc Chi tiên sinh phải không ạ?

Trương Nguyên nói: - Túc Chi tiên sinh là thức tổ của tại hạ, tại hạ là Trương Nguyên Trương Giới Tử, là con cháu của Đông Trường: Tỳ nữ này ” A ” lên một tiếng, hỏi:

- Là Trương công tử ở vườn Thương Đào vào tháng trước có phải không?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Ngày ấy ta cũng đi vườn Thương Đào, là ta đi theo tộc huynh của ta là Trương Ngạc.

Tỳ nữ nọ ánh mắt kỳ quái nhìn Trương Nguyên liếc một cái, nói tiếp: - Trương công tử xin chờ một chút.

Lại đi đến cạnh xe ngựa nói nhỏ với người trong xe...

Thương Cảnh Huy nắm tay tỳ nữ tới gần Trương Nguyên hai bước, khuôn mặt nhỏ nhắn ngẩng lên hỏi: - Trương công tử ca ca đang định đi đâu vậy, thi đấu xã vẫn còn chưa bắt đầu, vì sao ca ca lại muốn rời đi rồi?

Trương Nguyên nói:

- Ca ca đang học với Quý Trọng tiên sinh ở Hội Kế Vương, sáng nay từ Sơn Âm đến đây, nghe chiêng trống náo nhiệt, liền thuận đường ghé sang đây xem, sợ tiên sinh quở trách, cho nên phải vội vàng đi học đây.

Tiếng của tỳ nữ truyền tới, lần này là nói với Thương Cảnh Huy: - Cảnh Huy tiểu thư, Trương công tử phải đi học, không thể tới trễ, đến muộn tiên sinh sẽ trách phạt... Thương Cảnh Huy mở to đôi mắt trong suốt hỏi Trương Nguyên: - Tiên sinh sẽ dùng thuốc tre đánh vào lòng bàn tay của ca ca ư? Hai tỳ nữ cười “Ha ha”.

Trương Nguyên cười nói:

- Nếu đến muộn quá nói không chừng cũng sẽ bị đánh vào lòng bàn tay. Cảnh Huy tiểu thư đi xem thi đấu cầu thân đi, ta đi trước đây, gặp lại tiểu thư sau.

Trong xe chắc chắn không phải Thượng Đạm Nhiên, Thương Đạm Nhiên biết họ tên của hắn, hắn là mẫu thân của Cảnh Huy, vậy thì không nên nói nhiều rồi.

Có tỳ nữ truyền lời kia sợ Thương Cảnh Huy gây chuyện, xoay người khuyên nhủ:

- Nếu Trương công tử không đi sẽ muộn mất, hay là nô tỳ dẫn tiểu thư đi đến miếu Long Vương phía trước xem nha, có được không nào?

Hai hàng mi nhỏ nhỏ đáng yêu của Thượng Cảnh Huy nhú lại, cái miệng nhỏ nhắn bĩu bĩu môi, vẫy vẫy tay với Trương Nguyên:

- Trương công tử ca ca đi nhanh đi, chờ tới trễ, lần sau ta sẽ còn ra ngoài nữa, nhớ chờ ta nha.

Tiểu Cảnh Huy mới sáu tuổi nên rất ít khi được ra ngoài, hai lần ra ngoài gần đây nhất đều gặp Trương Nguyên, liên cho rằng chỉ cần ra ngoài là có thể gặp được Trương Nguyên.

Hai tỳ nữ có nhin cười, nắm tay tiểu thư Cảnh Huy, nhìn chủ tớ Trương Nguyên ba người đã đi xa, một tỳ nữ đến cạnh cửa sổ xe bấm:

- Phu nhân, vị Trương công tử kia đi rồi.

Người ngồi trong xe là một phụ nữ thanh nhã hơn ba mươi tuổi, phu nhân này là Phó thị vợ của Thương Chu Tô, là mẹ của hai chị em Thương Cảnh Lan và Thương Cảnh Huy. Thẳng trước Thương Đạm Nhiên đi vườn Thương Đào tương thân, khi trở về Phó thị hỏi nàng công tử Trương Ngọc là người như thế nào? Thương Đạm Nhiên nói: ” Ăn chơi trác táng, miệng môn thô tục. ” Lại hỏi những chuyện khác thì không chịu nói, Phó thị cho rằng sẽ không thể làm thông gia với Trung thị Sơn Âm, không ngờ tới đến khi hai chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy chơi đùa trên giường, ” Cười khúc kha khúc khích ” nói cái gì Trương công tử và cô cô chơi cờ, Trương công tử xoay lưng lại chơi cờ, Trương công tử ca ca kể chuyện cười..

Phó thị rất lầy làm ngạc nhiên, vội hỏi chuyện hai chị em, tiểu Cảnh Huy nói hơi lộn xộn, Thương Cảnh Lan đã chín tuổi nên nói rõ ràng hơn, mặc mua, chơi cờ, đi thuyền, tuy nhiên không nhớ kỹ tên của Trương công tử kia, dù sao cũng là công tử của Trường thị Sơn Âm...

Nhưng việc này cũng khiến cho Phó thị hồ đồ rồi, tiểu cô cô Thương Đạm Nhiên rất xem thường nhà bên đó, nói Trương công tử kia là ác tục ăn chơi trác táng, tại sao lại cùng với người này đánh cờ và nói chuyện hàn huyên, hơn nữa nghe hai tỳ muội nói Đạm Nhiên cô cô ngày ấy ở trên đảo các rất vui vẻ, cười đến khom lưng, việc này rốt cuộc là chuyện thế nào đây?

Ngày hôm sau Phó thị hỏi Thương Đạm Nhiên có từ chối lời cầu hôn của Trường thị Sơn Âm hay không, Thương Đạm Nhiên không chút do dự gật đầu, Phó thị dò hỏi:

- Tiểu muội à, chị dâu nghe tiểu Lan, tiểu Huy nói

Khuôn mặt xinh đẹp của Thượng Đạm Nhiên thoáng chốc ửng đỏ, gắt giọng nói: - Chị dâu, bọn tiểu Lan nói lung tung đấy, chị dâu nhanh chóng từ chối lời cầu hôn của bà mai đi.

Phó thị liên cho rằng vị Trương công tử kia khi cùng với Đạm Nhiên chơi cờ có lời lẽ hoặc hành động gì khiếm nhã, cho nên mới khiến cho Đạm Nhiên dừng dừng xem thường, không nói gì bà liên lên đi hỏi Cảnh Lan. Trí nhớ của chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy rất tốt, Cảnh Lan gần như đem mỗi một câu nói giữa Trương công tử và cô cô thuật lại rõ ràng với mẫu thân, không có câu gì là xem thường cả, lại hỏi tiếp dáng dấp của Trương công tử kia có phải là rất xấu hay không? Lại cũng không phải.

Cũng may vú già Lương Ma cũng biết chuyện xảy ra hôm đó, bầm lại với phu nhân là có hai Trương công tử, đến tương thân chính là vị Trương công tử mà tiểu thư Đạm Nhiên vừa thấy liên không thích, đánh cờ ở lâu các trên đảo hôm đó chính là vị Trương công tử mà tiểu thư Đạm Nhiên lại rất có ấn tượng, nhưng lại không phải đến cầu thân...

Phó thị thâm nghĩ: - Thì ra là thế, không biết vị Trương công tử chơi cờ kia đã đính hôn hay chưa?

Lại âm thầm sai người hỏi thăm một chút, tiên sinh Trương Túc Chi có sáu đứa cháu trai, có độ tuổi đó cũng chỉ có Trương Đại, Trương Ngọc, Trương Trác Nhu ba người, nhưng Trương Đại và Trương Trác Nhu đã đính hôn, Trương Đại thì đi thi phó hương chưa về, chẳng lẽ Đạm Nhiên có cảm tình với Trương Trác Nhu, em họ của Trương Ngọc ư? Nhưng người ta đã đính hôn rồi mà.

Về sau Phó thị không đề cập đến chuyện của con cháu Trương Thị Sơn Âm nữa, chỉ có điều tiểu Cảnh Huy cứ luôn miệng nhắc đến vị Trương Công Tử này, câu chuyện cười “lừa người thôi” củ kể đi kể lại không chán. Vậy mà không ngờ hôm nay mang theo Cảnh Huy đến xem Hải Long Vương đã bị Cảnh Huy nhìn thấy vị Trương công tử này rồi, hoá ra cậu ta không phải là con cháu của Tây Trương, mà là Đông Trương. Phó thị đương nhiên là biết gia thế của Đông Trương không bằng Tây Trương, càng không xứng với Thường thị là nhà làm quan lớn, nhưng vừa rồi có nghe Trương Nguyên nói đang theo học với Vương Quý Trọng tiên sinh, Vương Quý Trọng là danh sĩ ở

Hội Kế, là nhà chế nghệ tài ba, trước kia chưa từng nghe nói ông ta chịu nhận học trò, giờ vì sao lại chịu thu nhận Trương Nguyên nhi?

Phó thị quyết định trở về sẽ cho người hỏi thăm về Trương Nguyên này một chút, phu quân thì ở kinh thành xa xôi, năm nay tiểu cô cũng đã mười sáu, nếu không tính đến chuyện hôn nhân nữa thì sẽ trở tuổi mất, việc này bà nhất định phải quan tâm, ông cô mất sớm, Thương Đạm Nhiên từ lúc năm tuổi đã do anh trai và chị dâu nuôi nấng, chị dâu như mẹ hiền, Phó thị xem Thương Đạm Nhiên như là con gái của mình, phu quân lại rất yêu tiểu muội này. Lúc Đạm Nhiên sáu tuổi khi vừa quân chân đau quá liền khóc lớn, phu quân ở bên ngoài nghe thấy không đành lòng, râu rĩ nói:

- Thôi thôi, tùy nàng, quân chân cũng là một tập tục nhất thời, phần lớn nữ tử Đường Tông không quân chân, từ triều đại này tới nay, phần nhiều phụ nữ Giang Chiết, Lĩnh Nam cũng không quân chân, từ Chính Đức về sau vấn đề quân chân của phụ nữ Giang Nam càng ngày càng nghiêm trọng, không quân cũng được.

Thương Chu Tộ nhất thời không đành lòng, thế là tiểu muội Thương Đạm Nhiên liền không quân chân nữa, do đó cũng dẫn đến việc con gái là Thương Cảnh Lan cũng không quân chân, mà hiện nay Thương Cảnh Huy đã sáu tuổi rồi, lẽ ra cũng nên quân chân, nhưng tiểu cô và tỷ tỷ đã không quân chân, cho nên cô bé đầu có chịu quân, điều này làm cho Phó thị rất là khó xử, chỉ có điều được an ủi chính là, Đạm Nhiên và tiểu Lan, tiểu Huy trời sinh mảnh mai, mặc dù chân lớn hơn nhiều so với quân chân, nhưng không đến nỗi gót sen sáu tác hủ chết người, còn có thể che dấu được...

Trời vào thu thật âm áp, trước quảng trường ở miếu Tiên Túc Vương người càng ngày càng đông nghìn nghịt, hai bên sân khấu tiếng chiêng trống đập càng lúc càng dồn dập, thi đấu xã đã sắp bắt đầu rồi, Thương phu nhân Phó thị từ trong cửa sổ xe ngựa nhìn con gái Cảnh Huy kéo tay tỷ nữ sôi nổi đi về phía một dân nữ muốn mua quýt ăn, không khỏi hơi mỉm cười, nghĩ thầm rằng:

“Nếu như quân chân rồi, tiểu Huy làm sao có thể vui vẻ mà nhảy nhót được như thế, ôi, đứa bé bị quân chân thực đáng thương, đem xương cốt cũng rắn bó chặt lại, lúc đó không biết ta cũng đã khóc bao nhiêu lần rồi”

Tiểu Cảnh Huy đã quay về, một tay cầm một tạ quýt Sơn Âm đỏ tươi, cười rạng rỡ nói:

- Mẫu thân, tỷ tỷ bán quýt kia nói không thu tiền của chúng ta.

Sau lưng Cảnh Huy tỳ nữ nọ mang một cái rổ nhỏ đựng quýt quay lại, nói:

- Đúng vậy phu nhân, dân nữ kia thật kỳ quái, không chịu lấy tiền, có phải thấy tiểu thư Cảnh Huy của chúng ta đáng yêu hay không?

Thương phu nhân mỉm cười:

- Buồn cười, nhanh đem tiền trả cho người ta đi.

Tỳ nữ nọ quay đầu nhìn lại, nói:

- Đi rồi, nhiều người quá, không biết chạy đâu mất rồi ạ.

Chương 76: Trời sinh nhân tài.

Tiểu hèn nô Vũ Lăng chắc hẳn không nghĩ đến “Tây sương ký” rồi, Trương sinh trong “Tây Sương Ký” vốn chẳng học hành gì cả, trong đầu chỉ nghĩ đến tiểu thư Oanh Oanh mà thôi, nào có giống như thiếu gia nhà ta, cả ngày nhốt mình trong thư phòng, hai ngày nay thiếu gia bắt y đọc sách cho cậu ta nghe, đọc “tử thư” của lão gia Vương Việt, tổng cộng cũng hơn mười mấy ngàn chữ, chỉ trong hai ngày mà bắt hắn phải đọc xong quyển sách này, tuy rằng thiếu gia thưởng hắn không ít bạc, nhưng thật sự bạc này kiếm cũng không dễ, cỗ họng sắp bốc khói rồi này.

Cổ họng khô, lập tức phải uống nước không ngừng, uống nước nhiều quá sẽ đi tiểu, chỉ có thể mượn cơ hội đi vệ sinh trì hoãn một chút, mỗi lần đều muốn kéo dài thật lâu, lần này khi hần đi tiểu xong đang thiếu não quay trở về phòng, chợt nghe thấy ở trong thư phòng có người đang đọc sách.

- Lễ giả, nhân dã. Nhân bất khả danh, nhi giả vu lễ dĩ danh... “

Vũ Lăng lấy làm lạ, ai vậy, ai mà tốt như vậy, thay hần đến đọc sách?

Sau giờ ngo ngày hôm đó Vương Tử Nhâm lại đi chùa Diên Khánh viết kinh cùng lão tăng su, tiểu thư Vương Anh Tư buồn bực mấy ngày mặc nhò phục lạng yên đi vào tiền viện, ở bên ngoài hành lang thư phòng nghe được Vũ Lăng đọc sách cho Trương Nguyên, tên tiểu hẽ nô kia đọc đến cổ họng khàn cá rồi, trong lòng không khỏi cười thâm:

- Quả thật Trương Giới Tử này là quái nhân, không thích đọc sách mà lại thích nghe người ta đọc sách, cải gọi là nghe qua là nhớ là thế này ư?

Nghe một hồi lâu, thấy tên tiểu hẽ nô kia đặt sách xuống đi ra ngoài, đợi một lúc lâu cũng không thấy trở về, lập tức Vương Anh Tư nhẹ nhàng bước vào thư phòng, thấy bóng lưng Trương Nguyên đứng ở phía trước cửa sổ, đang nhìn mây cây trúc ngoài cửa sổ.

Vương Anh Tư cầm lấy cuốn ghi chép Tứ thu trên bàn, đọc tiếp hàng bên trái mà tiểu hẽ nó vừa mới đọc, mới nhẹ giọng lên tiếng, chỉ thấy bóng lưng Trương Nguyên giật mình, lại không xoay người lại, Vương Anh Tư cứ tiếp tục đọc, đọc liên tục hơn mười trang, rốt cục cô họng cũng ngứa ngáy, muốn tìm trà uống, hai chén trà trên bàn là của chủ tử Trương Nguyên, trong mâm có mười mấy quả quýt, liền úp sách lại, lấy quýt bóc vỏ ăn.

Cuối cùng Trương Nguyên cũng xoay người lại, miệng cười nói: - Cảm ơn tiểu thư Anh Tư. Vương Anh Tư thấy Trương Nguyên xưng hô “tiểu thư Anh Tư” với nàng, mặt ửng hồng lên, nói: - Không có gì, chờ ta ăn một quả quýt, ta sẽ giúp người nghe hết quyển sách này, cũng chẳng còn mấy trang nữa.

Trương Nguyên đành phải thuận theo ý nàng, so với Vũ Lăng thì Vương Anh Tư đọc dễ nghe hơn nhiều.

trong Anh Tư đọc

Vương Anh Tư tiếp tục đọc, lần này nàng đọc xong hơn ba mươi trang còn lại gần mười ngàn chữ, tiểu hẽ nô vũ Lăng rất cung kính bung một ly trà tiên vào, nói:

- Tiểu thư Vương! Mời dùng trà.

Vương Anh Tư cười nói: - Làm như ta đến thăm nhà họ Trương vậy? Lời vừa nói ra miệng cảm thấy không chừng mực, vội vàng chuyển đề tài nói:

- Trương huynh, ta đã đọc xong “Tử thư”, như vậy tiểu đề “Tứ thư” là chính đề hay là cát đáp đề, phá đề đều không làm khó được người rồi, ngày mai cha ta nói sẽ dạy người thừa đề, nguyên đề, khởi giảng, nhập đề, những thứ này đều là phần nhập môn bắt cổ, vô cùng quan trọng, cha ta cũng có trình bày chuyên môn và phân tích bản thảo những điều này, ta đi lấy ra cho người xem.
- Đùng, đùng.

Trương Nguyên khẩn trương ngăn cản, lại hỏi:

- Lần trước tiểu thư đi lấy sách cho ta, cha tiểu thư không trách cứ người chứ? Vương Anh Tú nhấp một ngụm trà, trả lời:
- Không có, chỉ hỏi ta một chút thôi, sau đó khuyên bảo ta không cần qua bên này nữa, nhưng ta muốn tới thì tới, cũng không sao cả, đúng không? Trương Nguyên cười cười, thăm nghĩ:
- Chắc hẳn thầy Vương vẫn coi Vương Anh Tư như là một cô bé, mới mười lăm tuổi, cũng đích thật là cô bé con, tiểu thư Anh Tư còn nhiều điều không hiểu lắm..

Vương Anh Tư và Trương Nguyên nói chuyện phiếm một chút, uống cạn một chén trà xong, nàng lập tức đứng lên nói:

- Ta đi vào trước, đi ra đây lâu rồi, mẹ ta sẽ tìm ta đấy, lần sau ta sẽ đến đọc sách cho người nữa.

Dứt lời đi liền, gọn gàng dứt khoát.

Gió nổi lên, ngoài cửa sổ phía bắc thu phòng vang lên tiếng xào xạc ở phía lùm trúc, Trương Nguyên khoanh tay đứng ở phía trước cửa sổ, nhìn hoàng hôn như một bàn chải đang nhặt

dần, chải một lần, sắc trời tối đi một chút, dần dần, mây cây trúc nhỏ mờ nhạt thành tranh thủy mặc.

Ngày hôm sau, cũng chính là mở đầu cho tám ngày ông tắm, quả nhiên theo như lời Vương Anh Tư thì Vương Tu Nhâm bắt đầu truyền thụ thừa đề để cách thừa đề đề, nguyên đề, khởi giảng, nhập đề cho Trương Nguyên, bắt đầu đề, đoạn khởi giảng, phương pháp nhập đề, xem ra trước kia Vương Tu Nhâm dạy đứa con cũng chính là chỗ này sao áp dụng theo cách dạy này, cho nên Vương Anh Tư rất hiểu rõ lối mòn đó.

Buổi sáng, buổi chiều Vương Tu Nhâm đều chỉ giảng bài có một canh giờ, sau đó kiểm tra xem Trương Nguyên lĩnh ngộ được bao nhiêu, sau một phen chất vấn, Vương Tu Nhâm rất là hài lòng, hiện tại y phát hiện sở trường của Trương Nguyên không đơn thuần chỉ có trí nhớ hơn người hay là tấm lòng hiếu học, mà hơn thế nữa sự lĩnh ngộ của cậu ta lại rất phi thường, thường thường suy một ra ba, thấu hiểu được nội dung sâu xa bên trong vấn đề, nhiều chỗ đòi hỏi phải có kinh nghiệm từng trải dày dặn mới có thể lĩnh ngộ đạo lý sâu sắc ẩn chứa bên trong, nhưng tên Trương Nguyên này chỉ cần ông ta chỉ bảo cho một chút, hỏi han một chút thì đã nảy sinh ra rất nhiều, giống như mấy hôm trước ấy cậu ta lây sắc đẹp để ví von với văn bát cổ vậy. Có ông ta khơi mào, Trương Nguyên tiếp chuyện liền có thể phát huy một cách vô cùng nhuần nhuyễn.

Vương Tu Nhâm nhìn vị thiếu niên trước mặt, trầm nghĩ:

- Trời sinh người tài, dùng cho nghiên cứu học vấn, làm một học giả uyên thâm; dùng cho trị thế, làm vì danh thân.

Nghĩ đến đây, y hỏi:

- Trương Nguyên, ta muốn nghe xem chỉ hướng của người thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Dạ, chỉ hướng của con chính là thắng gã Diêu tú tài kia.

Vương Tu Nhâm cười nói:

- Nói về lâu dài cơ.

Trương Nguyên nói:

- Thì chính là thi huyện, thi phủ năm tới.

Vương Tư Nhâm nói:

- Lại xa hơn một chút nữa.

Trương Nguyên nói:

- Còn có thi đạo, nếu muốn làm tú tài, còn phải trông cậy vào trúng cử thi hương, may mắn trúng cử, đương nhiên muôn vào kinh thi hội rồi, như vậy cũng làm rạng danh giáo sư.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Ta hỏi là chí hướng cả đời mà người theo đuổi.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Nếu con nói triều Đại Minh sắp suy vong rồi, đến lúc đó lão su Vương người sẽ chết đói, mà con chính là người đến hy vọng thay đổi vận mệnh của triều Đại Minh này, nhất định lúc đó lão su Vương người sẽ trừng mắt nhìn con chăm chăm, cầm lấy thước trúc đánh vào đầu con quá”.

Nghĩ vậy nhưng cậu ta vẫn cung kính đáp:

- Học trò chưa xác định chí hướng lớn, nếu tháng sau không thể thắng Diêu Phục kia, như vậy nếu có chí lớn gì đều là nói suông.

Vương Tư Nhâm hỏi:

- Không phải người có diệu kế tất thắng sao?

Trương Nguyên nói:

- Diệu kế thì có, tuy nhiên cũng phải viết được văn bát cổ rất tốt mới được.

Vương Tư Nhâm nói:

- Như người học hiểu tốt như vậy, cuối tháng này có thể chính thức viết chế nghệ, viết ra văn bất cổ quy củ không phải là việc khó.

Trương Nguyên vui vẻ nói: - Toàn bộ đều là do học trò được lão sư tận tình chỉ bảo.

Vương Tư Nhâm cười lắc đầu, thật ra hẳn hy vọng Trương Nguyên có thể nói ra những lời hùng hồn giống như Trương Năm Bắc Tông vậy, không ngờ Trương Nguyên chỉ đơn thuần muôn thắng gã Diêu Phục kia, còn lại chính là nghĩ như thế nào vượt qua kỳ thi đường khoa, thực tế cũng khá thực tế, chính là có chút tầm thường.

Người hầu báo lại, người làm Thạch Song của công tử Trương đến đây, còn đưa tới một giỏ lê trắng.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Mẹ ngươi phải người đón người trở về Trùng Dương đúng không, được rồi, người thu dọn một chút lập tức trở về đi, đã đọc sách nhiều ngày cũng vất vả, ngày mai lên núi cho khuây khỏa.

Tập tục ở Sơn Âm, buổi sáng sớm ngày trùng dương sẽ phải tắm rửa sạch sẽ, đeo thù du (*Evodia rutaecarpa* (Jus3.0)), ăn hạt dẻ bánh ngọt, uống rượu hoa cúc, đương nhiên Trương Nguyên cũng không ngoại lệ.

Vả lại cũng mừng là ngày hôm đó khi trời trong xanh, giờ Thìn, Trương Đại, Trương Ngọc, Trương Cao Nhu dắt tay nhau trèo lên điểm hẹn với Trương Nguyên ở núi Ngọc Tứ, núi Ngọc Tứ ở huyện Hội Kê ngoài cửa chùa, và liên kết với núi Hội Kê, tương truyền năm đó Đại Vũ ở đỉnh núi này ghi chép ngắn gọn có núi sông, lúc này mới trị thủy thành công, lại bởi vì đỉnh ngọn núi này giống như bát hương, cho nên lại gọi là đỉnh Lư Hương, chính là một trong thắng cảnh phủ Thiệu Hưng, dân chúng hai huyện Hội Kê, Sơn Âm quyết định chọn ngọn núi này để mừng lễ Trùng Vương.

Trương Đại, Trương Ngọc đều cưỡi ngựa lớn, Trường Cao Như đi kiệu, tới tới hai mươi người, hơn mười người trong đoàn Vương Khả Xan cũng đi theo, Trương mẫu Lã thị thấy Trương Đại, Trương Ngọc đều cưỡi ngựa, cũng đồng ý cho Trương Nguyên cưỡi con la trắng đi ra khỏi thành, dặn trên đường đi phải cẩn thận, lệnh Vũ Lăng và Đại Thạch Đầu đi cùng.

Một nhóm hơn bốn mươi người cuộn cuộn đi ra ngoài thành huyện, Trương Nguyên nhớ rõ lần trước đi Thương Đào viên cũng là đi theo con đường này, núi Ngọc Tử ngay tại mặt tây nam của Thương Đào viên Hạ gia.

Trương Nguyên cuối con lừa Tuyết Tinh, tuy rằng đi bộ tập thể dục khỏe người, những suy cho cùng có vật cuối vẫn có khí thể hơn, con la Tuyết tinh trắng như tuyết, và hai con ngựa của Trương Đại, Trương Ngọc tranh nhau lao đi, thể mà sức chạy lại không khác nhau là mấy. Cả ba người bỏ lại sau lưng cả một đoàn tùy tùng và vũ nữ, còn có Trường Cao Như đi kiệu ở phía xa xa, họ sớm phóng đến dưới chân Đại Vũ Lăng, từ chỗ này không còn cách nào cưỡi ngựa hay cưỡi là được nữa, phải đi bộ lên núi, có hơn một nghìn bậc thêm đá lên núi Ngọc Tử, thể núi buồn bực bậc phơ, đường núi uốn lượn vô biên.

Ba người Trương Nguyên vừa nghỉ chân ngắm cảnh lăng trước kia đình, vừa đứng chờ bọn người hầu đuổi theo lên, nhưng thoáng chốc họ đã thấy bảy, tám sĩ tử cười nói đi đến, Trương Đại vừa thấy, liền nói với Trương Nguyên:

- Đây đều là tú tài ở Sơn Âm chúng ta, lạ thật, đám người này đều là những thí sinh đỗ đạt hạng nhất nhì khoa thi năm rồi đây, trong đó hai vị có quan hệ mật thiết với gã Diêu Phục kia nữa.

Chương 77: Phong thái ăn chơi trác táng

- A, Tông Tử huynh, Yến Khách huynh, gần đây ít gặp, vị này là...

Mấy tú tài nói chuyện với Trương Đại, Trương Ngọc, thấy Trương Nguyên lạ mặt, lập tức nói hỏi.

Trương Đại cười nói:

- Nói rõ họ tên của hã có thể nói là như sấm bên tai, mấy vị nhân huynh năm đều là bảng vàng nhất nhì khoa thi năm rồi, chẳng lẽ chưa nghe nói qua sao?

Mấy vị tú tài Sơn Âm ngơ ngác nhìn nhau, bỗng nhiên cùng kêu lên nói:

- Hã là Trương Nguyên Trương Giới Tử ư?

Trương Nguyên mỉm cười chấp tay thi lễ nói:

- Trương Nguyên bái kiến các vị nhân huynh.

Bảy vị tú tài Sơn Âm kia lập tức có chút cổ quái, chấp tay đáp lễ nói:

- Giới Tử huynh, thất kính thất kính.
- Giới Tử huynh, ngưỡng mộ ngưỡng mộ đã lâu.

Trương Ngọc cười ha ha:

- Giới Tử, hiện tại vụ đánh cuộc của người và tên Diêu Tụng kia đã được truyền đi một cách rình rang náo nhiệt, xem như nhờ vụ cá cược này mà đệ đã thành danh đây..ha ha..

Một tú tài thân hình thấp bé, mặt trắng cười lạnh nói: - Cũng không biết danh tiếng ra sao, tiếng tốt hay là...

Trương Ngọc hét lớn một tiếng:

- Dương Thượng Nguyên, ta nhận ra người, người chính là người thân thích của tên Diêu Tụng kia!

Trương Đại, Trương Nguyên cười rộ.

Sắc mặt trắng bệch của Dương Thượng Nguyên có chút sắc đỏ, cả giận nói:

- Thân thích thì đã làm sao, đến lúc đó chỉ biết xét luận bất cứ thôi, hừ.. ngược lại ta phải mở to mắt mà xem xem bài văn bát cổ trong ba tháng kia có thể đi đến đâu.

những người này cũng không có ý nghĩa gì, cuối

Trương Nguyên chẳng muốn tranh luận, bây giờ tranh luận với tháng mười sẽ thấy rõ thật hư thôi.

Trương Ngạc thì không kiềm chế được, rõ ràng Dương Thượng Nguyên này chính là một phe với tên Diêu Tụng sự kia, không đả kích được tên này thật là khó chịu, nói:

- Em trai Giới Tử của ta đã báii tiên sinh Vương Quý Trọng ở Hội Kê làm môn hạ, Dương Thượng Nguyên, hay là người thủ đến chỗ tiên sinh Vương Quý Trọng xem, cái tiên sinh Quý Trọng có thêm liếc mắt nhìn người một cái hay không, ha ha, theo ta thấy, công danh tú tài này của người cũng là nhờ vả người thay thế hoặc là chép đề mà có được thôi.

Nhờ người thay thế chính là thuê người thi hộ ở kỳ thi lớn. Ở kỳ thi huyện, thị phủ có người thi hộ là chuyện thường tình, tuy rằng đơn giản hiệu quả, nhưng dễ dàng bị người tố giác, đó là tội lớn phải sung quân;

Còn chép đề thi hơi phức tạp một chút, chính là mời một chế nghệ danh

sĩ ở nhà, đoán đề trước, soạn ra hơn mười đề một quyển sách, tính toán

giá cả tiền công trong quyển sách, để cho thí sinh kia nhờ học thuộc

lòng. Nêu đầu óc đàn độn sẽ tìm mọi cách đem những tác phẩm làm sẵn

vào trường thi, nêu bàn về công phu quay bài thì quả thực là mỗi người

mỗi kiểu, ai cũng có tài thể hiện sự thân thông của mình. Cái chiêu gì

cũng đều có, sao chép đề thì cực kỳ nhiều thao tác, đoán chừng tú tài

triều Đại Minh mười người thì có một người dựa vào cách này để thi đỗ,

bởi vì khảo đề nhất định phải xuất từ ” tử Ngũ kinh”, hơn nữa trong

“Ngũ kinh” cũng chỉ chọn ra một quyển để làm bốn kinh, như vậy phạm vi

mệnh đề là rất có hạn rồi, do đó thi cử thường xuyên xuất hiện đề tài

lặp đi lặp lại, thậm chí đề thi mấy chục năm trước hay mấy năm trước

lại được lấy trở ra dùng, cho nên nói cắt đáp đề cũng là vì ứng phó

với hành vi đạo văn mô phỏng đề thôi, tuy nhiên, mặc dù có cắt đáp đề,

đề thi bị đoán trúng cũng không ít.

Nhưng nói ngay mặt người ta, rằng công danh tú tài của mi là do người ta làm bài thi hộ hoặc là ăn cắp ý văn..., cái này so với đánh người tát tai, la mắng chửi rửa còn đang ghét hơn ba phần, cũng chỉ có Trương Ngạc dám nói như vậy, không kiêng nể gì, kẻ ăn chơi trác táng đứng đầu huyện Sơn Âm này quả không phải là hư danh.

Khuôn mặt trắng của Dương Thượng Nguyên thoáng chốc biến thành màu gan lợn, bốn năm trước hắn là tú tài Tăng Quảng, nhờ người thay thế thì thực sự không có, nhưng bắt chước đề thì có thể có, việc này rất phổ biến, chẳng qua là đại đa số mọi người vận may không tốt nên không đoán trúng đề mà thôi, Dương Thượng Nguyên may mắn đoán trúng một đề trong hai đề bắt cổ của kì thi đạo năm rồi, đó là cắt đáp đề, đề này chính là cậu họ Diêu Phục của hắn làm giúp cho. Lúc đó Dương Thượng Nguyên mừng đến vò đầu bứt tóc, đây là tổ tông có linh thiêng, quý thân phù hộ. Vừa nhận đề gã lập tức hạ bút viết lòng tuông, thế là gã trúng cả. Nhưng dù sao chuyện bắt chước đề cũng không có gì hay ho, xưa nay gã đều giữ kín như bưng, không ngờ ngày hôm nay lại bị Trương

Ngọc nói ra trước mặt nhiều người như vậy. Đương nhiên là Trương Ngọc không có khả năng biết chuyện hắc đoán trúng đề, chẳng qua thuận miệng nói lung tung, chó ngáp phải ruồi, đánh trúng vào điểm yếu của Dương Thượng Nguyên.

- Trương Yên Khách, người làm nhục người quá đáng, tuyệt đối ta sẽ không bỏ qua cho người!

Dương Thượng Nguyên bị chọc tức, liền điên tiết hét to lên, nhưng mỗi tội thích uống rượu làm hư thân thể, trung khí không đủ, nay đột nhiên kêu to, âm thanh sắc lạnh, nghe the the, giống hết như thái giám. Trương Ngọc cũng không sợ gây rắc rối, gật đầu nói: - Thẹn quá thành giận rồi nha, bị ta nói trúng điểm yếu sao, vậy người kiện ta đi, mau đi tìm gã thân thích Diêu Tụng của người viết đơn kiện thay người đi.

Dương Thượng Nguyên tức giận đến mức cả người run lên bần bật, nếu là người khác, nhất định hẳn sẽ phải kiện tới cùng, phải tố cáo đối phương tan nhà nát cửa mới thôi, nhục nhã như vậy so với bị đào phần mộ tổ tiên cũng không kém là bao nhiêu, không thể đội trời chung được, nhưng đối phương là cháu trai của Trương Nhữ Lâm, tuy Trương Nhữ Lâm là trí sĩ ở nông thôn, nhưng sức ảnh hưởng của ông ta tại Sơn Âm lại rất lớn, không phải loại cậu Diêu Phục của hắc có thể chống lại được, phụ thân của Trương Nhữ Lâm là Trạng Truyen Trương Nguyên Biện - không cần nói thêm, ngay cả nhạc phụ của Trương Nhữ Lâm, Sơn Âm Chu Canh, Lễ Bộ Thượng Thu, tuy rằng Chu Canh đã qua đời cách đây ba năm trước, những môn sinh cũ lại rải khắp thiên hạ, Dương Thượng Nguyên chỉ là tên tú tài nho nhỏ nào dám vuốt râu hùm của Trương Nhữ Lâm!

Dương Thượng Nguyên giận sôi máu kêu lên:

- Trương Yên Khách, người ỷ thế hiếp người, ta sẽ đi lên kinh thành đăng ngu trạng tố cáo người.

Trương Ngọc cười ha ha:

- Hơn mười năm hoàng đế không lên triều rồi, người đi các ngu trạng, đi, người đi nhanh lên, nếu như người không đi, người chính là con rùa khôn khiếp, ha ha, các ngư

trạng, việc này chỉ xứng hù dọa dân trong thôn thôi, nói ta ý thế hiệp người à, ừ đây, ta có thích bắt nạt người đây, người tính làm sao nào?. Hàng ngày người và Diêu Tụng làm càn làm quây, ức hiếp người lương thiện, chiêm ruộng đất nhà dân, làm toàn những chuyện không có tính người ít sao?

Trương Ngạc nhận được sự ủy thác của Trương Nguyên sai người nghe ngóng điều tra những chuyện ác của Diêu Phục, cũng biết những chuyện ác đó liên quan đến Dương Thượng Nguyên không ít. Diêu Phục có rất nhiều chuyện ác đều chia sẻ và phân công cho Dương Thượng Nguyên làm.

Thực sự Dương Thượng Nguyên không còn cách nào, lòng thù hận khó ổn định, trừng mắt nhìn chăm chăm Trương Ngạc, lại nhìn chăm chăm Trương Nguyên, việc này đều là do Trương Nguyên mà ra, nói:

- Trương Yên Khách, người vọng tưởng làm ta bức tức bỏ đi, hai mươi chín tháng sau, ta nhất định phải cùng chu sinh ở Sơn Âm, chúng kiến một vị đại tài của Trương gia vang danh truyền xa, ha ha, mỹ danh truyền xa.

Khi nói xong lời này lập tức nhìn Trương Nguyên cười lạnh, ý giống như là muốn khiêu khích.

Trương Nguyên mới vừa nhẹ nhàng hỏi đại huynh Trương Đại:

- Vị Dương Thượng Nguyên này học thức như thế nào?

Trương Đại thấp giọng nói: - Chỉ lo vụ mua ruộng tận nhà, chẳng mấy đọc sách, hạng người thiếu hiểu biết như vậy, nói gì đến học thức.

Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng, Trương Nguyên cười nói:

- Vị Dương huynh này, không cần thiết phải nhìn chăm chăm ta như vậy, ta hiến cho người một kế sách có thể chứng minh người trong sạch, Yên Khách huynh của ta chẳng phải nói người gian lận trong trường thi sao, đừng

như người không phục, chỉ bằng nên đánh cược, do
huynh của ta ra đề, người viết một quyển sách bát cổ

tại chỗ đi, hai tú tài sẽ đến làm trọng tài, năm mươi bốn người
trong đó có ba mươi sáu người tán thành với người, đó chính
là người thắng.

Quay đầu lại hỏi:

- Tam huynh, người ra tiền đặt cược như thế nào?

Trương Ngọc cười to, nói:

- Huynh đệ chúng ta một lòng, nếu ta thua, cả đời ta cũng
không tham gia khoa cử.

Giả vờ than thở:

- Ôi, nếu chẳng may thua, vậy đáng tiếc cho một Trương
Nguyên tài ba như ta đây, nếu như Dương Thượng
Nguyên thua, vậy chứng minh quả nhiên công danh của
hắn có được là nhờ gian lận, trên đầu đeo khăn vuông
cũng không nên đeo tiếp nữa.

Trương Nguyên nói:

- Dương huynh, việc này công bằng chủ, cũng giống như
phương pháp của Dương tú tài, người thân thích của
người đánh cược cùng ta, như vậy cũng không thể nói là
Sơn Âm Trường thị ý thể hiếp người nhà, như thế nào,
dám đánh cược không?

Dương Thượng Nguyên cũng hòng, hắn nào dám đánh cược,
hắn còn có chút tự biết mình, năm ngoái thi được hạng nhì là
bởi vì y đã tặng lễ vật cho Tôn giáo dụ.

- Buồn cười.

Dương Thượng Nguyên kêu lên:

- Ai mà không biết Trương Yên Khách đọc sách không vô
đầu, người muốn lấy khoa cử cùng đánh cược với ta,

chẳng khác nào là lấy trắng trên trời đem đánh cuộc với ta rồi.

Đây rõ ràng là nhạo báng Trương Ngọc thì cử chính là mò trắng đáy sông, Trương Ngọc cả giận nói:

- Vậy người nói, người muốn đánh cuộc với ta cái gì, tùy người nói.

Dương Thượng Nguyên không thèm nhìn Trương Ngọc, lại chỉ về phía Trương Nguyên nói:

- Ta muốn cùng người đánh cuộc.

Thứ nhất là Đông Trường thế yếu, thứ hai là Dương Thượng Nguyên không dám đánh cuộc với Trương Ngọc theo phương pháp của Trương Nguyên đề xuất, bởi vì như vậy khả năng hấn thua là rất lớn, cho nên hấn phải chuyển hướng mục tiêu, chỉ sang Trương Nguyên.

Trương Nguyên mỉm cười hỏi:

- Dương huynh muốn đánh cuộc gì cùng ta?

Dương Thượng Nguyên nói:

- Làm văn bát cổ rất tốn thời gian, ta chỉ đánh cuộc cùng người phá đề, đều ra một đề để đối phương phá, ai phá nhanh hơn phá thật tốt, chính là người thắng cuộc, ta cũng không đánh cuộc công danh gì với người, dù sao thì ván bài tháng sau người nhất định sẽ thua, hôm nay ta chỉ cùng người đánh cuộc ngân lượng, người nào thua, phải đưa cho đối phương một trăm lượng bạc rỗng, dám cùng ta đánh cuộc không?

Dương Thượng Nguyên hung hăng ép người.

Chương 78: Dùng da mổ trâu giết gà.

Càng về cuối thu, khí trời se lạnh, cảnh sắc càng tiêu điều. Hai bên bia đá Câu Lũ nơi Vũ Vương Lăng từng bách um tùm. Dân chúng hai huyện Hội Kê, Sơn Âm ngừng kéo lên núi thấp hương, họ bắt gặp một đám thu sinh không đi lên núi mà đứng trước bia đá tranh cãi quyết liệt, bèn tụm hết cả lại xem náo nhiệt.

Dương Thượng Nguyên thấy Trương Nguyên nhất thời không trả lời, bèn cho rằng hắn đang e sợ, thừa thế lấn tới quát lớn

-Trương Giới Tử, dám đánh cược không?

Trương Ngạc đâu chịu được bộ dạng đắc ý của Dương Thượng Nguyên, nói:

-Giới Tử, chơi luôn đi. Thua cũng không sao, tiền đó có đại huynh và ta đây trả cho người.

Trương Đại giật cương ngựa nói

-Ba huynh đệ ta ở đây có hai con ngựa và một con la, giá chót cũng phải 150 lượng, 100 lượng quá rẻ. Vậy đi, cược 150 lượng, không biết Thượng Nguyên huynh có xuất ra được 150 lượng hay không đây?

Dương Thượng Nguyên khoát tay nói:

-Khoan đã, nói trước là ta và Trương giới tử đánh cược, Tông tử huynh là thân đồng huyện này, nhưng không được lén lút giúp đỡ tốc độ của người đó.

Trương Nguyên hỏi:

-Vậy cược 150 lượng chứ?

Dương Thượng Nguyên thăm đánh giá hai ngựa, một la này, tính toán giá cả cũng không dưới 150 lượng, bèn nói:

-Được, vậy thì cược 150 lượng.

Trương nguyên nói:

-Tiền đặt cược của ta thì ở đây, vậy bạc của Dương huynh người đâu?

Dương Thượng Nguyên cười lạnh đáp:

-Nếu người thắng, 150 lượng bạc đó, một xu ta đây cũng không thiếu. Trương Nguyên nhìn mấy vị thu sinh và mọi

người xung quanh, chấp tay nói:

-Ở đây tìm không ra giấy bút, không cách gì lập bản cam kết, may có chư vị đây làm chứng, không lại có kẻ trở quả chuôn mất.

Mọi người xung quanh cười âm lên một trận, hét:

-Kẻ nào dám giở quẻ, hôm nay không cho hấn rời khỏi lãng Đại vũ này.

Làm trọng tài ở đây có bảy vị tú tài, trong đó có Trương Đại. Hai câu phá đề của bát cổ văn không khó quyết định, chỗ này cũng có mấy vị sĩ tử, Trương Nguyên há sọ Dương Thượng Nguyên giở trò. Hấn gần đây từ chỗ Vương Tư Nhâm khổ công học cách phá đề, giờ sắp phải “dùng dao mổ trâu để giết gà” rồi, dao vừa mài xong, phải biết là bén nhọn vô cùng.

Hai bên giao kèo, Thượng Nguyên ra đề trước, đề mục chính là “Tử thư”. Trương Nguyên phải trong vòng bảy bước, đọc ra hai câu phá đề, tiếp đó đến lượt Trương Nguyên ra đề thì cũng như vậy.

Dương Thượng Nguyên đương nhiên không nghĩ rằng bản thân trong bảy bước có thể phá đề vừa nhanh vừa chuẩn, nhưng hấn đồng thời cũng không tin Trương Nguyên hơn được mình. Tử thư đề Bát cổ, hấn làm tới mấy trăm lần, nếu may mắn mà trúng tu, há chẳng phải sẽ đối đáp như hoa rơi nước chảy hay sao?. Dù rằng bản thân không thể bảy bước phá đề, thì Trương Nguyên cũng chẳng khá hơn. Vì lần này hấn ra đề cục lạ, tuy là về Tử thư, nhưng đoán chắc là trong các kỳ khảo thí cũng chẳng ra dạng đề này. Cho nên mới nói, phen này hấn gần như nắm chắc mười phần thắng cược, còn không thì cùng lắm là hoà.

Trương Đại cùng sáu vị tú tài cạnh

(*)đình bia

, còn Thượng

Nguyên và Trương Nguyên đứng phía dưới. Dương Thượng Nguyên

ung dung nói

-Giới Tử huynh, chuẩn bị xong chưa ?

(*) Đình bia: một cái đình nhỏ trong đó có để tấm bia đã ghi công tích hoặc tên tuổi...

-Hy vọng Dương huynh nhớ rõ là dạo bước chứ không phải là chạy bộ, đừng có mà chạy nhanh quá đó.

Trương Nguyên đáp Mọi người lại được một trận cười vang

Dương Thượng Nguyên cười lạnh:

-Chớ lấy dạ tiểu nhân mà đo lòng quân tử. Nghe cho kỹ, đề ta ra là “Lương Huệ Vương chương cử thượng” trong Tử thu

Vừa nói xong, Dương Thượng Nguyên bước liền một bước, mà một bước này không hề chậm rãi, tuy không tính là “chạy”, nhưng rõ ràng cũng không thể xem như dạo bước được. Trong đám đông xung quanh có người chúi lên “đồ tiểu nhân, tiểu nhân aaa”, chế nhạo Dương Thượng Nguyên, Thượng Nguyên hấn mặt trắng bệch, ra vẻ không hề để ý đến bị người cười nhạo, chỉ cần mau bước đủ bảy bước, xem như là không thua trận này.

“Lương Huệ Vương chương cử thượng”, không phải là một câu trong “Mạnh Tử”, mà chính là tiêu đề. Thiên đầu của “Mạnh Tử” chính là “Lương Huệ Vương chương cử thượng”, gồm có bảy chương, trước giờ đều lấy các câu trong chương để ra đề trong các đợt thi cử. Nhưng đề mục “Lương Huệ Vương cử thượng” này đích xác thuộc về Tử thu, cho nên không thể nói Dương Thượng Nguyên phạm quy khi ra đề.

Trương Nguyên khẩn trương suy nghĩ, bên kia cuộc bộ Dương Thượng Nguyên vừa ngắn lại vừa nhanh, hai ba bốn.. năm bước rồi

Trong đầu dường như nghe thấy có tiếng đàn, như có ai đang dạo đàn, “Tung” một tiếng, Trương Nguyên linh quang chợt loé, vội vàng nói

-Có rồi, “dĩ nhất quốc tiến thiết chi chủ, quan thất thiên nhân nghĩa chi thư” (*)

Dương Thượng Nguyên chân bước tuy nhanh, nhưng khi Trương Nguyên đọc xong hai câu phá đề cũng là lúc hấn vừa bước xong bảy bước. Chẳng qua khi Trương Nguyên bắt đầu đọc thì hấn cũng vừa ra chân bước bước thứ sáu, trước bao

nhiều cặp mắt đang sẫm soi, cho tiền hấn cũng không dám giở trò bỉ ổi, giờ chỉ còn chờ bảy vị giám khảo đánh giá hai câu phủ đề của Trương Nguyên như thế nào mà thôi.

Lương Huệ Vương vẫn là chu hầu tự lập, xưng vương. Nói “tiêm thiết chi chủ” cũng không hề sai, mà “Lương Huệ Vương chương cử thượng” là thiên đầu trong “Mạnh tử”, “Mạnh tử” mở đầu liền giảng “nhân nghĩa”, do đó được gọi là “nhân nghĩa chi thư”, mà hai câu này của Trương Nguyên nhằm đúng chỗ chủ yếu của đề mục, đem ý nghĩa của đề mục giải một cách gọn gàng.

Đám đông sĩ tử đang đứng xem có người nhin không được hô lên một tiếng “tuyệt”, Trương Đại cười mỉm không nói, Giới Tử quả nhiên lạnh lẽ, hấn giờ lại muốn xem đăm sáu tên tú tài đi cùng Dương Thượng Nguyên bình phẩm lần phá đề này như thế nào. Kẻ nào dám nói Trương Nguyên phá đề không hay, không chuẩn, hấn lập tức bắt kẻ đó ngay tại đây phá đề xem sao.

Sáu vị tú tài chụm đầu kê tai rử rử một hồi, đều nhất trí Trương Nguyên phá đề quá đỉnh, kín kẽ liên lạc không thể chê được. Trong đó có một vị là thâm giao với Dương Thượng Nguyên, chỉ đành dùng tay ra hiệu lực bất tòng tâm. Đề này quá khó, hấn.. ài, cũng bó tay chịu thua Trương Nguyên.

Dương Thượng Nguyên tái mặt, uhm, tái đến độ mặt cắt như không còn giọt máu, gắng gượng trên tĩnh nói

-Trương Nguyên, xem như người tài ba, giờ mau ra đề đi, nhớ rõ người cũng không được “chạy” nha. Không đợi Trương Ngạc mở miệng châm chọc, đám đông xung quanh đã huyền não chũ bởi một hồi

Trương Nguyên chấp tay hướng mọi người nói:

-Xin mọi người yên lặng, tại hạ chuẩn bị ra đề. Dương huynh, đề của ta chỉ gồm hai tù, người chú ý nghe nè, “Tử nói”

-Cái gì?,

Thượng Nguyên hỏi lại.

Trương Nguyên lạnh lùng nhìn Dương Thượng Nguyên, không trả lời, cũng không cất bước.

Trong đám đông có người kêu lên: “câu đầu tiên trong Luận ngữ, chính là “Tử nói”, Duong tú tài đăng giả điếc nữa, Trương công tử, bắt đầu bước đi thôi”

-Dương huynh nghe rõ chưa, ta có thể bắt đầu “bảy bước” rồi nha.

Trương Nguyên nói xong, sửa tướng, liền biểu diễn, một bước đúng là một bước, chuẩn không cần chỉnh.

Dương Thượng Nguyên lưng dầm đũa mồ hôi lạnh, hắn có thể dùng tiêu đề của Mạnh Tử để ra đề, Trương Nguyên sao lại không thể lấy hai từ “Tử nói” làm đề tài chủ. Nhưng mà, cái loại đề này đúng là khiến hắn bỏ tay. Ặc, lại chỉ có bảy bước. Chỉ trong tí tắc, Trương Nguyên đã bước xong bảy bước chân, còn Dương Thượng Nguyên vẫn đầu óc mờ mịt, chưa thốt lên được lời nào.

Đám đông có người thì khen Trương Nguyên, kẻ thì chê Thượng Nguyên, ôn ào âm ỉ một hồi, lại có người kêu lên: “trả tiền đi, trả tiền đi. Tú tài cá cược, không được quyt”.

Thượng Nguyên nghếch mặt ra, hắn căn bản không nghĩ rằng mình sẽ thua, bản thân còn đang mơ rằng thân cuối la trắng, tả hữu hai tay ngênh ngang dắt ngựa xuống núi. Sao...sao mà chỉ tích tắc lại thua mất 150 lượng, Thượng Nguyên hắn tuy là khá giả, nhưng thua mất 150 lượng bạc, thực là đau lòng quá mà, số tiền này đủ để một nhà năm miệng ăn sống sung túc mười năm à.

-Bạc đương nhiên ta sẽ trả, chỉ là ai lại đem theo nhiều như thế mà leo núi chủ. Đợi ta về, rồi đưa bạc trả cho người”

Cô làm ra dáng vẻ ung dung, khoát tay, Thượng Nguyên lạnh nhạt nói. Kế đến lại bảo với mấy vị tú tài: “chúng ta lên đỉnh Hương Lộ nào”. Trong lòng chú ý là “qua một thời gian, miệng nói không chứng cứ, muôn lây bạc của lão tử, hơ hơ, đừng có mà ảo tưởng”

Trương Nguyên ngăn lại:

-Chậm đã, trước trả tiền rồi mới được đi, không mang tiền theo thì kêu người hầu về lấy. Các vị xin hỏi có đúng không? “Đúng, đúng, đúng rồi, cái bộ dạng tên tú tài này xem ra là muốn giở quẻ rồi, không cho hắn đi” Lúc này người hầu

Trương gia vừa chạy đến, Trương Ngạc liền hô: -Năng Trụ, Phùng Hồ, canh chung thằng mặt trắng này, nếu hấn dám trốn, phan liền cho ta.

Năng Trụ, Phùng Hồ, hai tên kiên càn đông thanh hô to ủng tiếng, mắt lom lom nhìn Thượng Nguyên, tay xoa năm đầm, tay vuốt vuốt gậy.

Dương Thượng Nguyên sợ vãi linh hồn, tuy hấn là tú tài có tên tuổi, nhưng Trương gia thể to lực mạnh, đánh người cũng không cần xem mặt, bèn miệng hùm gan sứa quát lớn: -Kẻ nào dám động thủ! Ta nói quyệt nợ hồi nào, chút bạc đó ta còn không để vào mắt.

Lại có người trong đám đông thoá mạ:

-Đùng có ở đó mà chém gió, thiếu nợ phải trả, không tiền thì về xin vợ. Nhất thời lại ầm ĩ cười nhạo.

Trương Ngạc quát:

-Không cho hấn về, loại người ti tiện này một khi thả ra khẳng định là sủi mất tăm.

Kế đó bảo Dương Thượng Nguyên:

-Chẳng phải người có mang theo người hầu sao, mau kêu hấn chạy về đem bạc đến đây”

Dương Thượng Nguyên mặt cắt không còn giọt máu, xem ra nếu

hôm nay không trả bạc thì khó mà thoát được, bèn gọi người hầu đến, nói nhỏ vào tai vài câu, tên hầu nghe xong, vội vội vàng vàng chạy đi.

Chương 79: Tiệc cua.

Từ lãng Đại Vũ về Sơn Âm huyện mất gần mười cây số, người hầu của Thương Nguyên chạy trời chết cũng phải mất một tiếng đồng hồ, Trương Nguyên đương nhiên không muốn ngồi đây đợi, bèn chấp tay nói:

-Dương huynh, hay là cùng tại hạ lên núi đi, tết Trùng Dương đi leo núi có thể tránh hoa đốm.

Tương truyền thời Đông Hán, Hoàn Cảnh Đắc người Nhã Nam may mắn gặp Phi Trường Phòng tiên nhân, Phi tiên nhân dạy, vào ngày tết Trùng Dương, gia tộc Hoàn Cảnh Đắc sẽ gặp đại nạn, chỉ cần bỏ cây Thù Du vào một cái túi màu đỏ thẫm, buộc vào tay, leo núi uống rượu hoa Cúc, như vậy mới có thể tránh được tai hoạ.

Dương Thượng Nguyên tâm trạng cực kỳ tồi tệ, cười lạnh đáp:

-Hôm nay thế nào ta cũng không leo núi nữa, để xem còn có cái tai hoạ gì nữa.

Thậm mắng: “lão tử cứ ngồi đây đợi, các ngươi cũng phải ở đây bồi tiếp ta. Phát tiết không được bán hận trong lòng, cũng phải khiến các ngươi tức chết cả đám”.

Trương Ngọc đang định nổi nóng, Trương Nguyên ngăn lại, nói -Ý Dương huynh đã vậy, chi bằng để Phùng Hồ, Năng Trụ cùng đám kiêu phu ngồi đây bồi tiếp vậy, chừng nào thấy bạc, lúc đó thả người.

Trương Ngọc cười phá lên: -Dương Thượng Nguyên, người tưởng là không đi thì là làm khó được bọn ta hay sao, Sơn Âm đại ngốc tử, ngươi là hạng nhất đó. Tiếp đó dặn dò bọn Năng Trụ chăm sóc kỹ Thượng Nguyên, cho dù quan sai có đến cũng vậy, chừng nào bạc cầm trên tay thì thả người.

Dương Thượng Nguyên cả giận nói:

-Các ngươi khinh người thái quá.

Trương Ngọc mắng lại:

-Gặp quân tử thì nói chuyện lễ nghĩa, còn đối với thử tiểu nhân thì tiện như người thì phải bá đạo, phải dùng gậy mà dạy. Chúng ta đi thôi.

Vị tú tài thâm giao với Dương Thượng Nguyên chấp tay cầu tình cho hắn, kéo tay Dương Thượng Nguyên rồi nói

-Thượng Nguyên huynh, chúng ta cùng leo núi đi thôi.

Dương Thượng Nguyên bị đám gia nô vây xung quanh, sớm đã vãi linh hồn sợ hãi, đành làm ra vẻ miễn cưỡng, cùng đi lên

núi.

Đám đông xung quanh thấy Dương Thượng Nguyên điệu bộ nhếch nhác, lại cười lớn, sau đó cũng tản ra các ngã, tiến lên núi.

Từ lǎng Đại Vũ lên đỉnh Hương Lô có hai đường, đường dành cho đi kiệu và đường hình xoắn ốc, đường xoắn ốc khó đi hơn. Bọn Trung Nguyên đi đường xoắn ốc, con đường này gồm hơn một ngàn bậc thang bằng đá hình thành. Một bên Ban đạo là sườn núi dựng đứng, cheo leo cao vút, vô cùng hiểm trở.

Trương Đại, Trương Ngọc, Trương Nguyên, Trương Trác Nhu, bốn huynh đệ đi phía trước, Dương Thượng Nguyên như người chết rồi lẻo đẻo đằng sau, sau cùng là đám người hầu Trương gia và hơn mười người của đoàn kịch Vương Khả Xan.

Trương Đại nhìn Trương Nguyên, Trương Ngọc lắc đầu

-Đi chung với loại người này, thật là mất hứng. Trương Ngọc phì cười:

-Không bằng xem Dương Thượng Nguyên hấn đóng vai ác, mắc cười quá đi thôi.

Sáu vị tú tài kia cũng xấu hổ không vui, những chặng đường nguy hiểm này, trước qua một Bán Nguyệt Nham, Nam Trấn điện, Thuý Vi đình, đến được đỉnh Hương Lô, xa xa nhìn thấy thành Hội Kê, trong lòng bỗng cảm thấy vui sướng, chỉ có Dương Thượng Nguyên mặt củ khó dăm dăm, vô cùng tương phản với quang cảnh tươi sáng, quang đǎng nơi này.

Trong chốc lát, du khách kéo lên đỉnh núi ngày càng đông, Trương Ngọc nói: -Núi Ngọc Tử cách thành không xa, du sơn mà cuối cùng lại thành đi ngắm người.

Trương Ngọc nói:

-Chúng ta mau chóng xuống Thuý Vi Đình thôi, kéo chút nữa không còn chỗ.

Trương Đại hướng về phía chủ sinh cùng leo núi nói:

-Chư vị nhân huynh, tại hạ hôm nay muốn mở Giải hội (tiệc cua), mời mọi người tận tình thưởng thức.

Thu tháng chín, cua nước ngọt và Đạo lương một giống lúa) đều nhiều thịt và ngon, chính là lúc thịt cua ngon nhất. Mấy vị tú tài lúc lên núi đều thấy đám người hầu Trương gia đem theo mấy gánh rượu cùng đồ nhắm, trong đó còn có tên xách theo hai sọt đều là cua to như cái đĩa rau. Sớm đã nghe danh tài nghệ nấu nướng của Tây Trường Sơn Âm rất định, thậm chí Trương Nhữ Lâm còn biên soạn cả bốn quyển & ung sử 8 chuyên bản về mỹ thực, yến tiệc Tây Trương người người ngưỡng mộ, vì vậy khi những sinh đồ này nghe thấy hai chữ ” giải hội” liền cảm thấy thèm thuồng muốn ăn, ngón tay ngứa ngáy, liền tiếp kêu lên:

-Hân hạnh, hân hạnh, làm phiền rồi, làm phiền rồi.

Mọi người lục đục kéo xuống Thuý Vi Đình, bên ngoài đình có

một phiến đá rộng mấy trượng, trơn láng, có thể ngồi. Đám người hầu Trương gia mau chóng xách ra hai cái lò, hơn năm ký

than, ngoài ra còn có cả nồi chảo, trên phiến đá bày la liệt cả rượu và thức ăn. Lại có cả nước suối lấy từ Nam Trân điện, rất mau nước đã đủ sôi để hấp cua, cua này không cần có muối và hồ tiêu, nhưng vẫn đầy đủ ngũ vị, trụng nước ba lần, mùi cua thơm nức mũi, cua đông phải ăn khi còn nóng, để nguội sẽ bị tanh, Trương Đại cùng bảy vị tú tài đều ngồi bệt xuống đất, cầm đầu ăn liên tục, mai cua nhô to như bàn tay gõ mai ra, gạch cua đầy ắp, đỏ như màu son, thơm ngon tươi tốt, ngay cả thủy lục bát trân (*) cũng không bằng. (*) Thủy lục bát trân: chỉ những món ngon trên đất liền và dưới nước. Chỉ ăn cua không tất nhiên có vị nhạt, như lấy mỡ của vịt lạp,

váng sữa bò, hồ phách ham để ăn. Rau dùng nước vịt hầm để luộc, màu trắng như ngọc, măng và hoa quả thì có cam, hạt dẻ, củ ấu, lê. rượu chính là rượu hoa cúc.

Dương Thượng Nguyên ban đầu ngồi trơ không ăn, ánh mắt lạnh

lùng tựa như Bá Di, Thúc Tề, không ăn những thứ tâm thường.

Nhưng khi thấy huynh đệ Trương gia và sáu vị tú tài ăn hăng đến nổi tay miệng đều bóng loáng như thoa dầu thì nhin hết nổi, đến nước miếng cũng chảy ra, thầm nghĩ, “ta vì sao không ăn, hôm nay mất trắng 150 lượng bạc, không ăn thì lỗ nặng”.

Tay bốc lấy một con cua, dùng sức bẻ mạnh, bóc mai ra, rồi chỉ chuyên ăn gạch cua, qua, càng đều bỏ, cứ như vậy mà lãng phí, trong lòng mới cảm thấy thoải mái hơn.

Bọn Trương Đại, Trương Nguyên căn bản không để ý đến bộ dạng

buồn cười của Dương Thượng Nguyên. Cả đám ngồi trên một phiến

đá, hơn mười người đoàn kịch Vương Khả Xan vẫn đang biểu diễn

trên một khu đất cao ở Thuý Vi đình. Kèn, sáo, địch, tiêu, du dương êm tai, hôm nay diễn một vở kịch ngắn, Chích Sanh, Đán,

Tịnh ba nhân vật, tên gọi “sơ trang chấp kích”, lấy từ tích

“Tam quốc diễn nghĩa”, kể chuyện Lữ Bố và Điêu Thuyền lết lút hện hò tại đình Phụng Nghi, hậu viên của chủ thừa tướng, lúc

đó bị Đồng Trác phát hiện, Lữ Bố bỏ chạy, Đồng Trác xách kích

phòng không trúng Lữ Bố.

Vương Khả Xan đóng giả Điêu Thiên, Phan Tiểu Phi mang giày cao đóng vai Lữ Bố, Mã Tiểu Khanh làm Đồng Trác.

Tiểu Phi diễn vai Lữ Bố rất háo sắc, dùng mọi cách trêu chọc Khả Xan, xoa ngực hôn môi, kéo váy sờ chân, không chừa chỗ nào, khiến Điêu Thuyền Vương Khả Xan hết sức ngượng ngùng. Tuy biết Vương Khả Xan là nam tử. Nhưng cái bộ

dạng nửa mời mọc nửa cự tuyệt kia của Vương Khả Xan, không khỏi khiến cho các nam tử đang xem kịch cảm thấy rạo rực trong lòng.

Người lên thấp hương lẫn người đã thấp hương tôi đều nhích chân không nổi nữa, tụ tập lại tại Thủy Vi đình xem kịch, trông thấy cảnh hay, nghe tiếng hát thánh thót, tình tiết gây gân, khiến cho các đạo sĩ trong điện Nam Trân cũng phải chạy đến xem, cứ ngỡ là núi lở, ai ngờ chỉ là người ta đang diễn kịch, thế là họ cũng đứng lại xem kịch, thoáng chốc lại cười ha hả, cái gì đạo gia phật giáo “ngũ sắc hại nhãn, ngũ âm hại tai” đều bỏ tất tần tật.

Hôm nay trên núi Ngọc Tứ này, huynh đệ Trương Thị thật uy phong, nào là tổ chức tiệc cua, nào là mời đoàn kịch hát tuồng, người dưới chân núi đi lên, lẫn người từ trên đỉnh núi xuống, ai cũng nằng lại đỉnh Thúy Vi, suýt nữa là loạn cả lên, mãi đến xế chiều, du khách mời dân thừa thót, đám người Trương Nguyên ăn uống no say, đỡ nhau xuống núi, đến đoạn bìa Đại Vũ Lăng, thầy quản gia của Thượng Nguyên và hai gia nô đã đợi khá lâu, họ trình lên ba đỉnh bạc lớn, mỗi đỉnh bạc là 50 lượng.

Dương Thượng Nguyên ăn nhiều cua đồng thịt vịt quá, giờ bụng

trưởng to đùng, không ngừng nấc cục, nói:

-Trương Giới Tử, , nhìn cho kỹ nhé. ực 150 lượng đấy nhé ực ực không thiếu một xu, hủ...hẹn ngày tái ngộ...ực.

Chấp tay xong, liền leo lên kiệu.

Trương Nguyên tinh ý lanh lợi, trông thấy gã gia nô của Dương Thượng Nguyên mặt mày lấm lét e sợ, nghĩ chắc có ẩn tình bên trong, liền mở miệng hỏi:

- Khoan đã, ta muốn kiểm tra ngân lượng.

Dương Thượng Nguyên bỗng biến sắc, cổ trắn tĩnh nói:

- 150 lượng, không thiếu xu nào, người có thể tìm cái cân bên chỗ người bán hàng kia cận lại xem.

Trương Nguyên hỏi: -Loại bạc to thế này ắt hẳn phải là của quan phủ mới có.

Ngân lượng do quan phủ tạo ra sẽ có mã số kí hiệu bên trên thỏi bạc.

Dương Thượng Nguyên nói:

Đây là bạc vun nấu rồi đúc ra, màu sắc, phân lượng giống y chang bạc do Ngân tắc cục đúc ra (Nơi đúc bạc của chính phủ

Trương Nguyên nói:

-Vậy theo ta lên huyện nha giám định.

Dương Thượng Nguyên nổi điên lên nói:

-Người ép người quá đáng, bạc đã đưa rồi sao còn chưa thả ta ra, hôm nay ta quyết ăn thua đủ với người.

Nói xong, giờ nanh múa vuốt xông về phía Trương Nguyên đánh nhau.

Trương Nguyên né qua một bên, sớm đã có Năng Trụ nhào lên chặn Dương Thượng Nguyên lại, Trương Nguyên thấy Dương Thượng Nguyên đáng vẻ phẫn nộ, trong bụng kinh hoàng, đoán rằng có bạc giả trong này, cũng bèn nổi nóng:

-Dương Thượng Nguyên, ta thật xem thường sự vô sỉ của ngươi, ban đầu thì giở trò, giở trò không được lại lấy bạc giả ra gạt ta, không nói gì nữa, giải hắn lên nha môn.

Trương Ngạc kêu Phùng Hồ lấy đá đập vào một thỏi bạc trong đó, đập tới đập lui, thỏi bạc vỡ làm ba, bên trong toàn chì, quả nhiên là đồ chỉ đúc bạc giả.

Tự đúc bạc giả, tội này không nhỏ đâu, Dương Thượng Nguyên thoáng chốc nằm liệt trên đất, liên tục xin tha, tự nguyện bồi thường hai trăm lượng bạc.

Trương Nguyên lạnh lùng nói:

-Người ác ôn gạt người vừa vừa thôi, bắt hắn giao quan.

Chương 80: Sự sợ hãi khi lễ thu đến.

Bốn người huynh đệ của Trương Nguyên cùng nhau cười ngửa, cuối La ngồi kiệu đi đầu. Phùng Hồ, Năng Trụ phụng mệnh canh chừng hai kiệu phu của Dương Thượng Nguyên, hộ tống hai kiệu phu cùng Dương Thượng Nguyên đi theo Con đường nhỏ đến huyện nha Sơn Âm, còn phía sau nữa là sáu vị sinh đồ ở Sơn Âm, còn có hàng trăm dân chúng đến Sơn Âm, dù sao cũng tiện đường trở về thành, nên mọi người đều lần lượt đi xem náo nhiệt.

Hàng trăm người đi đường đã gây sức ép cho Dương Thượng Nguyên, hấn bối rối vô cùng, chẳng biết làm cách nào cho phải, đầu tiên là cầu xin, cầu xin không được thì đe dọa, đe dọa không được thì ăn vạ, cô ý ngã lộn trên mặt đất ngay trước cổ kiệu may, ôm lấy đôi chân mình nói là bị gia nô Trương thị đánh đến tàn phế, tiếp đó nằm lì trên mặt đất không chịu đứng dậy.

Trương Ngạc nổi giận, quát lớn ra lệnh cho bọn người hầu Năng Trụ đánh cho Dương Thượng Nguyên một trận, củ đinh trước rồi nói sau, không phải Dương Thượng Nguyên nói là bị đánh đến tàn phế đây ư, vậy đánh cho gã tàn phế luôn –

Trương Nguyên vội ngăn lại, nô bộc mà đánh sinh đồ có công danh đó là trọng tội, nên khuyên nhủ:

- Tam huynh không cần phải tức giận vì kẻ tiểu nhân vô sỉ này, chờ khi gặp được huyện tôn Tiên đại nhân, chúng ta lột bỏ công danh sinh đồ của gã không phải là đã thu thập gã sao?

Rồi hướng về phía các sĩ tử Sơn Âm đang đi phía sau nói:

- Các vị đều thấy, người này vô sỉ đến mức nào, quả thật là lưu manh Lạ Hồ cũng không bằng.

Danh tiếng của Diêu Phục, Dương Thượng Nguyên xưa nay luôn không tốt, dân chúng Sơn Âm mới vừa thấy hành vi tiện của Dương Thượng Nguyên, những âm thanh chửi rủa không ngừng vang lên, đều nói muốn đến huyện nha làm chúng, cái khác thì không nói, tự ý đúc tiền giả thì quả là quá quắt.

Trương Ngọc lệnh cho Năng Trụ, Phùng Hồ hai người cột Dương Thượng Nguyên lên kiệu để mang theo trên đường, đoàn người trùng trùng điệp điệp từ Kê Sơn môn đền Hội Kê thành, người đi theo xem náo nhiệt càng ngày càng nhiều, từ lúc qua cầu Việt Vương, xa xa nhìn lại, cầu Ngũ Không Trường khắp nơi đều là biển người.

Hôm nay Diêu Phục có dắt theo mô gia đi lễ Trùng Dương, nhiều gia quyến nữ không đi núi Ngọc Tứ, mà lại lên núi Ngọa Long Sơn ở ngoài Thành tây, ngọn núi này cách nhà gần, hơn nữa phong cảnh rất đẹp, trên đèo cùng mây tiệp đến giờ ngọ mới xuống núi, ở lưng chừng núi nhìn thấy một rồng người nghen nghịt vượt qua trường dạy đến thẳng huyện nha, hôm nay không phải ngày luyện binh của Thiệu Hưng, hơn nữa bọn người đó trông sắc phục màu mè, không giống quân sĩ, Diêu Phục không biết chuyện gì xảy ra, y rất thích khi có chuyện lớn xảy ra, như vậy y có thể kiếm chút ít nhiều trong đó, cho nên thấy nhiều dân chúng tiên đến huyện nha thế kia, làm sao ông ta có thể bỏ qua được, nói không chừng sẽ có người mới y viết đơn tố cáo lên quan, mây ngày nay bởi vì đang đánh cuộc với tiểu tử Trương Nguyên kia, y cũng chưa vào đền huyện nha để cầm đơn tố tụng, đúng là tổn thất không nhỏ –

Diêu Phục dẫn theo một gia nô xuống núi trước, mới vừa đến huyện Học lân cận, thì thấy quản gia của cháu trai Dương Thượng Nguyên vội vã chạy đến, còn có Mạnh tú tài theo sau, hai người đều đã đỏ mồ hôi nhễ nhại.

Mạnh tú tài này chính là một trong sản sinh đồ đi chung với Dương Thượng Nguyên lên núi Ngọc Tú, Dương Thượng Nguyên bị huynh đệ Trương thị bắt giải lên huyện nha, cậu ta liền cùng với quản gia của Dương Thượng Nguyên chạy đến cầu cứu Diêu Phục —

Diêu Phục đứng trước huyện Học kế bên cầu Quang Tuong, bình tĩnh nói:

- Đứng vội, đã xảy ra chuyện gì, nói từ từ, không có chuyện gì mà Diêu mô ta không ứng phó nổi.

Khi nghe được Dương Thượng Nguyên đánh cuộc với Trương Nguyên thua 150 lượng bạc, lại thanh toán bằng tiền giả, bị Trương Nguyên phát hiện, hiện đang áp giải lên huyện nha để vấn tội, Diêu Phục không thể bình tĩnh được nữa, mắng:

- Thằng nhóc đó vô mưu, không nên đánh cuộc với Trương Nguyên, lại càng không nên thanh toán bằng tiền giả, thủ keo kiệt ngu xuẩn, lần này bị tiểu tử Trương Nguyên bắt được nhược điểm thì sao có thể dễ dàng buông tha cho nó chứ!

Quản gia của Dương Thượng Nguyên kia gấp đến nổi dậm chân nói:

- Diêu lão gia, mau cứu người đi, mấy huynh đệ Trương gia đều nói là phải tước bỏ công danh sinh đồ của công tử nhà ta, gã Trương Ngọc còn ăn nói ngông cuồng hơn, tên đó nói hôm nay lột khăn trùm đầu của cháu trai Diêu Phục trước, tháng sau sẽ lột của Diêu lão gia người –
- Ta khinh.

Diêu Phục giận dữ, quay qua nhổ một bãi đàm, đi tới đi lui vài bước, nói với Mạnh tú tài:

- Ngươi mau đến huyện nha gặp Thượng Nguyên, dặn nó cứ nói là bị Trương Nguyên ấu đả đánh trọng thương –

Mạnh tú tài khó xử nói:

- Rất nhiều người thấy, đều đến huyện nha làm chứng rồi, như vậy sợ nhai không nổi.

Diêu Phục lắc lắc đầu nói:

- Vậy chỉ có thể lui một bước, cử đình ninh không biết tới vụ tiền giả, lúc trước có được nhờ thương gia Tùng Giang, nêu Trương Nguyên hôm nay không có kiểm tra tiền giả, chắc vẫn còn bị thương gia Tùng Giang lừa, ừ, chỉ còn có thể nói thế.

Mạnh tú tài nói:

- Được, con đây phải đi báo cho Thượng Nguyên huynh biết.

Diêu Phục nói với quản gia của Dương Thượng Nguyên: - Cấp tốc về Dương gia, kêu cháu gái của ta đem các loại tiền giả giấu đi, đúng rồi, các loại tiền giả đó các người không có sử dụng qua ở đây chủ.

Quản gia của Dương Thượng Nguyên lắc đầu nói:

- Không có không có, nếu sử dụng ở đây chẳng khác nào muốn cho người ta đuổi đánh đến tận cửa, đều dùng bên ngoài thôi, cũng chỉ mới dùng có hai thôi.

Diêu Phục gật đầu nói: - Nếu như thế, chuyện đó chưa đến mức không thể xử lý được, người đi nói với cháu gái của ta, chuẩn bị năm trăm lượng bạc đưa đến đây, ta phải thăm hỏi huyện, phủ lão gia, chuyện này liên quan đến công danh trên đầu của nó. Quản gia của Dương Thượng Nguyên liên tục dạ vâng, vội vội vàng vàng rời đi.

Diêu Phục đứng ở đầu cầu một hồi, gió tây thổi ào ào, thổi đến cả người ông ta phát lạnh, trong lòng cũng có chút ớn lạnh, ông ta không ngờ Trương Nguyên lại có tài như vậy, Trương Nguyên bá Vương Tư Nhâm làm môn đệ đúng là lớn mạnh vượt bậc, các sinh đã có mặt lúc đó đều phải thán phục, đợi đến tháng sau nêu Trương Nguyên thực sự có thể làm ra Bát cổ văn trung quy trung củ thì –

Nghĩ đến Trung Ngạc nói hôm nay phải lột cái khăn trùm đầu của Thượng Nguyên, tháng sau đến lượt ông ta, Diêu Phục rất là phần nộ, đột nhiên rung mình, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời, trời quang mây tạnh, là một ngày có thời tiết tốt, nhưng đột nhiên ông ta cảm thấy trời âm u thế nào ấy, ừ, thời tiết trở lạnh, ông ta muốn quay về đây thêm xiêm y, lại đến thăm hỏi Thiệu Hung tri phủ Từ Thì Tiên, nhất định phải bảo vệ công danh còn nguyên, còn nữa, phải đi thăm hỏi các sinh đồ của bốn huyện nữa, phải đảm bảo ván bài tháng sau tuyệt đối không thể nhầm lẫn hay sai sót gì –

Lúc đám người Trương Nguyên áp giải Dương Thượng Nguyên đến huyện nha, huyện lệnh Hậu Chi Hàn cũng vừa mới từ Hội Kê trở về không lâu, hôm nay do lời mời của giáo

sư Vương Tư Nhâm, nên ông ta đã cùng nhau đàm thiên luận thơ với Diên Khánh Tự lão tăng, Hầu Chi Hàn hỏi Vương Tư Nhâm:

- Trương Nguyên được giáo sư giáo dục, không biết tiền cảnh của hắn thế nào?

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Người này từ chất thông minh, hơn nữa chăm học suy nghĩ sâu xa, đúng là khó ai bì kịp, nên ông không cần lo lắng cuộc đánh đố tháng sau của hắn.

Hầu Chi Hàn cười nói:

- Giáo sư đã nói thế, học trò cũng không còn có gì lo lắng nữa, chỉ còn việc chờ xem tháng sau Trương Nguyên trở tài chế nghệ thôi.

Không ngờ vừa mới về huyện nha, Trương Nguyên liền chạy đến cáo trạng, hơn nữa còn có rất nhiều dân chúng theo đến, điều này khiến cho Hầu Chi Hàn có chút kinh hoàng, không biết đã xảy ra chuyện gì, dân chúng tụ tập đông thế, nếu xử trí không thỏa đáng sẽ gây nên dân biến mất thôi, thế là ông ta liền cấp bách mời Huyện thừa, cùng lên Huyện đường thẩm án.

Mạnh tú tài kia giờ đây mới chạy về, xông lên công đường, không để ý đến Huyện lệnh đang hỏi chuyện, thì thâm vài câu vào lỗ tai của Dương Thượng Nguyên, Dương Thượng Nguyên liền tục gật đầu –

Hầu Chi Hàn đập mạnh cây gậy xuống bàn, quát:

- Mạnh sinh, người dám nhiều loạn công đường!

Mạnh tú tài khấn trương hành lễ nói:

- Huyện tôn, học trò không dám.

Lui qua một bên.

Trương Ngạc đứng bên cạnh Trương Nguyên nói: - Giới Tử, bọn họ lại muốn gây rối.

Trương Nguyên nói:

- Chắc là tìm tên Diêu xúi bầy làm chủ cho, đáng tiếc bọn họ đã quên một người, có người này ở đây, Dương Thượng Nguyên sẽ không kịp trở mình.

Sự việc rất rõ ràng, nhân chứng rất nhiều, Hầu Chi Hàn lệnh cho sứ mục lại đăng ký tên từng nhân chứng, còn hai thỏi vàng lớn còn lại cũng bị đem đi đánh nát, tất cả đều là tiền giả, đương nhiên cũng không phải hàng giả hoàn toàn, lớp vàng bao phủ phía ngoài là vàng thật, ba thỏi bạc cộng lại chỉ có 50 lượng thật, Dương Thượng Nguyên một mục chắc chắn là y bị gian thương Tùng Giang lừa, trước đó cũng không biết đây là bạc giả.

Hầu Chi Hàn hỏi gian thương Tùng Giang tên gì, Dương Thượng Nguyên liền bịa đại một cái tên Trương Tam Lý Tử gì đó, thâm nghĩ:

- Thương nhân Tùng Giang có mấy vạn người lặn, xem người điều tra như thế nào.

Lại nghe Trương Nguyên nói:

- Huyện tôn, còn có một nhân chứng nữa, có thể chứng minh Dương Thượng Nguyên tự ý đúc bạc giả.

Hầu Chi Hàn tiện thể nói:

- Đưa nhân chứng lên công đường. Dương Thượng Nguyên cả kinh, thâm nghĩ rằng:
- Đó là nhân chứng nào đây?

Y vốn làm bộ chân bị đánh gãy, đang nằm trên mặt đất, lúc này nghe thấy vậy lại ngóc đầu lên xem nhân chứng là ai, vừa thấy mặt, bỗng sợ hãi, người đàn ông bị hai gia nô Trương thị kẻ cặp đưa lên công đường, đó không phải là người hầu Dương Thịnh lúc trước đã phụng mệnh của hắn quay về lấy bạc giả sao? Khó trách trên đường trở về lại không thấy

Dương Thịnh, hoá ra là đã bị Trương Nguyên phải người bắt giữ!

Chương 81: Châm ngôn của người thầy giỏi.

Sau mùng chín tháng chín Tết, khi Trương Nguyên đi vào quý phủ của Vương Tư Nhâm ở Hội Kê thì cũng đã gần giờ Tý rồi, Thạch Song chọn hai cái giỏ, một cái đựng hồng Tiêu Sơn và quýt Tạ Sơn ăm, còn một cái giỏ đựng cua đồng Đại Hà và sò Ngoã La. Trương Nguyên cảm thấy cua đồng trong “Hội cua” trên núi Ngọc Tứ hôm qua có hương vị rất ngon, cho nên mới sáng hôm nay đã lệnh cho Thạch Song đi mua hai mươi cân của Đại Hà biêu thầy giáo Vương Tư Nhâm.

Vương Tư Nhâm mặc áo cà sa màu xanh nhạt đứng ngoài hành lang dưới mái hiên ở tiền sảnh, nói:

- Trương Nguyên, xem ra hôm nay người đã thắng không ít bạc, còn biết mua chút trái cây và cua để hiếu kính thầy, cũng coi như hiếu đạo lễ đó.

Chuyện đánh cược với Dương Thượng Nguyên đã được truyền đi rất nhanh. Trương Nguyên vội vã khom người nói:

- Thừa thầy, học trò không phải là ngựa non háu đá thích thể hiện đâu, kỳ thực là đã bị tên tú tài họ Dương kia ép buộc, không thể không đấu.

Vương Tư Nhâm nhìn cậu đệ tử thiếu niên này vẻ mặt vẫn rất bình tĩnh, tuổi đời vẫn còn nhỏ vậy mà đã biết suy nghĩ sâu sắc như vậy, nói:

- Theo ta đến thư phòng nói chuyện.

Rồi xoay người bước vào thư phòng ở tiền viện.

Trương Nguyên đi theo Vương Tư Nhâm vào thư phòng. Vương Tư Nhâm ngồi xuống, hẩn cung kính đứng một bên,

tuân lệnh thấy kể lại tỉ mỉ chi tiết tất cả mọi chuyện từ lúc đi chơi ở núi Ngọc Tứ rồi gặp Dương Thượng Nguyên ngày hôm qua

Mặt Vương Tư Nhâm lộ ý cười, nói:

- “Làm chủ một đất nước đầy rẫy những tên tham ô trộm cướp, quan thất phải biết lấy nhân nghĩa để trị dân.” Hai câu này người phá không tệ, đúng là có thực tài mới dám đánh cược như vậy. Trương Nguyên nói:
- Không phải học trò lỗ mãng, mà là học trò tin chắc rằng Dương Thượng Nguyên gia trong vòng bảy bước sẽ không phá được “Tử viết” nên học trò sẽ không thua, nhưng mà thiếu chút nữa học trò cũng không thắng được, Dương Thượng Nguyên kia đúng là đi nhanh quá chừng...

Chỉ một câu đã làm Vương Tư Nhâm vui vẻ, cười ha ha một trận sáng khoái, rồi đột nhiên gã thu lại nụ cười, nghiêm nghị nói:

- Trương Nguyên, người cho là với sự lanh lợi của người có thể thắng Dương Thượng Nguyên sao, hơn nữa còn lấy được bạc cược từ phía quan phủ?

Trương Nguyên không dám nói lời nào, chỉ biết im lặng nghe Vương Tư Nhâm giáo huấn.

Vương Tư Nhâm nói:

- “Luật Đại Minh” quy định, “Phàm kẻ nào tham gia đánh bạc phạt tám mươi trượng, tất cả tiền bạc của cải ở hiện trường đều sẽ bị xung công. Kẻ mở ra sòng bạc đó cũng phải chịu chung tội trạng. Bởi thế cho nên Hậu Huyện lệnh đánh cược 150 tiên cho người thắng là việc kín, đã thiên vị người rồi, không thể để lộ ra ngoài, đương nhiên vụ cá cược của người lần này không phải như đám chuyên bài bạc đó, giống như chuyện người đứng đầu nội các Diệp Huống Cao đã từng cũng đánh cược chơi cờ với mấy người trong phủ đó, vật đem ra cược là “Thuận hoá các thiếp” của Tổng Thác, chuyện này ta đã tận mắt trông

thấy... “Luật Đại Minh” đâu phải không có chỗ nào sơ hở, nói thẳng ra là việc gì cũng cần nhờ đến các mối quan hệ, vượt mặt thì phải nể mũi, nêu người không phải tộc tôn của Trương Nhữ Lâm, không phải môn hạ của Vương Tư Nhâm ta, một nho đông con con làm sao dám lên công đường kiện tú tài, hơn nữa lại còn đánh cuộc trước mặt quan phủ như vậy, mặc kệ là người có lý hay vô lý, cứ bị ăn vài chục trường rồi mới xét xử sau, người nói xem có đúng không?

Trương Nguyên cung kính nói:

- Thầy giáo huấn rất phải, học trò làm việc vẫn còn có chút khinh suất.

Vương Tư Nhâm nói:

- Không phải, ta không phải chỉ trích người, chỉ muốn người hiểu được tình và thế, để người biết được chuyện gì nên làm và chuyện gì không nên làm, về sau người thi cử rồi ra làm quan, sẽ tiếp xúc với rất nhiều loại người, rất nhiều hạng người, tất nhiên không thể tránh khỏi các cuộc đấu để tranh giành lợi ích với nhau. Đừng thấy có những người nói năng đường hoàng có lý, thật ra cũng chỉ là vì lợi ích bản thân mà lên tiếng thôi, giống như đường huynh của Diêu Phục là Diêu Thành Lập, là một người có tiếng là thẳng thắn, nhưng thực tế thì sao?, Những lời nói thẳng thắn của y cũng đã được chọn lựa khéo léo cả rồi đây là một người rất có đầu óc, y không chỉ trích hết tất cả các con sâu mọt trong triều mà chỉ ngâm ngâm hoặc trực tiếp gây bất lợi cho những ai làm khó y hoặc những kẻ cũng hội cũng thuyền với y mà thôi. Cho nên nói đã tiên vào con đường làm quan, phẩm chất của mình chỉ là điều thủ yếu, quan trọng nhất là những ích lợi đằng sau đó cơ –

Trong đầu Trương Nguyên không ngừng vang lên tiếng đàn huyền cầm “Loong coong”, chuyện mà trước kia hắn không hiểu được thì từ khi nghe Vương Tư Nhâm giảng giải, hắn đã lập tức trở nên thông suốt. Vương Tư Nhâm hai mươi tuổi đậu Tiên sĩ, lăn lộn trong chôn quan trường cũng đã gần hai mươi

năm, lại là một người cực kỳ thông minh và hài hước, rất nhiều chuyện đương nhiên ông ta đã nhìn thấu, vừa gọi mở tới chuyện này thì Trương Nguyên đã lập tức thông suốt. Trước kia hắn đọc tư liệu về thời kỳ cuối của nhà Minh, Minh triều cuối cùng bị diệt vong bởi sự tranh chấp của Đông Lâm và hoạn đảng. Mặc dù trong phái Đông Lâm có tiểu nhân, nhưng đa số đều là quân tử; hoạn đảng có nhiều tiểu nhân, nhưng cũng chưa chắc là không có những bậc tướng sĩ tài chí và chính trực...

Mà giờ khắc này, hắn đã hiểu, ở trong triều, phẩm chất đạo đức cá nhân sẽ trở nên bị hạn chế và chi phối bởi rất nhiều điều, bất luận là quân tử hay tiểu nhân, lợi ích không lồ trước mắt sẽ lôi kéo người, ảnh hưởng tới từng lời ăn tiếng nói, từng nhất cử nhất động của người. Và cũng có thể trong lúc người khẳng khái mạnh dạn dám đứng lên đấu tranh cho chính kiến của mình, tự cho mình là mang trong mình trái tim đập theo nhịp đập chính nghĩa của trời đất, hành động vì sinh mạng và lợi ích của dân chúng, thì thật ra người chỉ đang bảo vệ lợi ích của chính người mà thôi. Đương nhiên, cũng có một số người không để ý đến lợi ích cá nhân, nhưng một khi họ lên tiếng hay hành động thì những lời nói và hành động ấy sẽ có thể ảnh hưởng trực tiếp đến triệu chính, bởi khi đó nó đại diện cho lợi ích của một nhóm người nào đó, bởi vì chính sách của triều đình là muôn cân bằng lợi ích cho mỗi người, nêu năm rõ được điểm này thì sẽ không bị lợi ích mê hoặc, sẽ hiểu Đông Lâm là lợi ích của cả một tập thể, Chiết Đảng, sở Đảng, Hoạn đảng cũng chỉ dựa vào dòng tộc, quan hệ thầy trò, quan hệ thống gia mà kết thành một tập thể lớn để tương trợ lẫn nhau mà thôi –

- Đúng rồi, hình như thấy Vương từng có quan hệ chặt chẽ với hoạn đảng, khi sùng Trinh nắm toàn quyền trong đảng Đông Lâm, thấy Vương cũng đã bị thanh trừ, con đường làm quan cũng không được như chi nguyện. Mai sau nêu có thể, kẻ là học trò như con đây nguyện sẽ trợ giúp cho thấy, nhìn bề ngoài thấy Vương có vẻ không màng tới chính sự, vui cười buồn giận vô thường, nhưng thực ra, trước đại cục buồn thảm trước mắt của quốc gia, thấy còn đau buồn và tiếc nuối hơn cả Tiên Khiêm Ích và Chu Diên Nho kia.

Trương Nguyên suy nghĩ thông suốt điều này, đương nhiên thần thái trên mặt cũng khác trước, Vương Tư Nhâm liền hỏi:

- Trương Nguyên, người cười cái gì vậy, có phải lại ngộ ra chuyện gì hay không, nói ta nghe một chút đi?

Trương Nguyên nói:

- Học trò vừa mới nghe những lời vừa rồi của thầy, có chút thông suốt, nhưng vẫn chưa rõ ràng lắm, chỉ ngộ ra điểm này, con người ta rất dễ tìm ra lý do cho những việc mình đã làm.

Vương Tư Nhâm về râu mỉm cười nói:

- Hiện giờ người đã biết ta nói với người những lời đó đúng là không hề chỉ trích người rồi chủ, làm chuyện gì cũng phải xem xét thời thế, phải có chỗ dựa vững chắc, Dương Thượng Nguyên đâu không lại người không phải vì hấn ta đuối lý, mà là thể lực của gã không bằng người – còn có một chuyện e là con cũng không biết, tôi hôm qua Diêu Phục đã đến báo kiến Hầu Huyện lệnh và Thiệu Hưng tri phủ Từ Thi Tiên, Từ Thi Tiên đỗ cùng khoa tiến sĩ với đường huynh của Diêu Phục là Diêu Thành Lập, cũng cùng khoa với tộc thúc Tổ Túc Chi tiên sinh của người đó.

Trương Nguyên nói:

- Học trò biết chuyện này, học trò cũng lo lắng vụ án này sẽ bị lật lại, Diêu Phục kia rất biết dựa dẫm, cho nên rạng sáng hôm qua đã đi mời tộc huynh Trương Tông Tử đến xin tộc thúc Tổ con viết cho Từ phủ Tôn một tâm thiếp.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Tốt lắm, người tính toán cũng rất chu đáo đó, chỉ có điều Dương Thượng Nguyên kia không có làm tiền giả. Số tiền giả đó là khi mua vải nhưng gã đã bị một tay thương nhân Tùng Giang lừa gạt, nếu suy xét kỹ ra thì không thể định gã trong tội được, nhưng công danh tú tài chắc chắn

là không giữ được rồi Hầu Huyện lệnh vừa mới gửi công văn tới chỗ đề Học quan, yêu cầu tước bỏ công danh của gã, còn muốn tiếp tục truy cứu nữa.

Trương Nguyên nói:

- Dương Thượng Nguyên không còn công danh tú tài, về sau muốn làm việc ác cũng phải dè chừng rồi, nếu còn tiếp tục làm điều ác tất sẽ bị trừng trị.

Vương Tư Nhâm nói:

- Người không cần suy nghĩ nhiều như vậy, cố gắng nghỉ ngơi cho lại sức, hôm nay bắt đầu giảng chính văn Bát cô.

Trương Nguyên vội vàng đứng lên trang nghiêm nói:

- Vâng.

Vương Tư Nhâm nói:

- Bây giờ ta dạy người một vấn đề nhỏ trong Bát cô, vấn đề tuy nhỏ nhưng rất khó hiểu, chủ đề rất khó nắm bắt, từng chi tiết rất rất nhỏ gắn kết chặt chẽ với nhau, rồi còn phải liên hệ với cả trước và sau đó nên đòi hỏi phạm vi rất rộng. Cho nên vấn đề nhỏ rất khó làm, làm tốt vấn đề nhỏ trong Bát cô, vấn đề lớn thì không cần phải nói rồi.

Vương Tư Nhâm liền lấy chính văn Bát cô làm ví dụ từ cách mở đề, rồi hai câu giữa, hai câu sau, rồi tiếp đến là hai câu cuối và kết thúc cả sáu phân đều giảng giải hết sức cặn kẽ chi tiết. Mỗi lần giảng xong một phân lại ra một đề cho Trương Nguyên làm, ví dụ như nói đến phân hai sẽ ra đề “Không sợ ma thì không thờ phụng để Trương Nguyên so sánh với Nhị Cô, Trương Nguyên ngẫm nghĩ một chút, nói:

- Thiên địa ngày mai thuộc về kẻ thắng, không thể quả mê tín theo thiên địa quỷ thần, kẻ sĩ phu phải có lòng cầu phúc, mà phải biết dùng tài trí và sự khéo léo của mình; kẻ thông tỏ mọi chuyện trên đời cũng không thể biên có thành không, không chỉ có thể hoặc vậy. Phu dĩ câu phúc

chi tâm thẳng, mà dùng kê dĩ hành kỷ ninh, thông qua tình cảm của vạn vật, không thể võng lấy hư vô, tư nhân không những có thể võng, phu diệc khuy lợi chi chí ân, mà ngày nay gọi là thuật nịnh hót sường tai.

Vương Tư Nhâm khen:

- Hay! Độ nhị không giống với phá đề, phá đề ý tứ phải trong sáng mạch lạc, đề nhị cổ thì phải có rất nhiều ý vòng vo rồi, mới có thể tiếp tục viết tiếp.

Dùng xong cơm trưa, hai thầy trò lại tiếp tục học, Trương Nguyên rất chịu khó lĩnh ngộ cũng nhanh, lời của Vương Tư Nhâm rất sinh động lại dễ hiểu, Rồi bất giác, ánh tà dương nhàn nhạt chiếu vào vách tường phía đông thuphòng, báo hiệu hoàng hôn đã buông xuống

Bữa tối ăn cua, Trương Nguyên thấy ngòai trong phòng thấp đèn bí bách, liền cùng Vũ Lăng đem bán ra sau viện ngòai đối diện đá Thái Hồ ăn cua. Trăng mừng mười sớm đã lên cao, đám rể cây hồng hồng ở dưới đá Thái Hồ được ánh trăng khoan thai chiếu rọi hiện lên rất đáng yêu, Vũ Lăng reo lên:

- A, có ánh trăng rồi!

Chương 82: Ánh trăng trên mái hiên.

Qua cửa tròn hình vầng trăng trên tường có thể trông thấy nửa vầng trăng đang dần dâng lên cao, chiếu rọi tia sáng khắp nơi, áo trên người cũng bị chiếu rọi đến sáng lấp lánh vậy.

Trương Nguyên dùng khăn lau lau bàn tay, lại nhìn nhìn vầng trăng khuyết, mỉm cười nói: -Tiểu Vũ, cậu lần đầu trông thấy trăng hay sao, làm gì mà kinh ngạc vậy?

Vũ Lăng nói: - Đúng là lần đầu tiên, lần đầu tiên ngắm mặt trăng tại nhà Lão Vương gia.

Trương Nguyên cười hỏi:

-Có phải sáng hơn nhiều so với trăng ở Đông Trạng của mình không?

Vũ Lăng nói:

-Hình như vậy á, thiếu gia, cậu nói xem có phải tiểu thư Anh Từ đã dùng vải lau sạch sẽ ánh trăng trước khi cho nó bay lên không?

-Trời ạ!

Trương Nguyên kinh hãi thở dài:

-Tiểu Vũ à, cậu hay thật, vậy cũng nghĩ ra được, cậu nghĩ Anh Từ tiểu thư là cô hầu bếp rửa chén đĩa không bằng?

Vũ Lăng che miệng cười át ét, nghe y như ếch kêu.

Đúng lúc này, đột nhiên nghe thấy bên cửa sổ vòm trăng có người lên tiếng nói:

-Nói xấu sau lưng người ta, thiệt xấu hổ.

Âm thanh không lớn, nhưng có chút uy lực, cách tường cao một trượng, mà cửa gỗ cực kín, âm thanh này vẫn thánh thót bên tai, chắc cũng là do đêm trăng yên tĩnh quá.

Trương Nguyên và Vũ Lăng đưa mắt nhìn nhau, cả hai đều cảm như hén, đây đúng là giọng của Vương Anh Từ Vương tiểu thư rồi, sao mà trùng hợp dữ vậy, lại bị cô nàng nghe thấy nữa chứ?

Vũ Lăng đương nhiên kích động hơn Trương Nguyên, có ánh trăng thì hay rồi, võ tướng ” Tây sương ký ” sắp được diễn rồi, nhưng gã là tiểu hầu nam, không phải Hồng Nương, theo lý thì phải tránh mặt đi, nếu không chỉ • Anh Từ tiểu thư ngại ngùng chẳng dám qua đây.

-Thiếu gia, đột nhiên tôi thấy chóng mặt quá, tôi đi nghỉ ngơi trước đây.

Vũ Lăng bước ngay vào phòng, bỏ giày ra liền leo lên giường nằm, vênh ta lên nghe ngóng động tĩnh bên ngoài, nhưng ngoài kia im lặng như tờ, chẳng nghe thấy tiếng của vòm trăng mở ra, cũng không nghe thấy giọng nói của Thiếu gia hay Anh Từ tiểu thư.

Tiểu hề nô Vũ Lăng tự nhủ thầm:

-Đừng vội đừng vội, nhẫn nại chờ xem, chắc chắn có kịch hay...

Lại nghĩ:

-Không biết Anh Từ tiểu thư và Thiếu gia gặp nhau rồi sẽ thế nào nhỉ, chắc không phải chỉ y y da da hát hồ quảng như trong tuồng hát chứ?

Tuy Vũ Lăng đã xem qua “Tây Sương Ký” và “Mẫu Đơn Đình”, nhưng dù sao cậu ta vẫn còn nhỏ, chỉ biết chuyện giữa nam và nữ rất thú vị, còn về phần thú vị ra sao thì cậu ta chưa rõ, nhớ đến vở kịch tại đình Thủy Vi núi Ngọc Tứ hôm qua, Vương Khả Xan và Phan Tiểu Phi đóng vai Điêu Thuyền và Lã Bố, trong đó đoạn Lã Bố trêu đùa Điêu Thuyền trông có vẻ rất gay gân, Thiếu Gia và Anh Từ tiểu thư có như thế không nhỉ?

Đợi một hồi lâu, ngoài kia vẫn im phăng phắc, hình như thiếu gia ngủ quên dưới trăng rồi hay sao ấy, tiểu hề nô Vũ Lăng chờ mãi chờ mãi rồi ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Vũ Lăng đánh một giấc đến sáng, nhưng cũng không quên chuyện tối qua, vừa ngủ dậy liền chạy vào phòng xem, thấy thiếu gia đang ngủ ngon giấc, chẳng có gì khác thường xảy ra.

Vũ Lăng gãi đầu buồn bực nghĩ: “không lẽ mình đã lỡ mất kịch hay rồi ư?”

Sau đó hai ngày, vũ Lăng chú tâm quan sát, Thiếu gia cũng chỉ nghe giảng luyện chữ như thường lệ, vì Vương lão gia củ ở miết trong phủ, Vương Anh Từ tiểu thư cũng không có đến tiền viện nữa, đêm xuống ánh trăng về, nhưng lại chẳng có chuyện gì kì quái xảy ra.

Chợt Vũ Lăng hiểu ra một chuyện, cô tiểu thư Thôi Oanh Oanh trong truyện “Tây sương ký” không có cha, còn hiện tại Vương lão gia còn sờ sờ ra đó, tự nhiên khi không lại có thêm một nhân vật lạ, chẳng trách không có tuồng hay mà xem rồi.

Người chỉ biết chuyên tâm học bát cổ như Trương Nguyên đây, đương nhiên không biết Tiểu hê nô Vũ Lăng bên cạnh mình lại có nhiều tâm sự như vậy, ba ngày này cậu ta đã nắm vững kỹ xảo và cách làm tiểu đề văn bát cổ, chiều ngày 12 gia nô Thạch Song lại đến đón cậu ta về, Vương Tư Nhân tiễn cậu ra cửa, nói lần sau sẽ ra đề để cậu ta hoàn thành bài bát cổ hoàn chỉnh, làm đủ 30 bài tiểu đề bát cổ rồi sẽ bắt đầu dạy đại đề bát cổ, giữa tháng mười thì sẽ tiến hành truyền thụ hết toàn bộ bí quyết làm bài văn bát cổ hay, tuy nhiên người có thể học nhanh như vậy chắc chỉ có mình Trương Nguyên thôi.

Sáng hôm sau Trương Nguyên về đến nhà, Trương Ngọc cũng đến chơi, Dương Thượng Nguyên thì không bị tịch biên gia sản gì cả, Trương Ngọc cảm thấy rất bất mãn với việc này, y nói:

-Tên Hầu huyện lệnh kia chắc chắn cũng nhận hối lộ của Diêu tung su và gã Dương Thượng Nguyên rồi, nếu không thì tại sao không quét hết nhà của Dương Thượng Nguyên chủ, chắc chắn trong nhà tên này còn bạc giả, tội đúc bạc giả không lẽ không đáng tội bắt hết cả nhà ư?

Trương Nguyên nói:

-Chuyện đánh cược của ta và Dương Thượng Nguyên đưa lên công đường, Hầu huyện lệnh còn phán xử hoàn trả ngân lượng cho đệ, như vậy đã làm nể mặt Trương Thị Sơn âm chúng ta lắm rồi, Hầu huyện lệnh không thể chỉ vì chuyện nhỏ này mà bắt hết cả nhà một sinh đồ được, lần này chỉ cần tước bỏ công danh sinh đồ của Dương Thượng Nguyên, thế coi như chúng ta đại thắng rồi còn gì.

Trương Nguyên nói:

-Ta hận không thể một chân giẫm chết hai tên đáng ghét Diêu xúi bẩy và Dương Vô lại kia, giẫm xong còn phải đạp thêm vài phát nữa..à ha phải tội Giời Tử, giờ đã là trung tuần tháng chín rồi, cảm nang diệu kế của đệ đâu, sao còn chưa thấy tâm hơi gì hết vậy?

Trương Nguyên gật đầu cười nói:

-cũng là lúc phải triển khai diệp kế rồi, vụ này cần có Tam huynh tương trợ nhiều đây.

Trương Ngọc nói:

- Còn phải nói, tổ phụ cũng dặn ta, nói ta phải hỗ trợ cho đệ mà, đáng tiếc là hôm trước Đại huynh Tông Tử đã lên đường đi thăm Hoàng Ngu Dong tiên sinh rồi, nếu không huynh ấy cũng sẽ giúp đệ, nói đi, đệ muốn ta giúp gì, mà này, bất cố văn thì ta chẳng biết gì đâu nhé.

Trương Nguyên lấy quyển ghi chép những chuyện xấu xa của Diệp Phục mà hôm trước Trương Ngọc thu thập được, nói:

-Tam huynh mời năm vị môn khách viết văn hay chữ tốt, mỗi người chép lại quyển này năm lần, xong đóng thành sách, ba ngày sau giao cho đệ.

-Chỉ thế thôi?

Trương Ngọc hỏi.

Trương Nguyên nói:

-Cầm nang diệp kế còn nhiều thứ lắm, đây là chiêu đầu tiên, ba ngày sau mở chiêu tiếp theo.

Trương Ngọc cười nói:

-Ta hiểu rồi, đệ muốn lấy gậy ông đập lưng ông phải không, năm xưa Diệp xúi bầy bịa đặt chuyện xấu hàm oan cho thúc mẫu của Lỗ Vân Cốc, chúng ta cũng dùng chiêu này để đối phó với hắn, đây gọi là ác giả ác báo.

Trương Ngọc nói chuyện xưa nay vốn chẳng đâu ra đâu, Trương Nguyên nói:

- Đây không phải là chúng ta đang bịa chuyện vu khống người khác, mà đây là đang chiếu theo điều tra thực tế của huynh này.
- ỒỒỒ.

Trương Ngọc cười cười nói:

-Thì ra chứng cứ xác thực, Diệp tung su muốn chối cũng không còn đường chối, nhưng chép tới 25 bản có ít quá không,

sợ không đủ phát nữa à, hay là đi khắc chữ in ấn, in thành ngàn bản y vậy, mỗi học sĩ một bản.

Trương Nguyên nói: -Hai mươi lăm phần là đủ rồi, cũng chẳng cần phát lung tung, ba ngày sau đệ sẽ nói cho huynh biết chúng dùng để làm gì.

Chẳng phải do Trương Nguyên muốn tạo sự huyền bí, hay ra vẻ gì trước mặt Trương Ngạc, mà là do Trương Ngọc thật sự miệng lưỡi không kín, tính tình nóng nảy, lần trước đầu khí với Dương Thượng Nguyên ở Đại Vũ Lăng, nếu lúc đó huynh ta mà biết được kế sách đối phó với Diêu Phục thế nào, chắc chắn sẽ kiên lòng không nổi mà tuông trào ra hết, nhằm chọc tức lại gã Dương Thượng Nguyên kia, huynh ấy sẽ không thể suy trước nghĩ sau.

Trương Ngạc nói:

-Được, lần sau đệ từ Hội Kê trở về, 25 quyển ghi chép cái xấu của Diêu Phục sẽ nằm ngay ngắn trên bàn của đệ, ta về trước nha, cha của Liên Hạ bệnh nặng, ta phải sai người gửi năm lượng bạc qua đó, trước kia ta hứa rồi, à để biết Liên Hạ không?

Trương Ngạc nhướn mày nháy mắt.

Đầu tháng là Trương Nguyên đã biết cha của Liên Hạ bị bệnh, liền nói:

-Tam huynh biết làm việc thiện rồi à, tốt lắm, ta cũng quyên góp năm lượng bạc nữa, số ngân lượng ta thắng được từ chỗ Dương Thượng Nguyên, mẫu thân đưa hết cho ta tự quản lý rồi, giờ ta có tiền rồi.

Trương Ngạc cười nói:

-Thế thì tốt, ngân lượng đầu, nói ra để góp năm lượng cũng đáng thôi, người sờ của người ta mà. Trương Nguyên biết hẳn đang ám chỉ điều gì, trừng mắt nói:

-Cả huynh và tỷ nữ hùa nhau trêu đùa đệ, còn dám lấy ngân lượng của đệ à, không thêm góp nữa.

Trương Ngọc cười lớn nói:

-Đừng giả vờ giả vịt nữa, chẳng phải lúc đó đệ sờ đến thích chí lắm sao, vừa xoa vừa nắn ấy, Liên Hạ bị đệ sờ tới rên âm ỉ kia

kìa, ta thấy hết nghe hết từ đầu chỉ cuối đây nhé.

-Tam huynh, ăn nói cẩn trọng một tí. Trương Nguyên hết cách, mẫu thân đang may áo ngoài sân, lỡ bị mẫu thân nghe thấy hỏi tới thì thật xấu hổ.

Trương Ngạc hạ giọng nói:

-Lúc đó ta đã phải đưa cho cô ấy năm lượng bạc cô ấy mới chịu cởi áo đó, chắc cha cô ta bị bệnh, nên nôn nóng muốn có tiền.

Trương Nguyên tròn trắng mắt nói:

-Thế thì chẳng phải huynh thừa nước đục thả câu ư?

Trương Ngạc vô lại nói:

-He he không phải ta, mà là đệ, đệ động thủ chủ, thôi thôi, nói nhảm nhiều làm gì, đưa tiền đây, giờ chúng ta như đua than trong ngày tuyết rơi, cô ấy bị sờ vài cái mà có được mười lượng bạc, tốt quá rồi còn gì, danh kỹ Tân Hoài Nam Kinh cũng không có cái giá này nữa.

Chương 83:Ánh trắng như sương, màu da như tuyết.

Ba ngày nữa lại trôi qua. Trong ba ngày này, Trương Nguyên đã làm xong 12 bài tiểu đề văn bát cổ, toàn bộ đều là đề Tử thu. Tiểu đề này hoặc là chọn một đoạn ý nghĩa không hoàn chỉnh, có liên quan mật thiết tới một đoạn trước hay sau nó, hoặc là kiểu đề cắt ghép, ý nghĩa đã hết sức rõ ràng. Bởi thế nên mới nói tiểu vấn đề của bát cổ là khó làm nhất, thế nhưng thu huyện, thị phủ, thi đạo đều thi vào vấn đề nhỏ, còn tôi thi hương, thi hội thì lại không xuất hiện kiểu đề này, đó là bởi vì số lượng nho động tham gia thi đông sinh vô cùng lớn, đề thi rất khó ra, rất dễ bị lấp đẽ. Vậy là để tránh việc các thí sinh đoán biết trước được đề hoặc tình trạng đạo văn, việc cắt ghép kinh nghĩa tạo thành kiểu vấn đề nhỏ như vậy đã ra đời. Cũng vì vậy nên thi đông sinh ở Sơn “m là khó nhất, có khoảng sáu, bảy người mới chọn lấy một, mà một khi đã vượtuj qua được

của ải thi tú tài này rồi thì vẫn còn kỳ thi hương, thi hội trước mắt, hơn nữa tỉ lệ chọi lại càng ngày càng cao. Đúng là vạn sự khởi đầu nan!

Bắt cổ văn không có giới hạn về số lượng tù. Chiêu theo lệnh Hồng Vũ năm ba qui định, đề về Ngũ kinh là từ 500 từ trở lên, còn đề về Tử Thu là từ 300 từ trở lên. Hiện tại, cái mà Trương Nguyên đang làm là đề về Tử thu, mỗi chương đều trong khoảng 400 đến 500 từ, như vậy là hợp lý nhất. Viết quá dài thì khác quan cũng ngại xem, bởi đây vốn không phải làm để nghiên cứu mà là bài đề dự thi. Đương nhiên, tiểu đề của bát cổ rất có lợi trong việc rèn luyện tư duy. Thử nghĩ xem, từ một vấn đề rất mông lung tìm ra mối liên hệ nội hàm bên trong của nó, phải phá đề, thừa đề đề, khởi giảng, điều này tuyệt đối cần có năng lực tư duy siêu việt. Các quan Đại Minh có được sự khôn khéo linh hoạt, giỏi che đậy, cũng là từ đó mà ra.

Danh mục tiêu đề rất phong phú, có hơn 40 loại. nào là kiểu đề cắt trên, kiểu đề cắt dưới, rồi có kiểu đề cắt cả trên lẫn dưới chỉ giữ lại phân giữa... Vương Tu Nhâm chọn ra 30 loại tiêu đề không giống nhau cho Trương Nguyên làm, mỗi ngày làm 4 bài, chiều tối sẽ kiểm tra một lần rồi chỉ ra chỗ hay chỗ dở. Điều khiến Vương Tu Nhâm ngạc nhiên chính là khả năng của Trương Nguyên không hề tầm thường, không hề giống với người lần đầu tiên làm văn bát cổ. Điều này thật khó để lí giải, chỉ có thể nói là “tu chất bẩm sinh” mà thôi.

Học xong, chiều tối ngày 16 Trương Nguyên về đến nhà trong tâm trạng hết sức thoải mái. Hai lăm cuốn sổ tay ghi chép những việc làm xấu xa của tên họ Điều quả thực đã ở trên thu án của hắn.

Mục Chân Chân cũng đang ở bên này. Mục Kính Nham cha nàng lại bị phải đi lao dịch ở Thượng Ngu, đến giờ vẫn chưa trở về. Trương mẫu nói nếu cha nàng không có nhà thì nàng cứ qua bên này ở.

Sau bữa cơm chiều, Trương Nguyên nói với mẫu thân muốn đi thăm Lỗ Vân Cốc. Trương Mẫu gật đầu nói: - Con phải nhờ Lỗ Tiên sinh khám lại mắt con xem thế nào, mấy ngày gần đây con đọc sách vất vả, ta lo bệnh

cũ tái phát.

Trương Nguyên cười nói:

- Mắt của con rất tốt, con vẫn thường xuyên chú ý theo dõi mà. Được, được, con nghe lời mẫu thân, nhân tiện nhờ Lỗ tiên sinh giúp con khám lại.

Trương Nguyên bảo Vũ Lăng lấy giỏ hồng Tiêu Sơn mang biếu Lỗ Tiên sinh. Lúc hắn ra đến cửa thì Mục Chân Chân cũng đi theo ra ngoài, nói: - Thiếu gia, tiểu nữ cũng muốn đến cảm ơn Lỗ đại phu.

Trương Nguyên nói:

- Từ sau khi cha ngươi khỏi bệnh, hai cha con người chẳng phải đã đến cảm tạ rồi sao, giờ không cần đi nữa đâu.

Nhận ra vẻ mặt ngượng ngùng của cô thiếu nữ, hắn liền sửa lại lời nói:

- Vậy cũng tốt, đi với ta một chút cũng được.

Khuôn mặt Mục Chân Chân lập tức rạng rỡ hẳn lên. Tiểu nha đầu Thỏ Đình cầm một chiếc đèn lồng chạy tới: - Thiếu gia thiếu gia, có cần đèn không ạ? Trương Nguyên nhìn lên bầu trời, hoàng hôn đã buông xuống nhưng trời vẫn chưa hoàn toàn tối hẳn, liền nói:

- Ngày nắng ráo như thế này, đợi khi ánh trăng lên, còn sáng hơn cả đèn lồng, Thỏ Đình, người về đi.

Thỏ Đình “ô” một tiếng, cầm theo đèn lồng trở về, hai búi tóc như hai cái tai thỏ lắc qua lắc lại. Là do Y Đình kẹp búi tóc của Thỏ Đình quá cao.

Trương Nguyên cùng với Vũ Lăng và Mục Chân Chân ra khỏi cửa, đi đến hiệu thuốc bắc của nhà họ Lỗ cách cây cầu Vụ Lộ hai dặm. Lỗ Vân Cốc đang thanh thoi uống trà ở hậu viện. Ban ngày người bệnh nhiều, lúc này mới có thời gian nghỉ ngơi. Nhìn thấy Trương Nguyên, Lỗ Vân Cốc rất mừng rỡ:

- Giới Tử, đã lâu không gặp, học vấn tiến bộ rồi, thật đáng mừng.

Việc Trương Nguyên đầu trí với Diêu Phục trong tết Trùng Dương, đã nhanh chóng lan truyền khắp nơi, Lỗ Vân Cốc tất nhiên có lời ngợi khen.

Mục Chân Chân quỳ xuống dập đầu cúi lạy, Lỗ Vân Cốc ngạc nhiên nói:

- Ấy, ấy, cô nương làm gì vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Chân Chân, ta nói rồi, không cần phải làm như vậy, Lỗ tiên sinh còn tưởng người đang cầu xin ông ấy đến khám bệnh đó, ông ấy khó khăn lắm mới được thảnh thơi một chút.

Mục Chân Chân đỏ mặt. Lỗ Vân Cốc nhớ ra, cười nói:

- Ta chữa bệnh có thu tiền đó, người là người hầu của Giới Tử, thanh toán xong rồi, người muốn thì hãy đến chỗ thiếu gia Giới Tử mà cúi lạy.

Mục Chân Chân vẫn chưa đứng lên, nghe Lỗ Vân Cốc nói như vậy, xấu hổ nhìn Trương Nguyên, có ý muốn cúi lạy, nhưng lại sợ Trương Nguyên không nhận.

Trương Nguyên vội nói:

- Người mau đứng lên đi, còn muốn dập đầu nữa à!

Nói qua lại một hồi, Mục Chân Chân liền vội vàng đứng lên.

Lỗ Vân Cốc đích thân đi pha một ấm trà Tùng La đài Trương Nguyên. Khi tách trà thơm được bung lên, hai người vừa thưởng trà vừa nói chuyện phiếm. Hồi lâu, Trương Nguyên lấy từ trong ngực áo ra một quyển sổ tay đưa cho Lỗ Vân Cốc:

- Lỗ huynh, mời xem!

Lỗ Vân Cốc tưởng là Bát cổ văn do Trương Nguyên viết, liền cười nói: - Được, thật lấy làm vinh hạnh!

Vừa mở ra, sắc mặt của ông đột ngột thay đổi. Khi đọc thấy Chu thúc mẫu của mình vì bị Diêu Phục hãm hại cuối cùng

phần uất quá mà tự vẫn, mặt Lỗ Vân Cốc đỏ bừng, thở hổn hển đứng lên, bàn tay nắm cuốn sách khẽ run. Vết thương tưởng chừng đã giấu kín mười mấy năm qua lại tái phát, đau xốt đến thấu xương.

Trương Nguyên phát tay bảo những người khác lui ra rồi nói: - Lỗ huynh, Diêu Phục làm nhiều việc ác như vậy, đã đến lúc cần phải bị vạch trần rồi.

Lỗ Vân Cốc đóng sách lại, kích động nói:

- Giới Tử người nói đi, cần ta làm gì ?

Hai năm đầu khi thúc mẫu mới qua đời, Lỗ Vân Cốc vẫn còn là chàng thanh niên 16, 17 tuổi dẫn theo đứa cháu nhỏ, nhiều lần đi kiện Diêu Phục nhưng đều không có kết quả gì. Mấy năm nay chỉ biết im lặng nuốt hận. Hôm nay thấy Trương Nguyên muốn thu thập tội ác của Diêu Phục, ngọn lửa báo thù đột nhiên bùng cháy.

Trương Nguyên nói:

- Vào giữa tháng 11, quan Đề học sẽ đi tuần tra phủ Thiệu Hưng. Đến lúc đó, Lỗ huynh cùng với những người đã từng bị Diêu Phục hãm hại có thể cùng nhau tới chỗ quan Đề học để kháo kiện Diêu Phục. Ta đoán loại người vô liêm sỉ như gã, nếu cuối tháng sau mà thua trong kì thi bắt cổ thì cũng không tự dưng trả khăn đội đầu đâu, nhất định phải nghĩ cách lột bằng được khăn đội đầu của gã xuống.

Lỗ Vân Cốc nói:

- Được, ta lập tức sai người đi Du Diêu gọi cháu trai của ta tới.

Trương Nguyên nói:

- Không cần vội, trung tuần tháng sau đi gọi người cũng chưa muộn. Lỗ Vân Cốc nói:
- Giới Tử, tháng sau người có nắm chắc phần thắng hay không? Tên Diêu Phục kia chẳng phải đã đi hối lộ khắp

nơi rồi hay sao.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Nhất định thắng! Nói đoạn hắn liền cất quyền sở tay vào trong ngực áo, tiếp tục uống trà tán gẫu. Trong lòng Lỗ Vân Cốc vô cùng xúc động, khó có thể bình tâm được, liền sai tiểu đồng mang rượu đến rồi nói:
- Giới Tử, người uống trà, ta uống rượu. Đã nhiều năm rồi ta mới có một buổi tối cảm thấy tâm trạng khoan khoái đến vậy, nhất định phải uống vài chén.

Trương Nguyên khuyên nhủ:

- Lỗ huynh chớ uống say, sẽ làm hỏng việc lớn?

Lỗ Vân Cốc sợ hãi nói:

- Hiền đệ dạy rất đúng!

Trương Nguyên vội nói:

- Đâu dám giáo huấn Lỗ huynh, nào, ta cũng cùng uống với huynh một chén, cạn chén!

Lúc từ hiệu thuốc bắc nhà họ Lỗ đi ra đã sang đầu giờ Hợi. Trăng đầu tháng chín tròn vành vạnh, treo lủng lo phía cuối chân trời. Lỗ Vân Cốc tiễn ba chủ tớ Trương Nguyên tới câu Vụ Lộ, còn một mục nói muốn tiễn họ về tận phủ nhà họ Trương. Trương Nguyên cười nói:

- Lỗ huynh, không cần đâu, tôi đã có nữ hộ vệ đây rồi! Nói đoạn cười cười nhìn Mục Chân Chân khiến cho cô xấu hổ đỏ cả mặt. Lỗ Vân Cốc lần trước đã nghe Trương Nguyên nói, con gái Mục Kính Nam rất giỏi võ nghệ, liền cười nói: - Vậy thì tốt, ta cũng không tiễn nữa, ta vốn cũng chỉ là loại trời gà không chặt mà thôi. Ánh trăng đêm nay rất đẹp, hà tất phải đi quá vội, chẳng lẽ phải trốn tránh cả trăng hay sao?

Dọc đường về, Trương Nguyên đi chậm rãi, vừa đi vừa ngắm cảnh, Mục Chân Chân và Vũ Lăng theo sau. Mục Chân Chân thấy thiếu gia đang thưởng trăng, trong lòng chợt dậy lên dư vị vô cùng ngọt ngào. Đây là lần đầu tiên nàng được đi dạo cùng thiếu gia, hơn nữa còn là ban đêm.

Tiểu hề nô Vũ Lăng lại có chút chán chường, trắng đẹp như vậy, lại không phải đang ở nhà Vương lão gia. Vương lão gia bao giờ mới đi xa nhà đây?.

Từ lúc đi qua phố Thập Tự phía trước Phủ học cung, các cửa hàng hai bên đường đều treo đèn lồng rất cao, ngọn đèn dầu sáng trưng làm che mờ ánh trăng.

Trương Nguyên quay đầu lại nhìn. Lúc này hắn mới phát hiện bộ quần áo màu đen của Mục Chân Chân có phần ngắn và chật hơn trước rồi. Thiếu nữ mười bốn tuổi chính là thời kì phát triển nhất, có phần còn nhanh hơn hắn. Cách đây hai tháng, lúc mới gặp nhau, Mục Chân Chân cũng không cao hơn hắn là mấy nhưng hiện tại thì đã cao hơn hắn rồi.

Thật ra mấy tháng nay hắn cũng cao lên không ít, chỉ có Vũ Lăng vóc dáng vẫn vậy, là bởi chưa đến thời kì dậy thì đó thôi.

Mục Chân Chân phát hiện thiếu gia đang quan sát nàng, mặt nàng ửng đỏ, cúi đầu nhìn đôi giày cỏ của mình, có chút tự ti.

Mục Chân Chân có nước da trắng như tuyết, lại càng nổi bật khi khoác trên mình bộ quần áo màu đen, khiến cho người khác phải chú ý. Chỉ có điều, trang phục cũ quá rồi, có phần xuề xòa khó coi.

Vừa đúng lúc đi ngang qua một tiệm may, Trương Nguyên liền gọi Mục Chân Chân đi vào cùng hắn, bác thợ may may cho nàng một bộ trang phục bằng vải bông, kích thước hơi rộng một chút vì Mục Chân Chân sẽ còn phát triển hơn nữa.

Cô gái đáng thương Mục Chân Chân chân tay vô cùng luống cuống, bộ dạng ngốc nghếch, để mặc cho người nữ thợ may đo vòng eo, ngực và thắt lưng cho mình.

Chương 84: Hòa thượng từ nơi khác đến tụng kinh.

Hai bộ trang phục, một bộ là áo và váy dài bằng lụa xanh; một bộ là áo khoác bông và váy dài đen Tùng Giang. Tính cả công may tổng cộng là bốn đồng hai. Nhưng Vũ Lăng vốn là người quản tiền cho thiếu gia, hôm nay lại không mang bạc theo người. Nữ thợ may liền đơn đả cưỡi nói:

- Được, được, Trường thiếu gia, thật không nhận ra đây lại là tỳ nữ của quý phủ à, dung mạo rất đẹp! Bà nói ba ngày tới trang phục sẽ được đưa đến chủ nhà họ Trương và nhận tiền sau. Từ hiệu may đi ra, qua phố Thập Tự, những ngọn đèn dầu đã tắt, chỉ còn ánh trăng soi tỏ mặt người, Mục Chân Chân giữ im lặng suốt từ nãy tới giờ, cuối cùng cũng lên tiếng:
- Thiếu gia, lần này phải tốn nhiều bạc như vậy, tiểu nữ làm sao dám nhận được ạ!

Giọng nói của cô hòa trong cơn gió đêm lạnh lẽo, mang một chút bi thương.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Mẫu thân ta từ lâu đã nói muốn may cho cô một bộ trang phục mới. Ta không muốn mẫu thân phải cực nhọc. Hôm nay, vừa lúc đi ngang qua đây, may một bộ ở cửa hàng luôn cho tiện.

Nhìn đôi giày rơm mà Mục Chân Chân đang mang đã hờ cả ngón chân, hắn liền hỏi:

- Mẫu thân ta chẳng phải đã khâu cho cô một đôi giày vải màu xanh rồi hay sao, sao lại không đi, không vừa chân à? - Không ạ, không ạ.

Mục Chân Chân vội nói:

- Là vì thời tiết hiện giờ vẫn chưa lạnh, tiểu nữ không nỡ đem ra dùng!

Mấy ngày nữa là ngày hai mươi tu, trời sẽ có rất nhiều sương. Hiện giờ, ban đêm cũng rất lạnh rồi, Mục Chân Chân còn nói trời chưa lạnh, muốn tuyết rơi mới thấy lạnh hay sao?

Tiểu hễ nỏ vũ Lăng thấy thiếu gia đối xử tốt với cô nương này như vậy, cũng thuận miệng nói:

- Chân Chân tỷ, công tử nhà chúng ta rất tốt bụng. Quần áo mà công tử đã ban cho, tỷ củ nhận đi. Đi ra ngoài cùng thiếu gia mà tỷ ăn mặc xuề xòa quá cũng sẽ làm xấu mặt thiếu gia đó!

Vũ Lăng và Mục Chân Chân cùng tuổi nhưng kém hơn vài tháng, vóc dáng của cậu lại nhỏ hơn một chút nên cũng gọi Mục Chân Chân là tỷ tỷ giống như Thỏ Đình. “Ha” Trương Nguyên khẽ cười nói:

- Tiểu Vũ, người càng ngày càng biết cách ăn nói rồi đó, có phải là cũng muốn ta may cho người một bộ đồ mới, ăn mặc sáng sủa một chút để giữ thể diện cho ta không?

Vũ Lăng phúi phúi vạt áo, cười nói:

- Mỗi năm phu nhân đều cho em đủ quần áo mặc cả bốn mùa, Tiểu Vũ như vậy đã là tươm tất lắm rồi!

Mục Chân Chân vẫn còn còn thấy bất an:

- Tiểu nữ mới đến phủ, chưa làm được việc gì cả mà lại nhận được nhiều đãi ngộ như vậy, thực sự cảm thấy hổ thẹn.

Trương Nguyên thở dài:

- Ai ya, Chân Chân, người cả nghĩ quá rồi, như vậy đi, tháng 3 sang năm ta phải đi Tùng Giang thăm tỷ tỷ để mừng thọ anh rể, đi đường xa mà chưa có người theo tháp tùng. Đến lúc đó người và cha người đi cùng bảo vệ cho ta.

Khuôn mặt Mục Chân Chân lập tức rạng rỡ nhưng lại khó xử nói:

- Thiếu gia, cha muội năm ngày ba bận lại có công chuyện, nghe nói nếu nha huyện không tìm thấy cha muội thì Điền sử lão gia ở công khoa phòng sẽ nổi trận lôi đình đó!

Trương Nguyên nói:

- Đến lúc đó ta sẽ báo cáo với Hâu tôn huyện, hai tháng đó sẽ không phải cha ngươi đi theo hâu là được!

Mục Chân Chân rất mừng, cảm thấy cha con nàng có thể được dốc sức phục vụ cho thiếu gia như vậy thì mới an tâm nhận sự đãi ngộ đặc biệt của nhà họ được.

Buổi sáng ngày hôm sau, Trương Nguyên đi báo kiến thức phụ Trương Nhữ Lâm. Trương Nhữ Lâm đang ở trong thư phòng viết sách, nhìn thấy Trương Nguyên tới, liền đặt bút xuống, cười nói:

- Trương Nguyên, có phải nghĩ ra diệu kế gì rồi không?

Trương Nguyên sau khi cung kính hành lễ mới nói:

- Cháu đang muốn thỉnh giáo ý kiến của thúc phụ!

Trương Nhữ Lâm nói:

- Ta đã giao phó cho Lưu quản gia, cháu củ đợi ở chỗ ông ta để ông ta sắp xếp người là được. Ngồi xuống đi, thúc tổ muốn kiểm tra cháu một chút, xem mấy ngày qua cháu ở chỗ Vương Hước Am đã học được những gì thôi!

Đầu tiên ông muốn kiểm tra kiến thức của Trương Nguyên, ngẫu hứng chọn ra một câu trong sách Xuân Thu và Ngũ Kinh, bảo Trương Nguyên đọc thuộc lòng lại toàn bộ đoạn bắt đầu bằng câu đó. Trí nhớ của Trương Nguyên đặc biệt tốt, đương nhiên bài kiểm tra nhỏ này không thể làm khó được hắn.

Trương Nhữ Lâm gật đầu nói:

- Ta sẽ ra cho cháu hai đề, cháu phải phá đề, ha ha, không cần phải quá phô trương, chỉ cần phá đề đúng theo quy tắc là đạt yêu cầu rồi.

Suy nghĩ một lúc, ông ra đề: “Tử viết vi chính dĩ đức”

Trương Nguyên liên phá đề: “Vi chính hữu bản, xá quân đức vô dĩ dã”. Năm quyền chính trị trong tay mà không có đức thì cũng như không

Trương Nhữ Lâm gật đầu tỏ ý khen ngợi, ra đề tiếp theo: “Tử viết quân tử bất khí”. Trương Nguyên phá đề: - Thánh nhân luận toàn đức giả, tị bất trị vu dụng yên”.

Hai đề mà Trương Nhữ Lâm vừa ra, Trương Nguyên cũng đã đường đường chính chính phá được một cách hợp với quy tắc. Trương Nhữ Lâm không tìm ra bất cứ một lỗi nào, lại hỏi:

- Cháu đã bắt đầu làm bất cổ chưa, à, đọc thuộc lòng một quyền cho ta nghe xem.

Trương Nguyên liền đọc thuộc quyền tiểu để bất cổ mà hôm qua mới làm, đây là quyền đã được Vương Tư Nhâm đánh giá cao.

Trương Nhữ Lâm gõ nhịp tay, giống như đang nghe một tuồng diễn xướng vậy. Nghe xong liền khen:

- Nếu ta là quan Đề học, chỉ cần dựa vào quyền sách này có thể thu nhận cháu làm học trò ngay. Như vậy ta có thể an tâm rồi, cháu đi thu xếp công việc đi.

Trương Nguyên từ Bắc viện đi ra, đi tìm Trương Ngạc trước, sau đó hai người cùng đi tìm Lưu quản gia, bảo ông ta chọn ra năm tên đầy tớ biết chữ. Gia nô của Tây Trường có đến mấy trăm hộ, chọn ra năm người như vậy không hề khó. Lúc năm người họ tới, đều là những người hiểu chữ nghĩa, biết ăn nói. Trương Nguyên liền hỏi họ có quen thuộc tình hình các huyện xung quanh đây không, có người nói biết rõ về Du Diêu, có người lại nói quen thuộc Chu Ky...

Thiệu Hưng có tất cả tám huyện, bốn huyện Hội Kế, Tiêu Sơn, Chu Ky, Thượng Ngu và Sơn Âm cách nhau không xa.

Trương Nguyên liền phái bốn người được Lưu quản gia lựa chọn mang ba quyển sổ ghi chép những việc làm xấu xa của Diêu Phục, đem phân phát khắp bốn huyện. Tìm người kể chuyện ở các tửu lâu trà quán, bên tàu bên xe, mỗi huyện tìm ra ba người. Sau đó, bảo những người này mỗi ngày căn cứ vào những sự việc ghi chép trong cuốn sổ tay để kể chuyện, liên tục như thế trong ba ngày. Rồi thưởng cho mỗi người một hoặc hai lượng bạc. Dù sao, đây cũng không phải là chuyện của bản thân họ, không cần lo bị trả đũa, lại được thưởng bạc, những người kể chuyện này tất nhiên là sẽ nhận làm.

Lại lệnh cho một tên nô bộc đi một chuyến đến Hàng Châu, tìm người kể chuyện ở chỗ phố xá sầm uất và tửu lâu ngay gần phủ Học sĩ, kể về vụ bê bối của Diêu Phục. Bố trí xong xuôi, kế hoạch đã sẵn sàng. Ngoài việc phải trì hoãn mấy ngày ở Hội Kê, những người nô bộc sáng sớm ngày mai sẽ lập tức khởi hành đi Hàng Châu và ba huyện còn lại.

Trương Ngọc cảm thấy kê sách của Trương Nguyên cũng hết sức bình thường, liền nói:

- Giới Tử, hà cớ phải tốn công sức đến vậy, ở Hàng Châu thì cũng có khả năng các quan Đề học sẽ nghe được phong thanh về những tin đồn mà, cần gì phải đi mây huyện kia nữa cho nhọc sức. Người dân các huyện khác cơ bản cũng không biết Diêu Phục là ai, chi bằng tập trung vào một huyện này thôi.

Trương Nguyên cười nói:

- Hòa thượng đến đây tụng kinh, tin đồn trong vùng sẽ nhanh chóng đến tai Diêu Phục, lão ta có lẽ sẽ nghĩ ra đôi sách gì đó, mà tin từ các huyện lân cận truyền về lại không hề giống nhau, người trong huyện này sẽ cho rằng mọi việc đều đã truyền đến huyện khác rồi, chuyện xấu của Diêu Phục đã lan rộng, như vậy là xui xẻo cho lão rồi! Hiệu quả của tin đồn ở đây và bốn huyện kia không giống nhau, hơn nữa, Diêu Phục sẽ không kịp nghĩ ra đôi sách gì, đợi đến lúc lão hiểu ra mọi chuyện là như thế nào thì lão đã đi ô uế lắm rồi!

Trương Ngọc cười lớn, nói:

- Ta không biết là đặt điều hãm hại còn cần phải suy tính kỹ lưỡng như vậy đấy, Giới Tử, đệ quả thật rất nham hiểm đó!

Trương Nguyên tỏ vẻ khinh thường đáp:

- Tam huynh, huynh không dùng tù gì hay hơn được à, đây gọi là túc trí đa mưu, bày mưu tính kế chu toàn đó. Hơn nữa, đây làm sao có thể nói là vu không hãm hại, mỗi việc đều có nạn nhân làm chứng cả đây!

Trương Ngọc cười nói:

- Đều như nhau, như nhau cả! Ta thích cách dùng tù kia hơn.

Lại nói một cách đầy hào hứng:

- Đợi những vụ bê bối này truyền ra ngoài, lúc đó xem tên Diêu xúi bẩy này...

Nhất thời không nghĩ ra từ nào thích hợp, Trương Nguyên liên tiếp lời:

- Diêu xúi bẩy này sẽ bị người ta xông vào đánh không khác gì con chuột hôi thối chạy qua đường.

Trương Ngọc khen:

- Hay, Diêu xúi bẩy phải đổi thành Diêu Lão chuột mới đúng!

Trương Ngọc càng nghĩ càng hưng phấn, khí thế bùng bùng, kéo Trương Nguyên đi đánh cờ. Hết cờ tướng đến cờ vây, đương nhiên đều bị thua thảm hại trước Trương Nguyên. Sau đó, gã còn giữ Trương Nguyên ở phủ Tây Trương dùng cơm trưa. Buổi chiều, gã còn đòi Trương Nguyên dạy cho cách sử dụng kính viễn vọng để theo dõi gia nhân trong nhà nữa.

Trương Nguyên vội vàng nói:

- Việc này không được đâu, tam huynh, làm vậy người ta phát hiện ra thì không hay đâu!

Trương Ngọc không cho là đúng, nói:

- Không việc gì cả, không ai biết được ta dùng cái ống đồng này làm gì đâu, vả lại ta cũng không thể nhìn thấy cái gì bí mật, chỉ có một lần...

Trương Ngọc hạ giọng nói:

- Chính là mấy hôm trước, ta từ trên núi Ngọa Long nhìn vào trong nhà của tên Diêu Cà Môi, thấy giữa thanh thiên bạch nhật mà lão dám kéo một vị phu nhân vào trong phòng nửa ngày mới ra. Vị phu nhân này lại không phải người nhà họ Diêu mà là đi kiệu đèn, không biết là phu nhân nhà ai? Đáng tiếc là không có một tấm kính xuyên thấu để nhìn cho rõ, nếu không thì đã biết được chuyện hay rồi!

Liên hỏi tiếp:

- Giới Tử, để có biết thế gian này có tấm kính nào như vậy không, hình như thời cổ, thần y Biển Thước mới có cái bản lĩnh này!

Nếu có sự chỉ dẫn tốt, biết đâu Trương Ngọc sẽ trở thành nhà phát minh vĩ đại của Đại Minh, sánh ngang với Edison cũng nên..

Trương Nguyên nói:

- Loại kính này mấy trăm năm sau sẽ có, huynh cứ chờ xem.

Chương 85: Người kể chuyện dưới ánh chiều tà.

Nửa tháng sau, Trương Nguyên vẫn ở chỗ của Vương Tư Nhâm học bát cổ. Từ vấn đề nhỏ tới vấn đề lớn, từ các vấn đề về “tử thư” tới những vấn đề về “xuân thu”. So với các vấn đề nhỏ thì các vấn đề lớn đòi hỏi Nho gia có một khả năng lĩnh ngộ và năng lực khái quát sâu rộng hơn. Một số vấn đề lớn thường được rút ra từ kinh nghĩa nên có ý nghĩa khá rõ ràng, nhưng những câu hỏi như vậy lại làm hạn chế khả năng phát huy của các tác giả, các bài làm thường na ná như nhau, không có sự đột phá. Nếu giám khảo không đọc kĩ thì rất có thể sẽ bỏ phí mất một tác phẩm hay. Đây chính là nguyên nhân khiến cho rất nhiều nhân tài thi mãi mà không đỗ.

Vương Tư Nhâm yêu cầu Trương Nguyên khi giải đề phải “giấu ý”, tức là phải không được nói ra tư tưởng bài viết ngay mà phải khéo léo dẫn dắt người đọc vào bài làm của mình, kiểu “Nửa kín nửa hở” như vậy sẽ làm giám khảo cảm thấy hứng thú mà không nở đặt xuống. Khi kết thúc phải dùng lời lẽ tính diệu để kết lại lần cuối, có như vậy giám khảo mới có được ấn tượng sâu sắc nhất với bài làm của mình. Cứ với cách làm như vậy, thi đầu mà không đỗ?

Phương pháp chế nghệ của Vương Tư Nhâm truyền thụ cho đúng là rất hữu ích với Trương Nguyên. Chế nghệ bát cổ là bước đầu tiên trên con đường tiên thân, là nước cờ đầu trong con đường làm quan. Nếu anh cho rằng có thể thay thánh hiền lập ngôn, dùng bát cổ cứu tề thiên hạ, vậy thì xem như anh đọc sách nhiều quá thành mù mị đầu óc mất rồi. Chẳng lẽ thánh hiền Tiên Tần có thể giải quyết những nguy cơ cho thời văn Minh hay sao?

Có điều khi mở bài phải “úp mở” khéo léo, dùng lời lẽ sắc sảo kết bài, nói ra thì dễ mà khi bắt tay vào làm mới thấy khó làm sao. Vậy nên Vương Tư Nhâm yêu cầu Trương Nguyên trong hai năm phải ra sức tập luyện, mỗi ngày đều phải làm hai bài chế nghệ, có như vậy thì kì thi hương ất mão ở Hàng Châu ba năm sau mới có hy vọng. Theo đánh giá của Vương Tư Nhâm, hai kì thi liên tiếp là đồng tử và sinh đồ đối với Trương Nguyên thì không có vấn đề gì. Đề tử chân truyền của Vương Tư Nhâm mà thi tú tài cũng không đỡ làm sao được?

Mấy ngày nay Vương Tư Nhâm rất ít khi ra ngoài, một lòng phụ đạo Trương Nguyên, cho nên Vương Anh Tư tiểu thu khó

có cơ hội lộ diện, điều này làm cho tiểu hê nô Vũ Lăng cảm thấy thật đáng tiếc. Nhưng Vũ Lăng tin chắc rằng Vương lão gia thế nào rồi cũng phải ra ngoài. “tây sương ký” sao có thể có đầu mà không có kết chú?

Buổi chiều muộn ngày mồng mười Tháng mười, thạch song tới đón Trương Nguyên về nhà. Chủ tớ ba người đi qua Hạnh Hoa tự thì trông thấy một đám kiệu phu đang vây quanh một người đang kể chuyện dưới ánh chiều tà. Dưới ánh nắng chiều, những bóng người đổ dài trên mặt đất.

Một nhạc công mà ôm một cây tam huyền cầm, gảy “Boong boong tông tông” vài cái rồi bắt đầu dùng giọng hết sức thê lương vừa nói vừa hát:

- Vừa tham lam vừa độc ác, trên đời có bao nhiêu kẻ xấu thì có bấy nhiêu tội ác. Diêu hắc tâm kia thấy nho đồng của học quán mình đều bỏ đi cả thì chạy ngay tới học quán của liễu anh tài sinh đồ, cướp lấy học trò của liễu tú tài, đúng là độc từ tim, ác từ gan! lão còn lệnh cho hai tên đâm thuê chém mướn, một tên thái đại hồ, một tên lý nhị hồ, hai gã hung hăng bậm trợn, ngày thường cũng vác dao bên mình, chuyên gây nhiều sự dân lành, hoành hành ngang ngược, ở Sơn Âm ai thấy cũng vội vàng tránh xa. diêu hắc tâm dặn dò hai tên côn đồ: ““Thái đại hồ, lý nhị hồ, hai người đi theo phâu hạ” liễu tú tài đi....

Chủ tớ ba người Trương Nguyên dùng chân lắng nghe. Trương Nguyên cười thâm: “Tay kẻ chuyện này biên cũng không tệ nhỉ, hai gã lưu manh cũng bị lôi tên ra, còn biết chúng mang theo vũ khí gì như thế tận mắt trông thấy vậy. Thầy cãi Diêu thì có một cái tên mới là Diêu hắc tâm, có ý nghĩa lắm. Ha ha...”

Một gã kiệu phu lên tiếng: “liễu tú tài kia ta biết, chính là người thôn hoa xá thành bắc Sơn Âm đó. Y bị Diêu hắc tâm sai hai tên lưu manh đánh cho chân què chân cụt, nhà lại nghèo rớt mùng tơi, nghĩ mà tội! Diêu hắc tâm đúng là lòng lang dạ sói!

- im đi nghe nào.

Những tay kiệu phu khác vội vàng lên tiếng, trách gã kiệu phu kia đã làm gián đoạn việc nghe kể chuyện.

Trương Nguyên đứng ngoài nghe một hồi lâu, nghe được chuyện Diêu Phục vụ các hãm hại lỗ thím của Vân Cốc. Chuyện này được gã kể chuyện thêm mắm dặm muối vào, nói Chu thị kia xinh đẹp đoan trang thế nào, Diêu Phục thì đề tiện ra sao, chuyện kể sinh động cử như thật vậy....

Ánh tà dương theo mái ngói từ đường Tiền Túc Vương buông xuống, những bóng người hỗn độn biến mất, nhưng sự hăng say nghe chuyện của đám kiệu phu thì vẫn không thuyên giảm chút nào, vừa nghe vừa chửi mắng Diêu Phục là đồ tham lam đề tiện. Trương Nguyên thấy sắc trời đã tối, liền sai Vũ Lăng thưởng cho gã nhạc công mù kể chuyện hai mươi văn tiên. Lúc xoay người bước đi, cậu còn nghe mấy gã kiệu phu đang bàn tán sau lưng:

- A, vị thiếu gia này hình như chính là Trương công tử người đánh cược làm văn bát cổ với Diêu hắc tâm thì phải. Sơn Âm Trạng Nguyên đệ đấy.
- Ừm, đúng đó. Trong công tử học ở quỹ phủ của Vương Quý Trọng Vương lão gia, rất hay đi qua con đường này... Vương Quý Trọng Vương lão gia các người nghe nói qua rồi chứ?
- Sao mà không biết? Ông ấy là tiên sĩ, trẻ nhất Hội Kê chúng ta đó. Văn bát cổ của ông ấy là số một, người lại rất thích nói đùa nữa, ai mà không biết chứ.
- Trương công tử này tháng trước đã thắng cháu trai của Diêu hắc tâm đó, không biết lần này có thể thắng được Diêu hắc tâm hay không?
- Nhất định rồi. Tài năng của Vương lão gia còn phải bàn cãi sao? Học trò của ông ấy mà thua Diêu hắc tâm sao?

Đi được một quãng xa, khi không nghe thấy tiếng bàn tán của đám kiệu phu rồi, tiểu hề nô Vũ Lăng mới lên tiếng cười nói:

- Thiếu gia, Diêu hắc tâm lần này thì nổi danh quá rồi, khắp nơi đều đang nói tới lão ấy.

Thạch Song nói:

- Đúng vậy, hai ngày trước tiểu nhân đi thúc thuế ở điền trang cũng nghe thấy người ta đang ngồi kể cho nhau nghe về những chuyện xấu xa của Diêu tú tài đó.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Tin đồn từ huyện bên đã lan tới Sơn Âm, chắc hẳn Diêu Phục cũng nghe nói đến việc này rồi, giờ lão chắc là đang đứng ngồi không yên đây. Mà cũng khó nói lắm, thầy cãi Diêu đó vẫn vô liêm sỉ như vậy, vụ bê bối lần này có khi chẳng nhằm nhò gì với lão ấy.”.

Chủ tử ba người chân trước vừa vào trong công thì chân sau đã nghe tiếng Trương Ngọc. Vừa thấy Trương Nguyên hắt đã ôm bụng cười như nắc nẻ, hồi lâu sau mới lên tiếng được:

- Giới Tử, báo cho đệ một tin vui này. Máy người kể chuyện mà chúng ta phải sang huyện bên để kể chuyện xấu của Diêu Phục ấy, ha ha, để biết không, bên đó một đồn mười, mười đồn trăm, giờ chuyện sâu của Diêu Phục đã vang khắp phủ Thiệu Hưng này rồi. Máy gã kể chuyện rong thấy đang thịnh hành chuyện về Diêu Phục thì thi nhau kể về những chuyện xấu của lão...ban đầu ta nghe nô bộc kể còn chẳng tin, hôm qua sang Hội Kê dạo một vòng, để biết không, ta đếm sơ sơ được bảy nơi đang kể chuyện về Diêu Hắc Tâm đó, HA HA., máy gã nhạc công mù đó đúng là....

Trương Nguyên cười nói:

- Người Hội Kê càng nói càng hăng, bọn họ đều biết Diêu Phục là kẻ như thế nào mà. Tam huynh biết tình hình bốn huyện ra sao chứ?

Trương Ngọc cười không dứt:

- Còn phải nói. Càng ngày những chuyện xấu của lão càng bị lan truyền rộng ra, thậm chí có những chuyện chúng ta còn không biết người ta cũng đang khác nhau âm âm kia kia. Trong đó có một việc mà hình như tháng trước ta đã kể cho đệ rồi đó, chính mắt ta dùng kính viễn vọng trông

thấy Diêu Phục giữa ban ngày ban mặt mang một ả đàn bà vào phòng. Giới Tử để biết ả dâm phụ đó là ai chưa?

Trương Nguyên mở to mắt, đáp:

- Làm sao mà để biết được?!
- Đoán xem. Trương Ngạc không trả lời ngay:

Việc này sao dám đoán bừa được, Trương Nguyên nói: - Thầy cãi Diêu lúc đang để tang mà còn nạp thiếp, việc lão thông dâm có gì là lạ!

Trương Ngạc có nhin cười, thấp giọng nói:

- Chuyện khác thì không tính nhưng để biết không, ả dâm phụ đó là cháu dâu của lão đó. Tuy là bà con xa nhưng cũng là quan hệ huyết thông. Ha ha...giờ thì đệ đã biết ả là ai rồi chứ?

Trương Nguyên ngạc nhiên nói:

- Chẳng lẽ là thê tử của Dương Thượng Nguyên?

Trương Ngạc cười nói:

-Con ai vào đây nữa.Ta nói tên Diêu Phục này hoang dâm vô độ không sai mà, còn hơn cả Tây Môn Khánh ấy chủ. Ai ya, Giới Tử để đọc “Kim Bình Mai” rồi đây, Tây Môn đại quan nhân kia cũng phạm vào tội loạn luân hay sao ấy, ba mươi hồi đầu không thấy nói đến..

Tây Môn Khánh hình như không loạn luân mà con rề lão là trần Kinh Tế thì mới loạn luân. Trương Nguyên nói:

- Diêu Phục kia còn ghê gớm hơn cả Tây Môn Khánh cơ. Chuyện trên đời này vốn đã vượt xa so với sách vở miêu tả rồi.

Trương Ngạc nói:

- Vụ bê bối của lão Diêu tự nhiên hai ngày nay bỗng âm ỉ hết cả lên, có người nói lão phải người đi điều tra, tra tới tra lui cuối cùng tra ra là tin đồn từ huyện khác lan sang,

thế là lão đành bó tay. Gia phó Phúc Vượng tù Hàng Châu về nói, bên Hàng Châu mới có một tay kể mới tên là Liễu Phùng Xuân, mọi người vẫn gọi y là Liễu mặt rỗ. Tay này biên chuyện của thầy cãi Diêu biến lại sinh động y như thật vậy. Hôm nào ta phải mời y sang Sơn Âm kể mới được...haha

Trương Nguyên trầm nghĩ: ” Liễu Kính Đình, Liễu mặt rỗ ?? Tài kể của Liễu Kính Đình nổi tiếng lắm đó, nhưng thời điểm này Liễu Kính Đình đã xuất hiện ở Hàng Châu kể chuyện tôi ư?”

Chợt nghe Trương Ngạc lại nói:

- Giới Tử, đệ nói xem , giờ có phải lão Diêu kia đang đứng ngồi không yên, cơm không buồn ăn trà không thèm uống rồi không? Ha ha, Mai ta phải mang kính viễn vọng đi xem mới được

Chương 86: Niềm vui và nỗi buồn của Diêu Phục. Từ thượng tuần tháng mười, Diêu Phục đã biết trên phố người ta đang thi nhau truyền tai nhau về những chuyện xâu của mình. Ban đầu gã cũng không thèm bận tâm lắm, mấy năm nay những kẻ đâm sau lưng lão

không ít. Cuộc sống của lão vẫn an nhàn, thậm chí càng ngày càng sung sướng xa xỉ hơn. Trời phạt ư? Lão không sợ! Điều tiếng ư? Lão cũng chẳng quan tâm! Lão nghĩ chuyện này rất có thể là do tiểu tử Trương Nguyên gia truyền ra, nhưng sau khi điều tra thì lại thấy là do huyện khác lan sang, việc này làm cho lão nhất thời không sao hiểu nổi. Lúc này nhất định phải bình tĩnh, chỉ cần cố gắng không để xảy ra thêm điều tiếng gì nữa thì khẳng định chỉ một thời gian sau tất cả những lời đồn sẽ tan thành mây khói...

Thời điểm diễn ra cuộc đấu văn bát cổ với Trương Nguyên càng lúc càng đến gần, Diêu Phục không dám chậm trễ dù chỉ một phút, ngày nào lão cũng đều đặn chăm chỉ mời khách, rồi tặng lễ... tháng trước cháu ngoại trai Dương Thượng Nguyên đã bị Trương Nguyên đánh bại, việc này đã gióng lên hồi chuông cảnh báo đối với Diêu Phục, nhắc nhở lão không được có tư tưởng khinh địch dù chỉ một giây. Lão nhất định phải thắng Trương Nguyên. cháu trai Dương Thượng Nguyên dù chưa bị bắt giam trị tội nhưng nghe nói Hậu Chi Hàn kia đã đề trình lên Đề Học quan đề tước bỏ công danh của nó rồi. Vì vậy nếu lần này thất bại trước Trương Nguyên thì chẳng những công danh mà ngay cả đến tính mạng cũng khó giữ nổi.

Nhưng đã nửa tháng trôi qua rồi, lời đồn đại trên phố chẳng những không lắng xuống mà ngược lại nó lan | truyện càng lúc càng xa. Đầu bếp Diêu phủ ngày nào đi chợ cũng bị người ta xúm vào hỏi han, bắt bẻ được gã phải kể chuyện về Diêu Phục, nếu không thì nhất quyết không bán thức ăn cho. Người hầu Diêu phủ sáng sớm mở cổng ra là đã thấy cổng bị ném đầy những cà chua trứng thối, rác rưởi uế vật..., làm y vừa phải quét dọn vừa khó chịu càu nhàu.

Những chuyện đó thôi không nói, điều khiến Diêu Phục lo lắng nhất là, từ trung tuần tháng mười trở lại đây, mỗi lần lão mở tiệc chiêu đãi cho sinh môn huyện thì hết người này đến người khác, mượn hết lí do này đến lí do khác không tới. Từ cuối tháng trở lại đây, số chu sinh không tới ngày càng đông, lão lại đích thân mang lễ vật đến, mà ác hơn là rõ ràng mấy người đó có nhà nhưng lại cho gia nhân chạy ra báo là đi vắng rồi. Các sinh đồ bản huyện đều có gia cảnh sung túc, mấy cuộc yến hội, mấy món lễ vật của lão, họ căn bản không thèm bận tâm. Bây giờ Diêu Phục đang mang tiếng xấu, bọn họ không muốn rây vào Diêu Phục để tránh rước họa vào thân, ít nhất là cho tới khi vụ này qua đi...

Diêu Phục bất đắc dĩ, đành phải “đầu tư lớn hơn, đem tặng cho mấy sinh đồ đó mấy bức tranh chữ, rồi mấy món đồ cổ, mà món nào cũng rất tốn kém. Lời ít của nhiều, Việc này xem ra cũng có hiệu quả. Những kẻ đã nhận quà của lão thì đều đồng ý sẽ giúp lão thắng cược. Mặc dù vậy vẫn chưa thể hoàn toàn yên tâm được, Diêu Phục buồn rầu nghĩ...

giờ Tý buổi sáng hôm đó, Diêu Phục giấu bộ mặt như đưa đám ngồi trong thu phòng. Chỉ còn mười ngày nữa là đã tới hạn đầu bắt cổ với Trương Nguyên, bốn huyện năm mươi bốn chu sinh thì

có hai mươi người đã nhận hậu lễ của lão, thắng Trương Nguyên

hắn là không có vấn đề. Chỉ có điều đúng là tốn kém quá, những mấy trăm lượng bạc lận, sớm biết thế này lão đã mượn có

ôm không ra ngoài được. Tuy đã lập văn lóc giấy trắng mực đen

rồi nhưng như vậy cũng đâu phải phạm pháp, cùng lắm là bị người ta chê cười cho một trận rồi thôi, qua một thời gian thì tất cả sẽ lắng xuống như không có chuyện gì xảy ra thôi.

Thế nhưng giờ hồi hạn cũng không kịp nữa rồi, tên đã trên đây, tiếng tăm của vụ đánh cuộc này đã lan truyền đi rất xa, lão chỉ có thể tiên mà không được phép lui. Hơn nữa cháu trai Dương Thượng Nguyên còn đang cần sự trợ giúp của lão, nếu lão làm con rùa rút cổ không chịu ra thì đừng nói công danh khó bảo toàn, về sau bản thân lão cũng đừng mong đâm đơn kiện tụng gì nữa, vậy thì lấy tiền đầu cho lão ăn chơi trác táng nữa đây?

-Lão gia, trà đến đây.

Một tỳ nữ bung trà lên. Diêu Phục đang buồn rầu giờ tay ra đón, không chú ý nên chạm ngay vào thành chén đang dính nước trà. Bị bỏng, lão giật mình buông tay làm cả chén trà nóng hắt ngay vào người tỳ nữ kia. Cô tỳ nữ bị bỏng thì nhảy dựng lên, rồi lại vội vàng quỳ xuống cầu xin lão tha mạng. May mà đang mặc áo dày chủ nên là mùa hè mặc áo mỏng thì đúng là nóng lột da rồi. Mặc dù rất đau nhưng cô vẫn không dám hé răng kêu ca nửa lời.

Một Người hầu chạy vào báo phu thê Dương thiếu gia đến, Diêu Phục trầm nghĩ: - Sao hai người lại cùng lúc tới đây vậy?

Lão đứng dậy thay quần áo Rồi bước ra đón hai vợ chồng Dương Thượng Nguyên

Sinh đồ phạm vào tô tụng, trước khi bị tước đi công danh thì quan sai vẫn không được phép động tới. Cho nên vụ tháng trước Dương Thượng Nguyên làm giả mây trăm lượng bạc, tổn thất tuy lớn nhưng y vẫn an nhiên vô sự ngoài vòng pháp luật. Hầu Huyện lệnh đã đệ trình lên học quan tước đi công danh của y. Theo lệ thì tháng sau sẽ có đợt khảo sát chu sinh, thẩm tra phủ Thiệu Hưng. Đây là thời điểm hết sức nhạy cảm, Dương Thượng Nguyên vô cùng bất an, vừa thấy Diêu Phục bèn lên tiếng ngay:

- Cậu, tháng sau Đề Học quan sẽ tới đây đó, phải làm sao bây giờ?

Diêu Phục vừa thấy bộ dạng thê thảm của Dương Thượng Nguyên thì tức giận quát lớn:

- Với cái gì mà vội, lột khăn trên đầu chứ có phải lột da người đâu?

Diêu Phục vẫn tức chuyện đánh cược giữa Dương Thượng Nguyên và Trương Nguyên đã làm liên lụy tới lão.

Dương Thượng Nguyên cũng hòng, y có điều khó nói.

Thê tử của Dương Thượng Nguyên Phan thị bộ dạng thành khẩn tiên lên thì lễ nói:

- Cậu đừng dọa tướng công nữa. Mấy ngày nay chàng đứng là vì chuyện này mà đứng ngồi không yên, thở ngắn than dài, trần trọc cả đêm. Hôm nay đến là mong cậu thương tình chỉ cho kê hay để giữ lại cái khăn trên đầu

a

.

Phan thị tuổi chừng ba mươi, trừ làn da trắng nõn ra thì trên người ả chả có gì được coi là đẹp. Ngàn vạn lần không thể sánh được với người tiêu thiệp trẻ đẹp mà Diêu Phục vừa nạp. Ấy vậy mà lão vẫn có tình thông dâm với ả. Ban đầu ả cũng “làm cao” lắm, đẩy đưa mãi mới chấp thuận. Vậy là từ đó củ

dăm bữa nửa tháng ả lại tới “thăm cậu” một lần. Gần đây vì những tin đồn về lão ngày một nhiều nên Phan thị cũng ít qua lại hơn. Hôm nay ở cùng chồng tôi là để nhờ lão bày mưu tính kế cho, dù sao lão cũng là một tay thầy cãi túc trí đa mưu.

Chuyện thế gian vốn là như vậy, thế tử lén lút “cắm sừng lên đầu chồng thì người chồng bao giờ cũng là người biết cuối cùng, mà Dương Thượng Nguyên còn là một kẻ ngu muội, nhu nhược. Thấy thế tử đang cầu xin cho mình, y cũng vội vàng lên tiếng:

- Cậu à, phải cháu sốt ruột, mà là sự tình quả thực cấp bách lắm rồi. Cậu nhất định phải giúp cháu, mấy trăm mẫu đất châu cũng đang chuẩn bị bán đi lấy tiền cấp cứu đây.

Diêu Phục chậm rãi nói:

- Bản thân ta còn đang có vụ đánh cuộc đây còn sức đâu lo cho người được nữa ? Ta vốn định đóng chặt cửa không ra, cùng lắm là cho bọn họ nhạo báng một trận rồi thôi.

Thượng nguyên cả kinh:

- Cậu, ngàn vạn lần không được! Cậu đã mua chuộc hai mươi sinh đồ rồi, lần này cậu nhất định sẽ thắng mà, chỉ có thắng được Trương Nguyên thì mới có thể chấn hưng thanh danh, bằng không...
- Bằng không thì sao? Người nghe thiên hạ người ta đồn đại điều gì hả? Diêu Phục quắc mắt nói.

Dương Thượng Nguyên vội vàng nói chữa:

- Không có gì ạ. Cháu chỉ xin cậu làm chủ cho cháu, nếu cậu không ra mặt thì chiếc khăn trên đầu này thực sự không thể giữ được rồi.

Nói rồi gã xót xa nhìn chiếc khăn, ra vẻ lưu luyến không nỡ rời.

Phan thị thấy Diêu Phục sa sầm mặt không nói lời nào, thầm nghĩ: ”lão già này thấy chết mà không cứu, đáng ghét!”

Rồi quay sang chồng là Dương Thượng Nguyên nói:

- Hay là Tướng công đi xem tình hình ruộng đất ở hoa xá thế nào rồi mau chóng đem bạc tới đây. Dù sao cậu cũng cần bạc để lo chuyện mà.

Diêu Phục lúc này mới mở miệng nói:

- Đúng đó, mau chóng tập trung bạc lại đi. Muốn giữ được cái khăn trên đầu, không có mấy trăm lượng bạc làm sao được.

Dương Thượng Nguyên mặt mày nhăn nhó, phen này thì đi tong mất một nửa gia sản rồi. Nhưng để bảo vệ khăn trùm đầu này có lẽ chỉ còn cách như vậy. Hành lễ với Diêu Phục xong, y nói:

- Vậy cháu đi ngay đây.

Quay sang Phan thị nói:

- Nương tử trở về nhà luôn hay đợi ta đưa nàng về đây?

Phan thị liếc nhanh sang Diêu Phục, đáp:

- Để thiếp tự về đi, cậu đang buồn bực như vậy, mình đâu dám lại quấy rầy cậu.

Diêu Phục kéo dài giọng:

- Uống trà xong, cũng tới giờ cơm trưa rồi. Chả lẽ chỗ cậu còn không lo nổi cho cháu một bữa hay sao?..còn Thượng Nguyên thì cậu không dám giữ, chính sự quan trọng hơn, đi sớm về sớm đi.

Diêu Phục tiễn Dương Thượng Nguyên đến tiền viện rồi vội vã quay trở vào. Thấy Phan thị đã không ở trong sảnh, lão cười thầm hai tiếng rồi tiến vào thu phòng. Trong thu phòng có một chiếc giường nhỏ, đây chính là nơi lão và Phan thị đã thông dân với nhau.

Tỳ nữ bị dội cho nguyên chén nước chè nóng vội vã thu dọn rồi về phòng thay áo. Tay và vai cô đã bị bỏng một vết lớn, tỳ nữ rung rung nước mắt dùng dầu vùng thoa vào vết bỏng, sợ Diêu Phục lại có việc sai bảo nên lại vội vàng chạy sang thu phòng của lão. Thây của phòng đã đóng chặt cô bèn rón rén tiến lại thì nghe thấy tiếng Phan thị nũng nịu:

- Tướng công ta vừa mới đi mà.

Diêu Phục thở gấp:

- Bảo bối của cậu à, cậu chả mê gì, chỉ mê mỗi cái thân thể căng mọng mon mớn này của nàng thôi.

Cô tỳ nữ nghe thấy lộ vẻ khinh bỉ, lại bĩu môi “xì” một tiếng vội vàng rời đi. May mà Trương Ngạc không có Thuận Phong Nhĩ, nếu nghe được lời này của Diêu Phục chắc chắn hẳn sẽ kêu to lên:

- Tên thây cái này cũng đọc “Kim Bình Mai” sao? Những lời như vậy mà lão cũng phun ra được.

Chương 87: Thịt heo nguội.

Từ lập đông tháng mười tới nay, ngày nào cũng lạnh như ngày nào. Sang tới hạ tuần thì liên tiếp mấy ngày đều có mưa lạnh. Trương Nguyên ở thu phòng tiền viện của Vương Tư Nhâm làm văn bát cổ, tay chân đã cứng đờ vì lạnh nhưng giờ mà nhóm lò sưởi thì sớm quá. Đúng là kiểu thời tiết âm ương mà.

Trước cửa Vũ Lăng đột nhiên lớn tiếng ho khan một tiếng, chợt nghe Vương Anh Tư tiểu thư khẽ quát:

- Giả ho cái gì, đây là nhà ta, ai cho người giả ho mặt báo.

Trương Nguyên cười rộ lên. Anh Từ tiểu thư không giống với các tiểu thư khuê các khác, luôn nói năng thẳng thắn như vậy. Có lẽ đó là do ảnh hưởng từ người cha hào sảng, bộc trực của cô. Mấy ngày nay Anh Từ tiểu thư mới được ra ngoài một lần, thây Trương Nguyên đang làm bát cổ thì tiện ghé qua xem.

Cuộc gặp gỡ như vậy hết sức bình thường, chỉ có Vũ Lăng kia củ lăm chuyen, hết ho khan lại ra hiệu mật báo...

Vương Anh Tư đã mặc áo lông, chiếc áo làm tôn lên khuôn mặt nhỏ nhắn diễm lệ của nàng. Trên tay cô là một lò sưởi bằng đồng, đặt trên thư án, nói:

- Cho người ho tay nè.

Đúng lúc Trương Nguyên đang công hết cả tay, thấy vậy thì vui vẻ nói:

- Đa tạ.

Cậu hơ tay trên lỗ của lò sưởi, hưởng thụ sự ấm áp tỏa ra từ bên trong chiếc lò. Ngẩng đầu nhìn Vương Anh Tư, cười hỏi:

-Thầy đã ra ngoài rồi sao? Vương Anh Tư ”Ừ” một tiếng, đáp:

- Phụ thân chưa ra ngoài mà ta dám ra đây sao? Thế nào cũng bị người trợn mắt trách móc.

Trương Nguyên cười nói:

- Thầy Chỉ là quan tâm cô nương thôi mà.
- Đâu có phải quắc mắt nhìn người. Đương nhiên người chẳng thấy khó chịu gì rồi. Cha ta cứ mở miệng ra là lại khen người, ta nghe mà đầu sắp nổ tung rồi đây này.

Nói rồi nàng cười “hách” một tiếng, nghiêng đầu nhìn Trương Nguyên làm văn bát cổ, đọc:

- Quân thần định vị đã, chí vụ thiên nộ nhân oán, chúng bạn thân ly chi thu, tắc quân thần hậu phi định vị hĩ...ừm, đây là đề về tứ thư à?

Trương Nguyên nói:

- Viết xong cuốn này là bài tập hôm nay coi như xong rồi. Chiều nay ta sẽ về nhà, ba ngày nữa là tới hạn đầu văn bát cổ với Diêu tú tài rồi, lo quá đi.

Vương Anh Tư không khỏi mỉm cười nói:

- Lo gì mà lo. Cha ta chắc như đinh đóng cột là người sẽ thắng mà. Ông ấy còn đồng ý đưa ta tới Sơn Âm xem người thi đấu cơ....

Rồi lại ghé vào đọc nốt bài văn còn đang dang dở của Trương Nguyên, nhíu mày nói: - Tuy nhiên chữ tiểu Khải này của người đúng là khó coi quá đi.

Những lời này giống như một sự đả kích lớn đối với Trung Nguyên. Cậu cảm thấy hai tháng nay thư pháp tiên bộ rất nhanh, một số chữ tiểu Khải cũng rất ra dáng rồi. Thế mà giờ Anh Tư tiểu thư lại nhận xét chữ viết mình như vậy, Trương Nguyên, cậu nói:

- Vậy thì mời Anh Tư tiểu thư viết hai chữ cho ta được mở rộng tầm mắt.

Vương Anh Tư tròn to mắt mỉm cười. Vị Vương nhị tiểu thư này có nụ cười rất đặc biệt, những cô gái khác khi cười thì đều nhắm mắt lại, còn nàng ta thì ngược lại, khi cười mắt lại mở to hơn. Hàng lông mày khẽ nhếch, nàng nói:

- Không phục đúng không, xem ra cha khen người nhiều quá làm người không biết trời cao đất dày là gì nữa rồi.

Bị một cô gái mười lăm tuổi giễu cợt, Trương Nguyên then quá thành giận nhưng vẫn cố gượng cười, nói: -Đúng là mấy ngày nay nghe những lời mật ngọt nhiều quá rồi, bị Anh Tư tiểu thư cho một gáo nước lạnh cho tỉnh người cũng tốt.

Lông mày của Vương Anh Tư lại nhướn cao hơn:

- Hi hi, ta còn tưởng rằng người sẽ tức giận đến nhảy dựng lên ấy, cũng biết kiềm chế đó nhỉ. Được lắm, bị tát cho gáo nước lạnh rất khó chịu đúng không? Hay là để ta làm nốt bài chệch nghệ này cho người nhé.

Trương Nguyên đứng dậy nhường chỗ cho Vương Anh Tư. Vương Anh Tư ngồi xuống, nhắc bút lên, ngẫm nghĩ một lát rồi bắt đầu hạ bút:

- Cổ hưng vương quật khởi nhi thuận chi giả xương, nghịch chi giả vong. Thuận chi giả vi vương tự, diệc vi đế thần, đái lệ chi sở tất cập dã; nghịch chi giả vi tặc đảng, diệc vi loạn thần, phủ việt chi sở tất gia dã..

Tạm dịch:

Do người mở đầu khởi xương mà kẻ thuận thì sông, kẻ nghịch thì chết, thuận thì làm quân phù trợ, trở thành thần tử đế vương, một lòng trung thành. Còn kẻ phản nghịch đó là loạn đảng, trở thành loạn thần, khó tránh khỏi binh đao...

Nửa cuộn bát cổ văn hai trăm chữ chỉ trong vòng chưa tới một khắc đã được vương tiểu thư hoàn thành. Trương Nguyên nheo mắt nhìn, nội dung hay dở thế nào chưa cân bàn tới, nhưng chỉ xét riêng hàng chữ tiểu Khải này thôi đã khiến cậu xấu hổ rồi. Rõ ràng là ngay ngắn và mượt mà hơn hàng chữ phía trên của cậu rất nhiều.

Vương Anh Tư đặt bút xuống, mở to mắt nhìn Trương Nguyên cười. Trương Nguyên bỗng chốc đỏ lựng cả mặt, bị dội cho gáo nước lạnh mà mặt lại đỏ ửng lên thế kia sao?

Trương Nguyên thán phục nói:

- Anh Tư tiểu thư đại tài, tiểu sinh – ách, tại hạ khâm phục khâm phục. Vũ Lăng này giờ đứng ngoài cửa nghe thiếu gia tự xưng ” Tiểu sinh ” thì khoái chí cười thầm. Vương Anh Tư phát hiện ra có gì đó không ổn, nói: - Chú tiểu Khải của ngươi không có kết cấu gì cả. Ngươi tưởng rằng chỉ cần thu nhỏ lại phải là sẽ thành tiểu Khải ư?

Trương Nguyên thật sự hổ thẹn, quả thực là cậu đã nghĩ như vậy. Chú tiểu Khải của cậu chính là phiên bản thu nhỏ của Ma Cô bia, vội vàng thỉnh giáo nói:

- Vậy phải luyện như thế nào?
- Cha không dạy thư pháp cho người ư? Vội học chế nghệ quá chừ gì? Vậy ta khuyên ngươi mấy câu này, tiểu Khải khi hạ bút không miết bút, giữ thẳng là được. Khi thu hút thì phải hơi nhấc nhấc lên một chút, và không được cầm quá chặt, cổ tay phải linh hoạt, ngón tay chỏ có vân về

thành bút....Cha ta có rất nhiều bản in mẫu, để lát ta đi hỏi ông ấy xem.

Trương Nguyên thật tâm khâm phục, cung kính vái tạ:

- Đa tạ Anh Tư tiểu thư chỉ giáo.

Vương Anh Tư tỏ ra như một người thầy đích thật, không đáp lễ mà ngênh ngang đón nhận lời cảm ơn của Trương Nguyên.

Thực ra cả tiểu Khải lẫn bát cổ, Vương Anh Tư đều không cố tình chuyên tâm cầu học, mà thật ra là do mấy năm trước khi cha nàng dạy cho đại huynh cách chế nghệ, nàng ta đứng cạnh nghe thì cũng dần dần lĩnh hội được.

Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Mưa dầm thấm đất, gia đình có truyền thống học giỏi đúng là sướng thật. Nhưng cũng phải công nhận Vương nhị tiểu thư thông minh.

Vương Anh Tư nói: - Giờ ta đã không đọc mây sách của nho đông nữa rồi. Chẳng có tích sự gì cả. Mượn lời thánh hiền có thành thánh hiền được đâu, chẳng lẽ còn muốn đến Khổng miếu ăn thịt heo ngụy ư? Đến Mạnh tử thiếu chút nữa cũng chẳng có mà ăn ấy

Cái gọi là thịt heo ngụy chính là đồ lễ mà người ta đem đến dâng cho Khổng Tử, Mạnh tử, Chu Hi. Việc này thì Trương Nguyên có biết, nhưng nói Mạnh tử suýt không được ăn ư, thế là sao?

Vương Anh Tư khẽ cười nói:

- Là do cha kể cho ta nghe đó. Triều đại Hoàng đế Cao khi đọc cuốn “Mạnh tử”, trong đó có đoạn “Vua coi thân như cỏ rác, thân xem vua như kẻ thù”, “vua có lỗi nặng thì khuyên gián, nêu khuyên mãi mà không nghe thì lập tức thay vua mới.”, Cao Hoàng đế đọc tới đây là dừng dừng nổi giận, hạ chỉ đem bài vị Mạnh tử dời tới Khổng miếu, không dâng thịt heo lên cho Mạnh tử nữa. Nhưng trước nay Khổng Mạnh song hành, có Khổng mà không có Mạnh thì không được, vậy là Cao hoàng để lại cho phép

dâng thịt lên cho Mạnh Tử, nhưng những lời khó nghe của ông ta trong sách thì bị xóa hết, trong thi cử cũng không được ra đề về những vấn đề đó.

Trương Nguyên cười to, Vương Anh Tư cũng cười, tiểu hê nô Vũ Lăng đứng bên cửa từ đầu chí cuối không hiểu câu nào nhưng thấy hai người vui vẻ như vậy thì cũng gãi đầu cười theo. Đang vui thì một tiểu tỳ chạy như bay vào nói:

- Nhị tiểu thư, lão gia vào tới cửa rồi. Vương Anh Tư ” > ” một tiếng, vội vã đứng dậy, xách theo chiếc lò sưởi đi, nói: - Phụ thân sẽ hỏi đó, dù sao người cũng viết xong rồi mà. hì hì

Nói rồi nàng ta nhe răng cười hì hì, bước đi

Vương Tư Nhâm bước vào thư phòng, thấy Trương Nguyên đang viết văn thì hỏi: - Hai quyển sách chế nghệ hôm nay làm xong chưa? Không cần đa lễ, cứ viết tiếp đi để ta bình điểm luôn. Sau giờ Ngọ người phải trở về nhà rồi đó.

Bút tích Vương Anh Tư đương nhiên không thể để cho Vương Tư Nhâm thấy được. Trương Nguyên liền đem đoạn chế nghệ của Vương Anh Tư chép lại một lượt rồi mang cả để chế nghệ về xuân thu tới cho Vương Tư Nhâm xem. Vương Tư Nhâm xem thoáng qua một lượt, nói:

- Hai cuốn này giải đề đều được, đầu đuôi ăn ý, có thể coi là tốt. Đề về xuân thu thì làm tốt hơn một chút.

Trương Nguyên cảm thấy mừng thầm, nói: - Học trò tiểu Khải rất kém, xin thầy cho học trò mượn mấy cuốn bản in mẫu sách để xem.

Vương Tư Nhâm gật đầu nói:

- Chữ của người đúng là cần phải khổ công luyện tập. Ta sẽ cho mượn hai cuốn thư thiếp tiểu Khải. Một cuốn là linh phi kinh của chung thiệu kinh đời Đường, một cuốn là “Tiền hậu xuất su biểu” do Chúc Chi Sơn của bốn triều sáng tác. Cần thận chớ làm hư hại gì đó.

Đều là bút tích của các vĩ nhân đang đi vào sử sách cả, Trương Nguyên nào dám làm tổn hại, nói:

- Học trò còn muốn mượn xem chú tiểu Khải của thầy nữa.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Người cũng biết nịnh đó. Ha ha, được, mấy ngày trước ta có viết một cuốn Lạc Thần phủ, sẽ đem cho người mượn. Mấy ngày nay bị lão tăng Diên Khánh tự gọi tới chép kinh hộ, bút mực đều đã khô hết cả rồi.

Dùng cơm trưa xong, Trương Nguyên về căn nhà phía Tây thu dọn hành lí chờ Thạch Song tới đón về.

Vũ Lăng hỏi:

- Thiếu gia, sau này không ở đây nữa sao? Trương Nguyên nói: - Về sau cứ mỗi nửa tháng lại tới một lần để đưa bài cho thầy bình điểm, không cần phải ở lại nữa.

Vũ Lăng hơi có chút thất vọng, vừa nghe được một câu ” Tiểu sinh ” thì lại không được “xem kịch” nữa. Nhưng nghĩ tới ba ngày sau thiếu gia tới học thụ nổi danh sơn Âm đấu văn bắt cổ là Vũ Lăng lại tươi tỉnh lên. Điều phục kia sắp tới sô rồi, nghĩ tới đó Vũ Lăng thâm cầu mong cho kì hạn ba ngày nữa tới thật nhanh để xem lão trở thành trò cười cho thiên hạ như thế nào?

Chương 88: Trò hay mở màn

Ba ngày trước kì hạn ngày hai mươi chín tháng mười, ngoại trừ buổi sáng ra hậu viện luyện Thái Cực Quyền, buổi chiều cười bách la bên sông Đầu Lao thì những thời gian còn lại Trương Nguyên đều ngồi trong phòng đọc sách, nhắm mắt dưỡng thân hoặc luyện viết chữ tiểu Khải. Vương Anh Tư nói không sai, khi hạ bút không miết bút, giữ thẳng là được. Chỉ cần chăm chỉ luyện tập thêm một chút thì tự khắc chữ sẽ mềm mại hơn rất nhiều.

Đối lập với sự bình yên của dinh thự nhà Đông Trường phía bên kia sông, ở phía bên này thành Sơn Âm đang vô cùng náo nhiệt. Càng gần cuối tháng mười thì lại càng có đông đảo chu sinh sĩ tử tới Sơn âm xem cuộc đấu văn bắt cô giữa Trương Nguyên và Diêu Phục. Có những người không quản nghìn dặm xa xôi từ tận Hàng Châu tới, có thể thấy rằng cuộc đấu trí này đã có tiếng tăm vang dội, vượt ra ngoài phạm vi tầm huyện của Thiệu Hưng phủ rồi. Riêng Huyện Sơn Âm thì càng không cần phải nói, dân chúng ai nấy đều vui như Tết, từ quán trà, tửu lầu đến những người bán hàng ngoài phố, đâu đâu cũng đang bàn tán xôn xao về cuộc cá cược này. Những chuyện bê bối của Diêu Phục thì bị người ta lờ ra mỏ xẻ, còn Trương Nguyên thì được khen là tuổi trẻ tài cao, rồi danh môn Cao đệ... chuyện cậu biết bịt mắt đánh cờ cũng được người ta thêm mắm dặm muối vào cho thêm phần hấp dẫn rồi củ thể truyền tai hết người nọ đến người kia. Đương nhiên cũng có người tỏ ra hoài nghi trước tài năng của cậu, dù sao Trương Nguyên cũng chỉ là một cậu bé mười lăm tuổi, việc chỉ trong vòng ba tháng mà phải làm được văn bắt cổ đúng theo quy củ xem chừng hết sức khó khăn, có người cho rằng Trương Nguyên đúng là ngựa non háu đã không biết tự lượng sức mình, lẽ ra cậu không nên đại dợt cá cược với Diêu Phục.

Trương Đại cũng tức tốc từ Hàng Châu trở về để cổ vũ cho cậu em họ Trương Nguyên. Trương Đại cũng là bốn huyện nhất đẳng thực Lãm sinh đồ, là một trong số năm mươi tư sinh đồ chu sinh đánh giá bài bát cổ của Trương Nguyên trong cuộc thi này.

Sáng sớm ngày hai mươi chín Trương Nguyên chuẩn bị đã sẵn sàng, cậu mặc một bộ y phục hoàn toàn mới rồi cùng huynh đệ Trương Đại, Trương Ngọc, Trương Cao Như đi tới nho học Sơn Âm nằm dưới chân núi ngoạ dưới Long.

Liên tiếp mấy ngày mưa lạnh, hôm nay trời quang mây tạnh, trời cao xanh thẳm, lại có nắng ấm, thiên nhiên quả thực là rất biết chiều lòng người.

Trường thị huynh đệ bốn người dắt tay nhau đi, vạt áo tung bay trong gió. Bên đường có không ít người đứng lại xem, không ngớt lời tán dương nhà họ Trương đời nào cũng có anh tài. Có người thì cổ vũ Trương Nguyên nói:

- Trương công tử, nhất định phải thắng tên Diêu hắc tâm kia

đó, lột khăn trùm đầu của lão ra, xem lão về sau còn dám ý thể hiếp đáp người nữa không?

- Trương công tử,

đường huynh của ta là một trong số năm mươi tư chư sinh hôm nay. Huynh ấy nói rồi, không cần biết Trương công tử chê nghệ hay dở ra sao, huynh ấy nhất định sẽ giúp công tử chiến thắng, xin Trương công tử cứ yên tâm.

- Trương công tử... “

suốt cả quãng đường Trương Nguyên cử phải liên tục cúi người đáp lễ rồi tươi cười cảm tạ lời động viên khích lệ của mọi người, tốc độ đương nhiên cũng sẽ chậm hơn nhiều. Trương Đại, Trương Ngọc, Trương Cao Nhu phải đứng lại đợi cậu ta mãi.

Trương Ngọc cười nói:

- Giới Tử thâm hiểm thật, chưa lâm trận đã được sự ủng hộ của biết bao nhân sĩ tử rồi. Cũng là nhờ vào diệu kế kia, hay tuyệt hay tuyệt!

Trương Đại nói:

- Hôm qua ta đã xem qua mấy cuốn chế nghệ của Giới Tử rồi, lời lẽ ý tứ sâu cay lắm, không cần “diệu kế” kia cũng chắc chắn giành được phần thắng.

Trương Cao Nhu nói:

- Không biết tên Thầy cãi họ Diêu sẽ giở trò gì gây khó dễ cho Giới Tử đây?

Trương Đại nói:

- Lão không dám làm gì đâu, đã có Khải Đông tiên sinh và Tôn giáo dụ làm chủ rồi, đừng lo.

Trương Ngọc nghe vậy thì như chợt nghĩ ra điều gì:

- Liệu lão Diêu kia có sợ quá mà không dám vác xác tới không nhỉ? Chuyện này không thể không lo.

Trường Cao Như nói: - Cũng khó nói lắm, trước nay lão vốn rất vô sỉ mà.

Trương Ngọc tức giận nói: - Nếu lão mà không đến thì đúng là làm bốn thiếu gia cụt hứng rồi, ta quyết không để cho lão yên đâu.

Trong suy nghĩ của Trương Ngọc thì hôm nay Diêu Phục sẽ trở thành vai hề chính trong học thụ, làm trò cười cho mọi người tha hồ chửi bới mắng nhiếc. Diễn viên chính mà không lên khán đài thì làm gì còn trẻ hay để xem nữa, nghĩ vậy, hần phần nô nói:

- Ta không tới học thụ vội, dẫn mấy người tới nhà của lão xem sao, nếu lão đúng là con rùa rút đầu không dám ra mặt thì ta sẽ xông vào lôi cổ lão ra bằng được.

Trương Nguyên thấy vậy vội ngăn lại:

- Tam huynh chờ lỗ mắng, nếu huynh cứ làm loạn lên như vậy thì lão sẽ viện vào có đó để trở mặt đấy.

Trương Ngọc trừng mắt:

- Vậy nêu con rùa đó cứ ở lì trong nhà thì làm thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh đừng sốt ruột, cứ đợi xem tình hình thế nào đã. Nêu quả thực lão không chịu ra ngoài thì huynh hãy dẫn một vài người tới trước phủ của lão chửi bới, nhưng chỉ có động chân động tay đó. Hầu huyện tôn và Tôn giáo dụ đang đợi ở học thụ, nêu mãi không thấy Diêu Phục tới

thì nhất định sẽ cho người đi áp giải lão. Chịu áp lực từ hai phía như vậy lão không muốn ra cũng phải ra thôi.

Trương Ngạc nghe thê thì tươi tỉnh hẳn lên:

- Giới Tử đệ quả thực là Lưu Hưu (Trương Lương), Võ Hưu tái thế! Tính toán như thần vậy. Được. ta dẫn mấy người tới Diêu phủ của lão xem, lão dám không ra ngoài “diễn trò”, ta quyết không tha.

Nói rồi hắn quay người trở về Tây Trưong triệu tập nô bộc kéo tới Diêu phủ.

Trương Đại cười nói:

- Diêu Phục lúc đâm lao phải theo lao rồi, có Yến Khách gây sức ép như thế lão không muốn lộ diện cũng phải lộ diện thôi.

Trường thị huynh đệ ba người đi bộ tới học thụ huyện Sơn Âm. Lúc này của chính của học thụ vẫn chưa mở, nhưng đã có rất nhiều người vây xung quanh, đều là chu sinh từ huyện khác tới. Trương Đại giao du rộng, ra vài chào hàn huyên cùng họ rồi giới thiệu Trương Nguyên cho họ.

Mấy Người bán hàng rong bao giờ cũng nắm được thông tin nhanh nhất, biết hôm nay nho học cũng nhất định sẽ có rất đông người tới, họ bèn gom hết hàng từ đại thiện tự mang tới đây bán. Mục Chân Chân bản quýt cũng tới nhưng chỉ đứng nhìn Trương Nguyên từ xa.

Hai cỗ xe ngựa đứng dưới tán cây Công Tôn bên kia cầu Quang Trưong. Một nho sinh trung niên tay dắt hai tiểu đồng xuống xe ngựa. Một cỗ xe ngựa khác đang đứng cạnh đó thì không thấy động tĩnh gì. Hai tiểu đồng đều đẹp như tranh vẽ, cô lớn hơn tám, chín tuổi, cô bé thì chỉ mới năm sáu tuổi, theo sau là mấy tỳ nữ đi theo hầu hạ.

Trương Nguyên đang mãi mê trò chuyện cùng Hoàng Đình và Kỳ Bưư Giai nên không chú ý tới hai cỗ xe đang đỗ ngay đầu cầu bên kia.

Một tỳ nữ đi tới, thấy Trương Nguyên đang cùng mấy người trò chuyện vui vẻ thì không dám lên tiếng. Vũ Lăng thấy cô gái này trông quen quen, ngâm một chút thì nhớ ra hình như là đã gặp trên đảo ở Thượng Đào viên. Vũ Lăng liền kéo kéo ông tay áo Trương Nguyên:

- Thiếu gia, có người tìm cậu kia.

Trương Nguyên quay đầu, tỳ nữ kia liền mỉm cười nói:

- Trương công tử, hai vị...ừm...hai vị công tử nhà ta đã tới đây rồi, đang ở bên kia, còn có cả Thương lão gia...

Trương Nguyên trông thấy phía bên kia cầu, dưới tán cây Công Tôn lá nửa vàng nửa đỏ, một nho sinh râu đen đang nắm tay hai tiểu đồng, mặc dù cậu không nhìn rõ mặt nhưng có thể đoán ra đó là tỳ muội Thương Cảnh Lan, Thương Cảnh Huy. Thấy tiểu Cảnh Huy, cậu cảm thấy rất đổi vui mừng. Nếu hai vị tiểu thư này đã tới, vậy thì tiểu cô cô của họ cũng tới chứ?

Kỳ Bưu Giai quay đầu lại nhìn, “A ” một tiếng nói: - Đây chẳng phải là Thương thế thúc sao? Vừa nói cậu vừa rảo bước lên cầu.

Trương Nguyên đuổi theo sát phía sau, tỳ nữ kia đang định nói gì đó với Trương Nguyên nhưng vì có Kỳ Bưu Giai ở đó nên không dám mở lời.

Kỳ Bưu Giai bước qua cầu Quang Tương, đến trước mặt nho sinh trung niên, cúi người thi lễ nói:

- Thương thế thúc cũng tới xem Trương Giới Tử đấu văn bất cổ ư? Vị này chính là Trương Giới Tử đây ạ.

Trương Nguyên vội vàng thi lễ nói:

- Văn bối Trương Nguyên Trương Giới Tử bái kiến Thương thúc.

Nho sinh trung niên đó là thúc phụ của tỳ muội Thương Cảnh Lan, Thương Cảnh Huy , tên Thương Chu Đức. Thương Chu Đức mỉm cười đánh giá Trương Nguyên một lượt, nói:

- Quả nhiên là tuổi trẻ tài cao, một trang tuần kiệt, khá, khá lắm!

Trương Nguyên nói:

- Hồ thẹn quá, vẫn bồi hành sự ngông cuồng, đã khiến Thương thức chê cười rồi.

Thương Chu Đức cười nói:

-Chớ khiêm tốn như vậy. Việc thắng thua sớm đã định rồi, hôm

nay ta đến chính là muốn mở rộng tầm mắt. Cao đồ của Vương Quý

Trọng hấn là bất phàm rồi.

Trương Nguyên nghe khen mà ngại ngùng.

Tiểu Cảnh Huy đứng cạnh thúc phụ thầy Trương công tử ca ca chỉ mãi mê nói chuyện với thúc phụ mà không thêm để ý gì đến mình, cô kiễng kiễng chân lên để thu hút sự chú ý của Trương Nguyên. Cái miệng nhỏ nhắn muốn nói mà không dám nói chắc là trước khi đi cô bé đã bị dặn không được lên tiếng rồi đây.

Không thể làm như không biết hai tỷ muội này được, Trương Nguyên thở dài nói: - Cảnh Lan tiểu thư, Cảnh Huy tiểu thư, vẫn khỏe chứ?

Thương Cảnh Lan “xuyết” một tiếng, nói: - Trưởng công tử chớ để lộ ra, chúng ta giờ đang giả nam trang đó. Thấy tỷ tỷ cũng mở miệng trước rồi, tiểu Cảnh Huy cũng lên tiếng: - Lộ ra cũng chẳng sao, chúng ta vẫn là trẻ con mà. Có phải vậy không thúc phụ?

Thương Chu Đức cười nói:

- Trẻ con thì không được nhiều lời, chỉ được dùng mắt theo dõi thôi. Tiểu Cảnh Huy tỏ vẻ hiểu biết, nói: - Hiểu rồi, giống như tiểu cô cô đó, chỉ ngồi trong xe theo dõi thôi.

Chương 89: Pháp nhân của Đạm Nhiên.

Dưới tán cây Công Tôn nửa đỏ của vàng, ánh mặt trời tháng mười chiếu xuống làm bóng hai cỗ xe ngựa đỏ dài trên mặt đất. Nếu không phải con ngựa tảo hồng thỉnh thoảng có quấy đuôi thì đây đúng là một bức tranh tĩnh vật hoàn hảo. Ngồi bên trong là Thương Đạm Nhiên và trưởng tẩu Phó thị, Nhị tẩu kỳ thị, Phó thị và kỳ thị nhẹ nhàng vén rèm cửa sổ hình chiếc lá trên cỗ xe lên, nhìn theo bóng tỳ nữ được giao phó đi mời Trương Nguyên qua—

Kỳ thị chính là Thê tử của Thương Chu Đức. Trông thấy hai thiếu niên đang đi trên cầu, bà khẽ cười nói:

- Tẩu tẩu xem kia, người nhỏ hơn chính là con của Kỳ Hồ Tử của đường huynh đó, cậu tiểu thần đồng đó. Chắc là nó cũng tới xem náo nhiệt đây. Còn người đi cạnh chính là Trung Nguyên Trương Giới Tử đây, quả nhiên dung mạo bất phàm...

Rồi bà hạ giọng nói:

- Có thể lọt vào pháp nhân của Đạm Nhiên nhà ta, đương nhiên là người bất phàm rồi.
- Nhị tẩu, ta nói vậy khi nào? Thương Đạm Nhiên tỏ vẻ thẹn thùng. Hôm nay nàng mặc bộ y phục chôn tía, chiếc áo làm tôn lên khuôn mặt trắng nõn nà đẹp như tiên nữ của nàng. Đôi mắt sáng trong kia thật khiến cho người ta muốn nhìn ngắm mãi không thôi.

Phó thị biết Thương Đạm Nhiên vốn tính hay ngượng, bèn lên tiếng:

- Tiểu Huy thường hay nhắc đến Trương công tử ca ca, cũng trách ta, chỉ sinh được hai tỷ muội chúng nó. Nếu đứa trẻ đầu không bị sảy thì giờ hai tỷ muội nó đã có một ca ca ruột rồi.

Kỳ thị an ủi:

- Tầu tầu chớ buồn lòng, tầu tuổi xuân còn phơi phới lo gì không sinh thêm được.

Phó thị cười nói:

- Tuổi xuân phơi phới chính là muối ấy, ta đây cũng ba năm rồi chứ ít gì nữa. Vả lại....

Nói đến đây bất chợt nàng ta ngậm miệng không nói tiếp nữa. Kỳ thị biết đại tầu Phó thị muốn nói gì, bèn lên tiếng:

- Đại huynh không phải nói sang năm sẽ đón các người vào kinh thành ư, lúc đó các người có thể đoàn tụ rồi.

Phó thị thở dài:

- Người như chàng cương trực liêm khiết quá mức, đâu có tích góp được chút nào đâu. Chỉ e chức quan này cũng chẳng giữ được bao lâu ấy...

Thương Đạm Nhiên không nói gì, đặt hai tay lên đùi ngồi ngay ngắn, thậm chí còn không liếc mắt một cái qua ô cửa. Giờ sự tập trung của nàng đang dồn hết vào hai tai, nghe Trương Nguyên và thúc thúc nói chuyện, tiểu Huy bất chợt thốt ra một câu “Hiếu rồi, giống như tiểu cô cô đó, chỉ ngồi trong xe theo dõi thôi” thì đôi má nàng bỗng ửng hồng.

Kỳ thị buông mảnh vải trên ô cửa xuống, khẽ cười nói: - Trương công tử nhìn qua bên này rồi đó.

Thương Đạm Nhiên mặt càng đỏ dữ.

Phó thị lắc đầu cười nói:

- Tiểu Huy này dặn mãi mà có được đầu, càng dặn nó lại càng buột miệng nói ra. Đứa trẻ này không phải cố ý đâu, chỉ là nghe nhắc nhở nhiều thì càng in sâu vào đầu rồi lỡ miệng mà thôi..

Kỳ thị cười nói:

- Nếu không dặn thì con bé cũng sẽ nói ra mà. Dù sao nó cũng đã nói rồi... Trương công tử thông minh như vậy, cậu ấy sẽ hiểu thôi..

Thương Đạm Nhiên xấu hổ đến mức không dám ngẩng đầu lên nữa, đúng lúc đó thì chợt nghe có tiếng hô:

- Nho học mở cửa rồi. “

Tiểu hề nô Vũ Lăng chạy tới bên cầu nói: -Thiếu gia thiếu gia, học quan môn mở rồi.

Thương Chu Đức bèn nói:

- Trương công tử, mau vào thôi, nhớ hết sức bình tĩnh, làm một bài văn bát cổ để đời luôn.

Trương Nguyên khom lưng nói: - Văn bối nhất định cố gắng.
Rồi nhìn Thương Cảnh Lan, Thương Cảnh Huy, mỉm cười nói:

- Các muội có muốn vào xem không?

Thương Cảnh Lan, Thương Cảnh Huy đồng loạt ngẩng đầu lên nhìn thúc phụ Thương Chu Đức.

Thương Chu Đức nói:

- Lát nữa sẽ có rất nhiều người, chúng ta không vào đó thì hơn, ở bên ngoài này đợi tin tốt của cậu là được rồi.

Kỳ Bưu Giai mười một tuổi cứ nhìn chằm chằm Thương Cảnh Lan chín tuổi, bị cô trùng mắt lại một cái thì giật mình, lên tiếng:

- Thương thế thúc, bên trong rộng lắm, Tôn giáo dụ và Thương thế thúc lại là chỗ quen biết, thế thúc có thể nghỉ tạm ở Dục Anh trai hoặc Trí Đạo trai mà. Giới Tử huynh và Diêu Phục chắc là sẽ đầu bát cổ ở Minh Luân đường đó.

Thương Chu Đức nghĩ đám người của chị dâu Phó thị đang ngồi xe ngựa ngoài kia, bọn họ không nên vào trong, liền cười lắc đầu nói:

- Bên trong ồn ào lắm, vẫn là ngoài bờ sông này khoan khoái hơn... các người mau vào trong đi thôi.

Tiểu Cảnh Huy có chút không vui, cái miệng xinh xắn củ chu ra. Trương Nguyên liền an ủi:

- Cảnh Huy tiểu thư, chốc nữa thi xong ta sẽ đọc bài bắt cổ đó cho mọi người nghe nhé.. Tiểu Cảnh Huy mừng như bắt được vàng, reo lên:
- Được được. Nhưng Trương công tử ca ca, văn bắt cổ của huynh có buồn cười không, giống như câu chuyện ” Lừa người thôi” hôm nọ đó.

Thương Chu Đức cũng không nhịn được cười, Thương Cảnh Lan bắt chước người lớn, nói:

- Ôi, đúng là ấu trĩ.

Trương Nguyên đành nói:

- Ừm, cũng có chỗ buồn cười thật.

Rồi quay sang thi lễ với Thường Chu Đức, liếc nhanh sang chỗ hai cỗ xe ngựa đang đậu bên kia. Cỗ xe vẫn lặng yên như không có người bên trong.

Trương nguyên và Kỳ Bưu Giai tiến vào cửa chính. Bên ngoài các chu sinh đã đứng đông nghịt. Nghi môn vẫn đóng chặt, một kẻ đứng gác của nhìn thấy có nhiều người như vậy thì cũng chẳng biết làm thế nào.

Các chu sinh bốn huyện liên tiếp tới chào hỏi Trương Nguyên, họ trực tiếp tỏ thái độ ủng hộ cậu, cho rằng Diêu Phục đã làm bại hoại thanh danh của bốn huyện, nên bị tước bỏ công danh từ lâu. Lại có người chỉ lạnh lùng đứng một bên, nhìn Trương Nguyên bằng con mắt dò xét rồi xúm vào xì xào bàn tán gì đó. Một khắc trôi qua, Lưu Tất Cường dẫn đầu một đám nha dịch dẹp đám đông tiến tới, hô to:

- Chư vị, chư vị, hầu huyện tôn có lệnh, chỉ có chu sinh bốn huyện mới được phép vào trong xem bắt cổ thịnh hội, còn lại thì cảm phiền về hết cho.

Vụ cá cược Bát cổ đổi thành bát cổ thịnh hội, hay!

Những chu sinh từ phương xa tới như Hàng Châu, Tiêu Sơn, rồi Thượng Ngưu....cảm thấy không phục, nhất quyết không tuân theo, cứ đứng nguyên tại chỗ xì xầm bàn tán làm không khí lập tức ồn ào hẳn lên, y như một cái chợ.

Lưu Bồ Đầu nhìn quanh, có rất nhiều sĩ tử đều đeo khăn vuông trên đầu nên không dám động vào, đành đứng nhìn cảnh huyền ảo trước mặt mà không biết xử trí làm sao. Đúng lúc đó thì nghị môn lại mở. Một lão nho gầy quắt như củ nhân sâm khô, đứng giữa cửa quát:

-Trong nho học mà dám ồn ào thế à, còn ra thể thống gì nữa.

Tôn giáo dụ súc già lực yếu, có hét to thế chủ to nữa thì cũng chả có ai nghe thấy. Thế nhưng chẳng biết vì sao, không khí bắt đầu lắng xuống rồi im bật.

Tôn giáo dụ ra hiệu cho Lưu Tất Cường tới:

- Hầu Huyện lệnh khi nào đến?

Lưu Tất Cường chấp tay trước ngực nói: - Bẩm giáo dụ lão gia, huyện tôn sẽ đến ngay bây giờ ạ. Rồi lại bẩm báo chuyện cho sinh các huyện không chịu dời đi.

Tôn giáo dụ cau mày: - Sao tự dừng lại có nhiều người đến vậy. Nho học của ta sắp thành cái chợ rồi, còn ra thể thống gì nữa. Nêu đã tới rồi, vậy thì ai có công danh thì cho vào, không thì thôi.

Lưu Tất Cường cố ý hỏi:

- Vậy Trương Nguyên Trương công tử thì sao? Cậu ta cũng đâu có công danh gì.

Tôn giáo dụ nói:

- Chỉ có cậu ấy là ngoại lệ thôi.

Rồi lão nheo mắt nhìn đám chu sinh nối đuôi nhau kéo vào, nhẩm tính, cả các chu sinh huyện khác cũng phải tầm hơn hai trăm người, còn các chu sinh bốn huyện có thể đến hoặc cũng có thể không, chẳng phải ai cũng đều thích náo nhiệt cả.

Một sai dịch chạy vội vào báo:

- Huyện tôn đại nhân đến....

Tôn giáo dạ lệnh cho chu sinh trong viện đứng thành hàng chào đón Hầu huyện lệnh nhưng họ đâu phải quân sĩ, làm sao bắt họ xếp hàng ngay ngắn nghiêm chỉnh được. Vừa nghe nói phải xếp hàng là tất cả lại nhón nháo hết cả lên, khung cảnh một lần nữa lại không khác gì cái chợ vỡ.

Tôn giáo dụ lắc đầu liên tục, lão cho rằng chu sinh huyện khác đúng là chẳng biết phép tắc gì cả. Rồi lão cùng những người khác chạy ra nghênh đón Hầu huyện lệnh.

Sơn âm Huyện lệnh Hậu Chi Hàn mang theo Huyền thừa, chủ bộ mây người, dùng chân ngay đầu cầu, xuống khỏi kiệu rồi nhưng không vào trong ngay mà đứng ngoài như có ý đợi ai đó. Lúc sau, lại có hai chiếc kiệu nữa tới, mây người hầu hạ tất tả chạy theo. Đó là kiệu của Vương Tư Nhân và con gái Vương Anh Tư.

Vương Anh Tư luôn đi theo cha như hình với bóng. Cô nhìn ngó xung quanh, ngay lập tức phát hiện ra Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên cũng đang nhìn về phía mình, mặt nàng hơi lộ ra ý cười.

Tôn giáo dụ đón Hầu Chi Hàn và Vương Tư Nhân đến nho học đại sảnh của Minh Luân đường, bên trong Minh Luân đường khá rộng, có thể chứa tới hơn một trăm người. Đây là nơi mà ngày thường Tôn giáo dụ vẫn lên lớp. Lão lệnh cho Chu Huân Đạo gọi các sinh đồ nhất và nhị đẳng tới.

Chu huân đạo cầm danh sách trên tay, đứng giữa sinh đồ to. Mỗi lần y xuống một cái tên là lại có một sinh đồ bước lên, còn nếu không có ai đáp lời thì y sẽ dùng bút đánh dấu một cái. Lát sau, năm mươi bốn cái tên đã được đọc lên, Chu huân đạo bước lên báo:

- Trong năm mươi bốn chu sinh thì có ba người chưa tới, đó là Dương Thượng Nguyên, Trì Đạo Thanh, Lã Kính Tu.

Tôn giáo dụ cất tiếng hỏi các chu sinh trong sảnh xem ai biết nguyên nhân vì sao Lã Kính Tu, Trì Đạo Thanh vẫn chưa tới.

Liền có sinh đồ bẩm báo:

- Bẩm, Trì Đạo Thanh ốm liệt giường mấy ngày nay, còn Lã Kính Tu thì đang để tang cha nên cũng không tới được.

Tôn giáo dụ gật gật đầu, nói: - Truyền Trương Nguyên lên đường.

Rồi lại nhíu mày hỏi:

- Diêu sinh, Dương sinh sao vẫn chưa tới? Đúng lúc đó thì người gác cổng vội chạy vào báo: - Bẩm Giáo dụ lão gia, Phủ tôn đại nhân đến. Các cho sinh đứng trong sảnh trong bụng đều có chung câu hỏi: - Phủ tôn đại nhân mà cũng quan tâm đến trận đấu văn bát cổ này ư?

Chương 90: Người thông thái không bao giờ tin những lời đồn.

Các vị chu sinh có mặt ở đó đồng loạt hướng về phía Nghi môn, tiếng ồn ào bên ngoài sân cũng nhất thời trở nên yên tĩnh. Một lát sau, ba vị quan thân đồng dạng cùng bước vào, đứng giữa chính là Tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiên, bên trái là người có thân hình cao lớn phốp pháp, dung mạo hiền hoà - Trương Nhữ Sương, bên phải là nho sĩ trung niên - Lưu Tông Chu.

Hầu Chi Hàn, Vương Tư Nhâm và Tôn giáo dụ đã ngồi trong Minh Luân đường, thấy vậy thì vội vàng chạy ra nghênh đón, chấp tay thi lễ rồi đón họ vào đại sảnh. Hầu Chi Hàn mời phủ tôn đại nhân ngồi giữa, Từ Thời Tiên xua tay cười nói:

- Hôm nay là Khải Đông huynh và Tôn giáo dụ kiểm tra đánh giá chế nghệ của cháu họ ông, tại hạ chỉ là đứng một

bên xem thôi, ha ha, đúng một bên xem thôi.

Nói rồi y ngồi xuống một chỗ bên sườn Minh Luân đường. Đám người Trương Nhữ Sương, Vương Tư Nhâm cũng lần lượt vào chỗ ngồi.

Từ Tri phủ nhìn các vị chu sinh Sơn Âm đã tề tựu đông đủ trong sinh đường, hỏi:

- Cháu họ Trương Giới Tử của ông là vị nào? Trương Nguyên tiến lên trước, thi lễ nói: - Trương Nguyên bái kiến phủ tôn đại nhân. Từ Tri phủ tươi cười nói:
- Quả nhiên là tuổi trẻ anh tuấn, bản chủ nghe nói người có tài nghe một lần nhớ ngay, có thể nhắm mắt đánh cờ. Đúng là hiếm có, hiếm có.

Trương Nguyên cung kính đáp:

- Đa tạ phủ tôn đại nhân khích lệ, những lời đồn đại khó tránh khỏi có phần phóng đại, tiểu tử chỉ là khổ công tĩnh tâm đèn sách mà thôi.

Vương Tư Nhâm mỉm cười nhìn Trương Nguyên, nghĩ thầm: “Kẻ mà không kiêu ngạo, không hiềm nịnh, trông thấy quan lớn mà vẫn không tỏ vẻ e sợ thì tất có tiền đồ.” Rồi quay đầu lại nhìn lướt qua con gái Anh Tư đang đứng phía sau. Vương Anh Tư hai mắt mở to, cười cười nhìn Trương Nguyên đang đứng dưới sảnh đường, không để ý thầy phụ thân đang nhìn mình.

Từ Tri phủ ra hiệu cho Trương Nguyên lui sang một bên rồi quay sang hỏi Tôn giáo dụ: - Các cho sinh đều đã đến đông đủ cả rồi chứ?

Tôn giáo dụ vội vàng rời khỏi chỗ ngồi, cung kính đáp:

- Khởi bẩm phủ tôn, năm mươi bốn chữ sinh đạt nhất và nhị đẳng của bốn huyện trong kì Tuế khảo năm trước, thì năm mươi một người có mặt, còn hai người không tới, một người bị ốm, một người thì đang phải để tang.
- Vậy còn một người nữa thì sao? Lý do là vì sao mà không tới?

Từ Tri phủ hỏi. Tôn giáo dụ đáp: - Còn một người là cháu họ của Diêu Phục, Dương Thượng Nguyên. Diêu Phục cũng chưa tới. Dương Thượng Nguyên giờ cũng có thể coi như một nhân vật “nổi tiếng” ở Sơn Âm rồi. Từ Tri phủ khẽ mỉm cười, nói:

- Mau cho người đi giục, chẳng lẽ để bao nhiêu người đợi hai người đó hay sao.

Hầu Chi Hàn bèn lệnh cho bỏ đầu Lưu Tất Cường và người gác cổng của học thụ đi giục Diêu Phục nhanh chóng tới Nho học.

Lưu Tất Cường và kẻ gác cổng không dám chậm trễ, vội vàng chạy từ Nho học cung tới dinh thự của Diêu Phục bên sông Phủ. Quãng đường hơn ba dặm, hai người chạy một mạch không dám ngơi nghỉ phút nào. Tới bờ sông Phủ thì đã thấy một đám người đang thi nhau gào thét trước cửa Diêu phủ:

- Diêu xúi bầy kia, rút ra đây mau!
- Diêu tim đen, tên chuột nhất, tên rùa rụt cổ, ra nhận chết đi!

-Nếu còn không ra ta sẽ xông vào đó phá sập Diêu phủ của lão mới thôi.

Bỏ đầu Lưu Tất Cường vừa giật mình lại bức bối, ở đây rất cuộc là có chuyện gì vậy. Diêu Phục đúng là đã đắc tội với nhiều người, nhưng những người này hò hét ngoài này đúng là làm mất trật tự quá!

Không sai, tên đang gào thét hăng nhất hội đó chính là đám thanh kỹ thiếu niên Khả Xan Ban nhà Tây Trương, bình thường vốn đã quen với việc luyện giọng, hôm nay đúng là dịp để “trô tài” rồi.

Đặc biệt là Mã Tiểu Khanh vốn chuyên diễn những vai trầm lặng ít nói, hôm nay cũng quyết tỏ ra ta đây chẳng kém ai, gân cổ lên gào như muốn thét sập cả cái phủ họ Diêu này mới thôi. Cổng dinh thự của Diêu Phục vẫn đóng chặt, bên ngoài toàn là những trống thối, bùn đất và rác rưởi - tác phẩm của đám người Khả Xan Ban do Trương Ngọc Trương Yến Khách dẫn tới. Trong khi đám người đó đang thi nhau gào thét giục Diêu

Phục phải ra mặt thì Trương Ngọc đang ngồi ung dung trên một tảng đá lớn ven sông xem trò hay. Mặc dù trời đang rất lạnh nhưng với không khí náo nhiệt như vậy, gã vẫn ung dung ngồi rung đùi coi thành quả trước mắt.

Ngay cả chính bản thân gã cũng không ngờ rằng sự việc lại đến mức này, ban đầu gã chỉ dẫn mây thanh kỹ to mồm nhất, giọng khỏe nhất trong đám Khả Xan Ban và hai mươi mây gia nô đến gây sức ép với Diêu Phục, ai dè càng quát càng hăng, có kẻ lại còn muốn xông vào đập đổ cả cổng dinh thự nhà họ Diêu nữa. Cũng may là gã đã kịp thời ngăn lại.

Lưu Tất Cường trông thấy Trương Ngọc thì biết ngay kẻ cầm đầu đám người này nhất định là gã chủ chả còn ai vào đây, bên cùng người gác cổng ở học thụ qua chào hỏi. Trương Ngọc vừa trông thấy hai người thì mừng như bắt được vàng, hỏi:

- Hầu Huyện lệnh sai các người tới áp giải Diêu Phục tới Nho học phải không?

Lưu Tất Cường nói: - Vâng, nhưng cứ thế này... Rồi hướng mắt về phía cổng lớn nhà họ Diêu, nói: - Làm sao để gọi ra được đây?

- Đi theo ta.

Trương Ngọc nhảy xuống khỏi tảng đá, lệnh cho gia nô mở đường, lại lệnh cho đám người vẫn đang hò hét không biết mệt kia dừng lại:

- Quan sai đến rồi, tạm dừng, tạm dừng.

Lưu Tất Cường tới thì cánh cổng Diêu phủ vô cùng bản thủ, chẳng có cách nào gõ cổng được nữa, bên phải dùng chân đá “Cạch, cạch, cạch”, đồng thời là lớn:

- Diêu tú tài, Diêu tú tài, tiểu nhân là Lưu Tất Cường, phụng mệnh Hầu huyện tôn và Tôn giáo dụ tới, mời Diêu tú tài mau chóng tới học thụ. Từ tri phủ đã ngồi đợi ở đó rồi, xin Diêu tú tài đừng chậm trễ nữa.

Lúc này Diêu Phục lòng như lửa đốt, đứng ngồi không yên, lệnh cho mười mấy tên gia phả cường tráng sẵn côn bổng trong tay, đứng canh ở tiền viện để phòng đám người đang gào thét bên ngoài kia phả cổng xông vào.

Dương Thượng Nguyên cũng đang ở đó, giấu bộ mặt tang thương như cha chết, nói: - Lẽ ra cậu phải sớm tới đó rồi mới phải, những người này dù thế nào cũng không dám đến học thụ chửi mắng đâu.

Diêu Phục tức giận, nói:

- Giờ nói những lời này phỏng có ích gì, ta còn có thể ra ngoài sao?

Chợt nghe ngoài cửa truyền đến tiếng của bồ đầu Lưu Tất Cường, Diêu Phục thở phào một tiếng, rón rén đến gần cửa chính, cao giọng nói:

- Lưu bồ đầu, mau đuổi hết đám người đang làm ầm ĩ trước cổng nhà ta đi trước đã, bằng không đừng hòng bắt ta ra mặt.

Lưu Tất Cường đáp:

- Ngài cứ mở cửa ra đi, không ai dám làm gì ngài đâu. Mau lên, huyện tôn, phủ tôn đều đang đợi ngài đó. Diêu Phục liền chỉnh lại khăn áo cho thẳng thớm rồi quay sang cháu trai Dương Thượng Nguyên, nói: - Đi. Hôm nay phải quyết một trận rồi.

Cổng lớn của Diêu phủ mở ra, Diêu Phục đi trước, Dương Thượng Nguyên phía sau, hai người ngồi trên hai chiếc kiệu mây

Năm, sáu gia nô đứng xếp thành hàng bên hai kiệu mây. Khi hai chiếc kiệu vừa xuất hiện thì lập tức tiếng ồn ào lại vang lên, Lưu Tất Cường sợ Diêu Phục sợ hãi mà rút về, bèn quay xuống cao giọng nói:

- Chư vị bà con, chư vị bà con, phủ tôn và huyện tôn đại nhân đang cần triệu kiến Diêu tú tài, các vị đừng làm cản trở nữa.

Rồi quay về phía hai chiếc kiệu vung tay lên, nói:

- Đi mau.

Hai chiếc kiệu mây lập tức được nâng lên, đưa Diêu Phục, Dương Thượng Nguyên đi nhu bay tới học thụ Sơn Âm nằm dưới chân núi Long Sơn. Lưu Tất Cường và người gác cổng học thụ cũng nhanh chóng bám theo sau.

Trương Ngọc thu quạt lại, chỉ về phía Tây như đang chỉ huy thiên binh vạn mã:

- Đám người đó đã tới học thụ rồi, xem xem lão Diêu Hắc Tâm tội ác chồng chất kia hôm nay sẽ đối phó thế nào với Giới Tử. Ha ha...

Rồi gã ngồi lên kiệu để hai tên hầu nâng lên chạy như bay về phía cầu Quang Tương tới học thụ Sơn Âm.

Trương Ngọc trong lòng tự cân nhắc: “Diêu hắc tâm vẫn có cháu trai là Dương Thượng Nguyên hết mực kính trọng, răm rắp nghe theo lão. Ta phải khiến cho hai tên này trở mặt thành thù với nhau mới được.”

Nghĩ rồi gã liền lệnh cho người hầu đuổi theo sát kiệu của Dương Thượng Nguyên, nói vọng sang: - Dương huynh chờ chút, ta có chuyện muốn nói với huynh.

Dương Thượng Nguyên thấy Trương Ngọc nói năng khách khí như vậy, hỏi lại:

- Trương huynh có chuyện gì vậy?

Trương Ngọc nói: - Dương huynh hôm nay đã xác định chắc chắn là sẽ đứng về phía lão Diêu Hắc Tâm kia rồi ư?

Dương Thượng Nguyên cười lạnh không đáp, câu này mà cũng phải hỏi. Trương Ngọc vẫn kiên trì, nhẫn nại hỏi tiếp: - Dương huynh chẳng lẽ chưa nghe qua những lời người ta đang đồn âm về Diêu Hắc Tâm hay sao?

Dương Thượng Nguyên bữu môi nói:

- Người thông thái không bao giờ tin những lời đồn. Những lời đồn đặt đó chỉ là do người ta thôi phồng lên để bôi nhọ thanh danh cậu ta thôi, ta quyết không tin.

Trương Ngọc giận tím mặt, vỗ vỗ vào thành hiệu, nói:

- Vậy chuyện vợ huynh Phan thị và Diêu Phục thông dâm, huynh cũng không tin chứ?

Dương Thượng Nguyên đỏ mặt tía tai, tức giận quát: - Người ngậm máu phun người, ta sẽ tố cáo người. Hai tay y nắm chặt lấy thành hiệu, tức đến run cả người. Trương Ngọc cười khẩy, lắc đầu nói:

- Dương huynh hẳn là đang rất đau buồn rồi, ta cũng không đành lòng nói với huynh những chuyện như vậy nữa, huynh tự mình dần dần tìm hiểu nhé, nhớ suy nghĩ cho kĩ. Ha ha, người thông thái không bao giờ tin vào những lời đồn ư? Mẹ kiếp, cái bọn thông thái chết dẫm!... Ha ha...

Kiệu của Diêu Phục đã hạ trước công học thụ, lão gọi với ra đằng sau: - Thượng Nguyên, Thượng Nguyên, mau lên.

Dương Thượng Nguyên phẫn nộ nhìn Trương Ngọc. Trương Ngọc nói:

- Phủ tôn, huyện tôn đều ở trong đó đấy, nguoi mau đi tố cáo ta đi, nhanh!

Dương Thượng Nguyên trong lòng vô cùng tức tối. Diêu Phục đang sốt ruột chờ y nên cũng không để ý lắm đến vẻ mặt như dâm lê của y lúc này, nói:

- Ban nãy ta vội quá, đường thì xóc nên giữa đường lỡ làm rơi mất khăn đội đầu rồi. Đưa khăn của người ta mượn tạm nào.

Rồi không đợi cho cháu trai kịp phản ứng, lão liền tháo khăn đội đầu của Dương Thượng Nguyên xuống, đội lên đầu mình rồi đi vào trong học thụ, nói với ra sau mà không thèm quay đầu lại:

- Người hai người hầu quay về tìm cho ta đi.

Dương Thượng Nguyên sờ lên đầu, thấy khăn không còn nữa, vậy thì làm sao vào gặp quan trên được đây? Chẳng còn cách nào khác, y đành phải nghe lời cậu, lệnh cho người hầu quay về tìm khăn cho lão, đúng lúc đó thì lại thấy một kẻ hầu nhà Tây Trường đang cầm một chiếc khăn vuông chạy tới, vừa đi vừa hô:

- Dương tú tài, đây là khăn của ngài sao?

Dương Thượng Nguyên vừa thấy chiếc khăn bị dính rau vào, lại đang bức sẵn trong người, hét lên tức tối:

- Ai cho mày làm bẩn khăn của tao hả ?

Tên người hầu này chính là Năng Trụ, bị Dương Thượng Nguyên quát cho như vậy thì vùng tay một cái không thương tiếc. Chiếc khăn tung lên rồi nằm gọn dưới mũi chân Dương Thượng Nguyên. Năng Trụ trừng mắt với y, nói:

- Ta đi trên đường trông thấy khăn của ngươi rơi đúng rãnh thoát nước, có lòng tốt mới mang khăn về trả cho ngươi mà ngươi lại dám quát ta như vậy, đúng là làm ơn mắc oán mà!

Dương Thượng Nguyên nhìn chiếc khăn bị dính bẩn lem luốc dưới chân, bỗng sực nhớ ra, triều lễ Đại Minh có quy định, kỹ nữ và kỹ nam mới đeo khăn xanh. Dương Thượng Nguyên, kẻ đang bị vợ “cho đội khăn xanh” thấy vậy thì nổi trận lôi đình, tắc run cả người. Nhớ năm xưa y và Diêu Phục cậu y câu kết với nhau làm biết bao việc xấu, không ngờ hôm nay lại bị người ta đề đầu cười cở, đúng là nhục nhã ê chề.

(Ở TQ, “bị cấm sùng” được ví với “đội khăn xanh”, ở đây Dương Thượng Nguyên bị thê tử là Phan thị cấm sùng, dạn dít với cậu y là Diêu Phục)

Hai sai dịch chạy ra, lớn tiếng nói:

- Sinh đồ Dương Thượng Nguyên mau chóng tới Minh Luân đường diện kiến, nếu còn chậm trễ, phạt đánh

không tha.

Dương Thượng Nguyên vội vã búi lại tóc, nói: - Đợi chút ta về đội lại khăn cái đã.

Hai sai dịch kéo y đi, nói:

- Huyện tôn đại nhân sốt ruột chờ ngài lâu lắm rồi, đang tức giận dùng dùng kia kìa, nhanh đi nhanh đi.

Rồi tóm lấy Dương Thượng Nguyên lôi y tới trước của Minh Luân đường rồi mới buông ra.

Bị bao nhiêu con mắt chăm chăm soi vào, Dương Thượng Nguyên đành phải bước vào Minh Luân đường, thi lễ với Từ phủ tôn, Hầu huyện tôn và Tôn giáo dụ. Tôn giáo dụ thấy Dương Thượng Nguyên tới muộn lại không đội khăn, tức giận quát:

- Dương sinh vô lễ, khăn đội đầu của ngươi đâu?

Dương Thượng Nguyên lướt mắt qua cậu y đang đứng cạnh, cúi đầu nói: - Học trò hổ thẹn, ban nãy vì vội chạy tới đây nên khăn trùm đầu bị gió thổi rơi xuống rãnh mương rồi ạ.

Hầu Chi Hàn khoát tay nói:

- Thôi, khỏi cần trách y thất lễ nữa, cái khăn này của y cũng chẳng đội được bao lâu nữa đâu.

Dương Thượng Nguyên mặt xám ngoét. Cả sảnh đường đều là các chu sinh đầu đội khăn vuông, Trương Nguyên cũng đội Hán khăn của Nho đông, chỉ duy có mình y là đầu trống không như vậy, trông chẳng khác nào tội nhân đang đứng trên công đường cả.

Bát cổ thịnh hội này, vai hề đã lên đài biểu diễn rồi, Trương Ngọc đời nào chịu đứng ngoài mà không vào xem trò hay đây? Những sai dịch canh công một mực không cho gã vào trong, tuy gã là con nhà quyền quý nhưng dù sao cũng biết điều, học thụ này không phải là nơi có thể làm loạn được. Trương Ngọc là kẻ nhanh trí, bèn đến gần tên sai dịch canh cổng, nói:

- Tổ phụ ta đang ở trong đó, ta có chuyện muốn báo với ông ấy, nếu đề lỗi chuyện hai người không chịu nổi trách nhiệm đâu.

Hai sai dịch nhận ra Trương Ngọc, ngơ ngác nhìn nhau rồi đồng loạt đứng sang bên nhường lối cho gã nông nghênh tiên vào.

Trương Ngọc đi vào Minh Luân đường, đứng cùng với các vị chu sinh. Vị trí này xem không được rõ lắm, nghe thì tiếng nọ xọ tiếng kia, bèn liều mạng để mặc cho tổ phụ trách mắng, xông vào đại sảnh hét lớn:

- Tổ phụ, cháu có việc gấp bẩm báo. Rồi thi lễ với các vị chu sinh trong sảnh, bước tới sau lưng tổ phụ Trương Nhữ Sương, nói thầm: - Tổ phụ, cháu là tới xem Giới Tử đệ chế nghệ thế nào đó.

một tiếng, không thềm đề ý

Trương Nhữ Sương biết tên cháu trai phá gia chi tử này tính tình ra sao, “Hừ ” tới gã nữa nhưng cũng không đuổi gã đi.

Chương 91:. Phu nhân không bằng chim.

Trương Nguyên và Diêu Phục đứng ở Minh Luân đường. Hai bên Minh Luân đường là năm mươi hai vị chu sinh, nhưng nghe thấy trong Khôi Tinh trai có tiếng đập bàn vang lên, lập tức cả nội viện, ngoại viện đồng loạt im phăng phắc, đám dân chúng đang nô nức kéo tới trước cổng học thì cũng ngừng hẳn tiếng nói, ai nấy nín thở như không muốn bỏ sót một động tĩnh nào từ trong Minh Luân đường kia. Tôn giáo dụ cung kính nói:

- Phủ tôn đại nhân, huyện tôn đại nhân, trừ hai sinh đồ xin vắng mặt ra thì các chu sinh còn lại đều đã đến đủ, mời hai vị đại nhân ra chỉ thị ạ.

Thiệu Hung Tri phủ Từ Thời Tiến nói:

- Như bản phủ đã nói từ trước, hôm nay ta chỉ là đứng một bên quan sát mà thôi. Đây là việc của học thg Sơn Âm ngài, cử để Tôn giáo dụ và Khải Đông tiên sinh chủ trì đi.

Tôn giáo dụ cảm thấy có chút căng thẳng, ngồi đây đều là các vị có công danh tiền sĩ, chỉ có mỗi lão là củ nhân, lão nào dám đứng ra chủ trì, bèn quay sang Lưu Tông Chu chấp tay nói:

- Khải Đông tiên sinh, mời ngài đứng ra chủ trì bắt cổ thịnh hội này. Lưu Tông Chu tỏ ra khách sáo một chút rồi lên tiếng:
- Được, vậy để tại hạ đảm đương vị trí giám khảo này một lần vậy.

Nhìn Diêu Phục, Trương Nguyên đang đứng dưới sảnh đường, nói:

- Năm mươi bốn chu sinh thiếu mất hai người, vậy thì thế này đi. Bài chế nghệ của Trương Nguyên chỉ cần có ba mươi lăm người thông qua là thắng.

Diêu Phục cảm thấy như vậy rất công bằng, nhất là gã Lã Kính Tu đang để tang cha kia và gã Trì Đạo Thanh các bệnh không tới kia, hai gã này đã nhận lễ rất hậu của lão rồi. Chuyện Lã Kính Tu để tang cha thì không thể nào là giả, nhưng lão cha của gã cũng thật biết chọn thời điểm chết quá nhỉ, sớm không đi muộn không đi lại nhà đúng lúc nước sôi lửa bỏng thế này để lặn ra...chết. Còn tên Trì Đạo Thanh kia thì có khả năng là giả bệnh lắm, gã đã nhận bảy cuốn “Pháp hoa kinh” mà lão tặng rồi, bảy cuốn sách đó do chính tay Hoàng Sơn Cốc đời Tống viết, lão đã phải chi ra tới sáu mươi lượng bạc để mua về từ Hàng Châu, ấy vậy mà hôm nay gã dám giả bệnh không tới, đúng là đáng ghét, đáng cảm!

Diêu Phục vội vã cướp lời, nói:

- Khải Đông tiên sinh, học trò nghĩ nên đem bài chế nghệ của Trương Giới Tử cho Lã và Trì sinh đồ xem, xem hai người đó đánh giá thế nào, như vậy mới công bằng ạ. Các quan trên sảnh đường đều bật cười, một người đang buồn đau thương tiếc trước sự ra đi của cha, một người thì

đang ôm liệt giường, thế mà lão Diêu Phục này còn đòi đến tận nhà làm tội người ta như vậy, có tú tài nào mà không biết điều và vô tình như lão không?

Từ Tri phủ lên tiếng: - Diêu sinh không cần lên tiếng, cứ để cho Khải Đông tiên sinh sắp xếp mọi việc. Diêu Phục nhìn lướt qua Từ Tri phủ, mặc dù rất muốn lên tiếng phản bác nhưng chỉ dám cúi đầu không nói gì.

Từ Tri phủ trong một tháng đã nhận của Diêu Phục tổng cộng năm trăm lượng bạc. Đương nhiên, năm trăm lượng bạc này đều cũng không phải do lão tự chi ra mà là do cháu lão Dương Thượng Nguyên bỏ ra. Lão dùng bạc của Dương Thượng Nguyên để bảo toàn cái khăn trên đầu mình, đến cháu dâu mình mà lão còn dám thông dân thì còn chuyện gì là lão không dám làm. Từ Tri phủ đã nhận lời đến lúc đó sẽ ra mắt của lão. Có điều Từ Tri phủ cũng không dự đoán được, chỉ trong một tháng ngắn ngủi mà những tin đồn xấu về Diêu Phục đã lan đi xa đến thế. Từ Thời Tiên dù là quan lớn nhưng cũng phải giữ thể diện cho mình, muôn tồn tại được trong chôn quan trường này thì phải biết tùy cơ ứng biến. Gã ra lệnh cho hai người hầu đem bàn, ghế và đầy đủ giấy bút tới đặt chính giữa đại sảnh.

Lưu Tông Chu nói:

- Trương Nguyên, mời ngồi, chuẩn bị chế nghệ.

Trương Nguyên thi lễ với các quan và các chu sinh trong sảnh rồi ngồi xuống ghế một cách ngay ngắn, bình thản đợi Diêu Phục ra đề. Lưu Tông Chu nói:

- Diêu sinh, theo như quy định ban đầu thì sẽ do người ra đề, chọn một trong hai.

đề về “Tử thư” hoặc “Xuân thu”, người hãy

Diêu Phục nói:

- Ta sẽ ra đề về “Tử thư”.

Vấn đề nhỏ của “tử thư này lão đã chuẩn bị từ rất lâu rồi, lão ráp tâm muốn làm cho Trương Nguyên phải bẽ mặt một phen trước các vị đại nhân và chu sinh tại đây, nói:

- Đề mà ta ra chính là vấn đề nhỏ sau: “Văn vương mà đã chết người chẳng bằng chim.”

Đề vừa ra, các vị chu sinh trên sảnh đường đều đồng loạt “ô” lên một tiếng. Đây là kiểu đề cắt- ghép, hơn nữa lại là một câu hỏi hết sức... “vô tình”. Cái gọi là “câu hỏi vô tình” đó chính là rút từ hai câu chẳng liên quan trong “Tủ thư Ngũ kinh” tạo thành một câu làm đề bắt cổ. Người làm bài khi phá đề bắt buộc phải lắp ghép hai câu “râu ông nọ cắm cằm bà kia” chẳng liên quan đồ liên kết lại thành một ý hoàn chỉnh. Bởi vậy nên thường thì những đề kiểu “chấp vá” như vậy nghe rất vô lí, thậm chí còn xuyên tạc bóp méo kinh nghĩa Nho gia. Gặp đề này căn bản là chẳng biết phải hạ bút thế nào, chỉ đành viết lung tung vài câu cho xong. Các chu sinh trên công đường ai nấy lắc đầu: “Văn vương đã chết” là bốn chữ trong “Luận ngữ”, còn về “người chẳng bằng chim” kia là rút ra từ “Đại học”. Hai về chẳng liên quan vậy mà cũng thành một đề được sao?

Trương Ngạc thấy các chủ sinh ngồi dưới đều có vẻ mặt khác thường thì lấy làm lạ, thấp giọng hỏi: - Tổ phụ, loại đề này không làm khó được Giới Tử chứ?

Trương Nhữ Song,

” Hừ “

một tiếng, không trả lời.

Vương Anh Tư cũng là biết loại đề “cắt- ghép vô tình” này khó đến thế nào. Gặp phải đề này thì ngay từ phân phá đề đã chẳng biết phải hạ bút ra sao, mà không phá được đề thì làm sao viết được đoạn sau nữa. Phụ thân nàng hồi trước dạy dạy cho Trương Nguyên bí kíp bát cổ, đến đoạn nói về kiểu đề này thì chỉ lướt qua rất nhanh, bởi thực tế thì ông cũng chẳng biết dạy thế nào, mà cũng chẳng có gì để dạy cả, chỉ phụ thuộc vào ăn may mà thôi.

Từ thời Long Khánh, trong các cuộc thi rất ít khi gặp kiểu đề như thế này. Vương Anh Tư vô cùng tức giận, khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ rần lên, thì thào vào tai cha, giọng nói còn mang sự tức tưởi:

- Loại người này đúng là vô sỉ. Từ lâu khoa cử đã không được phép ra kiểu đề như thế này nữa rồi. Vương Tư Nhâm giơ tay ra hiệu cho Vương Anh Tư im lặng. Gã muốn xem xem Lưu Tông Chu sẽ xử trí như thế nào trong tình huống này.

Lưu Tông Chu dốc lòng học theo thánh hiền, lấy việc duy trì và phát huy đạo đức nhà Nho làm nhiệm vụ. Văn bát cổ là phải mượn lời thánh hiền, Lưu Tông Chu sao có thể cho phép loại đề xuyên tạc bóp méo đạo đức nhà nho thế này làm đề thi được, lập tức lên tiếng:

- Kinh nghĩa đã được đúc rút từ bao đời nay, hà có chi mà người lại cắt đầu cắt đuôi chấp ghép lộn xộn như vậy.

Xuyên tạc thánh ngôn Khổng - Mạnh, bóp méo đạo nghĩa, đúng sai lẫn lộn, làm sao có thể mượn lời thánh hiền giảng đạo nghĩa được đây? Đề này không ổn, Diêu sinh nghĩ đề khác đi.

Diêu Phục cười lạnh nói:

- Học trò và Trương Giới Tử đã lập văn khế, trong đó nói rất rõ ràng, đề là do ta ra. Nếu Khải Đông tiên sinh không cho phép ra đề như vậy thì học trò cũng không nghĩ ra đề nào khác nữa đâu.

Đây rõ ràng là lão đang làm già gây khó dễ cho Trương Nguyên đây mà.

Lưu Tông Chu nói:

- Ra đề là do người, nhưng là phải hợp quy củ. Từ thời Vạn Lịch tới nay, khoa cử đâu có loại đề cắt ghép như vậy nữa. Người muốn cắt ghép gì thì cũng phải ra đề có tình có lý chút.

Vương Tư Nhâm lên tiếng:

- “Chính thông máu năm chiêu lệnh đốc học thiên hạ, ra đề không được lấy cái nọ chấp ghép vô lý vào cái kia. Kẻ nào dám cố tình vi phạm lập tức trị tội không tha.”

Vương Anh Tư rất đổi vui mừng, vẫn là phụ thân lợi hại nhất, bác học uyên thâm, tinh thông đủ loại sách, đến thánh chỉ trăm năm trước cũng có thể đồng dặc nói ra không sai một chữ. Xem Diêu Hắc Tâm này còn gì để nói.

Diêu Phục vẫn cố cãi chày cãi cối:

- Đây chỉ là một ván cược thôi mà.

Tôn giáo dụ quát:

- Đây là bát cổ thịnh hội, mọi hành động phải đoan chính nho nhã.

Danh không chính tất ngôn không thuận, sao có thể nói các quan phủ, quan huyện, còn có các vị chu sinh hàng đầu bốn huyện tới đây chỉ để xem một vụ cá cược?

Diêu Phục thấy trên mảnh đường mọi người ai nấy nhìn mình mặt lạnh như tiền, đành phải nói:

- Cho dù là vậy thì đây cũng không phải mở khoa thi, đề như thế nào đương nhiên là do ta quyết định rồi.

Khi Diêu Phục và Lưu Tông Chu đang tranh luận về vấn đề này thì Trương Nguyên mặt không chút biểu cảm, trong đầu khẩn trương suy nghĩ. Diêu Phục nhất quyết lấy câu “Văn Vương đã chết người cũng chẳng bằng chim” kia làm đề cho mình, vậy thì hắn cũng sẽ kiên quyết đấu với lão tới cùng. Thế gian này không có đề nào là không phá được cả, chỉ có điều là có thể phá tốt hay không mà thôi.

Từ Tri phủ muôn giảng hòa, cười nói:

- Loại đề cắt đáp vô tình này đương nhiên không hợp lệ, nhưng dù sao cũng đã thịnh hành một thời, chủ yếu là để phòng việc thí sinh đạo văn, những năm gần đây loại đề như vậy mới ít xuất hiện, nhưng dù sao, thịnh hội bắt cổ ngày hôm nay cũng không phải là thi cử nghiêm túc, thậm chí trong đó còn có hình thức của một cuộc đấu trí vui nho nhỏ. Chi bằng như vậy đi, đề này cử để cho Trung Nguyên phá, không cần làm hết cả bài bát cổ mà chỉ cần phá thôi, sau đó Diêu sinh sẽ nghĩ một đề khác

giống đề thi thật cho Trương Nguyên chế. nghệ bắt cổ, các vị chu sinh thầy sao?

Từ Thời Tiến đây là đang có ý muốn “yểm trợ” cho Diêu Phục đây mà. Loại đề cắt ghép vô tình này nếu Trương Nguyên không phá được hoặc phá không hay thì khi thể của hắn sẽ bị giảm sút đi rất nhiều. Mà có phá để tốt thể nào đi chẳng nữa thì cũng không thể lấy đó làm lý do ép Siêu Phục giao ra khăn đội đầu của lão được. Ở đây Tri phủ từ là người đứng đầu, ông ta đã nói như vậy thì Lưu Tông Chu cũng chẳng dám có ý kiến gì thêm, chỉ biết cổ vũ Trương Nguyên nói:

- Trương Nguyên, củ phá đề này thử xem, nếu phá không được cũng không sao, nhưng nhớ là không được nói lung tung làm sai lệch đạo nghĩa của thánh hiền đó.

Trương Nguyên suy nghĩ một hồi lâu, đứng lên nói:

- Học trò xin được đáp đề bằng miệng.

Đây chính là “tiểu xảo” của Trương Nguyên để che giấu việc viết chữ xấu của mình. Mặc dù chữ tiểu Khải của hắn cũng đã có tiến bộ nhưng cũng khó có thể khiến cho các quan và các vị chu sinh ở đây hài lòng, sợ rằng cho dù phá để có đạt yêu cầu đi chẳng nữa những chữ xấu quá nên vẫn không được công nhận là thắng. Dù sao hắn cũng chỉ mới luyện chữ có bốn tháng thôi mà, vả lại kiểu trả lời miệng thế này cho thấy hắn có tài ứng đối nhanh, tư duy linh hoạt, đây cũng là một cách “ghi điểm” với các quan và chu sinh trên sảnh đường.

Lưu Tông Chu kinh ngạc nói:

- Người đã phá được đề rồi ư?

Trương Nguyên gật đầu đáp:

- Chỉ có điều, đề này cắt ghép hơi thái quá nên học trò phá không được nho nhã cho lắm.

Lưu Tông Chu nói:

- Củ phá đề thi ta nghe xem.

Từ Tri phủ, Hầu Huyện lệnh, Trương Nhữ Sương, Vương Tư Nhâm đồng loạt nghiêng tai lắng nghe, chu sinh hai bên cũng đều chăm chú, tập trung vào thiếu niên Trương Nguyên đang ngồi chính giữa sảnh đường kia. Cả Minh Luân đường lặng ngắt như tờ, cơ hồ không có lấy một tiếng thở. Ai nấy đều hồi hộp chờ đợi xem thiếu niên Trương Nguyên kia sẽ phá đề ” Văn Vương đã chết người chẳng bằng chim” kia như thế nào.

Trương Nguyên nói: - Phu nhân không bằng chim, thì thực đáng xấu hổ rồi, hổ thẹn,

hổ thẹn, mà hổ thẹn sao bì bằng văn vương.

Cách phá đề này rất có ý trêu tức, có thể liên hệ giữa “Văn vương” với “người không bằng chim” mà vẫn hợp theo đạo lý nhà nho, điều này đòi hỏi một tu suy cực kỳ tốt và sức tưởng tượng phong phú, còn có một điều nữa, đó chính là khả năng ứng biến linh hoạt.

Mọi người ban đầu là ngạc nhiên, sau đó thì lập tức cười vang lên.

Đám người Từ Thời Tiến cũng không nhịn được cười. Trương Ngọc cũng ra bộ ta đây hiểu biết, chêm vào một câu:

- Quá hay! Trên cả tuyệt vời!

Vương Anh Tư ” Khả ” lên một tiếng, may mà cả sảnh đường lúc này đều đang cười vang nên không ai chú ý tới điệu cười như muốn gào lên đó của nàng.

Chỉ có hai người không cười - Trương Nguyên và Diêu Phục.

Trương Nguyên là đang có ý muốn trêu tức Diêu Phục, đương nhiên phải làm bộ nghiêm túc. Mọi người cười nói thân nhiên, chỉ mình ta vẫn bình thân như không. Diêu Phục trong lòng hiểu rõ mọi người bật cười không phải là bởi vì cách phá đề của Trương Nguyên buồn cười, mà họ là đang khen hấn phá đề vừa hay lại vừa khôi hài. Lão bèn cố chống chế:

- Phá đề chỉ được hai câu thôi, hấn làm thừa đề bao nhiêu câu rồi.

Trương Nguyên không chút khách khí, phản pháo lại:

- Điều tú tài lấy đề cắt ghép vô tình trong kỳ thi trăm năm trước ra kiểm tra ta, ta lại dùng cách phá đề ngày nay để ủng hộ. Chẳng lẽ quy tắc cũng là do người quy định ra hay sao?

Lưu Tông Chu nói:

- Thời Gia Tĩnh phá đề có thể dùng ba, bốn câu. Trương Nguyên phá đề như vậy là hợp quy tắc rồi, đây vẫn là đề những năm Gia Tĩnh mà.

Từ Tri phủ cũng lên tiếng:

- Điều sinh chờ như vậy, mau nghĩ ra một đề khác đi.

Điều Phục chẳng còn cách nào khác, suy nghĩ một lát rồi ra đề: - Quân tử căng nhi bất tranh.

(tạm dịch: quân tử trang trọng quyết không tranh giành.)

Câu “Quân tử căng nhi bất tranh” này xuất phát từ ” Luận Ngũ linh công đệ thập ngũ”, đây là đề “Tủ thư” một cách dành chính ngôn thuận rồi, lại rất có khả năng đánh giá năng lực của người viết. Lưu Tông Chu gật đầu nói:

- Tốt. Trương Nguyên bắt đầu làm đi.
- Hãy khoan.

Điều Phục lại lên tiếng:

- Đề này rất dễ, như vậy thì dễ dàng cho hẳn quá. Bởi vậy nên Trương Giới Tử nội trong hai khắc phải làm xong bài chệch nghệ này.

Các chu sinh trên mảnh đường lại một phen xôn xao. Thi Đông sinh thậm chí là thi Đạo cũng phải thi trong một ngày, Điều Phục lại bắt Trương Nguyên nội trong hai khắc phải làm xong một cuốn chệch nghệ bát cô, đây há chẳng phải là đang cố tình làm khó dễ cho nhau hay sao, cho dù là chép nguyên si một cuốn sách cũng không thể nào nhanh như vậy được.

Chương 92: Sinh mạng hữu hạn, việc học vô biên.

Từ Tri phủ đã không lên tiếng phản đối yêu cầu vô lý của Diêu Phục, Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn đương nhiên cũng

không dám mở miệng, Tôn giáo dụ thì càng không cần phải nói.

Mà Trương Nhữ sừng lại là thúc tổ của Trương Nguyên, Vương

Tư Nhâm là thầy của Trương Nguyên, hai người này càng không

thể lên tiếng để tránh người ngoài dị nghị là thiên vị

Trương Nguyên. Chỉ có Lưu Tông Chu đang giữ thân phận trưởng

ban giám khảo, vốn muốn Trương Nguyên thua nhưng là người

chính trực nên quyết không dùng cách không đường hoàng để

Trương Nguyên phải thua trong trận cá cược này, nói:

- Điều mình không làm được thì đừng bắt người khác làm, Diêu sinh, nếu trong Tuế thủ, giáo dụ cũng bắt nguoi trong hai khắc phải hoàn hoàn thành bài chế nghệ, người nghĩ sao?

Diêu Phục xảo biện:

- Đây đâu có phải là thi cử thật, đã là thi đấu thì tất nhiên là phải khó rồi, chẳng lẽ cho hấn thời gian một ngày, để các vị chu sinh, các vị đại nhân ở đây cũng phải đợi hấn cả một ngày sao?

Trương Nguyên rất tôn trọng nhân phẩm của Lưu Tông Chu, khom người nói:

- Đa tạ Khải Đông tiên sinh chủ trì nghiêm minh, nếu Diêu tú tài đã cố ý làm khó dễ cho học trò như vậy thì học trò cũng sẽ quyết đấu với gã đến cùng. Ta không cần tới hai khắc, bây giờ có thể đáp bằng miệng được rồi. “Quân tử phải biết đối nhân xử thế cho phải đạo, với người khác thì không được kiêu căng tự phụ.” Hai câu đó chính là phá đề đó.

Diêu Phục kinh ngạc nói:

- Ngươi, ngươi đã làm đề này rồi ư?

Trương Nguyên không đáp, tiếp:

- Diêu tú tài định lật lọng, đòi đối đề sao? Diêu Phục rất muốn đối đề khác nhưng trước mặt các vị chủ sinh và đại nhân trên đại sảnh, lão chỉ dám hậm hực nói:
- Coi như người may mắn, vậy người đọc thuộc lòng bài hát cổ đó ra đi.

Lão cười khinh bỉ.

“Quân tử kiêu mà không tranh giành”, đề này Trương Nguyên kỳ thật chưa hề làm qua lần nào mà chỉ luyện tập phá đề mà thôi, nói:

- Nếu ta đọc, chỉ sợ Diêu sinh khẩu không phục tâm cũng không phục thôi. Ta cho ngài thêm một lần, ngài ra đề khác đi.

Diêu Phục nheo mắt nhìn Trương Nguyên, thầm nghĩ:

- Tiểu tử này nông cuông kiêu ngạo gồm nhip, cho người đọc người không thèm đọc, lại bắt ta ra đề khác. Tốt thôi, cho dù bị người đời chê cười ta cũng phải cho người nếm mùi hậu quả của sự kiêu ngạo, cho người biết thế nào là bản lĩnh của Diêu tú tài ta.

Lão nôn ngực, vênh mặt nói:

- Vậy ta chấp nhận ý nguyện của người, để ta mới ra này có tên “Dù chưa từng học”.

Vương Anh Tư đang đứng sau phụ thân Vương Tư Nhâm nghe thấy Diêu Phục ra đề này, thiếu chút nữa cười ra tiếng. Trương Nguyên làm đề nào nàng cũng như cha nàng, đều nắm rõ nhu lòng bàn tay. Đề trước đó “Quân tử kiêu mà không tranh giành”

Trương Nguyên chưa từng làm bao giờ, còn đề Diêu Phục đòi lại này thì lại chính là đề mà mười ngày trước hắn đã từng làm, lại còn được cha nàng hết lời tán thưởng nữa chứ. Diêu có môi trăm tính ngàn tính lại tính không được tình huống này, cuối cùng lại tự đẩy mình vào thế yếu. Trương Nguyên lí sự giỏi, vận may cũng tốt, vừa khiến cho Diêu Phục phải một phen xấu mặt mà lại làm như hắn độ lượng lắm, giỏi giang lắm, gặp đề nào cũng có thể xuất khẩu thành thơ. Đúng là buồn cười, buồn cười chết đi được! Đúng lúc đó thì có tiếng. Trương Nguyên ngâm:

- Mặc dù chưa học, nhưng ta cũng xem qua rồi! Đề này là đề lông trong đề, khó! Quả là khó! Vô cùng khó!

Diêu Phục khấp khởi mừng thầm, được thể thúc giục:

- Chỉ có hai khắc thôi đó, đừng có kéo dài thời gian nữa, mau đáp đề đi, Trường đại tài tử. Giọng lão mang ý châm biếm thấy rõ.

Trương Nguyên thở dài nói:

- Hãy khoan để học trò dành thời gian suy nghĩ cho kĩ đã.

Lưu Tông Chu hòa nhã nói:

- Cứ tự nhiên.

Trương Nguyên bước đi thông thả, giọng sang sảng:

- Mặc dù chưa từng học luận học của thành hiện nhưng sau này tất sẽ thông tỏ.

Đây là bước phá đề. Lưu Tông Chu, Trương Nhữ Sương, Tôn giáo dụ đều mỉm cười hài lòng, gật gật đầu tỏ ý khen ngợi, chỉ có thầy của Trương Nguyên là Vương Tư Nhâm vẫn tỏ ra nghiêm nghị, như thể vẫn chưa hài lòng với học trò của mình là Trung Nguyên. Đúng là một ông thầy nghiêm khắc! Chỉ có Vương Anh Tư là đọc được tâm tư của phụ thân. Ban nãy ông còn giả vờ ho khan mấy tiếng quay đầu đi cười thầm, nhưng những hành động ấy không qua nổi mắt nàng.

Giọng của Trương Nguyên rất lớn, các chu sinh đứng ngoài tiền viện nghe được tranh cãi nhau rất kịch liệt. Sai dịch lại ngăn không cho họ vào trong, người nào người này thi nhau thò đầu nghển cổ vào, trông chẳng khác nào một đám ngỗng nhón nháo. Thấy Trương Nguyên bước tới bên của Minh Luân đường, giọng nói hào sảng đồng đặc, liền biết hẳn đang chế nghệ rồi, mà lại là đối đáp bằng miệng nữa. Mấy vị chu sinh cũng cao giọng đọc theo:

- Tuy viết vị học nhất hiền giả luận học, tất quy chi tận luân giả yên (Mặc dù chưa từng học luận học của thánh hiền nhưng sau này tất sẽ thông tỏ.)

Các đồng sinh và đủ các tầng lớn người đang đứng trong Đại viện ngoài Nghị môn cũng cao giọng hô:

- Mặc dù chưa từng học luận học của thánh hiền nhưng sau này tất sẽ thông tỏ.

Tiếng nói vang vọng cả Minh Luân đường, rồi vang cả ra tiền sảnh, rồi Nghị môn, cơ hồ cả những người đang đứng trên cầu Quang Tương cũng có thể nghe thấy rõ ràng.

Ánh mặt trời rực rỡ chiếu xuống cỗ xe ngựa đang đỗ dưới chân cầu Quang Tương. Thương Cảnh Lan, Thương Cảnh Huy đương nhiên cũng đã nghe rõ. Thương Cảnh Huy giật mình nói:

- A, người ta đang hét cái gì thế nhỉ?

Thương Chu Đức cười nói:

- Tiểu Huy chớ kinh sợ, đây là Trương công tử đang bắt đầu làm bắt cổ đó. Người ta là đang đọc theo cậu ấy, để cho người đứng bên ngoài cũng nghe được đó mà.

Thương Cảnh Huy mở to mắt vui vẻ nói:

- Tiểu Huy hiểu rồi, Trương công tử ca ca là muốn nói to cho Tiểu Huy nghe đây mà. Huynh ấy đã hứa với Tiểu Huy rồi mà.

Cái miệng nhỏ nhắn của Thương Cảnh Lan chu lên:

- Truyền ra ngoài cho mọi người nghe, vậy mọi người có hiểu chữ nào không?

Thương Cảnh Huy nói:

- Mọi người nhỏ, nghe không hiểu gì, nhưng thúc phụ chắc chắn là hiểu đúng không?

Thương Chu Đức lại nói:

- Thúc phụ cũng nghe không hiểu lắm, cháu hỏi cô cô của cháu đi, Đạm Nhiên chắc chắn là hiểu rõ đó. Thương Cảnh Huy chạy tới bên mẫu thân và thím đang ngồi trong cỗ xe ngựa đậu dưới tán cây Công Tôn, bàn tay nhỏ vịn vào thành cỗ xe ngựa, nói:
- Cô cô, cô cô!

Chiếc rèm xe lập tức được kéo lên, từ khung cửa nhỏ hình lá liễu hiện ra khuôn mặt xinh đẹp đang xấu hổ của Thương Đạm Nhiên, nàng e ấp nói:

- Gọi lớn như vậy làm gì?

Tiểu Cảnh Huy chu chu cái môi, vồ ” một tiếng, cố gắng dùng giọng nói nhỏ nhất, nói: - Tiểu cô cô, cô cô nghe hiểu bài hát cổ của Trương công tử ca ca không?

Thấy bộ dạng như vậy của cô cháu gái, Thương Đạm Nhiên lại buồn cười, hạ giọng nói:

- Đây là Trương công tử muốn mượn bài hát cổ đó để chế giễu Diêu tú tài đó mà. Tiểu Cảnh Huy vui vẻ nói:
- Mắng hay lắm, Diêu Hắc Tâm lòng dạ hiểm độc làm rất nhiều chuyện xấu đúng không? Trương công tử ca ca mắng lão ngay trước mặt mọi người, hay lắm!

Đúng lúc đó, từ cửa lớn của Nho học lại truyền ra tiếng nói:

- Che giấu không học thì không thể hiểu rõ, hiểu cũng sẽ không hiểu hết, hiểu đủ, như vậy cũng không thể coi là học.

Đó là thừa đề.

Tiểu Cảnh Huy vội hỏi:

- Cô cô, cô cô, Trương công tử ca ca lại mắng Diêu Hắc Tâm ạ?

Thương Đạm Nhiên nói:

- Cháu lên xe đi, ta nói cho cháu nghe.

Tiểu Cảnh Huy lắc đầu liên tục, nói:

- Cháu không lên đâu, ở ngoài này vui hơn.

Nói rồi nàng lại giẫm lên đám lá khô dưới mặt đất, ra vẻ thích thú lắm, lại nói:

- Cô cô, mau nói đi.

Thương Đạm Nhiên liền giải thích:

- Trương công tử nói “giữa cha con phải có tình thân, quân thân có nghĩa, lớn nhỏ phải có sự khác biệt, trưởng thủ phải có tuân tị, giữa bằng hữu với nhau thì phải có sự tin tưởng”. Công tử muốn mượn những lời này để châm biếm lão Diêu tú tài đó mà.

Phó thị và Kỳ thị cũng đều là những tiểu thư khuê các hay chữ, nghe Thương Đạm Nhiên giải thích như vậy thì đều gật

đầu mỉm cười.

Tiếng nói lớn từ trong học thụ lại vang lên:

- Con người hôm nay ỷ vào tư chất mà không chịu khổ công học hành..

-Hành động ngu xuẩn thì không lấy gì làm lạ, nhưng kẻ mà không biết học thì không xứng nhắc tới chữ học.

“”

Thương Cảnh Huy lại líu la líu lo: - Oa, Trương công tử mắng hay lắm, mắng được bao nhiêu như vậy.

Thương Đạm Nhiên không nhịn nổi che miệng khúc khích cười.

Hai chị dâu thấy em gái nghe người ta làm bất cổ mà cười vui vẻ như thế, liếc mắt nhìn nhau đầy ẩn ý, gật gật đầu. Trưởng tâu Phó thị thầm nghĩ: “Xem ra Đạm Nhiên này đúng là có ý với vị Trương công tử này lắm rồi. Mặc dù Trương công tử này xuất thân nhà Đông Trương, nhưng tuổi trẻ tài năng tuấn kiệt, lại là môn hạ của Vương Tư Nhâm, cuộc đấu bát cổ hôm nay cậu ta nắm chắc phân thắng rồi, sang năm đậu tú tài ắt cũng không khó, về khoản này thì Trung Ngạc bên Tây Trương sao có thể so sánh được. Quan trọng nhất là giờ Đạm nhiên lại rất có ý với vị công tử nhà Đông Trương này rồi, chỉ có điều là nàng lại lớn hơn Trương Nguyên một tuổi, lại chưa bỏ chân, không biết nhà Trương Nguyên có để tâm đến vấn đề này hay không.”

Cuốn “Mặc dù chưa học” này của Trương Nguyên dù hơi dài nhưng đã phát huy được vô cùng nhuần nhuyễn ý trong “Tử thư”, đủ sáu trăm chữ. Đề “Tử thư” bên dưới ra hạn là ba trăm chữ, còn ở trên thì không có hạn chế gì. Các Nho đồng sĩ tử trong Nội viện Nghị Môn nghe Trương Nguyên nói một câu thì lại nhắc lại một câu, gân cổ lên hô, hô tới khản cả giọng, càng hô càng hăng, cuối cùng toàn bộ quyển sách dày của Trương Nguyên đã được họ hô hết cả, cả Minh Luân đường như muôn sập xuống vì tiếng hô của họ. Kết lại bài hát cổ là câu:

- Không khổ công chịu khó học hành mà đòi có công danh và người từ bỏ công danh theo đuổi sự nghiệp học hành, xét đến cùng vẫn chỉ là một chữ học mà thôi.

Tiếng hô đột nhiên dừng lại, trong ngoài là một bầu không gian yên tĩnh.

Trên Minh Luân đường, Trương Nguyên hướng về phía Lưu Tông Chu khom người nói: - Bài chế nghệ của học trò tới đây là hoàn tất.

Ban nãy khi Trương Nguyên mới bắt đầu đọc, Tôn giáo dụ đã lệnh cho Chu Huấn Đạo đứng một bên chép lại. Chu Huân Đạo đưa lại bài viết còn chưa rác mục cho Lưu Tông Chu xem.

Lưu Tông Chu không xem mà nhìn Trương Nguyên, trong lòng khẽ thở dài: “Trong ba tháng ngắn ngủi mà đã ngâm cứu bất cổ được đến độ tinh thâm như thế,

đáng tiếc, quả là đáng tiếc!”

Lưu Tông Chu quả thực vô cùng tức giận đau lòng, Trương nguyên đúng là có khả năng thiên phú, nhưng dùng khả năng thiên phú đó mà chỉ dành để học về chế nghệ bất cổ thì thật đáng tiếc.

Các vị chu sinh trong và ngoài sinh đều chăm chú dõi theo từng cử chỉ của Lưu Tông Chu, xem xem rốt cuộc lão sẽ đánh giá như thế nào về bài chế nghệ này của Trương Nguyên.

Chỉ nghe Lưu Tông Chu nói:

- Bề học là vô biên, con người ta học ba kiếp đầu óc mới sáng ra đôi chút. Người đã thông tỏ sự học như vậy, ta chỉ tặng người một câu này thôi.

Trương Nguyên cung kính nói:

- Xin mời Khải Đông tiên sinh buông lời giáo huấn.

Lưu Tông Chu nói:

- Bất luận người sau này có ra sao cũng đừng quên chuyện học đó nhé.

Trương Nguyên có thể cảm nhận được sự tha thiết kỳ vọng của Lưu Tông Chu đối với mình, trong lòng tất nhiên hết sức cảm động, đáp:

- Học trò sinh ra trong tầm kiến thức nông cạn hạn chế, nguyện được theo đuổi bề học vô biên trước mắt.

Lưu Tông Chu nghi ngờ nhìn hắn, mắt lộ ý cười, nhớ tới khi xưa Dương Minh tiên sinh nằm trên giường mà ngộ ra đạo lý, gật gật đầu, ra hiệu cho Trương Nguyên lui sang một bên, cầm cuốn sách chép lại bài “Mặc dù chưa học của hắn, nói:

- Cuốn chế nghệ này các chữ sinh đều đã nghe cả rồi, trong lòng ắt đã có định đoạt, bây giờ là tới phần bình xét, trước tiên mời các vị đứng sang bên Đông.

Năm mươi hai chữ sinh tính cả Dương Thượng Nguyên đều đứng sang bên trái, chợt nghe Lưu Tông Chu nói:

- Có ai cho rằng cuốn chế nghệ này không tốt, mời đứng sang bên Tây, ta có lời muốn hỏi.

Năm mươi hai chữ sinh ngơ ngác nhìn nhau, không một người dịch chân, mà ngay cả Dương Thượng Nguyên cũng không hề nhúc nhích.

Diêu Phục thấy tình hình không ổn thì vội vã kêu lên:

- Khải Đông tiên sinh, làm vậy là không công bằng với học trò. Các cho sinh đều sợ đắc tội với Trương Nguyên nên không dám đứng ra.

Lưu Tông Chu quát:

- Tại sao họ lại sợ đắc tội với Trương Nguyên mà không sợ đắc tội với người?

Diêu Phục mặt đỏ tía tai, đáp:

- Trường thị Sơn Âm hùng bá một phương, điều này có ai là không biết. Diêu phục không hổ danh là thầy cãi, trong lúc này mà lão vẫn nghĩ ra đủ cách để chống chế. Trương

Nhữ Sương Ngồi ở sườn đầu hù lạnh một tiếng, lên tiếng:
- Vậy theo Diêu tú tài nói thì nên bình phán thế nào về bài chế nghệ của Trương Nguyên mới phải đây?

Diêu Phục nói:

- Học trò cho rằng, đem năm mươi hai tờ giấy phát cho mỗi chu sinh ngồi đây, ai cho rằng bài văn này có thể thông qua thì viết một chữ “Được”, còn nếu cho rằng bài văn này không ra gì thì cứ việc thẳng tay viết một chữ “Không” vào tờ giấy. Làm vậy là công bằng nhất.

Vương Tư Nhâm lại cười nói:

- Chẳng lẽ bình phẩm một tác phẩm chế nghệ là chuyện dễ tiện vô sỉ đến mức phải vụng trộm đến thế sao? Từ Tri phủ nói:
- Bản phủ có lời muốn nói.

Tất cả mọi người trong sinh đường đều hướng ánh mắt về phía Từ Thời Tiến. Phủ tôn đại nhân sẽ phán ra sao đây?

Chương 93: Đại Tông Sư đến.

Thiệu Hưng Tri phủ Từ Thời Tiến đã nhận sính lễ của Diêu Phục nên vẫn muốn đứng ra giúp lão một phen, gì thì gì lão cũng đã biếu xén cho gã những năm trăm lượng bạc, hơn nữa Diêu Phục còn mượn danh nghĩa đường huynh Diêu Giảm Lập của lão để viết cho gã một bức thư, nhờ gã “quan tâm” nhiều hơn tới Diêu Phục. Diêu Giảm Lập và Từ Thời Tiên đồ tiên sĩ cùng một bảng nên cũng có thể coi là chỗ thâm tình. Thế nhưng trước tình thế khi mà Diêu Phục đã nắm chắc phần thua như vậy, nên Trương Nguyên chỉ là con cháu một nhà gia nhân bình thường nào đó thì Từ Thời Tiên sẽ không chút e ngại, dùng cách thức vừa đấm vừa xoa để áp chế hắn. Thế nhưng Trương Nhữ Song và Vương Tư Nhâm lại đều đang ngồi đây, hơn nữa chủ trì cái gọi là bát cổ thịnh hội này lại là Lưu

guyên. Quan trọng hơn là các chu sinh trong ngoài Minh Luân đường và đám dân chúng đang đứng ngoài kia tất cả đều đang đứng về phía Trung Nguyên, trong khi Diêu Phục kia nhân phẩm bại hoại, bị người đời phỉ nhổ, nên giờ mà gã đứng về phía Diêu Phục thì giống như trở thành tội đồ trước mắt mọi người vậy, Từ Thời Tiến đâu có ngu ngốc như vậy?

Nhưng lễ vật thì đã nhận của người ta rồi, nếu không tỏ chút “tâm ý” với Diêu Phục thì cũng ngại, gã bèn lên tiếng:

- Khải Đông tiên sinh nói các vị chu sinh đứng phía Đông đây, ai cảm thấy bài bắt cổ này không đạt thì đứng sang phía Tây, theo ý kiến ngu muội của ta thì chỉ bằng đổi thành thế này đi, các chu sinh đang đứng phía Đông cho rằng bài hát cổ này tuyệt hay rồi thì xin mời đứng sang phía Tây, làm như vậy thế nào, Khải Đông tiên sinh?

Vương Tư Nhâm thầm nghĩ: “Xem ra Diêu Phục vung tay cũng hào phóng quá nhỉ, Từ Thời Tiến không ngờ lại thiên vị lão như thế, chỉ có kẻ thâm hiểm mới nghĩ ra được kế này. Nhìn bề ngoài thì đổi như vậy không có gì khác nhau, nhưng thực ra thì khác nhau một trời một vực.” Nhưng chỉ khi hai bên ngang tài ngang sức thì mới có tác dụng, còn với tình hình hiện tại thì... ha ha, đúng là phí mất tâm kế của gã rồi.

Trương Nhữ Sương trong lòng rất phẫn nộ nhưng cô kìm chế không lên tiếng.

Lưu Tông Chu bực tức nói:

- Được, vậy cứ theo lời Từ phủ tôn đi.

Rồi quay sang hỏi Diêu Phục:

- Diêu sinh, người còn gì để nói không?

Diêu Phục thấy Từ Thời Tiến không ủng hộ việc dùng giấy định đoạt thắng thua ban nãy của mình thì trong lòng vô cùng tức tối nhưng cũng chẳng biết làm sao, chấp tay nói:

- Vậy do phủ tôn đại nhân làm chủ.

Lưu Tông Chu quay xuống nói với đám cho sinh:

- Chư vị đọc sách thánh hiền, thông tỏ lễ nghĩa, hôm nay trên Minh Luân đường này sẽ dùng thiên lý để định đoạt, hy vọng các vị sẽ đưa ra quyết định một cách sáng suốt và công tâm nhất. Ta tin rằng cuộn chế nghệ này của Trương Nguyên sẽ chiếm được cảm tình của tuyệt đại đa số các vị ở đây, mời.

Dứt lời, ánh mắt lão nhìn các chu sinh đang đứng dưới.

Trương Đại đương nhiên là người đầu tiên bước ra khỏi hàng, rồi sau đó là mười mấy vị sinh đồ cũng lần lượt bước sang phía Tây, tiếp đó là mười người nữa, bây giờ ở bên Đông vẫn còn có mười chín người nữa. Mười chín người này còn đang phân vân, do dự, đưa mắt nhìn nhau như có ý thăm dò. Các chu sinh trong huyện, ngoài huyện đều đang chăm chú dõi theo từng cử chỉ của mười chín người này. Thế rồi có thêm ba người cũng bước sang bên Tây. Diêu Phục thấy vậy, trong lòng thâm than: “Gay rồi, mười chín người còn lại ban nãy chính là mười chín người mà lão đã biểu cho lễ vật rất hậu, sao ba kẻ kia lại bước sang bên Tây như thế? Vậy chẳng phải là số người ủng hộ Trương Nguyên đã vượt qua con số ba mươi lăm người rồi hay sao?”

Diêu Phục đứng là vô sỉ hết chỗ nói, lại còn chạy ra ngăn ba người đang định bước sang bên Tây lại, nói:

- Phương huynh, Ngụy huynh, Du huynh..

Chỉ thiếu mỗi nước nói toẹt ra luôn là “Ba vị đều đã nhận hậu lễ của ta rồi đó”. Mọi ánh nhìn đều tập trung vào lão Diêu Phục không biết liêm sỉ là gì kia. Ba người lưỡng lự một lúc rồi quyết định bước qua Diêu Phục, rảo bước nhanh sang phía Tây như sợ bị Diêu Phục kéo lại.

Và như vậy, Trương Nguyên đã giành chiến thắng.

Nhưng vẫn chưa hết, mười sáu người còn lại ở bên Đông như đàn ong vô tổ, cũng thi nhau chạy sang phía Tây.

Kể cả kẻ đang đề đầu trần là Dương Thượng Nguyên cũng chạy sang phía Tây rồi. Gã đâu phải kẻ ngu, kẻ củ bảo thủ theo một phe thì không phải thức thời, một mình đứng đề cho

người ta cười vào mũi sao? Vậy nên gã đã bất chấp ánh nhìn giận dữ của cậu mà cúi đầu chạy nhanh sang bên Tây.

Bên phía Đông phút chốc không còn một ai. Hóa ra cảm giác bị bạn bè xa lánh, người thân ghét bỏ là như vậy sao?

Bên ngoài sảnh đường, tiếng vỗ tay vang lên như nồm, thậm chí còn vang xa tới tận ngoài Nghi Môn, rồi lan ra cả cửa lớn của Nho học. Có kẻ đã đứng ngóng bên ngoài rất lâu, cũng có kẻ chỉ vừa vô tình đi ngang qua, tất cả đều vỗ tay hoan hô, thi nhau bình luận:

Trương Nguyên Trường công tử bắt cổ đại thắng, lần này quyết phải lột khăn trùm đầu của lão Diêu

- Hay lắm, mới được!
- Trời, lại còn lột cả khăn của lão nữa à?
- Tất nhiên rồi. Diêu Hắc Tâm làm bao chuyện ác như vậy, tước khăn của lão là đáng đời lão lắm!

Một người áo xanh lên tiếng, ra bộ vô cùng hả hê đắc ý.

-

...

Bên kia cầu, Thương Đạm Nhiên nghe được tiếng vỗ tay thì biết chắc đã có kết quả, bèn nói: - Hai vị tẩu tẩu, chúng ta về thôi.

Phó thị ” ! ” cô cháu gái:

một tiếng rồi lệnh cho tỳ nữ ra báo với Thường Chu Đức.

Thương Chu Đức liền vỗ tay gọi hai

- Cảnh Lan, Cảnh Huy, chúng ta phải về rồi.

Thương Cảnh Huy tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Phải về rồi ư? Thắc phụ, đợi Trương công tử ca ca ra rồi về được không? Tiểu Huy muốn hỏi huynh ấy một số chuyện.

Thương Chu Đức nói:

- Chắc Trương công tử tạm thời chưa ra được đâu, chúng ta không thể cử đứng đây đợi mãi được, thúc phụ đứng mãi đau cả chân rồi đây này.

Thương Cảnh Huy liên nói:

- Vậy thúc phụ mau lên xe ngồi nghỉ đi. Tiểu Huy không mỗi chút nào hết cả.

Vừa nói nàng vừa khua chân múa tay như muốn chứng minh đúng là mình không mỗi chút nào thật, rồi lại quay sang Thương Cảnh Lan:

- Tỷ tỷ có mỗi chân không?

Thương Cảnh Lan nói:

- Muội không mỗi, ta cũng không.

Thương Cảnh Lan không quý mến Trương công tử ca ca kia như muội muội của mình, chỉ là vì khó khăn lắm mới được ra ngoài chơi một lần nên muốn ở lâu hơn, tiện thể được xem náo nhiệt càng hay.

Thương Chu Đức cười nói:

- Vậy hai đứa qua hỏi mẫu thân xem sao, chuyện này thúc phụ không quyết định được.

Hai chị em vội vã chạy ra hỏi mẫu thân, Phó thị cười nói:

- Ta cũng không quyết định được, hỏi tiểu cô cô của hai đứa ấy.

Thương Đạm Nhiên e thẹn nói:

- Sao lại hỏi ta, tùy các người chủ. Tiểu Cảnh Huy ” HAAA “, cười vui đến híp cả mắt: - Cô cô thực sự là tùy cho tụi ta quyết định chứ? Vậy hay lắm, chúng ta tiếp tục đợi. Thương Đạm Nhiên không đáp lời tới hai chị em lém lĩnh kia nữa, thực sự trong lòng nàng cũng rất muốn đợi Trương Nguyên bước ra.

Trẻ con mắt tinh, lúc này Tiểu Cảnh Huy bất ngờ trông thấy một hình bóng quen quen, vội vàng chạy lại chỗ tỳ nữ Phương Hoa, kéo kéo eo váy Phương Hoa, chỉ chỉ về phía cây cầu Quang Tuong, nói:

- Phương Hoa người xem, đó là người lần trước đã cho ta quýt đó.

Tỳ nữ Phương Hoa vẫn chưa hiểu tiểu thư Cảnh Huy muốn nói gì, hướng mắt theo hướng ngón tay chỉ của nàng, vội lên tiếng:

- Ồ, là thiếu nữ đọa dân đó u.

Bên kia cầu chính là thiếu nữ đọa dân Mục Chân Chân. Nàng mặc một chiếc áo đen đã cũ cùng chiếc váy bằng lông xanh mà lông đã sổ gần hết. Tháng trước Trương Nguyên đã may cho nàng hai bộ váy mới mang đến tận tay nàng rồi nhưng nàng lại không nỡ mặc, sợ không cẩn thận làm hỏng chiếc váy mới thì quả thực là vô cùng đáng tiếc, đợi đến tết rồi mới dám lôi ra mặc. Mục Chân Chân trông thấy hai cô bé xinh xắn đáng yêu đang đứng bên kia cầu, trong lòng biết rõ hai chị em họ là vì Trường thiếu gia mà tới đây, chỉ không biết họ có thân thích như thế nào với thiếu gia mà thôi.

Lúc đó thấy hai chị em một năm tuổi, một sáu tuổi đang vẫy tay với mình, nàng vội vàng chạy tới, khom người cười hỏi:

- Hai vị tiểu thư có gì chỉ bảo?

Tiểu Cảnh Huy nhìn vào trong sọt quýt của Chân Chân, hỏi:

- Ta khát nước quá, gọt của tỷ còn quýt không? Lần trước tỷ tỷ cho ta ăn quýt mà không lấy tiền đó.

Thương Chu Đức nhú mày. Một thiếu nữ đọa dân mà Tiểu Huy cũng gọi là tỷ tỷ, thế thì còn ra thể thống gì nữa?

Thiếu nữ đọa dân mười bốn tuổi Mục Chân Chân đã từng ném cả chua xót ngọt bùi trong cuộc sống, là người hết sức nhạy cảm, lại tinh ý, hành động nhú mày tuy rất nhanh kia của Thương Chu Đức cũng không thể qua nổi mắt nàng. Nàng lên tiếng:

- Tiểu thư củ gọi tỳ nữ là Chân Chân được rồi. Tỳ nữ chính là người hầu nhà Trương Nguyên Trường thiếu gia.

“ ... ”

Đôi mắt với hai con người sáng trong như hai viên dạ minh châu của Thượng Cảnh Huy mô to:

- Hóa ra là người nhà Trương công tử ca ca, thảo nào lần trước tỳ không lấy tiền của ta.

Thương Chu Đức thấy Mục Chân Chân lấy ra từ trong giỏ hai quả quýt đưa cho hai chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy thì vội bước lên trước đón, cẩn thận bóc vỏ rồi tách từng múi quýt ra đưa cho hai tiểu thư bé nhỏ. Gã quay sang Mục Chân Chân, hỏi:

- Người đã nhận nhà Trương Nguyên làm gia chủ rồi ư?

Mục Chân Chân đáp:

-Vâng ạ.

Thương Chu Đức gật gật đầu, còn muốn hỏi Mục Chân Chân về một việc của Trương Nguyên, chợt thấy một sai dịch đầu đội khăn vuông, cánh tay đeo một băng màu trắng, vừa thúc ngựa vừa hét lớn:

- Tránh ra, tránh ra, cấp báo, cấp báo.

Vó ngựa phi như bay qua cầu Quang Tuong, hướng về phía Nho học cung.

Thương Chu Đức thầm nghĩ: “Lại có chuyện gì quan trọng ư?” Tiếng ồn ào huyên náo trước cổng Nho học bỗng yên tĩnh hẳn đi.

Đến cháu trai Diêu Phục còn quay lưng lại với lão, giờ khắc này Diêu Phục cảm thấy thực sự bị ai và đau đớn. Lão không bao giờ có thể ngờ được rằng mình sẽ rơi vào tình cảnh này, nhưng lão vẫn ngoan cố không chịu nhận sai về mình mà chỉ một mực đổ lỗi cho người khác. Mấy hôm rồi, bất kể ngày đêm, lão đã lao tâm khổ trí, chạy tới biết bao nhiêu chỗ để dâng sớ thỉnh, tốn không biết bao nhiêu tiền tài của cải. Đa số những chu sinh đúng

bên Tây kia lão đã đều tới nhà tặng lễ, những tướng phần thắng đã nắm chắc trong tay, vậy mà trở trêu thay, giờ đây không kẻ nào, không một kẻ nào đứng ra ủng hộ lão. Thậm chí ngay cả tên cháu Dương Thượng Nguyên súc sinh kia cũng bỏ lão mà đi, chẳng lẽ đám người ngây thơ này sẽ cho rằng lão sẽ chấp nhận dâng khăn vương Nho phục trả lại cho tỉnh đốc học ư? Nực cười, đúng là nực cười!

Diêu Phục không chỉ vô si mà còn rất ngoan cố, gặp phải đả kích lớn như thế nhưng lão cũng chỉ buồn trong chốc lát rồi ngay lập tức lại cười ha ha nói:

- Một đám tiểu nhân nịnh nọt. Chỉ tay về phía các chu sinh đang đứng phía Tây:
- Mấy người các ngươi là lũ gió chiều nào xoay chiều ấy, tướng Diêu mô ta ngu ngốc hay sao? Đại Minh triều từ khi khai quốc tới giờ đã được hơn hai trăm năm, đã từng thấy ai đem công danh của mình đi đánh cược bao giờ chưa ? Đại Minh triều có quy định như vậy sao?

Đám cho sinh bên Tây nghe Diêu Phục mắng là tiểu nhân thì vô cùng giận dữ, thi nhau chửi rửa Diêu Phục, cả sảnh đường bỗng chốc náo nhiệt ồn ào hẳn lên. Trương Ngạc này giờ chưa được nói câu gì, thấy vậy thì cũng ngửa ngáy yết hầu, bèn chạy xuống chỗ các chu sinh đang đứng bên Tây “góp vui”, vừa rửa xả âm ỉ vừa khoa chân múa tay coi bộ như muốn xông vào xé xác Diêu Phục đến nơi. Các chu sinh Chiết Giang cũng lần lượt tham gia vào mắng chửi âm ỉ hết cả lên, chửi mà còn chẳng biết là họ đang chửi cái gì nữa. Phút chốc, Minh Luân đường từ trong ra ngoài không khác gì một cái chợ vỡ.

Diêu Phục thấy tất cả đều đang chỉ trích mình thì cứ tỉnh bơ như không, trong lòng thầm nhủ: “Củ chửi đi, chửi nữa đi. Xem các người làm gì được ta?”

Chúng quan trên sảnh đường ngơ ngác nhìn nhau, Từ Tri phủ không lên tiếng, bọn họ đều không biết nên làm thế nào cho phải.

Từ Thời Tiến biết Diêu Phục rất muốn chửi mắng lại, nhưng đám chu sinh đó sẽ chịu để yên cho lão sao? Từ Thời Tiến

không muốn tiếp tục dấn sâu vào đầm bùn nhơ này nữa, đứng dậy nghiêm mặt nói:

- Nho học sơn Âm còn ra thể thống gì nữa!!!

Quay sang Vương Tư Nhâm, Trương Nhữ Sương chấp tay nói:

- Hai vị tiên sinh, tại hạ về phủ trước.

Phủ tôn đại nhân rõ ràng là có trách củ, tới quỳ bảm:

Tôn giáo dụ rất đôi hoang mang, đúng lúc này thì một sai dịch chạy

- Phủ tôn đại nhân, đốc học Đại Tông Sư đã đến phủ nha, nghe nói đại nhân đang ở nho học Sơn Âm nên ngài ấy đã tới thẳng đây rồi ạ.

Đại tông sư đó chính là đốc học tỉnh, hay còn gọi là quan Đề Học

Chương 94:. Bắt trộm giữa phố đông người.

Thời Minh Hiến Tông năm Thành Hoá, huyện Thường Thực phủ Tô Châu có một cử nhân tên là Tang Duyệt. Gã là một kẻ nông cuồng, tự cho rằng văn bất cổ của mình là đệ nhất thiên hạ. Vị nhân sĩ thứ vị này mới viết một bài thơ châm biếm như sau, để tỏ rõ quyền uy của quan Đề Học, thơ viết:

- Đề Học đến, ngã tư phố không bóng tú tài. Đề Học đi, kẻ tài khắp thành cuống rượu hoan. Hoa lầu xanh rơi vào Đông Pha, đèn hồng đêm chiêu “Tây sương ký”.

Ý nói Đề Học đi tới đâu là tú tài ở đó bắt luận tài giỏi ra sao đều phải tuân theo phép tắc quy củ.

Khiêm tốn, chân thành và ngoan ngoãn; Quan Đề Học vừa đi khỏi là lại thành một lũ bê tha, suốt ngày chỉ biết tìm đến rượu và mỹ nữ. Vì chức trách của quan Đề Học chính là quản lí các

học quan cấp dưới ở các phủ, châu, huyện và các sinh đồ ở các tỉnh trực tiếp trực thuộc triều đình, ông ta có thể quyết định tiến độ vận mệnh của sinh đồ. Vậy nên các sinh đồ không sợ quan chính địa phương, mà chỉ sợ người giữ chức Ấn sát tư (chức quan đề ra hình phạt và giám sát các quan cấp dưới của tỉnh) là quan Đề Học Chiết Giang tên Vương Biên này mà thôi.

Năm Vạn Lịch thứ hai mươi ông ta đỗ Nhị giáp tiến sĩ Khoa nhâm thìn, tuổi đã vào ngũ tuần, từng đảm nhiệm tuân án Ngưu si, toàn thân toát ra vẻ uy nghiêm, văn chương cũng tốt, năm trước đảm nhiệm chức sử Đề Học tỉnh Chiết Giang, mừng chín tháng này, khi đi qua quán trà trước học chính cung lão trông thấy một gã đa đen mặt đỏ đang kể chuyện phiếm, lời lẽ lúc hùng hồn khi tha thiết, bèn dừng lại lắng nghe. Hóa ra là đang kể về những chuyện bê bối của Diêu tú tài ở Sơn Âm, đề tang mà vẫn nạp thiếp, bắt chẹt rồi còn cho người đánh bị thương tú tài khác, bác gán quả phụ, cướp trắng diện sản nhà người ta, tội ác trùng trùng, không tội lỗi nào mà gã không nhúng tay vào. Những người ngồi trong quán trà không ai là không tỏ ra phần nộ, sinh đồ bất nhân bất nghĩa bất lương như vậy, quan huyện không quản được, chẳng lẽ quan Đề Học cũng nhắm mắt làm ngơ hay sao?

Trở lại học quan thụ (nơi làm việc của quan viên), Vương Đề Học liền xem xét lại danh sách sinh đồ huyện Sơn Âm phủ Thiệu Hưng, quả nhiên có tên Diêu Phục, lão bèn ghi nhớ cái tên này, định sẵn tháng 11 lão sẽ đến tuần tra học thụ ở hai huyện Hội Kế và Sơn Âm của phủ Thiệu Hưng.

Chuẩn bị tới lúc đó sẽ điều tra Diêu Phục một phen, xem nêu đúng như những gì người kể chuyện rong đã nói, thì quả đúng là không thể dung thứ cho kẻ tàn ác bất lương như vậy được, phải tước đi công danh rồi trị tội sau.

Mùng mười, Vương Đề Học nhận được đệ trình của Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn xin tước đi công danh sinh đồ của Dương Thượng Nguyên, vạch tội Dương Thượng Nguyên đã lập kế ước giả, lừa tiền, làm giả tiền...

Vương Đề Học trầm nghĩ: “Sơn âm là quê hương sản sinh ra biết bao nhân tài, không ngờ cũng có lắm kẻ bại hoại như vậy, xem ra tháng sau phải cục lực chỉnh đốn một phen mới được.”

Đồng thời Vương Đề Học còn nghe được một tin đồn đó là học thg Sơn Âm ngày hai mươi chín tháng này sẽ diễn ra thịnh hội chề nghệ bát cổ, học trò của Vương Quý Trọng là Trương Nguyên sẽ tỷ thí tài bắt cổ với tú tài Diêu Phục. Vương Đề Học bèn cho người đi tìm hiểu, quả nhiên là có chuyện như vậy. Thế là lão quyết định đi thẳng tới Sơn Âm mà không ghé qua phủ Thiệu Hưng nữa.

Hành trình tới huyện Sơn Âm là giờ Thìn ngày hai mươi chín đi thuyền tới Sơn âm, cho người tới phủ nha hỏi thì biết Từ Tri phủ đã tới Nho học Sơn Âm rồi, Vương Đề Học bèn cho hiệu đi thẳng tới Nho học Sơn Âm dưới chân núi Long Sơn. Kiệu còn chưa tới cầu Quang Tương thì đã bị một đám đông chặn lại kêu oan, trong đó có một người chính là Liễu tú tài - con trai Phương tú tài đang lâm vào cảnh cửa nát nhà tan, cháu trai Lỗ Vân Cốc và một vài khó chủ khác đều kéo nhau tới kiện Diêu Phục. Một nha dịch lên tiếng:

- Đây là đốc học Đại tông su, không phải là quan chịu trách nhiệm xử lý án oan. Các người tới Sơn Âm nha huyện hay Thiệu Hưng phủ nha mà kiện, lui ra!

Oan tình của những người này Vương Đề Học sớm đã nghe được từ chỗ người kể chuyện là Liễu “mặt rỗ” rồi, bèn mệnh cho hai dịch không xua đám người này đi mà đích thân điều tra một chút. Vương Đề Học có chút hoài nghi, liệu chúng có phải có kẻ muôn vu oan hãm hại Diêu Phục hay không mà sao lại cùng lúc xảy ra nhiều chuyện trùng hợp đến vậy, đúng lúc lão đi ngang qua quán trà thì lại nghe được những chuyện xấu của Diêu Phục, mà vừa tới Sơn Âm thì đã có một đám người đứng ra chặn kiệu kêu oan rồi?

Vương Đề Học nói với đám người đang gào khóc kêu oan, quỳ rạp không chịu đứng dậy trước mặt:

- Tất cả các người đứng lên, cùng bản quan tới nho học Sơn Âm. Tri phủ Thiệu Hưng, Huyện lệnh Sơn Âm đều ở đó, Diêu Phục mà các người đang muôn kiện cũng ở đó. Nhưng bản quan nói trước, nêu các người thực sự bị oan thì bản quan nhất định sẽ đích thân đứng ra đòi lại công

lý cho các người, còn nếu các người vu cáo hàm oan người tốt thì ta quyết nghiêm trị không tha.

Liễu tú tài bị đánh cà thọt một chân, nước mắt ngấn nước mắt dài, nói:

- Bẩm đại tông su, học trò là tú tài thi đầu năm Vạn Lịch thủ mười lăm. Năm Vạn Lịch thứ hai mươi bảy, học trò mở một học quán, Diêu Phục ghen tức, thuê một đám hung đồ đánh cho học trò ra nông nổi này đây ạ. Học trò nào dám vu cáo, mong đại nhân soi xét.

Vương Đề Học nhẹ nhàng an ủi, hạ kiệu đi bộ, dẫn đám khỏ chủ này hướng về phía Nho học Sơn Âm. Đúng lúc đi tới đầu cầu Quang Tương thì gặp Từ Tri phủ Thiệu Hưng, Hầu huyện lệnh Sơn Âm. Hai vị quan bản địa trông thấy Đề Học đại nhân dẫn theo một đám người đang cáo trạng thì đều hết sức kinh ngạc.

Vương Đề Học nghiêm mặt nói:

- Những người này đều đang muốn tới kiện Diêu Phục. Từ Tri phủ, Hầu Huyện lệnh chưa nghe tới chuyện xấu của Diêu Phục bao giờ sao?

Từ Thời tiến trong lòng thầm nghĩ: “Phen này Diêu Phục khó giữ nổi công danh rồi, ta cũng không giúp được nữa.”

Hầu Huyện lệnh lập tức nghĩ tới khả năng chuyện này là do Trung Nguyên đã sắp xếp từ trước, trong lòng cảm thấy có chút không vui vì đến mình mà hấn cũng kín như bưng, có thể lặng lẽ sắp xếp tất cả mọi chuyện. Tuy nhiên nếu có thể nhân cơ hội này nghiêm trị Diêu Phục thì cũng chính là ước muốn của Hầu Chi Hàn, bởi Diêu Phục đã quá tự tung tự tác, lão coi trời bằng vung, giật dây xúi giục người khác kiện tụng lung tung. Thân làm huyện lệnh, Hầu Chi Hàn đã quá chán ngán với những vụ án do Diêu Phục đứng đằng sau, lần này coi như đã trừ hại được cho dân, đồng thời cũng nhờ bỏ được cái đinh trong mắt. Hầu Huyện lệnh chấp tay nói:

- Bẩm đại nhân, năm gần đây khỏ chủ kiện Diêu tú tài không nhiều. Hơn nữa hạ quan đảm nhiệm chức Huyện

lệnh bản địa cũng mới hai năm, tuy biết Diêu Phục đã gây ra rất nhiều việc ác nhưng trên người gã vẫn có công danh nên cũng không tiện xét hỏi. Nêu Vương đại nhân đã đứng ra làm chủ chuyện này thì đúng là phúc của trăm họ rồi.

Vương Đề Học hỏi: - Diêu Phục vẫn còn trong nho học chứ?
Hầu Huyện lệnh đáp:

- Diêu Phục vừa rồi mới chưa?

thi tài chế nghệ cùng Trương Nguyên ở Minh Luân đường, không biết giờ này đã đi hay

Vội quay sang lệnh cho hai dịch tới Diêu phủ xem, nếu lão đã về rồi thì lập tức triệu lão quay lại, Đại tông sư truyền kiên.

Về phần Diêu Phục, khi vừa nghe sai dịch báo Đại tông sư đến thì lão nhanh trí biết ngay phen này không xong rồi. Hầu Huyện lệnh không thể lột khăn trên đầu gã xuống, còn Đề Học quan thì có thể. Sau khi thấy Từ Tri phủ và Hậu Huyện lệnh ra ngoài đón Đại tông sư, thì trong này gã cũng nhanh chân chạy trốn, nêu Đại tông sư truyền kiên, gã sẽ giả bệnh để thoái thác, tuyệt đối không thể để Đại tông sư bắt được, việc ông ta bắt ngờ có mặt ở Sơn Âm rất có thể có liên quan tới Trương Nguyên, nhất định là tới để dẫn mặt gã đây mà. Vừa lén lút chạy tới của thì chợt nghe tiếng Trương Nguyên nói phía sau:

- Diêu tú tài muốn đi đâu vậy, Đại tông sư vừa tới, sao ông không diện kiến ngài ấy?

Trương Ngọc hét lớn: - Diêu hắc tâm muốn chạy trốn, mau ngăn lão lại.

Nghe tiếng Trương Ngọc hô lên, Diêu Phục chỉ muốn có giò chạy cho nhanh, nhưng lão có chạy đằng trời, trong viện có hơn hai trăm vị chu sinh đang vây lại xung quanh chặn đường, kẻ mắng người chửi, Diêu Phục lúc này chẳng khác nào con sói đã bị nhốt vào lồng, cho dù có nhe nanh gio vượt thế nào cũng chẳng có ai sợ gã. Diêu Phục tuổi gần năm mươi, sức lực đã suy yếu, làm sao phá nổi vòng vây hai trăm người mà xông ra được. Kẻ xô người kéo làm chiếc khăn trên đầu lão rơi

xuống. Trong lúc cuống quýt cúi xuống nhặt, gã bị một bàn chân ai đó giẫm phải. Trương Nhữ Song và Vương Tư Nhâm trông thấy cảnh tượng ôn ào như bắt trộm giữa phố đông thì chỉ lắc đầu cười khở. Chỉ trách Diêu Phục kia ác giả ác báo, gây điều ác thì phải nhận lấy hậu quả thôi.

Đề Học Chiết Giang Vương Biên cùng Tri phủ Từ Thời Tiến và Huyện lệnh Hầu Chi Hàn bước tới của Nghị môn, chưa kịp qua chào hỏi Trương Nhữ Song, Vương Tư Nhâm, Lưu Tông Chu, mà đã trông thấy cảnh tượng náo loạn trước mặt, Vương Đề Học bèn mệnh cho đám chu sinh tản ra. Chiếc khăn trên đầu Diêu Phục nhem nhuốc, xộc xệch, lão đỏ mặt tía tai, khàn giọng nói:

- Đại tông sư của ta. Vương Đề Học hỏi:
- Người là Diêu Phục à? Vì sao lại ra nông nổi như vậy, đám cho sinh đó ức hiếp người sao?

Diêu Phục ngày thường mưu kế đa đoan, bịa chuyện như thân là thế, nhưng trước bao nhiêu cho sinh ở đây gã đành cùng họ, đành chối quanh:

- Chu sinh bị người xấu xúi giục, ức hiếp học trò, xin đại tông sư làm chủ.

Chu sinh thấy quan Đề Học nên không dám nói bừa. Trương Ngọc cũng mặc kệ, lớn tiếng nói:

- Đại tông sư, Diêu Phục vừa nghe đại tông sư đến, tự biết tội ác tày đình, sợ ngài trách phạt nên định bỏ trốn. Các cho sinh đây là ngăn không cho gã bỏ trốn thôi ạ.

Vương Đề Học thấy đáng vẻ lời thôi của Diêu Phục lúc này thì cũng không có chút thiện cảm nào, nghĩ thầm: “Xem ra chuyện những khó chủ kia kiện gã không phải là giả.”

Nói:

- Phải trái thế nào đến công đường rồi nói. Quay đầu sai người đưa đám người Liễu tú tài vào Minh Luân đường, nơi này lập tức trở thành công đường xử

án.

Diêu Phục thấy đám người Liễu tú tài tới thì mặt mày tái mét, biết lần này không tránh khỏi tai vạ thì vội kêu lên:

- Đại tông sư, gia huynh Diêu Giảm Lập đã từng làm quan cùng với Đại tông sư. Đã nghe gia huynh nhắc tới Đại tông sư từ lâu, hôm nay mới được diện kiến, quả là hân hạnh, hân hạnh.

Gã đang muốn dựa vào chút giao tình này để xin khai ân.

Vốn dĩ những lời này chỉ có thể nói một cách kín đáo, vậy mà giờ trước mặt bao nhiêu người như vậy Diêu Phục vẫn có thể nói ra được, đúng là vô sỉ không còn gì để nói.

Không phải Diêu Phục ngu xuẩn, mà là tình thế cấp bách rồi. Lúc này mà không dựa vào chút giao tình ấy, đợi khi thẩm tra xong thì cũng đã quá muộn, vậy nên gã phải nói trước, sợ sau này chẳng có cơ hội mà nói nữa.

Đúng là nhục nhã, Vương Đề Học giận tím mặt, quát:

- Lột bỏ khăn đội đầu của hắn xuống, đánh hai mươi trượng trước rồi xét hỏi sau.

Chỉ có quan Đề Học mới được phép xử tội cho sinh. Phủ học giáo thụ, huyện học giáo dụ mặc dù cũng có thể phạt cho sinh nhưng cùng lắm chỉ được phạt đánh mà thôi. Diêu Phục vội vã cầu xin:

- Đại tông sư, học trò tuổi đã cao, không chịu nổi đòn roi, cúi xin đại tông sư khai ân.

Vương Đề Học ngồi chính giữa, quát:

- Đánh! Hai mươi trượng đánh không chết nổi người đâu.

Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên đứng ngoài Minh Luân đường, đứng đầu đám chủ sinh nên nhìn rõ nhất cảnh xử tội Diêu Phục. Đúng là hả hê, hả hê hết sức. Diêu Phục không chịu được đau, một trường giáng xuống là một tiếng kêu thảm thiết của gã lại vang lên. Trương Ngạc thấp giọng cười nói:

- Diêu cò mỗi cũng có ngày hôm nay, đúng là giúp cho mọi người được sáng khoái một phen, ta phải ra ngoài báo cho mọi người tin này mới được, để mọi người cùng chung vui. Ha ha...

Rồi hắn chạy ra ngoài thông báo chuyện Diêu Phục bị phạt trọng, quả nhiên đám người bên ngoài liên hoan hô reo mừng âm ỉ.

Lúc này Diêu Phục đã “lĩnh” đủ hai mươi trọng, nằm sõng soài trên mặt đất không nhắc mình dậy nổi. Vương Đề Học nghe thấy tiếng reo hò bên ngoài, liền tức giận nói: - Bách tính đang reo hò cái gì vậy?

Trương Nguyên đáp:

- Bẩm đại tông sư, dân chúng Sơn Âm nghe tin Diêu Phục bị phạt trọng thì đang hò hét reo mừng, ca ngợi đại tông sư chính trực nghiêm minh đây ạ.

Vương Đề Học nói:

- Là vậy sao, vậy bản quan hôm nay nhất định phải thăm tra tên này, xem hắn rốt cuộc đã gây ra biết bao nhiêu tội ác mà có nhiều người cảm hận oán ghét hắn đến như vậy.

Ngay sau đó ông ta lệnh cho Diêu Phục và Liễu tú tài cùng các khổ chủ, từng người một ra đối chứng, Tôn giáo dụ và Chu Huân Đạo phụ trách việc ghi chép lại hồ sơ vụ án để làm bằng chứng.

Chương 95: Hai sinh đồ vô tích sự.

Diêu Phục tội ác tày trời, chứng cứ xác thực. Đại tông sư Vương Biên chỉ thăm vấn hai vụ án của Liễu tú tài bị gã đánh cho tàn phế và vụ của thím Lỗ Vân Cốc bị bắt tới mức phải tự vẫn, liền đập bàn tức giận quát:

- Lột khăn áo của Diêu Phục ra!

Sai dịch trong quan thự liên tiến tới lột áo mũ của Diêu Phục ra. Thực ra việc này chỉ mang tính hình thức, muôn tước bỏ công danh của Diêu Phục thì vẫn phải gửi công văn tới học thự phủ Thiệu Hưng và huyện Sơn Âm.

Nhung lột khăn vuông trên đầu và áo lan của gã ra thì đó quả thật là một hình phạt vô cùng nhục nhã đối với gã. Đồng thời cũng là để cho tất cả đám cho sinh ở đó phải nể sợ trước quyền uy của quan Đề Học.

Diêu Phục cố sức ôm lấy mũ và áo, không cho tên sai dịch lột bỏ khăn áo của gã, dường như khăn vuông và áo lan chính là bộ giáp sắt có thể giúp cho lão tránh khỏi mọi tổn thương vậy. Trong lúc dùng dằng lôi qua kéo lại, áo lan bị xé toang rách tả tơi làm lộ ra lớp đáy áo, búi tóc của gã cũng bị xõa tung ra, tóc tai bù xù đến kinh hãi. Vương Đề Học liên tục lắc đầu:

- Còn đâu là thanh cao, là tôn nghiêm của sinh đồ nữa!

Rồi quay sang Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn nói:

- Diêu Phục không còn được xếp vào hàng ngũ các chữ sinh nữa, không được hưởng đặc quyền của sinh đồ. Vụ án này tiếp theo nên xử trí thế nào do Hầu đại nhân định đoạt, lòi gã về huyện nha rồi hãy thẩm vấn tiếp. Nếu ở Minh Luân đường này mà thẩm vấn gã thì sợ làm ô uế mất hai chữ Minh Luân này mất.

Hầu Chi Hàn liền lệnh cho bổ đầu Lưu Tất Cường dẫn người giải Diêu Phục tới nhà lao của huyện nha giam lại, đợi khi Hầu Chi Hàn về tới nha huyện rồi sẽ tiếp tục thẩm vấn sau. Diêu Phục khi bị bắt đi rồi vẫn còn la lớn:

- Từ phủ tôn, Từ phủ tôn, mong ngài nhớ tới giao tình giữa gia huynh và ngài mà rộng lòng khai ân tha cho học trò.

Phủ tôn đại nhân vô cùng xấu hổ, sợ Diêu Phục trước bao nhiêu người như vậy để lộ ra việc mình đã nhận quà biếu của gã, bèn quát:

- Bắt gã cầm miệng cho ta!

Lưu Tất Cường kéo chiếc áo lan đã rách của Diêu Phục xuống bịt miệng gã rồi cùng hai tên sai nha khác kéo gã ra ngoài, ra tới cửa lớn thì gặp ngay Trương Ngọc đang vô cùng hoan hỉ, coi bộ gã còn đang vui hơn đón Tết. Trương Ngọc thấy Diêu Phục bị lôi tới nha huyện thì sung sướng nói:

- Không phải chứ, đã chuẩn bị khai đao chém đầu gã rồi ư?

Lưu Tất Cường trầm nghĩ: “Tên này lại nói bậy rồi.”, nói:

- Huyện tôn lệnh cho ta áp giải Diêu Phục tới nhà lao của huyện nha giam lại, sau đó sẽ tiếp tục thẩm vấn.

Trương Ngọc thấy Diêu Phục đã bị lột mất cả khăn vuông lẫn áo lan, miệng lại còn bị nhét một mảnh vải, bộ dạng thê thảm hết sức, gã mừng rỡ kêu lên:

- Chư vị, chư vị, tới mà xem, Diêu cò môi cũng có ngày hôm nay.

Đám người đồng loạt ào tới như nước triều dâng, vòng người lớn trong lớp ngoài, chật như nêm cối. Lưu Tất Cường thấy vậy thì vội lên tiếng:

- Chư vị bà con, chư vị bà con, Diêu Phục đã bị Đề Học đại nhân tước đi công danh sinh đồ rồi, bây giờ phải áp giải gã tới huyện lao để thẩm vấn, xin bà con tránh đường để khỏi làm chậm trễ việc công.

Trương Ngọc nói:

- Lưu gai dịch, ta đã hấn một cú cũng không vấn đề gì chứ?

Đôi không đợi Lưu Tất Cường kịp trả lời, Trương Ngọc đá một phát đau đینگ vào mông Diêu Phục, gã vừa mới chịu hai mươi trượng, còn đang sống dở chết dở, giờ lại “ăn” thêm cú đá như trời giáng này thì thực sự không thể chịu chịu nổi nữa, mà miệng thì lại đang bị bịt lại, muôn kêu đau cũng không kêu nổi. Thấy bộ dạng như gà bị cắt tiết lúc này của Diêu Phục,

những người khác cũng xông vào, kẻ thương căng chân người hạ căng tay, đa số đều là những người chẳng có thù oán gì với Diêu Phục cả, chỉ vì thấy náo nhiệt nên cũng muốn xông vào “góp vui” tí chút. Lưu Tất Cường toát mồ hôi hột, cứ như vậy thì Diêu Phục sẽ bị đánh chết mất, và y sẽ phải chịu trách nhiệm không nhỏ vì không hoàn thành nhiệm vụ, bèn công quít ngăn lại:

- Chur vị, không được đánh nữa, không được đánh nữa. Huyện tôn còn chưa thẩm vấn gã mà.

Rồi quay sang Trương Ngọc, nói:

- Tam công tử, nếu Diêu Phục bị đánh chết ở đây, e rằng sẽ liên lụy tới rất nhiều người vô tội. Tam công tử giúp ta ngăn họ lại đi.

Trương Ngọc cũng cảm thấy nếu Diêu Phục chỉ bị đánh chết một cách đơn thuần như vậy thì chẳng có gì vui, phải để cho Hài huyện lệnh xét hỏi từng tội danh của gã ra môi trường trị mới hay, bèn sai Năng Trụ giúp Lưu Tất Cường ngăn đám người đang hăng máu kia lại. Lưu Tất Cường và hai sai dịch đang định kéo Diêu Phục đi thì cháu của Lỗ Vân Cốc lên tiếng:

- Người khác không được đánh, ta thì nhất định phải đánh gã.

Lưu Tất Cường biết Lỗ Bằng Trình cũng là người bị hại, vội hỏi:

- Giờ đánh gã cũng chẳng có ý nghĩa gì, cùng lắm thì gã cũng chỉ bị đau một trận rồi thôi, chi bằng cử nhỏ cho gã một bãi nước bọt, để gã phải chịu nhục nhã có hơn không?

Đám người đồng loạt hô lên:

- Đúng đó, nhỏ vào mặt gã,

nhỏ vào mặt gã đi.

Lỗ Bằng Trình liên tiến lên, thừa lúc sai dịch không đề phòng liền đập cho Diêu Phục một cái vào mặt rồi mới nhổ một bãi nước bọt vào mặt gã. Không đề Lưu Tất Cường kịp quở trách, Lỗ Bằng Trình liên quỳ gối, kêu lên thống thiết:

- Mẫu thân, mẫu thân đã nhìn thấy chưa, hài nhi đã đánh được tên ác tặc này rồi.

Mẫu thân của Lỗ Bằng Trình là Chu thị, hai mươi lăm tuổi trở thành quả phụ nhưng vẫn ở vậy nuôi con, bị Diêu Phục bức tử khi ấy mới hai mươi chín tuổi, con trai Lỗ Bằng Trình mới chín tuổi. Mười ba năm qua hắn luôn ôm hận trong lòng, hôm nay xem như mới có thể xả được phần nào nỗi hận.

Liều tú tài, con trai của Phương tú tài cũng tiến tới. Lần này thì Lưu Tất Cường đã có sự chuẩn bị, ngăn không cho họ tiếp tục ra tay với Diêu Phục mà chỉ cho phép nhổ vào mặt gã mà thôi. “Vai hề này của Diêu Phục đã kết thúc rồi, chả có gì hay ho nữa”

Trương Ngọc trầm nghĩ.

Rồi y bước về phía Minh Luân đường, trông thấy đại tông sư uy phong凛冽, dường như vẫn còn đang muốn trừng trị kẻ nào đó. Phải rồi, Dương Thượng Nguyên cũng phải bị tước bỏ công danh. Còn Giới Tử, chê nghệ tinh diệu như vậy, đại tông sư dù sao cũng phải khích lệ đôi chút, có lẽ nào sẽ đặc cách phong hắn làm sinh đồ luôn không?

Dương Thượng Nguyên thấy quan Đề Học vừa đến, thì cậu họ đã trở thành tội nhân bị người ta phỉ nhổ đánh đập như vậy, y lập tức run như cây sậy, nơm nớp lo sợ. Hầu Chi Hàn đã từng gửi công văn tới đề nghị quan Đề Học tước đi công danh sinh đồ của y, giờ chỉ mong Vương Đề Học mãi thăm tra chuyện của biểu cũu mà quên mất việc thăm tra mình mà thôi. Vậy là nãy giờ y củ núp sau đám chu sinh, trong lúc đang thấp thỏm không yên thì chợt nghe tiếng Vương Đề Học sang sảng:

- Sinh đồ Dương Thượng Nguyên đã tới chưa?

Một câu như vậy mà tựa sấm sét giữa trời quang, hai tai Dương Thượng Nguyên bỗng ù đi, hai đầu gối mềm nhũn cả

ra, ngã khụy xuống. Hơn hai trăm sinh đồ liên loi y ra trước mặt quan Đề Học, bầm:

- Đại tông su, y chính là Dương Thượng Nguyên, thấy tông sư gọi đến, sợ tới mức khụy xuống đất.

Vương Đề Học thấy Dương Thượng Nguyên lại là một tên vô tích sự thì nổi giận đùng đùng, sao tú tài Sơn Âm kẻ nào kẻ này đều có cái loại “đúc hạnh” như vậy, quát:

- Đứng cũng không vững sao? Dương Thượng Nguyên miễn cưỡng đứng thẳng lên, khẩn khoản cầu xin: - Học trò Dương Thượng Nguyên tham kiến đại tông su. Vương Đề Học quay sang hỏi Hầu Huyện lệnh:
- Hầu đại nhân đệ trình công văn xin tước bỏ công danh của kẻ này đúng không?

Hầu Chi Hàn nói:

- Dạ chính hắn. Xin lão đại nhân mình giảm. “

Vương Đề Học thấy Dương Thượng Nguyên mặt mày tái xanh tái xám, ánh mắt ngây ngô, trông chẳng có vẻ gì là đã đọc sách thánh hiền cả, đầu lại không thêm đội khăn, lão cau mày quát:

- Dương Thượng Nguyên, khăn vuông của người đâu?

Dương Thượng Nguyên đã sợ tới mức cả mặt, ấp úng nói:

- Bẩm đại tông su, khăn vuông của học trò bị biểu cữu của học trò mượn mất rồi ạ. Khăn vuông của biểu của chẳng may bị rơi mất, thế là biểu cữu liền lấy mất của học trò. - Người rốt cuộc đang nói cái gì vậy, khăn vuông cũng có thể cho mượn được sao? Việc này khiến Vương Đề Học vô cùng tức giận. Hầu Chi Hàn bèn lên tiếng giải thích:
- Đề Học đại nhân có điều không biết, biểu cữu của Dương Thượng Nguyên chính là tên Diêu Phục vừa mới bị giải đi ban nãy đó.

Vương Đề Học, ” ? ” lên một tiếng, quay xuống Dương Thượng Nguyên nói:

- Người đến nói năng cũng chẳng ra hồn, như vậy làm sao có thể viết ra bài chế nghệ hay ho được? Rút cuộc công danh của ngươi là làm thế nào mà có? Khai mau!

Dương Thượng Nguyên không dám lên tiếng, gã không thể nói rằng mình ăn may bắt trúng đề đã chuẩn bị từ trước được.

Vương Đề Học quay sang Tôn giáo dụ, nói:

- Đem bài chế nghệ của Dương Thượng Nguyên trong kỳ Tuế khảo năm trước tới cho ta xem.

Giọng điệu của lão có phần nghiêm khắc, mang theo vài phần tức giận, rõ ràng là đang rất không hài lòng với Tôn giáo dụ.

Chu Huấn Đạo vội lên tiếng: - Thủ hạ lập tức lấy bài thi đến. Rồi mau chóng chạy đi lấy. Vương Đề Học cầm một cuộn bài thi lên, lướt qua một lượt, hỏi: - Bài này kỳ tuế khảo năm ngoái được xếp thứ mấy? Tôn giáo dụ lo lắng đáp:

- Nhị đẳng (thứ hai) ạ.

Vương Đề Học tức giận, quát:

- Chế nghệ Như vậy mà cũng được xếp thứ hai ư, phải xếp thứ tự, thủ năm mới phải! Phải giảng cấp.

Tôn giáo dụ mặt đỏ rần lên, thực sự thì lão đã có ý định thiên vị cho Dương Thượng Nguyên. Dương Thượng Nguyên chế nghệ hết sức bình thường. Nhưng vẫn xếp thứ hai là vì cứ mỗi dịp lễ tết gì là gã lại đem lễ vật rất hậu hĩnh tới. Giáo dụ gia cảnh bần hàn, chu sinh nào đem quà tới biếu tất sẽ được ưu ái đôi chút.

Vương Đề Học chỉ vào Dương Thượng Nguyên bây giờ đang nơm nớp lo sợ, nói:

- Loại sinh độ học vẫn chẳng ra sao, may mắn có được công danh, không thâm được đạo thành hiền, không có chí tiên thủ, ý vào chiếc khăn trên đầu mà tự tung tự tác

làm biết bao chuyện xấu, lại còn là thân thích của Diêu Phục nữa, chẳng cần phải nói cũng biết là lũ cá mè một lứa với nhau rồi.

Người đầu, mau lột bỏ áo lan của gã cho ta!

Hành động này biểu thị việc đã tước đi công danh sinh đồ của Dương Thượng Nguyên. Rồi lão quay sang Hầu Chi Hàn nói:

- Hầu đại nhân, kẻ này đã bị tước công danh, bây giờ ngài có thể thẩm tra xét xử hắn rồi.

Chẳng những Tôn giáo dụ toát mồ hôi lạnh mà Hầu Chi Hàn cũng tái mét cả mặt mày. Việc tú tài gây tội, thân làm huyện lệnh, gã cũng khó thoát khỏi trách nhiệm, bèn ra lệnh cho gai nha lỗi Dương Thượng Nguyên về nha huyện, tránh rề ra ở đây để Đề Học đại nhân trông thấy lại thêm giận, bước tới chỗ Chu Huân Đạo lấy cuốn chề nghệ “Dù chưa từng học” của Trương Nguyên, thấp giọng cười khỏ: “Hay...hay tuyệt.”

Lưu Tông Chu mỉm cười.

Hầu Chi Hàn đem bài hát cổ của Trung Nguyên tới trước mặt Vương Đề Học, nói:

- Lão đại nhân, mời xem bài chỉ nghệ này.

Tôn giáo dụ liếc mắt qua một cái, ừm, chú tiểu Khải này nhìn cũng khá, Chu Huân Đạo từng là học trò xuất sắc của Quốc Tử Giám, chữ của hắn đương nhiên không thể không ra gì rồi). Xem qua một lượt phá đề, thừa đề đề, Vương Đề học liên gật đầu nói:

- Phá đề sâu sắc, thừa đề đề rõ ràng. Hay!

Đọc một hồi, ông ta liên lắc đầu ngâm nga:

-Học không phải chỉ hạn chế ở nhân luân (đạo nghĩa giữa các mối quan hệ như thần tử, cha con, huynh đệ, chồng vợ...), thậm chí những người đã thông tỏ nhân luân cũng chưa hẳn đã thực hiện đúng theo lời thánh hiền chỉ dẫn : việc học vô biên, nhưng sao thế gian vẫn thiếu hiền tài, quan trọng hơn là những kẻ mong cầu triều phục, hãm danh hiếu hiền. Mua dâm thám

uớt tiếng than vãn, ẩn sau hai chữ trung hiếu, phụ lòng người có học. Đây há chẳng phải có học cũng như không học hay sao?.....

Đọc xong bài chế nghệ này, sắc mặt của Đề Học đại nhân bỗng tươi tỉnh hẳn lên, mím môi như vừa thưởng thức một chén rượu ngon, nói: - Đây mới có thể xứng làm nhất đẳng, nhị đẳng được. Bài bát cổ này Tôn giáo dụ bình xếp thứ mấy? Giọng điệu đây hàm chứa sự châm chọc.

Tôn giáo dụ đáp:

- Đây là bài chế nghệ của một nho đồng, ban nãy vừa mới làm ra khi tỷ thí bắt cổ với Diêu Phục đó ạ.

Đề Học kinh ngạc nói:

- Nho đồng, nho đồng bao nhiêu tuổi?

Nho đồng cũng có rất nhiều loại nho đồng, có nho đồng còn rất trẻ, có người lại sắp rụng hết răng rồi vẫn chỉ là nho đồng. Đề học quan nghĩ thầm: “Bài bát cổ này không tệ, chắc là của một nho đồng nào đó đen đui nên thi mãi mà vẫn không đỗ đồng sinh. Học tài thì phận mà!”

Tôn giáo dụ nói:

- Nho đồng đó tên là Trương Nguyên, vẫn là một thiếu niên, là cháu họ của Túc Chi tiên sinh, ban nãy vẫn còn

trong sinh đường này đó ạ.

Bên có tiếng sinh đồ bên dưới nói:

- ở đây, ở đây.

Giọng nói gần như reo, bày tỏ sự ngưỡng mộ chân thành đối với Trương Nguyên, Trương Nguyên được Đại tông sư khen ngợi cũng tốt, miễn sao lão quên đi nỗi tức giận ban nãy, nhìn khuôn mặt như đám lê ây ai mà không toát mồ hôi lạnh cơ chứ?

Mây cánh tay phía sau khẽ đẩy Trương Nguyên tiến lên trước.

Chương 96: Ước hẹn hoa cúc.

Đề học sử Vương Biên tỉnh Chiết Giang nhìn thấy một thiếu niên mặc áo xanh mặt mũi sáng sủa thanh tú, bước đi ung dung, tiến đến Minh Luân đường, cảm thấy kinh ngạc, không đợi thiếu niên này thi lễ với mình, liền hỏi:

- Bài chế nghệ này là người viết ư?

Thiếu niên Trung Nguyên cung kính chấp tay trước ngực nói:

- Tiểu tử Trương Nguyên bá kiến Đại tông sư, bài chế nghệ này đúng là do học trò làm, và do Chu Huấn Đạo ghi chép lại ạ.

Vương Đề Học hỏi:

-Vì sao lại do Chu Huấn Đạo ghi chép?

Hầu Chi Hàn liền đem việc Trương Nguyên và Diêu Phục đầu bát cổ ban nãy kể lại tóm tắt cho Đề học nghe, Đề đốc học đại nhân cũng ngạc nhiên hơn, chỉ trong vòng hai khắc (30 phút) đã xuất khẩu thành một bài hát cổ 600 chữ, việc này không thua gì Tào Tử Kiến bước bầy bước làm được một bài thơ rồi.

Vương Đề Học không dám tin, liền hỏi:

- Vậy bản quan phải kiểm tra người một chút, nếu người không muốn thì bản quan cũng không miễn cưỡng.

Người này chỉ là cháu họ của Trương Nhữ Sương, hơn nữa chỉ là một Nho đồng nhỏ tuổi, rất có thể bài Chế nghệ này chỉ là hần đã học thuộc lòng từ trước, nêu là như vậy thi học đại nhân cũng không muốn cô ý làm khó Trương Nguyên.

Trương Nguyên chấp tay trước ngực nói:

- Được nghe đại tông sư chỉ bảo, tiểu tử thật may mắn. Câu nói này biểu thị ý là đại nhân cứ ra đi. Trên mặt Vương Đề Học lộ ra ý cười, nói:

- Ta kiểm tra người một đề của tứ thư, người chỉ cần phá đề,

Thừa đề là được

(bát cổ: là thể văn dùng trong khoa cử Trung

Quốc. Mỗi bài hát có phải gồm: phá đề, thừa đề, khởi giảng, nhập thủ, khởi cổ, trung cổ, hậu cổ, thúc cổ. Mỗi đoạn cổ sau lại có 2 vế đối ngẫu tạo thành 8 vế nên gọi là “bát cổ”. Thừa đề:

là vế thứ hai trong bát cổ, sau vế phá đề, nói rõ hơn mục đề), nghe kỹ đây:

-Tử viết: quân tử không khí.

- (Quân tử bất khí: người làm chính sự, không thể chỉ chuyên sâu thông hiểu về một lĩnh vực, mà phải thông tỏ từ cổ chí kim, trở thành một thông tài thật thụ).

Trương Nguyên lên tiếng:

- Thánh nhân luận toàn bộ đức giả, tỵ bất trị vu dụng tại. Cái khí giả, trệ vu dụng giả dã. Thực vị quân tử nhi khả dĩ khí nghĩ chi tại ?*

(* : Thánh nhân nói đến người toàn đức toàn tài, không thiên về người chỉ thông hiểu một lĩnh vực, trở thành một mẫu người nhất định, muốn làm quân tử thật sự thì không thể chuyên tài, chuyên gia. Cũng như trong một vở kịch, không thể chỉ đóng chết một vai mà phải hóa thân vào nhiều vai diễn, đó mới là tài nghệ thật sự

Hiệu quả của việc hai tháng nay Vương Tu Nhâm đến tăng cường dạy dỗ cho hần đã thể hiện ra rồi, nhất là đề “Luận Ngữ” trong tứ thư, hần gần như mỗi một câu đều đã phá qua một lần, tất nhiên có thể đối đáp hết sức trôi chảy.

Vương Đề Học vừa mừng vừa sợ, vẫn muốn kiểm tra lại Trương Nguyên một lần nữa, nói:

- Ta lại ra thêm một tiêu đề “Tủ thư” nữa, người phá đề và thừa đề đề “thị cố quân tử” ta coi. -“Thị cố quân tử” đề này xuất phát từ “Mạnh Tử ly lâu hạ”, câu đầy đủ hẳn phải là “Thị cố quân tử hữu chung thân chi ưu, vô nhất triệu chí hoạn dã”.* *

(**): Bởi nỗi lo âu sâu muộn của quân tử, phải là nỗi lo suốt cả đời, chẳng phải chuyện một sớm một chiều. Người thông minh, sẽ chỉ biết lo nghĩ cho tiến độ, không xem trọng mất còn trước mắt. Tâm nhìn thiên cận, tính toán nhỏ nhen thì chẳng bao giờ thành được đại sự,

Đây là một đề kiểu tiết thượng đế, tức là bị cắt ở phần trên. Trong kì thi đông sinh, loại tiêu đề này rất thường gặp, chỉ cần không phải là kiểu đề cắt đáp vô tình và quá khô khan, thì có thể coi là không vi phạm quy chế, loại đề này đúng là có khó làm một chút.

Trương Nguyên khẩn trương suy nghĩ, thời gian suy nghĩ vóc chừng bằng khoảng thời gian bước năm mươi bước, ngâm:

-ưu di chung thân, sở hoài tại thiện ưu chi thánh dã”. (Lo nghĩ là việc xuyên suốt cả đời người, nhưng nỗi lo ấy phải đặt trên nỗi lo của thánh hiền). Đây là phá đề.

Dừng lại một chút, rồi nói tiếp:

-Phu cổ kim chi thiện tu giả vị thuận giả, pháp thả truyện, diệc kì ưu tư túc vì thiên cổ nhĩ

(Người thiện lo từ cổ chí kim chính là Thuận-một trong ngũ đế Trung Hoa, tên là Trọng Hoa, nỗi lo nước nhà của ông ấy đáng đề ghi danh thiên cổ). Vương Đề Học vỗ tay tán thưởng, bỗng nghiêng đầu hỏi Trương Nhữ Sương ngồi bên cạnh:

- Túc ông, đã nghe qua Túc ông có một cháu ngoại là thần đồng, khi 8 tuổi đã được Trần Mi Công khen ngợi, chẳng lẽ là hẳn?

Trương Nhữ Sương cười nói:

- Đây là Trương Nguyên, là cháu ngoại tộc của ta, còn người được Mi Công khen ngợi là Trương Đại cháu trai trưởng của ta.

Liền cất cao giọng gọi: - Trương Đại, lại đây bái kiến Đại tông su.

Trương Đại bước lên hướng Vương Đề Học hành lễ, rồi đứng cạnh em họ Trương Nguyên.

Vương Đề Học cười khen:

- Gia đình Túc ông từ xưa đã có tiếng là học giỏi, hai đứa cháu trai này thật khiến cho người ta ghen tị. Ừm, Trương Đại đã có công danh tú tài rồi, năm nay bao nhiêu tuổi nhỉ? Ồ, mười sáu, còn Trương Nguyên? Mười lăm, trước kia đã từng tham gia khóa cử chưa?

Vương Đề Học đương nhiên càng cảm thấy hứng thú hơn với Trương Nguyên, bởi vì Trương Đại không phải là học trò trong

tay gã, còn Trương Nguyên, nêu năm sau tham gia dự thi và trúng tuyển, vậy thì hẳn chính là tọa sư của Trương Nguyên rồi (tọa sư: cách xưng hô của cử nhân và tiến sĩ đối với quan chủ khảo), quan hệ này rất khác nhau đó.

Trương Nguyên đáp:

- Học trò trước kia chưa tham gia khoa cử, dự định sang năm sẽ tham gia thi huyện.

Vương Đề Học lớn tiếng cười ha ha, nói với Hầu Chi Hàn và Từ Thời Tiến:

- Kì thi huyện và thi phủ năm sau, hai vị đại nhân chờ đề sót nhân tài đó, phải để ta đích thân tới kiểm tra hẳn mới được.

Lời này rõ ràng là có ý nhắc khéo, trong kì thi huyện và thi phủ sắp tới phải cho Trương Nguyên thi đỗ. , Trong kỳ thi đạo ông ta muốn đích thân đến kiểm tra Trương Nguyên. Vương Biên Vương Đề Học đã giữ chức quan Đề học được 3 năm, năm ngoái vừa mới tới nhậm chức Đề học của tỉnh Chiết Giang, đến tháng 7 sang năm là đầy 3 năm. Ba năm có một lần

thi, các sinh đồ đều muốn bái hấn làm tọa sư, nêu như là anh tài tuân biệt được cất nhắc thì lão tự nhiên cũng mang vinh dự rất lớn. Vào thời Gia Tĩnh, trong kì thi Đạo ở tỉnh Thiểm Tây, Dương Nhất Thanh chọn ra được ba sinh đồ là Lã San, Khang Hải và Mã Lý. Khi đó Dương Nhất Thanh đã khen ngợi rằng:

- Văn chương của Khang sinh, kinh học của Lã sinh, Mã sinh là đứng đầu thiên hạ.

Quả nhiên Khang Hải, Lã Sách lần lượt đã đỗ Trạng Nguyên. Khang Hải sau đó còn trở thành một bậc đại Nao. Hầu Chi Hàn và Từ Thời Tiên đều hết sức vui mừng, nói:

- Nhất định là phải đưa Trương Nguyên tới cho lão đại nhân đích thân kiểm tra rồi.

Bầu không khí ở Minh Luân đường lập tức trở nên vui vẻ, các sinh đồ đứng bên ngoài tâm tình cũng nhẹ nhõm hẳn, tuy vừa rồi người mà đại tông sư trừng phạt là cậu cháu Diêu Phục và Dương Thượng Nguyên - hai kẻ mà bọn họ cũng đều khinh bỉ, nhưng nêu Đại tông sư nổi trận lôi đình, chỉ sợ từ nay về sau cũng có ấn tượng không tốt với tú tài ở Sơn Âm, giận lây sang cả họ thì sau này cũng khó sông rồi. Hiện tại thầy về mặt đại tông sư cực kì vui vẻ, các vị chú sinh cũng vui mừng theo, đương nhiên cũng có đố kị với Trương Nguyên, nhưng chỉ là để ở trong lòng mà thôi

Biệt giáo thụ đứng một bên đang lo lắng không yên cũng thở phào nhẹ nhõm, thật tốt Trương Nguyên vì sĩ tử Sơn âm rất có tinh thần phân đầu quyết không chịu thua kém như vậy, may mà nhận được sự khen ngợi của quan Đề học, tâm tình của quan Đề học cũng trở nên tốt hơn, nếu không quan về học nhất định sẽ truy xét việc gã đã dạy bảo không nghiêm.

Hầu Chi Hàn nói:

- Đại nhân hôm nay đến tề huyện, “trù kém bạt ưu” (loại bỏ cái yếu kém, đề bạt cái ưu tú), khí thế vô cùng uy nghiêm khiến trăm dân phải nể sợ. Dân chúng Sơn Âm đều vỗ tay tỏ ý vui mừng, hạ quan cũng vui mừng không xiết, đã sắp đến trưa rồi, mời đại nhân, Từ phủ tôn, Vương lão sư, Túc ông, Khải Đông tiên sinh cùng đến tề

xá của huyện nha uống vài chén rượu, xem như là đón gió tây tràn cho đại nhân.

Vương Đề Học đã hơn năm mươi tuổi, sáng sớm đã phải đi thuyền đến đây, lại vừa bị làm cho một phen tức giận, ngay cả nước cũng chưa kịp uống lấy một ngụm, kì thật lúc này vừa mệt vừa đói, cười nói:

- Mời túc ông và hai người cháu đây cùng dự tiệc, ta có điều muốn hỏi hai người bọn họ.

Hầu Chi Hàn liền nói với Trương Đại và Trương Nguyên:

- Đại tông sư đã ưu ái, hai người cùng đi chứ.

Trương Đại, Trương Nguyên vội tạ ơn đại tông sư, đi phía sau Trương Nhữ Sương. Điều này khiến cho Trương Ngạc cảm thấy rất ngưỡng mộ, thầm nghĩ: “Thế giới này thật đúng là thiên hạ của những người có học thức, chỉ cần hai câu bát cổ chẳng có gì hay ho ấy mà đã được ngồi ở ghế trên, được dự tiệc, được làm quan rồi, thực khiến người ta tức chết mà. Gã ra khỏi Nho học, tìm em họ Trương Cao Nhu cùng về nhà tìm người chơi chọi gà, đánh cờ..

Chu sinh ở đây cũng chưa dám lộn xộn, cung kính tiễn đại tông sư ra của chính của Nho học rồi mới dám rời đi.

Trương Đại và Trương Nguyên đi phía sau Trương Nhữ Sương, Trương Nhữ Sương lên chiếc kiệu ở ngoài cửa lớn, còn hai anh em Trương Nguyên và Trương Đại đi bộ. Khoảng cách từ học thụ đến huyện nha cũng hơn 1 dặm đường.

vũ lăng vẫn chờ bên ngoài từ trước, liền chạy tới gọi:

- Thiếu gia, thiếu gia!

Trương Nguyên nói:

- Tiểu Vũ, người về nhà báo lại cho mẫu thân ta, nói trưa nay ta cùng thúc tổ đi dự tiệc rượu ở chỗ Hầu huyện tôn.

Ngẩng mặt lên nhìn thấy Mục Chân Chân đã ở phía sau Vũ Lăng, liền cười nói:

- Chân Chân hôm nay cũng đến đây u, đã bán hết trái cây rồi hả?

Mục Chân Chân mỗi lần đứng trước thiếu gia đều tỏ ra có một chút hoảng hốt, khi thiếu gia lên tiếng nói chuyện với nàng thì lập tức trở nên vui vẻ và thoải mái hơn. Thiếu gia chỉ tùy tiện nói một câu nàng cũng sẽ cảm thấy ấm áp như gió xuân, nhanh nhẹn tiến lên trước, gọi một tiếng “thiếu gia”, cái gùi bằng tre trống không ở sau lưng cũng bị rung theo, nàng cười nói:

- Bán hết rồi ạ, còn mấy trái đã cho hai tiểu thư ở bên kia cầu rồi ạ!

Nàng chỉ về phía táng cây bên kia sông.

Trương Nguyên đưa mắt sang phía bên kia cầu kinh ngạc nói:-
Hả, sao các nàng ấy vẫn còn ở đó!

Mục Chân Chân nói:

- Tiểu thư có tên là Tiểu Huy đó nói là phải đợi thiếu gia đến, bảo có chuyện muốn nói với thiếu gia. Kiệu của Trương Nhữ Sương đã lên đến trên cầu, Trương Đại ở đầu cầu bên này đợi hẵn, Trương Nguyên đi đến nói với Trương Đại:
- Đại huynh cử đi trước đi, tiểu đệ có chút việc, sẽ đến sau.

Trương Đại cười nói: - Vậy đệ đừng nán lại quá lâu, nhanh nhanh rồi qua đó, yện hội thiếu đệ, đại tông sư sẽ không vui đâu. Nói dứt lời, liền xoay người đuổi theo kiệu của tổ phụ Trương Nhữ Sương. Trương Nguyên qua cầu, đi đến bên chỗ hai cỗ xe ngựa kia, Thương Cảnh Huy qua nghênh đón nói:

- Trương công tử ca ca, sao bây giờ mới tới, làm muội đứng ở đây chờ đau cả chân.

Thương Cảnh Lan ở bên cạnh nói:

- Bảo muội lên xe ngồi muội không chịu, bây giờ lại còn kêu đau!

Trương Nguyên nhanh chóng xoay người lại, thở dài nói: -
Thật có lỗi, thật có lỗi!

Thương Chu Đức đi tới, cười nói: - Tiểu hài tử nói đùa đấy,
Trưởng công tử thật là áy náy quá, ha ha.

Thương Cảnh Huy cũng thích thú cười rộ lên, nói:

- Trương công tử ca ca mắng tên họ Diêu lòng dạ độc ác kia thật hay, mắng nhiều câu như vậy mà tên họ Diêu đó cũng không dám nói lại một câu nào.

Trương Nguyên đang có chút mơ hồ thì Thương Chu Đức lên tiếng giải thích, cười to nói:

- Tiểu Huy, đứa nhỏ này quả là buồn cười, nó đang nói đến bài văn bắt cổ của Trưởng công tử đó, mỗi một câu đều là mắng Diêu tú tài mà Diêu tú tài cũng không dám cãi lại.

Trương Nguyên cũng cười, nói với Thương Cảnh Huy:

- Giọng của ta lớn, lại nói nhanh, miệng của gã không theo kịp.

Thương Cảnh Huy cười khanh khách, nói:

-Không phải giọng của Trương công tử ca ca lớn, mà là mọi người hô giúp huynh đó, thế đương nhiên là giọng phải lớn rồi.

Thương Chu Đức thầy Diêu Phục và Dương Thượng Nguyên lần lượt bị áp giải từ học thì đến nhà lao của huyện. Lần thi đấu bắt cổ này, Trương Nguyên chẳng những giành thắng lợi mà còn diệt trừ hoàn toàn Diêu “miệng thép” nổi tiếng ở Sơn Âm. Nhớ lại từ đầu chí cuối nguyên nhân kết quả, y cảm thấy hết sức khâm phục thiếu niên có trí tuệ này, càng khó tưởng tượng được là bài chê nghệ của Trương Nguyên lại cũng cao minh đến thế, người này hẳn tiên đồ rất rộng mở, hỏi:

- Trương công tử bây giờ định đi đâu?

Trương Nguyên nói:

- Hầu huyện tôn muốn mở tiệc đón gió tảo trần cho Đạitông sư, tiểu tử nhận lệnh cùng đi ở phía sau.

Trong lòng Thương Chu Đức đã biết, quan Đề Học đã xem bài Chế nghệ của Trương Nguyên, và lại hấn tuổi vẫn còn trẻ, đương nhiên lão muốn thu nhận cậu ta làm môn sinh rồi. Bây giờ thiếu niên Trương Nguyên chính là người để quan Đề Học đầu tư kiêm lợi, bèn nói:

- Vậy không làm chậm trễ việc dự tiệc của công tử nữa. Trương công tử nên có thời gian rảnh, có thể đến tể xá chơi, ta sẽ dẫn công tử đến thăm vườn hoa cúc mười mẫu của nhà họ Thương chúng ta, rất đáng thưởng thức đây:

Trong lòng thầm nghĩ :

- Trương nguyên là người thông minh, ta với người không thân thích, vì sao lại phải mời người ngắm hoa cúc, trong lòng người hấn là phải hiểu rõ rồi chứ.

Thương Cảnh Huy vui vẻ nói:

- Hay quá hay quá, Trương công tử ca ca nhớ đến sớm một chút nhé, ngày mai luôn đi, được không?

Trương Nguyên mừng rỡ, đây là Thương Đạm Nhiên đã có ý ném quả cầu kén rể vào trúng người hấn rồi, hạnh phúc đến dễ dàng như vậy sao, ép duyên kể cũng sáng khoái đây nhỉ, khom người nói:

- Nhất định sẽ đến quấy rầy, vậy ngày mai đi, văn bối nhất định sẽ đến viếng thăm quý phủ.

Thương Chu Đức cười nói:

- Vậy ngày mai ta sẽ đợi công tử đến, giờ Trương công tử mau đến huyện nha Sơn Âm đi, chúng ta cũng phải về Hội Kê rồi.

Trương Nguyên cúi người thi lễ, lại quay sang từ biệt Cảnh Lan và Cảnh Huy rồi bấy giờ mới rời đi.

Thương Chu Đúc thấy Trương Nguyên đã đi xa, liền đi đến phía sau xe ngựa, khẽ nói qua lớp cửa xe:

- Sắp có việc hay rồi, Trương Nguyên kia nghe nói ta mời hắn đến nhà, thì mừng như bắt được vàng, hắn là không phải vì vườn cúc mười mẫu kia khiến cho hắn vui mừng như vậy đâu nhỉ?

Phó thị và Kỳ thị ở trong xe “ùm” một tiếng, biểu thị là các nàng đã hiểu. Hai vị phu nhân đều nở nụ cười nhưng lại không lên tiếng, sợ làm em chồng là Thương Đạm Nhiên lúc này hai tai đã đỏ lừ lại càng thêm xấu hổ.

Chương 97: Bụng No Nhớ Mỹ Nhân

Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn mở một bữa tiệc tẩy trần cho

Vương Đề Học ở đại sảnh của huyện nha, hai người một bàn tiệc, tổng cộng có 8 bàn tiệc, món ăn phong phú, các đĩa thức ăn bày đầy trên bàn. Hai huynh đệ Trương Đại và Trương Nguyên

được xếp ở cuối bàn tiệc, sau khi nâng chén cung kính, chúc thọ các bậc trưởng bối, họ liền bắt đầu dùng tiệc. Trên bàn có một đĩa ngỗng hấp cách thủy, mùi hương rất hấp dẫn, nhưng

Trương Nguyên ăn một miếng thấy thật nhạt nhẽo. Trương Đại thì giống tổ phụ Trương Nhữ Lâm, là một nhà ẩm thực đích thực, vừa cầm đũa chọn chọn lựa lựa, vừa thì thầm giảng giải với Trương Nguyên, bình luận về tài nghệ của đầu bếp ở huyện

nha, chỉ nói đầu bếp này có sở trường về món ngỗng hấp, còn

lại các món khác chỉ có thể miễn cưỡng cho vào miệng mà thôi.

Trương Nguyên thật bá phúc đại huynh Trương Đại. Hắn vừa ăn

vừa nghe đại huynh nói về những món ăn nổi tiếng ở các nơi, như là món: dạ dày dê Sơn Đông, quả Quan Văn, đào Nam Kinh,

măng hóc, rau nhút Tiêu Sơn và cá diếc xanh, gà hạt đậu Hàng Châu, thịt chân giò hun khói Phổ Giang... Trương Nguyên miệng ăn

không ngừng, nghe thôi cũng chảy cả nước miếng, ăn bữa cơm mà

cũng có thể mở mang được nhiều kiến thức, học vấn như vậy.

Thật sự là không chê vào đâu được . Trương Đại mãi nói chuyện, cầm đũa gấp thức ăn cũng chậm, sau đó vừa nhìn thấy đĩa ngỗng trên bàn đã bị Trương Nguyên ăn hết hơn phân nửa rồi, mới vội vàng ngậm miệng không nói nữa để chuyên tâm ăn

ngỗng, hai người đều đang ở tuổi đang lớn nên sức ăn rất khỏe. Nhìn họ không khỏi khiến Đề học đại nhân ngồi ở phía xa

kia phải ngưỡng mộ, nói với Từ tri phủ ngồi cùng:

- Ta thấy hai đứa cháu này của Túc ông, đúng là hậu sinh khả úy.
- Một lời nói này của đại tông sư mà có hai ý nghĩa, vừa có ý khen Trương Đại và Trương Nguyên tuổi trẻ tài cao, lại thăm ngưỡng mộ tuổi trẻ sung sức, có thể ăn nhiều như vậy.

Từ tri phủ cười nói:

- Hai huynh đệ bọn chúng còn phải nhờ vào sự dẫn dắt chỉ bảo của đại nhân nhiều.

Tuy rằng trong cuộc thi đấu hôm nay việc Trương Nguyên thắng Diêu Phục khiến cho Từ Thời Tiến không hài lòng. Nhưng thời thế đã như vậy, hễ lẽ nào sẽ vì chuyện của Diêu Phục mà đối nghịch với Trương Nguyên, có cần thiết phải như vậy không, Diêu Phục cũng không phải là họ hàng thân thích gì với gã, mà cho dù có là thân thích đi chăng nữa cũng phải nhìn vào sự việc có thể giúp được hay không chứ, là người thi phải biết thuận theo thời thế mà hành động, thiếu niên Trương Nguyên này là một nhân tài, xuất thân từ nhà họ Trương ở Sơn Âm, lại là học trò của Vương Quý Trọng, nói không chừng sẽ thi đỗ khoa thi mấy năm tới. Từ Thời Tiến đâu có ngu xuẩn đến mức trở thành kẻ địch của cái “cây đại thụ” này, đương nhiên lúc này phải ra sức nói tốt rồi. Trên bàn tiệc có một đĩa cá, thịt mềm rất ngon, khi ăn cá Trương Nguyên chợt nghĩ đến lần trước trong bữa tiệc ở huyện nha, ngồi cùng với Vương Anh Tư cũng rất thích ăn cá. Lúc này nhìn khắp bàn tiệc trong phòng khách, Vương Anh Tư lại không có ở đây. Hước Am tiên sinh và thúc tổ của hắn là Trương Nhữ Lâm ngồi cùng bàn với nhau, chắc là Hước Am tiên sinh cảm thấy Vương Anh Tư ở trong này không tiện, lần trước xem như là tiệc rượu riêng của Hâu huyện lệnh, còn lần này có nhiều người, ngộ nhỡ bị lộ ra chuyện nàng giả trai thì sẽ trở thành trò cười cho mọi người mất. Trương Nguyên đã uống hai chén rượu Đổng, ăn hơn nửa đĩa ngỗng hấp cách thủy, bụng gần như đã no rồi, có thể nhàn nhã mà nghĩ một số việc, ăn uống no nê nghĩ đến mỹ nhân chính là như thế này đây. Hắn với thúc phụ Thương Chu Đức của Thương Đạm Nhiên không hề thân quen, lần đầu tiên gặp mặt đã liền mời hắn đến phủ ngắm hoa cúc, ý tứ đó không cần nói cũng hiểu. Như vậy ngày mai sau khi đến viếng thăm Thương phủ, hắn phải mau chóng xin mẫu thân cho người đến Thương phủ làm mai thôi. Nghĩ đến việc vừa rồi ở bên cầu Quang Tương, Thương thị nữ lang ở trong xe ngựa nhìn hắn chăm chú, trong lòng Trương Nguyên liền nóng lên, lần đó ở Thương Đào viên là cuộc gặp gỡ tình cờ, một trận mưa, một ván cờ, một bài thơ, thật sự là duyên phận, lần gặp gỡ ở hòn đảo giữa hồ đó trong nháy mắt hiện lên rõ mồn một như vừa chỉ xảy ra mới đây thôi, khi đó Thương Đạm Nhiên nhẹ nhàng nhảy lên bờ, nàng mặc bộ y phục màu xanh nhạt, ống tay áo hẹp được làm bằng vải bồi đế giấy, chân mang giày thêu đế bằng, không nhìn thấy hắn và Vũ Lăng ngay bên cạnh, hai tay

nàng nâng lên quá đỉnh đầu, lộ ra cổ tay trắng nõn, đôi chân trần chạm xuống đất nhẹ nhàng vẽ một vòng tròn, hẳn cảm thấy hành động đó thật là duyên dáng yêu kiều giống như một tiên nữ giáng trần vậy.

- Giới tử!

Trương Đại nhắc nhở:

- Đại tông sư gọi hai chúng ta qua đó kìa!

Trương Nguyên phục hồi lại tinh thần, theo đại huynh Trương Tông Tử đi đến trước bàn tiệc của Vương Đề Học và Từ tri phủ, rồi cùng thi lễ.

Vương Đề Học tóc đã bạc, lúc này tính tình đang hòa nhã dễ gần, đâu còn cái uy như hung thần như lúc ở Minh Luân đường ban nãy, làm cho các chư sinh phải hết mực kính sợ nữa, lão nói với Trương Đại:

- Năm ngoái Trần Mi Công đến Võ Lâm, còn nói với ta, lúc ngươi còn nhỏ đã có thể làm câu đối để đối lại việc bị gã trêu ghẹo, ha ha, “Mi Công giao lộ, huyện Tiên Đường lý tổng tiền (Mi Công cưới hươu, tổng tiền huyện Tiên Đường) nhanh nhẹn làm sao.

Lại hỏi Trương Đại trong kỳ thi hương tháng tám phá đề thế nào. Vương Đề Học là phó quan chủ khảo kì thi hương ở Hàng Châu. Trương Đại liền đọc lại khổ đầu tiên của bài bát cổ trong kì thi hương cho Vương Đề Học nghe. Vương Đề Học ngẫm nghĩ một hồi, rồi lắc đầu cười nói:

- Không nhớ được, bài Chế nghệ này của ngươi cũng được ca tụng là tinh thông phong phú, có điều tài văn chương hơn người, chín quá hóa nẫu, bài làm thiếu mất một chút dư vị gì đó, thành ra chấm cho y qua cũng được mà không qua cũng đúng. Gã ở khoảng giữa được qua và không qua, thôi thì coi như là thiếu một chút may mắn, rèn luyện thêm 3 năm nữa, thì kì thi lần sau sẽ đỗ.

Trương Nhữ Lâm quát khẽ:

-Đại tông sư chỉ dạy người còn không mau tạ ơn.

Trương Đại nhanh chóng cúi người thi lễ.

Trương Nguyên thăm nghĩ:

- Đại tông sư đúng là gừng càng già càng cay, có con mắt đánh giá cực chuẩn, bệnh văn chương của Đại huynh chính là có thể thả mà không thể thu về, tức là mở ra rồi nhưng không tài nào kết lại được, viết ra rất lưu loát, có một vài câu tự mình cho rằng rất hay nên không đành lòng xóa bỏ, có lúc khó tránh khỏi việc làm cho bài văn phức tạp thêm.

Vương Đề Học quay ra hỏi Trương Nguyên:

- Trương Nguyên, ta thấy bài Chế nghệ của người viết rất trôi chảy, lập luận tinh tế, không phải nhiều năm vất vả đọc sách suy nghĩ sâu xa thì không thể được như vậy, người mới mười lăm tuổi, có thể làm được bài bát cổ như vậy thật sự khiến lão phu ngạc nhiên và thán phục. Ngày thường người hay đọc sách gì?

Trương Nguyên kể tên những cuốn sách mà mình đã đọc qua, Vương Đề Học nói:

- Những quyển sách này hầu hết các sĩ tử tham gia khoa cử đều đã đọc, nhưng chỉ có mình người lĩnh ngộ được sâu sắc như vậy, thông minh như thế thật sự là hiếm có. Mong rằng người sẽ khiêm tốn mà chịu khó rèn luyện nhiều hơn thì tốt.

Lúc này là đang khéo léo phê bình việc Trương Nguyên và Diêu Phục đấu bát cổ.

Trương Nguyên khom người nói:

- Đa tạ đại tông sư khích lệ, học trò nhất định sẽ cẩn trọng, nỗ lực tiến lên.

Vương Đề Học gật gật đầu, nói với Trương Đại và Trương Nguyên:

- Nếu huynh đệ các người tới Hàng Châu, có thể đến học quán gặp ta.

Trương Đại và Trương Nguyên cùng khom người nói:

- Vâng ạ!

Trương Đại thăm nghĩ;

- Người mà Đại tông sư thật sự muốn gặp là đệ đệ Giới Tử kia, Đại tông sư muốn làm tọa sư của Giới Tử.

Thời nhà Minh kì thi chọn người làm quan luôn bị vướng vào trong các loại quan hệ chằng chịt giữa thầy trò, bằng hữu, có nghiệp sư, tọa sư, phòng sư, mỗi thầy giáo lại có thầy giáo của mình nữa, các mối quan hệ đan xen khó gỡ, phức tạp vô cùng. Những mạng lưới quan hệ này lại dựa vào quyền lợi, lợi ích của từng tập đoàn, từ triều đình đến địa phương, cản trở lẫn nhau, tranh đấu gay gắt.

Tiệc ở đại sảnh đã xong là đến phần thưởng thức trà. Vương Đề Học rất giỏi trà đạo, cùng thảo luận với Trương Nhữ Lâm về những chuyên gia trà đạo từ bắc chí nam. Vương Đề Học rất tôn sùng Đào Diệp Độ ở Nam Kinh, tấm tắc khen nghệ thuật trà đạo của người này là tuyệt vời nhất, mấy vị quan thân này Vương Đề Học nhắc đến không sót một ai, từ trời nam đến biển bắc, dần dần nhắc đến cả một vài chuyện bí mật của Hoàng đế và Đông cung Thái Tử trong triều. Trương Nguyên tập trung lắng nghe, tuy rằng hiện tại hắn không có sức ảnh hưởng với triều đình, nhưng hiểu rõ hơn một chút tình hình thời sự cũng tốt. Trương Nhữ Lâm quay đầu lại nhìn, thấy hai hậu bối ngồi ở một bên chăm chú lắng nghe, liền nói:

- Trương Đại, Trương Nguyên, hai người về trước đi.

Trương Nguyên và Trương Đại đành phải cáo từ, hai người ra khỏi công đường thì đã có mấy nô bộc trẻ tuổi đứng chờ Trương Đại ở đình Giới Thạch. Vũ Lăng - thư đồng của Trương Nguyên cũng chờ ở đấy, liền cùng nhau trở về.

Trương mẫu Lã thị thấy con trai trở về, vui mừng nói:

- Con ngồi xuống đây, mau kể cho mẫu thân nghe chuyện ở học thự hôm nay thế nào? . Tiểu Vũ kể không rõ ràng.

Vũ Lăng không phục nói:

- Thái thái, Tiểu Vũ chỉ đứng ngoài cửa lớn, không được vào trong, dù sao thì đại khái câu chuyện chính là như vậy, thiếu gia thắng, tên họ Diêu cò môi bị thua, Dương tú tài có họ hàng thân thích với gã cũng bị nhốt vào nhà lao của huyện.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Bây giờ ngồi xuống kể lại chi tiết đầu đuôi ta nghe xem chuyện ở học thự rốt cuộc là chuyện như thế nào?

Hai nha đầu Y Đình, Thỏ Đình cũng đều chạy qua đông tai nghe kể chuyện, Trương Nguyên liền đem việc thi đấu bát cổ ở Minh Luân đường ra sao, rồi việc tất cả mọi người đều tỏ ý khinh thường Diêu Phục ra sao, Diêu Phục là tên tiểu nhân bỉ ổi vô sỉ, không từ một thủ đoạn xấu xa như thế nào. Đại tông sư đã trừng trị cậu cháu họ Diêu như thế nào, tất cả đều kể hết. Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Con quả thực là may mắn, đại tông sư kia sớm không đến, muộn không đến, mà lại đến đúng lúc này. Cuối cùng Diêu Phục vẫn là không thoát được.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Không phải Đại tông sư đến đúng lúc, mà là con tính toán khéo léo, vả lại, cho dù Đại tông sư tới muộn vài ngày cũng không sao. Diêu Phục luôn chạy không thoát cửa ải này đâu. Nói:

- Đúng vậy ạ, Đại tông sư đến xử lý nhanh gọn, dứt khoát, quyết đoán, Diêu phục đúng là xui xẻo rồi.

Nhớ tới việc Thương Chu Đức mời hẳn ngày mai đến Hội Kê ngắm hoa cúc, chuyện này nhất định phải báo cho mẫu thân biết, Trương Nguyên liền bảo ba người Vũ Lăng, Y Đình, Thỏ Đình lui xuống trước, rồi mới nói:

- Con có chuyện này muốn nói với mẫu thân.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Chuyện gì, chuyện gì mà trịnh trọng như vậy?

Trương Nguyên liền kể lại chuyện gặp Thương Chu Đức bên cầu cho mẫu thân nghe, Trương mẫu Lã thị có chút giật mình nói:

- Mời con ngắm hoa cúc, đây là có ý gì?

Trương nguyên mỉm cười, nói:

- Mẫu thân vẫn chưa rõ sao?

Trương mẫu Lã thị trừng to mắt, vừa mừng vừa sợ nói:

- Nói như vậy, Thương thị là có ý với con, Thương thị có ý gả nữ nhi của họ cho con rồi?

Trương Nguyên chỉ cười không nói.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Việc này tất nhiên là tốt, trước kia ta còn lo nhà họ Thương là nhà quan lại sẽ không coi dòng họ Đông Trương chúng ta ra gì, đúng rồi, vài ngày trước mẫu thân có sai người hỏi thăm một chút xem nữ nhi Thương thị kia là người như thế nào, cô gái này không bó chân đấy, như vậy không được tốt lắm.

Trương Nguyên nói:

- Con không thích người phụ nữ bó chân, con đã nói rồi, con sẽ không lấy cô gái nào bó chân đâu.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Con đã nói khi nào, sao ta chưa từng nghe con nói qua vậy? Vi nương biết, con ta là một người tài đức vẹn toàn

nên có tình ý với nữ nhi Thương thị nhà người ta rồi nên, cho dù nàng ta không bó chân cũng không sao.

Trương Nguyên nói:

- Con thường nghe mẫu thân kêu đau chân, trong lòng cảm thấy rất chua xót, cho nên mới nghĩ như vậy.

Trương mẫu Lã thị cúi đầu nhìn đôi chân bị bó của mình, khẽ thở dài một tiếng, nói:

- Tất cả mọi người đều bó chân, không bó sẽ bị người khác chê cười, sợ bị người khác xem thường.

Trương Nguyên nói:

-Chân lớn hơn một chút thì có làm sao, chỉ cần con thích, mẫu thân không ghét bỏ, vậy thì mọi việc đều đại cát.

Trương mẫu Lã thị nghe con nói vậy cười rộ lên:

-Con ta nóng lòng cưới vợ như vậy sao?

Trương Nguyên vội hỏi:

- Đâu có đâu có, con chỉ nói vậy thôi, phong tục là do thói quen mà thành, hà cớ gì phải làm theo phong tục, chỉ cần mình thích là được rồi.

Trương mẫu Lã thị gật đầu nói:

- Con nói đúng, vậy khi nào thì chúng ta mời bà mối đến cầu hôn?

Trương Nguyên nói:

- Đợi ngày mai sau khi con ngắm hoa cúc về sẽ quyết định sau.

Trương mẫu Lã thị lại nói:

- Chung thân đại sự của con, vẫn phải viết thư báo cho phụ thân con biết mới được.

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai trở về con sẽ viết thư cho phụ thân.

Trương mẫu Lã thị nghe con nói như vậy, khẽ mỉm cười, thâm nghĩ: “Xem ra con mình rất thích nữ nhi nhà họ Thương kia, quả thật là gấp không thể chờ được nữa rồi.”

Vũ Lăng tới báo Lỗ Vân Cốc tiên sinh đã đến đây. Trương Nguyên liền đi tới tiền sảnh, trông thấy Lỗ Vân Cốc và cháu gã là Lỗ Vân Bằng cũng đang đi tới. Lỗ Vân Bằng vừa nhìn thấy Trương Nguyên liền cúi người bái lạy, luôn miệng nói suốt đời không quên ân đức của Trương thiếu gia. Trương Nguyên vội vàng đỡ dậy, mời họ ngồi xuống nói chuyện.

Chú cháu Lỗ Vân Cốc đến mời Trương Nguyên tới dự tiệc, Trương Nguyên liền đồng ý ngay, lần trước đã nhận lời với Lỗ Vân Cốc, nếu thắng Diêu Phục thì phải cùng gã uống một trận thỏa thích.

Chương 98: Xuân Mộng

Từ hiệu thuốc bắc Lỗ thị bên cầu Sương Lộ trở về đã là đầu giờ Hợi. Lỗ Vân Cốc mang theo một cây đèn lồng đưa hai chủ tớ Trương Nguyên và Vũ Lăng đi qua phủ Học Cung thì thấy ở hàng rào trúc cạnh cửa nhà Trương Nguyên cũng treo một chiếc đèn lồng. Trong đêm đông giá rét, ánh đèn lồng ấm áp lòng người, Lỗ Vân Cốc cười nói:

-Giới Tử, ngu huynh tiễn đệ tới đây thôi. Tôi nay ép đệ uống mấy chén, ta sợ mẫu thân đệ sẽ trách cứ ta đó.

Trương Nguyên nói:

-Không sao, không sao. Vân Cốc huynh cứ về đi. Đi đường cẩn thận.

Rồi hẩn chấp tay cáo từ, cùng Vũ Lăng bước nhanh đến hàng rào trúc cạnh cửa nhà mình, giơ tay tháo lồng đèn treo chỗ khe hở ở cửa kia xuống, đẩy cửa đi vào thì thấy một bóng dáng nhỏ bên cánh cửa chính, hai cái búi tóc trên đầu run lên một cái, rồi có tiếng nói:

-Thiếu gia đã trở về.

Rồi người đó chạy ra đỡ lồng đèn trong tay Trương Nguyên.
Thấy thế Trương Nguyên bèn hỏi:

-Thỏ Đình, trời lạnh như vậy sao ngươi lại ngồi ở cạnh cửa vậy?

Thỏ Đình bảo:

-Là thái thái dặn nô tỳ như vậy.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Làm sao mẫu thân lại bảo nàng ngồi bên cạnh cửa như vậy.
Hừ, tiểu cô nương này thật ngốc.

Đại Thạch Đầu cũng từ trong phòng chạy ra nói:

-Thiếu gia đã về.

Liền lấy một cây gậy trúc chặn ngang cửa lại, rồi đi theo
Trương Nguyên vào cửa chính, lại đóng cửa lớn lại, nói:

-Thiếu gia, lúc chập tối có mấy tú tài đến tìm thiếu gia. Ta đều
nói với họ là thiếu gia đi ra ngoài dự tiệc rồi.

Trương Nguyên hỏi:

-Có lưu lại danh thiếp không?

Đại Thạch Đầu nói:

-Đều là những tú tài vùng khác, cái gì mà ở Tiêu Sơn, rồi
Thượng Ngu, Hàng Châu gì đó thì phải. Có người xưng tên
nhưng ta cũng không nhớ được. Chỉ có một tú tài để lại danh
thiếp thôi, để ta mang tới cho thiếu gia.

Rồi gã chạy như bay đi lấy một tấm danh thiếp dài bảy tấc,
rộng ba tấc. Trương Nguyên nhận danh thiếp rồi lấy đèn lồng
soi vào xem, trên mặt thiếp là sáu chữ Khải được viết rất rõ
ràng: “Hữu sinh Nguyễn Đại Thành bái”

“Nguyễn Đại Thành!”

Trương Nguyên có chút kinh ngạc. Nguyễn Đại Thành cũng
đến Thiệu Hưng xem hội bát cô hay sao? Nguyễn Đại Thành
có lẽ không phải người Chiết Giang, mà là người thành Lệ
Đông ở Nam Trục thì phải. Gã bây giờ chắc vẫn chỉ là chú
sinh. Vì theo như vở kịch “Đào Hoa Phiến” thì Nguyễn Đại

Thành này đã tham gia vào hoạn đảng, rồi từ đó đã để lại tiếng xấu muôn đời. Đương nhiên, cho tới thời điểm hiện tại thì những chuyện đó vẫn còn chưa xảy ra. Lý Hương Quân, Hầu Hướng Tông còn chưa xuất hiện. Lúc này Nguyễn Đại Thành vẫn chỉ là một tài tử phong lưu tinh thông hí khúc, là đệ tử của Cao Phàn Long thuộc đảng Đông Lâm, vẫn là người mang tiếng tốt.. Trương Nguyên hỏi:

-Nguyễn tú tài này có để lại lời nhắn nào không?

Đại Thạch Đầu nói:

-Nguyễn tú tài nói là ngày mai sẽ lại tới bái kiến.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, thầm nghĩ: “Ngày mai ta còn có việc hệ trọng, liên quan mật thiết tới đại sự cả đời ta, , đâu thể ở nhà chờ Nguyễn Đại Thành người được.”

Rồi hắn bỏ danh thiếp vào trong tay áo, đi theo sau tiểu nha đầu cầm đèn lồng dẫn vào nội viện, lại hỏi Thỏ Đình:

-Đã cho Tuyết Tinh ăn cỏ đậu chưa?

Thỏ Đình nói:

-Đã cho ăn rồi ạ. Thiếu gia mau đến xem đi, chuồng la đã xây xong rồi. Ban đêm Tuyết Tinh sẽ không bị lạnh nữa.

Đêm đông trời rất lạnh, bạch la Tuyết Tinh không thể ở phía ngoài vườn lạnh lẽo được. Mấy ngày trước Trương Nguyên đã bảo Thạch Song tìm một thợ đá đến xây một cái chuồng nhỏ ở góc vườn để ban đêm bạch la có chỗ nghỉ tạm. Thỏ Đình những lúc rảnh rỗi thường ngồi sau vườn nhìn cái chuồng mãi không thấy chán. Trương Nguyên nói:

-Được, ta sẽ đi xem. Ta đi chào mẫu thân một tiếng trước.

Rồi hắn đứng ở dưới sân nhà hướng nam, nói vọng lên lầu :

-Mẫu thân, hài nhi đã về rồi.

Trương mẫu La thị liền vội vã đi ra hành lang trên lầu, nói giọng trách móc:

-Muộn như vậy con mới trở về. Con đi uống rượu phải không ?

Trương Nguyên nói:

-Con đã uống hai chén với cùng Vân Cốc tiên sinh, đều là rượu nếp thôi.

Trương mẫu Lã thị nói:

-Vậy con hãy khăn trương rửa mặt rồi nghỉ ngơi sớm đi, ngày mai còn có việc quan trọng.

Trương Nguyên vâng lời, thấy mẫu thân trở về phòng thì đi cùng Thỏ Đình, Vũ Lăng ra chỗ cái chuồng ở vườn sau. Cửa chuồng bằng gỗ thông, vẫn còn chưa hết mùi Tùng Hương. Đẩy cửa gỗ thông ra, cầm đèn lồng chiếu vào thì thấy bạch la Tuyết Tinh đang đứng ở một góc chuồng, mũi nó thở ra những tiếng phì phì. Thỏ Đình đưa đèn lồng cho Vũ Thăng, đi đến xem bạch la rồi quay đầu lại nói:

-Thiếu gia, ban đêm lúc Tuyết Tinh ngủ nó cũng đứng. Nó cứ đứng như vậy không mệt sao?

Trương Nguyên cười nói:

-Giống la, ngựa chính là như vậy đấy, ít khi nằm xuống bởi vì bất cứ lúc nào nó cũng chuẩn bị tư thế để chạy.

Nhìn căn chuồng này cũng nhỏ, chỉ nuôi một con gia súc chắc là đủ rộng rãi.

Hắn nhìn Tuyết Tinh một lát rồi quay về tắm rửa bởi ban nãy hắn đã uống khá nhiều rượu. Ban nãy hắn đã nói dối mẫu thân, rượu kia không phải là rượu nếp mà là rượu Lan Khê Kim Bàn Lộ. Uống khá nhiều nên hắn đã say bốn năm phần, trần trọc mãi mà vẫn không tài nào chợp mắt được. Lúc sau, khi đã chìm vào giấc ngủ rồi thì hắn lại bắt đầu nằm mơ. Hắn mơ thấy mình đang thi hương ở Nam Kinh, còn vì sao không thi hương ở Hàng Châu mà lại đi Nam Kinh thì trong mơ không thấy giải thích. Sau ba cuộc thi, trong khi chờ đợi yết bảng, hắn đi uống rượu trên thuyền cùng bạn học ở sông Tần Hoài thì vừa lúc gặp danh kỹ Lý Hương Quân. Ánh mắt Lý Hương Quân đưa đây, gọi hắn là Hầu công tử. Bị sửa họ như vậy hắn cũng không cảm thấy có gì bất ổn, có một điều lạ là dường như dung mạo của Lý Hương Quân có phần rất giống với Thương Đạm Nhiên mà hắn đang thầm thương trộm nhớ. Khi đang mải mê thưởng thức thơ rượu xướng họa thì hắn nghe có người hô to:

- Không xong, không xong rồi, hung thần Nguyễn Đại Thành đến rồi!”

Hắn vừa đi từ dưới thuyền đi lên bờ nhìn thì bắt gặp Nguyễn Đại Thành. Nhưng...đây chẳng phải là Diêu cò mồi hay sao? Vì sao tên Nguyễn Đại Thành này lại giống Diêu cò mồi đến vậy? Gã vừa nhìn thấy hắn thì kinh hãi thất sắc, lập tức quay đầu bỏ chạy. Hai bờ sông Tần Hoài vang lên tiếng hoan hô reo mừng vì Hầu công tử đã tống khứ tên hung thần Nguyễn Đại Thành đi. Ánh mắt của Lý Hương Quân lại nhìn hắn rất đa tình, ngọt ngào nói:

-Hầu công tử, thiếp nguyện dâng thân cho chàng, cùng chàng thưởng thức hoa cúc.

Buổi sáng tỉnh lại, Trương Nguyên vẫn còn nhớ rõ như in giấc mơ kia, cảm thấy có chút tiếc nuối, rồi lại tự cười chính mình. Hắn nằm trên giường, bảo Vũ Lăng ở gian ngoài nhanh chóng căn dặn dưới bếp chuẩn bị nước cho hắn tắm rửa. Vũ Lăng lẩm bẩm:

-Không phải đêm qua thiếu gia đã tắm rồi sao. Tại sao lại phải tắm nữa?

Trương Nguyên nhin cười nói:

-Đừng có lười thôi, khăn trương lên đi.

Thấy Vũ Lăng đứng dậy, hắn liền quăng mình xuống giường, cười to vài tiếng, nghĩ thầm: “Ta như vậy coi như là đã lớn rồi sao. Làm sao lại có chuyện trùng hợp như thế, vừa đêm qua mơ thấy thì hôm nay ta đã phải tới thăm hỏi Thương thị ở Hội Khê. Đây là ý trời chăng?

Lại nghĩ: “Trong giấc mộng, Lý Hương Quân kia nói chuyện rất kỳ lạ. “Nguyện hiến dâng cho chàng, cùng thưởng thức hoa cúc”. Câu này ẩn chứa hơi nhiều ngụ ý sâu sa đó nha.

Giấc mộng kia càng về sau càng lung tung lộn xộn, không biết tiếp tục thế nào nữa. Hắn tắm rửa rồi vừa ăn sáng xong thì Đại Thạch Đầu chạy vào báo rằng có người tới đón thiếu gia.

Trương Nguyên vừa bước ra ngoài thì đã trông thấy một cỗ xe ngựa đã đợi sẵn ở ngoài hàng rào trúc. Hai người hầu đứng bên xe chính là hai người bên cạnh Thương Chu Đức, nhìn

mặt khá quen. Còn có một người quản gia dáng vẻ chỉnh chu, khuôn mặt tươi cười, chấp tay trước ngực thi lễ, nói:

-Trương công tử, lão gia nhà ta sai tiểu nhân tới đón Trương công tử đi thưởng thức hoa cúc.

Thương Chu Đức thật là nhiệt tình chu đáo.

Sớm như vậy đã phái xe ngựa đến đón em rồi tương lai rồi.

Vì có giấc mộng xuân đêm qua, Trương Nguyên nghe đến hai chữ “thưởng cúc” thì có cảm giác hơi khác thường, liền cười nói:

-Làm phiền quản gia rồi, mời vào uống chén trà trước đã.

Người quản gia kia nói:

-Không dám quấy rầy. Trương công tử, mời lên xe. Lão gia nhà ta đang đợi công tử đến đó.

Trương Nguyên để bọn họ chờ một chút, hấn đi vào báo cho mẫu thân một tiếng. Trương mẫu Lã thị thấy người nhà Thương thị coi trọng con mình như vậy nên cũng vui mừng, nhưng vẫn không quên nhắc nhở:

-Con chớ quên cho tôi tờ ít tiền thưởng. Lần này đi thăm hỏi, chưa cần tặng lễ cho Thương Chu Đức, nhưng tôi tờ thì cần phải thưởng tiền.

Trương Nguyên liền bảo Vũ Lăng thưởng tiền cho người quản sự, hai người hầu xe và phu xe, mỗi người một ít tiền. Ban đầu bốn người từ chối không nhận. Trương Nguyên phải nói mãi họ mới chịu nhận tiền, luôn miệng nói tạ ơn, ai nấy đều tỏ ra vui vẻ.

Trương Nguyên đang định lên xe ngựa thì nghĩ tới một chuyện, liền gọi Đại Thạch Đầu đến, dặn dò:

-Nếu như Nguyễn tú tài hôm nay đến thì người nói ta có việc đi Hội Kê, bảo hấn lưu lại địa chỉ, đợi khi ta trở về sẽ đi thăm hỏi hấn.

Dứt lời hấn lên xe ngựa. Vũ Lăng và quản sự của Thương gia cùng hai người hầu đi bộ theo, tiến về phía Hội Kê.

Xe ngựa mới đi được một khắc thì Hầu Huyện tôn sai nô bộc đến nhà Trương Nguyên, mời hấn tới huyện nha, nói huyện

Tôn đại nhân có việc muốn thương lượng cùng hấn. Tên nô bộc kia nghe Trương Nguyên đã đi Hội Kê thì dặn dò lại Đại Thạch Đầu:

-Khi thiếu gia người về thì hãy bảo cậu ấy mau chóng tới gặp huyện Tôn đại nhân.

Người của huyện nha vừa mới đi khỏi thì Đại Thạch Đầu trông thấy Nguyễn tú tài ngày hôm qua đang cùng một đám bạn từ xa kéo tới. Đại Thạch Đầu không đợi Nguyễn tú tài đến gần, liền chạy ra hàng rào trúc ngoài cửa, lớn tiếng nói:

-Nguyễn tú tài, thiếu gia nhà ta đi Hội Kê rồi. Xin Nguyễn tú tài để lại địa chỉ, thiếu gia nhà ta sẽ đến thăm đáp lễ.

Nguyễn Đại Thành kinh ngạc bật cười, dừng lại nói:

-Duyên khan nhất diện, duyên khan nhất diện. (Duyên chỉ gặp được một lần)

Rồi cất giọng nói:

-Nói cho thiếu gia nhà người biết, hôm nay Nguyễn Đại Thành ở Đồng Thành phải rời khỏi đây rồi. Về sau có duyên sẽ gặp lại.

Đại Thạch Đầu tai thính, nghe Nguyễn tú tài liên tục nói hai câu “Duyên khan nhất diện” thì không biết là có ý gì, nhưng nghĩ là việc quan trọng, bèn quay đầu lại, thấy đệ đệ Tiểu Thạch Đầu đang tựa vào cạnh cửa ăn bánh nếp thì dùng giọng kẻ cả của huynh trưởng, nói:

-Người chỉ biết có ăn thôi. Ngày lễ ngày tết chủ nhà đều cho người một phần tiền thưởng, người lại ăn không ngời rồi như vậy. Mau, mau giúp ca ca ghi nhớ một chút. Trí nhớ của người tốt hơn ta. Ta sợ là lát nữa chơi xong sẽ quên mất. Tên của mấy tú tài hôm qua ta cũng đều quên cả rồi.

Tiểu Thạch Đầu miệng đang nhai bánh, ngồm ngoàm nói:

-Nhớ cái gì?

Đại Thạch Đầu nói:

-Viễn thiên di diện, viễn thiên di diện. (Ngàn lần không gặp nữa) Là câu mà vừa rồi Nguyễn tú tài kia nói đó. Người đừng

có tham ăn như vậy, chuyên tâm mà ghi nhớ vào đầu ấy. Cố nhớ đi, đừng để làm lỡ chuyện của thiếu gia.

Tiểu Thạch Đầu cố nuốt miếng bánh xuống, nhắc lại:

-Nguyên khiếm nhất mệnh. Nguyên khiếm nhất mệnh.
(Nguyên khiếm nhất mệnh, đồng âm với viễn thiên di diện: nghĩa là nguyện nợ một mạng). Được rồi, ca ca, ta đã nhớ rồi. Huynh yên tâm đi chơi đi.

Trương Nguyên ngồi trên xe ngựa, kéo màn cửa sổ lên nhìn cảnh hai bên phố, cảm thấy hình như có chút gì đó không giống như ngày thường khi hắn vẫn thường đi bộ. Chẳng lẽ vì hôm nay tinh thần hắn đặc biệt phấn chấn?

Thời tiết hôm nay vẫn trong xanh giống như hôm qua, một ngày gió mát trăng thanh, cũng là thời điểm hoa cúc nở muộn. Những bông cúc trong nhà Thương thị ở Hội Kê cũng đua nhau khoe sắc thật là một cảnh tượng tuyệt vời.

Thương thị ở Hội Kê tập trung ở góc đông dưới chân núi Bạch mã ở Hội Kê, phía trước là Đông Đại Trì. Đông Đại Trì chẳng khác gì một con sông đào bảo vệ thành đông ở Hội Kê. Giám hồ và kênh đào thông với nhau. Thuyền bè lui tới khiến Hội Kê trở thành một nơi phồn hoa sầm uất. Xe ngựa đi từ phía nam thành tây, đi xuyên qua Hội Kê, men theo Đông Đại Trì nửa dặm, chuyển hướng đến phía tây, thì chẳng mấy chốc sẽ đến trước cổng lớn Thương phủ.

Chương 99: Thiếu Nữ Đá Cầu

Tòa nhà lớn với năm gian chín mái, mặt nam sát đường, mặt bắc gần hồ, trong nhà lát gạch thủy vũ, mái lợp ngói thiện, dáng vẻ hết sức uy nghi. Mái nhà và mái hiên đều được sơn màu xanh. Tường ngoài cao, mở rộng và sâu hút vào bên trong. Hai bên còn có hành lang, kho bếp, các căn phòng được bố trí tầng tầng lớp lớp, tạo thành một kiến trúc khổng lồ. Thương thị ở Hội Kê là một gia đình quan lại bề thế, không thua gì dinh trạch nguyên Tây Trương ở Sơn Âm.

Xe ngựa dừng lại trước cửa tòa nhà lớn của Thương thị. Trương Nguyên xuống xe thì liền trông thấy sáu chiếc cổng gỗ đều được mở ra, một đám người ra đón. Phía trước là Tiểu Cảnh Huy sáu tuổi, cô bé đang ra sức kéo tỳ nữ Phương Hoa về phía trước. Tỳ nữ Phương Hoa vốn muốn giữ không cho cô bé chạy loạn lên, giờ ngược lại lại bị cô bé kéo cho ngã nghiêng lão đảo.

-Trương công tử ca ca, ta chỉ cần nghe tiếng xe ngựa là biết Trương công tử ca ca đến rồi.

Tiểu Cảnh Huy gạt tay tỳ nữ Phương Hoa ra, chạy đến trước mặt Trương Nguyên. Như chợt nhớ ra điều gì, hai cánh tay nhỏ của cô bé liền đan nhau đặt lên trong bụng, thân mình hơi khom, đầu gối khẽ cong, hai mắt sáng trong nhìn xuống mũi chân mình, cô bé vén áo lên thi lễ với Trương Nguyên một cách rất chuẩn mực. Tiếng nói trong trẻo không to mà cũng không nhỏ, nói:

-Chào Trương công tử ca ca.

Tiểu Cảnh Huy sáu tuổi mặc chiếc áo gấm lông chồn dày nên trông có chút mập mạp nhưng dáng điệu rất đáng yêu.

Trương Nguyên vội vàng đáp lễ:

-Cảnh Huy tiểu thư vẫn khỏe chứ?

Hắn nhìn thấy Thương Chu Đức dẫn một đám người ra đón, trong lòng cảm thấy ấm áp. Mặc dù là lần đầu tiên đến nhưng thấy thân thiết giống như về nhà mình vậy, cảm giác này thật thích. Vậy là coi như hắn chắc chắn sẽ được làm con rể Thương thị rồi.

Thương Chu Đức và hai huynh đệ cùng gia tộc đến tận cổng đón Trương Nguyên, dẫn Trương Nguyên đi vào trong nhà. Toà

nhà lớn có tổng cộng năm gian, đầu tiên là đi qua sảnh môn, hai bên có phòng ốc, tiếp đó phải đi qua một đình viện nữa rồi mới tới sảnh chính, chính đường có một cặp câu đối: “Tụng đọc thi thư” (Đọc thông thi thư), đây là lời dạy của vua Nghiêu và Thuần; và câu “Canh điền tạc tỉnh”(cày ruộng đào giếng), đây là lời của vi Hoàng đế.

Ngoài chính sảnh có chín cái ghế gỗ màu vàng hoa lê. Trong tình thế chủ nhiều khách ít thế này, Trương Nguyên ngồi ở đó có chút trợ trợ.

Khi uống trà nói chuyện phiếm đều là do Thương Chu Đức lên tiếng hỏi, Trương Nguyên trả lời. Thương Chu Đức hỏi về chuyện Minh Luân đường ngày hôm qua, Trương Nguyên kể lại tỉ mỉ đầu đuôi, trên cuộc thi đấu bát cổ ở Nho học xét về tương quan lực lượng có thể coi là một chọi lại ba. Diêu Phục hao tổn biết bao tâm trí, tìm mọi cách làm khó dễ, cuối cùng phải nhận lấy thất bại thảm hại. Đám người Thương Chu Đức nghe vậy vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Đường đường là tú tài lại vô sỉ đến mức như thế, thật sự là hiếm thấy. Kết quả cuộc đấu bát cổ đã được định đoạt, Diêu Phục đã không còn khả năng lật ngược tình thế được nữa. Trương Nguyên giờ thanh thế đã vang xa, đến cả đại tông sư cũng hết lời khen ngợi hẳn. Tiếc là năm nay không mở kỳ thi, nếu không đại tông sư sẽ lập tức đặc cách cho Trương Nguyên trở thành tú tài, bởi vậy chỉ có thể chờ đến năm sau mà thôi. Năm nay Trương Nguyên mới mười lăm tuổi. Đến năm mười bảy tuổi đỗ sinh đồ vẫn còn được xem là trẻ. Thương Chu Đức hỏi:

-Nghe nói trước kia bệnh mắt của Trương công tử rất nguy kịch. Giờ đã khỏi chưa?

Lời này giống như là kiểm tra tình trạng sức khỏe trước hôn nhân vậy. Trương Nguyên dè dặt trả lời:

- Bệnh đau mắt của văn bồi là bị đột phát đầu tháng tư, chủ yếu là do bên trong cơ thể nhiệt khí quá thịnh, vốn tính tình nóng nảy lại quá ham thích đồ ngọt nên mới thành ra như vậy. May nhờ danh y Lỗ Văn Cốc tiên sinh chữa trị tận tình chu đáo, đến trung tuần tháng bảy đã cơ bản khỏi hẳn. Lỗ tiên sinh còn dặn dò về sau phải dưỡng mắt, chớ để mắt làm việc quá sức gây tổn hại tới thị lực.

Thương Chu Đức nói:

-Vậy Trương công tử đọc sách quá chuyên cần cũng không ổn.

Trương Nguyên nói:

-Cho nên hiện tại vẫn bồi lấy việc nghe sách là chính, đọc sách là phụ.

Thương Chu Đức cười nói:

-Được. Trương công tử có tài nghe một lần nhớ ngay. Rất tốt, rất tốt.

Thương Chu Đức vốn có một chút băn khoăn nhưng nghe Trương Nguyên nói vậy thì đã gạt bỏ được hết, lại hỏi Trương Nguyên một vài chuyện trong nhà, về chuyện cha của Trương Nguyên là Trương Thụy Dương, rồi chuyện tỷ phu của Trương Nguyên là Lục Thao. Đồng thời gã cũng xem xét rất kỹ thần thái của Trương Nguyên. Trương Nguyên không kiêu không nóng nảy, thần thái đạo mạo nho nhã, trả lời thì luôn rất rõ ràng minh bạch.

Thương Chu Đức rất mừng, thầm nghĩ: “Tiểu muội Đạm Nhiên tới vườn Thương Đào, không thích Trương Ngạc của Tây Trương mà lại chắm chú Trương Nguyên ở Đông Trương này, quả nhiên là có con mắt tinh đời. Đây quả là một cuộc nhân duyên tốt.

Hơn nữa gia thế của Trương Nguyên cũng không tệ. Bàn về Trương thị ở Sơn Âm, tuy rằng có chút thanh bản, nhưng chỉ cần có công danh thì điền sản nô bộc tự nhiên sẽ đến thôi. Hơn nữa, rõ ràng là Trương Nguyên cũng biết rõ hôm nay ta mời hắn đến đây là vì việc gì. Ta hỏi hắn những việc vặt vãnh không đâu, hắn vẫn kiên nhẫn đáp lại, xem ra là rất có thành ý. Tốt lắm, tốt lắm. Chỉ có điều Trương Nguyên tự xưng là “văn bồi”, cách xưng hô như vậy có chút không ổn. Nếu như gã tiểu muội Đạm Nhiên cho hắn thì hắn chính là em rể ta, hắn xưng “văn bồi” thì không được rồi. Tiểu Huy lại gọi hắn là “Trương công tử ca ca”, thật sự là loạn, loạn quá!. Ừ, giờ cũng không vội sửa lại, đợi sau khi đính hôn hẳn nói.”

Tỳ nữ Phương Hoa nắm tay hai tỷ muội Thương Cảnh Huy và Thương Cảnh Lan. Ba người đứng ở sảnh bên, từ cửa nhỏ nhòm vào chính sảnh xem Trương Nguyên nói chuyện với các

bạc tiền bồi của Thương thị. Tiểu Cảnh Huy nhẹ giọng hỏi Thương Cảnh Lan:

-Tỷ tỷ, thúc muốn kiểm tra tài nghệ Trương công tử ca ca sao? Trương công tử ca ca phải trả lời thật nhiều vấn đề, mà đều đáp đúng cả. Xem thúc phụ cười vui đến như vậy kìa.

Thương Cảnh Lan nói còn nhỏ hơn, lại tỏ ra có chút đắc ý:

-Muội không hiểu sao, là thúc phụ muốn gả Đạm Nhiên cô cô làm vợ Trương công tử đấy.

Cảnh Huy giật mình, cặp mắt sáng mở to, con ngươi đen lánh, cái miệng nhỏ nhắn hơi mở rộng ra.

Tỳ nữ Phương Hoa sợ tiểu Cảnh Huy nói lớn tiếng thì vội vã cúi người ôm lấy nàng, lui về sau sảnh bên. Thương Cảnh Lan cũng đi theo, nói giọng trách móc:

-Nhà có khách mà muội nói lớn như vậy, như vậy là thất lễ có biết không!

Thương Cảnh Huy nhú hai hàng lông mi, nói:

-Tiểu cô cô bị gả cho Trương công tử ca ca, vậy là chẳng phải ta sẽ không còn có tiểu cô cô nữa sao?

Thương Cảnh Lan cười cười, tỏ vẻ muội muội vẫn còn ngây thơ về vấn đề này, nàng chẳng thèm trả lời.

Tỳ nữ Phương Hoa vội vàng nói:

-Sao lại không có cô cô nữa? Đạm Nhiên đại tiểu thư vẫn là cô cô của tiểu thư Cảnh Huy mà. Bất cứ lúc nào tiểu Huy cũng có thể tới thăm tiểu cô cô, còn cả Trương công tử nữa.

Thương Cảnh Huy lập tức vui vẻ hẳn lên, quay sang hỏi Thương Cảnh Lan:

-Sao tỷ tỷ không nói trước việc này chứ, làm ta chẳng biết gì cả

Thương Cảnh Lan nói:

-Ai bảo muội cứ đặt mình xuống là ngủ khò khò rồi. Là ta nghe trộm mẫu thân và Lương mục nói chuyện với nhau nên mới biết đó, hì hì.

Tiểu hài tử tuy rằng còn nhỏ nhưng rất lanh lợi, nhìn có vẻ như không chú ý nghe nhưng thật ra lại đã nghe hết bí mật từ đầu chí cuối không sót một chi tiết nào. Thương Cảnh Huy lắc lắc thân mình tỏ vẻ không chịu:

-Sao tỷ tỷ không gọi ta tỉnh dậy . Tỷ tỷ không ngoan nha, tỷ tỷ giả vờ ngủ.

Thương Cảnh Lan bữu môi nói:

-Sao nóita không ngoan. Là tại muội tham ngủ, không nghe được chuyện thú vị, còn trách được ai đây.

Thương Cảnh Huy cứ giầy nẩy trong lòng tỷ nữ Phương Hoa, rồi lại nhảy xuống dưới đất, nói:

-Ta đây sẽ tự mình đi hỏi tiểu cô cô.

Tỷ nữ Phương Hoa vội vàng giữ nàng lại, nói:

-Không thể đi hỏi Đạm Nhiên đại tiểu thư được, cô cô sẽ xấu hổ đấy.

Thương Cảnh Huy “ồ” lên một tiếng, giơ tay ôm lấy tỷ nữ Phương Hoa, sau đó ghé vào bên tai Phương Hoa nhỏ giọng hỏi:

-Phương Hoa, tiểu cô cô gả cho Trương công tử ca ca chuyện này là thế nào?

Phương Hoa đáp:

-Chính là thành thân, kết làm vợ chồng đó

Tiếng nói của Thương Cảnh Huy càng nhỏ hơn, hỏi:

-Kết làm vợ chồng là chuyện gì?

Khi hỏi chuyện này, tiểu cô nương này còn biết thẹn thùng, khuôn mặt nhỏ nhắn úp vào bên cổ của tỷ nữ Phương Hoa, không dám ngẩng đầu lên.

Tỷ nữ Phương Hoa cũng chỉ mới mười sáu tuổi, chuyện nam nữ chưa hiểu rõ hết, cổ lại bị tiểu Cảnh Huy làm cho ngứa ngáy nên cười hì hì, rụt cổ lại nói:

-Đúng vậy, chính là hai người có thể ở chung một chỗ với nhau, không xa rời nhau.

Thương Cảnh Huy lại “ồ” lên một tiếng. Cái đầu nhỏ gật gật, dường như đã hoàn toàn hiểu rõ nên không hỏi thêm gì nữa. Điều này cũng khiến cho tỳ nữ Phương Hoa thở phào một hơi nhẹ nhõm.

Ở trong chính sảnh, Thương Chu Đức có mấy lời không tiện nói ở chỗ đông người, bèn nói:

-Mời Trương công tử đến thư phòng của đại huynh ta ngồi ngắm cảnh và thưởng ngoạn thi họa. Ta cũng còn có một số chuyện muốn đàm luận với Trương công tử.

Trương Nguyên liền đứng dậy, cúi chào những người nhà họ Thương khác đang ngồi đó rồi cùng Thương Chu Đức đi qua một đình viện. Thương Chu Đức dẫn hắn đi vào một thư phòng lớn, trong đó có rất nhiều tủ sách và đồ cổ, nói:

-Đây là nơi trước kia đại huynh ta vẫn hay đọc sách. Đại huynh ta chính là phụ thân của hai tỳ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy, hiện đang làm quan ở kinh thành. Huynh ấy rất thích sưu tập tranh chữ. Mời Trương công tử cứ xem tự nhiên.

Trương Nguyên hồ thẹn nói:

-Vẫn bối chỉ biết đọc vài câu bát cổ, về thi họa chưa kịp học qua.

Thương Chu Đức mỉm cười nói:

-Triều đại nào phải cũng lấy khoa cử làm gốc rễ để lập quốc. Người đọc sách đều lấy công danh làm đầu rồi mới nghĩ tới những chuyện khác. Năm đó đại huynh ta cũng là chuyên về bát cổ, sau đó thi đậu tú tài rồi mới có tâm tư sưu tập thưởng thức tranh chữ đó chứ.

Nói xong y liền mở một bức họa đang cuộn tròn, đó là bức “ngựa phi nước đại”, nói:

-Đây là bức vẽ tuần mã Tào Bá của Triệu Tùng Tuyết, phía trên còn có thơ của Nam Đường Vương Ngọc Lâm. Tất cả đều đạt tới độ tinh thâm kỳ diệu.

Khi Trương Nguyên đang thưởng thức bức thi họa của Triệu Mạnh, Thương Chu Đức lại mở một cuộn tranh khác, giấy mực vẫn còn mới. Bức họa vẽ một cây tử đằng, một thiếu nữ

đang đá cầu, hai con bướm bay lượn đuổi nhau trên cây cầu đá. Thương Chu Đức nhìn thần sắc của Trương Nguyên, nói:

-Trương công tử thấy bức họa này thế nào?

Trương Nguyên thấy thiếu nữ trên tranh vẽ kia có khuôn mặt rất giống Thương Đạm Nhiên, hai chân nhẹ nhàng linh hoạt, đôi giày đế bằng được miêu tả tinh tế. Trương Nguyên lập tức hiểu được dụng ý của Thương Chu Đức khi bảo hấn ngắm nhìn bức tranh. Đế giày thêu chính là giày mà phụ nữ thường đi. Đế giày thêu bằng biểu thị người phụ nữ đó không bó chân. Thương Chu Đức thật sự rất khéo léo, chắc chắn sau đó sẽ thảo luận với hấn về việc phụ nữ bó chân để thăm dò ý tứ của hấn. Đây là cửa ải cuối cùng. Nếu như hấn thích việc bó chân và xem thường con gái không bó chân thì chắc chắn Thương Chu Đức sẽ thay đổi thái độ, rồi lập tức tiễn khách luôn chứ đừng nói gì đến chuyện thương cảm nữa. Trương Nguyên không muốn Thương Chu Đức phải tốn công vòng vo rào đón mãi, liền tự mình nói ra trước:

-Vấn bối cho rằng bó chân vốn không phải việc gì thích thú đối với phụ nữ trong thiên hạ, đó chỉ là một tập tục xấu, đến nỗi tự hại mình phải đau đớn cả đời. Nếu như con gái trên thế gian đều giống như cô gái trong bức họa thì vẻ đẹp tự nhiên không cần phải giấu diếm nữa. Vấn bối từng nói rằng, nếu cưới vợ sẽ không cưới phụ nữ bó chân.

Về việc tiểu muội Thương Đạm Nhiên không bó chân, Thương Chu Đức cảm thấy có chút bất đắc dĩ, vốn có chút bận tâm rằng trong lòng Trương Nguyên sẽ có chút khúc mắc. Nhưng địa vị của Thương thị cao, Trương Nguyên cũng đã thấy qua dung mạo đẹp đẽ của tiểu muội Đạm Nhiên, hơn nữa chân của nàng cũng không to đến mức dọa người. Cho nên y cũng nghĩ rằng Trương Nguyên không vì việc này mà sẽ cự tuyệt chuyện hôn nhân. Nhưng lúc này nghe Trương Nguyên nói như vậy, y thật sự là vừa mừng vừa kinh ngạc, không khỏi không tán thưởng:

-Hay lắm, hay lắm! Kỳ duyên! Kỳ duyên!

Chương 100: Trái Tim Bối Rối

Tâm trạng của Thương Chu Đức rất tốt, mỉm cười cuộn bức tranh thiếu nữ đá cầu lại. Trương Nguyên lại nói:

-Thương thúc, nếu có thể, Văn bối muốn được Thương thúc tặng lại bức họa này.

Thương Chu Đức cười ha hả nói:

-Việc này không thể do ta quyết định được, nhưng ta có thể thay công tử hỏi chủ nhân bức tranh này có đồng ý muốn tặng hay không?

Rồi y ra ngoài thư phòng, gọi một tỳ nữ tới dặn dò gì đó vài câu. Tỳ nữ kia nhận lệnh rồi vội vàng bước đi.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Bức họa này quả nhiên là do Thương Đạm Nhiên vẽ. Đúng là tài nữ. Ta hơi có chút tự ti đó về sau còn phải học hỏi nhiều.

Thương Chu Đức trở lại thư phòng, nói:

-Trương công tử, ta cũng không khách sáo với cậu nữa. Về sau ta sẽ gọi thẳng cậu là Giới Tử hiền đệ, cậu hãy gọi ta là Thương nhị huynh. Cái gì mà “Thương thúc” rồi “văn bối” ấy, nghe chẳng tự nhiên chút nào.

Trương Nguyên mỉm cười đồng ý.

Thương Chu Đức nói:

-Giờ vẫn còn chưa đến giờ tỵ, dùng cơm thì hãy còn sớm, chi bằng chúng ta đi ngắm hoa cúc đi, thế nào? Nhưng đường khá là xa đó, ở phía nam chân núi Bạch Mã.

Trương Nguyên nói:

-Hay lắm. Văn bối đã đến đây rồi mà chưa có dịp thưởng thức hoa cúc.

Thương Chu Đức cười ha hả, đi ra khỏi thư phòng với Trương Nguyên. Vừa mới ra ngoài thì trông thấy tỳ nữ lúc nãy.

Nàng chạy lại nói:

-Nhị lão gia, đại tiểu thư nói bức họa kia tùy ý nhị lão gia xử trí.

Thương Chu Đức “ừ” một tiếng, rồi nói với Trương Nguyên:

-Đợi khi cậu về Sơn Âm thì ta sẽ cho người mang bức họa sang cho cậu.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

-Đa tạ.

Hắn nghĩ đưa bức tranh này cho mẫu thân xem, chắc mẫu thân sẽ vui mừng.

Một cậu bé mười mấy tuổi đi tới trước mặt Thương Chu Đức thì lễ nói:

-Phụ thân muốn đi đâu vậy?

Thương Chu Đức nói:

-Nghị Nho, mau tới bái kiến Giới Tử huynh, à không, Giới Tử thúc đi. Vị này chính là Trương Giới Tử ở Sơn Âm có tiếng là tinh thông bát cổ đồ. Người phải gọi là Giới Tử thúc.

Đứa trẻ này là Thương Nghị Nho, con của Thương Chu Đức. Thương Nghị Nho nhìn Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên dù lớn hơn mình vài tuổi nhưng cũng chỉ là một thiếu niên, râu còn chưa có mà lại bắt cậu gọi là “thúc” nên cậu có phần không cam lòng, đành gọi một tiếng qua loa “Giới Tử thúc” rồi có ý thoái thác, nói:

- Mẫu thân gọi hài nhi

rồi chạy mất tăm.

Thương Chu Đức lắc đầu với Trương Nguyên, nói:

- Đúng là khuyến tử, cả ngày chỉ biết chơi đùa. Năm nay đã mười tuổi mà “Hiếu kinh” còn chưa đọc xong. Khi Giới Tử mười tuổi, hắn là đã đọc hết “Ngũ kinh” rồi nhĩ.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Năm trước Trương Nguyên cũng giống như Thương Nghị Nho bướng bỉnh ham chơi này,

mười lăm tuổi còn chưa nhập trường xã, vừa mới đọc xong “Tứ thư” đây thôi. Hấn nói:

-Trẻ con ham chơi âu cũng là chuyện bình thường. Lúc trước đệ cũng như thế, sau mới biết tới trường xã xin học đó chứ.

Vừa đi vừa nói chuyện, chẳng mấy chốc thì đã ra ngõ bên hông nhà, rồi đi ra hậu viên. Tất cả bờ nam của khúc sông Đông Đại đều thuộc hậu viên của Thương thị. Nhưng mười mấy mẫu đất trồng hoa cúc không phải ở trong, mà ở ngoài hai dặm phía nam chân núi Bạch Mã. Đi tới núi Bạch Mã, nếu đi theo đường rừng thì sẽ có rất nhiều bụi rậm nên rất khó đi, còn đi đường thủy thì rất tiện lợi, chỉ cần vượt qua hồ Đông Đại là đã đến chân núi Bạch Mã.

Một con thuyền hai trượng đã đợi sẵn ở bên bến tàu nhỏ tại hậu viên của Thương thị, hai người hầu đang đứng chống sào ở đầu thuyền.

Thương Chu Đức mời Trương Nguyên lên thuyền trước. Trương Nguyên trèo lên thuyền, quay đầu lại thì thấy một tiểu đồng chạy tới chỗ Thương Chu Đức nói:

-Nhị lão gia, nhị thái thái mời người trở về.

Thương Chu Đức tỏ vẻ không vui, nói:

-Ta muốn dẫn khách tới vườn cúc. Có chuyện gì chờ ta về rồi nói sau.

Tiểu đồng nói:

-Là cháu trai của nhị thái thái đến, tên là Kỳ Hổ Tử, Kỳ thiếu gia.

Thương Chu Đức “ồ” một tiếng, nói:

-Kỳ Hổ Tử hôm qua đã tới rồi, đâu có nghe hấn nói hôm nay sẽ tới đâu. Có chuyện gì mà gấp vậy?

Tiểu đồng lắc đầu nói không biết.

Trương Nguyên nói:

-Thương nhị huynh không cần phải theo ta đâu. Ta tự đi vườn cúc cũng được. Đi một mình càng tự do.

Thương Chu Đức cười nói:

-Cũng được, Giới Tử đệ cứ đi trước đi. Huynh đi xem Kỳ Hồ Tử kia có chuyện gì quan trọng rồi sẽ qua đó với đệ.

Rồi y lệnh cho người quản sự bên cạnh đi cùng Trương Nguyên. Người quản sự này cũng chính là người đã sang Sơn Âm mời Trương Nguyên tới.

Thương Chu Đức đi rồi, Trương Nguyên và vị quản sự kia ngồi vào khoang thuyền. Con thuyền bắt đầu từ từ chuyển động, chẳng mấy chốc đã đi hết hai dặm đường . Bên này sông cũng có một bến tàu cho tàu thuyền neo đậu, nó được lát bằng đá xanh cao cấp. Vị quản sự kia nhảy lên bến tàu trước rồi đỡ Trương Nguyên lên sau. Trương Nguyên nói:

- Không cần, không cần.

Rồi tự mình nhảy lên bờ.

Trước mặt là hồ nước trong xanh, bên trái chính là núi Bạch Mã ở phía bắc thành tây của Hội Kê. Cả một mảnh vườn lớn phía nam chân núi Bạch Mã đều thuộc về Thương thị, cả thảy ước chừng hai ba trăm mẫu, bạt ngàn những sơn trà là sơn trà.

Loại hạt sơn trà này dùng để chế biến ra dầu chè có mùi thơm ngát. Một cân dầu sơn trà nguyên chất có giá bán khoảng bốn lượng bạc. Một mảnh vườn cây trà rộng lớn như vậy, hàng năm có thể mang về cho Thương thị mấy trăm lượng bạc.

Từ lưng chừng núi đi lên, xung quanh vùng trồng sơn trà còn có một vườn cúc. Bên cạnh có xây một mái nhà tranh ba gian và một tòa trúc đình. Quản sự dẫn Trương nguyên đi men theo con đường nhỏ ở vườn trà, tới một chỗ trồng trái thì ngẫu nhiên quay đầu lại nhìn, dừng bước nói:

-Trương công tử, nhị lão gia nhà ta đã đến.

Trương Nguyên quay đầu nhìn xuống hồ Đông Đại dưới núi thì thấy một con thuyền bồng đang từ từ cập bến tàu ở phía vườn trà, liền nói:

-Chúng ta hãy đi xuống đợi đi.

Rồi hẩn quay người rảo bước đi tới bến tàu. Con thuyền kia cũng vừa lúc cập bờ. Người lái thuyền cũng là một tay lái đò có hai năm kinh nghiệm. Khi thuyền dừng hẩn thì có một lão

vú nuôi đi ra trước khoang thuyền, người này chính là Lương ma ma mà hắn đã gặp ở Thương Đào viên lần trước. Lương ma ma mỉm cười gật đầu chào Trương Nguyên rồi quay đầu lại nói:

-Đến nơi rồi, cẩn thận một chút.

Một cô bé đáng yêu chui ra. Đôi lông mày nhỏ xinh, đôi mắt sáng trong như nước, nàng mặc trên người một bộ áo gấm bằng lông chồn nhỏ.

Nàng liếc nhìn Trương Nguyên, lập tức cười híp cả mắt, giọng nói trong trẻo vang lên:

-Trương công tử ca ca, ta đến rồi.

Trương Nguyên tiến về phía trước vài bước, chìa tay ra nói:

-Nào, bước quá đây, cẩn thận dưới chân.

Thương Cảnh Huy khẽ giơ tay ra nắm lấy tay của Trương Nguyên, hai chân nhảy lên bờ, nói chuyện với Trương Nguyên không chút e dè. Rồi nàng lại khom người, cái đầu nhỏ hướng về phía trong khoang thuyền, hô lên:

-Cô cô, mau lên đây đi, mau lên đây đi.

Lương ma ma và tỳ nữ Phương Hoa đều đã lên bờ. Hai người đều cố nín cười, nhìn chằm chằm vào trong khoang thuyền, muốn xem cảnh đại tiểu thư Thương Đạm Nhiên khi ra gặp Trương công tử thì thế nào. Thương Cảnh Huy thấy cô cô mãi không ra, liền hô lớn tiếng hơn:

- Cô cô... thậm chí còn định lên thuyền gọi.

Trương Nguyên vội vàng giữ nàng lại, nói:

- Đừng nóng vội, cô cô muội sẽ ra ngay thôi.

Thương Đạm Nhiên ngồi ở trong khoang thuyền rốt cục cũng không thể ngồi không yên được nữa rồi. Cô cháu gái tinh nghịch của nàng nhất định đòi quần lấy nàng, đòi nàng phải dẫn đi tìm Trương công tử ca ca bằng được. Nàng cũng không biết nên làm thế nào, nhất thời hồ đồ mới mang nó theo. Lúc này thật sự là xấu hổ, xấu hổ chết mất. Bây giờ cô quý con kia lại đang ngoan cố thúc giục nàng, nàng đành phải lên tiếng:.

-Đừng kêu nữa được không?

Thương Đạm Nhiên hơi khom người đi ra khỏi khoang thuyền. Nàng đội mũ Chiêu Quân, mặc áo lông chồn màu tía, áo khoác gấm Tô Châu, khuôn mặt rạng ngời như ánh bình minh, đôi mắt trong veo mà kiều diễm như làn nước thu. Vẻ mặt nàng nửa e thẹn, nửa buồn bực, vui buồn lẫn lộn. Nàng kéo vạt áo nhẹ nhàng lên bờ, chỉnh đốn lại trang phục rồi thẹn thùng vén áo thi lễ với Trương Nguyên, rồi lại nói khẽ rất nhanh một điều gì đấy mà ngay cả người thính tai như Trương Nguyên cũng không nghe rõ. Thương Đạm Nhiên dắt Thương Cảnh Huy bước nhanh lên núi. Tiểu Cảnh Huy vừa đi vừa quay đầu lại kêu lên:

-Trương công tử ca ca mau đi thôi.

Rồi lại hỏi cô cô:

-Cô cô, người cười gì vậy?

Sau đó bóng hai người đã bị cây sơn trà che mất.

Lương ma ma và tỳ nữ Phương Hoa cùng vội vàng đi theo, vị quản gia đi theo Trương Nguyên tròn tròn mắt há hốc mồm, không biết nên làm thế nào cho phải. Đại tiểu thư lên trên núi, đương nhiên ông ta cũng không tiện đi cùng. Còn vị Trương công tử kia phải làm sao bây giờ? Hỏi:

-Trương công tử người xem, giờ phải làm sao?

Trương Nguyên tất nhiên không phải vì lễ giáo phong kiến “nam nữ thụ thụ bất thân” mà không dám lên núi. Bây giờ nữ lang Thương thị kia cũng gần như là vị hôn thê của hắn rồi, gặp mặt bồi đắp tình cảm một chút thì đã sao nào? Chẳng lẽ hắn phải chờ đến khi động phòng hoa chúc mới gặp mặt ư?

-Quản gia, nếu ông không lên đó thì cứ ở đây chờ ta. Ta tự lên núi thưởng cúc một mình.

Giọng điệu của Trương Nguyên rất tự nhiên.

Quản sự liên tục gật đầu nói:

-Vâng, xin Trương công tử cứ tự nhiên.

Trương Nguyên cất bước lên núi, men theo thềm đá uốn lượn dưới tàng cây sơn trà, đi tới vườn cúc. Còn chưa thấy được

hoa cúc thì hẳn đã cảm thấy hơi lạnh xộc vào mũi. Đã là cuối tháng mười rồi, mùa đông thật rét. Rất nhiều bong cúc đã tàn, chỉ có Lục mẫu đơn”, “quyển châu liên”, “lân thảo cúc” là còn chịu được rét nên vẫn còn nở.

Vườn cúc mười mẫu rất rộng, tạm thời vẫn chưa nhìn thấy Thương Đạm Nhiên và Thương Cảnh Huy đang ở đâu. Trương Nguyên cũng không vội đi tìm mà rong chơi trên đường mòn trong vườn hoa, nhân nhả ngắm những cành cúc tàn trong sương, lại càng thích ngắm những đóa hoa cúc nở muôn bất chấp thời tiết giá rét này. Gần trưa, ánh mặt trời chiếu rọi, hẳn bỗng cảm thấy ấm áp dễ chịu trong người. Khi đang ngắm một cây “quyển châu liên” thì hẳn chợt nghe tiếng tiểu Cảnh Huy cách đó không xa đang vui sướng gọi:

-Trương công tử ca ca, bọn muội ở trong này. Huynh mau đến tìm chúng muội đi.

Trương Nguyên lên tiếng rồi đi tìm theo hướng có tiếng gọi, đi tới bên cạnh trúc đình. Hắn không thấy tiểu Cảnh Huy mà chỉ thấy Thương Đạm Nhiên ngồi ở trong đình trúc, đứng quay lưng về phía hắn. Chiếc mũ Chiêu Quân đã tháo xuống, để lộ ba búi tóc của cô gái chưa chồng. Thương Đạm Nhiên khẽ cắn môi, mỉm cười e lệ....

-Ha ha, Trương công tử ca ca, ta ở trong này.

Tiểu Cảnh Huy sáu tuổi từ bên đình bất ngờ chạy tới chỗ Trương Nguyên. Tỷ nữ Phương Hoa đuổi theo phía sau, không ngừng kêu lên:

-Cẩn thận, cẩn thận, đừng chạy nữa.

Lương ma ma đe dọa:

-Cảnh Huy tiểu thư không nghe lời, trở về ta sẽ bảo thái thái bắt cháu bó chân, xem có còn chạy loạn nữa không!

Thương Cảnh Huy chạy một vòng quanh trúc đình, vừa chạy vừa cười nói:

-Không bó chân, không bó chân đâu. Cô cô cũng không bó mà.

Lương ma ma và Phương Hoa nhất thời đều giật mình đứng sững lại, đưa ánh mắt e ngại nhìn Trương Nguyên. Tiểu Cảnh

Huy đột nhiên nói ra bí mật kia, không biết Trương Nguyên nghe được có hài lòng hay không?

Trương Nguyên mỉm cười, bước đến nói:

-Bó chân không tốt, không thể đi không thể chạy, chẳng khác gì là nửa tàn phế. Chuyện tồi tệ nhất trên thế gian chính là người đẹp bó chân.

Tiểu Cảnh Huy bé nhỏ chạy đến bên cạnh Trương Nguyên, tùm tùm cười nói:

-Trương công tử ca ca thật tốt, còn nói giúp cho tiểu Huy nữa.

Rồi nàng lại thấy cô cô Thương Đạm Nhiên ngồi lẳng lẳng ở trong đình, bèn lên tiếng:

-Sao cô cô không nói gì, ngày thường cô cô vẫn hay nói mà.

Thương Đạm Nhiên thật sự bị đứa cháu nhỏ này làm cho nhức đầu, đi cũng không được mà ở lại cũng không xong. Chính lúc con tim đang bối rối thì trông thấy Trương Nguyên bước đến, thì lễ với nàng:

-Đạm Nhiên tiểu thư, tại hạ xin bái kiến Đạm Nhiên tiểu thư...

Thương Đạm Nhiên vội vàng đứng dậy đáp lễ. Không biết tại sao lần này gặp lại này lại khiến cho nàng bối rối hơn cả lần gặp mặt ở giữa đảo Thương Đào viên dạo trước.. Con tim cứ chẳng chịu yên lòng, đập thình thịch không ngừng...

Chương 101: Tâm Sự Của Cảnh Huy

Mặt trời chính ngọ ảm áp chiếu xuống vườn hoa cúc. Hương thơm thoang thoảng khắp nơi. Rừng cây sơn trà thấp bé rậm rạp kéo dài từ lưng chừng núi đến tận mép nước dưới chân núi. Từ trên trúc đình ở lưng chừng núi nhìn xuống cái hồ to ở phía Đông, có thể trông thấy thuyền bè lui tới ở phía xa xa. Tuy không nghe được tiếng người và tiếng mái chèo, nhưng nhìn là thấy ngay các tàu thuyền to nhỏ này đều bị một chữ “lợi” vô hình dẫn dắt đi.

Từ xưa đến nay, bản năng con người là muốn mưu sinh, chuyên cần đọc thi thư để cầu lấy công danh, nói cho cùng cũng chỉ muốn đạt được cái “lợi” lớn hơn trong đời. Nhưng thật ra những người trên thuyền kia khác biệt so với những kẻ cầu công danh, trông họ có vẻ thoải mái không gò bó, cuộc sống tự do tự tại thích biết bao.

Cũng giống như lúc này, hấn ngồi ở trong trúc đình trên lưng chừng núi, yên tĩnh nhìn cảnh náo nhiệt, tâm tình cảm thấy rất tốt. Hơn nữa còn có Thương Đạm Nhiên xinh đẹp ngượng ngùng ngồi bên cạnh. Trái tim bối rối của Thương Đạm Nhiên dần dần bình tĩnh lại, cảm thấy có chút đồng cảm với Trương Nguyên. Người thiếu nữ thanh nhã xinh đẹp nhẹ nhàng nở nụ cười ngồi bên cạnh, hoàn toàn không chú ý tới cô cháu gái nhỏ Thương Cảnh Huy của nàng đang ngửa đầu lên nhìn nàng không chớp mắt.

Trương Nguyên chỉ vào mấy gian nhà tranh ở dưới đình kia, nói:

-Nếu có thể ở trong đó đọc sách luyện chữ, nhàn rỗi nhìn núi thưởng hoa cúc, thế thì thật là tuyệt.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Đại huynh của muội trước kia đã từng ở trong nhà tranh ở lưng chừng núi đó để đọc sách chế nghệ, mặc dù là ở trong thành thị náo nhiệt, nhưng ở trong nhà tranh đó khiến người ta cảm thấy mình như được thoát khỏi thế sự, yên tĩnh vô cùng.

Lời nói tự nhiên thốt ra, nàng cũng nhận thức được dường như họ đã quên từ lâu. Đúng vậy, chính xác cũng đã lâu rồi, cũng đã hơn hai tháng còn gì.

Trương Nguyên nói:

-Khi đó chắc Đạm Nhiên tiểu thư cũng không lớn hơn tiểu Cảnh Huy lắm. Nhìn tiểu Cảnh Huy bây giờ có thể tưởng tượng ra nàng khi đó.

Thương Đạm Nhiên cúi đầu nhìn thoáng qua cô cháu gái đang dựa vào bên người nàng, mỉm cười nói:

-Bảo Cảnh Huy giống cô cô kìa. Thật là kỳ lạ nha. Sao tiểu Huy lại không lên tiếng vậy ? Chim chích chòe bay đi đâu mất rồi?

Thương Cảnh Huy nói:

-Ta học cô cô mà, thỉnh thoảng cũng phải lẳng lặng suy nghĩ tâm sự một hồi.

Thương Đạm Nhiên buồn cười, liếc mắt nhìn Trương Nguyên một cái rồi lại cúi đầu nhìn cô cháu gái nhỏ, nói:

-Cháu nghĩ đến tâm sự gì, nói cho cô cô nghe?

Thương Cảnh Huy lắc đầu nói:

-Cháu không nói. Tâm sự sao có thể nói ra. Nói ra thì không phải là tâm sự, đúng không ?.

Thương Đạm Nhiên cố nhịn cười, kéo cái tay nhỏ của cô cháu gái, giữ bàn tay lại nói:

-Tâm sự cũng có thể nói mà.

Bỗng nhiên nghĩ tới điều gì, nàng hơi nhếch miệng, rồi lại vuốt ve bàn tay bé nhỏ của cô cháu gái. Bình thường Trương Nguyên không để ý, lúc này hắn nhìn qua thì thấy mặt Thương Đạm Nhiên hơi đỏ, cái mũi thanh ngọc có một lớp phấn mỏng. Còn hai cánh tay kia, một lớn một nhỏ, đều mềm mại và đẹp như ngọc mài, óng ánh như tuyết.

Trong lòng Trương Nguyên có chút phấn chấn, định nói gì thêm nhưng không thể nào sắp đặt câu từ. Vả lại, thời khắc này thời gian chậm rãi trôi qua, Thương Đạm Nhiên lại đột nhiên thở nhẹ một tiếng, chỉ về phía một con thuyền nhỏ đang ở dưới hồ lớn phía Đông cách đó không xa, nói:

-Nhị huynh của ta đến rồi, chúng ta mau trở về.

Rồi nàng quay sang vén áo thi lễ với Trương Nguyên. Nhìn thật kỹ, hàng lông mi dài của nàng khẽ run lên, xinh đẹp tuyệt trần không gì sánh được.

Thương Cảnh Huy “ồ” một tiếng, với tay về phía Trương Nguyên nói:

-Trương Nguyên công tử ca ca, bọn muội đi trước đây. Lần sau ca ca lại đến chứ?

Trương Nguyên cười nói:

-Đương nhiên ta còn đến. Hai ngày nữa ta còn có việc.

Thương Đạm Nhiên đoán được việc Trương Nguyên muốn nói tới là gì, mặt đỏ bừng tim đập mạnh, niềm vui hoan hỉ khó mà diễn tả, nàng nắm tay tiểu Huy đi xuống trúc đình. Nàng chần chờ một chút rồi quay đầu lại nói:

-Nếu Trương Nguyên công tử muốn tới nơi này tĩnh tâm đọc sách thì hãy nói với nhị huynh của ta.

Trương Nguyên lại cười nói:

-Mùa đông trên núi rất lạnh. Mùa hè sang năm, trên núi mát mẻ là lúc thích hợp đọc sách.

Rồi hắn nhìn Thương Đạm Nhiên nắm tay tiểu Cảnh Huy, còn có Lương Mục và tỷ nữ Phương Hoa bốn người đi xuống núi từ một phía khác. Chắc là đường núi ở đây không dễ đi?

Đang nghĩ như vậy thì hắn thấy tiểu Cảnh Huy chạy trở lại. Áo gấm lông chồn dày không ảnh hưởng đến sự nhanh nhẹn của cô bé. Cô bé chạy đến bên trúc đình, quay lại đuổi tỷ nữ Phương Hoa đang đuổi theo:

-Phương Hoa đừng tới đây. Ta có một câu muốn nói cùng với Trương Nguyên công tử ca ca rồi sẽ đi ngay thôi.

Tỷ nữ Phương Hoa liền đứng cạnh mấy cây cúc tàn. Thương Cảnh Huy đi vào trong đình, khuôn mặt trẻ con nhỏ nhắn trong sáng có chút ngượng ngùng, cái miệng nhỏ nhắn mím môi thật chặt. Trương Nguyên xoay người hỏi:

-Tiểu Huy, có chuyện gì?

Khuôn mặt nhỏ nhắn của Thương Cảnh Huy sáu tuổi ngẩng lên, con mắt lóe sáng, lúc này mới mở miệng nói chuyện được:

-Trương Nguyên công tử ca ca, tiểu Huy cũng muốn giống như cô cô.

-Giống nhau cái gì? Không có gì phải ngại, cứ việc nói đi.

Trương Nguyên mỉm cười khích lệ nói.

Thương Cảnh Huy liền nhanh chóng trả lời:

-Tiểu Huy cũng muốn được gả cho Trương Nguyên công tử ca ca giống như cô cô, được không?

Trương Nguyên liền đứng thẳng người, sau khi lảo đảo một hồi thì lập tức ổn định lại. Hắn tự nói với mình trong lòng phải bình tĩnh, không được dọa trẻ con, liền nhẹ giọng hỏi:

-Sao tiểu Huy lại nghĩ như vậy?

Thương Cảnh Huy quan sát sắc mặt của Trương Nguyên, đáp:

-Chính là tâm sự lúc này ta vừa nghĩ đến.

Trương Nguyên cười lắc đầu, nói:

-Cái này không thể được. Ta và cô cô muội xấp xỉ tuổi nhau nên mới xứng.

Tiểu Cảnh Huy cố chấp nói:

-Nhưng ta cũng sẽ lớn lên mà, rồi cũng sẽ lớn giống như cô cô của ta.

Dù là Trương Nguyên đa trí thiện biện cũng không cách nào nói lại được với tiểu cô nương sáu tuổi này, phải làm sao giảng giải đạo lý luân thường đây,. Bài bát cổ này thật quá khó khăn. Thương Cảnh Huy ngửa đầu thấy bộ dạng Trương Nguyên dường như có vẻ khó xử, tiểu cô nương này liền hỏi thêm:

-Trương Nguyên công tử ca ca, việc này không được sao?

Trương Nguyên nói:

-Đúng là không được. Khi nào muội lớn lên sẽ hiểu.

Dù sao cũng chỉ là trẻ con nên tiểu Huy cũng không cảm thấy thất vọng, nói:

-Vậy cũng được, xem sau khi ta lớn lên có thể hiểu được hay không. Mẫu thân của ta cũng như vậy. Ta hỏi chuyện mà bà không trả lời được liền thoái thác nói rằng chờ sau khi ta lớn lên tự nhiên sẽ hiểu được.

Tiểu Cảnh Huy quá thông minh, Trương Nguyên cười nói:

-Mẫu thân tiểu Huy nói đúng. Rất nhiều chuyện sau khi lớn lên sẽ tự nhiên hiểu được.

Tỳ nữ Phương Hoa đang gọi:

-Cảnh Huy tiểu thư, đại tiểu thư thúc giục người rồi.

Tiểu Cảnh Huy lên tiếng “Ta tới đây” rồi quay sang dặn dò Trương Nguyên:

-Trương Nguyên công tử ca ca, huynh đừng đem chuyện của ta nói cho ai biết đó. Đây là tâm sự của tiểu Huy, tiểu Huy chỉ nói cho đúng một mình Trương Nguyên công tử biết thôi.

Trương Nguyên đành phải gật đầu cam đoan:

-Ta không nói, tuyệt đối sẽ không nói.

Tiểu Cảnh Huy mỉm cười, nhỏ giọng nói:

-Bí mật!

Trương Nguyên nói:

-Ừ, bí mật.

Lúc này Thương Cảnh Huy mới yên tâm, hăng hái đi xuống đình, nắm tay tỳ nữ Phương Hoa đi xuống núi.

Trương Nguyên một thân một mình đứng trong đình lắc đầu cười. Rất nhiều người khi còn nhỏ có rất nhiều ý tưởng và nguyện vọng kỳ quái, sau khi lớn lên đều như giấc mộng, biến mất không còn một dấu vết. Tiểu Huy cũng có thể như vậy. Đến khi lớn hơn một chút, nó sẽ hiểu rõ đây là việc không thể nào, thậm chí còn quên rằng năm xưa đã có tâm sự buồn cười như vậy. Qua lời của quản sự đứng dưới bờ sông, Thương Chu Đức đã biết tiểu muội Thương Đạm Nhiên đã dắt theo tiểu Huy đi đến nơi này.

Cậu ta cười thầm trong lòng, cũng không cảm thấy có gì không ổn. Lễ giáo trói buộc từ thời Vạn Lịch đến nay đã càng ngày càng lỏng lẻo. Cấp bậc chế độ từ từ sụp đổ. Trong năm Hồng Vũ, quy định về trang phục, nơi ở, xe kiệu và những quy định về đẳng cấp đã không còn được người ta tuân thủ. Khu nhà to rộng của phú thương được mô phỏng giống phủ vương hầu, tơ lụa chỉ cần mua là có thể mặc, người xuất thân gia nô cũng dám đi kiệu. Phu nhân dạo chơi ngoài thành, vào miếu thấp hương, xuất đầu lộ diện đã là chuyện không thể trách.

Cho nên nói Thương Đạm Nhiên gặp gỡ Trương Nguyên ở vườn cúc nhà mình thì có là gì. Hôm nay Trương Nguyên trở về cũng sẽ sai người đến xin cưới.

Thương Chu Đức nghĩ như vậy liền đi lên núi. Khi lên tới trúc đỉnh trên vườn cúc thì hắn không nhìn thấy tiểu muội và cháu gái đâu, trong lòng biết ngay là họ đã đi trước, cũng không nhắc tới, chỉ hỏi Trương Nguyên là hoa cúc nơi này thế nào.

Trương Nguyên nói:

-Rất có danh phẩm, chỉ có điều phần lớn đều tàn hết rồi. Nếu như tới sớm một tháng thì hay quá.

Thương Chu Đức cười nói:

-Cũng không muộn, còn nhiều thời gian mà. Tháng chín sang năm ta sẽ lại mời người tới thưởng cúc, uống rượu, haha.

Cười một lát thì y hỏi:

-Giới Tử có biết Kỳ Hồ Tử tới đây có chuyện gì không?

Trương Nguyên thấy Thương Chu Đức nói như vậy, trong lòng hiểu rõ, nhưng miệng nói:

-Cái này thì đệ không biết.

Thương Chu Đức cười nói:

-Kỳ Hồ Tử mười một tuổi đã nghĩ ngợi đến việc lấy vợ. Hôm qua hắn nhìn thấy cháu Cảnh Lan của ta nên hôm nay lại chạy đến nhà cô của nó. Cậu ta lại không có chút xấu hổ nào, nói thẳng là sẽ cưới Thương Cảnh Lan, mọi người ở đây ai cũng cười, cho nên mới gọi ta về. Hóa ra cậu ta còn chưa bàn bạc với trưởng bối đã tự ý chạy tới đây trước. Bây giờ cậu ấy đã về rồi. Ta bảo nó ở lại dùng cơm nhưng nó không chờ được, nói là phải về viết thư báo cho phụ thân. Ha ha, tên Kỳ Hồ Tử này thật là người nóng vội.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Kỳ Hồ Tử là người kỳ lạ, mười một tuổi đã muốn lấy vợ, thật sự buồn cười. Tuy nhiên theo ta được biết, Thương Cảnh Lan cũng chính là vợ của hắn. Khi Kỳ Hồ Tử bốn mươi tuổi, quân Thanh công chiếm Hàng Châu. Hắn cứu quốc không được liền nhảy sông hi sinh cho tổ quốc. Thương Cảnh Lan thủ tiết sống quãng đời còn lại, rất đáng được kính trọng.

-Kỳ Hồ Tử là thần đồng Sơn Âm. Cảnh Lan tiểu thư xinh đẹp thông minh, kém hai tuổi, quả thật là rất xứng.

Thương Chu Đức gật đầu nói:

-Chuyết kinh (cách gọi vợ thời cổ) đã qua nói với mẫu thân của Cảnh Lan chuyện này rồi. Nói vậy chuyện này cũng không có gì, chỉ có điều Kỳ Hồ Tử và Cảnh Lan còn trẻ, vẫn là chờ hai năm nữa mới đính hôn thì tốt hơn.

Trong lòng ông ta cũng nghĩ: “Dù sao cũng phải đem chuyện hôn sự của tiểu muội Đạm Nhiên định trước rồi hãy nói sau. Làm gì có đạo lý cô cô tuổi thanh xuân ở trong phòng mà cháu nhỏ lại đính hôn trước.” Rồi chợt hỏi:

-Giới Tử, ngươi có nhớ rõ ngày sinh tháng đẻ của mình không. Ta đây có một người bạn, có thể không ngại nhờ hần giúp ngươi đuổi đi đại vận năm trước.

Đây không phải vì Thương Chu Đức vội vàng muốn đem tiểu muội Đạm Nhiên gả ra ngoài, mà vì Đạm Nhiên lớn hơn một tuổi so với Trương Nguyên. Tục ngữ Thiệu Hưng có nói “Nữ đại nhất bất thành thê” (Nữ hơn một tuổi không làm vợ được). Tuy nhiên trong thực tế cuộc sống, con gái hơn một tuổi làm vợ có rất nhiều, nhưng cũng giống như nữ tử không bó chân, vẫn có những điều kiêng kị. Cho nên phải mời người hợp nhất bát tự trước. Nếu như có gì không ổn thì có thể phá giải trước. Bát tự không hợp thì cũng có thể bổ túc thêm. Trương Nguyên nói:

-Thân mẫu của ta nói là ta sinh giờ tý, ngày mười chín tháng sáu, năm Vạn Lịch hai mươi sáu.

Hần nghĩ trong lòng: “Tính toán vận mệnh của ta, có thể tính chuẩn được ư? Ta đã nghịch thiên sửa đổi mạng rồi.”

Thương Chu Đức nói:

-Năm Vạn Lịch hai mươi sáu tức là năm Tuất, giờ tý ngày mười chín tháng sáu. Được, huynh đã nhớ rồi.

Đã là chính ngộ, bóng người nằm cả dưới chân rồi. Thương Chu Đức và Trương Nguyên xuống núi rồi ngồi thuyền về nhà, dùng một ít cơm trưa, uống một ít trà, nghỉ ngơi đàm luận một chút rồi Trương Nguyên cáo từ với Thương Chu Đức, mang theo bức “thiếu nữ đá cầu” trở về Sơn Âm. Thương Chu Đức lại bảo người hầu mang xe ngựa tiễn về nhà như trước.

Chương 102: Chính là nàng ấy.

Xe ngựa dừng ở hàng rào trúc trước cửa nhà Trương Nguyên. Trương Nguyên xuống xe. Phu xe và hai người hầu kia không đợi vào trong uống một ngụm trà, liền quay đầu đi về.

Mặc dù hôm nay Vũ Lăng đi đến Thương gia ở Hội Kê cùng thiếu gia nhưng không ở cùng với thiếu gia nên không rõ có những chuyện gì xảy ra. Hắn chỉ biết trên dưới Thương gia từ chủ nhân cho đến nô bộc đều đối đãi với thiếu gia rất tốt. Ngay cả một tiểu thư đồng như hắn cũng được đối xử tốt vô cùng, hắn được thưởng hai đồng tiền bạc. Tiểu Vũ hắn chưa từng được nhiều tiền thưởng như vậy.

Vũ Lăng khá thông minh, đã đoán ra được Thương thị ở Hội Kê muốn thiếu gia làm con rể nhà họ Thương của bọn họ. Không sai được. Nhất định là do lần trước ở vườn đào, thiếu gia hết chơi cờ lại ngâm thơ, phong độ đến nỗi khiến cho cô gái nhà Thương thị kia để mắt tới. Lúc ấy là do bản lĩnh mềm mỏng của tiểu Vũ hắn ra sức khuyên thiếu gia chơi cờ đầy chữ. Nếu thiếu gia cưới nữ lang nhà Thương thị, chẳng phải tiểu Vũ hắn rất có công lao sao?

Nhưng tiểu thư Vương Anh Tư thì làm sao bây giờ? “Tây Sương Ký” diễn một nửa thì không diễn tiếp sao?

Nghĩ đến Vương lão gia kia? Vũ Lăng canh cánh trong lòng. Nỗi vui mừng khi có hai đồng tiền thưởng cũng tiêu tan đi mất.

-Thiếu gia, thiếu gia!

Đại Thạch Đầu chạy đến bẩm:

-Thiếu gia, hôm nay có hai chuyện. Một là Huyện tôn đại lão gia mời người tới phủ, nói là có chuyện quan trọng. Còn có một việc nữa chính là Nguyễn tú tài hôm qua lại tới nữa. Nô tài nói thiếu gia không có nhà, mời hắn lưu lại địa chỉ thì Nguyễn tú tài kia chỉ nói hai câu.

Rồi gã quay đầu hỏi Tiểu Thạch Đầu:

-Tiểu đệ, mau nói cho thiếu gia hai câu mà ta bảo người nhớ kỹ đi.

Tiểu Thạch Đầu lớn tiếng nói:

-Hóa ra nợ một mạng, hóa ra nợ một mạng.

Vốn câu mà Tiểu Thạch Đầu nhớ kỹ là “nguyện nợ một mạng”. Nó lẩm bẩm mấy lần rồi cảm thấy không như ý lắm nên đã tự động đổi thành “hóa ra nợ một mạng”. Từ “duyên gặp một lần” đến “ngàn lần không gặp” lại đến “nguyện nợ một mạng”, cuối cùng thành “hóa ra nợ một mạng”. Cho dù Trương Nguyên giỏi suy luận trình thám thế nào cũng không có cách nào liên hệ giữa “duyên gặp một lần” với “hóa ra nợ một mạng” được. Hắn nghi hoặc hỏi:

-Nguyên tú tài kia thực sự nói như vậy?

Huỳnh đệ Thạch Đầu đều đồng thanh nói:

-Đúng vậy, chính là nói như vậy.

Việc này khiến Trương Nguyên buồn bực, trầm nghĩ: “Ta cùng với Nguyễn Đại Thành không thù oán. Đêm qua ta nằm mơ thấy mắng hắn vài câu trên thuyền của kỹ nữ. Hơn nữa người đó rõ ràng là Diêu Phục. Vậy mà đã tính là có thù rồi à? “Hóa ra nợ một mạng, hóa ra nợ một mạng”, rốt cuộc là ai nợ ai một mạng chứ?”.

Nguyễn Đại Thành không phải là kẻ điên, sẽ không chạy đến trước cửa nói ra một câu không hiểu ra sao như vậy. Nhất định là anh em Thạch Đầu nghe lầm. Anh em Thạch Đầu còn nhỏ tuổi, lại không biết chữ, làm người bảo vệ ở cửa quả là không thích hợp cho lắm. Hắn lại hỏi:

-Nguyễn tú tài kia còn nói gì nữa?

Đại Thạch Đầu nói:

-Nguyễn tú tài nói rằng hôm nay hắn phải trở về, nói rằng về sau sẽ gặp lại thiếu gia.

Lời này là hợp tình hợp lý đây. Chỉ có câu “hóa ra nợ một mạng” là khó có thể ký giải. Trương Nguyên cũng lười quan tâm, liền đi vào sân gặp mẫu thân. Trương mẫu Lã thị thấy con trở về, vội vã hỏi:

-Con mau nói cho vi nương xem người Thương thị đối đãi với con như thế nào?

Trương Nguyên cười nói:

-Thực sự là người ta nhiệt tình đối đãi con như con rể của họ vậy.

Một câu nói ra khiến lòng mày của Trương mẫu Lã thị dần ra cười, rồi lại thấy con mình lấy ra một cuộn tranh, mở ra thì thấy tranh vẽ một cô gái dung mạo xinh đẹp đang đá cầu.

Nghe đứa con thuật lại lời hỏi thử lòng của Thương Chu Đức, rồi lúc ấy nó đã đáp lại thế nào, Trương mẫu Lã thị cười đến toe toét, luôn miệng nói:

-Mau chỉnh bức tranh ngay ngăn lại. Vi nương phải nhìn kỹ. Ừ, đây là bức tranh do tiểu thư Thương thị tự họa chính mình ư? Bức tranh rất đẹp, rất sống động.

Trương Nguyên nói:

-Con nghe nói rằng nữ tử không bó chân thì về sau sinh con đều rất cường tráng khỏe mạnh.

Lời này khiến Trương mẫu Lã thị rất thích đại tiểu thư không bó chân nhà Thương thị này. Con gái nông thôn không bó chân quả nhiên sinh con ra khỏe mạnh. Đại Thạch Đầu và Tiểu Thạch Đầu đến đây đã nửa năm, chưa hề thấy bệnh tật gì.

Còn Trương Nguyên khi còn bé đã nhiều bệnh tật. Trương mẫu Lã thị nghĩ thầm “Con ta đương nhiên không thể đi cưới con gái nông thôn. Nhưng đại tiểu thư không bó chân thì cũng tốt.” rồi cười tùm tùm hỏi:

-Vậy khi nào ta chuẩn bị đi cầu hôn nhà họ Thương đây?

Trương Nguyên nói:

-Con muốn ngày một sai người đi. Ngày mai phải sai người đi báo thúc tổ ở Tây Trương biết một tiếng. Con còn muốn viết thư cho phụ thân.

Trương mẫu Lã thị gật đầu nói:

-Con suy xét thật chu đáo. Báo cho thúc tổ ở Tây Trương là phải. Cha con đi xa quá, không chờ ông ấy hồi âm kịp rồi. Vi nương làm chủ cho con, mẫu thân cũng nghĩ rằng cha con biết

tin này nhất định sẽ vui mừng đến cười thật to. Con hãy viết rõ ràng cho phụ thân con biết đầu đuôi câu chuyện. Đợi đến sau khi thiếp canh (thiếp bát tự), nạp thái (một trong sáu lễ của hôn nhân, bên nam sẽ nhờ bà mai sang nhà gái dạm hỏi), nạp chinh (biểu lễ vật sang nhà gái, đây là lễ thứ tư trong phong tục thành hôn của hán tộc), êm xuôi thì lại viết thư báo cho cha con tiếp.

Trương Nguyên nói:

-Con xin nhờ mẫu thân an bài.

Trong lòng Trương mẫu Lã thị vui mừng khôn xiết. Nghĩ lại hơn bốn tháng trước đây, Mã bà bà ở ngõ Chỉ Thủy còn làm mối cho Ngưu cô nương Mã cô nương gì đó, nghĩ rằng mắt của con trai bà không tốt nên phải vội vã cưới xin lung tung.

Tuy rằng lúc ấy bà cự tuyệt nhưng thực sự khổ sở trong lòng. Chỉ có điều bà thật sự chưa từng nghĩ nửa năm sau, con trai của bà lại có thể đính hôn với nữ lang Thương thị ở Hội Kê. Việc này lan truyền ra ngoài thật cảm thấy hãnh diện làm sao.

Lại nghĩ tới một chuyện, Trương mẫu Lã thị hỏi:

-Bây giờ việc tương thân của Trương Ngạc không thành, còn con thì lại thành với cô gái Thương Thị này, như vậy chẳng phải sẽ khiến Trương Ngạc hận con sao?

Trương Nguyên cười nói:

-Mẫu thân không cần phải lo lắng. Tuy rằng tính tình tam huynh vội vàng hấp tấp nhưng không phải là người bụng dạ hẹp hòi.

Trương mẫu Lã thị nói:

-Chắc là Vương thị mẹ của Trương Ngạc sẽ không vui trong lòng.

Trương Nguyên nói:

-Cũng không còn biện pháp nào khác. Con nào có lén lút tranh giành gì với Trương Ngạc huynh, chẳng qua là do nữ lang nhà Thương thị không thèm nhìn đến huynh ấy thôi. Chẳng lẽ huynh ấy không cưới được nàng thì con cũng không được cưới sao?

Trương mẫu Lã thị cười nói:

-Nói cũng phải, cũng không thể vì thế mà không vui. Bây giờ con đi huyện nha gặp huyện tôn hay là đi gặp tộc thúc tổ Tây Trương đây?

Trương Nguyên nói:

-Bây giờ là giờ thân canh ba, vẫn còn sớm. Con sẽ đi gặp Hầu huyện tôn, không biết là có chuyện gì nhỉ?

Trương mẫu Lã thị nói:

-Con nên khẩn trương đi đi. Nói không chừng là do Đại tông sư muốn gặp con để kiểm tra trình độ học vấn của con đó.

Trương Nguyên mang theo Vũ Lăng đi vào sảnh đường ở sườn đông của huyện nha thì thấy có một người đàn ông trung niên dẫn theo hai người hầu phía sau, vẻ mặt hăm hực bước ra khỏi phủ, người tiền họ ra là vị Chư Mạc Khách mà Trương Nguyên đã từng gặp ở hiệu thuốc bắc của Lỗ thị. Chư Mạc Khách thấy Trương Nguyên thì mỉm cười chào hỏi:

-Trương công tử, huyện tôn chờ người nửa ngày rồi.

Rồi lại chỉ vào ba bóng người vừa đi ra kia:

-Trương công tử có biết mấy người kia không?

Vừa rồi đối mặt, Trương Nguyên thấy người đàn ông kia có dung mạo vài phần giống như Diêu Phục. Hắn thầm nghĩ đây là người nhà của Diêu Phục đến tặng lễ cầu xin để giải vây cho Diêu Phục. Hắn nói:

-Không biết đây là ai. Trước kia ta chưa thấy qua, là bằng hữu của Chư tiên sinh à?

Mạc Khách vội lắc đầu:

-Không phải, không phải. Người đó là em ruột của Diêu Phục, đến cầu xin huyện tôn khai ân tha cho huynh trưởng của hắn đây, còn mang đến năm trăm lượng bạc trắng. Huyện tôn đã dùng lời lẽ nghiêm khắc để cự tuyệt hắn.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Thời Văn Minh, chuyện quan viên nhận hối lộ đã là chuyện quá quen thuộc. Hầu huyện tôn từ chối năm trăm lượng, không biết có hối tiếc không đây.”

Rồi hắn hỏi:

-Huyện tôn mở cuộc thẩm án của Diêu Phục ra sao?

Mạc Khách nói:

-Vẫn chưa. Hôm nay huyện tôn đi cùng vị Vương Đề Học đến tuần tra việc học ở các trường xã của bản huyện, mới về đến không lâu. Sáng nay vốn là muốn gặp ngươi đây.

Trương Nguyên nói:

-Chư tiên sinh, huyện tôn đại nhân gọi ta có chuyện gì?

Mạc Khách cười nói:

-Nhất định là chuyện tốt rồi. Tại hạ thấy huyện tôn đại nhân cứ cười ha hả đây.

Mạc Khách dẫn Trương Nguyên đi vào thư viện của công đường. Huyện lệnh Hầu Chi Hàn đang một mình uống trà trong phòng khách của thư viện. Nắng ấm chiếu vào qua cửa sổ. Thấy Trương Nguyên, Hầu Chi Hàn cười nói:

-Trương Nguyên ngồi đi, cùng bốn huyện uống trà nhé.

Trương Nguyên cung kính thi lễ, tạ ơn huyện tôn, sau đó ngồi xuống. Thị đồng bưng trà thơm lên rồi lui xuống.

Hầu Chi Hàn hỏi Trương Nguyên sáng nay đi đâu, Trương Nguyên nói:

-Thương Chu Đức tiên sinh ở Hội Kê mời học sinh thưởng cúc.

Hầu Chi Hàn ngạc nhiên nói:

-Thương Chu Đức? Là em trai của Thương Chu Khư ? Sao y lại mời ngươi thưởng cúc ?

Hiện tại việc hôn sự còn chưa thành, Trương Nguyên khó mà nói ra Thương Chu Đức muốn gả em gái cho hắn nên mới mời hắn đến thưởng cúc được, bèn nói :

-Cũng chỉ là bạn bè xã giao, mới gặp hôm qua thôi.

Hầu Chi Hàn cười nói:

-Bây giờ đi thưởng cúc, chẳng phải là đã quá muộn sao. Hoa cúc đã tàn rơi đầy trên đất rồi.

Trương Nguyên lại cười nói:

-Vẫn còn những cây chịu được lạnh, đang nở đầy ạ.

Hầu Chi Hàn không để ý tới chuyện hoa cúc tàn hay không nữa, cười dài nhìn Trương Nguyên, nhất thời không nói lời nào.

Trương Nguyên không đoán ra trong lòng Hầu huyện lệnh suy nghĩ gì, bị nhìn nên liền hỏi:

-Huyện tôn đại nhân gọi học trò đến có chuyện gì vậy?

-Chuyện tốt.

Hầu Chi Hàn mở miệng nói:

-Còn nhớ hôm đó ở phủ học cung xã, ta đã hỏi người chuyện có từng đính hôn chưa không?

Trong lòng Trương Nguyên hồi hộp một chút, cảm thấy rất không ổn, gật đầu nói:

-Học trò nhớ rõ. Học sinh nói là phải đợi sau khi đỗ tú tài thì mới lo chuyện hôn sự.

Hầu Chi Hàn nói:

-Lời hôm qua Vương Đề Học nói với bốn huyện và Từ Phủ Tôn, người cũng nghe được rồi. Muốn thông qua kỳ thi huyện, và thi phủ thì đại tông sư phải tự mình khảo thí người. Bốn huyện thì không cần phải nói, Từ phủ tôn kia cũng sẽ không làm khó người, hơn nữa đại tông sư lại rất thưởng thức tài hoa của người. Kỳ thi đạo sắp tới chắc chắn cậu sẽ qua thôi?

Trương Nguyên vâng vâng dạ dạ.

Hầu Chi Hàn sợ Trương Nguyên đắc ý, tuổi trẻ không nên được biểu dương quá mức mà phải được thường xuyên đốc thúc rắn dũa, cho nên ông lại nghiêm sắc mặt lại, vẻ mặt cứng rắn nói:

-Trương Nguyên người nếu đã có kế sách có thể thắng được Diêu Phục, vì sao không nói cho bốn huyện biết trước. Chẳng lẽ bốn huyện còn có thể hại người hay sao?

Trương Nguyên vội vã đứng dậy chấp tay trước ngực nói:

-Học trò không dám, học trò không dám. Lúc đó học trò chỉ một lòng quyết tâm muốn đấu thắng bát cổ với Diêu Phục kia.

Là tộc thúc tổ đã an bài một ít kế sách cho học trò, nên học trò mới may mắn thắng được.

Hầu Chi Hàn biết rằng lời Trương Nguyên nói không hẳn là sự thật, nhưng cũng không muốn truy cứu làm gì.

Thế gian này, nhất là người trong quan trường, người muốn tìm một người hoàn toàn nói thật, không một lời giả dối, đó tuyệt đối là điều không thể nào.

Điều quan trọng chính là cần phải biết cái lợi của chung mà hành xử cho phải phép. Hầu Chi Hàn lại buông lời cười nói:

-Trải qua chuyện này, tài danh của người sẽ truyền xa, với tài chế nghệ của người, cộng thêm người được Vương Đề Học thưởng thức. Việc bổ nhiệm làm sinh đồ là chuyện không phải nghi ngờ. Cho nên, bốn huyện nghĩ, người có thể suy xét đến chuyện đính hôn rồi.

Trương Nguyên hơi đờ miệng, nói:

-Học sinh tuổi còn quá nhỏ, chưa nghĩ đến việc tương thân, vẫn đợi sau khi được thành tú tài rồi mới nói chuyện này với mẫu thân sau.

Hầu Chi Hàn vốn không nghĩ rằng Trương Nguyên có ý thoái thác, hỏi:

-Người có biết bốn huyện gọi người tới đây là nói chuyện hôn sự với con gái nhà ai không?

Không đợi Trương Nguyên mở miệng, ông ta liền cười nói:

-Ha ha, chính là Vương nhị tiểu thư cùng ngồi bàn ăn tối với người trong tiệc tối hôm đó. Người ở nhà lão sư gia mấy tháng, nói vậy người cũng biết thân phận của nàng ta rồi. Đúng, chính là nàng ấy.

Chương 103: Chọn lựa thế nào đây?

Tiểu thư Vương Anh Tư cùng tuổi với hắn. Lão sư Vương Tư Nhâm rất mực khen ngợi hắn. Cho nên trước kia Trương

Nguyên đã từng nghĩ có thể nào Vương lão sư có sẽ đem con gái Vương Anh Tư gả cho hắn hay không. Nhưng lúc cầu học ở trong nhà của Vương lão sư, trong lòng Trương Nguyên đã có hình bóng của Thương Đạm Nhiên. Hơn nữa trước kia Vương lão sư cũng chưa đề lộ ý gì, hắn cũng không thể tự nhiên khi không chạy đi tuyên bố trước với Vương Tư Nhâm là mình có người thương rồi, đừng gả con gái cho tôi nữa. Như vậy thì nghe có vẻ quá tự cao tự đại rồi. Con gái của Vương lão sư cũng không phải là gả không đi. Nhưng người ta có lòng muốn gả con gái cho người, không lẽ người lại vội vã đẩy đi như vậy sao?

Nhưng bây giờ, lão sư Vương Tư Nhâm ủy thác cho Hầu huyện lệnh đề nghị việc này, nhất định hắn phải đổi mặt, nhất định phải có chọn lựa. Nói về Vương Anh Tư, hắn có ấn tượng rất tốt: hoạt bát, thẳng thắn, thông minh, hài hước. Bái Vương Tư Nhâm làm thầy, cưới con gái của lão sư là chuyện hay. Hơn nữa Vương lão sư cũng có dòng dõi. Trương Nguyên hắn là người trào cao gặp phải sự lựa chọn ở ngã ba đường, nên đi về đâu, lấy gì làm chỉ dẫn đây. Là chữ “lợi” đi đâu hay là bằng tiếng gọi con tim đây?

Trương Nguyên nghĩ thầm, nếu sáng nay hắn chưa đi đến nhà họ Thương ở Hội Khê, Hầu huyện lệnh gọi hắn đến nói chuyện này thì hắn sẽ lựa chọn như thế nào?

Nếu đồng ý cưới Vương Anh Tư thì phải để hình bóng xinh đẹp trong lòng kia mờ nhạt đi ư? Ừ, đây cũng rất có thể là một lựa chọn. Dù sao thì hắn cũng chỉ gặp mặt Thương Đạm Nhiên có một lần, không có bất kỳ hứa hẹn gì. Tuy rằng động lòng, nhưng tình cảm chỉ nảy sinh ở bên trong còn chưa đến mức khắc cốt sâu ghi tâm. Cho nên nếu bỏ đi tình cảm trong lòng, đồng ý việc hôn sự với Vương Anh Tư là chuyện hợp tình hợp lý.

Nhưng hiện tại đã hoàn toàn không giống như vậy. Chỉ cách nửa ngày mà tình thế đã khác. Thương Đạm Nhiên đã chiếm một vị trí quan trọng trong lòng hắn. Người của nhà họ Thương cho hắn một cảm giác ấm áp nhiệt tình khó có thể tiêu tan. Nếu giờ nhô cả cây lãn rế, thì đó là hại người hại mình. Hầu Chi Hàn thấy bộ dạng Trương Nguyên đứng ở đó cúi đầu

giữ im lặng thì nghĩ Trương Nguyên vui mừng bất ngờ quá nên không nói nên lời, mỉm cười nói:

-Trương Nguyên, người trở về nói với lệnh đường có thể sai người đi đến nhà Vương lão sư làm mối rồi. Bồn huyện chỉ là bà mai ngầm thôi, cần phải có bà mai thật thụ mới được chứ, ha ha.

Trương Nguyên đã có lựa chọn trong lòng, liền chấp tay trước ngực nói:

-Bẩm Huyện tôn đại nhân, học trò có chuyện quan trọng muốn nói.

Thấy thần sắc Trương Nguyên không vui vẻ lắm, điều này khiến Hầu Chi Hàn hơi cảm thấy kinh ngạc, gật đầu nói:

-Người nói đi.

Trương Nguyên nói:

-Ngày mười sáu tháng tám, học trò đi cùng với Tam huynh Trương Ngạc đến Thương đảo viên tương thân, chính là để huynh ấy gặp gỡ với nữ lang nhà Thương thị ở Hội Khê. Không biết huyện tôn đại nhân có từng nghe nói qua việc này chưa?

Hầu Chi Hàn không biết Trương Nguyên nói đến chuyện này làm gì, liền đáp:

-Ta từng nghe qua. Nghe nói lần đó Trương Ngạc không tương thân được phải không ?

Trương Nguyên nói:

-Vâng, nhưng tam huynh tương thân không thành, trái lại học trò lại có duyên với cô gái đó .

Hầu Chi Hàn sững sốt hỏi:

-Lời này là có ý gì ?

Trương Nguyên nói:

-Học trò tình cờ gặp mặt nữ lang nhà Thương thị ở trên đảo nhỏ nằm giữa hồ trong vườn đào, hai người cùng trú mưa trên đảo, đánh một ván cờ môm, cùng thảo luận vài câu thơ mưa gió, lòng đã thấy tương tư. Hôm nay học trò nhận lời mời của Thương Chu Đức tiên sinh, đó là đi bàn việc hôn nhân. Thân

mẫu học trò cũng đã đồng ý, thiệp canh đã giao. Cho nên học trò vạ lần khó xử.

Dù chưa từng chính thức gửi thiệp canh nhưng Trương Nguyên đã nói cho Thương Chu Đức biết ngày sinh tháng đẻ của mình, nói là gửi thiệp canh rồi cũng không có gì là không đúng.

Hầu Chi Hàn ngạc nhiên. Ông ta vốn tưởng rằng việc hôn sự giữa Trương Nguyên và con gái của Vương lão sư quả thực là do ông trời se duyên, nào ngờ Trương Nguyên lại nói ra lời này. Nữ lang nhà Thương thị nhanh chân đến trước rồi. Điều này khiến cho Hầu Chi Hàn có chút không vui, nói:

-Vậy mà người còn nói cái gì mà chưa đỗ tú tài thì không nói chuyện hôn sự trước.

Trương Nguyên cúi người thi lễ nói:

-Đây là lỗi lầm của học trò. Vì hôm nay mới nghị thân, lễ nạp thái, nạp chinh cũng chưa hề tiến hành nên học trò cũng không tiện nói ra. Vì thế học sinh đành phải nói như vậy. Học trò vô cùng hổ thẹn.

Lời nói của Trương Nguyên khẩn thiết. Hầu Chi Hàn cũng không tiện trách cứ hẳn, dù sao đây cũng là việc riêng của Trương Nguyên. Trương Nguyên làm như vậy cũng không có gì đáng trách, ông liền lắc đầu nói:

-Nói với ta thì dễ. Người hãy tự mình đi giải thích với Vương lão sư bên kia đi. Ta không đi nói chuyện ngượng ngùng này đâu.

Trương Nguyên vâng dạ đồng ý.

Hầu Chi Hàn nói:

-Vậy khi nào người chuẩn bị đến nhà giải thích cho Vương lão sư đây? Chớ để kéo dài, nên càng sớm càng tốt.

Trương Nguyên nói:

-Đêm nay là đi ngay. Học trò còn phải báo với tộc thúc tổ chuyện này.

Hầu Chi Hàn gật đầu nói:

-Việc này đúng là phải để ông ấy làm chủ. Vậy người mau khăn trương đi đi.

Lại nói:

-Tuy việc đã đến nước này, nhưng ta vẫn còn có một câu muốn nhắc nhở người. Trương Nguyên ạ, con gái của Vương lão sư thật xứng với người. Nếu được hay là người cưới Vương nhị tiểu thư đi. Chẳng phải là người chưa đi lục lễ với nữ lang Thương thị sao? Ấy dà, thôi vậy. Ta không nói nữa, người tự giải quyết cho tốt đi. Xem ra bất kể khi nào người cũng vướng vào chuyện phiền toái được. Mấy tháng trước là đấu bát cổ học với Diêu Phục. Hiện tại Diêu Phục đã thân bại danh liệt vì đấu bát cổ với người, mới đây thôi lại lòi ra chuyện này. Để xem người có diệu kế gì để xử trí ổn thỏa việc này hay không? Nếu có cứ nói với bốn huyện một tiếng, coi ta có giúp được gì cho người không.

Trương Nguyên cười khỏ nói:

-Học trò nào có diệu kế gì, đơn giản chỉ chịu đòn nhận tội. Chỉ mong Vương lão sư không vác côn ra đánh là may rồi.

Hầu Chi Hàn cười nói:

-Làm gì đến mức ấy! Nhưng Vương lão sư không hài lòng là việc chắc cú rồi. Người hãy mau khăn trương đi giải thích đi.

Trương Nguyên ra khỏi huyện nha, dẫn theo Vũ Lăng đi Tây Trương Trạng Nguyên đệ gặp tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương. Lúc này hoàng hôn đang buông xuống, hần gặp Trương Ngạc ở ngoài Bắc Viện. Trương Ngạc níu hần lại nói:

-Giới Tử, buổi sáng ta đến tìm người. Đại Thạch Đầu nói người đi ngắm hoa cúc nhà Thương gia ở Hội Kê rồi. Hê hê... ta thấy ngắm hoa cúc cái gì, ngắm nữ lang Thương thị thì đúng hơn, phải không nào?

Trương Nguyên nói:

-Vâng, chuẩn bị đính hôn rồi.

Trương Ngạc tròn tròn mắt nói:

-Giới Tử đệ được lắm. Đệ lù khù vác cái lu chạy lúc nào không hay nha, việc tốt của ta đều bị đệ cướp hết rồi, đền đi đền đi...

Nói xong gã bật cười ha hả, kẻ vai Trương Nguyên nói:

-À, Ta nghe nói nữ lang Thương thị kia không bó chân đấy. Sớm biết như thế thì ngày ấy ta đã không đi tương thân rồi, tới đó còn bị nàng ta khinh khi nữa, thật mất mặt. Ta đây thích chân gót sen. Dùng giày gót sen uống rượu chẳng phải là thú vị sao? Tây Môn Khánh trong “Kim Bình Mai” cũng thích những nàng gót sen còn gì.

Thấy bộ dạng Trương Nguyên im re không nói gì, gã lại vỗ vỗ bả vai Trương Nguyên, trượng nghĩa nói:

-Tuy nhiên, nếu ngày ấy ta không đi Thương đào viên, đệ và Thương thị nữ lang cũng sẽ không có nhân duyên ngày hôm nay. Cho nên phải nói là huynh đi cùng với đệ đấy. Ngày hôm đó là huynh đi tương thân với đệ. Ôi sao lẫn lộn cả lên, càng nói càng hồ đồ. Ha ha, Giới Tử đệ đi tìm tổ phụ có chuyện gì à?

Đương nhiên Trương Nguyên không thể miện rộng nói với Trương Ngạc về chuyện Vương Anh Tư tiểu thư, gã sẽ nói cho cả thành đều biết. Hắn nói:

-Chính là về chuyện đính hôn giữa đệ và tiểu thư Thương thị ấy mà. Đệ muốn tộc thúc tổ đứng ra làm chủ cho hôn sự của đệ.

Sau khi chào Trương Ngạc, Trương Nguyên đi vào Bắc Viện, chờ tộc thúc tổ ngoài cổng nghị môn. Một tiểu tỳ đi vào thông báo. Một lát sau, tỳ nữ Liên Hạ xinh đẹp liền vội vàng đi ra, ngượng ngùng vén áo thi lễ:

-Giới Tử thiếu gia, đại lão gia mời người vào.

Trương Nguyên liền đi theo Liên Hạ vào. Thấy khuôn mặt xinh đẹp của tỳ nữ này ngượng ngùng, liền hỏi:

-Liên Hạ, bệnh của cha cô thế nào rồi?

Không ngờ Liên Hạ liền quỳ xuống dập đầu với hắn, luôn miện nói:

-Đa tạ Giới Tử thiếu gia cứu cha tỳ nữ. Đa tạ Giới Tử thiếu gia.

Trương Nguyên vội vàng nói:

-Mau đứng lên, mau đứng lên. Ta còn có việc gấp muốn gặp thúc tổ.

Thấy Liên Hạ đứng dậy rồi hấn mới nói:

-Ta chỉ hỏi thăm thôi chứ không có ý muốn người phải cảm tạ thế đâu.

Liên Hạ theo sau Trương Nguyên nói:

-Tam thiếu gia và Giới Tử thiếu gia biểu ngân lượng, nhờ đó tiểu ty mới có tiền trị bệnh cho cha. Hiện tại bệnh đã khỏi được bảy tám phần. Tiểu ty phải quay về làm việc báo ân rồi, tiểu ty luôn muốn dập đầu cảm tạ đại ân của Giới Tử thiếu gia mà.

Trương Nguyên nói:

-Hết bệnh là tốt rồi, không cần phải cảm tạ.

Trong lúc nói chuyện thì họ cũng đã tới được phòng khách ở Bắc Viện. Trương Nhữ Sương đang khoanh tay xem gốc mai già dưới mái hiên trong đình. Thấy Trương Nguyên đến thì nói:

-Trương Nguyên con xem gốc mai già này đều đang ủ nụ sắp nở rồi, năm nay thời tiết thật sự là lạnh sớm quá.

Trương Nguyên bước nhanh đến chấp tay trước ngực thi lễ, nói:

-Còn chưa tới tháng mười một, khí trời đã lạnh một cách khác thường. Tộc tôn sáng nay đi Hội Kê đã nhìn thấy ven đường đều bị đóng băng cả rồi.

Hấn thâm nghĩ: “Phía nam Trường Giang cũng chịu ảnh hưởng của khí lạnh từ sông ngòi ư? Vài thập niên thời Văn Minh, thiên tai thường xuyên xảy ra, nhất là nạn tuyết lở và nạn hạn hán gần như hàng năm đều có. Người đời sau có nói nguyên nhân Minh triều diệt vong phần lớn là do thiên tai không ngừng xảy ra. Thiên tai gây nên việc sản lượng lương thực bị giảm sút trầm trọng, thậm chí tuyệt thu. Quan phủ bất lực cứu tế, nông dân không còn lương thực sinh sống. Vì thế nên mới dẫn tới việc tạo phản. Vương triều đồ sộ hoa mỹ đời bại rồi cũng sụp đổ. Ôi...Hầu huyện tôn nói đúng, ta cứ phiền toái bám chân. Việc chờ ta đi giải quyết còn nhiều lắm.Phía

trước không biết còn bao nhiêu phiền toái đang đợi ta. Thôi thì mặc kệ. Trước mắt ta phải giải quyết cho tốt việc hôn sự này đã.”

Trương Nhữ Sương liền hỏi:

-Người đi Hội Kê có chuyện gì?

Trương Nguyên liền đem việc hôm qua gặp Thương Chu Đức, rồi y mời hẳn đi thưởng thức. Hôm nay đi mới biết là Thương Chu Đức có ý gả tiểu muội cho hẳn nói cho tổ phụ nghe.

Trương Nhữ Sương cười nói:

-Chuyện tốt đấy. Lần trước Trương Ngạc có nói với ta chuyện tương thân ở Thương đào viên. Ta đoán chắc là Trương Ngạc không được chọn rồi. Quả nhiên chẳng nhảm vào đâu cả. Ô, Trương Nguyên, sao con có vẻ lo lắng vậy?

Trương Nguyên lúng túng nói:

-Vừa rồi Hầu huyện tôn gọi cháu tới hỏi chuyện, nói là Quý Trọng tiên sinh có ý muốn gả con gái cho cháu. Cho nên cháu mới buồn rầu đây.

Trương Nhữ Sương ngạc nhiên rồi lập tức bật cười ha hả, nói:

-Đây cũng là chuyện đáng mừng mà. Trương Nguyên, vậy con tính xử trí thế nào hả?

Trương Nguyên nói:

-Con đang muốn thỉnh giáo thúc tổ đây.

Trương Nhữ Sương nói:

-Việc này thúc tổ không giúp được con rồi. Cá và tay gấu đều không thể dùng chung được. Điều là con gái nhà quan lại, con không thể để bất cứ ai trong họ làm thiệp cho con được, chỉ có thể cưới một người thôi. Con chọn thế nào?

Trương Nguyên nói:

-Tộc tôn đã nhận lời hai ngày nữa sẽ đi cầu thân với Thương gia. Mẫu thân cũng đã đồng ý rồi ạ.

Trương Nhữ Sương gật đầu nói:

-Chỉ có như thế. Nếu như con phụ lòng cô gái Thương thị thì chắc chắn sẽ gia đình ta và Thương gia sẽ trở mặt thành thù.

Việc này giống như hủy hôn, không thể làm được. Về phần Hước Am bên kia con còn có thể cứu vãn được. Dù sao ông ta là người ngỏ lời sau. Sao? Con đến đây có phải muốn xin thúc tổ đi giải thích với Hước Am hộ con không?

Trương Nguyên nói:

-Bên thầy Quý Trọng phải do chính con đi giải thích. Trái lại, nếu mời thúc tổ đi sẽ không hay lắm. Tộc tôn tới đây chính là muốn nói trước với thúc tổ chuyện này. Có thúc tổ làm chủ, con cũng thấy yên tâm hơn.

Trương Nhữ Sương liên tục gật đầu, tỏ vẻ vừa lòng việc Trương Nguyên thông hiểu đạo lý, biết cách ứng xử. Rất nhiều việc thật sự phải do chính mình đảm đương mới được.

Trở lại Đông Trương, Trương Nguyên nói với mẫu thân chuyện này. Trương mẫu Lã thị vội hỏi:

-Vậy chúng ta phải khẩn trương đi giải thích cho rõ với tiên sinh, nhất định phải xin tiên sinh thông cảm.

Rồi bà liền bảo Thạch Song đi che kiệu lại cho ấm. Thời tiết giá rét, gió lùa nên ngồi kiệu mây dễ bị lạnh.

Trương Nguyên vội vàng đi ăn một ít đồ ăn rồi lên kiệu ấm ngồi, cùng Thạch Song đi đến Hội Kê.

Chương 104: Ai hiểu phong tình?

Cơ chân của hai phu kiệu rất khỏe, khuôn kiệu đi như bay, thiếu chút Thạch Song chạy theo không kịp. Mùa đông, ngày ngắn đêm dài, bầu trời tối đen nhanh hơn, bọn họ vừa đến chùa Hạnh Hoa mà bầu trời đã sập tối. Hơn nửa giờ lại là cuối tháng mười nên trời đêm không một ánh trăng. Trên trời có mây mù nên cũng không nhìn thấy cả sao. Cổ kiệu dừng lại trước phủ của Vương Tư Nhâm. Tường cửa bốn phía đóng chặt. Trương Nguyên xuống kiệu đi đến gõ cửa. Bên trong cánh cửa có người nghe thấy liền lên tiếng hỏi:

-Ai đó?

Trương Nguyên nói:

-Vương đại thúc, là ta, Trương Nguyên.

Cánh cửa nhanh chóng mở ra. Ông lão canh cửa nhà họ Vương cầm chiếc đèn lồng ra đón, nói:

-Trương công tử à, sao ban đêm lại đến đây. Có việc gì gấp à?

Trương Nguyên nói:

-Lão sư có ở trong phủ chứ? Ta có việc phải bẩm báo.

-Lão gia ở trong nhà đó. Chạng vạng người mới trở về từ sơn viên Hội Khê.

Ông lão canh cửa vội bảo một người hầu nam trẻ tuổi đi vào nội viện bẩm báo, nói là có Trương công tử đến, một mặt mời Trương Nguyên đi vào và bảo Thạch Song cùng hai kiệu phu ngồi ở cửa sảnh nhĩ phòng ** nghỉ ngơi uống trà nóng.

** Nhĩ phòng: ngay góc giữa hai gian phòng chính, có một căn phòng nhỏ có độ cao thấp và bé, hình dạng trông giống hai tai của phòng chính, nên gọi là nhĩ phòng.

Trương Nguyên ở đây khoảng hai tháng, mọi ngõ ngách đều đã quen thuộc. Mỗi lần hần tới đều tự mình đi vào, không có thị đồng người hầu họ Vương nào dẫn đường cho hần cả, mọi người cũng xem hần như người trong nhà. Trương Nguyên một mình đi qua cửa sảnh có đèn lồng. Khi bước vào trong sân chính sảnh, bước chân hần hơi nặng trĩu, cảm giác mình then với sự vun đắp của Vương lão sư. Nhưng sự tình đã như vậy, hần nhất định phải đưa ra lựa chọn, càng cần phải có dũng khí để từ chối.

Trước sân phòng khách còn chưa thấp đèn thì bên trong thư phòng đèn đã sáng trưng. Trương Nguyên cảm thấy kỳ lạ. Chẳng lẽ Vương lão sư ở trong này? Hần đi tới bên cửa thì thấy Vương Anh Tư tiểu thư khoác áo lông ngồi ở bàn ghi chép, nàng ta đang cầm bút lông cừu chăm chú viết gì đó. Trương Nguyên không dám kinh động. Đang lúc hần muốn lui về cửa sảnh thì lúc này Vương Anh Tư trong thư phòng đặt bút xuống, để tay lên bếp lò bằng đồng bên cạnh nghiên mực, liếc mắt qua thì nhìn thấy một bóng người đi qua trước cửa, liền hỏi:

-Là ai?

Trương Nguyên liền quay lại, đứng trước cửa thư phòng, dưới ánh đèn, thở dài nói:

-Anh Tư tiểu thư, là ta.

Vương Anh Tư “a” lên một tiếng, đứng lên nói:

-Sao huynh lại tới đây, có chuyện gì sao?

Trương Nguyên thấy thần sắc Vương Anh Tư như thường lệ, biết chắc rằng lão sư vẫn chưa đem chuyện nhờ Hầu Chi Hàn cầu hôn nói cho nàng biết. Hắn yên tâm một chút, mỉm cười nói:

-Ta có chuyện muốn bẩm báo với lão sư. Anh Tư tiểu thư viết gì vậy?

Vương Anh Tư mỉm cười nói:

-Ta đang làm bát cổ. Nhàm chán quá. Nên làm bát cổ cho qua thời gian. Tốt nhất huynh nên vào nhà đi, đừng đứng bên ngoài làm gì, lạnh đấy.

Trương Nguyên nói:

-Ta đang đợi lão sư đi ra.

Vương Anh Tư nói:

-Có chuyện quan trọng ư? Để ta đi gọi phụ thân giúp huynh.

Nàng cầm bếp lò ấm đưa đến trước ngực của Trương Nguyên, nói:

-Huynh cầm lấy trước đi.

Trương Nguyên giơ tay nhận lấy. Vương Anh Tư khẽ mỉm cười rồi đi về hướng nội viện.

Trương Nguyên cầm bếp lò bằng đồng thau ấm áp đứng ngẩn tò te. Sư muội thật tốt làm sao. Tại sao phải để hắn lựa chọn chứ? Ông trời này đúng là thích trêu chọc người mà. Bỗng nhiên hắn nghe thấy từng tiếng ho khan từ phía sau vọng tới, quay lưng lại thì thấy Vương Tư Nhâm đang thông thả bước ra.

-Trương Nguyên, đã muộn thế này, ngươi tới có chuyện gì?

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Vương lão sư đến từ sớm rồi mà không chịu xuất hiện, lặng lẽ nhìn ta và Vương Anh Tư nói chuyện. Ôi, đúng là làm người thật khó, lúc nào cũng phải cân trọng cả.”

Rồi hắn vội vàng đặt bếp lò xuống đất, chắp tay trước ngực thi lễ nói:

-Lão sư, học trò có chuyện quan trọng cần bẩm báo. Xin lão sư nhất định tha thứ cho học trò.

Vương Tư Nhâm “ồ” một tiếng rồi tiến đến thư phòng, nhìn Trương Nguyên nói:

-Vào nói chuyện đi.

Trương Nguyên nâng bếp lò ấm đi vào thư phòng, đặt bếp lò lên bàn sách rồi lui ra phía sau hai bước khoanh tay cung kính. Vương Tư Nhâm nhìn chăm chú nhất cử nhất động của Trương Nguyên. Vương Tư Nhâm là người vô cùng thông minh, ánh mắt tinh tường lợi hại. Từ động tác đơn giản mà ông ta có thể phát hiện ra Trương Nguyên dường như đang lo lắng điều gì đó. Nhưng chắc đây là Trương Nguyên cố ý biểu hiện tâm trạng ra đây mà, bèn thấp giọng hỏi:

-Người đã gặp qua Hầu huyện lệnh rồi chứ?

Trương Nguyên khom người cúi đầu nói:

-Lão sư, học trò thật sự hổ thẹn. Sáng sớm hôm nay học trò đi đến quý phủ của Thương Chu Đức tiên sinh ở Hội Kê, bàn về hôn ước của học trò và em gái của Thương Chu Đức tiên sinh, chàng vạng trở về mới đi gặp Hầu huyện tôn. Xin lão sư nhất định tha thứ cho học trò. Ân đức của lão sư, cả đời học trò không dám quên.

Vương Tư Nhâm đứng sững, một hồi lâu cũng không nói gì.

Trương Nguyên không dám nhúc nhích, chỉ cảm thấy cả tòa nhà bỗng chốc trở nên yên lặng như tờ. Dường như tất cả mọi người đều nín thở ngưng đọng. Tiếng bước chân nhẹ nhàng vang lên phá vỡ không gian nặng nề này. Tiểu thư Vương Anh Tư xuất hiện trước thư phòng, thấy phụ thân Vương Tư Nhâm đang trong thư phòng thì mở to mắt cười nói:

-Phụ thân ra đây khi nào vậy, con không thấy.

Vương Tư Nhâm nhìn người con gái ông luôn yêu thương từ trước đến nay, trong lòng thở dài, nói:

-Không có chuyện của con, con trở về phòng đi.

Vương Anh Tư đáp một tiếng “vâng ạ” rồi lui đi. Vương Tư Nhâm nói:

-Con đem lò sưởi của con ôm trở về đi. Trương Nguyên không ở lâu, y cũng sẽ về ngay thôi.

Vương Anh Tư “ồ” một tiếng, đi đến lấy bếp lò. Khi nàng đi qua bên cạnh Trương Nguyên, thì cúi thấp liếc mắt nhìn Trương Nguyên một cái, thấy mắt Trương Nguyên ngấn lệ, Vương Anh Tư giật mình kinh hãi, xoay người nói:

-Phụ thân, sao người lại quả trách Trương Giới Tử?

Vương Tư Nhâm nói:

-Nói bậy, ta nào có quả trách nó.

Vương Anh Tư lại cúi đầu liếc nhìn Trương Nguyên một cái, nói:

-Phụ thân mắng huynh ấy đến khóc, còn nói là không có.

Trương Nguyên miễn cưỡng cười nói:

-Lão sư không quả trách huynh. Là huynh tự mình nhớ tới chuyện thương tâm thôi.

Vương Anh Tư dùng ánh mắt hoài nghi nhìn phụ thân, rồi lại nhìn Trương Nguyên, ôm lò sưởi đi ra.

Vương Anh Tư đi rồi, Vương Tư Nhâm mới mở miệng nói:

-Bây giờ ta gọi nó bằng tên Vương Đoan Thực. Anh Tư chỉ là nhũ danh của nó. Bởi vì khi nó còn nhỏ, khi cười hai con mắt mở to, hết sức có anh khí, nên gọi nó là Anh Tư. Bây giờ nó đã đến tuổi cập kê, nên có một cái tên cho đúng nghĩa, hy vọng về sau nó có thể đoan trang hiền thực, không còn tính tình trẻ con giống như trước kia nữa. Ta tiễn người ra ngoài, về sớm một chút đi, chớ để mẫu thân người lo lắng.

Dứt lời ông liền đưa Trương Nguyên ra cửa.

Trương Nguyên vội quỳ xuống, nói:

-Anh Tư tiểu thư tốt lắm. Là học trò không có phúc phận này thôi, xin lão sư ngàn vạn lần tha thứ cho học trò.

Vương Tư Nhâm dừng bước, đưa tay kéo Trương Nguyên lên, nói:

-Nói chuyện lúc Anh Tư còn nhỏ cho người nghe, ta cũng không có dụng ý khác, chẳng qua là đột nhiên nghĩ đến nên kể vậy thôi. Cũng giống như việc ngâm thơ viết văn vậy, cảm hứng bộc phát ra ngoài nên mới viết được những dòng thơ văn hay, ta cũng không trách người. Cũng không có cách nào khác.

Trương Nguyên nói:

-Về sau học trò có thể đến vấn an thỉnh giáo lão sư nữa không ạ?

Vương Tư Nhâm nhìn hần, mỉm cười nói:

-Vương Tư Nhâm ta là người tâm tính hẹp hòi như vậy sao? Chẳng lẽ người không làm con rể ta được thì ngay cả học trò ta cũng không cho người làm nữa sao?

Trương Nguyên cúi mình thi lễ:

-Đa tạ lão sư, đa tạ lão sư.

Vương Tư Nhâm đưa Trương Nguyên ra ngoài, bảo người canh cửa mang một chiếc đèn lồng đưa cho Thạch Song. Nhìn Trương Nguyên lên kiệu ra về rồi, lúc này ông mới quay người trở vào. Tạm thời không muốn về nội viện nên ông ra thư phòng ở tiền viện ngồi một hồi. Ông nhìn bát cổ mà con gái viết lúc nãy, lắc đầu cười khổ, trầm nghĩ: “Con gái làm văn bát cổ có hay đi chăng nữa thì đã sao, nào có ai công nhận cơ chứ, thật sự là tiêu tốn thời gian. Nếu con là con trai thì lúc này hần đã đỗ tú tài chứ chẳng chơi.”

Nghe tiếng bước chân vọng đến, Vương Tư Nhâm không ngẩng đầu lên, nói:

-Sao con lại ra đây?

Vương Anh Tư ôm bếp lò nóng, đầu hướng vào trong thư phòng tìm kiếm, hỏi:

-Phụ thân, Trương Giới Tử đã đi rồi sao?

Vương Tư Nhâm “ừ” một tiếng.

Vương Anh Tư đi đến, lại hỏi:

-Trương Giới Tử đêm nay thật kỳ lạ. Chuyện gì đã xảy ra vậy?

Vương Tư Nhâm nói:

-Trương Nguyên nói hắn đã đính hôn với em gái của Thương Chu Đức, đặc biệt đến báo cho lão sư ta biết.

Thiếu chút nữa Anh Tư làm rớt bếp lò đồng trong tay xuống đất, sững sốt một hồi mới lên tiếng:

-Trương Giới Tử đã đính hôn rồi, vội vã như vậy sao?

Nàng thì thảo nói xong thì quay người đi, bước tới cửa thì lại quay đầu lại hỏi:

-Vậy về sau huynh ấy sẽ không trở lại đây nữa sao?

Vương Tư Nhâm nói:

-Vẫn sẽ đến chứ. Trương Nguyên vẫn là học trò của Vương Tư Nhâm ta.

Nhìn bóng dáng nữ nhi biến mất trước cửa, Vương Tư Nhâm thất vọng ngồi tựa vào ghế. Bình thường ông không biết, cứ nghĩ là con gái tuổi nhỏ ngây thơ không hiểu phong tình. Nhưng trước khi đi, câu nói cuối cùng khi nàng quay đầu dựa cửa có chút si tình, rõ ràng là tình cảm đã nảy nở trong lòng. Như thế nào cho phải đây?

Trương Nguyên về đến nhà đã gần đến giờ hội. Trương mẫu Lã thị ngồi chờ con ở trước sân. Nghe thấy cửa hàng rào trúc mở, bà liền khăn trương đi đến cổng lớn, đón con hỏi:

-Con ta, tiên sinh không trách cứ con chứ?

Trương Nguyên nói:

-Tiên sinh đối đãi với con như cũ, tốt lắm. Chỉ là con tự thấy áy náy trong lòng.

Trương mẫu Lã thị nắm tay con trai đi vào trong nội viện, thấy bộ dạng con trai rầu rĩ không vui, liền an ủi:

-Con ta chớ nên áy náy. Đây cũng không phải là lỗi của con. Vương tiểu thư kia cũng có thể tìm mối lương duyên khác xứng đáng hơn.

Buổi sáng hôm sau, Trương Nguyên đi sang Tây Trương gặp tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương nói về chuyện gặp Vương lão sư tối hôm qua. Trương Nhữ Sương gật đầu nói :

-Sự việc êm xuôi như vậy cũng tốt. Hước Am đúng là người sáng khoái rộng rãi, ông ta sẽ không oán trách con. Con phải thường xuyên đến chỗ của ông ta. Tình nghĩa thầy trò không thể dễ phai nhạt như vậy. Việc hôn nhân ở bên Thương thị kia cũng phải nhanh chóng tiến hành.

Sau khi gặp tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, Trương Nguyên lại đi huyện nha gặp Hầu huyện lệnh. Hầu huyện lệnh vừa mới dừng việc xử lý công vụ trong công đường, ngồi bên cạnh chậu than ấm sưởi ấm. Sau khi nghe Trương Nguyên nói lời tạ lỗi xong, thì ông nói:

-Lão sư đã không trách người thì sao ta có thể trách người. Trương Nguyên à, người phải tiếp tục chăm chỉ đọc sách, sớm trúng cử Trạng Nguyên, chức to thành danh, báo đáp ơn sư. Người luôn có cơ hội để báo đáp mà, không cần thiết phải cưới con gái lão sư mới là gọi là báo ân đâu.

Nói tới đây, Hầu huyện lệnh lại mỉm cười, nói:

-Việc này người cũng không cần lo lắng nhiều, hãy chuyên tâm đọc sách. Ba tháng nữa sẽ có kỳ thi huyện. Hiện tại danh tiếng của người đã có, nhưng ánh mắt mọi người cũng đang đổi theo nhất cử nhất động của người. Bát cổ cho kỳ thi huyện của người nhất định phải viết cho thật tốt, không thể kém hơn bài đầu với Diêu Phục ở Minh Luân đường được. Người hiểu ý bốn huyện chứ?

Trương Nguyên khom người nói:

-Học trò hiểu, một ngày hai quyển sách chế nghệ, không dám buông thả.

Thấy Hầu huyện tôn không còn gì dặn dò thì hần liền đứng dậy cáo từ.

Hầu huyện lệnh nói:

-Đã là buổi trưa rồi. Người hãy ở lại dùng cơm trưa, uống mấy chén với bốn huyện. Hôm nay thật sự là lạnh, chắc là sẽ có tuyết rơi đấy.

Vừa nhìn ra ngoài cửa sổ thì ông mơ hồ nhìn thấy một con bướm trắng nhỏ đang bay, lập tức nghe được tiếng người gần xa hô lên :

-Tuyết rơi rồi !

-Tuyết rơi rồi!

“ ... ”

Hầu Chi Hàn đứng dậy đi đến dưới mái hiên, nhìn tuyết rơi xuống ngày một dày, lẩm bẩm: “Tuyết rơi đúng năm được mùa. Chỉ trông mong năm nay mưa thuận gió hòa, trăm họ an cư lạc nghiệp. Nếu như là một năm tai ương, chức quan này thật sự khó làm đây.

Chương 105: Nhân duyên Bò Tát.

Trương Nguyên ở công đường huyện nha tiếp Hầu huyện lệnh uống rượu xem tuyết rơi. Tuyết kia càng rơi càng dày. Khí hậu mỗi vùng mỗi khác nhau. Ở đây thì tuyết rơi dày đặc. Mới thoáng chốc tuyết đã rơi thành một lớp dày ngật. Đến giờ mùi, Hầu huyện lệnh đi xử lý công vụ. Trương Nguyên một mình cầm ô ra về. Đôi giày trắng dẫm trên mặt tuyết. Mỗi một bước đều để lại dấu chân trên mặt đất, cứ thế đi một hồi tâm tình của cậu cũng cảm thấy khá hơn. Hầu huyện lệnh nói không sai, luôn có cơ hội báo đáp ơn của ân sư. Hắn thầm nghĩ hiện tại không nên suy nghĩ nhiều như vậy, giờ chỉ nên nghĩ đến Đạm Nhiên tiểu thư và hai cuộc thi huyện thi phủ kia thôi.

Hắn vòng qua phủ học cung rồi tới trước cửa hàng rào trúc nhà mình. Cổng tre khép hờ. Hắn đẩy cửa đi vào thì thấy một chuỗi dấu giày rom đi đến hướng dãy phòng bên trái. Dãy phòng ngoài bên trái sát tường đất là nhà bếp cùng với nơi ở của tôi tớ. Trương Nguyên thầm nghĩ: “Ai đến vậy ta. Trời tuyết mà cũng đi giày rom à?”

Hắn đi theo dấu giày rom thì thấy Mục Chân Chân mặc bộ quần áo màu đen Tùng Giang có cây hoa vàng cùng váy dài mà lần trước Trương Nguyên đã ra tiền may cho nàng. Trời

tuyết rơi nhiều. Nàng đi chân trần đứng bên cạnh thành giếng, đang xách nước rửa chân. Một đôi giày cỏ dính đầy bùn đặt cạnh thành giếng đá. Nàng khom người, kéo ống quần mỏng manh lên, buộc quanh bắp chân săn chắc và thon dài. Hai chân bị lạnh nên đỏ bừng lên, chà lên nhau rửa. Thùng gỗ nghiêng qua nghe “xào” một tiếng. Nước lạnh như băng đổ lên đôi chân. Sau khi đứng một chân để vẩy nước đi, đợi cho khô một chút, nàng liền lấy từ trong bao bố đeo bên hông ra một đôi giày vải màu xanh mang vào. Trương Nguyên đã hiểu. Cô thiếu nữ này chỉ mang đôi giày vải này khi đến nhà hấn. Đôi giày vải này là mẫu thân Lã thị đã làm cho Mục Chân Chân, tương đối dày và ấm áp. Mục Chân Chân thực không nỡ mang nó thường xuyên. Mỗi lần tới nhà hấn, nàng đều đến bên cạnh giếng thay đôi giày cỏ dơ bẩn kia ra, rửa sạch chân rồi mới mang đôi giày vải sạch sẽ tới gặp hấn, khi ra khỏi cửa thì lại thay lại đôi giày cỏ. Bình thường thì không nói đi, bây giờ khí trời tuyết rơi lạnh như vậy, vẫn không chịu đi giày vải vào, thực khiến người ta đau lòng.

-Thiếu gia đã trở về. Tiểu Vũ ca ca đang muốn đi đến huyện nha đón thiếu gia đấy.

Đại Thạch Đầu từ sau vườn bên kia chạy đến chỗ Trương Nguyên, lớn tiếng kêu lên, rồi nhìn qua Mục Chân Chân nói:

-Chân Chân tẩy rửa chân à, không sợ lạnh sao?

Tầm lưng mềm mại của Mục Chân Chân hơi khựng lại. Nàng xoay người nhìn Trương Nguyên, thần sắc có phần hốt hoảng, lắp bắp nói:

-Thiếu gia, ta, tiểu tỳ không lạnh.

Nàng nói như thể mình đã làm sai điều gì vậy.

Tuyết vẫn còn rơi như những vì sao lẻ loi, rơi nhẹ trên chiếc khăn quần đầu của thiếu nữ địa dân, trên thành giếng, đôi giày cỏ dính bùn. Đôi chân sạch sẽ, dáng người yêu kiều, người con gái này cứ như một cành sen trắng giữa hồ nước băng tuyết, có thể ngậm đắng nuốt cay nhưng lại tỏa ra hương thơm thanh tao. Trương Nguyên thu ô lại, lại gần vài bước nhìn hai chân dưới váy Mục Chân Chân, hỏi:

-Chân có bị nứt da không?

Mục Chân Chân có chút tự ti với đôi chân to của mình, lúc này bị thiếu gia chăm chú nhìn chân như vậy thì không biết giấu hai chân đi đâu. Nếu là tay còn có thể co lên nhưng chân thì dù sao cũng phải đứng. Khuôn mặt trắng như tuyết thoáng chốc đỏ bừng, nói:

-Tiểu tỷ tay chân thô kệch, không bị nứt da bao giờ ạ.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Ngày tuyết rơi nhiều mà vẫn không đi giày da, chân lại không bị nứt nẻ. Người có võ công là như vậy sao? Nhưng hắn cũng không nhìn kỹ đôi chân của nàng nữa, cười nói:

-Theo ta đi vào thôi.

Rồi quay sang Đại Thạch Đầu nói:

-Mau đuổi theo tiểu Vũ đi, đừng để hắn phải đi đến huyện nha.

Đại Thạch Đầu đáp rồi chạy ra ngoài.

Mục Chân Chân đi phía sau Trương Nguyên, khi đi không nghe thấy một tiếng nào, chắc là đã mang đôi giày vải vào nên đi nhẹ nhàng đến vậy. Trương Nguyên kêu lên một tiếng:

-Chân Chân này....

-Vâng, thiếu gia, có chuyện gì ạ?

Mục Chân Chân đi vội hai bước tới gần Trương Nguyên.

Trương Nguyên hỏi:

-Ngày tuyết rơi nhiều, sao ngươi lại tới đây. Ngươi không bán hoa quả ở chùa Đại Thiện sao?

Mục Chân Chân nói:

-Thiếu gia, hôm nay là ngày sinh thái thái ạ, ngày đầu tháng mười một.

Trương Nguyên “a” lên một tiếng, gõ đầu mình một cái. Hai ngày nay chạy ngược chạy xuôi, hắn đã quên mất ngày sinh nhật của mẫu thân. Hắn khẩn trương đi gặp mẫu thân, dập đầu nói:

-Nhi tử xin chúc mừng sinh thần mẫu thân. Chúc mẫu thân phúc như Đông Hải, thọ bĩ Nam Sơn.

Trương mẫu Lã thị cười ha hả nói:

-Làm sao con lại đột nhiên nhớ đến ngày sinh của ta vậy?

Rồi bà liếc nhìn Mục Chân Chân đi theo sau con trai mình cũng đang dập đầu chúc thọ bà, liền cười nói:

-Chắc là Chân Chân nhắc nhở con đây. Mấy ngày trước ta cũng có nói với Chân Chân là hôm nay nó tới cùng mừng thọ ta.

Trương Nguyên nói:

-Con đáng bị đánh, con quên mất.

Trương mẫu Lã thị nói:

-Cũng không có gì đáng trách cả, chỉ là sinh nhật bình thường thôi. Ta thấy con mấy ngày nay bận rộn quá rồi, phải đọc sách vất vả, còn phải thắng cược với Diêu Phục kia. Tây Trương thúc tổ và Hầu huyện tôn nói thế nào, có oán trách con không?

Trương Nguyên nói:

-Không sao, chủ yếu là Vương lão sư khoan hồng độ lượng, không so đo với học trò mình.

Trương mẫu Lã thị gật đầu nói:

-Con có thể bái Vương tiên sinh làm lão sư, thực sự là may mắn.

Rồi bà lại nói:

-Phải đợi Hoàng bà bà ở Tây Trương đến, rồi ngày mai sẽ do bà ta, Thạch Song và Thúy Cô ba người đi Hội Kê đưa thiệp canh. Hoàng bà bà này là môn hạ Tây Trương đấy, tương đối thành thật, sẽ không ăn nói hai lời.

Vừa dứt lời thì tiểu nha đầu Thỏ Đình liền tiến vào bẩm báo nói là Hoàng bà bà đến. Hoàng bà bà đi vào chào Trương mẫu Lã thị, rồi khen ngợi Trương Nguyên một hồi, nịnh Trương mẫu Lã thị có phúc khí tốt sinh ra một thiếu gia có tướng mạo khôi ngô như vậy. Sau đó bà ta nói sang chuyện làm mỗi ngày mai, họ sẽ đi Thương thị ở Hội Kê. Nếu hai bên đều có ý thì sự việc rất đơn giản. Chỉ cần Trương Nguyên đưa Thương gia thiệp canh rồi sẽ nhận lấy thiệp canh của tiểu thư Thương thị rồi mời thầy tướng số đến hợp nhất xem bát tự của cả nam và nữ có tương sinh không. Hoàng bà bà lại nói:

-Giới Tử thiếu gia còn phải viết một lá hôn thư cho bề trên. Thương thị kia không thể so sánh với nhà nghèo bình thường được. Những nhà nghèo bình dân thì nói miệng là được, còn quan lại người ta phải có hôn thư.

Trương mẫu Lã thị liền quay sang Trương Nguyên nói:

-Nếu cha con ở nhà thì sẽ do cha con viết. Bây giờ cha con không ở nhà, con hãy đi nhờ Tây Trương thúc tổ viết cho con một phong hôn thư đi.

Trương Nguyên liền chạy tới Bắc Viện lần nữa gặp tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, nói rõ lý do đến. Trương Nhữ Sương cười nói:

-Ôi dào...Lão thúc tổ này già cả rồi, nói tới cầm bút làm văn chắc nửa thiên niên kỷ nữa cũng chưa chắc có được một chữ. Hay là con thảo một lá thư thay ta, thúc tổ ta sẽ theo đó mà chép lại, như vậy đỡ khiến thúc tổ ta hao tâm tổn sức.

Rồi ông bảo Trương Nguyên ngồi xuống.

Trương Nguyên nghĩ sơ rồi cầm bút viết:

-Thông đức chi môn, thành kính quý gia:Mừng chuyện hôn sự, xin kính thư này.

Gửi quý thông gia, tộc tôn Trương Nguyên, mạn phép ngỏ lời cầu thân, duyên đẹp trời ban. Canh thiếp này nay dâng lên, cầu giờ lành tháng tốt. Chuyện vui chưa từng có. Tộc tôn tài nghệ không cao: Giới không bằng Quách Ly, nhưng tư chất thông minh, phẩm chất khiêm nhường, mạo muội tương thân quý gia...

Trương Nhữ Sương vừa xem qua thì cười to nói:

-Đúng là một bài bát cổ hay, câu chữ linh hoạt. Tuổi trẻ viết văn cao ngạo nhìn trời, một áng văn trải dài chữ nghĩa từ trên trời xuống dưới, trải xuống trên giấy.

Dứt lời ông cầm bút chép lại một lần rồi dùng ấn đỏ in lên phong thiếp, đưa Trương Nguyên mang về.

Chạng vạng, Trương mẫu Lã thị mời Hoàng bà bà ở lại mừng thọ mình rồi thưởng cho bà ta một ít ngân lượng trước. Hoàng bà bà vui vẻ ra mặt, nói rằng sáng sớm ngày mai sẽ tới.

Mục Chân Chân tối nay ở lại, cha nàng đã ra ngoài rồi. Thỏ Đình ở chung với nàng, không còn sợ con mắt xanh của nàng nữa. Hai người ở dưới nhà đang uống trà sưởi ấm. Trên bếp lò nhỏ đang hầm canh hạt sen ngân nhĩ. Đó là Trương mẫu Lã thì bảo chuẩn bị cho Trương Nguyên. Ban đêm Trương Nguyên đọc sách luyện chữ, trước khi ngủ uống một chén canh hạt sen thì có thể dưỡng thần mà cũng lót dạ ấm bụng. Trước kia là do Y Đình nấu canh hạt sen. Tối nay có Mục Chân Chân ở đây nên Y Đình có thể rảnh rỗi một chút. Chuyện trong chuyện ngoài, chuyện gì Mục Chân Chân cũng có thể làm được. Nấu canh hạt sen phải đảo qua trước rồi mới thả hai miếng đường phèn vào. Đường phèn được đựng trong một bình sứ. Khi Mục Chân Chân thả đường phèn vào thì thấy bộ dạng Thỏ Đình với cái miệng nhỏ nhắn đang thèm nhỏ dãi, nàng liền nhặt một ít đường phèn đưa cho Thỏ Đình. Thỏ Đình mút lấy lia lịa, lóng ngóng nói:

-Ngọt quá. Chân Chân tỷ cũng ăn một ít đi. Thái thái và thiếu gia sẽ không mắng đâu.

Mục Chân Chân múc hạt sen vào trong chén sứ men xanh, rồi đổ nước vào, nhẹ giọng cười nói:

-Ta không ăn. Để ta bung cho thiếu gia.

Hôm nay Trương Nguyên chạy đông chạy tây, ban đêm mới được yên tĩnh đọc hết hai quyển sách bát cổ. Hắn không dám qua loa cho xong chuyện vì hắn muốn đưa cho Vương lão sư phê duyệt, lấy lại mười hai phần tinh thần. Đọc xong hai quyển bát cổ, thấy thời gian còn sớm, hắn liền vẽ “linh phi kinh”, người được mùi thơm của hạt sen, ngẩng đầu lên thì đã thấy Mục Chân Chân bung canh hạt sen vào.

Trương Nguyên nhìn Mục Chân Chân hai tay bung chén canh hạt sen đến trước mặt hắn. Mu bàn tay của Mục Chân Chân trắng nhẵn nhụi nhưng trong lòng bàn tay lại thô ráp sần sùi. Khi nàng buông chén sứ men xanh thì có thể nghe tiếng cọ sát của ngón tay thô ráp với chén. Xem ra bàn tay của nàng là nơi dễ bị nứt nẻ nhưng lại không thấy có dấu hiệu tím bầm gì.

Sáng sớm ngày hôm sau, Hoàng bà bà đã tới rồi. Bà ta ở lại nhà Trương Nguyên ăn hai bát mì trứng gà to, no đến “ợ” một cái rồi cùng Thạch Song, vợ chồng Thúy Cô ba người đi

Thương thị ở Hội Kê xin cưới. Lúc đó Mục Chân Chân mới biết là thiếu gia muốn đính hôn rồi. Hôm qua nàng nghe cái gì mà thiếp canh, hôn thư nhưng không hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao. Nàng thầm nghĩ: “Không biết là vị tiểu thư nào của nhà Thương gia. Ngày hôm đó mình ở bên cầu Tương Quan cạnh học cung, cũng chỉ nhìn thấy hai vị tiểu thư nhà Thương gia, nhưng họ đều còn rất nhỏ.”

Sau giờ mùi buổi chiều, ba người Hoàng bà bà đã trở về, đều vui vẻ đem thiếp canh của nữ lang nhà Thương thị đưa tận tay cho Trương mẫu Lã thị, nói một loạt nào là Thương thị hào phú thế nào, khách khí thế nào đối với ba người bà ta. Hoàng bà bà được Thương gia thưởng cho sáu đồng tiền, làm sao mà không mừng vui cho được. Gia đình bình thường thì nhiều nhất chỉ cho hai đồng. Trương mẫu Lã thị lại thưởng cho bà ta đến hai đồng tiền. Nhưng xong việc này thì không phải nhờ đến Hoàng bà bà này nữa.

Hoàng bà bà vô cùng vui vẻ ra về. Trương mẫu Lã thị nhìn canh thiếp của nữ lang Thương thị, cũng là sinh giờ hợp ngày mười chín tháng hai năm Vạn Lịch hai mươi lăm, vui vẻ nói:

-Hữu duyên, quả nhiên là hữu duyên.

Trương Nguyên nhìn thăm dò, hỏi:

-Mẫu thân cũng biết bát tự hợp thiếp canh sao?

Trương mẫu Lã thị nói:

-Con sinh ngày mười chín tháng sáu. Thương tiểu thư sinh ngày mười chín tháng hai, đều là ngày sinh ngày Quan Thế Âm Bồ Tát. Đây chẳng phải là hữu duyên, là nhân duyên Bồ Tát định sao?

Trương Nguyên nói:

-Ngày mười chín tháng sáu là ngày Quan Thế Âm Bồ Tát thành đạo mà.

Trương mẫu Lã thị nói:

-Đều giống nhau cả. Mười chín tháng hai, mười chín tháng sáu, mười chín tháng chín đều là Quan Âm đản (Quan Âm ra đời). Chùa Đại Thiện đều phải tổ pháp sự mà.

Rồi bà lại nói:

-Con hãy đem bát tự của Thương tiểu thư đưa đến phủ Học Cung đưa cho thầy tướng số xem, xem bát tự tương sinh của con có gì không đồng nhất không. Theo ta thấy thì không có gì là không ổn.

Trương Nguyên nói:

-Nếu mẫu thân nói không có gì không ổn vậy thì cũng không cần đi nhờ thầy tướng số xem nữa.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

-Đây là quy củ. Dẫu sao cũng nên mời thầy tướng số xem một cái cho yên tâm.

Thúy Cô bên cạnh cũng nói :

-Thái thái, tiểu nô nghe nói phó Thập Tự có một thầy tướng số Thanh Mặc Sơn Nhân tiên sinh tính toán rất chuẩn. Trâu của người ta lạc đường, ông ta cũng có thể tính thế nào để tìm trở về được.

Trương mẫu Lã thị nói với Trương Nguyên:

-Vậy con phải đi tìm Thanh Mặc Sơn Nhân hợp thiệp canh cho mới được.

Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn mở một bữa tiệc tẩy trần cho Vương Đề Học ở đại sảnh của huyện nha, hai người một bàn tiệc, tổng cộng có 8 bàn tiệc, món ăn phong phú, các đĩa thức ăn bày đầy trên bàn. Hai huynh đệ Trương Đại và Trương Nguyên được xếp ở cuối bàn tiệc, sau khi nâng chén cung kính, chúc thọ các bậc trưởng bối, họ liền bắt đầu dùng tiệc. Trên bàn có một đĩa ngỗng hấp cách thủy, mùi hương rất hấp dẫn, nhưng Trương Nguyên ăn một miếng thấy thật nhạt nhẽo. Trương Đại thì giống tở phụ Trương Nhữ Lâm, là một nhà ẩm thực đích thực, vừa cầm đũa chọn chọn lựa lựa, vừa thì thầm giảng giải với Trương Nguyên, bình luận về tài nghệ của đầu bếp ở huyện nha, chỉ nói đầu bếp này có sở trường về món ngỗng hấp, còn lại các món khác chỉ có thể miễn cưỡng cho vào miệng mà thôi. Trương Nguyên thật bái phục đại huynh Trương Đại. Hắn vừa ăn vừa nghe đại huynh nói về những món ăn nổi tiếng ở các nơi, như là món: dạ dày dê Sơn Đông, quả Quan Văn, đào Nam Kinh, măng hóc, rau nhút Tiêu Sơn và cá diếc xanh, gà hạt đậu Hàng Châu, thịt chân giò hun khói Phổ Giang... Trương Nguyên miệng ăn không ngừng, nghe thôi cũng chảy cả nước miếng, ăn bữa cơm mà cũng có thể mở mang được nhiều kiến thức, học vắn như vậy. Thật sự là không chê vào đâu được. Trương Đại mãi nói chuyện, cầm đũa gấp thức ăn cũng chậm, sau đó vừa nhìn thấy đĩa ngỗng trên bàn đã bị Trương Nguyên ăn hết hơn phân nửa rồi, mới vội vàng ngậm miệng không nói nữa để chuyên tâm ăn ngỗng, hai người đều đang ở tuổi đang lớn nên sức ăn rất khỏe. Nhìn họ không khỏi khiến Đề học đại nhân ngồi ở phía xa kia phải ngưỡng mộ, nói với Từ tri phủ ngồi cùng:

- Ta thấy hai đứa cháu này của Túc ông, đúng là hậu sinh khả úy.
- Một lời nói này của đại tông sư mà có hai ý nghĩa, vừa có ý khen Trương Đại và Trương Nguyên tuổi trẻ tài cao, lại thềm ngưỡng mộ tuổi trẻ sung sức, có thể ăn nhiều như vậy.

Từ tri phủ cười nói:

- Hai huynh đệ bọn chúng còn phải nhờ vào sự dẫn dắt chỉ bảo của đại nhân nhiều.

Tuy rằng trong cuộc thi đấu hôm nay việc Trương Nguyên thắng Diêu Phục khiến cho Từ Thời Tiến không hài lòng. Nhưng thời thế đã như vậy, hễ lẽ nào sẽ vì chuyện của Diêu Phục mà đối nghịch với Trương Nguyên, có cần thiết phải như vậy không, Diêu Phục cũng không phải là họ hàng thân thích gì với gã, mà cho dù có là thân thích đi chăng nữa cũng phải nhìn vào sự việc có thể giúp được hay không chứ, là người thi phải biết thuận theo thời thế mà hành động, thiếu niên Trương Nguyên này là một nhân tài, xuất thân từ nhà họ Trương ở Sơn Âm, lại là học trò của Vương Quý Trọng, nói không chừng sẽ thi đỗ khoa thi mấy năm tới. Từ Thời Tiến đâu có ngu xuẩn đến mức trở thành kẻ địch của cái “cây đại thụ” này, đương nhiên lúc này phải ra sức nói tốt rồi. Trên bàn tiệc có một đĩa cá, thịt mềm rất ngon, khi ăn cá Trương Nguyên chợt nghĩ đến lần trước trong bữa tiệc ở huyện nha, ngồi cùng với Vương Anh Tư cũng rất thích ăn cá. Lúc này nhìn khắp bàn tiệc trong phòng khách, Vương Anh Tư lại không có ở đây. Hước Am tiên sinh và thúc tổ của hắn là Trương Nhữ Lâm ngồi cùng bàn với nhau, chắc là Hước Am tiên sinh cảm thấy Vương Anh Tư ở trong này không tiện, lần trước xem như là tiệc rượu riêng của Hâu huyện lệnh, còn lần này có nhiều người, ngộ nhỡ bị lộ ra chuyện nàng giả trai thì sẽ trở thành trò cười cho mọi người mất. Trương Nguyên đã uống hai chén rượu Đông, ăn hơn nửa đĩa ngỗng hấp cách thủy, bụng gần như đã no rồi, có thể nhàn nhã mà nghĩ một số việc, ăn uống no nề nghĩ đến mỹ nhân chính là như thế này đây. Hắn với thúc phụ Thương Chu Đức của Thương Đạm Nhiên không hề thân quen, lần đầu tiên gặp mặt đã liền mời hắn đến phủ ngắm hoa cúc, ý tứ đó không cần nói cũng hiểu. Như vậy ngày mai sau khi đến viếng thăm Thương phủ, hắn phải mau chóng xin mẫu thân cho người đến Thương phủ làm mai thôi. Nghĩ đến việc vừa rồi ở bên cầu Quang Tương, Thương thị nữ lang ở trong xe ngựa nhìn hắn chăm chú, trong lòng Trương Nguyên liền nóng lên, lần đó ở Thương Đào viên là cuộc gặp gỡ tình cờ, một trận mưa, một ván cờ, một bài thơ, thật sự là duyên phận, lần gặp gỡ ở hòn đảo giữa hồ đó trong nháy mắt hiện lên rõ mồn một như vừa chỉ xảy ra mới đây thôi, khi đó Thương Đạm Nhiên nhẹ nhàng

nhảy lên bờ, nàng mặc bộ y phục màu xanh nhạt, ống tay áo hẹp được làm bằng vải bồi để giấy, chân mang giày thêu đế bằng, không nhìn thấy hấn và Vũ Lăng ngay bên cạnh, hai tay nàng nâng lên quá đỉnh đầu, lộ ra cổ tay trắng nõn, đôi chân trần chạm xuống đất nhẹ nhàng vẽ một vòng tròn, hấn cảm thấy hành động đó thật là duyên dáng yêu kiều giống như một tiên nữ giáng trần vậy.

- Giới tử!

Trương Đại nhắc nhở:

- Đại tông sư gọi hai chúng ta qua đó kia!

Trương Nguyên phục hồi lại tinh thần, theo đại huynh Trương Tông Tử đi đến trước bàn tiệc của Vương Đề Học và Từ tri phủ, rồi cùng thi lễ.

Vương Đề Học tóc đã bạc, lúc này tính tình đang hòa nhã dễ gần, đầu còn cái uy như hung thần như lúc ở Minh Luân đường ban nãy, làm cho các chư sinh phải hết mực kính sợ nữa, lão nói với Trương Đại:

- Năm ngoái Trần Mi Công đến Võ Lâm, còn nói với ta, lúc ngươi còn nhỏ đã có thể làm câu đối để đối lại việc bị gã trêu ghẹo, ha ha, “Mi Công giao lộ, huyện Tiền Đường lý tổng tiền (Mi Công cưới hươu, tổng tiền huyện Tiền Đường) nhanh nhẹn làm sao.

Lại hỏi Trương Đại trong kỳ thi hương tháng tám phá đề thế nào. Vương Đề Học là phó quan chủ khảo kì thi hương ở Hàng Châu. Trương Đại liền đọc lại khổ đầu tiên của bài bát cổ trong kì thi hương cho Vương Đề Học nghe. Vương Đề Học ngẫm nghĩ một hồi, rồi lắc đầu cười nói:

- Không nhớ được, bài Chế nghệ này của ngươi cũng được ca tụng là tinh thông phong phú, có điều tài văn chương hơn người, chín quá hóa nẫu, bài làm thiếu mất một chút dư vị gì đó, thành ra chàm cho y qua cũng được mà không qua cũng đúng. Gã ở khoảng giữa được qua và

không qua, thôi thì coi như là thiếu một chút may mắn, rèn luyện thêm 3 năm nữa, thì kì thi lần sau sẽ đỗ.

Trương Nhữ Lâm quát khẽ:

-Đại tông sư chỉ dạy người còn không mau tạ ơn.

Trương Đại nhanh chóng cúi người thi lễ.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Đại tông sư đúng là gừng càng già càng cay, có con mắt đánh giá cực chuẩn, bệnh văn chương của Đại huynh chính là có thể thả mà không thể thu về, tức là mở ra rồi nhưng không tài nào kết lại được, viết ra rất lưu loát, có một vài câu tự mình cho rằng rất hay nên không đành lòng xóa bỏ, có lúc khó tránh khỏi việc làm cho bài văn phức tạp thêm.

Vương Đề Học quay ra hỏi Trương Nguyên:

- Trương Nguyên, ta thấy bài Chế nghệ của người viết rất trôi chảy, lập luận tinh tế, không phải nhiều năm vất vả đọc sách suy nghĩ sâu xa thì không thể được như vậy, người mới mười lăm tuổi, có thể làm được bài bát cổ như vậy thật sự khiến lão phu ngạc nhiên và thán phục. Ngày thường người hay đọc sách gì?

Trương Nguyên kể tên những cuốn sách mà mình đã đọc qua, Vương Đề Học nói:

- Những quyển sách này hầu hết các sĩ tử tham gia khoa cử đều đã đọc, nhưng chỉ có mình người lĩnh ngộ được sâu sắc như vậy, thông minh như thế thật sự là hiếm có. Mong rằng người sẽ khiêm tốn mà chịu khó rèn luyện nhiều hơn thì tốt.

Lúc này là đang khéo léo phê bình việc Trương Nguyên và Diêu Phục đầu bát cổ.

Trương Nguyên khom người nói:

- Đa tạ đại tông sư khích lệ, học trò nhất định sẽ cẩn trọng, nỗ lực tiến lên.

Vương Đề Học gật gật đầu, nói với Trương Đại và Trương Nguyên:

- Nếu huynh đệ các người tới Hàng Châu, có thể đến học quán gặp ta.

Trương Đại và Trương Nguyên cùng khom người nói:

- Vâng ạ!

Trương Đại trầm nghĩ;

- Người mà Đại tông sư thật sự muốn gặp là đệ đệ Giới Tử kia, Đại tông sư muốn làm tọa sư của Giới Tử.

Thời nhà Minh kì thi chọn người làm quan luôn bị vướng vào trong các loại quan hệ chằng chịt giữa thầy trò, bằng hữu, có nghiệp sư, tọa sư, phòng sư, mỗi thầy giáo lại có thầy giáo của mình nữa, các mối quan hệ đan xen khó gỡ, phức tạp vô cùng. Những mạng lưới quan hệ này lại dựa vào quyền lợi, lợi ích của từng tập đoàn, từ triều đình đến địa phương, cản trở lẫn nhau, tranh đấu gay gắt.

Tiệc ở đại sảnh đã xong là đến phần thưởng thức trà. Vương Đề Học rất giỏi trà đạo, cùng thảo luận với Trương Nhữ Lâm về những chuyên gia trà đạo từ bắc chí nam. Vương Đề Học rất tôn sùng Đào Diệp Độ ở Nam Kinh, tấm tắc khen nghệ thuật trà đạo của người này là tuyệt vời nhất, mấy vị quan thân này Vương Đề Học nhắc đến không sót một ai, từ tròi nam đến biển bắc, dần dần nhắc đến cả một vài chuyện bí mật của Hoàng đế và Đông cung Thái Tử trong triều. Trương Nguyên tập trung lắng nghe, tuy rằng hiện tại hắn không có sức ảnh hưởng với triều đình, nhưng hiểu rõ hơn một chút tình hình thời sự cũng tốt. Trương Nhữ Lâm quay đầu lại nhìn, thấy hai hậu bối ngồi ở một bên chăm chú lắng nghe, liền nói:

- Trương Đại, Trương Nguyên, hai người về trước đi.

Trương Nguyên và Trương Đại đành phải cáo từ, hai người ra khỏi công đường thì đã có mấy nô bộc trẻ tuổi đứng chờ Trương Đại ở đình Giới Thạch. Vũ Lăng - thư đồng của Trương Nguyên cũng chờ ở đây, liền cùng nhau trở về.

Trương mẫu Lã thị thấy con trai trở về, vui mừng nói:

- Con ngồi xuống đây, mau kể cho mẫu thân nghe chuyện ở học thự hôm nay thế nào? . Tiểu Vũ kể không rõ ràng.

Vũ Lăng không phục nói:

- Thái thái, Tiểu Vũ chỉ đứng ngoài cửa lớn, không được vào trong, dù sao thì đại khái câu chuyện chính là như vậy, thiếu gia thắng, tên họ Diêu cò mồi bị thua, Dương tú tài có họ hàng thân thích với gã cũng bị nhốt vào nhà lao của huyện.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Bây giờ ngồi xuống kể lại chi tiết đầu đuôi ta nghe xem chuyện ở học thự rốt cuộc là chuyện như thế nào?

Hai nha đầu Y Đình, Thỏ Đình cũng đều chạy qua đồng tai nghe kể chuyện, Trương Nguyên liền đem việc thi đấu bát cổ ở Minh Luân đường ra sao, rồi việc tất cả mọi người đều tỏ ý khinh thường Diêu Phục ra sao, Diêu Phục là tên tiểu nhân bỉ ổi vô sỉ, không từ một thủ đoạn xấu xa như thế nào. Đại tông sư đã trừng trị cậu cháu họ Diêu như thế nào, tất cả đều kể hết. Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Con quả thực là may mắn, đại tông sư kia sớm không đến, muộn không đến, mà lại đến đúng lúc này. Cuối cùng Diêu Phục vẫn là không thoát được.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Không phải Đại tông sư đến đúng lúc, mà là con tính toán khéo léo, vả lại, cho dù Đại tông sư tới muộn vài ngày cũng không sao. Diêu Phục luôn chạy không thoát cửa ải này đâu. Nói:

- Đúng vậy ạ, Đại tông sư đến xử lý nhanh gọn, dứt khoát, quyết đoán, Diêu phục đúng là xui xẻo rồi.

Nhớ tới việc Thương Chu Đức mời hẳn ngày mai đến Hội Kê ngắm hoa cúc, chuyện này nhất định phải báo cho mẫu thân biết, Trương Nguyên liền bảo ba người Vũ Lăng, Y Đình, Thỏ Đình lui xuống trước, rồi mới nói:

- Con có chuyện này muốn nói với mẫu thân.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Chuyện gì, chuyện gì mà trịnh trọng như vậy?

Trương Nguyên liền kể lại chuyện gặp Thương Chu Đức bên cầu cho mẫu thân nghe, Trương mẫu Lã thị có chút giật mình nói:

- Mời con ngắm hoa cúc, đây là có ý gì?

Trương nguyên mỉm cười, nói:

- Mẫu thân vẫn chưa rõ sao?

Trương mẫu Lã thị trừng to mắt, vừa mừng vừa sợ nói:

- Nói như vậy, Thương thị là có ý với con, Thương thị có ý gả nữ nhi của họ cho con rồi?

Trương Nguyên chỉ cười không nói.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Việc này tất nhiên là tốt, trước kia ta còn lo nhà họ Thương là nhà quan lại sẽ không coi dòng họ Đông Trương chúng ta ra gì, đúng rồi, vài ngày trước mẫu thân có sai người hỏi thăm một chút xem nữ nhi Thương thị kia là người như thế nào, cô gái này không bó chân đấy, như vậy không được tốt lắm.

Trương Nguyên nói:

- Con không thích người phụ nữ bó chân, con đã nói rồi, con sẽ không lấy cô gái nào bó chân đâu.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Con đã nói khi nào, sao ta chưa từng nghe con nói qua vậy? Vì nương biết, con ta là một người tài đức vẹn toàn nên có tình ý với nữ nhi Thương thị nhà người ta rồi nên, cho dù nàng ta không bó chân cũng không sao.

Trương Nguyên nói:

- Con thường nghe mẫu thân kêu đau chân, trong lòng cảm thấy rất chua xót, cho nên mới nghĩ như vậy.

Trương mẫu Lã thị cúi đầu nhìn đôi chân bị bó của mình, khẽ thở dài một tiếng, nói:

- Tất cả mọi người đều bó chân, không bó sẽ bị người khác chê cười, sợ bị người khác xem thường.

Trương Nguyên nói:

-Chân lớn hơn một chút thì có làm sao, chỉ cần con thích, mẫu thân không ghét bỏ, vậy thì mọi việc đều đại cát.

Trương mẫu Lã thị nghe con nói vậy cười rộ lên:

-Con ta nóng lòng cưới vợ như vậy sao?

Trương Nguyên vội hỏi:

- Đâu có đâu có, con chỉ nói vậy thôi, phong tục là do thói quen mà thành, hà cớ gì phải làm theo phong tục, chỉ cần mình thích là được rồi.

Trương mẫu Lã thị gật đầu nói:

- Con nói đúng, vậy khi nào thì chúng ta mời bà mối đến cầu hôn?

Trương Nguyên nói:

- Đợi ngày mai sau khi con ngắm hoa cúc về sẽ quyết định sau.

Trương mẫu Lã thị lại nói:

- Chung thân đại sự của con, vẫn phải viết thư báo cho phụ thân con biết mới được.

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai trở về con sẽ viết thư cho phụ thân.

Trương mẫu Lã thị nghe con nói như vậy, khẽ mỉm cười, thầm nghĩ: “Xem ra con mình rất thích nữ nhi nhà họ Thương kia, quả thật là gấp không thể chờ được nữa rồi.”

Vũ Lăng tới báo Lỗ Vân Cốc tiên sinh đã đến đây. Trương Nguyên liền đi tới tiền sảnh, trông thấy Lỗ Vân Cốc và cháu gã là Lỗ Vân Bằng cũng đang đi tới. Lỗ Vân Bằng vừa nhìn thấy Trương Nguyên liền cúi người bái lạy, luôn miệng nói suốt đời không quên ân đức của Trương thiếu gia. Trương Nguyên vội vàng đỡ dậy, mời họ ngồi xuống nói chuyện.

Chú cháu Lỗ Vân Cốc đến mời Trương Nguyên tới dự tiệc, Trương Nguyên liền đồng ý ngay, lần trước đã nhận lời với Lỗ Vân Cốc, nếu thắng Điều Phục thì phải cùng gã uống một trận thỏa thích.

Chương 98: Xuân mộng.

Từ hiệu thuốc bắc Lỗ thị bên cầu Sương Lộ trở về đã là đầu giờ Hợi. Lỗ Vân Cốc mang theo một cây đèn lồng đưa hai chủ tớ Trương Nguyên và Vũ Lăng đi qua phủ Học Cung thì thấy ở hàng rào trúc cạnh cửa nhà Trương Nguyên cũng treo một chiếc đèn lồng. Trong đêm đông giá rét, ánh đèn lồng ấm áp lòng người, Lỗ Vân Cốc cười nói:

-Giới Tử, ngu huynh tiễn đệ tới đây thôi. Tới nay ép đệ uống mấy chén, ta sợ mẫu thân đệ sẽ trách cứ ta đó.

Trương Nguyên nói:

-Không sao, không sao. Vân Cốc huynh cứ về đi. Đi đường cẩn thận.

Rồi hẩn chấp tay cáo từ, cùng Vũ Lăng bước nhanh đến hàng rào trúc cạnh cửa nhà mình, giơ tay tháo lồng đèn treo chỗ khe

hở ở cửa kia xuống, đẩy cửa đi vào thì thấy một bóng dáng nhỏ bên cánh cửa chính, hai cái búi tóc trên đầu run lên một cái, rồi có tiếng nói:

-Thiếu gia đã trở về.

Rồi người đó chạy ra đỡ lồng đèn trong tay Trương Nguyên. Thấy thế Trương Nguyên bèn hỏi:

-Thỏ Đình, trời lạnh như vậy sao ngươi lại ngồi ở cạnh cửa vậy?

Thỏ Đình bảo:

-Là thái thái dặn nô tỳ như vậy.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Làm sao mẫu thân lại bảo nàng ngồi bên cạnh cửa như vậy. Hừ, tiểu cô nương này thật ngốc.

Đại Thạch Đầu cũng từ trong phòng chạy ra nói:

-Thiếu gia đã về.

Liền lấy một cây gậy trúc chặn ngang cửa lại, rồi đi theo Trương Nguyên vào cửa chính, lại đóng cửa lớn lại, nói:

-Thiếu gia, lúc chập tối có mấy tú tài đến tìm thiếu gia. Ta đều nói với họ là thiếu gia đi ra ngoài dự tiệc rồi.

Trương Nguyên hỏi:

-Có lưu lại danh thiếp không?

Đại Thạch Đầu nói:

-Đều là những tú tài vùng khác, cái gì mà ở Tiêu Sơn, rồi Thượng Ngu, Hàng Châu gì đó thì phải. Có người xưng tên nhưng ta cũng không nhớ được. Chỉ có một tú tài để lại danh thiếp thôi, để ta mang tới cho thiếu gia.

Rồi gã chạy như bay đi lấy một tấm danh thiếp dài bảy tấc, rộng ba tấc. Trương Nguyên nhận danh thiếp rồi lấy đèn lồng soi vào xem, trên mặt thiếp là sáu chữ Khải được viết rất rõ ràng: “Hữu sinh Nguyễn Đại Thành bái”

“Nguyễn Đại Thành!”

Trương Nguyên có chút kinh ngạc. Nguyễn Đại Thành cũng đến Thiệu Hưng xem hội bát cô hay sao? Nguyễn Đại Thành có lẽ không phải người Chiết Giang, mà là người thành Lệ Đồng ở Nam Trục thì phải. Gã bây giờ chắc vẫn chỉ là chú sinh. Vì theo như vở kịch “Đào Hoa Phiến” thì Nguyễn Đại Thành này đã tham gia vào hoạn đảng, rồi từ đó đã để lại tiếng xấu muôn đời. Đương nhiên, cho tới thời điểm hiện tại thì những chuyện đó vẫn còn chưa xảy ra. Lý Hương Quân, Hầu Hướng Tông còn chưa xuất hiện. Lúc này Nguyễn Đại Thành vẫn chỉ là một tài tử phong lưu tinh thông hí khúc, là đệ tử của Cao Phàn Long thuộc đảng Đông Lâm, vẫn là người mang tiếng tốt.. Trương Nguyên hỏi:

-Nguyễn tú tài này có để lại lời nhắn nào không?

Đại Thạch Đầu nói:

-Nguyễn tú tài nói là ngày mai sẽ lại tới báii kiến.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, thầm nghĩ: “Ngày mai ta còn có việc hệ trọng, liên quan mật thiết tới đại sự cả đời ta, , đâu thể ở nhà chờ Nguyễn Đại Thành người được.”

Rồi hắn bỏ danh thiếp vào trong tay áo, đi theo sau tiểu nha đầu cầm đèn lồng dẫn vào nội viện, lại hỏi Thỏ Đình:

-Đã cho Tuyết Tinh ăn cỏ đậu chưa?

Thỏ Đình nói:

-Đã cho ăn rồi ạ. Thiếu gia mau đến xem đi, chuồng la đã xây xong rồi. Ban đêm Tuyết Tinh sẽ không bị lạnh nữa.

Đêm đông trời rất lạnh, bạch la Tuyết Tinh không thể ở phía ngoài vườn lạnh lẽo được. Mấy ngày trước Trương Nguyên đã bảo Thạch Song tìm một thợ đá đến xây một cái chuồng nhỏ ở góc vườn để ban đêm bạch la có chỗ nghỉ tạm. Thỏ Đình những lúc rảnh rỗi thường ngồi sau vườn nhìn cái chuồng mãi không thấy chán. Trương Nguyên nói:

-Được, ta sẽ đi xem. Ta đi chào mẫu thân một tiếng trước.

Rồi hắn đứng ở dưới sân nhà hướng nam, nói vọng lên lầu :

-Mẫu thân, hài nhi đã về rồi.

Trương mẫu La thị liền vội vã đi ra hành lang trên lầu, nói giọng trách móc:

-Muộn như vậy con mới trở về. Con đi uống rượu phải không ?

Trương Nguyên nói:

-Con đã uống hai chén với cùng Vân Cốc tiên sinh, đều là rượu nếp thôi.

Trương mẫu Lã thị nói:

-Vậy con hãy khăn trương rửa mặt rồi nghỉ ngơi sớm đi, ngày mai còn có việc quan trọng.

Trương Nguyên vâng lời, thấy mẫu thân trở về phòng thì đi cùng Thỏ Đình, Vũ Lăng ra chỗ cái chuồng ở vườn sau. Cửa chuồng bằng gỗ thông, vẫn còn chưa hết mùi Tùng Hương. Đẩy cửa gỗ thông ra, cầm đèn lồng chiếu vào thì thấy bạch la Tuyết Tinh đang đứng ở một góc chuồng, mũi nó thở ra những tiếng phì phì. Thỏ Đình đưa đèn lồng cho Vũ Thăng, đi đến xem bạch la rồi quay đầu lại nói:

-Thiếu gia, ban đêm lúc Tuyết Tinh ngủ nó cũng đứng. Nó cứ đứng như vậy không mệt sao?

Trương Nguyên cười nói:

-Giống la, ngựa chính là như vậy đấy, ít khi nằm xuống bởi vì bất cứ lúc nào nó cũng chuẩn bị tư thế để chạy.

Nhìn căn chuồng này cũng nhỏ, chỉ nuôi một con gia súc chắc là đủ rộng rãi.

Hắn nhìn Tuyết Tinh một lát rồi quay về tắm rửa bởi ban nãy hắn đã uống khá nhiều rượu. Ban nãy hắn đã nói dối mẫu thân, rượu kia không phải là rượu nếp mà là rượu Lan Khê Kim Bàn Lộ. Uống khá nhiều nên hắn đã say bốn năm phần, trần trọc mãi mà vẫn không tài nào chợp mắt được. Lúc sau, khi đã chìm vào giấc ngủ rồi thì hắn lại bắt đầu nằm mơ. Hắn mơ thấy mình đang thi hương ở Nam Kinh, còn vì sao không thi hương ở Hàng Châu mà lại đi Nam Kinh thì trong mơ không thấy giải thích. Sau ba cuộc thi, trong khi chờ đợi yết bảng, hắn đi uống rượu trên thuyền cùng bạn học ở sông Tần Hoài thì vừa lúc gặp danh kỹ Lý Hương Quân. Ánh mắt Lý Hương

Quân đưa đẩy, gọi hắn là Hầu công tử. Bị sửa họ như vậy hắn cũng không cảm thấy có gì bất ổn, có một điều lạ là dường như dung mạo của Lý Hương Quân có phần rất giống với Thương Đạm Nhiên mà hắn đang thầm thương trộm nhớ. Khi đang mải mê thưởng thức thơ rượu xướng họa thì hắn nghe có người hô to:

- Không xong, không xong rồi, hung thần Nguyễn Đại Thành đến rồi!”

Hắn vừa đi từ dưới thuyền đi lên bờ nhìn thì bắt gặp Nguyễn Đại Thành. Nhưng...đây chẳng phải là Diêu cò mỗi hay sao? Vì sao tên Nguyễn Đại Thành này lại giống Diêu cò mỗi đến vậy? Gã vừa nhìn thấy hắn thì kinh hãi thất sắc, lập tức quay đầu bỏ chạy. Hai bờ sông Tân Hoài vang lên tiếng hoan hô reo mừng vì Hầu công tử đã tống khứ tên hung thần Nguyễn Đại Thành đi. Ánh mắt của Lý Hương Quân lại nhìn hắn rất đa tình, ngọt ngào nói:

-Hầu công tử, thiếp nguyện dâng thân cho chàng, cùng chàng thưởng thức hoa cúc.

Buổi sáng tỉnh lại, Trương Nguyên vẫn còn nhớ rõ như in giấc mơ kia, cảm thấy có chút tiếc nuối, rồi lại tự cười chính mình. Hắn nằm trên giường, bảo Vũ Lăng ở gian ngoài nhanh chóng căn dặn dưới bếp chuẩn bị nước cho hắn tắm rửa. Vũ Lăng lẩm bẩm:

-Không phải đêm qua thiếu gia đã tắm rồi sao. Tại sao lại phải tắm nữa?

Trương Nguyên nhin cười nói:

-Đừng có lời thôi, khăn trương lên đi.

Thấy Vũ Lăng đứng dậy, hắn liền quăng mình xuống giường, cười to vài tiếng, nghĩ thầm: “Ta như vậy coi như là đã lớn rồi sao. Làm sao lại có chuyện trùng hợp như thế, vừa đêm qua mơ thấy thì hôm nay ta đã phải tới thăm hỏi Thương thị ở Hội Khê. Đây là ý trời chăng?

Lại nghĩ: “Trong giấc mộng, Lý Hương Quân kia nói chuyện rất kỳ lạ. “Nguyện hiến dâng cho chàng, cùng thưởng thức hoa cúc”. Câu này ẩn chứa hơi nhiều ngụ ý sâu sa đó nha.

Giấc mộng kia càng về sau càng lung tung lộn xộn, không biết tiếp tục thế nào nữa. Hắn tắm rửa rồi vừa ăn sáng xong thì Đại Thạch Đầu chạy vào báo rằng có người tới đón thiếu gia.

Trương Nguyên vừa bước ra ngoài thì đã trông thấy một cỗ xe ngựa đã đợi sẵn ở ngoài hàng rào trúc. Hai người hầu đứng bên xe chính là hai người bên cạnh Thương Chu Đức, nhìn mặt khá quen. Còn có một người quản gia dáng vẻ chỉnh chu, khuôn mặt tươi cười, chấp tay trước ngực thi lễ, nói:

-Trương công tử, lão gia nhà ta sai tiểu nhân tới đón Trương công tử đi thưởng thức hoa cúc.

Thương Chu Đức thật là nhiệt tình chu đáo.

Sớm như vậy đã phái xe ngựa đến đón em rồi tương lai rồi.

Vì có giấc mộng xuân đêm qua, Trương Nguyên nghe đến hai chữ “thưởng cúc” thì có cảm giác hơi khác thường, liền cười nói:

-Làm phiền quản gia rồi, mời vào uống chén trà trước đã.

Người quản gia kia nói:

-Không dám quấy rầy. Trương công tử, mời lên xe. Lão gia nhà ta đang đợi công tử đến đó.

Trương Nguyên để bọn họ chờ một chút, hắn đi vào báo cho mẫu thân một tiếng. Trương mẫu Lã thị thấy người nhà Thương thị coi trọng con mình như vậy nên cũng vui mừng, nhưng vẫn không quên nhắc nhở:

-Con chớ quên cho tôi tờ tiền thưởng. Lần này đi thăm hỏi, chưa cần tặng lễ cho Thương Chu Đức, nhưng tôi tờ thì cần phải thưởng tiền.

Trương Nguyên liền bảo Vũ Lăng thưởng tiền cho người quản sự, hai người hầu xe và phu xe, mỗi người một ít tiền. Ban đầu bốn người từ chối không nhận. Trương Nguyên phải nói mãi họ mới chịu nhận tiền, luôn miệng nói tạ ơn, ai nấy đều tỏ ra vui vẻ.

Trương Nguyên đang định lên xe ngựa thì nghĩ tới một chuyện, liền gọi Đại Thạch Đầu đến, dặn dò:

-Nếu như Nguyễn tú tài hôm nay đến thì người nói ta có việc đi Hội Kê, bảo hắn lưu lại địa chỉ, đợi khi ta trở về sẽ đi thăm

hỏi hấn.

Dứt lời hấn lên xe ngựa. Vũ Lăng và quân sự của Thương gia cùng hai người hầu đi bộ theo, tiến về phía Hội Kê.

Xe ngựa mới đi được một khắc thì Hầu Huyện tôn sai nô bộc đến nhà Trương Nguyên, mời hấn tới huyện nha, nói huyện Tôn đại nhân có việc muốn thương lượng cùng hấn. Tên nô bộc kia nghe Trương Nguyên đã đi Hội Kê thì dặn dò lại Đại Thạch Đầu:

-Khi thiếu gia người về thì hãy bảo cậu ấy mau chóng tới gặp huyện Tôn đại nhân.

Người của huyện nha vừa mới đi khỏi thì Đại Thạch Đầu trông thấy Nguyễn tú tài ngày hôm qua đang cùng một đám bạn từ xa kéo tới. Đại Thạch Đầu không đợi Nguyễn tú tài đến gần, liền chạy ra hàng rào trúc ngoài cửa, lớn tiếng nói:

-Nguyễn tú tài, thiếu gia nhà ta đi Hội Kê rồi. Xin Nguyễn tú tài để lại địa chỉ, thiếu gia nhà ta sẽ đến thăm đáp lễ.

Nguyễn Đại Thành kinh ngạc bật cười, dừng lại nói:

-Duyên khan nhất diện, duyên khan nhất diện. (Duyên chỉ gặp được một lần)

Rồi cất giọng nói:

-Nói cho thiếu gia nhà người biết, hôm nay Nguyễn Đại Thành ở Đồng Thành phải rời khỏi đây rồi. Về sau có duyên sẽ gặp lại.

Đại Thạch Đầu tai thính, nghe Nguyễn tú tài liên tục nói hai câu “Duyên khan nhất diện” thì không biết là có ý gì, nhưng nghĩ là việc quan trọng, bèn quay đầu lại, thấy đệ đệ Tiểu Thạch Đầu đang tựa vào cạnh cửa ăn bánh nếp thì dùng giọng kẻ cả của huynh trưởng, nói:

-Người chỉ biết có ăn thôi. Ngày lễ ngày tết chủ nhà đều cho người một phần tiền thưởng, người lại ăn không ngồi rồi như vậy. Mau, mau giúp ca ca ghi nhớ một chút. Trí nhớ của người tốt hơn ta. Ta sợ là lát nữa chơi xong sẽ quên mất. Tên của mấy tú tài hôm qua ta cũng đều quên cả rồi.

Tiểu Thạch Đầu miệng đang nhai bánh, ngồm ngoàm nói:

-Nhớ cái gì?

Đại Thạch Đầu nói:

-Viễn thiên di diện, viễn thiên di diện. (Ngàn lần không gặp nữa) Là câu mà vừa rồi Nguyễn tú tài kia nói đó. Người đừng có tham ăn như vậy, chuyên tâm mà ghi nhớ vào đầu ấy. Cố nhớ đi, đừng để làm lỡ chuyện của thiếu gia.

Tiểu Thạch Đầu cố nuốt miếng bánh xuống, nhắc lại:

-Nguyên khiếm nhất mệnh. Nguyên khiếm nhất mệnh.
(Nguyên khiếm nhất mệnh, đồng âm với viễn thiên di diện: nghĩa là nguyện nợ một mạng). Được rồi, ca ca, ta đã nhớ rồi. Huỳnh yên tâm đi chơi đi.

Trương Nguyên ngồi trên xe ngựa, kéo màn cửa sổ lên nhìn cảnh hai bên phố, cảm thấy hình như có chút gì đó không giống như ngày thường khi hắn vẫn thường đi bộ. Chẳng lẽ vì hôm nay tinh thần hắn đặc biệt phấn chấn?

Thời tiết hôm nay vẫn trong xanh giống như hôm qua, một ngày gió mát trăng thanh, cũng là thời điểm hoa cúc nở muộn. Những bông cúc trong nhà Thương thị ở Hội Kê cũng đua nhau khoe sắc thật là một cảnh tượng tuyệt vời.

Thương thị ở Hội Kê tập trung ở góc đông dưới chân núi Bạch mã ở Hội Kê, phía trước là Đông Đại Trì. Đông Đại Trì chẳng khác gì một con sông đào bảo vệ thành đông ở Hội Kê. Giám hồ và kênh đào thông với nhau. Thuyền bè lui tới khiến Hội Kê trở thành một nơi phồn hoa sầm uất. Xe ngựa đi từ phía nam thành tây, đi xuyên qua Hội Kê, men theo Đông Đại Trì nửa dặm, chuyển hướng đến phía tây, thì chẳng mấy chốc sẽ đến trước cổng lớn Thương phủ.

Chương 99: Thiếu nữ đá cầu.

Tòa nhà lớn với năm gian chín chái, mặt nam sát đường, mặt bắc gần hồ, trong nhà lát gạch thùy vũ, mái lợp ngói thiện, dáng vẻ hết sức uy nghi. Mái nhà và mái hiên đều được sơn màu xanh. Tường ngoài cao, mở rộng và sâu hút vào bên trong. Hai bên còn có hành lang, kho bếp, các căn phòng được bố trí

tầng tầng lớp lớp, tạo thành một kiến trúc khổng lồ. Thương thị ở Hội Kê là một gia đình quan lại bề thế, không thua gì dinh trạch nguyên Tây Trương ở Sơn Âm.

Xe ngựa dừng lại trước cửa tòa nhà lớn của Thương thị. Trương Nguyên xuống xe thì liền trông thấy sáu chiếc công gỗ đều được mở ra, một đám người ra đón. Phía trước là Tiểu Cảnh Huy sáu tuổi, cô bé đang ra sức kéo tỳ nữ Phương Hoa về phía trước. Tỳ nữ Phương Hoa vốn muốn giữ không cho cô bé chạy loạn lên, giờ ngược lại lại bị cô bé kéo cho ngã nghiêng lão đảo.

-Trương công tử ca ca, ta chỉ cần nghe tiếng xe ngựa là biết Trương công tử ca ca đến rồi.

Tiểu Cảnh Huy gạt tay tỳ nữ Phương Hoa ra, chạy đến trước mặt Trương Nguyên. Như chợt nhớ ra điều gì, hai cánh tay nhỏ của cô bé liền đan nhau đặt lên trong bụng, thân mình hơi khom, đầu gối khẽ cong, hai mắt sáng trong nhìn xuống mũi chân mình, cô bé vén áo lên thì lộ với Trương Nguyên một cách rất chuẩn mực. Tiếng nói trong trẻo không to mà cũng không nhỏ, nói:

-Chào Trương công tử ca ca.

Tiểu Cảnh Huy sáu tuổi mặc chiếc áo gấm lông chồn dày nên trông có chút mập mạp nhưng dáng điệu rất đáng yêu.

Trương Nguyên vội vàng đáp lễ:

-Cảnh Huy tiểu thư vẫn khỏe chứ?

Hắn nhìn thấy Thương Chu Đức dẫn một đám người ra đón, trong lòng cảm thấy ấm áp. Mặc dù là lần đầu tiên đến nhưng thấy thân thiết giống như về nhà mình vậy, cảm giác này thật thích. Vậy là coi như hắn chắc chắn sẽ được làm con rể Thương thị rồi.

Thương Chu Đức và hai huynh đệ cùng gia tộc đến tận cổng đón Trương Nguyên, dẫn Trương Nguyên đi vào trong nhà. Toà nhà lớn có tổng cộng năm gian, đầu tiên là đi qua sảnh môn, hai bên có phòng ốc, tiếp đó phải đi qua một đình viện nữa rồi mới tới sảnh chính, chính đường có một cặp câu đối: “Tụng đọc thi thư” (Đọc thông thi thư), đây là lời dạy của vua Nghiêu

và Thuần; và câu “Canh điền tặc tỉnh”(cày ruộng đào giếng), đây là lời của vi Hoàng đế.

Ngoài chính sảnh có chín cái ghế gỗ màu vàng hoa lê. Trong tình thế chủ nhiều khách ít thế này, Trương Nguyên ngồi ở đó có chút trợ trợ.

Khi uống trà nói chuyện phiếm đều là do Thương Chu Đức lên tiếng hỏi, Trương Nguyên trả lời. Thương Chu Đức hỏi về chuyện Minh Luân đường ngày hôm qua, Trương Nguyên kể lại tỉ mỉ đầu đuôi, trên cuộc thi đấu bát cổ ở Nho học xét về tương quan lực lượng có thể coi là một chọi lại ba. Điều Phục hao tổn biết bao tâm trí, tìm mọi cách làm khó dễ, cuối cùng phải nhận lấy thất bại thảm hại. Đám người Thương Chu Đức nghe vậy vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Đường đường là tú tài lại vô sỉ đến mức như thế, thật sự là hiếm thấy. Kết quả cuộc đấu bát cổ đã được định đoạt, Điều Phục đã không còn khả năng lật ngược tình thế được nữa. Trương Nguyên giờ thanh thế đã vang xa, đến cả đại tông sư cũng hết lời khen ngợi hân. Tiếc là năm nay không mở kỳ thi, nếu không đại tông sư sẽ lập tức đặc cách cho Trương Nguyên trở thành tú tài, bởi vậy chỉ có thể chờ đến năm sau mà thôi. Năm nay Trương Nguyên mới mười lăm tuổi. Đến năm mười bảy tuổi đỗ sinh đồ vẫn còn được xem là trẻ. Thương Chu Đức hỏi:

-Nghe nói trước kia bệnh mắt của Trương công tử rất nguy kịch. Giờ đã khỏi chưa?

Lời này giống như là kiểm tra tình trạng sức khỏe trước hôn nhân vậy. Trương Nguyên dè dặt trả lời:

- Bệnh đau mắt của văn bối là bị đột phát đầu tháng tư, chủ yếu là do bên trong cơ thể nhiệt khí quá thịnh, vốn tính tình nóng nảy lại quá ham thích đồ ngọt nên mới thành ra như vậy. May nhờ danh y Lỗ Vân Cốc tiên sinh chữa trị tận tình chu đáo, đến trung tuần tháng bảy đã cơ bản khỏi hẳn. Lỗ tiên sinh còn dặn dò về sau phải dưỡng mắt, chớ để mắt làm việc quá sức gây tổn hại tới thị lực.

Thương Chu Đức nói:

-Vậy Trương công tử đọc sách quá chuyên cần cũng không ổn.

Trương Nguyên nói:

-Cho nên hiện tại vẫn bồi lấy việc nghe sách là chính, đọc sách là phụ.

Thương Chu Đức cười nói:

-Được. Trương công tử có tài nghe một lần nhớ ngay. Rất tốt, rất tốt.

Thương Chu Đức vốn có một chút bản khoản nhưng nghe Trương Nguyên nói vậy thì đã gạt bỏ được hết, lại hỏi Trương Nguyên một vài chuyện trong nhà, về chuyện cha của Trương Nguyên là Trương Thụy Dương, rồi chuyện tỳ phụ của Trương Nguyên là Lục Thao. Đồng thời gã cũng xem xét rất kỹ thần thái của Trương Nguyên. Trương Nguyên không kiêu không nóng nảy, thần thái đạo mạo nho nhã, trả lời thì luôn rất rõ ràng minh bạch.

Thương Chu Đức rất mừng, thầm nghĩ: “Tiểu muội Đạm Nhiên tới vườn Thương Đào, không thích Trương Ngạc của Tây Trương mà lại chắm chú Trương Nguyên ở Đông Trương này, quả nhiên là có con mắt tinh đời. Đây quả là một cuộc nhân duyên tốt.

Hơn nữa gia thế của Trương Nguyên cũng không tệ. Bàn về Trương thị ở Sơn Âm, tuy rằng có chút thanh bản, nhưng chỉ cần có công danh thì điền sản nô bộc tự nhiên sẽ đến thôi. Hơn nữa, rõ ràng là Trương Nguyên cũng biết rõ hôm nay ta mời hấn đến đây là vì việc gì. Ta hỏi hấn những việc vặt vãnh không đâu, hấn vẫn kiên nhẫn đáp lại, xem ra là rất có thành ý. Tốt lắm, tốt lắm. Chỉ có điều Trương Nguyên tự xưng là “văn bồi”, cách xưng hô như vậy có chút không ổn. Nếu như gã tiểu muội Đạm Nhiên cho hấn thì hấn chính là em rể ta, hấn xưng “văn bồi” thì không được rồi. Tiểu Huy lại gọi hấn là “Trương công tử ca ca”, thật sự là loạn, loạn quá!. Ừ, giờ cũng không vội sửa lại, đợi sau khi đính hôn hấn nói.”

Tỳ nữ Phương Hoa nắm tay hai tỳ muội Thương Cảnh Huy và Thương Cảnh Lan. Ba người đứng ở sảnh bên, từ cửa nhỏ nhòm vào chính sảnh xem Trương Nguyên nói chuyện với các bậc tiền bối của Thương thị. Tiểu Cảnh Huy nhẹ giọng hỏi Thương Cảnh Lan:

-Tỷ tỷ, thúc muốn kiểm tra tài nghệ Trương công tử ca ca sao? Trương công tử ca ca phải trả lời thật nhiều vấn đề, mà đều

đáp đúng cả. Xem thúc phụ cười vui đến như vậy kìa.

Thương Cảnh Lan nói còn nhỏ hơn, lại tỏ ra có chút đắc ý:

-Muội không hiểu sao, là thúc phụ muốn gả Đạm Nhiên cô cô làm vợ Trương công tử đấy.

Cảnh Huy giật mình, cặp mắt sáng mở to, con ngươi đen lánh, cái miệng nhỏ nhắn hơi mở rộng ra.

Tỳ nữ Phương Hoa sợ tiểu Cảnh Huy nói lớn tiếng thì vội vã cúi người ôm lấy nàng, lui về sau sảnh bên. Thương Cảnh Lan cũng đi theo, nói giọng trách móc:

-Nhà có khách mà muội nói lớn như vậy, như vậy là thất lễ có biết không!

Thương Cảnh Huy nhú hai hàng lông mi, nói:

-Tiểu cô cô bị gả cho Trương công tử ca ca, vậy là chẳng phải ta sẽ không còn có tiểu cô cô nữa sao?

Thương Cảnh Lan cười cười, tỏ vẻ muội muội vẫn còn ngây thơ về vấn đề này, nàng chẳng thèm trả lời.

Tỳ nữ Phương Hoa vội vàng nói:

-Sao lại không có cô cô nữa? Đạm Nhiên đại tiểu thư vẫn là cô cô của tiểu thư Cảnh Huy mà. Bất cứ lúc nào tiểu Huy cũng có thể tới thăm tiểu cô cô, còn cả Trương công tử nữa.

Thương Cảnh Huy lập tức vui vẻ hẳn lên, quay sang hỏi Thương Cảnh Lan:

-Sao tỷ tỷ không nói trước việc này chứ, làm ta chẳng biết gì cả

Thương Cảnh Lan nói:

-Ai bảo muội cứ đặt mình xuống là ngủ khò khò rồi. Là ta nghe trộm mẫu thân và Lương mục nói chuyện với nhau nên mới biết đó, hì hì.

Tiểu hài tử tuy rằng còn nhỏ nhưng rất lanh lợi, nhìn có vẻ như không chú ý nghe nhưng thật ra lại đã nghe hết bí mật từ đầu chí cuối không sót một chi tiết nào. Thương Cảnh Huy lắc lắc thân mình tỏ vẻ không chịu:

-Sao tử tử không gọi ta tỉnh dậy . Tử tử không ngoan nha, tử tử giả vờ ngủ.

Thương Cảnh Lan bấu môi nói:

-Sao nóita không ngoan. Là tại muội tham ngủ, không nghe được chuyện thú vị, còn trách được ai đây.

Thương Cảnh Huy cứ giãy nẩy trong lòng tỳ nữ Phương Hoa, rồi lại nhảy xuống dưới đất, nói:

-Ta đây sẽ tự mình đi hỏi tiểu cô cô.

Tỳ nữ Phương Hoa vội vàng giữ nàng lại, nói:

-Không thể đi hỏi Đạm Nhiên đại tiểu thư được, cô cô sẽ xấu hổ đấy.

Thương Cảnh Huy “ồ” lên một tiếng, giơ tay ôm lấy tỳ nữ Phương Hoa, sau đó ghé vào bên tai Phương Hoa nhỏ giọng hỏi:

-Phương Hoa, tiểu cô cô gả cho Trương công tử ca ca chuyện này là thế nào?

Phương Hoa đáp:

-Chính là thành thân, kết làm vợ chồng đó

Tiếng nói của Thương Cảnh Huy càng nhỏ hơn, hỏi:

-Kết làm vợ chồng là chuyện gì?

Khi hỏi chuyện này, tiểu cô nương này còn biết thẹn thùng, khuôn mặt nhỏ nhắn úp vào bên cổ của tỳ nữ Phương Hoa, không dám ngẩng đầu lên.

Tỳ nữ Phương Hoa cũng chỉ mới mười sáu tuổi, chuyện nam nữ chưa hiểu rõ hết, cổ lại bị tiểu Cảnh Huy làm cho ngứa ngáy nên cười hì hì, rụt cổ lại nói:

-Đúng vậy, chính là hai người có thể ở chung một chỗ với nhau, không xa rời nhau.

Thương Cảnh Huy lại “ồ” lên một tiếng. Cái đầu nhỏ gật gật, dường như đã hoàn toàn hiểu rõ nên không hỏi thêm gì nữa. Điều này cũng khiến cho tỳ nữ Phương Hoa thở phào một hơi nhẹ nhõm.

Ở trong chính sảnh, Thương Chu Đức có mấy lời không tiện nói ở chỗ đông người, bèn nói:

-Mời Trương công tử đến thư phòng của đại huynh ta ngồi ngắm cảnh và thưởng ngoạn thi họa. Ta cũng còn có một số chuyện muốn đàm luận với Trương công tử.

Trương Nguyên liền đứng dậy, cúi chào những người nhà họ Thương khác đang ngồi đó rồi cùng Thương Chu Đức đi qua một đình viện. Thương Chu Đức dẫn hắn đi vào một thư phòng lớn, trong đó có rất nhiều tủ sách và đồ cổ, nói:

-Đây là nơi trước kia đại huynh ta vẫn hay đọc sách. Đại huynh ta chính là phụ thân của hai tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy, hiện đang làm quan ở kinh thành. Huynh ấy rất thích sưu tập tranh chữ. Mời Trương công tử cứ xem tự nhiên.

Trương Nguyên hồ thẹn nói:

-Vẫn bồi chỉ biết đọc vài câu bát cổ, về thi họa chưa kịp học qua.

Thương Chu Đức mỉm cười nói:

-Triều đại nào phải cũng lấy khoa cử làm gốc rễ để lập quốc. Người đọc sách đều lấy công danh làm đầu rồi mới nghĩ tới những chuyện khác. Năm đó đại huynh ta cũng là chuyên về bát cổ, sau đó thi đậu tú tài rồi mới có tâm tư sưu tập thưởng thức tranh chữ đó chứ.

Nói xong y liền mở một bức họa đang cuộn tròn, đó là bức “ngựa phi nước đại”, nói:

-Đây là bức vẽ tuần mã Tào Bá của Triệu Tùng Tuyết, phía trên còn có thơ của Nam Đường Vương Ngọc Lâm. Tất cả đều đạt tới độ tinh thâm kỳ diệu.

Khi Trương Nguyên đang thưởng thức bức thi họa của Triệu Mạnh, Thương Chu Đức lại mở một cuộn tranh khác, giấy mực vẫn còn mới. Bức họa vẽ một cây tử đằng, một thiếu nữ đang đá cầu, hai con bướm bay lượn đuổi nhau trên cây cầu đá. Thương Chu Đức nhìn thần sắc của Trương Nguyên, nói:

-Trương công tử thấy bức họa này thế nào?

Trương Nguyên thấy thiếu nữ trên tranh vẽ kia có khuôn mặt rất giống Thương Đạm Nhiên, hai chân nhẹ nhàng linh hoạt,

đôi giày đế bằng được miêu tả tinh tế. Trương Nguyên lập tức hiểu được dụng ý của Thương Chu Đức khi bảo hắn ngắm nhìn bức tranh. Đế giày thêu chính là giày mà phụ nữ thường đi. Đế giày thêu bằng biểu thị người phụ nữ đó không bó chân. Thương Chu Đức thật sự rất khéo léo, chắc chắn sau đó sẽ thảo luận với hắn về việc phụ nữ bó chân để thăm dò ý tứ của hắn. Đây là cửa ải cuối cùng. Nếu như hắn thích việc bó chân và xem thường con gái không bó chân thì chắc chắn Thương Chu Đức sẽ thay đổi thái độ, rồi lập tức tiễn khách luôn chứ đừng nói gì đến chuyện thưởng cúc nữa. Trương Nguyên không muốn Thương Chu Đức phải tốn công vòng vo rào đón mãi, liền tự mình nói ra trước:

-Vẫn bồi cho rằng bó chân vốn không phải việc gì thích thú đối với phụ nữ trong thiên hạ, đó chỉ là một tập tục xấu, đến nỗi tự hại mình phải đau đớn cả đời. Nếu như con gái trên thế gian đều giống như cô gái trong bức họa thì vẻ đẹp tự nhiên không cần phải giấu diếm nữa. Vẫn bồi từng nói rằng, nếu cưới vợ sẽ không cưới phụ nữ bó chân.

Về việc tiểu muội Thương Đàm Nhiên không bó chân, Thương Chu Đức cảm thấy có chút bất đắc dĩ, vốn có chút bận tâm rằng trong lòng Trương Nguyên sẽ có chút khúc mắc. Nhưng địa vị của Thương thị cao, Trương Nguyên cũng đã thấy qua dung mạo đẹp đẽ của tiểu muội Đàm Nhiên, hơn nữa chân của nàng cũng không to đến mức dọa người. Cho nên y cũng nghĩ rằng Trương Nguyên không vì việc này mà sẽ cự tuyệt chuyện hôn nhân. Nhưng lúc này nghe Trương Nguyên nói như vậy, y thật sự là vừa mừng vừa kinh ngạc, không khỏi không tán thưởng:

-Hay lắm, hay lắm! Kỳ duyên! Kỳ duyên!

Chương 100: Trái tim bồi rồi

Tâm trạng của Thương Chu Đức rất tốt, mỉm cười cuộn bức tranh thiếu nữ đá cầu lại. Trương Nguyên lại nói:

-Thương thúc, nếu có thể, Vẫn bồi muốn được Thương thúc tặng lại bức họa này.

Thương Chu Đức cười ha hả nói:

-Việc này không thể do ta quyết định được, nhưng ta có thể thay công tử hỏi chủ nhân bức tranh này có đồng ý muốn tặng hay không?

Rồi y ra ngoài thư phòng, gọi một tỳ nữ tới dặn dò gì đó vài câu. Tỳ nữ kia nhận lệnh rồi vội vàng bước đi.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Bức họa này quả nhiên là do Thương Đạm Nhiên vẽ. Đúng là tài nữ. Ta hơi có chút tự ti đó về sau còn phải học hỏi nhiều.

Thương Chu Đức trở lại thư phòng, nói:

-Trương công tử, ta cũng không khách sáo với cậu nữa. Về sau ta sẽ gọi thẳng cậu là Giới Tử hiền đệ, cậu hãy gọi ta là Thương nhị huynh. Cái gì mà “Thương thúc” rồi “văn bối” ấy, nghe chẳng tự nhiên chút nào.

Trương Nguyên mỉm cười đồng ý.

Thương Chu Đức nói:

-Giờ vẫn còn chưa đến giờ tỵ, dùng cơm thì hãy còn sớm, chi bằng chúng ta đi ngắm hoa cúc đi, thế nào? Nhưng đường khá là xa đó, ở phía nam chân núi Bạch Mã.

Trương Nguyên nói:

-Hay lắm. Văn bối đã đến đây rồi mà chưa có dịp thưởng thức hoa cúc.

Thương Chu Đức cười ha hả, đi ra khỏi thư phòng với Trương Nguyên. Vừa mới ra ngoài thì trông thấy tỳ nữ lúc nãy.

Nàng chạy lại nói:

-Nhị lão gia, đại tiểu thư nói bức họa kia tùy ý nhị lão gia xử trí.

Thương Chu Đức “ừ” một tiếng, rồi nói với Trương Nguyên:

-Đợi khi cậu về Sơn Âm thì ta sẽ cho người mang bức họa sang cho cậu.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

-Đa tạ.

Hắn nghĩ đưa bức tranh này cho mẫu thân xem, chắc mẫu thân sẽ vui mừng.

Một cậu bé mười mấy tuổi đi tới trước mặt Thương Chu Đức thì lễ nói:

-Phụ thân muốn đi đâu vậy?

Thương Chu Đức nói:

-Nghị Nho, mau tới bái kiến Giới Tử huynh, à không, Giới Tử thúc đi. Vị này chính là Trương Giới Tử ở Sơn Âm có tiếng là tinh thông bát cổ đồ. Ngươi phải gọi là Giới Tử thúc.

Đứa trẻ này là Thương Nghị Nho, con của Thương Chu Đức. Thương Nghị Nho nhìn Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên dù lớn hơn mình vài tuổi nhưng cũng chỉ là một thiếu niên, râu còn chưa có mà lại bắt cậu gọi là “thúc” nên cậu có phần không cam lòng, đành gọi một tiếng qua loa “Giới Tử thúc” rồi có ý thoái thác, nói:

- Mẫu thân gọi hài nhi

rồi chạy mất tăm.

Thương Chu Đức lắc đầu với Trương Nguyên, nói:

- Đúng là khuyến tử, cả ngày chỉ biết chơi đùa. Năm nay đã mười tuổi mà “Hiếu kinh” còn chưa đọc xong. Khi Giới Tử mười tuổi, hắn là đã đọc hết “Ngũ kinh” rồi nhĩ.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Nửa năm trước Trương Nguyên cũng giống như Thương Nghị Nho bướng bỉnh ham chơi này, mười lăm tuổi còn chưa nhập trường xã, vừa mới đọc xong “Tứ thư” đây thôi. Hắn nói:

-Trẻ con ham chơi âu cũng là chuyện bình thường. Lúc trước đệ cũng như thế, sau mới biết tới trường xã xin học đó chứ.

Vừa đi vừa nói chuyện, chẳng mấy chốc thì đã ra ngõ bên hông nhà, rồi đi ra hậu viện. Tất cả bờ nam của khúc sông Đông Đại đều thuộc hậu viện của Thương thị. Nhưng mười mấy mẫu đất trồng hoa cúc không phải ở trong, mà ở ngoài hai dặm phía nam chân núi Bạch Mã. Đi tới núi Bạch Mã, nếu đi theo đường rừng thì sẽ có rất nhiều bụi rậm nên rất khó đi, còn

đi đường thủy thì rất tiện lợi, chỉ cần vượt qua hồ Đông Đại là đã đến chân núi Bạch Mã.

Một con thuyền hai trượng đã đợi sẵn ở bên bến tàu nhỏ tại hậu viên của Thương thị, hai người hầu đang đứng chống sào ở đầu thuyền.

Thương Chu Đức mời Trương Nguyên lên thuyền trước. Trương Nguyên trèo lên thuyền, quay đầu lại thì thấy một tiểu đồng chạy tới chỗ Thương Chu Đức nói:

-Nhị lão gia, nhị thái thái mời người trở về.

Thương Chu Đức tỏ vẻ không vui, nói:

-Ta muốn dẫn khách tới vườn cúc. Có chuyện gì chờ ta về rồi nói sau.

Tiểu đồng nói:

-Là cháu trai của nhị thái thái đến, tên là Kỳ Hổ Tử, Kỳ thiếu gia.

Thương Chu Đức “ồ” một tiếng, nói:

-Kỳ Hổ Tử hôm qua đã tới rồi, đâu có nghe hắn nói hôm nay sẽ tới đâu. Có chuyện gì mà gấp vậy?

Tiểu đồng lắc đầu nói không biết.

Trương Nguyên nói:

-Thương nhị huynh không cần phải theo ta đâu. Ta tự đi vườn cúc cũng được. Đi một mình càng tự do.

Thương Chu Đức cười nói:

-Cũng được, Giới Tử đệ cứ đi trước đi. Huynh đi xem Kỳ Hổ Tử kia có chuyện gì quan trọng rồi sẽ qua đó với đệ.

Rồi y lệnh cho người quản sự bên cạnh đi cùng Trương Nguyên. Người quản sự này cũng chính là người đã sang Sơn Âm mời Trương Nguyên tới.

Thương Chu Đức đi rồi, Trương Nguyên và vị quản sự kia ngồi vào khoang thuyền. Con thuyền bắt đầu từ từ chuyển động, chẳng mấy chốc đã đi hết hai dặm đường. Bên này sông cũng có một một bến tàu cho tàu thuyền neo đậu, nó được lát

bằng đá xanh cao cấp. Vị quản sự kia nhảy lên bến tàu trước rồi đỡ Trương Nguyên lên sau. Trương Nguyên nói:

- Không cần, không cần.

Rồi tự mình nhảy lên bờ.

Trước mặt là hồ nước trong xanh, bên trái chính là núi Bạch Mã ở phía bắc thành tây của Hội Kê. Cả một mảnh vườn lớn phía nam chân núi Bạch Mã đều thuộc về Thương thị, cả thấy ước chừng hai ba trăm mẫu, bạt ngàn những sơn trà là sơn trà.

Loại hạt sơn trà này dùng để chế biến ra dầu chè có mùi thơm ngát. Một cân dầu sơn trà nguyên chất có giá bán khoảng bốn lượng bạc. Một mảnh vườn cây trà rộng lớn như vậy, hàng năm có thể mang về cho Thương thị mấy trăm lượng bạc.

Từ lưng chừng núi đi lên, xung quanh vùng trồng sơn trà còn có một vườn cúc. Bên cạnh có xây một mái nhà tranh ba gian và một tòa trúc đình. Quản sự dẫn Trương nguyên đi men theo con đường nhỏ ở vườn trà, tới một chỗ trồng trái thì ngẫu nhiên quay đầu lại nhìn, dừng bước nói:

-Trương công tử, nhị lão gia nhà ta đã đến.

Trương Nguyên quay đầu nhìn xuống hồ Đông Đại dưới núi thì thấy một con thuyền bông đang từ từ cập bến tàu ở phía vườn trà, liền nói:

-Chúng ta hãy đi xuống đợi đi.

Rồi hần quay người rảo bước đi tới bến tàu. Con thuyền kia cũng vừa lúc cập bờ. Người lái thuyền cũng là một tay lái đò có hai năm kinh nghiệm. Khi thuyền dừng hẳn thì có một lão vú nuôi đi ra trước khoang thuyền, người này chính là Lương ma ma mà hần đã gặp ở Thương Đào viên lần trước. Lương ma ma mỉm cười gật đầu chào Trương Nguyên rồi quay đầu lại nói:

-Đến nơi rồi, cẩn thận một chút.

Một cô bé đáng yêu chui ra. Đôi lông mày nhỏ xinh, đôi mắt sáng trong như nước, nàng mặc trên người một bộ áo gấm bằng lông chồn nhỏ.

Nàng liếc nhìn Trương Nguyên, lập tức cười híp cả mắt, giọng nói trong trẻo vang lên:

-Trương công tử ca ca, ta đến rồi.

Trương Nguyên tiến về phía trước vài bước, chìa tay ra nói:

-Nào, bước quá đây, cẩn thận dưới chân.

Thương Cảnh Huy khẽ giơ tay ra nắm lấy tay của Trương Nguyên, hai chân nhảy lên bờ, nói chuyện với Trương Nguyên không chút e dè. Rồi nàng lại khom người, cái đầu nhỏ hướng về phía trong khoang thuyền, hô lên:

-Cô cô, mau lên đây đi, mau lên đây đi.

Lương ma ma và tỳ nữ Phương Hoa đều đã lên bờ. Hai người đều cố nín cười, nhìn chăm chăm vào trong khoang thuyền, muốn xem cảnh đại tiểu thư Thương Đạm Nhiên khi ra gặp Trương công tử thì thế nào. Thương Cảnh Huy thấy cô cô mãi không ra, liền hô lớn tiếng hơn:

- Cô cô... thậm chí còn định lên thuyền gọi.

Trương Nguyên vội vàng giữ nàng lại, nói:

- Đừng nóng vội, cô cô muội sẽ ra ngay thôi.

Thương Đạm Nhiên ngồi ở trong khoang thuyền rất cục cựa cũng không thể ngồi không yên được nữa rồi. Cô cháu gái tinh nghịch của nàng nhất định đòi quần lấy nàng, đòi nàng phải dẫn đi tìm Trương công tử ca ca bằng được. Nàng cũng không biết nên làm thế nào, nhất thời hồ đồ mới mang nó theo. Lúc này thật sự là xấu hổ, xấu hổ chết mất. Bây giờ cô quý con kia lại đang ngoan cố thúc giục nàng, nàng đành phải lên tiếng:.

-Đừng kêu nữa được không?

Thương Đạm Nhiên hơi khom người đi ra khỏi khoang thuyền. Nàng đội mũ Chiêu Quân, mặc áo lông chồn màu tía, áo khoác gấm Tô Châu, khuôn mặt rạng ngời như ánh bình minh, đôi mắt trong veo mà kiều diễm như làn nước thu. Vẻ mặt nàng nửa e thẹn, nửa buồn bực, vui buồn lẫn lộn. Nàng kéo vạt áo nhẹ nhàng lên bờ, chỉnh đốn lại trang phục rồi thẹn thùng vén áo thi lễ với Trương Nguyên, rồi lại nói khẽ rất nhanh một

điều gì đấy mà ngay cả người thánh tai như Trương Nguyên cũng không nghe rõ. Thương Đạm Nhiên dắt Thương Cảnh Huy bước nhanh lên núi. Tiểu Cảnh Huy vừa đi vừa quay đầu lại kêu lên:

-Trương công tử ca ca mau đi thôi.

Rồi lại hỏi cô cô:

-Cô cô, người cười gì vậy?

Sau đó bóng hai người đã bị cây sơn trà che mất.

Lương ma ma và tỳ nữ Phương Hoa cùng vội vàng đi theo, vị quản gia đi theo Trương Nguyên tròn tròn mắt há hốc mồm, không biết nên làm thế nào cho phải. Đại tiểu thư lên trên núi, đương nhiên ông ta cũng không tiện đi cùng. Còn vị Trương công tử kia phải làm sao bây giờ? Hỏi:

-Trương công tử người xem, giờ phải làm sao?

Trương Nguyên tất nhiên không phải vì lễ giáo phong kiến “nam nữ thụ thụ bất thân” mà không dám lên núi. Bây giờ nữ lang Thương thị kia cũng gần như là vị hôn thê của hắn rồi, gặp mặt bồi đắp tình cảm một chút thì đã sao nào? Chẳng lẽ hắn phải chờ đến khi động phòng hoa trức mới gặp mặt ư?

-Quản gia, nếu ông không lên đó thì cứ ở đây chờ ta. Ta tự lên núi thưởng cúc một mình.

Giọng điệu của Trương Nguyên rất tự nhiên.

Quản sự liên tục gật đầu nói:

-Vâng, xin Trương công tử cứ tự nhiên.

Trương Nguyên cất bước lên núi, men theo thềm đá uốn lượn dưới tàng cây sơn trà, đi tới vườn cúc. Còn chưa thấy được hoa cúc thì hắn đã cảm thấy hơi lạnh xộc vào mũi. Đã là cuối tháng mười rồi, mùa đông thật rét. Rất nhiều bong cúc đã tàn, chỉ có Lục mẫu đơn”, “quỳnh châu liêm”, “lân trảo cúc” là còn chịu được rét nên vẫn còn nở.

Vườn cúc mười mẫu rất rộng, tạm thời vẫn chưa nhìn thấy Thương Đạm Nhiên và Thương Cảnh Huy đang ở đâu. Trương Nguyên cũng không vội đi tìm mà rong chơi trên đường mòn trong vườn hoa, nhàn nhã ngắm những cành cúc tàn trong

sương, lại càng thích ngắm những đóa hoa cúc nở muôn bất chấp thời tiết giá rét này. Gần trưa, ánh mặt trời chiếu rọi, hắn bỗng cảm thấy ấm áp dễ chịu trong người. Khi đang ngắm một cây “quỳnh châu liên” thì hắn chợt nghe tiếng tiểu Cảnh Huy cách đó không xa đang vui sướng gọi:

-Trương công tử ca ca, bọn muội ở trong này. Huynh mau đến tìm chúng muội đi.

Trương Nguyên lên tiếng rồi đi tìm theo hướng có tiếng gọi, đi tới bên cạnh trúc đình. Hắn không thấy tiểu Cảnh Huy mà chỉ thấy Thương Đạm Nhiên ngồi ở trong đình trúc, đứng quay lưng về phía hắn. Chiếc mũ Chiêu Quân đã tháo xuống, để lộ ba búi tóc của cô gái chưa chồng. Thương Đạm Nhiên khẽ cắn môi, mỉm cười e lệ....

-Ha ha, Trương công tử ca ca, ta ở trong này.

Tiểu Cảnh Huy sáu tuổi từ bên đình bắt ngờ chạy tới chỗ Trương Nguyên. Tỷ nữ Phương Hoa đuổi theo phía sau, không ngừng kêu lên:

-Cẩn thận, cẩn thận, đừng chạy nữa.

Lương ma ma đe dọa:

-Cảnh Huy tiểu thư không nghe lời, trở về ta sẽ bảo thái thái bắt cháu bó chân, xem có còn chạy loạn nữa không!

Thương Cảnh Huy chạy một vòng quanh trúc đình, vừa chạy vừa cười nói:

-Không bó chân, không bó chân đâu. Cô cô cũng không bó mà.

Lương ma ma và Phương Hoa nhất thời đều giật mình đứng sững lại, đưa ánh mắt e ngại nhìn Trương Nguyên. Tiểu Cảnh Huy đột nhiên nói ra bí mật kia, không biết Trương Nguyên nghe được có hài lòng hay không?

Trương Nguyên mỉm cười, bước đến nói:

-Bó chân không tốt, không thể đi không thể chạy, chẳng khác gì là nửa tàn phế. Chuyện tồi tệ nhất trên thế gian chính là người đẹp bó chân.

Tiểu Cảnh Huy bé nhỏ chạy đến bên cạnh Trương Nguyên, tùm tùm cười nói:

-Trương công tử ca ca thật tốt, còn nói giúp cho tiểu Huy nữa.

Rồi nàng lại thấy cô cô Thương Đạm Nhiên ngồi lẳng lẳng ở trong đình, bèn lên tiếng:

-Sao cô cô không nói gì, ngày thường cô cô vẫn hay nói mà.

Thương Đạm Nhiên thật sự bị đứa cháu nhỏ này làm cho nhức đầu, đi cũng không được mà ở lại cũng không xong. Chính lúc con tim đang bối rối thì trông thấy Trương Nguyên bước đến, thì lễ với nàng:

-Đạm Nhiên tiểu thư, tại hạ xin bái kiến Đạm Nhiên tiểu thư...

Thương Đạm Nhiên vội vàng đứng dậy đáp lễ. Không biết tại sao lần này gặp lại này lại khiến cho nàng bối rối hơn cả lần gặp mặt ở giữa đảo Thương Đào viên dạo trước.. Con tim cứ chẳng chịu yên lòng, đập thình thịch không ngừng...

Chương 101: Tâm sự của Cảnh Huy.

Mặt trời chính ngọ ảm áp chiếu xuống vườn hoa cúc. Hương thơm thoang thoảng khắp nơi. Rừng cây sơn trà thấp bé rậm rạp kéo dài từ lưng chừng núi đến tận mép nước dưới chân núi. Từ trên trúc đình ở lưng chừng núi nhìn xuống cái hồ to ở phía Đông, có thể trông thấy thuyền bè lui tới ở phía xa xa. Tuy không nghe được tiếng người và tiếng mái chèo, nhưng nhìn là thấy ngay các tàu thuyền to nhỏ này đều bị một chữ “lợi” vô hình dẫn dắt đi.

Từ xưa đến nay, bản năng con người là muốn mưu sinh, chuyên cần đọc thi thư để cầu lấy công danh, nói cho cùng cũng chỉ muốn đạt được cái “lợi” lớn hơn trong đời. Nhưng thật ra những người trên thuyền kia khác biệt so với những kẻ cầu công danh, trông họ có vẻ thoải mái không gò bó, cuộc sống tự do tự tại thích biết bao.

Cũng giống như lúc này, hắn ngồi ở trong trúc đình trên lưng chừng núi, yên tĩnh nhìn cảnh náo nhiệt, tâm tình cảm thấy rất tốt. Hơn nữa còn có Thương Đạm Nhiên xinh đẹp ngượng ngùng ngồi bên cạnh. Trái tim bồi hồi của Thương Đạm Nhiên dần dần bình tĩnh lại, cảm thấy có chút đồng cảm với Trương Nguyên. Người thiếu nữ thanh nhã xinh đẹp nhẹ nhàng nở nụ cười ngồi bên cạnh, hoàn toàn không chú ý tới cô cháu gái nhỏ Thương Cảnh Huy của nàng đang ngửa đầu lên nhìn nàng không chớp mắt.

Trương Nguyên chỉ vào mấy gian nhà tranh ở dưới đình kia, nói:

-Nếu có thể ở trong đó đọc sách luyện chữ, nhàn rỗi nhìn núi thưởng hoa cúc, thế thì thật là tuyệt.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Đại huynh của muội trước kia đã từng ở trong nhà tranh ở lưng chừng núi đó để đọc sách chế nghệ, mặc dù là ở trong thành thị náo nhiệt, nhưng ở trong nhà tranh đó khiến người ta cảm thấy mình như được thoát khỏi thế sự, yên tĩnh vô cùng.

Lời nói tự nhiên thốt ra, nàng cũng nhận thức được dường như họ đã quên từ lâu. Đúng vậy, chính xác cũng đã lâu rồi, cũng đã hơn hai tháng còn gì.

Trương Nguyên nói:

-Khi đó chắc Đạm Nhiên tiểu thư cũng không lớn hơn tiểu Cảnh Huy lắm. Nhìn tiểu Cảnh Huy bây giờ có thể tưởng tượng ra nàng khi đó.

Thương Đạm Nhiên cúi đầu nhìn thoáng qua cô cháu gái đang dựa vào bên người nàng, mỉm cười nói:

-Bảo Cảnh Huy giống cô cô kìa. Thật là kỳ lạ nha. Sao tiểu Huy lại không lên tiếng vậy ? Chim chích chòe bay đi đâu mất rồi?

Thương Cảnh Huy nói:

-Ta học cô cô mà, thỉnh thoảng cũng phải lắng lặng suy nghĩ tâm sự một hồi.

Thương Đạm Nhiên buồn cười, liếc mắt nhìn Trương Nguyên một cái rồi lại cúi đầu nhìn cô cháu gái nhỏ, nói:

-Cháu nghĩ đến tâm sự gì, nói cho cô cô nghe?

Thương Cảnh Huy lắc đầu nói:

-Cháu không nói. Tâm sự sao có thể nói ra. Nói ra thì không phải là tâm sự, đúng không ?.

Thương Đạm Nhiên cố nhin cười, kéo cái tay nhỏ của cô cháu gái, giữ bàn tay lại nói:

-Tâm sự cũng có thể nói mà.

Bỗng nhiên nghĩ tới điều gì, nàng hơi nhếch miệng, rồi lại vuốt ve bàn tay bé nhỏ của cô cháu gái. Bình thường Trương Nguyên không để ý, lúc này hấn nhìn qua thì thấy mặt Thương Đạm Nhiên hơi đỏ, cái mũi thanh ngọc có một lớp phấn mỏng. Còn hai cánh tay kia, một lớn một nhỏ, đều mềm mại và đẹp như ngọc mài, óng ánh như tuyết.

Trong lòng Trương Nguyên có chút phấn chấn, định nói gì thêm nhưng không thể nào sắp đặt câu từ. Vả lại, thời khắc này thời gian chậm rãi trôi qua, Thương Đạm Nhiên lại đột nhiên thở nhẹ một tiếng, chỉ về phía một con thuyền nhỏ đang ở dưới hồ lớn phía Đông cách đó không xa, nói:

-Nhị huynh của ta đến rồi, chúng ta mau trở về.

Rồi nàng quay sang vén áo thi lễ với Trương Nguyên. Nhìn thật kỹ, hàng lông mi dài của nàng khẽ run lên, xinh đẹp tuyệt trần không gì sánh được.

Thương Cảnh Huy “ồ” một tiếng, với tay về phía Trương Nguyên nói:

-Trương Nguyên công tử ca ca, bọn muội đi trước đây. Lần sau ca ca lại đến chứ?

Trương Nguyên cười nói:

-Đương nhiên ta còn đến. Hai ngày nữa ta còn có việc.

Thương Đạm Nhiên đoán được việc Trương Nguyên muốn nói tới là gì, mặt đỏ bừng tim đập mạnh, niềm vui hoan hỉ khó mà diễn tả, nàng nắm tay tiểu Huy đi xuống trúc đình. Nàng chần chờ một chút rồi quay đầu lại nói:

-Nếu Trương Nguyên công tử muốn tới nơi này tĩnh tâm đọc sách thì hãy nói với nhị huynh của ta.

Trương Nguyên lại cười nói:

-Mùa đông trên núi rất lạnh. Mùa hè sang năm, trên núi mát mẻ là lúc thích hợp đọc sách.

Rồi hắn nhìn Thương Đạm Nhiên nắm tay tiểu Cảnh Huy, còn có Lương Mục và tỷ nữ Phương Hoa bốn người đi xuống núi từ một phía khác. Chắc là đường núi ở đây không dễ đi?

Đang nghĩ như vậy thì hắn thấy tiểu Cảnh Huy chạy trở lại. Áo gấm lông chồn dày không ảnh hưởng đến sự nhanh nhẹn của cô bé. Cô bé chạy đến bên trúc đình, quay lại đuổi tỷ nữ Phương Hoa đang đuổi theo:

-Phương Hoa đừng tới đây. Ta có một câu muốn nói cùng với Trương Nguyên công tử ca ca rồi sẽ đi ngay thôi.

Tỷ nữ Phương Hoa liền đứng cạnh mấy cây cúc tàn. Thương Cảnh Huy đi vào trong đình, khuôn mặt trẻ con nhỏ nhắn trong sáng có chút ngượng ngùng, cái miệng nhỏ nhắn mím môi thật chặt. Trương Nguyên xoay người hỏi:

-Tiểu Huy, có chuyện gì?

Khuôn mặt nhỏ nhắn của Thương Cảnh Huy sáu tuổi ngẩng lên, con mắt lóe sáng, lúc này mới mở miệng nói chuyện được:

-Trương Nguyên công tử ca ca, tiểu Huy cũng muốn giống như cô cô.

-Giống nhau cái gì? Không có gì phải ngại, cứ việc nói đi.

Trương Nguyên mỉm cười khích lệ nói.

Thương Cảnh Huy liền nhanh chóng trả lời:

-Tiểu Huy cũng muốn được gả cho Trương Nguyên công tử ca ca giống như cô cô, được không?

Trương Nguyên liền đứng thẳng người, sau khi lão đảo một hồi thì lập tức ổn định lại. Hắn tự nói với mình trong lòng phải bình tĩnh, không được dọa trẻ con, liền nhẹ giọng hỏi:

-Sao tiểu Huy lại nghĩ như vậy?

Thương Cảnh Huy quan sát sắc mặt của Trương Nguyên, đáp:

-Chính là tâm sự lúc này ta vừa nghĩ đến.

Trương Nguyên cười lắc đầu, nói:

-Cái này không thể được. Ta và cô cô muội xấp xỉ tuổi nhau nên mới xứng.

Tiểu Cảnh Huy cố chấp nói:

-Nhưng ta cũng sẽ lớn lên mà, rồi cũng sẽ lớn giống như cô cô của ta.

Dù là Trương Nguyên đa trí thiện biện cũng không cách nào nói lại được với tiểu cô nương sáu tuổi này, phải làm sao giảng giải đạo lý luân thường đây,. Bài bát cổ này thật quá khó khăn. Thương Cảnh Huy ngửa đầu thấy bộ dạng Trương Nguyên dường như có vẻ khó xử, tiểu cô nương này liền hỏi thêm:

-Trương Nguyên công tử ca ca, việc này không được sao?

Trương Nguyên nói:

-Đúng là không được. Khi nào muội lớn lên sẽ hiểu.

Dù sao cũng chỉ là trẻ con nên tiểu Huy cũng không cảm thấy thất vọng, nói:

-Vậy cũng được, xem sau khi ta lớn lên có thể hiểu được hay không. Mẫu thân của ta cũng như vậy. Ta hỏi chuyện mà bà không trả lời được liền thoái thác nói rằng chờ sau khi ta lớn lên tự nhiên sẽ hiểu được.

Tiểu Cảnh Huy quá thông minh, Trương Nguyên cười nói:

-Mẫu thân tiểu Huy nói đúng. Rất nhiều chuyện sau khi lớn lên sẽ tự nhiên hiểu được.

Tỳ nữ Phương Hoa đang gọi:

-Cảnh Huy tiểu thư, đại tiểu thư thúc giục người rồi.

Tiểu Cảnh Huy lên tiếng “Ta tới đây” rồi quay sang dặn dò Trương Nguyên:

-Trương Nguyên công tử ca ca, huynh đừng đem chuyện của ta nói cho ai biết đó. Đây là tâm sự của tiểu Huy, tiểu Huy chỉ nói cho đúng một mình Trương Nguyên công tử biết thôi.

Trương Nguyên đành phải gật đầu cam đoan:

-Ta không nói, tuyệt đối sẽ không nói.

Tiểu Cảnh Huy mỉm cười, nhỏ giọng nói:

-Bí mật!

Trương Nguyên nói:

-Ừ, bí mật.

Lúc này Thương Cảnh Huy mới yên tâm, hăng hái đi xuống đình, nắm tay tỳ nữ Phương Hoa đi xuống núi.

Trương Nguyên một thân một mình đứng trong đình lắc đầu cười. Rất nhiều người khi còn nhỏ có rất nhiều ý tưởng và nguyện vọng kỳ quái, sau khi lớn lên đều như giấc mộng, biến mất không còn một dấu vết. Tiểu Huy cũng có thể như vậy. Đến khi lớn hơn một chút, nó sẽ hiểu rõ đây là việc không thể nào, thậm chí còn quên rằng năm xưa đã có tâm sự buồn cười như vậy. Qua lời của quản sự đứng dưới bờ sông, Thương Chu Đức đã biết tiểu muội Thương Đạm Nhiên đã dắt theo tiểu Huy đi đến nơi này.

Cậu ta cười thầm trong lòng, cũng không cảm thấy có gì không ổn. Lễ giáo trói buộc từ thời Vạn Lịch đến nay đã càng ngày càng lỏng lẻo. Cấp bậc chế độ từ từ sụp đổ. Trong năm Hồng Vũ, quy định về trang phục, nơi ở, xe kiệu và những quy định về đẳng cấp đã không còn được người ta tuân thủ. Khu nhà to rộng của phú thương được mô phỏng giống phủ vương hầu, tơ lụa chỉ cần mua là có thể mặc, người xuất thân gia nô cũng dám đi kiệu. Phu nhân dạo chơi ngoài thành, vào miếu thắp hương, xuất đầu lộ diện đã là chuyện không thể trách.

Cho nên nói Thương Đạm Nhiên gặp gỡ Trương Nguyên ở vườn cúc nhà mình thì có là gì. Hôm nay Trương Nguyên trở về cũng sẽ sai người đến xin cưới.

Thương Chu Đức nghĩ như vậy liền đi lên núi. Khi lên tới trúc đình trên vườn cúc thì hắn không nhìn thấy tiểu muội và cháu gái đâu, trong lòng biết ngay là họ đã đi trước, cũng không nhắc tới, chỉ hỏi Trương Nguyên là hoa cúc nơi này thế nào.

Trương Nguyên nói:

-Rất có danh phẩm, chỉ có điều phần lớn đều tàn hết rồi. Nếu như tới sớm một tháng thì hay quá.

Thương Chu Đức cười nói:

-Cũng không muộn, còn nhiều thời gian mà. Tháng chín sang năm ta sẽ lại mời người tới thưởng cúc, uống rượu, haha.

Cười một lát thì y hỏi:

-Giới Tử có biết Kỳ Hồ Tử tới đây có chuyện gì không?

Trương Nguyên thấy Thương Chu Đức nói như vậy, trong lòng hiểu rõ, nhưng miệng nói:

-Cái này thì đệ không biết.

Thương Chu Đức cười nói:

-Kỳ Hồ Tử mười một tuổi đã nghĩ ngợi đến việc lấy vợ. Hôm qua hắn nhìn thấy cháu Cảnh Lan của ta nên hôm nay lại chạy đến nhà cô của nó. Cậu ta lại không có chút xấu hổ nào, nói thẳng là sẽ cưới Thương Cảnh Lan, mọi người ở đây ai cũng cười, cho nên mới gọi ta về. Hóa ra cậu ta còn chưa bàn bạc với trưởng bối đã tự ý chạy tới đây trước. Bây giờ cậu ấy đã về rồi. Ta bảo nó ở lại dùng cơm nhưng nó không chờ được, nói là phải về viết thư báo cho phụ thân. Ha ha, tên Kỳ Hồ Tử này thật là người nóng vội.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Kỳ Hồ Tử là người kỳ lạ, mười một tuổi đã muốn lấy vợ, thật sự buồn cười. Tuy nhiên theo ta được biết, Thương Cảnh Lan cũng chính là vợ của hắn. Khi Kỳ Hồ Tử bốn mươi tuổi, quân Thanh công chiếm Hàng Châu. Hắn cứu quốc không được liền nhảy sông hi sinh cho tổ quốc. Thương Cảnh Lan thủ tiết sống quãng đời còn lại, rất đáng được kính trọng.

-Kỳ Hồ Tử là thần đồng Sơn Âm. Cảnh Lan tiểu thư xinh đẹp thông minh, kém hai tuổi, quả thật là rất xứng.

Thương Chu Đức gật đầu nói:

-Chuyết kinh (cách gọi vợ thời cổ) đã qua nói với mẫu thân của Cảnh Lan chuyện này rồi. Nói vậy chuyện này cũng không có gì, chỉ có điều Kỳ Hồ Tử và Cảnh Lan còn trẻ, vẫn là chờ hai năm nữa mới đính hôn thì tốt hơn.

Trong lòng ông ta cũng nghĩ: “Dù sao cũng phải đem chuyện hôn sự của tiểu muội Đạm Nhiên định trước rồi hãy nói sau. Làm gì có đạo lý cô cô tuổi thanh xuân ở trong phòng mà cháu nhỏ lại đính hôn trước.” Rồi chợt hỏi:

-Giới Tử, người có nhớ rõ ngày sinh tháng đẻ của mình không. Ta đây có một người bạn, có thể không ngại nhờ hấn giúp người đuổi đi đại vận năm trước.

Đây không phải vì Thương Chu Đức vội vàng muốn đem tiểu muội Đạm Nhiên gả ra ngoài, mà vì Đạm Nhiên lớn hơn một tuổi so với Trương Nguyên. Tục ngữ Thiệu Hưng có nói “Nữ đại nhất bất thành thê” (Nữ hơn một tuổi không làm vợ được). Tuy nhiên trong thực tế cuộc sống, con gái hơn một tuổi làm vợ có rất nhiều, nhưng cũng giống như nữ tử không bó chân, vẫn có những điều kiêng kị. Cho nên phải mời người hợp nhất bát tự trước. Nếu như có gì không ổn thì có thể phá giải trước. Bát tự không hợp thì cũng có thể bổ túc thêm. Trương Nguyên nói:

-Thân mẫu của ta nói là ta sinh giờ tý, ngày mười chín tháng sáu, năm Vạn Lịch hai mươi sáu.

Hấn nghĩ trong lòng: “Tính toán vận mệnh của ta, có thể tính chuẩn được ư? Ta đã nghịch thiên sửa đổi mạng rồi.”

Thương Chu Đức nói:

-Năm Vạn Lịch hai mươi sáu tức là năm Tuất, giờ tý ngày mười chín tháng sáu. Được, huynh đã nhớ rồi.

Đã là chính ngộ, bóng người nằm cả dưới chân rồi. Thương Chu Đức và Trương Nguyên xuống núi rồi ngồi thuyền về nhà, dùng một ít cơm trưa, uống một ít trà, nghỉ ngơi đàm luận một chút rồi Trương Nguyên cáo từ với Thương Chu Đức, mang theo bức “thiếu nữ đá cầu” trở về Sơn Âm. Thương Chu Đức lại bảo người hầu mang xe ngựa tiễn về nhà như trước.

Chương 106: Tiểu sính lễ.

Thấy vẫn còn sớm nên Trương Nguyên dẫn Vũ Lăng đi dọc phố Thập Tự phủ Học Cung tìm Thanh Mặc Sơn Nhân kia để hợp thiếp canh. Phố Thập Tự có hai quầy tướng số, chỉ cách nhau hơn mười bước.

Đang phân vân không biết quầy nào là quầy của Thanh Mặc Sơn Nhân. Chợt từ trong một nhà, một ông lão bộ dạng giống

nông dân đứng trước cửa nói lớn:

-Thanh Mặc tiên sinh thật sự là tính toán tài tình. Lão hôm qua lạc mất một con trâu, người nhà khóc suốt mướt, nghĩ rằng là bị trộm mất trâu. Nghe người ta nói phố Thập Tự có Thanh Mặc Sơn Nhân, bói toán ô quẻ ứng nghiệm vô cùng. Lão nửa tin nửa ngờ, hỏi tung tích con trâu một chút, rồi cuộc là bị kẻ phương nào trộm mất đi. Thanh Mặc Sơn Nhân ra tay bói một quẻ thì nói là trâu của lão không bị trộm, chỉ bị mắc kẹt ở khe suối phía đông nam nhà mình. Lão trở về tìm, quả nhiên tìm thấy trâu. Cho nên hôm nay ta cố ý đến tạ ơn Thanh Mặc tiên sinh. Cũng nhờ tiên sinh bói toán như thần.

Một thầy tướng số ở cửa hàng đối diện với góc nhà đi ra, châm chọc nói:

-Không phải hôm nay ông mới cố ý tới, mà là ngày nào cũng tới, nói miết không chán cái vụ trộm trâu đó. Thật nhàm chán quá đấy, soạn chuyện mới đi ông nội.

Mọi người hai bên cửa hàng đều cười to khiến ông lão kia mặt đỏ bừng lên nói:

-Liên quan gì đến người, ai lo phận nấy, nước sông không phạm nước giếng à nha.

Vũ Lăng nói:

-Thiếu gia, ông lão này là do Thanh Mặc Sơn Nhân mời đến hút khách quá, ngày nào cũng kể đúng một truyện thì chắc là giả rồi. Hay chúng ta đổi nhà khác xem đi?

Trương Nguyên cười nói:

-Ta chọn vị Thanh Mặc Sơn Nhân này rồi.

Rồi đi lướt qua ông lão, bước vào quầy bói toán của gã Thanh Mặc Sơn Nhân kia.

Ông lão kia mừng rỡ, trừng mắt ra oai với thầy tướng số ở góc đối diện. Thầy tướng số kia thấy mình vạch trần như vậy mà chủ tớ Trương Nguyên còn đi vào cửa hàng bên đó, nên tức giận vung tay áo cái “phạch”, rồi bực bội đi vào ngò trong cửa hàng của mình.

Quầy của Thanh Mặc Sơn Nhân này rất nhỏ. Một thầy tướng số có thể giữ được chỗ làm ăn buôn bán cũng không dễ dàng

gì. Bình thường thì mấy người bày ở đầu đường vẫn mời Trương Nguyên. Quầy bói toán của Thanh Mặc Sơn Nhân này còn có một bộ bình phong.

Câu đối trên đó không đúng liên: “Tiêu thế thánh nhân lập. Lộc mệnh kiếp trước đã định.”

Thanh Mặc Sơn Nhân kia khoảng bốn mươi tuổi, đội mũ trúc, mặt trắng hơi có râu, khoanh tay ngồi ở bàn gỗ nhìn chủ tớ Trương Nguyên bước vào thì trong lòng mừng thầm: “Cơm áo đến rồi đây.”

Rồi ông ta không nói gì, quan sát Trương Nguyên, đợi hần mở miệng.

Trương Nguyên ngồi xuống ghế trước bàn hỏi:

-Thanh Mặc tiên sinh ạ?

Thanh Mặc Sơn Nhân kiêu ngạo gật đầu một cái:

-Đúng là bỉ nhân. Vị công tử này đến đây có chuyện gì ?

Trương Nguyên nói :

-Đến hợp thiệp canh.

Thanh Mặc Sơn Nhân nhất thời trầm tĩnh lại.

Việc hợp thiệp canh này rất đơn giản, không cần xem sắc mặt, không cần phải âm thầm phỏng đoán, liền duỗi tay trái trên bàn nói :

-Cái sơn nhân học chính là tử bình ngũ tinh thuật, cát hung hóa phúc, ứng nghiệm như thần. Hợp thiệp canh chính là tuyệt kỹ của Sơn Nhân. Mời công tử báo ngày sinh tháng đẻ của hai bên nam nữ.

Trương Nguyên nói ngày sinh của mình và Thương Đạm Nhiên. Thanh Mặc Sơn Nhân kinh ngạc nói :

-Là nữ lớn hơn một tuổi à.

Trương Nguyên nói :

-Chính là vì nữ lớn hơn một tuổi nên mới phải tìm đến Thanh Mặc tiên sinh tính toán giúp đây. Nếu là thuật sĩ bình thường thì nhất định sẽ nói là cô gái này không ổn. Đây chẳng qua là cách

nhìn của người trần tục. Thanh Mặc tiên sinh tất sẽ có cao kiến.

Lời này Thanh Mặc Sơn Nhân rất thích nghe, lập tức dùng ngón cái tay trái bấm vào bốn ngón còn lại như bay, nhanh chóng tính ra tứ trụ, đại vận, tiểu vận, năm hạn và cung mạng rồi viết ra giấy cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên là “năm thú tuất, tháng kỷ vị, ngày nhâm thân, giờ tỵ”, còn Thương Đạm Nhiên là “năm đinh bách, tháng quý mao, ngày canh thân, giờ đinh hợi”. Thanh Mặc Sơn Nhân nhìn thật kỹ bát tự trên giấy đỏ một hồi lâu rồi ngược mắt nhìn Trương Nguyên nói:

-Đây là nhân quý, quan sao hữu lý, kỳ nhân thuận lợi, hỉ thần phụ bát. Bát tự của đằng trai nói vậy chính là công tự mệnh tạo nguyệt phùng ẩn thụ hỉ quan tinh, vận nhập quan hương phúc tất thanh. Tốt số, tốt số.

Ông ta tán thưởng không ngừng.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Đa tạ đã nói tốt. Tại hạ hôm nay tới là hợp thiệp canh, xem hôn sự. Xin Sơn Nhân nói thẳng đi.

Thanh Mặc Sơn Nhân lại nhìn mấy cung mạng viết trên giấy đỏ, nói:

-Chế phục hỉ phùng sát vượng vận. Tam phương đắc địa phát hà nan. Cô gái này có mệnh cũng cực kỳ phú quý, chỉ có điều còn nhỏ đã có hình khắc.

Nói xong lời này, ông ta không hề chớp mắt nhìn chằm chằm Trương Nguyên, lời đang nói thì ngừng lại.

Xưa nay thầy tướng số đều như vậy, nói chuyện nói nửa câu và chờ người xem tự lật tẩy.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Đạm Nhiên tiểu thư ba tuổi tang cha, năm tuổi mất mẹ. Ngay cả sinh ra ở nhà phú quý cũng thực sự là đau khổ. Nhưng chẳng lẽ ta lại không thể cho nàng một cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn sau này ư.

Rồi nói:

-Mời Sơn Nhân nói xem bát tự hai người có thể thành vợ chồng hay không đi.

Thanh Mặc Sơn Nhân trầm nghĩ:

-Người khác đến xem bói thì thích hỏi tới hỏi lui. Thiếu niên này ngược lại khẩu khí thật nghiêm.

Bèn nói:

-Hợp thiệp canh cũng chính là xem lộc mạng của hai bên, ngũ hành trung hòa, bất thiên bất ý, xem có thể cơm no áo ấm, sống lâu dài hay không. Nếu như bát tự của hai bên phu thê không tốt thì phải sửa sao cho tốt, nâng cao một tầng nữa. Giống như lộc mệnh nhà trai chỉ có công danh đến tú tài mà cưới nương tử vượng phu thì có thể đỗ đến cử nhân. Cái này gọi là phụ tương sinh, ha ha.

Trương Nguyên cũng cười, cảm thấy Thanh Mặc Sơn Nhân này nói chuyện cũng có chút thú vị, bèn nói:

-Vậy thì xin Sơn Nhân hãy xem cẩn thận cho đấng nam mệnh thủ tuất vậy.

Thanh Mặc Sơn Nhân tinh thần phấn chấn, liền nói một hơi, rằng mệnh “thủ tuất” có thể được phong hầu bá tướng, vàng bạc đầy nhà, thê thiếp thành đàn, thọ hưởng hà niên, mệnh tốt vô cùng.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Ba mươi năm sau sẽ có đại kiếp nạn thay đổi triều đại, ảnh hưởng tới vận mệnh của rất nhiều người. Thầy tướng số sĩ thuật này làm sao có thể tính toán ra được.” Hắn chỉ mỉm cười lắng nghe, nói:

-Nói không sai.

Thanh Mặc Sơn Nhân nói được một lúc, thấy vẻ mặt thiếu niên này không màng danh lợi, thờ ơ, không phải vì ông ta nói số mạng của mình tốt mà vui mừng ra mặt, trong lòng hiểu rằng ông ta gặp người không thích nịnh hót đây, bèn nói:

-Ta đây suy tính cẩn thận, mặc dù mệnh của cô gái này lớn hơn nam tử một tuổi nhưng bát tự của hai người không tương khắc. Chỉ có điều Sơn Nhân có một lời này, gặp năm dần, mao thì không nên đón dâu, còn lại thì không sao cả.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Năm nay là năm nhâm sửu. Năm dần mao chính là năm sau và năm sau nữa. Đúng vậy, nếu tất cả mọi thứ thuận lợi suôn sẻ mà nói thì năm sau ta phải thi hương, sau đó thi hội. Đích xác là trước đó không rảnh cưới vợ. Thanh Mặc Sơn Nhân tính cho ta thật là tốt, ưu sanh ưu dục.

Hắn bèn cười nói:

-Thanh Mặc tiên sinh quả nhiên là hay. Vậy xin ông hãy viết lại trên giấy đỏ đi.

Thanh Mặc Sơn Nhân cầm bút viết lên, rồi niêm phong tám thiếp lại, nói:

-Công tử tốt số, ta xem cho cậu có mạng nhiều tiền tài, lần này coi xong cũng nên phù hợp với số mạng chứ?

Trương Nguyên cười hỏi:

-Như vậy thì nên thu bao nhiêu tiền?

Thanh Mặc Sơn Nhân nói:

-Phải một tiền tám phân.

Rồi trong lòng ông ta có chút lo lắng không yên, có vẻ không tốt lắm. Bình thường ông ta chỉ lấy tám phân tiền thôi.

Trương Nguyên thì không nói nhiều, chuyện vui mừng sao phải so đo một hai đồng bạc, liền bảo Vũ Lăng đưa cho Thanh Mặc Sơn Nhân hai đồng bạc. Thanh Mặc Sơn Nhân mừng rỡ, đưa chủ tớ Trương Nguyên ra ngoài, lại nói:

-Công tử mệnh tạo, nạp thiếp sớm hơn cưới vợ.

Dường như ông ta lo lắng Trương Nguyên thành thân muộn quá sẽ không tốt, khi thiếu niên huyết khí vẫn còn vượng, cho nên có thiện ý nhắc nhở.

Trương Nguyên cười nói:

-Không phải luật của Đại Minh quy định là chưa đến bốn mươi tuổi chưa được nạp thiếp sao?

Thanh Mặc Sơn Nhân cười nói:

-Chuyện đó là thời Hoàng Lịch xưa rồi. Bây giờ nhìn thế đạo xem, con trai của tôi tớ còn có thể đậu khoa thi cử, người nhà giàu có thể cưới vợ ở hai địa phương. Luật của Đại Minh làm

sao có thể quản được đây. Hơn nữa bốn mươi tuổi không có con nối dõi rồi mới nạp thiếp chỉ là người dân chúng công danh bình thường. Trương Nguyên công tử sẽ nhanh chóng đậu tú tài, đậu cử nhân, cần gì phải hạn chế.

Trương Nguyên hỏi:

-Sơn Nhân nhận ra ta à?

Thanh Mặc Sơn Nhân “a” một tiếng, nói lơ miệng. Coi bói chính là phải nghe ngóng sự tình. Nhà của Trương Nguyên cách Phủ Học Cung không xa. Mấy ngày trước đây lại thường xảy ra chuyện lớn như vậy, làm sao ông ta không biết. Ông ta làm bộ như không biết là để cho tiện. Thanh Mặc Sơn Nhân cười nói:

-Lúc này Sơn Nhân mới tính ra Trương Nguyên công tử chính là Trương Nguyên đại danh鼎鼎. Ha ha, ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu.

Tiên sinh tướng số này rất vui vẻ không có tính ác tặc.

Trương Nguyên cất thiếp canh vào trong tay áo rồi từ biệt Thanh Mặc Sơn Nhân. Hắn về nhà báo cho mẫu thân biết. Trương mẫu Lã thị rất mừng, sáng ngày hôm sau liền bảo Thạch Song cầm thiếp canh hợp hảo đưa cho Thương thị ở Hội Kê. Thương Chu Đức gọi một quản sự lại để xem ngày nạp hái, liền định ngày mừng sáu tháng này, còn ngày nạp trung thì quyết định là mười hai tháng sáu. Sau khi nạp thái, nạp chính thì hôn nhân coi như là đã được xác định rồi.

Sáng sớm ngày mừng sáu, Trương Nguyên dẫn theo Thạch Song, vợ chồng Thúy Cô, còn có tiểu hề nô Vũ Lăng, mướn bốn phu khuân vác làm một tiểu sinh lễ tới Thương gia ở Hội Kê để làm lễ nạp thái.

Sau ngày tuyết rơi đầu tiên, đến tận giờ tuyết vẫn chưa tan. Hai bên đường còn có thể nhìn thấy tuyết đọng cao ngút. Dân chúng ven đường biết được đây là Trương Nguyên công tử đại danh鼎鼎 nạp sinh lễ tới nữ lang Thương thị thì đều khen ngợi ao ước.

Mọi người bàn luận đoán chừng sinh lễ ít nhiều cũng giống Gia Tĩnh trước kia. Dân phong đơn giản, nạp thái chỉ dùng tám loại trái cây, một hộp trà, một vò rượu nhỏ và một đôi

ngỗng trắng, lễ cho thượng hộ (gia đình bề trên) ba lượng, trung hộ hai lượng, hạ hộ một lượng.

Còn sau Gia Tĩnh, làn gió xa xỉ bắt đầu nổi lên. Sính lễ từ từ nhiều hơn, hôn nhân chỉ nói đến tiền vàng. Đặc biệt ở Giang Nam, tiểu sính lễ nạp thái phải rất nhiều. Lễ cho bề trên gia đình phải mười tám lượng hai.

Ngoài ra rượu và trái cây còn phải gấp bội. Đối với nhà của Trương Nguyên thì đương nhiên lễ nạp chính phải lớn: trâm hoa, nhẫn, kim châu bảo thạch, tiền bạc đến một trăm sáu. Còn lễ cho hạ hộ thì thực sự không thể nói hết. Thúy Cô nói:

-Thiếu gia, Thương thị ở Hội Kê là phú hào. Về sau thiếu nãi nãi đó về đây, đồ cưới khăng định là cực kỳ nong hậu. Vì thế sính lễ của chúng ta phải nhiều.

Trương Nguyên bật cười:

-Thúy Cô thật là người giỏi tính toán, ngay cả đồ cưới sính lễ cũng tính lời lỗ được.

Đúng giờ thìn, Trương Nguyên dẫn đầu một hàng người tới trước cổng lớn của Thương thị. Thương Chu Đức và một người bề trên trong họ đến đón Trương Nguyên vào. Sau khi thi lễ, dâng trà, vãn an một hồi, đến sau lúc cơm trưa mới có thời gian rảnh rỗi.

Trương Nguyên không thấy chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy, lại càng không thấy Thương Đạm Nhiên, liền khéo léo nói với Thương Chu Đức:

-Thương nhị huynh, nếu không có chuyện gì thì đệ muốn lên trúc đình trên núi Bạch mã ngắm cảnh tuyết, chẳng biết có được không huynh?

Thương Chu Đức biết tâm tư của hắn, cười nói:

-Trên núi gió tuyết lạnh lẽo, không nên đi. Sang năm đến khi trời dịu lại, ta sẽ mời đệ đến đó đọc sách.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Ta đã nói qua muốn lên trúc đình ấy tu học. Nhưng chỉ nói với Đạm Nhiên tiểu thư thôi. Chẳng lẽ Đạm Nhiên tiểu thư đã đem chuyện thưa với Thương nhị huynh rồi sao.”

Lại nghe Thương Chu Đức nói:

-Tập tục của Thiệu Hưng, khi có tiểu sinh thì nam nữ song phương không thể gặp mặt. Nhưng trò chuyện cách mảnh vải thì không sao. Người đi theo ta.

Chương 107: Lời ngọt ngào qua bức bình phong.

Trương Nguyên đi theo Thương Chu Đức đi vào phòng khách nhỏ ở trong đình viện. Một tấm bình phong chia phòng khách nhỏ ra làm hai phần trong và ngoài. Thương Chu Đức bảo Trương Nguyên đợi một lát rồi đi vào trong bình phong. Bên kia phòng khách nhỏ có cửa thông ra nội viện.

Thời tiết lạnh nên ngồi một chỗ càng lạnh hơn. Trương Nguyên liền đứng nhìn bức bình phong thêu. Đây chính là bức tranh thêu Đường Bá Hổ vẽ cung nữ. Nhân vật trong tranh sắc xảo, áo váy đẹp đẽ, hoặc thổi tiêu, hoặc đánh đàn, đôi mắt đẹp nhìn quanh trông rất sống động. Đây là gấm Tô Châu, tranh thêu vùng khác không có tay nghề tinh xảo và thêu đẹp như vậy. Hắn nghe thấy tiếng bước chân dồn dập nhẹ nhàng. Trương Nguyên lùi một bước thì thấy tiểu Cảnh Huy mặc áo gấm lông chồn đội chạy ra. Cô bé chạy mau quá nên không trông thấy Trương Nguyên đang đứng ở cạnh bình phong, chạy tới ra ngoài liền “hả” một tiếng, rồi đứng ở cửa phòng khách lăm bằm lâu bầu nói:

-Trương Nguyên công tử ca ca ở đâu vậy?

-Ta ở trong này.

Trương Nguyên nhẹ nhàng đi ra, mỉm cười.

Tiểu Cảnh Huy xoay người, hai con mắt sáng long lanh trong suốt lập tức cười thành hai hình trăng lưỡi liềm nhỏ, vén áo thì lễ rất lễ phép với Trương Nguyên, sau đó nói:

-Trương Nguyên công tử ca ca, tiểu Huy nên xưng hô với huynh như thế nào? Thúc phụ nói không thể gọi là Trương Nguyên công tử ca ca nữa. Vậy gọi là gì?

Trương Nguyên cúi người mỉm cười nói:

-Trước tiên cũng không vội gì mà sửa. Muội thích xưng hô như thế nào thì hãy xưng hô như thế đi.

Tiểu Cảnh Huy cao hứng, hỏi:

-Trương Nguyên công tử ca ca cười tiểu cô cô làm vợ, vậy sau này sẽ ở bên này chung với bọn muội sao?

Trương Nguyên nói:

-Việc này còn sớm, còn sớm.

Tiểu Cảnh Huy mở to hai mắt nói:

-Vì sao còn sớm. Chẳng phải hôm nay đã thành thân rồi sao. Vừa rồi ta mới hỏi cô cô, cô cô quay đi không thèm để ý tới ta. Cô cô xấu hổ đâu rồi. Để muội xem cô cô đến chưa?

Cô bé liền nhanh nhẹn chạy đi, chạy đến sau bức bình phong thì reo lên:

-Trương Nguyên công tử ca ca, cô cô ở trong này rồi.

Trương Nguyên nhin không dám cười ra tiếng, chấp tay thi lễ về hướng bình phong, nói:

-Đạm Nhiên tiểu thư, Trương Nguyên ở bên này thi lễ.

Không nghe thấy tiếng Thương Đạm Nhiên, nhưng lại nghe tiểu Cảnh Huy nói:

-Trương Nguyên công tử ca ca thi lễ với cô cô, sao cô cô không nói chuyện vậy?

Rồi lại reo lên:

-Trương Nguyên công tử ca ca vào đây đi. Cô cô không chịu ra thì huynh hãy đi vào.

Trương Nguyên rốt cục không nhin được cười. Trong bình phong, Thương Đạm Nhiên cũng không nhin được cười nữa, càng cười lại càng muốn cười nữa, giống như ngày hôm đó trên đảo đào viên, khiến cho Trương Nguyên lại càng muốn nhìn bộ dạng nàng cười đến hoa cảnh loạn chiến như thế nào. Tiếng của Thương Cảnh Lan vang lên:

-Tiểu Huy, mẫu thân gọi muội kìa.

Tiểu Cảnh Huy hỏi:

-Chuyện gì vậy?

Thương Cảnh Lan nói:

-Gọi muội đi thì muội đi đi, muội dám cãi lại quân lệnh à?

Tiểu Cảnh Huy “èo” một tiếng, đi tới phía Trương Nguyên vẫy vẫy tay, hồn nhiên nói:

-Trương Nguyên công tử ca ca, muội đi một chút. Hai người khoan hãy nói chuyện, chờ muội đến rồi nói sau. Muội muốn nghe ca ca và cô cô nói chuyện cơ.

Rồi cô bé đi theo tý tý Thương Cảnh Lan rời đi.

Chim chích chòe Thương Cảnh Huy vừa đi, phòng khách nhỏ lập tức yên tĩnh trở lại. Hai người bên bức “bình phong cung nữ” lặng yên không có tiếng động, dường như căn phòng trống vắng không có người.

Trương Nguyên mở miệng nói:

-Mọi người đi rồi sao?

Cứ như là tự độc thoại.

Trong bình phong lập tức vọng đến một tiếng “ừ”, không phải là Đạm Nhiên đồng ý với lời Trương Nguyên nói mà là để chứng tỏ là nàng vẫn luôn ở đó. Âm trong cổ họng mềm nhũn, uyển chuyển vang vọng.

Trương Nguyên vốn khéo dùng tai để thưởng thức. Khi nghe thấy tiếng êm tai vừa nảy của Thương Đạm Nhiên thì không khỏi nghĩ: “Về sau để Đạm Nhiên đọc sách cho ta nghe thì thật là tuyệt vời.”

Trương Nguyên hỏi:

-Chúng ta không nói gì thật sao?

Thương Đạm Nhiên sau tám bình phong cười một tiếng, hạ giọng nói:

-Tiểu Huy thật là hay gây rối thế đấy, thật không chịu nổi nó.

Trương Nguyên nói:

-Cũng rất đáng yêu, rất náo nhiệt.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Vâng.

Trương Nguyên nói:

-Mẫu thân của ta trông thấy bức tranh đá cầu kia của nàng, bà ấy rất vui mừng.

Thương Đạm Nhiên đáp:

-Muội càng vui mừng hơn.

Ban đầu hai người nói chuyện rất ngắn gọn, người ở bên ngoài nghe qua có vẻ thấy rất vô vị. Nhưng hai người họ lại cảm thấy rất thân mật, lưu luyến. Vừa đính hôn vừa yêu nhau mà.

Một lát sau, Thương Đạm Nhiên nói:

-Trương Nguyên công tử, chàng có lạnh không. Ở bên này ta có một lò sưởi tay, chàng cầm lấy đi.

Vì câu nói này mà Trương Nguyên lại thấy hiện lên trong đầu cảnh Vương Anh Tư đưa lò sưởi đồng nhét vào trong tay hắn, nên Trương Nguyên lắc đầu nói:

-Không được, nàng hãy giữ đi.

Vừa dứt lời thì hắn thấy ở bên cạnh bức bình phong vươn ra một đôi bàn tay đang cầm lò sưởi nhỏ màu đen. Ngón tay nhỏ và thon dài ấy đặt bên cạnh lò sưởi màu đen càng làm nổi bật sắc da trắng tinh như tuyết kia. Nàng cứ gờ tay đưa lò sưởi ở đó bất động, dịu dàng mà bướng bỉnh.

Trương Nguyên bèn vội vàng đưa tay tiếp nhận. Tay của hắn nhẹ nhàng chạm vào tay của Thương Đạm Nhiên, ngay tức thì có một chút cảm giác tê liệt co giật. Cảm giác này thật tuyệt đẹp. Chắc hẳn Thương Đạm Nhiên cũng có cảm giác như vậy, vì nàng không lên tiếng nói gì.

Trương Nguyên đang nghĩ xem có nên phá vỡ luật lệ tập quán cổ lỗ sĩ bất hợp lý này hay không, cậu ta muốn đi ra phía sau tấm bình phong này nhìn ngắm Thương Đạm Nhiên một cách rõ ràng hơn, nói chuyện cũng đã nói rồi, tay cũng đã chạm rồi. Vậy mà còn giữ quy củ gì nữa chứ. Cái quy củ gì mà tiểu sinh lễ không được thấy mặt, quả thực là lừa mình dối người.

Nhưng đang lúc hắn định bước đi thì tiếng bước chân của Thương Cảnh Huy đã vọng đến, lại còn có cả tiếng thở hồng

học. taco bé chạy tới bên cạnh cửa nói:

-Cô cô, mẫu thân bảo cháu lại mà không có việc gì, chỉ bắt viết hai trang chữ to. Cháu liền viết nhanh rồi chạy đến đây nè.

Thương Đạm Nhiên cười rồi hỏi:

-Tiểu Huy, có phải cháu lại viết ngoáy lấy lệ vài chữ cho xong không?

Tiểu Cảnh Huy cười hì hì, nói:

-Cô cô, tiểu Huy lần sau không dám nữa. Lần này là do tiểu Huy vội vã đến nghe cô cô và Trương Nguyên công tử ca ca nói chuyện thôi mà. Cô cô, các người đã nói chuyện được nhiều chưa, cháu không bỏ sót điều gì chứ?

Nói rồi cô nàng chu cái miệng nhỏ nhắn lên.

Thương Đạm Nhiên nín cười nói:

-Vẫn chưa nói chuyện gì cả, chờ cháu đến đây.

-Thật không?

Tiểu Cảnh Huy mừng rỡ, rồi lại chột hỏi:

-Cô cô, lò sưởi tay của cô cô đâu rồi?

Tiểu Cảnh Huy sáu tuổi có tâm tư tinh tế, quan sát tình huống, lập tức phát hiện ra có điều không đúng, bèn đi nhanh đến bên kia bình phong thì thấy cái lò sưởi đang được Trương Nguyên công tử ca ca cầm trong tay. Tiểu Cảnh Huy giãy nảy lên, giẫm chân nói:

-Cô cô gạt người, cô cô gạt người!

Khuôn mặt xinh đẹp của Đạm Nhiên ứng đỏ:

-Cô cô nào có gạt cháu. Ta đưa lò sưởi cho chàng nhưng không nói gì cả. Cháu hỏi Trương Nguyên công tử ca ca đi sẽ rõ.

Tiểu Cảnh Huy liền tới hỏi Trương Nguyên. Trương Nguyên nói:

-Ta có một chuyện cười chờ tiểu Huy đến để kể cho tiểu Huy nghe này.

Tiểu Cảnh Huy “ha” lên một tiếng, lập tức lấy giận làm vui, nói:

-Hay quá, Trương Nguyên công tử ca ca kể đi.

Trương Nguyên bèn kể:

-Có một người cảm thấy mình không thông minh nên xin thầy thuốc trị bệnh cho hẳn để hẳn có thể thông minh hơn một chút. Thầy thuốc liền cho hẳn một ít thuốc, thu của hẳn năm lượng bạc. Người nọ tuy rằng cảm thấy thuốc rất đắt, nhưng vì để cho mình được thông minh nên đành cắn môi thanh toán. Nửa tháng sau người này lại tìm đến thầy thuốc, nói rằng hẳn vẫn không thông minh hơn. Thầy thuốc lại thu của hẳn mười lượng bạc, cho hẳn càng nhiều thuốc hơn. Lại qua một tháng, người này nổi giận đùng đùng đi tới, kêu lên: “Thầy thuốc, ta cảm thấy ta bị lừa. Thuốc của ngươi căn bản không có công dụng. Ta không bao giờ tin nổi ngươi nữa.” Thầy thuốc cười nói: “Làm sao mà vô dụng được. Ngươi có thể phát hiện ra được, không phải là đã thông minh ra rồi à”. Người này nghĩ là đúng nên lại vô cùng vui vẻ đi về.

Tiểu Cảnh Huy lẳng lặng nghe, suy nghĩ một chút rồi cười rộ lên:

-Người kia đúng là đồ ngốc, vẫn bị lừa. Uống thuốc làm sao có thể thông minh lên được.

Trương Nguyên cười hỏi:

-Vậy tiểu Cảnh Huy nói phải làm thế nào mới thông minh được?

Tiểu Cảnh Huy nói:

-Phải đọc sách. Cô cô nói, phải đọc trăm ngàn quyển sách, hạ bút như thần, có đúng không cô cô?

Trương Nguyên khen:

-Rất đúng.

Lúc này Thương Chu Đức bỗng đi đến, thấy Trương Nguyên ôm cái lò sưởi trong tay, then lòng nói:

-Ta quên bảo người mang chậu than tới cho đệ rồi.

Trương Nguyên đưa lò sưởi cho tiểu Cảnh Huy, nói:

-Nhị huynh, chắc đệ cũng phải trở về giờ. Mẫu thân của đệ đang chờ lời thưa chuyện.

Rồi hắn vái chào Thương Đạm Nhiên ở sau tấm bình phong. Tiểu Cảnh Huy vội vàng nói :

-Cô cô, Trương Nguyên công tử ca ca chấp tay thi lễ rồi.

Rồi tiểu Cảnh Huy chạy đến sau bức bình phong, nói :

-Trương Nguyên công tử ca ca, cô cô bái chào người kìa.

Tiểu Cảnh Huy thật là lẳng xăng nhộn nhạo.

Lúc chàng vạng tối, Trương Nguyên về đến nhà, thuật lại mọi chuyện tiểu sính hôm nay cho mẫu thân nghe. Trương mẫu Lã thị rất vui mừng, thấy hôn sự của con trai cơ bản là đã định rồi, nói:

-Bây giờ con có thể viết thư cho cha con và tỷ tỷ rồi, để cho họ có một niềm vui bất ngờ.

Trương Nguyên liền về thư phòng viết cho phụ thân một lá thư. Trước tiên hắn nói về việc học của mình, bái Vương Tư Nhâm làm thầy, được đề học quan khen ngợi. Sau đó mẫu thân đã tác thành việc đính hôn của mình và nữ lang nhà Thương thị ở Hội Kê.

Hắn nói phụ thân đại nhân không cần phải bận ba bên ngoài, có thể từ Chu vương phủ trở về Sơn Âm đoàn tụ với người nhà. Hắn còn thảo cho phụ thân hai bài văn bát cổ để phụ thân biết việc học của hắn thành công thế nào, chứ không phải lời nói xuông. Hắn cũng viết cho tỷ tỷ một lá thư giống như vậy, cũng chép thêm hai bài văn bát cổ.

Trương Nguyên viết xong hai phong thư thì đem đến lầu nam cho mẫu thân xem. Trương mẫu Lã thị xem xong thư thì cười nói:

-Con chép lại thơ cũng vô dụng. Chỉ sợ là cha con không tin, nghĩ là con chép ở đâu ra. Ngay cả nét bút chắc cũng không tin là con viết đâu.

Về mặt Trương Nguyên đau khổ nói:

-Hồi đó con tặc đến thế sao?!

Trương mẫu Lã thị thoải mái cười to, nói:

-Trước kia cũng tốt nhưng giờ tốt hơn nhiều.

Trương Nguyên nói:

-Vậy hai phong thư này phải nhờ mẫu thân viết thư xác nhận mới được, phải viết “Đây là thư do Trương Nguyên viết, bắt cổ cũng do Trương Nguyên làm, không hề nhờ người viết hộ hay sao chép”. Như vậy thì phụ thân và tỷ tỷ mới có thể tin con được.

Trương mẫu Lã thị cười đến ho khan. Trương Nguyên vội vàng vỗ lưng cho mẫu thân. Một hồi lâu Trương mẫu Lã thị mới miễn cưỡng ngừng cười nói:

-Ta sẽ viết cho cha con, còn Nhược Hi nữa. Trong lòng ta rất vui, phải viết ra mới được. Con ta mấy tháng này thật làm cho vi nương vui mừng.

Trương mẫu Lã Thị liền vào trong thư phòng viết cho chồng và con gái một phong thư khác. Viết xong thì bà “a” lên:

-Ta thấy viết nhiều như vậy thực là dài dòng, chữ cũng khó xem. Con à, con hãy giúp ta chép lại một lần đi.

Trương Nguyên cười nói:

-Chữ của mẫu thân đẹp lắm. Nhất định phụ thân và tỷ tỷ sẽ vui mừng khi nhìn thấy mẫu thân tự tay viết thư.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

-Thôi, dù sao cũng là người trong nhà, cũng không sợ lộ cái xấu ra ngoài, cứ như vậy mà gửi đi cũng được.

Trương Nguyên cầm thư viết cho phụ thân đưa đến chỗ tộc thúc tồ Trương Nhữ Sương. Trương Nhữ Sương có thể vận dụng đặc quyền của quan viên trí sĩ để thông qua dịch trạm lần lượt gửi thư đi, có thể rất nhanh chóng đưa tới Chu vương phủ ở Khai Phong.

Cha của Trương Nguyên làm duyện sử đài ở phủ Chu vương, đương nhiên có thể nhận được thư. Về phần gửi thư đến phủ Tùng Giang ở huyện Thanh Phổ chỉ có thể thông qua kiệu phu là tiện, cũng không mất nhiều tiền bạc.

Chương 108: Lại thấy cùng thuyền qua sông.

Mùa đông năm Vạn Lịch thứ 40, phủ Thiệu Hưng tuyết rơi dày đặc, mừng một tháng mười một có một trận tuyết lớn.

Tuyết còn chưa tan thì sớm ngày 12 lại một trận gió mùa đông bắc ào về, xem ra trưa và chiều tối sẽ lại có tuyết rơi.

Đầu giờ Thìn, Trương Nguyên cầm hơn hai mươi cuốn chế nghệ đến nhà thầy Vương Tư Nhâm, tiểu hề nô Vũ Lăng đi theo hầu, Thạch Song xách theo một cái làn, trong làn có hai con gà giò, hai con vịt giò và hộp trà Kiến Ninh hai cân, đây là trà mà Lỗ Vân Cốc đã tặng cho Trương Nguyên, lần này hắn muốn mang đến biếu thầy Vương. Không cưới con gái thầy nên hắn cũng cảm thấy áy náy, có chút đồ tốt liền nghĩ ngay đến thầy.

Đi đến đầu đường chỗ Phủ Học Cung, hắn bắt gặp Trương Ngạc đang đi đứng loạng cả loạng quạng, phía sau là tên hầu Phúc Nhi và tên đầy tớ vạm vỡ Năng Trụ. Trương Ngạc kéo tay hắn lại, nói:

- Giới Tử độ đã đính hôn rồi mà còn chưa mời ta uống rượu đây.

Trương Nguyên nói:

- Khi nào thành thân chắc chắn sẽ mời tam huynh uống một bữa ra trò.

Trương Ngạc hỏi:

- Khi nào thì thành thân?

Trương Nguyên đáp:

- Khi nào thi đỗ bảng vàng.

Trương Ngạc cười nói:

- -Vậy thì ta chúc đệ sớm công thành danh toại nhé . À phải rồi, đệ vội vã đi đâu thế, lại đến nhà đại cữu ca ở Hội Khê đó à?

Trương Nguyên nói:

- Đến nhà Hước Am tiên sinh thỉnh giáo bát cô, trời rét thế này mà tam huynh cũng đi dạo cơ à, sao không ở trong nhà đốt lửa sưởi ấm uống rượu ghẹo tỳ nữ cho vui?

Trương Ngạc cười ha ha, nói:

- Ở nhà mãi chán lắm, có mấy môn khách thì đều về nhà ăn tết rồi, còn đám tỳ nữ đó à, vẫn mấy gương mặt đó, nhìn mãi cũng thấy chán, Liên Hạ thì còn tạm được, nhưng nàng cứ nhìn thấy ta là lại trốn. Nàng không cần xin ta bạc nữa, thế nào rồi sẽ có khi cha nàng lại lâm bệnh nặng, lúc đó ta sẽ bắt nàng ta phải cưới hết.

Trương Nguyên trừng mắt nhìn hắn, tiến lên nói:

- Ta đang vội, tam huynh cứ đi làm việc của huynh.

Trương Ngạc bước nhanh đuổi theo, nói:

- - Giới Tử, gần đây ta cũng học được cách bịt mắt đánh cờ rồi, chúng ta vừa đi vừa làm một ván cờ tướng, được chứ?

Trương Nguyên nói:

- Được thôi, mời huynh đi trước.

Trương Ngạc bèn đi nước “Trữ bình 5”, Trương Nguyên ứng phó bằng “bát mã tiến”. Trương Ngạc “mã 2 tiến 3”, Trương Nguyên liền “xe cửu bình bát”. Trương Ngạc ban đầu khá tỉnh táo, nước cờ đi khá hùng hổ, nhanh chóng hình thành thế đầu pháo tuần sông đối phó với nước cờ “bình phong mã” của Trương Nguyên. Nhưng khi đã đi được ngoài 30 nước, Trương

Ngạc bắt đầu mơ hồ không nhớ rõ vị trí các quân cờ, nghĩ một lát, gãi sải bước đến chặn trước mặt Trương Nguyên, hét to:

- Ra tướng, ăn xe của đệ.

Trương Nguyên hỏi:

- Huynh lấy gì để ra tướng?

Trương Ngạc nói:

- Ta liên hoàn mã, ta pháo đầu, ta song xe bức cung, ta cho toàn bộ 5 tốt qua sông, Giới Tử đệ còn không nhận thua sao?

Trương Ngạc đứng ngay giữa đường, ngựa mặt cười lớn.

Trương Nguyên cũng cười, nói:

- Đây mới thực đúng là nói miệng không có gì làm bằng, có lý mà không nói lại được, ta thua thật oan uổng.

Trương Ngạc sung sướng nói:

- Giới Tử, còn một việc nữa, đại huynh nói rồi, hôm nào tuyết rơi nhiều mà trời quang, chúng ta sẽ leo lên Long Sơn ngắm tuyết, đệ cũng không nên cả ngày đọc sách như thế, lúc cần chơi thì vẫn phải chơi.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Tam huynh nói rất phải, khi nào đi Long Sơn xem tuyết nhớ gọi đệ.

Đoàn người lúc này đi tới bên bờ sông Phủ, Trương Ngạc nói:

- Giới Tử đệ đi một mình đi, ta ở trên cầu.

Trương Nguyên và Vũ Lăng, Thạch Song qua cầu Việt Vương, đến đầu cầu bên này mới quay đầu lại nhìn, thấy Trương Ngạc đang cầm ống nhòm, nhìn hết bên này bên kia.

Giờ Trương Ngạc chỉ cần ra khỏi cổng là nô bộc Năng Trụ phải lập tức cầm ống nhòm đi theo, bởi Trương Ngạc muốn nhìn trộm bất cứ lúc nào. Vừa đến phủ Vương Tư Nhâm, lão nô bộc gác cổng vội nói:

- Trương công tử tới thật đúng lúc, lão gia nhà ta đang muốn đi ra ngoài.

Trương Ngạc đi vào trong sảnh liền nhìn thấy hai cha con Vương Tư Nhâm và Vương Anh Tư đã mặc sẵn quần áo ấm để chuẩn bị ra ngoài. Thấy Trương Nguyên, Vương Tư Anh chớp chớp mắt, nhẹ cúi đầu chào. Vương Tư Nhâm cười nói:

- Trương Nguyên, tới có việc gì vậy?

Trương Nguyên chấp tay trước ngực thi lễ, nói:

- Học trò không biết thầy sẽ ra ngoài, vậy học trò xin phép để hôm khác tới thỉnh giáo.

Vương Tư Nhâm nói:

- Có phải muốn ta bình điểm bát cổ không, vậy thì cứ để trong thư phòng của ta trước đã, đợi ta quay về sẽ xem sau. Hôm nay ta muốn đến Tị Viên ở núi Hội Kê.

Trương Nguyên đặt tập bản thảo sang một bên, khom người nói:

- Vậy học trò xin cáo từ.

Vương Tư Nhâm “Ừ” một tiếng, nhìn Trương Nguyên rời khỏi sảnh, lại nghe thấy tiếng con gái Vương Anh Tư nhẹ giọng nói:

- Sao phụ thân lại lạnh nhạt với huynh ấy như vậy?

Vương Anh Tư hiện tại chỉ biết Trương Nguyên và Thương thi nữ lang đã đính hôn, nhưng không hề biết phụ thân nàng đã từng nhờ Hầu Chi Hàn cầu hôn với hắn. Thấy Trương Nguyên đến, trong lòng nàng vẫn thấy vui, chỉ có điều là vì Trương Nguyên đã đính hôn, nên cảm thấy có phần xa cách, giờ thấy

phụ thân lạnh nhạt với hắn như vậy, nàng thầm trách phụ thân hơi bất công với hắn. Vương Tư Nhâm nói:

- Thế phải làm sao, chúng ta thực sự phải lên núi, chẳng lẽ bảo hắn ta đợi ở đây sao? Mà chúng ta phải sau giờ Ngọ mới trở về.

Vương Anh Tư nói:

- Có thể để hắn ta cùng đi với chúng ta được mà, ngồi thuyền có thể xem bát cổ của hắn luôn.

Vương Tư Nhâm nghiêng đầu nhìn con gái, nàng mở mắt thật to, ánh mắt thật trong sáng, sợi dây mũ buộc dưới chiếc cằm nhọn. Nửa năm trở lại đây nàng đã cao lớn lên rõ rệt. Vương Tư Nhâm gật đầu nói:

- Vậy cũng tốt.

Nói rồi liền sai nô bộc chạy ra cổng gọi Trương Nguyên quay lại.

Trương Nguyên bước nhanh quay trở lại, chấp tay trước ngực hỏi:

- Thầy có gì chỉ giáo ạ?

Vương Tư Nhâm nói:

- Trương Nguyên, chẳng phải lần trước ngươi nói muốn đi xem Tị Viên hay sao, giờ cơ bản đã làm xong rồi, ngươi cũng đi cùng đi, trên thuyền ta có thể xem bài vở của ngươi luôn.

Trước đó Trương Nguyên thấy thầy Vương lạnh nhạt với mình, trong lòng cũng cảm thấy không vui. Giờ nghe Vương Tư Nhâm nói như vậy, hắn vui mừng ra mặt, liền lệnh cho Thạch Song về trước thông báo cho mẫu thân biết rằng hắn thỉnh giáo thầy xong mới trở về.

Một người làm tiến vào bẩm:

- Thừa lão gia, thuyền đã chuẩn bị xong, có thể xuất phát rồi ạ.

Vương Tư Nhâm liền dẫn Vương Anh Tư, Trương Nguyên cùng Vũ Lăng và mấy người hầu nữa, , cả đoàn mười người cùng nhau đi bộ đến bến tàu cách đó khoảng một dặm. Họ cùng lên một con thuyền có mái che, hai người chèo thuyền khua mái chèo đưa con thuyền bắt đầu rẽ sóng hướng ra ngoài thành.

Sông ngòi ở Thiệu Hưng bốn phương thông suốt, người dân Thiệu Hưng khi xuất hành đa số là ngồi thuyền nhiều hơn đi kiệu và xe ngựa. Sông ngòi nơi đây cũng không có sóng to gió lớn gì cả, rất yên bình.

Từ bến tàu lớn gần Hạnh Hoa tự đến Đại Vũ Lăng phải đi thuyền gần nửa canh giờ. Trên thuyền, Vương Anh Tư và phụ thân ngồi một bên, Trương Nguyên ngồi bên kia, vẫn giữ tư thế cung kính, từ xưa đến nay chưa bao giờ tỏ ra tôn sư trọng đạo đến như vậy. Vương Tư Nhâm nhìn thấy buồn cười, nói:

- Trương Nguyên, người cứ tự nhiên đi, cứ tỏ ra cung kính mãi như vậy ta cũng không thấy thoải mái, đem chế nghệ ra cho ta xem.

Tập bản thảo Trương Nguyên đang giữ trong ngực áo, hai tay cung kính lấy ra đưa cho Vương Tư Nhâm. Vương Tư Nhâm lật qua lật lại xem, xem đến đâu bình luận đến đó. Vương Tư Nhâm đã từng hai lần làm quan coi thi trong kỳ thi hương, trong mười ngày phải xem qua mấy ngàn quyển chế nghệ, nên kinh nghiệm rất phong phú, nhãn quang rất tinh tường.

Khi thuyền đến Đại Vũ Lăng , hai mươi hai quyển chế nghệ lão đã bình luận được mười lăm quyển, nên đành ở trên thuyền bình nốt bảy quyển còn lại, cuối cùng kết luận:

- Bát cổ không phải ai cũng làm được, phải tích lũy được số chữ thánh hiền nhất định mới được, phân biện luận và giải thích đều không dễ. Ta xem hai mươi quyển chế nghệ của người, phương pháp làm bát cổ đã tiến bộ lên nhiều rồi. Về sau mỗi ngày chỉ viết một quyển, ngoài ra còn

phải viết thêm một cuốn cổ văn, học sử của Thiên Cổ Sinh, học Hàn Liễu Âu Tô nữa, không nên chỉ chăm chăm vào học chế nghệ bát cổ, nếu không người sẽ ngạo mạn đắc ý mà xem nhẹ việc tiếp tục phấn đấu học hành,. Hơn nữa học cổ văn áncũng sẽ giúp người được mở rộng tầm mắt, giúp người có thể vươn ra khỏi cái khuôn khổ gò bó eo hẹp của bát cổ mà vẫn có thể tự do phóng tác trong cái khuôn khổ đó.

Vương Tư Nhâm là bậc thầy về văn bác cổ, thông tỏ chuyện đời, học vấn uyên thâm. Lão có thể nhìn ra rất chính xác khuynh hướng và mầm mống trong văn của Trương Nguyên, kịp thời dẫn dắt và uốn nắn, điều này khiến Trương Nguyên cảm nhận sâu sắc rằng được bái Vương Tư Nhâm làm thầy là điều vô cùng may mắn. Còn Vương Tư Nhâm, có được một đệ tử thông minh xuất sắc như Trương Nguyên cũng quả thực là một chuyện rất đáng mừng. Lão lại cảm thấy phần chần, mà quên mất mình đang giận Trương Nguyên, lại dốc lòng dạy bảo, từng lời nói, từng cử chỉ đều vô cùng ân cần thân thiết.

Mãi đến khi thuyền cập bến, lão nhìn thấy khi con gái Vương Anh Tư lên bờ, chân đứng chưa vững thì Trương Nguyên còn chìa tay ra đỡ, Vương Tư Nhâm lại thấy buồn: Một đứa con rể tốt như vậy lại bị người ta đoạt mất chứ.

Ngồi cùng thuyền dạo chơi thật tâm đầu ý hợp, luận đàm bát cổ, nói chuyện thơ phú, chà, nếu sớm biết thế này thì đã để cho Hầu Chi Hàn đi cầu thân từ ngay sau dạ tiệc ở Huyện Sơn Âm hôm đó rồi. Xem ra việc gì cũng phải nhanh chân thì mới thành.

Quả không hổ danh là Tị Viên ở Tây Lộc núi Hội Kê , cây cối ở đây mọc thành từng tầng trên các vách đá, suối chảy róc rách, có thể nhìn thấy đỉnh Lư Hương ở phía xa. Vương Tư Nhâm đã mời vị chuyên gia làm vườn nổi tiếng Quảng Lăng tạo núi dựa vào khe suối, dựng đài, xây đình, xây hành lang uốn khúc, các tự dưới các lùm cây. Cây trên vách đá tỏa bóng che kín hành lang, cảnh tượng thật kỳ thú. Hiện giờ vẫn còn có chút đồ khi xây dựng vườn vẫn chưa được rửa sạch, nhưng đã có thể nhận thấy khu vườn này thực không tầm thường.

Vương Tư Nhâm cười hỏi:

- Trương Nguyên, Tị Viên này của ta so với Giới Viên của thúc tổ ngươi thì thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Đẹp như trong tranh, thật khó so sánh.

Vương Tư Nhâm lắc đầu cười nói:

- Ngươi cũng mồm mép quá nhỉ, cùng lúc cười hai ngựa nói chuyện.

Trương Nguyên cười nói:

- Học trò không phải kẻ dối trá, quả thực là khi ở Phân Viên thì thấy Giới Viên hay, đến Tị Viên của thầy thì lại cảm thấy Tị Viên khiến cho người ta lưu luyến tới mức không muốn về, chỉ có điều lúc này đang là lúc trời đông lạnh giá, sắc trời u ám nên khó tránh khỏi cảnh quang trông có vẻ tiêu điều, đợi khi xuân đến lá hoa thắm đỏ thì càng không biết cảnh tượng sẽ tuyệt vời đến như thế nào.

Vương Tư Nhâm có chút vui sướng, nói:

- Ta vốn tưởng rằng cuối tháng mười thì vườn sẽ làm xong, không ngờ kéo dài tận đến bây giờ, mời các bậc danh tiếng ở Thiệu Hưng đến chơi vườn thì chắc phải đợi sang xuân, đến lúc đó ngươi cũng cùng đến nhé.

Lúc này viên quản vườn và thợ làm vườn đến bẩm báo tình hình với Vương Tư Nhâm, Vương Tư Nhâm liền đi ra. Trương Nguyên và Vương Anh Tư đứng ở gần khe suối, nhìn ngắm núi non, vách đá, ngấm đĩnh lư hương ở phía đằng xa. Lúc đầu Trương Nguyên còn có chút mất tự nhiên nhưng thái độ lời nói của Vương Anh Tư vẫn như bình thường, nàng vẫn nói chuyện vui vẻ thoải mái với hắn. Trương Nguyên vốn có chút áy náy trong lòng giờ cũng dần dần bình tĩnh lại. Đến khi rời Tị Viên ra thuyền, hắn không nhớ nổi đã nói những gì với Vương Anh Tư, chỉ cảm thấy rất vui vẻ.

Thoắt cái đã qua chính Ngọ, cả đoàn đều thấy đói bụng, trời lại lạnh, thuyền nương (một người đàn bà lo nấu nướng trên

thuyền) cũng đã nấu xong mỳ. Vương Tư Nhâm, Trương Nguyên và Vương Anh Tư bước lên thuyền. Thuyền nung bung món mỳ nóng hổi ra, đương nhiên bọn người hầu không có phần. Bọn họ phải đợi đến lúc về phủ mới được dùng cơm. Tiểu hề nô Vũ Lăng nhìn thiếu gia Trương Nguyên ăn mỳ, không kìm nổi nuốt nước miếng, âm thanh rất vang, Vương Tư Nhâm nghe được, cười hỏi thuyền nung:

- Có còn mỳ nữa không, lấy cho Tiểu Vũ một bát.

Vũ Lăng mừng rỡ, vội vàng cảm tạ Vương lão gia. Vào lúc vừa lạnh vừa đói thế này, được ăn bát mỳ được cắt mỏng như cánh bướm thật là sướng như tiên.

Chương 109: Chó ngáp phải ruồi.

Người chèo thuyền đưa mái chèo, con thuyền ô bông từ từ rẽ nước trôi đi, Vương Tư Nhâm dặn dò:

- Đưa Trương Nguyên về Sơn Âm trước.

Thuyền ra đến ngoài cửa sông Hội Kê liền ngoặt sang một nhánh khác hướng về phía Sơn Âm ở phía tây. Lúc này, sắc trời càng lúc càng u ám, gió đông bắc thổi càng ngày càng mạnh, trong khoang thuyền tối om.

Cột trúc ở mũi thuyền bị gió thổi trúng kêu đôm đốp. Vũ Lăng ngồi sát bên cửa khoang thuyền, vừa ăn nốt miếng mỳ cuối cùng trong bát, chép miệng tiếc rẻ, thì tấm màn cửa bị gió thổi lật tung lên rồi lại rũ ngay xuống, Vũ Lăng cảm thấy mặt lạnh cóng, nhìn vào trong bát, thấy có vài bông tuyết đang tan dần.

- Tuyết rơi, tuyết lại rơi rồi.

Vũ Lăng kêu lên, buông bát đĩa xuống, thò đầu ra khỏi rèm cửa, thấy trong không trung có những bông tuyết trắng đang bay lất phất, vội nói với người chèo thuyền Sảo Công Tôn:

- Đại thúc, tuyết rơi rồi.

Sảo Công Tôn nói:

- Lũ trẻ các ngươi thích tuyết rơi, nhưng chúng ta lại không thích, mùa đông năm nay lạnh quá, cây ăn quả lạnh quá chết cồng hết rồi, sang năm bọn bay lại không có quả mà ăn.

Vũ Lăng liú lưỡi nói:

- Cây đều chết cồng hết á, không đến nỗi như thế chứ?

Sảo Công Tôn nói:

- Cái này có thể lắm.

Vương Tư Nhâm nghe được Vũ Lăng và Sảo Công Tôn nói chuyện với nhau, bùi ngùi thở dài:

- Vạn Lịch năm thứ 13 đại hạn hán, Hoàng đế còn phải đi bộ hơn mười dặm đến thiên đàn cầu mưa, vậy mà mấy năm gần đây thiên tai vẫn không dứt, không lũ lụt thì lại là hạn hán.

Hoặc là nạn châu chấu, hạn hán do thiếu nước, hạn hán do châu chấu hoành hành, rồi tình trạng chuột vượt sông hàng đàn... dân chúng phải chịu hết tai ương này đến tai ương khác, hoàng đế lại thờ ơ, có tấu trình lên thì cũng không để tâm, xem ra vận mệnh quốc gia ngày càng suy sụp rồi.

Trương Nguyên thận trọng hỏi:

- Thừa thầy, hoàng đế nhiều năm không lên triều, rốt cục là vì lý do gì ạ?

Vương Tư Nhâm nói:

- Nguyên nhân rất nhiều, ngài tinh thần bức tức, thân thể lại quá phì nhiêu nên sinh ra lười vận động, bệnh tật đủ đường. Là như thế đó.

Không muốn cùng Trương Nguyên nói nhiều về những chuyện cấm kỵ, Vương Tư Nhâm chuyển qua nói về thiên tai:

- Bốn năm trước ta ở huyện Hưng Bình phủ Tây An gặp một trận hạn hán lớn. Đợi đến khi triều đình phát tiền bạc lương thực cứu nạn thì dân chúng chết đói hoặc là đã chạy tứ tán rồi, chỉ có khẩn cầu địa chủ trong vùng, tổ chức quyên góp mới miễn cưỡng qua được nạn đó.

Trương Nguyên nói:

- Thừa thầy, học trò biết ở Phúc Kiến có loại khoai lang, khoai tây và ngô có thể chịu được tiết trời đông giá hoặc khô hạn, thích hợp trồng ở vùng núi, chỉ cần gieo hạt là năm sau có thể thu hoạch. Tuy không có gạo, lúa mạch đáng giá nhưng khi gặp hạn hán có thể cứu dân chống đói, sống sót qua cơn nguy nan. Đặc biệt là vùng Thiểm Tây, ba năm hai mùa hạn, thích hợp nhất để trồng các loại nông sản chịu hạn này.

Vương Tư Nhâm gật đầu nói:

- Điều này ta cũng đã nghe nói, dường như là giống truyền lại từ thời Lã Tống, Trảo Oa. Bên Kinh Sư gọi khoai tây là khoai môn, quả nhiên là chịu được hạn và dễ trồng. Nhưng Thiểm Tây lại không thấy có người trồng loại cây này. Không phải là cứ quan địa phương muốn mở rộng là mở rộng được. Những địa chủ chiếm hàng nghìn hàng vạn mẫu ruộng lại chỉ muốn trồng loại lúa có thể bán được tiền. Ở nơi giàu có như Giang Nam, rất nhiều thửa ruộng đến cả lúa mạch cũng không trồng mà chỉ trồng dưa, trái cây, trồng dâu tằm, cái gì đáng tiền thì trồng cái đó. Thế là hễ có thiên tai là lại không có lương thực mà ăn.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Nơi khác thì thôi, chứ Thiểm Tây nhất định phải mở rộng trồng loại khoai lang, ngô và gạo này.

Chỉ cần có thể no được cái bụng thì, những người như Cao Ngênh Tường, Lý Tự Thành, Trương Hiến Trung đã không đến nỗi phải nổi dậy, kích động nhiều nông dân tạo phản đến

như vậy. Đương nhiên, Minh Triều diệt vong tuyệt không phải chỉ là do không mở rộng trồng khoai lang. Sự thôn tính đất đai, đảng phái tranh giành đánh chém liên miên mới là nguyên nhân chính gây ra cảnh nước mất nhà tan.

Dựa vào khoai lang để cứu nước hiển nhiên là hoang đường, nhưng mở rộng trồng khoai lang thì chắc chắn là con đường tắt hữu hiệu để trì hoãn việc bùng phát nguy cơ diệt vong của đất nước. Trương Nguyên nói:

- Việc trồng Khoai lang, khoai tây và ngô không chiếm nhiều đất, ruộng, đất đồi và đất bỏ hoang cũng có thể trồng được. Khi nào thầy lại xuất sĩ làm quan thì cần phải nỗ lực mở rộng mới được.

Vương Tư Nhâm lấy làm lạ khi thấy Trương Nguyên nói về khoai lang một cách nghiêm túc như vậy. Tuy nhiên việc Trương Nguyên quan tâm chuyện thời vụ hiển nhiên là tốt. Giờ làm gì có tú tài kẻ sĩ nào quan tâm đến những việc này. Lão cười nói:

- Ta nhàn rồi ở nhà, giờ danh tiếng còn không nổi bằng người. Người cố gắng lên, sớm có ngày đắc cử làm quan, chuyên đi tuyên truyền mở rộng việc trồng khoai lang, ha ha.

Vương Anh Tư cũng cười, nhìn Trương Nguyên nói:

- Khoai lang huyện lệnh.

Đúng là bất đắc dĩ, lời chỉ có thể nói đến đây mà thôi. Việc này thực đúng là cần phải do đích thân hấn thực hiện từng bước mới có sức thuyết phục, còn giờ có nói cũng chỉ là gió thoảng ngoài tai mà thôi. Thầy Vương tuy có tấm lòng lo cho dân nhưng ông tuyệt đối không thể ngờ được rằng Đại Minh triều chỉ kéo dài được ba mươi năm rồi lụi tàn, lúc đó Giang Nam đâu còn cảnh phồn hoa tấp nập như bây giờ nữa?

Trương Nguyên cười nói:

- Đội học trò thi xong ra làm quan thì đám khoai lang kia hỏng hết mất rồi.

Mãi cười cười nói nói, thuyền đã đến cầu Bát Sĩ ở huyện thành Sơn Âm từ lúc nào không hay. Cầu Bát Sĩ cách phủ học cung không xa, Trương Nguyên nói:

- Thừa thầy, học trò xin lên bờ ở đây.

Vương Tư Nhâm nói:

- Được, người đi đi, chế nghệ mỗi ngày làm một quyển, văn cổ hai ngày một quyển là được, ngoài ra phải đọc nhiều thơ phú, luyện viết chữ, làm bát cổ khá rồi thì làm thơ cũng không khó. Còn nữa, Khởi Đông tiên sinh ở Đại Thiện tự vô cùng quý mến người, người cũng có thể đến gặp tiên sinh thỉnh giáo, yên tâm, ta không có để tâm chuyện bè phái đâu.

Trương Nguyên cười nói:

- Học trò còn muốn thỉnh giáo Hước Am tiên sinh, như vậy có thể học được rất nhiều kiến thức ngoài sách vở.

Vương Tư Nhâm khoát tay cười nói:

- Đi đi, đi đường cẩn thận.

Trương Nguyên chấp tay trước ngực thi lễ với Vương Tư Nhâm rồi lại thi lễ với Vương Anh Tư. Vương Anh Tư vui vẻ đáp lễ, nàng nhìn chủ tớ Trương Nguyên, Vũ Lăng lên bờ, vẫy tay tạm biệt. Tuyết bay đầy trời như muốn bay theo Trương Nguyên. Tuyết cứ nhắm vào đầu và vai hất mà trút xuống. Vương Tư Anh nói với cha:

- Phụ thân, tuyết rơi ngày càng mau rồi, chúng ta không có dù trên thuyền sao?

Vương Tư Nhâm cố ý nói:

- Có một cây để ta dùng.

Vương Tư Anh đỏ bừng mặt, cắn môi, nàng lại vén rèm nhìn ra ngoài. Trương Nguyên đã chạy tới cầu Bát Sĩ, đi về phía Phủ học cung, tiểu hề nô Vũ Lăng cũng theo sát phía sau.

Trương Nguyên đi một lèo hơn một dặm đường về đến nhà, vào hàng rào trúc trước cửa, đứng dưới mái hiên dậm mạnh đế giày cho tuyết rơi ra rồi lắc đầu, phủi hết tuyết trên người. Vũ Lăng cũng bắt chước hấn rũ tuyết. Cả hai nhìn nhau, chỉ thấy người hơi ẩm ướt tí chút, chứng tỏ trời rất lạnh nên tuyết không tan được.

Trở lại nội viện, Trương mẫu Lã Thị vội bảo nhà bếp hâm nóng lại cơm cho Trương Nguyên. Một bát mỳ trên thuyền tát nhiên là không đủ no rồi.

Thạch Song bùng một chậu than hồng rực đến thư phòng ở lầu tây, đặt phía dưới bàn sách. Trương Nguyên hơ hơ chân trên chậu than. Lúc này cả hai đùi và toàn thân đều ấm áp. Hấn vừa luyện chữ vừa thỉnh thoảng liếc nhìn ra ngoài cửa. Tuyết rơi dày đặc đến độ không nhìn thấy lầu nam ở bên kia giếng.

Thời tiết khắc nghiệt thế này, đã mấy ngày rồi không thấy Mục Chân Chân đến. Không biết nàng đã mua giày ấm chưa. Lần trước Trương Nguyên cho nàng ba đồng bạc bảo nàng đi mua giày. Nhớ lại cảnh ngày đó Mục Chân Chân đứng bên giếng, chân đỏ tấy lên vì lạnh, Trương Nguyên lại cảm thấy hai chân cóng lại vì rét. Tuyết vẫn rơi hết trận này đến trận khác, rơi liên tục đến tận trưa hôm sau. Lúc này tuyết ở hậu viện đã dày đến hai thước. Trương mẫu Lã thị nói:

- Lần đầu tiên ta thấy tuyết rơi lớn đến thế này, mà vẫn chưa tới tháng chạp đó.

Cuối giờ mùi, tuyết ngừng rơi. Vũ Lăng, Thỏ Đình và Thạch Đầu chơi đập người tuyết ở sân sau. Trương Nguyên nhóm lửa sưởi trong thư phòng, làm bát cổ và viết cổ văn. Văn bát cổ có rất nhiều dạng đề, hấn có thể làm được vô khối. Nhưng cổ văn lại không biết viết gì, phải có cảm xúc mới viết được.

Hai ngày viết một chương cũng khó. Hấn nghĩ, hay là viết sách luận, kiểu như “Quá Tàn luận” “ của Giả Nghị, “Lưu Hào luận” của Tô Thức? Đây cũng là một thể loại cổ văn, vừa phát huy được hiểu biết của mình lại vừa có thể mượn xưa nói nay. Khi vừa có được cảm hứng thì nha đầu Thỏ Đình chạy đến.

Nha đầu này chắc được Y Đình dạy rằng không được ham chơi, phải hầu hạ thiếu gia cho tốt nên cứ chơi được một lát lại

chạy đến cửa thư phòng thò cái đầu có hai bím tóc vào, hỏi:

- Thiếu gia có gì chỉ bảo không ạ?

Nghe Trương Nguyên nói:

- Không có gì.

Thì nàng lại chạy đi chơi, chừng hai khắc sau lại chạy tới thò đầu vào hỏi.

Lần này, tiếng bước chân lại vang lên. Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Sao mà chăm hỏi thế, ta đã viết được mấy chữ đâu?

Hắn không ngẩng đầu lên, nói tiếp:

- Không có việc gì thì đi chơi đi.

Chợt hắn nghe thấy tiếng nói then thùng của Mục Chân Chân:

- Thiếu gia...

Trương Nguyên ngẩng đầu lên, thấy Mục Chân Chân đứng ngoài cửa, đầu quấn khăn, vận váy dài và áo bông màu xanh. Cả người nàng màu xanh, nổi bật trên nền tuyết phía sau, trông đẹp như một bức tranh.

Trương Nguyên ngoắc tay gọi:

- Chân Chân vào đây.

Mục Chân Chân bước vào trong thư phòng. Trương Nguyên nhìn hai chân nàng, thấy nàng đang đi một đôi giày nỉ màu xám. Đại Minh triều có quy định về trang phục, từ cấp quan viên và sinh đồ trở lên người có công danh mới được đi giày da. Còn thứ dân chỉ được quấn dây da hoặc mang giày nỉ.

Nhưng từ thời Gia Tĩnh tới nay, những quy định về đẳng cấp này không còn nữa, thứ dân và thương nhân đều có thể mang giày da. Trương Ngạc và Trương Nguyên đều không phải là kẻ có công danh nhưng đều mang giày da màu trắng, nhưng

những người dân có địa vị thấp nhất cũng không thấy mang giày da, họ có thể mang giày nỉ. Giày nỉ đã có từ rất lâu đời, được đưa vào Trung Nguyên từ thời cổ đại. Giày nỉ không đẹp như giày da nhưng giữ ấm tốt hơn. Trương Nguyên thấy đôi giày nỉ trên chân Mục Chân Chân sạch bóng không vương một hạt bụi, cũng không bị ẩm ướt, liền hỏi:

- Chân Chân nàng bay đến đây đây à, tuyết dày như vậy sao giày lại không bị ướt?

Hắn nghi là nàng đi giày rom rồi đến đây mới thay giày nỉ, nên trong lòng cảm thấy có chút không vui.

Mục Chân Chân vội nói:

- Thiếu gia, tiểu tỳ có đi giày cỏ của cha tiểu tỳ bên ngoài giày nỉ nên mới không bị ướt.

Trương Nguyên nói:

- Không gạt ta đó chứ?

Mục Chân Chân nói:

- Không có, tiểu tỳ không dám, tuyết rơi lớn như vậy, tiểu tỳ cũng không phải là đồ ngọc không biết rét.

Nói rồi liền lấy ra một quan tiền đặt ở một góc thư án, nói:

- Thiếu gia, làm giày nỉ hết hai đồng bạc, còn thừa một đồng bạc.

Trương Nguyên cũng không muốn so đo tính toán với nàng, hắn để bút xuống, nói:

- Cùng ra vườn sau nghịch tuyết với ta, ta đọc sách viết chữ mãi cũng thấy mỏi rồi.

Sau khi tuyết rơi, hậu viện nhìn khác hẳn. Tuyết dày như một tấm chăn bông, dẫm lên là lún sụt xuống. Hai huynh đệ Vũ Lăng và Thạch Đầu đã đắp được một người tuyết cao năm thước. Cái đầu của người tuyết chỉ nhỏ hơn thân chút xíu. Thỏ

Đình nhìn khắp người tuyết một lượt rồi nói với Trương Nguyên và Mục Chân Chân:

- Thiếu gia, Chân Chân tử, đầu người tuyết bị vẹo rồi.

Trương Nguyên cúi người bóc một nắm tuyết ra khỏi đầu của người tuyết, cười nói:

- Đây là kiểu cứng đầu bướng bỉnh không chịu thuận phục rồi, phải giáo huấn nó mới được

Hai anh em Vũ Lăng, Thạch Đầu lại bóc tuyết ném vào người tuyết. Nhưng người tuyết lại cứ đứng im bất động, không có phản ứng gì. Ném người tuyết mãi cũng chán, bọn Vũ Lăng liền xoay qua đánh nhau, vô cùng náo nhiệt.

Trương Nguyên thấy Mục Chân Chân chỉ đứng một bên cười mà không chơi cùng liền bóc tuyết lên hướng về phía nàng nói:

- Chân Chân, nhìn ta ném đây.

Nói rồi hắn ném nhẹ nắm tuyết về phía nàng.

Mục Chân Chân lại không né tránh nên nắm tuyết rơi trúng vào giữa ngực. Mặt nàng đỏ bừng lên, nàng cũng không ngờ thiếu gia lại ném chuẩn đến như vậy, ném đúng vào chỗ đó.

Trương Nguyên “A” lên một tiếng, có trời đất chứng giám, hắn không cố ý mà chỉ là lỡ tay ném bừa lại trúng mà thôi.

Lúc này, Thạch Song lợi tuyết từ phía giếng nước đi tới, kêu lên:

- Thiếu gia, Năng Trụ bên Tây Trương đến rồi, có việc muốn bẩm báo thiếu gia.

Trương Nguyên vội vàng đi gặp Năng Trụ, tránh cho Mục Chân Chân một phen then thùng.

Chương 110: Trăng tuyết Long Sơn .

Năng Trụ thấy Trương Nguyên vội chấp tay trước ngực nói:

- Giới Tử thiếu gia, tam công tử nhà nô tài nói tuyết đã ngừng rơi, mời thiếu gia chuẩn bị một chút để tối nay lên Long Sơn ngắm tuyết.

Trương Nguyên hỏi:

- Cần chuẩn bị những gì?

Năng Trụ vò đầu nói:

- Tam công tử không nói phải chuẩn bị những gì ạ.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Thế khoảng bao lâu nữa mới xuất phát?

Năng Trụ nói:

- Sau bữa cơm chiều thì lên đường luôn ạ.

Trương Nguyên cho Năng Trụ ra về, rồi hấn đi báo với mẫu thân. Trương mẫu Lã thị nói:

- Trời lạnh như thế này, ban đêm làm sao có thể lên núi được, đường núi bị tuyết bịt kín hết cả rồi, mà gió trên núi thổi là dễ bị đông cứng lại lắm.

Trương Nguyên nói:

- Tông Tử đại huynh và Tam huynh đã nói lên núi ngắm tuyết thì tất đã có chuẩn bị rồi, con mặc ấm một chút là được. Thày Vương bảo con làm cổ văn, con đang lo không có gì để viết, đến Long Sơn ngắm tuyết là có thể về viết được rồi.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Tùy con, nhớ xuống núi sớm, đừng ở lâu trên đó.

Lúc này Mục Chân Chân đi vào cáo từ chủ mẫu và thiếu gia để về phố Tam Đại. Trương mẫu Lã thị nói:

- Sao vừa đến đã vội về thế, đêm nay ngủ lại đây, tuyết dày, đường khó đi lắm.

Mục Chân Chân vì mấy ngày không tới nên vừa thấy tuyết ngừng rơi là vội tới liền, đã gặp được thiếu gia, lại còn bị thiếu gia ném tuyết vào người, nên nàng ngại ngần không muốn ở lại, nói:

- Tỳ nữ còn phải về nấu cơm cho phụ thân, phụ thân tì nữ mấy hôm nay không phải ra ngoài làm việc.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Vậy thì để nhà bếp dọn cơm. Trương Nguyên đêm nay lên Long Sơn, cũng cần ăn tối sớm. Chân Chân cũng ở lại dùng cơm xong rồi hãy về, nhân tiện mang cơm về rồi hâm nóng lại cho phụ thân là được.

Mục Chân Chân còn đang chân chừ thì Trương Nguyên nói:

- Mời cha con nàng bữa cơm có gì đâu mà phải ngại. Sang năm ta sang phủ Tùng Giang, còn phải nhờ phụ nhân nàng đi theo bảo vệ đấy.

Trương Nguyên quay trở về thư phòng, viết thêm gần nửa canh giờ “Linh Phi kinh” nữa. Thỏ Đình đến mời thiếu gia ra dùng cơm. Ngoại trừ ngày lễ tết vui vẻ náo nhiệt, người hầu đều không được phép ngồi cùng bàn ăn cơm với chủ nhân. Cơm của hai mẹ con Trương Nguyên đương nhiên thịnh soạn hơn bọn họ, có cá có thịt, có canh tươi nhất phẩm và cơm gạo trắng. Đám người hầu thì ăn củ cải rau xanh và gạo lứt, chỉ có mồng một và mười lăm hàng tháng mới được ăn thịt vào bữa tối. Thúy Cô lấy hai lá sen đã được rửa sạch gói hai chén cơm và bốn cái đầu ôi để Mục Chân Chân mang về cho cha. Mục

Chân Chân lấy đôi giày rơm của phụ thân nàng ra đi bên ngoài đôi giày nỉ, đi đến hàng rào trúc cạnh cửa cửa, nàng cảm thấy có gì đó khác thường, quay đầu nhìn lại thì hóa ra thiếu gia đang đứng ở cửa chính nhìn nàng. Mặt nàng đột nhiên nóng bừng lên. Vừa thấy Mục Chân Chân quay đầu lại nhìn, Trương Nguyên cười nhẹ nói:

- Ừ, Chân Chân nàng đi giày rơm ra ngoài giày nỉ vậy là tốt, lại chống trơn nữa. Đợi lát nữa ta lên Long Sơn cũng sẽ đi giày như vậy.

Mục Chân Chân nói:

- Vậy thiếu gia lên núi cẩn thận, tỳ nữ về đây.

Mặt trời náu trong tuyết cả ngày, đến lúc xẩm tối mới lộ ra, quả là một buổi hoàng hôn đẹp vô cùng. Ánh mặt trời chiếu rọi lên tuyết trắng tạo nên một dải màu đỏ hồng tuyệt đẹp, giống như gương mặt đỏ bừng của nàng thiếu nữ lúc thẹn thùng vậy.

Trương Nguyên nhìn Mục Chân Chân đi xa liền bảo Thạch Song tìm đôi giày rơm để hắn mang bọc bên ngoài đôi giày da, rồi tìm thêm vài sợi dây da quấn khắp đùi, trên núi nhiều tuyết không làm vậy sẽ không chịu được lạnh. Vũ Lăng muốn đi cùng với thiếu gia, cũng bắt chước thiếu gia đi thêm giày rơm.

Mọi thứ chuẩn bị xong xuôi đâu vào đấy rồi thì nắng cũng nhạt dần.

Trương Nguyên và Vũ Lăng trở về phòng mặc thêm áo bông thì nghe thấy tiếng nói ồm ồm như vệt đục của Trương Ngạc hét lớn:

- Giới Tử, lên đường đi Long Sơn thôi.

Trương Mẫu Lã thị vội chạy theo ra, dặn cháu và con trai nhớ về sớm, không nên ở trên núi quá lâu. Trương Ngạc nói:

- Ngũ bá mẫu yên tâm, chúng cháu sẽ không ở trên núi lâu đâu, chỉ là đi chơi một chút, hưởng thụ cái mới mẻ thôi mà.

Trương Nguyên dắt theo Vũ Lăng ra đến cổng thì thấy ngoài Trương Đại, Trương Trác Như ra còn có Vương Khả Xan của Khả Xan Ban.

Phan Tiểu Phi, Mã Tiểu Khanh, Cao Mi Sinh, Lý Uyên Sinh, tất cả đều đã mặc đồ ấm sẵn sàng đi lên núi. Lý Uyên Sinh còn mang theo một cây sáo trúc, ngoài ra còn có hơn chục kẻ hầu mang theo chổi, gậy trúc, gậy gỗ để mở đường.

Long Sơn chính là núi Ngọa Long, kéo dài từ phía sau học thự đến tận đầm Bằng Công. Núi không cao nhưng quang cảnh rất đẹp, là một nơi du ngoạn rất thú vị ở thành Sơn Âm. Mọi người thường nô nức đến đó vào dịp trung thu để ngắm trăng hoặc ngắm mặt trời mọc. Nhưng lên núi chơi vào lúc thời tiết lạnh giá, tuyết phủ kín thế này thì thực sự là chưa có ai. Người Sơn Âm thấy thế này là biết ngay rằng đám công tử nhà Trương gia bởi chỉ có đám công tử nhà họ Trương mới dám chơi trò mạo hiểm như vậy. Con trai của Trương Nhữ Sương cũng vậy, mà cháu cũng thế....

Một đoàn hơn chục người đi vào trong chân núi Long Sơn. Lúc này trời bắt đầu tối, nhưng có màu tuyết trắng tinh chiếu rọi nên vẫn sáng như ban ngày. Chỉ có điều tuyết quá nhiều, không phân biệt được đâu là đường núi. Năng Trụ và Phùng Hồ cầm gậy trúc đi trước dò đường, gậy trúc chọc xuống rất sâu. Năng Trụ kêu lên:

- Tuyết dày ba thước.

Trương Đại hứng chí nói:

- Buổi trưa mà sâu như vậy sao?...hắn bước lại dẫm lên vừa hay dẫm trúng một cái hố đầy tuyết, cả người suýt bị sụt trong đó.

Trương Ngạc kêu lên:

- Quân tiên phong cào tuyết mở đường đi nào.

Đám người hầu liền tiến lên trước dọn đồng tuyết trên đường. Trương Nguyên nói:

- Cứ dọn tuyết thế này thì trời sáng mới lên được núi mất, mỗi người lấy gậy hoặc cành trúc mà chống, cứ từ từ mà đi lên.

Hai tên nô bộc khỏe mạnh nhất là Năng Trụ và Phùng Hồ đi phía trước, tìm đúng vị trí đường núi, bước từng bước theo dấu chân trèo lên đỉnh núi. Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên, Trương Trác Như đi phía sau, cùng dìu đỡ nhau, cười nói không dứt. Từ chân núi đến miếu thành hoàng ở sườn núi chỉ khoảng hơn ba trăm bước chân. Lão già canh miếu ăn tối xong đã nằm trong chăn, nghe thấy có tiếng người ồn ào bên ngoài, không biết đang xảy ra chuyện gì. Đường núi đã bị tuyết bịt kín, sao lại có nhiều người đến đây, là ma núi chăng, hay là ma cây?

Lão run rẩy núp kín trong chăn, nghe tiếng đập cửa cũng không dám thưa.

Trương Ngạc nói:

- Lão già kia ngễnh ngãng rồi, ta cứ đập cửa mà vào.

Trương Đại nhìn lên đỉnh núi, nói:

- Hãy còn sớm, chúng ta cứ lên Tinh tú các trên đỉnh núi thưởng nguyệt ngắm tuyết trước đã, mọi người thấy thế nào?

Đoàn người chậm chậm leo lên, tới đồi Bồng Lai, nhìn lên thì không nhìn rõ được đường núi nữa mà một bên vách núi thì lại là vực thẳm. Trương Nguyên nói:

- Không thể lên tiếp được nữa, quá nguy hiểm, giờ mà trượt xuống chắc chắn là mất mạng.

Đồi Bồng Lai chỉ có núi đá cây cỏ, không hề có chòi gác để nghỉ chân. Đám người đành quay trở lại miếu thành hoàng, gia nhân gọi lớn:

- Ông lão, mở cửa, công tử nhà Trương trạng nguyên đến đây ngắm tuyết.

Gọi một hồi, lão già rốt cục cũng ra mở cửa, trợn mắt há hốc mồm nhìn đám thiếu niên trước mặt

Trương Ngạc hỏi:

- Lão già, có rượu thịt ngon mau mang ra đây.

Lão dụi dụi đôi mắt đục ngầu, nhìn đánh giá đám thiếu niên này một lượt rồi cười nói:

- Ha ha, là tam công tử Tây Trương, vị này là đại công tử, vị này là ...

Trương Ngạc nói:

- Ta không gọi lão ra nhận người, mà bảo lão mau mang rượu thịt ra đây.

Trương Ngạc này coi miếu thành hoàng như quán rượu.

Lão nói:

- Chỉ có một chút cơm thừa, rượu thịt thì không có.

Trương Ngạc kêu lên:

- Lão già này thật keo kiệt, Trương gia ta mỗi năm cho miếu này không ít tiền mua nhang đèn cúng, lễ nào không có nổi ngum rượu để uống?

Lão từ coi miếu cười nói:

- Tiểu đạo ăn chay, quả thực là không có rượu thịt.

Trương Ngạc nói:

- Lão không phải là hòa thượng, chay chiếc cái nổi gì.

Trương Đại nói:

- Tam đệ, chớ làm ồn ã lên như vậy, đợi lát nữa đầy tớ đưa rượu tới, chúng ta cứ tạm ngắm trăng trước đã.

Trương Nguyên và Trương Đại sánh vai nhau ngồi ở cửa trước của miếu thành hoàng, nhìn xuống thành Sơn Âm dưới chân núi. Các ngôi nhà bị che phủ bởi tuyết, đường phố toàn một màu trắng, chỉ có các đường sông đen kịt chạy vòng quanh Sơn Âm mới phân biệt được đâu là phủ học cung, đâu là Thiệu hưng vệ. Trương Đại nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử đệ xem, đây chẳng phải là một bức thanh thủy mặc do thiên nhiên tạo ra hay sao, chỉ tiếc là ta không biết vẽ, mà kỹ thuật vẽ của Giá Sinh thúc thì tam đệ lại vẫn chưa học được.

Phụ thân của Trương Ngạc là Trương Giá Sinh giỏi về sưu tầm, thi họa, từng được Đồng Kỳ Hưng và Trần Kế Nho tán thưởng.

Trương Ngạc nói:

- Ai nói ta không biết vẽ, đại huynh quên rồi ư. Mấy ngày trước chẳng phải đệ đã vẽ một bức tranh tuyết hảo cho huynh xem rồi đó sao.

Trương Đại bật cười, lắc đầu liên tục.

Trương Trác Như hỏi:

- Đại huynh, tam huynh vẽ gì thế?

Trương Đại chỉ cười mà không nói.

Trương Ngạc nói:

- Không phải nói khoác, ta đã vẽ một bức Xuân Cung còn đẹp hơn cả Đường Bá Hổ nữa kia.

Trương Đại cười nói:

- Đệ học Đường Dần vẽ Xuân Cung thì không sao, nhưng đệ vẽ quả thực là khó coi quá, nói ra lại làm xấu mất cảnh núi tuyết đẹp dễ thế này.

Bầu trời đêm sau khi tuyết rơi trong veo không một gợn mây, trắng sáng vời vời. Bầu không khí lạnh lẽo nhưng vì sắc trắng

của tuyết được ánh trăng phản chiếu nên trở nên trắng tinh như tờ giấy.

Trương Nguyên nhìn đất trời bao la một màu tuyết trắng, thâm nghĩ:

- Đạm Nhiên tiểu thư có tài vẽ tranh. Nếu nàng nhìn thấy cảnh này nhất định sẽ vẽ được một bức tranh thủy mặc tuyết vời, tiếc là không thể đưa nàng cùng đi được.

Hắn bất giác nhớ tới Thẩm Tam Bạch cùng thê tử là Vân Nương cùng dắt tay nhau du ngoạn sơn thủy trong “Phù sinh Lục ký”, chợt nghe thấy tiếng Năng Trụ kêu lên:

- Rượu đến rồi đây, rượu đến rồi đây.

Hai tên đầy tớ cẩn thận mang hũ rượu xuân tửu Động Đình vào trong miếu thành hoàng, bảo lão từ hâm nóng rượu, đổ ra bát mỗi người nhấp một ngụm lớn để chống lạnh. Lão từ cũng uống trộm một bát lớn, bị Trương Ngạc nhìn thấy, hỏi:

- Lão đã phá giới rồi sao?

Lão từ coi miếu cười nói:

- Rượu của nhà công tử thơm quá, tiểu đạo thực không kìm nén được, phải phá giới một lần.

Mọi người đều bật cười.

Trương Nguyên cũng uống một chén rượu lớn, nhưng cảm thấy lâng lâng, trong lòng thấy sung sướng vui vẻ.

Mã Tiểu Khanh hát “Phụng Nghi Đình”, Lý Uyển Sinh thổi sáo trúc. Tiếng sáo bị hơi lạnh làm ngưng lại, chỉ phát ra tiếng u u.

Trương Đại nói với Trương Nguyên:

- Hôm qua Án Sát Trương Phân Thủ đến bái kiến tổ phụ, nói rằng phải mời thái giám Hàng Châu đến Sơn Âm ngắm đèn. Trương Phân Thủ biết đèn của Trương thị Sơn Âm của ta đẹp hơn Thiệu Hưng.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Nếu vậy đến hội đèn lồng nguyên tiêu sang năm lại tổ chức một trận ra trò chứ hả?

Trương Đại nói:

- Tất nhiên, thái giám thích nhất là náo nhiệt, cứ phải để lão hài lòng mới được.

Nghे thấy dưới chân núi có tiếng trống canh, mọi người liền đứng dậy xuống núi. Cách chân núi chừng hơn trăm bước chân nữa, Đoạn thiên núi này khá bằng phẳng. Mã Tiểu Khanh và Phan Tiểu Phi đã ngà ngà say, hai người ôm nhau lăn xuống núi. Họ nhanh chóng xuống đến chân núi, lúc đứng lên trông chẳng khác nào hai người tuyết.

Dưới núi có người hầu của Trương thị tiếp ứng, còn có một cỗ xe dê, vừa mới chuyển rượu tới. Trương Ngạc nhảy lên ngồi, trượt theo băng tuyết xuống.

Chương 111: Tết, hội đèn lồng, chuyết kinh .

Hội đèn lồng ở Sơn Âm, nổi tiếng khắp cả nước. Từ những đại gia đình quý tộc đến những nhà nghèo, mọi người đều lấy làm hổ thẹn nếu không đi xem được, hội diễn ra vào dịp tết nguyên tiêu. Thiệu Hưng trồng rất nhiều tre, nên rất rẻ, do đó chi phí để chế tạo ra một cái đèn lồng cũng không tới mấy bạc, một gia đình bình thường cũng có thể gánh vác được. Hơn nữa đèn được gia công kỹ còn có thể dùng được vài năm. Đương nhiên đây chỉ là nói về những hộ gia đình nhỏ, giống như Tây Trương ở Sơn Âm là một đại gia tộc giàu có xa xỉ, hàng năm treo đèn đều phải là đèn mới.

Nhu cầu nhiều, yêu cầu cao, chế tác càng phải ngày một tốt hơn đẹp hơn, tất cả chi phí tính ra cũng phải hơn một trăm lượng bạc. Năm tới cũng là hội đèn lồng tết nguyên tiêu Vạn Lịch thứ 41. Bởi vì quan án sát Trương Kỳ Liêm mời thái giám

quản lý hàng dệt kim ở Hàng Châu đến thưởng thức hội đèn, cho nên đầu tháng mười một tri phủ Thiệu Hưng là Từ Thời Tiến đã đặc biệt triệu tập quan lớn và những thân sĩ thuộc hai huyện ở Sơn Âm đến Hội Kê, yêu cầu hội đèn lồng tết nguyên tiêu năm tới phải tổ chức thật long trọng. Quan án sát Trương Kỳ Liêm còn đặc biệt đến thăm và nói chuyện với Trương Nhữ Sương, trong những năm gần đây hoàng đế Vạn Lịch đều trì hoãn việc phê chuẩn tấu trưng của chúng thần thậm chí còn để đấy không xem đến. Chỉ có đối với tấu trưng của thái giám thu thuế quặng mỏ, thái giám quản lý hàng dệt kim và thái giám thu thuế xuất nhập khẩu ở các nơi là phê chuẩn rất nhanh.

Thái giám thu thuế quặng ở các nơi bởi vì quấy nhiễu nhân dân quá mức làm cho nhân dân hết sức phẫn nộ, mấy năm trước đã từ chức rồi, nhưng quan quản lý hàng dệt kim và quan thu thuế xuất nhập khẩu không thể từ chức, đây chính là nguồn thu chủ yếu trong ngân khố của hoàng đế Vạn Lịch, hoàng đế Vạn Lịch tham tiền, quá tin vào thái giám, khiến bọn thái giám đi đến đâu cũng hống hách kiêu ngạo, quan địa phương nịnh nọt còn không kịp. Quan án sát Chiết Giang-Trương Kỳ Liêm là quan tam phẩm, quản lý luật pháp cả một tỉnh, cũng quản lý khảo sát quan lại của tỉnh này, giống với quan Bộ Chính Sứ và Đô Chỉ Huy Sứ cùng là người đứng đầu cả ba ti, quyền lực rất lớn, nhưng cũng phải khom lưng nịnh nọt thái giám quản lý hàng dệt may ở Hàng Châu.

Chung thái giám muốn tới Thiệu Hưng xem hội đèn lồng, điều này trở thành việc đại sự của Thiệu Hưng vào năm tới. Hai huyện Hội Kê và Núi Âm đều có nha dịch đi đến từng nhà từng hộ để căn dặn, mỗi nhà đều phải chuẩn bị mua thêm đèn mới, không được treo đèn cũ của mấy năm trước lên, như vậy sẽ không biểu hiện được sự vui mừng nhiệt tình đón tiếp.

Những hộ dân nghèo trong thành tuy có oán hận, nhưng dù sao cũng là việc vui vẻ chào đón năm mới, hơn nữa chi phí cũng không nhiều lắm, nên cũng không đến mức chống đối lại.

Trương Nhữ Sương chỉ thị người con trưởng là Trương Diệu Phương và người con thứ ba là Trương Bính Phương lo liệu chuyện chuẩn bị cho hội đèn lồng tết nguyên tiêu năm tới, nhất định phải khác biệt, mới mẻ làm cho Chung thái giám kia nhìn thấy sẽ không thể quên được, tốn bao nhiêu tiền cũng được.

Mùa đông này, Trương Đại và Trương Ngạc cũng đều rất bận rộn đi theo giúp đỡ cha và chú. Trương Nguyên vẫn đọc sách như cũ.

Tập viết chữ, làm văn. Nhưng nếu Huyện phủ có lệnh chế tạo đèn lồng mới, nhà Trương Nguyên tất nhiên cũng không ngoại lệ. Trương mẫu Lã thị liền lệnh cho Thạch Song đi tìm thợ thủ công có sở trường chế tạo đèn màu, làm sáu cặp đèn lồng mới. Thạch Song nói:

-Thái Thái, tiểu nhân biết làm khung đèn, nhưng mà hoa văn vẽ ở trên đèn lại không làm được.

Trương Nguyên ở một bên nói:

-Có rồi, hoa văn vẽ trên đèn ta đã có cách, Thạch thúc cứ làm khung đèn đi.

Trương mẫu Lã thị ngạc nhiên nói:

-Không phải con sẽ vẽ chứ?

Bỗng nhiên hiểu ra, nhỏ giọng nói:

-Con muốn đến nhờ Thương tiểu thư vẽ hộ con à?

Trương Nguyên cười nói:

-Mẫu thân thật là lợi hại, ý nghĩ trong lòng của con mẫu thân chỉ cần liếc mắt một cái là nhìn ra ngay được rồi.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

-Con là do ta sinh ra, ta không hiểu con thì ai hiểu con, ha ha, vì nương biết là con muốn mượn cơ hội này để đến thăm Thương tiểu thư phải không, được rồi, đi đi.

Ngày 20 tháng 11 âm lịch, Trương Nguyên liền đến phủ họ Thương ở Hội Khê, nói rõ mục đích đến đây của mình với Thương Chu Đức. Thương Chu Đức cười nói:

-Cái này ta không làm chủ được, đệ tự mình đến hỏi Đạm Nhiên đi.

Vẫn như cũ cuộc gặp được ngăn cách bởi bức bình phong, đương nhiên không thể thiếu cảnh Tiểu Cảnh Huy cứ lảng xảng bận rộn bên cạnh, nói rồi họ quyết định vẽ sáu bức tranh trên đèn lồng, dùng lụa màu hồng phấn để vẽ tranh..

Cứ thế vẽ vời mà thẩm thoát đã đến nghi lễ nạp chinh vào ngày 20 tháng chạp, Trương Nguyên nhờ phụ thân của Trương Đại là Trương Diệu Phương với tư cách là trưởng bối của họ nhà trai đang cùng nhau tiến về phía trước, lễ vật mang đến gồm có trâm cài tóc, nhẫn, kim châu, đá quý, huyền tuệ, bạch dương.

Rượu trắng, gạo tẻ, chuông đoàn tụ, cửu tử mặc, cung với các hộp lễ vật, hộp lễ vật dùng cành cây bách và sợ tơ kết lại thành một chuỗi dài, hoặc cắt lụa màu làm đôi chim uyên ương, lại dùng cây Vạn niên thanh, cỏ Cát tường, coi đây là “điềm may mắn”. Nhà gái thì không cần phải đáp lễ, chỉ chờ đến khi lập gia đình thì sẽ cho nữ nhi của mình đồ tư trang làm của hồi môn. Vì Trương Nguyên tuổi vẫn còn nhỏ, Thương Chu Đức và Trương Diệu Phương bàn bạc và quyết định hai năm này chưa tổ chức lễ thành thân, đợi sau khi Trương Nguyên đủ mười bảy tuổi lại bàn bạc lại.

Như vậy hai bên nam nữ cũng đã có thân phận là phu thê, Trương Nguyên và Thương Đàm Nhiên có thể gặp mặt nhau bất cứ lúc nào, vẫn như cũ ở phòng khách thứ ba, bức bình phong mỹ nữ Tô Châu đã được dẹp đi. Hai chậu than lớn lửa than đỏ hồng, khi Trương Nguyên đi vào, chỉ thấy Thương Đàm Nhiên mặt đỏ hồng đang chờ hẩn ở đó, bộ dạng xấu hổ của tân nương đỏ của nàng thật xinh đẹp làm cho trong lòng Trương Nguyên nghĩ “ba năm nữa mới được thành thân ư, mình phải kiềm chế từng đó năm dài đằng đẳng ư? Thật là dày vò người khác quá”.

Xét về vóc dáng mà nói, Thương Đàm Nhiên mười sáu tuổi thành thực hơn Trương Nguyên mười lăm tuổi rất nhiều, eo nhỏ nhắn thanh tú, duyên dáng yếu điệu, đã có vẻ đẹp của người thiếu nữ trưởng thành. Mà Trương Nguyên thì sao? Thân thể không theo kịp tư tưởng, mặc dù đã có mộng xuân nhưng hiển nhiên vẫn còn chút non nớt, ánh mắt đầy lửa nóng, biểu thị trong lòng của thiếu niên đang rung động, tình yêu chính là ở trong sự rung động này, không có rung động thì không có tình yêu. Thương Đàm Nhiên có chút kích động, không biết nên xưng hô như thế nào với Trương Nguyên, theo lý thì nên gọi chàng là Phu quân hoặc Tướng công, nhưng trong nhất thời làm thế nào đi nữa cũng không kêu thành tiếng được, lúc thi lễ với Trương Nguyên đã nói không rõ tiếng áp

úng âm ừ cho qua, ngất nổi Tiểu Cảnh Huy ở bên cạnh lại cố tình kêu lên:

-Cô cô gọi Trương công tử ca ca là gì đây?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Ừ, ta cũng không nghe rõ, Tiểu Huy giúp ta hỏi rõ nhé.

Thương Đạm Nhiên nửa xấu hổ nửa oán giận liếc mắt nhìn Trương Nguyên một cái, tâm trạng đã thả lỏng hơn một ít, nói với Thương Cảnh Huy:

-Ta cũng giống người gọi chàng là Trương công tử ca ca.

Tiểu Cảnh Huy lắc đầu liên tục nói:

-Không được, không được. Cô mười sáu tuổi, Trương công tử ca ca mười lăm tuổi, người lớn tuổi làm sao có thể gọi người ít tuổi hơn là ca ca được.

Trong lòng Thương Đạm Nhiên vẫn có chút gút mắc đối với việc mình lớn hơn Trương Nguyên một tuổi, lúc này bị cháu gái nói thẳng ra trước mặt nhiều người, thì có chút xấu hổ, nói:

-Vậy người cũng không được gọi hấn là ca ca, phải gọi là...

Tiểu Cảnh Huy ngẩng đầu lên hỏi:

-Cháu không được gọi Trương công tử là ca ca, vậy thì phải gọi là gì đây?

Thương Đạm Nhiên lại bị hỏi ngược trở lại, bất đắc dĩ nói:

-Tùy người gọi thế nào thì gọi đi, ta không quản người nữa.
Người- tiểu yêu tinh này

Đây chính là lời đối thoại của một thiếu nữ mới đính ước vẫn còn then thùng và một cô cháu gái nhỏ.

Sáu bức tranh trên đèn lồng của Thương Đạm Nhiên đã vẽ xong, mỗi bức tranh đều ứng với một bài thơ trên đó. Trương Nguyên mang bức tranh bằng lụa về nhà, tự mình thiết kế kiểu cách của đèn. Thạch Song vót gỗ chẻ tre suốt ngày suốt đêm để cho kịp hoàn thành trước tết. Trước tết một ngày, sáu cái đèn lồng đã được làm xong, cất giữ trên lầu Tây không cho ai nhìn thấy, đợi đến đêm ngày mười hai tháng giêng mới treo đèn lên để tạo cho mọi người niềm vui bất ngờ. Đèn lồng ở

Thiệu Hưng được treo từ đêm ngày 12 tháng giêng đến ngày mười sáu tháng giêng, được gọi là “Ngũ dạ đăng” (hội đèn lồng 5 đêm).

Thư hồi âm của Phụ thân Trương Thụy Dương và tỷ tỷ Trương Nhượng Hi lần lượt được đưa đến, Trương Thụy Dương gửi kèm với thư là năm mươi lượng bạc, để cho con trai mua sinh lễ đính hôn. Trong thư Trương Thụy Dương tuy cẩn thận khắc chế nhưng qua từng chữ viết trong thư cũng thấy được trong lòng ông đang tràn đầy vui mừng, đã hơn một năm không gặp, không ngờ đứa con trai của mình lại tiến bộ như vậy, hai bài văn bát cổ đó còn làm hay hơn so một lão học trò như ông, lại có thể đính hôn với nữ nhi nhà họ Thương ở Hội Kê, thật sự là làm cho ông không dám tin, nhưng chính vợ mình đã nói trong thư chính xác là như vậy, ông không thể không tin.

Trong thư Trương Thụy Dương nói nếu Chu Vương điện hạ cho phép ông từ chức về quê thì khoảng giữa mùa hạ hoặc mùa thu năm sau sẽ về Sơn Âm. Còn thư của tỷ tỷ Trương Nhượng Hi thì lại tràn đầy niềm vui, trong thư nói nếu không phải sắp đến năm mới, nàng thật sự muốn ngay lập tức về nhà mẹ đẻ để thăm tiểu đệ, đọc được thư và bài bát cổ chế nghệ của tiểu đệ, còn nghe được chuyện tiểu đệ đi đính hôn với nữ nhi nhà họ Thương, nàng thật sự sắp vui mừng đến chết rồi, nói rằng đầu tháng hai sẽ phái người từ Thanh Phổ đến Sơn Âm đón Trương Nguyên, hi vọng trong kì thi huyện Trương Nguyên tự tin chiến thắng. Sau ngày 24 tháng chạp tiễn tảo quân về trời, hương vị của ngày tết trở nên nồng nàn hơn, những tên ăn mày vẽ loạn lên người, giả dạng thành quỷ phán quan đến các nhà dân hò hét nhảy múa để đuổi tà, đòi được trả công. Mỗi hộ gia đình đều đem bùa đào, môn thần (thần giữ cửa), câu đối tết, phúc lộc, đầu hồ dán ở trước cửa và trên tường nhà, nhà hàng xóm tiếng trống tiếng tiêu vang lên suốt đêm.

Mục Kính Nham và Mục Chân Chân hôm tết tiễn ông tảo lên trời cũng đến nhà Trương Nguyên giúp đỡ, quét dọn phòng, lau chùi đồ vật, nhiều việc lộn xộn, hết sức bận rộn. Thoảng một cái đã đến giao thừa, Trương Nguyên đi đến nhà thờ tổ bên Tây Trương cùng với anh em trong họ bái lễ tổ tiên, lúc trở về đã là vào giờ Hợi, nhìn thấy Mục Kính Nham đang chẻ một đồng gỗ cây tùng ở trên nền đất trống trước hàng rào tre

trước cửa, châm lửa đốt củi, cái này gọi là đốt những điều xui xẻo, lửa cháy hừng hực, ấm áp náo nhiệt, mùi gỗ cây tùng tràn ngập trong không khí. Trương mẫu Lã thị, Y Đình, Thỏ Đình đứng trước cửa cười hì hì xem năm tiếng trống được đánh lên trong ngày đầu tiên của năm mới Quý Sửu. Trương Nguyên liền mang theo Vũ Lăng đến miếu thần thổ địa dùng đường, đậu, gạo vo tròn cúng táo quân, gọi là “Tiếp bếp”, sau khi về mang gạo vo tròn phân phát cho mọi người ăn, gọi là vui mừng đoàn tụ.

Ngày hôm đó Trương Nguyên rất bận, phải đến Tây Trương và Đông Trương chúc tết các thúc tổ và thúc bá trong tộc, gần trưa lại phải đến huyện nha chúc tết Hầu huyện tôn, Hầu huyện tôn không có nhà, cũng không biết đi đâu chúc tết nữa. Trương Nguyên liền viết tên mình lên sổ ghi chép ở công đường, đem lễ vật giao cho nha dịch. Đây cũng coi như là đã viếng thăm năm mới rồi.

Không được nghỉ ngơi, cậu ta còn phải chạy đến Hội Kê chúc tết Thương Chu Đức và Vương Tư Nhâm. Đến Thương gia trước, dùng cơm trưa ở Thương gia, vội vội vàng vàng chỉ gặp được Thương Đạm Nhiên một lúc để mời Thương Đạm Nhiên đến Sơn Âm xem hội đèn lồng tết nguyên tiêu. Thời gian trôi qua rất nhanh, đã đến ngày mười hai tháng giêng, chạng vạng ngày hôm đó, Thạch Song và Mục Kính Nham dựng một cái lều bằng gỗ ở trước hàng rào tre trước cửa nhà, đợi đến lúc trời tối, đem sáu ngọn nến cắm vào đèn lồng rồi treo lên, còn có mấy cái đèn sao Khôi được cất giữ từ mấy năm trước, chao đèn làm bằng vải lụa, nến đốt làm bằng hạt châu, khi đốt lên ánh sáng chói lọi, rực rỡ đến lóa mắt.

Huynh đệ Trương Đại và Trương Ngạc mang theo mấy người đầy tớ đi đến. Trương Đại vừa nhìn thấy bức tranh vẽ trên đèn lồng, liền khen một tiếng:

-Hay lắm! Giới Tử, bức tranh này là ai vẽ vậy?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Chuyết kinh (cách gọi vợ thời cổ).

Hai huynh đệ Trương Đại và Trương Ngạc hết sức ngạc nhiên, lập tức cười ha hả. Trương Ngạc cười nói:

-Giới Tử muốn vào động phòng đến mức sắp điên rồi, giờ đã gọi người ta là chuyết kinh rồi.

Trương Đại vừa cười vừa nhìn bức tranh được vẽ trên sáu chiếc đèn lồng, bức tranh thứ nhất là hình ảnh vẽ một góc nhà tranh, có cây tường vi đang nở hoa, trên một góc có đề:

-“Hiệu ngưng đoan lộ cực thanh quân,

Bất chiêm viên lâm tối thượng xuân:

Hốt phát nhất chi sơn cốc lý,

Tự tri mao ốc hữu nhân”

(buổi sáng sớm con đường rất thanh mát,

Không lẫn át được mùa xuân đang lan tràn trong vườn,

Chợt phát hiện một cái cây trong sơn cốc,

Như biết trong nhà tranh có thi nhân).

Thứ hai là cây hoa mẫu đơn, bên dưới là con ếch xanh, hoa thì rực rỡ, con ếch thì sống động. Trên bức tranh có đề:

“Mẫu đơn giai đối bản thùỳ tài

Tế vũ vô thanh oa tự lai:

Thuyết tự dữ nhân tam bất kiến.

Lạn hồng như hỏa nhất lý khai”

(Mẫu đơn là do ai trồng

Con ếch không một tiếng động nhảy trong màn mưa phùn.

Giống như không nhìn thấy có con người.

Hoa nở đỏ như một đốm lửa)

Trương Đại lại khen:

-Thiên nhiên hoang dã, thơ và họa đều đẹp, Giới Tử, thật có phúc.

Trương Ngạc kêu lên:

-Giới Tử, đây là đang treo đèn lên để khoe hả, làm cho người ta tức giận, thật là làm người ta tức giận.

Trương Nguyên cười nói:

-Ta đến chỗ Đại huynh xem đèn đi.

Trương Đại xòe hai tay ra nói:

-Một chiếc đèn cũng không có

-Sao vậy?

-Phải chờ Chung thái giám đến.

Chương 112: Thắp đèn.

Cảnh thắp đèn trước dinh Tây Trương Trạng nguyên đệ vào đêm Nguyên Tiêu chính là một trong những cảnh đẹp nhất của Sơn Âm. Năm ngoái đúng chập tối ngày mười hai tháng giêng, đàn bà con gái trong thành sẽ đổ xô đi ngắm đèn, tất nhiên không thể bỏ qua một nơi chính là dinh Trương Trạng nguyên. Năm nay họ lại dắt tay nhau tới nhưng khác với mọi năm, bầu không khí ở đây năm nay lạnh lẽo vắng ngắt. Bên ngoài không một bóng người, chỉ có hàng thông trắng đứng sừng sững. Tất thấy không khỏi kinh ngạc trước sự vắng vẻ đìu hiu đó, hỏi thăm thì nhận được câu trả lời là :

Đêm Nguyên tiêu hội thắp đèn vô cùng náo nhiệt, nó sẽ được diễn ra tại Long Sơn, nếu bỏ qua thì đúng là hối hận một đời.

Đa số mọi người đều vào Thành ban ngày, bước trên cầu có treo đèn, vào trong những chiếc lều cũng có treo đèn, không ai không dạo qua trước cổng Trạng Nguyên đệ, họ thắc mắc rằng tại sao năm nay trước dinh Trạng Nguyên không có treo đèn thì cũng nhận được câu trả lời như vậy.

Thế là một đồn mười, mười đồn trăm, không chỉ Sơn Âm mà dân chúng trong huyện thành Hội Kê cũng nghe nói việc đêm Nguyên Tiêu tại Long Sơn sẽ có hội đèn lồng vô cùng náo nhiệt. Dần dần bách tính cả tám huyện phủ Thiệu Hưng đều đã nghe tin này. Vậy là họ bèn vào thành sớm trước một ngày, nghỉ ở nhà họ hàng thân thích để đợi xem cảnh treo đèn có một không hai trên đời đó.

Trương Nguyên đang ở thư phòng họa theo cuốn “Lạc Thần phú” của Vương Tư Nhâm thì Trương Ngạc đã chạy tới:

- Giới Tử, sáu chiếc đèn lớn trước cửa nhà đã được lấy đi trưng dụng rồi.

Trương Nguyên hỏi:

- Sao cơ?

Trương Ngạc nói:

- Chính là để mang tới Long Sơn đó, thêm được cái nào hay cái đó. Đêm nay chúng ta phải treo tới tận sông Ngân cũng không thiếu mấy chiếc đèn đó của đệ đâu, yên tâm. Chính Đại huynh trước mặt tam thúc nói đèn do Chuyết Kinh của đệ vẽ trông thật ưu nhã bất phàm, đem treo ở Long Sơn sẽ càng làm rực rỡ thêm, vì vậy nên mới cần phải trưng dụng đó.

Trương Nguyên cười nói:

- Đây là cưỡng bức trưng dụng đấy chứ. Chung thái giám đúng là đáng ghét, bắt dân chúng toàn thành phải nịnh hót lão.

Trương Ngạc nói:

- Cũng không hoàn toàn là vì Chung thái giám tới đâu, chủ yếu là muốn thông qua việc này tỏ rõ sự hào phóng và thanh thế của Sơn Âm chúng ta thôi. Giới Tử, đừng luyện cái chữ chiếc vớ vẩn gì nữa, mau đi với ta thôi.

Trương Nguyên nói:

- Đệ còn có chút chuyện, lát mới đi.

Cậu muốn đợi Thương Đạm Nhiên đến, họ đã hẹn với nhau sau giờ Ngọ hôm nay cũng nhau ngắm đèn ở Sơn Âm.

Trương Ngạc liền lệnh cho mấy tên nô bộc hạ mấy chiếc đèn trước cửa xuống rồi hướng về phía Long Sơn.

Trương Nguyên lại tiếp tục viết mấy hàng “Lạc Thần phú” (Lạc Thần Phú của Tào Thục)

Cảm tiêm đặc trưng, tu đoản hợp độ.

Kiên nhượng tước thành, yêu như ước tổ.

Diên cảnh tú hạng, hạo chất trình lù.
Phương trạch vô gia, kê hoa phát ngự.
Vân kế nga nga, tu mi liên quyên.
Đan chún ngoại lãng, hạo xỉ nội tiên.
Minh mâu thiện lãi, yếp phụ thừa quyền.
Côi, tư diễm dật, nghi tĩnh thể nhàn.
Nhu tình xước thái, mị vu ngữ
Dịch thơ: Điệp Luyến Hoa
To nhỏ vừa tầm, ngắn dài hợp độ.
Vai tựa vót thành, eo như được bó.
Cổ gáy thon dài, da ngần hé lộ.
Sáp thơm không dùng, phấn màu chẳng ngự.
Tóc búi mây bông, mày uốn thon cong.
Ngoài môi thắm đỏ, răng ngà bên trong.
Con ngươi khẽ liếc, má lúm đồng tiền.
Phong tư kiêu diễm, dáng tĩnh thân nhàn.
Nhu mì khoan nhã, mê hoặc tiếng thanh.
Tạm dịch:
“Bờ vai như được gọt một cách tinh tế, thắt đáy lưng ong.
Chiếc cổ thanh tú trắng nõn nã.
Dung mạo tuyệt mỹ, hoa nhường nguyệt thẹn.
Mái tóc vân búi cao đầu, hàng lông mày lá liễu thanh tú đẹp
như tranh.
Đôi môi như cánh hoa, hàm răng trắng đều.
Đôi mắt sáng ánh lên vẻ thiện lương, đôi má lúm đồng tiền
làm say lòng người.
Thần thái nho nhã cao quý, giọng nói dịu dàng, ôi mới quyen
rũ làm sao...”

Dáng chữ tiểu Khải của Vương Tư Nhâm quả là nhìn từ góc độ nào cũng thấy đẹp, thanh thoát, ưu nhã. Một đoạn “Lạc Thần phú” này lại khắc họa một vẻ đẹp nữ nhi tuyệt sắc, thậm chí khiến cho Trương Nguyên cũng có chút không thể chuyên tâm mà bất giác nghĩ tới Đạm Nhiên, muốn “Tay áo đẹp lồng thêm mùi hương”.(Nghĩa là khi làm việc còn có mỹ nhân ngồi cạnh). Có mỹ nhân ngồi cạnh như vậy thì làm sao có thể chuyên tâm được đây?

- Thiếu gia, nhà họ thương tới rồi.

Vũ Lăng chạy vào bẩm báo.

Trương Nguyên vội vàng chạy ra tiền viện, chỉ thấy quản gia nhà họ Thương đang đứng đợi ở tiền sảnh. Vừa thấy Trương Nguyên đi ra thì vội vàng chấp tay trước ngực thi lễ, nói:

Trương công tử, lão gia nhà ta đã đến phủ học cung trường xã rồi, còn có cả hai tiểu thư Cảnh Lan tiểu thư và Cảnh Huy tiểu thư nữa.

Trương Nguyên mừng rỡ, lên tiếng:

- Xin đợi chút.

Rồi bước nhanh vào báo với mẫu thân.

Trương mẫu Lã thị vui vẻ nói:

- Vì nương cũng phải tới xem mặt Thương tiểu thư mới được.

Rồi bà lệnh cho Y Đình khăn trương thu dọn.

Thương Đạm Nhiên đứng trước cửa nhà họ Trương nhưng không vào. Đó là quy tắc, chưa thành thân thì không được phép bước vào nhà chồng, còn gặp nhau ngoài cửa thì không sao.

Đại nha đầu Y Đình và Mục Chân Chân người trái người phải dìu Trương mẫu Lã thị, Thỏ Đình xách một chiếc ghế con theo sau. Trương Nguyên và Vũ Lăng bước phía trước. Trương mẫu Lã thị chân nhỏ, bước không nhanh.

Mấy ngày liền nắng ấm, tuyết cũng tan đi nhiều nên đường cũng khá dễ đi. Trường xã ở bờ phải sông Phủ, cách Trương gia chưa tới một dặm, vòng qua phủ học cung, đi tiếp về phía Đông thì chính là trường xã rồi. Bây giờ đang là dịp nghỉ tết nên cổng lớn của trường vẫn đóng chặt. Hai cỗ xe ngựa đậu ở đây, bên cạnh là mấy người hầu.

Trương Nguyên tiến lên trước một bước, chào Thương Chu Đức:

- Thương nhị huynh, mẫu thân của ta cũng tới rồi, bà ấy muốn gặp Đạm Nhiên tiểu thư.

Thương Đạm Nhiên cũng đoán được mẫu thân của Trương Nguyên sẽ nhân cơ hội này đến xem mặt nàng nên đã có sự chuẩn bị trước, liền mau chóng từ trên xe bước xuống. Tiểu tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy cũng xuống theo.

Tiểu Cảnh Huy chắc là đã bị thúc phụ và cô cô nghiêm khắc dặn dò từ trước nên chỉ dám nhìn Trương Nguyên híp mắt cười mà không nói câu nào.

Hai tỷ nữ mang từ trên xe xuống hai cuộn thảm đỏ trải trên mặt đất. Thương Đạm Nhiên thấy một phu nhân dáng vẻ hiền từ phúc hậu đang bước tới thì e thẹn cúi chào. Trương Nguyên bèn tiến lên trước mở lời:

- Mẫu thân, vị này chính là Thương nhị huynh, còn vị này chính là Thương Đạm Nhiên tiểu thư.

Thương Chu Đức dùng thân phận văn bối cúi chào Trương mẫu Lã thị. Trương mẫu Lã thị đáp lễ, Thương Đạm Nhiên đứng bên cạnh liền cúi chào, tay phải đặt lên tay trái, khuỷu gối trái trước, rồi khuỷu gối phải, toàn thân nghiêng về phía trước hành lễ.

Trăm dặn ngàn dặn nhưng chuyện này lại chưa dặn tới. Năm mới tới, tiểu Cảnh Huy lại lớn thêm một tuổi, cô bé muốn tỏ ra mình đã là người lớn nên cũng bắt chước cô cô, hành lễ với mẫu thân của Trương Nguyên. Thương Cảnh Lan thì biết là cô cô đang bái kiến mẹ chồng, lúc này lại không tiện kéo Tiểu Huy lại. Tiểu Lan cũng đành nhẹ nhàng nhún chân thi lễ với mẫu thân của Trương Nguyên.

Thương Đạm Nhiên thi lễ xong, nhẹ nhàng nói:

- Đạm Nhi bái kiến mẫu thân.

Hôm nay trời đẹp, khoảng không gian trước cổng trường xã tràn ngập ánh nắng. Cách đó không xa, từng tia nắng lấp lánh chiếu xuống mặt sông Phủ, khiến cho mặt nước trở nên long lanh tuyệt đẹp.

Trương mẫu Lã thị đã nhìn rõ mặt con dâu tương lai, lại nghe rõ lời con dâu vừa chào mình. Thương Đạm Nhiên duyên dáng vẻ yêu kiều, đoan trang thùy mị, hôm nay lại còn cố ý trang điểm thêm một chút, càng làm tôn thêm làn da nõn nà xinh xắn của nàng.

Trương mẫu Lã thị quay sang nhìn con trai, ý nói “Con trai ta quả là có mắt nhìn người. Có phúc! Có phúc!” Bà vội vàng tiến lên mấy bước đỡ con dâu tương lai lên, nói:

- Tốt, tốt, tốt. Con ngoan.

Bà mỉm cười tháo chiếc nhẫn bảo thạch trên tay ra đeo vào tay Thương Đạm Nhiên. Thương Đạm Nhiên e thẹn, đôi gò má thoáng ửng hồng, khuôn mặt lại càng trở nên kiều diễm bội phần.

Tiểu Cảnh Huy thấy tiểu cô cô đứng dậy rồi thì cũng đứng lên theo, may mà cô bé không bắt chước theo cô cô nói câu “Bái kiến mẫu thân”. Thương Cảnh Lan vội vàng kéo muội muội ra phía sau cỗ xe “giáo huấn” cho một bài. Thi thoảng có tiếng Cảnh Lan gắt lên, còn tiểu Cảnh Huy thì bĩu môi, chẳng nói một câu nào.

Y Đình, Thỏ Đình và Mục Chân Chân đều thi lễ với thiếu phu nhân tương lai. Thương Đạm Nhiên xấu hổ đến mức cổ cũng đỏ rần cả lên, mắt gần như không dám nhìn đi đâu nữa. Trương mẫu Lã thị thấy vậy, nói:

- Chúng ta cũng lên xe thôi, vừa đi vừa từ từ nói chuyện.

Lúc Thương Đạm Nhiên lên xe, Trương mẫu Lã thị chú ý đến bàn chân của nàng.

Ừm, đúng là có hơi lớn một chút, nhưng cũng không phải quá to, còn nhỏ hơn của Y Đình một chút. Trương mẫu Lã thị đã rất ưng Thương Đạm Nhiên này rồi. Trong lúc Trương mẫu Lã thị và Thương Đạm Nhiên ngồi trong xe trò chuyện thì Trương Nguyên và Thương Chu Đức bước dọc theo bờ sông Phủ.

Thương Chu Đức kể với Trương Nguyên chuyện huynh trưởng gã là Thương Chu Khư đã gửi thư về, nói rằng ông ấy cũng rất hài lòng với hôn sự của tiểu muội Thương Đạm Nhiên. Thực ra Thương Chu Khư đang ở chốn Kinh thành xa xôi nào đâu có biết Trương Nguyên kia tướng mạo, học thức thế nào, chỉ qua lời kể của Thương Chu Đức mà gửi thư lại, nói: “Tháng sau huynh trưởng sẽ phái người đón tâu tâu Phó thị và Cảnh Lan, Cảnh Huy vào kinh. Vốn dĩ muốn đón Đạm Nhiên đi cùng, nhưng vì muội ấy đã hứa hôn nên chắc là muội ấy cũng chẳng muốn rời khỏi Thiệu Hưng đâu.”

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Đạm Nhiên đương nhiên không thể đi Bắc Kinh được, nếu không thì ít nhất là ba năm nữa ta sẽ không được gặp nàng. Nếu ta muốn tới Bắc Kinh thì nhanh nhất cũng phải cuối năm sau mới đi được. Ừm, thi huyện, rồi thi phủ, thi hương nữa. Nếu vượt qua được cả ba kì thi liên tiếp đó thì mới có cơ hội đi Bắc Kinh tham gia thi hội. Mười chín tuổi đậu Tiến sĩ, liệu có kịp không?”

Trương mẫu Lã thị và Thương Đạm Nhiên ở trên xe trò chuyện với nhau ước chừng đã được hai khắc. Lúc xuống xe, Trương mẫu Lã thị tỏ ra vui mừng ra mặt, nhìn Thương Đạm Nhiên bằng ánh mắt hết sức triu mến. Bà dặn Trương Nguyên phải ngắm đèn với Đạm Nhiên, chú tâm chăm sóc nàng cẩn thận, rồi bà đưa Y Đình, Thỏ Đình trở về.

Lúc này mặt trời đã ngả về Tây, xa xa phía Tây Bắc chính là Long Sơn. Mặt trời chiếu xuống làm tối đi một mảng, cảnh diêu kì bên sông Ngân ở đâu?

Trương Nguyên và Thương Chu Đức đi bộ theo cạnh xe ngựa. Khi đoàn người tới Long Sơn thì sắc trời đã tối. Người hầu nhà Tây Trương là Phùng Hồ chọn một chiếc đèn lồng cực lớn, trên đèn có mấy hàng chữ lớn: “Cấm xe ngựa. Cấm khói lửa. Cấm ồn ào. Cấm hào nô (nô tài nhà hào phú) không được hò hét quát người đi đường.”

Phùng Hồ cầm cây đèn đi tới đi lui, thấy xe ngựa là ngăn lại, đem chiếc đèn nâng lên cao cho người ta xem.

Thương Chu Đức cười nói:

- Những thứ đó quả nhiên là phải cấm, nếu không có quá nhiều xe ngựa sẽ gây ùn tắc, mọi người chen chúc nhau không qua nổi; khói lửa cũng vậy, đốt đèn lồng không cẩn thận sẽ sinh hỏa hoạn. Còn hào nô quát người đi đường thì đúng là không hay chút nào.

Thương Đạm Nhiên cũng xuống xe, Trương Nguyên cố tình lái cho hai cỗ xe đi song song đến cầu Quang Tương thì dừng lại.

Thương Chu Đức, Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên, cùng với Cảnh Lan, Cảnh Huy tỳ muội xuống chân núi Long Sơn. Lúc này đã có rất nhiều người, kẻ sĩ, thị nữ, vợ chồng nông dân đều có đủ, còn có cả người bán rượu, thổi sáo, đầu đầu cũng có người. Mấy ngày nay trời hừng nắng, thời tiết trở nên ấm áp hơn nhiều. Tuyết trên đỉnh núi bắt đầu tan, giữa các khe núi còn nghe róc rách tiếng nước chảy, chỉ có những chỗ vách núi là vẫn còn có tuyết tụ.

Nô bộc nhà Tây Trương cũng phải có tới mấy trăm người. Phía đông Long Sơn giăng đầy những đèn là đèn, một giá gỗ treo ba cây đèn thì đã là hơn ngàn cây đèn rồi. Hơn nữa, trên mỗi cây trên núi đều có treo một cây đèn. Thương Đạm Nhiên đã nghe nói sáu cây đèn mà cô đích thân vẽ cũng đã được treo ở đây rồi. Trương Nguyên nhìn quanh, muốn tìm xem sáu cây đèn của nàng đang được treo ở đâu, bèn lên tiếng:

- Đó là đèn thượng cấp, chắc là được treo ở trên núi rồi. Ban nãy ở dưới núi ta đã trông thấy Tam huynh rồi, để ta đi hỏi xem.

Phía bên kia có tiếng Trương Ngạc kêu to:

- Đốt đèn, đốt đèn..

Liền có vô số nô bộc cùng nhau đi theo kêu to:

- Đốt đèn, đốt đèn..

Lập tức hàng trăm hàng ngàn dân chúng cũng kêu lên:

- Đốt đèn, đốt đèn.

Vậy là từ cửa miếu Thành Hoàng hiện lên một ngọn núi vô cùng lung linh, rực rỡ.

Từng ngọn đèn được thắp lên, trông tựa như những vì tinh tú đang sà xuống. Tới chân núi, vô số những ngọn đèn đều đã được thắp lên. Bóng tối dần buông xuống. Từ trên núi nhìn xuống cảnh tượng giống như một dải Ngân Hà, hư hư thực thực, dường như cả Long Sơn đều đang hừng hực rực cháy.

Dưới chân núi mấy ngàn dân chúng đều lặng đi, không gian tĩnh lặng như không có lấy một tiếng thở. Họ đã hoàn toàn bị cảnh đẹp lung linh huyền ảo trước mắt làm cho sững sờ. Những chiếc đèn với đủ mọi màu sắc, đủ các hình dáng, rực rỡ xán lạn, đây đúng là cảnh thần tiên ngàn năm có một.

Không biết Trương Ngạc đã đi đâu rồi. Khi Trương Nguyên trở về tìm Thương Đạm Nhiên thì không thấy bóng dáng nàng đâu cả. Bên cạnh chỉ có Mục Chân Chân là vẫn còn đi cạnh cậu.

Chương 113: Liễu như phi lai phiến phiến hồng.

Liếc nhìn lại thì chỉ thấy toàn những đầu người là đầu người, từ chân núi lên tới miếu Thành Hoàng Long Sơn có những du khách cũng tự mang cho mình một cây đèn nho nhỏ. Trong biển người mênh mông này mà tìm người thì đúng là mò kim đáy biển.

Trương Nguyên và Mục Chân Chân đành phó mặc cho dòng người đông như nêм cối này cuốn đi, nghĩ nhất định Thương Đạm Nhiên cũng đang bị như vậy, Trương Nguyên cảm thấy có chút lo lắng. Đạm Nhiên chắc còn có hai cô bé Cảnh Lan, Cảnh Huy nữa.

Tuy có mấy người hầu đi theo, mà Thương Chu Đức cũng có thể là đang ở cùng với nàng, nhưng hiện giờ người quá đông,

chỉ cần hơi sơ ý một chút thì sẽ lạc nhau ngay, cậu nghĩ: “Có khi nào đám người của Đạm Nhiên đã tạm lánh vào một chỗ nào rồi không?Ừm, cũng có thể đấy.Đạm nhiên nàng ấy sẽ không ham vui mà chen vào đám đông trên núi đâu.”

Rồi quay sang Mục Chân Chân nói:

- Chân Chân, chúng ta đừng lên núi vội, đi tìm các tiểu thư nhà họ Thương đã.

Trương Nguyên cố giữ vững chân.Dòng người ùng đẩy Mục Chân Chân và Trương Nguyên tiếp tục tiến lên phía trước. Mục Chân Chân cố theo sát sau lưng Trương Nguyên, đằng sau vẫn không ngừng bị dòng người đông như kiến cỏ dồn đẩy lên phía trước, vô cùng bí bách khó chịu. Nghe lời Trương Nguyên, cô liền dùng sức xuyên qua đám người đang chen chúc trước mặt, cố gạt mấy người để giành đường cho Trương Nguyên chen lên.Trương Nguyên mượn sức của cô, cũng cố chen ra ngoài, nắm lấy tay Mục Chân Chân trèo lên sườn dốc bên trái, thở hổn hển nói:

- Chân Chân, cô hướng mắt lên trên nhìn cho kĩ một chút xem có thấy các nàng ấy hay không?

Mục Chân Chân căng mắt nhìn, trước mắt toàn những đầu là đầu, cảnh vật lại đang tranh tối tranh sáng, làm sao nhận ra ai với ai, lắc đầu nói:

- Thiếu gia, nhìn không rõ.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thôi, chúng ta đợi ở đây một lúc, đợi đến khi đám ong vỡ tổ này lên hết rồi tính sau. Bọn họ đúng là...làm như trên đó có bảo bối gì không nhanh chân thì hết mất ấy, kinh quá đi.

Mục Chân Chân cười nói:

- Thì ai cũng vậy mà, lúc nào cũng muốn là người đầu tiên cơ.

Phía sau hai người có một cây xoan, trên cành cây có treo một chiếc đèn giấy đỏ. Trương Nguyên giờ tay muốn tháo chiếc đèn xuống, nhưng với mãi mà không tới. Mục Chân Chân thấy vậy, lên tiếng:

- Thiếu gia muốn cây đèn này à?

Rồi giờ tay lên một cái, chiếc đèn được lấy xuống một cách dễ dàng.

Chân Chân đưa cây đèn cho Trương Nguyên. Trương Nguyên nói:

- Cái đầu của Chân Chân cao hơn ta không ít rồi đó.
- Đâu có, đâu có.

Mục Chân Chân vội vàng xua tay:

- Tiểu nữ chỉ là...chỉ là...tay dài mà thôi.
- Ừm, tay dài.

Trương Nguyên bật cười, mang theo cây đèn giấy đỏ đứng trên sườn dốc nhìn dòng người vẫn không ngừng kéo lên núi. Già trẻ trai gái, đủ mọi loại người, chen chúc không ai chịu nhường ai, cứ thế bị dòng người như thác đổ cuốn đi không sao kìm lại được.

Đám du khách thấy một thiếu niên công tử cùng một thiếu nữ đạo dân đứng sang một bên mà không chen vào đám đông thì cảm thấy hết sức kì lạ, có người cao giọng hỏi:

- Cậu giờ cao đèn lên thế nhìn gì vậy?

Trương Nguyên cười hì hì đáp:

- Nhìn người đó.

Rồi cất tiếng cười vang, ra vẻ thích chí lắm.

Hội đèn lồng Nguyên tiêu, vừa ngắm đèn lại ngắm người. Trương Nguyên trông thấy có một thiếu phụ da trắng bị một tên vô lại phía sau thừa cơ ép sát, xoa vai, sờ eo. Thiếu phụ

mặt đỏ tía tai nhưng không dám hét lên. Thiếu phụ này không có người hầu đi theo, khó tránh bị ức hiếp như vậy.

Mục Chân Chân cũng trông thấy cảnh đó, nghĩ chính mình ban nãy cũng mấy lần ép sát vào thiếu gia, mỗi lần chạm vào lưng cậu là mặt cô lại đỏ bừng hết cả lên. Đang suy nghĩ vậy thì bỗng có tiếng thiếu gia gọi, cậu đưa cho cô mấy hòn đá lớn có nhỏ có, nói:

- Chân Chân, ta ném không chuẩn. Cô cho tên vô lại kia một bài học đi.

Mục Chân Chân “ Vâng “ một tiếng rồi nhận lấy một viên đá, không cần nhắm mà ném liền một phát trúng ngay ót gã vô lại. Gã kêu lên “A” một tiếng, không kịp để ý tới thiếu phụ trước mặt nữa mà lập tức gào lên:

- Kẻ nào đánh ta?

Gã tưởng người đàn ông phía sau cô gái thấy chuyện bất bình mới ra tay cứu giúp, bèn quát:

- Liên quan quái gì đến mi? Có phải vợ mi đâu mà dám đánh ông hả?

Rồi gã thúc cùi trỏ vào giữa ngực gã đàn ông kia.

Gã đàn ông kia sớm đã thấy hành vi của tên vô lại kia quá sức gai mắt, bèn xông vào đánh trả. Vậy là cả đám người lập tức nhốn nháo hết cả lên, nhưng dòng người vẫn không ngừng đổ lên núi, rồi cứ thế xô hai người tách xa nhau rồi biến đi đâu mất.

Trương Nguyên vô cùng hoan hỉ, tấm tắc khen Mục Chân Chân ném chuẩn. Đợi thêm nửa khắc nữa khi dòng người lên núi bắt đầu ngớt dần, Trương Nguyên bắt đầu đi tìm Thương Đạm Nhiên. Quả nhiên thấy đám người huynh muội Thương Chu Đức, Thương Đạm Nhiên cùng Cảnh Lan, Cảnh Huy đang đứng dưới một gốc cây tùng dưới chân núi. Vậy là chỉ còn Vũ Lăng là vẫn chưa thấy đâu.

Thương Chu Đức cười nói:

- Giới Tử, ta còn tưởng đệ bị xô lên núi rồi cơ.

Trương Nguyên cười nói:

- Phải đó, vốn đã bị cuốn lên trên rồi, may mà nửa đường thì thoát ra được đó.

Thương Đạm Nhiên lại cười nói:

- Đúng là đông quá đi. Bọn thiếp hét lên gọi chàng, chẳng thấy đâu nên mới lánh sang một bên đó.

Tiểu Cảnh Huy muốn lên núi, nói:

- Trương công tử ca ca, bây giờ người đã tan rồi, chúng ta có thể lên núi rồi chứ?

Trương Nguyên nói:

- Ừm, cũng vẫn vẫn rồi đó. Muốn đợi lúc không còn ai nữa thì khó lắm.

Người hầu Thương thị người trước kẻ sau vây lại chung quanh, đoàn người hướng miếu Thành Hoàng tiến bước, bỏ mặc Vũ Lăng. Dòng người lớn như vậy, mà Long Sơn này thì Vũ Lăng lại quá thông thuộc rồi, không sợ bị lạc.

Lên tới miếu Thành Hoàng, ông lão ngồi trước cửa miếu bán rượu còn chiếm cả khoảng không bên trái miếu, thuê hai tên lưu manh không biết định mưu tính trò gì.

Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên ngấm từng chiếc đèn được treo dọc hai bên đường. Từ chân núi đến cửa miếu đều không có treo sáu chiếc đèn trúc của Đạm Nhiên.

Chính lúc này, dưới núi có tiếng người hô lên:

- Huyện tôn đại nhân tới rồi.

Phủ tôn đại nhân cũng tới rồi.

Án Sát tư Trương phân thủ đại nhân cũng tới rồi.

- Vị đeo tiến hiền quan, mặc áo măng bào, thắt lưng đeo đai ngọc kia là ai thế?

Đó là Chung thái giám, quản lí hàng dệt ở Hàng Châu đó. Lão chẳng có râu, hê hê.

Chung thái giám Chung Bản Hoa quản lí hàng dệt Hàng Châu cùng Án sát sứ Trương Kỳ Liêm, Tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiến, Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn, còn có Trương Nhữ Sương, Vương Tư Nhâm và các thân hào, danh sĩ nông thôn hơn bản địa mười mấy người cùng ngồi xe tới Long Sơn. Phùng Hồ tỏ ra hết sức giữ nguyên tắc, nhắc cây đèn lớn trong tay lên, hét lớn:

- Cấm xe ngựa. Cấm khói lửa. Cấm ồn ào. Cấm hào nô không được hò hét quát người đi đường.

Trương Nhữ Sương ngồi trên kiệu, quát:

- Phùng Hồ, ngươi làm gì vậy, mau tránh ra!

Phùng Hồ giơ cao đèn lồng, khom lưng cười nói:

- Đại lão gia, các vị công tử đã dặn dò, xe ngựa không được phép tiến vào Long Sơn để tránh ùn tắc ạ.

Chung Thái giám đang ngồi trong xe ngựa hào hoa thò đầu ra nhìn, nhận ra chữ trên đèn lồng cười nói:

-Thuận theo hấn đi, chúng ta cứ làm theo quy tắc.

Ông ta nói xong liền dẫn đầu bước xuống xe ngựa.

Hầu Chi Hàn, Trương Nhữ Sương, Vương Tư Nhâm và hơn mười vị nhân vật nổi tiếng của Thiệu Hưng cũng đều đồng loạt bước xuống xe, xuống kiệu. Chung thái giám hơn ba mươi tuổi, vai nhỏ, mặt trắng, vận áo măng bào, hông đeo đai ngọc bước đi chính giữa, để lộ ra mấy lớp áo trong, lớp xanh thẫm, lớp hồng nhạt, vô cùng bắt mắt. Chung thái giám phóng tầm mắt lên trên núi, vui vẻ nói:

- Náo nhiệt mới vui, cảnh đèn này chúng ta là lần đầu thấy được đó. Hay lắm!

Ông thái giám đứng ngay dưới chân núi, cứ khen không ngớt lời.

Án sát sứ Trương Kỳ Liêm quay sang Trương Nhữ Sương chấp chấp tay, ý nói Chung thái giám đã có lời khen như vậy thì Sơn Âm Trương thị lần này lo liệu hội đèn lồng Nguyên Tiêu đúng là lập được đại công, làm vẻ vang cho cả huyện, khiến Trương Kỳ Liêm cũng được thơm lây.

Trương Kỳ Liêm nói:

- Chung công công, hạ quan đã chuẩn bị tiệc rượu trên đỉnh Tinh Tú, mời công công lên núi vừa uống rượu vừa thưởng đèn. Cảnh đèn này đứng dưới trông lên có cái đẹp riêng, mà đứng từ trên ngắm xuống cũng có cái hay riêng. Công công, mời.

Hơn mười sai dịch đi phía trước, hai tùy tùng hai bên trái phải định dìu Chung thái giám, Chung thái giám khoát tay nói:

- Không cần, ta tự lên được.

Cảnh sắc lung linh. Dọc theo đường núi hướng lên là một con đường giăng đầy đèn. Bắt gặp một chiếc đèn có chữ bên trên, Chung thái giám bèn dừng chân thưởng lãm, bình luận mấy câu. Mặc dù nói trong mây có sương, có người nhìn nọt thì bắt đầu ngông ngạo, tự cho mình có tài hoa nhưng vẫn là bậc môn khách tao nhã.

Qua miếu Thành Hoàng, lên đồi Bồng Lai, rồi tới Tinh Tú các. Tinh Tú các ở trên một đỉnh núi rất cao. Vì Long Sơn cao hai trượng, Chung thái giám, Trương Kỳ Liêm một hàng hơn mười người đi vào Long Sơn đỉnh ngắm cảnh đèn treo từ chân núi đến ngọn núi, thực giống như một dòng các tinh tú trên trời sa xuống vậy. Dòng sông tinh tú này còn chảy cả vào tận thành Sơn Âm. Từ những nhà lầu lợp ngói tới những căn nhà thấp lợp mái tranh, không đâu là không treo đèn. Phóng tầm mắt ra xa hơn nữa sẽ thấy bờ Đông sông Phủ - Hội Khê thành hôm nay cũng trở thành “thành phố không đêm”. Đây không những là một dòng sông sao mà phải nói là các vì tinh tú đã sa xuống nhân gian mới đúng. Vừa ngắm đèn, Chung thái giám vừa không ngớt lời tám tặc:

- Chuyến đi này không tệ, chuyến đi này không tệ. Hoàng thượng hồng phúc tề thiên nên vạn dân mới được hưởng lạc như vậy.

Đám người Trương Kỳ Liêm tất nhiên cũng thi nhau lên tiếng phụ họa.

Tất cả thưởng thức cảnh đèn, bước vào Tinh Tú các dự tiệc. Trong các có thể chứa hơn mười bàn, vốn dĩ có thể sắp xếp cho hai người một bàn nhưng Chung thái giám lại thích mọi người cùng quây quần lại trong một bàn nên Trương Kỳ Liêm dặn dò cho đặt ba chiếc bàn tròn lớn. Chung thái giám ngồi ở chiếc bàn lớn nhất, có thể ngồi được mười người. Ngồi cùng với Chung thái giám là Trương Kỳ Liêm và các quan viên quan trọng, mấy vị thân hào nông thôn và danh sĩ nổi tiếng nhất của hai huyện Sơn Âm và Hội Kê. Chung thái giám là chủ trì bữa tiệc, ngồi vào bàn đầu tiên.

Chung thái giám thấy trên bàn có món cá nóc, liền chỉ chỉ tay, nói:

- Chưa tới lúc ăn cá đâu, các người chưa nghe qua câu thơ của Tô Đông Pha: “Ngoài hàng trúc có ba cành đào. Sông xuân nước ấm nên ăn vịt trước” hay sao?

Lúc cây ngải héo khô rụng đầy mặt đất mới là lúc thích hợp ăn cá. Phải câu này không nhỉ, “Cá thì tháng hai trời ấm hãy nên ăn.”

Trương Kỳ Liêm tán dương:

- Chung công công uyên bác tinh thâm, học rộng biết nhiều. Tới câu nói của thi nhân mấy trăm năm trước của Tống triều mà công công vẫn thuộc như in, hạ quan khâm phục. Đợi tháng hai trời ấm, hạ quan sẽ mở tiệc cá ở Hàng Châu mời công công đến dự ạ.

Rượu quá ba tuần, Chung thái giám thấy không khí có vẻ gò bó, lời nói đều khách khí không chút náo nhiệt, liền đề ra trò “tửu lệnh”. Trương Kỳ Liêm sẽ là người ra tửu lệnh. Trương Kỳ Liêm nói:

- Túc ông là bậc bề trên, mời túc ông ra lệnh trước.

Trương Nhữ Sương liền ra một câu lệnh gọi là “Phi hồng lệnh”. Theo đó mỗi người sẽ đọc một hoặc hai câu thơ của cổ nhân. Trong câu thơ phải có hai chữ “Phi hồng”, hoặc phải đồng âm với hai chữ này.

Một thị nữ đứng ngoài các gõ trống. Người ngồi trong các phải truyền tay nhau cành mai, khi tiếng trống ngừng, cành mai đến tay ai người đó phải đọc ra câu thơ có hai chữ “Phi hồng” nếu không sẽ bị phạt rượu.

Trương Kỳ Liêm nghĩ thầm, nhất định là phải để Chung thái giám nói trước. Chung thái giám này tính vốn nhỏ nhen, hỷ nộ vô thường, nếu những câu quen thuộc bị đọc ra hết rồi đến lượt Chung thái giám không nói được ra thì không biết chừng lại gây âm ỉ cũng nên, chỉ bằng cứ nịnh bợ lão vẫn hơn. Vậy là ông quay sang dặn dò người hầu mấy câu, người hầu tuân mệnh, bước nhanh ra khỏi các.

Một hồi trống dừng lại, cành mai đã đến tay Chung thái giám. Chung thái giám liền thốt lên:

- Liễu như phi lai phiến phiến hồng .

Có “phi” có “hồng”, đúng là tuyệt diệu.

Chương 114: Các vị chư sinh đều hồ thẹn.

“Liễu như hỉ lai phiến phiến hồng?”

Án sát sứ Trương Kỳ Liêm đang định hùa vào tán dương thì lại cảm thấy có gì đó không đúng. câu thơ này hình như không đúng, tơ liễu là màu trắng, lấy đâu ra màu đỏ mà “phi hồng” cho được? Các vị đang ngồi đây đều là những người cả đời đọc sách, nhưng không một ai biết câu thơ vừa rồi là ở đâu ra, đoán chắc có lẽ không phải thơ của cổ nhân mà là do Chung thái giám bịa ra mà thôi. Mặc dù muốn nịnh nọt lão Chung thái giám này vài câu nhưng kiêu hùa theo lỗi sai thế này đúng là

mất mặt quá. Nhất thời cả đám người ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng chờ người khác lên tiếng trước rồi mới phụ họa theo.

Chung thái giám thấy vẻ bối rối của mọi người thì cũng nhận ra có gì đó không ổn, sắc mặt lão trắng bệch ra. Lão là cái kiểu thái giám thích học đòi văn vẻ, rất thích tỏ ra ta đây sĩ diện. Ngoài việc đốc thúc công việc ở hàng dật ra, bình thường lão còn đọc thuộc lòng ba trăm Đường thi, Tống từ, Nguyên khúc, cố gắng đọc thuộc rồi hay ngâm nga với các văn sĩ để tỏ ra ta đây cũng là người hay chữ, tự nhận học thức của mình là cao thâm nhất trong số các thái giám. Lão cũng chẳng biết vì sao ban nãy lại buột miệng thốt ra câu thơ kia, cố nhét hai chữ “phi” và “hồng” vào chứ chẳng để ý gì đến ý thơ cả. Trương Kỳ Liêm ho khan một tiếng, miễn cưỡng cười nói:

- Câu này của công công ý tứ tuyệt diệu, câu chữ lại bay bổng, hạ quan vô cùng khâm phục.

Thấy chung thái giám tỏ vẻ trầm tư, Trương Kỳ Liêm thầm nghĩ:

-Không xong rồi, lão thái giám này hỷ nộ vô thường, không biết chừng trong lúc này mà nịnh lão lại thành châm biếm lão cũng nên.

Trương Kỳ Liêm á khẩu không nói câu nào. Những người khác tất nhiên cũng sẽ chẳng dám lên tiếng, chỉ dám cười thầm trong bụng, đang muốn xem trò hay trước mắt coi Chung thái giám và Trương Kỳ Liêm sẽ đối đáp gì tiếp theo đây. Bầu không khí trong Tinh Tú các bỗng căng như dây đàn, cơ hồ không thể nghe thấy cả một tiếng thở. Trong lúc ai nấy đều cảm thấy khó xử thì chợt từ bên ngoài vọng tới một âm thanh trong trẻo:

- “Liễu như phi lai phiến phiến hồng”, câu thơ này chính là của thi sĩ thời Nguyên, dùng để đối lại tửu lệnh đúng là hay tuyệt.

Trương Kỳ Liêm vội hỏi:

- Ai đó?

Người này đúng là đã “cứu cho Trương Kỳ Liêm một mạng”, ông bèn khẩn trương chạy ra nghênh đón....

Trương Nguyên thấy tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, thầy Vương Tư Nhâm, còn có Từ Tri phủ, Hầu Huyện lệnh đang mặc măng bào, đeo đai ngọc đi lên núi. Thấy quan nhân đầu đội trung tĩn quan viên vàng đang ngồi cạnh Chung thái giám kia chắc là Án sát sứ Trương Kỳ Liêm, Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Lão thái giám này cũng oai phong gớm, quan tam phẩm mà còn phải theo hầu lão đi ngắm cảnh. Vậy thì khổ công đèn sách hòng có ích gì, vẫn chẳng bằng nổi một tay chẳng ra nam chẳng ra nữ kia. Hazzz..

Rồi liếc nhanh sang Thương Đạm Nhiên ~

Thương Đạm Nhiên dù thông minh nhưng cũng đoán không ra Trương Nguyên lúc này đang suy nghĩ gì. Thấy trên đỉnh núi nhiều người như vậy, nhìn sang Trương Nguyên, rồi quay qua nói với Thương Chu Đức nói:

- Nhị huynh, chúng ta có lên đó nữa không?

Thương Chu Đức nói:

- Đã đến đây rồi thì sao lại bỏ dở giữa chừng như vậy. Từ đỉnh Long Sơn có thể trông về phía thành Hội Kê, thậm chí còn nhìn thấy được cả núi Bạch Mã.

Tiểu Cảnh Huy vui mừng nói:

- Hay lắm, hay lắm. Mau đi nhanh thôi.

Trương Nguyên thấy Năng Trụ đang từ đồi Bồng Lai chạy xuống thì vội vàng gọi lại hỏi xem sáu chiếc đèn kia đang được treo ở đâu.

Năng Trụ lắc đầu, Trương Nguyên nhắc nhở nói:

-Trên đèn lồng có vẽ hoa mẫu đơn và con ếch xanh, còn một cái có hoa tường vi và bướm bướm nữa.

Năng Trụ vỗ trán, cười xòa đáp:

- Tiểu nhân nhớ ra rồi, sáu cây đèn kia đang được treo bên ngoài Tinh Tú các.

Trương Nguyên lại nói:

- Năng Trụ, người mang theo kính viễn vọng không, cho ta mượn dùng một chút?

Năng Trụ nói:

- Tiểu nhân đang phải chạy về lấy kính viễn vọng đây, Tam công vừa mắng cho nô tài một trận đây này.

Dứt lời, anh ta ba chân bốn cẳng chạy biến.

Trương Nguyên quay sang Thương Chu Đức nói:

- Nhị huynh, chúng ta lên Tinh Tú các đi, cũng chỉ mấy trăm bước thôi.

Rồi quay sang tiểu Cảnh Huy, hỏi:

- Tiểu Huy còn đi được nữa không?
- Được chứ.

Tiểu Cảnh Huy nhảy lên vui sướng, tỏ ra mình còn đang rất sung sức.

Đoàn người lên đồi Bồng Lai, cả đoạn đường núi được chằng đầy những đèn là đèn, trên dưới có không biết bao nhiêu người. Máy người hầu Thương thị hết sức cẩn thận hộ tống ba vị tiểu thư. Đồi Bồng Lai khá rộng, mấy người tùm năm tùm bảy rải chiếu ngồi gầy đàn tấu khúc, làm cho bầu không khí càng náo nhiệt bội phần. Còn có vài túp lều rộng, bên trong có rất nhiều chiếc đèn rất lớn.

Trên những chiếc đèn lớn còn được đề lên đó “Tứ thư” hay “Thiên Gia Thi”. Tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy vừa đi vừa thích thú ngắm nhìn, nấn ná trên đồi Bồng Lai này đến hai khắc rồi mới hướng bước về phía đỉnh Long Sơn, chợt nghe phía sau có mấy người đồng thanh quát:

- Tránh đường, tránh đường.

Hào nô dám quát người đi đường ư? Không trông thấy đèn lồng của Phùng Hồ viết gì sao?

Trương Nguyên trông thấy một gã gia đình thân hình vạm vỡ đang lớn tiếng dẹp đường, đằng sau là mấy môn khách và gia nô vây quanh một thanh niên công tử bước nhanh lên núi. Thương Đạm Nhiên đứng lui sang một bên, Trương Nguyên cũng liền dừng lại đứng cạnh nàng.

Khi đám hào nô, môn khách kia bước qua chỗ của đám người Trương Nguyên và Thương Chu Đức đang đứng thì gã thanh niên công tử kia dùng ánh mắt suông sã nhìn Thương Đạm Nhiên một lượt từ trên xuống dưới, rồi lại quay sang liếc khắp người Mục Chân Chân đang đứng cạnh Trương Nguyên, ánh mắt gã chột sáng lên rồi chậm chậm dừng bước. Vừa đi vừa ngoái đầu nhìn lại, suýt nữa thì té cả vào người Thương Đạm Nhiên. Dưới ánh đèn lung linh, Thương Đạm Nhiên vận bộ xiêm y màu cam giống màu của cây Tùng Giang, nàng hiện lên xinh đẹp như vàng trắng rằm, còn Mục Chân Chân đang mặc chiếc váy dài màu đen, càng tôn lên làn da trắng nõn nà như tuyết, hai người mỗi người một vẻ vô cùng hấp dẫn. Hai vị cô nương này nhan sắc như hoa, khó tránh khỏi việc thu hút ánh nhìn của mọi người. Nhưng ánh mắt vừa rồi của tay công tử kia thật quá lỗ mãng, khiến cho Trương Nguyên không khỏi có phần khó chịu, nghĩ thầm:

- Đây là gã nào? Sơn Âm hử là không có kẻ nào lỗ mãng như vậy, không biết chừng là tới đây phá rối cũng nên.

Lên tới đỉnh núi, Thương Đạm Nhiên trông thấy sáu chiếc đèn tinh xảo do chính tay mình vẽ đang được treo ở Tinh Tú các, bèn hai tay kéo hai cô cháu chạy qua xem. Tiểu nô Vũ Lăng không biết từ xó nào chạy ra, hớn hờ nói:

- Thiều gia, em biết ngay thiều gia lại muốn tới nơi này xem đèn nhà mình nên đã ở đây chờ lâu lắm rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Tiểu Vũ, ngươi cũng nhanh chân quá nhỉ!

Lúc này nghe được Tinh Tú trong các có tiếng trống hạt đang gióng lên truyền tử lệnh, Trương Nguyên thị lực không tốt nên bù lại tai lại rất thính, nghe giọng Chung thái giám kia khác hẳn với người bình thường, ngâm ra câu “Liễu như phi lai phiến phiến hồng” thì biết chắc là lão đang bịa ra, vốn dĩ đám người trong các thấy vậy phải cười nói ồn ào một trận mới đúng, thế mà lạ thay, không khí lại trầm lắng đến bất thường, không ai dám lên tiếng câu nào.

Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Chung thái giám phen này đúng là xấu hổ rồi, ta có nên giúp lão một chút hay không? Ừm, kết giao với một người có quyền cũng tốt, nhất định sau này sẽ được nhờ, chỉ cần có lợi với đại sự của ta thì ta sẽ không từ chối. Quốc nạn giáng xuống, phải lợi dụng tất cả những người có thể lợi dụng, những việc có thể lợi dụng. Đương nhiên không phải chuyện gì cũng dễ dàng, nói thì dễ lúc làm được hay không mới khó, vậy thì phải xem bản lĩnh của ta thế nào rồi.

Trương Nguyên rất nhanh lấy lại tâm trí, cao giọng nói:

- “Liễu như phi lai phiến phiến hồng”, câu thơ này chính là của thi sĩ thời Nguyên, dùng để đối lại “tử lệnh” đúng là hay tuyệt.

Quả nhiên, trong các có người đáp:

- Là ai? Mời vào trong.

Và ra nghênh đón cậu chính là Chiết Giang tỉnh Ấn Sát tư quan trên Trương Kỳ Liêm. Trương Kỳ Liêm gặp Trương Nguyên mới tuổi mười lăm, sáu tuổi, lại là một thanh y nhỏ đồng thì có chút hụt hẫng, hỏi:

- Người biết chính xác xuất xứ của câu thơ kia ư?

Trương Nguyên khom người nói: “ Đúng vậy. “

Trương Kỳ Liêm không còn tâm trí đâu quan tâm đến việc vì sao cậu thiếu niên này lại có mặt ở đây, rồi lại còn dám to gan

chen vào câu chuyện của các đại quan nhân nữa. Nhưng cậu ta tới đây làm loạn một phen cũng tốt, mong sao Chung thái giám thấy vậy mà quên đi cảnh tượng khó xử ban nãy, bèn vẫy tay, nói:

- Mời vào.

Trương Nguyên vừa vào trong đã trông thấy toàn “người quen”. Cậu lần lượt thi lễ với tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, lão sư Vương Tư Nhâm, Từ Tri phủ và Hầu Huyện lệnh. Hành động này làm cho Án sát sứ Trương Kỳ Liêm nhất thời bất ngờ không hiểu chuyện gì đang diễn ra. Trương Nhữ Sương đứng dậy cười ha hả nói:

- Chung công công, Trương phân thủ, chức vị sa đọa, đây là cháu họ của Trương Nhữ Sương ta, Trương Nguyên Trương Giới Tử. Trương Nguyên, mau bái kiến Chung công công và Án sát sứ Trương đại nhân.

Trương Nguyên liền thi lễ với Chung thái giám, rồi quay sang hành lễ với người bên cạnh là Trương Kỳ Liêm. Trương Kỳ Liêm vỗ nhẹ trán làm như nhớ ra gì đó, nói:

- Trương Nguyên... ta ở Hàng Châu có nghe qua cái tên này. Có một lần Vương Đề Học đã nhắc tới, nói Trương Nguyên ở Sơn Âm tuổi còn nhỏ mà đã làm được một bài văn bát cổ tuyệt hay, chính là người ư?

Trương Nguyên mỉm cười chấp tay trước ngực nói:

- Đó là đại tông sư quá khen, tiểu tử tài mọn, học nông biết cạn, đâu dám nhận.

Hoá ra thiếu niên trước mắt đúng là người mà Vương Đề học đã hết lời khen ngợi, Trương Kỳ Liêm vui vẻ nói:

- Đúng là Sơn Âm Trương thị xuất nhân tài. Vậy người nói câu “Liễu như phi lai phiến phiến hồng” là trong bài thơ nào của Nguyên triều?

Trương Nguyên chấp tay thi lễ với Chung thái giám, đáp:

- Chung công công bác học tinh thâm, tiểu tử vô cùng kính nể, câu “Liều như phi lai phiến phiến hồng” này nghe có vẻ lạ tai, khó trách các vị hiền đạt ở đây nhất thời không nhớ ra. Quảng Lăng gầy Tây Hồ có Âu Dương Tu san núi lấp hồ xây dựng Bình Sơn đường, hậu nhân vì chuyện này mà để lại rất nhiều lời vịnh, tiểu nhân cũng không nhớ ra câu nói đó là của vị nào, nhưng tiểu nhân có thể đọc thuộc ra cả bốn câu trong bài vịnh đó.

Nói rồi cậu lập tức cất cao giọng ngâm:

- Nhập tứ kiều biên nhập tứ phong, bằng lan do ức cự giang đông. Tịch dương phản chiếu đào hu độ liễu như phi lai phiến phiến hồng .

Tạm dịch:

Gió Nhập Tứ bên cầu Nhập Tứ

Tựa lan sầu tưởng cổ Giang Đông

Chiều tà phản chiếu vườn hoa Đào

Tơ liễu bay tới một mảng hồng

Bầu không khí bên trong Tinh Tú các lại trở về trạng thái yên tĩnh, ngay sau đó tiếng vỗ tay dần dần vang lên không ngớt:

- Hay! Hay lắm!
- Ánh hoàng hôn phản chiếu làm cho tơ liễu bay tới nhìn qua sẽ tưởng là màu đỏ. Hay lắm!
- Bài thơ này có hình ảnh ẩn dụ mới, ý nghĩa sâu xa.

-.....

Trương Kỳ Liêm mừng rỡ, vội lên tiếng tăng bốc Chung thái giám, nói:

- Chung công công đúng là có trí nhớ siêu phàm, hạ quan tự thấy không sánh bằng. Câu thơ này ban đầu còn khiến hạ quan cảm thấy ý nghĩa không thông, hồ thẹn, hồ thẹn.

Đám người Từ Thời Tiến cũng lớn tiếng kêu “hồ thẹn”, mấy quan thân danh sĩ cũng vội vàng hòa theo, hết người này đến người kia thi nhau “tự kiểm điểm bản thân”, thẹn mình không sánh được với Chung công công, thán phục Chung công công tri thức uyên thâm, chỉ có Trương Nhữ Sương, Vương Tư Nhâm cười dài nhìn Trương Nguyên không nói câu nào.

Chung thái giám được mọi người hết lời tán dương như vậy thì cũng quên mất rằng câu này là do lão bịa ra, thậm chí còn tưởng rằng đúng là có một người nào đó của Nguyên triều đã làm ra bài vịnh này thật. Từ chỗ khó xử trở nên vui mừng hoan hỉ, lão xoa xoa cái cằm nhẵn thín, nói:

- Cái này, ta quả thực cũng không nhớ rõ lắm, chỉ nhớ được một câu, còn Trương công tử lại nhớ được cả bài. Đáng khen, đáng khen.

Trương Nguyên khiêm tốn nói:

- Tại hạ là năm trước khi sưu tập những cuốn sách của tiên nhân thì ngẫu nhiên đọc được bài thơ này. Tại hạ tuổi nhỏ, đọc sách không nhiều lắm nên không nhớ rõ toàn bộ. Chung công công là người đọc rộng biết nhiều, thấy từ lệnh có hai chữ này thì liền nhớ ra câu “Liễu như phi lai phiến phiến hồng”, phải không ạ?

Chung thái giám gật đầu lia lịa:

- Phải, phải. Chính là như vậy đó. Lão vui mừng ra mặt, cảm thấy cậu thiếu niên này rất hiểu mình, bèn quay sang nói với Trương Nhữ Sương:
- Túc ông, đứa cháu này của ngươi quả là thông minh hơn người, tiền đồ ắt hẳn sẽ vô cùng xán lạn.

Trương Nhữ Sương cười nói:

- Công công quá khen, Trương Nguyên là đệ tử của Vương Quý Trọng tiên sinh, đó đều là công Quý Trọng tiên sinh dạy bảo cả.

Chung thái giám liền quay sang Vương Tư Nhâm nói:

- Dạy rất hay, rất có phương pháp.

Trương Kỳ Liêm thấy Chung thái giám mặt mày hớn hờ thì cũng thở phào nhẹ nhõm. Lão thái giám học đòi văn vẻ lại vui giận thất thường này đúng là “khó chiều”. Tới nay may mà có Trương Nguyên “bỗng nhớ ra bài vịnh kia”, nếu không thì đúng là....

Chương 115: Gia phụ Đồng Kỳ Xương.

Chung thái giám tiếp đón Trương Nguyên, nói:

- Trương công tử, ngồi bên này. Chúng ta thấy người hậu sinh tuần kiết mới chột dậy lên ý nghĩ khâm phục anh tài.

Thầm nghĩ: “Ngồi đây toàn là những bậc thi gia hàng đầu Giang Tả, cả đời đọc sách, văn thơ lai láng, theo ta thấy thì còn chả bằng một góc của cậu thiếu niên này. Đến ta còn không nhớ ra câu thơ “Liều như phi lai phiến phiến hồng” xuất xứ từ đâu mà chỉ mình cậu ta nhớ được, nếu không phải có Trương Nguyên nhắc nhở thì hôm nay bọn thái giám ta chẳng phải đã bị đám người này cười cho thối mũi rồi hay sao? Ai ya, như vậy thì đúng là oan tày đình mà.

Người đương thời có một câu tục ngữ đó là có ba loại người mà không nên chọc tức vào đó. Thứ nhất, đó là thái giám, thứ hai là khuê nữ, và thứ ba, là tú tài. Thời văn Minh, tú tài rất hay gây chuyện, đến quan phủ còn phải sợ, nên tú tài là không nên dây vào đầu tiên. Còn thái giám và khuê nữ thì cũng gần gần như nhau, chủ quản Nam Kinh công bộ Tạ Triệu Chế đã từng nói: “Hoạn quan, phụ nữ xem kịch không ai là không rơi lệ. Mà thái giám lại còn đáng sợ hơn khuê nữ nữa kia, vui giận thất thường, khó chiều hết sức.

Cô tình quái rồi, tính nết biến hóa khôn lường rất khó đoán định, nhưng nếu nắm được mà làm vừa lòng họ thì họ sẽ coi bạn là tri kỉ thậm chí còn vì bạn mà không quản sống chết.

Đương nhiên, ngược lại nếu chẳng may bạn đắc tội với họ thì đúng là thảm rồi...

Chung thái giám là một tay chúa sãi diện, nhất là trước mặt các văn nhân nho sĩ. Trương Nguyên dùng một bài thơ đối lấy sãi diện cho lão, rất là hợp ý lão.

Chung thái giám cảm thấy trong các vị cao hiển ngồi đây chỉ có lão và Trương Nguyên là hai người tài hoa nhất. Đương nhiên, lão là thứ nhất, Trương Nguyên xếp thứ hai, còn đám người kia chỉ là hữu danh vô thực, là hạng mua danh chuộc tiếng, thiếu chút nữa đẩy lão vào tình thế mất mặt.

Lão quay sang dặn dò sai dịch mau chóng bưng tới một chiếc ghế bành đặt cạnh ghế của lão. Trương Nguyên thi lễ, mạn phép xin ngồi. Chung thái giám nhìn đánh giá Trương Nguyên một lượt, khen :

- Đúng là hậu sinh khả úy! Tốt.

Rồi quay sang Trương Kỳ Liêm:

- Nếu Vương Đề Học đã có lời khen ngợi Trương Nguyên, vậy vì sao cậu ta vẫn chỉ là thanh y nho đồng ?

Trương Nhữ Sương đáp:

- Cháu họ ta tuổi nhỏ, trước kia chưa từng tham gia qua kì thi nào, năm nay đã mười sáu tuổi, việc học tập cũng có phần tăng tiến nên tháng sau sẽ tham gia thi huyện.

Chung thái giám liền cười nói:

- Thi ra là thế, chẳng trách lại nói là không có công danh, hóa ra là vì kì thi còn chưa mở. Nhưng yên tâm, bốn thái gia ta khẳng định lần này Trương công tử sẽ vinh quy bái tổ. Năm sau thi hương, nếu ta còn ở Hàng Châu thì Trương công tử nhất định phải tới Hàng Châu gặp ta đó. Bất cổ văn thì ta không biết làm, nhưng đàm thơ luận chữ thì ta cũng biết đấy.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Vị Chung thái giám này quả là rất nhiệt tình, ta đã bắt đầu có cảm giác được “một bước lên tiên” rồi đây.

Rồi cung kính chấp tay nói:

- Tiểu tử nếu có thể tới Vũ Lâm (tên gọi xưa của Hàng Châu, nổi danh do có núi Vũ Lâm), nhất định phải bái kiến công công, lắng nghe công công chỉ bảo rồi.

Bị ra thơ mà lại tưởng thơ mình là thơ của cổ nhân, Chung thái giám hứng trí nổi lên, cười nói:

- Trống hạt mới truyền một vòng, chẳng lẽ hôm nay chỉ có kiểm tra thi phú của mỗi mình bốn thái gia ta hay sao?

Trống Hạt lại nổi lên, Chung thái giám vừa mới cầm cành mai trong tay đưa cho Trương Nguyên thì tiếng trống dứt. Chung thái giám cười to, nói:

- Như vậy là cố ý làm khó dễ rồi, ha ha, phải xem bản lĩnh của ngươi rồi.

Trương Nguyên đứng lên nói:

- Vừa rồi nghe Chung công công nhắc tới câu thơ có hai chữ “Phi, hồng”, tiểu tử chợt nhớ tới một câu thơ cũng có hai chữ này. Đó là “Lệ nhãn vấn hoa hoa bất ngữ. Loạn hồng phi quá thu thiên khứ”.

Tạm dịch: người dịch: Nguyễn Thị Bích Hải

Mắt ướt hỏi hoa hoa chẳng nói

Tôi bởi hoa rụng hơn thu tới.

Trương Kỳ Liêm cười nói:

- Đúng vậy, đây là câu rất nổi tiếng của Âu Dương Tu đời Tống. Chung công công, hạ quan lần này không nhớ làm chứ?

Bài thơ “Điệp Luyện Hoa” này của nhà thơ Âu Dương Tu thì Chung thái giám biết rõ, lão vui mừng ra mặt, nói:

- Đối rất hay, câu “Liễu như phi lai phiến phiến hồng” là vịnh Âu Dương Tu ở Bình Sơn đường. Trương công tử này lại nói ra một câu khác của Âu Dương Tu, bốn thái giám có đề nghị như thế này, từ giờ “phi hồng lệnh” bắt buộc phải có liên quan tới Bình Sơn đường hoặc Âu Dương Tu.

Đề nghị này đã làm khó cho tất cả các vị cao hiển ngồi đây, chỉ có Vương Tư Nhâm đối được câu “Hồng phấn giai nhân phiến lệ xướng, kinh khởi uyên ương, lưỡng lưỡng phi tương hướng” nhưng thật ra cũng là ba câu rồi. Chung thái giám thấy Vương Tư Nhâm thân là thầy của Trương Nguyên nên miễn cưỡng cho thông qua. Ngược lại đối với những người khác, ai đối không xong cũng đều phải phạt rượu, điều này càng làm cho Chung thái giám có thiện cảm với cậu thiếu niên Trương Nguyên này hơn.

Bữa dạ yến đang đến hồi vui vẻ thì bỗng ngoài Tinh Tú các vọng tới một tiếng náo loạn, tựa như có kẻ đang gây lộn ngoài đó. Trương Kỳ Liêm tỏ vẻ không vui, nói:

- Một đêm đẹp như vậy không thưởng đèn lại gây ồn ào, thật khiến các bậc cao nhân viễn khách mất hứng.

Thiệu Hưng Tri phủ Từ Thời Tiến và Sơn Âm Huyện lệnh Hầu Chi Hàn vội vàng đứng dậy ra khỏi các xem rớt cuộc là đang xảy ra chuyện gì. Trương Nguyên nghe thấy trong tiếng tranh chấp đó hình như có tiếng của tiểu hề nô Vũ Lăng, nhớ tới ban nãy trên đài Bồng Lai gặp một tay thanh niên công tử hào sắc, liền vội vã đứng dậy, nói:

- Tiểu nhân cũng ra xem xem liệu có liên quan đến người nhà tiểu nhân hay không?

Thái giám thích nhất chuyện âm ỉ, thấy chuyện này đương nhiên không thể bỏ qua, nói:

- Vậy cùng ra xem đi, ra bình đúng sai thế nào?

Vậy là tất cả mọi cao hiển trong các đều lần lượt bước ra.

Long Sơn đỉnh nghiêng từ đông sang tây. Chỗ cao nhất phía đông chính là Tinh Tú các. Từ Tinh Tú các sang đến vách núi phía tây hơn trăm bước, núi đá, cây cối không chỗ nào không có đèn. Đám người Thương Đạm Nhiên thấy Trương Nguyên bước vào Tinh Tú các bèn đi chỗ khác ngắm đèn. Tiểu Cảnh Huy trông thấy phía xa là thành Hội Kê, hỏi Thương Đạm Nhiên:

- Cô cô, nhà chúng ta ở chỗ nào?

Thương Đạm Nhiên chỉ chỉ nói:

- Thấy không, đó chính là núi Bạch Mã. Dưới chân núi Bạch Mã chính là nhà chúng ta đó. Tiểu Cảnh Huy kiễng chân ra sức căng mắt trông, lắc đầu nói:
- Chỉ thấy núi thôi, không thấy nhà đâu cả.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười nói:

- Xa quá mà, đương nhiên nhìn không thấy rồi, chỉ biết nhà ta ở vị trí đó thôi.

Tiểu Cảnh Huy cố căng mắt ra nhìn kĩ lại một lượt rồi mới lên tiếng:

- Đèn nhiều quá! Nếu Hội Kê chỉ có nhà chúng ta thắp đèn thì còn nhìn thấy được.

Thương Cảnh Lan nói:

- Tiểu Huy muội ghê gớm quá đi, còn không cho người ta đốt đèn nữa.

Thương Chu Đức cười nói:

- Trong “Lão học am bút ký” có một trang kể về một câu chuyện, kể rằng chỉ cho phép quan châu phóng hỏa, không cho dân chúng thắp đèn.

(Truyện kể về một vị quan tên là Điền Đăng, vì “đèn” tiếng hán là “đăng”, nên gã cho rằng gọi như vậy là sĩ nhục gã, thế

là mọi người dân đều không dám gọi “phóng đăng” (thắp đèn) nữa, mà chỉ dám nói là “phóng hỏa”. về sau câu nói “cho phép quan châu phóng hỏa, không cho dân chúng thắp đèn” được mọi người dùng để ám chỉ cường quyền bá đạo, ý thế hiếp người.)

Nghe xong câu chuyện cười của Thương Chu Đức, chị em Cảnh Lan Cảnh Huy khách cười.

Tiểu Cảnh Huy nói:

- Muội đâu có độc ác ngang ngược như vậy, muội chỉ nói thế thôi mà. Nhà Trương công tử ca ca cũng không xa chỗ này, cô cô có trông thấy được không?

Thương Đạm Nhiên lại cười nói:

- Không nhìn ra, ta đâu có....

Đang nói đến đó thì bỗng nàng im bật..

Vũ Lăng đứng bên nói:

- Để ta xem, để ta xem.

Vũ Lăng vừa mới tìm được vị trí phủ học cung thì cánh tay trái đột nhiên bị một người giữ lấy. Một giọng nói vang lên:

- Vị tiểu ca này, cho nói chuyện chút.

Rồi chưa để Vũ Lăng trả lời đã kéo Vũ Lăng tới bên một hòn đá lớn. Trong lúc giây giũa, Vũ Lăng nhận ra đây chính là gã nô bộc to cao ban nãy, vừa nhìn là biết hạng cường hào gia nô, bên cạnh gã là tay môn khách dáng người trung niên, cười cười nói:

- Vị tiểu ca này, ta có lời muốn hỏi người.

Vũ Lăng bị tay kia cưỡng ép lôi đi nên cảm thấy không thoải mái chút nào. Máy người hầu Thương thị lại tưởng hai kẻ lạ mặt này là người Vũ Lăng quen biết nên cũng chẳng lên tiếng hỏi. Tên môn khách rút ra mười mấy đồng trước mặt Vũ Lăng, nói:

- Thường cho người.

Vũ Lăng không thèm đếm xỉa đến chỗ tiền đó, nói:

- Ta không cần tiền, các người có chuyện gì?

Tên môn khách hướng ánh mắt về phía Thương Đạm Nhiên, hỏi:

- Các người là người nơi nào, gia chủ tên gì?
- Chúng ta đương nhiên là người Thiệu Hưng, các người là từ đâu tới?

Nghe giọng nói của tên hào nô và tay môn khách này có vẻ như không phải người bản địa.

Tên môn khách không đáp mà tiếp tục hỏi:

- Gia chủ người là ai? Vị tiểu thư kia đã có hôn phối hay chưa?

Vũ Lăng lập tức cảnh giác cao độ, nói:

- Vị kia là Thương tiểu thư, chính là thiếu phu nhân của nhà ta, tuy chưa chính thức thành thân nhưng đã có đính ước rồi.

Đây là lời cố ý nhắc nhở tay môn khách đừng có mơ tưởng.

Tên môn khách tiếp tục hỏi thêm mấy câu. Gã thanh niên công tử mắt rậm mày ngài đứng sau tảng đá lớn, lên tiếng:

- Nói với thằng gia nô này làm gì, mời gia chủ của nó đến, ta nói chuyện trực tiếp với hắn.

Vừa nói gã vừa chỉ chỉ Thương Chu Đức.

Tên môn khách liền bước tới chỗ Thương Chu Đức. Bị hai gia phó của thương thị ngăn lại, môn khách thở dài nói:

- Công tử nhà ta có việc muốn thương lượng với chủ nhân của các người.

Thương Chu Đức không biết chuyện gì, thấy thanh niên kia lạ mặt nhưng ban nãy có đứng nói chuyện với Vũ Lăng thì tưởng có quen biết gì với Trương Nguyên, liền đi qua chấp tay nói:

- Không biết các hạ có chuyện gì cần gặp?

Thanh niên này thở dài nói:

- Còn chưa thỉnh giáo tôn tính đại danh?

Thương Chu Đức nói:

- Tại hạ Thương Chu Đức, người Hội Kê. Chẳng hay tôn tính đại danh của các hạ là gì?

Thanh niên công tử này nói:

- Gia phụ ta là Đồng Huyền Tể.

Thương Chu Đức sửng sốt, mặt lập tức giãn ra nói:

- Hóa ra là công tử của Đồng hàn lâm, tại hạ nghe danh đã lâu.

Đồng Huyền Tể chính là Đồng Kỳ Xương, năm Vạn Lịch thứ mười bảy khoa Sưu đồ đệ nhất nhị giáp tiến sĩ.

Hàn Lâm Viện chuyên biên tu, công thi văn, thư họa, vang danh cả nước. Hoàng trưởng tử Chu Thường Lạc trúng cử giảng quan, sau đó được thăng tiến lên Phó sứ Sơn Đông, Hà Nam tham chính nhưng đều không đi nhậm chức mà ở tại quê hương Hoa Đình, Tùng Giang nhàn cư dưỡng vọng. Tài năng thi họa của ông càng ngày càng đạt tới mức tinh thâm, danh tiếng càng lúc càng vang xa, đến mức sứ thần Triều Tiên đến kinh thành còn muốn lục soát bằng được Đồng Kỳ Xương thi họa mang về Vương kinh Seoul. Vị thanh niên này công tử là con thứ của Đồng Kỳ Hưng - Đồng Tổ Thường, công danh sinh đồ, cũng là nghe hôm nay ở Sơn Âm có hội đèn Nguyên tiêu thì đến, tại Long Sơn gặp Thương Đạm Nhiên xinh đẹp yêu kiều, hoa nhường nguyệt thẹn, tỷ nữ đứng cạnh cũng lệ sắc phi phạm liền tò mò muốn hỏi xem là nữ lang nhà ai.

Đồng Tổ Thường này có thói quen lần đầu nói chuyện với ai cũng lòi danh tiếng thân phụ ra: “Gia phụ Đồng Huyền Tể”. Năm chữ này rất có hiệu quả, chỉ cần là sĩ đại phu, người đọc sách thì không ai là không biết đến đại danh thân phụ y là Đồng Kỳ Xương cả. Lần này cũng vậy, Thương Chu Đức vừa nghe danh Đồng Kỳ Xương thì lập tức vội vã đứng lên khiêm nhường thi lễ.

Đồng Tổ Thường lúc này mới xưng tên mình:

- Văn sinh Đồng Tổ Thường, chưa có hôn phối, không biết vị nữ lang kia là thế nào với Thương tiên sinh? Văn sinh thực sự rất ái mộ. Tư kết Tần Tần là chuyện tốt.

Đồng Tổ Thường có vợ có thiếp đủ cả, câu chưa có hôn phối chẳng qua chỉ là y nói xằng mà thôi.

Thương Chu Đức mặt nhăn nhó nói:

- Đó là em gái ta, đã có hôn ước với con cháu Trương thị ở Sơn Âm rồi.

Đồng Tổ Thường nói:

- Có hôn ước cũng không sao, văn sinh nguyện ra giá gấp mười lần. Mong Thương tiên sinh chấp thuận, gia phụ cũng rất cảm kích ân đức của tiên sinh.

Thương Chu Đức rất là không hài lòng, giữa đường bàn chuyện hôn sự đã là vô lễ rồi, như vậy đúng là xem thường Thương thị của gã rồi. Xem Thương thị như thể bông môn tiêu hộ chẳng chút thể diện gì sao mà vừa mở miệng đã đòi hôn ước nọ kia??? Hừ, Hội Kê Thương thị ta thiếu bạc hay sao?

Chương 116: Bây giờ không đánh thì đợi lúc nào nữa.

Thương Chu Đức thản nhiên nói:

-Được Đồng công tử ưu ái rồi, nhưng gia đình Thương Thị ta vốn là nhà nho gia giáo, làm sao có thể làm ra chuyện hủy hôn này được.

Ông ta chấp tay rồi xoay người muốn bỏ đi.

Đồng Tổ Thường vội nói:

-Thương tiên sinh xin dừng bước, vãn sinh còn có điều muốn nói.

Thương Chu Đức cố kiên nhẫn, xoay người lại nghe xem con trai của gã Đồng Kỳ Xương còn gì nói nữa, tên Đồng Tổ Thường chấp tay nói:

-Xin Thương tiên sinh lượng thứ, vãn sinh thật sự hơi thất lễ, nhưng quả thật vãn sinh đối với lệnh muội là tình sâu nghĩa nặng, mong tiên sinh rộng lòng thông cảm, tiếc thay “Giai nhân dĩ quy Sa Trá Lợi” (Đây câu thơ nằm trong bài “Thơ Liễu Thị”, khi chồng Liễu Thị đi xa, Sa Trá Lợi đã cướp nàng về làm vợ), vãn sinh đau lòng khôn xiết.

Thương Chu Đức trầm ngâm:

“Giai nhân dĩ quy Sa Trá Lợi”, thơ này miêu tả chẳng đúng ngữ cảnh gì cả, rõ ràng là râu ông nọ cắm cằm bà kia, Đồng Kỳ Xương nổi tiếng tinh thông thi văn thư họa, sao lại có loại con trai như thế nào nhỉ? Có khi nào là hàng giả không đây?”

Thương Chu Đức cũng chẳng hơi đâu mà quan tâm đến, liền nói:

-Đồng công tử không cần nhiều lời, thương đèn thì xin cứ tự nhiên.

Đồng Tổ Thường lại nói:

-Thương tiên sinh hãy khoan, vãn bối còn một lời này, nếu vãn bối và lệnh muội không duyên phu thê, thế thì vãn bối cũng chẳng dám làm phiền, vãn bối chỉ xin Thương tiên sinh một chuyện, có thể bán Hồ tỳ đó cho vãn bối không ạ?

Thương Chu Đức nghe không rõ, hỏi lại:

-Cái gì?

Đồng Tổ Thường chỉ về hướng thiếu nữ đạo dân Mục Chân Chân :

-Dạ chính là đứa tỳ nữ này, vẫn bồi rất thích làn da trắng trẻo của cô bé này, trông rất thú vị, Thương tiên sinh có thể cho vẫn bồi được toại nguyện không ạ? Bao nhiêu ngân lượng xin cứ ra giá.

Ở đây không phải phủ Tùng Giang, thôi thì khiêm tốn chút vậy, lấy tạm tỳ nữ xinh đẹp kia cũng được.

Người Tần nói về Hồ tỳ, chính là đang nói đến mỹ nữ tộc Tiên Ti, tóc của Mục Chân Chân tuy có màu vàng nhạt, nhưng ban ngày nếu không chút ý kỹ sẽ chẳng ai có thể phát hiện ra, lúc này trên núi thấp đầy ánh đèn sáng trưng, dưới sự chiếu rọi của ngọn lửa, mái tóc óng vàng mượt mà của nàng lóng lánh, đi cùng làn da trắng tươi nõn nà, toát lên vẻ đẹp của một nàng người Hồ da trắng xinh đẹp.

Thương Chu Đức tức giận vô cùng nhưng ngược lại ông vẫn nở nụ cười, thầm nghĩ tên Đồng Tổ Thường này hay thật, phút trước còn bán sống bán chết nói yêu lệnh muội ta, đau khổ khôn xiết ư, giờ chớp mắt đã xin mua mỹ tỳ Mục Chân Chân rồi, phẩm hạnh gã này ra sao, không cần nghĩ cũng biết rồi, ông bèn kiềm nén cơn giận, nói:

- Đó không phải tỳ nữ của Thương Thị, cô ấy bên nhà Trương Thị Sơn Âm, cũng là tỳ nữ của em rể tương lại ta, muốn mua muốn bán gì, cứ đi tìm đệ ấy mà nói.

Bụng nghĩ:

“Cứ để Trương Nguyên đối phó với tên Đồng công tử vợ vẫn này xem sao.

Đồng Tổ Thường hỏi:

-Cho hỏi có phải gã thiếu niên áo xanh gặp qua trên núi không ạ?

Thương Chu Đức nói:

-Đúng thế.

Vũ Lăng đứng bên cạnh mặt mày đỏ bừng lên, nhin đến không kiềm nổi nữa rồi, điên máu lên nói:

-Không bán, thiếu gia nhà ta tuyệt đối không bán tỳ nữ đâu.

Đồng Tổ Thường quát lớn :

-Chủ nhân đang nói chuyện ở đây, người là tiểu nô tài sao lại chen miệng vào, khiến đánh phải không?

Thương Chu Đức lạnh lùng nói:

-Đồng công tử có phải hơi quá đà rồi không?

Đồng Tổ Thường thấy nếu y đã chẳng thể xin cưới lệnh muội của Thương Chu Đức nữa, vậy hà cớ gì phải khách khí làm chi, liền trở mặt cười lạnh lùng nói:

-Đây mà gọi là nhà có gia giáo lễ nghi ư, chủ nhân đang nói chuyện, gia nô đứng bên sủa lung tung thế kia, vậy mà cũng được à?

Thương Chu Đức nhất thời tức giận, không nói nên lời, sau một lúc nghẹn ngào mới nói:

-Tri huyện Sơn Âm, Tri phủ Thiệu Hưng, còn có cả Án Sát Ti Trương Phân Thủ nữa, họ đang dùng tiệc bên lầu các, người đi với ta qua đó nhờ họ nói câu công bằng.

Đồng Tổ Thường trái lại hỏi tới:

-Án sát sứ Hàng Châu Trương Kỳ Liêm, Trương Thế Bá chứ gì? Hô hô... Trương đại nhân đó là bạn hữu gia phụ, hội đèn lồng Sơn Âm là do Trương Thế Bá đầy cố tình gửi thư mời cha ta đến chung vui, do đường xa lầy lội, thời tiết lạnh giá, cha ta không thèm đến, thành ra ta mới đến thay đây này, thưa Thương tiên sinh, ngài còn muốn lên lầu các tìm Trương Phân Thủ nói lý nữa không?

Nói xong gã dương dương tự đắc nhìn Thương Chu Đức, bất thành linh gã bước tới bên Vũ Lăng, giáng cho Vũ Lăng một cái bạt tai, nói:

-Ta dạy dỗ người thay chủ nhân người.

Vũ Lăng khóc òa lên.

Mục Chân Chân vội vã chạy tới, hỏi:

-Tiểu Vũ đệ có sao không?

Vừa hỏi han Tiểu Vũ, nàng ta vừa trừng mắt nhìn Đồng Tổ Thường, nàng đã trông thấy Đồng Tổ Thường đánh Vũ Lăng.

Vũ Lăng cùng tuổi Mục Chân Chân, năm mới này cũng 15 tuổi cả, Vũ Lăng chỉ nhỏ thúng hơn so với Mục Chân Chân thôi, hơn nữa dáng người thấp bé, bình thường đều bắt chước Thạch Đầu ca ca gọi Mục Chân Chân là Chân Chân tử tử, lúc này bị tát một cái, y liền khóc òa lên nói:

-Chân tử tử, gã họ Đồng này nói đòi mua tử, đệ bảo thiếu gia tuyệt đối không bán, thế là gã liền đánh đệ, hu hu Chân Chân tử giúp đệ với.

Vũ Lăng biết Mục Chân Chân có võ, muốn nàng ta trả thù dùm đây mà.

Mục Chân Chân thấy trên đầu Đồng Tổ Thường có đội khăn tú tài, không dám động thủ, chỉ đành bảo vệ Vũ Lăng bằng cách đứng chắn phía trước, cô bé dọa dân này xưa nay vốn nhất gan, trước kia bị Lạt Hồ ăn hiếp cũng chỉ biết trốn chạy, giờ thì dạn hơn nhiều rồi, nếu đối phương là gia nô, cô nàng sẽ thẳng tay không kiêng nể, chỉ có điều nếu là tú tài thì thật sự không dám liều, sợ rằng bản thân lại gây phiền toái cho thiếu gia nữa.

Thương Chu Đức tức điên người, chỉ vào mặt Đồng Tổ Thường nói:

-Hiếp người quá đáng mà, đi, đi tìm Trương Phân Thủ nói lý ngay.

Thương Đạm Nhiên đi đến thấy vậy kinh ngạc hỏi:

-Nhị huynh, xảy ra chuyện gì vậy?

Trước đó Đồng Tổ Thường chưa có dịp nhìn rõ dung mạo của cô gái này, giờ được trông thấy vẻ đẹp như tiên giáng trần của cô, liền lập tức cười nói:

-Thương tiểu thư đừng sợ, không liên quan gì đến Thương tiên sinh cả, chẳng qua tiểu nô tài này vô lễ không biết phép tắc, tiểu sinh ra tay dạy dỗ chút ấy mà.

Vũ Lăng thấy Mục Chân Chân không dám động thủ, liền kêu to:

-Thiếu gia ơi, thiếu gia ơi.

Chỉ có thiếu gia mới làm chủ cho hần được thôi.

Trương Nguyên đang trên Tinh Tú các nghe thấy tiếng kêu bi thảm của Vũ Lăng. Từ Tri phủ, Hầu tri huyện đang bước đi một cách đồng dục từ tốn, Trương Nguyên đợi không được, liền chạy tới bên hai người, thưa một tiếng:

-Học trò lên trước xem sao ạ.

Vũ Lăng vừa trông thấy thiếu gia, liền khóc lóc nói:

-Hu hu...thiếu gia, Gã họ Đồng này nói đòi cưới Đạm Nhiên đại tiểu thư, còn bảo muốn mua Chân Chân tỷ nữa. Tiểu Vũ nói lại có mỗi một câu, mà gã đánh Tiểu Vũ ra thế này nè. Hu hu hu

Trương Nguyên vừa nhìn, quả nhiên là vị công tử mặt mày lấm lét mà họ đã gặp ở đồi Bồng Lai, lại trông thấy bộ dạng tức không chịu nổi của Thương nhị huynh.

Còn gã công tử đó thì đang phủi phủi tay, làm như đánh Vũ Lăng một cái làm dơ tay của hắn vậy, hắn nói:

-Tiểu nô tài ăn nói ngông cuồng, sinh đồ ta dạy dỗ nó một chút thì đã sao nào?

Trương Nguyên tiến lên trước chấp tay nói:

-Không sao không sao, xin hỏi cao danh quý tánh của vị nhân huynh đây?

Đồng Tổ Thường thấy Trương Nguyên vẻ mặt tươi cười, liền chấp tay nói:

-Gia phụ Đồng Huyền Tể.

“Bịch” một tiếng vang lên, thắt lưng của Đồng Tổ Thường bị trúng một cước thật mạnh, đau đến không đứng thẳng nổi, ngẩng đầu lên lớn tiếng quát:

-Người dám đánh ta à!

Đá một cước xong, Trương Nguyên đã nhảy ra xa tên Đồng Tổ Thường đó, Từ tri phủ và Hầu tri huyện vừa đúng lúc xuất hiện, không đánh trước đợi chút nữa là không đánh được, trút giận thì cách thực tế nhất là đánh người, Trương Nguyên hẳn đâu phải chỉ biết đóng vai thánh hiền làm văn bát cổ, lúc cần thiết hắn cũng sẽ động thủ đánh người.

Đám gia nô bảo vệ của Đồng Tổ Thường liền “hự” tiếng ủa tới, Mục Chân Chân cùng bốn gia nô Thương gia bên này cũng đồng loạt tấn tới, hai bên kinh với nhau.

Đồng Tổ Thường ọo lưng tức giận nói:

-Đánh cho ta, đánh tên tiểu tử ấy!

-Ai dám động thủ đánh người ở đây hả?

Huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn nhanh chân bước vào, sau lưng là nha sai Lưu Tất Cường.

Từ Thời Tiến cũng đến, các quan thân trong Tinh Tú lâu lần lượt kéo tới.

Lúc này Trương Nguyên mới thấp giọng hỏi Thương Chu Đức:

-Thương nhị huynh, Đồng Huyền Tể là ai ạ?

Thương Chu Đức có chút ngạc nhiên bởi Trương Nguyên không biết tới Đồng Huyền Tể này, y bèn nói:

-Đó chính là Đồng Kỳ Xương Đồng Hàn Lâm đó, danh tiếng trong sĩ lâm không nhỏ đâu.

Trương Nguyên “ồ” lên một tiếng nói:

-Thì ra Đồng Huyền Tể là Đồng Kỳ Xương, Đồng Kỳ Xương thì đệ biết, không chỉ vào thời văn minh, ngay cả các sách sử Trung Quốc đều có tên ông ta, là nhân vật khá nổi tiếng, tộc thúc tổ cũng có chút giao tình với vị Đồng Kỳ Hưng này, lần trước ở thư phòng Bắc viện trông thấy thiệp tự của Đồng Kỳ Hưng, còn đây là con trai của Đồng Kỳ Hưng (hay còn gọi là Đồng Kỳ Xương) ư, sao lại quá quắc đến nhường này, còn mở miệng ra cứ “Gia phụ Đồng Huyền Tể”, Đồng Huyền Tể thì đã sao, đứa con như vậy không đánh cũng uống.

Thương Chu Đức thấy Trương Nguyên đá cho Đồng Tổ Thường một cước, tuy cảm thấy hơi khác so với tư cách nho nhã điềm đạm bình thường của Trương Nguyên, nhưng trong lòng thì khoan khoái hả dạ lắm, vừa rồi y bị tên Đồng Tổ Thường này chọc tức, nhất là đoạn gã nói Trương Phân Thủ có giao tình với cha gã, về mặt đắc ý đáng khinh biết bao, y cũng thật muốn cho gã một cước, đánh cho gã một trận, Trương

Nguyên làm vậy vừa hay trúng ý y rồi, sảng khoái, sảng khoái quá!

Đồng Tổ Thường bị trúng một đập, đau đớn khó lòng nhịn được, thấy quan thân đều có mặt, gã liền lên tiếng tố cáo nói:

- Chư vị đại nhân, gia phụ Đồng Huyền Tề....

Gã Đồng Tổ Thường này có cái tật, sau khi nói xong năm chữ “Gia phụ Đồng Huyền Tề” thì liền ngưng động vài giây....mắt thấy đám quan thân này không khiến gã thất vọng, ai nấy đều “oa”, “hở”....rõ ràng ai cũng đều biết đến đại danh của Đồng Kỳ Hưng, Đồng Tổ Thường lúc này mới nổi giận lên nói:

-Vẫn bồi Đồng Tổ Thường, là con thứ của gia phụ....

Hắn tiếp tục cao giọng nói:

-Vẫn bồi được mời bởi Án sát sử Trương Thế Bá nên đến Sơn Âm đây thưởng đèn, thế mà ai ngờ bị người ta đánh đập, đây là đạo lý gì đây, cầu mong chư vị đại nhân làm chủ cho vẫn bồi, nghiêm trị hung thủ ạ.

Trương Kỳ Liêm từng gặp qua Đồng Tổ Thường tại đình hoa của Đồng Kỳ Hưng ở Chiết Giang, mơ hồ cũng có chút ấn tượng, ông ta sải bước qua hỏi:

-Người là Đồng Tổ Thường à?

Đồng Tổ Thường vừa nhìn qua, thấy ra đây là Trương thế bá đây mà, vội vàng chấp tay thi lễ nói:

-Vẫn bồi Đồng Tổ Thường, xin ra mắt thế bá, gia phụ Đồng Huyền Tề....

Trương Kỳ Liêm hỏi:

-Ai đánh người vậy? Tại sao lại đánh người?

Lúc này những người vây xung quanh hiện trường đã chất thành ba bốn lớp người rồi, chỉ có bên quan thân là hơi thưa chút, vì có sai nha cản lại, Đồng Tổ Thường nhìn ngó xung quanh tìm kiếm đám người Trương Nguyên, Thương Chu Đức...người thì nhiều mà bóng đèn lại mờ ảo, nhìn gương mặt nào cũng hao hao giống nhau, mắt nhìn muốn hoa cả lên, Đồng Tổ Thường quay người lại đang lúc muốn nói với

Trương Kỳ Liêm người đánh hấn là em rể tương lai của Thương Thị Hội Kê, thì bỗng chốc hấn phát hiện ra Trương Nguyên không biết từ lúc nào, đã đứng ngay sau lưng Trương Kỳ Liêm, đang nhin cười nhìn hấn, hấn thấy vậy liền sôi máu hét lên:

-Chính là nó, chính là nó!

Giương nanh múa vuốt nhào qua phía Trương Nguyên.

Hai sai nha cản ngăn Đồng Tổ Thường lại, quát lớn nói:

-Không được vô lễ!

Đồng Tổ Thường chỉ mặt Trương Nguyên nói:

-Chính là nó, chính tiểu tử này đã đánh ta.

Trương Kỳ Liêm quay đầu lại nhìn, người Đồng Tổ Thường chỉ là Trương Nguyên, vậy thì kỳ lạ thiệt, Trương Nguyên vừa mới uống rượu chung vui cùng bọn họ ở Tinh Tú lâu, sao giờ lại có thể đánh con trai của Đồng Kỳ Hưng được chứ, hỏi:

-Đồng Tổ Thường, ngươi có nhìn nhầm không?

Đồng Tổ Thường nói:

-Không sai, chính tiểu tử này đã đánh ta, xin thế bá làm chủ cho ta.

Đồng Tổ Thường lúc này cũng ý thức được gã Trương Nguyên này không phải nhân vật tầm thường, nếu không sao lại có thể đứng sau lưng bọn quan thân được chứ?

Ngay lúc này Trương Nguyên khẽ lên tiếng nói:

-Trương đại nhân, vị Đồng công tử này có phải uống say rồi không?

Trương Kỳ Liêm thấy Đồng Tổ Thường da vẻ tím tái, gân xanh gân đỏ nổi cả lên, hình như có chút bất bình thường, bèn hỏi:

-Đồng Tổ Thường, ngươi uống say rồi à?

Đồng Tổ Thường tức giận nói:

-Vãn sinh không có uống say.

Trương Nguyên bước lên trước một bước nói:

-Nếu không say, chẳng lẽ bị bệnh hoang tưởng, tại hạ đang đi cùng chư vị đại nhân uống rượu nhâm nhi trên lầu các, người lại ăn nói lớn tiếng, bảo ta đánh người, thế không phải bị bệnh hoang tưởng là gì?

Chương 117: Tùy cơ ứng biến.

Đồng Tổ Thường đã quen thói ngang ngược hoành hành ở Tùng Giang, ở đây chỉ có chuyện hấn đi ức hiếp kẻ khác, nào có chuyện hấn bị người ta đánh chứ. Còn chưa kịp ra tay báo thù, Trương Nguyên lại bày ra bộ mặt đường hoàng giả ngây giả ngô bảo hấn bị bệnh hoan tượng, thật khiến cho lòng dạ hấn nổi đôm đốp, muốn xông qua đánh cho Trương Nguyên một trận đả đời, giờ chỉ còn cách cầu xin Án sát sử Trương Kỳ Liêm làm chủ cho, nghĩ thế hấn bèn kêu lên:

-Trương Thế bá, Chư vị đại nhân, học trò đường đường là một sinh đồ, lặn lội từ phương xa đến đây thưởng đèn theo lời mời, không ngờ vô cớ bị kẻ khác đánh, thiên lý vương pháp ở đâu chứ, xin chư vị đại nhân làm chủ cho học trò, nghiêm trị kẻ này ạ.....

Nói xong hấn liền tức giận chỉ thẳng mặt Trương Nguyên.

Trương Nguyên lắc đầu nói:

-Không thể nói lý gì cả.

Quay sang nói với Chung thái giám :

-Đề công công chê cười rồi ạ, tiểu tử rõ ràng đang ở trong lầu các cùng công công, còn nhâm rượu thi ca cùng chư vị đại nhân, nghe bên ngoài có huyên náo nên mới chạy ra ngoài xem, không ngờ vừa tới đã bị gã này vô duyên vô cớ gán tội, thật sự khiến học trò buồn lòng quá.

Chung thái giám lại cảm thấy giống như trong tuồng diễn tạp kịch, rất là thú vị, cười khanh khách nói với Trương Nguyên:

-Sao lại nghiêm trị người nào, chỉ xem náo nhiệt thôi.

Bước lên trước nói với Đồng Tổ Thường:

-Người thật sự là con trai của Đồng Hàn Lâm à? Nhữ phụ năm rồi còn tặng một bức “Động đình không khoát đồ” cho nhà ta, bức tranh vẽ rất tuyệt, chỉ có điều hơi nhạt nhẽo một tí.

Thái giám chỉ thích náo nhiệt, màu mè làm sao thích sự tao nhã nhạt nhẽo cơ chứ.

Trương Kỳ Liêm đứng một bên lên tiếng nói:

-Vị này đây chính là Chung công công quản lý thuế hàng dệt
thêu Hàng Châu, người còn không mau qua đây bái kiến ngài.

Đồng Tổ Thường vội vàng chấp tay dạ vâng, nói:

-Xin công công làm chủ cho học trò.

Chung thái giám cảm thấy bản thân mình tựa hồ đang sánh vai
trong võ diễn nào đó, cười nói:

-Người nói Trương công tử đánh người, thế y đã đánh người
thế nào nào?

Đồng Tổ Thường nói:

-Hắn đã đá học trò một cái.

Chung thái giám càng tỏ ra vui vẻ, hỏi:

-Trương công tử ở trong lâu các cùng uống rượu chơi tửu lệnh
với các quan, làm sao có thể là người đá người cơ chứ?

Đồng Tổ Thường á khẩu, trong lòng thầm nghĩ không lẽ mình
nhìn nhầm thật sao, giương cổ lên nhìn kỹ Trương Nguyên
một chút, hỏi:

-Người đã đính hôn với cô gái Thương Thị Hội Kê phải
không?

Trương Nguyên nói:

-Đúng vậy.

Đồng Tổ Thường tức điên lên nói:

-Vậy chính là người rồi.

Ngay lập tức hắn chấp tay thi lễ với các quan thân tại hiện
trường nói:

-Chư vị đại nhân, không nhầm vào đâu cả, chính là hắn đã
đánh ta, cười nham hiểm đá ta một cái đó.

Trò hề ngu xuẩn này xem đến đây là đủ rồi, Trương Nguyên
há có thể ẩn nấp sau lưng mặc hắn chỉ trích, trước đó chỉ là
đùa vui thôi, đá một cái chỉ là phạt xác thịt, giờ ta phải danh
chính ngôn thuận chỉ trích người trước mặt mọi người, phải
bắt người xin lỗi ta, nghĩ thế Trương Nguyên sẵn giọng nói:

-Thương nhị huynh, Thương nhị huynh mời huynh qua đây nói chuyện ạ.

Chu Thương Đức đi đến bên cạnh các quan thi lễ, Trương Nhữ Sương giới thiệu Thương Chu Đức với Chung Thái giám và Trương Kỳ Liêm nói:

-Vị này là Thái Phó tự đệ đệ Thương Thiếu Khanh, hương thân Hội Kê Thương Chu Đức tiên sinh, lệnh muội y và tộc tôn ta thắp trước vừa mới hành lễ đại sính.

Chung thái giám cười nói với Thương Chu Đức:

-Thì ra đều là thông gia, Trương công tử là thiếu niên kỳ tài, lệnh muội chắc chắn phải là tuyệt sắc giai nhân, tài tử giai nhân, hảo nhân duyên à.

Thương Chu Đức nói:

-Chung công công, Trương phân thủ, chư vị đại nhân, tại hạ có chuyện bất bình cần nhờ chư vị đại nhân phân xử, đêm dạ hội đèn lồng tại đây, vạn dân vui mừng, phúc lạc tràn đầy, tại hạ dẫn tiểu muội cùng hai cháu gái đến Long Sơn thưởng đèn ngắm trăng chung vui cùng mọi người.

-Đang yên đang lành, vị công tử này đột nhiên mời ta sang bên nói chuyện, mở miệng ra là đòi ta hủy hôn của lệnh muội, nói muốn cưới muội ấy về làm thiếp, tại hạ nói lệnh muội đã có hôn ước với Trương thị đệ, thế mà Đồng công tử còn nói sẽ trả ta gấp 10 để mua lại sính lễ kia, tại hạ đương nhiên không chịu, vị Đồng công tử này liền nói lời khó nghe, ra tay đánh tiểu hê nô bên cạnh ta, tại hạ muốn cùng hấn đến gặp các vị nói lý, không ngờ lúc này hấn lại bảo Án sát sử Trương Phân Thủ là Trương thế bá, có quen biết chẳng sợ, vẻ mặt vô cùng ngông nghênh kiêu ngạo, xin chư vị đại nhân minh giám cho ạ.

Đồng Tổ Thường đến giờ phút này mới hỏi hận sao ban nãy mình lỡ mồm, thì ra Thương thị Thương Chu Đức này cũng có chút lai lịch, tưởng chỉ là tiểu hương thân không chút tiếng tăm, không ngờ giờ làm to chuyện rồi, đến gặp quan thật rồi, nói lý thì hấn thua là chắc, bèn xảo biện nói:

-Học trò chỉ là dò thám một chút, không hề có ý bức ép y hủy hôn.

Thương Chu Đức quát lớn:

-Người bắt ép được ai chứ!

Đồng Tổ Thường chuyển chủ đề nói:

-Tiểu gia nô kia vô cùng thất lễ với ta, ta đánh nó một cái, thế thì đã sao, còn gã kia, mới đá ta một cái kia.

Lại chỉ chỉ sang Trương Nguyên.

Trương Nguyên chấp tay với chư quan nói:

-Chư vị đại nhân nghe thấy không ạ, người này đòi phá hoại hôn sự của tại hạ, xem thường Trương Thị Sơn Âm và Thương Thị Hội Kê, hôm nay nếu hấn không thi lễ tạ lỗi, bá tánh Thiệu Hưng sẽ không tha cho hấn xuống núi đâu.

Trương Nguyên rất giỏi lời kéo đám đông, hơn nữa Đồng Tổ Thường sai trái, phá hoại nhân duyên người ta, chuyện này nói ra ai mà không tức giận cho được, những dân chúng bu lại xem náo nhiệt đều lần lượt lên tiếng nói:

-Thi lễ tạ lỗi đi, dập đầu tạ lỗi đi.

Còn có người quát lớn:

-Đánh chết nó đi!

Nghe giọng này hình như là của Trương Ngạc.

Trương Kỳ Liêm ngấm ngấm gật đầu, đưa con trai này của Đồng Hàn Lâm quả là lỗ mãng ngu xuẩn, không những cùng lúc chọc giận Thương Thị Hội Kê và Trương Thị Sơn Âm, và lại còn làm cho dân chúng bức xúc như vậy, ngay lập tức trầm giọng nói:

-Đồng Tổ Thường, Nhữ phụ thường ngày đã dạy dỗ người thế nào, người vừa ra khỏi cửa là gây chuyện phiền toái, làm xằng làm bậy, còn không mau tạ lỗi với Thương tiên sinh và Trương công tử đi.

Đồng Tổ Thường da mặt tím ngắt, ráng kiềm chế cơn giận trong lòng, chấp tay với Thương Chu Đức nói:

-Là văn sinh lỗ mãng, xin Thương tiên sinh thứ lỗi.

Tiếp đó ngẩng đầu lên chỉ vào mặt Trương Nguyên nói:

-Nhưng hấn đã đánh ta, ta tuyệt đối không tạ lỗi với hấn đâu.

Nghe vậy Trương Kỳ Liêm lên máu, gã tiểu tử này quá quắc thật, hét lớn:

-Hôm nay ngươi nhất định phải tạ lỗi, nếu không ta sẽ trói ngươi lại mà giải về phủ, xem ngươi có bị mọi người cười chê hay không??

Một gã môn khách bên cạnh Đồng Tổ Thường xì xào gì đó vài tai hăn, nghe xong Đồng Tổ Thường mới miễn cưỡng chấp tay với Trương Nguyên một cái cho qua loa rồi nói:

-Là tại hạ đã sai, tại hạ sẽ khắc cốt ghi tâm, xin Trương công tử thứ lỗi.

Đây mà là tạ lỗi ư, rõ ràng là lời tuyên chiến ghi thù thì có.

Trương Nguyên lạnh lùng nhìn Đồng Tổ Thường, trong lòng thầm nghĩ, sinh vào kiếp này, nếu đã phải nỗ lực phấn đấu hướng lên, thế thì khó tránh khỏi gặp phải nhiều hạng người khác nhau, có cả thuận lợi và trắc trở, lúc xuôi dòng thì phải chú ý cẩn thận, lúc ngược dòng thì ra sức đánh cược, có người mang lợi cho mình, thì mình nên tranh thủ kết giao, còn kẻ nào làm đá cản đường của mình, thì chẳng cần phải hòa hợp âm êm làm chi, mình không thể đạt tới mức ai cũng là bạn, lúc cần ra tay thì phải động thủ, gã Đồng Tổ Thường này cũng giống như Diêu Phục vậy, đều là đá cản đường, là hồ khuyến, đường dài đằng đẵng, những loại người này hăn còn gặp dài dài. Đồng Tổ Thường này hiển nhiên chẳng phải đối thủ lợi hại gì, người cần chú ý ở đây là vị “Đồng Huyền Tể” mà hăn treo mãi trên miệng, Đồng Kỳ Xương có tài vẽ xuất chúng, văn tông hải nội, có quan không làm lại ngao du sơn thủy, quen biết rộng lớn, có sức ảnh hưởng to lớn đến các quan sĩ lâm, nhưng một người có tu dưỡng nghệ thuật cao thâm như vậy, chưa hăn nhân phẩm cũng tuyệt vời, tiếng tăm thì có chỉ là chưa biết người thật bên ngoài thế nào?

Trương Nguyên lạnh lùng cười nói:

-Đồng công tử xin lỗi quả có thành ý đấy, căn rằng nghiêng lợi thế kia, là bất mãn với tại hạ, hay là với chư quan ở đây vậy?

Trương Kỳ Liêm quát lớn:

-Đồng Tổ Thường, biết sai sửa sai không đáng trách, mau chóng tỏ rõ thành ý tạ lỗi với Trương công tử đi.

Đồng Tổ Thường cúi đầu, kiềm nén cơn giận như vũ bão trong lòng, méo mặt nói:

-Là Đồng mỗ sai rồi, xin Trương công tử tha lỗi.

Trương Kỳ Liêm cười nói với đám người Chung thái giám, Trương Nhữ Sương :

-Hậu bối hơn thua nhau, làm phiền đầy tiệc rượu vui vẻ của chúng ta, Chung công công, mời, chúng ta quay về nâng chén nào.

Chung thái giám đưa mắt nhìn những ngọn đèn huyền ảo xung quanh, cười nói:

-Tùy hứng mà đến, hứng cạn thì về, hội đèn Sơn Âm, không uổng chuyến đi này, ai da rất hài lòng, hôm nay đến đây thôi. Xuống núi đi.

Lại dặn dò Trương Nguyên một câu nói:

-Trương công tử, nếu có đến Hàng Châu thì hãy đến thăm ta nhé.

Trương Kỳ Liêm biết Đồng Tổ Thường khẩu phục nhưng tâm không phục, chỉ sợ sẽ lại gây chuyện phiền phức, liền lệnh cho Hầu huyện lệnh sai mấy nha dịch hộ tống Đồng Tổ Thường xuống núi, không được xem đèn nữa, cẩn thận bị dân chúng Thiệu Hưng vây đánh, mau chóng quay về Tùng Giang đi.

Quan thân sai dịch đi rồi, đình Long Sơn lập tức trở lại cảnh nhộn nhịp như thường, Trương Nguyên đang nói chuyện với Thương Chu Đức, Trương Ngạc quay qua nói:

-Giới Tử, dễ dàng bỏ qua cho tên họ Đồng kia thế?

Trương Nguyên cười nói:

-Huynh muốn đánh chết người ta tại chỗ hay sao, người ta mở môi ra là “gia phụ Đồng Huyền Tể” kia kìa, lại có Trương Phân Thủ bảo vệ cho hần nữa.

Trương Ngạc nói:

-Tên nhóc đó thật đáng ghét, biết hôn ước giữa đệ và Thương Thị rồi, vậy mà còn dám đòi hủy hôn hỏi cưới, thật là quá đáng hết sức.

Hỏi:

-Nó nói đệ đánh nó, chuyện này có thật không?

Trương Nguyên nhìn Chu Thương Đức cười, Chu Thương Đức nói:

-Ta cũng tức giận muốn cho gã một cước, một đập kia của Giới Tử cũng là đá thay ta thôi.

Trương Ngạc cười nói:

-Tiếc là đá chưa đủ mạnh, phải đá tới nó bò lăn xuống đất, đứng lên không nổi mới phải chứ.

Nhìn ra sau lưng Thương Chu Đức, biết nữ lang Thương Thị đang ở bên đó, Giới Tử chắc sẽ lại huynh huynh muội muội với cô gái Thương Thị kia, bèn nói:

-Giới Tử, ta cáo từ trước đây.

Trương Nguyên chợt nhớ ra một chuyện nói:

-Kính viễn vọng của tam huynh đâu, cho ta mượn dùng, ngày mai ta trả huynh.

Trương Ngạc nói:

-Thằng Năng Trụ ngốc ngếch, quên mang theo, mới chạy về lấy đây này.

Nói xong liền gọi Năng Trụ tới, đem cái hộp gỗ dài dài đưa cho Trương Nguyên, rồi đi xuống đồi Bồng Lai, đèn trên đỉnh núi cũng không phải bận tâm, đèn cầy hết thì tự khắc lửa sẽ tắt, tối mai lại thay nến mới, phải đốt đèn đúng ba đêm, để bá tánh xem cho mãn nhãn, cầu cho mấy hôm nay trời đừng mưa.

Vũ Lăng lúc này mới vui vẻ ra mặt, chạy tới cười hi hi nói:

-Thiếu Gia ơi cước đó đá hay lắm ạ, là Chân Chân tỷ dạy người hả?

Tiểu Cảnh Huy thấy bên này vắng người, liền cười híp mắt chạy đến nói:

-Trương công tử ca ca, huynh đánh người nha, muội trông thấy cả rồi, huynh đá gã đó ở chỗ này nè. Hi hi....

Bàn tay bé nhỏ đặt lên thắt lưng, bộ dạng đáng yêu thật.

Trương Nguyên đặt ngón tay lên miệng, ra hiệu giữ bí mật, nói:

-Đừng nói với cô cô tiểu Huy nha.

Tiểu Cảnh Huy cười” kha kha” nói:

-Cô cô trông thấy cả rồi, he he... Cô cô còn bảo huynh đá hay lắm cơ.

Đám người Thương Chu Đức cũng cười rộ lên.

Trương Nguyên nắm tay Cảnh Huy , đi về phía Thương Đạm Nhiên nói:

-Ta có một bảo vật muốn cho muội xem.

Tiểu Cảnh Huy hỏi:

-Là bảo vật gì vậy?

Trương Nguyên nói:

-Biết ngay thôi mà, đảm bảo tiểu Huy sẽ thích.

Chỉ cần nghe thế thôi, Tiểu Cảnh Huy đã thích chí lắm rồi, kéo kéo tay của Trương Nguyên, ra hiệu cúi người xuống để cô bé nói chuyện, Trương Nguyên khom lưng nghiêng đầu, chỉ thấy tiểu Cảnh Huy nói rằng:

-Trương công tử ca ca, ca ca có chút sợ Cô cô của tiểu Huy phải không?

Trương Nguyên cười nói:

-Không phải sợ, mà là yêu, yêu nàng ấy, nên sợ nàng ấy không vui.

Tiểu Cảnh Huy ngẫm nghĩ, nói:

-Muội hiểu rồi, Cô cô cũng yêu huynh , nên cô cô mới nói huynh đá hay lắm.

Chương 118: Hạng người nào gây nghiệt nhất?

Thương Đạm Nhiên thấy Trương Nguyên đi tới, nửa thẹn nửa xấu hổ nói:

-Huynh to gan thật đấy.

Trương Nguyên nói:

-Vì thật sự tức không chịu nổi, đừng nói chuyện mất vui đây nữa, để huynh cho các muội xem món bảo vật từ Tây quốc này, món đồ này là tam huynh ta đã thuê người chuyển từ Macau về đây, nó gọi là Kính viễn vọng.

-Cũng có thể gọi là kính thiên lý, có thể nhìn xa trông rộng.

Nói xong Trương Nguyên liền ngồi xổm xuống đất, lấy kính viễn vọng từ hộp gỗ ra, nhẹ nhàng xoay chuyển ống kính, kéo ra một ống, lại kéo thêm một ống nhỏ ra, ống kính bỗng chốc dài ra gấp ba, hai chị em Cảnh Lan Cảnh Huy bên cạnh chăm chú nhìn từng cử động của Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên cũng nhìn chăm chăm vào chiếc kính, Trương Nguyên nhìn vào kính nhắm cự ly xong quay qua hỏi:

-Ai thử trước đây?

Tiểu Cảnh Huy lập tức nhảy dựng lên nói:

-Tiểu Huy tiểu Huy trước cơ.

Trương Nguyên nói:

-Ngồi xuống đây, để Kính viễn vọng sát vào mắt tiểu Huy đi.

Trương Nguyên chỉ cô bé cách xem rồi chậm chậm xoay ống kính.

Tiểu Cảnh Huy nín thở, nhìn chăm chú không dám chớp mắt, bỗng cô bé kêu lên:

-Ha ha...thấy cầu Việt Vương rồi này!

Lấy kính viễn vọng ra, nhìn bình thường lại sao thấy xa dữ vậy, xem lại trong kính, ơ sao lại gần thế kia, cô bé Cảnh Huy hơi khộp chậm rãi dời ống kính sang hướng núi Bạch Mã, trông về phía Nam, kêu lên inh ỏi:

-Thấy nhà chúng ta rồi, đèn lồng trước nhà tiểu Huy cũng trông thấy cả này. Ha ha...

Thương Cảnh Lan thấy vậy chạy qua xem, quả nhiên thấy được nhà mình, ngay tức thì reo lên nói:

-Cô cô, cô cô, mau qua đây xem đi.

Thương Đạm Nhiên dậy chỉ tò mò, nhưng vẫn ra vẻ không quan tâm lắm nói:

-Có thật chơi vui vậy không?

Trương Nguyên đứng thẳng người dậy, ôm lấy kính viễn vọng nói:

-Nào, ta bày muội xem.

Nói rồi cậu ta đứng ra sau lưng Đạm Nhiên, nhỏ giọng thì thầm chỉ dẫn bên tai, chưa bao giờ được gần Đạm Nhiên đến thế, có thể ngửi thấy cả mùi hương trên cơ thể nàng, trông thấy làn da trắng trẻo ngọc ngà trên cổ, mái tóc mềm mại đen huyền, hiện hiện ngay trước mắt.

Trương Nguyên đặt kính viễn vọng lên mắt phải Đạm Nhiên, nhưng Đạm Nhiên chẳng trông thấy gì, lúc này tim nàng đang đập liên hồi, Trương Nguyên gần nàng quá đổi, nàng còn cảm nhận được cả hơi thở của chàng, cơ thể nàng như bị đóng băng, giọng nàng run rẩy nói:

-Thôi được rồi, muội thấy rồi.

Nói xong bèn đứng cách ra một bước.

Trương Nguyên thấy hai má nàng và ngay cả sau gáy nàng đều ửng lên màu đỏ của hoa hồng, yêu kiều vô cùng, trái tim thành thực của người sống hai thế giới cùng với thân thể tuổi dậy thì 16 thiếu niên, cả hai đang cùng lúc lay động, có cảm giác kích động muốn lao tới ôm nàng vào lòng ngay bây giờ. Tiểu Cảnh Huy nói:

-Muội còn muốn xem nữa.

Cô bé cẩn thận cầm lấy kính viễn vọng nhìn ra xa, nhìn một hồi, lại đưa cho tỷ tỷ xem, hai chị em em mãi không chán, thích thú vô cùng.

Thương Chu Đức đi qua hỏi:

-Bảo vật hiếm có gì đấy, để ta xem xem nào.

Hai tỷ muội nhanh chóng làm hương dẫn viên, chỉ cho thúc phụ cách xem, Thương Chu Đức vừa nhìn vào, liền kinh ngạc ra mặt nói:

-Đúng là bảo vật thần kỳ.

Nghe Trương Nguyên món đồ này đến từ nước Thái Tây, than vãn nói:

-Đã nghe danh nước Thái Tây kỹ thuật tinh xảo, quả nhiên danh bất hư truyền.

Lúc này đã là giờ Tuất, Trương Nguyên, Thương Chu Đức cùng đi bộ xuống núi, chưa đầy nửa canh giờ họ đã ở ngay dưới chân núi, quay đầu lại nhìn lên núi, đèn lồng dần tắt ngúm, ánh trăng trên cao bắt đầu tỏa sáng rực rỡ, Long Sơn dưới sự chiếu rọi của ánh trăng trông càng huyền bí trang nghiêm hơn, dường như người ta chỉ được phép nhìn ngắm mà không được đùa cợt.

Hai cỗ xe ngựa của Thương Thị đậu ngay dưới chân núi Long Sơn cách đó không xa, ngay lúc sắp bước lên xe, Trương Nguyên thấy tiểu Huy cứ mấy chốc lại nghiêng đầu đưa mắt nhìn nhìn cái hộp gỗ trong tay Vũ Lăng.

Đôi mắt đen huyền kia đang muốn nói gì, Trương Nguyên nhìn là biết rõ, bèn nói với Tiểu Huy :

-Tiểu Huy à, Kính viễn vọng này là của tam huynh ca ca, ca ca không thể tặng nó cho muội được, về sau huynh sẽ nhờ người chế tạo ra cái kính viễn vọng khác đem tặng cho muội được chứ.

Thầm nghĩ:

-Thợ chế tác trong thời Minh rất giỏi, làm mô phỏng theo kính viễn vọng này hẳn khó, hơn nữa trong cuộc chiến Tát Nhĩ Hử Vạn Lịch năm 47, chắc chắn sẽ còn dùng nhiều đến nó.

Tiểu Cảnh Huy vui vẻ nói:

-Hay quá, Trương công tử ca ca đừng quên đó nha.

Trương Nguyên cười nói:

-Không quên đâu mà, yên tâm, lần sau ta đến Kinh Sư sẽ mang kính viễn vọng đến thăm muội được chưa?

Tiểu Cảnh Huy cũng đang rất muốn đến Kinh Thành, trẻ con luôn khao khát được đi chơi đây đó, giờ nghe Trương nguyên nói sau này sẽ đến Kinh thành, đương nhiên vui mừng không xiết.

Trương Nguyên, Vũ Lăng và Mục Chân Chân tiễn Thương Đàm Nhiên ra cầu Việt Vương, Thương Chu Đức đến đây thì không cho bọn họ tiễn nữa, Trương Nguyên liền đứng ngay đầu cầu, thấy hai cỗ xe của Thương Thị đi xa rồi, lúc này mới quay đầu trở về, chợt phát hiện ra có kiệu đang đến, kiệu đi trước nhất có người mở rèm buông lời nói:

-Trương Nguyên....

Ồ...là Vương Tư Nhâm, Trương Nguyên vội vàng nghênh đón, chấp tay thi lễ nói:

-Thầy về muộn thế ạ?

Ba chiếc kiệu kia ngừng lại ở đầu cầu Việt Vương, Vương Tư Nhâm không xuống kiệu, chỉ cười nói:

-Trương Nguyên, rốt cục con có đánh Đồng Tô Thường hay không?

Trương Nguyên cười cười nói:

-Bất cần dụng phải gã một cái, gã cũng đồng thời va vào con ạ.

Người ngồi trong kiệu giữa phì cười một tiếng, đó là tiếng cười của Vương Anh Tư.

Vương Tư Nhâm cười ha hả, nói:

-Là thất lưng của gã va vào chân của người chứ gì, ha ha ha...
Trương Nguyên, con làm trạng sư đổi trắng thay đen được rồi đó.

Trương Nguyên nói:

-Gã Đồng công tử kia cứ luôn miệng nói gia phụ Đồng Huyền Tê, thật sự rất ngông cuồng, lại hiếp người quá đáng, học trò cảm thấy nên cho gã một bài học.

Vương Tư Nhâm gật đầu nói:

-Ta cũng nói đá hay lắm, tuy nhiên khúc mắc này giữa người và Đồng công tử khó mà giải hòa được.

Trương Nguyên nói:

-Thế cũng không sao ạ, dù gì ta không thể cứ để mặc hấn ức hiếp, bẻ cong vương pháp, nhưng học trò không rõ Đồng Huyền Tể Đồng hàn lâm là người thế nào ạ?

Vương Tư Nhâm cười nói:

-Vẫn có chút lo lắng phải không, để ta kể một câu chuyện cho con nghe, Hàng Châu có một vị quan bình thường nho nhã hành thiện, rất hay cứu giúp bá tánh, một hôm y đến chùa thỉnh giáo đại sư Liên Trì trong chùa Vân Tê, hỏi thế gian ai gây nghiệt nhất?

-Liên Trì đại sư nói: “Nhuê ngài đồ sĩ với bảy khoa giáp là gây nghiệt nhất.” Vị quan này mới bàng hoàng, tự hỏi bình sinh hành thiện vô kể, nào có nghiệt chướng chi, dựa vào đâu mà nói những kẻ quan lại thi khoa là gây nghiệt nhất chứ? Liên Trì đại sư quát nói: “Ai nói bản thân ngài gây nghiệt, nhưng phạm kẻ ý thế hiếp người, trời đất không dung, nghiệt chướng này là từ ngài mà ra.”

Trương Nguyên gật đầu nói:

-Học trò hiểu rồi, dù Đồng Hàn Lâm là kẻ sĩ nho nhã thanh tao, nhưng ngặt nỗi con cháu quyền thế nên ý thế hiếp người.

Vương Tư Nhâm nói:

-Đồng công mặc dù thành danh trong sạch, nhưng nhà cửa bề thế, ruộng vườn bạc ngàn, chẳng thua gì danh tiếng của ông ta, tài sản này do đâu mà có đây? Hoàn toàn không phải do ông ta tự kiếm mà ra, phần do con cháu trong nhà lấy danh tiếng ông ta để mua bán chuộc lợi, phần do người hầu gia nô ý thế hoành hành, làm cho dân chúng chẳng được an lành, càng có tiểu dân vô lại, bán thân cầu cạnh, tác quái tác quái, khó mà bài trừ hết. Tuy nhiên con không phải lo lắng, Đồng công sẽ không vì chuyện này mà gây khó dễ cho con đâu, dù gì tộc thúc tổ của con cũng là bạn tri âm với ông ta, hơn nữa, Chung thái giám kia lúc xuống núi còn không ngớt lời khen ngợi con, ông ta nghe nói con đấu bát cổ với Diêu Phục, liền luôn miệng tán dương con. Còn gã Đồng Tổ Thường thì ngu xuẩn quấy rối, như vậy cho dù ông ấy hận con cũng chẳng làm gì được con.

Trương Nguyên khom người nói:

-Đa tạ Thầy đã chỉ dẫn.

Vương Tư Nhâm nói:

-Bớt gây chuyện đi, lo mà học hành, tháng sau đến kỳ thi huyện, nhất định phải lấy được khăn vuông, có công danh rồi nói chuyện cũng có sức hơn.

Trương Nguyên đáp nói:

-Vâng ạ.

Vương Tư Nhâm buông rèm kiệu xuống, khởi kiệu đi trước, kiệu của Vương phu nhân cũng nối đuôi theo sau, chỉ còn chiếc kiệu của Vương Anh Tư là vẫn đứng yên bất động, giọng nói của Vương Anh Tư truyền đến :

-Giới Tử huynh.

Trương Nguyên đến gần chấp tay nói:

-Đoạn Thục tiểu thư có điều chi cần dặn?

-Đừng gọi ta là Vương Đoan Thục, ta không thích nghe.

Vương Anh Tư trong kiệu lên tiếng nói:

-Phụ thân đặt cho ta cái tên này, giống như đeo vòng kim cô vào đầu ta vậy, khiến ta chẳng động đậy được.

Trương Nguyên phì cười một tiếng, lại hỏi:

-Anh Tư tiểu thư có điều chi cần dặn?

Vương Anh Tư hỏi:

-Lúc trên núi ta thấy người cầm cái ống màu vàng xem qua xem lại, rốt cục là đang nhìn cái gì vậy?

Trương Nguyên nói:

-Anh Tư tiểu thư có phải lúc đó nàng đang trên đỉnh núi không, sao ta không trông thấy nàng.

Vương Anh Tư “hừ” một tiếng, không thềm nói.

Trương Nguyên đang muốn lấy kính viễn vọng ra cho Vương Anh Tư xem, tỳ nữ trước mặt lại kêu lên:

-Nhị tiểu thư, Thái thái bảo người mau lên ạ.

Vương Anh Tư liền vỗ vỗ vào kiệu, hai phu kiệu nâng kiệu lên tiến về phía trước, Vương Anh Tư nói:

-Ta sẽ đợi xem bát cổ của người đó nha.

Trương Nguyên về tới nhà đã vào giờ Hợi, mẫu thân cậu ta đang đợi, chủ yếu là muốn hỏi chuyện của Thương tiểu thư, Trương Nguyên ngẫm nghĩ một hồi vẫn là nói luôn chuyện trên đỉnh núi Long Sơn cho mẹ biết, đương nhiên, cậu ta cố gắng dùng lời lẽ hoa mỹ nhất để miêu tả sự việc, tránh cho mẫu thân một phen tức giận, nào ngờ mẫu thân nghe rồi, vẫn nổi giận dùm dùm, Trương mẫu Lã Thị hôm nay trông thấy Thương Đạm Nhiên, yêu thích nàng ta vô cùng, vừa nghe có người muốn đoạt mất con dâu của mình, tức thì nổi trận lôi đình.

Trương Nguyên vội vàng khuyên nhủ nói:

-Mẫu thân đừng giận nữa, gã họ Đồng kia bị con đá cho một cái, lại bị Hầu huyện lệnh giải ra khỏi thành Sơn Âm nữa.

Trương mẫu Lã thị bớt giận một chút nói:

-Thương tiểu thư quả thật dung mạo xinh đẹp, sau này không nên lộ diện nhiều thì tốt hơn, nếu không chắc chắn lại có kẻ háo sắc dòm ngó.

Trương Nguyên cười đáp:

-Dạ vâng, đêm nay chẳng phải có tên háo sắc đến dòm ngó rồi sao, vậy mà y cũng đã ngậm ngùi bỏ đi đó thôi. Mẫu thân đừng lo lắng nhiều.

Trương mẫu Lã Thị gật đầu lần nữa nói:

-Sắp canh ba rồi, con phải tranh thủ đi nghỉ ngơi đi.

Sau đêm hội đèn lồng, lễ mừng năm mới cũng mau chóng kết thúc, mọi người lại vui đầu vào công việc, các thương buôn trên phố thập tử cũng đã khai trương trở lại, các xã học Sơn Âm cũng lần lượt khai giảng, 22 tháng giêng, các xã học chính thức nhận được thông báo của huyện phủ, vào mùng tám tháng hai sẽ cử hành kỳ thi huyện tại Sơn Âm, các thí sinh đến đăng ký tại học thự hoặc nha môn huyện trước ngày 2 tháng 2, lúc ghi danh cần điền đầy đủ họ tên, năm sinh, quê quán cả cha lẫn mẹ, ông nội bà ngoại, gia quyến bảo lãnh....ghi rõ tất tần

tật...còn có một điều cần lưu ý, người bảo lãnh phải là lẫm sinh của huyện, lẫm sinh chính là tú tài thi hạng nhất trong kỳ tuế khảo huyện học, các nho đồng đều phải tìm một lẫm sinh để ra mặt bảo lãnh cho, một nho đồng muốn tham gia thi, đều bị xét đủ các tư cách từ gia quyền, dòng họ, học vấn...nếu không phải hàng giả, quê quán có thật, tên họ thật, không thi thay thì mới được tham gia thi cử.

Đương nhiên người bảo lãnh cho Trương Nguyên không ai khác ngoài Trương Đại đại huynh ở Tây Trương.

Chương 119: Mễ Phất Vân Sơn.

Kì thi huyện gần kề, cho dù Trương Nguyên đã đọc thuộc lòng tứ thư cũng không dám sơ suất. Đây là bước đầu tiên trên con đường công danh của hắn, nhất định phải thi đỗ, nếu không thì công sức cả nửa năm trời của hắn xem như uổng phí, có lẽ đối với người khác mà nói đợi thêm ba năm nữa cũng không sao cả, vừa hay có thể mài giũa thêm. Lưu Tông Chu hy vọng khi Trương Nguyên hai mươi tuổi lại tham gia khoa cử, nhưng hắn Trương Nguyên không đợi được, bây giờ là năm 41 Vạn Lịch rồi, thời gian nhanh như tên bay.

Vương Tư Nhâm lệnh cho Trương Nguyên quãng thời gian trước kì thi huyện này tạm thời không phải học cổ văn nữa, mỗi ngày làm hai đề nhỏ bát cổ trong tứ thư, đề bài của kì thi huyện đều là lấy từ trong sách tứ thư, sẽ không lấy từ sách Ngũ kinh. Tuy rằng phạm vi ra đề hẹp đi một ít, nhưng bởi vì là từng đề nhỏ, ý nghĩa của đề không hoàn chỉnh, cho nên vẫn còn tồn tại không ít biến số, đương nhiên chỉ cần vận khí không quá kém thì tiểu đề ở tứ thư cũng không làm khó được Trương Nguyên trong kì thi ngày hai tám tháng một này. Trước ngày thi một ngày Trương Nguyên đã hẹn đại huynh Trương Đại ở Tây Trương cùng nhau đến trường học đăng kí tham gia. Giờ Thìn sáng ngày hai tám, hắn mang theo Vũ Lăng tới trước cửa lớn của phủ trạng nguyên đợi dưới gốc cây tùng, rất nhanh đã thấy Trương Đại đi ra, nói:

-Giới Tử, tổ phụ gọi người vào có việc chỉ bảo.

Trương Nguyên không biết thúc tổ gọi hẳn vào có chuyện gì, liền đi theo Trương Đại vào Bắc viện gặp Trương Nhữ Sương. Trương Nhữ Sương ngồi trên ghế bành trong thư phòng, cười ha hả khi nhìn thấy hai hậu bối kiệt xuất nhất của nhà họ Trương ở Sơn Âm này bước vào, nói:

-Trương Nguyên hôm nay đi đăng kí thi huyện đấy hả? Ủ, ta có một chuyện muốn nói cho người, Đồng Huyền Tể ở Tùng Giang vì chuyện phát sinh tại hội đèn lồng tết nguyên tiêu của huyện Long Sơn, y đã có lòng viết thư tạ lỗi với ta, nói là đã quả trách khuyến tử, xin ta tha thứ cho sự thô lỗ của con trai y, ha ha. Còn một phong thư khác là viết cho Thương Chu Đức tiên sinh đấy, chắc hẳn cũng là để tạ lỗi, nó được gửi cùng đến chỗ của ta, người cầm phong thư này giao cho Thương Chu Đức tiên sinh.

Trương Nguyên nhận lấy phong thư, để vào trong ngực, lại nghe thấy thúc tổ Trương Nhữ Sương nói:

- Cuối thư Đồng Công còn nói thêm một câu, rằng bên cạnh sườn của con trai y là Đồng Tổ Thường có một vết bầm đen rất lớn, phải mời đại phu bốc thuốc chẩn trị, trong đó rõ ràng vẫn có hàm ý oán trách..

Trương Nguyên nói:

-Cháu tay trái gà không chặt, cũng chỉ huých nhẹ Đồng công tử đó một tí, làm gì đến nỗi phải mời đại phu bốc thuốc. Cái này cũng nói ngoa quá rồi.

Trương Nhữ Sương cười nói:

-Đồng Công có tiếng là người luôn che chở và bênh vực cho con mình, dù sao ông ta cũng chỉ hơi oán giận một tí, đánh cũng đã đánh rồi, ai bảo đứa con kia của y ngông cuồng phách lối. Thôi! Việc ngày đó coi như cho qua, người an tâm chuẩn bị đi thi đi.

Trương Nguyên đang định thi lễ lui ra, Trương Nhữ Sương lại nói:

-Ở đây có một bức tranh Đồng Huyền Tể mô phỏng theo bức Vân Sơn của Mễ Nguyên Chương (còn có tên gọi là Mễ Phát)

, hôm qua mang đến tặng ta, giờ cho người đây, coi như Đồng Huyền Tể tạ lỗi thay con ông ấy.

Trương Nguyên khom người nói:

-Đa tạ thúc tổ!

Sau đó cuộn tròn bức tranh rồi cùng Trương Đại đi ra Bắc viện, đúng lúc gặp Trương Ngạc trên tay đang nâng một lồng chim tinh xảo, vừa đùa giỡn với con chim vừa đi qua đây, hỏi:

-Giới Tử, tổ phụ thưởng cho người đồ gì tốt hả?

Trương Nguyên nói:

-Đồng Huyền Tể vẽ một bức tranh tặng thúc tổ, y tặng qua thúc tổ, thúc tổ thưởng cho đệ.

Trương Ngạc vừa nghe liền trợn mắt, nói:

-Hôm thả đèn ở Long Sơn đó, ta đã dẫn mười mấy nô bộc đuổi theo, muốn đánh cho tiểu tử họ Đồng kia một trận, xem nó có còn dám khinh rẻ họ Trương ở Sơn Âm chúng ta hay không, không ngờ nó đã đi thuyền chạy thoát rồi.

Trương Đại trách cứ nói:

-Tam đệ quá mức lỗ mãng, nếu như người đánh Đồng Tổ Thường bị trọng thương, vậy thì chẳng phải tổ phụ sẽ phải xin lỗi Đồng Huyền Tể sao? Giới Tử chỉ đá nó một cái, Đồng Huyền Tể đã oán giận rồi.

Trương Ngạc bĩu môi nói:

-Nếu đá nó một cái mà cũng oán giận vậy thì dứt khoát đánh chết nó đi.

Trương Nguyên cười nói:

-Hôm đó Tam huynh cũng vì trượng nghĩa muốn giúp đệ thôi mà, sau kì thi huyện này đệ sẽ mời huynh uống rượu.

Mặt Trương Ngạc lúc này mới giãn ra nói:

-Vậy ta chúc đệ sẽ đạt được huyện án đầu.

(Đúng đầu kì thi huyện thì được gọi là “huyện án đầu”)

Trương Nguyên vội nói:

-Tam huynh vẫn là chúc ta thi rớt đi, lời nói của tam huynh luôn xảy ra ngược lại mà.

Trương Ngạc cười ha ha, đưa lồng chim cho người hầu trẻ tuổi bên cạnh, nói:

-Giới Tử, cho ta xem một chút xem lão Đồng vẽ thứ gì.

Đưa tay nhận lấy bức họa cuộn tròn từ tay Trương Nguyên, mở bức họa ra, Trương Nguyên và Trương Đại cũng xem cùng. Trương Đại nói:

-Đây là phỏng theo bức họa Vân Sơn của Mễ Phất thời Tống, nét bút như mây trôi, xuất ra thu vào rất có thần.

Trương Ngạc lại nói:

-Tại sao họ Đồng lại phỏng theo bức họa của người khác, như thế này chẳng phải là sao chép ư?.

Trương Đại cười nói:

-Mô phỏng theo tranh của các danh họa nổi tiếng thời cổ đại chính là đường tắt để nghiên ngẫm về kỹ thuật vẽ tranh, giống như chúng ta học viết theo mẫu chữ thông thường, như vậy làm sao nói là sao chép được. Đồng Huyền Tể thích tranh sơn thủy của Mễ Phất và tranh của Nghê Vân Lâm (đây là hai họa sĩ nổi tiếng thời Nam Tống), ông ta đã vẽ phỏng theo rất nhiều. Năm trước không phải đã mượn tổ phụ bức tranh “Hoành vân thu vụ đồ” của Nghê Vân Lâm để mô phỏng theo à.

Trương Ngạc nói:

-Vậy thì đại huynh, nếu huynh tặng cho người khác bài tập viết chữ của huynh, thì có phải người khác sẽ tức giận hay không?

Trương Đại cười nói:

-Cái này không thể mang ra so sánh được. Đồng Huyền Tể là người có tiếng, tùy tiện vẽ vài cái cũng có người tranh nhau rồi.

Trương Ngạc liền nói với Trương Nguyên:

-Giới Tử cho ta bức tranh này đi.

Trương Nguyên nói:

-Tam huynh muốn bức tranh này, thì cứ việc cầm lấy.

Lời vừa thốt ra khỏi miệng, liền tỉnh ngộ thấy là không đúng, chưa kịp sửa lại lời nói, chỉ nghe “soạt” một tiếng, Trương Ngạc đã xé toạc bức tranh thành hai nửa.

Trương Đại liên tục lắc đầu nói:

-Phung phí của trời, không thể nói lý được.

Trương Ngạc cười ha ha, đem bức tranh đã bị xé rách vo tròn lại ném qua một bên, nói:

-Đa tạ Giới Tử đệ

Sau đó cầm theo lồng chim rời đi.

Trương Nguyên tuy có chút tiếc nuối, nhưng cũng chỉ có thể lắc đầu, nói với mười mấy người hầu ở đối diện Tây Trương:

-Ai muốn bức họa đã hỏng này thì lấy rồi cắt kỹ đi, sửa lại rồi bán cũng có giá mười mấy đồng đấy.

Rồi cùng với đại huynh Trương Đại vừa cười vừa đi thẳng ra khỏi cửa phủ. Đi về phía trái được hơn một dặm đường, qua cây cầu Quang Tương, vừa vào cửa chính Nho học đã thấy bên trong chật ních nho đồng và người nhà đến để báo danh.

Huyện Sơn Âm coi trọng học vấn, chỉ cần dung mạo thanh tú một chút, cho dù là trẻ con vắt mũi chưa sạch thì cũng đã đọc sách được mấy năm rồi, mặc kệ sách có đọc thông được hay không. Kỳ thi huyện này nhất định phải tham gia. Cho nên ba năm một lần thi huyện, nho đồng ở Sơn Âm đều đến đăng kí kín chỗ. Trương Nguyên nói:

-Nhiều người như vậy, thế này thì phải chờ đến bao giờ?

Trương Đại nói:

-Chúng ta đến lễ phòng của nha môn đi, nơi đó cũng có thể đăng kí.

Hai người đang định xoay người đi, thì đã thấy đệ đệ trong tộc là Trương Định Nhất chạy tới, thì lễ với hai người nói:

-Giới Tử ca cũng tới đăng kí đấy à, Tông Tử đại huynh là người bảo lãnh hả, cũng bảo lãnh cho tiêu đệ đi, được không?

Trương Nguyên cười nói:

-Người cũng muốn thi, có phải chuẩn bị nộp giấy trắng hay không?

Trương Định Nhất nói:

-Giới Tử ca chớ coi thường người khác, gần đây tiểu đệ cũng hết sức nỗ lực đọc sách, kì thi huyện lần này nhất định sẽ đỗ.

Trương Đại nhìn người em họ cũng mười sáu tuổi giống Trương Nguyên nhưng vóc người lại thấp hơn một ít, cười nói:

-Muốn ta làm người bảo lãnh người cũng được, người đọc một đoạn trong Trung Dung cho ta nghe. Chính là từ đoạn “ quân tử chi đạo” (cái đạo của người quân tử), ví dụ như “đi xa thì phải tự mình đi” thí dụ như “lên cao ắt phải cúi mình”

Trương Định Nhất vò đầu nói:

-Tại sao phải bắt đầu đọc từ giữa a, bắt đầu từ đầu đi “thiên mệnh chi vị tính, xuất tính chi vị đạo, tu đạo chi vị giáo” (tính cách bảo là trời sinh ra, đạo đức bảo là thuận theo tính cách, dạy học được gọi là tu đạo), đảo ngược lại cũng thuận mà.

Trương Đại cười nói:

-Từ giữa cắt một đoạn phía sau, hẳn cũng không biết, muốn đọc từ đầu, như vậy có thể đi thi sao?

Nói với Trương Định:

-Đừng hát theo sách nữa, nhanh về nhà đi chơi đi.

Trương Định Nhất lại không đi, nói ra lời nói thật:

-Giới Tử ca nhất định đỗ đấy, mọi người nói kì thi huyện này “án đầu” không phải Giới Tử ca thì còn ai khác nữa. Giới Tử ca viết văn nhanh, lại có thể xuất khẩu thành thơ, một ngày làm mười bài văn bát cổ cũng không thành vấn đề, đến lúc đó tiểu đệ và Giới Tử ca ngồi cùng nhau, Giới Tử ca giúp ta làm hai bài nhé, huynh đệ chúng cùng nhau thi đỗ, chẳng phải là tốt sao.

Trương Đại cười to nói:

-Người nghĩ rất hay, người có phải muốn cùng thi với Giới Tử, đỗ cử nhân, tiến sĩ chơi một chút không?

Trương Định Nhất cười hì hì nói:

-Huynh đệ trong nhà mà, lúc trọng yếu này nhất định phải giúp nhau một chút đúng không?

Trương Nguyên cau mày nói:

-Định Nhất, chủ ý này là ai nghĩ ra cho người?

Trương Định Nhất nói:

-Là chủ ý của ta. Giới Tử ca tài trí hơn người, ta làm sao lại không biết chứ, còn phải hỏi người khác sao?

Trong lòng nói:

-Giới Tử là thần tiên à, hắn làm sao mà biết được chủ ý này là người khác nghĩ ra giúp ta, người đẩy ta cũng không quen, chỉ là một người nhiệt tình a.

Trương Nguyên hỏi Trương Đại:

-Đại huynh, quy định của trường thi khi bắt được hành động này sẽ xử trí như thế nào vậy?

Trương Đại nói:

-Kì thi huyện, quan coi thi sẽ xử phạt khá nhẹ, cũng chỉ bị đánh vài gậy, dán cáo thị để thị chúng, lại nói, khi thi bị tra ra là gian lận trong kì thi sẽ bị phạt hai khóa tương đương với sáu năm không được thi. Đây chỉ là gian lận rất nhỏ, nếu náo nhiệt hơn, như là mượn người thi hộ, thì tội này không nhỏ. Thi hương, thi hội bị tra ra là gian lận thì sẽ phải xung quân đến biên cảnh đấy.

Trương Định Nhất cười nói:

-Giới Tử ca với quan huyện, quan phủ đều rất quen thuộc, đã cùng nhau ăn cơm uống rượu rồi, bọn họ làm sao mà bắt Giới Tử ca được.

Mặc dù Trương Nguyên không thể xác định tộc đệ Trương Định Nhất có phải bị người khác lợi dụng hay không, nhưng việc gian lận trong kì thi hắn không thể làm được, hiện tại thanh danh của hắn lớn, người dõi theo hắn cũng nhiều, lúc này đi đứng nhất định phải đường hoàng ngay thẳng. Mặc dù Diêu Phục và Dương Thượng Nguyên kia đã bị cắt chức bắt giam, nhưng tội danh vẫn chậm chạp chưa được định, gia sản

cũng chưa bị tịch thu, người nhà vẫn chạy trốn luôn cúi khắp nơi hòng cứu ra, nói vậy là Tri phủ Từ đã nhận lời cầu xin của đường huynh của Diêu Phục là Diêu Thành Lập, không muốn phán trọng tội cho Diêu Phục, cũng không dám phán tội nhẹ sợ nhiều người tức giận, cho nên mới kéo dài. Bởi vậy mới thấy dễ lật đổ được chỗ dựa của một người là khó đến mức nào. Trương Nguyên nói:

-Định Nhất, ta cũng là lần đầu tiên tham gia kì thi huyện, không có kinh nghiệm, còn có chút mất bình tĩnh. Để lần sau đi. Lần sau ta mang người cùng đi thi. Người về nhà đọc thuộc tứ thư đã mới được.

Trương Định đảo mắt suy nghĩ một chút, nói:

-Ba năm sau, khi đó ta mười chín tuổi, mười chín tuổi đỗ tú tài cũng không tệ, cứ quyết định như vậy đi, Tông Tử đại huynh, Giới Tử ca hẹn gặp lại.

Sau đó liền đi về trước.

Trương Đại không nén nổi cười:

-Ba năm sau dẫn hần đi thi, ai đến dẫn hần!

Trương Nguyên cười nói:

-Giải thích nhiều hần không nghe, đành phải nói như vậy thôi.

Trương Đại nói:

-Là không thể giúp hần gian lận, nếu chẳng may liên lụy đến người thì không xong rồi, tổ phụ sẽ tức giận đến chết.

Người sai vặt của trường học đi tới hỏi:

-Hai vị Trương công tử là tới đăng kí đây à. Tôn giáo thụ (giáo thụ: người dạy học) đã phân phó, nếu thấy Trương công tử đến thì mời đến Đạo Trai, không cần phải chen chúc đăng kí với mọi người.

Trương Nguyên, Trương Đại liền đi theo sau người sai vặt đến Đạo Trai. Tôn giáo thụ nhìn thấy Trương Nguyên, Trương Đại cười đến lộ cả vết nhăn trên mặt để gia tăng thêm sự biểu dương, tự mình làm thủ tục đăng kí cho Trương Nguyên. Trương Đại đã kí tên đồng ý trên giấy bảo lãnh, tất cả đã làm xong xuôi, chỉ chờ mười ngày sau mở kì thi.

Ra khỏi cửa chính của Nho học, thấy thời gian vẫn còn sớm, sau khi từ biệt đại huynh Trương Đại, Trương Nguyên liền dẫn theo Vũ Lăng đến cầu Quang Tương để đi thuyền đến Hội Kê gặp anh vợ Thương Chu Đức.

Chương 120: Thoát y tại Long môn.

Thời tiết thật khác thường, đầu tháng 11 năm ngoái tuyết bắt đầu rơi liên tục, mấy mươi ngàn cây quýt bên kia Tạ Nham đã chết vì lạnh.

Lão nông ở Sơn Đông đều nói vài chục năm gần đây không năm nào có tuyết rơi lớn như vậy. Mà sau tết nguyên tiêu của năm mới, thời tiết trở nên ấm áp, đến cuối tháng, ánh mặt trời trên cao chiếu rọi lên cảnh sắc tươi đẹp, đi trên đường dưới ánh mặt trời, chỉ mặc áo lót mà cũng cảm thấy nóng.

Quả thực là sau mùa đông chính là mùa hè, không hề có mùa xuân. Trương Nguyên dẫn theo Vũ Lăng đi vào phủ nhà họ Thương, trán hai người đều lấm tấm mồ hôi. Nhìn thấy anh vợ Thương Chu Đức, Trương Nguyên đem thư của Đồng Kỳ Hưng trình lên, Thương Chu Đức mở thư ra xem, cười lạnh nói:

-Quả nhiên là cha nào con nấy, Đồng Kỳ Xương này trên danh nghĩa là xin lỗi, nhưng lại không có thành ý tạ lỗi, giống ngày đó con gã xin lỗi cũng vậy. Còn nói cái gì mà bên cạnh sườn của con gã bị bầm đen, phải mời đại phu bốc thuốc. Cái này rốt cuộc là đang tạ lỗi hay đang hỏi tội đây?

Trương Nguyên nói:

-Nhị huynh không nên tức giận, ác giả ác báo. Đồng Kỳ Xương bao che cho con gã như vậy, thì sớm muộn gì cũng gặp phải báo ứng thôi.

Thương Chu Đức rút thư sang một bên, hỏi Trương Nguyên về việc chuẩn bị cho kì thi huyện đến đâu rồi, được biết Trương Nguyên vừa đăng kí lúc nãy, liền gật đầu nói:

-Với tài chế nghệ của đệ, thì việc thi đỗ không thành vấn đề.

Sau đó lại hỏi:

-Đệ muốn gặp Đạm Nhiên không?

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Cái này còn phải nói sao?

Liền cười đáp:

-Mong nhị huynh cho phép.

Thương Chu Đức cười nói:

-Đi đi, trưa ở lại đây dùng cơm.

Khi Trương Nguyên nhìn thấy Thương Đạm Nhiên thì Thương Đạm Nhiên đang vẽ phông theo bức tranh “cây vải” của Tống Huy Tông. Nhìn thấy bút tích thật của bức tranh “cây vải”, Trương Nguyên mới cảm thấy lúc trước Trương Ngạc xé tan bức tranh của Đồng Kỳ Xương cũng không là gì cả.

Không có người thông báo, Trương Nguyên liền bước vào, Thương Đạm Nhiên đang chuyên tâm vẽ tranh nên không chú ý, thấy có người đến trước mặt, nàng còn căn dặn:

-Lấy khăn tay đến đây.

Khi vẽ tranh ngón tay không cẩn thận bị dính mực đỏ, đợi đến khi đặt bút xuống nhận lấy khăn lau tay mới phát hiện người đưa khăn chính là Trương Nguyên, gương mặt xinh xắn lập tức đỏ bừng thẹn thùng, hai tỷ nữ bên cạnh che miệng cười hí hí.

Trương Nguyên lúc này mới thi lễ, Thương Đạm Nhiên vội vàng đáp lễ, xấu hổ hỏi:

-Sao chàng lại tới đây?

Trương Nguyên nói chuyện Đồng Kỳ Xương gửi thư đến, rồi lại nói việc mình vừa đến trường học đăng kí, lông mày Thương Đạm Nhiên rủ xuống nói:

-Ừ, chúc chàng thi tốt.

Trương Nguyên nhìn thấy bộ dạng xấu hổ của nàng, bỗng nhiên rất muốn hỏi nếu hắn không thi đậu tú tài, chỉ là con

cháu Đông Trương nghèo hèn, vậy thì Thương Đạm Nhiên có lấy hần không?

Thương Đạm Nhiên nhắc mi lên, chuyển mắt nhìn lên mặt Trương Nguyên, nhẹ giọng hỏi:

-Chàng muốn nói điều gì à?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Không có gì, nhìn thấy nàng thì ta quên hết những gì muốn nói rồi.

Thầm nghĩ:

-Hỏi những lời đó không có ý nghĩa, tình yêu và hôn nhân đều có điều kiện cả, nhiều nhân tố kết hợp lại với nhau mới thúc đẩy được, người không thể lấy những nhân tố phụ đó để khiến nàng rời xa người, nói cái gì mà ta thì không đậu tú tài, ta nghèo rớt mồng tơi, ta điếc mù nàng còn lấy ta hay không, đây là lời nói ngu xuẩn không có ý nghĩa.

Khuôn mặt xinh đẹp của Thương Đạm Nhiên vẫn chưa hết ửng đỏ, không dám nhìn thẳng vào Trương Nguyên, trông bộ dạng như rất khó chịu.

Trương Nguyên nói:

-Vậy ta về đây.

Đạm Nhiên ngẩng đầu lên, vừa kinh ngạc lại vừa thất vọng.

Trương Nguyên cười nói:

-Ta nói, ta ở lại đây ăn cơm rồi mới về.

Mặt Thương Đạm Nhiên lại đỏ, răng khể cắn môi hồng, oán trách nhìn Trương Nguyên một cái, cũng không che dấu được vẻ vui mừng từ đáy lòng.

Nhìn thấy bộ dạng Đạm Nhiên như vậy, Trương Nguyên không khỏi liên tưởng đến một ngày tuyết rơi kia khi thổi nến động phòng.

Chẳng còn cách nào khác, kì thật hần có thể bình tĩnh một chút, chỉ là thân thể còn trẻ, lúc nào cũng mong chờ được thử cái cảm giác đó, nhưng hai nữ tì không chịu rời đi, Trương Nguyên chỉ đành nói:

-Sau này ta muốn học cách vẽ tranh của nàng.

Thương Đạm Nhiên đồng ý, Trương Nguyên lại nói:

-Sau này, buổi tối ta muốn nàng đọc sách cho ta nghe.

Mặt Thương Đạm Nhiên vẫn đỏ không dứt, giọng nói nhẹ nhàng, đáp lại:

-Được ạ.

Lúc này, Tiểu Cảnh Huy đến, vừa nhìn thấy Trương Nguyên, Tiểu Cảnh Huy cười ha ha một tiếng nói:

-Trương công tử đến mà muội không biết, có phải đã đến lâu rồi không, muội lại để lọt mất nhiều câu không nghe thấy rồi.

Đây là một cái bóng đèn siêu lớn mà.

Trương Nguyên hỏi nàng ta:

-Thời tiết ấm lên sớm, cây đào bên bờ hồ Đông Đại đã nở rồi đấy, chúng ta cùng đi ngắm hoa đi.

Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên cùng Thương Cảnh Huy và mấy tì nữ cùng đi ra vườn sau, đến hồ Đông Đại, thấy cây đào bên bờ tây quả nhiên đã nở rộ, màu đỏ hoa đào chiếu xuống khiến nước hồ cũng đỏ theo.

Trương Nguyên hỏi tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy khi nào thì lên kinh thành. Thương Đạm Nhiên nói:

-Phải tháng sau, đợi đại huynh phái người đến đón.

Tiểu Cảnh Huy nhìn Tiểu cô cô, lại nhìn Trương Nguyên, nói:

-Đột nhiên cháu lại không muốn lên kinh thành.

Thương Đạm Nhiên duỗi ngón tay trắng muốt thon dài vuốt một lọn tóc trên trán Cảnh Huy hỏi:

-Sao vậy? Không phải cả ngày luôn nói là muốn ngồi xe, ngồi thuyền đến kinh thành sao?

Tiểu Cảnh Huy cười nói:

-Cháu và tỷ tỷ lên kinh thành, chỉ còn cô cô và Trương công tử ở lại đây không phải là sẽ cô đơn sao?

Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên liếc mắt nhìn nhau, ẩn chứa ý cười. Lập tức hai người đều rất nghiêm túc gật đầu nói:

-Tiểu Huy nói đúng.

Không ngờ tiểu Cảnh Huy nhấp nháy đôi mắt trong suốt nói:

-Nhưng mà cháu vẫn phải lên kinh thành, cách mọi người rất xa, như vậy tất cả mọi người sẽ nhớ cháu. Có phải không?

Mồng tám tháng hai là kì thi huyện ở Sơn Âm bắt đầu rồi. Đầu giờ Mão Trương Nguyên đã dậy rồi, tắm rửa thay quần áo, cả người nhẹ nhàng khoan khoái đi thi. Vũ Lăng xách theo cái giỏ quai trúc bên trong có bút lông, mực, giấy, nghiên mực, một bình nước và mấy cái bánh. Kì thi huyện chỉ diễn ra trong một ngày, làm hai bài bát cổ. Giờ Mão sau khi vào bàn thi thì cửa chính liền được niêm phong lại không cho phép bất cứ ai ra vào, phải đến cuối giờ Mùi buổi chiều mới được mở một lần để cho những nho đồng thi xong đi ra, cái này gọi là thả những người đứng đầu bảng, sau đó lại đóng cửa lại, chiều tối thì mở cửa thả người lần hai, đến khi trời tối mịt thì sẽ cưỡng chế thu bài đuổi tất cả người ra khỏi trường thi.

Cho nên nói, mặc dù Trương Nguyên làm xong hai bài bát cổ từ sớm, nhưng cũng phải chờ tới cuối giờ Mùi mới có thể đi ra ngoài, nhất định phải mang một ít thức ăn để ăn cho khỏi đói. Sáng sớm liền ra khỏi nhà, trước tiên đến phủ Trạng nguyên ở Tây Trưong, phải gọi đại huynh Trương Đại, Trương Đại là người bảo lãnh của hắn, cũng nhất định phải đến trường thi, Trương Đại đi ra ngáp một cái nói:

-Giới Tử, ngươi còn nợ ta tiền bảo lãnh đấy.

Lầm sinh (dùng trong đời nhà Minh, nhà Thanh chỉ những người được hưởng bổng lộc của các châu, huyện hoặc phủ) làm người bảo lãnh cho người ta, đương nhiên phải thu tiền, bình thường phải hai hoặc ba lạng bạc, một huyện có khoảng mười mấy Lầm sinh như vậy, mà nho đồng tham gia thi huyện nhiều khi có đến mấy nghìn người, cho nên thường thường một Lầm sinh phải bảo lãnh cho mấy chục thậm chí mấy trăm nho đồng. Đây có thể chính là một nguồn thu lớn rồi. Tuy nói ba năm chỉ có một lần, như vậy cũng kiếm đủ rồi. Đương nhiên, nhất định phải chia cho người ở trường học một số bạc, nếu không sang năm người sẽ bị giáng cấp. Dĩ nhiên Trương Đại sẽ không kiên nhẫn đi kiếm tiền bảo lãnh như vậy, hắn chỉ bảo lãnh cho một mình Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười nói:

-Vậy đại huynh nói tiểu đệ nên làm thế nào để trả tiền bảo lãnh đó cho huynh đây?

Trương Đại nói:

-Thì cho tốt, năm sau huynh đệ chúng ta cùng đến Hàng Châu tham gia kì thi hương, người mời ta uống rượu hoa.

Trương Nguyên “ách” một tiếng, đại huynh quả là người lão luyện tình trường, trong “đào am mộng ước” (nhớ lại giấc mộng ngọt ngào ở túp lều tranh) đã ghi lại không ít câu chuyện quyến luyến ở thanh lâu. Vương Nguyệt Sinh, Cổ Mi, Đồng Bạch, Lý Thập Nương, Dương Năng những danh kĩ ở Tần Hoài này đều có giao tình với đại huynh, rất có duyên với mỹ nhân.

Trương Nguyên gật đầu nói:

-Vậy được, quyết định vậy đi.

Trương Đại cười ha ha nói:

-Cô gái Thương Thị chắc mắng ta chết mất thôi.

Hai huynh đệ cười nói đi đến long môn hội trường thi phía sau trường học.

Sơn Âm là một huyện lớn giàu có và đông đúc của Giang Nam, xây dựng các hội trường thi riêng biệt, mà một vài huyện nhỏ nghèo khó khi tổ chức kì thi huyện thường bố trí ở công đường của huyện nha hoặc ở trong trường học, thi huyện ở Sơn Âm thí sinh rất đông, đại sảnh của huyện nha căn bản là không đủ chỗ ngồi.

Từ năm mười hai thời Gia Tĩnh liền xây dựng hội trường thi ngay sau học cung (trường học) , có thể chứa được hai nghìn người cùng một lúc, cửa chính của trường thi gọi là Long Môn. Ngoài Long Môn có một cái đài cao tám thước, huyện lệnh Sơn Âm-Hầu Chi Hàn ngồi ở trên đài cao, dưới đài là quan lại nhỏ, ba mươi Lãm sinh của huyện cơ bản cũng đến đủ, phía sau mỗi Lãm sinh đều có mấy chục nho đồng đi theo, quan lại nhỏ đang cầm danh sách, mỗi tên Lãm sinh một đám nho đồng, điểm danh như vậy mới không hỗn độn, gọi đến tên

một nho đồng sẽ do Lãm sinh đó nhận mặt, quen biết nhau sẽ không nhận lầm, sẽ trả lời một tiếng “tôi bảo lãnh người đó”.

Như vậy xem như là đã xác nhận, sau đó đến chỗ quan lại nhỏ nhận bài thi, rồi lại đến chỗ kiểm tra lục soát chờ khám xét.

Lục soát ở kì thi huyện không phải nghiêm ngặt như vậy, nhưng phải cởi áo kiểm tra, cởi giày cởi tất, chỉ mặc một cái quần ngắn, người nhả nhận thật là có một chút xầu hổ a, nhưng cũng không có cách nào, không lục soát như vậy thì sẽ gian dối thành phong trào gian mật. Trương Nguyên nhìn hai, ba nghìn thí sinh đồng nghìn nghịt này, có người râu tóc đã muối tiêu, có người vẫn là đứa trẻ đang thay răng, có người mang nền trong tay, có người cầm theo đèn lồng, đây đều là những người sợ trời tối, người cười có, người khóc cũng có, không khỏi âm thầm cảm thán:

-Con đường khoa cử này hấp dẫn bao nhiêu người. Tiêu hao, dốc hết tâm huyết cả đời vào đây.

Lúc này cũng không rảnh để kêu ca nhiều, nghĩ thầm nhiều người như thế kia lục soát phải mất đến một, hai canh giờ, thế này thì bao giờ mới vào được trường thi.

Hầu Chi Hàn ngồi trên đài cao, nhìn đông ngó tây một lượt, nhìn thấy huynh đệ Trương Đại, Trương Nguyên, liền thấp giọng căn dặn Lễ phòng thư lại(một chức vụ không có phẩm cấp) cạnh cửa vài câu, thư vừa nhìn thấy Trương Nguyên, nhanh chóng xuống đài đi tới chỗ Trương Nguyên, cười nói:

-Hai vị Trương công tử, huyện tôn đặc biệt an bài cho Trương công tử vào bàn trước.

Trương Nguyên mừng rỡ, liền cùng Đại huynh Trương Đại đi theo thư lại đến Long môn trước, nói tên để người gác cửa kiểm tra, nhận được bài thi, nhận lấy cái giỏ từ tay của Vũ Lăng đi vào chỗ kiểm tra lục soát.

Phụ trách chỗ kiểm tra lục soát chính là Lưu Tất Cường và sáu tên nha dịch, đều nhận ra Trương Nguyên. Lưu Tất Cường cười nói:

-Tài năng và học vấn của Trương công tử, còn cần phải giấu tài liệu mang vào phòng thi ư, vào đi, vào đi.

Mấy nho đồng bên cạnh đang cởi áo nghe vậy cùng quay đầu trừng mắt nhìn Trương Nguyên, nhiều khi hưởng thụ đặc quyền cũng không phải chuyện dễ dàng. Trương Nguyên cười nói:

-Tất cả mọi người đều cởi, ta cũng cởi đi.

Nói xong cậu ta cởi áo nói dây lưng, còn nhảy người lên mây cái.

Bọn nha dịch đều cười nói:

-Nhanh vào đi, giành trước chỗ ngồi tốt.

Trương Nguyên nhìn thấy trên bài thi viết “nhị đường đông hào bính thân tọa” (chỗ ngồi ở vị trí số 3, phía đông của phòng số 2) đây có ghi sẵn số chỗ ngồi, còn có thể giành chỗ được sao?

Lưu Tất Cường nói:

-Không nghiêm ngặt như vậy, chỉ cần đúng số phòng là được, chỗ ngồi tha hồ chọn, tìm chỗ ngồi có ánh sáng, không có gió thổi, không có nắng chiếu vào là tốt rồi.

Trương Nguyên buộc lại trường bào màu xanh, mang theo cái giỏ bước nhanh vào trường thi, trước tiên tìm được trường thi phòng số 2, sau đó sẽ tìm được số phía đông, chỉ thấy trong phòng một dãy bàn dài, để tìm một chỗ ngồi không bị quấy rầy không dễ, trước tiên bày ra bài thi nhìn một chút, cuộn giấy có hơn chục trang, mỗi trang có mười bốn dòng, mỗi dòng mười tám chữ, dùng tơ hồng vẽ đường kẻ thẳng, lại không nhìn thấy đề bài ở chỗ nào.

Chương 121 : Chép hết một lèo.

Trương Nguyên ăn có nửa bát bánh nhân thịt từ giờ Mão. Bây giờ đã là giờ Thìn canh ba, cũng cảm thấy hơi đói. Trong giỏ tre có sáu cái bánh mật ong to bằng lòng bàn tay, sờ nhẹ tay vào thấy vẫn còn ấm, liền cầm hai cái bánh mật ong lên ăn hết, uống hai ngụm nước, rồi quan sát toàn bộ trường thi, hội

trường thi hình chữ nhật, có ba phía thông gió, chỉ có một phía là tường.

Trong trường thi có đặt hai mươi tám cái bàn dài. Mỗi bàn dài hơn hai trượng, có thể ngồi được tám người.

Cả trường thi có thể chứa hai trăm người, cứ mười hai trường thi giống như vậy, được sắp xếp theo hình bát quái, ngay trung tâm chính là đại đường và các sĩ tử đình Thân Minh đang không ngừng kéo đến.

Trường thi vốn trống trải giờ lại càng lúc càng chật chội. Chiếc bàn nổi chỗ Trương Nguyên ngồi nhanh chóng chật kín người. Đám nho đồng này mài mực, ăn uống, giành chỗ ngồi, giỏ thi va vào nhau, bạn bè gọi nhau âm ỉ, thoáng chốc hội trường thi đã trở nên náo loạn vô cùng.

Trương Nguyên chỉ học có nửa buổi trời ở Xã học (trường địa phương), cho nên chẳng quen biết ai, một mình yên lặng ngồi một chỗ.

Hắn không biết ai nhưng có người vẫn nhận ra hắn. Phía bên phải có một nho đồng chừng hai mươi tuổi chấp tay chào hắn, rồi thấp giọng nói:

-Trương công tử, kính xin người chiếu cố nhiều.

Lại có một người muốn chiếu cố à, xem ra gian lận khá phổ biến trong kỳ thi huyện. Trương Nguyên mỉm cười nói :

-Trong lòng tại hạ cũng đang hồi hộp bồn chồn lắm đây, nếu nhân huynh làm xong trước, thì làm giúp tiểu đệ hai bài nha?

Vị nho đồng kia ngạc nhiên nói :

Trương công tử xuất khẩu thành thơ bát cổ, bảy bước làm thành thơ mà, thế này là thế nào ạ ?

Trương Nguyên nói :

-Đó đều là lời đồn thổi, lời đồn thì không thể tin được, tiểu đệ hôm nay phải nhờ cậy nhân huynh rồi, đợi lát nữa huynh viết một chữ, ta liền chép một chữ, tuyệt đối không để sót chữ nào.

Vị nho đồng kia há hốc mồm tròn tròn mắt, một lúc sau thì cầm theo giỏ thi đi tìm chỗ khác ngồi, ngồi cùng bàn với

Trương Nguyên không ổn rồi, đây viết một chữ liền chép một chữ thì ai mà chịu nổi.

Có người đánh vào bàn vang lên sáu tiếng, hai nghìn năm trăm hai mươi ba sĩ tử đều vào bàn, cách cửa rồng của trường thi liền khóa chốt lại. Giờ Thìn đã tới, ba canh giờ sau có người tài đứng đầu bảng mới có thể mở cửa được..

Nghe nói Huyện lệnh Hầu Chi Hàn huyện Sơn Âm là quan chủ khảo, từ việc ra đề đến việc chấm bài đều do một mình quan chủ khảo thực hiện, Các vị giáo quan như Tôn Giáo Dục, Chu Huấn Đạo chỉ giúp giữ trật tự trong trường thi mà thôi.

Thấy huyện lệnh đại nhân tiến vào trung tâm đại sảnh của trường thi, hơn hai nghìn năm trăm sĩ tử trên mười hai trường thi thoáng chốc đã trở nên yên lặng, chờ đợi ra đề. Rất nhiều thí sinh trong lòng thầm cầu nguyện, hi vọng có thể trúng đề. Thoáng một cái, ước chừng khoảng nửa khắc, mười hai huyện nha, từ lại cầm mười hai đề bước vào trường thi.

Trương Nguyên nhãn lực không tốt, cách khá xa, còn kịp thấy rõ đề ghi trên đó. Bên cạnh hắn liền có một nho đồng hét lên :

-Một đề là “Quốc hữu đạo bất”. Đề kia là “Như hữu dụng ngã”.

Tức thì có nho đồng than khổ nói :

-Mẹ ơi, ta chỉ biết “Bang hữu đạo”, không biết “quốc hữu đạo”, có vị nhân huynh nào chỉ dùm một chút, đề này xuất từ đâu không ?

Chẳng ai thềm màng đến hắn.

Vị tư lại kia lớn tiếng nói :

-Đề bài ở ngay trên thẻ bài, nhìn cho rõ vào. Mắt không dùng được thì vênh tai lên mà nghe cho kỹ. Một đề là “Quốc hữu đạo bất”, đề kia là “Như hữu dụng ngã”.

Vừa nói, vừa giơ tấm thẻ bài đi quanh trường thi một vòng. Sau đó, đem đề thi treo lên một đài chính diện.

Vị quan này ngồi trên đài cao nhìn bao quát các thí sinh dự thi, còn có một nha dịch nữa coi thi. Thấy trường thi ghé tai nhau thì thầm sôi nổi, vị quan Tư lại quát :

-Ai an phận nấy, không được ồn ào, còn thấy ai châu đầu ghé tai thì thâm to nhỏ, sẽ đuổi khỏi trường thi, phát hiện kẻ nào mang trộm tài liệu vào quay cóp, thì mang gông thị chúng.

Trường thi dần dần yên tĩnh trở lại, sau đó liền là tiếng mở cuộn giấy vang lên “sột soạt”, tiếng ho khan, tiếng cọ giấy, tiếng thở dài, tiếng chép miệng, thật khó mà yên tĩnh được.

Trương Nguyên thêm chút nước vào nghiên mực màu đỏ, vừa chậm rãi mài mực, vừa suy nghĩ về “Quốc hữu đạo bất”. Đề tài này xuất phát từ “ Trung Dong “ (Văn hóa nho học, luận quan điểm triết học chủ nghĩa duy vật thời xưa).

Câu đầy đủ hẳn là “ Quốc hữu đạo bất biến tắc yên, cường tai kiêu “ (Chính trị thanh minh nước nhà, thiên hạ thái bình, không làm thay đổi phẩm chất và khí tiết khi ta chưa làm quan, đó mới là sự kiên định thật sự).

Đây là cắt thượng đề, huyện thử thường dùng những đề nhỏ để ra đề. Suy nghĩ chừng nửa khắc, mực trong nghiên mài đã đến độ kết dính đậm đặc, Trương Nguyên vẫn không hề động bút.

Lại tiếp tục nghĩ đề khác “Nhu hữu dụng ngã”. Đề này xuất phát từ “Luận Ngữ”. Toàn bộ câu này là “ Nhu hữu dụng ngã giả, ngô kỳ vi đông chu hồ?

Đây cũng là cắt thượng đề. Hai đề này không khó. Trương Nguyên trong lòng ung dung, cũng không vội làm bài.

Mới vừa rồi suy tư một chút, hai quyển sách bát cổ để phá đề, thừa đề đều nghĩ kĩ. Hẳn có sở trường rất giỏi nghĩ sẵn trong đầu, đánh cờ môm là một đạo lý.

Trong đầu nảy ra ý, tâm ý vừa động, đôi mắt sắc bén nhìn các thí sinh khác trong trường thi, rất là thú vị :

Có người có cái đề ra chỗ nào cũng không biết, vò đầu bứt tóc, không ngừng nuốt nước miếng;

Có người lại dài cổ liếc trộm bài của người khác, người kia lấy khuỷu tay che luôn bài lại không cho nhìn, bằng không bài giống nhau như đúc, huyện tôn đại nhân khẳng định sẽ truy cứu;

Tuyệt đại đa số thí sinh đều mới bắt đầu làm bài, vừa làm vừa nghĩ. Trương Nguyên phát hiện có không ít người liếc mắt ra

hiệu cho nhau, âm thầm truyền nhau tờ giấy nháp.

Vị quan lại nhỏ trên kia cũng không mấy quản bọn họ. Nhưng chính ngay lúc ta tưởng rằng hẩn mắt nhắm mắt mở mặc kệ, cho qua, thì hẩn lại đột nhiên nhảy xuống mộc đài, bắt lấy một thí sinh, soát lấy tay áo của gã thí sinh áo xanh kia, trong ống tay áo của gã có ghi đầy các chữ chi chít nhỏ tí màu tím nhạt . Nha dịch phía sau cũng lại hỗ trợ xé ra, nói :

-Đây là dùng dịch thuốc dạng lỏng viết đầy, lấy bùn phân đắp lên là chẳng thấy gì nữa, khi lục soát kiểm tra ta nhìn không ra đâu, chỉ cần lấy tay chà xát, bùn phân bóc ra, chữ viết liền hiện ra ngay. “

Tư lại nói:

-Nghe nói trong một kỳ thi hương có cách quay cốp thế này, chỉ là không ngờ trong kỳ thi huyện này cũng có, đi, đi gặp huyện tôn mau.

Nói xong liền dắt thí sinh khóc lóc ỉ ôi kia bước ra ngoài .

Giết một người răn trăm người, các thí sinh thấy vậy ai nấy đều tỏ vẻ sợ hãi, quay bài cũng bớt lộ liễu hơn, trường thi lại lần nữa quay về sự tĩnh lặng.

Lại qua một canh giờ trôi qua rồi, Trương Nguyên vẫn như trước không hề làm bài, mà mang bánh mật ong ra ăn hết.

Ăn xong chống tay xuống bàn, hai tay ôm trán, nhắm mắt dưỡng thần. Hai quyển sách bát cổ để ở trong lòng, chỉ chờ viết vèo lên giấy.

Gần trưa, hầu chi hàn thông thả bước đến chỗ phòng này. Nhìn nhìn Trương Nguyên, ông thấy các thí sinh khác đều là vừa viết vừa nghĩ. Trương Nguyên thì chống đầu như đang ngủ, trước mặt giấy và nháp đều trống trơn, không có lấy một chữ.

Hầu Chi Hàn nhíu mày, thầm nghĩ :

“Sao lại thế nhỉ ? Tiểu đề này mà làm khó hẩn sao ?”

Nhẹ nhàng gõ một cái lên bàn nhấc nhở:

“ Khẩn trương làm bài đi chứ. “

Trương Nguyên bật dậy “A” một tiếng, ngồi nghiêm chỉnh hướng phía Hầu huyện lệnh khẽ khom người, hăm hở cầm lấy

bút viết ngay vào bài thi. Chẳng cần dùng đến giấy nháp.

Hầu huyện lệnh đứng cạnh xem hẩn viết. Chữ tiểu khái của Trương Nguyên giờ đã khá hơn nhiều rồi.

Mặc dù không được coi là đẹp, nhưng nhìn sẽ không cảm thấy ngại nhẩn.

Trước tiên là làm “Quốc hữu đạo bất”, Trương Nguyên viết :

-...Chính cục quốc gia thanh minh, làm đại quan nhưng không thay đổi bản chất nhân phẩm ban đầu; Đây mới là cái mạnh thật thụ’ Quốc gia lui bại, thà chết bảo vệ chính nghĩa, không hạ mình chịu nhục, đây mới là đại trượng phu đỉnh đỉnh....

...”

Trương Nguyên nhanh chóng hạ bút. Nhìn ngòi bút lông cừu di chuyển trên trang giấy nhanh như chớp.

Rất nhanh liền viết xong tiểu đề đó, bài dài gần bốn trăm chữ theo lối Tứ thư bát cổ.

Ngay sau đó, hẩn làm tiếp “Như hữu dụng ngã”, phá đề nói :

-Thánh nhân quảng hiền giả chi kiến, kỳ dĩ dụng thế chi đại quyền yên. Cái đông chu khả vi, dụng tắc thực hữu kỳ sự hĩ. Thử phu tử vô khả vô bất khả, phi tử lộ sở năng tri dã... “

Tạm dịch:

-Theo cách nhìn của thánh nhân quảng hiền, quyền lực vào thời thế này. Như dấu ấn cả Đông Chu, đều rất thiết thực, Khổng Tử có việc làm được và không làm được, chỉ có Tử Lộ (môn sinh Khổng Tử, còn có tên là Quý Lộ) mới có thể hiểu được

**Tử Lộ là môn sinh có cá tính dị thường đặc biệt nhất trong các môn sinh của Khổng Tử, y dám chỉ trích ra những cái y cho là sai của Khổng Tử. Ngoài ra Y còn rất giỏi trong lĩnh vực chính trị)

Bài bát cổ sau của Trương Nguyên cũng là nói thay lời thánh hiền, nhưng trong đó cũng có nỗi thâm trầm cảm thán của hẩn ta.

Khổng Tử chu du các nước thi hành nhân nghĩa chi đạo, cuối cùng chỉ có thể về nước Lỗ thu nhận học trò giảng dạy.

Trương Nguyên sinh vào thời này, gặp phải ngăn cơn sóng dữ, so với So với chuyện Khổng phu tử giúp đỡ Chu Thất còn muốn gian nan gấp trăm lần a.

Khổng Tử có ý chí kiên định không dòi, tuyệt không nguyện thay đổi, còn hấn thì khác, hấn muốn cùng thế sự này ba chìm bảy nổi, tìm kiếm hết thấy mọi khả năng cơ hội trong đó.

Hầu Chi Hàn không cần chờ hết thời gian dùng một bữa cơm, Trương Nguyên đã viết xong hai bài bát cổ, ông ta thấy vậy cười nói :

-Điền tên đầy đủ, kí tên kèm theo rồi giao cho đại đường đi...

.

Vừa đi vừa lắc đầu mỉm cười, lắc đầu không phải do Trương Nguyên hành văn bát cổ không được khá, mà là ngạc nhiên thán phục trước tài năng của Trương Nguyên.

Chỉ hai khắc đã xong hai quyển sách bát cổ chải đầy trang giấy. Đương nhiên, Trương Nguyên lúc trước đã suy nghĩ rất lâu rồi, nhưng cứ như vậy không cần nháp, trực tiếp làm bài không sai một chữ, e rằng chỉ có Trương Nguyên mới làm được như vậy thôi.

Trương Nguyên cầm theo giấy thi vào trung tâm đại đường, Hương Hầu Huyện lệnh thi lễ, lại hướng tôn giáo thụ bên cạnh thi lễ.

Tôn giáo thụ cười ha hả đón lấy giấy của hấn, quay sang bầm với Hầu Chi Hàn:

-Trương Nguyên là người đầu tiên nộp bài, huyện tôn trực tiếp chấm bài đi ạ

Hầu Chi Hàn vừa rồi đã xem sơ qua, lúc này ông ta nâng bút son lên, mở bài bát cổ ra chấm một lều từ trên xuống dưới.

Sau đó đưa cho Tôn giáo thụ, nói :

-Giáo quan xem chút đi, bài này có được hay không vậy ?.

Tôn giáo thụ cầm lên nhìn kỹ, thỉnh thoảng lấy tay đập nhẹ lên đầu gối, trong giây lát đã xem xong hai quyển rồi nói :

-Bài thi hương trung thức cũng tương đương thế này, theo hạ quan thấy, lần này huyện án đầu chỉ có thể thuộc về Trương

Nguyên mà thôi. “

Hầu Chi Hàn là quan chủ khảo, đương nhiên phải kiêu ngạo một chút, không chịu dễ dàng đồng ý, nói :

-Đằng sau còn có hơn hai ngàn thí sinh, làm sao biết được không có bài nào tốt hơn chứ.

Trương Nguyên nói :

-Không uổng công Vương lão sư dốc lòng dạy bảo người, bài chế nghệ như vậy là tất trúng đây, ba ngày sau công bố yết bảng, bốn huyện còn phải đem mười bài tốt nhất dán cáo thị chúng, xem ai còn có rảnh rỗi mà xì xào dèm pha.”

Xem ra trước khi thi có lời đồn đại chĩa vào Trương Nguyên. Chẳng qua có người nói Hầu Huyện lệnh sẽ bao che cho Trương Nguyên và hơn thế nữa.

Nhưng trong chuyện này, Hầu Chi Hàn không hề sợ lời đồn chút nào. Trương Nguyên là chính miện quan Đề Học Đại tông sư nói muốn đưa cậu ta đi tham gia kì thi đạo, không phải tham gia thi huyện thi hương...

Hơn nữa Trương Nguyên cũng đích thật tài hoa xuất chúng, bài văn bát cổ như vậy có thể tham gia cả kì thi hương trung thức rồi, những lời dèm pha vặt vãnh kia, có gì đáng lo cơ chứ!

Đôi với Trương Nguyên nói :

-Bây giờ đã trưa rồi, người cứ đợi ở đình Thân Minh đi, có thêm vài người nộp bài, ta sẽ để người ra ngoài.

Trương Nguyên liền vào trường thi mang theo giỏ trúc ngồi trong đình chờ đợi.

Hơn nửa canh giờ sau, đình trên có hai, ba mươi nho đồng nộp bài.

Nha dịch Lưu Tất Cường liền chiếu theo thường lệ, thả đầu bảng (lượt hoàn thành bài đầu tiên) ra ngoài.

Vừa ra khỏi Long Môn đã thấy mấy người chiêng trống, diễu tấu sáo tiến lên chúc mừng.

Có một thí sinh nộp bài sớm là vì không biết xuất xứ, không phá được đề, viết lung tung vài câu rồi nộp. Nhưng đám

chiêng trống kèn la này lại làm như y là nho đồng ưu tú nên được thả đầu bằng, bèn đến chúc mừng lấy thưởng. Thật khiến người ta dở khóc dở cười.

Chương 122: Trương án thủ và viên ngọc rẽ nước.

Trương án thủ (người đồ đầu gọi là Án thủ) và viên ngọc rẽ nước

Trương gia ở ngay sau phủ học cung nên đương nhiên từ đó cũng có thể nghe rõ mồn một tiếng trống sáo linh đình đang đi tới. Tiểu nha đầu Thỏ Đình nghe thấy tiếng trống sáo thì vội vàng chạy ra xem, lại quay đầu chạy vào trong nội viện, vừa chạy vừa gọi to:

- Thái thái, thái thái, thiếu gia đậu rồi, thiếu gia đậu tú tài rồi!

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Đây mới là thi huyện, còn thi phủ và thi đạo nữa, vui mừng bây giờ vẫn còn quá sớm!

Rồi cùng đại nha đầu Y Đình ra tiền sảnh xem. Tiếng trống sáo sôi nổi tung bừng, vang vọng tới cả trời xanh, khiến cho lòng người cũng trở nên rộn ràng.

Mấy nhà Đông Trương cũng phải chạy ra xem, hỏi han tình hình, Trương Nguyên lần lượt trả lời đáp lễ từng người rồi thưởng tiền cho đám nhạc công kia.

Trương mẫu Lã thị đã sai đầu bếp chuẩn bị đồ ăn, hỏi con trai:

- Con trai ta đói bụng rồi phải không? Uống chén trà nóng này đã.

Đợi Trương Nguyên uống mấy ngụm trà rồi bà mới lên tiếng:

- Con trai hôm nay thi thế nào?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Cũng được ạ. Hầu huyện tôn cũng đã xem bài thi của hài nhi rồi, chắc chắn là đậu.

Trương mẫu Lã thị nghe vậy thì mừng lắm.

Đúng lúc đó thì Mục Chân Chân bước vào, nghe Trương Nguyên nói vậy thì cũng vui mừng nói:

- Chúc mừng thiếu gia đỗ cao.

Trương Nguyên trông thấy chiếc áo bên trong của thiếu nữ dọa dân đã bị thủng nhiều chỗ.

Trời đông giá rét đã qua đi, thời tiết đã trở nên ấm áp, Mục Chân Chân không thể mặc bộ quần áo mùa đông mà nửa năm trước Trương Nguyên đã bỏ tiền ra mua cho nàng được.

Bộ váy áo nàng đang mặc chính là của mẫu thân nàng năm xưa. Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, bảo Y Đình dẫn người đi tới hiệu may trên phố Thập Tự may lấy hai bộ váy mặc mùa thu. Mấy ngày nữa người sẽ cùng ta tới Tùng Giang, phải ăn mặc cho đạo mạo đẹp đẽ một chút, ở đó toàn là những người chỉ nhìn quần áo đánh giá con người thôi.

Mục Chân Chân xấu hổ cúi đầu, nhìn vào ống tay áo và chiếc váy dài mình đang mặc, cổ tay áo đã bị mài thành một vạch nhỏ như sợi lông, chiếc váy thì bị vá chằng vá đụp nơi đầu gối, lại cộc hơn rất nhiều so với đôi chân mỗi ngày một dài ra thêm của nàng.

Thiếu nữ mười lăm tuổi Mục Chân Chân bây giờ đã cao hơn cả mẫu thân nàng khi bà còn sống. Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Váy áo của Chân Chân tuy có cũ nát một chút nhưng luôn gọn gàng sạch sẽ, như vậy là tốt hơn so với rất nhiều người rồi. Y Đình, người đưa Chân Chân tới hiệu may may đồ, may luôn cả cho người nữa, thích kiểu nào thì cứ may kiểu đó.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình đứng một bên mở to hai mắt theo dõi chờ đợi.

Trương Nguyên chợt để ý tới nàng, cười nói:

- Đưa Thỏ Đình cùng đi với, coi mắt nàng ta sắp long ra rồi kia!

Trương mẫu Lã thị mỉm cười, nhìn một lượt con trai từ đầu đến chân, nói:

- Trương Nguyên, con cũng đi may lấy hai bộ đồ mới đi. Quần áo năm ngoái đã cộc hết cả rồi, lần này tới nhà tỷ phu con, phải ăn mặc cho đạo mạo, tinh tươm một chút. Tiểu Vũ cũng phải đi cùng thiếu gia, ngươi cũng may lấy một bộ đi.

Thúy Cô chạy tới, nói:

- Thiếu gia, đồ ăn đã chuẩn bị xong rồi ạ.

Trương Nguyên còn đang dùng bữa thì quản gia của Thương thị tới, khom người nói:

- Trương công tử đã ra khỏi trường thi rồi sao? Nhị lão gia nhà ta sai tiểu nhân tới hỏi thăm Trương công tử làm bài có tốt không?

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ thương Nhị huynh quan tâm, kỳ thi huyện lần này cũng coi như thuận lợi.

Quản gia Thương thị vui vẻ nói:

- Vậy là tốt rồi, vậy là tốt rồi. Đại tiểu thư đang nóng lòng đợi tin, tiểu nhân phải mau chóng trở về báo tin vui mới được.

Trương Nguyên cười nói:

- Giờ báo tin vui thì vẫn còn sớm, đợi khi yết bảng ta sẽ qua Hội Kê bái kiến Nhị huynh.

Quản sự Thương thị nói:

- Còn có một chuyện nữa phải báo cho Trương công tử, Đại lão gia nhà ta đã phái người từ kinh thành trở về đón thái thái và hai vị tiểu thư Cảnh Lan, Cảnh Huy vào kinh rồi. Nhị lão gia muốn tiễn họ tới Hàng Châu rồi từ đó ngồi thuyền theo sông Vận vào kinh, đợi sau khi yết bảng sẽ khởi hành.

Trương Nguyên nói:

- Được, ta biết rồi, lúc đó ta sẽ tới tiễn.

Quản sự Thương thị đi rồi, Trương Nguyên liền cùng Mục Chân Chân, Y Đình, Thỏ Đình, Vũ Lăng tới phố Thập Tự may đồ.

Năm người bảy bộ quần áo mới, tổng cộng mất bốn lạng bạc ruồi. Hai bộ quần áo của Trương Nguyên là đắt nhất, một bộ màu thiên thanh còn bộ kia màu xanh lá liễu, cả hai bộ đều được may bằng lụa Hồ La thượng hạng.

Trời đã xâm xẩm tối, Trương Nguyên sang Tây Trương bái kiến tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, đem hai bài chế nghệ trong kỳ thi huyện ban sáng đọc lại cho Trương Nhữ Sương nghe. Trương Nhữ Sương vui mừng nói:

- Thi huyện mà có bài chế nghệ tốt như vậy là chuyện hiếm gặp, không biết Hầu Huyện lệnh có cho người đồ đầu hay không? Lời đồn đại quá nhiều. Chắc là ông ta sẽ cho người đứng thứ hai, nhưng mà thôi, cũng chẳng sao.

Trương Nguyên lại kể chuyện sau khi yết bảng sẽ đi huyện Thanh Phô phủ Tùng Giang chúc thọ tỷ phu Lục Thao. Trương Nhữ Sương cau mày nói:

- Thượng tuần tháng tư đã thi phủ rồi, liệu người có về kịp không?

Trương Nguyên nói:

- Sinh thần của Lục tử phu là mồng bảy tháng ba, mùng chín cháu sẽ từ Thanh Phở trở về, cuối tháng ba nhất định sẽ về kịp.

Trương Nhữ Sương gật đầu nói:

- Vậy được, trên đường chú ý cẩn thận. Người còn phải tới chỗ Hầu Huyện lệnh, xin ông ta viết cho người một tờ giấy dẫn đường. Mặc dù bây giờ kiểm tra cũng không nghiêm ngặt nữa nhưng có tờ giấy ấy cũng bớt được không tí phiền toái đâu. Đợi năm sau khi người có công danh sinh đồ rồi thì thiên hạ Đại Minh này người đi đâu tùy thích, khỏi phải xin giấy dẫn đường đó nữa.

Hồng Vũ tổ (niên hiệu của vua thái tổ thời Minh) ban ra một đạo luật, dân chúng đi đâu xa nhà một trăm dặm thì đều phải tới xin quan phủ một tờ giấy gọi là “giấy dẫn đường”, người có công danh sinh đồ trở lên thì không cần làm như vậy nữa.

Hôm thi huyện, Hầu Huyện lệnh đã nói với Trương Nguyên là ba ngày sau sẽ yết bảng, nhưng có hơn hai ngàn năm trăm thí sinh tham gia thi, tức là sẽ có hơn năm ngàn cuốn bát cổ, trong ba ngày gã làm sao có thể đọc được hết? Ban đầu thì gã còn nhẫn nại đọc cả hai bài, sau rồi thì chỉ xem cuốn về đề “Quốc gia có đạo hay không”, nếu văn phong không mạch lạc, lý lẽ không sắc sảo thì lập tức loại luôn mà không thèm liếc mắt qua bài thi còn lại nữa. Sau đó thì huyện lệnh cũng đã ngán đến tận cổ, chỉ coi phần phá đề và thừa đề mà thôi. Tất nhiên Hầu Huyện lệnh vẫn chấm bài hết sức công minh và nghiêm túc, gã lệnh cho Tôn giáo thụ và Chu Huấn Đạo đem những bài thi đã bị đánh trượt kia xem lại một lần, quyết không thể vì nhất thời bất cẩn mà để uổng phí mất nhân tài.

Như vậy, đến sáng ngày mười lăm tháng hai mới yết bảng, cuối cùng có bốn trăm linh tám vị đã đỗ tú tài, coi như là cứ năm người thì chọn lấy một.

Thi huyện không giới hạn số người đỗ tú tài, chỉ cần chế nghệ lưu loát thì sẽ qua, vì dù sao thì huyện nha cũng chẳng phải tốn mất đồng nào, cùng lắm thì những người này cũng chỉ

được nêu danh mà thôi. Sáng ngày mười lăm tháng hai, nhà Trương Nguyên có một vị khách từ xa tới, tên Lục Đại Hữu, chính là do tử tử Trương Nhược Hi phái tới đón Trương Nguyên tới Lục thị ở phủ Tùng Giang.

Người này khoảng bốn mươi tuổi, cũng là người có chút tài cán, trước kia đã từng đi theo vợ chồng Lục Thao và Trương Nhược Hi tới Sơn Âm nhiều lần. Thấy Trương mẫu Lã thị, gã dập đầu vãn an rồi đưa lên cho bà lá thư của con gái Trương Nhược Hi. Trương mẫu Lã thị hết sức vui mừng, nói:

- Trương Nguyên còn đang đợi yết bảng, đợi khi có kết quả rồi sẽ lập tức lên đường.

Vừa nhắc tới chuyện yết bảng thì đã nghe Trương Định Nhất từ cửa trúc hót hải chạy vào, vừa chạy vừa lớn tiếng hô:

- Yết bảng (công bố danh sách những người thi đỗ) rồi, yết bảng rồi. Giới Tử ca đỗ rồi, tên huynh ấy ở chính giữa.

Trương Nguyên quay sang mẫu thân nói:

- Hai nhi đi xem sao.

Rồi vội vã chạy đi, mặc dù việc vượt qua kì thi huyện này đã nằm trong dự liệu của hắn nhưng giờ nghe tin yết bảng hắn vẫn không khỏi cảm thấy hồi hộp và háo hức.

Trương Nguyên hỏi:

- Định Nhất, ta đứng thứ mấy?

Trương Định Nhất đáp:

- Ta cũng không biết nữa, đằng nào chẳng là đỗ, ta vừa thấy tên của Giới Tử ca được viết ở trên bảng đó thì liền vội chạy về báo tin. Có tiền thưởng cho đệ chứ?

Trương Nguyên cười cười, sai Vũ Lăng đưa cho Trương Định Nhất mấy chục văn tiền, rồi rảo bước tới huyện nha xem kết quả.

Lúc chạy vào quảng trường trước nha huyện thì chỉ thấy Tinh Thiện đình toàn những đầu người là đầu người, ít cũng phải tới mấy trăm người đang không ngừng reo lên “Ta đỗ rồi, đỗ rồi!”.

Trương Nguyên không chen vào nổi, liền cao giọng nói với vào:

- Trương Nguyên có đỗ không?

Thế là mấy trăm người đang đứng trước án bảng đều lập tức hướng mắt về chỗ Trương Nguyên, nhận ra hắn rồi thì đồng loạt kêu to lên:

- Trương án thủ, Trương án thủ đến rồi!
- Mau tránh ra cho Trương án thủ tới xem án bảng.

Trương Nguyên nghe mấy người này gọi mình là Trương án thủ thì trong lòng liền biết Hầu Huyện lệnh vẫn không ngại cho hắn đỗ đầu, trong lòng không khỏi vui mừng. Tuy kì thi huyện này chỉ cần qua là được, nhưng có kẻ nào đi thi mà không mong đỗ đầu cơ chứ?

Trương Nguyên như có một viên ngọc rẽ nước, dễ dàng đi qua đám người trước mặt tới được Tinh Thiện đình, chỉ thấy trên tám bảng gỗ lớn có dán một tờ giấy bên trên. Trên tờ giấy trắng là chỉ chít chỉ chít những tên người là tên người. Vì bảng hình tròn nên các tên người được sắp xếp thành hình kim đồng hồ, nổi bật lên là một cái tên được viết to nhất, rõ ràng nhất ở chính giữa. Đó là hai chữ “ Trương Nguyên “ , án thủ kì thi huyện Sơn Âm năm Quý Sửu. Lập tức có tiếng kèn trống vang lên chúc mừng, đám nhạc công vây quanh Trương Nguyên, hướng bước về phía Đông Trương khiến hắn cũng bị cuốn theo. Bị vây quanh bởi hết lớp người này tới lớp người khác, Trương Nguyên không làm cách nào thoát ra được, bất đắc dĩ nghĩ thầm:

“Thi huyện thôi mà cũng phải báo tin vui những hai lần. Lần sau ta làm xong rồi cũng quyết không nộp bài ra về trước nữa.”

Đám nhạc công vây quanh Trương Nguyên dẫn hẳn về Đông Trương, lúc này đã có thể coi là thực sự báo tin mừng rồi. Sáo ra sức thổi, trống ra sức đánh, chắc muốn được thưởng hậu hĩnh chút đây! Những người vây lại xem náo nhiệt còn làm đổ mắt cả hàng rào trúc trước cửa nhà Trương Nguyên. Đám nhạc công này cũng khéo ăn khéo nói, liên tục chúc mừng:

- Điềm lành, điềm lành, rào trúc bị đổ nghĩa là được thay đổi địa vị rồi. Công tử của quý phủ nhất định sẽ liên tiếp đỗ cao trung, tú tài, cử nhân, tiến sĩ, rồi thăng quan phát tài.

Náo loạn âm ỉ một hồi lâu, Trương Nguyên thưởng cho đám nhạc công ba tiền, lúc này họ mới hoan hỉ kéo về.

Trương Nguyên quay sang mẫu thân nói:

- Cứ thế này thì nhà ai nghèo làm sao trả nổi.

Lục Đại Hữu đứng một bên cười nói:

- Chỉ cần đỗ sinh đồ là sẽ có người mang tiền, mang lễ vật tới rồi. Nếu đỗ cử nhân thì còn vẻ vang hơn nữa, còn được cấp điền sản kia. Lúc ấy những người xin đến làm gia nô nhà Giới Tử thiếu gia còn phải chen nhau đến sát đầu mễ trán ngoài kia ấy chứ. Trương thiếu gia lần đầu dự thi đã đỗ đầu như vậy, việc năm sau đỗ tú tài thì không cần phải bàn cãi rồi, chưa nghe thấy chuyện đỗ đầu thi huyện mà không đỗ tú tài bao giờ. Dù thế nào thì Đại tông sư cũng phải nể mặt Huyện lệnh chứ.

Xem ra Lục Đại Hữu này hiểu biết cũng không ít.

Cả nhà từ trên xuống dưới ai nấy đều vui mừng khôn xiết. Lỗ Vân Cốc đang đi trên cầu Sương Lộ nghe được tin này cũng tức tốc sang nhà Trương Nguyên chúc mừng. Đám người người nhà Tây Trương vẫn thường sang đọc sách cho Trương Nguyên là Phạm Trân, Ngô Đình, Chiêm Sĩ Nguyên cũng sang chúc mừng. Trương Nguyên đang chuẩn bị mời mấy người này tới phố Thập Tự uống rượu thì hai huynh đệ Trương Đại, Trương Ngạc tới, báo rằng tổ phụ mời Trương Nguyên tới Bắc viện dự tiệc. Đám người Lỗ Vân Cốc, Phạm Trân liền cáo từ,

nói ngày khác sẽ lại đến, lần đó sẽ do họ mở tiệc chiêu đãi. Trương Nguyên đi theo Trương Đại, Trương Ngạc sang Tây Trương. Trương Ngạc nói:

- Giới Tử, lần này đệ một tác lên tiên nhé, Đỗ đầu thi huyện cơ mà, Đại huynh lúc trước cũng đâu có được như vậy.

Trương Nguyên cười nói:

- May mắn, may mắn thôi.

Trương Đại nói:

- Hai cuốn chế nghệ của Giới Tử ta đã xem rồi, hơn hẳn bài chế nghệ của ta. Giới Tử đệ đúng là bát cổ kỳ tài.

Trương Đại không phải là người thấy người khác hơn mình mà sinh lòng ghen tị. Y là một người tính tình khoáng đạt, cởi mở lại rất trọng tình nghĩa.

Trương Nhữ Sương trông thấy Trương Nguyên thì mừng rỡ nói:

- Sơn Âm Trương thị ta đã có Trạng Nguyên rồi, hôm nay lại có án thủ thi huyện, thật đáng ăn mừng.

Trương Nhữ Sương và ba cháu trai uống tiệc rượu ăn mừng ở Bắc viện.

Tiệc xong, Trương Đại, Trương Ngạc đưa Trương Nguyên về Đông Trương. Trương Ngạc nghe nói Trương Nguyên hai ngày nữa sẽ đi Tùng Giang, nói:

- Chẳng phải là sẽ gặp được Đồng Tổ Thường hay sao, Giới Tử đệ phải hết sức thận trọng đó, đừng để bị hấn đánh nha.

Trương Nguyên cười nói:

- Đồng gia ở Hoa Đình, ta đi Thanh Phổ, chẳng liên quan gì đến nhau cả.

Chương 123: Như cá với nước.

Ánh trăng đẹp vô cùng, ba huynh đệ Trương Nguyên, Trương Đại và Trương Ngạc đứng trên cầu Thạch Củng nhìn xuống sông Đà Lao. Lòng sông rất nông, từng con sóng nhỏ lăn tăn, mặt sông được ánh trăng chiếu vào, có thể nhìn rõ được cả những chú cá bạc đang tung tăng nô đùa, cảnh tượng này thực khiến cho người ta muốn quăng một mẻ lưới.

Trương Ngạc cũng bị ánh trăng làm cho ngây ngất, thở dài một hơi, nói:

- Ánh trăng đẹp quá, thật khiến cho tâm tình con người ta trở nên phấn chấn hẳn lên, muốn muốn có niềm vui cá với nước ghê.

Tay nắm vào thành cầu, gã dùng cái giọng khàn như vẹt đực của mình ngâm nga:

- Tiểu sinh bước vào phòng ngủ, cùng với mỹ tử thoát y, hai người quấn quýt lấy nhau, như niềm vui cá với nước.

Trương Đại, Trương Nguyên đều cười to. Trương Đại nói:

- Một đêm trăng đẹp như thế này mà Tam đệ lại nghĩ tới chuyện đó, nghĩ chuyện gì đúng đắn hơn chút đi.

Trương Ngạc nói:

- Đại huynh và Giới Tử đệ đều đã đính hôn, chỉ có mình ta là vẫn còn cô đơn. Ôi chao, chỉ có ta mới hiểu được nỗi lòng mình mà thôi, còn gì đau buồn hơn thế này kia chứ!?!

Trương Đại cười nói:

- Đừng ở đây mà kêu than nữa, nếu đệ mà buồn khổ thật thì người trong thiên hạ đã chết vì buồn lâu rồi. Đừng

tưởng ta không biết, tam thúc mẫu chẳng phải đã chuẩn bị cho đệ và nữ lang Kỳ thị đính hôn với nhau rồi sao. Chính là đường tử (chị họ con chú hoặc con bác) của Kỳ Hồ Tử, em gái ruột của Kỳ Dịch Viễn đó.

Trương Ngạc xoa cằm cười nói:

- Đại huynh cũng biết rồi ư, như vậy há chẳng phải ta phải cảm thấy hổ thẹn với Giới Tử rồi sao? Bởi thế nên ta mới không muốn nhắc đến chuyện đó.

Trương Đại cảm thấy kì lạ, hỏi:

- Chuyện đó thì có liên quan gì đến Giới Tử?

Trương Ngạc nói:

- Kỳ Hồ Tử sẽ thành thân với con gái Thương Chu Khư, Giới Tử thì sẽ thành thân với em gái Thương Chu Khư, huynh nói xem như vậy chẳng phải là vai vế loạn hết cả rồi sao?

Trương Đại cười lớn, nói:

- Tam đệ quả nhiên vì chuyện này mà nhọc lòng rồi, đương nhiên đương lạnh thì lại bị hạ thấp xuống một vai như thế, ha ha....

Trương Ngạc khẽ huých vai Trương Nguyên:

- Giới Tử đệ nói xem, phải bồi thường cho ta thế nào đây?

Trương Nguyên cười nói:

- Cái này áy à, đệ bồi thường không nổi đâu.

Trương Ngạc nói:

- Vậy ta sẽ đi bảo Kỳ Bưu Giai kia không lấy con gái Thương Chu Khư nữa, dù sao hắn vẫn còn nhỏ như thế, hiểu quái gì là tình cảm nam nữ đâu.

Trương Nguyên vội lên tiếng:

- Ấy, như vậy không được, để đệ nghĩ cách bồi thường cho huynh.

Trương Ngạc hỏi:

- Bồi thường ta cái gì nào? Một trăm cuốn “Kim Bình Mai” chẳng?

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh chỉ cần chịu khó đề tâm, thì trăm cuốn “Kim Bình Mai” có thể tìm ra rất nhanh thôi.

Trương Ngạc lại hỏi:

- Không phải “Kim Bình Mai”, vậy đệ định tặng ta cái gì đây?

Trương Nguyên nói:

- Kính viễn vọng của tam huynh tuy là được truyền từ phương Tây mang về, nhưng nếu chịu khó nghiên cứu một chút thì các thợ có tay nghề giỏi của Đại Minh ta cũng có thể chế tác ra được. Thợ thủ công Hàng Châu, Tô Châu ban đầu cũng là học hỏi từ các nước phương Tây mới có thể chế tạo ra kính mắt. Tam huynh đi tìm mấy thợ thủ công lành nghề về, ta sẽ giảng giải cho họ một chút về nguyên lý chế tạo kính, sau một thời gian nhất định sẽ chế tạo ra được loại kính viễn vọng có thể nhìn xa hơn, rõ hơn.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Còn có loại kính viễn vọng có thể nhìn được xa hơn ư?

Trương Nguyên đáp:

- Đương nhiên.

Theo như quan sát ở đỉnh Long Sơn hôm đó, Trương Nguyên đoán kính viễn vọng của Trương Ngạc có khả năng nhìn xa khoảng gấp mười đến mười hai lần, nếu cải tiến thêm thì việc đạt tới mười bốn đến mười tám lần cũng không quá khó.

Chỉ cần làm đúng theo nguyên lí thì việc thời nhà Minh xuất hiện kính viễn vọng chỉ còn là chuyện sớm muộn mà thôi.

Trương Ngạc nói:

- Vậy được, mấy ngày nữa ta sẽ tới Hàng Châu đợi đệ từ Tùng Giang trở về, lúc đó chắc ta cũng tìm được thợ thủ công về rồi.

Trương Đại cười nói:

- Tam đệ lần này thể hiện không tồi, cứ thế phát huy, làm thế là tránh khỏi phải ăn no dừng mỡ mà nghĩ tới cảnh “quần quýt như cá với nước” đó, haha...

Huynh đệ ba người cùng cười lớn, tán gẫu thêm một lúc nữa thì trăng đã lên quá đỉnh đầu. Trương Nguyên liền tạm biệt hai vị tộc huynh rồi một mình bước lên cầu Thạch Cung hướng về phía cánh cổng ở hậu viện. Tiếng chim hót sau lùm cây như muốn gõ cánh cửa lên cung trăng. Chẳng mấy chốc hắn đã về đến nhà, người ra mở cổng chính là Mục Chân Chân, thiếu nữ đọa dân hôm nay mặc một bộ váy mới, quần áo của đọa dân màu sắc không xanh thì là đen, nhưng phần eo đã được chiết hẹp hơn, làm tôn lên cái eo nhỏ duyên dáng của nàng.

Trong con mắt của Trương Nguyên, bộ váy đen càng làm nổi bật làn da trắng như tuyết của nàng, mà hiện giờ lại có ánh trăng chiếu vào, nhìn nàng thực giống như Hằng Nga hạ phàm vậy. Khi Mục Chân Chân mở cửa, Trương Nguyên quả thực có chút sững sờ đến ngây người ra. Mục Chân Chân khẽ cười, nói:

- Tỳ nữ đoán ngay là thiếu gia sẽ về từ cửa sau mà.

Trương Nguyên vào trong, cài cửa cẩn thận rồi mới hỏi:

- Chân Chân hôm nay sao lại ở đây, cha nàng lại phải theo hầu quan ra ngoài làm việc rồi ư?

Mục Chân Chân chậm chậm bước sau Trương Nguyên. Dưới ánh trăng, bóng nàng in vào bóng Trương Nguyên. Thấy vậy, thiếu nữ mười lăm tuổi Mục Chân Chân cảm thấy e thẹn, vội vàng đi cách xa Trương Nguyên một chút, hai cái bóng mới tách ra.

Nàng đáp:

- Phụ thân hôm nay không phải đi, nhưng ngày kia thì phải theo hầu quan rồi, bởi vậy nên tiểu tỳ mới tới hỏi thiếu gia xem hôm nào đi Tùng Giang, tiểu tỳ sợ hôm đó phụ thân không kịp trở về làm lỡ mất việc của thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai ta sẽ đi tới xin với huyện tôn miễn cho cha nàng hai tháng lao dịch, nàng về báo cho cha nàng là không phải đi nữa, cứ ở nhà đợi ngày theo ta đi Tùng Giang, chắc tầm năm, sáu ngày nữa sẽ lên đường.

Mục Chân Chân vui mừng nói:

- Đa tạ thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ gì chứ, hai cha con nàng theo ta đi Tùng Giang có khác gì đi theo hầu quan đâu.

Mục Chân Chân trầm nghĩ: “Thiếu gia tính tình lương thiện, đương nhiên là không giống đi theo huyện lệnh rồi, Đám người huyện nha coi cha ta chẳng khác nào trâu ngựa.”

Trương Nguyên lại nói:

- Ta bây giờ vẫn chưa có công danh, đợi sau này khi ta có công danh rồi, hai cha con nàng sẽ ở nhà ta luôn, vậy thì có thể trả tiền để khỏi phải đi lao dịch nữa. Chuyện tiền nong ta sẽ lo.

Chân Chân nghe vậy thì hết sức vui mừng, lần trước nhận gia đình Trương Nguyên làm chủ chỉ là trên danh nghĩa, nếu có

thể thực sự vào nhà họ Trương thì cha nàng sẽ miễn được gánh nặng lao dịch, như vậy thật đúng là một bước lên tiên rồi.

Hai mẹ con Trương Nguyên tốt với cha con nàng như vậy khiến nàng không thể cầm được nước mắt, vội vàng quỳ xuống dập đầu bái tạ. Trương Nguyên nhanh tay đỡ nàng dậy, cười nói:

- Ta biết nàng cứ hơi tí là lại dập đầu mà, ta cũng mới chỉ nói suông chứ đã thực hiện được gì đâu, nàng dập đầu bái tạ ta làm gì kia chứ. Mặt đất bản như thế, nàng lại đang mặc bộ đồ mới đó!

Dứt lời, hần nhẹ nhàng dìu nàng đứng lên, qua một lớp áo nhưng vẫn có thể cảm nhận được sự mềm mại của làn da nàng, nghĩ thầm:

“Chân Chân ăn uống kham khổ, lại tập võ, thế mà da dẻ vẫn mềm mại như vậy, ừm, chỉ có bàn tay là hơi khô ráp một chút..”

Mục Chân Chân then thùng cần môi, thấp giọng nói:

- Thiếu gia trước nay luôn nói lời giữ lời, hơn nữa thiếu gia nhất định sẽ đậu tú tài mà.

Trương Nguyên cười nói:

- Ừm, ta sẽ cố gắng thi đậu.

Hai người đi đến cửa xuyên đường mới thấy bóng Thỏ Đình đang đứng dưới trăng.

Thỏ Đình ban nãy nghe thấy tiếng gõ cửa thì cũng chạy ra, thấy thiếu gia và Chân Chân tỷ nói cười vui vẻ, lại còn nín nín kéo kéo thân mật như vậy nên mới không lên tiếng, thầm nghĩ: “Chân Chân tỷ đúng là thích thiếu gia rồi, đêm hôm đó còn gọi thiếu gia trong mơ nữa.” Điều này Thỏ Đình không kể lại với Chân Chân, cũng không nói với ai mà chỉ giữ trong lòng.

Sau ngày yết bảng, tất cả các nho đồng thi đậu đã tập hợp đầy đủ ở học thự để nghe Hầu Huyện lệnh và Tôn giáo thụ giáo huấn, họ yêu cầu các nho đồng phải tiếp tục chăm chỉ luyện tập chế nghệ để đối mặt với kỳ thi Phủ trước mắt, đồng thời

công bố thời gian tổ chức kì thi phủ của hai huyện Hội Kê và Sơn Âm, đó là ngày mừng chín tháng tư.

Học thử Sơn Âm cuối tháng hai sẽ đưa lên nha môn Tri phủ danh sách bốn trăm linh tám nho đồng đã vượt qua kì thi huyện vừa rồi, tính cả những người chưa có tư cách là đồng sinh khoảng hơn 1600 người.

Thời gian đăng kí báo danh từ hai mươi tháng ba tới cuối tháng ba, trong thời gian này phải hoàn thành tất cả các thủ tục liên quan. Sau đó các đồng sinh giải tán, chỉ có người đỗ đầu kì thi huyện và năm vị có công danh nho đồng ở lại, Huyện tôn đại nhân mở tiệc thết đãi khen ngợi. Sau bữa tiệc, Hầu Chi Hàn chỉ giữ lại mỗi Trương Nguyên ở lại thưởng trà.

Khi chỉ còn lại hai người, Hầu Chi Hàn tỏ ra gần gũi hơn rất nhiều, duỗi lưng một cái cười nói:

- Chỉ trong mấy ngày ngắn ngủi mà phải xem mấy ngàn quyển bát cổ văn, đúng là hoa mắt chóng mặt, nghỉ ngơi một ngày rồi mà vẫn chưa lấy lại được tinh thần.

Trương Nguyên khom lưng nói:

- Thầy vất vả rồi, học trò bái phục!

Sau kỳ thi huyện này, Trương Nguyên đã trở thành môn hạ của gã, từ nay về sau sẽ gọi gã là “thầy” chứ không gọi là “huyện tôn” nữa, cách gọi như vậy rõ ràng là làm cho mối quan hệ giữa hai người trở nên gần gũi thân thiết hơn nhiều.

Hầu Chi Hàn nói:

- Thực ra ban đầu ta cũng định xếp cho ngươi đứng thứ hai, như nghĩ đi nghĩ lại, không thể vì sợ bị người đời dèm pha mà để ngươi phải chịu thiệt thòi như vậy được.

Trương Nguyên nói:

- Học trò quyết không phụ sự kỳ vọng của thầy...

Hầu Chi Hàn rất hài lòng với câu này của hắn, hỏi:

- Gặp thầy Vương chưa?

Trương Nguyên đáp:

- Lát nữa học trò sẽ đi.

Hầu Chi Hàn cười nói:

- Ta và người đều là môn hạ của thầy Vương, giờ chúng ta lại có quan hệ thầy trò với nhau, nghĩ mà thấy thật buồn cười. Được rồi, người về đi, chớ có tự mãn, nhớ chuyên tâm học tập chuẩn bị cho kì thi phủ nghe chưa?

Trương Nguyên đứng dậy nói với Hầu Chi Hàn về việc sắp tới hắn sẽ đi Tùng Giang. Hầu Chi Hàn cũng giống Trương Nhữ Sương, tỏ vẻ lo lắng, nhưng nghe Trương Nguyên giải thích xong, liền gật đầu nói:

- Mừng mười tháng ba người nhất định phải lên đường trở về, nếu không sẽ lỡ việc báo danh đó.

Rồi mệnh cho Sử mục của Sử phòng viết cho Trương Nguyên một tờ giấy dẫn đường.

Trương Nguyên xin Hầu Huyện lệnh tạm miễn cho dọa dân Mục Kính Nham hai tháng lao dịch để hộ tống hắn đi Tùng Giang. Hầu Chi Hàn cười nói:

- Là gã râu vàng biết võ đúng không? Ta cũng không rõ lắm về chuyện này, ừm, để ta tới công khoa phòng nói với Hà điển sử một câu.

Trương Nguyên ra khỏi Mục Kiến đường, tới công khoa phòng tìm Hà điển sử, nói rõ việc muốn nhờ y giúp. Hà điển sử biết Trương Nguyên đã đỗ đầu kì thi huyện vừa rồi, giờ đã trở thành người được huyện tôn rất coi trọng, đâu dám có thể làm khó dễ, bèn cười ha hả nói:

- Gã râu vàng Mục Kính Nham coi vậy mà cũng ra phết nhỉ, nếu Trương công tử muốn dùng gã thì cứ nói, ta sẽ dẫn dò bên dưới..

Đến trước trung tuần tháng tư sẽ không gọi gã đi lao dịch nữa.”

Trương Nguyên tạ ơn Hà điển sử, rồi nhờ y viết cho mình một tờ giấy dẫn đường. Hà sử mục hỏi rõ có mấy người đi cùng, đi đâu, đi khoảng bao lâu rồi bắt đầu viết.

Trương Nguyên mang theo tờ giấy dẫn đường về, giao cho Lục Đại Hữu cất kỹ. Vừa lúc Mục Kính Nham, Mục Chân Chân đến, Trương Nguyên liền kể lại cho Mục Kính Nham việc vừa rồi hắn đã nhờ Hà điển sử. Mục Kính Nham vui mừng khôn xiết, thấy Trương Nguyên muốn đi Hội Kê, bèn nói:

- Tiểu nhân sẽ theo hầu thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Cũng được.

Rồi dẫn Vũ Lăng và Mục Kính Nham đi bộ tới Hội Kê, trước tiên là tới phủ của Vương Tư Nhâm nhưng ông ta không có nhà, lão gác cổng nói ông ta đã đi Tiêu Sơn thăm Trần cô phụ từ hôm kia, không biết bao giờ mới về.

Trương Nguyên bèn đi thẳng tới thư phòng tiền viện viết cho thầy một lá thư. Vương Anh Tư đi qua, thấy Trương Nguyên liền chấp tay cười nói:

- Tại hạ bái kiến Trương án thủ.

Vương Anh Tư búi tóc, mặc một chiếc áo có ống tay hẹp, đây là kiểu trang điểm biểu thị người con gái chưa xuất giá, nhưng hành động của nàng lại bất chước giống đàn ông.

Trương Nguyên đứng dậy đáp lễ, cười nói:

- Anh Tư sư muội giấu cọt ta rồi.
- Sư muội?!?

Vương Anh Tư sừng sốt, mặt lập tức giãn ra nói:

- Cũng không tệ, về sau ta sẽ gọi huynh là Giới Tử sư huynh.

Chương 124: Hội Quan Âm ở Hạnh Hoa tự.

Vương Anh Tư nhìn kỹ bức thư, nói:

- Thư viết cho phụ thân ta ư, có chuyện gì vậy?

Trương Nguyên nói:

- Hai ngày nữa ta sẽ đi Tùng Giang một chuyến, nên muốn báo với thầy một tiếng.

Vương Anh Tư kinh ngạc:

- Thằng tư đã thi phủ rồi đó!

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Sinh nhật lần thứ ba mươi của tỷ phu, học trò không thể không đi được, cả đi cả về mất một tháng, vẫn kịp về thi ạ.

Nghe Trương Nguyên nói như vậy, Vương Anh Tư nhú mày nói:

- Cha học trò đi Tiêu Sơn cũng là để thăm hỏi tỷ phu học trò, vì nghe nói là y bị bệnh, mà bệnh cũng không nhẹ.

Trương Nguyên nói:

- Vậy mau đi khám bệnh thôi, có cần mời Lỗ Vân Cốc tiên sinh tới xem bệnh hay không?

Vương Anh Tư cười phá lên, nói:

- Lỗ Vân Cốc trị khỏi mắt cho huynh, huynh liền cho là lão có thể chữa được bách bệnh hay sao? Lỗ Vân Cốc chỉ chuyên khám cho con nít mà thôi, chuyện đó có ai là không biết chứ?

Trương Nguyên cười cười, tiếp tục viết thư. Lại nghe Vương Anh Tư nói:

- Giới Tử sư huynh, nếu huynh ở Tùng Giang không về kịp tham gia thi phủ thì có thể để muội thay huynh đi thi được không?

Trương Nguyên lập tức dừng bút, đuôi của chữ “Đại” vì vậy cũng bị to hơn bình thường, nom đến là khó coi, hắn nói:

- Không được rồi, ta phải viết lại rồi.

Vương Anh Tư trông thấy chữ “Đại” dị dạng ấy, cười khanh khách nói:

- Khỏi cần viết lại, huynh chờ một chút.

Rồi nàng chạy nhanh ra khỏi thư phòng, một lúc sau quay lại, trong tay nàng đang cầm một vật, cười hỏi:

- Biết đây là cái gì không?

Trương Nguyên thấy vật này có hình dạng như một khối mực, nhưng lại có màu vàng nhạt, lắc đầu nói:

- Không biết.

Vương Anh Tư đi đến trước thư án, cho một chút xú nước vào khối màu vàng nhạt kia rồi bôi lên chữ “Đại” kia, cười nói:

- Giờ thì đã biết đây là gì rồi chứ?

Trương Nguyên cười nói:

- Thư hoàng, tín khẩu thư hoàng (người xưa dùng thư hoàng để xóa chữ, nên nói việc ăn nói bừa bãi bất chấp sự thực là “tín khẩu thư hoàng”)

Vương Anh Tư cười nói:

- Đúng rồi, chính là thư hoàng, cha ta trước kia cũng không dùng đâu, năm ngoái vì phải chép kinh cho lão tăng ở Diên Khánh tự nên mới cần dùng đến.

Trương Nguyên nói:

- Ta vẫn nên viết lại thì hay hơn, thầy mà trông thấy nhất định sẽ mắng ta.

Rồi lấy một tờ giấy khác viết lại.

Vương Anh Tư nói:

- Chữ tiêu Khải Giới Tử sư huynh tiến bộ rất nhiều rồi đó.

Trương Nguyên vừa nắn nót từng chữ vừa đáp:

- Cảm tạ sư muội đã khích lệ.

Vương Anh Tư nói:

- Giới Tử sư huynh, huynh bảo nếu ta thi phủ thì có đỗ không?

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Trời, vẫn còn ý nghĩ muốn đi thi sao?..”

Nói:

- Chắc chắn đậu rồi.

Rồi tiếp:

- Sư muội nghe nói về cảnh ở trường thi bao giờ chưa?

Vương Anh Tư nói:

- Mấy năm trước Đại huynh muội tham gia thi đạo, muội cũng từng tới xem rồi. Ở đó phải có tới trên vạn người ấy. Cứ hai huyện lại chung nhau một địa điểm thi, phủ Thiệu

Hưng có tám huyện nên phải thi vào bốn ngày, trước khi vào cửa còn phải bị lục soát khắp người cơ.....

Nói đến đây, nàng chợt hiểu ra vì sao ban nãy thần thái của Trương Nguyên lại kì quái như vậy, đôi má nàng bỗng ửng hồng lên như hai trái cà chua.

Trương Nguyên dường như không chú ý tới khuôn mặt đã đỏ lựng lên của nàng, chỉ chuyên tâm vào viết chữ, nói:

- Đúng vậy, kỳ thi phủ ở hai huyện Sơn Âm và Hội Kê lần này được sắp xếp vào mùa chín tháng tư, thí sinh tham gia thi phải lên tới trên dưới có ba nghìn người, đến lúc đó phải chen nhau vào lều thi rồi.

Lát sau, khi đã viết xong lá thư, hắn đưa cho Vương Anh Tư, nói:

- Sư muội chuyển cho thầy giùm ta nhé. Giờ ta phải cáo-Đội ta từ Tùng Giang trở về sẽ lại đến bái kiến thầy.

Vương Anh Tư đã hết đỏ mặt, đáp:

- Chúc Giới Tử sư huynh lên đường bình an.

Trương Nguyên vái chào, bước ra khỏi thư phòng, vừa đi vừa nghĩ:

“Có vở diễn tên là “Nữ Phò mã”, kể rằng có một tài nữ vì muốn tìm chồng mà đã thi đỗ Trạng Nguyên. Điều này trên thực tế sao có thể xảy ra được, bởi trước khi vào trường thi còn phải cởi áo lục soát rất nghiêm ngặt. Thi đồng sinh thì không nói, chứ nghe nói thi hương, thi hội thì đến khi lục soát trước khi vào phòng thi, thậm chí ngay đến cả cái khố cũng không được giữ lại, tất tột phải cởi sạch không còn chút gì trên người, đàn bà làm sao trà trộn vào trong được? Thái Bình Thiên Quốc, nam nữ bình đẳng, thế nhưng chuyện nữ Trạng Nguyên chỉ là bịa ra mà thôi.”

Lại nghĩ:

“Anh Tư sư muội nếu dự thi thì cũng được, vài năm trước khi chưa dậy thì thì cũng không vấn đề gì, phía trên vẫn “bằng phẳng”, bên dưới thì đã có khổ che, vẫn có thể trà trộn vào trong. Còn bây giờ thì, ây ya...”

Trương Nguyên lắc lắc đầu, nếu còn nghĩ nữa thì sẽ nghĩ tới mấy chuyện không nên nghĩ tới kia rồi, Hắc liên dẫn Mục Kính Nham và Vũ Lăng ra khỏi phủ của thầy Vương rồi tới bờ tây hồ Đông Đại, hướng bước về phía bắc hai dặm rồi rẽ sang hướng tây, phút chốc đã tới cổng lớn Thương thị. Thương Chu Đức ghèngh đón hắc tới chính sảnh, cười nói:

- Đoán giờ này chắc đệ đã tới rồi, ta chuẩn bị ngày mai tiễn đại tẩu và tiểu Lan, tiểu Huy vào kinh, Ban đầu ta vốn định chỉ tiễn họ tới Hàng Châu rồi sẽ quay về, nhưng thiết nghĩ tẩu ấy là phận nữ nhi, hai chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy thì còn quá nhỏ, mặc dù đã có người hầu đi theo nhưng ta vẫn không yên lòng. Bởi vậy nên quyết định sẽ tiễn họ tới tận Kinh Thành luôn, cả đi cả về chắc cũng phải mất ba, bốn tháng. Nhưng có một điều khiến ta cũng được an ủi phần nào, đó chính là hôm qua đã nhận được tin đệ đỗ đầu kì thi huyện, thật quá tốt rồi, vừa hay ta cũng muốn báo tin vui với đại huynh ta luôn.

Trương Nguyên nói:

- Vậy ngày mai ta cũng tới tiễn.

Rồi kể với Thương Chu Đức việc sắp tới hắc cũng phải đi Tùng Giang. Thương Chu Đức hỏi hắc ngày nào lên đường, hắc đáp:

- Sáng sớm ngày hai mươi sẽ khởi hành, bởi hai mươi chín tháng hai đã là sinh thần của Đạm Nhiên rồi.

Thương Chu Đức cười nói:

- Giới Tử đệ đúng là chu đáo quá, đến ta còn quên mất sinh nhật của tiểu muội mình. Ha ha, “nhân sinh nhật” ấy mà, nếu không có người nhắc tới thì ta hay quên lắm.

Người Thiệu Hưng gọi những năm sinh nhật mà không vào những năm tròn chục như 10, 20, 30 .. là nhân sinh nhật và cũng không coi trọng lắm.

Thương Chu Đức bảo Trương Nguyên ngồi đợi một lát để gã vào nói với mọi người một số chuyện, lát sau bước ra, nói:

- Ta đã báo với đại tẩu một tiếng rồi, đợi qua sinh nhật của Đạm Nhiên sẽ lên đường. Lần này bọn họ vào kinh không biết bao giờ mới có thể trở lại...

Ánh chiều tà dần buông, Thương Chu Đức giữ Trương Nguyên ở lại dùng cơm. Sau bữa cơm chiều, Thương Chu Đức phái thuyền đưa chủ tớ Trương Nguyên tới cầu Bát sĩ của Sơn Âm. Lần này Trương Nguyên không gặp Thương Đạm Nhiên, có lẽ Thương Chu Đức nghĩ trời đã tối, nam nữ chưa kết hôn mà gặp nhau e là không tiện lắm. Khi Trương Nguyên đang đứng trên cầu thì ánh trăng tròn vành vạnh đã lên cao quá đầu. Mười lăm trăng sang, mười sáu trăng tròn, biết bao giờ mới được cùng nàng thưởng trăng đây?

Hai mươi chín tháng hai là sinh nhật của Thương Đạm Nhiên. Trương Nguyên đã tới dinh thự nhà họ Thương từ sáng sớm, thấy cảnh tượng trước cổng nhà họ Thương vô cùng náo nhiệt, người ra kẻ vào hết sức bận rộn. Hai cỗ xe ngựa đã đậu sẵn bên góc tường cạnh cổng, đám gia nô Thương thị thấy Trương Nguyên tới thì đều vui vẻ nói:

- Trương công tử đến rồi, có thể khởi hành rồi.

Trương Nguyên hỏi đi đâu, họ đáp là tới Hạnh hoa tự xem hội Quan Âm. Hôm nay là ngày Đại tiểu thư Đạm Nhiên ra đời, đi Hạnh hoa tự thắp hương cầu Quan Âm sẽ vô cùng may mắn.

Trương Nguyên cười nói:

- Mẫu thân của ta hôm nay cũng đi chùa Đại Thiện từ sáng sớm, chùa Đại Thiện cũng có hội Quan Âm.

Thương Chu Đức đi tới nói:

- Hôm nay là “Quan Âm đàn” mà, nơi nào cũng tổ chức hội Quan Âm. Thực ra thì Hạnh Hoa tự chỉ là một căn miếu nhỏ, chỉ là vì xung quanh đó có rất nhiều cây hạnh, tháng hai trời ẩm, là thời điểm mà hoa hạnh nở rộ nhất, nam thanh nữ tú ở Hội Kê đều tới đạp thanh(giẫm lên cỏ) ngắm hoa đương nhiên không thể không ghé qua hạnh hoa tự dâng hương bái phật được.Bởi vậy nên hội Quan Âm tháng hai của Hạnh Hoa tự là rất nổi tiếng đó.

Hai tỳ nữ đưa Thương Đàm Nhiên ra cửa, hôm nay nàng mặc một bộ váy mới màu lá sen, dung mạo như hoa làm đắm say lòng người. Nàng đứng bên cỗ xe ngựa vén áo thi lễ với Trương Nguyên, ánh mắt e lệ chỉ dám liếc qua hần một chút rồi vội vàng lên xe. Tiểu tử muội Cảnh Lan, Cảnh Huy cũng thi lễ với hần rồi cùng cô cô Đàm Nhiên lên xe. Phó thị và Kỳ thị thì ngồi trên một cỗ xe ngựa khác.

Thương Chu Đức hỏi Trương Nguyên có muốn ngồi kiệu mây hay không, Trương Nguyên nói:

- Đi bộ có thể ngắm cảnh, cũng không tới ba dặm đường mà.

Rồi hần vội bước nhanh theo xe ngựa, tới bờ tây hồ Đông Đại thì gặp một chiếc thuyền ô bông đang đậu trên bến, đây chính là thuyền của Kỳ Bưu Giai.

Trương Nguyên chấp tay cười nói:

- Hồ Tử hiền đệ cũng tới ư?

Kỳ Bưu Giai thấy Trương Nguyên thì tỏ ra có chút bối rối, bây giờ vai vế giữa họ vẫn còn ngang hàng với nhau, sau hai năm nữa khi Thương Cảnh Lan tiểu thư đính hôn với y rồi thì y sẽ phải gọi Trương Nguyên là cô phụ (chú), bởi Thương Cảnh Lan phải gọi Đàm Nhiên là cô. Ấy ya, như vậy thì đúng là thiệt cho Kỳ Bưu Giai quá .

Kỳ Bưu Giai đáp lễ với Trương Nguyên rồi quay sang thi lễ với đám người Thương Chu Đức và Kỳ thị, Phó thị. Sau đó cả đoàn người cùng nhau bước vào Hạnh Hoa tự. Lúc đi vào, Kỳ Bưu Giai nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử huynh, sau giờ Ngọ hôm nay Khải Đông tiên sinh sẽ phải rời Sơn Âm để về kinh đó, Giới Tử huynh không đi tiễn sao?

Trương Nguyên nói:

- Khải Đông tiên sinh phải vào kinh rồi ư, vậy ta nhất định phải đi tiễn rồi.

Kỳ Bưu Giai nói:

- Bộ Lại gửi công văn tới, bổ nhiệm Lưu tiên sinh làm Hành nhân tư chính, còn có cả thư do chính tay Diệp thủ phụ đại nhân viết, Khải Đông tiên sinh muốn thoái thác cũng không được, chỉ có thể nhận lời vào kinh nhậm chức mà thôi.

Lại nói:

- Lưu tiên sinh sẽ tới thư viện Đông Lâm ở Vô Tích thăm bạn trước rồi mới vào kinh.

Trương Nguyên nói:

- Vậy được, đợi lát nữa ta sẽ đuổi theo, ở chùa Đại Thiện đứng không?

Kỳ Bưu Giai nói:

- Lưu tiên sinh sẽ đi qua cầu Việt Vương. Sau giờ Ngọ huynh cứ đứng chờ ở trên cầu là được, ta với huynh cùng đợi.

Vừa đi vừa nói chuyện, chẳng mấy chốc đã tới bên ngoài Hạnh Hoa tự. Những bông hoa hạnh đang kì nở rộ, bên ngoài chùa bạt ngàn những bông hoa hạnh trắng trắng đỏ đỏ. Hôm nay là hội Quan Âm, dòng người đổ về đông như nê m cối, kiệu xe chật ních bên ngoài. Những người thắp hương xong rồi thì chưa về ngay mà vẫn còn đứng dưới tán cây hạnh hoa như lưu luyến. Đa số đều đi thành từng cặp, nam nữ thanh niên, vợ chồng nông dân đều có cả. Dân chúng Giang Nam cho rằng

Quan Thế Âm Bồ Tát chuyên quản việc sinh nở nên những người tới đây phần lớn đều là cầu tự. Thê tử của Thương Chu Khur là Phó thị sắp vào kinh gặp chồng, thành kính lễ bái mong được Quan Âm phù hộ cho một cậu quý tử để nối dõi tông đường.

Thương Đạm Nhiên hôm nay đội một chiếc mũ rộng vành vô cùng duyên dáng, có tấm khăn mỏng che trước mặt. Có lẽ là bởi lần trước tại Long Sơn đã bị tên lỗ mãng Đồng Tổ Thường quấy nhiễu nên lần này nàng mới cố ý giấu đi dung nhan xinh đẹp của mình. Nhưng trong mắt Trương Nguyên, việc đó giống như là ngọc quý phải có tấm nhiễu điều che lại vậy, càng làm tôn lên vẻ quý phái đoan trang của nàng. Phó thị và Kỳ thị bái lễ xong thì mỉm cười ra hiệu cho Thương Đạm Nhiên và Trương Nguyên vào bái lễ Bồ Tát. Khi hai người họ cùng khăn, Phó thị và Kỳ thị bốn mắt nháy nhau khẽ cười thầm.

Ra khỏi Hạnh Hoa tự, đoàn người cũng không về ngay mà ở lại ngắm hoa. Hoa hạnh này vô cùng nổi tiếng, có tất cả năm loại màu, đều vô cùng đẹp tươi rực rỡ. Trương Nguyên nhìn Thương Đạm Nhiên đang đứng dưới tán cây yêu kiều e lệ, gió xuân khẽ thổi làm tấm mạng che trước mặt nàng tung bay, dung mạo ấy còn đẹp hơn cả hoa.

Nấn ná gần nửa canh giờ, đoàn người mới lên đường trở về. Thương Chu Đức đương nhiên phải mời Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai tới Thương phủ dự tiệc. Trương Nguyên bảo Thương nhị huynh đợi một chút, hắn muốn tới phủ của Vương Tư Nhâm cách Hạnh Hoa tự không xa để hỏi thăm tin tức. Lão gác cổng của Vương phủ nói lão gia đi Tiêu Sơn vẫn chưa về. Vậy là Trương Nguyên không vào nữa mà cũng Kỳ Bưu Giai tới thẳng Thương thị dự tiệc. Vì sau đó hai người còn phải đi tiễn Lưu Tông Chu nên chỉ ăn uống qua loa rồi vội vàng theo bờ sông Phủ tới cầu Việt Vương đợi lão đi qua.

Khoảng nửa canh giờ sau, Lưu Tông Chu tiên sinh cười một con lừa bước tới, theo sau lão là một người hầu, hành lý mang theo vô cùng ít ỏi. Lão đã ra đi trong lặng lẽ như vậy.

Chương 125: Bức tranh tĩnh lặng.

Trương Nguyên biết Lưu Tông Chu vốn sống rất thanh bần, hôm nay tận mắt trông thấy thì không khỏi bùi ngùi. Hai mươi năm sau, giặc cỏ sẽ xâm phạm biên giới khiến cho hoàng đế Sùng Trinh bị tổn thất nặng nề.

Khi hoàng đế trưng cầu đối sách từ phía các quần thần, Lưu Tông Chu cho rằng phải đặt nhân nghĩa lên hàng đầu, chỉ nên dựa vào hiền tài. Ý kiến này nếu áp dụng vào thời bình thì được, còn vào lúc thiên hạ đại loạn thế này thì còn xét gì tới quân tử, rồi nhân nghĩa nữa?

Nếu cứ quân tử nhân nghĩa thì khi nước mất nhà tan, hãn chỉ có nước cùng đường nhận đối. Sùng Trinh từng muốn dùng một thầy tu người Tây là Johann Adam Schall von Bell để phát triển việc chế tạo súng đạn và vũ khí, nhưng Lưu Tông Chu kiên quyết phản đối, cho rằng Johann Adam Schall là phần tử cực đoan, vũ khí không có lợi gì cho việc thành bại, cái mà đại quân của đất nước phải kiên trì cho tới cùng là nhân nghĩa mà Khổng tử và các bậc thánh hiền đã truyền lại.

Lưu Tông Chu chính là vị Đại Nho truyền thống cuối cùng của triều Minh, ông kiên quyết không chịu tiếp thu những tiến bộ kỹ thuật mới mà chỉ tôn sùng đạo Nho một cách mù quáng. Ông cùng với Hoàng Tông Hy, Cố Viêm Vũ, Vương Phu Chi là ba nhà tư tưởng có ảnh hưởng lớn nhất, để rồi sau đó đã hình thành nên những bè phái theo mỗi người, nhưng dù nói thế nào đi chăng nữa, Lưu Tông Chu cũng vẫn là một vị nho gia cương trực liêm chính, không a dua nịnh bợ, và tư tưởng của ông thì có giá trị cho tới tận muôn đời sau, chỉ có điều đáng tiếc là ông sinh ra không hợp thời nên cuối cùng đã phải dùng cái chết để bảo vệ sự trong sạch và những quan điểm lý luận của mình, như vậy đã là đáng để người đời phải khâm phục hơn rất nhiều kẻ cùng thời rồi.

Trương Nguyên đột nhiên tỏ ra có chút trầm tư, nhìn theo bóng vị nho gia cuối cùng của nhà Minh đang từ từ tiến lại, cùng một lừa và một nô bộc ra đi trong lặng lẽ như vậy. Khuôn

mặt Trương Giới Tử càng lúc càng tỏ ra nghiêm túc. Kỳ Bưu Giai bên cạnh cảm thấy có chút kì lạ, nghĩ chẳng lẽ Trương Giới Tử này định cãi nhau với Khải Đông tiên sinh một trận hay sao, làm gì mà mặt mà khó dăm dăm thế nhỉ?

Lưu Khải Đông đã cáo biệt tất cả các đệ tử ở chùa Đại Thiện nên không ngờ vẫn còn có hai người đang đợi mình trên cầu Việt Vương, hơn nữa hai người này lại là hai thiếu niên anh tuấn mà ông đánh giá rất cao. Lão mỉm cười vui vẻ, xuống lầu, dắt dây cương bước qua chỗ Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai. Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai lập tức thi lễ chào, Trương Nguyên nói:

- Khải Đông tiên sinh, tiểu tử nghe nói tiên sinh phải rời khỏi Sơn Âm, thực sự cảm thấy nuối tiếc, chúng học trò đã đứng đợi ở đây từ rất lâu rồi.

Lưu Tông Chu nhìn Trương Nguyên một lượt, nói:

- Mấy tháng không gặp, mặt ngươi đã khôi hẵn, giờ đã thành một thiếu niên tuấn tú rồi đấy à, ha ha, đĩnh hồn được với tiểu thư xinh đẹp xuất thân danh giá, đồ đầu kì thi huyện, tới đây đã đủ đắc ý rồi chứ?

Trương Nguyên khom người nói:

- Tiểu tử không dám, ơn dạy bảo của Khải Đông tiên sinh, học trò không ngày nào quên.

Lưu Tông Chu hỏi:

- Không quên cái gì?

Trương Nguyên nói:

- Đạo học của Thánh hiền ạ.

Lưu Tông Chu chăm chú nhìn Trương Nguyên một lát, nét mặt giãn ra, nói:

- Nói rất hay. Khi nào ra làm quan nhớ phải luôn lấy đạo nghĩa để trị dân đó.

Rồi quay sang Kỳ Bưu Giai, nói:

- Sau này người có thể theo Trương Nguyên rèn luyện, giúp đỡ nhau học hành.

Kỳ Bưu Giai chỉ đáp một câu:

- Vâng.

Lưu Tông Chu chấp tay với hai người, nói:

- Vậy xin bái biệt tại đây, ba năm sau nếu ta chưa bị trục xuất ra khỏi kinh thì hy vọng có thể gặp được hai người đang vào kinh thi hội.

Rồi lão leo lên lừa chậm rãi bước qua cầu Việt Vương, quay đầu lại nói:

- Trương Nguyên, nếu rảnh có thể tới Vô Tích bái kiến Cảnh Dật tiên sinh, sẽ rất có lợi cho người sau này đó.

Trương Nguyên đáp “vâng”, nhìn Lưu Tông Chu cười lừa đi xa rồi mới quay sang hỏi Kỳ Bưu Giai:

- Hồ Tử, Cảnh Dật tiên sinh mà Lưu tiên sinh mới vừa nói đó là ai vậy?

Kỳ Bưu Giai mười hai tuổi tròn mắt kinh ngạc nói:

- Đến Cảnh Dật tiên sinh mà cũng không biết, chính là Cao Cổ Đông Lâm đó.

Trương Nguyên nói:

- Ồ, là Cổ Hiến Thành sao, ta biết ta biết, đã nghe danh từ lâu, nhất định phải đi bái kiến mới được.

Ông cụ non Kỳ Bưu Giai không nhịn được cười nhưng vẫn cố tỏ vẻ nghiêm nghị, đáp:

- Cổ Hiến Thành tiên sinh năm ngoái đã đi về cõi tiên rồi, vị Cảnh Dật tiên sinh mà Lưu tiên sinh nói đó là Cao

Phàn Long.

Trương Nguyên “ Ách “ một tiếng, hóa ra người sáng lập ra phái Đông Lâm là Cố Hiến Thành đã qua đời năm ngoái rồi. Ông chính là người đã nói câu:

“Tiếng gió tiếng mưa tiếng đọc sách, tiếng nào cũng vào tai; việc nhà việc nước việc thiên hạ, việc nào cũng quan trọng.”

Đây là câu đối rất nổi tiếng. Trương Nguyên cười nói:

- Đời người chỉ chết có một lần, ta sớm muộn gì cũng phải đi bái kiến Cố Hiến Thành tiên sinh mới được.

Kỳ Bru Giai nói:

- Sau kì thi phủ thảng tư của Giới Tử huynh, chúng ta cùng nhau tới thư viện Đông Lâm nghe Cảnh Dật tiên sinh dạy học, thế nào?

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Bước vào thư viện Đông Lâm thì coi như là đã ngã theo phe của đảng Đông Lâm rồi, việc này không vội. Hoạn đảng, đảng Đông Lâm ta tạm thời không nghiêng về phe nào cả, hiện giờ việc cấp bách vẫn là học bát cổ, đây là nước cờ đầu.

Nói:

- Để sau hãy nói. Muốn ra ngoài du học cũng cần phải có công danh sinh đồ mới được.

****Đảng Đông Lâm:** là một tập đoàn chính trị phản đối triều chính, giúp dân thanh minh, không sợ cường quyền, đảng này do các quan lại hoặc các phần tử trí thức có tiếng tăm hoặc địa vị ở Giang Nam làm chủ)

Kỳ Bru Giai gật đầu nói:

- Giới Tử huynh nói rất phải, vậy sang năm hãy tính.

Mục Kính Nham và Vũ Lăng và hai người hầu của Kỳ Bưu Giai đang đứng đợi ở một bên, Vũ Lăng lúc này mới tiến lên hỏi Trương Nguyên:

- Thiếu gia, bây giờ chúng ta về nhà hay là tới nhà Thương tiểu thư ạ?

Trương Nguyên hỏi kỳ Bưu Giai:

- Hồ Tử hiện đệ định đi đâu?

Kỳ Bưu Giai thực lòng rất muốn tới thăm Thương Cảnh Lan, lần này từ biệt ít nhất cũng phải ba năm, nhưng trước mặt Trương Nguyên nói ra thì không tiện, không trả lời thẳng vào vấn đề mà nói kiểu đầy ẩn ý:

- Thuyền của ta còn đang đợi ở bến Đông Đại kia, ta lên thuyền đây.

Trương Nguyên cười nói:

- Vậy ta lên thuyền cùng đệ.

Hai người cùng ngồi thuyền tới dinh thự nhà họ Thương.

Thương Chu Đức ở hậu viện mời Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai vừa thưởng thức trà vừa tán gẫu, , phó thị, kỳ thị, Cảnh Lan, Cảnh Huy, còn có Thương Đạm Nhiên đều ở đó, giờ họ đều là người một nhà cả. Nghe chuyện ban nãy hai người đi tiễn Lưu Tông Chu, Thương Chu Đức cười nói:

- Xem ra Khải Đông tiên sinh cho rằng cả hai người đều có khả năng tham gia kì thi hội năm sau, ha ha. Kỳ Hồ Tử ba năm nữa mới mười lăm tuổi, có tiến sĩ trẻ như vậy không?

Lại nói:

- Bất luận thế nào, ba năm sau vẫn phải để Hồ Tử và Cảnh Lan đính hôn với nhau.

Trái lại, Thương Cảnh Lan - một người rất thích đọc “Tam quốc”, tính tình vốn thẳng thắn, lại nhanh mồm nhanh miệng, giờ trước mặt Kỳ Bưu Giai lại tỏ ra rất dỗi thẹn thùng, vừa nghe Thương Chu Đức nói vậy thì “ A “ lên một tiếng kinh hãi rồi bỏ chạy.

Phó thị, Kỳ thị bật cười.

Trương Nguyên, Kỳ Bưu Giai dùng cơm tối ở Thương thị xong rồi mới ngồi thuyền trở về Sơn Âm. Đêm nay Trương Nguyên sẽ nghỉ sớm bởi ngày mai còn phải lên đường đi xa.

Sáng sớm ngày hai mươi, Trương Nguyên dậy sớm rửa mặt, dùng xong bữa sáng thì cùng với Vũ Lăng, Mục Kính Nham, Mục Chân Chân và gia nô nhà tử phụ là Lục Đại Hữu đi tới cầu Bát Sĩ. Tối qua Thương Chu Đức nói sẽ phái thuyền tới đón Trương Nguyên ở cầu Bát Sĩ để hắt cùng Thương Chu Đức và ba mẹ con Phó thị lên đường đi Gia Hưng. Đây là lần đầu tiên Trương Nguyên đi xa nhà như vậy, Trương mẫu Lã thị cảm thấy rất không yên tâm, dặn dò hết chuyện nọ tới chuyện kia. Mặc cho con trai hết lời ngăn cản, bà vẫn cố gắng bước từng bước nặng nhọc tới tận cầu Bát Sĩ để tiễn, suốt quãng đường không ngớt lời dặn dò con trai phải cẩn thận đề phòng nước lửa...

Trên đường phải ăn đồ sạch sẽ, thà ăn ít một chút chứ đừng nên ăn quá nhiều, ra ngoài khó tránh khỏi gặp những điều thị phi, trong tình huống ấy thì nên nhẫn nhịn chớ làm to chuyện, rồi lại quay sang dặn dò Vũ Lăng:

- Tiểu Vũ không được ham chơi, nhớ hầu hạ thiếu gia cho tốt.

Nhìn Mục Kính Nham, Mục Chân Chân, nói:

- Chân Chân cũng phải chú ý một chút.

Mục Chân Chân cũng là lần đầu tiên đi xa nhà, trong lòng vô cùng hồi hộp thích thú, đáp:

- Thái thái yên tâm, tiểu ty nhất định sẽ dốc sức hầu hạ thiếu gia thật tốt...

Mục Kính Nham và Lục Đại Hữu đều nói Trương mẫu Lã thị cứ yên tâm, giờ đường đi rất bình an, sẽ không xảy ra chuyện gì bất trắc cả.

Trương Nguyên không cảm thấy phiền chút nào khi mẫu thân cứ luôn miệng nhắc nhở như vậy, bởi điều đó chứng tỏ mẫu thân hết lòng quan tâm đến hắn. Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Hải nhi đã mười sáu tuổi rồi, đã là thanh niên rồi, mẫu thân còn có gì phải lo lắng nữa.

Một câu thôi mà làm cho Trương mẫu Lã thị không khỏi bật cười.

Lúc này, Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Trác Như và Trương Định Nhất đều đã tới cầu Bát Sĩ đưa tiễn, chuyện trò rôm rả một lúc thì đám người Trương Nguyên mới lên thuyền. Đúng lúc này thì Lỗ Vân Cốc chạy đến, đưa cho họ một ít thuốc viên đã bào chế sẵn, có loại để trị tiêu chảy, trị đau đầu, trị say thuyền, đều được đựng trong bình có dán nhãn đảng hoàng, phòng trên đường cần dùng gấp. Trương Nguyên tạ ơn Lỗ Vân Cốc rồi lệnh cho Vũ Lăng nhận lấy.

Con thuyền mui trắng từ từ rẽ sóng rời xa khỏi cầu Bát Sĩ, Trương Nguyên đứng ở mũi thuyền, nhìn theo mẫu thân và các huynh đệ họ hàng vẫn đứng yên trên cầu. Cảnh tượng này thực giống như một bức tranh tĩnh lặng vậy.

Đường sông có khúc ngoặt, lúc này không thể nhìn thấy cầu Bát Sĩ được nữa, Trương Nguyên mới quay vào trong khoang thuyền ngồi xuống, chợt nhớ tới một chuyện, quay sang hỏi Mục Chân Chân:

- Chân Chân, ngươi có mang theo côn Tiểu Bàn Long không?

Mục Chân Chân nói:

- Á, còn phải mang theo côn ư?

Trương Nguyên cười nói:

- Phòng khi bắt trắc ấy mà. Người có mang theo phải không?

Mục Kính Nham cười nói:

- Thiếu gia yên tâm, có chuẩn bị đầy đủ cả rồi, chiếc côn này tiểu nhân luôn mang theo bên mình.

Chẳng mấy chốc con thuyền đã cập bến Đông Đại ở hậu viện Thương thị, đây là một bến thuyền nhỏ của nhà họ Thương. Thường thì các gia đình giàu có của phủ Thiệu Hưng đều có một bến thuyền nhỏ của riêng mình.

Thương Đạm Nhiên và mấy người nhà họ Thương đã đứng đợi sẵn trên bờ. Phó thị và Cảnh Lan, Cảnh Huy đã ngồi trên một con thuyền khác. Khi thuyền Trương Nguyên cập bến, hắn nhảy lên bờ, nói lời từ biệt với người nhà họ Thương, cuối cùng đi tới trước mặt Thương Đạm Nhiên. Thiếu nữ xinh đẹp rang ngời đưa ánh mắt then thùng e lệ nhìn hắn, hạ giọng nói:

- Đi sớm về sớm, thượng lộ bình an.

Trương Nguyên hạ giọng nói:

- Ta biết rồi, ta sẽ rất nhớ nàng...

Đôi má Đạm Nhiên tức thì ửng hồng. Phút giây ngắn ngủi mà xúc động lòng người biết bao, đều là những lời tự tận đáy lòng... Ừm, có lẽ đó là...là... tình yêu....

Sau khi chào từ biệt Đạm Nhiên. Hai con thuyền rẽ sóng, một trước một sau dần rời xa khỏi bến thuyền nhà họ Thương.

Đám người Thương Chu Đức ngồi trên con thuyền mũi trắng làm từ những phen tre, bên ngoài được sơn một lớp dầu của cây trẩu để giữ cho lớp gỗ tre bên trong không bị mòn.

Những thuyền đi đêm đều là loại thuyền mũi trắng này, chắc là để ban đêm dễ nhận ra, tránh khỏi việc các thuyền đụng nhau.

Đám người Thương Chu Đức ngồi trên thuyền sành ngũ minh, đây là loại thuyền dân lớn nhất ở Thiệu Hưng, sành ở đây thực chất là vỏ trai được mài mòn tạo thành, dưới ánh nắng phản

chiều lên màu rất đẹp, khoang thuyền rộng như một căn nhà cỡ nhỏ, phân thành bốn phòng riêng biệt.

Phó thị và hai con gái cùng ba tỳ nữ ở gian đầu tiên, gian giữa là của sáu gia nhân theo hầu, Thương Chu Đức và bốn người hầu ở gian cuối cùng. Bốn người lái thuyền thì ở khoang nhỏ nhất cuối cùng để tiện làm com. Trương Nguyên ngồi trên con thuyền tam minh sành, loại thuyền này nhỏ hơn thuyền ngũ minh sành rất nhiều, có ba gian, gian cuối cùng nhỏ nhất là chỗ người lái thuyền ở, gian giữa là dành cho Mục Kính Nham và Lục Đại Hữu.

Mục Chân Chân không thể ở chung phòng với Lục Đại Hữu, đương nhiên chỉ có thể ở cùng với Trương Nguyên và Vũ Lăng thôi.

Tỳ nữ mà, đương nhiên phải hầu hạ bên cạnh thiếu gia suốt quãng đường dài từ kênh đào Tây Hưng trên sông Vận tới tận Tiêu Sơn.

Đây là lần đầu tiên Trương Nguyên ngồi thuyền lâu như vậy, cảm giác rất mới mẻ, nghe tiếng mái chèo rẽ nước mà trong lòng cảm thấy bình an nhẹ nhõm lạ thường.

Ánh mặt trời buổi trưa đã chiếu xuống, mở rèm lên, hắn trông thấy từ thuyền ngũ minh sành bên kia có một cánh tay nhỏ đang ra sức vẫy mình, kêu lớn:

- Trương công tử ca ca.

Trương Nguyên cười rộ lên, sai Vũ Lăng lấy cho mình cặp kính mắt đeo vào, quả nhiên có thể nhìn rõ tiểu Cảnh Huy. Tiểu Cảnh Huy thấy hắn đeo một vật rất lạ lên mắt, vội hỏi:

- Trương công tử ca ca, huynh đeo cái gì lên mắt vậy?

Trương Nguyên nói:

- Lát nữa thuyền dừng lại ta sẽ nói cho mọi người biết.

Chương 126: Kể chuyện đêm trên thuyền.

Hai vợ chồng người lái thuyền, người trước người sau dùng chân đạp mái chèo, trong tay người chồng còn có một cái cây lái thuyền để tiện cho việc điều chỉnh phương hướng của con thuyền.

Nước sông ngủ say bình yên không một gợn sóng, dù thuyền đang đi ngược dòng nhưng tốc độ không hề chậm, mới một thời thần(đơn vị giờ theo cách tính thời gian xưa, một thời thần thì bằng hai tiếng đồng hồ thời nay) đã đi được hơn hai mươi dặm

Gần trưa, thuyền nướng đun một ít canh nóng và bung lên một ít bánh ngọt cho đám người Trương Nguyên ăn tạm cho đỡ đói. Mọi người ăn một chút, sau bữa trưa thì tiếp tục lên đường.

Phong cảnh hai bên bờ ngắm mãi cũng thấy nhàm, Trương Nguyên liền lấy một quyển “Tĩnh lý đại toàn” ra xem, đây cũng là cuốn sách mà người tham gia khoa cử nhất định phải đọc.

Tổng cộng có bảy mươi cuốn, Trương Nguyên đã đọc được bốn mươi lăm cuốn đầu, hai mươi lăm cuốn sau hẳn cũng mang theo để đọc. Đọc được mấy trang thì thấy mắt khá mỏi, đúng là nghe đọc sách vẫn dễ chịu hơn.

Vậy là hẳn bèn sai Vũ Lăng tới đọc sách cho hắn nghe. Vũ Lăng ập a ập ứng, mãi mới đọc xong được nửa trang sách. Trương Nguyên bực mình, nói:

- Thôi thôi, để ta tự xem còn hơn, Tiểu Vũ, ngươi chớ tiến bộ lên chút nào cả.

Vậy là hắn không đọc sách nữa mà mài mực chuẩn bị luyện chữ. Mực Chân Chân ngồi xỏm một bên dõi theo hành động của hắn.

Trời đã xâm xẩm tối, hai con thuyền mũi trắng lần lượt cập bến tại trấn Tiền Thanh.

Trấn Tiền Thanh nằm giữa kênh đào Tây Hưng của sông Vận, giao thông đường thủy hết sức thuận tiện. Đây cũng là một thị trấn lớn, giàu có và sầm uất.

Khi thuyền của Trương Nguyên cập bến, Cảnh Lan, Cảnh Huy đã đứng trên bờ cười tùm tùm dõi theo thuyền của hắn.

Trương Nguyên nhảy lên bờ, tiểu Cảnh Huy liền tiến lên hỏi:

- Trương công tử ca ca ban nãy đeo cái gì lên mũi đó, chẳng lẽ cũng là kính viễn vọng ư?

Trương Nguyên liền đem kính mắt đưa cho tiểu Cảnh Huy xem. Tiểu Cảnh Huy cũng muốn đeo thử, vừa đeo lên đã thấy hoa mắt chóng mặt, vội vàng tháo xuống, lắc đầu nói:

- Cái kính này chẳng có gì hay cả, không tốt bằng kính viễn vọng.

Thương Cảnh Lan cũng chạy tới đeo thử, đảo mắt một lượt rồi vội vàng tháo xuống, cười rồi nói vừa đeo lên đã nhức hết cả đầu.

Thương Chu Đức lại gần, nói:

- Giới Tử, chúng ta tới thị trấn dùng cơm hay mua đồ ăn sẵn lên thuyền ăn đây?

Trương Nguyên nói:

- Ăn cơm trên thuyền đi ạ.

Thương Chu Đức liền sai người hầu tới cửa hiệu trên thị trấn mua thức ăn về.

Thuyền nướng đã nấu sẵn cơm, không tới nửa canh giờ, đồ ăn đã chuẩn bị xong đâu vào đấy, Thương Chu Đức mời Trương Nguyên lên thuyền của gã dùng cơm.

Tiểu Cảnh Huy chạy tới nói:

- Trương công tử ca ca đừng về thuyền kia nữa, ở bên này nói chuyện với bọn muội đi.

Lại quay sang năn nỉ Thương Chu Đức:

- Thúc phụ, được không?

Trời đã về đêm, làm vậy thì không tiện cho lắm, Thương Chu Đức mỉm cười nói:

- Để mai đi, ngày mai sẽ mời Trương công tử qua bên này, để tỷ muội hai người đọc sách cho hắn nghe. Hắn có biệt tài nghe một lần sẽ không bao giờ quên, hai người thử kiểm tra hắn xem.

Quãng đường từ Hội Kê đến trấn Tiền Thanh dài một trăm lẻ năm dặm, từ trấn Tiền Thanh tới Tây Lăng của Tiêu Sơn khoảng sáu mươi dặm.

Quãng đường sông này ban đêm vô cùng yên tĩnh, hai chiếc thuyền nhà họ Thương tiếp tục lên đường, theo dòng sông Vận từ trấn Tiền Thanh hướng về phía Tây Lăng, trên đường có rất nhiều tàu thuyền qua lại.

Ban ngày trời quang mây tạnh, khi màn đêm buông xuống có rất nhiều sao trời.

Được ánh sao soi tỏ, con thuyền mũi trắng giống như một con cá lớn vượt sóng tiến lên, tốc độ dường như còn nhanh hơn cả ban ngày.

Trương Nguyên mở rèm ngắm cảnh đêm một lúc, cảm thấy gió thổi có chút lạnh liền hạ rèm xuống.

Vũ Lăng đã ngồi ê hết cả mông, liên tục ngáp ngáp dài. Mục Chân Chân thì vẫn tỉnh, giữ thẳng lưng ngồi một bên, thấy Trương Nguyên nhìn qua, vội hỏi:

-Thiếu gia có gì sai bảo ạ?

Trương Nguyên cười nói:

- Ngồi thuyền đêm là phải kể chuyện, không thì buồn chết. Chân Chân kể một câu chuyện ta nghe coi.

Vũ Lăng đang buồn ngủ díp cả mắt, nghe thế thì lại tỉnh như sáo, nói:

- Phải đó, Chân Chân tỷ mau kể chuyện đi.

Mục Chân Chân then thùng nói:

- Tiểu tỷ không biết kể chuyện đâu.

Trương Nguyên nói:

- Cứ kể bừa một chuyện đi xem nào, nàng kể xong thì ta sẽ kể, coi như để giết thời gian.

Mục Chân Chân ngẫm nghĩ một chút, ngại ngùng nói:

- Vậy tiểu tỉ sẽ kể một câu chuyện mà hồi xưa mẹ tiểu tỉ vẫn thường hay kể cho tiểu tỉ nghe.
- Có một ông lão bán cà nọ, mỗi vụ cà chín đều bị người ta lấy cắp mất mấy trăm quả. Mấy năm liền rồi đều như vậy, lão tức lắm, bèn tới gặp điển sử ở khoa hình phòng tố cáo.
- Điển sử bày cho ông lão một kế, đợi năm sau khi cà chín thì dùng kim cắm vào trong mỗi trái cà, nếu còn bị trộm thì hãy lên báo quan. Năm sau cà vẫn bị trộm, điển sử bèn lệnh cho mấy sai nha vào thành điều tra tất cả những người bán cà, quả nhiên điều tra được có một nhà bán cà mà bên trong những quả cà đều có kim.
- Điển sử bèn gọi ông lão trông cà tới đối chất, hóa ra đây lại chính là hàng xóm của lão.
- Thiếu gia, chuyện của nô tỉ đã kể hết rồi, nô tỉ kể không được hay mà.

Trương Nguyên khen:

- Chân Chân kể khá lắm, đó là một điển sử rất thông minh. Tiểu Vũ, ngươi cũng kể một câu chuyện đi.

Quay đầu nhìn sang, thấy Vũ Lăng đã nằm lăn ra ngủ từ bao giờ, hần khẽ mỉm cười, đứng dậy đắp chăn cho y.

Mục Chân Chân thoáng đỏ mặt, nói:

- Thiếu gia cũng muốn đi ngủ rồi sao?

Trương Nguyên nói:

-Hãy còn sớm, ta không ngủ được, để ta kể một câu chuyện cho nàng nghe. Chẳng biết sao ngồi trên thuyền này ta lại nổi hứng muốn kể chuyện và nghe chuyện, vậy mới lạ chứ!!!

Đại huynh Trương Đại sau này sẽ biên ra một cuốn bách khoa toàn thư có tên là “dạ hàng thuyền”(Chuyến thuyền đêm), những chuyện về thiên văn địa lý, chim thú trùng cá, nhân vật đời xưa, quy chế pháp luật đều đủ cả, ban đêm ngồi thuyền rất thích hợp để lấy ra kể.

Mục Chân Chân vui vẻ nói:

- Được. Tiểu tỳ thích nhất là nghe kể chuyện đó.

Trương Nguyên uống một ngụm trà, rồi bắt đầu kể, chợt thấy thuyền khẽ lắc, có tiếng người chèo thuyền kêu lên:

- Trương công tử, cẩn thận đèn lửa, sắp tới đoạn nước xiết đó.

Trương Nguyên đáp:

- Biết rồi.

Liền đứng dậy thổi tắt đèn, nói với Mục Chân Chân:

- Ngồi trong bóng tối vẫn kể chuyện được.

Mục Chân Chân ngồi chìm trong bóng tối, khẽ “vâng” một tiếng.

Trương Nguyên mở rèm lên, bên ngoài có sao soi sáng, không có trăng nhưng vẫn đủ nhìn rõ mặt người. Ánh sáng rọi vào bên trong khoang thuyền, khiến cho người ngồi trong thuyền cũng bớt cảm thấy e ngại.

Trương Nguyên nói:

- Ta sẽ kể chuyện về một vị tú tài. Truyện kể rằng giáo quan của một học thự nọ nổi tiếng là nghiêm khắc, chú sinh huyện học chỉ cần phạm một lỗi nhỏ là sẽ bị gã phạt đánh ngay. Thời đó quyền uy của giáo quan rất lớn, không giống như bây giờ, giáo quan không quản nổi tú tài nữa.

Mục Chân Chân “vâng” một tiếng, biểu thị nàng đang nghe.

Trương Nguyên tiếp tục kể:

- Hôm đó có một tú tài phạm vào nội quy lớp học, giáo quan liền lệnh cho người, đi truyền vị tú tài ấy tới Minh Luân đường. Gã nổi trận lôi đình, gậy đã chuẩn bị xong xuôi, chỉ cần tú tài vừa đến một cái là sẽ cho ăn roi luôn.
- Tú tài kia chạy tới, vừa bước vào sảnh đường đã vội vàng thi lễ nói:

“Học trò ban nãy tình cờ bắt được một món tiền, tính ra khoảng trăm hai mươi lượng, đang bận thu xếp món tiền đó nên tới chậm, mong tiên sinh thứ lỗi.”

-Giáo quan vừa nghe vậy thì quên bém mất chuyện phạt tú tài, hỏi y xem nhặt được món tiền đó ở đâu.

-Tú tài nói y khi đào vườn sau nhà mình lên thì bắt được.

-Giáo quan lại hỏi y định sẽ xử trí món tiền ấy như thế nào?

-Tú tài đáp y xuất thân hàn lâm, muốn dùng chín trăm lượng bạc để mua ruộng, mua dinh thự, sắm nông cụ, còn dư lại một trăm lượng thì một nửa dùng để lo việc đọc sách, nửa còn lại sẽ đem biếu tiên sinh để cảm tạ công ơn tiên sinh đã dạy dỗ bảo ban ân cần cho y.

-Giáo quan mừng lắm, luôn miệng nói không dám nhận, rồi liền lệnh cho người chuẩn bị rượu thịt khoản đãi tú tài kia. Hôm đó thái độ của giáo quan vui vẻ cởi mở hẳn lên, chẳng có vẻ gì là một vị giáo quan nghiêm khắc thường ngày cả.

- Rượu đã ngà ngà say, giáo quan chợt nhớ ra một chuyện, hỏi tú tài vội vã tới học thự như vậy thì có mang tiền theo không, lỡ may có kẻ nào trộm mất thì đúng là uổng phí.

-Vị tú tài đó đáp: “Học trò vừa sắp xếp xong đâu đấy cách sử dụng số bạc đó thì bị thê tử gọi dậy, tỉnh rồi, bạc cũng không còn nữa.”

Mục Chân Chân bụm miệng cười khanh khách, lại hỏi:

- Thiếu gia, giáo quan kia có lại tức giận mà đánh tú tài một trận không?

Trương Nguyên cười nói:

- Giáo quan cũng là người có văn hóa, đã khoản đãi người ta bao nhiêu là thức ăn ngon, rượu ngon như vậy rồi, lập tức trở mặt ngay làm sao được, còn về sau đó như thế nào thì ta cũng không rõ nữa, nghe truyện không nên truy vấn ngọn nguồn, nếu không sẽ chẳng còn gì thú vị nữa.

Mục Chân Chân mỉm cười đáp: “

- Vâng, thiếu gia.

Trương Nguyên lúc này cũng ngáp một cái, nói:

- Ta cũng mệt rồi, nằm nghỉ thôi.

Trong gian vừa đúng có ba chỗ nằm, Vũ Lăng ban nãy nằm ngoài cùng, Trương Nguyên hỏi:

- Chân Chân, ngươi chọn chỗ nào?

Mục Chân Chân giọng khẽ run, đáp:

- Tiểu tỷ nằm bên góc thôi, thiếu gia ngủ trước đi.

Trương Nguyên ra đầu thuyền rửa mặt, lúc sau quay lại hắt nằm vào chỗ giữa.

Một lúc lâu sau nữa Mục Chân Chân mới rón rén bò vào chỗ trong cùng, nhanh chóng chui vào trong chăn như sợ bị ma bắt mất vậy.

Trương Nguyên cười thầm, nghĩ bụng: “Ta đâu có phải tên háo sắc đâu, phụ thân Mục Chân Chân còn đang ở ngay khoang

bên cạnh kia kia, ta có gan to bằng trời cũng không dám ức hiếp nàng đâu.

Nếu là Tam huynh Trương Ngạc, chắc đã kéo ngay Mục Chân Chân vào trong chãn của mình rồi, tam huynh này có lúc cũng khiến người ta phải ngưỡng mộ ra phết.”

Suy nghĩ lung tung một hồi thì chìm vào giấc ngủ từ lúc nào không hay. Con thuyền nhẹ nhàng chao đảo lắc lư như chiếc nôi ru những người trên thuyền chìm sâu vào giấc ngủ, khi vừa mở mắt ra thì đã tới Tây Lăng Tiêu Sơn rồi.

Ngày hôm sau, Trương Nguyên sang thuyền của Thương Chu Đức để tử muội Cảnh Lan, Cảnh Huy đọc “Tĩnh lý toàn thư” cho hắn nghe.

Cảnh Huy mới bảy tuổi nhưng đã biết được nhiều chữ hơn Vũ Lăng nhiều, đọc sách rất trôi chảy lưu loát, đọc được mấy trang cô bé lại dừng lại kiểm tra Trương Nguyên xem hắn đã thuộc hay chưa?

Trương Nguyên hề đọc nhầm một chỗ là tiểu Cảnh Huy lại cười khanh khách, vui vẻ chỉ ra lỗi sai cho hắn. Chập tối hôm đó, thuyền đi qua sông Tiền Đường.

Bờ bắc sông Tiền Đường là Hàng Châu, hay còn gọi là Vũ Lâm. Cảnh Lan và Cảnh Huy lần đầu tiên trông thấy con sông lớn đến vậy, vui mừng thích chí chạy ra mũi thuyền ngắm ánh mặt trời hòa vào làn nước trong xanh.

Hai tỷ nữ phải ra sức kéo tay hai tử muội họ để tránh xảy ra nguy hiểm.

Sông Tiền Đường có một con kênh nối hai bờ sông Đại Vận. Khi hai chiếc thuyền của Thương thị cập vào kênh thì chiếc thuyền ngũ minh sành khê đụng vào một con thuyền mũi đỏ.

Trên bến có rất nhiều tàu thuyền đang đậu, lúc ra vào khó tránh khỏi va chạm vào nhau.

Người lái thuyền của Thương thị không để ý mà chỉ lo đậu thuyền của mình, đúng lúc đó thì một thanh niên ăn mặc rất kì quái nhảy ra từ chiếc thuyền mũi đỏ lớn tiếng quát:

- Là kẻ nào dám va vào thuyền của ta hả?

Trương Nguyên thấy gã thiếu niên này chỉ tầm mười hai, mười ba tuổi, đầu buộc một tấm khăn xanh, lại mang trên người áo lan của sinh đồ. Chắc không phải người này đã có công danh sinh đồ rồi chứ?

Nhưng trên đầu nó đâu có đội khăn vuông mà chỉ dùng một tấm khăn xanh trùm đầu mà thôi, rốt cuộc ăn mặc như vậy là như thế nào, áo lan của sinh đồ cũng có thể mặc vào tùy tiện như vậy sao?

Thương Chu Đức chưa kịp lên tiếng, từ chiếc thuyền mũi đỏ lại truyền tới giọng nói của một vị phu nhân:

- Lân nhi, không được gây sự, mau trở vào trong khoang đi.

Thiếu niên này dậm chân nói:

- Chúng ta bị ức hiếp quá lắm rồi, phụ thân thì đang bị nhốt trong ngục, đến ngôi thuyền mà cũng không được ngồi yên, thật tức chết đi được.

Trương Nguyên trong lòng nghĩ thầm:

“Gã thiếu niên này là ai?”

Chương 127: Nữ anh hùng đầu tiên từ xưa đến nay.

Ra ngoài nên giữ gìn hòa khí, Thương Chu Đức chấp tay hướng về phía người thanh niên mặc áo xanh nói:

- Sợ ý va vào thuyền của ngài, thật xin lỗi, thật xin lỗi.

Một nho sĩ khom người đi ra khỏi khoang thuyền, đứng thẳng trên mũi thuyền, toát lên khí phách của một nam tử hán, chiều cao cũng gần bằng lực sĩ râu vàng Mục Kính Nham, trông chừng ba mươi tuổi, mặc trên người bộ nho phục, nhưng nhìn vào y lại khiến cho Trương Nguyên cảm thấy có chút kỳ quặc.

Nghĩ rằng một nam tử hán khí phách như vậy, đáng ra nên khoác lên người bộ áo giáp, tay cầm binh khí mới đúng, hơn nữa trên nho phục của vị đại hán này lại còn đeo một chiếc thắt lưng ngũ sắc, đúng là không ra thể thống gì cả, vị nho sĩ vạm vỡ chấp tay với Thương Chu Đức nói:

- Không sao, không sao, cháu trai của tại hạ trẻ người non dạ, nói năng vô lễ, các hạ chớ trách.

Thương Chu Đức chấp tay cười nói:

- Là tại hạ đụng phải người trước, ta mới nên nói lời xin lỗi.

Tuy rằng cảm thấy vị nho sĩ to cao này ăn nói khiêm tốn lễ độ, nhưng vừa rồi nghe thấy tên thiếu niên mặc áo xanh kia nói rằng cha y bị nhốt trong đại lao, vì thế y cũng không muốn chuyện trò nhiều, ra ngoài tránh gây rắc rối, chấp tay chào rồi bước lên bờ, bất ngờ nghe thấy Trương Nguyên đứng bên cạnh lên tiếng nói:

- Tại hạ Trương Nguyên tại Sơn Âm, chưa được thỉnh giáo quý tính đại danh các hạ.

Nho sĩ cường tráng trả lời:

- Tại hạ Tàn Dân Bình ở Trung Châu.

Trương Nguyên vừa nghe thấy ba tiếng “ Tàn Dân Bình” liền nói:

- Tại hạ ngưỡng mộ đã lâu.

Lại hướng về phía thiếu niên đầu quần khăn xanh kia nói:

- Trương Nguyên ở Sơn Âm, xin hỏi quý tính đại danh vị huynh đệ này?

Tên thiếu niên ước chừng mười hai, mười ba tuổi này thấy có người xem mình như người trưởng thành mà chấp tay hỏi danh tính, y rất vui mừng, liền đáp lễ nói:

- Tiểu sinh lớn lên nơi núi non Trùng Khánh tên Mã Tường Lân, xin chào Trương huynh

Còn chèn thêm một câu:

- Tiểu sinh năm nay tròn mười tuổi.

Những người trên thuyền của Trương Nguyên đều cười ầm lên, Thương Chu Đức nói với Tần Dân Bình:

- Tại hạ Thương Chu Đức ở Hội Kê, cháu trai của ngài vóc dáng to cao, cứ như mười hai, mười ba tuổi vậy.

Tần Dân Bình nhìn lại cháu ngoại mình, cười nói:

- Thân hình to lớn nhưng đầu óc ngờ nghệch, không chịu học hành tử tế, hai vị đều là danh tài Giang Nam, thi nhân của huyện, địa linh nhân kiệt, thất lễ, thất lễ.

Cậu thiếu niên mười tuổi Mã Tường Lân không phục nói:

- Con không đi học khi nào chứ, con đã có công danh tú tài rồi đấy.,

Trương Nguyên nghe tên cậu thiếu niên này họ Mã, cậu của y lại mang họ Tần, trong lòng cơ bản đã nắm được thân phận của họ, thật không ngờ lại vừa khéo gặp nhau tại cửa sông Hàng Châu này, nhất định phải làm quen với họ, liền nói

- Tại hạ mạo muội, muốn hỏi hiền đệ của lệnh tôn vì sao mà gặp nạn? Bèo nước gặp nhau, vừa gặp đã thân, nếu có cần tới chỗ tại hạ, nhất định sẽ tận lực giúp đỡ.

Thương Chu Đức nhú mày, qua những ngày kết giao qua lại, Thương Chu Đức khá hiểu về tính cách của Trương Nguyên, hần trăm mặc điềm tĩnh, thông minh cơ trí, cũng có chút khó đoán, hoàn toàn không giống với những thiếu niên bình thường, nhưng hôm nay hần lại ngạo mạn hỏi người lần đầu gặp mặt về chuyện người khác gặp nạn gì phải vào ngục, còn nói sẽ giúp đỡ người ta nữa? Thật là khác thường.

Gã tú tài cao to Tần Dân Bình cũng có chút kinh ngạc, xem xét Trương Nguyên, khách sáo nói:

- Đa tạ lòng nhiệt tình của Trương công tử, chuyện của tỷ phu bên này thực sự không dám làm phiền.

Thanh âm trong trẻo của vị phu nhân bên trong khoang thuyền vọng ra:

- Nhị đệ, đệ vào đây một chút, ta có chuyện muốn nói.

Tần Dân Bình chấp tay với hai người Thương Chu Đức và Trương Nguyên, kéo cháu trai hần vào trong khoang thuyền, thấp giọng nói với vị phu nhân ngồi hướng về phía cửa sổ:

- Tỷ nghe thấy rồi chứ, lời nói của vị công tử kia thật kỳ lạ, dường như không giống với lẽ thường, trên đời này thật sự vẫn còn có người hiệp nghĩa như vậy ư, chỉ gặp nhau trên đường mà vẫn dốc lòng giúp đỡ sao?

Vị phu nhân đang ngồi trông dáng người cao ráo, tuổi gần bốn mươi, dung mạo xinh đẹp, ánh mắt có thần, sống mũi cao và đôi môi mỏng, có khí chất vô cùng sắc sảo, vị phu nhân này nói:

- Ta nhìn thấy và cũng đã nghe thấy rồi, vị công tử này không phải xuất phát từ sự tò mò, dáng vẻ rất chân thành, nếu không ngại mời hần qua đây trao đổi, nói không chừng lại là một cơ hội tốt để xoay chuyển tình thế.

Tần Dân Bình nghe lời tỷ tỷ rậm rập, liền nói:

- Ra khoang thuyền đi.

Bên kia thuyền Thương Chu Đức thấy Tần Dân Bình vào khoang thuyền liền thấp giọng hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử, cậu đây là ý gì, chúng ta đi ra ngoài, thêm một chuyện không bằng bớt một chuyện, chuyện này cũng không phải chỉ cần bỏ ra vài lượng bạc là có thể giúp họ được, vào ngục thì quan nào giúp được gã?

Trương Nguyên đáp:

- Nhị huynh xin hãy tin đệ, đệ không phải làm chuyện thừa thãi đâu, những người trên thuyền Hồng Đầu này đáng để chúng ta giúp đỡ.

Thương Chu Đức khó hiểu hỏi:

- Đệ quen họ à?

Trương Nguyên còn chưa trả lời thì đã thấy Tần Dân Bình bước ra từ thuyền bên, chấp tay nói:

- Trương công tử, mời công tử vào thuyền nói chuyện, thế nào?

Trương Nguyên đáp:

- Cũng tốt.

Hắn quay sang nói với Thương Chu Đức:

- Nhị huynh, đệ qua bên kia một chút.

Hai người làm ăn mặc sắc sỡ, mang đến một tấm gỗ đặt giữa hai thuyền, Trương Nguyên bước lên ván gỗ đi qua, theo Tần Dân Bình vào trong khoang thuyền, thấy một phu nhân dáng người rất cao đứng đó.

Vị phu nhân này ngoài chiếc váy dài khác với những phụ nữ người Hán khác, y phục và trang sức còn lại cũng rất bình thường, thấy hắn đi vào, liền hành lễ vạn phúc nói:

- Tần thị bái kiến công tử. Công tử trẻ tuổi tài cao, nhiệt tình giúp đỡ, gặp được cơn gió của hiền nhân, tiểu phụ vô cùng cảm kích.

Trương Nguyên vội vàng đáp lễ:

- Tiểu tử Trương Nguyên bái kiến phu nhân, tiểu tử chỉ có một tấm chân tình chứ thực không dám chắc, trước hết muốn nghe rõ sự tình thế nào ạ?.

Tần phu nhân nói:

- Có lòng là tốt rồi, có lòng là tốt rồi, mời công tử ngồi.

Trương Nguyên cáo lỗi ngồi xuống, liền nghe Tần phu nhân nói:

- Phu quân ta là tuyền phủ sư của Thạch Trụ- Mã Thiên Thừa.

Trương Nguyên đứng dậy chấp tay trước ngực nói:

- Hóa ra là Mã tướng quân phu nhân. Uy danh của tướng quân Tiều tử ngưỡng mộ đã lâu, thất kính, thất kính.

Tần Lương Ngọc là thê tử của Mã Thiên Thừa, có thể xếp vào bậc anh hùng hào kiệt xưa nay, là bóng hồng cuối thời nhà Minh, anh phong mãnh liệt, sáng rọi trăm nơi.

Tần Lương Ngọc túc trí, giỏi cưỡi ngựa bắn cung, thao lược, dáng điệu thanh tao lịch sự, dẫn thổ ty Bạch Can Bình Cần Vương chinh chiến, lập chiến công hiển hách, nhờ một người phụ nữ mà chiến thắng làm kinh ngạc cả Chấn Đông tướng quân, Thái tử, Chung chinh hầu, điều này trong lịch sử Trung Quốc là độc nhất vô nhị.

Đây đúng là lúc vận mệnh của Tần Lương Ngọc thay đổi.

Tần Lương Ngọc nghe Trương Nguyên nói đã nghe uy danh tướng công tử lâu, trong lòng cho rằng Trương Nguyên chỉ đang nói lời khách sáo, một thiếu niên Giang Nam làm sao có thể biết đến một Thổ ti của ngoài vùng biên ải núi non, liền nói:

- Phu quân tiều phụ giờ đang trong ngục Vân Dương, tiều phụ đau buồn khôn xiết, nào còn có uy danh gì Chử?

Trương Nguyên nói:

- Phu nhân tướng quân dẹp loạn ở Ứng Long, lập nên công lớn, danh tiếng vang xa, tại hạ người Giang Nam cũng có hay biết, Mã tướng quân là người trung nghĩa, nay bị bỏ tù chắc bị vu oan, ta muốn làm rõ oan tình này.

Tần Lương Ngọc nghe Trương Nguyên nói lời này, vừa mừng vừa sợ, hóa ra thiếu niên thư sinh này không hề nói suông, còn biết chiến công của phu quân nàng ta nữa, Tần Lương Ngọc một đời trung nghĩa nàng đương nhiên rất trọng chữ tình, vui vẻ nói:

- Đa tạ lời nói của công tử, nếu phu quân tiểu phụ có thể thoát cảnh tù tội, tiểu phụ xin cảm tạ ơn đức của công tử, tiểu phụ không nói vòng vo nữa, xin hỏi công tử có cách nào giúp đỡ phu quân của tiểu phụ không ạ?

Trương Nguyên nói:

- Xin phu nhân trước tiên hãy nói rõ Mã tướng quân vì sao mà bị bắt vào ngục?

Tần Lương Ngọc đáp:

- Phu quân tính tình ngay thẳng, đắc tội với thái giám thu thuế mỏ bạc ở Vân Nam-tên là Khâu Thừa Vân, chàng bị vu cáo xúi giục dân chúng cướp bóc ngân lượng triều đình. Hoàng đế tức giận, bèn đem phu quân ta giam vào ngục xử tội.

Trong trí nhớ của Trương Nguyên, phu quân của Trần Lương Ngọc đắc tội với thái giám nên bị giam vào ngục, có điều không nhớ rõ lắm, hóa ra là bị vu cho là cướp bóc ngân lượng.

Hoàng đế Vạn Lịch ham tài như mạng, cướp đoạt ngân lượng của ông ta, ông ta đương nhiên phải tức giận rồi, chiêu này của thái giám quả thực ác độc, hẳn hỏi:

- Mã tướng quân đã bị giam vào ngục, vậy sao phu nhân lại đến Hàng Châu?

Tần Lương Ngọc đáp:

- Tiểu phụ muốn lên kinh cáo quan, kêu oan cho phu quân tiểu phụ.

Trương Nguyên nhẹ chau mày, trong lòng nghĩ:

- Hoàng đế Vạn Lịch mười mấy năm không lên triều rồi, thiên tai nạn lụt đều không lo chỉ lo vợ vét của cải, cô đi cáo có tác dụng không, cô bây giờ không có thanh danh hiển hách như mười mấy năm sau đâu.

Hắn nói tiếp:

- Tại hạ muốn hỏi rõ một chút, Mã tướng quân là đắc tội với Khâu thái giám như thế nào? Ai đeo chuông thì người ấy phải tháo chuông, muốn cứu Mã tướng quân phải nghĩ cách từ Khâu thái giám kia, ngược lại, vào kinh giải oan đường xá xa xôi, đây là hạ sách.

Tần Lương Ngọc thấy Trương Nguyên nói chuyện lý lẽ đâu ra đây, rõ ràng là người rất thông minh, liền đáp:

- Lời nói của công tử quả nhiên bất phạm, hắn là xuất thân từ danh môn, liệu có thể cho tiểu phụ được biết một chút hay không?

Trương Nguyên trả lời:

- Tổ tiên tôi là Dương Hòa tiên sinh, là Long Khánh năm thi Đình trạng nguyên, tại hạ tháng này tham gia kì thi huyện Sơn Âm, may mắn được đỗ đầu.

Lúc này nhất định phải dựa thế, đây cũng là cách lấy lòng tin, không cần thiết phải giả vờ khiêm tốn.

Tần Lương Ngọc nghiêm nghị đứng lên nói:

- Trương công tử là hậu nhân của Nội Sơn tiên sinh, tổ tiên tiểu phụ từng nhận qua ơn của Nội Sơn tiên sinh, xin Trương công tử nhận của tiểu phụ một lạy.

Trương Nguyên vội vàng đáp lễ, liên tục nói không dám, lúc này mới nhớ tới tộc thúc tổ của Trương Nhữ Sương cũng chính là ông nội Trương Thiên Phục của Trương Nhữ Sương từng đảm nhiệm chức Án Sát tư Phó Sứ Vân Nam, Nội Sơn là tên hiệu của Trương Thiên Phục.

Thái độ của Tần Lương Ngọc lúc này cung kính hơn trước nhiều, nói:

- Tổ tiên Trương công tử có ân với tổ tiên tiểu phụ, hôm nay Trương công tử lại có ân với mẹ con tiểu phụ, ân huệ mấy đời, làm thế nào báo đáp đây.

Liên gọi con trai Mã Tường Lâm lại dập đầu trước Trương Nguyên, mệnh cho Mã Tường Lâm gọi Trương Nguyên một tiếng thế thúc. Trương Nguyên vội nói không dám, dù sao hấn với Mã Tường Lâm cũng chỉ hơn kém sáu tuổi.

Tần Lương Ngọc không chịu, nhưng Tần Trương Ngọc kia nhất định muốn con gọi Trương Nguyên một tiếng “thúc”, sau đó mới nói chuyện thái giám Khâu Thừa Vân, nói:

- Khâu thái giám từ Vân Nam đi giải ngân, lúc đi qua Thạch Trụ vợ vét ba ngàn lượng bạc của phu quân, lấy tiền rồi thì thôi, lại còn đòi phải chặt một ngàn cây to, loại cây phải mấy người vòng tay ôm mới hết. Bảo chuyển đến nhà lão để lão dự phòng cần dùng.

-Mà nơi đây núi non trùng điệp cần đến bao nhiêu nhân lực mới đủ cơ chứ, phu quân ta từ chối thẳng, dứt khoát cả tiền bạc cũng không đưa. Khâu thái giám bèn ghi hận trong lòng, liền đến phủ Trùng Khánh vu cáo phu quân ta cướp bạc.

Trương Nguyên thở dài trong lòng, thái giám trùng mắt là phải sợ chứ, mặc kệ chuyện này sẽ gây ra tai họa thế nào, Mã Thiên Thừa tự xưng là hậu nhân của Mã Viện tướng quân (người được mệnh danh là Phục Ba tướng quân, nghĩa là hàn phục phong ba, người lập chiến công hiển hách thường được trao tặng danh phong này), thực ra là ông ta là người thổ dân đã được Hán hóa, xem ra cũng biết phép tắc quy củ, nhưng không ngờ giờ lại bị nhốt vào ngục Vân Dương, đây chắc chắn sẽ gây ra phiền loạn đây, Trương Nguyên nói:

- Mã tướng quân không để bụng tự thù, lấy đại nghĩa làm đầu, thực sự làm người ta kính nể, không biết phu nhân có từng nhờ người cầu cạnh Khâu thái giám?

Tần Lương Ngọc nói:

- Ta vì lợi ích toàn cục mà tạm thời nhân nhượng, mang đi năm ngàn lượng bạc đến nhà lão thái giám đó, nhưng Khâu thái giám lại vô tình không nhận, cứ khăng khăng bị cướp mất năm mươi ngàn lượng, nhất định phải thu lại toàn bộ số ngân lượng này không thiếu một xu, ta nào có nhiều đến thế, trả nhiều ngân lượng như vậy chẳng phải đồng nghĩa với việc bán cả gia tài, phu quân ta kiên quyết không giao bạc, tình nguyện ngồi nhà lao.

Chương 128: Phẩm vị của thái giám.

Nghe xong lời của Tần Lương Ngọc, Trương Nguyên suy nghĩ một lát rồi hỏi:

- Gã thái giám ấy còn ở Trùng Khánh không ạ?

Tần Lương Ngọc đáp:

- Lúc tiểu phụ rời khỏi Trung Châu nghe nói gã đã đi khỏi Trùng Khánh rồi, đang trên đường quay về kinh, có lẽ cũng phải đi qua Hàng Châu rồi.

Trương Nguyên hỏi tiếp:

- Nếu bảo phu nhân đem ra mười ngàn lượng để giải quyết vụ này, phu nhân thấy thế nào?

Tần Lương Ngọc thể hiện là người rất có chủ kiến, liền nói ngay:

- Nếu chỉ cần mười ngàn lượng bạc là có thể giải quyết êm đẹp chuyện này, được vậy thì còn gì bằng, tuy nhiên tiểu phụ cũng biết lên kinh giải oan cũng rất khó, nha môn đâu đâu cũng phải hối lộ, mười ngàn lượng chỉ như gió tuyết bay qua, chớp mắt là biến mất, gã thái giám hãm hại phu quân ta nhất định đòi năm mươi ngàn lượng, cho nên

tiểu phụ phải vào kinh đối chất, không biết Trương công tử có kế sách gì?

Trương Nguyên đáp:

- Tại hạ có quen biết với Chung thái giám, chắc Chung thái giám cũng có biết Khâu thái giám, nhưng ta không rõ quan hệ hai người này như thế nào, nếu quan hệ của họ tốt, tại hạ có thể cầu xin Chung thái giám ra mặt giúp đỡ, đương nhiên, không thể không mang theo mười ngàn lượng phòng thân.

Tần Lương Ngọc vui mừng nói:

- Nếu được như vậy, tiểu phụ cảm kích khôn cùng, tiểu phụ lần này mang theo mười ngàn năm trăm lượng vào kinh, công tử cứ việc lấy dùng.

Trương Nguyên đáp:

- Ta sẽ cố gắng tiết kiệm, nghĩ đến vùng núi Thạch Trụ nhân dân đói khổ, Khâu thái giám lại vợ vệt của cải như vậy, thật là không thể chấp nhận được.

Câu nói này khiến cho Tần Lương Ngọc cũng muốn khóc, lập tức lau đi nước mắt đáp:

- Thế gian có hạng người như Khâu thái giám, nhưng cũng có người như Trương công tử, tiểu phụ không bao giờ tuyệt vọng.

Trương Nguyên nói:

- Lần này tại hạ đi Tùng Giang chúc thọ tỷ phụ, trên thuyền kia cũng chính là sư huynh Thương Chu Đức, huynh ấy đưa tẩu tẩu và cháu gái vào kinh, đồng hành cùng ta tới giờ, việc này không dám chậm trễ, tối nay ta sẽ đi cầu xin Chung thái giám, mong rằng ông ấy có quan hệ tốt với Khâu thái giám, nếu không thì tại hạ cũng không biết giúp đỡ thế nào.

Tần Lương Ngọc đáp:

- Không cần biết kết quả ra sao, Mã thị ta nhất định sẽ báo đáp ân đức của công tử.

Lại gọi con trai Mã Tường Lâm khầu đầu với Trương Nguyên, Trương Nguyên vội vàng ngăn lại.

Tần Dân Bình chưa nói câu nào, giờ mới lên tiếng:

- Trương công tử, lát nữa để ta đi cùng công tử, ta sẽ đứng ngoài đợi, như vậy có tin tức gì cũng dễ báo cho gia tử, công tử thấy thế nào?

Trương Nguyên biết Tần Dân Bình có dụng ý gì, lòng người khó đoán, phòng hờ vẫn hơn, đây cũng là lẽ thường tình, cười nói:

- Việc này không phải đưa bạc trước đâu, để nói chuyện xong xuôi rồi mới đưa bạc sau, cũng không cần qua tay ta, các người tự đưa đi.

Tần Dân Bình xấu hổ, chấp tay nói:

- Tại hạ đã mạo phạm, xin Trương công tử chớ trách.

Trương Nguyên cười đáp:

- Đi ra bên ngoài, cẩn thận một chút cũng là điều nên, đâu có gì đáng trách.

Chấp tay nói:

- Mã phu nhân, Tần huynh, vậy ta xin phép về thuyền nói rõ sự tình với tỷ phu ta, rồi lát đến cục hàng dệt, đây cũng là lần đầu ta tới Hàng Châu, cục hàng dệt ở nơi nào cũng phải hỏi đường mới biết.

Dứt lời, liền đi khỏi thuyền.

Tần Lương Ngọc quát lớn trách moco đệ đệ:

- Đệ xem, lời nói, thái độ của Trương công tử giống như của một tên lừa đảo sao! Đệ đến nhìn người cũng không biết à?.

Tần Dân Bình cúi đầu nghe giáo huấn, rõ ràng là rất kính sợ tỷ.

Tần Lương Ngọc nói:

- Đệ đi mời Trương công tử và sư huynh đến quán rượu gần đây dùng cơm cùng chúng ta đi, sau đó phải làm thế nào thì nghe công tử chỉ bảo.

Trương Nguyên trở lại thuyền, nói rõ với Thương Chu Đức chuyện của Mã Thiên Thừa, Thương Chu Đức nói:

- Tuyên Phủ Sử là quan Tứ phẩm , cai quản quân dân, quyền lực lớn hơn tri phủ địa phương nhiều lắm, đệ có chắc giúp đỡ được họ không ?

****Tuyên phủ sử:** quan cao hơn Án phủ sử, người được triều đình phái đến nơi thiên tai hỏa hoạn, hoặc chiến loạn để xem xét tình hình, bình ổn dân tâm, xử lý chính vụ nơi này)

Trương Nguyên đáp:

- Hỏi thăm quan hệ của Chung thái giám và Khâu thái giám trước, nếu quan hệ giữa họ không tốt thì đệ cũng lực bất tòng tâm

Thương Chu Đức nói:

- Vậy được, giúp người hoạn nạn cũng là tích đức làm việc thiện, huynh cũng ở lại Hàng Châu vài ngày, tiện đưa Cảnh Lan, Cảnh Huy đi Tây Hồ chơi.

Cảnh Huy nghe thấy vậy, vui mừng nói:

- Hay lắm, hay lắm.

Hỏi Trương Nguyên:

- Trương ca ca, Hữu Mỹ đường còn có không?

Không đợi Trương Nguyên trả lời, liền đồng dục ngâm: :

Du nhân cước để nhất thanh lời,

Mãn tọa ngoạn vân bát bát khai:

Thiên ngoại hắc phong xuy hải lập,

Chiết đông phi vũ quá giang lai.

Thập phân liễm diễm kim tôn đột,

Thiên trượng xao khanh yết cổ thôi:

Hoán khởi trích tiên tuyền sái diện,

Đảo khuynh giáo thất tả quỳnh côi

Dịch thơ: Phạm Công Đạt

Dưới chân du khách tiếng sấm rền

Cả phòng mây mù càng đậm thêm

Ngoài trời gió đen thổi biển động

Triết Đông mưa lớn vượt sông lên

Mực nước mênh mông giống rượu tràn

Ồn ào như thể trống chiêng vang

Trích tiên gọi dậy nước lạnh xối

Đảo lộn nhà giao tuôn ngọc dao

- Muội đã thuộc lòng rồi, không sai chữ nào chứ?

Trương Nguyên cười đáp:

- Đúng , không sai chữ nào, Tiểu Huy thông minh, có điều Hữu Mỹ Đường kia còn hay không thì ta cũng không rõ, không còn thì cũng đừng lo, Tây Hồ còn rất nhiều cảnh đẹp, cô cô của đệ cũng chưa từng đi xem qua đúng không?

Tiểu Cảnh Huy đáp:

- Về rồi Trương ca ca có thể đi cùng Tiểu cô cô đi dạo Tây Hồ mà.

Trương Nguyên và Thương Chu Đức đều cười, lại nhìn thấy Tần Dân Bình bên kia thuyền chấp tay nói:

- Thương tiên sinh, Trương công tử, tại hạ mời hai vị lên bờ dùng cơm uống rượu, xin hai vị chớ từ chối.

Thương Chu Đức trả lời:

- Đệ đi đi, ta không đi đâu, Tiểu Lan, Tiểu Huy bên này vẫn cần ta chăm sóc.

Trương Nguyên đi lên bờ, bên kia cha con Mục Kính Nham, Mục Chân Chân còn có Vũ Lăng cũng theo lên bờ. Tần Dân Bình biết Thương Chu Đức không lên, lại nhiệt tình mời, nói nữ quyến có thể vào một căn phòng yên tĩnh trong quán rượu nghỉ ngơi, Thương Chu Đức nhất quyết từ chối.

Tần Dân Bình liền đáp:

- Vậy ngày mai nhất định sẽ mở tiệc chiêu đãi Thương tiên sinh sau.

Kênh đào Hàng Châu là nơi thương nhân hay lui tới, hàng hóa ra vào phồn hoa sầm uất, quán rượu san sát, lúc hoàng hôn cũng là lúc vén lên bức màn xa hoa trụy lạc, Tần Dân Bình hỏi mấy quán rượu, không ngờ đều đã đông nghịt khách.

Trương Nguyên nói:

- Hay là đi tới hàng dệt hỏi rõ ràng trước, bằng không uống rượu cũng không ngon.

Tần Dân Bình vui mừng nói:

- Vậy làm phiền công tử rồi.

Trương Nguyên cười đáp

- Ta cũng là người nóng vội.
- Trước tiên tìm người hỏi thăm xem cục hàng dệt ở nơi nào?

Mục Kính Nham nói

- Thiếu gia muốn tới cục hàng dệt Hàng Châu sao? tiểu nhân biết, chính là nhà có cánh cửa vàng bên Tây Hồ, cách đây chừng sáu, bảy dặm, tiểu nhân đã từng tới đó hai lần.

Trương Nguyên vui vẻ đáp:

- Vậy thì tốt quá, chúng ta đi mau thôi.

Tần Dân Bình nói:

- Trương công tử ngồi kiệu đi thôi.

Trương Nguyên đáp

- Đường cũng không xa lắm, đi bộ cũng là cách để tập luyện sức khỏe.

Nói với Mục Chân Chân và Vũ Lăng:

- Hai người không cần đi theo, Mục thúc đi với ta được rồi.

Thế mà Mục Chân Chân vẫn muốn đi theo, Vũ Lăng cũng muốn đi theo, tiện đường xem Tây Hồ đẹp thế nào mà người Sơn Âm khoe là đẹp như chốn thiên đường vậy.

Trương Nguyên cười nói:

- Ban đêm không ngắm được Tây Hồ, lại không có trăng, nhưng muốn đi thì cũng được.

Tần Dân Bình đem theo hai binh sĩ phục trang sắc sỡ, cùng với Trương Nguyên tổng cộng bảy người hướng về phía tây nam, đến bên Tây Hồ thì trời đã tối đen, hai tên lính sớm đã có chuẩn bị, đem ra hai chiếc đèn lồng, trên đèn còn có khắc chữ “Thạch Trụ tuyên phủ ti”, những người xung quanh nhìn thấy hai chiếc đèn lồng đều tránh sang một bên, Vũ Lăng hướng về phía Tây Hồ đen mù mịt, nói:

- Mất công rồi, không nhìn thấy gì cả.

Trương Nguyên nói:

- Đợi trời sáng rồi đến, hy vọng trời sáng sẽ có tâm trạng tốt hơn.

Tần Dân Bình thân hình cao lớn liên tục nói:

- Trương công tử nói thật chí lí.

Vòng qua Tây Hồ vài ba dặm, thấy trước mặt đèn lồng rực rỡ đích thị là hàng dệt Hàng Châu.

Hàng dệt Hàng Châu, hàng dệt Tô Dương, hàng dệt Nam Kinh là ba hàng dệt lớn nhất ở Giang Nam, chuyên cung cấp tơ lụa cho Hoàng thất.

Hàng dệt Hàng Châu có quy mô rất lớn, chiếm hơn mười khu đất, mấy trăm gian phòng: ở giữa, công nhân hơn ba ngàn, thái giám trên danh nghĩa là quản lí hàng dệt, thực chất là có nhiệm vụ giám sát quan phủ địa phương, hoàng đế Vạn Lịch không hề để ý tới tấu chương của quan chức địa phương nhưng lại rất quan tâm đến ý kiến của thái giám giám sát, một câu mật tấu cũng có thể gây ra sóng to gió lớn cho cả một vùng, vì hoàng đế chỉ nghe duy nhất lời của y tâu lên mà thôi.

Trương Nguyên và mọi người kéo nhau đến cổng, nhờ người gác cổng thông báo, ai ngờ gã đáp:

- Công công hôm nay không tiện tiếp khách, ban này Bô Chính sứ đại nhân mời uống rượu cũng không được.

Trương Nguyên đáp:

- Tại hạ đến từ Sơn Âm, tháng trước Chung công công có đến cùng tại hạ đi ngắm đèn, tại hạ hân hạnh được ngồi uống rượu với Chung công công, Chung công công có dặn dò tại hạ nếu có dịp đến Hàng Châu thì đến báo kiến ông ấy, cho nên tại hạ đến đây....

Gác cổng vừa nghe chuyện như vậy, Chung công công đúng là có đi Sơn Âm, lúc về còn khoe lễ hội thả đèn Sơn Âm đúng là độc nhất vô nhị, hần nhìn một lượt đánh giá Trương Nguyên,

hỏi Trương Nguyên có hẹn trước hay không, Trương Nguyên đáp:

- Tại hạ vội vàng tới đây nên chưa kịp có sự chuẩn bị.

Mặt tên gác cổng liền dài ra, cười lạnh:

- Bô Chính sứ, Đô chỉ huy sứ, Án sát sứ muốn gặp Chung công công cũng đều phải hẹn trước, người lại làm ta phải tay không đi thông báo.

Trương Nguyên liếc mắt với Tần Dân Bình, Tần Dân Bình ngậm cười, tiến lên đưa hai mươi lượng bạc nhét vào tay người gác cổng, y sờ sờ định lượng bạc trong tay, thấy bạc thật liền vui như mở cờ trong bụng nhưng ngoài mặt vẫn giả vờ nghiêm nghị, nói:

- Không báo trước vẫn không được đâu.

Trương Nguyên thở dài nói:

- Chỉ cần nói Trương Nguyên ở Sơn Âm đến bái kiến là được, tại hạ không hề nói khoác, thật sự là Chung công công đã nói muốn mời ta đến đây.

Gã gác cổng được hai mươi lượng, liền nói:

- Vậy ta liền mạng đi thông báo một phen.

Rồi lập tức xoay lưng đi vào trong.

Lòng đèn đỏ, tấm màn xanh, một kĩ nữ sau màn che đang thổi sáo, bên này màn che có một chiếc bàn tròn màu vàng, mặt bàn khảm đá cẩm thạch, Chung thái giám của hàng dệt Hàng Châu đang dùng bữa tối, đã ăn quen sơn hào hải vị, giờ lão muốn đổi khẩu vị một chút, dùng cơm canh đạm bạc, hai loại hoa quả tươi, ba đĩa thịt, ba đĩa rau xanh, còn có một bát súp thượng hạng, thử một ly rượu tuyệt Dương Châu, chậm rãi uống, chậm rãi hạ đĩa, ăn rất từ tốn. Hai người đẹp ngồi cạnh một phải một trái đợi hầu hạ.

Sau bức màn vọng lại tiếng nước chảy róc rách, dùng cơm tại đây, Chung thái giám thấy mình rất biết thưởng thức, bỗng một người làm nhân lúc tiếng sáo dứt mà nói vào:

- Công công, có một thiếu niên ở Sơn Âm nói muốn bái kiến công công, hắn tự xưng là cháu họ của Trương Túc Chi, tên Trương Nguyên, nói là công công đồng ý cho hắn gặp.

Chung thái giám tươi cười, gật đầu nói:

- Không tầm thường, không tầm thường, ta đang cảm thấy trong lòng thơ ý dạt dào, tên tiểu tử này lại đến, cho hắn vào, bảo đến đây gặp ta.

Đặt đĩa xuống, ông ta nhớ tới những ngọn đèn rực rỡ ở Long Sơn, còn có câu thơ tuyệt mỹ “ Liều như phi lai phiến phiến hồng” kia...

Chương 129: Tây Hồ Công đức chủ.

Nơi làm việc của cục hàng dệt may Hàng Châu là một ngôi nhà cao to, ban đêm trên cửa treo đèn lồng đỏ thẫm, dường như đang có chuyện gì vui không bằng, thái giám thường thích vui vẻ náo nhiệt sợ tối tăm như vậy ư?

Trương Nguyên đi theo gã sai vặt của nha thự bước vào phòng ăn chuyên dụng của Chung thái giám, nơi này là chỗ mà ngày thường Chung thái giám dùng để tổ chức yến tiệc, đây là một căn phòng có ba gian, bậc thềm sáng sủa, mặt sàn lát đá xanh, chạm khắc cầu kì đẹp mắt.

Toàn bộ gian phòng đều được làm bằng gỗ lim nhuộm màu vàng, hết sức tinh xảo, khu nhà cao cấp của phú hộ ở Giang Nam cũng không thể nào sánh bằng. Gã sai vặt bảo Trương Nguyên đứng dưới bậc tam cấp chờ gã đi vào thông báo, một lát sau gã sai vặt đi ra nói:

-Công Công mời công tử vào.

Lúc Trương Nguyên đứng ở bên ngoài phòng đã nghe thấy trong phòng vang lên tiếng sáo khe khẽ rồi, lúc này khi bước vào thiện đường (hay còn gọi là phòng ăn), thứ đầu tiên đập vào mắt Trương Nguyên là hai cái bình có vẽ cảnh Long Tuyền, thân bình cao hơn nửa người thường, trên bình hoa có cắm hai cành đào lớn, chúng đang được đặt ngay ngắn ở hai bên cửa.

Chung thái giám ngồi bên cạnh bàn nhìn thấy Trương Nguyên bước vào, lại thấy Trương Nguyên nhìn ngó xung quanh, liền cười, mở miệng hỏi:

-Trương công tử, công tử thấy ta tự tay bố trí căn phòng này thế nào?

Trương Nguyên vái chào Chung thái giám từ xa, thuận tiện quan sát tỉ mỉ hai cái bình hoa trong phòng, bình này là loại bình lớn, dùng để cắm hoa cành to, nên gọi là “đại sáp hoa”, nói:

-Chỉ cần nhìn hai cái bình lớn này, là đã có thể nhìn ra trình độ và sở thích của chủ nhân nó, bình vuông cành lớn, thể hiện sức mạnh, cành cây xanh tốt vươn cao, mang đủ các sắc thái ý nghĩa, chứng tỏ có mắt nhìn rất tốt. Chắc hẳn để chọn được hai cành đào này Công Công đã phải đi khắp rừng đào bên Hồ Tây rồi?

Chung thái giám nghe vậy, mừng rỡ, như gặp được tri âm, cảm thấy tài tử ở Giang Nam dường như chỉ có Trương Nguyên và mình vậy. Bèn đứng dậy và đi qua bên này cùng Trương Nguyên thưởng thức lại hai cành hoa đào đang cắm trong bình một lần nữa.

Lúc trước không cảm thấy gì, nhưng sau khi nghe Trương Nguyên nói vậy, Chung thái giám đúng là cảm thấy mình chọn hai cành đào này là vô cùng khéo léo, hai cành đào đều có nét đẹp độc đáo. Một thái giám tuổi trung niên và một thiếu niên thư sinh đàm luận một hồi về chủ đề này, lúc sau Chung thái giám mới hỏi:

-Trương công tử đến Vũ Lâm có việc gì? Chắc không phải là đến chỉ để gặp ta chứ?

Trương Nguyên nói:

-Tiểu tử đến Tùng Giang là để chúc thọ anh rể, trên đường đi có đi qua Hàng Châu, nhớ đến Công Công đã từng mời học trò đến viếng thăm, cho nên đã hỏi đường đến đây.

Chung thái giám cười nói:

-Cứ đến đây, về sau bất kể là đi ngang qua hay là có việc phải đến Hàng Châu, đều phải đến thăm ta, ta rất hoan nghênh công tử đến.

Chợt nhớ tới một chuyện, bèn hỏi:

-Không phải tháng này thi huyện sao? Công tử có thi đỗ hay không?

Trương Nguyên nói:

-Nhờ hồng phúc của Công Công, tại hạ đã may mắn đỗ đầu bảng.

-Ha ha, án thủ, thật khó lường, khó lường.

Chung thái giám mừng rỡ, cảm nhận sâu sắc rằng mình thật sáng suốt khi quen biết với người này, cười ha hả nói:

-Ngày ấy ta vừa mới gặp công tử, đã cảm thấy công tử không giống người phạm tục rồi, tất cả mọi người ở đây đều không biết câu thơ “liễu như phi lai phiến phiến hồng” (tơ liễu bay tới từng mảng đỏ), mà ngay cả ta nhất thời cũng nhớ không rõ, không ngờ công tử lại đọc thuộc lâu lâu, chính vì vậy đã cứu chúng ta một phen.

Trương Nguyên nói:

-Ngày đó cho dù tiểu tử không đọc ra bài thơ đó, Công công cũng sẽ tự mình nhớ ra được, còn tại hạ, chỉ có thể xem như là “múa rìu qua mắt thợ” thôi.

Chung thái giám gật đầu nói:

-Công tử rất giỏi, thế mà không kiêu căng không nóng nảy, người không nói đến chuyện ngày ấy ở núi Long Sơn về vang ra sao, chỉ nói đến việc mình đã may mắn đứng đầu trong kỳ thi huyện ở Sơn Âm lần này. Huyện Sơn Âm là vùng đất của tài tử.

- Công tử có thể đứng đầu khoa thi thật không dễ dàng. Dù thấy công tử thực sự có tài mới làm được như vậy, và lại ta muốn xem kì thi hội thi phủ sắp tới, công tử sẽ biểu hiện xuất sắc thế nào, ta tin rằng Từ Thời Tiên chắc hẳn cũng là người có cặp mắt tinh tường.

Tiếp đó lại hỏi:

-Lúc đến đây, công tử đã dùng cơm chưa?

Trương Nguyên nói:

-Không giầu gì Công công, tiểu tử vẫn chưa dùng cơm ạ.

Chung thái giám cười nói:

-Vậy uống với ta vài chén đi.

Sau đó sai người hầu đem rượu và thức ăn bày lên bàn, không khác gì một bữa tiệc, cũng chỉ phải đợi một khắc là đã có ngay hoa quả và thức ăn tươi mới được bưng lên, thức ăn được chế biến hết sức tinh xảo, người hầu mang lên hai chén Kim Bôi, rót vào chén loại rượu“ ngự tửu hàn đàm xuân” (tên một loại rượu của chốn cung đình).

Chung thái giám nói:

-Được dùng cơm ở gian phòng này của ta, ở Giang Nam duy nhất chỉ có mình Trương công tử thôi đấy.

Trương Nguyên liền nói cảm ơn:

-Công công nâng đỡ, tiểu tử hỏ thẹn không dám nhận.

Chung thái giám khoát tay nói:

-Không cần khách sáo, ngồi đi, ngồi đi, ta xem công tử như một người bạn, phải rồi, là bạn vong niên.

Uống rượu nói chuyện phiếm Trương Nguyên chậm rãi dẫn dắt chủ đề của cuộc nói chuyện, từ thơ ca dần dần chuyển tới vấn đề chính sự của triều đình, nói:

-Công công ở Hàng Châu bốn năm, dân chúng an cư lạc nghiệp đều ca ngợi ân huệ của Công công, lần này trên đường tiểu tử đến Hàng Châu, nghe nói mấy năm nay Công công đã cho tu sửa lại chùa Linh Ấn, hồ Tâm Đình, chùa Tĩnh Từ...

làm cho rất nhiều chùa chiền miếu mạo trở nên hưng thịnh hơn.

-Đồng thời người cũng cho đào kênh, khơi thông dòng chảy, vì lợi ích của dân chúng trong thành, dân chúng Hàng Châu coi Công công như Bạch Nhạc Thiên và Tô Đông Pha(hai nhân vật lịch sử ở Trung Quốc có đóng góp lớn trên lĩnh vực thơ văn và chính trị), xưng tụng Công công là Công đức chủ của Tây Hồ.

Chung thái giám vô cùng vui vẻ nói:

-Những ngôi chùa ngôi miếu này là do ta sửa, nhưng Công đức chủ của Tây Hồ thì ta không dám nhận, ta cũng là lần đầu tiên nghe nói đến.

(**Công đức chủ: trong phật môn các thí chủ cung dưỡng phật, pháp, tăng tam bảo này, dâng tặng tài vật bố thí gọi là công đức chủ.)

Trương Nguyên nói:

-Lời này không phải là lời nịnh hót của tiểu tử, mà đây là tiểu tử nghe dân chúng Hàng Châu nói, tiểu tử chỉ nói lại theo lời của bọn họ.

-Công đức từ chính lòng người, người nhận được lời khen ngợi của dân chúng mới chính là người chân chính được lòng dân, người mà ngày nào cũng tự ca ngợi công đức của mình, suy cho cùng đó cũng chỉ là những lời nói dối.

Chung thái giám gật đầu liên tục, cảm khái nói:

-Ta chẳng qua là tu sửa lại mấy ngôi chùa ngôi miếu thôi, dân chúng ca ngợi ta như vậy, thật sự là làm cho ta cảm thấy hổ thẹn không dám nhận.

Trương Nguyên nói:

-Dân chúng đều nói Chung công công nhân nghĩa, ở Hàng Châu cũng không bóc lột sách nhiễu dân, mọi người lo lắng sau khi Công công hồi kinh thì triều đình sẽ điều một thái giám khác đến, chỉ sợ rằng cuộc sống sẽ không được tốt đẹp như những ngày đã qua.

-Họ còn so sánh Chung công công với Tôn công công quản lý hàng dệt may ở Tô Châu, nói Tôn công công ở Tô Châu thu

suru cao thuế nặng làm cho thương nhân phải đình công, những nhà dệt may phải bỏ chạy mỗi người một ngã, nghe đâu còn khiến cho dân chúng nổi dậy nữa phải không ạ?

Chung thái giám gật đầu nói:

-Tôn Long đầy hủ, cuộc nổi dậy của dân chúng ở Tô Châu rất lớn, đã kinh động đến hoàng thượng, thiếu chút nữa Tôn Long cũng rơi đầu. Thật ra Tôn Long cũng là người có học có tài, cũng không phải là loại người hung ác, chỉ là làm việc có chút nóng vội, mới gây thành đại họa, may mắn là hoàng thượng sủng ái ông ấy, không truy cứu nhiều, nếu không thì ông ấy bị thảm rồi.

Trương Nguyên nói:

-Có thể được cử đi quản lý hàng dệt may ở các nơi, đều là những người được hoàng thượng hết sức tín nhiệm, cũng đều là người có tài cao học rộng, không thua kém gì những quan lại xuất thân từ khoa cử cả, Công công chính là bằng chứng rõ ràng nhất.

Lời này Chung thái giám rất thích nghe, nói:

-Người đời đều nói chúng ta là những viên nội quan dốt nát không có học vấn, thực ra nội quan cũng phải đi học đấy, những nội quan không có học thức thì cũng chỉ có thể làm những việc nặng nhọc. Chúng ta mười bốn tuổi đã vào cung ở trong thư đường (nơi học tập) khổ cực học tập, mỗi lần thi đều đứng đầu danh sách, nội quan cũng có mười người được xưng là tài tử đấy.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Thái giám cũng có mười tài tử cơ à”, bèn hỏi:

-Không biết những nội quan nào được xưng là tài tử cùng với Công công vậy?

Chung thái giám nói:

-Người đầu tiên phải nói đến là Tôn Long, Tôn Long là người rất có tài năng và học vấn, có tài vẽ tranh, ông ấy chế tạo ra một loại gọi là “thanh cần đường mặc” (tên một loại mực viết) ngay cả hoàng thượng cũng thích dùng. Ngoài Tôn Long ra còn có Vương An, Lưu Nhược Ngụ, tất cả đều rất có tài năng và học vấn.

Cái tên Vương An này nghe rất quen tai. Vương An là thư đồng của đương kim hoàng Thái tử, hoàng đế Vạn Lịch băng hà,

Sau khi Quang Tông lên ngôi đã đề bạt Vương An làm thái giám ghi chép ở bộ Lễ. Ngụy Trung Hiền chính là người được Vương An đề bạt lên đây, về sau lại quay lại hại chết Vương An.

Lưu Nhược Ngu cũng rất nổi danh, là thái giám duy nhất có tác phẩm được truyền lại đến đời sau, tên sách là “Chước trung chí” ghi chép lại những việc của chốn cung đình.

Trương Nguyên hỏi:

-Vậy Khâu công công-người giám sát quặng mỏ ở Vân Nam có phải là một trong mười tài tử không?

Chung thái giám mỉm cười:

-Khâu Thừa Vân ấy hả, chỉ có thể coi là biết chữ, à, công tử quen biết Khâu Thừa Vân ư?

Trương Nguyên nói:

-Hôm nay tại hạ cũng mới là lần đầu tiên nghe tên Khâu công công, tiểu tử ở bờ kênh đào đã gặp một người bạn cũ, chính là Tần thị- vợ của quan huyện Thạch Trụ là Mã Thiên Thừa cùng với con út Mã Tường Kỳ, nói rằng muốn vào kinh thành tố cáo Khâu công công với hoàng thượng.

Chung thái giám vội hỏi:

-Tố cáo chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

-Khâu công công áp tải tiền quặng mỏ đi ngang qua Thạch Trụ, bắt quan huyện ở đó là Mã Thiên Thừa phải mang ba ngàn lượng bạc ra nghênh đón, lại muốn Mã Thiên Thừa chặt một nghìn cây tử sam chuyển đến công sở để làm củi đốt dự phòng, vận chuyển một nghìn gốc cây tử sam to lớn bằng mấy người ôm đó đi Vân Nam, thế thì phải mất biết bao nhiêu nhân lực.

-Mã Thiên Thừa hết sức giận dữ, cả bạc và cây tử sam đều không cho. Khâu công công tới phủ Trùng Khánh đã nói Mã

Thiên Thừa cướp của hắn hơn năm mươi ngàn lượng bạc, bắt Mã Thiên Thừa đến thăm vấn, cuối cùng giam vào lao Vân Dương.

-Đây cũng chỉ là lời nói từ một phía của Tần thị và đệ đệ là Tần Dân Bình, tiểu tử không biết chuyện đó có đúng không nữa.

Chung thái giám cau mày nói:

-Khâu Thừa Vân, ta biết người này, ông ta khá là tham lam và keo kiệt, chuyện này sợ rằng không phải là giả. Công tử nói phu nhân của Mã Thiên Thừa đó mang theo người con út muốn vào kinh thành tố cáo với hoàng thượng à?

Trương Nguyên nói:

-Mã phu nhân Tần thị là người dân tộc Miêu, cũng có phần chịu ảnh hưởng của lễ giáo người Hán, cho nên muốn vào kinh để đối chất với Khâu thái giám.

- Nếu muốn dựa vào người dân Thạch Trại, thì chắc chắn họ sẽ xông vào nhà ngục Vân Dương mà cứu Mã Thiên Thừa ra.

-Công công học rộng biết nhiều, chắc chắn cũng biết dân tộc Miêu ở bên Tứ Xuyên, họ là những người hết sức bướng bỉnh không chịu thuần phục, tác phong nhanh nhẹn dũng mãnh, trước kia tộc trưởng của người Miêu là Dương Ứng Long nổi loạn, triều đình đã phải mất rất nhiều tiền bạc cộng thêm mấy chục ngàn sĩ tử bỏ mạng thì mới bình định được. Xưa nay triều đình chủ yếu là lấy ân đức để vỗ về bọn họ, hiện tại Khâu thái giám lại đi vu cáo hãm hại Mã Thiên Thừa như vậy, chỉ sợ sẽ nảy sinh ra một trận nổi loạn lớn. Tiểu tử nghe xong việc này, nhớ đến Công công là người trung nghĩa, liền mời Tần thị và đệ đệ là Tần Dân Bình cùng tiểu tử đến gặp Công công, có lẽ Công công sẽ có kế sách để “ngăn cơn sóng dữ” này.

Chung thái giám hỏi:

-Công tử nói em vợ của Mã Thiên Thừa kia cũng tới?

Trương Nguyên nói:

-Họ đang chờ ở ngoài cửa công sở, không dám quấy rầy nhả hứng của Công công, cho nên để cho tiểu tử vào xin phép trước.

Chung thái giám chỉ vào Trương Nguyên cười nói:

-Công tử vòng vo một hồi vẫn là vì có chuyện cần thỉnh cầu mới đến tìm ta, thật đáng giận.

Chung thái giám tuy miệng nói như vậy nhưng ý cười trên mặt không hề giảm, có thể thấy được vừa rồi Trương Nguyên đã dẫn dắt câu chuyện theo một vòng tròn giảo như thế nào.

Nói cách khác nếu đầu tiên đi nói ngay về chuyện của Mã Thiên Thừa, thì Chung thái giám chắc chắn sẽ không vui, giao tình trước kia cũng ắt sẽ không còn một mảnh.

Trương Nguyên thành khẩn nói:

-Cũng chỉ có Công công là người hiểu rõ chính nghĩa mới có thể giải quyết tốt được việc này, Khâu công công làm như vậy không khỏi có chút bướng bỉnh, chẳng biết nghĩ thay cho hoàng thượng, nếu Công công có thể hóa giải được việc này, dân chúng ở Thạch Trụ chắc chắn sẽ mang ơn Công công nhiều lắm.

Chung thái giám trầm ngâm nói:

-Ta và Khâu Thừa Vân mặc dù không có thù oán gì, nhưng cũng không quen thân, ông ta là một người trần tục, lúc ta ở trong cung rất ít giao thiệp với ông ta.

-Mã Thiên Thừa là quan thổ ty một phương, cũng thật là người keo kiệt, đưa ra ba ngàn lượng bạc có phải là xong rồi không.

Trương Nguyên nói:

-Sau khi Mã Thiên Thừa bị giam vào ngục, Mã phu nhân đã mang năm ngàn lượng bạc đến, nhưng Khâu thái giám không nhận, cứ một mực nói rằng bị cướp năm mươi nghìn lượng bạc, bắt Mã Thiên Thừa phải giao ra năm vạn hai lượng bạc mới bằng lòng tha tội cho.

Chung thái giám lắc đầu liên tục nói:

-Quá tham, quá tham, Khâu Thừa Vân quá tham.

Trương Nguyên nói:

-Công công người nghĩ xem, dân chúng Thạch Trụ vốn rất nghèo túng, nếu cứ cứng rắn muốn cướp đoạt của họ năm mươi nghìn lượng bạc, thì dân chúng nhất định sẽ làm phản đấy. Bây giờ Khâu công công phải mông đi rồi, đến lúc đại loạn ở Tứ Xuyên nổ ra, chỉ sợ cũng khó tránh khỏi tội.

Chung thái giám gật đầu nói:

-Ta sẽ phân tích rõ lợi hại với ông ta, từ Tứ Xuyên vào kinh thành ông ta sẽ phải đi vòng qua Hàng Châu, phụ thân của ông ta vốn là người Dư Hàng, Khâu Thừa Vân mười hai tuổi đã vào cung, sau khi được thăng chức, phụ thân của Khâu Thừa Vân đến kinh thành thăm ông ta, ông ta buông manh không chịu gặp, còn sai người dùng gậy trúc đánh phụ thân mình vì hận phụ thân năm đó đã nhận tâm hoạn ông ta.

-Phụ thân ông ta gọi thật to nhũ danh của ông ta cầu xin tha thứ, lúc này ông ta mới chịu nhận cha, ôm đầu khóc lớn. Mấy năm gần đây năm nào cũng đều mang lễ vật về nhà, nhà họ Khâu dĩ nhiên trở thành phú hào rồi.

Chương 130: Làm nũng cũng cứng nhắc.

Trương Nguyên nghe nói là Khâu Thừa Vân lão gia cũng đang ở Dư Hàng, bèn mừng rỡ nói:

- Nếu Khâu thái giám đã yêu cầu Hàng Châu, vậy thì xin nhờ Chung công công chịu khó cứu vãn vậy. Công công, để ta đi gọi em vợ của Mã Thiên Tập là Tần Dân Bình đến, để công công đích thân hỏi chuyện hắn, công công thấy sao?

Chung thái giám cười nói:

- Tốt lắm, gọi hắn vào đi.

Đoạn để một tên tiểu thái giám đi cùng với Trương Nguyên ra. Tên tiểu thái giám này cũng không phải là một thái giám hợp pháp, mà là thái giám tự cung rồi xin vào hầu, tiểu thái giám họ Cao, chừng mười hai mười ba tuổi, gọi Chung thái giám là cha nuôi.

Trương Nguyên và tiểu thái giám đi ra cửa phòng dật, bọn Tần Dân Bình, Mục Kính Nham, Mục Chân Chân, Vũ Lăng cùng với hai tên thổ binh Thạch Trụ đều đứng đợi cả ở đó.

Trương Nguyên nói với Tần Dân Bình:

- Tần huynh, Chung công công cho mời.

Tần Dân Bình vừa nghe thấy vậy, lộ rõ vẻ vui mừng, Chung thái giám chịu gặp hắn, vậy chắc hẳn ông ra sẽ đồng ý đứng ra nói giúp. Hắn cảm kích Trương Nguyên không biết bao nhiêu mà nói, hướng sang phía Trương Nguyên vái dài một cái, đoạn theo hai người bọn họ đi vào.

Đến Thiện đường, chỉ thấy Chung thái giám đứng trên bậc cấp, tay chấp sau lưng, ông ta nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử cứ tự nhiên dùng cơm, ta ăn no rồi.

Rồi nhìn sang Tần Dân Bình, nói:

- Người chính là em vợ của Thạch Trụ Tuyên phủ sứ, ra dáng nam tử hán lâm!

Tần Dân Bình chấp tay đáp dạ:

- Thổ dân Tần Dân Bình tham kiến Chung công công.

Chung thái giám nói:

- Người theo ta vào phòng khách nhỏ nói chuyện...

Nói đoạn xoay người cất bước đi về phía căn phòng nhỏ phía tay trái.

Tần Dân Bình nhìn sang phía Trương Nguyên, Trương Nguyên nói:

- Chung công công là bậc hiền nghĩa, có tác phong của bậc cổ hiền nhân, Tần huynh đệ cứ có sao đáp vậy là được.

Tần Dân Bình gật gật đầu, bước theo Chung thái giám vào phòng khách nhỏ.

Trương Nguyên đứng lại ở bậc cấp thêm một lát, Chung thái giám không cho hắn đi cùng, chắc là có chuyện muốn hỏi riêng Tần Dân Bình, hắn đương nhiên là không tiện đi theo, thôi thì cứ dùng cơm trước vậy. Hồi nãy quả thật là chỉ lo nói chuyện, chẳng ăn được mấy miếng.

Trương Nguyên đi vào thiện đường, hai nữ tỳ xinh đẹp nọ vội bước tới đón, hỏi:

- Trương công tử, có cần nhà bếp làm lại đồ ăn không, những món ăn này đã nguội cả rồi.

Trương Nguyên nói:

- Không cần phiền phức vậy đâu, ta ăn tạm thêm chút nữa là được rồi.

Nói đoạn ngồi lại vào vị trí hồi nãy, một thị tỳ bèn dùng lò hâm nóng lại rượu, người còn lại cầm chén rượu thừa của

Trương Nguyên đồ đi, châm lại chén khác, rồi lui sang một bên. Phía sau tấm rèm xanh, tiếng tiêu réo rất lại vang lên.

Trương Nguyên nghĩ thầm trong bụng “ Chung thái giám này thật biết hưởng thụ, vừa dùng cơm lại còn vừa thưởng thức tiếng tiêu”.

Nghe một hồi, nói:

- Đừng thổi tiêu nữa, thổi lâu như vậy cũng mỏi miệng lắm đó.

Sau rèm bèn im bật.

Trương Nguyên một mình uống cạn một ngậm ngự tửu cung đình Hàn Đàm Xuân âm ẩm, ăn thêm một chút mỳ Trọng La, đoạn bỏ bát đĩa xuống, đã nghe nữ tỳ xinh đẹp bên cạnh nói:

- Trương công tử còn muốn dùng thêm món gì nữa xin cứ dặn dò.

Trương Nguyên nói:

- Ta ăn no rồi, ở lại đây đợi công công truyền gọi.

Nữ tỳ còn lại nhanh chóng bung lên một chung trà nóng, còn có cả một số đồ dùng kèm với trà như trái cây và bánh đen trắng, bánh cam lộ.

Trương Nguyên nhấp một ngậm trà, tán thưởng:

- Đây là trà cống phẩm từ Kiến Ninh, nấu ngon lắm.

Tỳ nữ có hai lúm đồng tiền đứng bên trái nói:

- Công tử quả là người biết thưởng thức, đây chính là trà cống phẩm từ Kiến Ninh, có tên “Long Uyển báo xuân”.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng rồi không nói gì thêm. Tính tình thái giám thường quái dị, đặc biệt là đối với nữ nhân, thường có dục vọng chiếm hữu tương đối cao, cho nên hẳn phải cẩn thận một chút, tốt nhất là đừng có gây chuyện thị phi.

Chung trà đã uống cạn, vẫn chưa thấy Chung thái giám đến, Trương Nguyên hơi cảm thấy sốt ruột. Không dám làm phiền hai nữ tỳ xinh đẹp này, bèn đi ra sảnh ngoài, thấy tên tiểu thái giám đứng hầu bên cạnh phòng khách nhỏ, bèn gọi:

- Tiểu Cao công công...

Tên tiểu thái giám bước tới, miệng nở nụ cười, hỏi:

- Trương công tử có gì dạy bảo?

Trương Nguyên nhờ tiểu thái giám đưa hắc đi tiểu, đoạn quay trở lại đã thấy Tần Dân Bình liên tục cúi mình vái lạy, vừa vái vừa lui ra khỏi phòng khách nhỏ, bèn hỏi trước:

- Tần huynh, ngọn nguồn sự việc đều đã nắm rõ cả với Chung công công rồi chứ?

Tần Dân Bình nói:

- Đều đã nắm rõ cả rồi. Chung công công đại nhân đại nghĩa, đã đồng ý nhận lời đi nói giúp với Khâu thái giám rồi.

Trương Nguyên nói Tần Dân Bình đợi một lát, đoạn hắc bước vào phòng khách nhỏ, thi lễ với Chung thái giám, nói:

- Đa tạ công công khoản đãi món ngon, tiểu tử xin cáo lui trước.

Chung thái giám nói:

- Ta nhận lời sẽ đi nói lý lẽ với Khâu Thừa Vân, chỉ có điều người này tham lam, hắc làm thế này là vì muốn một mình nuốt trọn năm mươi ngàn lượng bạc khoáng sản, rồi mượn cớ đổ tội lên đầu Mã Thiên Thừa, giờ muốn hắc nôn ra không phải là chuyện dễ.

Trương Nguyên nói:

- Nếu cha của Khâu công công ở Dư Hàng, thì có thể để Tần thị đi cầu xin ông ta. Bên này có Chung công công lo

liệu, chắc có thể thuyết phục Khâu thái giám vụ này.

Chung thái giám gật đầu, nói:

- Ta sẽ cố hết sức vậy, người nhà Mã gia đều đã đến Hàng Châu rồi, chắc là Khâu Thừa Vân cũng sắp đến rồi. Người cứ ở lại đây nghỉ ngơi vài ngày, đến lúc đó người hãy cùng ta đi thuyết phục Khâu Thừa Vân.

Trương Nguyên nghĩ một lát, thấy cách mừng bảy tháng ba vẫn còn một quãng thời gian, với lại sự việc của Tần Lương Ngọc bên này quan trọng hơn, nên cúi mình nói:

- Vâng.

Chung thái giám còn bảo hấn chuyển vào xưởng dệt ở, Trương Nguyên từ chối khéo, nói anh vợ Thương Chu Đức còn đang đợi hấn.

Trương Nguyên và Tần Dân Bình cáo từ với Chung thái giám, ra ngoài, rồi cùng với cha con Mục Kính Nham, Vũ Lăng và hai thổ sỹ Thạch Trụ vào thành qua cổng Dũng Kim, kiếm một tửu điểm ăn cơm. Trương Nguyên ăn qua rồi, nên giờ chỉ ăn qua loa một chút, khi bọn họ về đến cửa kênh đào đã là giờ Hợi.

Trương Nguyên lên thuyền Ngũ Minh Ngõa trước, thuật lại một lượt sự việc hồi nãy đi gặp Chung thái giám cho Thương Chu Đức nghe. Thương Chu Đức thấy sự tình tiến triển có vẻ thuận lợi, cũng có vẻ vui mừng, nói:

- Vậy ngày mai chúng ta sẽ du ngoạn Tây Hồ, ngày một sẽ phải khởi hành rồi, còn đệ hãy ở lại đây thêm vài ngày nữa xem sao...

Trương Nguyên vừa mới về đến thuyền buồm trắng Tam Minh Ngõa, còn chưa kịp ngồi xuống, Tần Dân Bình đã đến mời hấn qua thuyền Hồng Đầu Chương bàn bạc. Mẹ con Tần Lương Ngọc đều quý mọp hành đại lễ với hấn, Trương Nguyên sao mà dám nhận, hấn cũng quý mọp xuống đáp lễ, đoạn mọi người cùng đứng lên bàn bạc việc thuyết phục Khâu Thừa Vân.

Trương Nguyên phân công Tần Dân Bình ngày mai đem theo vài binh sĩ đi Dư Hàng tìm kiếm người nhà của Khâu Thừa Vân. Tần Dân Bình nên tỏ ra khách sáo một chút, còn binh lính thì có thể tỏ ra ngang tàng, vừa đâm vừa xoa, vừa cầu xin vừa đe dọa. Tần Lương Ngọc tán thưởng nói:

- Trương công tử thật cơ trí, nhìn thấu lòng người, lần này có thể gặp được Trương công tử quả đúng là phước phần của thổ dân Thạch Trụ ta.

Bàn bạc thêm một lát, Tần Dân Bình tiễn Trương Nguyên về thuyền. Ánh đèn dầu hắt ánh sáng vàng mờ trong khoang thuyền nhỏ, thấy Vũ Lăng không cưỡng nổi cơn buồn ngủ nữa, Mục Chân Chân nói:

- Có tỷ ở đây, Tiểu Vũ đệ đi ngủ trước đi, thiếu gia về ta sẽ hầu hạ người.

Trương Nguyên về đến, thấy Mục Chân Chân đang nửa ngồi nửa quỳ trên chiếu thăm xem bài Tiểu khái tự mà hẩn viết hôm qua. Đó là bài “Tiền xuất sư biểu” mà hẩn viết khi đứng trước cảnh hoàng hôn ở núi Chúc Chi.

- Chân Chân nàng cũng biết chữ sao?

Trương Nguyên cúi người bước vào khoang thuyền, cười hỏi.

Trước đó Mục Chân Chân đã tắm gội qua, búi tóc cao của dân nữ người Đọa đã được thả xuống, mái tóc dài được buộc bằng một chiếc khăn bông xanh, thành một bó to buông dài sau ót.

Do nàng đang nửa ngồi nửa quỳ, nên bó tóc dài chạm đến chiếu thảm, giống như đám mây lơ đãng xà xuống đất. Mục Chân Chân vội đặt lại mấy trang Tiểu khái tự, hai má thoáng ửng hồng, nói:

- Nô tỳ chỉ biết tên của mình, với tên của cha, còn những chữ khác đều không biết. À, còn biết ba chữ Đại thiện tự nữa, còn có những chữ như Đại hùng bảo điện, Dược sư điện, Quan Âm đường, Thành hoàng miếu đều biết.

Trương Nguyên cười giãi ngồi xếp bằng xuống, cười nói:

- Nói như vậy là những chữ thường gặp nàng đều biết cả, vậy là cũng không ít rồi. Nếu như cái chữ nào cũng to bằng quả quýt thì cũng đựng được đầy một gùi rồi đấy.

Mục Chân Chân mấp máy môi, vừa xấu hổ vừa e sợ, nói:

- Công tử giễu cợt nô tỳ.

Nghe có vẻ giống như đang làm nũng, chỉ có điều thiếu nữ người Đọa này từ nhỏ đã mất mẹ, chưa từng được yêu chiều qua, cho nên làm nũng cũng không biết cách, hết sức cứng nhắc, giống như con báo giương vuốt ra dò thám, có thể rút về bất cứ lúc nào.

Nhưng chính sự nũng nịu cứng nhắc đấy, lại khiến cho Trương Nguyên thoáng chút rung động, hần hoi:

- Vậy vừa rồi xem mấy bài Tiểu Khải của ta, nàng nhận biết được mấy chữ?

Đoạn đột nhiên hần đưa tay hươu hươu trước mũi, cười nói:

- Chân Chân, đi lấy nước đến cho ta rửa chân, hơi quá rồi.

Mục Chân Chân khẽ cười “híc” một tiếng, đoạn nhanh nhẹn đứng dậy, chui ra khỏi cửa. Rất nhanh sau đó nàng bung vào một chậu gỗ đựng đầy nước nóng, đặt dưới chân Trương Nguyên. Nàng ngồi xổm xuống, dùng tay thử qua độ nóng của nước trước, đoạn ngẩng đầu lên nói:

- Thiếu gia hãy đợi một lát, nước vẫn còn hơi nóng.

Nói rồi dùng đầu ngón tay thò vào chậu nước, khẽ khoáy theo vòng tròn, cho nước mau nguội.

Trương Nguyên thấy đầu ngón tay Mục Chân Chân chẳng mấy đã bị nóng đến đỏ cả lên, hần cũng thử thò tay vào chậu nước xem sao. Ôi, nóng thật, phải nói là nóng bỏng luôn ấy. Lại nhìn sang phía Mục Chân Chân, thấy nàng vẫn dùng tay khoáy nước như không.

Thiếu nữ người Đọa này có thể đi chân trần trên tuyết, có thể lấy quả trứng gà từ trong nồi nước đang sôi, đúng là băng hỏa

không xâm phạm được. Được như thế cũng chẳng phải là do nàng ấy luyện võ công mà nên, mà là do chân tay đã chai sạn cả, cho nên sức chịu đựng tốt.

- Thiếu gia, được rồi, bây giờ cậu có thể thử rồi.

Mục Chân Chân rút tay về, định lau vào vạt áo, nhưng cúi đầu nhìn xuống thấy là áo mới, nên đành để vậy cho khô.

Trương Nguyên thả chân vào chậu nước, nước vẫn nóng giãy, nhưng cố nhin không rút chân về, mới đầu hơi khó chịu, nhưng một lúc sau cũng quen. Nóng đến nổi vã mồ hôi trán, nhưng toàn thân thư thái. Mục Chân Chân rút rờ nói:

- Thiếu gia, có cần nô tỳ rửa chân cho cậu không?

Theo như nàng biết, thì thiếu gia của những nhà quyền quý đều yêu cầu tỳ nữ hoặc người hầu hầu hạ như thế.

Trương Nguyên cười cười nhìn Mục Chân Chân, hôm nay hẳn gặp Tần Lương Ngọc, rồi tốn nhiều công sức đi thuyết phục Chung thái giám, để tạo tiền đề cho nhiều năm về sau, việc này hết sức mệt mỏi. Hiện giờ có trêu chọc cô nữ tỳ thân thiết này một chút cũng không sao, thì cứ đùa vui một tí cho thoải mái, nghĩ đoạn hắn hỏi:

- Nàng có bằng lòng không?

Gò má trắng như tuyết của Mục Chân Chân đỏ ửng cả lên, thấp giọng nói:

- Nô tỳ bằng lòng.

Đoạn nàng chực xích đến. Trương Nguyên vội nói:

- Không cần, không cần, ta tự làm lấy, ta nói đùa vậy thôi.

Chỉ thấy Mục Chân Chân nhìn vào đôi bàn tay thô ráp của mình, gương mặt lại trắng trở lại. Hắn biết là mình đã khiến cho thiếu nữ người Đọa này hiểu lầm mất rồi. Thiếu nữ này vừa mẫn cảm lại tự ti, từ nhỏ lớn lên từ khu phố của người

Đọa, chịu bao nhiêu ức hiếp, cảm giác thấp kém hơn người
mấy bậc đã khắc sâu trong tâm khảm từ lúc chào đời.

Trương Nguyên cười nói:

- Đừng nghĩ ngợi lung tung, ta không có ý chê tay nàng thô ráp. Ta sợ nhiệt. Lát nữa tay nàng đụng đến lòng bàn chân của ta, ta sẽ cười đến đá đổ cả chậu nước mát.

Mục Chân Chân lập tức hoạt bát trở lại, nói:

- Tiểu tỷ sẽ hết sức cẩn thận, không đụng vào lòng bàn chân của thiếu gia đâu.

Trương Nguyên cười nói:

- Không dám đâu, tay của Chân Chân là tay để thi triển Tiểu Bàn Long côn, không phải tay để rửa chân cho người khác. Cũng giống như cha nàng vậy, một thân võ nghệ, đâu thể suốt đời làm kiệu phu được. Ta nhất định sẽ giúp cha nàng tìm kiếm cơ hội vào phục vụ trong quân đội, trong quân đội cha nàng nhất định sẽ lập được công lao hơn người. Còn về phần Chân Chân nàng...

Ánh mắt Mục Chân Chân ánh lên nét dịu dàng, nói:

- Nô tỳ sẽ đi theo thiếu gia, bảo vệ...

Rồi như cảm thấy mình không có khả năng lớn đến vậy, nên ngưng ngừng không thốt ra là bảo vệ thiếu gia được.

Trương Nguyên nói:

- Ừ, đi theo ta, bảo vệ ta.

Mục Chân Chân vui sướng tột độ, lúc mang nước đi đổ thiếu chút nữa là ném luôn chậu xuống sông. Lúc quay trở vào khoang thuyền, thấy thiếu gia đã ngủ, nàng bèn thối tắt đèn, rúc vào trong chăn nói dây lưng cởi bớt quần áo. Sau khi cởi chỉ còn lại đồ lót, chui ra khỏi chăn, nhìn sang hướng thiếu gia, thấy hai con mắt cậu ta đã sáng như sao, nhìn về phía nàng. Nàng xấu hổ đến mức kêu không thành tiếng, trái tim

như muốn rót ra khỏi lồng ngực, toàn thân mềm nhũn, thì thấy thiếu gia nói:

- Ngủ đi, ngủ đi, ngày mai đi du ngoạn Tây Hồ.

Chương 131: Cuộc sống cũng có thể là như thế này

Sáng sớm ngày hôm sau, Thương Chu Đức lệnh cho người hầu đi mượn hai cỗ xe ngựa. Cùng với Trương Nguyên hộ tống chị dâu là Phó thị cùng với hai chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy, trước tiên là đi đến chùa Linh Ẩn dâng hương tùy hỷ, sau đó cùng lên đỉnh Phi Lai ngắm mặt hồ rộng lớn xanh ngắt trải dài ngàn dặm.

Cảnh Huy nói:

- Nếu cô cô có ở đây thì hay quá, cô cô có thể dạy chúng ta đọc rất nhiều bài thơ về Tây Hồ.

Cảnh Lan nói:

- Trước kia cô cô từng dạy chúng ta những bài thơ về Tây Hồ mà. Tiểu Huy, lát nữa ngồi thuyền du ngoạn trên hồ, hai chúng ta cùng thi ngâm thơ về Tây Hồ có được không? Ta sẽ nhường muội một chút, muội đọc thuộc một bài, ta sẽ đọc thuộc hai bài.

Đoạn lại nói

- Muội không được nhờ Trương công tử giúp, tỷ đã nhường muội lắm rồi đấy.

Cảnh Huy nói:

- Được, bây giờ vẫn chưa bắt đầu du ngoạn trên hồ đúng không? Vậy muội sẽ nhờ Trương công tử ca ca dạy muội học thuộc năm bài thơ trước, nhất định sẽ thắng tỷ tỷ.

Cảnh Lan trừng mắt nói:

- A, người chơi xấu, không phải tài thực.

Cảnh Huy cười tủm tỉm, nói:

- Chỉ cần ta nhớ lấy, nhớ nằm lòng, thì chính là tài thực của ta.

Cảnh Lan khẽ đảo tròn mắt, nói:

- Được, vậy để Trương công tử ca ca dạy cả hai chúng ta cùng một lúc, ai nhớ được thì là tài thực của người đó.

Đoạn hỏi:

- Trương công tử ca ca, huynh nhớ được bao nhiêu bài thơ từ về Tây Hồ?

Thương Chu Đức và Phó thị thấy Cảnh Lan cũng bắt chước theo Tiểu Huy gọi Trương Nguyên là Trương Công tử ca ca thì không khỏi lấy làm tức cười.

Trương Nguyên nhăm nhính rồi nói:

- Chắc cũng có chừng mấy chục bài, thơ về Tây Hồ có quá nhiều, lát nữa ta sẽ đọc mỗi bài ba lượt, sau đó hai người đọc lại, ai nhớ được nhiều, sai ít, thì người đó có thực tài.
- Được...

Hai chị em đều tỏ ra hào hứng.

Sau khi xuống núi Phi Lai, người ngồi xe, người ngồi kiệu, đám người hầu nô tỳ thì đi bộ, cả đoàn người đến bờ tây Tô Đê. Tô Đê Xuân Hiếu là thắng cảnh đứng đầu trong mười danh thắng ở Tây Hồ, lúc này tiết trời đang vào độ cuối xuân, trên bờ đê dương liễu như mây khói, Bích Đào rực rỡ, chim hót vang trời, gió xuân phơ phới, khiến lòng người sáng khoái, mắt nhìn không muốn dời.

Người hầu đã thuê được một chiếc thuyền du ngoạn trên hồ, giờ đang đậu mé trong hồ, tựa sát bờ đê chờ đợi. Du thuyền

Tây Hồ tinh xảo hoa lệ, hơn xa loại thuyền mui ô bông, bạch bông ở Thiệu Hưng.

Du thuyền cỡ lớn dài đến hơn mười trượng, có thể chứa được bốn, năm mươi người, cỡ nhỏ cũng dài chừng bốn, năm trượng, sức chứa hai, ba mươi người.

Chiếc thuyền mà người hầu nhà họ Thương thuê lại có chiều dài chừng sáu, bảy trượng, còn có cái tên tao nhã, gọi là “Hồ Sơn Lãng Tích”. Để mướn một chiếc thuyền như thế này du ngoạn trên hồ một ngày phải bỏ ra sáu tiền, rượu và đồ ăn tính riêng. Trương Nguyên kiến nghị nói:

- Chúng ta hãy khoan vội lên thuyền, mấy dặm Tô Đê này chính là cảnh sắc đẹp nhất của Tây Hồ, hay là chúng ta cứ đi bộ đến Hồ Cảnh rồi hẵng lên thuyền.

Tiểu Cảnh Huy rất cẩn thận, hỏi:

- Trước đây Trương công tử ca ca từng đến qua nơi này sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Ta đến đây lần đầu, nhưng đọc những bài thơ về Tây Hồ, liên tưởng mơ mộng, trong mơ thì đến Tây Hồ nhiều lần rồi.

Hai chị em cười hì hì, vừa đi trên Tô Đê, vừa yêu cầu Trương Nguyên đọc thơ, hai người bọn chúng muốn thi xem trí nhớ của ai tốt hơn, Trương Nguyên bèn nói:

- Bài thơ “Thủy quang liễm diễm tình phương hảo” của Tô Đông Pha, chắc hẳn là hai muội đều đã biết. Năm xưa khi Tô Đông Pha xây đê còn có làm một bài thơ xây đê, Đạm Nhiên cô cô có dạy cho hai muội chưa?

Hai tỷ muội đều nói không có.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì ta sẽ dạy hai muội bài thơ “xây đê” này trước.

Liên đọc rành rọt từng chữ:

- Lục kiều hoành tiệt thiên hán thượng

Bắc sơn thủy dữ nam bình thông

Hốt kinh nhị thập ngũ vạn trượng

Lão phong tịch quyển thương yên không

Tích nhật châu lâu ứng thủy nội

Nữ tường do tại thảo thiên thiên

Đông phong đệ lục kiều biên liễu

Bất kiến hoàng bằng kiến đồ quyên.

(Đây là bài thơ miêu tả mùa xuân bên Tây Hồ của nhà thơ Tô Thức, hay còn gọi là Tô Đông Pha, có sáu cây cầu được xây bắc ngang Tây Hồ từ Nam ra Bắc, kéo dài 2.5 km, bề rộng 36 m. Lúc Tô Thức nhậm chức tri phủ tại đây, lấy đất và cây cỏ bên Hồ xây thành. Sau đó trồng liễu và đào cùng một số cây cỏ dọc theo bờ hồ, điều đặc biệt là cứ cách một đoạn nhất định lại được trồng một cây liễu hoặc một cây đào, xanh xanh đỏ đỏ như tiên cảnh bồng lai.)

Trương Nguyên đọc lại bài thơ ba lần, sau đó để hai chị em gái nhỏ ngâm lại.

Trong lúc Trương Nguyên đọc thơ, Cảnh Lan, Cảnh Huy đều tập trung lắng nghe, hết sức chăm chú. Thông minh thực ra chính là chuyên tâm, có thể tĩnh tâm lại, có thể hạ quyết tâm thì chính là người thông minh. Hai chị em họ thường ngày hoạt bát, lúc này quán quýt bên phải bên trái Trương Nguyên, vênh tai lên lắng nghe. Sau khi nghe hết ba lượt, hai người cùng cất tiếng ngâm, chẳng ngờ là không sai một chữ.

Trương Nguyên khen:

- Tài nữ, hai vị tài nữ.
- Ba người.

Tiểu Cảnh Huy nói:

- Ba tài nữ, còn có cô cô muội nữa.

Mọi người đều bật cười.

Trong lúc Trương Nguyên đọc thơ, Mục Chân Chân cũng cẩn thận ghi nhớ. Nhưng chị em nhà họ Thương mới nghe qua ba lượt đã đọc lại vanh vách, còn nàng chẳng nhớ được mấy câu, chỉ nhớ được hai mươi lăm vạn trượng, cây cầu Đông Phương thứ sáu, còn có Hoàng bằng và Đỗ quyên, nên không khỏi có chút buồn, cho rằng mình ngu ngốc.

Thực ra Mục Chân Chân là người rất tỉ mỉ thông minh, không nhớ được thơ cũng là chuyện thường, bởi vì nàng không biết chữ, không biết bài thơ mà Trương Nguyên đọc có ý nghĩa gì, đương nhiên là sẽ khó ghi nhớ.

Trương Nguyên chỉ tay về phía cây cầu cách đó không xa, nằm ở bờ tây của hồ, nói:

- Đó là cầu Tây Linh, dưới cầu có mộ của Tô Tiểu Tiểu.

Cảnh Lan nói:

- Muội biết bài thơ về Tô Tiểu Tiểu của thi nhân Lý Hạ thời Đường viết, Tiểu Huy không biết. Cô cô chưa từng dạy muội ấy bài thơ này, cũng chưa từng dạy cho muội, là muội tự đọc.

Cảnh Huy nói:

- Vậy tỷ tỷ đọc lên muội nghe với.

Cảnh Lan bèn đọc một lượt bài thơ “U lan lù, như đề nhân” của thi nhân Lý Hạ đời Đường. Tiểu Huy năn nỉ tỷ tỷ đọc lại thêm một lượt, lúc này nàng chưa nghe rõ, Cảnh Lan cười nói:

- Tiểu Huy ta biết muội quá mà, muội muốn ghi nhớ bài thơ này chứ gì, được rồi, tỷ tỷ dạy cho muội.

Nói đoạn bèn đọc lại thêm một lượt, Tiểu Cảnh Huy bèn lập tức cất lời đọc theo, không sai một chữ, cười tủm tỉm nói:

- Bài thơ này rất dễ nhớ.

Ông trời thiên vị, đất thiên sinh ra hiền tài. Ba tài nữ nhà họ Thương ở Hội Kê đều vừa có nhan sắc diễm lệ, vừa có tài hoa. Cảnh Lan mới mười tuổi, đã có dáng vẻ của một thiếu nữ yếu điệu, Cảnh Huy bảy tuổi, cũng hứa hẹn sẽ trở thành một mỹ nhân tuyệt sắc. Trương Nguyên nói:

- Đại danh sỹ Giang Nam Viên Thạch Công cũng có một bài thơ viết về cầu Tây Linh, phỏng theo ý tứ của bài thơ về Tô Tiểu Tiểu của Lý Hạ, viết rất có ý nghĩa. Nói đoạn cất giọng ngâm:

Tây linh kiều, thủy trường tại.

Tùng diệp tế như châm, bất khăng kết la đài. Oanh như sam, yến như sai

Du bích xa, khảm vi sài thanh sính mã, tự tây lai. Tạc nhật thụ đầu hu

Kim nhật mạch thượng thổ.

Hận huyết dữ đề hún Nhất bán trục phong vũ.

Tạm dịch:

Cầu Tây Linh, nước còn mãi

Lá thông nhọn tựa kim, không chịu kết thành dải

Oanh như áo, Yến như trâm

Xe cộ khi xưa, giờ thành củi

Ngựa Thanh Sính, phương tây tới

Hôm qua còn hót đầu cành

Hôm nay đã nằm trên đất lạ

Hận máu lẫn vào hồn

Một nửa đời mưa gió.

Đọc từ thơ của người xưa đến thơ của người thời nay, Cảnh Lan bèn hỏi:

- Trương công tử ca ca có biết tự làm thơ không?

Trương Nguyên cười nói:

- Không biết làm thơ, chỉ biết đọc thơ.

Cảnh Huy chớp chớp đôi mắt trong veo, nói:

- Muội muốn học làm thơ, viết nên những bài thơ hay để cho người đời sau phải truyền tụng.

Trương Nguyên khen:

- Tiểu Huy có chí lắm, sau này sẽ vượt qua cả Tạ Đạo Uẩn thời Đông Tấn, Lý Thanh Chiếu thời Tống.

Cảnh Lan nhăn mũi nói:

- Tiểu Huy chỉ thích nói khoác.

Tiểu Huy không phục, nói:

- Giờ muội vẫn còn nhỏ, ai mà biết được sau này muội sẽ thế nào.

Cảnh Lan nói:

- Ta sẽ mở mắt chờ xem.

Tiểu Cảnh Huy nói:

- Nhất định muội sẽ làm cho tỷ phải nhìn muội bằng con mắt khác.

Thương phu nhân Phó thị bị hai đứa con gái nhỏ chọc cho bật cười, không cho hai chị em chúng tranh cãi nữa.

Vừa đi vừa đọc thơ vừa nói nói cười cười, đến chỗ dòng suối nhỏ chảy vào Tây Hồ, bọn người Trương Nguyên cùng đám nô tỳ người hầu, tổng cộng chừng hai mươi người cùng lên thuyền “Hồ Sơn Lăng Tích”, đi tới Tam Đàm Ấn Nguyệt.

Đến giữa hồ còn dừng lại ngắm đỉnh Lôi Phong, hai tháp Bảo Thục, Du Bạch công đề ở phía xa. Ngồi trên du thuyền, nhìn nơi gần thấy xanh ngắt một màu, nhìn ra xa thấy xanh biếc như gương.

Gió xuân thổi vào mặt, phong cảnh tựa tranh vẽ, quả là khiến cho mọi muộn phiền của con người đều phải tiêu tan.

Mục Kính Nham vắt vẻo nửa đời người, đây là lần đầu tiên được an nhàn ngồi trên thuyền đi du ngoạn cảnh hồ, vui mừng đến nỗi há hốc mồm, không ngậm được lại.

Trong lòng thầm nghĩ, thì ra cuộc sống cũng có thể sống như thế này. Tiểu hê nô Vũ Lăng thì càng vui sướng hơn, lần này theo thiếu gia đi Tùng Giang quả là vui hết chỗ nói, có thể nói là rong chơi suốt dọc đường, hơn nữa thiếu gia đã có Chân Chân tỷ hầu hạ, nên hẳn an nhàn lắm.

Khi trời ngả hoàng hôn, mọi người lên bờ chỗ cầu tàu, hai chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy không ngớt nói về truyền thuyết Hứa Tiên, Bạch Xà gặp nhau trên cây cầu đó. Mọi người tìm một túp lều sạch sẽ bên bờ bắc Tây Hồ dùng bữa tối, về đến cửa sông đào thì trời đã tối.

Trương Nguyên đến thuyền Hồng Đầu Chương hỏi thăm. Tàn Lương Ngọc là con gái người Miêu, không giống như gia quyến của những hoạn quan hay phụ nữ người Hán, không dám xuất đầu lộ diện.

Nàng ta rất thoái mái bước ra đối đáp, nói Tần Dân Bình đi Dur Hàng chưa về, còn nói:

- Khâu thái giám đã cập bến ở Vu Hồ, năm ngày trước đi qua Tuyên Thành, chắc khoảng năm ngày nữa là tới Hàng Châu.

Trương Nguyên nghĩ thầm trong bụng: “cô nương này giỏi thật, nàng ta ở lại Hàng Châu chẳng phải là đợi để đối chất với Khâu thái giám, người đang định đến kinh thành cáo ngự trạng hay sao?

Nhưng Khâu thái giám đang áp tải một trăm ngàn lượng ngân khoáng về kinh, tất nhiên cảnh giới sẽ hết sức thâm nghiêm, Tàn Lương Ngọc dám làm gì chứ?

Trương Nguyên nghĩ ngợi thêm một chút là đã hiểu ra vấn đề, Tàn Lương Ngọc lại chẳng phải muốn giết Khâu thái giám, cũng không phải muốn cướp bạc, Tàn Lương Ngọc hiểu rõ đại

nghĩa, làm việc rõ ràng, sẽ không đến mức bí quá hóa liều mà làm ra việc như vậy.

Nàng ta theo dõi Khâu thái giám suốt dọc đường tới đây là muốn để mắt đến số bạc của Khâu thái giám, không để Khâu thái giám ngấm ngấm di dời nuốt mất năm mươi ngàn lượng bạc đó.

Khâu thái giám vu cáo, hãm hại Mã Thiên Thừa cướp đi năm mươi ngàn lượng bạc, đương nhiên là định ngấm ngấm dấu chung năm mươi ngàn lượng bạc đó vào với số ngân khoáng chuyển về kinh thành.

Khâu thái giám không đòi nào dấu bạc trong phủ ở Trùng Khánh, nhất định sẽ mang theo đi đường, nhưng cũng không thể đem thẳng vào kinh thành được.

Năm mươi ngàn lượng bạc chứ đâu phải một tờ chi phiếu, đâu có dễ gì mà cất dấu, cho nên nhất định trong khi dừng lại ở Hàng Châu, Khâu thái giám nhất định sẽ giao bạc cho người nhà Khâu gia cất giữ.

Nghĩ thông suốt điểm này, Trương Nguyên không khỏi khâm phục mưu lược của Tần Lương Ngọc. Nhưng đây cũng không phải là cách tốt nhất, trong chuyện này ẩn chứa quá nhiều biến số, rồi nàng làm thế nào để tố giác Khâu thái giám?

Cho dù Tần Lương Ngọc có bắt được tận tay Khâu thái giám giao bạc cho người nhà Khâu gia thì đã sao, quan phủ sẽ tin một Thổ Ty phu nhân như nàng, hay tin thái giám thuế khoáng được Hoàng thượng sủng hạnh?

Nếu tính như vậy, Tần Lương Ngọc chẳng có được mấy phần thắng. Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Phu nhân cho người để mắt đến Khâu thái giám là rất đúng, biết người biết ta mới cho thể bách chiến bách thắng, như thế này đến lúc Chung thái giám thuyết phục Khâu Thừa Ân sẽ càng có thêm vài phần chắc chắn.

Tần Lương Ngọc hơi chột dạ, cậu thiếu niên này thấu hiểu tâm tư của nàng, quả thật, kế sách của nàng cũng chỉ là việc bắt đắc dĩ.

Trương Nguyên vừa đâm vừa xoa, kẻ sách kiểm soát hai đường của cậu ta mới là sách lược tốt nhất để cứu Mã Thiên Thừa chồng nàng.

Chẳng phải là Tần Lương Ngọc không nghĩ đến cách này, mà là không quen không biết, lại không có ai dẫn tiến, không có bột nên chẳng gột được nên hồ.

Trương Nguyên xuất hiện một cách bất ngờ, khiến tất cả trở nên sáng sủa. Tần Lương Ngọc vừa khâm phục, vừa cảm kích, nói:

- Trương công tử là phúc tinh của phu quân ta và thổ dân Thạch Trụ, sau khi việc này thành công, ta sẽ xây miếu thờ sống công tử ở Thạch Trụ.
- Miếu thờ!

Trương Nguyên giật nảy mình, thái giám không thể có con cái nổi dãi tông đường nên mới phải xây miếu thờ sống.

Hai mươi năm sau, Ngụy Trung Hiền thích nhất là được người ta xây miếu thờ sống, nên khắp các địa phương trên cả nước đều xây, ngay cả Viên Sùng Hoán ở Liêu Đông cũng chạy theo trào lưu đó.

- Phu nhân, không thể làm thế được. Xây miếu thờ sống sẽ phải giảm phúc thọ, tại hạ là do kính phục lòng trung nghĩa của Mã tướng quân và phu nhân, nên mới giúp sức, chứ không cầu báo đáp.

Tần Lương Ngọc rất cảm động, kính nể vị thiếu niên công tử này đến tận đáy lòng, đoạn bèn gọi con trai là Mã Tường Lân ra khấu đầu với Trương Nguyên.

Chương 132: Giống hệt như Thương Cảnh Huy.

Lúc Tần Dân Bình dẫn theo chín mươi binh lính chạy về từ Dư Hàng thì đã là canh tư khuya rồi, bước chân của mấy gã binh

lính thô kệch nặng chịch, bọn chúng bước lên thuyền gây nên tiếng động không nhỏ, làm cho Trương Nguyên giật mình tỉnh giấc, lập tức cảnh giác nghe ngóng động tĩnh xung quanh, tiếp đó liền thở phào nhẹ nhõm, nghiêng người muốn ngủ tiếp một chút, ngó qua lại thấy Mục Chân Chân cuộn tròn trong chăn, còn cục cựa không yên. Trương Nguyên nhìn nàng ngần ngợ một hồi, Mục Chân Chân bỗng nhiên thò đầu ra, mặt đối mặt với Trương Nguyên, giật cả mình, nàng ta khẽ kêu lên:

-Thiếu gia.

Tiếp đó liền ngồi bật dậy, chui vào chăn chỉnh chu quần áo lại.

Trương Nguyên cười cười nói:

-Trời còn chưa sáng, lại không có việc gì, nàng dậy sớm thế làm chi hả?

Mục Chân Chân nói:

-Thức giấc thì khó ngủ lại lắm, tỳ nữ đi giúp thuyền nướng thối cơm đây.

Trương Nguyên nói:

-Còn sớm lắm, ở lại nói chuyện với ta chút đã, ta tỉnh giấc rồi cũng chẳng ngủ lại được, tạm thời chưa muốn dậy sớm, chúng ta nói chuyện cho qua thời gian đi.

Mục Chân Chân có chút thẹn thùng, ở gần thiếu gia như vậy, cách không tới ba thước, còn nằm chung dây, ngượng chết đi được à, cũng may là trời vẫn còn tối. Nàng ta chỉ mơ hồ trông thấy khuôn mặt và hàm răng trắng của Thiếu gia khi nói chuyện thôi.

-Thiếu gia muốn nói gì?

-Để ta nghĩ, nàng nói trước đi.

-Thiếu gia muốn tỳ nữ nói gì, kể chuyện thì tỳ nữ không biết kể đâu nha.

-Tùy tiện nói gì nàng thích ấy.

Mục Chân Chân mím môi, nói đại thì càng không biết nói gì nữa, nhưng nếu thiếu gia bảo nàng nói, nàng im lặng không nói thì cũng kì, nàng nghĩ lên nghĩ xuống liền buộc miệng thốt ra câu:

-Thiếu gia dạy tỳ nữ học chữ nhé?

Trương Nguyên cười nói:

-Được thôi, khi nào có thời gian ta sẽ dạy nàng.

Nghe thấy vậy Mục Chân Chân vui đến mức suýt nữa là không kiềm được nổi lòng, cười vui nức nở lên rồi. Nàng ta nào dám mơ mộng nhiều, nhưng thiếu gia luôn mang đến cho nàng niềm vui ngoài sức tưởng tượng, đang sung sướng thì nghe thiếu gia nói:

-Để ta xem trí nhớ nàng đến đâu nhé, trước tiên dạy nàng học “Tiền Xuất Sư Biểu” của Gia Cát Lượng, mà nàng biết Gia Cát Lượng chứ?

Mục Chân Chân vội gật đầu nói:

-Tiểu tỳ biết ạ, có phải là người có râu, luôn cầm theo cây quạt phe phẩy bên mình, ông ta là người túc trí đa mưu, giỏi sử dụng kế không thành.

Trương Nguyên phì cười nói:

-Chính xác đấy, ông ta có viết một tấu chương cho Vua Thục – Lưu Thiện trước khi ông phạt Ngụy ở phía Bắc, bài tấu sớ này viết rất tình cảm, nghe kỹ nhé:

- Thần lượng ngôn: tiên đế sang nghiệp vị bán nhi trung đạo băng tồ, kim thiên hạ tam phân, ích châu bì tệt, thử thành nguy cấp tồn vong chi thu dã—

Tạm dịch:

-Thần Gia Cát Lượng xin thưa, Tiên đế Lưu Bị gây dựng đại nghiệp, nửa đường dang dở, nay ba nước Thục Ngụy Ngô phân tranh, mà Ích Châu-trung ương nước Thục lại lâm vào cảnh khốn cùng, dầu sôi lửa bỏng, nguy cơ trùng trùng...

Trương Nguyên đọc một đoạn dài, sau đó giải thích hàm ý bên trong cho Mục Chân Chân nghe, Mục Chân Chân có vẻ đang chăm chú lắng nghe từng câu từng chữ, hai tay bầu chặt vào nhau, làm như muốn giúp bộ não ghi nhớ lại không bằng, nàng ta nhắm đi nhắm lại sáu lần liền ghi nhớ trong lòng, đọc lại một lần cho Trương Nguyên nghe:

-Ồ, trí nhớ tốt đấy.

Sau đó hắn lại đọc đoạn tiếp theo, cứ thế mãi đến khi ánh sáng bắt đầu le lói vào trong khoang thuyền, gương mặt của cô gái đọa dân giờ đã dần tỏa sáng.

Nhìn kỹ thì thấy cô có khuôn mặt hơi dài, sống mũi khá cao, mi mắt dài và cong vút, đặc biệt nhất là đôi mắt màu xanh của nàng, chúng thật hợp với làn da trắng ngần kia, ánh nắng to chiếu rọi lên người nàng, phản chiếu một bóng dáng người thiếu nữ xinh đẹp đầy đặn.

Lúc này Mục Chân Chân không chú ý, chỉ chuyên tâm ghi nhớ, nàng đọc lại đoạn vừa rồi cho Trương Nguyên nghe:

- Ngu dĩ vi cung trung chi sự, sự vô đại tiểu, tất dĩ tư chi nhiên hậu thi hành, tất năng thiện bổ các lậu, hữu sở văn quang ích

Tạm dịch:

-Ngu muội vào những chuyện triều chính, không phân biệt chuyện lớn chuyện nhỏ, quen với việc thương lượng sau đó thực thi, như vậy tất sẽ loại bỏ nhiều sạn gạch

Đọc xong nàng ta đợi một hồi không thấy Trương Nguyên đọc tiếp những câu tiếp theo, bèn hỏi:

-Thiếu gia, tiếp theo là gì ạ?

Trương Nguyên “ồ” một tiếng:

-Ta hơi khát nước, đợi chốc nữa mình học tiếp nhé.

-Đề tỳ nữ đi pha trà.

Mục Chân Chân bước ra khỏi chăn, mang giày vào liền muốn đi ra khỏi khoang thuyền, chợt Thiếu gia lại nói:

-Nước ấm là được rồi, không cần nóng qua cũng chẳng cần trà đầu.

Mục Chân Chân vâng một tiếng, lên mũi thuyền lấy nước xuống.

Lúc này Trương Nguyên mới ngồi dậy mặc áo vào, Vũ Lăng cũng đã tỉnh giấc rồi, cười hi hi nói:

-Thiếu gia, vừa rồi nô tài nằm mơ, mơ thấy thiếu gia đang dùng thước trúc đánh đòn Diêu Phục và cả gã Dương Thượng Nguyên kia nữa, hi hi, còn nói họ không biết trời cao đất dày, không chịu chăm chỉ học hành....ha ha....

Trương Nguyên bật cười, nhận lấy chén trà từ tay Mục Chân Chân đưa cho, súc miệng rồi nhổ ra ngoài cửa buồm, bỗng thấy bên kia mép thuyền của chiếc thuyền mũi trắng, lú ra một cái đầu xinh xắn, đó là Tiểu Cảnh Huy, cô bé có cái mái ngang lông mày, nhảy dựng lên thò cả đầu ra ngoài thuyền, la ó nói:

-Trương công tử ca ca qua đây, bọn muội hôm nay phải đến kinh thành rồi đó.

Trong lòng Trương Nguyên hơi trống trải, đáp lời nói:

-Ồm, qua ngay mà.

Vội vội vàng vàng súc miệng xong, quay qua nói với Mục Chân Chân:

-Nàng cứ nhớ kỹ đoạn “Tiên Xuất Sư Biểu” mà ta dạy nàng, cũng chỉ tám hai trăm chữ hơn, tuy có nhiều chữ lặp đi lặp lại, nhưng nhiều đó chữ đủ để nàng nắm được một số rồi, khi nào rảnh rồi, hãy so sánh những gì đã học với bản tiểu khái “tiên xuất sư biểu” mà ta đã viết, nhận biết từng chữ mà học, “đối hào nhập tọa” đấy có biết không?.

Mục Chân Chân hỏi:

-Thiếu gia, đối hào nhập tọa là gì vậy?

Trương Nguyên cười nói:

-Nghĩa là phải so sánh từng chữ một, nhận biết rõ ràng từng chữ một, đừng lẫn lộn để râu ông này cắm cằm bà kia.

Trương Nguyên đến bên chiếc thuyền mũi trắng, thấy Tiểu Cảnh Huy ra đón mà trông bộ dạng buồn bã nói:

-Trương công tử ca ca, thúc phụ nói dùng xong bữa ăn sáng sẽ lên đường vào kinh, Trương công tử ca ca không đi cùng bọn muội à.

Tỳ nữ Phương Hoa theo sau lưng tiểu Cảnh Huy, dùng vải lụa ngũ sắc buộc tóc cho cô bé, vừa buộc vừa gọi:

-Đừng động dậy, yên nào.

Trương Nguyên thì ngồi xổm xuống, kéo lấy bàn tay nhỏ bé của Cảnh Huy, lắc lắc nói:

-Hai năm nữa huynh cũng vào kinh mà, muội phải học hành chăm chỉ, không được lơ là, ba năm sau phải để huynh nhìn muội với con mắt khác được chứ?

Tiểu Cảnh Huy cười vui vẻ, hai mắt híp lại y hệt vàng trắng khuyết, giọng rồi rít kêu lên:

-Người ta cách ba hôm đã mở rộng tầm mắt, còn muội phải chờ những ba năm cơ à, sao lâu vậy ca ca?

Thương Chu Đức và Thương Cảnh Lan bước ra khỏi khoang thuyền, nghe Cảnh Huy nói thế thì không khỏi bật cười.

Thương Chu Đức nói:

-Thuyền nương làm xong “biển thực” rồi, Giới Tử cùng đến đây ăn đi.

Biển thực chính là sủi cảo, đây là loại sủi cảo dùng bột tinh làm vỏ bao bên trong là hải sản tươi ngon, đây là món tỷ muội Cảnh Huy và Cảnh Lan yêu thích nhất, nhưng không hiểu sao hôm nay cả hai cô bé đều ăn rất ít, hẳn là đang buồn bã vì việc sắp chia tay rồi.

Trương Nguyên thì lễ từ biệt Thương phu nhân Phó thị, Phó Thị nói:

-Chúc em rể Trương đỗ cao trong kì thi sắp tới, ba năm sau mong gặp lại tại Kinh Thành.

Lại nói:

-Có thời gian hãy đến thăm Đạm Nhiên, mùa hè đến núi trúc Bạch Mã học tập luyện chữ là thích hợp nhất.

Thương Chu Đức nói:

-Chiếc thuyền ngói Tam Minh thì Giới Tử cứ giữ lại mà dùng, phu phụ trên thuyền đều là nô tài trong nhà ta, rất đáng tin cậy, đến bến thuyền Gia Hưng rồi ta sẽ bảo họ ở lại chờ chờ đệ về từ Tùng Giang.

Xong ông ta lại ra lệnh cho người khiêng một cái hộp lớn, gồm có lụa là gấm vóc, sa hoa lộng lẫy, phần cho dành tặng

cho tử phụ của Trương Nguyên-Lục Thao vì sắp tới sinh thân của Lục Thao tròn 30 tuổi rồi.

Thương Chu Đức để người hầu đi khiêng hộp lễ vậy lên thuyền Tam Minh, lại nói với Trương Nguyên một số chuyện, cũng không gì to tát, chẳng qua là dặn dò hấn phải tranh thủ về dự thi, chuyện thuyết phục thái giám họ Khâu kia thì cứ cố gắng trong khả năng có thể thôi, đừng làm quá mà đắc tội người khác không hay, Trương Nguyên đương nhiên gật đầu đồng ý.

Thương Chu Đức nói:

-Giờ ta phải lên đường rồi, cũng phải chào Tàn tiên sinh kia một tiếng, nếu không thì thất lễ thật.

Tàn Dân Bình bên kia thuyền đã nghe tin, đang muốn sang đây bái biệt, Thương Chu Đức liền lên bờ từ biệt y, Tàn Dân Bình giờ đã biết được Thương Thị là thế gia quan lại, có hôn ước với Trương Nguyên, vì thế ông ta cũng khá là niềm nở, nói:

-Chút ít lòng thành, thật là hổ thẹn, xin tiên sinh nhận cho.

Nói rồi bảo binh lính khiêng hòm bạch quả, mặng mùa đông, hai hũ mật ong to dùng lên thuyền của Thương Chu Đức.

Thương Chu Đức nói vài câu rồi nhận qua lễ vật, chấp tay từ biệt, Trương Nguyên tiễn Thương Chu Đức lên thuyền, nói với Cảnh Huy Cảnh Lan vài câu, xong hấn quay lưng bước qua ván gỗ đi lên bờ, quay đầu lại, phát hiện Cảnh Huy đang theo sau, không biết muốn hỏi chuyện gì?

Tóc tai của Cảnh Huy giờ đã gọn gàng chỉnh tề, vài lọn ngũ sắc buộc tóc trông xinh thật, đôi mắt long lanh kia sao lại nghiêm túc thế. Cảnh Huy hỏi:

-Trương công tử ca ca, ba năm sau gặp lại có khi nào huynh không nhận ra muội nữa không?

Trương Nguyên cười nói:

-Sao lại không nhận ra được chứ, Tôn Ngộ Không có 72 phép biến hóa, chẳng lẽ muội cũng có sao?

Tiểu Cảnh Huy nói:

-Muội không biết phép thuật, nhưng muội sẽ lớn lên mà.

Trương Nguyên nói:

-Lớn cách mấy ta vẫn nhận ra muội thôi, muội sẽ rất giống với cô muội.

Tiểu Cảnh Huy lắc đầu nói:

-Muội không muốn giống Cô Cô đâu, muội muốn giống chính mình cơ, giống Thương Cảnh Huy cơ.

Trương Nguyên bật cười, nói:

-Được được, thì giống hệt Thương Cảnh Huy, đại tài nữ, được chưa?

Tiểu Cảnh Huy cười híp mắt, nói:

-Trương công tử ca ca , huynh cũng đừng thay đổi nhiều quá nha, phải giữ khuôn mặt này, nhưng mà huynh đừng lo, muội chắc chắn sẽ nhận ra huynh mà, chỉ cần không thay đổi nhiều đến mức giống người khác là được.

Trương Nguyên cười nói:

-Được rồi, cố gắng không thay đổi gì cả, trường sinh bất lão luôn.

Tỳ nữ Phương Hoa đi tới kéo tay Cảnh Huy nói:

-Phải rời bến rồi, chào tạm biệt Trương công tử đi nào.

Tiểu Cảnh Huy phe phẩy bàn tay bé nhỏ, chiếc thuyền mui trắng Ngũ Minh cởi dây rời bến.

Trương Nguyên và Vũ Lăng đứng trên bờ vẫy tay chào tạm biệt, Trương Nguyên thầm nghĩ:

-Lần từ biệt này, ít nhất cũng phải ba năm, ba năm sau gặp lại, Cảnh Huy hẳn đã trở thành một cô bé dày dặn hơn, không còn ngây thơ khờ khạo thế này nữa, người mà lúc nào cũng phải trưởng thành, Thương Cảnh Huy trưởng thành rồi sẽ trông như thế nào đây?

Thuyền vận Kinh Hàng lại tới, gần như đậu đầy mặt sông, thuyền mui Ngũ Minh rất nhanh bị lẫn cả vào trong, không còn thấy được mui thuyền nữa, Trương Nguyên quay sang chấp tay với Tần Dân Bình nói:

-Đêm qua huynh thật vất vả.

Tần Dân Bình cười nói:

-Quấy rầy giấc ngủ của công tử rồi. Mời công tử lên thuyền nói chuyện.

Trương Nguyên đi theo Tần Dân Bình lên phía trước khoan thuyền, Tần Lương Ngọc bước ra gặp mặt, Tần Dân Bình nói cho Trương Nguyên biết hôm qua y đi Dư Hàng trông thấy chuyện giữa phụ thân Khâu thái giám và người trong gia tộc, thái giám Khâu nề sợ cụ già 60 tuổi, cũng miễn cưỡng coi như thông hiểu đạo lý.

Ngược lại đám huynh đệ ruột rà và cả bà con của Khâu thái giám này, cậy thế của Khâu thái giám, lộng hành khắp làng xã, danh tiếng thối nát, Tần Dân Bình làm theo lời chỉ dẫn Trương Nguyên, cho người kiếm chuyện đánh một gã vô lại thuộc hàng huynh đệ của lão ta, thế mà dân chúng xung quanh ai cũng tán thưởng kêu hay.

Sau đó Tần Dân Bình giả vờ trách móc binh lính đó, tuy nhiên đóng kịch phải đóng cho chót, gã đánh tới tên binh lính đó chảy máu khắp người, gã binh lính này không chạy không trốn, chỉ kêu sớm muộn sẽ giết cả nhà Khâu thái giám để báo thù cho Mã tướng quân, sau đó Tần Dân Bình đi gặp cha của Khâu Thái giám, tên lính máu chảy ròng ròng, thương tích đầy mình cũng đi theo, Khâu Lão Hán vừa trông thấy đã kinh hãi, Tần Dân Bình lại lời lẽ từ tốn nhã nhặn, thành khẩn tạ lỗi lần cầu xin, đồng thời cũng nhắc đến chuyện của tử phụ, Khâu Lão Hán cũng đồng ý sẽ nói lý với con mình, Trương Nguyên ngồi đợi Khâu thái giám quay về, trước mắt thì đã đến cuối tháng rồi, gã Lục Đại Hữu cũng nôn nóng, từ Hàng Châu đến Thanh Phô, cũng phải có thời gian năm sáu ngày, không biết khi nào mới quay về được đây?

Đêm ngày 28 tháng 2, có tin truyền đến, Khâu thái giám đang ở bến tàu Hàng Châu.

Chương 133:. Tam anh chiến Lã Bố.

Khâu Thừa Vân năm nay hơn bốn mươi, là quan giám thuế mở bạc tỉnh Vân Nam, mũi nhọn miệng dẹt, mặt trông bộp chộp, cặp mắt đang nheo lại, nheo mắt không có nghĩa hấn đang cười, mà thật sự đang vô cùng tức giận.

Khâu Thừa Vân không hiểu vì sao cứ có cảm giác giận dữ, khi đó hấn đang trên giường hồng học giày vò tiểu thiếp, nóc giường đỏ thẫm cùng kim sắc màng trướng không ngừng lắc lư, đến độ cảm đái, ngân câu trên đèn lồng Vân Nam phản chiếu, lấp loé liên tục, cảm giác như bị tiếng thở dốc của thái giám và tiểu thiếp trên giường thổi cho tung bay, một lúc lâu sau, tiểu thiếp rốt cuộc cũng chịu không nổi, thốt lên:

-Lão gia, tha cho nô tài, đau chết mất thôi...”, liền đó miệng như bị bịt chặt, chỉ còn nghe tiếng thở khi khò, rên rĩ không ngừng.

Lại qua hồi lâu sau, nghe “bình” một tiếng, như có người vừa ngã ngựa cái rầm, rồi nghe tiếng Khâu thái giám thở ô ô, hình như rất là thoải mái, lão nín thở nói:

-Gọi người chuẩn bị nước đi, còn phải tắm nữa, tiện nhân nhà người làm cho cả ta đều đầm đìa mồ hôi

Khâu thái giám tâm trạng sung sướng, cũng không rõ là tay vỗ vào đâu trên người của tiểu thiếp mà tiếng nghe giòn tan.

Nàng tiểu thiếp này tuổi chừng hai mươi hơn, búi tóc rối xù, chui ra khỏi giường, cả người loã lồ, đứng bên giường buộc lại váy, trên ngực, bắp đùi toàn là vết cào, tươm cả máu ra, lại còn cả dấu răng nữa, tóm lại lại trên khắp người chằng chịt vết thương

Không bao lâu sau, bồn nước đã được đưa vào, trong bồn hơi nước nghi ngút, tiểu thiếp gọi:

-Lão gia, có thể tắm được rồi đó.

Khâu thái giám trên thân mặc mỗi nội khô, xuống giường, bước vào bồn, lão ngồi xuống rồi gọi tiểu thiếp:

-Người cũng vào tắm luôn đi.

Nàng ta toàn thân đầy vết cào xước, đau rát van xin:

-Lão gia, nô gia trên người đau quá, không tắm được đâu, phải nghỉ ngơi hai ba ngày mới được ạ.

-Bảo người tắm thì người cứ tắm đi”.

Khâu thái giám cúi gắt quát.

Tiểu thiếp không dám cãi, run rẩy cởi bỏ váy áo tiến vào bồn, người vừa ngập nước, vết thương toàn thân bỗng đau nhức như bị dao cắt, đau đến độ mặt mày nhăn nhó, miệng méo xệch.

Khâu thái giám đối diện nhìn nàng, trên mặt lộ ra tiểu ý, tâm tình vui vẻ, gật đầu nói:

-Thưởng cho người hai mươi lượng bạc, thêm hai cuộn Thục cẩm nữ”

Cảm giác vết thương đau nhức như dao cắt, trong chốc lát chỉ như tê tê, tiểu thiếp gắng tươi mặt lên, cười nói, cảm tạ Khâu thái giám

-Đa tạ lão gia ân thưởng.

Nó rồi lại tiếp tục hầu hạ tắm rửa, lau người để lão nghỉ ngơi.

Chừng nửa đêm, Khâu Thừa Vân soái lĩnh một đội gồm chín thuyền lớn, chở hơn năm trăm người tới cảng Hồ Thự-Hàng Châu, thuyền vừa cập bến, đã thấy có nha môn Chiết Giang - Bộ Chính Ty và quan lại phủ nha Hàng Châu đứng đón từ sớm, tiếp đó lại mời Khâu thái giám vào thành, về dịch trạm nghỉ ngơi.

-Giờ cũng trễ rồi, không cần vào thành vội, hẹn trưa mai sẽ vào thành tiếp kiến các vị đại nhân vậy.

Một đường thuận lợi đến được Hàng Châu, Khâu thái giám trong lòng cảm thấy vô cùng thoải mái, tà hoả lại xông lên. Lúc này nhờ dày vò, cào cấu, cắn xé khắp người tiểu thiếp, mồ hôi toát ra như tắm mới giúp lão hạ được lửa dục, tiểu thiếp vừa này chắc cũng bệnh mấy ngày mới khỏi.

Khâu thái giám có tất cả ba nàng tiểu thiếp, đủ để lão lần lượt thoả mãn cho đến sáng. Lão vội vàng từ chối rằng người còn mệt mỏi, nên muốn nghỉ lại trên thuyền, chưa vào thành, cũng chưa muốn tiếp khách vội.

Tính khí của thái giám xưa nay luôn thất thường, kỳ quái, thành thử quan viên Hàng Châu tự nhiên cũng cho là phải, đành lệnh cho gánh lên thuyền hơn trăm gánh rượu rồi lui về.

Giờ Tỵ canh ba, tùy dịch đến báo có Khâu lão thái gia đến, địa vị thái giám trong cung đều được mọi người xưng hô là “gia”, cha của gia không gọi “lão thái gia” thì gọi là gì.

Khâu thái giám ra lệnh

-Cho dìu vào.

Liền đó Khâu lão thái gia được hai con trai dìu lên thuyền, vào khoang, Khâu thái giám chỉ khom người chào:

-A, cha đến rồi, ngồi đi.

Rồi cũng không thềm đếm xỉa gì đến hai vị ca ca, hai người đó cũng cười bồi, hỏi thăm, rồi nịnh hót vài câu.

Trong gia đình, Khâu thái giám xếp hàng thứ năm, Khâu lão nhà sinh đồng con, làm không đủ ăn, dành cho thiến một đứa con, nhờ người đưa lên kinh thành.

May mắn thuận lợi được tiến cung, tranh đấu hai mươi năm trời, rốt cuộc thăng tiến làm thái giám coi sóc việc thu thuế mỏ bạc, địa vị xem như ngang hàng với Bộ chính sứ đại nhân.

Vốn là nhà nghèo rớt mồng tơi, Khâu gia cũng cật thế, nhờ đó mà trở nên khá giả hơn. Khâu thái giám vì thế mà tâm tình vô cùng phức tạp, một mặt mong muốn người nhà được sống sung túc, một mặt lại canh cánh trong lòng việc mình bị thiến, luôn cho rằng cả nhà họ Khâu đều nhờ cái vật dưới hông của lão mà trở nên giàu có, thật khiến lão càng nghĩ càng tức không chịu được, vì thế mỗi lần nhìn thấy anh em cháu chắt của mình thì sắc mặt đều trở nên vô cùng khó coi, chẳng qua trên đời cũng có một số việc chỉ có thể dựa vào người trong nhà~

Khâu thái giám nói

-Cha à, ta từ Vân Nam có mang theo một ít thổ sản, cha cho người đem về nhà đi, khoan hãy dùng vội, đợi qua ba, năm năm nữa rồi từ từ mua ruộng, mua nhà, mua cửa tiệm.

Khâu lão vừa nghe liền biết con lão quả thật vu cáo hãm hại người khác đòi năm mươi ngàn lượng, Khâu lão tuy tham tiền, nhưng vốn sinh trưởng từ thôn quê, hãy còn rất chất phát, đành than:

-Thằng chó con này.

-Cha

Khâu thái giám có chút mắt vui nói:

-Ta chẳng phải sớm nói với người rồi sao, đừng gọi ta là “chó con” nữa có được không, cha nói xem, ngoài việc sinh ra ta, đặt cho ta cái tên khó nghe, người còn làm được gì cho ta?

Khâu lão vội vàng đáp:

-Được rồi, được rồi, không gọi tên đó nữa, không gọi nữa.

Thâm nghĩ “vừa nãy không phải gọi người chó con người mới nhận ta hay sao, giờ lại không cho gọi, chó con a, tâm ý người, người làm cha như ta giờ cũng nhìn không thấu rồi...”

“Người nha”, Khâu lão thay đổi cách xưng hô, rồi kể trước đó vài hôm có vị nho sinh họ Tần, đem theo mấy tên thổ dân tướng mạo kỳ dị tìm đến khẩn cầu, kể xong mới nói với Khâu thái giám

-Con à, thổ dân hung ác, tránh gây chuyện là việc tốt nên làm, ai dè, thiện nhân năng tác a..

Khâu thái giám biến sắc, thâm nghĩ: “nghe nói thổ dân khó đối phó, quả nhiên là vậy, rốt cuộc cũng truy được tới đây”, vô cùng bức bối, Khâu thái giám phẩy tay nói:

-Được rồi, được rồi, tất cả cứ về nghỉ ngơi trước đi, sáng mai ta sẽ đến.

Khâu lão nào dám nói thêm, liền rời thuyền, hai vị ca ca của Khâu thái giám cười cười hỏi

-Ngũ đệ, vậy còn thổ sản Vân Nam hiện đang để ở đâu, hay là cho người đem xuống thuyền được không?

Khâu thái giám tức mình nghiêm giọng quát:

-Cái gì mà thổ sản, một chút cũng không có đâu, mau cút xuống thuyền cho ta.

Hai huynh đệ Khâu gia, cuống cuống rời khoang, sau lưng không ngớt chửi rửa thẳng chó ngũ đệ, cả hai quyết định, ngũ đệ có chết đi cũng không cho lập bài vị trong từ đường, kẻ không toàn vị, mặt mũi nào mà dám gặp tổ tiên, hưởng hồ khi sống lại còn vô lễ với huynh đệ như vậy...

Ngồi một mình trong khoang thuyền, Khâu thái giám trong lòng sinh ra buồn bực, theo khẩu khí mà đoán thì Khâu lão chắc là không dám đụng đến số bạc này rồi.

Sợ thổ dân báo thù sao, Khâu thái giám cười lạnh: “bồn gia sợ cái rắm gì, các người không dám, thì ta mang lên kinh thành, sắm nhà sắm cửa, mua thiếp đẹp, tiền trong tay chẳng lẽ ta không biết tiêu sao?”. Lòng tuy nghĩ vậy, nhưng trong bụng lại không cảm thấy dễ chịu chút nào.

Tuỳ dịch tiến vào dâng lên “bái thiếp”, Khâu thái giám nhìn qua, thì ra là thiếp mời của thái giám Chung Bồn Hoa, mời lão ngày mai đến Tây hồ ngồi thuyền xem kịch, Chung Bồn Hoa vốn là thái giám giữ chức trông coi ngành dật ở Hàng Châu. Xem xong thiếp mời, Khâu thái giám trong lòng mới có chút vui vẻ, xem hý kịch chính là đam mê lớn nhất của lão.

Chung thái giám vốn là một vị thiếu giám thuộc mười hai vị nội giám trong cung, hẳn chính là người của Ngân tác cục, vốn dĩ địa vị của lão trước kia thấp hơn so với Chung thái giám, còn bây giờ mọi người đều là thái giám, địa vị tương đồng. Trong tâm không khỏi có chút thoả mãn:

-Thường bạc, nói lại rằng ngày mai ta nhất định đến cục hàng dật bái phỏng Chung công công.

Sau buổi trưa, Khâu thái giám vào thành, đã thấy Đô chỉ huy sứ, Bố chính sứ và Án sát sứ, ba vị đầu não thiết yển chờ sẵn, Chung thái giám cũng vừa đến, thái giám gặp thái an, thật đúng là có chút gọi là tha hương ngộ cố tri (gặp người quen nơi đất khách), hai người ngồi chung đối ẩm, cười đùa đàm đạo, rất làm tương đắc.

Chung thái giám nói:

-Khâu công công, ngày mai ngài nhất định phải đến nha, ta ở Tây Hồ chuẩn bị sẵn thuyền, trên thuyền đã mời sẵn một đoàn ca kỹ, chúng ta vừa ngồi thuyền du ngoạn Tây Hồ, vừa xem ca múa, ha ha, ngày mai chúng ta chính là chuẩn bị chỉ để mời Khâu công công người làm khách.

Khâu thái giám vui vẻ nói:

-Vậy làm phiền rồi, sáng mai ta sẽ đến cục hàng dật bái phỏng Chung công công, sau đó sẽ cùng Chung công công đến Tây

Hồ xem kịch, tương truyền Nam hý bi hoan ly hợp, rất đặc sắc, ta phải đi thưởng thức một chuyến mới được”

Sáng sớm ngày ba mươi, Khâu thái giám dẫn theo một đội hộ vệ từ bến cảng Hồ Thự đi đến Dũng Kim Môn của cục hàng dệt, cầm theo hộp lễ vật đi vào, trong hộp ngoài Điện ngọc, Phỉ thúy, ngà voi chạn trổ, vật dụng bằng bạc, còn có Tam thất, phục linh và các dược liệu quý khác, vô cùng quý báu, Chung thái giám hồ hởi tiếp đón:

- Ai da, làm phiền ngài rồi, ta phải thiết lễ hồi đáp mới được.

Miệng thì tuy nói vậy, nhưng trong bụng thầm nghĩ: “Khâu Thừa Vân vốn bất học vô thuật, ra ngoài tiếp xúc quan lại địa phương lâu năm, giờ xem ra cũng đã có chút phong thái nho nhã. Lại nói:

-Khâu công công, mời ngài đến thư phòng, ta có vài món quý giá muốn tặng cho ngài.

Hai vị thái giám kéo tay nhau tiến vào thư phòng trong nội viên của Chức tạo cục (cục hàng dệt), Khâu thái giám vừa vào, nhìn thấy có một thiếu niên tầm mười sáu, mười bảy tuổi đang ngắm các vật dụng bằng ngọc và đồng.

Khâu thái giám thoát tiên cho rằng đây là một vị nội giám của Chức tạo cục, nhưng ngay lập tức lão nhận ra không đúng, thiếu niên này thân mặc áo xanh (y phục dành cho học trò ngày xưa), thần sắc không lộ vẻ khép nép, làm gì có nội giám nào dám trước mặt đại thái giám lại đứng đưng như không vậy.

-Vị này là...?

Khâu thái giám mắt nhìn thiếu niên thư sinh đó, hỏi Chung thái giám.

Chung thái giám cười, giới thiệu:

-Vị Trương công tử này là vong niên chi giao của ta, là con cháu Trương gia huyện Sơn Âm, tiên tổ chính là trạng nguyên thời Long Khánh (Minh Mục Tông niên hiệu; 1567-1572). Trương công tử năm nay mười sáu, lần đầu tham gia kỳ thi trong tháng, liền đậu đầu bảng kỳ thi huyện, tuổi trẻ tài cao,

tiền đồ vô lượng, ha ha... Trương công tử, đây chính là Khâu công công, người rất được vạn tuế gia tín nhiệm.

Trương Nguyên chấp tay chào nói:

-Sơn Âm Trương Nguyên bái kiến Khâu công công.

Nhìn thấy Chung thái giám tán dương vị thiếu niên này, Khâu thái giám tự nhiên cũng tươi cười hưởng ứng, khen ngợi vài câu, lại nghe Chung thái giám nói tiếp:

-Vị Trương công tử này tinh thông thưởng giám (thưởng thức và giám định về nghệ thuật), ta cho mời công tử đến là để xem dùm mấy thứ ta sưu tầm như thanh cung(*), thư họa danh thiếp phẩm chất thế nào, công công mời ngài cùng xem.

Trương Nguyên cầm lên một tượng ngọc Di Lặc

-Khâu công công, mời xem, đây chính là ngọc phật do danh gia Lục Tử Cương điêu khắc thành, kỹ thuật vô cùng tinh thâm.

Khâu thái giám nào biết Lục Tử Cương là cái quái gì, gật đầu nói.

“Ngọc tốt, khắc trông cũng đẹp.

(*)Thanh cung: những vật dụng trưng bày trên bàn đọc sách ngày xưa, bao gồm chậu cảnh, lọ hoa...

Trương Nguyên cầm tiếp một cái Lư Tuyên Đức lên nói:

- Lư Tuyên Đức màu sắc chia làm năm phần, màu sắc đạt đến màu Tàng Kinh chỉ (*), là đẹp nhất, Chung công công sưu tầm chính là loại Tuyên Đức Lư có màu sắc đạt đến màu của Tàng Kinh chỉ

(*)Tàng Kinh chỉ: tên một loại giấy dùng để in ấn kinh phật, còn gọi là giấy Tàng Kinh. Có nhiều tên gọi như giấy Xuyên (Xuyên chỉ, Mao biên chỉ...)

Chung thái giám nhận thấy Khâu thái giám tựa hồ không chút hứng thú, bèn nói:

-Hay là xem tranh của Trần Mi Công và Đồng Hàn Lâm, hai đại danh gia đương thời vậy, đây là bức “Cô yên viễn thôn đồ” của Đồng Hàn Lâm, Khâu công công ngài nhìn xem.

Khâu thái giám xem qua rồi nói:

-Đồng Hàn Lâm thì ta biết, chữ viết đẹp, tranh vẽ cũng đẹp”

Tỏ ra ta đây có hiểu biết, lão lại nói thêm:

-Chẳng qua trên bức tranh này chỗ trống còn nhiều quá, nên vẽ thêm “Tam anh chiến Lữ Bố” vào đó là tuyệt nhất.

*Tam anh chiến Lữ Bố: đây là tình tiết hấp dẫn trong “Tam quốc diễn nghĩa”, tại hồi thứ 5, Lưu Bị, Nguyên Vũ, Trương Phi, ba huynh đệ đại chiến với Lữ Bố_)

Chung thái giám và Trương Nguyên nhìn nhau, nhất thời không biết nói gì.

Chương 134: Gan tặc thái giám Xuân cung sách .

Muốn vẽ thêm Tam anh chiến Lữ Bố vào bức “Cô yện viên thôn đồ”, híc, nếu để Đồng Kỳ Xương hay được, hẳn không tức ói màu mới là lạ.

Chung thái giám giờ mới tỉnh ngộ ra rằng việc mời Khâu thái giám đến thư phòng là sai lầm to lớn.

Khâu Thừa Vân vốn chỉ yêu tiền, nhưng đã mời lão đến rồi, lại để lão tay không đi ra thì không được hay lắm.

Suy đi tính lại, Chung thái giám mới cười nói

-Khâu công công, đến đây, đến đây xem thứ này, rất là thú vị. Trương công tử cứ tiếp tục xem đi, thứ này thật không thích hợp với công tử, thiếu niên xem không được đâu.

Trương Nguyên thừa biết hai lão trốn đi xem dâm thư dâm hoạ, nên cũng không thềm đề ý

-Hai vị công công, xin cứ tự nhiên.

Chung thái giám dắt Khâu thái giám tiến vào nội thất trong thư phòng, từ trong rương sách rút ra một tập sách, bìa có dán chữ “Hỷ” rất đẹp, có tựa là “Thập Vinh đồ”, mở ra thì thấy là một tập “Xuân cung đồ” vô cùng sinh động.

Tổng cộng có mười bức, mỗi bức đều là một tư thế khác nhau, nét vẽ lưu loát, mô phỏng tinh tế. Trên tranh tả lại cảnh tượng nam nhân cùng thê thiếp náo hỷ (đang vui vẻ), cực kỳ ướt át, hình ảnh được khắc hoạ linh động, trong tực có thanh, trong thanh có tực.

Hoạ cảnh giao hoan, nam nữ đầu mảy cuối mắt đưa tình, trên tranh nam nhân miệng đang nói tực, nữ nhân uốn người cong chân hưởng thụ, gò má ửng hồng, thật khiến người xem lửa dục công tâm, máu chảy rần rần.

Khâu thái giám nhìn chăm chăm, luôn miệng khen :

-Cái này hay, cái này hay lắm, hay hơn của Đồng Kỳ Xương vẽ nhiều.

Chung thái giám tức thâm, câu này nếu đề đến tai Đồng Kỳ Xương, thế nào cũng tức ói thêm ngụm máu

-Đúng rồi, đều là do danh gia vẽ ra cả, là tác phẩm của Cừu Anh, Cừu Thực Phủ (*). Dù sao Khâu công công cũng không biết Cừu Anh là ai.

Liếc mắt đưa tình với thằng mù đúng là chuyện ngu, Chung thái giám nói tiếp:

-Đây là ta xuất ra mất trăm lượng bạc, còn phải gây áp lực, mới mua được của một tên nhà giàu, đổi lại là người khác, thì vô phương mua được. Kỳ thực Khâu công công đã ưa thích vật này như vậy, thôi thì ta cũng tặng cho ngài.

Khâu thái giám mừng hết lớn, cảm ơn rồi rút. Nhiều năm nay lễ vật lão nhận được không ít, trong đó không thiếu những bức thư hoạ danh tiếng, cũng như những món đồ cổ quý giá, thế nhưng thực tế là chưa ai dám tặng lão “Xuân cung đồ” cả, vì như vậy há chẳng phải là tặng gương cho Chung Vô Diệm soi, tặng giày cho độc cước đại hiệp tung hoành à?

Rõ ràng là một cách chế giễu vô cùng độc ác đối với những kẻ là thái giám như lão. Còn Chung thái giám đem Xuân cung đồ tặng cho lão thì lại không sao, cả hai đều là thái giám thì có gì mà ngại, tặng vật như vậy kỳ thực cũng chỉ là để mỗi người dùng để tự khám phá bản thân mình mà thôi.

Khâu Thừa Vân đem nhét tập Xuân cung “Thập Vinh đồ” vào người, cười ha ha cùng Chung thái giám rời khỏi nội thất,

Chung thái giám nhắc:

-Khâu công công, kịch hay sắp diễn rồi. Thanh kỹ trên thuyền đợi cũng lâu rồi, Trương công tử, mời cùng lên thuyền thưởng thức

Khâu thái giám vốn đã ra khỏi phòng, bỗng dừng chân nói:

-Chung công công, vậy bức hoạ của Đồng Hàn Lâm ngài tặng ta luôn có được không? Đồng Hàn Lâm là thầy dạy của thiên tuế gia, bức hoạ này ta cũng muốn có.

Chung công công bó tay, đành phải đem bức hoạ “Cô yển viễn thôn đồ” của Đồng Hàn Lâm tặng cho lão, cũng rất tò mò không hiểu Khâu thái giám có thực sự nhờ người vẽ thêm sự tích Lưu Quan Trương chiến Lữ Bố vào đó hay không?

Trương Nguyên mấy ngày trước đã cùng mấy người bên Tiểu Cảnh Huy du ngoạn Tây Hồ, thuyền cả bọn ngồi lúc đó là chiếc “Hồ sơn lãng tích”, dài sáu trượng, là một con thuyền hào hoa, rộng lớn.

Nhưng so với chiếc lâu thuyền của Chung thái giám thuê để thiết yến thì quả là nó nhỏ như gà con so với gà cồ.

Chiếc lâu thuyền này dài mười hai trượng, cao ba tầng, thoát trông cứ như một toà lâu các đẹp để được đem dời vào giữa hồ, chiếc lâu thuyền này phải nói là cực kỳ hoa lệ và xa xỉ, lang cang thì sáng rực, hoa văn đẹp mắt, hành lang chạy dài, bao quanh các phòng.

Tầng cao trên cùng dành cho hát kịch, ca đồng vũ kỹ đang múa hát trên đó, quang cảnh phảng phất như thiên không tấu nhạc.

Khâu thái giám đứng tựa người vào lang cang, nhìn ngắm mặt hồ, nước hồ mùa xuân xanh như màu trời, hoa rơi bay đầy trời, tựa như một giấc mộng đẹp, ngay cả một người tràn đầy tục khí như Khâu thái giám cũng cảm nhận được nét đẹp của thiên nhiên vào lúc này, luôn miệng nói với Chung công công:

-Ngài thật sự vẫn luôn được vạn tuế gia ưu ái, cho ngài ở một nơi tốt đẹp như vậy, ta thì lúc nào cũng phải nhào vào những nơi heo hút, nguy hiểm.

Chung thái giám cười đáp:

- Mỏ bạc là nơi vô cùng quan trọng, vạn tuế gia phái ngài trấn giữ chỗ đó, chẳng phải là rất tín nhiệm ngài sao, công công lần này hồi kinh, không thăng lên Ti Lễ Giám thì cũng là Vệ Mã Giám, sau này còn phải nhờ công công ngài chiếu cố ta nhiều.

Ti Lễ Giám và Vệ Mã Giám là hai cơ cấu nội quan, có quyền lực lớn nhất trong mười hai Giám, những thái giám có quyền thế của Minh triều đều xuất thân từ hai giám này, chính vì vậy đám hoạn quan đều hao tổn chất xám để tìm cách chui vào đây.

Khâu thái giám lắc đầu nói:

-Ta học hành không đủ, sao dám bì với Chung công công ngài, quay về rồi cũng phải nằm đợi ở Ngân tác cục thôi, huống hồ lần này vận chuyển bạc lại xảy ra chút chuyện, bị Thạch Trụ Thổ Ti- Mã Thiên Thừa cướp mất năm mươi ngàn lượng bạc, thật không biết làm thế nào thỉnh tội với vạn tuế gia đây.

Kịch còn chưa bắt đầu diễn, Khâu Thừa Vân đã nhắc đến chuyện Mã Thiên Thừa, Chung thái giám liếc nhanh về phía Trương Nguyên đang đứng vội nói:

-Việc này ta cũng có nghe qua, là do Thạch Trụ Thổ Ti cướp đi, đâu can hệ gì đến Khâu công công ngài chứ, công công thuộc hạ chỉ có mấy trăm người thì lấy gì mà ngăn được thổ dân cả huyện Thổ Ti, nghe nói Mã Thiên Thừa đã bị tổng vào ngục rồi, trước sau cũng đem bạc trả lại thôi, Khâu công công ngài không bị trách tội đâu.

Khâu thái giám nhăn mặt

-Tên Mã Thiên Thừa đó quý bạc hơn mạng sống, chấp nhận bị giam chứ không chịu giao bạc ra, cho nên chuyện này thật là khó giải quyết. Năm mươi ngàn lượng bạc đó nếu mà không thu lại được, nói thế nào thì cũng là lỗi ở ta.

Chung thái giám cảm thấy kỳ quái, hỏi:

-Lệnh cho hai phủ Trùng Khánh, Quý Châu phái người đến Thạch Trụ Ti khám xét, lẽ nào thổ dân Thạch Trụ còn dám kháng cự làm phản hay sao?

Đây vốn là điều khiến Khâu thái giám lão lo lắng nhất, lão hận Mã Thiên Thừa dám vô lễ với lão, nên mới tìm cách bắt chẹt Mã Thiên Thừa năm mươi ngàn lượng bạc, nào ngờ tên này cực kỳ ngoan cố, biết rõ sẽ bị bắt mà vẫn đến Vân Dương khiếu nại. Bèn đáp:

-Việc này khó nói lắm, khó mà biết được đám thổ dân này muốn gì.

Nếu thật sự ép thổ dân Thạch Trụ làm phản thì chẳng khác gì làm lớn chuyện lên, việc Khâu Thừa Vân vu cáo hãm hại Mã Thiên Thừa cũng sẽ bị lộ, tuy rằng lão sẽ khẳng khái phủ nhận, tác phong làm việc của thái giám vốn là làm mà bất chấp hậu quả, hiện thời biết rõ việc làm của mình không thoả đáng, nhưng lão vẫn quyết cương tới bến.

Trương Nguyên lúc đó cũng quay sang hỏi lão:

-Khâu công công, tại hạ hai ngày trước tại bờ kênh có gặp một chiếc thuyền chở đầy binh sĩ Thạch Trụ, nghe nói là chở lên kinh thành để cáo ngự trạng, không biết việc này có liên quan gì đến ngài không?

Khâu công công đã sớm từ Khâu lão thái gia biết được việc thổ dân đuổi theo đến đây, đồng thời còn uy hiếp cả người của Khâu gia, lúc này lại nghe được chuyện thổ dân muốn lên kinh dâng cáo trạng, không khỏi cảm thấy phiền não, trong lòng nổi xung nghĩ:

“Đội ta về tới kinh thành, cho dù phải đem năm mươi ngàn lượng tặng sạch, ta cũng phải đàn áp được đám điều dân này, các người tạo phản càng tốt, đem chém bay đầu cả lũ là xong.

Nghĩ xong bèn nói:

-Chút nữa ta sẽ tìm gặp Chiết Giang đô chỉ huy sứ, Hà đại nhân, nhờ Hà đại nhân đem đám thổ dân đó bắt lại hết, Chung công công, ngài phải nói giúp dùm ta một tiếng đó.

Chung thái giám có chút khó xử lên tiếng:

-Việc này có chút không thoả đáng à, nếu muốn tóm hết đám thổ dân đó, thì cũng phải có tội danh mới được.

Khâu thái giám cương quyết:

-Cứ việc gán cho chúng tội danh cướp bạc của quan, theo ý ta, đem cả đám chém tại chỗ.

Trương Nguyên nghĩ bụng:

“lão thái giám này tâm trạng thất thường, thật là hung tàn”

Chung thái giám lắc đầu lia lịa, từ chối:

-Hà đại nhân sẽ không nhận làm chuyện như vậy đâu, nếu bắt hết đám thổ dân này, bên Thạch Trụ đó sẽ lập tức tạo phản, lúc đó Hà đại nhân cũng sẽ vì vậy mà chịu tội”.

Khâu thái giám nghĩ tới nghĩ lui thấy không sai, vả lại lão cùng Hà đại nhân cũng chẳng có giao tình gì, người ta vì lý do gì mà đi giúp mình, nghĩ xong liền cười lạnh một tiếng rồi nói:

-Vậy cũng được, cứ để bọn chúng theo đến kinh thành, ta thật muốn xem xem vạn tuế gia có tiếp cáo trạng của chúng hay không?

Chung thái giám cùng đồng ý:

-Được rồi, không nói mấy chuyện gây mất hứng này nữa, mấy tên thổ dân thì làm được quái gì, Khâu công công, chúng ta uống rượu xem kịch thôi.

Tên của vở kịch được diễn lần này có tên là “Cảm thiên động địa Đâu Nga oán”, được chọn lựa kỹ càng từ Quan Hán Khanh tập kịch, rượu cũng là thứ rượu mạnh của Huy Châu.

Chung thái giám liên tục mời rượu, Khâu thái giám thì trong lòng có tâm sự, vừa khéo được dịp mượn rượu giải sầu.

Trương Nguyên thờ ơ quan sát, từ biểu hiện xem kịch mà nói, Khâu thái giám cũng không hẳn là không có tinh thần trọng nghĩa, xem đến đoạn tên lưu manh vô lại Trương Lư muốn hạ độc Thái bà bà, Khâu thái giám khản trương hét lớn:

-Canh đó có độc, không được uống, có độc đó.

Lại xem diễn đến đoạn nhìn thấy Trương Lư hại người không thành, lại thành ra hại chết cha mình, Khâu thái giám vỗ tay cười lớn:

-Chết đáng lắm, chết đáng lắm, thật là đáng đời.

Thấy Trương Lữ Nhi vu oan Đậu Nga, tham quan muốn dùng nhục hình tra tấn bức cung Đậu Nga, Khâu thái giám cũng cảm thấy căm phẫn trong lòng, vừa uống rượu, vừa chửi Trương Lữ Nhi, mắng tham quan.

Trên đời vốn luôn như vậy, ai cũng có thể đối với những chuyện không liên can đến bản thân mà phán xét công bằng, mà Khâu thái giám chính là một minh chứng điển hình.

Lúc xem diễn kịch, lão giống y như mọi người xem trọng “phật ác khen thiện”, đồng cảm với vai chính, hoàn toàn quên bằng chuyện lão đòi chém giết thổ dân là việc hung tàn đến mức nào.

Vở tạp kịch “Cản thiên động địa Đậu Nga oán” diễn được khoảng một tiếng, lâu thuyền cũng đi được một vòng từ Bạch đề tới Tô đề.

Khâu thái giám cuối cùng cũng có cảm giác hơi say say, kêu gào cho đòi đánh người đang diễn vai Trương Lữ Nhi, Chung thái giám tủm tủm cười, cho người lôi diễn viên xấu số đó xuống đánh, kỳ thực cũng chỉ là bảo kẻ đó kêu gào thảm thiết cho Khâu thái giám nghe thấy mà thôi.

Lại cho gọi Đậu Nga xuống mời rượu Khâu thái giám, Khâu thái giám giương cặp mắt say mèm nhìn, kéo tay Đậu Nga nói:

-Ta tội nghiệp nàng số khổ, thưởng cho nàng mười lượng bạc đó”,

Nói xong liền khiến tùy tùng mau chóng lấy bạc, ra tay vô cùng hào phóng.

Kép nữ đó lại mời thêm hai ly, Khâu thái giám lúc này đã say đến độ ngã nghiêng ngã ngửa rồi.

Chung thái giám bèn đến dìu lão về phòng ở tầng hai nghỉ ngơi, một bên nói đến chuyện của Mã Thiên Thừa, Khâu thái giám hàm hàm hồ hồ trả lời, vẻ như ta đây trong sạch, không hề hé lộ chuyện mình vu oan cho Mã Thiên Thừa, giấu riêng năm mươi ngàn lượng, chẳng qua lúc này lão cũng say quên trời đất rồi.

Khâu thái giám ngủ được gần hai tiếng, tỉnh dậy thì thấy mặt trời đã ngã về hướng tây, hoàng hôn đang xuống, ngồi dậy mà cảm giác trong đầu vẫn còn váng vất, định thần lại mới nhớ ra

đang còn trên thuyền du Tây Hồ, giương mắt lên nhìn thì thấy Chung thái giám đang gác tay đứng trước cửa sổ, lưng quay về phía lão, bèn cười nói:

-Hôm nay ta uống hăng quá, say không biết trời trăng gì, nào ngờ trời đã chiều rồi.

Chợt thấy Chung thái giám quay lại nói với lão:

-Khâu công công, ngài gây hoạ lớn rồi.

Khâu Thừa Vân ngạc nhiên hỏi:

-Chung công công, lời ngài là ý gì vậy?

Chung thái giám lắc đầu than:

-Ngài trong lúc say đã nói ra chân tướng, chuyện Thạch Trụ cướp bạc, ngài đều nói rõ hết rồi.

-Ngài nói gì vậy?

Khâu thái giám thất kinh hỏi.

Chung thái giám chỉ lắc đầu không nói, ra vẻ ta đây đã biết tường tận.

Khâu Thừa Vân vừa ảo não, vừa sợ hãi, Chung Bồn Hoa biết được việc lão vu oan cho Mã Thiên Thừa, lão coi như xong rồi.

Chung thái giám có thể trực tiếp đem tấu chương dâng lên trước mặt vạn tuế gia, Chung Bồn Hoa nếu muốn trở mặt thành thù thì cảnh ngộ của lão rất không hay.

Khâu Thừa Vân lặn lội tròn cung hai mươi năm, tuy là bất học vô thuật, thế nhưng cũng không phải là hạng dễ chơi, mặt sạm lại, bụng gấp gấp tính kế, cười nói:

-Ta rượu vào lời ra, nói năng lung tung, Chung công công đừng cho là thật, ha ha, mỗi lần rượu say, ta ăn nói lung tung như vậy cũng không ít đâu.

Chung thái giám tiến đến vỗ vỗ vào vai lão, nói:

-Khâu công công, hai ta cũng xem như huynh đệ, ta dù biết sự thể như vậy thì cũng quyết không nói ra đâu, nhưng mà việc như này không riêng gì ta mà trên thuyền này cũng có nhiều

người nghe được, cho nên mới nói chuyện này trước sau gì cũng sẽ lộ ra.

Chương 135: Khỏi liễu đoạn trường.

Khâu Thừa Vân xuống giường mang giày vào, đi mấy lần đều không vào được, tay chân có chút run rẩy, có lẽ do uống nhiều rượu; Cũng có lẽ do chiếc thuyền hơi lắc lư.

Chung thái giám an ủi:

- Khâu thái giám chớ sốt ruột, nội quan chúng ta cần đồng tâm hợp lực, chuyện này tuy có hơi phiền phức, nhưng vẫn có đối sách..

Khâu Thừa Vân vừa đi xong giày, “bịch” một tiếng quỳ xuống dưới chân Chung thái giám, giọng nói gượng gạo:

- Chung công công, bây giờ ta nhờ cậy hết vào ngài, xin ngài cứu giúp.

Lúc này nhất định phải nịnh bợ Chung thái giám, thái giám sợ thái giám.

Chung thái giám vội vàng đỡ hấn dậy, nói

- Đừng như vậy, chúng ta là người trong quan trường, ai cũng có lúc nguy cấp, đều phải nhờ bằng hữu giúp đỡ cả, nào, lại đây ngồi, chúng ta bàn bạc thật kĩ đối sách.

Khâu Thừa Vân thở dốc, hỏi:

- Không biết đã có những ai biết việc xấu của ta?

Chung thái giám đáp:

- Lúc đầu chỉ có ba, bốn người, đến bây giờ gần như cả thuyền đều biết cả, Khâu công công ngài biết rồi đấy, miệng lưỡi thế gian mà, tuy chúng ta có thể đe dọa họ

không được tiết lộ, nhưng nhiều người nhiều miệng, muốn che dấu kín kẽ e rằng không thể, cho nên cần phải nghĩ biện pháp khác.

Khâu Thừa Vân trong lòng thầm hối hận, thực không nên ở trước mặt Chung Bản Hoa mà nói đến chuyện cướp bạc, không đề cập chuyện này, hắn cũng sẽ không rệu vào lời ra, bây giờ bị Chung thái giám nắm được điểm yếu, đừng thấy Chung thái giám nói lời ngon ngọt là tốt. Không có lợi ích vào tay, ai chịu ra mặt giúp đỡ? Tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa, thế gian này, hắn đã nhìn thấu rồi, hắn cắn răng, hạ giọng nói:

- Chuyện đã đến nước này, ta cũng không giấu Chung công công nữa, tên Mã Thiên Thừa ấy coi thường nội quan chúng ta, cho nên ta mới cho hắn ném sự lợi hại của ta, năm vạn lượng bạc kia một cái cũng không được thiếu, thế này đi, Chung công công ba mươi ngàn lượng, ta hai mươi ngàn, ý công công thế nào?

Ba hàng dệt ở Giang Nam đều là món mồi béo bở, Chung thái giám không phải người quá tham lam, khá là yên phận, nhưng nếu hoàn toàn không tham lam chút nào thì cũng không thể trở thành thái giám hàng dệt được, mỗi năm đều phải hối lộ các cửa trong cung, không có tiền thì việc không thành, làm một vị quan thanh liêm là điều không hề dễ dàng, nhưng mở miệng ra đã nói hối lộ ba mươi ngàn đúng là việc chưa từng có.

Chung thái giám thầm nghĩ “Trương Nguyên kéo ta vào chuyện này thực sự là họa hay là phúc đây?”

- Khâu công công, bốn thái gia đã nói rồi, chúng ta tình như huynh đệ, ta sao có thể chia chác ngân lượng như vậy, hơn nữa số bạc này không thể phân chia được, Mã Thiên Thừa thực sự bị oan, hắn tất không chịu giao bạc, bạc không đưa ra án tử còn đó. Mã Thiên Thừa đang mang tội chết, hắn là thổ ty vùng Thạch Trụ, nếu hắn chết, người dân Thạch Trụ tất sẽ làm phản, đến lúc đó triều đình nhất định đem quân tới dẹp loạn, hậu quả chắc chắn đổ lên đầu Khâu công công ngươi, chúng ta tuy là vâng mệnh xuất cung, nhận được sự tín nhiệm của hoàng

đế, nhưng ánh mắt thù địch nhìn vào chúng ta cũng không ít, chúng ta còn có đường sống sao?

Chung thái giám nói đến như vậy cũng cảm thấy tự phục mình.

Khâu Thừa Vân toát mồ hôi hột, lời này của Chung thái giám quả không sai, những ánh mắt thù địch của nội quan nhìn họ thực không ít, một khi xảy ra chuyện, lời gièm pha trong cung sẽ rất nhiều.

Khâu Thừa Vân gã ở trong cung hai mươi năm, chuyện mắt thấy tai nghe cũng không ít.

Những tên thái giám hôm nay còn tác oai tác quái hôm sau đã bị đem ra trảm rồi. Giết chết một thái giám là việc vô cùng đơn giản, chỉ cần một câu của Vạn tuế gia là xong, thái giám có phẩm cấp như hãn thì Chương Ấn thái giám (một trong 12 thái giám có quyền lực nhất, cai quản hoạn quan trong cung) cũng có thể quyết định sự sống chết của hãn, chẳng bị được so với ngoại quan, muốn xử phạt gì cũng phải thông qua tam pháp tư thẩm phán, giống như Tôn Long vậy (Tôn Long là họa sự trong cung) hái bạc cho Vạn tuế gia, cho dù xảy ra chuyện thì Vạn tuế gia cũng sẽ hết lòng bao che nâng đỡ.

Ngược lại hãn thì sao, hãn đây lại còn chiếm năm mươi ngàn ngàn lượng bạc của Vạn tuế gia, đến lúc đó vừa đẹp loạn vừa muốn tiền, chẳng cần nói, nhất định sẽ đánh chết Khâu Thừa Vân, không coi thổ ty của Thạch Trụ ra gì, bây giờ lại nghe Chung thái giám nói như vậy, hãn cũng sợ. Run run nói:

- Chuyện này làm sao mới phải, Chung công công nhất định phải ra tay cứu huynh đệ một phen.
- Đừng vội, đừng vội.

Chung thái giám đáp:

- Trước mắt tình thế vẫn chưa quá tệ, ta cho rằng, ai đeo chuông thì người ấy tự tháo, vẫn nên trao đổi với người thổ ty Thạch Trụ thì hơn, Khâu công công, chỗ bạc này trả lại cho họ mới có thể giải quyết êm thấm;

Khâu Thừa Vân lúc này đã hoàn toàn bị động, nhưng vẫn cố giãy giụa:

- Ta đều đã bẩm báo với Hoàng thượng, nói bạc là do Mã Thiên Thừa cướp đi, bây giờ lại giao ra, chẳng phải lạy ông tôi ở bụi này sao, ta sẽ chết chắc.

Chung thái giám đáp:

- Tất nhiên không thể để cho Khâu công công làm việc mâu thuẫn như vậy, ta nhất thời cũng nghĩ không ra, chỉ bằng mời vị Trương công tử đến bàn bạc một chút, chuyện này cậu ta cũng nghe nói rồi, không che giấu được hấn đâu. Trương công tử là người trượng nghĩa, tài trí hơn người, nếu không ta cũng sẽ không coi trọng hấn như vậy.

Lúc này Khâu Thừa Vân cũng chỉ còn biết nghe theo sự sắp xếp của Chung thái giám.

Ngắm đã cảnh đẹp của Tây Hồ rồi, Trương Nguyên bước vào, chấp tay hành lễ với hai vị thái giám, Chung thái giám liền hỏi hấn kế sách. Trương Nguyên đáp:

- Tại hạ nguyện hiến sức hèn mọn mà giúp hai vị công công, nhưng hãy để tại hạ đến Thạch Trụ xem tình hình thế nào rồi sẽ đến bàn kế sách với hai vị sau.

Chung thái giám gật đầu đáp:

- Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng, vậy xin công tử đi nhanh về nhanh, ta và Khâu công công tạm thời không về nhà sở, ở trên thuyền đợi tin tức của ngươi, tránh việc cho người lên bờ để lộ tin tức.

Khâu Thừa Vân cũng chấp tay nói:

- Làm phiền Trương công tử, ta nhất định sẽ báo ơn.

Thuyền cập bến tại đê Bạch Công, Khâu Thừa Vân qua cửa sổ trên thuyền nhìn theo Trương Nguyên lên bờ dẫn theo một tiểu

nô và một tỷ nữ hướng bước về phía cửa kênh, mặt trời đã về phía tây.

Lúc này ước chừng đã là giờ Thân, sương khói mờ mịt, cảnh hồ tuyệt đẹp, nhưng Khâu công công cũng không còn lòng dạ nào mà thưởng thức, hấn chấp tay với Chung thái giám, nói:

- Chung công công, chúng ta ra ngoài khoang thuyền hít thở không khí một chút.

Đi cùng Khâu Thừa Vân lên lầu thuyền có hai đầy tớ và bốn tôi tớ, Khâu Thừa Vân tìm được bọn họ ở tầng hầm, sáu người họ còn đang nâng ly với nhau, cả bọn uống đến đỏ bừng cả mặt. Khâu Thừa Vân tóm lấy một tên lôi ra chỗ ngồi, hỏi:

- Lúc ta uống say tên nô tài nhà người chui rúc chỗ nào?

Tên nô tài lớn tiếng nói:

- Công công uống say đã đi nghỉ, tiểu nô mới tranh thủ ở đây uống hai chén, hôm nay phải vui đến cùng.

Khâu Thừa Vân cho hấn hai cái bạt tai, lại đập cho hấn một cái, ngửa mặt hấn lên trời, chỉ vào những tên còn lại tức giận nói:

- Đợi ta về sẽ trừng trị các ngươi, mấy tên cầu nô tài, làm lỡ đại sự của ông nội ngươi.

Khâu thái giám muốn trút giận cũng không được, lòng nóng như lửa đốt, đứng ngồi không yên đợi Trương Nguyên trở về thông báo tình hình.

Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Nhân và Vũ Lăng tới phía bắc đề Bạch Công, liền gặp Mục Kính Nham ở đó, nói:

- Thiếu gia, Tàn lão gia ở quán trà Tây Linh đợi cậu đã lâu.

Trương Nguyên đến quán trà Tây Linh, Tàn Dân Bình ở dưới lầu chờ đợi đã lâu vội vàng ra chào đón, hỏi trước:

- Trương công tử, sự tình thế nào rồi?

Trương Nguyên cười đáp:

- Không ngoài dự đoán.

Tần Dân Bình vui mừng nói:

- Tỷ tỷ ở trên lầu, mời Trương công tử lên lầu nói chuyện.

Tần Lương Ngọc mặc trang phục của phụ nữ người Miêu, chiếc đai eo nhiều màu bó sát cơ thể, phía dưới lai quần màu sắc sặc sỡ như cánh bướm, trên đầu đầy trang sức, thân ảnh tỏa ra một khí chất bức người.

Trương Nguyên nói:

- Khâu thái giám đã khuất phục rồi, việc cần làm bây giờ là làm thế nào cho năm mươi ngàn lượng bạc vào được sổ sách, không thể quá bức Khâu thái giám, bằng không màn kịch này sẽ sụp đổ.

Sau đó Trương Nguyên vừa uống trà vừa bàn bạc với chị em Tần Lương Ngọc, Tần Dân Bình, nhìn mặt trời đã khuất núi, đứng dậy nói:

- Tần huynh hãy cùng ta đi gặp Khâu thái giám, thế nào?

Tần Lương Ngọc đáp:

- Ta đi.

Tần Lương Ngọc khi đứng dậy thì cao hơn Trương Nguyên một cái đầu, tiếng trang sức trong trẻo vang lên.

Cái gì mà nữ tử không được xuất đầu lộ diện, Tần Lương Ngọc không có kiêng kị chuyện này, mười năm trước khi dẹp loạn ở Ứng Long.

Mã Thiên Thừa dẫn ba nghìn binh mã đi trước, Tần Lương Ngọc dẫn quân theo sau yểm trợ, lập nhiều chiến công, mang danh nữ tướng quân.

Tần Lương Ngọc trong suy nghĩ của mọi người ở Thạch Trụ uy danh không hề thua kém Mã Thiên Thừa.

Trương Nguyên, Tần Lương Ngọc và Tần Dân Bình đi đến đê Bạch Công, về mặt âu sầu ảm đạm, trên thuyền du khách đã vắng, mọi người đều đã dần dần trở về thành hết.

Chiếc thuyền trên đê Bạch Công đã đi lên mười mấy chiếc đèn lồng rực rỡ. Thuyền đã thả mái chèo, Trương Nguyên dẫn Tần Lương Ngọc và Tần Dân Bình lên thuyền, Chung thái giám và Khâu thái giám đã đứng bên mạn thuyền nghênh đón.

Trương Nguyên chấp tay với hai thái giám, nói:

- Chung công công, Khâu công công, vị này là phu nhân Mã Tuyên Phủ Sứ, vị này là tiểu đệ của Mã phu nhân Tần tiên sinh.

Chung thái giám mặt mày hớn hờ, Khâu thái giám vẻ mặt thâm trầm, cùng nhau đi lên lầu hai ngồi vào chỗ của mình. Tôi tớ dâng trà xong đều lui ra, cả khoang thuyền rộng rãi sáng ngời chỉ có Trương Nguyên, chị em Tần Lương Ngọc và hai thái giám, tổng cộng năm người.

Trương Nguyên nói:

- Hai vị công công, Mã phu nhân tới đây gặp mặt nói chuyện là tốt nhất.

Chung thái giám gật gù đầu, nói với Khâu thái giám:

- Khâu công công xin hãy mở lời trước, việc này phải xử trí thế nào cho thỏa đáng?

Khâu Thừa Vân nhìn qua hai chị em Tần Lương Ngọc, Tần Dân Bình, nói:

- Ta tuyệt đối không thừa nhận với Vạn tuế gia rằng Mã Thiên Thừa bị oan, nếu thừa nhận, ta chỉ có nước chết, trước sau đều là chết, không bằng kéo các người chết cùng.

Chung thái giám vội vàng nói:

- Khâu công công đừng vội, chuyện này tất có cách giúp cho đôi bên đều bình an vô sự, Mã phu nhân có lời nào

nói không?

Tần Lương Ngọc chấp tay với Chung thái giám nói:

- Đa tạ Chung công công, tiểu phụ vốn là muốn theo Ngân thuyền cùng Khâu công công lên kinh, nếu phu quân ta bị oan mà chết, tiểu phụ cùng một trăm ngàn nhân dân Thạch Trụ tất không bỏ qua, hôm nay được Chung công công dàn xếp giúp đỡ, sự việc có cơ hội thay đổi, tiểu phụ cũng muốn để chuyện này được ổn thỏa, tất cả đều nghe theo Chung công công.

Chung công công gật gật đầu, nói:

- Ta có một kế sách song toàn, nếu các vị không ngại thì hãy nghe một chút, có thể báo là do người dân Thạch Trụ lấy số ngân lượng kia, Mã tướng quân không hề hay biết, bây giờ Mã phu nhân đã truy ra số ngân lượng ấy, gấp rút đến Hàng Châu trao trả cho Khâu công công, Khâu công công vào cung phụng mệnh, vạn tuế gia tất sẽ trọng thưởng, về phần Mã tướng quân, nhất định sẽ được phán vô tội phóng thích, như vậy tất cả đều vui vẻ, hai vị thấy thế nào?

Khâu Thừa Vân biết rõ lời Chung thái giám là kế sách thỏa đáng nhất hóa giải chuyện này, có điều như vậy cũng rõ ràng hẳn là kẻ bại trận, năm mươi ngàn lượng bạc hẳn cũng không cầm được rồi, cười lạnh nói:

- Mã phu nhân, còn không mau tạ ơn Chung công công, không có Chung công công, ta và người đã liều mạng đến cùng, ai bảo Mã Thiên Thừa ngày đó dám làm nhục ta.

Chung thái giám nói:

- Khâu công công, Mã tướng quân mạo phạm người trước, nhưng cũng đã phải ở trong ngục Vân Dương vài tháng, cũng coi là chịu trừng phạt rồi, nếu hai vị đã không còn dị nghị gì, vậy thì chuyện này quyết như thế đi, chúng ta đứng đây làm chứng.

Tần Lương Ngọc, Tần Dân Bình khom người nói:

- Đa tạ Chung công công chủ trì công đạo, nhân dân Thạch Trụ cảm tạ ơn đức của ngài.

Khâu thái giám cũng chỉ nghiêm mặt chấp tay nói:

- Đa tạ Chung công công giải quyết việc này.

Trong lòng vô cùng buồn bực, không có được năm mươi ngàn lượng, còn nợ ân nghĩa Chung thái giám, không thể thiếu thêm một phần hậu lễ để tạ ơn.

Chương 136. Hợp bài di chuyển.

Giờ Thìn ngày mồng một tháng ba, Chung thái giám đến thuyền Ngân gặp mặt Khâu thái giám. Một lát sau, liền thấy hai chị em Tần Lương Ngọc dẫn một đội binh sĩ tới, bốn mươi người khuân theo hai mươi chiếc hòm gỗ rất nặng, tuyên bố là đã truy hồi được năm mươi ngàn lượng bạc, mời Khâu công công tự mình kiểm kê.

Khâu thái giám lúc này cũng phải tự diễn trò, giả vờ giả vịt một phen, nói với Tần Lương Ngọc:

- Nếu đã truy hồi hết số bạc, vậy ta sẽ lập tức truyền tin về triều đình. Về phần Mã tướng quân có được ra khỏi ngục hay không thì còn tùy thuộc vào ý chỉ của Hoàng thượng.

Tần Lương ngọc đáp:

- Bạc đã được truy hồi hết, dân đen cướp bạc cũng đã bị xử tội, nếu phu quân ta vẫn không được ra khỏi ngục, ta nhất định sẽ đích thân vào cung nói lí.

Câu này chính là để cảnh cáo Khâu thái giám đừng có ngấm thêu dệt thêm chuyện.

Khâu thái giám cười lạnh.

Chung thái giám nói:

- Triều đình xưa nay đều luôn nâng đỡ cho quan chức các bộ, nay ngân lượng đã thu về hết, Mã tướng quân nhất định sẽ được thả ra khỏi ngục, hy vọng Mã tướng quân, Mã phu nhân giúp đỡ cho Vương sự, báo đáp cho triều đình nhiều hơn.

Lúc đang nói chuyện, Án sát sứ Trương Kỳ Liêm tự mình đến mời Khâu thái giám tới dùng bữa trưa, thấy Chung thái giám cũng ở đây, còn có cả mười một trung thổ dân, hỏi ra mới biết ngân lượng mất đi đã tìm lại được bèn vội vàng chúc mừng Khâu thái giám.

Khâu thái giám miệng thì cười nhưng trong lòng chua xót, từ chối khéo lời mời của Trương Phân thủ, nói rằng hôm qua đã nhận lời mời của Chung công công đi dự tiệc ở Tây Hồ nên hôm nay nhất định phải cáo lỗi không đi được rồi.

Trương Kỳ Liêm liền nói:

- Vậy hôm khác ta sẽ tới mời Khâu công công.

Bỗng nhìn thấy Trương Nguyên ngồi cạnh Chung thái giám, ngạc nhiên nói:

- Đây chẳng phải là Trương Nguyên đấy ư, vì lí do gì mà đến tận đây như vậy?

Trương Nguyên chấp tay trước ngực nói:

- Tiểu tử tới chúc thọ tỷ phu, đi qua Hàng Châu, vừa hay gặp Chung công công nên tạm thời ở lại thêm hai ngày, hôm nay bắt buộc phải khởi hành, nếu không tiểu tử nhất định sẽ nhiệt tình tham gia yến tiệc.

Chung thái giám nói với Trương Nguyên:

- Đừng vội, đừng vội, để mai hẵng đi. Chẳng phải mong bảy mới là sinh thần của lệnh tỷ phu sao, chắc chắn sẽ tới kịp, mai hẵng đi, ta còn có lời muốn nói với ngươi.

Án sát sứ Trương Kỳ Liêm có duyên gặp Chung thái giám và thiếu niên Trương Nguyên này cũng là chuyện hiếm có, nói:

- Vậy ta ngày mai sẽ mở tiệc chiêu đãi Khâu công công và Chung công công, Trương Nguyên ngươi cũng cùng tới đi.

Trương Nguyên vội vàng đáp:

- Đại nhân thứ lỗi, tiểu tử thực sự không thể trì hoãn thêm, đợi tiểu tử từ Tùng Giang trở về, nhất định sẽ tới bái kiến Trương đại nhân.

Chung thái giám cười nói:

- Trương công tử lần này tranh thủ thời gian rảnh giữa thi huyện và thi phủ để tới Tùng Giang, cũng thật là vội vàng.

Vừa nói như vậy, Trương Kỳ Liêm liền nhớ ra, hỏi:

- Trương Nguyên, kỳ thi huyện vừa rồi ngươi làm bài thế nào?

Trương Nguyên đáp:

- Tiểu tử may mắn đứng đầu.

Chung thái giám đứng một bên nói:

- Sơn Âm kì tài xuất hiện như sóng tràng giang, đứng đầu không phải chuyện dễ dàng đâu.

Trương Kỳ Liêm cũng cười nói:

- Quả là thiếu niên tài năng tuần kiệt, không uổng công ngày đó Chung công công hết lời ca ngợi ngươi.

Nếu Chung thái giám nhất định muốn giữ Trương Nguyên ở lại, thôi thì cung kính không bằng tuân mệnh, Trương Nguyên cũng chỉ còn biết nghe lời ngồi trên thuyền chờ. Buổi trưa, chỉ

em Tần Lương Ngọc đã bao cả quán rượu gần đó, mời Trương Nguyên và đám tùy tùng đến dự tiệc.

Hai chị em Tần Lương Ngọc, Tần Dân Bình trịnh trọng cảm tạ Trương Nguyên, tất nhiên cậu bé mười tuổi Mã Tường Kỳ phải vâng lời khấu đầu trước hẳn.

Trương Nguyên nói:

- Mã phu nhân, các vị sẽ về Quỳ Châu hay ở lại Hàng Châu chờ lệnh thả người?

Tần Lương Ngọc đáp:

- Tiểu phụ về Quỳ Châu trước, đề nghị ở đây chờ tin tức.

Trương Nguyên nói:

- Mã tướng quân sẽ nhanh chóng được thả khỏi ngục thôi, có điều mấy ngày qua đã phải chịu không ít khổ cực rồi.

Tần Lương Ngọc đáp:

- Nếu không gặp được công tử, mẹ con tiểu phụ còn phải theo lên tới tận kinh thành, kết quả thế nào cũng không biết, tiểu phụ cảm kích không nói nên lời, mong có cơ hội báo đáp Trương công tử.

Trương Nguyên vội vàng nói:

- Ngàn vạn lần không nên có cơ hội ấy, ta không muốn gặp họa đâu.

Tần Lương Ngọc, Tần Dân Bình đều cười rộ lên.

Tần Lương Ngọc nói:

- Trương công tử là cát nhân thiên tướng (người may mắn được trời phù hộ), sẽ không gặp phải tai họa gì đâu, ý tiểu phụ muốn nói là nếu sau này có cơ hội cần tới người dân Thạch Trụ chúng ta, xin công tử đừng ngại lên tiếng, có thể đem chút công sức giúp đỡ công tử là vinh hạnh của chúng ta.

Trương Nguyên đáp:

- Tại hạ không có chuyện gì cần đâu, tại hạ lần này giúp đỡ là vì kính trọng tấm lòng trung nghĩa của Mã tướng quân và Mã phu nhân mà thôi.

Tần Lương Ngọc vô cùng cảm động, vừa kính trọng vừa cảm kích Trương Nguyên.

Tần Lương Ngọc nói:

- Về phần Trương công tử, tiểu phụ không dám lấy lễ cảm tạ, đại ân của công tử chúng tôi không bao giờ báo hết. Còn bên Chung thái giám, chúng ta biết lấy gì cảm tạ đây?

Trương Nguyên nói:

- Nội quan thích tiền tài, Chung thái giám cũng không phải ngoại lệ, chi bằng tặng ngân lượng đi, tặng nhiều nhiều chút, năm ngàn lượng đi.

Sau khi Mã Thiên Thừa bị nhốt vào ngục, Tần Lương Ngọc sai người đem tới cho Khâu thái giám năm ngàn lượng, Khâu thái giám không nhận, bây giờ đương nhiên không cần đưa bạc cho Khâu thái giám nữa rồi, chuyển sang đưa cho Chung thái giám cũng thấy dễ chịu hơn.

Bởi thế cho nên khi đại ân nhân vừa đề cập tới chuyện này, nàng cũng không thấy có gì quá đáng, liền đáp:

- Được, lát nữa ta sẽ bảo nhị đệ đi.

Dùng xong bữa trưa, Trương Nguyên và Mục Chân chân đợi mọi người quay về thuyền mới thành thoi ngồi uống rượu, lúc này lại chợt nhớ về tiệc thọ của chủ nhân, lo lắng hỏi:

- Giới Tử thiếu gia, kể cả khởi hành hôm nay thì e là không kịp, để đến ngày mai thực càng không thể đến kịp được.

Trương Nguyên nói:

- Giúp người phải giúp cho chót, hôm nay Khâu công công cố ý mời Chung thái giám nán lại, có lẽ còn chuyện muốn nói, sáng sớm mai ta sẽ đi gặp Chung công công, sau đó chúng ta sẽ lên đường ngay, cố gắng đi nhanh chắc vẫn kịp.

Sau giờ Ngọ, Tần Dân Bình dẫn theo sáu binh lính khuân hòm ngân lượng tới cửa hàng dệt, chạng vạng vẫn chưa thấy trở về.

Trương Nguyên trong lòng ung dung, đang ngồi trong khoang thuyền luyện thi pháp ngắm mặt trời hạ đằng tây thì bỗng nghe trên bờ truyền tới tiếng của Tần Dân Bình, liền hạ bút đi ra khoang thuyền, thấy Tần Dân Bình dáng người cao lớn nhảy lên thuyền, nói:

- Trương công tử, ta ở hàng dệt đợi nửa ngày rồi mới thấy Chung công công quay trở về, nhưng Chung công công không chịu nhận một cắc bạc nào, chuyện này phải làm sao đây?

Trương Nguyên trầm nghĩ “ ta chính là muốn giúp các người tiết kiệm tiền đây, nghĩ xem nếu như tặng năm trăm lượng, một ngàn lượng hoặc là lấy bạc đi mua mấy đồ thi họa đắt giá gì đó thì Chung thái giám đã chịu nhận rồi, giờ người lại mang cả hòm ngân lượng lớn tới, Chung thái giám tất nhiên là không tiện nhận, ông ta nhận quà Khâu thái giám đưa cũng đủ rồi.”

Cười đáp:

- Chung công công là người tôn quý, có phong thái của bậc hiền tài, ông ta đã không chịu nhận bạc, vậy thì các vị hãy xây cho ông ấy một tòa sinh từ đi. Ông ta cũng là nội quan, sợ sau này mất đi không có người chăm lo hương hỏa, có lẽ thích cái này hơn.

Tần Dân Bình đáp:

- Vậy xin nghe theo lời dặn của Trương công tử, ta sẽ lập tức đi báo một câu với Chung công công, lần này bất kể Chung công công có từ chối thế nào cũng quyết xây bằng được.

Lại nói:

- Chung công công cũng nói, muốn ta đem số ngân lượng này chuyển cho Trương công tử đó.

Trương Nguyên vội vàng nói:

- Không cần nói nhiều, nếu ta nhận số bạc này, vậy chúng ta cũng ân đoạn nghĩa tuyệt.

Tần Dân Bình không dám nói tiếp, đột nhiên quỳ xuống chân Trương Nguyên bái lạy, đến lúc Trương Nguyên định quỳ xuống đáp lễ thì Tần Dân Bình đã đứng dậy đỡ y đứng lên, nói:

- Trương công tử, xin công tử hãy nhận lấy một lạy này của ta, nếu không ta cũng sẽ tới tận Sơn Âm để lạy.

Nói rồi liền nhảy lên bờ, bước nhanh tới cục hàng dệt.

Thuyền nướng nấu rất nhiều thức ăn, thịt cá, rau xanh và súp, còn có cả loại rượu hạng nhất Thiệu Hưng, đều là để chuẩn bị cho Trương Nguyên.

Những người khác mặc dù cũng có rau thịt, nhưng rõ ràng trông không được đẹp mắt bằng.

Trương Nguyên cũng không nói gì, gọi Vũ Lăng, Mục Chân Chân và một số người cùng ngồi vào bàn dùng bữa, tôn ti phép tắc là điều cơ bản nên giữ, hấn không phản đối, việc hấn cần làm còn rất nhiều.

Hấn ngồi xuống, ăn cá, uống rượu, nhìn ánh sáng trời chiều đang dần tàn lụi. Dùng xong bữa, Tần Dân Bình cũng đã quay về, gặp thẳng Trương Nguyên, đằng sau còn có con nuôi của Chung thái giám Tiểu Cao đi theo.

Tần Dân Bình nói:

- Trương công tử, Chung công công cứ lần lượt từ chối việc xây sinh từ (xây từ đường thờ người sống). Ta kiên trì thuyết phục mãi không thôi, thế là Chung công công đã không từ chối được nữa, liền nói tìm chỗ nào yên tĩnh bên Tây Hồ này để xây dựng. Người Hàng Châu cảm tạ

ông ta không sách nhiễu người ta nên sẽ chịu đứng ra lo liệu hương khói.

Trương Nguyên cười thầm trong lòng “Chung thái giám đúng là biết chọn địa điểm, Thạch Trụ là nơi thâm sơn cùng cốc, xây dựng sinh từ ở Tây Hồ là tốt nhất rồi.”

Nói :

- Vậy được, dù sao Tần huynh cũng phải ở Hàng Châu một thời gian, hãy dốc sức xây dựng “sinh từ” cho Chung công công đi.

Con nuôi của Chung thái giám là Tiểu Cao đứng một bên, đợi Trương Nguyên và Tần Dân Bình nói chuyện xong mới đứng lên phía trước, nói:

- Trương công tử, công công có chuyện quan trọng muốn bàn với ngài, vốn định ngày mai đến mời công tử đi, nhưng sợ làm lỡ việc của công tử nên mời công tử tới gặp mặt ngay bây giờ.

Xe ngựa của hàng đệ đã đợi sẵn trên bờ, hai con tuyết mã kéo theo thùng xe bốn bánh trang trí xa hoa sắc sỡ, giống như một căn phòng thu nhỏ vậy.

Trương Nguyên lên bờ, ngồi lên xe ngựa đi đến hàng đệ, Mục Kính Đình và Mục Chân Chân đi bộ theo.

Đến hàng đệ, Trương Nguyên xuống xe, theo Tiểu Cao đến thư phòng nội viện gặp Chung thái giám. Chung thái giám vừa nhìn thấy Trương Nguyên, liền hỏi:

- Trương công tử, em vợ của Mã Thiên Thừa nhất quyết muốn xây sinh từ cho ta, ý người thế nào?

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Tần Dân Bình lúc trước đã quay về một lần, nói rằng công công không chịu nhận lễ làm họ áy náy vô cùng, lại lo lắng không biết có phải lễ vật không chu toàn hay không, liền tới hỏi tại hạ, tại hạ đã gợi ý cho họ xây một sinh từ cho công công tại Thạch Trụ, chi phí không nhiều

lắm, lại khiến cho nhân dân ghi nhớ ân đức của công công, đoán rằng công công sẽ không trách cứ.

Chung thái giám mỉm cười, liên tục lắc đầu nói:

- Người tuổi còn nhỏ mà đã thấu đạt đối nhân xử thế như vậy, qua vài năm nữa còn xuất trủng đến thế nào, người nói ta nên thích người hay là sợ người đây?

Trương Nguyên cười đáp:

- Chung công công nói quá rồi, tại hạ và công công giao tình đã lâu, tại hạ có chút thông minh nhưng nếu không có sự giúp đỡ của bằng hữu thì cũng không làm được gì cả.

Câu trả lời của Trương Nguyên vừa khiêm tốn lại chuẩn xác, Chung thái giám trong lòng vui mừng, nói:

- Ta đến Giang Nam đã quen biết được người, người rất tốt lại không ham tiền tài, ta bảo Tần Dân Bình chuyển năm ngàn lạng đó cho người, người lại không nhận. Ta nói thật, chuyện xây sinh tử rất hợp ý ta nhưng ta lại không có tiện tự xây cho mình, được người khác ra mặt xây cho là chuyện bấy lâu ta cầu không được.
- Xây ở Thạch Trụ thì không có ý nghĩa gì cả, lại làm khó ta phải chạy tới đó xem việc xây dựng thế nào, ta nghĩ xây ở Tây Hồ là tốt nhất ta thích Tây Hồ.
- Vừa rồi ta cũng có nói với Tần Dân Bình rồi, bọn họ chỉ cần bỏ ra một ngàn lạng là được, tiền phát sinh, ta sẽ tự bỏ ra, quan trọng nhất vẫn là thanh danh.

Trương Nguyên đáp:

- Công công là người hiền đức ở Tây Hồ, dĩ nhiên tiếng lành truyền xa rồi.

Chung công công mừng rỡ, giọng thấp xuống, nói:

- Lần này cùng người bàn kế đối phó tên Khâu Thiên Thừa kia thật là thú vị, hôm nay gã còn đem tới biểu ta ba ngàn lượng bạc, nếu ta không nhận, gã lại không an tâm nên ta đành phải nhận. Số bạc này lát nữa người hãy cầm một ngàn, không được từ chối, bằng không ta không nhận người làm bằng hữu nữa.
- Còn nữa, ngày mai người đi Tùng Giang sợ không kịp đúng không? Ta cho người mượn “hợp bài di chuyển”, đường thủy, đường bộ đều có trạm dừng chân cho người dùng cơm, muốn xe muốn ngựa cũng tiện lợi, đợi khi trở về đưa hợp bài trả lại cho ta cũng được.

Chương 137:Tiếng chuông đêm vọng tới thuyền khách.

Cuốn “Hoàn vũ thông cù” năm Hồng Vũ thứ hai mươi bảy có ghi chép rõ ràng, con đường được xây dựng trải dài theo kinh độ là 10900 dặm, theo hoành độ là 11750 dặm. Trải qua hơn hai trăm năm phát triển, lấy các trạm nghỉ làm trung tâm, đường đã thông suốt tới mọi nơi, đường bộ trung bình cứ bốn, năm mươi dặm lại có một trạm dừng chân, đường thủy thì cự li có nhỏ hơn chút, cứ bảy, tám mươi dặm có một bến.

Đường bộ có xe ngựa, lạc đà, kiệu phu để dùng, đường thủy thì có thuyền và người lái đò, bất kể đường bộ hay đường thủy đều có thể cung cấp chỗ ăn ngủ, hơn nữa tất cả đều là miễn phí, có điều những lợi ích này nhân dân không bao giờ được hưởng, chỉ có khâm sai triều đình và lính báo việc quân mới được sử dụng.

Đầu thời Minh, việc kiểm tra còn tương đối nghiêm ngặt, từ sau thời Gia Tĩnh thì lỏng lẻo hẳn, quan viên có “hợp bài” là có thể lấy hai con ngựa, mười dân phu, hai chiếc thuyền.

Giám sinh của Quốc tử giám, đại diện của quan chức cũng có quyền sử dụng hợp bài, ngồi xe ngựa, ngồi thuyền lại còn có chỗ nghỉ ngơi miễn phí, mà đối với những chuyến đi của quan lớn thì hai con ngựa, mười dân phu đâu có đủ dùng, bởi thế

cho nên luôn vượt quá quy định, lúc nào cũng dùng người ngựa nhiều hơn rất nhiều lần.

Như thế cũng có thể tạm cho qua, nhưng còn rất nhiều quan viên còn cho người thân mượn dùng, các trạm dừng chân đón lên đón xuống không biết bao nhiêu lượt người. Bây giờ Chung thái giám cho Trương Nguyên mượn hợp bài, cũng là rơi vào trường hợp này, chuyện này đã trở thành phổ biến, không có gì là lạ.

Trương Nguyên trầm nghĩ “vẫn là huynh Thương Chu Tộ ta liêm khiết chính trực nhất, đưa gia đình vào kinh cũng là dùng thuyền của nhà mình, luôn tiết kiệm đến tối đa”

Tuy rằng như vậy, Trương Nguyên vẫn chấp nhận dùng tám hợp bài di chuyển của Chung thái giám đưa cho, ừm, tiện thể xem xét cuộc sống của người dân luôn.

Nghe nói một trong những nguyên nhân dẫn tới sự diệt vong của nhà Minh là do là năm Sùng Trinh thứ hai đã cho cắt giảm trạm nghỉ chân trong thiên hạ, Lý Tự Thành nguyên là một binh lính trong dịch trạm Ngân Xuyên, việc cắt giảm các dịch trạm như vậy khiến ông ta trở thành “thất nghiệp” mất rồi, năm đó lại xảy ra rất nhiều thiên tai, không có việc đồng nghĩa với không có cơm ăn, bởi vậy nên mới nảy sinh ý đồ vùng lên tạo phản..

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ công công đã cho tại hạ mượn tám hợp bài, còn một vạn lượng này tại hạ sao có thể nhận được.

Chung thái giám cười nói:

- Người đã cứu nguy cho Khâu thái giám, sao lại không thể nhận? Khâu Thiên Thừa đã nói rồi, tạ lễ của Trương công tử cũng ở chỗ ta, cho nên ta chia cho người một ngàn, thế nào, hay người chê ít?

Nước trong tát không có cá, người không có tâm cơ thì không có tiền đồ.

Khâu Thừa Thiên đương nhiên sẽ không nói ra rằng tất cả lễ vật cho Trương Nguyên đều nằm trong tay Chung thái giám,

gã căn bản không coi Trương Nguyên ra gì, mà chẳng qua là Chung thái giám muốn lôi kéo quan hệ, hơn nữa số bạc Chung thái giám đưa cho Trương Nguyên cũng không nhiều đến mức không thể nhận được, cái này được gọi là lợi ích liên minh, nếu Trương Nguyên không nhận bạc thì hai người còn có sự khác biệt không cùng trên con thuyền được, nếu nhận rồi thì cũng chỉ là một ruột mà thôi, giao tình hai bên càng trở nên thân thiết. Qua lần bày kế sách này Khâu thái giám, Chung thái giám đã thấy được sự tức trí đa mưu của Trương Nguyên, và quan trọng hơn là, Trương Nguyên làm văn bát cổ rất tốt, đồ đầu khoa cử là chuyện đương nhiên, cho nên Chung thái giám cho rằng nên kết thân với hắn một chút, kết giao với người tài lúc còn chưa thành danh, chẳng phải là có mắt nhìn người lắm sao?

Trương Nguyên khom người nói

- Đây là công công ban tặng, Trương Nguyên đành xin nhận, hy vọng sau này có cơ hội báo đáp công công.

Chung thái giám hài lòng gật đầu, nâng tách trà lên, nói:

- Uống trà, uống trà nào, đây là trà Long Tỉnh Tây Hồ, nếu Trương công tử thích, ta tặng người hai cân.

Đây không phải bưng trà tiễn khách, mà là câu nói chuyện thoải mái giữa hai người.

Trương Nguyên đáp:

- Công công cai quản Hàng Châu, thật khiến người ta ngưỡng mộ, nhưng vẻ đẹp của sông núi liệu có mấy ai có thể cảm thụ được.

Chung thái giám cười khà khà, bỗng nhiên thu lại nét cười, nghiêm nghị nói:

- Tuy rằng đứng trước cảnh non nước hữu tình của Tây Hồ, nhưng ta vẫn cứ thấy lo lắng trong lòng, Trương công tử tài trí hơn người, liệu có thể giúp ta hóa giải?

Trương Nguyên nghĩ thầm “Chung thái giám không phải là no bụng rồi nghĩ ra mấy thứ dâm dục đấy chứ, cái này thì ta không giúp được người đâu”.

Rồi nói tiếp:

- Không biết công công có gì phiền muộn, Trương Nguyên tuy rằng tuổi nhỏ, nhưng cũng nguyện xin được san sẻ giúp công công phần nào.

Chung thái giám trầm ngâm một lúc, nói:

- Ở Hàng Châu này ta cũng không thể ở lâu được rồi, năm sau bốn thái gia phải về kinh rồi. Ra ngoài đã lâu, lần này hồi cung cũng thấy không thoải mái lắm, Trương công tử có cách gì giúp bốn thái gia ta được ở lại Hàng Châu không?

Chung thái giám cũng là nhất thời xúc động mới thuận miệng hỏi một câu, thật sự cũng không hy vọng Trương Nguyên có thể nghĩ ra cách khiến hắn được ở lại Hàng Châu.

Trương Nguyên tuy thông minh nhưng vẫn còn quá trẻ, lại không thấu hiểu những điều phức tạp trong cung

Nhưng Trương Nguyên lại nói:

- Công công ở bên ngoài, quyền hành nằm trong tay Hoàng thượng và các thái giám, không còn cách nào khác ngoài nhờ người vào cung đưa hối lộ.
- Tiểu tử cho rằng, công công tài trí hơn người, trung thành tận tâm với hoàng thượng, làm đến chức Ti Lễ Giám cũng là đương nhiên, lên được chức này rồi cũng khiến người nở mày nở mặt.

Chung thái giám lắc đầu nói

- Ta là nội quan quản việc trong cung thất, xây dựng lăng mộ và các đồ dùng vật dụng trong cung. Mặc dù đã ở bên ngoài làm được vài năm, lần này quay lại vẫn phải về ở Nội quan giám, tuy Nội quan giám cũng không tồi, nhưng không thể so được với Ti lễ giám.

Trương Nguyên nghĩ thầm “Bây giờ là năm Vạn Lịch thứ bốn mươi một, Hoàng đế Vạn Lịch vẫn sống được sáu, bảy năm nữa, vua nào thì triều thần này.

Chung thái giám muốn làm chủ nội cung thì trước tiên cần có được sự tín nhiệm tuyệt đối của hoàng thượng.

Tuy nhiên Chu Thường Lạc lại là một hoàng đế đoán mệnh, chuyện này cứ xảy ra đúng như thế, mình biết làm sao được?

Ngụy Trung Hiền giờ đã là người bên cạnh Hoàng thượng tôn Chu Do Giáo rồi. Chung công công này cũng không tệ, mình nên chỉ đường cho y thế nào đây?”

Chung thái giám thấy bộ dạng nhú mày trầm tư của Trương Nguyên, cười nói:

- Không làm khó người nữa, ta chỉ là thuận miệng nói ra thôi.

Trương Nguyên chân thành nói:

- Chung công công, tại hạ cả gan nói một câu, những cuộc chiến trong cung chủ yếu là dựa vào vây cánh, phải theo đúng người, công công muốn nổi trội trước bao nhiêu là nội quan thì nhất thiết phải theo đúng chủ, còn nữa, tầm mắt cần nhìn xa trông rộng một chút, không cần quá để ý tới mấy tên thái giám đang nắm quyền, vì người đi theo xu nịnh bọn họ đã quá nhiều rồi, ngài có đến cũng chỉ khiến những nội quan kia ghen tức kì thị thôi. Nếu được ngài hãy xem bên nội cung của Hoàng thái tử và Hoàng thái tôn ấy, nếu có thể, công công hãy thân thiết với họ nhiều hơn.

Vẻ mặt Chung thái giám bỗng trầm lắng, Trương Nguyên quả là kẻ suy tính sâu xa, một thiếu niên mười sáu tuổi sao lại có thể nghĩ ra được, nhưng rõ ràng là Trương Nguyên đang thật lòng suy nghĩ cho gã rồi, Chung thái giám thấp giọng nói:

Vạn tuế gia yêu mến Phúc Vương hơn, đến giờ vẫn không để Phúc Vương ra trấn giữ Lạc Dương, còn đối với Hoàng thái tử thì ngài không thương thức, chỉ sợ...”

Câu nói kế tiếp cũng không nói rõ.

Trương Nguyên đáp:

- Phúc Vương sắp bị thay thế rồi, không năm nay thì năm sau, đây là chiều hướng tất xảy ra, Chung công công cứ chờ mà xem.

Chung công công nhìn Trương Nguyên chăm chăm, nói:

- Người biết chiêm tinh bói toán sao?

Trương Nguyên cười đáp:

- Đâu cần phải đoán, Chung công công ở trong cung nhiều năm như vậy, chắc cũng biết hoàng thượng và các đại thần đã tranh cãi hơn hai mươi năm về chuyện lập quốc, rốt cục là ai thắng?

Chung thái giám hoảng hốt nói:

- Người đang nói triều thần có thể ép Phúc Vương hạ chức xuất cung ư?

Trương Nguyên mỉm cười không nói gì.

Chung thái giám quan sát đánh giá Trương Nguyên một hồi, có chút khó hiểu hỏi:

- Người tuổi nhỏ như vậy sao lại có hiểu biết sâu sắc như thế?

Trương Nguyên đáp:

- Đâu có, tại hạ chỉ là thích học cách suy nghĩ sâu xa mà thôi.

Chung thái giám không ngớt lời tán dương hẳn, lại nói:

- Nếu năm sau Phúc Vương thực sự bị phế phải xuất cung, ta sẽ vô cùng khâm phục, về sau người nói gì ta nghe vậy.

Trương Nguyên nghiêm túc nói:

- Công công, đây là chuyện bí mật giữa hai ta, tuyệt đối không được nói cho người ngoài, nếu không ta và ngài đều phạm trọng tội đó.

Chung thái giám gật đầu lia lịa nói:

- Cái này ta biết, ta ở trong cung nhiều năm, nếu ngay cả điều này cũng không hiểu thì đâu giữ nổi cái mạng mà sống đến bây giờ?

Lúc Chung thái giám tiễn Trương Nguyên ra khỏi hàng dệ thì đã là nửa đêm, Chung thái giám vẫn phái xe ngựa đưa Trương Nguyên đến kênh đào Phụ Khẩu của sông Vận, mang theo một ngàn lượng đặt trong một chiếc hòm da lớn, còn có hai cân trà Long Tĩnh và hai vò rượu “Hàn Đàm Xuân”

Chung thái giám chấp tay từ biệt Trương Nguyên, nhìn theo xe Trương Nguyên đến lúc xe chạy xa rồi mới quay lưng bước vào trong. Trưởng tùy, tôi tớ và cả gác cổng nhìn thấy Chung công công tỏ ra lễ tiết với Trương Nguyên như vậy thì hết sức ngạc nhiên, ngay cả đối với Bố chính sứ, Đô chỉ huy sứ, Án sát sứ Chung công công cũng chưa từng đích thân ra tiễn như vậy.

Đến kênh đào Phụ Khẩu, Trương Nguyên xuống xe, Mục Kính Nham chuyển chiếc hòm da lên thuyền. Chiếc hòm tám mươi cân đối với một lực sĩ cường tráng như y mà nói thì chỉ nhẹ tựa lông hồng, Vũ Lăng và Lục Đại Hữu cũng lên bờ, giúp mang hai vò rượu lên thuyền.

Tần Dân Bình đi xuống từ chiếc thuyền mui đỏ, trông thấy thấy xe ngựa của hàng đệ vừa trở về, chấp tay nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử, Chung công công còn dặn dò điều gì không?

Trương Nguyên đáp:

- Không có chuyện gì nữa đâu, chỉ là nên sát sao chuyện xây dựng sinh tử một chút, Chung công công đã nói các vị bỏ ra một ngàn lạng thì các vị cũng đừng vung ra nhiều hơn, nhưng nhất định phải luôn hỏi ý kiến ông ấy, không được tự mình quyết định.

Tần Dân Bình liên tục gật đầu nói phải, lúc đầu Khâu thái giám vơ vét ba ngàn lạng, về sau biểu ông ta cả năm ngàn y cũng không nhận, lần này họ mang theo mười lăm vạn lạng chuẩn bị để hồi lộ cứu Mã Thừa Thiên, không ngờ lại gặp Trương Nguyên ở Hàng Châu, chỉ tốn có một ngàn lạng đã giải quyết được hết mọi việc, Trương Nguyên đúng là cứu tinh của người dân Thạch Trụ.

Nói chuyện với Tần Dân Bình trên bờ được một lúc, hai người nói lời từ biệt, Trương Nguyên lên thuyền, đưa tám hợp bài Chung công công cho mượn giao cho Lục Đại Hữu cất giữ. Lộ phí cũng nằm ở chỗ Lục Đại Hữu, Lục Đại Hữu hiểu biết nhiều, vui mừng nói:

- Có tám hợp bài này thì tốt quá rồi, tốt quá rồi, chúng ta không sợ mỏng bảy này không đến kịp Thanh Phổ rồi.

Kênh đào này có nhiều trạm kiểm tra, có trạm thuế, các trạm Châu, Huyện đều thu phí của thuyền chở khách, thuyền buôn bán, mỗi lần dừng là lại mất cả tiếng đồng hồ, có tám hợp

bài này, không cần phải đóng phí gì cả, đường bộ, đường thủy cũng cứ thế thẳng tiến, đây chính là ích lợi to lớn của tấm hợp bài.

Trương Nguyên cười nói

- Sáng sớm ngày mai sẽ lên đường, tranh thủ tới nơi trước tối ngày mồng năm, tỷ tỷ, tỷ phu đều mong ta lắm rồi.

Trương Nguyên kêu thuyền nương chuẩn bị nước tắm, Mục Chân Chân lấy quần áo thiếu gia thay ra cho vào một giỏ trúc mang đến một con suối nhỏ gần kênh, bảo rằng nước sông không sạch sẽ.

Trương Nguyên ở một mình trên khoang, dưới ánh đèn đọc vài trang “Tĩnh, lâm mô liễu bán thiên chúc chi sơn đích”, “Tiền xích bích phú”, bỗng nghe từ xa truyền tới tiếng trống. Trong đêm khuya tĩnh vắng, tiếng trống vang lên có chút ghê rợn, liên tiếp ba tiếng, ngừng một lúc, lại vang lên ba tiếng nữa.

Đêm hôm khuya khoắt, Trương Nguyên nhắm mắt lại, cảm thụ sự vui thú khi nửa đêm lại có tiếng chuông vang tới thuyền khách như vậy.

Mục Chân Chân sao vẫn chưa thấy trở về, đêm hôm nàng còn đi giặt quần áo, liệu có khi nào rơi xuống nước rồi không!

Chương 138: Tập kích trước ngực.

Trương Nguyên giờ chiếc đèn sắt cầm đi ra khoang tàu, chiếu về phía xa xa, xung quanh một màu đen kịt, nước chảy xiết, những chiếc thuyền lớn nhỏ bên bờ sông tại cửa khẩu yên tĩnh như đang ngủ, chỉ có những quán rượu trên bờ sông là vẫn còn thừa thớt những ngọn đèn dầu.

Trương Nguyên trong lòng rất sốt ruột, đang muốn kêu Mục Kính Nham cùng chạy đến dòng suối nhỏ bên kia để quan sát thì nghe thấy giọng nói vui mừng của Mục Chân Chân cách đó không xa:

-Thiếu gia, nô tì về rồi!

Trương Nguyên thở phào, giờ đèn lên đi tới gần đầu thuyền, nhìn thấy một bóng người yếu điệu nhẹ nhàng đi tới, nói:

- Chỉ có hai bộ y phục, sao giặt lâu như vậy, ta còn tưởng nàng rớt xuống nước rồi kìa.

-Thì còn có cả hai bộ y phục của nô tì nữa...

Mục Chân Chân cảm nhận được sự quan tâm của thiếu gia, trong lòng rất vui liền kéo lấy giỏ tre, nhẹ nhàng đi qua bàn đạp rồi nhảy lên đầu thuyền, gió thổi làm tắt phụt ngọn đèn.

Trương Nguyên đã quen có ánh sáng đèn nên khi đèn vừa tắt, trước mắt liền tối đen, tay phải trống không theo bản năng đuổi về phía trước. Người mù dò đường đi chính là tư thế này.

Mắt Trương Nguyên không nhìn thấy đã mấy tháng. Động tác này đã rất quen thuộc rồi.

Mục Chân Chân lạnh tay lệ mắt, nhìn thấy hai mắt thiếu gia mờ mịt, còn tay thì khua về phía ngực nàng, nếu tránh né thì sợ thiếu gia sẽ té ngã nên vội vàng rút tay lại, xòe bàn tay ra che trước ngực. Bàn tay của thiếu gia và bàn tay của nàng chạm lại với nhau giống như cao thủ đấu chưởng vậy.

Bàn tay thiếu nữ bình thường vốn dĩ thô ráp do phải ngâm nước lâu, chột mềm mại hẳn ra. Trương Nguyên thu tay về, cười nói:

-Chân Chân đi đường mang theo gió đấy à.

-Trời tối như thế nàng có thấy đường giặt quần áo không?

Mục Chân Chân xấu hổ che đi dung nhan dưới màn đêm, cười nói:

-Vẫn còn có ánh sao mà, dù sao giặt quần áo chứ không phải nhận biết chữ, không cần phải nhìn rõ như thế đâu thiếu gia, đưa đèn cho nô tì, nô tì đi châm lửa.

Nàng bỏ giỏ tre xuống, đón lấy chiếc đèn từ tay thiếu gia rồi đi đến khoang nhỏ phía đuôi thuyền, ở đó có bếp lò vẫn còn lửa.

Mục Chân Chân châm đèn, một tay che ngọn đèn đi đến khoang thuyền ở phía trước. Nhìn thấy thiếu gia đã trở lại

khoang thuyền liền treo đèn trở lại vách khoang rồi trải chăn đệm cho thiếu gia, tươi cười quay người đi phơi đồ. Lúc quay lại thiếu gia đã ngủ rồi, nàng bèn đi tắt đèn, ngồi xuống miếng lót đệm, thấy vạt áo dài của mình vẫn còn ướt bèn dùng một mẩu khăn nhẹ nhàng lau thì chợt nghe thấy thiếu gia ở bên cạnh hỏi:

-Chân Chân, nàng vẫn còn đến con suối nhỏ đấy tám nữa à?

Mục Chân Chân đỏ mặt, cúi đầu “Ừ” một tiếng.

Trương Nguyên nói:

-Sau này hãy tắm trong khoang thuyền đi. Ta và Tiểu Vũ đi ra ngoài là được rồi. Trời vẫn chưa nóng lên, nửa đêm người chạy đến suối tắm rửa nếu bị cảm lạnh thì phải làm sao?

Mục Chân Chân hạ giọng nói:

-Nô tì biết rồi, lần sau sẽ không dám nữa.

Thời tiết có chút khác thường. Mùa đông năm ngoái lạnh thế mà bây giờ mới là thượng tuần tháng ba của mùa xuân trời đêm đã oi bức như đầu mùa hạ.

Sáng mùng hai tháng ba Trương Nguyên đến thuyền của Tần Lương Ngọc để nói lời từ biệt với tỷ đệ Tần thị. Tần Lương Ngọc nhiên hỏi:

- Trương công tử định đi luôn bây giờ ư?

Trương Nguyên trả lời:

-Phải đi ngay, nếu không đi thì sẽ không đến kịp buổi thọ yến của tỷ phu ta.

Tần Lương Ngọc nói:

-Vậy thì tiểu phụ cũng không dám quấy rầy nữa, tiểu phụ cũng đã chuẩn bị cho tỷ phu của Trương công tử một phần quà mừng sinh nhật, xin Trương công tử chớ có từ chối.

Trương Nguyên biết không thể từ chối bèn nói:

-Vậy tại hạ xin đa tạ, có điều tại hạ có lời phải nói trước, món quà của phu nhân không thể qua mặt món quà của tại hạ tặng cho tỷ phu được đâu, như thế tại hạ sẽ không còn mặt mũi nào nữa.

Tần Lương Ngọc biết Trương Nguyên không chịu nhận quà lớn đành hỏi:

-Lễ vật mà Trương công tử tặng cho lệnh ty phu là gì thế?

Trương Nguyên đáp:

-Chính là sáu lượng bạc ròng, còn có rất nhiều vải vóc nữa.

Tần Lương Ngọc nói:

-Vậy thì tiểu phụ cũng sẽ chuẩn bị một phần lễ mọn như thế, còn có một chút quà quê đơn giản như trái cây, măng tre, mật ong.

Lại nói:

-Trương công tử, hôm nay từ biệt không biết đến khi nào mới lại gặp nhau.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Dốc sức vì nước, trăm sông đổ về một biển, rồi sẽ có ngày gặp lại, phu nhân xin hãy bảo trọng.

Trương Nguyên quay trở lại mũi thuyền. Vài thổ binh đang chuyển lễ vật lên thuyền, người chèo thuyền nhổ neo, đập mái chèo...

Chiếc thuyền mũi trắng chậm chậm rời bờ, chỉ thấy trên bờ Tần Lương Ngọc cùng với mười mấy thổ binh giữ trụ đá đồng loạt quỳ xuống, giọng nói trong trẻo của Tần Lương Ngọc vang lên:

-Bái biệt Trương công tử, chúc Trương công tử thuận buồm xuôi gió, tên đề bảng vàng.

Trương Nguyên quỳ xuống đáp lễ, đợi đến khi đứng lên thì thuyền mũi trắng đã đi về hướng Bắc, không còn nhìn thấy đám người Tần Lương Ngọc trên bờ nữa, chỉ thấy thuyền bè lui tới, ồn ào không ngớt, một ngày bận rộn của kênh đào lại bắt đầu. Trương Nguyên khoanh tay đứng ở mũi thuyền. Mặt trời mới lên, gió xuân thổi vào mặt. Thề xác lẫn tinh thần đã làm lụng vất vả mấy ngày nay cuối cùng cũng được thả lỏng, mười ngày tạm thời lưu lại Hàng Châu này thu hoạch được không nhỏ, giống như một ván cờ vây. Bên ta bố cục tinh diệu, có thủ đoạn âm phục, thế cờ trống trải nhưng hiện tại vẫn phải

tiến hành tuần tự, khoa cử, khoa cử mới là con đường hẳn buộc phải đi. Đúng, Chung thái giám còn tặng cho hẳn một nghìn lượng bạc, đây là một khoản tiền rất lớn, phải sử dụng như thế nào để sinh lợi bây giờ?

- Giới Tử thiếu gia!

Lục Đại Hữu đi đến đầu thuyền, đứng bên cạnh Trương Nguyên, cũng có vẻ thoải mái vui vẻ, nói:

-Theo hành trình thế này, nếu không trì hoãn gì thì trước khi trời tối ngày mừng năm đã có thể đến Thanh Phổ. Lúc tiểu nhân rời khỏi nhà thiếu phu nhân đã dặn dò tiểu nhân nhất định phải chăm sóc Giới Tử thiếu gia bình an đến nơi. Từ lúc lên đường tới giờ, Giới Tử thiếu gia nơi đâu cũng có quý nhân quan tâm, không cần tiểu nhân phải chăm sóc, chỉ có thể dẫn đường thôi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Lục quản gia là gia nhân đắc lực của tỳ phu của ta, lần này đã vất vả cho Lục quản gia rồi.

Lục Đại Hữu nói:

-Vất vả gì đâu ạ, ngược lại là vất vả cho Giới Tử thiếu gia đây chứ, ở trên thuyền mà vẫn không ngừng đọc sách, lần này thiếu phu nhân nhìn thấy Giới Tử thiếu gia không biết sẽ vui mừng đến thế nào.

Trương Nguyên nói:

-Sẽ gặp được tỳ phu nhanh thôi. Ta cũng rất thích tỳ phu và hai đứa cháu ngoại. Đúng rồi, Lục quản gia, cửa hàng vải bông tơ lụa của nhà tỳ phu vẫn còn hưng thịnh chứ?

Lục Đại Hữu đáp:

-Không giấu gì Giới Tử thiếu gia, Lục Thao thiếu gia tuy là con trưởng của lão gia nhưng lại luôn không được sủng ái, lão gia chỉ yêu mỗi người con út Lục Dưỡng Phương, cửa hàng cũng đều do nhị thiếu gia kinh doanh, tiểu nhân đi theo đại thiếu gia, vì thế tiểu nhân cũng không rõ việc mua bán tơ lụa của Lục thị như thế nào.

Trương Nguyên trong lòng hơi trầm mặc, trước đây không biết đến, bây giờ nghe Lục Đại Hữu nói như thế dường như sau khi tỷ tỷ được gả cho Lục gia thì cuộc sống cũng không được như ý. Tỷ phu Lục Thao không được cha sủng ái, tỷ tỷ Nhược Hi tự nhiên cũng bị lãnh đạm theo. Lần này hẳn muốn đi xem rốt cuộc là tình huống như thế nào. Đi thuyền bình an vô sự, Trương Nguyên ngoài đọc sách luyện chữ ra còn dạy chữ cho Mục Chân Chân. Thiếu nữ này rất chăm chỉ, trong vòng mười ngày mà “tiền hậu xuất sư biểu” đều đã thuộc lòng, hơn nữa còn nhận hết được mặt chữ trên giấy. Trương Nguyên viết những chữ xuất hiện trong “tiền hậu xuất sư biểu” ra, nàng đều nhận ra cả. Trương Nguyên khen:

-Chân Chân rất chịu khó học, theo ta học khoảng vài tháng sẽ giỏi hơn Tiểu Vũ, còn Tiểu Vũ thì lười, không chịu cố gắng học.

Vũ Lăng nghĩ thầm:

-Thiếu gia trước đây cũng lười, không phải mình học theo thiếu gia hay sao, không chăm chỉ đọc sách, chỉ là sau mùa hè năm trước thiếu gia đột nhiên chăm chỉ hẳn lên, như biến thành một người khác vậy. Vũ Lăng nói:

-Thiếu gia cũng không chăm chỉ dạy con đây chứ, ngược lại rất kiên nhẫn dạy Chân Chân tỷ.

Dứt lời liền cười đùa chui ra khỏi khoang thuyền chèo giúp người chèo thuyền. Vũ Lăng không ngốc, thiếu gia đối tốt với Mục Chân Chân hẳn đều nhìn thấy.

Mục Chân Chân đỏ mặt. Ngược lại Trương Nguyên không hề thay đổi sắc mặt nói:

-Tên này lười nhưng biết tìm lí do, Chân Chân đã học xong “Tiền hậu xuất sư biểu” rồi, vậy ta bắt đầu dạy người “Tiền Xích Bích Phú”.

Trương Nguyên vốn cũng không có ý định dạy đạo dân thiếu nữ này một cách tỉ mỉ. Ngày đó chỉ là nhất thời có hứng dạy nàng đọc thuộc “xuất sư biểu”, không ngờ Mục Chân Chân chịu khó học, lại khá thông minh nữa, nên đã tiếp tục dạy, không dạy thiên tự văn, không dạy tam tự kinh, chỉ dạy nàng đọc thông cổ văn, chỉ cần học thuộc vài chục cuốn, thì những

chữ cần biết cũng đã nhận biết được tương đối, hơn nữa còn có khả năng đọc hiểu nhất định, chỉ cần chịu học thì biết chữ cũng đơn giản như gặp được trạm thu thuế ven đường vậy. Lục Đại Hữu trình khám hợp bài, lập tức được thả đi. Từ Hàng Châu đến Gia Hưng dài hai dặm đường thủy, ven đường có khoảng bốn, năm trạm thu phí, còn nhiều hơn cả dịch quán nhưng trạm thuế có thái giám trấn giữ ở Hàng Châu lại chỉ có một, còn lại đều là trạm thu thuế của tư nhân địa phương. Mỗi huyện đều bố trí một thu tiền trên những tuyến đường thủy đường bộ quan trọng. Trương Nguyên phát hiện thuyền của những đại thương gia có gắn chữ số thường đi lại không bị ngăn cản mà bị chặn lại để thu thuế đều là những tiểu thương hay người bán hàng rong. Người nghèo càng nghèo thêm, kẻ giàu lại càng giàu có hơn nữa. Trương Nguyên tuy có thể hợp bài nhưng chỉ dùng làm giấy thông hành chứ chưa phải cầm đến trạm thủy dịch để ăn uống. Sáng sớm ngày mùng hai rời Hàng Châu, trưa ngày mùng ba thuyền đã đến Gia Hưng. Kinh hàng Đại Vận Hà từ đây đi theo hướng Bắc về Tô Châu, muốn đi Tùng Giang phủ Thanh Phô Tây thì phải rời thuyền đi bộ.

Trương Nguyên đưa cho người chèo thuyền năm đồng tiền, bảo họ đợi hấn ở Gia Hưng mười ngày, trong vòng mười ngày hấn nhất định sẽ phải về Gia Hưng để kịp cho kỳ thi vào mùng chín tháng sau ở Thiệu Hưng phủ.

Cái rương chứa một nghìn lượng bạc đó đương nhiên phải được mang theo trên đường đi. Năm người Trương Nguyên nghỉ lại một đêm ở Gia Hưng, sáng sớm hôm sau yêu cầu dịch quán ở Gia Hưng bố trí cho một xe ngựa.

Trương Nguyên lên xe, lễ vật cũng được đưa hết lên xe, những người khác thì đi bộ. Chiều ngày mùng năm đã tới được khe suối, hấn bảo phu xe đánh xe quay về.

Năm người bọn hấn thuê một chiếc thuyền ở khe suối, từ khe suối đi đến hồ Tiết Điển, rồi lại qua hồ Tiết Điển hướng đến Đại Hoàng Phố, thuận dòng theo xuống, thuyền đi hơi nhanh, quả nhiên là trước khi trời tối đã vào đến huyện Thanh Phô.

Tỷ tỷ của Trương Nguyên- Trương Nhược Hi hai ngày nay tinh thần bất ổn, lẽ ra đệ đệ Trương Nguyên đã đến Thanh Phô trong những ngày đầu tháng nhưng hôm nay đã là mùng năm mà vẫn chưa thấy Trương Nguyên đến.

Trương Nhược Hi có phần lo lắng đê đê trước giờ chưa đi xa, có khi nào đi đường bị bệnh hoặc xảy ra chuyện gì ngoài ý muốn hay không, liền cầu cứu phu quân Lục Thao phải thêm vài gia nhân ra đường nghênh đón. Lục Thao đi nói với phụ thân Lục Triệu Thân, Lục Triệu Thân vì chuyện không truy hỏi được việc phản bội của Tùng Giang Đồng thị mà phiền não, đã quát mắng Lục Thao một trận. Lục Thao khá nhu nhược, lạng lẽ thoái lui. Trương Nhược Hi dùng dùng nổi giận, đúng giờ Ngọ hôm đó nàng dắt theo hai tì nữ, dẫn cả hai đứa con ngời kiêu tới trước cửa sông Đại Hoàng Phủ ở thành Nam, xem có thể đón được đê đê Trương Nguyên hay không, nếu không đón được thì cũng nghe được tin tức từ các thuyền từ Hàng Châu, Gia Hưng tới.

Trời ngả về chiều, tường thành loang lổ, hai đứa con của Trương Nhược Hi, một sáu tuổi, một bốn tuổi, mỗi đứa một bên nắm tay mẫu thân, đứng trên bờ cao trông ngóng tàu thuyền qua lại trên sông, hai đứa con cùng hỏi:

-Mẫu thân, cậu Giới Tử đang ở trên chiếc thuyền nào thế ạ?

Trương Nhược Hi đang định dỗ con thì nghe thấy tiếng nói vui mừng của tì nữ bên cạnh:

-Kia không phải là Lục thúc sao, Lục thúc trở về rồi!

Trương Nhược Hi nhìn chăm chú, quả nhiên là Lục Đại Hữu, nhưng sao chỉ có mỗi một mình hắn?

Chương 139: Lý Thuần, Lý Khiết.

Trương Nhược Hi hoảng sợ, không biết đê đê xảy ra chuyện gì bèn gọi to:

-Lục Đại Hữu, đê đê Trương Nguyên của ta đâu?

Lục Đại Hữu vừa mới bước lên bậc thềm bằng đá, nghe thấy tiếng kêu liền ngẩng đầu nhìn, vui vẻ nói:

-Thiếu phu nhân, Giới Tử thiếu gia đến rồi.

Nói rồi tay chỉ về phía chiếc thuyền.

Trương Nhược Hi ngưng mắt nhìn, trên chiếc thuyền kia có một chàng thiếu niên mặc một chiếc áo màu xanh đang đứng trên đầu thuyền.

Chàng thiếu niên đó nghe thấy tiếng kêu cũng ngẩng đầu nhìn về hướng bờ cao, khuôn mặt giống rất giống đệ đệ Trương Nguyên của nàng.

Trương Nhược Hi vui mừng khôn xiết, tâm trạng thấp thỏm mấy ngày nay thoáng chốc biến mất, cả người nhẹ nhõm hẳn thì nghe thấy tiếng gọi của đệ đệ Trương Nguyên đang đứng ở đầu thuyền dưới bờ sông:

-Tỷ tỷ, đệ ở đây.

Nói xong liền nhảy lên bờ, chạy nhanh đến chỗ nàng. Hai đứa con bên cạnh lay cánh tay mẹ, muốn gỡ tay ra để chạy đến đón cậu, vừa gọi liên tiếp:

-Cậu....., cậu.....!

Bờ sông dốc đứng, Trương Nhược Hi sợ con trượt ngã nên không chịu buông tay. Hai đứa con liền một trái một phải dắt tay mẹ chạy đến gọi cậu. Trương Nhược Hi nhìn thấy đệ đệ Trương Nguyên hai tay cầm vạt áo dài nhanh nhẹn chạy đến, trong lòng vui mừng nghĩ:

-Gần một năm không gặp, đệ đệ đã cao lên nhiều, thời gian chưa đến một năm mà đệ đệ đã thay đổi nhiều như thế sao?

-Đỉnh hôn với nữ lang của Hội Kê thương, sáng tác bát cổ văn lại hay như vậy, ngay cả Lục lang nhìn thấy hai tác phẩm nghệ thuật của đệ đệ cũng phải khâm phục, đây đều là sự thật sao?

Trương Nguyên chạy một mạch lên bờ cao, lúc này mới chậm bước lại và đi về phía tỷ tỷ, mỉm cười chào tỷ tỷ Trương Nhược Hi.

Trương Nhược Hi chải tóc búi cao ba tấc, đồ trang sức bằng vàng có viên ngọc bên trong giống như hình dáng ánh trăng đầu tháng.

Trên người mặc một chiếc váy bằng gấm lụa với tay áo lụa hoa, thân hình mảnh mai, mặt mày uyển lệ, điển hình cho một phu nhân xinh đẹp vùng sông nước Giang Nam. Trương

Nhược Hi nắm tay hai con đến nghênh đón, nhẹ nhàng buông tay, mỉm cười nói:

-Gọi cậu đi con!

Hai đứa con chạy đến, Trương Nguyên quỳ xuống dang hai cánh tay, mỗi tay giữ lấy một đứa, nhìn Lục Lý Thuần sáu tuổi rồi lại nhìn sang Lục Lý Khiết mới bốn tuổi, hỏi:

-Hai cháu vẫn còn nhận ra ta là ai sao?

Lục Lý Thuần sáu tuổi đáp:

-Nhận ra người là cậu.

Lục Lý Khiết bốn tuổi thật ra không thể nhận ra người cậu này nhưng nghe huynh nói như thế cũng liền reo lên:

-Đệ càng nhận ra, người đúng là cậu rồi.

Trương Nguyên cười to, ngửa mặt nhìn tỷ tỷ nói:

-Tỷ tỷ nhìn chăm chăm đệ như thế có phải là không nhận ra đệ đệ không?

Trương Nhược Hi trừng đôi mắt xinh đẹp, nói:

-Ta còn không nhận ra đệ sao, đệ tưởng rằng đệ mặc quần áo mới thì ta sẽ không nhận ra đệ sao.

Nói xong, chính mình cũng không nhịn được mỉm cười, rồi nói tiếp:

-Sao hôm nay đệ mới đến, làm tỷ tỷ đợi sốt ruột quá.

Trương Nguyên đáp:

-Đệ bị chậm trễ vài ngày ở Hàng Châu nên đến trễ.

Vũ Lăng cũng chạy tới, chấp tay trước ngực nói với Trương Nhược Hi:

-Tiểu Vũ bái kiến đại tiểu thư!

Trương Nhược Hi cười nói:

-Tiểu Vũ cũng đến rồi à, được, vất vả cho ngươi rồi.

Lục Lý Thuần nói với đệ đệ:

-Tiểu Vũ này huynh cũng nhận ra, là Tiểu Vũ của nhà cậu.

Lục Lý Khiết bốn tuổi ngẩng đầu hét lên:

-Đệ càng nhận ra, đúng là Tiểu Vũ của nhà cậu.

Lục Lý Thuần sáu tuổi giận dữ, tiểu đệ cứng đầu này cái gì cũng muốn tranh giành với mình, việc gì cũng thêm chữ “càng” và “đúng” cho thấy nó luôn hơn mình, liền giơ tay tát đệ đệ một bạt tai, tức giận nói:

-Đệ hãy đi theo phía sau ta mà học hỏi cách nói chuyện của ta.

Đệ đệ Lục Lý Khiết vội quay đầu mắng vồn:

-Mẫu thân, huynh đánh con, đau quá!

Lục Lý Thuần kêu lên:

-Con không đánh, chỉ là con đẩy nhẹ nó thôi.

Trương Nguyên nói:

-Lý Thuần là ca ca, đệ đệ còn nhỏ không được đẩy, đệ đệ đứng không vững sẽ ngã đấy.

Lục Lý Thuần uất ức nói:

-Năm trước nói nó còn nhỏ, năm nay cũng nói nó còn nhỏ, nó không lớn được sao?

Lục Lý Khiết nói:

-Năm trước đệ còn nhỏ, năm nay đệ càng nhỏ!

Trương Nhược Hi quát:

-Lý Khiết, không được vô lý như vậy!

Rồi nói với Trương Nguyên:

-Đệ thấy rồi đó, hai đứa này cả ngày chỉ biết cãi nhau, khiến người khác đau đầu thôi.

Trương Nguyên cười nghĩ thầm:

-Đàn ông mà, luôn phải nghịch ngợm là đúng rồi.

Rồi nói với hai đứa cháu ngoại:

-Lần này cậu ở Hàng Châu đã mua cho hai cháu rất nhiều quà, đồ chơi, đồ ăn đều có, đợi lát nữa sẽ đưa cho hai đứa.

Vũ Lăng nói:

-Để nô tài đi lấy, để nô tài đi lấy.

Rồi chạy xuống.

Hai huynh đệ Lục Lý Thuần, Lục Lý Khiết cũng muốn xuống nhưng bị tỳ nữ ôm lại không cho gây rối.

Trời ngả chiều. Lục Đại Hữu cùng với cha con Mục Kính Nham, Mục Chân Chân đã mang tất cả đồ đạc lớn nhỏ như rương đồ, vò rượu, giỏ tre đựng đầy măng và hộp đựng mật ong ở trên thuyền lên bờ. Trương Nhượng Hi từ trên cao nhìn xuống hỏi:

-Trương Nguyên, sao đệ mang theo nhiều đồ thế?

Trương Nguyên đáp:

-Có ba phần quà chúc thọ cho tỳ phu, một phần chuẩn bị cho mẫu thân, một phần là cho Thương thị của Hội Kê, còn có một phần quà của Thạch Trụ thổ ty ở Tứ Xuyên tặng cho tỳ phu.

Trương Nhượng Hi nghe thấy Hội Kê Thương thị có quà tặng, trong lòng rất đổi vui mừng.

Không phải nàng ham quà cáp mà là từ đó nàng biết chắc rằng đệ đệ Trương Nguyên đính hôn với nữ lang của Hội Kê Thương thị, chứ nếu không Hội Kê Thương thị dựa vào cái gì mà chúc thọ phu quân của nàng, có điều đây cũng là do Hội Kê Thương thị chu đáo, mới chỉ đính hôn, thật ra không cần thiết phải qua lại với người thân của nhà Trương Nguyên.

-Ồ, Thạch Trụ thổ ty?

Trương Nhượng Hi ngạc nhiên hỏi:

-Sao lại tặng Thạch Trụ Thổ ty?

Trương Nguyên đáp:

-Ở Hàng Châu đệ đã kết bạn cùng với bọn họ, giúp họ một chút việc nên họ nhất định muốn tặng quà, đệ cũng không tiện chối từ.

-À phải rồi, cuộc thi huyện tháng trước đệ thi thế nào?

Trương Nhượng Hi thấy đệ đệ bình an trở về, mãi vui mừng mà quên mất chuyện vẫn luôn ghi nhớ.

Trương Nguyên đáp:

-Ấn đầu thi huyện !!!

Trương Nhược Hi nhíu mày, trừng mắt, đây là thần thái thường có khi nàng dạy đệ đệ đọc sách học chữ trước đây, nói:

-Thật sao? Không được gạt ta đấy!

Trương Nguyên nhìn thấy thần thái của tỷ tỷ, cảm thấy rất thân thiết, nói:

-Đệ đệ có chút tiến bộ không được sao? Lẽ nào lần nào cũng đều phải nhờ mẫu thân trả bài giúp để làm chứng cho đệ?

Trương Nhược Hi nhìn đệ đệ chăm chăm, cảm giác thật sự có chút xa lạ. Vóc dáng đệ đệ rất cao lớn, năm trước vẫn còn thấp hơn nàng một tí, bây giờ đã cao hơn nàng, mặt mũi thanh tú uyên bác, khí chất càng khác lần gặp mặt trước rất nhiều, có một khí chất rất nho nhã, còn có một loại anh khí bông bột.

Trương Nguyên đáp:

-Tỷ tỷ, đệ đọc cho tỷ tỷ nghe hai quyển sách chế nghệ thi huyện nhé?

Trương Nhược Hi mỉm cười nói:

-Tỷ tỷ tin đệ, tỷ phu của đệ lần trước nhìn thấy hai cuốn bát cổ văn đệ gửi đến cũng không dám tin là của đệ viết, nói rằng còn hay hơn cả chàng viết. Tỷ phu của đệ đã là huyện học Lãm sinh rồi.

Rồi nói tiếp:

-Tỷ phu của đệ còn nghe được tin đồn nói rằng đệ còn đấu bát cổ với một tú tài và đệ đã thắng, quan đề học đều khen ngợi đệ đúng không?

Trương Nguyên cười đáp:

-Đội lát nữa sẽ thừa lại với tỷ tỷ sau, hay là ta đến nhà tỷ phu trước đã.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Hận không thể hỏi cho rõ ràng ngay lập tức.

Rồi nàng lại hỏi tiếp:

-Sức khỏe của mẫu thân vẫn tốt chứ?

Trương Nguyên đáp:

-Vẫn khỏe ạ, chính là nhớ tỷ tỷ với Lý Thuần, Lý Khiết quá nên năm trước phụ thân gửi thư thuyết phục đến giữa thu sẽ trở về Sơn Âm sau đó không dám ra ngoài làm ăn nữa.

Lúc này Vũ Lăng đã mang hộp đồ chơi bằng gỗ dành cho trẻ nhỏ đến. Hai đứa nhỏ Lục Lý Thuần, Lục Lý Khiết vội vàng đến xem, vui mừng nói:

-Đây là ông lật đặt.

Đây là cá, đây là bóng bay, đây là điều.

A, đây là cái gì, Tiểu Vũ? Lục Lý Thuần cầm lấy một món đồ chơi bằng da nhiều màu sắc hỏi.

Lục Lý Khiết kêu lên:

-Ta cũng muốn cái này!

Vũ Lăng vội trả lời:

-Đều có cả, đều có cả. Mỗi kiểu đồ chơi đều có hai cái vì thiếu gia chỉ sợ hai cậu tranh giành nhau.

Nói rồi Vũ Lăng lấy một món đồ chơi nhiều màu sắc tươi xinh ra đưa cho Lục Lý Khiết nói:

-Đây là da ảnh (búp bê giấy có thể điều khiển cử động được), cầm theo trên tay mà chơi.

Hai anh em chơi hết cái này tới cái khác, cười nói rất vui vẻ.

Trương Nhược Hi gọi hai đứa lên kiệu về nhà cũng không chịu.

Lục Đại Hữu ở trên bờ đã mướn hai kiệu phu giỏi, bảo kiệu phu đem mấy cái rương đã buộc chặt đến Lục phủ.

Mục Kính Nham và Mục Chân Chân đến khấu đầu chào Trương Nhược Hi.

Trương Nhược Hi vội bảo hai cha con đứng lên, hỏi Trương Nguyên:

-Hai người này là....?

Trương Nguyên đáp:

-Đây là Mục Chân Chân, còn đây là cha của Chân Chân, ở bên phố Tam Đại, nhận chúng ta làm chủ nhân.

Trương Nhược Hi gật gật đầu, nhìn thấy đóa dân thiếu nữ dáng người cao mảnh mai, da trắng như tuyết, có một vẻ đẹp rất khác thường, hàng lông mi buông rũ, thần thái hơi e thẹn, thường liếc mắt nhìn đệ đệ Trương Nguyên của nàng. Trương Nhược Hi nghĩ thầm:

-Chẳng lẽ đây là tỷ nữ của tiểu đệ? À, đệ đệ đã mười sáu tuổi rồi, cũng đã là người trưởng thành rồi.

Đúng lúc này nhìn thấy một bà vú già đang vội vàng chạy tới, nhìn thấy Trương Nguyên liền vui vẻ nói:

-Giới Tử thiếu gia đến rồi, thật là tốt quá!

Trương Nguyên mỉm cười:

-Chào vú Chu!

Vú Chu vốn là người ở của nhà họ Trương, là nhũ mẫu của Trương Nhược Hi. Trương Nhược Hi gả đến Lục gia ở Thanh Phổ, vú Chu cũng đi theo.

Vú Chu vội ân cần hỏi thăm Trương Nguyên, rồi nói với Trương Nhược Hi:

-Tiểu thư, không ổn rồi, Lục lão gia nổi giận rồi, vừa rồi đã cho gọi tiểu thư đến hỏi, tiểu tỷ nói là tiểu thư đã đi khỏi, Lục lão gia liền nổi giận, nói tiểu thư không tuân thủ phép nhà, cứ xuất hiện ở bên ngoài, đang trách mắng cô gia đấy ạ.

- Lão gia lại nhắc đến chuyện về hội miếu Thủy Tiên lần trước, nói rằng tiểu thư đóng giả biểu đệ của cô gia để tham gia, thật là quá hoang đường, tiểu thư mau về đi.

Trương Nhược Hi đang vui vẻ, nghe vú Chu nói thế sắc mặt liền trắng bệch, ngày thường chịu đựng chút âm ức cũng không sao, lần này đệ đệ vừa đến đã bị trách cứ, chẳng phải là làm liên lụy đến đệ đệ Trương Nguyên cũng bị uất ức sao, trong lòng rất buồn, cười miễn cưỡng với đệ đệ:

-Tiểu Nguyên, đệ đừng lo, phụ thân của tỷ phụ đệ hơi nghiêm khắc nhưng không sao, tỷ đi giải thích một chút là được ngay.

Nói rồi bảo tỳ nữ bế hai đứa trẻ đến cùng nàng lên kiệu.

Lục Đại Hữu mượn một chiếc kiệu mời Trương Nguyên ngồi.
Trương Nguyên nói:

-Không cần đâu. Ta đi cùng kiệu với tỳ tỳ, tiện thể cùng nói chuyện.

Trương Nguyên đi theo bên kiệu, vừa đi vừa hỏi:

-Tỳ tỳ ở bên đó thường phải chịu thiệt thòi sao? Trước kia tiểu đệ còn nhỏ không biết tình hình của tỳ tỳ, mỗi lần tỳ tỳ về Sơn Âm đều rất vui vẻ, nhưng lại không biết rằng tỳ tỳ cũng có sầu muộn ảm ức.

Trương Nhược Hi liền nói:

-Sao lại như vậy được, đệ cũng biết tỳ phu đệ đối với tỳ tỳ rất tốt mà.

Trương Nguyên đáp:

-Tỳ phu tốt đệ biết chứ nhưng người nhà tỳ phu đối với tỳ tỳ không tốt.

Trương Nhược Hi hạ giọng:

-Đừng nói nữa được không, trên đường nhiều người qua lại.

Chương 140: Mọi cách gây khó dễ cho Trương án thủ .

Thanh Phổ Lục thị chính là đại tộc Tùng Giang, bàn về gia tộc sâu xa so với núi âm Trương thị càng cao quý đã lâu, Thanh Phổ Lục thị chính là gia tộc lớn ở Tùng Giang, luận về nguồn gốc gia tộc thì cao quý hơn nhiều so với Trương thị ở Sơn Âm.

Tổ tiên này là Lục Tôn của nước Ngô thời Tam quốc. Gia phả có ghi lại rất rõ ràng, nhiều đời sống ở Tùng Giang Hoa Đình, năm đầu tiên đương triều có một người cháu của Lục thị ở Hoa Đình tên là Lục Đức Hành đã làm rể Chương thị ở Phổ Đông, sau đó Lục Đức Hành thi cử rồi ra làm quan, khôi phục bản tính.

Chi này của Lục thị được sinh ra từ Phổ Đông. Cao tổ Lục Thâm của tỹ phu Lục Thao của Trương Nguyên là Nhị Giáp tiến sĩ đầu tiên đời Hoằng Trị năm thứ mười tám, làm quan tới hàng tứ phẩm Bô chính sứ.

Chỗ ở cũ của Lục Thâm và phần mộ được người đời sau xưng là cái miệng của Lục gia mà chi mạch của Lục thị ở Thanh Phổ này được dời từ Phổ Đông đến vào cuối năm Gia Tĩnh, đến nay đã được bốn đời.

Lục Triệu Thân – cha của Lục Thao là cử nhân công danh, đã năm lần tham gia thi hội, đều thi rớt mà phải trở về, năm nay đã gần sáu mươi, cũng đã từ bỏ giấc mơ thi đậu tiến sĩ, yên tâm làm phú ông.

Lục thị ở Thanh Phổ có thể xem là giàu bậc nhất, rừng dâu nghìn mẫu, vải bông tơ lụa được tiêu thụ ở nhiều tỉnh, gia tài bạc triệu.

Con cả của Lục Triệu Thân là Lục Thao cưới nữ lang của Trương thị ở Sơn Âm là vì mười năm trước lão đảm nhiệm chức vụ Châu học ở Khai Phong, lúc đó đã kết bạn với Trương Thụy Dương.

Lúc đó Lục Triệu Thân có yêu cầu với tổ thúc Trương Nhữ Mậu của Trương Thụy Dương, kết thân với con gái của Trương Thụy Dương nhưng lúc thành thân vì của hồi môn của Trương Nhược Hi không nhiều nên Lục Triệu Thân có phần không vui.

Lục Triệu Thân là người cổ hủ lại có thể lực. Mẹ đẻ của Trương Nhược Hi không phải Tây Trương, không quyền không thế nên lão ta không tôn trọng.

Lúc Trương Nhược Hi còn là khuê nữ rất hoạt bát cởi mở, sau khi gả cho Lục Thao thì phải học theo khuôn phép làm nàng dâu ngoan hiền, nhưng vẫn thường bị lão quở trách. Những uất ức này Trương Nhược Hi về nhà cũng không nói với phụ mẫu.

Phụ thân Trương Thụy Dương, mẫu thân Lã thị thấy con gái con rể tương thân tương ái, hai cháu ngoại thông minh nên cho rằng con gái ở Thanh Phổ sống rất hạnh phúc mỹ mãn, đâu ngờ rằng Nhược Hi cũng phải chịu uất ức như vậy.

Mấy đời gia đình giàu có, con dâu không được bỏ chồng sung ái, ngày tháng đó không được sống tốt như vậy.

Mấy ngày nay Lục Triệu Thân tâm trạng rất buồn bực, là vì gia tộc của lão là Trần Minh vì không phục sự quản giáo của lão rồi lại chuyển đến làm nô bộc cho Đồng Hàn Lâm ở Tùng Giang.

Lão viết thư cho Đồng Kỳ Xương yêu cầu giao lại tên nô bộc phản bội Trần Minh, Đồng Kỳ Xương lại không thèm để ý, tên Trần Minh này có vài phần tài cán, vốn giúp Lục thị quản lý ruộng dâu tằm nhưng lại phản bội và bỏ trốn mang theo ba nghìn lượng bạc và khế ước của hai trăm mẫu ruộng dâu đến Hoa Đình.

Ngoài ra còn có cả khế ước nô bộc của Trần Minh. Đồng Kỳ Xương không chịu giao người thì cũng cho qua, nhưng ngay cả tiền bạc, điền khế cũng không chịu trả lại thì thật là không ra thể thống gì.

Lục Triệu Thân tố cáo với tri phủ Tùng Giang nhưng tri phủ Tùng Giang lại là môn sinh của Đồng Kỳ Xương, nói rằng không có bằng chứng nên không chịu thụ lý vụ này.

Lục Triệu Thân cũng đích thực là không có bằng chứng, ngay cả khế ước nô bộc cũng bị tên Trần Minh lấy mất. Lục Triệu Thân tức giận đến mức không màng cơm nước, ngoài mặt thì nhần nhịn nhưng về nhà lại phát tiết, hễ động đến là nổi cáu.

Bởi vì con trai Lục Thao nói muốn cho người đi đón Trương Nguyên, lão ta liền mắng cho con trai một trận. Lại nhớ đến hai ngày trước nghe một tiểu thiếp nói Trương Nhược Hi đã giả làm biểu đệ của Lục Thao tham gia hội miếu Thủy Thiên, lúc đó vì muốn truy cứu quở trách, liền sai tiểu tỳ cho gọi Trương Nhược Hi đến để nói chuyện, không ngờ tiểu tỳ nói rằng thiếu phu nhân đã đi khỏi.

Lục Triệu Thân giận tím mặt, ra lệnh cho con trai Lục Thao quỳ xuống, lớn tiếng quát mắng. Lục Thao hiếu thuận, không dám biện minh, chỉ biết quỳ thẳng mà rơi lệ. Lục Đại Hữu phụng mệnh thiếu phu nhân Trương Nhược Hi về báo tin trước một bước, về đến chính phòng của tiền viện liền nhìn thấy đại thiếu gia Lục Thao đang quỳ dưới đất, còn lão gia Lục Triệu

Thân thì đang luôn miệng giáo huấn, bèn vội vàng bước tới chấp tay trước ngực bẩm báo:

-Lão gia, tiểu nhân đã trở về từ Sơn Âm.

Lục Triệu Thân chỉ “ừ” một tiếng rồi không có biểu hiện gì.

Lục Đại Hữu lại nói:

-Lão gia, đệ đệ Trương thiếu gia của thiếu phu nhân đã đến rồi ạ, vừa mới đến ạ.

Lục Triệu Thân cười lạnh:

-Thế thì đã sao, còn muốn ta ra nghênh đón hử ư?

Lục Đại Hữu nghĩ thầm:

-Giới Tử thiếu gia lúc ở Hàng Châu, thái giám ở hàng dật, Ân sát sứ đều phải mời đến dự tiệc, lần này ở xa đến, lão gia ra đón tiếp thì đáng gì chứ.

Rồi cười nói:

-Lão gia, lần này Trương thiếu gia đến Thanh Phổ là tranh thủ lúc rảnh rồi đến để chúc thọ đại thiếu gia, là tranh thủ thời gian nghỉ giữa hai cuộc thi huyện và thi phủ mà chạy đến đây ạ.

Lục Triệu Thân lại cười lạnh, nghĩ lại hỏi:

-Trương Nguyên thi huyện đỗ rồi phải không?

Lục Đại Hữu đang đợi lão gia hỏi thế nên cười đáp:

-Trương thiếu gia đỗ thủ khoa thi huyện rồi ạ.

Triệu Thân xuất thân là cử nhân, từng làm giáo dụ ở huyện, biết thủ khoa không phải đơn giản, huống hồ là lại còn thi huyện tại nơi địa linh nhân kiệt như Sơn Âm, thủ khoa thi huyện đồng nghĩa với việc hết lòng vì tri huyện, tri phủ địa phương, nếu đậu cao lên sẽ càng làm cho họ nở mày nở mặt, cho nên đỗ thủ khoa thi huyện, dù muốn dù không cũng có thể thuận lợi thông qua thi phủ và thi đạo.

Lục Triệu Thân trầm ngâm một lát rồi nói với con trai Lục Thao đang quỳ:

-Nể tình ngày mai chính là ngày sinh của ngươi, lần này ta tha cho đấy, đi đi.

Lục Thao vội cảm ơn phụ thân, cùng Lục Đại Hữu đến chỗ ở của mình, nhìn thấy thê tử Trương Nhược Hi và nội đệ Trương Nguyên đang đứng nói chuyện ở tiểu viện, hai anh em Lý Thuần, Lý Khiết chạy quanh sân, đồ chơi lục lạc kêu leng keng.

Nhìn thấy Lục Thao đến, Trương Nhược Hi liền hỏi:

-Lục lang, phụ thân không quở trách chàng chứ?

Trương Nguyên liền thi lễ với tỷ phu Lục Thao. Vũ Lăng, Mục Kính Nham, Mục Chân Chân cũng đến bái kiến cô gia.

Lục Thao vóc người bậc trung, hơi gầy, hai hàng lông mày thưa thớt, hai mắt hơi nhỏ, là một bạch diện thư sinh, vừa rồi mới nơm nớp lo sợ trước mặt phụ thân nghiêm khắc, lúc này lại rất điềm đạm, chấp tay nói với Trương Nguyên:

-Đa tạ Giới Tử đệ tương trợ, cha ta mới vừa nghe Đại Hữu nói Giới Tử đệ đã đỗ thủ khoa thi huyện ở Sơn Âm mới thả cho ta đến, bằng không cũng không biết phải quỳ đến bao giờ.

Trương Nhược Hi cười khỏ, Lục lang lần này đúng là tìm vui trong cay đắng đây.

Lục Thao ngoại trừ có phần hơi yếu đuối còn các phương diện khác đều tốt. Y rá thương yêu thê tử Trương Nhược Hi, có lúc thê tử bị phụ mẫu quở trách mà chịu uất ức, y đều gánh hết lỗi lên đầu mình, cố gắng không để thê tử phải chịu tội nhục. Lúc này đã là thời gian ăn tối, Lục Thao và phụ thân cùng với đệ đệ ở chung trong một tòa nhà lớn nhưng lại chia thành ba chỗ ăn cơm, mỗi người đều có nhà bếp riêng. Trương Nhược Hi sáng sớm đã dặn nhà bếp làm thêm nhiều món đã tiếp đãi đệ đệ Trương Nguyên đi đường xa đến. Đây là lần đầu tiên Trương Nguyên đến Lục gia.

Món cá bốn má ở Tùng Giang cực kỳ nổi tiếng. Trương Nguyên cùng tỷ phu Lục Thao ngồi đối diện nhau trong một phòng khách nhỏ, uống rượu Tam Bạch của Tô Châu, ăn cá bốn má, nói chuyện khoa cử, chuyện văn thơ. Tỷ phu Trương Nhược Hi tự tay đến rót rượu và thêm rau thịt cho họ, không khí rất ấm cúng hòa hợp. Trương Nguyên thầm nghĩ:

-Cũng may tỷ tỷ và tỷ phu cùng thương yêu nhau, con người sống trên đời không thể lúc nào cũng được như ý muốn, tỷ tỷ

được tử phụ tôn trọng cũng là điều may mắn.

Lục Thao uống xong hai ly rượu, sắc mặt hơi say, nói:

-Giới Tử, ta nghe người ta nói năm trước đệ đấu bát cổ với một tú tài họ Diêu, tú tài họ Diêu đó đã thua bát cổ không những bị tước bỏ công danh mà còn bị vào ngục hỏi tội, chuyện đồn nào cũng có, không biết có thật hay không, bây giờ đệ hãy nói cho ta và tử tử của đệ biết rốt cuộc chuyện là như thế nào.

Trương Nguyên nói với Trương Nhược Hi:

-Chắc chắn là tử tử biết tú tài họ Diêu đó, chính là người có hiệu là Diêu Thiết Chủy, tên gọi Diêu Phục ở phủ gần bên bờ sông.

Trương Nhược Hi nói:

-Ta đoán là hần. Người này là một sinh đồ bất lương, chuyên làm việc ác.

Trương Nguyên liền mách chuyện gia nô Trương Đại Xuân tư chiếm cắt xén tiền thuê ruộng, sau khi bị hần phát giác lại cầu xin Diêu Thoại Côn tố cáo hần, sau khi bị hần đánh bại mới có khế ước sự cá cược giữa hần với Diêu Thoại Côn.

Hần bá Vương Tư Nhâm làm thầy, chăm chỉ học bát cổ, nhưng do vì Diêu Phục làm nhiều việc ác, bị nghìn người chỉ trích, cuối cùng thân bại danh liệt, bị bỏ ngục.

Trương Nhược Hi nói với chồng ở bên cạnh:

-Lục lang, chàng hãy ra một đề thi để thử đệ đệ của thiếp đi. Đến bây giờ thiếp vẫn cảm thấy khó tin, tháng năm năm ngoái thiếp về thăm nhà, mắt của tiểu Nguyên không tốt, nay bỗng chốc lại thăng tiến quá nhiều, cứ như là nằm mơ vậy.

Lục Thao cười đáp:

-Nhược Hi, nàng còn không biết đệ đệ của nàng sao, nhìn phong thái của Giới Tử bây giờ, nghe cách nói năng, đều rất khác so với năm trước, thiếu niên phải chịu học hỏi, tự nhiên sẽ thăng tiến rất nhanh, Giới Tử trước giờ vẫn luôn là người thông minh mà.

Trương Nhược Hi nói với chồng:

-Thiếp chỉ là muốn thử sức nó trước mặt mình mà thôi, chàng không ra đề, vậy đề thiếp, thiếp sẽ cắt một câu trong Tứ thư ra nhé, ra đề thi thật không dễ dàng....

Trương Nguyên cười đáp:

-Lần này sẽ kiên trì đề tử tử khảo nghiệm, xin tử tử cứ ra đề.

Rồi nói với tử phu Lục Thao:

-Tử tử đệ từ nhỏ đã quản đệ rất nghiêm khắc, còn nghiêm hơn cả mẫu thân, đệ rất sợ tử tử.

Trương Nhược Hi mỉm cười, nhìn ánh mắt Trương Nguyên hết sức dịu dàng, nói:

-Lúc đó đệ rất bướng, dạy đệ biết chữ, đệ lúc thì nói đau bụng, lúc thì nói đau mắt, luôn muốn chạy đi chơi. Đúng rồi, bệnh đau mắt của đệ bây giờ đã khỏi hẳn chưa?

Nói rồi nàng lại gần nhìn kỹ mắt của Trương Nguyên. Trương Nguyên chớp chớp mắt với tử tử, cười nói:

-Nếu không khỏi hẳn mẫu thân chịu yên tâm để đệ đi xa sao?

Trương Nhược Hi đưa một ngón tay, ấn nhẹ lên mắt trái của đệ, mỉm cười nói:

-Vậy thì tốt, tử tử phải kiểm tra đệ thôi.

Ngẫm nghĩ một lúc, lại nói:

-Sẽ kiểm tra câu “Tử viết vi chính dĩ đức”.

Lục Thao nói:

-Giới Tử đi đường vất vả, có lẽ cũng đã mệt, hãy mau giải đề thi, mau nói về thứ hai đi.

Trương Nhược Hi vội nói:

-Lục lang nói rất đúng. Tiểu Nguyên mau giải đề đi, nói về thứ hai là được rồi, không cần phải nghĩ quá nhiều.

Trương Nguyên cười cười, đề thi Tứ thư này lúc đầu tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương đã kiểm tra qua rồi. Lúc đó chỉ là giải đề thi, bây giờ chỉ cần nghĩ ra về còn lại là được, thật là quá nhẹ nhàng, có điều vẫn cứ nghĩ ngợi đã, không thì tử tử sẽ cho rằng hắn đã có đáp án trước, suy nghĩ một lúc rồi mở miệng trả lời:

-Vi chính hữu bản, xá quân đức vô dĩ dã nhất.

Lục Thao khen:

-Giải đề rất xác đáng, vừa ngắn gọn vừa rõ ràng.

Trương Nguyên lại nói tiếp về còn lại:

- Cái tu chi thân tắc viết đức, phóng chi thiên hạ tắc viết chính, kỳ bản nhất dã, dục thiện sở vi giả, khả bất thâm sở dĩ tai.

Lục Thao vỗ tay nói:

-Vế sau rất hay, đối nhanh, nhẹ nhàng phóng khoáng.

Rồi cười hỏi thê tử Trương Nhược Hi:

-Nàng còn muốn kiểm tra đề ấy nữa không? Thủ khoa Sơn Âm bị tỷ tỷ tìm mọi cách làm khó dễ.

Trương Nhược Hi cười nhẹ nhàng, trêu mếu nhìn đệ đệ nói:

-Tỷ tỷ thật vui chết đi được. Đề đệ này của tỷ đột nhiên lại có tiền đồ như thế.

Rồi nói:

-Nói với tỷ tỷ về chuyện đính hôn với nữ lang của Thương thị đi.

Trương Nguyên bắt đầu kể từ việc đưa tộc huynh Trương Ngạc đến cầu thân ở Hãm Đào Viên, đến một đoạn nhân duyên êm đềm, thấy Trương Nhược Hi cười vui vẻ ra mặt, hấn liền nói:

-Thật muốn lập tức quay về Sơn Âm thăm nữ lang Thương thị quá!

Lục Thao nói:

-Năm nay là đại thọ năm mươi tuổi của nhạc mẫu, Nhược Hi chắc chắn phải trở về, đến lúc đó chẳng phải là lại gặp nhau ư.

Trương Nhược Hi nói:

-Đúng là không đợi được nữa rồi, tháng sáu, tháng bảy cha thiếp cũng phải về Sơn Âm, thật là quá tốt rồi!

Lục Đại Hữu đến bấm báo:

-Đại thiếu gia, lão gia nghe nói Giới Tử thiếu gia đến nên mời Giới Tử thiếu gia đến chính sảnh để gặp.

Chương 141: Lòng mây vòng nguyệt.

Lục Đại Hữu giờ cao cây đèn soi cho Trương Nguyên và Lục Thao đi tới chính sảnh, Mục Chân Chân theo sau.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân không cần đi theo nữa, hầu tử tử ta nói chuyện là được rồi.

Không ngờ hai tiểu tử Lý Thuần, Lý Khiết cứ quần lấy đòi Vũ Lăng phải chơi với mình, nhất định không chịu buông.

Mục Chân Chân bèn nói:

- Tiểu Vũ ở lại chơi cùng hai vị tiểu thiếu gia đi.

Nói rồi theo sau Trương Nguyên tới sảnh đường, đi đến chính sảnh đại viện rồi đứng ngoài hành lang đợi.

Đêm xuân gió lạnh, Mục Chân Chân ngẩng đầu nhìn, trăng đầu năm đã sớm treo trên trời rồi, ánh trăng mờ ảo, tựa như một mỹ nhân đang vẽ lông mày, bên cạnh mây nguyệt còn có những ánh sao lấp lóe như những viên thủy tinh sáng lung linh được đính trên bầu trời vậy.

Mục Chân Chân không khỏi nhớ tới bài “tiền xích xích phú” mà hôm qua thiếu gia đã dạy nàng, trong đó có câu “Thiếu yên, trăng mọc lên từ đỉnh Đông Sơn, giữa Đẩu và Ngưu, bạch lộ Hoàn giang, trời nước mênh mông một màu”. Lúc đó nàng và thiếu gia đang ngồi trên con thuyền mui trắng trên sông Đại Vận, thiếu gia giảng giải hết sức sinh động khiến nàng dường như được hòa mình vào cảnh đêm trăng trong “Tiền xích xích phú” vậy.

Từ khi sinh ra cho đến giờ, nàng luôn mang trong mình nỗi tự ti về thân phận đọa dân, sự mặc cảm ấy đã cướp đi tâm hồn

bay bổng vốn có của trẻ thơ trong nàng, khiến nàng bị tư tưởng ấy chi phối mà luôn thu mình lại. Còn giờ đây, tâm hồn của Chân Chân như được giải phóng, đưa nàng bay tới chân trời của sức tưởng tượng phong phú, khiến nàng tạm quên đi tất cả những gì ưu tư sầu muộn của cuộc sống này.

Đêm đó, Mục Chân Chân thao thức mãi mà không ngủ được. Đột nhiên sau lưng nàng, một giọng nói của nam giới vang lên:”

-Người là tỳ nữ nhà ai?

Mục Chân Chân giật mình kinh hãi, quay đầu nhìn lại thì thấy một nam tử gần ba mươi tuổi.

Người này mang mũ dây tua, mình vận bộ thường phục màu xanh đang nhìn nàng với vẻ tò mò.

Mục Chân Chân thấy vị nam tử này có tướng mạo khá giống với anh rể của thiếu gia là Lục Thao, đoán chừng đây có lẽ là huynh đệ với Lục cô gia, bèn đáp:

- Tiểu tỳ theo Giới Tử thiếu gia tới, giờ thiếu gia đang ở trên công đường.

Nam tử này là em trai Lục Thao, Lục Dưỡng Phương.

Hỏi han rồi nhìn đánh giá Mục Chân Chân một lượt, gã lập tức chú ý tới đôi mắt của cô.

Mục Chân Chân bị nhìn chăm chú như vậy thì cảm thấy không được tự nhiên. Lục Dưỡng Phương phủ tay áo rồi bước vào sảnh đường.

Thân phụ của Lục Thao là Lục Triệu Thân trước đây chưa hề gặp em họ Trương Nhược Hi là Trương Nguyên.

Nghe nói năm trước vì đau mắt mà thiếu chút nữa bị mù, sau đã khỏi bệnh thì báai Hội Kê Vương Tư Nhâm làm thầy, học hành tiến bộ rất nhanh, còn đính ước với nữ lang của Hội Kê đại tộc Thương thị.

Trước đó còn nghe Lục Đại Hữu nói Trương Nguyên đã đứng đầu kì thi huyện tháng trước thì rất muốn coi mặt xem sao, hóa ra mới là một cậu thiếu niên, còn nhỏ hơn Nhược Hi đến mấy tuổi.

Trương Nguyên thi lễ với thế bá Lục Triệu Thân nói:

- Mời ngồi uống trà.

Hàn huyền một chút, rồi hỏi chuyện Trương Nguyên thảng trước thi huyện, đương nhiên lão không tin lắm việc cậu thiếu niên trước mặt lại có thể đứng đầu cả kì thi.

Thấy tỷ tỷ có vẻ không tin, Trương Nguyên vui vẻ giải thích, chứng minh thực lực của mình cho tỷ tỷ xem.

Còn với Lục Triệu Thân, bởi vì Lục Triệu Thân động chút là tỏ vẻ gia trưởng với tỷ tỷ nên Trương Nguyên có ấn tượng không tốt lắm với lão thế bá này, thân nhiên nói:

- Tiểu chất được thủ khoa như vậy cũng là do có phần may mắn mà thôi.

Hắn không muốn phải giải thích gì với người này cả.

Lục Thao nói:

- Phụ thân, Giới Tử chế nghệ tuyệt hay, cậu ấy....

Lục Triệu Thân quát:

- Ta không hỏi ngươi!

Lục Thao hết sức xấu hổ, không nghĩ rằng phụ thân sẽ quát mình ngay trước mặt Trương Nguyên.

Trương Nguyên trong lòng ngấm bực vị khách này, Lục Triệu Thân ông tỏ ra oai phong cái gì chứ, tỏ ra cho ta xem ư?

Lúc trước tỷ tỷ tới đón ta, ông đã nói tỷ tỷ của ta không tuân thủ khuê giáo mà lộ diện, phần nộ nói:

- Thế bá sao lại tức giận với tỷ phu như vậy, thế bá nên rộng lượng một chút, nghĩ thoáng một chút thì hơn.

Lục Triệu Thân sừng sốt, Trương Nguyên đây là đang giáo huấn lão đây mà, đừng đừng nổi giận:

- Thế chất là đang muốn giáo huấn lão phu sao?

Trương Nguyên nói:

- Tiểu chất không dám. Tiểu chất chỉ có thiện ý mà thôi. Tiểu chất năm trước bị đau mắt, chính là do tức giận quá độ, sau khi dùng mọi cách chữa trị mới hồi phục được như bây giờ.
- Vậy nên tiểu chất bây giờ đối với ai cũng luôn ôn tồn, hòa khí.

Trương Nguyên nói chuyện khéo léo, lời lẽ đâu ra đấy, hợp lí không chê vào đâu được.

Vả lại hiện giờ Lục Triệu Thân cũng đang có việc cần nhờ Trương Nguyên, lão muốn nói cái cũng không được, bèn quay sang Lục Thao trút giận:

- Kẻ làm con như ngươi không biết chia sẻ nỗi lo cho cha, đúng là vô tích sự. Thấy gia sản bị người ta cướp mất mà ngươi vẫn bình chân như vại, lễ sinh thần này làm hay không cũng vậy thôi.

Lục Thao vội vàng quỳ xuống nói:

- Con trai bất hiếu, khiến phụ lão buồn rầu. Con trai vô cùng hổ thẹn.

Trương Nguyên biết Lục Triệu Thân đang vì chuyện gì mà phiền não.

Trước đó tỷ tỷ đã nói cho hắn nghe, vì chuyện gia nô Trần Minh phản bội chạy tới Hoa Đình Đồng thị.

Hắn đã đoán ra được mục đích của lão đến đây ngày hôm nay nên chỉ lạnh lùng đứng xem lão giáo huấn con trai một trận.

Lục Triệu Thân quay sang Trương Nguyên nói:

- Khiến thế chất chê cười rồi. Không phải lão phụ dễ giận mà thật sự là gia môn bất hạnh nên mới nuôi ong tay áo. Trong nhà gia nô phản chủ, cướp mất khế đất và ngân lượng chạy trốn tới phủ Đồng Huyền Tể ở Hoa Đình. Lão phu đã viết thư nhưng Đồng Huyền Tể không đáp lại.

Trương Nguyên hỏi:

- Xin hỏi thế bá, chuyện gia nô quý phủ phản bội xảy ra từ khi nào?

Lục Triệu Thân nói:

- Năm ngoái đã chạy trốn rồi. Ban đầu không biết tên ác nô đó chạy tới phương nào, tháng giêng vừa rồi mới biết y trốn trong Đồng Hàn Lâm phủ ở Hoa Đình. Ta đã sai người đi báo cho Đồng Hàn Lâm nhưng không thấy có hồi âm lại.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Việc này đâu có liên quan gì đến ta. Ta và Đồng Tổ Thường tranh cãi là vào nguyên tiêu 15 tháng giêng kia.”

Cậu nói:

- Vậy thế bá phải đem bằng chứng lên công đường bẩm báo chuyện này mới phải.

Lục Triệu Thân không nhắc tới việc mình đã tới phủ Tùng Giang đánh lộn với quan sai, nói:

- Lục gia ta xuất thân cao quý, không muốn dính dáng gì đến bọn thầy cãi. Ta nghĩ Đồng Hàn lâm chắc là không biết được sự thực nên mới dung nạp ác nô kia. Ta và Đồng Hàn lâm chưa từng gặp mặt nên cũng không tiện qua đó. Ta biết thúc tổ Túc Chi tiên sinh và Đồng Hàn lâm rất có giao tình, muốn thế chất thay ta khẩn cầu thúc tổ ra mặt giải quyết việc này.
- Chuyện của Lục gia cũng là chuyện của tỷ tỷ ngươi, là chuyện của Trương gia ngươi, đúng vậy không thế chất?

Trương Nguyên trong lòng cười lạnh:

- Ông ở trong nhà uy phong là thế mà với một tên gia nô phản bội, xâm chiếm điền sản nhà ông rồi chạy tới Hoa Đình Đồng thị, ông lại viện cớ này cớ nọ không đích thân ra mặt. Thiện sợ ác, đúng là khó coi.

Lại nghĩ: “Chuyện của tỷ tỷ ta đương nhiên phải ra mặt tương trợ rồi, nhưng điền sản Lục gia các người là do Lục Triệu Thân ông và con trai Lục Dưỡng Phương nắm giữ, anh rể ta nào có được chút ngân lượng nào. chi phí hằng ngày bên Tỷ tỷ còn phải qua Lục Dưỡng Phương lấy kia mà.

Trương Nguyên nói:

- Thúc tổ ta và Đồng Huyền Tế chỉ là quen biết sơ sơ, vả lại Đồng Huyền Tế sẽ không vì một bức thư của thúc tổ ta mà giao ra tên ác nô kia đâu. Nói thật, thúc tổ ta không thể lo được chuyện này đâu.

Lục Triệu Thân thấy Trương Nguyên từ chối thì cười lạnh nói:

- Không phải Túc Chi tiên sinh không có bản lĩnh lớn mà là thể chất người không có bản lĩnh lớn, không cầu được Túc Chi tiên sinh ra mặt đúng không? Trương thị chắc là không phân biệt đối xử Đông Trương, Tây Trương đó chứ?

Bản mặt của lão Lục Triệu Thân này quả thực đáng ghét, có việc cần người ta giúp thì xun xoe nịnh nọt, thấy người ta không còn giá trị lợi dụng nữa thì lập tức trở mặt ngay. Nếu không nể mặt tỷ tỷ thì Trương Nguyên cũng sẽ lập tức bỏ mặc lão già này tự lo lấy việc của lão. Nhưng tỷ tỷ vẫn phải sống ở Lục gia, làm như vậy thì cũng không hay, cậu thản nhiên nói:

- Thúc tổ của tiểu chất là người độ lượng vô cùng, đối đãi với vãn bối rất tốt. Lần trước tiểu chất bái Vương Quý Trọng tiên sinh làm thầy cũng là nhờ thúc tổ đích thân dẫn ta đi bái kiến đó. Lần này ta có thể đỗ đầu đương nhiên cũng là nhờ huyện tôn nể mặt thúc tổ ta mới cho ta được như vậy. Đông Trương Tây Trương, thì vẫn là người nhà họ Trương cả.

Lục Triệu Thân á khẩu. Ý tứ trong lời nói Trương Nguyên là không phải không cầu được Trương Nhữ Sương ra mặt mà là không muốn giúp đỡ Lục thị mà thôi.

Trương Nguyên lại nói:

- Tiểu chất cho rằng chuyện này cầu người cũng vô dụng, chỉ có một cách, phải người bắt tên ác nô kia về rồi giải gã tới nha môn trị tội. Nếu thế bá không muốn gây thù oán với Đồng Huyền Tể vậy thì chỉ còn cách quên đi việc này cho êm chuyện, thế là xong.

Đúng lúc đó thì Lục Dưỡng Phương bước vào, lên tiếng:

- Huynh, sao huynh lại phải quỳ như vậy, mau đứng dậy. Phụ thân, mau bảo huynh đứng dậy nói chuyện đi.

Lục Triệu Thân hừ lạnh một tiếng:

- Thôi, các người đều lui ra đi.

Trương Nguyên chấp tay rồi cùng anh rể Lục Thao và Mục Chân Chân bước ra.

Lát sau, Lục Thao đi ra, nét mặt hỏ thẹn nói:

- Gia phụ gần đây thật sự là buồn giận quá độ, lời nói có chút nóng nảy, mong Giới Tử thứ lỗi...

Trương Nguyên nói:

- Ta thì không sao, hai ngày nữa cũng đi rồi, chỉ sợ tỷ tỷ và tỷ phu phải chịu thiệt thôi.

Lục Thao bồi rối:

- Gia phụ bình thường không phải như vậy đâu, có điều gần đây thật sự là bị Đồng thị ức hiếp nên mới như vậy.
- Lát nữa gặp Nhược Hi đệ đừng nhắc tới chuyện ban nãy nhé, ta không muốn nàng phải lo nghĩ nhiều.

Trương Nguyên thở dài, nói:

- Đệ hiểu rồi. Đệ muốn xin tỷ phu chuyện này.

Lục Thao hỏi:

- Chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

- Đến sinh thần của tử phụ, huynh hãy để tử tử đưa Lý Thuần, Lý Khiết cùng ta trở về Sơn Âm mấy tháng, qua đại thọ năm mươi tuổi của Mẫu thân ta, huynh hãy tới đón tử ấy về Thanh Phố. Khi đó, chuyện của ác nô Trần Minh cũng kết thúc rồi.

Lục Thao ngẫm nghĩ một chút, nói:

- Vậy cũng tốt, tuy nhiên điều này cũng phải thông qua gia phụ mới được.

Trương Nguyên nói:

- Hai ngày nữa ta sẽ nói chuyện này với thế bá, ông ấy chắc chắn sẽ đồng ý.

Lục Thao thấy Trương Nguyên không quản đường xa tới chúc sinh nhật mình, lại còn phải chịu ảm ức thì cảm thấy áy náy, nói:

- Ngày mai Thanh Phố có một hội văn, tới dự hội đều là các tú tài văn sĩ, dùng văn kết bạn học tập trao đổi chế nghệ bát cổ.
- Nếu có hứng thú thì Giới Tử đệ hãy đến tham gia đi, biết đâu lại kết giao thêm được nhiều anh tài.

Nhân sĩ thời văn Minh có phong trào liên kết với nhau.

Đến đầu những năm Sùng Trinh còn xuất hiện Phục xã. Hình thức Phục xã này có tầm ảnh hưởng rất lớn trong cả nước.

Những Phục xã lớn còn có quy mô lên tới mấy nghìn người, thậm chí có người còn được vào trong nội các quan trong hàng đầu trong triều. Điều này Trương Nguyên sớm đã lưu tâm, lúc này nghe tử phụ nhắc tới, cậu liền đồng ý luôn.

Trở lại tiểu viện, Trương Nhược Hi hỏi tới, Trương Nguyên dựa theo ý của tử phụ Lục Thao trả lời, nói ban nãy cùng Lục Triệu Khôn nói chuyện phiếm vài câu, ngoài ra thì không còn

chuyện gì khác. Trương Nhược Hi lúc này mới yên tâm, nàng chỉ sợ đệ đệ chịu ầm ức gì ở Lục phủ mà thôi.

Trương Nguyên nói:

- Tỷ tỷ, ban này đệ nói với tỷ phu rồi, qua hai ngày nữa tỷ tỷ đưa Lý Thuần

Lý Khiết cùng đệ về Sơn Âm một chuyến, đợi qua đại thọ năm nươi của mẫu thân thì huynh ấy sẽ tới đón ba mẹ con tỷ về.

Trương Nhược Hi kinh sợ, nói:

- Mẫu thân sinh thân là tháng 11, giờ mới tháng ba, vậy thì phải đợi nửa năm nữa à?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Tỷ tỷ trước kia ở Sơn Âm đợi mười bảy năm, hơn nửa năm thì có là gì. Mẫu thân nhớ tỷ tỷ và hai cháu lắm đó.

Trương Nhược Hi mỉm cười đồng ý, lại nghe ngày mai đệ đệ sẽ tham gia Thanh Phủ văn hội nên cũng muốn cùng đi xem, coi đệ đệ Trương Nguyên tài năng đến thế nào, chỉ là ban này bị ông cậu mắng cho sợ quá nên không dám mở lời với phu quân.

Chương 142:. Giáo huấn em trai.

Dưới cửa sổ phía Nam đặt hai bàn thư án bằng gỗ lim. Lục Thao và Trương Nhược Hi mỗi người một bàn.

Trương Nhược Hi đã là mẫu thân của hai đứa bé nhưng vẫn giữ thói quen cũ khi còn là khuê nữ, mỗi ngày đều viết mấy trang Đại tự.

Trương Nhược Hi đặc biệt giỏi họa theo cuốn Hán Lệ “Hoa sơn bia” và cuốn Khải thư của Triệu Tùng Tuyết.

Hai thư án không đặt cạnh nhau mà cách nhau mấy thước, ở giữa có một kỷ trà thấp bằng gỗ mun, bên trên mỗi bàn có một chậu gốm Tuyên Đức, trên mỗi chậu lần lượt cắm hải đường và nấm linh chi, còn có một hòn đá Thái Hồ cao hai thước, cô phong sừng sững, tuy nhỏ nhưng rất có thần thái.

Thấy đệ đệ chú ý tới hòn đá Thái Hồ này, Trương Nhược Hi giải thích:

- Tỷ tỷ cũng có mắt chọn đồ đó chứ? Viên đá Thái Hồ này là năm ngoái ta và Lục lang khi đi du lãm Thái Hồ chọn được đó.

Trương Nguyên khen:

- Tỷ tỷ vẫn luôn có con mắt tinh đời mà.

Trương Nhược Hi cười nói vui vẻ, đổ một chút nước vào nghiên mài nhẹ, nói:

- Tỷ tỷ mài mực cho đệ, ngày mai đệ tham gia văn hội phải đem theo mấy bài bát cổ của mình đi đó, đến lúc đó còn có màn thi văn mà.

Trên một thư án khác, Lục Thao nói:

- Giới Tử đem bài văn hôm thi đấu với Diêu tú tài sao ra một bản, ngày mai mang đi là được. Mọi người dùng văn kết bạn, náo nhiệt vô cùng.

Trương Nhược Hi hỏi:

- Văn hội vẫn tổ chức ở miếu Thủy Tiên à?

Lục Thao gật đầu nói:

- Ừm, trong miếu Thủy Tiên có vườn đình. Ngày thường vốn có ít người đến thắp hương, đều là văn nhân tới tề tụ là nhiều. Lần trước đệ không phải là đã đi qua rồi sao, lần này tỷ không thể đưa đệ đi nữa, phụ thân đang nổi trận lôi đình, ta chẳng dám vượt râu hùm đâu.

Trương Nguyên ngồi ở ghế bành xem tỷ tỷ mài mực, hỏi:

- Tỷ tỷ lần trước đi miếu Thủy Tiên làm gì vậy?

Trương Nhược Hi nói:

- Lần đó ở miếu Thủy Tiên có hội hoa. Hôm đó là sinh thần của thần miếu Thái Hồ, theo lệ sẽ tổ chức ca hát diễn kịch, đến đêm còn có treo đèn lưu ly, dưới đèn là các chậu hoa muôn màu muôn sắc. Ta cải trang thành biểu đệ của Lục lang tham gia thi cắm hoa mà chẳng ai nhận ra ta là nữ nhé.

Trương Nguyên cười nói:

- Hoa của tỷ tỷ nhất định là nhất rồi.

Trương Nhược Hi lắc đầu cười nói:

- Nhạc cao ít người hoạ, uyên thâm quá thì mấy ai hiểu được? Ta chẳng được giải gì cả.

Mài xong mực, đưa một cây bút lông Ngô Hưng bằng lông thỏ đưa cho Trương Nguyên, nói:

- Tỷ tỷ lại muốn kiểm tra đệ rồi, xem đệ có tiến bộ gì không?

Trương Nguyên nói:

- Năm trước không phải đã viết thư cho tỷ tỷ rồi sao? Tỷ tỷ viết thư lại, khen bút lực của đệ tiến bộ nhiều. Không giấu gì tỷ, bức thư đó là do đệ đọc cho Tiểu Vũ viết thay đấy.

Trương Nhược Hi nín cười giả vờ giận nói:

- Đừng lôi thôi nữa, viết mau.

Đứng ở phía sau Trương Nguyên, xem Trương Nguyên chấp bút: bốn chữ tiểu Khải “Dù chưa từng học”, dáng chữ mượt mà thanh tú, so với nét chữ trong bức năm trước gửi cho nàng đúng là có tiến bộ rất lớn.

Không giấu nổi vui mừng, đứng thẳng nhìn một hồi, thấy chân nhồi nhối, lại ngồi xuống bên cạnh phu quân Lục Thao, mỉm cười khanh khách nhìn đệ đệ chép văn bát cổ. Xong một cuốn, nàng đem tới cho phu quân xem, thấp giọng hỏi:

- Lục lang xem chữ này của Giới Tử có coi được không?

Lục Thao biết thế tử không phải trưng cầu ý kiến mà là muốn mình tỏ ý biểu dương khích lệ Trương Nguyên, bèn hạ giọng tán dương một phen.

Trương Nhược Hi vui đến nỗi cười híp cả mắt, nhưng ngoài mặt vẫn nói:

- Chớ có khen đệ ấy như vậy. Đệ đệ còn nhỏ, không nên khen ngợi quá sớm mà sinh tự phụ. Thư pháp của Lục lang tốt như vậy, nhớ chỉ bảo cho đệ ấy nhiều vào nhé.

Lục Thao nói:

- Cách luyện chữ của Giới Tử thì đúng rồi, dáng chữ rất ngay ngắn, chỉ là thiếu mất sự cứng rắn được tôi luyện theo năm tháng mà thôi. Sau này cần chăm chỉ luyện theo thư thiếp, như vậy sẽ dần dần lĩnh ngộ được.

Trương Nhược Hi quay sang Trương Nguyên nói:

- Nghe thấy không, không được kiêu ngạo tự mãn đó, đệ phải tiếp tục chăm chỉ luyện chữ nghe chưa?

Trương Nguyên đáp:

- Nghe rồi, nghe rồi. Tỷ tỷ lần này không phải về ở nhà dài dài hay sao, sau này ngày nào tỷ cũng đốc thúc đệ được rồi.

Trương Nhược Hi cười nói:

- Sao, sợ tỷ tỷ về Sơn Âm rồi đệ mất tự do sao?

Trương Nguyên cười hi hi đáp:

- Đau có, tuyệt đối sẽ không giả vờ đau bụng đau mắt mà viết sai một chữ nào đâu, tỷ tỷ của đệ ạ...

Trương Nhược Hi trong lòng khẽ cười thầm nhưng vẫn cố tỏ ra nghiêm mặt:

- Cứ chăm chỉ luyện tập xem đã, đừng nói trước vội.

Ba bài bát cổ hơn một ngàn ba trăm chữ đã được chép lại xong trong hơn nửa canh giờ, khi viết xong đã là giờ Hợi.(khoảng thời gian từ 9h - 11h đêm)

Lục Thao nhìn ba bài chế nghệ của Trương Nguyên, nói:

- Với bài văn như vậy không những ở Sơn Âm cũng đạt thủ khoa, mà ngay cả ở Thanh Phổ này cũng phải xếp nhất nhì đó. Xem ra ngày mai văn của đệ đệ áp đảo cả hội văn rồi.

Trương Nhược Hi rất muốn nhìn thấy vẻ hãnh diện của đệ đệ trước bao nhiêu anh tài văn sĩ, nhưng Lục Thao mới vừa nói không thể đưa nàng đi cùng nên nàng cũng chẳng muốn nhắc tới chuyện đi xem nữa.

Trương Nguyên hiểu tâm ý của tỷ tỷ. Trước kia khi tỷ tỷ chưa xuất giá thường hay đưa cậu tới miếu Thành Bệ, hay tới Đại Thiện tự chơi.

Tỷ tỷ kỳ thật cũng khá ham chơi. Trương Nguyên liền quay sang khẩn cầu Lục Thao, Lục Thao tỏ vẻ khó xử:

- Gia phụ nghiêm khắc đang ở nhà, nếu biết được, chỉ sợ sẽ nổi trận lôi đình lên thôi.

Trương Nhược Hi không muốn làm cho phụ quân khó xử, bèn nói:

- Ta không đi, các người về kể lại chi tiết từ đầu đến cuối những chuyện ở văn hội cho ta nghe là được rồi.

Sáng sớm ngày mùng sáu, chuyện miếu Thủy Tiên cử hành văn hội có chút thay đổi. Người chủ trì là Dương tú tài phái người hầu đến báo cho Lục Thao, nói văn hội sẽ trì hoãn thêm

hai ngày vì các bậc anh tài nho học từ Tô Nguyệt, núi Phất Thủy cũng muốn tới Thanh Phổ bình đàm văn thơ, dùng văn kết giao bằng hữu.

Lục Thao liền nói với Trương Nguyên:

- Chi bằng Giới Tử đợi thêm hai ngày nữa. Phòng xã ở núi Phất Thủy là văn xã lớn nhất Tô Nguyệt đó. Ở đó nhân tài đông đúc, đệ cũng cần giao thiệp thêm với mấy danh sĩ Tô Nguyệt. Đọc sách, kết giao là đại sự cả đời.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

Hơn mười năm sau Trương Phổ Thành lập phục xã. (hội những sĩ tử yêu cổ văn, hội này được lập ra chủ yếu để đàm đạo thơ văn, đồng thời cũng mang đậm màu sắc chính trị, phản ánh thực trạng xã hội)

- Chính là nhờ không ngừng thu hút các tiểu xã mà lớn mạnh lên, mà giữa những năm Vạn Lịch, các văn xã nữ cũng đã bắt đầu trỗi dậy. Đều là các sĩ tử địa phương cùng tụ họp lại thành một đoàn nhỏ để bình luận đàm đạo bát cổ, tất nhiên mục tiêu là vì khoa cử, nhưng trước tiên họ vẫn muốn tới Thanh Phổ này để phô trương thanh thế, có lẽ là muốn mở rộng địa bàn đây.

Cậu gật đầu nói:

- Ba, năm ngày nữa cũng đợi được. Ta có hợp bài tiểu khám ở đây, từ đây về Sơn Âm chỉ mất sáu, bảy ngày là cùng.

Lục Thao tưởng rằng hợp bài tiểu khám của Trương Nguyên là mượn của vị chức sắc nào nhà Tây Trương nên cũng không hỏi gì thêm.

Lục Triệu Khôn hôm qua trong lúc tức giận nói không cho con trai Lục Thao tổ chức sinh thần nữa, nhưng Lục Thao là Lẫm sinh, ở trên huyện cũng có địa vị nhất định, bạn học, thân hữu sớm đã gửi thiệp chúc mừng, quà cáp lễ vật tới rồi.

Lục Triệu Khôn đương nhiên không thể không bày tiệc rượu ăn mừng. Mừng bảy sinh thần, khách khứa tề tựu đông đủ, lần lượt xưng danh, chúc mừng sinh nhật lần thứ ba mươi của

Lục tú tài. Làm vậy là để biết được ai mang quà chúc tới, đồng thời cũng có ý khoe khoang một chút.

Quan khách nghe thấy quý danh Thương Chu Đức ở Hội Kê liền xúm vào hỏi xem Thương Chu Đức là ai, đã đến dự tiệc hay chưa?

Lục Triệu Khôn cũng nói với chúng tân khách:

- Thương Chu Đức là đệ đệ của Thái Phó Thương Chu Khur, Hội Kê Thương thị, có quan hệ thông gia với em vợ của con trai trưởng Lục Thao của ta.

Chúng tân khách lại nghe đến Tuyên Phủ Sứ Mã Thiên Thừa mang quà chúc tới. Kì lạ thật, Thanh Phủ Lục thị có qua lại với quan thổ ty Xuyên Đông vậy? Tuyên Phủ Sứ chính là Tứ phẩm quan, mặc dù người chưa xuất hiện nhưng có lễ vật chúc mừng mang tới cũng khiến cho Lục thị hãnh diện lắm rồi. Có điều, có khi nào căn bản chẳng có vị quan thổ ty nào đến tặng lễ cả, chỉ là Lục thị muốn phô trương thanh thế, tự gảy đàn tự khen hay hay không? Lục Triệu Khôn gần đây đã chịu ám ức không nhỏ từ Tùng Giang Đồng thị nên muốn mượn cơ hội này lấy lại chút danh dự chẳng?

Lục Triệu Khôn cũng hết sức buồn bực, Thạch Trụ thổ ti Mã Thiên Thừa, cái tên này lão chưa bao giờ nghe qua, lẽ nào Lục Thao năm trước thi hương khi đã kết giao với người này?

Lục Triệu Khôn sai người gọi Lục Thao tới hỏi, Lục Thao cũng không biết Mã Thiên Thừa là ai. Trong đám quan khách có người nhận ra, khúc khích cười chế nhạo. Trương Nguyên đang định lên tiếng giải thích thì Lục Triệu Khôn đã nói:

- Mang lễ vật kia tới xem bên trong có thiệp chúc mừng hay không?

Thiệp chúc mừng đương nhiên là có, là loại thiệp chuyên dùng của Tuyên phủ ti Thạch Trụ, quà mừng ngoài bạc ròng sáu lượng và gấm vóc, dưới đáy còn có một pho tượng thọ tinh bằng vàng, nặng chừng ba, bốn mươi lạng.

Các vị khách có mặt ở đó tất thấy đều kinh ngạc. Món lễ vật này đúng là quá sức trọng hậu rồi. Bốn mươi hai cân vàng

tương đương với hơn ba mươi hai ngàn lượng đó, thổ ti Thạch Trụ này quả nhiên ra tay hào phóng mà.

Trương Nguyên cũng không biết Tần Lương Ngọc còn sai người thả thỏ tinh bằng vàng vào trong rương, cười lắc lắc đầu.

Thọ yến từ giữa kéo dài cho đến tận tối. Các vị khách có thể ăn một bữa mà no tận ba ngày.

Giờ Tuất canh ba, khách khứa cũng vãn dần, Lục Thao tiễn các vị khách rồi định trở về thì Lục Dưỡng Phương bước tới:

- Huynh, phụ thân gọi huynh tới, nói là có chuyện gì đó muốn hỏi.

Lục Thao trong lòng lo sợ, không biết lão phụ hỏi mình có chuyện gì, liệu có phải có chuyện gì không vui khiến lão nổi giận rồi hay không?

Lục Dưỡng Phương cầm một cây đèn lồng dẫn huynh trưởng Lục Thao đi qua ngạch bên, tới bên này viện, Lục Thao ngạc nhiên nói:

- Sao lại tới đây, phụ thân đâu?

Lục Dưỡng Phương kéo tay huynh trưởng nói:

- Hôm nay phụ thân rất vui, uống quá mất mấy chén. Đệ đã dìu ông ấy vào nghỉ rồi. Thực ra là tiểu đệ muốn tìm huynh trưởng có việc...

Lục Thao vốn tính hiền lành ôn thuận, bị cậu em giả truyền lệnh phụ thân gọi tới cũng chẳng cảm thấy tức giận, hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Lục Dưỡng Phương kéo anh trai vào trong phòng khách ngồi xuống đầu giường rồi mới quỳ gối, nói:

- Huynh, đệ có một chuyện muốn nhờ. Là thế này, đệ phụ của huynh là Trương Nguyên có một tỷ nữ. Huynh biết đấy, đến nay đệ vẫn chưa có con nối dõi, đệ có ý muốn

nap tỳ nữ kia của Trương Nguyên làm thiếp, mong huynh nói với Trương Nguyên một tiếng, đệ nguyện trả năm mươi lượng bạc để mua cô ta.

Lục Thao lắc đầu nói:

- Cái này không được, làm gì có chuyện khách tới nhà mà chủ nhà lại đòi mua tỳ nữ của người ta như thế. Chuyện này ta không thể giúp đệ được đâu.

Lục Dưỡng Phương cười giả lả:

- Đệ đây không phải là đã mất tiền bỏ ra để mua nàng ta rồi hay sao, huynh, giúp đệ lần này đi.

Lục Thao nói:

- Đó là tỳ nữ thân thiết của em vợ ta, làm sao mà bán được. Lời này về sau người đừng nhắc tới nữa.

Lục Dưỡng Phương vẫn không nản chí:

- Vậy một lượng bạc, gia cảnh nhà Trương Nguyên cũng bình thường, một hai lượng cậu ta nhất định sẽ chịu từ bỏ.

Lục Thao nghiêm mặt:

- Đừng có động tí là lấy tiền ra hạ thấp danh phẩm của người khác như vậy. Trương Nguyên giỏi giang ưu tú như thế, chuyện đồ sinh đồ, rồi cử nhân chỉ là vấn đề thời gian, chả lẽ còn cần một hai lượng bạc của đệ ư?

Rồi đứng dậy, tiếp:

- Năm trước Trần Minh phản bội, nếu không phải người tiếp ứng thì làm sao gã có thể lấy đi khế ước và điền sản một cách dễ dàng như vậy? Đừng tưởng không có ai biết chuyện người và vợ của Trần Minh có gian tình với nhau. Đừng có suốt ngày chỉ nghĩ đến chuyện thất tình lục đục nữa, lo mà phụng dưỡng hầu hạ phụ thân đi.

Dứt lời, phẩy tay áo bỏ đi.

Lục Dưỡng Phương thấy huynh trưởng vốn yếu đuối nhu nhược là thế mà hôm nay uống tí rượu vào, đã không nghe theo lời mình thì thôi, lại còn dám lên giọng dạy bảo mình như vậy, thẹn quá hóa giận, y thâm nghĩ:

- Là Liễu thị vợ Trần Minh mê hoặc ta, ta chỉ là rơi vào bẫy của ả mà thôi.

Tức giận, y hất đổ cả bàn trà rơi vỡ tung tóe trên mặt đất.

Chương 143:Màn kịch lớn từ từ vén lên.

Mồng tám tháng ba, cha con Lục Triệu Thân và Lục Dưỡng Phương ngồi thuyền tới Hoa Đình. Lục thị ở Thanh Phổ vốn xuất thân từ Hoa Đình,

Lục Triệu Thân đi Hoa Đình, mục đích là muốn dò hỏi từ phía bên gia Lục thị xem Lục thị có thân thiết với Đồng thị hay không để tiện việc đòi Đồng thị giao ra tên nô phản bội Trần Minh, nếu không thì cũng phải giao ra khế ước của hai trăm mẫu ruộng đất.

Lục Triệu Thân chưa bao giờ giao gia sản cho Lục Thao quản lý, Lục Thao cũng không nhúng tay vào được.

Chỉ có điều khổ công đọc sách ngày đêm chỉ mong đỗ kì thi Hương, thế nhưng đâu có phải ai muốn là đỗ cử nhân được đâu.

Lục Thao đã hai lần liên tục tham gia thi Hương ở Nam Kinh rồi lại tay trắng trở về. Lần này Trương Nguyên đến Thanh Phổ, Lục Thao thấy Trương Nguyên chế nghệ cũng khá tinh thâm, gã bèn khiêm nhường thỉnh giáo Trương Nguyên, hỏi Trương Nguyên thường đọc sách gì.

Hỏi kĩ ra thì mới biết, hóa ra những sách mà Trương Nguyên đọc thì gã cũng đã đọc qua rồi, mà thâm niên đọc văn bát cổ của gã còn lâu hơn Trương Nguyên nhiều, ấy vậy mà văn bát cổ gã làm ra thì lại không trôi chảy và sâu sắc được như Trương Nguyên.

Với tỷ phu của mình, Trương Nguyên đương nhiên sẽ không giấu giếm, cậu đem hết những lĩnh ngộ của mình và những bí quyết chế nghệ Vương Tư Nhâm truyền thụ cho truyền lại hết cho Lục Thao.

Lục Thao nghe xong thì cũng lĩnh ngộ ra nhiều điều, thế nhưng các bí quyết ấy nói ra thì dễ, có điều vận dụng thế nào cho có hiệu quả mới là điều quan trọng.

Trong khi Trương Nguyên và Lục Thao đàm luận chế nghệ thì Trương Nhược Hi ngồi một bên chỉ yên lặng lắng nghe, rồi lặng lẽ nhìn, nghĩ bụng:

“Đệ đệ Trương Nguyên không ngờ có thể chỉ giáo cho phu quân làm bát cổ, xem Lục lang liên tiếp gặt đầu thụ giáo, chẳng khác nào trước mặt chàng đang là giáo dụ huyện vậy.”

Trương Nhược Hi lắc lắc đầu, cảm giác mình giống như nằm mơ, tháng năm năm ngoái nàng nghe nói đệ đệ bị đau mắt nghiêm trọng, lúc nàng trở về Sơn Âm thì ngay đến Tứ thư đệ ấy cũng chưa đọc được thông, mắt nhìn không thấy, thành ra tính tình cũng nóng nảy, hay gắt gỏng bực bội.

Nàng đã phải dùng mọi cách an ủi nhưng cũng không mấy hiệu quả. Còn giờ đây, thiếu niên đang ngồi kia, thần thái tao nhã, giọng điệu ôn hòa, tốc độ không nhanh không chậm, so với trước kia đúng là khác biệt một trời một vực.

Đệ đệ nàng đúng là đã trưởng thành lên nhiều rồi....Sau giờ Ngọ, ánh tà dương xuyên qua lá liễu chiếu vào song cửa sổ, Trương Nguyên và tỷ phu đang bàn luận sôi nổi, chợt ngẩng đầu lên thấy tỷ tỷ đang chăm chú dõi theo cuộc nói chuyện này, cậu cười nói:

- Tỷ tỷ nghe bát cổ nghe đến say mê thế kia, hay ngày mai tỷ cùng bọn đệ tới tham gia văn hội đi.

Trương Nhược Hi nghe vậy thì bất ngờ nhận ra, phải rồi, cha chồng đã đi Hoa Đình rồi, chỉ cần tránh qua mẹ chồng nữa là xong.

Nghĩ rồi nàng nhìn phu quân Lục Thao ý như muốn hỏi, Lục Thao thấy vậy cười nói:

- Vậy thì hãy đi đi, nàng vận y phục của ta đi cũng được, chỉ cần cố gắng ít lên tiếng một chút là được.

Trời đã nhá nhem tối, chủ trì văn hội Dương tú tài phái người thông báo cho Lục Thao, nói rằng một số người của phòng xã núi Phát Thủy, Tô Châu đã tới Thanh Phổ, hẹn giờ Thìn ngày mai tại thành Tây miếu Thủy Tiên sẽ gặp gỡ đàm văn.

Mỗi người sẽ mang theo hai cuốn bát cổ của chính mình để trao đổi với nhau, rồi bình điểm cho nhau.

Để phân tài cao thấp, các vị chủ sinh Thanh Phổ đã thành lập một văn xã gọi là Thanh Phổ xã.

Thanh Phổ xã có tầm mười mấy hội viên, các hội viên thường tụ họp lại với nhau để bình đàm văn luận thơ, Lục Thao là một trong những hội viên nòng cốt trong số đó, không dịp nào là gã không có mặt.

Ngày mùng chín.Sau bữa sáng, Trương Nguyên đứng nhìn Vũ Lăng và Lý Thuần, Lý Khiết chơi đá cầu.Hai huynh đệ bây giờ còn thân thiết với Vũ Lăng hơn cả cậu Trương Nguyên của mình, luôn miệng gọi “Tiểu Vũ, Tiểu Vũ”.

Vũ Lăng mặc dù đã mười lăm tuổi nhưng trông vẫn rất trẻ con, lại vốn tính ham vui nên chơi cũng rất nhiệt tình.

- Tiểu Nguyên, thấy ta ăn vận thế này được không?

Trương Nhược Hi từ trong phòng đi ra, bắt chước dáng vẻ của nam nhi chấp tay xải bước, đầu đội Hán khăn quan, mặc y phục hàng ngày của sinh đồ.Đó là áo choàng của Lục Thao, nàng mặc vào thì bị dài hơn tác rưỡi nên lộ ra một chỗ hở ở bên hông nhưng có thắt lưng nên nhìn vào cũng không thể phát hiện ra.Trương Nhược Hi cũng phải bó chân nên chân nàng rất nhỏ, ngoài chiếc giày đang đi còn phải xỏ thêm một đôi hài mỏng nữa ở ngoài, gọi là hài Hồ Điệp.

Trương Nguyên ngạc nhiên nhìn tỷ tỷ, hàng lông mày của tỷ tỷ hình như được vẽ đậm lên để trông có tướng nam nhi hơn.Nhìn bộ dạng của tỷ tỷ lúc này, Trương Nguyên chợt nhớ tới cô gái cũng đã từng giả nam Vương Anh Tư, bất giác bật cười.

- Thế nào, liệu có thể trà trộn vào mà không bị lộ không?

Trương Nhược Hi lại hỏi.

Trương Nguyên cười nói:

- Cũng tạm tạm, tuần tú như tiểu thư sinh vậy, trông giống như đệ hồi còn bé ấy. Hay là tỷ đóng giả thành biểu đệ của ta đi.

Trương Nhược Hi xùy một tiếng:

- Đóng giả cũng phải giả ca ca người, biểu đệ thì còn ra cái gì nữa.

Lục Thao từ trong phòng bước ra cười nói:

- Lần trước Nhược Hi đóng giả biểu đệ ta, đã có người nhận ra được nàng rồi đó.

Lục Đại Hữu bước vào nói:

- Đại thiếu gia, thuyền chuẩn bị xong rồi, chúng ta ra từ cửa ngách lên thuyền thôi.

Mục Chân Chân bước lại, nói với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, tỷ nữ theo hầu hạ cậu.

Trương Nguyên nhìn lướt qua chỗ huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết hai đang vui vẻ nô đùa với Vũ Lăng. Tỷ tỷ phải ra ngoài, để Tiểu Vũ chơi cùng hai cậu bé cũng tốt, vả lại cũng còn có hai tỷ nữ mà vú Chu chăm sóc nữa mà. Cậu nói:

- Được. Chân Chân cùng đi, theo hầu tỷ tỷ của ta.

Lục Thao, Trương Nhược Hi, Trương Nguyên, Mục Chân Chân, Lục Đại Hữu năm người theo lối cửa ngách ra tới bờ sông Thanh Long. Một con thuyền nhỏ đã chờ ở sẵn ở đó. Năm người ngồi trên thuyền, nước chảy xuôi dòng, chưa tới một khắc đã tới cửa sau thành Tây miếu Thủy Tiên. Mục Chân Chân đỡ Trương Nhược Hi lên bờ. Lục Đại Hữu ngồi đợi trên

thuyền. Bốn người còn lại theo lối cửa sau đi vào miếu Thủy Tiên. Lục Thao, Trương Nguyên đi phía trước, Trương Nhược Hi, Mục Chân Chân theo ở phía sau. Miếu Thủy Tiên từ cửa sau đi vào chính là vườn đình, vườn đình không lớn, chỉ rộng khoảng hai mẫu ruộng. Hành lang ngoằn ngoèo, có hòn non bộ, núi giả đặt ở mỗi đoạn gấp khúc. Tiết xuân phơi phới, trong vườn hơn trăm gốc cây Thược Dược khoe sắc xinh tươi, còn có hoa Tử Lan và Sơn Phàn, hai loài hoa chỉ nở rộ vào mùa xuân, đúng là mỹ cảnh.

Chủ trì văn hội là tú tài Dương Thạch Hương tới trước, nhìn thấy Lục Thao bèn chấp tay nói:

- Lục huynh đến rồi, mời lên đình Thương Lãng. Năm vị nhân huynh của phòng xã núi Phất Thủy đã ở trên đó rồi, chúng ta là chủ mà lại đến sau thế này... Hai vị này là?

Dương Thạch Hương liếc mắt qua Trương Nguyên và Trương Nhược Hi, hỏi.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Trương Nguyên ở Sơn Âm, bái kiến Dương huynh.

Trương Nhược Hi không lên tiếng, chỉ chấp chấp tay chào hỏi. Lục Thao thay nàng trả lời:

- Đây là biểu đệ ta.

Dương Thạch Hương “Ồ” lên một tiếng nói:

- Đúng đúng, biểu đệ của Lục huynh, lần trước cũng tới, chẳng hay...
- Dương huynh

Lục Thao không muốn Dương Thạch Hương hỏi nhiều chuyện của Trương Nhược Hi, vội vàng ngắt lời nói:

- Vị này là em vợ ta Trương Giới Tử, tháng trước đã đứng đầu kì thi huyện Sơn Âm. Lần này ta mạo muội mời cậu ấy đến tham dự hội nghị, Dương huynh sẽ không trách móc chứ.

Dương Thạch Hương trừng to mắt nhìn Trương Nguyên, vui vẻ nói:

- Hóa ra là Trương huynh, đại danh của Trương huynh tại hạ sớm đã nghe rồi. Thịnh hội bát cổ ở Sơn Âm năm ngoái Trương huynh xuất khẩu thành thơ, dùng một quyển “Dù chưa từng học” mà đánh bại Diêu Phục, thật khiến cho người ta hả hê. Tháng trước huynh lại đỗ đầu kì thi huyện, đúng là tuổi trẻ tài cao, hết lần này đến lần khác khiến cho người ta phải trầm trồ ái mộ. Tại hạ nghe danh đã lâu, khâm phục, khâm phục. Thật kính thật kính.

Dương Thạch Hương này nắm bắt tin tức cũng thật nhanh, xem ra y còn hiểu biết Trương Nguyên hơn cả anh rể cậu ấy chứ, đến tên tuổi Diêu Phục và trận đấu văn bát cổ mà y cũng nắm rõ như lòng bàn tay.

Dương Thạch Hương lại tỏ vẻ oán giận Lục Thao nói:

- Thọ yến hôm trước sao Lục huynh không dẫn ta tới gặp Trương huynh, làm ta thiếu chút nữa thì không có duyên gặp được kì tài rồi.

Lục Thao cười nói:

- Thật có lỗi, thật có lỗi, ngày hôm trước ta hơi quá chén nên quên khuấy mất.

Được kết giao với Trương Nguyên, Dương Thạch Hương có vẻ vô cùng sung sướng, nói:

- Trương huynh tới thật đúng lúc, mời Trương huynh giúp ta một tay.

Rồi chỉ về phía đình Thương Lãng cách đó không xa:

- Năm người của phòng xã núi Phất Thủy kia lấy cớ là dùng văn kết bạn, thực ra mục đích của họ lần này tới là để khoe mẽ, phô trương thanh thế, muốn Thanh Phổ xã của ta nhập vào phòng xã núi Phất Thủy kia đây mà.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Sát nhập thành một đại văn hội cũng tốt mà, mọi người tụ họp cùng nhau bình văn luận thơ, đối đáp chế nghệ, như vậy chẳng phải là chuyện tốt hay sao?

Dương Thạch Hương cười nói:

- Trương huynh nói đúng, tại hạ cũng muốn sát nhập thành một đại văn xã, nhưng ta không muốn mình bị sát nhập vào người ta, mà chỉ muốn người ta sát nhập vào mình thôi. Nếu Thanh Phổ xã chúng ta khiến cho phòng xã núi Phất Thủy kia sát nhập được vào chẳng phải là hay hơn sao?

Trương Nguyên cười lớn.

Dương Thạch Hương thấy Trương Nguyên còn quá trẻ thì có chút băn khoăn, bèn kéo Lục Thao qua một bên, thấp giọng hỏi:

- Lục huynh, người em vợ này của huynh chế nghệ thế nào, liệu có được bằng Hồng Đạo Thái không? Hồng Đạo Thái đi Hoa Đình chưa về, chúng ta bên này ngũ hổ tướng thiếu mất một người.

Thanh Phổ xã tuy có hơn mười xã viên, nhưng quanh đi quẩn lại chỉ có năm người là thường hay có mặt nhất, lần nào cũng là Dương Thạch Hương, Lục Thao, Hồng Đạo Thái, Kim Bá Tông và Viên Xương Cơ. Độ sức bát cổ với phòng xã núi Phất Thủy đương nhiên cũng phải do năm người bọn họ ra mặt. Lục Thao nói:

- Tài chế nghệ em vợ ta còn hơn cả ta nữa kia.
- Thật sao?

Dương Thạch Hương mừng rỡ, y biết tính của Lục Thao, Lục Thao tên hiệu là Lục Quân Tử, gã tuyệt đối sẽ không nói khoác.

- Thế tốt quá rồi, vậy để Trương công tử thay chỗ Hồng Đạo Thái. Thanh Phổ xã chúng ta lần này nếu có thể khiến cho phòng xã núi Phất Thủy kia tâm phục khẩu

phục thì chúng ta biên tập lại rồi chọn ra tuyển tập mấy cuốn văn bát cổ đem bán ở hai phủ Tô Châu, Tùng Giang, vừa kiếm được tiền lại có thể phô trương thanh thế.

Lúc đó văn xã các nơi phần lớn có các hiệu sách để ủng hộ, các thành viên văn xã sẽ đoán trước xu thế thời đại để sáng tác ra một vài bài bát cổ văn theo xu hướng thịnh hành lúc bấy giờ, biên soạn thành tập san rồi đem tới các hiệu sách. Các văn xã có tiếng tăm thì các tập san của họ cũng bán chạy hơn. Mấy trăm vạn nho đồng của hai kinh, mười ba tỉnh, thậm chí cả sinh đồ còn phải nhờ vào mấy cuốn sách đó để nắm bắt xu thế đang thịnh hành của văn bát cổ lúc bấy giờ. Việc này trở thành một tục lệ mới. Chế nghệ cũng phải theo thời thượng, bởi văn bát cổ, cũng giống như rất nhiều thứ khác, cả nội dung lẫn kiểu chữ đều đang trong thời kì thiên biến vạn hóa, chưa ổn định. Phong cách bát cổ của năm Gia Tĩnh và Vạn Lịch đã không đồng nhất, mà văn bát cổ của bây giờ so với văn bát cổ của Vạn Lịch mười lăm năm trước thì lại càng khác biệt. Nếu đem những cuốn bát cổ tinh tú nhất của Vạn Lịch mười lăm năm trước mà đặt trước mặt các vị giám khảo thời bây giờ, có lẽ đến thi huyện cũng chẳng qua. Nói vậy chẳng lẽ trình độ của các sĩ tử chế nghệ đã vượt xa các vị tiền bối rồi sao? Không. Đó là do phong cách văn bát cổ của những thời kì khác nhau thì cũng khác nhau, giám khảo đều là dựa vào trào lưu chế nghệ đang thịnh hành lúc bấy giờ mà bình điểm. Bởi vậy mà văn bát cổ còn có tên là Thời văn, nghĩa là thể loại văn chạy theo thời thế, theo xu hướng thịnh hành của cả xã hội lúc bấy giờ. Dương Thạch Hương cũng mở một hiệu sách, Thanh Phổ xã cần chi tiêu gì đều do y bỏ ra, việc in ấn các tập san là do y lo liệu, thời gian tụ họp của các chư sinh Thanh Phổ xã cũng là do y đưa ra quyết định, việc biên tập rồi bán ra những cuốn tập san của những thành viên ưu tú nhất trong hội cũng do y phụ trách, bởi thế mà việc bán sách cũng rất thuận lợi. Y không muốn đem Thanh Phổ xã của mình sát nhập vào với phòng xã núi Phát Thủy kia, mà ngược lại muốn phòng xã núi Phát Thủy kia sát nhập vào với Thanh Phổ xã của mình. Hai văn xã lớn như vậy do y đứng ra làm chủ thì chẳng phải y sẽ phát tài rồi sao? Bởi thế nên y mới nhiệt tình với Trương Nguyên như vậy.

Trương Nguyên và tỷ tỷ Trương Nhược Hi đứng cạnh khóm cây thược dược thì thầm gì đó với nhau. Hỏi ra mới biết Dương Thạch Hương có mở một hiệu sách, Trương Nguyên lập tức hiểu ra Dương Thạch Hương muốn thôn tính phòng xã núi Phất Thủy với mục đích gì, ý là muốn mượn thanh danh văn xã bán sách phát tài. Lối suy nghĩ thực dụng như vậy Trương Nguyên không cho là đúng, nếu việc liên kết hai văn xã chỉ nhằm nhằm nhắm tới mục đích kiếm tiền thì thật chẳng có ý nghĩa gì. Cậu muốn kết hợp hai văn xã, phải giống như Đông Lâm đảng, có sức ảnh hưởng tới triều chính kia. Đảng Đông Lâm là do quan viên trong triều và các quan thân nhân rồi lập nên. Kết hợp thành văn xã lớn phải lấy mục đích thi cử làm đầu. Thời văn Minh có mấy chục vạn sinh đồ. Cô Viêm Vũ nói sinh đồ thời văn Minh là một lũ ăn hại, đám dài lưng tốn vải, nếu bị những thế lực xấu lôi kéo thì đúng là tai vạ kinh người, ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình đất nước bấy giờ...

Đương nhiên, đây chỉ là một suy nghĩ, làm thế nào để hiện thực hóa ý nghĩ đó mới là điều nan giải, đòi hỏi phải được thực hiện theo trình tự rõ ràng. Trước tiên là Trương Nguyên phải đạt được công danh sinh đồ, sau đó là phải có danh tiếng lớn. Muốn có danh tiếng thì cuộc đàm luận văn chương mà thực chất là một cuộc đấu trí bất cổ với phòng xã núi Phất Thủy ngày hôm nay chính là bước đầu tiên.

Chương 144:. Thanh Phong Minh Nguyệt vốn vô giá.

Kim Bá Tông, Viên Xương Cơ của Thanh Phổ xã, người trước kẻ sau đều đã có mặt đông đủ. Dương Thạch Hương dẫn họ tới diện kiến Trương Nguyên, đôi bên khách khí chào hỏi nhau rồi cùng đi lên đình Thương Lãng.

Năm người của phòng xã núi Phất Thủy lần lượt đứng dậy chào hỏi rồi xưng danh. Năm vị đó lần lượt là Phạm Văn Nhược ở Trường Châu, Hứa Sĩ Nhu và Tôn Triều Túc ở Thường Thục, Kim Lang Chi ở Hoa Đình và Vương Hoán Như từ Côn Sơn.

Đứng đầu phòng xã Phát Thủy Sơn chính là Phạm Văn Nhượng. Người này đã đạt công danh cử nhân, năm kia vì mẹ mất nên phải để tang, không thể vào kinh tham gia kì thi hội năm nay. Phạm Văn Nhượng cũng mở một hiệu sách lớn mang tên Thư ốC Phát Thủy, đây là một trong ba hiệu sách lớn nhất ở phủ Tô Châu.

Với một cử nhân và bốn Lãm sinh, có thể nói đội hình của phòng xã Phát Thủy rất hùng hậu, ai nấy mắt đặt còn cao hơn cả trán, căn bản không thèm coi Thanh Phổ xã nhỏ bé này ra gì.

Phạm Văn Nhượng đưa mắt nhìn quanh nói:

- Cái đình này cũng gọi là đình Thương Lãng, đúng là làm trò cười cho thiên hạ. Không biết chư vị có từng đi qua đình Thương Lãng của Tô Châu hay chưa, ở đó dòng nước trong xanh, sóng lẫn tăn gợn

soi được cả bóng trúc dưới mặt hồ, một chốn tiên cảnh dưới nhân gian, nơi này cũng mang tên Thương Lãng thì đúng là làm xấu danh của đình Thương Lãng rồi. (Thương Lãng có nghĩa là dòng nước trong xanh)

Phạm Văn Nhượng vừa nói như vậy, Dương Thạch Hương, Lục Thao và các thành viên của Thanh Phổ xã cảm thấy vô cùng mất mặt. Những lời này của Phạm Văn Nhượng tuy khó nghe nhưng lại là sự thật.

Quả thực khu vườn nhỏ của miếu Thủy Tiên này làm sao có thể sánh với đình Thương Lãng của Tô Châu được! Dương Thạch Hương bèn lên tiếng giải thích:

- Đình này vốn dĩ không có tên, cũng không biết là vị nào đã đặt cho nó cái tên là đình Thương Lãng, khiến chư vị nhân huynh chê cười rồi.

Còn chưa bắt đầu độ sức bát cổ văn, Thanh Phổ xã bên này đã phần nào nép về trước phòng xã Phát Thủy rồi, còn đâu là ưu thế của chủ nhà nữa?

Đang muốn gây được tiếng vang, Trương Nguyên đương nhiên không cam lòng đứng nhìn Phát Thủy sơn xã kia dương

dương tự đấy. Hơn nữa Phạm Văn Nhược này cũng thật vô lễ, nào có vị khách nào mà vừa đến đã lớn tiếng chê chủ nhà kém đâu, gã là cố ý làm xấu mặt Thanh Phở xã đây mà. Cậu bèn lên tiếng:

- Vườn đình tuy đẹp, nhưng cũng cần có người biết thưởng thức. Âu Dương Vĩnh thúc thúc có bài thơ nói: “Thanh Phong Minh Nguyệt vốn vô giá, đáng tiếc lại bị bán với giá bốn vạn, há chẳng phải là một sự mĩa mai hay sao?”

Năm người phòng xã Phát Thủy đồng loạt nhìn Trương Nguyên, Phạm Văn Nhược chấp tay hỏi Trương Nguyên:

- Còn chưa thỉnh giáo tôn tính đại danh?

Ban nãy khi Dương Thạch Hương giới thiệu tên bốn người của Thanh Phở xã, Phạm Văn Nhược căn bản là không thèm chú ý.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Tại hạ là Trương Nguyên Trương Giới Tử của Sơn Âm

Phạm Văn Nhược “Ồ” lên một tiếng, quay đầu hỏi Dương Thạch Hương:

- Dương huynh, nho đồng của huyện khác cũng được gia nhập Thanh Phở xã hay sao?

Giọng nói kia hàm chứa sự châm chọc.

Dương Thạch Hương nói:

- Vị Trương công tử này là em vợ Lục sinh đồ của bốn huyện. Trương công tử tháng trước đã đỗ đầu kì thi huyện Sơn Âm, việc cậu ấy đỗ sinh đồ tới đây chỉ là chuyện sớm hay muộn mà thôi.

Kim Lang Sinh của phòng xã Phát Sơn kinh ngạc nói:

- Cậu ta chính là Trương Giới Tử của Sơn Âm ư?

Phạm Văn Nhược liền hỏi:

- Kim hiền đệ nhận ra hấn ư?

Kim Lang Sinh quay sang Trương Nguyên:

- Khâm phục tài danh của Trương công tử đã lâu, hôm nay là lần đầu tiên gặp mặt.

Kim Lang Sinh là người Hoa Đình. Chuyện con thứ của Đồng Kỳ Hưng là Đồng Tổ Thường bị Trương Nguyên đá thương đã lan ra khắp Hoa Đình. Người Hoa Đình vốn căm ghét tay Đồng Tổ Thường này, nghe chuyện y tới Sơn Âm bị Trương Nguyên đá cho bị thương thì vỗ tay reo mừng. Kim Lang Sinh cũng vậy, bởi vì chuyện đó nên gã có thiện cảm với cậu thanh niên này.

Trương Nguyên đáp lễ nói:

- Bái kiến Kim huynh.

Phạm Văn Nhượng thấy Kim Lang Sinh tỏ ra khách khí với Trương Nguyên như vậy thì có chút không vui, nghĩ thầm: “Đỗ đầu thi huyện thì có gì tài lắm đâu, đây người cũng đỗ tú tài từ thuở thiếu niên đó thôi, mà cho tới già vẫn cứ chỉ là tú tài. Còn Phạm Văn Nhượng ta bốn năm trước đã đậu kì thi hương, công danh cử nhân này làm sao lũ tú tài kia có thể so sánh được.” Hơn nữa thiếu niên vất mũi chưa sạch Trương Nguyên còn không phải tú tài, thậm chí đồng sinh cũng không, bởi phải qua được kì thi Phủ mới được gọi là đồng sinh. Phạm Văn Nhượng nói:

- Trương công tử tuổi trẻ tài cao, ta muốn thưởng thức một chút tài nghệ bát cổ của công tử trong kì thi huyện vừa rồi.

Đây là gã muốn thăm dò xem Trương Nguyên có thực tài như lời đồn hay không, xem chế nghệ của cậu tài hoa tinh tú thế nào mà lại đỗ đầu thi huyện.

Trương Nguyên nói:

- Phạm cử nhân ở đây, tại hạ đâu dám mạo muội, kính xin Phạm cử nhân trở tài chế nghệ trước để tại hạ được mở

rộng tầm mắt.

Trương Nguyên là muốn xem văn bát cổ của tay Phạm cử nhân kia đã đạt tới trình độ thế nào, biết người biết ta, trăm trận trăm thắng mà.

Phạm Văn Nhượng cười ha ha, rút từ trong tay áo ra một quyển, nói:

- Hôm nay lấy văn kết bạn, phòng xã Phát Thủy năm người chúng ta đều mang theo văn bát cổ của mình tới để mọi người cùng nhau luận bàn.

Bốn người còn lại mỗi người cũng lấy cuốn tập bát cổ văn của mình ra. Tuy chỉ là những cuốn sách mỏng nhưng từng trang giấy đều đẹp đẽ, in ấn cũng tinh xảo rõ nét. Trái lại Thanh Phổ xã bốn người, ngoài Dương Thạch Hương có bản in bằng đá ra thì Lục Thao, Viên Xương Cơ, Kim Bá Tông đều là chép bằng tay rồi đóng thành cuốn, đem so với những cuốn sách được đóng một cách bài bản từ đầu đến cuối của phòng xã Phát Thủy kia thì đúng là một vực một trời. Của Trương Nguyên thì khỏi cần nói rồi, vẻn vẹn có ba trang giấy...

Phạm Văn Nhượng thấy vậy, không kìm được ý nghĩ muốn chế nhạo, cười lớn nói:

- Thư ớc Phát Thủy của ta có rất nhiều tuyển tập về những bài bát cổ của hai mươi vị xã viên trong phòng xã, khắc bản còn giữ lại, sau này mỗi lần ra ngoài gặp gỡ dùng văn kết bạn như thế này chỉ cần in ra là xong, vừa nhanh vừa thuận tiện. Nếu văn xã của các vị sát nhập vào phòng xã Phát Thủy của chúng ta, chỉ cần có bài hay thì cũng có thể in ra rồi đem tiêu thụ khắp hai miền Nam Bắc, việc này cũng rất có lợi cho kì thi hương đó.

Dương Thạch Hương có chút xấu hổ, in một quyển sách cần hơn mười ngàn lượng, nếu muốn bản khắc tinh xảo thì còn phải tốn mất hơn hai mươi ngàn lượng kia. Phát Thủy phòng xã đúng là xa xỉ, văn xã của Dương Thạch Hương làm sao mà so sánh với được. Gã bèn lên tiếng:

- Tiểu xã cũng có dự định cho xuất bản các tuyển tập của các xã viên, cứ dần dần từng bước thực hiện cũng được.

Phạm Văn Nhược nói:

- Chuyện sát nhập hai văn xã đề sau nói, giờ chúng ta luận đàm bát cổ trước đã. Mời quý xã cử ra một vị nhân huynh đọc to tác phẩm tâm đắc nhất của mình ra cho mọi người cùng nhau bình luận.

Dương Thạch Hương quay sang Lục Thao nói:

- Lục huynh, huynh đọc trước đi, đọc bài “Quân tử vô chung thực” trong Tuế thử của huynh năm ngoái ấy.

Lục Thao liền đứng dậy chấp tay nói:

- Vậy thì tại hạ xin được mạn phép. Đầu đề bài bát cổ này của tại hạ là “Quân tử vô chung thực”. Khẽ ho lấy giọng một tiếng, Lục Thao bắt đầu đọc to. Mở đầu là phá đề, thừa đề, nguyên đề, khởi giảng rồi tới so sánh liên tưởng. Phần so sánh liên tưởng có chỗ không nhớ rõ bèn liếc vào trong bản thảo nói:
- Chuyện là từ người mà ra, ban đầu có tranh giành cái lớn, sau tất có sẻ chia cái nhỏ. Phân biệt chi phú quý nghèo hèn, phạm đều vì cái to lớn, y vào cái to lớn, như vậy là thành đức ư? Chuyện ăn uống hằng ngày...

Đây là liên hệ tới xuất cổ, bên dưới còn có liên hệ với đối cổ, Lục Thao đang định đọc tiếp thì Phạm Văn Nhược lại giơ tay nói:

- Được rồi, cuốn này của Lục huynh đọc tới đây thôi, tinh hoa đã cạn hết rồi.

Lục Thao cảm thấy vừa bối rối vừa xấu hổ. Cuốn bát cổ này là cuốn mà gã vô cùng tâm đắc, đang đắc ý cao giọng thì đột nhiên bị ngắt lại không cho đọc tiếp, chẳng khác nào khúc xương mắc nghẹn lại trong hầu, khó chịu hết sức. Lục Thao bản tính ôn hòa lương thiện, rất ít khi tranh đấu với người. Hơn

nữa Phạm Văn Nhượng là cử nhân, địa vị ở phía trên mình nên gã cũng đành ngậm ngùi cho qua.

Trương Nguyên bức thềm, Phạm Văn Nhượng này quá sức vô lễ rồi, cử nhân là có thể cả vú lấp miệng em như vậy sao? Cậu chấp tay nói:

- Phạm cử nhân, cuốn chế nghệ này của tử phụ ta mới đọc được một nửa, vì sao lại nói là tinh hoa đã hết?

Phạm Văn Nhượng thấy thanh y nho đồng này nhiều lần coi rẻ uy nghiêm của mình thì có phần không hài lòng, nói:

- Cách liên hệ nhị cổ như vậy đối trận không xuôi, nghe tiếp thì có ý nghĩa gì nữa đây?

Lục Thao mặt đỏ tía tai, trong lòng tuy rằng không phục nhưng cũng không dám lên tiếng biện bạch. Phạm Văn Nhượng tuổi tác cũng tương đương gã nhưng người ta đã là cử nhân rồi, tú tài sáu mươi gặp cử nhân hai mươi tuổi còn phải gọi một tiếng tiền bối nữa là. Trương Nguyên cũng mặc kệ, nói:

- Nhị cổ kinh nghĩa này ý nghĩa rõ ràng, tinh hoa hiển hiện, tuy rằng đối trận không hợp nhưng đây là xu thế mới trong việc kết hợp chế nghệ bát cổ với cổ văn trong những năm Vạn Lịch này, chẳng lẽ Phạm cử nhân xem văn bát cổ chỉ vào hình thức mà không xét tới nội dung ý nghĩa hay sao?

Phạm Văn Nhượng vô cùng giận dữ, một thanh y nho đồng mà dám nói chuyện với y như vậy, còn đâu là tôn ti, còn đâu là quy củ? Nếu là ở Tô Châu, y sẽ không chút do dự mà cho Trương Nguyên một cái bạt tai rồi, cho tên hậu sinh tiểu tử này hiểu thế nào là phải được tôn kính với tiền bối. Phạm Văn Nhượng không nghĩ tới thái độ vô lễ của chính mình trước đó, y tự cho mình là cử nhân, vênh mặt hất hàm sai khiến, răn dạy chư sinh là chuyện đương nhiên. Bây giờ một nho đồng tép riu dám ngông ngạo chất vấn y như thế, cái gì có thể nhẫn nhịn được chứ cái này thì không!

Phạm Văn Nhượng lạnh lùng nói:

- Nho đồng vô tri thì hiểu cái gì! Tam Tự kinh cũng chưa đọc thông mà dám ở đây nói cái gì là tinh hoa, cái gì mà xu thế mới. Có giỏi thì đọc cái bài bát cổ của người làm hôm thi huyện xem nào, ta muốn xem xem cái vị trí đầu bảng kia là người làm thế nào mà có được!

Phạm Văn Nhựt nói chuyện đã không lưu tình chút nào, đường đường một cử nhân cần gì phải nói chuyện nể nang gì với một thanh y nho đồng con con?!? Đương nhiên là phải lớn tiếng răn dạy, nếu Trương Nguyên là thành viên của Thanh Phổ xã thì y còn có ba phần kiêng dè, dù sao lần này tới đây mục đích của y cũng là muốn lôi kéo Thanh Phổ xã sát nhập vào với phòng xã của y. Còn Trương Nguyên lại là người Sơn Âm, vừa hay có thể giết gà dọa khỉ, mượn việc răn đe Trương Nguyên để tỏ rõ uy phong của bốn xã. Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Phạm Văn Nhựt uống công đọc sách thánh hiền, một chút kiềm chế đều không có. Ta chỉ lên tiếng tranh luận, nói vài lời công đạo người đã muốn gầm gào lên, như thế đâu có phải muốn dùng văn kết bạn gì, người căn bản là muốn đến giễu võ dương oai, phô trương thanh thế thì có, đúng là tên lưu manh có văn hóa!

Trương Nguyên tuyệt nhiên không hề nổi giận, thản nhiên nói:

- Việc tại hạ làm sao mà đổ đầu kì thi huyện chẳng có gì liên quan tới cuộc gặp gỡ này cả. Phạm cử nhân nếu có ý muốn thanh trừ tệ nạn khoa cử của Sơn Âm thì tới Sơn Âm đề đạt với Đề Học quan ấy. Hôm nay ở đây dùng văn kết bạn, hai bên văn xã cùng đưa ra các bài chế nghệ để cùng nhau nghiên cứu thảo luận, Thanh Phổ xã bên này đã đọc diễn cảm nửa cuốn chế nghệ, giờ đến lượt phòng xã Phát Thủy rồi. Phạm cử nhân ban nãy chê chế nghệ của văn xã ta không hay, vậy thì mời Phạm cử nhân trở tài, ta xin rửa tai lắng nghe.

Một bên Kim Lang Chi âm thầm gật đầu, người dám đánh Đồng Tổ Thường quả nhiên không tầm thường. Kim Lang Chi cũng không có ý muốn ra oai như Phạm Văn Nhựt, hẳn cảm thấy Trương Nguyên mặc dù đối với Phạm Văn Nhựt không

được khiêm nhường lắm nhưng bát cổ không theo niêm luật đối trận đúng là một xu thế đương thời. Phạm Văn Nhượng nổi trận lôi đình, Trương Nguyên thân nhiên ứng đối trong nhu có cương, hai vế đối lập hoàn toàn. Phạm Văn Nhượng ngạo nghễ nói:

- Được, ta cũng muốn cho nho đồng này mở mang kiến thức một chút, xem tiền bối làm văn bát cổ như thế nào nhé.

Rồi đảo mắt một lượt nhìn các vị chư sinh trong đình, đặc ý nói:

- Đây là bài chế nghệ mà Phạm mỗ làm ra trong kì thi hương bốn năm trước, đầu đề là “Đại úy dân chi”.

Y tỏ vẻ vô cùng đắc ý, cao giọng đọc to mà không thềm cầm sách, vừa đọc vừa bước đi chậm rãi khoan thai, càng đọc càng lớn tiếng cao giọng như thể càng lớn tiếng thì bài bát cổ của y sẽ càng hay hơn vậy. Trương Nguyên ngồi ở bên đình, hai mắt lim dim, nghiêng tai lắng nghe, tinh tâm ghi nhớ để lát nữa sẽ cho Phạm Văn Nhượng một bài học khắc cốt ghi tâm.

Chương 145: Ưc hiếp nàng không?

Lúc Trương Nguyên lời qua tiếng lại với gia nhân phòng xã của núi Phật Thủy xã Thanh Phổ tại đình Thương Lãng, thì Trương Nhượng Hi và Mục Chân Chân đang lưu luyến không rời xa trước mấy khóm hoa thược dược và hoa hải đường ở vườn hoa miếu Thủy Tiên.

Trương Nhượng Hi vừa hưởng thụ vừa hỏi Mục Chân Chân tại sao nàng ta lại bước chân vào cửa Trương gia cô.

Trương đại tiểu thư cũng giống như Trương Nguyên thiếu gia vậy vừa khiêm tốn lại dễ gần, trong lòng Mục Chân Chân rất vui mừng, liền nói đến chuyện bán trái cây ở chùa Đại Thiện bị Lạt Hồ đuổi chạy, Trương Nguyên thiếu gia làm thế nào

giúp nàng thoát hiểm, làm thế nào tìm đến phố Tam Đại sai người đi bắt Lạt Hồ, rồi đưa tiền mời Lỗ đại phu chữa khỏi bệnh vàng da cho cha của nàng.

Trương Nhược Hi nghe đến đoạn Mục Chân Chân tam quyền lưỡng cước đánh ngã mấy tên Lạt Hồ liền kinh ngạc nói:

-Chân Chân người biết võ nghệ à?

Mục Chân Chân xấu hổ gật đầu.

Trương Nhược Hi nói:

-Chẳng trách tiểu Nguyên lại mang theo người, thì ra là người biết võ nghệ.

Nghiêng đầu nhìn thấy đôi môi đỏ và hai gò má trắng như tuyết của đạo dân thiếu nữ kia, cặp lông mi hơi nháy mắt dưới ánh mặt trời hiện lên màu vàng, xinh đẹp đến lạ thường.

Mục Chân Chân dáng người cao ráo, chân to nhanh nhẹn, chỉ có vẻ e thẹn nhút nhát khiến người khác khó mà tưởng tượng rằng nàng có võ công có thể đánh người.

Trương Nhược Hi nhớ tới một chuyện, hạ giọng nói:

-Chân Chân, nói ta biết, tiểu Nguyên có ước hiếp người không?

Mục Chân Chân vội lắc đầu:

-Không có, không có ạ, thiếu gia sao có thể ước hiếp nô tì chứ, thiếu gia rất quan tâm nô tì.

Trương Nhược Hi cười mỉm, Mục Chân Chân không hiểu nàng ta có ý gì, cũng không thể hỏi trực tiếp, bèn nói đùa:

-Vậy chắc chắn là vì người biết võ công nên tiểu Nguyên mới không dám ước hiếp người, bằng không đã ước hiếp rồi.

Mục Chân Chân lấy lại nụ cười lúc đầu đáp:

-Sao có thể chứ ạ, thiếu gia không có ước hiếp nô tì, nếu nô tì làm sai chuyện gì thiếu gia trách phạt cũng là điều nên làm.

Đang nói thì không biết sao đột nhiên lại nghĩ đến nếu như thiếu gia cũng giống như mấy tên Lạt Hồ ước hiếp nàng, làm nhục nàng thì lúc đó nàng phải làm thế nào đây?.

Nghĩ như vậy nên tim như bị dao cắt, người ta ước hiếp nàng thì nàng sẽ không bị tổn thương, nếu ngay cả thiếu gia cũng ước

hiếp nàng thì nàng sẽ cảm giác như mọi thứ trước mắt đều mất đi màu sắc, tim đau đến phải co giật.

Mục Chân Chân rất mau nước mắt, lúc này nước mắt lại tràn mi.

Nhược Hi hoảng hốt, vội an ủi:

-Đừng khóc nữa, đừng khóc nữa.

-Tiểu Nguyên có ức hiếp người đứng không, vẫn cứ làm người đau đớn có đúng không? Ôi, cái con người này, ta còn tưởng hắn đã trở nên biết điều rồi, sao lại vẫn cứ lỗ mãng cộc cằn như thế chứ...

Nhưng Mục Chân Chân lại ngừng khóc rồi bật cười, ngẫm nghĩ lại mình thật không biết điều, thiếu gia đâu có ức hiếp nàng, làm cho đại tiểu thư hiểu lầm, lát nữa nhất định sẽ trách cứ thiếu gia, liền nói:

-Đại tiểu thư, thiếu gia không có ức hiếp tiểu tỳ, thật sự không có ạ.

Trương Nhược Hi bực bội hỏi:

-Không ức hiếp người, vậy sao người lại khóc?

Mục Chân Chân then thùng trả lời:

-Là do nô tỳ nghĩ đến thiếu gia đối tốt với nô tỳ nên cảm động khóc thôi ạ.

Không biết tại sao Trương Nhược Hi lại bị Mục Chân Chân nói đến đỏ cả mặt, bèn nói tránh đi:

-Chúng ta đến bên đình xem họ nói chuyện gì, hình như là đang đọc bát cổ. Ồ, không phải là người của bên xã Thanh Phố đọc mà là người Tô Châu, có vẻ như giọng Tô Châu.

Hai người bước đến bên cạnh đình Thương Lãng xem. Trên đình là hai người trong xã, ngoài đình kẻ đứng người ngồi đều là người hầu do phòng xã của núi Phật Thủy dẫn đến.

Nhìn thấy hai người đến gần, mười mấy cặp mắt tập trung lại nhìn. Mục Chân Chân thì không có gì nhưng Trương Nhược Hi giả nam lúc này bị nhim chăm chăm vào như vậy. Nàng ta không khỏi cảm thấy lo sợ, nhờ bị phát hiện không biết sẽ thế nào, liền hạ giọng nói:

-Chân Chân, chúng ta đến thần tự chào Thái Hồ Thủy Tiên trước, lát nữa hãy quay lại.

Cung điện miếu Thủy Tiên có nhiều gian phòng. Chính điện thờ Thái Hồ Thủy Tiên là một nữ tử, bảo tướng trang nghiêm, nhưng lại có dáng vẻ rất quyến rũ.

Trương Nhược Hi và Mục Chân Chân lạy xong thì chuyển đến phía sau ngai vàng thì lại thấy có một thiếu phụ và đưa con gái nhỏ ngồi phía sau nghỉ ngơi, bên trên có vài tiểu tỳ, nô bộc đi theo.

Đây là nữ quyền của Dương Thạch Hương. Dương Thạch Hương dẫn dò người coi miếu, hôm nay ngoại trừ những ai liên quan đến việc tham gia văn hội ra không được để người khác vào, vì thế y để cho thê nữ đi theo y đến miếu Thủy Tiên tham quan, người hầu theo sau cũng có hơn mười người.

Trương Nhược Hi vừa nhìn thấy có thiếu phụ và con gái ở đây liền quên mất là mình đang nữ giả nam, nhanh chân bước đến cười hỏi:

-Các người đến đạo công viên đúng không? Hoa Thược Dược (hoa Thảo Ly) vừa hay đang ra hoa, còn Hải Đường thì đã tàn hết nửa rồi.

Lúc đến gần thiếu phụ, chân đứng chưa vững, thân mình nghiêng một bên, tay tự nhiên đặt lên vai của thiếu phụ để đứng cho vững. Thiếu phụ và tỳ nữ theo sau đều sợ đến nỗi kêu lên, một tên người hầu tráng kiện giận dữ nói:

-Kẻ nông cuồng này từ đâu đến, dám đùa giỡn bà chủ nhà ta?

Dứt lời gã liền xông đến vùng quyền định đánh Trương Nhược Hi. Mục Chân Chân nhanh tay lẹ mắt liền một tay đỡ lấy Trương Nhược Hi, một tay gạt quyền của gã đi chỗ khác. Tên người hầu dùng sức quá mạnh nên thất tha thất thểu lao ra vài bước, suýt nữa thì té ngã.

Thiếu phụ và đưa con gái nhỏ đều đứng lên giận dữ nhìn Trương Nhược Hi. Một tỳ nữ kêu lên:

-Nô tì đi kêu người đến.

Người hầu nam của Dương gia đang ở bên ngoài điện.

Trương Nhược Hi thấy không ổn, sự việc sẽ càng lớn chuyện hơn nữa liền mau chóng tháo khăn quan xuống nói:

-Hiểu nhầm hiểu nhầm thôi, tôi là nữ tử.

Hôm nay Trương Nhược Hi chải tóc búi cao, khó có thể khiến người khác tin, vội một tay vịn Mực Chân Chân, kiễng một chân lên, tháo giày con bướm ra để lộ chiếc giày bó chân nhỏ xíu.

Thiếu phụ cùng mấy nô tì, người hầu đều kinh ngạc. Thiếu phụ chuyển từ giận dữ sang vui vẻ, hỏi:

-Nàng là nữ thân quyến nhà nào?

Một mặt ra lệnh cho người hầu dọn chỗ cho Trương Nhược Hi.

Trương Nhược Hi ngồi xuống nói:

-Tôi là vợ của Lục sinh, họ Trương.

Thiếu phụ kia nói:

-Tướng công nhà ta họ Dương, hôm nay làm chủ hội văn này. Tướng công của nương tử Lục gia cũng đến tham gia hội văn ư?

Trương Nhược Hi đáp:

-Vâng, còn có cả đệ đệ của tôi cũng đang ở trong đình Thương Lãng.

Thiếu phụ họ Tần, gặp được Trương Nhược Hi rất vui mừng, cười nói:

-Nương tử Lục gia thật lớn gan, dám giả nam ra ngoài du ngoạn, ta thì không dám.

Trương Nhược Hi đưa thẳng một ngón tay vào khóe miệng nói:

-Suyt! Xin chớ làm lộ, nếu bị lão nhân trong nhà biết, tôi sẽ bị mắng.

Thiếu phụ Tần thị và con gái đều cười hì hì. Tần thị bảo người hầu bưng trà lên, mời Trương Nhược Hi uống, nói thao thao bất tuyệt, rất là thân thiết.

Ngồi được một lúc, Trương Nhược Hi nói:

-Sao nàng không vào trong? Cứ đi đi có sao đâu nào?

Tần thị cười lắc đầu nói:

-Ta đâu dám đi, tướng công nhà ta đến sẽ trách mắng ta, đợi văn hội tan cuộc rồi sẽ đi xem hoa thực được, sau này nương tử Lục gia hãy lui tới đây nhiều hơn nha.

Trương Nhược Hi và Mục Chân Chân vòng qua thần từ.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Nếu không phải Chân Chân giúp ta ngăn cản thì suýt nữa ta đã bị coi là kẻ lỗ mãng rồi bị đánh rồi, đóng giả nam tử quả không dễ dàng gì.

Mục Chân Chân cười đáp:

-Đừng sợ, nô tỳ không để đại tiểu thư bị thương đâu ạ.

Trên đình Thương Lãng, minh chủ Phạm Văn Nhược của phòng xã núi Phật Thủy cao giọng đọc diễn cảm bài “Đại úy dân chí” bài thi hương của mình rồi thở dốc hai cái.

Đám người ngạo mạn xã Thanh Phổ lại nhìn chăm chăm Trương Nguyên cười khinh bỉ nhưng cũng giả vờ khiêm tốn nói:

-Đây là bài cũ của năm trước, để các vị chê cười rồi, mong các vị bình phẩm vài lời ạ.

Xong gã quay về chỗ ngồi đợi đôi phương khen thưởng.

Dương Thạch Hương đang định mở miệng khen thì Trương Nguyên nói:

-Đội đã.

Chấp tay hỏi Phạm Văn Nhược:

-Cuốn chế nghệ này Phạm cử nhân có từng in ấn ở Thiệu Hưng phủ của ta không?

Phạm Văn Nhược trả lời:

-Theo ta được biết thì Thiệu Hưng phủ không nhìn thấy cuốn chế nghệ này của ta. Cuốn chế nghệ này cũng chỉ được khắc ấn thành chuyên tập ở phòng sách Phật Thủy chứ chưa được tiêu thụ ở bên ngoài.

Tô Châu thuộc phía nam Trục Lệ, Thiệu Hưng là Chiết Giang, Phạm Văn Nhựt tham gia kì thi hương ở Nam Kinh còn người Thiệu Hưng tham gia thi hương là ở Tô Châu.

Sách ở Thiệu Hưng được in ấn rải rác đều là sách đen của kì thi hội và sách đen của kì thi hương ở Tô Châu, đương nhiên những sách lưu hành này sẽ không in ấn từ sách đen của các tỉnh khác bởi vì nó bán không chạy, mỗi tỉnh đều có mỗi văn phong khác nhau, quan chủ khảo kì thi hương lúc chọn lựa bài thi cũng phải suy xét đến cả văn phong của tỉnh..

Trương Nguyên nói:

-Vậy thì thật kỳ lạ, tại sao cuốn bát cổ văn này tôi lại từng đọc qua trong tập “Tám trăm đề văn mẫu thời Đường” nhỉ?

Phạm Văn Nhựt nghi ngờ hỏi:

-Có bộ sách “Tám trăm đề văn mẫu thời Đường” sao? Sao ta lại không biết nhỉ?

Phạm Văn Nhựt là chủ hiệu sách sách phổ của Đại Giang Nam có tuyển tập văn thời nào mới gần đương nhiên là người nắm rõ môn một Tập “Tám trăm đề văn cổ” chắc chắn là có hơn mười tác phẩm vĩ đại, làm sao hắn có thể không biết được, hơn nữa Khả Nghi Đường cái tên tiệm sách này không quen thuộc, chắc là một hiệu sách nhỏ thôi.

Trương nguyên nói:

-Bài “Đại Úy dân chí” trong tuyển tập của Khả Nghi Đường rất giống với bài mà công tử vừa ngâm, hơn nữa bài văn ta đã đọc thậm chí còn tinh xảo tuyệt diệu hơn, phía sau bài văn còn chú thích rằng đây là bài thi Hương hạng ba năm Chính Đức....

Phạm Văn Nhựt “hừ” một cái đứng phắt dậy, chỉ thẳng vào mặt Trương Nguyên, nghiêm giọng nói:

-Tên tiểu tử Trương Nguyên kia, nếu hôm nay ngươi không mang được quyển “khả nghi đường thi văn bát bách đề” ra đối chứng với ta, ta sẽ gong cổ ngươi đi gặp quan, ngươi nói vậy chẳng phải đang xỉ nhục bài ta làm là do sao chép mà có sao, thật quá quắc, ta thề không đội trời chung với ngươi.

Đám người Lục Thao, Dương Thạch Hương đều kinh hãi thất sắc, vu cáo cử nhân sao chép bài, tội này không nhỏ đâu Trương Nguyên ơi, đây là phải đi gặp quan đấy. Đến chừng thế nào Trương Nguyên cũng phải chịu đòn roi, Lục Thao vội vàng tiến lên vài bước, đang lúc muốn giảng hòa, thì Trương Nguyên lại bình tĩnh lên tiếng nói:

-Cần chi gặp quan, việc này nếu gặp quan chẳng phải chuyện bé xé ra to ư, hơn nữa còn ảnh hưởng tới danh tiếng của Phạm cử nhân người, khoan nóng vội, bình tĩnh đã, để ta nói tiếp nào.

Phạm Văn Nhượng tức điên, nghiêm giọng nói:

-Người...người nói, nói đi, hôm nay nếu không moi ra được chứng cứ thì ta tuyệt đối không bỏ qua đâu.

Trương Nguyên nói:

-Ta đã nói “Đại Ủy dân chí “ này ta đã đọc qua, đương nhiên sẽ có chứng cứ hãn hoi, nhưng quyển sách “Khả Nghi đường thời văn bát bách đề” kia ta không mang theo, nó hiện đang ở Sơn Âm xa ngời ngời, vả lại ta xem từ vài năm trước, sớm đã không nhớ đặt nó ở đâu, đừng gấp, nghe ta nói này, sách thì không có, nhưng bài chế nghệ đó ta nhớ rất rõ ràng, ta có thể đọc thuộc tại chỗ.

Phạm Văn Nhượng nghe Trương Nguyên nói vậy, trong lòng lạnh tanh, lạnh lùng cười nói:

-Bài chế nghệ của ta là bài thi hương, cũng có khả năng nó được truyền đến Sơn Âm , vừa hay bị người đọc được, vừa hay bị người ghi nhớ, hôm nay lại muốn dùng nó để xỉ nhục ta phải không?

Trương Nguyên không nhanh không chậm nói:

-Ta đã sớm hỏi qua người, người nói bài chế nghệ này ở Thiệu Hưng chắc chắn không có, giờ lại nói thành có. Được, ta không tranh cãi với người nữa, ta chỉ cần đọc ra bài chế nghệ ta đã xem, để chư vị nghe có giống với bài của Phạm cử nhân hay không? Khác biệt ra sao mọi người tự khắc biết rõ, thế nào?

Mọi người xung quanh cũng không dám lên tiếng.

Phạm Văn Nhựt nhìn chằm chằm Trương Nguyên, oán hận mà gật đầu:

-Được, được lắm, hãy để cho mọi người nghe “Đại úy dân chí” của ngươi như thế nào, để xem rốt cuộc là ai chép bài của ai?

Chương 146: Trương Tùng đùa cợt Tào Man

Lục Thao biết Trương Nguyên không phục Phạm Văn Nhựt ý thế khinh người, Phạm Văn Nhựt cũng quả thật quá vô lễ, “dùng văn kết bạn” thế mà ngay cả bài chế nghệ của y cũng không chịu nghe hết, đã vội vàng buông lời chế giễu.

Lục Thao vốn tính tình ôn dịu lần này gặp chuyện cũng thấy không vui, chỉ là sao Trương Nguyên lại nói bài chế nghệ của Phạm Văn Nhựt –Phạm cử nhân lại giống với bài bát cổ của tiên bối nhỉ? Lần này không xong rồi, hắn sẽ gây đại họa.

Nếu Trương Nguyên không nói cho rõ ràng, chắc chắn nó sẽ bị còng đầu lên quan, tội sỉ nhục tiên bối, coi thường uy nghiêm khoa cử triều đình, Trương Nguyên chắc chắn bị đòn vì tội này, nếu vậy y biết giao phó với thê tử Nhựt Hi ra sao đây, ơ, Nhựt Hi đâu rồi?

Lục Thao quay đầu nhìn về phía vườn hoa Thục Dược, chẳng trông thấy bóng dáng Trương Nhựt Hi và Mục Chân Chân đâu cả, chắc đi cúng Thủy Tiên ở điện thờ rồi, trong lòng Lục Thao nôn nóng vô cùng, đứng dậy vỗ tay nói:

-Phạm Huỳnh, vị tiểu đệ này của ta tuổi còn nhỏ, mong....

Phạm Văn Nhựt quát lớn:

-Tuổi nhỏ thì có thể phỉ báng tiên bối à?

Chợt nghe tiếng Trương Nguyên nói:

-Xin Phạm cử nhân và chư vị nhân huynh nghe kỹ nhé, tại hạ bắt đầu đọc “ Đại úy dân chí”” trong cuốn “ 《 Khả nghi đường thì văn bát bách đề” đây:

-Đắc tư chí chi sở tự, tức tụng khả dĩ ngộ bản dã,
Cái dân chí nhi chí vu đại úy, tất hữu kỳ sở dĩ úy giả tại dã.
Thử tuy vi tụng ngôn chi hồ, nhi tri bản chi đạo, dĩ bất ngoại
thị. “

(Dân chí ở đây là lòng dân lòng người, đại úy dân chí, nghĩa là người làm quan phải lấy được lòng dân, lấy được lòng dân coi như đã có được căn cơ vững bền.

Có được lòng dân thì mới có quan tồn tại, đạo lý này là bất biến.

Tổ tụng có thể giúp ngộ ra căn cơ, từ trong việc nghe tổ tụng có thể phân biệt thị phi, nguyên do. Để từ đó tìm biện pháp không để tổ tụng xảy ra nữa.)

Phạm Văn Nhượng cười lạnh nói:

-ha ha...Phá đề, Thừa đề chẳng khác chữ nào so với bài của ta cả, hừ, người nhớ được coi như người hay, nhưng hôm nay cho dù người đọc ra cả bài chế nghệ của ta đi nữa, ta cũng không tha cho người đâu!

Trương Nguyên nói:

-Vội gì chứ, nghe tiếp đã, xin chú ý nghe hai vế phía sau, tiểu vế và đại kết phía sau, những chỗ này có sự khác biệt hết sức rõ ràng, hơn nữa còn thông tình đạt lý, rõ ràng trôi chảy hơn bài của Phạm cử nhân nhiều.

Phạm Văn Nhượng tức tới răng nghiến nhau ken két, gật đầu nói:

-Người đọc, đọc đi.

Trương Nguyên hơi nâng cao giọng, đọc tiếp:

-Cho nên thực hiện “ đại úy dân chí”, mục đích là để dân không tổ tụng, hiểu đạo lý. Việc thẩm án cốt lõi là để tìm hiểu nguyên nhân, làm sao cho tổ tụng không tái xuất hiện, dân chúng nể sợ kính phục, từ đó ta có “đại úy dân chí”, cũng giống như việc bóc thuốc, phải làm cách nào cho dứt bệnh, bệnh nhân phải tự rèn luyện để không tái bệnh, đó chính là “căn cơ” của người làm quan, hay gọi là “bản”. Nói cho cùng, cũng chính là vấn đề giáo hóa và trị lý, người dân có tư tưởng

giáo dục tốt, đạo đức khá sẽ tự tránh kiện tụng. Đây cũng là người “tri bản” .

Tuy nhiên, người đòi cầu “bản” cũng không thể bỏ qua “mạt”, người thầy thuốc bóc thuốc trị bệnh chính là “mạt”, ngoài giáo hóa thì “mạt” là quan trọng. Tu thân là “bản”, tề gia, trị quốc bình thiên hạ là “mạt”.

Khổng tử nói “vật hữu bản mạt, sự hữu thủy chung”, quan hệ giữa “bản mạt”, cũng như quan hệ “nhân quả” vậy. Vì thế nếu không có tổ tụng, thì không thể tận minh đức, không thể kiểm điểm hoàn thiện giáo hóa. Nghe tổ tụng chính là đủ tìm rõ căn nguyên sự việc, nắm lấy căn cơ.

Sau khi đọc xong, Trương Nguyên chấp tay với chư vị sơn phòng xã Phật Thủy, nói:

-Bài “đại úy dân chí” của Phạm cử nhân, chư vị nhân huynh hẳn là đọc thuộc, tự có thể phân biệt đúng sai, hai đoạn kết của bài ta vừa đọc, khác xa so với bài của Phạm cử nhân, hai vế sau và đại kết của Phạm cử nhân là:

Tri bản tắc bản chi tự toàn giả, kỳ thủy chung vô bàng lạc nhi chung tất vô thiên cử chi tề hĩ, bất canh ngôn thủy chung hĩ; tri bản tắc bản chi tiêm trí giả, kỳ tiên vô lãng tiết chi thi, kỳ hậu tất vô nghịch chí chi ứng hĩ, bất canh ngôn tiên hậu hĩ

(“Tri bản” là người đó phải tự hoàn thiện học vấn bản thân mình, lúc bắt đầu không nản chí mà đến cuối cùng không được mắc bệnh khoa cử, đây là có trước có sau; “tri bản” là người tự hoàn thiện đạo đức, lúc bắt đầu không được làm trái với lễ giáo, sau đó không được trái với phép nước.)

-Chư vị, Phạm cử nhân, tại hạ không bỏ sót chữ nào chứ hả?

Trong đình Thương Lãng yên lặng như tờ, mọi người đều kinh ngạc đến ngẩn ngơ, tất cả họ đều đang nghĩ:

-Chẳng lẽ bài chế nghệ thi hương của gã Phạm Văn Nhược chính là “hàng nhái” thật ư?

Lục Thao thì vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, Trương Nguyên quả nhiên có chứng cứ, bỗng nghe thấy bên ngoài đình có người ho khan một tiếng, tiếng ho khan này khá quen thuộc, Lục Thao quay đầu nhìn ra, thấy vợ mình Nhược Hi và Mục

Chân Chân hai người đang đứng dưới một bờ hòn ở ngoài, thấy y nhìn qua, Nhược Hi khẽ vẫy tay gọi.

Lục Thao đứng dậy, đang tính bước ra ngoài thì nghe Trương Nguyên lại lên tiếng nói:

-xin chư vị phân tích kỹ sự khác biệt của hai bài chế nghệ này.

Mọi người vẫn trầm lặng không lời, ai nấy đều đưa mắt nhìn nhau, xong lại quay ra nhìn Phạm Văn Nhược.

Gã Phạm Văn Nhược kia thì lúc này mặt đã đỏ như trái gấc, gân xanh gân đỏ nổi cả lên, bàn tay đang cầm quyển sách cũng bắt đầu run lên bần bật, gã khổ luyện thời văn, văn chương khá dõ gã đều phân biệt ra được, đề “đại úy dân chí” trong “Đại học”, trong bài chế nghệ của gã bám xác vào lấy đức làm “bản”, trị làm “mạt”, tự cho rằng mình đã phát huy triệt để, không bỏ sót ý nào, nhưng hai vế sau của Trương Nguyên đọc ra lại phát huy được ý tưởng khác đó là “tổ tụng”, rõ ràng trên gã một bậc, ranh giới phân minh, khai thác cái tuyệt diệu trong văn chương một cách triệt để, nhìn từ góc độ cả bài viết, trước sau đều tương đồng, nhưng phần sau của hai bài lại khác nhau, mà chỗ khác nhau đó lại cao thâm hơn bài của gã.

-Sao lại thế? Sao có thể được!

Gặp phải đả kích lớn như vậy, Phạm Văn Nhược mặt hồng mắt vĩa, bối rối vô bờ, xưa nay gã luôn tự phụ về tài chế nghệ của mình, lần này trước mặt bao vị Thanh Phò, chính là muốn khoe khoang chế nghệ của mình, lấy tài phục nhân, từ đó biến xã Thanh Phò trở thành Sơn Phòng Xã Phật Thủy.

Điều khó ngờ là bài mình đọc ra lại trùng khớp với bài chế nghệ của tiền bối năm Chính Đức, hơn nữa bài xưa còn cao minh hơn bài của gã một chút, cú sốc này khiến Phạm Văn Nhược nhất thời bối rối chẳng biết làm sao, vừa oan uổng vừa thất vọng, khí thế kiêu ngạo xem thường chư sinh ban nãy cũng biến mất không một dấu tích, môi rung lắp bắp, không biết nói gì cho phải....

Hứa Sĩ Nhu, Tôn Triều Túc, Vương Hoán Như ba người đều cảm thấy hơi mất mặt, như ngồi trên đồng lửa, không biết có nên rời khỏi chỗ này nhanh lẹ hay không?

Dương Thạch Hương, Viên Xương Cơ đều vô cùng kinh ngạc, nếu Phạm Văn Nhược thật sự có sao chép, thì đây quả là chuyện đáng xấu hổ, còn nếu không phải, thế thì rốt cục chuyện gì đang xảy ra?

Dương Thạch Hương thấy không khí ảm đạm, liền chuyển chủ đề nói:

-Phạm huynh, chur vị, thiết nghĩ đây chỉ là một buổi gặp mặt giao lưu, đề Tứ thư nhiều như vậy, người thời nay đồng quan điểm với bậc tiền bối cũng không phải không có khả năng.

Lục Thao nhanh chân bước ra khỏi đình, đi xuống hòn non bộ, Trương Nhược Hi khẽ cười nói:

-Vừa rồi suýt nữa là thiếp bị người nhà Dương tú tài đánh rồi.....

Lục Thao kinh sợ hỏi rõ ngọn nguồn, Trương Nhược Hi trình bày sự việc xong, lại hỏi :

-Đám người trong đình đều nhìn chăm chăm vào tiểu Nguyên làm gì vậy?

Lục Thao liền thuật lại chuyện đang xảy ra trên đình, nói:

- 《 khả nghi đường thì văn bát bách đề 》 , quyển sách này nàng có nghe qua chưa Nhược Hi, bộ sách này trong nhà nàng ở Sơn Âm có không?

Trương Nhược Hi lắc đầu nói:

-Không có, tiểu Nguyên vài năm trước căn bản không chịu khó học hành, lúc đó nó đâu lớn được bao nhiêu, chuyện này hẳn là nó đang giễu cợt Phạm cử nhân kia đó.

Lục Thao ngạc nhiên nói:

-Trương Nguyên có thể đọc thuộc bài chế nghệ của Phạm cử nhân là thế nào nhỉ?

Mục Chân Chân nãy giờ im lặng nghe hai người nói chuyện, lúc này mới lên tiếng nói:

-Đại tiểu thư, Cô gia, thiếu gia cực kỳ thông minh, nghe qua một lần là nhớ ngay, mắt thiếu gia không tốt, nên người thuê người đến nhà đọc sách cho mình nghe, một quyển sách thật dày, nghe qua là thiếu gia nhớ như in.

-A

Trương Nhược Hi kinh ngạc nói:

-Sao ta không biết nó có bản lĩnh này nhỉ?

Mục Chân Chân nói:

-Là mùa hè năm rồi thiếu gia bị bệnh đau mắt, không tiện đọc sách, nên mới mời người đến đọc sách cho mình nghe, bản lĩnh nghe qua là nhớ của thiếu gia, cũng được luyện thành từ đây.

Trương Nhược Hi nhìn phu quân Lục Thao, vui mừng nói:

-Thì ra là vậy, trong phúc có họa mà, chẳng lẽ tiểu Nguyên học vấn tiến bộ nhiều đến thế ư, sách dài vậy mà nghe qua là nhớ, thật có tài.

Lục Thao cười nói:

-Giới Tử đây là Trương Tùng cọt Tào man, nhưng còn khó hơn chuyện Trương Tùng cọt Tào Man nhiều, không những phải nhớ dai, mà còn phải cải biên nữa.

Trương Nhược Hi vội hỏi:

-Cải biến ra sao?

Lục Thao nói:

-Hơn hẳn nguyên văn một bậc.

Trương Nhược Hi vui mừng khôn xiết, nói:

-Để xem Phạm cử nhân hạ đài ra sao!

Cùng Mục Chân Chân tiến gần đình Thương Lãng, nghe những người trong đình nói chuyện, Lục Thao thì quay về trong đình.

Trương Nguyên vốn không có ý gây sự, truy hỏi Phạm Văn Nhược đến cùng, nên hắn quyết định chỉ phụ họa cho Dương Thạch Hương nói:

-Dương Huynh nói không sai, đề Tứ Thư nhiều như vậy, Thánh nhân đại đạo cũng như nhật nguyệt trên trời, ai có thể nhìn rõ được chứ, nếu thánh nhân đã viết từ trước, người đời sau làm theo, có ý trùng khớp cũng là chuyện thường tình, chẳng có gì lạ.

Trương Nguyên chính là muốn bề cong ngạo khí của Phạm Văn Nhượng, hẳn không có ý đón người vào đường cùng.

Phạm Văn Nhượng nghe Trương Nguyên nói vậy, sắc mặt hòa hoãn một chút, ngưng ngừng nói:

-Thật sự có chuyện kỳ lạ như vậy ư, Phạm mỗ thật lấy làm xấu hổ.

Hỏi Kim LangThanh và Hứa Sĩ Nhu có từng xem qua quyển “Khả Nghi Đường thời văn bát bách đề” chưa?

Đám người Kim, Hứa đều tỏ ra hồ thẹn, kiến thức nông cạn, chưa từng đọc qua.

Chính vào lúc này, đột nhiên bên ngoài đình có tiếng cười lạnh lạnh:

-Năm chàng xã phòng sơn Phất Thủy thật nực cười, lại bị một chàng thiếu niên đùa bỡn trong tay, ha ha...buồn cười, buồn cười!

Chư vị trong đình đều ngoái đầu nhìn lại, chỉ thấy một chàng thanh niên tầm 24,25 tuổi, mặt thanh mày tú, phong thái thoát tục, cũng vận bộ đồ màu xanh, hẳn là có công danh, khẩu khí lại không nhỏ, lên đến đình thì chấp tay với mọi người xung quanh.

Dương Thạch Hương chấp tay hỏi:

-Vị huynh đài này sao có thể vào được trong văn miếu?

Y đã căn dặn người trông coi miếu không được cho người ngoài vào trong.

Chàng thanh niên trẻ tuổi mỉm cười đáp:

-Cho người trông miếu vài phân tiền, nói cũng đến tham gia hội văn, thế là vào được chứ sao?

Kim LangChi nói:

-Huynh đài nói năm người bọn ta bị Trương công tử đùa giỡn ư, lời này ý gì đây?

Chàng thanh niên trẻ tuổi này hiển nhiên đã đứng xem khá lâu, cười nói:

-Tuy nói văn bát cổ quan trọng, nhưng chẳng lẽ các vị chưa từng đọc qua “Tam quốc diễn nghĩa” sao? Chẳng hay có biết chuyện Trương Tùng người thực đưa bốn Tào Tháo, Tào Tháo khoe sách binh mình tự thảo với Trương Tùng, Trương Tùng đọc qua một lượt, lại nói là người vô danh chiến quốc biên soạn, đưa trẻ 6 tuổi nước Thục cũng có thể đọc thuộc lâu lâu, nói rồi liền đọc thuộc trước mặt Tào Tháo, Tào Tháo cũng tưởng thật cho rằng sách mình biên trùng hợp với người xưa, trong lúc nóng giận đem binh sách đốt trụi, sau này mới biết mình đã mắc lừa Trương Tùng, bởi vì Trương Tùng kia có tài nhìn qua là nhớ. Vị Trương công tử này có trí nhớ cực mạnh có thể nói là Trương Tùng tái thể đó, tuy nhiên nếu Trương Tùng năm xưa có tuổi trẻ anh tuấn như Trương công tử đây, thì Tào Tháo đâu có xem thường ông ta, chắc chắn đã phong ông ta làm “thượng tân” rồi, ha ha ha...

Lục Thao thầm gật đầu, gã thanh niên trẻ tuổi này rất có mắt nhìn người.

Không khí trong đình Thương Lăng lập tức náo nhiệt trở lại, đầu óc của gã Phạm Văn Nhược vẫn đang quay vòng vòng, hỏi:

-Cho dù gã nghe qua một lần là nhớ, nhưng tại sao hai vế sau lại khác xa so với bài của ta?

Chàng thanh niên trẻ lắc đầu tán thưởng nói:

-Tài nghệ của Vị Trương công tử này thật hiếm thấy, trước tiên rành ghi nhớ bài chế nghệ của Phạm huynh, sau đó phát huy cải biến, sau đó đọc ra lạnh lạnh, thế là Phạm huynh mắc lừa Trương công tử rồi.

Lại nói:

-Phạm huynh không biết sao, tổ tiên của vị Trương công tử này chính là trạng nguyên Long Khánh năm thứ năm, bát học uyên thâm lắm đấy.

Trương Nguyên thầm cảm thấy kì lạ, người này là ai, tại sao lại hiểu về hắn đến như vậy?

Chương 147: Nho đồng dám làm nhà bình phẩm.

Người của phòng xã núi Phật Thủy, xã Thanh Phổ nghe chàng thanh niên nói thế đều cảm thấy giải thích như vậy là quá hợp tình hợp lý, đồng thời càng kinh ngạc với tài năng của Trương Nguyên. Chỉ trong thời gian ngắn phải ghi nhớ cả chương sách, lại còn sửa chữa lại nữa, rõ ràng là tài nghệ cao hơn một bậc, thực sự khiến người khác khó mà tin.

Phạm Văn Nhượng đương nhiên cũng không thể nào tin là Trương Nguyên lại tài hoa như vậy. Nhớ thì không khó nhưng đã nhớ mà còn sửa lại thì rất khó, bèn hỏi Trương Nguyên:

-“Tám trăm đề văn mẫu”, thật sự có cuốn sách này sao?

Trương Nguyên đáp:

-Bộ sách “Tám trăm đề văn mẫu” này có hay không Phạm cử nhân nên biết rõ hơn ta chứ.

Hắn đương nhiên sẽ không thừa nhận là không có cuốn sách đó, trả lời nước đôi mới là thượng sách.

Phạm Văn Nhượng sớm đã không dám hung hăng quát nạt Trương Nguyên như trước, bèn cười gượng hai tiếng, chấp tay nói:

-Trương công tử tài hoa như thế thật hiếm có, Phạm mỗ hôm nay đã bị Trương công tử trêu chọc rồi.

Ai lại muốn mình mang tiếng đạo văn chứ, Phạm Văn Nhượng đương nhiên phải thừa nhận Trương Nguyên tài cao, tuy bị Trương Nguyên trêu chọc nhưng cũng chỉ biết cười trừ chứ không thể bắt Trương Nguyên đến gặp quan phủ được.

Chuyện này mà làm lớn lên đối với hắn mà nói thì tuyệt đối sẽ “tin xấu đồn xa” rồi, lúc này Phạm Văn Nhượng mới ý thức được trước đây bản thân mình quá kiêu ngạo ngông cuồng, là cử nhân cũng không nên ỷ lại, kì tài dị sĩ trên thế gian còn rất nhiều, “kiêu binh tất bại”.

Trương Nguyên đánh giá chàng thanh niên bằng hai cái chớp mắt rồi chấp tay nói:

-Trương Nguyên ở Sơn Âm vẫn chưa thỉnh giáo tôn tính đại danh của huynh đài, quê quán ở đâu?

Chàng thanh niên lễ phép đáp:

-Dục Thiện ở Hoa Đình xin chào Trương công tử.

Trương Nguyên hỏi:

-Dục huynh làm thế nào mà quen biết tại hạ?

Dục Thiện trả lời:

-Trương công tử tài năng xuất chúng sớm đã lan truyền gần xa, tại hạ ngụ tại ven biển cũng đã từng nghe đến.

Trương Nguyên nghĩ thầm:

-Mình nổi tiếng đến thế sao, ngay cả người trên biển cũng biết đến, cái tên Dục Thiện này có chút cổ quái.

Rồi hỏi:

-Dục huynh từ Hoa Đình đến có việc gì thế?

Dục Thiện đáp:

-Đi ngang qua nơi đây nghe nói miếu Thủy Tiên có hội văn, tại hạ rất thích học đòi văn vẻ nên mạo muội đến dự thính chư vị cao luận, mong chư vị lượng thứ cho.

Dù sao cũng đã đến đây cũng không nên đuổi tên Dục Thiện này đi. Cái tên Dục Thiện này kỳ thực đã giải vây giúp Phạm Văn Nhược, giúp gã đỡ bớt xấu hổ nhưng gã kì thật lại không quen biết Dục Thiện, bèn thấp giọng hỏi Kim Lang Chi:

-Kim hiền đệ ở Hoa Đình có gặp qua người này chưa?

Kim Lang Chi đáp:

-Chưa từng gặp qua. Chư sinh ở Hoa Đình không người nào mà đệ không biết, hễ là đồng sinh hơi nổi tiếng là đệ cũng quen mặt, nhưng người này thì trông rất lạ, hơn nữa ở Hoa Đình hình như không nghe thấy người nào mang họ Dục cả.

Người hầu của Dương Thạch Hương mang trà đến, chư sinh trên đình vừa uống trà vừa nghiên cứu thảo luận văn bát cổ, không khí cũng vui vẻ hơn lúc ban đầu mới gặp mặt. Đó là bởi vì Trương Nguyên đã đánh bại được tính kiêu ngạo tự mãn của Phạm Văn Nhược và tiến hành buổi hội văn giao lưu tài năng

một cách bình đẳng, bằng không chỉ có Phạm Văn Nhựt và phòng xã núi Phật Thủy tự biên tự diễn.

Trương Nguyên lúc này đã thay đổi phong thái sắc sảo tinh ranh lúc nãy đối với Phạm Văn Nhựt, hẳn trở nên tao nhã hẳn lên, giọng điệu lúc đàm nghệ luận văn cùng mọi người cũng khiêm tốn uyển chuyển hơn, vừa khen ngợi tác phẩm của người khác vừa uyển chuyển chỉ ra những chỗ sai sót với những dẫn chứng rất phong phú và hợp lý, khiến người khác vô tình phải thán phục, quên hẳn Trương Nguyên chỉ mới là một nho đồng mười sáu tuổi.

Trương Nguyên trong lúc bàn luận văn nghệ với mọi người cũng thu hoạch được khá nhiều, đó đều là những Lãm sinh, không có gì ngoài học vấn, nghiên cứu bát cổ rất nhuần nhuyễn, hơn nữa kinh nghiệm ứng thí rất phong phú, Trương Nguyên cũng mong muốn được giao lưu văn hội như thế này.

Mọi người trò chuyện rất vui vẻ, chỉ có mỗi vị khách không mời tên gọi Dục Thiện kia là nói rất ít, chỉ ngồi một bên mỉm cười lắng nghe, thỉnh thoảng lại chen vào một câu nhưng cũng rất kiến giải. Trương Nguyên cố tình bắt chuyện với Dục Thiện và phát hiện ra người này cũng rất chịu nói, hơn nữa kiến thức rất quảng bác, phạm là kinh, sử, tử, tập, cảm kỳ thư họa dường như y đều rất tinh thông, bàn đến bát cổ văn y càng tỏ ra hiểu biết sâu rộng.

Dục Thiện nói:

-Bát cổ có phương pháp hành văn của nó, cũng có phương pháp thẩm đề. Phương pháp thẩm đề chính là kết cấu mạch lạc trong việc tìm hiểu tính nặng nhẹ hoãn gấp của đề văn được đưa ra. Dựa vào điều này để viết văn thì trước sau phải có hô ứng, tính chất du dương trầm bổng lúc lên lúc xuống chính là một cách viết văn. Chỉ là đa số học trò bây giờ chỉ biết mô phỏng đưa ra ví dụ, cũng chỉ để phụ họa chứ trước giờ chưa có nghiên cứu những thứ này.

Trương Nguyên vô cùng khen ngợi Dục Thiện, cùng hẳn nói chuyện thơ văn rất lâu, cả hai đều là những người tài năng cùng giúp đỡ lẫn nhau.

Trương Nguyên hỏi

-Dục huynh đa tài, có thể đã từng tham gia khoa cử?

Trong lòng nghĩ với tài năng của Dục Thiện thì chức bổ sinh đồ cũng không cần phải nói đến, không lẽ người này vận khí quá kém, tài cao mệnh bạc. Nhưng Dục Thiện lắc đầu nói:

-Tại hạ chưa từng tham gia khoa cử.

Trương Nguyên cảm thấy thật kỳ lạ, một người đọc sách biết chữ lại biết rành bát cổ mà không tham gia khoa cử, người tưởng người là Vương Anh Tư ư?

Nhưng Dục Thiện rõ ràng là một nam tử, Trương Nguyên tuy nhãn lực không được tốt nhưng vẫn có thể phân biệt được nam hay nữ.

Một nam tử tài hoa như thế cho dù xem nhẹ công danh đến thế nào, cho dù là muốn làm cao nhân thế ngoại hay ẩn sĩ hồng trần, nhưng công danh tú tài vẫn phải có một cái, bởi vì việc này rất tiện lợi, nếu không ra khỏi cửa đi xa chút cũng phải có “giấy dẫn đường” (do quan phủ cấp), , đang ngắm hoa trong nhà cũng bị quan lại gõ cửa quát tháo đòi tiền thuế đất, sống như vậy thì thật mất hứng.

Vì thế đại danh sĩ Trần Kế Nho sau khi đỗ bổ sinh đồ rồi mới từ bỏ khoa cử.

Dục Thiện bỗng chuyển đề tài quay sang hỏi Trương Nguyên tại sao lại đến Thanh Phố. Trương Nguyên nói là đến để chúc thọ tỷ phu Lục Thao. Dục Thiện ngạc nhiên hỏi:

-Tỷ phu của Trương huynh có phải là con trai của Lục Hiếu Liêm?

Trương Nguyên thấy Dục Thiện có vẻ khác thường liền hỏi:

-Sao Dục huynh lại biết Lục Hiếu Liêm?

Dục Thiện đứng dậy nói:

-Mời Trương công tử vừa đi vừa nói chuyện.

Trương Nguyên bèn đi theo hắn ra khỏi đình Thương Lãng, đến dưới một gốc cây cổ thụ, Dục Thiện dừng bước chấp tay nói:

-Tại hạ ở Hoa Đình có nghe đồn Lục Hiếu Liêm có một gia nô phản bội và trốn chạy đến nhà của Đồng Hàn Lâm, không biết

chuyện này có thật hay không?

Trương Nguyên đáp:

-Vâng.

Dục Thiện nhìn Trương Nguyên nói:

-Trương công tử có đôi sách gì hay không?

Trương Nguyên không biết Dục Thiện nói như vậy là có ý gì bèn nói:

-Dục huynh, ta và huynh mới gặp mà như đã quen từ lâu, Dục huynh có chuyện gì xin cứ nói thẳng.

Dục Thiện đáp:

-Tôi biết Trương công tử cùng với con thứ của Đồng Hàn Lâm từng có hiểu lầm nhưng con trai Lục Hiếu Liêm lại là tỷ phu của Trương công tử lúc này mới biết được. Nếu Trương công tử muốn giúp lệnh tỷ phu báo thù Đồng Hàn Lâm thì tại hạ cho rằng không khôn ngoan chút nào. Trương công tử tiền đồ rộng lớn, tốt hơn hết đừng nên xem ông ta như kẻ thù.

Mặc dù Dục Thiện nói có hơi mập mờ nhưng Trương Nguyên có thể cảm nhận được sự thành khẩn và thiện ý của y, bèn gật đầu:

-Đa tạ Dục huynh đã có lời nhắc nhở, tại hạ là một nho đồng không quyền không thế nào dám gây thù chuốc oán với Đồng Hàn Lâm.

Dục Thiện nghĩ thầm:

-Sao người lại không dám chứ. Đồng tổ Thường tự khai báo gia phả bảo “Gia phụ Đồng Huyền Tể” rồi, thế mà người vẫn một cước đá xuống, đương nhiên là đá rất hay, ta cũng muốn đá.”

Miệng thì nói:

-Vậy thì tốt, xin Trương công tử hãy khuyên Lục Hiếu Liêm một câu rằng vụ án gia nô bỏ trốn Lục gia không thể thắng kiện đâu, khế ước gia nô cũng đã bị lấy mất, khoảng cách về thế lực lại khác xa nhau sao có thể thắng được quan tòa, hơn nữa bây giờ tên Trần Minh đó rất được Đồng Hàn Lâm coi

trọng, nhờ người biện hộ cũng vô ích thôi, hắn sẽ không quay trở về đâu.

Dứt lời liền chấp tay cung kính nói:

-Tại hạ còn có việc xin cáo từ.

Trương Nguyên không thể nào đoán được tên Dục Thiện này rốt cuộc là người như thế nào, tại sao lại biết rõ chuyện nhà của Đồng Hàn Lâm đến thế nhưng Dục Thiện không nói cho rõ ràng nên hắn cũng không tiện hỏi thêm, bèn nói:

-Hôm nay có nhã ý tụ tập lại vô tình gặp được Dục huynh, thật sự là một niềm vui bất ngờ, sau này nếu Dục huynh có đến Sơn Âm nhất định phải đến hàn xá thăm hỏi, hàn xá nằm ngay phía sau phủ học quan, hỏi thăm sẽ biết ngay.

Dục Thiện cảm nhận được thành ý của Trương Nguyên liền gật đầu nói:

-Tại hạ và Trương công tử thật có duyên, cũng rất ngưỡng mộ tài năng của Trương công tử, sau này nhất định sẽ đến Sơn Âm thăm Trương công tử.

Nói xong liền chấp tay thi lễ rồi bỏ đi, cũng không hề khách sáo mời Trương Nguyên đến Hoa Đình thăm hắn.

Trương Nguyên một mình đứng dưới gốc cây, ánh nắng ngày xuân chiếu xuyên qua tán cây rồi trải dài xuống mặt đất, loang lổ, không ngừng chuyển động.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Thân phận của tên Dục Thiện này vô cùng cổ quái, xét về học vấn, phong thái thì tuyệt đối không phải con nhà nô bộc bình thường, cũng không giống con nhà danh thế, viễn du xuất trần, rốt cuộc hắn là người thế nào, tại sao lại không tham gia khoa cử?”

Đúng lúc này Mục Chân Chân chạy đến kêu to:

-Thiếu gia!

Trương Nguyên hỏi:

-Tỷ tỷ của ta đâu?

Mục Chân Chân đáp:

-Đại tiểu thư vừa mới ở trên đình nghe mọi người luận văn, đứng hoài mệt nên đã vào trong thềm từ nghỉ ngơi rồi ạ, nữ quyến của Dương tú tài cũng ở đó.

Trương Nguyên nhìn về phía đình Thương Lãng, chừ sinh vẫn đang bàn chuyện văn chương, liền nói:

-Chân Chân ngươi hãy đưa tỷ tỷ ta về trước đi. Mấy vị tú tài này nói không chừng còn đàm luận đến chiều, ta thấy Dương tú tài còn sai người đi chuẩn bị tiệc rượu nữa.

Mục Chân Chân đáp:

-Vậy cũng được, nô tỳ sẽ đi nói với đại tiểu thư.

Trương Nhược Hi cũng không dám đợi lâu ở bên ngoài, bèn cáo biệt nương tử Dương gia rồi cùng Mục Chân Chân lên thuyền ở sau miếu quay trở về nhà.

Trương Nguyên tiễn tỷ tỷ lên thuyền xong thì quay trở lại hoa viên nhưng lại nhìn thấy Dương Thạch Hương và Lục Thao đang tìm mình nên bèn đi vào trong đình.

Lục Thao biết thê tử Nhược Hi đã về nhà nên cũng yên tâm ở lại đình bàn chuyện thơ văn.

Lúc này xã Thanh Phổ cùng với phòng xã núi Phật Thủy đã nghĩ ra đề bát cổ để cho mười người hai bên cùng sáng tác một bài bát cổ nhưng không kí tên trước, năm bài của xã Thanh Phổ sẽ do phòng xã núi Phật Thủy phẩm bình, đưa ra thứ bậc, ngược lại cũng như vậy, vị trí thứ nhất sẽ được thưởng năm lượng bạc ròng.

Bài bát cổ này tên là “Tín nhi hậu gián” được lấy từ “Luận ngữ tử chương”. (“Tín nhi hậu gián”: trước khi được người khác tín nhiệm tin tưởng, thì lời nói không được nói quá nhiều quá sâu, càng không nên đưa ra đề nghị hoặc cảnh báo trước, nếu không người khác sẽ nghĩ bạn đang tìm cách hại mình.)

Lúc này chính là thời điểm để trở tài thơ văn, trong lúc những người khác vẫn còn đang vật vả suy nghĩ thì chưa đến nửa canh giờ Trương Nguyên đã viết xong bài bát cổ văn và ra ngoài đình đi dạo, nhưng lại nhìn thấy Mục Chân Chân đang đứng dưới gốc cây cổ thụ đó liền hỏi:

-Có chuyện gì vậy? Không phải ngươi đã lên thuyền rồi sao?

Mục Chân Chân cúi chào nói:

-Nô tỳ đưa đại tiểu thư về nhà xong rồi quay lại đây.

Trương Nguyên cười cười nhìn Mục Chân Chân cho đến khi nàng đỏ mặt cúi đầu.

Trước trưa, những người khác lần lượt nộp bài. Năm người gồm Dương Thạch Hương, Lục Thao, Trương Nguyên, Kim bá Tông, Viên Xương Cơ bình phẩm năm bài của phòng xã núi Phật Thủy phẩm. Dương Thạch Hương có ý kiểm tra Trương Nguyên nên mời cậu bình phẩm năm bài làm này để thử xem tầm mắt Trương Nguyên như thế nào.

Trương Nguyên cũng không chối từ. Sau khi xem qua năm bài làm liền cẩn thận nói ra ưu điểm khuyết điểm của mỗi bài, ánh mắt sắc bén, lời bình tỉ mỉ. Dương Thạch Hương khen:

-Ánh mắt Trương công tử lúc bình phẩm không hề thua kém Trần Tế Thái của Lâm Xuyên. Nếu Trương công tử có thể đến văn xã của ta để bình phẩm chọn lựa tác phẩm văn thơ thì hay quá, không biết công tử có thể đến giúp ta biên bình tuyển tập hay không, ta nguyện bỏ ngân lượng để được Trương Nguyên công tử bình phẩm cho một bài thời văn.

Trương Nguyên cười nói:

-Tại hạ chỉ là một nho đồng lại dám làm công tác biên chọn văn chương, e sẽ làm trò cười cho người trong giới.

Dương Thạch Hương nói:

-Đợi khi tuyển tập xuất bản, Trương công tử chắc hẳn cũng đã đỡ bỏ sinh đồ rồi, đó cũng chính là lúc phát triển không ngừng, tuyển tập nhất định sẽ bán rất chạy.

Chương 148: Hiệp kỹ

Năm người của phòng xã núi Phật Thủy bình luận năm bài chế nghệ của xã Thanh Phổ, cùng một đề bài nên đánh giá phân loại cao thấp cũng khá dễ.

Ngoại trừ Phạm Văn Nhược vẫn giữ thái độ im lặng, bốn người còn lại đều cho rằng bài văn với cách phá đề “ Quân xa

thận vụ gián tiên, minh kỳ gián chi tâm nhi dĩ “ là thành thực lão luyện thanh nhã nhất.

Phạm Văn Nhượng cũng đã xem quyển chế nghệ này, bài văn bát cổ này về đối tuy không cầu kỳ nhưng phân tích rõ ràng sâu sắc, cùng với bài văn trước “đại úy dân trí” tuy cách diễn đạt khác nhau nhưng đều hay như nhau, hiển nhiên là bài này do Trương Nguyên làm. Phạm Văn Nhượng không chịu bình luận. Kim Lang Chi đưa cho Phạm Văn Nhượng năm cuốn, nói:

- Phạm huynh đánh giá xếp hạng đi.

Phạm Văn Nhượng là minh chủ của phòng xã núi Phát Thủy, lại là cử nhân duy nhất trong bọn họ, đương nhiên là phải trung cầu ý kiến của gã.

Phạm Văn Nhượng lắc đầu nói:

- Các huynh đệ cứ đánh giá là được, không cần hỏi ta.

Nói rồi gã cau mày nhìn cây trúc bên hồ, không hiểu trong bụng đang nghĩ gì.

Kim Lang Chi biết tâm trạng Phạm Văn Nhượng không tốt, cũng không tiện hỏi nhiều, cùng ba người kia đánh giá lại năm cuốn chế nghệ rồi giao lại cho Dương Thạch Hương.

Dương Thạch Hương cũng đưa năm cuốn mà Thanh Phổ xã đã bình luận xong cho Kim Lang Chi.

Kim Lang Chi nhìn qua rồi đến bên Phạm Văn Nhượng nói:

- Phạm huynh xem đi, bài chế nghệ của huynh cũng được Thanh Phổ xã bình là thứ nhất.

Kim Lang Chi đương nhiên biết rõ bút tích của Phạm Văn Nhượng.

Phạm Văn Nhượng nhìn vào lời bình luận ở cuối bài văn, rồi lại đọc lời bình trong bốn bài văn bát cổ khác, liền mời Dương Thạch Hương tới và hỏi:

- Dương huynh, những lời bình này đều là bút tích của Dương huynh phải không?

Dương Thạch Hương vừa rồi cũng nhìn thấy chế nghệ của Trương Nguyên được phòng xã núi Phất Thủy bình là thứ nhất, cười nói:

- Không dám, đây đều là lời bình của Trương công tử.

Phạm Văn Nhượng gật đầu một cái, lại hỏi Dương Thạch Hương:

- Vị Trương công tử này là cháu đích tôn của Trương Túc Chi tiên sinh ở Sơn Âm sao?

Dương Thạch Hương cho rằng Phạm Văn Nhượng có ý đồ trả thù nên vội nói:

- Đúng vậy, Trương thị Trạng nguyên ở Sơn Âm, hiền hách lẫy lừng, Trương công tử còn là đệ tử của bậc thầy văn bát cổ Giang Tả là Vương Quý Trọng tiên sinh, Vương Đề Học ở Triết Giang đánh giá Trương công tử rất cao, còn nữa, Trương công tử đã đính hôn với em gái Thái Bộc tự Thiếu khanh Thương Chu Khư. Phạm Văn Nhượng cười nói:
- Không cần phải nói những điều này, ta cũng không phải là đến để làm mai.

Nói rồi gã đi tới trước mặt Trương Nguyên chấp tay nói:

- Trương công tử, dân gian có câu không đánh không quen nhau. Tại hạ xem như đã biết Trương công tử là bậc đại tài rồi.

Trương Nguyên không biết Phạm Văn Nhượng có ý gì, đáp lễ nói:

- Lấy văn kết bạn, khí phách học trò mà thôi.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Tại hạ có thành ý mời Trương công tử gia nhập phòng xã núi Phất Thủy, không biết Trương công tử ý kiến thế nào? Trương công tử xin chớ nghi ngờ, tại hạ ban này tuy bị

Trương công tử dùng ngòi bút làm đau nhưng không bao giờ đến mức ghi hận trong lòng, chút nhần nhục ấy tại hạ vẫn có.

Phạm Văn Nhượng xuất thân buôn bán sách, người buôn bán thì lấy lợi làm đầu, sau một hồi suy nghĩ, Phạm Văn Nhượng quyết định phải kết nạp Trương Nguyên.

Bốn người bạn Kim Lang Chi của phòng xã núi Phất Thủy đều tán dương Phạm Văn Nhượng khí phách khoáng đạt, nhiệt tình tốt bụng, cùng mời Trương Nguyên gia nhập phòng xã núi Phất Thủy của họ.

Dương Thạch Hương thì lại thấy rằng Phạm Văn Nhượng trở mặt quá nhanh, mới vừa rồi còn chỉ vào Trương Nguyên mắng, giờ lại thành khẩn mời Trương Nguyên gia nhập phòng xã của bọn gã, liền nói:

- Phạm huynh, Trương công tử đã đồng ý gia nhập Thanh Phổ xã của bọn ta rồi.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Các đồng nhân ở Thanh Phổ xã đều là người của bốn huyện. Làm sao có thể so với phòng xã núi Phất Thủy của ta bao quát khắp anh tài ở Tùng Giang, Tô Châu. Trương công tử gia nhập phòng xã của ta có thể kết được nhiều bạn, có lợi rất lớn cho thanh danh của Trương công tử. Còn nữa, phòng sách Phất Thủy của ta tình nguyện in tuyển tập văn bát cổ cho Trương công tử và xin trả hai trăm lượng bạc thù lao.

Phòng sách Phất Thủy tài lực rất mạnh, vì tập văn bát cổ mà trả công cho Trương Nguyên hai trăm lượng bạc, Dương Thạch Hương đột nhiên sượng lại, găng gượng chống đỡ:

- Tại hạ cũng có thể dựa theo mức tiêu thụ tập văn bát cổ mà chia thù lao cho Trương công tử.

Phạm Văn Nhượng và Dương Thạch Hương đều nhìn Trương Nguyên, chờ đợi Trương Nguyên lựa chọn.

Trương Nguyên tới tham gia văn đàn là để giao lưu kết bạn, lúc trước là thấy Phạm Văn Nhược quá mức kiêu ngạo, ngông cuồng vô lễ nên mới cố ý dạy cho gã một bài học.

Nay xem ra Phạm Văn Nhược không phải là bản tính kiêu ngạo. Sự kiêu ngạo ngông cuồng của gã là thái độ cố tình muốn trấn áp người của Thanh Phổ xã. Sau khi bị nhục trước mặt Trương Nguyên, gã lập tức thay đổi sách lược, điều này cũng trùng luôn ý muốn của Trương Nguyên, hắn cười nhẹ nói:

- Tại hạ vẫn chỉ là một kẻ nho đồng, không thể ra ngoài giao du kết bạn. Lần này tới chúc thọ tỷ phu vẫn phải mang theo "giấy dẫn đường", bởi vậy tạm thời chưa thể tham gia văn xã huyện ngoài, cứ đợi sau kỳ thi đạo sang năm rồi bàn tiếp. Nếu may mắn đỗ sinh đồ thì lúc đó ta lại bàn về việc gia nhập phòng xã.

Phạm Văn Nhược lập tức nói:

Trương công tử đã nói vậy thì tại hạ cũng không dám ép buộc, nhưng tập văn bát cổ của Trương công tử phòng xã núi Phát Thủy của ta nhất định phải in, Thiệu Hưng phủ thàng sau thi rồi, vậy thì trong khoảng tháng 5 tháng 6 tại hạ sẽ tới núi Sơn Âm thăm công tử, mong rằng công tử chớ để bụng chuyện hôm nay mà sinh lòng ngăn cách.

Thật không hổ danh bản lĩnh của một người buôn sách, một khi đã dẹp cái mác cử nhân thì nói năng thật vô cùng khôn khéo.

Trương Nguyên nói:

- Nếu như Phạm cử nhân tới Sơn Âm, tại hạ sẽ tự quét dọn giường chiếu để nghênh đón.

Thấy Dương Thạch Hương mặt lạnh te liền nói:

- Dương huynh chuẩn bị sẵn năm trăm quyển văn bát cổ, ta sẽ chọn ra một trăm cuốn để bình luận. Qua tháng tư ất sẽ có thời gian rảnh rồi.

Dương Thạch Hương mừng rỡ, chấp tay nói:

- Vậy làm phiền Trương công tử rồi, đợi hai tháng nữa ta thu thập xong chế nghệ sẽ cùng với Lục huynh tới Sơn Âm thăm Trương công tử. Lục huynh nhất định không được từ chối đấy nhé.

Lục Thao cười nói:

- Đến lúc đó ta nhất định sẽ đi cùng Dương huynh...

Vừa hay lúc đó y sẽ đi thăm vợ con.

Một cuộc đàm đạo văn chương, một trận phong ba, cuối cùng tất cả đều vui vẻ. Có lẽ Phạm Văn Nhược trong lòng vẫn còn chút khúc mắc đối với Trương Nguyên, nhưng đứng trước lợi ích chung, những điều này gã có thể nhẫn nhịn được, cũng không đến nỗi chỉ vì một chút mâu thuẫn mà phát triển đến mức không đội trời chung với nhau...

Phạm Văn Nhược muốn mời mọi người trong đình Thương Lăng đến tửu lầu ở ngoài miếu để dự tiệc. Dương Thạch Hương nói:

- Chư vị nhân huynh phòng xã núi Phát Thủy vừa tới Thanh Phổ, đương nhiên sẽ do tại hạ làm chủ nhà. Lần sau nếu như bọn ta đi Tô Châu thì sẽ quấy rầy Phạm huynh.

Nói rồi gã mời mọi người theo mình đến Túy Liên lầu ở bên sông Thanh Long dự tiệc. Gã sớm đã lệnh cho người hầu đi đặt sẵn bàn rượu. Trương Nguyên đi ra ngoài Thương Lăng đình, thấy Mục Chân Chân đang đợi ở gốc cây bách, Lục Đại Hữu cũng đang ở đó, liền dặn dò:

- Chân Chân, ngươi và Lục thúc về đi, ta và tỷ phu còn đi dự tiệc ở Túy Liên lầu nữa.

Mục Chân Chân nói:

- Tỷ nữ muốn đi theo thiếu gia, khi rời Sơn Âm, phu nhân đã dặn tỷ nữ lúc nào cũng phải theo sát thiếu gia.

Trương Nguyên cười nói:

- Không sao đâu, đi uống rượu chứ đâu có phải đi đánh nhau.
- Hấn ghé sát vào nói nhỏ:
- Chân Chân, có mang theo côn đó không?

Hấn liếc nhanh lên người Mục Chân Chân, không đợi cô ta trả lời, trong lúc Chân Chân đang nhìn xuống, hấn vội vàng bật cười ha hả, rồi cùng đám Lục Thao, Dương Thạch Hương đi mất.

Mục Chân Chân xấu hổ đỏ mặt, nghĩ thầm:

- Chẳng lẽ thiếu gia nhìn thấy ta buộc côn ở đuôi.

Cúi đầu xuống nhìn, váy dài tới tận mắt cá chân, trong váy còn có quần, không thể nào nhìn ra dấu vết khúc côn đeo bên đùi được.

Lục Đại Hữu đi tới nói:

- Chân Chân cô nương, chúng ta về thôi, ăn cơm xong lại đến Túy Liên lầu đợi.

Mục Chân Chân bèn cùng Lục Đại Hữu quay về Lục phủ, vội vàng dùng cơm trưa rồi cùng Lục Đại Hữu và cha là Mục Kính Nham đến đợi ở Túy Liên lầu. Nghe thấy trên lầu có tiếng sáo trúc, lại có cả tiếng nữ tử đang hát, Lục Đại Hữu cười nói:

- Chư sinh ăn uống tiệc rượu lúc nào cũng phải có kỹ nữ ca xướng, thế này thì phải đợi lâu rồi.

Mục Chân Chân thầm nghĩ:

- Bọn họ uống rượu còn gọi kỹ nữ, trong lòng thiếu gia cũng có một kỹ nữ ngồi sao?

Phó Tam Đại có nhiều lạc hộ, xướng hộ (nhà chứa có kỹ nữ mua vui). Mỗi khi quan phủ mở tiệc rượu cũng đều cho gọi họ đến phục vụ. Mục Chân Chân biết là chuyện gì xảy ra, có chút xấu hổ. Lục Đại Hữu đợi một lát rồi nói với Mục Kính Nham:

- Lão Mục, cha con lão cứ đợi ở đây, ta còn có việc, thiếu phu nhân ngày kia sẽ đi theo Giới Tử thiếu gia về Sơn Âm nên có nhiều đồ đạc phải chuẩn bị, ta phải về trước.

Nói rồi lão ra về.

Túy Liên lâu cách miếu Thủy Tiên không xa, ngay trước mặt sông Thanh Long, được coi là tửu gia tương đối sang trọng ở huyện Thanh Phố. Các sinh đồ đều uống rượu ở đây, dân thường thì không dám lui tới, chỉ sợ chọc phải những tú tài phóng đảng say xỉn, bị tú tài đánh cho thì chỉ có thiệt. Hai cha con Mục Kính Nham và Mục Chân Chân ngồi dưới gốc cây liễu ở bên bờ hồ, ngắm thuyền qua lại trên sông, nói chuyện tầm phào. Chợt có một con thuyền nhỏ cập bến, trong khoang thuyền chui ra một người hướng tới Mục Kính Nham thì lễ:

- Xin mời Mục lão ca!

Mục Kính Nham vội đáp lễ:

- Vị đại ca đây có gì chỉ bảo?

Người này lạ mặt, chưa từng gặp bao giờ mà sao lại nhận ra lão?

Người kia nói:

- Mời lên thuyền, tại hạ có việc thương lượng.

Tuy có võ nghệ nhưng là thân phận kiều phu hèn mọn, từ trước tới giờ Mục Kính Nham quen bị người ta sai khiến, gặp người này khách khí như vậy không biết có chuyện gì.

Lão không dám chậm trễ, vội dẫn con gái:

- Chân Chân con cứ ở đây, cha đi một lát sẽ trở lại.

Lão nhẹ nhàng nhảy lên mũi thuyền, người nọ đưa lão vào ngồi trong khoang thuyền. Thuyền nương mang lên rượu và vài món nhắm. Người nọ châm cho Mục Kính Nham một chén rượu.

Mục Kính Nham sợ hãi nói:

- Không dám làm phiền, xin đại ca có gì cứ chỉ bảo?

Người kia nói:

- Cứ uống vài chén đã rồi bàn chính sự sau.

Mục Kính Nham không phải người hồ đồ, nói:

- Xin đại ca có việc gì cứ nói trước, tiểu nhân là đi theo thiếu gia đến đây, không dám uống rượu sợ làm nhỡ việc.

Người kia cười nói:

- Điều đó sao ta không biết được, Trương thiếu gia đến đây chúc thọ tỷ phu, có đúng không?

Mục Kính Nham gật đầu rồi lại hỏi người này tìm lão có chuyện gì.

Người kia nói:

- Ta có một lượng vải bông, muốn nhờ Mục lão ca mang giúp đến Thiệu Hưng, dù sao cũng tiện đường, ta nguyện trả cho lão ca bốn lượng bạc tiền công.

Bốn lượng bạc, Mục Kính Nham làm cả năm cũng kiếm không ra, nhưng vẫn lắc đầu, nói:

- Không được,

Tiểu nhân chỉ là nô bộc của Trương gia, sao lại đồng ý chuyển vải bông cho người khác được.

Người kia năn nỉ ỉ ôi một hồi, nhờ Mục Kính Nham chuyển lời thỉnh cầu tới Trương Công tử. Mục Kính Nham tuy thân phận thấp hèn nhưng lại khá kiên định, những việc lão không muốn làm thì có khẩn cầu thế nào lão cũng không mềm lòng. Người kia nói khô cả miệng, rốt cục không nhin được, nói:

- Thôi, nói mãi phí lời, ngươi tự lên bờ đi.

Mục Kính Nham vái chào, bước ra khỏi khoang thuyền, nhưng thấy con thuyền đã trôi theo dòng nước đi khá xa, Túy Liên

lầu cao cao giờ không nhìn thấy nữa. Túy Liên lầu ở bờ nam sông Thanh Long, mà lúc này con thuyền lại trôi đến bờ bắc. Mục Kính Nham ngược mắt nhìn, xuôi theo dòng cách đó không xa có một cây cầu lớn hình vòm, không cần bảo thuyền đưa lão về lại bờ nam, lão nhảy lên bờ sông, đi bộ đến cây cầu đá rồi từ cầu đá qua sông, nhằm hướng Túy Liên lầu quay về.

Chương 149: Côn bàn long dưới váy.

Mục Chân Chân đang đứng bên ngoài Túy Liên lầu thì nhìn thấy cha nhảy lên con thuyền nọ, con thuyền cứ trôi theo dòng nước.

Mục Chân Chân cũng không để ý, thời gian cha nàng ở ngoài khá nhiều, ở nhà ít, nhưng lần này theo thiếu gia tới Thanh Phổ, thì cha con nàng mới có nhiều thời gian bên nhau hơn một chút.

Kỹ nữ trên lầu không biết đang hát khúc gì, chỉ nghe vọng lại tiếng cười lớn.

Mục Chân Chân lắng nghe, hình như không nghe thấy tiếng cười của thiếu gia. Mục Chân Chân thầm nghĩ:

- Nếu phu nhân biết chuyện thiếu gia uống rượu ở bên ngoài thế này, nhất định sẽ trách mắng thiếu gia.

Rồi nàng cười nhẹ, nghĩ bụng cô gia cũng ở bên ngoài đó thôi, đại tiểu thư biết chuyện cũng sẽ mắng cô gia ư?

Mấy người hầu của Phạm Văn Nhượng và Kim Lang Chi của phòng xã núi Phát Thủy ăn cơm trưa ở dưới lầu, lúc này ra đứng bên sông nói chuyện, thấy một nữ tỳ xinh đẹp vóc dáng cao ráo đứng dưới bóng cây liễu liền lại gần.

Họ biết nữ tỳ xinh đẹp này là người của Trương công tử ở Sơn Âm, nhưng chỉ là đến gần để nói chuyện phiếm mà thôi chứ không đùa giỡn chêu chọc gì, chắc không đến nỗi vi phạm vương pháp.

Mục Chân Chân không để ý tới những người này, mấy tên kia thấy bề mặt liền lảng đi vài bước, cười đùa kể chuyện trong phủ có tỳ nữ lẳng lơ thế nào, quyến rũ bọn chúng ra sao. Mục Chân Chân nghe rất khó chịu, vội tránh ra xa vài bước.

Chính lúc này chợt thấy một mục người hầu to khỏe hốt hải chạy tới, vừa nhìn thấy Mục Chân Chân liền vội chạy qua nói:

- Ai do, không xong rồi, cha cô khi xuống thuyền không may trượt chân rơi xuống nước rồi, đang mò vớt tìm kiếm kia kìa, cô mau đi theo ta!

Nói rồi mục kéo Mục Chân Chân chạy đi.

Mục Chân Chân mới nghe cũng thấy hoang mang, luống cuống chạy theo mục người hầu kia. Nàng chạy nhanh, mục ta không theo kịp nhưng lại cứ bám tay nàng không chịu buông, nói:

- Đừng nóng vội, đừng nóng vội, để ta dẫn cô đi, tự cô tìm không thấy được đâu.

Mục dẫn Mục Chân Chân chạy ven theo bờ hồ khoảng chừng hơn nửa dặm, thì nghe thấy có người trên một con thuyền ở bên sông nói:

- Bên này, bên này.

Mục hầu kia liền kéo Mục Chân Chân lên thuyền. Mục Chân Chân cảm thấy không bình thường liền đứng lại hỏi:

- Cha ta đang ở đâu?

Mục người hầu kia nói:

- Ở bờ sông bên kia, sắp tắt thở rồi, nếu không đi thì sẽ không được gặp mặt cha cô lần cuối đâu.

Rồi vừa nói mục vừa dùng sức kéo Mục Chân Chân lên thuyền. Mục Chân Chân biết ngay có sự lừa dối, cha nàng sinh trưởng ở vùng sông nước Thiệu Hưng, ở trên mặt đất thì như hổ, dưới nước thì như cá. Đây lại chẳng phải con sông to lớn gì, dù có

sẩy chân ngã xuống nước thì cũng nhanh chóng bơi được vào bờ. Nhưng Mục Chân Chân lại sợ ngộ nhờ khi rơi xuống nước cha nàng bị va đầu phải đá, điều này rất khó nói. Bởi vậy nàng mới hốt hoảng chạy theo tới đây, nhưng thấy chỗ này có thuyền đợi sẵn, mục hầu kia lại nói năng cường điệu, nãy thì nói là đang mò cứu, giờ lại nói là sắp tắt thở, hơn nữa lại cứ cố gắng kéo nàng lên thuyền. Thần sắc của thuyền nương ngồi ở mũi thuyền trông cũng có vẻ quái dị, nàng nhất định không chịu lên thuyền, gọi to:

- Cha ơi, cha ơi...

Mục Chân Chân không chịu dịch bước, mục người hầu kia kéo thế nào cũng không chuyển, liền đưa mắt về phía tên hầu khác đang ở mũi thuyền. Mục người hầu ở mũi thuyền dậm chân, ván thuyền kêu ‘bong bong’, trong khoang liền nhảy ra hai tên ác nô, chúng nhảy lên bờ để bắt Mục Chân Chân.

Mục Chân Chân không chần chờ thêm, tung chân đá ngang làm mục hầu đang kéo nàng ngã vật ra đất, rồi xoay người thò tay vào váy, tiếng lụa rách khe khẽ vang lên, khúc côn tiểu bàn long đã nằm trong tay, nàng không đứng thẳng người dậy, quăng trường côn ra, vút vào đầu gối trái của tên ác nô đang lao tới. Tên ác nô kêu thảm một tiếng, ngã lăn ra đất ôm gối lăn lộn kêu đau.

Tên ác nô phía sau còn chưa kịp định thần, Mục Chân Chân đã đứng thẳng người dậy, trường côn đoản côn trao đổi. Đoản côn như long xà uốn lượn, quật ngay vào trán tên ác nô phía sau, làm hắn ngã nhào ngay xuống đất. Trong nháy mắt, cả ba tên đã bị Chân Chân đánh cho ngã xoài trên mặt đất. Mục Chân Chân trong lòng rất sốt ruột. Đám người này dẫn cha nàng đi, rồi lừa nàng đến đây, chắc chắn là muốn đổi phò với thiếu gia, thế là nàng cấp tốc chạy về Túy Liên lâu. Chạy được hai bước, nàng quay lại túm lấy thắt lưng mục người hầu vẫn còn nằm ngã sòng xoài trên mặt đất chưa dậy được, vừa kéo vừa đẩy mục chạy như bay. Mục này nặng đến bảy tám chục cân, Chân Chân cứ thế lôi mục chạy.

Lại nói chuyện mấy tên người hầu của Phạm Văn Nhượng và Kim Lang Chi đứng nói chuyện phiếm bên ngoài Túy Liên lâu đột nhiên thấy tỷ nữ xinh đẹp của Sơn Âm Trương công tử hốt

hoảng chạy theo một mục người hầu béo ụ, không biết xảy ra chuyện gì, có hai tên nô bộc khác chạy nhanh đuổi theo, qua khúc quanh của sông thì lại thấy tỳ nữ xinh đẹp này một tay cầm đoản côn, một tay kéo theo mục hầu kia quay trở lại, chạy băng băng tới gần, quăng mục người hầu về phía hai người, nói:

- Đừng để mục chạy thoát.

Nói rồi nàng chạy như bay về Túy Liên lâu. Hai tên nô bộc không hiểu ra sao, thấy bộ dạng dũng mãnh nhanh nhẹn của tỳ nữ xinh đẹp thì xuýt xoa trầm nghĩ:

- Thì ra ả ta có võ, đúng là không thể trông mặt mà bắt hình dong được. May mà vừa rồi không động vào ả.

Thấy mục hầu ngọ nguậy muốn đứng dậy, mỗi tên nô bộc liền dẫm một chân, quát:

- Không được nhúc nhích.

Bọn chúng cố tình dẫm lên đuôi của mục, cứ nảy tung tung.

Mục Chân Chân lao nhanh như gió vào Túy Liên lâu, nhảy hai ba bước tới lầu hai, lại thấy trên lầu vẫn ăn uống linh đình, chư sinh hai xã ai cũng uống rượu mặt đỏ gay. Hai kỹ nữ một đang gảy đàn tam huyền, một đang hát. Mục Chân Chân không thấy Trương Nguyên đâu, bèn gọi to:

- Thiếu gia!

Trương Nguyên từ bàn bên trái đứng dậy, nhìn thấy Mục Chân Chân trong tay cầm côn tiểu bàn long, ngực phập phồng, thở hổn hển, dáng vẻ lo lắng, vội hỏi:

- Chân Chân, đã xảy ra chuyện gì vậy?

Ngay cả côn tiểu bàn long đã lấy ra rồi, chuyện này chắc không nhỏ.

Hai kỹ nữ đang đàn hát cũng dừng tiếng. Các chư sinh trên lầu cũng đều quay đầu lại nhìn cô gái hiên ngang này.

Mục Chân Chân thấy thiếu gia bình yên vô sự, lúc này mới thấy yên lòng, thấy đám người đang nhìn nàng chăm chăm, thoáng chốc mặt đỏ bừng, lắp bắp nói:

- Thiếu gia, tỳ nữ, tỳ nữ đánh người ta bị thương rồi.

Trương Nguyên đi tới, hỏi:

- Là chuyện gì?

Mục Chân Chân nhớ ra vẫn chưa tìm thấy cha, lại lo lắng, nói:

- Mời thiếu gia xuống dưới xem, tra hỏi người hầu kia.

Nói rồi nàng chạy như bay xuống lầu. Chạy tới chỗ vừa vút lại mù hầu, nàng nhìn thấy hai nô bộc của phòng xã núi Phất Thủy vẫn đang dẫm lên đùi mù, thấy nàng tới mới rút chân về.

Mục Chân Chân hỏi mù hầu:

- Cha ta ở đâu?

Mù hầu kêu đau rồi đáp:

- Lệnh tôn vẫn đang ở chỗ đó, sắp về tới rồi ạ.

Trương Nguyên chạy tới hỏi Mục Chân Chân sự tình câu chuyện, Lục Thao cũng tới theo.

Mù người hầu vừa nhìn thấy Lục Thao vội vàng dán mặt xuống đất, không dám ngẩng đầu dậy. Nhưng gáy mù trông rất quen,

Lục Thao quát:

- Ngẩng mặt lên!

Mù người hầu liền kêu lên:

- Không liên quan đến nô tỳ, đều là do nhị thiếu gia chỉ bảo đấy ạ, nhị thiếu gia muốn lừa tỳ nữ này của Trương thiếu gia.

Lục Thao đã hiểu ra chuyện gì, tức giận đến mức cả người phát run, gã không ngờ đệ đệ của mình là Lục Dưỡng Phương lại làm chuyện bại hoại này.

Hôm trước đã cầu xin gã mở miệng nói với Trương Nguyên muốn mua Chân Chân không được, lại nảy ra trò cướp đoạt, thật không hề coi huynh trưởng như gã ra gì.

Lúc này đám Phạm Văn Nhược đã vây lại, dồn dập hỏi đã xảy ra chuyện gì. Lục Thao không muốn chuyện xấu trong nhà bị lộ ra ngoài, muốn giải quyết riêng cho êm thấm, nhưng Trương Nguyên lại nói to:

- Tỷ phu, cây ngay không sợ chết đứng, nếu cứ vì lợi ích toàn cục mà nhân nhượng thì ngược lại sẽ nuôi dưỡng tính ác cho Lục Dưỡng Phương kia, nếu giờ không trừng trị, cứ để hắn tự tung tự tác thì chính là hại hắn. Đến lúc đó tỷ phu sẽ khó tránh khỏi tiếng xấu là đã nuông chiều em trai.

Đệ đệ Lục Dưỡng Phương gây ra chuyện xấu xa như vậy, Lục Thao cảm thấy vô cùng xấu hổ với Trương Nguyên, nét mặt đầy hổ thẹn nói:

- Việc có liên quan đến tỷ nữ của đệ, đệ cứ xử trí đi.

Trương Nguyên đã sớm muốn xả giận cho tỷ phu và tỷ tỷ ở nhà Lục gia. Người lương thiện chất phác như tỷ phu hơi một tí là bị phụ thân quát mắng phạt quỳ, tỷ tỷ cũng thường bị giáo huấn khiển trách, mà ngược lại người như Lục Dưỡng Phương lại được song thân sủng ái.

Hôm nay hắn muốn mượn chuyện này để dạy cho Lục Dưỡng Phương một bài học, hướng chỉ Mục Chân Chân lại là người mà hắn rất quan tâm, thiếu chút nữa thì bị cướp đi, sao có thể không giận.

Trương Nguyên chấp tay nói với đám Phạm Văn Nhược:

- Hôm nay ta tụ tập bàn chuyện văn chương tao nhã thì lại xảy ra chuyện xấu này. Chân Chân, người nói đi....

Một giọng nói vang như chuông kêu lên:

- Chân Chân, sao thế, đã xảy ra chuyện gì?

Mục Kính Nham chạy nhanh tới, từ xa lão nhìn thấy một đám người đang vây quanh, chợt thấy chột dạ. Lẽ nào là Chân Chân hoặc Trương Nguyên thiếu gia đã xảy ra chuyện.

Mục Kính Nham lúc này mới ý thức được kể lúc trước mời lão xuống thuyền nói chuyện thật không bình thường, không phải do Mục Kính Nham ngu dốt, lão chỉ là một đạo dân quen bị người khác hô tới quát lui, lại không phải là hào khách giang hồ lúc nào cũng không đề cao cảnh giác, sao có thể nghĩ ra có người muốn lừa gạt lão.

Mục Chân Chân thấy cha đã trở lại, lúc này mới yên tâm, lập tức kể chuyện cha nàng bị kêu lên thuyền, sau đó là mục hầu này, nói đến đây Chân Chân chỉ tay vào mục người hầu vẫn nằm dưới đất:

- Mục này lừa cha tỳ nữ nói rằng cha tỳ nữ bị sảy chân ngã xuống nước, dẫn tỳ nữ chạy xuôi theo dòng sông ép tỳ nữ lên thuyền, tỳ nữ đánh ngã hai người, bắt mục về làm chứng.

Mục Kính Nham cũng kể chuyện vừa rồi trên thuyền. Trương Nguyên nói với mọi người:

- Nếu chẳng phải tỳ nữ của ta biết võ thì chắc chắn hôm nay đã bị bắt đi rồi. Dám cướp người giữa ban ngày ban mặt, ai mà lại to gan như thế?

Hắn đá vào vai mục hầu, quát:

- Nói, nếu không lát nữa để cho quan đánh nát thịt ngươi ra.

Mục hầu vốn đã sợ mất mặt, run run nói:

- Đều là do nhị thiếu gia chỉ bảo đấy ạ, không liên quan gì đến nô tỳ.

Trương Nguyên hỏi:

- Cái gì nhị thiếu gia, ai mà biết nhị thiếu gia nhà người là ai?

Mụ hầu nói:

- Chính là thiếu gia Lục Dưỡng Phương, nhị công tử của Lục lão gia.

Chư sinh xã Thanh Phổ và người bốn huyện đứng vây quanh xem đều ‘ồ’ lên một tiếng, Lục Dưỡng Phương chẳng phải là đệ đệ của Lục Thao hay sao. Đám Dương Thạch Dương lại biết Trương Nguyên là em vợ của Lục Thao.

Lục Thao đứng bên cạnh thấy rất xấu hổ vì đệ đệ Lục Dưỡng Phương.

Dương Thạch Hương nhỏ giọng hỏi Trương Nguyên:

- Trương công tử chuẩn bị xử trí vụ này thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên là nhờ quan phủ xử lý, bắt được Lục Dưỡng Phương thì phải nghiêm trị không tha. Việc này phải nhờ Dương huynh và các chư vị giúp làm chứng cho đệ.

Nói rồi hắn nhìn quanh thờ dãi.

Dương Thạch Hương nhìn thoáng qua Lục Thao, thấy Lục Thao không có ý phản đối, liền nói:

- Được, ta đợi để làm chứng cho Trương công tử, đúng là bắt nạt người quá đáng mà.

Đám người Phạm Văn Nhược cũng không chịu lép vế, cùng muốn làm chứng cho Trương Nguyên.

Cha con Mục Kính Nham, Mục Chân Chân chạy tới chỗ Mục Chân Chân đánh ngã người lúc trước, hai tên ác nô đó tất nhiên đã chèo thuyền chạy mất, nhưng bắt được mụ người hầu thì đám người đó cũng chạy không thoát được, chỉ có điều đó chính là người của Lục gia, nhưng cha con Mục Chân Chân không nhận ra đó thôi.

Chương 150: Xảo ngôn luận thiên lý.

Đã là bắt đầu vào giờ Thân, tại huyện nha huyện Thanh Phổ, Tri huyện Lý Bang Hoa đang bàn bạc “kê bảo giáp”(thuế hộ khẩu) và làm từ thiện của năm nay với hai người huyện thừa (bổ trợ cho chủ quan, quản lý thuế, kho lương...) và chủ bộ (quản văn thư dưới trướng chủ quan).

Chợt một tên sai dịch hơn ha hơn hải chạy vào chấp tay nói:

-Huyện tôn, một đám tú tài vừa qua khỏi Tỉnh Thiện đình, đang đi về phía nha môn mình ạ.

Lý Bang Hoa tức thì cảm thấy đau đầu, sinh đồ ngày nay hờ chút là có chuyện bất bình, liền tụ thành bày đàn, quăng đĩa la hét í ó, thậm chí áp chế cả quan phủ, tú tài quây chuyện thì đúng là phiên toái nhất, ông ta liền vội vàng căn dặn nha dịch đi triệu tập quan lại, sai dịch, hôm nay có phen bận rộn rồi đây.

Quan Tư lại, nha dịch chưa đến đông đủ, thì đám người Dương Thạch Hương, Phạm Văn Nhượng đã ở ngay trước đại sảnh, Dương Thạch Hương lên trước chấp tay nói:

-Tại hạ ra mắt Huyện tôn đại nhân.

Lý huyện lệnh vừa nhìn qua thấy là Dương Thạch Hương, đây là đầu não của bọn sinh đồ trong huyện mà, vội hỏi:

-Dương sinh, có chuyện gì vậy?

Dương Thạch Hương không trình bày, y giới thiệu năm người bên phòng xã núi Phật Thủy cho Lý huyện lệnh biết, Lý huyện lệnh vừa nghe có cả “cử nhân” Phạm Văn Nhượng trong đó, liền lệnh cho người mang ghế cho Phạm Văn Nhượng ngồi, thân phận của cử nhân cao quý hơn so với sinh đồ, cuối cùng Dương Thạch Hương mới giới thiệu đến Trương Nguyên, nói:

-Huyện tôn, đây là Trương Nguyên Trương Giới Tử, cháu của Trạng Nguyên Sơn Âm Trương Túc Chi tiên sinh, y là đệ tử của Vương Quý Trọng tiên sinh ở Hội Kê, xin huyện tôn đại nhân cho phép hấn được đứng hầu ạ.

Cử nhân thấy quan huyện thì được ngồi, tú tài thấy quan huyện thì không phải quỳ, còn dân thường thì phải quỳ để hỏi chuyện.

Lý Bang Hoa có chút kinh ngạc nhìn nhìn chàng thiếu niên áo xanh trước mắt, nói:

-Mấy hôm trước Khải Đông tiên sinh có đến bốn huyện thăm hỏi, có nhắc đến hậu bối học tử ở Sơn Âm, Khải Đông tiên sinh khen ngợi nho đồng tên Trương Nguyên hết lời, chẳng lẽ cậu ta chính là người ư?

Trương Nguyên cong lưng nói:

-Đó là do Khải Đông tiên sinh quá khen, học trò hồ thẹn không dám nhận.

Thăm nghĩ:

-Khải Đông tiên sinh quả là người tốt mà, cứ đi khắp nơi nói tốt cho mình, hình như còn đoán trước mình sẽ đến đây nữa, cố tình lựa lời hay ý đẹp nói về mình như vậy.

Trương Nguyên vốn không biết trước kia Lưu Tông Chu từng thỉnh giáo “Chu Lễ” với Trâu Nguyên Tiêu, Trâu Nguyên Tiêu và Tinh, Cố Hiến Thành cùng được xưng là “Tam quân đông lâm”, còn Lý Bang Hoa chính là đệ tử của Trâu Nguyên Tiêu, có chút giao tình với Lưu Tông Chu, lần này được biết Lưu Tông Chu vào kinh nhậm chức, liền vui vẻ sai người tiếp đón Lưu Tông Chu ở lại Thanh Phổ hàn huyên hai ngày, những mối quan hệ thế này quả thật như mạng lưới phủ khắp quan trường vào thời Văn Minh.

Lý Bang Hoa gật đầu với Trương Nguyên, nói:

-Đội chốc nữa ta sẽ nói chuyện với người.

Thấy cử nhân Tô Châu, tú tài Hoa Đình và sinh đồ bốn huyện tề tụ đông đủ tại sảnh đường, không biết đã xảy ra chuyện gì, lại hỏi Dương Thạch Hương nói:

-Đây là chuyện của Trương công tử, học trò chỉ đến đây để làm chứng thôi.

Trương Nguyên liền trình bày rõ đầu đuôi ngọn ngành, từ chuyện hôm nay hai xã Thanh Phổ và phòng xã núi Phật Thủy có tổ chức hội văn tại miếu Thủy Tiên, hân hân hạnh được

tham gia, rồi sau đó lên Túy Liên lầu uống rượu dùng tiệc, một tỳ nữ của hắn đứng bên ngoài lầu suýt nữa bị người ta bắt cóc đi...

Lý huyện lệnh nghe xong việc này, thở phào nhẹ nhõm, lệnh cho sai nha giải mộ hầu cùng Mục Kính Nham, Mục Chân Chân lên công đường.

Cha con Mục Kính Nham và mộ hầu Lục Gia quỳ xuống thưa chuyện với Huyện tôn, mộ hầu kia bị dọa đến ngất người, không chờ Lý huyện lệnh hỏi chuyện ả, thì ả đã tự động thuật lại toàn bộ sự việc.

Thì ra hôm qua Lục Dưỡng Phương đã cùng với cha là Lục Diệu Thân đến Hoa Đình, nhưng dọc đường gã đã lén lút chuồn về, bố trí tay chân đi bắt cóc tỳ nữ của Trương Nguyên, thuyền đó đưa tới biệt thự trong thôn, tỳ nữ không phải lương dân, nên có đi mất một hai người cũng không được xem là chuyện to tát, hơn nữa Trương Nguyên lại phải tranh thủ quay về Sơn Âm gấp cho kịp kì thi, không thể cứ nấn ná ở Thanh Phổ này hoài được, chuyện này cứ thế kéo dài chút là êm xuôi xong chuyện.

Đây chính là kế hoạch hoàn hảo của Lục Dưỡng Phương, ai ngờ Mục Chân Chân biết võ, sắp xếp hai nô bộc và mộ hầu cũng lo không xuể, một trong ba người đó còn bị thương nữa.

Lý Bang Hoa trầm nghĩ:

-Lục Thao là huynh trưởng của Lục Dưỡng Phương, lại là tỳ phu của Trương Nguyên, trong chuyện này phải chăng có nguyên do khác, ả tỳ nữ này sao có thể một mình đánh lại bốn người, nói do gã to cao râu vàng bên cạnh thì còn tin được.

Trương Nguyên thấy Lý huyện lệnh nhìn Mục Chân Chân với cặp mắt nghi hoặc, đoán rằng Lý huyện lệnh đang nghi ngờ, không tin Mục Chân Chân có thể một mình chạy thoát khỏi bọn ác nô và ác phụ kia, liền chấp tay nói:

-Thưa Huyện tôn, tỳ nữ này của học trò từ nhỏ đã theo gia phụ học võ nghệ, biết cách thi triển côn tiêu bàn long, sáu bảy người bình thường khó lòng tiếp cận nàng ta, xin Huyện lệnh minh giám.

Lý Bang Hoa liền nói:

-Nếu đã như vậy, thì đệ tử nữ này thi triển thử côn tiểu bàn long tại đây cho ta xem, thế nào?

Mục Chân Chân lập tức đỏ mặt tía tai, bảo nàng múa côn ngay tại đây sao, còn là trên công đường nữa chứ, ai mà dám!

Côn tiểu bàn long của Mục Chân Chân đang nằm trong tay nô bộc của Kim Lang Chi, tên nô bộc đó nghe vậy tức thì trình lên công đường, Trương Nguyên cầm lấy tiểu bàn long đưa cho Mục Chân Chân, hạ giọng khuyến khích nói:

-Chân Chân, đừng e thẹn, nàng có võ nghệ đó là bản lĩnh của nàng, chẳng có gì đáng xấu hổ cả, nàng nghĩ xem, hôm nay nếu không phải nàng có nó, thì ta cũng thật không biết tìm nàng ở đâu, nếu thế ta chẳng phải sẽ rất đau khổ sao?

Mục Chân Chân ngẩng đầu nhìn Thiếu Gia một cái, rồi gật đầu một cái thật mạnh, đứng dậy nhận lấy côn tiểu bàn long, Trương Nguyên vội lui ra sau năm sáu bước, Mục Chân Chân bắt đầu triển khai côn tiểu bàn long, côn long xuất ra, có thể tấn công người trong phạm vi hai mét, nhưng lúc này đây, trước mặt bao nhiêu người, hiển nhiên Mục Chân Chân không thi triển côn pháp mạnh như lúc ở sau vườn nhà Trương Nguyên năm ngoái, nàng chỉ đơn thuần múa côn hộ thân chung quanh mình, ánh côn trùng trùng điệp điệp, muốn luyện côn này cần có lực cổ tay cứng cáp, lặp đi lặp lại, trở tay không ngừng, đây đều là công phu xuất từ cổ tay mà ra.

Lý Bang Hoa cười, nói:

-Hay lắm, quả nhiên là hảo công phu, thôi lui xuống đi.

Côn của Mục chân Chân đang ở thế chặt về trước, lúc này nghe lệnh liền rút trở về nhanh như chớp, không sai li nào kẹp vào ngay nách phải, côn ngắn vẫn nằm trên tay, tứ thế đó thật phong độ giống y như Lý Tiểu Long.

Vậy mà thoáng một cái, cô nàng lại trở lại làm một đọa dân ưa cúi đầu xấu hổ, thần thái nhút nhát.

Lý Bang Hoa nói:

-Vụ án này nhìn qua đã tỏ, còn có chư sinh và Phạm cử nhân làm chứng....

Nói đến đây liền vẫy tay bảo Trương Nguyên đến gần, thấp giọng nói:

-Lục Dường Phương có quan hệ thông gia với người, người có muốn khoan hồng cho gã không?

Trương Nguyên khom người nói:

-Xin Huyện tôn xử lý công bằng.

Câu này chính là nói không cần phải nương tay, cũng đừng cố ý xử nặng, chiếu theo vương pháp xử lý công minh.

Lý Bang Hoa gật đầu, liền lệnh Diên sử hình phòng dẫn theo sai nha đến biệt thự trong thôn của Lục Dường Phương, bắt nã Lục Dường Phương và ba tên nô bộc về quy án, gã Lục Dường Phương đó không có công danh tú tài, cứ tùy ý bắt giữ.

Từ đây đến biệt thự giữa thôn cũng phải mất một canh giờ (hai tiếng đồng hồ), đám người Trương Nguyên liền đợi ở đại sảnh, cùng đàm đạo văn thơ với Lý tri huyện.

Thấm thoát một canh giờ trôi qua, Diên sử hình phòng cùng các nha dịch quay về, họ không bắt được Lục Dường Phương, chỉ bắt được hai tên nô bộc về quy án, để cho Mục Chân Chân nhận mặt, chính là hai tên ác nô bị nàng đả thương đây mà, trong đó còn có tên bị gãy xương chân, tên còn lại thì bị u đầu sưng tấy, đây là Mục Chân Chân đã nương tay lắm rồi, sức côn rất mạnh, nếu ra hết sức đánh chết người cũng nên.

Hai tên nô bộc Lục gia này cũng nhận tội có ý muốn bắt cóc Mục Chân Chân, Phòng sử hình liền ghi chép lại bản án, đưa cho hai tên đầy án chỉ, sau đó bắt giam, đợi sau khi bắt được Lục Dường Phương về sẽ tuyên án sau.

Vốn dĩ bản án chưa kết thúc, Mục Chân Chân cũng không thể tùy ý rời khỏi, Lý huyện lệnh nể mặt Trương Nguyên, cho Trương Nguyên dắt nàng ta về.

Một đám chư sinh ra khỏi sảnh đường huyện nha, đám người Phạm Văn Nhược tự đi về phòng khách nghỉ ngơi, Dương Thạch Hương cùng Trương Nguyên đi qua đình Tỉnh Thiện, thì bỗng thấy Lục Thao và gia nô Lục Đại Hữu đang quay ra từ trong đình, trời đã sập tối, Lục Đại Hữu đang cầm một chiếc đèn lồng đỏ.

Trương Nguyên trông thấy bộ dạng khó xử của tỳ phu Lục Thao, liền vội nói:

-Tỳ phu, không phải đệ làm khó dễ tỳ phu, mà thật sự Lục Dưỡng Phương hiếp người quá đáng, không thể nuông chiều được.

Lục Thao nói:

-Ta biết ta biết, chúng ta về trước hãy nói.

Trương Nguyên từ biệt đám người Dương Thạch Hương, dẫn theo Mục Kính Nham và Mục Chân Chân, cùng với chủ nô Lục thao quay về Lục phủ, vừa về tới đã thấy có tỳ nữ hầu sẵn trước cổng, thấy Lục Thao về, tỳ nữ đó vội nói:

-Đại thiếu gia về rồi, lão thái thái mời Đại thiếu gia qua đó.

Lục Thao biết ngay là chuyện gì, nói với Trương Nguyên:

-Giới Tử đệ qua bên tỳ tỳ trước đi, nói rõ mọi chuyện cho tỳ tỳ biết, ngày mai hai người hãy quay về Sơn Âm đi.

Trương Nguyên quay về tiểu viện thì thấy tỳ tỳ Trương Nhược Hi, Trương Nhược Hi đã nghe nói đến phong ba trước Túc Tiên lâu, tức giận nói:

-Lục Dưỡng Phương thật đáng căm hận, chuyện này nếu cứ nhẫn nhịn nó thì nó càng ngông cuồng, để nó gặp quan ăn đòn là phải, nó về từ sớm rồi.

Tiếp đó nàng ta lại chau mày nói:

-Chỉ có điều tội cho tỳ phu đệ kẹp ngay giữa, chắc phải một phen chịu trận rồi, Áo cô gọi tỳ phu đệ qua đó, chắc chỉ để trách mắng tỳ phu đệ thôi chứ gì, tỳ phu đệ là đại hiếu tử mà.

Trương Nguyên nói:

-Hiếu thuận cha mẹ yêu thương huynh đệ là điều nên làm, nhưng cứ chịu đựng nhẫn nhục chỉ bằng tự lập môn hộ, “quân tử ái nhân dĩ đức, tề nhân ái nhân dĩ cô tức” (quân tử yêu bằng đức hạnh, thấy sai liền chỉ rõ và sửa sai cho người đó, đây mới là tình yêu thật sự, còn thấy sai không sửa, nuông chiều cho qua, đó là cách đối nhân xử thế của tiểu nhân) , gã Lục Thao này không trùng trị, sau này thế nào cũng mang họa cho nhà.

Hắn đứng dậy nói:

-Tỷ tỷ, đệ ra ngoài một chút, đệ phải giúp tỷ phụ một tay, đệ không thể để tỷ phụ chịu tội thay đệ.

Lục Thao tiến vào bên trong phòng khách, thấy ánh đèn đang cháy cao, chúng tỳ nữ im bất, mẫu thân Liễu Thị đang ngồi như núi trên ghế Thái soái, gã Lục Dưỡng Phương trôn án đang đứng sau lưng mẫu thân Liễu Thị, vừa thấy Lục Thao bước vào, Lục Dưỡng Phương trái lại tức giận ðùng ðùng nói:

-Huynh trưởng này ðúng là muôn cốt nhục tương tàn, xin mẫu thân làm chủ cho hài nhi ạ.

Liễu Thị mặt ðầy nếp nhăn nhìn trừng trừng vào Lục Thao, quát tháo :

-Quỳ xuống.

Lục Thao quỳ xuống, thưa chuyện:

-Mẫu thân, nhị ðệ nó mưu ðoạt tỳ nữ của Trương Nguyên, bị cáo quan, con trai không còn cách nào khác.

Liễu Thị giận dữ nói:

-Trương Nguyên là em vợ ngươi, chẳng lẽ ngươi không ngăn ðược nó à, gã Trương Nguyên ðó ăn ở nhà của ta, lại đi vu khống con trait a, ðúng là khinh người quá ðáng.

Lục Thao không cách nào nói lý với mẫu thân, ðành chịu trận quỳ mãi không nói nên lời.

Liễu Thị căn dặn nói:

-Mau chóng bảo Trương Nguyên kia đi ðến nha phủ rút ðơn kiện lại, thả hết ðám nô bộc kia ra cho ta, nếu không phụ thân ngươi về ông ta sẽ không tha cho ngươi ðâu.

Lục Thao có hiếu thảo thế nào ði nữa, lúc này cũng bi phần cực ðộ, thẳng thắn ðập ðầu nói:

-Mẫu thân, hài nhi làm sai chuyện gì, mẫu thân không trách phạt nhị ðệ, ngược lại còn quở trách con, thế thì còn thiên lý sao!

Lục Dưỡng Phương vội nói:

-Mẫu thân người xem huynh ấy kia, trước mặt mẫu thân ðòi thiên lý này nọ, lời của phụ mẫu chính là thiên lý, huynh ấy ðọc sách nhiều năm như vậy, ðiều ðễ hiểu như vậy cũng không biết sao?

Lục Dưỡng Phương được lòng phụ mẫu, tất cả cũng nhờ gã lẻo mồm lẻo mép.

Liễu Thị quả nhiên nổi giận, nói:

-Hay thật, nói thiên lý với ta, đũa nghịch tử này, ta nói cho người nghe, người không đi bảo Trương Nguyên bãi án, thì ta sẽ cáo người tội đại nghịch bất hiếu.

Lục Dưỡng Phương đứng sau lưng Liễu Thị, nhìn Lục Thao đang dập đầu xuống đất, gã thâm cười lạnh lùng, nghĩ chắc huynh trưởng chẳng dám trái lời, quan ti kia sẽ không đụng tới được một sợi lông chân của gã, chỉ tiếc một chuyện là chưa có được tỳ nữ xinh đẹp kia, cũng thật hận Trương Nguyên dám kiện cáo gã..

Chương 151: Họa từ trong nhà.

Liễu thị buộc con trai trưởng của mình là Lục Thao phải yêu cầu Trương Nguyên gác lại vụ án, Lục Thao cứ quỳ ở đó, nước mắt chứa chan, không nói một lời. Lục Dưỡng Phương thấy huynh trưởng không chịu đi, thâm hận trong lòng, nói:

- Chắc chắn là huynh đã nghe lời gièm pha của chị dâu, đây mới chính là nguyên do khiến cho huynh đệ chúng ta bất hòa. Huynh ơi là huynh, chỉ vì một con tỳ nữ hạ tiện mà huynh nỡ đem em trai ruột của mình nộp lên công đường hay sao?

Lục Dưỡng Phương còn cảm thấy mình rất bị oan ức.

Liễu thị nghe vậy, càng thêm không hài lòng đối với Trương Nhược Hi. Trương Nhược Hi không được khôn ngoan khéo léo cho lắm, không biết lấy lòng cha mẹ chồng, hơn nữa nhà đẻ lại không khá giả gì, Liễu thị giận dữ nói:

- Cái thằng nghịch tử này, hôm nay mày mà không đi rút đơn kiện, thì ta sẽ khiến mày bỏ vợ, đuổi con tiện tỳ họ Trương đó về lại Sơn Âm.

Lục Thao kêu lên thảm thiết:

- Mẫu thân, chuyện này chẳng liên quan gì đến Nhược Hi cả. Nhị đệ cường đoạt thị tỳ của Trương Nguyên, đương nhiên là Trương Nguyên phải đi báo quan rồi, Nhược Hi không hề biết gì. Nếu mẫu thân cứ một mực ép buộc con, thì con chỉ có nước chết mà thôi.

Y vừa nói vừa đập mạnh đầu xuống đất, chỉ đập vài cái trán đã trầy trụa, máu tươi xối xả. Liễu thị thất kinh hồn vía, đưa con trai lớn này của bà ta thường ngày luôn luôn ôn hòa, thế mà hôm nay lại tỏ ra quyết liệt như vậy, quyết lấy cái chết ra đấu tranh, trong lòng cũng hiểu là nó đang bảo vệ cho Nhược Hi vợ nó.

Trong lòng Liễu thị rất giận, nhưng cũng đành nhượng bộ một bước, lệnh cho nô bộc đỡ Lục Thao dậy, ôn hòa nói:

- Thao nhi, mẫu thân cũng là mong muốn anh em con hòa thuận với nhau mà thôi. Con cũng chỉ có một đứa em trai là nó mà thôi, con không yêu thương bảo vệ nó thì ai yêu thương bảo vệ nó. Con mau nói em vợ con rút lại đơn kiện đi.

Bà ta vừa nói vừa lệnh cho tỳ nữ lấy thuốc trị thương đến bôi cho Lục Thao, Lục Thao nói:

- Mẫu thân, Trương Nguyên cũng chẳng phải là người cố chấp, không biết nương tay, nhưng nếu muốn cậu ấy rút đơn kiện thì nhị đệ phải đến trước mặt trực tiếp xin lỗi cậu ấy một tiếng mới được.

Lục Dưỡng Phương nghe vậy, giận dữ nói:

- Muốn ta xin lỗi hử, không đời nào.

Đoạn quay sang Liễu thị:

- Mẫu thân xem huynh trưởng nói gì kìa. Huynh ấy muốn con phải xin lỗi một tên nhóc miệng còn hôi sữa đấy, vậy con còn mặt mũi nào nữa. Con đây thà chết chứ không chịu đâu.

Liều thị nói:

- Thao nhi à, nhà em vợ con nghèo khó, hay là đền cho hấn năm mươi lượng để kết thúc chuyện này đi, con thấy sao? Năm mươi lượng bạc có thể mua được cả một con tỳ nữ rồi đấy.

Lục Thao kiên nhẫn nói:

- Mẫu thân, Trương Nguyên không thiếu bạc. Phạm cử nhân ở Tô Châu còn phải trả hai trăm lượng bạc để nhờ cậu ấy khắc “Tuyển tập thời văn” đó kìa. Dương Tú tài ở huyện ta cũng bỏ ra một trăm lượng bạc để nhờ Trương Nguyên bình luận thời văn. Trương Nguyên viết Bát cổ văn rất hay, muốn kiếm tiền không phải là chuyện khó.

Lục Dưỡng Phương bữu môi nói:

- Huynh trưởng nói quá lên thì có, tiền dễ kiếm vậy sao, Trương Nguyên mới có mười sáu tuổi thôi.

Đang nói thì có một tên nô bộc chạy vào, nói:

- Lão phu nhân, không hay rồi, sai dịch của huyện nha đang kêu la trước cửa, muốn bắt Nhị thiếu gia lên gặp quan đó kìa.

Liều thị dù sao cũng là đàn bà, cũng có chút lo sợ, nói:

- Lão gia không có nhà, đám nha lại này lại dám đến đây bắt người, thật là nực cười.

Đoạn quay sang nói với Lục Thao:

- Thao nhi, con đi nói với bọn họ, cứ nói là em con ra ngoài chưa về.

Lục Thao nói:

- Mẫu thân, em con trốn được hôm nay, cũng không trốn được ngày mai. Chuyện này trước sau gì cũng phải giải

quyết, chỉ có cách là xin lỗi Trương Nguyên, xin cậu ấy tha thứ mới có thể kết thúc chuyện này.

Liều thị bèn nói:

- Phương nhi à, vậy con đi xin lỗi Trương Nguyên đó một tiếng đi, khỏi phải để bọn sai dịch đó vo ve xung quanh như ruồi nhặng.

Lục Dường Phương đòi nào chịu hạ mình đi xin lỗi Trương Nguyên, gã nói:

- Mẫu thân, huynh trưởng làm thế này là cố ý hạ nhục con, muốn đền bạc thì được, muốn con xin lỗi thì đừng hòng. Bọn sai dịch ruồi nhặng đó cứ để cho chúng vo ve đi, đợi cha về tự nhiên chúng sẽ phải tản đi thôi.

Lại có một lão bộc nữa chạy vào, nói:

- Thái thái, năm tên sai dịch canh ở trước cửa không chịu đi, phải làm thế nào bây giờ?

Lục Thao nói:

- Để ta đi xem sao.

Y đi ra khỏi nội viện, qua sảnh trước, đến cửa sảnh thì thấy có năm tên sai dịch áo đen đang đứng bên cửa sảnh, lớn tiếng la hét muốn bắt Lục Dường Phương về quy án, Lục Thao nói:

- Đừng kêu la nữa, làm phiền đến nhà sau.

Năm tên sai dịch đều nhận ra Lục Thao, đồng loạt hô vang một tiếng. Người đứng đầu là Đặng giáo đầu nói:

- Lục tú tài, chẳng phải tiểu nhân vô lễ, mà là huyện tôn đại nhân thúc giục, nhất định phải bắt lệnh đệ về quy án. Mong Lục tú tài hiểu cho.

Lục Thao nói:

- Hôm nay đã muộn rồi, nhưng em ta vẫn chưa về, mai các vị lại đến vậy.

Năm tên sai dịch đưa mắt nhìn nhau, gật gật đầu, giáo đầu nói:

- Vậy cũng được, ngày mai bọn tiểu nhân lại đến.

Sau khi đám sai dịch rời đi, Lục Thao quay lại nhà trong, nói với mẫu thân là đám sai dịch đã đi cả, xin mẫu thân yên tâm.

Liễu thị gật đầu, nói:

- Có công danh thật tốt, không sợ gặp quan.

Lục Dưỡng Phương vẫn còn ở đó, nghe mẹ có ý khen ngợi huynh trưởng, khó chịu nói:

- Nếu chẳng phải mấy năm nay con đây phải giúp cha lo liệu chuyện ruộng đất và tiệm buôn, thì lo gì mà chẳng học hành đến nơi đến chốn!

Lục Thao trầm nghĩ:

“đến tận năm hai mươi tuổi người còn chưa từng làm xong một bài văn bát cổ hoàn chỉnh, cha nói người không thích hợp với việc học hành, nên mới cho người học nghề buôn, bây giờ người còn dám nói như vậy”.

Không tiện tranh chấp với em trai trước mặt mẹ, nên y chỉ nói:

- Nhưng đám sai dịch đó ngày mai lại tới nữa đó, chẳng lẽ Nhị đệ cứ trốn mãi không ra khỏi nhà hay sao?

Lục Dưỡng Phương cười lạnh, nói:

- Hai ngày nữa là phụ thân về đến rồi. Phụ thân là thân hào nổi tiếng của huyện ta, lại có thân phận cử nhân, đến lúc đó chỉ cần đưa một tấm thiệp bái kiến đến huyện nha, tự nhiên sẽ không còn chuyện gì nữa cả.

Lục Thao thấy em trai mình vẫn ngông cuồng như vậy, lần trước đã bị ăn một vố đau với Tùng Giang Đồng Thị rồi, mà

vẫn không hề biết tự nhìn lại bản thân, không khỏi thở dài, nói:

- Vậy thì cứ để đợi phụ thân về rồi tính vậy mẫu thân ạ, con có thể lui chưa?

Liễu thị nói:

- Con đi đi, khuyên nhủ Trương Nguyên một chút, nói nó đừng gây rối, nếu muốn bao nhiêu tiền thì ta sẽ đưa bấy nhiêu.

Lục Thao vâng vâng dạ dạ rút lui, đi qua sảnh ngoài trở về tiểu viện của y với Nhược Hi, bước đi rất chậm.

Vàng trăng đã tròn nửa vành, ánh sáng rọi mặt đất, chẳng cần đèn đèn lồng cũng vẫn nhìn thấy lối đi dưới chân.

Lục Thao đi đi lại lại dưới ánh trăng, lần nữa không đành bước vào khu tiểu viện ẩm áp đó.

Trong lòng hắn rất buồn, không ngờ hôm nay mẫu thân lại nói ra những lời cay độc như muốn hắn bỏ vợ, trong khi đó, đối với kẻ làm ra điều sai trái là Nhị đệ Lục Dưỡng Phương lại không có lấy nửa lời trách mắng.

Nhị đệ đúng là từ nhỏ đã được cha mẹ nuông chiều tới sinh hư, lần trước vụ Trần Minh phản bội chạy sang chỗ Tùng Giang Đồng thị, thực ra cũng là do Nhị đệ kinh bạc không có đức hạnh. Bây giờ phụ thân còn khỏe mạnh, thì vẫn còn chống đỡ được cái nhà này, một khi phụ thân không xử lý công việc được nữa, để cho Nhị đệ làm bừa, thì gia nghiệp của Thanh Phổ Lục thị chắc chắn sẽ lui bại trong Nhị đệ mất.

Lại nghĩ, kể từ khi Nhược Hi được gả đến Thanh Phổ, ngoài mặt có, âm thầm có, không biết đã phải chịu bao nhiêu là âm ức, Nhược Hi vẫn thường nói là chỉ cần Lục lang đối xử tốt với nàng, thì những âm ức đó đều không đáng kể. Thế mà hôm nay mẫu thân lại nói ra những lời cay độc tuyệt tình như vậy, tuy chỉ là lời nói trong lúc tức giận, nhưng nếu để truyền đến tai Nhược Hi, Nhược Hi chắc chắn sẽ tức đến khóc òa mất. Ngày mai hãy cứ để Nhược Hi về Sơn Âm cùng với Trương

Nguyên vậy, đợi qua ít bữa xem có mua được một căn nhà khác không.

Sau này Nhược Hi quay lại sẽ không phải ở chung dưới một mái nhà lớn với cha mẹ y nữa, như vậy cũng ít nhiều giảm bớt được mâu thuẫn.

- Lục lang, chàng về rồi đó ư.

Tiếng của Nhược Hi từ trong nhà vọng ra.

Lục Thao ngẩng đầu nhìn lên, thấy thê tử Nhược Hi đã đi đến, nàng vừa nhìn liền phát hiện ra vết thương trên trán hắn, vội bước tới xem xét tỉ mỉ, không nói gì, nước mắt chảy dài.

Lục Thao luống cuống, vội nói:

- Ta chẳng qua là cú lạy mạnh quá nên không cần thận bị thương chút thôi, không sao, thật sự không sao đâu, nàng đừng khóc, để cho Lý Thuần, Lý Khiết nhìn thấy thì không hay đâu.

Trương Nhược Hi hiểu rõ tính tình của mẹ chồng Liễu thị, chắc chắn là thay vì trách mắng chú hai, bà lại trách sang Lục lang của nàng, buộc Lục lang đứng ra nói đệ đệ Trương Nguyên của nàng rút lại đơn kiện. Trương Nhược Hi gục đầu xuống vai chồng, nức nở nói:

- Phu quân đừng trách đệ đệ của thiếp, nếu có trách thì cứ trách thiếp đây, đều là tại thiếp thường ngày không biết lấy lòng người nhà chồng mà ra.

Lục Thao khẽ khẽ vuốt lưng vợ, nói:

- Chuyện này đâu liên quan gì đến nàng, Trương Nguyên có làm vậy cũng chẳng có gì sai, Nhị đệ quả thực là quá đáng lắm rồi, thế mà mẫu thân lại còn bao che cho nó, không đành để nó ném chút đau khổ.

Chợt thấy một người hầu chạy tới, gọi lớn:

- Đại thiếu gia, Nhị thiếu gia bị quan sai bắt đi rồi.

Lục Thao sững sốt, năm tên sai dịch chẳng phải đều đã đi cả rồi sao, làm sao lại bắt Nhị đệ đi được?

Lục Dưỡng Phương thấy anh trai đi rồi, bèn nói với mẹ:

- Anh ấy không hề niệm tình anh em trong nhà, lại đi giúp cho người ngoài, chắc chắn là do chị dâu xúi giục đây mà. Chắc là chị dâu muốn kiếm thêm chút tiền bồi thường cho em trai ruột mình đây mà. Hai nhà thông gia với nhau, làm đến mức tuyệt tình như vậy, vì một con tỳ nữ mà kiện cáo, chẳng phải là vì tiền thì còn gì nữa!

Liễu thị cũng cùng ý nghĩ, cười lạnh nói:

- Vậy ngày mai cứ đưa cho tên tiểu tử họ Trương đó một trăm lượng bạc, xem xem Đông Trương hấn có thể phát lên nổi hay không.

Lục Dưỡng Phương lại nói xấu anh trai chị dâu thêm một hồi, rồi mới trở về tiểu viện của mình, vừa về tới đã thấy một người hầu chạy đến nói:

- Nhị thiếu gia, Trương công tử đợi Nhị thiếu gia lâu lắm rồi, đang đợi ở sảnh trước đó, Nhị thiếu gia có muốn gặp không?

Lục Dưỡng Phương sững người, hỏi:

- Làm sao mà hấn đến được, chẳng phải đã dặn các người không được mở cửa sao?

Người hầu nói:

- Trương công tử đi vòng qua ngách bên đến đây ạ.

Lục Dưỡng Phương nộ khí bốc lên, sải bước tiến vào sảnh trước, thấy Trương Nguyên một mình ngồi đó thưởng trà, bèn bước qua nói:

- Sơn Âm Trương công tử, thật oai phong quá, dám chạy đến Thanh Phổ kiện cáo, bái phục, bái phục.

Đây là trong nhà hấn, hấn chẳng có gì phải e sợ.

Trương Nguyên hỏi:

- Tỷ phu của ta đã gặp lệnh đường chưa?

Lục Dưỡng Phương cười khẩy, nói:

- Bị mẫu thân ta mắng cho một trận té tát, lạy vờ cả trán rồi, giờ này chắc đang ngồi ôm đầu khóc lóc với lệnh tỷ rồi cũng nên.

Trương Nguyên chẳng hề biến sắc, nói:

- Ta thật không phải với tỷ phu, thực ra chuyện này chẳng có gì to tát, chẳng qua chỉ là một tỷ nữ thôi mà, người muốn thì có thể nói với ta, việc gì phải gây ra hiểu lầm lớn như vậy.

Lục Dưỡng Phương không dám tin vào tai mình, nhìn Trương Nguyên, Trương Nguyên lại nói:

- Tỷ nữ đó ta cũng đưa tới đây rồi, người đến mà xem, có gì thì chúng ta từ từ nói với nhau, đối với người mà nói thì chẳng phải chỉ cần bỏ ra chút bạc thôi sao.

Nói đoạn, Trương Nguyên đặt tách trà xuống, đi ra, nhắm thẳng hướng cổng chính mà đi.

Lục Dưỡng Phương đi ra cửa sảnh, nhìn ra trước cổng, quả nhiên thấy tỷ nữ họ Mục đó đứng rành rành dưới ánh đèn trước cổng. Hấn không nén được, vừa cười lạnh vừa đắc ý, quả nhiên đúng là chuyện tiền bạc, cần gì phải xin lỗi xin phải!

Lục Dưỡng Phương bước ra theo Trương Nguyên, vừa đi vừa nói:

- Nếu đã vì tiền bạc thì việc quái gì người phải đi kiện ta, à, là muốn gây sức ép với ta đúng không?

Trương Nguyên chẳng buồn ngoái đầu lại, nói:

- Đương nhiên rồi, không thể thì người đời nào chịu bỏ thêm bạc ra.

Đến trước mặt Mục Chân Chân, hấn hỏi:

- Chân Chân, cha người đâu, ta muốn nói chuyện với ông ta?

Mục Chân Chân bèn kêu lên một tiếng:

- Cha ơi...

Bên ngoài cửa vang lên tiếng đáp, đồng thời có tiếng gõ cửa, Mục Chân Chân bèn tự đi tới rút thanh gác, rất nhanh mở toang cổng lớn. Không đợi cho Lục Dưỡng Phương kịp phản ứng, lực sĩ râu vàng Mục Kính Nham cùng mấy viên sai dịch liền ập vào, bẻ quặt tay Lục Dưỡng Phương dẫn đi. Trương Nguyên và Mục Chân Chân cũng cùng đi ra, hai tên người hầu đứng bên cửa thất kinh, chỉ biết trợn mắt há mồm mà đứng đó.

Chương 152: Thế sự ẩn chứa học vấn.

Thanh Phủ Lục thị gia cảnh đủ đầy, Lục Dưỡng Phương lại được cha mẹ yêu chiều từ nhỏ, sống an nhàn sung sướng, chẳng học hành gì, không hề có chút kỹ năng ứng biến nào.

Mấy viên sai dịch đột nhiên xông vào, bẻ quặt tay gã dẫn ra ngoài mà gã vẫn mơ hồ, chỉ đến khi bị kéo ra đến cổng rồi, hấn mới tỉnh trí lại, kêu lên:

- Chớ có vô lễ, cha ta là Lục Hiếu Liêm.

“Bốp” một tiếng, má phải Lục Dưỡng Phương lãnh trọn một cái tát như trời giáng, tai phải gã ù cả lên, chỉ nghe thấy Trương Nguyên nói:

- Cha của Đồng Tổ Thường còn là Tể tướng Đồng Huyền kia, người cha cử nhân của người cũng đáng để mang ra

hù dọa người ta sao?

Lục Dưỡng Phương bị lôi đi xềnh xệch, lại bị đánh một bạt tai, cơn giận ứa gan, ré lên:

- Trương Nguyên, người dám đánh ta, ta quyết không tha cho người đâu!

Cái bạt tai hồi nãy quả là quá mạnh, khiến tay Trương Nguyên cũng bị đau, hấn chẳng thèm đánh nữa, luật Đại Minh còn đó, cũng không nên dùng tư hình, bèn nói:

- Người dám âm mưu cướp người ngay giữa ban ngày ban mặt, theo luật thì đánh trước tám mươi trượng rồi mới nói tiếp, biết không?

Giày của Lục Dưỡng Phương đã rách nát, mũ áo rơi rời, trông rất thảm hại, nhưng vẫn mạnh miệng, nói:

- Trương Nguyên, người hại ta như thế này, tỷ tỷ của người cũng đừng hòng sống được trong nhà họ Lục nữa, mẫu thân ta đã nói rồi, sẽ bỏ cô ta.

“Bốp” một tiếng, má trái Lục Dưỡng Phương lại lãnh trọn một cái bạt tai giòn giã nữa, giờ thì hai lỗ tai đều kêu u u, lưng bùng nghe tiếng Trương Nguyên nói:

- Vậy thì phải xem xem người có bản lĩnh đó không đã.

Vũ Lăng đi bên cạnh Trương Nguyên cũng rất muốn cho tên Lục Dương Phương này một trận, cái tên khốn này ăn nói nghe thật dễ điên.

Đội trưởng Đặng khuyên nhủ:

- Trương công tử, đừng đánh hấn nữa, lát nữa huyện tôn nhìn thấy lại khó bề ăn nói.

Lời này là muốn nhắc khéo với Lục Dưỡng Phương rằng, người đánh gã là Trương Nguyên, không liên quan gì đến bọn hấn, bọn hấn chỉ là làm việc theo mệnh lệnh mà thôi. Lục thì vẫn là có thế lực rất lớn ở Thanh Phố, dám sai dịch này tuy là

đã nhận tiền bạc của Trương Nguyên, đến bắt người trong đêm, nhưng cũng không dám đắc tội thêm với Lục thị.

Trương Nguyên nói:

- Ừ, hãy cứ để cho Lý huyện tôn trùng trị hấn, nhưng mà, nếu hấn vẫn còn dám nói sàm, thì ta vẫn sẽ không khách sáo đâu.

Hai má Lục Dưỡng Phương bỏng rát, từ lúc lọt lòng mẹ đến nay hấn chưa từng bị đánh qua, hai cái bạt tai này giáng xuống, khiến cho hấn sợ phát đờ người luôn.

Loại người này thường ngày thì ngang ngược càn rỡ, một khi gặp phải bất trắc, thì sẽ bộc lộ ra bản chất yếu ớt, trên đường đi đến huyện nha hấn không dám hó hé thêm lời nào nữa, những lời điêu ngoa, ra lệnh, đâm thọc người khác thường ngày giờ không còn đất dụng võ nữa. Mà cũng chỉ có cha mẹ hấn là bị hấn mê hoặc thôi, chứ bản thân hấn còn bị tên người hầu Trần Minh dụ ngon dụ ngọt, đến mức đưa cả khế ước mua người hầu với khế ước đất đai cho Trần Minh đó kìa.

Đến quảng trường huyện nha, bây giờ đã là cuối giờ Tuất đầu giờ Hợi, đội trưởng Đặng nói:

- Giam lại trước, ngày mai hãy báo huyện tôn thẩm vấn.

Đoạn áp giải Lục Dưỡng Phương đi đến nhà lao đối diện với miếu thổ địa, Lục Dưỡng Phương cầu xin tha cho hấn về, nhưng chẳng ai thèm để ý.

Trương Nguyên nhờ một viên sai dịch thông báo với Lý huyện lệnh, nói là có Trương Nguyên của Sơn Âm xin gặp, viên sai dịch trước đó đã nhận lót tay của Trương Nguyên, khó xử nói:

- Trương công tử, không phải tiểu nhân không chịu đi thông báo, nhưng trống canh hai đã điểm rồi, chắc chắn là huyện tôn đại nhân đã nghỉ ngơi rồi, ngày mai Trương công tử hãy tới vậy.

Trương Nguyên nói:

- Cảm phiền huynh đi xem thử xem, nếu Lý huyện tôn đã nghỉ thì đương nhiên ta đâu dám làm phiền.

Đoạn quay đầu lại nhìn Vũ Lăng một cái, Vũ Lăng hiểu ý, nhét một lượng bạc cho viên sai dịch nọ, viên sai dịch bèn sửa lời, nói:

- Vậy được, để tiểu nhân đi thăm dò xem sao, nếu huyện tôn đại nhân không chịu gặp, vậy đừng trách tiểu nhân nhé.

Huyện lệnh huyện Thanh Phổ Lý Bang Hoa, sau cuộc nói chuyện dài với Lưu Tông Chu vào mấy ngày trước, càng cảm khái thế thời. Đang lúc múa bút dưới đèn, viết thư cho thầy học Bộ Nguyên Tiêu ở tận Cát Thủy xa xôi, kể chuyện thời thế, thì nghe có người hầu vào báo nói có Trương Nguyên của huyện Sơn Âm xin gặp. Đã đầu giờ Hợi rồi, vốn dĩ định không gặp, nhưng nghĩ đoạn văn đề cho Trương Nguyên vào. Lúc trước trên công đường không tiện nói chuyện, bây giờ cũng muốn gặp cái người được Khải Đông tiên sinh khen ngợi là “người sinh ra để đọc sách” này, xem xem rốt cục là y có học thức đến đâu.

Trương Nguyên được đưa tới thư phòng của huyện giải, chấp tay thi lễ.

Lý Bang Hoa mượn ánh đèn đánh giá qua Trương Nguyên một lượt, mỉm cười nói:

- Ngồi xuống nói chuyện.

Đồng thời lệnh cho thư đồng dâng trà.

Trương Nguyên tạ ơn Lý huyện lệnh, ngồi xuống, nói:

- Huyện tôn đại nhân, tên Lục Dưỡng Phương đã bị bắt về quy án, nhưng học trò vẫn cảm thấy bất an, nên đặc biệt muốn thỉnh giáo đại nhân.

Lý Bang Hoa nói:

- Ừ, người cứ nói.

Trương Nguyên nói:

- Lục Dưỡng Phương đó là em trai của tỷ phu học trò, nay học trò kiện tụng, đẩy hẳn vào ngục, xét về tình về lý đều khó song toàn. Trong khi đó thói thường cha mẹ đều yêu thương con út hơn, Lục Dưỡng Phương rất được cha mẹ yêu chiều, Lục lão thái thái không những không trách mắng Lục Dưỡng Phương vì tội cướp người giữa đường, mà ngược lại lại gọi tỷ phu của học trò đến phạt quỳ, lay đập đầu chảy máu, ép buộc tỷ phu học trò kêu học trò rút lại đơn kiện. Học trò đây cảm thấy hết sức khó xử, không trừng phạt cái ác thì người đời bất bình, nhưng khiến cho anh em nhà họ Lục bất hòa, thì trong lòng học trò lại không yên, mong Lý huyện tôn cho học trò một lời dạy bảo.

Lý Bang Hoa nói:

- Khải Đông tiên sinh khen ngợi người như vậy, vậy ta hỏi người, người có biết Khải Đông tiên sinh nghiên cứu học vấn, coi trọng nhất là hai chữ gì không?

Trương Nguyên nói:

- Chính là hai chữ “thận độc”.

Nét mặt Lý Bang Hoa giãn ra, nói:

- Vậy người nói xem, hai chữ “thận độc” là thế nào?

Trương Nguyên sớm đã hiểu ra ẩn ý của Lý Bang Hoa khi ông ta nói đến “thận độc” vào lúc này, hay lắm, không hổ là bạn của Khải Đông tiên sinh, bèn đáp:

- Kẻ sống độc lập là người sống thực với cái tâm của mình, tức là lương tri.

Lý Bang Hoa cũng là tín đồ của học thuyết lương tri của Vương Thu Minh, nói:

- Vậy trong lòng người có từng khi nào cảm thấy hổ thẹn vì đã khởi kiện Lục Dường phương hay không?

Trương Nguyên nói:

- Không hổ thẹn.

Lý Bang Hoa nói:

- Đã không thẹn thì có gì phải bất an.

Trương Nguyên nói vòng nói vo, chính là muốn khiến cho Lý Bang Hoa chính miệng nói ra câu này, thật là tổn hao tâm sức quá. Ngay lập tức hắn làm ra vẻ như đã được giác ngộ, nhưng lại nói:

- Dương Minh tiên sinh nói và làm thống nhất với nhau. Học trò cũng hiểu được đạo lý này, nhưng nhìn thấy tỷ phu phải lay võ cả đầu, lại nghe Lục Dường Phương huênh hoang rằng sẽ khiến cho cha mẹ đuổi tỷ tỷ của học trò ra khỏi cửa, tuy học trò không hổ thẹn nhưng khó có thể yên lòng.

Vương Dương Minh coi trọng sự thống nhất giữa lời nói và hành động, ngồi trong thư trai chỉ nhằm cầu mong hoàn thiện đạo đức cá nhân, mặc dù khó mà khắc phục. Ra làm quan lại muốn đem đạo đức lý tưởng của mình quán triệt vào việc chính sự với xử án, mỗi bước đều hết sức khó khăn, bởi đây không phải là việc của một mình ông ta. Lý Bang Hoa đương nhiên cảm nhận sâu xa, nói:

- Việc này của người cũng không khó giải quyết. Phải rồi, sao Lục Triệu Khôn tiên sinh không đến xin tha cho con trai mình?

Trương Nguyên nói:

- Lục lão tiên sinh đã đi Hoa Đình, vốn dĩ là Lục Dường Phương phải đi cùng cha mình, nhưng giữa đường quay lại, âm mưu muốn đoạt lấy tỷ nữ của học trò.

Lý Bang Hoa biết Lục Triệu Khôn đi Hoa Đình là vì việc gì, lắc đầu, nói:

- Lục Dưỡng Phương làm ra chuyện xằng bậy như vậy, đáng phải trừng phạt, trước mắt cứ giam hãm hai ngày đã, để hãm nếm chút đau khổ, đợi Lục lão tiên sinh trở về rồi tính. Tuyệt đối ta không để cho họ đuổi tử ty của người ra khỏi nhà đâu, chuyện này người cứ yên tâm.

Lúc này, người gác cổng lại vào báo có Lục tú tài xin gặp huyện tôn, Lý Bang Hoa cười nói:

- Lục sinh quả là người quân tử khiêm tốn, chắc chắn là đến để cầu xin cho em trai đây mà.

Lục Thao bước vào, thi lễ xong ngẩng đầu lên, Lý Bang Hoa nhìn thấy quả nhiên trên trán hãm có dấu vết tổn thương do lạy dập đầu.

Trong lòng cảm khái “làm người con hiếu thảo thật khó”, từ thời Thuấn đế đến nay đều là như vậy, nói:

- Lục sinh, chuyện của người bốn huyện đã biết cả. Hãy về nói với mẫu thân người, Lục Dưỡng Phương nhất định phải bị trừng trị, còn về phần nên trừng phạt thế nào thì đợi phụ thân người trở về rồi mới quyết định. Người cũng không cần phải lo sợ, ta sẽ thay người giải thích với cha người.

Lục Thao khẩn cầu:

- Có thể cho môn sinh vào thăm xá để một chút được không?

Lý Bang Hoa nói:

- Cứ để cho Lục Dưỡng Phương nếm mùi sợ hãi một đêm cũng là chuyện tốt, ngày mai hãy vào thăm.

Lục Thao không dám nói thêm, bèn cùng Trương Nguyên xin cáo lui, Lý Bang Hoa tiễn ra mấy bước, nói với Trương Nguyên:

- Người độc lập lấy vật làm gốc, còn người thận độc lấy nhân cách để khởi sự.

Trương Nguyên cúi người nói:

- Đa tạ Lý huyện tôn chỉ giáo.

Đoạn cùng với anh rể Lục Thao đi ra khỏi huyện nha. Thấy Lục Đại Hữu, Vũ Lăng cùng với cha con Mục Kính Nham, Mục Chân Chân đều đang đứng đợi bên ngoài, hần bèn nói với anh rể Lục Thao:

- Tỷ phu, đệ không về Lục phủ với huynh nữa, bốn người bọn đệ tự kiếm một khách điểm nghỉ tạm.

Lục Thao vội nói:

- Đâu thể như vậy được, đệ không về Nhượng Hi sẽ lo lắng lắm.

Nói đoạn kéo tay Trương Nguyên lôi đi.

Trương Nguyên bèn theo anh rể về Lục phủ, bắt Lục Dưỡng Phương chẳng có gì phải hổ thẹn, dạy cho Lục Dưỡng Phương một bài học nhớ đời cũng là làm một việc tốt cho Thanh Phổ Lục thị.

Trương Nhượng Hi thấy phu quân và đệ đệ Trương Nguyên đều trở về cả thì mới yên tâm, nàng chưa kịp lên tiếng, Lục Thao đã nói:

- Ta phải đi báo lại với mẫu thân cái đã.

Nói đoạn vội vàng bước đi.

Vàng bán nguyệt đã dần ngả về tây, đêm đã khuya, hai đứa nhỏ Lý Thuần, Lý Khiết sớm đã ngủ say, nhưng vú Chu và mấy nữ tỳ người hầu vẫn còn đợi hầu, cả đám đứng dưới hành lang, ai nấy đều cảm thấy hoảng sợ lo lắng.

Trương Nguyên nhìn tỷ tỷ Trương Nhượng Hi, nói:

- Tỷ tỷ, tỷ có oán trách đệ không, vì đệ đã gây nên chuyện phiền toái lớn cho tỷ với tỷ phu?

Trương Nhược Hi nói:

- Tỷ tỷ tha bản thân chịu thiệt thòi chứ không để cho đệ phải chịu thiệt thòi uất ức được, hơn nữa chuyện này cũng là do tiểu thúc ta không phải.

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai tỷ tỷ hãy cũng đệ trở về Sơn Âm ở tạm một thời gian ngắn.
- Không được.

Trương Nhược Hi nói:

- Nếu như không có chuyện này xảy ra, thì tỷ tỷ sẽ cùng đệ trở về Sơn Âm thăm mẫu thân, nhưng bây giờ sao tỷ có thể bỏ mặc tỷ phu đệ ở lại đây một mình được.

Trương Nguyên nói:

- Tỷ tỷ, đệ thì nghĩ thế này, Lục Dưỡng Phương nấp ở trong nhà không chịu ra ngoài, nói những lời gièm pha trước mặt người lớn, chắc chắn sẽ khiến cho trong nhà không yên, việc này cứ để nó khép lại thì sẽ đỡ hơn. Lúc này đệ có cầu xin Lý huyện lệnh chủ trì công đạo, đợi Lục lão tiên sinh trở về, Lý huyện lệnh sẽ nói chuyện với Lục lão tiên sinh.

-Còn nếu tỷ tỷ ở lại đây, ngược lại sẽ không hay, cứ rời đi một thời gian, đợi mọi chuyện yên ổn rồi hẵng trở về là cách tốt nhất. Lục Dưỡng Phương nhận được bài học này rồi, sau này chắc sẽ biết tự kiềm chế hơn. Thực ra nhưng chuyện này đều không quan trọng, chỉ cần tỷ phu đối xử tốt với tỷ tỷ là được, tỷ phu là Lâm Sinh của huyện (Lâm Sinh là những người đỗ đầu trong kỳ thi của địa phương, được cấp bổng lộc, như một dạng học bổng), cũng tính là có chút địa vị.

-Lục Dưỡng Phương bất kham như vậy, sau này Lục lão tiên sinh sẽ càng phải trông cậy vào tỷ phu, dù sao tỷ phu cũng là con trai của ông ấy, chứ nào phải người ngoài. Tỷ tỷ cũng

không cần phải lo tỷ phụ sẽ phải chịu nhiều uất ức, tỷ tỷ phải hiểu rằng tỷ phụ sợ nhất là để tỷ phải chịu uất ức.

Trương Nhược Hi có chút giật mình nhìn đệ đệ Trương Nguyên, đệ đệ mười sáu tuổi đầu mà xem ra còn hiểu thấu nhân tình thế thái hơn cả người làm chị như nàng, nàng ngẫm nghĩ một lát, đoạn nói:

- Tiểu Nguyên nói cũng phải, đợi tỷ phụ đệ trở về rồi tính vậy.

Lục Thao lần này trở về rất nhanh, không có Lục Dưỡng Phương ở bên xúc xiểm, Liễu thị cũng không làm khó đứa con lớn này. Dù sao Lục Triệu Khôn cũng không có ở nhà, Lục Dưỡng Phương lại bị bắt mất rồi, bà ta còn phải trông cậy vào đứa con lớn này nữa, nên chỉ nhắc Lục Thao sáng mai phải vào ngục thăm, chớ để đệ đệ Lục Dưỡng Phương phải chịu khổ trong ngục.

Lục Thao cũng cho rằng Nhược Hi trở về Sơn Âm sẽ tốt hơn, tránh được cơn giận của hai bậc trưởng bối. Dù sao từ trước khi Lục Triệu Khôn đi Hoa Đình, Trương Nguyên đã xin Lục Triệu Khôn cho tỷ tỷ Nhược Hi cùng hắn về Sơn Âm ở lại một thời gian, Lục Triệu Khôn cũng đã đồng ý rồi!

Chương 153: Con thơ che chở cho mẹ.

Tiếng trống canh từ vọng gác xa xa truyền đến, lúc này đã sang canh ba, Trương Nguyên sau một ngày bồn ba vất vả, giờ đang tắm gội, Vũ Lăng ở bên hầu hạ thêm nước. Có tiếng gõ nhẹ lên cánh cửa gỗ, tiếng của Mục Chân Chân vang lên:

- Tiểu Vũ, thiếu gia tắm xong chưa, để ta giặt đồ cho thiếu gia...

Vũ Lăng nói:

- Quần áo thay ra ở trong này, Chân Chân tử, tử vào đây mà lấy.

Mục Chân Chân đẩy cửa bước vào, trong tay cầm một chiếc giỏ tre, nàng ấy cũng mới vừa tắm gội xong, mái tóc dài còn lấp lánh khi bị ánh đèn phản chiếu, cho thấy nó vẫn còn ướt. Nàng bước vào, thấy Trương Nguyên khóa thân ngồi trong thùng tắm, tuy chỉ để lộ thân trên nhưng cũng khiến cho nàng ngại ngùng đỏ mặt, vội vàng cúi xuống nhặt lấy những quần áo dơ mà Trương Nguyên thay ra bỏ vào giỏ tre, xoay người đi ra.

Nhưng nàng khựng lại, không đi nữa, cũng không quay người lại, chẳng biết nàng đang do dự điều gì?

Trương Nguyên nhìn vào dáng người nhỏ nhắn của thiếu nữ đọa dân, hỏi:

- Chân Chân, có chuyện gì vậy?

Mục Chân Chân chậm chậm quay người lại, rồi đột nhiên quỳ thụp xuống trước mặt Trương Nguyên:

- Thiếu gia, nô tỳ xin lỗi ...

Trương Nguyên đặt hai cánh tay lên thành thùng tắm, ngồi thẳng người dậy, lấy làm lạ nói:

- Đang yên đang lành mắc chi mà nói xin lỗi, mau đứng lên đi.

Mục Chân Chân khóc mà rằng:

- Đều là do nô tỳ không tốt, làm liên lụy đến Đại tiểu thư và cô gia, còn cả thiếu gia nữa...

Thì ra là vì chuyện này, Trương Nguyên ngả người dựa ra sau cho thoải mái, đoạn nói:

- Nàng mau đứng lên nói chuyện, nàng không đứng lên thì ta sẽ đứng lên đấy.

Vũ Lăng ở bên bùm miệng cười.

Mục Chân Chân vội vàng đứng dậy, nàng không cười, nàng không cười nổi.

Chứng kiến cảnh hôm nay thiếu gia giúp nàng kiện cáo, cô gia bị Lục thái thái mắng đến mức vỡ đầu chảy máu, nàng rất khó chịu trong lòng, nhưng lại không biết làm thế nào để bù đắp lại.

Nếu thiếu gia mắng nàng một trận, có khi còn dễ chịu hơn, nhưng thiếu gia lại không mắng nàng...

Trương Nguyên nói:

- À, thì ra là vì chuyện này, vậy nàng nói xem nàng có lỗi với ta ở chỗ nào nào?

Mục Chân Chân nói:

- Nô tỳ đã gây chuyện.

Trương Nguyên hỏi:

- Nàng gây chuyện thế nào?

Mục Chân Chân ngơ ngác nhìn thiếu gia, nói:

- Nô tỳ đã đánh người.

Trương Nguyên nói:

- Không đáng đánh sao, chẳng lẽ nàng thích bị người ta cướp đi hay sao?
- Không phải không phải.

Mục Chân Chân lắc đầu lia lịa, mái tóc buông dài sau lưng lay động, trông thật đẹp mắt.

- Nô tỳ cảm thấy mình đã gây phiền phức cho thiếu gia và Đại tiểu thư, trong lòng rất áy náy.

Trong lòng nàng thầm nghĩ: “Giá như lúc đó ta chỉ cần đánh đuổi đám người đó xong rồi trở về là được, có gì bắt người vú

già đó mang đi làm nhân chứng. Lúc đó ta còn tưởng đám người đó đến là vì nhằm vào thiếu gia mà”.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, ta nói nàng nghe, lần sau nếu còn gặp phải chuyện như vậy nữa nàng vẫn phải đánh thẳng tay cho ta, nếu nàng tỏ ra yếu đuối thì ta không thích đâu, biết không?

Vũ Lăng nói:

- Đúng, đánh thẳng tay vào. Đáng tiếc là hôm nay ta không có mặt ở đó, không nhìn thấy Chân Chân tử ra tay, thật là hối hận muốn chết.

Rốt cục Mục Chân Chân cũng bị chọc cho phì cười, nhưng vẫn nói:

- Nhưng chuyện phiền phức lần này không nhỏ, làm hại Đại tiểu thư phải...

Trương Nguyên ngắt lời nàng, nói:

- Đây là một liều thuốc nặng cho căn bệnh lâu ngày. Tỷ tỷ ta đã chịu uất ức ở Lục gia này cũng đâu phải chỉ ngày một, ngày hai. Lần này để tỷ tỷ về cùng với ta, nếu tên Lục Dưỡng Phương đó còn không biết hối cải, thì hắn vẫn còn phải ném mùi đau khổ. Lục gia chẳng dám làm gì tỷ tỷ ta đâu, chỉ cần một một Tùng Giang Đồng thị cũng đủ khiến cho Lục lão tiên sinh phải cầu xin đến gia gia rồi (gia gia: ông nội), hắn còn có thể làm gì được chứ!

Trong lòng thầm nghĩ:

- Mong rằng trải qua chuyện lần này, tỷ phu sẽ không còn chỉ biết khúm na khúm núm làm đứa con hiếu thảo một cách ngu ngốc nữa, vực dậy danh dự gia đình mới là đại hiếu”.

Vũ Lăng nói:

- Đúng, sợ gì chứ, chỉ cần cô gia đối xử tốt với Đại tiểu thư là được.

Mục Chân Chân dường như vẫn chưa yên tâm, hỏi:

- Thiếu gia, thật là không đáng lo chứ?

Trương Nguyên cười nói:

- Không đáng lo, nếu đúng là người làm gì sai thì ta sẽ trách mắng người, bây giờ không cần đợi mắng, mau mang quần áo đi giặt rồi còn nghỉ ngơi.

Lúc này Mục Chân Chân mới nhoẽn miệng cười, nhún người thi lễ với thiếu gia, đoạn xách giỏ đi ra.

Lúc này Vũ Lăng mới nói:

- Thiếu gia có thấy Chân Chân tỷ càng ngày càng xinh đẹp không?

Thấy Trương Nguyên ngoảnh đầu nhìn sang phía hắn, Vũ Lăng cũng rất thông minh, vội nói:

- Tiểu Vũ không có ý gì đâu.

Chân Chân tỷ rõ ràng là người của thiếu gia rồi, Tiểu Vũ hắn đời nào dám có ý nghĩ đi quá bốn phận, chút chuyện nhỏ như vậy cũng không biết thì đâu được.

Trương Nguyên cười nói:

- Ý người muốn nói là Chân Chân đẹp nên luôn gây ra phiền toái hả, lần trước là Đồng Tổ Thường muốn mua nàng ấy, lần này là Lục Dưỡng Phương?

Vũ Lăng luôn miệng nói:

- Đúng đúng đúng, Tiểu Vũ chính là có ý đó.

Trương Nguyên nói:

- Bọn người đó không coi nô tỳ là người, cho rằng có thể tùy tiện mua bán. Chân Chân quả thực là xinh đẹp, đặc biệt là lúc cầm côn nhị khúc. Lúc trước nàng ấy bán hoa quả ở chùa Đại Thiện, quần áo tả tơi, vẫn còn nhỏ nên không khiến cho người ta chú ý, bây giờ trưởng thành rồi, lại mặc quần áo mới vừa vặn, tất nhiên sẽ có phường háo sắc nhòm ngó.

Vũ Lăng đề nghị:

- Sau này cứ để Chân Chân tỳ đeo côn Tiểu Bàn Long nơi thắt lưng, không cần giấu đi nữa, không có việc gì thì cầm trong tay múa máy, như vậy mấy phường háo sắc sẽ sợ mà không dám đụng đến nữa.

Trương Nguyên bật cười ha hả, nói luôn:

- Ý kiến hay, ý kiến hay.

Sáng hôm sau, Trương Nguyên ngủ dậy muộn hơn bình thường một chút, Lục Thao đã vào nhà lao thăm em trai Lục Dưỡng Phương theo lời mẫu thân rồi. Đám lính canh ngục biết Lục Dưỡng Phương là con thứ của cử nhân Lục Triệu Khôn, nên cũng không làm khó Lục Dưỡng Phương. Nhưng phải ở trong ngục thất lạnh lẽo suốt một đêm, Lục Dưỡng Phương đã hoảng sợ đến cực điểm, vừa nhìn thấy Lục Thao tới bèn bỏ nhào đến bên song sắt gào khóc, cầu xin huynh trưởng mau mau cứu hắn ra ngoài.

Lục Thao thấy chỉ sau một đêm mà em trai mình dáng hình tiều tụy đi rất nhiều, bộ dạng hoảng sợ đó khiến hắn nhìn thấy cũng đau lòng, an ủi nói:

- Đệ cũng đừng sợ, trong ngục ta sẽ lo liệu, không đến nỗi đệ phải chịu khổ đâu. Nhưng lần này tội của đệ không nhỏ, ta có cầu xin cũng vô ích, phải đợi phụ thân về đã.

Lục Dưỡng Phương vội nói:

- Vạy mau cho người đến Hoa Đình gọi phụ thân về đi.

Lục Thao nói:

- Đã cho người đi Hoa Đình rồi, nhưng nhanh nhất cũng phải tới mai phụ thân mới về tới.

Hắn an ủi Nhị đệ thêm một hồi nữa, rồi trở về phục mệnh mẫu thân. Vừa quay người đi được vài bước, thì nghe Lục Dưỡng Phương ở phía sau kêu lên:

- Huynh trưởng, đệ biết lỗi rồi, huynh tha thứ cho đệ một lần.

Lục Thao quay lại xem, Nhị đệ Lục Dưỡng Phương không thò đầu ra được, chỉ đưa cánh tay ra ngoài không ngót vẩy vẩy.

Lục Thao xót xa, đây là em trai ruột của gã, tuy mới hôm qua hắn còn xúi xẻo xúi bậy trước mặt mẫu thân, thái độ ác liệt, nhưng nhìn bộ dạng đáng thương của đệ đệ hiện giờ, gã không thể hận nổi, đáp:

- Biết sai là tốt, chiều tối ta lại vào thăm đệ.

Sau khi lo liệu với đám lính canh ngục, xong, Lục Thao lại qua bên phòng điện sử đưa năm lượng bạc, rồi mới cùng người hầu Lục Đại Hữu trở về nhà. Trước tiên là đến chỗ mẫu thân Liễu thị báo qua tình hình của Nhị đệ, Liễu thị khóc mà rằng:

- Phương nhi chưa từng phải chịu khổ như vậy, lần này chắc nó sợ hãi lắm.

Thê tử của Lục Dưỡng Phương là Vương thị ở bên cũng rấm rứt khóc.

Liễu thị nói:

- Thao nhi, không thể bảo nội đệ của con đi gặp quan huyện rút đơn kiện được sao, cái tên Trương Nguyên đó thật quá độc ác mà, lại mở cửa để quan sai bắt Phương nhi mang đi, quả là đáng hận!

Lúc này, nếu có Lục Dưỡng Phương ở bên nói thêm mấy câu xúc xiểm, cơn lửa giận của Liễu thị ắt sẽ bốc lên phừng phừng. May là Lục Dưỡng Phương vẫn ở trong nhà lao, Liễu thị chỉ lo

cho an nguy của Lục Dưỡng Phương, chẳng còn tâm trí đâu mà hận Trương Nguyên.

Lục Thao nói:

- Hôm nay Trương Nguyên phải trở về Sơn Âm, cậu ấy cũng là người trẻ tuổi, không nuốt trôi được cục giận này. Cậu ấy đi rồi, thì vụ án của Nhị đệ cũng không còn ai theo đuổi nữa, Nhị đệ sẽ mau chóng được thả ra thôi.

Liễu thị nói:

- Vậy để hẩn đi mau, đi mau lên.

Lục Thao nói:

- Nhược Hi muốn đưa Lý Thuần, Lý Khiết về Sơn Âm thăm mẫu thân nàng ấy, trước khi đi Hoa Đình cha đã đồng ý rồi, lát nữa con sẽ để nàng ấy đến bái biệt mẫu thân.

Liễu thị sa sầm sắc mặt, nói:

- Không cần bái biệt, cứ để nó đi đi.

Lục Thao trở về tiểu viện, nói lại những lời này với Nhược Hi, Nhược Hi nói:

- Không bái biệt tôn trưởng sao có tự nhiên về nhà thăm cha mẹ được.

Đoạn lập tức dẫn Lý Thuần, Lý Khiết đến đại viện, trên đường khẽ dặn dò hai đứa nhỏ mấy lời, Lý Thuần, Lý Khiết gật đầu nói:

- Con nhớ rồi, thưa mẹ.

Gặp Liễu thị, hai đứa nhỏ Lý Thuần, Lý Khiết lập tức dập đầu lạy trước, đoạn hai gương mặt nhỏ ngẩng lên, Lý Thuần sáu tuổi nói:

- Thừa đại mẫu (Bà), tôn nhi (cháu) phải đi Sơn Âm thăm ngoại tổ mẫu (bà ngoại), nên đặc biệt đến thưa với bà một tiếng. Tôn nhi sẽ nhớ bà lắm, bà có bánh hạt dẻ nhớ để giành cho tôn nhi với nhé.

Lý Khiết nói:

- Bà, cháu cũng muốn ăn bánh hạt dẻ, bà đừng cho anh hết nhé.

Liều thị tuổi đã ngoài sáu mươi, cũng chỉ có hai đứa cháu nội này thôi, tuy Liều thị không ưa con trưởng Lục Thao, nhưng lại rất quý hai đứa cháu nội này. Thấy hai đứa đến, đôi mày cau có khẽ dần ra, cười nói:

- Hai đứa bây nhớ đến bà là vì bánh của bà phải không?

Lý Thuần, Lý Khiết bò dậy, đứa bên phải, đứa bên trái, nắm lấy cánh tay mẫu thân Nhược Hi, Lý Thuần nói:

- Không phải, tôn nhi nhớ bà nhất, bà thương tôn nhi nhất.

Lý Khiết mới bốn tuổi nói:

- Bà thương em hơn.

Hai đứa nhỏ tranh cãi với nhau.

Liều thị vội nói:

- Lại đây, lại đây.

Ôm lấy hai đứa nhỏ vào lòng, dỗ dành:

- Bà thương cả hai đứa, thương như nhau.

Đoạn ngừng đầu lên nhìn Nhược Hi đang rón rén đứng ở một bên, hừ lạnh một tiếng, nói:

- Ngươi, còn chẳng bằng hai đứa trẻ con nữa.

Nhược Hi vội vàng quỳ xuống, Lý Thuần, Lý Khiết thấy mẹ quỳ xuống, thì cũng vội vàng ra khỏi vòng tay bà nội, chạy đến quỳ bên mẹ, ngược gương mặt nhỏ nhắn, với cặp mắt đen lúng liếng mở to vô tội nhìn bà nội.

Liều thị thở dài, nói:

- Đứng lên, đứng cả lên đi. Nhược Hi, trước mặt hai đứa trẻ ta cũng không nói người nữa, nếu người còn có lương tâm thì tự xem xét lại bản thân mình đi. Lần này đi Sơn Âm người phải chăm sóc tốt cho hai cháu của ta, bằng không...

Định nói điều không hay nhưng ngừng lại, không nói nữa, sửa lại hỏi:

- Vậy khi nào các người quay về?

Nhược Hi không dám nói thật là sẽ ở lại Sơn Âm cho đến cuối năm, chỉ nói:

- Đợi qua mấy tháng, khi nào Lục lang có thời gian tới đón thì sẽ về.

Liều thị chẳng buồn nói chuyện với Nhược Hi, hôm nay nếu không phải nể mặt hai đứa cháu nội, thì bà ta đã trách mắng Nhược Hi một trận ra trò, nhưng nghĩ đi nghĩ lại đành thôi, thêm một việc chẳng bằng bớt một việc. Việc quan trọng trước mắt là cứu Lục Dưỡng Phương ra, Nhược Hi về nhà mẹ đẻ một thời gian cũng tốt, đỡ phải nhìn thấy lại ngựa mất.

Liều thị sai tỳ nữ lấy bánh đem ra cho hai đứa cháu nội ăn, dặn dò vài câu, rồi để Nhược Hi dẫn hai đứa nhỏ đi ra, còn nói với theo một câu:

- Nhược Hi, ta nói thẳng với người, sau này đệ đệ người đừng có đến đây nữa, Lục gia ta không hoan nghênh hẳn.

Nhược Hi đi ra khỏi viện, lau nước mắt dắt tay hai con đi, Lý Thuần, Lý Khiết im lặng, đi được một đoạn, Lý Khiết mới ngẩng đầu lên hỏi:

- Mẫu thân, trước mặt bà nội con và anh hai nói gì không hay sao?

Nhược Hi ngồi xổm xuống, ôm hai đứa con vào lòng, nước mắt rung rung, cười nói:

- Hai con đều rất giỏi, hôm nay nếu không có hai đứa, mẫu thân nào dám tới đó một mình.

Lúc này hai đứa nhỏ mới vui vẻ trở lại.

Chương 154: Nhiệm vụ từ trên trời rơi xuống.

Lục Thao thấy thê tử trở về hân hỉ mới biết thê tử không bị trách mắng lúc này mới yên tâm, sau đó ra lệnh cho Lục Đại Hữu dẫn vài nô bộc đem quần áo và đồ dùng hàng ngày của Nhược Hi và hai đứa trẻ chuyển đến con thuyền lớn của Lục gia đang đậu ở cửa sông Đại Tị Phô Thành Nam. Vú Chu và tỳ nữ vừa rồi cũng muốn đi theo về Sơn Âm hầu hạ, mang theo cả quần áo bốn mùa và rất nhiều đồ ăn. Buổi sáng, Trương Nguyên ngồi trong thư phòng viết lá thư cáo biệt Thanh Phô Huyện lệnh Lý Bang. Lý Huyện Lệnh công vụ bề bộn không thể gặp mặt để cáo từ, để cho tỳ phu Lục Thao đưa tiễn. Trong thư ngoại trừ cảm tạ, Trương Nguyên còn nhấn mạnh hai từ “thận độc” và “luơng tri”, cũng đề cập đến cả tình hình thời thế và những tệ nạn lúc bấy giờ. Chính là lời giải thích và phát triển thêm ý “Sự học thánh hiền có hôm đó ở trên cầu Việt Vương

Viết như vậy vừa để lấy lòng Lý huyện lệnh vừa thể hiện được tài học của mình.

Dương Thạch Hương và Phạm Văn Nhược đến viếng thăm Lục Thao và Trương Nguyên nghe nói Trương Nguyên sau giờ ngọ ngày mai phải rời khỏi Thanh Phô ai cũng đều than tiếc rằng không còn nhiều dịp để thỉnh giáo nữa. Trương Nguyên nói:

- Tại hạ ở Sơn Âm xin đợi Phạm tiên bối cùng Dương huynh đến chơi, khi đó ta lại gặp nhau để đàm đạo văn chương.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Trương công tử nếu xem Phạm mỗ là bạn thì đừng gọi Phạm mỗ là tiên bối, Phạm mỗ trúng cử cũng là may mắn thôi.

Trương Nguyên cúi đầu thi lễ nói:

- Tại hạ hôm qua thật sự ngông cuồng vô lễ kính xin Phạm huynh đừng trách tội.

Biết co biết duỗi, vừa đấm vừa xoa mới là phải đạo.

Phạm Văn Nhượng cười nói:

- Hôm qua ta cũng nói chúng ta không đánh không quen nhau.

Nói chuyện phiếm một hồi, Phạm Văn Nhượng và Dương Thạch Hương cáo từ, Lục Thao giữ hai người lại dùng cơm, hai người khéo léo từ chối, nói rằng sau giờ Ngọ ngày mai sẽ đến bến tàu thành Nam để tiễn Trương Nguyên.

Không dùng cơm trưa, Trương Nhượng Hi mang theo Lý Thuần, Lý Khiết đi xe ngựa đến bến tàu, Trương Nguyên đi bộ, Mục Kính Nham gánh theo hòm rương đựng bạc và hai vò “Hàn đàm xuân” mà Chung thái giám tặng đi nhanh lên phía trước, Mục Chân Chân thì đi theo bên cạnh Trương Nguyên.

Trương Nhượng Hi ở trong kiệu trông thấy Mục Kính Nham gánh một đầu nặng một đầu nhẹ liền hỏi Trương Nguyên:

- Cha Chân Chân mang cái gì vậy? Sao lúc trước không để Lục Đại Hữu cùng đưa lên thuyền? Trương Nguyên nói:
- Một đầu là rượu, một đầu là bạc.

Trương Nhượng Hi ngạc nhiên hỏi:

- Làm gì mà có nhiều bạc như vậy?

Trương Nhược Hi biết rõ của cải của nhà mẹ đẻ nàng như thế nào, muốn có được hai trăm lượng bạc phải xoay sở đủ bề, nhìn cái rương nặng trĩu e có đến hơn ngàn lượng.

Trương Nguyên nói:

- Lên thuyền đệ sẽ nói tỉ mỉ cho tỷ tỷ nghe.

Hắn nghĩ thầm:

- Nếu Lục Dưỡng Phương không bị nhốt trong huyện ngục mà phát hiện ra có một cái rương bạc lớn như vậy, thế nào hắn cũng cho rằng tỷ tỷ ta mang tiền bạc của Lục gia về nhà mẹ đẻ, thế nào cũng làm to chuyện. Tỷ phu vừa nói Lục Dưỡng Phương đã biết hồi cải, để thử xem hắn hồi cải được đến đâu?

Tới cửa sông Đại Hoàng Phố, hai anh em Lý Thuần và Lý Khiết tranh nhau lên thuyền trước, Lục Thao cùng lên thuyền với thê tử, giờ ly biệt sắp đến tự nhiên có rất nhiều lời muốn nói. Trương Nguyên từ biệt Dương Thạch Hương và Phạm Văn Nhược ở trên bờ, bốn người khác tới từ phòng xã núi Phất Thủy cũng đều đã tới, cười nói rất rôm rả. Lục Thao lên bờ nói:

- Giới Tử, khởi hành sớm đi, cho kịp đến Tiết Điện Hồ trước đêm.

Trương Nguyên cúi đầu chào bái biệt Dương Thạch Hương và đám người ở phòng xã núi Phất Thủy, mọi người đưa tiễn cùng chúc Trương Nguyên Thuận buồm xuôi gió, thi cử đỗ đạt cao. Trương Nguyên lên thuyền, người chèo thuyền nhô neo, con thuyền chậm chậm rời bờ. Trương Nguyên đứng ở mũi thuyền vẫy tay chào, Trương Nhược Hi nắm tay hai đứa bé cũng đứng đó. Lý Thuần, Lý Khiết ra sức vẫy tay về phía thân phụ Lục Thao, Lý Khiết bốn tuổi hỏi:

- Sao phụ thân con không lên thuyền?

Trương Nhược Hi dỗ con:

- Phụ thân ngồi chiếc thuyền khác đến sau.

Lý Khiết hỏi:

- Phụ thân có thể tới nhà bà ngoại ở Sơn Âm trước chúng ta sao?

Trương Nhược Hi cười nói:

- Điều này khó nói lắm.

Trương Nguyên nói:

- Lý Thuần, Lý Khiết, Tiểu Vũ gọi các con ra chơi cùng kia.

Vũ Lăng liền ở sau khoang thuyền đáp:

- Hai vị tiểu thiếu gia mau qua đây.

Lý Thuần và Lý Khiết không nhìn thấy bóng của phụ thân trên bờ nữa, liền vội đi vào khoang thuyền chơi với Tiểu Vũ.

Trương Nhược Hi dặn dò vú Chu và hai nữ tỳ trông chừng hai đứa trẻ cẩn thận, tuyệt đối không được để chúng trèo cửa buồm.

Thuyền đi ngược chiều nước nên tốc độ di chuyển hơi chậm, cái khung cảnh thành huyện Thanh Phổ cao cao cứ ve vãn mãi trước mắt không chịu thu nhỏ lại. Trương Nhược Hi mở cửa khoang nhìn lại huyện thành, trong lòng buồn bã, lại không yên lòng về phu quân Lục Thao, bất giác nàng không kiềm được nước mắt.

Trương Nguyên nói:

- Tỷ phu lúc trước nói với đệ rằng huynh ấy muốn đi một nơi khác tự lập môn hộ, đệ có khuyên tỷ phu không cần gấp gáp, Lục lão tiên sinh không buông tha tội phản bội của thủ hạ Trần Minh, muốn lý luận với Đồng Hàn Lâm ở Tùng Giang, chỉ sợ phía sau còn có biến cố khác, Lục Dưỡng Phương không thể làm nên trò trống gì, kỳ phụ vẫn cần có sự giúp đỡ của tỷ phu, tỷ đừng lo lắng quá.

Trương Nhược Hi nói:

- Việc Trần Minh phản bội thật là một thủ đoạn độc ác, hắn chạy trốn đã đành còn mang theo ba ngàn lượng bạc và khế ước của hai trăm mẫu ruộng dâu, hai trăm mẫu ruộng dâu ở ngay Thanh Phổ huyện Nam dư phía dưới chân núi.
- Nơi này Lục gia có sáu trăm mẫu ruộng dâu mà trong đó khế ước của hai trăm mẫu đã nằm trong tay Đồng gia Tùng Giang rồi, nếu Đồng thị ngang ngược vô lý, dùng khế ước đó đến nhà đòi lấy hai trăm mẫu ruộng đó. Sự việc ắt sẽ to chuyện

Trương Nguyên nói:

- Tùng Giang Đồng Thị không ngang ngược thì còn ai ngang ngược nữa, họ có khế ước trong tay đương nhiên muốn đến đoạt gia sản này rồi. Đến lúc đó chắc chắn sẽ gây nên phiền toái lớn, cho nên đệ mới đón tỷ tỷ về nhà ở một thời gian ngắn để tránh qua chuyện rắc rối này.

-Có lẽ tỷ tỷ nghĩ đệ ý có lý lần tới, quyết không chịu không buông tha cho Lục dưỡng Phương, tại sao nhất định phải đưa Lục Dưỡng Phương nhốt vào huyện lao, có phải tỷ nghĩ đệ hơi lỗ mãng, chưa có chừng mực làm cho tỷ tỷ và tỷ phu khó xử.

-Nói thật đệ đã suy xét kỹ những điều này, tỷ phu ở Lục gia không có tiếng nói mà Lục Dưỡng Phương kiêu ngạo ngang ngược, nhất sự bất thành, thế mà hiện tại Lục gia lại phải đối địch với Đồng Thị.

-Lục gia trong tình cảnh này thật sự không ổn chút nào, Lục gia gia tài bạc triệu lại có thể lực vững chắc, tuy nhiên Cử nhân thi hương như Lục diệu Thân có thể đối phó với tiểu dân bình thường thì dễ, còn đối mặt với Đồng Hàn Lâm Tùng Giang, giáo sư của đương kim Thái Tử thì hoàn toàn không tương xứng tẹo nào.

- Lục lão tiên sinh lại có tính khí kiêu ngạo không chịu thua ai, chắc chắn mâu thuẫn sẽ còn thêm sâu nặng, chỉ có điều ta mượn việc này trừng trị Lục Dưỡng Phương cũng không phải là không có lợi. Tỷ phu sẽ có cơ hội tham gia quản lý chuyện trong nhà, tỷ phu là người điềm đạm, tính tình ôn hòa, cho dù có chịu thiệt một chút,

nhưng cũng không đến nỗi nào đâu tở, hơn nữa khi đó đệ có thể trợ giúp cho tở phu một phần mà. Còn nếu đổi lại là Lục Dưỡng Phương quản lý thì đệ thật không biết giúp thế nào nữa.

Nói đến đây Trương Nguyên bỗng nhớ đến quyển sổ ghi chép của một danh gia có tên “ Dân sao đồng loạn “ nói về dân chúng ở Hoa Đình nổi loạn, đồn nhỏ công an ở Tam Viên cũng ghi lại việc dân chúng đem phủ Đồng Kỳ Hưng thiêu rụi, nghĩ đến đây hấn thâm than:

- Nguyên nhân mà dân thực hiện vụ hỏa hoạn này cuối cùng lại rơi lên đầu ta, là nhiệm vụ từ trên trời rơi xuống. Ừ không vội từ từ sẽ đến, phải học hành đỗ đạt mới làm tốt việc được.

Trương Nhược Hi quan sát đệ đệ Trương Nguyên, sống mũi thẳng, khi nói không mím môi, khuôn mặt góc cạnh có râu bắt đầu mọc lún phún. Tuy rằng có chút ngây ngô nhưng cử chỉ thần thái như một nam tử hán trưởng thành, nhất là nói chuyện không nhanh không chậm, có trật tự còn ánh mắt quả thật rất lạnh lẽo đa mưu túc trí.

Nghĩ đến đây Trương Nhược Hi cảm thấy rất tự hào vì đệ đệ của mình đã trưởng thành rồi, mưu trí hơn người, suy tính mọi chuyện của nàng và Lục lang về lâu dài rất chu đáo. Nỗi buồn ly biệt và lo lắng đã giảm bớt rất nhiều, nàng hạ giọng cười nói:

- Lục lão thái thái nói sau này đệ không được bước chân tới cửa đâu.

Trương Nguyên nói:

- Lâu ngày mới biết được lòng người, Lục lão tiên sinh và Lục lão thái thái sau này sẽ biết đệ là người tốt, mà tở tở biết là được rồi.

Trương Nhược Hi rất thích nhìn bộ dạng bình tĩnh ung dung, trí tuệ tự tin này của đệ đệ, cười nói:

- Vào khoang đi, tở tở muốn hỏi đệ vài chuyện.

Quay đầu nhìn lại về hướng đông không thấy Tiêu lâu vọng ở thị trấn Thanh Phố nữa.

Đi vào trước khoang thuyền ngồi vào chỗ của mình, Trương Nhược Hi làm bộ dạng như trước kia nàng vẫn thường hay giáo huấn tiểu đệ, nói:

- Nói xem bạc ở đâu ra? Đệ giấu điếm ta những gì khai mau?

Trương Nguyên nhìn bộ dạng của tỷ tỷ như vậy liền cười lớn, Trương Nhược Hi sa sầm mặt nói:

- Không được cười, hãy trả lời tỷ..., bằng không sẽ có mắng đầu cơ thịt ăn đấy.

Nói đến đây Trương Nhược Hi buồn cười, mỉm cười, mắng đầu cơ thịt chính là dùng thước tay để đánh, trước đây món này Trương Nguyên sợ nhất.

Trương Nguyên khoát tay nói:

-Xin tha mạng, xin tha mạng, đệ nói là được chứ gì. Một ngàn lượng bạc đó là do thái giám hàng dật ở Hàng Châu tặng đệ đấy.

Thế là Trương Nguyên lại phải kể rõ đầu đuôi câu chuyện ở Hàng Châu cho tỷ tỷ nghe.

Trương Nhược Hi chợt nói:

- Hèn chi Quan thổ ty cũng tặng quà chúc thọ cho Lục lang của tỷ, hóa ra là do tiểu Nguyên đã bán cho người ta một ân tình to lớn như vậy.

Nói xong lại nhìn đệ đệ từ trên xuống dưới nói:

-Tỷ tỷ thật sự không hiểu rõ đệ nữa, đệ còn nhỏ tuổi tại sao lại có bản lĩnh làm được những việc như vậy, đây cũng không phải là việc học được trong sách vở mà.

Trương mẫu Lã thị còn có Y Đình, Vũ Lăng. Những người này sớm chiều bên cạnh Trương Nguyên, nhìn thấy Trương Nguyên mỗi ngày học hành khổ cực nên họ chẳng cảm thấy

Trương Nguyên có thay đổi gì quá lớn, còn Trương Nhược Hi thì trái lại nàng ta cảm nhận lớn lao về sự thay đổi này.

Trước kia nàng hiểu rất rõ đệ đệ của mình, trong vòng một năm không gặp đệ đệ Trương Nguyên của nàng thay đổi một cách chóng mặt, làm cho nàng không thể nhận ra được nữa.

Tuy rằng những thay đổi này luôn làm cho nàng vui nhưng thật sự thay đổi quá lớn, tính tình hoàn toàn khác nhau.

Trương Nguyên đành phải giải thích cho tỷ tỷ, cũng giống như giải thích với thúc tổ Trương Nhữ Sương, hắn kể lại thời điểm bị đau mắt nghiêm trọng, cả ngày u sầu rồi dẫn đến hôn mê, trong cơn mơ thấy núi, trong núi có thác nước như tuyết, có thạch nhũ, trên vách núi đá có mấy cái giá sách khoảng chừng mấy ngàn cuốn sách, hắn đã đọc những cuốn sách ấy nên khi tỉnh lại, tính tình thay đổi, trí nhớ cũng trở nên tốt hơn.

Phương pháp giải thích này là hữu hiệu nhất rồi, không nói đến quái lực loạn thần nhưng đa số tin tưởng đó là một việc thần kỳ.

Trương Nhược Hi cực kì cao hứng nói:

- Hôm qua nghe Chân Chân nói mắt đệ không tốt khi đọc xong cuốn sách, nghe qua không quên sao lại có chuyện như vậy, tỷ tỷ phải kiểm tra đệ.

Thế là nàng tỷ tỷ Nhược Hi lại chạy đi tìm một cuốn sách đến và nói:

- Tỷ đọc một đoạn văn tự để đệ học thuộc, ta đọc một đoạn ngắn trong bút ký “Nhất Triệu Mộng Bạch “ của Tam Quân Đông Lâm, cực kì hài hước .

Đọc chậm chậm:

- “ Hai người mù đồng hành với nhau “ một người nói:

“ Trên đời này làm người mù là tốt nhất, những người sáng mắt suốt ngày phải làm lưng vắt vả, nông dân còn khổ hơn, sao được như chúng ta thanh nhàn một đời “

Vừa hay nông phu nghe trộm được, giả vờ là quan huyện, khiển trách hai người mù này thấy quan không chào, liền cầm

cuộc đánh cho một trận , quát lớn đuổi đi , rồi theo sau nghe trộm tiếp.

Người mù thứ nhất nói “ Dù sao làm người mù vẫn tốt hơn, nếu sáng mắt chắc là không những bị đánh mà còn bị hỏi tội nữa rồi, người sáng mắt thảm thật “ .

Trương Nguyên nghe không nhịn được cười ngất, Trương Nhược Hi cười nói:

- Còn tiếp, còn tiếp.

Nàng thì thầm:

- Người mù phương Bắc được gọi là Tiên sinh, tự cho là giỏi giang, y nghĩ trên đời bắt nạt người khác đều là những kẻ sáng mắt, không một người mù, chỉ cần nhìn gã nông phu này, giả làm quan gia tự tiện đánh người, điều này người mù không làm được nên hơn hẳn người sáng mắt một bậc....Xong rồi, ngâm nga lại cho tỷ tỷ nghe.

Trương Nguyên cười nói:

- Trước hết để cho người ta cười đã rồi hãy ngâm nga, không ngờ lão Tiên sinh Triệu Nam Tinh lại hài hước đến thế.

Mỉm cười một trận liền đem những thứ này chê cười ngâm nga không sót một chữ.

Trương Nhược Hi lại lấy ra cuốn mà Trương Nguyên chưa học qua “ Tính lý toàn thư “ chương năm mươi lăm đọc tới, đọc bốn tờ hơn một nghìn năm trăm văn tự có ý nghĩa thâm thúy, Trương Nguyên đọc lại thành thực, Trương Nhược Hi lúc này mới tán phục!

Chương 155: Lính đánh thuê.

Đang lúc hoàng hôn, thuyền đến Tiết Điển hồ. Nơi này qua lại từ cửa sông hồ Đại Hoàng cho đến hồ Đông Hải giao thông đường thủy đông đúc bộn bề. Cảnh hồ cũng rất đẹp, ánh mặt trời buổi chiều chiếu nghiêng cho thấy những con sóng lăn tăn trên mặt hồ, nơi nước cạn có bụi cỏ lau, gió thổi đến như tiếng mưa rơi “ sần sật “ .

Cuối thời nhà Nguyên có đại sư thư họa Dương Thiết Nhai đã viết lên bài thơ:

“ Bán yến lâu các Điển Sơn tự.

Ba mặt thuyền buồm trước cửa hồ.

Lá Lô vang lên gió như mưa.

Hoa sóng bình lặng sông tựa trời.

Cô đến thôn rượu hồn vô vị.

Mua được cá Lư bất luận tiền.

Ngày mai hoàng hôn qua dưới cầu.

Cùng quân chèo thuyền luận tam hiền “ .

Đúng là trong thơ có họa.

Hồ Tiết Điển ở phía đông Chu gia, đây là nơi thương khách tụ họp, phố xá phồn hoa. Trương Nguyên đi thuyền đêm đó dừng lại ngay góc trần của Chu gia, khoang thuyền rộng rãi nên không phải thuê nhà trọ để nghỉ ngơi, chỉ cần lên bờ mua ít thức ăn mang lên thuyền.

Trương Nguyên để Mục Kính Nham cầm hợp bài dẫn lối đi đến thị trấn xem, đến trạm cho thuê ngựa, liền thuê hai cỗ xe ngựa để sáng sớm ngày mai khởi hành đi Gia Hưng.

Đêm đen như mực, trên thuyền có đèn dầu chiếu sáng, mười mấy người trên một chiếc thuyền lớn thật là náo nhiệt.

Trương Nhược Hi vốn dĩ muốn đọc cho đệ đệ nghe vài trang sách, nhưng Lý Thuần và Lý Khiết cứ quẩn quýt lấy mẹ đòi nàng kể chuyện cổ tích, chứ chơi đồ chơi cả ngày cũng chán. Trương Nhược Hi và Trương Nguyên mỗi người liền lần lượt kể một câu chuyện cho hai huynh đệ nghe, nghe xong Chu Ma và hai tỷ nữ liền ôm hai đứa nhỏ đi ngủ. Hai đứa nhỏ này ngủ rồi thì thuyền mới được yên tĩnh.

Trương Nhược Hi đọc cho đệ đệ Trương Nguyên nghe cuốn “
Tĩnh lý toàn thư “ , nàng đọc mười mấy trang cuối của quyển
thứ 55, sau đó lại ngồi xem Trương Nguyên trong vòng nửa
canh giờ đã làm xong một đề tứ thư bát cổ.

Trương Nhược Hi không học qua văn bát cổ nhưng nàng đã
từng đọc rất nhiều văn cổ.

Trong bài bát cổ của Trương Nguyên rất có phong vị cổ văn,
ngòi bút sắc lạnh, phong lưu hàm súc. Trương Nhược Hi ngẫu
nhiên quay đầu lại nhìn , bỗng thấy Mục Chân Chân đang quỳ
ở một góc lảng nghe, liền cười hỏi:

- Chân Chân biết chữ sao?

Mục Chân Chân lắc đầu vừa then thùng vừa lúng túng nhìn
thiếu gia.

Trương Nguyên cười nói:

- Chân Chân rất thông minh không thầy chỉ dạy nhưng vẫn
tự học được rất nhiều chữ. Lần này nàng ta đi cùng đệ
đến Thanh Phổ, dọc đường đi đệ đã dạy nàng ta đọc
thuộc bốn bài cổ văn.

Khi học từ đầu đến cuối vài lần bài phú Xích Bích, nàng đều
nhớ kỹ, sau đó tự mình so sánh với mặt chữ của bốn quyển
sách, chắc là nàng ta đã nhận biết hết cả rồi, mấy ngày nay đệ
vẫn chưa hỏi bài nàng ta, tỷ tỷ thử kiểm tra xem.

Trương Nhược Hi biết đệ đệ có lòng muốn dạy cho Mục Chân
Chân biết chữ, quả nhiên nó rất quan tâm cô bé đọa dân này,
nghĩ thế nàng ta cười cười nói:

- Chân Chân tự nhận biết được thì sự việc thật khó lường
rồi, văn võ song toàn.

-Đại tiểu thư.

Mục Chân Chân mặt đỏ bừng lên.

Trương Nhược Hi nói:

- Ta không có ý giễu cợt người, là cảm thấy người thật sự lợi hại, Tiểu bàn long của người đâu cho ta xem chút nào?

Mục Chân Chân nhăn nhó nhó ra cửa sau lấy ra hai khúc côn một dài một ngắn, hai đầu có sợi dây xích sắt liên kết.

Trương Nhược Hi tò mò nắm lấy đoạn côn, nhẹ nhàng lay động trường côn, Trương Nguyên vội vàng hơi nghiêng mình né tránh nói:

- Tỷ tỷ người đừng đánh loạn xạ như vậy nữa, coi chừng lại đánh trúng mình đó.

Trương Nhược Hi liếc đệ đệ một cái:

- Đệ xem ta là con nít à.

Đem cặp côn tiểu bàn long trả lại cho Mục Chân Chân nói:

- Hôm nào Chân Chân múa cho ta xem nhé, môn này phải luyện tập thường xuyên phải không?

Trương Nguyên nói:

- Rất ít khi thấy nàng ấy luyện.

Hắn nhìn Mục Chân Chân nói:

- Võ nghệ nàng nên luyện thường, đừng nghĩ múa thương mãi võ là chuyện thấp hèn, ta rất khâm phục những người có võ công, nàng nghĩ xem nếu nàng không có võ công thì giờ nàng đang ở đâu?

Mục Chân Chân vừa nghe Trương Nguyên nói vậy liền lạnh cả sống lưng, nếu lúc này mà nàng không biết võ nghệ có lẽ đã chết rồi, đang nghĩ ngợi bồng Trương Nguyên lại lên tiếng nói:

- Đương nhiên, nếu nàng không biết võ nghệ ta cũng sẽ không đưa nàng đến đây xuất đầu lộ diện làm gì.

Trương Nhược Hi thở dài nói:

- Lục Dường Phương cũng thật quá đáng, mấy ngày trước hắn có nói với Lục lang muốn mua Chân Chân, bị Lục lang mắng cho một trận, không ngờ hắn còn không cam tâm ra tay cưỡng đoạt, hắn tự mình chuốc khổ vào thân thôi.

Nói chuyện một lúc, đêm đã khuya, Trương Nhược Hi nghỉ tạm ở sau khoang thuyền.

Loại thuyền này của Lục gia không giống loại thuyền bình thường, nó vừa dài vừa hẹp, loại này tương đối rộng về bề ngang, có hai khoang lớn, đối diện với nhau, ở giữa chừa khoảng ba thước để làm lối đi. Ba người chèo thuyền ở đầu thuyền, đuôi thuyền và trên mũi thuyền đều ở trong một khoang nhỏ, khoang thuyền cuối sau cùng là nhà bếp cho hai thuyền nương ở, Trương Nhược Hi và hai đứa nhỏ, hai tỷ nữ, và Chu mục ở phía sau khoang thuyền còn Trương Nguyên, Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Mục Kính Nham ở phía trước khoang thuyền. Trương Nguyên nằm xuống trước, Mục Chân Chân mang xiêm y của Trương Nguyên để một bên sau đó tắt đèn rải áo xuống nằm bên cạnh, tay chân nhẹ nhàng không một tiếng động.

Đêm đã khuya, cách đó không xa, góc trấn Chu Gia vẫn còn vang văng tiếng ồn ào của phố xá.

Ánh trăng chiếu sáng khắp nơi, Trương Nguyên đang suy nghĩ để phân biệt “Thận độc” và “Lương tri”, đang muốn chìm vào giấc ngủ thì tiếng ngáy khò khò của Mục Kính Nham vang lên, cơn buồn ngủ của Trương Nguyên lập tức tiêu tan, trần trọc mãi không ngủ được, chợt nghe Mục Chân Chân nằm bên cạnh lên tiếng:

- Thiếu gia

Trương Nguyên nghiêng người nằm đối diện với nàng, ánh trăng mờ hồ chỉ thấy được hai mắt nàng nhìn chăm chăm, chỉ nghe được nàng nói nhỏ:

- Thiếu gia, cha ta làm người không ngủ được hả?

Trương Nguyên nói:

- Ừ, có đôi chút.

Mục Chân Chân nói:

- Để tiểu nữ gọi phụ thân mang chăn ra mui thuyền ngủ.

Nàng liền đứng dậy, Trương Nguyên nói:

- Thôi đi, đừng làm cha nàng tỉnh giấc, ta nằm một lát sẽ ngủ được thôi.

Mục Chân Chân cười:

- Hi hi.

Nói:

- Cảm ơn thiếu gia.

Một lát sau đó, Trương Nguyên lại nghe thấy tiếng ngáy khe khẽ phát ra từ phía Mục Chân Chân, ai bảo lỗ tai hắn thính quá làm chi.

Hắn ngồi dậy lấy cuốn “Tĩnh lý kim thư” thứ năm mươi lăm ra đọc thầm một lần mới mơ màng ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau hắn tỉnh dậy thì đã sáng bừng rồi, ở góc trần Chu gia có ba cỗ xe ngựa đang đợi sẵn trên bờ.

Mục Kính Nham lại mượn bốn người khuân vác mang tất cả đồ đạc trên thuyền chia làm năm gánh lớn, hắn chọn lấy một gánh mang theo xe ngựa khởi hành đi.

Chạng vạng ngày 12 tháng 3 xe ngựa tới được bến tàu Gia Hưng. Thương gia Hội Kê có ba chiếc thuyền đang giương buồm trắng đợi sẵn ở đây. Hai vợ chồng thuyền công thấy Trương Nguyên nhanh chóng quay về như vậy, họ cảm thấy rất vui mừng, ở đây không có việc gì làm cứ thế qua ngày thật là buồn tẻ.

Hoàng hôn của ba ngày sau, chiếc thuyền giương mui trắng đã cập bến sông Vận ngoài thành Hàng Châu, nhìn thấy những con thuyền to nhỏ đậu ở bến tàu, tuy nhiên không thấy thuyền

mũi đỏ của Tần Lương Ngọc ở đâu cả, chắc hẳn họ đã về Thạch Trụ Xuyên Đông rồi.

Còn Tần Dân Bình không biết đang ở đâu rồi, không chừng gã đang xây miếu thờ cho thái giám họ Chung kia rồi?

Trương Nguyên đứng ở đầu thuyền nhìn mặt trời lặn, chợt thấy một người cao to vạm vỡ chạy đến, ở trên bờ hướng về phía Trương Nguyên dập đầu nói:

- Trương công tử đã trở lại, tiểu nhân đứng đợi ở đây từ hôm qua đến giờ.

Trương Nguyên nhận ra tên lính Thạch Trụ này, gã tên là Mã Khoát Tề, chính là người lần trước diễn khổ nhục kế để lừa cha của Khâu thái giám đây mà.

Mã Khoát Tề dáng người cao lớn khôi ngô, là người có thể chịu được mọi khổ cực. Trương Nguyên hỏi ra mới biết được Tần Dân Bình phái gã đến đây chờ, đoán chừng trong mấy ngày này Trương Nguyên sẽ trên đường trở về.

Trương Nguyên hỏi Tần Dân Bình hiện đang ở đâu, được biết y đang ở nhà trọ ngoài Dũng Kim Môn, Tần Dân Bình và hai mươi binh lính đã ra tiền bao hết toàn bộ nhà trọ này.

Mã Khoát Tề liền nói:

- Trương công tử, bây giờ chúng ta hãy đi gặp Tần đại nhân.

Trương Nguyên nói:

- Sáng mai hãy đi, cả nhà tử tử ta cũng đang ở đây, ta muốn ở cùng họ một lúc.

Mã Khoát Tề liền nghĩ tới một chuyện nói:

-Trương công tử, tiểu nhân có một chuyện cần bẩm báo, ngày tiểu nhân tiễn Trương công tử lên thuyền ở sông này, có người hỏi thăm về tình hình của Trương công tử, hỏi vì sao công tử phải rời đi?

Trương Nguyên hỏi:

- Là người như thế nào?

Mã Khoát Tề nói:

- Có hai người, đều mặc áo xanh ngắn tay, nhìn dáng vẻ không phải là người lương thiện.

Trương Nguyên hỏi:

- Hai người đó hỏi thăm những ai?

Mã Khoát Tề nói:

- Chính là hỏi thăm những người khuân vác, kiệu phu đấy.

Trương Nguyên nói:

- Cậu giúp ta một việc, đi hỏi thăm đám người khuân vác đó xem, có ai biết hai gã áo xanh kia làm nghề gì không?

Mã Khoát Tề liền đi hỏi, đi về hướng ba bốn nhóm khuân vác và kiệu phu hỏi. Một lúc lâu chạy đến trả lời Trương Nguyên nói:

- Trương công tử, có một kiệu phu nói là người “đả hành”.
- Đả hành?

Trương Nguyên không hiểu lắm.

Mã Khoát Tề cũng không biết “đả hành” là gì liền đi gọi người kiệu phu kia đến để Trương Nguyên hỏi.

Hai người kiệu phu nói với Trương Nguyên ”đả hành”(đánh thuê) chính là chuyên môn thay người khác đi báo thù, lấy chuyện đánh người làm nghề nghiệp chính.

Nghề này xuất hiện đầu tiên ở Tô Châu, Tùng Giang, những người này thường là những người hư hỏng, không nhà cửa, không tiền bạc, thiếu thốn dẫn đến bất lương, kết bè kết đảng, dùng lực của nắm đấm, dùng dao găm đoản côn gậy gộc.

Ông chủ chỉ cần trả thù người nào thì trả thù lao cho chúng, chúng sẽ đến đây gây gỗ sau đó đánh đập người ta trọng

thương , nhưng thường thì không làm người khác mất mạng.

Trương Nguyên vừa nghe xong liền nhớ đến năm đó khi học cùng Diêu Phục có tranh cãi với Liễu Anh Tài, thế là Diêu Phục sai đám Lạt Hồ đánh gãy chân của Liễu Anh Tài, đám người Lạt Hồ thì số lượng không nhiều, chưa thể kết thành đảng phái. Còn ở đô thị lớn Hàng Châu này lại dám xưng là “lính đánh thuê” thì hẳn chúng phải có thật nhiều người.

Những người đánh thuê làm sao biết hẳn đến bến tàu này mà hỏi thăm, hiển nhiên là bọn họ được thuê đến để xử Trương Nguyên rồi. Người chủ thuê họ chắc chắn nắm rõ hành tung của Trương Nguyên, người này có thể là ai? Là người nhà Diêu Phục hay là Đồng Tổ Thường?

Trương Nguyên thưởng cho người phu xe mấy chục văn tiền, kiệu phu cảm ơn rồi rít. Trương Nguyên đứng đối diện Mã Khát Tề bảo hắn đi báo với Tân Dân Bình phái mười mấy binh lính đến đợi lệnh, lại thấy kiệu phu khi nãy chạy đến đáng vẻ khẩn trương nói:

- Công tử ơi, hai người đó lại tới, chắc lại đến đánh thuê rồi.

Vừa dứt lời liền chạy đi.

Trương Nguyên đưa mắt nhìn lên thấy hai thiếu niên hư hỏng, mặc áo tay ngắn, đầu quần khăn lưới, mặc quần chật ních. Hỏi thăm một tên khuân vác rồi đi thẳng đến đây. Trên đường đi hết hất người này, đẩy người kia, có một kiệu phu không tránh kịp, cả người bị hất mạnh ngã nhào xuống mặt đất.

Trương Nguyên quay đầu nói với Mục Kính Nham lúc này đang đứng trên mũi thuyền:

- Mục thúc, mau cầm “sao bông” đến tóm hai tên lưu manh kia đến đây để hỏi chuyện.

Mã Khoát Tề nói:

- Để tiểu nhân đi tóm chúng lại...

Nói xong gã liền hướng hai đứa nhóc hư hỏng kia mà chạy đi.

Hai thiếu niên kia gặp Mã Khoát Tề vạm vỡ cường tráng, không thể xem thường, một trong hai tên quát lớn:

- Người muốn làm gì?

Còn chưa dứt lời đã bị trúng một đấm, chưa kịp ngã ra phía sau đã bị Mã Khoát Tề đưa tay tóm lấy ngực hấn nhấc bổng lên.

Người thiếu niên hư hỏng còn lại thấy tình thế không ổn liền tháo chạy. Mã Khoát Tề nắm một tên trong tay, giờ chạy đuổi theo lại không kịp, liền bắt đứa trẻ hư này mang về để Trương Nguyên hỏi chuyện

Chương 156: Trăm kẻ địch.

Trương Nhược Hi đi ra khoang thuyền hỏi chuyện gì đã xảy ra. Hai huynh đệ Lý Thuần và Lý Khiết cũng theo ra ngoài, Lý Khiết thò đầu ra hỏi:

- Cậu Giới tử muốn đánh ai hả?

Trương Nguyên ra hiệu cho tý tý đi vào, không được để cho hai đứa nhỏ ra ngoài này, vào trong đội, đóng luôn cửa sổ lại.

Cái tên thiếu niên hung hăng mặc áo xanh nọ bị anh lính Thạch Trụ Mã Khoát Tề kéo đến bên bờ sông, ném trên mặt đất. Mã Khoát Tề vòng tay đập dạn với Trương Nguyên, lúc này đang đứng nơi mũi thuyền:

- Trương công tử, chỉ bắt được một người, người kia chạy thoát rồi, công tử hãy tra hỏi hắn đi ạ.

Một người chạy thoát thì sẽ gặp phiền toái rồi, Trương Nguyên cũng chẳng thèm hỏi, nói với Mục Kính Nham và Mã Khoát Tề đang đứng bên bờ đối diện - Rất có khả năng hắn sẽ dẫn thêm người đến đây, Mã Khoát Tề người hãy mau...

Tên thiếu niên hung hăng bị Mã Khoát Tề đập dưới đất đột nhiên la lớn, đe dọa:

- Các người hãy đợi đây, anh em bọn ta có mấy chục người, hôm nay không đánh gãy tay, gãy chân của các người thì thề không làm người.

Bàn chân của Mã Khoát Tề vốn đang đạp trên eo hấn, giờ kéo lên phía trên, đạp vào sau ót tên thiếu niên hung hăng, tên thiếu niên hung hăng ấy liền cứng họng, không kêu lên được nữa, Mã Khoát Tề nói:

- Trương công tử đừng sợ, bọn lưu manh nay dù mấy chục người cũng chỉ là đồ vô dụng thôi.

Rồi nói với Mục Kính Nham:- Ta không mang theo Câu Liêm thương, người đưa côn cho ta mượn một chút.

Trương Nguyên không muốn chiến đấu đơn độc, nói:

-Đưa vài đồng bạc cho hai tên kiêu phu,nhờ họ đến Dũng Kim Môn tìm Tần đại nhân đưa người đến tương trợ.

Mục Kính Nham ngoắc tay gọi hai kiêu phu lại, mỗi người cho một đồng bạc. Trương Nguyên dặn dò:

- Hai người các người mau chạy đến nhà trọ Lục gia ở ngoài Dũng Kim Môn, tìm Tần đại nhân nói Trương Nguyên có việc gấp, nhờ Tần đại nhân nhanh chóng phái người đến tương trợ.

Hai kiêu phu mừng rỡ , nhà trọ Lục gia ở ngoài Dũng Kim Môn cách nơi này chỉ chừng năm sáu dặm, chỉ cần báo tin đã được một đồng, thật dễ kiếm tiền. Hai người liền nhanh chân nhắm thẳng hướng Dũng Kim Môn chạy đi.

Mục Kính Nham đưa cây côn Tiêu Bổng trong tay mình cho Mã Khoát Tề, còn ông ta nhảy lên thuyền kiếm khúc cây khác để dùng. Mục Chân Chân lấy cây Tiểu Bàn Long côn của nàng đưa cho phụ thân, Mục Kính Nham nói:

- Con giữ đi, hãy bảo vệ thật tốt cho Thiếu gia, Đại tiểu thư và mọi người, không được rời thuyền.

Mục Kính Nham hỏi người chèo thuyền mượn mái chèo, người chèo thuyền nói:

- Ở đây có một mái chèo gãy, không biết có dùng được không?

Nói đoạn đi vào khoang thuyền cầm một mái chèo gãy đi ra, mái chèo này tuy rằng đã bị gãy một đoạn nhưng cũng còn dài hơn bảy tấc.

Mục Kính Nham nhận lấy đoạn mái chèo, thấy nó được làm bằng gỗ sồi, gỗ sồi tuy không cứng lắm, không bằng cây Tiêu bồng bằng gỗ thiết lý của hần, tuy nhiên cũng có thể sử dụng được. Mục Kính Nham tay cầm mái chèo nhảy lên bờ, Mã Khoát Tề chê cây còn quá ngắn, hần thích cái mái chèo gãy dài hơn bảy thước này hơn, nên đòi Mục Kính Nham đổi, Mục Kính Nham bèn đổi cho hần.

Trương Nguyên lúc này mới hỏi người thiếu niên hung hăng kia:

- Các người muốn tìm Trương Nguyên, có chuyện gì?

Mã Khoát Tề thấy Trương Nguyên muốn hỏi chuyện tên thiếu niên hung hăng, bèn chân đạp trên ót hần bèn nhích xuống, để cho hần có thể trả lời.

Tên thiếu niên hung hăng nọ bị đạp dưới đất, ngẩng đầu lên liếc nhìn Trương Nguyên nói:

- Người chính là Trương Nguyên?

Trương Nguyên nói:

- Là ta đang hỏi người, trả lời cho đàng hoàng, để khỏi phải chịu đau đòn.

Mã Khoát Tề liền đá vào mông tên đó một cước quát:

- Trương công tử hỏi người đó, mau trả lời .

Tên này lên “ Phì “ lên một tiếng, cầm tỳ sát đất mà “phì”, ngược lại tự khiến cho mình bị bụi bầy vào đầy mắt, kêu lên:

- Có gì mà không nói được chứ, có người bỏ tiền ra muốn đánh gãy hai chân người.

Trương Nguyên hỏi:

- Giá bao nhiêu?

Tên thiếu niên hư hỏng này nói:

- Ba mươi lượng bạc trắng.

Trương Nguyên lớn tiếng nói:

- Chỉ có ba lượng bạc thôi sao, giá rẻ vậy, ai thuê các người?

Tên hư hỏng này ngậm miệng lại không nói, dường như rất có đạo đức nghề nghiệp.

Mã Khoát Tề nói:

- Để ta đánh cho hắn phải mở miệng.

Trương Nguyên không muốn để cho tử tử Trương Nhược Hi và hai đứa cháu trai nhìn thấy cảnh này, nói:

- Đợi lát áp giải đến phủ nha Hàng Châu sử dụng nhục hình cũng không muộn, trói hắn lại trước đã, cứ dùng dây thừng trói vào cọc gỗ.

Mã Khoát Tề vừa mới cột tên hư hỏng vào cọc gỗ ở bên cạnh hồ xong, đã thấy đám kiệu phu, lái buôn, phu xe khuân vác hàng hóa ở phía đông bên tàuxôn xao cả lên, có người kêu lên:

- Đám người đánh thuê đến rồi.

Những rộn ràng, nhộn nhịp nơi cửa sông đào thoáng cái trở nên trang nghiêm, những người trên bờ đông dạt cả sang hai bên, đồng loạt nhìn sang hướng Trương Nguyên, thấy có người bị trói trên cọc gỗ ở bờ kênh, bèn hiểu ra mọi chuyện.

Chỉ nghe tiếng bước chân dồn dập lộn xộn, từ phía đông có một đám người khoảng chừng hai ba mươi người, cùng mặc áo màu xanh, trong tay hoặc trường côn hoặc đoản côn, dao găm có, chùy có, hô hào quát tháo. Trên đường, người đi lo tháo

chạy, trốn tránh sợ bị vạ lây, chỉ hé mắt nhìn không dám lên tiếng.

Trương Nguyên thấy bọn đánh thuê này khi thế hung hăng, quả thực là cường đạo nơi thị trấn sầm uất, chẳng trách dân chúng sợ chúng như sợ cọp.

Tên hư hỏng bị treo ở cột gỗ khàn giọng kêu:

- Ở bên này, ở bên này nè.....

“Bốp”, Mã Khoát tề dùng mái chèo đánh vào đầu hấn một nhát, làm máu chảy lai láng.

Đám người đi đánh thuê đã nhìn thấy, gào thét lao đến chỗ Trương Nguyên. Mã Khoát Tề hét lên một tiếng, nâng cao mái chèo gây xông tới. Mục Kính Nham một tay cầm lấy Tiêu bồng chạy theo vài bước, rồi quay đầu nhìn lại phía thuyền một cái, đoạn dừng lại canh giữ cọc gỗ.

Mã Khoát Tề đã nhảy ra phía trước đánh giáp lá cà. Mã Khoát Tề thân hình cao lớn, tay cầm một đoạn mái chèo, trong chớp mắt đã đánh gục hai tên.

Trong đám đánh thuê cũng có người dũng cảm, thấy Mã Khoát Tề lợi hại, lập tức ba tên cầm trường côn, và một tên cầm đoản côn vây lại tấn công Mã Khoát Tề. Mã Khoát Tề đã quen dùng cây thương có móc liềm, mái chèo này hấn dùng không tiện tay, thường dùng như thương, đánh trúng ngực đối phương tuy có đau nhưng không đánh ngã được đối phương, ngược lại còn khiến hấn bị trúng hai côn. Cũng may da thịt hấn chắc, đã từng trải qua luyện tập nên không sao cả. Trúng hai côn vừa rồi hấn như điên lên, không chú ý gì đến thương pháp nữa, một tay cầm đoạn mái chèo dựa vào sức mạnh của cánh tay đánh ngang đánh dọc, lại đánh ngã được hai tên. Trong lúc giao tranh đoạn mái chèo va trúng thanh đoản côn của một tên đánh thuê, “rắc” một cái, đoạn mái chèo bẻ gãy lại gãy thêm một đoạn, chỉ còn hơn năm tấc.

Mã Khoát Tề nhặt lấy một cây Tề mi côn của một tên đánh thuê làm rơi, hấn cầm song côn tả xông hữu đột, khiến tự mình cũng bị trúng đòn, nhưng hấn chịu được. Còn bọn đánh thuê ai mà trúng một côn của hấn thì chỉ có nước gãy xương trật khớp. Bọn đánh thuê chỉ ức hiếp được những người dân lương

thiện, làm sao có thể so sánh được một chiến binh Thạch Trụ đích thực đã từng chiến đấu trên chiến trường. Huống chi Mã Khoát Tề lại là một chiến binh anh dũng trong đám binh sỹ. Bọn đánh thuê né tránh Mã Khoát Tề, bọn chúng chạy đến định giải thoát cho đồng bọn đang bị trói trên cọc gỗ.

Tên cầm đầu của nhóm đánh thuê lực lưỡng tiến đến, thấy người đàn ông râu vàng mặc đồ Đọa dân đứng gần canh giữ cọc gỗ, liền quát lớn:

- Tiện nô, cắt ngay.

Mục Kính Nham quát lên một tiếng, nhảy tới, thân mình to lớn nhanh lẹ như hổ báo, cặp Tiêu bồng trong tay giơ cao bổ xuống mang theo tiếng gió rít, nhanh hơn cả điện xẹt giáng xuống vai trái tên áo xanh nọ. Tên áo xanh liền kêu lên một tiếng một tiếng thảm thiết, bả vai trái bể nát, ngã gục trên mặt đất.

Những tên còn lại định xông lên đánh nhưng thấy người này dũng mãnh gan dạ đều hoảng sợ dừng lại. Đám người này hoành hành đã quen, tính tình hung hãn khó át, chúng nháy mắt ra hiệu cho nhau một cái, sáu bảy người cùng xông vào Mục Kính Nham. Bọn chúng tay cầm trường côn, đoản côn, chùy, dao găm, đồng loạt tấn công Mục Kính Nham. .

Mục Kính Nham hai tay cầm côn như cầm thương, đoạn rộng của cây côn ở phía sau, đoạn đặc ruột ở phía trước, nhanh như chớp đánh phủ mặt đám người áo xanh. . sử Ông ta cũng lấy côn làm thương như Mã Khoát Tề, nhưng điểm khác nhau chính là Mục Kính Nham đâm ra vô cùng chuẩn xác, đều đâm vào xương sống mũi trên mặt , mau, độc, chuẩn. Chỉ vài nhịp thở, năm trong số bảy tên đánh thuê xung quanh hắn đều bị đâm trúng xương sống mũi, sung lên cứng nhắc. Hai tên đánh thuê còn lại thấy tình huống không ổn mau chạy mất.

Đứng ở mũi thuyền, tuy Trương Nguyên nhìn không chớp mắt, nhưng không thấy rõ khoảng khắc Mục Kính Nham dùng côn đâm, chỉ thấy từng tên một bùm mặt ngửa lên trời bật ngửa ra. Quay đầu về phía Mục Chân Chân nói:

- Chân Chân, cha cô thật lợi hại, ta vốn còn lo sợ hai người bọn họ không đối phó được với ba mươi mấy tên đánh

thuê này chứ.

Mục Chân Chân mặt mày hớn hở, ưỡn ngực có chút tự hào:

- Cha ta là một tay sử dụng thương bồng rất cừ khôi, mấy chục tên này không làm khó được ông ấy đâu.

Trương Nguyên thâm nghĩ “ câu nói vạ người không địch nổi đúng là không phải khoe khoang, trong tay có thương bồng có thể địch được trăm người thật. Võ nghệ của Mục Kính Nham so với Mã Khoát Tề cao hơn nhiều, đúng là một dũng tướng “ .

Vũ Lăng tựa vào cửa khoang thuyền chắc lưỡi khâm phục:

- Ôi mẹ ơi, chẳng trách Chân tỷ tỷ lợi hại như vậy, thì ra Mục đại thúc còn lợi hại hơn.

Những tên đánh thuê này chỉ giỏi bắt nạt những người lương thiện yếu ớt, hùa theo những kẻ ác độc. Lúc đầu bị đánh ngã vài người chúng còn ỷ vào sức mạnh của số đông bốn cọt, ngang ngược hung tàn, nhưng đám người ô hợp làm sao địch được Mục Kính Nham và Mã Khoát Tề. Chẳng đầy giây lát, đám người cậy có một chút công phu mà hoành hành ngang ngược, phá các hiệu buôn, đã bị đánh ngã mười mấy tên, đám còn lại thấy tình hình không ổn, bèn chạy dạt ra cả, nhưng không đi xa, ở bên canh đó chửi bới, dọa dẫm.

Lúc này, Tần Dân Bình lệnh dẫn mười mấy binh lính Thạch Trụ chạy như bay đến. Bến tàu giờ này là một bãi ngổn ngang, không có người đứng không, chỉ có mười mấy người đàn ông mặc áo xanh nằm trên đất, hoặc gãy chân hoặc gãy tay. Một số người nằm la liệt trên mặt đất ôm mặt lăn lộn, người đàn ông cao to Mã Khoát Tề đang cầm đoạn mái chèo đuổi đánh một số người áo xanh.

Trương Nguyên thấy Tần Dân Bình chạy tới liền mừng rỡ gọi to:

- Tần huynh, mau giúp ta bắt lấy những tên mặc áo xanh cầm côn bồng đi.

Tần Dân Bình đáp lại một tiếng, đoạn liền ra lệnh cho nhóm binh lính đuổi theo bốn phía, đuổi bắt những tên đầu gấu này.

Các binh sỹ này đều xuất thân ở vùng núi Xuyên Đông rất giỏi chạy nhảy, những người kiêu phu, khuân vác cũng âm thầm tương trợ, đưa đòn gánh dài ra đánh tên đánh thuê một phát, thế là bắt được. Bận rộn một lát, kiểm tra lại quân số, không ngờ bắt được hai mươi bảy tên, bốn năm tên nhanh chân chạy mất.

Nhóm quan binh xuống tay cũng có phần tàn nhẫn, bắt được một tên liền đánh gãy một chân, cho chúng khỏi chạy trốn. Những binh lính Thạch Trụ khi giết địch trên chiến trường chỉ trừ khi có lệnh, bằng không sẽ không giữ lại tù binh, đầu hàng cũng không tha, đã xông lên là đao cứ nhắm thẳng vào đầu, vào bụng mà chém.

Đám người đánh thuê bị bắt, bị chất thành một đống cùng với những tên bị Mã Khoát Tề, Mục Kính Nham đánh gục lúc đầu. Bọn chúng tên nào tên nấy mặt vàng như nghệ, ôm mặt la đau đớn.

Những người dân lúc đầu tránh qua một bên, giờ lại xúm lại xem những tên côn đồ này bị đánh. Có người cầm đá ném, có người tạt nước bắn, những chuyện chúng làm khi xưa bây giờ bị quả báo.

Chương 157: Tên lính đánh thuê gian manh.

Hoàng hôn buông xuống, trên bến kênh đào ngoài thành Hàng Châu có mấy ngàn người vây lại xem, ngay cả thương nhân, khách lữ hành đều lên bờ xem cảnh náo nhiệt. Hai mươi sáu tên đánh thuê áo xanh bị đánh gãy chân, đánh gãy sống mũi bị người dân đứng xem vây đen vào giữa. Họ dùng đá, đất, nước dơ bẩn, thức ăn thừa ném xuống, hất xuống không ngừng, tiếng chửi, tiếng hô đánh rộ cả lên.

Trong đám người vây xem có một người phu xe có vẻ là lão làng đứng bên những người ném đá, tạt nước bắn nói:

- Đừng đánh đừng đánh, đánh bọn chúng sẽ trả thù đấy, nhìn xem là được rồi.

Những tên đánh thuê này co lại thành một cụm chỉ cầu mong đá đừng đập vào đầu. Nghe những lời người phu xe nói, đột nhiên có khí thế, một tên hung hãn dùng tay che đầu, ngẩng đầu nhìn thẳng lên người phu xe kia nói to:

- Ta nhớ ngươi rồi, ngươi dám đánh ta, sớm muộn gì ta cũng tính sổ với ngươi.....

Chưa nói hết lời uy hiếp, một cục đá nện xuống ngay giữa miệng hắn, đánh gãy hai chiếc răng cửa, máu chảy đầy miệng.

Người phu xe kia cũng sợ mặt không còn chút máu kêu lên:

- Không phải ta, ta không đánh.

Những lời này vừa dứt, liền có một trận cười nhạo, có người cố ý bốn cọt nói:

- Phu xe Minh lão lục, những người đánh thuê mà lão cũng dám đánh, Minh lão lục lão gan thật đấy.

Lúc này ánh mặt trời đã tắt, người không là người, vốn không phân biệt được ai với ai, nhưng có người vừa gọi tên đã làm lộ Minh lão lục, những người đi đánh thuê có thể không nhớ người đánh hắn mà lại nhớ kỹ tên của người phu xe là Minh lão lục.

Minh lão lục chen qua đám người, một mình đứng sững sờ cảm thấy tai vạ sắp ập xuống người hắn. Đám người đánh thuê sẽ điên cuồng tìm hắn để trả thù, vậy là sẽ không có bến tàu nào lão có thể làm việc được, không chỉ có bến tàu mà toàn bộ thành Hành Châu này cũng không có chỗ nào lão có thể sống yên ổn. Nghĩ đi nghĩ lại, lão về thu dọn hành lý, trong đêm dẫn theo vợ con theo hướng Giang Bắc, chạy đến chỗ anh họ hắn ở Từ Châu tìm nơi nương tựa.

Trương Nguyên đương nhiên không biết là giữa dàn hợp xướng hô đánh lại còn có một khúc đệm nhỏ như vậy, hắn đang hỏi tên đánh thuê bị trói bên cọc gỗ vài lời. Tên này bị trói ở đây được xem là may mắn rồi, không bị gãy chân, không bị tẹt mũi, cũng không bị ném đá, không bị dính những đồ dơ bẩn. Tên hư hỏng này thấy đồng bọn kêu gào thảm thiết từ

cách đó vài trượng, hai chân run run, mất hết ý chí kiên cường thành thật hồi đáp:

- Tiểu nhân không biết là ai trả ba mươi lượng bạc cả, chắc bọn Hắc Bát ca biết.

Trương Nguyên hỏi :

- Tên nào là Hắc Bát?

Tên thiếu niên hư hỏng ử rữ nói:

- Là người bên má trái có nốt ruồi màu đen đó.

Đứng ở bên Trương Nguyên, Tần Dân Bình nghe được, ra lệnh quân lính ngăn không cho dân chúng ném đá nữa, hỏi qua một lát, bèn lôi được tên nốt ruồi đen ra. Hắn chính là một trong năm tên bị Mục Kính Nham đâm chặt đứt xương sống mũi hồi nãy, là thủ lĩnh đám đánh thuê ở Hàng Châu, lúc này máu mũi chảy mà vẻ mặt còn tỏ vẻ hung hãn, căm tức nhìn Trương Nguyên nói:

- Người là ai?

Trương Nguyên hỏi:

- Là ai đã đưa cho người ba mươi lượng bạc để chờ ở đây đánh gãy chân Trương Nguyên?

Tên Hắc Bát kia nheo mắt nhìn đánh giá Trương Nguyên vài lần nói:

- Hóa ra người là Trương Nguyên.

Trương Nguyên hỏi:

- Người biết ta sao?

Hắc Bát nói:

- Không biết, nhưng thuê có nói tuổi và dung mạo người, chỉ có điều ta không ngờ.....

Máu mũi chảy vào miệng, hắn không có cách nào nói tiếp được.

Trương Nguyên nói:

- Đừng thay người khác gánh tội, người không có bản lĩnh đó, nói đi, ai muốn người hành hung ta?

Hắc Bát ngậm chặt miệng không há nửa lời, Tần Dân Dân ra lệnh cho binh lính đánh, đợi hắn bị đánh vài cú rồi Trương Nguyên mới ngăn lại, nói:

- Không muốn nói nay cũng không ra, để đưa về phủ nha Hàng Châu thẩm vấn.

Rồi đưa Tần Dân Bình qua một bên, nói:

- Làm phiền Tần huynh bẩm báo lại với Chung công công một tiếng, nói vốn ta muốn đến bái kiến Chung công công, nhưng không ngờ xảy ra sự việc này, cho nên phải đi bái kiến An Sát ti Trương đại nhân trước đã.

Tần Dân Bình không nói lời nào, dẫn theo hai binh lính đi liền, số binh lính còn lại canh chừng hai mươi bảy tên đánh thuê, chờ Tri phủ Hàng Châu phái người đến. Nơi bến thuyền xảy ra một trận ẩu đả lớn như vậy, lính tuần sớm đã cấp báo lại sự việc cho Tri phủ Hàng Châu Ân Đình Xu.

Trương Nguyên trở lại mũi thuyền, Trương Nhược Hi không rõ lắm chuyện gì đang xảy ra, thấy đệ đệ trở vào vội vàng hỏi đầu đuôi mọi chuyện. Trương Nguyên nói:

- Tỷ tỷ đừng lo, nếu đệ đoán không lầm thì chuyện này là do tên Diêu Tụng Côn sai khiến bọn đâm thuê chém mướn đến đánh cho đệ tàn phế, ít nhất là làm cho ta không tham gia được cuộc thi phủ vào tháng tới.

Trương Nhược Hi nói:

- Tên Diêu Tụng Côn này đã bị nhốt vào trong lao tù mà còn muốn hại người, thật đáng ghét.

Trương Nguyên nói:

- Diêu Phục có đường huynh làm quan ở kinh thành, nên Tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiến cố ý bao che Diêu Phục, trì hoãn kết án. Nếu chuyện lần này đúng là Diêu Phục gây ra thì ta có thể mượn việc này hoàn toàn chấm dứt vụ án.

Trương Nhược Hi cảm thấy lo lắng:

- Tiểu Nguyên, đệ còn nhỏ, về sau phải chuyên tâm đọc sách để đi thi, không nên gây ra những chuyện phiền toái không cần thiết.

Trương Nguyên vâng vâng đồng ý, trong lòng nghĩ: “ Ta còn nhỏ nhưng ý chí không nhỏ, sinh ra trên đời phải có chí tiến thủ, nếu muốn tiến tới làm nên sự nghiệp thì không thể quá gìn giữ hòa khí, thế nào cũng phải đắc tội với người ta. Nếu muốn làm người tốt thì ta chẳng thà đi theo Lưu Tông Chu tiên sinh nghiên cứu học vấn, đợi đến ba mươi năm sau nước mất nhà tan, sẽ cùng đại huynh Trương Đại vào núi sống ẩn cư, viết bộ ““Di dân chuyên trừ mộng ước “ , , chứ tìm kiếm sự chuyển thế làm gì. Điều đó là mong muốn của ta sao?

Dân chúng vây xem rất kiên nhẫn, trời đã tối cũng không chịu giải tán. Họ muốn biết những tên đánh thuê này sẽ bị xử lý như thế nào. Phía đông chân trời trắng tròn lạnh lạnh của ngày mười lăm đã bắt đầu mọc, Ân Tri phủ phái binh phòng Điện lại dẫn mười mấy sai nha nhanh nhẹn chạy đến bến tàu.

Lúc đầu họ tưởng bọn đánh thuê chém mướn này và người thổ ty đã xảy ra xung đột, hỏi chi tiết mới biết, là bọn chúng đi đánh người không xong, ngược lại còn bị người ta đánh cho tàn phế.

Tên Hắc Bát kia có một người anh họ làm trưởng nha dịch họ Hà, Hắc Bát có thể đánh người thành nghiệp ở thành Hàng Châu này, vì có biểu huynh đỡ đầu. Khi có chuyện xảy ra binh phòng còn chưa tới mà trưởng nha Hà đã chạy đến rồi, nhìn thấy biểu đệ Hắc Bá bị đánh thảm thương, xương mũi bị chặt đứt nhìn thiếu chút nữa là không nhận ra, cả giận nói:

- Ai xuống tay ác độc vậy?

Hắc Bát rất giảo hoạt, gã không nói Trương Nguyên mà chỉ vào Mục Kính Nham nói:

- Chính tên đạo dân này đánh tiểu dân, hấn ỷ mình có võ nghệ cao cường hành hung đánh người.

Mục Kính Nham đứng bên Trương Nguyên, nghe Hắc Bát nói như trách móc trong lòng có chút chột dạ. Dân đen có vị trí hèn mọn thấp kém, bình thường không dám tranh chấp, có lý cũng phải nhịn. Mục Kính Nham tuy có võ nghệ cao cường cũng giống như những người thấp kém phải nhịn nhục để sống, tuy có Trương Nguyên là chỗ dựa nhưng thấy sai dịch đến vẫn hốt hoảng.

Tên trưởng nha chỉ liếc Mục Kính Nham một cái rồi nhìn vào Trương Nguyên, tên Đạo dân râu vàng này chắc chắn là nô bộc của tên thiếu niên thư sinh này.

Thiếu niên thư sinh này giống con cháu quý tộc, tên trưởng nha không dám hành động thiếu suy nghĩ, hỏi Trương Nguyên:

- Người là người phương nào, vì sao lại dung túng nô bộc hành hung?

Dân chúng vây xem rất nhiều, tên trưởng nha họ Hà cho rằng Trương Nguyên có không ít nô bộc, nên mới đánh cho Hắc Bát một trận thảm hại như vậy.

Trương Nguyên thấy tên trưởng nha này cố ý muốn bao che cho tên Hắc Bát, nên chẳng buồn nói nhiều, cười lạnh nói:

- Đám đánh thuê này làm điều xằng bậy, ta phái người hầu giáo huấn hấn một chút có gì không đúng?

Tên trưởng nha nghe giọng điệu Trương Nguyên cứng rắn, mạnh mẽ liền đi lại phía Hắc Bát hỏi lại lịch của Trương Nguyên thế nào. Hắc Bát được thuê để đối phó với Trương Nguyên thì phải hiểu rõ Trương Nguyên là người thế nào.

Hắc Bát nói:

- Là người ở huyện Sơn Âm, họ Trương, cha hắn chẳng qua chỉ là một tên đồng sinh, làm quan cử phẩm ở tỉnh lẻ.

Tên trưởng nha vừa nghe xong liền nổi giận. Nếu Trương Nguyên là con cháu của quan lại quyền cao chức trọng thì chỉ có cách trách Hắc Bát có mắt không trông, nhưng thì ra Trương Nguyên chỉ là con trai của một tên quan cử phẩm nhỏ nhoi, vậy mà dám ở Hàng Châu đánh biểu đệ của hắn ra nông nổi này, điều này làm cho Hà trưởng nha tức giận hết sức.

Nhưng hắn cũng là một người làm việc rất cẩn thận, nói với mấy bồ khoái đứng bên:

- Bắt lấy tên Đọa dân râu vàng lại hỏi cung.

Trương Nguyên nghiêng cúi đầu nói với Mục Kính Nham:

- Mục thúc, tên nha dịch này kết cấu với bọn đánh thuê này làm việc xấu, nếu bọn chúng dám bắt người, người không cần lo lắng gì cứ việc đánh cho ta.

Mã Khoát Tề nắm đoạn mái chèo đi tới, cả giận nói:

- Bọn sai dịch các người, không trối dám đánh thuê này lại giải về nha môn, còn chờ gì nữa?

Tên trưởng nha nghe Trương Nguyên nói sẽ đánh cả bọn hắn, liền giận dữ nhìn Mã Khoát Tề nói:

- Bọn thổ dân các người không được ở đây gây trở ngại cho việc truy bắt phạm nhân của ta.

Đoạn lệnh cho đám bồ khoái đi cùng nhanh chóng xông lên bắt giữ Mục Kính Nham, còn hắn rút ra dây thiết xích nhảy tới trước.

Trương Nguyên giận quát lên một tiếng:

- Đánh gãy xương mũi hắn.

Mục Kính Nham trong tay cầm tiêu bông liền đâm ra đáp trả ngay giữa sống mũi tên Hà trưởng nha. Tên này trúng đòn la

to lên một tiếng, lùi mấy bước, chụp cái mũi, máu đang ở khe mũi chảy ra, Mục Kính Nham chỉ đâm một cái không mạnh, mũi tên trường nha chưa bị dập vỡ.

Tên Hà trường nha bỏ luôn thiết xích trên tay, ngóc đầu lên để máu mũi ngừng chảy, không ngờ Mã Khoát Tề giờ đoạn mái chèo đập ngang cho hắn một phát "" bùm "" hắn ngã nhào ra đất.

Dân chúng vây xung quanh xem thấy người của Trương Nguyên không chỉ dám đánh những tên đánh thuê, mà còn dám đánh những tên sai nha, những người dân lú lỏi không ai dám nói chuyện. Mục Kính Nham và Mã Khoát Tề đang chống trả mười mấy tên lính.

Có vài binh lính của binh phòng điễn lại Phủ Hàng Châu chạy đến, còn chưa mở miệng hỏi, liền nghe được tiếng kêu:

- Chung công công đến, Chung công công đến.

Những tên lính này đương nhiên biết Chung công công là ai, thành Hàng Châu chỉ có một Chung công công, chính là Chung thái giám củ xưởng dệt Hàng Châu. Lúc này không ai lo lắng gì cho tên Trường nha bị té trên mặt đất, khẩn trương đi nghênh đón.

Chỉ thấy mấy chục cặp đèn đi đến, một chiếc kiệu lớn dừng, lại một nội quan trung niên rời kiệu, hướng bên này đi tới. Một tên sai nha tiến đến cười nói:

- Chung công công, ty chức không biết người đến thật thất lễ.

Chung thái giám không hỏi cũng không nói, đi cùng Tần Dân Bình với hơn mười sai dịch của xưởng dệt đứng xếp thẳng hàng, tiền hô hậu ủng, đi tới bên kênh đào, thấy Trương Nguyên đi thối, vội nói lớn:

- Trương Công tử không sao chứ?

Trương Nguyên bước lên trước thi lễ nói:

- Nhờ phúc của Chung công công, những tên xấu xa này chưa làm gì được.

Từ lần trước, sau khi Chung thái giám cùng Trương Nguyên thảo luận bí mật, ông ta đã xem Trương Nguyên là tâm phúc, là bạn tri kỉ, nên khi nghe nói có người muốn ám hại Trương Nguyên, ông ta rất giận dữ, đích thân tới, hỏi rõ mọi chuyện từ đầu đến cuối xong, liền chỉ vào binh phòng diễn lại nói:

- Chúng ta sẽ thẩm vấn ngay tại đây, ta muốn xem ai dám bao che cho những tên lưu manh này.

Tên binh phòng diễn lại luôn miệng nói “ vâng phải “. Ra lệnh cho những tên sai dịch bắt hai mươi bảy tên đánh thuê kia đến, thẩm vấn luôn dưới ánh đèn của những sai dịch xướng dật.

Tên Hà trưởng nha lúc trước còn tức giận kêu la mắng chửi, lúc này một chút âm thanh cũng không có, dù hấn không lên tiếng Trương Nguyên cũng không buông tha cho hấn, nói với binh phòng diễn lại nói:

- Vừa rồi Hà trưởng nha kia đến không chịu bắt những tên giang hồ này, mà định bắt người hầu của ta vì hấn chống lưng cho bọn đánh thuê này. Loại bại hoại nha môn cũng phải đem ra thẩm vấn. Bọn đánh thuê ở Hàng Châu hung hăng ngang ngược như vậy, chắc trong nha môn nhất định sẽ có nhiều người liên quan đến việc này.

Tên binh phòng diễn này toát mồ hôi hột, hấn biết tên Hà trưởng nha và Hắc Bát có quan hệ thế nào, mà ngày thường hấn cũng lấy không ít tiền từ Hà trưởng nha. Nhưng lúc này nào dám nói lên một tiếng không, liền sai người bắt tên Hà trưởng nha và những tên đánh thuê quỳ xét hỏi.

Trong số những người dân đang vây quanh xem có người kêu lên:

- Tên trưởng nha họ Hà chính là biểu ca của Hắc Bát.

Trương Nguyên nói:

- Thì ra là thế, bọn đánh thuê quả nhiên có chỗ dựa.

Chung thái giám cười lạnh nói:

- Một tên sai nha mà dám gọi là chỗ dựa vững chắc, đánh hấn cho ta, trước tiên hãy đánh hấn hai mươi trượng cho ta rồi tra hỏi sau.

Cũng không cần bọn nha môn ở phủ Hàng Châu ra tay, người của Chung công công bước lên đề tên Hà trưởng nha kia ra, vung gậy trúc đánh vào mông tên trưởng nha, đánh tới mức hấn phải gọi cha gọi mẹ.

Mấy tên đánh thuê sợ tới mức toàn thân run rẩy, đến Hà trưởng nha mà bị đánh thế kia, thì bọn chúng xong đời rồi, liền có người hô lớn:

- Tiểu nhân xin khai, tiểu nhân xin khai. Hắc Bát lần này nhận ba mươi lượng bạc trắng của một người họ Diêu ở Sơn Âm, để đánh gãy hai chân của người thiếu niên tên Trương Nguyên, sau khi chuyện thành công sẽ được trả thêm ba mươi lượng nữa.

Chung thái giám liền hỏi Trương Nguyên:

- Tên họ Diêu nào muốn hại ngươi?

Trương Nguyên nói:

- Đó là Diêu Phục, người lần trước từng đánh cược bát cổ văn với tại hạ, Diêu Phục hiện còn bị nhốt trong huyện lao.

Đây chắc là người nhà của Diêu Phục mượn người hành hung, chủ yếu là bản án kia cứ mãi bị trì hoãn, kéo dài thời gian kết án. Cho nên tại hạ muốn đi thỉnh giáo án sát ti Trương Phân Thủ mau chóng kết thúc vụ án này.

Chung thái giám nói:

- Người tốt nên làm đến cùng, ta sẽ cùng đi với cậu đến gặp Trương Phân Thủ.

Rồi ra lệnh đánh những tên đánh thuê mỗi người hai mươi trương trương, rồi bắt đến phủ nha Hàng Châu hỏi tội.

Dân chúng vây quanh vỗ tay hoan nghênh, Trương Nguyên nói với Chung thái giám:

- Công công lại làm một việc tốt cho dân chúng Hàng Châu.

Những tên ác ôn ngày thường làm những chuyện xằng bậy, chuyên ức hiếp những người lương thiện, hôm nay Chung công công trừ được mối họa này, dân chúng Hàng Châu luôn luôn mang ơn. Cho dù sau này Chung công công rời khỏi Hàng Châu, người dân nơi đây sẽ luôn hương khói người không bao giờ quên.

Chung thái giám biết Trương Nguyên đang nói để hấn vui lòng, nhưng tai nghe dân chúng hoan hô cũng cảm thấy khoái trá vô cùng.

Trương Nguyên sai Vũ Lăng lên thuyền nói với tỷ tỷ Trương Nhược Hi một tiếng, hấn mang theo Mục Kính Nham đi cùng Chung thái giám đến Thanh Ba môn nội án sát ti bá kiển Trương Kỳ Liêm. Trương Kỳ Liêm nghe Chung thái giám của xưởng dệt ra ra mặt, liền ra tiếp đón không dám chậm trễ.

Hơn nữa Trương Nguyên là cháu trong tộc của Trương Tiêu, lần này suýt chút nữa là bị người ta gây thương tích, không nghiêm trị hung thủ sao được. Trương Kỳ Liêm là Tả quan Án sát ti, phụ trách việc văn của hai phủ Hàng Châu. Thiệu Hưng, ông ta ra lệnh phải tra rõ việc này, nghiêm trị người nhà Diêu Phục. Nhanh chóng xử lý vụ án của Diêu theo đúng quy định của luật pháp.

Nhìn Chung thái giám và Trương Nguyên lên kiệu đi khỏi, Trương Kỳ Liêm thầm cảm thấy kì lạ. Thật sự không rõ vì sao Chung thái giám lại coi trọng thiếu niên Trương Nguyên như thế. Chẳng phải là vì đồng cảm với bài thơ “Tơ liễu bay tới từng mảnh đỏ” hay sao, nếu đúng là như thế, thì tâm tư của thái giám quả là khác với người thường.

Chung thái giám mời Trương Nguyên đến phủ của hấn nói chuyện, Trương Nguyên nói:

- Ngày mai tại hạ sẽ tới bái kiến công công, tỷ tỷ tại hạ đang ở trên thuyền đợi tại hạ về.

Chung thái giám dặn dò Trương Nguyên ngày mai đến sớm, rồi quay về.

Trương Nguyên trở lại nơi cửa sông, Tần Dân Bình còn đang canh giữ trên bờ, Trương Nguyên nhanh chóng đến nói lời cảm ơn.

Tần Dân Bình nói:

- Trương công tử đừng coi tại hạ như người xa lạ, Trương công tử là đại ân công của thổ dân Thạch Trụ ta, có thể hiến chút sức lực cho Trương công tử tại hạ thật vui mừng.

Đây không phải là những lời khách khí mà là những lời tận đáy lòng.

Trương Nguyên nói:

- Nếu vậy, Tần huynh cũng đừng gọi ta là ân công này ân công nọ. Chúng ta cứ gọi nhau là huynh đệ, ta sẽ gọi ngươi là Tần huynh, ngươi gọi ta là Trương hiền đệ hoặc là Giới tử hiền đệ đều được.

Tần Dân Bình vui vẻ nói:

- Rất tốt, rất tốt!!!

Chương 158: Trung thần, danh kỹ và thái giám.

Đêm đã khuya vơi vợi, trên bầu trời trăng tròn chiếu rọi, dòng nước trên sông chảy êm đềm, trên chiếc thuyền Tam Minh bên bờ sông Vận, hai đứa trẻ Lý Thuận và Lý Khiết đã sớm chìm vào mộng đẹp.

Trương Nhược Hi và Mục Chân Chân ngồi dưới ánh đèn chờ Trương Nguyên trở về.

Trên bờ có binh lính của Tần Dân Bình canh giữ, những tên đâm thuê chém mướn đã bị bộ nha khoái phủ Hàng Châu áp giải đi rồi.

Bến tàu nhộn nhạo bởi sự bu quanh của đám người xem náo nhiệt, giờ đây nó cũng dần yên tĩnh trở lại.

Trương Nhược Hi dạy Mục Chân Chân viết chữ to khen Mục Chân Chân nói:

- Tay Mục Chân Chân có lực, khoản này viết vững vàng đấy, không tệ chút nào, cứ như vậy mà viết.

Lại nghiêng tai lắng nghe bên ngoài nói:

- Sao Tiểu Nguyên đến giờ vẫn chưa trở về, đã là canh ba rồi.

Mục Chân Chân viết một chữ “ Su “ thật ngay ngắn, nghe có tiếng nói bỗng nhiên nàng đặt bút xuống nói:

- Thiếu gia đã về rồi.

Đứng phắt dậy muốn đi ra đón , chợt nàng dừng lại ở cửa khoang thuyền , quay đầu lại nói:

- Đại tiểu thư.

Trương Nhược Hi cười nói:

- Chân Chân thính tai thật, ta còn chưa nghe thấy giọng của Trương Nguyên mà cô đã nghe rồi, ồ, lúc này thì ta nghe thấy rồi. Chân Chân đi đặt ván lên bờ đi, bảo Tiểu Vũ đi nói các thuyền nương chuẩn bị đồ ăn, đám người tiểu Nguyên còn chưa dùng cơm chiều đâu.

Nhược Hi dõi theo bóng dáng Mục Chân Chân bước ra khỏi khoang thuyền, trong lòng thầm nghĩ

“ Cô thiếu nữ đạo dân này đã một lòng một dạ với tiểu đệ ta rồi, Chân Chân có võ nghệ , tính tình lại tốt, dung mạo lúc đầu

nhìn hơi khác thường nhưng nhìn quen thì lại thấy đẹp, đề nàng ấy mà hầu hạ tiểu Nguyên thì còn gì tốt bằng “

Mục Chân Chân đi lên mũi thuyền, thấy thiếu gia đang nói chuyện cùng Tần đại nhân trên bờ. Cha nàng Mục Kính Nham ở bên cạnh, nàng đặt xong ván gỗ liền đứng trên đầu thuyền chờ. Ánh trăng trong trẻo có thể nhìn thấy rõ một bên gương mặt của thiếu gia, do khoảng cách xa nên nàng mới dám nhìn chăm chú như vậy, trong lòng cảm thấy rất vui.

Tần Dân Bình và Trương Nguyên ở dưới ánh trăng nói chuyện thật lâu mới cáo từ quay về nhà trọ Lục Gia. Tuy đoán chắc mấy gã đánh thuê ấy vừa lọt lưới không dám tới quấy nhiễu nữa nhưng vẫn giữ lại hai binh lính tuần tra trên bờ.

Trương Nguyên và Mục Kính Nham lên con thuyền trắng rồi, Mục Chân Chân liền rút ván gỗ lại, Vũ Lăng chạy ra nói:

- Thiếu gia, Mục đại thúc, đồ ăn đã hâm nóng rồi, mau khăn trương ăn cho nóng.

Khi Trương Nguyên dùng cơm, Trương Nhược Hi ở bên cạnh nói chuyện với hắn biết được Án Sát tư Trương Phân Thủ đã hạ lệnh phải điều tra nghiêm chuyện này, Trương Nhược Hi lúc này mới yên tâm.

Trương Nguyên nhìn chữ trên bàn còn chưa kịp thu dọn hỏi:

- Đây là chữ to của Lý Thuần viết đây ư, viết rất tốt đây.

Mục Chân Chân đứng một bên lập tức đỏ mặt, mau chóng đến thu dọn giấy bút.

Trương Nhược Hi cười nói:

- Lý Thuần vẫn chưa bắt đầu luyện chữ đâu, đây là chữ Chân Chân viết đây.

Trương Nguyên “ ồ “ lên một tiếng nói Chân Chân mang bài viết đến hắn phải nhìn kỹ một chút.

Mục Chân Chân thấy thiếu gia nói chữ nàng viết giống chữ của Lý Thuần tiểu thiếu gia mới sáu tuổi, cô thấy rất xấu hổ. Tuy đây là lần đầu nàng viết chữ bằng bút lông, nhưng từ khi

thiếu gia dạy nàng nhận biết chữ, khi rảnh rồi nàng lại lấy ngón tay trở ngọ nguyệt tập viết trên ván thuyền.

Khi giặt quần áo cô lại bề một cành cây tập viết trên cát, có thể nói nàng đã luyện rất nhiều ngày rồi nhưng thiếu gia vẫn thấy chữ viết này như của một đứa trẻ sáu tuổi viết, xem ra nàng viết vẫn còn kém, không thể chấp nhận được.

Trương Nguyên kì thật không ngờ đây là chữ của Mục Chân Chân đã luyện, biết chữ là tốt hiện tại nàng không còn bán trái cây nữa nên rất nhiều thời gian nhàn rỗi để học. Nàng là một người rất hiếu học nên cứ để nàng ta học, nàng thiếu nữ đoạ dân này rất sùng kính người đọc sách. Trương Nguyên tán dương nàng vài câu, lại đốc thúc nàng không được bỏ bê việc luyện tập võ nghệ, Mục Chân Chân nói:

- Tỳ nữ đều luyện tập mỗi ngày.

Trương Nguyên nói:

- Vậy sao ta không thấy.

Mục Chân Chân đỏ mặt nói:

- Tỳ nữ lạng lẽ luyện ạ.

Trương Nguyên nói:

- Vậy không được, khi luyện nói với ta một tiếng, để ta giám sát, nàng nghe rõ chưa?.

Mục Chân Chân thẹn thùng nói:

- Dạ được thưa thiếu gia.

Rửa mặt đi ngủ, một đêm trôi qua, một ngày mới lại đến. Mới tờ mờ sáng, Mục Chân Chân đã thức giấc, đứng dậy mặc quần áo chỉnh tề nghiêng đầu nhìn thiếu gia, thiếu gia vẫn còn đang ngủ rất say.

Ánh mặt trời chiếu rọi lên khuôn mặt thiếu gia trông rất rõ ràng, nhìn rất thích mắt, khiến Mục Chân Chân muốn đưa tay

sờ sờ một chút, bất chợt lại bị ý tưởng của mình làm cho đỏ mặt tía tai.

Tay phải dấm lên vai trái xem như là tự trừng phạt mình. Cô đứng dậy đi rửa mặt trở vào thấy thiếu gia còn chưa tỉnh liền ngồi bên cạnh thiếu gia im lặng chờ đợi.

Bên tàu qua một đêm yên tĩnh đã bắt đầu nhộn nhịp trở lại, tiếng mái chèo, tiếng lá chấn, tiếng nước hắt, các tiếng động đồng loạt vang lên.

Trương Nguyên bị đánh thức bởi tiếng động ấy, vừa ngồi dậy đã thấy Mục Chân Chân ngồi chồm hổm bên cạnh nhìn hắn, thấy vậy liền hỏi:

- Chân Chân, có chuyện gì vậy?

Mục Chân Chân trầm nghĩ

“Thiếu gia quên rồi”.

Nàng hơi thất vọng vội vàng đứng lên nói:

- Không có gì, không có việc gì, nô tỳ đi giặt đồ đây.

Ra trước khoang thuyền, đem quần áo hôm qua thay ra để vào giỏ trúc, cầm giỏ trúc đến đầu thuyền đã thấy thiếu gia đứng ở đó hướng người về phía nàng hỏi:

- Cặp tiểu bàn long của nàng đâu?

Thì ra là thiếu gia không quên, Mục Chân Chân đỏ mặt nói:

- Dạ nô tỳ mang theo đây ạ.

Trương Nguyên nói:

- Ta đi xem nàng luyện võ.

Không đợi Mục Chân Chân bước chân đi, hắn lui ra sau hai bước dùng lực nhảy bờ cách xa năm thước. Quay đầu lại cười nhìn Mục Chân Chân có chút đắc ý nói:

- Ta cũng không phải là người vô dụng đâu.

Thiếu gia nhảy đi lên rồi Mục Chân Chân cũng không tiện đặt ván nữa, nàng đứng lấy thế, thiếu gia thì đang nhìn chăm chăm từng cử động của nàng, nàng đành phải một tay xách giỏ trúc, một tay nhắc mép váy, trông cũng không mấy dùng sức, ấy thế mà nàng lại nhẹ nhàng nhảy lên bờ rồi..

Khi Mục Chân Chân nhảy lên, hắn thấy trong váy cô có cặp côn tiểu bàn long buộc ở chân

Thầm nghĩ

“ Côn nhị khúc ở ngay dưới váy, nàng ta giấu kĩ thật. “

- Thiếu gia, sớm như vậy muốn đi đâu?

Mục Kính Nham đến chấp tay trước ngực thi lễ. Khi ánh bình minh vừa rọi xuống, Mục Kính Nham đã rời khỏi giường rồi, lúc này đang ở trên bờ cùng với Mã Khoát Tề và một người đàn ông khác bàn về võ nghệ. Mã Khoát Tề cực kỳ khâm phục người đàn ông đạo dân có thân thủ cao cường này.

Trương Nguyên nói:

- Ta đi xem Chân Chân luyện võ.

Mục Chân Chân vén áo thi lễ phụ thân và hai người binh lính. Nàng cầm giỏ trúc hướng ra dòng suối nhỏ. Nghe tiếng bước chân thiếu gia theo sau, tim nàng đập thình thịch vì hồi hộp.

Nơi bên cạnh đã bộn bề huyên náo mà chỉ cách dòng suối nhỏ yên tĩnh có nửa dặm đường. Hai bên bờ sông có hàng liễu cao thấp, liễu non mới mọc xanh tươi mát mắt, có Hoàng Oanh líu lo trên cành cây, dòng suối chảy từ Vũ Lâm trông có vẻ tinh khiết hơn dòng sông Vận nhiều.

Ánh mặt trời chưa ló dạng, từ mặt nước khe suối nhìn lên có thể thấy Trương Nguyên đang cười nói:

- Đây là nơi thích hợp để luyện quyền, ta luyện trước chỉ là múa rìu qua mắt thợ, Chân Chân đừng cười ta.

Mục Chân Chân hé miệng cười nói:

- Không đâu không đâu ạ.

Trương Nguyên luyện qua một lần Thái Cực Quyền, hỏi Mục Chân Chân:

- Nàng thấy ta luyện được chứ?

Mục Chân Chân gật đầu, Trương Nguyên chấp hai tay cười nói:

- Nữ hiệp có dám đọ sức cùng ta không?

Mục Chân Chân thấy thiếu gia trêu đùa mình không khỏi đỏ mặt tía tai, e thẹn nói:

- Tỳ nữ không dám.

Trương Nguyên cười ha hả nói:

- Là ta không dám mới đúng, Chân Chân nàng luyện đi, ta đứng bên xem.

Mục Chân Chân lúc này mới đem giỏ trúc đặt trên tảng đá, nghiêng mình không cho thiếu gia nhìn thấy, rồi cúi người rút ra cuộn côn tiểu bàn long, liếc nhìn thiếu gia một cái, có chút đỏ mặt, chẳng dám múa may gì cả.

Trương Nguyên nghiêm túc nói:

- Luyện cho giỏi vào, ta rất hay gây chuyện, về sau hẳn có không ít người muốn đánh ta giết ta, tất cả còn phải nhờ nàng bảo vệ ta đấy.

Nghe thiếu gia nói chuyện hệ trọng như vậy... Mục Chân Chân lập tức cảm giác được trọng trách trên vai của mình, liền ra sức gật đầu một cái, cuốn mép váy lên để lộ ra cái khố màu xanh đậm. Ống quần buộc chặt, lưng thẳng tắp, chớp mắt đã thi triển cặp côn tiểu bàn long, chúng mở ra như gió quét ngang, đâm thẳng, chẻ dọc, rút ra xoay vào, tạo thành lốc xoáy cuốn hết lá vàng.

Cô đứng trụ ở giữa, động tác nhanh và mạnh mẽ, liên tiếp thi triển côn pháp. Thân hình Mục Chân Chân cao gầy di chuyển rất uyển chuyển, vừa dịu dàng lại vừa dứt khoát, nghe như

tiếng nước chảy róc rách. Cái tư thế hiên ngang của một thiếu nữ sử dụng song côn trong rừng liễu, làm cho Trương Nguyên nhìn xem nhíu mày không khỏi ngâm nga hát:

- Người luyện võ cần nhớ ‘nhân giả vô địch’, là ai đang luyện thái cực gió dậy sóng lên, mau sử dụng côn nhị khúc ừ ư há ư, mau sử dụng côn nhị khúc hừ hừ á ư.

Mục Chân luyện luyện tầm một canh giờ mới thu côn, mặt đỏ như ánh mặt trời, thở hì hục, mồ hôi chảy đầm đìa, hơi thở phập phồng, đôi bông đào như dính sát vào áo không ngừng nhấp nhô. Đường như muốn được thoát ly ra ngoài.

Trương Nguyên vỗ tay nói:

- Tốt lắm Chân Chân, côn pháp của nàng khiến ta xem mà hoa cả mắt, lần sau khi luyện nhớ gọi ta.

Ừm, thật đẹp mắt!

Mục Chân Chân được thiếu gia khen đâm ra ngượng ngùng, lúc này không tiện cất lại tiểu bàn long xuống dưới váy.

Chân Chân liền đem cuộn côn treo trên cây liễu, nói một tiếng:

- Thiếu gia, tỳ nữ giặt quần áo đây.

Nói rồi nàng đi ra tảng đá xanh bên bờ sông, bắt đầu lấy quần áo ra giặt, trong lòng vui sướng vô cùng.

Trương Nguyên thấy Chân Chân đi giặt đồ rồi, liền tháo cặp côn tiểu bàn long ra, hẩn cầm nhìn nhìn, rồi xoay thử hai cái “bộp” một tiếng, đoán côn lật lên gỗ trúng đầu, may mà chưa dùng hết sức.

Mục Chân Chân vẫn đang chú ý đến hẩn, nghe tiếng kêu là biết ngay thiếu gia đánh trúng mình rồi, nàng vội quay đầu nói:

- Thiếu gia cẩn thận, thiếu gia muốn học thì chốc nữa... nô tỳ sẽ dạy cho thiếu gia, hoặc kêu cha nô tỳ dạy người.

Trương Nguyên cười nói:

- Luyện võ thì ta thua, ta toàn luyện nửa vời, có Chân Chân theo bên cạnh ta thì ta không cần học đâu.

Mục Chân Chân nghe thiếu gia nói như vậy trong lòng vui mừng, dùng sức chà xát quần áo làm nước văng tung tóe.

Võ có thể không luyện, cơ thể thì nhất định phải khỏe mạnh, Trương Nguyên lại luyện tập một lần nữa bài Thái Cực Quyền sơ cấp. Hắn cảm thấy xương cốt tứ chi khỏe khoắn, lỗ chân lông thông thoáng rất thư thái.

Nhớ ra mình vẫn chưa rửa mặt, hắn liền bẻ gãy một cành liễu nhỏ ngồi xồm xuống một lúc đem cành liễu nhai nát rồi dùng chúng đánh răng thấy có mùi tươi mát. Hắn đến gần suối nước rửa mặt tuy lạnh lẽo nhưng thật khoan khoái.

Không có khăn vải lau mặt hắn liền để như vậy ngồi trên hòn đá ở khe suối xem Mục Chân Chân giặt quần áo.

Hai tay xắn tay áo lên để lộ ra làn da trắng muốt, dùng đầu cây hạt cải chà lên chỗ dơ bẩn đánh đi vài cái sau đó chà xát giặt rửa sẽ sạch ngay.

Mục Chân Chân biết thiếu gia đang nhìn nàng, trong lòng có chút hoảng loạn, cây dầu cải trong tay bị đánh trượt vào trong nước, vội vàng thò tay xuống nước mò mẫm, tay áo cũng bị nhúng ướt hết cả, liền kêu lên một tiếng:

- Thiếu gia.

Tiếng kêu có mang chút giận dữ.

Trương Nguyên cười hì hì nói:

- Làm sao vậy?

Mục Chân Chân không thể nói nàng không muốn để thiếu gia xem mình giặt đồ, đành nói:

- Thiếu gia về nhà trước đi, xem thuyền nương làm món sủi cảo xong chưa, tỳ nữ nghe nói hôm nay thuyền nương sẽ làm sủi cảo đó.

Trương Nguyên nói:

- Đợi nàng làm xong rồi cùng về, được rồi ta không nhìn nàng giặt quần áo nữa, ta đọc sách đây.

Đứng dậy bước đi ven suối, thử tiến hành phá đề “ tứ thư”.
Đợi khi Mục Chân Chân giặt xong quần áo, mặt trời phía đông
đỉnh núi cũng vừa mới dâng lên.

Trương Nguyên trở lại thuyền ăn xong sủi cảo, Tần Dân Bình
cũng vừa tới, Trương Nguyên cùng y đi bái kiến Chung thái
giám, sẵn hoàn trả lại “hợp bài” cho lão.

Chung thái giám nói:

- Trương công tử, những tên đánh thuê này chắc chắn không dám tìm người gây chuyện nữa. Ta đã phái người thông báo An Tri phủ phải nghiêm trị những tên lưu manh này, sung toàn bộ chúng đi biên cương, cả đời cũng không trở về được, còn về phần Diêu thị ở núi Sơn Âm muốn người đã thương người cũng không thoát tội người cứ yên tâm.

Trương Nguyên khom người nói:

- Đa tạ công ơn người đã trọng nghĩa tương trợ, nếu lúc này không có Công công, học trò thật hỗn loạn không biết làm sao.

Chung Thái giám cười nói:

- Có gì mà bồi rối chứ, đã có Tần tiên sinh giúp người, vài tên lưu manh mà có thể hại người sao. Tháng sau người thi đúng không, cũng không gấp lắm. Hôm nay đi dạo hồ Tây với ta, ta cần người tư vấn cho việc xây miếu thờ .

Đây là đại sự cả đời của Chung thái giám, Trương Nguyên sao có thể không tham gia, liền đi theo Chung thái giám lên thuyền đến Tây Hồ. Hai người hướng đường bờ đê mà đi, Chung thái giám rất biết chọn địa điểm, lão muốn xây dựng bên cây cầu đệ nhất ở Tô Đê, bên cạnh chính là phần mộ của Nhạc Vương và Ngân Bình tiểu thư.

Ngân Bình tiểu thư là con gái của Nhạc Phi, sau khi cha mất, nàng ôm bình bạc đi vào cõi chết.

Mộ của Tô Tiểu Tiểu ở cầu Tây Linh cũng cách đây không xa, trung thần, lê nữ, danh kỹ.

Chung thái giám muốn chen vào trong đó, thật đúng là phá cảnh. Chung thái giám đứng trên lầu thuyền chỉ về phía xa, trung cầu ý kiến của Trương Nguyên về vị trí đặt đề miếu thờ, Trương Nguyên hỏi:

- Trừ nơi này công công còn có nơi nào để chọn lựa không?

Chung thái giám hỏi:

- Như thế nào, nơi đây không tốt à, ta thấy nơi này tốt mà rất náo nhiệt.

Trương Nguyên nói:

- Thấy công công thích như vậy học trò không dám nói thẳng. Chính vì nơi này du khách qua lại náo nhiệt nên rất dễ bị người thù ghét nghĩ đến. Xây dựng sinh từ không cần ở nơi phồn hoa náo nhiệt, nên làm ở nơi yên tĩnh hoặc xây trên núi là tốt nhất. Ngồi trên núi cao chúng ta có thể quan sát sông hồ. Từ trên cao nhìn xuống mới cảm giác được sự thư thái của tâm hồn, như vậy mới dài lâu.

Chung thái giám nhíu mày suy nghĩ một lát gật đầu nói:

- Người vì ta mà suy nghĩ thật chu đáo, ta sẽ nghe lời người. Trên ngọn Bảo Thạch sơn có tháp Bảo Lục, sớm chiều có áng mây bao phủ. Đó cũng là một nơi lý tưởng, hôm nay người hãy theo ta lên tham quan núi Bảo Sơn và Tê Hà Lĩnh, sẵn chọn điểm xây tự thờ cho ta.

Trương Nguyên liền cùng Thái Giám đưa thuyền cập bến, trước tiên du ngoạn ở Tê Hà Lĩnh trước, trên đỉnh núi này có nhiều áng mây bay, có hoa đào nở rạng rỡ. Mây bay bồng bềnh như làn khói nên có tên gọi là Tê Hà Lĩnh.

Núi này không cao nhưng lại có rất nhiều di tích, nhất thời không tìm được nơi xây dựng thích hợp đành phải đi sang núi Bảo Thạch. Tháp Bảo Thạch được xây vào thời Tống, hết xây

lại phá, hết phá lại xây, hiện giờ là năm Vạn Lịch 20 tháp này đã được trùng tu lại rồi. Chung thái giám nhìn thấy có một mảnh đất thích hợp ở đây. Trương Nguyên cũng cảm thấy như vậy, nơi này khá tốt, cứ chọn nơi này là thích hợp nhất.

Lúc này đã qua giờ Ngọ, Chung thái giám và Trương Nguyên, Tần Dân Bình ba người đi vào trong tháp dùng cơm bổ thí. Tùy tùng đi theo đương nhiên vẫn phải ngậm bồ hòn chịu đói. Sau khi ăn xong lại đến chân núi du ngoạn một lúc mới xuống núi.

Thuyền bắt đầu quay lại bờ đê bên hồ, đoàn người đi thuyền trở lại phía tây của Tây Hồ. Chung thái giám đã chọn được nơi xây sinh từ tâm trạng rất phấn khởi liền mời Trương Nguyên và Tần Dân Bình đến phủ dự tiệc. Biết cháu ngoại của Trương Nguyên và tỷ tỷ hần đang trên thuyền ở bến đò. Chung thái giám liền phái con nuôi Tiểu Cao cho người đưa rượu và thức ăn đến đó.

Cuối giờ Tuất, Trương Nguyên và Tần Dân Bình đến cáo từ Chung thái giám ra về, Trương Nguyên nói:

- Chung công công, ngày mai tiểu sinh muốn khởi hành trở về núi sơn âm, không thể trở lại chào tạm biệt công công rồi.

Chung thái giám nói:

- Được rồi, ta chúc người vượt qua kỳ thi này hướng thẳng tới kì thi kinh thành, ha ha.

Dắt Trương Nguyên ra khỏi phủ tạo thự, phái xe ngựa đưa Trương Nguyên trở lại bến thuyền.

Vào lúc sáng tinh mơ,

Trương Nguyên thuê người kéo chiếc thuyền trắng ra xa bờ nơi bến thuyền và sông Tiền Đường thông nhau. Vì địa thế cao thấp khác nhau không đi ra được phải dùng đến sức người. Tần Dân Bình đến đưa tiễn nói:

- Trương hiền đệ, người nhà họ Diêu thuê bọn đánh thuê đã bị bắt rồi, đúng là Diêu Phục sai bảo.

Tần Dân Bình phái hai binh lính ở lại phủ Hàng Châu xem thẩm án, nếu có tin tức gì sẽ báo lại.

Trương Nguyên vui mừng nói:

- Bắt được ở đâu thế?

Tần Dân Bình nói:

- Người nhà họ Diêu-Diêu Tín thuê tên Hắc Bát hành sự, rồi gã vào kỹ viện chờ tin của Hắc Bát này, khi tên này khai ra bộ khoái đã xông vào bắt gã đi ngay lúc gã đang ngủ say.

Trương Nguyên nói:

- Cái này chính là ác giả ác báo.

Tần Dân Bình và binh lính đưa đến sông Tiền Đường, còn có ý muốn thuyền hộ tống đến núi Sơn Âm nhưng Trương Nguyên đã từ chối một cách khéo léo.

Vào giờ Ngọ ngày hôm đó, chiếc thuyền trắng đã hướng tới phía Tây Lưng của sông Vận. Lúc này đàn xuôi dòng xuống nên thuyền chạy rất nhanh, sáu mươi dặm mà hai canh giờ đã tới nơi. Sau khi ăn tối tại trấn Tiền Thanh,, đám người trên thuyền như thuyền công, thuyền nương đều là gia nô nhà họ Thương, xa nhà cũng gần một tháng rồi, lòng nhớ nhà khôn xiết. Thừa dịp trời tờ mờ sáng, hai người họ thay phiên nhau chèo thuyền. Sáng 18 tháng 3 đám người Trương Nguyên chính thức quay về Hội Kê. Trương Nguyên, Trương Nhược Hi và mọi người sáng sớm liền thức dậy rửa mặt súc răng.

Trương Nhược Hi cười dài nhìn đệ đệ nói:

- Tiểu Nguyên, đệ muốn là người đầu tiên gặp Thương tiểu thư đây à?

Trương Nguyên cười nói:

- Cũng tiện đường thôi mà, ở bên Đông Đại Trì có bến tàu cập bến, tỷ tỷ có muốn xem mặt nàng ấy không?

Trương Nhược Hi cười nói:

- Chuyện này còn phải hỏi, đương nhiên muốn gặp rồi.

Chiếc thuyền này dừng lại ở bên tàu sau vườn nhà Thương thị, liền có người hầu của Thương thị nhìn thấy ra hỏi, biết Trương công tử đã trở lại liền mừng rỡ nói:

- Đại tiểu thư sớm cho tiểu nhân chờ ở đây đã lâu rồi, lường trước Trương công tử hai ngày nữa sẽ quay về mà.

Dứt lời chạy về báo tin cho tiểu thư.

Trương Nguyên xuống thuyền, núi Bạch Xa cách đó không xa đang tắm gội trước ánh ban mai, núi xanh biên biếc, nước trong ngời ngời, cảnh thật đẹp. Tâm trạng Trương Nguyên vô cùng vui sướng đứng chờ Đạm Nhiên đến.

Trong thời gian chỉ qua nửa chén trà, trong nhà Nhiên thị đi ra một đám người hầu, theo sau là Thương Đạm Nhiên và Kỳ thị. Kỳ thị quan tâm đến phu quân Thương Chu Đức nên muốn tới hỏi chuyện.

Chỉ trong thời gian vài phút, hậu viên sau nhà Thương gia liền có một đám tỷ nữ hùng hồn kéo đến, sau đó liền thấy Thương Đạm Nhiên và Kỳ Thị, Kỳ Thị quan tâm phu quân Thương Chu Đức, hiển nhiên bà phải tới hỏi thăm rồi.

Trương Nguyên bước nhanh tới nghênh đón, hướng về phía Kỳ thị hành lễ nói:

- Bái kiến nhị tâu.

Lại hướng về phía Thương Đạm Nhiên nói:

- Đạm Nhiên vẫn khỏe chứ.

Thân hình nghiêng một bên, chỉ về phía mui thuyền:

- Tỷ tỷ của tại hạ Trương Nhược Hi cũng theo tại hạ từ Thanh Phổ trở về viếng thăm bố mẹ.

Trương Nhược Hi lên bờ hướng về phía tiểu thư Thương thị đang xấu hổ đi tới. Dưới ánh sáng mặt trời chiếu rọi dung nhan

của cô gái này trông thật xinh đẹp, tóc búi làm ba chụm nhỏ, lông mày lá liễu, cặp mắt sáng long lanh ngấn nước. Nàng ta giống như một bức tranh vẽ hoàn hảo.

Mảnh đất Hội Kê thiêng liêng này sao lại có nhiều nam thanh nữ tú như thế không khỏi thán khen một tiếng:

- Tiểu Nguyên thật có phúc.

Đang định bước tiếp vài bước không ngờ Lý Thuần và Lý Khiết chạy lên trước hướng về phía Thương Đàm Nhiên nói:

- Chào tỷ tỷ.

Trương Nhược Hi vội nói:

- Các con chào sai rồi đây là mợ.

Lý Thuần và Lý Khiết liền đổi cách xưng hô gọi là mợ, Thương Đàm Nhiên xấu hổ vô cùng.

Chương 159: Chu sa khó có, mắt sáng tỏ.

Vợ của Thương Chu Đức là Kỳ thị mời hai chị em Trương Nhược Hi và Trương Nguyên ngồi. Trương Nguyên liền bảo Mục Kính Nham và Vũ Lăng về núi Sơn Âm báo tin cho mẫu thân hẳn biết.

Mẫu thân hẳn mà biết tỷ Trương Nhược Hi và hai cháu trai nghịch ngợm đã về, hẳn người sẽ vui mừng lắm đây. nàng Nữ quyến thì không tiến ra vào tiền viện tiếp khách, tuy nhiên họ đều là thông gia của nhau cả, nên quyết định ra sau vườn hoa ngồi uống trà, ăn bánh ngọt.

Trương Nguyên kể cho phía Kỳ thị nghe hẳn đã cùng Thương Chu Đức đi chung đường đến Hàng Châu như thế nào, rồi lại sang Hà Bắc ra sao...tất cả đều kể rõ ràng cả.

Trương Nhược Hi và Thương Đạm Nhiên ngồi một bên nghe, đôi khi hỏi nhau to nhỏ vài câu. Trương Nhược Hi và mẫu thân nàng giống nhau, vừa thấy mặt đã thích Thương Đạm Nhiên, muốn nàng về làm dâu nhà họ liền vậy.

Sợ mẫu thân đợi lâu nên hai tỷ đệ Trương Nhược Hi và Trương Nguyên ngồi gần nửa canh giờ rồi cáo từ ra về, gửi lại vài bông và gắm vóc của Tùng Giang. Đây là món quà mà Lục Thao đã đáp lễ.

Kỳ thị và Thương Đạm Nhiên tiễn hai tỷ đệ ra bến tàu, Trương Nguyên nói nhỏ với Thương Đạm Nhiên:

- Một ngày nữa ta sẽ trở lại thăm nàng.

Khuôn mặt xinh đẹp của Thương Đạm Nhiên ửng đỏ, đôi mắt nhìn xuống mũi chân nhẹ nhàng “ dạ “ một tiếng.

Trương Nguyên nói nhỏ nhưng lại bị hai tên tiểu tử Lý Thuần và Lý Khiết này nghe được, Lý Thuần lập tức nói:

- Mẹ ơi, mấy ngày nữa con cùng cậu Giới Tử lại đến thăm mẹ nha.

Lý Khiết ở phía sau cũng nói lớn:

- Con cũng muốn cùng cậu đến thăm mẹ.

Thương Đạm Nhiên lúng túng, hai đứa cháu trai này của chàng còn ngây thơ chất phác hơn so với nàng cháu gái Thương Cảnh Huy lém lỉnh kia nữa.

Trương Nguyên cười hì hì nắm lấy tay Lý Thuần và Lý Khiết dẫn chúng lên thuyền. Chiếc thuyền buồm trắng rời bến Thương thị chuyển hướng đi đến núi Sơn Âm, đường sông quanh co uốn lượn, sớm đã trông thấy cầu Bát Sĩ kia.

Nhân lực của Mục Chân Chân là khá nhất, nàng ta trông thấy liền kêu lên:

- Thiếu gia, Đại tiểu thư mau nhìn kia, thái thái đang đợi bên cầu.

Mặt trời đã lên cao, sắc trời trong xanh, Trương Nhược Hi, Trương Nguyên đứng ở mũi thuyền, xa xa đã trông thấy bên cầu Bát Sĩ lát đá xanh cổ xưa, đã có sẵn một đám người cao thấp đang đợi ở đó, họ đang vẫy tay về phía thuyền này .

Trương Nguyên cũng duỗi hai cánh tay ra sức vẫy vẫy, ngày 20 tháng trước hắn rời khỏi núi Sơn Âm đến huyện Thanh Phổ, tính luôn hôm nay là 18 tháng 3, cũng xấp xỉ một tháng, nhớ mẹ quá đi mất.

Trương Nhược Hi kéo tay hai đứa con trai vui mừng nói:

- Lý Thuần, Lý Khiết các con xem ngoại các con ra đón chúng ta kìa.

Hai tiểu huynh đệ ôm chân mẫu thân Trương Nhược Hi, cố gắng nhìn cũng không thấy rõ ngoại tổ mẫu đâu, liền hô lớn:

- Ngoại ơi, ngoại ơiiiiii

Giọng trẻ con vang xa, bên cầu Bát Sĩ Trương mẫu Lã thị nghe được lớn tiếng đáp:

-Aaaaa, Lý Thuần, Lý Khiết.

Y Đình diu bà về phía trước hai bước.

Mũi thuyền trắng cập bến, Trương Nguyên nhảy vào bờ trước tiên nhìn mẫu thân nói:

- Mẫu thân, con quay về rồi, con cũng mang tỷ tỷ trở về cùng này.

Trương mẫu Lã thị mặt mày vui vẻ, lúc này đang nói chuyện với con trai thì hai đứa cháu ngoại vào bờ vây quanh bà chào hỏi rồi rít. Khiến bà loay hoay đến nỗi không có thời gian mà nói chuyện với con gái Nhược Hi của mình.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình nhìn tên tiểu tử Lý Khiết bốn tuổi này có chút sợ sệt.

Năm trước Lý Khiết ba tuổi vừa thấy nàng liền tóm tóc nàng, ai bảo nàng búi tóc như hai lỗ tai thỏ làm chi. Cho nên Thỏ Đình chỉ vội vàng gọi lên một tiếng “ Đại tiểu thư “ rồi tức khắc trốn ra sau lưng Y Đình.

Hai vợ chồng Thạch Song và Thúy Cô chưa thấy Đại tiểu thư Trương Nhược Hi bao giờ, lúc này lên trước chào hỏi. Em họ Trương Nguyên là Trương Định Nhất vừa rồi gặp đám người đi Trương Mẫu Lã Thị rầm rộ ra khỏi nhà, hỏi ra mới biết Trương Nguyên đã quay về nên tới xem náo nhiệt, y hô lên chào hỏi nói:

- Giới tử ca, Nhược Hi tỷ tỷ.

Mục Kính Nham và Thạch Song vội vàng chuyển các đồ vật trên thuyền xuống. Trương Nhược Hi định về nhà mẹ đẻ ở lâu ngày nên đồ vật mang về không ít. Thúy Cô liền đến phủ Học Cung mượn năm người khuân vác đến. Mục Kính Nham, Thạch Song và năm người khuân vác khiêng các rương đồ vật vào nhà Trương Nguyên.

Phòng của Trương Nhược Hi trước khi lấy chồng vẫn còn nguyên như cũ, ở lầu hai của Nam Lâu còn có phòng ở sát bên phòng của Mẫu Thân Lã Thị. Lúc này Chu mụ và hai tỷ nữ, còn có Lý Thuần và Lý Khiết ở chung tại Nam lầu. Thế là ngôi nhà này đã trở nên náo nhiệt rồi.

Lý Thuần và Lý Khiết vô cùng khoái chí, ở nhà ngoại tổ mẫu không có nhiều phép tắc. Ngoại tổ mẫu còn hiền hòa hơn so với nội Liễu thị của chúng nữa, mà điều quan trọng nhất là mẫu thân Trương Nhược Hi vui vô cùng, làm chúng cũng vui lây.

Mẫu thân ở trước mặt bà nội vô cùng cẩn thận e dè, chúng cũng phải cẩn thận phép tắc từng giây, cho nên ở nhà ngoại hai đứa như cá gặp nước, chạy lên lầu xuống lầu không ngừng nghỉ.

Trương Nguyên nói Vũ Lăng và hai tỷ nữ đưa Lý Thuần và Lý Khiết ra sau vườn chơi.

Như vậy mẫu thân mới nói chuyện được với hai huynh đệ chàng mà không bị tiếng lời nhôi làm gián đoạn.

Ngoài hiên nhà hắc có hai hai sân hình chữ nhật, hai bồn cây Hoàng Đường Lệ, hai bồn Bạch Đồ Mi, cảnh lá xum xuê, hoa nở rộ. Giờ thìn ánh mặt trời chiếu rọi in bóng cây nghiêng ngả, mùi hoa thoang thoảng, cả sân nhà như tràn ngập cảnh xuân vậy.

Trương mẫu Lã Thị đang nói chuyện cùng con gái Trương Nhược Hi và con trai Trương Nguyên ở hành lang lầu phía nam. Trên một chiếc bàn mun nhỏ có ba ly trà sứ màu xanh, còn có mứt táo bánh ngọt. Nói chuyện nhưng tuyệt nhiên Trương Nhược Hi không nói đến chuyện tiểu thúc Lục Dưỡng Phương, tránh cho mẫu thân lo lắng. Nàng chỉ nói ở cùng mẫu thân ở núi Sơn Âm đến sinh nhật lần thứ năm mươi của bà mới quay về.

Trương mẫu Lã Thị mừng rỡ nói:

- Giữa tháng bảy cha con cũng muốn về núi Sơn Âm, đến lúc đó cả nhà ta được đoàn tụ rồi

Lại nghe Nhược Hi nói nàng ta mới vừa gặp Thương thị tiểu thư, Lã Thị vội vàng hỏi nàng thấy Thương thị tiểu thư như thế nào?

Trương Nhược Hi nhìn đệ đệ Trương Nguyên bên cạnh cười nói:

- Thật không biết tiểu Nguyên tu mấy kiếp mà gặp được Thương Đạm Nhiên, nàng ta như tiên giáng trần ấy.

Trương mẫu Lã thị vui vẻ nói:

- Thương tiểu thư tướng mạo xinh đẹp, tính tình lại tốt, biết lễ nghĩa. Điểm không hoàn mỹ chính là đôi chân hơi lớn do không bó chân.

Nhìn đứa con trai một cái lại nói:

- Nhưng Trương Nguyên nhà ta lại thích không bó chân, đúng là duyên phận.

Trương Nguyên cười nói:

- Có ai từng thấy tiên trên trời phải bó chân chưa?

Trương Nhược Hi nói:

- Ta cũng không thích bó chân, trước kia mẫu thân buộc ta bó chân, ta đau đến phát khóc, ta còn oán giận mẫu thân

nữ.

Trương mẫu Lã thị thở dài nói:

- Vì nương làm sao nhẫn tâm, chẳng qua nếu con không bó chân, sẽ khó lấy chồng. Con thấy bà Liễu thị vốn chê bai nhà ta gia cảnh bần hàn, nếu con có đôi chân to nữa, nhất định sẽ bị bà ấy xem thường.

Trương Nhược Hi vuốt ve tay của mẫu thân nói:

- Con gái giờ cũng làm mẹ rồi nên con cũng hiểu nỗi khổ tâm năm đó của mẫu thân, may mà Lý Thuần và Lý Khiết là nam nhi nếu không cũng khó xử cho con.

Trương Nguyên nói:

- Tỷ tỷ sau này có sinh được con gái cũng ngàn lần không nên cho nó bó chân, lúc ấy đệ sẽ chống lưng cho cháu gái của đệ, quyết đã đả đảo bó chân.

Trương Nhược Hi cười nói:

- Tốt lắm, lúc ấy ta sẽ đem con ta gả cho con đệ luôn.

Trương Nguyên giật mình thán thốt, mẫu thân Lã Thị cười ngất.

Vũ Lăng dưới lầu chạy lên kêu:

- Thiếu gia, Tây Trương Tam thiếu gia đến.

Trương Nguyên liền nói với tỷ tỷ Trương Nhược Hi:

- Tỷ tỷ, đệ ra ngoài một chút, còn một số chuyện nữa tỷ thay đệ kể cho mẫu thân nghe nha.

Vừa dứt lời liền khoát áo đi vào tiền sảnh, thấy Tam huynh Trương Ngạc mặc một chiếc áo lụa mới tinh, trong tay phe phẩy chiếc quạt xếp không ngồi mà đi qua đi lại trong sảnh, y vừa thấy hắn đi ra vội hỏi:

- Giới tử, đệ đã trở về , ta đến Hàng Châu mời tới ba thợ thủ công mắt kính, họ đã đến từ năm ngày trước rồi, đệ khăn trương đi gặp họ đi.

Trương Ngạc tính tình nóng như lửa, làm chuyện gì cũng chỉ muốn làm một lần là xong.

Trương Nguyên nói:

- Được, chốc nữa đệ sẽ đi, tộc thúc tổ có ở Bắc viện không huynh?

Trương Ngạc nói:

- Tổ phụ đang đọc cuốn sách, mấy ngày nay không đi đâu cả.

Trương Nguyên nói:

- Đệ có một số chuyện muốn bẩm báo với thúc tổ phụ, Tam huynh đi với đệ đi.

Trương Ngạc hỏi:

- Chuyện gì? Đệ đừng hại ta bị mắng nhá.

Trương Nguyên kể lại chuyện bị Diêu Phục thuê người đánh hấn ở Hàng Châu, Trương Ngạc vừa nghe liền nổi giận:

- Đánh rắn cũng có ngày bị cắn trả, không nên tha chi gia đình tên Diêu Phục đáng ghét đó.

Trương Nguyên và Trương Ngạc cùng nhau đi Bắc viện gặp Trương Nhữ Lâm.

Trương Nhữ Lâm đang lục lọi gì đó trong đồng giấy cũ, lúc này ngẩng cái đầu trắng muốt lên, nghe Trương Nguyên nói ở Hàng Châu bị chặn đánh liền cau mày nói:

- Diêu Phục muốn đánh cháu bị thương để cháu không đi thi được đấy.

Rồi cười nói tiếp:

- Chung thái giám đối với cháu tốt thật, chịu giúp như vậy.

Rồi đứng dậy dạo bước nói:

- Trải qua chuyện này cũng tốt để xem Tri phủ Thiệu Hưng có còn bao che cho tên Diêu Phục này không.

Trương Ngạc ngạc nhiên nói:

- Giới Tử, tên họ Mục kia mà có võ nghệ cao cường như vậy sao?

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Mục Kính Nham võ nghệ rất cao cường, tuy nhiên hôm ấy còn có sự trợ giúp của mấy binh sĩ nữa.

Nói rồi Trương Nguyên lại kể chuyện trên đường đi, đã gặp vợ của Mã Thiên Thừa là Tần Lương Ngọc để báo cáo với thúc tổ, muốn có được sự ủng hộ từ gia tộc mình, đương nhiên những chuyện này không thể giấu Trương Nhữ Lâm được. Còn chuyện giữa hắn cùng Chung thái giám đã bí mật bàn bạc những gì, hiển nhiên hắn chẳng đại gì nói ra.

Trương Nhữ Lâm cũng lấy làm lạ:

- Không ngờ lại có chuyện như vậy, đây quả là thiện duyên, thổ dân khó gần, nhưng một khi họ đã mang ơn thì tất sẽ báo đáp, tốt lắm.

Trương Nguyên nói:

- Cháu ở Thanh Phô còn gây ra một chuyện, cháu đã đem nhốt đệ đệ tỷ phu vào trong huyện lao.

Trương Nhữ Lâm bật cười vội hỏi:

- Sao lại thế?

Trương Nguyên liền mang chuyện Lục Dưỡng Phương phái người muốn cướp Mục Chân Chân kể lại đầu đuôi tường tận,

rồi lại kể đến chuyện nô bộc của Lục thị Trần Minh phản bội Tùng Giang Đồng.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Lục Triệu Thân muốn tranh chấp với Đồng Huyền Tể, chỉ e Lục gia sẽ gặp nhiều trắc trở. Chuyện của Lục Dưỡng Phương cháu không cần để ý, là do hấn vô lễ từ trước.

Trương Ngạc chen ngang nói:

- Theo cháu trước tiên phải đánh cho gã Lục Dưỡng Phương kia một trận no nê rồi tính.

Nói rồi khẽ liếc thấy sắc mặt Tổ Phụ nghiêm trang, Trương Ngạc lập tức im bặt.

Trương Nhữ Lâm dặn dò Trương Nguyên chuyên tâm lo thi cử. Tri phủ Từ Thời Tiến kia xem ra có chút không hài lòng đối với Trương Nguyên, vậy thì hấn càng phải làm cho tốt bài thi chế nghệ, có như vậy mới khiến Từ Thời Tiến không còn lời nào để nói, nghĩ ông ta cũng chẳng dám cố tình đánh rớt đâu.

Nói chuyện một lúc rồi Trương Nguyên và Trương Ngạc cáo từ thúc tổ ra khỏi Bắc Viện. Vừa ra thì gặp Liên Hạ đang cầm một bình hoa nhỏ, trên bình còn có cắm cành dương liễu.

Trương Ngạc chặn lại nói:

- Liên Hạ, nàng cắm dương liễu vào bình làm gì vậy, hay nàng muốn đóng vai Quan Âm?

Liên Hạ có chút sợ hãi nói:

- Tam công tử, là Đại lão gia bảo bẻ cành liễu cắm vào bình mà.

Lại hướng phía Trương Nguyên thi lễ nói:

- Giới tử thiếu gia đã trở về rồi ạ.

Trương Ngạc nói:

- Giới tử muốn kiểm tra bảo vật trên người nàng có còn lấp lánh phát sáng không đây?

Tỳ nữ Liên Hạ mặt đỏ bừng bừng, đang ôm lấy bình liễn, đi không được mà ở cũng không xong. Trương Nguyên kéo cánh tay của Trương Ngạc nói:

- Đi đi, gặp thợ mắt kính mau.

Trương Ngạc cười ha hả rồi cùng Trương Nguyên đi qua ngõ vào phủ Trạng Nguyên đệ, vừa đi vừa hỏi:

- Giới tử, đệ thật sự không đánh gã Lục Dưỡng Phương đáng ghét kia à? Ngay cả Đồng Tổ Thường đệ còn dám đá cho một cước cơ mà.

Trương Nguyên nói:

- Vì nề mặt tỷ phu nên đệ chỉ cho hắn hai bạt tai thôi.

Trương Ngạc nói:

- Mấy loại đó mà cần gì tình cảm, phải đánh mạnh vào, phải đánh như bọn đánh thuê ở Hàng Châu đánh ấy.

Trương Nguyên chuyển hướng đề tài hỏi:

- Tam huynh, huynh và Hồ Tử Đường đính hôn chưa?

Trương Ngạc nói:

- Đã mang sính lễ qua rồi.

Trương Nguyên nói:

- Chúc mừng tam huynh.

Trương Ngạc trợn mắt nói:

- Có gì hay mà chúc mừng chúc, thấy ta mang gông vào cổ nên đệ đặc ý ư?

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ nào dám.

Ba người thợ thủ công đang ở phủ Trương Nguyên, Trương Ngạc đã bỏ ra hai mươi lượng bạc thuê họ làm kính.

Ba người thợ mang cả gia đình dòng họ, tổng cộng mười người đến đây ở, chắc là đang tính ở lại Thiệu Hưng an cư luôn.

Ở đại sảnh trông cứ như muốn mở hiệu kính rồi, nơi này chất đầy các khối thủy tinh lớn nhỏ. Ba thợ thủ công đang dùng dụng cụ để mài làm kính. ba người này đều là những thợ kính mắt nổi tiếng ở Hàng Châu, rất giỏi việc chế tạo ra kính.

Trong đó một người rất giỏi trong việc chế tạo ra kính Phần Hương (kính lúp), kính Phần Hương chính là một thấu kính lồi, có thể quy tụ ánh sáng lại một điểm.

Một người khác thì rất giỏi trong việc chế tạo ra kính viễn thị, kính này dùng cho người lớn tuổi.

Người còn lại rất giỏi trong việc trong việc chế tạo ra kính cận thị. Trương Ngạc dẫn ba người có ba loại tay nghề khác nhau về, cả ba người đều trẻ tuổi tài cao, tuổi đời chưa qua ba mươi.

Trương Nguyên không nói gì lẳng lặng xem ba thợ thủ công này mài kính, lại nhìn vài cái kính Phần Hương và kính cận thị đã chế xong, khi Phần Hương thì không nói đi, chỉ riêng kính cận thị này thôi, cũng đã khác xa rõ rệt so với kính mắt mà Trương Ngạc đã mua từ MaCao về tặng cho hắn, cũng không phải khác biệt về tay nghề, mà là chất thủy tinh bên trong kính có hỗn tạp, không thể coi là trong suốt hoàn toàn được, đeo vào cứ mờ mờ đục đục sao ấy, kính cận thị như vậy không đạt yêu cầu rồi, bên trong viện có một nhĩ phòng (phòng cho nô bộc nghỉ ngơi) đó chính là phòng dùng để chế kính, Trương Nguyên bước vào xem, thợ thủ công dùng chu sa, thạch anh và đá vôi hỗn hợp để làm kính, chu sa chính là ,. thủy ngân nhưng có chứa nhiều tạp chất, lúc đầu cũng khó chế tạo thành thủy ngân tinh khiết, thủy ngân tự nhiên chế tạo cũng không tinh khiết. Như vậy thủy tinh không thể sử dụng để làm kính viễn vọng được. Trương Nguyên gọi Vũ Lăng chạy về lấy mắt kính của hắn đem đến đây. Trương Nguyên đưa mắt kính được làm

ở Phương Tây cho ba thợ thủ công này xem để họ nhận biết loại thủy tinh đó rồi nói:

- Nó được làm từ đá thủy tinh tinh luyện đây, ta nghe nói ở nam Trục Lệ thuộc Hải Châu cũng sản xuất ra đá thủy tinh trong suốt này. Tính chất nó gần giống với thủy tinh nguyên chất, các người có thể dùng thủy tinh trong suốt này để làm mắt kính được không?

Ba người thợ mắt kính này ngơ ngác nhìn nhau, trong đó có người thợ thủ công họ Tôn nói:

- Bọn tiểu nhân chưa thử qua, nếu công tử muốn lấy đá thủy tinh làm mắt kính thì bọn ta phải đi Hải Châu chọn vật liệu thích hợp rồi mới từ xa xôi ngàn dặm chở về, tiêu tốn cũng không ít kinh phí đâu ạ.

Trương Ngạc nói:

- Không sợ tốn tiền, Trương gia ta có tiền chỉ cần có kính tốt là được.

Trương Nguyên hỏi Trương Ngạc:

- Tam huynh lần này mời ba người thợ kính, bố trí đồ vật, thuê nhà ở đã tiêu tốn bao nhiêu tiền rồi.

Trương Ngạc nói:

- Khoảng bốn hay năm trăm lượng rồi, những đồ ấy từ Hàng Châu đưa đến đây đó.

Trương Nguyên nói:

- Xưởng làm mắt kính này coi như huynh đệ ta hùng vốn, ta đưa ra năm trăm lượng, các người phải phái người đi Hải Châu càng sớm càng tốt lựa chọn cho được loại đá trong suốt, vận chuyển bằng thuyền về đây.

Trương Ngạc ngạc nhiên nói:

- Giới Tử, ở đâu đệ có nhiều bạc vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ đào được đây.

Trương Ngạc nói:

- Ta biết rồi, chắc là bạc của tỷ tỷ ngươi, Thanh Phổ Lục gia có gia tài bạc triệu mà.

Trương Nguyên cũng không hơi đâu nhiều lời, nói:

- Chọn vật liệu phải tốt, ai mà không thích mắt kính trong suốt chứ, Giang Nam có nhiều ông chủ lớn, chẳng lo bán không được hàng, cái cần chính là phải có mắt kính tốt.

Chế tác mắt kính là kế hoạch đầu tiên của Trương Nguyên, trước hết phải thuần thực làm mắt kính sau đó sẽ chế ra kính viễn vọng. Hắn chỉ biết một ít nguyên lý còn chế tác ra phải nhờ vào các thợ kính thủ công này rồi.

Chương 160: Uống trà.

Trương Ngạc làm việc gì cũng vội vàng hấp tấp, một khắc cũng không kiên nhẫn chờ đợi được, ra khỏi hàng kính là ngay lập tức về Trương Nguyên đệ dặn dò Lưu quản gia chọn ra hai người hầu đồng thời cũng là thợ thủ công đã từng đi qua Nam Trục Lệ,. Ba người mang theo năm trăm lượng bạc, thuê thuyền đi tới Hải Châu để mua đá thủy tinh. Đây là năm trăm lượng do Trương Nguyên bỏ ra.

Sau giờ Ngọ, Trương Nguyên ở trong phòng luyện tiểu Khải. Hai đứa nhỏ Lý Thuần, Lý Khiết đã vui đùa âm ỉ cả buổi trưa, lúc này cũng đã được dỗ đi ngủ. Ánh mặt trời vàng hắt chéo qua sân vườn, yên tĩnh lạ thường.

Hương thơm của bạch trà phảng phất, tâm tình cũng trở nên yên bình, ngòi bút mềm mại viết trên giấy trúc, từng nét từng chữ cứ thế hiện ra, chữ càng nhỏ càng thấy được nét đều luyện trong ngòi bút.

Mục Chân Chân đi tới bên cửa phòng gọi một tiếng:

- Thiếu gia.

Trương Nguyên hạ bút xuống, hỏi:

- Chuyện gì?

Mục Chân Chân nói:

- Nếu thiếu gia không có gì dặn dò, tỳ nữ và phụ thân xin phép được về phố Tam Đại.

Trương Nguyên nói:

- Gấp gì chứ, Hà điển sử đã nói rồi, trước tháng tư sẽ không có việc gì cần tới cha người. Đợi ta viết xong trang này đã, ta còn có chuyện dặn dò.

Mục Chân Chân đáp:

- Dạ, tỳ nữ sẽ bảo phụ thân đợi.

Trương Nguyên luyện chữ nửa canh giờ, Mục Chân Chân đi vào thu dọn nghiên bút, mấy ngày đi tới Thanh Phố Mục Chân Chân đều giúp Trương Nguyên việc này. Thiếu nữ này vô cùng cẩn thận tỉ mỉ, ví dụ như chuyện Trương Nguyên từng dặn, bút hấn đã viết qua cần mang đi rửa ngay, rửa xong không được cầm bút vẩy nước đi mà phải đặt lên giá bút đợi cho nước khô rồi đem hong nắng, Mục Chân Chân cũng làm y như vậy.

Tiểu nha đầu Thỏ Đình đứng bên cửa nhìn một hồi, thấy Mục Chân Chân tập trung làm việc thì không nói câu nào mà rời đi luôn. Những ngày này, Thỏ Đình cũng phải làm không ít việc, chăm sóc bạch la, vẩy nước quét nhà, lau dọn Tây lầu, còn cả nhổ cỏ, tưới nước, bắt sâu cho những khóm cúc ở sân vườn sau cũng là việc của Thỏ Đình. Năm nay nàng cũng mười một tuổi rồi, quần áo cũng phải tự giặt lấy.

Trương Nguyên rửa sạch tay xong, nói với Mục Chân Chân:

- Đợi ta tới chỗ mẫu thân nói chuyện một chút, lát nữa sẽ tới tiền viện.

Trương Nguyên đi tới lầu Nam, mẫu thân Lã thị và tỷ tỷ Trương Nhược Hi đang ngồi vắt chéo chân nói chuyện, Trương Nguyên lên tiếng:

- Mẫu thân, hài nhi có chuyện muốn thưa.

Trương mẫu Lã thị lắc đầu nói:

- Con đúng là gặp quá nhiều chuyện, chuyển đi Thanh Phô này, trên đường lại gặp phải bao nhiêu chuyện rắc rối như vậy, ta còn nghe nói người Hàng Châu còn muốn đánh con, quả thực là lo lắng đến đứng ngồi không yên mà.

Trương Nguyên đáp:

- Con chẳng phải đã có cha con Chân Chân bảo vệ rồi hay sao, vẫn bình yên vô sự đó thôi, Diêu cô mỗi lần này chính là gây ông đập lưng ông.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Nói thế nào thì nói, về sau con cũng nên cẩn thận hơn, yên phận mà học nghe chưa?

Trương Nguyên đáp:

- Hài nhi rõ rồi ạ.

Trong lòng nghĩ “ Người nổi tiếng thì dễ bị ghét, gặp sóng gió thì cũng phải tự mình đối mặt, sau này tham gia khoa cử muốn có chút địa vị thì cũng phải trải qua không ít phong ba, khiến mẫu thân lo lắng là chuyện không thể tránh khỏi”

Trương mẫu Lã thị hỏi:

- Nói đi, có chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

- Hài nhi muốn Mục Chân Chân cứ ở lại đây, năm sau nếu con có thể đậu sinh đồ huyện thì cũng để cả cha của Chân

Chân Mục Kính Nham ở lại, lúc đó con có thể giúp cho họ không phải đi lao dịch nữa.

Trương Nhược Hi cười nói:

- Chân Chân giúp việc cho Tiểu Nguyên rất cẩn thận, mà Tiểu Nguyên cũng cần phải có một tỷ nữ theo bên mình giúp đỡ rồi.

Trương mẫu Lã thị trầm ngâm một lúc, nói với Trương Nguyên:

- Con cứ đi xuống trước đi, ta phải bàn bạc với tỷ tỷ con một lát.

Trương Nguyên trầm nghĩ “ Chuyện này có gì to tát đâu mà phải bàn bạc với tỷ tỷ”. Hắn nghe lời đi xuống lầu, chờ bên cạnh giếng trời.

Trương mẫu Lã thị đi dọc theo lan can, nhìn con trai đứng dưới, hỏi con gái Trương Nhược Hi:

- Nhược Hi, đệ đệ của con có phải đã cùng với Mục Chân Chân...Mục Chân Chân...

Trương mẫu Lã thị mãi chưa nói được ra câu.

Trương Nhược Hi hiểu ý mẫu thân muốn nói gì, cười nói:

- Mẫu thân bảo Tiểu Nguyên đi ra hóa ra là để hỏi chuyện này sao, trên đường bọn họ tới Thanh Phổ thì con không rõ, lần này về Sơn Âm, tuy là ở cùng khoang thuyền nhưng đều là ai làm việc người nấy, con nghĩ là không có chuyện kia đâu.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Vậy là tốt rồi, Trương Nguyên mới mười sáu tuổi, thân thể còn chưa phát triển hoàn toàn, không nên nghĩ tới việc kia quá sớm, còn Chân Chân tuy vóc dáng cao to, nhưng cũng mới chỉ là đứa trẻ mười lăm.

Trương Nhược Hi hỏi:

- Vậy ý của mẫu thân là?

Trương mẫu Lã thị nói:

- Hay là cứ đợi tới năm sau hấn để Chân Chân tới đây giúp việc cho Trương Nguyên đi.

Trương Nhược Hi nói:

- Vậy cũng được, năm nay Tiểu Nguyên cũng cần phải tĩnh tâm học hành mà.

Trương mẫu Lã thị liền ra hiệu cho con trai đi lên, nói:

- Chân Chân còn phải nấu cơm, giặt quần áo cho phụ thân nàng ấy, hay là để tới năm sau bảo cả Chân Chân và phụ thân nàng ta cùng tới đi. Nếu như phụ thân Chân Chân ở bên ngoài nghe được Chân Chân ở nhà chúng ta thì làm sao?

Trương Nguyên nào có biết rằng mẫu thân hấn đang lo lắng là hấn sẽ đem lòng yêu Chân Chân.

Nên hấn rất ngây thơ gật đầu nói:

- Hải nhi nghe theo lời mẫu thân, à còn một chuyện nữa, con muốn xây vài gian phòng gỗ sau vườn hướng về phía sông Đầu Lao, sau này chắc sẽ có một số bạn học bằng hữu tới thăm, đi lại trong nội viện không được tiện cho lắm.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Điều này tất nhiên là được, có điều số bạc dùng chi tiêu trong nhà chỉ còn lại hai trăm lượng, chỉ sợ không đủ thôi.

Trương Nhược Hi cười nói:

- Mẫu thân không cần lo lắng, Tiểu Nguyên có tiền, Chung thái giám ở Hàng Châu biểu đệ ấy một ngàn lượng, chuyện này con chưa kịp nói với mẫu thân.

Trương mẫu Lã thị kinh ngạc nói với Trương Nguyên:

- Người ta đang làm nội quan yên lành sao tự dưng lại biếu bạc cho con?

Thái giám Khâu Thừa Vân biếu Chung thái giám hai ngàn lượng, Chung thái giám lại biếu cho Trương Nguyên một ngàn lượng, chuyện này nói ra rất phức tạp, Trương Nguyên không muốn mẫu thân nói mình lo chuyện bao đồng, đành phải nói nhẹm cho qua:

- Chung thái giám và một thái giám họ Khâu có bất đồng, con giúp họ nghĩ ra một kế sách lưỡng toàn, hai người họ đều rất vừa lòng nên Chung thái giám một mực muốn tặng bạc cho con, không nhận là coi thường ông ấy nên con đành phải nhận, rồi sau này sẽ tìm cách báo đáp sau. Chẳng phải Tam huynh Trương Ngạc ở Tây Trương có một cái kính viễn vọng hay sao, Chung thái giám cũng thích những đồ quý hiếm như vậy, con muốn chế tạo ra một cái kính viễn vọng tương tự để tặng lại Chung thái giám. Cũng vừa hay Tam huynh muốn mở một xưởng kính mắt, con liền hùn vốn với Tam huynh, rút ra năm trăm lượng bạc, còn sai người tới Nam Trục Đãi mua đá thủy tinh, có điều những việc này đều do Tam huynh Trương Ngạc làm, con không quản tới.

Trương Nhược Hi đứng ở một bên cười, nàng đã được nghe Trương Nguyên kể ngọn ngành câu chuyện rồi.

Trương mẫu Lã thị nói:

- Con ta mới bao nhiêu tuổi mà đã làm chuyện này chuyện kia rồi, tốt nhất vẫn nên lấy chuyện học làm đầu.

Trương Nguyên nói:

- Hải nhi hiểu rõ, chuyện học hành không thể lơ là, vừa rồi con còn đang ngồi luyện chữ đó thôi.

Trương mẫu Lã thị mỉm cười nói:

- Ta biết con trai ta học hành vất vả, tỷ tỷ không ngớt lời khen ngợi con, được rồi, chuyện xây phòng ở hậu viên thì để tự con đi sắp xếp cũng được.

Trương Nguyên đi tới tiền viện, gọi Thạch Song và Mục Kính Nham tới, nói chuyện xây một gian lầu nhỏ sau vườn gần sông Đầu Lao để tiện cho gặp mặt bằng hữu, tiệc rượu, luận đàm văn chương.

Hắn bảo hai người họ phụ trách đi tìm thợ xây nhà, giá xây không được vượt quá một trăm năm mươi lượng bạc, lúc này chỉ cần sáu trăm lượng là mua được toàn bộ một tòa nhà ba tầng lớn rồi, bỏ ra một trăm năm mươi lượng để xây vài gian lầu nhỏ là đủ.

Thạch Song nhanh chóng tìm được thợ đá, thợ mộc, hỏi rõ ràng kiến trúc của căn lầu để đi mua gạch đá, gỗ, không cần phải cầu kì, chỉ cần đơn giản tao nhã là được, dự kiến trong trăm ngày là có thể hoàn thành.

Lúc hoàng hôn, Trương Nguyên tới nha huyện giao lại lộ dẫn, đợi Huyện lệnh Hầu Chi Hàn bãi đường liền tới gặp ngay. Hầu huyện lệnh cười nói:

- Tới qua ta đã biết người về rồi, công văn của Án sát tư đã tới trước.

Hầu Chi Hàn đã biết chuyện đệ đệ của Diêu Phục- Diêu Tín thuê người đánh Trương Nguyên, Án Sát Tư đã có công văn yêu cầu phủ Thiệu Hưng, huyện Sơn Âm nghiêm trị Diêu Phục, Diêu Tín, mau chóng kết án và báo lên Án sát tư của tỉnh.

Buổi trưa Từ tri phủ còn đặc biệt triệu hắn tới để thảo luận, đem Diêu Phục, Dương thượng về huyện Sơn Âm để thẩm tra xử lí, Từ tri phủ không muốn nhúng tay vào vụ án này nữa. Đàm đạo một hồi lâu, Trương Nguyên cáo từ.

Hầu Chi Hàn hỏi:

- Người đã đi chào Vương lão sư chưa?

Trương Nguyên đáp:

- Tiểu sinh hôm nay mới tới Sơn Âm, định là mai sẽ tới gặp Vương lão sư.

Hầu Chi Hàn nói:

- Vương lão sư nửa tháng trước mới từ Tiêu Sơn trở về, trưởng nữ nhà ấy bệnh phổi chưa lành, việc này khiến ông ấy rất buồn rầu.

Trương Nguyên nghe Hầu huyện lệnh nói vậy, sáng sớm hôm sau đã vội cùng Mục Kính Nham tới Hội Kê bái kiến Vương lão sư. Lúc đi qua chùa Hạnh Hoa, thấy những khóm hoa hạnh hồng hồng trắng trắng như mây như bông đã bắt đầu tàn úa, trên mặt đất hoa rụng vô số, nhớ tới hội quan âm ở chùa Hạnh Hoa, hẳn cùng với Thương Đạm Nhiên đã cùng bái Bồ tát, ngắm hoa ở đây. Chớp mắt mà một tháng đã trôi qua, hai chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy chắc cũng đi kinh thành rồi.

Người canh cổng của phủ Vương Tư Nhâm nhìn thấy Trương Nguyên, liền nói:

- Lão gia vừa mới ra ngoài tới chùa Diên Khánh.

Lão nhanh chóng sai cháu lão chạy tới chùa Diên Khánh mời lão gia quay về, báo là có Giới Tử thiếu gia đến, rồi nghênh đón Trương Nguyên vào phủ.

Trương Nguyên theo lối nhỏ ở tiền viện tới thư phòng, đứng trước cửa phòng chờ. Một tiểu đồng bưng trà lên, hắn liền cầm tách trà trên tay chậm rãi uống, thấy phía dưới có gieo vài khóm cây hoa hồng, mong đợi nghe được tiếng bước chân nhẹ nhàng kia, không ngờ cầu được ước thấy luôn, tiếng bước chân đang tiến gần tới hắn, ngay khi dừng lại, tiếng nói của Vương Anh Tư vang lên:

- A, Giới Tử sư huynh đã trở về rồi à, muội còn đang nghĩ huynh không kịp về tham gia thi phủ cơ.

Trương Nguyên quay người lại, thấy Vương Anh Tư xuất hiện. Nàng mặc một chiếc váy liền màu xanh nhạt, cài một cái đai váy vân gấm, tóc buộc thành ba búi nhỏ, đôi lông mày

thanh tú khẽ giương lên, đôi mắt mở to lộ ra ý cười. Trương Nguyên đặt tách trà trên tay xuống thành lan can, hành lễ nói:

- Chào Anh Tư sư muội.

Lúc đứng thẳng dậy, đã thấy có một phu nhân đứng ngay cạnh Anh Tư, hắn còn chưa hết ngạc nhiên thì đã chợt thấy Vương Anh Tư sẵn giọng hỏi:

- Mẫu thân sao người lại ra đây.

Trương Nguyên nghe xong mới biết hóa ra đây là phu nhân của Vương lão sư, vội vàng khom lưng thi lễ nói:

- Trương Nguyên bái kiến sư mẫu.

Năm ngoái hắn ở đây hơn một tháng mà cũng chưa từng gặp sư mẫu lấy một lần.

Vương phu nhân nhìn đánh giá Trương Nguyên một lượt từ đầu đến chân rồi mới nhẹ nhàng gật đầu nói:

- Mời Trương công tử ở thư phòng đợi một lát.

Rồi kéo con gái Vương Anh Tư đi mất, nghe thấy Vương Tư Anh nói:

- Mẫu thân người đang làm gì vậy?

Vương phu nhân không nói câu nào, tiếng bước chân của hai người nhanh chóng rời xa.

Trương Nguyên có chút buồn chán, bưng tách trà đi vào thư phòng, ngồi bên cạnh giá sách xem qua một chút, bỗng hắn lật tới một bài bát cổ viết rất hay, có tên là “ Quân tử dụ vu nghĩa” , mô phỏng theo bài thi huyện, cách dòng theo đường đỏ, mỗi trang mười bốn hàng, mỗi hàng mười tám chữ, nhìn nét bút thì là của Vương Anh Tư nhưng lại kí tên của Trương Nguyên. Xem ra Vương Anh Tư định thay Trương Nguyên đi thi huyện đây, lại còn ngồi ở đây làm thử đề thi nữa.

Chương 161: Quân áo lam lũ cũng động lòng người.

Trương Nguyên đem cuốn Bát cổ văn Quân tử dụ vu nghĩa (quân tử ví như nghĩa) ...của Vương Anh Tư ra đọc một lần.

Thực sự cảm thấy văn phong rất giống với mình, ngòi bút tinh tế, ý văn linh hoạt, tươi mới động lòng người, mang đậm sắc thái văn học, đúng là được chân truyền của Vương Tư Nhâm, Trương Nguyên nhỉnh hơn ở tư tưởng bài viết, nhưng trong bài bát cổ rất hạn chế tử tưởng cá nhân, phần lớn đều phải mượn lời văn của thánh nhân để luận bàn, cho nên lối viết của bài văn này cũng không thua kém gì so với Trương Nguyên, tháng sau là kỳ thi phủ, nếu đúng thật để cho Vương Anh Tư thay mặt hấn đi thi, án đầu không dám nói, nhưng trúng cử là điều chắc chắn khỏi phải bàn cãi rồi.

Trương Nguyên nâng bút viết lên bài bát cổ đó một chữ “khả (được)”, khi Huyện lệnh chấm bài thi nếu thấy bài đó có thể qua thì mặc nhiên sẽ viết lên đó chữ “khả”, từ cửa phòng có tiếng của thầy giáo Vương truyền tới, Trương Nguyên liền thu hồi bút mực và đem bài viết kẹp vào chỗ cũ, đứng dậy đi ra ngoài cửa thư phòng đợi.

Vương Tư Nhâm quàng khăn một cách thoải mái, mặc áo choàng dài, đem theo một hầu nam trẻ tuổi vào, thấy Trương Nguyên, cười mỉm hỏi:

- Về từ lúc nào thế?

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Học sinh về từ hôm qua ạ.

Vương Tư Nhâm chưa vào thư phòng, mà chỉ ngồi ở phòng khách nhỏ, nói với Trương Nguyên:

- Ngày 23 tháng này ta mời danh sĩ Thiệu Hưng và quan chức cả phủ hai huyện tới du hội Kê Sơn Tị Viên, vốn định tháng hai này sẽ mời họ đến thưởng ngoạn hoa viên,

nhưng do bệnh tình con rể của Tiêu Sơn nên việc du ngoạn cũng bị hoãn lại, ta đã gửi thiệp mời Tiêu tiên sinh, đến lúc đó ngươi cũng tới nhé.

Trương Nguyên ứng đáp:

- Vâng ạ

Vương Tư Nhâm thuận miệng hỏi Trương Nguyên chuyển đi Thanh Phổ thế nào, Trương Nguyên kể lại chuyện bị lính đánh thuê chặn đánh, Vương Tư Nhâm cảm khái nói:

- Thế sự gian nan, ân tình mật thiết, ngay đến Diêu Phục cũng có thể ỷ vào thế của đường huynh, mưu toan đâm sau lưng người ta, đây cũng do đó chính là ngươi, chứ nếu đổi làm người khác chắc rằng đã trúng phải âm mưu của gã, nếu không may bị gãy chân thì sao có thể tham gia khoa phủ, gã muốn làm người nhờ kì thi, lại mất thêm ba năm để thi lại, như vậy ngươi không có công danh tú tài, gã mới có thể dễ dàng phục thù ngươi.

Trương Nguyên nói:

- Sau này học trò sẽ cẩn thận hơn.

Vương Tư Nhâm hỏi cặn kẽ quá trình Trương Nguyên ở Hàng Châu, ngoại trừ những lời nói bí mật với Chung thái giám, những chuyện khác Trương Nguyên nhất nhất đều nói ra hết, Vương Tư Nhâm cười nói:

- Trương Nguyên, ngươi còn chưa nhập huyện học, đã thành hoạn đảng, không sợ ngày sau bị chư tử Đông Lâm phê bình sao?

Vương Tư Nhâm nói chuyện từ trước đến nay luôn chua ngoa, cũng bởi vậy đặc tội không ít người, lúc này lại xưng Trương Nguyên là hoạn đảng.

Trương Nguyên nói:

- Kết giao với người đáng để kết giao, không cần quan tâm đó là nội quan hay Đông Lâm ạ.

Vương Tư Nhâm nói:

- Thường thì nội quan dễ kết giao, Đông Lâm không dễ kết giao, mà kết giao nội quan thì khó lòng giữ thanh danh trong sạch.

. Trương Nguyên hiểu được ý tứ trong lời nói của thầy giáo Vương, bọn thái giám thường hay bộc lộ tâm tư tình cảm một cách thẳng thắn, còn Đông Lâm thì được đại diện bởi các sĩ phu nên đương nhiên phức tạp hơn nhiều, gật đầu nói:

- Đa tạ thầy giáo đã chỉ bảo, học trò biết làm thế nào rồi ạ, học trò trước mắt chỉ mong được đỗ bổ sinh đồ.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Tài chế nghệ của người nếu không đỗ sinh đồ, thì Cao Hoàng đế lấy bát cổ tuyển sĩ phỏng còn có ý nghĩa gì.

Lại nói:

- Đạo gần đây người vẫn kiên trì sáng tác và học viết văn bát cổ chứ?
- Trương Nguyên nói:
- Sau chuyến đi từ Thanh Phổ trở về, đi xe đi thuyền quá thật có phần mệt nhọc, nhưng học trò vẫn chế tác hơn hai mươi bài bát cổ, đầu năm đến nay cũng có đến hai mươi quyển sách cổ văn, học trò đã chọn ra năm bài chế nghệ và năm bài cổ văn, mong thầy chỉ giáo.

Vương Tư Nhâm đọc qua năm bài chế nghệ, văn bát cổ của Trương Nguyên hiện tại đã không thể chỉ trích lỗi nào nữa rồi, giờ ngòi bút của hắn đã lão luyện hơn nhiều so với lúc đầu bát cổ với Diêu Phục vào năm ngoái, Vương Tư Nhâm chỉ bình luận vài câu, liền đọc kỹ cổ văn Trương Nguyên làm, năm bài cổ văn này theo thứ tự là “Long sơn tuyết”, “Sơn Âm Đăng Cảnh”, “Dạ Hàng Thuyền”, “Tô Đề Xuân Hiếu”, và “Tiết Điển Hồ Tịch Chiếu”.

Cái gọi là cổ văn, chính là và văn biên ngẫu tương đối mà ra, là dạng cổ văn không xét tới đối ngẫu âm luật của văn tự do,

kỳ thật văn bát cổ có thể nói là một dạng thay đổi của văn biên ngẫu, văn biên ngẫu từ ngữ hoa lệ, nội dung thì phù hoa trống rỗng, đại đa số văn bát cổ bị hán chế tư tưởng cũng là do cách hành văn này, mà cổ văn thì dài ngắn tùy ý, thuần khiết lưu loát, càng có thể biểu đạt tâm trạng, năm bài cổ văn này của Trương Nguyên rất thú vị, Vương Tư Nhâm mỉm cười nói:

- Văn phong của người giống như Viên Trung Lang, thanh lịch tinh thông, mới vỡ lòng học cổ văn mà tới bước này cũng không phải ai cũng làm được.

Trương Nguyên nói:

- Học trò viết cổ văn chỉ vì thấy yêu thích nó, xuất phát từ cảm xúc, chứ không phải tự ép mình, có thể coi như một sở thích, bát cổ thì ngược lại, thực sự học trò không yêu thích văn bát cổ.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Không thích cũng phải làm, đợi tham gia thi điện xong mới có thể vứt sang một bên.

Hai thầy trò nói chuyện cho tới trưa, Vương Tư Nhâm mời hân ở lại dùng cơm, Trương Nguyên cũng không chối từ, sau khi dùng cơm xong lại thưởng thức trà Long Tĩnh Tây Hồ, Chung thái giám đưa hân một cân Long Tĩnh Tây Hồ, một nửa cho tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, nửa còn lại đã đưa cho thầy giáo Vương rồi.

Hoàng hôn buông xuống, Trương Nguyên trở lại phủ Học Cung, Vũ Lăng nói Tam công tử Trương Ngạc có ghé qua, Tam công tử nói đã khởi hành chuyến đi Hải Châu với một thợ làm gương thủ công và hai người hầu, Trương Nguyên đi vào nội viện chào mẫu thân cùng tỷ tỷ, lại đến vườn sau xem thợ xây nhà, có tiền thật là tiện lợi, cả một bức tường thấp cao ba trượng, thế mà bị dỡ ra trong chớp mắt, họ đang dọn móng nền nhà.

Trương Nguyên dắt con lừa trắng Tuyết Tinh đi ra, dạo một vòng quanh bờ sông Đầu Lao, mới đi được vài bước liền bị hai tên tiểu quỷ Lý Khiết và Lý Thuần bắt gặp, chúng kêu la inh ỏi

đòi cười lên con la, Trương Nguyên không thể lay chuyển hai đứa nhóc này, đành bảo Mục Kính Nham qua đây không chế con la lại, hấn vịn Lý Thuần ngồi lên yên lừa, mới đi được chừng mười bước chân lừa, Lý Khiết sau lưng đã đợi không nổi nữa, la lên í ếc:

-Tới lượt ta, tới lượt ta rồi, ta muốn cười nữa.

Hai huynh đệ cứ giành qua giành lại, hết người xuống thì ta lên, cuối cùng Trương Nhược Hi đi tới lôi hai đứa vào nội viện, Trương Nguyên lúc ấy mới được giải thoát.

Trời chiều rơi xuống Long Sơn, ánh nắng chiều rạng rỡ như gấm, bầu trời bắt đầu sập tối, nước sông Đầu Lao im phăng phắt.

Trương Nguyên chợt nhớ tới trận mưa tuyết lớn vào mùa đông năm trước, từ đó về sau bốn tháng chỉ có một cơn mưa nhỏ, nhìn sắc trời khô quanh này chắc vài ngày tới cũng chẳng có mưa xuống. chẳng lẽ Thiệu Hưng năm nay sẽ gặp đại hạn sao, ngày xưa nước sông Đầu Lao rộng vài trượng hiện giờ thì nó chỉ còn là dòng suối nhỏ ở giữa sông, nếu trời vẫn không mưa, cuối tháng tư nước sông Đầu Lao sẽ khô, giữa tháng năm, tháng sáu đa số những con sông nhỏ của thành Sơn Âm thuyền sẽ không thể đi lại được nữa, tiếp đến vụ lúa hè thu sẽ mất mùa . .

Lý Thuần, Lý Khiết sau khi quay trở về nội viện, bên sông Đầu Lao lập tức yên lặng trở lại, Vũ Lăng đất bạch la trở vào chuồng, Mục Kính Nham đang thu dọn gỗ đá làm nhà, mấy người thợ thủ công đã ra về cả rồi, họ đều là thợ thủ công thành Sơn Âm, nên sáng đến làm chiều tối lại quay trở về nhà. Trương Nguyên một mình dạo bước bên bờ sông, đi đến bên cạnh một cây hòe lớn, cây hòe này trước kia cách mặt sông không tới một trượng, thế mà giờ đây nước sông đã cạn dần, dưới chân cây hòe này có cả một mảng lớn đất cát, hả??? Mục Chân Chân ngồi ngay giữa sông làm gì thế, hình như không phải đang giặt quần áo?

Trương Nguyên đi xuống bãi sông, toàn là những tảng đá lớn nhỏ, đá ở giữa đều được dính chắc bởi bùn, Trương Nguyên đi cẩn thận, tay chân nhẹ nhàng, Mục Chân Chân cũng rất cảnh giác, Trương Nguyên đi chưa được mấy bước, nàng đã

ngiêng đầu lại, nhìn thấy thiếu gia, vội vàng đứng dậy, cảnh liều trong tay vớt xuống mặt đất, sắc mặt ửng đỏ, lắp bắp nói:

- Thiếu gia.

Trương Nguyên nhíu mày, Mục Chân Chân này lại mặc bộ quần áo cũ kia rồi, ống tay áo và thân áo bị mài mòn cả, chỗ đầu gối trên váy còn bị vá lên vá xuống, dưới chân thì lộ ra đôi giày cỏ và những ngón chân, trong bụng nghĩ chắc hẳn lúc này đã rửa chân bên bờ sông rồi, hai chân rửa thật sạch sẽ, ngón chân cong cong, nàng nắm chặt đôi giày cỏ. Bộ dạng cảm trông thật lạ, bộ quần áo cũ rách mà thiếu nữ mặc trên người thật có sức hút, chất vải thô mỏng hé lộ làn da mịn màng, bộ váy hơi bó nhắc nhở Trương Nguyên nàng đã trưởng thành, bộ váy áo cũ để lộ ra đôi chân dài cùng bờ eo thon thả của nàng, chẳng lẽ Mục Chân Chân ý thức được nàng mặc như vậy có thể khiến Trương Giới Tử thiếu gia động lòng ư?

Hiển nhiên không phải, chỉ có điều thiếu nữ ấy không nỡ mặc hai bộ đồ mới, đi Thanh Phổ là muốn giữ thể diện cho thiếu gia, không được mặc đồ rách nát, bây giờ trở về rồi, bộ quần áo cũ này vẫn có thể mặc được, liền mặc vào, Mục Chân Chân không phải là người có mới nói cũ, cũng không biết bản tính từ khi sinh ra đã thế, hay do cuộc sống từ nhỏ đã nghèo khổ bần tiện mà thành ra thế ?

Bây giờ thời tiết đang nóng dần lên, Chân Chân muốn mặc như thế thì tùy nàng, ừ, bộ quần áo này tuy cũ nhưng trông có vẻ mát mẻ hơn, danh sĩ Ngụy Tấn cũng còn mặc quần áo cũ cơ mà, Trương Nguyên hỏi:

- Nàng cảm cảnh liều này làm gì, đánh răng hay là viết chữ?

Đi ngang qua thì thấy, nước sông đã rút, dãy sông bên này một nửa là bùn lầy một nửa là đất ẩm ướt, nơi này đã gần đến giữa sông, đá cuội ít, bùn sông khá bằng, ngó qua chỉ thấy trên mặt đất có ghi chữ:

-Thị tuế thập nguyệt chi vọng, bộ tự tuyệt đường, tương quy vu lâm cao.

Nhị khách tòng dư, quá hoàng nê chi bản.

Sương lù ký hàng, mộc điệp tận thoát,
Nhân ảnh tại địa, ngưỡng kiến minh nguyệt,
Cố nhi nhạc chi, hành ca tương đáp nhất “ **.

** : Đây là lời văn trong bài “Hậu Xích Bích Phú” của Tô Thức

Tạm dịch :

Ngày mười rằm tháng mười năm ấy

Từ Tuyết Đường đứng dậy ra đi

Lâm Cao thẳng lối đường về

Khách theo qua giốc Hoàng Nê hai người.

Sương tuyết xuống lá rụng rơi

Dưới bóng người trên bóng trăng cao

Đoái trông phong cảnh vui sao

Vừa đi vừa hát nghêu ngao mấy bài.

Cảnh liễu để viết chữ trên sông, chỉ là vẽ chữ mà thôi, tuy nhiên đường bút của Mục Chân Chân có phần rất thoải mái, ung dung, đúng là rất khác với vẻ bề ngoài hay e thẹn của nàng.

Trương Nguyên nói:

- Viết rất khá, vì sao nàng không vào thư phòng luyện chữ trên giấy ấy?

Mục Chân Chân cúi đầu không trả lời, trên thuyền từ Thanh Phô trở về, nàng và thiếu gia ở chung một khoang, thiếu gia đọc sách viết chữ nàng thì hầu hạ bên cạnh người, trên thuyền không có gì làm, nàng cầm bút luyện chữ thì không sao, nhưng bây giờ đã quay về nhà rồi, há có thể tự tung tự tác như trên thuyền cơ chứ, nào có cô hầu gái nào lại dám ngang nhiên ngồi vào thư phòng của chủ nhân luyện chữ cơ chứ?

Trương Nguyên hiểu lòng nàng, nói:

- Cha ngươi ba tháng nay sẽ phải lo toan việc xây nhà, ta sẽ đi xin Hà Điện Sử khoan dung thêm hai tháng nữa, cùng lắm thì bù thêm chút tiền nha dịch thôi, nàng cứ an tâm ở đây đi, mỗi ngày sau giờ trưa lúc ta luyện chữ, nàng cứ ngồi vào luyện chữ cùng ta, dùng giấy ta đã chép một mặt, nàng chép tiếp mặt sau, nàng thấy thế nào?

Mục Chân Chân mừng rỡ, luôn miệng nói:

- Cảm ơn thiếu gia, cảm ơn thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, nàng chỉ cần biết nhận mặt chữ biết viết chữ thế là được rồi.

Trong lúc nói chuyện Trương Nguyên không khỏi nghĩ tới Vương Anh Tư, bát cổ văn của Vương Anh Tư làm rất khá nhưng nàng ta lại chỉ có thể dùng nó để giết thời gian, hơn nữa loạn thế đến nơi rồi.....đang trong vòng suy tư thì bỗng Mục Chân Chân ngại ngùng nói:

- Tỳ nữ không mong gì hơn, chỉ cần biết viết biết chữ là được.

Trương Nguyên nhất cảnh liễu Mục Chân Chân đánh rơi lên, sau đó cũng viết trên mặt bùn sông:

- Kim giả bạc mạc, cử vông đặc ngư, cự khẩu tế lân, trạng như tùng giang chi tham, cố an sở đặc tửu hồ?

Tạm dịch:

(Đây cũng là một đoạn trong “Hậu Xích Bích Phú”-chủ nhà đang than thở rằng, khách đến nhà mà không có rượu, không có đồ nhậu, thế là khách rằng:

Xảo tới bắt ngừ giảng câu

Tôm ngay được ở đâu chú cá

Giống cá lư dưới chỗ Tùng Giang

Biết sao tìm được một vò rượu đây?)

Đứng lên ném cành liễu xuống nước, cười nói:

- Nhà tử tử có cá tứ mang Tùng Giang, có cả rượu Hàn Đàm Xuân đây, ha ha... thôi chúng ta về, đến lúc dùng bữa rồi.

Mục Chân Chân đi theo Trương Nguyên về hướng bờ đông, còn quay đầu lại nhìn những chữ được viết ven sông một cái, trong lòng thấy vui vui.

Ban đêm, Trương Nguyên ở trên lầu nam nhờ tử tử Trương Nhược Hi đọc sách cho hắn nghe gần nửa canh giờ, cuốn hiện tại đang đọc chính là bộ sáu mươi cuốn “Tuyển văn Chiêu Minh”, bộ này cũng là mượn từ tàng thư lâu của tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương mượn, thi văn từ phú từ thời Tiên Tần tới danh gia ưu tú Nam Triều cơ bản đều lựa chọn và ghi lại rồi, đọc qua “Tuyển văn Chiêu Minh” mới có chút thẩm nhuần triết lý bên trong, Lý Thuần, Lý Khiết cũng ngồi ở một bên nghe mẫu thân Trương Nhược Hi đọc sách, lúc này hai tiểu quỷ không dám tranh cãi âm ỉ nữa, nghe một hồi cả hai đứa ngủ gật cả trên ghế, hai tử nữ Trương Nhược Hi mang về từ Thanh Phổ vội vàng ôm hai đứa nhỏ đi ngủ, Trương Nguyên cũng đứng dậy quay trở về lầu tây, Trương Nhược Hi đi theo hắn đi đến lầu hành lang, nhìn một góc ánh trăng dưới sân lầu, nói:

- Cũng không biết Lục lang hiện tại như thế nào, mấy ngày nữa chắc sẽ có thư về, chỉ sợ chàng cho dù có bị ức hiếp cũng lại giấu ta mà thôi.

Trương Nguyên nói:

- Vậy đợi sau khi tử phụ gửi thư về, khi tử tử hồi âm, ta cũng viết cho Dương Thạch Hương ở Thanh Phổ một phong thư, hỏi thăm chút tình hình.

Trương Nhược Hi gật đầu nói được.

Ngày 20 tháng 3, vụ án của Diêu Phục, Dương Thượng Nguyên lại được mở thẩm lần nữa, Diêu Tín cũng bị áp trả từ phủ Hàng Châu trở về làm tội chứng, Diêu Phục, Dương

Thượng Nguyên bị tịch thu nhà, từ trong nhà Dương Thượng Nguyên còn tịch thu được hàng nghìn lượng bạc giả, điền sản gia tài hai nhà Diêu, Dương đều mất hết.

Lỗ Vân Cốc em họ Lỗ Vân Bằng, tú tài Liễu Anh Tài, còn có con trai của Phương Tú Tài, và cả các khổ chủ bị Diêu Phục lấy tiền cho vay hại cho cửa nát nhà tan ...tất cả họ lần này đều được quan xét cho bồi thường.

Phần lớn điền sản mà Diêu Phục chiếm đoạt của Phương Thị và Lỗ Thị đều được hoàn trả nguyên vẹn, những mảnh điền sản còn lại bị tịch thu làm quan điền và học điền, trở thành tài sản huyện nha và huyện học, Diêu Phục bị đánh 40 hèo rồi sung quân ở Tuyên Phủ, Tuyên Phủ là một trong chín biên ải, đến đó sung quân cơ bản chỉ có con đường chết. Diêu Tín, Dương Thượng Nguyên mỗi người lãnh 20 trượng, giải đến Vĩnh Ninh Vệ, Vĩnh Ninh Vệ ở Phước Kiến. Chủ nhà sụp đổ, gia nô hai nhà Diêu Phục và Dương Thượng Nguyên đều chạy sạch sành xanh, vợ Dương Thượng Nguyên là Phan Thị quay trở về nhà mẹ đẻ ở Dư Dập, còn mấy tiểu thiếp của Diêu Phục thì đã cao bay xa chạy từ sớm ngay lúc gã bị vào tù, bọn họ ứng biến cũng nhanh thật!

Trưa ngày 22 tháng 3, Trương Ngạc đến thư phòng lầu Tây thăm Trương Nguyên, vỗ tay cười to nói:

-Sảng khoái, sảng khoái, Diêu Phục cuối cùng tiêu đời rồi, Giới Tử, đệ đã bỏ qua vỡ tuồng hay rồi, huynh đệ Diêu Thị còn có cả Dương Thượng Nguyên kia bị đánh đòn, bá tánh vây xem hồ hởi hoan hô, điều này cho thấy Diêu hắc tâm đang ghét đến cỡ nào!

Đang nói chuyện, Đại Thạch Đầu tiến vào bẩm báo nói có một tên họ Lưu muốn gặp thiếu gia

Trương Ngạc và Trương Nguyên liền ra đến tiền sảnh, chỉ thấy huyện nha Lưu Tất Cường cung kính chấp tay trước ngực nói:

- Giới Tử thiếu gia, Diêu Phục nay đã định tội, năm trước Diêu Phục thu tiền cáo trạng của Trương Đại Xuân hết 20 lượng bạc, tiểu nhân đã báo cáo lại với huyện tôn, nay huyện tôn bảo tiểu nhân đến hoàn trả số bạc này cho Giới Tử thiếu gia.

Một gã sai dịch khác đem dâng ngân lượng lên, Trương Nguyên bảo Vũ Lăng thu bạc lại, ngoài ra còn thưởng cho đám người Lưu Tất Cường mỗi người một vài lượng bạc, sau đó còn mời hai người bọn họ ở lại uống rượu, Lưu Tất Cường nào dám, khom lưng chào rồi nhanh nhẩu ra về cùng tên còn lại.

Trương Ngạc cười nói:

- Giới Tử, đệ hiện tại có thể coi là bá chủ Sơn Âm một phương rồi, ai còn dám chọc giận ngươi, Diêu Xúi Bẩy chính là minh chứng sống đây này

Trương Nguyên không thèm tranh luận với vị tộc huynh hàm hồ này, hỏi:

- Tông Tử Đại huynh đã nhiều ngày không thấy bóng dáng? Nhưng huynh ấy lại là người bảo lãnh cho đệ, đăng ký thi Phủ chẳng những phải có người bảo đảm, còn phải có một người bảo lãnh phụ nữa, mà người này cũng nhất thiết phải là Lãm sinh mới được, cho nên ta còn phải nhờ Tông Tử Đại huynh giúp ta tìm một Lãm sinh làm người bảo lãnh phụ.

Trương Ngạc nói:

-Đại huynh đầu tháng phải đi Thượng Ngu thăm Nghê Nhữ Ngọc rồi, chính là cái người yêu sạch sẽ Nghê Nhữ Ngọc, trước khi đi còn nói sẽ tranh thủ trở về, việc đăng ký chẳng phải cuối tháng mới hết hạn ư, gấp gì chứ?

Chương 161-2: Thanh Lâu và Hồng Lâu

- Giới Tử đệ sốt ruột sao?

Trương Đại từ ngoài cổng đi vào, cười nói:

-Ta còn định mấy ngày nữa mới về để cho Giới Tử đệ phải cuống đến đứng ngồi không yên mới thôi.

-Ha ha, vừa nhắc Tào Tháo thì Tào Tháo đến.

Trương Ngạc vừa cười vừa đi xuống bậc thang, nói:

-Chắc là đại huynh chờ đến ngày đăng ký thi phủ cuối cùng mới tới khiến cho Giới Tử phải cuống lên. Thật là thú vị, giống như trong diễn tuồng vậy, cứ bình đến thời điểm cuối cùng mới xuất hiện.

Trương Nguyên cười nói:

-Thật là tra tấn người khác, khiến đệ cuống đến phát bệnh, làm sao mà đi thi được nữa.

Vương Khả Xan mặt hoa da phấn đi theo Trương Ngạc vào, chấp tay trước ngực thi lễ với Trương Nguyên. Lần này Vương Khả Xan, Mã Tiểu Khanh và mấy người thanh kỹ cùng với Trương Đại đi Thượng Ngưu.

Trương Ngạc cười nói:

-Vương Khả Xan, sao ngươi lại chấp tay trước ngực. Đáng ra ngươi phải hành lễ vạn phúc mới phải.

Vương Khả Xan mặt phấn vóc dáng mảnh mai như sương khói, quả thật nhân nhố vén áo thi lễ khiến cho Trương Ngạc cười to.

Vương Khả Xan này rất giống con gái. Mỗi lần Trương Nguyên nhìn thấy gã ưu đồng ăn vận trang điểm như nữ tử này thì đều nghĩ có phải nữ giả nam hay không. Nhưng chắc là huynh đệ Trương Đại, Trương Ngạc đã tìm hiểu tìm hiểu kỹ qua rồi. Vương Khả Xan là thanh kỹ, đồng thời là luyện đồng (đồng tính). Việc này nói ra dường như có vẻ không hay, nhưng Trương Đại và Trương Ngạc đều thản nhiên, Vương Khả Xan cũng không cảm thấy xấu hổ. Đây là bởi vì phong cách thời đó như vậy. Thời Văn Minh, không ít sĩ đại phu thích người đẹp như Long Dương, mà ngay cả huynh đệ Viên Trung Lang, Viên Tiểu Tu cũng vậy. Tùng Giang, Tô Châu là vùng có nhiều đàn ông nhất. Thậm chí ở Tô Châu còn có cửa hàng nam. Kỹ viện thì gọi là thanh lâu, còn cửa hàng nam sắc thì gọi là hồng lâu. Đây thật là điều kỳ quặc. Trương Đại trong ‘Mộ bia tự mình khắc chữ’ thẳng thừng viết rằng ‘nữ tử đẹp, luyện đồng hay’. Trương Nguyên cảm thấy nữ tử đẹp thì được, chứ luyện đồng hay thì không cần, bèn nói:

-Đại huynh vừa từ Thượng Ngu trở về đó à?. Xin mời ngồi uống chén trà.

Trương Đại nói thẳng:

-Có trà gì ngon?

Trương Đại thưởng trà rất cầu kỳ, nếu trà kém thì không vừa miệng.

Trương Nguyên nói:

-Thật ra là có trà ngon, là trà Long Tỉnh Tây Hồ thượng đẳng .

Trương Đại không đợi Trương Nguyên nói hết lời thì đã vui vẻ nói:

-Tốt lắm, mau pha đi.

Rồi y ngồi vào chỗ của mình, chờ thưởng thức Tây Hồ Long Tỉnh.

Trương Nguyên cười nói:

-Tổng cộng đệ có hai cân trà Long Tỉnh. Một cân đã tặng tộc thúc tổ, một cân đệ tặng Tí Am tiên sinh.

Trương Đại “hứ” một tiếng, nói với Trương Ngạc:

-Đúng là ta phải hai đêm nữa mới nên về.

Trương Ngạc nói:

-Đúng vậy, có về sớm người ta cũng không nể tình, trà cũng không cho huynh uống.

Trương Nguyên cười nói:

-Tỷ tỷ của đệ lần này từ Thanh Phổ về nhà thăm bố mẹ, mang theo hai cân Điện Sơn bạch trà, đại huynh đã nếm qua chưa?

Trương Đại nói:

-Điện Sơn chính là ở bên kia Thanh Phổ. Điện Sơn mà cũng có bạch trà ư? Ta chỉ nghe nói bạch trà của núi Thiên Mục thôi. Bạch trà vốn là loại hiếm thấy. Trong “Trà Kinh” của Lục Vũ cũng có ghi lại nhưng ta chưa từng thưởng thức qua. Mau mau pha trà để ta nếm thử nào.

Rồi lại hỏi:

-Vậy ai pha trà?

Trương Nguyên nói:

-Trước kia là Y Đình, bây giờ là Thỏ Đình.

Trương Đại lắc đầu nói:

-Tiểu nha đầu Thỏ Đình kia làm sao biết pha trà, chỉ biết lấy nước đun sôi mà thôi. Bảo Vương Khả Xan đi pha trà đi.

Trà nghệ của Vương Khả Xan đều do Trương Đại dạy dỗ.

Trương Nguyên liền bảo Vũ Lăng dẫn Vương Khả Xan đi xuống phòng hầu ở phía dưới lầu nam để pha trà. Vương Khả Xan bưng theo một cái khay đặt ấm trà và ba cái chén trà đi ra để chuẩn bị trà cho ba người Trương Đại. Trương Đại ngửi mùi hương của trà nhíu mày, y hé nắp chén trà, nhấp một ngụm rồi nói:

-Đáng tiếc, đây là trà ngon. Chỉ có điều không biết cách chưng hơi và sấy trà tốt cho nên bây giờ chỉ có thể miễn cưỡng nhấp miệng thưởng thức mà thôi.

Trương Nguyên nhấp một ngụm, cẩn thận thưởng thức. Hắn không có vị giác tinh tế như đại huynh Trương Đại, cười nói:

-Đại huynh có thể phân biệt được mùi vị, tiêu đệ thật khâm phục.

Trương Ngạc cười hì hì nói:

-Nói đến phân biệt mùi vị ta lại nghĩ tới một chuyện. Năm kia ta từng đánh cuộc với đại huynh, nhường mất ba tỷ nữ.

-Không được nói!

Trương Đại quát, mặt đỏ lên.

Trương Ngạc cười to, hỏi Trương Nguyên:

-Giới Tử có biết ta và đại huynh đánh cuộc gì không?

Trương Đại chồm người lên bước ra ngoài. Trương Nguyên vội đuổi theo nói:

-Đại huynh chớ đi. Kỳ thi phủ này ngoại trừ người bảo đảm còn phải có một người bảo lãnh. Đại huynh hãy giúp đệ tìm một người với.

Trương Đại nói:

-Người bảo lãnh không cần tự tìm đâu. Tôn giáo thụ sẽ sắp xếp ghép đôi dựa theo tư cách ở Lâm Sinh huyện học. Đệ là án thủ thi huyện (đỗ đầu thi huyện) thì sẽ do người đứng đầu năm ngoài bảo lãnh, là Chu Mặc Nông. Chu Mặc Nông có giao tình với ta rất tốt. Bây giờ đệ đi cùng ta đến hỏi thăm hẳn được chứ?

Đây là vì y muốn bỏ Trương Ngạc lại.

Trương Ngạc cười nói:

-Đại huynh chớ đi. Hai người các người chớ đi. Đại huynh, vậy đệ kể trước với huynh về việc đánh cuộc với Giới Tử lần trước nhé.

Rồi gã liếc qua Trương Nguyên, muốn xem Trương Nguyên cuống lên thế nào.

Trương Nguyên cũng không hấp tấp. Hẳn mà hấp tấp thì Trương Ngạc sẽ càng đắc ý. Hẳn biết Trương Ngạc muốn nói về chuyện bảo vật hào quang vạn trượng, bèn bảo:

-Tam huynh là người thích đùa cợt. Chuyện đó đệ không coi là gì. Tam huynh cứ nhắc tới chuyện đó thì không thú vị rồi, hãy tìm chuyện khác mới mẻ hơn đi.

Trương Ngạc thấy Trương Nguyên không hấp tấp thì cảm thấy không thú vị, liền nói:

-Vậy hay là nói về chuyện của đại huynh trước.

Lúc này Trương Đại còn khần trương, bây giờ cũng đã bình tĩnh lại, nói:

-Trương Yến Khách, chuyện hoang đường của đệ cũng không ít. Vậy chúng ta thi đấu đi, đệ nói một chuyện thì ta nói một chuyện.

Trương Ngạc cười nói:

-Hay đấy. Cứ như vậy đi. Huynh nói một chuyện, đệ kể một chuyện. Đầu tiên đệ phải nói về...

Đại Thạch Đầu chạy vào nói:

-Thiếu gia, ngoài cửa có một đám người chạy đến, đều nói là muốn gặp thiếu gia.

Trương Nguyên nghe thấy tiếng người ồn ào vọng bên ngoài hàng rào trúc, không rõ chuyện gì xảy ra, đứng dậy ra cửa xem. Trương Đại và Trương Ngạc cũng cùng đi ra thì thấy Lỗ Vân Bằng, Liễu Anh Tài và những khố chủ bị Diêu Phục làm hại đi đến cảm tạ Trương Nguyên. Họ còn cầm theo khế ước, ngân lượng, còn mang theo ngỗng vịt, ôm vải vóc đến muốn tặng cho Trương Nguyên để tỏ lòng biết ơn. Nếu không có Trương Nguyên thì bọn họ làm sao có thể chống lại Diêu Thoại Côn, chỉ sợ là cả đời trầm oan khó thoát, bị chiếm mất điền sản, không dám mơ đến việc lấy lại được. Cho nên họ đều thật lòng cảm kích Trương Nguyên.

Trương Nguyên chấp tay thi lễ với mọi người đang vây xung quanh mình, họ đều là hàng xóm bà con thân cận:

- Tại hạ...

-Chư vị muốn đưa lễ vật gì thì cứ việc đưa, mau đưa đây. Có ân thì phải báo ân, không cần chỉ dè miệng. Lần này đánh bại Diêu Thoại Côn, công đầu thuộc về Trương Giới Tử đệ. Có công thì phải được hưởng lộc. Đến đây, đến đây. Ngỗng vịt thì để lại trong cửa hàng rào trúc, vải lụa thì để trên bệ đá xanh bên kia. Khế ước tiền bạc thì giao cho ta.

Người nói lời này đương nhiên là Trương Ngạc, kêu gọi mọi người mau mau tặng quà, gã vui lòng nhận hết.

Lỗ Vân Bằng dẫn đầu tiến lên, cầm hai tờ khế ước hai mươi mẫu ruộng giao cho Trương Ngạc. Lỗ Vân Bằng là người cảm kích Trương Nguyên nhất. Thiếu niên Lỗ Vân Bằng theo đường huynh (anh họ) Lỗ Vân Cốc đi khắp nơi tố cáo oan khuất mà Diêu Phục gây ra, cả gia sản bị mất hết. Lần này Hầu huyện lệnh phán sáu mươi mẫu ruộng của của Diêu Phục thuộc về Lỗ Vân Bằng. Lỗ Vân Bằng và đường huynh thảo luận một hồi thì quyết định lấy hai mươi mẫu ruộng để tạ ơn Trương Nguyên. Còn con trai của Phương tú tài lần này được chia năm mươi mẫu đất trên núi của Diêu Phục, cũng đưa ra khế ước mười mẫu đất để tạ ơn. Có người tặng bạc, nhiều thì mười lượng, ít thì hai lượng. Ngày xưa Diêu Phục làm làm

điều ác thì bây giờ Trương Nguyên thu lễ, không, là Trương Ngạc thu lễ. Điều ác càng nhiều thì thu lễ càng hậu.

Trương Nguyên vội ngăn việc tam huynh thu lễ lại, rồi gọi Lỗ Vân Bằng lại hỏi:

-Đường huynh (anh họ) của người không đến sao?

Lỗ Vân Bằng nói:

-Huynh ấy có đến. Mời Trương công tử xem, huynh ấy ở bên kia.

Trương Nguyên nhìn hướng Vân Bằng chỉ thì thấy Lỗ Vân Cốc mặc áo vải mang giày xanh đang đứng ở dưới một gốc cây hòe lớn ở bên ngoài hàng rào trúc, chấp tay thi lễ với hắn từ xa. Trương Nguyên liền nói với Lỗ Vân Bằng:

-Người mời đường huynh người lại đây, ta có chuyện quan trọng muốn thương lượng.

Lỗ Vân Bằng liền đi ra cửa rào trúc, nhanh chóng trở lại cùng Lỗ Vân Cốc. Lúc này, Trương Ngạc đã thu được bốn mươi lăm mẫu khế ước và hơn trăm lượng bạc, ngỗng vịt chạy loạn đầy sân. Trên bệ đá chất vài chục súc vải lụa, hơn mười giỏ trứng gà, còn có cả trái cây đào và mận. Trương Ngạc có vẻ không hài lòng chê ít. Đối với y thì trăm lượng bạc thật ra không nhiều.

Lỗ Vân Cốc chấp tay thi lễ với Trương Nguyên:

-Giới Tử hiền đệ có chuyện gì chỉ bảo?

Trương Nguyên nói:

-Lỗ huynh, những lễ vật này ta không thể nhận. Nhưng ta thiết tưởng dùng số điền sản và tiền bạc này xây dựng một kho lương để trữ lương thực đề phòng mất mùa, cứu tế người dân gặp nạn. Tất nhiên nếu chỉ dựa vào số điền sản và tiền bạc này thì chưa đủ, còn phải đến những phú hộ trong bốn huyện để quyên tiền nữa. Bản thân ta xin quyên góp trước một trăm lượng.

Sau năm Gia Tĩnh, thiên tai thường xuyên xảy ra, quan phủ không có khả năng cứu đói nhiều như trước. Từ năm Vạn Lịch thứ hai mươi trở đi, hoàng đế lười chính sự. Mặc dù việc cứu đói giúp nạn dân thiên tai là chuyện đại sự cho dân chúng

nhưng hoàng đế vẫn dây dưa bê trễ. Vì thế, không ít thân hào nông thôn giàu có ở địa phương đã tự xây kho lương chuẩn bị cho những năm mất mùa. Từ đó những thân hào địa phương đã thay thế thế chức trách cứu đói của quan phủ. Đây cũng là biểu hiện suy thoái của quan lại thời Văn Minh. Lỗ Vân Cốc rất cảm động. Thủy hạn thường xảy ra. Năm nay đã hơn một trăm ngày chưa có mưa, chỉ sợ là sẽ có hạn hán lớn. Nếu như có kho lương thì có thể giúp cho nạn dân vượt qua năm mất mùa. Lỗ Vân Cốc lập tức lớn tiếng tuyên bố với mọi người việc này. Tất cả mọi người đều tán dương Trương công tử cao thượng, mời Trương công tử chủ trì việc xây dựng kho lương.

Trương Nguyên nói:

-Chư vị bà con, việc xây dựng kho lương còn phải đợi ta bẩm báo các trưởng bối trong tộc, sau đó mới định đoạt. Trễ nhất là trong tháng năm sẽ quyết định việc này.

Bình thường, xây dựng kho lương đều phải mời thân hào nổi tiếng của địa phương ra mặt, nếu không thì việc cũng không thành.

Trương Nguyên mời Liễu tú tài què chân và đám người Lỗ Vân Cốc ở lại bàn bạc việc xây dựng kho lương. Những người khác ở lại nghe một hồi rồi cũng đi về. Lúc này Trương Đại còn chưa biết là dân gian có khó khăn, không hề hứng thú với việc xây dựng kho lương. Trương Ngạc thì càng không phải nói, đưa khế ước và ngân lượng thu được giao cho Trương Nguyên. Gã gọi Năng Vượng ôm một con ngỗng về trước để về xào ăn.

Trương Nguyên mời Liễu tú tài mang những khế ước và ngân lượng hôm nay thu được ghi vào trong danh sách. Những ngân lượng và khế ước đó đều giao cho Lỗ Vân Cốc giữ. Công việc cụ thể trừ bị kho lương sẽ bàn lại vào cuối tháng. Lỗ Vân Cốc cũng biết bây giờ Trương Nguyên phải chuẩn bị kỳ thi phủ nên cũng không dám quấy rầy, lập tức cáo từ.

Đám người Liễu tú tài và Lỗ Vân Cốc đi rồi, Trương Nguyên cùng Trương Đại đến tiếp kiến Chu Mặc Nông. Trên đường đi, Trương Đại hỏi Trương Nguyên:

-Giới Tử, đệ muốn bẩm báo tổ phụ việc xây dựng kho lương sao?

Trương Nguyên cười nói:

-Nếu bây giờ đệ đi nói thì chắc chắn là tộc thúc tổ sẽ mắng đệ một trận, nói đệ không làm việc đàng hoàng. Việc này chắc là phải đợi sau kỳ thi phủ mới nói.

Trương Đại nói:

-Xem ra Giới Tử có chí hướng lớn đấy, còn nhỏ tuổi mà đã chú ý tới dân sinh, không phải là một tên mọt sách.

Trương Nguyên cười nói:

-Chủ yếu là lễ vật này không nên thu, mà trả lại thì lại tiếc, chi bằng nhân cơ hội này làm một chuyện tốt.

Trương Ngạc cười ha hả.

Họ gặp Chu Mặc Nông ở Chu dinh thự bên hồ Bàng Công. Chu Mặc Nông biết được ông ta sẽ là người đảm bảo cho Trương Nguyên nên rất vinh hạnh. Chu Mặc Nông là người nghiện trà, Trương Đại là bạn trà của ông ta. Lúc này huynh đệ Trương Đại Trương Nguyên ở lại dùng cơm chiều. Sau khi ăn xong thì họ thưởng thức trà, thoải mái nói về các loại trà ngon trong thiên hạ. Trương Nguyên ngồi nghe, mở rộng thêm kiến thức đối với trà.

Trở về Phủ Học Cung từ hồ Bàng Công, Trương Đại hỏi Trương Nguyên có phải ngày mai đi phủ nha báo danh hay không.

Trương Nguyên nói:

-Ngày mai thầy của đệ là Tí Am tiên sinh đã bảo đệ dẫn hai huyện chư hiền đi Tị Viên. Tộc thúc tổ cũng muốn đi. Ngày một đại huynh hãy dẫn đệ đi báo danh đi.

Trương Đại rất thích du sơn ngoạn thủy nên nói:

-Vậy ngày mai ta cũng đi Tị Viên, xem Tị Viên như thế nào?

Chương 162: Kiếp này nhìn thấy người đào mả

Ngày 12 tháng 11 mùa đông năm trước, Trương Nguyên đã từng cùng cha con Vương Tư Nhâm và Vương Anh Tư đến xem qua Tị Viên, chứng kiến rừng mùa đông tiêu điều, tuyết đọng loang lổ, lúc đó sắc trời cũng u ám, đình đài lầu các đều có vẻ cô tịch, giữa hành lang còn có nhiều đồ vật vẫn chưa được rửa ráy sạch sẽ. Hơn bốn tháng sau, tức ngày 23 tháng 3, khi Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại cùng với tộc thúc tổ (ông chú) Trương Nhữ Sương lại đến Tị Viên ở Sơn Tây lộ - Hội Kê, thì thấy cả khu vườn đã tràn ngập sắc xuân, cây cỏ thụ đã mọc cành mới, lá non mơn mớn, nhìn rất bắt mắt, hai bên lối đi nối liền với đình đài lầu các trồng nhiều cây hoa thực được, tháng ba tiết xuân chính là mùa hoa thực được nở. Hoa thực được ở Tị Viên có rất nhiều loại, nhiều màu từ đỏ thắm, tím thắm đến trắng nhạt, vàng nhạt đều có, cực kỳ rực rỡ. Vương Tư Nhâm mời hơn mười quan thân của hai huyện Sơn Âm và Hội Kê, đều xuất thân là tiến sĩ, tóc đã hoa râm hoặc bạc trắng, người trẻ tuổi chỉ có hai người Trương Nguyên và Trương Đại, bởi vậy cũng giống như cây cỏ thụ mọc cành mới, vô cùng bắt mắt. Danh tiếng hiện giờ của Trương Nguyên còn nổi bật hơn cả Trương Đại, tuy không không phải là độc bá Sơn Âm như Trương Ngạc nói nhưng ai cũng biết tới, Thiệu Hưng tri phủ Từ Thời Tiến vừa nhìn thấy Trương Nguyên liền cười ha hả hỏi:

- Trương công tử cũng tới à, đã báo danh thi phủ chưa?

Từ Thời Tiến không thể bảo toàn cho Diêu Phục, trong lòng tất nhiên sẽ không hài lòng, nhưng việc đã đến nước này, lão tuyệt đối không ngu ngốc đến mức đi trả thù Trương Nguyên, làm như vậy không có lợi gì cho lão cả.

Trương Nguyên khom người nói:

- Bẩm phủ tôn, học sinh ngày mai sẽ đi báo danh, đại huynh của học sinh là Lãm Bảo, hôm qua mới từ Thượng Ngưu trở về.

Một vị hương thân họ Thẩm cười nói:

- Từ đại nhân, Thiệu Hưng ta đã nhiều năm chưa từng xuất hiện Tiểu Tam Nguyên, đưa cháu đích tôn của Túc Ông

này đã được đề học đánh giá cao, thì bên Từ đại nhân cũng nên tác thành hẳn cho thỏa đáng.

Trương Nhữ Sương khoát tay nói:

- Việc này còn phải xem chế nghệ thi phủ của nó thế nào đã, nếu không tốt thì vẫn cứ đánh trượt, Phủ tôn đại nhân không cần phải nể mặt ta đâu.

Vương Tư Nhâm nói:

- Hôm nay mời chư vị tới dạo chơi vườn, chớ đàm đạo về bát cổ, nhìn xa ngắm đỉnh Lư Hương giống như trụ trời, nhìn gần ngắm hoa thược dược muôn hồng nghìn tía, ngày tốt cảnh đẹp lại đàm bát cổ, chính là phá hỏng phong cảnh đây.

Mọi người đều cười, chậm rãi đi ven theo con đường núi, vừa đi vừa nói về các câu chuyện nhân vật trong đời thường.

Trương Nguyên và Trương Đại đi cuối cùng, Trương Đại nói nhỏ:

- Đi du ngoạn cùng với các bậc tiền bối luôn gò bó, cảm thấy sơn thủy đều xa cách không thân cận nữa.

Trương Nguyên cười ‘hắc’ một tiếng, nói:

- Thế thì chúng ta lạng lẽ tránh đi là được, hà tất cứ phải đi theo họ.

Hai người bèn từ đường ven núi quay trở về, đến một tòa mộc các (lầu gác bằng gỗ) ở gần khe suối để ngắm nước suối, đầu nguồn của ngọn suối này là ở trong núi Hội Kê, nước hồ trong thành Sơn Âm đều bị cạn do khô hạn, nước suối ở đây vẫn chảy róc rách như trước, hai bên bờ mọc đầy hoa thơm cỏ lạ, có những con bướm màu sắc bay lượn nhẹ nhàng, ngồi trên lầu gác ngắm cảnh ý vui.

Ánh nắng mặt trời ngày xuân hơi gắt, ngồi được một lát, Trương Đại nói:

- Ta thấy hơi khát nước, tổ phụ và mọi người đến bên đường các chắc là phải uống trà rồi, chắc chắn có trà ngon, ta đi xin một chén trà, Giới Tử có cùng đi không?

Trương Nguyên đáp:

- Đệ không uống, nơi này tuyệt quá đệ muốn ngồi thêm một lát.

Trương Đại nói:

- Vậy thì lát nữa ta quay lại đây tìm đệ.

Nói rồi y đi về phía tòa đường các cao hơn tán rừng ở phía đông bắc Tị Viên.

Trương Nguyên ngồi một mình dựa vào lan can, ngửa mặt nhìn đỉnh Lư Hương, cúi xuống nhìn dòng suối nhỏ, trời trong nắng ấm, cảnh sắc hữu tình, chợt thấy một con thuyền nhỏ, khi tới mọc các, con thuyền nhỏ dừng lại, trên thuyền có hai người, trong đó một thiếu niên thư sinh đội khăn nho tơ tằm, mặc áo dài màu trắng ngẩng mặt lên gọi:

- Giới tử sư huynh!

Trương Nguyên nhìn, a, là Vương Anh Tư. Thầy Vương Tư Nhâm cho phép nàng cái trang nam nhi đi chơi ư, chắc vì đây là lâm viên của nhà nên Vương Anh Tư được tự do hơn, hấn vịn hai tay vào lan can cười nói:

- Anh Tư sư muội thật hăng hái!

Trên con thuyền nhỏ có hơn chục cây măng to như ngà voi, hấn là đào được ở trong rừng trúc đằng trước mặt. Vương Anh Tư cầm một ngọn măng lên nói:

- Cây măng này tặng huynh!

Nói rồi nàng dùng sức ném cây măng về phía mọc các. Sức Vương Anh Tư thì được bao nhiêu, cây măng to va vào thành gác kêu ‘bốp’ một tiếng rồi lại rơi xuống nước, thuyền nương vôi vàng chèo thuyền lại gần, mò măng lên rồi neo thuyền vào

cột gỗ, Vương Anh Tư lên bờ ngồi xổm bên bờ suối rửa tay, rồi lẹ làng đi lên một các, nhìn quanh, mắt mở to cười nói:

- Chỉ có một mình huynh thôi sao?

Trương Nguyên nói:

- Đại huynh ta Trương Tông Tử sắp tới rồi.

Vương Anh Tư nói:

- Chúng ta tìm chỗ khác nói chuyện, muội có chuyện muốn nói với huynh.

Nói rồi, nàng quay người bước đi, đi được vài bước, nàng quay đầu lại vẫy tay gọi:

- Đi nào, tới rừng trúc trước mặt, rừng trúc xanh mượt đẹp lắm, các lão tiên sinh sẽ không tới đó đâu.

Trương Nguyên hơi do dự một chút rồi đi theo, cùng Vương Anh Tư lên con thuyền nhỏ đó, một ngòai mũi thuyền, một ngòai đuôi thuyền, Vương Anh Tư nói với thuyền nương:

- Ta lại đến rừng trúc!

Thuyền nương rút cây sào trúc, chèo ngược dòng nước, sào trúc cắm vào lớp bùn đá dưới đáy khe suối, hai tay thuyền nương luân phiên đỡ sào trúc, con thuyền nhỏ từ từ đi về phía trước. Qua một vách núi nhỏ trước mặt, cảnh sắc đột nhiên biến đổi, bên bờ đá dòng suối nhỏ là rừng trúc bạt ngàn, ở giữa xen lẫn vài cây thông già, rừng trúc cao vút che khuất ánh nắng mặt trời, khiến cho đoạn suối này ánh màu xanh biếc.

Trương Nguyên khen:

- Quả nhiên là nơi đáng đi!

Nhìn Vương Anh Tư ở mũi thuyền, chiếc áo dài màu trắng mỏng biến thành màu xanh lục, đôi mắt mở to mỉm cười cũng xanh thắm giống như Mực Chân Chân vậy.

Vương Anh Tư đắc ý nói:

- Đúng là nơi nên đến nhỉ, từ bên bờ rất khó để đi đến chỗ này, buộc phải dùng thuyền, đoạn khe núi này cũng chỉ có đoạn này là dễ đi thuyền, là muội cố ý gọi người mang thuyền tới đó.

Trương Nguyên cười nói:

- Sư muội thật thông minh!

Vương Anh Tư cười khanh khách, hỏi:

- Trên bát cổ văn của muội huynh viết chữ ‘khả’ (có thể/được) là có ý gì vậy, là thông qua thi phủ rồi sao?

Trương Nguyên mỉm cười đáp:

- Ta muốn đề cử muội là án thủ (người đỗ đầu) nhưng chỉ sợ Từ phủ tôn không đồng ý.

Vương Anh Tư nói:

- Nói thật đi, cuốn chế nghệ đó so với huynh thì thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Ta cũng khó mà viết tốt hơn được.

Vương Anh Tư cười lớn, nói:

- Cuốn đó thực sự muội đã mất rất nhiều công sức, nói thực với huynh, ngộ nhờ thi phủ đúng vào đề mục này thì huynh cứ chép nguyên văn như thế, huynh thấy thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Chắc chắn sẽ chép!

Vương Anh Tư mừng rỡ, nói:

- Thi phủ và thi huyện giống nhau, cũng có hai đề, để muội lại làm tiếp một đề nữa, nếu trúng đề thì huynh cũng cứ thế mà chép nhé.

Trương Nguyên cười nói:

- Đoán trúng cả hai đề thì phải là tốt số lắm, cái này không được, vận may không thể dùng hết được, đề kia để huynh tự làm.

Vương Anh Tư cười nói:

- Huynh thực sự cho rằng đề này sẽ đoán trúng thật đấy à, muội chỉ nói chơi thôi mà!

Nàng bóc một lớp áo măng ném xuống nước, nhìn nó trôi đi, cười nói:

- Thực ra muội thực sự muốn được cùng huynh đi tham gia khoa cử, haizzz, nếu là nam nhi thì thật thú vị biết bao.

Nói đến đây, nàng nhìn khắp lượt Trương Nguyên, dường như đang nhìn xem trên người Trương Nguyên rốt cục có điểm nào không giống với nàng?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Kỳ thực làm nam nhi cũng không phải là rất thú vị, đều có cái phiền não riêng.

Hắn nghĩ thầm Giả Bảo Ngọc còn hận rằng mình không phải là nữ nhi kia kìa.

Vương Anh Tư nói:

- Nam tử có thể thi cử, có thể kết bạn, không phải là rất thú vị sao, nữ tử thì chỉ có thể ở trong nhà mà thôi.

Trong lúc nói chuyện, con thuyền nhỏ đã đi được chừng nửa dặm trên dòng suối rợp bóng trúc, dừng lại ở chỗ bờ đá bằng phẳng, Trương Nguyên nhảy lên bờ trước, khi Vương Anh Tư nhảy lên bờ hắn còn thò tay cho nàng mượn bám vào, khiến thuyền nương há hốc mồm kinh ngạc.

Mảnh rừng trúc này ước chừng khoảng vài chục mẫu, sinh trưởng trên một sườn dốc nhẹ, trên và dưới sườn dốc đều là

vách núi vách đá, quả thật chỉ có từ khe suối nhỏ mới có thể tới đây.

Đi vào rừng trúc, nghe tiếng ‘lao xao’ nhè nhẹ, ngẩng đầu nhìn lên, ánh mặt trời ngày xuân sáng rực rỡ, khắp rừng trúc đều là những vệt sáng lốm đốm như ánh trăng đang nhảy múa, đốm sáng cũng nhảy múa trên người Vương Anh Tư, điều này khiến Vương nhị tiểu thư đóng giả thiếu niên thư sinh tỏ ra hoạt bát lạ thường.

Trương Nguyên nói:

- Mảnh rừng trúc này rậm rạp, nếu trời ảm đạm thì sẽ có vẻ u ám, đúng là phải ngày có nắng mới hay.

Vừa nói hần vừa đi vào sâu trong rừng trúc, chợt nghe thấy phía sau ‘oạch’ một tiếng, Vương Anh Tư té ngã. Hần vội quay lại đỡ Vương Anh Tư đứng dậy, nàng đột nhiên ôm một gốc cây trúc bật khóc, nước mắt rơi như mưa.

Thuyền nương cuống quýt chạy tới, vừa lau vết bùn dính trên vạt áo sau của Vương Anh Tư, vừa luôn miệng hỏi:

- Nhị tiểu thư đau chỗ nào? Có trầy xước không?

Vương Anh Tư dùng khăn tay đánh vào cây măng to nói:

- Ta muốn tham gia khoa cử, ta muốn tham gia khoa cử.

Thuyền nương nghĩ bụng hóa ra là như vậy, nhị tiểu thư lại giờ tính khí trẻ con rồi, cái này thì mụ bất lực, mụ nhìn Trương Nguyên nói:

- Trương công tử...

Ý mụ là muốn Trương công tử khuyên giải Anh Tư tiểu thư.

Trương Nguyên lại không cảm thấy đáng vẻ của Vương Anh Tư trẻ con buồn cười, Vương Anh Tư 16 tuổi, chế nghệ cao siêu, thân là nữ tử không thể tham gia khoa cử, chắc chắn sẽ rất buồn lòng. Vương Anh Tư vốn là người sống nội tâm, lúc này xúc cảnh sinh tình, đột nhiên bộc phát ra sự buồn bực

trong lòng cũng là chuyện bình thường, ai nói rằng ca khóc
kiêu ngạo chỉ là quyền lợi của nam tử?

Trương Nguyên giữ im lặng, khom người trên mặt đất tìm một
hồi, tìm được một ngọn măng nhọn chồi lên khỏi mặt đất, hấn
đứng lên nói:

- Sư muội, là cây măng này làm trượt chân muội, chúng ta
sẽ đào nó lên, mang về ăn báo thù rửa hận.

Hấn bảo thuyền nương đi mang chiếc cuốc ngắn trên thuyền
tới.

Vương Anh Tư cười một tiếng, dùng khăn lụa lau khô nước
mắt, nói:

- Giới Tử sư huynh chớ chê cười muội.

Trương Nguyên nói:

- Sao thế được, ta cũng cảm thấy rất tiếc.

Vương Anh Tư liền nói:

- Vậy thì sư huynh có thể nghĩ cách giúp muội để muội
tham gia khoa cử có được không, sư huynh luôn nghĩ ra
biện pháp mà.

Trương Nguyên vội vàng lắc đầu nói:

- Việc này ta thực sự lực bất tòng tâm, sư muội chắc chắn
cũng biết rằng long môn trường thi kiểm tra cơ thể gắt
gao lắm.

Vương Anh Tư sắc mặt ửng đỏ, nói:

- Hối lộ một chút những viên quan nhỏ, thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Cái này không được, thầy Vương chắc chắn không cho
phép đâu.

Vương Anh Tư nhún hai vai, chán nản nói:

- Muội cũng biết không được, chỉ có điều chưa từ bỏ ý định, nghĩ rằng huynh sẽ có cách gì hay chứ!

Trương Nguyên nói:

- Trình độ chế nghệ của sư muội tương đương với ta, nếu ta có thể thông qua được thi phủ, thi đạo thì sư muội cũng có thể, ta là sinh đồ thì sư muội là nữ sinh đồ.....,

Nói tới đây, hắn cũng bật cười.

Vương Anh Tư trừng to mắt cười nói:

- Sư huynh thi đỗ cử nhân, vậy thì muội chính là nữ cử nhân, sư huynh đỗ tiến sĩ thì muội sẽ là nữ tiến sĩ.

Cả hai huynh muội nhìn nhau cười lớn.

Thuyền nương mang tới một cái cốc ngắn, Trương Nguyên cầm cốc đào cả ngọn măng đó lên, thuyền nương khen:

- Trương công tử đào giỏi quá, vừa rồi nhị tiểu thư đào đã chặt đứt mấy cái.

Vương Anh Tư nói:

- Măng này phiền sư huynh mang về nấu ăn đi, để báo thù cho muội.

Trương Nguyên nói:

- Không biết có ngon hay không, nếu không ngon thì báo thù này cũng khổ quá.

Vương Anh Tư cười, thuyền nương nói:

- Trương công tử, măng ở đây ngon lắm, non như ngó sen, ngọt như mía, Trương công tử cứ mang về nấu ăn là biết.

Rồi mục lại hỏi Vương Anh Tư:

- Nhị tiểu thư nên về chưa? Lát nữa là lão gia sẽ đi tìm đấy!

Vương Anh Tư ‘ừ’ một tiếng, nhìn Trương Nguyên nói:

- Sư huynh so với cha muội còn ranh mãnh hóm hỉnh hơn, mỗi lần gặp sư huynh thật sự đều rất vui vẻ.

Vương Anh Tư khi nói lời này không hề tỏ thái độ ngại ngùng.

Chương 163: Hoa sen ban đầu giống như hoa người

Thuyền nhỏ xuôi theo dòng, tới gần chỗ mọc các (chòi gác bằng gỗ) thì tấp vào bờ. Vương Anh Tư nhảy luôn lên bờ, quay sang Trương Nguyên nói:

- Lát nữa sẽ cho người mang chỗ mặng này tới nhà sư huynh.

Ngẩng đầu nhìn lên, trên chòi gỗ có người đang đứng vịn vào lan can nhìn vọng xuống. Nàng không nói gì nữa mà chấp tay thi lễ với Trương Nguyên rồi lên sạn đạo (đường bằng cọc gỗ lát ván trong hẻm núi hoặc bờ vực) đi về hướng khác.

Trông thấy đại huynh Trương Đại, Trương Nguyên cũng bước nhanh tới chỗ chòi gỗ, lên tiếng hỏi:

- Đại huynh tới khi nào vậy?

Trương Đại cười nói:

- Giới Tử, ta đợi đệ cả nửa ngày trời rồi đó. Ban nãy vừa mới ở bên đường các thưởng thức trà Long Tỉnh Tây Hồ, mà lại là loại thượng hạng nhất “Liêm Tâm trà” trong Long Tỉnh Tây Hồ đó nhé. Chắc là của đệ biểu Tí Am tiên sinh đúng không, quả nhiên là loại hảo hạng, thái giám quản lí hàng dệt Hàng Châu quả thật rất biết thưởng thức.

Trương Nguyên nói:

- Đệ cũng biểu một cân tới chỗ Tộc thúc tử rồi đó, chứ có giữ lại cho mình được lạng nào đâu.

Trương Đại nói:

- Vậy ta phải thường xuyên tới chỗ tử phụ xin trà uống mới được.

Rồi chợt thấy bóng Vương Anh Tử phía đường núi, chỉ tay về phía nàng, hỏi:

- Người kia là ai vậy?

Trương Nguyên nói:

- Là cháu trai của Tí Am tiên sinh đó.

Bờ môi Trương Đại khẽ nhếch lên, như cười như không, nói:

- Thế ư, thế sao ta lại thấy giống một vị cô nương vậy?

Trương Nguyên điềm tĩnh đáp:

- Nam tử có tướng đàn bà đâu phải ít, Vương Khả Xan cũng rất giống một vị cô nương đó thôi.

Trương Đại nhìn đánh giá Trương Nguyên một hồi, trong đầu như đang suy ngẫm gì đó, cười nói:

- Cũng không phải, Vương Khả Xan là nam tử, điều này ta biết, có điều vị này...

Gã vừa ngẩng đầu lên nhìn đã không thấy bóng dáng Vương Anh Tử đâu nữa.

Trương Đại chỉ về phía Vương Anh Tử ban nãy đứng, nói:

- Nhưng vị này rõ ràng là một vị cô nương, vì nàng ta bó chân. Vương Khả Xan dù có giống phụ nữ đến mấy thì cũng chưa hề bó chân.

Trương Nguyên kinh ngạc, mới vừa rồi khi Vương Anh Tư lên xuống thuyền hẳn cũng để ý tới hai chân của Vương Anh Tư. Nàng đi một đôi giày da dê hai mặt bình thường mà các nho sinh vốn hay đi, chân cũng không nhỏ, hẳn là chưa phải bó chân. Vậy vì sao Đại huynh lại có thể đoán chắc Vương Anh Tư đã bó chân rồi?

Trương Đại thấy bộ dạng Trương Nguyên có vẻ nghi hoặc, đặc ý nói:

- Giới Tử đệ về phương diện này thì không bằng ta rồi. Ta tuyệt nhiên không trông thấy chân của nàng, nhưng chỉ nhìn dáng đi thướt tha lả lướt của nàng thì ta biết ngay là nàng đã bó chân rồi, mà kiểu bó chân ấy là kiểu của Dương Châu. Kiểu bó chân Dương Châu này không phải ai cũng thích hợp, chỉ những người có bàn chân ngắn mà rộng bẩm sinh thì mới hợp bó kiểu này thôi. Kiểu bó dùng mảnh trúc kẹp lại để hạn chế chiều rộng của chân, để bàn chân phát triển dài ra và nhỏ hơn, gân cốt cũng không bị tổn hại nhiều.

Trương Đại đột nhiên không nói tiếp nữa. Gã không biết vị cô nương ban nãy là người phương nào nên không dám nói bừa.

Trương Nguyên lắc lắc đầu, nghĩ thầm:

- Vương lão sư cũng chưa có tư tưởng tiến bộ rồi, nên Anh Tư sư muội vẫn bị quán chân như thế. Ta cứ tưởng Anh Tư sư muội cũng giống như Đàm Nhiên đều không phải bó chân cơ. Anh Tư sư muội khi còn bé đã bị bó chân như vậy, hẳn là phải khóc to lắm, Vương lão sư sao đành lòng cho được?

Lại nghĩ:

- Chắc là Vương sư mẫu bắt Anh Tư sư muội phải bó chân đây. Hôm trước Anh Tư sư muội tới gặp ta, liền bị Vương sư mẫu tóm về. Bà hẳn là một người khá nghiêm khắc đây.

Nghĩ tới lúc trước ở trong rừng trúc Vương Anh Tư ôm cây trúc khóc nói muốn tham gia khoa cử, hẳn không khỏi cảm

thấy tiếc nuối. Trương Đại thấy bộ dạng thất thần của Trương Nguyên bèn lên tiếng:

- Giới Tử, đệ cũng đâu phải người Hồ Đào, coi như không chú ý tới đôi chân bị bó của nàng đi chẳng nữa thì cũng vẫn có thể nhìn ra nàng là con gái. Khai mau, nàng ấy là ai hả? Đệ mà không nói, ta sẽ tự mình qua hỏi thuyên nương.

Trương Nguyên bất đắc dĩ đáp:

- Chẳng dám giấu gì Đại huynh, nàng là con gái của Tí Am tiên sinh, nàng ta vốn thích giả trang làm thư sinh như thế đó.
- Quả nhiên là nàng ta.

Trương Đại vỗ đùi đánh đét một cái. Vẻ hưng phấn đến kì lạ của gã làm Trương Nguyên không khỏi ngạc nhiên, lại thấy Trương Đại hỏi:

- Đây chính là Vương nhị tiểu thư mà hồi đó Tí Am tiên sinh có ý định gả cho đệ đó đúng không?

Trương Nguyên giật mình kinh hãi, lúc này thì khó có thể giữ được vẻ điềm tĩnh được nữa, vội lên tiếng hỏi:

- Đại huynh nghe được tin này từ đâu vậy?

Chuyện này hẳn chỉ kể lại với mỗi mẫu thân và tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, vả lại khi kể chuyện này hẳn còn cố ý cho người hầu lui đi rồi cơ mà!!?

Trương Đại cười nói:

- Cũng chẳng giấu gì đệ, chuyện này là ta nghe tên trà đồng hầu trà cho tổ phụ nói đó. Chắc khi đệ kể chuyện này cho tổ phụ thì đã tên trà đồng này nghe được rồi.

Trương Nguyên vội nói:

- Đại huynh, việc này chớ để truyền ra ngoài thêm nữa. Tí Am tiên sinh quá độ lượng, quá khoan dung với đệ rồi,

nếu việc này mà còn bị truyền ra ngoài thêm nữa thì thầy sẽ vô cùng mất mặt, sau này tiểu đệ đâu còn mặt mũi nào mà đi gặp thầy nữa.

Trương Đại nói:

- Đã biết như thế, sao đệ còn đi đào mặng với Vương tiểu thư ấy làm gì?

Trương Nguyên ghen lời, hấn cũng là con người, đâu tránh khỏi có lúc không kìm nén nổi tình cảm tự nhiên trong lòng.

Trương Đại cười cười nhìn Trương Nguyên, nói:

- Không lẽ Giới Tử đệ muốn bắt cá hai tay chăng? Đừng vội thề thốt phủ nhận, chuyện như vậy ta gặp nhiều rồi, khỏi cần dối mình dối người mà làm gì. Đệ nên thành thực với suy nghĩ ban đầu của mình, đó mới là tình cảm tự nhiên nhất, chân thành nhất xuất phát từ trái tim của đệ.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Suy nghĩ ban đầu của ta là thấy Anh Tư sư muội rất... dễ gần, nói chuyện với nàng thì cảm thấy vui vui, có gì đó khá là... ừm... sung sướng. Nhưng trái tim ta lại có rất nhiều băn khoăn, chính là do những lễ nghi thế tục trói buộc.”

Trương Đại nói:

- Người ngây thơ là người ta chân thật nhất, suy nghĩ ban đầu trong ta cũng vậy. Đánh mất đi sự ngây thơ trong sáng là sẽ đánh mất đi sự chân thành, chân thật, mất đi con người thật của chính mình. Người mà không giữ được con người thực của chính mình thì sẽ không có kết cục tốt. Giới Tử chắc hẳn cũng biết đây là lời của ai phải không?

“Đồng tâm thuyết” của Lý Chuế, cuốn đoản văn này sau bốn trăm năm được Trương Nguyên đọc qua, lúc đọc hấn cũng chẳng mấy để tâm, còn hiện giờ, nghe đại huynh Trương Đại nói thì mới nghiệm ra được nhiều điều. Giữ được sự trong sáng ngây thơ mới có được chân tình, nhưng không phải cứ có

chân tình là có thể muốn làm gì thì làm. Con người ta đâu phải sống trong thế giới của tư tưởng triết học và không tưởng đâu, thực tế luôn luôn khô cằn và tàn khốc hơn tưởng tượng rất nhiều. Lý Tán cuối cùng chẳng phải cũng bị giam vào ngục, đến mức phải tự sát đó sao? Trương Nguyên nói:

- Câu này vốn bắt nguồn từ Vương Dương Minh, nhưng đã có phát triển thêm ý mới. Không biết đây là cao kiến của vị hiền đạt nào?

Trương Đại nói:

- Đây chính là “Phản thư” của Lý Trác Ngô. Không đọc “Phản thư” thì khó xưng là danh sĩ.

Kẻ sĩ thời Văn Minh vô cùng phóng túng, từ Vương Dương Minh, Lý Chuế vừa hay có thể tìm được cơ sở tư tưởng.

Trương Nguyên hỏi:

- Lý Trác Ngô tiên sinh đã quy tiên mấy năm rồi?

Trương Đại nói:

- Ông ấy đã tạ thế mười năm rồi, quả là đáng tiếc. Lý Trác Ngô hành sự khiến người đời phải kinh hãi, hơn sáu mươi tuổi còn đem lòng yêu con gái của ngự sử Hồ Bắc Ma Thành Mai, việc ông ấy bị tổng vào ngục cũng có liên quan tới chuyện này.

Trương Nguyên kinh ngạc nói:

- Còn có chuyện như vậy ư, đệ chưa từng nghe qua.

Trương Đại nói:

- Lý Trác Ngô khi đó đã xuất gia tu hành rồi, Mai thị chưa thành thân đã trở thành quả phụ. “Phản thư” của Lý Trác Ngô là bốn bài thơ thất ngôn mà ông viết tặng cho Mai thị, ý tứ sâu xa lạnh đọng, tình cảm dạt dào, ta cho rằng trong những cuốn thơ tình tự cổ chí kim, đây có thể coi là bậc nhất. Ta thử ngâm cho đệ nghe “ “ Một lần bay về

Giang Nam, gần trong gang tấc mà không thể nói cười với nhau.....”

“ Cầm bát trở về đứng ngồi không ngồi yên, xa nghe thấy lời bàn cao kiến lại buồn lòng. Hiện giờ nam tử biết được bao nhiêu, nói hết cao kiến với quan tức là tiên. “

“ Hạt tuyết mong manh bay nhẹ theo gió, hoa mai điểm xuyết những hạt mưa. Trước cửa xe ngựa đi lại nhiều, chim đỗ quyên nay đã gọi xuân về. “ “ Nhiều tiếng gọi xuất phát từ bản thân mình, sinh tử như ngọn núi không động bụi trần. Mong gặp Quan Âm thì nay chính là nàng, hoa sen ban đầu giống như hoa người. “

Trương Nguyên thở dài:

- Lý Trác Ngô còn so sánh Mai thị với Quan Âm nữa cơ á, từ bốn bài thơ này có thể thấy, tình cảm của hai người này vẫn khá là trong sáng, Là kiểu kết giao qua lời nói, có sự tương đồng về tinh thần.

Trương Đại tấm tắc:

- Giới Tử, nếu Lý Trác Ngô tiên sinh còn tại thế thì nhất định sẽ coi đệ là tri kỉ đó. Cho nên mới nói, chỉ bằng Giới Tử đệ và Vương nhị tiểu thư kết giao đi, hai người cùng viết nên một đoạn giai thoại, ta đây vô cùng ngưỡng mộ.

Trương Đại mười bảy tuổi thực lòng ngưỡng mộ, gã rất mong có thể gặp được một hồng nhan tri kỷ đích thực. Vị hôn thê Lưu thị của gã thì không tính, bởi ngay cả mặt mũi nàng ta xấu đẹp thế nào gã còn chưa được nhìn tới một lần.

Nói đi nói lại cuối cùng vẫn quay lại chủ đề Vương Anh Tư này, Trương Nguyên cười

nói:

- Ta đâu dám so với Lý Trác Ngô tiên sinh, ta còn hùng hực sức trai thế này, không thích hợp với kiểu “luyện ái tinh thần” trong sáng đó đâu. Đợi sau khi ta sáu mươi tuổi hãy hay, còn hiện giờ ấy à, ta còn nhiều việc phải làm lắm.

Trương Đại vui vẻ nói:

- “Luyện ái tinh thần”, từ này mới nha, trước nay ta chưa bao giờ nghe qua.

Đúng lúc đó thì có người hầu Vương thị tới hai người đi dự tiệc, Trương Nguyên nói thầm:

- Đại huynh, chuyện này về sau đừng bao giờ nhắc tới nữa.

Trương Đại gật đầu cười nói:

- Ta sẽ im lặng theo dõi biến động của nó, hai người một sư huynh một sư muội, nhìn thế nào cũng thấy có duyên mà.

Sau bữa trưa là tới giờ Thân, Trương Nguyên trở lại dinh thự Đông Trương. Năm khúc măng gà voi lớn của Tị Viên đã được mang tới rồi, trong đó có một khúc còn được buộc một dây lụa, đây nhất định là cây măng đã ngáng ngã Vương Anh Tư. Trương Nguyên liền lệnh cho Thúy Cô xào cây măng này trước với thịt để ăn. Đúng như thuyền nương đã nói, măng ngọt như mía, non như ngó sen. Lúc hoàng hôn khi cả nhà đang ăn măng thì hấn vẫn ở bên bờ sông Đầu Lao cười con la trắng, đợi khi Lý Thuần, Lý Khiết tới đòi cười bạch la thì hấn lại nhường la cho hai cậu cháu trai để đi xem Mục Chân Chân luyện côn Tiểu Bàn Long. Mục Chân Chân bây giờ không còn hay xấu hổ và e thẹn như trước kia nữa, mỗi ngày đều luyện côn hai lần vào hai buổi sớm tối, chỉ cần hấn rảnh là nàng sẽ chủ động đến mời hấn tới xem nàng tập võ. Trương Nhược Hi cũng tới xem, giống như vở kịch phải diễn mỗi ngày vậy.

Hôm sau, Trương Nguyên hẹn Đại huynh Trương Đại và Lầm sinh Chu Mặc Nông tới phòng Lễ huyện nha lấy công văn báo danh, rồi tới phủ nha Thiệu Hưng để nộp. Điễn sử ở đó nhận ra Trương Nguyên thì tươi cười niềm nở, nhanh chóng giúp hấn khai báo lí lịch. Trương Đại và Chu Mặc Nông cũng đều ký tên đồng ý. Sau khi báo danh đi ra, Trương Nguyên rút ra năm tiền cảm tạ Chu Mặc Nông, Chu Mặc Nông cười nói:

-Ta với Tông Tử là chỗ bạn thân, sao có thể nhận số tiền này được. Tông Tử lấy bảo ngân chưa?

Trương Đại nói:

- Ta muốn hấn hai năm sau tới Hàng Châu thi hương sẽ mời ta uống rượu, sao, Chu huynh có muốn vậy không?

Chu Mặc Nông cười nói:

- Hay lắm, Giới Tử hiền đệ sang năm đậu sinh đồ, năm sau nữa thì đã có thể tới Hàng Châu thi Hương với chúng ta rồi, rượu chắc chắn phải do Giới Tử hiền đệ mời rồi.

Ba người chậm rãi đi bộ trên phố Thập Tự ở Phủ học cung, đi dạo qua dãy hiệu sách. Hiệu sách Diêu Ký giờ đã đổi chủ, biển hiệu cũng được sửa thành Hiệu sách Chu Ký rồi. Ba người bước vào trong xem, những cuốn sách về kỳ thi hội năm nay đã được xuất bản rồi, là sách mới mới lấy về hôm nay, giấy vẫn còn thơm mùi mực. Thi Hội là mừng 9 tháng 4 bắt đầu đợt một, 25 tháng 4 sẽ kết thúc đợt thứ ba, yết bảng cũng phải tới cuối tháng 4, bây giờ mới là 24 tháng 3, chưa tới thời gian một tháng, bản sao bài thi phải được chuyển từ Bắc Kinh tới Sơn Âm, còn phải mất thời gian khắc bản in ấn nữa. Phụ thân của Trương Ngạc “thần thông quảng đại” về buôn sách là Trương Liên Phương năm nay cũng tham gia thi Hội, trung tuần tháng này đã có tin báo về. Lão chưa thi đậu nên cũng chưa hồi hương ngay mà vẫn tiếp tục quyết chí ở lại kinh thành tham gia kì thi sau.

Cùng với sách tham khảo tân khoa tiến sĩ lần này gửi về còn có danh sách thi Đình ngày mừng 3 tháng 3, Trương Nguyên là Chu Diên Nho, Bảng Nhãn là Trang Kỳ Hiến, Thám hoa là Triệu Sư Doãn. Trương Nguyên không có chút ấn tượng nào với hai người Trang Kỳ Hiến và Triệu Sư Doãn, còn đại danh của Chu Diên Nho thì hấn đã nghe đến. Chu Diên Nho thời Sùng Trinh đã đảm nhiệm liên tiếp hai kì thủ phò nội các, có ảnh hưởng lớn tới sự ra đời của Phục xã, trước đêm nước mất y đã được Sùng Trinh đề ban chết. Chu Diên Nho là một người cực kì tài hoa, thi hội, thi đình đều đỗ đầu. Người đảm nhiệm hai kì thủ phò liên tiếp không thể nào không tài trí, thâm trầm hơn người được, đáng tiếc cuối cùng vẫn không thoát khỏi cảnh cửa nát nhà tan. Có cuốn sách viết về y như sau, Chu Diên Nho sinh vào năm Vạn Lịch thứ hai mươi một, năm nay

mới hai mươi một tuổi. Năm ngoái đậu kì thi hương, năm nay tiếp tục tham gia thi hội, thi đình và đều đỗ đầu, giành được Song Nguyên (đỗ đầu thi Hội là Hội Nguyên, đỗ đầu thi đình là Trạng Nguyên, đỗ đầu cả hai kì thi này thì gọi là Song Nguyên), được xếp vào bậc cực kì tài giỏi. Trương Nguyên thâm nghĩ: “Con đường khoa cử của Chu Diên Nho dường như rất thích hợp với ta. Đương nhiên, Hội Nguyên, Trạng Nguyên không phải cứ cầu là được, ta chỉ mong sao ba năm sau thi đậu tiến sĩ thôi, việc này hẳn là có thể cố gắng được.”

Chu Mặc Nông nói:

- Trạng Nguyên hai mươi một tuổi, Bảng Nhãn hai mươi bảy tuổi, Thám Hoa ba mươi tư tuổi. Khoa thi Đình Quý Sửu này ba vị trên đều tuổi trẻ tài cao, kì thi sau, không biết đời ta có thể ghi danh bảng vàng hay không.

Trình văn thi hội lần này tổng cộng có ba cuốn, chế nghệ có hơn hai trăm bài, giá bán là một tiền tám, tất nhiên là phải đắt hơn so với những cuốn sách bình thường rất nhiều. Trương Đại, Trương Nguyên, Chu Mặc Nông mỗi người đều mua một bộ, đây là những cuốn văn bát cổ đúng theo quy chuẩn, nhất định phải nghiền ngẫm.

Từ nay còn hơn mười ngày nữa, Trương Nguyên đóng cửa không ra khỏi nhà, ở trong phòng đọc sách, tập viết, làm bát cổ. Trương Nhược Hi cũng thường đọc sách cho đệ đệ nghe, xem đệ đệ tập viết, làm văn, trong lòng rất đổi vui mừng.

Mục Chân Chân mấy ngày này cũng luôn luôn ở bên Đông Trương. Sau giờ Ngọ, Trương Nguyên luyện chữ thì nàng cũng ngồi bên một góc thư án nắn nót đưa từng nét chữ. Trương Nguyên không cho nàng tập viết theo chữ mẫu mà chỉ cho nàng làm quen với mặt chữ. Mục Chân Chân hiện tại đã học được hơn một ngàn chữ, nàng cũng đã có thể đọc thông bài văn nghìn chữ, nhưng muốn đọc được lưu loát một cuốn sách thì phải học bốn nghìn chữ, bởi vậy cho nên nàng bây giờ bắt đầu đọc “Tả truyện”. Đây là sự sắp xếp của Trương Nguyên, Trương Nguyên không cho nàng đọc Tứ thư Ngũ kinh mà muốn cho nàng học lịch sử. Và tất nhiên là Trương Nguyên cho nàng đọc cái gì thì nàng đọc cái đó, cứ có sách để đọc là nàng ta sẽ vui sướng như đứa trẻ được cho kẹo vậy.

Chân Chân ngồi bên thiếu gia chăm chỉ viết chữ, ngoan ngoãn như một chú mèo.

Nho đồng tám huyện của phủ Thiệu Hưng tham gia thi phủ có tới hơn vạn người, lều thi lớn như vậy mà vẫn không chứa hết cũng lúc mười ngàn thí sinh, bởi vậy nên phải tách ra làm các đợt thi khác nhau, bắt đầu từ mừng năm. Đầu tiên nho đồng ba huyện là huyện Thặng

Thượng Ngu và Dư Diêu sẽ tham gia thi đầu tiên. Mừng bảy, các nho đồng Chư Ky, Tiêu Sơn, Tân Hưng tham gia thi; còn lại hai huyện Hội Kê và Sơn Âm sẽ tham gia thi vào ngày mừng chín Phủ Thiệu Hưng. huyện Sơn Âm và Hội Kê, hai huyện một phủ hợp thành một điểm thi, phủ nha và lều thi đều được đặt ở Sơn Âm nên ngay từ đầu tháng tư các nho đồng huyện khác đã lần lượt kéo về Sơn Âm. Ai có nhà người thân thì ở nhà người thân, không có người thân thì thuê trọ. Nhà trọ huyện Sơn Âm chật ních những người là người, rất nhiều nho đồng còn phải sang huyện bên Hội Kê để ở, thậm chí là phải ở ngoại ô. Các nho đồng nhỏ tuổi lại còn phải nhờ cha anh hoặc thực sư đưa đón, bởi vậy nên tháng tư, cả huyện Sơn Âm đặc kín người, phải đợi tới cuối tháng tư khi yết bảng thì mới vãn. Thiên thời địa lợi nhân hòa thì Trương Nguyên trước tiên là đã chiếm được địa lợi, hẳn chỉ cần ung dung ở nhà ôn thi mà thôi. Tối ngày mừng tám, Trương Nguyên tắm rửa đi ngủ sớm, vì thi huyện và thi phủ không giống nhau. Thi huyện là từ sáng sớm đã phải vào trường thi, giờ Thìn mới mở kỳ thi, nhưng thi phủ thì canh bốn đã phải vào trường thi, nên bắt buộc Trương Nguyên phải thức dậy vào đầu giờ Sửu. Đêm mừng tám, trong phòng chỉ có mỗi Trương Nguyên và hai cậu cháu trai được ngủ, những người còn lại đều thức canh. Việc Trương Nguyên tham gia thi phủ là chuyện quan trọng nhất trong năm nay, không thể để có chút nào sơ suất được. Mục Chân Chân và Vũ Lăng đứng canh ngay ngoài phòng ngủ của Trương Nguyên để nghe thấy tiếng trống canh thì lập tức gọi thiếu gia dậy. Cuối giờ Hợi Vũ Lăng đã ngáp ngáp ngáp dài, Mục Chân Chân hạ giọng nói:

- Tiêu Vũ, cậu đi ngủ một lát đi, để ta trông coi là được.

Vũ Lăng lắc đầu, cố gắng gượng được một lúc thì không thể chịu nổi nữa, cứ ngủ gật gà ngủ gật mãi, đành lên tiếng:

- Chân Chân tỷ nhớ nghe tiếng trống canh là phải đánh thức thiếu gia ngay đó nha.

Rồi chẳng buồn cởi áo sông gì cứ thế đặt đầu lên giường ngủ một giấc ngon lành.

Chương 164: Như quỷ như trộm

Đêm khuya yên tĩnh, Mục Chân Chân dùng tăm trúc khêu ngọn đèn sáng hơn một chút, nàng ngồi dưới ngọn đèn đọc “Tả truyện”, chữ nào không hiểu thì dùng bút lông ngỗng viết lại lên một tấm giấy trúc để ngày mai tới hỏi Đại tiểu thư Nhược Hy. Bút lông này là do Trương Nguyên chế tạo ra, mấy ngày trước những người bị Diêu Phục ức hiếp đem biểu hấn mười mấy con ngỗng, hấn đã dùng lông ngỗng để làm bút, chữ viết ra mặc dù nhìn nét cũng cứng cứng, nhưng vẫn khá dễ nhìn. Đọc được mấy trang đã thấy buồn ngủ, Mục Chân Chân liền đứng dậy ra chỗ giếng trời ngoài cửa đứng một lúc. Trăng non đã bắt đầu nhú lên từ phía góc Tây Bắc ngôi nhà. Có ánh đèn hắt ra từ ba gian phòng tại lầu Nam, trong màn đêm yên tĩnh và thanh bình, nếu chú ý lắng nghe thì có thể nghe rõ tiếng phu nhân và đại tiểu thư đang nói chuyện.

Trở lại phòng ngủ của thiếu gia, trên chiếc giường gian ngoài, Vũ Lăng đang cất lên tiếng ngáy khe khẽ, thiếu gia ở phòng trong thì chẳng thấy động tĩnh gì. Mục Chân Chân nghĩ thầm, lúc ngủ cũng phải phát ra tiếng động gì chứ, chẳng lẽ thiếu gia không ngủ hay sao?

Đang mộng lung suy nghĩ thì chợt nghe tiếng thiếu gia nói vọng ra:

- Chân Chân, qua đây thấp đèn lên đi.

Mục Chân Chân bung chiếc đèn sứ men xanh đi vào phòng trong, thắp chiếc đèn trong phòng thiếu gia lên. Ánh sáng ngay lập tức tỏa ra khắp căn phòng, rèm cửa chiếc giường sơn đen mạ vàng vẫn buông, thiếu gia còn đang trên giường, Mục Chân Chân hỏi:

- Thiếu gia không ngủ được sao?
- Ban nãy ta cũng thiếp đi được một lát.

Trương Nguyên đầu tóc rối bù chui ra khỏi màn, xỏ chân vào giày., Mục Chân Chân vội vàng tiến lên móc hai bên rèm lên giúp hắn.

Trương Nguyên hỏi:

- Đã gõ tiếng trống canh ba rồi nhỉ.

Mục Chân Chân đáp:

- Vâng, trống vừa mới gõ thôi ạ.

Trương Nguyên nói:

- Vậy ta cũng dậy luôn thôi, dù sao cũng không ngủ được, lát nữa còn phải sang gọi Đại huynh Tây Trương nữa.

Trương Nguyên khoác bộ nho phục màu xanh lên người, Mục Chân Chân giúp hắn chải đầu, búi thành một búi tóc trên đỉnh đầu rồi dùng một tấm khăn lưới cổ định bên ngoài. Trương Nguyên sờ sờ tấm khăn lưới, cười nói:

- Chân Chân chải đầu thật khéo, cảm giác rất căng. Đàn ông có ba thứ cần phải căng, đó là đầu căng, hông căng, chân căng.

Chợt nghe có tiếng người từ hậu viện kêu lên:

- Giới Tử, Giới Tử.

Trương Nguyên lên tiếng:

- Là người bên nhà Tây Trương sao?

Rồi hắn đứng dậy hướng bước về phía hậu viện, thấy dưới ánh trăng bàng bạc có mấy người tay xách đèn lồng đang đứng bên ngoài bờ tường. Chỗ đó đang chuẩn bị xây nhà nên chất nhiều đất cát và đá xanh, ban đêm đi lại ở đây cũng khá là nguy hiểm.

Mục Chân Chân bước nhanh ra mở cổng hậu viện. Trương Đại, Trương Ngạc và mấy người hầu liền tiến vào. Trương Đại cười nói:

- Giới Tử đệ không ngủ được à, ta cả đêm nay cũng chưa chợp mắt được chút nào, liền ngồi đánh cờ, chơi ném thẻ vào bình với Yên Khách và bọn Phạm tiên sinh.

Trương Nguyên thở dài nói:

- Làm phiền Đại huynh rồi, vất vả cho huynh quá!

Trương Ngạc nói:

- Sao Giới Tử lại không cảm tạ ta được lấy một lời thế, ta còn vất vả hơn huynh ấy kia.

Trương Nguyên cười nói:

- Phải, phải, Tam huynh cũng vất vả.

Huynh đệ ba người từ bên chỗ giếng trời đi tới tiền sảnh. Mục Chân Chân và Thỏ Đình bung trà lên. Dưới bếp, Thúy Cô và hai vú già đã làm bánh nhân thịt. Trương Nguyên dặn họ làm nhiều đồ ăn một chút để mời Đại huynh, Tam huynh ở lại cùng ăn.

Trương Đại kể chuyện thi phủ mấy năm trước của y. Lúc đó y mới mười một tuổi, được người hầu cống tới trường thi. Thạch Song bước tới mời ba vị thiếu gia qua tiểu sảnh bên cạnh dùng đồ ăn, ăn xong đã nghe từ phía tiều lầu vọng tới bốn tiếng trống. Cách đó không xa, bên phủ học cung cũng đã có tiếng người huyên náo. Hai huyện Sơn Âm, Hội Kê có ba nghìn nho đồng dự thi, sắp bước vào trong lều thi rồi. Vũ Lăng lúc này cũng mang giỏ trúc ra, bên trong có bút, mực, giấy, nghiên mực, một bình sứ đựng nước và một ổ bánh mật ong. Hội thi

huyện, Vũ Lăng cũng chuẩn bị cho hẩn y hệt như thế. Trương Nguyên tới nội viện chào mẫu thân và tỷ tỷ một tiếng rồi cùng đại huynh Trương Đại, tam huynh Trương Ngạc bước ra cửa. Trương Ngạc là đi để xem náo nhiệt, chỗ nào có náo nhiệt là không thiếu bóng dáng gã bao giờ.

Mảnh trăng non lưỡi liềm đã hạ xuống phía tây Long Sơn, màn đêm bao trùm khắp không gian. Thạch Song và Mục Kính Nham nâng cao đèn đi trước soi đường. Tới phía bắc phủ học cung thì đã thấy vô số cây đèn cũng đang đua nhau tỏa sáng, rực rỡ hơn cả sao trời, cảnh tượng coi bộ còn náo nhiệt hơn cả hội đèn lồng lần trước. Những chiếc đèn với đủ mọi hình dáng màu sắc, hầu hết đều viết những chữ rất lớn và bắt mắt bên trên, cái thì viết địa danh, cái thì viết danh tính của thực sự, cái thì lại viết tên của Lãm bảo. Đám nho sinh đi thành từng đám riêng lẻ, giờ tập trung lại dưới ánh đèn. Lều thi của kì thi phủ Thiệu Hưng to hơn lều thi trong kì thi huyện Sơn Âm, có thể chứa được một lúc hơn ba ngàn thí sinh cùng tham gia thi. Chính đường có năm gian, phía trước là hiên, hai bên là chiếu nghỉ, hai bên Đông Tây mỗi bên có mười một gian. Môn phòng, tạo phòng mỗi phòng có ba gian. Lều thi phủ là nha môn lâm thời của quan Đề Học, kỳ thi tuế và thi khoa mà quan Đề Học chủ trì thử, cũng ở trong lều này. Hai bên lều mỗi bên đều có một cửa lớn, trong cửa lớn đó có một đại viện, các đồng sinh dự thi đều phải ở đó đợi điểm danh, đi xuyên qua qua đại lục viện, hướng về phía bắc là tới đại sảnh đường, Thiệu Hưng Tri phủ Từ Thời Tiến ở đại sảnh gọi tên điểm danh, Lãm bảo xác nhận đúng không có sai sót gì thì qua chỗ tiểu quan để lấy giấy thi, sau đó lại tới chỗ lục soát đợi khám xét. Đợi được một khắc thì điểm đến tên Trương Nguyên. Hẩn bước lên chấp tay trước ngực thi lễ với Từ Tri phủ. Từ Tri phủ mỉm cười gật đầu nói:

- Trương Nguyên, bản phủ chờ xem bài làm của ngươi, đi lĩnh bài thi đi.

Trương Nguyên nhận bài thi, quay sang phát tay với đám người Trương Đại, Trương Ngạc, rồi bước tới chỗ lục soát để kiểm tra trước khi vào trường thi. Thi phủ kiểm tra cũng nghiêm ngặt hơn thi huyện, không những phải cởi hết cả quần áo giày dép mà búi tóc cũng phải tháo tung ra để kiểm

tra. Sau khi bị kiểm tra lục soát như vậy thì đám nho sinh dự thi kẻ nào kẻ nấy đầu tóc rối bù, quần áo xộc xệch, bước vào trường thi mà hai tay xách giày, bộ dạng lồi thối lếch thếch chẳng khác nào quân trộm cướp đầu đường xó chợ. Điều này quả thực không được nho nhã chút nào. Người tham gia thi nhiều lần cũng trở nên thô tục hơn, muốn giữ được vẻ nhã nhặn khí khái cũng khó. Chẳng trách Minh triều diệt vong, quan lại chết vì nghĩa lại ít như thế. Đều là vì mỗi lần tham gia khoa cử như vậy thì lễ tiết lại bị mài mòn đi một chút, người lịch sự phong nhã cũng trở thành nhếch nhác, lồi thối. Nhưng đây âu cũng là điều bất đắc dĩ, tệ nạn trong thi cử mỗi ngày một biến hóa đa dạng hơn, thấy nhiều thì cũng thành quen, không kiểm tra lục soát gắt gao nghiêm túc không được. Để cho đám thí sinh kia gian lận một cách ung dung thoải mái thì không công bằng với người khác, bởi vậy nên đành phải để cho những thí sinh ngay thẳng tạm chịu thiệt một chút vậy. “Hy vọng ta thi phủ, thi viện, thi hương, thi hội đều có thể một lần thông qua luôn, khi thi đình chắc không cần cởi quần áo nữa.”

Trương Nguyên nghĩ như vậy, gã cởi đai lưng, tháo giày, khi định tháo nốt tấm khăn lưới cột búi tóc xuống thì nghe tiểu quan phụ trách lục soát nói:

- Không cần, Trương công tử có thể vào trong rồi.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Nha tư này nhận ra ta, tốt lắm, búi tóc này mà tháo ra rồi, lúc búi lại thì phiền toái lắm.”

Rồi hắn gật đầu với gã nha tư, đội lại tấm khăn lưới. Một gã nho sinh khác đang cuộn bừa mái tóc rối bù vào trong mũ, thấy Trương Nguyên không phải tháo tóc thì lập tức kêu lên:

- Bất công quá!

Nha tư kia quát:

- Cái gì mà bất công, vị Trương công tử này là Sơn Âm án thủ thi huyện, người có phải không?

Nho đồng kia lập tức xị mặt xuống, lầu bầu:

- Ấn thủ thi không phải qua lục soát sao, quy tắc này ở đâu ra vậy?

Dù chỉ không phải tháo búi tóc ra nhưng Trương Nguyên trong lòng cũng cảm thấy dễ chịu hơn rất nhiều. Ai chẳng thích được nhận đặc quyền! Hắn buộc lại đai lưng, nâng giỏ bước vào trường thi, nghe thấy tiểu quan phía sau lớn tiếng nói:

- Tìm đúng vị trí ngồi, không được giành vị trí của người khác.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Thi phủ không được giành chỗ ngồi ư?”

Hắn rút giấy thi từ trong giỏ ra, soi dưới ánh đèn lồng Long Môn để xem, trên giấy ghi “Lều Chấn đường, ghé giáp thân”

Lều thi trong kì thi phủ Thiệu Hưng được gọi theo kiểu bát quái, tất cả có tám đường, mỗi đường có thể chứa tới bốn trăm người, đánh số thành bốn khu Đông Tây Nam Bắc riêng biệt. Trương Nguyên tìm được lều Chấn Đường ở số Nam, rồi lại tìm trong dãy bàn dài dằng dặc đó ghé đề tên “Giáp Thân”, bởi vì số Nam có một trăm chỗ, tức là đã quá sáu mươi giáp rồi nên mỗi số ghé lại phải phân ra thành Ất – Giáp. Bên ghé Ất đã có người ngồi, đó là một lão nho đồng râu tóc hoa râm, thấy Trương Nguyên đến, lão khách khí chấp tay thi lễ, lại còn hơi dịch sang một chút.

Trương Nguyên vừa ngồi xuống băng ghế dài, chợt nghe tiếng kéo kẹt vang lên. Chỗ bàn ghế này đều là của công nên chắc chắn là đã bị “bòn rút” đi không ít, mặt bàn mặt ghế rất mỏng, gia công qua loa cầu thả, mà toàn bộ bàn và ghế ở mỗi hàng đều dùng những thanh tre đóng liền vào với nhau, muốn dịch chuyển một chút cũng không được, khế cựa cả bộ bàn ghế sẽ lập tức lay động theo. Trường thi của kì thi phủ này còn không bằng kì thi huyện Sơn Âm.

Lều thi Chấn đường lớn đến độ chứa được 400 người thi mà chỉ có vãn vẹn hai cây đèn treo ở phía trước và sau. Đám nho sinh sau khi trải qua “trận” lục soát gặt gao thì lần lượt bước vào trong lều, tóc tai rối bời, bù xù chẳng khác nào đám âm hồn di động, may mà trời cũng đã sáng dần, sau khi đám thí

sinh cơ bản đã có mặt đông đủ thì trời cũng đã sáng hẳn. Nha dịch liền mang đèn đi.

Thí sinh thì đông mà chỗ ngồi thì chật. Chiếc bàn trước mặt mỗi người chỉ được phân vèn vèn có hai thước, chỉ đủ để đặt nghiên mực và bài thi. Trương Nguyên có chỗ rồi nên ung dung ngồi xuống, nhắm mắt dưỡng thần, yên lặng chờ cánh cửa Long Môn đóng lại.

Ước chừng đã qua một khắc thì thấy tiếng trống “thình thình” vang lên. Cửa Long Môn đã bị khóa lại, cả lều thi bỗng chốc lặng ngắt như tờ, tất cả các thí sinh đều nín thở chờ phủ tôn đại nhân ra đề.

Lại qua một khắc nữa, có một thư sử chạy vào Chấn đường. Theo sau là một gã sai dịch, gã giơ đề bài lên, đám thí sinh đồng loạt đứng lên thò đầu nghển cổ tranh nhau xem đề, reo lên:

- Đề thứ nhất là “Triệu Mạnh chi sở”

Trương Nguyên thị lực không tốt, ngồi ở xa nên không thấy rõ được đề bài, nghe tiếng reo “Triệu Mạnh chi sở”, hẩn thẩn nghĩ: “Đây là câu nói của Mạnh Tử, có thể coi là kiểu ra đề rút gọn. Nguyên văn câu đó là “Triệu mạnh chi sở quý, triệu mạnh năng tiện chi “, ý là cái quý của con người ta là khi được không quá vui mừng đắc ý mà khi mất cũng không quá buồn phiền lo âu.

Trương Nguyên đang suy ngẫm câu “Triệu mạnh chi sở “ này thì chợt nghe tiếng một nho sinh nói:

- Đề thứ hai là “Quân tử dụ vu nghĩa.

Trương Nguyên vừa nghe vậy thì vô cùng mừng rỡ, đây chính là đề “Quân tử dụ vu nghĩa, tiểu nhân dụ vu lợi “ mà hôm trước Vương Anh Tư đã đoán đề tự làm trước. Đây là câu trong “Luận Ngữ”, ha ha, học tử dễ như vậy sao, hành vị gian lận kiểu như tiết lộ đề trước khi mở thi sẽ bị trừng trị nghiêm khắc theo quy định, còn đoán đề tự làm trước thì không có cách nào giám sát được. Vị giám khảo coi thi đọc to lại đề tứ thư một lần nữa rồi hỏi xem tất cả các thí sinh đã nghe được rõ

đề thi hết chưa. Đám nho sinh rầm rầm hô “Nghe rõ rồi”, nhưng lại có một nho sinh lên tiếng:

- Đề “Quân tử dụ vu nghĩa, dã tỵ bãi liễu” thì không có gì, nhưng còn đề “Triệu mạnh chi sở” thì khó quá khó hơn hẳn hai đợt trước, vậy là không công bằng.

Vì thi phủ Thiệu Hưng có rất nhiều thí sinh tham gia nên không thể thi cùng trường thi, bắt buộc phải tách ra thành các đợt thi khác nhau, đã thi tách như vậy thì không thể dùng chung đề thi, mà đề thi khác nhau thì rất dễ bị chỉ trích là ra đề không công bằng. Các thí sinh khác trong Chấn đường nghe tiếng hô như vậy thì cũng thi nhau kêu đề ra bất công. Giám thị coi thi quát:

- Ba đợt thi đều là đề “Tứ thư”, mà cùng là kiểu đề rút gọn, có gì mà bất công? Ai nói bất công thì đứng ra, ta dẫn đi gặp phủ tôn đại nhân, để phủ tôn đại nhân ra đề khác cho làm, nào, đứng ra coi!

Tất nhiên là không ai dám đứng ra, ai đứng ra người đó xui xẻo, chắc chắn sẽ bị hủy bỏ tư cách thi, bị đuổi ra khỏi trường thi ngay lập tức.

Ngay lập tức cả lều thi chỉ còn nghe được tiếng mài mực, tiếng mở giấy, cũng có tiếng làm bầm oán giận khe khẽ nhưng nhìn chung kì thi đã được tiến hành một cách khá thuận lợi.

Chương 165: Giấy vàng dưới đáy nghiên mực

Nghiên tơ đỏ, mực lười bò, vừa mài mực vừa suy nghĩ, cuốn “Quân tử dụ can văn” “đó Trương Nguyên quyết định sao chép của sư muội Anh Tư. Trương Nguyên không phải loại người bộc tuệch, tiểu xảo mà hẩn biết, không làm tổn hại đến người khác mà lại có lợi cho mình, thì có sao lại không làm. Giờ thì chỉ cần gọt dũa bài “Triệu mạnh chi sở” là được, hẩn phải tập trung tinh lực để làm cho cuốn chế nghệ này tung hoành ngang dọc, không thể bắt bẻ được.

Đỗ đầu thi huyện chưa chắc có thể bổ sinh đồ, nhưng đỗ đầu thi phủ thì chắc chắn sẽ bổ sinh đồ. Triều Đại Minh hai trăm năm nay có hàng ngàn người đỗ đầu thi phủ, ngoài những người bị chết hoặc phạm tội trong thời gian đó thì ai cũng được bổ sinh đồ. Hơn nữa danh tiếng đỗ đầu thi phủ là hoàn toàn khác với những nho đồng đỗ thi phủ thông thường. Hai tháng nữa, Phạm Văn Nhượng ở phòng xã núi Phất Thủy ở Tô Châu và Dương Thạch Hương của Thanh Phổ xã sẽ tới Sơn Âm thăm Trương Nguyên, mời Trương Nguyên lựa chọn bình luận bát cổ văn. Như vậy việc Trương Nguyên có đỗ đầu được thi phủ hay không là rất quan trọng. Đỗ đầu thi huyện Sơn Âm và đỗ đầu thi phủ Thiệu Hưng, kết quả này sẽ được khắc trên trang bìa tuyển tập, chắc chắn sẽ bán chạy hơn nhiều so với tuyển tập của cử nhân, thậm chí cả tuyển tập của tiến sĩ tam giáp thông thường. Mà Trương Nguyên có danh tiếng rồi thì càng có lợi cho việc kết bạn kết xã, bởi vậy hẳn buộc phải dành được vị trí đỗ đầu thi phủ, nên là cuốn “ “ Triệu mạnh chi sở “ “ này hẳn buộc phải đem hết khả năng để làm tốt nhất.

Mặt trời mới mọc, các lán thi sáng trưng, tuyệt đại đa số thí sinh đều đang viết nháp, có người viết được vài chữ liền ngồi cắn bút suy nghĩ khổ sở, có người nhìn ngang liếc dọc để tìm gợi ý, có người lại đưa mắt nhìn bợ hoặc bàn tán xàm xì với người ngồi bên cạnh. Miễn là không phải mang theo tài liệu quay cóp thì các thư sử trông thi cũng không quá nghiêm khắc, nhiều nhất chỉ nhắc nhở vài câu:

- Không được châu đầu ghé tai

V.V....

Trương Nguyên không vội viết, hẳn viết văn cũng không có thói quen viết nháp, từ xưa tới giờ đều là nghĩ sẵn trong đầu, hẳn tì hai khuỷu tay lên bàn, bàn tay chống lên trán, bắt đầu phá đề, thừa đề trên bài thi. Lão nho đồng râu tóc hoa râm ngồi cạnh Trương Nguyên cũng không động bút giống như hẳn, nhưng mắt nhìn tới nhìn lui, nhìn tới khi viên thư sử coi thi đi vào hậu trường, lão liền dùng một tay nhắc cái khiên mực nặng trịch lên, một tay sờ vào đáy nghiên, ánh sáng vàng lóa lên, trong lòng bàn tay lão xuất hiện một tờ giấy vàng nhỏ, trên tấm giấy vàng lá đỏ viết dày đặc những hàng chữ nhỏ xíu,

tờ giấy tuy nhỏ nhưng với những hàng chữ nhỏ xíu như vậy, hơn nữa lại viết cả hai mặt thì cũng có thể viết hết được bài bát cổ văn khoảng ba bốn trăm chữ.

Lão nho đồng tóc bạc này mắt hơi kém, tờ giấy vàng không thể đưa vào gần để xem được, lão bèn thò tay đặt dưới háng, người cố ngồi thẳng, cố vươn dài cổ ra để mắt cách xa tờ giấy vàng kia. Nhìn được một lát lão chuyển nhét tờ giấy xuống dưới tất trong giày, rồi lại sờ vào đáy nghiên mực, lại lôi ra một tờ giấy vàng, cũng viết đặc kín những hàng chữ nhỏ xíu, lão nhìn qua rồi lại nhét xuống dưới giày. Bên phải lão là Trương Nguyên, bên trái lão là một thư sinh trẻ tuổi, gã thư sinh trẻ tuổi nhanh chóng phát hiện ra lão nho đồng đang quay cốp, liền ‘a’ nhẹ một tiếng. Lão nho đồng lập tức chấp tay thi lễ với gã, tay lại chỉ chỉ vào mái tóc hoa râm của mình, ý là xin gã thanh niên thương tình, chớ có tố giác.

Gã thư sinh trẻ tuổi kia lắc đầu, hơi nghiêng người, không nhìn về phía lão nho đồng nữa, tự lo làm bài của mình.

Lão nho đồng cũng không biết đã chuẩn bị bao nhiêu tờ giấy vàng, lão cứ như làm trò ma thuật, lôi ra hết tờ này đến tờ khác từ đáy nghiên mực, nhìn qua nghĩ rằng không đúng đề, lại nhét xuống đáy giày. Khi giám khảo coi thi chuyển lên phía trên lão liền ngoan ngoãn ngồi im, giám khảo vừa quay đi lão lại lôi tờ giấy ra, xem qua rồi lại nhét xuống dưới giày, đến khi Trương Nguyên phát hiện ra thì dưới giày lão đã nhét ít nhất ba bốn chục tờ giấy vàng rồi, nhưng vẫn chưa tìm ra bài bát cổ văn đúng với đề bài.

Thấy Trương Nguyên quay sang, lão nho đồng vội gật đầu cười cầu tình, Trương Nguyên cười rồi tiếp tục nắm đầu suy nghĩ “ “ Triệu mạnh chi sở “ “. Ước chừng nửa canh giờ trôi qua, lão nho đồng bên cạnh không tìm tòi dưới đáy nghiên mực nữa, múa bút viết, xem ra đã tìm được bài bát cổ văn đúng đề bài rồi, chỉ có điều lão đã cao tuổi, mắt đã kém, trí nhớ cũng không tốt, mỗi lần nhìn chỉ nhớ được

hai ba chữ, một bài bát cổ văn muốn chép ra phải nhìn hơn trăm lần, những cử động liên tục như vậy mà không bị giám khảo coi thi phát hiện ra thì thật quá vô lý.

Tiếng bước chân đi tới, thư sử coi thi xuất hiện ở lối đi bên cạnh trái chiếc bàn dài, chỉ vào lão nho đồng, bảo:

- Lão ra đây!

Lão nho đồng lập tức mặt cắt không còn chút máu, nhưng rồi giả vờ điềm tĩnh hỏi:

- Có chuyện gì?

Một mặt lão nhanh chóng rút tờ giấy vàng trong tay xuống đất, dùng chân dẫm lên. Viên thư sử quát:

- Lão vàng chóc lên thế kia coi chúng ta mù hết cả sao, dưới đây giấy, đáy nghiên mực giấu không ít đúng không, ra đây, đi gặp quan phủ.

Lão nho đồng đứng dậy cuống quýt thi lễ, nói:

- Là lão già này nhất thời hồ đồ, lão sẽ tuyệt đối không tái phạm nữa, tuyệt đối không tái phạm nữa, xin quan sai tha cho lão lần này...

Viên thư sử cười lạnh nói:

- Việc quay cóp bài như vậy mà có thể bỏ qua thì các thí sinh khác lại chả làm ầm ĩ lên, còn cần giám thị làm cái gì, ra đây, đừng để ảnh hưởng đến người khác làm bài.

Nói rồi ông ta ra hiệu cho mấy thí sinh ngồi bên cạnh trái đứng lên để cho lão nho đồng bước ra ngoài.

Lão nho đồng cứ ngồi ỳ tại chỗ không chịu đứng lên, trông vô cùng đau khổ buồn bã, viên thư sử nào chịu tha cho lão, cùng một sai dịch nữa đến lôi lão ra khỏi chỗ ngồi, một sai dịch khác tới thu lại cái nghiên nặng trĩu của lão, đổ mực xuống đất, lật lại xem, dưới đáy nghiên vẫn còn một thếp giấy vàng dày đến nửa tấc.

Thư sử lấy tờ giấy vàng ra đọc, cười lạnh:

- Tờ giấy cực mỏng, một thếp dài nửa tấc chắc phải có đến ba bốn trăm tờ, lão thật biết cách quay cóp đấy, cũng

mạnh tay chi tiền nữa, ra đây, đi gặp quan phủ.

Lão nho đồng quỳ xuống đất cầu xin, nước mắt nước mũi ròng ròng, nói:

- Lão già này năm nay đã 57 tuổi, thi 40 năm, chỉ mong được thi được cái danh học trò, các chức vị quan sai xin thương xót, tha cho lão lần này, để cho lão làm nốt bài bát cổ văn này, lão vô cùng cảm kích.

Thư sử đời nào chịu nghe, lệnh cho hai tên sai dịch lôi lão nho đồng ra ngoài lán. Lão khàn khàn hét lên một tiếng, rồi thò tay ôm chặt lấy cái cột không chịu rời. Hai tên sai dịch khó khăn lắm mới gỡ được lão ra, kéo lão tới đại sảnh trung tâm.

Các thí sinh trong lều thi Trần Đường lặng ngắt như tờ. Màn huyền não vừa rồi thật vừa khôi hài lại vừa đáng buồn, lão nho đồng đã gần 60 tuổi, thi liền 40 năm vẫn không được danh học trò, cả đời này coi như hoang phế bởi nghiệp thi này, đến già còn mang tiếng xấu như vậy, những thí sinh trẻ tuổi trong trường thi còn chưa cảm thấy bị thương, người đã bốn năm mươi tuổi thì mới thấy thương hại, nhất thời lo nghĩ, không còn tâm trí để làm bài.

Trương Nguyên sau khi thấy lão nho đồng bị kéo ra ngoài, hẩn cúi đầu tìm tờ giấy vàng mà lúc trước lão nho đồng dẫm chân lên để che, muốn nhắc nhở sai dịch cầm nốt cả tờ giấy đó đi, tránh để lúc sau lại hiểu lầm. Nhưng nhìn trái nhìn phải đều không hề nhìn thấy tờ giấy vàng đó, không biết đã bị dính vào đế giày của lão nho đồng hay là bị thí sinh khác nhặt mất rồi. Bài bát cổ văn trên tờ giấy đó không phải là “ “ Triệu mạnh chi sở “ “ .

mà là ‘Quân tử dụ vu nghĩa’, lão nho đồng vừa mới chép được một lúc, giờ rất có khả năng lại béo bỏ kẻ nào rồi, đúng là số mệnh, việc gì cũng đều có số mệnh hết.

Lều thi Trần Đường trong thời gian ngắn ngủi không có người coi thi, các thí sinh bắt đầu sôi nổi, châu đầu ghé tai, bàn tán rì rào. Đợi viên thư sử và sai dịch quay lại, giống như một trận cuồng phong thổi tới, vô số bọn ruồi nhặng đầu to liền lặn mất tăm, tất cả lại im bật.

Trương Nguyên bị chuyện vừa rồi làm mất tập trung, bài thi trong đầu đã bị lộn xộn, hắn ăn vài miếng bánh mật, uống vài ngụm nước, chỉnh lại một hồi mới tiếp tục được mạch suy nghĩ, đây là thói quen làm văn của hắn, bài văn trong vòng một ngàn chữ hắn cũng nghĩ sẵn rành rọt trong đầu rồi mới viết ra một mạch.

Cứ mỗi canh giờ đều có sai dịch thông báo, nhắc nhở thí sinh nắm chặt thời gian viết văn, trời vừa tối là phải nộp bài. Kỳ thi phủ này có người tài, mới bảng giờ tỵ mà đã có người nộp bài. Trương Nguyên lần này đã có kinh nghiệm, không vội nộp bài, nộp bài quá sớm đứng đầu bảng khi ra khỏi trường thi sẽ bị cò mồi đưa đến nhà lĩnh tiền thưởng, lần trước thi huyện bị đòi tiền thưởng hai lần, cũng không phải là keo kiệt, chỉ là cảm thấy thi một lần mà báo hỉ hai lần thì quả thực quá buồn cười.

Đến bảng giờ ngọ, Trương Nguyên đã khắc sẵn trong dạ bài bát cổ văn “ “ Triệu mạnh chi sở “ “ hoàn chỉnh, hắn còn kiểm tra lại trong đầu một lần nữa, không hề có sai sót gì, cũng không phạm lệnh cấm gì, không phạm húy chữ, lúc này dù bận cũng cứ ung dung ăn hết mấy miếng bánh mật, uống nước cho nhuận hầu, nhìn nghiêng mực mài xong đã cạn một nửa, hắn liền nhỏ vài giọt nước vào, dùng bút lông chấm vào mực, viết trước hai bài chế nghệ ra giấy nháp, đây là Hầu huyện lệnh nhắc nhở hắn, lần trước khi thi huyện Trương Nguyên không viết nháp, mà khi nộp bài thi phải nộp cả nháp, giấy nháp để trắng tuy không coi là phạm quy, nhưng lại khác người, khi thi cử tốt nhất là không nên để mình khác người, có một số quan chấm thi có thể sẽ nghi ngờ đây là bài quay cốp, Trương Nguyên khiêm tốn tiếp thu, bởi vậy lúc này hắn viết nháp trước, còn cố ý gạch xóa vài chỗ, nhìn rất có vẻ là nháp thật.

Lão nho đồng kia bị giải đi, trên bàn cũng có nhiều chỗ trống, hắn có thể khuynh tay viết chữ thoải mái, không phải lo lắng bị người bên cạnh chạm phải khuỷu tay làm bẩn bài thi.

Đã đến giờ Mùi, Trương Nguyên viết lại hai bài chế nghệ vào tờ giấy thi bằng nét chữ nhỏ nhắn ngay ngắn, đây gọi là viết thực. Viết xong rồi, xem lại, hắn cảm thấy hai bài chế nghệ này có tốt hơn hai bài trong kỳ thi huyện lần trước, đây là kết quả chung sức hợp tác giữa hắn với sư muội Anh Tư, hơn nữa chỉ nói riêng về bút tích trên giấy thi thì có tiến bộ hơn nhiều

so với hai tháng trước, lúc này hắn bóc niêm phong trên bài thi, đứng dậy đi nộp bài.

Nếu nằm trong số 10 thí sinh nộp bài sớm, quan chủ khảo mới đọc ngay tại chỗ, đến giờ mùi đã có mấy chục thí sinh nộp bài, thí sinh không được trực tiếp mang nộp lên chỗ Từ tri phủ ở đại sảnh trung tâm nữa, mà đổi lại sẽ do thư sử coi thi thu bài, thư sử coi thi ở lán Trần Đường nhìn thấy Trương Nguyên tới nộp bài, liền cười thấp giọng nói:

- Trương công tử trực tiếp mang bài nộp chỗ phủ tôn nhé, phủ tôn đã cố ý dẫn dò như vậy.

Trương Nguyên khẽ cúi người, đặt bài thi vào trong giỏ thi, xách giỏ đi gặp Thiệu Hưng tri phủ Từ Thời Tiến, hắn không lo Từ tri phủ sẽ làm khó dễ hắn, Từ tri phủ không phải là kẻ không có đầu óc bất chấp hậu quả, có được địa vị ngày hôm nay cũng là do khôn khéo điềm đạm, hơn nữa hắn và Từ tri phủ lại không có xung đột lợi ích, Từ tri phủ lấy trúng hắn đó cũng là vì thầy giáo của hắn, chứ quyết không đến nỗi vì chuyện của Diêu Phục mà ngu ngốc đến mức muốn chèn ép hắn. Làm người chỉ sợ mình bất tài, cứ có năng lực là có thể được người khác tôn trọng, hiềm khích nhỏ, mâu thuẫn nhỏ cũng có thể hóa giải, nhưng nếu bất tài thì kẻ cả người không thù không oán trước đây cũng đến chà đạp.

Chương 166: Thẻ Bát cổ sáo mồn

Tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiến ngồi chính giữa đại sảnh, giáo thụ phủ Thiệu Hưng và giáo dụ huyện Sơn Âm ngồi ở hai bên, phía dưới là mấy Nho đồng tới thi vấn đáp. Từ Thời Tiến ra một câu đối cho các nho đồng đối lại, thấy Trương Nguyên bước vào thì liền không để tâm gì tới đám Nho đồng này nữa mà gọi Trương Nguyên đến, hỏi:

- Trương Nguyên, ngươi vốn có tài xuất khẩu thành thơ, bốn phủ những tưởng ngươi sẽ nộp bài đầu tiên, chẳng lẽ

đề thi lần này khó lắm sao?

Trương Nguyên khom người nói:

- Học trò chỉ chuyên tâm viết văn, từng câu từng chữ đều phải hết sức cẩn trọng không hề có ý muốn tranh nộ bài đầu tiên.

Nói xong hắn đem bài thi trình lên.

Từ Thi Tiến gật gật đầu, xem bài “ Triệu Mạnh Chi Sở” của hắn trước, nhìn lướt qua thì cảm thấy chữ tiểu Khải của Trương Nguyên cũng rất khá, bèn cất tiếng ngâm nga:

- Thê sở quý nhi vong sở tiện, dĩ kỳ đồ hữu nhân chi thuyết giả tồn dã nhất.

Đây là phá đề, tuy khái quát cặn kẽ nhưng không khiến cho người ta phải trầm trồ kinh ngạc, Từ Thi Tiến sắc mặt vẫn không đổi, tiếp tục đọc tiếp thì nghe tiếng một Nho đồng xen vào:

- Phủ Tôn, học trò đã đối ra rồi: “Trường tài khuất vu đoản thủ” (

Từ Thi Tiến cười nói:

- “Trường tài khuất vu đoản thủ” (tạm hiểu ý như câu Một nghề cho chín còn hơn chín nghề), đối với “người có tài nhưng thành đạt muộn” , đoạn đối này chấp nhận được.

Rồi gã viết trên bài thi của Nho đồng này một chữ “Khả”, nói:

- Lấy ngươi vậy, mấy người các ngươi lui ra.

Sau khi các Nho đồng đó đã lui ra hết, Từ Thi Tiến tiếp tục đọc phần thừa đề của Trương Nguyên:

- Phu nhân quý phi quý, bất đãi ý kế kỳ tiện chi nhật dã. (Trượng phu bất kể quý phú hay không cũng không bao giờ mưu tính những chuyện hèn hạ bỉ ổi)

Xoay đầu nhìn giáo thụ phủ và hai giáo dụ huyện, ba vị học quan này cùng gật nhau, đều cảm thấy đoạn thừa đề này rất ngắn gọn mà lại lưu loát.

Từ Thì Tiến lại đọc tiếp:

- Nhiên năng tiện chi như thử hĩ, cố quân tử bất vụ tồn hồ nhân chi thuyết. Kim tông nhân dục quý chi tâm nhi thôi trách chi tắc tịnh quý bất nhược kỳ độc quý, ngẫu quý bất nhược kỳ hằng quý: nhất quý tức bất khả sử nhân canh tiện, nhi đại viễn vu kỳ sơ chi bất quý, nhiên giai kỳ sự vu lự biểu, nhi hi công vu lý tuyệt dã. Kim chi thế, phạt mộc chi ca vô vãn, thiên tử bất cầu hữu hĩ: kiêu xa chi chiêu hi khiển, chư hầu bất bái sư hĩ. Dục cầu nhân chi sở quý vu kim thế hồ? Ý duy khanh đại phu chi cường hữu lực giả hồ?

Đọc đến đây, Từ Thì Tiến vỗ đùi khen:

- Hay!

Phủ tôn đại nhân khen đã hay như vậy, giáo thụ phủ học và hai giáo dụ huyện học cũng thi nhau lên tiếng tán thưởng “ Tuyệt vời”.

Giáo thụ phủ học bình phẩm:

- Khí thế hùng hồn, lấy từ Tần Hán, trôi chảy thanh thoát, Âu Tô phủ tôn đại nhân quả nhiên có có mắt tinh đời mới nhận ra anh tài như vậy.

Được Phủ tôn và đám học quan khen ngợi, Trương Nguyên cung kính khiêm nhường đứng nghe, trong lòng cũng thoải mái hơn, cảm thấy những ngày miệt mài kinh sử của mình cũng không uổng phí, bài bản bát cổ này đã hao tổn biết bao tâm sức của hắn, hắn cố ý dùng phong cách tráng lệ, hùng hồn của Lương Hán Đại Phú để hành văn, phân tích theo kiểu đan chéo dọc ngang, các câu bốn và sáu trong bài bát cổ biến đổi linh hoạt cho nhau chứ không bị gò bó rập khuôn theo một quy tắc khuôn sáo, như vậy bài văn vẫn không đột nhiên bị lạc điệu mà lại trở nên có tính đối xứng hơn. Từ Thì Tiến là tiến sĩ của khoa thi cuối năm Ất Vạn Lịch thứ 23, Trương Nguyên

vài ngày trước đặc biệt cố ý đến hiệu sách tìm những đề thi trong kì thi năm đó, nghiên cứu kĩ càng bảy bài chế nghệ của Từ Thờ Tiến, phát hiện bát cổ của Từ Thờ Tiến có một đặc điểm đó là ông rất thích kiểu các bốn sáu biến đổi cho nhau, chế nghệ mang một phong cách như thể phú, không đi thẳng vào vấn đề mà thích rào trước đón sau, hoa mỹ, phô trương. Thúc tổ Trương Nhữ Sương đậu tiến sĩ cùng khoá với Từ Thờ Tiến cũng từng nói, Từ Thờ Tiến thích kiểu văn vẽ hoa mỹ như Tư Mã Tương Như. Vương Tư Nhâm từng dạy Trương Nguyên muốn đậu kì thi thì đầu tiên phải làm cho tốt bát cổ, nhưng bát cổ tốt rồi mà không được chủ khảo chú ý thì lí do là vì sao? Đó là vì phong cách của giám khảo và thí sinh có sự khác biệt, giọng văn của người chấm và người làm bài không hợp nhau thì cũng như thơ hay không được bình đúng ý, văn bát cổ tuy là có một tiêu chuẩn đánh giá chung nhất định nhưng người bình luận chính luôn có một sức ảnh hưởng lớn, một vị giám khảo tôn sùng những câu văn ngắn gọn nhưng hàm súc thì đương nhiên không thích những bài văn dài dòng, đây là một điều rất bình thường. Trương Nguyên đã suy nghĩ đến điều này, cố gắng tìm ra con đường nhanh nhất, tiện nhất, an toàn nhất nên đã được Từ Tri phủ khen ngợi, bài văn bát cổ này của hắn cũng mang chút phong cách giống với thể phú.

Từ Tri phủ đọc bài chế nghệ của Trương Nguyên, càng đọc càng hứng, có thể thấy gã đã cảm được lời văn ý văn mà Trương Nguyên muốn truyền tải, trong lòng rất hả hê vui sướng:

- Phu sủng nữ bất tể tịch, sủng thần bất tể hiên, sàng truân thất hoan nhi huệ tâm nghiên trạng, dĩ sữ yên, hướng vu lai mô dịch triệu, sĩ lộ nan đồng đồng bỉ sơn xuyên tai? Thất ý đương đồ chi sĩ, di quyền quý nhân chi tâm mạo nhật tiến nhi tình nhật thối, lễ gia long nhi kị gia thâm.

Từ Thờ Tiến đọc rất nhanh nên đã gần hết hơi, nghỉ một chút, gã quay sang nhìn Trương Nguyên, nói:

- Hậu sinh khả uly.

Rồi đọc tiếp:

- ...

Đọc xong một mạch, như được uống một bầu rượu ngon, Từ Thi Tiến nở nụ cười mãn nguyện, ngoảnh đầu nhìn học quan hai bên nói:

- Bài văn này thế nào, có thể lấy chứ?

Ba vị học quan thấy phủ tôn đại nhân mặt mày rạng rỡ, đồng thanh nói:

- Chúc mừng phủ tôn nhận được môn sinh giỏi.

Từ Thi Tiến bật cười ha hả, nhìn Trương Nguyên nói:

- Trương Nguyên, sau này người gặp bốn phủ phải thì xưng hô thầy trò rồi.

Ý tứ quá rõ, Trương Nguyên đã qua được kì thi phủ này.

Trương Nguyên vui mừng nói:

- Đa tạ ân sư.

Rồi quỳ xuống hành lễ.

Từ Thi Tiến vuốt râu cười nói:

- Đúng là hiếm có, người còn nhỏ mà đã đọc qua Lưỡng Hán đại phú, “Chiêu minh văn tuyển” cũng đọc qua rồi sao?

Trương Nguyên đáp:

- Học trò cũng mới gần đây mới đọc “Chiêu minh văn tuyển”, rất thích kiểu màu mè hoa mỹ Lưỡng Hán đại phú nên khi chế nghệ mới cố tình gài chút văn vẻ màu mè vào đó ạ.

Từ Thi Tiến nói:

- Gài rất khéo, người trẻ tuổi viết văn thì nên phóng khoáng hùng hồn mới có thể thể hiện hết được ý chí của

mình.

Một thư lại vội vàng bước lên bảm:

- Phủ tôn, Tôn đường có một thí sinh đột nhiên miệng sùi bọt mép, không ngừng co giật, khiến các đồng sinh ở đó đều vô cùng hoảng sợ, tiểu quan cũng rất lo.

Từ Thì Tiến chau mày, nói:

- Kêu người khiêng hán ra ngoài, gọi thái y chữa trị cho hán.

Tiểu quan vội vã bước nhanh ra ngoài, Trương Nguyên cũng cáo từ, vờ xách giỏ đi ra khỏi Long Môn thì thấy hai sai dịch khiêng một Nho đồng từ trong Tôn đường ra. Thiếu niên đó lúc này cũng không co giật nữa, mắt mở to, dùng tay áo lau nước bọt trắng hai bên mép, nói:

- Ta còn chưa làm bài xong mà.

Rồi chạy nhanh trở lại lều thi.

Một thư lại, hai sai dịch thấy vậy thì nhất thời sững sờ không biết xử trí ra sao, người sắp chết chớp mắt đã sống lại, còn vui vẻ chạy vào thi, chẳng lẽ chưa thi xong chết không nhắm mắt?

Trương Nguyên đi qua nói:

- Chắc là giật kinh phong, năm bữa nửa tháng lại lên cơn, lên cơn xong thì không sao hết.

Thư lại kia nhận ra Trương Nguyên, chấp tay nói:

- Trương công tử bác học, biết rộng hiểu nhiều, ban nãy thực là làm ta sợ khiếp vía.

Rồi nói tiếp:

- Trương công tử muốn ra khỏi trường thi thì còn phải đợi một lát.

Mười mấy thí sinh nộp bài lượt đầu đi ra rồi, Long Môn lại đóng, lượt hai phải qua nửa canh giờ nữa. Trương Nguyên ở Long Môn chờ khoảng hai khắc thì có lính thi ra mở cửa, liền bước ra ngoài, nhìn thấy thân hình to lớn vạm vỡ của Đại Hán Mục Kính Nham râu vàng, bên cạnh Mục Kính Nham là Mục Chân Chân tuy xiêm y đã cũ nát nhưng nét mặt rạng ngời. Rồi bỗng nhiên có hai đứa bé chạy tới, kêu:

- Cậu Giới Tử, cậu Giới Tử.

Là hai anh em Lý Thuần và Lý Khiết.

Sau giờ Ngọ, Lý Thuần, Lý Khiết đi theo Vũ Lăng và hai tỳ nữ chăm sóc chúng đến phủ học cung đợi cậu Giới Tử thi xong. Con nít không biết kiên nhẫn, cứ chốc chốc lại hỏi “Sao cậu Giới Tử vẫn chưa ra?” Khi pháo mở cửa lượt đầu vang lên, mười mấy thí sinh đi ra, hai anh em còn chưa nhìn ra ai với ai kĩ đã luôn miệng kêu “Cậu Giới Tử” nhưng lại không thấy cậu đâu cả, cảm thấy rất thất vọng. Lần thứ hai mở cửa Long Môn thấy cậu bước ra, chúng vô cùng mừng rỡ chạy đến đón. Niềm vui của con nít chỉ đơn thuần là thế, chuyện hoàn toàn không đáng mừng cũng cảm thấy vui mừng. Trương Nguyên đang khom người nói chuyện với hai cháu ngoại thì nghe có tiếng người ở phía sau kêu:

- Giới Tử sư huynh, kỳ thi này thuận lợi chứ?

Trương vội xoay người sang chỗ khác, thấy Vương Anh Tư đầu vấn khăn, thân mang áo đạo, tay cầm quạt xếp, đang cười cười nhìn hắn.

- Anh Vương hiền đệ sao lại tới đây vậy?

Trương Nguyên có chút kinh sợ, lên tiếng hỏi, lướt mắt nhìn quanh, cách đó không xa có một cái kiệu, bên cạnh kiệu có một tỳ nữ.

Wương Anh Tư không đáp mà vội vàng hỏi:

- Sư huynh có dùng bài chế nghệ đó không ?

Nàng đã biết đề từ những thí sinh ra trước rồi, giờ phút này thật sự là không thể kiềm nén được nỗi vui mừng, nhưng lại lo Trương Nguyên không dùng bài bát cổ của nàng.

Trương Nguyên lại cười nói:

- Gấp như vậy ư, chẳng lẽ muốn lấy tiền nhuận bút?

Vương Anh Tư nghe Trương Nguyên nói như vậy, biết ngay là Trương Nguyên đã chép theo rồi, lập tức ánh mắt như reo cười mà mở to, hỏi:

- Vậy sao huynh không ra đầu tiên?

Trương Nguyên nói:

- Bài còn lại đương nhiên là phải làm hết sức để tốt hơn chứ, không thì thật hổ thẹn.

Vương Anh Tư nói:

- Sư huynh đọc bài “Triệu Mạnh chi sở” cho ta nghe được không?

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai ta sẽ tới bái kiến thầy để bẩm báo tình hình thi hôm nay, đến lúc đó sẽ viết ra cho đệ xem.

Đúng lúc này, Trương Nguyên nghe tiếng của tỷ tỷ Trương Nhược Hi:

- Tiểu Nguyên, đệ thi tốt chứ?

Trương Nguyên xoay đầu lại nhìn, thì ra là tỷ tỷ Trương Nhược Hi, tỷ ấy cũng mặc áo đạo đầu đội khăn chít, Anh Tư sư muội quả thực rất giống tỷ tỷ Trương Nhược Hi khi còn chưa lấy chồng, thường hay cải nam trang đi chơi. Phụ thân Trương Thụy Dương không ở nhà thường xuyên, mẫu thân họ Lã thì rất hiền, lúc đó Trương Nhược Hi dẫn theo đệ đệ Trương Nguyên đến chùa Đại Thiện, đi miếu Long Sơn Thành, từ khi gả đến Thanh Phổ thì không còn được tự do như

vậy nữa, phải ở nhà làm vợ hiền dâu thảo, thỉnh thoảng mới được cùng Lục Thao đi chơi Lầu này về nhà mẹ nhưng tỷ ấy lại chưa từng bước ra khỏi nhà, hôm nay là vì thấy hai đứa Lý Thuần, Lý Khiết đi lâu như vậy mà vẫn chưa về, lại lo lắng không biết em mình thi cử ra sao nên mới mặc áo đạo hồi trước rồi kêu Y Đình cùng đi đến phủ Học cung. Vừa tới nơi thì thấy đệ đệ đang nói chuyện với một thư sinh trẻ tuổi, Trương Nhược Hi vốn tính thận trọng, mình lại là nữ giả nam trang, lúc này cũng phát hiện vị thư sinh kia cũng là con gái nên rất ngạc nhiên. Khi nàng còn chưa xuất giá tuy là cải nam trang ra ngoài, nhưng ngoại trừ đi với Trương Nguyên và dì Chu thì nàng trước giờ chưa từng nói chuyện với người ngoài. Vị cô nương kia là ai?

Vương Anh Tư cũng có chút kinh ngạc nhìn Trương Nhược Hi, Trương Nguyên cảm thấy hơi khó xử, đương nhiên không nên giới thiệu hai người gặp mặt, chỉ nói với Trương Nhược Hi :

- Tỷ tỷ, phủ tôn đã xem qua chế nghệ của đệ, cho phép đệ từ nay gọi ngài ấy là thầy rồi.

Trương Nhược Hi vui vẻ nói:

- Vậy là đệ đã qua được kỳ thi phủ này rồi, tốt rồi.

Lúc nói chuyện cô ý quay sang nhìn đánh giá Vương Anh Tư. Vương Anh Tư mặt thoáng ửng đỏ, chấp tay với Trương Nguyên nói:

- Sư huynh, đệ xin về trước.

Rồi vái chào Trương Nhược Hi, vội vàng trở lại kiệu, lên kiệu rồi đi!

Chương 167: Câu hỏi khó của tỷ tỷ

Nhìn theo chiếc kiệu đang đi về phía Đông, Trương Nhược Hi hỏi Trương Nguyên:

- Kì lạ, cô nương này là ai, sao lại gọi đệ là sư huynh như vậy?

Trương Nhược Hi vốn thẳng tính, chuyện của em mình thì nàng nhất định phải hỏi cho rõ ràng, trong lòng thầm nghĩ:

- Chỉ có hoà thượng mới bị người ta gọi là sư huynh, vợ của Dương Hùng là Phan Xảo Vân trong “Trung nghĩa Thủy Hử truyện” cũng gọi Bùi Như Hải là sư huynh. Bùi Như Hải là một hoà thượng, y và Phan Xảo Vân đã có gian tình với nhau.

Trương Nguyên đang định mở miệng, bỗng nhiên Trương Nhược Hi như chợt hiểu ra điều gì, nói:

- Tỷ biết nàng ta là ai rồi!

Hạ giọng nói:

- Là con gái của thầy Vương có phải không?

Trương Nguyên ngạc nhiên nói:

- Sao tỷ tỷ biết?

Trương Nhược Hi không đáp, lại nói:

- Về rồi sẽ hỏi đệ tiếp.

Lúc này một người đàn ông tay cầm kèn chạy tới kêu:

- Trương công tử phải không?

Trương Nguyên bèn đáp:

- Chuyện gì vậy?

Người đàn ông kia liền kêu to lên:

- Trương công tử ở đây, Trương công tử ở đây!

Kêu xong liền phòng má lên thổi kèn.

Tiếng kèn vùavang lên, lập tức một đám người thổi kèn khác cũng chạy tới tập trung lại, thổi kèn đánh trống quanh Trương Nguyên, cảnh tượng vô cùng náo nhiệt.

Trương Nguyên nhận ra được đây là những người mà lần trước lúc hần thi huyện cũng đã đến nhà hần đánh trống thổi kèn hai lần để được cho tiền mừng. Trương Nguyên không khỏi ngửa đầu tròn mắt thăm kêu khổ trong lòng, lần này hần đã đợi đến lượt thứ hai rồi mới ra ngoài nhưng vẫn không thoát khỏi đám người này, chấp tay nói:

- Chư vị, chư vị, đợi yết bảng rồi báo hỉ cũng không muộn mà, có ai đời vừa mới thi xong đã liền báo tin vui ngay như vậy chứ.

Người thổi kèn kia nói:

- Trương công tử, người tất nhiên là sẽ đậu, cho nên lũ tiểu nhân mới giành tới báo tin vui trước, làm một phen náo nhiệt ra trò.

Rồi gã lại phòng mang tròn má ra sức thổi.

Lý Thuần, Lý Khiết thấy cảnh tượng này thì vô cùng hớn hỏ, đưa bên trái đưa bên phải kéo tay cậu Giới Tử, vui vẻ chạy theo đám nhạc công đang vây quanh Trương Nguyên đi về phía Đông Trương. Lý Khiết bốn tuổi, chưa hiểu chuyện, chỉ biết mãi mê vui đùa, Lý Thuần lớn hơn hai tuổi, có hiểu biết hơn một chút, lớn tiếng hỏi:

- Cậu Giới Tử, cậu sắp thành thân sao ...

Trương Nguyên cười to nói:

- Cậu cũng sắp thành thân rồi...

Trong lòng nghĩ “Đêm động phòng hoa chúc, lúc đề đề tên trên bảng vàng, đều là những lúc đặc ý nhất của đời người, nhưng hãy khoan, lúc này mà đặc ý e vẫn còn sớm.

Đám nhạc công đến nhà Trương Nguyên, cả đường phố chỗ nào họ đi qua là trở nên tung bừng náo nhiệt. Kẻ nào kẻ nấy ra sức thổi, càng thổi càng hăng, Trương mẫu Lã thị cho họ ba quan tiền để họ ra về.

Trương Nguyên ngồi ở tiền sảnh uống trà, quản sự của Thương Chu Đức bước lên phía trước nói:

- Trương công tử, Đại tiểu thư nhà ta sai tiểu nhân tới hỏi tình hình thi phủ, Trương công tử làm bài thuận lợi chứ?

Lần trước thi huyện gã quản sự này phụng mệnh Thương Chu Đức đến hỏi, lần này là phụng mệnh của Thương Đại tiểu thư tới.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Cũng coi như thuận lợi, phủ tôn xem qua bài thi rồi, có lẽ là sẽ qua.

Quản sự Thương gia đó vui vẻ nói:

- Vậy tiểu nhân về báo cho Đại tiểu thư tin mừng này.

Trương Nguyên nói:

- Đợi một chút, ta muốn viết cho nàng một bức thư ngắn..

Rồi vội vàng đến thư phòng bên tây lầu viết một bức thư cho Thương Đạm Nhiên, kể lại tình hình cuộc thi, còn nói trong hai ngày này sẽ đến Thương phủ gặp nàng. Viết xong, hấn ra đưa cho gã quản sự kia, còn thưởng cho gã một quan tiền.

Quản sự Thương gia vừa mới đi khỏi thì huynh đệ Trương Đại, Trương Ngạc đến:

- Giới Tử, ta cùng với Đại huynh sau giờ Ngọ cũng đã tới trường thi rồi, lượt đầu không thấy đệ ra nên phải đi nơi khác có chút việc. Sao, Tri phủ Thiệu Hưng làm khó dễ cho đệ à?

Trương Nguyên vội nói:

- Đâu có chuyện đó, Từ Tri phủ rất ưu ái đệ.

Trương Đại cười nói:

- Thi phủ tất là phải qua rồi, Giới Tử theo ta đi gặp tổ phụ, tổ phụ nói rồi, khi nào đệ ra khỏi trường thi thì phải tới gặp ông.

Trương Nguyên, Trương Đại, Trương Ngạc đến Bắc viện nhà Tây Trương bái kiến tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương. Trương Nhữ Sương kêu Trương Nguyên đem hai bài chế nghệ trong kì thi phủ đọc cho lão nghe, lại hỏi Tri phủ lúc chấm bài đã nói những gì. Nghe xong, Trương Nhữ Sương cười nói:

- Bài “Triệu Mạnh chi sở” là biết học theo Từ Tri phủ đó, biết tùy cơ ứng biến như vậy là tốt, Trương Nguyên con rất giỏi, rất giỏi, đây đều là do Hước Am tiên sinh dạy con sao? Ừm có sư phụ giỏi rồi, bản thân cũng cần tự mình lĩnh hội ra mới có thể vận dụng tốt được.

Trương Nhữ Sương vô cùng sung sướng mãn nguyện, giữ ba huynh đệ Trương Nguyên, Trương Đại, Trương Ngạc ở lại Bắc viện dùng bữa tối. Lúc Trương Nguyên từ hậu viện về đến nội viện thì cũng đã là cuối giờ Tuất, thấy tỷ tỷ Trương Nhược Hi ngồi ở trong thư phòng Tây lầu dạy Mục Chân Chân viết chữ, liền cười nói:

- Tỷ tỷ lâu lắm mới có rảnh rồi thế này, Lý Thuần, Lý Khiết đều ngủ cả rồi phải không?

Mục Chân Chân vội vàng đứng dậy, hỏi:

- Thiếu gia có muốn uống trà không?

Trương Nguyên nói:

- Không cần, ta uống trà rồi ở chỗ tộc thúc tổ, Chân Chân ra ngoài một lát, ta có vài lời muốn nói với tỷ tỷ.

Mục Chân Chân “vâng” một tiếng rồi rời khỏi thư phòng.

Trương Nguyên khẽ cười, ngồi xuống trước mặt tỷ tỷ, nói:

- Tỷ tỷ có chuyện muốn hỏi đệ mà, xin cứ hỏi.

Đoán rằng tỷ tỷ đã nghe mẫu thân kể chuyện Hầu Huyện lệnh từng cầu thân với hần nên mới đoán ra được thân phận của Vương Anh Tư.

Trương Nhược Hi không nói, chăm chú nhìn đệ đệ một hồi rồi mới hỏi:

- Giữa đệ và Vương tiểu thư kia là có chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

- Vương sư muội cũng giống tỷ tỷ năm đó vậy, thích giả nam trang ra ngoài chơi, gặp nhau chào hỏi vài câu thôi.

Trương Nhược Hi hỏi:

- Vương tiểu thư không oán giận đệ sao?

Trương Nguyên nói:

- Vương lão sư nhờ Hầu Huyện lệnh làm mai, Anh Tư sư muội cũng không biết chuyện này.

Trương Nhược Hi lại hỏi:

- Anh Tư tiểu thư kia không phải không biết đệ đã đính hôn cùng Thương tiểu thư rồi sao?

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên đã biết.

Trương Nhược Hi trợn mắt ngạc nhiên, nói:

- Nếu đã biết, vì sao còn nói chuyện với đệ, đệ bây giờ là người đã có vợ rồi.

Trương Nguyên “ Ách “ một tiếng, tỷ tỷ đúng là đã khắc sâu vào đầu chuyện ta là trai đã có vợ rồi. Nhưng ngẫm lại cũng đúng, đính hôn rồi đương nhiên là đàn ông đã có vợ rồi, nhưng

nghe nói như vậy thì có vẻ hơi nghiêm trọng, dù sao hắn cũng đã sống hai kiếp, tuy rằng đang cố học làm người cổ xưa nhưng tư tưởng vẫn chưa hoàn toàn thích nghi được hết, chỉ là bình thường không thể hiện ra mà thôi. Trương Nhược Hi nói:

- Nếu Anh Tư tiểu thư kia thích đệ thì sao? Đúng rồi, ta hỏi đệ,

Đệ và Anh Tư tiểu thư kia xưng hô sư huynh sư muội, có phải đệ cũng thích Vương tiểu thư này rồi hay không?

Trương Nguyên vẻ mặt đau khổ nói:

- Tỷ tỷ, câu hỏi của tỷ tham sâu quá, đệ biết trả lời sao bây giờ.

Trương Nhược Hi mỉm cười, nói:

- Nói thật với tỷ đi, tỷ tỷ sẽ giúp đệ lo liệu một chút.

Trương Nguyên nói:

- Đệ đã nói với tỷ rồi, đệ thích Thương tiểu thư, lần đầu tiên thấy nàng đệ đã thích, có thể lấy nàng làm vợ là đệ mãn nguyện lắm rồi, còn Anh Tư sư muội này thì lúc đệ học bát cổ ở chỗ Vương lão sư, nàng ấy thường đọc sách cho đệ nghe, chữ tiểu Khải của đệ có tiến bộ cũng là nhờ sự giúp đỡ của Anh Tư sư muội đó. Anh Tư sư muội đọc nhiều kinh sử, vô cùng tài giỏi, nếu không phải thân nữ nhi, với khả năng chế nghệ của muội ấy, đừng nói là cử nhân, đậu Tiến sĩ, đỗ sinh đồ cũng không khó.

Nghe Trương Nguyên nói vậy, Trương Nhược Hi như thoáng chút suy nghĩ gì đó, lúc nàng còn là thiếu nữ, cũng đọc sách biết chữ, có những lúc cũng ngồi mơ mộng rằng nếu mình thân là nam nhi thì tốt biết bao nhiêu ——

Trương Nhược Hi nhìn đệ đệ nói:

- Nói như vậy là đệ cũng thích Anh Tư tiểu thư rồi, có lẽ là không thích bằng Thương tiểu thư, nhưng khẳng định là có thích, đúng không?

Cảm giác đối với Anh Tư sư muội rất kì lạ, ngay cả chính bản thân Trương Nguyên cũng không nói rõ ra được, nghe tỷ tỷ nói như vậy thì bèn gật đầu. Không sai, Anh Tư sư muội thông minh, thẳng thắn, nói chuyện lại rất có duyên giống như Vương lão sư cha nàng. Nói chuyện với nàng, hẳn cảm thấy rất vui vẻ, rất thoải mái, không có gì phải che giấu, được tự do bộc lộ cảm xúc chân thành nhất của chính mình.

Trương Nhược Hi buồn bã nói :

- Cũng không biết Anh Tư tiểu thư nghĩ như thế nào, tiểu thư khuê các khó được tiếp xúc với nam tử thanh niên lắm, mà đệ đệ của ta đây lại anh tuấn như vậy ——

Nói tới đây, nàng bỗng phì cười.

Trương Nguyên cười nói:

- Đa tạ tỷ tỷ khen ngợi.

Trương Nhược Hi nói:

- Cho nên nói Anh Tư tiểu thư sẽ động lòng với đệ, mà nàng ta lại xuất thân trong gia đình thấp hơn thì đệ có thể nạp nàng làm thiếp ——

Trương Nguyên vội vã ngắt lời:

- Tỷ tỷ, đệ nhớ hình như là tỷ kiên quyết phản đối chuyện tỷ phu nạp thiếp cơ mà.

Trương Nhược Hi nói:

- Đó là đối với tỷ phu của đệ, tỷ đương nhiên không thể cho chàng nạp thiếp rồi, tỷ sinh cho chàng hai đứa con trai, chàng dựa vào cái gì mà nạp thiếp!

Trương Nhược Hi nói một cách dứt khoát.

Trương Nguyên lắc lắc đầu, nghĩ thầm rằng:

- Tâm tư con gái thật khó lý giải, ví dụ như tỷ tỷ, tỷ nhất định không cho tỷ phu nạp thiếp, nhưng lại đồng ý cho ta

nap thiếp, thiệt là mâu thuẫn. Con người là kì lạ như vậy đó!

- Tỷ tỷ đừng đoán lung tung, như vậy cũng là bất kính đối với Anh Tư sư muội, đệ và Anh Tư sư muội giống như bạn bè bình thường, loại cảm giác đó thực ra là ngưỡng mộ, khích lệ nhau học hành, người tài yêu quý người tài mà thôi.

Trương Nhược Hi liếc nhìn đệ đệ một cái:

- Đệ lại lên lớp ngược cho ta đó hả, nam nữ là bạn, trước giờ chưa từng nghe, đệ nói xem, đã từng có ghi chép về chuyện này hay chưa?

Trương Nguyên cười nói:

- Vì sao phải ghi lại trên sách mới được —— đệ buồn ngủ quá, cuộc thi hôm nay thực vất vả quá.

Trương Nhược Hi cười, nói:

- Được, không nói nữa, tỷ biết tâm tư hiện giờ của đệ, suy tính nhiều, chủ ý nhiều, đệ không còn là tiểu Trương Nguyên khi còn nhỏ nữa rồi.

Nàng đứng dậy bước ra khỏi cửa, kêu Mục Chân Chân vào thu dọn bút mực.

Sau khi rửa mặt, Trương Nguyên muốn ngủ, cũng đã lâu rồi không được ngủ một giấc ngon lành. Hắn nằm xuống mà đầu óc cứ không ngừng tìm kiếm suy nghĩ ban đầu, tìm tới tìm lui cuối cùng lại thành ra hồ đồ mất rồi, bèn ngồi dậy, thấy ánh trăng bên ngoài cửa sổ chiếu xuyên qua lá liễu, để lại những vệt sáng lốm đốm trên mặt đất, chậm rãi đưa. Trương Nguyên đưa chân ra che những vệt lốm đốm đó lại, Những vệt sáng lốm đốm liền hiện lên trên chân hắn, hắn tự nhủ trong lòng:

- Xe đến trước núi ắt có đường, giống như ta nghĩ phải cứu nước vậy, kỳ thật hiện tại trong lòng cũng chưa chắc chắn, chỉ biết là phải đi trên con đường này thôi, còn có

thể đi đi được tới đâu, đi như thế nào, bây giờ sao có thể dự tính trước hết được? Vẫn là câu nói đó —— bước tới đâu hay tới đó.

Buổi sáng hôm sau, Trương Nguyên đến Hội Kê bái kiến thầy Vương Tư Nhâm. Vương Tư Nhâm kêu hắn đọc bài bát cổ “Triệu Mạnh chi sở” hôm qua cho ông nghe, Trương Nguyên đọc bài “Triệu mạnh chi sở” rồi đọc luôn bài “Quân tử dụ vu nghĩa”, Vương Tư Nhâm khoát tay nói:

- Bài này không cần đọc đâu, ta đã đọc qua rồi.

Trương Nguyên cảm thấy vô cùng xấu hổ.

Vương Tư Nhâm không đề cập đến chuyện bài bát cổ đó nữa, nói:

- Trương Nguyên, theo ta thấy, kì thi phủ lần này, đầu bảng không là người thì không thể là ai khác được nữa, lẽ ra, bát cổ cho dù làm hay tới đâu, cũng không dám nói chắc là sẽ đậu đầu bảng, lần trước Hầu Huyện lệnh sém chút nữa đã không cho người đỗ đầu thi huyện, vậy tại sao ta lại dám nói đầu bảng lần này sẽ thuộc về người? Đó là do Từ Tri phủ vì chuyện của Diêu Phục mà canh cánh trong lòng, giờ chuyện Diêu Phục đã xong, Từ Tri phủ nếu không thể truất người, vậy thì cũng nên thể hiện sự độ lượng, âu cũng là tốt cho gã. Cho người đứng đầu bảng, sau này người là môn sinh của gã, giúp người để được ban ơn chính là như vậy đó, đây là cách làm người của Từ Thì Tiến. Đương nhiên, quan trọng nhất vẫn là hai bài chế nghệ của người không thể bắt bẻ vào đâu được, nhất là ở bài đầu, người cố ý khen gã như vậy, điều này gã đương nhiên là cũng biết, nhưng như vậy cũng làm cho gã vừa lòng, cho nên kì thi này người nhất định sẽ đứng đầu.

Chương 168: Đóa sen dưới gốc cây đào

Vương Tư Nhâm thông tỏ thế sự, phân tích thấu đáo, đoán chừng hiểm khích giữa Trương Nguyên lúc trước và tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiến ngược lại lại trở thành thành tích đồ đầu thi phủ của Trương Nguyên, đây cũng coi như là trong họa có phúc, nói đến lời cuối cùng, Vương Tư Nhâm chuyển lời, dặn dò:

- Trương Nguyên, con viết bát cổ văn của quyển ‘Triệu mạnh chi sở’ ra, Anh Tư muốn xem.

Trương Nguyên vốn là vì chuyện Vương lão sư biết Anh Tư sư muội mô phỏng đề cho hấn mà có chút lo sợ bất an, nhưng Vương lão sư lại không hề để ý, ngược lại còn nói thẳng Anh Tư sư muội muốn xem bài bát cổ văn khác của hấn, ý tứ của Vương lão sư cũng thật khó đoán.

Trương Nguyên liền đến thư phòng ở sân trước, mài nửa nghiên mực, viết ra bát cổ văn thể tao phú của cuốn ‘Triệu mạnh chi sở’, Vương Tư Nhâm nhìn hấn viết, tiện thể chỉ bảo một chút thư pháp của hấn, chợt nghe tiếng bước chân dồn dập, có một giọng già nua khàn khàn từ phía cửa sảnh truyền tới:

- Lão gia lão gia!

Vương Tư Nhâm giật mình, vội đi ra khỏi thư phòng, hỏi:

- Vương Phúc, sao ngươi lại đến đây?

Vương Phúc là lão bộc đi theo hầu trưởng nữ của lão xuất giá đến Tiêu Sơn Trần thị, hai tháng trước cũng là Vương Phúc về báo tin nói rằng Trần cô gia bệnh nặng, lão vội đi thăm viếng, ở lại Tiêu Sơn gần một tháng, con rể Trần Thụ Hắc bệnh tình cũng thuyên giảm, lão cũng không thể cứ ở Tiêu Sơn mãi, nên trở về Hội Kê. Giờ chưa tới một tháng lại thấy Vương Phúc vội vội vàng vàng tới, thật khiến lão hết hồn. Giờ đây lão không muốn nhìn thấy nhất chính là lão bộc Vương Phúc. Lão bộc Vương Phúc đầu tóc hoa râm vẻ mặt hoảng loạn bầm báo:

- Lão gia, Trần cô gia e không xong rồi, đêm qua nôn ra rất nhiều máu, người cũng đã hôn mê, tiểu thư khóc lóc lắm,

lão gia mau tới xem thế nào.

Vương Tư Nhâm thở dài một tiếng quay về thư phòng nâng chung trà lên uống. Vương phúc đi theo vào, lau mồ hôi trên trán, chờ đợi lão gia ra lệnh, Trương Nguyên lúc này cũng đứng lên, đứng hầu một bên.

Vương Tư Nhâm uống hai hớp trà, nói:

- Có gấp gáp cũng vô dụng, ta cũng không phải thầy thuốc, Tiêu Sơn cũng không phải chạy đi có thể đến đấy ngay được.

Lão chậm rãi nói vài câu, bỗng nhiên xúc động phần nộ đứng lên giận dữ nói:

- Trần Thụ Hắc khi đính hôn với Tĩnh Thục đã có bệnh phổi, lại giấu diếm không nói, đây không phải hại người sao!

Trương Nguyên nghĩ thầm:

- Thở huyết nhiều hẳn là bệnh lao phổi thời kỳ cuối, không thể cứu được, tỷ tỷ của Anh Tư sư muội mới xuất giá năm kia, giờ mới chừng hai mươi tuổi đã thành quả phụ, thật sự là bi kịch.

Vương Tư Nhâm dẫn dò Vương Phúc đi nghỉ trước, đợi dùng cơm trưa xong hãy đi Tiêu Sơn. Vương Phúc đang định rời khỏi thư phòng, thì Vương phu nhân và Anh Tư tiểu thư vội vàng từ nội viện đi tới, theo sau còn có hai con út của Vương Tư Nhâm. Vương phu nhân vội hỏi:

- Vương phúc, cô gia thế nào?

Vương phúc nói:

- Cô gia đêm qua thở huyết, người đã hôn mê bất tỉnh, lão nô đi suốt đêm về báo tin.

Vương phu nhân bật khóc, Vương Anh Tư cũng khóc theo, hai tiểu Vương công tử oa oa khóc lớn.

Trương Nguyên khom người hỏi Vương Tư Nhâm: - Thầy có điều gì dặn dò chỉ bảo học sinh không ạ?

Vương Tư Nhâm nói:

- Con về đi, vốn muốn giữ con ở lại dùng cơm, giờ đành khát để khi khác vậy.

Trương Nguyên nói:

- Học sinh muốn cùng thầy đi Tiêu Sơn thăm bệnh!

Vương Tư Nhâm nói:

- Không cần, con cứ về an tâm đọc sách đi!

Trương Nguyên nói:

- Nếu như Trần công tử mắc bệnh lao phổi thì thầy cũng phải lưu ý phòng bị lây nhiễm, thầy phải mang theo an tức hương (cây cánh kiến trắng) để xua đuổi vi trùng giải uế.

Vương Tư Nhâm cười cười nói:

- Con thật ra học nhiều biết rộng, điều này ta cũng biết, ta trước kia cũng không xem sách thuốc, gần đây lại xem không ít, sắp thành lương y rồi.

Trương Nguyên cáo từ ra về, cùng Vũ Lăng, Mục Kính Nham đi bộ về Sơn Âm, mới đến trước cửa nhà, đã thấy một người đàn ông ăn vận như kiêu phu từ trong cửa trúc đi ra, hỏi ra mới biết là tỷ phu Lục Thao nhờ kiêu phu đưa thư tới. Trương Nguyên liền vào nội viện, tỷ tỷ Trương Nhược Hi đem thư cho hắn xem, Lục Thao trong thư nói rằng đệ đệ của mình là Lục Dưỡng Phương đã xuất ngục, hiện đang đóng cửa nghiền ngẫm lỗi lầm, phụ thân Triệu Khôn ở Hoa Đình vẫn chưa gặp được Đồng Kỳ Hưng nên đã mau chóng quay về phủ, các mặt khác đều tốt, Nhược Hi không cần bận lòng. Trương mẩu Lã thị cũng không biết chuyện Lục Dưỡng Phương ngồi tù, lúc này nhìn thấy thư mới kinh sợ hỏi nguyên do. Trương Nhược Hi liền nói sơ qua rằng Lục Dưỡng Phương mưu đoạt tỷ nữ

của người khác không được nên bị kiện bỏ tù. Trương mẫu Lã thị lắc đầu nói:

- Đều là cùng cha mẹ sinh ra mà Lục Thao lương thiện đứng đắn còn em trai Lục Dưỡng Phương sao lại xằng bậy như thế!

Sau bữa trưa, Trương Nhược Hi đến thư phòng ở tây lầu viết thư trả lời cho phu quân Lục Thao, hỏi Trương Nguyên khi nào viết thư cho Dương Thạch Hương?

Trương Nguyên nói:

- Đợi thi phủ yết bảng xong đệ mới viết thư, như vậy mới có chuyện để viết, chứ cố ý viết thư hỏi Dương Thạch Hương về gia sự tỳ phu thì cũng ngại.

Trương Nhược Hi gật đầu nói:

- Nói cũng phải, vậy thì tỳ viết thư trả lời trước.

Viết xong thư, nàng sai Thạch Song đi tìm kiệu phu nhờ gửi thư tới Thanh Phổ, năm nay gửi thư cũng đắt, gửi phong thư này phải trả kiệu phu ba hào bạc.

Thi phủ phải tới hạ tuần tháng này mới yết bảng, tuy nói Vương Tư Nhâm đoán chừng Trương Nguyên sẽ đỗ đầu, nhưng chưa yết bảng thì vẫn không thể an tâm. Mấy ngày này Trương Nguyên cũng không làm bất cứ việc gì mỗi ngày giống như trước kia, chỉ để tỳ tỳ đọc cho hắn vài trang 《Chiêu minh văn tuyển》, lại chép bảng chữ mẫu nửa canh giờ, thời gian còn lại thì xem thợ làm nhà ngay ở vườn sau. Tòa lầu nhỏ chuyên bằng gỗ này đã xây xong, dự tính là tam doanh hai tầng, bên cạnh còn có tai phòng, về sau có thể tụ tập bạn bè ăn uống tiệc rượu tại đây, cũng có thể ở được mười mấy người tới thi phủ. Hôm đó Trương Nguyên viết thư cho Thương Đạm Nhiên nói rằng ngày gần đây sẽ đến thăm Hội Kê Thương phủ, cho nên sáng sớm ngày 13 tháng tư, hai cha con Mục Kính Nham và Mục Chân Chân đến bến tàu kênh đào Tây Hưng cách xa nhà chừng ngoài mười dặm mua ba mươi cân dâu Bạch Sa và ba mươi cân sơn trà, mỗi loại để lại mười cân nhà dùng, còn lại bốn mươi cân sơn trà và quả dâu thì sai Thạch

Song gánh theo Trương Nguyên đến Hội Kê Thương gia, Vũ Lăng cũng đi theo, Vũ Lăng mỗi tay xách theo một con ngỗng trắng lớn, hai con ngỗng cũng để biếu Thương gia. Ba người mướn một thuyền nhỏ ở cầu Bát Sĩ, chèo thuyền đến bến tàu ở bờ Đông Đại Trì, lần này không lên bờ ở vườn sau của Thương thị, không thể lần nào cũng đi cửa sau được. Đến trước cổng tòa nhà Thương thị, cổng mở ra hai cánh, người gác cổng thấy Sơn Âm Trương công tử đến, vội vàng đi vào thông báo. Trương Nguyên nhớ lại cảnh tượng mùa đông năm trước lần đầu tiên tới nơi này, tiểu Cảnh Huy lon ton ở phía trước, bắt giặc mỉm cười. Cảnh Lan, Cảnh Huy tỷ muội sớm đã đến kinh thành rồi, phỏng chừng tháng sau Nhị huynh Thương Chu Đức cũng muốn về Hội Kê. Thê tử của Thương Chu Đức là Kỳ thị nhờ một người anh họ của Thương Chu Đức tới đón Trương Nguyên đến chính sảnh ngồi uống trà, Trương Nguyên sai người hầu của Thương thị đem hai giỏ quả dâu và sơn trà mang vào, biếu Thương thị nữ quyến nếm quả tươi.

Người anh họ này của Thương Chu Đức là một lão tú tài khá cổ hủ, hỏi han Trương Nguyên mãi về cuộc thi huyện.

Hết thi phủ, lại bắt Trương Nguyên đọc hai quyển bát cổ văn thi phủ cho lão nghe. Lão tú tài này là sinh đồ năm đầu Vạn Lịch, hiểu biết về văn bát cổ đã hoàn toàn lạc hậu, nhưng lại bình luận hai cuốn văn bát cổ của Trương Nguyên chỗ này về đối không xứng, chỗ kia bằng trắc không phù hợp, đối với biểu hiện trong chế nghệ và tư tưởng Chu lý học bất hòa của Trương Nguyên, lão tú tài này lại càng chân thành chỉ ra chỗ sai.

Trương Nguyên lắng nghe vô cùng kiên nhẫn, cũng liên tiếp gật đầu đồng tình, lão tú tài càng cao hứng nói chuyện. Lão nói với Trương Nguyên về cách nhìn của mình đối với sự vô vị tầm thường của nghĩa lý tứ thư, nói tới mức mặt mày hớn hờ, càng nói về sau lại đậm chân chửi bới thậm tệ quan giám khảo, cảm thấy nhân tài là mình bị mai một quả thực là thiên cổ kỳ oan, y hai mươi hai tuổi bổ sinh đồ huyện học, sau đó tham gia thi hương lần thứ nhất, trong thời gian đó có đại tang hai lần, thiếu hai lớp chưa bổ sung. Từ năm thứ tư Vạn Lịch thi đến năm bốn mươi Vạn Lịch, nói cách khác năm trước y còn tham gia thi hương Hàng Châu, có thể nói rất có chí, già

nhưng vẫn rất quyết tâm. Trương Nguyên lại kiên trì nghe được một hồi, cuối cùng cũng tuyệt vọng, không có tiểu Cảnh Huy đáng yêu báo tin, chấp nối nhân duyên, đổi cái lão nho cổ hủ ngồi ở chỗ này, hắn muốn gặp Thương Đạm Nhiên một chút cũng khó khăn, sớm biết như thế thì thà đi tới vườn sau để gặp nhau rồi.

Trương Nguyên đứng dậy cáo từ, lão tú tài kia giữ khách lại, nói:

- Ở lại đây dùng cơm trưa đi, lão phu sẽ tiếp đệ. Ta và đệ tuổi tuy rằng cách xa, nhưng lại ngang hàng, uống xoàng vài chén, tâm tình một phen bát cô và khoa cử, mong rằng có ích nhỏ cho đệ.

Trương Nguyên vừa nghe thấy lão còn muốn tâm tình tiếp, liền khấn trương từ chối khéo, nói hôm nay còn muốn đi bái kiến thầy Vương Tư Nhâm, để hôm khác lại đến nghe lão dạy bảo, nói rồi dẫn Thạch Song, Vũ Lăng rầu rĩ đi ra, vài lần đến thương gia, lần này là vô vị nhất.

Một tỳ nữ đuổi theo ra cổng kêu:

- Trương công tử!

Trương Nguyên trong lòng vui mừng, quay lại thì thấy tỳ nữ kia tiến lên vén áo thi lễ, nói khẽ:

- Tiểu thư Đạm Nhiên nhà tỳ nữ mời Trương công tử đến cổng vườn sau gặp gỡ .

Trương Nguyên đang chờ câu nói này, từ Sơn Âm đến Hội Khê mặc dù không xa nhưng cũng không gần, chỉ ngồi trò chuyện với lão tú tài cổ hủ kia rồi về thì thật sự là mất hứng, hắn nghe vậy chợt cảm thấy tinh thần phấn chấn hẳn lên. “ Vườn sau gặp gỡ “ là từ ngữ cực kỳ mờ ám. Hắn gật đầu nói:

- Ta sẽ lên thuyền từ chỗ bến tàu rồi đi vòng qua.

Đợi khi Trương Nguyên đi thuyền mui đen đến bến tàu ở vườn sau của Trương thị, Thương Đạm Nhiên mặc áo màu tím nhạt, ống tay áo bó khít đã ngồi đợi sẵn dưới gốc cây đào ở bên bờ

sông. Trương Nguyên nhảy lên bờ, đứng lại nhìn Thương Đạm Nhiên ở cách mấy trượng đúng là như đóa hoa sen nổi trên mặt nước, vẻ đẹp vô cùng trong sáng, thuần khiết.

Thương Đạm Nhiên thấy Trương Nguyên cứ nhìn mình không rời, sắc mặt không khỏi ửng đỏ, nàng vén áo thi lễ, nói khẽ:

- Trương công tử về luôn sao?

Trương Nguyên bước lại gần, hai tỷ nữ bên cạnh Thương Đạm Nhiên liền mím môi cười rồi lui ra, để tiện cho hai người nói chuyện.

Trương Nguyên đứng trước mặt Thương Đạm Nhiên, lần này đứng gần nên nhìn càng thêm rõ ràng. Vẻ đẹp của Thương Đạm Nhiên toát ra từ trong cốt cách, khuôn mặt dù vẽ cũng không đủ để lột tả hết được vẻ đẹp của nàng, tà áo tím với ống tay áo bó khít, lưng áo lại rộng thùng thình, áo được may bằng loại vải bông lụa Tùng Giang thượng đẳng, vô cùng mềm mại, không biết so với làn da của Đạm Nhiên thì cái nào mềm mịn hơn?

- Vốn tưởng rằng lần này tới không gặp được nàng, đang hồn bay phách lạc đây này, may quá lại được gặp nhau.

Trương Nguyên mỉm cười nói.

Đạm Nhiên có chút bối rối, giờ nàng lại không tự nhiên thoải mái như hồi lần đầu gặp Trương Nguyên ở Hãm Đào viên. Bởi vì lúc đó hai người chưa quen biết, Thương Đạm Nhiên phải kiêu ngạo, phải tao nhã, mà hiện giờ nàng và Trương Nguyên đã đính hôn, hai người tuy ái mộ lẫn nhau nhưng lại chưa quá quen thuộc với nhau.

Tình cảnh rất thân mật, đây chính là lúc tình cảm tinh tế.

Thương Đạm Nhiên chum chim cười hỏi:

- Trương công dụ, anh họ ta có phải đã nói chuyện khoa cử lận đận với chàng phải không?

Trương Nguyên cười nói:

- Nói nhiều lắm, còn nói với ta rằng sang năm nếu đỗ sinh đồ thì năm sau nữa huynh ấy sẽ cùng ta tham gia thi hương ở Hàng Châu. Huynh ấy ứng thí đã nhiều năm, chỗ nào cũng đều thông tỏ cả, huynh ấy có thể quan tâm giúp đỡ ta.

Thương Đạm Nhiên cười thành tiếng, hỏi:

- Chàng muốn đến sảnh vườn sau uống trà không?

Vừa từ cổng chính bước ra, giờ lại vào cổng sau, xem ra không hay lắm. Trương Nguyên tần ngần nói:

- Ở đây rất tốt, chúng ta cứ đứng nói chuyện.

Không biết vì sao, Đạm Nhiên thấy thiếu cái gì đó, khiến nàng không dễ thoải mái đối mặt Trương Nguyên, thiếu gì nhỉ? Bỗng nhiên nàng chợt ngộ ra là vì cô cháu gái Cảnh Huy không ở đó, nhớ lần đó Tiểu Huy bận rộn chuyển lời từ hai bên bức bình phong, chợt Trương Nguyên cười nói:

- Có phải nàng nhớ tới Cảnh Huy phải không? Mỗi lần chúng ta gặp gỡ đều có cô bé, lần này không có, có vẻ khó chịu đúng không.

Đạm Nhiên ngược lên, ánh mắt long lanh như nước hồ thu, làn môi khẽ cười, nói:

- Đúng là nhớ tới Tiểu Huy!

Trương Nguyên nói:

- Lần trước ở Hàng Châu, ta và nhị huynh mang theo Cảnh Lan, Cảnh Huy đi du ngoạn hồ Tây, tiểu Cảnh Huy nhiều lần nhắc tới nàng, nói rằng tiểu cô cô đã dạy chúng thơ về hồ Tây, nói rằng tiểu cô cô còn chưa đi du ngoạn hồ Tây.

Thương Đạm Nhiên nhíu đôi bờ mi thanh tú lại, nói:

- Chàng nói như vậy, thì thiếp lại càng nhớ hai chị em chúng hơn.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Nếu thuận lợi, năm sau ta và nàng sẽ cùng vào kinh thăm bọn chúng.

Thương Đạm Nhiên trong lòng vui mừng, cúi đầu ừ một tiếng.

Thuyền bè qua lại Đông Đại trì, Đạm Nhiên tuy có bóng cây đào che khuất nhưng cũng không tiện đứng nói chuyện lâu.

Trương Nguyên có thể gặp được nàng, nói dăm ba câu thì coi như đã mãn nguyện, hắn nói:

- Nàng về đi, ta còn phải đi phủ thầy Vương Quý Trọng một chuyến.

Thương Đạm Nhiên hỏi nhỏ:

- Vậy khi nào chàng lại đến?

Trương Nguyên nói:

- Tháng sau ta đến trúc đình ở núi Bạch Mã để đọc sách, nàng thấy thế nào?

Thương Đạm Nhiên vui mừng nói:

- Được!

Trương Nguyên cười nói:

- Nàng biết đấy, ta phải dưỡng mắt, nói là đọc sách nhưng kỳ thực là phải có người đọc cho ta nghe, tháng sau khi ta tới thì ai đọc sách cho ta nghe?

Thương Đạm Nhiên đỏ bừng hai gò má, e lệ nói:

- Thiếp đọc cho chàng nghe!

Trương Nguyên rất vui mừng, chấp tay nói:

- Nương tử chớ có nuốt lời!

Đạm Nhiên vô cùng xấu hổ, quay lưng đi, nghe Trương Nguyên nói vọng theo:

- Vậy ta cũng đi về đây!

Nàng ừ một tiếng, lát sau quay người lại, thấy Trương Nguyên đã lên con thuyền mũi đen, đứng ở mũi thuyền vòng tay thi lễ với nàng, nàng cũng vội vén áo thi lễ, mắt nhìn con thuyền đi xa dần, tâm trạng trở nên trống vắng, lại nghĩ tới việc mình đã

đồng ý đọc sách cho hắn nghe, nàng vừa xấu hổ lại vừa chờ mong, Trương Nguyên thì không xấu hổ mà chỉ chờ mong. Ngày mùa hè ở đình trúc lưng chừng núi Bạch Mã nghe Đạm Nhiên đọc sách, thật là sự hưởng thụ đẹp biết chừng nào, giọng nói mềm mại uyển chuyển của Thương Đạm Nhiên cực kỳ êm tai, chỉ e đến lúc đó chỉ mãi nghe giọng của nàng mà quên mất ý tứ câu chữ của cuốn sách, ban đầu nên để nàng đọc cuốn gì đây?

Trương Nguyên đột nhiên gõ mạnh một cái vào trán mình, Vũ Lăng đứng bên cạnh vội hỏi:

- Thiếu gia làm sao vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Không có gì, tổng đi rồi.

Vũ Lăng tò mò không biết thiếu gia gõ trán rồi tổng cái gì đi!

Đến bên Hạnh Hoa Tự, Trương Nguyên lên bờ đi đến phủ thầy Vương, lão gác cổng nói rằng lão gia vẫn chưa từ Tiêu Sơn trở về, Trương Nguyên không vào trong phủ, trở về thuyền mui đen, người phu chèo thuyền chèo về phía Sơn Âm, có lúc còn nghe được tiếng tiếng đáy thuyền kêu ‘soạt soạt’, người phu chèo thuyền vội chèo ra phía giữa sông, mặt mày nhăn nhó nói:

- Hôm nay nếu như lại không mưa thì sông sắp cạn tới đáy rồi.

Chương 169: Chớ cười nông gia thịt khô rệu nhạt

Nhà Trương Nguyên ở bên bờ đông hồ Giám có 120 mẫu ruộng, kể từ khi trưng trị gia nô Trương Đại Xuân vào năm trước, thu nhập từ cho thuê ruộng vụ thu tăng gấp đôi, đất ruộng ở hai bờ hồ Giám rất phì nhiêu màu mỡ, một năm có thể trồng được một vụ lúa mì và hai vụ lúa nước, sau khi thu

hoạch lúa vào cuối thu, có thể lập tức gieo lúa mì, đến tháng tư năm sau, thu gặt lúa mì, rồi lại gieo trồng vụ lúa chiêm, chỉ cần chịu khó thì mảnh đất này sẽ hào phóng cho năng suất hậu hĩnh, đương nhiên, ngoại trừ thiên tai——

Từ đầu mùa xuân năm Vạn Lịch bốn mươi một tới nay, đại đa số các vùng ở Thiệu Hưng phủ tuy rằng không hề có mưa, nhưng lúa mì vẫn bội thu như cũ, trận tuyết lớn mùa đông năm trước đã giúp ruộng lúa mì thêm màu mỡ, hơn nữa lúa mì cũng chịu hạn tốt, thu hoạch lúa mì xong thì phải gieo trồng ngay lúa chiêm, chịu ảnh hưởng của khô hạn chính là những cây lúa nước này ——

Sáng sớm hôm mười tám tháng tư, Trương Nguyên đi điền trang ở hồ Giám xem tá điền cấy mạ non, Thạch Song, Vũ Lăng đi theo, nha đầu Y Đình do khá quen thuộc tình hình ở điền trang nên cũng đi cùng, trước kia khi thu tiền thuê ruộng đều là Y Đình đưa mẫu thân Trương Nguyên đi, tuy nhiên khi đó Trương Đại Xuân cùng với bốn hộ tá điền Tạ Kỳ Phò hợp nhau lừa gạt chủ điền, Trương mẫu Lã thị là nữ nhân, bị giấu nhẹm chuyện này, Y Đình tuy có nghi ngờ nhưng cũng không nói rõ, hiện giờ tình thế khác rồi, ai còn có thể bắt nạt lừa gạt được Trương Nguyên?

Y Đình kéo Mục Chân Chân đi theo làm bạn, cùng với Trương Nguyên tổng cộng là năm người thuê một chiếc thuyền ô bông (thuyền buồm) qua đầm Đông Đại đến hồ Giám. Ở thời Đông Hán, có Thái Thú Hội Kê là Mã Trăn đã khơi thông hồ Giám, nạp thêm 36 nguồn nước của hai huyện Hội Kê và Sơn Âm. Hồ Giám ngày xưa có phạm vi hơn tám trăm dặm, từ thời Tấn Đường tới nay, bùn trong hồ tích tụ càng ngày càng nhiều, các nhà quanh hồ cũng chiếm dụng đất để làm ruộng, thủy vực bây giờ chỉ còn lại khoảng hơn trăm dặm, mấy tháng nay không mưa, nước hồ giảm xuống thêm vài thước, hai bên bờ hồ lộ ra những vạt bùn lớn, điền trang của nhà Trương Nguyên ở bên bờ Đông của hồ Giám, cách miếu Mã Thái Thú cũng không xa, năm người Trương Nguyên neo thuyền đi lên bờ Đông, chỉ cần đi bộ chừng nửa dặm đường là đến.

Mảnh đất ở bờ đông hồ Giám này vốn là khu hồ nước, sau khi nước hồ cạn dần thì trở thành là một cánh đồng bằng phẳng rộng bát ngát, hiện tại đã khai khẩn thành ruộng tốt, đâu đâu

trên đồng ruộng cũng thấy bóng người đang khom lưng gieo lúa, có nơi lúa mạch đã cắt đi, trơ cả gốc ra, có nơi vẫn là những đồng lúa mạch vàng óng nặng trĩu, có nơi thì đang thả trâu cày ruộng, có nơi đã gieo trồng mạ chiêm. ——

Nông dân vất vả, từ tháng giêng đã bắt đầu bận rộn, xới đất, ủ phân, chiết cành dâu; tháng hai thì bắt đầu sửa lại bờ ruộng; tháng ba chọn giống rồi ươm; tháng tư thì bắt đầu bận rộn nhiều hơn, cắt lúa mì, cắt gốc rạ, cày ruộng cấy mạ, lúc Trương Nguyên đến là lúc bốn hộ tá điền Tạ Kỳ Phó vừa mới cùng vợ con cấy mạ hơn trăm mẫu lúa chiêm, đang lúc rảnh rồi định đến Điền Thủ chúc mừng Thanh Miêu Hội, thấy chủ điền đến, đám người Tạ Kỳ Phó có chút lúng túng, tưởng rằng Trương Nguyên đến thu thuế lúa mạch sớm như vậy, lúa mạch còn chưa tuốt hạt phơi khô mà.

Trương Nguyên vội nói:

- Hôm nay ta chỉ đến xem thôi, thuế mạch vẫn giao nộp vào đầu tháng sáu, không vội, không vội.

Tạ Kỳ Phó tưởng Trương Nguyên thấy năm nay vụ lúa mì thu hoạch tốt, muốn nâng tiền thuế, liền than khổ nói:

- Trương thiếu gia, năm nay có vẻ là đại hạn, mà vụ lúa chiêm này gieo thì gieo thật nhưng không biết có thu hoạch được không.

Trương Nguyên cười nói:

- Lão Tạ, đừng than khổ vội, ta không phải đến thu tô cũng không phải đến tăng tiền thuê, ta đến là để xem tình hình hạn hán năm nay có ảnh hưởng như thế nào đối với ruộng vườn chúng ta, ta sẽ xét theo tình hình giảm bớt một ít tiền thuê cho các hộ..

Bốn tá điền bọn Tạ Kỳ Phó mừng rỡ, luôn miệng nói:

- Thiếu gia thật tốt bụng, thiếu gia thật tốt bụng.

Tạ Kỳ Phó dẫn năm người Trương Nguyên đi thăm ruộng, đường bờ ruộng nhỏ hẹp, Y Đình không dám bước mạnh, Mụ Chân Chân nói:

- Y Đình tỷ, tỷ cứ việc đi ở phía trước, muội đi ở phía sau bảo vệ tỷ, sẽ không để tỷ té xuống ruộng đâu.

Y Đình nói:

- Chân Chân phải che chở thiếu gia đấy, làm sao mà có thời gian lo cho tỷ chứ.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta là phụ nữ bị bó chân sao, đường bờ ruộng mặc dù hẹp, nhưng cũng rộng cỡ một thước, ta cứ việc sai bước mà đi.

Lại nói:

- Nghĩ những phụ nữ bị bó chân, cũng giống như bán tằm tạt vẩy, thống khổ cả đời, Y Đình tỷ và Chân Chân không bó chân, thật là may mắn.

Y Đình cười nói:

- Chỉ có tiểu thư khuê các tốt số mới được bó chân, họ đâu cần phải đi đường thế này, có ra đường thì cũng ngồi thuyền ngồi kiệu.

Trương Nguyên nói:

- Tiểu thư khuê các không bó chân mới là tốt số, bằng không theo ta thấy còn không bằng các người.

Có lúc tỷ nữ thực sự còn tự do hơn nhiều so với các tiểu thư khuê các, như Chân Chân, còn có thể đi theo hấn tới tửu lầu, còn những tiểu thư khuê các kia tuy rằng được người hầu hạ, không lo cơm ăn áo mặc, nhưng ra khỏi cửa một bước cũng khó khăn, chẳng khác gì tù giam lỏng ——

Y Đình nhìn Trương Nguyên cười, nói:

- Thiếu gia đây là khen thiếu phu nhân còn chưa gả vào cửa nhà ta là số tốt đúng không.

Y Đình cũng biết Thương Đạm Nhiên không bị bó chân.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Ủ, thật là hiếm thấy.

Y Đình và Mục Chân Chân đều cười, Y Đình nói:

- Thương tiểu thư có thể gả cho người thông tình đạt lý như thiếu gia đây đương nhiên là tốt số, tỳ nữ và Chân Chân đều là số khổ, Chân Chân còn có phụ thân, tỳ nữ ngay cả cha mẹ là ai cũng không biết, sáu tuổi đã bị đem bán, cũng may là chủ mẫu tâm tính thiện lương, tỳ nữ cũng không phải chịu khổ.

Y Đình nói như vậy, cùng Mục Chân Chân người trước người sau đi lên bờ ruộng, tháng đầu hạ bầu trời rất trong xanh, tuy nói mấy tháng chưa mưa nhưng hồ Giám chưa chịu ảnh hưởng nhiều nên cây cỏ vẫn xanh mướt, giữa ruộng cây dâu xếp thành hàng, cánh đồng mạ non bát ngát phản chiếu ánh nắng đầu hạc có màu bàng bạc, ngửi được cả mùi cây cỏ và không khí trong lành. Lúc này hai tỳ nữ Y Đình và Mục Chân Chân đều cảm thấy số mạng của mình thực sự cũng không tồi, đều bình an lớn lên, gia chủ lại đối đãi với bọn họ rất tốt, đi trên bờ ruộng, tâm trạng thật tuyệt vời ——

Đám người Trương Nguyên, Thạch Song đi theo tá điền Tạ Kỳ Phó dạo một vòng hơn trăm mẫu ruộng, Trương Nguyên thấy đường kênh tiếp dẫn nước từ hồ Giám đã bị tắc nghẽn, mực nước ở hồ Giám nếu hạ thêm một thước nữa thì nước trong hồ sẽ không chảy đến ruộng được, mạ không có nước sẽ chết héo rất nhanh, liền nói với bốn tá điền bọn Tạ Kỳ Phó:

- Guồng nước của các người phải chuẩn bị tốt, không dẫn nước tưới ruộng không được, còn nữa, con mương này phải cố gắng khơi thông.

Tạ Kỳ Phó nói rằng hai guồng nước đều mục hỏng rồi, vừa mới thuê hai con trâu cày ruộng, phải nộp thuế cho quan phủ,

bốn nhà tá điền tạm thời không góp nổi số tiền để làm guồng mới, Trương Nguyên nhìn bãi cỏ, hai guồng nước được chế tạo từ năm Vạn Lịch thứ mười hai, trước đây dùng ít, bảo dưỡng không tốt, đều mục nát cả rồi, bèn nói:

- Ta giúp các người một lượng bạc, không đủ thì các người góp thêm, mau tìm thợ mộc làm guồng nước mới, việc này không được trì hoãn, còn nữa đừng ngại cực, khơi thông đoạn kênh dẫn nước kia, dẫn nước cũng tiện.

Bốn người Tạ Kỳ Phó vui mừng quá đổi, vội dập đầu cảm tạ.

Lúc này là thời gian dùng cơm trưa, Tạ Kỳ Phó sớm đã dặn người nhà giết một con gà để thết đãi, ba nhà còn lại cũng góp vui, có người đem đến cá tứ đuôi mới câu được ở dưới hồ Giám, có người đem rau tươi, có người đem đến bình rượu ủ đã lâu, góp thành năm, sáu đĩa thức ăn để đãi năm người Trương Nguyên. Lần này Trương Nguyên đến đã đặc biệt dặn Thạch Song mua hai giỏ bánh ngọt tặng cho các cháu nhỏ của bốn nhà này, mấy cái bánh này không phải là ngày nào cũng được ăn nên sáu, bảy đứa nhỏ của bốn nhà điền nông ăn bánh vô cùng sung sướng.

Đám bốn người Thạch Song, Y Đình không dám ngồi cùng bàn dùng cơm với thiếu gia, Trương Nguyên nói:

- Chẳng lẽ để lão Tạ bọn họ lại làm thêm một bàn mời các người à? Ngồi đi, ngồi cùng nhau.

Bốn người bọn Thạch Song liền ngồi xuống, đi cả ngày, năm người ai cũng rất đói, ăn như hùm, Trương Nguyên cười nói:

- Đồ ăn của nông dân thật là tươi ngon.

Kỳ thật thịt cá rau quả trong thành Sơn Âm cũng là đồ ở ngoài thành đem vào trong thành bán, chẳng lẽ tay nghề nấu bếp của vợ Thạch Song là Thúy Cô không bằng vợ của Tạ Kỳ Phó ư?

Dùng xong cơm trưa, Trương Nguyên đến miếu Mã Thái Thú đốt cho ông ba nén hương, miếu đã đồ nát, lau sạch tấm bia, Trương Nguyên nhìn thấy bài thơ mà Trương Nguyên Nam Tống Vương Thập Bằng đã viết khi trùng tu miếu Mã Thái Thú:

“Hội kê sơ tạc tự đông đô, thái thủ công thành vũ hậu vô.
Năng sử việt nhân hoài cự đức, chí kim miếu thực hạ gia hồ.”

Sơn Âm mưa thuận gió hoà nhiều năm nay, không gặp hạn hán úng lụt, thì không có ai nhớ tới việc cúng lễ Mã Thái Thú, xem ra từ nay về sau hương khói nơi đây sẽ vượng đầy.

Mặt trời từ từ ngả sang phía tây, thuyền từ hồ Giám chèo về phía Sơn Âm, hai mái chèo xuôi theo dòng nước rất nhịp nhàng, Trương Nguyên nhắm mắt nghe tiếng nước dưới đáy thuyền, trong lòng nghĩ đến thiên tai của thời kỳ tiểu băng hà, nhưng hắn cũng lực bất tòng tâm, hắn không phải là quan địa phương, cho dù là quan địa phương thì năng lực cũng có hạn, ngay cả vùng sông nước ở Thiệu Hưng cũng chịu hạn. Tương lai của triều Đại Minh thật là suy bại, chuyện bây giờ Trương Nguyên có thể làm là quản lý tốt mấy hộ điền nông của mình, giúp họ vượt qua cơn mất mùa năm nay, xem chừng ruộng đất bên hồ Giám này cũng sắp phải chịu thiên tai, cũng không đến nỗi mất mùa nhưng phải thiết lập kho lương, việc này phải nói rõ với thúc tổ Trương Nhữ Sương, việc xây kho lương tích trữ lương thực cứu tế cũng phải nhanh chóng thực hiện.

Chạng vạng hôm đó, sau khi dùng cơm chiều, Trương Nguyên đi báỉ kiến thúc tổ Trương Nhữ Sương ở Bắc viện Tây Trương, nói những chuyện đã thấy hôm nay và chuyện hắn muốn thành lập kho lương nhân dịp bọn Lỗ Vân Bằng dùng điền khế và ngân lượng để cảm tạ, Trương Nhữ Sương cau mày nói:

- Con mới mười sáu tuổi, học hành vẫn là việc chính, như vậy có phải là dụng tâm quá mức rồi hay không?

Trương Nguyên nói:

- Cháu cho rằng, trong học có hành, trong hành có học, cháu đọc sách thánh hiền để hiểu rõ chuyện đời, chính là muốn dùng đúng chỗ, như vậy mới là học thực sự, đọc vạn quyển sách phải đi vạn dặm đường, nếu chỉ ở nhà đóng cửa đọc sách thì đó không phải là học vẹt sao, làm sao sau này có thể có thể giúp thiên hạ.

Trương Nhữ Sương mỉm cười, gật đầu nói:

- Con thông minh sáng suốt, chí hướng không nhỏ, tốt lắm, thúc tổ bằng lòng giúp đỡ việc này, kho lương của con muốn lấy tên gì?

Trương Nguyên nói:

- Cháu đang muốn mượn uy tín của thúc tổ, xin thúc tổ ban tên cho.

Trương Nhữ Sương suy nghĩ một chút, nói:

- Vậy gọi là kho lương Dương Hòa, thế nào?

Dương Hòa là hiệu của phụ thân Trương Nhữ Sương, Trạng Nguyên Trương Nguyên Biện.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Dạ được!

Trương Nhữ Sương nói:

- Việc chuẩn bị xây dựng kho lương còn phải báo cáo lên Hầu Huyện lệnh mới được, Hầu Huyện lệnh là thầy giáo của con, tự con hãy đi nói với ông ấy, con muốn mượn danh nghĩa của ta mà làm việc ta cũng tùy, tuy nhiên chuyện này phải sau khi có yết bảng kì thi phủ mới tính tiếp, nếu như con thông qua được kì thi phủ, là đồng sinh rồi, ta sẽ quyên ba trăm thạch gạo cho kho lương, nếu kì thi phủ không thông qua, thì khỏi nhắc chuyện gì hết..

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Vâng.

Lại nghe Trương Nhữ Sương cười nói:

- Nếu như con may mắn đậu đầu bảng, ta đây quyên năm trăm thạch gạo, ha ha.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Hiện nay giá gạo khoảng một lượng hai một thạch, năm trăm thạch gạo là 250 lượng bạc, 250 nghe không hay lắm, nhưng mà giá gạo sẽ tăng rất nhanh, qua vài tháng nữa không chừng giá gạo sẽ tăng gấp đôi cũng không có gì kì lạ.

Trương Nguyên trở về nhà Đông Trương, trời đã tối rồi, trăng còn chưa lên, Đại Thạch Đầu tới báo rằng Hầu huyện lệnh phái môn tử đến truyền hán tới muốn hỏi chuyện, Trương Nguyên không biết có chuyện gì, dẫn theo Vũ Lăng vội vàng đi theo môn tử đó tới huyện nha ——

Kì thi phủ Thiệu Hưng có hàng vạn thí sinh, hai vạn bài bát cổ văn, nếu tính một bài bốn trăm chữ thì tổng cộng có tám triệu chữ, phải trong nửa tháng mới đọc và bình luận hết những bài đó, nếu là một mình tri phủ Từ Thời Tiến phụ trách thì việc này chắc chắn sẽ không hoàn thành. Từ Thời Tiến triệu tập hết huyện học giáo dụ và Huyện lệnh của tám huyện trong phủ Thiệu Hưng đến chấm thi, như vậy tính cả ông ta và Thiệu Hưng phủ học giáo thụ có cả thảy 18 người, giảm bớt gánh nặng rất nhiều. Mỗi huyện lệnh và giáo dụ phụ trách bài thi của huyện mình, ba trăm người sơ tuyển, tám huyện tổng cộng sơ tuyển hai ngàn bốn trăm người. Sau khi hoàn thành sơ tuyển thì huyện lệnh và giáo dụ của 8 huyện quay về huyện của mình phân chấm bài còn lại do Từ Thời Tiến và phủ học giáo thụ đảm nhận.

Mùng 9 tháng tư toàn bộ thí sinh tám huyện kết thúc thi phủ, ngày 12 bắt đầu chấm chọn sơ tuyển, ngày 18 hoàn thành sơ tuyển. Huyện lệnh Sơn Âm là Hầu Chi Hàn về tới phủ nha liền kêu người truyền Trương Nguyên tới gặp, Trương Nguyên đến, Hầu Chi Hàn nói:

- Trương Nguyên, hôm nay sơ tuyển thi phủ đã kết thúc, huyện Sơn Âm có hơn 1600 thí sinh, có ba trăm người thông được sơ tuyển, sau đó Từ Tri phủ lại từ ba trăm người này chọn 120 người làm đồng sinh, số lượng đồng sinh rất ít, Sơn Âm và Hội Kê là huyện lớn, có 120 người, sáu huyện còn lại đều là một trăm người —— hôm nay ta gọi người tới, là muốn hỏi hai bài văn bát cổ người đã phá đề thế nào?

Trương Nguyên liền đọc cho Hầu Huyện lệnh Hầu Chi Hàn nghe phần phá đề và thừa đề của hai bài văn bát cổ “ Triệu mạnh chi sở ” và “ Quân tử dụ vu nghĩa ” . Hầu Chi Hàn nghe xong cau mày nói:

- Trong ba trăm người sơ tuyển dường như không có hai bài chế nghệ này, chuyện này là thế nào, chẳng lẽ để sót ...

Hầu Chi Hàn kỳ vọng rất nhiều vào Trương Nguyên, nếu Trương Nguyên ngay cả cuộc sơ tuyển cũng không qua, thì ngay cả ông ta cũng mất hết tinh thần, Trương Nguyên là người ông đề bạt là án thủ (đỗ đầu), Trương Nguyên không thể thông qua kì thi này đồng nghĩa ông không biết nhìn người, nhưng dựa vào trí nhớ của ông thì hình như không hề đọc qua hai bài văn bát cổ này của Trương Nguyên , liền kêu Trương Nguyên đọc lại hoàn chỉnh hai bài bát cổ này cho ông nghe để xác nhận xem đã coi qua bài thi này chưa.

Hầu Chi Hàn thăm nghĩ:

- Hay là Từ Thời Tiên cố ý chèn ép Trương Nguyên, rút bài thi của Trương Nguyên ra, điều này thật là bất nạt người quá đáng!

Ông hỏi tình hình Trương Nguyên nộp bài hôm đó, nghe Trương Nguyên nói Từ Tri phủ khen hai bài chế nghệ kia của hắn, Hầu Chi Hàn mỉm cười nói:

- Sao ngươi không nói sớm, làm ta mất công lo lắng, xem ra Từ Tri Phủ đã chọn người làm đồng sinh rồi, tốt lắm, ngươi về nghỉ ngơi đi, mấy hôm nay ta mệt đến đau đầu hoa mắt rồi, phải nghỉ ngơi sớm thôi.

Trương Nguyên trở về dinh thự, mấy ngày sau đó yên tâm đọc sách, luyện chữ, chơi đùa vớ hai cháu ngoại, chờ yết bảng thi phủ.

Sáng ngày 24 tháng tư, Trương Nguyên đang ở thư phòng tây lầu xem quyển thứ 23 của “ chiêu minh văn tuyển ” , đây là quyển ghi lại các bài thơ cổ của thời Ngụy Tấn, thơ ca Ngụy Tấn có phong cách rất thẳng thắn nên khiến cho người đọc

sảng khoái tinh thần, hấn không kìm nổi lớn tiếng ngâm nga:
“Tiềm cầu mị u tư, phi hồng hưởng viễn âm. Bạc tiêu quý vân phù, tề xuyên tạc uyên trầm. Tiến đức trí sở chuyết, thối canh lực bất nhâm. Tuấn lộc phản cùng hải ngoại a đối không lâm. Dư chẩm muội tiết hậu, tái khai tạm khuy lâm. Khuynh nhĩ linh bồ lan, cử mục thiếu khu khảm. Sơ cảnh cách tự phong, tân dương cải cố âm. Trì đường sinh xuân thảo, viên liễu biến minh ... “

“ Trì đường sinh xuân cách, viên liễu biến minh cầm “ .

Trương Nguyên đang đánh giá ý thơ thì Vũ Lăng chạy đến, lớn tiếng nói:

- Thiều gia Hàng Châu Tần tiên sinh đến.
- Tần tiên sinh?

Trương Nguyên nhất thời không biết là ai, sau lập tức nhớ ra là Tần Dân Bình, nghĩ thầm rằng: “ Tần Dân Bình sao lại tới đây? “ Trương vội buông quyển sách, chạy ra nghênh đón.

Tần Dân Bình mang theo sáu thổ binh cung kính đứng ở ngoài cửa hàng rào trúc, gặp Trương Nguyên đi ra, Tần Dân Bình vội quỳ gối, Trương Nguyên không kịp ngăn lại, cũng vội quỳ xuống nói:

- Tần huynh, huynh làm vậy là làm tôn thọ tiểu đệ đó!

Tần Dân Bình nghiêm nghị nói:

- Hiền đệ, vái lạy này đệ nhất định phải nhận, ngu huynh thay mặt trăm ngàn thổ dân Thạch Trụ cảm tạ đệ.

Trương Nguyên nghe Tần Dân Bình vừa nói như vậy, lập tức sắc mặt vui mừng, đỡ Tần Dân Bình đứng dậy, hỏi:

- Triều đình đã ra chiếu chỉ đặc xá Mã Tướng quân rồi phải không? “

Tần Dân Bình mặt mày rạng ngời tươi cười gật đầu nói:

- Đúng vậy, cho nên ngu huynh tới nói cho hiền đệ một tiếng, huynh tới đây còn muốn dập đầu vái lạy lệnh tôn, lệnh đường.

Dân phu trọng nghĩa, đã xưng huynh đệ với Trương Nguyên thì cha mẹ Trương Nguyên cũng là trưởng bối của Tần Dân Bình, cho nên nhất định phải gặp mặt dập đầu.

Trương Nguyên từ chối không được, liền vào nội viện nói với mẹ một tiếng, dìu mẹ đến trước tiền sảnh, Tần Dân Bình quỳ xuống dập đầu ba cái, Trương mẫu Lã thị vội vàng kêu Trương Nguyên đỡ Tần Dân Bình dậy, hàn huyên vài câu, Y Đình đỡ Trương mẫu Lã thị đi vào, Tần Dân Bình liền cáo từ, nói phải vội về Xuyên Đông Quý Châu, Trương Nguyên nói:

- Sao lại thế được, huynh trưởng từ xa tới đây, ít ra cũng nên nghỉ lại một đêm rồi hãy đi.

Tần Dân Bình nói:

- Thực sự là không nghỉ lại được, ngu huynh mong về nhà lắm, từ đường của Chung công công đã bắt đầu xây dựng, lần này ta đến đã cáo từ Chu công công rồi, không cần phải về Hàng Châu nữa mà về thẳng phía tây.

Y đi vòng vèo hàng trăm dặm đường đến Sơn Âm là để thông báo Trương Nguyên một tiếng và dập đầu tạ mẫu thân Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói:

- Nếu như thế, đệ đây cũng không giữ huynh trưởng, nhưng một bữa rượu thịt thì không thiếu được.

Hắn kêu Tiêu Thạch Đầu đi gọi Mục Kính Nham đến, cùng nhau đến tửu lầu phố Thập Tự Phủ học cung mời đoàn 7 người của Tần Dân Bình uống rượu.

Đang lúc uống rượu đàm đạo thì từ cửa sổ lầu hai chợt thấy trên đường phố có rất nhiều người chạy đến, có người reo lên:

- Yết băng rồi, yết băng rồi.

Rồi họ chạy đến phủ nha xem bảng yết thị.

Trương Nguyên cũng giật mình, nhưng cũng không tỏ thái độ, tiếp tục cùng Tần Dân Bình uống rượu, bất kể hấn sốt ruột hay không, bảng danh sách đã ở đó rồi, trễ một khắc cũng không sao, chỉ có điều rượu đậu Thiệu Hưng này uống hết ly này tới ly khác, uống đến mức không còn cảm giác ——

Quá nửa số người của Thập Tự phố đã chạy ra xem yết bảng, đường phố khó khăn lắm mới yên tĩnh được, nhưng cũng không yên tĩnh được bao lâu, đã nghe tiếng chiêng trống vang lên, còn có cả tiếng pháo nổ, đám nhạc công thổi kèn, gõ chiêng trống đi nhanh qua phố Thập tự, quẹo sang Phủ học cung.

Trương Nguyên nhận ra được những người thổi kèn này, đã đến nhà hấn báo tin vui ba lượt rồi, xem ra là đi về phía nhà hấn, xem ra hấn đỗ rồi, nhưng không biết có phải là đầu bảng hay không?

Tần Dân Bình thấy Trương Nguyên liên tục nhìn ra ngoài cửa sổ, đột nhiên hiểu ra, để chén rượu xuống, nói:

- Đúng rồi, hiền đệ cũng tham gia kì thi phủ, mau đi xem yết bảng đi.

Trương Nguyên cười nói:

- Không tranh giành lúc này, người báo tin rất nhanh sẽ tới.

Quả nhiên, đám người đánh trống gõ chiêng kia nhanh chóng có mặt, đi đầu là Vũ Lăng, gã dẫn đám nhạc công này tìm đến tửu lầu!

Chương 170: Lừa tình Trương án thủ

Đến dưới tửu lầu trên Thập Tự phố, tiểu nô Vũ Lăng kêu to:

- Dừng!

Đám nhạc công lập tức dừng hết tất cả lại, tiếng đồng chiêng vẫn còn dư âm ngân ra.

Vũ Lăng ngửa đầu nhìn Trương Nguyên đang dựa vào cửa sổ nhìn xuống hồ to:

- Thiếu gia, đầu bảng thi phủ, lại đầu bảng thi phủ ạ!

Trương Nguyên đang cầm một viên đá liền thuận tay ném đi, cũng không biết có trúng người ở dưới lầu không nữa, hơi mỉm cười, càng cười càng cảm thấy sảng khoái, cuối cùng là cười ha hả, không dễ dàng gì, 1600 nho đồng huyện Sơn Âm tham gia kì thi phủ, qua được chỉ có 120 người, đỗ đầu bảng thì càng là “có thể gặp được mà không thể cầu được”, đây coi như là thu hoạch ngoài ý muốn trong cuộc đấu với Diêu Phục, không đấu với Diêu Phục khó mà có thể đầu bảng thi phủ, đây là tiếng kèn trống đầu tiên mà hắn hoàn toàn không ngờ được... lại ồn ào huyên náo rồi, tiếng kèn trống lên đến trên lầu, Tàn Dân Bình vui mừng nói:

- Hiền đệ, đệ là người đỗ đầu bảng của huyện Sơn Âm, giờ lại đầu bảng phủ Thiệu Hưng, nhân tài Thiệu Hưng rất nhiều, hiền đệ có thể đứng đầu phủ lớn như vậy quả thật là tài giỏi, nào, ngu huynh kính đệ một ly, chúc hiền đệ thông qua tất cả khoa cử, Trạng nguyên đệ tái xuất Trạng nguyên.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Trạng Nguyên đệ là Tây Trương, ta là Đông Trương, Tàn lão huynh không biết Sơn Âm Trương thị chia ra Đông Trương và Tây Trương.

Hắn cười nói:

- Tiểu đệ xin nhận những lời chúc tốt lành của nghĩa huynh.

Nâng chén uống một hơi cạn sạch.

Ông chủ tửu lầu bước tới, liên tục chúc mừng Trương Nguyên, đồng thời nói hai bàn tiệc rượu này để ông ta mời, chỉ mong

Trương công tử sau này chiếu cố đến, Trương Nguyên thông qua kì thi phủ tuy chỉ là một đồng sinh nhưng đứng đầu kì thi phủ tất nhiên sẽ bổ sinh đồ, nói cách khác Trương Nguyên hiện tại chẳng khác gì là sinh đồ rồi, ông chủ tử lâu sao lại không nịnh bợ để mấy tên nhạc công này chơi thêm vài bài nữa chứ, Vũ Lăng lớn tiếng nói:

- Thiếu gia, bọn họ muốn đón thiếu gia về để lấy tiền thưởng...

Tần Dân Bình cười ha ha:

- Vậy chúng ta cùng về.

Y cùng Trương Nguyên đi xuống, ông chủ tử lâu và tiểu nhị đồng loạt cung kính đưa tiễn, mấy người đánh trống thổi kèn vây quanh Trương Nguyên đi qua Thập Tự phố về dinh thự Đông Trương.

Hàng rào trúc trước cửa nhà Trương Nguyên đã tụ tập một đám người, em của Lỗ Vân Cốc, Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Trác Như, Trương Định và các con cháu khác của Trương thị đều có mặt, mà ngay cả cha của Trương Đại, Trương Diệu Phương cũng tới, mọi người đều đến chúc mừng.

Ồn ào một hồi, đám nhạc công nhận được ba đồng bạc tiền thưởng liền dập đầu cảm tạ rồi đi, đám nhạc công này đã ở nhà Trương Nguyên báo tin mừng bốn lần, nhận thưởng đã hơn một lượng bạc, bây giờ đợi đến kì thi đạo năm sau mới có thể lại đến báo tin mừng, hẹn nhau đến lúc đó sẽ tới giành trước, nếu không sẽ bị đám khác tranh mất.

Tần Dân Bình uống một ly trà ở nhà Trương Nguyên, rồi theo Trương Nguyên, Trương Diệu Phương đi bái kiến Trương Nhữ Sương, Trương Nhữ Sương không hề nhớ gì chuyện tổ phụ Trương Thiên Phục năm đó ban ơn cho tổ tiên Tần Dân Bình nhưng trong lòng rất vui mừng, càng vui hơn là vì Trương Nguyên quả thực đỗ đầu bảng kì thi phủ. Sơn Âm Trương thị được nở mày nở mặt rồi, sau khi Tần Dân Bình bái kiến Trương Nhữ Sương, liền khéo léo từ chối yến tiệc, sau đó cáo từ lên đường, Trương Nguyên đưa đoàn bảy người Tần Dân

Bình ra Thường Hi môn ở tây nam phố huyện, Tàn Dân Bình nói:

- Hiền đệ không cần tiễn nữa, lần này xuất hành vốn mang một bụng âm ức, hôm nay có thể vui mừng mà về, tất cả là nhờ hiền đệ tặng cho, ngu huynh không khéo ăn nói, những lời cảm kích ngu huynh không biết nói, cũng không dám nói báo đáp gì, chỉ nguyện huynh đệ ta còn có ngày gặp lại.

Trương Nguyên nói:

- Còn nhiều thời gian, tất nhiên có ngày gặp lại.

Về sau đánh với Nỗ Nhĩ Cáp Xích, làm sao có thể thiếu được Bạch Can Bình Thạch Trụ dũng mãnh chứ .

Quyên luyện chia tay ở Thường Hi môn, Tàn Dân Bình dẫn sáu gã thô binh đi nhanh, Trương Nguyên, Vũ Lăng và Mục Kính Nham trở về Đông Trương, đi đến cầu Bát Sĩ, Trương Nguyên nghĩ tới một chuyện, nói với Vũ Lăng nói:

- Tiểu Vũ, người lập tức đến Hội Kê báo tin vui cho Thương tiểu thư, chắc chắn có tiền thưởng.

Vũ Lăng vui mừng lên thuyền đi ngay.

Trương Nguyên định về phòng của mình thì đã thấy huynh đệ Lỗ Vân Cốc, Lỗ Vân Bằng vẫn còn đang ở phòng khách, Trương Nguyên biết Lỗ Vân Cốc muốn hỏi việc kho lương, khế ước và bạc lán trước cũng vẫn còn để ở chỗ Lỗ Vân Cốc, Trương Nguyên bèn nói hôm trước thúc tổ Trương Nhữ Sương đã hứa giúp đỡ, kho lương được đặt tên là Dương Hòa, đợi hần báo cáo Hầu Huyện lệnh xong sẽ chọn địa điểm xây kho, Lỗ Vân Cốc vui mừng nói:

- Đây là việc thiện lớn mà Giới Tử hiền đệ làm, hiền đệ tất sẽ có phúc báo.

Huynh đệ Lỗ Vân Cốc đi rồi, năm môn khách bên Tây Trương là Phạm Trân, Chiêm Sĩ Nguyên, Ngô Đình ... cùng nhau đến, năm người này đều từng đọc sách cho Trương Nguyên nghe.

Phạm Trân, nói là ở chỗ Quan Vương Miếu có quán rượu bán rượu và đồ nhắm rất ngon.

Phải mời Trương Nguyên đi uống vài chén, chúc mừng Trương Nguyên đỗ đầu thi phủ, Trương Nguyên thoải thác không được, liền vào nội viện bẩm cho mẫu thân biết, mẫu thân họ Lã hôm nay cực kỳ vui mừng, con mình là đồng sinh rồi, hơn nữa lại là án thủ, nên cùng bạn bè đi chúc mừng vui vẻ một chút, liền dặn con chớ quá chén, đi sớm về sớm. Vũ Lăng còn chưa từ Hội Kê về, Mục Kính Nham và thợ mộc làm nhà ở hậu viện đã đi mua gỗ rồi, Trương Nguyên liền kêu Mục Chân Chân đi cùng hắn, mới ra cửa, Trương Ngạc mang theo người hầu Năng Trụ và Tiểu Tư Phúc đến, Trương Ngạc cười nói:

- Ta biết ngay bọn lão Phạm muốn mời Giới Tử uống rượu hoa mà, ha ha, sao có thể thiếu Trương Yến Khách ta được.

Đám người Phạm Trân, Ngô Đình cười nói:

- Yến Khách công tử, cùng đi, cùng đi nào.

Đã là hoàng hôn, đoàn người đi khoảng một dặm đến tửu lầu tên gọi “Bách hoa Lầu” ở Quan Vương Miếu, lên đến nhà phòng ở lầu hai gần phố, cả hội ngồi vây quanh bàn tròn gỗ lim, Trương Ngạc liền kêu lên:

- Các hoa tử đầu hết rồi, mau gọi lên hết đi.

Đó chính là các kĩ nữ, Trương Nguyên nói:

- Tam Huynh, kêu hoa tử làm gì chứ, uống rượu là được rồi.

Trương Ngạc hỏi đám người Phạm Trân:

- Hôm nay các người ai mời Trương Giới Tử? “

Phạm Trân nói:

- Năm người chúng tôi cùng chung mời Giới Tử thiếu gia.

Trương Ngạc bĩu môi nói:

- Phiên toái như vậy, còn phải là năm người góp tiền cùng nhau mời sao, đợi lát nữa thanh toán e thế nào các người cũng cãi nhau, rượu này ta mời, hoa tử là ta gọi, bảy người kêu bảy hoa tử tới hầu, he he, Giới Tử đệ đợi trò vui đi.

Đám người Phạm Trân vốn biết Trương Ngạc hào sảng, không cần họ chi tiền mà có rượu hoa uống nên không nói gì, vui vẻ ra mặt, Trương Nguyên cười cười, cũng không lên tiếng, rượu hoa thì rượu hoa vậy, sao làm mất hứng của mọi người được chứ, hắn xoay đầu lại nhìn Mục Chân Chân hỏi:

- Chân Chân, hay là ngươi về trước đi?

Mục Chân Chân mặt hơi đỏ, nàng lớn lên ở phố Tam Đại, tất nhiên biết hoa tử là gì, thiếu gia cũng muốn kêu hoa tử, điều này làm cho nàng rất xấu hổ, tuy nhiên nàng vẫn lắc đầu, sao để thiếu gia ở lại đây một mình được, lát nữa còn phải hộ tống thiếu gia về nhà, Trương Ngạc lúc này mới để ý đến Mục Chân Chân, thấy thiếu nữ đoá dân này quần áo cũ nát, liền nói:

- Giới Tử, người đứng là keo kiệt, tỳ nữ trong nhà ăn mặc giản dị quá, còn phải vá lại nữa chứ, còn để lại quần áo bóng bẩy, thật là không ra gì.

Mục Chân Chân vội nói:

- Thiếu gia nhà tỳ nữ cũng cho tỳ nữ quần áo mới, chỉ là tỳ nữ không nõ mặc.

Hôm nay ra ngoài vội vàng, Mục Chân Chân chưa kịp thay.

Trương Ngạc hiển nhiên tán thưởng, không nhắc đến chuyện váy áo cũ nát nữa, y nói:

- Cứ mặc đi, Trương Giới Tử bây giờ nhiều tiền, lần trước không phải có rất nhiều người tặng điền sản và bạc cho hắn sao.

Trong lúc nói chuyện, rượu thịt đều đã bày lên, bảy cô kỹ nữ lẫn loi nối đuôi nhau bước vào, Trương Ngạc thấy nhiều biết rộng, mới nghe giọng nói đã cau mày nói:

- Tại sao đều là “tư khoa tử” bản địa thế, không có Dương Châu, Tô Châu à?

Tư khoa tử là từ dùng để xưng hô kỹ nữ bình dân phân biệt với các kỹ nữ giúp vui trong các quan phủ, không thuộc quan phủ, không đóng tiền son phấn, tự làm tự hưởng.

Tên tử bảo kia nhận ra đây là Trương tam công tử danh tiếng lẫy lừng, tên này cũng rất biết cách ăn nói:

- Yến Khách công tử, nữ lang Thiệu Hưng chúng ta sao có thể thua nữ lang Dương Châu, Tô Châu chứ. Kể cả là Lâm Thanh tử, Dương Châu tử, Tô Châu tử, còn cả Trục Lệ kinh bang tử, kì thực đều không quyến rũ bằng các nữ lang Thiệu Hưng chúng ta.

Một kỹ nữ nhanh mồm nhanh miệng tiếp lời nói:

- Tử bảo ca ca nói đúng ă, nhất là cái đám Trục Lệ kinh bang tử đó, giả bộ thanh cao, cho có vẻ giống người, được một đám người quê mùa tôn là Vương Mẫu, là Quan Âm, hát được vài câu thì cho là phượng hót loan ca, nịnh bợ là danh kỹ (kỹ nữ danh tiếng) kì thật đều là hư danh mà thôi.

Lời nói của kỹ nữ này khiến Trương Ngạc, Trương Nguyên bật cười, Trương Ngạc nhìn thăm dò kỹ nữ này một lát rồi nói:

- Người chỉ là kỹ nữ nhưng cũng có chút hiểu biết, người tên là gì?

Kỹ nữ kia cũng có chút nhan sắc, nói:

- Nô gia tiện danh là Vũ Lăng Xuân.

Tử bảo giới thiệu:

- Vũ Lăng Xuân là hoa khôi của vùng Quan Vương Miếu này, có thể uống rượu ca hát, chơi đoán tử lệnh.

Trương Nguyên, Trương Ngạc ngơ ngác nhìn nhau, Trương Ngạc cười to, hỏi Trương Nguyên:

- Tiểu Vũ đâu rồi, hân sao không tới?

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ sai hân đi làm chút chuyện rồi.

Trương Ngạc nói với kỹ nữ Vũ Lăng Xuân:

- Tốt lắm, ngươi là hoa khôi, vị này chính là em họ của ta Trương Giới Tử, hôm nay vừa mới hay tin đỗ đầu thi phủ, hoa khôi đối với thủ khoa, Vũ Lăng Xuân ngươi cứ ngồi ở bên cạnh đệ ấy, hôm nay phải ca hát uống cho thật vui.

Vũ Lăng Xuân nghe Trương Ngạc vừa nói như vậy, lập tức sáng ngời đôi mắt, liếc mắt đưa tình nhìn Trương Nguyên, duyên dáng thi lễ nói:

- Hoá ra vị này là Trương công tử đại danh lừng lẫy, Trương công tử đánh bại tên họ Diêu hiểm độc, lại hai lần đỗ đầu bằng thi huyện, thi phủ, tiện thiếp sao hôm nay vinh hạnh quá, có thể hầu hạ Trương công tử.

Trương Ngạc cười nói:

- Cô có phải thấy đệ ta tài cao anh tuấn, muốn tự tiến cử chần gỗi không hả? “

Mắt Vũ Lăng Xuân chớp chớp, nghiêng mắt nhìn Trương Nguyên nói:

- Tiện thiếp hương phấn dung tục sao lọt vào mắt xanh của Trương công tử chứ.

Ánh mắt kia có chút nóng bỏng, hiển nhiên rất muốn đặt lên vị thủ khoa mới xuất hiện này.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Một “Tư khoa tử” của Quan vương miếu như cô mà cũng muốn lừa tình ta ư, ta là người tùy tiện như vậy à.

Thản nhiên nói:

- Ngồi đi, có bài nào hay hát một bài đi.

Vũ Lăng Xuân thấy Trương Nguyên không có chút cảm xúc nào, trong lòng biết quả nhiên mình không lọt được vào mắt xanh của hắn, cũng không buồn giận, cùng sáu kỹ nữ kia kính mọi người một chén rượu, sau đó một người gảy đàn tỳ bà, Vũ Lăng Xuân ngân nga hát:

- Có duyên đâu ở dung và mạo, có duyên đâu ở tương giao trước sau, có duyên đâu ở tiền và bạc.

Có duyên thì xa ngàn dặm cũng sẽ gặp, vô duyên thì đối diện nhau cũng thấy xa cách, cố gắng mưu tính mấy cũng vô ích, buộc phải có duyên với nhau mới được.

Trương Ngạc chê bài hát này không quyến rũ lắm, muốn Vũ Lăng Xuân hát bài Ngô ca có chút lả lơi, Vũ Lăng Xuân lại cười nói:

- Nô gia lo lắng Trương án thủ còn trẻ da mặt còn mỏng, sẽ giận nô gia.

Trương Ngạc nói:

- Không đâu, tộc đệ ta đây hơi giả đạo học, bắt chước ông cụ non, nhưng thật ra là thích nghe những ca khúc lả lơi đây, “Kim Bình Mai” hắn đều đọc lâu lâu đó, người cứ việc hát đi.

Trương Nguyên không nói gì.

Chương 171: Phách phá ngọc

Trời đã tối dần, mấy ngọn đèn màu xanh trong nhĩ phòng của tửu lầu sáng chói lợi, rượu đầy bàn.

Mùi hương quen thuộc lan tỏa, bảy người bạn Trương Nguyên, Trương Ngạc, Phạm Trân..., ai cũng có một kỹ nữ hầu rượu. Vũ Lăng Xuân mặc áo dài màu hồng nhạt thấy Trương Tam công tử muốn nàng hát Quỉ lẳng ngô ca liền cười hi hi, tự lấy một chiếc đàn tam huyền ra, nói:

- Nô gia xin hát hai khúc Quải Chi.

Ôm đàn tam huyền

- Tang tang tính tình

Gảy vài cái, đàn kêu tính tình, hát rằng:

- Bàn ủi mà ủi không ra đôi mày nhăn, cây kéo cắt không đứt nỗi buồn phiền trong lòng ta. Thêu hoa, thêu không ra cúc uyên ương. Hai bên đều có ý, nhân tiên khó hạ thủ. Chắc là nhân duyên của ta, chàng ơi, chờ tâm nhi.

Trương Ngạc cười nói:

- Khúc này hay, mắt thấy là động lòng xuân rồi, lại đi, lại đi. Động lòng xuân là có chuyện tốt rồi.

Vũ Lăng Xuân kia liền hát:

- Tiểu oan gia, muốn giết ta, hôm nay vừa mới đến. Mừng vui quá đôi, cứ để cả quần áo ôm lấy nhau. Cả người nàng đều rất xinh đẹp, ôm một cái, sầu đều tan biến, ôm một cái, buồn đều tiêu tan.

Không thể không cùng gối cùng giường. Ta đứng bên cạnh cũng được.

Trương Nguyên vui vẻ:

- Hay, **, rất giàu tình cảm, chỉ đứng xem thì giải nhiệt thế nào, có bài nào lẳng lơ chút không, hát một khúc ta thưởng ba lượng tiền.

Lúc này, sáu kĩ nữ kia ai cũng đều tranh lên hát trước, Trương Ngạc cười nói:

- Từng người một, bốn công tử hôm nay làm ban giám khảo, bình luận xem các nàng ai hát hay. Tiểu Vũ, nàng đã hát hai khúc rồi, để họ hát trước đi.

Trương Nguyên nghe Trương Ngạc gọi Vũ Lăng Xuân là Tiểu Vũ, không khỏi bật cười, Mục Chân Chân đứng sau hắn cũng không nhịn được cười.

Sáu kĩ nữ, tất cả đều khoe giọng hát, cô này chưa hát xong cô kia đã hát. Người này là “khúc ước tình, hẹn vào lúc hoa nở”, người kia là “tiểu oan gia kéo thiếp bên ngoài cửa sổ, cắn trọn má hồng của thiếp, hai tay thì cởi đai áo thơm. Ca ca, chờ một chút.”

Đám Phạm Trân, Ngô Đình cũng 40-50 tuổi, già rồi, uống mấy chén rượu Lão Đàn Tô Châu xuống bụng, chỉ có khúc sơn ca điểm khúc lọt tai. Ai cũng mặt đỏ tai nóng, lão phu tán chuyện, người trẻ tuổi thì điên cuồng, sờ sờ bóp bóp kĩ nữ hầu rượu. Chiêm Sĩ Nguyên bình thường nhìn khá nghiêm túc, lúc này lại mượn men rượu, đầu rúc xuống đáy bàn. Tại sao? Thường thức chân nhỏ. Mục Chân Chân nhìn thấy then thùng, không dám nhìn nữa, cúi đầu nhìn cái ót của thiếu gia. Thiếu gia ngồi đoan chính, uống rượu chỉ là uống rượu, thiếu gia không giống bọn họ. Trương Nguyên đứng dậy đi dẫn tiểu nhị rang một bát to cơm rang trứng, một bát nhỏ canh thịt, tiểu nhị vội vàng đi. Chưa đến một khắc, khay bằng nước sơn được bưng lên, Trương Nguyên dặn Mục Chân Chân:

- Chân Chân, ăn cơm đi.

Sau đó liền ngồi xuống uống rượu nghe điểm khúc. Hắn tuy không giống Trương Ngạc, Chiêm Sĩ Nguyên phóng túng thanh sắc như vậy nhưng đối với thanh sắc cũng không phản cảm, nhìn nhìn, cười cười, cũng rất là thú vị, đây mới chính là cuộc sống mà.

Dựa vào một góc nhĩ phòng còn có một chiếc bàn vuông nhỏ là để dành cho khách chơi cờ và chơi bài. Mục Chân Chân đang ngồi ăn cơm trên chiếc bàn đó, làm cho người hầu Năng

Trụ và thằng nhóc Phúc Nhi đứng đằng sau nhìn mà nuốt nước miếng. Họ theo tam thiếu gia ra ngoài dự tiệc, trước nay đều là ăn những thứ cơm thừa rượu cạn, nào có giống như Giới Tử thiếu gia gọi hẳn cơm rang trứng và canh thịt cho riêng tì nữ như thế này.

Người hầu Năng Trụ thành thật, chỉ có suy nghĩ ngưỡng mộ chứ không có gì khác, thằng nhóc Phúc Nhi khá là dung tục thì nghĩ thầm rằng:

- Nghe nói Mục Chân Chân này có võ nghệ. Bây giờ là tùy tùng bên cạnh Giới Tử thiếu gia rồi, chắc hẳn đêm hầu hạ tốt thì thiếu gia mới sủng cô ta như vậy.

Thiếu nữ dọa dân- Mục Chân Chân không ngờ mình còn có ngày được người khác hâm mộ tới ghen ghét. Nàng cảm thấy thiếu gia đối với nàng đúng là quá tốt, nàng nên làm thế nào đây, tìm lại không thể móc ra được?

Lại đến lượt Vũ Lăng Xuân hát, nàng tự gảy đàn tam huyền hát:

- Dưới ánh đèn nhỏ, ánh mắt nhìn trộm nhau. Mặt đỏ, không nói, chỉ cúi đầu, sao làm được con rể tốt. Ngượng ngùng gỡ bỏ kim cài, đèn bạc gió thổi. Thiếp và chàng chịu hết sóng gió vô hạn, đêm nay hòa vào nhau như cá và nước.
- Hòa vào nhau như cá và nước.

Trương Ngạc vỗ tay cười, hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ nói xem Tiểu Vũ hát khúc này thế nào?

Trương Nguyên cười nói:

- Tùy hứng thôi, cũng đáng ăn mừng đó.

Trương Ngạc liền nói với Vũ Xuân Lăng:

- Tiểu Vũ, Trương án thủ nói nàng đáng ăn mừng, nàng mà ngồi trong lòng và cùng uống giao bôi với hắn thì ta sẽ thưởng một lượng bạc.

Vũ Lăng Xuân được Trương Ngọc giật giây lại có trọng thưởng liền buông đàn xuống, ngã vào lòng Trương Nguyên, Trương Nguyên dừng lại, nói:

- Cái này ta không thích, nàng đừng để ta phải ghét.

Vũ Lăng Xuân cố ý nhú mày nói một cách đáng thương:

- Muội chỉ chúc công tử một ngậm rượu đã kiếm được hai lượng bạc, công tử thương muội đi mà, cho muội kiếm hai lượng bạc này đi.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta không phải thí chủ, nàng cũng không phải hóa duyên tăng, cứ hát đi.

Vũ Lăng Xuân có chút buồn bực, liền nói:

- Vậy muội xin hát một khúc Bồ phá ngọc.

Hát rằng:

- Bản lĩnh kết giao kém, lúc cao hứng không nhiều, chàng à, chàng như một cái nền nhà không vững chắc, chộc tiêu nô toàn thân ngứa ngáy.

Trương Ngọc cười lớn, vỗ đùi, luôn miệng nói:

- Giới Tử, Tiểu Vũ chê đệ bản lĩnh thấp, loan phượng diên đảo bất tận hưng, đệ phải lấy chút bản lĩnh ra cho nàng xem.

Vũ Lăng Xuân sợ Trương Nguyên để ý, vội cười trừ nói:

- Muội sao dám giấu cợt, khúc này chính là hát như vậy.

Trương Ngọc cười nói:

- Tộc đệ này của ta có lẽ vẫn là trai tân, bảy người các nàng ai có thể dụ dỗ hắn, ta ra mười lượng bạc.

Bảy kĩ nữ vừa nghe vậy, ai cũng sóng mắt dịu dàng đầy xuân tình nhìn Trương Nguyên, giả bộ khéo cười, bộ dạng đôi mắt đẹp đang mong chờ.

Trương Nguyên cau mày nói:

- Tam huynh, như thế quá là tục tĩu rồi đấy. Huynh coi đệ là người thế nào vậy, muốn trêu chọc đệ sao?

Rất ít người dám làm Trương Ngạc tụt hứng nhưng đôi mắt với Trương Nguyên, Trương Ngạc cũng không dám quá đáng quá, cười nói:

- Thôi vậy, những tư khoa tử này đúng là không có tư sắc gì cả, lần sau chúng ta đi Hàng Châu, đi Nam Kinh mở mang một chút, xem danh kĩ Yêu Cơ ở đó. Uống rượu, uống rượu đi.

Uống một hồi tửu lệnh, trả lời không được thì phạt một chén rượu, đùa vui đến canh hai. Trương Nguyên đứng dậy nói:

- Hôm nay rất là vui, chúng ta nên giải tán đi.

Trương Nguyên không ham rượu, Trương Ngạc, Phạm Trân mấy người đó đều uống đến lão đảo cả. Trương Ngạc để Năng Trụ trả sáu tiền bạc tiền tiệc rượu và ba lượng bạc tiền thưởng, rồi đỡ nhau đi xuống lầu. Tất cả đều mượn kiệu để trở về.

Trương Nguyên tuy chưa say nhưng cũng đã chéch choáng, lúc đi có chút lạng lạng. Mục Chân Chân liền gọi một chiếc kiệu đến, để thiếu gia ngồi. Nàng vịn kiệu về dinh thự Đông Trương. Đến hàng trúc ngoài cửa, lúc hạ kiệu, Vũ Lăng và Đại Thạch Đầu ra đón cùng Mục Chân Chân đỡ Trương Nguyên vào. Trương Nguyên tự cho là mình vẫn rất tỉnh táo, chỉ là chân không nghe theo sự sai khiến, nói:

- Ta đi đến chỗ cái giếng để rửa mặt trước, tránh mẩu thân nói người ta toàn mùi rượu.

Nước giếng lạnh mát để rửa mặt, súc miệng, men rượu giảm đi. Trương Nguyên chỉnh lại quần áo, sau đó đi từ xuyên đường vào nội viện để gặp mẩu thân họ Lã. Trương Mẩu Lã

Thị thấy con trai chưa say liền yên tâm, tùy tiện nói vài câu dẫn dò nghĩ sớm.

Trương Nguyên trở lại phòng ngủ tây lầu, nằm xuống là ngủ. Hôm nay uống nhiều rượu quá, buổi trưa uống rượu cùng Tần Dân Bình, vừa rồi lại cùng Trương Ngạc và Phạm Trân uống đến nửa đêm. Đầu vừa dính vào gối là liền ngủ rất say, đến giầy cũng không cởi. Đêm khát nước, tỉnh dậy, lúc ngồi dậy thấy ánh sáng của đèn dầu nhỏ như hạt đậu. Có người nằm gục bên giường của hắn ngủ, nhìn kĩ thì ra là Mục Chân Chân. Trên đất còn có một bình pha trà, thiết nghĩ chắc Mục Chân Chân biết hắn sau khi uống rượu sẽ khát nước, nửa đêm sẽ tìm trà để uống nên đi pha trà mang đến. Sau đó chờ mãi chờ mãi nên ngồi bực để chân, gục vào bên giường và ngủ mất.

Thiếu nữ này lấy hai cánh tay kê đầu, đầu nghiêng về bên Trương Nguyên, lúc ngủ nhìn rất điềm tĩnh, lông mi che mí mắt không động, đôi môi mím lại, chỗ lõm ở nhân trung có vẻ rất mềm. Trương Nguyên không kìm nổi, đưa ngón trỏ phải ra chạm vào môi nàng~

Đầu ngón tay vừa mới chạm đến đôi môi mềm mại kia, Mục Chân Chân đã tỉnh lại, vội vàng đứng lên nói:

- Thiếu gia!

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Ta muốn uống trà.

Mục Chân Chân liền đưa bình trà cho Trương Nguyên, trà còn hơi ấm, vừa hay để giải khát. Trương Nguyên uống liền hai chén, Mục Chân Chân dọn đồ uống trà vào, vội vàng rời đi.

Trương Nguyên ra ngoài đi tiểu trở về thấy Vũ Lăng ngủ ở ngoài giường nhỏ cũng đã tỉnh, hỏi:

- Thiếu gia, Chân Chân tí đâu rồi, vừa nãy không phải đi pha trà cho thiếu gia sao?

Trương Nguyên nói:

- Ta uống trà rồi, Tiểu Vũ.

Tiếng ‘Tiểu Vũ’ này làm hấn nhớ lại Vũ Lăng Xuân của Bách Hoa Lâu, không khỏi mỉm cười, hỏi:

- Người đi Hội Kê báo tin vui có được thưởng tiền không?

Vũ Lăng lập tức hăng hái, cười nói:

- Quản gia Thương phủ phụng mệnh Thương tiểu thư đã thưởng cho nô tài hai tiền.

Trương Nguyên hỏi:

- Thương tiểu thư có nhắn gì không?

Vũ Lăng nói:

- Tiểu Vũ không gặp tiểu thư, đây là lời của một tì nữ, nói Thương tiểu thư rất là vui, còn hỏi thiếu gia khi nào lên núi Bạch Mã đọc sách?

Trương Nguyên cười nói:

- Thời tiết cũng không nóng lắm, nóng thì đi.

Nói xong đi vào trong phòng nằm xuống, nghĩ tới bộ dạng Thương Đạm Nhiên lúc nhận được tin vui, trong lòng hấn cũng tràn ngập niềm vui. Bắt đầu từ bây giờ hấn chính là đồng sinh rồi, hơn nữa lại là đồng sinh do đỗ đầu thi huyện và thi phủ. Địa vị xã hội của đồng sinh thấp hơn sinh đồ nhưng lại cao hơn thường dân. Số đồng sinh khá nhiều, chỉ riêng hai huyện Sơn Âm và Hội Kê đã có hơn vạn rồi, đúng là một thế lực không thể coi thường, cũng thường làm việc ác cho hương lí. Vì vậy thường thì dân chúng gọi đồng sinh là “Đồng Thiên Vương. Đồng Thiên Vương!

Trương Nguyên im lặng mà cười, con đường khoa cử gian nan, hấn cũng coi như là bước ra bước đầu chắc chắn, chợt nhớ tới Vương Anh Tư. Lần này đỗ đầu thi phủ cũng có công lao của sư muội Anh Tư, phải cảm ơn nàng, không biết tỷ phu ở Tiêu Sơn của nàng như thế nào rồi, thầy Vương chắc là về rồi.

Sáng hôm sau, giờ Thìn, tri phủ Thiệu Hưng- Từ Thời Tiến ở phủ học chữ, triệu kiến tám trăm bốn mươi đồng sinh thông qua kỳ thi phủ lần này. Phủ học giáo thụ đem kết quả bài thi phát cho đồng sinh. Đây là bằng chứng đã thông qua thi phủ, cũng là thẻ dự thi kỳ thi đạo năm sau. Không có kết phiếu của kỳ thi phủ này, đến lúc đó không thể nhận được bài thi. Từ tri phủ khuyên đồng sinh phải ham học, phải tu thân lập đức, lấy đức hạnh làm gốc, văn nghệ là thứ hai, lại nói rõ năm sau Thiệu Hưng phủ sẽ tổ chức thi đạo vào khoảng giữa tháng 4 và tháng 5, các đồng sinh đến lúc đó phải đề ý cáo thị của trường xã, đến phủ Nha nhận bài thi tham gia thi đạo. Theo lệ, tri phủ sẽ ban thưởng yến tiệc mười cho hai đồng sinh đứng đầu thi phủ. Buổi trưa Từ Thời Tiến liền cho bày hai bàn tiệc rượu ở phủ nha. Trương Nguyên ngồi phía dưới Từ tri phủ, thầy trò nói chuyện rất vui vẻ, hiềm khích từng có trước đây cũng tiêu tán. Bây giờ quan hệ thầy trò giữa Từ Thời Tiến và Trương Nguyên rất thân thiết.

Chương 172: Sinh ra đã biết

Là án thủ của phủ Thiệu Hưng, Trương Nguyên được thưởng mười ba lượng bạc, hai súc lụa... hai súc vải và sáu cân thịt heo. Đêm đó, Trương Nguyên và cả đám người hầu đều có thịt ăn, tất cả mọi người đều rất vui vẻ.

Đêm nay Trương Nguyên lại đi đến huyện nha bái kiến Hầu huyện lệnh. Hầu huyện lệnh cũng là thầy của hắn, hơn nữa quan hệ thầy trò cũng rất thân thiết. Từ chỗ Vương Tư Nhâm đến chỗ Hầu Chi Hàn- huyện lệnh Sơn Âm, rồi lại đến tri phủ Thiệu Hưng, tiên sinh Lưu Tông Chu rất tán thưởng Trương Nguyên cũng được coi là thầy của hắn. Mọi quan hệ thầy trò của Trương Nguyên bây giờ đang dần dần được mở rộng. Thấy Trương Nguyên, Hầu Chi Hàn vẻ mặt tươi cười, lệnh cho người dưới dâng trà, nói:

- Trương Nguyên, đỗ đầu thi phủ chắc chắn sẽ bổ sinh đồ, năm nay con mười sáu tuổi, đến năm sau mười bảy tuổi nhập học cũng được coi là còn trẻ mà đã thành danh rồi. Không nên kiêu ngạo, không nóng vội, có lòng thương, có

tính nhẫn nại, cần cù dùi mài, phải sớm chuẩn bị cho kỳ thi hương năm sau.

Trương Nguyên liền nói với Hầu huyện lệnh về việc chuẩn bị xây dựng kho lương. Hầu huyện lệnh cũng đang lo âu về việc nạn hạn hán càng ngày càng nghiêm trọng, nghe Trương Nguyên nói tộc thúc tổ của hắn là Túc Chi tiên sinh bằng lòng khởi xướng chuẩn bị xây dựng kho lương Dương Hòa, Trương Nguyên còn đem đất đai và ngân tiền mà đám người Lỗ Vân Bằng tặng lần trước ra quyên góp, ngoài ra còn muốn quyên một trăm lượng bạc trắng, Hầu Chi Hàn nghe vậy rất cảm động, nói:

- Bao nhiêu kẻ sĩ một khi vào học, chỉ biết mua ruộng tậu nhà, chiêu nạp người làm, ham hưởng thụ, thậm chí làm ác ở hương lí, đáng quý, đáng quý, đối với việc xây dựng kho lương, bốn huyện phải thỉnh tấu triều đình xin khen thưởng.

Năm Thành Hóa, chiếu chỉ triều đình quy định dân chúng hề cứ nạp hai trăm đấu gạo thì nhận chính cửu phẩm tán quan, hai trăm năm mươi đấu cho chức chính bát phẩm, ba trăm đấu cho chính thất phẩm. Tuy chỉ là chức hão nhưng lại có cái danh, lúc ở nhà lại rất vinh hiển. Trương Nguyên cười nói:

- Học trò không cần nạp kê để xin chức quan, học trò đi con đường thi cử.

Hầu Chi Hàn cười lớn:

- Ta hồ đồ rồi, được, xây dựng kho lương có Túc Ông đề xướng, vậy là làm ít mà công nhiều. Sáng mai mời Túc Ông và cả thân hào bốn huyện cùng bàn bạc việc này. Mau chóng chọn địa điểm xây dựng kho lương. Khuyến khích phú dân quyên góp, một mặt còn phải sửa kênh hoa tiêu chống hạn. Trương Nguyên, con đúng là người giải trừ nạn cho bốn huyện.

Trương Nguyên thưa:

- Chia sẻ nỗi lo cùng thầy, nỗi khổ của bà con, học trò không thể từ chối làm.

Thầy trò hai người sau một lúc đàm đạo, Trương Nguyên cáo từ, Hầu Chi Hàn tiễn hấn ra ngoài, nhớ ra một chuyện nên hỏi:

- Bên thầy Vương gần đây con có đi thăm không?

Trương Nguyên nói:

- Học trò chuẩn bị sáng sớm ngày mai đi luôn.

Hầu Chi Hàn nói:

- Được, con cũng thay ta hỏi thăm, không biết bệnh tình vị hôn phu của trưởng nữ nhà thầy Vương như thế nào rồi? Đúng rồi, con phải đi sớm về sớm. Sáng mai cuối giờ Thìn ở Tiết Ái Đường sẽ bàn bạc về việc xây dựng kho lương, con cũng phải tham gia đấy.

Trương Nguyên nói:

- Thầy yên tâm học trò có thể về kịp.

Sáng sớm ngày hai mươi sáu tháng tư, Trương Nguyên đi bộ tới phủ của thầy Vương Tư Nhâm ở Hội Kê,. Mục Chân Chân đeo một cái sọt mười cân đựng quả dâu đi theo. Đi thuyền thì chậm, đi bộ thì sẽ nhanh hơn một chút, chính là muốn sử dụng sức lực của đôi bàn chân, hơn nữa có một số khúc sông hiện không thể đi thuyền vì nước quá nông.

Mặt trời còn chưa mọc, đỉnh núi Hội Kê có ráng mây trải ra, Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Hôm nay có vẻ như muốn mưa, ánh bình minh không hiện ra, rất có khả năng sẽ mưa.

Mục Chân Chân cũng vui vẻ nói:

- Nếu có thể mưa một trận lớn thì tốt.

Chủ tớ hai người đi đến phủ Vương Tư Nhâm mới là cuối giờ Mão. Lão gác cổng thấy Trương Nguyên, vội vàng nói:

- Trương công tử tới thật đúng lúc, có thể đến khuyên giải lão gia nhà tôi, Trần Cô gia ở Tiêu Sơn mất rồi, lão gia vừa tức vừa mệt, vừa về là đổ bệnh luôn.

Trương Nguyên thăm thử dài, hỏi:

- Thầy Vương về bao lâu rồi?

Lão Môn Tử nói:

- Về được bốn ngày rồi. Mấy ngày nay đều không ra khỏi cửa, ở nhà nằm trên giường tĩnh dưỡng.

Tiểu Hề nô đi vào nội viện thông báo Trương Nguyên và Mục Chân Chân đang đứng chờ ở sảnh. Một lúc sau, Vương Anh Tư cùng một tì nữ nữa đi ra. Vương Anh Tư lúc này không phải khăn chít đầu mặc áo nho mà là trang phục khuê nữ, chân mày cau lại, mặt có nếp nhăn, vén áo thi lễ với Trương Nguyên, nói:

- Giới Tử sư huynh, cha muội mời huynh vào gặp.

Trương Nguyên liền theo Vương Anh Tư vào nội viện. Mục Chân Chân mang một sọt dâu cũng đi vào theo. Nội viện bên này Trương Nguyên chưa từng đến. Năm ngoái, lúc cầu học ở đây thì ở tại Tây Sương viện. Chỗ đó cách nơi này một cái cổng tròn và một bức tường vách cao. Trương Nguyên đi cùng Vương Anh Tư, nàng ta nhẹ giọng nói:

- Chúc mừng sư huynh đã đỗ án thủ thi phủ.

Trương Nguyên nói:

- Cũng phải đa tạ sự tương trợ của sư muội.

Vương Anh Tư khẽ mỉm cười, không nói thêm nữa, dẫn Trương Nguyên đến phòng phủ Vương Tư Nhâm- cha nàng.

Vương Tư Nhâm ngồi dựa chiếc giường có bốn trụ lớn, thấy Trương Nguyên đi vào chấp tay thi lễ, lão liền khom người nói:

- Trương Nguyên, ngồi đi, dâng trà.

Trương Nguyên nói chuyện Hầu huyện lệnh nhờ hấn gửi lời hỏi thăm, Vương Tư Nhâm gật đầu nói:

- Ta cũng không có bệnh gì cả, chỉ là lo nghĩ nên buồn thôi, có chút mệt mỏi, tĩnh dưỡng vài ngày là được.

Sau đó lại hỏi:

- Từ tri phủ mời con đi dự tiệc chưa?

Trương Nguyên thưa:

- Hôm qua con đã nhận được kết quả thi phủ rồi, con cũng đi dự yến tiệc rồi. Nếu không có sự dạy bảo của thầy thì con cũng không có ngày hôm nay .

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Ta không dám kể công, với sự hiểu biết của con, cho dù không có ai dạy cũng có thể tìm được minh sư khác, chung qui con có thể vượt hấn mọi người.

Trương Nguyên vội nói:

- Thầy nói vậy học trò rất hổ thẹn, học trò sao dám vong ân bội nghĩa như vậy.

Vương Tư Nhâm nói:

- Là ta lỡ lời, con đừng có nghĩ nhiều. Làm thầy chính là mở miệng là đắc tội với người.

Trương Nguyên nói:

- Học trò biết rõ nhân phẩm của thầy cao quý, sự đời khó chiều hết thầy mọi người, thầy không nói ra thì không

thoải mái.

Vương Tư Nhâm mỉm cười, nói rằng:

- Con đúng là tri kỉ của ta, nhưng con khéo đưa đẩy hơn ta, tiền đồ sau này vô hạn.

Trương Nguyên nói:

- Học trò coi lời này của thầy như lời khuyến khích học tập vậy.

Vương Tư Nhâm bật cười ha hả:

- Đương nhiên là khuyến khích con rồi, chả nhẽ ta còn dạy con học sự cô giới ngạo thế như ta sao?

Cười thoải mái, sầu muộn giảm đi nhiều, Vương Tư Nhâm xuống giường xỏ giày, để Trương Nguyên tới phòng trà gian bên cạnh ngồi nói chuyện. Trương Nguyên cùng ngồi một lúc, rồi cáo từ:

- Học trò ngày mai lại tới thăm thầy, hôm nay cuối giờ thìn của Hầu huyện tôn muốn học sinh tham gia thương lượng việc xây dựng kho lương.

Vương Tư Nhâm hỏi sơ vài câu về việc kho lương, rồi khen:

- Tốt lắm, con tham gia việc này không chỉ là hành thiện, mà càng có thể tích lũy kinh nghiệm thi hành biện pháp chính trị, như vậy rất có lợi đối với việc làm quan sau này của con.

Vương Tư Nhâm nhìn vấn đề rất nhạy bén, Trương Nguyên rất kính phục. Vương Tư Nhâm hiển nhiên cho rằng Trương Nguyên sau này sẽ làm nên chuyện lớn.

Trương Nguyên lúc ra khỏi nội viện, Vương Anh Tư đi ra theo, Trương Nguyên bước chậm lại, hỏi:

- Anh Tư sư muội, có chuyện gì thế?

Vương Anh Tư nói:

- Không có chuyện gì cả, chỉ là tiền sư huynh một lúc thôi.

Trương Nguyên đứng lại bên bụi trúc ngoài cửa sổ bắc thư phòng ở tiền sảnh nói:

- Sư muội cũng đừng quá đau buồn vì chuyện của lệnh tử..

Vương Anh Tư nói:

- Chết đi thì chẳng phải nói nữa, thác thể cùng núi, chỉ là làm khổ tử tử của muội, đã không có con cái lại phải thủ tiết thờ chồng.

Trương Nguyên nói:

- Nếu có con cái thì thủ tiết thì cũng chả sao, dù sao cũng còn có ý muốn, nhưng không có con, thì thủ tiết như thế nào. Ở Trần gia cũng không có địa vị gì, cuộc sống sẽ cực kì chật vật đấy.

Trương Nguyên nói như vậy, Vương Anh Tư cũng khóc rồi, nói:

- Qua ít ngày chờ sức khỏe cha tốt lên thì muội sẽ lên Tiêu Sơn đón tử tử về.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Như thế là tốt nhất, có gì muốn ta giúp thì cứ sai người qua bảo ta.

Lại nói vài câu, Trương Nguyên cáo từ đi ra ngoài, cùng Mục Chân Chân đi nhanh về Sơn Âm. Trời quả nhiên sập tối, ven đường cũng có thể nhìn thấy dân chúng nghển cổ chờ mưa. Tiếng trống trong miếu Hải Long Vương vang lên, ở đây đang cầu mưa.

Trương Nguyên vội vàng đi đến huyện nha Sơn Âm, vài hương thân cũng vừa đến. Trương Nhữ Sương- tộc thúc tổ của Trương Nguyên cũng vừa tới. Huyện lệnh Hầu Chi Hàn cùng

các huyện thừa, chủ bộ đón các hương thân vào ngồi ở Tiết Ái Đường. Trương Nguyên cung kính ngồi dưới cùng. Hầu Chi Hàn nói về việc xây dựng kho lương. Ngoài Trương Nhữ Sương ra thì mấy người hương thân còn lại đều không nhiệt tình lắm, chỉ tỏ ý muốn quyền góp mấy chục đấu gạo. Kho lương này ít nhất cũng trữ được năm nghìn đấu lương thực, bằng không thì có tác dụng gì nữa. Mấy đại hương thân này chỉ bằng lòng nạp mấy đấu gạo thì thường dân nạp được bao nhiêu!

Trương Nhữ Sương biết nguyên nhân trong chuyện này. Đây là do ông ta đề xướng, lại lấy tên là Dương Hòa. Những thân hào này cảm thấy tham gia việc này không có danh cũng không có lợi. Thảo luận hồi lâu vẫn quyết định để trên huyện xuất ra ba trăm lượng bạc xây dựng, địa điểm thì chọn ở dưới thành bắc. Số tiền không đủ còn lại thì xã thủ kho lương tự lo, xã thủ đương nhiên chính là Trương Nhữ Sương rồi.

Dùng xong bữa trưa tại công đường huyện nha, Trương Nguyên theo tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương về Trạng Nguyên đệ. Trương Nhữ Sương ngồi trên kiệu, nói với Trương Nguyên đi theo bên cạnh:

- Con xem, con rước lấy phiền phức cho ta rồi đấy, con phải nghĩ cách giải quyết đi.

Trương Nhữ Sương tuy nói như vậy nhưng lại không có ý trách Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói:

- Vâng, cháu đã có cách.

Trương Nhữ Sương ồ lên một tiếng, cười:

- Con nói ra xem nào, ta xem có được hay không?

Trương Nguyên nói:

- Nạn hạn hán vô cùng cấp bách, kho lương Dương Hòa cũng không phải có thể xây trong mấy tháng là xong. Cho dù xây xong cũng không thể trong thời gian ngắn tích đến vạn đấu gạo được. Vì thế năm nay việc cứu tế là không

thể trông cậy vào kho lương Dương Hòa được. Cháu cho rằng nạn hạn hán về sau rất có khả năng xảy ra thường xuyên. Xây dựng kho lương chính là kế sách lâu dài.

Trương Nhữ Sương gật đầu nói:

- Con nói đúng nhưng năm nay nếu xảy ra thiên tai thì làm thế nào. Kì thực đây là chuyện của Hầu huyện lệnh, ta đây không cần làm thay việc của người khác nhưng nếu đã xây dựng kho lương Dương Hòa, thì phải suy xét. Bây giờ không ít dân chúng đều biết việc xây dựng này, đều rất là trông đợi.

Trương Nguyên nói:

- Kho lương chỉ chiều cổ những trung nông kia thôi, còn đối với tá điền, chắc là do điền chủ tự cứu tế. Đây cũng là chuyện quan hệ mật thiết với nhau. Tá điền nếu chết đói hoặc chạy nạn hết, thì năm sau lấy ai trồng trọt cho những điền chủ đó nữa. Hơn nữa cứ như vậy mà vạch rõ chức trách, cứu tế thiên tai cũng dễ dàng hơn. Điền chủ càng hiểu các hộ tá điền của mình hơn. Điền chủ cứu tế tá điền, đây là ban ơn. Tá điền cũng cảm ơn ân đức của điền chủ. Việc này khả thi hơn so với việc cưỡng ép hương phú quyền góp giúp dân. Đương nhiên đây cũng cần một người đề xướng, tất nhiên là cần thúc tổ ra mặt thương lượng với Hầu huyện lệnh rồi.

Trương Nhữ Sương mỉm cười lắng nghe, tên tộc tôn này lúc nào cũng khiến ông ta không ngừng ngạc nhiên, biết đọc sách không phải là kì lạ.

Đọc nhiều thành thuộc cũng không có gì đáng ngạc nhiên, đỗ song án thủ thi huyện và thi phủ cũng không phải là hiếm. Điều ngạc nhiên là Trương Nguyên tuổi nhỏ như vậy đã hiểu rõ sự đời, đây chính là sinh ra đã biết sao?

Sau giờ Ngọ hôm đó, trời âm u nhìn như muốn mưa, một trận gió thổi qua, dân chúng đi đường cảm nhận được vài giọt mưa, vẫn chưa kịp gieo hò thì mây kéo đi, mặt trời xuất hiện, trời nắng ráo như không có chuyện gì, Sơn Âm hạn lớn là không thể tránh né.

Chương 173: Mài kính đốt hương nói Dương phi (1)

Ngày tháng nên sống thế này thì phải sống thế ấy, tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu() *có thể, đây là cảm ngộ tất yếu, hậu thiên hạ chi nhạc nhi nhạc()* không được, có được niềm vui thì cứ vui trước đi. Trương Nguyên cũng vì Sơn Âm khô hạn mà lo lắng buồn rầu, nếu không lại nghĩ tới chuyện ba mươi năm sau quả thật không có sống nổi. Chuyện cứu tế trước mắt hắn chỉ có thể làm tới bước này, hắn đã tận lực, hỏi lòng không thẹn. Vụ thu hoạch lúa mì vụ hạ làm nhân dân Âm Sơn đối với hậu quả nghiêm trọng của hạn hán phỏng chừng là không đủ. Đặc biệt là phú dân điền chủ, họ không cho rằng hạn hán có thể tiếp tục kéo dài bao lâu, bọn họ không có hứng thú lắm với xây dựng kho lương, nhưng rất nhiệt tình với việc cầu mưa, bỏ tiền ra làm đàn tế tế thần. Vùng ngoại ô cũng thôn thôn cầu mưa, đóng giả ma quỷ hải triều, dân chúng tranh giành nhau. Trương Bính Phương con thứ ba của Trương Nhữ Sương càng thích náo nhiệt tranh đấu, cùng hai cháu trai Trương Đại, Trương Ngạc muốn tổ chức lễ cầu mưa long trọng. Muốn thi qua hội chùa Hải Long Vương của Hội Kê Tiên Túc Vương Từ, giống như hội đèn lồng Long Sơn có một không hai Thiệu Hưng. Chú cháu Trương Bính Phương ba người chia ra sắp xếp, chọn ba mươi sáu thiên cương và bảy mươi hai địa sát, muốn tái diễn 108 tướng “Thủy Hử”. Phái mười gia nô đọc thuộc “Thủy Hử” đến hương thôn ngoại ô tra hỏi, tìm khách râu đẹp, tìm người đàn ông lùn thấp, tìm Đầu Đà hung ác, tìm hòa thượng to mập, người đàn mặt đỏ râu đỏ, tìm người đàn ông mặt xanh sọc, tìm người phụ nữ khỏe mạnh, tìm người phụ nữ thân hình cao gầy khuôn mặt xinh đẹp. Dù sao Lương Sơn hảo hán trong “Thủy Hử” đều phải dựa theo miêu tả trong sách làm cho giống. Bản huyện không được thì tới huyện lân cận tìm, không chừng tìm giống những người này cũng phải hai tháng. Sau đó còn phải bố trí quần áo vũ khí, không có hơn trăm ngày làm không kịp. Trương Nguyên không rảnh tham gia chuyện này, tới lúc có náo nhiệt xem thì được rồi. Đây cũng là thứ bà con thích nghe thích xem, xem thử tới lúc đó có

thể mượn những nhân vật Thủy Hử đó góp được một chút tiền lương giúp xây dựng kho lương không?

(*)Tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, đây là cảm ngộ tất yếu, hậu thiên hạ chi nhạc nhi nhạc: (Phạm Trọng Yên) trước khi người trong thiên hạ buồn lo thì mình phải buồn lo trước, sau khi người trong thiên hạ an cư lạc nghiệp thì mới cảm thấy vui vẻ)

Trương Nhữ Sương tuy là xã thủ của kho Dương Hòa, nhưng cũng không lo sự vụ cụ thể trừ kiến kho lương, cái này còn phải do Trương Nguyên đến lo. Trương Nguyên chính là làm xã chính kho lương Dương Hòa, xã chính phải xử sự công bằng, người được tất cả mọi người tin phục đến đảm nhiệm. Trương Nguyên tuy mới 16 tuổi, nhưng lại là song thủ án thi huyện; thi phủ, càng đánh bại Diêu Thoại Côn, ở Sơn Âm danh tiếng rất vang dội, thanh danh treo cao, Trương Nguyên là chính xã cũng có thể phục chúng. Lỗ Văn Cốc hành y bận việc thì do Lỗ Văn Bằng đến giúp đỡ xử lý chuyện kho lương. Hơn mười năm trước gia sản Lỗ Văn Bằng bị Diêu Phục cướp đoạt, sau đó thì tới Dư Diêu mưu sinh, học biết tính toán, biết gảy bàn tính. Lần này lấy lại phần lớn điền sản, Lỗ Văn Bằng cũng là tiểu địa chủ có hơn trăm mẫu ruộng tốt, tương đối rảnh rỗi. Trương Nguyên liền bảo Lỗ Văn Bằng và Liễu Tú Tài què chân làm hai xã phó kho lương, quản lý chìa khóa và sổ sách kho lương. Kho lương Dương Hòa dựa theo quy mô một vạn hai ngàn khối để xây dựng theo thiết kế của Trương Nguyên. Kho lương Dương Hòa chia hai kho lớn Giáp; Ất, vì bạc tiền có hạn, năm nay xây kho Giáp trước, kho Ất cơ bản cũng sẽ vừa xây xong. Hầu huyện lệnh ủy phái chủ bộ huyện nha đến giúp đỡ Trương Nguyên đôn đốc xây dựng. Phòng công khoa huyện đang dùng mười người thợ thủ công, sau khi xây xong huyện nha cũng không tham gia vào quản lý kho lương. Đây là do Trương Nhữ Sương và Hầu Chi Hàn giao hẹn trước, vì rất nhiều kho lương tới sau này luôn luôn bị quan phủ xâm chiếm, kho lương của dân cuối cùng thành kho dự bị của quan phủ. Nếu là gặp phải huyện lệnh thanh khiết thì không sao, gặp phải quan tham thì toàn bộ nuốt chửng rồi. Trương Nhữ Sương cũng không phải tín nhiệm Hầu Chi Hàn, mà là vì kế dài lâu. Mà nhiệm kỳ của Hầu Chi Hàn ở Sơn Âm còn không tới hai năm, cho nên cũng không cưỡng cầu tiếp quản kho lương....

Ngày 27 tháng 4, thư mà Trương Nguyên viết cho phụ thân Trương Thụy Dương, đã nhờ tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương chuyển thư nhanh đến Khai Phong Chu Vương phủ. Trong thư Trương Nguyên bẩm báo rõ với phụ thân mình đi Thanh Phố để chúc thọ tỷ phu, trở về tham gia thi phủ giành được thủ án. Trương Nhược Hi cũng gửi kèm một bức thư cho phụ thân, hỏi phụ thân ngày nào trở về Sơn Âm?

Trương Nguyên lại viết cho Dương Thạch Hương và tỷ phu Lục Thao Các ở Thanh Phố mỗi người một bức thư, báo cho biết tin mình thi phủ đoạt giải nhất, mời Dương Thạch Hương và tỷ phu cùng tới Sơn Âm làm khách. Trưa mùng 1 tháng 5, kho lương Dương Hòa đang động thổ khởi công ở trong tường thành Bắc, tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiến cùng huyện lệnh Sơn Âm Hầu Chi Hàn đích thân tới chúc mừng. Các thân hào nông thôn nổi danh ở Sơn Âm cũng phần lớn đều đến xem, lúc này chỉ là một đồng đá hỗn độn mà thôi.

Trương Nguyên ủy thác sự vụ thường ngày của việc xây dựng kho lương cho hai người Liễu Tú Tài và Lỗ Vân Bằng, chỉ có chuyện mà hai người Liễu, Lỗ không thể làm chủ mới đến hỏi hấn, như vậy Trương Nguyên nhẹ nhõm rất nhiều. Mỗi ngày vẫn như trước đọc sách, học chữ, chỉ lúc chạng vạng dẫn Vũ Lăng hoặc Mục Chân Chân đi tới bên thành Bắc xem tiến triển xây dựng kho. Tết Đoan Ngọ Mùng 5 tháng 5 năm Vạn Lịch thứ bốn mươi một, lại gặp ngày Hạ Chí trong hai mươi tư tiết chí, sông Phủ giao giới Sơn Âm với Hội Kê theo thường lệ sẽ cử hành đua thuyền rồng. Sáng sớm hôm đó Lỗ Vân Cốc liền bảo tiểu đồng đưa tới mười túi thơm hùng hoàng cho nhà Trương Nguyên, mang theo nó có thể tránh trùng rắn. Trương mẫu La Thị lại bảo Y Đình mua bức tranh Thiên sư ngự ở bên đường Thập Tự, đặt trong chậu lớn, xung quanh dùng bò tơ ngũ sắc vây quanh, cắt vỏ quất làm hình trăm con trùng phủ trên chậu. Đây cũng là trừ tà. Lữ Thuần và Lữ Khiết thì hớn hờ chạy tới chạy lui. Trẻ con thích nhất ăn tết, chờ mẫu thân còn phải dẫn bọn chúng đi xem đua thuyền rồng nữa. Trương Nguyên ăn xong hai cái bánh chưng, liền dẫn Vũ Lăng và Thạch Song đi Hội Kê tặng quà cho Vương Tư Nhâm lão sư và Thương thị. Vương Tư Nhâm là lão sư, Thương thị là quan hệ thông gia, tặng lễ vật ngày tết là không thể thiếu được, bánh chưng giã tần, du triệt, quả phẩm bắc nam, tao ngư, thì ngư,

rượu ma cô. Tặng cho Thương thì còn thêm vải đay hồng vàng, sa phiến, khăn tay, còn có hai con ngỗng trắng lớn. Người Thiệu Hưng khá lưu hành tặng ngỗng, đặc biệt là tét Đoan Ngọ, con rể tặng lễ cho cha vợ phải chuẩn bị ngỗng trắng.

Qua cầu Việt Vương, thấy trên sông Phủ đã có thuyền rồng đang chèo qua lại, dân chúng hai bờ xem thuyền rồng đã có không ít. Nguồn nước của sông Phủ khá dồi dào, con sông Đâu Lao phía sau nhà Trương Nguyên đều đã sắp cạn rồi, sông Phủ này vẫn có thể đi thuyền. Chủ tớ Trương Nguyên ba người ở đầu cầu nhìn một lúc, thời gian còn sớm, vẫn chưa tới lúc thi thuyền rồng, chủ tớ ba người liền đi về hướng bên chùa Hạnh Hoa, trước tiên tới chỗ lão sư Vương Tư Nhâm. Lão sai vật vừa thấy Trương Nguyên tới cửa, vui mừng nói:

- Trương công tử có lòng, vừa sáng sớm như vậy thì tới đưa quà lễ cho lão gia nhà tôi à.

Trương Nguyên cười nói:

- Vương lão sư là ân sư của ta, đây chỉ là chút tâm ý của học sinh mà thôi.

Thạch Song đặt con ngỗng trắng ở ngoài tường cửa kêu “quặc quặc”. Lão sai vật nghe thấy, nói:

- Trương công tử còn đưa ngỗng đến à, lão gia và nhị tiểu thư thích nhất ăn cổ ngỗng.

Hai con ngỗng trắng này là Trương Nguyên muốn đưa tới Thương gia, Trương Nguyên không có ý định tặng ngỗng cho Vương lão sư, cho nên mới bảo Thạch Song đặt ngỗng ở ngoài cửa. Không ngờ ngỗng này kêu la không ngừng, lão sai vật lại nói như vậy, liền nói:

- Thật không, ta lại không biết Vương lão sư còn thích ăn cổ ngỗng.

Rồi bảo Thạch Song cũng xách hai con ngỗng vào.

Một tiểu sa di chùa Diên Khánh phụng lệnh sư đưa đến bánh xe kim đồng cho quý phủ Vương Tư Nhâm, đây là bánh xe kim đồng trừ ác trừ tà mà các tăng lữ ở chùa miếu tặng cho thí chủ vào Tết Đoan Ngọ, còn đạo sĩ của đạo quán sẽ tặng cho các tín đồ linh phù trừ ác.

Vương Tư Nhâm hỏi đáp mấy câu với tiểu sa di, rồi cho tiểu sa di trở về, giữ Trương Nguyên ở tiền sảnh uống trà nói chuyện. Trương Nguyên ngồi một chút cũng bèn cáo từ. Vương Tư Nhâm đoán được Trương Nguyên cũng phải đi Thương gia tặng quà tết Đoan Ngọ, cũng không giữ hấn, chỉ là nói:

- Trương Nguyên, ta biết bây giờ con bận với việc trừ kiến kho lương, nhưng việc học không được xao lãng. Tứ thư đề bát cổ bây giờ đã không làm khó được con. Nhưng Đạo thí gồm một đề Tứ thư và một câu đề Ngũ kinh. Bản kinh của con là “Xuân Thu”, câu hỏi thi sẽ có một câu đề Xuân Thu. Bây giờ con lại phải thành công hơn nữa trên kinh nghĩa “Xuân Thu”, cái này ta cũng không thể chỉ điểm gì cho con, vì bản kinh của ta là “Lễ Ký”, về “Xuân Thu” đọc lướt qua không sâu, về trình văn “Xuân Thu” cũng không nhiều. Con có thể lục kiếm kỹ ra nghiền ngẫm học, mấy ngày nữa con viết hai quyển cho ta xem thử. Đề Ngũ kinh và đề Tứ thư tuy không giống, nhưng cách làm Bát tự là tương đồng.

Chương 173: Mài kính đốt hương nói Dương phi (2)

Tiền Trương Nguyên đi rồi, Vương Tư Nhâm đang định vào hậu viện, lão sai vật xách hai con ngỗng tới nói:

- Lão gia, ngỗng này là Trương công tử tặng, hai con chỉ có mười cân.

Vương Tư Nhâm thầm nghĩ: Con rể tặng lễ cho cha vợ mới tặng ngỗng, sao Trương Nguyên có ý đưa ngỗng đến? Liên ti

mỉ hởi tình hình lúc đó cười lớn, nói với lão sai vật:

- Cặp ngỗng này là Trương Nguyên tặng cho Thương gia, bị người nói như vậy, Trương Nguyên đành tặng cho ta rồi.

Lão sai vật nhớ lại cảnh tượng lúc nãy, ngỗng đó quả nhiên là đặt ngoài cửa tường, cũng cười nói:

- Trương công tử nghe nói lão gia và nhị tiểu thư thích ăn cổ ngỗng, cũng rất có lòng đưa đến.

Vương Tư Nhâm lắc đầu cười đi vào viện bắt đầu nói chuyện này với phu nhân. Vốn muốn chọc phu nhân cười, không ngờ phu nhân chau mày thương cảm nói:

- Tết Đoan Ngọ năm ngoái Trần Thụ Nhung còn phải người hầu đưa ngỗng rượu tới, năm nay thì không có nữa.

Vương Anh Tư bên cạnh nói:

- Cha, mấy ngày nữa đón a tỷ về nhà đi.

Vương Tư Nhâm nói:

- Dù sao cũng phải chờ qua ngày bốn chín mới được, cuối tháng này cha đi đón.

Trương Nguyên bảo Thạch Song mua hai con ngỗng to ở chợ Hội Kê. Hôm nay giá ngỗng tăng cao, hai con ngỗng trắng lớn tốn bảy tiền. Thạch Song một đầu gánh hai con ngỗng một đầu gánh bánh chưng và quà tặng như rượu Ma Cô. Vũ Lăng cũng xách một hộp quà theo Trương Nguyên ở phía bắc tả ngạn ao Đông Đại đi về hướng phủ đệ Thương thị. Người dọc đường hàn huyên nói chuyện với Trương Nguyên rất nhiều. Hai huyện Sơn Âm, Hội Kê không ai không biết Trương Giới Tử đến phủ đệ Thương thị, tiếp đãi hẳn lại là lão tú tài đường huynh của Thương Đạm Nhiên. Lão tú tài này cảm thấy bất ngờ đối với Trương Nguyên đậu thủ án thi phủ. Y cho rằng bát cổ văn quyển “Triệu Mạnh Chi Sở” của Trương Nguyên không quy phạm, có thể thông qua thi phủ thì tốt rồi, không ngờ có

thể đậu thủ án. Nhưng đây là chồng của đường muội y, có thể đậu thủ án thì phủ y cũng xem như được thơm lây.

Lão tú tài cùng Trương Nguyên dùng cơm trưa, uống mấy ly rượu, lại than thở mình có tài lại không gặp thời, nói Trương Nguyên vận khí tốt, còn y lại là mệnh quai vận tập. Trương Nguyên cười híp mắt nghe, ngẫu nhiên phụ họa mấy câu, thâm nghĩ: Có lão tiên sinh này ở đây, mình cũng không nên ở đây tiêu khiển ngày hè đọc sách. Còn phải chờ nhị huynh Thương Chu Đức từ trong kinh trở về mới được. Cuối tháng này hoặc đầu tháng sau Thương nhị huynh hẳn là sắp về rồi.

Thương Đạm Nhiên chắc hẳn cũng là nghĩ như vậy, lúc này không có mời Trương Nguyên đi hậu viện gặp cô, chỉ bảo tỳ nữ đưa túi thơm tự tay cô thêu cho Truyền Nguyên mang theo bên mình. Túi thơm này dùng sợi tơ thêu hoa văn, có nhúm tua màu xanh buông xuống, thanh nhã mỹ quan, mùi thơm ngào ngạt. Trương Ngạc phái một gã thợ kính và hai nô bộc Tây Trương đi Hải Châu mua đá thủy tinh tới ngày 19 tháng 5 mới trở về. Đi về hai tháng, đá thủy tinh lớn lớn nhỏ nhỏ ước chừng mấy ngàn cân theo thuyền trở về, đều là loại thủy tinh trong suốt không sắc lựa chọn tỉ mỉ thích hợp mài thành tấm gương. Ở Hải Châu, quý nhất là thủy tinh tím, loại này tinh thuần không sắc mà lại rẻ.

Trương Nguyên trước tiên bảo ba thợ kính dùng đá thủy tinh này chế tác kính đốt hương, kính mắt mờ và kính cận thị. Thuần thực tinh xảo, đề cao kỹ thuật điều chỉnh ánh sáng, phải dựa theo mức độ hoa mắt và mắt cận thị không giống nhau chế tác ra mắt kính thích hợp, cũng dạy ba thợ làm kính quy luật thành hình và nguyên lý thấu kính lõm và thấu kính lồi. Ba người thợ làm kính này ban đầu là chế tác thấu kính lồi và thấu kính lõm, nhưng biết làm vậy mà không biết tại sao. Bây giờ nghe Trương Nguyên giảng giải tỉ mỉ, thật sự đã hiểu ra, khâm phục sát đất vị thư sinh thiếu niên song thủ án. Người ta nói trên biết thiên văn dưới biết địa lý, tam giáo cửu lưu, không gì không biết, chính là chỉ loại người như Trương Giới công tử đây.

Lúc Trương Nguyên truyền thụ kiến thức quang học cho ba người thợ làm kính, Trương Ngạc cũng ở bên cạnh nghe. Trương Ngạc thông minh, ba người thợ kính vẫn không hiểu

rõ nhưng y đã hiểu trước rồi, lập tức bắt tay thử nghiệm, dù sao hư thực đều như lời Trương Nguyên, vui mừng nói:

- Giới Tử, chẳng lẽ kiếp trước đệ chính là chế tác mắt kính!

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Tam huynh chưa từng nghe qua Mạt Na Thức mà kinh Phật nói sao? Mạt Na Thức bao hàm tất cả ký ức kiếp trước của một con người. Đệ nhớ được kiếp trước của đệ, từng là môn đồ của Mặc Dịch, đệ tử của Không Khâu. Đệ ở Cổ Việt thấy qua Tây Tử Phủng Tâm và Đông Thi Hiệu Tàn. Đệ ở tam quốc vui gặp Chu lang và tiểu Kiều mới xuất giá. Đệ ở Thiên Bảo tình cờ gặp lại Dương phi. Đệ thấy qua Kê Khang rèn sắt, đệ từng cùng Đông Pha uống rượu, cho nên đệ hiểu rất nhiều, thậm chí nói: Đệ còn sống bốn trăm năm nữa.

Trương Ngạc trố mắt, nửa tin nửa không, hỏi:

- Sao đệ có thể nhớ rõ kiếp trước của mình?

Trương Nguyên nói:

- Chính là túc tuệ linh quang khai mở lúc thời gian đệ bị đau mắt.

Cái này nói rất nhiều lần rồi.

Trương Ngạc ảo não nói:

- Năm ngoái huynh cũng mơ hồ nhắm mắt tĩnh tọa rất lâu, nhưng không được gì cả.

Trương Nguyên cười nói:

- Cái này cũng xem cơ duyên, trong vạn không có một, tam huynh dù hăm mộ cũng không hăm mộ được.

Trương Ngạc chợt hỏi:

- Đệ nói thời Thiên Bảo đã tình cờ gặp Dương phi, quả thật tuyệt sắc không?

Trương Nguyên nói:

- Đó là đương nhiên, trắng đẹp đầy đà, không gì sánh được.

Vạn vạn không ngờ Trương Ngạc tiếp theo hỏi chính là:

- Vậy, Giới Tử, đệ có thường cùng thông dâm với Dương quý phi trắng đẹp đầy đà đó không?

Trương Nguyên không nói, Trương Tôn cho rằng hấn ngấm thừa nhận nên hăm mộ, ghen tị, hận nói:

- Chẳng lẽ lúc đệ ở triều Đường chính là An Lộc Sơn kia!

Kho Dương Hòa Nghĩa đang xây, kính viễn vọng đang mài. Trương Nguyên đang đọc “Xuân Thu”, làm bát cổ văn, ngày qua ngày, chớp mắt đã tới tháng 6 rồi, vì khí hậu nóng bức, lại không có mưa, nước trong sông bốc hơi nhanh, sông Đà Lao phía sau nhà Trương Nguyên cạn rồi, hoàn toàn khô cạn rồi. Một ngày trước huynh đệ Vũ Lăng và Thạch Đà chân trần vác giỏ trúc, tìm bới trên những chỗ đất ẩm ướt ở giữa sông, tùy tiện thì có thể tìm được cá chết, cá giếc là nhiều nhất. Thời gian hai ngày, từ trong bùn ẩm nhặt được mười mấy cân cá, ăn không hết, Thúy Cô dùng muối ướp, vừa muối cá vừa thở dài nói:

- Cá ở sông Đà Lao này sợ là sắp như vậy mà tuyệt chủng mất, ăn rồi sau này không có mà ăn nữa.

Chạng vạng hôm đó mừng 5 tháng 6, một tên quản sự Thương thị từ Hội Kê chạy đến báo cho Trương Nguyên biết, nói nhị lão gia bọn họ từ trong kinh trở về rồi, mời Trương công tử ngày mai đến gặp.

Trương Nguyên rất mừng, Thương nhị huynh về rồi, cuối cùng hấn có thể đi núi Bạch Sơn tiêu khiển ngày hè đọc sách. Ủ, thật tĩnh tâm đọc một số sách, Đạm Nhiên tiểu thư sẽ đọc sách cùng hấn chứ?

Ngày 6 tháng 6, trứng gà phơi nắng cũng chín. Ở dân gian Thiệu Hưng, mừng 6 tháng 6 là lễ giặt rửa phơi nắng, phụ nữ phơi quần áo, đàn ông phơi lúa mì. Lúa mì sau khi phơi qua một lần nắng gặt cuối cùng vào ngày 6 tháng 6 mới cho vào kho. Điền chủ thu thuế lúa mì cũng sau mừng 6 tháng 6. Trong nhà, nệm chăn và quần áo cũng phải phơi khô mới cất đẹp.

Sáng sớm hôm đó, Y Đình, Mục Chân Chân, Chu Mụ, Thúy Cô, mấy người thừa dịp sáng sớm còn tương đối mát mẻ, dậy sớm làm việc, giặt quần áo bên giếng. Y Đình vốn thích giặt áo ở sông Đào Lao, nhưng bây giờ nước sông Đào Lao cạn rồi, chỉ có dùng nước giếng này, Y Đình lo lắng nói:

- Trời cứ tiếp tục thế này, có khi nào đến cả nước giếng cũng cạn luôn không?

Thúy Cô nói:

- Nếu là nước giếng cũng cạn rồi, vậy thì con người không có đường sống.

Sau bữa sáng, Trương Nguyên đi tới, nhìn con gái chân trần giặt áo bên thành giếng, khỏe mạnh kiện mỹ, Trương Nguyên không tránh khỏi nghĩ nên làm thế nào xoay chuyển việc nghiệp gót vàng (bàn chân bó của phụ nữ Trung Quốc thời xưa) của đàn ông đương thời. Tầng lớp sĩ phu không thích chân nhỏ hầu như không có, đại huynh Trương Đại, tam huynh Trương Ngạc của hắn đều thích chân nhỏ. Hậu thế Mãn Thanh vào làm chủ Trung Nguyên có thể nghiêm lệnh người đàn ông tộc Hán cạo đầu tóc thắt bím, nhưng không thể bảo người đàn bà tộc Hán không quấn chân. Nhưng Trương Nguyên bây giờ cũng chỉ là xúc cảnh sinh tình mà tùy tiện nghĩ như vậy. Chống hạn, đọc sách mới là cấp thiết nhất

- Thiếu gia học vấn cao, hiểu nhiều, Chân Chân muội hỏi thiếu gia ngày này phải hạn tới lúc nào?

Y Đình cười hì hì, dùng khuỷu tay nhẹ nhàng huých Mục Chân Chân bên cạnh đang xách nước từ trong giếng lên.

Mục Chân Chân xấu hổ nói:

- Tại sao muốn muội hỏi, Y Đình tử, không phải chính tử hỏi rồi sao?

Y Đình nói:

- Chân Chân muội hỏi, thiếu gia sẽ trả lời tử tử mĩ hơn.

Y Đình thường nhìn thấy thiếu gia ở trong thư phòng dạy Mục Chân Chân học chữ, viết chữ, khó tránh có chút ghen tị. Đây cũng là chuyện thường tình của con người, Mục Chân Chân mặt đỏ bừng, cúi đầu không dám nhìn ai.

Trương Nguyên cười nói:

- Y Đình tử hỏi ta thì ta cẩn trọng trả lời, người khác hỏi ta ta nhất định không đáp, đây gọi là thiên cơ bất khả tiết lộ.

Y Đình lại không thẹn thùng cười khanh khách, nói:

- Vậy thiếu gia nói ông trời phải hạn hán tới khi nào?

Trương Nguyên nói:

- Cũng sẽ không hạn mãi, nhưng còn phải hạn một đợt nữa. Đừng lo lắng, cuộc sống cứ theo bình thường.

Y Đình cười nói:

- Thiếu gia nói lời này giống như những lời nói cười ngửa hai đầu mà những thầy bói phố Thập Tự nói.

Vũ Lăng chạy tới nói:

- Thiếu gia, sách và quần áo đều thu dọn xong rồi, bảo Đại Thạch thúc cùng đi nhé.

Chương 174: Chờ đợi

Trương Nguyên bây giờ phải đi Hội Kê gặp Thương Chu Đức. Tối qua hắn đã nói rõ với mẫu thân, muốn ở trên núi Bạch Mã ở Hội Kê Thương thị một thời gian, cách năm ba ngày sẽ trở

về một lần. Dù sao còn chuyện kho lương Dương Hòa cần hẳn bận tâm, lập tức để Thạch Song quấy gánh, Vũ Lăng lưng mang thư khiếp, ba người bước bộ đi Hội Kê. Bây giờ chỉ có đi bộ, cả sông giăng khắp nơi trong thành Sơn Âm có một số đã không thể đi thuyền.

Vượt qua Tiên Túc Vương Từ, thẳng hướng góc thành đông Hội Kê, nửa đường thì gặp Thương Chu Đức phái xe ngựa tới đón hẳn, Trương Nguyên cũng không ngồi xe, bước bộ tới trước đại trạch Thương thị. Thương Chu Đức đã được người hầu báo lại, ra ngoài cửa nghênh đón, gặp nhau rất là vui mừng, Trương Nguyên nói:

- Nhị huynh, hôm nay đệ chính là mang cả xiêm y, sách đến, chuẩn bị đọc sách tiêu khiển ngày hè ở núi Bạch Sơn.

Thương Chu Đức cười nói:

- Ta mời đệ đến chính là vì chuyện này. Bây giờ đang lúc nắng nóng gay gắt, tới đó đọc sách tốt nhất.

Đón Trương Nguyên tới chính sảnh ngồi vào chỗ, nói:

- Ta ở Hàng Châu đã nghe được tin tốt lành đệ đậu cao thủ án thi phủ. Những kiểu phu, phu xe bến tàu kênh đào cũng đều biết đại danh của Trương Giới Tử Trương công tử, nói là đám lính đánh thuê Hàng Châu làm xằng bậy chính là bị đệ diệt trừ hết, lại xảy ra chuyện gì?

Trương Nguyên liền đem chuyện ngày hôm đó nói ra sơ lược, Chu Thương Đức nói:

- Vậy Diêu Phục đúng là làm nhiều việc bất nghĩa cuối cùng tự diệt à.

Lại hỏi Trương Nguyên chuyện giúp Mã Thiên Thừa thoát tội, được biết chuyện đã thành, Chu Thương Đức rất vui, nói:

- Đại huynh ta tuy còn chưa thấy qua đệ, nhưng thấy mấy quyền chế nghệ của đệ, càng thêm khen ngợi đệ. Cảnh Lan, Cảnh Huy cũng đều khen đệ đấy.

Trương Nguyên liền hỏi tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy ở kinh thành tốt không? Thương Chu Đức cười nói:

- Điều tốt, hai tỷ muội đều viết thư đến, ở bên chỗ Đạm Nhiên, đợi lát nữa bảo nó cho đệ xem, rất thú vị.

Dùng bữa trưa ở Thương phủ, Trương Nguyên liền bảo Thạch Song trở về, Vũ Lăng ở lại chờ. Thương Chu Đức cùng hai người chủ tớ Trương Nguyên đi thuyền tới bến tàu Trà Viên dưới núi Bạch Sơn. Ao Đông Đại này vẫn chưa có thể đi thuyền, chỉ là mặt nước rõ ràng thấp hơn rất nhiều khiến cho bờ sông cao dốc lộ ra rõ hơn. Vũ Lăng cũng thư khiếp, người hầu Thương thị mang vật dụng thường dùng của hai chủ tớ Trương Nguyên tới nhà tranh ba gian trên lưng chừng núi. Trương Nguyên thấy nhà tranh này rất nhã khiết, trong trong ngoài ngoài thu dọn sạch sẽ, không giống bộ dạng rất lâu không có người ở, Thương Chu Đức cười nói:

- Tiểu muội mấy ngày trước liền bảo người sửa sang quét dọn nhà tranh trúc đình này xong rồi. Năm ngoái đệ nói muốn đến đây đọc sách tiêu khiển ngày hè nó vẫn luôn để trong lòng.

Thương Chu Đức cùng Trương Nguyên ngồi ở trúc đình một lúc, liền đi xuống núi. Nói nếu Trương Nguyên có chuyện thì bảo Vũ Lăng đi trong trạch truyền lời, phía dưới bến tàu sẽ có một con thuyền nhỏ đậu ở đó. Ngoài ra cơm ba bữa sẽ bảo người hầu đúng giờ đưa tới, bảo Trương Nguyên ở đây yên tâm đọc sách là được.

Sau khi Thương Chu Đức xuống núi, Trương Nguyên đứng trước nhà tranh hí hóp mắt nhìn dòng nước ao Đông Đại dưới chân núi. Tuy đã là nửa năm không mưa, nhưng chỗ này lại không hiện ra cảnh tượng khô cạn, vẫn là sơn thanh thủy lục, cây trà núi xanh um tươi tốt, mười mẫu vườn cúc xanh tươi trù phú. So với cái nắng như thiêu đốt trong thành, trên lưng chừng núi này mát mẻ một chút. Dưới ánh mặt trời sáng rực, ngoại trừ ve kêu thì không có tiếng động khác, dưới núi thuyền bè cũng không tiếng động qua lại, Vũ Lăng hỏi:

- Thiếu gia đây là muốn ẩn cư đọc sách sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Thế nào, người mới đến thì buồn bức rồi à?

Vũ Lăng cười hì hì nói:

- Sao có thể chứ, thiếu gia đọc sách thượng tiến, có công danh, tiểu Vũ cũng nở mày. Thiếu gia cậu không biết đâu, tiểu Vũ tôi bây trên đường Thập Tự đều có người chỉ chỉ nói đây là thư đồng của Trương án thủ Đông Trương, tiểu Vũ cũng cảm thấy oai lắm.

Trương Nguyên cười to.

Nhà tranh ba gian, gian bên trái là phòng sách, Vũ Lăng chuyển sách trong thư khiếp lên trên giá, đột nhiên nói:

- Thiếu gia cậu nhìn xem, ở đây có một bức họa, hình như chưa vẽ xong.

Trương Nguyên nhìn qua, là một bức sơn thủy bút mực, vẽ núi Bạch Mã và ao Đông Đại, đơn thuần lấy thủy mặc miêu tả, vẽ phát họa nhạt. Ý cảnh thanh u, là toàn cảnh cầu đồ thường thấy ở tranh Trung Quốc. Núi Bạch Mã, dưới núi dòng nước chảy quanh, nhà tranh trúc đình lưng chừng núi chưa vẽ xong. Đây hẳn là bút mực của Thương Đạm Nhiên. Thương Đạm Nhiên bảo người dọn dẹp sạch sẽ nhà tranh lưng chừng núi này, để cô tiêu khiển ngày hè tạm thời ở đây trước, tranh này chính là vẽ nhà tranh này, còn chưa vẽ xong, không biết ngày mai sẽ lên núi để vẽ tiếp không?

Trương Nguyên mỉm cười ngồi xuống một cái ghế trúc, quạt giấy nhẹ lay, nói:

- Tiểu Vũ, mở quyển “Xuân Thu Giải” đọc mấy trang cho ta nghe.

Vũ Lăng ái ngại nói:

- Thiếu gia, tôi rất lâu chưa đọc sách, có những chữ đều quên rồi.

Từ sau khi Thanh Khách ở Tây Trương đến đọc sách cho Trương Nguyên, thì Vũ Lăng rất ít tiếp xúc sách vở. Y không thích đọc sách, có thể nhận biết nhiều chữ như vậy cũng là vì trước đây lúc Trương Nhược Hi ở nhà dạy, Trương Nguyên học chữ muốn y học theo, Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Tiểu Vũ người thật là không tiến bộ a, người xem Mục Chân Chân học tốt như vậy.

Vũ Lăng thầm nghĩ: Chân Chân tỷ thích học, sao thiếu gia không để cô ấy tới hầu hạ, nói:

- Thiếu gia, bây giờ thư sinh đọc chữ lạ càng ngày càng nhiều, tôi đọc thật sự là rất vất, thiếu gia nghe cũng phí công. Thiếu gia, không phải nói Thương tiểu thư cũng đến đọc sách cho thiếu gia sao?

Hôm đó Thương Đạm Nhiên và Trương Nguyên ở dưới cây đào nơi bến tàu hậu viện Thương thị nói chuyện, Vũ Lăng nghe được không ít.

Trương Nguyên cười nói:

- Cái lỗi tai người thật là thính... Bỏ đi, tự ta xem sách vậy.

Lần này Trương Nguyên mang đến “Xuân Thu Giải” bốn quyển, “Tả Thị Bác” hai quyển, Hoàng Tổ Phục “Xuân Thu Kinh Nghi Vắn Đối” hai quyển, Dương Duy Trinh “Xuân Thu Hợp Đề Trứ Thuyết” ba quyển, và Xuân Thu Từ Mệnh” của Vương Lê “ba quyển. Những cuốn sách này phần lớn đều là hẩn lật tìm ra từ Tàng Thư lâu của tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương. “Xuân Thu Từ Mệnh” của Vương Lê là mua được từ cửa hiệu sách. Vương Lê là Thám hoa của giải nguyên, thi hội, thi đình vào năm Thành Hóa. Bản kinh khoa thi của Vương Lê là “Xuân Thu”, Trương Nguyên chọn lựa tỉ mỉ, quyết định cẩn thận nghiên cứu “Xuân Thu” kinh nghĩa bát cổ của Vương Lê. Lúc chàng vạng người hầu Thương thị lên núi đưa cơm, có cá có thịt, có rau tươi hai loại và canh cá nhất phẩm, cơm trắng, thức ăn đều là tươi ngon.

Dùng xong cơm chiều, Trương Nguyên hỏi người hầu đó, cái ao Đông Đại dưới núi tắm rửa được không?

Người hầu đó nói:

- Trương công tử không cần thiết xuống ao Đông Đại bơi lội. Gần đây tuy khô hạn, nước trong ao cạn rất nhiều, nhưng ao Đông Đại có nhiều chỗ sâu tới mấy trượng. Thiếu gia muốn tắm rửa có thể đi con suối Tọa Ấn bên dưới Cúc viên, nước suối ở đó rất trong khiết, nhị lão gia nhà tôi pha trà đều là lấy nước từ chỗ đó.

Trương Nguyên liền bảo người hầu này dẫn hắn đi tìm suối Tọa Ấn đó. Xuyên qua Cúc viên, dọc theo con đường núi hơn trăm bước, thì thấy một dòng suối róc rách từ khe núi tuôn ra. Chỗ phía dưới con suối này một trượng, nước suối tụ thành một cái ao nhỏ chu vi mấy trượng. Nước ao trong và nông, bên bờ ao cây xanh um tùm, đáng mừng là nửa năm không mưa mà nước suối này lại không cạn.

Người hầu đó nói cái ao nhỏ này chỗ sâu nhất cũng chỉ ba tấc, nước không sâu thì nước cũng không lạnh. Trương Nguyên chân trần đi xuống thăm dò, người thoải mái khoan khoái, vừa thích hợp tắm rửa, vui vẻ nói:

- Hay lắm, hay lắm, núi Bạch Mã này quả nhiên là chỗ tiêu khiển trong ngày hè.

Chủ tớ Trương Nguyên, Vũ Lăng hai người tắm rửa xong trong ao nhỏ dưới suối Tọa Ấn, Vũ Lăng quay lại nhà tranh lấy một cái hũ đến, múc nước suối về để pha trà. Lá trà đều là Thương Chu Đức sai người chuẩn bị xong, là trà Thiên Trì thượng hạng, suối Tọa Ấn pha trà Thiên Trì, hương thơm đậm đà.

Trong đêm, Trương Nguyên đọc mấy trang sách dưới ngọn đèn, tự nghĩ ra một đề xuân thu và làm một bài văn bát cổ bốn trăm từ. Nghe thấy ngoài nhà tranh tiếng gió xào xạc, chỗ rất xa có tiếng chó sủa mơ hồ, rất có cảnh tượng của thư sinh đọc sách trong đêm ở chùa cổ thôn hoang vắng trong liêu trai (chỉ phòng nói chuyện), thư sinh dưới tình cảnh đó luôn chờ đợi một cuộc điểm ngộ.

Trương Sinh gác bút xuống, bước đi thông thả ở ngoài nhà tranh một hồi. Vách nhà tranh thoạt nhìn rất đơn giản, kỳ thực

rất đáng được chú ý, vách gỗ cửa sổ đều là gỗ chương, xung quanh nhà tranh đều là bạc hà, xương bồ đều có thể đuổi muỗi, khó trách lúc này Vũ Lăng nói:

- Kỳ lạ, ở đây muỗi cũng không có một con.

Trương Nguyên tới ngồi trên trúc đình, gió nhẹ từ từ đến, khí trời nóng nực buổi tối đều tan hết, nhìn xa ngọn đèn dầu đại trạch Thương thị dưới núi, thật có cảm giác mình di thể mà độc lập rồi, thầm nghĩ: “Từ đại trạch đó nhìn lên ngọn núi đỏ, nhà tranh ba gian, một ngọn cô đăng, cũng có chút thú vị đây. Không biết Đạm Nhiên lúc này có nhìn lên núi không, ngày mai cô ấy sẽ lên núi đọc sách cùng mình không. Ừ, nhất định là sẽ lên.”

Trên núi gió mát, một đêm mộng đẹp.

Lúc Trương Nguyên tỉnh lại thì trời đã sáng rõ, hắn nằm trên gối nghe tiếng chim hót líu lo. Ô, Vũ Lăng đang nói chuyện với ai vậy?

- Thiếu gia đêm qua đọc sách viết văn nên mới ngủ muộn như vậy thôi, trước kia thiếu gia đều dậy rất sớm, sau khi dậy còn luyện Ngũ Cầm Hí rèn luyện thân thể kia
- Ừ

Một tiếng “ừ” dịu dàng vang lên, giống như thanh âm dặt dìu của cây sáo.

Chương 175: Niềm vui khôn tả (1)

Trương Nguyên xoay người bước xuống giường, mang giày cừ cừ bước ra nhà tranh. Ánh mặt trời còn chưa lên cao hẳn, gió sớm mát mẻ, đúng là khoảng thời gian đẹp nhất của mùa hè. Thấy Thương Đạm Nhiên đầu chải ba búi tóc nhỏ, mình vận bộ áo lụa xanh biếc, bên dưới là chiếc váy lụa nước màu xanh nhạt, chân đi giày hoa màu hồng, bước cạnh nàng là một thị nữ nhỏ tuổi đi theo hầu.

Thương Đạm Nhiên đứng dưới thềm đá, hơi ngược đầu lên, hai hàng lông mày như thủy vũ (lông chim trả), hai con mắt long lanh như sao sớm, đôi môi đỏ tươi khẽ nhếch một cái như đang mỉm cười. Thấy Trương Nguyên đột nhiên bước ra, vạt áo vẫn còn mở, chân đi giày, tóc tai bù xù. Nàng không khỏi giật mình, mặt thoáng ửng đỏ, vội chỉnh lại trang phục, vén áo thi lễ, hỏi:

- Trương công tử ở đây có quen không?

Trương Nguyên mỉm cười, nhìn vị hôn thê của mình, lúc mặt đối mặt thế này lại càng cảm thấy yêu nàng nhiều hơn, đây đương nhiên cũng là vì sự hấp dẫn của chính Đạm Nhiên. Tình yêu vốn rất phức tạp, do nhiều nhân tố cùng tạo nên, mà dung mạo hấp dẫn của cả hai bên nam nữ cũng là một trong nhân tố quan trọng trong đó—

- Ngủ rất ngon, xuân nồng khó cưỡng mà.

Trương Nguyên mỉm cười, lại nói:

- Không ngờ Thương tiểu thư lại đến thăm ta sớm như vậy.

Thương Đạm Nhiên tươi cười nói:

- Mấy ngày nay thiếp đều đến đây rất sớm để vẽ tranh.

Tiểu tỷ đứng sau Thương đại tiểu thư nói:

- Đúng vậy, đại tiểu thư nhà chúng ta ngày ngày đều đến đây.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Đạm Nhiên đúng là có tâm kế, mấy ngày trước hôm nào cũng đến, giờ lại đến, người ở trong nhà cũng chẳng cảm thấy có gì bất ngờ nữa rồi.”

Đương nhiên những lời này hẳn không nói ra để tránh cho Thương Đạm Nhiên khỏi cảm thấy ngượng ngùng, nói:

- Ta thấy rồi, ta không biết vẽ tranh, nhưng cũng cảm được tranh đó nhé. Thương tiểu thư học theo phong cách vẽ của bị danh gia nào vậy?

Thương Đạm Nhiên nói:

- Là Mai Hoa đạo nhân, đại huynh của thiếp có cất giữ “xuân giang ngư phụ”, “ba tiêu mỹ nhân” và hơn mười mấy bức tranh sơn thủy của Mai Hoa đạo nhân. Hồi mới học vẽ, thiếp vừa trông thấy tranh của Mai Hoa đạo nhân là đã thích rồi, bèn quyết chí học theo, đến giờ bút pháp vẫn còn non kém lắm.

Trương Nguyên nói:

- Thật hồ thẹn, xin hỏi Mai Hoa đạo nhân là tên hiệu của vị thư hoạ nào?

Thương Đạm Nhiên mỉm cười nói:

- Đó là Dương Duy Trinh, hiệu Thiết Nhai, đứng đầu trong số các cao sĩ cuối thời nhà Nguyên, tên hiệu của ông rất nhiều, có Thiết Địch đạo nhân, Thiết Tâm đạo nhân, Thiết Quan đạo nhân.

Trương Nguyên nói:

- Hoá ra Mai Hoa đạo nhân là Dương Duy Trinh ư, lần này sách mà ta mang lên núi cũng có “Xuân thu hợp đề trứ thuyết” của Dương Duy Trinh. Thương tiểu thư, mời ngồi, ta đi rửa mặt một lát.

Trương Nguyên lấy đồ đi rửa mặt, chạy tới ngồi bên bờ suối, dùng bột đánh răng, rửa mặt, chỉnh lại y phục, búi tóc, mang giày, lúc quay lại cả người cảm thấy vô cùng khoan khoái nhưng lại thấy nhà tranh trống trơn, chẳng thấy bóng dáng Thương Đạm Nhiên và tiểu tì kia đâu nữa, kì lạ hỏi Vũ Lăng:

- Tiểu Vũ, Thương tiểu thư xuống núi rồi sao?

Vũ Lăng còn chưa trả lời đã nghe thấy từ phía đình trúc đằng sau căn nhà tranh truyền đến tiếng cười khe khẽ, Trương Nguyên liền ngẩng đầu lên nhìn. Địa thế của đình trúc này khá cao, Thương Đạm Nhiên và tiểu tì đang ngồi trong đó mà tựa như đang ngồi trên nóc căn nhà tranh vậy.

Trương Nguyên đi đến bên dưới đình, nói:

- Thương tiểu thư, xem ta luyện Thái Cực Quyền này.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười, tiểu tì đứng ở bên đình, vừa nhìn Trương Nguyên luyện quyền vừa cất giọng khẽ hỏi:

- Tiểu thư, Trương công tử đánh quyền chậm như vậy làm sao mà đánh nổi ai được?

Thương Đạm Nhiên khẽ nói:

- Quyền này không phải để đánh người, chỉ là để rèn luyện thân thể thôi, cũng khoogn khác biệt lắm so với Ngũ Cầm Hí và Bát Đoạn Cầm.

Tiểu tì kia nói:

- Cũng là đánh người, đêm Nguyên Tiêu ở Long Sơn ấy, Trương công tử không phải là đã đá cho người đó một cước hay sao, nô tì tận mắt trông thấy rồi.

Thương Đạm Nhiên phì cười, nhìn Trương Nguyên đứng dưới đình túm vạt áo dắt ở bên hông, mắt nhìn bàn tay, tay trái rồi tay phải đập nhẹ vào chân, khuỷu tay đánh quyền, động tác nhẹ nhàng mà uyển chuyển như nước chảy mây trôi, trong lòng nàng cảm thấy vô cùng thích thú.

Trương Nguyên luyện xong một lần bài quyền này, tứ chi đã được thư giãn, liền hướng lên Thương Đạm Nhiên ở phía trên đình, nói:

- Thương tiểu thư, ta dạy nàng luyện quyền nhé, thế nào?

Thương Đạm Nhiên mỉm cười lắc đầu nói:

- Thế không được.

Giọng điệu của nàng hơi có chút như đang làm nũng.

Trương Nguyên nói:

- Thế ta xem nàng đá cầu vậy.

Bức “Thiếu nữ xúc cúc đồ” vẫn là món đồ quý được hân vồ cùng nâng niu quý trọng, hôm nay người trong bức hoạ đang ở trước mắt, nếu có thể tận mắt nhìn nàng đá cầu, chẳng phải tuyệt vời lắm sao.

Thương Đạm Nhiên lại lắc đầu không chịu, tiểu tì kia nói:

- Không mang cầu đến.

Trương Nguyên liền dặn tiểu tì đó:

- Vậy sáng mai nhất định phải nhớ mang đến, đừng có quên đấy.

Tiểu tì đồng ý đáp lại một tiếng, quay sang nhìn Tiểu Cơ, Tiểu Cơ khoé miệng khẽ nhếch lộ ra ý cười, cũng không có ý chối từ.

Trương Nguyên hỏi:

- Đạm Nhiên tiểu thư phải hoàn thành cho xong bức “Bạch mã sơn cư đồ” đó chứ, căn nhà tranh đó nhớ phải vẽ thêm hai thiếu niên là chủ nhân của nó, trong đình trúc thì vẽ thêm một vị cô nương xinh đẹp và một tiểu tì.
- Thương Đạm Nhiên trong lòng rất vui nhưng vẫn cố nín cười, từ trên trúc đình bước xuống đi tới chỗ nhà tranh phòng sách. Trương Nguyên mài mực, nhìn Thương Đạm Nhiên phác hoạ những nét bên ngoài của con cừu nhỏ, màu mực đậm nhạt ẩm ướt, khi vẽ thì phải dùng đầu bút làm chủ đạo, vẽ núi đá thì hầu hết đều phác hoạ theo kiểu đậm nhạt ngược chiều ánh sáng để làm hiện ra cảnh dãy núi trùng trùng điệp điệp. Đình trúc, nhà tranh, hàng rào dây sắt đều đã được phác hoạ những nét cơ bản bên ngoài, vẽ khá nhanh, ắt là nàng đã suy nghĩ rất lâu. Thương Đạm Nhiên để lại bức tranh chưa vẽ xong là có ý chờ Trương Nguyên đến. Thương Đạm Nhiên nhìn Vũ Lăng mấy lần Rồi hạ bút vẽ một đồng tử(cậu bé) đang ngồi trên thềm đá chống cằm suy tư, dường như là đang lắng nghe tiếng ve kêu. Vũ Lăng nghĩ thầm: “Đây không phải ta, ta lớn hơn đồng tử này nhiều.”

Trương Nguyên hỏi:

- Còn ta thì ở chỗ nào?

Thương Đạm Nhiên Đồi môi tựa cánh anh đào của Thương Đạm Nhiên khẽ mỉm cười, nàng vẽ nhanh một thư sinh áo xanh ở phía trước căn nhà tranh, đang ngâm nga—

Trương Nguyên nói:

- Cái này vẽ sai rồi.

Thương Đạm Nhiên hỏi:

- Sai ở đâu?

Trương Nguyên nói:

- Nên là nàng ngồi ở bên cạnh đọc sách cho ta nghe mới đúng chứ.

Thương Đạm Nhiên gò má ửng đỏ, đương nhiên không nghe theo lời Trương Nguyên nói mà cẩn thận chỉnh sửa lại bức vẽ một lượt từ đầu đến cuối, mất khoảng chừng hơn nửa canh giờ. Ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, bất ngờ bị ánh mặt trời chiếu vào mắt, nàng kêu “a” lên một tiếng, nói:

- Thiếp phải xuống núi rồi, Trương công tử, ngày mai thiếp lại đến nhé?

Trương Nguyên nghe giọng điệu của Thương Đạm Nhiên không kiên quyết lắm, biết có thể cố nín kéo nàng lại được, bèn vội vàng lên tiếng:

- Nàng xem, nắng chói mắt như thế này, ta thực sự không thể đọc nhiều sách, Tiểu Vũ đọc sách thì áp a áp ứng chữ được chữ không, biết làm thế nào bây giờ?

Thương Đạm Nhiên khẽ nhướn mi, hai tròng mắt sáng trong liếc Trương Nguyên một cái, khẽ nói:

- Thiếp...sợ nhị huynh trách cứ.

Trương Nguyên nói:

- Nhị huynh cũng biết ta cần dưỡng mắt mà, nàng đọc sách cho ta, nhị huynh biết chắc chắn sẽ vui lắm.

Thương Đạm Nhiên nói

- Vậy thiếp đi đi hỏi ý kiến nhị huynh trước đã, được không?

Trương Nguyên nói:

- Cố tình đi báo trước như vậy thì huynh ấy sẽ không tin đâu, nàng cứ ở lại đây đọc sách cho ta, nhị huynh đến trông thấy chắc chắn sẽ vui mừng.

Lúc này, người hầu Thương Thị đem bữa sáng đến cho Trương Nguyên, thấy Thương Đạm Nhiên đại tiểu thư cũng ở đây, không khỏi có chút kinh ngạc. Trương Nguyên dặn dò:

- Bữa trưa thì mang bốn phần đến, Đạm Nhiên tiểu thư phải ở đây đọc sách cho ta.

Thương Đạm Nhiên sắc mặt ửng hồng, không tiện nói gì.

Sau khi người hầu nhà họ Thương đã xuống núi, Trương Nguyên liền mở hộp đựng thức ăn ra, thấy hai bát cháo hạt sen lớn, hai chiếc bánh ngô, Trương Nguyên lấy bát chè và thìa ra, múc một thìa cháo hạt sen đưa cho Thương Đạm Nhiên, Thương tiểu thư liền lúng túng nói:

- Không dám làm phiền Trương công tử.

Trương Nguyên mỉm cười:

- Mời tiểu thư ăn cháo.

Nói xong, hắn nhanh chóng ăn hết sạch nửa bát cháo còn lại, bánh ngô cũng ăn một lúc hết ba cái.

Lại quay sang nhìn Thương Đạm Nhiên, thấy nàng đang bụng bát trà đó, mặt đỏ ửng lên vì thẹn, nàng thật sự cảm thấy rất ngượng khi ăn cháo trước mặt Trương Nguyên, nhưng lại

không tiện bỏ bát xuống. Trương đã Nguyên tự tay múc cháo đưa cho nàng, nàng đâu thể làm hấn mất mặt được, lại nghe Trương Nguyên nói:

- Ta ăn no rồi, Đạm Nhiên tiểu thư, mời dùng.

Hấn thông thả bước ra ngoài nhà tranh đem nửa cái bánh ngô còn lại, cho Vũ Lăng ăn, lúc bước vào thì Thương Đạm Nhiên đã ăn xong chén cháo hạt sen. Thấy Trương Nguyên đi vào, mặt Thương Đạm Nhiên lại bắt đầu đỏ lên. Dùng cơm chung ở đây với nhau, cảm giác giống như phu thê vậy, bữa trưa cũng phải ăn chung như thế này sao?

Canh ba giờ Thìn, Thương Chu Đức đi đến bên ngoài nhà tranh, nghe thấy tiếng tiểu muội Thương Đạm Nhiên đang đọc sách.

“ Công Dương Lương làm vì đã trải qua, nghi lễ tỉ mỉ xác thực, từ ngữ đơn giản nghiêm túc, Dư thí bình chi thí như lương công chi hội thủy dữ mộc dã nghệ hữu chuyên tinh tắc sở tự hữu thâm thiên, nhiên tự xảo tâm phát chi tắc các đặc kỳ nhất đoan chi diệu. Tả thị chi văn, hoán nhiên hữu chương, đại tiểu thành văn, do thủy chi bo lan dã”

Chương 175: Niềm vui khôn tả (2)

Thương Chu Đức tay vờ vờ râu mỉm cười, dừng chân lắng nghe một lúc rồi mới đi vào phòng sách nhà tranh. Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên vội vàng đứng dậy chào, Thương Chu Đức cười nói

- Tiểu muội ở đây đọc sách cho Giới Tử, rất tốt.

Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên liếc mắt nhìn nhau, trong bụng mừng thầm.

Thương Chu Đức ngồi xuống một lát, dặn dò tiểu muội Đạm Nhiên chập tối thì về sớm một chút rồi đứng dậy rời đi. Dù sao cũng đã kết thông gia, Thương Chu Đức không lo Trương

Nguyên và tiểu muội Đạm Nhiên thân mật quá mức. Trời nắng đẹp thế này lại có Vũ Lăng và tiểu tì Vân Cẩm, Trương Nguyên và tiểu muội cũng không thể làm việc gì vượt quá khuôn phép được, Trương Nguyên nói:

- Ta đi pha trà, Tiểu Vũ pha không ngon.

Thương Đạm Nhiên vừa được nhị huynh cho phép lại ở đây, trong lòng cũng yên tâm hơn nhiều, nói:

- Vậy đễ thiếp giúp chàng.

Trương Nguyên đẩy tro ra, nhét than củi vào, Thương Đạm Nhiên dùng quạt nan để quạt, ngọn lửa liu riu cuối cùng cũng bùng lên, Trương Nguyên lấy chổi cọ bằng trúc để rửa ấm trà Nghi Hưng rồi rót nước sôi vào trong ấm. Hai người bốn mắt nhìn nhau, tình ý giao hoà. Thương Đạm Nhiên không chịu nổi kiêu tình ý nồng nàn như thế này, cúi đầu xuống, hai gò má ửng hồng, cánh mũi có chút mồ hôi, càng nhìn càng thấy đẹp, khiến Trương Nguyên rất muốn tiến đến hôn nàng một cái nhưng vẫn phải cố kiềm chế, sợ hành động như vậy sẽ làm kinh động đến nàng. Lỡ Đạm Nhiên nghĩ hấn cợt nhả mà giận dỗi thì không hay chút nào. Không được nóng vội, nhất định không được nóng vội —

Sau khi nước sôi hấn thì trước tiên phải dùng nước nguội tráng qua một lượt, để tránh cho nước sôi làm hỏng hương trà, đây gọi là “điểm trà pháp”. Pha trà xong, Trương Nguyên xách ấm trà quay về phòng sách, rót ra hai tách trà. Thương Đạm Nhiên lại đọc “Quyết thu giải” cho Trương Nguyên. Giọng Thương Đạm Nhiên đọc sách nghe rất êm dịu, tốc độ cũng không nhanh, như vậy không tổn sức, cũng không làm cổ họng bị tổn thương, nên có thể đọc trong thời gian dài hơn. Nhưng Trương Nguyên sẽ không để nàng đọc quá lâu, cứ tầm năm, sáu trang thì sẽ để Thương Đạm Nhiên nghỉ. Thương Đạm Nhiên nhấp một ngụm trà cho ngọt giọng, hấn thì nhắm mắt đọc thầm một lần đoạn văn tự mà Thương Đạm Nhiên vừa đọc để nhớ kĩ và cũng hiểu sâu hơn. Thương Đạm Nhiên hỏi:

- Trương công tử, chàng phải nhắm mắt nghe mới nhớ được sao?

Lúc nàng đọc sách, Trương Nguyên đều nhắm mắt, không động dậy chút nào như là đang ngủ vậy. Thương Đạm Nhiên chưa từng chứng kiến bản lĩnh “nghe một lần nhớ ngay” hay được người người ca tụng của Trương Nguyên mà mới hỉ lĩnh giáo qua nước cờ của Trương Nguyên. Hắn mở to mắt nhìn Thương Đạm Nhiên, mỉm cười nói:

- Nhắm mắt mới không bị phân tâm, nếu không nhìn nàng thì sẽ rất khó tập trung.

Thương Đạm Nhiên dung mạo yêu kiều xinh đẹp, mắt nhìn sang chỗ khác, nói:

- Vậy thiếp kiểm tra chàng, có được không?

Sau đó liền lật lại vài trang, tùy ý đọc một câu bất kì, Trương Nguyên liền ngâm nga một đoạn dài sau đó. Nàng kiểm tra vài lần như vậy, hắn đều đọc không sai sót chút nào. Thương Đạm Nhiên thán phục nói:

- Ngày xưa Lý Thanh Chiêu ăn cơm cùng Thiệu Minh Thành, ngồi quay lại pha trà, chỉ vào đồng sách, nói chuyện gì ở sách nào, cuốn nào, trang bao nhiêu, hàng thứ mấy, ai nói đúng thì người đó uống trà trước, nếu là Trương công tử thì ai có thể thắng được chứ?

Trương Nguyên cười nói:

- Nàng có thể thắng ta.

Thương Đạm Nhiên lắc đầu nói:

- Thiếp tuy trí nhớ cũng khá tốt nhưng vẫn còn kém xa chàng.

Trương Nguyên nói:

- Sau này chúng ta cược cái khác, không cược cái này nữa.

Thương Đạm Nhiên rất muốn hỏi cược các gì nhưng lại ngại không dám hỏi.

Giờ ngộ, người hầu Thương thị mang hai hộp cơm lên núi, hai hộp chứa phần cơm của bốn người. Nhà tranh trên núi Bạch Mã này dường như đã trở thành nhà của Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên vậy. Sẩm tối, Trương Nguyên tiễn Thương Đạm Nhiên và tiểu tì Vân Cẩm xuống núi đến bến tàu Viên Mã, nhìn chủ tớ hai người Thương Đạm Nhiên lên thuyền mà lưu luyến không rời, trong lòng đầy sự chờ đợi và hy vọng.

Trương Nguyên cảm thấy có một ngày đọc sách như vậy quả là rất vui vẻ, tiếc là không thể nằng không thể ở lại tối để đọc sách cho hẵn, nếu không hẵn sẽ vui đến chết đi được. Ừm, vô cùng vui sướng, trong chốc lát mà vui sướng quá cũng không tốt, niềm vui thì phải từ từ tận hưởng.

Đèn đom đóm, “Xuân Thu chế nghĩa”, tắt nến lên giường, ánh sao chiếu vào phòng, cứ thế một đêm lại trôi qua rồi.

Ngày hôm sau Trương Nguyên dậy rất sớm, rửa mặt sạch sẽ, đi đến bến tàu dưới chân núi đã thấy Thương Đạm Nhiên và tiểu tì Vân Cẩm đang xuống thuyền lên bờ. Trong tay tiểu tì Vân Cẩm đang cầm một túi lưới, trong túi đó là một quả bóng tám mảnh may bằng da trâu, đây chính là bóng đá.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Vân Cẩm cũng không quên mang cầu đến đây nhỉ.

Tiểu tì Vân Cẩm nói:

- Tiểu tì suýt thì quên mất, may mà tiểu thư nhắc nhở.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười, lấy ra từ trong ống tay áo một phong thư, nói với Trương Nguyên:

- Xin mời Trương công tử xem, đây là thư Cảnh Huy viết, hôm qua thiếp quên mang đến cho chàng, Tiểu Huy vẫn chưa biết viết tiểu Khải, nên dùng kiểu chữ Đại tự, viết được năm trang.

Trương Nguyên vừa chậm rãi lên núi vừa xem thư của Cảnh Huy. Thư này là sau khi Cảnh Huy đến kinh thành viết cho tiểu cô cô Thương Đạm Nhiên, chủ yếu là kể về quãng đường

vào kinh của nàng, thúc phụ, mẫu thân và tỷ tỷ. Đoạn hành trình ở Hàng Châu là viết nhiều nhất, viết rất nhiều về Trương công tử như thế nào, Trương Nguyên xem thư, mỉm cười. Cảnh Huy đáng yêu hoạt bát, khuôn mặt ngây ngô trẻ con đó dường như đang phảng phất ngay trước mắt hắn, nàng khanh khách cười nói với hắn về chặng đường đi. Còn nhớ hồi đó khi ở đình trúc núi Bạch Mã này, Tiểu Cảnh Huy đã nói: “Tiểu Huy cũng muốn được gả cho Trương công tử như cô cô có được không?”

Lúc đó câu nói này của nàng đã dọa Trương Nguyên một trận khiếp vía. Lúc chia tay ở kênh đào Hàng Châu, Tiểu Cảnh Huy đã lo mấy năm sau gặp lại sẽ không nhận ra Trương công tử nữa, Thương Đạm Nhiên nói:

- Nghe nhị huynh nói, đại huynh của thiếp có lẽ sẽ không ở kinh thành lâu nữa đâu, huynh ấy đã chuyển từ Thái Tự sang Đô Sát viện rồi, rất có khả năng trong một hai năm tới sẽ bị đẩy ra ngoài.

Trương Nguyên hỏi:

- Đại huynh làm chức gì ở Đô Sát viện?

Thương Đạm Nhiên nói:

- Là ngự sử Tả Thiêm Đô.

Trương nguyên nói:

- Thái Thiếu Khanh và Đô Sát viện Tả Thiêm đô ngự sử đều là quan tứ phẩm nhưng Đô ngự sử có thể vạch tội bách quan, có thể coi là tai mắt của thiên tử, uy quyền rất lớn. Đại huynh đã thăng chức rồi, huynh ấy tính tình cương trực thanh liêm, lần này triều đình dùng người quá anh minh.

Năm Vĩnh Lạc, thi nhân Lí Trinh đã viết bài thơ “Mỹ nhân xúc viên”! Thơ viết rằng:

“Viên xã tông lai phi đẳng nhàn.

tác gia thủ xảo bằng song loan.

Nhân thân bộ hoạt chuyển di tốc,
giải sở bàn bàn thù đạo nan.
Điều lan thập nhị tương liễu liễu,
viết hạ phù dung do vị liễu.
Phát loạn thanh ti bảo tấn thiên,
trần sinh la miệt kim liên tiêu.”

Thương Đạm Nhiên chưa bó chân, chân cũng không lớn, để tiện đá cầu, hôm nay nàng mặc một chiếc áo màu lục với phần tay hẹp màu cam, bên dưới là chiếc váy thêu kim tuyến trắng, chân đi giày thêu hoa đế bằng. Dưới sự cổ vũ hết lần này đến lần khác của Trương Nguyên, Trương Đạm Nhiên đá cầu một cách ngưng ngừng. Tiểu tử Vân Cẩm ném nhẹ quả bóng da cho Thương Đạm Nhiên. Nàng tay trái nhấc váy áo, hơi lùi về phía sau nửa bước, cái eo nhỏ xinh hơi cong xuống, chân phải nhấc lên đỡ bóng, nhẹ đá, chân trái lật lên, ra sức một cái, quả cầu đỏ bay lên hơn trượng, Trương Nguyên lớn tiếng cổ vũ, vỗ tay không ngừng.

Một mình đá cầu gọi là bạch đả, nữ nhi đá cầu thường đều là đá một mình, rất ít khi kết đội đối kháng. Vì là đá cầu trước mặt Trương Nguyên nên lúc đầu Thương Đạm Nhiên có chút ngưng ngừng. Nàng rất nhanh đã thả lỏng tay chân, như là chim yến về tổ, nghiêng hoa, gió bầy hà, ngọt, niếp, đập, đập. Điều khiến cho Trương Nguyên cảm thấy thích thú không phải kĩ xảo đá cầu của Thương Đạm Nhiên mà là hai tròng mắt long lanh lên xuống theo quả cầu và hình ảnh tà áo nhẹ nhàng phất lên làm lộ ra chiếc quần lụa hồng của nàng. Cánh tay đưa ra đón cầu cùng chiếc eo nhỏ nhắn cong cong, linh hoạt mà đầy sức sống, quả là tuyệt đẹp. Đây mới đúng là Thương Đạm Nhiên mà Trương Nguyên thích. Đúng như lần đầu tiên gặp ở hòn đảo giữa hồ tại Thương- Đào Viên, đôi giày thêu không hoa, đôi chân không bị bó và đáng người mảnh mai trước gió, khiến trái tim hắn như loạn nhịp. Thương Đạm Nhiên lại một lần nữa đá cao, lần này đá trượt rồi. Bóng da bay chệch hướng đập vào mái của đình trúc, lúc rơi xuống, Trương Nguyên nhanh tay đỡ kịp được, thử rê bóng, chưa kịp chạm bóng thì bóng đã rơi xuống đất rồi, hắn cười nói:

- Đạm Nhiên, dạy ta đi.

Thương Đạm Nhiên có chút thở dốc, một tay chống eo, ngực phập phồng dưới lớp quần áo xanh biếc, hình như cất giấu một bí mật lớn, bây giờ muốn công bố vậy, thở gấp khẽ nói:

- Chàng luyện nhiều một chút ấn sẽ thành thạo thôi.

Trương Nguyên liền luyện một lúc, đá không nổi vài cái chân đã chạm đất rồi, Vũ Lăng và tiểu tì Vân Cẩm nhật bóng không ngừng, vút bóng cho Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên hơi thở dần ổn định, chợt thấy chân trái Trương Nguyên đá ngoặt, quả bóng đó bay về phía nàng, mau chóng đỡ bóng, đá, tang hai cái, đá bóng về phía Trương Nguyên, trong lòng thích thú khác lạ.

Hai người cứ chàng đến thiếp đi, chơi đùa một hồi, khuôn mặt xinh đẹp của Thương Đạm Nhiên ửng đỏ, mồ hôi trong trẻo, Trương Nguyên biết nàng có chút mệt, lấy tay đỡ bóng nói:

- Hôm nay chơi đến đây thôi, ngày mai lại chơi tiếp. Ngày nào cũng tập thể dục không ngừng mới tốt.

Chương 176: Bắt tay không phạt, con mắt không ghìm nổi mình

Hắn lại nói:

- Chờ chút sẽ có bữa sáng, Đạm Nhiên, chúng ta đi Ân Tuyền rửa mặt đi.

Nói rồi Trương Nguyên dẫn đầu đi hướng vào vườn cúc, đi được mấy bước, quay đầu lại nhìn Thương Đạm Nhiên vẫn đứng ở đó, không chờ hắn mở miệng liền khẽ nâng váy áo đi theo.

Tiểu tì Cẩm Vân cũng chạy theo, Vũ Lăng khoát tay, thấp giọng nói:

- Nàng đi theo làm gì.

Vân Cẩm mười ba tuổi, nghe vậy có chút lưỡng lự, hỏi:

- Không cần đi theo sao?

Vũ Lăng nói:

- Thiếu gia và thiếu phu nhân muốn nói lời thân mật mà.
- Thiếu phu nhân?

Tiểu tì Vân Cẩm ngăn người ra, lập tức nói ồ một tiếng, nói :

- Vẫn chưa thành thân mà.

Vũ Lăng nói:

- Chuyện sớm muộn thôi, đúng rồi, Vân Cẩm, tiểu thư nhà nàng gả cho thiếu gia nhà ta, nàng có phải theo tới không?

Tiểu tì Vân Cẩm nói:

- Tôi đương nhiên phải theo tiểu thư nhà tôi rồi, anh vui cái gì?

Vũ Lăng vội nói:

- Không có gì, chỉ là cảm thấy về sau sẽ rất náo nhiệt, trong lòng vui mừng, tiểu thư nhà nàng và thiếu gia nhà ta đúng là tâm đầu ý hợp.

Tiểu tì Vân Cẩm gật đầu nói:

- Đúng vậy, đúng là làm cho người ta nhìn là thấy vui. Hoá ra Trương công tử cũng thích đá bóng, chẳng trách không thích con gái bó chân, nếu tiểu thư nhà tôi mà bó chân thì không thể chơi cùng Trương công tử được rồi.

Vũ Lăng nhìn chăm chăm tiểu tì nữ lạnh lợi này, cảm giác tim đang nhảy nhót. Vũ Lăng mười lăm tuổi cũng biết ái mộ mặt trời đỏ mới lên. Viêm uy tức hiện, nhưng ở bên Ân Tuyền bốn bề cây xanh này. Vẫn yên lặng như vậy, dưới dòng suối đang tuôn chảy, bên trên ao nhỏ trong khe đá, Trương Nguyên ngồi xổm, người cúi xuống vốc nước lên rửa mặt, ngẩng lên nói với Thương Đạm Nhiên:

- Khoan khoái thật, Đạm Nhiên, nàng cũng đến đây đi.

Trương Nguyên nói:

- Lục Cơ có vần thơ “Tiên phu nhất hà nhuận, tú sắc nhược khả xan”, nhìn nàng ta cũng nghĩ như vậy.

Thương Đạm Nhiên nửa thẹn nửa tức nói:

- Chàng chọc thiệp.

Trương Nguyên quì xuống bên cạnh Thương Đạm Nhiên, nói:

- Sao lại là chọc ghẹo được, đó là yêu, nếu nói điều đó là chọc ghẹo thì sau này chúng ta thành phu thê rồi, ta sẽ chọc ghẹo nàng đến cùng, lời riêng của phu thê coi như lời chọc ghẹo sao.

Thương Đạm Nhiên ha ha nói:

- Lúc này, bây giờ, vẫn chưa phải phu thê.

Trương Nguyên mỉm cười, không nhìn Thương Đạm Nhiên, vứt một cục đá vào nước, nói:

- Sơn Âm, Hội Khê, ai mà không biết Thương thị nữ lang Đạm Nhiên là vợ của Trương Nguyên ta chứ?

Thương Đạm Nhiên cúi đầu, một lát sau... ừm một tiếng, giọng rất nhẹ, dường như không thể nghe thấy.

Trương Nguyên tai thính, liền kéo tay Thương Đạm Nhiên, tay trắng nõn như ngọc, còn như ống hành tây tươi vậy. Mu bàn tay còn có bốn mu thịt nhỏ, nhẹ nhàng nắm vào thì mềm như

không có xương vậy. Cơ thể Thương Đạm Nhiên hơi run run, muốn rút tay về nhưng Trương Nguyên lại nắm chặt nên đành tùy hãn, chỉ cảm mặt vào đầu gối, cổ họng không khỏi phát ra tiếng nghẹn.

Con suối không một tiếng động, ánh nắng nhỏ vun, khắp núi tĩnh lặng dài đằng dặc.

Từ bên ẩn tuyền trở về phòng sách nhà tranh, quan hệ của Thương Đạm Nhiên và Trương Nguyên thân mật lên rất nhiều. Thương Đạm Nhiên đã có cảm giác làm vợ, thoát cái đã tỏ ra là phụ nữ có đức hạnh, đọc sách cho Trương Nguyên, ăn cơm với Trương Nguyên cũng bớt ngượng ngùng đi, dịu dàng lên ba phần, mắt đầy ản tình, nắm tay không cảm nữa nhưng nếu Trương Nguyên có hành động thân mật hơn thì nàng sẽ tránh, sẵn giọng nói:

- Vậy ngày mai thiệp không đến nữa.

Ánh mắt nghiêng nhìn ra ngoài cửa.

Trương Nguyên chấp tay thi lễ nói:

- Chúng ta đọc sách.

Thương Đạm Nhiên “xì” một tiếng cười, mở sách đọc:

- Nhất cái bại thái thì cổ dĩ cường hĩ, chí phạt trịnh chi nhật, vuu giác hữu nhật dị nhi nguyệt bất đồng giả, quan kỳ dữ bá chủ tranh trịnh, liên phi thừa thì thiết phát chi bỉ nhất

Trương Nguyên nhắm mắt lắng nghe, chuyên tâm để ghi nhớ, núi Bạch Mã chi hạ này, một là để đọc sách, hai là để nói chuyện tình yêu.

Trương Nguyên đến đây mừng sáu tháng sáu, mừng chín sau giờ Ngọ Thạch Song đến báo, nói chủ mẫu mời thiếu gia quay về, lão gia Khai Phong có thư đến. Trương Nguyên liền cáo từ Thương Chu Đức về Sơn Âm. Thương Chu Đức muốn Trương Nguyên nếu không có việc gì khác thì lại đến đọc sách lúc chạng vạng này, bái kiến mẫu thân Lã Thị, Trương mẫu Lã Thị rầu rĩ nói:

- Phụ thân con năm nay không thể về được, Chu thân vương Khai Phong chín tháng phải triệu vào kinh để bái kiến Hoàng Thượng. Đầu xuân sang năm mới có thể về Khai Phong, phụ thân con là Chu vương phủ dụ viện sử trường, nhiều việc nên không thể từ chức càng không thể xin nghỉ. Tháng mười một ngày thọ của ta ông ấy cũng không thể về, chỉ có chờ năm sau Chu thân vương qui phiên mới có thể từ chức về quê.

Phụ thân Trương Thuy Dương ở Chu vương phủ Khai phong xa ngàn dặm. Trương Nguyên cũng không muốn, chỉ có thể cùng tỷ tỷ Trương Nhược Hi an ủi mẫu thân. Trương Nguyên lấy lại thư mà phụ thân gửi về xem, Trương Thuy Dương vô cùng vui mừng vì con trai Trương Nguyên đã trúng thí án thủ phủ. Học trò nhỏ của cả đời Trương Thuy Dương, bây giờ con trai mười sáu tuổi là huyện thí, thí song án thủ phủ, năm sau thêm thành viên là chắc chắn không còn nghi ngờ nữa. Đây chẳng phải là tổ tông linh thiêng, nếu không hai năm trước đứa con trai không tốt đó sao lại đột nhiên hiểu biết, tiến bước dài thế này?

Lý Thuần, Lý Khiết, hai người họ mò hôi đầm địa chạy đến nói:

- Cữu cữu Giới Tử, có cần xem mảnh gỗ không?

Trương Nhược Hi lắc đầu cười:

- Hai đồ ngốc, cả ngày xem thợ lấy gỗ, bào gỗ, Lý Thuần nói thẳng, cậu ta lớn lên sẽ làm thợ mộc, làm mộc thú vị, Lý Khiết nói thợ mộc rất mệt, cậu ta không làm thợ mộc.

Trương Nguyên cười to, trầm nghĩ:

- Hoàng Thượng Thiên Hải thích làm thợ mộc kia bây giờ mấy tuổi rồi, có lớn như Lý Khiết không? Đối với ta mà nói, Hoàng Đế thợ mộc chắc chắn sống tốt hơn Sùng Trinh muốn chăm lo việc nước nhưng lại bảo thủ. Ừ, mấy năm nữa vào kinh xem có thể thấy tiểu thợ mộc đó không?

Tầng dưới của tiểu lâu Tam Doanh của hậu viên đã xây xong, thợ mộc Chính Cứ gõ đỉnh lên mặt trên một tầng, dự tính cuối tháng sau có thể hoàn công. Nếu không làm hoa văn trang trí thì lúc xây dựng loại mộc lâu Tam Doanh hai tầng này, ngân phí cũng không nhiều.

Ngày sau đó, Trương Nguyên sáng sớm đã đi giám sát điền trang của Hồ Đông Ngạn rồi. Từ lần trước hắn đến lại qua gần hai tháng rồi, nước hồ Giám lại rút đi rất nhiều, tình hình hạn hán càng ngày càng nghiêm trọng. Trương Nguyên phát hiện dọc theo hồ Duyên có phú hộ thân sĩ thừa dịp nước hồ rút, sai nô bộc và tá điền vây đập nước tạo điền bốn phía. Giám hồ tám trăm dặm mấy trăm năm qua dần dần bị tằm đục khoét như thế này. Tuy được không ít ruộng tốt nhưng hồ thu nhỏ lại, khả năng tích nước giảm đi nhiều. Một năm mưa thuận gió hoà thì thôi, một khi gặp thiên tai nhỏ sẽ biến thành thiên tai lớn. Mấy chục năm, trên trăm năm, thậm chí ngàn năm, vừa gặp nạn úng, khô hạn thì sẽ tập trung lại, dường như sau này sẽ không có thiên tai nữa. Thiên tai khô hạn, úng ngập toàn mấy năm này, thiên tai lớn một bộ phận cũng là vì **, những phú hộ thân hào này tầm nhìn hạn hẹp, chỉ vì lợi ích trước mắt, sao mà lo đến ngày hồng thủy ngập trời nữa!

Bốn hộ tá điền của nhà Trương Nguyên không kể ngày đêm thay phiên dùng hai xe chở nước để cấp nước vào ruộng. Đất ruộng gần Giám hồ này còn đỡ, chỉ cần chịu khuôn vác, còn có thể lấy được nước tưới, hơn nữa phần lớn mạ trong ruộng không lấy được nước ở xa đã chết héo, đất ruộng nứt, nông hộ lo âu, Mã Thái giữ miếu thì hương khói

Chập tối Trương Nguyên quay về Sơn Âm, lập tức đi bắc thành xem kho lương Dương Hoà xây dựng như thế nào, mới nói chuyện với Lỗ Vân Bằng và Liễu tú tài một hồi. Lỗ Vân Bằng nói gần đây có người khá giả hảo nghĩa đến đây xem kho lương, nói muốn quyên lương thực, bao nhiêu bao nhiêu đấu, chỉ là kho lương chưa xây xong, không thể thu lương thực được, Trương Nguyên nói:

- Có người nói muốn quyên lương thực thì ghi tên lại, dán thông báo công bố, ghi tên tổ thúc tộc của ta và phụ thân ta trước, thúc tổ của ta quyên ba trăm đấu lương thực. Phụ thân ta quyên hai trăm đấu, còn lại điền sản lần trước

mấy người quyền góp, tiền đều ghi lại, để Liễu tiên sinh viết ra dán thông báo cho dân chúng của huyện được biết, cổ vũ dân có tiền thì đi quyền góp.

Đêm đó Trương Nguyên đi bá kiến tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương, kể lại chuyện ban ngày tại hồ Giám, nói rằng Tây Trương có một mảnh ruộng lớn ở xung quanh hồ Giám, tôn tạo ruộng ở quanh hồ rõ ràng là không tốt cho lợi ích của Tây Trương. Trương Nhữ Sương liền viết một phong thư sai Trương Nguyên đi gặp Hầu huyện lệnh. Trương Nguyên nói với Hầu huyện lệnh những điều không tốt quanh hồ: Sơn Âm vốn là vùng sông nước, sau nạn hạn hán tất có lũ lụt, nếu cứ xâm chiếm lòng hồ khiến hồ không đủ sức chứa sẽ gây ra lụt lội. Chi bằng thừa dịp hiện đang là mùa khô, hãy đào thông mương máng, đường sông mới là cách phòng ngừa chu đáo. Nói cách khác người dân Sơn Âm gắng gượng vượt qua hạn hán rồi lại phải chịu cảnh lũ lụt khi đó dân chúng không thể kiếm sống, khổ không thể nói.

Năm sau là năm Quý Sửu, là năm Giám sát Ngự Sử và Án Sát Tư xem xét quản lý địa phương. Việc này quan hệ đến việc thăng quan hoặc là cách chức, Hầu huyện lệnh tất nhiên cực kỳ lo lắng Sơn Âm xảy ra tai họa lớn. Việc này tất nhiên ảnh hưởng đến thành tích của ông ta. Nếu như cứu tế bất lực, thì có thể bị bãi quan thậm chí bị hỏi tội, vì thế Hầu huyện cũng rất quan tâm tới việc này, liền nói với Trương Nguyên:

- Người đã trưng cầu ý kiến của Túc Ông (Trương Nhữ Sương) vậy là tốt rồi, làm được rất nhiều. Ngày mai ta sẽ phái người đi điều tra, xem ở đâu có cường hào xâm chiếm ruộng trũng, nhất định bắt bọn chúng lùi ruộng trả lại hồ.

Chương 177: Nhận nhảm tử muội

Đại thể mà nói hương thân ở Sơn Âm có thể phân thành hai tầng lớp. Tầng lớp trên là thân sĩ có ảnh hưởng rất lớn tại

thành Hàng Châu thậm chí cả kinh đô, Trương Nhữ Sương là một nhân vật đại biểu trong số đó. Nhạc phụ của Trương Nhữ Sương là Chu Canh từng là Nội các thủ phủ, phụ thân của Trương Nhữ Sương là Trương Nguyên Biện từng là trạng nguyên, bản thân Trương Nhữ Sương lại xuất thân là tiến sĩ. Mười năm trước họ Trương tại Sơn Âm quyền thế đạt tới đỉnh cao. Tuy sau khi Chu Canh qua đời địa vị Trương Nhữ Sương có giảm xuống nhưng ở Sơn Âm Trương Nhữ Sương vẫn là người đứng đầu nhóm thân sĩ. Trước hết cần điều tra rõ những kẻ nào chiếm đất.

Ra khỏi huyện nha là giờ tuất, nhưng ánh trăng lưỡi liềm sáng tỏ đã treo giữa bầu trời màu xanh đen không một gợn mây, ánh trăng rất đẹp. Đợi phía bên ngoài huyện nha lại là Mục Chân Chân, Trương Nguyên hỏi:

- Tiểu Vũ đâu?

Mục Chân Chân nói:

- Tiểu Vũ nói bị bệnh, bảo tỳ nữ đến đón thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

Có khả năng là bị cảm nắng. Hắn hôm nay theo ta đi hồ Giám, phơi nắng cả ngày. Hồ nước cũng bị nắng chiếu đến nóng bỏng. Ngồi trên hồ nước không khác gì ngồi trong lồng hấp. Ta cũng có chút không thoải mái, trong người cảm thấy khó chịu. Chân Chân người thì thế nào?

Ban ngày đi hồ Giám chính là Mục Chân Chân và Vũ Lăng đưa hắn đi.

Mục Chân Chân nói:

- Nô tỳ không sao, nô tỳ trước kia còn gùi quả chạy giữa trời nắng cơ mà, thiếu gia có khỏe không, có muốn đến chỗ Lão thầy thuốc khám bệnh một chút không?

Trương Nguyên nói:

- Ở chỗ tộc thúc tổ và Hầu huyện lệnh ta có uống qua mấy chén trà nóng, giờ đã khá hơn nhiều rồi.

Nói rồi Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Mục Chân Chân nói:

- Chân Chân người khom lưng làm cái gì thế?

Mục Chân Chân đã mười lăm tuổi, vóc người so với nam tử trưởng thành cũng không khác biệt là mấy. Hơn nữa ngực cũng đã nở nang, Y Đình tỷ mười tám tuổi cũng chưa lớn được như nàng, thật sự là thẹn thùng cho nên gần đây có chút ngượng ngùng. Trương Nguyên là người khéo hiểu lòng người nhìn thấy bộ dạng xấu hổ của Mục Chân Chân liền hiểu được ngay chuyện gì. Trương Nguyên cười thâm trong lòng mà nghiêm túc nói:

- Chân Chân, người là người luyện võ, dáng người phải vững như cây tùng, mạnh mẽ, thẳng thắn. Người nhìn người bộ dạng như vậy không thể được, không được như vậy. Mau đứng thẳng lên.

Mục Chân Chân thấy thiếu gia giọng nói nghiêm nghị, vội vàng đứng thẳng thân hình, ngực cũng ưỡn lên, vòng eo thon nhỏ mềm dẻo và cặp mông rắn chắc tạo thành đường cong đẹp đẽ, khiến mắt Trương Nguyên sáng lên, khen ngợi nói:

- Như vậy mới được, cứ như vậy đi, nào, đi thôi.

Mục Chân Chân cảm thấy bộ dạng bản thân như vậy có chút khí chất đường hoàng, có chút kiêu ngạo, không giống như một nữ tỳ, nên có chút thần thái, có thể như thiếu gia đã nói, nàng không dám không nghe.

Về đến Đông Trương dinh thự, Trương Nguyên đi thăm Vũ Lăng. Quả nhiên là trúng nắng. Lần trước đi Thanh Phố, thầy thuốc Lỗ cho hắn viên thuốc có thể trị cảm nắng, liền đưa viên thuốc để Vũ Lăng uống. Qua một đêm, Vũ Lăng nhìn khá hơn nhiều.

Vì Vũ Lăng bị cảm nắng chưa khỏi hẳn nên Trương Nguyên liền ở trong nhà chờ hai ngày. Sáng sớm ngày mười ba tháng sáu, hắn đi đến núi Bạch Mã đọc sách, đọc sách là nghĩa vụ hàng đầu của hắn, muốn làm quan, tất nhiên phải đọc sách

trước, về phần chống hạn cứu tế hần đã dốc hết lực. Phần còn lại phải chờ vào năng lực cứu tế của quan phủ.

Mấy ngày này Trương Nguyên làm mười quyển văn bát cổ đề Tứ thư, làm mười quyển bát cổ đề Xuân Thu. muốn nhờ thầy Vương Tư Nhâm chỉ giáo. Cho nên ngày hôm đó đi được nửa đường lên núi Bạch Mã ở Hội Kê hần liền đến quý phủ của Vương lão sư trước. Trong lúc tỳ nữ đi vào nội phủ thông báo, Trương Nguyên đến thư phòng ở tiền viện để chờ. Hần thừa lúc trời còn chưa sáng tỏ đã lên đường nên tới khá sớm. Chưa biết chừng Vương lão sư còn chưa thức dậy, sáng sớm giữa hè còn khá mát mẻ, ngủ rất ngon.

Hần đi vào cửa trước thư phòng tiền viện, đã thấy một người hầu nam trẻ tuổi đứng trước thư phòng vẩy nước quét bụi. Trương Nguyên liền dạo bước một lát ở tiền sảnh, chợt nhớ ra năm ngoái ở tiểu viện mà hần đến ở để theo học có vài gốc lan Trân châu quý. Lan Trân Châu ưa nắng nóng, tiểu viện giờ không có người ở, lan Trân Châu kia không có người chăm sóc cũng không biết đã chết khô chưa. Nghĩ vậy liền đi qua tiền sảnh đi về phía Tây nội viện. Đến trước tiểu viện tây hiên, thấy cửa gỗ khép hờ, hần nhẹ nhàng đẩy, hai cánh cửa gỗ liền kêu “Két...” rồi mở rộng ra. Trương Nguyên đi vào tiểu viện, quay đầu nhìn thấy hòn đá Thái Hồ cao tám thước ở dưới tường viện bên trái. Vương Anh Tư cầm một cái bình tưới nước, đang tưới cho cây hoa mào gà và lan Trân Châu. Trương Nguyên hơi kinh ngạc, thầm nghĩ: “Anh Tư sư muội sao lại tới đây?” Hần quay đầu nhìn cánh cửa nguyệt động ở bên trái luôn luôn đóng chặt hồi năm ngoái hần đến đây ở, lúc này đang rộng mở. Trương Nguyên hơi ngại ngùng, muốn lặng lẽ rời khỏi. Vương Anh Tư đang tưới hoa nghe thấy tiếng bước chân, liền xoay người lại, thấy vậy Trương Nguyên vội vàng thi lễ nói:

- Chào sư muội.

Thi lễ xong ngẩng đầu lên hần lập tức thấy không đúng, cô nương này có vóc dáng thể hình hơi giống sư muội Vương Anh Tư, mới vừa nhìn bóng dáng không kỹ, tưởng lầm là Vương Anh Tư, lúc này xoay người lại liền biết nhận nhầm người. Cô gái này tuổi chừng hơn hai mươi, cảm nhận. Bởi vì

gầy yếu, nên nhìn đôi mắt có vẻ to hơn Vương Anh Tư, chắc hẳn đây là tỷ tỷ của Vương Anh Tư- Vương Tĩnh Thục. Mừng 8 tháng này nàng theo phụ thân Vương Tư Nhâm từ Tiêu Sơn về Hội Kê. Vì hiện tại ở nhà mẹ đẻ, song thân vẫn khỏe mạnh nên không tiện búi tóc để tang và mặc váy tang, nên chỉ mặc váy áo màu trắng, không có bất kỳ hoa văn nào. Sáng sớm ngày hôm nay khi đang tưới nước cho lan Trần Châu, thì thấy một thiếu niên nam tử xông vào, nàng mặt mày biến sắc, kinh hoàng hỏi:

- Người là ai?

Trương Nguyên vội vàng giải thích:

- Tại hà là đệ tử của Vương lão sư, năm trước từng ở nhờ nơi này, cũng không biết tiểu thư đang ở trong này, mạo muội mạo muội.

Nói xong hắn đang định lui ra ngoài, đã thấy Vương Anh Tư từ phía cửa nguyệt động bước nhanh tới, giúp đỡ giải thích nói:

- Tỷ tỷ đừng sợ, đây là đệ tử của phụ thân, muội đã kể qua với tỷ rồi đó, Sơn Âm Trương công tử, đỗ song án thủ thi huyện và thi phủ.

Trương Nguyên thấy nội viện nối liền với tiền viện, không dám ở lại lâu, vội thi lễ nói:

- Ta đi ra tiền sảnh đợi lão sư. Nói rồi vội vàng dời đi.

Vương Tĩnh Thục đã định thần lại, vỗ ngực nói:

- Thật là làm tỷ sợ hết hồn, cái vị Trương công tử này sao mà lỗ mãng như vậy, cứ thế xông vào nội viện, thật vô lễ.

Vương Anh Tư cười giải thích:

- Tỷ Tỷ có điều không biết, năm ngoái huynh ấy học ở nơi này, mới vừa rồi chắc là chờ lâu ở tiền sảnh, nên vòng đến nơi này thăm chốn xưa.

Vương Tĩnh Thục”ừ” một tiếng, bỗng hỏi:

- Vị Trương công tử này vừa xưng hô với tỷ ‘chào sư muội’ là có ý gì vậy? Chắc là hấn nhận nhầm người nhỉ?” Khi hỏi câu này, nàng mỉm cười nhìn chằm chằm muội Vương Anh Tư.

Wương Anh Tư thản nhiên nói:

- Hấn nhiên là nhận nhầm là muội rồi, muội xưng hô với huynh ấy là Trương sư huynh hoặc là Giới Tử sư huynh. Huynh ấy gọi muội là sư muội hoặc là Anh Tư sư muội.

Tĩnh Thực có chút hăng hái hỏi:

- Vị Trương công tử này hấn là chưa thành gia thất chứ?

Wương Anh Tư nói:

- Huynh ấy đã đính hôn với nữ lang Thương thị rồi, chính là Thương Đạm Nhiên tiểu thư. Tỷ tỷ trước kia đã gặp qua Thương thị nữ lang rồi đúng không?

Wương Tĩnh Thực có chút thất vọng, đôi mày thanh tú hơi cau lại, nói:

- Thì ra đã đính hôn rồi ư. Ta nhớ Thương Đạm Nhiên ta đã gặp qua, khi đó cô ta còn nhỏ tuổi, tầm mười hai mười ba tuổi, gặp cô ta khi đi du xuân , rất là xinh đẹp.

Wương Anh Tư nói:

Rất là xinh đẹp? Vậy thì thật sự là trai tài gái sắc rồi.

Trương Nguyên trở lại tiền viện, người hầu nam trẻ tuổi đã quét tước xong, Trương Nguyên liền vào thư phòng, đặt hai mươi quyển chế nghệ của mình lên thư án, thấy trên bàn có quyển “ Xuân Thu thuộc từ “ của Tống Nhân Triệu, lời nói đầu của cuốn sách là: ‘ Vi ngôn ký tuyệt, giáo nghĩa phát chương, vu thị tự nghị nhi vi thứ, tự ki thứ nhi vi bao biêm, tự bao biêm nhi vi thưởng phạt’.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “ Ngôn từ tinh tế, ý nghĩa sâu xa mà cường điệu khen chê, gần như tới mức khắc nghiệt thiếu tình cảm rồi.” Hấn lại kiểm thấy trên bàn có quyển sách khác,

phát hiện có nhiều điển tích liên quan đến “ Xuân Thu “ , có “ Xuân Thu bản chỉ “ của Lưu Vĩnh Chi và “ Xuân Thu từ mệnh “ của Vương Ngao đương triều

- Trương Nguyên, để con chờ lâu.

Vương Tư Nhâm bước vào, khí sắc so với lần trước tốt hơn rất nhiều, nhận lễ của Trương Nguyên xong liền để Trương Nguyên ngồi xuống, hỏi Trương Nguyên tình hình gần đây, đọc sách gì?

Trương Nguyên nhất nhất trả lời, đem tất cả chế nghệ trình lên mời lão sư chỉ giáo. Vương Tư Nhâm sau khi xem xong hai mươi quyển nói:

- Ta mặc dù không nghiên cứu Xuân Thu, nhưng Xuân Thu tam truyền cũng từng đọc thuộc lòng. Mười cuốn chế nghệ Xuân Thu này của con đã vượt lên đuổi kịp các bậc cô nhân, sao chép lại tinh thần của họ, mô phỏng ngữ khí của họ, bộc lộ được nguyên tắc đạo đức của họ, theo ta thì đề Xuân Thu này của con có hơi hướng tư tưởng của Vương Ngao.

Nói rồi, lão rút ra ba cuốn “ Xuân Thu từ mệnh “ , hỏi:

- Sách này chắc là con đã từng đọc qua rồi chứ?

Chương 178: Có bằng hữu từ phương xa tới

Trương Nguyên nói:

- Vâng, gần đây con có đọc qua, còn có một số bài chế nghệ của ông ta nữa.

Vương Tư Nhâm nói:

- Rất tốt, con học phương pháp của Vương Ngao là sáng suốt nhất đấy. Ta đã dốc sức truyền thụ một số lĩnh ngộ đối với bát cổ văn, con cũng đã thuần thục nắm giữ, giờ không còn gì dạy con nữa rồi. Con chỉ cần đọc nhiều sách, viết nhiều văn, con đường khoa cử dù khó khăn gian nan nhưng cũng không ngăn được con bước lên mây xanh. Ta sưu tập được một ít điển tích Xuân Thu con mang về đọc đi.

Nói rồi lão sai tiểu đồng đến thư phòng nội viện bảo Anh Tư tiểu thư tìm những cuốn sách đó, tiện nói một câu:

- Anh Tư gần đây cũng nghiên cứu Xuân Thu, trước kia nó thích Mao Thi.

Ngày hè nắng chói chang, từng trận bụi bay bay, hai người Trương Nguyên, Vũ Lăng dùng bữa trưa ở nhà thầy giáo Vương Tư Nhâm rồi đi đến núi Bạch Mã. Từ chỗ chùa Hạnh Hoa đến dinh thự của Thương thị ở đông bắc thành chừng không tới ba dặm đường. Hai chủ tớ đều đội mũ cỏ lớn, chậm rãi đi dưới bóng liễu ven theo đầm Đông Đại. Tay Trương Nguyên phe phẩy quạt gấp, Vũ Lăng thì phe phẩy cây quạt bồ quỳ, vừa đi vừa nhìn thuyền đang đi trên đầm Đông Đại, cảm thấy những chiếc thuyền cũng như sắp bị phơi nắng đến khô cong, chỉ có những con ve là không sợ nắng, ngày càng nắng tiếng kêu của chúng càng to. Trong lòng Trương Nguyên đang nghĩ đến lời thầy Vương đã nói trước đó, sư muội Anh Tư cũng đang nghiên cứu “Xuân thu”, lẽ nào nàng muốn tiếp tục làm đề cho mình? Hay là đang muốn thắng mình trên lĩnh vực bát cổ văn đề Xuân Thu?

Trương Nguyên lắc lắc đầu, đi trong ánh nắng mặt trời chói chang và tiếng ve kêu.

Thương Chu Đức không ở quý phủ, chủ tớ Trương Nguyên đến thẳng núi Bạch Mã, khi lên bờ ở bến tàu Trà Viên, nhìn thấy có một con thuyền nhỏ của Thương thị đang neo dưới bóng cây bên bờ, thuyền nương nói:

- Trương công tử, đại tiểu thư của nhà ta cũng ở trên núi đó.

Trương Nguyên ừ một tiếng rồi cùng với Vũ Lăng gấp rút lên núi, vừa lên đến núi Bạch Mã, những cây trà tỏa bóng mát rượi, lại có gió khe khẽ thổi, buông xuống lều tranh trúc đình, có hai nữ đầy tớ già dáng dấp khỏe mạnh đang nói chuyện phiếm dưới bóng cây, nhìn thấy Trương Nguyên thì mặt tươi cười nói:

- Trương công tử đến rồi, đại tiểu thư đang ở trên đó.

Trương Nguyên đi đến phía ngoài nhà tranh, nhìn thấy tiểu tỷ Vân Cẩm đang ngồi ở trước cửa dùng cây cỏ bên thành con châu châu, nhìn thấy Trương Nguyên thì vội đứng dậy đang định nói thì Trương Nguyên khoát khoát tay, Vân Cẩm liền không nói gì nữa, chỉ mỉm cười, chỉ vào phòng đọc sách, hai tay chấp lại, đặt bên gò má, đầu nghiêng về một bên làm tư thế một người đang ngủ, Trương Nguyên tháo mũ rơm giao cho Vũ Lăng, cất bước đi vào phòng sách. Ánh mặt trời sáng ngời chiếu qua cửa sổ làm bằng gỗ cây long não điêu khắc hình lá liễu, trên thư án là cuốn “Tả thị bác nghị”. Gió thổi làm những trang giấy mỏng lật nhẹ. Một cây đàn thất huyền lặng im không tiếng động, một chiếc cốc sứ trắng tinh, nắp để ngửa sang một bên, trà trong cốc còn gần đầy, một vài búp trà chìm nổi trong chén, hương trà nhẹ nhàng thấm vào lòng người. Thương Đạm Nhiên một tay đỡ má, khuỷu tay chống xuống án thư, nhắm mắt ngủ. Nàng mặc chiếc áo lụa màu thiên thanh, ống tay áo bó khít, chất lụa tơ sống mềm mại. Thân người hơi nghiêng, eo nhỏ vẫn thẳng, rất đẹp.

Trương Nguyên ngồi trên một chiếc ghế trúc khác bên thư án, nhìn chăm chú Thương Đạm Nhiên đang trong tư thế ngủ, khuôn mặt trắng hồng, lấm tấm mồ hôi vì trời nóng, càng khiến da thịt mỡ màng, hàng mi dày rợp xuống, ngấn mắt thật sâu, đuôi mắt hướng lên trên, sống mũi cao thẳng, do một tay

đờ một bên má nên phần miệng bên đó hơi nhếch lên, tựa như đang cười vậy. Chắc là đang nằm mơ giấc mơ đẹp chăng?

Tiểu tỳ Vân Cẩm đứng bên cửa xem xét một chút, thấy Trương công tử đang ngồi đó nhìn tiểu thư mà vẫn chưa thi lễ thì liền che miệng cười cười, rút đầu về, quay ra nói chuyện nhỏ với Vũ Lăng đang ở trước cửa.

Trương Nguyên cũng chống tay vào má, cách mặt của Thương Đạm Nhiên chỉ trong gang tấc, cảm nhận được hơi thở thơm mát duyên dáng của nàng khiến hần tim đập nhanh hơn, ái dục dần dần nảy sinh. Có lẽ hơi thở hoặc là nhịp tim đập của Trương Nguyên quấy nhiễu giấc ngủ của thiếu nữ, Thương Đạm Nhiên đột nhiên mở to mắt ra, đôi mắt lúc đầu mơ hồ chốc lát rồi ngay sau đó đã trở nên sáng rõ liền vội ngồi thẳng người dậy, khuôn mặt xinh đẹp thoáng ửng đỏ lên, nhất thời không biết nói gì, tim đập loạn thành thịch.

- Làm kinh sợ đến nàng rồi sao? Thật xin lỗi.

Trương Nguyên cũng ngồi thẳng người, mỉm cười nhìn vị hôn thê của mình.

Thương Đạm Nhiên cầm lấy chiếc quạt lụa trên bàn, nhẹ nhàng phe phẩy vài cái, lúc này mới hỏi:

- Sao bây giờ chàng đã đến rồi?

Trương Nguyên nói:

- Sáng sớm nay đã ta đi rồi. Sáng nay đến phủ của Tí Am tiên sinh, thỉnh giáo về chế nghệ, ăn trưa ở chỗ thầy Vương xong rồi mới tới đây.

Hần thò tay kéo dây đàn thất huyền kêu “loong coong” một tiếng rồi nói:

- Đạm Nhiên mang đàn lên núi rồi, thật tuyệt, thế này lại được sướng tai rồi!

Thương Đạm Nhiên nói:

- Hôm nay nóng quá, tay dễ ra mồ hôi nên không đàn được, Trương công tử nếu muốn thì sáng mai muội sẽ đàn một khúc.

Trương Nguyên nói:

- Vậy cũng được.

Thương Đạm Nhiên thấy trên đầu Trương Nguyên có vết ướt mồ hôi, liền hỏi:

- Trương công tử muốn uống trà không? Có cả dưa hấu đó?
- Dưa hấu?

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Ở đâu?

Thương Đạm Nhiên nói:

- Ngâm ở trong suối Lâu Ân.

Rồi nàng ra ngoài dặn dò Vân Cẩm:

- Mau đi gọi vú Tôn đến suối lấy dưa về đi.

Tiểu tỷ Vân Cẩm nói:

- Tiểu tỷ đi lấy cho.

Vân Cẩm cùng Vũ Lăng hào hức đi, không lâu sau, Vũ Lăng ôm một bao tải dưa hấu về. Trong phòng sách có dao rọc giấy, bổ dưa ra ăn, thật mát và ngọt.

Thương Đạm Nhiên nghe Trương Nguyên nói đến chuyện hồ Giám khô cạn, liền nói:

- Nhị huynh là hương thân Hội Kê hôm nay cũng đi huyện nha để cùng bàn về việc cứu tế, nghe nhị huynh nói rằng tám huyện Thiệu Hưng ngoại trừ huyện Thượng Ngu lúc lập xuân còn hai trận mưa, còn lại 7 huyện khác đều khô hạn, giá gạo dĩ nhiên tăng cao.

Hội Kê Thương thị là gia tộc lớn, ngoại trừ việc có hàng ngàn mẫu ruộng ra, còn có vườn trà, vườn trái cây, cửa hàng gạo, cửa hàng tơ lụa, nhưng số điền sản trong đó được đứng tên Thương Chu Khư lại không nhiều, xem ra Thương Chu Đức có công danh sinh đồ giàu có hơn người anh trai của mình là Thương Chu Khư khá nhiều. Rất nhiều quan viên lập thân rất nghiêm túc, giữ mình trong sạch liêm khiết nhưng anh em người nhà của họ trong vòng hơn mười năm đều trở thành những phú ông giàu có. Ngay cả Lưu Tông Chu cũng như vậy, bản thân Lưu Tông Chu cương trực ngay thẳng, sống rất cần kiệm, khi bãi quan rồi kinh chỉ có một người hầu và một con lư. Nhưng gia tộc Lưu thị ở Sơn Âm, cũng là phú hào, tiền tài lợi lộc như kiến bu chỗ tanh. Thương Đạm Nhiên lại nói:

- Trương công tử chuẩn bị xây dựng kho lương thuận lợi không?

Trương Nguyên nói:

- Đều còn ở trong dự liệu, chỉ không biết là sẽ khô hạn thế này đến bao giờ. Nghĩ lắm mấy chuyện này chỉ phiền thêm chứ không được việc gì. Chúng ta cứ đọc sách đi, sẽ sớm qua đi thôi.

Thương Đạm Nhiên “Ừ” một tiếng, đọc cho Trương Nguyên bài “Tạ thị bác nghị” của Lã Tổ Khiêm, cứ đọc rồi nghỉ, một buổi chiều đọc hết được một quyển.

Sáng sớm hôm sau, Thương Đạm Nhiên lên chòi trúc ở trên núi Bạch Mã đánh đàn, Trương Nguyên ngồi một bên lắng nghe. Trương Nguyên không thích thú đàn cổ lắm, cảm thấy âm thanh có phần chát, không dễ nghe lắm nhưng nghe âm điệu biết nhã ý, nhìn bộ dạng Thương Đạm Nhiên đánh đàn hẳn liền cảm vui mắt. Bàn tay mềm mại lướt trên dây đàn, cổ tay trắng ngần như sương tuyết.

Ngồi nghe tiếng gió trúc gõ vào bờ đá, ngắm con đường u tối vắng vẻ. Tiêu khiển ngày hè ở núi Bạch Mã thật thú vị, có Đạm Nhiên ở bên cạnh, thời gian trôi thật nhanh, đảo mắt đã là cuối tháng sáu. Ngày mười chín tháng sáu là sinh nhật của Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên tặng cho Trương Nguyên một miếng ngọc bội, coi như để kết ân tình. Chiều tối

ngày hai mươi chín tháng sáu, Trương Nguyên đang đưa Thương Đạm Nhiên xuống núi thì ở bến tàu Trà Viên gặp một người hầu của Thương thị dẫn theo Mục Kính Nham từ bờ sông Đông Đại Trì đi tới. Bây giờ mực nước ở giữa sông Đông Đại Trì chỉ rộng khoảng 2-3 trượng, Thương Đạm Nhiên đi lại núi Bạch Mã đều phải đi bộ, may mà không xa, chỉ chừng hơn một dặm đường.

Mục Kính Nham nói:

- Thiều gia, Dương tú tài và Kim tú tài ở Thanh Phổ tới bái kiến thiều gia, đến từ sau giờ Ngọ.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Dương Thạch Hương tới rồi sao? Kim tú tài chắc là Kim Bá Tông của Thanh Phổ văn xã mà ta đã từng gặp ở miếu Thủy Tiên lần đó. Hôm nay trời rất nóng đấy, có bằng hữu từ phương xa tới, thật là tuyệt quá!

Rồi hắn quay ra nói với Thương Đạm Nhiên:

- Đạm Nhiên, ta phải thu dọn đồ đạc trở về rồi, mấy ngày nay thật sự làm phiền nàng quá.

Mùa hè ở núi Bạch Mã trôi qua như vậy sao? Thương Đạm Nhiên thấy hơi buồn. Đây là khoảng thời gian ngọt ngào đẹp đẽ nhất của nàng từ lúc chào đời tới nay. Thương Đạm Nhiên lại cười nói:

- Muội cùng chàng lên núi thu dọn đồ đạc.

Khi đi lên núi, Trương Nguyên dắt tay Thương Đạm Nhiên. Tuy rằng hai người thường vụng trộm nắm tay nhau, nhưng nếu có mặt người hầu, thì Thương Đạm Nhiên lại không chịu để như vậy. Lúc này là bởi vì Trương Nguyên sắp dọn khỏi lều tranh ở núi Bạch Mã nên trong lòng Thương Đạm Nhiên thật không nỡ, cứ để Trương Nguyên nắm tay nàng đi lên núi. Tới căn nhà tranh, Thương Đạm Nhiên hỏi khẽ:

- Trương lang, bao giờ huynh lại đến thăm muội?

Chương 179: Quỷ Râu đỏ, trưởng nữ xinh đẹp (1)

Đây là lần đầu tiên Thương Đạm Nhiên gọi Trương Nguyên là “Trương lang”. Tuy không dễ nghe lắm nhưng Trương Nguyên vẫn vô cùng vui mừng, nhẹ nhàng vuốt ve bàn tay mềm mại, nói:

- Đêm mờng bảy tới gặp nàng, được không?

Thương Đạm Nhiên đáp:

- Vâng.

Trương Nguyên nói:

- Đêm mờng bảy gặp, mong là nàng có thể đáp ứng một tâm nguyện của ta.

Thương Đạm Nhiên tim đập thình thịch, hỏi nhỏ:

- Là gì ạ?

Trương Nguyên nói:

- Để ta hôn nàng một cái.

Nói xong, hắn nhìn thấy trên phần gầy trắng nõn của nàng đều nổi đỏ như hoa hồng, thật là mê người, thật muốn đêm nay là đêm động phòng hoa chúc. Haizz, chỉ là nghĩ như thế mà thôi, mười sáu tuổi, mười sáu tuổi, sao mình mới mười sáu tuổi cơ chứ?

Thương Đạm Nhiên mím môi, không lên tiếng, khẽ nâng vạt áo cúi đầu lặng lẽ đi. Thế là nàng ngầm đồng ý rồi. Tính cách của Thương Đạm Nhiên là như vậy. Nếu như những chuyện nàng không đồng ý thì nàng sẽ nói rõ từ chối. Đã đến căn nhà tranh ở lưng chừng núi, Thương Đạm Nhiên giúp Trương Nguyên thu dọn quần áo và sách vở. Trương Nguyên mang

theo về bức tranh “Bạch Mã sơn cư đồ” mà Thương Đàm Nhiên vẽ. Cả đoàn người về tới dinh thự Thương thị, Thương Chu Đức muốn giữ Trương Nguyên lại dùng bữa tối, nhưng Trương Nguyên từ chối khéo, nói:

- Nhị huynh, đệ phải quay về ngay, có bạn văn từ Thanh Phổ xa xôi tới, không tiện chậm trễ.

Thương Chu Đức không giữ hần nữa, phái xe ngựa đến đưa Trương Nguyên trở về, còn tặng theo xe một giỏ nho lớn và mấy quả dưa hấu lớn.

Trương Nguyên trở lại dinh thự Đông Trương, trời đã tối, đèn dầu mới được thắp lên, thấy trong phòng có tam huynh Trương Ngạc đang tiếp chuyện Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông. Trương Ngạc lúc chập tối liên tục chạy sang xem Trương Nguyên đã về chưa, thấy có khách thì liền thay Trương Nguyên tiếp khách.

Trương Nguyên đi nhanh lên sảnh, liên tục chấp tay thi lễ nói:

- Dương huynh, Kim huynh, tiểu đệ biết được hai vị hiền huynh tới hân không thể mọc cánh để bay trở về. Trời nóng, bằng hữu tới thăm thật là vui sướng vô cùng.

Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông thấy Trương Nguyên vội về, cũng rất vui mừng. Dương Thạch Hương cười nói:

- Tin của Trương huynh, ta đã sớm nhận được. Vốn định tháng trước tới nhưng lại chậm trễ. Phạm huynh của phòng xã núi Phất Thủy vẫn chưa đến chứ?

Trương Nguyên nói:

- Ta chỉ viết thư cho Dương huynh. Phòng xã núi Phất Thủy quá xa. Bây giờ trời nóng bức thế này, Phạm huynh dù muốn tới, cũng phải đợi đến lúc trời thu mát mẻ.

Trương Ngạc nói:

- Giới Tử, có bằng hữu từ phương xa tới, đệ nên tới Bách Hoa lầu bày tiệc rượu tẩy hết phong trần cho Dương

huynh, Kim huynh.

Rồi quay ra nói với người hầu Vũ Lăng ở bên:

- Tiểu Vũ cũng đi, Tiểu Vũ gặp tiểu Vũ, rất thú vị đó.

Dương Thạch Hương vội hỏi:

- Hôm nay không uống được rượu, ăn nhẹ nhàng thanh đạm một chút thì tốt. Lúc trước lão phu nhân sai người tới hỏi, ta đã nói tốt nhất là cháo đậu xanh giải nhiệt. Giới Tử huynh, hai người chúng ta đến bái kiến lệnh đường, có được không?

Trương Nguyên nói:

- Không cần đa lễ, không cần đa lễ.

Dương Thạch Hương nói:

- Hai người bọn ta tới đây, chắc là có phần quấy rầy, Giới Tử huynh và hai người chúng ta thân như huynh đệ, phải bái kiến lão phu nhân mới được.

Trương Nguyên liền vào mời mẫu thân đi ra. Hai người Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông bái kiến Trương mẫu Lã thị, nói vài câu xong, Trương mẫu Lã thị liền đi vào, dặn dò con trai nòng hậu khoản đãi khách.

Lục Thao nhờ Dương Thạch Hương mang đến cho Nhược Hi một phong thư và năm con ngựa, năm tấm vải, trong thư báo bình an với thê tử và chúc mừng em vợ Trương Nguyên đã đỗ đầu trung học phủ Thiệu Hưng, ngoài chuyện đó ra Lục Thao cũng không nói tới chuyện nào khác, Trương Nhược Hi bảo Trương Nguyên hỏi thăm Dương Thạch tình hình của Thanh Phổ Lục thị thế nào.

Không đi tới Bách hoa lâu uống rượu hoa được, Trương Ngạc cũng ở lại cùng Trương Nguyên, Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông ăn cháo đậu xanh, Thúy cô ướp gia vị những món điểm tâm thật ngon miệng, còn có bánh trắng, bánh chung, đều rất hợp khẩu vị.

Nhắc tới đại hạn ở Giang Nam, Dương Thạch Hương nói:

- Ở Tùng Giang chưa bao giờ gặp hạn hán, đi qua Gia Hưng, là thấy đất đai chỗ nào cũng khô nứt, ở Chiết Giang có mười một phủ thì có tới một nửa gặp hạn, Giang Nam vốn là vùng đất trồng lương thực lớn, gặp phải tai họa lần này, ảnh hưởng quá lớn.

Về mặt Trương Ngạc lại hưng phấn nói:

- Qua hai ngày “ thủy hử” nữa, sẽ có cả đoàn hơn trăm người đi du hành cầu mưa, nhất định có thể cảm động trời xanh, ban thưởng trời mưa.

Trương Nguyên hỏi:

- Tam huynh, bọn quỷ tóc đỏ Lưu Đường, Nhất Trọng Thanh Hộ tam nương đã tìm thấy chưa?

Trương Ngạc vội hỏi:

- Đệ đã biết rồi à?

Trương Nguyên nhạc nhiên nói:

- Đệ biết cái gì?

Trương Ngạc cười to nói:

- Vậy xem ra là ý trời, đệ vừa mở miệng đã hỏi quỷ tóc đỏ Lưu Đường và Nhất Trọng Thanh Hộ tam nương, chắc đệ đã biết hai người họ là do ai diễn?

Trương Nguyên trong lòng như hiểu ra điều gì đó, chau mày nói:

- Huynh muốn cha con Mục Kính Nham diễn vai hai người này ư?.

Trương Ngạc nói:

- Đúng vậy, Giới Tử lần này đệ nhất định phải đồng ý, nếu không ba mươi sáu thiên cương bảy mươi hai địa sát không tập hợp đủ, để tìm được đủ người, những gia nô đã chạy tới như chân, hôm đó ta ở trên cây cầu đá nhìn thấy hai cha con Mục Kính Nham cười la mới nghĩ ra để cho Mục Kính Nham đóng giả Lưu Đường, Mục Chân Chân đóng giả Nhất Trọng Thanh là quá ổn.

Trương Nguyên nói:

- Cũng đâu có giống nhau.

Trương Ngạc nói:

- Mục Kính Nham vốn là râu vàng, nhuộm râu thành màu đỏ là được, dáng Mục Chân Chân cũng không phải cao lắm, đi thêm đôi giày cao gót miến cường cũng cao thêm, hay nhất là Mục Chân Chân có võ nghệ, để Mục Chân Chân cầm theo nhật nguyệt song đao là quá giống rồi. Chuyện này vẫn cần người phải đi tới nói với cha con họ một câu, trước ta có hứa đưa cho hai cha con năm lượng bạc mà họ cũng không chịu.

Thiên tai khó lường, không nghĩ ra cách gì lại bày trò náo nhiệt vậy, Trương Nguyên lắc đầu cười, nói:

- Vậy cũng được, đợi lát đệ sẽ nói chuyện với hai người.

Trương Ngạc sốt ruột nói:

- Ngay bây giờ gọi họ tới nói đi.

Trương Nguyên bèn sai Vũ Lăng gọi Mục Kính Nham và Mục Chân Chân tới, trong chốc lát, cha con hai người đã đi tới.

Trương Ngạc nói với hai cha con:

- Thiếu gia nhà ngươi đã đồng ý rồi, ngày mai hai người hãy tới Tây Trương hóa trang, ngày kia sẽ bắt đầu du hành cầu mưa.

Trương Nguyên thấy Mục Chân Chân có vẻ không muốn, liền nói:

- Chân Chân, chuyện cầu mưa lần này cũng xem là việc lớn của bốn huyện, người tham gia một chút cũng tốt.

Lại nghe Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia, Nhất Trọng Thanh Hộ tam nương này có chồng rồi.

Trương Ngạc dậm chân cười to, nói:

- Người đang nói tới Vương Ái Hồ sao, ha ha ha, đâu có bảo người phải gả cho hắn, cho dù người chịu, thì Giới Tử cũng không chịu đâu.

Mục Chân Chân vội vàng lắc đầu:

- Tỳ nữ không chịu.

Trương Nguyên cười nói với Mục Chân Chân:

- Chân Chân, nếu tên Vương Ái Hồ kia dám tới gần người, người hãy cho hắn một cước bay ra xa.

Mục Chân Chân cúi đầu không nói lời nào.

Trương Nguyên thấy Mục Chân Chân không đồng ý, liền nói với Trương Ngạc:

- Thôi bỏ đi, Chân Chân không muốn thì đừng ép nữa, người đàn bà đẹp có dáng cao cũng dễ tìm, Chân Chân tuổi còn nhỏ, cũng khó đóng giả cho giống.

Trương Ngạc rất không hài lòng, nói

- Giới Tử, đệ ngay cả người hầu nhà mình cũng không sai được, phụ nữ mà nuông chiều như vậy sao được!

Mục Chân Chân vội vàng nói:

- Tam công tử, tiểu tỳ đồng ý, vừa nẩy tiểu tỳ chỉ là lo lắng đi giày cao gót đi lại khó khăn mà thôi.

Trương Ngạc lại lập tức cười, nói:

- Người đâu phải bó chân, lo cái gì, được rồi, vậy cứ quyết như vậy đi.

Lại nói với ba người Trương Nguyên, Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông:

- Ngày mai mời mọi người tới xem thủy hử quần hùng thịnh hội.

Trương Ngạc đi rồi, Trương Nguyên cùng Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông tới vườn sau bên sông Đâu Lao tản bộ nói chuyện, sông Đâu Lao đã không còn nước, lòng sông mọc những bụi cỏ dại, căn lầu gỗ hai tầng ở hậu viên đã xây lên tầng, vẫn chưa làm nóc.

Dương Thạch Hương không mấy để ý tới dòng sông khô cạn, nói:

- Giới Tử huynh, đệ lần này đem tới năm trăm cuốn chế nghệ của chư sinh ba huyện Thanh Phổ, Hoa Đình, Thượng Hải, mời Giới Tử huynh chọn ra một trăm hai mươi cuốn để bình, tại hạ đã mang tới một trăm năm mươi lạng bạc là thù lao.

Lại nói tiếp:

- Giới Tử huynh cũng đừng nên khách sáo, tại hạ mở tiệm sách, mời người chọn văn trả tiền là chuyện đương nhiên, tình bằng hữu thì vẫn là bằng hữu, số bạc này huynh nhất định phải nhận lấy. Bạc đệ đã mang tới rồi.

Lần trước ở Thanh Phổ Dương Thạch Hương nói lấy một trăm lạng bạc là thù lao, giờ đã tăng lên tới một trăm năm mươi lạng tiền nhuận bút rồi, đây đương nhiên là do chuyện Trương Nguyên đã đỗ đầu cuộc thi phủ Thiệu Hưng. Danh đồng nghĩa với lợi mà.

Đảng xã thời Văn Minh là lợi ích tập thể, không nói tới lợi ích sao có thể thành chuyện, người Văn Minh không thanh cao như đời trước, người làm ăn buôn bán nơi nào cũng có, Trương Nguyên nói:

- Vậy cũng được, tại hạ nhất định sẽ viết lời bình thật hay, không để cho sổ vốn Dương huynh đưa ra bị thua lỗ.

Dương Thạch Hương cười lớn:

- Giới Tử huynh đỗ đầu huyện, có cái uy danh của cuộc thi, những tuyển tập này nhất định sẽ bán chạy, không nói tới hai huyện Hoa Đình, Thượng Hải, ngay cả Thanh Phổ ta cũng đã có hơn ba ngàn học trò, hơn vạn nho đồng, chỉ cần mười người có một người mua sách thì cũng đã có lời lớn rồi.

Chương 179: Quỷ Râu đỏ, trưởng nữ xinh đẹp (2)

Kim Bá Tông nói:

- Chư sinh ở huyện lân cận tìm mua cũng không phải không có khả năng, những người mua sách đó cũng chỉ biết tranh giành nhau mua thôi.

Dương Thạch Hương lần này khí thế bừng bừng, hẳn muốn mượn tuyển tập này của Trương Nguyên để mở một chợ sách của hai huyện Hoa Đình và Thượng Hải, nếu bán được sách ở hai nơi này thì hẳn kiếm lời lớn rồi, nói:

- Giới Tử huynh, tại hạ còn có một việc muốn nhờ, muốn mời lệnh sư Quý Trọng tiên sinh viết vài lời tựa trong tuyển tập này, đây cũng là mượn một chút danh tiếng của lệnh sư.

Dương Thạch Hương này thật là có đầu óc kinh doanh, Trương Nguyên đáp:

- Được, hai ngày sau ta sẽ dẫn hai vị tới gặp Vương lão sư.

Nhắc tới chuyện của Thanh Phổ Lục thị, Dương Thạch Hương nói:

- Không giấu gì Giới Tử huynh, Thanh Phổ Lục thị là sợ gặp phiền phức, lúc ta chuẩn bị đi Lục Thao còn dặn dò ta không được nói tới những chuyện đó, khỏi làm cho lệnh tỷ lo lắng.

Trương Nguyên hỏi:

- Có phải đúng là Hoa Đình Đồng thị muốn chiếm hai trăm mẫu ruộng?

Dương Thạch Hương nói:

- Hóa ra Giới Tử huynh đã biết tới chuyện này.

Trương Nguyên nói:

- Ta chỉ là đoán thôi, bởi vì ta biết tên phản nô Trần Minh của Lục thị đem đi khế ước hai trăm mẫu ruộng dâu của Lục thị, nếu như có chuyện phiền phức lớn chắc chỉ có chuyện này.

Dương Thạch Hương nói:

- Giới Tử huynh đúng là liệu việc như thần, Hoa Đình Đồng thị đầu tháng năm liền phái người tới tiếp quản hai trăm mẫu rừng dâu, Lục Hiếu Liêm kiện tới nha huyện, Lý huyện lệnh cũng biết mảnh rừng dâu kia là sản nghiệp tổ tiên của Lục thị, nhưng không bắt được Trần Minh, không có nhân chứng, Lục thị mất đi khế ước, không có vật chứng, hơn nữa Lý huyện lệnh cũng không dám làm khó Đồng thị, bởi vì tri phủ Tùng Giang chính là môn sinh của Đồng Huyền Tể. Những tranh chấp thế này phải do hai huyện Tùng Giang và Hoa Đình cùng xử lý, Lý huyện lệnh chỉ có thể bảo sai dịch đi gọi nô bộc của Đồng thị về, nói rằng mảnh rừng dâu đó đang có tranh chấp, Đồng thị không có quyền tiếp quản. Lý huyện lệnh

làm được thế này đã là giữ thể diện cho Lục thị lắm rồi, chỉ có điều là hai trăm mẫu ruộng đó rõ ràng là điền sản của Lục thị, giờ trở thành mảnh đất tranh chấp, người nhà Lục thị không thể đi hái dâu được, Lục Hiếu Liêm không tức giận mới lạ

Nói tới đây, Dương Thạch Hương dừng lại một chút, lại nói tiếp:

- Theo ta biết, Lý huyện lệnh rất có thể năm sau sẽ không làm quan ở Thanh Phổ nữa, sẽ có người mới tiếp quản, với sự giao thiệp của Đồng Huyền Tể, huyện lệnh mới đến không chắc sẽ tiếp tục che chở cho Lục thị nữa, tới khi đó Đồng thị cứ đường hoàng mà tới chiếm ruộng dâu nhà Lục thị.

Trương Nguyên trầm mặc một lát, nói:

- Vậy Lục Dưỡng Phương dạo này thế nào?

Dương Thạch Hương cười cười nói:

- Từ lần trước bị Giới Tử huynh giáo huấn một trận, Lục Dưỡng Phương rất ít khi lộ mặt ở Thanh Phổ, nghe nói tháng trước đi Hoa Đình, cũng không biết là có chuyện gì.

Nói chuyện thêm một lát, thời gian cũng không còn sớm, Trương Nguyên nói:

- Hai vị hiền huynh ở xa tới đi đường mỏi mệt, hôm nay hãy đi nghỉ ngơi sớm đi, ngày mai ta lại bày bàn rượu mời khách.

Vì tiểu lâu ở hậu viên chưa thể ở được, Trương Nguyên liền sắp xếp cho Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông và đám nô bộc ở tại hai gian chái ở tiền sảnh, Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông ở một gian, hai người hầu của Dương Thạch Hương và một người hầu của Kim Bá Tông ở một gian khác, có chậ hơn một chút. Trương Nguyên tạ lỗi với hai vị, Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông đều nói:

- Không sao, không sao, ở như vậy cũng hay, có thể dễ dàng nhờ Giới Tử huynh chỉ giáo.

Sắp xếp xong xuôi chỗ ở cho Dương Thạch Hương và Kim Bá, Trương Nguyên trở lại nội viện, thấy thư phòng sáng đèn, liền đi qua xem thử, Trương Nhược Hi tỷ tỷ đang dạy Mục Chân Chân viết chữ, nhìn thấy Trương Nguyên, Trương Nhược Hi nói:

- Tiểu Nguyên, lại đây xem bia Hoa Sơn Chân Chân viết này, rất có thần nhé.

Trương Nguyên đi qua xem, Mục Chân Chân nhanh chóng đứng dậy đứng sang một bên, Trương Nguyên nhìn mấy chữ lớn viết trên thư án, nét bút ngay ngắn, lực bút đầy đặn, rất có khí phách, khen:

- Chân Chân viết thật đẹp, tỷ tỷ đúng là dạy rất giỏi.

Trương Nhược Hi cười, nói:

- Luyện thư pháp cũng cần thiên phú đấy, Chân Chân viết rất có lực, chỉ tiếc...

Quay sang nói với Chân chân:

- Chân Chân đi pha cho Tiểu Nguyên một tách trà đi.

Đợi Mục Chân Chân đi rồi, Trương Nhược Hi ngay lập tức hỏi Trương Nguyên Dương Thạch Hương kia đã nói những gì.

Trương Nguyên nói:

- Lúc trước tỷ tỷ lo lắng thật không có sai, Hoa Đình Đồng thị quả nhiên là muốn chiếm hai trăm mẫu ruộng dâu, cũng may Lý huyện lệnh còn là người có công đạo, hai trăm mẫu ruộng dâu kia tạm thời chưa bị chiếm đi, tuy nhiên việc này càng kéo dài càng phiền toái, Lục Ông đương nhiên sẽ không bao giờ chịu thua, tỷ phu bây giờ cũng rất lo lắng.

Trương Nhược Hi thở dài, bỗng nói:

- Tiểu Nguyên, đệ nói có thể giúp cho tỷ phu một tay, đệ định giúp thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Thời điểm chưa tới, cứ phải đợi qua kì thi năm sau đã mới được.

Trương Nhược Hi chặn lại nói:

- Đúng, Tiểu Nguyên đệ cũng đừng suy nghĩ nhiều, chuyên tâm học hành thi cử là được rồi, tỷ tỷ cũng không gấp, muốn gấp cũng không gấp được, cùng lắm thì không giữ được hai trăm mẫu rừng dâu kia vậy.

Trương Nguyên nói:

- Chỉ cần tỷ phu ra mặt làm chủ, hai trăm mẫu rừng ấy đệ nhất định giúp tỷ phu đoạt lại, Đồng thị tưởng rằng nắm được khế ước thì rừng dâu ấy thuộc về họ sao, nực cười, rừng dâu ngay cả đem ra mua bán cũng cần phải có chủ nhân cũ ra xác nhận, tỷ phu chưa từng xác nhận cho rừng dâu ấy thì nó không bao giờ thuộc về Đồng thị được, chỉ là bây giờ chưa thể nói lí được, chỉ có thể bàn bạc lại kĩ càng hơn.

Trương Nhược Hi thấy đệ đệ nói vậy cũng an tâm phần nào, thấy Mục Chân Chân bưng trà tới, nàng liền về tây lầu nghỉ ngơi.

Mục Chân Chân bưng trà tiến vào, hỏi:

- Thiếu gia còn có chuyện gì chỉ bảo?

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, ngồi đi, ta có chuyện muốn hỏi ngươi.

Mục Chân Chân liền ngồi xuống cạnh bên kia của chiếc bàn gỗ to màu đỏ, cầm ngọn đèn để cao màu trắng sứ di chuyển về phía Trương Nguyên, khuôn mặt trắng như tuyết của thiếu nữ

đọa dân rất sạch sẽ, lông mi dày, ánh mắt thăm thẳm như nước hồ, nhìn Trương Nguyên nói:

- Thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, vừa rồi ta muốn người thoái thác đóng vai Nhất Trọng Thanh đó, sao người lại nhận lời?

Mục Chân Chân nhìn xuống, nói nhỏ:

- Tam công tử nói thiếu gia như vậy, tỳ nữ...

Trương Nguyên nói:

- Người sợ ta khó xử nên mới chấp nhận chịu ảm ức đúng không, Trương Ngạc có thể làm khó được gì ta chứ, anh ta là người nhanh miệng thẳng thắn, lúc trước Dương tú tài và Kim tú tài đều có mặt nên ta không tiện nói chuyện này.

Mục Chân Chân chớp mắt, duyên dáng nhìn Trương Nguyên nói:

- Thiếu gia, tỳ nữ không ảm ức gì cả, đã nhận lời tam công tử rồi thì cứ đi đóng... hơn nữa đây chỉ là diễn trò trên sân khấu, chỉ là theo chân mọi người cùng đi cầu mưa mà thôi, cầu mưa cũng là chuyện lớn, tỳ nữ không tình nguyện là vì không thích Nhất Trọng Thanh Hộ Tam Nương đó.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Vì sao?

Mục Chân Chân nói:

- Tỳ nữ vốn không biết Nhất Trọng Thanh là người như thế nào, hỏi đại tiểu thư mới biết, người nhà của Nhất Trọng Thanh Hộ Tam Nương đều bị người của Thủy Bạc Lương Sơn giết sạch, cô ta không nghĩ cách báo thù

rửa hận mà lại gả cho người của Thủy Bạc Lương Sơn, điều này thật sự khiến cho nô tỳ nghĩ không thông.

Trương Nguyên mỉm cười nhìn Mục Chân Chân thăm dò, nhìn đến mức gương mặt thiếu nữ dọa dân này đỏ rần, tâm trạng hoang mang hỏi:

- Thiếu gia, tỳ nữ nói sai rồi ư?

Trương Nguyên nói:

- Không có, Chân Chân nói rất hay, nữ nhân trong Thủy Hử không phải là dâm phụ mà là người vô tâm vô tính. Hộ Tam Nương đúng là người vô tâm vô tính, Chân Chân đã nói như vậy thì đừng đóng vai Hộ Tam Nương nữa, để Trương Ngạc tìm người khác.

Mục Chân Chân kinh ngạc nói:

- Nói vậy thì thiếu gia chẳng phải là đắc tội Tam công tử ư?

Trương Nguyên cười nói:

- Không đâu, Tam huynh vốn tham gia cho vui thôi, không kiên nhẫn đâu. Sớm mai ta sẽ đi bảo huynh ấy tìm người khác.

Mục Chân Chân ngẫm nghĩ một chút rồi nói:

- Tỳ nữ đã nhận lời với Tam công tử rồi, không thể thất tín, dọa dân xưa nay đều trọng lời hứa, thiếu gia vì việc này mà bận tâm thì tỳ nữ cũng nguyện đóng góp chút sức lực cho việc cầu mưa, chỉ mong có mưa sớm thôi.

Mục Chân Chân tin rằng cầu mưa có thể làm cảm động trời xanh...

Dân chúng Sơn Âm cũng phấn lớn đều như vậy, bởi vậy mới hứng thú với cuộc thi đấu thần cầu mưa.

Trương Nguyên nói:

- Tốt lắm, ngày mai ta cùng người đi xem.

Tháng 6 năm Vạn Lịch thứ bốn mươi một là tiểu nguyệt, qua ngày 29 là đến ngày mừng 1 tháng 7. Sáng sớm ngày mừng 1 tháng bảy Trương Ngạc cho Năng Trụ tới gọi hai cha con Mục Kính Nham đi Tây Truong, Trương Nguyên mời Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông cùng đi. Đến Kịch viên ở Tây Truong đã thấy người đứng đông nghịt, một trăm linh tám vị tướng Thủy Hử cơ bản đã đến đủ...

Họ đều là những người nông dân, ngư dân, thợ mộc sơn dầu, thương nhân, thợ đá, đạo sĩ hòa thượng có hình dạng kỳ dị tới từ các vùng của Sơn Âm thậm chí ở các huyện phủ lân cận. Những người này hoặc đen hoặc trắng, hoặc cao hoặc thấp, hoặc béo, gầy, đẹp, xấu, muôn hình muôn vẻ... mà những nhân vật Thủy Hử nho nhã một chút như Trí Năng Tinh Ngô Dụng, Thần cơ quân sư Chu Võ, Thánh thủ thư sinh Tiêu Khiển, Thiết Phiến Tử Tổng Thanh thì đều do các môn khách của Tây Truong môn hạ thủ vai...

Chương 180: Mưa kịp thời

Phạm Trân đóng vai Ngô Dụng. Trương Nguyên nhìn thấy ông chú mình là Trương Nhữ Lâm ngồi trên một chiếc ghế tre dưới gốc cây nhãn bên cạnh vườn, tay cầm chung trà mỉm cười, cha của Trương Đại là Trương Diệu Phương đứng một bên, Trương Nguyên bèn dẫn Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông đi tới bái kiến. Trương Nhữ Lâm nghe nói hai sinh đồ họ Dương và họ Kim từ Thanh Phổ tới nhờ Trương Nguyên biên tập sửa sang văn bát cổ liền cười nói:

- Học trò nhỏ mà lại kiểm tra biên tập thì ta chưa nghe thấy bao giờ.

Dương Thạch Hương kính trọng Trương Nhữ Lâm, cung kính nói:

- Học trò Giới tử huynh không tầm thường... thi huyện, thi phủ đều đỗ đầu, sang năm được dự thi hương là chuyện

trong dự liệu. Tại hạ đã đọc qua chế nghệ của Giới Tử huynh, thật không hổ danh văn bát cổ.

Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Dương tú tài mà mời Trương Nguyên biên sách, sách có bị đục khoét thì chớ có trách hần.

Dương Thạch Hương cười nói:

- Không bao giờ, không bao giờ, tại hạ đang muốn mượn danh tiếng song án thủ của Sơn Âm Trương thị và Giới tử huynh.

Trương Bính Phương và cháu trai Trương Đại là bạn rạn nhất. Tướng mạo, y phục, khí tượng của 108 vị anh hùng Thủy Hử đều do hai người này định đoạt. Bọn họ nói ai không giống người trong Thủy Hử là liền tìm người khác, căn cứ theo sách của Thi Nại Am và tranh vẽ của Lý Long Miên...

Pháp gấm cung gấm dùng để may y phục cho các nhân vật đều được mua từ Dương Châu. Trương Nguyên nhìn thấy một vị hắc Đại Hán tay cầm hai lưỡi búa trông giống Lý Quỳ hơn cả Lý Quỳ trong phim truyền hình của hậu thế sau này, vị Đại Hán lùn Tống Giang cũng không biết tìm ở đâu ra, tướng mạo trung hậu còn hơn cả Lý Tuyết Kiện, ngoài các nhân vật Thủy Hử còn có người đóng chư thần Lôi bộ, quan âm đại sĩ và thuộc hạ Long vương, trang điểm ăn diện hoa mỹ vô cùng, Trương Nguyên nhìn có cảm giác lóa cả mắt.

Lúc này hai cha con Mục Kính Nham và Mục Chân Chân đều tới. Mục Kính Nham râu tóc đều nhuộm thành màu đỏ, khuôn mặt rộng, bên tóc mai dính lên một nốt ruồi, trên nốt ruồi còn dính mấy sợi lông màu đen... Trong tay lão cầm một ngọn đao chế bằng gỗ được quét một lớp sơn màu bạc, giống hệt với nhân vật được miêu tả trong sách.

Lại nhìn Mục Chân Chân, được trang điểm như nữ tướng, mặc áo giáp mềm, thắt đai thô, tay cầm nhật nguyệt song đao, khí khái anh hùng, dưới chân cô ta là đôi giày đầu phượng gót cao ba tấc, khiến vóc dáng cao lớn hơn, mặt mày mỹ lệ.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Có lẽ một ngày Chân Chân sẽ theo ta ra chiến trường với thân phận nữ tướng.

Ngày hôm đó Kịch viên Tây Trương vô cùng náo nhiệt, Trương Nguyên dành thời gian viết bài “Dương hòa nghĩa thương ký”, mời môn khách Tây Trương viết thư pháp tốt là Ngô Đình viết chữ to trên một dải lụa màu vàng. Sáng sớm ngày hôm sau, buổi du hành cầu mưa long trọng bắt đầu, xuất phát từ Trạng Nguyên Đệ vòng qua Sơn Minh một vòng, rồi lại từ cầu Việt Vương đi tới Tiên Túc Vương Từ, sau đó lại vòng về. Đây là hành trình ngày thứ nhất, vài ngày sau đó phải đi đến bờ hồ Giám và các thôn làng ở Sơn Âm để điều hành cầu mưa, bức trưởng bắt mắt “Dương hòa nghĩa thương ký” cũng do hai người hầu của Tây Trương cầm giương khắp nơi. Ba người Trương Nguyên, Dương Thạch Hương và Kim Bá Tôn từ sáng sớm đã đợi ở đầu phía tây cầu Việt Vương, muốn xem nhân vật Thủy Hử điều hành cầu mưa. Mặt trời vừa mọc, đám người cầu mưa kéo đến, chiêng trống vang trời, đàn sáo inh ỏi, dẫn đầu là hai tấm biển lớn, bên trên có viết ba chữ lớn ‘Mưa kịp thời’, bên trái bên phải mỗi bên một tấm. Dương Thạch Hương cười nói:

- Lễ nào phải dùng nhân vật Thủy Hử để cầu mưa, thế hóa ra tên hiệu của Tống Giang là mưa kịp thời, thế lại hợp với tình cảnh.

Sau tấm biển ‘Mưa kịp thời’ lại là hai tấm biển lớn ‘Mưa thuận gió hòa’ và ‘Đạo tức dân an’. Dân chúng đến xem đều vui mừng tán thưởng, bám rất sát tấm bảng này là các nhân vật trong Thủy Hử, râu đỏ, râu quai nón, người đàn ông lùn đen, người đàn ông cao to, hòa thượng to béo xách thiền trượng, đầu đà cầm giới đao, thư sinh thối sáo trúc, thiếu niên xăm mình, giống như các nhân vật trong tranh của Lý Long Miên được thần tiên thổi hồn vào, từng người từ trong tranh bước ra, người xem ven đường chật kín, mắt nhìn không dời, tiếng hò reo không dứt, cầu mưa như vậy cũng là một kiểu lạc quan và lòng tin khi phải đối mặt với thiên tai. Trương Nguyên đeo kính thủy tinh, hắn đã nhìn thấy Mục Chân Chân. Mục Chân Chân bơi vạch đỏ ngang trán, mình mặc chiến giáp, tay cầm nhật nguyệt song đao, đôi mắt xanh thẳm được ánh nắng chiếu

vào nom rất có thần, lông mày nhú lại, trông có vẻ rất nghiêm trang, ánh mắt chậm rãi nhìn quét đám người, chợt thấy Trương Nguyên đeo đôi kính dị thường, thiếu nữ dọa dân này lập tức mặt mày xấu hổ, vội đảo mắt nhìn về hướng khác, một lúc lâu sau mới quay đầu lại tìm, nhìn thấy thiếu gia đeo kính vẫn đang mỉm cười nhìn mình, mặt nàng lại càng đỏ hơn.

Ở bên trái Mục Chân Chân là một người đàn bà mập mạp, bên phải là Mục Kính Nham, vốn Mục Kính Nham đóng quý tộc đỏ Lưu Đường thì không nên ở bên cạnh Hộ Tam Nương. Nhưng lúc này cũng không có ai bận tâm đến điều này, người đóng vai chú lùn Vương Ai Hồ cũng không biết ở đâu, người thấp, bị lấp trong đám người rồi.

Vũ Lăng đột nhiên kêu lên:

- Thiếu gia mau nhìn kia, tam công tử cũng ở trong Thủy Hử.

Trương Nguyên nhìn lên, quả nhiên Trương Ngạc đội mũ dây tua, mặc y phục màu lục, trong tay phe phẩy quạt sái kim, hai bên tả hữu đều có một nữ tử xinh đẹp đi cùng, hai nữ tử này đều thoa phấn, mặc áo cài thân, để lộ ra thân thể vô cùng xinh đẹp, ông ọo cọt nhả, vừa nhìn là biết ngay gái lầu xanh.

Hai người Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông cũng đã nhìn thấy Trương Ngạc, Trương Ngạc ăn vận theo kiểu lãng tử đi chơi phố, Thủy Bạc Lương Sơn có nhân vật này sao, hai người đều thấy rất buồn bực, hỏi Trương Nguyên rằng Trương tam công tử đóng vai gì?

Trương Nguyên cười nói:

- Ta biết rồi, Tam huynh ta đóng vai Tây Môn Khánh.

Kim Bá Tông nói:

- Tây Môn Khánh không nằm trong số thiên cương địa sát Lương Sơn mà, không phải bị Võ Nhị Lang giết chết ngay từ đầu rồi sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh ta đóng vai Tây Môn Khánh trong một cuốn sách khác, Tây Môn Khánh trong cuốn sách đó không bị Võ Tòng giết chết, mà bị đàn thê thiếp hưởng hết diễm phúc. Tam huynh ta cực kỳ tán thưởng viên Tây Môn Khánh đó.

Dương Thạch Hương ngạc nhiên hỏi:

- Còn có kỳ thư bậc này sao, tên là gì vậy?

Trương Nguyên nói:

- Gọi là “Kim bình mai”.

Trương Ngạc nhìn thấy mấy người bọn Trương Nguyên, liền cười hì hì đi tới, hai kỹ nữ kia cũng theo sau, Trương Ngạc cười hỏi:

- Dương huynh, Kim huynh, có biết ta đóng vai gì không?

Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông đồng loạt lắc đầu nói:

- Thật sự khó đoán.

Trương Ngạc cười ha ha, hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử đệ có biết ta là ai không?

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh đóng giả ai thì đệ biết, Tây Môn Khánh đại quan nhân, chỉ không biết hai vị này đóng vai gì?

Hắn chỉ vào hai kỹ nữ, trong đó có một kỹ nữ hắn đã gặp lần trước ở Bách Hoa lầu.

Trương Ngạc cười đắc ý, thò tay nâng cằm của kỹ nữ bên trái rồi nói:

- Vị này đương nhiên là Phan Kim Liên quyền rũ lẳng lơ rồi.

Rồi y lại ôm eo của kỹ nữ bên phải nói:

- Cô ta chính là Lý Bình Nhi có cặp mông trắng nõn.

Hai kỹ nữ cười hì hì, dùng quạt tròn quạt cho Trương Ngạc, cực kỳ xu nịnh.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, huynh thế này là làm nhiều loạn Lương Sơn, huynh bảo Võ Nhị Lang biết giấu mặt vào đâu.

Vừa nói như vậy, Trương Ngạc liền hậm hực ngay, chấp tay nói:

- Ta đi trước, việc cầu mưa quan trọng hơn, hẹn gặp lại.

Nói rồi y cùng hai kỹ nữ vượt lên trên đội ngũ, xuyên vào sau lưng hòa thượng Lỗ Chí đang gánh thiền trượng và Võ Tòng đang vác giới đao, tay vịn vào vai hai kỹ nữ, tung chân lên đá khiến người bán hàng rong Hội Kê đóng vai Võ Tòng ngã sóng xoài, người này bỏ dẫy kinh sợ hãi:

- Tam công tử, đang yên đang lành công tử sao lại đá tiểu nhân?

Người đóng giả Phan Kim Liên sớm được Trương Ngạc dặn dò, tiến lên duyên dáng nói:

- Thúc thúc bị kinh sợ rồi, từ sau khi ca ca người chết, ta gả cho Tây Môn đại quan nhân này... Cuộc sống vui vẻ hạnh phúc, thúc thúc có gì muốn nói không?

Người bán hàng rong đóng giả Võ Tòng không hiểu ra sao cả, sững sờ ở tại chỗ.

Đội ngũ nhân vật Thủy Hử diễu hành cầu mưa đã đi qua, phía sau là hàng ngàn người dân náo nhiệt đi theo.

Lúc này đã đến quảng trường Tiền Túc Vương Từ, trên cầu Việt Vương lại trống không, ánh nắng chiếu rọi xuống dòng sông cạn im ắng, thuyền lớn giờ không thể đi lại trên sông, chỉ có những con thuyền nhỏ thì vẫn có thể gắng gượng qua lại.

Trương Nguyên nói với hai người Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông:

- Nơi này cách phủ của Quý Trọng tiên sinh không xa, ba chúng ta đến đó thăm hỏi, các huynh thấy thế nào?

Dương Thạch Hương nói:

- Hai người chúng ta không chuẩn bị lễ lạt, danh thiếp cũng không mang theo, không dám mạo muội, hay là để ngày mai hãy đến bái kiến.

Trương Nguyên nói:

- Cũng được, vậy bây giờ chúng ta đi về hay là đi Tiền Túc Vương Từ tiếp tục xem các anh hùng Thủy Hử?

Dương Thạch Hương nói:

- Ta nghe nói Quý Trọng tiên sinh thanh cao kiêu ngạo, nói năng thẳng thắn, nếu ta mạo muội đến nhờ viết tựa văn, e sẽ bị lúng túng. Hay là Giới tử huynh đến đó thăm dò trước, nếu Quý Trọng tiên sinh đồng ý làm hộ lời tựa thì hai chúng ta sẽ tới nhà bái kiến, như vậy ổn thỏa hơn một chút, Giới tử huynh thấy thế nào?

Chương 181: Hai người đẹp làm biên tập và lựa chọn

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Được, ta sẽ đi ngay bây giờ, hai vị tự đi Tiền Túc Vương Từ du ngoạn nhé.

Ở phân đạo đầu phía đông cầu Việt Vương, Trương Nguyên dẫn theo Vũ Lăng đi đến phủ Vương Tư Nhâm ở phía sau chùa Hạnh Hoa. Năm người chủ tứ bọn Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông đi về phía Bắc đến Tiền Túc Vương Từ.

Thật đúng là muôn người đều đổ xô ra đường, đoạn đường này trước đây đều hiếm người đi qua, qua chùa Hạnh Hoa, nhìn thấy một chiếc kiệu đang đi tới, đi bên cạnh kiệu là một thư sinh thiếu niên và một số người hầu, Vũ Lăng tinh mắt nói:

- Thiếu gia, đó là Vương nhị tiểu thư.

Nó liền lấy kính đưa cho thiếu gia đeo vào để nhìn cho rõ.

Trương Nguyên khoát tay nói:

- Không cần.

Hai người đi tiến về phía chiếc kiệu.

Thư sinh trẻ tuổi đúng là Vương Anh Tư, nàng được biết đội cầu mưa Thủy Hử của Sơn Âm đến miếu Hải Long Vương, liền mời tỷ tỷ Vương Tĩnh Thục đến xem. Những ngày này tỷ tỷ của nàng vẫn buồn bã thương cảm, Vương Anh Tư rất lo lắng, muốn đưa tỷ tỷ đến miếu Hải Long Vương cách nhà chưa tới hai dặm du ngoạn một chút để xem nhân vật Thủy Hử giải sầu, bởi vậy xin được mẫu thân đồng ý, liền kiên quyết đẩy tỷ tỷ ra ngoài. Bản thân nàng thì cải trang thành thư sinh, không ngờ gặp Trương Nguyên ở trước chùa Hạnh Hoa, liền hỏi Trương Nguyên đi đâu?

Trương Nguyên nói rõ ý đồ đến, Vương Anh Tư nói:

- Phụ thân lúc này không có nhà, Giới tử sư huynh muốn gặp cha muội có chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

- Hai người bạn ở Thanh Phổ muốn nhờ ta giúp bình luận văn bát cổ, còn muốn nhờ thầy viết tựa, mượn danh tiếng của thầy, để sách bán chạy một chút.

Vương Anh Tư mở to hai mắt cười nói:

- Được thôi, ngày mai mời bọn họ đến đi, Giới tử huynh bình luận thì chắc chắn cha muội sẽ đồng ý làm tựa.

Trương Nguyên thở dài nói:

- Vậy thì phải nhờ sư muội nói tốt hộ vài câu trước mặt thầy.

Hắn liếc nhìn vào kiệu, hỏi:

- Sư muội muốn đi đâu vậy?

Vương Anh Tư nói:

- Đưa tỷ tỷ của muội đi miếu Hải Long Vương giải sầu, bằng Thủy Hử cầu mưa của Tây Trương các huynh đã tới rồi đúng không?

Trương Nguyên nói:

- Đội Thủy Hử cầu mưa đã đến Tiền Túc Vương Từ rồi, ở đó bây giờ đông đúc lắm, người người tấp nập, sư muội và sư tỷ đến đó chỉ sợ sẽ bị chen lấn, theo ta thì ta đến đầu cầu Việt Vương đợi, nhân vật Thủy Hử chỉ một lúc sau là sẽ quay về Sơn Âm.

Vương Anh Tư nói:

- Tốt lắm, vậy thì làm theo lời sư huynh đi.

Nói rồi nàng vịn vào kiệu đi về hướng cầu Việt Vương, Trương Nguyên và Vũ Lăng đi theo một bên.

Vương Anh Tư chợt hỏi:

- Giới Tử sư huynh vừa mới gọi tỷ tỷ của muội là gì nhỉ?

Trương Nguyên nói:

- Sư tỷ, làm sao?

Vương Anh Tư mỉm cười nói:

- Không sao cả, nhất thời nghe không rõ thôi.

Kiệu dừng lại ở dưới bóng râm ở đầu cầu Việt Vương, hai người khiêng kiệu lui ra một bên, Vương Anh Tư kéo rèm

kiệu nói:

- Tỷ tỷ ra đây mà xem, sông ở đây đều khô cạn thấy đấy rồi.

Vương Tĩnh Thục áo quần mộc mạc bước xuống kiệu, vén áo thi lễ với Trương Nguyên, gọi một tiếng:

- Trương công tử!

Trương Nguyên vội vàng thi lễ:

- Chào Vương sư tỷ.

Vương Tĩnh Thục cảm thấy Trương Nguyên xưng hô với nàng như vậy có chút kỳ quái, nhưng nàng cũng không nói gì, cùng muội muội Anh Tư sóng vai đứng ở đầu cầu ngắm phong cảnh, thì thầm nói chuyện với nhau.

Trương Nguyên chưa đi, cũng đợi ở đó, hẳn muốn đợi Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông cùng về, hơn nữa hai chị em nhà Vương gia còn ở đây, lúc này hẳn cũng có nghĩa vụ để tâm đến họ một chút.

Ước chừng hai khắc trôi qua, chợt nghe thấy tiếng tiêu tiếng trống đang tới gần, Vũ Lăng reo lên:

- Hảo hán Lương Sơn tới rồi.

Lúc này là Quan Âm đại sĩ, Lô bộ chư thần và Long cung thủy tộc đi đằng trước, vẫn là hai tấm biển ‘Mưa thuận gió hòa’ và ‘Đạo tức dân an’ dẫn đầu. Các chư thần Bồ Tát này xiêm y rực rỡ, nghi trượng tuyệt đẹp, nom giống như người nhà trời vậy.

Tấm biển ‘Mưa kịp thời’ đã tới, nhân vật Thủy Hử dần dần tới nơi. Vương Tĩnh Thục và Vương Anh Tư cũng là được mở rộng tầm mắt. Vương Anh Tư hỏi Trương Nguyên vị này là ai, vị kia là ai, Trương Nguyên trả lời từng câu một, Vương Anh Tư nhìn thấy Mục Chân Chân đóng vai Hộ Tam Nương, cười nói:

- Sư huynh, kia chẳng phải là tỳ nữ của huynh Mục Chân Chân ư?

Trương Nguyên cười nói:

- Đúng vậy, vị đại hán tóc đỏ bên cạnh là cha của Chân Chân, sư muội chưa nhìn ra à, ha ha.

Vương Tĩnh Thục nhìn các nhân vật Thủy Hử tướng mạo khác nhau, nói với muội muội Vương Anh Tư:

- Chọn ra được những người này quả thực không dễ nhỉ, quả thực rất giống như trong tranh được vẽ trong Trung nghĩa Thủy hử truyện vậy.

Vương Anh Tư nhìn thấy chữ “Dương hòa nghĩa thương ký” viết trên tấm vải lụa vàng được treo trên cao, liền lớn tiếng hỏi Trương Nguyên:

- Sư huynh, là huynh viết phải không?

Trương Nguyên đáp:

- Chữ không phải do ta viết.

Vương Anh Tư cười nói:

- Muội biết chữ không phải do huynh viết.

Dòng người như nước, tay giơ thành rừng, chị em Vương Tĩnh Thục tuy có vài người hầu cận ở phía trước nhưng vẫn bị chen lấn liên tục lùi về phía sau, lùi ra phía sau cây nhãn mới đứng vững. Trương Nguyên cũng giúp đỡ chăm sóc, không để cho một số kẻ nhàn rỗi tới gần. Người ở Hội Kê, Sơn Âm không ai không biết Trương Nguyên, ai dám vuốt râu hùm Trương Nguyên, nhìn thấy hắn, họ còn lo trốn không kịp.

Vương Tĩnh Thục nói thầm vào tai em gái:

- Tỷ đã nói không đi, muội cứ nhất quyết đẩy tỷ ra khỏi nhà, may còn gặp được Trương công tử, nếu không bị chen lạc rồi.

Vương Anh Tư lú lười nói:

- Muội cũng không ngờ hội lại đông người như thế này, còn đông hơn cả hơn hội miếu.

Vương Tĩnh Thục nhìn bóng lưng Trương Nguyên nói:

- Trương công tử này phẩm chất rất tốt.

Vương Anh Tư nói:

- Cái này còn cần phải nói sao, là học sinh mà phụ thân yêu quý nhất đây.

Vương Tĩnh Thục quan sát từ lâu rồi, muội muội Anh Tư nói chuyện với nàng nhưng mắt lại cứ nhìn sang phía Trương Nguyên, không thể nói là liếc mắt đưa tình nhưng trong ánh mắt có lộ sự vui mừng, sự vui mừng tự đáy lòng như vậy ngày thường rất hiếm thấy. Vương Tĩnh Thục không khỏi nghĩ:

- Nếu muội muội có thể gả cho Trương công tử thì tốt biết mấy, sao lại vô duyên như vậy, Trương Nguyên đã đính hôn với Thương thị nữ lang mất rồi.

Vì nhớ tới cuộc hôn nhân bất hạnh của mình, tự nhiên tinh thần lại bắt đầu buồn bã chán nản. Đám đông đã đi qua, Trương Nguyên không nhìn thấy bọn Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông đâu, liền hộ tống chị em Vương thị về phủ, trên đường Vương Tư Anh hỏi:

- Sư huynh muốn chọn bát cổ văn, muội có thể giúp được gì không?

Trương Nguyên vừa nghe thì mừng rỡ, muốn chọn văn thì phải xem hết năm trăm cuốn chế nghệ mà Dương Thạch Hương mang tới, từ đó chọn ra 120 cuốn để bình luận. Việc này cũng mất khá nhiều thời gian và công sức, hắn nói:

- Sư muội chịu giúp ta thật là quá tốt, ngày mai ta sẽ mang ba trăm cuốn chế nghệ tới, sư muội xem qua một lần rồi chọn ra 100 cuốn tốt hơn rồi đưa cho ta là được.

Vương Anh Tư nói:

- Vậy quá đơn giản, dù sao muối cũng nhàn rồi không có việc gì.

Đưa hai chị em Vương Tĩnh Thục, Vương Anh Tư về tới phủ, Vương Tư Nhâm vẫn chưa về, Trương Nguyên cũng không vào, cùng Vũ Lăng quay về Sơn Âm. Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông quả nhiên đã về trước rồi.

Dùng xong cơm trưa, Trương Nguyên xem 500 cuốn chế nghệ mà Dương Thạch Hương mang tới ở sảnh trước, chưa xem được vài quyển thì Lỗ Vân Bằng và Liễu tú tài tới, báo cáo với Trương Nguyên về số tiền và lương thực mà kho lương Dương Hòa quyên góp được, tính ra là 853 lượng bạc 6 tiền, khoảng 2370 thạch gạo, lần trước được Trương Nhữ Lâm đồng ý, vì kho lương chưa được xây dựng nên số tiền và lương thực thu được đều giao cho Tây Trương bảo quản.

Liễu tú tài thọt chân là một ông lão trung hậu, Lỗ Vân Bằng cũng là người chính trực, Trương Nguyên để cho hai người bọn họ làm xã phó là tương đối yên tâm, chỉ yêu cầu hai người công bố định kỳ số tiền và lương thực thu được. Sau này số tiền và lương thực dùng vào việc gì cũng phải ghi chép công bố rõ ràng, kho lương cũng không thể hoàn toàn dựa vào quyên góp, không thể ngồi không miệng ăn núi lở. Năm nay đã vậy, sang năm còn phải thành lập kho gạo, dùng nó để điều tiết lương thực.

Hai người Lỗ Vân Bằng, Liễu tú tài vừa đi, Tiền huyện lệnh lại cử người tới tìm Trương Nguyên đi có việc thảo luận. Sau khi Trương Nguyên đi, Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông ngơ ngác nhìn nhau. Trương Nguyên công việc quá bận rộn, việc chọn bát cổ văn rồi bình luận biết ngày nào mới làm xong? Dương Thạch Hương đường xa tới đây, chính là muốn đợi Trương Nguyên bình luận xong rồi mang về Thanh Phổ khắc dấu, không thể đợi ở đây lâu được, Dương Thạch Hương không khỏi có chút phiền não.

Đến khi chạng vạng tối Trương Nguyên mới từ huyện nha trở về. Hậu huyện lệnh truyền hắc đi là để cùng với các thân hào bốn huyện bàn bạc về chuyện điền chủ cứu tế tá điền. Giờ đã

là đầu tháng 7, đã thấy được vụ lúa chiêm mất mùa là chắc chắn, ước tính huyện Sơn Âm có khoảng 1/4 ruộng lúa không hề có chút thu hoạch nào, cứ như vậy các tá điền chẳng những không đủ sức gánh vác thuê lương, buộc phải hiệu dụ các phú ông điền chủ, phải giảm bớt điền nông thuê ruộng, cuộc sống khó khăn phải tự lo tiếp tế, nên hoặc là chết đói hoặc là chạy nạn.

Đồng thời Sơn Âm phủ còn cấp báo tình hình tai nạn với phủ Thiệu Hưng và tỉnh Chiết Giang, thỉnh cầu triều đình giúp nạn thiên tai, xem xét miễn thuế cho Sơn Âm. Sáng ngày hôm sau, Dương Thiệu Hương và Kim Bá Tông mang theo lễ vật theo Trương Nguyên đến Hội Kê bá kiến Vương Tư Nhâm, Vương Tư Nhâm đồng ý viết lời tựa cho các tập văn được chọn, nhưng yêu cầu Trương Nguyên sau khi chọn lựa bình luận xong lão xem qua rồi mới viết tựa.

Chương 182: Mỗi tình trong đêm Thất Tịch

Vương Anh Tư phái một tiểu tỳ đi ra lấy 300 cuốn văn bát cổ mà Trương Nguyên mang tới, khi Vương Anh Tư đọc bát cổ văn, Vương Tư Nhâm cũng nhìn thấy, cười cười, không nói gì. Vương Tĩnh Thục cũng giúp xem sách, Vương Tĩnh Thục giỏi về thơ từ ca phú, về mặt kinh sử học hành tuy không bằng em gái Vương Anh Tư nhưng là trưởng nữ của bậc thầy bát cổ văn Vương Tư Nhâm thì nhãn lực của Vương Tĩnh Thục vẫn có.

Ba trăm cuốn chế nghệ có khoảng 10 vạn (một trăm ngàn) chữ, hai chị em Vương Tĩnh Thục và Vương Tư Anh mất một ngày để đọc, chọn ra 100 cuốn, hai ngày sau đó Vương Anh Tư viết bình luận sơ lược cho 100 cuốn đó, đến chập tối ngày mùng 5 tháng 7 cử người mang các bản thảo văn chế nghệ giao cho Trương Nguyên.

Mấy ngày rồi Trương Nguyên cũng ở thư phòng tây lầu chuyên tâm chọn văn, chỗ hán có hai trăm cuốn, từ đó chọn ra 60 cuốn, trong 60 cuốn này đã bình luận xong 50 cuốn, nhận được bản thảo chế nghệ Vương Tư Anh gửi tới, hán lập tức

xem kỹ mấy bài bình luận, rồi đối chiếu với bản gốc. Hấn mừng rỡ, khả năng bình luận bát cổ văn của sư muội Vương Anh Tư không thua kém hấn, thế này thì có thể bớt việc rồi, liền bình luận nốt 10 quyển chế nghệ còn lại ngay trong đêm.

Cả ngày mừng 6 hấn thêm một chút bình luận vào 100 cuốn mà Vương Anh Tư đã làm, sao chép rõ ràng, ngay chiều tối hôm đó đem 120 quyển chế nghệ được chọn ra đã có lời bình giao lại cho Dương Thạch Hương. Dương Thạch Hương xem kỹ bình luận của hơn 10 cuốn, vui mừng quá đỗi, luôn miệng khen Trương Nguyên tài năng tuyệt vời, 500 cuốn chế nghệ chỉ dùng thời gian 5 ngày đã chọn xong, hơn nữa lại còn bình luận tinh diệu, về phá đề, thừa đề v.v... đều có kiến giải độc đáo, có thể nói là bí quyết viết bát cổ văn, thật sự là có ích rất lớn cho việc học tập chế nghệ.

Dương Thạch Hương kết luận, tập văn bát cổ này nhất định sẽ bán chạy.

Trong đêm Thất Tịch (mùng bảy tháng bảy hàng năm, ngày Ngưu Lang, Chức Nữ gặp nhau), ánh trăng mọc lên như lưỡi liềm, Trương Nguyên ngồi một mình bên dòng suối ở núi Bạch Mã, nghe tiếng cười nói mơ hồ của nữ tử phía cúc viên truyền tới. Đó là Thương Đạm Nhiên và các tỷ nữ mang hoa quả và trái cây tới bày biện để bái nguyệt. Đây là lễ cầu nguyện của những cô gái, lễ hội thể hiện tài năng, khi các cô cầu nguyện nam nhân không được ở đây, nên Trương Nguyên mới qua bờ suối tránh mặt, ngồi ôm gối nhìn lên bầu trời một cách lơ đãng.

Sáng hôm nay Trương Nguyên đến nhà lão sư Vương Tư Nhâm đưa năm mươi lượng bạc tiền nhuận bút. Đêm đó Dương Thạch Hương đến huyện Sơn Âm đưa cho Trương Nguyên một trăm năm mươi tiền thù lao của tuyển tập, thấy Trương Nguyên đã hoàn thành “dự thảo” và “Bình điểm” nên rất vui, tiếp tục lấy ra hai mươi lượng bạc đưa cho Trương Nguyên ngày mai nhờ hấn đưa tiền nhuận bút cho lão sư Vương Quý Trọng làm tựa đề. Trương Nguyên nhận và lấy ra thêm ba mươi lượng nữa thành năm mươi lượng, sáng nay mang bạc đến cho Vương lão sư, Vương Tư Nhâm cười nói:

- Dương tú tài huyện Thanh Phổ không sợ lỗ vốn sao? Sao lại xa xỉ như thế!

Lại nói:

- Chỗ bạc này cậu cầm về đi, xem như quyên góp vào kho lương Dương Hòa Nghĩa.

Trương Nguyên nói:

- Kho Dương Hòa Nghĩa tạm thời chưa nhận quyên tặng của người Huyện khác, mà tới khi phải cứu trợ cũng chỉ giới hạn cho dân chúng ở huyện Sơn Âm, nếu lão sư quyên tặng cũng chỉ quyên tặng cho huyện Hội Kê.

Vương Tư Nhâm nói:

- Nói cũng phải.

Lệnh cho quân sự nhận bạc về, rồi bảo Trương Nguyên để lại bản thảo tuyển tập, hai ngày sau đến lấy lời tựa.

Hắn ở lại quý phủ của Vương lão sư dùng cơm, sau đó dẫn Vũ Lăng đi tiếp kiến Thương Chu Đức. Thương Chu Đức mới đi tuần tra ở các cùng nông thôn trở về, than thở năm nay hạn hán nghiêm trọng, việc chống hạn cứu tế là đại sự cấp bách nhất hiện giờ của dân chúng hai huyện Hội Kê và Sơn Âm

Một chiếc đèn lồng nhỏ màu đỏ rất tinh xảo từ từ đi đến, Thương Đạm Nhiên gọi khe khẽ:

- Trương Công Tử, Trương Công Tử.

Trương Nguyên đáp:

- Huynh ở bên này.

Hắn đứng đây nghênh đón, thấy Thương Đạm Nhiên tay cầm đèn lồng đi tới, các vú già, tỳ nữ không đi theo, hắn cảm thấy rất vui mừng cầm lấy tay Thương Đạm Nhiên cười hỏi:

- May áo ai đạt giải nhất?

Đêm Thất Tịch các thiếu nữ lấy chỉ năm màu khâu vào chín cây kim, ai làm khéo léo tinh xảo sẽ chiến thắng.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười nói:

- Mọi người đều nhường muối đấy.

Ánh mắt có chút trốn tránh, nghĩ đến câu hôm đó Trương Nguyên đã nói qua, cô tìm lời hỏi:

- Trương lang, bạn của huynh ở Thanh Phố đã về chưa?

Trương Nguyên nói:

- Một ngày nữa sẽ trở về.

Treo ngọn đèn nhỏ lên cành cây bên cạnh suối, kéo Thương Đạm Nhiên ngồi xuống tảng đá cạnh ao, hai tay nắm chặt bàn tay mềm mại nhỏ bé của nàng, hắn nói:

- Không biết lúc này Ngưu Lang Chức Nữ trên trời có nắm tay nhìn nhau như ta với nàng không nhỉ?

Thương Đạm Nhiên không nói gì, bàn tay nàng trong tay Trương Nguyên đã nóng ran, tim đập thành thịch, cô hỏi:

- Trương lang học nhiều biết rộng, biết chuyện gặp nhau ở Cưu Kiều là thật chứ?

Trương Nguyên lại cười nói:

- Lý hoặc sở vô, tình hữu kỳ nhân. (Về lý thì không nhưng xét về tình thì là thật)

Hai người nhìn nhau thật lâu không nói lời nào chỉ nắm tay nhau, dưới ánh sao cảm nhận được sự chân thật của tình ý. Hai người xích lại gần nhau hơn, khi đôi môi vừa chạm nhẹ cơ thể Thương Đạm Nhiên cứng đờ, run nhè nhẹ, gọi tên hắn nhỏ:

- Trương lang.

Trương Nguyên đưa tay lên ôm Thương Đạm Nhiên. Hắn cảm giác được quần áo mỏng manh, vòng eo mảnh mai của cô. Mặc dù khoảng cách hai lớp áo nhưng hắn có thể cảm giác được da thịt ấm áp mềm mại của cô. Hai tay hạ từ hông xuống, cảm nhận được đường cong từ vòng eo, tay hắn chạm nhẹ vào hông, hơi thở của hắn nhanh dần. Hắn cảm nhận được cơ thể mềm mại của cô bắt đầu run rẩy, cô đưa hai tay lên trước ngực tỏ vẻ chống cự, Trương Nguyên không dám tiến thêm. Hai người chỉ ôm nhau như vậy, không nói được lời nào.

Lúc này là đầu mùa thu lại ở trên núi, nên thời tiết có chút se lạnh, trời bắt đầu mưa bay bay. Cũng không biết thời gian trôi qua bao lâu, nghe được tiếng tỳ nữ gọi hai người mới vội tách ra, Thương Đạm Nhiên đáp:

- Đã tới rồi sao.

Trương Nguyên lấy đèn lồng xuống, dưới ánh đèn hiện ra một cô gái đôi mắt sáng ngời rất duyên dáng, hai má đỏ bừng, sự kiều mỹ không có gì sánh được. Thương Đạm Nhiên nói:

- Trương lang chúng ta xuống núi đi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Thực lòng huynh chỉ muốn ngồi ở đây một đêm.

Một tay cầm đèn lồng, một tay đan với ngón tay của Thương Đạm Nhiên cùng nhau trở lại phía trúc đình.

Bảy, tám tỳ nữ, vú già đã thu dọn xong các đồ vật, Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên cùng nhau xuống núi, Vũ Lăng đã chờ dưới chân núi.

Trương Nguyên ngồi trên xe ngựa trở lại Đông Trương Trạch đệ đã vào canh ba. Khi hắn xuống xe trước hàng rào trúc trước cửa, đã thấy quần môn Mục Chân Chân đứng trước cửa, vẻ mặt vui mừng nói:

- Thiếu gia, người xem kìa.

Vừa nói vừa chỉ lên trời.

Trương Nguyên ngẩng đầu lên, thấy bầu trời vốn đầy sao nhưng giờ mây đen đã kéo đến, đám mây đen ùn ùn lại che khuất ánh trăng hình bán nguyệt, Mục Chân Chân liền hỏi:

- Thiếu gia, liệu trời có mưa không?

Trương Nguyên trầm nghĩ : “ Một chút mây như vậy sao mưa được? “ liền nói:

- Mau ngủ đi, có lẽ mai thức dậy sông sẽ đầy nước.

Lại hỏi:

- Thầy cúng cầu mưa trong mấy ngày?

Mục Chân Chân nói:

- Tổng cộng bảy ngày, ngày mai là ngày cuối cùng.

Trương Nguyên nói:

- Đang trông một cơn mưa đúng lúc à.

Đêm nay Mục Chân Chân mang kỳ vọng vào trong giấc ngủ, gối đầu lắng nghe âm thanh trên sân nhà hy vọng sẽ có tiếng mưa “ Sần sạt “ , nhưng không nghe tiếng “ Sần sạt “ đâu cả chỉ nghe thấy tiếng ngáy “ Khò khò “ ở đầu giường bên kia của Thỏ Đình, cô Thỏ Đình này thật là, cô ta dư hơi sao ngáy dữ vậy?

Sáng sớm khi thức dậy Mục Chân Chân rời giường, bước ngay ra vườn không thấy dấu hiệu trời mưa, cô ngửa đầu lên nhìn lên không trung thấy bầu trời xanh thăm thẳm, mây tối qua cũng không trông thấy đâu. Mục Chân Chân rất thất vọng nghĩ thầm “ Hôm nay là ngày cầu mưa cuối cùng rồi, Long Vương còn không chịu mưa sao? “

Trương Nguyên ở trên lầu phía tây nhìn thấy thiếu nữ ngơ ngẩn ngẩn dưới sân nhà, trầm nghĩ: “ Dân chúng cầu mưa với dáng vẻ thật cung kính, đại hạn ở kinh sư năm Vạn Lịch thứ mười ba, Hoàng đế còn tự đi trong mưa dầm đến đàn cầu mưa, đây là niềm tin và quyết tâm con người sẽ thắng được

thiên nhiên. Khô hạn ở Thiệu Hưng nhất định sẽ qua thôi, nhưng chỉ mong ngày đó sẽ đến sớm.”

Sau giờ Ngọ ngày mùng chín, Trương Nguyên đi huyện Hội Khê đến phủ đệ của Vương Lão sư. Lão môn tử nói lão gia, thái thái, Đại tiểu thư đều đã đi Tị viên cả rồi, nên dặn khi Trương Nguyên đến thì tự đi vào thư phòng ở tiền viện lấy bản thảo.

Trương Nguyên liền đến thư phòng, quả nhiên thấy một thanh ngọc chặn giấy đè trên một chồng bản thảo, tờ giấy phía trên nhất chính là lời tựa mà Vương Tư Nhâm đã viết cho cuốn tuyển tập văn bát cổ này. Trương Nguyên nhìn lời tựa vừa xem vừa cười, lời tựa mấy trăm chữ này Vương Tư Nhâm viết rất khôi hài “ Văn chương diệu vu thiên, thiên chi văn an tại? Viết: kỳ linh tại không, kỳ kiện tại chuyển, kỳ cốt tại thanh, kỳ tinh tại nhật, kỳ vận tại tuyết dữ nguyệt, kỳ thải tại hà, kỳ khiêu hào cuồng quái tại phong lôi, nhi kỳ biến huyền quỷ lệ, hốt hoảng hợp ly bất khả tưởng trắc xử tắc tại vân.. “ (BTV tạm dịch: Văn chương diệu ở trời, vậy văn của trời ở đâu? Nói: sự khéo léo ở bầu trời, sự vượt trội ở xoay tròn, chí khí ở màu xanh, sự tinh tế ở thái dương, vận ở tuyết và trăng, sắc thái ở ráng mây, sức kêu gọi ở gió và sấm, sự biến ảo, gian trá tàn ác, hốt hoảng hợp ly không thể tưởng được lại nằm ở mây...)

Chương 183: Phục cổ hay cách tân

- Giới Tử sư huynh.

Vương Tư Anh chải tóc ba búi, mặc chiếc tì giáp màu xanh lá cây thêu viền vàng kim, cô nhẹ nhàng kéo váy, tràn đầy nhựa sống đứng ở cửa thư phòng.

- A, Anh Tư sư muội, muội không đi Tị viên sao?

Trương Nguyên hỏi.

Vương Anh Tư đi đến cười nói:

- Muội không đi mà ở lại chờ huynh đến lấy bản thảo, muội muốn nói chuyện với huynh.

Cô ngồi xuống ghế dựa ở thư phòng hỏi:

- Sư huynh lần này viết được bao nhiêu tiền?

Trương Nguyên cũng ngồi xuống cười nói:

- Một trăm hai mươi lượng, ý muội sao, muốn chia phần hả?

Vương Anh tư cười nói:

- Nghe nói hôm trước huynh có đưa cho cha muội năm mươi lượng bạc, nhuận bút của muội và tỷ tỷ cũng đều trong đó à!

Trương Nguyên nói:

- Huynh cũng muốn mua cho sư tỷ và sư muội ít quà mà không biết mua gì cho hợp, sợ không đúng ý.

Vương Anh Tư nhìn Trương Nguyên cười nói:

- Muội không khách khí đâu, muội nghe nói huynh và các huynh đệ của huynh có đến Hàng Châu cho mời thợ kính đến chế tác kính thiên lý, đã làm được chưa tặng muội một cái đi.

Trương nguyên nói:

- Kính thiên lý chưa hoàn thành, nhưng kính đốt nhang bằng đá thủy tinh đã có rồi, có thể soi mặt trời để lấy lửa. Ngày mai ta sẽ cho người đưa một chiếc kính đốt nhang đến cho muội, sau này kính thiên văn làm xong cũng sẽ cho muội một bộ.

Vương Anh Tư vui mừng nói:

- Tốt lắm, huynh hứa rồi đấy nhé.

Rồi cô lại hỏi:

- Sư huynh thấy sách Xuân Thu như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Mấy ngày nay huynh không rảnh đọc sách, còn rất nhiều sách chưa đọc.

Vương Anh Tư nói:

- Muội gần đây đã đọc hơn bốn mươi cuốn sách có liên quan đến kinh nghĩa “Xuân thu” như: “Xuân thu chú từ”, “Xuân thu thuyết”, “Độc tả phụ nghĩa”, “Tả truyện bình” những cuốn sách này đều là chuyện cũ hoắc à, huynh không đọc cũng không sao cả, chỉ có những cuốn của Lã Tổ Khiêm “Tả thị bác nghĩa”, của Hoàng Tổ Phục “Xuân thu nghi vấn đối” và của Vương Lê “Xuân thu từ mệnh” sẽ giúp rất nhiều cho các kỳ thi, còn lại là những cuốn khác chỉ lặp đi lặp lại thôi đọc nhiều cũng quy về một chuyện.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Nhờ sư muội chỉ giáo nhiều.

Vương Anh Tư cười lớn trợn mắt nói:

- Không dám chỉ giáo sư huynh, chỉ đề nghị thôi.

Hai sư huynh muội ở thư phòng thoải mái tranh luận về “Xuân thu”, nói về đọc sách “Xuân thu” Vương Anh Tư đọc nhiều hơn Trương Nguyên, ngay cả bảy mươi cuốn “Xuân thu tam truyện bình chú trích nghĩa” đều đọc qua. Tư tưởng của Trương Nguyên và Anh Tư rất tân tiến, hai người tranh luận khí thế, cảm thấy rất vui vẻ hưng phấn đúng là một cảm giác kỳ lạ.

Khi trời nhá nhem tối thì Vương Tư Nhâm về, Trương Nguyên lúc này mới vội vàng cáo từ. Vương Tư Nhâm thấy con gái Anh Tư cười hai mắt tròng tohét sức hữu thần, nói chuyện đến mức miệng khô trắng ra, hỏi ra mới biết con gái và Trương

Nguyên nói chuyện một buổi chiều về vấn đề học vấn, Vương Tư Nhâm thâm nghĩ:

- Trương Nguyên và Anh Tư có duyên phận hay không sau này mới biết được, trên thế gian có gì nói trước được đâu?

Vương Tư Nhâm chịu ảnh hưởng tư tưởng của Lý Trác Ngô khá sâu, cho rằng mặc đồ hay ăn cơm đều là lý lẽ nhân luân. Duy trì thái độ phê phán đối với lễ giáo của Khổng Mạnh, như lệ thường có giọng điệu xúc động phần nộ, phóng khoáng, đối với sự qua lại giữa Trương Nguyên và con gái cũng không cho rằng có gì đáng ngạc nhiên. Đương nhiên, điều quan trọng là Vương Tư Nhâm cũng cực kỳ thích tên học trò Trương Nguyên này, trong thâm tâm tồn tại một tâm lý bí ẩn mà ngay cả bản thân ông cũng không ý thức được đó là đối xử với Trương Nguyên như con rể – cho nên nói Trương Nguyên gặp được một minh sư như Vương Tư Nhâm là phúc khí của hắn.

Nếu là người khác đã sớm lôi hắn ra đánh một trận rồi, đã đính hôn mà còn đùa giỡn với con gái người ta, cái này còn ra thể thống gì!

Mùng mười tháng bảy, Dương Thạch Hương cùng Kim Bá Tông vẫn chưa rời khỏi Sơn Âm. Ở Tô Châu theo đường sông nước Phạm Văn Nhượng và Kim Lang Chi cũng đã tới Sơn Âm bái kiến Trương Nguyên. Khi đến thị trấn Sơn Âm hỏi về Trương Nguyên Trương Giới Tử không ai không biết cả, có người nhiệt tình dẫn hai người đến nhà Trương Nguyên. Đại Thạch Đầu nhận danh thiếp đi vào thông báo, trong phút chốc ba người Trương Nguyên và Dương Thạch Hương và Kim Bá Tông vui vẻ ra đón.

Phạm Văn Nhượng nhìn thấy bên cạnh Trương Nguyên còn có hai người Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông liền cười to nói:

- Dương huynh quả nhiên nhanh chân đến trước, Phạm mỗ chậm chân rồi.

Nói rồi y hướng về phía ba người Trương Nguyên chấp tay thi lễ.

Trương Nguyên nghênh đón Phạm Văn Nhượng, Kim Lang Chi vào ngồi ở chính sảnh, Vũ Lăng bưng trà đến mời khách. Phạm Văn Nhượng nhìn đánh giá môn đình nhà Trương Nguyên, xem ra bố cục thế này thì trong vòng ba đời chưa xuất hiện tú tài. Phạm Văn Nhượng đã tìm hiểu được rằng Trương Thị ở Sơn Âm chia ra thành Đông Trương và Tây Trương. Tây Trương là khu dành cho gia đình quan lại, Trạng Nguyên đệ cũng là chỉ Tây Trương. Nhưng Trương Nguyên xuất thân từ Đông Trương có tổ tiên là những người bình thường thì thế nào? Trương Nguyên giờ đã là án thủ thi phủ, coi như đã có công danh sinh đồ. Nếu tiếp tục đỗ đạt thì chỉ cần thời gian một – hai năm công sân sẽ khác biệt, người hầu nhiều vô số. Lúc thi cử gặp nhau nhiều thành quen nhau, gặp nhau thường chuyện trò hàn huyên, Dương Thạch Hương cười nói:

- Phạm huynh từ Tô Châu tới, tại hạ cùng Bá Tông huynh hôm nay vốn định rời khỏi Sơn Âm trở lại Thanh Phố, nhưng Phạm huynh và Lang Chi huynh đã tới, ta khó có cơ hội gặp lại nên tại hạ để lui vài ngày nữa mới trở về.

Phạm Văn Nhượng kinh ngạc nói:

- Dương huynh đến đây bao lâu rồi, Trương công tử đã chọn xong tập văn bát cổ cho Thanh Phố xã của huynh rồi ư?

Dương Thạch Hương cười nói:

- Hai người tại hạ đến đây ngày hai mươi chín tháng trước, Giới Tử huynh chỉ dùng sáu ngày đọc xong năm trăm quyển sách, trong đó bình luận một trăm sáu mươi cuốn nên mới nhanh nhẹn thần tốc như thế.

Phạm Văn Nhượng lại nói:

- Có thể mang tới cho tại hạ xem một chút được không?

Dương Thạch Hương liền sai người hầu mang tuyển tập bản thảo đến. Phạm Văn Nhượng xem lời bình của 5-6 cuốn rồi trả lại cho Dương Thạch Hương, khen:

— Tuyển tập này của Trương Công tử sẽ khiến giấy ở Thanh Phổ rất đắt đấy.

Y chấp tay thi lễ với Trương Nguyên, nói:

- Tại hạ lần này từ Trường Châu đến là vì lần trước có ước hẹn ở Thanh Phổ, đến xin Trương công tử một trăm hai mươi cuốn chế nghệ để phát hành.

Nói rồi y ra lệnh cho người hầu mang hai trăm lượng bạc trình lên.

Dương Thạch Hương cũng biết chế nghệ của Trương Nguyên bây giờ chắc chắn được đông đảo học trò ở Giang Nam chờ mong. Phát hành văn bát cổ của Trương Nguyên sẽ thu được lời lớn. Nhưng Phạm Văn Nhượng đã có hẹn trước với Trương Nguyên nên gã cũng không tiện xin Trương Nguyên giao chế nghệ để gã xuất bản. Chuyển đi tới Sơn Âm lần này được Trương Nguyên giúp tuyển chọn ra những cuốn chế nghệ này cũng đã mãn nguyện rồi, làm người không nên quá tham lam. Hôm đó lúc gần tối, Trương Nguyên mở tiệc rượu ở tửu lâu trên phố Thập Tự phủ Học Cung chiêu đãi bốn người Phạm Văn Nhượng, Kim Lang Chi, Dương Thạch Hương, Kim Bá Tông, hẳn còn mời Đại huynh Trương Đại và Tam huynh Trương Ngạc cùng tham gia tiếp khách. Trương Ngạc nghe nói không đến Bách Hoa Lầu để uống hoa tửu nên khéo léo từ chối, nói rằng không thích nghe mọi người nói về văn bát cổ.

Trương Ngạc không đến dự tiệc là sáng suốt đấy! Quả nhiên trong tiệc rượu chuyện được mọi người nói nhiều nhất chính là văn bát cổ, Trương Đại nói:

- Các vị bạn hữu của phòng xã núi Phất Thủy và văn xã Thanh Phổ không quản đường xá xa xôi đến Sơn Âm, tại hạ cùng Giới Tử đệ phải tận tình tiếp đãi. Ngày mai, tại hạ có mời vài bạn hữu trong huyện đến cùng các huynh luận văn, chính tại Giới Viên đó.

Sáng sớm hôm sau, Trương Đại liền phái người hầu đi mời Chu Mặc Nông, Diêu Giản Thúc, huynh đệ Kỳ Dịch Viễn và Kỳ Bru Giai, ngoài ra còn có một vài học trò ở Sơn Âm tới gặp gỡ, thưởng trà luận văn, cuối cùng không thể thiếu vở kịch

“ Mẫu đơn đình hoàn hồn ký “ của nhóm hát Khả Xan. Như vậy ngày hội văn này sẽ được diễn ra liên tiếp hai ngày, ngoại trừ luận bàn văn bát cổ còn có thể thoải mái bàn luận chính sự, phê phán đả kích những hủ bại của thời cuộc. Trương Nguyên đã có tham vọng thành lập đảng xã ảnh hưởng đến triều chính thì nhất định phải có chủ trương văn học và chủ trương chính trị riêng của mình. Chủ trương chính trị hiện giờ không vội biểu hiện còn chủ trương văn học thì phải xác lập. Có chủ trương văn học rõ ràng mới có thể tập hợp được những người cùng sở thích, mới có thể gây ảnh hưởng với người khác được.

Từ thời Gia Tĩnh tới nay, Lý Mộng Dương đi đầu với chủ trương tiền thất tử “ Văn tất Tần Hán, thơ tất Thịnh Đường “ ; Lý Phàn Long, Vương Thế Trinh đi đầu trong chủ trương hậu thất tử, giống như chủ trương phục cổ. Mấy ngày nay Trương Nguyên suy nghĩ rất nhiều, là cấp tiến phục cổ, lấy “ Văn tất lục kinh, thi tất lục triều “ làm chủ trương văn học, hay là cách tân tiền hậu thất tử, đưa ra chủ trương văn học độc đáo của mình?

Ngày thứ hai của Hội văn Nghiên Viên, Trương Nguyên cùng các bạn văn nghị luận về văn chương phục cổ tiền hậu thất tử, các học trò tham dự hội văn, trừ những học trò cá biệt chỉ đọc tứ thư ngũ kinh còn lại các sách khác đều không đọc ra thì đều là những người có học vấn cao cả. Trương Nguyên hùng biện vô cùng lôi cuốn, có sức thuyết phục, chỉ trích phái phục cổ uồn nắn sửa chữa quá nhiều, đánh mất bản gốc.

Chương 184: Cứu tự quyết (1)

Hắn cho rằng phái phục cổ không có tính sáng tạo, văn viết ra dở ông dở thằng, không ra sao cả. Trình văn vài khoa thi hội gần đây nhất cho thấy rằng, đã rất hiếm gặp cái gọi là lấy chí khí Tần Hán vận hành vào lục kinh của phái phục cổ.

Cách thức dùng câu văn được chia nhỏ, văn chương diễn có rườm rà chính là xu hướng mới của văn bát cổ. Chính vì vậy Trương Nguyên đề xuất: “ Văn chủ Âu Tăng, pháp tông Thành

Hoằng “ (có nghĩa là viết văn thì theo phong cách của Âu, Tăng là chủ đạo, bút pháp thì theo Thành, Hoằng là chủ đạo). Âu, Tăng chính là Âu Dương Tu và Tăng Củng. Thành, Hoằng là chỉ văn phong bát cổ giữa những năm Thành Hóa và Hoằng Trị. Đây chính là chủ trương văn học của Trương Nguyên, hấn muốn bài văn viết lên thật dễ hiểu, không cần làm ra vẻ khó hiểu huyền bí. Ngoài đọc các kinh ra còn phải đọc thêm nhiều cổ văn, chủ trương này của Trương Nguyên là rất thiết thực khả thi. Hấn không nêu ra hai bậc sư pháp còn nổi danh hơn là Hàn Dũ và Tô Thức.

Hàn Dũ lời văn rất phóng khoáng không thích hợp với văn bát cổ gò bó, trong khi đó Tô Thức thuộc loại tài năng bẩm sinh, hạ bút thành tuyệt văn, văn của Tô Thức không dễ học, cứ chạy theo e rằng dễ vẽ hổ không ra mà lại thành phân chó. Để so sánh thì sư pháp của Âu Dương Tu và Tăng Củng dễ hơn, như vậy mục đích học cổ văn cũng rất rõ ràng, chính là vì khoa cử. Để tập hợp được các chư sinh thì ngoài khoa cử ra không còn con đường nào khác. Chủ trương văn học phải có lợi cho việc ứng phó với thi cử mới có thể tập hợp được các thí sinh. Trương Nguyên dùng chính thành công trong thi cử của mình để kêu gọi chư sinh, đây mới chính là phương pháp có sức thuyết phục nhất.

Trương Đại và đám thiếu niên như Kỳ Bưu Giai là thế hệ hăng hái dũng cảm tỏ ra rất tán thưởng khi Trương Nguyên dám chỉ trích bậc thầy văn học trong nước là Vương Thê Trinh cũng tán đồng với chủ trương văn học của Trương Nguyên. Trương Nguyên lại đề nghị thành lập văn xã định kỳ bàn luận văn bát cổ ở Sơn Âm, đám Trương Ngạc cũng rất hào hứng với “ Văn chủ Âu Tăng, pháp tông Thành Hoằng “ , đây sẽ là chủ trương văn học của văn xã Sơn Âm.

Phạm Văn Nhựt, Kim Lang Chi ở lại Sơn Âm 6 ngày, sau tết Trung nguyên rằm tháng bảy mới cùng

Kim Bá Tông và Dương Thạch Hương từ biệt Trương Nguyên và huynh đệ Trương Đại để hồi hương. Trương Nguyên chọn ra một trăm hai mươi cuốn bát cổ từ trong số 300 cuốn mà hấn đã làm trong 1 năm qua đưa cho Phạm Văn Nhựt xuất bản, đồng thời đích thân hấn viết lời tựa, luận về đạo viết văn, trình bày chủ trương văn học của mình. Đây cũng là cách hấn tuyên

truyền chính mình, các cuốn sách này phát hành càng nhiều, người mua càng nhiều thì tên tuổi hắn càng vang xa, đương nhiên hiệu sách phòng xã núi Phất Thủy của Phạm Văn Nhược cũng kiếm được nhiều tiền.

Hiện tại, Trương Nguyên phải chuyên tâm chuẩn bị cho kỳ thi đạo vào khoảng giữa tháng tư và tháng năm sang năm. Để giành được Tiểu Tam Nguyên, tuy cùng là tú tài nhưng tên tuổi của Tiểu Tam Nguyên khác biệt hơn nhiều. Để sách của Dương Thạch Hương và Phạm Văn Nhược dễ bán hơn, hắn nhất định phải nỗ lực, nghiên cứu kỹ “Xuân Thu”, làm tốt đề kinh nghĩa.

Vì hắn từ chỗ tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương biết được rằng, bốn kinh của Vương Đề Học cũng là “Xuân Thu”, là một học giả “Xuân Thu” nổi danh. Điều này chẳng khác nào múa rìu qua mắt thợ, rìu này phải múa cho tốt, múa cho hay, phải lọt được vào mắt xanh của Vương Đề Học mới được. Đáng tiếc là Lưu Tông Chu tiên sinh đã đi kinh thành, nếu không có thể thỉnh giáo Lưu tiên sinh về “Xuân thu”. Lưu tiên sinh là một nhà nho lớn, ông nghiên cứu uyên thâm không chỉ nhất kinh mà cả ngũ kinh cũng vô cùng tinh thông.

Khô hạn ở Sơn Âm trong một đêm đã kết thúc. Ngày thứ ba sau khi đám Phạm Văn Nhược rời khỏi Sơn Âm, cũng chính là ngày mười chín tháng bảy, vào lúc sáng sớm khi Trương Nguyên còn chưa thức dậy, chợt nghe Mục Chân Chân sung sướng hét lên ở bên sân vườn:

- Thiếu gia, phu nhân, Đại tiểu thư, mưa rơi rồi, mưa rơi rồi!

Thỏ Đình cũng kêu to:

- Trời mưa, trời mưa rồi!

Trương Nguyên xoay người bước xuống giường, mang giày vào rồi bước ra hành lang, thấy hai người Mục Chân Chân và Thỏ Đình đang nhảy nhót vui mừng ở sân, hắn nheo mắt nhìn quả nhiên là có mưa bụi rơi thật.

Mấy người Trương mẫu Lã thị, Trương Nhược Hi, vú Chu, Y Đình cũng ra hành lang nhìn, vẻ mặt ai nấy đều vui như mở

hội. Trương mẫu Lã thị chấp tay nói:

- Quan Thế Âm Bồ Tát phù hộ, Hải Long Vương phù hộ, cho mưa lớn mới tốt.

Trương Nguyên lúc đầu cũng lo lắng vì trận mưa này quá nhỏ, mưa không lâu, không giải quyết được tình hình hạn hán lúc ấy. Ai ngờ được rằng cơn mưa lúc đầu nhỏ nhẹ như màng tơ, về sau rớt xuống thành giọt, cuối cùng là mưa kéo dài không dứt, mưa càng ngày càng lớn. Sau giờ ngọ, Đại Thạch Đầu chạy đến báo cáo rằng sông Đâu Lao khô hai tháng nay đã có nước.

Trương mẫu Lã thị ở Trương gia ba mươi năm nay đây là lần đầu tiên thấy sông Đâu Lao khô cạn, nên khi nghe nói sông lại có nước trong lòng không khỏi vui mừng, sai Trương Nguyên, Trương Nhược Hi, vú Chu và các người hầu dắt theo Lý Thuần, Lý Khiết cùng nhau ra vườn sau xem nước sông. Tiểu lâu ở vườn sau đã hoàn thành, sơn dầu cũng đã quét qua một lớp, hiện tại chỉ còn lại bậc thang phía trước nhà là chưa được hoàn chỉnh và một vài vật dụng lộn xộn chưa rửa sạch, vài ngày nữa có thể chuyển đồ đạc vào ở được rồi.

Đại Thạch Đầu nói sông Đâu Lao có nước, kỳ thực chỉ có dòng nước nhỏ nông choèn rộng vài thước, do mưa liên tục nên nước sông đã dâng lên cao giống như con rồng ẩn náu trong nền đất bao ngày nay giờ bắt đầu lắc đầu vẩy đuôi cuộn lên. Hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết từ khi đến thăm nhà bà ngoại bốn tháng mà chưa thấy trời mưa, mấy ngày nay nghe bà ngoại và mẫu thân nói mãi về hạn hán a, mong trời mưa a, nghe nhiều quá nên hai anh em cũng mong mưa theo. Chính vì vậy, khi trời bắt đầu mưa hai đứa la hét lên một cách khoái trá, tiếng hét chói tai, chúng muốn ra dầm mưa. Hai tỳ nữ một tay cầm dù che, một tay lôi kéo bọn chúng nhưng không được.

Trương Nguyên thấy mấy người tam huynh Trương Ngạc, Vương Khả Xan, Phan Tiểu Phi cũng đến cầu vòm đá xem mưa.

Khi xem nước sông Đâu Lao, một vài người đều che dù, Trương Ngạc đột nhiên ném chiếc dù lên không trung, chiếc dù từ trên cầu chậm chậm rơi xuống giữa dòng sông. Trương

Ngạc nhìn vô cùng thích thú liền túm lấy dù của mấy người Vương Khả Xan, Phan Tiểu Phi ném xuống sông, cười hô hô không ngừng.

Mưa rất to, Trương Ngạc nhanh chóng ướt sũng từ đầu tới chân, y đi qua cầu đá tiến đến chỗ bọn Trương Nguyên. Thỏ Đình, Mục Chân Chân che chung một chiếc ô giấy dầu, Thỏ Đình lo lắng nói:

- Tam công tử muốn cướp ô của chúng ta kìa.

Trương Ngạc đi tới thì lễ với Trương mẫu Lã thị và Trương Nhược Hi, mặt ướt đầm nước mưa, y cười hì hì, cảm thấy rất thú vị.

Trương mẫu Lã thị cười nói:

- Yến Khách không nên đi mưa như vậy, cẩn thận bị nhiễm lạnh rồi sinh bệnh đấy.

Trương Ngạc nói:

- Hơn nửa năm không được thấy mưa rồi, hôm nay rất vui, dải gió dầm mưa một phen, vui vẻ chút không sao ạ.

Lý Thuần, Lý Khiết có tám gương trước mắt càng nhón nháo đòi ra dầm mưa.

Trương Nguyên thấy trận mưa này thật lớn, sợ sau khô hạn lại có lũ lụt nên dặn Thạch Song sáng sớm ngày mai phải tới điền trang ở hồ Giám, dặn dò mấy điền nông Tạ Kỳ Phò không nên đợi trời quang nữa, mau thu hoạch lúa chiêm, đáng lẽ để cuối tháng mới gặt là tốt nhất nhưng gặt sớm mấy ngày cũng không sao, tránh mưa liên tiếp sẽ làm cho các hạt lúa chín bị rụng hết.

Vào thu hễ cứ mưa là kéo dài không dứt, mưa một ngày lại tạnh nửa ngày, cách quãng lúc to lúc nhỏ.

Mãi đến rằm tháng tám trời cũng chưa thực sự quang được ngày nào. Dân chúng Thiệu Hưng lúc đầu vui mừng vì thấy mưa lớn có thể giải quyết được tình hình hạn hán bấy lâu nay, nhưng hiện giờ niềm vui không còn nữa mà thay vào đó họ oán trách ông trời bất nhân không để ý đến sự sống chết của

người dân. Hạn hán nối tiếp lũ lụt, đúng là muốn tuyệt đường sống của con người.

Lúc khô hạn, những thửa ruộng tiện dẫn nước tưới tiêu thì còn thu hoạch được chút ít, như điền trang bên hồ Giám của gia đình Trương Nguyên, vụ chiêm tuy sản lượng giảm 1/3 so với năm trước nhưng không đến mức thất thu hoàn toàn. Nhưng một tháng ngay sau đó, tá điền Tạ Kỳ Phó gieo mạ xuống bao nhiêu đều hồng hết, ra sức bơm nước ra cũng không thể cứu vãn được. Buổi sáng vừa tát nước để mạ lộ ra khỏi mặt nước thì một trận mưa lúc chiều tối lại đưa về như cũ. Những tá điền nhà Trương Nguyên vụ chiêm có thu hoạch được một chút, vì được nhà chủ giảm một nửa tiền thuê ruộng nên có thể tạm chống chọi được. Những nông dân không thu được một hạt lúa nào từ vụ chiêm thì thật là thảm, trong nhà không có lương thực dự trữ nên nếu một mùa thất thu thì coi như không có gì mà ăn. Nếu điền chủ còn hối thúc đòi tiền thuế ruộng thì lại càng cùng đường.

Đương nhiên tuyệt đại đa số các điền chủ không đến mức như vậy, quan huyện cũng nhiều lần ra chỉ thị các điền chủ phải cứu tế chính các tá điền của mình, không nên để dân chúng cơ hàn ly tán. Tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiên gần đây cũng đau đầu nát óc, tám huyện trong hạt thì có 6 huyện báo lên xin cứu trợ thiên tai, lão cũng đã báo cáo tình hình với quan phủ Chiết Giang, căn cứ vào kinh nghiệm, trông chờ triều đình phát tiền và lương thực cứu trợ là rất khó, giờ đây chỉ xin triều đình miễn cho chút thuế má, còn lại phải tự cứu lấy mình.

Phương pháp tự cứu này chính là vay mượn quyền góp lương thực, đối tượng để vay là những phú hộ. Nhưng từ thời Gia Tĩnh đến nay, những người dân giàu có cùng quan phủ tham gia cứu đói thường nảy sinh nhiều tiêu cực, thứ nhất là vì quan phủ cưỡng ép phân chia thậm chí còn chiếm làm của riêng số lương thực được quyền góp.

Chương 184: Cứu tự quyết

(2)

Hai là tinh thường của triều đình bị giảm giá trị, chức tán quan có được bằng cách nạp lương thực bị chê cười, học trò nạp kê để được vào học Quốc Tử Giám bị coi thường, vào được Quốc Tử Giám rồi cũng bị đuổi về nhà, bởi vậy những người giàu cũng không muốn vì chính phủ mà tham gia cứu đói. Từ Thời Tiến nghe nói Trương Nguyên hiến kế với Hầu Chi Hàn rằng điền chủ tự cứu các tá điền của mình được thực hiện ở Sơn Âm thấy có phần hiệu quả.

Sau rằm trung thu một ngày, Từ Tri phủ liền truyền Tri huyện Hầu Chi Hàn và Trương Nguyên tới phủ nha để cùng thảo luận về vấn đề cứu tế. Trương Nguyên đề nghị ngoài phương án điền chủ cứu tế tá điền của mình ra, còn đưa ra kế phường nào giúp phường đó, thôn nào giúp thôn đó. Vì phường nào cũng có người giàu, thôn nào cũng có người giàu, những người giàu cứu tế những người nghèo cùng phường cùng thôn với mình. Loại hình cứu tế này rút nhỏ phạm vi lại, người giàu được biết ơn cũng vui, mà lại có danh hành thiện.

Đương nhiên những hình thức cứu tế này không phải là không có ràng buộc, vẫn lấy danh nghĩa là cho vay, vay bao nhiêu trả bấy nhiêu, người nghèo sau khi qua được nạn thiên tai thì phải hoàn trả lại. Nếu không người giàu họ không nhân nghĩa đến như vậy, tiền và lương thực của họ cũng phải cực khổ mấy đời mới tích cóp được, nên không có lý nào bắt buộc họ phải thay quan phủ cứu giúp vô điều kiện. Kể cả kho lương Dương Hòa cũng vậy, không phải là cứu tế vô điều kiện, chỉ là cứu tế khi khẩn cấp, một mẫu ruộng được cấp một đấu gạo, nhà có mười mẫu được cấp một thạch gạo, như vậy có thể chống chọi được hai tháng khó khăn nhất.

Trương Nguyên còn đề nghị Từ Tri phủ kết hợp hai huyện Thiệu Hưng và Hội Kê, lấy danh nghĩa là công chân. Cái gọi là công chân ở đây chính là chiêu mộ dân đói làm công, ví dụ như xây đập, sửa kênh rồi phát lương thực hàng ngày cho họ. Như vậy vừa giúp dân gặp thiên tai qua được nạn đói mà quan phủ cũng không mất tiền để thuê, thật là nhất cử lưỡng tiện.

Ra khỏi phủ nha Thiệu Hưng mưa lại bắt đầu rơi, mưa gió mùa thu khá lạnh.

Mục Chân Chân đang đứng ngoài nha môn chờ Trương Nguyên, tay cầm một cái ô bằng giấy dầu, nách còn kẹp thêm

một chiếc ô nữa, nhìn thấy thiếu gia đi ra, nàng bất giác dướn thẳng người lên, eo nhỏ ngực nở nhìn rất dễ động lòng người.

Trương Nguyên nhận ô Mục Chân Chân đưa cho, hai người ven theo sông Phủ sánh đôi chậm rãi mà đi. Một tháng trước sông Phủ gần như khô cạn, giờ đây nước chảy cuồn cuộn, nghe Mục Chân Chân đi sát bên nói:

- Mưa mãi không ngớt, trước buồn vì không có mưa, giờ thì buồn vì mưa nhiều.

Trương Nguyên nói:

- Trời chắc sắp tạnh rồi, không thể cứ mưa mãi được, nước đâu ra mà mưa lắm thế!

Mục Chân Chân cười khúc khích kêu lên một tiếng:

- Thiếu gia.

Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Mục Chân Chân, sắc mặt của thiếu nữ đóa dân trắng nõn nà như trái dưa thom vậy, hai bên tóc mai và và tóc tơ ở phần gáy mềm mại như nhung rất đáng yêu, hấn hỏi:

- Chân Chân đã đọc xong “ Tả truyện “ chưa, mấy ngày nay ta không rảnh để dạy người?

Mục Chân Chân nói:

- Dạ, nô tỳ đọc xong rồi, có Đại tiểu thư chỉ dạy rồi, chữ nào không biết thì hỏi đại tiểu thư.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Đọc xong “ Tả truyện “ thì chữ cũng nhận biết được tương đối rồi, ta thử kiểm tra xem người nhớ được bao nhiêu.

Mục Chân Chân bắt đầu thấy hồi hộp, hết sức tập trung.

Trương Nguyên nói:

- Người thử nói về câu chuyện giả đồ diệt Quốc, môi hở răng lạnh, đây cũng là một trong ba mươi sáu kế.

Mục Chân Chân nói rất chậm rãi, kể đại khái câu chuyện Tấn quốc đến Ngu quốc mượn đường tiêu diệt Quốc quốc, rồi sau lại diệt Ngu quốc, Trương Nguyên khen, nài vui mừng hỏi:

- Thiếu gia, sau này tỷ nữ còn có thể đọc sách gì?

Trương Nguyên nói:

- Đọc “ Sử ký “ đi, ở chỗ tộc thúc tổ có đấy, nhưng tự mua lấy một bộ thì hay hơn, trong nhà cũng nên có vài cuốn lưu trữ.

Số tiền nhuận bút mà Dương Thạch Hương và Phạm Văn Nhược đưa tới có hơn ba trăm lượng, cho nên năm nay tuy thu nhập từ điền tô giảm nhiều nhưng tiền chi tiêu trong nhà vẫn khá thoải mái.

Hai chủ tớ rẽ vào phố Thập Tự phủ Học Cung để mua một bộ “ Sử ký “ gồm một trăm ba mươi cuốn do Nam Kinh Quốc Tử Giám xuất bản. Bộ này là ba lượng tám tiền, có tặng kèm một cái kẹp sách bằng trúc. Mục Chân Chân cầm kẹp sách, gần bốn lượng bạc cơ à, tìm nài đập thành thịch. Trương Nguyên mở ô cho Mục Chân Chân, hai người trở lại dinh thự Đông Trương, Đại Thạch Đầu bẩm báo:

- Thiếu gia, có khách đến, đang ngồi ở sảnh, không có danh thiếp.

Trương Nguyên đưa ô cho Đại Thạch Đầu, đến gần cửa chính thì thấy một thanh niên mặc áo nho màu xanh đang đứng ở mái hiên của đại sảnh, thi lễ nói:

- Hoa Đình Dục Thiện, mạo muội đến thăm.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Hóa ra là Dục huynh, lần trước gặp ở miếu Thủy Tiên Thanh Phổ, tại hạ cùng Dục huynh mới gặp mà như thân thiết từ lâu, hôm nay gặp lại thật sự rất vui mừng.

Dục Thiện vẫn như lần trước gặp mặt, cô độc, cũng không nói đến đây có chuyện gì. Trương Nguyên tất nhiên cũng không hỏi. Dục Thiện ở trên lầu nhỏ vườn sau nhà Trương Nguyên, cùng hắn đàm luận về văn chương, học thức của gã khiến Trương Nguyên kính nể. Đại huynh Trương Đại của hắn được cho là đọc nhiều sách vở nhưng so với Dục Thiện cũng không thể nào sánh bằng. Tuy nhiên, Đại huynh Trương Đại năm nay mới mười bảy tuổi còn Dục Thiện đã hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi rồi.

Mặc dù không biết lai lịch của Dục Thiện, ngay cả tên Dục Thiện cũng là tên giả, nhưng điều đó không gây trở ngại cho tình bạn giữa Trương Nguyên và Dục Thiện, đây là bạn văn thuần túy, dùng văn học để giao tiếp, không để ý đến mặt khác. Dục Thiện thư pháp tinh diệu, sở trường là các loại thư thể nên gã làm văn bát cổ rất tốt, hắn nói với Trương Nguyên:

- Làm văn bát cổ có chín chữ quyết, lần lượt là “ Khách, chuyển, phản, hàn, thay, lật, thoát, bắt, rời “ . Cái gọi là ‘khách’ chính là khách trong khách, chủ trong khách, khách trong chủ, chủ trong chủ, chủ là gì? Chính là phá đề lập ý của bài văn. Khách là gì? Chính là bài văn được chỉnh sửa, thêm thắt, phát triển, nhưng trong chủ có khách, trong khách có chủ, lập luận chính diện là chủ, ngược lại thêm thắt vào là khách. Hai cái như gần như xa, giữ khoảng cách nhất định, lấy khách để hình dung chủ thì mới là bài văn tuyệt phẩm.

Trương Nguyên cảm thấy vô cùng hứng thú, thỉnh giáo tỉ mỉ, Dục Thiện cũng không giấu diếm gì, nói hết về ‘Cửu tự quyết’ để làm văn bát cổ. ‘Cửu tự quyết’ lại chính là biến đổi từ lý luận Thiện Tông. Dục Thiện còn nêu ví dụ minh họa, lúc đầu lấy “ Biểu trung quan bi “ của Tô Thức để phân tích đảo ngược ‘Cửu tự quyết’, nói rằng bài văn này của Tô Thức có dùng phương pháp chủ và khách. Trương Nguyên nghiêm túc trải nghiệm, cảm thấy Dục Thiện phân tích rất có lý, xưa nay rất nhiều nhà cổ văn nổi tiếng đều có dùng “ Cổ tự quyết “ . Như Tô Thức, mặc dù không biết “ Cửu tự quyết “ nhưng khi làm văn làm thơ đều có chỗ dùng tới, bởi vậy nói Dục Thiện có thể tổng kết được quả thật là kì tài. Trương Nguyên cũng đem những kỹ xảo viết văn học được từ Vương Tư Nhâm và

lĩnh ngộ của mình, cùng Dục Thiện phân tích thảo luận, quả nhiên thấy những kỹ xảo này cũng trùng hợp với “Cửu tự quyết”, Dục Thiện nói:

- Không phải ai hiểu được “Cửu tự quyết” thì chắc chắn trở thành nhà văn lớn, trong đó điều tinh diệu là ở sự lĩnh ngộ của bản thân. Văn chương không phải là nghề thủ công, cho dù là những người thợ cùng học một thầy, nhưng tay nghề cao thấp khác nhau, Giới Tử huynh chế nghệ hơn hẳn ta điều này thật sự không thể học được.

Trương Nguyên, Dục Thiện từng viết văn cùng đề, Dục Thiện viết bát cổ văn theo đúng quy củ, phương pháp chủ khách cũng có, nếu không so với của Trương Nguyên thì cũng được xem là văn hay, nhưng thiếu tính linh hoạt ở Trương Nguyên, hơi có chút gò bó. Trương Nguyên nói:

- Dục huynh khiêm tốn rồi, Dục huynh hiểu học suy nghĩ sâu xa, một người bình thường khó đạt đến, cùng đàm đạo một buổi với Dục huynh, tại hạ đã lĩnh hội được rất nhiều điều.

Dục Thiện ở lâu nhỏ vườn sau nhà Trương Nguyên ba ngày, sáng ngày mười chín tháng tám mới cáo từ Trương Nguyên, một thân một mình mang hành lý che dù lên đường. Trương Nguyên tiễn gã đến cầu Bát Sĩ, Dục Thiện muốn đi Hàng Châu, lúc sắp bước chân lên thuyền Dục Thiện hỏi:

- Giới Tử huynh cho ta là người như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Tài trí xuất chúng, suy nghĩ chín chắn, là bạn bè của ta.

Dục Thiện lại hỏi:

- Huynh có từng phỏng đoán về thân phận của ta không?

Trương nguyên nói:

- Dục huynh thần bí khó đoán, nhưng tại hạ kết bạn chỉ luận nhân tài.

Dục Thiện mỉm cười:

- Có thể kết bạn với Giới Tử huynh là vinh hạnh của tại hạ, sau này còn gặp lại.

Nói rồi gã thu dù lại, cúi đầu vái chào rồi xoay người bước lên thuyền, mới đi vài bước mà áo xanh đã thấm ướt.

Trương Nguyên đứng bên cầu cất giọng nói:

- Dục huynh, về sau nếu cần tại hạ giúp gì cứ nói thẳng, tại hạ nhất định sẽ làm hết sức mình.

Dục Thiện ở mũi thuyền xoay người nhìn Trương Nguyên nói:

- Đa tạ.

Trương Nguyên nhìn con thuyền ô bông của Dục Thiện đi ra xa dần trong màn mưa thu dày đặc, thầm nghĩ:

- Dục Thiện vô cùng tài hoa nhưng hai đầu lông mày có khí uất ức, đây là điển hình người có tài nhưng không gặp thời, gã làm văn bát cổ rất tốt, rớt cuộc vì duyên cớ gì khiến gã không thể tham gia khoa cử? Hoa Đình Dục Thiện, Hoa Đình Dục Thiện, thật là kỳ quái.

Gần cuối tháng tám, sau hơn một tháng mưa dầm rớt cuộc trời cũng hửng nắng, nhưng lúc này mới trồng lúa thì không kịp, chỉ chờ thời tiết ổn định, đất đai khô ráo sẽ gieo lúa mì. Công việc cứu đói, giúp nạn thiên tai ở Phủ Thiệu Hưng cũng đang tiến hành, thiên tai lần này tạm thời chưa đến mức gây nạn chết đói.

Ngày mùng 1 tháng chín, Chung thái giám ở sở dệt Hàng Châu phái người đến đón Trương Nguyên đi Hàng Châu, nói là sinh từ Chung thái giám trên núi Bảo Thạch đã xây xong, đặc biệt mời Trương Nguyên đi một chuyến. Trương Nguyên xin phép mẫu thân, ngày hôm sau mang theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng đáp thuyền quan của sở dệt đi Hàng Châu.

Chương 185: Nam Bình văn chuông

Tiết trời quang đãng, tám thuyền phu trên thuyền quan của Chức Tạo Cục (cơ quan quản lý ngành dệt) luân phiên chèo thuyền, mái chèo như bay, từ kênh đào Tây Hưng ngang qua đập Tiền Thanh đi đến sông Tiền Đường chỉ mất một ngày một đêm. Giờ Thìn buổi sáng mừng ba tháng chín đã đổ bộ lên bờ bắc sông Tiền Đường, xe ngựa của Chức Tạo Cục đã chờ sẵn từ sớm, Tiểu Cao con nuôi của Chung thái giám phụng mệnh đến đón Trương Nguyên.

Tiểu thái giám này năm nay mười ba tuổi, gầy guộc, nhưng lại khá lanh lợi, biết Trương Nguyên là khách quý mà Chung thái giám coi trọng, đoán ý qua lời nói và sắc mặt, vô cùng nịnh hót, cung kính nói:

- Trương công tử, sinh từ của cha nuôi ta định ngày mở từ nhận hương khói vào mừng chín, ban đầu là Trương công tử đã đề nghị Thạch Trụ Thổ Ty xây dựng sinh từ cho cha nuôi ta, sinh từ được xây dựng ở Bảo Thạch Sơn cũng là do Trương công tử và cha nuôi ta nhất chí tuyền định đấy, cho nên cha nuôi muốn mời Trương công tử tới tham gia buổi lễ long trọng này.

Trương Nguyên hỏi:

- Thạch Trụ Thổ Ty có người nào đến hay không?

Tiểu cao nói:

- Hồi Trương công tử ..., vị Tàn đại nhân kia đã sai nha dịch đưa tin cấp báo rằng nhất định sẽ đến kịp trước mừng tám, sinh từ này là Thạch Trụ Thổ Ty xây dựng cho cha nuôi ta, nếu người của Thạch Trụ Thổ Ty không đến thì làm sao mở từ dâng hương!

Trương Nguyên trầm nghĩ: “ Tàn huynh cuối tháng tư sẽ rời khỏi Sơn Âm về Xuyên Đông, bây giờ là đầu tháng chín, lại

phải vội đến, vậy căn bản nửa năm nay đều là đi trên đường rồi. “ Lại nghĩ: “ danh tính của ta đây e là phải nằm chắc trong Hoạn đảng rồi, ngày sau nếu vào triều làm quan, không khỏi bị người của đảng Đông Lâm lên án. “

Đi đến Chúc Tào thư bên ngoài Dũng Kim Môn, tiểu Cao đi vào thông báo, chẳng mấy chốc, Chung thái giám đã đích thân ra nghênh đón, mặt đầy tươi cười nói:

- Trương công tử đại tài, từ Hàng Châu trở về liền đoạt giải nhất cuộc thi phủ, chúng ta nghe tin vui này cũng vui mừng cho Trương công tử đây.

Trương Nguyên chấp tay thi lễ nói:

- Đa Tạ công công quan tâm.

Chung thái giám kéo tay Trương Nguyên đi vào trong nha thư, nghiêng đầu nhìn nhìn, nói:

- Không gặp nửa năm, vóc người Trương công tử đã cao hơn không ít, học vấn chắc cũng tiến một bước lớn chứ.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Không dám buông thả.

Chung thái giám và Trương Nguyên đi vào thư phòng ở nội viện nha thư, thị tỳ dâng trà thơm lên, Chung thái giám bèn cho các cô lui ra ngoài, Vũ Lăng và Mục Chân Chân cũng đứng ở hành lang vòng bên ngoài thư phòng chờ đợi.

Hỏi vài câu về chuyện thi phủ của Trương Nguyên và việc hạn lự ở Sơn Âm, Chung thái giám hạ giọng nói:

- Nói cho Trương công tử biết một chuyện, trong năm nay, quần thần trong triều lại tấu xin Vạn Tuế Gia hạ chỉ cho Phúc Vương tỵ phiên (về vùng đất được phong), Vạn Tuế Gia truyền chỉ rằng điền trang của Phúc Vương tỵ phiên phải có bốn vạn khoảnh đất, Thủ Phụ Diệp Hường Cao đương nhiên không chịu, dẫn đến Tổ Huấn, Hội Điền cố sức tranh nhau, trận tranh giành này lại là nửa năm.

Trương Nguyên hạ giọng nói:

- Hoàng đế tự biết không cho Phúc Vương tự phiên là làm trái tổ chế, cho nên cố ý muốn nâng cao số lượng điền trang của Phúc Vương, hồng để dọa lùi quan thần trong triều.

Chung thái giám khẽ cười nói:

- Trương công tử đây thật ra rất hiểu tâm tư Vạn tuế gia, về nền tảng lập quốc Vạn tuế gia và quan thần trong triều đã tranh luận mấy thập niên, cuối cùng vẫn là Vạn tuế gia nhượng bộ. Chiếu theo tình thế hiện nay, việc Phúc Vương tự phiên cũng là chuyện sớm muộn, Phúc Vương phủ ở Lạc Dương tháng trước đã xây xong, phí tổn hết 40 vạn lượng bạc, gấp đôi Lộ Vương phủ.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “ Hoàng đế Vạn Lịch muốn lập Phúc Vương làm Thái Tử, các đại thần không chịu ưng thuận, mất gần ba mươi năm tranh chấp giữa quân thần, Văn Minh Đảng cũng từ đó mà ra. Cuối cùng Hoàng đế không còn cách nào, vẫn phải lập trưởng tử làm Thái Tử, Hoàng đế không để ý tới triều chính, lười với việc cứu trợ nạn thiên tai, ý có phần như không xem thiên hạ này là thiên hạ của nhà Chu, việc lập trữ không như ý hẳn là một nguyên nhân chính, ngôi vị hoàng đế này thật không có ý nghĩa, trong lòng chán nản “

Chung thái giám thấy Trương Nguyên trầm ngâm không nói, liền lại nói:

- Trương công tử, đối với cách nhìn của người chúng ta bây giờ đã cực kỳ khâm phục, người nói xem, nếu chúng ta hồi kinh thì nên làm thế nào để sống yên phận?

Trương Nguyên nói:

- Vẫn là câu nói đó, thêm hoa trên gấm không bằng đưa than sưởi ấm trong ngày tuyết rơi.

Chợt hỏi:

- Chung công công năm nay đã bao nhiêu xuân thu?

Chung thái giám nói:

- Lão Đại phi hoài cũng đã gần ba mươi sáu rồi.

Trương Nguyên nói:

- Công công đây đúng là trẻ trung khoẻ mạnh a, nếu chịu theo tạ hạ mà nói, công công hồi kinh còn phải hết sức kiềm chế, cố gắng giữ mình, chẳng những không cần phải đi nịnh bợ phía thái giám đương quyền, mà ngay cả hoàng Thái Tử cũng bớt tiếp cận. Hoàng Thái Tử nơi đó hiện tại là nơi lắm thị phi, ngài lại không phải là người ở kề cận hoàng Thái Tử thuở nhỏ, hiện giờ nếu cố ý đi kết giao rất dễ rước họa vào thân.

Chung thái giám cau mày nói:

- Thế chúng ta hồi cung chẳng phải là ăn không ngồi chờ chết sao?

Trương Nguyên hỏi:

- Hoàng Thái Tử hiện nay có mấy người con? Đứa con cả mấy tuổi?

Chung thái giám nói:

- Có bốn con, đứa con cả Chu Do Giáo năm nay chín tuổi.

Trương Nguyên nói:

- Chung công công là một trong mười tài tử nội quan, sau khi hồi kinh nếu có thể đi hầu hạ Hoàng trưởng tôn, Dạy Hoàng trưởng tôn đọc sách biết chữ, đây hẳn là một con đường tốt đẹp, vừa sẽ không giống như đang tiếp cận hoàng Thái Tử sẽ bị người ghét hận, tiền đồ lại cực kỳ khả quan. Đương nhiên, hiện giờ có rất ít người có thể nhìn ra điểm này.

Chung thái giám nghĩ thầm rằng:

- Chúng ta năm nay đã ba mươi sáu tuổi, người để chúng ta hầu hạ Hoàng trưởng tôn chín tuổi, Hoàng Thái Tử còn chưa biết ngày nào mới được lên ngôi, Hoàng Trưởng Tôn lại càng xa xăm vô thời hạn. Hơn nữa Hoàng trưởng tôn này còn không chắc có thể được lập làm Thái tử, chúng ta nếu có thể sống đến bảy, tám mươi tuổi, có lẽ mới có cái khả năng được làm chấp bút thái giám.

Chỉ nghe Trương Nguyên lại nói:

- Chung công công phải nhìn xa một chút, nếu chịu nghe lời này của tại hạ, công công tất được ghi danh sử sách.

Trương Nguyên giọng điệu rất chắc chắn.

Chung thái giám cười nói:

- Chúng ta không cầu ghi danh sử sách, chỉ cầu đừng phải chết một cách vô cớ là tốt rồi. Trương công tử nói cũng đúng, chúng ta hồi kinh thay vì ở một xó ăn không ngồi rồi, chỉ bằng đi bầu bạn Hoàng trưởng tôn đọc sách, như vậy chí ít nhất không có gì tai họa.

Trương Nguyên chợt hỏi:

- Chung công công có biết một thái giám tên gọi Lý Tiến Trung?

Lý Tiến Trung là tên gọi của Ngụy Trung Hiền khi mới vào cung.

Chung thái giám ngẫm nghĩ một chút, lắc đầu nói:

- Nhớ không ra có một người như vậy, Trương công tử hỏi người này làm chi?

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ nghe người ta nói chuyện phiếm rằng có một thái giám như vậy, còn có chút võ nghệ, tưởng đâu công công có biết, chỉ thuận miệng hỏi qua, không có gì khác.

Chung thái giám “Ồ” một tiếng, cũng không có để ý.

Như vậy, Trương Nguyên đã ở Chúc tạo thự, sáng sớm hôm sau cùng Chung thái giám đến Bảo Thạch Sơn xem sinh từ, dưới tháp Bảo Thạch là từ đường tam doanh, bên trái là đài ngắm từng, dưới đài dày đặc hàng vạn từng, có khe vực sâu lớn. Ở trên cao nhìn xuống, từ đường rất có khí thế, không lớn, nhưng được xây dựng cực kỳ tinh xảo, cây gỗ được chọn đều là cây gỗ lim thượng hạng, điêu khắc trang trí màu sắc, quả thực có thể được xưng tụng là nhất cảnh của Bảo Thạch Sơn. Chỉ cần danh tiếng Chung thái giám ở Hàng Châu không phải quá kém, từ đường này hẳn là không đến mức Chung thái giám vừa rời khỏi đã bị những dân chúng phần nộ phá hủy. Đương nhiên, nhiều năm sau bị chuyển đổi mục đích là rất có khả năng, có lẽ sẽ biến thành một bộ phận của Bảo Thạch Tháp.

Không có tạo phúc một phương công tích vĩ đại lại muốn lập sinh từ, đây cũng chỉ có thể là tự mình an ủi. Chung thái giám hiện tại hiển nhiên không ý thức được điểm này, hứng chí đến nỗi dẫn Trương Nguyên đi khắp sinh từ trong ngoài ngoài đều xem qua, trung cầu ý kiến Trương Nguyên. Trương Nguyên đương nhiên là liên tục khen ngợi, hỏi:

- Tượng nặn Chung công công ở chỗ nào?

Chung thái giám cười nói:

- Đã mời nghệ nhân nổi danh Đông Dương đắp tượng cho ta, đã đắp xong, tạm gửi lại chỗ Linh Ấn tự, đợi Tần Dân Bình đến, để gã đi thỉnh tượng đắp ra và đưa đến sinh từ này.

Xuống Bảo Thạch Sơn, lên thuyền qua hồ trở lại Chúc Tạo thự bên ngoài Dũng Kim Môn, Chung thái giám có việc, không thể đi cùng Trương Nguyên, phái hai tên tiểu quan của Chúc Tạo Thự cùng Trương Nguyên đi du ngoạn khắp tứ phương. Chạng vạng ngày hôm đó, Trương Nguyên và Mục Chân Chân, Vũ Lăng còn có hai tên tiểu quan Chúc Tạo Thự đứng ở bờ Tây Hồ, ngắm ánh chiều tà xuống dần ở phía tây dãy núi Võ Lâm, chợt nghe được tiếng chuông réo rắt du dương, truyền đến từ phía nam, làm cho tâm hồn người ta thản nhiên yên tĩnh, nghiêng tai lắng nghe thiền ý bao hàm trong tiếng chuông kia.

Ồ, đây là Nam Bình văn chuông một trong mười cảnh của Tây Hồ đó ư, tiếng chuông cũng là một cảnh, thật sự là tuyệt vời, hỏi tên tiểu quan, tiểu quan trả lời nói:

- Đây là tiếng chuông của Nam Bình Tịnh Từ Tự.

Tên tiểu quan còn lại nói:

- Tiêu Trọng Nguyên ở Nam Kinh theo lời mời của Hoàng Ngũ Dung tiên sinh, đến Nam Bình dạy học một tháng, hạ tuần tháng trước đã bắt đầu, Trương công tử ngại gì không đến nghe giảng.

Chương 186: Đánh tàn bạo Đồng Tổ Thường (1)

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Tiêu Hồng Trọng Nguyên ấy à, hay lắm.

Danh tín Hoàng Ngũ Dung tiên sinh Trương Nguyên cũng đã được nghe qua, năm trước Đại huynh Trương Đại ở Hàng Châu câu học, chính là ở môn hạ của Hoàng Ngũ Dung tiên sinh. Hoàng Ngũ Dung chính là Hoàng Nhữ Hanh, học giả nổi tiếng thời Văn Minh, tiến sĩ năm Vạn Lịch thứ hai mươi sáu, đã từng làm Tiến hiền Tri huyện, Nam Kinh Lễ Bộ chủ quản, có giao tình rất sâu đậm với Trương Nhữ Lâm, mà Tiêu Hồng lại càng là đại học giả, nhà tàng thư, kinh, sử, tử, tập đều đọc lướt qua, sáng tác phong phú, danh tiếng hiện nay đã trên cả Lưu Tông Chu. Tiêu Hồng là Trọng Nguyên khoa kỹ sử năm Vạn Lịch thứ mười bảy, Đồng Kỳ Hưng cũng là ở khoa này đây. Đồng Kỳ Hưng là thứ nhất nhị Giáp, Tiêu Hồng nguyên là biên tu của Hàn Lâm Viện, tu soạn sách sử nhà Minh, sau này sử quán không người chủ trì, việc tu sử gián đoạn, Tiêu Hồng liền từ quan về nhà, chuyên tâm sáng tác, Tiêu Hồng sáng tác có “xuân thu Tả truyền sao” mười bốn cuốn, bộ sách này Trương Nguyên không tìm được, bây giờ nghe tin Tiêu

Hồng đang ở đây dạy học, đương nhiên muốn đến nghe giảng thọ giáo.

Sáng sớm mừng năm, theo sự dẫn đường của một tiểu quan Chức Tào thự, Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng đến Nam Bình nghe Tiêu Trạng Nguyên và Hoàng tiền sĩ dạy học. Nam Bình Sơn là nhánh núi của Cửu Diệu Sơn, cây cối sum xuê, vách đá như bình phong. Ở phía nam thành Hàng Châu, từ xưa xưng là Nam Bình Sơn, từ Chức Tào thự bên ngoài Dũng Kim Môn tới Nam Bình Sơn ước chừng có bảy, tám dặm đường, bốn người bước nhanh mà đi, không đến nửa canh giờ đã đến dưới chân núi Nam Bình. Tiểu quan kia cũng không biết Tiêu Trạng Nguyên dạy học cụ thể ở đâu, liền hướng đến hỏi thăm tăng nhân Tịnh Từ Tự, tăng nhân chỉ điểm nói nơi dạy học ở ngay dưới đình cách sau tự không xa, không ngờ lại chính là một thảo đường, Hoàng Nhữ Hanh tiên sinh cư ngụ dạy học nơi đây.

Trương Nguyên đang cùng tăng tự nói chuyện, lại thấy trong chùa đi ra ba người, trong ba người này thì Trương Nguyên nhận biết hai, một người là Đồng Tổ Thường, người kia chính là Dục Thiện, một kẻ tài hoa hơn người, tháng trước ở trong tiểu lâu nơi hậu viện nhà hắn ba ngày.

Đồng Tổ Thường nhìn thấy Trương Nguyên, mới đầu cũng sững sờ, lập tức bước nhanh đến phía trước, nổi giận dùng đũa chỉ vào nói:

- Trương Nguyên, hôm nay có thể để ta chạm mặt ngươi, xem ngươi còn chạy đi đâu!

Trương Nguyên gặp được Đồng Tổ Thường không lấy làm lạ, nhưng Dục Thiện xuất hiện bên cạnh Đồng Tổ Thường đây có vẻ rất quỷ dị, lập tức bất động, hỏi Đồng Tổ Thường:

- Các hạ là ai?

Đồng Tổ Thường bật thốt lên:

- Gia phụ Đồng Huyền Tế.

Lập tức tỉnh ngộ, cả giận nói:

- Người giả bộ hồ đồ gì, người lại không biết ta sao!

Tuy nhiên cũng có chút nghi hoặc, đêm đó ở Long sơn, ánh đèn chập chờn nhìn không rõ lắm, hơn nữa Trương Nguyên hơn nửa năm nay vóc người lại cao lên một ít.

Đồng Tổ Thường trầm nghĩ:

- Chắc không thật đã nhận lầm người đấy chứ?

Nhưng phía sau Trương Nguyên chính là cái ả nữ tỳ kia, sao gã ta có thể nhận lầm. Đồng Tổ Thường giận tím mặt, ngày đó chính là vì cái dung mạo xinh đẹp nồn nà của ả nữ tỳ mới nảy sinh xung đột, Trương Nguyên đập một cước vào ngay ngực gã, đến nay vùng ngực còn lâm râm đau.

Vũ Lăng vội vàng thấp giọng hỏi Mục Chân Chân:

- Chân Chân tỷ, có mang theo tiểu bàn long còn không?

Mục Chân Chân trầm nghĩ:

“Đối phó với Đồng Tổ Thường, chắc không cần tiểu bàn long còn.”

Nhưng nàng vẫn gật đầu để Tiểu Vũ yên tâm. Lần này cha nàng không đi theo, mỗi lần theo thiếu gia ra ngoài nàng đều vô cùng cẩn thận, tiểu bàn long còn luôn giấu ở mặt ngoài đuôi bên phải.

Tiểu quan của Chức Tào thực nhìn thấy Đồng Tổ Thường khí thế không tốt, bộ dạng giống như muốn đánh nhau, liền bước lên giận dữ nhìn y nói:

- Trương công tử là khách quý ở Chức tào thự của Chung công công, người là ai mà dám vô lễ như vậy!

Đồng Tổ Thường lại muốn nói:

- Cha ta là Đồng Huyền Lâm.

Nhưng y kìm lại được, khinh thường không thêm lý luận với tên quan nhỏ. Y cười lạnh nói:

- Trương Nguyên, người giỏi thật, tìm được thái giám để dựa dẫm!

Trương Nguyên không thèm để ý tới ý, hướng đến Dục Thiện chấp tay nói:

- Dục Thiện huynh, xin chào!

Đồng Tổ Thường là kẻ ngu dốt, không cần để ý tới, nhưng Dục Thiện lại là người mà hắn coi là bạn. Hắn rất lấy làm lạ rằng sao Dục Thiện lại có thể đi cùng với Đồng Tổ Thường?

Dục Thiện mặc bộ quần áo đạo màu xanh, đi ra khỏi cổng chùa Tịnh Từ thì gặp Trương Nguyên, nét mặt có chút bối rối. Lúc này thấy Trương Nguyên thi lễ, gã vội vàng đáp lễ, nói:

- Giới tử huynh, hạnh ngộ, hạnh ngộ.

Đồng Tổ Thường đang nổi giận đùng đùng lấy làm lạ, quay đầu nhìn Dục Thiện đang ở phía sau, hỏi:

- Tên tiểu tử Trương Nguyên này sao quen được người?

Dục Thiện hạ giọng nói:

- Kết bạn trong một Văn hội.

Đồng Tổ Thường buồn bực nói:

- Người lại đi khắp nơi khoe khoang tài học của mình có phải không?

Dục Thiện không đáp, nhưng thần thái dễ nhận thấy có chút hèn mọn.

Đồng Tổ Thường nhướn mày, nhếch mép cười lạnh hỏi Trương Nguyên:

- Người cảm thấy tài học của hắn ta thế nào?

Gã chỉ vào Dục Thiện.

Trương Nguyên thở dài trong lòng, hắn đã đoán ra thân phận của Dục Thiện, cũng hiểu rõ tại sao Dục Thiện không tham gia khoa cử, đáp:

- Dục Thiện huynh đọc nhiều sách vở, tài hoa hơn người.

Đồng Tổ Thường âm thầm đắc ý, hỏi:

- So với người thì thế nào?

Dục Thiện vội nói:

- Trương công tử đại tài sao lại ta có thể so sánh được.
- Câm miệng, ta không có hỏi người.

Đồng Tổ Thường quát, không chút nể mặt.

Trương Nguyên nhìn sắc mặt trắng bệch của Dục Thiện, hắn vốn có thể không thèm để ý tới câu hỏi của Đồng Tổ Thường, nhưng vì Dục Thiện, hắn vẫn phải trả lời, thản nhiên nói:

- Dục Thiện huynh tài học hơn ta.

Đây là lời nói thật, bát cổ văn của Dục Thiện có lẽ hơi thua kém hắn, nhưng gã đọc nhiều sách cổ, thư pháp tinh diệu.

Đồng Tổ Thường cười ha hả, hỏi:

- Trương Nguyên, người có biết hắn là ai không?

Trương Nguyên nói:

- Mặc kệ huynh ấy là ai, ta kính trọng chính là tài học của huynh ấy. Đồng Tổ Thường, Dục Thiện huynh mạnh hơn người gấp vạn lần, người ngoại trừ cả ngày đem tên cha người treo bên miệng ra, thì còn có bản lĩnh gì khác không?

Đồng Tổ Thường giận dữ, cao giọng nói:

- Hắn là gia nô của Đồng thị ta. Trương Nguyên, người cũng chỉ xứng xưng huynh gọi đệ với gia nô của Đồng thị

ta mà thôi.

Rồi gã quay sang Dục Thiện nói:

- Tông Hiền, gọi lại tên tiểu tử này một câu Giới Tử huynh đi!

Dục Thiện họ Tông tên Hiền, tự Dục Thiện, cha mẹ là gia nô của Đồng thị, cho nên gã vừa ra đời thì cũng đích thị là nô bộc của Đồng thị. Tông Dục Thiện thuở nhỏ đĩnh ngộ, Đồng Kỳ Hưng cho gã hầu hạ ở thư phòng. Tông Dục Thiện mưa dầm thấm đất, tập viết được nhiều chữ đẹp, đọc được nhiều sách hay, công danh sinh đồ của Đồng Tổ Thường chính là do Tông Dục Thiện thi hộ mà có được. Tông Dục Thiện bắt chước bút tích của Đồng Kỳ Hưng để đánh tráo bài. Đồng Kỳ Hưng mặc dù không làm ăn gì ở Tùng Giang, nhưng giao lưu rộng, thư tín mỗi ngày tới hơn mười bức. Những bức không quan trọng lắm đều do Tông Dục Thiện viết thay, có câu đề thơ viết lưu niệm. Đồng Kỳ Hưng xem địa vị thân phận đối phương, thân phận địa vị không tôn quý cũng do Tông Dục Thiện viết thay. Đồng Tổ Thường thúc giục nói:

- Tông Hiền, lại gọi một tiếng Giới Tử huynh đi!

Tông Dục Thiện cúi đầu, trong lòng vô cùng căm uất, gã là thân phận nô bộc, có giao du với ai thì cũng đều bôi nhọ người đó. Đồng Tổ Thường chính là muốn mượn gã để làm nhục Trương Nguyên. Trương Nguyên nói:

- Dục Thiện huynh, ta kính trọng chính là tài học của huynh, nếu như huynh lại tới Sơn Âm, ta vẫn sẽ quét dọn giường chiếu như cũ để đón chào huynh.

Rồi hấn chấp tay:

- Sau này còn gặp lại.

Hấn quay qua nói với ba người là tiểu quan của Chức Tào thự, Mục Chân Chân và Vũ Lăng:

- Chúng ta đi thôi.

Đồng Tổ Thường thấy Trương Nguyên điềm nhiên như không có chuyện gì định bỏ đi, y đâu chịu buông tha, lớn tiếng nói:

- Khoan đã, Trương Nguyên ngươi có biết người này là ai không?

Đi theo Đồng Tổ Thường từ trong chùa Tịnh Từ đi ra ngoại trừ Tông Dục Thiện, còn có một người giúp việc khoảng hơn ba mươi tuổi, đầu đội mũ huyền la, mặc áo dài, giày tất sạch sẽ, cốt cách trảng kiện, sắc mặt hơi đen, cằm trái còn có một nốt ruồi xanh, ánh mắt độc ác, vừa nghe Đồng Tổ Thường nói như vậy, gã vội nói:

- Nhị công tử, không cần nói tính danh của tiểu nhân.

Đồng Tổ Thường thấy Trương Nguyên không ừ hử gì, chỉ nhăm nhăm bỏ đi, liền nói:

- Sợ cái gì, ta phải cho hấn biết.

Rồi y lớn tiếng nói tiếp:

- Trương Nguyên, hấn là Trần Minh, chắc là ngươi đã nghe qua rồi. Đúng vậy, hấn ban đầu là người của Thanh Phổ Lục thị, giờ tìm đến Tùng Giang Đồng thị của ta để nương tựa rồi. Ta ban đầu còn không biết Thanh Phổ Lục thị có quan hệ thông gia với ngươi, hai tháng trước mới biết được đây. Trương Nguyên, ngươi nghe rõ cho ta, ta đã phái người báo cho Lục Triệu, chỉ cần lão ra lệnh cho đưa con Lục Thao bỏ vợ, thì ta sẽ không truy cứu chuyện hai trăm mẫu ruộng dâu.

Bị Trương Nguyên đập một cước là nỗi nhục lớn của Đồng Tổ Thường, thù này không báo thì y tức giận không chịu được. Đó là lý do mà Đồng Tổ Thường luôn tìm mọi cách đả kích Trương Nguyên. Tháng trước y cũng đích xác phái người đi nói với Lục Triệu về việc này. Lục Triệu vẫn chưa trả lời.

Trương Nguyên giận dữ, nói nhỏ với Mục Chân Chân:

- Hãy đánh ngã tên Trần Minh kia cho ta, ta muốn tóm gã lên gặp quan, đừng để gã chạy mất.

Chương 186: Đánh tàn bạo Đồng Tổ Thường (2)

Mục Chân Chân gật đầu một cái, tay phải đặt nhẹ bên ngoài đùi lớn, qua lớp quần vải sờ đến tiểu bàn long côn — Trương Nguyên xoay người chậm rãi đến gần Đồng Tổ Thường, Mục Chân Chân đi theo phía sau, Trương Nguyên nói:

- Đồng công tử, oan gia nên giải không nên kết, ngày đó chúng ta chỉ có hiểu lầm nhỏ, để liên lụy đến người nhà tử tử của ta thì thật không hay.

Đồng Tổ Thường thấy Trương Nguyên chịu nhún, mừng rỡ, cười lạnh nói:

- Hiểu lầm nhỏ ư? Nhưng ngươi đá ta một cước, cước đó độc lắm.

Trương Nguyên hỏi:

- Vậy Đồng công tử muốn thế nào mới bằng lòng hóa giải việc này?

Đồng Tổ Thường nói:

- Ngươi để cho ta tát hai cái, đá một cước, rồi giao hồ tỳ này cho ta coi như đền tội thì ta không truy cứu nữa, chuyện trước kia cho coi như xong.

Đồng Tổ Thường đang đắc ý nói bỗng nghe Trương Nguyên hét lớn một tiếng:

- Đánh!

Trương Nguyên ngày thường luyện Thái Cực Quyền nên nhanh nhẹn hơn nhiều so với các thư sinh khác. Đồng Tổ Thường nhìn thì thân hình cao lớn, nhưng lại thuộc dạng bầy bót vì tửu sắc. Lần trước bị Trương Nguyên bắt ngờ đá một cước, lần này Trương Nguyên chọt tung chân, y vẫn không

tránh đi như lần trước, vị trí cũ ở thắt lưng lại chịu tiếp một cước, y kêu đau một tiếng rồi lão đảo lui mấy bước về phía sau.

Tên Trần Minh kia cũng biết chút võ thuật, gã tung người nhảy tới, vung quyền hướng Trương Nguyên đánh tới, nhưng lại nghe tiếng gió, một đoạn đoản côn hung hăng quất vào xương cổ tay gã, làm xương như muốn nứt ra. Trần Minh nhịn đau, tay kia vung lên để cướp đoản côn, đoản côn trườn như con rắn phút chốc gõ một phát vào đầu gã. Không đợi gã định thần lại, chân phải lại bị đánh một côn, đau buốt đến tận tim gan, chân phải của gã chống đỡ không nổi, khuỷu gối quỳ xuống, cổ gã lập tức lại bị đánh một cước thật mạnh, gã lập tức té nhào xuống đất, hai tay vừa chống định bò dậy thì bị đâm một cước ngay sau gáy, giống như con rắn bảy tấc bị đóng đinh trên mặt đất, không ngóc lên được nữa. Gã ra sức giơ tay muốn tóm lấy lớp vải quần mất cá chân màu trắng như tuyết ở trên chiếc giày vải màu đen thì “Vù” một tiếng, xương cổ tay lại bị đánh một côn, gân cốt đau đến tê dại, gã vội vàng xin tha:

- Dừng đánh, dừng đánh.

Bên kia Trương Nguyên thấy Đồng Tổ Thường lão đảo lui về phía sau, liền xông lên tát cho y một cái thật mạnh, khiến cho Đồng Tổ Thường phun cả máu mũi ra ngoài, ngã lăn xuống đất, y vừa sợ hãi vừa tức giận gào lên:

- Người dám đánh ta, cha ta là Đồng Huyền Tể, quyết sẽ không tha cho người.

Hòa thượng Chùa Tịnh Từ lúc này tiến đến ngăn lại nói:

- Cửa Phật là nơi thanh tịnh, không được quất tháo đánh nhau.

Đồng Tổ Thường ở nhờ ở chùa Tịnh Từ, chắc là bồ thí không ít tiền nhang đèn nên được vị hòa thượng này che chở bên vực, không cho Trương Nguyên tiến lên đánh tiếp. Trong chùa lại chạy tới mấy vị hòa thượng, đỡ Đồng Tổ Thường dậy, cầm máu mũi cho hắn.

Trương Nguyên đánh đến mức đau cả tay, tay trái bóp nặn tay phải, nói:

- Đồng Tổ Thường, lần trước ta đá ngươi một cước, cha ngươi Đồng Huyền Tể còn phải viết thư xin lỗi tộc thúc tổ (ông chú) của ta, ngươi lại không ăn giáo huấn, nên ta lại đánh ngươi tiếp. Về khóc lóc kể lể với cha ngươi đi thôi, còn tên Trần Minh này là đồ nô tài phản bội, ta sẽ đưa gã đi.

Vũ Lăng thông minh, đã chạy vào trong chùa tìm một đoạn dây thừng đi ra, cùng với tiểu quan Chức tạo thụ trối tên nô bộc phản bội Trần Minh lại, Mục Chân Chân cầm tiểu bàn long côn đứng đề phòng.

Trần Minh kêu to:

- Nhị công tử cứu nô tài, nhị công tử cứu nô tài.

Đồng Tổ Thường dùng tay áo lau máu mũi, tức giận kêu lên:

- Thế này không có vương pháp gì nữa à, ban ngày ban mặt mà cướp người!

Trương Nguyên nói với các hòa thượng chùa Tịnh Từ:

- Tên Trần Minh này trộm tiền bạc, khế ước của nhà tỷ phu ta rồi chạy trốn tới Đồng gia, hôm nay bị ta gặp được, ta muốn tóm gã lên gặp quan.

Rồi nói với tiểu quan Chức tạo thụ:

- Làm phiền ngươi đến nha phủ Hàng Châu báo cáo quan sai, dẫn tên phản nô này đi thẩm vấn.

Viên tiểu quan ‘dạ’ một tiếng, vội vàng đi ngay.

Trưởng lão chùa Tịnh Từ đi ra, trưởng lão này có chút quen biết với Đồng Kỳ Hưng, chỉ nghe một tai, liền tiến lên hướng về phía Trương Nguyên nói:

- A Di Đà Phật, thí chủ hành hung ở trước cửa chùa, không sợ Phật tổ trách tội sao!

Trương Nguyên vừa nghe vậy, đã biết hòa thượng này là một nhà sư không có đạo hạnh, liền hỏi:

- Phật tử vì sao phải trách tội ta?

Trưởng lão trồ mắt nói:

- Thí chủ hành hung đánh người, chẳng phải là tội sao?

Trương Nguyên nói:

- Phàm sự việc đều có nhân quả, trưởng lão chỉ nhìn quả, không hỏi nhân, thì đại đức ở chỗ nào?

Trưởng lão này thấy Trương Nguyên đối đáp lanh lợi, liền nhìn kỹ đánh giá rồi hỏi:

- Xin hỏi thí chủ tôn tính đại danh?

Dám đánh con trai của Đồng Huyền Tể hẳn không phải là hạng dân tầm thường.

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ họ Trương, người Sơn Âm — trưởng lão là bậc tu hành, chớ để ý những việc trần tục này, đợi lát nữa sẽ có quan sai đến, đúng sai đều có phán xét, con của Đồng Huyền Tể mà còn sợ gặp quan sao?

Lại có hai nô bộc của Đồng thị chạy tới, thấy Trần Minh bị trói nằm trên mặt đất, nhất thời hoảng sợ không dám tiến lên.

Ước chừng đợi gần nửa canh giờ, vài tên sai nhân của Chức tạo thự kéo Trần Minh tới phủ nha Hàng Châu, Đồng Tổ Thường có công danh sinh đồ, nên sai dịch không dám tróc nã.

Trương Nguyên nói:

- Đồng Tổ Thường, cùng ta cùng đi gặp Tri phủ Hàng Châu Ân đại nhân, thế nào? Người đến công đường chỉ cần báo “Gia phụ ta là Đồng Huyền Tể” thì Ân đại nhân tất sẽ giải oan cho ngươi.

Lần trước ở Long Sơn, Đồng Tổ Thường tố với Án Sát ti Trương Kỳ Liêm rằng Trương Nguyên đá gã, cứ tưởng rằng Trương Kỳ Liêm là bạn cũ của phụ thân Đồng Huyền Tể sẽ bao che gã, không ngờ Trương Kỳ Liêm lại không chịu che chở gã. Lần này Trần Minh bị Trương Nguyên bắt đi, sự việc này dường như không được hay lắm vào lúc này, nghe có người kêu lên:

- Hoàng Ngụ Dung tiên sinh tới, Hoàng Ngụ Dung tiên sinh tới.

Hoàng Nhữ Hanh ở Cư Nhiên thảo đường nghe nói công tử của Đồng Huyền Tể bị người đánh ở sơn môn chùa Tịnh Từ, giật mình kinh hãi, liền cùng đệ tử Tiêu Nhuận Sinh vội vàng qua xem sao. Tiêu Nhuận Sinh là con trai của Trạng Nguyên Tiêu Pháp, con của mình không dạy được, Tiêu Pháp liền gửi con đến học ở môn hạ Hoàng Nhữ Hanh. Tiêu Pháp hôm nay không ở Cư Nhiên thảo đường, mà đến chùa Vân Tê thăm Liên Trì đại sư.

Hoàng Nhữ Hanh có ấn tượng không tốt về Đồng Tổ Thường. Tên Đồng Tổ Thường này cầm thư của phụ thân hắn đến xin học ở môn hạ của lão, nhưng thuộc dạng ăn chơi, khi nghe giảng không tập trung, thường mượn cớ không đến, nghe nói là đi thuyền Hồ Tây ngắm hoa ngắm liễu. Đồng Tổ Thường hành tung lỗ mãng kiêu ngạo, không hòa thuận với các học sinh khác ở Cư Nhiên thảo đường. Nhưng điều khiến Hoàng Nhữ Hanh lấy làm kỳ lạ chính là: những bài tập được giao Đồng Tổ Thường đều có thể đúng hạn hoàn thành, các bài văn y làm đều khá hơn các nho đồng khác trong môn hạ.

Hoàng Nhữ Hanh yêu quý nhân tài, ba phen mấy bận nói chuyện với Đồng Tổ Thường, tận tình khuyên bảo. Đồng Tổ Thường hoặc là giữ im lặng, hoặc là nói hươu nói vượn một phen, khiến Hoàng Nhữ Hanh tức giận mặc kệ. Nể mặt Đồng Kỳ Hưng nên không đuổi y ra khỏi cửa, trong lòng thở dài:

- Thật đáng tiếc, Đồng Huyền Tể có đứa con trai thông minh tuyệt đỉnh, nhưng phẩm chất lại không tốt, Đồng Huyền Tể phải nghiêm khắc dạy dỗ, bằng không Đồng

Tổ Thường này sẽ là kẻ có tài mà không đức, hại nước hại dân.

Tới trước sơn môn chùa Tịnh Từ, trưởng lão ra đón nói:

- Hoàng thí chủ tới vừa lúc, Tiểu Đồng thí chủ đây là học sinh của Hoàng thí chủ, bị người ta đánh bị thương, việc này Hoàng thí chủ đến xử trí đi.

Trương Nguyên thấy lão nho mặt đen nhiều râu, nét mặt cương nghị chính là Hoàng Nhữ Hanh, lập tức tiến lên chào nói:

- Sơn Âm Trương Nguyên bái kiến Ngụ Dung tiên sinh.

Hoàng Nhữ Hanh “ A “ một tiếng, hỏi:

- Ngươi là cháu đích tôn Trương Nguyên Trương Giới Tử của Túc Ông?

Trương Nguyên cung kính nói:

- Đúng là học sinh.

Đỗ đầu cả thi huyện Sơn Âm và thi phủ Thiệu Hưng là rất nổi tiếng. Hoàng Nhữ Hanh cũng nghe qua tên Trương Nguyên, Chiết Giang Đề Học sử Vương Biên rất khen ngợi Trương Nguyên, đưa chế nghệ của Trương Nguyên cho Hoàng Nhữ Hanh xem, thật không tin chế nghệ như vậy lại là tác phẩm của thiếu niên mười sáu tuổi. Cho nên Hoàng Nhữ Hanh hôm nay thấy Trương Nguyên trẻ tuổi tuấn tú, trong sáng cởi mở thì rất lấy làm thích thú, hỏi:

- Ta từng sai người đưa tin cho tộc thúc tổ ngươi, nói rằng Tiêu thái sử đang dạy học ở Nam Bình, cho Tông Tử đến học, vì sao Tông Tử không có tới?

Trương Nguyên nói:

- Học sinh chưa nghe tộc thúc tổ và Tông Tử nói về việc này, hay là thư bị gửi lạc mất rồi?

Hoàng Ngụ Dung gật đầu nói:

- Thưa là do ta nhờ người cầm đi gửi, bị mất cũng không ngạc nhiên, nếu không Trương Tông Tử muốn lười biếng thì Túc Ông cũng phải bắt cậu ta tới, Tiêu Thái sử dạy học thật là cơ hội hiếm có. Vậy người hôm nay tới đây làm gì?

Trương Nguyên nói:

- Học sinh đã sớm nghe Tông Tử đại huynh nói rằng Ngụ Dung tiên sinh đức cao uyên bác, lần này có việc đến Hàng Châu liền muốn đến nghe giảng.

Bên kia Đồng Tổ Thường thấy Hoàng Nhữ Hanh tới liền hét lớn:

- Tiên sinh, Ngụ Dung tiên sinh.

Hoàng Nhữ Hanh lúc này mới nhớ ra chuyện Đồng Tổ Thường bị đánh, liền nói với Trương Nguyên:

- Người tới thảo đường trước chờ ta.

Chương 187: Kiểm tra trực tiếp ở Cư Nhiên thảo đường

Nói rồi Hoàng Nhữ Hanh xoay người đi về phía Đồng Tổ Thường, Đồng Tổ Thường giờ đã được gia nhân đưa khăn lau sạch máu mũi, nhưng má trái có hằn rõ dấu tay, quả thực là bị đánh, lão liền hỏi:

]

- Đồng sinh, ai đánh người?

Đồng Tổ Thường tức giận chỉ Trương Nguyên:

- Chính là hắn.

Hoàng Nhữ Hanh ngạc nhiên hỏi:

- Trương Nguyên, thật là người?

Trương Nguyên khom người nói:

- Ngụ Dung tiên sinh, chi bằng đến thảo đường học sinh sẽ báo cáo ngọn nguồn sự tình với tiên sinh, học sinh đọc sách thánh hiền, biết phép tắc lễ nghĩa, sao có thể vô cớ đánh người được.

Đồng Tổ Thường cả giận nói:

- Tên tiểu tử Trương Nguyên kia, chớ có bẻm mép, người nho đồng mà đánh sinh đồ, hôm nay ta quyết không tha cho người.

Hoàng Nhữ Hanh cau mày, thấy Trương Nguyên nho nhã lễ độ, lại là một thiếu niên thư sinh yếu đuối, đâu giống người quát tháo hung tợn. Trái lại Đồng Tổ Thường lại có thái độ hung dữ, lồng lộn gào thét, bên cạnh có mấy gia nô, nếu nói là Đồng Tổ Thường đánh Trương Nguyên thì lão tin ngay, nhưng Trương Nguyên mà đánh Đồng Tổ Thường thì kiêu gì cũng có ần tình.

Hoàng Nhữ Hanh nói:

- Chớ nên ồn ào trước cửa chùa, hãy đến thảo đường để nói cho rõ ràng.

Đồng Tổ Thường kêu lên:

- Tên tiểu tử Trương Nguyên bắt người hầu của ta đi rồi!

Trương Nguyên nói:

- Bẩm tiên sinh, người hầu của Đồng sinh là Trần Minh đã bị người của Chức Tạo thợ áp giải đến phủ nha Hàng Châu rồi.

Hoàng Nhữ Hanh không rõ rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, sao lại còn dính líu đến cả người của Chức tạo dật, liền nói:

- Cứ tới trước thảo đường nói cho rõ ràng.

Nói rồi cùng Tiêu Nhuận Sinh quay người đi thẳng.

Trương Nguyên và Mục Chân Chân, Vũ Lăng đi theo sau hai thầy trò Hoàng Nhữ Hanh. Đồng Tổ Thường hung tợn trừng mắt nhìn Trương Nguyên, ngấm ngấm một chút rồi cũng đi theo. Đoàn người đi vòng qua chùa Tịnh Từ, ven theo con đường nhỏ hẹp chỉ đi được từng người một nhằm hướng Cur Nhiên thảo đường ở hướng tây đi tới. Cur Nhiên thảo đường ở dưới đình Cur Nhiên, đình Cur Nhiên ở bên ngoài động hoa sen, thạch nhũ trong động đẹp lung linh, nhìn tinh xảo hơn điêu khắc, cảnh trí tuyệt đẹp...

Thảo đường có năm gian: gian chính giữa rất rộng rãi, hai mặt phía nam và phía bắc không xây tường, đây là nơi dạy học thường ngày, có thể chứa được hai mươi đến ba mươi người nghe giảng, lúc này có hơn mười sĩ tử đang chờ.

Hoàng Nhữ Hanh vào gian thảo đường ở bên trái rồi ngồi xuống. Trương Nguyên, Đồng Tổ Thường đi vào đứng thẳng. Mục Chân Chân, Vũ Lăng và người hầu của Đồng thị đều chờ ở bên ngoài thảo đường, chỉ không thấy Tông Dục Thiện đâu.

Hoàng Nhữ Hanh nhìn Trương Nguyên điềm tĩnh tự nhiên và Đồng Tổ Thường đang nổi giận đùng đùng, lão mở miệng nói:

- Hai người các ngươi ai nói trước?

Đồng Tổ Thường nói:

- Tiên sinh cũng đã thấy rồi, Trương Nguyên ầu ẩu ta.

Hoàng Nhữ Hanh mắt nhìn Trương Nguyên, chờ đợi Trương Nguyên giải thích, đã thấy Trương Nguyên nói:

- Tiên sinh, vị Đồng công tử này cũng theo học ở môn hạ của tiên sinh sao?

Hoàng Nhữ Hanh “Ừ” một tiếng rồi nói:

- Ta sẽ đối xử bình đẳng, theo lẽ công bằng, người không cần e dè.

Lại nghe Trương Nguyên nói:

- Tiên sinh, học sinh có một thỉnh cầu, muốn có vinh dự đọc một bài văn của Đồng sinh, việc này có liên quan lớn đến việc Đồng sinh bị đánh, mong tiên sinh chấp thuận.

Hoàng Ngũ Dung rất lấy làm lạ, Trương Nguyên không giải thích vì sao ấu đả Đồng Tổ Thường, lại đề xuất muốn xem chế nghệ của Đồng Tổ Thường, còn nói có can hệ lớn lao tới việc Đồng Tổ Thường bị đánh, thật sự rất khó hiểu. Lão liền lật giở tập bài văn, tìm ra một bài văn mà Đồng Tổ Thường vừa nộp hôm trước, đề mục là câu “ Phát nhi giai trung tiết “ trong “ Trung Dung “ . Đồng Tổ Thường này làm văn rất tốt, Hoàng Nhữ Hanh mặc dù không ưa nhân cách của Đồng Tổ Thường, nhưng vẫn khen ngợi chế nghệ của y.

Trương Nguyên đón lấy cuốn văn, vừa thấy nét chữ đẹp đẽ, trong lòng liền cười lạnh:

- Đây chính là nét chữ của Dục Thiện.

Hắn lại nhìn bài văn, cách viết văn khởi, thừa, chuyển, hợp và hoán chuyển chủ khách thành thực, không phải là văn phong của Dục Thiện thì là của ai?

Trương Nguyên cung kính trả lại cuốn văn cho Hoàng Nhữ Hanh rồi nói:

- Tiên sinh xem văn của Đồng sinh viết, có cảm thấy người không bằng văn hay không?

Hoàng Nhữ Hanh không vui nói:

- Trương Nguyên, chớ nói nhăng nói cuội, hãy nói chuyện ở trước sơn môn đi đã.

Trương Nguyên nói:

- Tiên sinh, học sinh dám đoán chắc, văn của Đồng sinh đều là do người khác viết thay, người viết thay này chính là gia nô của Đồng sinh.

Hoàng Nhữ Hanh nói:

- Người nói là Tông Dực Thiện!

Tông Dực Thiện là người theo hầu Đồng Tổ Thường đến học. Đồng Tổ Thường đi học bữa đực bữa cái, nhưng Tông Dực Thiện không bao giờ vắng mặt, bởi vì là người hầu của Đồng thị nên Hoàng Nhữ Hanh cũng không khiến anh ta làm bài tập, chỉ có một lần lão hỏi “ Túc tâm túc lễ “ thì các học trò đang ngồi đều phân tích không rõ, Hoàng Nhữ Hanh thấy ánh mắt Tông Dực Thiện sáng ngời, liền cho Tông Dực Thiện trả lời. Tông Dực Thiện đáp:

- Cái từ trong mà ra gọi là lễ: cái từ ngoài mà vào gọi là phi lễ. Cái từ trời rơi xuống gọi là lễ, cái đạt được từ người khác gọi là phi lễ. Không học, không nghĩ, không lo, không nỗ lực, không nhìn được, không biết mà tới thì gọi là lễ; tai nghe mắt thấy, tâm tư suy đoán, mô phỏng bắt chước người khác mà tới thì gọi là phi lễ.

Hoàng Nhữ Hanh rất là tán thưởng, thậm nghĩ Đồng Huyền Tê thật sự còn tốt hơn cả Đông Hán đại nho Trịnh Huyền, ngay cả người hầu trong nhà đều biết thơ. Chỉ có điều từ đó về sau lão có hỏi nhiều lần nhưng Tông Dực Thiện đều lắc đầu nói không biết.

Đồng Tổ Thường biến sắc, kêu lên:

- Nói hươu nói vượn, văn này sao lại là nô bộc làm, thật là chuyện nực cườiii!

Nói xong y cười lạnh liên tục, ra vẻ những điều Trương Nguyên nói là rất xằng bậy.

Trương Nguyên nói:

- Ngụ Dung tiên sinh, học trò đề xuất việc này chỉ là muốn chứng minh Đồng sinh nhân phẩm ti tiện, cũng không cần ra đề mục khác, tiên sinh chỉ cần bảo Đồng sinh đọc thuộc lại một lần bài “ Phát nhi giai trung tiết”, học trò đảm bảo y sẽ không đọc được.

Hoàng Nhữ Hanh còn chưa mở miệng, Đồng Tổ Thường liền chỉ vào Trương Nguyên kêu lên:

- Ta vì sao phải đọc cho người nghe, dựa vào cái gì phải đọc cho người nghe!

Trương Nguyên mỉm cười không nói, chỉ nhìn Hoàng Nhữ Hanh.

Hoàng Nhữ Hanh đã tin đến bảy, tám phần, liền nói:

- Đồng sinh, đây là bài văn mấy ngày trước của trò, trò đọc thuộc lại phần phá đề, thừa đề đi.

Những bài văn mà Tông Dục Thiện viết xong, Đồng Tổ Thường đều không hề xem qua, thì sao có thể đọc thuộc phá đề, thừa đề. Y thẹn quá hóa giận nói:

- Ngụ Dung tiên sinh vì sao lại giúp đỡ Trương Nguyên làm khó xử học sinh, ai mà nhớ được những bài văn đã làm trước đây chứ!

Trương Nguyên nói ngay:

- Ta thì lại nhớ rõ, ta từ khi học chế nghệ tới nay tổng cộng đã viết ba trăm sáu mươi ba bài bát cổ văn, bài nào ta cũng có thể đọc thuộc, Đương nhiên, Ngụ Dung tiên sinh chưa có xem bài văn trước kia của ta nên ta cũng không thể tự chứng minh được. Nhưng người đang ở đây, muốn tự chứng minh mình trong sạch là chuyện rất đơn giản. Chỉ bằng thế này, mời Ngụ Dung tiên sinh ra đề, ta cùng với Đồng sinh cùng đề viết văn, nếu ta viết văn không bằng Đồng sinh, thì ta đây mặc cho Đồng sinh xử trí, có thể đưa quan phủ trị tội ấu dâm sinh đồ, nhưng nếu Đồng sinh viết không ra

Hắn đổi giọng, lạnh lùng nói:

- Thì cái loại cặn bã này phải bị mọi người phỉ nhổ.

Đồng Tổ Thường ngoài mặt trong yếu nói:

- Ta vì sao phải cùng người đánh cuộc viết văn, người muốn viết văn thì tự người viết.

Trương Nguyên hướng ra Hoàng Nhữ Hanh khom người nói:

- Mời tiên sinh ra đề mục.

Hoàng Nhữ Hanh hỏi Đồng Tổ Thường:

- Trò có cần viết văn ngay tại chỗ không?

Đồng Tổ Thường nói:

- Ta hôm nay bị Trương Nguyên đánh trọng thương, làm sao còn có thể viết văn, ta chỉ xem hấn viết thôi.

Nói xong, lấy tay xoa xoa thắt lưng, càng nắn bóp thì càng đau, thật sự bị thương không nhẹ, hận tới mức nghiến răng kèn kẹt.

Hoàng Nhữ Hanh cũng muốn thử một chút tài học của Trương Nguyên, liền hỏi:

- Trương Nguyên, Đồng Tổ Thường không chịu viết văn, người còn đồng ý viết hay không ?

Trương Nguyên nói:

- Học trò tới đây, chính là muốn thỉnh giáo tiên sinh, có cơ hội như vậy bỏ qua sao được.

Hoàng Nhữ Hanh liền đứng lên nói:

- Cũng tốt, người cứ ngồi đây, lấy đề mục là “ Hòa dã giả, thiên hạ chi đạt đạo dã”, viết một bài bát cổ văn dài ba trăm chữ trở lên.

Trên thư án đã có sẵn bút mực, Trương Nguyên ngay ngắn ngồi xuống, suy ngẫm một lúc lâu, rồi cầm bút viết, chỉ cần thời gian hai khắc, bài bát cổ văn dài hơn ba trăm chữ đã viết xong, hấn đứng dậy đưa bài văn còn chưa khô mực cho Hoàng Nhữ Hanh xem.

Hoàng Nhữ Hanh xem thoáng qua, gật đầu khen:

- Văn hay, quả nhiên là thiếu niên tài tử, danh bất hư truyền.

Lão nhìn Đồng Tổ Thường nói:

- Đồng sinh, người thật sự không đồng ý viết văn? Nếu không chịu viết thì người cũng không cần học ở Cư Nhiên thảo đường nữa, ta không dạy được người, người về Tùng Giang để Đồng Công đích thân dạy người.

Đồng Tổ Thường nói:

- Học sinh hôm nay thân thể đau đớn, không viết được, ngày mai lại đến viết văn.

Dứt lời, y hốt hoảng đi ra.

Đồng Tổ Thường lúc trước nổi giận bùng bùng đòi phải nghiêm trị Trương Nguyên, giờ thì hốt hoảng bỏ đi, ngay cả việc bị đánh cũng không cố truy cứu nữa, việc này chẳng khác nào không đánh đã khai. Hoàng Nhữ Hanh vốn tưởng rằng Đồng Tổ Thường phẩm hạnh tuy kém cỏi nhưng có tài, tuyệt đối không ngờ các bài văn của Đồng Tổ Thường đều do gia nô làm hộ, điều này khiến cho bậc tài học đoan chính Hoàng Nhữ Hanh vô cùng tức giận, cực kỳ khinh miệt Đồng Tổ Thường, trong lòng cũng hiểu rõ Đồng Tổ Thường đi lần này chắc chắn là sẽ không quay lại nữa.

Chương 188: Đòi người có một tri kỷ là đủ

Lão lắc đầu, trầm nghĩ: “Hiểu con không ai khác ngoài cha, Đồng Huyền Tể không thể không biết rằng con ông ta không học vẫn không tài cán gì, Tông Dục Thiện là gia nô của Đồng thị, một nô bộc có tài học như vậy thì Đồng Huyền Tể cũng không thể nào không phát hiện ra, nếu đã như vậy, Đồng

Huyền Tể sao lại muốn con mình bán ở môn hạ của ta, mua danh chuộc tiếng sao?

Hoàng Nhữ Hanh suy nghĩ một lát, ngược mắt thấy Trương Nguyên đứng hầu một bên, liền hỏi:

- Trương Nguyên, sao ngươi biết được văn của Đồng Tổ Thường đều là sao chép?

Trương Nguyên nói:

- Bẩm Ngự Dung tiên sinh.....

Chuyện Trương Nguyên vừa đến thảo đường đã ẩu đả với Đồng Tổ Thường nếu có tranh luận cãi vã, cho dù có giành phần thắng, thì Hoàng Nhữ Hanh cũng coi hẵn không ra gì. Dù sao bậc nho học như Hoàng Nhữ Hanh chắc chắn không thích nhìn thấy học trò đánh nhau. Bởi vậy trước tiên Trương Nguyên yêu cầu xem văn của Đồng Tổ Thường để chứng minh phỏng đoán của mình. Khi hẵn biết được Tông Dục Thiện giỏi giang uyên bác đúng là gia nô của Đồng thị, hiện tại Tông Dục Thiện theo hầu Đồng Tổ Thường đến học ở Cư Nhiên thảo đường, Trương Nguyên liền đoán việc Đồng Tổ Thường bán Hoàng tiền sĩ, Tiêu trạng nguyên làm thầy là mua danh chuộc tiếng, nhìn bài văn “ Phát nhi giai trung tiết “ thì biết ngay mình đã đoán đúng. Trước hết, hẵn không nhắc tới chuyện mình đánh Đồng Tổ Thường, mà nhằm vào việc Đồng Tổ Thường đạo văn, khiến Đồng Tổ Thường không mặt mũi nào đối mặt. Giờ đây, hẵn có thể ung dung nói hết từ đầu đến cuối chuyện kết thù kết oán với Đồng Tổ Thường, từ vụ Đồng Tổ Thường vô lễ cầu hôn ở hội thả đèn Long sơn, đến chuyện tên phản nô của Thanh Phổ Lục thị trốn sang Hoa Đình Đồng thị. Mới vừa rồi gặp nhau ở sơn môn chùa Tịnh Từ, Đồng Tổ Thường lại tuyên bố lấy hai trăm mẫu rừng dâu để ép buộc Lục thị bỏ tử tử của hẵn là Trương Nhược Hi, bởi vậy hẵn vô cùng tức giận liền đánh nhau với Đồng Tổ Thường.

Hoàng Nhữ Hanh sau khi nghe xong, gật đầu, nói:

- Ngươi mặc dù còn trẻ tuổi bông bột, nhưng Đồng Tổ Thường cũng thực sự đáng giận, đánh thì đã đánh rồi, Đồng Tổ Thường cũng không mặt mũi nào đi kiện cáo

ngươi, chắc chắn là cậu ta đã lập tức về Tùng Giang rồi. Tên phản nô Trần Minh kia cũng đã giải tới Hàng Châu phủ nha rồi đúng không?

Trương Nguyên nói:

- Vâng, tên phản nô Trần Minh lấy cấp tiền bạc, khế ước của nhà chủ, tìm đến Đồng thị nương tựa. Khiến Thanh Phổ Lục thị và Hoa Đình Đồng thị đã kiện nhau lên quan, nhưng Đồng Hàn Lâm hiển nhiên thế mạnh, không những không giao trả tên phản nô, mà còn muốn chiếm rừng dâu của Lục thị.

Hoàng Nhữ Hanh nhìn Trương Nguyên một lượt từ trên xuống dưới. Từ chỗ Vương Đề Học lão được biết chuyện Trương Nguyên và Diêu Phục đấu bát cổ văn, còn nhỏ tuổi nhưng lại là nhân vật lợi hại, bèn hỏi:

- Vậy ngươi định xử trí tên Trần Minh như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Tất nhiên là do quan phủ xử trí, đây là vụ án gia nô bỏ trốn ở Thanh Phổ, nên áp giải Trần Minh về Thanh Phổ thẩm tra xử lý.

Hoàng Nhữ Hanh nói:

- Chỉ cần đòi lại điền khế rừng dâu cho nhà tỷ phụ ngươi là được, còn lại cũng đừng có truy cứu nữa. Dù sao Đồng công cũng là người có danh tiếng, nếu như ngươi và Đồng Tổ Thường kết thù kết oán quá sâu thì sẽ không có lợi cho việc khoa cử sau này của ngươi.

Trương Nguyên ngoài mặt vâng vâng đồng ý nhưng trong bụng thầm nghĩ:

“Mối thù này đã không thể hóa giải nữa rồi, Hoa Đình Đồng thị là tử địch của ta, ta không đánh y thì y đánh đánh ta. Đương nhiên, hiện giờ cũng thực sự không thể nghiêm trị Đồng Tổ Thường, lúc trước đấu với Diêu Phục, cũng nhiều lần gặp trắc trở. Đồng Tổ Thường là con của bậc quan thần, sao có

thể so sánh với Diêu Phục. Nhưng lần này Đồng Tổ Thường đã thân bại danh liệt, về sau còn muốn mua danh chuộc tiếng cũng khó rồi, hơn nữa bắt được Trần Minh, xem như giúp lớn cho tỷ phu rồi, nhưng trước mắt còn có một việc...

Trương Nguyên nói:

- Ngụ Dung tiên sinh, Đồng Tổ Thường học ở đây là giả, Tông Dục Thiện học ở đây lại là thực. Học trò và Tông Dục Thiện từng mấy bận nói chuyện với nhau, học trò kính phục tài năng của huynh ấy, hôm nay tuy biết huynh ấy là thân phận nô bộc, nhưng không hề coi thường, có câu “Hữu giáo vô loại” (tức là dạy học thì không phân biệt loại người), Tông Dục Thiện có đại tài, lại thân phận nô bộc, thật như như thiên lý mã trong “Mã thuyết” của Hàn Văn Công chết trong cái máng, tiên sinh không tiếc người tài thật ư?

Trương Nguyên coi Tông Dục Thiện như bạn, nhất định phải giúp Tông Dục Thiện, hơn nữa hôm nay đã làm nhục Đồng Tổ Thường, chỉ sợ Tông Dục Thiện về sau rất khó sống ở Đồng gia.

Hoàng Nhữ Hanh trầm ngâm một lúc lâu, nói:

- Người đi tìm Tông Dục Thiện đến đây, ta muốn giáp mặt kiểm tra tài học của cậu ta.

Trương Nguyên rời khỏi thảo đường, các nho đồng theo học ở đây vô cùng mất tinh tai thính, đã biết tin con trai Đồng Hàn Lâm bị đánh, Vũ Lăng lạnh mòm lạnh miệng đang kể chuyện xấu của Đồng Tổ Thường cho các nho đồng nghe. Các nho đồng ở thảo đường vốn không thích Đồng Tổ Thường ngang ngược, nên nghe nói Đồng Tổ Thường bị đánh, liền vỗ tay khen hay. Lúc này thấy Trương Nguyên đi ra, các nho đồng đều ngăn người, cứ nghĩ nho đồng dám đánh Đồng Tổ Thường thì tất phải là người oai phong chí khí, không ngờ chỉ là một thiếu niên thư sinh, hần mím cười chấp tay chào mọi người.

Phần lớn nho đồng ở đây đều nghe nói qua danh tiếng của Trương Nguyên, chuyện thường ngày mà họ quan tâm chính là những chuyện khoa cử như thế này. Trương Nguyên đỗ đầu thi

huyện đã đành, nhưng đỗ đầu thi phủ Thiệu Hưng thì không phải là nhỏ. Giờ thấy Trương Nguyên khiêm tốn lễ phép, không hề có vẻ khoa trương thiêu niên đắc chí, các nho đồng đều tiến lên chào, tự báo quê quán và danh tính, Trương Nguyên nhớ kỹ từng người, nói:

- Tại hạ cũng tới để xin học Ngụ Dung tiên sinh, xin chư vị nhân huynh về sau chỉ giáo nhiều hơn. Tại hạ muốn đi tìm Tông Dực Thiện, không biết có nhân huynh nào biết chỗ ở của huynh ấy?

Liền có nho đồng nói:

- Tông Dực Thiện là thư đồng của Đồng Tổ Thường, cũng sống nhờ ở chùa Tịnh Từ, Trương huynh tìm anh ta có chuyện gì?

Trương Nguyên nói:

- Bài tập của Đồng Tổ Thường ở thảo đường đều do Tông Dực Thiện làm thay, Ngụ Dung tiên sinh kêu tại hạ truyền Tông Dực Thiện đến để hỏi rõ ràng.

Lời vừa nói ra, các nho đồng đầu tiên là ngạc nhiên, sau đó ồ lên, rồi nói như Gia Cát Lượng:

- Không ngoài sở liệu của ta, ta sớm đã nhìn ra Đồng Tổ Thường làm không nổi văn như thế, Tông Dực Thiện quả là hiếu học.

Đệ tử đặc ý của Hoàng Nhữ Hanh là La Huyền Phụ nói:

- Đồng Tổ Thường đạo văn thật đáng xấu hổ, làm hỏng thanh của Cư Nhiên thảo đường.

Hơn mười nho đồng của học đường và ba người chủ tứ Trương Nguyên đi qua con đường đá chật hẹp, tới trước chùa Tịnh Từ, thẳng đường tới phòng khách ở phía tây của vườn chùa. Thấy vài tên nô bộc của Đồng Tổ Thường đang thu dọn hành lý chuẩn bị trở về Tùng Giang, các Tú tài vốn miệng lưỡi sắc bén, lúc này đương nhiên phải ra sức trào phúng. Đồng Tổ

Thường vừa thẹn vừa giận, lại không dám nổi cáu, chỉ ra lệnh cho người hầu không cần thu dọn nữa, lập tức rời khỏi nơi này.

Có một nô bộc nói:

- Nhị công tử, Tông Dực Thiện không biết đi nơi nào rồi!

Đồng Tổ Thường nói:

- Mặc kệ y, chúng ta đi thôi.

Bốn người chủ tớ của Đồng thị lầm lũi ra đi trong sự châm chọc khiêu khích của các nho đồng. Trương Nguyên hỏi các vị sư trong chùa xem có vị nào nhìn thấy Tông Dực Thiện? Nhà sư nói:

- Hình như ở bên Song Tĩnh đình.

Chùa Tĩnh Từ vốn không có giếng, muốn lấy nước phải đi quanh hồ, xa tới vài dặm, sư tăng trong chùa rất vất vả. Cao tăng đời Tống là Pháp Huân dùng gậy tích trượng treo trước điện, hai dòng suối phun lên, vì vậy cho đào hai cái giếng, từ đó về sau không cần phải đi gánh nước quanh hồ nữa. Năm kia Chung thái giám bỏ vốn tu sửa chùa, xây mới Song Tĩnh đình. Ba người Trương Nguyên, Tiêu Nhuận Sinh và La Huyền Phụ tìm kiếm, quả nhiên gặp Tông Dực Thiện đứng ở bên Song Tĩnh đình đang xuất thần suy nghĩ.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Dực Thiện huynh, Ngụ Dung tiên sinh gọi huynh tới có việc muốn hỏi.

Nhìn thấy Trương Nguyên, tuy rằng Đồng Tổ Thường không ở bên cạnh, nhưng Tông Dực Thiện vẫn xấu hổ như cũ. Gã đã gặp gỡ Trương Nguyên ở Thanh Phổ và Sơn Âm, khi đó Trương Nguyên không biết thân phận của gã, hai người thuần túy đàm đạo văn chương. Gã ra sức thể hiện bản sắc và tài văn của mình, nhưng hiện tại thân phận đã bại lộ, gã chỉ là một nô bộc ti tiện, mặc dù Trương Nguyên không thấy ngăn cách nhưng gã sao có thể ngang hàng đỉnh đạc nói chuyện với Trương Nguyên sao?

Sự thật tàn khốc như vậy, đẳng cấp địa vị vững chắc như thành lũy, Tông Dực Thiện chữ nghĩa đầy bụng, tài hoa hơn người, gã khao khát được trở tài để người khác thưởng thức. Ở Đồng phủ, gã chỉ là nô bộc, thấp kém hèn mọn, khi ngẫu nhiên một mình ra ngoài, gã liền giấu diếm thân phận, kết giao bạn bè bằng chính tài học của mình. Nhưng có rất ít người như Trương Nguyên không thẳng thắn truy vấn thân phận của hắn. Hắn xem Trương Nguyên là tri kỷ, không ngờ hôm nay gặp nhau ở đây, Tông Dực Thiện cảm giác tình bạn giữa mình và Trương Nguyên khó mà tiếp tục.

Trương Nguyên tiến lên nắm tay Tông Dực Thiện nói:

- Tháng trước từ biệt ở Sơn Âm, không biết ngày nào có thể gặp lại Dực Thiện huynh. May mắn hôm nay gặp lại, lại gặp được Ngụ Dung tiên sinh, chúng ta uống vài chén rượu, đàm luận văn chương.

Tông Dực Thiện thấy Trương Nguyên nói như vậy, bỗng nhiên nhớ tới ngày ấy ở Sơn Âm, lúc từ biệt ở cầu Bát Sĩ, gã và Trương Nguyên đã đối đáp. Trương Nguyên khi đó dường đã đoán được thân phận của gã, chỉ có điều không biết gã là gia nô của Đồng thị mà thôi.

Chương 189: Luận đạo ở Nam Viên (1)

Hoàng Nhữ Hanh nhìn thấy Tông Dực Thiện, không hỏi gì khác, chỉ hỏi Tông Dực Thiện đã đọc qua những sách nào?

Nói tới sách, Tông Dực Thiện khôi phục tự tin, điểm lại từng cuốn sách mình đã học qua. Kinh, sử, tử, tập, phỏng chừng không dưới vạn cuốn. Hoàng Nhữ Hanh chọn ra hơn mười bộ sách để ra đề, Tông Dực Thiện đối đáp trôi chảy. Với Lão Trang Chu Dịch, Tông Dực Thiện dụng công chăm chỉ. Hoàng Nhữ Hanh lấy cuốn “ “ Tiêu thị dịch lâm “ “ làm chủ, chất vấn Tông Dực Thiện nhiều lần, nhưng gã rốt cuộc không chịu khuất phục.

Kỳ thi này kéo dài khoảng chừng một canh giờ, Hoàng Nhữ Hanh rất tiếc người tài, nói với Tông Dực Thiện:

- Tài học của người đứng đầu các đệ tử trong môn hạ của ta, chẳng trách những bài văn Đồng Tổ Thường không học mà nộp lên hóa ra lại là người viết thay. Tài năng như người mà lại thiết thòi làm nô bộc người hầu thì thật sự làm nhục văn chương. Đợi ta bàn bạc với Tiêu thái sử, xin Đồng Hàn Lâm bỏ thân phận nô bộc cho người.

Tông Dực Thiện mừng rỡ, quỳ xuống đất bái lạy, nghẹn ngào không được gì, nếu có thể bỏ được thân phận nô bộc, thì ân nghĩa đó giống như sinh gã ra một lần nữa. So với chế độ đẳng cấp hà khắc trước kia thì xã hội Văn Minh đã có dấu hiệu buông lỏng hơn. Có một số người thân phận nô bộc tìm mọi cách xóa bỏ thân phận, tham gia khoa cử, có người đậu Tiến sĩ làm quan, điều này không phải là hiếm.

Trương Nguyên đúng là muốn xin Hoàng Nhữ Hanh xóa bỏ thân phận nô bộc cho Tông Dực Thiện. Hắn lập tức bảo Tông Dực Thiện chuyển đến Chức Tạo thự cùng ở chung với mình, rồi lại cùng nhau đi bái kiến Chung thái giám. Chung thái giám xuất thân hèn mọn, cũng ham học, rất tán thưởng tài học của Tông Dực Thiện. Nếu như Trương Nguyên muốn giúp Tông Dực Thiện, thì lão cũng tán thành. Nghe nói Trương Nguyên hôm nay lại đánh con trai của Đồng Huyền Tể, Chung thái giám cười nói:

- Các người đúng là oan gia ngõ hẹp, con trai Đồng Hàn Lâm cứ gặp người là coi như xui xẻo, chỉ có điều như vậy e rằng Đồng Hàn Lâm không chịu từ bỏ ý đồ, lão là thầy của Thiên tuế gia cơ đấy.

Trương Nguyên nói:

- Đã bị ức hiếp đến đầu rồi, chỉ có phần nô mà đánh lại thôi, đòi người có bạn có thù, không bao giờ có chuyện hòa hợp êm ấm.

Chiều hôm đó, Trương Nguyên tới Hàng Châu phủ nha bái kiến Tri phủ Ân Đình Xu trước. Ân Đình Xu đã sớm nghe đến

danh tính của Trương Nguyên, ngay lập tức thẩm vấn Trần Minh, hỏi rõ là vụ án của Tùng Giang phủ Thanh Phổ, sai hai gã sai dịch áp giải Trần Minh đi Thanh Phổ thụ án, án liên quan đến Tùng Giang Đồng thị, Ân Tri phủ có thể phủ tay mặc kệ là tốt nhất.

Trương Nguyên xin Chung thái giám phái riêng người đi Thanh Phô đưa tin cho tỷ phu hấn là Lục Thao, nói rõ ngọn nguồn. Việc này phải để tự Lục thị thưa kiện, hiện giờ tên phản nô Trần Minh đã bắt được, Thanh Phô Lý Huyện lệnh sẽ phân xử cho Lục thị.

Núi Nam Bình có rất nhiều loại đá kỳ quái, hình dạng khác nhau, lung linh mà thanh tú, nhất là Thảo Đường bên trái tảng Bôn Vân Thạch cực lớn lại được xưng là kỳ thạch đệ nhất Nam Bình. Đá như hoa trà Vân Nam, nửa dính vào đất, cánh hoa đo đỏ, người đi dạo trên đá, như ong bướm vờn nhụy hoa, trong Bôn Vân Thạch còn có một hang động lớn, dù cho bên ngoài là mùa hè nóng bức, trong động vẫn mát mẻ như không.

Trương Nguyên và Tông Dục Thiện đã nghe giảng ở Thảo Đường hai ngày, ngoài cửa sổ chính là tảng đá lung linh mà thanh tú Bôn Vân Thạch. Hoàng Nhữ Hanh không đơn thuần chỉ giảng tứ thư ngũ kinh cùng bát cổ chế nghệ, lão chủ yếu kể chuyện lịch sử, trước chúng mình rồi sau sáng chế, rất độc đáo. Gần đây Trương Nguyên tự học là chính, trước kia xin Vương Tư Nhâm chỉ bảo chủ yếu là kỹ xảo bát cổ, bây giờ nghe danh nho luận sử, rõ ràng được lợi ích không nhỏ. Trương Nguyên quyết định ở Hàng Châu thêm một khoảng thời gian, đầu tháng mười lại trở về, bởi vì đầu tháng mười một là sinh nhật lần thứ năm mươi của mẹ hắn, hắn đã viết thư nhờ kiều phụ đi Sơn Âm Đông Trương đưa cho mẹ.

Hoàng Nhữ Hanh giảng bài ở Thảo Đường, buổi sáng là tuyên giảng, buổi chiều bố trí đề văn cho học sinh tập làm, hoặc cho học sinh chất vấn nghị luận lẫn nhau. Viết văn không giới hạn trong tứ thư ngũ kinh bát cổ, có phán, chiếu, cáo, bên ngoài còn luận sử và thi văn đáp. Bởi vì đến đây học đều là tú tài có công danh, Tiêu Nhuận Sinh và La Huyền Phụ còn là cử nhân. Trước mắt bọn họ là thi Hương và thi Hội, thi Hương và thi Hội không chỉ khảo thi tứ thư ngũ kinh bát cổ, còn phải khảo thi phán, chiếu, thi văn đáp văn thể. Hoàng Nhữ Hanh sở trường về sáng tác các thể, có cách dạy rất hay, đây chính là lý do ban đầu Trương Nguyên cần tám ngày đêm, sáng tác hết bài học hôm nay. Thảo Đường tan học, bởi vì ngày mai là trùng cửu (mồng chín tháng chín), buổi sáng Hoàng Nhữ Hanh thông báo cho học sinh nghỉ một ngày, Trương Nguyên đang chờ cơ hội này, bởi vì ngày mai là ngày Chung thái giám đón tượng hương hoả, hắn phải tham gia, Tàn Dân Bình hôm qua đã đến rồi.

Mục Chân Chân đã đến chờ ở dưới Bôn Vân Thạch, nàng đoán thiếu gia sắp về rồi, liền từ Chức Tào Thự đi bộ hơn tám

dặm đến. Học sinh của Thảo Đường ăn tại chùa Tịnh Từ, ở nhờ nhà dân gần đó. Gần đây Trương Nguyên và Tông Dục Thiện không tìm phòng ở, sáng sớm đến dưới núi Nam Bình học đến giữa trưa thì trở về, sau chờ giờ Ngọ lại đến. Tuy thời gian hơi gấp, cũng coi như tập thể dục rèn luyện lực chân, mà Mục Chân Chân còn đi thêm mấy lần, buổi sáng cùng thiếu gia đến Thảo Đường, đợi Ngụ Dung tiên sinh bắt đầu giảng bài, Mục Chân Chân liền quay lại Chúc Tạo Thự, chờ tới gần giữa trưa lại đến đón thiếu gia, buổi chiều cũng như thế. Bởi vì Ngụ Dung tiên sinh không cho người hầu học sinh ở bên ngoài Thảo Đường, nên Vũ Lăng và Mục Chân Chân đành phải đi đi lại lại hai lần, Vũ Lăng không theo kịp bước chân của Mục Chân Chân, lại cảm thấy có Chân Chân tỷ đi đưa thiếu gia vậy là đủ rồi. Tiểu Vũ không có võ nghệ, một ngày đi tám lần là hơn sáu mươi dặm đường đấy, chân đi đến tê mỏi, cho nên Tiểu Vũ chỉ đi cùng một chuyến buổi sáng, còn lại thì làm biếng không đi, trong khi Mục Chân Chân lại thích đường dài. Từ khi đến ở Đông Trương, Mục Chân Chân không còn đến bên bờ kênh Hưng Vận vác trái cây bán mỗi ngày, đang quen khó nhọc bỗng nhiên rảnh rỗi, tuy sớm tối đều tập võ, cũng làm không ít việc vặt, nhưng Mục Chân Chân vẫn thấy mình quá hưởng phúc rồi, thịt trên người nhiều hơn, chân tròn eo tròn. Nếu chỉ thế thì cũng còn đỡ, cái chính là bộ ngực lớn lên đầy cao áo, khiến vị thiếu nữ này hơi phiền não. Cho nên mỗi ngày tám chuyến hơn sáu mươi dặm đường, nàng đi không biết mệt hân hoan tới đón thiếu gia, sau đó cùng thiếu gia đi về Chúc Tạo Thự. Tuy trên đường đi thiếu gia không nói chuyện nhiều với nàng, chỉ đàm văn luận nghệ với Tông Dục Thiện, nhưng chỉ cần đi cạnh thiếu gia, Mục Chân Chân cũng thấy rất sung sướng. Ngược lại, Trương Nguyên cũng không thấy Mục Chân Chân mập ra. Mục Chân Chân có dòng máu da trắng của người Cát La Lộc, dáng người cao gầy, trước kia quá gầy, bây giờ eo vừa nhỏ lại tròn, hai chân thon dài khoẻ khoắn đi đường rất nhanh. Tuy trên đường đi Trương Nguyên chủ yếu cùng Tông Dục Thiện luận kinh sử, nhưng đôi với vị mỹ tử xinh đẹp này vẫn rất chú ý, thích xem bộ dáng đi đường của nàng, có một loại anh khí tự nhiên, nhưng lúc nàng cảm thấy có người đang chăm chú nhìn mình, nàng lại thấy ngượng ngịu, bước chân cũng nhỏ lại.

- Chân Chân, Tiểu Vũ lại làm biếng sao?

Trương Nguyên cười hỏi. Hoàng hôn nhẹ chiều, Bôn Vân Thạch trở nên rầu rĩ, bóng ngả về phía động Liên Hoa cách đó không xa, thiếu nữ đứng dưới tảng đá, da trắng như tuyết dung mạo như hoa, cực kỳ đẹp mắt.

Mục Chân Chân cười trả lời:

- Thiếu gia, Tiểu Vũ nói chân bị đau, muốn nghỉ ngơi.

Trương Nguyên nói:

- Chân Tiểu Vũ yếu như thế, thật không khá lên được.

Mục Chân Chân lại nhớ tới kỹ nữ Vũ Lăng Xuân ở Bách Hoa Lâu của Tây Trương Tam công tử cũng gọi là Tiểu Vũ, không khỏi che miệng cười “ khúc khích “ .

Tiêu Nhuận Sinh đi tới, nói:

- Giới tử huynh, Dục Thiện huynh, cha ta mời hai người qua.

Trương Nguyên, Tông Dục Thiện mừng rỡ, họ đến Thảo Đường ba lần rồi, luôn không được nhìn thấy Tiêu Trọng Nguyên, nói là đang cùng Liên Trì đại sư tham thiền luận đạo. Tiêu Pháp về già quay lại với Phật, lĩnh ngộ Phật lý rất sâu, có thể nói là xuất nhập Nho, Đạo, Phật ba nhà, kinh sử, đạo tạng, kinh Phật, luôn tập trung nghiên cứu. Tiêu Pháp ở tại Nam Viên Chiết Giang, là của Bố Chính Tì Phó Sứ Bao Hàm Sở. Bao Hàm Sở là một gã quan liêu cực biết hưởng lạc, lầu thuyền Tây Hồ do gã thiết kế, dưới tháp Lôi Phong có Nam Viên, dưới đỉnh Phi Lai có Bắc viên, đều vô cùng tinh xảo. Nam Viên của Bao Phó Sứ cách Thảo Đường chỉ hơn ba dặm, đến Nam Viên, Tiêu Nhuận Sinh dẫn đám người Trương Nguyên đi vào, bên trong có vô số hòn đá xếp đặt lên nhau tạo thành hòn giả sơn, rất khéo léo, còn có hai cái khe nước đan xen vào nhau nhập vào Tây Hồ, trên khe nước dựng lên cây cầu với hình dạng cực kỳ đặc biệt. Đại sảnh Nam Viên, làm thành hình vòm, giảm đi bốn cái trụ chính giữa nên khá rộng rãi, có thể cho vũ sư ở đây hát xướng.

Bao Phó Sử không ở đây, Tiêu Pháp chính là chủ nhân. Tiêu Pháp sinh ra ở năm Gia Tĩnh thứ mười chín, đỗ Trạng Nguyên khi gần năm mươi tuổi, năm nay đã bảy mươi bốn, râu tóc như tuyết, tinh thần quắc thước, ngồi trên ghế tuý tị, sòng lưng thẳng tắp, Hoàng Nhữ Hanh thì ngồi ở bên cạnh.

Chương 189: Luận đạo ở Nam Viên (2)—Mình có 200 bộ truyện chữ full dịch, ai cần bộ nào hoặc mua full list thì kb zalo 0901945059 nhé ,30k 1 bộ 5 bộ 100k,, full list 400k ạ 1: đại quân gia là ma hoàng 2: hồng hoang quan hệ hộ 3: ta an tĩnh làm cầu đạo 4:vô địch kiếm vực 5: trọng sinh trở thành mạnh nhất vũ trụ 6: công tử biệt tú 7: ta nguyên thần có thể ký thác thiên đạo 8:siêu cấp phản diện 9: vô địch siêu thúc tổ

**10: đại phụng đã canh nhân
11: đệ nhất danh sách 12:
đạo quân 13: quý bí chi chủ
14: ta không biết ta là cao
nhân 15: côn lân ma chủ 16:
minh thiên hạ 17: vợ ta là
thiên hạ giảng đường 18:mật
mã tây tạng 19: ta bắt đầu
sáng tạo thiên cơ lâu 20: vô
địch thật tịch mịch 21: ta
không mún nghịch thiên 22:
nguyên lai ta là tu tiên đại
lão 23: cổ chân nhân 24:ta có
hệ thống auto tu luyện 25:lão
nap phải hoàn tục 26:siêu
thần yêu nghiệt 27: thế giới
hoàn mỹ 28:ta thành lập tổ
chức sát thủ ở huyền huyễn
29: thái cổ thần vương 30:**

mục thần ký 31: we chất của
ta thông tam giới 32: tuyệt
đỉnh đan tôn 33: tiên lộ tranh
phong 34: con thỏ này phải
chết 35:vô địch kiếm vực 36:
tàn bào 37:vạn cổ tối cường
tông 38: chí tôn đặc công
39:cửu tinh thiên thần quyết
40:đại bát hâu 41: cửu tiêu
42: vạn tộc chi kiếp 43:đồ nhi
vi sư ko xún núi 44: đầu bếp
tại dị giới 45:hệ thống tu
luyện toàn năng 46: huyền
huyền ta là thần thoại
47:lược thiên ký 48: ma thiên
ký 49:ma kiếm lục 50: khủng
bổ sống lại 51:minh thiên hạ
1-2 52: ngũ hành thiên
53:nguyệt huyết thần tọa

**54:như ý tiểu lang quân 55:
siêu cấp phản diện 56:phong
khí quan trường 57:ta chỉ
mún an tĩnh chơi game
58:siêu cấp thiên phú 59:siêu
phẩm vụ sư 60:sử thượng đệ
nhất tổ sư gia 61:ta là võ học
gia 62:ta có thể là giả tiên
63:hàn môn kiêu sĩ 64: toàn
cầu hung thú 65:toàn cầu cao
võ 66:thần sủng tiến hoá
67:tạo hoá chi vương
68:thiên đồ đạo thư quán
68:thế giới sụp đổ 69: vạn tộc
chi kiếp 70:tiên quốc đại đế
71:thôn thiên 72: tiên ma
biến 74:tả đạo khuynh thiên
75:tu la ma đế.. Còn tiếpnnm**

Nhìn thấy Trương Nguyên, Tông Dục Thiện, Tiêu Thái Sử hơi nhướng cặp lông mi trắng quan sát hai người, thiếu niên Trương Nguyên tiến lên chào rất ung dung trầm tĩnh, còn Tông Dục Thiện thì có chút mất tự nhiên, Tiêu Pháp mở miệng liền hỏi:

- Tông Dục Thiện, có đọc qua sáng tác của Vương Tâm Trai tiên sinh chưa?

Vương Tâm Trai chính là Vương Cấn, đệ tử của Vương Dương Minh, khai sáng ra học phái Thái Châu có ảnh hưởng sâu sắc.

Tông Dục Thiện cung kính trả lời:

- Đệ tử đọc qua sáng tác của Tâm Trai tiên sinh như “ Phục Sơ Thuyết “ , “ Minh Triết Bảo Thân Luận “ , “ Thiên Lý Lương Tri Thuyết “ cùng “ Cách Vật Yếu Chỉ “ .

Tiêu Pháp nói:

- Vậy người nói thế nào là khắc kỷ phục mâu.

Trong lòng Tông Dục Thiện biết đây là thời khắc mấu chốt thay đổi vận mệnh chính mình, trả lời tốt, có thể được Tiêu Trạng Nguyên tán thưởng, y có thể bỏ đi thân phận nô tịch. Lòng bàn tay Tông Dục Thiện lấm tấm mồ hôi, có chút khăn trương, nghiêng đầu nhìn qua Trương Nguyên, Trương Nguyên gật đầu cổ vũ.

Tông Dực Thiện hơi suy nghĩ một chút, đáp:

- Kỷ, lễ, không phải một không phải hai, mê chính là kỷ, ngộ chính là lễ, kỷ như nước kết thành băng, mê như băng tan thành nước, kỷ như vàng làm trâm cài tóc, lễ như nấu chảy trâm cài tóc thành vàng, cho nên băng tan tức là nước, không yêu cầu nước, nấu chảy trâm cài tóc thành vàng, không yêu cầu vàng, khắc kỷ tức là lễ, không yêu cầu lễ, có thể thấy được kỷ cùng lễ không phải một không phải hai, qua kỷ là lễ, nếu bỏ một cái, không thể hoàn thành.

Tiêu Pháp lộ vẻ mỉm cười, nói với Hoàng Nhữ Hanh:

- Trinh phụ, người này quả nhiên hiểu học, ngộ tính nhanh nhạy, đáng giá dìu dắt.

Hoàng Nhữ Hanh cười nói:

- Sao Tiêu Thái Sử không học theo Dương Minh tiên sinh nhận Tông sinh làm đệ tử?

Tiêu Pháp vuốt râu cười to, nói:

- Lão phu nào dám so với Dương Minh tiên sinh, chỉ không biết năng lực của Tông sinh bằng mấy thành Tâm Trai tiên sinh?

Năm đó, Vương Tâm Trai tiên sinh xuất thân từ gia đình làm muối, địa vị xã hội cũng gần như nô bộc, dựa vào chính bản thân chăm chỉ hiểu học nên được Vương Dương Minh thưởng thức. Vương Dương Minh không coi trọng xuất thân, thu Vương Cấn làm đệ tử, thành một đời đại nho, nhờ vậy mà học phái Thái Châu có chút sắc thái bình dân, đệ tử tầng lớp nào cũng có, cái gọi là mặc quần áo ăn cơm tức là lý lẽ luân lý làm người cũng chính là quan điểm của học phái Thái Châu. Tông Dực Thiện là người thông minh, thấy Tiêu Pháp có ý thu y làm đệ tử, liền quỳ xuống bái sư, Trương Nguyên cũng quỳ xuống theo.

Tiêu Pháp nói:

- Trương Nguyên, tại sao ngươi lại bái ta?

Trương Nguyên nói:

- Đệ tử cũng muốn được Thái Sử Công chỉ bảo.

Có thể bái làm đệ tử của Tiêu Pháp, rất có ích đối với nghiệp học và thanh vọng của hắn. Tông Dục Thiện cũng bái sư rồi, hắn cũng không thể không được gì.

Tiêu Pháp nói với Trương Nguyên:

- Lão phu thu Tông sinh làm đệ tử, là thương người tài cao bạc mệnh, muốn giúp y một tay, người xuất thân từ danh môn Sơn Âm, hiện tại đã là học trò đứng đầu, học lên là chuyện chắc chắn, Chung thái giám lại thường thức người, cần gì phải bái lão hủ làm thầy!

Tiêu Pháp nghe nói Trương Nguyên có quan hệ rất gần gũi với Chức Tào Thự Chung thái giám, có chút không vui, vẫn nhân thanh cao, luôn luôn chú trọng mặt nội quan, cho dù bị uy thế thái giám bức bách, biểu hiện muốn nịnh nọt, nhưng Trương Nguyên cảm thấy khinh thường thái giám, thầm nghĩ:

“Không ổn, danh tiếng Yêm đảng đang ảnh hưởng đến danh dự của ta sao? Nếu vậy ta càng phải tranh thủ trở thành đệ tử của Tiêu Trọng Nguyên, đón khó khăn mới là bản chất của ta.”

Nói:

- Biền học vô bờ, đứng đầu chỉ là hư danh, điều đệ tử truy cầu là đạo của thánh hiền, nhưng tuổi đệ tử còn nhỏ, học ở trường thường gặp trở ngại, cho nên muốn được Thái Sử chỉ bảo.

Trước mặt Tiêu Trọng Nguyên phải nói như vậy.

Lúc này, đồng tử bưng trà đi đến, vô cùng cẩn thận đặt trà lên bàn, sau đó ôm khay trà đứng thẳng một bên.

Tiêu Pháp nói:

- Vậy được, ta lại hỏi ngươi, xem ngươi có thể trả lời hay không? Quan tâm, hành kỷ, bác học những cái này thì không cần nói nữa, toàn những thứ đã nói quá nhàm tai rồi.

Tiêu Pháp đây là cố ý đề cao độ khó để khảo thi Trương Nguyên, nên trước tiên liền chặn lại vài cách trả lời.

Trương Nguyên suy nghĩ một lát, liếc nhìn đồng tử bụng trà cung kính đứng một bên, linh quang lóe lên, đáp:

- Đồng tử bụng trà này chính là đạo.

Tiêu Pháp, Hoàng Nhữ Hanh nhìn nhau ngạc nhiên.

Tông Dục Thiện âm thầm đổ mồ hôi vì bạn thân, mặc dù y biết Trương Nguyên rất tài hoa, không thể vô duyên vô cớ nói như vậy, nhưng từ đồng tử bụng trà liên hệ với đạo của thánh hiền, thật khó.

Tiêu Pháp vẫn duy trì bình thân, từ từ nói:

- Mời nói.

Trương Nguyên khẽ khom mình với hai người Tiêu, Hoàng, lại quay sang hỏi đồng tử:

- Từ phòng trà đến đại sảnh cách bao nhiêu?

Đồng tử đáp:

- Khoảng nửa dặm đường.

Trương Nguyên nói với Tiêu Pháp:

- Đệ tử đi từ bên ngoài đến, một đường đi qua cầu thang núi đá, quanh quần ngược chiều kim đồng hồ, mà đồng tử bụng trà, đi qua rất nhiều bậc cửa thềm đá, lại không làm vỡ chén nhỏ, chẳng phải không bàn mà hợp ý nhau sao.

Tròng mắt Tiêu Pháp, Hoàng Nhữ Hanh đều sáng ngời, Trương Nguyên trả lời rất hay. Trương Nguyên không trả lời thẳng đạo là gì, mà mượn đồng tử bụng trà để nói, có ý cản

thận dè chừng của người quân tử, lại có chút ý của đầu bếp Trang Chu khi róc thịt trâu, ý vị cực kỳ sâu xa, dùng việc nhỏ hàng ngày nói rõ lý lẽ cũng chính là phong cách của học phái Thái Châu.

*Trung Dung: một trong tứ thư của Trung Quốc, là một đạo thuộc nho giáo.

Cặp lông mi trắng của Tiêu Pháp khẽ động, y tựa vào thành ghế, hơi nghiêng người về phía trước hỏi:

- Còn nói gì nữa không?

Một câu “ đồng tử bùng trà là đạo “ với bộ pháp đề văn bát cổ này, thật sự có thể gây chấn động người khác, nhưng đề người học phú năm xe (ý bảo học thức dày dặn phong phú) như Tiêu Trạng Nguyên sinh lòng yêu tài, thì còn phải lấy ra điều đặc sắc hơn, Trương Nguyên nói:

- Tu thân cũng như bùng trà, cho dù là người chí lực kiên trung, gặp trình độ này, trái tim băng giá cũng phải run sợ, cung kính đưa lên, không được mơ hồ, đây chính là nghiêm cứu; chỗ cần không dám dấu diếm, đó chính là khi sống một mình cũng nghiêm túc không tùy tiện; đơn đơn giản giản, yêu ghét không có, gọi là quân tử, tựa hồ Trung Dung vậy.

Tiêu Pháp nhìn Trương Nguyên, hỏi:

- Người năm nay bao nhiêu tuổi?

Trương Nguyên nói:

- Học sinh mười sáu tuổi.

Tiêu Pháp quay đầu nhìn Hoàng Nhữ Hanh, hỏi:

- Trình phụ, người thấy “ đồng tử bùng trà luận “ của Trương Nguyên thế nào?

Hoàng Nhữ Hanh vui vẻ nói:

- Hay tuyệt, cái này xem như thông hiểu “ Trung Dung “ , học sinh trên đời đọc qua “ Trung Dung “ cũng phải ngàn vạn, có thể lĩnh ngộ đến trình độ này lại rất hiếm.
 - Đúng vậy, đúng vậy.

Tiêu Pháp gật đầu liên tục, có thể nhìn thấy một người học sinh trẻ tuổi hiểu sâu xa đến vậy, Tiêu Trạng Nguyên tuy có tài nhưng thành công muộn thật sự vui sướng, khen:

- Trò này có kỳ tài, có trí tuệ của Vương Phụ Tự.

Trương Nguyên nghe Tiêu Trọng Nguyên so sánh hẳn với Vương Phụ Tự, trong lòng có chút không vui. Vương Phụ Tự chính là tổ sư Huyền Học Ngụy Tấn Vương Bật, là hạng người nói suông, hơn nữa bị chết rất sớm, Hoàng Nhữ Hanh bổ sung:

- Học cũng khá tốt, hai ngày nay rất chuyên tâm nghe giảng ở Thảo Đường, bài tập làm rất tốt.

Tiêu Pháp nói:

- Trương Nguyên, Tông Dục Thiện, nếu hai người các người nguyện ý làm môn hạ lão phu, vậy lão phu sẽ nhận các người. Ngụ Dung tiên sinh là thầy của các người, Tiêu Nhượng Hầu ta cũng là thầy của các người.

Trương Nguyên, Tông Dục Thiện vui mừng, cùng nhau quỳ xuống, Tông Dục Thiện vui sướng thế nào nghĩ thôi cũng biết rồi. Tên của Tiêu Thái Sử vang khắp thiên hạ, danh vọng còn cao hơn Đồng Kỳ Xương, có thể bái Tiêu Thái Sử làm thầy, như vậy là có quý nhân trợ giúp.

Đương nhiên trong lòng Tông Dục Thiện rất rõ ràng, quý nhân lớn nhất của y là bạn tốt Trương Nguyên, không có Trương Nguyên dẫn dắt, y vĩnh viễn không bước được bước đầu tiên này. Tiêu Pháp cảm thấy Tông Dục Thiện không cần nhắc nhở, xuất thân của Tông Dục Thiện hèn mọn, hơn nữa đã hơn hai mươi tuổi rồi, làm việc chắc hẳn càng thận trọng, mà thiếu niên Trương Nguyên thành danh, có thể có chút ngạo mạn, phải cho hắn tỉnh táo, nói ra:

- Trương Nguyên, vừa rồi người luận đạo rất hay, nhưng người có biết trung dung còn có trung dung của quân tử và trung dung của tiểu nhân không?

Trương Nguyên biết Tiêu lão sư muốn giáo huấn hẳn, cung kính nói:

- Đệ tử còn chưa phân biệt được sự khác nhau trong đó, mong lão sư chỉ bảo.

Tiêu Pháp nói:

- Tài năng cơ bản nông cạn, năng lực bình thường lại lười biếng, du khí hỗn loạn, không kiên kị, đây chính là trung

dung của tiểu nhân.

Trương Nguyên nói:

- Đệ tử ghi nhớ lời dạy của lão sư.

Thầm nghĩ: “ Loạn thế sắp đến, nếu sợ nhiều như vậy làm sao có thể giúp đỡ cứu người, ta phải kiên trì với tín niệm của mình. “

Tiêu Pháp râu tóc như tuyết, nhìn tư thái khiêm tốn của Trương Nguyên có chút thoả mãn. Lúc này sắc trời đã tối, Tiêu Pháp liền giữ Trương Nguyên, Tông Dục Thiện ở lại dùng cơm tối ở Nam Viên, rồi sau đó lấy bút viết cho Đồng Kỳ Xương một bức thư, nói y thương tiếc tài của Tông Dục Thiện, nay đã thu làm đệ tử, mong Đồng Công vì nhân tài hiếm có mà niệm tình, cho phép bỏ nô tài tịch....

Trương Nguyên, Tông Dục Thiện vừa ra khỏi Nam Viên, sắc trời đã chuyển về đen, nửa vầng trăng sáng treo trên cao đủ nhìn được xung quanh, Mục Chân Chân chờ ngoài cổng, Trương Nguyên nói.

Chương 190: Trung dung* của tiểu nhân

Mục Chân Chân lắc đầu nói:

- Tỳ nữ không đói.

Trương Nguyên xụ mặt nói:

- Rốt cuộc có đói hay không? Ta không thích nghe lời nói dối.

Mục Chân Chân biết rõ thiếu gia không phải trách nàng, mà có chút trêu chọc, cúi đầu nói khẽ:

- Thừa thiếu gia..., tỳ nữ hơi đói.
 - Đói là tốt.

Trương Nguyên như làm ảo thuật, lấy ba quả quýt từ trong tay áo đưa cho Mục Chân Chân, nói:

- Đây là quýt đường Hàng Châu, người nếm thử xem, so với quýt của Sơn Âm của chúng ta như thế nào?

Mục Chân Chân hơi do dự, liền vội vàng nhận lấy, tuy chưa ăn nhưng trong lòng đã sớm thấy ngọt.

Ba người vừa đi qua tháp Lôi Phong, đã thấy Tần Dân Bình cùng Vũ Lăng mang theo ngựa tìm đến. Vũ Lăng ở Chúc Tạo Thự chờ thiếu gia về, thấy sắp tối mà vẫn không thấy bóng dáng thiếu gia với Chân Chân tỷ, Vũ Lăng luống cuống năn nỉ Tần Dân Bình đến mấy chỗ ở bên cạnh Thảo Đường tìm, người hầu Thảo Đường nói mấy người Trương công tử đến Nam Viên ở dưới tháp Lôi Phong, Tần Dân Bình, Vũ Lăng liền tìm đến Nam Viên. Từ Nam Viên đến Chúc Tạo Thự có hơn năm dặm đường, có ánh trăng nên đi đường không cần đèn lồng, Trương Nguyên và Tần Dân Bình đi ở ven đường nói chuyện, hôm qua Tần Dân Bình mới chạy tới, nhưng chưa rảnh để nói chuyện lâu với Trương Nguyên.

Lúc này nói cho Trương Nguyên biết, tỷ phu của gã, Thạch Trụ Tuyên Phủ Sứ Mã Thiên Thừa, lúc ở trong ngục Vân Dương bị nhiễm bệnh nhưng không kịp trị, dù hiện tại đã rời ngục, nhưng tình trạng bệnh nghiêm trọng, liên tục không thấy chuyển biến tốt, nếu không Mã Thiên

Thừa muốn đích thân đến chúc sinh từ (miếu thờ sống) của Chung thái giám một lò hương thượng đẳng.

Theo lịch sử Trương Nguyên biết, Mã Thiên Thừa chết ở trong ngục Vân Dương, Tần Lương Ngọc mới kế nhiệm Thạch Trụ Tuyên Phủ Sứ, Đại Minh để bộ lạc Thổ Ty thi hành chế độ tự trị nhất định, cũng không phải quan viên triều đình quản lý, mà người Thổ Ty thừa kế là, con chết thì vợ thay. Hiện Mã Thiên Thừa còn sống ra khỏi ngục Vân Dương, không biết sau này sẽ xảy ra chuyện gì, nhưng Tần Lương Ngọc sớm theo chồng xuất chinh nhiều lần, vị anh thư này tuyệt đối không phải không có tiếng tăm gì. Vừa về tới Chức Tạo Thự, con nuôi của Chung thái giám Tiểu Cao đang đợi Trương Nguyên trở về, vội nói:

- Trương công tử, cha nuôi ta mời Trương công tử đến có việc trao đổi.

Trương Nguyên theo Tiểu Cao đến thư phòng nội viện. Chung thái giám rất chờ mong diện lễ dâng hương ngày mai, thấy Trương Nguyên đến, trước hỏi Trương Nguyên đi nơi nào mà để Tần Dân Bình đi tìm?

Trương Nguyên nói:

- Tiêu Thái Sử đồng ý nhận ta và Tông Dục Thiện làm đệ tử, Tiêu Thái Sử đang ở tại Nam Viên của Bao Phó Sứ, cơm tối dùng ở đây.
 - Tiêu Nhược Hầu Tiêu Trọng Nguyên nhận người làm đệ tử rồi!

Chung thái giám mở to mắt nhìn Trương Nguyên, đột nhiên có chút thấy bất công mà tức giận, nói:

- Vì sao người được ưa thích như thế, còn chúng ta lại không được người chào đón?

Đây là Chung thái giám coi Trương Nguyên như người một nhà, mới bực tức ở trước mặt Trương Nguyên, bực tức phát ra có nghĩa tâm không còn gì khúc mắc, nếu không sẽ che dấu ghi hận trong lòng, Trương Nguyên vội hỏi:

- Công công lời ấy có ý gì, ai dám mạo phạm công công?
Chung thái giám ngồi lại ghé bàn, có phần uể oải nói:
- Ai có gan mạo phạm chúng ta, còn không phải lão sư Tiêu Trạng Nguyên của ngươi, chúng ta ngưỡng mộ thanh danh Trạng Nguyên của y, nhờ Bao Lô Sử hướng y xin một bài “ Chung thị sinh từ ký “ lão Tiêu liền từ chối, nói không ghi loại văn xã giao này, thật ra làm gì có chuyện y không ghi văn xã giao, rõ ràng đang xem thường chúng ta.

Chung thái giám thật sự tức giận, nhưng chỉ có thể cắn nhằn, Tiêu Pháp thanh danh quá lớn, lại không làm quan, chỉ dạy học, Chung thái giám gã có thể làm gì y?

Trương Nguyên âm thầm lắc đầu, Chung thái giám giống trống khua chiêng quá mức rồi, người ta đường đường là Trạng Nguyên lại viết cho người một bài sinh từ ký, mặt người ta để đâu!

Trương Nguyên an ủi Chung thái giám vài câu, lại nghe Chung thái giám nói:

- Trương công tử, chúng ta tìm người là để bàn bạc chuyện này, Tiêu Nhược Hầu không viết cho chúng ta, vậy chúng ta cầu người khác, tộc thúc tổ của ngươi Túc Ông học vấn tốt, thanh danh cũng lớn, mời Túc Ông viết cho chúng ta một bài sinh từ ký thế nào? Chúng ta có tạ lễ.

Trương Nguyên thềm kêu: “ Không xong, kết giao một thái giám thật không dễ dàng, thái giám có lúc không phân lớn nhỏ phải trái, ngươi phải theo tính tình của họ, không thể khiến họ tức giận. “

Ánh mắt Chung thái giám sáng ngời nhìn chằm chằm Trương Nguyên, đợi Trương Nguyên có câu trả lời thuyết phục.

Trương Nguyên nói ra:

- Chung công công cũng biết ta đang ở học đường, tháng sau mới trở về Sơn Âm, công công muốn làm sinh từ ký, nhất định muốn khắc trên đá làm bia, nếu để thúc tổ ta làm, phải chờ đến cuối năm mới thành bia.

Nói đến đây, Trương Nguyên cố ý dừng lại, Chung thái giám quả nhiên hỏi:

- Vậy theo ý kiến của ngươi nên mời ai làm ký? Chúng ta cũng không gấp, cuối năm làm sinh từ ký lại khắc bia cũng chưa muộn, muốn là hiền sĩ nổi tiếng làm ký.

Trương Nguyên nói:

- Sinh từ là đại sự cả đời công công, ta làm được bao nhiêu tuyệt đối không cất dấu, chỉ cần công công chịu bỏ vốn lớn, ta nguyện khẩn cầu Tiêu lão sư làm ký cho công công.

Chung thái giám vui mừng, nói không ngớt:

- Nếu có thể mời Tiêu Trạng Nguyên làm ký cho chúng ta, muốn bao nhiêu bạc cứ nói, ba ngàn lượng bạc có đủ không? Hay là năm ngàn lượng?

Thái giám vì hư danh còn hơn người đọc sách, bởi vì khắc sâu bên trong thái giám là sự tự ti.

Trương Nguyên nói:

- Ta chỉ nói sẽ hết sức đi khẩn cầu, không dám nói được hay không. Tiêu lão sư lớn tuổi đức cao, là ông tổ văn học trong nước, muốn mời Tiêu lão sư viết bia ký, ta hoàn toàn không nắm chắc, chỉ vì giao tình giữa ta và công công, mới ra sức đi làm.

Chung thái giám bị Trương Nguyên kéo lên hứng thú, cảm kích nói:

- Chúng ta biết rõ ngươi là người phúc hậu, không giống như những người khác bề ngoài thì nịnh nọt chúng ta, sau lưng lại chửi chúng ta là Yêm cầu (chó hoạn quan), ngươi làm hết sức là được, mặc kệ được hay không, chúng ta đều nhận nhân tình này của ngươi, đương nhiên, có thể làm được là tốt nhất, muốn bao nhiêu bạc chúng ta đều có thể bỏ.

Trương Nguyên nói:

- Công công, tại hạ nói thẳng, cầu Tiêu Trạng Nguyên viết sinh từ ký, dù là đương kim Tư Lễ Giám, thái giám chủ toạ cũng không có thể diện này, dù đặt vạn lượng bạc,

Tiêu Trọng Nguyên cũng không thèm ngó tới. Nhưng công công đừng vội, ta nói câu Tiêu Trọng Nguyên làm ký cho công công, tuyệt đối sẽ không làm qua loa về trả công công. Mặc dù không nắm chắc mười phần, vẫn có năm, sáu phần, nhưng phải đi cầu hơi quanh co.

Chung thái giám gấp không chịu nổi hỏi:

- Đi cầu quanh co vòng vèo là như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Công công cũng biết, năm nay Chiết Giang trước hạn sau lũ, nhiều nơi gặp họa, ở đâu cũng có người chết đói, nếu công công chịu bỏ bạc xây một toà viện dưỡng tế dưới ngọn bảo thạch kia, thu nhận cô nhi, cứu tế dân nghèo, thì có thể mượn danh nghĩa này mời Tiêu Trọng Nguyên ghi một bài “ Dưỡng tế viện ký “. Tiêu lão sư là người nhân hậu, sẽ ghi bia ký như vậy, hơn nữa Chung công công làm việc này sẽ là một công ba việc, thứ nhất, Chung công công xây dưỡng tế viện sẽ có thanh danh thích làm việc thiện, thứ hai, dưỡng tế viện ký được lưu giữ trong sinh từ, cũng mượn được thanh danh Tiêu Trọng Nguyên, thứ ba là điều quan trọng nhất, Chung công công xây xong dưỡng tế viện dưới bảo thạch, những dân chúng nhận được ân huệ của công công lúc nào cũng sẽ lên núi dâng hương, dù công công tới trăm tuổi, hương khói cũng sẽ không ngừng, cũng không ai dám huỷ thần miếu của công công, con cháu dưỡng tế viện sẽ đời đời liều chết giữ gìn đền thờ công công, công công thấy thế nào?

Trương Nguyên không phải đào tiền của Chung thái giám, mà thật sự suy nghĩ cho Chung thái giám. Chung thái giám không có đời sau, giữ nhiều bạc làm cái gì, dẫn đạo để gã làm chút việc thiện mới đúng là bằng hữu, ừm, kho lương Dương Hoà ở Sơn Âm cũng phải để Chung thái giám bỏ ít bạc.

Mạnh Thường Quân đứng đầu bốn công tử Chiến Quốc, có một vị môn khách tên là Phùng Viện, đến thái ấp Tiết Thành thu nợ cho y. Phùng Viện đã không những không thu được nợ về mà ngược lại còn đem đốt toàn bộ sổ giấy nợ đó ngay trước mặt các con nợ. Mạnh Thường Quân vô cùng tức giận, nghe

Phùng Viện giải thích một hồi xong vẫn không vui, về sau Mạnh Thường Quân bất hòa với Tề Vương, bỏ về Tiết Thành. Dân chúng Tiết Thành từ già tới trẻ ra nghênh đón, lúc này Mạnh Thường Quân mới cảm nhận được điểm tốt của việc năm đó Phùng Viện đốt giấy nợ để mua lòng người. Đây chính là điển cố nổi tiếng ‘Thỏ khôn có ba hang’.

Chung thái giám không phải là người hồ đồ mù chữ không tự biết mình, trong lòng cũng mơ hồ lo lắng rằng sau khi lão rời khỏi Hàng Châu thì sinh từ này sẽ bị phá hủy hoặc dùng vào mục đích khác. Lão vốn tính toán là nhờ Trương Kỳ Liêm, bao gồm cả các vị quan khác nữa trông coi giúp, nhưng gã cũng biết mình và các vị quan đó không có quan hệ thân thiết, nếu lão hồi kinh có thể nắm được đại quyền ở nội đình thì quan lại Hàng Châu tự khắc sẽ sợ hãi, căn bản không cần phải lo lắng sinh từ bị dỡ bỏ, nhưng một khi nắm giữ vị trí không mấy quan trọng thì ai sẽ để ý đến gã, lúc này nghe Trương Nguyên nói một hồi, gã thấy vui vẻ hẳn lên, cười ha hả nói:

- Trương công tử có thể nói là bạn hữu cố vấn của ta, ta nghe lời người. Nếu dân chúng Hàng Châu đã gọi ta là Tây Hồ công đức chủ thì ta sẽ lại làm một việc thiện lớn nữa, xây dựng một viện tế bần.

Chương 191: Tỳ nữ tự vả miệng hai mươi cái (1)

Tiếng cười của thái giám có chút ghê rợn, nhất là trong đêm khuya tĩnh mịch, nó giống như tiếng kêu của con chim cú vậy. Trương Nguyên nghe thấy rợn tóc gáy, may mà Chung thái giám nhanh chóng không cười nữa, nói:

- Trương công tử, việc xây dựng viện tế bần cần nhiều tiền lắm nhỉ, ta tuy có chút tích lũy nhưng cũng không thể rót hết vào đó được, sang năm hồi kinh còn phải lo lót khắp nơi nữa.

Trương Nguyên cười nói:

- Công công chịu bỏ ra bao nhiêu bạc để mua danh tiếng?

Chung thái giám suy nghĩ một lát, cắn răng nói:

- Nếu như không quá một vạn lượng, thì ta vẫn có thể xoay sở được.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì công công chỉ ra chín ngàn lượng, công công, tại hạ có chút chuyện riêng tư, muốn nhờ công công giúp đỡ...
- Việc riêng tư?...

Chung thái giám cười ha hả, nói:

- Người nói đi, ta giúp được sẽ tận lực giúp người.

Người có chuyện riêng tư thì kết giao mới hay.

Trương Nguyên nói:

- Dưới núi Bảo Thạch có viện tế bần, nếu công công muốn tự mình lo kinh phí xây dựng đồng thời thu dung cứu tế các con bệnh thì e là một vạn lượng cũng không đủ, hơn nữa một mình công công chi phí quá nhiều sẽ bị một số kẻ tiểu nhân đàm tiếu nói rằng công công tham ô, tại hạ cho rằng công công bỏ ra khoảng 8-9 ngàn lượng bạc là đủ rồi, số tiền còn lại công công quyên góp từ những quan thân phú hộ ở Hàng Châu, có công công đề xướng thì việc thu gom hơn vạn lượng không phải là khó, sau này công công hồi kinh, viện tế bần này còn phải giao cho quan phủ quản lý, nhưng chỉ cần còn bia ký Tiêu trạng nguyên viết thì danh tiếng nhân nghĩa xây dựng viện tế bần vĩnh viễn là của công công.
- Trương công tử mưu tính sâu xa, suy nghĩ chu đáo, suy nghĩ chu đáo.

Chung công công gật đầu liên tục, một chút băn khoăn còn lại đã tiêu tán hoàn toàn.

Trương Nguyên lại nói:

- Ngày hôm trước tại hạ đã nói qua với công công rồi, tộc thúc tổ của tại hạ đã xây dựng một kho lương ở Sơn Âm, do tại hạ đảm đương chức xã chính, nhưng tại hạ tuổi nhỏ vị trí thấp kém, đến nay mới quyền góp được vài ngàn thạch lương thực.

Không đợi Trương Nguyên nói hết, Chung thái giám đã hiểu ngay ‘chuyện riêng tư’ của hắn, lão cười nói:

- Ta hiểu ý ngươi rồi, ngươi khuyên ta chi ra 9 ngàn lượng bạc, 8 ngàn lượng để xây viện tế bần, còn lại một ngàn lượng thì đưa cho ngươi về xây dựng kho lương chứ gì, thì ra đây là chuyện riêng tư của ngươi, ha ha.

Trương Nguyên chấp tay thi lễ nói:

- Mong Chung công công giúp cho!

Chung thái giám cảm khái nói:

- Trương công tử, ta tuy là nội quan, nhưng cũng là người hiểu biết, bao năm nay từ triều đình tới địa phương, đã từng gặp nhiều người, nhưng thực sự chưa hề gặp người không có tư tâm như ngươi. Một vạn lượng trở xuống thì ta lo được, ta chi một vạn lượng, tám ngàn lượng để xây viện tế bần núi Bảo Thạch, còn hai ngàn lượng giúp kho lương Sơn Âm của ngươi.

Trương Nguyên đương nhiên rất vui mừng, Chung thái giám nói rằng hắn không có tư tâm là tuyệt đối nhìn lầm hắn. Con người ai mà không có tư tâm cơ chứ, chẳng qua là hắn nhìn xa trông rộng hơn một chút, hắn lập tức gặp người thi lễ, nói:

- Công công thật cao thượng, Trương Nguyên xin thay mặt bà con gặp nạn thiên tai bái tạ công công.

Chung thái giám kéo Trương Nguyên ngồi xuống, nói:

- Ta quyên góp hai ngàn lượng bạc, là phải lưu danh đấy. Tới lúc viết về kho lương Sơn Âm, người nhớ nhắc tới nghĩa cử của ta.

Trương Nguyên cười nói:

- Tất nhiên rồi, nhưng hai ngàn lượng bạc này của công công hay là cứ quy ra gạo thì hơn. Hiện giờ giá gạo ở Thiệu Hưng, Hàng Châu tăng chóng mặt, trước đây một lượng bạc có thể mua được hai thạch gạo, giờ chỉ có thể mua được một thạch, nhưng vùng Tùng Giang lại chưa gặp hạn hán úng lụt, giá gạo vẫn ổn định, liệu công công có thể phái hai chiếc thuyền quan đi Tùng Giang mua bốn ngàn thạch lương thực chuyển về Sơn Âm được không? Như vậy dân chúng Sơn Âm sẽ chịu ơn công công càng nhiều hơn.

Giá gạo ở Tùng Giang tuy rẻ hơn gần một nửa so với Sơn Âm nhưng nếu là thuyền dân, thuyền thương lái đi mua gạo, từ Hàng Châu tới Gia Hưng còn có 5 trạm thu thuế, đem gạo từ Tùng Giang vận chuyển về Sơn Âm thì tiền thuế, tiền thuyền, tiền nhân công v.v... cũng gần như tương đương với khoản tiền chênh lệch giá gạo giữa hai vùng. Chung thái giám lắc đầu cười nói:

- Trương công tử ơi Trương công tử, khôn lỏi như người không ai bằng, nhưng ta lại thích sự khôn lỏi đó của người, người chỉ việc lo chuyên tâm học hành ở Nam Bình thảo đường, ngoại trừ việc xin Tiêu trạng nguyên ghi bia ký, những việc khác người không cần quan tâm, đợi tháng sau người về Sơn Âm, tất sẽ có bốn ngàn thạch gạo về cùng người.

Trương Nguyên tới nay đi du ngoạn nói chuyện với Chung thái giám, thuyết phục được Chung thái giám chi ra một vạn lượng bạc, nếu tính ra số nhân dân tị ở 400 năm sau, hai ngàn lượng bạc trắng tương đương với hơn bảy triệu nhân dân tị, Hàng Châu Chức Tào thực tuy là vùng giàu có nhưng một vạn lượng bạc trắng đối với Chung thái giám mà nói không phải là con số nhỏ. Nhưng Chung thái giám quyên góp số tiền lớn như

vậy mà lại không thấy xót, ngược lại tâm trạng lại rất vui vẻ, đó chính là bản lĩnh của Trương Nguyên.

Đã nhận lời với Chung thái giám là sẽ xin Tiêu trạng nguyên viết văn bia cho viện tế bần, Trương Nguyên không dám chậm trễ, trong lòng thầm nghĩ nên mở miệng với Tiêu trạng nguyên thế nào đây, việc này nhất định phải làm cho xong. Vào ngày mừng chín, Trương Nguyên tham gia lễ đón tượng sinh từ Chung thái giám ở núi Bảo Thạch và nghi thức dâng hương. Ba viên quan to của tỉnh Chiết Giang đều tới chúc mừng, Tàn Dân Bình mang theo tám gã thổ binh tới chùa Linh Ân rước tượng điêu khắc bằng gỗ của Chung thái giám lên núi Bảo Thạch. Từ xưa tới nay sinh từ đều là tạo phúc một phương, sau khi rời đi, dân chúng cảm động ơn đức của ngài nên mới xây đền tưởng niệm, Chung thái giám vẫn ở Hàng Châu thì sinh từ đã xây xong, còn đích thân tham gia lễ rước tượng dâng hương, thật là tin lạ, thợ mộc điêu khắc gỗ ở Đông Dương tay nghề rất giỏi, dựa vào hình dáng của Chung thái giám tạo ra bức tượng giống đến 5-6 phần, phục sức trang điểm đều dựa theo hình dáng của tam bảo thái giám Trịnh Hòa, dân chúng ven đường vây xem rất náo nhiệt, không thấy ai quỳ bái thì lễ, nhưng cười trộm phỉ báng thì lại rất nhiều, bởi vậy nói rằng khả năng Chung thái giám vừa rời khỏi Hàng Châu thì bức tượng liền bị lôi đi làm củi thiêu là rất lớn. Dân chúng Hàng Châu gọi Chung thái giám là Tây Hồ công đức chủ thực ra là do Trương Nguyên ngày đó bịa đặt ra, nhưng nếu xây dựng được viện tế bần được xây thì Chung thái giám thực sự là Tây Hồ công đức chủ, dân chúng sẽ cảm tạ ơn đức này, sinh từ núi Bảo Thạch có thể tồn tại lâu dài.

Tiêu Pháp tuổi đã cao, không thể giống như Hoàng Nhữ Hanh sáng nào cũng đến Cư Nhiên thảo đường để giảng bài, ba ngày tới một lần, giải đáp các câu hỏi khó của học trò. Sáng ngày mừng 10 tháng 9, Tiêu trạng nguyên râu tóc bạc trắng như tuyết tới Cư Nhiên thảo đường, các học trò ngồi đó hỏi bài để Tiêu trạng nguyên giải đáp. Tiêu Pháp suy nghĩ vẫn rất minh mẫn, những câu hỏi dịch, thư, thi, lễ, xuân thu... lão đều trả lời trôi chảy, những khúc mắc hàng ngày của các học trò được giải thích hết lượt, vui mừng khỏi nói. Bốn kinh của Trương Nguyên là “ Xuân Thu “ , câu hỏi của hắn là biện thể của “ Xuân Thu “ , Tiêu Pháp chỉ ra rằng:

- Người trong “ Xuân Thu “ tuy là vì khen chê thể sự mà làm nhưng có người không hẳn như vậy, có người đoạn tuyệt hẳn với sự đời, có người ham triết lý, có người hay nghi hoặc, có người công thể, có người phát minh, có người trọng giáo, có người trọng giới, có người trung nghiệm, có người cảm thán, có người kỳ vọng, không ai giống ai, khó nhìn ra quy luật. Nhìn không ra cái đó thì viết văn không hay được.

Lập tức Tiêu Pháp giảng giải về tất cả các thể, các học trò ngồi đó nghe về “ Xuân Thu “ đều cảm thấy được mở rộng tầm hiểu biết, có minh sư về ngũ kinh chỉ bảo, một canh giờ bằng mình tự học mấy tháng.

Chạng vạng tối ngày hôm đó, Trương Nguyên và Tông Dục Thiện đi Bao Thị Nam Viên ở dưới tháp Lô Phong bái kiến Tiêu Pháp. Hai người coi như đã là đệ tử của Tiêu Pháp, có thể đến thỉnh giáo học tập bất cứ lúc nào, khi viết văn gặp khó khăn cũng có thể đến hỏi. Nhưng hôm nay Trương Nguyên lại đến xin Tiêu lão sư viết bia ký cho viện tế bần của Chung thái giám. Trên đường đi Trương Nguyên suy nghĩ nên nói năng thế nào, rồi lại bàn bạc với Tông Dục Thiện, hẳn biết rằng thuyết phục Tiêu lão sư viết văn xã giao không phải là việc dễ dàng. Trương Nguyên và Tông Dục Thiện đi qua non bộ Thạch Lâm, thấy Tiêu Pháp đang đang xem nước chảy trên cầu đá với con trai lão là Tiêu Nhuận Sinh, tháp Lô Phong cách đó không xa sáng lóe lên dưới nắng chiều, thấy hai người bọn Trương Nguyên, Tiêu Pháp mỉm cười nói:

- Hai người các ngươi là có nhiều bài khó nhất đây, trên giảng đường vẫn chưa hỏi hết ư?

Trương Nguyên nói:

- Thưa thầy, hai năm trước học trò học ít, nghi hoặc cũng ít, giờ đọc sách càng nhiều thì nghi hoặc cũng càng nhiều, là có gì ạ?

Tiêu Pháp nói:

- Biết là chủ ý của đi, đi là công phu của biết: biết là khởi nguồn của đi, đi là thành quả của biết, người không thể hoàn toàn tìm kiếm giải thích ở trong sách được, cứ phải lấy đi để nghiệm chứng.

Có được cơ hội này, Trương Nguyên bèn đi thẳng vào chủ đề, nói:

- Chức Tào thụ Chung thái giám trước đây vì chuyện giúp đỡ Thạch Trụ Tuyên khiến Mã Thiên rửa được oan khuất nên có chút giao tình với học trò, Mã tướng quân cảm kích ơn huệ của Chung thái giám, lại bị Chung thái giám châm biếm nên lập sinh từ cho Chung thái giám ở núi Bảo Thạch, học trò cảm thấy đây là hành động hao người tổn của nhưng lại không tiện khuyên nhủ...

Chương 191: Tỳ nữ tự vả miệng hai mươi cái (2)

Tiêu Pháp lắc đầu cười nói:

- Người như vậy không thể nói lý. Chung thái giám đó hôm trước còn nhờ phó sứ đến cầu ta viết bia cho sinh từ, lão cho rằng người trong thiên hạ đều vô liêm sỉ giống lão ư, đã bị ta từ chối ngay từ đầu rồi!

Lão nhìn Trương Nguyên, Tông Dục Thiện rồi nói tiếp:

- Hai người sống ở Chức Tào thụ, chớ có gần mực thì đen đấy.

Trương Nguyên nói:

- Học trò cho rằng đọc sách thông tuệ cũng là ở chỗ cảm hóa người khác, tuy gần mực thì đen nhưng quân tử chân chính há lại không thể lấy sự cao thượng của bản thân để giáo hóa người khác ư?

Tiêu Pháp mỉm cười, cảm thấy Trương Nguyên ngay thẳng đến mức đáng yêu, thiếu niên không biết thế sự gian nan rồi, đạo lý là không sai nhưng Phu Tử chu du Liệt quốc, Mạnh Tử du thuyết chư hầu, lấy hiền đức của hai vị thánh này còn không thể bán được ý chí của họ, một thiếu niên 16 tuổi như người lại muốn cảm hóa một thái giám tham lam mù quáng, người muốn cảm hóa bằng cách nào?

Trương Nguyên nói:

- Phàm mọi việc đều tùy ở sự chỉ dẫn, Chung thái giám háo danh, học trò sẽ lấy danh tiếng hiệu nghĩa lương thiện để chỉ dẫn cho lão. Chung thái giám đó nghe lời học trò, bằng lòng đem số tiền tám ngàn lượng bạc chuẩn bị để mở rộng xây dựng sinh từ dùng vào xây dựng một viện tế bần, để cứu tế những người dân nghèo gặp thiên tai.

Tiêu Pháp vui vẻ nói:

- Có việc này sao, thế thì tốt quá, đây là việc thiện lớn lao.

Trương Nguyên nói:

- Chung thái giám ngưỡng mộ thanh danh của lão sư, vẫn muốn nhờ lão sư viết cho một tấm bia ký.

Tiêu Pháp lắc đầu nói:

- Ta không thể làm bia ký sinh từ, lão phu sẽ bị người đời chê cười.

Trương Nguyên nói:

- Thầy chưa nhận chút lợi lộc nào từ Chung thái giám, lòng dạ lại trong sáng vô tư, sao phải sợ người khác nói. Huống hồ Chung thái giám lại không phải xin thầy viết bia ký sinh từ mà là viết bia ký cho viện tế bần. Chung thái giám thích hư danh, làm việc thiện cũng muốn để người khác biết tới, thầy sao không cố làm để thúc đẩy việc thiện này?

Tiêu Pháp trầm ngâm nói:

- Lão phu trước đến nay đều giữ mình trong sạch, vốn không muốn có bất kỳ liên quan nào với nội quan, nhưng Chung thái giám lần này là hành thiện, ta sẽ phá lệ một lần. Chỉ có điều là lão phu gần đây tinh thần không minh mẫn, lại không hứng thú viết văn tự xã giao, Trương Nguyên người viết thay lão, viết xong đưa trước để lão phu xem.

Muôn mượn là mượn danh tiếng của Tiêu Pháp trạng nguyên, ông tổ văn học ấy chứ, văn tự xã giao để học trò viết thay cũng là chuyện rất bình thường thôi. Trạng Nguyên trở lại chỗ ở tại Chúc Tào thự, ngay trong đêm viết “ “ Bảo Thạch Sơn Chung thị Dưỡng tế Viện ký “ “ dài hơn 700 chữ, ngày hôm sau đem trình lên Tiêu Pháp xem, Tiêu Pháp thay đổi chút xíu, viết trên một tờ giấy Tuyên Thành khổ lớn, đồng thời đóng linh ấn, Tiêu Pháp tuy không nổi danh về thư pháp nhưng Khải thư lão viết rất đẹp, Tiêu Pháp nói:

- Bia ký này sau khi xây dựng xong viện tế bản mới được khắc lập, người phải đốc thúc lão thái giám kia khởi công càng sớm càng tốt.

Trương Nguyên cầm “ “ Bảo Thạch Sơn Chung thị Dưỡng tế viện ký “ “ đi gặp Chung thái giám, Chung thái giám vô cùng vui sướng, lập tức quyên ra tám ngàn lượng bạc trắng, chọn địa điểm dưới núi Bảo Thạch để xây viện tế bản, lại đi Hàng Châu quyên góp tiền, các quan liêu và phú thương tư lỵ bấy giờ còn phải nịnh bợ Chung thái giám, chỉ trong nửa tháng, tiền quyên góp thu được một vạn tám ngàn lượng bạc, do Chúc tạo thự và phủ Hàng Châu cùng xây dựng viện tế bản, phải người chuyên quản lý viện, hết thầy đầu vào đẩy tiến hành xây dựng một khu nhà to đẹp hùng vĩ ở phía tây chùa Long Môn huyện Hoa Đình phủ Tùng Giang, cửa vũ hồng to rộng, cột trụ trạm khắc, lan can uốn khúc, vô cùng đẹp đẽ. Đây chính là phủ đệ của đại danh sĩ Đồng Kỳ Hưng Đồng Hàn Lâm. Dinh thự của Đồng thị không chỉ có chỗ này, bên cầu Trường Sinh ở Thành Tây, trước chùa Mã Kỳ ở góc tây bắc, còn có đầm Bạch Long ở ngoại ô. Dinh thự Đồng thị, Lâm Viên hơn mười chỗ, lầu gác đình đài đẹp ngang với cung điện.

Sau giờ Ngọ ngày 15 tháng 9, Đồng Kỳ Hưng tuổi gần 60, áo bào rộng buộc nhẹ, dung mạo nho nhã đang vẽ tranh ở ‘Họa thiên thất’ (phòng vẽ tranh), họa thiên thất là một tòa lầu bằng gỗ hai tầng, cấu trúc tinh xảo đẹp đẽ, là nơi vẽ tranh của Đồng Kỳ Hưng, có hai tỳ nữ xinh đẹp trải giấy mài mực hầu hạ. Đồng Kỳ Hưng cầm bút chấm mực, vẽ một bức tranh về đỉnh Hoành Vân trong sương khói mùa thu. Đang tập trung để vẽ thì lại bị tiếng bước chân gấp gấp trên lầu quấy rầy. Đồng Kỳ Hưng vô cùng tức giận, khi đang vẽ lão không cho phép ai đến làm phiền, sẽ phá hỏng không khí trang nhã mà lão phải ấp ủ từ rất lâu. Vẽ tranh không phải cứ nhắc bút lên là vẽ được, phải có hứng thú vẽ tranh mới được. Không đợi tỳ nữ vừa hấp tấp chạy lên kịp mở miệng, lão quát:

- Vả vào miệng hai mươi cái đã rồi nói.

Ả tỳ nữ sắc mặt trắng bệch, đành phải tự vả vào miệng hai mươi cái hết bên trái lại bên phải, đánh đến nổi mặt đỏ ửng cả lên, lúc này mới âm ức bầm báo:

- Lão gia, nhị công tử về rồi, nói là ở Hàng Châu bị người ta đánh.

Tay lão cầm bút vẽ hơi rung, ngòi bút khẽ chấm nhẹ một nốt trên bức tranh vẫn chưa hoàn thành. Đồng Kỳ Hưng cau mày, chán ghét nhìn chỗ bẩn trên bức họa. Bức họa vẽ núi Hoành Vân, núi Hoành Vân là danh thắng của Tùng Giang. Bức họa này chính là chuẩn bị để đem tặng Chu Kính Thao, chỗ bẩn lại ngay dưới ngôi nhà tranh, giống như một bãi phân trâu.

Bức họa đã sắp hoàn thành, lại bị phá hỏng thật đáng tiếc. Đồng Kỳ Hưng không vội truy hỏi vụ con trai Đồng Tổ Thường bị đánh ở Hàng Châu, mà kiên trì chấm phá thêm vào bãi cứt trâu, vẽ đồng phân thành một con chó đang nằm, lại thêm vào một hàng rào trúc, giống như chó sủa cổng tre, lúc này mới hạ bút xuống, hỏi ả tỳ nữ vừa tự vả miệng mình đến nổi hai má đỏ rực kia:

- Nhị công tử bị thương nặng không? Người đang ở đâu?

Ả tỳ nữ dè dặt đáp:

- Bẩm lão gia, nhị công tử được khênh về, giờ đang nghỉ ở Song Hạc đường.
- A, là được khiêng về!

Đồng Kỳ Hưng vừa sợ vừa giận. Lão có năm con trai, con thứ Đồng Tổ Thường tuy không học vẫn không nghề nghiệp nhưng lại được lão sủng ái nhất, bởi vậy mới tìm trăm phương ngàn kế để mua công danh sinh đồ cho Đồng Tổ Thường. Lần này cử y đi Hàng Châu học, cũng là để cho y nuôi dưỡng danh vọng, chuẩn bị cho kỳ thi hương năm tới ở Nam Kinh. Thi hương tuy khó khăn nghiêm ngặt nhưng cũng không phải là không có lỗ hổng để chui, nào ngờ hôm nay lại bị thương nặng được khiêng về, khiến Đồng Kỳ Hưng hết mực thương con làm sao không giận!

Vội vã tới Song Hạc đường, Đồng Kỳ Hưng thở hồn hển, liên tiếp gọi thất thanh:

- Thường nhi, con sao rồi?

Đồng Tổ Thường nửa nằm nửa ngồi trên một chiếc ghế cao sỗ, vài tỳ thiếp vây xung quanh, thấy cha bước vào, Đồng Tổ Thường cúi thấp người nói:

- Con bất hiếu, không thể dập đầu thi lễ với thân phụ đại nhân được, lần này thiếu chút nữa thì bỏ xác xú người rồi!

Nói rồi nước mắt chảy ròng ròng, đầu tháng y bị Trương Nguyên đá cho một cước rồi tạt cho hai cái ở chùa Tịnh Từ, Nam Bình Hàng Châu. Vết thương tuy không nặng nhưng ầm ức không chịu nổi, trên thuyền khách về Tùng Giang liền phát bệnh, phải để người hầu khiêng về tuy hơi có chút khoa trương, chủ yếu là để tranh thủ sự thông cảm của cha y, để cha y quyết tâm rửa mối nhục này cho y.

Đồng Kỳ Hưng thấy đứa con quả nhiên gây đi rất nhiều, sắc mặt xám ngoét, lão vừa đau lòng vừa phẫn nộ, ra lệnh cho người làm lập tức đi tìm danh y Hoa Đình là Liễu Bát Lang đến thăm khám cho Đồng Tổ Thường, một mặt ngồi xuống cái

đỉnh ba chân ở bên cạnh ghế cao sỗ mà Đồng Tổ Thường đang ngồi, kéo tay con trai, cố bình tĩnh, hỏi:

- Rốt cục đã xảy ra chuyện gì, sao lại ra nông nỗi này, là ai đã đánh con?

Đồng Tổ Thường lửa giận lại lập tức bùng lên, quên mất mình bị khiêng về lẽ ra nên tỏ ra vẻ sắp hấp hối mới phải, lớn tiếng nói:

- Chính là Trương Nguyên ở Sơn Âm, cháu nội của Trương Nhữ Sương, chính hắn đã dẫn một đám người hầu đánh con, cha phải làm chủ cho con, nếu không con chết không nhắm mắt.

Đồng Tổ Thường diễn đạt không lưu loát, giống như y sắp chết rồi, đây là lời trăng trối lúc lâm chung của y vậy.

Đầu năm Đồng Tổ Thường từ Sơn Âm xem hội đèn trở về, nói là bị cháu nội của Trương Túc Chi đá cho một cước, thất lung bầm tím, Đồng Kỳ Hưng nhìn thấy đau lòng vô cùng, nhưng hỏi rõ ngọn nguồn thì là con mình vô lễ trước. Đương nhiên, Đồng Kỳ Hưng cho rằng tên tiểu tử Trương Nguyên đánh người còn đáng ghét hơn. Với lão, con trai lão có lỗi đi chăng nữa thì cũng là lỗi nhỏ, hoàn toàn có thể tha thứ được, hơn nữa Đồng Kỳ Hưng lão không biết dạy con sao, há phải để cho người ngoài dạy, tuy nhiên nể mặt Trương Túc Chi, lão đành phải nín nhịn, còn viết một bức thư tạ lỗi, vốn nghĩ rằng việc này coi như xong, cũng không nghĩ rằng sẽ cố ý đi trả thù. Không ngờ hôm nay con trai lão lại bị tên Trương Nguyên đó đánh, mà đánh đến mức bị trọng thương. Sự tức giận của Đồng Kỳ Hưng có thể tưởng tượng ra được, lão ân hận ngày đó mềm yếu, sao lại có thể tạ lỗi với Trương Nhữ Sương, lúc đó đáng ra phải truy cứu tội đánh người của Trương Nguyên. Giờ đây Đồng thị của lão mà nhường một bước thì Trương thị ngược lại sẽ được đăng chân lân đẳng đầu, lại còn đánh con lão ra nông nỗi này.

Chương 192: Giận con không biết tranh giành

- Thường Nhi, chớ tức giận quá mà làm hại đến cơ thể, cứ từ từ nói, cha nhất định sẽ làm chủ cho con, con nói sao tên Trương Nguyên kia lại tìm đến Hàng Châu để đánh con?

Đồng Kỳ Hưng nén giận hỏi.

Đồng Tổ Thường nói:

- Ngày mùng 5 tháng này, con vừa đi ra từ chùa Tịnh Từ, chuẩn bị đến học đường nghe giảng thì gặp mấy người chủ tớ Trương Nguyên, trong đó còn có người của Chức Tạo thự, đều là cùng đồng bọn với Trương Nguyên. Con được phụ thân dạy bảo, phải dàn xếp ôn hòa, vốn không muốn dây vào hấn, nhưng Trương Nguyên lại nhận ra Trần Minh, muốn bắt Trần Minh, con dựa vào lý để tranh cãi, bị hấn ý người đông thế mạnh ầu ẩu, Trần Minh cũng bị bắt đi rồi, nghe nói là bị áp giải đi nha phủ Hàng Châu.
- Từ từ đã.

Đồng Kỳ Hưng hỏi:

- Trương Nguyên nhận ra Trần Minh, cái này là ý gì?

Đồng Tổ Thường nói:

- Phụ thân không biết sao, Trương Nguyên có một chị gái gả cho Thanh Phổ Lục thị, Trương Nguyên đánh con rồi bắt Trần Minh đi là vì muốn xả giận cho anh rể hấn.

Đồng Kỳ Hưng giận dữ, nô bộc Lục thị là Trần Minh phản bội chạy đến môn hạ Đồng thị thì lão có biết, Trần Minh là vì vợ bị con nhà Lục thị cưỡng hiếp nên mới phản bội. Nô bộc phản bội mà Đồng thị thu nạp không phải chỉ có một mình Trần Minh, bởi vậy Đồng Kỳ Hưng không để tâm, những việc lật vật này thường ngày lão cũng không quản, mấy đứa con trai

xử sự đều khôn khéo thích đáng, không cần lão phải quan tâm nhiều. Lão cũng không biết Thanh Phổ Lục thị là thông gia với Sơn Âm Trương thị, con trai Đồng Tổ Thường trước đây cũng không nói cho lão biết.

- Khinh người quá đáng, khinh người quá đáng!

Đồng Kỳ Hưng vỗ vào tay vịn ghế cao sỗ giận dữ quát hỏi
Đồng Tổ Thường:

- Vậy con cứ thế mà quay về ư? Con có công danh sinh đồ, nó đánh con, con không biết đường đi kiện nó ư, hơn nữa Trần Minh lại không phải là nô bộc của Trương gia, Trương Nguyên làm sao có thể bắt Trần Minh được, thật vô lý, Tổ Thường, làm sao mà con lại yếu đuối như thế?

Đồng Kỳ Hưng giận con trai đã không tranh giành, cảm thấy
đứa con trai của lão thực sự rất lương thiện.

Đồng Tổ Thường nói:

- Phụ nhân đại nhân có điều không biết đấy thôi, tên Trương Nguyên đó có Chung thái giám ở Chưc Tào thự là chỗ dựa, ngay cả Hoàng Nhữ Hanh cũng đều bệnh Trương Nguyên, chỉ trích con, cậy thế đè nén, con làm sao mà tranh được.

Đồng Kỳ Hưng tức giận đến mức hai tay run run, nói không ra lời. Con trai của Đồng Kỳ Hưng lão bị ức hiếp ầu đả ở Hàng Châu, lại không có người coi trọng nghĩa khí giúp đỡ sao? Lão ở nhà nhàn rỗi vài năm, quan lại Hàng Châu cũng không còn coi Đồng Kỳ Hưng lão này ra gì sao?

Hoa Đình danh y Liễu Bát Lang chạy đến, xem mạch khám bệnh cho Đồng Tổ Thường, nói không có gì đáng ngại, chỉ có điều phải tĩnh tâm điều dưỡng, chớ để nổi nóng, sắc ba thang thuốc uống là khỏi, nói rồi lập tức viết một đơn thuốc, thu dọn đồ nghề rồi cáo từ ra về.

Đồng Tổ Thường nói:

- Phụ thân, con không thể nuốt trôi cục tức này được, bệnh này cũng không thể khỏi được.

Đồng Kỳ Hưng nói:

- Con cứ nghỉ ngơi dưỡng thương, việc này cha sẽ đứng ra làm chủ cho con.

Con trưởng của Đồng Kỳ Hưng là Đồng Tổ Nguyên nghe chuyện chạy tới, vợ của Đồng Tổ Nguyên là cháu ngoại của Thử Phụ Thân Thời Hành, có công danh cử nhân, nghe nói nhị đệ bị đánh trọng thương ở Hàng Châu, gã vô cùng phẫn nộ, nói với phụ thân Đồng Kỳ Hưng:

- Phụ thân, việc này mà truyền ra ngoài thì sẽ cực kỳ bất lợi cho Đồng thị ta, mảnh đất ở cầu Trường Sinh Đồng thị ta đã mua lại rồi, nhưng những điều dân ở đó vẫn không chịu rời đi, khiến dinh thự của ta khó xây dựng. Nếu biết nhị đệ bị đánh thì Đồng thị ta càng không làm gì được, vậy thì sau này con cháu Đồng thị còn làm sao sống yên ổn ở Hoa Đình, các hộ tá điền kháng tô cũng sẽ nổi lên ùn ùn, những người trước kia có hiềm khích với Đồng thị cũng sẽ bắt nạt ta vì cho rằng Đồng thị đã bị thất thế, sẽ kiện đến tận cửa đó.

Đồng Kỳ Hưng lạnh mặt nói:

- Quyết không nhẹ nhàng tha thứ cho tên Trương Nguyên kia, Lý Đình Cơ hiện không còn là đại thần nội các nữa rồi, Trương Túc Chi không thể bắt nạt ta được.

Lý Đình Cơ là người Phúc Kiến, năm Vạn Lịch thứ 11 thi đình bảng nhãn, là tóa sư của Trương Nhữ Sương, lại có quan hệ thân thiết với nhạc phụ của Trương Nhữ Sương là Chu Tái. Năm Vạn Lịch thứ 35 vào nội các tham gia chính sự, bị cho là cùng đảng phái Chiết Giang với Chu Tái. Sau khi Chu Tái qua đời, Lý Đình Cơ bị quan giám sát buộc tội nên phần uất từ quan, hoàng đế xuống chiếu giữ lão lại nhưng quan giám sát của phe phái Đông Lâm cho rằng Lý Đình Cơ từ quan là làm bộ làm tịch, hàng chục người tấn công phê phán. Lý Đình Cơ là người vô cùng giữ thể diện, xin hoàng đế từ quan không được, lão kiên quyết dọn từ quan thự đến miếu hoang để ở, năm năm liên tiếp dâng lên hơn một trăm lá sớ xin từ chức. Mãi đến đầu năm ngoái mới được phê chuẩn nghỉ về quê

huong. Cái gọi là phe phái Chiết Giang cũng không gương dậy nổi.

Không còn tâm trạng vẽ tranh, Đồng Kỳ Hưng không đến họa thiên thất nữa, lão đến Cúc viên của Huyền Thường Trai đi tản bộ, trong lòng nghĩ mưu làm thế nào để giải oan cho con trai. Lão có quan hệ khá thân với Hàng Châu tri phủ Ân Đình Trụ, nên phái người cầm thư của lão đi Hàng Châu đòi Trần Minh về. Phía Hoàng Nhữ Hanh lão cũng muốn viết thư hỏi han rằng, lão cho con trai đến học ở môn hạ của Hoàng Nhữ Hanh, nhưng lại bị người ta đánh, Hoàng Nhữ Hanh không những không làm chủ cho con trai lão mà lại còn bênh vực giúp đỡ Trương Nguyên, là ra thế thống gì? Lão biết Hoàng Nhữ Hanh có quan hệ rất tốt với Trương Nhữ Sương nhưng như vậy rõ ràng là ức hiếp con trai Đồng Tổ Thường của lão, liệu có ép người quá đáng?

Ngày 16 tháng 9, Đồng Kỳ Hưng ngồi ở Huyền Thường Trai viết hơn mười lá thư. Những quan chức quan trọng như quan Tam ti Hàng Châu lão đều phái người mang thư tới. Lão được biết Trương Nguyên đã là đồng sinh, sang năm sẽ tham gia đạo thí, cho nên càng cố ý viết một bức thư cho Đề Học Triết Giang là Vương Biên, hạ thấp nhân phẩm của Trương Nguyên, khôn khéo bày tỏ hi vọng rằng Vương đề học sẽ đánh rớt Trương Nguyên vào kỳ thi đạo sang năm. Nói nghe có vẻ hay ho thì là đối với Trương Nguyên tuổi nhỏ tài cao, nếu khoa cử quá thuận lợi thì sẽ dễ sinh kiêu ngạo, ngông cuồng.

Ngày 17 tháng 9, vài nô bộc đi Hàng Châu đưa thư bắt đầu xuất phát. Đồng Kỳ Hưng ngồi đợi hồi đáp. Lão tin rằng thanh danh của lão thì Trương Túc Chi không thể bì được, lần này nhất định phải nghiêm trị Trương Nguyên, ít nhất cũng phải khiến cho Trương Nguyên không thể bỏ sinh đồ được vào sang năm.

Ngày thứ 4 sau khi người đưa thư lên đường, cũng tức là ngày 21 tháng 9, Đồng Kỳ Hưng nhận được thư của Tiêu Pháp và Hoàng Nhữ Hanh. Vừa giở thư ra xem, lão trợn mắt há mồm, vội vàng ra lệnh cho tỳ nữ gọi Đồng Tổ Thường tới Huyền Thường Trai, phủ đầu hỏi ngay:

- Tông Dục Thiện chưa cùng con về Hoa Đình ư?

Đồng Tổ Thường nói:

- Ngày hôm đó con gấp gấp trở về, không có nhìn thấy y, phỏng đoán qua vài ngày y sẽ tự về, cha mẹ của Tông Dục Thiện còn đang ở Đồng phủ, sợ y trốn đi nơi nào được!

Đồng Kỳ Hưng sa sầm mặt đưa thư của Tiêu Pháp và Hoàng Nhữ Hanh cho con trai xem, Đồng Tổ Thường vừa nhìn, vội kêu lên:

- Đây nhất định là âm mưu của Trương Nguyên, đây nhất định là âm mưu của Trương Nguyên!

Đồng Kỳ Hưng chậm rãi hỏi:

- Đây rốt cục là chuyện gì?

Đồng Tổ Thường trong lòng biết không thể gạt được nữa, bèn hạ giọng nói:

- Tông Dục Thiện cũng không biết tại sao mà quen biết Trương Nguyên, Trương Nguyên liên lợi dụng Tông Dục Thiện để làm nhục con.
- Tiêu Pháp và Hoàng Nhữ Hanh đều biết chuyện Tông Dục Thiện thi tú tài thay cho con rồi ư!

Đồng Kỳ Hưng giận đến mức chân tay lạnh như băng.

Đồng Tổ Thường chợt dạ nói:

- Việc thi hộ chắc là Tông Dục Thiện không dám nói ra đâu, Hoàng Nhữ Hanh chỉ biết bài tập của con ở thảo đường là do y làm hộ thôi.

Đồng Kỳ Hưng ngồi liệt ở trên túy ông, lắc đầu liên tục. Lão vốn còn trông chờ Tông Dục Thiện sẽ thi hương hộ cho Đồng Tổ Thường, lão sẽ thu xếp để Tông Dục Thiện đi làm sai dịch ở trường thi Nam Kinh, lúc đó Đồng Tổ Thường đi thi, Tông Dục Thiện có thể ngấm ngầm đến tráo bài cho Tổ Thường,

nhưng giờ quậy đến mức này rồi, thanh danh hỏng rồi, tiền đồ của con trai Đồng Tổ Thường coi như phế rồi.

Đồng Tổ Thường nói:

- Phụ thân, tên Trương Nguyên kia là trăm phương ngàn kế để hại con, Tiêu thái sử nhận Tông Dực Thiện làm đệ tử cũng chắc chắn là do Trương Nguyên giật dây.
- Khẩn trương phái người đi đuổi theo những tên nô bộc đưa thư bắt chúng quay về ngay.

Đồng Kỳ Hưng đột nhiên kêu lên vội vã, thư lão viết cho Chiết Giang Tam Tư Sử còn ca ngợi con trai hết lời, giờ lộ ra vụ nhờ làm bài hộ, coi như Tông Dực Thiện không dám nói ra chuyện đi thi hộ sinh đồ, thì thanh danh con trai Đồng Tổ Thường của lão cũng đã bị bại hoại rồi. Từ thư của Tiêu Pháp có thể thấy rằng, tên nô tài Tông Dực Thiện đã khoe khoang tài học khắp nơi rồi, nếu không Tiêu Pháp cũng không bao giờ thu nạp y là đệ tử. Việc này chắc chắn đã lan truyền đến Hàng Châu, giờ lão viết thư đi há chẳng phải là lạy ông tôi ở bụi này ư, sẽ tổn hại lớn đến danh dự, phải lập tức đưa thư về ngay.

Đồng Tổ Thường nói:

- Phụ thân, nô bộc đưa thư đi đã bốn ngày rồi, trước khi đi lại còn dặn dò bọn họ phải cố gắng đưa thư thật nhanh, hiện giờ e là đã sắp tới Hàng Châu rồi.

Chương 193: Mạnh vì gạo, bạo vì tiền (1)

Đồng Kỳ Hưng trừng mắt nhìn Đồng Tổ Thường, môi run run, ngoắc tay ra hiệu cho Đồng Tổ Thường tới gần, giơ tay tát thẳng con một cái, tức giận nói:

- Tại sao việc này ngươi không nói sớm?

Đồng Tổ Thường quỳ ‘bụp’ xuống, nói:

- Con nào biết Tông Dực Thiện sẽ phản bội chạy đến chỗ Trương Nguyên, con bị Trương Nguyên hại cả mà.

Đồng Kỳ Hưng không nổi đánh tiếp thẳng con, chỉ thở dài nói:

- Danh dự của cha mày đây cũng bị mày làm hỏng hết rồi.

Đồng Tổ Thường cứ quỳ mà không dám lên tiếng.

Đồng Kỳ Hưng nhú mày suy tư một lúc lâu, nói:

- Phía tên Trương Nguyên cứ từ từ đã, giờ tình thế bất lợi cho Đồng thị ta, không nên dây vào hắn, cứ để hắn kiêu ngạo ngông cuồng một chút mới tốt, nhưng Tông Dực Thiện bắt buộc phải bắt y quay về, tuyệt đối không được để nó rêu rao ở bên ngoài.

Đồng Tổ Thường nói:

- Cha muốn con cử người đi bắt Tông Dực Thiện về ư?

Thủ lĩnh giang hồ Tùng Giang - Ngô Long là bạn nhậu với Đồng Tổ Thường, Đồng Tổ Thường hoành hành ở xã, đám lâu la của Ngô Long là đồng lõa của Đồng Tổ Thường, mượn thế lực của y không coi quan phủ ra gì, ức hiếp dân chúng.

Đồng Kỳ Hưng nói:

- Tông Dực Thiện hiện được bao che ở môn hạ Tiêu thái sử, muốn ta bỏ nô tịch cho gã ư, đừng có mơ!

Lão lại nói:

- Trước hết đừng có hành xử lỗ mãng, ta sẽ viết thư phúc đáp Tiêu Pháp và Hoàng Nhữ Hanh, từ chối bỏ nô tịch cho Tông Dực Thiện, ra lệnh cho y phải về Hoa Đình, kẻ dung túng nô bộc phản chủ sẽ đuổi lý, chắc rằng Tiêu thái sử cũng không giữ y thêm nữa, nếu y còn dám kháng lệnh không về, lúc đó ta sẽ xử lý.

Đồng Kỳ Hưng lại không cảm thấy Đồng thị của lão chứa chấp tên phản nô Trần Minh là có gì không đúng.

Đồng Tổ Thường nói:

- Phụ thân nói đúng, Tông Dực Thiện nếu không dám quay về thì cho đem nhốt cha mẹ y lại.

Đồng Kỳ Hưng lúc này cầm bút viết thư phúc đáp Tiêu Pháp, Hoàng Nhữ Hanh, ngay hôm đó phái người đưa thư tới Hàng Châu.

Gần đến cuối tháng, thư hồi âm của tri phủ Hàng Châu Ân Đình Xu tới trước, nói rằng Trần Minh đã bị giải tới huyện Thanh Phổ, Đồng Kỳ Hưng lập tức đi báo kiến Tùng Giang tri phủ Hoàng Quốc Đĩnh. Hoàng Quốc Đĩnh là môn sinh của lão. Đồng Kỳ Hưng bày mưu với Hoàng Quốc Đĩnh, gửi giấy tới huyện Thanh Phổ, bắt huyện Thanh Phổ giải Trần Minh đến phủ Tùng Giang, để tri phủ cử quan đến thẩm tra xử lý vụ án này. Trương Nguyên đang học ở Nam Bình Cư Nhiên thảo đường ở Hàng Châu, dưới sự chỉ dẫn của minh sư, hẩn học “ “ Xuân Thu “ “ tiến bộ rất nhiều, thời gian rảnh rỗi sớm tối thì đi khắp đường Nam Tây Hồ ngắm cảnh, đình Liễu Châu, chùa Linh Chi, tiểu Bồng Lai, đình Nam Cao, chùa Pháp Tướng, không nơi nào là hẩn không đi. Chiều tối ngày 29 tháng 9, người hầu Tiêu thị đến mời Trương Nguyên, Tông Dực Thiện tới Nam Viên ở dưới tháp Lô Phong gặp Tiêu Thái Sử. Trương Nguyên liền nói với Tông Dực Thiện:

- Nhất định thư hồi âm của Đồng Hàn Lâm tới rồi!

Trên đường cùng Trương Nguyên đi Nam viên của Bao Hàm Sở... Tông Dực Thiện cảm thấy không yên. Mấy ngày nay Tông Dực Thiện đều cảm thấy một mực lo lắng đề phòng. Y là thư ký ghi chép của Đồng Kỳ Hưng, cho nên biết không ít các hoạt động bí mật của Đồng phủ. Lần này Đồng Tổ Thường từ Hàng Châu chạt vật mà về, chắc chắn đang rất hận mình. Tuy có Tiêu Trọng Nguyên, Hoàng tiên sĩ biện hộ thay cho y, nhưng làm một gia phó tài hoa tuyệt điểm, lại từng thi hộ tú tài cho Đồng Tổ Thường, chỉ sợ Đồng gia rất khó thoát tịch cho y. Hoàng Nhữ Hanh mặt đen miệng rộng và Tiêu Pháp râu tóc bạc trắng đang ngồi ngay ngắn ở trên. Tiêu Pháp hơi nhíu lông mày, nói với Tông Dực Thiện:

- Đồng công đã nhấn nhủ, nói rằng người hầu trong Đồng gia rất nhiều. Nếu không áp dụng gia pháp nghiêm ngặt, rất khó để quản lý. Cho nên ông ta không đồng ý cho người xuất tịch.

Tuy đã sớm đoán ra được kết quả này, nhưng bây giờ nghe thấy câu trả lời khẳng định, trong lòng Tông Dục Thiện vẫn trầm xuống. Hiện tại chỉ cảm thấy cả người vô lực, đồng thời sự bất bình phần uất dâng lên mãnh liệt. Y ngửa mặt lên trời, rít gào. Cha mẹ y là nô bộc của Đồng gia, đã xác định y cả đời chỉ là nô bộc của Đồng gia. Cho dù y cố gắng như thế nào đi nữa, cũng không thể thay đổi số phận này.

Tông Dục Thiện nắm chặt hai tay, thân hình run rẩy, khom người nói:

- Ân đức dạy dỗ của hai vị giáo sư, học sinh khắc ghi trong lòng. Chỉ có điều thân thể của học sinh ti tiện, dù có chí vươn lên cũng vô lực.

Tông Dục Thiện nghẹn ngào nói.

Tiêu Pháp và Hoàng Nhữ Hanh nhìn nhau, đều cảm thấy tiếc nuối thay y. Tông Dục Thiện là người hiếu học bọn họ trong lòng biết rõ, thực là một nhân tài hiếm có. Nhưng nhân tài như vậy lại rơi vào thân phận nô hầu thấp kém, thực khiến người ta chỉ biết lắc đầu thở dài.

Tông Dục Thiện nói:

- Ngày mai học sinh sẽ trở về Tùng Giang. Lúc này xin bái biệt hai vị tiên sinh.

Y vừa định quỳ xuống thì Trương Nguyên đã đỡ y dậy:

- Nếu Dục Thiện huynh mà trở về Tùng Giang, chắc chắn sẽ bị Đồng Tổ Thường nhục mạ, thậm chí ẩu đả. Đồng Tổ Thường là kẻ không học vấn không nghề nghiệp, tiếng xấu đã truyền khắp Hàng Châu. Bị nhiều người phỉ nhổ như vậy, chắc chắn y sẽ trút giận lên đầu huynh.

Nói đến đây, Trương Nguyên lại hướng Tiêu Pháp nói:

- Lão sư, vị Đồng hàn lâm kia không chịu thoát tịch cho Dục Thiện huynh, là muốn cản trở Dục Thiện huynh tham gia thi cử. Vậy thì chúng ta không ngại để cho Dục Thiện huynh ở lại đây tiếp tục học hỏi, tránh trở về chịu khuất nhục.

Tiêu Pháp trầm ngâm không nói. Trương Nguyên biết tuy Tiêu Pháp rất yêu quý một nhân tài như Tông Dục Thiện, nhưng sẽ không vì một Tông Dục Thiện mà đắc tội Đồng Kỳ Hưng. Cho nên phải đắn đo cân nhắc lợi và hại. Tiêu Pháp đã trợ giúp Tông Dục Thiện đến đây, là vì ông ta là người độ lượng rộng rãi. Nhưng nếu phải trả giá quá lớn, thì Tiêu Pháp không có lý do gì phải trợ giúp Tông Dục Thiện. Đây cũng là thường tình của con người.

Tâm tư của Trương Nguyên vừa chuyển, liền nói tiếp:

- Lão sư, học sinh có một kế có thể áp dụng. Ở Nam Kinh, lão sư có một thư viện gọi là Đạm Viên, được xưng là thư viện lớn nhất Giang Nam. Nếu lão sư không ngại, có thể cho Dục Thiện huynh trợ giúp lão sư sắp xếp lại sách vở. Đây coi như là hướng Đồng hàn lâm mượn người. Sẽ không bị nói là chứa chấp kẻ phản bội chủ nhân. Lão sư nghĩ thế nào?

Hoàng Nhữ Hanh mỉm cười, thầm nghĩ: “Trương Nguyên là người giỏi mưu kế, tâm tư nhẫn nại. Biết Tiêu Pháp yêu sách như mạng, năm đó gia đình của Tiêu Pháp rất nghèo, chỉ có thể mượn sách để chép. Lúc đầu Trương Nguyên, làm tới Hàn Lâm Viện Tu Soạn, liền vợ vét rất nhiều sách tốt, đều nhét vào thư viện Đạm Viên. Hiện tại nếu cho Tông sinh tới thay ông ta quản lý sách vở, đúng là biện pháp tốt nhất.”

Quả nhiên, Tiêu Pháp vờ vờ râu trắng, gật đầu nói:

- Việc này ta chấp nhận. Vậy thì lão phu sẽ đến chỗ Đồng công hỏi lại. Tông sinh tạm thời sẽ lưu lại ở thư viện của ta, miễn cho trở về chịu nhục.

Đây là đôi sách tốt nhất rồi, cho nên Tông Dục Thiện rất cảm kích Trương Nguyên. Đúng là kiếm được một người bạn tốt hơn là nhặt được châu báu. Trước đây Trương Nguyên còn

chưa biết Tông Dực Thiện là gia phó của Đồng gia, hai lần gặp nhau trò chuyện, đều rất khâm phục tài năng của Tông Dực Thiện. Ở cửa chùa Tịnh Từ, sau khi đánh tàn bạo Đồng Tổ Thường, Trương Nguyên liền quyết tâm trợ giúp Tông Dực Thiện cõi tịch. Một là vì xuất phát từ việc có thiện cảm và tiếc tài. Hai là vì muốn đả kích Đồng gia. Mà trọng yếu hơn, Trương Nguyên là muốn mượn việc này để thử xem việc các sĩ thân ở Giang Nam quen thói thu dụng những người nghèo làm gia nô có thể giải quyết hay không. Chính vì việc này mà khiến quốc gia không còn người dân để mà thu thuế. Mà ngay cả những người giàu có, vì tránh né lao dịch, cũng đem điền sản gửi cho cho các gia đình quan lớn. Những quan lớn này tất nhiên sẽ không làm không công, bọn họ sẽ từ giữa thu tiền thuế. Nhưng số tiền thuế này nhẹ hơn rất nhiều so với quan phủ thu thuế. Như vậy, thuế má của quốc gia sẽ dần bị xói mòn. Mà một bộ phận quan lớn ở Giang Nam đã giàu càng thêm giàu. Một khiếm khuyết lớn như vậy, đương nhiên hẳn phải quan tâm tới. Hiện tại chỉ là một phép thử nho nhỏ mà thôi.

Tiêu Pháp đã ở Hàng Châu được hai tháng. Đến ngày mười sáu tháng mười thì Tiêu Pháp mang theo con của ông ta là Tiêu Nhuận Sinh và đệ tử Tông Dực Thiện đồng hành trở về Kinh Đạm Viên. Các thân sĩ nổi danh của Hàng Châu đều tới đưa tiễn. Ngay cả Chung thái giám cũng muốn đến tiễn biệt. Y biết Tiêu Trọng Nguyên thanh liêm, nên không dám đưa tiền và quà. Chỉ tặng mười quyển Tổng thư. Trong đó có bốn cuốn sao chép từ Luận Ngữ giải của Tô Đông Pha. Tiêu Pháp rất vui vẻ tiếp nhận. Chung thái giám lại thầm nghĩ:

“Chúng ta vì mua mười cuốn Tổng thư này mà hao tổn mấy trăm lượng bạc. Nếu đưa bạc trắng cho Tiêu Trọng Nguyên, khẳng định ông ta sẽ sa sầm mặt cự tuyệt. Nói không chừng còn muốn trách cứ ta. Nhưng nếu thay bạc bằng sách, tuy giá trị như nhau, nhưng lại biến một thứ phạm tục thành một thứ đồ phong nhã.”

Trương Nguyên đứng ở bến tàu nhìn chiếc thuyền chở Tiêu Pháp đi xa, trong lòng thầm nghĩ:

“Việc của Dực Thiện huynh chắc chắn sẽ không đơn giản bỏ qua như vậy. Đồng Kỳ Hưng vì thanh danh của Tiêu Trọng

Nguyên, có lẽ sẽ tạm thời đáp ứng. Cho phép Tông Dực Thiện trợ giúp Tiêu Trạng nguyên quản lý thư viện. Nhưng tuyệt đối sẽ không để cho việc này cứ thế trôi qua...”

Chương 193: Mạnh vì gạo, bạo vì tiền (2)

Đề Học Vương Biên cũng tới đưa tiễn Tiêu Thái Sử. Ông ta nhìn thấy Trương Nguyên liền hỏi:

- Trương Nguyên, vì sao ngươi không chuyên tâm đọc sách, lại gây xích mích với con của Đồng hàn lâm?

Vương Đề Học nhận được thư từ Đồng Kỳ Hưng. Đồng thời cũng đã nghe nói tới việc làm của Đồng Tổ Thường. Nghĩ thầm rằng Đồng hàn lâm tài học xuất chúng, sao có thể sinh ra đứa con xấu tính như vậy?

Trương Nguyên cung kính nói:

- Bẩm đại tông sư, dù sao học sinh cũng là học trò của Hoàng Ngụ Dung tiên sinh, sao có thể làm việc hồ đồ. Việc xảy ra với con trai của Đồng hàn lâm là có nguyên do, học sinh không dám gây chuyện thị phi.

Vương Đề Học nói:

- Làm người nên khiêm tốn nhường nhịn là hàng đầu. Nếu không tương lai sẽ ảnh hưởng tới tiền đồ của ngươi.

Trương Nguyên bề ngoài vâng vâng dạ dạ, nhưng bên trong lại không cho là đúng. Ai chả muốn sống hòa bình, nhưng loạn thế sắp đến, nếu ngay cả một tên Đồng Tổ Thường còn không dám chống lại, vậy ta còn có thể làm nên chuyện gì?

Vương Đề Học lại hỏi thăm về vấn đề học tập của Trương Nguyên. Vương Đề Học là danh gia trong việc nghiên cứu “Xuân thu”, nên ông ta liền hỏi cách nhìn của Trương Nguyên

về “Xuân thu”. Trương Nguyên trả lời khiến ông ta rất hài lòng:

- Chăm chỉ đọc sách, đến tháng tư năm sau ta sẽ đích thân kiểm tra ngươi. Chớ nên lười biếng.

Trương Nguyên một mực ở Cư Nhiên Thảo Đường chăm chú học tập. Cho đến hai mươi lăm tháng mười hai, hai chiếc quan thuyền mà Chung thái giám phái đi Tùng Giang mua gạo cũng đã trở lại. Trương Nguyên liền chào từ biệt Hoàng Nhữ Hanh tiên sinh, nói rằng sắp tới ngày sinh nhật của mẫu thân, nhất định phải quay trở về. Hoàng Nhữ Hanh nói:

- Nếu là ngày sinh nhật của mẫu thân ngươi, nhất định phải trở về. Đây là tỏ lòng hiếu đạo. Nếu ngươi cảm thấy ở đây đọc sách có tiến bộ, thì sang năm lại đến.

Trương Nguyên nói:

- Sang năm học sinh và đại huynh Trương Tông Tử nhất định sẽ quay lại đây nghe tiên sinh dạy bảo.

Tam biệt Ngụ Dung tiên sinh, Trương Nguyên lại chào từ biệt các bạn học của Cư Nhiên Thảo Đường. Nhắc nhở bạn học nếu có thời gian rảnh thì tới Sơn Âm làm khách. Các môn hạ của Hoàng Nhữ Hanh đều có ấn tượng tốt với Trương Nguyên. Bởi Trương Nguyên là người có tài hoa, lại không kiêu ngạo tự mãn. Làm người nhiệt tình, hay giúp đỡ các bạn học khác. Cho nên mọi người đều coi hắn là người đáng giá để kết giao.

Sáng sớm ngày hôm sau, chủ tớ ba người Trương Nguyên theo hai chiếc quan thuyền kia trở về Sơn Âm. Tàn Dân Bình cũng mang theo hai người đầy tớ đi theo. Tàn Dân Bình là cố ý chờ ở nơi này để cùng tham gia tiệc chúc mừng sinh nhật của mẫu thân Trương Nguyên. Chung thái giám cũng tặng một phần thọ lễ cho Trương Nguyên mang về. Chung thái giám ở Hàng Châu được năm năm, còn chưa từng đưa quà chúc thọ cho một vị quan viên nào ở đây. Cho nên có thể thấy được phân lượng của Trương Nguyên trong mắt của y. Chung thái giám là thực lòng coi Trương Nguyên là bằng hữu đáng tin cậy.

Giữa trưa ngày hai mươi bảy tháng mười, hai chiếc thuyền chở theo bốn ngàn thạch gạo đã tới bến tàu huyện Tây Hưng. Ở bến tàu đoàn thuyền thuê hai mươi chiếc xe ngựa, cùng năm mươi người khuân vác, giúp đỡ vận chuyển lương thực tới nhà kho Dương Hòa ở phía bắc huyện thành. Nhà kho Dương Hòa chia làm hai nhà kho Giáp và Ất. Nhà kho Giáp vừa được xây dựng xong từ tháng trước, có thể chứa tới bảy nghìn thạch gạo. Trước khi Trương Nguyên đi tới Hàng Châu, nhà kho Dương Hòa đã thu thập được tới năm nghìn thạch lương thực, nhưng lúc này đã không còn nhiều. Hiện tại được Chung thái giám quyên góp bốn ngàn thạch lương thực. Giúp nhà kho Dương Hòa có thể duy trì thêm. Đợi sang năm thu hoạch mùa màng, là có thể trả lại.

Trương Nguyên vừa trở về Sơn Âm, trước dẫn theo Tần Dân Bình bá kiến mẫu thân, rồi mới đi Bắc viện gặp tộc thúc tổ Trương Nhữ Sương. Có một số việc nhất định phải báo cáo với tộc thúc tổ. Những việc Trương Nguyên làm ở Hàng Châu, Trương Nhữ Sương cơ bản đều biết. Trương Nguyên có thể khiến Tiêu Pháp thưởng thức, tất nhiên là việc tốt. Nhưng lại gây thù kết oán với Đồng hàn lâm, thù này có vẻ khó giải. Trương Nhữ Sương cũng không có trách cứ Trương Nguyên cái gì, chỉ dặn dò Trương Nguyên chuẩn bị tốt cho đạo thí năm sau. Trong khoảng thời gian này không nên đi ra ngoài, mà ở nhà đọc sách.

Nói về kho lương, Trương Nhữ Sương đối với việc Trương Nguyên có thể thuyết phục Chung thái giám quyên góp bốn ngàn thạch lương thực rất là ngạc nhiên. Sau khi hỏi qua chi tiết, mới vui vẻ nói:

- Ta tưởng rằng người kết giao với Chung thái giám sẽ ảnh hưởng tới con đường làm quan sau này của người, nhưng người có thể dẫn đường Chung thái giám làm việc thiện, còn khiến Tiêu Trạng Nguyên viết bia ký, đã âm thầm hóa giải những ảnh hưởng bất lợi. Người có thể làm ra những thủ đoạn này, khiến cho thúc tổ rất vui mừng.

Trương Nguyên ở Bắc viện cùng thúc tổ dùng cơm chiều. Vừa ra khỏi viện thì gặp đại huynh Trương Đại. Thấy khuôn mặt Trương Đại có vẻ nhợt nhạt bệnh tật, lại nghe thấy đại huynh

ho khan. Vừa hỏi mới biết tháng trước bệnh ho đàm của Trương Đại tái phát. mấy ngày gần đây mới khá hơn một chút. Trương Đại thuở nhỏ đã hay mắc bệnh tật, nên được gửi sang chỗ bà ngoại nhờ nuôi dưỡng.

Nghe Trương Nguyên nói về việc Tiêu Pháp ở núi Nam Bình dạy học, Trương Đại hô to đáng tiếc. Bởi y rất là hâm mộ tài học của Tiêu Trạng Nguyên.

Trương Ngạc nghe nói Trương Nguyên đã trở lại nên đi ra gặp. Biết rằng Trương Đại và Trương Nguyên sẽ cùng nhau tới Hàng Châu cầu học, liền nhân tiện nói:

- Các người đều đi, ta chẳng phải buồn chết. Cho nên ta cũng muốn theo các người đi Hàng Châu.

Trương Đại cười nói:

- Chạy trường dễ bị người ta châm chọc, tam đệ không sợ sao?

Trương Ngạc nói:

- Sợ chuyện gì, làm được hai quyển văn bát cổ thì dám châm chọc đệ, đệ nhất định giáo huấn khiến hắn phải ngoan ngoãn.

Lầu Tam Hạm Mục nằm ở hậu viên cạnh Sông Đầu Lao, nước sơn qua hai lần dầu, vật dụng hàng ngày cơ bản là đầy đủ, lầu nhỏ mộc mạc, không có hoa văn trang trí tinh xảo, trong đó các đồ vật như giường, kỷ, bàn, ghế, bình vi, đèn,... cũng đều rất mộc mạc, giản dị, và hữu dụng. Ven sông phía trước lầu có đủ các loại cây, nào là đào đỏ thắm, bạch đào, bích đào, Lục Ngạc, mai vàng, trước bậc dưới mái hiên thì trồng thu hải đường, ngư mỹ nhân, tiển hồng la, hoa ngọc trâm, hỏ nhĩ thảo, như vậy một năm bốn mùa đều có thể nhìn thấy cây cỏ đâm trời nảy lộc, hoa tươi đua nhau khoe sắc——

Trương Nguyên theo cầu đá chấp tay sau lưng đi tới, nhìn thấy bên trái lầu có ánh đèn, có bóng người chiếu vào cửa sổ, liền rảo bước đến dưới lầu, lớn tiếng hỏi:

-Ai ở trên lầu vậy?

Tần Dân Bình cũng đâu có ở nhà hấn, mà ở tửu lầu phố Thập Tự kia mà, nói là mang đến thổ binh thô man, không dám quấy rầy.

Một dáng người cao cao, duyên dáng nhanh chóng hiện ra ở ngoài hành lang, cô thiếu nữ dọa dân cúi đầu xuống đáp:

-Thiếu gia, là hầu gái sửa sang lại phòng.

Trương Nguyên “Ồ” một tiếng, trên thuyền khi về Sơn Âm, Trương Nguyên nói phải chuyển đến vườn sau của lầu nhỏ ở, như vậy tiếp khách hay gặp bằng hữu cũng tiện, hiện tại hấn thấy mình không phải con nít nữa, mười sáu tuổi cũng xem như người trưởng thành rồi ——

“Két..” Một tiếng, cửa gỗ của vườn sau mở ra, Thỏ Đình nhảy ra nói:

-Thiếu gia, thái thái và đại tiểu thư mời thiếu gia tới gặp họ ngay, họ có chuyện muốn nói với thiếu gia ạ.

Trương Nguyên đi theo Thỏ Đình vòng qua sau vườn, đi qua phòng ngoài vào trong viện gặp mẫu thân cùng tỷ tỷ, lần trước vội vàng, lại có Tần Dân Bình ở bên cạnh nên chưa kịp cùng mẫu thân và tỷ tỷ hàn huyên nhiều đã phải đi gặp tộc thúc tổ rồi ——

Trương Nhược Hi nhú mày nói:

-Tiểu Nguyên, hôm nay đã hai mươi bảy rồi, tỷ phu của đệ sao còn chưa tới vậy?

Trung tuần tháng trước Trương Nguyên viết thư về nhà nói bắt được Trần Minh áp giải về Thanh Phổ, lúc ấy Trương Nhược Hi vui mừng khôn xiết, nói với mẫu thân rằng Tiểu Nguyên thật có bản lĩnh, lần này giúp Thanh Phổ Lục thị một chuyện lớn rồi, nhưng cho đến nay vẫn không thấy phu quân Lục Thao tới, lại bắt đầu lo lắng, Lục Thao đã nói là nhất định sẽ tới Sơn Âm chúc thọ nhạc mẫu cơ mà——

Trương Nguyên an ủi:

-Tỷ tỷ không cần lo lắng, tỷ phu chắc là hai ngày nữa sẽ tới thôi.

Không ngờ sự tình lại trùng hợp như vậy, Trương Nguyên vừa dứt lời, chợt nghe tiếng Tiểu Thạch dưới nhà gọi:

-Thái thái, Đại tiểu thư, phụ thân của Lý Thuần thiếu gia và Lý Khiết thiếu gia đến rồi ạ.

Trương Nhược Hi mừng rỡ, lập tức đứng dậy, chợt nghe tiếng Lý Thuần, Lý Khiết lớn tiếng kêu lên:

-Phụ thân về rồi sao, ta muốn gặp phụ thân, ta không ngủ nữa đâu.

-Ta lại càng không muốn ngủ, ta muốn gặp phụ thân.

Đã là thời điểm cuối năm, trời lạnh nên đi ngủ sớm, Vú Chu và hai tỳ nữ đã thay đồ cho bọn trẻ, rồi dỗ chúng ngủ, bây giờ chúng lờm cờm bò dậy, không chịu ngủ nữa, liên tục gọi:

-Phụ thân, phụ thân.

Trương Nhược Hi cùng với tỳ nữ mặc quần áo cho Lý Thuần, Lý Khiết. Nàng cùng tiểu đệ Trương Nguyên xuống lầu trước đi vào tiền sảnh, chỉ thấy Lục Thao ở trong viện chỉ huy kiệu phu đem mấy cái rương lớn khiêng vào phòng khách, vợ chồng gặp lại, vui mừng khôn xiết, Lục Đại Hữu, Lục Đại đi theo Lục Thao đến Sơn Âm tiến lên hành lễ với mợ chủ và Giới tử thiếu gia, Trương mẫu Lã Thị, Lý Thuần, Lý Khiết cũng đi ra. Hai huynh đệ nửa năm trời mới gặp lại phụ thân, vui mừng khôn xiết——

Thúy Cô và hai vú già nhanh chóng chuẩn bị bữa tối cho chủ tớ Lục Thao, sau một lúc bận bịu, tiền sảnh đã trở lại yên tĩnh, Lục Thao theo thê tử Trương Nhược Hi đi vào nội viện, lên lầu Nam nói chuyện, chàng nói ngày mười hai tháng này đã xuất phát từ Thanh Phổ, lộ trình mất nửa tháng, trên đường cũng không được thuận lợi cho lắm——

Chương 194: Văn chương cao quý khó ai bì kịp

Dưới ánh đèn dầu Trương Nhược Hi cẩn thận quan sát khí sắc của phu quân Lục Thao, thấy chàng gầy yếu đi nhiều thì trong lòng biết rằng mấy ngày nay phu quân đã lao tâm không ít, hỏi:

-Lục lang, chuyện của Trần Minh chàng xử trí như thế nào rồi ?

Lục Thao chần chờ một chút, cười nói:

-Không sao, mọi chuyện đều tốt, lần này thiệt cho Giới Tử rồi, cha ta cũng rất cảm kích, nhờ ta chuyển lời cảm tạ tới Giới Tử.

Trương mẫu Lã thị vui mừng nói:

-Vậy là quá tốt rồi, Nhược Hi vẫn luôn lo lắng không yên về chuyện này, mà người một nhà chàng còn nói cảm tạ gì chứ.

Vừa rảnh rồi nói chuyện một lúc, Trương mẫu Lã thị trở về phòng nghỉ ngơi, cuối tháng mười thì khí trời se lạnh, nhất là ban đêm, rất lạnh, bởi vậy những người có tuổi không thể ngồi lâu.

Đợi mẫu thân đi rồi, Trương Nhược Hi lúc này mới hỏi Lục Thao:

-Lục lang, có phải vẫn còn có chuyện phiền phức phải không ?

Lục Thao nhìn thê tử Trương Nhược Hi và Trương Nguyên, nói thật:

-Ác nô Trần Minh mà mười sáu tháng trước áp giải về Thanh Phổ đấy, mười tám ngày mở thẩm, ác nô này đã bị đánh mấy chục trượng nhưng nhất định không chịu thừa nhận đã trộm ngân lượng Hòa Điền khế, đem tội lỗi đổ lên đầu đệ nuôi ta, tới ngày hai mươi, Tùng Giang Tri phủ gửi công văn đem Trần Minh áp giải đến Tùng Giang phủ thẩm vấn, ta cùng phụ thân đi theo Hoa Đình, Ngô Khôi Quan mở thẩm một lần, ác nô này tới Hoa Đình rồi, lại được Đồng thị âm thầm hậu thuẫn, càng trở nên kiêu ngạo, ở công đường hăn bịa đặt vụ bê bối giữa cha ta và Nhị đệ, vị quan Ngô Khôi Quan nói như vậy chủ tớ đã ân đoạn nghĩa tuyệt,ra lệnh cho cha ta phải đuổi Trần Minh ra, Trần Minh đem số tiền bán mình cả nhà bốn người được một trăm lượng giao trả lại cho Lục thị của ta , Trần Minh thân làm gia nô mà phản chủ, phạt phục khổ dịch một năm ——

Trần Minh trộm đi ba ngàn lượng bạc và hai trăm mẫu rừng dâu khế ước chưa tìm lại được, làm sao có thể như vậy kết án, gia phụ đương nhiên không chịu nhận, vụ án lại bị kéo dài, ta nhớ tới đại thọ nhạc mẫu, nên gấp rút tới đây,kết quả cuối cùng của vụ án thế nào ta cũng không rõ.

Trương Nhược Hi buồn phiền nói:

-Đã bắt được Trần Minh rồi,mà vẫn không làm gì được hắn,
Hoa Đình Đồng thị vẫn một tay che trời a.

Lục Thao nói:

-Tùng Giang Tri phủ Hoàng Quốc Đình là học trò của Đồng Kỳ Hưng, đương nhiên sẽ bao che cho Đồng thị, lần này bắt được Trần Minh, ít nhất Đồng thị kia cũng không dám đến đòi hỏi hai trăm mẫu rừng dâu lần nữa rồi,cha ta không đồng ý kết án, vị quan Ngô khôi Quan cũng không có thể tự tiện phán quyết, phụ thân là người có danh cử nhân, sao có thể mặc người ta sắp đặt chứ.

Trương Nguyên vẫn giữ im lặng, lúc này mới mở miệng nói:

-Trần Minh có Đồng thị làm chỗ dựa, quan Ngô Khôi không chịu dùng trọng hình, hắn đương nhiên không chịu khai, bây giờ xem vụ án này rốt cuộc phán quyết như thế nào, theo suy đoán của ta, rất có thể mấy tháng sau,Trần Minh sẽ được thả ra.

Lục Thao nói:

-Không có lý nào lại thế, khinh người quá đáng.

Trong lòng thực tình lại rất lo lắng sự việc sẽ có kết cục như vậy.

Trương Nhược Hi hỏi đệ đệ:

-Tiểu Nguyên đệ có giải pháp gì tốt không?

Trương Nguyên nói:

-Đồng thị làm ác cũng không phải chỉ một lần này, Đồng Kỳ Hưng ba mươi năm trước từ một thư sinh nghèo khổ, đến nay dinh thự như mây, người hầu hơn chục nghìn người, bây giờ con hắn, gia nô của hắn ỷ vào thế hắn dọa nam nạt nữ, xâm chiếm nhà dân, làm không ít điều ác? Tất cả những việc này đến cuối cùng cũng đều đổ hết lên trên đầu hắn, giống như lời của đại sư ở Hồ sen chùa Vân Đổ đã nói trên thế gian việc gây nghiệt chướng nhất chính là “người có tài mà không có đức” bất kể Đồng Kỳ Hưng cầm kì thi họa tuyệt vời như thế nào, thì hắn vẫn là đầu sỏ gây nên nghiệt chướng, ác giả ác báo, tử ty cứ chờ mà xem.

Lục Thao nói:

-Ta nghe Hoa Đình nói Đồng Kỳ Hưng giỏi thuật phòng the, con hấn và gia nô thường xuyên đến những gia đình nghèo khó để tìm mua những thiếu nữ có diện mạo xinh đẹp, da trắng nõn nà, bọn chúng mua họ về chủ yếu để chơi đùa sung sướng, khoái thú khoái lạc cho nên Đồng Kỳ Hưng tuy tuổi gần sáu mươi, nhưng thân thể vẫn mạnh mẽ như thiếu niên. [Lục Thao] [nói:] “ [Ta] [nghe/thính] [Hoa Đình] [người ta nói] [Đồng Kỳ Hưng] [hảo/được/tốt] [thuật phòng the], [con hấn] [và/cùng/hòa] [gia nô/đầy tớ/tôi tớ] [thường xuyên/thường thường/luôn luôn] [hướng/hướng về phía] [bản gia] [nhà nghèo/gia đình ít người] [mua được] [tướng mạo đẹp/dung mạo xinh đẹp] [da] [bạch/trắng] [/đích] [thiếu nữ/cô gái trẻ/cô gái] [cung cấp] [này/kỳ/ngoài/kia] [hái/ngắt] [chiến], [diễn/hí/làm trò/đùa giỡn] [hồng] [nhà] [và/cùng/hòa] [ôm/bảo] [châu] [các] [súc/tích chữ] [có/hữu] [ầu] [tỳ] [hơn mười/mấy chục], [cho nên/sở dĩ/đó là lí do mà/nguyên có/vì sao/nguyên do] [Đồng Kỳ Hưng] [tuổi gần/tuổi gần] [sáu mươi/60], [thân thể/cơ thể] [mạnh mẽ/cường tráng/khoẻ mạnh/kiện tráng] [như] [thiếu niên/niên thiếu/tuổi trẻ]. “

Trương Nhược Hi hơi sẵn giọng nói:

-Nói chuyện xấu xa đó làm gì chứ.

Trương Nguyên cười nói:

-Ồ Đồng Kỳ Hưng xem ra, việc này căn bản không tính làm ác, tỳ nữ mua về hấn muốn làm thế nào là quyền của hấn thôi, chuyện này cũng không phạm vào luật Đại Minh.

Rồi quay qua hỏi:

-Tỷ phu lần này tới định đón tỷ tỷ trở về sao?

Lục Thao nói:

-Mẫu thân của ta rất nhớ Lý Thuần, Lý Khiết, muốn ta đón chúng về.

Trương Nguyên nói:

-Thời tiết rất lạnh, đi đường cũng phải mất hơn nửa tháng, ta sợ tỷ tỷ và Lý Thuần, Lý Khiết không chịu được đường xá xa xôi, gió lạnh thấu xương, hơn nữa vụ án Trần Minh vẫn chưa

xong, sức chị trói gà không chặt ,hay là đợi tháng tư,tháng năm năm sau đệ dự thi xong sẽ đưa mẹ con tỷ tỷ về Thanh Phố được không?

Lục Thao trải qua chặng đường dài tới đây cũng biết đi đường rất vất vả, chần chờ một chút rồi hỏi phu nhân mình:

-Nhược Hi ý của nàng thế nào?

Trương Nhược Hi có chút do dự, nàng muốn cùng Lục Thao về Thanh Phố, lại muốn ở lại đây bầu bạn với mẫu thân, hơn nữa đệ đệ Trương Nguyên sang năm thi cử cũng là việc mà nàng rất lo lắng——

Trương Nguyên cười nói:

-Tỷ tỷ đừng do dự nữa, đệ sang năm hãy về, lần này hãy để tỷ phu ở lại đây ít ngày bầu bạn với tỷ tỷ,tỷ hãy cải trang thành nam nhi cùng tỷ phu đi chùa Đại Thiện, Long sơn, hoa viên của thúc tổ du ngoạn một chuyến cho vui.

Lục Thao mỉm cười, nói:

-Nhược Hi, vậy thì cứ làm như thế đi, ta sẽ ở lại đây mấy ngày, mười lăm tháng sau ta sẽ trở về, đầu hạ sang năm lại đến đón nàng về, khi đó trời ấm áp đi đường cũng thoải mái hơn.

Đêm đã khuya, Trương Nguyên phải về vườn sau lâu nhỏ nghỉ tạm, Lục Thao cùng xuống lầu với chàng và nói:

-Giới Tử, lần trước đệ tuyển chọn bình luận văn bát cổ tập thực cho Dương Thạch Hương đã xuất bản rồi, Dương Thạch Hương nhờ ta đem mười quyển tặng cho đệ, trong này còn có một phong thư, Dương Thạch Hương biết ta tới để chúc thọ nhạc mẫu, cũng chuẩn bị một phần lễ vật gửi mang đến.

Trương Nguyên nói:

-Thạch Hương huynh khách khí qua rồi,khi tỷ phu về Thanh Phố thì giúp đệ chuyển một phong thư cho hắn nhé.

Đi vào tiền sảnh, Lục Thao mở ra một cái thùng, lấy ra mười quyển sách, Trương Nguyên vừa nhìn thấy màu chàm bên ngoài phong bì, ghi tên sách là “ Tùng Giang văn bát cổ một trăm hai mươi tập do Trương Giới Tử tuyển chọn “ , “ Trương Giới Tử tuyển chọn “ năm chữ này thật đặc biệt ——

_ Lục Thao cười nói:

-Nguyên bản tên sách “Tùng Giang văn bát cổ một trăm hai mươi tập” tự dung lại thêm năm chữ nhỏ “Sơn Âm Trương Giới Tử tuyển chọn” nghe nói người đánh Đồng Tổ Thường, cũng bái ở cửa Tiêu Trang Nguyên, Dương Thạch Hương lập tức sửa ấn phong bì, đem năm chữ “Trương Giới Tử tuyển chọn” phóng đại lên mấy lần, cực kỳ bắt mắt, khi ta rời khỏi Thanh Phố nghe nói 1500 quyển vừa xuất bản liền mình bán hết sạch, nếu không phải vì in suốt đêm thì đã bị các loại sách khác ăn trộm ấn rồi.

Trương Nguyên cười to:

-Đánh Đồng Tổ Thường, cũng có thể giúp sách của Dương Thạch Hương bán chạy sao, nói như vậy Đồng Tổ Thường cũng coi như đã làm được một việc tốt rồi.

Lục Thao cười nói:

-Ta ở Hoa Đình, cũng nghe thấy việc này, Đồng Tổ Thường bây giờ chỉ nằm liệt giường rồi, dân chúng ở Hoa Đình đều vỗ tay khen hay.

Trương Nguyên nói:

-Là Đồng Tổ Thường giả bộ đó, ta cũng chỉ đạp hấn một cước, sao tới nỗi nằm liệt giường không dậy nổi chứ.

Lục Thao chợt hỏi:

-Đúng rồi, Giới Tử còn về chuyện của Tông Dực Thiện là thế nào vậy?

Trương Nguyên nói:

-Tỷ phu nhớ rõ ngày ấy người thanh niên thư sinh tới văn miếu Thủy Tiên ấy không, hấn chính là Tông Dực Thiện, tài hoa hơn người, lại chính là nô bộc của Đồng thị, chúng ta đã kết nghĩa tương giao, ta nhất định phải giúp hấn thoát khỏi kiếp nô bộc.

Lục Thao nói:

-Nhưng đệ làm như vậy là đã đắc tội lớn với Đồng Kỳ Hưng rồi đó, ta nghe nói Tông Dực Thiện tinh thông thư pháp, thường viết thay cho Đồng Kỳ Hưng, tài hội họa của Đồng Kỳ

Hung rất nổi tiếng, rất nhiều phú thương muốn có được tranh của Đồng Kỳ Hưng, nhuận bút thì cao tới hàng trăm lượng, Đồng Kỳ Hưng hẳn nào biết viết, biết vẽ tranh đâu, là do hắn mượn người thể bút, những người viết thay cho hắn có Tông Dực Thiện, Ngô Sở Hầu, vẽ thay cho hắn chính là Triệu Trái, Thẩm Sĩ Sung.

Trương Nguyên thâm nghĩ:

-Tranh của Đồng Kỳ Hưng truyền tới hậu thế hàng giả thì nhiều mà lại nổi tiếng, hơn nữa trên những hàng giả này còn có con dấu và bút tích của Đồng Kỳ Hưng thực ra con dấu giống như nhau, ha ha... , tranh thì người khác vẽ thay, hắn đóng dấu thu tiền, qua việc này cũng có thể nhìn thấy ngay con người của Đồng Kỳ Hưng.

Trương Nguyên mang theo mười cuốn sách này trở về nội viện, hắn đứng bên cạnh giếng trời, nhìn về phía ánh đèn ở lầu nam, nói với anh rể Lục Thao bên cạnh:

- Tỷ phu, đệ nghe nói Hoa Đình Đồng thị cử người tới Thanh Phủ nói với Lệnh tôn Lục Hiếu Liêm rằng chỉ cần tỷ phu bỏ tỷ tỷ của đệ thì Đồng thị sẽ đồng ý trả lại khế ước hai trăm mẫu rừng dâu...

Chương 195: Đã thấy hoa mai nở

Lục Thao giật mình, thâm nghĩ việc này sao lại để Trương Nguyên biết, liền nói:

- Hoa Đình Đồng thị vô cùng đề tiện, cha ta sao có thể nghe theo sự sắp đặt của bọn họ, sớm đã từ chối rồi.

Còn tình hình thực tế là: Hôm đó, Lục Triệu Khôn biết Trương Nguyên và Đồng Tổ Thường có thù oán, liền coi việc Lục thị bị Đồng thị ức hiếp như vậy là chịu thay cho Trương Nguyên, Lục Triệu Khôn không có cách nào đối kháng lại được Đồng thị liền quay ra oán hận Trương Nguyên làm liên lụy tới Lục thị, nếu không phải Lục Thao quỳ gối cầu xin thì Lục Triệu

Khôn này còn thật sự muốn phá bỏ mối nhân duyên giữa Lục thị và Sơn Âm Trương thị. Nhưng tháng trước người làm vải đã đưa tin của Trương Nguyên tới Lục phủ báo rằng nô tài phản chủ Trần Minh đã bị áp giải tới Thanh Phổ quy án, Lục Triệu Khôn đã có cái nhìn khác về bản lĩnh của Trương Nguyên, có thể cướp người từ trong tay của Đồng Tổ Thường, Lục thị thử hỏi có ai làm được...

Sau đó Lục Triệu Khôn nghe nói Trương Nguyên báii môn Trạng nguyên Tiêu Hồng, thậm cảm thấy may mắn vì mình chưa phá hôn nhân của đưa con mình với Sơn Âm Trương thị, Trương Nguyên với hai lần đỗ đầu thi hương và thi huyện đã trở thành học trò, năm tới được bổ làm sinh đồ là không còn nghi ngờ gì nữa, lại còn có những bậc minh sư như Vương Tư Nhâm, Hoàng Nhữ Hanh, Tiêu Hồng chỉ dạy thì thi hương, thi hội liên tiếp cũng không phải là không có khả năng, cho nên Lục Triệu Khôn tuy đang lúc gay cấn kiện Đồng thị, vẫn đồng ý cho Lục Thao tới chúc thọ Trương Mẫu Lã thị.

Trên lầu mơ hồ văng tới tiếng hát ru trầm bổng của Trương Nhược Hi. Lục Thao hỏi:

- Giới tử, Nhược Hi không biết việc này chứ?

Thấy Trương Nguyên lắc đầu, Lục Thao thở phào nói:

- Đừng để Nhược Hi biết, bằng không nàng ấy sẽ rất buồn.

Thấy tử phu và tử tử tình sâu nghĩa nặng, Trương Nguyên rất vui mừng, nói:

- Tử phu, vụ án của Trần Minh, các huynh cũng không cần vội, đệ có cách đối phó với Hoa Đình Đồng thị, đương nhiên, phải đợi đệ có được công danh, bằng không đi xa sẽ không tiện.

Sáng ngày hôm sau, Trương Nguyên lại tới báii kiến huyện tôn và Từ phủ tôn, tặng cuốn sách “ “ Trương Giới Tử bình luận về hai mươi cuốn văn bát cổ của Tùng Giang “ “ , Hầu Chi Hàn trách:

- Trương Nguyên, con cầu học ở môn hạ của Hoàng Ngụ Dung tiên sinh là rất tốt, nhưng sao lại đột nhiên xung đột với con trai của Đồng Hàn Lâm, Đồng Hàn Lâm quan hệ rộng khắp thiên hạ, điều này rất bất lợi cho con sau này, thiếu niên không thể nhẫn nại một chút sao?

Còn Từ Thời Tiến không hề có nửa lời nào trách móc Trương Nguyên, chỉ khen ngợi Trương Nguyên học tốt, có thể được Tiêu thái sử khen ngợi là không hề dễ dàng.

Từ đó Trương Nguyên hiểu được Hầu huyện tôn và Từ phủ tôn tuy đều có quan hệ thầy trò với hắn, nhưng sự quan tâm của hai người này đối với hắn là không giống nhau, Hầu huyện tôn thật sự thân thiết, Từ phủ tôn chỉ là khách sáo bề ngoài mà thôi.

Bên thầy Vương Tư Nhâm đương nhiên phải tới bái kiến. Hắn mang theo hai cuốn văn bát cổ, một cuốn cho sư muội Anh Tư, còn có tư lự mà Chung thái giám tặng hắn, hắn chọn ra sáu súc lụa mang tới tặng cho phủ Vương lão sư.

Ở ngoài cửa, một công tử khoảng ngoài hai mươi tuổi ra đón, thi lễ nói:

- Trương công tử, tại hạ là Vương Bính Lâm.
- Là Vương sư huynh đó à.

Trương Nguyên vội hoàn lễ :

- Thật hiếm gặp được Vương sư huynh từ Nam Kinh trở về khi nào vậy ?

Wương Bính Lâm là con trai trưởng của Vương Tư Nhâm, năm nay hai mươi một tuổi, học ở Quốc Tử Giám Nam Kinh, Trương Nguyên trước đây chưa từng gặp qua gã.

Wương Bính Lâm nói:

- Ta mới về hai hôm trước, thanh danh của Trương công tử ở Nam Kinh ta đã được nghe, đệ tử của Tiêu thái sử, khiến nhiều giám sinh của Quốc Tử Giám ghen tị.

Wương Tư Nhâm đi ra, cười nói:

- Trương Nguyên bá Tiêu thái sử là sư phụ, đây là việc hỉ, nhưng lại hoàn toàn đắc tội với Đồng Hàn Lâm, đây là nỗi lo, rút cuộc là hỉ lớn hơn lo hay là lo lớn hơn hỉ, điều này rất khó nói.

Trước mặt Vương lão sư thông minh tuyệt đỉnh Trương Nguyên cũng không giấu được cách nghĩ thực sự của mình, liền nói:

- Đồng Hàn Lâm tài cao đức mỏng, không biết dạy con, danh tiếng ở Hoa Đình không tốt, cái gọi là danh thơm của ông ta đều ở quận ngoài tỉnh ngoài, Vương lão sư từng nghe nói thư họa của Đồng Hàn Lâm là nhờ người viết chưa?

Vương Tư Nhâm nói:

- Ta từng nghe, nhưng bức thư họa mà Đồng huyện tặng cho quan thân Đại Liêu là tự tay viết nên thanh danh vẫn còn tốt trong sĩ lâm, nhưng lần này Đồng Tử Thường lại làm liên lụy tới cha, thanh danh của Đồng huyện cũng bị hư tổn.

Vương Tư Nhâm mời Trương Nguyên vào trong nhà ngồi, sai tiểu đồng mang cuốn sách văn bát cổ mà Trương Nguyên mang tới đưa cho Nhị tiểu thư xem.

Vương Anh Tư đang chơi cờ vây cùng tỷ tỷ là Vương Tĩnh Thục, nghe nói Trương Nguyên đến, nhìn thấy tập sách đó, vội vàng lật xem, bên trong có hơn một nửa bát cổ văn là do nàng phê bình, Trương Tục làm một chút bổ sung.

Vương Tĩnh Thục không màng danh lợi ngón tay kẹp một quân cờ màu đen, lặng lẽ nhìn muội muội Vương Anh Tư chuyên tâm xem tập sách đó, Anh Tư vừa xem vừa cười, mắt mở to.

Trương Nguyên ở lại dùng bữa trưa với Vương lão sư, ngồi một lát rồi cáo từ đi ra bá kiến Thương Chu Đức. Đã hai tháng nay hắn không được gặp Thương Đạm Nhiên rồi, thấy rất nhớ nàng. Hắn cũng mang theo lễ vật để tặng như tơ lụa. Thương Chu Đức rất lo lắng về việc Trương Nguyên đắc tội

với Đồng Kỳ Hưng, nhưng việc đã như vậy, cũng không tiện nói thêm gì, nói chuyện một hồi, rồi hỏi:

- Hoa cúc trên núi Bạch Mã vừa lúc đang nở rộ, đệ có muốn đi ngắm cảnh không?

Trương Nguyên chẳng phải không biết tâm ý của anh vợ, đây là cơ hội cho hắn và Thương Đạm Nhiên gặp mặt, liền vui vẻ nhận lời. Lúc lên thuyền ở vườn sau, hắn thấy Thương Đạm Nhiên đã ở trong khoang thuyền từ trước, có tiểu tỳ Vân Cẩm làm bạn, thấy đôi mắt long lanh đẹp mê hồn của Thương Đạm Nhiên, trong lòng Trương Nguyên vui mừng, sóng vai ngồi xuống, cầm tay hỏi:

- Những ngày qua nàng có nhớ ta không?

Thương Đạm Nhiên không ngờ Trương Nguyên sẽ hỏi nàng câu này, khuôn mặt ửng hồng, đôi mắt đẹp long lanh như làn nước.

Trương Nguyên mừng rỡ, hắn chính là muốn thấy dáng vẻ xấu hổ này của Thương Đạm Nhiên, đẹp không tả xiết.

Tiểu tỳ Vân Cẩm liền đáp:

- Trương công tử, tiểu thư nhà ta ngày ngày đều nhớ tới công tử, đá cầu cũng nhớ, vẽ tranh cũng nhớ, trong mơ cũng...
- Nhiều lời.

Thương Đạm Nhiên sảng giọng, quay mặt sang một bên, tay lại bị Trương Nguyên nắm chặt.

Vân Cẩm cười khanh khách nói:

- Tiểu tỳ nói thật đấy.

Lại hỏi:

- Thế Trương công tử có từng nhớ tới tiểu thư nhà ta không?

Trương Nguyên nói:

- Mỗi khi rảnh rỗi, ta thích du sơn ngoạn thủy, thưởng thức cảnh đẹp Tây Hồ,, mỗi khi thấy cảnh đẹp, ta lại nhớ tới Đạm Nhiên, nếu nàng có thể cùng ta tận hưởng những cảnh đẹp đó thì tốt biết bao.

Bàn tay mềm mại của Thương Đạm Nhiên đang nằm trong tay Trương Nguyên chợt căng ra nắm ngược lại tay hắn.

Thuyền nương chèo thuyền về phía núi Bạch Mã cách đó ngoài hai dặm, nước chảy lững lờ, thiên tai hạn hán úng lụt ở Thiệu Hưng năm nay đã qua, dường như mọi thứ đều đang tươi tốt trở lại.

Mồng một tháng 11, mẫu thân của Trương Nguyên là Lã Thị mừng thọ năm mươi tuổi, Thương Chu Đức và thê tử tới mừng thọ, Thương Đạm Nhiên thêu một bức tranh bách thọ tặng cho Trương Mẫu Lã Thị. Mẫu thân Trương Đại là Đào thị và mẫu thân Trương Ngạc là Vương thị cũng tới chúc thọ Trương Mẫu Lã thị. Nhà Trương Nguyên vô cùng náo nhiệt trong ba ngày, điều đáng tiếc duy nhất là cha Trương Nguyên là Trương Thụy Dương không thể về kịp.

Tần Dân Bình mồng ba khởi hành về Xuyên Đông, Lục Thao ngày mười sáu từ biệt vợ con trở về Thanh Phố. Tuyết rơi lất phất, chủ tớ ba người Lục Thao lên thuyền ở cầu Bát Sĩ, Lý Khiết mới bốn tuổi hỏi cha đi đâu? Lục Thao đáp:

- Phụ thân về nhà ông nội con ở Thanh Phố, sang năm cha quay lại đón Tiểu Khiết về nhé

Lý Khiết vội lắc đầu:

- Con không về đâu, nhà bà ngoại rất tốt, con không về, cha cũng đừng về, chúng ta đều ở đây mới tốt.

Lý Thuần vội nói:

- Con cũng không về.

Trương Nhượng Hi cười:

- Mẫu thân ta quá cưng chiều con trai rồi, hai đứa ở đây chơi như cá gặp nước vậy.

Nói rồi nàng cúi đầu hỏi Lý Thuần, Lý Khiết:

- Thế mẫu thân đi cùng cha về Thanh Phổ, hai con ở đây với bà ngoại nhé?

Hai anh em vội lắc đầu không chịu, mẫu thân đi đâu chúng sẽ đi đấy.

Đã nhìn thấy hoa mai nở, tiếng chim kêu ríu rít. Ngắm nhìn cây cỏ mùa xuân trong ánh bình minh thật tuyệt vời.

Mùa đông này, Trương Nguyên đóng cửa đọc sách, mỗi ngày làm một bài văn bát cổ, ba ngày làm một bài cổ văn, không hề gián đoạn, viết thư pháp, luyện quyền, ngắm tuyết rơi, sau khi hoa mai nở rộ thì đến độ cây cỏ bắt đầu đâm chồi nảy lộc. Mùa xuân năm bốn mươi hai Vạn lịch tới rồi, hội đèn Nguyên tiêu Sơn Âm năm nay không náo nhiệt bằng năm ngoái. Những đèn được treo lên phần lớn là đèn cũ, còn việc thả đèn Long Sơn cũng không phải được tổ chức hàng năm, dân chúng gặp thiên tai trải qua mùa đông gian nan này không dễ dàng gì, đâu còn tâm trạng đi giăng đèn kết hoa ăn mừng nữa?

Nhưng đối với hơn bốn ngàn học trò của Sơn Âm huyện mà nói, năm 42 Vạn Lịch tức năm giáp dần là năm thay đổi vận mệnh của họ, hơn bốn ngàn học trò phải tranh giành để được vào danh sách tám mươi sinh đồ của bốn huyện. Có thể ví như thiên quân vạn mã qua cầu độc mộc, đương nhiên, hơn bốn nghìn học trò này trẻ có, già cũng có, có người thì mưu cầu nghiệp lớn, có kẻ lại xa quê, dựa vào kinh nghiệm trước đây, phỏng chừng có khoảng hơn hai ngàn người ứng thí.

Chương 196: Tiến thầy đi Nam Phổ

Mồng 8 tháng 2, các nho học và các trường học ở Sơn Âm huyện đều dán cáo thị, đồng thời trên huyện cũng phái người đi thông báo với các nơi, để đồng đảo các học trò biết được ngày mồng 6 tháng tư đến Thiệu Hưng phủ. Huyện cương ở Thiệu Hưng phủ đã sắp xếp xong. Cái gọi là Huyện cương

chính là trình tự thi trước sau. Thiệu Hưng phủ văn phong cường thịnh, trong tám huyện có khoảng hơn một vạn hai nghìn người (mười hai ngàn người) tham gia thi,, đông hơn so với thi phủ năm ngoái, phải chia làm năm trường thi. Sơn Âm và Hội Kê là huyện lớn, mỗi huyện bố trí một trường thi. Sơn Âm xếp thứ nhất, mùng 8 tháng 4 thi. Hội Kê xếp thứ hai, mùng 9 thi. Hai huyện Thượng Ngu và Dư Diêu hợp lại thành một trường thi thi mùng 10. Hai huyện Chư Kỵ và Tiêu Sơn hợp thành một, thi ngày 11. Tân Xương và Thặng huyện hợp làm một, ngày thi 12.

Đề học quan trọng ba năm phải tổ chức thi hai lần ở các phủ. Đối với phủ Thiệu Hưng, một lần là thi đạo của năm nay, lần khác là thi khoa vào đầu năm tới. Đối tượng thi khoa là những sinh đồ đỗ nhất đẳng thi phủ. Thành tích thi được phân thành tam đẳng (ba cấp), những sinh đồ thi đạt nhất đẳng (cấp một) và nhị đẳng (cấp hai) thì có đủ tư cách tham gia thi hương vào tháng tám, tam đẳng (cấp ba) thì không được tham gia kỳ thi hương. Bởi vậy không phải cứ là sinh đồ thì có thể tham gia thi hương, còn phải tham dự kỳ thi trước đó nữa.

Đối với Trương Nguyên mà nói, thi đỗ sinh đồ huyện là không còn nghi ngờ gì nữa, bây giờ hắn cần phải cố gắng để là người đỗ đầu thi đạo ở Thiệu Hưng phủ, cũng chính là tiểu tam nguyên. Tỉnh Triết Giang có mười một phủ, thì có mười một người đỗ đầu thi đạo, cho nên người đỗ đầu thi đạo và người đỗ đầu thi phủ cơ bản là giống nhau, nhưng đều phải là người đỗ đầu từ thi huyện, thi phủ tới thi đạo. Tuy không như đại tam nguyên trăm năm mới gặp, nhưng cũng là rất hiếm thấy, hơn nữa đỗ đầu thi đạo thì trực tiếp trở thành lẫm sinh, lẫm sinh là sinh đồ cấp 1, có hạn chế về số lượng. Như ở huyện Sơn Âm, sinh đồ có tới gần ngàn người nhưng lẫm sinh cũng chỉ có sáu mươi người, được huyện trợ cấp lương thực hàng ngày, để tránh hiện tượng hai đình (hai người con trai) trong nhà phải đi sai dịch. ...

- Chính đường Hầu Chi Hàn huyện Sơn Âm, Thiệu Hưng phủ cử hành thi khoa theo học hiến, phiếu này thông báo cho học trò được biết:

Khi điềm danh phải mang nộp phiếu để nhận quyền thi ;

Học trò Trương Nguyên giữ hiền cứ, người không có phiếu quyền thì không được vào trường thi. Tất cả phải tuân thủ theo quy định, không được tự ý làm sai Học trò này có tăng tổ (cụ nội) là Nguyên Đình, tiên tổ (ông nội) là Nhữ Trục, cha là Thụy Dương, thầy dạy là Vương Tư Nhâm, hàng xóm tên Trương Thụy Hữu, kết bạn với Kỳ Bưu Giai, người bảo hộ Trương Đại, người sai bảo Chu Mặc Nông.

Cấp ngày 28 tháng 3 năm 42 Vạn lịch

Phiếu này giao cho người bảo hộ Trương Đại cất giữ, phiếu sẽ được kiểm tra khi lĩnh quyền thi, người không có phiếu sẽ không được lĩnh quyền, không được tự ý làm sai.

Đây là kết phiếu quyền thi đạo. Ngày 28 tháng 3 Trương Nguyên được đại huynh Trương Đại và Chu Mặc Nông đưa tới lễ phòng nha môn huyện để nộp kết phiếu thi phủ năm ngoái. Trên trang bìa của quyền thi đạo được phát phải điền tên, tuổi, quê quán và lai lịch ba đời của người thi, sau khi điền xong thì nộp lại lễ phòng huyện môn, sau đó lễ phòng thống nhất nộp lên sử phòng phủ nha. Ngày mùng 8 tháng 4 thi sẽ căn cứ vào kết phiếu thi đạo này để lĩnh quyền vào trường thi.

Tới lĩnh kết phiếu còn có Kỳ Bưu Giai, người bảo hộ của Kỳ Bưu Giai cũng là Trương Đại và Chu Mặc Nông. Thân đồng Kỳ Bưu Giai năm nay 13 tuổi, một năm nay đọc sách làm văn vô cùng vất vả, gã có hôn ước bằng miệng với Thương Cảnh Lan, trở thành văn bối của Trương Nguyên. Kỳ Hồ Tử hào thắng muốn vượt mặt Trương Nguyên trong kỳ thi đạo này để dành ngôi đỗ đầu. Gã còn đặc biệt mua một tập văn bát cổ của Trương Nguyên để so sánh, tập này được phòng xã Phát Thủy ở Tô Châu in ấn, bản in tinh xảo, giấy in cũng rất đẹp, nghe nói Tùng Giang phủ đã bán được mấy ngàn cuốn, còn đắt hàng hơn cả ở Thiệu hưng. Kỳ Bưu Giai đọc kỹ hai trăm cuốn chế nghệ của Trương Nguyên, tuy khâm phục nhưng lại không hề ghen tức.

Ra khỏi huyện nha, Trương Đại và Chu Mặc Nông giao lại kết phiếu cho Trương Nguyên, Kỳ Bưu Giai tự giữ của mình, bọn họ sợ làm mất sẽ làm lỡ việc lớn của Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai. Theo quy định thì kết phiếu phải do người bảo hộ giữ, nhưng trên thực tế đều giao cho người thi tự bảo quản.

Kỳ Bưu Giai nhận kết phiếu, chấp tay cáo biệt với đám Trương Nguyên, dẫn theo hai nô bộc trở về Đạm Sinh đường ở ngoại thành để học tiếp.

Trương Nguyên mời đại huynh Trương Đại và Chu Mặc Nông tới quán trà ở Phủ Học Cung uống trà, lần này Trương Đại đặc biệt vội về từ Hàng Châu, đầu tháng hai Trương Đại đi Hàng Châu, theo học Hoàng Ngũ Dung tiên sinh ở chân núi Nam Bình.

Gặp được Trương Ngạc ở quán trà, liền cùng lên lầu uống trà, người hầu trà nấu loại trà từng la hảo hạng mang ra, giờ chế độ đẳng cấp Văn Minh sụp đổ, người bán trà xưng là bác sĩ, thợ cắt tóc xưng là đãi chiếu, người dân bình thường một khi phát tài thì xây nhà lớn, trang trí trạm trở nguy nga lộng lẫy, nhìn giống như quan nha, thật không còn quy định quy củ gì. Nhưng cũng không có ai quản nữa, quản không xuể, sức không chế của quan phủ đã quá yếu.

Chu Mặc Nông thưởng thức trà, cảm thán nói:

- Vừa rồi, tiểu quan của phòng lễ nói năm nay có 2600 học trò ở Sơn Âm tham gia thi đạo, trong 2600 người này lại chọn ra 80 người, nếu tính ra thì đã là một chọi trăm rồi, tú tài của Sơn Âm chúng ta rất khó thi.

Trương Nguyên nói:

- Người đi học bên chúng ta rất nhiều, tú tài thi khó, cử nhân càng khó hơn, theo như tiền bối nói là tới thi hội thì thi lại dễ, nếu không phải nam bắc phân quyền trúng tuyển thì các tỉnh đều có số lượng nhất định, theo như ta thấy, hơn ba trăm tiến sĩ mỗi khoa tuyệt đại đa số đều là người của ba tỉnh Triết Giang, Nam Trực Lệ và Giang Tây.

Trương Đại nói:

- Mấy khoa gần đây Triết Giang chúng ta đã dần đuối kíp rồi, Giang Nam văn phong thịnh nhưng mỗi khoa hạn ngạch chỉ có mấy người như vậy, rất nhiều người tài trí cao siêu cũng thi không đậu.

Chu Mặc Nông cũng tức giận bất bình nói:

- Khoa cử cũng không công bằng, có những phủ, huyện nghèo hẻo lánh có thể đọc thông tứ thư hoặc giải được đề thì là tú tài rồi, bởi vì có quy định số lượng, nên phải tuyển cho đủ, thật giả lẫn lộn. Bất cứ một nho đồng tầm tầm nào ở phủ Thiệu Hưng cũng đều giỏi hơn những sinh đồ của các địa phương nhỏ đó. Như ta và Tông Tử nếu ở tỉnh khác thì đã đỗ cao ở kỳ thi hương năm kia rồi.

Trương Đại cười nói:

- Bực tức cũng vô ích, chúng ta lại không thể ra các tỉnh ngoài giả mạo quê quán để dự thi.

Trương Ngạc nói:

- Sao không thể, ngày mai ta sẽ viết thư thương nghị với cha ta, dòi hộ tịch của ta tới Vân Nam hay là Quý Châu, lúc đó ta đậu Tiến sĩ, ba người các người vẫn còn ở Sơn Âm này.

Ngắm cũng thấy hay, gã bật cười ha ha.

Trương Ngạc nói chuyện không nghiêm túc, lúc thì nói phải nạp giam, lúc lại nói phải có hộ tịch giả, Trương Đại không muốn nói chuyện với y nhiều, hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử, ta nghe nói, ở Hàng Châu, người bạn tên Tông Dục Thiện của đệ không ở chỗ Tiêu thái sử nữa, mà quay lại Tùng Giang rồi, hẳn ta có thư từ gì cho đệ không?

Trương Nguyên thở dài:

- Đầu tháng sau sẽ có tin tới, Đồng Kỳ Hưng bắt giam cha mẹ của Tông Dục Thiện, khiến y không thể không về.

Trương Đại nói:

- Nghe nói Tiêu thái sử rất không vui, Tông Dục Thiện chỉnh lý thư mục Đạm Viên rất cẩn trọng tỉ mỉ, thư pháp cũng giỏi, đề yếu viết ra cũng được Tiêu thái sử rất khen

ngôi, đến nay Thư Mục còn chưa biên được một nửa, Tông Dục Thiện đã bị ép trở về Tùng Giang, nghe người của Hoa Đình nói, Đồng thị còn sỉ nhục Tông Dục Thiện.

Hai mắt Trương Nguyên nheo lại, nói:

- Vật cực tất phản (sự vật phát triển tới cực điểm thì sẽ chuyển hóa theo hướng ngược lại), sự ngang ngược càn rỡ của cha con Đồng thị đã nên chấm dứt rồi, đầu tháng anh rể đệ viết thư tới nói, Đồng Kỳ Hưng bày mưu tính kế thông đồng với Tùng Giang tri phủ Hoàng Quốc Đĩnh, thả tên nô tài phản bội Lục thị là Trần Minh ra, phản trạng nói là phạt Trần Minh làm khổ dịch một năm, nhưng Trần Minh vẫn ra vào Đồng phủ như cũ, Đồng thị cậy thế hoành hành, thật là quá đáng.

Trương Ngạc vẫn cúi giận Đồng Tổ Thường, lần trước nghe nói Trương Nguyên ở Hàng Châu đánh Đồng Tổ Thường, nhưng đánh cũng không đủ mạnh, ít nhất phải khiến Đồng Tổ Thường chặt gân róc xương mới hả, Trương Ngạc làm việc không tính tới hậu quả, chỉ nghĩ tới sự vui thích nhất thời, lúc này nghe Đồng thị kiêu ngạo như vậy, tức giận nói:

- Giới Tử, đó cũng là việc của anh rể đệ, đệ chịu nhin như vậy sao?

Trương Nguyên nói:

- Phải nhin, không nhin thì đệ biết làm sao?

Trương Ngạc gãi đầu, ngẫm lại cũng thực sự không thể làm gì cha con Đồng Kỳ Hưng được, không thể dẫn nô bộc tới Hoa Đình đánh nhau được, chỉ có thể mắng Đồng Kỳ Hưng một trận cho hả giận rồi nói sau.

Trương Đại bụng chung trà lên thì bị va chạm mạnh, nói:

- Yến Khách, đệ vội cái gì, Giới Tử có thể nhin, lúc trước đối phó với Diêu Phục không phải là rất biết nhin đó sao?

Trương Ngạc ánh mắt sáng lên, hỏi:

- Giới Tử, đệ đa mưu túc trí, liệu có phải đã có kế sách gì hay để đối phó với cha con Đồng Kỳ Hưng rồi, hay là dùng kế sách đối phó với Diêu Tụng Công để đối phó với Đồng thị, huynh cảm thấy kế sách này vẫn có tác dụng, hạ thủ trước để chiếm ưu thế, không cần đợi Đồng thị ức hiếp tỷ phu của đệ rồi lại hại đệ.

Chương 197: Làm rồi kỷ cương (1)

Trương Ngạc rất trượng nghĩa, chỉ là thể hiện quá lộ liễu, không đủ mưu đại sự, nhưng có một số việc có Trương Ngạc tham gia, sẽ phần khích sảng khoái vô cùng, Trương Ngạc nói:

- Đệ đang bận thi đạo, bây giờ đệ chỉ chuyên tâm chuẩn bị thi, nhưng cho dù sau này đệ phải đối kháng với Tùng Giang Đồng thị, thì tam huynh cũng không nên tham dự, huynh xa nhà còn phải có người dẫn đường đây.

Trương Ngạc trợn mắt nói:

- Tú tài rồi thì ghê ghớm thế sao, thế thì ta nạp giam, năm nay ta đã mười tám tuổi, có thể nạp giam rồi, một nghìn hai trăm lượng bạc mà thôi, đợi ta đi xin tổ phụ viết thư cho Nam Kinh Quốc Tử Giám Tế Tửu.

Giam mà Trương Ngạc nạp gọi là lệ giam, con cháu gia đình tử tế chưa nhập học có thể thông qua nạp kê, mã hoặc tiền bạc để được vào học ở Quốc Tử Giám, giống như nộp tiền học tự túc ở bậc đại học thời sau này. Lệ giam kém một bậc so với tiến cống, tiến cống là chỉ các sinh đồ có công danh thông qua việc nạp kê để vào Quốc Tử Giám học, sau khi tốt nghiệp có thể làm một vài chức quan nhỏ. Lệ giam chỉ được đặc quyền không bị cấm đi lại, gặp bốn quan huyện không cần đa lễ, hơn nữa, lệ giam sinh có thể tham gia kỳ thi hương, nhưng chỉ có thể thi một lần. Kỳ thi này thì ngay cả học trò cũng không thi được, lệ giam sinh muốn đỗ kỳ thi hương thì chẳng khác gì nằm mơ giữa ban ngày. Tiến cống chỉ cần hai trăm lượng bạc,

nhưng lệ giam thì phải cần trên ngàn lượng, (tương đương với hàng trăm ngàn nhân dân tệ bây giờ) không phải người bình thường nào cũng đóng được. Sau Vạn lịch, lệ giam, tiến cống trở thành lệ thường, hơn nữa mỗi khi gặp thiên tai hay triều đình cần dùng đến tiền thì sẽ được giảm giá.

Trương Đại cười nói:

- Đệ lại đang tiêu xài phung phí đây, nhưng đây là việc chính đáng, chút nữa ta cũng giúp đệ nói vài lời tốt đẹp trước mặt tổ phụ.

Ngồi trong quán trà uống rượu nói chuyện phiếm hồi lâu, Trương Nguyên trở lại Đông Trương dinh thự, một nô bộc của Vương chủ nhiệm đang đợi, nói Vương lão gia mời Trương công tử tới gặp mặt, Trương Nguyên không biết là việc gì, vội vàng cùng nô bộc tới phủ Vương Tư Nhâm, hóa ra là lão muốn vào kinh nhận việc, năm nay là năm khảo sát các quan địa phương, hai năm trước Vương Tư Nhâm bị buộc bãi quan, bây giờ bộ Lễ phục lại chức vị cho lão, sau ba ngày phải khởi hành.

Ngày mùng 1 tháng 4, Trương Nguyên cùng với con cả của Vương Tư Nhâm là Vương Bính Lâm, và hai chị em Vương Tĩnh Thực, Vương Tư Anh cùng tới tiễn Vương Tư Nhâm lên thuyền, một con thuyền lớn mũi trắng, đầu sát mép bến tàu Đông Đại Trì, nước sông khẽ gợn sóng, liễu rủ xuống mặt sông, Vương Tư Nhâm nói với Trương Nguyên:

- Trương Nguyên, sư phụ chúc con sang năm sẽ thi đỗ cao, làm người biết cách cư xử vừa phải có nhuệ khí vừa phải vững vàng, chớ có gây thù chuốc oán quá nhiều.

Trương Nguyên khom người thụ giáo, lưu luyến không rời nói:

- Thầy tới kinh thành, học trò viết văn không có ai sửa cho nữa rồi.

Vương Tư Nhâm cười nói:

- Con chó có nói vậy, con còn nhiều thầy khác, Hàng Châu có Hoàng Trinh Phụ, Nam Kinh cũng có Tiêu thái sử, học vấn đều trên ta.

Trương Nguyên nói:

- Nhưng thầy Vương vẫn là đáng kính và ân cần nhất, học trò ở chỗ thầy Vương có thể học được rất nhiều kiến thức không có trong sách vở./

Wang Tư Nhâm gật đầu, đây là câu nói thật lòng của Trương Nguyên. Hai thầy trò tương đắc, tình thâm nghĩa nặng, nói là tình cha con cũng không quá, nếu nói là tình cha vợ con rể thì thỏa đáng nhất, lão nói:

- Những cuốn sách mà ta cất giữ, nếu con muốn xem thì cứ tới mượn, Bình Lân năm nay không ra ngoài.

Wang Bình Lân nói:

- Đúng vậy, Trương hiền đệ cứ tới, đừng vì cha ta tới Kinh thành mà không chịu lui tới nữa, ta cũng muốn thỉnh giáo Giới tử đệ nhiều.

Trương Nguyên nói:

- Được, nếu rảnh đệ sẽ tới luận bàn với Vương sư huynh.

Khi nói lời này thấy Vương Anh Tư bên cạnh liếc nhìn, thầm nghĩ:

- Ta và Vương sư huynh đã vài lần gặp mặt, sự lĩnh ngộ của Vương sư huynh không bằng sư muội Anh Tư rồi.

Wang Anh Tư cũng nhìn về phía Trương Nguyên, nhướn hai hàng lông mày mỉm cười.

Wang Đề Học ở Chiết Giang ngày mùng 6 tháng tư tới Thiệu Hưng phủ, trực tiếp vào ở trong lều thi nhà môn, thư lại, nô bộc đi theo cũng phải ở trong lều thi, không được ra ngoài, đây cũng là để ngăn cản họ mượn danh học đạo đi lừa gạt, đòi nhận hối lộ, cho dù là bản thân Vương Đề Học, cũng không

thể tùy ý rời khỏi lều thi, càng không thể đi thăm hỏi người thân ở bản địa, đây cũng là để phòng trừ làm rối kỷ cương.

Giáo thụ học tôn và thư sử phòng lễ của Sơn Âm huyện đưa tới lều thi ở nha môn hơn hai ngàn sáu trăm quyển thi đã điền xong tiêu đề, đợi đến mùng 8 tháng 4 là bắt đầu thi.

Thi đạo không giống như thi phủ phải nửa đêm canh 3 vào trường thi, nhưng so với thi huyện thì lại sớm hơn một chút, canh năm nhất định phải tới bên ngoài Long môn ở chính bắc của lều thi để đợi điểm danh, Trương Nguyên đã có địa lợi, nghe thấy tiếng người ồn ào bên phủ học cung mới ra ngoài. Vũ Lăng xách tai giỏ thi, cha con Mục Kính Nham và Mục Chân Chân mỗi người một bên soi đèn lồng.

Ban đêm trời mưa nhỏ, lúc này mưa đã tạnh, nước đọng trên con đường lát đá xanh phản chiếu ánh đèn lồng trở nên sáng long lanh như thủy tinh, những bước chân dẫm qua làm bụi không bay lên được. Đây là lần thứ ba Trương Nguyên đi thi và cũng là cuộc thi lớn cuối cùng của hắn ở phủ Thiệu Hưng. sau này hắn sẽ tới Hàng Châu, tới Kinh thành. Trương Nguyên tới Trạng Nguyên đệ gặp đại huynh Trương Đại, Chu Mục Nông và Kỳ Bưu Giai rồi mới cùng nhau tới lều thi ở phía bắc Phủ học cung, nhưng thấy ở quảng trường bên ngoài Long Môn có vô số đèn chân cao dày đặc như sao, tiết trời canh năm của ngày đầu tháng tư, đã có chút lò mờ sáng, nhưng bị ánh đèn chiếu rọi, trời lại trở nên tối hơn. Dưới những cây đèn chân cao là những cái đầu chen chúc, có người tới để thi, có người tới đưa người đi thi, còn có rất nhiều kẻ tới để bán đồ ăn, có cả những thí sinh từ ngoài ngoài ô vào đang ăn sáng ở những sạp bán đồ ăn., nếu ăn phải đồ không sạch sẽ thì coi như xui xẻo rồi..

Ba tiếng pháo vang lên, long môn mở ra, từng tấm từng tấm thẻ giấy được giơ ra, loại thẻ giấy này thật ra là những lồng đèn có hình chữ nhật, rộng giữa, bên trong có thắp nến, chiếu vào những dòng chữ màu đỏ rất bắt mắt, trên mỗi tấm bài đều viết tên của 28 thí sinh, gần trăm tấm thẻ giấy chói lọi được xếp hàng dài trước long môn, trong bóng đêm lò mờ, hướng dẫn các thí sinh tìm đúng tấm thẻ giấy có viết tên mình, sau đó theo sau người giơ thẻ đi vào long môn. Tên của Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai đều trên cùng một tấm thẻ. Hai người

xách giỏ thi đi theo sau người giơ thẻ đi qua lối đi có lan can làm bằng tre khúc khuỷu, tới ngoài đại sảnh ở phía bắc, Đề học quan Vương Biên đích thân điểm danh. Thiệu Hưng tri phủ Từ Thời Tiên là Đề điều quan (quan chỉ huy điều hành). Tri huyện Sơn Âm Hầu Chi Hàn, Tôn giáo dụ, Chu Huấn Đạo và 60 lính bảo đi vào trong tham kiến, người chủ trì gọi to:

- Đề điều quan tới!

Từ tri phủ bước lên bục làm lễ chào, Vương đề học đứng dậy đáp lễ, độ nghiêm túc trang trọng thì thi huyện và thi phủ không sánh bằng được. Chỉ có thông qua được kỳ thi đạo này mới tính là một sinh đồ có công danh ở mức độ thấp nhất trong nghiệp khoa cử, mới có tư cách để tiếp tục tiến thân.

Vương Đề Học là một lão mọt sách, giơ tay cầm lấy danh sách điểm danh, thứ tự điểm danh là theo thứ tự đỗ cao trong kỳ thi phủ vừa rồi, sau đó mới điểm danh tới đồng sinh của khóa trước, Vương Đề Học gọi to:

- Trương Nguyên.

Trương Nguyên ở bên dưới đáp một tiếng rồi bước lên, thi lễ với Đại tông sư.

Vương Đề Học nhìn Trương Nguyên, nửa năm không gặp, Trương Nguyên cao lên không ít, đã không còn là thiếu niên dung mạo có vẻ ngây ngô mà lão gặp lần đầu ở lớp Minh Luân nho học ở Sơn Âm năm kia hôm nào nữa rồi, mà đã trở thành một nam tử trưởng thành rắn rỏi, thần khí rạng ngời.

Vương Đề Học gật đầu, hòa nhã nói:

- Làm tốt lắm.

Gọi hai lính bảo tiến lên lấy dấu vân tay, đóng dấu bảo đảm. Trương Ngạc trình lên tám kết phiếu bài thi đạo, để Tôn giáo thụ xác minh, sau đó Trương Nguyên đến chỗ phát quyền thi lĩnh giấy nháp và quyền thi mà lần trước hắn đã điền xong phần thông tin thí sinh, rồi tự xách giỏ thi đi về khu lục soát.

Thi đạo kiểm soát rất chặt chẽ, người phụ trách kiểm soát cũng không phải là sai dịch của huyện Sơn Âm và phủ Thiệu Hưng,

là sai nhân mà Đề học quan đưa tới từ Hàng Châu, không chút dung tình, Trương Nguyên lại là người đầu tiên, bọn họ muốn lấy Trương Nguyên làm tấm gương cho những người phía sau, thật sự còn nghiêm hơn cả đề phòng trộm cướp, búi tóc dỡ tung, cởi giày, cởi tất, một sai nhân kiểm tra xem lỗ tai của Trương Nguyên có giấu tài liệu gì không. Trương Nguyên cởi hết đồ trên người chỉ còn sót lại một cái quần cộc để họ kiểm tra, nhảy lên vài lần còn chưa đủ, một sai nhân còn muốn tới sờ khám phần dưới của Trương Nguyên, Trương Nguyên không thể nhịn được nữa, kêu to lên:

- Dừng tay.

Thà cởi hết ra cho họ xem cho xong. Vài tên sai nhân sa sầm mặt lại, chuyển sang kiểm tra giỏ thi của Trương Nguyên, moi hết từng thứ ra để kiểm tra, 6 gói bánh sumi mà Mục Chân Chân bọc trong lá sen mà bị sai dịch xé ra, phải kiểm tra trong nhân bánh có chứa thứ gì không, Trương Nguyên tức giận đến mức đi vào long môn, hấn vứt luôn sáu miếng bánh ra đường, Ăn sao được nữa?

Chương 197: Làm rồi kỷ cương (2)

Trương Nguyên mang theo cái giỏ chật vật mãi mới tìm được trường thi và chỗ ngồi của mình, lúc này mới có thời gian để búi lại tóc, một lát sau mới bình tĩnh trở lại, thầm nghĩ:

- Mỗi lần vào trường thi là mỗi lần nhục nhã, một đường thi đậu tiến sĩ sau đó làm quan, ai ai cũng đều mặt dạn mày dày cả rồi.

Kỳ Bưu Giai bước vào, chỗ ở sát phía sau bên trái của Trương Nguyên, liền nói:

- Giới tử huynh, vừa rồi có mấy thí sinh giấu tài liệu trong đũng quần, bị lục soát ra, bị coi là coi khinh chữ thánh

hiền, bị phạt quỳ trước đám đông ở cửa Long môn, nghe nói phải quỳ một ngày.

Trương Nguyên cười ha ha, tâm tình thoải mái, hỏi:

- Hồ Tử, đồ ăn đệ mang theo bị làm ô uế không?

Kỳ Bưu giai gù lưng nói:

- Vẫn tốt, họ chỉ nhìn thôi, không làm bẩn.

Trương Nguyên thấy trong giỏ thi của Kỳ Bưu Giai có các loại bánh, nào bánh kê, bánh vàng, bánh các lão, còn có cả kẹo bông, kẹo vừng: đồ ăn quả thật không ít, liền nói:

- Bánh của ta bị làm bẩn ta vứt hết rồi, đệ cho ta mấy cái bánh ăn cho đỡ đói, bằng không đói không chịu nổi.

Kỳ Bưu Giai đưa hết chồng bánh kê cho Trương Nguyên, bánh các lão gã không cho, bánh các lão là loại bánh do đại học sĩ nội các năm chính thống là Khâu Duệ sáng chế ra, khi thi ăn bánh các lão sẽ gặp may mắn, thân đồng mười ba tuổi Kỳ Hồ Tử tin vào điều này.

Trời vừa hừng sáng, lồng đèn trong lều thi được mang đi hết, hơn 2600 thí sinh đã vào trong trường thi, long môn đóng lại, Vương Đề Học ra đề, tổng cộng có sáu đề bát cổ văn, trong đó một đề là đề tứ thư, đây là thủ nghệ, tất cả các thí sinh đều phải làm, ngoài ra là năm đề kinh nghĩa: thi, dịch, thư, lễ, xuân thu; thí sinh căn cứ vào bốn kinh của mình để chọn ra một đề, có một quan thư lại đọc to đề thi, còn có sai dịch viết đề lên bảng đi khắp trường thi, các thí sinh cận thị và tai điếc đều được chiếu cố tới. Kỳ Bưu Giai ngồi phía sau bên trái Trương Nguyên, bốn kinh của Kỳ Bưu Giai là ‘Thượng thư’, lúc này thấy đề tứ thư là “Chúng ác chi tất sát yên”, xem tiếp thấy đề ‘Thượng thư’ là ‘Khắc minh tuần đức, dĩ thân cửu tộc’, trong lòng thầm mừng, hai câu này xuất phát từ Nghiêu Điển Thượng thư, gã đã nghiên cứu rất sâu, lại thấy đề ‘Xuân Thu’ là “Tang hi bá gián quan ngư”, đây là kinh đề mà Trương Nguyên muốn làm, lần này hẳn phải tranh tài cao thấp với Trương Nguyên, giành án thủ thi đạo.

Vốn dĩ ba năm trước Kỳ Bưu Giai có thể đỗ tú tài, nhưng Đề học quan tiền nhiệm thấy gã mới có mười tuổi, tuổi còn quá trẻ, có ý muốn rèn luyện gã, để gã đợi kỳ thi sau, nói rằng nếu khoa thi tới học hành tiến bộ, sẽ đề cử gã là án thủ thi đạo, không ngờ cuối năm ấy quan Đề học ấy qua đời, bây giờ Vương Đề Học này không có ấn tượng gì với một thân đồng đệ nhất Sơn Âm là hắn, chỉ quan tâm Trương Nguyên, điều này khiến Kỳ Bưu giai mười ba tuổi không khỏi có phần không phục. Trương Nguyên vẫn theo lệ cũ nhắm mắt tư duy cả buổi sáng, viết nháp trong dạ, chùng qua một canh giờ, một thư sử mang theo con dấu nhỏ của Vương đề học tới lều thi của Trương Nguyên, đóng dấu vào từng bài thi, đây là đề phòng ngừa hiện tượng gian lận như thí sinh đổi bài hoặc nhờ người làm hộ, dấu được đóng vào sau phần phá đề, đã một canh giờ trôi qua, phần phá đề của đề tứ thư chắc đã viết ra rồi chứ. Không ngờ vừa tới trước mặt Trương Nguyên, thì thấy thí sinh này đang ngủ gật, bài thi và giấy nháp đều để trống, không có chữ nào, liền trầm giọng nói:

- Tại sao không làm bài? Đến lúc này rồi ngay cả phá đề cũng không có, chẳng lẽ là chờ để sao chép bài của người khác hay sao, mau làm phsa đề đi, lát nữa ta sẽ quay lại đóng dấu cho người.

Nói xong, y ghi lại tên của Trương Nguyên ở phần đầu quyển thi rồi tiếp tục đi đóng dấu cho các thí sinh khác. Trương Nguyên giật mình, thầm nghĩ:

- Thi đạo có quy định này sao? Ta muốn nghĩ thêm một lát cũng không được, không có ai nói với ta, viên thư sử này ghi lại tên ta làm gì nhỉ?

Trong trường thi cũng không được hỏi, đành cầm bút viết phá đề và thừa đề của đề Tứ Thư 《 Chúng ác chi tất sát yên 》 : Luận về sự tốt xấu của con người, buộc phải đặt mình vào vị trí của họ, để truy cứu nguyên nhân, che giấu hết thiện ác mong sự đồng tình trong thiên hạ, người bị bịt mắt che tai, cũng không truy cứu nguyên có ư?

Sau khi viên thư sử kia đóng dấu bài thi của các thí sinh ở lều khác xong, y lại tới trước mặt Trương Nguyên, nhìn lên bài thi

của Trương Nguyên rồi đóng dấu ‘cạch’ một tiếng, sau đó ra khỏi lều thi, tới đại đường bẩm báo việc vừa thấy cho Đề học quan, đồng thời trình lên tên của vài thí sinh đã được ghi lại .

Vương Đề Học vừa nhìn thấy cái tên “Trương Tập”, nhú mày nói:

- Trương Nguyên này phạm quy thế nào?

Thư lại bẩm:

- Khi Tiểu quan tới đóng dấu, thì bài thi của hắn chưa có chữ nào, là tiểu quan nhắc nhở, hắn mới vội vàng phá đề, e là có ý gian lận.

Cái kiểu phạm quy hư hư thực thực này mặc dù có thể tiếp tục thi, nhưng sẽ bị giám thị đề ý, hơn nữa bị ghi tên, khi chấm bài cho dù là văn hay cũng sẽ bị giảm một bậc, cũng chính là không hy vọng gì vào được top 6 thí sinh thi đạo điểm cao nhất..

Hầu Chi Hàn đang ngồi nghe nói vậy bỗng thất kinh ngạc, vội giải thích cho Trương Nguyên:

- Lão đại nhân, Trương Nguyên làm văn có thói quen này, phải nghĩ sẵn trong đầu trước, sau đó mới viết ra, hôm đó ở nho học Sơn Âm, lão đại nhân cũng từng ra đề để hắn làm, hắn đối đáp nhanh nhẹn, tài năng hiếm có, đâu đến nỗi một canh giờ phá không nổi đề.

Từ Thời Tiên cũng nói:

- Đi thi phủ hắn cũng như vậy, trước giờ ngọ một chữ cũng chưa làm, sau đó viết liền một mạch, xin lão đại nhân minh giám.

Thứ tự tên thi đạo của Trương Nguyên cũng liên quan tới danh dự của Hầu huyện lệnh và Từ tri phủ, nếu thứ tự của Trương Nguyên quá thấp, thì Hầu huyện lệnh và Từ tri phủ cũng không được đẹp mặt cho lắm, Vương Đề Học cười ha ha nói:

- Lão phu hiểu rõ tài năng của Trương Nguyên, đâu phải hạng người gian lận quay cóp.

Vương Đề học đích thân tới lều thi của Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên nhều mày viết trên bản nháp, đương nhiên vì vừa bị ghi tên, nên tâm trạng không được tốt lắm, liền đi tới hạ giọng nói:

- - Làm bài cho tốt, chớ bị ảnh hưởng.

Trương Nguyên nhìn thấy Vương Đề Học, tinh thần phấn khởi hẳn lên, không đợi hán đứng dậy thi lễ, Vương Đề Học đã xoay người đi ra ngoài.

Trương Nguyên trong lòng biết Đại tông sư đặc biệt tới để an ủi hán, trong lòng cảm kích, lập tức hoàn toàn tập trung làm văn, Vương Đề Học ra tới đại sảnh, ngồi một lát, dưới bếp báo lên cơm trưa đã chuẩn bị xong, mời mấy vị đại nhân dùng bữa.

Vương Đề Học cùng mấy vị quan là Từ tri phủ và Hầu huyện lệnh cùng đi dùng bữa, thì có thí sinh tới nộp bài, lập tức liền có năm sáu thí sinh khác tới nộp bài, Vương Đề Học nhìn qua, chưa thấy tác phẩm nào xuất sắc, lại qua nửa canh giờ nữa, mới thấy Trương Nguyên xách giỏ thi đi ra, theo sát phía sau là một thiếu niên, Hầu Chi Hàn cười nói:

- Trương Nguyên nộp bài rồi, phía sau là Kỳ Bưu Giai, là thân đồng Sơn Âm, hai người họ cùng nộp bài, thật khéo.

Hai quyển chế nghệ của Kỳ Bưu Giai đã làm xong trước giờ Ngọ, gã viết ra nháp trước, sau đó kiểm tra lại ba lần, xem có chỗ nào phạm qui không, ví như chưa tránh ngự danh, miếu hiệu, trong văn có đề cập đến dòng dõi nhà mình, bài thi phạm những điều cấm kị này đều không thể trúng tuyển. Thiếu niên mười ba tuổi này cực kì chăm chỉ, cơ hội ba năm một lần tuyệt đối không thể vì những sơ sẩy này mà thất bại trong gang tấc. Khi kiểm tra thấy không có lỗi nào, mới viết vào giấy thi, gã còn phải tự mình đọc chầm câu, sau khi hoàn thành, đặt bút xuống xoay tay thả lỏng, nhìn Trương Nguyên ở đằng trước vẫn đang viết văn.

Lúc này đã có người nộp bài thi. Kỳ Bưu Giai cũng không vội, chờ Trương Nguyên. Đợi nửa canh giờ thấy Trương Nguyên đứng dậy nộp, gã cũng nộp bài theo. Mười thí sinh nộp bài đầu tiên ở mỗi trường thi có thể trực tiếp đem bài thi đến thẳng đại đường và mời Đại Tông sư phỏng vấn, nếu Đại Tông sư khen ngợi thì có thể quyết định ngay có trúng tuyển hay không.

Trương Nguyên quay lại thấy Kỳ Bưu Giai đi theo sau, liền đi chậm lại, sóng vai đi cùng Kỳ Bưu Giai, hỏi:

- Hồ Tử, thư sử lúc trước tại sao lại ghi tên của ta, còn chưa qua giờ Ngọ, chả nhẽ không đáp đề thì không được sao?

Kỳ Bưu Giai tham gia đạo thi lần trước, có kinh nghiệm hơn Trương Nguyên, nói:

- Quy định của trường thi không có điều này, nếu không đã hủy thẳng tư cách thi của huynh rồi. Cụ thể như thế nào thì đệ cũng không rõ, chắc là ước định thành một loại thói quen khoa trường. Thi cũng được một canh giờ rồi, cuối cùng cũng phải viết vài câu chữ.

Thiếu niên mười ba tuổi này nói bộ dạng như ông cụ non. Trương Nguyên cười hì một cái, nói:

- Tạm thời chưa đáp đề thì chính là có ý đồ làm rối kị cương, cũng giống như ra ngoài mà không mang theo bạc chính là muốn trộm cướp, nhìn mỹ nữ là muốn... sao có thể vô lý thế được.

Thầm nghĩ:

- Đi một ngày đằng học một sàng khôn. Lần này coi như ta sơ sẩy, lúc ban đầu hỏi Tông Tử đại huynh về qui củ thi không đủ cẩn thận, chuyện này tuyệt đối không thể có lần thứ hai. Lúc thi hương ta phải cố gắng tìm hiểu mọi chuyện có thể xảy ra trong trường thi, phải xuy sết đến mọi chuyện có thể xảy ra, thời gian không chờ đợi ta.

Chương 198: Phá tan môn đình (1)

Kỳ Bưu Giai nói :

- Chắc không sao đâu, chỉ là nhắc nhở Giới Tử huynh phải nhanh chóng đáp đề mà thôi.

Đại Tông Sư và Từ tri phủ, Hầu tri huyện đều đang ở trên công đường nhìn hai người . Trương Nguyên, Kỳ Bưu Giai không tiện nói nhiều, cùng bước lên đại đường nộp bài thi và chờ thi vấn đáp.

Vương Đề Học mấy năm nay chấm thi đã nhiều, ánh mắt sắc bén, xem lướt nhanh qua trước đề văn tứ thư bát cổ của hai người, rồi nói với Từ, Hầu:

- Chắc chắn đạt.

Đề thi vẫn coi trọng đề tứ thư, tứ thư làm tốt thì có thể trúng tuyển, còn về Ngũ Kinh, đó là đề xác định thứ hạng cao thấp.

Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai lần này bỏ sinh đồ là việc trong dự liệu, Từ Thời Tiến và Hầu Chi Hàn đồng loạt nói:

- Chúc mừng lão đại nhân lại vừa cất nhắc hai vị tuần tú tài giỏi.

Trương Nguyên, Kỳ Bưu Giai mau chóng quì lạy Đại tông sư. Sau này Vương Biên chính là thầy của hai người. Một sĩ tử từ lúc nhập môn đến khi đỗ tiến sĩ, có mười mấy thầy dạy cũng không phải là hiếm.

Vương Đề Học xem bát cổ văn “ Thượng Thư “ của Kỳ Bưu Giai trước, gật đầu nói:

- Văn này rất có sáng tạo, chính đáng và xác thực. Đồng tử mười ba tuổi có thể suy nghĩ như vậy đúng là hiếm có, hiếm có.

Kỳ Bưu Giai rất kì vọng thầy Đại Tông sẽ chọn gã là án thủ ngay tại đó nhưng lại thấy thầy đề bài thi của mình sang một bên rồi xem văn bát cổ “ Xuân Thu “ của Trương Nguyên, trong lòng không khỏi hụt hẫng.

Vương Đề Học là bậc thầy nghiên cứu “ Xuân Thu “ , đã có ba cuốn “Xuân Thu định chỉ”. Trương Nguyên từng đọc rất kĩ, sách là do Vương Anh Tư mượn của ông ta, vì vậy đề “ Xuân thu “ của cuốn “Tang hi bá giám quan ngư” này Trương Nguyên làm rất chặt chẽ, khảo cứu và dẫn chứng tinh tường, bút pháp mượt mà cứng cáp. Vương Đề Học nhìn mà liên tiếp gật đầu, sau khi xem xong vẫn chưa thỏa mãn, liền thảo luận với Trương Nguyên về “ Xuân Thu “ .

Vương Đề Học nói:

- Những người có thành ý xem “ Xuân Thu “ , là có tấm lòng chính danh và lương thiện, từ hai câu “lấy nghĩa chính danh” của nó là thấy được tư tưởng chính của “ Xuân thu “ .

Trương Nguyên đáp:

- Những gì thầy thấy được rất đúng, đọc kinh phải vì sự việc mà thấy được nghĩa, nhưng sự việc chẳng qua chỉ là cái lệ, nhấn mạnh ở cái nghĩa chứ không phải ở sự việc, nghĩa là gì? Sự việc là thiện tâm của bậc thánh nhân, còn nghĩa là đại pháp của bậc thánh nhân.

Vương Đề Học cảm thấy những gì Trương Nguyên đã thấy rất hợp với mình, nói chuyện rất tâm đắc, lần lượt từ việc chơi từ, phân biệt nghĩa, dùng kinh nghiệm từng trải đề bàn về “ Xuân thu “ , Trương Nguyên ngẫu nhiên nói thêm vào mấy câu, vừa có thể nêu rõ những nét chính của vấn đề, nhưng lại không làm sai lệch ý nghĩa, không phải là người hiếu học có suy nghĩ sâu xa thì không thể nói được những lời ấy. Vương Đề Học rất tán thưởng, coi trường thi này như giảng đường “ Xuân thu “ , lão râu bạc phát phơ, luận đàm thoải mái về “ Xuân thu “ .

Kỳ Bưu Giai đứng một bên thấy vô vị, còn vài thí sinh khác đang chờ Đại Tông sư hỏi vấn đáp, nhưng Đại Tông sư đang

rất có hứng nói chuyện, căn bản là không rảnh để ý tới bọn họ. Một đồng sinh trong số họ cao giọng nói:

- Thầy Đại Tông, bản kinh của học trò cũng là “ Xuân thu “ .

Vương Đề Học có chút không vui liền nói:

- Nếu người cũng nghiên cứu về “ Xuân thu “ vậy ta hỏi người, giáng tội cho Văn Khương là vụ trách nhiệm của họ cho Trang Công- luận này có xác thực không?

Đây không phải là câu hỏi dễ trả lời, nếu không rõ Xuân thu tam truyện như lòng bàn tay và thông hiểu đạo lý thì sẽ không trả lời được. Tên đồng sinh đó ấp úng, mặt đỏ bừng.

Vương Đề Học chuyển ánh mắt đến mặt Trương Nguyên, cảm hơi giương lên, nói:

- Trương Nguyên, người trả lời đi.

Trương Nguyên suy nghĩ chốc lát, rồi trả lời:

- Văn Khương giết chồng, Ai Khương giết con, tội không giống nhau. Chế độ pháp luật của Xuân Thu coi trọng “Lũ thư bất hủ” (sách vở lập lại nhiều lần không bị cấm kỵ), Trang Công tuy quên việc hôn sự, nhưng vụ án Tôn Chu đang còn đó, đại để thư pháp “ Xuân Thu “ , hoặc trọng câu dưới, hoặc trọng câu trên, không cần thiết phải câu nệ riêng câu nào.

Tên thí sinh không đọc “ Xuân thu “ hoặc là đọc một cách hời hợt kia, nghe mấy câu của Trương Nguyên đúng là như vẹt nghe sấm nhưng xem bộ dạng thầy Đại Tông gật đầu, thì cũng biết là Trương Nguyên trả lời rất hay.

Chính lúc này, bỗng nghe được một tiếng nổ vang, mọi người trên công đường mới đầu còn tưởng tiếng pháo mở cửa thả tên đứng đầu bảng, sau mới nghe ra tiếng xào xạc, hóa ra là tiếng mưa rơi. Lúc này những thí sinh ngồi ven lều thi thì thảm rồi, không thể viết văn, phải che bài thi để không bị mưa ướt, chữ viết bị nhòe là bài thi sẽ không còn giá trị nữa.

Trận mưa này gần nửa canh giờ mà vẫn không chịu ngừng, cũng may đã có hơn hai trăm thí sinh nộp bài. Sau khi Vương Đề Học thị sát trường thi, đồng ý cho những thí sinh ngồi bên mép dãi vào chỗ trống để cuộc thi có thể tiến hành bình thường.

Đầu giờ Thân, Trương Nguyên cùng Kỳ Bưu Giai và hơn hai trăm thí sinh đột đầu ra khỏi Long Môn. Vẫn đang mưa to, những chiếc đèn lồng chân cao xếp dày đặc như sao sa lúc canh năm ở quảng trường bên ngoài lều thi bây giờ đã trở thành những chiếc ô giống như những cái nấm hiện ra sau cơn mưa trong rừng, chỉ thấy ô che không thấy người. Tiếng mưa rơi ào ào như trút nước.

Kỳ thi đạo hôm nay đúng là nhiều cái không như ý, lúc bị lục soát khi vào trường thi thì trí thức không được trọng dụng, lúc thi lại bị ghi tên. Bây giờ lại gặp mưa to, từ lều thi đi đến Long Môn khăn áo của Trương Nguyên đã bị ướt hết nên cũng không vội tìm chỗ trú mưa, hấn kéo giỏ thi nhìn xung quanh, trước mắt tối sầm lại, một cây dù lớn bằng giấy dầu che trên đầu hấn, tiếng Mục Chân Chân nhanh nhẹn nói:

- Thiệu gia thi xong rồi ạ!

Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn, gương mặt tinh khiết như trái dưa mới hái của Mục Chân Chân gần trong gang tấc. Vì gần nên Trương Nguyên có thể nhìn rõ những hạt mưa li ti dính trên đầu lông mày tinh mịn của Mục Chân Chân, đôi mắt mở to, ẩn chứa sự vui mừng thuần khiết. Ô ở bên cạnh rất nhiều nên Mục Chân Chân cố giơ cao ô lên, miếng vải bồi Tùng Giang màu đen hơi nhỏ kia bó chít vào ngực, duyên dáng nhô lên.

- Đây là nữ tỳ nhà ai vậy, thật là không hiểu chuyện, cổ mà chen lên, chen lấn đến nỗi không đứng thẳng được!

Bên cạnh có người trừng mắt nhìn Mục Chân Chân, lên tiếng chỉ trích, người này chắc hẳn cũng đang đón thí sinh nào đó ra khỏi trường thi. Mục Chân Chân và Vũ Lăng vốn chờ bên Long Môn, thấy Long Môn vừa mở, Mục Chân Chân đã tìm Trương Nguyên không hề chớp mắt. Thấy Trương Nguyên đội mưa đi đến bên hàng rào trúc, bộ dạng toàn thân ướt nhẹp,

Mục Chân Chân vội vã ra sức chen tới. Tuy Mục Chân Chân nhanh nhẹn nhưng mưa này lại còn mở ô, không tránh khỏi có chút cản trở.

Mục Chân Chân mặt đỏ bừng, một tay giơ lên cao, nhất thời không biết nên nhận lỗi như thế nào, Trương Nguyên đứng dưới ô chấp tay thi lễ nói với người kia:

- Xin lỗi, xin lỗi, mưa to quá, vô ý va phải các hạ, xin thứ lỗi, thứ lỗi.

Người đó định thần nhìn lại, chuyển giận thành vui nói:

- Hoá ra là Trương công tử, Trương công tử lần này nhất định là trung học rồi, có thấy khuyển tử Lã Văn Chiêu không?

Người nhận ra Trương Nguyên nhiều, Trương Nguyên lại không nhận ra người này, nói:

- Lệnh lang còn đang làm văn, đợt đầu vẫn chưa ra, thì chắc chắn sẽ ra đợt hai. Lần này cũng chắc chắn là đỗ trung học rồi.

Tay phải hẩn nhẹ ôm eo của Mục Chân Chân, nói:

- Chúng ta mau về nhà đi, ta bị ướt từ đầu đến chân rồi.

Mục Chân Chân cảm giác bàn tay mỏng trơn da thịt đang sau lưng, thoáng chốc cảm thấy căng thẳng, dường như muốn ngăn lại, nhưng lại không làm được.

Lúc này Vũ Lăng mới chen đến, vóc dáng nhỏ gầy nếu mở ô thì sẽ không thể chen tới được, đành gập ô mà chen qua, nó lau nước mưa trên mặt, nói lớn tiếng:

- Thiếu gia, thiếu gia Tông Tử của Tây Trương lúc trước nói chờ người ở tửu lầu phố Thập Tự để uống rượu, mời thiếu gia ra khỏi trường thi thì đến đó.

Trương Nguyên cười nói:

- Bộ dạng ta thế này thì làm sao mà đi được.

Thấy Mục Chân Chân đúng là chỉ lo che ô cho hấn, nửa bên người mình thì đang dầm mưa liền giơ tay ra đẩy ô về phía Mục Chân Chân, nói:

- Không cần che cho ta, dù sao thì ta cũng ướt rồi. Sao hai người không mang thêm ô đi?

Vũ Lăng nói:

- Vốn mang thêm một cái ô nhưng Trương Định Nhất thiếu gia mượn đi rồi.

Trương Nguyên cũng không mở ô, cất bước đi. Vũ Lăng dù sao cũng bị ướt mưa rồi, kẹp lấy ô, cười hì hì rồi đi theo sau thiếu gia.

Ra khỏi trường thi chật chội, Trương Nguyên hét lớn một tiếng:

- Chạy.

Cũng giống như năm ngoái gặp mưa to ở Hồ Tâm đảo - Thương Đào Viên, hấn và Vũ Lăng nhanh chân chạy, ô đều bị gió thổi lật ngược ra. Chủ tớ ba người chạy một hơi đến dinh thự Trương Đông, vẫn chưa vào cửa rào trúc, bỗng nghe được tiếng kèn Xô-na, tiếng chiêng đồng, thấy một đám nhạc công đang ở trước cửa đi ra, diễu tấu sáo và trống trong mưa, tiếng chúc mừng đồng loạt. Hoá ra đám nhạc công này vì trong trường thi quá đông, tìm người không dễ, biết Trương Nguyên chắc chắn đỗ, lại cách gần nên đứng ở cổng lớn chờ Trương Nguyên.

Trương Nguyên lắc đầu cười, nhóm kèn này ăn chắc hấn rồi. Đây là lần thứ năm báo hỉ rồi.

Người hầu mà Thương Chu Đức phái tới cũng đứng ở cửa chờ tin tức của Trương Nguyên, được tin Trương công tử thi cử thuận lợi, người hầu nhà họ Trương này vội đội nón lá tre trở về Hội Kê báo tin.

Hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết thích nhất thổi kèn, đang ở một bên lớn tiếng nói:

- Thối nhiều vào, ta thối, thối lâu một chút, thối thật lâu vào.

Chương 198: Phá tan môn đình (2)

Mục Chân Chân đến nói:

- Thiếu gia, nước chuẩn bị xong rồi, mau đi tắm rửa đi, phu nhân lo thiếu gia bị cảm lạnh đó.

Trương Nguyên vội vàng vào tắm rửa, Mục Chân Chân giúp hẩn dùng khăn lau khô tóc sau đó chải đầu. Nghe được nhóm nhạc công ở tiền viện vẫn đang diễn tấu âm ỉ, Mục Chân Chân mím môi cười nói:

- Hai vị thiếu gia Lý Thuần, Lý Khiết không cho nhóm nhạc công này đi.

Trương Nguyên đầu chải gọn gàng, tóc búi tròn, đội lưới trôm, mặc quần áo màu xanh da trời, trên chân là đôi giày nhạt màu, vẻ mặt hồng hào. Mục Chân Chân nhìn thiếu gia đứng trước mặt mình mà cảm thấy hơi thẹn thùng. Vóc dáng của thiếu gia từ năm ngoái đến nay phát triển cực nhanh, đã cao tương đương nàng rồi. Tháng trước lúc ở hiệu may, thiếu gia dùng thước đo quần áo để đo chiều cao thì đúng năm thước, lúc đó còn nói thêm một câu “năm thước chính là một mét bảy”. Mục Chân Chân không biết “một mét bảy” là nghĩa gì, chỉ là cảm thấy năm nay hình như nàng không cao lên nữa, chắc chắn bị thiếu gia vượt qua rồi. Ừ, vượt qua mới tốt,

Trương Nguyên đi gặp mẫu thân và tỷ tỷ với tinh thần thoải mái. Trương Nhược Hi cười nói:

- Tiểu Nguyên, mau đuổi đám người đó đi, sắp điếc hết cả tai rồi. Sao lại nghe theo hai tên ngốc đó, chúng nghe không chán đâu.

Trương Nguyên lấy ba tiền đuổi đám nhạc công kia đi. Lý Thuần, Lý Khiết còn không nghe, Trương Nguyên nói chờ qua hai ngày nữa để bọn họ đến thôi, thì hai anh em lúc này mới thôi.

Vũ Lăng đi vào, nói:

- Thiếu gia, Năng Trụ nói rằng Tông Tử công tử và Tam công tử đều đang chờ thiếu gia ở tửu lầu phố Thập Tự đó.

Trương Nguyên đi vào nói với mẫu thân một tiếng, dẫn theo Vũ Lăng đi dự tiệc, thấy ngoài đại huynh Trương Đại và tam huynh Trương Ngạc ra, anh em Kỳ Bưu Giai và Kỳ Dịch Viễn cũng có ở đó, còn có cả Chu Mặc Nông.

Trương Ngạc cười nói:

- Giới Tử đệ, Hồ Tử nói đệ đồ án thủ thi đạo là không còn nghi ngờ gì nữa rồi, đệ phải mời một bàn hoa tửu mới được.

Trương Nguyên nói:

- Thầy Đại Tông chỉ nói nhận đệ với Hồ Tử, chứ chưa chọn án thủ.

Kỳ Hồ Tử còn có chút rầu rĩ không vui, nói:

- Thầy Đại Tông đối với huynh và đối với thí sinh khác hoàn toàn khác nhau, huynh không phải án thủ thì ai là án thủ!

Trương Nguyên nói:

- Thiệu Hưng có tám huyện mới thi được một huyện, thầy Đại Tông sao có thể chọn án thủ qua loa được.

Trương Ngạc cười nói:

- Hồ Tử chớ có tranh giành án thủ với Giới Tử nữa, để Giới Tử lấy cái chức tiểu Tam Nguyên cũng dễ nghe một chút.

Tất cả mọi người đều bị Trương Ngạc nói cho cười rộ hết cả lên, Chu Mặc Nông nói:

- Hoa tửu này thì Trương Giới Tử nhất định phải mời, đừng tiết kiệm tiền cho hắn, hôm nay thì thôi, đến Hàng Châu, đến Nam Kinh thì hãy bảo hắn mời. Cự viện danh kỹ, một bữa hoa tửu có đến mấy chục lượng bạc, đến lúc đó sắc mặt Trương Tam Nguyên chắc chắn vàng như màu đất.

Trương Đại lại nói:

- Danh kỹ yêu tài tử, có lúc không mất một phân bạc nào cũng có thể được no say vui vẻ đấy, cái đó phải xem bản lĩnh của Giới Tử đệ rồi.

Hôm nay Trương Ngạc vô cùng phấn khởi, cứ như y trúng tiêu Tam Nguyên vậy. Vừa hỏi mới biết tổ phụ Trương Nhữ Sương đã đồng ý nạp giám cho y, nếu thuận lợi thì cuối tháng sau có thể đến Quốc Tử Giám- Nam Kinh học, mà Trương Đại làm công sinh cũng sẽ cùng đi. Nho học Sơn Âm hàng năm đều có một suất công sinh. Suất công sinh năm nay dành cho Trương Đại, Trương Nhữ Sương cũng đã xét tới Trương Đại muốn đi Nam Kinh nên mới nạp giám cho Trương Ngạc, nếu không sao đồng ý cho Trương Ngạc một mình càn quấy ở ngoài được.

Trương Ngạc nói:

- Nghe nói án thủ thi đạo cũng có thể do Đề Học quan tiên cử vào Quốc Tử Giám học, Giới Tử, đệ lần này nhất định phải đoạt án thủ đấy.

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ tận lực rồi, có thể là án thủ hay không thì phải xem ông trời, cho dù không phải án thủ đệ cũng có thể đi Nam Kinh, đệ đến môn hạ Tiêu Thái Sử học cũng không kém Quốc Tử Giám mà.

Kỳ Bru Giai thấy huynh đệ họ Trương nói năng sôi nổi, liền nói:

- Tháng sau ta đi thư viện Đông Lâm học, Khải Đông tiên sinh có thư đến bảo ta bái môn hạ Cảnh Dật tiên sinh.

Trương Nguyên nói:

- Thư viện Vô Tích Đông Lâm, vậy chắc chắn phải đi chiêm ngưỡng rồi.

Hắn trầm nghĩ:

- Cao Phàn Long là người đứng đầu Đông Lâm, nhất định phải thăm hỏi, nghe cao kiến của người ta.

Cuối giờ Dậu, rượu hết người tản mát về hết, Trương Nguyên quay về nhà, sau khi rửa mặt, chuẩn bị ngủ, Vũ Lăng đi vào nói:

- Thiếu gia, có một chuyện quên báo cho thiếu gia biết, bên ngoài trường thi hôm nay, Vương Nhị tiểu thư cũng luôn đứng chờ ở đó.

...

Mùng chín tháng tư là thời gian mà đồng sinh của Hội Kê tham gia thi đạo. Trương Nguyên ung dung đi Hội Kê thăm hỏi Vương Bính Lâm, tên gác cổng lại nói rằng đại công tử đi làm lầm bảo cho người ta rồi. Lúc này Trương Nguyên mới nhớ ra Vương Bính Lâm là lầm sinh của huyện học Hội Kê. Nếu Vương Bính Lâm đã không ở quý phủ, thì trong nhà chỉ có đàn bà và trẻ em, đương nhiên là hắn không tiện vào, nên để lại một tấm thiệp rồi về.

Ngày hôm sau, Vương Bính Lâm đến Sơn Âm thăm Trương Nguyên, lấy hai quyển chế nghệ thi đạo của Trương Nguyên mang về, ắt là Vương Anh Tư muốn xem.

Hơn mười ngày từ sau hôm đó, Trương Nguyên ngoài đọc sách, học chữ ra thì là thưởng trà và bình luận văn học cùng đại huynh Trương Đại và đám người Chu Mặc Nông. Việc thi cử của 8 huyện phủ Thiệu Hưng đã kết thúc, Vương Đề Học và học giáo phủ Thiệu Hưng cùng giáo thụ 8 huyện đóng cửa chấm bài thi. Hơn hai nghìn sáu trăm đồng sinh đều ở lại Phủ Thành chờ tin tức. Số đồng sinh này rất đông, ngoài việc chờ

yết bằng ra thì không có việc gì cả, không ít đồng sinh phẩm chất thấp kém đã kéo bè cánh chơi bời, ỷ nhiều người, sau khi uống rượu uống trà ở tửu lầu cũng không trả tiền, có kẻ còn xông vào nhà chứa chơi gái quýt tiền, nhất thời hai thành Sơn Âm, Hội Kê trở nên rối loạn xấu xa.

Sáng ngày hai mươi ba tháng tư, Trương Ngạc đến tiểu lầu ở vườn sau nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ xem xem, những người đọc sách thánh hiền, viết văn bát cổ đều có những phẩm tính gì thế này, chả khác gì mấy loại lưu manh. Hôm qua ta gặp một đám đồng sinh ăn không ở tửu lầu, còn đánh chửi tiểu nhị ở tửu lầu đó, ta thấy thế tức quá, liền ra lệnh cho Năng Trụ và Phùng Hồ đánh cho đám đồng sinh đó một trận, đám ngu xuẩn còn nói bọn nó là đồng sinh, ta nói ta đánh chính là đồng sinh.

Trương Nguyên cười nói:

- Con sâu làm rầu nồi canh ở đâu mà chả có, có loại đồng sinh làm xằng làm bậy đó thì cũng có đồng sinh phẩm hạnh cao thượng như đệ vậy, đừng vợ đũa cả nắm.

Hai người dựa vào lan can lầu xem nước sông Đầu Lao gần ngay trước mắt, thấy bên Tây Trương có nữ tỳ xinh đẹp thân hình thon thả đi tới, đi qua cây cầu Thạch Củng tới tiểu lầu bên này, Trương Ngạc “ha” một tiếng nói:

- Đây là Liên Hạ, Giới Tử còn nhớ chuyện bảo vật hay không?

Liên Hạ đến bên này, đưa một phong thư cho Trương Nguyên, là phụ thân của Trương Nguyên- Trương Thụy Dương từ phủ Khai Phong Chu Vương gửi thư về thông qua dịch trạm.

Trương Nguyên mở thư đọc, phụ thân trong thư nói Chu Thân Vương vẫn chưa về Khai Phong vì Phúc Vương tháng ba về Lạc Dương. Hoàng Đế lệnh cho Chu Thân Vương đưa Phúc Vương đi Lạc Dương. Vì thế, Chu Vương phải cuối tháng năm mới có thể về Khai Phong, nếu Trương Thụy Dương từ quan về Sơn Âm ít nhất cũng phải sau mùa thu mới được.

Phụ thân lần nữa không thể trở về khiến Trương Nguyên có chút phiền muộn, nhưng từ lá thư của phụ thân hẳn có thể biết được Phúc Vương cuối cùng cũng rời kinh, các quan triều đình lại một lần nữa chiến thắng ý chí của Hoàng Đế, Chung Thái Giám ắt cũng biết chuyện này.

- Thiếu gia, thiếu gia, xảy ra chuyện rồi, có một đám người đến, tay cầm gậy gỗ, đập nát cửa rào trúc nhà ta.

Đại Thạch Đầu lau mồ hôi, chạy như bay tới báo cho Trương Nguyên.

Trương Ngạc giận tím mặt, quát tên người hầu:

- Mau quay về gọi thêm người đến, cầm gậy đến đây, mau!

Phúc Nhi chạy nhanh như chớp, tỷ nữ Liên Hạ cũng vội vàng về Tây Trương để báo tin cho đại lão gia.

Trương Ngạc hỏi Trương Nguyên:

- Chắc hôm qua những tên đồng sinh bị ta đánh đã tìm làm cửa, tìm đến chỗ để để đánh. Đến đúng lúc lắm, giờ mà không đánh gãy chân bọn chúng không được.

Từ lâu nhỏ ở vườn sau đến cổng rào trúc ở tiền viện cách chừng hai mươi trượng. Trương Nguyên nghe được tiếng trống vang trời ở tiền viện, còn có tiếng pháo và súng tam nhãn đang bắn, nhưng lại không nghe được tiếng đánh chửi liên hồi Đại Thạch Đầu:

- Rốt cuộc có chuyện gì vậy, đám người đó nói những gì?

Đại Thạch Đầu nói:

- Không nói gì cả, vừa đến là đập cửa rào trúc của chúng ta luôn.

Trương Nguyên và Trương Ngạc từ bên cạnh vườn sau vây quanh nhà ngói mà đám người hầu ở chạy nhanh đến tiền viện. Bên giếng nước không có người, mọi người đều chạy đến tiền

viện hết rồi. Mục Chân Chân chạy tới, nét mặt rạng rỡ, nói lớn tiếng:

- Thiếu gia, trúng rồi, trúng rồi, trúng tam án thủ rồi.

Tình thế thay đổi hoàn toàn thế này, phá cửa sao lại chuyển thành báo hỉ? Trương Nguyên mừng khởi nói, thi huyện, thi phủ, tiểu Tam Nguyên, thật là không dễ dàng, hỏi:

- Tại sao lại đập cửa?

Mục Chân Chân vui sướng nói:

- Nói là sửa cổng, có cả thợ đá, thợ mộc theo sau, dẹp cửa rào trúc đi, muốn xây cổng tường mới.

Trương Ngạc bật cười ha hả:

- Thì ra là thế, làm cho ta và Giới Tử giật mình.

Trương Nguyên cười nói:

- Đám thợ này sao lại hồng hách như vậy, có kiêu ép người ta xây cửa tường như thế sao!

Chương 199: Lúc này im lặng hơn là lên tiếng

Hắn bước nhanh đến tiền viện đã thấy một đám người vui sướng hơn hờ. Trong đó có một người thổi kèn đã tới nhiều lần, ra sức diễn tấu. Sáu, bảy người thợ thủ công nhanh nhẹn gỡ hàng rào trúc đi. Những vật liệu để xây cổng tường như ván ngang, cành trúc, đỉnh thiếc, hoa tre v.v... đã bày ra một bên, tay chân nhanh nhẹn làm cho người ta phải xuýt xoa.

Lại nhìn trước cửa còn dựng thẳng một cột cờ, trên cờ có chữ viết rằng:

- Tin thắng lợi, Trương Nguyên thiếu gia của quý phủ, liên tiếp đỗ đầu thi đạo, thi hương năm Vạn Lịch thứ 42.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Giới Tử, đúng là đầu bảng rồi, tiểu Tam Nguyên, hay lắm, ba huynh đệ chúng ta có thể cùng đi Nam Kinh-Quốc Tử Giám rồi, ha ha.

Trương mẫu Lã thị và Trương Nhược Hi còn có Lý Thuần, Lý Khiết cũng đi ra. Đám thợ lúc này tới đập đầu thi lễ với Trương mẫu Lã thị và Trương Nguyên, nói hôm nay xây tường này không lấy một xu, sau này vĩnh viễn coi Trương gia là khách hàng chính. Nhà Trương Nguyên xây nhà, đặt mua dụng cụ gia đình, những người thợ này sẽ ưu tiên, những người thợ khác không được đến tranh, đây cũng là một loại qui củ đã được ước định.

Trương mẫu Lã thị mặt mày hớn hờ, nói:

- Mới vừa rồi Thạch Đại Đầu nói là đập cửa, đúng là hù lão thân một vố, không biết họa từ đâu ra.

Những tên thợ này nịnh nọt nói:

- Phu nhân, đây là chuyện đại hỉ, Trương thiếu gia Tam nguyên án thủ, ắt hẳn thi hương thi hội liên tiếp, cần thiết phải thay đổi môn đình, bằng không thể hiện khí thế quý phủ thế nào.

Lý Thuần, Lý Khiết vô cùng vui vẻ, nói:

- Nhạc công đến thật, tốt, tốt lắm, lần này nhất định phải thổi lâu một chút.

Tiếng bước chân dồn dập, Năng Trụ dẫn theo hơn mười đầy tớ Tây Trương, trong tay cầm côn bông chạy thật nhanh tới, thấy thợ đang xây tường cửa, nhạc công đang diễn tấu. Năng Trụ và đám người Phùng Hổ không biết làm sao, lớn tiếng kêu:

- Tam thiếu gia, tam thiếu gia.

Trương Ngọc cười lớn, đi đến nói:

- Không sao, Giới Tử đồ đầu tú tài trung học, đây là người đến báo tin vui.

Đám người Năng Trụ liền bỏ gậy đi, lần lượt chúc mừng Trương Nguyên, đang nhao nhao thì nghe có tiếng gọi:

- Đại lão gia đến rồi, đại lão gia đến rồi.

Trương Nguyên nhìn lên, đúng là tộc thúc tổ- Trương Nhữ Sương đến, liền nhanh chóng tiến lên chấp tay trước ngực thi lễ, đưa thúc tổ đến chính sảnh ngồi. Trương mẫu Lã thị và Trương Nhược Hi cũng đến bái kiến Trương Nhữ Sương. Trương Nhữ Sương cười ha hả nói:

- Thuy Dương có con như thế quả là đáng mừng. Trương Nguyên mười bảy tuổi đã có thể thay đổi môn đình, đây là ân trách tổ tiên họ Trương ta. Ngày mai đi tổ đường tế tổ báo tin vui.

Rồi lại dặn dò:

- Trương Nguyên, mau đi đặt may áo sinh đồ, khăn nhỏ, hài thao, mua vải đỏ, ngày mai sau khi tế tổ để cho nhóm kịch Khả Xan đến diễn một ngày trước cửa, ăn mừng một phen.

Ngày hôm đó, khách đến chúc mừng đông như đèn cù vậy, mãi cho đến đêm, vẫn còn có người đến thăm. Bây giờ Trương Nguyên vẫn chỉ là một tú tài mà đã có người đến tận cửa đòi bán thân làm nô, còn có người đem con gái lớn như Thỏ Đình đến Trương gia làm tỳ nữ. Trương Nguyên đều một mực cự tuyệt. Nghe thấy trống báo canh hai, nghĩ rằng chắc không còn ai đến nữa thì lại thấy một người đàn ông bề ngoài vẻ khờ khạo, lưng vác một cái túi nặng phong trần, đi một cách mệt mỏi, quì xuống bậc cửa đập đầu thi lễ với Trương Nguyên, nằng nặc đòi ở lại nhà Trương Nguyên làm nô bộc, Trương Nguyên không nhận, người này cứ quì không đứng dậy, nói:

- Thiếu gia, tiểu nhân là Lai Phúc, xin người nhận tiểu nhân đi, tiểu nhân là Lai Phúc đây, Lai Phúc.

Trương Nguyên bận rộn cả ngày, thấy người đàn ông kia vô có gây rối, không nhận được, thầm nghĩ:

- Lai Phúc là ai, ta không quen, chả thèm bận tâm người có phải Lai Phúc hay không. Đây đều là đồ nịnh nọt, nếu ta nhận về, sau này tất ỷ thế hiếp người, gây chuyện thị phi. Vậy ta và Tùng Giang Đồng thị kia khác gì nhau.

Nói rồi hần bảo Mục Kính Nham đưa tên tự xưng là Lai Phúc này ra ngoài.

Tên Lai Phúc này đau khổ cầu xin, kêu mình là “Lai Phúc”, xin Trương Nguyên thu nhận mình. “bịch” một tiếng, cửa lớn đóng lại, Lai Phúc rất thê thảm.

Những người thợ mộc ở công trường làm cả đêm không nghỉ. Tới hôm sau cũng chính là sáng sớm ngày hai tư tháng tư, tường cửa của toà nhà trước đã xây xong. Bốn phiến tường cửa, lấy gỗ làm cốt, gọt trúc dựng thẳng, ở giữa dùng ván ngang, hoa nhỏ bằng tre, từng hàng đỉnh thiếc, vô cùng hoa mỹ, đúng là cách biệt một trời một vực so với hàng rào trúc hôm trước. Hai huynh đệ Đại Thạch Đầu và Tiểu Thạch Đầu đứng ở ngoài tường cửa nhìn ngó xung quanh, vô cùng vui sướng, cảm thấy cửa như thế này mới có khí thế, làm gác cổng cũng oai.

Sáng sớm ngày hôm đó Trương Nguyên đi đến từ đường của Trương thị để làm lễ tế tổ. Nam đình trưởng thành của Tây Trương và Đông Trương đều đến tham gia. Bên Đông Trương đã ba mươi năm rồi không xuất hiện tú tài, đương nhiên phải tế cáo tổ tiên, để thể hiện Đông Trương, Tây Trương gần gũi gắn bó. Trương Nhữ Sương chủ trì đại lễ tế tổ, khen ngợi Trương Nguyên, lại muốn con cháu bốn tộc lấy Trương Nguyên làm gương, hiếu học tiến tới, nổi danh khoa cử.

Sau giờ Ngọ, thanh kỳ của nhóm Khả Xan diễn vở kịch “ Hoán sa ký “ trước cửa nhà Trương Nguyên. Trương Nguyên không rảnh thưởng thức, hần đưa Thạch Song và Vũ Lăng tới phủ Vương Tư Nhâm- Hội Kê. Thạch Song gánh hai đàn rượu đậu, Vũ Lăng xách một cái đầu dê, đây gọi là rượu dê, lễ đính hôn

và lễ tạ ơn thầy đều dùng rượu dê. Thầy Vương tuy không ở Hội Kê nhưng nhập học quan trọng nhất là tạ ơn thầy, vì vậy Trương Nguyên đến tạ ơn người nhà thầy Vương trước.

Vương Bính Lâm đưa Trương Nguyên vào trong sảnh ngồi, Trương Nguyên liền tiếp trướng tiểu Tam Nguyên, Vương Bính Lâm cũng cảm thấy nở mày nở mặt, Trương Nguyên là môn sinh tâm đắc của phụ thân gã là Vương Tư Nhâm.

Trương Nguyên nói:

- Thầy đã đi kinh thành, đệ muốn dập đầu tạ ơn sư mẫu có được không?

Vương Bính Lâm nói:

- Được, để ta đi nói.

Rồi gã đi vào nội viện, không lâu sau đi ra nói:

- Thân mẫu ta đến rồi đây.

Trương Nguyên vội đứng dậy cúi khom người, đã thấy Vương phu nhân được Vương Anh Tư dìu đến ngồi ở sảnh. Trương Nguyên đi lên trước, quì lạy bái kiến. Vương phu nhân nhanh chóng bảo con trai- Vương Bính Lâm đỡ Trương Nguyên dậy, cười nói:

- Trương công tử vừa mới mười bảy tuổi đã nhập học, thật đáng mừng. Thầy của con bây giờ chắc vẫn đang trên đường đi kinh thành. Nếu biết con thi đậu án thủ thi đạo chắc chắn rất vui mừng.

Bà dặn dò Vương Bính Lâm khoản đãi thật tốt Trương Nguyên, giữ Trương Nguyên ở lại dùng cơm, nói xong liền đứng dậy về nội viện. Vương Anh Tư vẫn cứ đứng nhìn Trương Nguyên, lúc ra khỏi sảnh cũng cứ ngoái đầu lại nhìn, Vương phu nhân kéo tay con gái không buông.

Vương Bính Lâm lệnh cho người nhà bếp thịt dê, mổ cá, làm các loại rau tươi ngon, để ngồi uống rượu với Trương Nguyên. Hôm nay vô cùng hào hứng, Vương Bính Lâm uống có chút

quá đà, tới đầu giờ Tuất, lúc Trương Nguyên cáo từ, Vương Bính Lân đã quá say rồi, không thể tiễn được.

Trương Nguyên và Thạch Song, Vũ Lăng ra khỏi phủ Vương Tư Nhâm, nhìn trời vẫn chưa quá muộn, muốn đi Thành Bắc bái kiến Thương Chu Đức và thăm hỏi Thương Đạm Nhiên. Vì ngày mai Vương Đề Học muốn tiếp kiến chư sinh mới nhập học, còn phải du phán, sợ là không rảnh đi Hội Kê gặp Thương Chu Đức.

- Giới Tử sư huynh.

Giọng của Vương Anh Tư truyền tới từ bên trong tường cửa, Trương Nguyên quay đầu lại thì thấy một cái bóng người thật dài hắt ra trước, bóng ở đằng trước, Vương Anh Tư ở phía sau. Vương Anh Tư không cải trang nam tử, chỉ là ăn vận kiểu khuê nữ, có một tiểu tì đi theo sau, đi hướng về tường trái vài bước, người ở trong chỗ tối, nói:

- Giới Tử sư huynh, muội nói với huynh vài lời.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, cúi đầu đi qua đó, chờ Vương Anh Tư nói. Vương Anh Tư hồi lâu không lên tiếng. Lúc này là đầu giờ Tuất, còn lâu mới tới lúc trăng khuyết mọc lên, trời vẫn chưa hoàn toàn tối hẳn, sao cũng mờ nhạt khó phân biệt. Ngọn đèn vàng trong tường cửa chiếu rọi ra, mờ xa giống như nước chảy thấm vào mặt đất vậy.

Vương Anh Tư không lên tiếng, Trương Nguyên cũng không vội hỏi nàng có chuyện gì, chỉ cùng nàng đứng lặng trong đêm tối.

Vũ Lăng lặng lẽ kéo ống tay áo Thạch Song, hai người đi xa một chút, Thạch Song nói nhỏ:

- Tiểu Vũ, Vương nhị tiểu thư này làm sao thế, tìm thiếu gia có chuyện rồi lại không nói lời nào.

Vũ Lăng chợt thông minh đột xuất, nói:

- Lúc này không nói còn hơn cả nói.

Vừa nói ra câu này, Vũ Lăng thầm đắc ý, thầm nghĩ không hổ mình là thư đồng của tiểu Tam Nguyên, xuất khẩu thành thơ mà lại chuẩn xác như vậy.

Thạch Song không rõ Vũ Lăng nói gì, chỉ “ồ” một tiếng, cũng không hỏi nhiều.

Bên kia, Vương Anh Tư cuối cùng cũng mở miệng:

- Chúc mừng sư huynh đỗ tiểu Tam Nguyên.

Trương Nguyên nhìn sắc đêm buông xuống, khuôn mặt Vương Anh Tư dịu dàng mà mơ hồ, nói:

- Cái này phải đa tạ sư muội đã giới thiệu cho ta không ít điển tịch “Xuân thu”, bát cổ Ngũ Kinh thì Số Lễ và Xuân Thu là thi khó nhất.

Vương Anh Tư lại trầm xuống một lúc, hỏi:

- Sư huynh sắp đi Nam Kinh Quốc Tử Giám học sao?

Trương Nguyên nói:

- Ta phải đưa tử tử về Thanh Phổ trước, khi nào đến Nam Kinh Quốc Tử Giám vẫn chưa xác định. Vừa nghe Bính Lân huynh nói Quốc Tử Giám giám qui nghiêm ngặt, ăn cơm mặc quần áo đều có lệ cấm, người vi phạm bị xử phạt dữ lắm, làm ta sợ, có chút không dám đi nữa.

Vương Anh Tư cười khẽ, nói:

- Huynh muội nói chuyện có chút khoa trương, huynh ấy nói là Quốc Tử Giám một trăm năm trước, lúc đó nghiêm, bây giờ muội nghĩ chắc không giống trước rồi.

Chương 200: Hạnh hoa rơi trong tiếng mõ

Hai người bắt đầu nói về sách đã đọc gần đây, Vương Anh Tư nói:

- Gần đây đọc “ Tứ thanh viên “ - tập kịch của Từ Văn Trường, trong đó có hai cảnh “Con gái Mộc Lan tòng quân thay cha” và “Nữ Trạng Nguyên từ hoàng được phượng”, kịch bản xem thì rất thú vị nhưng thực ra là không làm được. Hôm đó ở xa muội đã nhìn thấy sư huynh bị lục soát ở Long Môn.

Nói đến đây nàng phì cười một tiếng.

Trương Nguyên có chút ngượng ngùng, nói:

- Sư muội hôm đó cũng đến sớm như vậy sao?

Vương Anh Tư nín cười nói:

- Muốn xem rõ mà, như vậy xem ra muội hoàn toàn hết hỷ ý nghĩ làm nữ trạng nguyên rồi, chỉ có trông chờ sư huynh lên đường thôi.

Trương Nguyên cười cười, chợt nghe Vương Anh Tư hỏi:

- Nghe đi, tiếng gì đó?

Bộ dạng lắng tai chú ý nghe.

Trương Nguyên tập trung lắng nghe, có tiếng mõ cầu kinh tiếng Phạn của tăng nhân chùa Hạnh Hoa, có lời nói, tiếng động lớn của lán giềng say rượu, có tiếng gió đêm phất qua ngọn cây, trong lòng lại lắng xuống, còn có thể nghe thấy âm thanh thuyền bè trên sông ngoài một dặm, không biết Vương Anh Tư nghe thấy tiếng gì?

Đêm dần buông xuống, Vương Anh Tư nhìn bộ dạng tập trung suy nghĩ của Trương Nguyên mà không khỏi nhoẻn miệng cười, hỏi:

- Sư huynh nghe thấy cái gì?

Trương Nguyên nói kiêu tài lạnh:

- Nghe thấy cái mà huynh có thể nghe được.

Đây đúng là lời nói thật.

Vương Anh Tư thầm nghĩ:

- Có những tiếng động không thể dùng tai để nghe được.

Hỏi:

- Sư huynh có nghe thấy tiếng tàn lụi của hạnh hoa, tiếng hạnh hoa rơi trong tiếng mõ?

Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Đây là sự đồng cảm rồi, Anh Tư sư muội là nữ thi nhân, cảm giác này người thường khó mà có được.

Rồi mỉm cười nói:

- Hoa trong mộng biết rơi bao nhiêu, hòa thượng sao để ý tới được, chỉ biết gõ mõ thôi.

Vương Anh Tư gọi hấn là sư huynh, chùa Hạnh Hoa ở gần bên trái, Trương Nguyên cảm thấy cả người mình trống rỗng, rất có thiền ý.

Vương Anh Tư cười nói:

- Sư huynh nói lời này rất có vần, giống như ‘bán khuyết hoán khô sa’. Giới Tử sư huynh, huynh có khả năng nghe nhớ rất tốt, những âm thanh huynh vừa nghe thấy độ mấy năm nữa huynh còn nhớ không?

Tâm Trương Nguyên lúc này rất tĩnh, đang mênh mông bát ngát tận đâu đâu, nói:

- Nhiều năm sau này, nếu có người nhắc thì ta sẽ nhớ, nếu không có ai nói, vô duyên vô cớ thì khó mà nhớ được.

Vương Anh Tư “ừ” một tiếng nói:

- Người khéo léo thì phải làm nhiều mà người có trí tuệ thì lo nghĩ. Sư huynh là người có tham vọng, có quá nhiều việc, e rằng sau này khó mà nhớ nổi giờ khắc này, để muội nhớ giúp huynh.

Không biết tại sao, trong lòng Trương Nguyên lập tức hiện lên hình ảnh năm ngoái ở rừng trúc Tị Viên, Vương Anh Tư ôm cây trúc khóc lớn. Bây giờ Anh Tư sư muội bình thân nói rằng nàng đã dứt bỏ ý muốn làm nữ trạng nguyên, nhưng lại càng khiến người khác động lòng, Vương Anh Tư nói:

- Muội biết sư huynh có chí lớn, bây giờ đã có công danh phú quý, như giao long ra biển lớn, không ở lại thành Sơn Âm lâu nữa, sau này gặp sư huynh cũng khó, đúng là buồn quá.

Vương Anh Tư rất thẳng thắn, trong lòng nàng nghĩ như vậy nên cảm thấy phải nói ra.

Trương Nguyên nói:

- Huynh sẽ thường xuyên đến thăm chỗ thầy.

Bỗng nhiên nghĩ tới Anh Tư sư muội cùng tuổi với hần, năm nay đã mười bảy tuổi, cũng nên bàn chuyện hôn sự rồi. Sư muội tới nay nói chuyện có chút kì lạ, giống như cáo biệt vậy, đúng là như vậy sao?

Một tỷ nữ đi ra cửa, nói:

- Nhị tiểu thư, phu nhân tìm người.

Vương Anh Tư nói:

- Sư huynh, vậy muội đi vào đây. Chúc sư huynh thi hương thi hội thắng lợi liên tiếp.

Sau đó vén áo thi lễ, nhanh nhẹn đi vào cổng.

Trương Nguyên đứng một mình dưới cây hòe trước cổng nhà thầy Vương một lúc rồi xoay người bước đi. Lão gác cổng của Vương phủ mang một chiếc đèn lồng đi ra nói:

- Trương công tử, trời tối rồi, công tử lấy một cái đèn lồng mà soi đường đi, nhị tiểu thư dặn như vậy.

Lão nhìn quanh rồi hô:

- Tiểu Vũ, Tiểu Vũ, lại đây cầm đèn.

Vũ Lăng chạy tới nhận đèn lồng, hỏi:

- Thiếu gia, người đi núi Bạch Mã ư?

Vũ Lăng gọi đi Thương phủ là đi núi Bạch Mã. Vũ Lăng tuy chờ mong trình diễn “ Tây Sương kí “ nhưng vì

tiểu tì Vân Cẩm ở bên cạnh Thương Đạm Nhiên nên Vũ Lăng bây giờ rất sốt sắng được đi núi Bạch Mã.

Trương Nguyên nói:

- Sáng mai mới đi, bây giờ muộn quá rồi.

Vũ Lăng “ồ” một tiếng, có chút thất vọng, cầm chiếc đèn lồng soi đường. Chủ tớ ba người đi qua chùa Hạnh Hoa, Trương Nguyên dừng bước trước chùa. Vũ Lăng thấy thiếu gia đứng lại liền đem đèn lồng soi qua chỗ cây hạnh hoa, nói:

- Thiếu gia, hạnh hoa này rụng hết rồi, hoa rụng trắng cả mặt đất, trông như tuyết vậy.

Hạnh hoa lúc nở có cả màu đỏ và trắng, đến lúc tàn thì đều là màu trắng, cứ như thác tuyết bay vậy, thơ của Vương An Thạch viết:

“Nhất bị xuân thủy nhiễu hoa thân, hoa ảnh yêu nhiều các chiêm xuân. Túng bị xuân phong xuy tác tuyết, tuyết thắng nam mạch niên tác trần”(Có nghĩa là: Nước mưa xuân tưới lên hoa, bóng hoa đẹp để đại diện cho mùa xuân, hoa bị gió xuân thổi tung bay như tuyết, đẹp hơn là bị nghiền làm bụi ở Nam Mạch).

Bài kinh muộn của tăng nhân chùa Hạnh Hoa đã kết thúc.

Tiếng tụng kinh im bật, tiếng mõ cũng chỉ còn âm vang ra xa.

Trương Nguyên quay đầu nhìn trước cổng nhà thầy Vương,

cổng đã đóng. Ánh hoàng hôn hắt ra đương nhiên cũng biến mất. Trương Nguyên lắc đầu cất bước đi, thoát cái đã tới cầu Việt Vương.

Đêm đầu hạ, thời tiết mát mẻ dễ chịu, từ trên cầu nhìn xuống, nước sông chảy nặng nề, ánh đèn trên thuyền đêm hắt xuống dòng nước đang chảy.

Năm nay vụ lúa mì mùa hè ở Thiệu Hưng thu hoạch tạm được, thiên tai đã qua, tiếng ca diu dặt và ánh đèn hắt liên tục ở hai bên bờ sông Phủ thể hiện Giang Nam giàu có đúng là cảnh tượng thái bình. Trương Nguyên bước chậm, tiểu Tam Nguyên hăng hái lúc này trầm lại, cảm thấy có quá nhiều việc mình cần phải làm, lại ra đi vội vàng liệu có bỏ lỡ cái gì đó chăng? Hạnh hoa năm nay đã tàn, sang năm, lúc hoa nở rộ vào mùa xuân, e là Anh Tư sư muội không còn đứng đối diện nói chuyện với hắn ở cổng tường này nữa rồi?

Đau lòng!

Đầu giờ thìn ngày hai mươi lăm tháng tư, tại đại sảnh trường thi, Đề học quan Vương Biên của kỳ thi đạo Chiết Giang tiếp kiến 520 sinh đồ mới vào phủ Thiệu Hưng. Để chống quay cốp gian lận, những sinh đồ này còn phải làm một bài chế nghệ đề tứ thư ngay tại đó, thời hạn một canh giờ. Lần thi này gọi là đại phục. Đồng thời, bài thi huyện và thi phủ trước đây của 520 sinh đồ này đều được mang đến để đối chiếu với bài thi đạo và đại phục lần này, xem nét chữ có tương xứng hay không. Bát cổ văn đề tứ thư của đại phục lần này chỉ cần không quá kém thì thường không bị đánh trượt.

Đại phục, đối chiếu kết thúc trước giờ ngọ, trong năm trăm hai mươi thí sinh, không có ai bị đánh trượt vì nét chữ không tương xứng, tất cả đều vui vẻ. Vì vậy, Đề học quan đưa nhóm tân sinh đồ này phân cho phủ học và huyện học ở các huyện. Trương Nguyên không muốn chờ ở phủ học. Vị giáo thụ của phủ học Thiệu Hưng đó dường như còn thủ cựu hơn cả Tôn giáo dụ của huyện học Sơn Âm, Vương Đề Học liền phân Trương Nguyên đến cho Tôn giáo thụ dạy bảo. Đây là ưu đãi đối với sáu người đứng đầu kỳ thi khoa, có thể chọn ở phủ huyện hay là huyện học, hơn nữa, khi nhập học là cùng cấp với lăm sinh, mỗi tháng có một lượng bạc trợ cấp tiền đèn sách, cũng chính là sinh hoạt phí. Ngoài lăm sinh ra, còn có thể miễn trừ sai dịch cho hai đình (hai người đàn ông) trong nhà, sinh đồ mới nhập học viết tờ khai thân nhân rồi đưa giáo thụ quản lý mình đóng dấu xác nhận ngay tại chỗ.

Sau khi nộp hồ sơ cho đề học quan, thủ tục hoàn tất thì Vương Đề học làm lễ gắn hoa cho các tân sinh đồ. Năm trăm hai mươi sinh đồ này ai cũng khăn vuông áo đơn, cài chéo hai bông hoa vàng, ai nấy đều mãn nguyện, vẻ mặt hưng phấn.

Sau giờ Ngọ, tám mươi sinh đồ của huyện Sơn Âm do Trương Nguyên dẫn đầu đến huyện học bái Khổng Tử. Trương Nguyên dẫn đầu mặc chiếc áo đơn mới toanh, đội khăn vuông gài chéo hoa vàng, hần cười con bạch mã mà tam huynh Trương Ngạc cho mượn, đằng trước có cờ màu mở đường, đằng sau có Hoàng Cái đi theo, từ nha phủ vòng tới giáo trường, rồi đến nho học Sơn Âm ở bên ngoài cầu Quang Tương. Ven đường, dân chúng đua nhau xem tân tú tài. Thần đồng Kỳ Bưu Giai đứng thứ hai kì thi đạo lần này cũng cười

ngựa bạch mã dưới sự giúp đỡ của hai tên người hầu hai bên. Diễu hành trên phố thì cưỡi bạch mã là phong quang nhất. Đương nhiên, thành Sơn Âm không thể có nhiều ngựa trắng như thế nên ngựa vàng, ngựa đỏ, ngựa đen, ngựa các màu đều được đưa ra để cưỡi. Những sinh đồ không biết cưỡi ngựa thì đành phải đi bộ.

Lúc đi qua Thập Tự phố, Trương mẫu Lã thị và đám người Trương Nhược Hi từ sáng sớm đã chờ ở bên hiệu xem tướng của người miền núi Thanh Mặc, ngoài Y Đình, Mục Chân Chân, Thỏ Đình thì còn có một nữ lang trẻ tuổi mang mạng che mặt đứng bên cạnh Trương mẫu Lã thị, nói chuyện nhẹ nhàng với Trương mẫu Lã thị.

Lý Thuần, Lý Khiết nhìn thấy cậu Trương Nguyên cưỡi bạch mã từ đằng xa, khoác lụa hồng đến, vui mừng đến dướn cổ dướn chân lên mà gọi:

- Cậu ơi, cậu ơi, con muốn cưỡi ngựa.
- Con muốn cưỡi ngựa, cậu ơi, cho con cưỡi trước.

Trương Nhược Hi diu mẫu thân, nhìn đệ đệ Trương Nguyên cưỡi trên con bạch mã, vô cùng vui mừng, nói với Lý Thuần.

Lý Khiết:

- Cậu của con bây giờ là tú tài rồi, mới có bạch mã mà cưỡi, không học, không biết chữ thì không thể cưỡi bạch mã được đâu.

Chương 201: Nhìn Tát Nhĩ Hử từ xa (1)

Hai anh em liền hét lên rằng phải học, phải biết chữ.

Trương Nguyên nhìn thấy mẫu thân liền nhảy xuống ngựa kiển lễ, thấy nữ lang mặc váy màu xanh bên cạnh mẫu thân, tuy là che mạng nhưng hẳn cũng nhận ra là ai, vui mừng nói:

- Đạm Nhiên, sao nàng lại ở đây!

Thương Đạm Nhiên vén áo thi lễ, cười nói:

- Đến xem Trương lang diễu phố.

Trương mẫu Lã thị nhìn đứa con mặc khăn vuông áo đơn và Thương tiểu thư xinh đẹp tao nhã, trong lòng ngọt như uống mật vậy, cười mãi không thôi, bà thúc giục đứa con trai:

- Con mau lên ngựa đi, người đằng sau đang chờ đấy.

Đoàn tú tài diễu phố rầm rộ đi đến ngoài cửa Học cung Linh Tinh. Đám người Trương Nguyên xuống ngựa, do Tôn Giáo Dụ, Chu Huân dẫn đi qua cầu Phán Trì hình bán nguyệt. Cầu Phán Trì này chỉ có những người có công danh sinh đồ trở lên mới được đi, dân thường không được đi. Tám mươi tú tài mới nhập học này nối đuôi nhau qua cầu, vào Đại Thành điện, tế bái Khổng Tử rồi lại đi đến Nho học Minh Luân đường tham kiến Tôn giáo dụ. Tôn giáo dụ tuyên đọc tám điều lệ cấm “Ngọa bi văn”, ví dụ như sinh đồ không được can dự vào việc triều chính, không phải đại sự thì không được đến cửa công v.v... Những lệ cấm này từ lâu đã không còn hiệu lực. Sinh đồ thích nhất nghị luận triều chính, sinh đồ thích nhất là cả ngày bận rộn với những tố cáo quan liêu. Cuối cùng là Hầu tri huyện mở tiệc chiêu đãi sinh đồ mới nhập học. Trương Nguyên về đến nhà đã là giờ Tuất nửa đêm rồi. Trước kia là hàng rào trúc thưa thớt, bây giờ là tường cửa phen trúc, hàng rào trúc thưa thớt thì có thể nhìn thấy ánh đèn ở cửa sảnh hắt ra, nhìn cũng thấy thú vị. Nhưng bây giờ lại là hai ngọn đèn lồng lớn treo ở trên cao, có vẻ như gia đình giàu có.

Bốn cánh cổng đã mở hai cánh, Trương Nguyên và Vũ Lăng chưa đi vào đã nghe thấy Đại Thạch Đầu trong cổng kêu lên:

- Tại sao ông lại đến nữa, tôi biết ông tên Lai Phúc, nhưng thiếu gia nhà tôi nói rồi, không nhận nô bộc đâu. Ông mau đi ra đi, nếu không tôi sẽ gọi Mục đại thúc.

Vũ Lăng cười nói:

- Thiếu gia, là tên Lai Phúc kia lại đến, hai ngày nay cứ đi loanh quanh gần đây, không chịu rời đi.

Trương Nguyên vào cửa, tên Lai Phúc đó vội vã quì xuống:

- Thiếu gia, Giới Tử thiếu gia, tiểu nhân Lai Phúc, nhà ở bên bờ cầu Trường Sinh ở Hoa Đình. Vì nhà bị Đồng Tổ Nguyên chiếm, không có nhà để về nên cầu xin thiếu gia hãy thu nhận, thiếu gia dám đánh Đồng Tổ Thường, tiểu nhân vô cùng kính nể nên đường xa tìm đến để cậy nhờ.

Trương Nguyên nói:

- Hoá ra người vẫn là đến từ Hoa Đình, người vốn là gia nô của Đồng Thị sao?

Lai Phúc nói:

- Tiểu nhân là thân trong sạch, không phải gia nô nhà họ Đồng, tiểu nhân có lộ dẫn, mời thiếu gia xem.

Trương Nguyên nhìn qua tấm lộ dẫn, tên Lai Phúc này là thợ làm trúc, xuất thân thợ thủ công, hấn hỏi Lai Phúc vài câu, thấy có điều gì đó sơ hở, bèn nói:

- Lai Phúc, lai lịch của người không rõ ràng, ta không thể thu nhận người, ta đưa cho người mấy trăm đồng làm lộ phí, người tốt nhất là cứ về Hoa Đình mà mưu sinh đi.

Lai Phúc khóc lớn, quì xuống không chịu đứng lên.

Trương Nguyên nói:

- Người cứ về Hoa Đình trước đi, qua mấy ngày nữa ta cũng đi Hoa Đình. Đến lúc đó ta sẽ hỏi thăm nếu như thực sự người đúng là người tốt, ta sẽ thu nhận người sau, quyết không nói ngoa.

Nói rồi hấn sai Vũ Lăng lập tức lấy năm trăm văn tiền đưa cho Lai Phúc, lại bảo Thuý Cô đưa cho mười cái bánh vàng, Lai Phúc nức nở dập đầu nói:

- Trương thiếu gia, tiểu nhân Lai Phúc ở bên bờ cầu Trường Sinh Hoa Đình chờ thiếu gia. Thiếu gia, tiểu nhân xin phép đi trước.

Y dập đầu lạy ba cái rồi đứng dậy đi ra khỏi cửa, bóng người đi dật dẹo trong đêm tối.

Vũ Lăng chạy đến bên tường cửa nhìn, sau đó quay lại nói

- Thiếu gia, tên Lai Phúc kia đi thật rồi.

Rồi lại nói tiếp:

- Thiếu gia nghi ngờ y người của Hoa Đình Đồng thị ư?

Trương Nguyên nói:

- Xem cử chỉ lời nói của y không giống lừa dối nhưng bất kể thế nào, khi chưa hiểu rõ căn nguyên ta không thể giữ y lại trong nhà được, nhà cũng không phải viện tế bần.

Trước kia nhà hấn thuê Thạch Song là do Y Đình giới thiệu, Thạch Song là mang theo cả người nhà đến. Lai Phúc này chỉ có một thân một mình, có đau khổ cầu xin như thế nào chẳng nữa cũng không thể nhận, sau này đến Hoa Đình nếu gặp được thì nói sau, chắc chắn hấn phải đi Hoa Đình.

Mục Chân Chân từ bên giếng nước đi tới nói:

- Thiếu gia, nước đã chuẩn bị xong rồi, người đi tắm rửa đi.

Trương Nguyên nói:

- Ta đi gặp mẫu thân trước đã.

Lên Nam lầu thấy mẫu thân, Trương Nguyên hỏi Thương Đạm Nhiên về Hội Kê lúc nào? Trương mẫu Lã Thị cười ha hả nói:

- Con đi Học Cung bái thánh nhân thì Đạm Nhiên tiểu thư về Hội Kê. Ta rất thích nó, rất muốn nó sớm bước vào cửa chính Trương gia ta. Con trai ta bây giờ có công danh phú quý rồi, có phải đã đến lúc bàn chuyện thành thân với nhà họ Thương rồi không?

Trương Nguyên nói:

- Chờ cuối năm rồi hãy quyết định, gần đây con khá nhiều việc, phải đưa tỳ tỳ về Thanh Phổ, còn phải đến Quốc Tử Giám học, cuối năm phụ thân cũng chắc chắn sẽ trở về.

Thế cũng phải, Trương mẫu Lã thị gật đầu nói:

- Con đậu tú tài, tỳ tỳ con vui mừng lắm nhưng bây giờ dù sao nó cũng là người của Lục gia Thanh Phổ rồi, ở Sơn Âm lâu rồi, trong lòng có chút bất an, tỳ phu của con vốn nói là tháng tư này đến đón mẫu tử nó về nhưng đến bây giờ vẫn không thấy đến, Nhược Hi rất lo lắng.

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai con sẽ viết thư hỏi tình hình của tỳ phu. Nếu tỳ phu không rảnh tới đón tỳ tỳ, thì con sẽ đưa tỳ tỳ về.

Trương Nhược Hi ru hai đứa con ngủ xong mới đến phòng mẫu thân, đúng lúc nghe thấy đệ đệ Trương Nguyên nói đưa mình về, vờ ngại ngùng nói:

- Sao, ghét tỳ tỳ ở lại đây lâu sao!

Trương Nguyên cười nói:

- Mẫu thân, người xem, tỳ tỳ đôi trắng thay đen, vu oan cho con.

Trương mẫu Lã thị mỉm cười nói:

- Nhược Hi, ta và đệ đệ của con thực ra đều mong con ở Sơn Âm lâu lâu, là con nóng ruột muốn về Thanh Phổ đấy chứ.

Trương Nhược Hi ngồi xuống bên cạnh mẫu thân, dùng quạt lụa trong tay quạt cho mẫu thân, nhẹ thở dài, nói:

- Vốn có ở thêm một thời gian nữa con cũng không lo lắng, chỉ là lần trước Lục lang có thư đến nói rằng tên phản nô Trần Minh được phán nhẹ tội và được thả ra, người già trong nhà rất tức giận. Bây giờ con cũng không biết bên đó rốt cuộc như thế nào rồi.

Trương Nguyên trở lại tiểu lâu ở vườn sau, sau khi tắm rửa xong thì viết cho tỷ phu Lục Thao một bức thư, rồi lại lôi ra bức thư Dương Thạch Hương gửi cho hắn vào hồi đầu tháng. Dương Thạch Hương lại mời hắn bình luận một tập quyền văn bát cổ cho hiệu sách của gã. Tiền công lần này đã tăng tới ba trăm lượng, xem ra tập văn bát cổ năm trước đã giúp Dương Thạch Hương kiếm được rất nhiều tiền. Lúc Trương Nguyên viết thư cho Lục Thao và Dương Thạch Hương, Mục Chân Chân ở một bên xem “ Sử ký “ , 130 cuốn “ Sử ký “ nàng đã đọc hơn nửa. Thiếu nữ đoạ dân này đọc sách rất chậm, nhìn chăm chú từng chữ từng chữ một, đọc sách thì chậm nhưng trí nhớ khá tốt. Những sách đã đọc qua, khi Trương Nguyên hỏi thì nàng đều có thể trả lời được, đương nhiên những loại sách kể chuyện kiểu như “ Sử ký “ cũng khá dễ nhớ.

Tối nay Mục Chân Chân đọc “ Lý tướng quân liệt truyện chương 49 “ . Sách viết về câu chuyện phi tướng quân Lý Quảng trí dũng song toàn. Trăm kỵ sĩ của Lý Quảng đánh lui mấy ngàn kỵ sĩ Hung Nô, sau khi bị bắt, lại mưu trí giết địch trốn về. Mục Chân Chân xem mà tâm can rung động. Sau này Lý Quảng tự vận chết. Mục Chân Chân chực khóc, nàng gấp sách lại chống cằm nhìn thiếu gia đang viết thư. Nàng rất muốn thiếu gia hỏi nàng chuyện liên quan đến phi tướng quân Lý Quảng nhưng thiếu gia hôm nay có vẻ tâm sự nặng nề, không chú ý đến nàng. Trên mái nhà có tiếng “lộp độp” nhỏ, trời lại mưa rồi. Mục Chân Chân vội vàng đi về phía sau hành lang thu quần áo đang phơi vào. Lúc đi về, thấy thiếu gia đứng ở hành lang trước cửa thư phòng nhìn xuống dòng nước sông Đà Lao, liền nói:

- Thiếu gia viết xong thư rồi ư, để tỷ nữ đi rửa bút.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, chờ một chút, ta có lời muốn nói với ngươi.

Mục Chân Chân “ừm” một tiếng, rồi đứng bên cạnh thiếu gia, hai tay nhẹ nắm cạnh sườn, chờ thiếu gia hỏi, tim đập thành thịch trong lồng ngực.

Trương Nguyên nói:

- Lần này ta nhập học, có thể được miễn trừ sai dịch cho 2 đình trong nhà, cha người về sau có thể miễn đi sai dịch.

Thấy Mục Chân Chân cử động đã biết thiếu nữ này muốn lấy ta ơn liền vội vàng kéo lại, nói:

- Chờ ta nói hết đã.
- Thiếu gia!

Mục Chân Chân đứng lại, nước mắt lưng tròng.

Trương Nguyên nói:

- Ta còn phải tìm một đường ra cho cha người, đó chính là tông quân, con đường này không dễ đi, phải dùng tính mạng để đánh nhau, người đi gọi cha người đến đây, ta phải hỏi xem ý kiến của ông ấy thế nào.

Mục Chân Chân đáp lại một tiếng, vội vã đi xuống lầu. Vũ Lăng đi tới, nghe thấy lời thiếu gia nói với Mục Chân Chân, cậu ta thẹn thùng nói:

- Thiếu gia, Tiểu Vũ năm nay cũng mười sáu tuổi rồi.

Trương Nguyên sao có thể không hiểu ý của Vũ Lăng, cười nói:

- Ta biết, người cũng muốn miễn sai dịch đúng không, được hai suất, một là Mục thúc, một chính là người.

Vũ Lăng cao hứng nhảy dựng lên, luôn miệng nói:

- Cảm ơn thiếu gia, cảm ơn thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Qua hai năm nữa ta còn phải cưới vợ cho người nữa, còn phải xuất tịch cho người.

Chương 201: Nhìn Tắt Nhĩ

Hử từ xa (2)

Shared by: MTQ banlong.us

Vũ Lăng nghe được câu trước lại càng vui sướng. Hai năm nữa thiếu phu nhân Đạm Nhiên chắc chắn là được gả qua đây rồi. Vậy thì Vân Cẩm cũng sẽ qua đây. Đến lúc đó thiếu phu nhân sẽ gả Vân Cẩm cho cậu ta, hẳn là chuyện tốt có thể thành nhưng nghe đến câu sau xuất tịch, sắc mặt Vũ Lăng thay đổi, vội hỏi:

- Thiếu gia có ý gì vậy, Tiểu Vũ vẫn luôn là người nhà Trương gia mà.

Trương Nguyên nói:

- Trương Nguyên ta không súc nô (theo chế độ nô lệ), sau này người có thể ở lại Trương gia như Thạch Song, ta muốn người làm.

Vũ Lăng nói:

- Thiếu gia đối đãi với người rất tốt, làm người hầu cho Trương gia thì cuộc sống tốt hơn thường dân, không phải lo thiên tai nhân họa. Tiểu Vũ không muốn xuất tịch, hơn nữa xuất tịch chuộc thân cần rất nhiều bạc, Tiểu Vũ không tích góp được.

Trương Nguyên cười nói:

- Nếu ta đã để cho người xuất tịch, đương nhiên là không cần người phải đưa tiền rồi.

Vũ Lăng nói:

- Không đưa tiền thì tiểu nhân không muốn xuất tịch, chỉ muốn phục vụ thiếu gia.

Thầm nghĩ:

- Xuất tịch thì rất có khả năng không lấy được Vân Cẩm.

Trương Nguyên cười cười, nói:

- Hai năm nữa rồi nói sau.

Súc nô là thói xấu của thân sĩ Giang Nam. Một hương thân lớn sẽ có rất nhiều người bán rẻ thân mình để nương tựa, mà một khi hương thân này mắc tội thất thế, thì nô bộc sẽ bỏ đi một cách hống hách, thậm chí còn có kẻ chiếm ngược lại ruộng đất của chủ, hãm hại chủ cũ, tài sản chuyển sang cổng hiến chủ mới. Giống như Trần Minh- nông nô của Lục Thị Thanh Phổ, gây ra bao nhiêu là phiền toái cho Lục Thị. Còn về nô biến qui mô lớn, tức là gia nô bạo động, xảy ra sau khi thay đổi triều đại, trật tự xã hội hỗn loạn, gia nô nổi dậy, đến nhà chủ bức lấy thân khế, đánh chủ nhân, làm nhục bà chủ, thậm chí chính tay đâm chủ của mình. Điều này có điểm rất giống với phong trào đấu tố địa chủ hơn ba trăm năm sau.

Cầu thang vang lên tiếng động, Mục Chân Chân và cha nàng Mục Kính Nham đi lên, Mục Kính Nham cách hơn một trượng đã quì xuống nói:

- Thiếu gia đối với cha con tiểu nhân có ơn tái tạo, thiếu gia có dạy bảo gì, tiểu nhân đều tuân mệnh.

Mục Chân Chân thấy cha quì xuống cũng vội quì xuống.

Trương Nguyên bước nhanh về phía trước vài bước, đỡ cha con Mục Kính Nham dậy, nói:

- Vào thư phòng nói chuyện.

Mục Kính Nham đi theo Trương Nguyên vào thư phòng, khoanh tay cung kính, nghe thiếu gia nói:

- Mục thúc, ta từng cho phép thúc tòng quân lập công chuộc thân. Nay ta nghĩ thời cơ hẳn là tới rồi, nhưng ta muốn nói rõ với thúc, tòng quân là vô cùng tàn khốc, có

khả năng ra trận trận đầu đã bị quân địch giết rồi. Thúc còn muốn đi con đường này không?

Mục Kính Nham cảm giác huyết mạch toàn thân nóng lên, tính thượng võ nhiều năm lập tức sôi sục, trầm giọng nói:

- Tiểu nhân tuy xuất thân ti tiện, nhưng lại không cam tâm chết già như thế này, thiếu gia dám cho tiểu nhân một con đường tòng quân này, tiểu nhân có chết cũng không tiếc.

Mục Chân Chân vội vàng gọi:

- Cha !

Mục Kính Nham mỉm cười nói:

- Chân Chân, con ở bên cạnh Giới Tử thiếu gia là cha yên tâm rồi. Năm nay cha ba mươi sáu tuổi rồi, muốn đi liều mạng một phen, trước kia muốn cũng không có cơ hội. Thiếu gia có thể cho cơ hội này ta tuyệt đối sẽ không bỏ qua đâu.

Trương Nguyên nói:

- Được, vậy tháng sau thúc theo ta đi hỏi thăm tướng quân Đỗ Tùng ở Côn Sơn. Người này từng thống lĩnh quân Liêu Đông, vì vạch tội triều thần giết người lương thiện nên bị trục xuất hồi hương. Đỗ Tùng xuất thân nhà tướng, dũng mãnh thiện chiến, ta đoán triều đình tất sẽ bỏ nhiệm ông ta một lần nữa, ta sẽ nghĩ cách để thúc làm dưới trướng ông ta.

Đỗ Tùng là nhân vật quan trọng trong đại chiến Tát Nhĩ Hử năm năm sau. Chính là vì Đỗ Tùng dẫn đầu sáu vạn quân Minh khinh địch liều lĩnh, mới dẫn đến thảm bại Tát Nhĩ Hử. Chuyên gia lịch sử triều Minh Hoàng Nhân Vũ đã viết một cuốn luận văn , luận văn chứng minh tính tất yếu trong sự thảm bại của quân Minh, nhưng Trương Nguyên cho rằng trong sự tất yếu này bao hàm rất nhiều ngẫu nhiên, thay đổi một số ngẫu nhiên trong số đó hẳn có thể ảnh hưởng tới toàn bộ chiến cuộc. Cuộc chiến Tát Nhĩ Hử là bước ngoặt làm giảm

thế lực của Đại Minh và Hậu Kim. Trương Nguyên buộc phải phát huy khả năng tiên tri của mình trong chiến dịch này. Nếu không, tướng Liễu Đông khó có thể xử lý được. Bất luận Viên Sùng Hoán hay Tôn Thừa Tông đều chỉ có thể sửa sang chấp vá mà thôi, phòng ngự tiêu cực, căn bản không thể phản công Hậu Kim. Đương nhiên, thực lực quân sự Hậu Kim rất mạnh, Nỗ Nhĩ Cáp Xích đang diệt Hải Tây Nữ Chân, tức là sau khi hộ tống tứ bộ, thực lực quân sự đã đứng trên Đại Minh mà bây giờ Trương Nguyên vẫn còn chỉ là một tú tài của Giang Nam, thời gian không chờ ta. Không đến lượt hấn bầy binh bố trận, nhưng chỉ cần nắm được điểm mấu chốt trong đó là có thể ảnh hưởng đến tướng lĩnh chủ chốt Đỗ Tùng. Vậy thì mặc dù không đủ xoay chuyển hoàn toàn chiến cuộc nhưng tránh được thảm bại như trước đây thì liệu có thể làm được hay không?

Hiện tại, năm Vạn Lịch thứ bốn mươi hai, Đỗ Tùng đang sống an nhàn tại huyện Côn Sơn phủ Tô Châu. Có lẽ năm sau triều đình sẽ phục chức tổng binh cửa ải Sơn Hải cho Đỗ Tùng. Nếu Mục Kính Nham có thể đi theo Đỗ Tùng thì chắc chắn là một viên tướng giỏi.

Tú tài không ra khỏi cửa, quan tâm chuyện thiên hạ a.

Kỳ thi đạo của phủ Thiệu Hưng từ đầu đến cuối kéo dài hai mươi ngày, Vương Đề Học phải lập tức đến phủ Ninh Ba để chủ trì thi đạo. Toàn bộ mười một phủ của Chiết Giang thi xong phải mất năm tháng. Sáng ngày hai mươi sáu tháng tư, Trương Nguyên dẫn đầu tất cả tân sinh đồ tới bến tàu Tam Giang Nháo Khẩu tiễn thầy Đại Tông đi phủ

Ninh Ba. Vương Đề Học khuyến khích chư sinh chăm chỉ học các đạo lý thánh hiền, mau chóng học thành tài để báo đáp triều đình, cố ý gọi Trương Nguyên lên trước dặn dò:

- Con là thủ khoa thi đạo ở phủ Thiệu Hưng, sắp vào học ở Quốc Tử Giám với thân phận tuyền cống, kì nhập học vào cuối tháng bảy, con phải tự giải quyết cho tốt, thầy kì vọng vào con nhiều nhất, mong con có thể đỗ cao trong kỳ thi hương năm sau.

Trương Nguyên lạy dài nói:

- Học trò nhất định phải tu tâm dưỡng tính, chăm học, ngày nào đó dùng những gì đã học báo đáp đất nước, không phụ sự kì vọng của ân sư.

Tiền thầy Đại Tông xong, chư sinh ai về quê người nấy. Cuối giờ ty, Trương Nguyên về đến phủ đệ Đông Trương, Trương Ngạc đến mời hẳn đến xưởng kính thần xem kính viễn vọng mà thợ kính mới chế tạo thành công. Trương Nguyên vui mừng nói:

- Kính viễn vọng chế tạo thành công rồi sao?

Hắn đang định ra khỏi cửa cùng Trương Ngạc, lại thấy kiệu phu đưa đến một phong thư, thư của Trương Nguyên còn chưa gửi đi, thư của Lục Thao đã đến trước rồi!

Trương Ngạc chạy đến cùng Trương Nguyên đọc thư, chưa xem được vài câu đã quát lớn một tiếng:

- Thật tức chết đi được!

Nhưng chưa chết nên y lại tiếp tục đọc, đọc được vài câu lại kêu lên:

- Tức chết đi được!

Y chửi ầm lên vì Tùng Giang Đồng thị Lục Thao trong thư nói rằng Hoa Đình Đồng thị đầu tiên sai người xúi bẩy Lục Dưỡng Phương quan hệ với gái làng chơi. Lục Dưỡng Phương vừa gái gú vừa đánh bạc. Bọn kỹ nữ vùi vĩnh nững nịu xúc xiêm gã tiêu tiền như nước, còn nợ tiền đánh bạc sáu trăm lượng bạc, viết giấy nợ có điểm chỉ lấy sáu trăm mẫu rừng dâu ở Dư Sơn để gán nợ. Đồng Tổ Thường hòng thúc ép Lục Triệu Khôn thừa nhận đồng thời trả nợ này cho con trai bèn bố trí “Tử hoả độ” ở Hoa Đình để hãm hại Lục Dưỡng Phương. Cái gọi là “Tử hoả độ” tức là mỹ nhân kế, để cho thê tử của một tên giang hồ Tùng Giang dụ dỗ Lục Dưỡng Phương. Lục Dưỡng Phương tưởng là mối duyên đẹp, bước vào phong lưu trận. Đang rất tâm đầu ý hợp, thì tên giang hồ kia dẫn một đám lưu manh vác gậy gộc xông đến, đánh Lục Dưỡng Phương một trận gần chết, sau đó kéo gã tới nha phủ Tùng Giang và kiện

gã về tội gian dâm với phụ nữ nhà lành. Lục Dường Phương bị tổng giam, tin tức này truyền đến Thanh Phố. Lục Triệu vô cùng kinh sợ, trúng gió đến nổi liệt nửa người, mà người đến ép nợ Đồng Thị ngày nào cũng đến gây chuyện, muốn Lục Thị lấy hơn 600 mẫu rừng dâu Dư Sơn để đổi cho Lục Dường Phương ra ngục, nếu không sẽ bị xử tội làm nhục phụ nữ, đánh tám mươi trượng, vĩnh viễn bị đày ra biên ải. Lục Thao thảng trước vốn đã muốn đón ba mẹ con Nhược Hi về Thanh Phố nhưng bây giờ lại đang rối loạn tâm trí vì đệ đệ hư hỏng, lão phụ lại ốm nằm trên giường, sao còn có thể đến Sơn Âm được, lần này viết thư cho Trương Nguyên là muốn nhờ Trương Nguyên khẩn cầu Trương Nhữ Sương ra mặt nghĩ cách cứu Lục Dường Phương. Còn mẹ con Nhược Hi có muốn về Thanh Phố hay không thì phải xem ý của Nhược Hi. Nhược Hi muốn ở lại nhà mẹ đẻ ở Sơn Âm thêm một thời gian nữa cũng được, dù sao bây giờ Thanh Phố Lục thị cũng đang không yên. Lý Thuần, Lý Khiết ở nhà bà ngoại cũng tốt. Lục Thao lại nói rằng nếu Nhược Hi muốn về Thanh Phố thì nhờ Trương Nguyên đưa về. Trương Ngạc tức giận nói:

- Tên Lục Dường Phương kia thật ngu xuẩn, là bản thân muốn chết, loại người như thế cứu làm gì!

Trương Nguyên nói:

- Lục Dường Phương chết không có gì đáng tiếc, chỉ có điều là nếu để Lục Dường Phương chết trong tay Đồng Tổ Thường thì ta cũng ức lắm.

Trương Ngạc gật đầu nói:

- Nói cũng đúng, tuyệt đối không thể để Đồng Tổ Thường đắc ý được. Giới Tử, bây giờ đệ đã thi đạo qua rồi, có công danh sinh đồ rồi, giờ là lúc đối phó với Đồng Tổ Thường rồi, đệ có diệu kế gì?

Chương 202: Thẩm kính

Trương Nguyên giọng không đổi, nói:

- Đến lúc rồi.

Thầm nghĩ:

- Đối phó với Đồng Tổ Thường không là gì, ta muốn khiến cho Đồng thị không thể tồn tại được ở Hoa Đình.

Trương Ngạc nghe Trương Nguyên nói “đến lúc rồi” liền mừng rỡ, hỏi Trương Nguyên bao giờ đi Hoa Đình, y cũng muốn đi cùng.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh chờ đã, đệ đi hỏi tỷ tỷ đã.

Trương Nguyên cầm thư đi gặp tỷ tỷ Trương Nhược Hi. Tránh mẫu thân, hai tỷ đệ họ bàn bạc ở thư phòng Tây lầu. Trương Nhược Hi nghe nói nhà phu quân xảy ra chuyện lớn như thế, nghĩ tới cảnh khó khăn mà Lục lang phải tự lực chống đỡ, sao mà yên lòng ngồi đợi được, nàng muốn về Thanh Phổ ngay để giúp phu quân.

Trương Nguyên thấy tỷ tỷ đã quyết đi cũng không giữ lại nữa, nói:

- Tỷ tỷ nói với mẫu thân Lục lão gia bị bệnh, tỷ là dâu trưởng, phải về thăm, còn về cái khác thì không cần nói, để tránh ...

Trương Nhược Hi liếc mắt nhìn đệ đệ một cái rồi nói :

- Cái này cần đệ dạy tỷ nữa ư, tỷ lớn hơn đệ chín tuổi đấy.

Rồi lại nhú mày nói:

- Tỷ là lo lắng cho mẫu thân, tiểu Khiết, tiểu Thuần quậy ở đây một năm rồi, giờ mấy mẹ con đều về Thanh Phổ hết, đệ cũng đưa chúng ta về, mẫu thân chán hẵn không vui, phụ thân lại chưa về ngay được.

Trương Nguyên nói:

- Có hợp ắt có tan, tỷ tỷ cũng không thể ở lâu ở Sơn Âm, phụ thân giữa tháng bảy sẽ về, tỷ không cần lo lắng quá cho mẫu thân đâu.

Trương Nhược Hi gật đầu, trong lòng thấy thật buồn bã. Nàng tuy là con gái nhà họ Trương, nhưng lại là dâu trưởng nhà họ Lục, xuất giá tòng phu, lần này nhà chồng gặp nạn, nàng nhất định phải trở về.

Trương Nguyên nói:

- Vậy tỷ tỷ đi nói với mẫu thân hôm nay là hai sáu tháng tư, chúng ta qua tết Đoan Ngọ sẽ đi Thanh Phổ. Đến Hàng Châu đệ sẽ mượn Chung thái giám hợp bài, vậy thì đi đường sẽ không có trở ngại, có thể đến Thanh Phổ sớm ba đến năm ngày.

Trương Nhược Hi cũng cảm giác được tết Đoan Ngọ đang tới gần, muốn ăn tết xong rồi mới đi, liền nói:

- Tiểu Nguyên, vậy đệ đi xin tộc thúc tổ, nói thúc tổ viết thư cho tri phủ Tùng Giang xin cho Lục Dưỡng Phương.

Trương Nguyên nói:

- Tỷ tỷ yên tâm, đệ biết mà.

Rồi đi vào tiền sảnh nói với Trương Ngạc:

- Tam huynh, đệ và tỷ tỷ đã bàn rồi, sau tết Đoan Ngọ sẽ đi.

Trương Ngạc nói:

- Được, vậy hay là chúng ta đi xem kính viễn vọng trước đi, so sánh với cái ta mua từ phương Tây xem cái nào có thể nhìn xa hơn rõ hơn.

Rồi lại nói:

- Hơn nửa năm nay, ông nhòm đó ta đều để ở xưởng kính, đám thợ kính muốn mô phỏng làm theo, hại ta không thể

rình chuyện bí mật của người ta, lạc thú cũng bị ít đi nhiều.

Huynh đệ hai người đến khu nhà dân là xưởng chế tạo kính thần ở ngay gần Trạng Nguyên đệ. Ba thợ kính và hai thợ học việc ra đón chào. Hai thợ học việc của xưởng kính cung kính đưa ra hai ống nhòm giống hệt nhau bằng đồng thau, Trương Ngạc “haaa” một tiếng, hỏi:

- Cái ống nhòm nào là do các người chế tạo ra?

Một thợ học việc giơ ống nhòm trong tay lên cao hơn một chút, nói:

- Tam công tử, thiên lí kính này là xưởng mới chế tạo.

Trương Ngạc nhận lấy chiếc ống nhòm này, xoay nhẹ, rút ra một đoạn, lại rút ra một đoạn nữa, sau đó đưa lên mắt phải nhìn. Ở bên trong xưởng không thể nhìn xa được, Trương Ngạc đi ra ngoài cửa để nhìn, Trương Nguyên và vài thợ kính cũng ra theo.

Trương Ngạc quay đầu nhìn về hướng đầu phố dài, nhìn hết bên này đến bên kia, không ngừng điều chỉnh tiêu cự. Hồi lâu sau, y cau mày đưa ống nhòm cho Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ xem xem kính viễn vọng này thế nào?

Trương Nguyên nhận lấy ống nhòm, ghé mắt vào mấy lớp thấu kính nhìn ra ngoài, thấy mờ mờ không rõ. Bên ngoài kính nhìn thì có vẻ giống nhau nhưng độ mài của thấu kính lõm và thấu kính lồi này không chính xác bằng kính viễn vọng mà Trương Ngạc mua, điều chỉnh tuyến khúc xạ của ống kính và phối trí thành hình còn chưa tinh, bất kể điều chỉnh tiêu cự như thế nào nhìn xa đều không rõ. Trương Ngạc lấy kính viễn vọng bằng đồng thau mà y nhờ người mua từ bên Macao với giá 180 lượng bạc ra chiếu nhìn. Nếu không so sánh thì còn không biết là chênh lệch lớn như thế nào, Trương Ngạc nổi giận, trách đám thợ:

- Thời gian một năm mất hơn ngàn lượng bạc, chế tạo ra một cái đồ chơi như thế này để lừa gạt ta, các người

không biết so sánh một chút sao, xem xem kính viễn vọng mà những người phương Tây chế tạo đây này, kính tôi này của các người có thể sánh được sao!

Ba thợ kính rất sợ hãi, ngơ ngác nhìn nhau, không dám nói gì.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh đừng vội, người phương Tây chế tạo thành công kính viễn vọng này cũng do nhiều năm mày mò mới được. Kính viễn vọng mà chúng ta chế tạo tuy nhìn không rõ nhưng nguyên lý thích hợp rồi, chỉ cần cân nhắc điều chỉnh lại, chắc chắn có thể tạo ra kính viễn vọng rõ ràng hơn.

Ngay lập tức hắn lại giảng cho ba thợ kính về nguyên lý phối hợp giữa thấu kính lõm làm kính quang học và thấu kính lồi làm vật kính, làm thế nào để nắm được bội số của viễn vọng, quan trọng nhất là phải mài thấu kính thật mảnh.

- Ngày này năm sau, nếu các người có thể chế tạo thành công kính viễn vọng tương xứng với cái của người phương Tây này, ta và tam huynh sẽ thưởng cho ba người các người mỗi người bốn mươi lượng bạc. Nếu có thể chế tạo xong sớm, cứ sớm trước mười ngày thì thưởng thêm mỗi người một lượng bạc.

Có trọng thưởng tất có dũng phu. Trương Nguyên vừa nói như vậy, ba thợ kính đều rất ủng hộ. Mỗi người được thưởng bốn mươi lượng bạc, đây không phải khoản tiền nhỏ. Hơn nữa, nếu có thể làm xong trước một tháng, sẽ được thưởng thêm ba lượng bạc, đúng là làm tăng tinh thần lên gấp bội.

Một năm vừa rồi, ba thợ đó cũng không phải chỉ phỏng chế kính viễn vọng, mà kính phân hương, kính hôn nhãn,

kính cận thị, mỗi loại họ còn chế tác hàng chục cái. Những mắt kính được chế từ thủy tinh không màu rất tuyệt. Trương Nguyên thử mấy chiếc kính cận trong đó, nó không kém bao nhiêu so với mắt kính mà Trương Ngạc tặng hắn. Trương Nguyên bảo những người thợ kính đi làm việc của mình, hắn nói với Trương Ngạc:

- Tam huynh, những kính phần hương, kính hôn nhân, kính cận này có thể bán được. Bây giờ xưởng kính chắc là có thể kiếm được tiền rồi, ít nhất cũng không cần chúng ta bỏ tiền đầu tư vào nữa. Mấy ngàn cân đá thủy tinh năm ngoái mua từ Hải Châu về cũng đủ dùng ba năm đó.

Trương Ngạc rất mừng, từ trước đến giờ y đều rất hoang phí, chưa từng kiếm được tiền, hỏi:

- Nên định giá cái này như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Kính phần hương một lượng bạc một chiếc, kính hôn nhân và kính cận thì đều là bốn lượng bạc một chiếc. Ngày mai đệ tới nho học để quảng cáo, cứ nói Trương Giới Tử đệ có thể học hành tiến bộ đều nhờ vào kính này.

Nói xong, đặt kính cận lên sống mũi.

Trương Ngạc cười ha hả, nói:

- Có rất nhiều tú tài, đồng sinh bị cận. Có một số người đọc sách thì sách gần như dán vào mắt đến nơi rồi, đi đường gặp cũng không nhận ra người ta, so với người cổ cũng không khá hơn là bao nhiêu. Có được kính cận này chả khác gì một lần nữa cho bọn họ một đôi mắt tinh, hơn nữa trong số tú tài, người có thể mua được kính mắt bốn lượng bạc này cũng có rất nhiều.

Trương Nguyên cười nói:

- Chính là phải kiếm tiền của những sinh đồ giàu có kia.

Trương Nguyên bảo thợ chọn ra ba cặp kính hôn nhân và hai cặp kính cận. Hắn dặn dò dùng loại gỗ cánh gà tốt làm năm chiếc hộp kính, năm ngày sau hắn tới lấy, cái này chuẩn bị để đem đi tặng.

Trương Ngạc nói:

- Tổ phụ cũng bị hoa mắt tuổi già, kính hôn nhân này biểu tỏ phụ một chiếc coi như thể hiện lòng hiếu thảo của ta.

Nói rồi y lấy một chiếc kính hôn nhân, không có hộp, Trương Nguyên lấy hộp kính cận của mình ra.

Gặp Trương Nhữ Sương ở thư phòng Tây Trương Bắc viện, Trương Ngạc dâng tặng kính hôn nhân. Trương Nhữ Sương rất vui mừng, hỏi ra thì biết đây là kính do Trương Nguyên và Trương Ngạc thuê thợ kính làm. Kể từ thời Văn Minh làm kinh doanh đâu đâu cũng có, Trương Nhữ Sương cũng không lấy làm lạ, chỉ dặn Trương Nguyên phải lấy đọc sách khoa cử làm trọng, những bâng môn tiêu dao này đừng quá bận tâm suy nghĩ. Trương Nguyên đương nhiên là vâng vâng dạ dạ đồng ý, lại nói chuyện nhà Lục Thao- tử phu hấn, Trương Nhữ Sương cau mày nói:

- Con trai thứ của Lục Triệu Khôn đã không có chí như thế, Đồng thị Hoa Đình cũng là khinh người quá đáng. Trương Nguyên, trong chuyện này chắc cũng có dính líu tới con chứ?

Trương Nguyên nói:

- Vâng, sau khi Đồng thị biết Lục thị có quan hệ thông gia với Trương thị, sự việc trở nên nghiêm trọng hơn. Mấy ngày nữa, tộc tôn phải đưa tử tử và hai cháu ngoại về Thanh Phô, nghĩ kế giúp đỡ Lục thị, khẩn cầu thúc tổ viết thư cho Tùng Giang Hoàng tri phủ để dàn xếp trước.

Trương Nhữ Sương nhìn tộc tôn, chậm rãi nói:

- Trương Nguyên, con phải lượng sức mình mà làm. Đồng Huyền tử không phải là người có thể so sánh với Diêu Phục. Hơn nữa bây giờ con là chư sinh, đang cần phải nêu cao tên tuổi, tuyệt đối không được để lại tiếng xấu gây rối, điểm này con phải nhớ cho kỹ.

Trương Nguyên nói:

- Tộc tôn ghi nhớ lời dạy bảo của thúc tổ.

Trương Nguyên rất thông minh, làm việc cũng chắc chắn. Trương Nhữ Sương cảm thấy không cần dặn dò nhiều hơn nữa, nói:

- Con muốn đích thân cầm thư đi gặp Hoàng tri phủ đúng không, ừ, ngày mai ta sai người đưa thư đến cho con.

Ở Giang Nam, chỉ cần khí hậu không bất thường, thì trước sau tết Đoan Ngọ đều có mấy trận mưa to. Phủ Thiệu Hưng năm nay xem như mưa thuận gió hoà, trận mưa to đúng vào Đoan Ngọ, sáng sớm ngày mừng sáu tháng năm, tam huynh đệ Trương Nguyên, Trương Đại, Trương Ngạc cầm dù đứng ở bên cầu Bát Sĩ, nhìn người hầu đang dầm mưa mang hành lí lên thuyền, những hành lí này đều được bọc kín bằng vải dầu nên sẽ không bị nước mưa thấm vào.

Chương 203: Ánh đèn trên con thuyền đi trong đêm mưa

Hai chiếc thuyền mũi trắng lợp ngói Tam Minh, một chiếc là thuyền của Tây Trương, chiếc kia là thuyền Trương Nguyên mượn nội huynh (anh vợ) Thương Chu Đức. Tháng ba năm trước Trương Nguyên đi Thanh Phổ cũng là ngồi con thuyền mũi trắng lợp ngói Tam Minh này, vợ chồng người chèo thuyền cũng rất quen mặt rồi, Trương Nhược Hi và hai anh em Lý Thuần, Lý Khiết đã lên thuyền trước, do trời mưa to nên Trương mẫu Lã thị không ra đầu cầu đưa tiễn, người có tuổi rất sợ nhìn thấy những cảnh ly biệt, con gái cùng hai đứa cháu ngoại lần này rời Sơn Âm về Thanh Phổ, không biết khi nào mới có thể gặp lại đây?

Bộ Hộ Nam Kinh vào ngày 29 tháng 4 đã ban hành đến huyện Sơn Âm giấy phép Trương Ngạc quyền giám nộp tiền, Huyện lệnh lệnh cho thư lại đưa đến Trạng Nguyên đệ rồi giao cho Trương Nhữ Sương, Trương Nhữ Sương cho gọi Trương Đại, Trương Ngạc tới giáo huấn, lệnh cho hai người qua tết Đoan Ngọ khởi hành đến Nam Kinh Quốc Tử Giám học, Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Vậy thì vừa hay có thể cùng đi với Giới Tử, Giới Tử cũng là sau Doan Ngộ đưa tử ty Nhược Hi về Thanh Phố.

Trương Nhữ Sương lại dặn dò Trương Ngạc ra ngoài không được gây chuyện thị phi, phải tuân thủ nghiêm nội quy Quốc Tử Giám, chăm chỉ học tập, Trương Ngạc đương nhiên là hứa ngay.

Chu Mặc Nông, Kỳ Dịch Viễn, Kỳ Bưu Giai, Diêu Giản thúc, Lỗ Vân Cốc, còn có đám môn khách của Tây Trương ra đầu cầu đưa tiễn, Chu Mặc Nông nói với Trương Đại:

- Tông Tử, Duyệt Vấn Thủy của Nam Kinh Đào Diệp Độ người nhất định phải đến thăm hỏi, cứ nói là bạn thân của Chu Mặc Nông ta, nếu không Duyệt lão e sẽ không thêm để ý đến người đâu.

Trương Đại cười nói:

- Duyệt lão giỏi hãm trà, ta lại giỏi bình phẩm, ta cùng với lão nhất định mới gặp như đã quen thân từ lâu.

Trương Ngạc nói:

- Cùng một lão già cổ hủ uống trà thì có ý nghĩa gì, đệ lần này đi cự viện Nam Kinh, nhất định phải lưu được cái danh bạc tình ở thanh lâu, khiến cho đám danh kỹ ở đó phải thần hồn điên đảo vì Trương Yên khách đệ, ha ha.

Trương Đại khinh miệt nói:

- Đệ tưởng danh kỹ của Nam Kinh cự viện là thổ kỹ ở Bách Hoa lầu Sơn Âm đó à, đệ thưởng được một, hai lượng bạc thì người ta sẽ cung phụng đệ bằng mọi giá ư?

Trương Ngạc nói:

- Mẹ thì thích đẹp, con thì yêu tiền, đệ vừa đẹp trai lại vừa có tiền. Đệ chẳng hề thua kém Phan Lư, Đặng Tiểu Nhân tí nào, chẳng phải là bị họ yêu chết à.

Trương Đại lắc đầu cười:

- Có yêu đến chết người thì chắc cũng đều là bọn son phấn dung tục, danh kỹ chân chính phải là cầm kỳ thư họa đều giỏi, nhất định phải dùng tài nghệ mới có thể khiến các nàng động lòng.

Trương Ngạc cười hì hì nói:

- Đệ cũng có tài, nhưng đệ không dùng tài học để cảm động các nàng, đệ dùng bạc cảm động các nàng. Đại huynh, chúng ta đánh cuộc, huynh cứ việc thể hiện tài năng của huynh, đệ dùng bạc của đệ, chúng ta xem ai có thể cảm động các nàng.

Gã hỏi Chu Mặc Nông:

- Chu huynh, danh kỹ Kim Lăng bây giờ ai là đứng đầu ?

Chu Mặc Nông cười đáp:

- Hẳn là Lý Tương Chân của cự viện, tự là Tuyết Y, là con thứ mười nên còn gọi là Lý Thập Nương, ta chưa từng gặp qua, nhưng nghe nói dịu dàng thướt tha, da trắng như tuyết, hát hay đàn giỏi, tinh thông văn thơ, yêu văn nhân tài sĩ.

Trương Ngạc nói:

- Được, thế thì Lý Tuyết Y này đi, đệ cũng muốn xem nàng là yêu văn nhân tài tử hay là yêu bạc, Đại huynh, dám đánh cuộc cùng đệ không, huynh đóng giả thư sinh bần hàn mà có tài, đệ là con nhà giàu không học văn không nghề nghiệp, xem Lý Tuyết y kia rốt cuộc yêu ai?

Trương Đại cười nói:

- Huynh cũng là người xài tiền như nước, đóng không được thư sinh nghèo đâu, đệ muốn đánh cuộc thì đánh cuộc với Giới Tử.

Trương Đại nghe Vương Khả Xan nói Trương Ngạc từng đánh cuộc với Trương Nguyên, Trương Ngạc thua rất thảm.

Trương Ngạc nghe nói đánh cuộc với Trương Nguyên thì hơi chần chừ, đánh cuộc với Trương Nguyên gã lo sợ phải nghĩ đi nghĩ lại, nhưng lần này không phải so tài nghệ so học thức, có gì phải sợ, liền xoay sang Trương Nguyên đang im lặng đứng một bên, nói:

- Giới Tử, dám cùng ta đánh cuộc không?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Huynh đệ cùng nhà đánh cuộc gì mà đánh cuộc, chẳng lẽ vì một nữ tử thanh lâu mà trở mặt với nhau.

Trương Ngạc nói:

- Nhận thua cược sao lại trở mặt được, Giới Tử đánh cuộc không?

Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Không.

Hắn hướng ra con thuyền mũi trắng nói:

- Đừng có lớn tiếng mà nói danh kỹ thanh lâu, tỷ tỷ và cháu ngoại của ta cũng ở trên thuyền đó, lát nữa tỷ tỷ nhéo tai ta bây giờ.

Trương Đại, Trương Ngạc đều cười rộ lên, Trương Ngạc hạ giọng nói:

- Đợi đệ tới Nam Kinh rồi nói sau, ta nhất định phải đánh cược với đệ.
- Trương Ngạc không có kiên nhẫn, mấy hôm trước nhắc đến Hoa Đình Đồng thị còn nghiêng răng nghiêng lợi, hận không thể lập tức đánh Đồng Tổ Thường, giờ đây từ thưởng trà nói lan đến cả danh kỹ, đột nhiên lại muốn đánh cược, trong lòng chỉ có tới chuyện này.

Người hầu đem hết hành lý lên thuyền, Trương Nguyên, Trương Đại, Trương Tôn cáo từ các bằng hữu và môn khách,

lần lượt lên thuyền. Trương Đại, Trương Ngạc ngồi thuyền mũi trắng rời khỏi cầu Bát Sĩ trước, theo hướng Thành Nam đi Đông Đại Trì ở Hội Kê. Người lái thuyền của Trương Nguyên hỏi Trương Nguyên có đi liền không? Vũ Lăng vội nói:

- Thiếu gia, Chân Chân tỷ và Mục thúc còn chưa tới.

Còn chưa dứt lời, đã thấy Mục Kính Nham đội một cái nón trúc rộng vành, Mục Chân Chân thì nón tre áo tơi, cha con hai người chạy nhanh trong màn mưa tầm tã, lên thuyền rồi, quần áo Mục Kính Nham đã ướt đầm, chấp tay trước ngực nói:

- Thiếu gia xin đừng trách phạt, tiểu nhân đi lên mộ của ngoại tổ ở Tráp Sơn, cho nên tới trễ rồi.

Trương Nguyên nói:

- Không sao cả, Mục thúc mau đi thay quần áo đi.

Thuyền mũi trắng chậm rãi rời khỏi cầu Bát Sĩ, Mục Chân Chân bỏ nón tre xuống nước xuống rồi bỗng nhiên nói:

- Thiếu gia mau nhìn kia, phu nhân ở bên kia.

Trương Nguyên chăm chú nhìn, quả nhiên thấy mẫu thân cùng mấy người Y Đình, Thỏ Đình, Thúy Cô đang đứng dưới hiên một cửa hàng bên cầu Bát Sĩ, nhìn theo thuyền mũi trắng chậm rãi rời khỏi đầu cầu, mẫu thân lúc trước nói sẽ không đi đưa tiễn nhưng cuối cùng vẫn tới.

Trương Nhược Hi nghe mẫu thân cũng tới, vội ra khoang thuyền xem, đường sông quanh co, đã không còn nhìn thấy mái hiên cửa hàng kia rồi, Trương Nhược Hi cố nén nước mắt, nói với Trương Nguyên:

- Mẫu thân thích con nít, đệ mau lấy vợ sinh con đi, như vậy mẫu thân sẽ không cô đơn nữa.

Trương Nguyên nói:

- Phải phải, mau cưới vợ, mau sinh con.

Trương Nhược Hi phì cười, lại nhìn cầu Bát Sĩ lần nữa, nhưng nó đã cách xa sau làn mưa trắng xoá, không thấy rõ nữa rồi.

Khi thuyền qua bến tàu ở hậu viên Thương thị ở Đông Đại Trì, bởi vì hôm qua Trương Nguyên đã tạm biệt Thương Chu Đức và Đạm Nhiên rồi, nên hôm nay không có ý định lên bờ, nhưng lại thấy dưới gốc cây đào trên bờ kia, Thương Đạm Nhiên đi cùng với tiểu tỳ Vân Cẩm, đang cầm dù vải màu xanh đứng đó, có lẽ đợi trong mưa rất lâu rồi. Lúc thuyền của Trương Đại và Trương Ngạc đi qua trước, Thương Đạm Nhiên tưởng là thuyền của Trương Nguyên nên vòng ra trước cây. Hai huynh đệ Trương Đại, Trương Ngạc liền thấy một tuyệt thế giai nhân dưới gốc cây đào, đoán là Thương Đạm Nhiên, Trương Ngạc còn thi lễ ở mũi thuyền:

- Đệ muội, ngu huynh Trương Ngạc xin chào, Giới Tử ở thuyền phía sau kia.

Khiến cho Thương Đạm Nhiên xấu hổ đến đỏ bừng cả mặt.

Trương Đại lo lắng Trương Ngạc sẽ nói thêm những lời xằng bậy, liền kéo y vào khoang, Trương Ngạc trợn mắt nói:

- Đệ cũng đâu phải người hồ đồ, sẽ làm những chuyện không hiểu biết sao, chẳng lẽ còn đùa giỡn với người ta sao, chỉ chào hỏi thôi mà.

Rồi gã lại nói vẻ như rất mất mát:

- Lúc trước là đệ đi coi mặt, không ngờ lại thành chuyện hi của Giới Tử.

Trương Đại cười nói:

- Ai bảo đệ đi coi mặt mà không chịu bớt phóng túng lại một chút, ở Hãm Đào Viên còn đánh chửi người hầu, đây là duyên phận của Giới Tử, đệ cũng đừng suy nghĩ nhiều nữa.

Trương Ngạc nói:

- Xem kia, Giới Tử muốn lên bờ cầm tay từ biệt Thương thị nữ lang, đừng thuyền lại, đừng thuyền lại.

Hai người Trương Đại, Trương Ngạc ở trong cửa buồng nhìn Trương Nguyên và Thương thị kia gặp gỡ dưới gốc cây đào, thấy Trương Nguyên cầm tay Thương thị nữ lang, Trương Đại, Trương Ngạc rất hâm mộ, lần này hai người bởi vì phải đi học ở trường xa nhà, nên cũng đã đi từ biệt nhà vợ của mình, vị hôn thê của Trương Đại là Thủy Trùng Lưu thị nữ lang, vị hôn thê của Trương Ngạc là Sơn Âm Kỳ thị nữ lang, đều là chưa từng gặp mặt, đâu giống Giới Tử ở đây cầm tay nhìn nhau, tình chàng ý thiếp khiến cho hai người thật sự ghen tị.

Mưa cứ rơi mãi, nước sông tràn đầy, hai bờ cỏ xanh dạt ra, dưới cây đào bên bờ sông, Trương Nguyên mặc khăn vuông áo đơn gior ô che mưa cho Thương Đạm Nhiên, hai người nói chuyện dưới ô, tình cảnh giống như tranh vẽ vậy.

Trương Ngạc cười nói:

- Trông giống như Hứa Tiên và Bạch Nương Tử đoạn kiều gặp gỡ quá.

Trương Đại bật cười.

Trên thuyền của Trương Đại, Trương Ngạc ngoài hai người chèo thuyền, còn mười mấy người nữa. Trương Đại đem theo tỳ nữ Tô Chi, tiểu đồng Minh Yên và hai người hầu. Trương Ngạc thì mang theo tỳ nữ thân cận Lục Mai, tiểu Tư Phúc và hai người Năng Trụ, Phùng Hồ. Thuyền của Trương Nguyên thì có hai cha con Mục Kính Nham, Mục Chân Chân, còn có Vũ Lăng, ba mẹ con Trương Nhược Hi, vú Chu và hai tỳ nữ, cả hai thuyền đều có mười hai người.

Hai chiếc thuyền mũi trắng lợp ngói Tam Minh đi trong màn mưa, Trương Nguyên nhớ tới năm trước cũng là ngồi chiếc thuyền này, phía trước là thuyền lớn lợp ngói Ngũ Minh của Thương Chu Đức, tiếng Thương Cảnh Huy trong trẻo gọi “Trương công tử ca ca”. Đã một năm không gặp Thương Cảnh Huy rồi, cô bé dễ thương năm nay đã tám tuổi rồi, nhớ lần đầu gặp mặt Tiểu Huy chỉ có sáu tuổi, đang đánh cờ với tỷ tỷ Cảnh Lan, Cảnh Lan chọc Cảnh Huy khóc, nhưng con bé nhất định

không khóc, chớp mắt đã hai năm trôi qua, thời gian trôi nhanh như tên bay.

Chương 204: Hoàn khổ tình hung

Thiếu chương!

Chương 205: Hịch văn đảo Đông (1)

Trương Nguyên nói:

- Binh đao vô tình, sinh tử khó liệu, nếu cha ngươi không muốn đi, ta sẽ không miễn cưỡng ông ấy.

Mục Chân Chân cảm thấy nằm nghiêng nói chuyện với thiếu gia như này không được cung kính liền ngồi dậy nói:

- Nô tì cũng khuyên cha không cần đi, nói đây là cơ hội mà thiếu gia ban cho ông ấy nhưng phụ thân không muốn đời kiếp kiếp là dân đen, ông muốn dựa vào quân đội để lập công.

Trương Nguyên cũng ngồi dậy, nói:

- Mục thúc nghĩ như vậy là đúng, đời người không quá một trăm năm, có cơ hội nhất định phải ra sức đánh cược một lần.

Mục Chân Chân hỏi:

-Vậy cha nô tì có thể có cơ hội lập quân công không?

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Nỗ Nhĩ Cáp Xích bây giờ còn không dám công khai phản Đại Minh, đại chiến Tát Nhĩ Hử vẫn còn năm năm, Mục Kính Nham võ nghệ không tầm thường, chắc chắn có thể bộc lộ tài năng, cấp trung và hạ của quân đội không chú ý tới thân phận, lập quân công có thể sẽ được đề bạt, dựa vào Mục Kính Nham đương nhiên sẽ không thể thay đổi được chiến cuộc của Tát Nhĩ Hử. Mấu chốt là khiến Đồ Tùng tin tưởng và nghe theo ta.

Hắn nói tiếp:

- Cha ngươi nhất định có thể lập quân công, ngươi cũng không cần quá lo lắng, mười vạn quân đội Đại Minh đâu đâu cũng là người tòng quân, Mục thúc võ nghệ cao cường, cơ hội sinh tồn chắc chắn sẽ nhiều hơn người khác, có phải không?

Mục Chân Chân gật đầu nói:

- Vâng.

Có chút thẹn thùng:

- Thiếu gia mau nghỉ ngơi, là nô tỳ hay nghĩ ngợi, đã quấy rầy thiếu gia nghỉ ngơi rồi.

Sau giờ Ngọ ngày hôm sau, hai chiếc thuyền bạch phong qua kênh đào Tiền Đường ở Hàng Châu. Vui mừng vì mây đã tan mưa đã tạnh, Trương Nguyên lập tức ra ngoài Dũng Kim Môn bái kiến Chung thái giám, Trương Đại, Trương Ngạc không quen Chung thái giám nên đã tới núi Nam Bình gặp Hoàng Ngụ Dung tiên sinh.

Chung thái giám nhìn thấy Trương Nguyên rất vui mừng, trước tiên chúc mừng Trương Nguyên đoạt quán quân trong kỳ đạo thí, y cười nói:

- Tiểu Tam Nguyên của phủ Thiệu Hưng tiếng tăm như sấm bên tai à, năm sau thi hương, năm sau nữa thi hội, ngươi phải liên tục chiến thắng đấy, năm nay nhà ta ai cũng khâm phục ngươi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Ta và công công có thể nói là tâm đầu ý hợp, ta cũng nói hết những gì mình biết, công công chịu nghe theo lời ta, nhất định sẽ có ngày được báo đáp.

Chung thái giám tiếp lời:

- Ta hiểu, ta hiểu, ta hồi cung, xin đi hầu hạ Hoàng Trưởng Tôn, dù phải sống những ngày tháng khổ cực ta cũng chịu.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Khách Thị, Khách Ân Nguyệt là nhũ mẫu của Chu Do Giáo, theo ghi chép của đời sau, Khách Thị vô cùng xinh đẹp, Chung công công giành với Ngụy Trung Hiền để được ăn cơm chung cùng Khách Thị cũng coi như điểm phúc của nhà người rồi, nói công công có điểm phúc có phải là châm chọc không?”

Trương Nguyên chấp tay thi lễ nói:

- Công công nhân nghĩa, một ngày nào đó nắm được nội giám, cũng là phúc của trăm dân.

Chung thái giám vui mừng khôn xiết, cứ như về cung thì y sẽ được cầm con dấu Ti Lễ Giám vậy, y nói:

- Trương công tử lần này tới Hàng Châu ở lại thêm mấy ngày, ngày tháng chúng ta ở Hàng Châu cũng không còn nhiều.

Trương Nguyên vội hỏi:

- Công công thật sự phải về kinh sao?

Chung thái giám gật đầu:

- Thái giám Trịnh Chi Huệ thay ta quản lý Chức Tạo thự ở Hàng Châu đã khởi hành từ Kinh thành cuối tháng sẽ tới Hàng Châu, ta đã bàn giao công việc ở thự rồi, cuối tháng sáu hoặc đầu tháng bảy sẽ rời khỏi Hàng Châu.

Nói đến đây, y không khỏi có chút không vui.

Trương Nguyên nói:

- Công công ở Hàng Châu năm năm, dân chúng đều ghi nhận công đức của công công, công công rời khỏi Hàng Châu cũng không tiếc nuối, sinh tử có rồi, Viện Dưỡng Tế dưới núi Bảo Thạch do công công đề xướng cũng đã xây dựng xong. Từ khi có Tây Hồ tới nay trong vòng nghìn năm, người làm quan ở Tây Hồ không biết bao nhiêu, lưu tiếng thơm cũng chỉ có vài người, dân chúng Hàng Châu chỉ biết có Bạch Lạc Thiên, Tô Đông Pha, từ nay về sau, công công cùng Bạch, Tô sẽ là kiềng ba chân.

Chung thái giám vui tới mức không khép miệng lại được, khiêm tốn nói:

- Ta sao dám xếp ngang hàng cùng hai vị tiên hiền này, chỉ mong dân chúng Hàng Châu còn nhớ tới ta, sau khi ta đi đừng dỡ bỏ sinh tử của ta.

Y nói tiếp:

- Dưỡng Tế viện hiện tại đã thu nhận hơn hai mươi trẻ mồ côi, qua mùa đông tới mùa xuân bắt đầu mở kho cứu trợ thiên tai tám nghìn thạch lương thực, không dám nói nhiều, mấy trăm sinh mạng đã được cứu rồi, Tây Hồ Công đức chủ, ta đã nghe có người gọi ta như thế, ha ha.

Trương Nguyên không ở lại Chúc Tào thụ ăn cơm chiều mà đem theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng vội vàng tới Thảo Đường dưới núi Bân Bình. Tám tháng trôi qua, quang cảnh Thảo Đường đã thay đổi hẳn, bởi học tử ngưỡng mộ tiếng tăm đến xin học, Thảo Đường không có cách nào tiếp nhận hết, đành phải xây dựng thêm, nhờ gia cảnh giàu có La Huyền Phụ bỏ ra hai trăm lạng bạc xây một học đường bên trái Bôn Vân Thạch, có thể đủ cho hơn trăm học sinh nghe giảng. Lúc này mặt trời đã ngả về Tây, tiếng chuông chùa Tịnh Từ từ từ vang lên, một tiếng chuông ong ong sắp hết, một tiếng chuông khác lại chậm rãi tiếp sau, nhanh chóng, linh hoạt, rất tuyệt.

Hoàng Ngũ Dung tiên sinh không ở Thảo Đường, thông thường buổi chiều Hoàng Ngũ Dung tiên sinh không lên lớp, chỉ ra đề văn để học sinh làm. Phòng học rộng rãi có hơn trăm học sinh đã hoàn thành bài của mình, ba đến năm người tụ tập thành một nhóm cùng bàn luận chuyện trên trời dưới biển, chim hoa tôm cá, cái gì cũng nói. Trương Đại, Tiêu Nhuận Sinh và La Huyền Phụ luận văn bát cổ, Trương Ngạc cũng tìm được bạn tri kỉ, cùng mấy học sinh trẻ tuổi ở một góc của phòng học chuyện trò vui vẻ, thấy Trương Ngạc cười thỏa mái như vậy chắc chắn là đang tìm hiểu bí mật về những cô gái xinh đẹp ở Tây Hồ, trước đây Trương Ngạc đã từng đến Hàng Châu nên có rất nhiều đề tài có thể nói.

Mùa thu năm ngoái Trương Nguyên từng xin học ở Thảo Đường, tình bạn với hơn hai mươi học sinh trong học đường đều rất tốt, văn bát cổ của Trương Nguyên được Phạm Văn Nhược xuất bản truyền bá rất rộng rãi, lúc này càng phá hoại thanh danh của Đồng Tổ Thường, càng làm cho người khác chú ý. Vừa tới đại sảnh của Thảo Đường, những chư sinh lần đầu gặp mặt nghe nói thư sinh này chính là Trương Nguyên của Sơn Âm đều rất ngạc nhiên, không ngờ một người hào hoa nho nhã như Trương Nguyên lại có thể ra tay đánh người, mà người đó lại là con trai của Đồng Kỳ Hưng, nhưng lại coi như không có chuyện gì xảy ra thì thật có bản lĩnh. Trương Nguyên xã giao khéo léo khiến mọi người đều cảm thấy hắn tuy nhỏ tuổi nhưng có chí khí lại khiêm tốn lễ phép, không chút kiêu ngạo, đáng kết giao, lũ lượt kéo lên phía trước báo danh tính.

La Huyền Phụ lớn tiếng nói:

- Các Chư sinh, nghe danh Trương Giới Tử có khả năng nhớ rất tốt đã lâu mà chưa được lĩnh giáo. Hôm nay sẽ kiểm tra anh ta, ở đây có khoảng hơn bảy mươi người lần đầu tiên gặp Trương Nguyên, xin lần lượt báo tên, sau đó xem khả năng ghi nhớ của Trương Nguyên liệu có thật. Nếu có sai sót gì, xin phạt ba huynh đệ Trương Thị mời các chư sinh đang ngồi ở đây tới quán rượu ngoài Dũng Kim Môn ăn uống thỏa thích.

Trương Nguyên cười nói:

- La huynh muốn kiểm tra tại hạ, vậy tại hạ xin thử. Nếu có gì sai xin cứ phạt tại hạ uống rượu.

Mọi người đều cho rằng một lúc phải nhớ tên và mặt của hơn bảy mươi người rất khó, còn khó hơn việc đọc thuộc lòng văn bát cổ, nhưng Trương Nguyên lại đồng ý. Mọi người náo nhiệt một hồi rồi lần lượt bước lên báo danh tính với Trương Nguyên, Trương Nguyên đáp lễ từng người từng người một, hơn bảy mươi người nhanh chóng báo xong danh tính.

La Huyền Phụ bước lên phía trước cười nói:

- Cuộc thi bắt đầu.

Y bước tới trước mặt một sinh đồ sắc mặt hơi vàng, kéo sinh đồ đó hướng về phía Trương Nguyên hỏi :

- Giới Tử huynh, vị này là ai?

Trương Nguyên vái chào nói:

- Thiên thai Trần Mộc thúc Trần huynh.

Trần Mộc thúc cười đáp lễ.

La Huyền Phụ lại hỏi tiếp bảy người, Trương Nguyên nhìn mặt gọi tên, nghe thấy những lời ca ngợi biết rằng mình đều đã trả lời đúng rồi. Trí nhớ siêu phàm của Trương Nguyên để lại ấn tượng sâu sắc cho những chư sinh có mặt ở đây.

Không thể lần lượt hỏi hết hơn bảy mươi người, như thế quá ngốc nghếch lại không thú vị, Trương Nguyên và Trương Đại sắp xếp như thế này là để kết giao với đám chư sinh, mời khách uống rượu mới là vương đạo, đợi La Huyền Phụ hỏi đến người thứ chín, người này Trương Nguyên đã quen biết trước đây, là Kim Lang Chi của phòng xã núi Phật Thủy Tô Châu, nhà ở Hoa Đình, tháng sáu năm ngoái cùng với Phạm Văn Nhược tới Sơn Âm thăm Trương Nguyên. Trương Nguyên mỉm cười bước lên, nắm tay Kim Lang Chi nói:

- Mặc Trai Khách huynh, để ta nhận nhâm huynh nhé, bằng không thi mãi không dứt khiến mọi người đều thấy chán.

Mặc Trai Khách là biệt hiệu của Kim Lang Chi, y cười ha ha, nói với La Huyền Phụ:

- Trương Giới Tử nhớ sai tên của ta rồi, phạt cậu ta mời mọi người uống rượu.

Các chư sinh có mặt ở đó đồng loạt hô “được”, khi ra khỏi đại sảnh của giảng đường, đến bên ngoài Dũng Kim Môn, phần lớn các chư sinh tới núi Nam Bình đều ở trọ tại nhà của dân bên ngoài Dũng Kim Môn, còn một số khác thuê nhà trọ ở thành Tây. Gần trăm sinh đồ đi bộ tám dặm tới bên ngoài Dũng Kim Môn, Trương Đại sớm đã dẫn người hầu bao quán rượu to nhất ở ngoài Dũng Kim Môn. Quán rượu có ba tầng đặt hơn hai mươi chiếc chỉ còn đợi chư sinh đến nhập tiệc. Trương Nguyên nói chuyện với Kim Lang Chi cả quãng đường, Kim Lang Chi thảng trước mới tới Hoa Đình xin học, biết chuyện Đồng Thị gài bẫy mưu hại Lục Dưỡng Phương, Kim Lang Chi nói:

- Tông Dục Thiện vốn là người làm việc giấy bút của Đồng Kỳ Hưng, trong các nô bộc cũng đứng hàng thượng đẳng, bây giờ bị phạt làm Ứng môn tiện dịch, áo ngắn mũ nhỏ. Đây là cố ý làm nhục Tông Dục Thiện.

Trương Nguyên im lặng không nói, hắn không nói gì với Kim Lang Chi những lời vô nghĩa đại loại như hắn liên lụy đến Tông Dục Thiện. Hắn không cảm thấy bản thân làm sai điều gì, hắn vì thương tiếc tài năng mới kết giao với Tông Dục Thiện. Ban đầu hắn không nghĩ tới việc lợi dụng Tông Dục Thiện để đả kích Đồng Thị, bởi lúc đó hắn hoàn toàn không biết Tông Dục Thiện là gia nô của Đồng Thị, về sau biết được thân phận thật của Tông Dục Thiện hắn mới quyết tâm giúp Tông Dục Thiện thoát khỏi nô tịch. Hiện tại Tông Dục Thiện bị ép quay trở lại Đồng phủ ở Hoa Đình, chịu đựng uất ức, nhưng hắn tin Tông Dục Thiện không hối hận vì đã kết giao với hắn. Hắn là người chân thành quý trọng và đối đãi bình đẳng với Tông Dục Thiện, với tài năng của Tông Dục Thiện sao lại can tâm làm một nô bộc thượng đẳng, tuy hiện tại ngay đến nô bộc thượng đẳng cũng không cần làm nữa.

Chương 205: Hịch văn đảo Đổng (2)

Thiếu chương!

Chương 206: Một miếng tươi ngon, ăn cả ngày

Bát canh hạt sen ngân nhĩ không đường tỏa hương thơm mát. Lúc mới ăn có vị hơi đắng. Trương Nguyên dùng chiếc thìa canh bằng sứ trắng, từ tốn xúc từng thìa từng thìa một. Mục Chân Chân ngồi bên cạnh, nhìn không chớp mắt.

Trương Nguyên nghiêng đầu cười hỏi:

- Thật sự không phải là đang thêm nhỏ dãi dãi chứ?

Mục Chân Chân đỏ bừng cả mặt, ra sức lắc đầu, nói:

- Tiểu nữ sợ không bỏ đường, thiếu gia không ăn được.

Trương Nguyên nói:

- Không sao, hiện giờ ta phải hạn chế ăn đồ ngọt.

Hắn vốn muốn đem nửa bát canh này cho Mục Chân Chân nhưng đắn đo mãi lại thôi. Vì vậy, Trương Nguyên nhanh chóng uống hết rồi để Mục Chân Chân đi rửa bát. Sau đó, hắn tiếp tục viết “Đổng Hoạn ác hành lục”.

Lúc trước trong buổi tiệc rượu, khi nghe các sĩ tử Tùng Giang nói tên Đổng thị này đã làm đủ chuyện xấu xa, trong đầu Trương Nguyên đã sớm nảy ra một ý tưởng lợi hại. Từ Phong Nhạc lâu bên ngoài Dũng Kim Môn trở về chiếc thuyền nhỏ đậu ở bến sông, ý tưởng của Trương Nguyên đã được định hình rõ ràng. Hắn liền đem tất cả viết ra một cách chân thực nhất. Tuy độ dài tương đối lớn, ước chừng tới năm nghìn từ.

Nhưng tốc độ viết của Trương Nguyên rất nhanh, chưa đầy hai canh giờ, hơn mười trang giấy Tùng Giang đã kín chữ, mỗi một chương đều hết sức mạch lạc dễ hiểu.

Trương Nguyên đặt bút xuống, xoa xoa ngón tay đã mỏi nhừ, ngược mắt lên định tìm Mục Chân Chân để trò chuyện nhưng đã thấy nàng ngủ từ lúc nào, vẫn giữ tư thế ngồi xồm, tựa đầu vào cánh cửa gỗ, hai tay đặt trên đùi, hàng mi dài khép chặt, thỉnh thoảng khẽ lay động, trên môi vẫn giữ nét cười giống như đang trong một giấc mộng đẹp.

Lúc này trống điểm bốn canh, trời đã sắp sáng rồi. Trương Nguyên không muốn quấy rầy giấc ngủ của Mục Chân Chân nhưng để nàng ngủ trong tư thế này cũng không thoải mái lắm. Hắn vừa toan đứng lên thì nàng tỉnh dậy, vội vàng chỉnh lại tư thế, then thùng kêu lên một tiếng

- Thiếu gia.

Sau đó đi tới thu dọn bút và nghiên mực, nhưng Trương Nguyên liền nói:

- Không cần thu dọn nữa, mau ngủ sớm đi, ta cũng mệt rồi, ngại rửa mặt!

Mục Chân Chân nói:

- Nhanh thôi ạ, thiếu gia chờ một lát!

Sau đó nàng nhanh chóng đi ra ngoài, bưng một chậu nước đã chuẩn bị sẵn trở vào. Trương Nguyên súc miệng rửa tay xong, ngả đầu nằm xuống. Mục Chân Chân sau khi đã dọn sạch bút nghiên mới quay trở lại, đóng cửa, thổi tắt đèn trên tường, nằm xuống phía bên trái Trương Nguyên. Nàng trước đó đã ngủ rồi, giờ không buồn ngủ nữa, nằm yên tĩnh lắng nghe nhưng dường như lại không nghe thấy được tiếng thở của người nằm bên cạnh, chắc hẳn thiếu gia vẫn chưa ngủ.

Hai tập trường văn đã viết xong, tinh thần phấn chấn, nghĩ đến lúc bắt đầu thực hiện kế hoạch, trong lòng Trương Nguyên lại ngổn ngang nhiều cảm xúc. Lúc này cũng đã quá giấc rồi, muốn ngủ cũng không ngủ được nữa. Hơn nữa, vai phải của

hắn có chút đau nhức, nâng cao cổ tay viết suốt ba canh giờ, là ai cũng không khỏi mệt mỏi. Nghĩ rằng Mục Chân Chân cũng không ngủ, hắn liền lên tiếng:

- Chân Chân, người bóp vai giúp ta một chút được không?

Mục Chân Chân “ạ” một tiếng rồi đến ngồi bên cạnh Trương Nguyên. Lúc này mới là rạng sáng, trời vẫn còn lờ mờ tối. Mục Chân Chân giống như người mù, giơ tay quờ quạng, qua lớp vải mỏng lại cảm thấy chạm vào phần da thịt vô cùng rắn chắc, chỉ nghe thấy thiếu gia khẽ bật cười. Mục Chân Chân thoáng chốc đỏ bừng mặt. Thiếu gia đang nằm sấp, chỗ mà nàng chạm vào chính là phần hông của hắn. Nàng vội dời tay lên phía trên, nhẹ nhàng xoa bóp bả vai thiếu gia nhưng nhịp tim vẫn còn đập gấp gáp. Mặc dù nàng đã hầu hạ bên cạnh Trương Nguyên hơn một năm rồi, nhưng rất hiếm khi có tiếp xúc thân mật, vậy mà vừa nãy Trương Nguyên lại nhờ nàng bóp vai, nàng còn bất cẩn chạm vào hông hắn. Quả thật Mục Chân Chân chỉ muốn tìm cái lỗ nào mà chui xuống. Bỗng nhiên, nàng nghe thấy có tiếng người ở đuôi thuyền hạ giọng nói chuyện, chắc hẳn là vợ chồng bác chèo thuyền đã dậy rồi. Thuyền nương kia nói:

- Nước sông ở đây không sạch lắm, qua dòng suối nhỏ bên kia gánh nước về đây đi. Trời vẫn chưa sáng đâu!

Sau khi thuyền phu khẽ ừ một tiếng thì Mục Chân Chân lại nghe thấy tiếng của phụ thân nàng:

- Vương ca, ca nghỉ ngơi đi, để ta đi lấy nước!

Lúc này sắc trời đã sáng hơn, bình minh hé rạng rồi. Mục Chân Chân nghe rõ tiếng phụ thân nàng mang thùng nước nhảy lên bờ.

Thị trấn nhỏ ven sông sau một đêm ngủ say đã thức dậy, mọi thanh âm đều huyền ảo trở lại. Trương Nguyên trong tư thế nằm sấp đã ngáy khe khẽ. Mục Chân Chân xoa bóp rất dễ chịu, cơn buồn ngủ bỗng dưng kéo đến, không thể cưỡng lại được, ý thức của Trương Nguyên dần trở nên mơ hồ, mặc cho ánh bình minh đang xuyên qua những khe hở trên mũi thuyền,

làm cho cả không gian bên trong bừng sáng. Mục Chân Chân ngồi xồm, nhìn thiếu gia đang ngủ say, trong lòng vui sướng. Nàng quay về chỗ ngủ của mình, cũng bắt chước thiếu gia nằm sấp nhưng cảm giác không thoải mái lắm, trước ngực có chút chật chội. Mục Chân Chân cố sức quay đầu ra sau nhìn phần lưng hông của mình, từ lưng đến eo tạo thành một đường cong, ép sát vào mặt sàn, đến hông lại nhô hẳn lên. Mục Chân Chân đưa tay ra sau, tự chạm vào hông mình, nhưng chẳng có cảm giác gì đặc biệt, nếu như... đổi lại là tay của thiếu gia thì sẽ như thế nào nhỉ?

Tưởng tượng như vậy, Mục Chân Chân chợt cảm thấy nóng ran cả người, thậm tự mắng mình:

- Mục Chân Chân, người thật không biết xấu hổ, đang nghĩ lung tung cái gì vậy!

Nghe thấy tiếng phụ thân đã xách nước trở về, nàng nhanh chóng đứng dậy.

Lúc Trương Nguyên tỉnh dậy thì mặt trời đã lên cao rồi, là do Trương Ngạc đánh thức hẳn. Trương Ngạc thấy hẳn tỉnh dậy liền hạ thấp giọng nói:

- Giới Tử, đêm qua đệ và Mục Chân Chân chiến đấu ba hiệp rồi hả? Một phờ rồi hả?
- Nói xằng bậy!

Trương Nguyên cười cười ngồi dậy, nói:

- Huynh mau lại xem đêm qua đệ đã làm được những việc gì!

Hắn liền sai Mục Chân Chân đem một chồng giấy Tùng Giang đưa cho Trương Ngạc xem.

Trương Ngạc vừa xem “Đồng hoạn ác hành lục” vừa nói:

- Quả thật đã viết không ít, rất tốt, những câu này rất đúng với tên ác bá Đồng Tổ Thường, một chữ bẻ đôi cũng không biết, ỷ vào gia thế, tàn ác khó dung...Hay, chữ hay lắm!

Trương Đại lúc này cũng đã tới, nhìn bài viết liền “Thư họa khó luận lòng người” vỗ tay khen ngợi:

- Đợi lúc mang đến thảo đường nhất định sẽ khiến cho chư sinh thấy được bộ mặt thật của y.

Trương Đại, Trương Ngạc đều chăm chú xem hai bài hịch văn đảo Đông. Trương Ngạc cười nói:

- Cái này giống với thủ đoạn đối phó với Diêu Tụng Côn năm trước, đầu tiên là bôi nhọ thanh danh của Đông Kỳ Hưng, Giới Tử, để có vẻ nghèo nàn ý tưởng nhỉ, mãi vẫn chỉ có chiêu này!

Trương Ngạc trước giờ nói chuyện thường thích châm chọc, Trương Nguyên đáp lời:

- Một miếng tươi ngon có thể ăn cả ngày (một chiêu hữu dụng có thể bắn trúng nhiều đích), dùng được là được!

Trương Đại nói:

- Đông Kỳ Hưng là đại danh sĩ, thanh danh bại hoại thì sống không bằng chết.

Trương Ngạc nói:

- Dựa vào hai bài này mà chỉ làm bại hoại danh tiếng, không trị được tội ác của cha con Đông Thị một cách thích đáng, thì chưa thể hả giận được!

Trương Nguyên nói:

- Phải đi từng bước một, trước hết phải làm cho thư họa của Đông Kỳ Hưng không thể bán được!

Trương Đại nói:

- Theo hiểu biết của ta, thư họa của Trần Mi Công ở Hoa Đình thật ra trên Đông Kỳ Hưng một bậc. Tranh của Đông thị thường ôn nhu, nhưng Trần Mi Công thì trong nhu có cương, đáng tiếc địa vị của ông ta không bằng

Đồng Kỳ Hưng. Trần Mi Công chỉ nổi danh ở Giang Nam còn danh tiếng của Đồng Kỳ Hưng đã vang khắp Nam Giang Bắc Giang.

Trương Nguyên hỏi:

- Có phải chính là cái vị Trần Mi Công đánh Thu Phong ở Huyện Tiền Đường không?

Trương Đại cười nói:

- Lúc đó ta mới tám tuổi, chưa biết gì, hay bày trò nghịch ngợm. Nhưng tổ phụ rất kính trọng nhân phẩm của Trần Mi Công.

Vũ Lăng đứng ở cửa thăm dò hỏi:

- Thiếu gia, Chung Công Công phái Tiểu Cao Công công đến mời thiếu gia đi du hồ.

Trương Ngạc nhân tiện nói:

- Giới Tử, Chung Công Công đối đãi với đệ tốt như vậy phải chăng muốn mời đệ vào cung làm lão sư?

Trương Nguyên nói:

- Kết quả học tập của đệ xếp loại ưu, sẽ không ai cho đệ đi đâu, các kỳ thi của tam huynh ở Quốc Tử Giám toàn xếp thứ bét, tiền cung may ra có hi vọng.

Hai huynh đệ bọn họ vừa đi vừa trêu ghẹo lẫn nhau, đến mũi thuyền đã thấy Tiểu Cao – con nuôi của Chung thái giám đứng ở trên bờ khom người nói:

- Chung Công Công mời ba vị công tử, tỷ tỷ và cháu ngoại của Trương Giới Tử cùng đi du hồ, đã chuẩn bị lâu thuyền của Nhã Khiết, người không có phận sự sẽ không quấy rầy!

Trương Nguyên liền đi báo cho tỷ tỷ Trương Nhược Hi.
Trương Nhược Hi biết đệ đệ Trương Nguyên muốn ở lại Hàng

Châu nghỉ ngơi mấy ngày. Đêm qua đã phải vất vả viết hai bài đề giúp Thanh Phổ Lục thị đối phó Tùng Giang Đồng thị. Tâm trạng Trương Nhược Hi đang rất vui vẻ, nghĩ rằng đến Hàng Châu mà không đi du ngoạn Tây Hồ thì thật đáng tiếc, liền nhân tiện nói:

- Tốt lắm, dẫn theo Tiểu Khiết để cho nó được chiêm ngưỡng cảnh đẹp Tây Hồ, mở mang tầm mắt.

Chức Tào thự phái ba cỗ xe ngựa tới đón bọn người Trương Nguyên, ngoài thuyền viên, tất cả người hầu đều được đi theo. Hai chiếc du thuyền đã đậu sẵn hai bên bờ Bạch Đê, Chung Công Công cũng ở trên một chiếc thuyền. Ba người huynh đệ Trương Nguyên cùng lên chung thuyền với Chung thái giám. Hai mẹ con Trương Nhược Hi, Chu mục và hai tỷ nữ, cùng với Mục Chân Chân, còn có tỷ nữ của Trương Đại và Trương Ngạc lên một chiếc thuyền khác. Những người chèo thuyền trên đó đều là thuyền nương do Chung Công Công sắp xếp, vốn thường để tiếp đãi nữ quyến của các quan viên đi du hồ.

Chương 207: Hoa tàn liễu bại (1)

Chung Thái giám đối đãi với Trương Đại, Trương Ngạc rất khách khí. Ông ta nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử, nghe nói tối hôm qua ở Phong Nhạc Lâu người đã mở tiệc chiêu đãi các chư sinh rất náo nhiệt!

Phong Nhạc Lâu nằm ngay phía ngoài Dũng Kim Môn, cách Chức Tào thự không xa. Thái giám của Chức Tào thự vốn là giám sát địa phương, trực tiếp nhận lệnh từ triều đình, cai quản toàn bộ dân chúng trong vùng. Ở tửu lầu, việc Trương Nguyên cùng với Tiêu Nhuận Sinh, La Huyền Phụ và sĩ tử Tùng Giang bàn luận về tội ác của cha con Đồng Kỳ Xương chắc chắn không thể qua mắt Chung Công Công. Vì vậy, Trương Nguyên liền đem hai tập viết đêm qua đưa cho Chung Công Công xem. Xem xong, y liền cười nói:

- Trương Công tử đúng là dụng bút như đao, vô cùng sắc bén. Việc Trương Công tử muốn đối phó với Đồng Hàn Lâm e là chúng ta lực bất tòng tâm.

Chung Công Công sắp hồi cung, không muốn gây chuyện thị phi.

Trương Nguyên nói:

- Không cần công công phải hao tổn trí lực, chỉ cần công công biết việc này là được rồi!

Chung thái giám cười nói:

- Vậy để xem bản lĩnh lật tay thành mây, đảo tay thành mưa (xoay chuyển càn khôn) của Trương Công tử. Công tử nếu cần hỗ trợ về tiền bạc, cứ việc đề xuất!

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ công công, trước mắt thì vẫn chưa cần, chỉ là hai ngày tới ta muốn đưa gia đình tỷ tỷ về Thanh Phủ, muốn mượn hợp bài Tiểu Khâm của công công dùng một chút.

Chung Công Công nói:

- Không cần khách khí, khi nào người đi cứ đến chỗ ta lấy!

Ba huynh đệ Trương Nguyên cùng với Chung Công Công đi xuống chân núi Thạch Sơn thăm quan tế viện, đập vào mắt họ là dòng chữ “Bảo Thạch sơn Chung thị dưỡng tế viện” trích trong cuốn Tiêu hoàng sở thư được khắc rõ nét trên tấm bia. Tế viện này quy mô đã lớn lại mời được thợ thủ công có tay nghề để xây dựng phòng ốc nên cảnh trí rất hài hòa ưa nhìn. Nghe Trương Nguyên, Trương Đại hết lời khen ngợi, Chung Công Công miễn cưỡng ra mặt nhưng đương nhiên vẫn phải nói ra vài lời khiêm tốn.

Đã tới chân núi Bảo Thạch cũng không thể không đến chiêm ngưỡng từ đường của Chung thái giám trên đỉnh núi. Trương Ngạc nhìn bức tượng Chung Công Công đặt ngay ngắn bên trong từ đường, ghé tai Trương Nguyên nói:

- Đã là từ đường thì nên để Chung Công Công bằng xương bằng thịt này ngồi ngay ở đây mà hưởng thụ hương khói, chẳng phải tốt hơn nhiều sao, việc gì phải khắc tượng gỗ!

Trương Nguyên nín cười, nhìn vị Chung Công Công kia đang thanh thoi đi dạo bên trong từ đường, không thể không cảm thấy cảnh tượng này rất hài hước.

Sau khi xuống Bảo Thạch sơn, Chung thái giám mở tiệc chiêu đãi ba huynh đệ Trương Nguyên ở tây lầu thuyền. Trương Nguyên không dám uống nhiều rượu, dùng cơm xong liền xin phép ra về. Sau khi sắp xếp cho các tỷ muội trở về bên thuyền, ba huynh đệ Trương Nguyên lại đến núi Nam Bình gặp các sĩ tử ở Cư Nhiên thảo đường. Hai bài hịch văn đảo Đông này chính là muốn thông qua bọn họ để ban bố khắp bốn phương, tạo nên một trận cuồng phong!

Đến bên ngoài chùa Tịnh Từ thì gặp Tiêu Nhuận Sinh và La Huyền Phụ, La Huyền Phụ nói:

- Ba vị sao đến chậm vậy, hai người chúng ta định đi tìm, Ngụ Dung tiên sinh đã đợi sẵn mọi người tại Nam viên của Bao Phó sử.

Trương Nguyên tạ lỗi:

- Theo nhà tỷ đạo hồ nên đến trễ.

Mọi người đi vòng theo hướng tháp Lô Phong, Tiêu Nhuận Sinh và La Huyền Phụ biết được Trương Nguyên viết hai bài hịch văn đảo Đông suốt đêm liền vội vàng đòi xem. Họ vừa đi vừa xem, luôn miệng kêu tuyệt, Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Hịch văn này quả thật có thể khiến Tào A Man sợ tới mức quên luôn cơn nhức đầu.

Trương Ngạc bữu môi nói:

- Đông Kỳ Xương sao so được với Tào Tháo, còn cách xa vạn dặm.

Tiêu Nhuận Sinh cười nói:

- Không phải so sánh Đồng Huyền Tể với Tào Tháo, mà là nói hịch văn của Trương Nguyên có thể dọa Đồng Huyền Tể toàn thân toát mồ hôi lạnh.

La Huyền Phụ nói:

- Sợ là Ngụ Dung tiên sinh sẽ không cho chúng ta lên án Đồng Huyền Tể như vậy đâu.

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Giờ ta sẽ đem hai bài văn này đến học đường để chư sinh sao chép lại, không dùng tên của Trương Giới Tử, chỉ lấy danh nghĩa của chư sinh Tùng Giang để tuyên truyền. Như thế ngoài mặt sẽ thể hiện học đường chúng ta không liên can đến, tránh cho Ngụ Dung tiên sinh phải khó xử.

La Huyền Phụ gật đầu nói:

- Vậy tốt quá rồi, Giới Tử huynh nghĩ thế nào?

Đây chính là hy vọng của Trương Nguyên, Tiêu Nhuận Sinh lập tức nhét hai bài văn vào tay áo rồi trở về Cư Nhiên thảo đường, còn La Huyền Phụ dẫn huynh đệ Trương Nguyên đến nam viên của Chiết Giang Bố Chính ti Phó sử Bao Hàm Sở. Hôm nay Bao Phó sử cũng ở trong viên, Bao Phó sử tên Ứng Đăng, hiệu là Hàm Sở, có giao tình với Trương Nhữ Lâm. Trông thấy ba huynh đệ Trương Nguyên, y cười nói:

- Trương thị tam tuần kiệt cùng đến học ở Quốc Tử Giám, hiếm thấy hiếm thấy.

Hoàng Nhữ Hanh cầm kính mát trong tay, đây là cái mà hôm qua Trương Nguyên nhờ Tiêu Nhuận Sinh đem đến, Hoàng Nhữ Hanh nói:

- Trương Nguyên, mắt kính này rất tốt. Năm trước ta mua được một cặp ở Tô Châu, nhưng không bằng cặp kính của người đưa.

Đột nhiên nghe thấy tiếng đồ sứ rơi vỡ giòn tan ở bậc thềm trước sảnh, mọi người quay lại thì thấy một đồng tử bung trà đứng đó khóc mếu máo. Mấy chén trà trên khay đã rơi hết xuống đất, trên mặt đất đá xanh vương vãi những mảnh sứ vỡ cùng nước trà.

Bao Hàm Sở cau mày, định nổi giận thì chợt cười to, nói với Trương Nguyên:

- Năm ngoái, Trương Nguyên người ở trước mặt Tiêu Thái sử và Ngụ Dung tiên sinh nói đồng tử này bung trà đi qua nhiều gờ cửa thềm đá, lại chưa từng sảy chân đánh vỡ chén trà. Hôm nay cũng cùng một người, vậy mà y lại làm rơi, việc này nên nói thế nào đây?

Hoàng Nhữ Hanh cũng bật cười ha hả.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Trước kia khác bây giờ khác, đạo khó khăn như thế, nếu tưởng rằng văn bối nay đã đắc đạo, công đức viên mãn kia là học theo Hàm Đan (học nhưng không thành), khiến cho đường cũng không đi được nữa.

Lời Trương Nguyên nói khá hay, ý vị sâu xa, Bao Hàm Sở khen ngợi:

- Có thiên cơ, không hổ là cao đệ của Tiêu Thái sử và Ngụ Dung tiên sinh.

Dứt lời, y cùng Trương Ngạc, Trương Đại nhắc đến Nam Khúc và tình hình gánh hát Khả Thực của Trương thị, Bao Hàm Sở nói:

- Ở bắc viên Phi Lai Phong Hạ của ta có một gánh hát, khi nào có thể cùng diễn với gánh Khả Thực để phân tài cao thấp?

Gánh hát của Bao Hàm Sở ở Hàng Châu cũng có tiếng, ca đồng diễn kịch, đội vũ cổ xúy đều tuyệt luân khó lường.

Trương Đại nói:

- Lần sau vẫn bồi lại đến võ lâm, khi ấy sẽ dẫn theo gánh Khả Thục đến thỉnh Bao Phó sứ chỉ giáo.

Hoàng Nhữ Hanh hỏi kinh nghiệm đạo thí thàng trước của Trương Nguyên, hẳn liền thuật lại tường tận. Hoàng Nhữ Hanh khuyến khích ba huynh đệ cố gắng học tập ở Quốc Tử Giám, sang năm thi hương thuận lợi. Kể đến lại nhắc đến chuyện của Tông Dục Thiện, Hoàng Nhữ Hanh lấy làm bất đắc dĩ, hiển nhiên cũng tiếc cho hành vi của Đồng Kỳ Xương. Trương Nguyên kể rằng Đồng thị chèn ép Thanh Phô Lục thị, tiến hành đủ mọi điều ác, Bao Hàm Sở cùng Hoàng Nhữ Hanh nghe rồi chỉ có nước lắc đầu. Hoàng Nhữ Hanh cảm thán:

- Đồng công mắc sai lầm vì lừa con cháu và gia nô rồi.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Những lời như ‘mắc sai lầm vì lừa con cháu và gia nô’ là kiêng kỵ của bậc tôn giả. Thực ra là do Đồng Kỳ Xương làm chuyện ác, chẳng phải Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường cùng các gia nô Đồng thị cậy vào thế lực của Đồng Kỳ Xương mà lộng hành đó sao? Đồng Kỳ Xương thường xuyên ra vào tri phủ nha môn Tùng Giang, chẳng qua là muốn nhờ vả để che đậy việc làm của bọn chúng.”

Bao Hàm Sở muốn giữ huynh đệ Trương Nguyên ở lại dùng bữa tối. Trương Nguyên khéo léo khước từ, còn Trương Đại vì nói chuyện hí khúc rất ăn ý với Bao Hàm Sở nên lưu lại, Trương Ngạc không thích bị gò bó trước mặt trưởng bối nên cũng theo Trương Nguyên ra về. Hai người đi đến Cư Nhiên thảo đường thì thấy đại sảnh giảng dạy cực kỳ náo nhiệt, có người đang sao chép bài “Thư họa nan vi tâm thanh luận” (Thư họa khó luận tiếng lòng) của Trương Nguyên, có người lại nghị luận Đồng Kỳ Xương sẽ kinh nộ thế nào khi thấy hai bài hịch văn này. Trông thấy Trương Nguyên và Trương Ngạc đến, trong sảnh trở nên ồn ào huyên náo hơn hẳn. Những chư sinh Tùng Giang như Kim Lang Chi, Hồng Đạo Thái vô cùng phấn kích, tâm tình xúc động, muốn Đồng Kỳ Xương thân bại danh liệt.

Sau khi nghị luận, chư sinh quyết định sẽ tuyên truyền “Thư họa nan vi tâm thanh luận” ở khắp nơi. Còn về bài “Đồng thị

ác hành lục” (ghi chép chuyện ác của Đồng thị), Trương Nguyên không muốn tuyên truyền rộng rãi ở Hàng Châu, bài văn này viết là để dân chúng bình dân xem, khá thích hợp để tuyên truyền ở Tùng Giang. Trương Ngạc nói:

- Giới Tử, năm trước chúng ta đối phó với tên Diêu cò mồi, không phải đã phái vài người thuyết thư đến các huyện lân cận kể chuyện bê bối của gã rồi sao, dùng chiêu này đối phó với Đồng Kỳ Xương cũng hữu dụng.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Việc này đến phủ Tùng Giang hẵng bàn.

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Loại việc này người thuyết thư bình thường không dám nói, ta đề cử một người, thư nhân Liễu Kính Đình bên mạn cầu Vọng Tiên trong thành Hàng Châu, người xưng Liễu mặt rỗ. Người này dám nói, nghe đâu còn biết chút võ nghệ, thời niên thiếu cũng là tên vô lại thích ầu đả, nhà ở Giang Bắc. Hình như phạm phải án nào đó nên mai danh ẩn tích, lưu lạc giang hồ, Liễu Kính Đình không phải tên thật của y.

Trương Ngạc cười nói:

- Ta cũng nghe đại danh Liễu mặt rỗ đã lâu, năm ngoái muốn mời y đến Sơn Âm thuyết thư mà quên mất, lần này nhất định phải gặp y. Giới Tử, ngày mai chúng ta cùng đại huynh đi tìm hiệu Liễu mặt rỗ kia đi.
- Xin đính chính lại một chút, ở các chương trước tên Đồng Kỳ Hưng chính là Đồng Kỳ Xương. Từ chương này sẽ đổi lại là Đồng Kỳ Xương cho thống nhất với đầu truyện. Cảm ơn mọi người.

Chương 207: Hoa tàn liễu bại (2)

Trương Nguyên cũng rất muốn gặp Liễu Kính Đình. Trong “Đào am mộng ước” của Trương Đại, “Bản kiều tạp ký” của Dư Hoài, các văn hào thi tông như Tiền Khiêm Ích, Ngô Vĩ Nghiệp cũng có ghi chép về Liễu Kính Đình thuyết thư, ca ngợi hết mực, cho rằng tài thuyết thư của Liễu Kính Đình là tuyệt kỹ.

Trời chiều ngả về tây, chư sinh Cư Nhiên học đường giải tán. Trương Nguyên, Trương Ngạc dẫn theo Vũ Lăng, Năng Trụ đi về phía cửa kênh đào, từ núi Nam Bình đến cửa kênh đào khoảng mười sáu, mười bảy dặm. Tới tửu lầu Ngưng Hương ở bờ nam Tây Hồ, Trương Ngạc nói:

- Đại huynh uống rượu nghe khúc “Bất diệt khoái tai” ở nam viên rồi, chúng ta cứ ăn uống ở Ngưng Hương lầu này vậy. Ăn xong thì mượn thuyền dạo ngang Tây Hồ, lên bờ từ Đoạn Kiều trở về kênh đào bằng thuyền sẽ gần hơn nhiều, chân cũng đỡ mỏi.

Chủ tứ sáu người vào Ngưng Hương lầu gọi chút thịt rượu. Năng Trụ vội vã ăn được chút mì thì bị Trương Nguyên phái đi nam viên đợi Trương Đại, bảo Trương Đại xong tiệc thì dẫn đến Ngưng Hương lầu.

Ăn uống no say, Trương Ngạc thấy vô vị, no rồi lại nghĩ đến chuyện dâm dục, y nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, gọi hai kỹ nữ đến chơi, thế nào?

Trương Nguyên cười nói:

- Đợi về thuyền tìm tỳ nữ mông trắng của huynh mà tiết hỏa đi.

Trương Ngạc cười ngất, y nói:

- Ta không yêu cặp mông trắng của Lục Mai, chán ghét nó rồi. Ra ngoài là vì muốn kiếm chút tư vị mới mẻ, hoa tàn liễu bại, nhìn mãi chẳng có nghĩa lý gì nữa.

Trương Nguyên khinh thường:

- Kỳ lạ, kỹ nữ không phải là hoa tàn liễu bại sao!

Trương Ngạc nghiêm túc nói:

- Ta là kẻ có mới nói cũ, chỉ cần chưa bị ta tàn phá thì không phải là hoa tàn liễu bại. Ta thích chơi trinh nữ, thích chọc tân nương.

Trương Nguyên đành hết cách.

Trương Ngạc cười hì hì:

- Giới Tử, ta có đề nghị này, đệ có thể không đồng ý, nhưng không được nổi giận.

Trương Nguyên nhìn vẻ cười thâm dục của Trương Ngạc thì biết y đang tính chuyện bại hoại, hấn nói:

- Đừng nói nữa, chắc chắn đệ sẽ nổi giận.

Trương Ngạc lấy làm ngạc nhiên:

- Đệ biết ta muốn nói gì sao?

Trương Nguyên nói:

- Trên mặt huynh viết hai chữ to tướng, huynh không thấy sao?

Trương Ngạc xoa xoa khuôn mặt nhờn dầu của mình, nói:

- Có chữ nào đâu!

Trương Nguyên cười nói:

- Bên trái là chữ “ôi” (hèn), bên phải là chữ “tiết” (dâm), huynh lấy gương soi thử xem, hào quang tỏa ra vạn trượng kia.

Trương Ngạc bật cười ha ha, bụng nghĩ Trương Nguyên quả thực biết y đang nghĩ gì, hấn không đồng ý thì y cũng không nhắc nữa. Tuy Trương Nguyên nhỏ hơn y một tuổi, song từ khi

thua hai lần đánh cược với Trương Nguyên vào năm ngoái, Trương Ngạc có phần kính sợ hắn. Sau đó Trương Nguyên liên tiếp thắng Tam nguyên, dùng thủ đoạn không đánh mà thắng để chinh trị Diêu cò mồi, ngay cả những thứ như kính cận thị, kính viễn vọng đều am hiểu. Vì vậy Trương Ngạc càng bội phục hơn, sự kính phục của y dành cho Trương Đại thua xa Trương Nguyên.

Trương Ngạc nói:

- Lý Tuyết Y kia, ta nhất định sẽ thắng đệ.

Trương Ngạc đột ngột nói chuyện không đầu không đuôi làm Trương Nguyên ngây ra, tức thì hắn tỉnh ngộ, cười nói:

- Nam Kinh cự viện Lý Thập Nương can hệ gì đến đệ, tam huynh có ngân lượng thì cứ việc vung tay đi.

Trương Ngạc nói:

- Giới Tử đệ không cược với ta sao?

Trương Nguyên lắc đầu:

- Đệ không rảnh.

Trương Ngạc nói:

- Không cược thì chán quá, đệ cứ cược đi. Lúc đó đệ đóng giả thư sinh nghèo, còn ta là con nhà giàu, xem thử rốt cuộc Nam Kinh đệ nhất danh kỹ Lý Tuyết Y sẽ yêu ai.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh à, trước mắt đệ còn phải đối phó với Tùng Giang Đồng thị, lần này nếu không thể lật đổ chúng thì sẽ bị cản trở.

Trương Ngạc nói:

- Ta sao không biết, ta định giúp đệ, nhưng đệ cũng phải đánh cược với ta. Nếu suốt ngày cứ nghĩ đến chuyện đánh

đồ Đồng Tổ Thường, dù có giải được hận thì cũng vô vị.
Làm người phải biết hưởng lạc, uống rượu xướng ca, đời
người sống được bao lâu chứ.

Trương Nguyên bật cười:

- Tam huynh nói rất đúng, làm người phải biết hưởng lạc.

Trương Ngạc hoan hỉ nói:

- Vậy đệ đồng ý cược với ta phải không?

Trương Nguyên nói:

- Lật đồ được Tùng Giang Đồng thị, đệ sẽ cược với huynh.

Trương Ngạc nói:

- Được, một lời đã định.

Hứng thú trỗi dậy, y vỗ bàn cao giọng xướng:

- Khi thượng trận chòm râu đẹp phiêu diêu, thân hình một
trượng oai phong lẫm liệt, vị thần tiên như được hình
thành từ sáu trảng đình, nếu quân địch trông thấy, sẽ bị
dọa đến hồn bay phách tán.

Đây là tạp kịch “Quan Vũ vương độc phó đơn đao hội” (Quan
Vũ một đao tới hội), dâm ý của Trương Ngạc tự cho mình là
Quan Vũ, đơn độc xông vào đầm rồng hang hổ của Hoa Đình
Đồng thị.

Ca xướng náo loạn một hội thì Trương Đại đến, từ đằng xa
vừa hay có tiếng chiêng mõ “keng keng” báo canh giờ vắng
vắng vọng lại.

Trương Nguyên đứng dậy nói:

- Đi thôi, chủ quán đã mướn thuyền cho chúng ta rồi.

Ba huynh đệ Trương Nguyên, Vũ Lăng và năm người hầu
cùng lên một chiếc lãng thuyền tam lỗ (ba mái chèo). Loại
thuyền này còn gọi là thuyền hồ dương đầu, lưu hành ở Gia

Hung, tại Tô Châu gọi là lãg thuyền, hình dáng hơi nhỏ nhưng chứa được đến mười hai người, tam lỗ chèo lướt như bay.

Trương Đại nói:

- Đừng vội lên bờ, từ từ mà chèo, du ngoạn Tây Hồ về đêm rất thú vị.

Trương Nguyên mỉm cười. Huynh đệ Trương Đại, Trương Ngạc rất biết hưởng thụ, vậy cũng tốt, hà tất phải gấp gáp lên bờ? Cứ mượn cơ hội du hồ này mà thưởng thức ánh trăng Tây Hồ, đó mới là thái độ nhân sinh tích cực, ta đến cuối thời Minh chẳng phải là vì điều này hay sao?

Người Hàng Châu trốn trắng như trốn thù, trừ giữa tháng bảy ra thì những lúc khác ít khi du đêm Tây Hồ. Hơn nửa hôm nay mới là mừng tám tháng năm, ông trăng không đầy, trên hồ hầu như không thấy chiếc thuyền nào khác. Cảnh thuyền hoa nhộn nhịp ban ngày giờ đây không còn chút vết tích, mọi ồn ào náo động đã lui hết, nhường chỗ cho khoảng trời nước tĩnh lặng hiếm thấy.

Ba huynh đệ Trương Nguyên, còn có Vũ Lãng cùng năm người hầu ngồi thuyền từ nam sang bắc trong sắc đêm. Trương Đại căn dặn thuyền gia đừng chèo quá nhanh, từ từ mà lướt, bọn họ muốn thưởng ngoạn đêm trăng Tây Hồ.

Gió đêm hây hây, hơi nước mát rượi quần quanh, nước hồ âm trầm sóng sánh từ đầu thuyền rẽ ra hai bên, bán nguyệt sáng ngời vẽ vết loang bạc khiến trong hồ như có vô số con cá bạc đang vùng vẫy. Ngọn của ba tòa tháp đá hình bình soi bóng xuống mặt hồ, trầm tĩnh mà thần bí dưới ánh trăng, tựa như tháp đá trấn áp thủy yêu thủy quái. Trương Đại rất quen thuộc với Tây Hồ, kể rằng tám năm trước Tiền Đường huyện lệnh tổ chức dân phu dọn sạch đáy hồ, dùng bùn đắp đê tạo thành đảo hồ tiểu Doanh Châu. Trong hồ có đảo, trong đảo có hồ, lại dựng ba tòa tháp đá trấn hồ gần gò Đông Pha, tất cả hợp thành cảnh vật Tây Hồ.

Mông lung, thần bí, sâu thẳm, Tây Hồ dưới ánh trăng tựa như tiếng bước chân của Tây Thi trên hành lang Ngô cung từ xa vọng lại. Nhưng men theo lớp lớp màn mỏng phát phơ dọc

hành lang, con người ta không thể nhìn rõ thứ gì, chỉ cảm thấy đẹp không tả xiết.

Trương Ngạc ngà say vỗ mép thuyền hét lớn:

- Du hồ không rượu còn gì hứng thú, về Ngung Hương lâu mua rượu thịt đi.

Thuyền gia đã sớm chuẩn bị, ông nói có rượu thịt ngon nhưng giá tiền hơi cao, Trương Ngạc reo lên:

- Mau mang ra đây, ông còn sợ ta không trả tiền sao?

Một bình rượu trứng muối Vô Tích hai cân, trái vải Lĩnh Nam, táo đỏ của Diêu Phưởng Môn bày đầy một bàn, còn có một ít điểm tâm Hàng Châu, tất cả đều tao nhã thanh khiết. Trương Ngạc rất mãn nguyện, vừa uống rượu ăn trái cây vừa ngắm cảnh đêm Tây Hồ.

Mới là đầu giờ Tuất (7h – 9h tối), vầng bán nguyệt đã ngả tây. Trương Đại, Trương Ngạc cùng Trương Nguyên tắm trong gió mát, nhắm nháp vải Lĩnh Nam rất thoải mái. Trương Đại cao giọng ngâm thơ của Đông Pha:

- Nhật đàm lệ chi tam bách khóa, bất từ trường tác lĩnh nam nhân. (Ngày ăn vải chín ba trăm quả,

muốn mãi làm dân đất Lĩnh Nam – Trích “Thực lệ chi” – ăn quả vải)

Trương Ngạc tiếp tục xướng “Đơn đao hội” của y, còn Trương Nguyên cũng mượn tử húng mà loạn xướng. Câu trước là “ánh trăng hiển lộ sáng long lanh”, câu sau lại là “cửa ải giấu hoa lê thâm viện... tường phần lại cao tựa trời xanh” trong “Tây sương ký”, chấp vá lung tung, hấn tự hát tự mình cười ha hả.

Lãng thuyền lướt qua tiểu Doanh Châu, men theo sườn đê Tô hướng về bắc, lại ngang qua gò Nguyễn Công dong thẳng đến đê Bạch Công, tiến đến Đoạn Kiều. Trương Ngạc say càng thêm say, không chịu xuống thuyền, nằm ở đầu thuyền nhìn trời gào rống:

- Có một Hoàng Hán Thăng mãnh liệt vạm vỡ, có một Triệu Tử Long gan lớn như đầu, có một Mã Mạnh Khởi, y là lãnh tụ sát nhân, có một Trương Phi lỗ mãng... ra sức chiến đấu với mười tám lộ chư hầu tại Hồ Lao quan, cưới một con Tất Nguyệt Ô, cầm mâu dài một trượng tám. Ông ở sườn núi Đương Dương giống như sấm rền, quát lui một triệu quân thiết giáp dũng mãnh của tướng Tào Thừa, ông nhìn một cái thì cầu gãy bụi đất khắp trời, quát một tiếng thì nước vỡ kinh đào nghịch lưu...

Lúc này chiêmng vẫn chưa gõ tiếng thứ hai, trời hãy còn sớm... Trương Đại, Trương Nguyên để mặc cho Trương Ngạc gào thét ầm ĩ. Họ từ tốn lột quả vải ăn, quăng vỏ và hạt táo xuống hồ thì thấy cá nổi lên đớp.

Chợt nghe trên Đoạn Kiều có tiếng đồng tử gọi:

- Thuyền của tướng công liệu có thể chở nữ lang nhà tôi đến cầu Tây Linh được không?

Trương Đại, Trương Nguyên cùng quay đầu nhìn thì thấy một cô gái yếu điệu đứng bên bờ dưới ánh trăng tản nhạt, một đồng tử đầu tóc rối bù đang vẫy tay hỏi muốn lên thuyền.

Chương 208: Là thần, là quỷ hay là hồ ly? (1)

Trương Đại ngạc nhiên hỏi:

- Nữ lang nhà ai mà nửa đêm lên thuyền?

Thuyền gia thấp giọng nói:

- Có thể là kỹ nữ, ba vị tướng công không nên đón.

Trương Ngạc nghe thấy liền nói:

- Ngại gì, cứ việc đón, giúp người làm niềm vui.

Trương Nguyên nói với thuyền gia:

- Nơi này cách cầu Tây Linh khoảng hai, ba dặm đường thủy, đón cô ta đi, sẽ trả tiền thêm cho ông.

Thuyền gia đặt tấm ván lên bờ, đồng tử nọ bước lên thuyền trước, nhìn vào khoang thuyền thì thấy ba thư sinh thiếu niên mặc áo dài, đầu đội mũ vuông, đều là người có công danh. Y liền gật đầu với nữ lang trên bờ, cô gái khẽ vén tà váy, tay còn lại chống một cây gậy trúc, từ từ bước lên thuyền.

Trương Ngạc lúc này cũng ngồi thẳng dậy, không kêu la nữa, cùng Trương Đại và Trương Nguyên nhìn về phía cô gái. Ánh trăng mờ ảo, ngọn đèn dầu lay lắt, khó mà nhìn rõ dung mạo của cô gái này, nhưng chỉ bằng cảm giác cũng có thể nhận ra ngũ quan khá tinh tế. Đặc biệt là đôi mắt, khi nhìn quanh, con ngươi lưu chuyển tựa như làn thu thủy, tuổi cùng lắm khoảng mười sáu, mười bảy. Tóc cài trâm trúc, búi lại như đạo sĩ, song lại không giống nữ đạo sĩ. Cô mặc áo vải bó eo, giản dị thanh nhã, càng không giống kỹ nữ Tây Hồ lẳng lơ diêm dúa. Khi lên thuyền, cô gái thi lễ với ba người họ, nói:

- Đa tạ ba vị tướng công.

Nói rồi cô không vào khoang thuyền, chỉ ôm đầu gối ngồi xuống ở đầu thuyền, cô nói với thuyền gia:

- Phiền ông chèo tới cầu Tây Linh.

Thuyền gia đẩy mái chèo, lẳng thuyền men theo đê Bạch hướng về phía Cô Sơn.

Trương Ngạc thấy cô gái mặc áo vải cầm gậy trúc, khí chất khác xa với kỹ nữ Vũ Lăng Xuân, vì không rõ nên chẳng dám lơ mãng cợt nhả, y chấp tay nói:

- Tiểu sinh Sơn Âm Trương Ngạc, tự Yên Khách.

Cô gái nghiêng mặt nhìn qua, mỉm cười tú lệ, nói:

- Phải nói là ngưỡng mộ đã lâu.

Trương Đại, Trương Nguyên đều bật cười.

Trương Ngạc là tên ăn chơi đứng đầu rất nổi tiếng ở Sơn Âm, nhưng đến Hàng Châu thì không ai biết y, không khỏi có chút nhàm chán. Có điều hứng thú của Trương Ngạc là bản trong nước, nhân thế nào cũng không chìm được, y lập tức nói:

- Không cần ngưỡng mộ, ngại gì mới gặp như đã quen lâu.

Cô gái nọ mỉm cười không đáp, nhìn nước hồ ở đầu thuyền, hương gậy trúc rẽ nước bên mạn thuyền hết như thuyền gia đưa mái chèo, khuấy vỡ ánh trăng.

Trương Ngạc hết cách, y vò đầu bứt tóc, vụng về tìm chữ nghĩa cất lời:

- Vị này là đại huynh của ta – Trương Đại Trương Tông Tử, thần đồng Sơn Âm, mười hai tuổi đậu tú tài.

Trương Đại khinh khỉnh nói:

- Sao vẫn còn là thần đồng?

Trương Nguyên bổ sung:

- Thần đồng đã trưởng thành.

Ba huynh đệ người xương kẻ họa, cô gái cười một tiếng liền sửa lại y phục, lấy vạt áo che khuất đôi gót sen. Cô vẫn không nói gì, còn đồng tử chừng mười mấy tuổi kia thì đứng bên cạnh cô gái.

Không tin trong ba huynh đệ không ai có thể khiến cô để mắt đến, Trương Ngạc nói:

- Giới Tử, tới lượt đệ rồi.

Y nói với cô gái:

- Vị này là tộc đệ của ta – Trương Nguyên Trương Giới Tử, Tiểu Tam nguyên phi Thiệu Hưng.

Cô gái “a” một tiếng, liền quay đầu nhìn sang, đôi mắt trong sáng lướt qua khuôn mặt hắn. Vẫn nghiêng nửa mặt, cô nói:

- Lần này quả thực là ngưỡng mộ đã lâu.

Trương Ngạc hoan hỉ:

- Ha ha, quả là Giới Tử nổi tiếng, có thể được cô ấy ngưỡng mộ.

Song cô gái kia lại nhẹ giọng nói:

- Đánh bại Đồng Tổ Thường nên danh tiếng nổi trội.

Lời nói dường như có ý châm chọc.

Trương Ngạc lại không nhạy cảm đến vậy, chẳng để ý đến ngữ điệu mỉa mai của cô gái. Y dương dương tự đắc, thao thao bất tuyệt Trương Nguyên hai lần đánh Đồng Tổ Thường ra sao, y còn nói:

- Cứ chờ đó, đệ ấy sẽ đánh Đồng Tổ Thường lần thứ ba, giống Tôn Ngộ Không ba lần đánh Bạch Cốt tinh, hay như Tống Công Minh ba lần đánh Chúc gia trang vậy.

Trương Ngạc trước giờ nói hươu nói vượn không biết chừng mực, hôm nay lại uống nhiều rượu, trông thấy cô gái yêu kiều động lòng người nên càng nổi hứng nhiều lời hơn, còn muốn nói ra chuyện Trương Nguyên đối phó với Đồng thị. Trương Nguyên nói tránh đi:

- Nói những lời phá hoại thú ngấm cảnh làm gì.

Hắn nói với cô gái:

- Nữ lang hiệp như Trương Nhất Muội, chẳng hay có thể cùng Cầu Nhiêm Khách uống rượu?

Cô gái liếc nhìn Trương Nguyên, vồ gậy trúc lên mặt nước, nói:

- Như kim nam tử tri đa thiếu, tận đạo quan cao tức thị tiên (nam tử hiện giờ biết được bao nhiêu, luôn nói quan lớn tức là tiên) – sao có thể gọi là Cầu Nhiêm Khách cho được!

Trương Nguyên, Trương Đại nhướn lông mày, hai huynh đệ nhìn nhau, cảm thấy cô gái này không hề tầm thường. Vừa nãy chính là hai câu thơ của Lý Chí, dùng trong lúc này rất có ngạo khí.

Trương Nguyên vốn muốn nói: “Phải có tuệ nhãn mới biết anh hùng”, nhưng ngẫm lại thì không cần phải nói ra.

Trương Ngạc không biết đó là thơ của Lý Chí, lại cảm thấy lời cô gái nói rất tri kỷ, y khen:

- Nói rất hay, giống như đại huynh và Giới Tử đệ của ta, suốt ngày đọc thứ văn bát cổ thói tha, một lòng nghĩ đến thi đậu khoa cử. Ta coi họ không được, Trương Yến Khách ta xem công danh như cặn bã.

Nói rồi, y nhìn cô gái với đôi mắt sáng rỡ.

Cô gái chỉ nhìn dòng nước ở mạn thuyền, cất tiếng hỏi:

- Vậy mũ vuông của ngươi từ đâu mà có?

Trương Ngạc vì say nên quên mất mình đã chạy tiền làm giám sinh. Y sờ đầu mình, hử, có mũ vuông, rồi nói ra không hề giấu diếm:

- Ta thích du ngoạn, bỏ ra ngân lượng nạp giám (bỏ tiền ra làm giám sinh), đỡ bị gò bó.

Cô gái nói:

- À, ra vậy.

Mãi nói chuyện, lãng thuyền đã vượt qua Cô Sơn đến bên cầu Tây Linh. Cô gái đứng dậy, thi lễ với ba người Trương thị, nói:

- Đa tạ.

Đội thuyền gia đặt tấm ván, cô liền chống gậy cùng đồng tử lên bờ.

Cô gái này đột ngột xuất hiện, lại nhẹ nhàng đi mất. Trương Ngạc có ý muốn chọc người đẹp, y nói:

- Ta theo sau, xem thử cô gái này rốt cuộc là thần thánh phương nào.

Nói rồi y lên ván, dẫn theo Năng Trụ cùng Phúc Nhi đuổi theo cô gái.

Trương Nguyên và Trương Đại ngồi ở đầu thuyền, nhìn Trương Ngạc lão đảo bước chân tựa vào vai Phúc Nhi muốn đuổi theo cô gái, hai người lắc đầu cười, Trương Đại nói:

- Cô gái này thuận miệng liền ngâm thơ của Lý Trác Ngô, có thể thấy cô ta uyên bác, dung mạo cũng cực đẹp, quả là hiếm thấy.

Trương Nguyên tiếp lời:

- Còn rất ngạo khí nữa, có ý châm chọc chuyện đệ đánh Đồng Tổ Thường, không biết vì sao?

Trương Đại nói:

- Đồng Kỳ Xương rất nổi tiếng, tuy nhiều người vỗ tay khen đệ đánh Đồng Tổ Thường, nhưng họ cũng lấy làm bất mãn. Có lẽ cô gái này quen biết Đồng Kỳ Xương, nói không chừng là thân quyến của Đồng thị.

Trương Nguyên cười, thâm nghĩ: “Cô gái này lai lịch kỳ lạ, nếu không phải mình ở cuối đời Minh mà ở trong thế giới võ hiệp, mình chắc chắn sẽ đoán cô gái đó là Cái Bang, chẳng phải trong tay của Hoàng Dung có gậy trúc xanh đó sao?”

Trương Đại nói:

- Giới Tử đệ cười gì vậy? Đệ biết lai lịch cô gái đó sao?

Trương Nguyên nói:

- Hơi đâu mà đoán, tam huynh trở về thì biết được rồi.

Chừng một khắc trôi qua thì Trương Ngạc trở về, Năng Trự đỡ phải Phúc Nhi đỡ trái, Trương Ngạc ú a ú ớ lên thuyền, lại sẩy chân té rách đầu gối. Hai người hỏi y có đuổi theo được cô gái đó hay không.

Trương Ngạc nói:

- Thấy cô gái và tiểu đồng kia ngang qua mộ phần Nhạc Vương, ta bất cẩn vấp té, khi đứng dậy đuổi theo thì không thấy chút tăm hơi, đằng sau mộ phần Nhạc Vương cũng không thấy ai.

Trương Đại kinh hãi nói:

- Là người? Là thần? Là quỷ hay là hồ ly?

Thuyền gia ở một bên kinh ngạc nói:

- Lẽ nào là Ngân Bình tiểu thư hiển linh!

Trương Ngạc hỏi gấp:

- Cái gì?

Thuyền gia nói:

- Nhạc Vương gia gia bị hại, Ngân Bình tiểu thư cũng nhảy giếng tự vẫn, mộ phần ở gần mộ Nhạc Vương. Nghe đâu mỗi đêm trăng sáng, Ngân Bình tiểu thư lại du ngoạn quanh hồ, nếu là hạng người gian tà thì sẽ phát bệnh khi gặp nàng ấy. Vừa nãy ba vị tướng công có để ý cô gái ấy mang theo chiếc bình bạc hay không?

Trương Ngạc say rượu nên hồ đồ, vỗ trán nói:

- Hình như có ngân quang óng ánh.

Trương Nguyên cười nói:

- Nhảm nhí, đệ thấy rất rõ, khi lên thuyền cô ấy một tay cầm gậy một tay nhắc vạt áo, làm gì có bình bạc!

Thuyền gia nói:

- Vậy đồng tử có cầm bình bạc không?

Trương Ngạc kêu lên:

- Hình như là có.

Trương Đại nói:

- Không có, đồng tử không cầm gì hết.

Trương Nguyên lườm tranh cãi. Chắc chắn cô gái đó không phải là Ngân Bình tiểu thư gì đó hiển linh, nhưng chung quy hẳn không thể đoán ra thân thế cô gái. Hắn vốn nghĩ nàng là kỹ nữ, nhưng lại không giống, nữ nhân đàn ông sao có thể dẫn theo đồng tử xuất hành cứu độ trong đêm tối?

Trương Ngạc nói:

- Huynh đệ chúng ta chẳng phải gian tà, gặp Ngân Bình tiểu thư cũng không sợ. Ui da, té rách đầu gối rồi.

Trương Đại chợt nói:

- Cô gái xuất hiện tại Đoạn Kiều có khi nào là Bạch nương tử?

Trương Ngạc quên cả đau, reo lên:

- Quả nhiên là Bạch nương tử đến tìm Hứa Tiên chuyển thể, không biết ta có phải là Hứa Tiên chuyển thể hay không?

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh không phải Hứa Tiên chuyển thể, mà là Hứa Chủ chuyển thể, mọi người xem.

Hắn chỉ về phía tháp Lô Phong ở bờ nam:

- Tháp Lô Phong không đổ, sao Bạch nương tử có thể xuất hiện.

Trương Ngạc nói hàm hồ:

- Vậy cũng khó nói, không chừng là chui lên từ dưới đáy hồ, hôm nay quả là điềm ngộ, tuyệt diệu, tuyệt diệu.

Lăng thuyền quay về Đoạn Kiều. Sau khi trả thuyền gia hai lượng bạc, tám người Trương Nguyên lên bờ. Trở về cửa kênh đào cách đó bốn, năm dặm thì đã qua tiếng chiêng thứ hai, dọc đường Trương Đại, Trương Ngạc vẫn đoán cô gái ấy là thần, là quỷ hay là hồ ly?

Chương 208: Là thần, là quỷ hay là hồ ly? (2)

Sáng hôm sau, ba huynh đệ Trương thị vào thành Hàng Châu tìm Liễu Kính Đình. Họ đi qua ngõ Bồ Thị, vượt qua Triều Thiên môn thì thấy cầu Vọng Tiên. Cạnh cầu có tòa trà lầu gọi là Vọng Tiên lầu, Liễu Kính Đình nhiều năm ở trà lầu này thuyết thư, mỗi ngày thuyết thư một hồi, bạc thu tám tiền. Bởi vì có Liễu Kính Đình nên Vọng Tiên lầu hàng ngày không còn chỗ ngồi, vượt xa cái giá tám bạc.

Huynh đệ Trương thị đến Vọng Tiên lầu, họ lên lầu hai tìm chỗ ngồi xuống. Người hầu trà hỏi họ muốn dùng loại trà gì, là Tây Hồ Long Tỉnh hay là trà Tùng La? Trương Đại nói:

- Có trà thì cứ mang lên.

Người hầu vội đi nấu trà mang đến, ba người Trương Nguyên chậm rãi thưởng trà đợi Liễu Kính Đình đến. Cuối giờ Thìn (7h – 9h sáng) thì Liễu Kính Đình đến, y phục điềm tĩnh, ánh mắt lạnh lợi, Trương Ngạc cau mày nói:

- Người này quả nhiên xấu xí, mặt rỗ không nói, đằng này còn đầy sẹo.

Trương Đại nói:

- Đừng trông mặt bắt hình dong, dù người này xấu nhưng không tầm thường.

Trương Nguyên thầm nhủ: “Xem bộ dạng Liễu Kính Đình này chưa đến ba mươi tuổi, diện mạo đã bị hủy hoại, hẳn là ở cố hương phạm phải mệnh án nên mới hủy dung mạo và đổi tên.

Tiếng thanh gổ chỉ ngữ vừa vang, trà lâu liền chìm trong yên lặng, Liễu Kính Đình bắt đầu kể “đôi Cảnh Dương Võ Tòng đả hổ”. Trương Nguyên nghe một hồi thì rất kinh ngạc, Võ Tòng đả hổ mà Liễu Kính Đình kể khác xa so với “Thủy Hử” của Thi Nại Am. Đoạn mà Thi Nại Am viết là từ lúc “ba chén không qua đôi” cho đến lúc Võ Tòng đả hổ không quá bốn ngàn chữ, nhưng tình tiết tửu điểm “ba chén không qua đôi” mà Liễu Kính Đình kể lại có gần ba ngàn chữ. Miêu tả khắc họa, từ từ nhập đề, giản lược súc tích, không hề dài dòng, kể đến khi Võ Tòng đến tửu điểm thì thấy không có ai, Võ Tòng chột rống một tiếng, toàn bộ bình rỗng gạch trống đều ong gong vang vọng.

Trương Đại tán thưởng:

- Hay, trong nhạt có sắc, Thi Nại Am cũng không tinh vi đến mức này.

Trương Đại khi nói giọng hơi nặng, Liễu Kính Đình nghe được thì nhìn sang, tạm ngừng thuyết thư. Liễu Kính Đình này rất có cá tính, nếu thấy khách châu đầu ghé tai hay ngáp thì y liền im lặng, đợi mọi người bình tức tĩnh tọa, nghiêng tai lắng nghe thì y mới nói tiếp.

Trương Đại hướng về phía Liễu Kính Đình thở dài, tỏ ý xin lỗi. Liễu Kính Đình mỉm cười, lại tiếp tục kể Võ Tòng đả hổ, thanh âm khi nhẹ khi nặng. Khi nặng thì quát tháo, ào ạt vang dội; khi nhẹ thì trầm bổng, tỉ mỉ chân thành, vừa đủ để khách trong trà lâu có thể nghe được. Cái chất nhanh chậm nặng nhẹ

này được vận dụng rất xảo diệu, đám người Trương Nguyên, Trương Ngạc nghe đến nhập thần.

Liễu Kính Đình kể đến khi Võ Tòng làm gãy côn cùng hồ xông vào, động tác được miêu tả tinh tế hết như tận mắt trông thấy. Trong nửa canh giờ kể chuyện “đôi Cảnh Dương Võ Tòng đả hổ”, không một ai trong trà lâu rời chỗ, người nào người nấy nghe đến ngây ngốc như say rượu.

Trương Nguyên thấy Liễu Kính Đình xuống lầu, ba người họ liền đuổi theo, chấp tay nói:

- Liễu tiên sinh, tại hạ Sơn Âm Trương Nguyên Trương Giới Tử.

Trương Đại, Trương Ngạc cũng tự báo danh, Liễu Kính Đình thản nhiên nói:

- Ba vị Trương công tử tìm Liễu mỗ có gì chỉ giáo?

Trương Nguyên nói:

- Thỉnh Liễu tiên sinh đến Gian Bích tửu lầu uống vài chén, sau đó nói chuyện có được không?

Liễu Kính Đình trông thấy ba người trẻ tuổi lại đỗ đạt công danh, hơn nữa còn nho nhã hữu lễ. Y không dám chậm trễ, nói tiếng làm phiền rồi, liền theo ba người họ đến tửu lầu bên cạnh Vọng Tiên lầu. Bốn người ngồi cùng nhau, trên bàn bày một bình rượu Tam Bạch Tô Châu cùng sáu món thanh đạm.

Trương Nguyên mở đầu nói:

- Liễu tiên sinh, chúng ta không phải là lần đầu tiếp xúc, năm ngoái từng có người thỉnh Liễu tiên sinh nói chuyện Diêu Phục, Liễu tiên sinh còn nhớ hay không?

Liễu Kính Đình vỗ trán, nhìn Trương Nguyên nói:

- Thì ra Trương công tử là người đánh Đồng Tổ Thường, đánh hay lắm. Năm ngoái Liễu mỗ cũng từng nghe qua chuyện Trương công tử đấu văn bát cở cùng Diêu Phục,

có thể nói Trương công tử là vì dân trừ hại, bội phục, bội phục.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Liễu tiên sinh cũng nói đánh Đồng Tổ Thường rất hay, tuyệt diệu. Hôm nay, ba huynh đệ chúng ta tìm đến Liễu tiên sinh là vì có chuyện liên quan.

Y quay sang nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ nói đi.

Trương Nguyên đưa bài “Đồng hoạn ác hành lục” cho Liễu Kính Đình xem. Chẳng biết vì sao Liễu Kính Đình khi xem thì trên trán nổi đầy gân xanh, sọc trên mặt đổi màu tím đỏ, trông cực kỳ dữ tợn. Qua một hồi y lấy lại bình tĩnh, ngẩng đầu nói:

- Liễu mõ hiểu ý của Trương công tử, công tử muốn Liễu mõ biên chuyện này thành thuyết thư tuyên truyền chuyện ác của Đồng thị phải không?

Trương Nguyên nói:

- Làm phiên Liễu tiên sinh đến Tùng Giang thuyết thư, thù lao do Liễu tiên sinh định đoạt.

Kể chuyện ác của Đồng Kỳ Xương ở Tùng Giang rất mạo hiểm, cho nên nhất định phải chú trọng. Liễu Kính Đình trầm ngâm một lúc, y hỏi:

- Những điều Trương công tử viết có phải đều là sự thật?

Trương Nguyên nói:

- Lục Dưỡng Phương trong đây chính là đệ đệ của tỷ phu ta, trong thảo đường có vài chư sinh đến từ Tùng Giang, Liễu tiên sinh có thể hỏi họ. Chiều nay ta sẽ mời họ đến, hoặc là Liễu tiên sinh có thể hỏi người trong phủ Tùng Giang, chuyện này dò hỏi không khó.

Liễu Kính Đình cảm khái nói:

- Liễu mỗ nguyện ý cống hiến sức lực, Liễu mỗ hận nhất đám người hành ác dọa nam nạt nữ.

Liễu Kính Đình sáng khoái đáp ứng khiến ba người Trương thị mừng rỡ, hẹn giờ Thìn ngày mai gặp nhau ở cửa kênh đào cùng đến Thanh Phổ.

Trong số tám học trò người Tùng Giang đang theo học ở Cư Nhiên học đường Hàng Châu thì có bốn người tình nguyện đi theo ba huynh đệ họ Trương đến Tùng Giang. Bốn người bọn họ là Kim Lang Chi, Hồng Đạo Thái, Ông Nguyên Thăng và Trương Sĩ Kiêu, chính bản thân họ hoặc bạn bè thân thích của họ ít nhiều gì cũng từng bị Đồng thị bức hiếp, nên thấy huynh đệ Trương thị ở Sơn Âm muốn đấu với Đồng thị Tùng Giang thì cũng muốn được xem và cũng đồng ý trợ giúp.

Cuối giờ mao ngày mùng mười tháng năm, trời mưa phùn, Liễu Kính Đình mang theo ít hành lý đơn giản, dẫn theo tên tiểu đồng đi đến cảng kênh đào thì thấy ô dù san sát, áo bay phấp phới. Trên bến tàu, các sinh đồ đến tiễn chân Trương Nguyên lên tới hơn trăm người, Tiêu Nhuận Sinh và Liễu Kính Đình có chút giao tình, nên cầm ô chấp tay nói:

- Kính Đình huynh vất vả rồi.

Liễu Kính Đình vội vàng đáp lễ, thầm nghĩ: “Trương thị huynh đệ giao lưu rộng, chẳng lẽ ngay cả công tử của Tiêu Trạng nguyên cũng ủng hộ huynh đệ họ Trương chống lại Đồng Kỳ Hưng sao!”

Chiều qua Trương Nguyên có mượn của Chung thái giám một chiếc tiểu khám hợp bài đi qua dịch trạm, còn mượn thêm một chiếc thuyền quan của Chức tạo thự để bọn Kim Lang Chi, Liễu Kính Đình dùng. Đến giờ thìn, sau khi bọn Trương Nguyên cùng với đám học trò ra tiễn trịnh trọng cáo từ nhau xong, hai chiếc thuyền buồm trắng và một chiếc thuyền quan của Chức tạo thự rời khỏi bến tàu kênh đào Hàng Châu, tiến về phương Bắc.

Ba huynh đệ Trương Nguyên đều sang cả chiếc thuyền của Chức tạo thự để họp mặt nói chuyện với bốn sinh đồ Tống Giang và Liễu Kính Đình. Lý Thuần, Lý Khiết nghe nói Liễu Kính Đình rất giỏi kể chuyện, nên cũng đi theo Trương

Nguyên, Vũ Lăng. Lên đến thuyền quan Chức tào thụ, lúc đầu khi hai anh em chúng nhìn thấy bộ mặt rỗ và đầy sẹo của Liễu Kính Đình thì rất sợ hãi, không dám đến gần. Liễu Kính Đình bèn kể một đoạn trong câu chuyện Tôn Ngộ Không đại náo Thiên cung, trong lúc không hay biết, hai anh em chúng đã ngồi sát đến bên cạnh Liễu Kính Đình từ khi nào, nghe kể chuyện rất say sưa, không còn cảm thấy cái người mặt rỗ này hung ác nữa.

Tuyệt kỹ kể chuyện của Liễu Kính Đình đương nhiên trở thành chủ đề câu chuyện của chư sinh, Trương Ngạc nhanh mồm nhanh miệng, nói:

- Tướng mạo của Kính Đình huynh rất xấu xí kỳ dị, nhưng nhìn kỹ lại không thấy xấu.

Liễu Kính Đình hơi mỉm cười, không lấy làm buồn, thâm nghĩ: “Bảy năm trước ta còn anh tuấn hơn Trương Yên Khách người nhiều đấy”.

Trương Đại nói:

- Kính Đình huynh có khỏe miệng rất đẹp, ánh mắt lạnh lợi, rõ ràng là một diệu nhân.

Trương Nguyên nói:

- Về tướng mạo, có người xấu mà đáng nhìn, có người không xấu nhưng cũng chẳng đáng để nhìn... cũng giống như văn chương, có người thì văn không thông nhưng đáng yêu, có người tuy thông nhưng lại vô cùng đáng ghét.

Trương Ngạc tiếp lời:

- Có người viết văn, đọc rất thông nhưng lại hết sức đáng ghét, bát cổ văn cũng thế, văn không thông nhưng lại rất đáng yêu, Trương Ngạc ta cũng thế.

Mọi người phá ra cười.

Trương Ngạc lại nói về việc hồi trước gặp nữ lang áo vải gây trúc trong đêm trăng Tây Hồ, bọn Kim Lang Chi đều nhao

nhao nói lạ kỳ... nhao nhao dò đoán thân phận của nữ lang đó, người nói là kỹ nữ, người nói là yêu quái, người nói là ma, người nói là tiên, Trương Ngạc nói:

- Đêm hội đèn Long Sơn ở Sơn Âm hồi tết Nguyên Tiêu năm ngoái cũng có chuyện lạ. Khi đèn đã tàn, người đã thừa, người làm ở quán rượu dưới chân núi đang chuẩn bị dọn dẹp chén đĩa về nhà, thì đột nhiên có sáu thiếu phụ xinh đẹp đi đến, mua một vò rượu lớn, lấy rau quả trong ống tay áo ra, trong khoảnh khắc, sáu người uống cạn vò rượu... rồi dắt tay nhau lên núi. Lúc đó đã là canh ba nửa đêm, những người xem đèn trên núi đều đã xuống núi về nhà cả, đèn cũng tắt rồi, chẳng biết sáu thiếu phụ xinh đẹp đó lên núi làm gì!

Trương Ngạc cười nói:

- Ta cũng kể một câu chuyện kỳ lạ, cũng là chuyện trong đêm hội đèn Nguyên Tiêu. Có bọn vô lại mượn một gian trống bên trái miếu thành hoàng, đưa mấy tên tiểu đồng giáo hoạt ra đón khách, lại có thiếu niên tuần tú đến đùa với bọn tiểu đồng đó, hôn môi cắn lưỡi, không từ trò gì, đợi đến lúc trút bỏ y phục rồi, chính lúc luyến đồng này cong mông mời chào... đột nhiên thấy thiếu niên tuần tú kia hai bầu vú gồ lên... rõ ràng là nữ tử, dâm tục với luyến đồng kia một trận... trời chưa sáng đã đi. Các huynh nói xem, chuyện này có kỳ lạ không?

Chương 209: Hung hăng đồn đến trước cửa

Liễu Kính Đình nói:

- Loạn thể đến nơi rồi, vật yêu xuất hiện nhiều, cũng chẳng có gì là lạ.

Ngoại trừ Trương Nguyên ra, những học trò khác đều không tin cái mà Liễu Kính Đình nói là loạn thể đến nơi. Sinh đồ có

thể coi là tầng lớp hưởng lợi, đặc biệt là sinh đồ Giang Nam, phần lớn đều có cuộc sống không tệ, bọn họ đều cho rằng hiện nay bốn bề thanh bình, triều chính tuy có khiếm khuyết nhưng cũng không đến mức loạn thế, phải rồi, loại ác bá như Đồng Kỳ Xương quả thực là đáng ghét. Thế là nói đến những tội ác của Đồng thị ở Tùng Giang, ai nấy lòng đầy căm phẫn. Đám người Kim Lang Chi đều là thanh niên nhiệt huyết, một đám tụ lại với nhau nên cũng trở nên can đảm hơn, nói là về Tùng Giang sẽ ra sức tuyên truyền tội ác của Đồng thị, liên kết với các học trò khác cùng dâng cáo trạng về Đồng thị. Nếu tri phủ Tùng Giang Hoàng Quốc Đình còn tiếp tục bao che cho Đồng thị, bọn họ sẽ kiện lên tới Nam Trục Lệ. Trương Nguyên và Liễu Kính Đình nói chuyện lâu hơn, hẳn nhận thấy người kể chuyện này kiến thức sâu rộng, có cách nhìn nhận độc đáo về nhân tình thế thái. Còn Liễu Kính Đình thì càng kính phục Trương Nguyên hơn, y vốn cho rằng một thư sinh thiếu niên như Trương Nguyên, thì ngoại trừ tứ thư ngũ kinh ra, những chuyện thế sự sẽ chẳng biết gì, chẳng ngờ Trương Nguyên lại hiểu rõ việc thế sự như trong lòng bàn tay. Đối với những việc thiên tai biến đổi, phong tục, những khiếm khuyết cố tật của quan phủ, thân sỹ, hẳn đều hiểu biết sâu sắc. Liễu Kính Đình hành tẩu mười hai phủ Giang Nam, gặp qua nhiều người, từ quan to hiển quý đến phạm phu tiểu tốt, người nào người nấy cũng đều là vì tư lợi, rất ít gặp được người có kiến thức nhạy bén như Trương Nguyên.

Trương Ngạc quay qua nói:

- Kính Đình huynh, nghe nói huynh biết võ nghệ, có thể địch được mấy người?

Liễu Kính Đình cười nói:

- Trương tam công tử chớ tin lời đồn, tại hạ chỉ là một người kể chuyện, nào có biết võ nghệ gì.

Trương Ngạc nói:

- Huynh đừng có dấu, huynh kể chuyện Võ Tòng đã hổ, từng chiêu từng thức đều tinh tế hơn mô tả trong Thủy Hử nhiều, huynh nhất định có võ nghệ.

Liễu Kính Đình cười cười, cũng không phủ nhận.

Trương Ngạc bèn nói:

- Giới Tử đệ đệ ta có một người hầu, hết sức dũng mãnh, đợi đến tối thuyền cập bến huynh độ sức xem sao?

Liễu Kính Đình vội xua tay, nói:

- Không được đâu, tại hạ chỉ biết mấy chiêu Ngũ Cầm Hí để rèn luyện sức khỏe thôi.

Trương Ngạc nói:

- Vậy khi huynh đến Thanh Phổ, Hoa Đình kể chuyện còn phải phải theo mấy người đi bảo vệ cho huynh, bằng không Đồng Tổ Thường tất sẽ cho người đến đánh.

Liễu Kính Đình nói:

- Các huynh đệ đều là ở nơi đất khách, có thể phải được mấy người để bảo vệ cho ta. Ta đến Hoa Đình kể chuyện chính là muốn kích động sự oán hận và phần nộ của dân chúng Hoa Đình đối với Đồng thị, nếu có mấy trăm người vây quanh nghe ta kể chuyện, thì sao Đồng thị dám phải người đến đánh ta?

Trương Nguyên khen:

- Nói hay lắm, đây chính là mục đích mà ta mời Liễu huynh đến Hoa Đình kể chuyện.

Kênh đào Kinh Hàng cuộn cuộn, các học trò nói chuyện thao thao bất tuyệt, ba chiếc thuyền vẫn nhắm thẳng về phương bắc.

Trương Nhữ Sương vốn dặn dò Trương Đại, Trương Ngạc phải đến Nam Kinh Quốc Tử Giám, nhưng hai người bọn họ đời nào chịu bỏ qua vụ lật đổ Đồng thị rầm rộ như vậy, đương nhiên là phải đi theo giúp Trương Nguyên một tay rồi.

Có thể bài qua dịch trạm của Chức tạo thự, ba chiếc thuyền của bọn Trương Nguyên đi qua các trạm gác thu thuế một cách

hết sức thuận lợi, không gặp phải sự trở ngại nào. Mừng mười tháng năm khởi hành từ Hàng Châu, hai mươi ngày sau đến Gia Hưng, bỏ thuyền thuê xe đi đến trấn Chu Gia Giác, rồi lại mướn thuyền đi qua Tiết Điển hồ đến sông Hoàng Phổ. Trước giờ Ngọ ngày mười lăm tháng năm họ lên bờ ở bến tàu phía nam thành Thanh Phổ. Trương Nguyên cho Vũ Lăng chạy đến Lục phủ báo tin trước, ngoại trừ Hồng Đạo Tàn người Thanh Phổ phải về nhà trước, những người còn lại đều đến Lục phủ.

Trương Nhược Hi dắt tay hai đứa con nhỏ đứng trên bờ đợi người chuyển những rương hòm lên, nhìn về phía lầu thành cao cao của thành Thanh Phổ, Trương Nhược Hi nhất thời cảm thấy trăm mối tơ vò. Trên bến tàu có người nhận ra mẹ con Trương Nhược Hi thì châu đầu ghé tai, thần sắc có vẻ khá cổ quái, chắc chắn là đang nói với nhau Lục thị đạo này nhà họ xui xẻo cỡ nào...

Trương Đại thấp giọng hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử, nghe nói cha của anh rể đệ là Lục Hiếu Liêm không hoan nghênh đệ đến Thanh Phổ?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Là do lúc đó đệ có chút xung đột với Lục Dưỡng Phương, giờ đã qua rồi. Bây giờ là chúng ta đến giúp cho Thanh Phổ Lục thị mà, sao lại không hoan nghênh, đại huynh không cần lo mình sẽ phải chịu lạnh nhạt.

Trương Ngạc nói:

- Lục lão đầu liệt nửa người rồi, Lục Dưỡng Phương thì vào ngục, bây giờ Lục phủ là do phu quân của Nhược Hi tỷ làm chủ, sao Lục tỷ phu lại không hoan nghênh bọn ta chứ!

Mười mấy chiếc rương hòm lớn nhỏ của Trương Nhược Hi đều được chuyển cả lên bờ, vừa mới trả tiền công xong, đã thấy Vũ Lăng vội vội vàng vàng chạy về, gọi:

- Thiếu gia, cả một đám đông đang vây trước cửa Lục phủ, tranh cãi âm ỉ không ngớt, đều là những người đến đòi

nợ, có người còn phá cửa, ném đá vào trong sân, ta không cách nào vào báo tin được.

Trương Nhược Hi vừa nghe vậy, mặt biến sắc, hai đứa nhỏ Lý Thuần, Lý Khiết cũng biết sợ, nắm chặt lấy tay mẹ, gọi:

- Mẫu thân, mẫu thân...

Trương Nguyên cười nói:

- Là người do Đông thị phái tới đòi nợ cờ bạc chứ gì, thật là ngông nghênh quá.

Trương Ngạc cả giận nói:

- Đánh tới luôn, cho bọn chúng no đòn, Năng Trụ, Phùng Hồ, đi theo ta.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, đợi đã, chúng ta cùng đi.

Trương Nguyên bảo tử tử Trương Nhược Hi ở lại trên thuyền, nhưng Trương Nhược Hi không chịu, đòi đi cùng, Trương Nguyên bèn thuê một chiếc kiệu để tử tử và hai đứa nhỏ ngồi, lệnh cho Mục Chân Chân cẩn thận bảo vệ tử tử hần, cùng với đám người vú Chu từ từ đi sau. Hần cùng với đại huynh Trương Đại, tam huynh Trương Ngạc, còn có Kim Lang Chi, Ông Nguyên Thăng, Tưởng Sỹ Kiêu, Liễu Kính Đình đi tới nhà Lục gia trước.

Bốn người hầu đi theo Trương Đại, Trương Ngạc lần này đều là những người rất khỏe mạnh. Năng Trụ, Phùng Hồ có thể nói là dũng mãnh, trong tay bốn người bọn họ đều cầm đoản côn bằng gỗ táo, lúc này đều giấu vào trong tay áo, đi theo phía sau anh em họ Trương.

Mục Kính Nham tay cầm tiêu bông, đi cùng với mấy người hầu của Kim Lang Chi, Tưởng Sỹ Kiêu, Ông Nguyên Thăng. Mấy người hầu này đều được chủ nhân dặn trước rồi, ai nấy rút đòn gánh dùng để gánh hành lý ra, đi theo, nếu tính ra,

những người có thể đánh nhau bên phe họ cũng có hơn mười người.

Trương Ngạc phấn khích nói:

- Không biết Đồng Tổ Thường đã đến chưa, nếu đến rồi thì vừa hay, lần này không đánh cho hắn một trận thừa sống thiếu chết thì không được.

Đoàn người đi qua trên đường phố trong thành, những người dân hai bên đường ghé mắt nhìn. Thời gian gần đây Thanh Phổ thường xuất hiện đám người đánh thuê, người Thanh Phổ nhìn thấy bọn Trương Nguyên thì tưởng là đám người đánh thuê, từ khi nào mà đám người đánh thuê còn đội khăn thế kia, thế đạo gì thế này!

Bọn họ đến trước trang viện nhà họ Lục, thấy mười mấy tên lưu manh vô lại đang tụ tập trước cửa sổ, cửa hông của Lục phủ đóng chặt, mặc cho đám người này phá cửa, ném đá, có vẻ rất nhẫn nại chịu nhục. Theo lý mà nói thì người hầu tá điền của Lục phủ cũng phải có tới vài trăm người, hà có gì lại sợ mười mấy tên lưu manh này. Chắc là do Lục Dưỡng Phương vẫn còn bị nhốt trong ngục, nên Lục Thao cũng không dám lệnh cho gia nô đánh nhau với người của Đồng thị phái đến, đành chỉ đóng chặt cửa không ra.

Còn chưa đi tới nơi, Trương Ngạc đã quát lớn:

- Đánh cho ta.

Bốn người Năng Trụ, Phùng Hồ dẫn đầu xông tới, rút đoản côn dài tác rươi trong tay áo ra, nhắm thẳng đám người đang vây trước cửa Lục phủ mà đánh phủ đầu. Trong số mười mấy người này có nô bộc nhà họ Đồng, cũng có bọn đánh thuê, chẳng ngờ lại đột nhiên có một đám người xông tới, không nói không rằng, rút gậy là đánh, bọn chúng còn chưa kịp định thần thì đầu, lưng đã phải chịu mấy gậy, đau đớn kêu la, có người cả giận nói:

- Bọn ta là người nhà của Đồng Hàn lâm ở Hoa Đình, các người là ai?

Có năm sáu tên đánh thuê cũng có mang theo Lưu Tinh Tự Bổng, xích chùy và dao nhọn, lúc này nhao nhao lấy ra, lao vào bọn người Năng Trụ. Đột nhiên thấy một đại hán râu vàng xông tới, cây tiêu bồng trong tay ông ta giống như rắn độc thè lưỡi, tốc độ cực nhanh, nhất nào nhất nấy đều trúng yết hầu của mấy tên đánh thuê, rồi bỏ xiên một con là đánh ngã xuống đất. Chẳng bao lâu sau, bốn tên vô lại đã ngã xuống đất, nhưng tên còn lại cũng đều bị bọn Năng Trụ, Phùng Hồ đánh gục.

Trương Ngạc kêu lên:

- Đánh gì mà chán thế, đánh nữa đi, ngã rồi cũng phải đánh tiếp.

Năng Trụ, Phùng Hồ giơ đoản côn lên, “bốp, bốp, bốp, bốp” trút xuống những tên người hầu nhà họ Đồng với bọn đánh thuê đang lăn lộn dưới đất, đánh đến mức bọn chúng kêu khóc thảm thiết, có mấy tên bò dậy định chạy, bị Mục Kính Nham đuổi lên, vung một gậy đâm ngã!

Năng Trụ, Phùng Hồ đánh địch đều nhờ dựa vào sức khỏe với chân tay nhanh nhẹn là chính, lại nhân lúc người ta không đề ý mà ra tay trước. Còn thân thủ Mục Kính Nham lại khiến cho Liễu Kính Đình thầm lấy làm lạ, dùng tiêu bồng làm vũ khí, vừa chuẩn lại vừa nhanh, Liễu Kính Đình không ngờ là đại hán râu vàng dưới trướng Trương Nguyên này lại có võ nghệ như vậy, cũng may là hôm trước không nhận lời thách thức của Trương Ngạc để so tài với lão.

Chương 210: Thừa thắng đuổi giặc tàn

Một môn khách, năm gia nô của Đồng phủ, sáu tên đánh thuê, không đầy nửa tuần trà, tất thấy đều ôm chân ôm đầu, lăn lộn trên nền đá xanh trước cửa Lục phủ xin tha. Trương Ngạc rất có vẻ thừa thắng đuổi giặc tàn, gầm lên:

- Chớ có tưởng là quỳ xuống xin tha thì ta không đánh nữa, không có chuyện dễ dàng như vậy được, cứ đánh tiếp đi.

Nói đoạn đích thân cầm gậy đến đánh, đánh đến mỗi tay mới thôi.

Cánh cửa lớn của Lục phủ mở ra, Lục Thao dẫn theo mười mấy gia nô cường tráng bước ra, Trương Ngạc vút cây gậy bằng gỗ táo trong tay xuống đất, nói:

- Lục tử phụ, chỉ mấy tên lưu manh vô lại như thế này mà cũng bít được cửa nhà huynh lại, nhà họ Lục huynh cũng thật...

Tốt xấu gì Trương Ngạc cũng phải giữ chút thể diện cho Lục Thao, nên những lời phía sau không nói nữa.

Lục Thao có chút xấu hổ, nói:

- Hổ thẹn, hổ thẹn, đệ đệ Dưỡng Phương của ta vẫn còn trong nhà ngục Tùng Giang, quả thực là không dám động võ lực với bọn chúng.

Đồng thị buộc tội Lục Dưỡng Phương dâm ô làm nhục con gái nhà lành, đe dọa đày ra biên cương xung quân, vợ chồng Lục Triệu vốn yêu thương đứa con út này nên không dám ho he gì.

Trương Ngạc nói:

- Sợ cái gì, chẳng phải đánh rồi đây sao, Lục Dưỡng Phương, hừ, cái loại đấy chết ở trong ngục là tốt nhất.

Lục Thao ngượng ngáp, chấp tay về phía Trương Ngạc hành lễ, đoạn đi tới chào bọn Trương Nguyên, Trương Đại, Kim Lang Chi. Trương Nguyên nói:

- Tử phụ, tử tử và Lý Thuần, Lý Khiết đều về trở cả rồi.

Lúc này Trương Nhược Hi đã bước xuống kiệu, dắt theo hai đứa con nhỏ, rung rung tiến đến. Lục Thao thấy vợ đẹp con yêu trở về thì vui mừng khôn xiết, nửa năm không gặp, Lý Thuần, Lý Khiết đã lớn lên thêm rồi, hai tiểu huynh đệ bọn chúng kéo lấy tay cha mà gọi:

- Cha, cha.

Lý Khiết năm tuổi, ngẩng khuôn mặt nhỏ lên nhìn cha Lục Thao, nói:

- Cha, người gây đi đấy.

Một câu nói đó đủ làm cho Lục Thao và Trương Nhược Hi nước mắt dàn dụa, mấy tháng nay phải nói là nhà họ Lục rất khó khăn. Đồng thị bức ép đòi sáu trăm mẫu rừng trồng dâu, khiến cho việc hái dâu nuôi tằm phải dừng lại, những hộ nuôi tằm, hộ dệt dưới trướng nhà họ Lục tổn thất rất nhiều, việc kinh doanh tơ lụa gần như bị đứt đoạn hoàn toàn, Lục Thao lo lắng không yên, không gây sao được!

Vũ Lăng đi đến bên Trương Nguyên, nói:

- Thiếu gia, tên môn khách nhà họ Đồng kia chính là người năm ngoái đi cùng Đồng Tổ Thường lên Long Sơn đó, tên đó chẳng phải loại tốt lành gì.

Lần đó Vũ Lăng lãnh trọn một bạt tai của Đồng Tổ Thường nên nhớ rất kỹ. Tên môn khách đó khi đó hỏi dò Vũ Lăng về chuyện của Thương tiểu thư, còn hứa sẽ cho Vũ Lăng mười mấy văn tiền.

Trương Nguyên sai Mục Kính Nham lôi tên môn khách của Đồng thị tới, tên môn khách này thấy bọn Trương Nguyên đều là sinh đồ, kêu lên:

- Ta đường đường cũng là một sinh đồ, các người xúm vào đánh ta, ta nhất định...

“Bốp” một tiếng vang lên, tên môn khách ăn ngay một gậy giáng vào má, môi nứt răng gãy, miệng đầy máu, kêu to thảm thiết.

Trương Ngạc quơ quơ cây đoản côn bằng gỗ táo, cả giận nói:

- Cái con chó săn cho Đồng thị nhà ngươi, thế mà cũng là sinh đồ, vậy ta càng phải đánh.

Nói đoạn lại đánh dồn dập, đánh đến mức tên môn khách đó phải ôm đầu hô tha mạng.

Trương Nguyên nói:

- Trói những tên này lại.

Mười mấy người hầu nhà họ Lục đi tìm dây thừng mang đến, trói chặt những tên gia nô với bọn đánh thuê nhà họ Đồng lại. Đám gia nô nhà họ Lục những ngày này cũng uất nghẹn đến cùng cực rồi, nên giờ vừa trói vừa đập đá để trút giận.

Lục Thao đón bọn Trương Nguyên vào trong sảnh chính, dọn nhà bếp chuẩn bị rượu thịt bày tiệc. Lục Thao vẫn rất lo lắng vì việc đã đánh người nhà họ Đồng, đám người đó bị trói vất ở nơi chân tường, chẳng biết nên phải xử lý thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Tỷ phu không cần phải lo, cứ trói bọn chúng ở đó đã, xem tri huyện Thanh Phổ xử trí thế nào, trước tiên tỷ phu hãy cho người mời Dương Thạch Hương đến đây.

Từ trong bức thư lần trước mà tỷ phu Lục Thao gửi, Trương Nguyên được biết là nguyên huyện lệnh Thanh Phổ Lý Bang Hoa đã bị điều động đến Sơn Đông làm tham nghị từ hồi đầu tháng ba. Huyện lệnh kế nhiệm tên là Vương Thiện Kế, đỗ tiến sỹ kỳ thi Giáp Thân năm Vạn Lịch thứ ba mươi hai. Tuy ông ta không phải là môn sinh của Đồng Kỳ Hưng, nhưng không phải là người cương trực như Lý Bang Hoa, chỉ biết cung phụng rảo đón Đồng Kỳ Hưng và Hoàng Quốc Đình. Gia nô của Đồng thị và đám người đánh thuê cứ dăm ba bữa lại đến Lục phủ quấy nhiễu, Lục Thao cho người gửi đơn đến huyện nha tố cáo mấy lần, nhưng Vương Thiện Kế không thèm đoái hoài đến, như thế chẳng phải khuyến khích thêm thói kiêu căng của gia nô Đồng thị hay sao, bây giờ bọn chúng lại còn dám chặn cửa ném đá nữa. Chủ nhân Lục thị ở Thanh Phổ là Lục Triệu, dầu gì cũng xuất thân là một cử nhân, một đại thân hào địa phương, lại phải chịu sự ức hiếp như vậy ư!

Đương nhiên, bây giờ Lục Triệu bại liệt rồi, chẳng thể lên công đường huyện nha nói lý lẽ nữa.

Trương Nhược Hi dẫn Lý Thuần, Lý Khiết đi thăm cha chồng. Lục Triệu ba tháng trước bị trúng gió bại liệt, lúc đầu còn không thể nói chuyện được, nhờ có danh y ở Tùng Giang can

thận điều trị, bây giờ đã có thể mở miệng nói chuyện, chỉ có điều nói không được rõ ràng lắm. Lúc này ông ta đang ngồi trên một chiếc ghế bành, trên gối đắp một tấm chăn mỏng, nhìn hai đứa cháu nội kháu đầu mà nước mắt dàn dụa, trong miệng lắp ba lắp bắp, chẳng hiểu đang nói gì.

Liễu thị ở bên nói:

- Tiểu Thuần, Tiểu Khiết, ông nội gọi hai đứa đến, ông nội muốn nhìn rõ hai con.

Lục Triệu trước giờ vẫn luôn đối xử nghiêm khắc với người nhà, đặc biệt là đối với Trương Nhược Hi, nàng chưa từng được ông ta đối xử tốt qua, cho nên Lý Thuần, Lý Khiết cũng không thân thiết gì với ông nội. Lúc này thấy ông nội thần thái ngơ ngẩn, nói năng hàm hồ không rõ, bàn tay trông giống như cái chân gà, hai tiểu huynh đệ đều cảm thấy có chút sợ hãi, dường như không nhận ra ông nội nữa, không chịu bước tới, nên Trương Nhược Hi phải kéo hai đứa bước tới.

Lục Triệu cố gắng đưa bàn tay phải còn có thể vận động được lên, sờ sờ đầu hai đứa cháu nội, nói:

- Ta có cháu ngoan, ta có cháu ngoan.

Trong lúc nói, cái đầu khẽ gục gặc, ánh mắt ngây dại cũng có chút linh hoạt.

Liễu thị ôm lấy hai đứa cháu vào lòng, nhìn bên phải rồi nhìn bên trái, vui vẻ nói:

- Đều cao hơn rồi này, hơn một năm rồi, hai đứa không quên mất bà nội đấy chứ?

Lý Thuần, Lý Khiết đồng thanh đáp:

- Không đâu, bọn con nhớ rõ lắm.

Lý Khiết nhìn ông nội đang nửa nằm nửa ngồi, trong lòng thầm nghĩ: “Ông nội này thì hình như là không nhận ra được”.

Liễu thị nắm tay Trương Nhược Hi, kéo đến bên cửa sổ nói chuyện, trước giờ Liễu thị chưa từng tỏ ra thân mật với con

dâu trưởng như vậy, Liễu thị hỏi:

- Nhượng Hi, là đệ đệ Trương Nguyên của con đưa con về phải không?

Đám gia nô Đồng thị vây kín trước cổng chửi mắng, chính là do em trai của Nhượng Hi ra lệnh cho người đánh gục rồi trói lại, việc này Liễu thị đã được nghe nói.

Trương Nhượng Hi nói:

- Vâng, còn có hai người em họ của con là Trương Đại và Trương Ngạc nữa.

Liễu thị hỏi:

- Hai đứa nó là Tây Trương hay Đông Trương?

Trương Nhượng Hi nói:

- Là Tây Trương.

Liễu thị liền hỏi:

- Lần trước Thao nhi có gửi thư, nhờ đệ đệ Trương Nguyên con xin một tấm thiệp của Tiêu Công bên Tây Trương để gửi cho Hoàng Tri phủ, có xin được không?

Trương Nhượng Hi nói:

- Đã mang đến đây rồi, mấy ngày nữa đệ đệ Trương Nguyên con sẽ đích thân mang đến phủ nha Tùng Giang.

Liễu thị mừng rỡ:

- Nếu có thể cứu Dương Phương ra, nhà họ Lục ta phải tạ ơn đệ đệ con thật hậu mới được.

Trương Nhượng Hi nói:

- Đều là người nhà cả mà, mẫu thân nói cảm ơn gì chứ.

Liễu thị nói:

- Nhược Hi, bây giờ Thao nhi là trụ cột trong nhà, con hiền thực như vậy, chắc chắn sẽ giúp đỡ được cho Thao nhi. Dưỡng Phương thật không biết nghĩ, nhưng dù nói thế nào đi nữa, nó cũng là em ruột của Thao nhi, các con phải cố gắng giúp nó, dù sao cũng không thể giương mắt mà nhìn nó bị ngồi tù, rồi bị xung quân phải không?

Trương Nhược Hi nói:

- Đúng vậy, Lục lang cũng đã chuẩn bị dùng sáu trăm mẫu rừng dâu để đánh đổi tự do cho tiểu thúc. Bây giờ đã có bức thư của tộc thúc tổ con gửi cho Hoàng Tri phủ, chắc tiểu thúc sẽ được bình an về nhà thôi.

Liễu thị ngần ngừ một lát, nói:

- Đệ đệ Trương Nguyên con từng có chút thù cũ với Dưỡng Phương, có khi nào...

Trương Nhược Hi nói:

- Mẫu thân cứ yên tâm, lần này đệ đệ Trương Nguyên con đến là để giúp Lục thị ta đó, chút ân oán của nó với Dưỡng Phương đã chấm dứt từ năm ngoái rồi.
- Vậy thì tốt, vậy thì tốt.

Liễu thị nhẹ nhõm cõi lòng.

Người đứng đầu Thanh Phổ văn xã là Dương Thạch Hương nghe nói Trương Nguyên đã đến Lục phủ, bèn vội vàng chạy tới, vừa gặp đúng lúc Lục Thao đang bày tiệc khoản đãi ba huynh đệ Trương Nguyên cùng với Kim Lang Chi, Tưởng Sỹ Kiền, Ông Nguyên Thăng, Liễu Kính Đình, nên cùng ngồi vào luôn. Lúc này đương nhiên là không bàn về bát cổ văn rồi, chỉ nói về tội ác của Đồng thị ở Tùng Giang. Trương Nguyên đưa hai bài <Đảo Đồng hịch> mà hắn viết cho Dương Thạch Hương xem, Dương Thạch Hương hiểu rõ ý tứ của Trương Nguyên, lần này là Trương Nguyên muốn đối đầu trực diện với Đồng thị đây mà, hắn nói:

- Giới Tử huynh muốn ta làm gì, xin cứ nói thẳng.

Tuyển tập văn bát cổ do Trương Nguyên biên soạn năm ngoái sở dĩ có thể bán chạy được như vậy, ngoại trừ nhờ vào danh hiệu “Tiểu Tam Nguyên” của Trương Nguyên ra, còn một nhân tố khác, đó là vì Trương Nguyên đã đánh Đồng Tổ Thường

Chương 211: Không thể mua danh học bá vương (1)

Tuyển tập văn bát cổ do Trương Nguyên biên soạn năm ngoái sở dĩ có thể bán chạy được như vậy, ngoại trừ nhờ vào danh hiệu “Tiểu Tam Nguyên” của Trương Nguyên ra, còn một nhân tố khác, đó là vì Trương Nguyên đã đánh Đồng Tổ Thường. Tuyển tập đó đến nay đã bán ra đến gần năm ngàn cuốn, tổng số tú tài ở ba huyện của phủ Tùng Giang không quá hai ngàn người, điều đó cũng đồng nghĩa với việc không chỉ có tú tài, mà ngay cả đồng sinh cũng mua tuyển tập văn bát cổ của Trương Nguyên, lúc mới đầu là vì hiếu kỳ, nhưng sau khi đọc rồi, người đọc đều cảm thấy ích lợi không nhỏ. Trương Nguyên đã nổi danh về bát cổ tuyển chính rồi, Dương Thạch Hương bèn muốn mời Trương Nguyên biên tập sách cho tiệm sách của gã, như thế thì tiền vào như nước rồi. Cho nên, dưới tiền đề là không ảnh hưởng đến lợi ích của bản thân, gã đương nhiên sẽ ủng hộ Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói:

- Gia nô Đồng thị và đám người đánh thuê dám chặn cửa mắng chửi, không cần nói Lục công là một cử nhân có công danh, ngay cả tỷ phu ta cũng là Lãm sinh của huyện nhà. Đồng thị làm vậy là coi thường các học trò Thanh Phổ. Nếu cuối cùng sáu trăm mẫu rừng dâu của Lục thị bị lọt vào tay Đồng thị, thì với lòng tham của Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường, sau này Thanh Phổ cũng sẽ giống như Hoa Đình vậy, tất cả những ruộng đất tốt đều bị Đồng thị chiếm hết, đàn ông bị áp bức, đàn bà bị chiếm đoạt. Cho nên tại hạ muốn nhờ Thạch Hương huynh liên kết với các học trò của bốn huyện nhất tề cầu xin với

Vương huyện tôn, xin ông ta nghiêm trị mười hai tên gia nô Đồng thị và đám người đánh thuê gây chuyện trước cửa Lục phủ này.

Dương Thạch Hương khẳng khái nói:

- Giới Tử huynh nói phải lắm, Hoa Đình Đồng thị nông nhênh ngang ngược quá đỗi, nếu không chống lại, thì thân sỹ Thanh Phở ta cũng sẽ bị bức hiếp. Bây giờ ta lập tức sẽ cho người đi triệu tập mười mấy sinh đồ của Thanh Phở xã bọn ta lại.

Đúng lúc đó, Lục Đại vội vội vàng vàng chạy vào bẩm báo:

- Đại thiếu gia, có đội trưởng Đặng từ Hình khoa phòng của huyện nha cầu kiến, có vẻ như là đến vì đám người của Đồng thị.

Lục Thao nói:

- Để hắn vào.

Đội trưởng Đặng dẫn theo hai tên sai dịch bước vào, thấy có bảy tám học trò đang ngồi đó, trong số đó có Trương Nguyên là ông ta có biết, năm ngoái đi bắt Lục Dưỡng Phương là theo ý của Trương Nguyên. Năm ngoái Trương Nguyên chưa có công danh, hôm nay gặp lại khăn áo chỉnh tề, đã là một tú tài rồi, ông ta vội thi lễ với bọn Lục Thao, Trương Nguyên.

Lục Thao hỏi:

- Đội trưởng Đặng đến có việc gì?

Đội trưởng Đặng này đã nhận tiền của Hoa Đình Đồng thị, nghe nói người nhà Đồng thị bị đánh bị trói ở trước cửa Lục phủ, bèn lập tức bẩm báo lại với Vương huyện lệnh, rồi dẫn theo hai tên sai dịch đến can thiệp, định dẫn người nhà Đồng thị đi trước. Bây giờ lại gặp Trương Nguyên ở đây, mà chuyện Trương Nguyên đánh Đồng Tổ Thường thì khắp ba huyện của phủ Tùng Giang này ai mà không biết. Rồi lại thêm Dương Thạch Hương tuyên truyền tuyển tập văn bát cổ kia nữa, cho nên những việc Trương Nguyên được xưng tụng là “Tiểu Tam

Nguyên”, “môn sinh của Trương Nguyên”... đội trưởng Đặng đều biết cả. Trương Nguyên đánh Đồng Tổ Thường mà lại bình yên vô sự, Đồng Hàn Lâm không làm gì được hắn, chứng tỏ Trương Nguyên cũng là người có lai lịch lớn, đội trưởng Đặng không dám nói thẳng là muốn dẫn người nhà họ Đồng đi, chấp tay nói:

- Huyện tôn nghe nói có người đánh nhau trước cửa Lục phủ, nên phái tiểu nhân đến điều tra.

Lục Thao nhìn Trương Nguyên, Trương Nguyên nói:

- Đội trưởng Đặng cứ về bẩm lại với huyện tôn trước, cứ nói là lát nữa bọn ta sẽ đến huyện nha để bẩm báo rõ sự tình với huyện tôn, người nhà Đồng thị cũng sẽ giao cho Vương huyện tôn xử trí.

Đội trưởng Đặng vâng vâng dạ dạ lui ra!

Sinh đồ Thanh Phổ Hồng Đạo Thái sau khi về nhà gặp cha mẹ vợ con xong cũng đến Lục phủ, lúc này mới biết cuộc chiến “đảo Đồng” đã đánh xong hiệp một, y nói:

- Đội ta đi xem xem bọn gia nô Đồng thị kia cái đã.

Mười hai tên gia nô Đồng thị và đám người đánh thuê nọ có kẻ mặt mũi bầm dập, có kẻ sứt đầu mẻ trán, có mấy tên bị đánh gãy cả xương bả vai, bị trói chặt vút ở góc tường, rên rỉ kêu đau, hết sức thảm thương.

Hồng Đạo Thái đi nhận mặt từng tên một, đột nhiên kêu lớn:

- Ta nhận ra tên này, tên có cái mụn thịt bên cánh mũi đây này.

Y tìm thấy một khúc gậy gỗ, lại đánh xuống tới tấp. Hồng Đạo Thái là thư sinh nho nhã, sức lực chẳng được bao nhiêu, bằng không trận đòn gậy của hắn cũng đủ gây án mạng.

Bọn người Trương Nguyên đều biết Hồng Đạo Thái từng bị Đồng Tổ Thường ép ăn phân ngựa, chắc tên gia nô này có tham gia trong vụ đó, vì có mụn thịt bên cánh mũi nên Hồng

Đạo Thái nhớ mặt hấn, hôm nay gặp được, đương nhiên phải đánh cho hả giận. Dương Thạch Hương nói:

- Hồng huynh, chúng ta chia nhau đi triệu tập mọi người, hôm nay sẽ tìm Vương huyện tôn đòi lại công đạo. Gia nô Đồng thị và bọn người đánh thuê chặn cửa mắng chửi, làm nhục học trò Thanh Phổ ta, mà huyện tôn đại nhân chẳng thèm quan tâm, hôm nay chúng ta muốn xem xem, Vương huyện tôn xử trí đám người của Đồng thị thế nào.

Dương Thạch Hương là nhân vật đầu não trong số học trò Thanh Phổ, nhân dịp này để cho Vương huyện tôn thấy tầm thế lực của học trò Thanh Phổ bọn họ cũng là điều cần thiết. Vương Thiện Kế mới lên nhậm chức, cũng nên cảnh cáo một chút. Vào thời Văn Minh, chuyện học trò địa phương tụ tập thành bè đảng, can thiệp gây áp lực, thao túng quan trên, gây ảnh hưởng đến việc chính trị, là chuyện rất phổ biến.

Cuối giờ mùi, hơn hai mươi sinh đồ Thanh Phổ tập trung ở Lục phủ, mọi người bàn bạc một lúc, rồi kéo cả đoàn đi đến huyện nha Thanh Phổ. Gia nô Lục thị cũng cùng áp giải mười hai tên gia nô Đồng thị và đám người đánh thuê nọ đến huyện nha. Vương Thiện Kế, người mới nhậm chức tri huyện Thanh Phổ được hơn một tháng, đang ngồi trên Nhật Kiến đường nghe đội trưởng Đặng báo cáo, nghe nói tài tử Sơn Âm Trương Nguyên, người đánh Đồng Tổ Thường cũng đang ở Thanh Phổ, ông ta nhíu mày nói:

- Nói như vậy là đám người nhà Đồng thị là do tên Trương Nguyên này đánh hả. Hấn là tú tài Thiệu Hưng, mà lại dám đến địa phận Thanh Phổ ta đánh người, đợi hấn đến, bốn huyện phải chất vấn hấn, xem hấn trả lời thế nào!

Đội trưởng Đặng nói:

- Trong Lục phủ đang có bảy tám học trò tụ hội, huyện tôn đại nhân cần phải để ý bọn này một chút.

Vương Thiện Kế ngày trước ở Nam Kinh là Tả doanh quan, chưa từng làm trưởng quan một mình đảm đương mọi chuyện,

nên không hiểu ý tứ trong lời nói của đội trưởng Đặng, khoát tay nói:

- Lui ra đi.

Nói đoạn ông ta tiếp tục kiểm tra danh sách lương tiền của huyện nhà, tương lai của các quan châu huyện tất thấy đều được hiển thị trên sơ đồ lương tiền, Vương Thiện Kế muốn thúc đẩy con đường công danh của mình thì phải tạo được chút thành tích chính trị. Khoảng nửa canh giờ trôi qua, nghe thấy bên chỗ Tinh Thiện Đình có tiếng huyện nào vọng đến, âm thanh càng lúc càng gần, hình như có rất nhiều dân chúng đang tụ tập lại, Vương Thiện Kế gấp sổ sách lại, hỏi lớn:

- Kẻ nào đang làm huyện nào trên quảng trường vậy?

Một viên nha dịch chạy tới, bẩm báo:

- Huyện tôn, có một đám tú tài đang đến, còn có rất nhiều dân chúng, phải đến mấy trăm người.

Vương Thiện Kế đứng dậy nói:

- Nhiều người như vậy đến đây làm gì!

Nói đoạn bước ra Nhật Kiến đường, đứng dưới mái hiên, thấy đi đầu là mấy mươi học trò, phía sau là rất nhiều dân chúng, bọn họ đều nói lớn:

- Xin huyện tôn đại nhân làm chủ, nghiêm trị đám ác nô Đồng thị và lưu manh du côn làm nhục học trò bổn huyện!

Đám người hết sức kích động, phần nộ sức sôi, đang bước nhanh tới.

Vương Thiện Kế giật mình, vội nói:

- Xảy ra chuyện gì? Xảy ra chuyện gì?

Lúc này đã có vài quan lại nhỏ tụ tập đến bên cạnh Vương Thiện Kế, đội trưởng Đặng nói:

- Huyện tôn, đây đều là học trò của bốn huyện, có hơn hai mươi người, người thiếu niên mặc áo hồ la đi đầu bên trái chính là Trương Nguyên.

Vương Thiện Kế chăm chú nhìn qua, thấy Trương Nguyên đó có vẻ rất nho nhã, tuy bước chân sỏi dài, nhưng vẫn hết sức ung dung, cũng không kêu la giống như những học trò khác, giống như là đến xem náo nhiệt vậy thôi. Chẳng đợi cho Vương Thiện Kế kịp nghĩ ngợi, đám học trò và dân chúng này đã đến trước Nhật Kiến đường, Lục Thao, Dương Thạch Hương dẫn đầu, Dương Thạch Hương hành lễ nói:

- Trị hạ môn sinh Lục Thao tham kiến huyện tôn đại nhân.

Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái, Kim Bá Tông, Viên Xương Cơ cùng lần lượt chấp tay hành lễ và xưng danh với Vương Thiện Kế. Học trò Thanh Phổ có hơn năm trăm người, lúc mới đến nhậm chức, Vương Thiện Kế đã từng triệu tập các học trò đến Huyện học để căn dặn, nhưng cũng đâu thể nhớ hết từng người một, chỉ nhận ra một số ít như Dương Thạch Hương, Lục Thao mà thôi. Vương Thiện Kế hỏi:

- Dương sinh, Lục sinh, các người đến đây là vì việc gì?

Lục Thao bèn thuật lại sự việc đám gia nô nhà họ Đồng cùng với bọn lưu manh phá cửa, ném đá vào nhà quấy rối, Dương Thạch Hương ở bên nói:

- Huyện tôn, Lục phủ đường đường là Hiếu Liêm phủ đệ, Lục thị lại là một đại gia tộc của huyện ta, thế mà lại bị đám tiện nô với lưu manh đến tận cửa làm nhục. Bọn học trò cảm thấy bất nhẫn, xin huyện tôn đại nhân nghiêm trị bọn chúng, để giữ thể diện cho kẻ sỹ.

Vương Thiện Kế nghĩ thầm: “thì ra là vì chuyện này”, nói:

- Nhà họ Lục nợ tiền người ta không trả, người ta đến tận cửa đòi cũng là chuyện thường, sao bốn huyện có thể bao che cho Lục thị được.

Trương Nguyên từ đầu đến cuối lạnh lùng nhìn Vương huyện lệnh, nghe thấy lời này, bèn biết người này chẳng phải hạng nanh nọc lão luyện gì, cất cao giọng mũi nói:

- Xin Vương huyện tôn cho phép nói, Hoa Đình Đồng thị dụ dỗ Lục Dưỡng Phương tham gia đánh bạc, khiến cho y mắc nợ sáu ngàn lượng bạc, buộc phải lấy sáu trăm mẫu rừng dâu ở Dư Sơn ra để gán nợ. Nhưng luật Đại Minh quy định, phạm là kẻ tham gia đánh bạc, hoặc mở sới bạc, một khi bị bắt, bất kể là kẻ cầm đầu hay người tham gia, bất luận tang vật ít hay nhiều, đều phải phạt đòn tám mươi trượng. Bây giờ nhà họ Đồng lại dám ngang nhiên phái gia nô đến tận cửa đòi nợ cờ bạc, chẳng phải là coi rẻ luật pháp triều đình, coi nhẹ sự uy nghiêm của huyện tôn đại nhân, chà đạp lên sự tôn nghiêm của thân sỹ Thanh Phổ hay sao?

Chương 211: Không thể mua danh học bá vương (2)

Lời lẽ sắc bén, khiến cho đám học trò cùng dân chúng bên dưới đồng loạt reo hò theo, yêu cầu nghiêm trị đám gia nô nhà họ Đồng và bọn lưu manh du côn.

Lời nói của Trương Nguyên rất có tính kích động, Vương Thiện Kế tức thẫn, sầm mặt lại nói:

- Đem đám người đó tới đây.

Năng Trụ, Phùng Hồ cùng với mấy gia nô nhà họ Lục đẩy bọn người nhà họ Đồng, lúc này bị trói thành một xâu, tới trước huyện đường. Vương Thiện Kế thoát nhìn, thấy kẻ nào kẻ nấy mặt mày bầm dập, đầu sưng máu chảy, thẫn nghĩ “đã đánh đến nước này rồi mà vẫn còn muốn nghiêm trị”, ông ta đâu biết rằng, trước khi bị đưa đến huyện nha, đám người này đã được sửa sang lại rồi, bằng không còn thê thảm hơn. Vương Thiện Kế nói:

- Các vị cũng đều đã nhìn thấy rồi, đám người này đã bị đánh đập nghiêm trị rồi, cứ giam lại trước đã, các người giải tán đi.

Lục Thao chấp tay nói:

- Xin huyện tôn đưa người vào công đường thẩm án.

Bọn học trò cùng với Dương Thạch Hương đồng thanh:

- Xin huyện tôn đại nhân đăng đường thẩm án.

Âm thanh trấn động cả mái ngói.

Vương Thiện Kế vốn định làm mặt nghiêm để cự tuyệt, ông ta đường đường là chính thất phẩm huyện lệnh, khi nào thẩm án đâu phải do bọn tú tài này nói là thẩm, nhưng Thanh Phổ huyện thừa bước đến, thì thẩm nói:

- Huyện tôn, chớ chọc giận đám đông, đám học trò này tụ tập được nhiều dân chúng như vậy, chắc chắn là có sự chuẩn bị từ trước, hôm nay mà không lên công đường thẩm án, e là sẽ khó dẹp yên.

Vương Thiện Kế trầm ngâm một lát, nói một tiếng:

- Mở công đường thẩm án.

Đoạn quay người đi vào, ngồi lên ghế chánh thẩm trong Nhật Kiến đường, Huyện thừa, chủ bộ chia ra ngồi hai bên, hai hàng nha dịch cầm thủy hỏa côn đứng dưới bậc cấp. Mười hai tên gia nô Đồng thị và lưu manh du côn quỳ đó, ba huynh đệ Trương Nguyên cùng với hơn hai mươi học trò Thanh Phổ đứng trước công đường xem thẩm án. Lục Thao là nguyên cáo, nên đứng phía trước.

Ngọn nguồn sự tình thực ra đã rất rõ ràng, bây giờ chỉ xem xem Vương Thiện Kế sẽ xử trí đám người nhà Đồng thị này như thế nào thôi. Vương Thiện Kế ho một tiếng, hỏi:

- Các người đều là người nhà của Đồng thị ở Hoa Đình phải không?

Tên môn khách Đồng thị mặt mũi sung vều, kêu lên:

- Huyện tôn, học trò Bạc Thế Trình là tú tài Thượng Hải, thi đậu sinh đồ vào năm Vạn Lịch thứ ba mươi, xin huyện tôn đại nhân cho học trò đứng để đáp lời.

Vương Thiện Kế bèn sai nha dịch đến cời trói cho Bạc Thế Trình, rồi mượn cớ đó mà chất vấn Lục Thao:

- Bạc Thế Trình này cũng là sinh đồ, cũng có công danh như ngươi, sao lại ra tay với hãn tàn độc như vậy?

Lục Thao còn chưa trả lời, Trương Ngạc đã lớn tiếng nói:

- Là ta đánh đó, ta muốn vào Lục phủ, tên này ngáng đường, rồi tranh chấp dẫn tới đánh lộn, hãn đánh không lại ta, xin huyện tôn đại nhân minh giám.

Trương Ngạc rất có khí thế con ông cháu cha, Vương Thiện Kế hỏi:

- Ngươi là ai, cũng là học trò của bốn huyện sao?

Lúc này Trương Ngạc mới chấp tay hành lễ nói:

- Học trò là Trương Ngạc ở Sơn Âm.

Dương Thạch Hương đứng bên nói thêm:

- Huyện tôn, vị Trương Yên Khách công tử đây là cháu đích tôn của Trương Túc tiên sinh ở Sơn Âm, cha huynh ấy là đại danh sỹ Giang Nam Giá Sinh tiên sinh.

Tên tuổi của Trương Nhữ Sương thì không cần phải nói, sưu tầm thư họa của Trương Giá Sinh ở Giang Nam cũng rất có danh tiếng, Vương Thiện Kế cũng từng có duyên gặp qua Trương Giá Sinh một lần hồi ở kinh thành. Nếu đã là hai học trò đánh lộn với nhau, thì việc này huyện lệnh cũng không nên quản, bèn nói:

- Các người đều là những tú tài đọc sách thánh hiền, sao lại đánh lộn với nhau.

Tên Bạc Thế Trình đó bị đánh gãy mất hai cái răng cửa rồi, nên nói năng có chút không rõ ràng, kêu lên:

- Vương huyện tôn, không phải đánh lộn, là người này cùng với nô bộc của hãn xúm vào đánh học trò, học trò không hề đánh lại.

Trương Nguyên cười nói:

- Tự biết mình vô lý, bị đánh không dám trả đòn, cũng coi như người còn chút lương tri, còn biết thế nào là liêm sỉ.

Đám học trò dưới công đường đều cười rộ lên.

Vương Thiện Kế vỗ khúc gỗ trên bàn, quát:

- Trên công đường không được huyên náo bốn cột.

Rồi không đoái hoài đến Bạc Thế Trình nữa, ông ta tiếp tục thăm vấn mấy tên gia nô nhà họ Đồng. Mấy tên gia nô đó không thừa nhận là đi đòi nợ cờ bạc, mà nói đó là món nợ do Lục Dưỡng Phương chơi bởi gái gú rượu chè mà thiếu...

Trương Nguyên cười lạnh nói:

- Hoa Đình Đồng thị còn mở cả kỹ viện nữa cơ đấy, vậy thì tiền vào như nước rồi còn gì.

Đám học trò và dân chúng Thanh Phổ dưới công đường lại được một trận cười vang.

Bặc Thế Trình biện hộ:

- Là Lục Dưỡng Phương mượn ngân lượng của Đồng thị ta, có giấy tờ đảng hoàng, trên đó còn có dấu lãn tay của Lục Dưỡng Phương.

Vương Thiện Kế nói:

- Đưa giấy vay nợ lên cho bốn huyện xem.

Bặc Thế Trình lấp bắp:

- Giấy vay nợ để ở Hoa Đình, học trò không mang theo.

Trương Nguyên nói:

- Chỉ dựa vào lời nói không thôi, mà dám dẫn theo đám lưu manh đến bao vây phủ đệ của cử nhân, phá cửa ném đá, Hoa Đình Đồng thị thật là không coi thân sỹ Thanh Phổ ra gì.

Quần chúng kích động, các học trò nhao nhao yêu cầu huyện tôn trọng trị đám gia nô nhà họ Đồng cùng với bọn lưu manh côn đồ. Dưới công đường, dân chúng Thanh Phổ cũng hô: “Nghiêm trị Đồng thị ác nô, nghiêm trị đám lưu manh côn đồ”. Vương Thiện Kế liên tiếp đập thanh gươm hạ lệnh không được gây huyên náo, nhưng cũng không đàn áp được.

Huyện thừa và chủ bộ chạy qua bàn bạc với Vương huyện lệnh, tình hình này không trừng trị đám gia nô nhà họ Đồng với đám lưu manh kia một chút thì không xong, dù sao cũng chỉ là mấy tên gia nô nhà họ Đồng thôi mà, mỗi người đánh hai mươi trượng, rồi giải về Hoa Đình vậy.

Vương Thiện Kế nghĩ thầm: “Cũng chỉ còn cách đó thôi, lát nữa soạn thêm hai bức thư, gửi cho Hoàng tri phủ và Đồng Hàn lâm nói rõ sự tình vậy”.

Trương Ngạc nghe phán quyết rằng gia nô Đồng thị và đám lưu manh mỗi người bị phạt đòn hai mươi trượng thì cho rằng quá nhẹ, kêu la ầm ỹ, yêu cầu xử nặng. Lục Thao, Dương Thạch Hương cùng các học trò Thanh Phố đều tỏ thái độ không phục. Vương Thiện Kế không có kinh nghiệm ứng phó với tình thế như thế này, chỉ đành sửa thành mỗi người phạt đòn bốn mươi trượng. Trải qua chuyện này, Huyện thừa, chủ bộ đều cảm thấy tài cán của Vương huyện lệnh này cũng chỉ đến thế mà thôi, bọn họ dường như có thể lạm quyền đôi chút. Tên môn khách Bạc Thế Trình của nhà họ Đồng đứng ở một bên, nhìn đồng bọn bị đánh đòn mà tâm hồn khiếp đảm, nghe tiếng gậy giơ lên nện xuống cùng với tiếng kêu rên đau đớn mà mặt vàng như nghệ. Lúc này gã cảm thấy mình may mắn, nhờ có chiếc khăn vải trên đầu (dấu hiệu của học trò) mà tránh được bốn mươi trượng này. Hồi trước bọn chúng cũng từng đến đòi nợ mấy lần, Lục thị đều là đóng chặn cửa lớn nhượng bộ, chẳng ngờ chuyển đi lần này lại bị thảm đến vậy, Bạc Thế Trình nghĩ thầm trong bụng: “Ta phải nhanh chóng trở về gặp Nhị công tử mới được, tên Trương Nguyên đến Thanh Phố rồi, hẳn vừa đến là chống đối với Đồng thị ngay”.

Bốn mươi trượng chắc nịch giáng xuống, người nào kẻ nấy nở hoa trên mông. Đám gia nô Đồng thị và mấy tên du côn này lúc trước đã bị đánh cho một trận ở trước cửa Lục phủ rồi, bây giờ lại bị đánh thêm bốn mươi trượng, có mấy tên trong số đó bị đánh đến gần chết rồi.

Vương Thiện Kế ra lệnh cho đội trưởng Đặng dẫn theo mấy sai dịch, áp giải mười hai tên này ra bến tàu Đại Hoàng Phố, để bọn chúng về Hoa Đình, tới bến tàu Thành Nam thì lại thấy Trương Ngạc dẫn theo chừng mười tên gia nô tráng kiện đứng đợi ở đó, gã nói:

- Đội đã, còn có một tên chưa bị đánh đòn, sao có thể buông tha được.

Bạc Thế Trình vừa nghe là biết nhắm vào mình, miệng lưỡi lấp lỏp nói:

- Ta có công danh sinh đồ, ta có công danh sinh đồ.

Đội trưởng Đặng ngăn lại nói:

- Trương công tử, huyện tôn đã có phán quyết, không được sử dụng tư hình nữa.

Trương Ngạc trừng mắt nói:

- Tên sai dịch nhà ngươi không phải người Thanh Phô sao, không thấy bọn ác nô Hoa Đình bắt nạt người Thanh Phô sao?

Đội trưởng Đặng biết Trương công tử này có lai lịch, nên cũng không dám đắc tội, cười trừ nói:

- Trương công tử, có thể tha thì tha cho người ta, người nhà Đồng thị đều thương tích đầy mình cả rồi, có gì Trương công tử còn phải làm khó bọn tiểu nhân.

Trương Ngạc nói:

- Trương Yến Khách ta cứ thích làm chuyện tuyệt tình thế đấy, năm tên sai dịch các ngươi, ta cho mỗi người một lượng bạc, coi như bồi thường cho việc ta làm khó các ngươi, các ngươi cứ coi như không thấy đi.

Làm gì có ai hồi lộ một cách trắng trợn như vậy bao giờ!
Chẳng đợi cho đội trưởng Đặng nói thêm câu nào, Năng Trụ, Phùng Hồ đã sấn tới, ghì Bắc Thế Trình đè sấp xuống, xé rách áo bào, tụt quần xanh xuống để lộ cặp mông gầy gò. Trương Ngạc cầm lấy cây gậy nhỏ từ trong tay một tên nô bộc nhà họ Lục, đích thân hành hình, vừa đánh Bắc Thế Trình vừa nói:

- Ngươi cho rằng dựa vào Đồng Kỳ Hưng là có thể tác oai tác quái sao? Ngươi cho rằng ngươi có chiếc khăn vuông trên đầu thì không ai dám đụng đến ngươi sao?

Gã ra sức đánh xuống mười mấy trượng, đột nhiên một mùi hôi thối bốc lên, thì ra là Bắc Thế Trình sợ đến vãi cả phân, Trương Ngạc ném cây gậy trong tay ném ra phía sông Hoàng Phô, lấy tay bịt mũi, vội bước thối lui, cười mắng:

- Cái tên này là chồn thành tinh sao, còn có cả chiêu này. Thôi bỏ, chúng ta đi.

Đoạn nghênh ngang rời đi.

Một nha dịch nói với đội trưởng Đặng:

- Trương công tử này còn chưa đưa bạc.  ánh Đồng Tổ Thường

Chương 212: Ta có diệu kế giá ngàn vàng (1)

Lời nói vừa dứt, đã thấy Năng Trụ quay lại, đưa năm lượng bạc cho đội trưởng Đặng, nói:

- Thiếu gia nhà ta nói là giữ lời.

Mấy tên sai dịch đều vui mừng hết cỡ, quát ra lệnh cho mấy người nhà họ Đồng khiêng Bạc Thế Trình lên thuyền, nhanh chóng rời khỏi Thanh Phố.

Trương Nguyên, Lục Thao cùng với các học trò Thanh Phố về lại Lục phủ, nhưng không thấy Trương Ngạc đâu, Lục Đại nói:

- Yến Khách công tử đi đến bên tàu Thành Nam rồi, nói là có việc, còn dẫn theo mấy người đi cùng nữa.

Trương Nguyên và Trương Đại đưa mắt nhìn nhau, không nhịn nổi cười. Hai người bọn họ quá hiểu tính cách Trương Ngạc. Năm ngoái ở Sơn Âm, Trương Ngạc dẫn theo một đám người đi đuổi đánh Đồng Tổ Thường nhưng không đuổi kịp, nên rất tức tối. Lần này chắc chắn là gã lại đi đuổi đánh tên môn khách Bạc Thế Trình của nhà họ Đồng đây mà. Mặc dù lúc trước gã cũng đánh người ta rồi, nhưng trên công đường Bạc Thế Trình không phải chịu đòn, nên Trương Ngạc tức khí, nhất định là vì thế nên đuổi theo đánh bù. Lục Thao vào nhà trong bẩm báo lại sự việc hôm nay với cha mình là Lục Triệu Khôn, Lục Triệu Khôn bị liệt, chỉ có bàn tay phải có thể cử động, vồ vồ xuống thành ghế, luôn miệng nói:

- Đánh hay lắm, đánh hay lắm...

Liều thị ở bên cạnh lo lắng nói:

- Bọn chúng trở về liệu có đánh Dương Phương để trút giận không.

Lục Thao nói:

- Nhị đệ đang bị nhốt ở nhà lao phủ Tùng Giang, chứ đâu có phải trong nhà Đồng thị, hơn nữa còn có người nhà họ Lục ta lo liệu bên đó, nhị đệ sẽ không phải chịu khổ đâu.

Liều thị gật đầu nói:

- Ta lo nhất là đệ đệ con, con phải mau nghĩ cách cứu nó ra mới được, tiêu tốn tiền bạc là chuyện nhỏ, quan trọng nhất là phải giữ được người.

Lục Thao nói:

- Mẫu thân yên tâm, điều này con hiểu.

Lục Thao quay ra tiền sảnh, Trương Ngạc cũng đã trở về, kể lại cảnh tượng trên bến tàu, mọi người cười phá, đều khen Trương Ngạc có hiệp khí.

Trương Ngạc nói:

- Đội trưởng Đặng đó nói cái gì mà “tha được cho người thì nên tha”, ta thì không tha cho một ai hết, tuyệt đối không bỏ qua.

Hai học trò người Hoa Đình là Ông Nguyên Thăng và Tưởng Sỹ Kiền nói:

- Hôm nay đúng là hả dạ, xem ra cần phải liên hiệp các học trò lại gây áp lực cho quan phủ mới được.

Trương Ngạc nói:

- Giờ mới trừng trị được mấy tên gia nô của Đồng thị thôi, có gì mà hả hê chứ, ngày nào phải đánh cho Đồng Tô Thường vãi cả phân thì lúc đó mới hả dạ.

Lúc này trời đã hoàng hôn, hơn hai mươi học trò Thanh Phổ đều ở lại Lục phủ dùng bữa tối, rượu qua tam tuần, Liễu Kính Đình nói:

- Các vị tướng công, tại hạ đã đem những việc ác của Đồng hoạn biên soạn thành sách truyện, để ta kể cho các vị tướng công nghe trước.

Mọi người bèn giữ yên lặng nghe Liễu Kính Đình kể chuyện. Trong cuộc hành trình năm ngày từ Hàng Châu đến Thanh Phổ, thỉnh thoảng Liễu Kính Đình lại ngồi một mình, cầm cuốn “ Đồng hoạn ác hành lục “ do Trương Nguyên viết, tập trung suy nghĩ, hôm nay rốt cục cũng cải biên xong và ghi nhớ cả. Bây giờ kể lại một cách rõ ràng mạch lạc những hành vi hung dữ gian ác của cha con chủ tớ nhà họ Đồng, rồi nổi oan khuất bi phần của những người dân bị hại, tất cả đều hợp tình hợp lý, ngấm vào tận xương tủy, khiến người ta nghe thấy phải tức giận. Trương Ngạc đập bàn mắng chửi Đồng Kỳ Xương, hai học trò Hoa Đình là Ông Nguyên Thăng và Tưởng Sĩ Kiêu lòng đầy căm phẫn, nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử huynh, ngày mai hai người bọn ta về Hoa Đình trước để liên lạc với các học trò, đợi các huynh đến là nhất tề tố cáo Đồng thị lên tri phủ, yêu cầu trừng trị Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường, cùng với bọn ác nô của chúng.

Trương Ngạc hỏi:

- Sao lại không đề cập đến việc trừng trị Đồng Kỳ Xương?

Ông Nguyên Thăng nói:

- Đồng Kỳ Xương là trí sỹ Hàn Lâm, rất khó trị tội, có thể trừng trị hai đứa con trai lão ta và đám ác nô là tốt lắm rồi.

Tưởng Sĩ Kiêu nói:

- Đồng Kỳ Xương đã sáu mươi tuổi rồi, chẳng sống được mấy năm nữa, cứ để ông trời trừng trị lão ta.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Sử sách ghi chép lại là Đồng Kỳ Xương sống đến hơn tám mươi hai tuổi, bây giờ mới sáu mươi, còn sống khỏe hơn hai mươi năm nữa”. Nghĩ đoạn hắn nói với Liễu Kính Đình:

- Kính Đình huynh, huynh kể chuyện không cần kể đích danh cha con Đồng Kỳ Xương, có thể dấu tên chúng đi, mượn chuyện của thời khác mà kể, như vậy có thể tránh được những phiền toái không cần thiết.

Trương Đại gật đầu nói:

- Giới Tử nói đúng, dù sao chỉ cần những chuyện cụ thể được kể ra, thì người nghe sẽ biết ngay là việc xấu của cha con nhà họ Đồng, không cần phải nói rõ tên họ.

Liễu Kính Đình hiểu là Trương Nguyên, Trương Đại làm vậy là để bảo vệ cho y, bọn Trương Nguyên là học trò có công danh, còn Liễu Kính Đình y chỉ là một người kể chuyện lưu lạc giang hồ, nếu Đồng Kỳ Xương kiện y tội phỉ báng thân sỹ thì y ắt phải chịu khổ. Nhưng Liễu Kính Đình không sợ, cùng lắm là mai danh ẩn tích, lánh đến vùng khác thêm một lần nữa thôi. Trương Ngạc lại cho rằng, kể chuyện mà không chỉ đích danh cha con Đồng Kỳ Xương thì không thỏa, Trương Nguyên phải giải thích với hắn:

- Việc này cũng giống như chuyện “ Kim Bình Mai “ lấy cớ là kể về thời Tống, nhưng nhân tình thế thái, không có tình tiết nào là không nhắm vào Đại Minh sau những năm Gia Tĩnh.

Trương Ngạc thích “ Kim Bình Mai “ nhất , cười nói:

- Thì ra là thế, hay!

Buổi sáng ngày mười sáu tháng năm, chủ tớ Kim Lang Chi, Ông Nguyên Thăng, Tướng Sỹ Kiêu lên thuyền rời khỏi Thanh Phổ trở về Hoa Đình. Bọn Trương Nguyên, Lục Thao ra tận bến tàu tiễn chân, Trương Nguyên nói:

- Kim huynh, các huynh về Hoa Đình liên lạc với các học trò cứ nên cẩn thận bí mật một chút là tốt hơn cả, tạm thời đừng xung đột trực diện với nhà họ Đồng, tránh bị chúng phản đòn.

Kim Lang Chi nói:

- Bọn ta hiểu, khi nào thì Giới Tử huynh đến Hoa Đình?

Trương Nguyên nói:

- Trong vòng bảy ngày nữa sẽ tới.

Kim Lang Chi nói:

- Được, ta sẽ chuẩn bị sẵn sàng nghênh đón.

Sau khi tiễn ba người Kim Lang Chi xong, Lục Thao, Trương Đại, Trương Nguyên, Trương Ngạc cùng đi đến Dư Sơn kiểm tra rừng dâu và ruộng bông của nhà họ Lục. Đây là ý của Trương Nguyên. Trương Nhược Hi cũng đòi đi cùng, Trương Nhược Hi sắp tới sẽ giúp phu quân Lục Thao quản lý ruộng dâu và nghề dệt của gia tộc họ Lục.

Dư Sơn nằm cách huyện thành Thanh Phổ mười lăm dặm về hướng nam, sáu trăm mẫu rừng dâu ở đó là vùng sản xuất dâu tằm chính của nhà họ Lục, còn có năm trăm mẫu ruộng bông nữa. Ở phía chân núi phía bắc, nhà họ Lục có bảy mươi hộ trồng bông, tám mươi hộ nuôi tằm, hai trăm hai mươi hộ dệt, còn có tổng cộng hai trăm sáu mươi cỗ các loại máy móc nghề dệt như máy phun thêu, đánh bông, trộn bông và máy dệt. Xét về máy móc thiết bị nghề dệt là đứng đầu Thanh Phổ. Mỗi năm bán ra hơn mười ngàn tấm vải bông và lụa các loại. Trong số các loại tơ lụa mà nhà họ Lục sản xuất ra, có đến một phần ba là những sản phẩm tinh xảo ứng dụng kỹ thuật máy phun thêu, loại tơ lụa phun thêu này, mỗi tấm có thể bán được hai ba mươi lượng bạc. Nghề nuôi tằm dệt lụa của nhà họ Lục mỗi năm lãi ròng không dưới mười ngàn lượng bạc trắng, nhưng từ cuối năm ngoái đến nay, gia nô Đồng thị và đám lưu manh du côn không ngừng đến sơn trang của Lục thị ở Dư Sơn quấy nhiễu, các hộ trồng dâu nuôi tằm, với nông dân trồng bông

cũng đã tổ chức thanh niên tự vệ, nhưng bọn lưu manh đó ít nhiều cũng có chút võ nghệ, thủ đoạn lại tàn độc, thấy người đông thì chạy, người ít thì đánh. Các hộ trồng dâu nuôi tằm, và trồng bông trong trang viên lại không đồng tâm hiệp lực với nhau, gặp chuyện không ai dám đứng lên trước, khiến cho việc nuôi tằm vụ thu năm ngoái và vụ xuân năm nay của nhà họ Lục bị ảnh hưởng nặng nề, bây giờ không đủ tơ để cung cấp cho máy dệt. Phía đông nam của Dư Sơn chính là nơi giáp ranh với huyện Hoa Đình, Hoa Đình Đồng thị có thể lợi dụng điều đó mà cho đám lưu manh đến hành hung bất cứ lúc nào. Phụ nữ và trẻ em của những hộ trồng dâu nuôi tằm, trồng bông trong sơn trang còn không dám bước chân ra khỏi cổng lớn của sơn trang, đã có hộ tằm chuẩn bị rời khỏi Lục thị, về đầu quân cho gia tộc khác ở Thanh Phổ, điều này cũng nằm trong âm mưu của Đồng thị. Điều Đồng thị muốn là làm cho sơn trang nhà họ Lục không được yên ổn, ép Lục thị nhượng lại sáu trăm mẫu rừng dâu này. Trương Nguyên, Lục Thao cùng đi đến sơn trang ở mạn bắc chân núi Dư Sơn, Trương Nhược Hi cùng với mấy bà vú và nô tỳ vào trong trang viên dặn dò người chuẩn bị cơm nước, còn Lục Thao dẫn bọn Trương Nguyên đi thăm xung quanh trang viên.

Lục thị có hơn hai ngàn mẫu ruộng tốt, hơn một nửa trong số đó dùng để trồng dâu, trồng bông, lợi ích thu được từ nuôi tằm trồng bông lớn hơn nhiều so với trồng lúa. Phủ Tùng Giang là kinh đô bông của triều Đại Minh, được xưng tụng là “Y bị thiên hạ” (nơi làm ra chăn và áo cho cả thiên hạ), thu lời rất lớn từ nghề nuôi trồng. Đây cũng chính là nguyên nhân chính của việc tuy Giang Nam trù phú, nhưng một khi gặp phải thiên tai thì lương thực không đủ ăn. Ruộng đồng đương vụ, xanh ngắt một màu, sườn núi bằng phẳng phía tây Dư Sơn chính là rừng dâu và vườn chè của nhà họ Lục, trên đỉnh núi là từng khoảng rừng trúc lớn. Ánh mặt trời lúc gần chính Ngọ chiếu xuống, rừng trúc xanh biếc một màu, phát sáng như phi thủy ngọc bích vậy.

Lục Thao nói:

- Măng lan trúc trên núi này rất ngon, nên Dư Sơn còn có tên gọi khác là Lan Duẩn Sơn.

Trương Nguyên nói:

- Nơi này thật đẹp, Đồng thị với lòng tham không đáy của chúng đương nhiên là muốn chiếm cho bằng được rồi.

Chương 212: Ta có diệu kế giá ngàn vàng (2)

Lục Thao nói:

- Gia nghiệp cơ bản của nhà họ Lục ta chính là ở đây, nếu không giữ được sáu trăm sáu mẫu rừng dâu này, thì những hộ trồng dâu nuôi tằm, dệt lụa trong trang viên sẽ rời đi, gia nghiệp Lục thị sẽ sụp đổ. Đây cũng chính là nguyên nhân mà cha ta không chịu dùng sáu trăm mẫu rừng dâu để đổi Nhị đệ ta ra ngục, chứ nếu chỉ là sáu ngàn lượng bạc, thì cha ta cũng sẵn sàng mà đưa cho rồi.

Đang nói chuyện, thì thấy từ trong rừng dâu dưới chân núi có một đám thiếu nữ hái dâu chạy ra, người nào người nấy mặt mày hốt hải, chạy thục mạng, tóc tai rối bời, chạy rơi cả giày, chiếc gùi trúc trên lưng cũng vứt luôn, vừa chạy vừa hô “cứu tôi với, cứu tôi với”.

Lục Thao cả kinh nói:

- Chuyện gì vậy!

Nói đoạn sải bước lao tới, Lục Đại và mấy gia nô nhà họ Lục cũng vội theo sát. Ba huynh đệ Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên với cả mấy người hầu như bọn Năng Trụ, cùng cha con Mục Kính Nham, Mục Chân Chân cũng cùng nhau chạy theo. Đám thiếu nữ hái dâu đang lao đảo chạy ra khỏi rừng dâu, thấy bọn Lục Thao thì kêu thét lên:

- Đại thiếu gia, bọn lưu manh đó lại đến nữa, bọn chúng đuổi theo bọn ta...

Một thiếu nữ khác nhìn thấy Lục Thao thiếu gia đến tiếp ứng thì có phần yên tâm, vội đảo mắt nhìn quanh các bạn, rồi vội nói:

- Đại thiếu gia, Tiểu Bình nhà Phúc Quý và A Hà nhà Liên Vinh còn chưa chạy được ra, sợ là bị bọn lưu manh đó bắt lại rồi, Đại thiếu gia mau đi cứu hai người bọn họ đi, bọn lưu manh đó là đám súc sinh, việc gì chúng cũng có thể làm được đấy.

Lục Thao vội lệnh cho Lục Đại về trang viên triệu tập người, mang theo gậy gộc đến, bọn lưu manh đó đều có mang theo gậy gộc với dao nhọn, những tá điền tay không không phải là đối thủ của chúng. Mục Kính Nham nói với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, cứu người quan trọng, tiểu nhân chạy đi xem trước.

Nói đoạn nhảy lên, bẻ lấy một cành dâu to chừng bắp tay, tay cầm cành dâu sải từng bước lớn tiến vào trong rừng dâu.

Mục Chân Chân cúi người lấy cây Tiểu Bàn Long còn dưới váy ra, nói với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, nô tỳ đi giúp cha một tay.

Nói đoạn cũng lao đi.

Bốn người bọn Năng Trụ, Phùng Hồ cùng với Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên cũng đi vào rừng tìm kiếm hai cô gái hái dâu nọ.

Lục Thao hỏi cô gái hái dâu mới chạy ra là gặp bọn lưu manh ở chỗ nào? Cô gái nói:

- Gặp bên chỗ đồi chè.

Lục Thao bèn đuổi theo đám người Trương Nguyên, vừa đuổi vừa gọi:

- Giới Tử, đi theo bên trái, cách đây khoảng chừng hơn một dặm, bên chỗ đồi chè ấy.

Mục Chân Chân nghe thấy, cất giọng gọi cha nàng:

- Cha, cha, đi sang trái một dặm có đôi chè, ở bên đó đấy.

Mục Kính Nham lao đi trong rừng như một con mèo, chạy được chừng hơn mười trượng thì nghe thấy phía trước có tiếng nữ tử kêu lên sợ hãi:

- Cứu mạng, buông ta ra, buông ta ra.

Còn có tiếng cười tà dâm của nam giới:

- Các anh mày hôm nay có trò vui rồi.

Mục Kính Nham bước nhanh hơn, nhắm hướng phát ra tiếng nói lao đến, thì thấy trên một khoảnh đất trống trong rừng, bảy tám tên đang hú hét vây quanh hai thiếu nữ hái dâu. Một trong hai nàng đã bị hai tên lang sói ấn đè xuống nền cỏ, chiếc váy xanh của nàng đã bị vén lên, hai chân trống trơn đá đập loạn xạ, liều chết giãy giụa. Một tên bèn thẳng tay giáng cho nàng một cú bạt tai, quát:

- Còn dám cự ta sẽ giết ngươi, chặt làm tám khúc.

“Vù” một tiếng, cành dâu với cả lá quét ngã một tên lưu manh, Mục Kính Nham bước nhanh tới, giẫm bàn chân mang giày cỏ lên cẳng chân của tên lưu manh đang ngã trên đất đó, “rắc” một tiếng, lão giẫm gãy xương cẳng chân của tên lưu manh đó. Mấy tên còn lại cũng kịp có phản ứng, tên nào tên nấy vung gậy, vung đao nhọn lên, còn hai tên ghì chặt cổ hai thiếu nữ hái dâu, kéo lui về phía sau, vừa lui vừa quát:

- Ngươi là ai, dám ra tay với dân đánh thuê Tùng Giang bọn ta, muốn chết sao!

Mục Kính Nham không nói không rằng, nâng cao cành dâu vững chãi ép tới, ba tên lưu manh cầm Tề Mi còn hú lên giậm giữ xông lên, tiếng côn xé gió lao tới, chia làm ba ngã, giáng xuống người Mục Kính Nham. Mục Kính Nham vội né sang trái, tránh được hai người bên trái, còn cành dâu trong tay đánh bật cây côn từ bên phải đánh tới, đoạn xoay người xấn

tới trước một bước, ra sức đánh tới, một đòn trúng ngay giữa mặt tên lưu manh nọ, khiến hắn rách mặt chảy máu, nếu vật trong tay Mục Kính Nham là Tiêu Bổng, thì e tên nọ đã bị đánh gãy xương sống mũi. Mục Chân Chân đuổi theo đến, thấy cha mình đang giao thủ với mấy tên lưu manh, nàng rất thông minh, nhìn thấy hai thiếu nữ hái dâu đang bị uy hiếp, bèn lẳng lặng từ trong rừng, đi vòng tới đằng sau hai tên lưu manh, rồi đột ngột nhảy ra. Cây Tiểu Bàn Long còn trong tay nàng đánh tới, nghe một tiếng “bốp”, trúng ngay cẳng chân của tên đứng bên trái, cái đau ở xương cẳng chân quả thực hết sức khó chịu, tên lưu manh nọ kêu lên một tiếng, ngồi thụp xuống lấy tay ôm chân. Mục Chân Chân khẽ xoay cổ tay, liền ngay sau đó lại giáng thêm một đòn trúng ngay đầu tên đó, khiến hắn và thiếu nữ bị uy hiếp cùng ngã xuống đất. Tên còn lại hoảng kinh quay lại, ánh côn chớp tới, hắn ăn ngay một côn vào giữa mặt, xương mũi gãy dập, máu chảy đầm đề, đưa tay lên bịt mũi, thiếu nữ bị uy hiếp bèn được Mục Chân Chân kéo về phía nàng. Cây Tiểu Bàn Long còn trong tay Mục Chân Chân lại quét tới một lần nữa, quét trúng gối phải của tên lưu manh nọ, khiến hắn ngã quỵ xuống đất, hai tay bịt mặt kêu rên.

Thiếu nữ bị tên lưu manh ngã đè lên người kêu thét lên, đẩy cái thân xác nặng trĩu kia ra, nhưng nàng ta quá sợ hãi, chân tay mềm nhũn, không đẩy nổi. Mục Chân Chân bước qua, vung chân đá tên lưu manh đó văng ra, chìa tay kéo thiếu nữ hái dâu dậy, an ủi:

- Tỷ tỷ đừng sợ, không sao rồi, không sao rồi.

Trong lúc Mục Chân Chân vòng sang bên này để cứu hai thiếu nữ, thì bọn bốn người Năng Trụ, Phùng Hồ cũng đã đuổi kịp đến, dọc đường bẻ lấy cành cây làm vũ khí, cùng với Mục Kính Nham, chỉ trong chốc lát đã đánh gục hết sáu tên lưu manh.

Một trong hai thiếu nữ hái dâu giận dữ kích động, nhặt lấy một cây Tề Mi còn, đánh tới tấp vào bọn lưu manh. Có hai tên đánh thuê còn mạnh miệng đe dọa, Năng Trụ, Phùng Hồ bước tới, dùng cành cây đánh tới tấp vào miệng chúng, đánh đến mức miệng chúng đầy máu...

Ba anh em Trương Nguyên lúc này cũng đến, Trương Ngạc nói:

- Kém vậy sao, gục hết rồi sao!

Nói đoạn giành lấy cành cây trong tay Phùng Hồ, đánh xuống tới tấp.

Lục Thao dẫn theo mấy tên nô bộc, thở hồng hộc chạy đến, hai thiếu nữ hái dâu nọ cuối cùng cũng nhìn thấy người quen, vội chạy tới khóc lóc:

- Đại thiếu gia, cái bọn lưu manh này, hu hu hu...

Lục Thao hỏi:

- Các cô không bị thương đây chứ?

Hắn lo sợ là hai cô gái này đã bị làm nhục.

Mục Kính Nham nói:

- Lục thiếu gia, bọn họ không bị thương, bọn ta đến vừa kịp.

Tiếng hô hoán vang rền, những thanh niên trai tráng của các hộ trồng dâu nuôi tằm, trồng bông trong Lục trang viên cầm gậy gộc cuốc xẻng chạy tới, một hán tử vừa chạy vừa lo lắng gọi to:

- Tiểu Bình...
- A Hà

Hai thiếu nữ Tiểu Bình, A Hà kêu lên:

- Cha, cha.

Rồi chạy đến bên hai người đàn ông nọ thuật lại mọi chuyện.

Mười mấy người tá điền vây quanh tám tên lưu manh nọ mà đánh, nếu không có Lục Thao, Trương Nguyên hô ngừng, thì đám tá điền giận giữ đã đánh chết tám tên đó tại trận.

Các tá điền dùng dây thừng trói tám tên côn đồ lại, kéo về trang viên như kéo một đám chó chết. Đám côn đồ này không hề biết việc bọn Bạc Thế Trình bị đánh đòn ở huyện nha Thanh Phổ ngày hôm qua. Hôm nay bọn chúng buồn chán không có việc gì làm, nên sang bên Dư Sơn hiệp đáp đám tá điền nhà họ Lục cho vui, gặp mấy thiếu nữ hái dâu thì đuổi theo trêu chọc, vốn còn định cưỡng hiếp nữa. Lục Thao chẳng kịp dùng cơm trưa, cùng với đám nô bộc và tá điền, dẫn độ tám tên côn đồ này đến huyện nha, Trương Ngạc dẫn theo Phùng Hồ, Năng Trụ đi theo xem náo nhiệt.

Trương Nguyên ở lại, hẳn còn muốn thăm quan những hộ dệt và máy dệt của Lục thị một chút. Mục đích của hắn khi đến trang viên của Lục thị là để xem máy dệt, chẳng ngờ lại gặp lúc bọn côn đồ đến càn quấy. Theo như lời kể của các hộ nuôi tằm trong trang viên, thì Đồng thị ở Hoa Đình thuê bọn du côn này, cứ cách dăm ba bữa lại đến quấy nhiễu xung quanh trang viên, làm đủ mọi chuyện ác ôn như đánh người, cướp của, trêu chọc phụ nữ. Trương Nhược Hi tức giận đến mức toàn thân run rẩy, nói:

- Hoa Đình Đồng thị thật đê tiện bỉ ổi, lại đi dùng thủ đoạn đê tiện như thế này để bức bách hòng chiếm điền sản nhà họ Lục ta.

Trương Nguyên nói:

- Tỷ tỷ chó tức giận mà hại đến sức khỏe, những việc ác của Đồng thị sắp đến hồi kết thúc rồi, sau này sẽ không có du côn vô lại sang đây làm càn nữa đâu.

Sau khi dùng cơm trưa xong, Trương Đại, Trương Nguyên đi theo Trương Nhược Hi đến thăm quan các hộ dệt, Trương Nguyên hoàn toàn mù tịt về máy dệt, nhưng thấy máy dệt mà các hộ dệt của Lục thị sử dụng có chút phức tạp, mỗi máy cần đến bốn năm người thao tác. Đầu tiên là họa sỹ vẽ mẫu lên giấy trước, sau đó thợ dệt sẽ sắp xếp đan xen hàng ngàn hàng vạn sợi chỉ phức tạp trên máy dệt lại theo một quy luật nhất định, mấy chục loại nút kết được sắp xếp ngang dọc một cách có trình tự, tạo thành hình hoa văn hoàn chỉnh, kết xong hình hoa văn rồi mới cho lên máy để dệt. Thợ dệt và thợ sắp xếp

hoa văn phối hợp với nhau, căn cứ theo sự biến đổi của mẫu vẽ mà luôn từng sợi chỉ qua. Những hoa văn tuyệt đẹp dần hiện lên, đây chính là kỹ thuật dệt in, Trương Nguyên nhìn mà muốn hoa mắt chóng mặt.

Chương 213: Thần tài Phạm Lãi là thầy ta (1)

Khoa học kỹ thuật thời Văn Minh tương đối phát triển, điều này có thể thấy rõ qua hai tác phẩm “ Nông chính toàn thư “ của Từ Quang Khởi và “ Thiên công khai vật “ của Tống Ứng Tinh. Từ Quang Khởi là người huyện Thượng Hải, phủ Tùng Giang, Tiêu Hoành là thầy học của y trong kỳ thi hương, bây giờ có lẽ y đã nhậm chức trong viện Hàn Lâm rồi. Sau khi Trương Nguyên vào kinh, chắc là có thể gặp được sư huynh Từ Quang Khởi. Tống Ứng Tinh là người mới ở Giang Tây, năm kia khi sinh đồ Cử Giang là Hoành Mặc Lôi đến theo học ở Đại Thiện Tự, Trương Nguyên từng dò hỏi Hoành Mặc Lôi về Tống Ứng Tinh, chẳng ngờ Hoành Mặc Lôi lại nói là chưa từng nghe qua, chắc hẳn gã mới chỉ là một tú tài mà thôi. Trương Nguyên thầm nghĩ trong lòng: “Cuốn sách “ Thiên công khai vật “ là đại diện cho nền khoa học kỹ thuật Trung Quốc cổ đại vào thời kỳ thịnh vượng nhất, nhưng đến triều Thanh thì bị trở thành sách cấm phải tiêu hủy. Nhà Mãn Thanh tiến vào Trung Nguyên, khiến nền văn minh bị đẩy lùi một cách đáng sợ.

Có những loại máy móc riêng cho từng loại vải khác nhau, có hộ dệt thì chuyên sử dụng máy lạng, có hộ thì dùng máy lựa, thao tác hết sức thành thạo, quy mô nghề dệt của trang viên Lục thị quả là không nhỏ. Trương Nguyên không hiểu biết gì về kỹ thuật dệt, nên không thể đưa ra ý kiến gì để cải tiến máy dệt, nhưng hẳn có con mắt kinh doanh của người đời sau, hẳn hỏi tỷ tỷ Trương Nhược Hi:

- Những năm trước Lục thị tiêu thụ vải vóc, tơ lụa như thế nào?

Trương Nhược Hi nói:

- Có lái buôn vải đến tận nơi thu mua.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì giá bán chắc chênh lệch nhiều so với giá bán lẻ ngoài chợ nhỉ?

Hai chữ “bán lẻ” Trương Nhược Hi chưa từng nghe qua, nhưng cũng hiểu được ý nghĩa của nó, nàng nói:

- Gần như chỉ bằng nửa giá bán lẻ.

Trương Nguyên nói:

- Khoản tiền này chúng ta tự kiếm lời không phải tốt hơn sao.

Trương Nhược Hi nói:

- Ở Thanh Phô và Tô Châu, Lục thị cũng có mấy cửa hàng tơ lụa, nhưng lượng bán ra hàng năm không nhiều, chủ yếu vẫn phải trông chờ lái buôn đến thu mua với số lượng lớn.

Trương Nguyên nói:

- Đệ có một cách, có thể khiến cho vải bông và tơ lụa nhà họ Lục làm ra không đủ bán.

Trương Nhược Hi biết đệ đệ mình tài trí hơn người, vội hỏi:

- Cách gì?

Trương Nguyên cười nói:

- Kế này của đệ đáng giá ngàn vàng, sao có thể dễ dàng nói ra được.

Trương Nhược Hi lườm đệ đệ một cái, cất giọng uy hiếp nói:

- Nói mau!

Trương Nguyên nói:

- Tỷ tỷ, đệ không đùa đâu, nếu Lục thị ở Thanh Phổ dùng cách này của đệ, đảm bảo không đến mười năm sẽ trở thành hộ giàu có nhất Tùng Giang. Đệ không mang tư lợi, nhưng nếu đến lúc đó, đệ cần dùng đến một số tiền lớn, thì tỷ tỷ với tỷ phu cũng đừng keo kiệt.

Trương Nhược Hi thấy vẻ mặt Trương Nguyên nghiêm túc, thì cũng tỏ ra nghiêm túc, nói:

- Vậy để tôi về lại trong thành, tỷ sẽ cùng tỷ phu đệ đến nghe điệu kế của đệ, thực ra nếu đệ cần dùng tiền, tỷ tỷ có thể cho đệ.

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ không dễ dụ vậy đâu, chút tiền riêng còm cõi của tỷ tỷ đệ chẳng thèm đâu.

Hai tỷ đệ cứ thế người này nhìn người kia, giống như hồi Trương Nguyên còn nhỏ, hai chị em chơi trò nhìn nhau thì xem ai chớp mắt trước vậy...

Tiết trời sau giờ Ngọ nóng bức, Trương Nguyên thấy trên khoé miệng tỷ tỷ toát ra mấy giọt mồ hôi, không khỏi bật ra một tiếng “hì”, xoè cây quạt trong tay ra quạt quạt cho tỷ tỷ, cười nói:

- Xem, đệ khiến cho tỷ tỷ lo đến vã cả mồ hôi ra rồi kìa, đành phải nói trước điệu kế của đệ cho tỷ tỷ nghe vậy.

Trương Nhược Hi không nhịn được cười, nói:

- Ta chẳng lo gì chuyện này, hiện nay những việc phải lo quá nhiều rồi, vẫn chưa đến lúc lo cầu tài.

Trương Nguyên nói:

- Làm việc gì cũng phải có dự tính thì mới thành được, không có dự tính trước thì hỏng, việc này cũng cần phải làm dần dần. Chuyện bên chỗ Hoa Đình Đồng thì không cần tỷ tỷ phải lo, đệ và Đại huynh, Tam huynh sẽ lo liệu ổn thoả.

Trương Nhược Hi thở dài nói:

- Nếu lúc này Lục thị không có được sự giúp đỡ của Trương thị, thì chắc chắn sẽ không đấu lại được với Đồng thị, gia nghiệp nhà họ Lục cũng khó mà giữ được. Tỷ phu đệ là người rất tốt, nhưng làm việc lại thiếu dứt khoát, cũng chẳng có trợ thủ đắc lực nào.

Trương Nguyên nói:

- Cho nên tỷ tỷ mới cần phải giúp đỡ tỷ phu nhiều hơn nữa, tỷ tỷ là nữ trung hào kiệt mà.

Trương Nhược Hi mím miệng cười tủm, song mắt lấp lánh, nói:

- Được rồi, đệ đừng có thổi phồng ta, nói đi, đệ muốn tỷ tỷ làm thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Thực ra rất đơn giản, chính là bỏ lợi nhỏ kiếm lợi lớn. Tỷ tỷ chỉ cần phái nô bộc thân cận của hai tiệm vải ở Thanh Phổ và Tô Châu tìm đến chỗ các thợ may giỏi, nói với họ, cứ có khách mang vải mua ở tiệm nhà họ Lục đến chỗ họ may quần áo, thì cứ mỗi bộ, thợ may có thể đến tiệm nhà họ Lục để nhận hai cắc bạc, mười bộ thì được hai tiền. Không cần lo thợ may nói láo nói nhiều lên, chỉ cần đám thợ may tham chút lợi nhỏ đó, chỉ cần bọn họ lấy được bạc từ nhà họ Lục, thì tất sẽ giới thiệu với khách là vải nhà họ Lục đẹp.

Đương nhiên, vải bông, tơ lụa của nhà họ Lục cũng phải đẹp thật mới được, không được để thua các nhà khác về chất lượng. Trước mắt cứ mở rộng thị trường ở Tùng Giang và Tô

Châu trước, rồi sau đó mở tiếp cửa hiệu ở Hàng Châu, Nam Kinh, à, mở thêm một tiệm ở Sơn Âm luôn.

Trương Nhược Hi nghe vậy hai mắt sáng rỡ, quả đúng là một việc hết sức đơn giản, nhưng sao lại chẳng ai nghĩ ra nhỉ!

Trương Nguyên lại nói:

- Việc này cần Lục thị tạo được một thương hiệu thống nhất cho các tiệm vải, tiệm lụa của mình, in biểu tượng thương hiệu lên các đầu vải. Đồng thời cũng phải luôn giám sát xem trên thị trường có ai làm giả thương hiệu nhà họ Lục hay không, nếu có thì phải nghiêm khắc công kích, để làm được việc này thì phải có mối liên hệ mật thiết với quan phủ địa phương. Cho nên đệ mới nói là cách này tuy nhìn có vẻ đơn giản, nhưng để làm và duy trì được thì không hề dễ dàng. Tỷ tỷ và tỷ phu phải cố gắng, bên chỗ quan phủ thì sau này đệ có thể giúp được. Nếu mọi việc thuận lợi, thì trong mười năm tới, Thanh Phổ Lục thị trở thành hộ giàu nhất Tùng Giang cũng không phải là chuyện khó. Vải nhà họ Lục bán được nhiều, thì có thể dần dần mở rộng rừng dâu và ruộng bông, chiêu mộ thêm những thợ dệt giỏi, cải tiến máy dệt, nâng cao kỹ thuật dệt, đưa thương hiệu Lục thị trở thành thương hiệu vải bông và tơ lụa hàng đầu Giang Nam. Hàng đầu Giang Nam thì cũng đồng nghĩa với hàng đầu Đại Minh rồi.

Thật ra Trương Nguyên rất muốn đích thân mình làm lấy những việc này, nhưng Đông Trương hấn ở Sơn Âm lại không có cơ sở về phương diện này. Bắt đầu từ hai bàn tay trắng cũng không phải là không được, nhưng phải đợi hai ba mươi năm thì hấn không đợi được. Thanh Phổ Lục thị vốn đã rất có thế mạnh về trồng dâu, nuôi tằm, dệt lụa, chỉ cần chỉ dẫn thêm chút ít là đã có thể nổi lên như điều gặp gió.

Bây giờ Thanh Phổ Lục thị về cơ bản đã là do một tay tỷ phu nắm giữ, cũng coi như là người nhà rồi, đáng để giúp đỡ. Trương Nhược Hi đứng im một lúc lâu, trổng ngực phập phồng, có vẻ hết sức kích động, đột nhiên nàng trừng mắt nhìn Trương Nguyên, nói:

- Tiểu Nguyên, sao đê có thể nghĩ ra việc này?

Trương Nguyên cười nói:

- Đọc sách, đọc sách nhiều sẽ rất có ích, học rồi suy nghĩ sâu xa thêm.

Trương Nhược Hi lắc đầu, nói:

- Bây giờ, không chỉ bát cổ văn đê làm rất hay, mà ngay cả việc kinh doanh cũng sành sỏi nữa, tỷ tỷ thật không thể hiểu nổi.

Trương Nguyên nói:

- Đê chỉ là học theo lời của bậc tiên hiền Đào Chu Công Phạm Lãi ngày xưa thôi: “Trung đê báo quốc, trí đê giữ thân, thương đê giàu có thành danh trong thiên hạ”. Nhưng mà bây giờ khoản “thương đê giàu có” đê nhường cho tỷ tỷ đấy. (“thương” ở đây là chỉ việc làm ăn buôn bán).

Trương Nhược Hi rất thích cái kiểu hăng hái, và tác phong ung dung tự tin này của đê đê Trương Nguyên, nàng đưa ngón tay dứ dứ lên trán Trương Nguyên, nói:

- Vậy chắc là đê còn muốn tìm một mỹ nhân tuyệt thế như Tây Thi làm bạn nữa chứ gì?

Trương Nguyên cười hì hì, nói:

- Chim xa cá lặn, hoa nhường nguyệt thẹn, biết đâu mà tìm chứ.
- Được lắm.

Trương Nhược Hi vờ giận nói:

- Thì ra đê đúng là có ý đó, chẳng lẽ nữ lang nhà họ Thương vẫn không đủ xinh đẹp sao?

Trương Nguyên chấp tay lại xin tha:

- Đệ chỉ đùa thôi, chỉ đùa thôi.

Trương Nhược Hi liếc nhìn người tỳ nữ bên cạnh một cái, nói khẽ:

- Tiểu Nguyên đệ chớ có mong tìm Tây Thi nào nữa, bản lĩnh của đệ là cưới Vương gia sư muội về làm vợ. Ta thấy Vương gia sư muội đó rất có tình ý với đệ, còn giúp đệ đọc bao nhiêu sách như thế, lần trước chẳng phải đệ cũng nói là đệ thích cô ấy sao.

Trương Nguyên nhú mày, nói:

- Anh Tư sư muội cũng bằng tuổi với đệ, nàng ấy cũng nên tính đến chuyện gả chồng rồi, đệ sao có thể khiến nàng ấy lỡ làng.

Trương Nhược Hi khẽ thở dài một tiếng, không nói gì thêm, dẫn mấy người vú già và mấy tỳ nữ đi hỏi thăm an ủi Tiểu Bình, A Hà và mấy thiếu nữ hái dâu bị làm cho kinh hãi khi này. Thấy Mục Chân Chân đang ngồi nói chuyện với A Hà, Trương Nhược Hi cũng nghe nói là Mục Chân Chân cứu bọn A Hà và Tiểu Bình ra từ tay bọn côn đồ, nàng vui vẻ nói:

- Tiểu Nguyên vẫn chưa biết việc Chân Chân cứu người nhĩ, lát nữa ta sẽ nói lại với đệ ấy, để đệ ấy thưởng cho cô, ta cũng phải thưởng cho cô.

Chương 213: Thần tài Phạm Lãi là thầy ta (2)

Nói đoạn, gỡ chiếc vòng tay bằng vàng đang đeo trên cổ tay phải xuống, kéo bàn tay phải của Mục Chân Chân, đeo lên cho nàng. Mục Chân Chân lớn bằng chừng này nhưng chưa từng được đeo đồ trang sức bằng vàng bạc, cúi đầu nhìn xuống chiếc vòng vàng lấp lánh nơi cổ tay, ấp úng nói:

- Đại tiểu thư, nô tỳ không dám nhận đâu.

Trương Nhược Hi nắm lấy bàn tay của thiếu nữ đọa dân, nói:

- Có gì mà không dám nhận chứ, có cô hầu hạ bên cạnh Tiểu Nguyên, ta và mẫu thân đều rất yên tâm.

Đám du côn lưu manh vẫn thường đến gây chuyện hôm nay đã bị ăn một trận đòn no, các hộ trồng dâu, trồng bông, nuôi tằm trong trang viên đều hết sức háo hức, cảm thấy những tháng ngày phải chịu sự bức hiếp của Đồng thị đã qua rồi, bọn họ lại có thể sống những ngày yên bình, đàn ông đi cày, đàn bà dệt lụa. Sau bữa trưa, Trương Đại đi thăm qua vườn chè nhà họ Lục, hẳn thấy đây chẳng phải là loại trà tốt, nhà họ Lục không buôn bán chè, mấy mẫu trồng trà này đều là để trong nhà sử dụng.

Đến lúc hoàng hôn, Trương Nhược Hi, Trương Đại, Trương Nguyên về đến dinh thự Lục thị ở trong thành Thanh Phố. Lục Thao và Trương Ngạc cũng mới vừa trở về từ huyện nha, tám tên du côn đó bị xử ngay bốn mươi trượng trên công đường, giờ đã bị giam lại, Vương huyện lệnh nói sẽ xin lên Án Sát ty, đưa tám tên này đi xung quân vào Kim Sơn Vệ. Kim Sơn Vệ lại ở Hoa Đình, như vậy chẳng phải dễ dàng cho bọn chúng quá hay sao, Trương Nguyên nói với Lục Thao:

- Tỷ phu cứ phải để mắt cẩn thận một chút, biết đâu chỉ cần Đồng Kỳ Xương gửi tới một bức thư, thì tám tên này bèn được lỏng lẻo thả đi mất đấy.

Lục Thao nói:

- Ta đã bảo Lục Đại cho hai người đi theo dõi rồi.

Trương Ngạc tức giận nói:

- Tên quan thói này mà dám bao che cho Đồng thị, thì ta sẽ khiến cho lão không làm quan được nữa.

Sau bữa cơm chiều, Trương Nhược Hi mời chồng mình là Lục Thao cùng với đệ đệ Trương Nguyên đến thư phòng, cùng bàn bạc về việc xây dựng thương hiệu vải vóc, tơ lụa nhà họ Lục. Lục Thao nghe xong ý tưởng của Trương Nguyên, vui mừng hết cỡ, nói:

- Việc này không khó để làm, lần này nếu có thể cứu được Nhị đệ ra, giữ được rừng dâu ở Dư Sơn, thì ta và Nhược Hi sẽ bắt tay vào làm ngay theo lời Giới Tử.

Hắn lại nói thêm:

- Lần này, đúng là Giới Tử cứu giúp Thanh Phổ Lục thị ta, không lời cảm tạ nào cho hết, sau này nếu có việc gì cần thì cứ nói, ta quyết không từ chối.

Lục Thao và Trương Nhược Hi bàn với nhau, sau này các tiệm vải, hiệu tơ lụa nhà họ Lục sẽ gọi là “Thịnh Mỹ hiệu”.

Ngày hôm nay Liễu Kính Đình không theo bọn Trương Nguyên đến trang viên nhà họ Lục, y dẫn theo một thị đồng, và hai nô bộc nhà họ Lục đến quán trà của Hồng Đạo Thái kể chuyện. Câu chuyện mà y kể là “Hắc bạch truyện”, không chỉ đích danh Đồng thị ở Hoa Đình, chỉ nói là quan viên nào đó ở Tùng Giang, nhưng những người Thanh Phổ nghe kể chuyện trong quán trà vừa nghe thì biết ngay là nói về cha con Đồng Kỳ Xương và đám gia nô nhà chúng. Cuộc đấu giữa Đồng thị và Lục thị đã được loan truyền khắp Thanh Phổ từ lâu, hôm qua lại có việc lớn như vậy xảy ra, nên ai mà không biết chứ?

Về việc Hoa Đình Đồng thị chiếm đoạt điền sản, dọa nam nạt nữ, thì nhiều dân chúng Thanh Phổ cũng từng nghe, dù sao thì Thanh Phổ và Hoa Đình cũng gần sát ngay nhau. Nhưng những việc đó đều không liên quan gì đến mình, nên chỉ nghe thế biết thế mà thôi, nhưng nay nghe Liễu Kính Đình kể lại, cảm giác lại rất khác. Nghe chuyện Đồng thị bức hiếp người lương thiện, mà bọn họ cảm thấy như chúng đang bức hiếp người thân của mình vậy, nghe mà buồn bã, phẫn nộ, Liễu Kính Đình kể chuyện đúng là hết sức truyền cảm. Đường thủy từ huyện thành Thanh Phổ đến huyện thành Hoa Đình dài gần bốn mươi dặm, thuyền bè đi dọc theo sông Đại Hoàng Phổ mất không đầy một canh giờ là tới. Môn khách Đồng thị Bạc Thế Trình, kẻ bị Trương Ngạc đánh cho đến vải phân trên bến tàu Thanh Phổ, cùng với các gia nô và đám du côn của nhà họ Đồng đáp thuyền về đến Hoa Đình thì trời đã tối. Mười hai người đều bị đánh trọng thương, chen chúc đến y quán chữa

trị, đồng thời nhờ người đến Đồng phủ báo tin. Nửa canh giờ sau, Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường dẫn theo vài gia nô chạy tới, thấy bọn Bạc Thế Trình người nào người nấy mặt mũi bầm dập, không nhận được ra nữa, kinh hãi hỏi có chuyện gì xảy ra?

Bạc Thế Trình mặt như đưa đám, nói:

- Đại công tử, Nhị công tử, tên Trương Nguyên đó đến Thanh Phổ rồi, hấn đánh bọn ta ra thế này, rồi lại còn trói đưa đến huyện nha Thanh Phổ. Tên Vương huyện lệnh đó cũng chẳng nề mặt Hoa Đình Đồng thị, đánh bọn ta mỗi người bốn mươi trượng, xem chút nữa là mất mạng rồi.

Lại là Trương Nguyên, Đồng Tổ Thường nổi giận lôi đình, la hét đòi tụ tập nô bộc đánh sang Thanh Phổ. Đồng Tổ Nguyên đã gần bốn mươi tuổi, không bằng bột như nhị đệ, ra hiệu cho nhị đệ không nên làm càn, rồi lệnh cho Bạc Thế Trình kể lại chi tiết sự việc hôm nay. Bạc Thế Trình bèn kể lại từ lúc bao vây cổng lớn nhà họ Lục, rồi gặp huynh đệ Trương Nguyên đến, không nói không rằng, sộc tới là đánh, đám thủ hạ dưới trướng của huynh đệ họ Trương đều võ nghệ cao cường, bọn chúng không phải đối thủ...

Đồng Tổ Nguyên cố kìm lửa giận, thấy Bạc Thế Trình cũng đang phải lột quần lộ mông để bôi thuốc, bèn nhú mày hỏi:

- Bạc tiên sinh là người có công danh sinh đồ, mà Vương Thiện Tích đó dám dụng hình với người sao?

Bạc Thế Trình xấu hổ nói:

- Vương huyện lệnh thì không dụng hình với ta, là cái tên ác tặc tên gọi Trương Ngạc dẫn theo nô bộc đuổi đến tận bến tàu, mua chuộc sai dịch, rồi đánh, còn nói chỉ cần là người nhà Đồng thị, hấn gặp là đánh...

Chớ nói Đồng Tổ Thường tức đến điên người, Đồng Tổ Nguyên cũng tức muốn ói máu, nói:

- Phải lập tức bẩm báo lại việc này với phụ thân. Năm ngoái phụ thân đã bỏ qua cho Trương Nguyên không truy

cứu, tên Trương Nguyên này lại cho rằng Đồng thì ta dễ bắt nạt. Hôm nay hắn lại dám đánh người nhà họ Đồng ta, đúng là làm người không thể yếu đuối được.

Đồng Tổ Thường hần học nói:

- Lần này ta sẽ cho tên Trương Nguyên đó chết dưới tay ta, đánh chết hắn, rồi tìm đại một ai đó chịu tội thay là được, có thể để Ngô Long đi tìm người.

Bạc Thế Trình nói:

- Đại công tử, còn có ba tú tài người Hoa Đình đi cùng với Trương Nguyên, ta nhận ra bọn chúng, tên là Kim Lang Chi, Ông Nguyên Thăng, còn một tên nữa họ Tưởng, ba tên này cũng cùng bọn với Trương Nguyên.

Đồng Tổ Nguyên gật đầu nói:

- Ông Nguyên Thăng, ta nhớ rồi, sẽ không bỏ qua cho bọn chúng đâu.

Đoạn quay sang nói với Đồng Tổ Thường:

- Nhị đệ, đệ và ta cùng nhau đi gặp phụ thân, xem ý phụ thân thế nào.

Năm hai mươi chín tuổi từ bỏ mũ áo học trò, Trần Kế Nho bỏ hần ý định khoa cử, năm nay đã năm mươi bảy tuổi, má hóp, người gầy như cây mai, đầu đội mũ trúc, người mặc bộ đạo bào, cưỡi một con hươu sừng lớn đi đến trước cổng Đồng phủ, trên cái chạc sừng hươu lớn có treo một cái túi vải, trong túi có hai bức họa, một bức là “ Hồng nhan bách chu đồ “ do Trần Kế Nho vừa bỏ ra số tiền lớn để mua của Nghê Vân Lâm , bức còn lại là “ Hoành tà sơ mai đồ “ Trần Kế Nho mới vẽ gần đây.

Trần Kế Nho và Đồng Kỳ Xương là bạn chí giao, lần này vì thích họa tác của một họa sĩ tiền bối nổi tiếng mà càng đặc ý hơn với tác phẩm “ Hoành tà sơ mai đồ “ của mình, liền cưỡi hươu đi từ núi Đồng Dư đến Đồng phủ ở Hoa Đình để mời người bạn cũ Đồng Kỳ Xương đánh giá.

Trần Kế Nho coi con hươu như một báu vật, con hươu này lúc trước thuộc về một lão thầy lang ở làng quê Thiệu Hưng, lão thầy lang này rọ mõm siết cương hươu lại, trên chạc sừng treo một hồ lô, hũ thuốc rồi cưỡi hươu đi hành nghề y. Trương Nhữ Sương nhìn thấy đã mua con hươu sừng to này với ba mươi lạng bạc. Do Trương Nhữ Sương quá to béo khiến cho hươu chở ông ta đi mới có vài trăm bước đã phải dừng lại thở dốc nên ông ta bèn tặng lại cho Trần Kế Nho. Trần Kế Nho gầy nên hươu chở mà không tốn sức. Đi được vài dặm Trần Kế Nho cảm thấy rất vui. Lúc ở Hàng Châu, non xanh nước biếc, đê dài rợp bóng liễu, Trần Kế Nho đội mũ trúc mình mặc vũ y cưỡi hươu đi hết sáu cầu, ba gian chòi trúc của Hồ Tây, nhìn giống như thần tiên vậy, người ta gọi là “tiên giáng trần”. Trần Kế Nho tự xưng mình là “Mi Công” là chuyện của mười năm trước rồi, câu đối của Trương Đại “Mi Công khóa lộc, tiền dong huyện lý đả thu phong” chính là câu chuyện lúc đó.

Đi theo sau con hươu là một thư đồng với một người hầu. Lúc Trần Kế Nho xuống hươu trước cửa Đồng phủ, người hầu vội vàng bước đến phía trước đỡ lấy. Trần Kế Nho gỡ cái túi vải trên sừng hươu xuống rồi dặn dò:

- Hãy chăm sóc con hươu này cho thật tốt, tìm một ít cỏ tươi về cho nó ăn.

Một người hầu mặc áo xanh đội mũ nhỏ vừa bước ra từ Đồng phủ nhìn thấy liền khom người chào:

- Mi công!

Lúc Trần Kế Nho nhìn lên thì chính là Tông Dục Thiện, trước đây là thư đồng hầu hạ ở thiên thất, trí tuệ hơn người. Trần Kế Nho cũng rất thích thưởng thức thư pháp của người này. Bây giờ Tông Dục Thiện đã lớn rồi, lại trở thành tiện dịch coi cổng. Trần Kế Nho đã nghe nói về chuyện Tông Dục Thiện qua lại với cháu Trương Nhữ Sương, vì Đồng Tổ Thường có oán thù với cháu của Trương Nhữ Sương nên đã cố ý trừng phạt Tông Dục Thiện làm quản môn.

Chương 214: Thuật phòng the của ẩn sĩ tà tăng

Trần Kế Nho lắc đầu nói:

- Dục Thiện, đợi lát nữa ta giúp ngươi thỉnh cầu Đồng công một việc, với tài năng của ngươi mà lại làm quản môn, ta thấy không được.

Tông Dục Thiện cười khổ:

- Đa tạ Mi công, không cần bận tâm đâu ạ.

Y trầm nghĩ: “Cha con Đồng thị hận ta tới tận xương tủy, nếu không phải là ta đã có danh tiếng ở bên ngoài... hơn nữa Đồng tổ còn muốn giữ ta ở lại bên cạnh hắn để thường xuyên làm nhục ta, nói không chừng ta đã bị người của Đồng thị giết chết rồi, chủ nhân đánh chết nô bộc tuy cũng có tội nhưng nói là bị bạo bệnh mà chết thì có khó gì”.

Trần Kế Nho đưa túi vải cho tiểu đồng cầm, vẫy vẫy tay áo, đi theo Tông Dục Thiện vào Đồng phủ. Sớm đã được người hầu thông báo, Đồng Kỳ Xương đợi ở đại sảnh một lúc rồi ra nghênh đón, cười nói:

- Trọng Thuần huynh, có phải lại có tác phẩm đặc ý muốn ta thưởng thức không?

Trần Kế Nho đáp:

- Mới có được một bức họa của Nghê Vân Lâm, muốn được thưởng thức cùng Huyền Tể huynh.

Trần Kế Nho và Đồng Kỳ Xương là đồng hương. Đồng Kỳ Xương lớn hơn Trần Kế Nho ba tuổi, hai người đỗ sinh đồ huyện học cùng năm, đã có mấy chục năm giao tình. Sau khi Trần Kế Nho cáo biệt chuyện khoa cử lúc hai mươi chín tuổi, một năm sau Đồng Kỳ Xương thi hương trung học, liền sau đó đỗ kỳ thi xuân, danh tiếng về thư họa cũng dần vượt qua Trần

Kế Nho. Trên đời này, khoa cử là có thể nổi danh bậc nhất, khoa cử đỗ được trung học...lại có sở trường về thi họa thì tự nhiên sẽ nổi danh bốn bề.

Đồng Kỳ Xương đưa Trần Kế Nho đến Huyền Thưởng trai. Huyền Thưởng trai thu nạp rất nhiều các tác phẩm thư họa nổi tiếng qua nhiều thời đại như “ Hoàn kỳ biểu “ , “ Lục mệnh thiếp “ của Chung Diệu; “ Tiêu tương đồ “ , “ Vân sơn đồ “ của Đồng Nguyên; “ Khê sơn hành lữ đồ “ , “ Tuyết sơn đồ “ của Phạm Khoan. Ngoài ra còn có rất nhiều bút tích của Tô Hoàng Mễ Thái và nhiều tác phẩm thi họa của các tác giả nổi tiếng thời Nguyên Minh....quả là bộ sưu tập giàu có nhất vùng Giang Nam.

Họa tác của Nghệ Vân Lâm, một trong nguyên tứ gia mà Đồng Kỳ Xương cực kỳ yêu thích. Nhìn bức “ Hồng nhạn bách chu đồ “ Trần Kế Nho mang tới, Đồng Kỳ Xương không xem tiêu đề trước, chỉ nhìn bức họa rồi nói:

- Bức tranh này thể lương phong cách cổ điển, yên tĩnh vắng lặng, là tác phẩm sau tuổi năm mươi của Nghệ Toàn.

Trần Kế Nho cười nói:

- Huyền Tể huynh mắt sáng như đuốc, sau bốn mươi tám tuổi Nghệ Vân Lâm thờ phụng Toàn chân giáo, đây chính là họa tác sau khi ông ta theo đạo.

Đồng Kỳ Xương nói:

- Nghệ Vân Lâm bút khô mực cạn, khác người, cực kỳ đơn giản nhạt nhòa, tiêu tán khoáng đạt, cảnh giới bậc này ta không theo kịp.

Ngâm rằng:

- Cô Tô thành ngoại đoản trường kiêu, yên vũ không mông hựu văn triều. Tái tử tăng kinh thử hành nhạc, túy thừa giang nguyệt ngọa xuy tiêu.

Trần Kế Nho mỉm cười nói:

- Huynh tinh thông đủ loại sách, bài thơ Thạch triều của Nghệ Vân Lâm mà cũng thuộc, đệ xin bài phục, danh tiếng của huynh hôm nay đã vượt xa Nghệ Vân Lâm rồi.

Đồng Kỳ Xương liên tiếp xua tay:

- Không dám không dám, Trọng Thuần không cầu danh lợi, dốc lòng thư họa, hậu thế đánh giá là ở trên ngu huynh.

Trần Kế Nho cười nói:

- Danh tiếng đời sau ai mà biết được, chỉ biết quan cao tức là tiên.

Đồng Kỳ Xương đáp:

- Ta cũng giống như Trọng Thuần đều là dân thường, quan cao ở đâu chứ!

Trần Kế Nho cười, đưa bức “Hoành tà sơ mai đồ” của mình cho Đồng Kỳ Xương xem. Đồng Kỳ Xương nhìn thật lâu rồi khen ngợi:

- Trọng Thuần vẽ mai, chau chuốt tinh xảo, tuyệt lắm rồi, bức họa này càng như vậy mực cuồng thảo, lại có phép tắc của riêng mình, vừa phóng khoáng lại vừa nghiêm túc, khí khái thẳng thắn giống như hương thơm tinh tế bay bổng vậy.

Trần Kế Nho cảm thấy rất vui. Đánh giá của Đồng Kỳ Xương thật vô cùng tinh tường, có thể điểm ngay chỗ tâm đắc của Trần Kế Nho. Hai người bình luận thư họa ở Huyền Thương trai tới tận hoàng hôn. Đồng Kỳ Xương muốn giữ Trần Kế Nho lại dùng cơm tối nhưng Trần Kế Nho khéo léo từ chối:

- Không cần đâu, trời cũng sắp tối rồi, đệ cưới hươu về Dư Sơn vừa đúng lúc.

Ban đêm Đồng Kỳ Xương còn có việc nên cũng không cố giữ, tha thiết tiễn đến cửa phủ. Trần Kế Nho nhìn thấy quân môn

Tông Dực Thiện bèn nói với Đồng Kỳ Xương:

- Huyền Tê huynh, tên Tông Dực Thiện này còn nhỏ nhưng có tài, trước đây phạm sai lầm bị trách phạt là được rồi, để gã quay về thư phòng hầu hạ đi, nếu không khi đệ đến quý phủ mà nhìn thấy gã làm quản môn nữa thì sẽ thấy bất an, như vậy thì quá không trọng dụng nhân tài rồi.

Đồng Kỳ Xương cười đáp:

- Không dám không dám, Trọng Thuần nói giúp gã ta nào dám không theo.

Sau khi nhìn Trần Kế Nho cười hươu rồi khỏi cùng với một thư đồng và một người hầu, Đồng Kỳ Xương quay người về phủ, lúc đi qua Tông Dực Thiện thì cười lạnh một tiếng, nói:

- Kể từ ngày mai ngươi hãy đến dọn dẹp chuồng ngựa chứ ở đây thật là mất mặt.

Tông Dực Thiện biết Trần Mi Công nói giúp hắn ắt sẽ phản tác dụng, quả nhiên là như thế, nhưng vì cha mẹ nên hắn phải nhịn, cúi đầu đáp:

- Vâng.

Hí Hồng đường có hai tầng và ba gian, hai bên còn có mật thất uốn khúc, là nơi để Đồng Kỳ Xương tu tâm dưỡng tính. Trước đường hoa lá cây cối um tùm, một cái đầm nhỏ rộng nửa mẫu sóng nước lăn tăn, lá sen rập rờn, hoa sen nở rộ, ánh đèn thấp thoáng từ trên lầu chiếu xuống cùng với ánh trăng mờ mờ giống như tranh vẽ.

Cảnh trí đẹp đẽ như thế nhưng Đồng Kỳ Xương không có nhã hứng đề thơ vẽ tranh, mà lại là đam hứng... Đồng Kỳ Xương vẽ tranh thì ở Họa Thiên thất, bình phẩm và sưu tập tranh là ở Huyền Thương trai. Còn Hí Hồng đường thì để lão tu luyện thuật phòng the... Hai bên mật thất uốn khúc có đến hơn hai mươi nữ tỳ xinh đẹp cung cấp để lão diễn các trò đam dục. Vốn dĩ Hí Hồng đường này tuyệt đối không cho người ngoài bước chân vào nhưng đêm nay ở đây lại có một người khách ở

bên ngoài, là tăng nhân đầu trọc, dưới ánh nến, cái đầu trọc của lão càng bóng loáng rõ nét hơn. Tăng nhân này họ Trần, tên Tân Trúc, pháp hiệu Hư Phàm, là do một viên quan họ Khang ở Thượng Hải đặc biệt cử đến để nịnh hót Đồng Kỳ Xương. Hòa thượng Trần Tân Trúc không độ điệp, không tăng tịch, tự xưng mình đã trăm tuổi nhưng nhìn dáng vẻ thì cũng chỉ mới ba, bốn mươi tuổi. Viên quan họ Khang trước mặt Đồng Kỳ Xương đã khen ngợi đệ tử tăng này có thuật làm tình rất kỳ lạ, không cần phải dùng lực vận động mà dương vật vẫn tự có thể hô hấp co duỗi... Lúc làm tình có thể khiến cho người đàn bà dờ dẩn buông tay nhắm mắt, đạt khoái cảm cực đỉnh. Điều này khiến cho Đồng Kỳ Xương tuổi đã lục tuần thể lực suy thoái vô cùng ham hố, liền mời đệ tử tăng Trần Tân Trúc này đến Hí Hồng đường, tiếp đãi như thượng khách, thỉnh giáo thuật dưỡng sinh.

Trần Tân Trúc tự xưng là thần tăng trăm tuổi nói:

- Lão nạp xem khí sắc của Đồng thí chủ, có phải bình thường vẫn phải dùng thuốc trợ hưng không?

Cái này không cần phải nhìn khí sắc, chỉ cần thấy Đồng Kỳ Xương đã lớn tuổi thế mà có đến một đám đông thị tỳ thì sẽ biết ngay không dùng thuốc không được.

Đồng Kỳ Xương ra vẻ đạo mạo nói:

- Không giấu gì đại sư, Đồng môn tử sau năm mươi tuổi đã thường uống cố nguyên đơn và bách chiến cao.

Trần Tân Trúc nói:

- Uống thuốc thì rơi vào hạng thấp kém, hơn nữa uống lâu cũng không có hiệu quả.

Đồng Kỳ Xương rất đồng tình.

Trần Tân Trúc lại nói tiếp:

- Lão nạp có một bí thuật truyền từ Tây Vực, sau khi tu tập không những một đêm có thể chơi vài nữ nhân không mệt mỏi mà còn có thể tăng thêm tuổi thọ.

Đồng Kỳ Xương cung kính nói:

- Đang muốn thỉnh giáo đại sư đây.

Trần Tân Trúc nhìn những tỷ nữ xinh đẹp mỗi người mỗi vẻ ở Hí Hồng đường sớm đã động lòng tà dâm, bèn nói:

- Ta có diệu pháp nhưng không thể truyền ra ngoài.

Đồng Kỳ Xương suy nghĩ một lúc, những mỹ tỷ xinh đẹp này đều không phải thế thiếp của hắn, trong thuật phòng the mà nói chỉ là đồ chơi mà thôi, đã là đồ chơi thì ngại gì mà không để tăng nhân này dùng thử... Lão cũng có thể học theo được bí thuật của dị tăng kia. A nào bị tăng nhân làm ô uế qua sẽ đuổi ngay ra khỏi Hí Hồng đường, bèn nói:

- Ở đây có bảy người, mời đại sư cứ chọn một người bất kỳ.

Bảy người hầu đang hầu hạ một bên ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng co rút về phía sau, sợ bị vị hòa thượng này chọn trúng nhưng lại nghe vị cao tăng trăm tuổi này nói:

- Nếu chỉ một người thì sao có thể thể hiện hết sự thần kỳ của bí thuật Tây Vực chứ, ba người đi.

Đồng Kỳ Xương nhú mày nhưng lập tức giãn ra và nói:

- Vậy cũng được, Họa Mi, Ly Châu, Ngọc Mặc, ba người hãy hầu hạ Hư Phàm đại sư.

Ba người trong bảy người hầu xinh đẹp lập tức quỳ xuống cầu khẩn:

- Lão gia, nô tỳ chỉ hầu hạ lão gia thôi.

Đồng Kỳ Xương vẻ mặt ôn hòa nói:

- Hãy hầu hạ đại sư cho tốt, mỗi người sẽ được thưởng một lạng bạc.

Giọng lão bổn chủ trầm xuống:

- Nếu dám ngỗ nghịch không nghe lời sẽ bị phạt đánh vào mông, phạt làm người hầu dưới nhà bếp.

Ba tỳ nữ không dám lên tiếng. Bọn họ đã vào Đồng phủ từ khi mới mười hai mười ba tuổi, chỉ luôn hầu hạ mỗi Đồng lão gia, nhưng bây giờ lại bắt họ phải hầu hạ tên hòa thượng này đương nhiên là không đồng ý rồi. Bọn họ tuy là tỳ nữ thấp hèn, cũng thấy nhục nhã nhưng lão gia đã mở miệng thì họ nào dám không nghe.

Dị tăng Trần Tân Trúc cười nói với ba tỳ nữ:

- Chớ có từ chối, đợi các nàng ném qua thủ pháp của lão, bảo đảm các nàng sẽ sung sướng như lên tiên cảnh, vui vẻ không thôi.

Chương 215: Bao cở

Đồng Kỳ Xương nghe thấy lời nói của vị hòa thượng này có chút thâm tà không giống lời của một cao tăng, có điều Đồng Kỳ Xương lão không phải thỉnh giáo dị tăng này phạt lý thiên cơ mà là thuật phong the, bèn cười nói:

- Vậy xin mời đại sư thể hiện thần thông như thế nào, mời đến khúc phòng ở bên này.

Lúc này, nghe thấy dưới lầu một tỳ nữ cất giọng nói:

- Lão gia, đại công tử, nhị công tử muốn gặp lão gia.

Đồng Kỳ Xương cả giận nói:

- Không phải ta đã dặn rồi sao, không được quấy rầy ta lúc này!

Tỳ nữ dưới lầu nơm nớp lo sợ nói:

- Bẩm lão gia, đại công tử nói có chuyện lớn, Bắc tiên sinh được cử đến Thanh Phủ bị một người tên Trương Nguyên đánh.

Đồng Kỳ Xương vừa kinh ngạc vừa giận dữ, lại là cái tên Trương Nguyên, nợ cũ chưa thanh toán xong lại dám ức hiếp Đồng thị ta, nói:

- Bảo chúng vào đi.

Dâm tăng trăm tuổi Trần Tân Trúc kêu lên:

- Đồng thí chủ!

Đồng Kỳ Xương tạm thời không có tâm trạng nghiên cứu thuật phòng the nói:

- Ngày mai ta sẽ lại thỉnh giáo đại sư.

Nhìn thấy vẻ mặt không hài lòng của Trần Tân Trúc, lão lại nói:

- Họa Mi, người hầu hạ đại sư trước đi.

Chỉ tặng cho hòa thượng có mỗi một tỳ nữ thì có đáng gì.

Đồng Kỳ Xương thi họa song tuyệt nhưng cũng không hề ảnh hưởng đến việc lão muốn học thuật phòng the, chính là như thế!

Hai huynh đệ Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường đã đến lâu hai Hí Hồng đường. Đồng Tổ Thường gọi:

- Phụ thân, chính vì chúng ta nhẫn nhịn hết lần này đến lần khác nên mới có tai họa ngày hôm nay!

Đồng Kỳ Xương trầm mặt hỏi:

- Có chuyện gì các con nói cho rõ ràng ta nghe.

Đồng Tổ Nguyên liền kể lại việc Bắc Thế Trình dẫn gia nô đến Thanh Phổ đòi nợ nhưng lại bị Trương Nguyên và người của Lục thị ở Thanh Phổ đánh. Đồng Kỳ Xương đập mạnh xuống chiếc bàn nhỏ bên cạnh làm chén đĩa trên khay nhảy loạn xạ, giận dữ quát:

- Bắt nạt người quá đáng! Bắt nạt người quá đáng!

Đồng Tổ Nguyên nói:

- Lần này phụ thân nếu không nghiêm khắc trừng phạt tên Trương Nguyên đó thì Đồng thị ta sẽ không còn mặt mũi nào ở Tùng Giang nữa. Tiểu Thế Trình đường đường là sinh đồ, được Đồng thị ta che chở vậy mà lại bị đánh trước mặt bàn dân thiên hạ, thế chẳng khác nào đánh vào mặt Đồng thị.

Đánh vào mông của Bạc Thế Trình đồng nghĩa với việc đánh vào mặt của Đồng thị, lời này thật buồn cười nhưng ba cha con Đồng thị lại không hề cảm thấy như thế. Đồng Tổ Thường nói:

- Hai người cháu của Trương Nhữ Sương là Trương Đại và Trương Ngạc lần này cũng đến cùng với Trương Nguyên, kẻ đánh Bạc Thế Trình ở bến tàu chính là Trương Ngạc.

Đồng Kỳ Xương gật đầu:

- Sơn Âm Trương thị làm chỗ dựa lưng cho Thanh Phổ Lục thị, không đội trời chung với Hoa Đình Đồng thị ta.

Đồng Tổ Nguyên nhìn sắc mặt của phụ thân Đồng Kỳ Xương, hỏi:

- Phụ thân có kế sách ứng đối gì không?

Đồng Kỳ Xương nói:

- Dặn người làm chuẩn bị kiệu, ta đi gặp Hoàng tri phủ trước.

Đồng Kỳ Xương hằm hằm rời khỏi Hí Hồng đường, quên mất là vẫn còn vị cao tăng một trăm tuổi Trần Tân Trúc đang ở đó. Tên hòa thượng này là một con quỷ háo sắc, Đồng Kỳ Xương đi rồi thì hơn hai mươi mỹ nữ ở Hí Hồng đường chẳng phải là dâng đến miệng y sao. Đồng Kỳ Xương vốn dĩ sắp xếp tỳ nữ Họa Mi hầu hạ y nhưng y lại chê Họa Mi lớn tuổi không xinh đẹp rồi kéo một tỳ nữ xinh đẹp trẻ tuổi khác vào sường phòng. À tỳ nữ xinh đẹp đó hét lên, tên dâm tăng liền dọa:

- Lão gia nhà ngươi vì kính trọng ta, mời tiểu tăng đến để tu tập thuật phòng the, nếu ngươi không nghe lời chỉ cần tiểu tăng nói vài lời ngươi chắc chắn sẽ bị đánh, ngươi có tin hay không?

Trước mặt những nô tỳ xinh đẹp này, hòa thượng cũng không tự xưng là lão nạp nữa. Tỳ nữ xinh đẹp nhỏ tuổi họ thấy Đồng lão gia trước khi đi còn bảo ba người Họa Mi, Ngọc Mặc hầu hạ tên hòa thượng chuyện giường chiếu, quả nhiên là rất kính nể vị hòa thượng này, bị hòa thượng dọa vài ba câu là sợ không dám chống cự, cứ để cho lão hòa thượng vừa kéo vừa ôm vào mật phòng. Những tỳ nữ khác của Hí Hồng đường ngỡ ngác nhìn nhau nhưng cũng không nhịn được sự tò mò. Họa Mi bị hòa thượng chê bỏ cảm thấy có chút xấu hổ, cười nhẹ nói:

- Để xem thử con lừa trọc đó làm ăn thế nào, chớ bị mã thượng phong mà đi đời mới giỏi.

Tại phủ nha Tùng Giang, tri phủ Hoàng Quốc Đĩnh đang uống rượu với tiểu thiếp dưới ánh đèn. Năm ngoái Đồng Tổ Nguyên đã tặng cho hắn hai tỳ nữ xinh đẹp, trong đó có một người Hoàng Quốc Đĩnh vô cùng sủng ái và đã nạp làm thiếp để hầu hạ. Hoàng Quốc Đĩnh rất nghiện rượu, hàng ngày trước khi ngủ đều phải uống hai chén rượu Huy Châu. Đang lúc đó lại nghe vú già báo là có Đồng Hàn Lâm Đồng lão gia cầu kiến, Hoàng Quốc Đĩnh nhíu mày, nghĩ thầm:

- Đồng lão gia đêm khuya đến thăm, chỉ sợ lại có chuyện phiền toái.

Hoàng Quốc Đĩnh cũng đã chán ngấy những hô hào xuyên liên tục của Đồng Kỳ Xương, nhưng thứ nhất Đồng thị ở Hoa Đình là một đại tộc ở Tùng Giang, thứ hai Đồng Kỳ Xương là phòng sư lúc ông ta thi hương nên không thể chối từ. Làm quan địa phương cũng không hề dễ dàng, luôn phải mượn thế lực này đắc tội với thế lực khác, đối với Hoàng Quốc Đĩnh mà nói đương nhiên là thà đắc tội với tiểu dân còn hơn là đắc tội với Đồng thị. Hoàng Quốc Đĩnh nhìn thấy Đồng Kỳ Xương thì miệng xưng thầy, nói:

- Thầy có việc gì thì cứ sai người đến dặn dò học trò một tiếng, hà tất đêm khuya còn phải đích thân đến chứ.

Đồng Kỳ Xương thở dài, kể chuyện Bạc Thế Trình. Hoàng Quốc Đỉnh nói:

- Vương tri huyện luôn kính trọng thầy, lúc mới nhậm chức không phải cũng đã đến thăm thầy hay sao, sao hôm nay lại làm chuyện ngược ngạo, thầy chớ nôn nóng, ngày mai học trò sẽ sai người đến hỏi thử.

Đồng Kỳ Xương nói:

- Ba người cháu của Trương Nhữ Sương đều đã đến Thanh Phổ. Thanh Phổ Lục thị và Sơn Âm Trương thị là thông gia, Vương Thiện Kế sợ Trương Nhữ Sương, cho rằng Đồng thị ta dễ bắt nạt, nguyên do là như thế.

Tọa sư khi Hoàng Quốc Đỉnh thi hội là Lý Tam Tài. Lý Tam Tài cùng với Cố Hiến Thành và Cao Phàn Long quan hệ rất thân thiết. Người của Đông Lâm đảng đã đuổi Lý Đình Cơ đi, chủ trương cho Lý Tam Tài nhập các, nhưng hệ thống phe phái trong triều rất phức tạp, Lý Tam Tài nhất thời cũng chưa thể nhập các thuận lợi mà Lý Đình Cơ lại là thầy của Trương Nhữ Sương. Hoàng Quốc Đỉnh cười lạnh:

- Lý Đình Cơ đã từ quan về Phúc Kiến, Chiết Đảng còn có thể trông cậy vào ai, Vương Thiện Kế cũng không đến mức mê muội như vậy.

Lại nói tiếp:

- Cháu đích tôn Trương Nguyên của Trương Nhữ Sương gần đây rất có tiếng tăm, có Tiêu thái sử, Hoàng Ngụ Dung rất khen ngợi. Nghe nói còn có thâm tình với thái giám Chức tạo thự Hàng Châu, hay là Chiết Đảng muốn mượn hoạn quan để tranh đoạt thượng vị. Trương Nguyên tuổi còn nhỏ e là sau lưng còn có kẻ chủ mưu.

Đồng Kỳ Xương đùa cợt:

- Trương Nhữ Sương vẫn không cam lòng sống ẩn dật nốt quãng đời còn lại, tên Trương Nguyên đó tuổi nhỏ thành danh, tự cao tự đại, sớm muộn cũng sẽ ném mùi đau khổ thôi.

Hai người lại bí mật bàn bạc. Đồng Kỳ Xương cáo từ trở về phủ, lúc này mới nhớ đến Hí Hồng đường còn có thần tăng trăm tuổi có sở trường về thuật phòng the, lão vội vàng đi đến đó nhưng lại nhìn thấy tên hòa thượng đang ở trên giường cùng với ba tỷ nữ trẻ đẹp nhất của Hí Hồng đường. Đồng Kỳ Xương nổi giận nhưng cũng không tiện thể hiện, tạm thời không có tâm trạng đề tu luyện thuật phòng the, bèn gọi nô bộc đến đưa tên hòa thượng đến phòng khách sắp xếp chỗ ở, không để hòa thượng đi lung tung.

Lần này Trương Đại đến Tùng Giang, ngoài việc giúp Trương Nguyên đối phó Đồng thị ra còn muốn đến thăm Trần Mi Công. Vốn nghĩ rằng Trần Kế Nho vẫn còn ở tiểu Côn Sơn, trưa ngày mười bảy bỗng tình cờ nghe Lục Thao nói mới biết Trần Kế Nho đã mua đất ở Đông Dư Sơn, xây “Đông Dư Sơn Cư” chỉ cách trang viên Lục thị ở Dư Sơn bốn, năm dặm về phía bắc, Trương Đại nói:

- Sớm biết Trương Mi Công ở Đông Dư Sơn thì hôm trước ta đã đến thăm rồi.

Rồi gã hỏi Trương Nguyên, Trương Ngạc:

- Yến khách, Giới Tử, sáng ngày mai cùng ta đến thăm Trần Mi Công được không?

Trương Ngạc hỏi:

- Là Trần Mi Công đánh Thu Phong của huyện Tiền Đường đấy hả, đệ không đi.

Trương Nguyên đáp:

- Đệ sẽ đi cùng đại huynh.

Trần Kế Nho là bạn tốt của Đồng Kỳ Xương, nếu được Trần Kế Nho tán thưởng trước khi đánh đổ Đồng thị thì quả là một

cú đả kích lớn đối với Đồng Kỳ Xương. Trần Kế Nho ngoài giỏi thi họa còn đam mê cờ vây và thanh ngôn. Cái gọi là thanh ngôn chính là “ Thái căn đàm “ liên quan đến lời nói cách ngôn về cảm ngộ nhân sinh. Bây giờ “ Thái căn đàm “ vẫn chưa xuất hiện mà Trương Nguyên sớm đã thuộc lòng. Về cờ vây, Trương Nguyên cảm thấy mình có thể độ sức với cao thủ cờ vây thời Văn Minh. Đương nhiên nếu là đại cao thủ hơn trăm tuổi Lâm Phù Khanh thì hẳn chắc chắn sẽ đánh không lại, khả năng đánh cờ của hắn ở thời hậu thế có lẽ thuộc hạng nghiệp dư. Chiều ngày hôm đó, Dương Thạch Hương mời ba huynh đệ Trương Nguyên đến phủ của y dự tiệc. Dương thị cũng là một đại tộc ở Thanh Phô, trong nhà có mở hiệu sách và xưởng làm giấy, Tùng Giang Đàm Tiên cũng là thư phòng dùng giấy nổi tiếng. Giữa tiệc rượu Dương Thạch Hương lại nhắc đến chuyện Trương Nguyên tuyển chọn bình luận bát cổ văn, Trương Nguyên hỏi:

- Thạch Hương huynh đã thu thập đủ bản thảo chưa?

Dương Thạch Hương đáp:

- Chư sinh ba huyện ở Tùng Giang có tổng cộng năm trăm bài chế nghệ, đã thu đủ từ lâu rồi.

Trương Nguyên nói:

- Vậy hãy giao bản thảo cho đệ, đệ buộc phải tuyển chọn bình luận thỏa đáng trước khi rời khỏi Tùng Giang .

Dương Thạch Hương mừng rỡ.

Chương 216: Diên cuồng (1)

Đang lúc uống rượu, Lục Đại Hữu vội vàng chạy đến bẩm báo, nói là Vương huyện lệnh đã thả tám tên lưu manh đánh thuê kia ra rồi, bị nô bộc của Lục thị chặn lại tại bến tàu ở thành Nam, đến tiếp ứng cho tám tên lưu manh đó còn có bốn tên đánh thuê của Hoa Đình. Trên bến tàu diễn ra một cuộc ẩu đả, một nô bộc của Lục thị bị tên đánh thuê dùng dao đâm

trọng thương, may mà Mục Kính Nham đến kịp, mười hai tên đánh thuê có sáu tên lên thuyền trốn thoát, sáu tên còn lại đã bị bắt.

Trương Ngạc nổi giận mắg:

- Con chó kia còn dám thả người sao. Y là con chó của Đồng Kỳ Xương nuôi!

Trương Nguyên nói:

- Lập tức triệu tập chư sinh Thanh Phổ đến huyện nha, để xem Vương huyện lệnh giải đáp như thế nào.

Những sinh đồ như Hồng Đạo Thái, Kim Bá Tông

nghe tin liền vội vàng chạy tới, cùng với Lục Thao, Dương Thạch Hương và ba huynh đệ Trương Nguyên đến huyện nha đòi công bằng. Nô bộc của Lục thị áp giải sáu tên lưu manh đến. Nô bộc Lục thị bị đâm trọng thương đã được đại phu cấp cứu khẩn cấp, đã cầm máu, tính mạng đã được bảo toàn, lúc này mới được khiêng đến nha môn.

Hai ngày nay dân chúng ở huyện thành Thanh Phổ nghe Liễu Kính Đình kể chuyện, đúng vào thời điểm lòng đầy căm phẫn đối với hành vi ác độc của Đồng thị ở Hoa Đình. Nghe nói Vương huyện lệnh đã thả mấy tên đánh thuê thì lập tức kêu ca sôi sục, rầm rập đi theo đoàn người Lục thị đến huyện nha chờ lệnh...

Vào lúc chạng vạng ngày mười sáu, huyện lệnh Thanh Phổ Vương Thiện Kế đã nhận được thư viết tay của Hoàng tri phủ. Trong thư Hoàng tri phủ hỏi về việc môn khách Đồng thị là Bạc Thế Trình bị đánh ngày hôm qua. Vương Thiện Kế đã viết một bức thư thật dài giải thích cho Hoàng tri phủ, nói rằng Lục thị Thanh Phổ bắt được tám tên đánh thuê người Hoa Đình giải đến, xin Hoàng tri phủ chỉ thị phương án xử lý?

Vương Thiện Kế viết xong thư liền sai người suốt đêm đem thư đến phủ nha ở Tùng Giang. Trước trưa ngày mười bảy, Hoàng tri phủ phái người đến báo Vương Thiện Kế thả tám tên lưu manh đó ra. Vương Thiện Kế liền nhân cơ hội trời tối thả tám tên đó ra, trong lòng có hơi buồn phiền. Lúc trống canh

hai nghe thấy tiếng huyền nào trước huyện nha liền biết là không ổn, tức tốc sai người mời huyện thừa và chủ bộ đến. Ra bên ngoài Nhật Kiến đường nhìn thì đầu người nháp nhô dưới ánh trăng, có khoảng vài trăm người, sáu tên đánh thuê mặt mũi bầm dập đang quỳ ở phía trước mặt, mọi người liên tục nhỏ nước bọt vào sáu tên này. Lục Thao bước lên trước thì lễ với Vương Thiện Kế, chất vấn Vương huyện lệnh tại sao tự ý thả người để cho chúng lại hành hung trên bến tàu, đâm trọng thương một nô bộc của y?

Vương Thiện Kế không thể phản bác. Dân chúng bên ngoài đánh trống reo hò, có người nấp ở phía sau nhân lúc náo loạn đã chửi Vương Thiện Kế, sai dịch lớn tiếng quát cũng không thể đàn áp. Vương Thiện Kế vừa xấu hổ vừa tức giận nói:

- Tám phạm nhân đó là người Hoa Đình, tất nhiên phải được áp giải đến Hoa Đình thẩm vấn.

Trương Nguyên nói:

- Vương huyện tôn là quan phụ mẫu của Thanh Phô phải yêu thương bảo vệ dân lành trong huyện, nếu mấy tên lưu manh này đánh người Thanh Phô bị thương ở Hoa Đình thì đương nhiên phải do huyện nha Hoa Đình xử trí. Nhưng tám tên này lại quấy rầy làm nhục người dân Thanh Phô ngay trong địa phận Thanh Phô, sao huyện Thanh Phô không lo mà phải giao cho huyện khác xử lý? Hơn nữa tám tên này vốn không phải được giải đến Hoa Đình để thẩm vấn, nếu là áp giải thì tại sao không thấy quan sai?

Trương Ngạc giận dữ quát:

- Đây rõ ràng là đã nhận hối lộ của Hoa Đình Đồng thị , bao che hung phạm, hoàn toàn không để ý đến sự sống chết của người dân Thanh Phô.

Dân chúng ở bên ngoài đồng loạt lên tiếng trách mắng. Vương Thiện Kế tím mặt, không chịu nổi áp lực quá lớn này bèn nói:

- Là phủ tôn đại nhân muốn bốn huyện thả người, các người hãy đi mà nói lý với phủ tôn.

Huyện thừa và chủ bộ Thanh Phổ vội vàng chạy đến nghe thấy Vương huyện lệnh nói thế thì bốn mắt nhìn nhau, thầm nghĩ: “Tên Vương Thiện Kế này đúng là một bao cỏ, một tên thư sinh vô dụng”.

Trương Nguyên nói:

- Nói như thế thì bách tính Thanh Phổ bị oan ức, huyện tôn đại nhân không thể đứng ra làm chủ giải oan cho dân chúng, vậy thì sáu tên lưu manh bị bắt về đây nên xử thế nào, xin huyện tôn đại nhân lên tiếng, có phải là bảo tôi phải đợi suốt đêm áp giải sáu tên này đến phủ nha hay không?

Huyện lệnh Thanh Phổ Vương Thiện Kế tiến thoái lưỡng nan, vô cùng bối rối.

Một sinh đồ đơn độc thì không dám hỗn xược trước mặt quan địa phương nhưng một nhóm sinh đồ thì khác, hơn nữa phía sau nhóm sinh đồ này còn có rất nhiều dân chúng, thế thì tình hình này lại càng khác to. Dân chúng người này một câu người kia một câu, càng nói càng phẫn nộ. Hai người huyện thừa và chủ bộ vì nhiều năm làm phó quan nên đầu tiên là lạnh băng xem trò cười Vương huyện lệnh, nhưng thấy dân tình hung hăng, liên tục chửi bới loạn xạ, nếu không áp chế e rằng sẽ thành cục diện không thể cứu vãn. Hai người bèn thảo luận với Vương Thiện Kế. Vương Thiện Kế không biết phải làm gì đành phải hứa hẹn lại tổng giam sáu tên lưu manh kia, đồng thời khéo léo trấn an Lục Thao và đám sinh đồ, cam đoan sẽ nghiêm túc điều tra kẻ chủ sự đứng sau sáu tên này. Đã đạt được mục đích, Lục Thao, Trương Nguyên cũng biết chừng mực mà dừng lại, nếu không khiến cho đám dân chúng ở phía sau náo động rồi đập phá nha huyện, đánh Vương huyện lệnh, sáng khoái thì sáng khoái thật nhưng về sau truy cứu ra thì họ cũng khó mà thoát tội. Lực lượng dân chúng như hồng thủy như hỏa hoạn, nếu dẫn dắt không tốt thì mình sẽ phải chịu trận trước, hơn nữa mục tiêu của Trương Nguyên không phải ở Thanh Phổ, một Vương huyện lệnh bé con gõ một tí là xong,

không có gì là quá đáng. Bởi vậy hắn cùng với tỷ phu Lục Thao và đám Dương Thạch Hương đều giúp khuyên giải dân chúng giải tán, mãi đến trống canh ba huyện nha Thanh Phổ mới khôi phục lại sự yên tĩnh.

Vương Thiện Kế giữ huyện thừa, chủ bộ, hình phòng điền sử và giáo quan huyện học ở lại cùng bàn bạc, quyết định bẩm báo sự việc vừa rồi lên Hoàng tri phủ và Án Sát phân ti. Sáu tên lưu manh đánh thuê Hoa Đình kia tạm giam giữ lại, xem Án Sát phân ti trả lời thế nào, là sung quân hay là áp giải đến Tùng Giang để thẩm vấn. Tất cả đều phải xử lý theo luật pháp, không thể vì một bức thư riêng của Hoàng tri phủ mà phóng thích phạm nhân một cách vô tội vạ.

Sáu tên đánh thuê trốn thoát tại bến tàu ở Thanh Phổ kia đi suốt đêm quay trở về Hoa Đình, vội vã đi gặp Ngô Long kể cầm đầu bọn lưu manh ở Tùng Giang. Tên Ngô Long này có hơn hai trăm tên đánh thuê, cấu kết với Đồng Tổ Thường mở sòng bạc, chứa chấp mại dâm, áp bức người lương thiện, lấy mạnh hiếp yếu, không có chuyện ác nào là không làm. Mấy tên lưu manh này đến nha môn là chuyện thường, cũng không sợ bị đánh nhưng vì làm việc cho Đồng thị mà bị đánh thì đây là lần đầu tiên. Hơn nữa nội trong ba ngày mà bị đánh tới hai lần, còn có sáu tên bị bắt nhốt ở nhà giam huyện Thanh Phổ không được thả, việc này khiến Ngô Long vừa sợ vừa tức giận. Ngô Long hơn ba mươi tuổi, tướng mạo cũng không được cao to tuấn tú cho lắm nhưng lại cường tráng khỏe mạnh, quyền cước thương bồng rất thành thạo, vốn có nghề dạy võ, sau khi tụ tập được một nhóm đệ tử liền thành lập đám người đi đánh thuê báo thù cho chủ thuê, trộm cắp lừa gạt, bày trò hãm hại người khác để cướp của v.v..., ngoài ra còn chịu đánh thay cho người khác. Bởi vì quan phủ yêu cầu thuế cấp bách, có một số hộ không đóng thuế đủ phải chịu đánh nhưng lại có thể thuê người chịu đánh. Đây đúng là chuyện kỳ quặc, những kẻ đánh thuê kiếm tiền cũng thật là vất vả nhưng kể từ khi kết giao với con trai Đồng Hàn Lâm thì đám đánh thuê này đã sớm không còn phải đi làm cái nghề đê tiện là chịu đánh thay người khác nữa, mà là chuyên trách việc đánh người.

Thuộc hạ của Ngô Long có một tên võ nghệ xuất chúng tên là Uông Đại Chuy, tên này giận dữ nói:

- Đại ca, dứt khoát phải gọi các huynh đệ xông đến Thanh Phổ, phá tan Lục gia để cho người Thanh Phổ thấy được sự lợi hại của bang đánh thuê Hoa Đình ta.

Bây giờ Ngô Long cũng đã là ông chủ giàu có rồi, không giống như mấy tên lưu manh lỗ mãng liều mạng bình thường nữa, y nói:

- Đừng vội, bây giờ đã là đêm khuya, ngày mai ta sẽ cùng bàn với Đồng nhị công tử, mối thù của các huynh đệ nhất định phải báo, nếu không thì sau này những người hành nghề đánh thuê như chúng ta sao có thể sống yên ổn ở Tùng Giang chứ.

Sáng sớm ngày hôm sau Ngô Long liền đến dinh thự hào nhoáng của Đồng thị để gặp Đồng Tổ Thường. Đồng Tổ Thường vừa nghe nổi giận đùng đùng, cũng không kịp báo lại chuyện này với phụ thân Đồng Kỳ Xương mà đã tự mình đến gặp tri phủ Tùng Giang Hoàng Quốc Đỉnh. Hoàng Quốc Đỉnh lúc này cũng đã nhận được thư của huyện lệnh Thanh Phổ Vương Thiện Kế gửi đến ngay trong đêm, đang cảm thấy sự việc này thật khó có thể giải quyết, đã thế Đồng Tổ Thường còn kêu la phải nghiêm trị Lục thị ở Thanh Phổ, phải bắt giữ Trương Nguyên, việc này khiến Hoàng Quốc Đỉnh không vui chút nào. Y liền đưa cho Đồng Tổ Thường một tờ giấy hơi bị nhàu nát đã được gấp lại trên bàn nói:

-Thế huynh, hãy mau đưa cho thầy Đồng xem cái này, việc này không phải nhỏ, là do nha dịch vừa mới lấy xuống từ trên Thân Minh đình đó.

Đồng Tổ Thường thấy Hoàng tri phủ tránh không nói đến việc trừng trị Lục thị mà lại đưa cho mình một tờ giấy rách, trong lòng cảm thấy rất tức giận, nói:

- Tờ giấy này đợi lát nữa ta sẽ đưa cho gia phụ xem nhưng Lục Thao và Trương Nguyên sai người đánh bị thương môn khách của Đồng thị ta, còn bắt người đi, phủ tôn đại nhân nếu không nghiêm phạt thì e rằng sẽ khó làm phục lòng dân chúng.

Chương 216: Diên cuồng (2)

Hoàng Quốc Đình thân nhiên nói:

- Vương tri huyện Thanh Phổ đã có thư đến, nói là sáu tên đó đã bị nhốt vào huyện lao, nhất thời không được thả, thể huynh hãy đưa mảnh giấy này cho thầy Đồng xem trước, sau giờ Ngọ bốn phủ sẽ đích thân đến nói rõ ràng với thầy.

Đồng Tổ Thường đành phải cáo từ, chưa đạt được mục đích nên vô cùng tức giận, mở mảnh giấy rách ra xem, nào là “Lòng người hiểm như sông núi, khó hiểu như trời, trời vẫn còn thời gian ngày và đêm của bốn mùa xuân hạ thu đông nhưng người khó mà đoán được.” Tiêu đề là “Thư họa khó luận tiếng lòng”. Đồng Tổ Thường tức giận nói:

- Thật chẳng ra làm sao, đưa phụ thân ta xem tờ giấy rách nát này làm gì chứ, rõ ràng là tác trách, không lẽ Hoàng Quốc Đình cũng sợ bọn Trương thị ở Sơn Âm đó?

Nếu không phải Hoàng Quốc Đình hết lần này đến lần khác dặn dò phải đưa thiếp văn này cho thầy Đồng xem thì Đồng Tổ Thường rất có thể sẽ tiện tay mà vứt đi rồi. Lúc này gã đành phải nhẫn nhịn đến chỗ phụ thân bên phủ đệ. Ba huynh đệ Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường và Đồng Tổ Hòa mỗi người đều có dinh thự riêng, đều không sống chung với Đồng Kỳ Xương nhưng khoảng cách lại rất gần, nhà có đến nghìn gian, phố phường tiếp nối nhau, năm ngoái Đồng Tổ Nguyên còn xây nhà mới bên cầu Trường Sinh.

Đồng Kỳ Xương mới sáng sớm đã luyện bút ở Họa Thiên phòng. Đây là thói quen đã mấy chục năm của lão. Đồng Kỳ Xương lúc mười bảy tuổi đã tham gia thi phủ ở Tùng Giang, vì thư pháp không giỏi nên không thể giành được thủ khoa thi phủ, từ đó đã cố gắng tập viết chữ theo mẫu. Từ Trung, Vương thời Ngụy Tấn đến Nhan, Liễu của triều Đường, từ Ngũ đại Dương Ngưng Thức đến Mễ Phát thời Tống, đều tập viết chữ theo mẫu rất chăm chỉ, cuối cùng trở thành những nhà thư pháp lớn. Lão đến hôm nay tuổi đã lục tuần nhưng mỗi ngày

đều vẫn viết Khải thư Thiên tự văn cả trăm chữ. Hôm nay vừa mới viết xong cả cuốn thì con trai Đồng Tổ Thường đến, phần nộ nói Hoàng tri phủ không chịu nghiêm phạt Lục thị Thanh Phở tội đánh người mà lại còn trịnh trọng bảo gã gửi một tờ giấy rách đến.

Đồng Kỳ Xương tỉnh như không, mở tờ giấy ra xem, đầu tiên là xem chữ, chữ viết rất kém, có thể phân biệt được từng chữ, hiển nhiên là viết rất qua loa, có hơn một nghìn chữ chỉ chút. Đọc được trên một trăm chữ, Đồng Kỳ Xương vốn đang ngồi liền đứng dậy, chống hai tay lên thư án tiếp tục xem, càng xem càng kinh hãi, càng phần nộ, hai tay chống trên bàn đều run lên bần bật.

Đồng Tổ Thường nhìn thấy dáng vẻ phần nộ của phụ thân, giờ mới hiểu được tờ giấy rách nát kia quả nhiên là quan trọng, liền hỏi:

- Phụ thân, tờ giấy viết gì mà phụ thân lại tức giận đến thế?

Đồng Kỳ Xương thở dòn, cho đến khi đọc đến bài thơ của Văn Mạt Nguyên đột nhiên giận dữ kêu lên một tiếng, cầm lấy tờ giấy Tùng Giang vốn đã rách nát xé làm hai mảnh, lại quăng tay làm cái bình xanh trên bàn rớt xuống đất “choang” một tiếng, vỡ vụn văng khắp nơi, sau đó lão quay lại ngồi vào ghế mũ quan, lớn tiếng hỏi:

- Là ai? Là ai viết tờ giấy này?

Đồng Tổ Thường từ trước giờ chưa từng thấy phụ thân tức giận phần nộ như thế nên cũng đâm ra lo sợ, đáp:

- Hoàng tri phủ nói là nha dịch lấy từ Thân Minh đình xuống từ sáng sớm.

Đồng Kỳ Xương khàn giọng nói:

- Lời văn ác độc, là muốn đưa Đồng Kỳ Xương ta vào chỗ chết đây mà!

Vừa quát lão vừa ra sức đâm xuống mặt bàn, có thể thấy được sự phần nộ cực độ, gần như phát điên.

Đồng Tổ Thường cuống quýt nhặt tờ giấy rách nát bị xé làm hai mảnh kia lên, ghép lại xem chỗ nào đã chữ mắng phụ thân gã, nhìn trái nhìn phải nhưng vẫn không hiểu. Đồng Tổ Thường cũng chỉ có thể gọi là biết chữ, đọc một vài tiểu thuyết thông thường thì còn tạm được. Bài “ Thư họa khó luận tiếng lòng “ này là bài thơ cổ văn thanh lịch thuần khiết, trích dẫn kinh điển, lưu loát phong phú, gã không nhìn ra được câu nào là câu mắng người nhưng phụ thân lại nổi giận điên cuồng như thể hiển nhiên bài thơ này là vô cùng ác độc, bèn nói:

- Phụ thân bớt giận, con sẽ điều tra xem ai đã viết tờ giấy này!

Đồng Kỳ Xương đã không còn kiềm chế được sự điên cuồng của mình, lão quát:

- Mau đi điều tra, điều tra ra là kẻ nào thì đánh cho ta, đánh thật lực vào!

Đồng Tổ Thường vâng một tiếng, cầm lấy hai mảnh giấy rách đi khỏi Họa Thiên thất, gã đi thương lượng với huynh trưởng Đồng Tổ Nguyên trước. Đồng Tổ Nguyên nhìn qua một lượt tờ giấy rách nát, y không phải không học vẫn không nghề nghiệp giống như kỳ đệ Tổ Thường, giận dữ nói:

- Đây là muốn chữ bói phẩm hạnh của phụ thân mà, chẳng trách phụ thân nổi giận, bài viết này thật sự quá ác độc, bài viết này mà lưu truyền thì sẽ tổn hao đến thanh danh của phụ thân, phải lập tức điều tra ngay, cũng không phải trông cậy vào Hoàng tri phu nữa, mấy tên nha dịch đó chẳng có ích lợi gì cả, hãy bảo thủ hạ của Ngô Long điều tra toàn bộ, đã là dân ở Thân Minh đình thì phải có người nhìn thấy, có người muốn hủy hoại danh tiếng của phụ thân thì chắc chắn sẽ không chỉ dân ở mỗi Thân Minh đình mà ở những nơi khác cũng đều phải đi xem xét điều tra, nhìn thấy thì lập tức xé bỏ chớ để truyền ra bên ngoài.

Đồng Tổ Thường lập tức bảo người kêu Ngô Long đến, ra lệnh cho Ngô Long tức khắc sai người đi khắp nơi tìm người dán bài “ Thư họa khó luận tiếng lòng “ . Thủ lĩnh bọn đánh người Ngô Long lộ vẻ khó xử, y không biết chữ, dám thanh

thủ đánh thuê của hắn cũng không được mấy tên biết chữ, muốn bọn chúng đánh người thì được nhưng bắt chúng đọc chữ thì đúng là làm khó chúng rồi.

Đồng Tổ Thường không nhịn được nói:

- Không để ý nhiều thế làm gì, hễ nhìn thấy đứa nào dán giấy thì bắt tới tra tấn thẩm vấn ngay, gia phụ đã nổi trận lôi đình, không bắt được tên này thì không để yên.

Ngô Long hỏi:

- Nhị công tử, vậy để mặc kẻ sáu tên bị giam giữ ở Thanh Phô kia sao?

Đồng Tổ Thường quát:

- Trước hết việc gấp gáp nhất là phải bắt tên gian tặc dán giấy đã, mau đi đi!

Sau khi Ngô Long đi, Đồng Tổ Thường lại phái đi hơn một trăm gia đình, đều là những người biết được vài chữ. Trên khắp phố to ngõ nhỏ huyện Hoa Đình, đâu đâu cũng thấy bọn đánh thuê và gia nô của Đồng phủ. Mấy tên đánh thuê này tiện thể ức hiếp người lương thiện, trêu ghẹo phụ nữ, trong phút chốc cả huyện thành và phủ thành đều chướng khí mù mịt, huyện thành lớn như vậy luôn có vài cáo thị tìm người hoặc tìm đồ vật, vừa lúc bị gia nô Đồng thị và bọn đánh thuê nhìn thấy, không biết tốt xấu chúng đã ra tay hành hung trước, mà thiếp văn “Thư họa khó luận tiếng lòng” này lại dán ở khắp nơi, gia nô Đồng thị và bọn đánh thuê đã bóc hơn hai mươi tờ nhưng vẫn không bắt được kẻ dán, bèn bắt hai tên dán cáo thị tìm đồ xui xẻo kia về nhà Đồng Tổ Thường để thẩm vấn.

Đồng Tổ Thường tự thiết lập hình đường, sai người đánh hai tên xui xẻo đó một trận, đánh đến bán sống bán chết nhưng vẫn không hỏi được gì, nghĩ là đã bắt nhầm người nhưng cũng không thả cho hai tên này đi mà nhốt chúng vào kho củi đợi điều tra chân tướng xong rồi thả cũng không muộn.

Đồng Tổ Thường oán hận nói với huynh trưởng Đồng Tổ Nguyên:

- Chuyện này chắc chắn có liên quan đến Trương Nguyên, tiểu tử đó vừa đến Tùng Giang thì chuyện gì cũng đến!

Đột nhiên gã nhớ đến Bạc Thế Trình từng nói còn có ba tú tài Hoa Đình ở cùng với Trương Nguyên, một người họ Trương không biết là ai, còn hai người kia là Kim Lang Chi và Ông Nguyên Thăng, bắt hai tên này về ép hỏi chắc chắn có thể biết được là ai dán “ Thư họa khó luận tiếng lòng “ .

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại lúc này đang uống trà chơi cờ bàn về thanh ngôn ở Đông Dư Sơn Cư của Trần Kế Nho, vô cùng nhàn nhã.

Trần Kế Nho thích vẽ, sớm đã ẩn cư ở phía Nam tiểu Côn Sơn, xây miếu thờ Nhị Lục (Lục Cơ và Lục Vân), đi xin những bông hoa nổi tiếng khắp nơi, trước Quảng Thực Đường, ông nói:

- Ta nghèo, lấy cái này để vui với hai vị tiên sinh.

Vì thế ông mới có cái tên phong nhã ‘Khất hoa tràng’ như vậy.

Từ khi song thân qua đời, Trần Kế Nho di cư về núi Đông Dư, xây Ngoan Tiên Lư, Lai Nghi Đường, Lỗi Kha Hiên, Văn Hương Đường, Nhất Phát Hiên, Lâm Hạ Uyển. Trần Kế Nho bây giờ đã không còn lo về tiền tài nữa, ông ta không làm quan, tuy thư họa rất giỏi nhưng không hề giống như Đồng Kỳ Xương lấy tiền nhuận bút từ thư họa để làm giàu, càng không ý thế ức hiếp người khác ở quê hương, vậy thì con đường phát tài của Trần Kế Nho ở đâu, sao lại có thể xây được Đông Dư Sơn Cư, kết giao danh sĩ, du ngoạn sơn thủy?

Trần Kế Nho là người thông minh tuyệt đỉnh. Ông thấy sự đấu đá chốn quan trường liền vứt bỏ mũ nho, từ bỏ ý định tiến thân bằng con đường làm quan. Nhưng ông không phải loại thư sinh cuồng ngạo, mà là một ẩn sĩ cô độc. Cũng chẳng phải ông không thích giàu sang phú quý, chỉ là không muốn vì giàu có mà phải mệt mỏi mà thôi. Ông không muốn làm ẩn sĩ chỉ sống nghèo khổ đạm bạc rồi chết đói trên núi Thủ Dương. Con đường phát tài của Trần Kế Nho là in ấn sách. Bảo Nhan Đường của ông ta là hiệu sách lớn nhất Giang Nam. “ Bảo Nhan Đường bí cấp “ do ông phụ trách biên tập một tháng xuất bản hai cuốn, hai mươi năm nay đã xuất bản hơn bốn

trăm cuốn. “Bảo Nhan Đường bí cấp” là một cuốn sách tương tự như Bách khoa toàn thư, kinh sử tử tập, y học, bói toán, tướng số, tử vi đều được đề cập đến, còn có các loại bút kí tiểu thuyết, thanh ngôn tiểu phẩm. Những sách này vì hợp sở thích của kẻ sĩ thời Văn Minh, cộng thêm danh tiếng của Trần Kế Nho nên được tiêu thụ khắp nam bắc Đại Giang, có thể nói Trần Kế Nho là thương gia về sách thành công nhất thời Văn Minh.

Chương 217: Hạc trong mây

Có một loại sách mà Bảo Nhan Đường của Trần Kế Nho không ấn hành, đó chính là chế nghệ văn bát cổ. Đây là sự kiêu ngạo của Trần Kế Nho mà cũng là sự thông minh của ông. Bởi vì các loại sách khác đã đủ để ông ta kiếm tiền, bớt lại bát cổ văn để các thư thương khác kiếm tiền, tránh bị người ta đổ kỵ. Có Bảo Nhan Đường lớn mạnh hậu thuẫn ở phía sau, Trần Kế Nho mới có thể không bị ràng buộc bởi công danh mà ung dung du sơn ngoạn thủy, vui vẻ mãn nguyện hưởng thụ lạc thú của cuộc sống. Sáng sớm ngày mười tám tháng năm, Trương Nguyên cùng với đại huynh Trương Đại từ trang viên Lục thị vượt qua Dư Sơn đến “Đông Dư Sơn Cư” của Trần Kế Nho. Tùy tùng đi theo là cha con Mục Chân Chân và Mục Kính Nham, Vũ Lăng và cả hai nô bộc tráng kiện của Tây Trương. Trên đường đi Trương Đại thao thao bất tuyệt nói với Trương Nguyên về tin đồn về Trần Mi Công. Đứng ở đỉnh núi Dư Sơn, nghiêng đầu ngắm nhìn những lầu các ẩn hiện trong rừng cây xanh ngắt ở chân núi phía đông, Trương Đại dừng chân nghỉ ngơi, thản nhiên nói:

- Giới Tử, vừa nghĩ đến việc sắp được gặp Trần Mi Công thì lòng quyết tâm tiến thủ đường công danh của ta liền tan biến như băng tuyết, kỳ thực ta cũng muốn học theo Trần Mi Công làm một ẩn sĩ ung dung tự tại, thưởng thức món ăn ngon, trà quý, tập dưỡng sinh, cả đời sống vui vẻ.

Trương Nguyên nghĩ thầm: “Trần Mi Công đã bắt kịp thời cơ, sống đến hơn tám mươi tuổi, chết trước khi thay đổi triều đại, đại huynh không thể làm được đâu”.

Hắn cười nói:

- Đại huynh là người giàu sang phú quý, tỷ nữ đẹp duyên đồng hay, Trần Mi Công có sắc giới ca đây.

Trương Đại cười lớn:

- Tài tử phong lưu chính là tuổi trẻ, tuổi trẻ nghe vũ ca trên lầu, dù là Trần Mi Công lúc còn trẻ tuổi cũng vô cùng háo sắc đấy, phụ thân ta đã nói như thế. Mi Công tuổi quá tứ tuần mới bắt đầu dưỡng sinh, vì thế nói hay là ta đợi đến sau bốn mươi tuổi hãy quy ẩn vậy, không nếm trải hương vị thế gian, thì làm sao có được ý tưởng xuất thế. Cho nên nói không chỉ ẩn sĩ mà chính là mấy tên hòa thượng, đạo sĩ, xuất gia từ nhỏ rất ít có khả năng tu thành chính quả, buộc phải hồng trần khắp nơi mới có thể siêu thoát chứng ngộ.

Trương Nguyên cũng cười to. Những lời của đại huynh rất có tầm mắt, đại huynh cả đời đích thực là sống như thế, trước năm mươi tuổi nếm trải hết phần hoa, sau năm mươi kham khổ như lão tăng, thế mới viết được “Đào am mộng ức”, “Tây hồ mộng tâm” vừa ngắn gọn súc tích lại vừa rộng mở, vừa thâm tình lại vừa siêu thoát. Tào Tuyết Cần viết “Hồng Lâu Mộng” cũng bởi vì có được cái cảnh ngộ đó. Việc ra đời các tác phẩm bất hủ cũng là có cái vận khí của nó, dường như đã tồn tại từ sớm, chỉ cần đợi người thích hợp viết ra. Trương Đại đứng trên đỉnh Dư Sơn bỗng nhiên nghĩ thông ra là sau bốn mươi tuổi hãy quy ẩn, lòng không khỏi vui sướng, như vậy có thể có lí do để ăn chơi đàng điếm rồi. Gã nhẹ nhàng vui vẻ xuống núi, vừa đi vừa hát:

- Hồng nhan tuy đẹp, tinh khí thần tam bảo đều bị chôn hoang trộm mất. Đỉnh lông mày nhú lại, vòng eo mềm mại, thanh thoát, trang điểm đậm hay nhạt cũng đều bị nam tử làm cho khô héo. Âm thầm phát một mũi tên, trúng anh hùng, dây cung đứt. Bệnh ma quần lầy, đi tìm thầy thuốc cầu chữa. Phòng thuật làm không ít người, việc phiền não này, tự trong nhà mà ra. Điện tinh bỏ não phải sớm ra tay ứng phó. Thu xếp phàm tâm, đến thăm tiên ông, học bắt lão.

Đó là bài “Giới sắc ca” của Trần Kế Nho.

Trần Kế Nho thích vẽ, yêu thích mai và lan, sống ở Dư Sơn mười năm, nhà cửa ruộng đất xung quanh trồng rất nhiều cây mai, lại lựa chọn nơi râm mát yên tĩnh để trồng rất nhiều hoa lan, không thiếu giống cây quý giá nào. Lúc này là vào tháng năm giữa mùa hạ, Kiển Lan, Trân Châu Lan nở rộ, còn có hoa nhài, thực quỳ, đỗ nhuộc, đều khoe màu đua sắc, tranh đua vẻ đẹp. Trương Nguyên và Trương Đại vừa đến thích thú vô cùng. Trong rừng cũng có rất nhiều loại chim líu lo ríu rít, hót véo von. Khi ngược mắt nhìn lên, ánh mặt trời chiếu xuống lọt qua cành lá sum sê, những tia nắng rực rỡ, bên tai chỉ nghe thấy tiếng chim hót nhưng lại không nhìn thấy nơi chúng đang ẩn nấp...

Vũ Lăng cũng trầm trồ:

- Trần Mi Công sống hưởng thụ quá, ăn sĩ như thế này thì ai lại không muốn chứ!

Trương Đại bật cười:

- Tiểu Vũ, ăn sĩ dễ làm như thế sao? Mi Công có một câu nói rất nổi tiếng là “Không phải người nhàn rồi thì không nhàn được, người nhàn rồi không phải người đợi nhàn rồi.”

Trương Nguyên nói:

- Cao sĩ như Mi Công là rất hiếm có trên thế gian này. Đồng Kỳ Xương sống ở nơi ồn ào náo nhiệt còn Trần Mi Công sống ở rừng núi. Đồng Kỳ Xương thuê người vẽ thư họa để bán, còn Trần Mi Công vẽ tranh chỉ để tặng bạn bè tri kỷ, so sánh với Trần Mi Công thì Đồng Kỳ Xương dung tục hết sức, hẳn thâm nghĩ: “Đồng Kỳ Xương và Trần Mi Công đều qua đời khi tám mươi hai tuổi. Nghe nói Đồng Kỳ Xương lúc lâm chung muốn mặc váy áo thêu màu đỏ của phu nhân, không biết có phải cảm thấy thân mình quá dơ bẩn mà muốn làm phụ nữ ở kiếp sau hay không? Còn Trần Mi Công tự biết đại nạn đang đến nên đã rời khỏi cốc mấy ngày để viết thư và chia tay bạn bè thân hữu, giống như sắp đi xa. Tự tay ông viết một

câu đối “Bắt đầu từ chân, bắt đầu từ tay, tám mươi năm cuộc đời chìm nổi: không oán trời, không trách người, ba nghìn giới cá nhảy chim bay”, sau đó buông bút từ trần. Cảnh giới này sao Đồng Kỳ Xương có thể sánh kịp chứ!

Là một ẩn sĩ am hiểu sâu nhưng giữ mình, phẩm hạnh của Trần Kế Nho không thể nào bắt bẻ được. Trương Nguyên rất ngưỡng mộ Trần Kế Nho nhưng thời thế lúc bấy giờ không đáng để noi theo đường đi gập ghềnh của Trần Mi Công. Bỗng nhiên nghe thấy tiếng hươu kêu, Trương Đại lắng tai nghe vui mừng nói:

- Đây chắc chắn là con hươu của tổ phụ ta tặng cho Mi Công! Ha ha, đã mười năm rồi mà Mi Công vẫn cứ cười hươu như trước.

Trương Nguyên cười nói:

- Thần đồng năm nào nay đã là một thiếu niên đẹp đẽ nhanh nhẹn rồi, e là Mi Công sẽ nhận không ra.

Một hàng bảy người xuyên qua rừng mai, đi theo tiếng hươu kêu. Bên phải đường núi có một khe suối nước chảy róc rách, làn nước vô cùng trong xanh bắn tung như châu ngọc. Tiếng hươu kêu ở bờ bên kia khe núi. Đi được thêm khoảng mười dặm lại thấy một cây cầu được dựng bằng mây tre già vắt ngang qua hai bờ suối. Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại đi lên cầu mây liền trông thấy một con suối uốn quanh tạo thành một cái hồ nhỏ ở chân núi. Hồ rộng hơn mười mẫu, hai tòa lầu bằng gỗ được xây gần núi, có hàng rào tre thưa làm tường, vây thành một cái sân nhỏ, trồng đủ các loại hoa cỏ nhiều màu sắc. Đây chắc chắn chính là “Thủy biên lâm hạ uyển” (vườn dưới rừng bên dòng nước). Tiếng hươu kêu u u, từ bên hàng rào xuất hiện một con hươu sừng lớn, tiếng bước đi vang dội, đi đến bên hồ để uống nước, rồi lập tức xuất hiện một nữ lang mặc áo vải đội mũ trúc đi đến bên cạnh con hươu, kéo áo ngồi xôm xuống, vớt một đám bèo rồi để trong tay cho hươu ăn. Đương lúc con hươu đang ngoan ngoãn ăn bèo thì đầu lưỡi liếm phải lòng bàn tay của nữ lang khiến nàng cười khanh khách. Trương Nguyên và Trương Đại lập tức dừng

chân, hai huynh đệ nhìn nhau, vẫn chưa mở miệng nói lời nào thì Vũ Lăng nhanh mồm nhanh miệng nói khẽ:

- Thiếu gia, nữ lang này không phải là vị mà chúng ta đã gặp ở Tây Hồ, con gái của Nhạc Vương - tiểu thư Ngân Bình hay sao?

Trương Nguyên cười mắng:

- Nói bậy, rõ ràng là người mà.

Con hươu sừng lớn cảnh giác, phát hiện ra đám bảy người Trương Nguyên liền quay đầu nhìn, trong miệng vẫn còn ngậm một nắm bèo, nuốt xuống từng chút một. Nữ lang mặc áo vải đội mũ trúc kia quay đầu nhìn, ánh nắng gắt làm nữ lang nheo mắt, lông mi sụp xuống, đôi mày thanh tú cũng nhíu lại, làn da được ánh mặt trời chiếu vào sáng như mỹ ngọc, áo vải ôm lấy eo thon mảnh mai, khuôn mặt tựa hoa đào, xinh đẹp tuyệt trần. Nữ lang gặp bên cầu gãy ở Tây Hồ ngày trước là người đang đứng trước mặt mình thật ư? Cả Trương Nguyên và Trương Đại đều bị cận, đêm trăng hôm đó nhìn không rõ, mà nữ lang trước mặt lại là một người xinh đẹp tuyệt trần nên nhất thời không dám xác định. Tuy trang điểm rất giống nhưng suy cho cùng thì một người ở Tây Hồ còn một người lại ở Dư Sơn Hoa Đình cách mấy trăm dặm. Trương Nguyên tuy mắt hơi kém nhưng tai lại thính đến mức đáng kinh ngạc, đã nghe rồi thì sẽ không bao giờ quên. Hắn lập tức tiến thêm mấy bước, chấp tay nói với nữ lang:

- Tại hạ Trương Nguyên cùng đại huynh đến thăm Mi Công.

Nữ lang nhẹ nhàng trả lễ bằng một tiếng “Vâng”, đưa mắt nhìn Trương Nguyên và Trương Đại, đột nhiên cất giọng nói:

- Diêu thúc!

Chợt nghe thấy tiếng bước chân vọng đến. Một số người nói nhau đi ra, tay cầm cây gậy dài, quát:

- Lại đến nữa sao?

Mục Chân Chân thoáng chốc đã đứng bên cạnh Trương Nguyên, nâng đùi phải lên, cảm thấy sự tồn tại của Tiểu Bàn Long còn nhưng Mục Kính Nham lại rất bình tĩnh. Hai người hầu của Trương Đại đều trở nên rất căng thẳng. Trương Nguyên nghe thấy nữ lang gọi “Diêu thúc”, rõ ràng chính là nữ lang giống như tiên, như ma như cáo đã xin qua sông vào đêm trăng ở Tây Hồ hôm đó. Những người này cảm gậy mặt mũi đàng đàng sát khí là muốn gì đây?

Nhưng lại thấy nữ lang mặc áo vải đội mũ trúc bỗng nhiên cười lớn, nói với mấy tên đại hán:

- Những người này không phải lưu manh côn đồ, là Trương tú tài ở Sơn Âm đến thăm Mi Công.

Chương 218: Ban ngày nghe tiếng đánh cờ vây (1)

Mấy tên đại hán cười ha hả, vứt bỏ gậy cầm trên tay xuống, chấp tay trước ngực cung kính nói với Trương Nguyên và Trương Đại:

- Tướng công xin chớ trách, gần đây thường xuyên có lưu manh côn đồ đến quấy rầy.

Vũ Lăng nói:

- Mấy tên lưu manh đó đã bị bắt giam ở huyện lao Thanh Phố rồi.

Nữ lang áo vải mặt đẹp như tranh vẽ kia nắm lấy chạc sừng của con hươu, một người một hươu tiến vào cổng hàng rào trúc. Người được gọi là Diêu thúc hỏi huynh đệ Trương Nguyên, Trương Đại:

- Hai vị tướng công nếu có danh thiệp, xin hãy đưa đệ tiểu nhân vào thông báo.

Trương Đại nói:

- Cứ nói là có cháu của Trương Túc tiên sinh ở Sơn Âm đến thăm.

Người gọi là Diệu thúc đó nhướn đôi lông mày rậm lên hỏi:

- Là vị Trương Túc tiên sinh đã tặng hươu cho Mi Công phải không ạ?

Trương Đại nói:

- Chính là tổ phụ của ta.

Diệu thúc liền quay đầu đi vào bên cạnh hàng rào nói với một đầy tớ đang thò đầu ra nhìn:

- Đã nghe rõ chưa, mau đi báo đi.

Tiểu đồng đó vâng một tiếng rồi co đầu chạy đi.

Diệu thúc mời bảy người Trương Nguyên vào phòng dưới lầu “Thủy biên lâm hạ uyển”. Trương Nguyên và Trương Đại thích thú thưởng thức hoa cỏ trong vườn. Nữ lang mặc áo vải đội mũ trúc kia đã không thấy bóng dáng đâu nữa, thật khiến cho Trương Nguyên và Trương Đại không thể đoán được thân phận của nàng. Mười ngày trước còn ở Hàng Châu, bây giờ lại xuất hiện ở Đông Dư Sơn Cư, nữ lang này là thân thích của Trần Mi Công? Theo Trương Đại biết thì Trần Mi Công không có con gái. Sau thời gian khoảng nửa chén trà thì người đầy tớ nam chạy đến báo:

- Mi Công đang ở Lỗi Kha Hiên, mời hai vị tướng công đến gặp.

Trương Đại sai bốn người hầu ở đây đợi rồi cùng với Trương Nguyên đi theo đầy tớ nam đến Lỗi Kha Hiên. Đi được vài bước thì phát hiện Mục Chân Chân cùng đi theo, bèn cười nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, tỷ nữ của đệ thật trung thành đấy.

Lúc Trương Nguyên quay đầu nhìn thì thiếu nữ dọa dân này liền đỏ mặt, nói:

- Thiếu gia, tỳ nữ sợ là sẽ có lưu manh.

Trương Nguyên cười nói:

- Ủ, Chân Chân đi theo chúng ta để gặp Trần Mi Công danh tiếng lẫy lừng.

Trương Đại nói:

- Bọn đánh thuê Hoa Đình đến biệt thự của Mi Công quấy rầy, thật là kỳ lạ. Bọn đánh thuê Hoa Đình là do Đồng thị nuôi, Mi Công và Đồng Huyền Tể lại rất có giao tình, lẽ nào bọn chúng không biết?

Người đầy tớ dẫn đường nói:

- Mấy tên đánh thuê đó đâu dám tới đây gây hấn, chỉ là hôm trước có mấy tên lưu manh đi ngang qua nhìn thấy Vi Cô liền nói năng xằng bậy, bị Diêu thúc đuổi nên bọn chúng đã vội vàng tháo chạy rồi.

Trương Đại hỏi:

- Vi Cô chính là nữ lang vừa mới ở bên hồ đúng không, nàng ấy quan hệ thế nào với Mi Công?

Đầy tớ đáp:

- Là đệ tử của Mi Công, theo Mi Công học thư họa.

Trương Đại vẫn còn muốn hỏi nữa nhưng người đầy tớ nói:

- Mi Công ra đón kìa.

Lúc Trương Đại và Trương Nguyên ngược mắt nhìn thì nhìn thấy một ông lão gầy gò đi ra từ một lầu các được xây dựa vào núi. Ông lão này quần khăn Đông Ba, mặc một chiếc đạo bào trắng thối, lông mày rất dài, dường như che đến mắt, để kiểu râu dê, râu tóc hoa râm, lúc bước xuống bậc thềm đá sỏi lung thảng đứng, đi đứng nhanh nhẹn, tuổi đã gần sáu mươi mà không trông già chút nào. Trương Đại bước nhanh đến trước mặt ông lão, khom người thi lễ:

- Văn bồi Trương Đại bá kiến Mi Công.

Trương Nguyên cũng thi lễ theo:

- Văn bồi Trương Nguyên bá kiến Mi Công.

Ông lão này chính là Trần Kế Nho, cười ha hả nói:

- Anh bạn nhỏ Trương Đại, cách biệt mười năm, tiểu đồng tóc dài ngày trước giờ đã là một thiếu niên anh tuấn rồi, ‘Tiền Đường huyện lý đã thu phong’, phản ứng rất nhanh nhẹn, đến hôm nay lão phu cũng không thể quên.

Trương Đại không ngờ Trần Kế Nho vẫn còn nhớ chuyện câu đối đó, hồ thẹn nói:

- Đồng tử không biết đối đáp không đúng, sớm đã rất hối hận rồi.

Trần Kế Nho cười nói:

- Trẻ con nhanh miệng chính là bản tính, sao lại hối hận chứ, năm trước lão phu ở Kinh Thạch phủ của Thái Thương Vương dạy thư họa cho con trai ông ta, bị người ta hỏi thẳng đã là người trên núi sao không đi lên núi, lão phu mặt không hề biến sắc.

Trương Đại nói:

- Sanh phu tục tử sao có thể biết được sự cao thượng của Mi Công.

Trương Nguyên nói:

- Thói đời hợm hĩnh nịnh hót, sống gần người không trong sạch nhưng Mi Công không bị nhiễm đó mới thật sự là trong sạch.

Trần Kế Nho đưa mắt nhìn Trương Nguyên, có chút ngạc nhiên, hỏi Trương Đại:

- Vị này là em họ của cậu, con trai của Trương Giá Sinh đúng không?

Trương Đại liền đáp:

- Mi Công, đây là tộc đệ Trương Nguyên Trương Giới Tử.

Cặp lông mày dài của Trần Kế Nho di động, chợt nói:

- Ha ha, nghe danh đã lâu, tiểu tam nguyên của Thiệu Hưng, đệ tử của Tiêu thái sử, có khả năng ghi nhớ hơn người, còn đánh lại cả Đồng nhị công tử.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Thật là hồ thẹn, vẫn bồi dựa vào đánh người mà nổi tiếng, coi như là tiếng ác truyền xa vậy.

Trần Kế Nho cười nói:

- Con trai thứ của Đồng công ý thế con ông cháu cha, chắc chắn là do gã vô lễ trước, người trẻ tuổi thường hay nóng nảy, có tí tranh chấp không là gì cả. Đồng công cũng rất độ lượng, chắc là sẽ không trách cậu đã đánh con trai ông ta đâu.

Trương Nguyên nghĩ thầm: “Đồng Kỳ Xương nào có độ lượng, lão chỉ là tạm thời không làm khó dễ được ta, lão viết thư cho Vương Đề Học bảo Vương Đề Học chèn ép ta, mưu tính không cho ta thi đỗ tú tài”.

Những lời này đương nhiên không thể nói với Trần Kế Nho khi mới lần đầu tiên gặp mặt, hấn bèn nói:

- Văn bồi có chút lỗ mãng, tộc thúc tổ biết văn bồi sắp đến Thanh Phổ nên đã đặc biệt dặn dò văn bồi phải đến nghe Mi Công dạy bảo.

Trần Kế Nho cười nói:

- Không dám. Túc Ông gần đây có khỏe không?

Trương Đại đáp:

- Ông nội vẫn bồi thân thể khỏe mạnh, ngày nào cũng chăm chỉ đọc sách.

Trần Kế Nho cười nói:

- Ta già nên hồ đồ mất rồi, đứng đây nói chuyện lâu quá, xin mời, xin mời!

Trong Lỗi Kha Hiên có treo một câu đối, là do Trần Kế Nho nghĩ ra và tự viết: “ Thiên vi bổ bản thiên dĩ kiện, nhân nhân kiến lại ngộ xung cao “ .

Thư pháp của Trần Kế Nho bắt chước Tô Thúc và Mễ Phát, khéo léo che giấu khuyết điểm, nở nang tươi đẹp. Trương Nguyên thầm nghĩ: “Ông trời thật chiều cố Trần Mi Công, biết bao nhiêu người nghèo đói bệnh tật. Trần Mi Công tuổi gần sáu mươi đã không nghèo khổ mà còn dồi dào sức khỏe. Còn nói là lười biếng thì đó chính là khiêm tốn. Cái lười của Mi Công là ở chỗ nghe tiếng suối chảy, thử trà, sưu tầm hoa mai, ngồi đệm cỏ, hái thuốc trên núi, thưởng nguyệt trên lầu cao, điều khiển hạc múa, câu cá và chơi cờ.

Trương Nguyên thấy bên dưới cửa sổ phía nam Lỗi Kha Hiên có một bộ cờ, quân cờ làm bằng gỗ phỉ còn hộp cờ làm bằng trúc. Chúng nằm thật yên tĩnh dưới ánh nắng buổi sáng, không có một hạt bụi.

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại cung kính ngồi xuống, lập tức có lão bộc dâng trà đến, chén sứ trắng Tuyên Đức, màu trắng tao nhã, hương trà thoang thoảng. Trần Kế Nho mỉm cười nói:

- Túc Ông là người rất sành ăn, cả trà đạo cũng đánh giá rất tinh tế, hai vị hậu bối đã học được chưa?

Trương Nguyên đối với trà chỉ có thể phân biệt tốt xấu, về phần trà gì nước gì thì không thể nhận ra được. Trương Đại nhấp một ngụm trà nói:

- Mi Công, đây là trà Hồ Khâu?

Trương Nguyên nói:

- Rượu ngon có thể tiêu sầu giải lo, trà ngon có thể rửa sạch phiền muộn, trà này của Mi Công có công hiệu như thế.

Lời bình phẩm của Trương Nguyên rất trúng ý và khôn khéo.

Trần Kế Nho cười nói:

- Quả nhiên là cha truyền con nối!

Rồi hỏi hai người đến Tùng Giang có việc gì?

Trương Đại là huynh nên để Trương Đại trả lời, Trương Đại đáp:

- Ba huynh đệ vẫn bồi lần này là đến Quốc Tử Giám ở Nam Kinh để học, Lục thị ở Thanh Phổ là thông gia với Trương thị nên mới ghé thăm, cũng là để có thể được Mi Công chỉ bảo.

Trần Kế Nho cười nói:

- Ba huynh đệ các người cùng đến Quốc Tử Giám sao? Túc Ông có những đứa cháu như thế chắc hẳn là rất vui mừng mà ngày càng mập mạp lên nhỉ.

Bỗng đôi lông mày nhướng lên, nghĩ thầm: “Lục thị ở Thanh Phổ và Trương thị ở Sơn Âm là thông gia sao!”

Mỗi năm Trần Kế Nho đều đi chơi vài tháng, thời gian còn lại đều ẩn cư ở Dư Sơn. Không phải là ông không biết chuyện thế sự, ông cũng quan tâm đến cái tốt cái xấu ở địa phương và sự khó khăn của người dân. Ông cũng đã từng hiến kế với quan lại để giúp những người dân rơi vào hoàn cảnh khó khăn vì thiên tai. Mỗi bất hòa không nhỏ giữa Thanh Phổ Lục thị và Hoa Đình Đồng thị ông cũng có nghe, chỉ là không rõ đích xác chân tướng, bèn hỏi:

- Ta nghe nói mối quan hệ giữa Lục thị Thanh Phổ và Hoa Đình Đồng thị bị rạn nứt, không biết thực hư thế nào, hai vị tiểu hữu có thể nói cho ta biết?

Trương Đại nhìn Trương Nguyên nói:

- Giới Tử, đệ hãy nói tỉ mỉ cho Mi Công biết đi.

Trương Nguyên nói:

- Chuyện này nói ra rất dài dòng.

Vốn là vào hội đèn Long Sơn tết Nguyên Tiêu năm trước đã hấn có xung đột với Đồng Tổ Thường, tên phản nô Trần Minh của Lục thị đã tìm đến Đồng thị để nương tựa. Hấn kết giao với Tông Dục Thiện và lại tiếp tục xung đột với Đồng Tổ Thường ở chùa Tịnh Từ núi Nam Bình ở Hàng Châu...Mãi đến chuyện của mấy ngày trước đây...nói ra...

Lúc Trương Nguyên kể chuyện, Trần Kế Nho luôn quan sát kĩ, cảm thấy Trương Nguyên nói chuyện rất bình tĩnh, ngữ điệu không nhanh cũng không chậm, trong lời nói cũng không có sự khen chê rõ ràng, giống như những người đứng xem rồi tường thuật lại, chỉ để cho người nghe tự bình luận.

Chương 218: Ban ngày nghe tiếng đánh cò vây (2)

Trần Kế Nho hỏi:

- Trương công tử chuyên nghiên cứu kinh gì?

Trương Nguyên đáp:

- Bồn kinh của Văn bối là “ Xuân thu “ .

Trần Kế Nho cười nói:

- Quả nhiên là “ Xuân thu “ . Khả năng học hỏi vận dụng của Trương công tử rất giỏi, những lời vừa rồi rất chặt chẽ cẩn thận có thể tin được.

Trương Nguyên nói:

- Mi Công là người cơ trí, trước mặt Mi Công ai dám nói dối ạ.

Trần Kế Nho nói:

- Đồng công chuyên tâm thư họa, rất ít khi hỏi chuyện thế sự, con trai bạo ngược cũng là chuyện có thể xảy ra.

Trương Nguyên cười cười, cũng không tranh luận chuyện nhân phẩm của Đồng Kỳ Xương với Trần Kế Nho làm gì, nói:

- Mi Công thứ lỗi, văn bối nói những chuyện vụn vặt làm quấy rầy Mi Công, quả thật rất hổ thẹn. Văn bối có một thỉnh cầu, văn bối và Tông Dực Thiện là bạn tốt, Tông Dực Thiện vì nguyên cớ của văn bối mà phải chịu uất ức ở Đồng phủ, văn bối muốn gặp huynh ấy, chỉ có điều nếu văn bối đến Đồng phủ chắc chắn sẽ bị ăn gậy, chó dữ truy đuôi, bởi vậy muốn nhờ Mi Công giúp đỡ.

Trần Kế Nho nói:

- Hôm trước ta đã đến Đồng phủ, gặp Tông Dực Thiện làm quản môn, cũng ám ức thay cho cậu ta và đã thỉnh cầu Đồng công đối tốt với cậu ấy, Đồng công cũng đã đồng ý rồi.

Trương Nguyên cau mày nói:

- Mi Công đã xin cho Tông Dực Thiện? E là cảnh ngộ của Tông Dực Thiện sẽ càng tệ hơn.

Nghe Trương Nguyên nói thế, Trần Kế Nho có chút không vui nhưng không thể hiện trên mặt, cười nói:

- Trương công tử xin chớ có thành kiến với Đồng công.

Trương Nguyên đáp:

- Nếu Mi Công chưa xin cho Tông Dực Thiện thì hôm nay sai người đến truyền huynh ấy đến Dư Sơn, người của Đồng thị có thể sẽ cho huynh ấy đến. Nhưng nếu đã xin rồi thì Tông Dực Thiện không thể nào đến được.

Trần Kế Nho cười nói:

- Thật sao? Vậy hãy chứng minh thử xem sao.

Nói rồi ông liền viết một lá thư rồi sai người đem đến Đồng phủ bảo Tông Dục Thiện đến Đông Dư Sơn Cư giúp ông sao chép kỳ thư “Kim Bình Mai”.

Trần Kế Nho rất tin vào mối quan hệ tốt giữa mình và Đồng Kỳ Xương. Năm trước Đồng Kỳ Xương đã xây một tòa lầu ở bên Bạch Long Đàm ngoại ô Hoa Đình, mệnh danh là “Lai Trọng lầu”. Tòa lầu này được đặc biệt xây dựng vì Trần Kế Nho, ông tự là Trọng Thuần, “Lai Trọng lầu” có nghĩa là chào đón Trọng Thuần. Mỗi giao tình gần bốn mươi năm há lại hời hợt ư.

Nhưng Trương Nguyên lại dự đoán là Tông Dục Thiện không đến được nên phải nghĩ cách khác liên hệ với Tông Dục Thiện.

Từ núi Đông Dư đến huyện thành Hoa Đình xa khoảng hơn mười dặm, đi về phải mất hơn một canh giờ. Trần Kế Nho hỏi Trương Đại và Trương Nguyên:

- Hai người biết chơi cờ vây chứ?

Trương Đại đáp:

- Văn bối chỉ biết sơ về cờ vây nhưng nghệ thuật chơi cờ không bằng Giới Tử đệ. Giới Tử được xưng là danh thủ của Thiệu Hưng, có thể nhắm mắt đánh cờ.

Trần Kế Nho hỏi:

- Nhắm mắt đánh cờ sao?

Trương Nguyên cúi người đáp:

- Vâng.

Trần Kế Nho có chút kinh ngạc, nói:

- Vậy ta phải thỉnh giáo rồi.

Trương Nguyên nói:

- Văn bồi đâu dám nhắm mắt đánh cờ với Mi Công, có thể được Mi Công chỉ giáo, văn bồi không thắng cũng đã rất vui rồi.

Trương Nguyên cung kính ngồi xuống bên cạnh bàn cờ, cầm lấy một quân cờ trắng đi trước. Những việc khác thì nhường người lớn tuổi trước, nhưng khi chơi cờ vì để thể hiện sự tôn trọng, nên lần đầu giao thủ đều là do văn bồi đi trước. Trương Nguyên không biết khả năng chơi cờ của Trần Kế Nho như thế nào nên cố hết sức đi cờ thật vững. Sau khi đi được hơn ba mươi quân, hắn cảm thấy khả năng chơi cờ của Trần Kế Nho cũng không phải quá cao siêu. Hắn liền sử dụng một chiêu lừa dưới góc bên phải, chiêu này chắc chắn không có ở triều Minh. Quả nhiên Trần Kế Nho đã bị trúng kế. Cái gọi là trúng kế hoàn toàn không phải là nhiều quân cờ sắp chết mà là cục diện đã bị cờ trắng của Trương Nguyên chiếm ưu thế. Khả năng chơi cờ của Trần Kế Nho không kém, ông có thể nhìn ra những chiêu lừa nguy hiểm hoặc quá rõ ràng, chỉ có chiêu lừa cao cấp này mới có thể đánh lừa được ông. Dần dần, cờ trắng của Trương Nguyên ưu thế đi trước một nước giờ đã tăng lên hai nước.

Đánh hơn một trăm quân cờ, Trần Kế Nho cảm thấy trên bàn cờ đã không còn chỗ có thể thắng nữa, bèn lắc đầu nói:

- Trương công tử là cao thủ cờ vây, lão phu không phải đối thủ. Ta có một nữ đệ tử rất giỏi cờ vây, để ta gọi đến chơi ván tiếp theo với công tử.

Liền ra lệnh cho tiểu đồng đi gọi Vi Cô đến.

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại bốn mắt nhìn nhau, cả hai người đều rất mong đợi, ai cũng muốn gặp lại nữ lang mặc áo vải đội nón trúc kia.

Một lát sau, có tiếng bước chân rất nhẹ, mùi hương hoa lan thoang thoảng xông vào mũi mọi người. Nữ lang mặc áo vải đội nón trúc nhẹ nhàng bước đến Lỗi Kha Hiên, duyên dáng thi lễ với Trần Kế Nho, đôi mắt xinh đẹp nhìn quanh một lượt, hiên phòng sinh động hẳn lên.

Trần Kế Nho đứng dậy nói:

- Vương Quan, vị này là Sơn Âm Trương Nguyên Trương công tử, tài hoa hơn người, đánh cờ rất giỏi, ta vừa mới thua cậu ấy, người hãy đấu một ván với cậu ta, lão phu sẽ ngồi xem.

Nữ lang vừa là “Vi Cô” lại vừa được gọi là “Vương Quan”, rốt cuộc là tên gì? Trần Kế Nho tại sao lại gọi nàng đến đấu cờ với một nam tử lạ mặt?

Nữ lang mặc áo vải đội nón trúc không chút xấu hổ liền đồng ý, nhìn Trương Nguyên một cái rồi đến bên bàn cờ quan sát kỹ cục diện ván cờ của Trần Kế Nho và Trương Nguyên, nàng nói:

- Trương công tử xin mời.

Nàng ngồi xuống bên bàn cờ, bắt đầu thu cờ. Trương Nguyên giúp nàng cùng thu và phân loại quân cờ đen trắng, nhìn đôi tay mềm mại xinh đẹp tinh tế của nữ lang, mu bàn tay trắng như ngọc, còn trắng hơn cả quân cờ trắng, móng tay được sửa mượt mà không tỳ vết, đây tuyệt đối là mẫu bàn tay đẹp tuyệt đỉnh của hậu thế.

Nữ lang này khoảng mười bảy mười tám tuổi, khí chất ung dung, lúc thu cờ tình cờ chạm phải tay của Trương Nguyên, cũng không hề biến sắc mà vẫn lẳng lặng thu hết quân cờ rồi nói:

- Trương công tử đã thắng một ván nên ván này tiểu nữ sẽ đi trước.

Trương Nguyên đáp một tiếng:

- Mời.

Nữ lang mặc áo vải đội nón trúc này có vòng eo thon thả, hai ngón tay phải thon thả như cọng hành mùa xuân cầm lên một quân cờ trắng, đặt lên bàn cờ bằng gỗ phỉ kêu một tiếng “cách”, tư thế tao nhã, tiếng cờ đặt xuống cũng trong trẻo rất êm tai. Ban ngày nghe tiếng đánh cờ là một chuyện thú vị,

huống hồ là có một nữ lang xinh đẹp mỹ miều đang ngồi trước mặt. Trương Đại đứng phía sau Trương Nguyên xem cờ nhưng mắt lại không rời khỏi khuôn mặt của nữ lang. Trương Nguyên nghĩ thầm:

- Mỹ sắc quả nhiên là vũ khí lợi hại, dùng để chơi cờ ít nhất cũng có uy lực của hai quân cờ.

Nữ lang này thực sự quá đẹp, Trương Nguyên ngồi đối diện cũng phải phân tâm đành phải cúp mắt xuống nhìn vào bàn cờ, giống như lão tăng nhập định vậy, trong lòng triển khai thế cờ, chỉ có thời khắc tiếng quân cờ rơi xuống mới đưa mắt nhìn bàn cờ. Khả năng chơi cờ của nữ lang quả nhiên cao hơn Trần Kế Nho, đáng vẻ thanh lịch tao nhã nhưng khi hạ quân cờ lại rất linh hoạt sắc bén, xoay xoay quân cờ thật sự rất hung dữ. Trương Nguyên biết đấu cờ với nữ tử dễ hơn với nam tử. Nữ tử đều chơi cờ kiểu cố sức chiến đấu nhưng nữ lang này là ngoại lệ.

Trương Nguyên lấy lại tinh thần, trở nên trầm tĩnh. Khả năng chơi cờ của Trương Nguyên tuy vẫn chưa đạt đến cảnh giới nhập thần, tọa chiếu nhưng bản lĩnh tính toán của hắn có thể khiến bản thân phát huy khả năng đến cực điểm. Cuộc đấu cờ rất gay gắt, mấy quân cờ đen trắng giằng co nhau, chiến đấu ở góc biên lan tỏa toàn cục.

Trần Kế Nho mỉm cười nhìn hai người chơi cờ, ông rất thích nghe tiếng quân cờ trong không gian yên tĩnh, thầm nghĩ: “Thanh sắc ngu tình, sao bằng một ván cờ hay này.

Trận chiến khó hòa giải, nhất thời vô ý sẽ thua ngay. Đương lúc Trương Nguyên nhắm mắt suy tư, nữ lang liền di di ngón tay nhìn Trương Nguyên, thầm nghĩ: “Nhắm mắt đánh cờ, thật hiếm thấy”.

Trần Kế Nho ngồi bên cạnh nói:

- Trương Giới Tử có thể nhắm mắt đánh cờ, trí nhớ hơn người.

Nữ lang “vâng” một tiếng, nghĩ thầm: “Nghe nói tiêu tam nguyên của Thiệu Hưng Trương Giới Tử có khả năng ghi nhớ

hơn người, không biết lời đồn đại có quá khoa trương hay không?”

Trần Kế Nho thấy ván cờ này của hai người còn phải đánh lâu, liền ra ngoài Lối Kha Hiên hỏi người đưa thư đến Đồng phủ sao vẫn chưa về, bây giờ đã đúng giờ Ngọ nhưng gia nô đưa thư cho Đồng phủ đã đi hơn nửa canh giờ rồi.

Lại qua gần nửa canh giờ, ván cờ trong Lối Kha Hiên đã kết thúc. Thế cờ đen của Trương Nguyên thắng một quân rưỡi. Khả năng chơi cờ của nữ lang thật sự rất mạnh, bàn cờ này Trương Nguyên đã phát huy rất tốt, sử dụng kiến thức cờ vây đi trước bốn trăm năm cũng chỉ thắng nhỏ. Đương nhiên vào thời này người đi trước không thêm mục, nữ lang chấp cờ trắng đi trước là chiếm lợi thế rất lớn, nếu như áp dụng thế thêm mục trả tù binh ở hậu thế thì cờ đen của Trương Nguyên còn thắng nhiều hơn.

Nữ lang thua cờ, đôi mắt xinh đẹp mở thật lớn, dáng vẻ vô cùng kinh ngạc nhưng không nói gì mà lo thu cờ rồi rời khỏi Lối Kha Hiên.

Trần Kế Nho giữ Trương Đại và Trương Nguyên lại dùng cơm, khi đang uống trà nói chuyện phiếm sau bữa cơm mới thấy gia nô đưa thư cho Đồng phủ quay về, chỉ có điều gã trở về có một mình. Đồng Kỳ Xương không có thư hồi âm, chỉ có một lời nhắn nói là Đồng lão gia thân thể không khỏe, ngày khác sẽ đến thăm Mi Công mà không nhắc đến chuyện của Tông Dục Thiện.

Chương 219: “Sáu mã” Dương Châu (1)

Nghe gia nô trả lời xong, Trần Kế Nho nhú mày không nói gì, tên gia nô kia lại nói:

- Mi Công, tiểu nhân nhìn thấy gia nhân ở Đồng Phủ cứ ra ra vào vào, giống như phát sinh chuyện lớn gì vậy, lại thấy hai người bị trói được mang vào phủ, trên đường trở về tiểu nhân có nghe những người qua đường nói rằng gia

nô của Đồng phủ và bọn đánh thuê đang đi khắp nơi để tìm người dán bằng cáo thị.

- Bằng cáo thị gì?

Trần Kế Nho hỏi.

Tên gia nô kia nói:

- Tiểu nhân cũng không biết, dù sao cũng là sự việc ồn ào khiến lòng người hoảng sợ.

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại liếc nhau, Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Chẳng lẽ là bài văn “Thư họa khó luận tiếng lòng” kia, của bọn Kim Lang Chi dán lên?

Trần Nho Kế cho tên gia nô lui ra, bưng chén trà lên uống, ngoại trừ hàng lông mày dài đang nhíu lại thì không nhìn ra một chút gì là có vẻ tức giận cả, Mi Công đúng là người rất biết cách kiềm chế, trong “Cảnh Thế Thông Ngôn” có hai câu viết là: “thị phi đảo để tự phân minh, biện thập ma. Nhân tranh nhàn khí nhất trường không, nảo thập ma” (đúng sai đến cuối cùng chính mình là người rõ ràng nhất, biện bạch cái gì. Con người tranh giành cơn giận không đâu, buồn bực cái gì).

Cho nên Trần Kế Nho cũng không hề tức giận, mỉm cười hỏi Trương Nguyên:

- Người cũng biết bằng cáo thị kia là gì?

Trương Nguyên nói:

- Chắc là những người từng chịu bị Đồng thị ức hiếp, đã dán thông báo kể lại nỗi oan này.

Trần Kế Nho nói một câu:

- Tội đánh người không quá nghiêm trọng, còn phải suy xét xem mức độ của việc này có thể chấp nhận được hay không.

Trần Kế Nho lao lạt, đoán trước được việc Trương Nguyên cũng không tránh khỏi dính líu trong việc này, cho nên mới nói một câu như vậy.

“Đạo bất đồng bất tương vi mưu” (không cùng chí hướng thì không thể cùng nhau mưu tính sự nghiệp được), tuy Trương Nguyên rất kính trọng Trần Mi Công, có thể nói là Trần Mi Công luôn chú ý giữ gìn đức độ, tu dưỡng học thức, cuộc sống đúng mực làm cho người ta phải tán thưởng, Trương Nguyên có thể cùng đánh cờ với Mi Công, thưởng thức và bàn luận về trà, nhưng vẫn không làm cách nào có thể hiểu rõ được ông ấy, liền nói:

-Vấn bối cho rằng đối đãi với người lương thiện thì cần phải khoan dung độ lượng, đối đãi với kẻ ác thì cần phải nghiêm trị, Hoa Đình kêu than âm ỉ, Đồng thị làm sao có thể phòng ngừa được miệng lưỡi của mọi người!

Sau đó Trương Nguyên đứng lên cúi người xuống nói:

-Vấn bối còn trẻ, khí thế hùng hực, ăn nói ngay thẳng, xin Mi Công đừng trách.

Trần Kế Nho cười nói:

- Không sao, nhưng ta còn có một lời khuyên: không trách mắng người nhỏ tuổi, không vạch trần người ngấm ngầm làm việc xấu, không nhớ người cũ, ba loại người này có thể tu dưỡng đạo đức, cũng có thể hại người, đây cũng không phải là xích mích giữa người và Đồng thị.

Lời nói này rất cao minh, mang tầm triết học, chính là muốn khuyên Trương Nguyên chớ có kết thù kết oán quá sâu với Đồng thị. Làm sao Trương Nguyên có thể không hiểu được, nói:

- Thi cử làm quan mà không yêu dân thì thật là “y quan đại đạo” (đạo tắc khoác áo quan lại. Ý nói: làm quan như thế không khác nào là đạo tắc), miệng nói đạo đức văn chương, mà không tự mình thực hiện được, đó là “phật trên đầu môi chót lưỡi” (chỉ nói được mà không làm được, nói rồi để đấy không làm...), đây là thành kiến của vấn bối đối với Đồng Hàn Lâm .

Trần Kế Nho xua tay, cười nói:

- Thôi, không nói chuyện này nữa, hai huynh đệ các người theo ta đến Ngoan Tiên Lư, xem nét khắc trên bia mà ta sưu tầm được.

Trần Kế Nho sưu tầm được không ít nét khắc trên bia, trong đó có tác phẩm “Phong vũ trúc bia” nổi tiếng của Tô Thức, “Thử quân hiên bia” của Hoàng Đình Kiên, “Cam lộ nhất phẩm thạch bia” của Mễ Phát, “Canh vân điệu nguyệt bia” của Chu Hi... Trương Nguyên, Trương Đại cùng đi thưởng thức với Trần Nho Kế, Trần Nho Kế còn tặng bọn họ mấy quyển hình mẫu khắc trên bia đá.

Đầu giờ Thân, Trương Nguyên cáo từ Trần Kế Nho:

- Đa tạ Mi Công đã chiêu đãi và có lời dạy bảo, văn bói còn có việc phải về Thanh Phổ, xin cáo từ Mi Công.

Trương Đại thấy vậy cũng nói:

- Xin cáo Từ Mi Công!

Trần Nho Kế tặng cho bảy người bọn Trương Nguyên một bức tranh “Thủy biên lâm hạ uyển”, nhìn bọn Trương Nguyên đang bước lên cầu, lắc đầu lắc bả:

- Đồng công không biết cách dạy con, kết thù với Trương Nguyên chỉ sợ hậu quả khó lường.

Cửa hàng rào trúc “két” một tiếng mở ra, một người con gái mặc áo vải bố, đội mũ trúc đi ra, dừng lại bên cạnh Trần Kế Nho, trong tay cầm một quyển sách bằng giấy bột tre màu vàng nhạt, tiếng nói ngọt như chim vàng oanh:

- Mi Công, thầy thấy hai vị Trương công tử là người như thế nào?

Trần Kế Nho nghiêng đầu nhìn thoáng qua nữ nhân xinh đẹp đứng bên cạnh, rồi lại đưa mắt nhìn Trương Nguyên lúc đó đã đi khuất vào giữa lùm cây ở núi đá một cái, nói:

- Mười tuổi là thần đồng, hai mươi tuổi là tài tử, đó là Trương Đại. Còn về phần Trương Nguyên, lão phu cũng không nhìn thấu được hẳn, người này linh hoạt sâu sắc, nhạy bén, khôn khéo lại bộc lộ được đầy đủ tài năng thật sự là không giống một thiếu niên mười bảy tuổi.

Cô gái đó cười khẽ, nói:

- Cũng vẫn chỉ là một thiếu niên, nếu không thì làm sao lại ra tay đánh nhau với nhị công tử của Đồng phủ được.

Lại hừ nhẹ một tiếng nói:

- Chỉ có điều Đồng công tử cũng là người có lỗi, lần trước...

Đôi môi mềm mại mấp máy, không nói thêm nữa.

Trần Kế Nho cười ha hả nói:

- Đồng Tổ Thường đáng đánh, chỉ có điều cũng bởi vì tranh giành nữ nhân mà thôi. Vừa rồi khi chơi cờ Trương Đại không nhìn quân cờ mà chỉ nhìn trò chơi, còn Trương Nguyên, may là khả năng chơi cờ cũng không tệ, nếu không cũng không biết đi quân cờ đó thế nào nữa.

Gò má của cô gái đỏ ửng, vẻ mặt trở nên ngượng ngùng, xinh đẹp tuyệt trần, gắt giọng:

- Mi Công lại cười con rồi.

Nói xong liền xoay thắt lưng, đôi môi anh đào hơi bĩu, thái độ làm nũng thật đáng yêu, khiến cho Trần Mi Công vốn được mệnh danh là không gần nữ sắc mắt cũng sáng lên, sắc đẹp cũng có công dụng làm sáng mắt sao?

Trong tay Trần Nho Kế cầm một cây quạt, tiện tay đưa cây quạt lên che nắng, nhìn đám người Trương Nguyên ở đằng xa kia, nói:

- Vương Quan, nếu cho trò chọn một trong hai người kia làm chồng, trò sẽ chọn ai?

Lúc này Vương Quan cũng không còn xấu hổ nữa. nói:

- Vương Quan muốn gả cho thế gian kỳ nam tử (chỉ người con trai tài giỏi mạnh mẽ), cho dù có phải làm thiếp con cũng cam tâm tình nguyện, hai người đó đều là người nhỏ nhả yếu đuối, không thể coi là người mạnh mẽ được.

Lúc vừa nói xong những lời này, Vương Quan chợt nhớ tới đêm đó trên thuyền ở Tây Hồ, Trương Nguyên nói “Có thể uống rượu cùng với cô gái nghĩa hiệp như Trương Nhất Muội thì phải là một kỳ nam tử rồi?” Xem ra đây là Trương Nguyên đã tự cho mình là một kỳ nam tử rồi.

Trần Kế Nho lại cười nói:

- Vậy trò nói xem, như thế nào là một người kỳ nam tử?

Vương Quan cười một cách quỵn rũ nói:

- Chỉ có người như Mi Công mới được coi là kỳ nam tử.

Trần Kế Nho lấy cây quạt gõ gõ vào đầu Vương Quan, cười mắng:

- Vô lễ, đây là lời mà một học trò nên nói với thầy giáo sao?

Vương Quan khúc khích cười duyên, để hai tay thành hình chữ thập, sắc mắt trang trọng nói:

- Đệ tử là nói thật lòng, Mi Công thật sự là danh sĩ, kỳ nam tử. Nếu trước hai mươi tuổi mà đệ tử không tìm được chốn nương tựa, sẽ về núi Xà làm bạn với Mi Công, hi vọng Mi Công thu nhận.

Trần Kế Nho xoay cây quạt muốn đánh, Vương Quan không né tránh mà đứng bất động, bộ dáng thuận theo cụp lông mi xuống, đoan trang giống như long nữ. Trần Kế Nho lắc đầu cười nói:

- Tiểu quỷ, lại dám đùa giỡn thầy giáo. Ta già yếu rồi, ta sợ thi cử khó khăn, sợ con đường làm quan nguy hiểm, liền

đốt bỏ cái mũ của nhà Nho, chẳng qua chỉ là sống cuộc sống tạm bợ mà thôi, làm sao cho là kỳ nam tử được.

Vương Quan nói:

- Kỳ nam tử cũng không phải là chỉ có mỗi một dạng, Mi Công là kỳ nam tử, Lý Trác Ngô cũng là kỳ nam tử.

Trần Kế Nho cười nói:

- Thế gian này có biết bao nhiêu nam tử, Trác Ngô đã qua đời rồi, còn Mi Công ta cũng đã già, không biết làm thế nào đây?

Vương Quan cười nói:

- Con sẽ đi khắp nơi để tìm kiếm, tìm không được, thì về núi Xà, đã có Mi Công thương yêu con.

Trần Kế Nho lắc đầu cười, nói:

- Vương Quan, nếu như trò có thể tìm được một chốn nương tựa tốt, thì trò sẽ may mắn hơn rất nhiều cô gái trên thế gian này đây, bởi vì trò có thể tự mình lựa chọn vị hôn phu, mặc dù không thể làm vợ cả, nhưng chỉ cần tâm đầu ý hợp, với trí thông minh và tài mạo của trò, chắc chắn sẽ được sung ái.

Vương Quan mỉm cười nói:

- Nếu gặp phải người vợ cả ghen tị, chẳng phải sẽ rất khó ư.

Trần Kế Nho nói:

- Không hợp thì tan, hoặc là không ở cùng một chỗ, cái này là quyền tự do của trò, người đàn ông mà yêu thương con cũng sẽ đồng ý thôi.

Lại nói:

- Theo lão phu thấy, hai huynh đệ họ Trương cũng rất tốt, chỉ có điều Trương Nguyên đã kết thù kết oán với Đồng công, cũng không biết sẽ gây ra sóng gió gì nữa.

Vương Quan nói:

- Thầy thật sự cho rằng đệ tử đang lo âu về việc gả cho ai ư? Đệ tử năm nay mới mười sáu tuổi, vẫn muốn đi du ngoạn nhiều hơn một chút cơ.

Trần Kế Nho cười nói:

- Uông Nhữ Khiêm ở huyện Hấp (nay thuộc tỉnh An Huy-Trung Quốc) mời trò đến Hoàng Sơn du ngoạn, Mao Nguyên Nghi ở Ngô Hưng mời trò đến Khuông Lư chơi, bao giờ thì trò mới đi đây?

Chương 219: “Sáu mã” Dương Châu (2)

Vương Quan không trả lời, lại nói:

- Trước tiên đệ tử muốn trở về Nam Kinh một chuyến, không biết bao giờ hai huynh đệ họ Trương đi Nam Kinh, đệ tử muốn đi cùng bọn họ, thầy nghĩ sao?

Trần Kế Nho cười nói:

- Rất hay, với trí tuệ ranh mãnh của trò, có thể độ sức được với bọn họ, bọn họ chắc cũng sắp đi rồi, để ta cho người đuổi theo hỏi họ một chút?

Vương Quan gọi một đồng tử buông tóc rồi chỉ bảo vài câu, đồng tử “dạ” một tiếng rồi chạy đi như bay, đường núi gấp ghenh là thế nhưng cứ như là đang chạy trên mặt đất bằng phẳng vậy.

Nữ lang họ Vương, tên là Vi, tự là Tu Vi, tên chữ là Vương Quan, năm lên bảy tuổi thì cha mất, được phú hộ nuôi dưỡng

“sầu mã” ở Dương Châu nhận nuôi. “Sầu mã” ở Dương Châu nổi tiếng khắp thiên hạ, thân sĩ muốn cưới thêm thê thiếp thì lựa chọn đầu tiên là “sầu mã” ở Dương Châu. “sầu mã” Dương Châu là tốt nhất, có người chuyên dạy “sầu mã” đánh đàn, thổi sáo, ngâm thơ, đọc sách, vẽ tranh, cờ vây... và phong thái ăn mặc trang điểm, đi đứng, ngồi nằm đều có người dạy bảo. Thậm chí còn phải học những phong tình bên gối từ sách “bí quyết của những người vợ quyến rũ”, muốn lấy những “sầu mã” tốt nhất Dương Châu làm thiếp, thì phải bỏ ra không dưới một nghìn lượng bạc làm phí cho người nuôi dưỡng “sầu mã”, nuôi dưỡng được một “sầu mã” như vậy có thể kiếm được năm trăm lượng bạc trở lên, cho nên ở Dương Châu có đến mấy trăm hộ dân dựa vào việc nuôi dưỡng “sầu mã” để kiếm sống.

Vương Vi là đệ nhất “sầu mã” ở Dương Châu, lúc mười hai tuổi được một danh kỹ ở Nam Kinh Cửu viện là Mã Tương Lan bỏ sáu trăm lượng bạc để mua về. Từ đó Vương Vi liền nhận Mã Tương Lan là mẹ, trải qua sự dạy dỗ tỉ mỉ của Mã Tương Lan, Vương Vi không những tinh thông thổi sáo và chơi cờ vây, mà viết thư pháp lại càng đẹp hơn, nổi tiếng khắp Kim Lăng, được mọi người gọi là “khúc trung đệ nhất” (khúc nhạc hay nhất), tên tuổi đã vượt qua cả danh kỹ Lý Tuyết Y của Tần Hoài Thủy các. Năm ngoái, Mã Tương Lan bị bệnh chết, “U Lan quán” liền do Vương Vi làm chủ, càng tự do, Vương Vi kế thừa tính khí nghĩa hiệp của Mã Tương Lan, giao du với các danh sĩ khắp nơi, không tính toán tiền bạc, còn những người thô lỗ, dung tục và những thương nhân thì một mực cự tuyệt.

Bảy người bạn Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại, còn có Mục Kính Nham, Mục Chân Chân sau khi cáo từ Trần Mi Công, phải đi qua núi Xà về trang viên của Lục thị, đoạn đường này ước chừng khoảng năm dặm, cây trong rừng rậm rạp, vì thế không cảm thấy nóng bức.

Trương Đại nói:

- Mi Công vẫn nói đỡ cho Đồng Kỳ Xương, ông ấy cho rằng Đồng Tổ Thường làm việc xấu không có liên quan gì đến Đồng Kỳ Xương.

Trương Nguyên nói:

- Hầu hết mọi người đều lấy quan điểm cá nhân của mình để phán đoán thiện ác tốt xấu, việc đấy có lợi đối với mình thì đó là thiện, phá hoại mình thì đó là ác. Mi Công là người thông minh hạng nhất, ông ấy có cách nhìn nhận rất thấu đáo, là một người giỏi.

Trương Đại nói:

- Bản cáo thị khiến cho cha con Đồng thị phải kinh sợ có phải là bài “Thư họa khó luận tiếng lòng” do bọn Kim huynh, Ông huynh dán lên không?

Lông mày Trương Nguyên khẽ nhú lại, nói:

- Chắc là vậy, đã khiến Đồng thị phải nhón nhác một phen rồi, không biết tên môn khách Bạc Thế Trình của nhà họ Đồng có quen biết bọn Kim huynh không nữa, chỉ sợ Đồng thị sẽ hãm hại bọn Kim huynh. Sáng sớm mai chúng ta sẽ đến Hoa Đình, mời một số chư sinh ở Thanh Phổ đi cùng, trước tiên đến gặp tri phủ Tùng Giang là Hoàng Quốc Đình đã, lấy hành vi đánh người Hoa Đình chất vấn Đồng thị, xem Đồng thị trả lời như thế nào.

Trương Lạc nói:

- Được, để cho Liễu Kính Đình đi cùng chúng ta, chỉ cần kể chuyện một ngày, những người hận Đồng thị ở Hoa Đình chắc chắn sẽ tập hợp lại đầy đủ.

Mượn cơ hội đả kích Đồng thị để đoàn kết chư sinh ba huyện ở Tùng Giang mới là kế sách “một mũi tên bắn ba con chim” của Trương Nguyên, kế hoạch đoàn kết xã hội của hắn phải bắt đầu thực hiện từ đây.

Nhóm người lên tới đỉnh núi Xà, quay đầu nhìn xuống “Thủy biên lâm hạ uyển” dưới chân núi, Trương Đại có chút lưu luyến nói:

- Vị nữ lang Vương Quan kia thật là xinh đẹp tuyệt trần, rất là hiếm gặp.

Nhớ đến Vương Quan, một nữ lang giống như đóa phù dung trong nước, Trương Nguyên cũng gật đầu nói:

- Quả thật là tuyệt sắc, làm đệ thiếu chút nữa thua một nước cờ.

Trương Đại nói:

- Yến Khách nếu biết được có nữ lang xinh đẹp như thế, nhất định sẽ hối hận vì hôm nay không đi với chúng ta. Chúng ta trở về đừng có nhắc đến, nếu không có lẽ hắn sẽ chạy suốt đêm để tới đó mất, như vậy chẳng phải sẽ làm cho Mi Công chê cười sao.

Trương Nguyên cười to.

Hoàng hôn ngả về tây, không gian sáng sủa, hơi nước ở hồ nước dưới chân núi bốc lên dày đặc, làm cho khu dân cư phía đông núi Xà thấp thoáng trong rừng mai rừng trúc được phủ một tầng hơi nước mờ mịn, sâu thẳm giống như tiên cảnh.

Trương Đại cực kỳ hâm mộ cuộc sống ẩn cư trong núi của Trần Kế Nho, có hoa mai có chim hạc bầu bạn đã đành, lại còn có nữ đệ tử xinh đẹp như vậy nữa, cuộc sống vui vẻ khoái hoạt giống thần tiên như vậy cần gì phải đi thi để làm quan nữa. Nhưng thơ văn, thư họa của Trần Mi Công lại được truyền đi khắp nơi, mình làm sao có thể so sánh được, nghĩ như vậy trong lòng không khỏi có chút uể oải.

Trương Nguyên biết suy nghĩ của đại huynh, nói:

- Đại huynh, chúng ta vẫn còn hơn Mi Công ở chỗ chúng ta vẫn còn trẻ tuổi, không cần phải quay đầu nhìn lại, mà có thể nhìn ra xa xa và nhìn lên bầu trời.

Nói xong liền chỉ về phía mặt trời trong ráng chiều đỏ thắm.

Trương Đại cười nói:

- Giới Tử nói đúng, chúng ta là tài tử phong lưu tuổi hầy còn trẻ, còn nhiều thời gian, tiền đồ rực rỡ rộng mở, nói như vậy thì Mi Công mới là người phải ghen tị với huynh đệ chúng ta.

Nhóm bảy người của Trương Nguyên dừng lại nghỉ ngơi một chút ở phía nam đỉnh núi, lúc đang định xuống núi về trang viên Lục thị, thì lại thấy một thằng bé tóc dài từ trên đường chạy tới, kêu:

- Hai vị Trương công tử, xin chờ một chút.

Đội thằng bé chạy đến bên cạnh, Trương Nguyên có trí nhớ tốt liền nhận ra ngay thằng bé này chính là tùy tùng đi cùng nữ lang Vương Quan hôm ở Tây Hồ, liền nói với đại huynh Trương Đại một tiếng. Trương Đại hỏi thằng bé đó:

- Người đuổi theo chúng ta có việc gì vậy, có phải là chuyển thư cho Nữ lang nhà người không?

Trương Đại cũng đoán ra nữ lang đó không phải là tiểu thư khuê các, mà có thể là nữ tử ở thanh lâu.

Thằng bé đó thở gấp nói:

- Hai vị công tử, nữ lang nhà ta muốn hỏi: hai vị công tử khi nào thì đi Nam Kinh?

Trương Đại hỏi:

- Sao vậy? Lại muốn lên thuyền sao?

Trương Đại chỉ là thuận miệng nói như vậy, không ngờ thằng bé đó lại rất thành thật gật đầu nói:

- Đúng là như vậy, Mi Công nhờ hai vị công tử trên đường đi chiếu cố đến nữ lang nhà chúng ta một chút.

Hình dáng thằng bé này cũng chỉ tầm mười tuổi mà mồm miệng lại rất lanh lợi.

Trương Đại có chút kinh ngạc, liếc nhìn Trương Nguyên một cái, ý bảo Trương Nguyên trả lời, Trương Nguyên liền nói:

- Huynh đệ chúng ta còn phải ở Tùng Giang nghỉ ngơi mười ngày đến nửa tháng nữa, nữ lang nhà người có chờ được không?

Thằng bé đó nói:

- Đúng lúc nữ lang nhà ta cũng đang muốn ở lại đây mấy hôm để xin Mi Công chỉ bảo, hai vị công tử, vậy quyết định như vậy nhé, khi nào đi phải báo cho chúng tôi một tiếng nhé!

Sau đó liền cúi đầu thi lễ, và xoay người đi trở về.

Trương Đại nói:

- Chờ một chút.

Trương Đại hỏi thằng bé đó:

- Ta hỏi ngươi, nữ lang nhà ngươi họ tên là gì, ở phương nào vậy?

Thằng bé cười hi hi nói:

- Họ Vương, tiểu nhân gọi cô ấy là Vi cô, nhà bên cạnh cầu Trường Bản ở Nam Kinh. Hai vị công tử còn muốn hỏi gì nữa không ạ?

Trương Đại cười nói:

- Được rồi, ngươi đi đi.

Nhìn thằng bé lanh lợi kia đi khuất, Trương Đại nghiêng đầu nói với Trương Nguyên:

- Quả thật là khúc trung nữ lang.

Trương Nguyên hỏi:

- Nói vậy là sao?

Trương Đại nói:

- Cho dù ta chưa đến Nam Kinh bao giờ, nhưng từng nghe Chu Mặc Nông nói, ở cây cầu gỗ ngay bên bờ sông Tân Hoài, bên cạnh cây cầu Chu Tước đó là khu vực tập trung

của các kỹ nữ Cửu viện, nữ lang này có thể tự do đi du ngoạn, thoát một cái ở Tây Hồ, thoát một cái lại đã ở Hoa Đình, không phải khúc trung nữ lang thì làm sao có thể được như vậy.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, không nói gì nữa, cũng không vì việc cô gái xinh đẹp như vậy lại đúng là tiểu nương của Cửu viện mà cảm thấy đáng tiếc, cũng không bởi vì cô gái đó là nữ tử thanh lâu mà trong lòng khinh thường cô ấy, mỗi người đều có cảnh ngộ khác nhau, đều có phương hướng để sinh tồn khác nhau, với người đã trải qua hai thời đại như hắn đã nhìn thấy rất nhiều kẻ gian ác áo quần bảnh bao, kẻ giả dối nói lời giả nhân giả nghĩa, nhưng tình cảm chân thành cho dù có ở trong một vùng vẩn đục thì cũng vẫn hiện lên một cách rực rỡ được. Sớm đã học được tư tưởng không lấy thân phận để đánh giá phẩm chất của người khác rồi, đa số thân sĩ ở Văn Minh cũng không thanh cao hơn kỹ nữ là mấy.

Chương 220: Vừa là thầy, vừa là bạn, vừa là tình nhân

Liễu Như Thị và Tiền Khiêm Ích ước hẹn cùng nhảy xuống hồ hi sinh cho tổ quốc, Tiền Khiêm Ích nói nước hồ lạnh quá. (Liễu Như Thị là một kỹ nữ sống cuối thời nhà Minh đầu Thanh, gả cho quan Tiền Khiêm Ích, sau này khi Tiền Khiêm Ích muốn đầu hàng nhà Thanh thì Liễu Như Thị đã không đồng ý và khuyên chồng tham gia vào các phong trào kháng Thanh phục Minh. Vì thế tuy xuất thân là một kỹ nữ nhưng lại được mọi người rất kính trọng, khi chồng chết, nàng đã tự vẫn theo), Lý Hương Quân tức giận mắng Nguyễn Đại Việt (Lý Hương Quân là một kỹ nữ nổi tiếng vì sự chung tình. Vì đã gây thù chuốc oán với Nguyễn Đại Việt nên bị gã tìm mọi cách trả thù, nhưng đến lúc chết nàng vẫn một lòng nhớ tới tình lang, thà chết chứ không phản bội lại người yêu), Vương Nguyệt mắng giặc mà chết. Cho nên, không nên có thành kiến với bất cứ người nào.

Trương Đại lại càng không cảm thấy nuối tiếc, vui vẻ nói:

- Hay quá, lần này đi Nam Kinh chúng ta không phải tịch mịch nữa rồi.

Nữ tử Cự viện, thơ họa đều giỏi, kết giao với rất nhiều nhân vật nổi danh khắp Ngô Việt đảng xã, có thể nói đó là tình yêu nam nữ kiêm cả tình nghĩa bạn bè thầy trò. Trương Đại thật sự cũng muốn có loại tình cảm vừa là bạn bè thầy trò, vừa là tình cảm nam nữ như vậy, nhưng rõ ràng là các tiểu thư khuê các không thể chấp nhận loại tình cảm như thế. Nếu có, thì đó cũng là tình yêu vụng trộm, là loại tình cảm trái với đạo đức, sẽ mất hết danh dự. Mà kết giao với danh kỹ, bản thân sẽ mang tiếng xấu là người phong lưu, đối nhân xử thế phải đoan trang đứng đắn mới được ca ngợi, tập tục ở Văn Minh chính là như vậy.

Trương Nguyên trêu trọc nói:

- Ngày xưa có Nhị Đào giết Tam Sĩ, hiện tại có mỹ nhân ngồi chung thuyền, ba huynh đệ chúng ta chắc phải đánh nhau vỡ đầu rồi.

Trương Đại cười to nói:

- Người đẹp yêu ai, đó là quyền tự do của cô ấy, làm sao có thể ép buộc được. Ta không phải là loại người phàm phu tục tử như vậy. Tuy nhiên về phần Yến Khách thì khó nói. Giới Tử không phải đệ đã đánh cược với Yến Khách xem ai dành được sự ưu ái của hoa khôi Lý Tuyết Y ở Cự viện sao. Theo ta thấy thì Lý Tuyết Y còn kém xa Vương Vi cô nương.

Trương Nguyên nói:

- Đây cũng là nói vui vậy thôi, người nghiêm chỉnh ai lại đi đánh cược việc đó. Đồng Kỳ Xương đang hận đệ đến tận xương tủy rồi, đệ còn sống nhàn nhã, tự tại nữa thì chẳng phải là không biết sống chết là gì sao. Ngày mai chúng ta sẽ đi Hoa Đình trước đã rồi tính tiếp.

Trương Đại gật đầu nói:

- Việc này đương nhiên phải để đánh đổ Đồng Kỳ Xương xong mới nói tiếp được, đánh đổ Đồng Kỳ Xương mới là việc chính.

Đoàn người đi đến trang viên Lục thị, ăn tối ở trong trang viên, rồi đi bộ trở về thị trấn Thanh Phố. Tiệc rượu mừng của Trương Ngạc rất náo nhiệt. Bọn Trương Nguyên gặp bọn Liễu Kính Đình, Hồng Đạo Thái, Kim Bá Tông và mấy sinh đồ ở Thanh Phố cũng đang trở về uống rượu mừng ở ngay đầu đường. Trương Ngạc hỏi Trương Đại và Trương Nguyên về việc hôm nay đến thăm Trần Mi Công như thế nào. Trương Đại nói:

- Mấy hôm nữa ta sẽ kể lại tỉ mỉ cho đệ nghe, bây giờ có chuyện quan trọng mà gấp gấp hơn.

Sau đó Trương Đại liền kể lại những việc mà người hầu của Trần Mi Công đã thăm dò được ở Đồng phủ cho mọi người nghe.

Hồng Đạo Thái cả kinh nói:

- Việc này không ổn rồi, gã Bạc Thế Trình đó là sinh đồ ở Thượng Hải, chắc hẳn cũng nhận ra bọn Kim Lang Chi, Đồng Tổ Thường chắc chắn sẽ bắt bọn Kim Lang Chi đến để tra hỏi.

Kim Bá Tông nói:

- Lang huynh, Ông huynh, Tường huynh ba người bọn họ cũng đều là người có công danh cả. Ngay cả quan phủ, quan huyện cũng không thể tra tấn, Đồng thị không dám bắt họ đâu.

Trương Ngạc bữu môi nói:

- Vậy là Bá Tông huynh đã nhầm rồi, giống như ta đánh Bạc Thế Trình, muốn đánh liền đánh thôi. Đồng Tổ Thường hung hăng càn quấy còn hơn cả ta, có thể y sẽ có cách thức tra tấn riêng, chắc chắn bọn Kim Lang Chi sẽ phải chịu khổ rồi, chúng ta phải nhanh nhanh nghĩ cách cứu bọn họ.

Trương Nguyên nói:

- Sáng sớm mai, chúng ta đến Hoa Đình, bảo thêm mấy gã chư sinh ở Thanh Phố đi cùng, lấy danh nghĩa là trùng trị bọn thanh niên đánh thuê để đến nha môn phủ Tùng Giang xin chỉ thị.

Đám người Hồng Đạo Thái gật đầu đồng ý, rồi từ biệt ở đầu đường để đi kêu gọi các chư sinh. Sinh đồ ở Văn Minh không phải lo cơm ăn áo mặc hàng ngày, những người tự cho rằng mình không có khả năng thi đỗ nên chuyển sang bàn bạc chuyện làm ăn thì đã đi lo gây dựng được sự nghiệp. Còn lại những sinh đồ vẫn muốn tiến thêm một bước vào khoa cử, thậm chí hai bước, nhưng cả ngày làm bát cổ cũng nhàm chán, thi hương lại ba năm mới tổ chức một lần, các thầy giáo ở Huyện học phụ trách bài vở của sinh đồ lại không nghiêm khắc như giai đoạn đầu của quốc triều, cho nên bọn sinh đồ rất nhàn rỗi, rảnh rỗi thì lại rất dễ sinh hư. Bọn sinh đồ ngoài việc tụ tập viết văn chế giễu ra, thì việc tụ tập gây rối cũng là niềm vui của bọn họ. Hai lần gây sức ép thành công với Vương huyện lệnh ở huyện nha làm cho bọn họ cảm nhận được thế lực của mình, cho nên đối với việc đến nha môn phủ Tùng Giang đưa yêu sách thì rất là hăng hái.

Sáng ngày 16 tháng 5, ba người Kim Lang Chi, Ông Nguyên Thăng, Trương Sĩ Kiêu đi thuyền đến bến đò phía bắc của thị trấn Hoa Đình. Trương Sĩ Kiêu và Ông Nguyên Thăng sống cùng nhau ở đường lớn Thành Hoàng miếu, nhà của Kim Lang Chi ở sau đền thờ những hiền tài phía nam thành, hẹn hai người Ông Nguyên Thăng và Trương Sĩ Kiêu giờ Ngọ ngày mai gặp nhau ở lầu Vọng Hải, sau đó thì chấp tay nói lời từ biệt, Kim Lang Chi về đến nhà, bái kiến cha mẹ, rồi đến gặp vợ con, cả nhà vui vui vẻ vẻ. Đêm hôm đó Kim Lang Chi đem bài “Thơ họa khó luận tiếng lòng” mà anh ta sao chép ở Cư Nhiên học đường sao chép lại thành hai bản.

Buổi sáng hôm sau Kim Lang Chi mang theo hai bản này đến gặp người bạn tốt là Phạm Sưởng. Phạm Sưởng cũng coi như là có quan hệ thông gia với Đồng thị. Cung thị - vợ của Phạm Sưởng và Phương thị - vợ của Đồng Tổ Hòa là chị em họ. Trong ba đứa con đã lập gia đình của Đồng Kỳ Xương thì

người con giữa là Đồng Tổ Hòa được xem như là người khá khiêm tốn, không hống hách giống Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường. Quan hệ của Phạm Sưởng và Đồng Tổ Hòa khá tốt, nhưng Phạm Sưởng lại có thù oán với Đồng Tổ Thường. Phạm Sưởng có một người tỳ nữ dung mạo xinh đẹp là Ngọc Mặc, có một lần đi theo Phạm Sưởng đến Đồng phủ, Đồng Tổ Thường nhìn thấy muốn hỏi Phạm Sưởng để mua Ngọc Mặc. Phạm Sưởng không thiếu tiền, nên tất nhiên là không chịu bán, vì thế Đồng Tổ Thường liền oán giận nói một câu: “Rượu mời không muốn lại muốn uống rượu phạt” rồi rời đi. Không lâu sau, Ngọc Mặc liền biến mất, có người nói là bị Đồng Tổ Thường bắt cóc vào trong phủ của mình. Phạm Sưởng liền đến hỏi, lại bị Đồng Tổ Thường chửi bới thậm tệ một trận, rồi sai nô bộc đuổi Phạm Sưởng ra khỏi phủ. Phạm Sưởng đến cầu kiến Đồng Kỳ Xương thì Đồng Kỳ Xương không thèm tiếp y. Phạm Sưởng tức giận đi đến nha huyện Hoa Đình tố cáo, chưa nói đến việc Phạm Sưởng không có bằng chứng, cho dù có bằng chứng thì quan huyện Hoa Đình cũng không thể vì một tỳ nữ của Phạm Sưởng mà đến phủ đệ của Đồng Tổ Thường điều tra được. Việc này cũng không giải quyết được, sau này lại biết được tỳ nữ Ngọc Mặc bị Đồng Tổ Thường mang biếu cha là Đồng Kỳ Xương rồi. Kim Lang Chi biết việc này nên mới liên lạc với Phạm Sưởng.

Phạm Sưởng cũng căm hận cha con Đồng thị, nên nhìn thấy bài văn “Thư họa khó luận tiếng lòng”, liền vỗ tay tán thưởng, hỏi là ai đã làm bài văn này? Kim Lang Chi đã nói sự thật cho Phạm Sưởng biết. Phạm Sưởng đã nghe danh Trương Nguyên từ lâu rồi, “tập văn bát cổ của Trương Giới Tử” của nhà in Phát Thủy Sơn và quyển “tuyển chọn ý kiến bình luận về một trăm hai mươi bài văn bát cổ Tùng Giang của Trương Giới Tử” của cửa hàng in sách Dương thị ở Thanh Phổ, y đều mua. Y thật sự khâm phục Trương Nguyên, bội phục nhất chính là việc Trương Nguyên dám đánh Đồng Tổ Thường, vui vẻ nói:

- Trương Giới Tử ở Sơn Âm đã đến chưa? Hay lắm, vậy lần này phải náo loạn một trận, phải làm cho cha con Đồng thị thân bại danh liệt mới được.

Giữa trưa hôm đó, Phạm Sưởng và Kim Lang Chi cùng đến lầu Vọng Hải gặp Ông Nguyên Thăng và Tưởng Sĩ Kiêu, họ

đều là tú tài, bình thường cũng có quen biết nhau nhưng cũng chỉ là quen biết sơ sơ chứ không đến nỗi quá thân thiết. Nhưng sau vụ Đồng thị này thì quan hệ đột nhiên trở nên chặt chẽ, vừa uống rượu vừa nói đến những chuyện xấu xa của Đồng thị, nói với tất cả lòng căm phẫn của mình. Chợt thấy tên tiểu nhị của tửu lâu mang thức ăn lên đột nhiên quỳ xuống nói:

- Mấy vị tướng công (cách gọi người đàn ông thành niên thời xưa) quen biết Trương công tử ở Sơn Âm ư, tiểu nhân tên là Lai Phúc, tháng trước có đến Sơn Âm.

Kim Lang Chi thấy tên tiểu nhị này tuy vóc người cao lớn, tai to mắt lớn, nhưng lại có chút thô kệch và vụng về, hỏi:

- Người đến Sơn Âm làm gì?

Lai Phúc căm uất nói:

- Tiểu nhân vốn là người sống ở cạnh cầu Trường Sinh, là một thợ thủ công, vì đất đai bị Đồng Tổ Nguyên chiếm đoạt với giá rẻ, mẹ tiểu nhân trong cơn tức giận đã bị đột quỵ, một tháng trước thì qua đời. Tiểu nhân có oan mà không biết kêu ai. Nghe nói Trương công tử ở Sơn Âm dám đánh Đồng Tổ Thường liền tìm đến để cậy nhờ. Trương công tử nói công tử sẽ đến Hoa Đình, bảo tiểu nhân về trước, chờ công tử điều tra được tiểu nhân thật sự là người lương thiện thì sẽ giúp đỡ tiểu nhân. Tiểu nhân mới trở về từ bảy ngày trước, nhất thời không có chỗ an thân nên đến tửu lâu này làm thuê.

Chương 221: Ác thân mãnh vũ hổ (1)

Thiếu chương!

Chương 221: Ác thân mãnh vu hồ (2)

Đồng Tổ Thường sửng sốt một chút, gã và Kim Lang Chi tuy cùng là chư sinh, nhưng gã cũng chỉ đến Nho học của huyện có vài lần, không quen biết người nào tên là Kim Lang Chi cả, tại sao Kim Lang Chi vừa nghe gã nói thì đã biết ngay gã là Đồng Tổ Thường?

Đã nhận ra rồi thì không cần che đậy nữa, Đồng Tổ Thường quát:

- Bỏ bao tải ra, bắt y quỳ xuống.

Hai tên lưu manh trước tiên ấn Phạm Sưởng quỳ xuống, sau đó mới bỏ bao tải ra. Thân thể Phạm Sưởng gầy yếu, bị ấn quỳ trên mặt đất không giãy dựa được, ngẩng đầu lên, hai mắt như muốn phóng hỏa, giận dữ kêu lên:

- Đồng Tổ Thường, ngươi dám làm nhục ta như vậy, ta sẽ không đội trời chung với ngươi.
- Hả?

Đồng Tổ Thường ngạc nhiên, nói với Uông Đại Chùy:

-Ta sai các người đi bắt Kim Lang Chi cơ mà, các người bắt tên này đến đây làm gì!

Uông Đại Chùy nói:

- Tên này là Kim Lang Chi mà.
- Nói láo!

Đồng Tổ Thường quát:

-Tên này là Phạm Sưởng.

Tên lưu manh biết mặt Kim Lang Chi vừa nhìn thấy mặt người này, mới phát hiện là bắt nhầm người, liền buông lỏng tay, nói:

- Đúng là bắt nhầm người rồi, đây không phải là Kim tú tài.

Phạm Sưởng đứng lên, căm tức nhìn Đồng Tổ Thường nói:

- Cởi dây trói cho ta___Đồng Tổ Thường, gặp nhau trên công đường đi.

Hai tên lưu manh chân chừ, đợi lệnh của Đồng Tổ Thường mới dám cởi. Đồng Tổ Thường chửi âm lên:

- Khốn khiếp, ngay cả người sống mà cũng bắt nhầm, các ngươi đều ăn cút đấy hả, đồ khốn khiếp!

Vắt vả cực khổ như vậy mà còn bị mắng, Uông Đại Chùy không vui, biện bạch:

- Người này đi từ nhà Kim Lang Chi ra, lại lấy cây quạt giấy che mặt, tất nhiên là bắt y rồi.

Phạm Sưởng thầm nghĩ: “Đồng Tổ Thường muốn bắt Kim Lang Chi huynh chắc chắn là vì bài hịch văn lật đổ nhà họ Đồng đó, ta phải tìm cách báo cho Kim Lang Chi huynh biết, dặn huynh ấy không nên ra khỏi nhà vào mấy ngày này”.
Phạm Sưởng liền kêu lên:

- Đã bắt nhầm người rồi, còn không mau thả ta ra!

Đồng Tổ Thường hỏi Uông Đại Chùy:

- Người nói là y đi từ nhà Kim Lang Chi ra hả?

Uông Đại Chùy nói:

- Đúng vậy, nếu không chúng ta làm sao có thể bắt nhầm được, y lại mặc áo và đội mũ tú tài nữa chứ.

Đồng Tổ Thường cười lạnh một tiếng, lùi xuống phía sau mấy bước, đứng ở mái hiên nhìn xuống, tay cầm quạt nói:

- Đã nói như vậy, thì cũng không tính là bắt nhầm người.
Phạm Sưởng, người từ đó đi ra, vậy thì bài văn chó má đó

có phải là do ngươi và Kim Lang Chi làm rồi bí mật mang đi dán không?

Phạm Sưởng cũng cười lạnh nói:

- Ta đã đọc được bài văn đó, Hương Hiền từ và Huyện Nho học đều dán, quả nhiên là một bài văn hay tuyệt, chỉ tiếc ta không phải là người viết ra.

Đồng Tổ Thường quát tên lưu manh ẩn Phạm Sưởng quỳ xuống. Phạm Sưởng ra sức giãy dụa, dứt khoát đứng thẳng, tức giận mắng Đồng Tổ Thường:

- Đồng Tổ Thường, ông trời có mắt, ngươi chắc chắn sẽ bị trừng phạt.

Đồng Tổ Thường đi tới dùng chân đá một cái vào mặt Phạm Sưởng và mắng:

- Ta biết ngay ngươi là người cùng hội với Kim Lang Chi mà, đợi bắt được Kim Lang Chi ta sẽ thẩm vấn cả thể. Các ngươi dám phỉ báng cha ta, đó là tội không thể tha thứ.

Sau đó quay ra nói với Ưng Đại Chùy:

- Mau đi bắt Kim Lang Chi về đây.

Ưng Đại Chùy dẫn hai tên lưu manh đi khỏi, Đồng Tổ Thường liền bước tới, nói vài câu với tên nô bộc, bảo gã đi lấy giấy bút đến, rồi nói với Phạm Sưởng:

- Ngươi viết bản nhận tội, chỉ cần nói là bị bọn Trương Nguyên và Kim Lang Chi mê hoặc dụ dỗ, nhất thời hồ đồ nên mới vu tội cho cha ta, viết xong ta sẽ thả ngươi ra.

Phạm Sưởng phỉ nhổ một cái, tức giận nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Muốn ta nhận tội, đừng có mơ ! Đồng Tổ Thường, các ngươi độc ác không còn tính người nữa, chuyện xấu gì cũng dám làm, chắc chắn sẽ bị trời chu đất diệt.

Đồng Tổ Thường giận dữ, đang định đá Phạm Sưởng một cái thì bị Đồng Tổ Nguyên ngăn lại. Đồng Tổ Nguyên nói:

- Bắt y quỳ dưới nắng một lúc, khi nào nhận tội mới được thả ra.

Giữa buổi trưa mùa hè mặt trời chói chang như lửa thế này, Phạm Sưởng lại là một thư sinh nho nhã yếu ớt, vừa tức vừa hận vừa khuất nhục. Dưới ánh nắng chói chang thế này quỳ ở đình viện không đến nửa canh giờ thì mồ hôi đã tuôn ra như tắm, miệng đắng lưỡi khô, kêu lên:

- Thả ta ra, thả ta ra.

Sau đó đứng lên định đi, bọn gia nô liền xông đến, đẩy ngã y xuống đất, quát lên:

- Muốn đi thì nhận tội trước đã.

Trong lòng Phạm Sưởng tức giận, đầu cũng bắt đầu cảm thấy đau, cổ họng khô đắng, khàn khàn nói:

- Cho ta nước, ta muốn uống nước.

Bọn gia nô của Đồng thị tỏ ra thờ ơ lạnh nhạt, không thèm để ý tới y.

Hơi thở của Phạm Sưởng trở nên gấp gáp, đầu đau như muốn nứt ra, ôm đầu thống khổ rên lên, xiu vẹo dưới cái nắng như thiêu như đốt.

Bọn gia nô của Đồng thị lại cười nói:

- Giả ngây giả dại đi, ta xem ngươi giả bộ thế nào.

Một lát sau, thấy Phạm Sưởng nôn mửa dữ dội rồi lâm vào hôn mê. Một tên gia nô liền tiến lên đá nhẹ Phạm Sưởng một cái, không thấy động đậy gì, liền đưa tay lên mũi xem xét hơi thở, thì thấy hơi thở của y dồn dập, hơi thở nóng như lửa, lúc này mới cho người kéo Phạm Sưởng vào chỗ mát rồi bảo người đi bẩm báo với Đồng Tổ Thường.

Đồng Tổ Thường và Đồng Tổ Nguyên cùng đi đến, nhìn thấy Phạm Sưởng vốn là một tên thư sinh mặt trắng mà lúc này mặt lại đỏ như Quan công, hô hấp yếu ớt, hôn mê bất tỉnh.

Một tên gia nô nói:

- Đại công tử, nhị công tử, tên này chắc là bị cảm nắng rồi, không cứu chữa sợ rằng sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

Đồng Tổ Thường mắng:

- Cứu cái rắm, y chết là tốt.

Đồng Tổ Nguyên cau mày nói:

- Dù sao y cũng là một tú tài, để y chết thì cũng có chút phiền phức. Cho y uống một chút nước đi, rồi cho người đánh xe đưa y về, vớt y ở cửa nhà là được rồi.

Hai tên gia nô của Đồng thị cạy miệng Phạm Sưởng ra, rót một chút nước lạnh vào miệng, sau đó nâng Phạm Sưởng lên xe ngựa rồi cho xe chạy về hướng Hương Hiền Từ, mang Phạm Sưởng để ở dưới một gốc cây đại thụ, rồi quay xe đi.

Có người nhìn thấy một chiếc xe ngựa bỏ lại một người bên đường liền bước đến xem, nhận ra đó là Phạm tú tài, vội vàng chạy đến Phạm gia báo tin. Lúc người của Phạm gia đến, nhìn thấy bộ dạng Phạm Sưởng như vậy, một bên cho người đi mời đại phu, một bên cử người đến nhà Kim Lang Chi chất vấn vì người nhà Phạm Sưởng biết là hôm nay Phạm Sưởng ở lại nhà Kim Lang Chi dùng cơm trưa.

Uông Đại Chùy và hai tên lưu manh vẫn đang chờ trước cổng nhà Kim Lang Chi, nghe nói Phạm tú tài xảy ra chuyện, rất nhiều người đến vây xem, trong lòng biết là hôm nay không thể bắt được Kim tú tài, đành phải rút lui.

Kim Lang Chi đến nhà Phạm Sưởng, nhìn thấy Phạm Sưởng sốt cao đến mức hôn mê, cả kinh nói:

-Tầm canh ba giờ Mùi Phạm huynh đã rời khỏi nhà ta rồi, giữa trưa chỉ uống có hai chén rượu nhỏ, không hề say rượu, làm sao có thể bị ngã ở trước cổng Hương Hiền Từ đến bây giờ mới được người ta phát hiện được!

Đại phu đang khám cho Phạm Sưởng nói:

- Phạm tú tài là bị cảm nắng, bị cảm nắng rất nặng. Trước tiên cho uống một ít nước muối đã, rồi sau đó sắc thuốc uống, nếu mồ hôi không toát ra được làm cho nhiệt độ hạ xuống thì sợ rằng sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

Kim Lang Chi luôn túc trực bên cạnh Phạm Sưởng. Đến đêm, Phạm Sưởng không ngừng sốt cao, người cũng đã tỉnh lại, nhưng lại là điên cuồng kêu to:

- Đồng Tổ Thường, người chắc chắn sẽ bị trời phạt—Đồng Tổ Thường, người ép ta viết bản nhận tội, người đừng có mơ tưởng!

Kim Lang Chi nắm lấy bàn tay nóng bỏng của Phạm Sưởng, hỏi:

- Phạm Sưởng, là Đồng Tổ Thường đã bắt huynh đến tra hỏi hả?

Sắc mặt Phạm Sưởng đỏ ngầu, mắt trũng lõm, không phải là nhìn Kim Lang Chi, mà chỉ gào thét, kêu la một trận xong, rồi lại hôn mê.

Đại phu vừa châm cứu vừa sắc thuốc cho uống, nhưng vẫn không làm cho Phạm Sưởng hạ sốt được. Lúc trông canh ba, Phạm Sưởng chết bất đắc kỳ tử. Nhà họ Phạm vang vọng tiếng khóc than. Một con người tốt đẹp tài giỏi, chỉ trong vòng không đến nửa ngày đã chết một cách đột ngột, người thân làm sao mà chấp nhận nỗi sự thật này!

Kim Lang Chi đau khổ trước cái chết thảm của bạn. Phạm Sưởng mới rời khỏi nhà mình vào lúc giờ Mùi thôi, mà đến giờ Thân đã có người phát hiện y bị một chiếc xe ngựa vút xuống. Trong khoảng một canh giờ đó Phạm Sưởng đã ở đâu?

Lúc lâm chung Phạm Sưởng có chửi bới Đồng Tổ Thường thậm tệ. Vậy chắc chắn là Đồng Tổ Thường đã bắt Phạm Sưởng vì tội dán bài hịch văn kia rồi, làm cho Phạm Sưởng bị cảm nắng mà lại không cứu chữa, dẫn đến việc Phạm Sưởng bị tử vong.

Sáng sớm Đồng Tổ Thường biết được Phạm Suồng đã chết, lại nói:

- May là đưa y về rồi, nếu không để y chết ở trong nhà ta chẳng phải sẽ xui xẻo sao.

Sau đó liền sai người đi theo dõi động tĩnh ở nhà Phạm thị. Huyện nha và phủ nha cũng cử người đến thăm dò.

Đoàn người của Trương Nguyên gồm hơn sáu mươi người chia đôi ngồi ở hai chiếc đò, giờ Mão bắt đầu xuất phát từ La Hàng phía nam thành của Thanh Phổ xuôi xuống cửa sông Đại Hoàng. Đầu giờ Tí đến được bến đò Bắc Thương ở Hoa Đình. Ngoài Lục Thao, Trương Đại, Trương Ngạc, Liễu Kính Đình ra, còn có Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái, Kim Bá Tông và hơn hai mươi sinh đồ ở Thanh Phổ. Còn đâu số còn lại là tôi tớ của đám sinh đồ, tất cả đều cường tráng khỏe mạnh mang theo gậy gộc, đây là để phòng bị khi phải đánh nhau với lũ đánh thuê ở Tùng Giang.

Chương 222: Ngô Long ác thủ

Bọn Trương Nguyên vừa lên bờ chợt nghe thấy phu khuân vác trên bến tàu nói chuyện với nhau về chuyện Đồng Tổ Thường đánh chết một sinh đồ, người bạn của sinh đồ bị đánh chết đây đang kiện lên quan phủ, còn mẹ và vợ của người sinh đồ đó đang kêu khóc om sòm đòi đến Đồng phủ để đòi lại công bằng.

Trương Nguyên giật nảy mình, vội hỏi bọn họ tên của sinh đồ đó, một người phu khuân vác trả lời:

- Chính là Phạm tú tài, nhà ở phía Hương Hiền Từ.

Hồng Đạo Thái rất thông thuộc Hoa Đình, cũng có kết giao với rất nhiều chư sinh ở Hoa Đình, nói:

- Chẳng lẽ là Phạm tú tài -Phạm Sưởng ở cùng Hương Hiền Từ với Kim Lang Chi huynh.

Trương Nguyên hỏi người phu khuân vác đó:

- Làm sao mà Phạm tú tài lại chết vậy?

Người phu khuân vác trả lời:

- Nghe nói là Đồng Tổ Thường thích một tiểu thiếp của Phạm sinh đồ, liền sai nô bộc xông vào nhà họ Phạm cướp người tiểu thiếp đó, còn đánh Phạm sinh đồ bị thương nữa, Phạm sinh đồ tức giận quá, canh ba đêm hôm qua đã chết rồi.

Một người phu khuân vác khác nói:

- Hôm qua trên bến tàu không phải là xuất hiện một tờ cáo thị với nội dung mắng chửi Đồng hàn lâm ư, nhà họ Đồng đang cho người đi khắp nơi tìm người dán bản cáo thị đó. Có người nói là Phạm tú tài bị Đồng Tổ Thường đánh chết cũng vì có liên quan đến bản cáo thị kia.

Người phu khuân vác này nói có vẻ đáng tin, Trương Nguyên hỏi:

- Bản cáo thị đó đâu?

Người phu khuân vác nói:

- Đã bị người nhà Đồng thị xé đi rồi.

Hồng Đạo Thái nói:

- Chúng ta đến chỗ của Kim Lang Chi huynh đi, để xem rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì.

Bọn Trương Nguyên đến Hương Hiền Từ, đúng lúc gặp được Ông Nguyên Thăng và Tưởng Sĩ Kiêu từ phía Miếu Thành Hoàng đi tới. Tin tức Đồng Tổ Thường đánh chết Phạm tú tài đã lan truyền ra khắp toàn thành. Hai người Ông, Tưởng nghe vậy cực kỳ hoảng sợ. Giữa trưa hôm qua Phạm Sưởng còn uống rượu cùng bọn họ, làm sao mà mới qua một đêm đã chết rồi, vì thế hai người mang theo mấy tên người hầu tới Hương Hiền Từ này hỏi thăm xem tình hình thế nào.

Ông Nguyên Thăng đi về phía đám người Trương Nguyên, Lục Thao vộ vàng kể lại tình huống gặp gỡ hôm qua với Phạm Sưởng của họ. Hồng Đạo Thái đã từ nhà Kim Lang Chi đi ra, nói rằng Kim Lang Chi đã đến nha phủ Tùng Giang để giải oan cho Phạm Sưởng rồi.

Lúc đang nói chuyện, nghe thấy đâu đó có tiếng khóc, một đoàn mấy người phụ nữ đội mũ tang đã đi tới, đúng là mẫu thân Phùng thị và thê tử Cung thị của Phạm Sưởng cùng với những nữ thân quyến của Phạm phủ, phía sau là người hầu của Phạm thị khiêng theo thi thể của Phạm Sưởng, họ muốn đến Đồng phủ để đối chất.

Trương Nguyên bước lên trước mặt mẫu thân của Phạm Sưởng -Phùng thị, chấp tay thi lễ nói:

- Phạm lão phu nhân, văn bối là bạn tốt của Phạm huynh. Phạm huynh không may bị giết hại, văn bối cũng hết sức phần nộ. Lão phu nhân tuổi đã cao sức đã yếu, đừng nên đến Đồng phủ đối chất. Nếu có thể nói lý được với Đồng phủ thì đã không phải là Đồng phủ rồi. Cha con Đồng thị cực kỳ hung ác, chuyện gì cũng có thể làm ra được, văn bối là nên đến quan phủ cáo trạng trước ạ.

Mẫu thân Phùng thị của Phạm Sưởng được hai người vú già đỡ hai bên, khóc thê lương nói:

- Đứa con đáng thương của ta chết thảm, ta nhất định phải bắt cha con Đồng Tổ Thường kia phải đền mạng.

Chống gậy “lộc cộc” tiến về phía trước, thê tử của Phạm Sưởng và một đám người thân thích của Phạm phủ cũng khóc sụt sùi đi theo.

Trương Nguyên thấy khuyên ngăn không được, liền nói với Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái:

- Dương huynh, Hồng huynh, hai huynh và các sinh đồ của Thanh Phủ hãy đến nha môn phủ Tùng Giang để tăng thêm thanh thế giúp Kim Lang Chi huynh đi. Tỷ phu, huynh cũng đến nha phủ tố cáo đi. Đệ với Đại huynh và Tam huynh, Ông huynh, Tướng huynh sẽ đi trợ uy cho Phạm lão phu nhân, không để cho người của Đồng phủ xúc phạm đến Phạm lão phu nhân.

Đến phủ nha không cần phải mang theo quá nhiều người hầu. Đám người Lục Thao và Dương Thạch Hương liền để cho mười mấy người hầu đi theo bảo vệ bọn Trương Nguyên.

Thời tiết vô cùng oi bức, cả thành Hoa Đình giống như ở trong một cái lồng hấp lớn, nhiệt nóng bao phủ như bụi nước, ánh nắng mặt trời hừng hực chiếu xuống. Nhưng trên bầu trời lại mơ hồ có mấy tầng mây chùng chất, một trận mưa như trút nước đổ xuống.

Mục Kính Nham vai vác côn, ánh mắt như chim ưng, quét mắt nhìn xung quanh rồi đuổi theo đoàn người, dặn đi dặn lại con gái mình:

- Chân Chân, con bảo vệ Giới Tử không được rời một tấc đất. Người của Đồng thị rất hận Giới Tử thiếu gia, người của lũ đánh thuê đều rất là lợi hại, con phải giữ vững tinh thần, phòng bị cẩn thận.

Mục Chân Chân xoay người lại, gật đầu nghiêm túc, nói:

- Con biết ạ.

Sau đó theo sát Trương Nguyên.

Khu nhà cao cấp của Đồng Tổ Thường gần Mã Kỳ Tự ở phía tây thành, cách Hương Hiền Từ hơn hai dặm đường. Lúc đoàn nữ gia quyến Phạm thị đến được trước cửa Đồng phủ thì đã có hơn một nghìn dân chúng đi theo vây xem. Liễu Kính Đình đi ra từ giữa đám đông, cao giọng đọc “Hắc bạch truyền”. Người dân bình thường xem không hiểu bài văn “Thư họa khó luận

tiếng lòng”, bài “Hắc bạch truyền” này phổ thông dễ hiểu lại nghe hiểu được rõ ràng. Liễu Kính Đình kể cũng có sức cuốn hút rất mạnh mẽ, lại có chuyện bi thương đã xảy ra với Phạm Sưởng làm chứng. Ngày thường Đồng thị làm giàu một cách bất lương, hoành hành ngang ngược ở xã, danh tiếng ở Hoa Đình đã cực kì xấu, lúc này càng sôi trào hơn nữa, dân chúng tụ lại ngày càng nhiều, tùm tùm nhau lại ở bên ngoài khu nhà cao cấp của Đồng Tổ Thường.

Trương Nguyên lớn tiếng nói:

- Các vị, Đồng thị và bọn đánh thuê cấu kết, ức hiếp người dân lương thiện, ức hiếp hàng xóm láng giềng, tất cả mọi người hãy nhìn cho kỹ, nếu có người nhà của Đồng thị và người đánh thuê trà trộn vào, lập tức hô lên, không phải sợ hãi. Hôm nay mọi người hãy dùng tất cả sự phẫn nộ của mình, nhìn thấy người nhà của Đồng thị và quân đánh thuê thì đánh ngay.

Đoàn người một trận xông xáo, chợt có người hô:

- Người này chính là người của quân đánh thuê.

Chỉ thấy một người đeo mạng trùm đầu, mặc bộ quần áo màu xanh, gạt đám đông ra để chạy trốn, bị mọi người đuổi đánh, sau gáy bị một hòn đá ném trúng, máu tươi chảy ròng ròng, chạy rất nhanh, chạy thoát được vào bên trong ngôi nhà của Đồng Tổ Thường.

Tên Đồng Tổ Thường đó đã sớm cử người nghe ngóng tình hình nhà Phạm thị, biết được nữ gia quyến của Phạm thị mang thi thể Phạm Sưởng đến trước cổng nhà mình kêu khóc, Đồng Tổ Thường giận dữ quát:

- Phạm Sưởng cũng không phải là chết ở chỗ của ta, y chết bất đắc kỳ tử là do bị cảm nắng, có liên quan gì đến ta đâu. Mụ đàn bà Phạm thị chanh chua đó dám đến đây thì ta sẽ sai người kéo tóc, lột váy bọn họ, khiến cho bọn họ mất mặt.

Thủ lĩnh của quân đánh thuê là Ngô Long và Uông Đại Chùy vội vàng chạy tới, Ngô Long nói với Đồng Tổ Thường:

- Đồng công tử, tên Trương Nguyên kia đã đến Hoa Đình rồi, hắn đang đi cùng nữ thân quyến Phạm thị đến đây gây chuyện đây.

Đồng Tổ Thường quát to một tiếng, vừa hung phấn lại vừa phần nộ, kêu lên:

- Tên tiểu tử Trương Nguyên đến rồi sao, tốt lắm, lần này nhất định phải giết chết hắn ở đây.

Lại có người của Đồng thị vào báo cáo lại, nói là có hơn một nghìn dân chúng đi theo nữ thân quyến Phạm thị đã đến trước cửa rồi, khí thế hết sức to lớn.

Đồng Tổ Thường cả giận nói:

- Đám điều dân đó muốn làm gì! Mau sai người đi báo cho quan huyện, bảo ông ta phải thêm nha sai đến đây để bắt đám điều dân muốn gây rối.

Tên gia nô trước kia của Lục thị là Trần Minh - người đã phản bội Lục thị cũng ở bên cạnh Đồng Tổ Thường, nói:

- Có Trương Nguyên ở đây, chỉ sợ cái chết của Phạm Sưởng không dễ gì bỏ qua được. Nhị công tử phải sớm chuẩn bị thật cẩn thận.

Đồng Tổ Thường cười lạnh nói:

- Nơi đây là Hoa Đình, không phải là Thiệu Hưng, ta mà phải sợ tên tiểu tử Trương Nguyên đó à.

Nói với Ngô Long:

- Triệu tập mấy tên có võ giỏi, xông ra đánh chết Trương Nguyên.

Ngô Long lộ ra vẻ mặt khó khăn, quân đánh thuê bọn họ cũng chỉ là người lẩn lộn trên các đường phố thôi, chứ đâu phải là bọn sơn tặc cường hào luôn coi trời bằng vung, chung quy vẫn có việc phải cố kỵ. Bắt bọn họ trước mặt bao nhiêu người phải

đánh chết một tú tài, đây không phải là chuyện mà bọn gã dám làm, nói:

- Nhị công tử, Phạm Sưởng bất ngờ chết bất đắc kỳ tử đã gây ra phiền toái không nhỏ rồi, nếu bây giờ đánh chết Trương Nguyên nữa thì Nhị công tử cũng khó mà thu dọn được hậu quả đấy!

Đồng Tô Thường kêu to:

- Ta không cần biết, ta chỉ muốn tên tiểu tử Trương Nguyên phải chết. Ngô Long, nuôi quân nghìn ngày dùng trong chốc lát, Đồng thị ta đã che chở cho Đả Hành (dùng để gọi cho quân đánh thuê) của các người rất lâu rồi, người tự mình ngấm lại đi, nếu không có Đồng thị thì Ngô Long người còn có ngày hôm nay không?

Ngô Long cũng cười nói:

- Nhị công tử, đây là tiểu nhân nghĩ cho Nhị công tử thôi. Nếu đánh chết Trương Nguyên ở trước cửa Đồng thị thì Nhị công tử cũng không tránh khỏi liên lụy. Trương thị cũng là thế lực mạnh ở Sơn Âm, như thế sẽ dẫn đến tranh cãi lớn. Tiểu nhân có một kế, có thể làm cho ước nguyện trong lòng công tử thực hiện được.

Đồng Tô Thường nói:

- Người nói xem nào.

Ngô Long nói:

- Nhị công tử cũng biết thủ đoạn của tiểu nhân, chỉ cần để cho tiểu nhân tìm ra điểm yếu trên eo của Trương Nguyên rồi đánh một quyền lên đó, như vậy chỉ ba đến năm tháng hoặc cùng lắm là một năm, tên tiểu tử Trương Nguyên đó sẽ chết không hề để lại dấu vết gì, công tử cứ yên tâm.

Chương 223: Gậy ông đập lưng ông (1)

Ngô Long có chiêu thức rất đặc biệt, chỉ cần đánh một quyền vào eo, ngực hoặc bụng dưới của đối phương, ám lực ngầm sẽ nhập vào cơ thể, ngay lúc đó thì không cảm thấy là mình bị thương nặng, nhưng lại có thể làm cho kẻ bị thương đến đúng thời hạn đã định phát tác dẫn đến tử vong. Còn bản thân gã sẽ không phải chịu sự truy cứu của luật pháp mà vẫn có thể nhón nợ ngoài vòng pháp luật. Gã đã từng dùng cách này đánh chết ba người, sau khi bị đánh một năm bọn họ mới phát bệnh rồi chết. Mà khi đó thời hạn truy cứu của pháp luật đã qua, gã không cần phải đền mạng.

Đồng Tô Thường vẫn chưa vừa ý, hỏi:

- Ngắn nhất cũng phải ba tháng sao?

Ngô Long nói:

- Ngắn nhất cũng chỉ có thể là ba tháng, nếu ra tay quá nặng, nội tạng sẽ xuất huyết ngay lập tức và sẽ chết ngay tại chỗ, như vậy thì không thể được.

Đồng Tô Thường nói:

- Ta chỉ muốn đánh cho tên tiểu tử Trương Nguyên chết ngay tại đây thôi, bây giờ ta phải kìm nén nổi hận trong lòng, ba tháng sau hắn mới chết, ta lại không được nhìn thấy tận mắt, như vậy không có ý nghĩa gì cả.

Ngô Long giữ im lặng, thầm nghĩ: “Ta và Trương Nguyên không có thù hận gì, làm sao có thể liều mạng như vậy được. Đánh chết Trương Nguyên thì cha con Đồng thị cũng không cứu được ta, ta chỉ có thể bỏ lại cơ nghiệp ở Hoa Đình trốn đi tha hương thôi, như vậy chẳng phải sẽ uổng phí công sức bao nhiêu năm nay của ta sao.”

Đồng Tô Thường thấy Ngô Long không chịu giúp mình, tuy rằng có bất mãn, nhưng cũng đành phải từ bỏ ý định đó, nói:

- Theo ý của người, làm cho Trương Nguyên ba tháng sau chết, thì ngay bây giờ người hãy ra đánh hắn đi. Hắn không biết người, người rất dễ ra tay, nhiều người hỗn loạn như vậy, tên tiểu tử Trương Nguyên trúng một quyền trí mạng cũng không biết là do ai đánh đâu, ba tháng sau hắn sẽ chết một cách không rõ ràng, ha ha ha.

Ngô Long suy nghĩ thấy cũng có lý, thừa dịp hỗn loạn đến gần Trương Nguyên, đánh cho hắn một quyền. Như vậy thì bản thân mình sẽ không bị dính líu gì đến, liền nói ngay:

- Được, bây giờ tiểu nhân sẽ đi ngay.

Đúng lúc này, Uông Đại Chùy diu một tên tay chân của nhóm Đả Hành đi vào, chính là người mà Ngô Long sai đi dò la tin tức, trên đầu tên này bị băng bó, từ đầu xuống đến cổ đều là máu, Ngô Long vội hỏi sao lại thế này?

Tên này đã mất máu quá nhiều, sắc mặt tái nhợt, tê liệt ngồi dưới đất nói:

- Đại ca, những người bên ngoài nhìn thấy người của chúng ta đều xông vào đánh còn nói nhìn thấy người của Đồng gia cũng sẽ xông vào đánh đấy.

Đồng Tổ Thường nổi trận lôi đình, quát:

- Ngô Long, người ra ngoài đây nhanh lên, đi nhanh lên.

Ngô Long hỏi tên tay sai về tình hình cụ thể ngoài đó, sau đó nói với Đồng Tổ Thường:

- Nhị công tử, hiện nay tiểu nhân không thể ra tay được. Người của Hoa Đình ai cũng biết Ngô Long này, tiểu nhân vừa xuất hiện sẽ bị mọi người phát hiện ngay, căn bản là không có cách nào để tiếp cận được Trương Nguyên, chỉ có thể tìm cơ hội khác để ra tay thôi.

Đồng Tổ Thường tức giận, hét lên mắng Ngô Long là nhát gan, là đồ vô dụng.

Lại có gia nô của Đồng thị chạy vào bẩm báo:

- Nhị công tử, những người bên ngoài đang dùng đá tảng để phá cửa, phải làm sao bây giờ ạ, nhiều người lắm ạ!

Nghe thấy ở cửa trước có rất nhiều tiếng người la hét huyên náo, còn có tiếng phá cửa và tiếng chửi bậy, trên mặt Đồng Tổ Thường xuất hiện sự kinh sợ, kêu lên:

- Nha dịch của quan phủ vẫn chưa tới sao, sai người đi cửa sau đến thúc giục họ đi.

Đồng Tổ Thường ở Hoa Đình luôn luôn hoành hành ngang ngược, bị mọi người vây chặn ở trong nhà, phá cửa chửi bậy thì đây là lần đầu tiên.

Giữa trưa, mặt trời đã bị mây che khuất, ánh sáng cũng không chói mắt, nhưng sự oi bức thì vẫn khiến cho con người ta không thể chịu nổi. Xe ngựa dừng lại ở bên cạnh khu nhà bề thế của Đồng Tổ Thường, dân chúng chen chúc nhau tụ tập ở đó, người nào người nấy mồ hôi như mưa, một rừng cánh tay giơ lên, trong không khí tản ra một mùi chua chua khó chịu. Tên tiểu nhị của tửu lâu chen lẫn giữa đám người đông đúc, liên tục kêu lên:

- Trương công tử, Trương thiếu gia, tiểu nhân là Lai Phúc đây.

Mới sáng sớm Lai Phúc đã nghe thấy người ở tửu lâu nói Đồng Tổ Thường đánh chết một tú tài họ Phạm, trong lòng liền trở nên bồn chồn. Y nhớ rõ bốn tú tài hôm trước uống rượu ở tửu lâu chửi mắng Đồng thị có một người họ Phạm, lại nghe thấy người ta nói nữ gia quyến họ Phạm đến Đồng phủ chất vấn, Lai Phúc liền chạy đến xem xem rốt cùng là đã xảy ra chuyện gì, dù sao thì lúc này tửu lâu cũng không có khách, mọi người đều đi theo đám người nhà họ Phạm rồi, chợt nghe nói Trương công tử ở Sơn Âm cũng ở đây, thế nên vội vàng gọi to và chen qua đám người để gặp Trương Nguyên.

Mục Kính Nham dùng côn chặn Lai Phúc lại, Lai Phúc gọi to:

- Trương thiếu gia, tiểu nhân là Lai Phúc đây.

Đám người Trương Nguyên quay lại nhìn, Ông Nguyên Thắng nói với Trương Nguyên:

- Đây là tiểu nhị của Vọng Hải Lâu, y cũng là một người thành thật. Hôm trước lúc ở Vọng Hải Lâu, Kim Lang Chi huynh còn nói khi nào Giới Tử huynh đến Hoa Đình thì sẽ cho người đến báo cho y để y đến gặp huynh. Lúc đó Phạm huynh cũng ngồi ở đây, vậy mà hôm nay đã ra đi ngàn thu không gặp lại rồi.

Lai Phúc quỳ xuống dập đầu với Trương Nguyên, sau đó đứng lên nói:

- Hôm trước, bốn vị tướng công ngồi uống rượu ở Vọng Hải Lâu. Đêm đó có một người cầm hơn mười tờ cáo thị đến bảo tiểu nhân đi dán ở những nơi đông người, nói là làm vậy là để vạch trần những việc xấu xa của Đồng thị, vì thế tiểu nhân đã làm theo. Chỉ là không biết vị tướng công phân phó tiểu nhân làm việc đây là ai?

Ông Nguyên Thắng và Tưởng Sĩ Kiêu liếc nhau. Ông Nguyên Thắng thấp giọng nói với Trương Nguyên:

- Hôm đó người phân phó Lai Phúc dán cáo thị chính là Phạm huynh. Đồng Tổ Thường bắt và tra tấn Phạm huynh có lẽ cũng là vì nguyên nhân này.

Trương Nguyên nhìn cửa cổng đóng chặt của ngôi nhà bề thế nhà Đồng thị, trầm nghĩ:

- Phạm Sưởng chết cũng có chút liên quan đến ta. Giờ đây ta nhất định sẽ bắt Đồng Tổ Thường phải đền mạng. Dựa theo luật lệ của Đại Minh thì Đồng Tổ Thường không phải tự tay giết người, tội không đáng chết. Nhưng loại người ác độc như vậy nhất định phải diệt trừ.

Tại Nha phủ của huyện Tùng Giang. Kim Lang Chi tố cáo Đồng Tổ Thường tự mình giam cầm Phạm tú tài, đã gây nên cái chết của Phạm Sưởng. Lục Thao, Dương Thạch Hương và hơn hai mươi chư sinh cùng tố cáo nhà Đồng thị ở Hoa Đình đã giật dây cho thủ hạ gây rối ở Thanh Phố, cưỡng hiếp dân

nữ, đánh bị thương người dân. Yêu cầu quan Tri phủ Hoàng Quốc Đình và quan Bồ đầu Ngô Thôi Quan bắt Đồng Tô Thường, Ngô Long về thẩm vấn, tụ tập ở trước cửa nha môn có đến mấy trăm người.

Tri phủ Tùng Giang - Hoàng Quốc Đình mấy hôm trước có nhìn thấy bản cáo thị “Thư họa khó luân tiếng lòng” đó thì biết ngay là có người muốn chĩa mũi nhọn vào Đồng Kỳ Xương, muốn lật đổ thế lực của ông ta. Buổi chiều hôm ấy y đến viếng thăm Đồng Kỳ Xương, nghe được chuyện đó, Đồng Kỳ Xương tức giận đến mức gần như già đi mười tuổi. Tức đến mức tay chân run rẩy, ngay cả sách của Trần Mi Công cũng bị ông ta vò lại, phong độ nho nhã thông dong lúc trước cũng không còn. Hoàng Quốc Đình an ủi Đồng Kỳ Xương, nói:

- Đây chỉ là lời đồn nhảm, nên sẽ sớm tan thành mây khói thôi, thầy đừng tức giận mà ảnh hưởng đến sức khỏe.

Nhưng Đồng Kỳ Xương yêu cầu phải tra ra tác giả của bài văn đó và nghiêm trị. Hoàng Quốc Đình đành phải đáp ứng yêu cầu đó của ông ta, trong lòng thầm nghĩ:

“Xem qua bài văn “Thư họa khó luận tiếng lòng” thì thấy lời văn tao nhã, dẫn chứng tinh tế, chủ đề bàn luận liên tiếp, phản phát như vừa trang trọng, mạnh mẽ vừa có sức thuyết phục. Bài văn này một nho sinh bình thường không thể viết ra được, chắc chắn là do một người tài giỏi viết ra. Hơn nữa bài văn này hay ở chỗ cả bài văn tuyệt nhiên không có nhắc đến tên của Đồng Kỳ Xương, nhưng từng chữ từng chữ lại không tách khỏi những điểm trọng yếu, bút có đao bút có đao, đây chính là bút có đao đây.”

Bài hịch văn như vậy ngay cả Hoàng Quốc Đình nhìn thấy cũng phải giật mình, hơn nữa đây cũng không phải là bài văn chỉ trích triều đình, làm sao có thể định tội được. Hoàng Quốc Đình căn bản không có ý định truy ra tác giả bài văn này. Trong lòng y cũng hiểu rõ, không cần y phải truy tìm, tác giả của bài văn chắc chắn sẽ tự xuất hiện. Hoàng Quốc Đình đã gần năm mươi tuổi, làm quan ở đây cũng đã nhiều năm rồi, đối với những việc tranh cãi xung đột như thế này rất miễn cảm. Lường trước được ngày có việc lớn xảy ra, hiện nay việc quan trọng cần làm gấp là phải khống chế được chư sinh của ba

huyện một phủ. Hôm qua ông ta đã triệu kiến giáo thụ của Tùng Giang và của ba huyện Thượng Hải, Hoa Đình, Thanh Phổ, yêu cầu các giáo quan quản lý nghiêm các sinh đồ trong huyện mình. Không ngờ sáng hôm nay lại nghe được tin Phạm Sưởng chết, bạn của Phạm Sưởng là Kim Lang Chi đang khóc lóc kêu oan.

Những sự việc làm cho Hoàng Quốc Đình sứt đầu mẻ trán cứ thi nhau kéo tới. Lục Thao dẫn một đám tú tài ở Thanh Phổ cũng tới Hoa Đình tố cáo Đồng thị và mấy tên tay chân ở nhóm Đả Hành. Mấy chục tú tài tụ tập ở dưới một mái nhà, Hoàng Quốc Đình cảm thấy áp lực rất lớn.

Đang muốn bàn bạc đối sách với Ngô Thôi Quan, có nha dịch báo lại là dinh thự của Đồng Tổ Thường bị dân chúng đang hết sức tức giận vây quanh, Đồng Tổ Thường phái người hầu đến đề nghị Hoàng Tri phủ và Bồ đầu Ngô Thôi Quan phái thêm sai nha đến đó để dẹp đám dân chúng đó đi.

Chương 223: Gậy ông đập lưng ông (2)

Hoàng Quốc Đình hỏi chi tiết mọi chuyện thì biết được là nữ gia quyến của Phạm thị mang thi thể của Phạm Sưởng đến trước cửa Đồng thị, cùng với hơn một nghìn dân chúng vây quanh dinh thự của Đồng Tổ Thường. Hoàng Quốc Đình và Ngô Thôi Quan đầu đổ đầy mồ hôi, sự việc ngày càng lớn rồi, làm sao có thể bỏ qua được nữa?

Rõ ràng tình hình ở chỗ Đồng Tổ Thường càng bức bách hơn. Hoàng Quốc Đình sai Ngô Thôi Quan đi ứng phó với Kim Lang Chi và đám chư sinh Thanh Phổ, còn ông ta mang quan Thông phán và mấy chục tên nha dịch vội vàng đi xe ngựa đến thành Tây. Chỉ thấy trên đường người đi lại tấp nập đến mức xe ngựa bị tắc lại không đi được, dân chúng đang tức giận dùng đá tảng đập cổng lớn dinh thự của Đồng Tổ Thường, còn người ở trong nhà cũng ném đá ra ngoài, nện trúng làm cho mấy người dân bị thương.

Mười mấy tên nha dịch mở thành một lối đi. Hoàng Tri phủ nhìn thấy Phùng thị - mẹ của Phạm Sưởng, bà đã qua tuổi sáu mươi, tóc bạc da mồi, run run rẩy rẩy, nước mắt tuôn đầy mặt và Cung thị - vợ của Phạm Sưởng cùng các nữ gia quyến Phạm thị đồng loạt quỳ xuống cầu xin quan phủ giải oan cho gia đình bọn họ. Phùng thị khóc lóc kể lẽ chuyện con mình - Phạm Sưởng hôm qua bị Đồng Tổ Thường bắt tới tra tấn, khiến cho Phạm Sưởng bị cảm nắng không được chữa trị kịp thời nên đã chết, xin quan phủ đại nhân hỏi tội Đồng Tổ Thường.

Lúc này Hoàng Quốc Đĩnh cũng chỉ có thể nói mấy lời an ủi, bảo Phùng thị về trước, khâm liệm cho Phạm Sưởng, đừng có mang thi thể Phạm Sưởng đến đây phơi nắng như vậy làm cho hồn phách người chết không được yên nghỉ. Còn về việc giải oan, Hoàng Quốc Đĩnh đồng ý sẽ nghiêm túc điều tra việc này.

Trương Ngạc kêu lên:

- Đồng Tổ Thường đang ở trong phủ, xin Quan phủ hãy vào bắt nó ra thẩm vấn.

Hoàng Quốc Đĩnh vừa mới trấn an được nữ gia quyến Phạm thị xong lại nghe thấy Trương Ngạc kêu lên như vậy, không hài lòng quay lại nhìn Trương Ngạc chằm chằm. Trương Ngạc không hề sợ hãi nhìn thẳng vào Hoàng Quốc Đĩnh. Hoàng Quốc Đĩnh thấy Trương Ngạc là một tú tài, nhú mày hỏi:

- Người có quan hệ gì với Phạm phủ?

Trương Ngạc tiến lên vái chào, nói:

- Học sinh Trương Ngạc ở Sơn Âm, căm hận Đồng thị làm nhiều việc ác, vì vậy cố ý đến đây để giúp Phạm thị giải oan.

Hoàng Quốc Đĩnh vội hỏi:

- Người là người đồ tam nguyên ở Thiệu Hưng - Trương Giới Tử?

Trương Ngạc mỉm cười, nói với Trương Nguyên ở phía sau:

- Giới Tử, danh tiếng của đệ thật là lớn, làm văn bát cổ giỏi liền nổi tiếng ngay.

Trương Nguyên tiến lên, thi lễ nói:

- Học trò là Trương Nguyên bái kiến Hoàng phủ tôn. Học sinh và Phạm tú tài là bạn tốt, nghe được tin dữ Phạm tú tài đã mất liền đặc biệt đến phúng viếng chia buồn.

Hoàng Quốc Đình gật đầu, quan sát Trương Nguyên - người mà đã hai lần ra tay đánh Đồng Tổ Thường. Người thiếu niên này dung mạo tuấn tú, hào hoa phong nhã. Nếu chỉ nhìn tướng mạo bề ngoài thì thật sự là không giống một người bướng bỉnh, nhưng nhìn ánh mắt thì người này tuyệt đối là người thông minh lanh lợi, vừa có vẻ thâm thúy vừa có vẻ bình tĩnh. Hoàng Quốc Đình thầm nghĩ:

“Tên Trương Nguyên này sớm không đến, muộn không đến lại chọn đúng thời điểm này đến Hoa Đình, hiện nay lại xuất hiện ngay ở cửa của Đồng phủ, bài văn “Thư họa khó luận tiếng lòng” chắc không phải là do Trương Nguyên làm chứ?”

Lúc này Trương Đại, Ông Nguyên Thăng, Tưởng Sĩ Kiêu lần lượt tiến lên phía trước chào hỏi Hoàng Quốc Đình. Hoàng Quốc Đình nói:

- Đám sĩ tử các người không phải là người làm công vụ, tụ tập lại như vậy sẽ làm rối loạn trật tự. Sự việc xảy ra với Phạm tú tài, Bản phủ và Ngô Thôi Quan sẽ cùng bàn bạc và thẩm tra xử lý. Các người là bạn của Phạm tú tài thì nên an ủi người nhà của Phạm tú tài, chứ Phạm mẫu già như vậy rồi mà lại để cho bà ấy ở đây phoir nắng, nếu không may mắc bệnh thì ai là người chịu trách nhiệm đây!

Lời nói này của Hoàng Quốc Đình rất hợp tình hợp lý, lời lẽ chính nghĩa, chủ ý là muốn bảo nữ gia quyến của Phạm thị quay về, chừa sinh giải tán đi. Việc này rõ ràng là muốn giải vây cho Đồng Tổ Thường. Còn về phần thẩm án như vậy cũng có thể kéo dài thêm thời gian.

Trương Nguyên đương nhiên hiểu rõ tâm tư của Hoàng Quốc Đình, cất cao giọng nói:

- Có Hoàng phủ tôn làm chủ, cái chết oan của Phạm huynh chắc chắn có thể được rửa sạch rồi. Hoàng phủ tôn có thể thông cảm cho Lão phu nhân già cả, cơ thể yếu ớt, lo lắng trời nóng như thế này mà phơi nắng thì sẽ rất dễ mắc bệnh, chẳng phải là biết nỗi đau xót lớn nhất trong lúc này của Phạm lão phu nhân chính là việc con của lão phu nhân chết thảm, chừng nào nỗi oan đó chưa được giải thì Phạm lão phu nhân còn cảm thấy đau đớn hơn là phải phơi mình dưới cái nắng chói chang. Khẩn cầu Hoàng phủ tôn lập tức tra hỏi Đồng Tổ Thường để giải oan cho Phạm thị, và để an ủi nỗi đau khổ của Phạm mẫu.

Lời nói của Trương Nguyên rất sắc bén, mượn những lời nói mang tiếng là nhân nghĩa mà Hoàng Quốc Đình vừa mới dùng để khuyên giải và an ủi Phạm thị, làm cho Hoàng Quốc Đình không thể không lập tức thẩm tra xử lý vụ án về cái chết bất đắc kỳ tử của Phạm Sưởng. Phùng thị - mẫu thân của Phạm Sưởng sau khi nghe lời khuyên bảo của Hoàng tri phủ cũng định ra về, nhưng nghe Trương Nguyên nói vậy, liền hiểu được lúc này không thể thỏa hiệp được, nhất định phải làm tới cùng, vì thế quỳ xuống, giọng điệu buồn bã nói:

- Xin phủ tôn hãy làm chủ cho Lão phụ, nếu không hôm nay lão phụ sẽ chết trước cửa Đồng phủ.

Trương Ngạc kêu lên:

- Không bắt được Đồng Tổ Thường bọn ta tuyệt đối sẽ không về!

Lại có mấy trăm người nữa cùng hòa theo:

- Bắt Đồng Tổ Thường ra, bắt Đồng Tổ Thường.

Âm thanh như tiếng sấm, Hoàng Quốc Đình cả kinh lùi lại phía sau một bước, một lát sau mới nói:

- Bản phủ tất nhiên sẽ làm theo lẽ công bằng, nhưng thẩm án cũng phải theo đúng luật lệ mà pháp luật quy định, không thể tự ý giam cầm người dân lương thiện được.

Trương Ngạc thấy Hoàng Quốc Đình ở trước cổng lớn của Đồng phủ mà lại không chịu bắt giữ Đồng Tổ Thường, cả giận nói:

- Quan Tri phủ Tùng Giang không thể tùy tiện giam cầm người dân lương thiện, vậy mà Đồng Tổ Thường có thể tùy ý giam cầm và đánh đập tú tài đến chết. Chẳng lẽ Tùng Giang là thiên hạ của Đồng thị ư?

Trước mặt bao nhiêu dân chúng lời nói của Hoàng Quốc Đình bị lời nói của Trương Ngạc đánh gãy, ông ta rất tức giận, quát:

- Thái tổ có viết trên văn bia là: tất cả những lợi hại của quân dân, công nông thương đều có thể nói ra, duy nhất chỉ có tú tài là không thể phát biểu. Người đã học ở Huyện học rồi chẳng lẽ không nghe giáo quan dạy học nói qua sao?

Khi còn sống Chu Nguyên Chương không chế những người có học thức rất nghiêm ngặt, tú tài không được bàn chuyện chính sự. Nhưng hiện nay đã là đời Hoàng Lịch rồi, bắt tú tài không được thảo luận chuyện chính sự là không thể nào, chỉ có thể đề cho quân Mẫn Thanh vào giết hết chư sinh ở khắp nơi thì may ra mới có thể che được miệng chư sinh. Hơn nữa với Trương Ngạc mà nói, đúng thật là y chưa từng nghe qua cái gì là văn bia này nọ cả. Cái danh tiếng tú tài của Trương Ngạc là do dùng tiền mua được chứ y có học hành gì đâu.

Trương Nguyên nói:

- Hoàng phủ tôn, sự hưng thịnh và diệt vong của quốc gia là trách nhiệm của tất cả mọi người. Văn bia của Thái tổ là để quy định cho thời đại lúc bấy giờ thôi, lúc đấy có nhiều thế lực xấu xa trung thành với triều đại trước muốn làm phản khiến cho lòng dân hỗn loạn, nên mới đưa ra cái luật này để kiềm chế lời nói của những người có học vấn. Bây giờ thiên hạ đã thái bình, cho nên thế hệ chúng

ta - những người đọc sách thánh hiền phải đưa ra những kế sách để làm lợi cho dân cho nước, đó mới là tấm lòng của những trung thần nghĩa sĩ yêu nước. Huống chi, Phạm tú tài chết oan đâu có liên quan gì đến việc triều chính, chúng tú tài đây đều là bạn bè của Phạm tú tài, vì thương lão mẫu thân và vợ của Phạm Sưởng huynh và muốn giải oan cho huynh ấy, chuyện này có lý do gì mà không được nói cơ chứ!

Trương Ngạc nói thẳng hơn, kêu lên:

- Chỉ có tham quan mới sợ lời nói của mọi người. Xưa kia Chu Lệ Vương trị vì, dân chúng gặp trên đường chỉ biết đưa mắt nhìn, chẳng lẽ hôm nay sự việc này lại tái hiện lại ở Hoa Đình? (Là vị vua đời Chu, là một người hám của, bạo ngược khiến người dân oán giận. Sự cai trị của Lệ Vương rất hà khắc khiến người trong nước không ai dám nói điều gì, đi ngoài đường chỉ đưa mắt nhìn nhau. Chu Lệ Vương lấy làm đặc chí, cho rằng mọi lời phê phán của mọi người đã bị dẹp).

Trương Ngạc quả quyết dùng đến một điển cố, tỏ ra mình là người “nói có sách, mách có chứng”, cực kỳ có sức thuyết phục.

Hoàng Quốc Đình tức giận đến cực điểm, nhưng lúc này thì hiển nhiên không thể bộc phát ra được, người dân đã tụ tập lại trước cửa Đồng phủ ngày càng nhiều, không thể đặc tội với dân chúng, ở đây dân chúng tụ tập nhiều như vậy rất là đáng sợ. Vì thế liền thảo luận mấy câu với quan Thông phán, quyết định trước tiên cứ bắt Đồng Tổ Thường về nha phủ để xoa dịu sự tức giận của mọi người đã.

Dinh thự của Đồng Tổ Thường và phủ đệ của Đồng Kỳ Xương chỉ cách nhau một con sông nhỏ, Đồng Kỳ Xương nghe thấy tiếng ồn ào náo nhiệt biết là dân chúng vây quanh dinh thự gây rối. Lão liền chạy qua nhà Đồng Tổ Thường từ cửa sau, nghe Đồng Tổ Thường nói đến chuyện hôm qua, Đồng Kỳ Xương nghiền răng căm hận kẻ đã khen ngợi “Thư họa khó luận được tiếng lòng”.

Chương 224: Gánh tội thay

Lão không hề cảm thấy con trai mình hành xử thái quá mà chỉ trách tên Phạm Sưởng thân thể suy nhược bị cảm nắng dẫn đến chết bất đắc kỳ tử, giờ lại đến vu oan giá họa cho Đồng gia, lão nói:

- Phạm Sưởng tuy chết ở đây nhưng trên người nó không có vết thương nào. Chuyện này không có gì to tát, cùng lắm chỉ đền bù chút tiền, bắt một tên gia nô gánh tội chịu đánh mấy chục trượng là xong.

Nhưng Đồng Tổ Thường đến tiền cũng không muốn đền, y nói:

- Phụ thân, chúng ta không thể tỏ ra yếu thế trước bọn điều dân này được, có ai nhìn thấy người của Đồng thị ta bắt Phạm Sưởng? Bọn họ hoàn toàn là đoán mò rồi vu cáo.

Y lại nói tiếp:

- Phụ thân cũng biết rồi đấy, vụ này chắc là do tên tiểu tử Trương Nguyên xúi bẩy, bằng cáo thị ngày trước cũng chắc chắn là âm mưu của hắn.

Đang nói chuyện thì Hoàng Quốc Đình và một số thuộc quan gõ cửa bước vào. Đông Kỳ Xương liền cho rằng bọn điều dân đã được đuổi đi chứ không ngờ Hoàng Quốc Đình lại muốn tới bắt con trai của lão là Đồng Tổ Thường đến phủ nha. Lão vừa sợ vừa tức giận đến nỗi không nói nên lời, còn Đồng Tổ Thường kêu lên như phát điên:

- Muốn bắt ta đến phủ nha hả, đừng có mơ! đừng có mơ!

Hoàng Quốc Đình vội vàng giải thích nói:

- Xin lão sư chớ tức giận, đây chỉ là cái kế để che mắt thôi, bằng không không thể nào giải tán đám dân chúng đang vây quanh căn nhà này được, Tổ Thường huynh tuyệt đối sẽ không có chuyện gì đâu, học trò có thể đảm bảo.

Đồng Kỳ Xương thở phào, nói:

- Hoàng phủ tôn, tiểu nhi nếu bị bắt ra khỏi cổng lớn rồi giải về phủ nha như vậy thì Đồng mõ còn mặt mũi nào nữa!

Hoàng Quốc Đình bồi rồi nói:

- Không chỉ có đám đàn bà con gái của Phạm thị khóc lóc mà còn có rất nhiều dân chúng và sinh đồ, ba đứa cháu của Trương Túc Chi ở Sơn Âm đều đến cả. Bọn họ đến là có chuẩn bị trước rồi, gây rối về cái chết bất đắc kỳ tử của Phạm Sưởng, học trò cũng rất khó xử. Hiện tại ở phủ nha có một đám sinh đồ đang kiện cáo, ở đây lại có hàng ngàn dân chúng bao vây dinh thự, nếu bỏ qua chỉ sợ lớn chuyện thôi.

Đồng Kỳ Xương nói:

- Lũ điều dân kia hắt nước bẩn vào Đồng thị, Hoàng đại nhân đều tin cả sao, cái chết của Phạm sinh đồ cứ một mực vu cáo lên đầu tiểu nhi, trên đời này có còn vương pháp nữa không?

Hoàng Quốc Đình trầm nghĩ: “ Đồng lão sư lão còn không làm được gì hướng chi ta, nếu ta cứ bỏ mặc không quản đám người bao vây tòa nhà, lát nữa nếu xảy ra chuyện gì ai thì chịu trách nhiệm”.

Y nói:

- Lão sư, vậy hãy để học trò dẫn hai người hầu từ quý phủ đi ra ứng phó một chút, người cảm thấy thế nào?

Đồng Kỳ Xương nhắm mắt lại, nghe tiếng ồn ào huyên náo ngoài cổng, sau một lúc lâu nói:

- Cũng được, cứ dẫn hai người đi, Tô Thường, mau chọn hai người chịu đòn thay để Hoàng Phủ tôn dẫn đi.

Đồng Tô Thường tuy rằng tức giận không chịu nhưng cũng đành phải tìm người gánh tội thay, hỏi đám gia nô có ai xung

phong nhận việc này nhưng không ai lên tiếng trả lời. Đồng Tổ Thường cả giận nói:

- Đúng là nuôi một đám rác rưởi, ai đi ta thưởng một trăm lượng bạc.

Những gia nô này ngày thường ỷ vào thế lực của Đồng thị ức hiếp hàng xóm láng giềng, ai cũng đều có tiền của cả, ai đời nào vì một trăm lượng bạc mà đi chịu đánh thay, hơn nữa không chừng bị lưu đày sung quân, há chẳng phải thê thảm hay sao. Cho nên không ai dũng cảm tự nguyện, chợt có Ôn Đại Chùy thủ hạ của Ngô Long lớn tiếng nói:

- Đồng nhị công tử, tiểu nhân tình nguyện đi, hãy đưa bạc cho tiểu nhân.

Ôn Đại Chùy cơ bắp cuộn cuộn, trước kia chuyên đi thay người chịu đánh để kiếm tiền, có chút võ nghệ, tâm thần hơi ngốc nghếch một chút, lúc này nghe nói đến một trăm lượng bạc dễ kiếm như vậy bèn vỗ ngực đi ra.

Đồng Tổ Thường thấy Ôn Đại Chùy đồng ý nên tỏ ra rất vui vẻ, nói:

- Tốt! tốt lắm! Ôn Đại Chùy rất có nghĩa khí.

Y lập tức sai người cấp cho Ôn Đại Chùy mười xâu bạc, mỗi xâu mười lượng. Ôn Đại Chùy cầm bạc đưa cho một tên lưu manh bảo mang về đưa cho mẹ gã.

Đồng Tổ Thường thấy nhất thời không tìm thấy người nào khác liền nói với Hoàng Quốc Đỉnh:

- Phủ tôn đại nhân, đưa một người ra ứng phó là được chứ gì?

Hoàng Quốc Đỉnh gật đầu đồng ý, đợi Đồng Tổ Thường và Ngô Long dặn dò Ôn Đại Chùy một lúc rồi cáo từ Đồng Kỳ Xương, sai nha dịch giải Ôn Đại Chùy đi ra.

Đám đông dân chúng đứng đông nghịt ngoài cổng, nhìn thấy không phải là Đồng Tổ Thường liền nhón nháo, Hoàng Quốc Đỉnh nói to:

- Đồng Tổ Thường có công danh sinh đồ, trước khi thỉnh lên Đề học đạo tước bỏ công danh sinh đồ thì chưa vãn tội được, hơn nữa chuyện chưa rõ ràng nên chỉ đưa gia nô của Đồng gia đi tra hỏi trước đã.

Rồi hướng về phía đám Trương Nguyên nói:

- Các học trò ở đây ai cũng học hành hiểu biết cả, không nên kích động dân chúng gây rối. Cái chết của Phạm sinh đồ, bản phủ sẽ trả lại công bằng cho cậu ta, những người còn lại không có liên quan hãy mau chóng giải tán, trở về lo làm việc của mình, nếu không phạm đến hình luật chắc chắn sẽ phạt nặng không tha.

Trương Ngạc cả giận nói:

- Phủ tôn đại nhân quá khách khí với tên hung phạm Đồng thị, nhưng lại tàn bạo với bạn bè thân hữu của khổ chủ và dân chúng, thật chẳng ra đạo lý gì!

Trương Đại nói:

- Nghe nói công danh sinh đồ của Đồng Tổ Thường là nhờ người thi hộ. Cái loại căn bã này mà cũng đứng vào hàng ngũ chư sinh thì thật là sỉ nhục cho đời ta quá.

Hoàng Quốc Đỉnh hầm hầm nói:

- Bản phủ phá án mà các người ở đó khoa chân múa tay sao!

Trương Nguyên kéo Trương Ngạc qua ra hiệu cho gã không cần cãi nhau với Hoàng Quốc Đỉnh, hắn nói với Hoàng Quốc Đỉnh:

- Hoàng phủ đại nhân chủ trì công đạo, là vinh hạnh của bách tính Tùng Giang. Hôm nay có gia quyến của Phạm thị ở đây, xin Phủ tôn đại nhân xét xử vụ án này trước mặt mọi người.

Hoàng Quốc Đỉnh nói:

- Thẩm vấn ở đây sao, thế thì còn ra thế thống gì nữa, còn gì là uy nghiêm của triều đình, của quan phủ nữa.

Trương Nguyên nói:

- Cái uy nghiêm của triều đình, của quan phủ là ở sự khoan dung độ lượng, trừng trị cái ác tuyên dương cái thiện, phủ tôn đại nhân giải oan cho dân tại đây đó chính là lúc tuyên dương sự uy nghiêm của luật pháp triều đình, đồng thời răn đe dân chúng. Nếu về phủ nha xử án, e rằng sẽ càng phức tạp hỗn loạn hơn.

Trương Ngạc kêu lên:

- Mọi người hãy đi phủ nha nghe xử án đi, xem Hoàng phủ tôn xử án công bằng như thế nào.

Đoàn người đông nghịt hét to:

- Xử án công bằng, xử án công bằng.

Hoàng Quốc Đình thấy vậy, nghĩ hôm nay không xử án thì không thể thoát thân được. Những người này mà kéo đến phủ nha thì lại càng dở, ông ta đành nói:

- Nếu vậy, bản quan sẽ xử án ngay tại đây.

Nói rồi sai nha dịch tìm ghế mũ quan để dưới bóng cây, Uông Đại Chùy quỳ xuống trả lời thẩm vấn. Trương Nguyên nghe trong đám đông có người hô to:

- Đây là tên Uông Đại Chùy đánh thuê, đây không phải là người nhà Đồng phủ.

Hoàng Quốc Đình vỗ bàn quát:

- Bản phủ thẩm án không được ồn ào.

Trương Nguyên và Ông Nguyên Thăng thăm thì vài câu, Ông Nguyên Thăng liên tục gật đầu, dẫn Lai Phúc và hai nô bộc khác chen ra khỏi đám đông.

Trương Nguyên tiếp tục ở lại đây nghe thẩm án, nghe Uông Đại Chùy khai:

- Tiểu nhân hôm qua ở Hương Hiền từ có gặp Phạm tú tài, Phạm tú tài nghe tiểu nhân nói rằng ở phố Bồ Liễu có vài Lâm Thanh tử mới tới nên muốn tiểu nhân dẫn đi gặp. Trên đường đi nóng bức, còn chưa đi đến phố Bồ Liễu, Phạm tú tài đột nhiên ngã xuống đất. Trong lòng tiểu nhân cảm thấy vô cùng sợ hãi, muốn bỏ Phạm tú tài ở lại nhưng lại cảm thấy băn khoăn, liền mướn một cỗ xe ngựa chở Phạm tú tài trở lại Hương Hiền từ. Vì sợ bị liên lụy, không dám mang Phạm tú tài về phủ, tiểu nhân liền bỏ Phạm tú tài lại trước Hương Hiền từ. Cái chết của Phạm Tú Tài không liên quan gì đến tiểu nhân, xin phủ tôn và chức vị đại nhân mình giám.

Phạm mẫu Phùng thị nổi giận nói:

- Con ta là người đoan chính, không bao giờ đến kỹ viện, giờ đây con ta đã chết, người lại còn vu oan cho nó, lão phụ đánh chết cái loại trộm cắp dối trá như ngươi.

Nói rồi bà gươm gậy lên đánh.

Uông Đại Chùy gơ hai tay ôm đầu, để mặc cho Phạm mẫu đánh, bà làm sao mà đánh gã đau được.

Hoàng Quốc Đình biết Uông Đại Chùy chịu đòn rất giỏi, cố ý để dân chúng thấy rằng ông ta không nể tình riêng, nói:

- Phạm lão phu nhân chóe nên tức giận, hãy để bản phủ thẩm vấn gã.

Rồi quát:

- Uông Đại Chùy, bản phủ nghe người khai không thật, vừa rồi mới khám nghiệm tử thi của Phạm sinh đồ thấy mắt mũi có thương tích, chẳng phải là do người đánh sao?

Uông Đại Chùy nói:

- Đó là do Phạm tú tài té ngã bị thương đấy, không liên quan đến tiểu nhân.

Hoàng Quốc Đình nói:

- Đây không phải là vết thương do bị ngã mà do ẩu đả, cái tên lưu manh này, không dùng hình với người thì người không chịu khai. Người đầu, đánh bốn mươi trượng.

Uông Đại Chùy mắng thầm trong lòng: “ Tên cầu quan này thật độc ác, lão tử có giỏi chịu đòn thì cũng không thể đánh như thế chứ, vừa đánh là bốn mươi trượng, mông lão nở hoa mất thôi”.

Hai nha dịch đến đẩy Uông Đại Chùy nằm xuống, dùng thủy hỏa côn (gậy công sai) đánh thật mạnh vào mông của gã. Tiếng gậy chạm vào da thịt vang dội, đánh đến gậy hai mươi quần gã rách tả tơi, máu ở mông chảy ra. Đánh xong bốn mươi trượng, máu thịt lẫn lộn.

Chương 225: Bỏ quân (1)

Thiếu chương!

Chương 225: Bỏ quân (2)

Hoàng Quốc Đình cá giận nói:

- Trương Nguyên, người đừng tưởng có khăn vuông trên đầu thì bản phủ sẽ không dám trừng trị người, người la hét nơi công đường, vu cáo bản quan!

Tên Hoàng Quốc Đình này rõ ràng đang bao che cho Đồng thị, Trương Nguyên cũng không cần nể nhả lịch sự nữa, hấn lớn tiếng nói:

- Hoàng Tri phủ, đây là thiên hạ triều Đại Minh, trên có luật pháp Đại Minh, hết thấy đều có luật pháp trời buộc,

ngài là trưởng quan một phủ cũng không thể một tay che kín bầu trời. Đại nhân bao che Đồng thì một cách lộ liễu như vậy không sợ quan Ngự Sử, quan giám sát vạch tội sao, phủ Tùng Giang nếu không giải oan cho Phạm sinh đồ, thì các chư sinh như tại hạ sẽ đi đưa cáo trạng tới Trục Lệ Hình Bộ và Án Sát ty.

Đám Trương Sĩ Kiêu, Trương Đại, Trương Ngạc và một số học trò Hoa Đình tụ tập ở đó đều phần nộ gào thét, Hoàng Quốc Đình cảm thấy rung mình. Nếu quả thực bọn học trò này tới Nam Kinh kiện cáo thì tiền đồ sáng lạng của ông ta xem như đi tong. Trong triều phe phái đấu đá kịch liệt, đều để ý soi mói lẫn nhau. Nếu chỗ ông ta mà có nhiều chư sinh tụ tập kêu oan thì Ngự Sử và quan giám sát của Chiết Đảng sẽ buộc tội ông ta mạnh mẽ. Hơn nữa.....

Mồ hôi đầm đìa, Hoàng Quốc Đình đột nhiên nhớ tới một chuyện: là Đô Sát viện Tả Thiêm Đô Ngự Sử Thương Chu Phúc là anh vợ Trương Nguyên. Đô Sát viện Ngự Sử chuyên vạch tội bách quan nên quyền lực rất lớn. Thương Chu Phúc lại nổi tiếng thanh liêm ngay thẳng, kể từ năm ngoái lên chức Tả Thiêm Đô Ngự Sử đến nay đã vạch tội hàng chục quan sử, uy quyền chính trực nên có phần bị thù ghét.

Hoàng Quốc Đình thầm nghĩ: “ Thảo nào tên Trương Nguyên này dám to gan đối đầu với Đồng lão sư. Xem ra không chỉ có Trương Nhữ Sương đứng đằng sau chủ mưu mà còn có Thương Chu Phúc trong triều ủng hộ. Đồng lão sư là Đông cung nhất hệ, có quan hệ thân thiết với mọi người Đông Lâm. Chiết Đảng lần này làm khó Đồng lão sư, chẳng lẽ lại gây tranh cãi trong nước?

Vạn Lịch Hoàng đế sủng ái Trịnh Quý phi, cố ý lập con trai Trịnh Quý phi là Phúc Vương Chu Thường Tuấn làm thái tử, nhưng triều thần kiên quyết ủng hộ con trai trưởng của Hoàng đế là Chu Thường Lạc. Vì thế cái gọi là tranh cãi trong nước giữa Hoàng đế Vạn Lịch và triều thần kéo dài hai mươi năm, trong thời gian này vô số quan đại thần bị cách chức, bị buộc tội. Mà những triều thần xoay quanh cuộc tranh cãi trong nước này cũng từ đó phân chia ra các phe phái lớn. Đông Lâm Đảng, Chiết Đảng, Tề Đảng, Sở Đảng cũng từ đó mà ra.

Hoàng Quốc Đình hiểu rõ chuyện triều chính, rất biết liên tưởng, chuyện này càng nghĩ càng phức tạp, càng nghĩ càng kinh hãi, rất sợ bị liên lụy. Kể cả không nghĩ nhiều đến những điều này thì đám dân chúng tụ tập trước mặt ngày càng đông, phần nộ ngày càng tích tụ nhiều này nếu không xử lý tốt rất dễ gây rối loạn lớn.

Hoàng Quốc Đình đứng lên ra hiệu cho đám đông im lặng, ông ta nói:

- Bản phủ là quan một phương, đương nhiên là vì dân phân xử, các người không được ồn ào nghe bản phủ thẩm án.

Đám Trương Nguyên đều trấn an dân chúng vây quanh yên lặng nghe Hoàng Tri phủ thẩm án, chỉ nghe Hoàng Quốc Đình nói:

- Uông Đại Chùy, những chuyện người nói lúc trước đều là nói dối sao?

Đồng Tô Thường vốn không có ân nghĩa gì với Uông Đại Chùy. Uông Đại Chùy chỉ vì tiền mới đến gánh tội thay, lúc này không cần nghĩ ngợi nhiều, liền đem chuyện hôm qua phụng mệnh đi bắt Phạm Sưởng về Đồng phủ, Đồng Tô Thường đánh đá Phạm Sưởng, bắt Phạm Sưởng quỳ dưới nắng, Phạm Sưởng bị cảm nắng hôn mê, tất cả đều kể hết ra.

Đám nữ gia quyến của Phạm thị là Phạm mẫu Phùng thị và vợ Phạm Sưởng là Cung thị khóc rống lên đòi Đồng Tô Thường đền mạng. Dân chúng vây quanh cũng la to: “ Bắt Đồng Tô Thường, bắt Đồng Tô Thường “ .

Hoàng Quốc Đình thấy chuyện này cực kỳ khó giải quyết, liền bàn bạc với đám thuộc quan Thông phán và Đồng tri, viên Thông phán nói:

- Nha dịch ở phủ rất ít, không trấn áp được dân chúng đâu, phủ tôn đại nhân nên khẩn cấp nhờ Hải Phòng và Kim Sơn Vệ cử lính đến giúp duy trì trật tự ở phủ thành.

Viên Đồng tri nói:

- Không ổn, không ổn, điều binh vào thành là một chuyện khủng khiếp, khi nào có chuyện gấp mới được làm thế. Đám dân này trước mắt chưa có hành vi quá khích, nếu điều binh đến thị uy chỉ sợ càng kích động dân chúng nổi dậy.

Hoàng Quốc Đình cũng nói:

- Điều binh vào thành tất sẽ kinh động đến binh đạo Nam Kinh, thực sự không ổn, hơn nữa nước xa cũng không cứu được lửa gần.

Thông phán nói:

- Vậy thì chỉ có cách bắt Đồng Tổ Thường quy án rồi.

Hoàng Quốc Đình im lặng một lát nói:

- Đồng Tổ Thường không phải tự tay đánh Phạm sinh đồ đến chết nên tội cũng không nặng. Theo luật pháp cũng không có đạo lý phải đền mạng. Ta sẽ đi gặp Đồng Hàn Lâm, thuyết phục lão ta giao Đồng Tổ Thường ra, làm dân chúng nguôi giận.

Hoàng Quốc Đình thẩm án ở ngay trước dinh thự của Đồng Tổ Thường. Nô bộc của Đồng gia bắt cây thang dựa vào tường, leo lên nghe phán xét. Khi Ưng Đại Chùy bị đánh, Đồng Tổ Thường cũng trèo lên tường dùng quạt xếp che mặt để xem, còn cười hi hi nói:

- Ưng Đại Chùy quả nhiên chịu đòn giỏi, trăm tám mươi trượng gĩa đều có thể chịu được.

Đồng Tổ Thường còn gọi Ngô Long leo lên, dạy Ngô Long nhận mặt Trương Nguyên, ra lệnh cho Ngô Long tìm cơ hội đánh Trương Nguyên một quyền, khiến Trương Nguyên ba tháng sau chết bất đắc kỳ tử. Ngô Long vâng vâng dạ dạ.

Nhưng rồi mọi chuyện thay đổi bất ngờ khi mẹ của Đại Chùy được đưa đến. Đối đáp một hồi Ưng Đại Chùy quyết định nhận tội. Đồng Tổ Thường tức giận thiếu chút nữa là ngã rơi từ thang xuống, y mắng tên Ngô Long tới tấp, chửi rửa thủ hạ

Ngô Long đều là những tên khốn kiếp, lại mắng Hoàng Quốc Đình yếu đuối nhu nhược.

Đồng Kỳ Xương thong thả bước đến cửa sảnh hỏi:

- Còn có chuyện gì sao, lũ điều dân ngoài cửa kia sao chưa chịu giải tán?

Đồng Tổ Thường tức đến mức nói chuyện không còn lưu loát rành mạch nữa, y lắp bắp nói với phụ thân những gì vừa mới nhìn thấy nghe thấy. Hắn còn chưa nói hết thì nghe thấy gia nô chạy vào báo có Hoàng Tri Phủ cầu kiến.

Đồng Tử Thường giận giữ kêu lên:

- Hoàng Quốc Đình tới bắt con đó, phụ thân, Hoàng Quốc Đình tới bắt con đó.

Đồng Kỳ Xương cũng không ngờ sự tình lại biến chuyển như vậy, tên Uông Đại Chùy được cử đi gánh tội thay lại khai ra hết mọi chuyện, thế này thì phiền to rồi. Ngày thường Đồng Kỳ Xương sống an nhàn chỉ làm thơ vẽ tranh, khi nào có chuyện thì gửi thư lên huyện nha hoặc phủ nha là xong. Ngày hôm nay sự việc nghiêm trọng đến nỗi Hoàng Quốc Đình cũng không thể thay lão hóa giải được. Mấy ngàn dân đang vây ngoài cửa, Đồng Kỳ Xương cũng không có khả năng đối phó, không biết làm thế nào cho phải, lão nói:

- Cứ để Hoàng tri phủ vào xem ông ta nói gì.

Hoàng Quốc Đình cho nha dịch bảo vệ cửa chính dinh thự Đồng thị, đề phòng dân chúng tấn công, lúc này mới bước vào dinh thự Đồng thị, chính lúc định nói rõ mọi việc vừa xong với Đồng Kỳ Xương thì Đồng Kỳ Xương khoát tay nói:

- Những chuyện ngoài đó ta đều biết rõ rồi, Tri phủ đại nhân chỉ cần nói sẽ xử lý tiểu nhi Tổ Thường như thế nào.

Hoàng Quốc Đình có chút xấu hổ nói:

- Lão sư cũng thấy rồi đó, tình thế rất nguy cấp, dân chúng tụ tập ngày càng đông, sợ có biến bất trắc nên môn sinh nghĩ trước hết mời thế huynh đến nhà phủ để hỏi chuyện, cái chết của Phạm Sưởng không liên can gì tới thế huynh, sẽ không bị tội nặng đâu.

Đồng Tổ Thường gầm lên nói:

- Ta quyết không đi, ta có công danh sinh đồ, muốn hỏi tội ta thì trước tiên phải tước bỏ công danh của ta đi đã rồi hãy nói.

Đồng tri phủ Tùng Giang đứng một bên thấy Đồng Tổ Thường tới lúc này rồi mà vẫn kiêu ngạo hống hách như vậy thì ngứa mắt, nói:

- Từ bỏ công danh rồi mới hỏi tội chỉ áp dụng cho những vụ tố tụng tranh chấp bình thường, đã dính đến án mạng thì dù là Huyện lệnh cũng có quyền trực tiếp hỏi cung sinh đồ liên quan đến vụ án.

Đồng Tổ Thường giận dữ, trừng mắt nhìn Đồng tri phủ Tùng Giang, gầm lên:

- Nói vậy là các người thực sự muốn bắt ta!.

Viên Đồng tri nọ cũng xuất thân tiến sĩ, là quan ngũ phẩm, thấy Đồng Tổ Thường gào thét trước mặt như vậy thì cảm thấy rất giận dữ, ông hướng về phía Đồng Kỳ Xương và Hoàng Quốc Đỉnh chấp tay nói:

- Phủ tôn toàn quyền giải quyết vụ này, hạ quan xin cáo lui.

Nói xong phát tay áo đi ra.

Đồng Tổ Thường cười lạnh một tiếng nói:

- Không tiễn.

Đồng Kỳ Xương tuy buồn bực đám quan phủ Tùng Giang không hóa giải nguy cơ lần này cho Đồng thị, nhưng lễ nghĩa bề ngoài vẫn phải có, bèn la Đồng Tổ Thường:

- Không được vô lễ.

Nói rồi lão tự mình đuổi theo viên Đồng tri kia xin lỗi, Đồng tri nói:

- Hạ quan đi ra cửa trước xem, thấy dân chúng không được trấn an thì hôm nay họ không bỏ qua cho đâu.

Nói rồi ông vội vàng vái chào đi ra ngoài.

Đồng Kỳ Xương quay đầu chửi bới Đồng Tổ Thường thậm tệ, Đồng Tổ Thường không phục, nói:

- Phụ thân giờ mắng con thì có ích gì, đến nha môn con quyết không đi đấy, điều này cũng liên quan đến thể diện của phụ thân mà.

Đồng Kỳ Xương giơ tay lên định đánh nhưng lão lại rút tay về, nhìn Hoàng Quốc Đỉnh nói:

- Đôn Trụ huynh xem có còn cách nào có thể hóa giải được việc này không, nói rằng tiểu nhi không có ở đây, để ngày khác quy án có được không?

Hoàng Quốc Đỉnh tự là Đôn Trụ.

Hoàng Quốc Đỉnh nói:

- Tổ Thường huynh nếu không quy án, sợ rằng bên ngoài dân chúng không chịu giải tán, dân chúng tụ tập ngày càng nhiều, kích động lẫn nhau, rất dễ gây ra biến cố lớn, xin lão sư hãy suy nghĩ kỹ.

Chương 226: Phần nộ

Đồng Kỳ Xương nói:

- Mau mời binh lính Kim Sơn Vệ đến có được không?

Hoàng Quốc Đỉnh nhú mày không nói.

Đồng Kỳ Xương thấy Hoàng Quốc Đỉnh không chấp thuận, lại nghe tiếng người trước cổng nhà ầm ầm như tiếng nhà sập, cũng biết dân chúng tức giận không thể đựng đến vào lúc này được, đành nói:

- Thôi, tính mạng của con trai ta gửi gắm cả cho Đôn Trụ huynh, đại nhân dẫn nó đi đi.
- Tổ Thường - Tổ Thường.

Đồng Kỳ Xương kêu để dặn dò đứa con trai vài câu nhưng không thấy bóng dáng của Đồng Tổ Thường đâu vội hỏi người nô bộc, gã nô bộc bên cạnh nói Nhị công tử đã đi ra từ cửa sau rồi.

Đồng Kỳ Xương trong lòng cũng không muốn đứa con trai đi phủ nha thăm vãn, lúc này vừa hay nó đi rồi, bèn lấy cớ chửi mắng đứa con. Nói với Hoàng Quốc Đỉnh:

- Quốc Trụ huynh, huynh xem nên làm gì cho phải?

Tri phủ Tùng Giang -Hoàng Quốc Đỉnh không biết làm sao, Thầy ở đây, y cũng không thể sai nha dịch đuổi theo bắt Đồng Tổ Thường lại, đành đứng lên nói:

- Học trò xin cáo từ trước, thầy nên triệu tập nô bộc bảo vệ tốt môn hộ, không nên để dân chúng xông tới. Học trò cũng sẽ phái thêm người để giữ gìn trật tự nhưng không biết chuyện này kéo dài được bao lâu. Thầy nên khuyên Tổ Thường Thế huynh mau chóng đến phủ nha chờ đợi xét xử.

Hoàng Quốc Đỉnh mang theo quan Thông phán và các sai dịch ra cửa chính của ngôi nhà. Nghe “ ầm “ một tiếng cánh cửa phía sau liền đóng lại. Dân chúng đứng trước nhà thấy lần này các sai nha bước ra khỏi tòa nhà nhưng vẫn không thấy mang Đồng Tổ Thường ra, lập tức đánh trống hô hào, ném đá, đồ ăn, đập tới tấp kêu to:

- Tham quan bao che cho tên ác độc, khó giải nổi oan ức này cho dân chúng.

Mười mấy tên sai dịch tay cầm gậy công sai chia ra làm ba tầng trong ngoài bảo vệ cho Hoàng Quốc Đình và các quan viên, Hoàng Quốc Đình lớn tiếng nói:

- Tên Đồng Tổ Thường đã chạy trốn, bản phủ nhất định truy nã bắt gã về để quy án....

Tiếng la hét tức giận của mấy ngàn dân bao trùm, căn bản họ không nghe thấy Hoàng Quốc Đình nói gì nữa, cục diện bây giờ Hoàng Quốc Đình không thể khống chế được nữa rồi.

Dân chúng Hoa Đình đã đến đây từ giờ tỵ bắt đầu bao vây biệt thự cao cấp của Đồng Tổ Thường. Hiện giờ đã sau giờ mùi, trong hai giờ này thời tiết oi bức, tiếng kêu ca oán thán của hơn hai ngàn người bây giờ đã lên bốn ngàn người. Lúc này dân chúng ở Thanh Phổ, Thượng Hải, Kim Sơn kéo nhau tới đây. Cha con Đồng gia và những tên nô gia làm những chuyện như áp bức dân cư ở xã, cho vay nặng lãi, lãi mẹ đẻ lãi con, lừa gạt chiếm lấy ruộng đất, cửa hàng, thuyền buồm... Năm kia Đồng Tổ Nguyên ép giá Trường Sinh Kiều để mua hơn mười hộ dân trạch khiến cho nhiều người giống như gia đình Lai Phúc trôi dạt khắp nơi. Thường ngày Đồng Tổ Thường làm việc kiêu ngạo hồng hách. Năm kia khi học ở Kim Sơn Vệ, khi thấy ngôi nhà của Lục Điều Dương rất đẹp, muốn vào trọ. Lục Điều Dương biết hắn không tốt nên không cho vào. Đồng Tổ Thường giận dữ, vu cáo Lục Điều Dương là trộm đồ của gã, kiện Lục Điều Dương lên tòa án làm cho gia sản vơi đi một nửa, lâm viên kia đã bị Đồng Tổ Thường mua lại. Chính vì vậy, nghe nói dân chúng Hoa Đình tố cáo Đồng Thị cũng liên lạc với mấy người bạn tốt đến Tùng Giang phủ kêu oan, lật lại bản án cũ.

Quanh ngôi nhà cao cấp của Đồng Tổ Thường đã không còn chỗ đứng, liền có nhiều người qua bao vây ngôi nhà Đồng Kỳ Xương chửi bới bậy bạ, đập phá cửa nẻo. Trương Nguyên khuyên mẹ của Phạm công tử và người nhà nên trở về, ở đây có mọi người ở lại để giải oan cho Phạm sinh rồi, Phạm mẫu tuổi đã cao không chịu nổi dầy vò như vậy.

Hoàng Quốc Đình muốn trở về nha phủ nhưng bị dân chúng tụ tập ngăn lại ở trước tòa nhà không thể bước đi, lúc này chợt nghe có tiếng người hô:

- Bắt được Đồng Tổ Thường rồi, bắt được Đồng Tổ Thường rồi.

Đám người tách ra hai bên thành con đường, vài người dân bao vây giữ lấy một hòa thượng trọc đầu và hai tỳ nữ đang tiến vào. Không ngờ lại là tên Trần Tân Trúc tự xưng là cao tăng trăm tuổi. Đây là tên dân tăng, hôm nay thấy Đồng Tổ Thường gây ra chuyện lớn, trong phủ Đồng Kỳ Xương đang hỗn loạn, thấy thế gã liền dụ dỗ hai tỳ nữ Ngọc Mặc và Ly Châu cùng nhau bàn kế chạy trốn. Mang theo một số châu báu thoát đi từ ngõ sau của Đồng phủ, từ nay cao bay xa chạy, sống cuộc sống an nhàn hưởng lạc.

Tên dân tăng này đích thật có chút thủ đoạn, chỉ trong mấy ngày ngắn ngủi mà đã dụ dỗ được hai tỳ nữ mà Đồng Kỳ Xương sủng ái nhất. Vào nhà thu dọn đồ đạc xong, bọn họ định chuồn đi từ cổng sau, không ngờ vừa ló đầu ra đã bị dân chúng bao vây bắt lấy, ngỡ gã là Đồng Tổ Thường cố tình cạo đầu đánh lạc hướng, nhằm dễ dàng chạy trốn, nên khi mọi người vừa trông thấy gã, liền bắt lấy đánh tơi bời hoa lá, đánh cho vỡ đầu trọc của gã, đánh xong họ áp giải gã đến gặp quan.

Người nhà Phạm Sưởng nhận ra tỳ nữ Ngọc Mặc lớn tiếng quát to:

- Đây chính là tỳ nữ Phạm Thị mà Đồng Tổ Thường đã cướp đoạt được.

Huyện Hoa Đình từng lập án, lúc ấy không tìm được người, nên quy rằng người này đã mất tích. Không ngờ bấy lâu tỳ nữ này vẫn luôn ở trong nhà của Đồng thị, dân chúng ở đây nghe vậy vô cùng phẫn nộ, việc làm ác độc của cha con Đồng thị ở huyện Hoa Đình, tiếng thối đồn xa, ai ai cũng biết, thế mà phủ Tùng Giang huyện Hoa Đình vẫn bỏ mặc làm ngơ, không thêm truy cứu. Thế là tiếng chửi rủa cầu quan lại không ngừng vang lên.

Hoàng Quốc Đình lúc này đã sức cùng lực kiệt, ông ta để Tướng Thông Phán xử trí hòa thượng này, hòa thượng mà lừa tỳ nữ người khác bỏ trốn, trước tiên đánh hai mươi trượng rồi xử sau. Mấy sai nha trông thấy mà phẫn nộ, ra sức đánh con

lừa trọc này, đánh cho tên dâm tăng Trần Tân Trúc này thăng thiên luôn.

Gã chịu không nổi, kêu to nhận tội, đem mấy vụ bê bối trong nhà mấy năm nay ở Tùng Giang đều khai ra hết. Gã được một tên viên lại họ Khang ở Thượng Hải, đề cử gã cho Đồng Kỳ Xương. Vì Đồng Kỳ Xương muốn học thuật phòng the của gã, nên đem bốn mỹ tỷ dâng cho gã hưởng thụ, hai mỹ tỷ Ngọc Mặc và Ly Châu là tự nguyện theo gã bỏ trốn, gã chẳng ép uống hai nàng ấy.

Hoàng Quốc Đình không ngờ từ miệng một tên Hòa thượng phương khác đến mà cũng moi ra được nhiều chuyện xấu xa của Đồng Kỳ Xương như thế, nên ông ta cực kỳ tức giận, quát lớn lệnh cho sai nha đem con lừa đầu trọc ngu ngốc này ra đánh cho tới chết luôn.

Vừa bị một trận đòn toi tả, tên dâm tăng Trần Tân Trúc lại nhận lấy trận đánh như mưa dầm, gã chịu không nổi co giật một hồi rồi một mạng quy thiên. Hai tỷ nữ xinh đẹp trông thấy sợ đến run hết cả người.

Hoàng Quốc Đình cảm giác mình cũng sắp bị cảm nắng té xỉu rồi. Quay đầu lại nhìn tòa nhà của Đồng gia, cửa lớn đang đóng chặt, màu sơn đỏ rực chói mắt ông ta, càng làm ông ta thêm bức bối, ông ta thầm nghĩ:

“ Nếu Đồng Kỳ Xương không chịu giao con lão ra chẳng lẽ ta phải giữ chỗ này suốt sao! “ .

Lập tức ra lệnh cho Lưu Đồng Tri và Tưởng Thông Phán ở lại đây, bảo nha dịch mở đường mang theo hai tỷ nữ Ngọc Mặc và Ly Châu, còn có Uông Đại Chùy trở về nha phủ. Ông ta không muốn làm chó trông cửa cho Đồng Tổ Thường. Cứ để Ngô Thôi Quan đến xử trí chuyện này, đây vốn là trách nhiệm của Thôi Quan mà, còn bây giờ ông ta phải quay về nghỉ ngơi, tạm cáo bệnh không màng đến chuyện này nữa.

****Thôi quan:** chức quan thời Minh, tương tự chức viện trưởng viện pháp đình dân sự cấp trung thời nay tại Trung Quốc.

Hoàng Quốc Đình và một đám quan sai vừa đi, chỉ để lại Lưu Đồng Tri, Tưởng thông phán (thông phán: chức quan dưới Tri phủ, quản việc vận lương, gia điền, thủy lợi, tổ tụng...) và một

ít quan lại. Lúc này ở cửa lớn của Đồng gia có mấy nghìn người nhất thời đều im lặng không biết làm sao, đều nhìn về phía bọn người Trương Nguyên. Các tú tài này như thiên lôi sai đâu đánh đó, Trương Ngạc quát:

- Đánh vào đi, bắt sống Đồng Tổ Thường!

Lưu Đồng Tri quát:

- Truy bắt hung thủ là chuyện của quan phủ, các người không được làm chuyện xằng bậy.

Trương Nguyên vội vàng ngăn cản Tam huynh, Tam huynh Trương Ngạc làm việc không cần để ý hậu quả nhưng Trương Nguyên lại không thể lơ đãng như vậy.

Tuy hôm nay phải nghiêm trị cha con Đồng thị nhưng dù sao cũng phải bảo vệ mình, vì một khi dân chúng đánh vào, đương nhiên sảng khoái vô cùng, tuy nhiên dân chúng đang cuồng loạn không thể khống chế được, nếu họ thiêu hủy nơi này sẽ gây ra nhiều thương vong. Những học trò đề xướng ra chuyện này, tất sẽ chịu sự trừng phạt, cho nên phải nghĩ biện pháp khác bắt cho được Đồng Tổ Thường, hơn nữa phải kiểm soát được đám dân này, đừng để có kẻ thừa nước đục béo cò, ăn cướp giữa ban ngày, sau vụ này bọn sinh đồ chúng ta mới là người phải gánh chịu hậu quả.

Bên Trương Nguyên ngoài Trương Đại và Trương Ngạc còn có Ông Nguyên Thăng, Tương Sĩ Kiêu cùng học trò ở Hoa Đình tổng cộng tới hơn mười người. Trương Nguyên và mọi người thảo luận một hồi, muốn đối phó với cha con Đồng thị phải nhờ vào thế lực của quan phủ.

Môn sinh của Đồng Kỳ Xương là Hoàng Quốc Đình đi rồi, chỉ còn lại Lưu Đồng Tri và Tưởng Thông Phán có thể tranh thủ khuyên bảo được. Trương Nguyên liền cùng Ông Nguyên Thăng và một vị học trò khác của Hoa Đình cùng nhau đi gặp Lưu Đồng Tri và Tưởng Thông phán.

Trương Nguyên nói:

- Lưu đại nhân, Tưởng đại nhân, cha con Đồng thị tác oai tác quái, làm cho dân chúng kêu ca khắp nơi, sự thật rành

rành ra đó, hai vị đại nhân cũng đều thấy được. Những người dân ở đây bị Đồng thị làm hại nhiều năm đến bây giờ mới bùng nổ cơn giận. Hoàng phủ tôn cố ý thiên vị Đồng thị, không chịu bắt Đồng Tổ Thường về quy án. Hiện tại ông ta lại đi về rồi, phó mặc mọi chuyện, giao cục diện này lại cho hai vị giải quyết, ví như một cơn đại hồng thủy đang ập tới hai vị ở đây giữ đê, một khi đê vỡ hai vị làm sao xử lý đây? Nếu dân chúng ở đây ùn ùn kéo đến trong đó lại có những tên thừa nước đục thả câu, một khi loạn lên thừa cơ đốt phủ, ai có thể khống chế được họ, hai vị đại nhân có thể đừng phạm sai lầm này không?

Chương 227: Ngàn người chỉ trích (1)

Lưu Đồng Tri và Trương Thông Phán liếc nhau. Trương Nguyên năm nay chưa tới hai mươi tuổi, vậy mà trong cơn hỗn loạn bát nháo này, hắn vẫn có thể bình tĩnh suy nghĩ một cách thấu đáo nhất. Quả thật không phải người tầm thường. Lưu Đồng Tri gật đầu lại hỏi:

- Theo cách nhìn nhận của Trương sinh thì ta nên làm thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Bắt giữ Đồng Tổ Thường, để làm giảm sự phẫn nộ của dân chúng.

Trương Ngạc kêu lên:

- Đồng Kỳ Xương là thủ phạm, nếu không phải Đồng Kỳ Xương thì mấy tên nghiệt tử của lão làm sao dám tác oai tác quái, lần này nên bắt luôn Đồng Kỳ Xương.

Trương Nguyên cười cười nói:

- Lúc này chỉ cần bắt Đồng Tổ Thường.

Trương Nguyên trong lòng biết rất rõ, bắt Đồng Kỳ Xương thì quan phủ không có quyền lực này.

Đồng Kỳ Xương là quan Tam phẩm địa vị rất cao, lại là một lão sư ở trong cung.

Ngoại trừ triều đình muốn trị tội lão mới có thể bắt lão được, quan địa phương thông thường làm sao có thể trị tội lão. Điều quan trọng là phải bắt cho được Đồng Tổ Thường trị tội, chỉ cần bắt được Đồng Tổ Thường, ngày Đồng Kỳ Xương thân bại danh liệt cũng không còn xa nữa.

Ở phủ Tùng Giang Lưu Đồng Tri thấy Đồng thị làm hại đến nhiều người, sớm đã bất mãn trong lòng, vừa rồi Đồng Tổ Thường lại hung hăng lớn tiếng như vậy, Lưu Đồng Tri rất tức giận.

Hiện giờ tình thế nguy cấp, nếu xử lý có chút sơ suất có thể gây nên cơn giận dữ vỡ bờ của dân chúng, lúc đó khó lòng kiểm soát được.

Y cũng cho rằng nhất định phải bắt bằng được Đồng Tổ Thường về quy án để bình ổn sự phản nộ của dân chúng, liền quay sang bàn bạc với Tường Thông Phán, sau một lúc y lại nói với đám người Trương Nguyên:

- Đồng Tổ Thường đóng cửa không chịu ra, bọn ta lại không tiện phá cửa xông vào, không còn cách nào khác?

Trương Nguyên nói:

- Hai vị đại nhân có thể dụ những nô bộc của tòa nhà này, nói họ phải rời khỏi tòa nhà nếu không nhất định sẽ trị tội, như thế trong nhà Đồng Thị nhất định sẽ loạn cả lên.

Đang lúc này lại nghe có người hét lớn:

- Cha con Đồng Kỳ Xương ngồi thuyền chạy trốn rồi!

Khi tiếng gọi này vừa vang lên, trên bầu trời đột nhiên tiếng sấm vang dội giống như lôi thần đang đánh trên đỉnh đầu người ta, mưa bắt đầu rơi nặng hạt, tiếng mọi người kêu lên thích thú nghĩ đến ông trời cũng phản nộ.

Ông Nguyên Thăng kêu lên:

- Cửa sau của Đồng gia nối thẳng đến đầm Bạch Long nối liền với con sông lớn tới Mão trang, nơi đó có trang viên lớn của Đồng gia.

Trương Nguyên nói:

- Hai vị đại nhân không thể cho Đồng Tổ Thường chạy trốn, nếu không sự phẫn nộ của dân chúng sẽ lên đến tột đỉnh gây nên đại loạn.

Lưu Đồng Tri rất đồng tình ra lệnh cho mười hai tên nha dịch đuổi theo bắt Đồng Tổ Thường. Ngoài y còn có Tưởng Thông Phán, Trương Nguyên và vài tên học trò nữa chạy theo. Ở trước nhà, dân chúng nghe nói cha con Đồng thị ngồi thuyền chạy trốn, họ đều chạy vọt qua cửa sau nhà Đồng gia.

Mọi người cùng Trương Nguyên xông ra, dầm mưa đuổi tới con sông nhỏ phía sau nhà Đồng thị, trông thấy có không ít dân chúng bị thương ngã xuống đất.

Hai chiếc thuyền đã chèo đi xa, hóa ra tên Đồng Tổ Thường nói Ngô Long dẫn mười mấy tên đánh thuê cầm trong tay côn bổng mở đường đánh dân chúng ở phía cửa sau. Sau đó có một đàn người hầu che chở, Đồng Kỳ Xương, Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường và một số nữ nhân là người nhà Đồng thị, cùng bước lên hai thuyền có ba mái chèo hướng về phía Đông mà đi. Ngoài trừ Ngô Long và đồ đạc được mang thêm lên thuyền những tên còn lại hoặc trốn bên trong tòa nhà, hoặc nhảy lên lẩn trốn vào bốn phía đường phố.

Mưa to thưa dần, Đồng Kỳ Xương ngồi trên thuyền theo cửa buồm nhìn hai bên bờ sông thấy vẻ đẹp hùng vĩ của ngôi nhà cao cấp mà xanh cả mặt, lúc này bị bức phải bỏ nhà mà chạy, cảm thấy vô cùng nhục nhã, oán hận nói:

- Không đi Mão Trang nữa, bố trí ổn thỏa cho nữ quyến xong, cứ đi theo đường nhỏ đến Nam Kinh. Ta thề sẽ trị tội những tên học trò và điêu dân kia.

Còn chưa dứt lời, một tiếng “ phịch “ vang dội, thân thuyền chao đảo. Đồng Kỳ Xương ngồi không vững ngã sấp xuống thuyền, nghe người chèo huyền hô to:

- Đụng thuyền, đụng thuyền rồi.

Chiếc thuyền này dài ba trượng sáu thước, đuôi vênh đầu thấp, hai mái chèo dài và một mái chèo đôi lướt thật nhanh, đi ngược chiều ở giữa con sông nước cuồn cuộn chảy. Trời ngột ngạt u ám, hai bên bờ sông cỏ cây héo úa mất hết sức sống. Kim Sơn Vệ tú tài Lục Điều Dương đứng ở mũi thuyền nhìn về huyện thành Hoa Đình cách đó không xa đang mập mờ trong làn mây bao phủ. Cả thành trì yên ắng trầm mặc trong nắng, có vẻ không giống như lời đồn đại rằng đám đông kích động giận dữ la hét huyền nào khắp thành “ Muốn củi gạo nhiều phải giết Đồng Kỳ Xương “ .

“ Ùng ùng”, tiếng sấm chói tai, trời mưa to. Mưa rót xuống mũi thuyền nghe đồm độp. Lục Điều Dương quay trở vào ngồi trong khoang thuyền, cùng thảo luận với vài người bạn sinh đồ. Nếu tin đồn là giả đồng thời không có chuyện mấy ngàn dân vây quanh Đồng phủ gây rối thì bọn họ cũng không dám tùy tiện làm khó dễ Đồng thị, chỉ có thể vòng quanh Hoa Đình một vòng rồi về theo đường cũ thôi. Nếu những đồn đại là thật thì Lục Điều Dương sẽ tố cáo Đồng Tổ Thường lên phòng Lý Hình về tội xâm chiếm Lâm Viên, vu cáo và thông đồng với kẻ cướp. Tưởng là do dân chúng đạp đổ, lúc này sao lại không thể cổ mà dẫm thêm một cước chứ?

Thuyền đã vượt qua một khúc ngoặt của con sông, bỗng nghe thấy thuyền phu ở mũi thuyền hét lớn. Lục Điều Dương vội nhìn lên thì thấy trong làn mưa to, hai chiếc thuyền đu ba mái chèo một trước một sau, đang từ đầu nguồn xuôi thẳng xuống. Nhờ tốc độ của dòng chảy, mái chèo lại chèo nhanh nên con thuyền trôi rất nhanh. Mà thuyền của bọn Lục Điều Dương thì vừa vòng qua khúc ngoặt, chính ngang tầm thân thuyền thì con thuyền phía trước đâm tới. Đầu thuyền khó khăn lắm mới tránh được nhưng lại bị đâm vào đuôi thuyền. Đuôi thuyền vênh lên như đuôi cá kêu “ răng rắc “ , bị đâm toác ra một nửa, thân thuyền nghiêng mạnh qua một bên nhưng may lại ổn định ngay, thuyền không bị lật.

Con thuyền du vừa đâm tới chính là thuyền của Đồng Kỳ Xương, Đồng Kỳ Xương ngã lặn ra, Đồng Tổ Nguyên vội vã đỡ lão dậy. Đồng Tổ Thường chạy ra khỏi cửa khoang, thấy hai thuyền dính sát vào nhau, mũi thuyền của nhà hấn tông thẳng vào đuôi thuyền của đối phương, nhất thời không thể rời ra được. Y ngoác mồm chửi ầm lên:

- Mất chó mù à? Không nhìn thấy thuyền của ai sao? Gia phụ ta Đồng Huyền Tể....

“ Phịch” một tiếng, Đồng Tổ Thường đang đứng ở cửa khoang thuyền chửi rủa thì chiếc thuyền lại bị đâm lặn nữa. Đang dựa vào mạn thuyền, Đồng Tổ Thường lão đảo ngã nhào trúng một bên ván thuyền làm rung rinh hai răng cửa, hai tay muốn bám vào cạnh thuyền đứng dậy, nhưng trời mưa trơn trượt, gã không bám được lại ngã cắm đầu xuống. Tên nô bộc bên cạnh thò tay đỡ vội lấy nhưng chụp hụt nên Đồng Tổ Thường ngã nhào xuống sông. Trong khoang thuyền, Đồng Kỳ Xương vừa mới đứng lên lại té ngã nhào xuống, thân thuyền bị nghiêng rất mạnh về bên phải, đám nữ gia quyến của Đồng thị la hét thất thanh.

Thì ra chiếc thuyền ở phía sau nhìn xa thấy có đám đông dân chúng đang từ bờ bên trái đuổi tới, liền lái thuyền chạy thật nhanh, chỉ cần chạy qua khúc ngoặt của con sông, ra phía ngoài kia rộng lớn thì không sợ người trên bờ nữa. Không ngờ lại đâm vào con thuyền trước mặt, ngang giữa dòng sông. Con thuyền phía sau theo rất sát, lại là thuận dòng chảy, muốn chuyển hướng cũng không kịp nữa rồi. Mũi thuyền lại bị chặn ngang vì đâm vào thuyền đang trước, ván mạn thuyền vỡ tan, loại thuyền trên sông này đều chưa áp dụng kỹ thuật bịt kín khoang thuyền nên khi boong thuyền vỡ nước sẽ tràn vào.

Tên nô bộc kia kêu lên:

- Nhị công tử rơi xuống nước rồi, mau đến cứu người.

Đồng Tổ Thường là loại công tử con nhà giàu ăn chơi trác táng. Tuy sống ở vùng sông nước Hoa Đình nhưng lại không biết bơi, vừa rơi xuống nước liền hoảng hồn, uống vài ngụm nước chân tay đập loạn xạ gọi to:

- Cứu ta, cứu ta.....ùng ục....

Chiếc thuyền này của Đồng Kỳ Xương vốn đụng nhau với thuyền của Lục Điều Dương, nhất thời không tách ra được, bị thuyền phía sau đâm phải thì lại rời ra được ngay. Đuôi thuyền của Lục Điều Dương bị gãy, còn thuyền của Đồng Kỳ Xương bị vỡ boong, nước đã tràn vào, buộc phải cập bờ. Lục Điều Dương vừa nãy thấy Đồng Tổ Thường chưa nói hết câu “Gia phụ Đồng Huyền Tể” đã rơi xuống nước thì vừa vừa mừng vừa sợ, không ngờ mình vừa đụng phải thuyền của Đồng thị. Lúc này thấy Đồng Tổ Thường ngoi đầu lên khỏi mặt hết to “Cứu mạng”, mưa to nặng hạt, tai mắt y mịt mù không phân biệt được phương hướng, hai tay khua loạn xạ, tay gã nắm được vào mũi thuyền của Lục Điều Dương.

Lục Điều Dương là con cháu của Kim Sơn Vệ quân hộ, trước khi đỡ sinh đồ cũng tập bắn cung cưỡi ngựa, không phải là thư sinh trói gà không chặt. Thấy Đồng Tổ Thường bám một tay lên mép thuyền gã liền đá luôn một cước trúng xương ngón tay giữa của Đồng Tổ Thường. Đồng Tổ Thường kêu lên một tiếng thảm thiết, vội rút tay về. Điều Dương liền tìm gậy, muốn thừa dịp mưa lớn hỗn loạn cho Đồng Tổ Thường một cơn vào đầu, hôn mê dưới nước thì chỉ có chết. Vừa tìm được gậy cầm trên tay đã thấy có hai nô bộc Đồng gia nhảy xuống sông cứu Đồng Tổ Thường. Lục Điều Dương liền kêu thầm: “Tiếc quá! bằng không hôm nay ta có thể trừ khử tên ác nghiệt này rồi”.

Hai tên nô bộc Đồng thị kéo Đồng Tổ Thường lên thuyền như kéo một con chó chết. Đồng Tổ Thường đã uống một bụng nước sông, xương ngón tay bị đá khi nãy gãy mấy đốt, nằm trên mặt đất rên rỉ kêu đau.

Chương 227: Ngàn người chỉ trích (2)

Trên thuyền hỗn loạn, Đồng Tổ Nguyên thấy đã cứu được nhị đệ nên lớn tiếng kêu thuyền phu mau chèo thuyền nhanh thoát đi, sợ bị nhóm điêu dân kia đuổi theo, thuyền phu nói:

- Đại công tử, mạn thuyền đã vỡ tan, cần phải vào bờ để tu sửa.

Đồng Tổ Nguyên cho rằng thuyền mới đâm một chút thì không thể nghiêm trọng như vậy, cả giận nói:

- Bây giờ là lúc nào rồi, mau lái thuyền đi, chạy đến sông lớn cắt đuôi bọn điều dân đuổi theo rồi vào bờ sửa chữa cũng không muộn, thuyền này lớn không chìm ngay được đâu.

Thuyền phu không dám chậm trễ, khẩn trương chèo thuyền, phải vòng qua thuyền của Lục Điều Dương, thuyền phu bên phía Lục Điều Dương không bằng lòng, liền la to:

- Đụng hỏng thuyền của người ta rồi còn muốn chạy trốn sao!

Hai thuyền phu bên này dùng cây chèo thuyền dài ra sức chống đỡ, cản trở thuyền của Đồng thị, không cho thuyền này bỏ chạy.

Lục Điều Dương nghe thấy tiếng hét nôn nóng của Đồng Tổ Nguyên thì trong lòng cảm thấy rất vui mừng. Tin đồn không sai, quả thật là có dân chúng bao vây tấn công Đồng phủ. Cha con Đồng thị bị bức phải bỏ trốn, có dân chúng đang đuổi theo sao? Mưa lớn nhìn không rõ, chắc vẫn còn cách xa.

Lục Điều Dương lập tức bảo nhà dò ngăn hai thuyền này lại, gã sẽ thưởng năm lượng bạc. Hai thuyền phu tráng kiện của quân hộ Kim Sơn Vệ càng ra sức dùng mái chèo chặn thuyền của Đồng Kỳ Xương lại. Chiếc thuyền phía sau kia cũng không đi được, ba chiếc thuyền bồng bênh giữa sông, từ từ xuôi theo dòng nước.

Đồng Tổ Nguyên cũng đã nghe được tiếng hò hét của đám điều dân, trong lòng cảm thấy rất khẩn trương, lúc này cũng không hống hách nổi, y vội vàng lấy ra một thỏi bạc ném về phía mũi thuyền của Lục Điều Dương, quát to:

- Mau tránh ra!

Lục Điều Dương nhặt thỏi bạc kia lên, nói:

- Là bạc giả rót chì, chặn lại, chặn lại!

Đồng Tổ Nguyên tức tối nhưng không làm gì được, y quát lớn:

- Đánh, đánh phá nát chiếc thuyền rách kia cho ta.

Vài tên gia nô tay cầm gậy đánh loạn xạ, thuyền phu bên phía Lục Điều Dương cầm mái chèo dài, gia nô Đồng thị dùng gậy ngăn nên đánh không tới.

Cứ dây dưa thế này, Năng Trụ, Phùng Hồ dẫn một đám dân Hoa Đình chạy nhanh đội mưa đuổi tới, đứng bên bờ trái kêu to:

- Phụng mệnh Tùng Giang phủ Lưu Đồng tri và Tướng Thông phán, bắt lấy Đồng Tổ Thường, bắt lấy Đồng Tổ Thường.

Đồng Kỳ Xương vừa ngã liên tiếp hai lần, tuổi già xương giòn, xương đùi trái bị gãy, đau đớn khó chịu không thể đứng được, nghe thấy tiếng hô trên bờ “Bắt lấy Đồng Tổ Thường” thì nhón nhác kêu:

- Bảo Lưu Đồng tri, Tướng Thông phán tới gặp ta.

Lúc này thuyền phu phát hiện thấy con thuyền đu đang chìm xuống, cả kinh kêu lên:

- Mau chóng cập bờ, mau chóng cập bờ, thuyền này nước vào rồi.

Nói rồi cập vào phía bờ bên phải không có người.

Lục Điều Dương phòng bị sẵn, gã bảo thuyền phu chèo thuyền, chặn thuyền của Đồng thị lại, ép để bọn chúng chỉ có thể cập bờ phía bên trái. Nhưng bọn người Năng Trụ ở bờ bên trái miệng kêu “Phụng mệnh Lưu Đồng tri”, tay thì ném đá về phía hai con thuyền của Đồng thị. Đồng Tổ Nguyên đang đứng ở mũi thuyền chuẩn bị hét gọi Lưu Đồng tri thì bị một hòn đá cuội bay tới trúng ngay vào trán. Y choáng váng suýt ngã quy xuống. Y giơ tay sờ lên trán thấy máu chảy đầm đìa,

vội vàng lùì vào trong khoang thuyền nói với Đồng Kỳ Xương:

- Phụ thân, bọn điều dân này muốn dồn chúng vào chỗ chết đây mà, phụ thân, chúng ta làm sao bây giờ!

Đồng Kỳ Xương tay chân run bắn, luôn miệng nói:

- Kêu tên Lưu Đồng tri đến đây, tại sao lại để bọn điều dân đó làm nhục ta!

Đồng Tổ Nguyên nói:

- Bọn điều dân này mượn danh nghĩa quan phủ chứ Lưu Đồng tri không có ở đây.

Thuyền phu kêu to:

- Cặp bờ nhanh, nếu không cặp bờ thì khi đến được sông lớn là thuyền chìm. Đồng Lão gia... Đồng lão gia...

Thuyền phu cũng không dám đứng ở mũi thuyền, đá trên bờ bay tới như mưa. Boong thuyền bị ném trúng kêu lên “ binh binh “. Thuyền đang từ từ chìm xuống, thuyền phu bơi giỏi, thấy cha con Đồng thị ngày thường uy phong lẫm liệt nhưng lúc này bó tay ngồi thừ, không biết phải làm sao. Vài thuyền phu đành nhảy xuống nước bơi đi. Chiếc thuyền đu không ai chống đỡ vừa dập dềnh vừa chìm dần xuống. Trên thuyền đám nữ quyến Đồng thị thét gào không dứt.

Hai người Lưu Đồng tri, Trương Thông phán bị đám sinh đồ Trương Nguyên vây quanh hồng hộc đuổi tới, thấy thuyền đu của Đồng thị sắp chìm vội vàng ra lệnh mọi người cứu giúp. Thuyền của Lục Điều Dương lúc này đã ở sát bờ, chiếc thuyền đu kia của Đồng thị thấy trên bờ không còn ai ném đá nữa vội vàng cặp sát vào bờ, dùng móc sắt câu chiếc thuyền kia từ từ kéo vào bờ bên trái. Khi tới gần thì khoang thuyền này đã bị nước vào. Đồng Kỳ Xương được một nô bộc tráng kiện cõng lên bờ, toàn bộ quần áo ướt đầm, chật vật không chịu nổi. Huỳnh đệ Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường cũng lên bờ, người thì rách đầu chảy máu, người thì thần thờ không còn sức

sống, hoàn toàn không còn ngang ngược hống hách như ngày thường.

Hơn ba mươi cơ thiếp của cha con Đồng Kỳ Xương trên thuyền lúc này cũng đều khóc sụt sùi lên bờ, không có chỗ trú mưa, váy áo ướt đầm, áo lụa mỏng tang dính sát vào cơ thể làm thân thể hiện ra lồ lộ. Dân chúng Hoa Đình đứng chen lấn trên bờ lúc này không ném đá nữa. Mỗi người một câu mắng nhiếc cha con Đồng thị rồi lại trêu ghẹo đám cơ thiếp của cha con lão. Lưu Đồng tri và Tưởng Thông phán cũng không ngăn được. Đồng Kỳ Xương vỗ vào đầu tên nô bộc đang cõng lão, kêu to:

- Đồng mõ có tội gì mà gặp họa khổ sở thế này, Đồng mõ có tội gì mà gặp họa khổ sở thế này.

Lưu Đồng tri ra lệnh cho mười hai tên sai dịch ngăn đám đông lại, giữ khoảng cách với đám đàn bà con gái và cha con Đồng thị, sau đó đi đến trước mặt Đồng Kỳ Xương chấp tay nói:

- Làm Huyền tể công sợ hãi rồi.

Đồng Kỳ Xương kích động kêu to:

- Đồng Mõ có tội gì, mà gặp họa khổ sở thế này!

Lại nghe người đứng bên cạnh Lưu Đồng tri nói:

- Đồng Hàn Lâm thật sự cho rằng mình không có tội ư, vậy mời Đồng Hàn Lâm mở to hai mắt ra nhìn xem, dân chúng Hoa Đình đội mưa tới đây đều là xã tử của Đồng Hàn Lâm, họ đang kêu gào gì vậy, tại sao họ lại căm hận cha con Đồng Hàn Lâm đến thế, Đồng Hàn Lâm thực sự cho rằng mình không hề có tội sao?

Đồng Kỳ Xương không kêu gào giận giữ nữa, lão nhìn chằm chằm vào thiếu niên nho sinh đang đứng bên cạnh Lưu Đồng tri, hỏi :

- Người là ai?

Thiếu niên nho sinh kia vái chào qua loa, nói:

- Tại hạ là Trương Nguyên ở Sơn Âm, nghe đại danh Đồng Hàn Lâm đã lâu, hôm nay mới gặp, tam sinh thật là vinh hạnh.

Khăn hoa dương đội đầu của Đồng Kỳ Xương đã bị rơi, lão tóc tai rũ rượi, chân trái bị gãy, được một tên nô bộc công, toàn thân ướt đầm, mặt mày tái nhợt. Về mặt lão lúc này đa nghi bất thường, không còn khí chất nho nhã của người văn phong lầy lùnh, thư họa song tuyệt nữa.

Đồng Kỳ Xương nghe thiếu niên nho sinh này tự xưng tính danh là Trương Nguyên, giọng điệu lại hết sức châm chọc, lão tức giận đến mức thở dồn dập, nhất thời không nói nên lời, chỉ luôn miệng kêu “ Ôi ôi “ mà thôi.

Lưu Đồng tri vội nói với Trương Nguyên:

- Trương sinh, chớ nhiều lời nữa, mau đưa Đồng Hàn Lâm về phủ.

Trương Nguyên lớn tiếng nói:

- Lưu đại nhân, học trò có mấy câu nhất định phải nói, đây là vì dân chúng Hoa Đình. Đồng Hàn Lâm là một đại hương thân ở Hoa Đình, nên tạo phúc cho xã tử, căn cứ gì lại gây ra sự phản nộ lớn trong dân chúng như vậy. Lẽ nào Đồng Hàn Lâm không tự vấn lòng mình sao? Lẽ nào chỉ cho rằng hàng ngàn người dân này đều là những ngu dân không biết chân tướng bị số ít kẻ có dã tâm kích động sao? Những hộ dân bên cầu Trường Sinh bị cưỡng ép dỡ nhà, những người dân bị Đồng thị ép phải bán điền sản với giá rẻ, những dân chúng bị Đồng thị ức hiếp không có nơi để kiện cáo, bọn họ đều đang ở đây. Họ đến để là để giải oan đấy, sinh đồ bị bức tử, bọn côn đồ đánh thuê chém mướn hoành hành, tất cả những chuyện này là lỗi của ai?

Đồng Kỳ Xương cả người phát run, môi run rẩy không nói nên lời. Hai đứa con trai của lão Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường lúc này cũng co rúm người lại, trợn ném đá vừa rồi và đám dân đông ngịt bên bờ sông lúc này đã khiến bọn chúng kinh hồn bạt vía, lo sợ dân chúng phản nộ lên sẽ chen tới đây

cha con chúng chết đuối dưới sông. Nếu Lưu Đồng tri và Tưởng Thông phán không chạy tới kịp thì lúc này bọn chúng đã chết đuối rồi.

Trương Nguyên cao giọng nói:

- Đồng Hàn Lâm, tại hạ nói một câu cuối cùng, công đạo tự ở lòng người, cứ nghe thấy ngàn người chỉ trích thì không bệnh tật gì cũng chết.

Mấy ngàn dân chúng bên bờ sông kêu lên:

- Ngàn người chỉ trích không bệnh mà chết, ngàn người chỉ trích không bệnh mà chết.

Đồng Kỳ Xương tức giận, hoảng sợ, nôn nóng, xấu hổ, đủ loại cảm xúc bất bình đang dâng lên trong lòng ngực của lão, đột nhiên “Oà” một tiếng, miệng lão phun ra một bùm máu, phun khắp đầu khắp cổ tên nô bộc đang cõng lão.

Trương Ngạc đứng phía sau vỗ tay kêu to:

- Chửi hay lắm, chửi hay lắm, cái này chính là Gia Cát Lượng mắng chết Vương Lãng.

Đồng Kỳ Xương lại chưa bị mắng chết, sắc mặt lão trắng bệch, thân mình mềm nhũn, hai tay không giữ được cổ của tên nô bộc, từ từ trượt xuống, một nô bộc khác của Đồng thị vội tới đỡ.

Trương Nguyên lúc này đã lui về phía sau đứng cùng đám Trương Đại, Trương Ngạc và Ông Nguyên Thăng, lại thấy một nho sinh chen lại chỗ Trương Nguyên vái chào:

- Trương công tử, tại hạ là Kim Sơn Vệ Lục Điều Dương, vừa rồi nghe công tử nói một phen thật sự trong lòng rất hả hê.

Chương 228: Chìm thuyền

(1)

Thiếu chương!

Chương 228: Chìm thuyền (2)

Đồng Kỳ Xương và gia quyến thì đưa về Đồng phủ. Ngô thôi quan còn phái hai mươi binh sĩ gác trước cổng, đề phòng dân chúng tấn công Đồng phủ, dù sao Đồng Kỳ Xương cũng là Đông cung lão sư, nổi tiếng khắp Giang Nam, tranh chữ của lão ngay cả sứ thần Triều Tiên khi vào kinh bái triều cũng đều xin. Triều đình chưa giáng tội Đồng Kỳ Xương nên quan địa phương phải tăng cường bảo vệ, không để lão bị thương tổn.

Các sinh đồ Trương Ngạc và Ông Nguyên Thắng cùng đi theo đến phủ nha xem xử án. Trương Nguyên và Trương Đại không đi, Trương Đại không thích nơi ồn ào náo nhiệt lắm. Lúc này dân chúng ở bờ sông đã đi gần hết. Trương Đại thân mình ướt đầm, nói:

- Giới Tử, chúng ta đi tìm nhà trọ đi, tắm rửa thay quần áo chứ cả hai đều ướt như chuột lột cả rồi.

Trương Nguyên nói:

- Chờ thêm chút nữa.

Hắn nghiêng đầu nhìn Mục Chân Chân vẫn theo sát bên cạnh, thiếu nữ đọa dân này váy áo cũng ướt đầm, bó chặt vào thân hình lộ ra cặp tuyết lê căng tròn và có thể thấy cả đồ lót bên trong váy, nhìn có vẻ hơi bất nhã. Tiểu bàn long côn được buộc bên đùi phải có thể nhìn thấy rõ ràng, cặp đùi dài rắn chắc tròn lẳn hiện ra lờ mờ.

Mục Chân Chân thấy Trương Nguyên nhìn liền cúi đầu nhìn xuống, lúc này mới vỡ lẽ, xấu hổ vô cùng nhưng không có chỗ nào để trốn, đành phải đưa hai tay ôm trước ngực rồi ngồi thụp xuống kêu lên một tiếng:

- Thiếu gia...

Nàng xấu hổ đến nỗi không ngẩng đầu lên được.

Mục Kính Nham nhanh chóng cởi chiếc áo ngắn ra mặc thêm cho con gái, còn ông ta thì cởi trần, để lộ ra phần trên cơ thể cơ bắp cuồn cuộn.

Mưa vẫn đang rơi, Trương Đại nói:

- Giới tử, còn chờ gì nữa, đi tìm chỗ trú mưa trước đã.

Trương Nguyên nói:

- Đại huynh đừng nóng vội, đã kích Động thị há lại về tay không sao.

Lại hỏi Năng Trụ, Phùng Hồ ai bơi tốt?

Năng Trụ lớn tiếng nói:

- Nô tài bơi trong nước như con ba ba, Phùng Hồ không được, hấn sợ nước.

Mục Kính Nham nói:

- Thiếu gia, tiểu nhân bơi cũng không tồi.

Mục Chân Chân vốn muốn nói nàng cũng bơi rất tốt, ngẫm nghĩ nhưng rồi không mở miệng, chỉ mấp máy môi, không biết thiếu gia cần người bơi tốt để làm gì?

Trương Nguyên chỉ ra ngoài sông, nói:

- Có nhìn thấy chiếc thuyền đắm không?

Hai chiếc thuyền đu ba mái chèo của Động thị, một chiếc chưa bị hư hỏng đã chèo trở về, còn lại một chiếc thuyền đu khác bị hỏng nặng, sau khi đắm Động Kỳ Xương lên bờ không ai để ý đến nó, đã chìm xuống nước ở gần bờ, chỉ lộ đỉnh mũi thuyền.

Trương Nguyên nói nhỏ với Đại huynh:

- Động Kỳ Xương lên thuyền bỏ trốn, vàng bạc châu báu trong phủ nhất định sẽ mang theo. Có hai chiếc thuyền, chiếc thuyền này chở Động kỳ Xương và đám nữ quyến,

chắc chắn có không ít tiền của. Người của Đồng thị vừa rồi ren hoảng loạn, quên vớt lên, khi chuyện này qua đi nhất định sẽ nhớ đến. Đồng thị lấy của dân chúng, sưu cao thuế nặng đều là mồ hôi nước mắt của dân, sao để bọn họ lấy về được.

Trương Đại vui vẻ nói:

- Giới tử suy nghĩ thật tinh tế, đúng vậy tiền này là tiền của dân nhất quyết không để người của Đồng gia lấy về được.

Hai người bơi giỏi là Năng Trụ và Mục Kính Nham lập tức lặn trong chiếc thuyền đắm, quả nhiên mau chóng khiêng ra được một hòm gỗ nặng trĩu, lôi đến bờ sông, để hai nô bộc trên bờ kéo lên, hai người lại xuống nước tìm tiếp. Không cần hết một tuần trà, kết quả tìm được mười hai thùng gỗ đều cực kỳ nặng. Mặt trên thùng còn buộc dây thừng để tiện kéo, chắc là khi nãy đưa lên thuyền chưa kịp tháo ra.

Lúc trước mọi người đứng chật kín bờ sông, lúc này ngoại trừ gần chục người bọn Trương Nguyên, Trương Đại ra chỉ có hai thuyền phu trên thuyền của Lục Điều Dương, đám Lục Điều Dương đã đến phủ nha Tùng Giang. Hai thuyền phu này ở lại coi thuyền cho bọn họ, lúc này há hốc mồm lên kinh ngạc nhìn hai người Năng Trụ, Mục Kính Nham khiêng lên rương từ thuyền đắm mà không dám lên tiếng.

Thấy những chiếc rương trên thuyền đã chuyển được tương đối rồi, Trương Nguyên liền sai khuân lên thuyền của Lục Điều Dương, hắn nói với hai thuyền phu:

- Cho ta mượn thuyền để dùng, thuyền này của các người còn chạy được không?

Phía Trương Nguyên người đông thế mạnh, hai thuyền phu sợ hãi nói:

- Chỉ sợ chạy không xa được thôi.

Chiếc thuyền này chỉ có đuôi thuyền bị đục nát ra, nước vẫn chưa vào còn có thể đi được.

Trương Nguyên sai Vũ Lăng lấy mười lượng bạc cấp cho hai thuyền phu, nói:

- Phải nhanh chóng rời khỏi đây, bằng không lát nữa người của Đồng thị tìm đến các người đây, các người nếu không sợ rước họa thì tuyệt đối không được đem chuyện hôm nay nói ra.

Thực ra Trương Nguyên cũng không sợ Đồng thị biết việc này.

Đám Trương Nguyên đều đã lên thuyền, hai thuyền phu khăn trương chèo thuyền rời đi, theo hướng thị trấn Trương Nguyên chỉ. Khi đi qua cổng sau Đồng phủ, còn thấy có bốn tên lính phòng lý hình đang canh gác.

Thuyền dừng lại ở một bến nhỏ vắng vẻ trong thành, đám Mục Kính Nham khiêng mười hai hòm gỗ lớn lên bờ. Hai thuyền phu như vừa vớt được một gánh nợ liền mau chóng lên thuyền rời đi.

Trương Nguyên sai Lục Đại Hữu đi mượn mấy cỗ xe ngựa đến, khen hết rương gỗ lên xe, Lai Phúc dẫn đường, nhằm hướng nhà trọ Vũ Hạc ở bên cạnh Vọng Hải lâu mà đến.

Trương Nguyên ngả lưng ra sau dựa vào thùng tắm, ngâm mình trong nước ấm, hai tay đặt lên trên thành thùng, đầu ngả ra phía sau ngẩng mặt lên, nhẹ nhàng thoải mái thở một hơi. Trán của hắn lấm tấm mồ hôi, bị ướt nước mưa một hồi lâu, giờ lại đang được ngâm mình trong nước ấm toát mồ hôi thì quả thật là rất được hưởng thụ, mà lại còn có thể ngăn ngừa cảm cúm.

Đằng sau hắn, Mục Chân Chân mang một chiếc ghế tròn tới, trên chiếc ghế có một cái chậu gỗ đựng nước nóng sạch. Mục Chân Chân bóc một nắm hoa hòe đã được vò nát bóp nhẹ lên tóc, gội đầu cho thiếu gia. Dùng vụn hoa hòe gội đầu có thể làm sạch trị gàu, hơn nữa còn để lại một hương thơm khoan khoái.

Trương Nguyên ngẩng đầu nhìn Mục Chân Chân. Trong tư thế nhìn như thế này, Mục Chân Chân như bị lộn ngược lại. Cái cằm tròn mịn, đôi môi lúc nào cũng mím lại, lúc cười sẽ để lộ hàm răng trắng nhỏ rắn chắc, sống mũi thẳng, lên cao hơn nữa là đôi mắt xanh nhạt. Búi tóc cao của thiếu nữ đạo dân hơi rời,

một vài sợi tóc ướt dính trên má, chắc hẳn sẽ cảm thấy rất khó chịu. Nghĩ vậy, Trương Nguyên bèn giương tay vén tóc giúp nàng, miệng nói:

- Chân Chân à, cô kêu tiểu nhị quán trọ mang thêm một thùng nước nóng đến đây, cô cũng mau tắm gội đi, đừng để quần áo ướt trên người lâu như vậy, sẽ bị ốm đó.

Mục Chân Chân cảm thấy ngượng ngùng vì hành động thân mật vừa rồi của thiếu gia, bèn nói:

- Nô tì thật không yêu kiều cao quý như vậy đâu, quần áo cũng chưa được mang tới, thiếu gia bây giờ cũng không có quần áo thay, vẫn phải ngâm mình trong nước thêm chút nữa.

Chân Chân miệng tủm tỉm vừa cười vừa nói, lấy chiếc khăn sạch lau khô đầu tóc cho thiếu gia.

Đám Trương Nguyên đến ở tại nhà trọ Vũ Hạc bên Vọng Hải Lâu. Lục Đại Hữu và Lai Phúc lập tức đem theo hai xe ngựa tới bến tàu Bắc Thương. Đồ đạc hành lý của đám Trương Nguyên, Trương Đại đều ở trên thuyền. Tỳ nữ riêng của Trương Đại là Tổ Chi và tiểu đồng Minh Yên cũng đang trên thuyền, đều phải đến đón chúng về nhà trọ.

Đợi thêm một lát vẫn không thấy bọn Lục Đại Hữu từ bến tàu trở về, Trương Nguyên nói:

- Không ngồi được nữa rồi, đưa cho ta chiếc khăn khô.

Trương Nguyên nhận lấy chiếc khăn vải Mục Chân Chân đưa cho, lau sạch nước trên người. Hắn quay đầu nhìn Chân Chân, thiếu nữ dọa dân sớm đã xoay người ra chỗ khác. Trương Nguyên cười “Hi” một tiếng, bước ra khỏi thùng tắm, lấy khăn vải quần quanh hông, gọi:

- Chân Chân...

Mục Chân Chân “dạ” một tiếng, từ từ quay đầu lại. Thấy thiếu gia như vậy, nàng không dám nhìn thêm, vội vàng lấy chiếc ghế tròn đưa cho thiếu gia ngồi. Nàng thò tay vào thùng nước

tắm vớt quần áo của thiếu gia lên, vắt nước rồi đặt qua một bên. Rồi lại thò tay vào thùng nước tắm tìm cái nút thút thùng, bẩy cái nút lên, nước trong thùng từ cái lỗ nhỏ đó chảy ra ngoài. Bên cạnh nhà tắm này có một cái máng nước, nước trong thùng chảy vào máng rồi trôi ra cống thoát nước ở ngoài.

Trương Nguyên ngồi bắt chéo chân, không ngồi như vậy thì bị lộ hết phần người phía dưới. Lúc này hắn đứng dậy đi ra ngoài phòng tắm tiểu nhị nhà trọ đem thêm hai thùng nước nóng đến. Một lát sau có nước nóng mang tới, Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, cô cũng mau tắm gội đi, đừng để quần áo mặc trên người tự khô như vậy, rất không tốt đó.

Mục Chân Chân đỏ ửng cả hai má, đồng ý một tiếng. Chân Chân gỡ búi tóc, mái tóc dài xõa bung ra, ngoài cửa sổ bỗng có ánh hoàng hôn hắt vào, giờ cũng đã chập choạng tối rồi, tự dưng trời lại trong. Mái tóc dài hoe vàng của Mục Chân Chân bị nắng chiếu vào trở nên óng ánh như vàng. Vì búi tóc cả ngày, giờ thả tóc ra, tóc tự nhiên có chút loăn quăn gọn sóng, cảm giác như là cô gái tóc vàng vậy.

Trương Nguyên dựa vào cửa, ngắm Chân Chân gội đầu. Năm xưa Cầu Nhiêm Khách ngắm nhìn Hồng Phát Nữ Trương Nhất Muội chải đầu chắc cũng là cảnh tượng như thế này đây. Nghĩ đến Trương Nhất Muội, hắn đột nhiên nhớ đến Vương Vi Cô. Khúc Trung nữ lang đó rất ngưỡng mộ Đồng Kỳ Xương, lần trước còn châm chọc việc hắn đánh Đồng Tổ Thường. Đồng Dur Sơn chỉ cách nơi này có hơn mười dặm đường, chuyện hôm nay hắn làm cho Đồng Kỳ Xương tức đến thổ huyết chắc hẳn đã loan truyền đi rồi. Trần Mi Công và Vương Vi Cô kia nhất định vô cùng kinh ngạc, ngày hôm qua hắn vẫn còn đánh cờ ở Lỗi Kha Hiên cơ mà.

Chương 229: Nên suy nghĩ đến khả năng thất bại trước

Nghĩ như vậy, Trương Nguyên bỗng dưng có cảm giác: Lần này đánh đổ Đồng Kỳ Xương có phải quá thuận lợi hay

không? Hắn đã khơi dậy thành công sự phẫn nộ của dân chúng Hoa Đình, hơn nữa còn tương đối không chế được tình hình, tuyệt nhiên không để xảy ra loạn lớn. Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường cũng đã bị Ngô thôi quan bắt đến nha môn rồi. Việc lật đổ Đồng Kỳ Xương trước sau đều có quan phủ tham gia. Đã có quan phủ tham gia thì hậu sự không thể truy cứu trách nhiệm của bọn sinh đồ hắn được. Tất cả có thể nói là hoàn toàn không sợ hãi gì, nhưng liệu có còn điều gì chưa nghĩ tới hay không?

Phàm mọi việc đều không nên nghĩ đến thắng lợi trước mà nên suy xét đến khả năng thất bại. Liệu mình vui mừng như vậy có phải là sớm quá hay không? Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường bị bắt lại rồi, nhưng Đồng Kỳ Xương chẳng qua chỉ là thổ huyết mà thôi, nếu như vậy mà coi như không có Đồng Kỳ Xương thì có phải là khinh địch không?

Mục Chân Chân cúi lưng gọi đầu, vốn nghĩ rằng thiếu gia vẫn đang ngắm mình, ngại ngừng tốt độ, chân tay lông ngóng cả lên. Nàng liếc mắt nhìn trộm, thiếu gia đứng cạnh cửa, mặt đối diện với nàng, nhưng đôi mày khẽ chau lại, ánh mắt nhìn xa xôi, rõ ràng không phải là đang nhìn nàng.

Mục Chân Chân cảm thấy hơi hụt hẫng, nhưng sự hèn mọn và gian khổ từ tám bé khiến nàng luôn có ý thức không dám mơ mộng xa xôi. Thiếu gia đối với nàng rất tốt, có thể ở bên cạnh thiếu gia là rất vui rồi. Nàng nghĩ: “Thiếu gia nghĩ gì vậy nhỉ?, Đồng Tổ Thường đã bị bắt rồi, tại sao thiếu gia lại chau mày?”

Lục Đại Hữu và Lai Phúc từ bên tàu Bắc Thương trở về. Đám thị tỳ, thị đồng của Trương Đại và Trương Ngạc cũng đều đến cả. Vũ Lăng mang quần áo của Trương Nguyên đến cho thiếu gia mặc vào, mừng rỡ hỏi:

- Thiếu gia à, khi nào mới được mở những cái hòm kia, xem có bảo vật gì trong đó?

Trương Nguyên nghiêm khắc trừng mắt nhìn Vũ Lăng một cái, cậu ta ngượng ngùng không dám hé một lời. Trước đó Trương Nguyên đã dặn dò mọi người không được phép nhắc đến chuyện mấy chiếc hòm. Ngay cả Trương Ngạc cũng không được nói. Trương Ngạc là người hay nói, không giấu được

chuyện gì, giờ gã vẫn còn đang ở Tùng Giang Hoa Đình, tất nhiên là phải cẩn thận một chút rồi. Con người trong bất kỳ lúc nào cũng không được đắc ý vênh váo, quá đắc ý sẽ rất dễ bị phạm sai lầm.

Năng Trụ được sai đến phủ nha Tùng Giang tìm kiếm bọn Trương Ngạc và Ông Nguyên Thăng, lúc này cũng đã về tới nơi. Ngoài Trương Ngạc, Ông Nguyên Thăng, Tướng Sĩ Kiêu ra còn có bốn tú tài vùng Kim Sơn Vệ do Lục Điều Nguyên đứng đầu, ngoài ra còn có hơn 30 sinh đồ Hoa Đình cũng theo đến để gặp mặt Trương Nguyên Trương Giới Tử. Lúc trước tổ cáo Đồng thị tại phủ nha gồm có: Kim Lang Chi, Lục Thao, Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái và hơn hai mươi sinh đồ của Thanh Phố cũng đều tới rồi. Bọn họ cùng đến Vọng Hải tửu lâu ở bên cạnh nhà trọ Vũ Hạc đặt mười bàn ăn. Ba anh em Sơn Âm Trương thị cùng với chư sinh ba huyện Tùng Giang ăn mừng thắng lợi đánh bại Đồng thị. Mặc dù phòng Lý Hình vẫn chưa xét xử bọn Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường, nhưng những sinh đồ có mặt đều thể hiện thái độ sẽ theo dõi chặt chẽ vụ án này, nếu như không xử nặng anh em họ Đồng thì bọn họ sẽ quyết không làm ngơ.

Ba huyện phủ Tùng Giang có hơn một nghìn tám trăm sinh đồ, thật sự có thù với Đồng thị thì chỉ có mười mấy người thôi. Tuyệt đại đa số sinh đồ không thù không oán với Đồng Thị. Nhưng hơn chục sinh đồ này đoàn kết lại thì sẽ trở thành một lực lượng không hề nhỏ. Hơn mười người này đều có anh em bạn bè, điều đó có thể gây ảnh hưởng đến rất nhiều người. Chính vậy mà “ Thư họa khó luận được tiếng lòng “ và “ Ghi chép tội ác của Đồng thị “ đều là những tác phẩm tất yếu, nó ảnh hưởng đến dư luận, khiến cho đại đa số sinh đồ và dân chúng không có thù oán với Đồng thị đều đứng về bên phía bọn họ cùng lên án phê phán Đồng thị.

Chư sinh Tùng Giang đều cho rằng lần đảo Đồng này cục diện thắng lợi đã định rõ, ngoại trừ Kim Lang Chi, Ông Nguyên Thăng là những bạn tốt của Phạm Sướng vẫn còn đang buồn bã với nỗi đau mất bạn, những người khác đều nâng chén cạn ly, hân hoan vui sướng đàm luận với nhau. Tiệc tàn, sinh đồ Hoa Đình ai về nhà nấy, những người huyện khác thì ở lại quán trọ, hẹn nhau ngày mai lại tụ tập ở trước phủ nha, giám sát Hoàng Tri phủ và Ngô thôi quan thẩm án. Ở lại nhà trọ Vũ

Hạc gồm có chín người: ba anh em họ Trương, Lục Thao, Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái, Kim Lang Chi, Ông Nguyên Thăng và Tưởng Sĩ Kiêu.

Trong phòng khách của Trương Nguyên, chín người bọn họ ngồi bao quanh một chiếc bàn vuông, cây đèn sứ hai bậc màu trắng trên bàn chiếu ánh sáng vàng vọt, Trương Nguyên nói:

- Cẩn tắc vô áy náy, chư vị thử nghĩ xem Đồng thị có còn thủ đoạn nào có thể phản kích lại chúng ta chẳng? Chúng ta đều là học trò, theo đuổi tiền đồ khoa bảng, tuyệt đối không thể chỉ vì chuyện này mà chịu bất cứ sự trừng phạt nào.

Trương Ngạc không đồng ý, nói:

- Đồng Kỳ Xương được cống về như con chó chết, theo ta vài ngày nữa thôi là lão sẽ toi đời, làm sao làm được chuyện gì?

Dương Thạch Hương nói:

- Đồng Kỳ Xương làm quan nhiều năm, thư họa nổi tiếng, lại có mối thâm giao với quan lại vùng Tô Châu, Nam Trục Lệ và Kinh thành. Lão sao lại cam tâm để cho hai đứa con phải ngồi tù, chắc hẳn hẳn sẽ viết thư nhờ vả mọi nơi, còn nữa, quan hệ của Đồng Kỳ Xương và Vương Học Đạo cũng không phải ở mức bình thường, hai người là tiến sĩ cùng khoa đó.

Trương Đại ngạc nhiên nói:

- Vương Học Đạo, Vương Biên Vương Đề học?

Dương Thạch Hương cười nói:

- Vương Biên là Chiết Giang Đề học, Nam Trục Lệ Đề học Ngự sử là Vương Dĩ Ninh.

Trương Ngạc hoàn toàn vô lo nói:

- Đề học đất Nam Kinh sao quản được tú tài đất Chiết Giang chúng ta, sợ gì hử!

Bọn Dương Thạch Hương và Ông Nguyên Thăng nhìn nhau, trong lòng thầm nghĩ: “Đề học Nam Kinh không thể trực tiếp xử lý tú tài Chiết Giang, nhưng có thể trực tiếp xử lý chúng ta”. Dương Thạch Hương có chút hối hận, y chỉ đi theo Trương Nguyên, Lục Thao để giúp góp thêm tiếng nói tố cáo mà thôi, nào ngờ mọi chuyện lại lớn đến như vậy. Mặc dù nói Trương Nguyên là kẻ cầm đầu, nhưng Trương Nguyên còn có Trương Nhữ Lâm, Thương Chu Phúc làm hậu thuẫn, hơn nữa hử chẳng phải là sinh đồ bản địa, đến một ngày Trương Nguyên đi rồi, Vương Dĩ Ninh vì muốn an ủi Đồng Kỳ Xương có thể quay ngược lại trừng trị những sinh đồ lon ton như bọn họ để làm gương cho kẻ khác. Mặc dù theo như tình hình trước mắt, bọn họ không đến mức sẽ bị tước bỏ công danh, nhưng bị đánh một trận, bị giáng một cấp là điều có thể xảy ra.

Trương Nguyên muốn lôi kéo chư sinh Tùng Giang, chuẩn bị cho việc thành lập văn xã, lúc này đương nhiên phải có người đảm đương, hử nói:

- Chư vị yên tâm, chuyện này là do Trương Nguyên tôi khởi xướng, trong bất cứ hoàn cảnh nào tôi cũng không trốn tránh... Binh pháp có răn rằng: Mạc xét thắng, tiên xét bại (chưa nghĩ đến thắng lợi vội, xét đến thất bại trước đã), Kỳ kinh răn rằng: Tính thắng nhiều, tính thua ít. Chúng ta cố suy xét xem Đồng Kỳ Xương còn có thể giở những thủ đoạn gì để đối phó với chúng ta, việc viết thư nhờ vả chưa hử là đã đủ. “Thư họa khó luận tiếng lòng” được truyền bá rộng rãi có thể triệt tiêu danh tiếng bấy lâu nay của Đồng Kỳ Xương, điều mà ta lo lắng là Đồng Kỳ Xương có khả năng cố ý phóng đại chuyện này lên, rồi y vào đó mà làm hại chúng ta.

Đám Trương Ngạc, Dương Thạch Hương vội vàng hỏi:

- Làm lớn chuyện như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Ngày hôm nay đã có hàng nghìn dân chúng tập trung trước phủ đệ Đồng thị, ngoài việc ném đá ra thì không có một hành động nào quá khích hết, hơn nữa còn có sự tham gia của Lưu Đồng tri và Tưởng Thông phán nên Đồng Kỳ Xương không thể viết về vấn đề này, lão không làm gì được chúng ta đâu. Nhưng nếu như lão cố ý làm lớn chuyện, phóng đại thành chuyện kẻ sĩ, dân chúng đến phá hoại dinh thự Đồng thị, ví dụ như là: Đồng Kỳ Xương tự tay đốt nhà nhưng ngược lại vu oan là do kẻ sĩ huy động loạn dân cướp đốt nhà lão, vậy là lão đã mượn có vu khống cho chúng ta rồi đó.

Mọi người nghe Trương Nguyên nói vậy, trong lòng đều cảm thấy run sợ, điều này không hẳn là không thể xảy ra. Hai đứa con trai của Đồng Kỳ Xương đều đã bị bắt, lão giờ đang chó cùng rút giậu, chuyện gì cũng có thể làm được.

Trương Ngạc nói:

- Đã có bách tính Hoa Đình làm chứng, Đồng Kỳ Xương đâu có thể vu cáo cho chúng ta được.

Trương Nguyên nói:

- Sự việc bị làm lớn, ắt hẳn sẽ có quan viên từ Nam Kinh xuống xem xét, những tên quan này đều được nghe những lời gièm pha của Đồng thị từ trước, lại nhìn thấy nhà cửa đích thị là bị hư hại rồi, vậy thì bách tính Hoa Đình làm nhân chứng cũng sẽ đều trở thành loạn dân.

Trương Ngạc thấy sắc mặt của mọi người có phần lo lắng bèn cười lớn nói:

- Chư vị chớ vội hoang mang, Giới Tử đã nghĩ được đến điều này thì ắt hẳn là đã có kế sách.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta chỉ là dựa vào tình huống xấu nhất để phỏng đoán đối thủ, Đồng thị chưa hẳn là đã nghĩ ra được cái kế độc như vậy. Nhưng chúng ta cũng không được vì vậy mà vui mừng quá, phòng ngừa kỹ càng đối thủ mới có thể khiến

chúng ta đứng ở thế bất bại. Ta cho Lai Phúc và Vũ Lăng đi tìm Tông Dực Thiện, giờ này chắc là cũng có tin tức rồi.

Chương 230: Lửa thiêu Đổng hoạn (1)

Tùng Giang tri phủ Hoàng Quốc Đỉnh đợi sau khi các sinh đồ giải tán về hết, bèn nhanh chóng ngồi kiệu đến Đổng phủ thăm thầy Đổng. Hôm trước Hoàng Quốc Đỉnh vẫn còn đi ngang qua Đổng phủ, vậy mà chỉ cách có hai ngày cảnh tượng đã có sự thay đổi lớn đến như vậy. Ngày trước nô bộc đông đúc, thật đúng là cảnh tượng của một gia đình quyền quý; bây giờ thì lạnh lẽo như thể miếu hoang vậy. Trời đã tối đen đến lúc phải thắp đèn lên rồi, nhưng trong phủ đèn đóm le lói, Đổng phủ rộng lớn là thế mà giờ đây tựa như vườn hoang nhà trống.

Con trai thứ ba của Đổng Kỳ Xương là Đổng Tổ Hòa ra đón Hoàng Quốc Đỉnh vào. Đổng Tổ Hòa vốn không biết ăn nói, gương mặt hiện rõ sự lo lắng. Đổng Tổ Hòa rước Hoàng Quốc Đỉnh vào trong phủ gặp cha gã đang ở trong phòng ngủ. Hoàng Quốc Đỉnh nhìn thấy Đổng Kỳ Xương đang nửa nằm nửa ngồi trên một chiếc giường khảm đồi mồi, bên cạnh ngoài hai tỳ nữ ra còn có đường huynh (anh họ) của Đổng Kỳ Xương tên là Đổng Càn Am. Đổng Kỳ Xương mặt mũi xám ngoét vừa nhìn thấy Hoàng Quốc Đỉnh liền nước mắt lưng tròng, bi thương nói:

- Đôn trụ huynh, Đổng mỗ nào có tội tình gì, sao lại phải chịu cái họa này? Con ta cho dù có mắc chút sai lầm, nhưng đều là có công danh cả, nay lại phải bị bắt trói đến gặp quan, Đổng mỗ chết không nhắm được mắt! Hoàng Quốc Đỉnh vội vã chạy đến nắm lấy tay của Đổng Kỳ Xương, ngồi xuống chiếc đôn bên cạnh giường, an ủi nói:
- Xin thầy đừng quá lo lắng, trước mắt hai thế huynh vẫn ổn cả, cũng chưa bị tổng giam vào ngục, đều ở trong nhà giam chờ xét hỏi thôi. Học trò đã dặn dò rồi, đám sai dịch không được phép vô lễ.

Đồng Kỳ Xương không thể nghe thêm được nữa, tức giận nói:

- Tên Trương Nguyên vùng Sơn Âm thực là độc ác, chỉ vì có hiềm khích cũ với Tổ Thường mà hắn cố động sinh đồ và dân chúng vu cáo cho Đồng mỗ là ác nhân của ba huyện, khuấy động dân chúng, bắt ép quan phủ, người như hắn lẽ nào không đáng bị bắt sao?

Hoàng Quốc Đình khó xử nói:

- Thừa thầy, cái tên Trương Nguyên đó cực kỳ giao hoạt, hắn không để lại chút sơ sẩy nào. Hai người Lưu Đồng tri, Tưởng Thông phán hồ đồ, bị Trương Nguyên lợi dụng. Học trò không thể định tội Trương Nguyên được, hơn nữa hắn lại là sinh đồ của Chiết Giang.

Đồng Kỳ Xương phản nộ tốt độ:

- Trương Nguyên đã hủy hoại cả nhà Đồng thị rồi! Hai đứa con trai của ta bị bắt nhốt, đám tiện nô tiện tì kia cho rằng Đồng thị đã lâm vào cảnh đường cùng nghèo khó, bèn nổi lòng tham, chúng ăn trộm của cải rồi lén lút trốn đi, đã có đến mấy chục tên rồi. Còn nữa, ta vừa lệnh cho người đi kéo con thuyền bị chìm lên bờ thì mới biết mười hai hòm gỗ lớn trên thuyền đã không cánh mà bay, toàn bộ sưu tập và quá nửa gia tài của Đồng mỗ đều ở trong đó. Thế này thì có khác gì soát nhà đâu? Đôn Trự huynh, Đồng mỗ phạm tội gì mà đến nỗi bị soát nhà, quốc pháp ở đâu? Thiên lý ở đâu?

Hoàng Quốc Đình ngậm ngùi không nói lời nào, đối với thầy Đồng y đúng là lực bất tòng tâm. Đừng nói là bắt Trương Nguyên, cho dù là hai người Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường y cũng không dám bao che. Cái chết của Phạm Sưởng khiến cho dân chúng vô cùng phản nộ, không xử lý khéo thì cảnh tượng dân chúng bao vây Đồng thị sẽ lại tái diễn tại nha môn phủ Tùng Giang. Đường huynh của Đồng Kỳ Hưng, Đồng Càn Am nói:

- Hoàng phủ tôn, Tổ Nguyên, Tổ Thường xin Hoàng phủ tôn quan tâm chiếu cố hơn.

Hoàng Quốc Đỉnh nói:

- Nếu hai vị thể huynh chịu thẩm vấn ở Tùng Giang thì sẽ rất bất lợi, học trò cho rằng, đưa hai vị thể huynh tới Nam Kinh chắc hẳn sẽ tốt hơn.

Đưa tới Nam Kinh có nghĩa là áp giải bọn chúng đến Bộ hình tại Nam Kinh để thẩm vấn. Hoàng Quốc Đỉnh là muốn trốn tránh trách nhiệm. Nếu như Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường chịu thẩm vấn tại Tùng Giang, y không thể xử nặng, xử nhẹ thì y lại không dám, tiến thoái lưỡng nan. Nhưng đối với Đồng Kỳ Xương mà nói, áp giải hai đứa con trai đến Nam Trục Lệ thẩm án thì bất luận phán quyết như thế nào cũng sẽ khiến cho thanh danh của lão bị hủy hoại, hổ thẹn với sĩ tử trong thiên hạ.

Đồng phủ rất tĩnh lặng, mấy người trong phòng ngủ đều trầm ngâm không nói, chỉ có tiếng thở dốc dồn dập của Đồng Kỳ Xương. Đồng Kỳ Xương nói:

- Đôn Trụ huynh, chẳng nhẽ không còn cách nào sao?

Hoàng Quốc Đỉnh nói:

- Thừa thầy, không phải là học trò không tận tâm, đám sinh đồ kia chúng tuyên bố rằng sẽ ngày ngày theo dõi vụ án này, khắp ba huyện Tùng Giang, đến cả đàn bà con nít cũng đều biết chuyện. Hơn nữa những người đến tố cáo quý phủ ngày càng đông, điều này là rất bất lợi cho hai vị thể huynh.

Đồng Càn Am nói:

- Bọn sinh đồ kia can dự vào việc công, Hoàng phủ tôn có thể dựa vào văn bia của Thái tổ để phạt bọn chúng, ắt hẳn chúng sẽ không dám làm loạn.

Hoàng Quốc Đỉnh trầm nghĩ: “Người nói thật dễ dàng, bọn sinh đồ đó không phải chỉ một hai tên mà là hàng chục tên, lại còn thêm cả đám đông dân chúng đang theo dõi vụ án này. Khổ chủ cũng không phải chỉ có thân quyến của Phạm Sưởng mà còn có Thanh Phổ Lục thị, hàng chục hộ dân ở Cầu Trường

Sinh Hoa Đình, sinh đồ Thượng Hải, sinh đồ Kim Sơn Vệ, tất cả đều đoàn kết lại tố cáo Đồng thị”, y bèn nói:

- Càn Am công, hiện giờ chuyện sinh đồ can dự công sự là rất phổ biến rồi, muốn trừng trị bọn chúng thì phải có chứng cứ, có lý lẽ. Chuyện ngày hôm nay, vì do người nhà của Phạm Sưởng cầm đầu, tên quan hồ đồ Lưu Đồng Tri cũng tham gia, hơn nữa sinh đồ và bách tính lại chưa có hành động quá khích, thật là khó trị tội bọn chúng.

Đồng Kỳ Xương trầm ngâm một lúc rồi đột nhiên nói:

- Nếu bọn chúng có những hành động quá khích, thì Đôn Trụ huynh có thể trị tội chúng được đúng không?

Hoàng Quốc Đình không hiểu rõ ý của Đồng Kỳ Xương nên không dám đồng ý.

Đồng Càn Am nói:

- Hôm nay ở giữa sông, thuyền đu bị rò nước, sắp chìm đến nơi. Bọn điều dân đó ném đá như mưa, không cho thuyền cập bờ, đó chẳng phải là muốn ép chết cha con Huyền Tê hay sao? Đó chẳng phải là hành động quá khích ư?

Đồng Kỳ Xương xua xua tay, cười nham hiểm nói:

- Ta nói không phải là chuyện này, việc chìm thuyền nếu như có án mạng mới được coi là quá khích, Đôn Trụ huynh, huynh nói phải vậy không?

Hoàng Quốc Đình ậm ừ.

Đồng Kỳ Xương lệnh cho thị tỳ đứng bên cạnh ra ngoài, Đồng Tổ Hòa cũng ra ngoài. Trong phòng chỉ còn có ba người: lão, Hoàng Quốc Đình và đường huynh Đồng Càn Am. Đồng Kỳ Xương nói:

- Đôn Trụ huynh, đây là Chiết Đảng của phe Trương Nhữ Lâm muốn dồn ta vào chỗ chết, Chiết Đảng lo lắng rằng một khi Đông cung kế ngôi thì Chiết Đảng bọn chúng sẽ thất thế. Giờ đây Vạn Lịch Hoàng đế tuổi đã cao, các

đảng phái trong triều tranh đấu nhau ngày càng khốc liệt. Bọn chúng muốn đối phó với Đồng Kỳ Xương ta để thăm dò, nếu như chúng ta bất lực không phản kích lại được, thì ắt hẳn thế lực của Chiết Đảng sẽ ngày càng khoa trương.

Hoàng Quốc Đình không dám ngắt lời, trong lòng nghĩ: “Thầy Đồng nói vậy là ý gì? Chẳng nhẽ lại muốn cầu viện Đông cung. Đông cung vì không được hoàng thượng sủng ái nên những năm gần đây luôn cư xử hết sức cẩn thận, chỉ lo sợ có sơ sẩy gì thì cũng không khá hơn việc đưa Bồ Tát bùn qua sông là mấy. Chỉ đợi chờ cho đến ngày được kế vị mới có thể có ngày được rạng rỡ quyền uy. Hiện tại chắc chắn là lực bất tòng tâm.” Chợt nghe thấy Đồng Kỳ Xương hào hứng nói:

- Ngày hôm nay nếu như không có quyết tâm tráng sĩ tự chặt cổ tay, thì thật khó để thoát khỏi cảnh khốn quẫn này. Đợi cho đến nửa đêm, phủ đệ của ta sẽ bị đám điêu dân do Trương Nguyên cầm đầu phóng hỏa thiêu rụi, ha ha, đó chắc chắn được coi là hành động quá khích rồi đúng không? Gia tài, nô bộc của Đồng thị đã bị mất quá nửa, thế thì hãy cho nó bốn bề thiêu rụi, cháy sạch sành sanh luôn đi.

Hoàng Quốc Đình rùng mình, trong lòng nghĩ đây quả là một kế hay có thể xoay chuyển tình thế biến bại thành thắng, chỉ có điều chuyện bùng nổ ra thì rất bất lợi cho tiếng tăm chính trị của Tùng Giang tri phủ là y. Nhưng sự việc đã náo loạn lên rồi, việc xử lý vụ án hai thiếu gia Đồng thị như thế nào khiến y rất đau đầu. Nếu mượn chuyện phóng hỏa thiêu rụi Đồng phủ để thẳng tay trừng trị những sinh đồ và điêu dân có liên quan thì sau này khi hành sự sẽ không bị những sinh đồ này cản trở, y bèn nói:

- Vậy học trò xin về trước chuẩn bị, đợi cho bên Đồng phủ bị cháy sẽ lập tức truyền lệnh cho nha dịch đi bắt bọn Trương Nguyên, ít nhất cũng phải tước được công danh của Trương Nguyên.

Đồng Kỳ Xương bảo đường huynh Đồng Càn Am tiễn Hoàng Quốc Đình ra khỏi phủ, lúc này đã trống canh hai. Đồng Kỳ

Xương đau ốm nhưng vẫn gắng gượng triệu tập người nhà thân cận, lệnh cho bọn chúng thu dọn những thư họa và đồ cổ cất giữ trong Huyền Thường Trai và Họa Thiên thất chờ mệnh lệnh. Gạo thóc, lúa mì cất giấu ở kho gạo phía tây chuyển đến tòa nhà phía đông, chuẩn bị dùng chiếu lau chùi lửa đốt cháy kho gạo, đốt lửa từ hướng tây sang hướng đông, như vậy có thể thuận tiện cho việc di chuyển của cái đồ đặc quý giá và thóc gạo sang bên dinh thự của Đồng Tổ Hòa ở phía đối diện. Đồng Càn Am lo lắng nhiều người biết sẽ làm lộ chuyện, Đồng Kỳ Xương cười nham hiểm nói:

- Lúc này là lúc nào rồi, dù cho có bị lộ chuyện thì đã sao, chỉ cần lửa cháy, bọn Trương Nguyên sẽ khó đường chối cãi, ta cần bằng chứng thép là nhà cửa đã bị thiêu rụi.

Lão nghĩ một lúc rồi nói nhỏ:

- Nếu như không có người thương vong thì sự tình không coi là lớn được, cần tắc vô áy náy, hãy cho người đi trời Tông Dục Thiện và cha mẹ hắn, vứt vào trong kho gạo. Tên nô bộc đó đã làm xấu mặt ta, nhân cơ hội này mà thanh toán hắn.

Chương 231: Lửa thiêu Đồng họan (2)

Hôm nay Đồng phủ đại loạn, lúc chập choạng tối, Tông Dục Thiện đã lặng lẽ đưa cha mẹ đang làm công ở nhà bếp Đồng phủ trốn ra ngoài. Y tìm được một nhà trọ ở thành Bắc rồi bố trí cho cha mẹ ở đó. Tông Dục Thiện lo lắng nhất vẫn là cha mẹ, nếu không thì năm ngoái y đã không từ Nam Kinh quay về. Nửa năm nay cha con Đồng thị làm nhục y và cha mẹ y khiến cho một chút niệm tình cũ của y đối với Đồng thị hoàn toàn tan biến. Y ổn định cho phụ mẫu xong, chuẩn bị đi tìm Trương Nguyên, nhất thời không biết Trương Nguyên đang ở đâu, đoán rằng Trương Nguyên cũng sẽ đi tìm mình nên quay lại khu vực gần Đồng phủ, may mà gặp được Vũ Lăng và Lai Phúc. Vũ Lăng mời Tông Dục Thiện đến nhà trọ Vũ Hạc, lúc

ba người Tông Dực Thiện, Vũ Lăng và Lai Phúc đi khỏi thì nhìn thấy kiệu của Tùng Giang tri phủ từ Đồng phủ đi ra. Tông Dực Thiện đến nhà trọ Vũ Hạc gặp gỡ bọn Trương Nguyên. Trương Nguyên chấp tay hàn huyên chào hỏi Tông Dực Thiện, những người khác thấy Trương Nguyên cư xử tương kính, cũng đều đối xử khách khí lịch sự với Dực Thiện, không dám coi y là người hầu. Nói tới khả năng Đồng Kỳ Xương sử dụng độc kế, Tông Dực Thiện nói:

- Vậy thì để tôi quay lại thăm dò xem sao.

Trương Nguyên nói:

- Không cần đâu, Đồng thị nếu như muốn dùng độc kế, Dực Thiện huynh quay trở lại thì có khác nào dẽ vào miệng cọp, sẽ không còn đường ra. Đệ sẽ phái người khác đi thăm dò.

Trương Nguyên sai Mục Kính Nham và Lai Phúc đi, đem theo chút ngân lượng để dễ bề hối lộ cho đám nô bộc Đồng thị, Trương Ngạc cũng muốn đi, gã và Năng Trụ đem theo cả kính viễn vọng, Dực Thiện cũng theo đi.

Năm người bọn Trương Ngạc đi tới cửa sau Đồng phủ đợi một hồi lâu, không thấy có người ra kẻ vào. Trương Ngạc trèo lên một cây đại thụ bên bờ sông, dùng kính viễn vọng nhìn vào Đồng phủ. Đêm nay có ánh trăng nhưng loại kính viễn vọng này sao có thể nhìn được trong bóng tối. Mặc dù trong phủ có ánh đèn nhưng nhìn bằng kính viễn vọng thì chỉ thấy những đốm sáng lay động, chẳng thà nhìn bằng mắt thường còn rõ hơn. Mục Kính Nham thị lực tốt, để Mục Kính Nham trèo lên cao nhìn. Mục Kính Nham tập trung nhìn một lúc rồi nói:

- Mọi người trong Đồng phủ đi lại bận rộn, đang chuyển đồ đạc, từ tây chuyển sang đông.

Trương Ngạc vỗ đùi một cái rồi nói:

- Vậy là đúng rồi, Đồng Kỳ Xương quả là muốn dùng độc kế này!

Bọn Trương Nguyên, Lục Thao, Dương Thạch Hương cũng ở cách Đồng phủ không xa chờ đợi tin tức. Nhận được hồi báo của Trương Ngạc, Trương Nguyên lập tức mời bọn Ông Nguyên Thăng, Tưởng Sĩ Kiêu đi tập hợp chư sinh nhanh chóng đến Tùng Giang phủ nha. Có đến hơn mười sinh đồ thuê trọ gần Vọng Hải Lâu vừa gọi liền có mặt. Cùng lúc đó, Trương Nguyên cũng lệnh cho nô bộc của mọi người vào các nơi trong thành phát tán thông tin, nói rằng Đồng thị muốn phóng hỏa đốt nhà hòng vu oan cho sinh đồ và bách tính. Kim Lang Chi có chút lo lắng nói:

- Giới Tử huynh, nếu như Đồng phủ chỉ là đang thu dọn đồ đạc để dọn ra trang viên ngoài thành, vậy thì chúng ta chẳng phải là mắc tội vu khống hay sao?

Trương Nguyên nói:

- Chuyện này thà tin là có chứ không nên tin là không, cho dù Đồng phủ chưa nghĩ ra được kế này, chúng ta cứ phải bắt nọn, chặn ngay con đường đi này của lão, cho dù là vu khống thì cũng không sao. Chúng ta có thể nói là Đồng thị tự tính được kế hoạch sẽ thất bại nên không dám hành động phóng hỏa đốt nhà. Việc này Đồng phủ không thể nào tự biện minh được.

Trương Ngạc cười nói:

- Quá hay, cái này gọi là không cần biết có hay không, chúng ta bảo rằng có thì sẽ có, ha ha.

Bởi vì Hoàng Quốc Đĩnh vừa mới qua Đồng phủ, nếu như Đồng Kỳ Xương thực muốn phóng hỏa đốt nhà, vậy thì Hoàng Quốc Đĩnh nhất định là đồng mưu. Thông qua đám tú tài Hoa Đình, Trương Nguyên biết rằng Lý Hình Thính Thôi quan Ngô Huyền Thủy thường ngày không hòa thuận với Hoàng Quốc Đĩnh và Đồng Kỳ Xương, bèn ngay lúc đó cùng một nhóm tú tài đi cầu kiến Ngô Huyền Thủy.

Đã qua thời gian canh ba, Ngô Huyền Thủy đã tắm rửa và lên giường đi ngủ, bị chư sinh đánh thức, rất bức bối. Nhưng khi nghe Trương Nguyên và đám chư sinh khiêu nại, thái độ lập

tức thay đổi, trong lòng nghĩ: “Hoàng Quốc Đình ban nầy phải quan sai tới Lý Hình Thính điều hơn bốn mươi sai dịch đi nghe lệnh, hóa ra là để phục vụ cho việc này”. Cảm thấy bức tức tột độ: “Đồng Kỳ Xương, Hoàng Quốc Đình thật là ác độc, bọn chúng thực hiện độc kế này nhưng không thêm bàn bạc với ta tiếng nào, Hoàng Quốc Đình ắt hẳn là muốn mượn chuyện này mà một mũi tên bắn hai con chim. Vừa có thể trừng trị được bọn Trương Nguyên, lại vừa có thể mượn cơ sở xuất trong vụ cháy nhà Đồng thị mà bãi chức quan của ta.”

Ngô Huyền Thủy lập tức cho người đi mời Lưu Đồng Tri đến gặp mặt, nói là có chuyện gấp cần bàn bạc. Lưu Đồng Tri và Hoàng Quốc Đình cũng vừa mặt nhưng không vừa lòng, Tá nhị quan và trưởng quan rất ít khi có mối quan hệ tốt. Lưu Đồng Tri nhanh chóng đến chỗ Ngô Huyền Thủy nói chuyện chư sinh tố cáo, Lưu Đồng Tri trầm ngâm nói:

- Ngô đại nhân lát nữa định ứng phó thế nào?

Ngô Huyền Thủy cười nham hiểm nói:

- Trước tiên cứ đến Đồng phủ xem Đồng thị phóng hỏa đốt nhà đã.

Trương Nguyên và chư sinh hết sức kinh ngạc, bọn họ đến đây tố cáo với Ngô Huyền Thủy, mục đích là mong Ngô Thôi quan sẽ làm chứng cho bọn họ. Thực ra đến bọn họ cũng không chắc chắn Đồng thị có thật là sẽ phóng hỏa đốt nhà hay không, vậy mà Ngô Huyền Thủy lại nhận định chuyện đốt nhà sẽ xảy ra, còn muốn tới Đồng phủ xem xét tình hình, lẽ nào Ngô Thôi quan đã có thêm được thông tin gì chăng?

Dưới ánh trăng nhạt, Ngô Huyền Thủy, Lưu Đồng Tri và hơn ba mươi người bọn Trương Nguyên, lại thêm bốn mươi sai dịch của Lý Hình Thính nhanh chóng đến khu vực gần Đồng phủ, trước tiên phong tỏa đường phố, lặng lẽ chờ ngóng Đồng phủ nổi lửa.

Đồng Kỳ Xương lệnh cho những gia nhân đặc lực canh giữ cửa trước, cửa sau, chỉ được vào không được ra. Lão nghĩ rằng như vậy có thể đảm bảo không bị lộ tin tức, cho nên lão cơ bản không biết rằng xung quanh phủ của lão đều có người đang

theo dõi. Đồng Kỳ Xương sai người đi bắt trói ba người nhà Tông Dực Thiện, gia nhân hồi báo rằng Dực Thiện và phụ mẫu của y đã trốn thoát rồi. Đồng Kỳ Xương nội giận nói:

- Tên tiện nô, để xem nó có thể chạy đi đâu!

Lão nhân trán suy nghĩ một lúc rồi sai người trói một tên gia nhân già đang mang bệnh ném vào kho gạo.

Lúc này vạn vật yên lặng, Đồng Kỳ Xương ngồi trên kiệu, hai người kiệu phu khỏe mạnh khiêng lão, Đồng Kỳ Xương ngẩng đầu nhìn trời, mặt trăng đã nghiêng hướng Tây rồi, sớm đã qua canh ba, đến lúc rồi, lão bèn ra hiệu cho tên gia nô bên cạnh mình, tên hầu thưa một tiếng rồi nhanh chóng đến kho gạo, châm lửa đốt cháy hai chiếc chiếu lau rách đã được tẩm dầu. Một lúc sau kho gạo bốc cháy, nhanh chóng ngọn lửa đã lan đến nhà bếp.

Đồng Kỳ Xương ngắm nhìn ngọn lửa cháy một hồi rồi nói:

- Đi thôi.

Hai người kiệu phu nhắc kiệu lên và khiêng Đồng Kỳ Xương đến đông viện, đồng thời hét lớn. Những tên người hầu biết rõ sự tình bèn hét lớn là do Trương Nguyên vùng Sơn Âm dẫn đầu đám điều dân phóng hỏa cướp bóc. Trong Đông phủ vẫn còn rất nhiều gia nhân và người hầu không biết sự tình tưởng điều dân đến đốt nhà cướp bóc thì sợ hãi hồn bay phách lạc, chạy loạn âm ỉ, bọn chúng được kêu chạy đến đông viện.

Cửa lớn đông viện vừa mở, gia nhân, người hầu Đông thị nhón nháo chạy ra, rất nhiều nô bộc đang vận chuyển đồ đạc từ tây sang đông từng hòm từng hòm, đến trước cửa nhìn ra ngoài bỗng thấy dưới ánh trăng mờ nhạt là một toán người đen đen mờ mờ đang đứng đó. Làm cho người trong phủ sợ hết vía, không dám vào hòm nữa, vội vàng chạy ngược lại, lớn tiếng gọi:

- Đại lão gia, quả thật là có cướp đến.

Đồng Kỳ Xương quát:

- Gọi loạn lên cái gì thế?

Lão không tin là những kẻ đục nước béo cò lại đến nhanh như vậy, bèn sai kiệu phu khiêng lão ra ngoài xem. Lúc này, những tên sai dịch của Lý Hình Thính đứng ngoài cửa đã thắp đèn, ba chữ : “Lý Hình Thính” sáng lên dưới ánh đèn khiến người ta tỉnh mắt. Đồng Kỳ Xương chỉ cho đó là người của Hoàng Quốc Đình, trong lòng thầm nghĩ: “Hoàng Quốc Đình vội vã quá, còn sớm vậy mà đã đến rồi. Lão nên lập tức đi bắt đám người Trương Nguyên mới đúng chứ.”

Ngô Huyền Thủy và Lưu Đồng Tri bước ra từ sau hàng đèn thứ nhất, im lặng nhìn Đồng Kỳ Xương. Ngô Huyền Thủy hỏi một câu:

- Đồng Hàn lâm, quý phủ cháy lớn cần cứu hay là không?

Hàng chục chư sinh cùng đồng thanh nói:

- Đồng Hàn lâm, vụ cháy này cứu hay không cứu?

Giọng điệu đầy châm chọc.

Lại có một người lớn tiếng nói:

- Đồng công tính kế trấn động cả Tùng Giang, một ngọn lửa mà thiêu cho rụi sạch.

Cổ họng Đồng Kỳ Xương rên lên hai tiếng: “Ôi, ôi”, chân tay phát run, sắc mặt tím ngắt, đột nhiên toàn thân nghiêng ngả, rồi ngã xuống kiệu.

Đồng Kỳ Xương phóng hỏa đốt nhà hòng vu cáo cho chư sinh đã trở thành trò cười cho thiên hạ. Tên nô bộc già ốm bị Đồng Kỳ Xương sai người trói lại ném vào kho gạo cũng được cứu thoát. Người cứu không phải là thuộc hạ của Ngô Huyền Thủy mà là người của Đồng phủ. Tên người hầu đó không biết chuyện Đồng lão gia tự tay phóng hỏa đốt nhà, y cho rằng có người phóng hỏa cướp của thật, bèn lấy gậy gộc đi tới tây viện quyết sống mái với lũ cướp để bảo vệ Đồng phủ, nghe thấy có tiếng kêu cứu phát ra từ kho gạo bèn đập đổ cửa xông đến cứu người ra.

Chương 231: Lửa thiêu Đồng hoạn (3)

Đương nhiên là nếu như trước cửa phủ không có đám người Ngô Huyền Thủy thì chắc chắn rằng tên nô bộc kia vừa được cứu ra cũng sẽ bị Đồng Kỳ Xương sai người ném y trở lại biển lửa.

Ngọn lửa thiêu Đồng phủ tây viện được dập tắt, cũng may là nhờ có trận mưa hôm qua, khiến cho ngọn lửa lan chậm, nếu không thì Đồng phủ sẽ bị thiêu rụi chẳng còn thứ gì, mà lại còn liên lụy đến cả những nhà xung quanh.

Hoàng Quốc Đình nhìn thấy lửa cháy ở Đồng phủ, bèn lập tức sai người đi bắt bọn Trương Nguyên, nhưng lại không bắt được gì. Cùng lúc đó mới hay tin Ngô Huyền Thủy, Lưu Đồng Tri và một nhóm chư sinh đi tới Đồng phủ, ông ta mới ngộ ra sự việc đã bị bại lộ, tức giận tột cùng, lần này thì đúng là tức giận mà đổ bệnh.

Dân chúng Hoa Đình không đốt Đồng hoạn, cũng không cướp bóc Đồng hoạn, nhưng Đồng hoạn đã hoàn toàn bị hủy hoại rồi, danh tiếng của Đồng Kỳ Xương đã bị bôi thối. Đồng Kỳ Xương thường ngày đối với những người tới xin họa của lão chỉ cần gửi cho lão nhuận bút hậu hĩnh, lão sẽ đều không từ chối. Tất nhiên đại bộ phận trong số đó đều là gia nô của lão thế bút. Nhưng hiện tại thì ở Tùng Giang phạm nhà nào có họa của Đồng Kỳ Xương thì hoặc là nhanh chóng thu cát lại, hoặc là tự thiêu hủy, không dám công khai tự hào treo bày, nếu không sẽ bị người khác cười nhạo. Trên đường phố những cửa hàng có biển hiệu là bút tích của Đồng Kỳ Xương thì phải nhanh chóng gỡ xuống, nếu không sẽ bị người khác ném đá cho vỡ tan. Tọa Hóa Tự phía đông thành có bốn chữ “Đại Hùng Bảo Điện” treo ngay trước chính điện là bút tích của Đồng Kỳ Xương. Ngày hôm đó từ sáng sớm đã có một kẻ nhàn rỗi lấy đá ném vào tấm hoành phi. Đến nỗi hòa thượng sợ quá bèn tự bắc thang lên gỡ bức hoành phi xuống, tên nhàn rỗi đó đập nát bức hoành phi, nói đó là “Đập nát Đồng Kỳ Xương”. Thực ra tên nhàn rỗi đó chẳng có thù oán gì với Đồng

thị, mà chỉ là hiện tại đang có một phong trào đánh đổ Đồng thị, nên tên nhàn rồi đó chắc chắn là không tự cho mình lạc hậu được.

đến Hoa Đình thăm bạn cũ Đồng Kỳ Xương, nữ đồ đệ Vương Vi cũng đi theo cùng. Chạng vạng tối qua ở Đông Xa Sơn, Trần Kế Nho đã được nghe kể chuyện Đồng Kỳ Xương bức tử tú tài Phạm Sưởng, Trương Nguyên dẫn đầu đám chư sinh đến Đồng phủ đòi công lý, lại có đến hàng nghìn bách tính đến vây quanh Đồng phủ, mưa to cũng mặc nhất định không chịu giải tán. Cuối cùng thì Đồng Tổ Thường và Đồng Tổ Nguyên bị dẫn trời giải đến công đường. Trần Kế Nho kinh ngạc vô cùng, mới trước đó một hôm thôi Trương Nguyên vẫn còn ở đây đánh cờ, xem mẫu chữ khắc bia cùng ông ta, vậy mà ngày hôm sau đã gây ra chuyện lớn như vậy!

Còn về chuyện đêm nay Đồng thị bị thiêu rụi nhà cửa thì Trần Kế Nho vẫn chưa được biết, đến khi vào huyện thành Hoa Đình rồi mới được nghe nói, khắp thành đang bình luận về Đồng Kỳ Xương. Trần Kế Nho thường ngày hành thiện tích đức, được người người ngợi khen, rất được dân chúng tôn trọng, nhưng hôm nay vào thành rõ ràng cảm nhận được thấy những ánh nhìn khác lạ. Có một người quen cũ bước tới nắm chặt dây cương của con nai sừng tấm nói:

- Mi công, chúng ta nói chuyện một chút nhé.

Trần Kế Nho bước xuống cùng với cổ nhân tới gốc cây bên đường nói chuyện, người đó hỏi:

- Mi công đi thăm Đồng Kỳ Xương phải không?

Gọi trực tiếp tên của người khác là rất bất kính, Trần Kế Nho chau cặp mày dài đáp lại:

- Đúng vậy.

Người đó bèn nói:

- Mi công không biết những tội lỗi mà cha con Đồng thị đã gây ra hay sao? Mi công cao phong lượng tiết, sao lại có

thể cùng hàng ngũ với Đồng hoạn được, tuyệt đối không nên đi, Mi công hãy xem cái này đi:

Người đó đưa cho Trần Kế Nho một bản “Thư họa khó luận tiếng lòng” chép tay.

Trần Kế Nho xem cuốn “Thư họa khó luận tiếng lòng”, cặp lông mày dài chuyển động liên hồi, rồi hỏi:

- Bản này là do ai viết vậy?

Người đó nói:

- Nghe nói là do Tiểu Tam Nguyên Trương Giới Tử vùng Sơn Âm viết, nhưng không biết thực hư ra sao.

Vương Vi đạo quan vải bào, không quá trang hoàng nhưng xinh đẹp chẳng gì sánh được, nghe nói bài văn này là do Trương Nguyên viết thì bèn đến xem, nét mặt vô cùng ngạc nhiên.

Người quen cũ của Trần Kế Nho còn kể lại chuyện hôm qua cùng với chuyện nửa đêm Đồng Kỳ Xương phóng hỏa đốt nhà hồng vu oan cho chư sinh một cách rành rọt. Trong lúc người đó kể có đến vài người bước tới vây quanh, bọn họ đều mắng nhiếc Đồng Kỳ Xương, yêu cầu Mi công không nên qua lại với tên ác quan đó nữa, phải cắt đứt mọi quan hệ mới đúng, nếu không sẽ làm ảnh hưởng đến thanh danh của Mi công.

Trần Kế Nho thản nhiên nói:

- Tình bạn hơn bốn mươi năm, sao lại không đi thăm hỏi cơ chứ?

Biểu ý cho mọi người giãn ra, Trần Kế Nho đi ra khỏi đám đông, người hầu đằng sau dắt con nai sừng tấm, và còn cả mấy người Vương Vi cũng đi theo đằng sau.

Đến trước cửa Đồng phủ, chỉ nhìn thấy cửa đóng chặt, gõ cửa một hồi cũng không có người ra mở cửa. Trần Kế Nho đi đi lại lại trước cửa không chịu về, miệng nói nhỏ:

Hiều giác hàn thanh tán liễu đề,

Thiên lâm tuyết sắc áp chi đê.

Hành nhân bất đáo hàm đan đạo,

Nhất chủng yên sương dã tự mê

(Tạm dịch: Tiếng kèn báo sáng vọng bờ đê đầy liễu. Nghìn cây tuyết trắng nặng trĩu cảnh. Người đi không đến Hàm Đan đạo, Một làn khói trắng cũng làm người tự say.)

Vương Vi biết đó chính là đề họa thơ của Đồng Kỳ Xương, cô có thể cảm nhận được thương cảm của Mi công. Mi công và Đồng Kỳ Xương đã là bạn thư họa, bạn thư pháp hơn bốn mươi năm, hôm nay đột nhiên biết được nhưng hành động ác độc của Đồng Kỳ Xương nhiều như vậy, đó rốt cục là do đám người Trương Nguyên bày đặt hãm hại, hay thực chất Đồng Kỳ Xương là con người như vậy? Hoặc giống như Trương Nguyên đã nói trong “Thư họa khó luận tiếng lòng”, trong thư họa là một Đồng Kỳ Xương, tham tài háo sắc, tâm địa bất lương lại là một Đồng Kỳ Xương khác, có thật là như vậy không?

Một hồi lâu, Trần Kế Nho cười lên lưng con nai rồi nói:

- Về thôi.

Con nai đi được vài bước, Trần Kế Nho ngoái đầu hỏi Vương Vi:

- Vương Vi, con có cần ngồi kiệu không?
- Không cần, chân của đệ tử rất khỏe.

Vương Vi đi nhanh vài bước, đi bên cạnh con nai.

Toán người rời khỏi huyện thành Hoa Đình, chậm rãi đi theo hướng Đông Xa Sơn, Trần Kế Nho ngồi trên lưng con nai yên lặng không nói, Vương Vi cuối cùng không kìm nổi nữa, bèn hỏi:

- Đồng Hàn lâm mắc phải nạn này, Mi công thấy thế nào?

Trần Kế Nho không đáp, đợi một lát mới từ từ nói:

- Nhược phi bề nghệ càn khôn,

Định thị lưu liên quang ảnh,
Bán biểu bạch tửu sơ tỉnh,
Nhất cuốn hoàng đình cao chăm.

Vương Vi trộm làm cái mặt xấu, trong lòng nghĩ: “Mi công đây là suy nghĩ mọi bề mà nói giúp lão, nhưng Mi công không đấu tranh cho Đồng Hàn lâm, có lẽ là Mi công cũng nhận định rằng Đồng Hàn lâm thật có điều sai trái, chỉ là vì nghĩa tình bạn bè mà không bình luận thôi.”

Xa Sơn đã hiện ra trước mắt, Trần Kế Nho thở phào nhẹ nhõm hỏi:

- Vương quan, tên Trương Nguyên đó xem chừng đã giải quyết xong mọi việc, tới đây sẽ tới Quốc Tử Giám ở Nam Kinh, con có còn muốn đi cùng hắn không?

Vương Vi sắc mặt ửng hồng, diễm lệ như hoa đào nói:

- Mi công đang nói gì vậy, đệ tử chỉ là ngồi cùng thuyền thôi, làm gì có chuyện đi cùng hắn ta.

Trần Kế Nho nói:

- Trương Nguyên người này tâm cơ khó lường, tuổi còn nhỏ nhưng đã tàn nhẫn như vậy, không cùng một đường với chúng ta, đạo bất đồng bất tương vi mưu. Vương Vi con không nên bị cuốn vào, đó đối với con là họa phi phúc, con là đưa con gái, hãy luyện cho thành thạo cầm kỳ thi họa rồi tìm một người hiền lành mà kết tóc xe duyên, cuộc đời như vậy là đủ đầy.

Vương Vi cúi đầu “Vâng” một tiếng, nhưng trong lòng lại không nghĩ như vậy.

Sáng sớm khi Trần Kế Nho và Vương Vi đến Hoa Đình, Trương Nguyên vẫn còn nằm ngáy khò khò ở khách điểm Vũ Hạc, hắn thực sự đã quá mệt mỏi. Hắn lo lắng suốt một ngày đêm, đến tận bây giờ mới có thể yên lòng ngủ ngon, tiếng pháo khi xa khi gần cũng khó mà đánh thức được. Đa phần dân chúng đều hòa theo, có nhà đốt pháo chúc mừng cha con Đồng thị rớt đài, thấy vậy các nhà lân cận cũng nháo nhào bắt

chước, tựa như khắp nơi đều giẫm đạp những tấm biển do Đồng Kỳ Xương viết. Phong khí hôm nay chính là phải đốt pháo như đón giao thừa, song tình cảnh hỗn loạn bát nháo đó không liên quan gì đến Trương Nguyên. Hắn đang đắm chìm trong mộng đẹp, tiếng pháo dẫu dấy hắn trở về thời thơ ấu, hình bóng người thân qua lại như đèn kéo quân. Ký ức hai kiếp tuy giao hòa lẫn lộn nhưng bầu không khí ảm áp, háo hức chờ đợi đó không hề có chút khác biệt, vì vậy hắn ngủ rất bình yên.

Mục Chân Chân không quen ngủ ban ngày, nàng chỉ ngủ hơn một canh giờ thì đã tỉnh giấc. Lúc này là cuối giờ Thìn, mặt trời đỏ treo cao trên đỉnh, trong khách điểm lại vắng tanh không ai qua lại, chư sinh và kẻ hầu của họ vẫn còn an giấc nồng. Khách điểm Vũ Hạc đã được ba huynh đệ Trương thị bao hết, vì vậy không có ai khác bước vào.

Mục Chân Chân tìm đến giếng nước ở hậu viện khách điểm để xách nước rửa mặt. Nàng còn muốn giặt giũ y phục mà thiếu gia cùng cha nàng thay ra tối qua, vừa đến hậu viện thì thấy phụ thân Mục Kính Nham đã dậy từ sớm. Ông ở trần, tóc buộc cao lên, tay cầm cây sào múa máy phát ra tiếng xé gió vun vút như đại thương.

Chương 232: Vi báo thi nhân xuân thụy túc

Từ khi đi theo Trương Nguyên, Mục Kính Nham rất siêng tập võ, ông cực kỳ mong ngóng cuộc sống binh nghiệp, muốn lấy quân trạng để thoát khỏi thân phận đọa dân. Thấy nữ nhi bung chậu gỗ bước đến, ông nhanh chân lao đến, vung ra cây sào trong tay đến khi cách đầu mũi nàng năm tấc liền khựng lại. Cánh tay không chút lay động, còn cây sào gỗ lại khẽ rung, ông cười nói:

- Gắn thêm đầu thương thì con chết chắc rồi.

Mục Chân Chân nhướn miệng cười nói:

- Cha nói hay thật, con không biết tránh à, con đâu phải đầu gỗ.

Nói rồi nàng đặt chậu gỗ xuống, lấy ra khúc Tiểu Bàn Long còn dưới vảy. Thường thì Mục Chân Chân không tập võ trước mặt người khác, lúc này thấy ngoài lão bộc phụ ra thì hậu viện chỉ có hai cha con nàng, tức thì nàng nổi hứng muốn luyện tập với cha.

Mục Chân Chân chưa học được thương thuật tổ truyền của cha, Mục Kính Nham nói nàng là nữ nhi, không thích hợp luyện đại thương... Cây đại thương này thích hợp lên trận giết địch, còn tiểu Bàn Long còn dùng để phòng thân là tốt nhất. Mục Chân Chân cũng học qua một chút công phu quyền cước, cho dù là bốn, năm tên cao to cũng không thể tiếp cận nàng. Những ngày này Mục Kính Nham cũng chỉ dạy vài chiêu võ nghệ cho con gái, Mục Chân Chân biết rằng phụ thân ắt hẳn sắp đi tòng quân theo sự an bài của thiếu gia, vì vậy ông muốn dạy nhiều một chút để sau này nàng có thể bảo vệ tốt bản thân và Giới Tử thiếu gia.

Tiết trời nóng bức, hai cha con luyện chưa đầy một khắc thì người ướt đầm mồ hôi. Mục Kính Nham ở trần nên ra mồ hôi không hề gì, còn lưng áo Mục Chân Chân đã nhễ nhại hết cả... Áo trước cũng thấm ướt, nhớ lại đêm qua thiếu gia thấy toàn thân nàng sưng nước có thể nhìn xuyên thấu, trong lòng có chút phân tâm... Khúc tiểu Bàn Long còn trong tay bị Mục Kính Nham hất rơi, ông trừng mắt nhìn con gái, Mục Chân Chân vội nói:

- Phụ thân, con đói rồi, không còn sức nữa.

Mục Kính Nham lắc đầu, bụng nghĩ con gái từ khi đến Đông Trương đã quen được chiều chuộng, trước kia có bao giờ nói câu “đói rồi, không còn sức nữa” đâu. Có điều hôm qua quả thực rất mệt, lại không được nghỉ ngơi đàng hoàng, ông nói:

- Được rồi, mau giặt đồ rồi ăn cơm.

Dứt lời ông liền đi luyện tập một mình.

Mục Chân Chân ngồi xồm bên giếng giặt đồ, thấy cha luyện võ liền nói:

- Phụ thân, sau này cha nổi danh ở trong quân... có thể tìm một người mẹ, sinh thêm đệ đệ cho nữ nhi.

Mục Kính Nham thu cây sào, cười hì một tiếng rồi ngồi xồm bên cạnh con gái, lấy khăn lau khắp người. Ông cười nói:

- Cha không cần con quan tâm, con tự lo cho mình thì tốt hơn. Nhớ phục vụ Giới Tử thiếu gia cho tốt, sinh ra “nhất nam bán nữ”(*) cho thiếu gia, nửa đời sau con cũng có chỗ dựa.

(*) “Nhất nam bán nữ”: một nam một nữ, nữ sau này được gả đi mang họ chồng nên trong tục ngữ chỉ dùng từ “bán” – một nửa.

Mục Chân Chân cắn môi, gắt giọng:

- Cha nói gì vậy!

Mục Kính Nham cười hề hề:

- Cha nói thật đó, người như Giới Tử thiếu gia khó tìm lắm.
- Cha đừng nói nữa.

Mục Chân Chân làm lơ cha mình, cúi đầu hì hục giặt đồ, suýt nữa làm rách cả áo. Sau một lúc nàng ngẩng đầu lên thì không thấy ai nữa, phụ thân đi mất rồi.

Mục Chân Chân ngồi ngây ra một hồi, thấy tiểu nhị đến mức nước, nàng vội vắt áo hong khô rồi trở về phòng thay y phục. Nàng ở cùng phòng với Trương Nguyên, một phòng lớn được chia thành hai gian trong và ngoài, nàng ở gian ngoài. Mục Chân Chân ló đầu vào gian trong thấy thiếu gia đang ngủ say, nàng liền xoay người lại, lặng lẽ cởi y phục đắp mền, thay vào bộ y phục vải Tùng Giang, kể đến nàng gọi cháo và bánh tại sảnh ăn của khách điểm rồi ngồi cùng với cha.

Lúc này bọn Năng Trụ, Phùng Hồ đều đã thức, rên rỉ kêu đói chết rồi đói chết rồi, vớ lấy mấy cái bánh nhai ngấu nghiến. Tiểu nhị khách điểm chạy lại nói:

- Chư vị đại ca, các vị tướng công đã dậy hết rồi phải không, tướng công bốn huyện có lời mời Trương Giới Tử tướng công và các vị tướng công khác.

Mục Chân Chân nói:

- Để ta đi xem.

Nàng quay về phòng, thấy thiếu gia vẫn đang ngủ liền trở xuống, nói Giới Tử thiếu gia quả thực rất mệt, đến chiều mới đi được.

Đám Năng Trụ, Phùng Hồ, Lai Phúc cùng tiểu nhị khách điểm mặt mày hớn hờ nói chuyện Đồng Kỳ Xương tự đốt nhà đêm qua. Lai Phúc trút được cơn giận, y nói:

- Chết cười ta mất, Đồng Kỳ Xương đó để hai người ra khỏi nhà tránh lửa, muốn đến phủ nha vu cáo chư vị tướng công, nào ngờ Giới Tử thiếu gia nhà ta lường được Đồng Kỳ Xương sẽ dùng độc kế này nên đã sớm mời Ngô lão gia và Lưu lão gia đến, để họ tận mắt thấy Đồng Kỳ Xương phóng hỏa đốt nhà. Đúng là chuyện nực cười, người Hoa Đình phải kể chuyện cười này đến mấy đời, mấy ngàn năm luôn ấy chứ. Chẳng biết Đồng Kỳ Xương có tức chết hay không, mà dù không chết thì cũng không còn mặt mũi nào bước ra khỏi cửa.

Tiểu nhị khách điểm Vũ Hạc cực kì hâm mộ Lai Phúc, nhất là câu “Giới Tử thiếu gia nhà ta” của y tràn đầy tự hào. Tên tiểu nhị nhận ra y, chẳng phải đó là tửu bảo Lai Phúc mới đến của Vọng Hải lâu đó sao, thì ra là người nhà của Trương tướng công. Xem ra Trương tướng công muốn dùng trăm phương ngàn kế đối phó Đồng thị, Lai Phúc chắc là nội ứng rồi.

Sảnh ăn toàn là nam nhân, Mục Chân Chân liền trở về phòng mài mực luyện chữ. Nàng luyện Hoa Sơn bài, khi viết đầy một trang giấy trúc Duyên Sơn thì nghe thấy tiếng thiếu gia từ giường vọng đến, hần còn ngâm thơ:

- Vi báo thi nhân xuân thụý túc, đạo nhân khinh đả ngũ canh chung (Để báo thi nhân đã đủ giấc, đạo nhân khể giống chuông canh năm) – Chân Chân phải không?
- Ừm.

Mục Chân Chân nhanh chóng lên tiếng, gác bút đứng lên bước vào gian trong. Nàng thấy thiếu gia đã ngồi dậy, hấn hỏi nàng hiện giờ đã là canh mấy.

Mục Chân Chân đáp:

- Gần Ngọ rồi, thiếu gia hấn là đói bụng lắm.

Trương Nguyên nói:

- Vẫn ổn, qua bữa rồi nên không thấy đói nữa.

Hấn cầm chén trà Mục Chân Chân đưa cho rồi hớp hết mấy ngụm, cắn dặn:

- Chân Chân, đóng cửa lại đi.

Mục Chân Chân sững sờ, ban ngày ban mặt đóng cửa làm gì, nghĩ vậy khiến mặt nàng hơi ửng đỏ. Bởi vì mấy ngày trước ở Thanh Phổ Lục gia, nàng thấy Yến Khách công tử ở Tây Trương kéo thị tỳ Lục Mai vào phòng giữa ban ngày, còn đóng cửa lại nữa...

Trương Nguyên cười hì một tiếng, thâm nhủ Chân Chân đạo này nghĩ hơi nhiều rồi, vẫn còn sớm mà, hấn nói:

- Phải rồi, người xem Tông Tử đại huynh thức dậy chưa, mời huynh ấy qua đây, nhớ đừng kinh động người khác.

Mục Chân Chân “vâng” một tiếng rồi bước nhanh ra ngoài, trong lòng có chút ngượng ngùng, dường như nàng mong thiếu gia cũng đối xử với mình như thế. Thiếu gia nào có hoang đường như Yến Khách công tử, ừm, thiếu gia mười bảy tuổi rồi mà.

Trương Đại vận eo bẻ cổ bước vào hỏi:

- Giới Tử, chuyện gì vậy?

Trương Nguyên nhờ Mục Chân Chân đóng cửa lại, hắn chỉ vào mười hai rương gỗ lớn trong góc phòng nói:

- Mở hai cái trước xem có bảo bối gì không?

Trương Đại phản chân hắn lên, y nói:

- Theo thẩm mỹ của Đồng Kỳ Xương hắn là có không ít cổ vật quý giá, y cố ý muốn mang đi, đương nhiên là những thứ trân quý nhất, xem thử đi. Nếu là thư họa thì không xong rồi, chắc chắn đã bị nhòe nước, cổ họa thấm nước lại càng không tốt, phải nhanh chóng mời thợ đến sửa.

Trương Nguyên cong ngón tay gõ vào rương gỗ nhãn nói:

- Niêm phong nghiêm mật, không dễ thấm nước.

Hắn thầm nhủ: “Nếu toàn bộ là thư họa thì phiền phức rồi, thứ mình muốn là vàng bạc châu báu, thư họa muốn đổi thành bạc thì phải tốn chút công phu”.

Mục Chân Chân kéo dây thừng buộc rương gỗ sang hai bên, vội nói:

- Thiếu gia, rương này bị khóa rồi.

Trương Nguyên đến gần quan sát, trên rương quả nhiên có khóa đồng dài mảnh, hắn cười nói:

- Phải tìm đến Đồng thị đòi chìa khóa thôi.

Trương Đại cười nói:

- Bảo hồ lột da.

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia, lực tay của cha nô tì khá mạnh, loại khóa này cũng không quá khó mở, cha có thể bẻ được.

Trương Nguyên nói:

- Hãy khoan.

Hắn cúi người xem xét tỉ mỉ, vui vẻ nói:

- Ở đây có hai rương không khóa.

Dứt lời, hắn cùng Mục Chân Chân dọn đồng rương trên cùng sang một bên, tháo dây thừng ra khỏi chiếc rương chưa bị khóa. Hắn lắc vài cái thấy rương không nặng, có thể là thư họa. Rương này thiết kế tinh xảo, khi đóng không lộ kẽ hở, mở nắp ra thì thấy cơ man những cuộn thư họa, hơn nữa trong rương chỉ hơi ẩm, đồng thư họa vẫn an toàn.

Trương Nguyên lấy ra một cuộn, nói với Trương Đại:

- Đại huynh, đây chính là thư họa của Đồng Kỳ Xương, hiện giờ thư họa của lão không đáng một xu.

Hắn trầm nghĩ:

“Khang Hi Mãn Thanh tán thưởng thư họa của Đồng Kỳ Xương, vì vậy giá trị của nó tăng gấp bội, ta đã đến cuối thời Minh, Khanh Hi sẽ có sao!

Trương Đại và Trương Nguyên mỗi người giữ một đầu cuộn, chậm rãi mở thư họa ra. Mắt Trương Đại lóe sáng, mừng rỡ nói:

- Đây là danh tác “Khê thủy hành lữ đồ” của Đồng Nguyên thời Nam Đường.

Hai người lại lấy cuộn khác mở ra xem, Trương Đại hoan hỉ nói:

- Đây là “Khê sơn vũ ý đồ” của Hoàng Công Vọng, tuyệt diệu, tuyệt diệu!

Trương Nguyên hiện tại không có lòng dạ thưởng thức thư họa, đề mặc đại huynh lục xem chiếc rương, còn hắn và Mục Chân Chân kéo ra chiếc rương chưa khóa còn lại. Đây chỉ là rương gỗ bình thường, nó rất nặng, ước chừng hơn trăm cân, không được thiết kế tinh xảo như rương thư họa. Trương Nguyên nói:

- Rương này chắc chắn đã bị thấm nước rồi.

Hắn vừa mở ra thì thấy ánh bạc chói mắt, trong rương có rất nhiều thỏi bạc to nhỏ không dưới một ngàn năm trăm lượng. Đồng bạc này chất chồng hỗn loạn, lớn nhỏ bất nhất, thiết nghĩ là do Đồng Kỳ Xương tạm thời cho người cất bạc vào đây để tiện mang đi.

Trương Đại nghe nói là bạc thì không thèm liếc nhìn đến, y một mình thưởng thức đồng thư họa, miệng không ngừng tán thán.

Trương Nguyên đứng thẳng người, tìm khăn vải lau khô tay, hắn nói:

- Tốt lắm, có bạc thì ổn rồi, ta có thể dùng nó giúp đỡ các hộ dân sống lưu lạc bên bờ cầu Trường Sinh. Ở Hoa Đình đã làm chuyện ác, cũng phải hành thiện chứ.

Mục Chân Chân vui vẻ nói:

- Thiều gia đâu có làm chuyện ác, người là Lương Sơn hảo hán, cướp của giàu chia cho người nghèo.

Trương Nguyên nói:

- Tề bản thì chỉ giúp một phần, đa phần vẫn là giữ lại để ta ăn uống thỏa thuê.

Chương 233: Họa quạt xếp (1)

Mười trong mười hai chiếc rương đã bị khóa, nhất thời không tiện mở ra. Nếu đã có một rương bạc thì Trương Nguyên cũng không vội gì mở rương khác, hắn chỉ đẩy rương đoán trọng lượng. Trong mười chiếc có tám chiếc khá nặng, hắn là chứa vàng bạc gì đó, hai rương còn lại khá nhẹ, thiết nghĩ là thư họa sách cổ hoặc đồ vật quý hiếm, tạm thời không cần để ý đến.

Nhìn sang Trương Đại, bộ dạng của y giống hệt con khỉ bẻ ngô, lật xem tất cả các cuộn thư họa trong rương. Y mở một bức ra ngắm nghía một hồi, tán thưởng vài câu rồi quăng lên giường Trương Nguyên. Tiếp đến y lại mở cuộn khác xem, cuối cùng cười nói:

- Giới Tử, toàn bộ thư họa mà Đồng Kỳ Xương yêu thích nhất đều ở đây, mắt đồng này chắc chắn Đồng Kỳ Xương sẽ tức chết cho xem.

Trương Nguyên nói:

- Những danh tác của tiền bối đã nằm trong tay huynh đệ ta, chúng ta cứ cất giữ cẩn thận, ở trong tay họ Đồng hay trong tay chúng ta không có gì khác biệt. Còn chỗ bạc này là do Đồng thị bóc lột mồ hôi nước mắt của dân chúng, chúng ta có nó rồi thì dùng một phần làm việc thiện, có thể tạo chút danh tiếng.

Trương Đại nói:

- Giới Tử, lật đồ họ Đồng chủ yếu là công lao của đệ, ta chỉ xem náo nhiệt mà thôi. Những thứ trong rương đều thuộc về đệ, do đệ xử trí, còn thư họa thì đưa ta mấy bức là được rồi.

Trương Nguyên liền thảo luận với Trương Đại, lấy danh nghĩa Sơn Âm Trương thị cứu tế những hộ dân bên bờ cầu Trường Sinh bị Đồng Tổ Nguyên ép đến bước đường cùng. Việc này có thể để Lai Phúc đi liên lạc, y cũng là hộ dân sống bên cầu Trường Sinh.

Thảo luận đã định, hai huynh đệ đến sảnh ăn khách điểm dùng bữa. Hiện tại đã là giờ Ngọ, cứ xem như bữa sáng cùng bữa trưa dùng chung một lần vậy, đám người Trương Ngạc, Dương Thạch Hương cũng đã thức, chỉ là không thấy Lục Thao đâu. Hỏi ra mới mới biết Lục Thao dẫn hai người hầu đến phủ nha rồi, tất tả nghĩ cách cứu viện đệ đệ Lục Dưỡng Phương. Lục Dưỡng Phương bị ngồi tù vì thủ hạ của Ngô Long vu cáo tội cưỡng hiếp con nhà lành, hiện tại Đồng Tổ Thường, Ngô Long đều bị bắt, vụ án của Lục Dưỡng Phương được xét lại. Lục

Dưỡng Phương được phán vô tội ra tù hẳn là không thành vấn đề, đương nhiên cũng cần Lục Thao nỗ lực cứu giúp mới được.

Trương Ngạc nói:

- Cứu hạng người như Lục Dưỡng Phương làm gì, cứ để y ngồi trong ngục, ra rồi chỉ gây phiền toái cho Nhược Hi tỷ và Lục tỷ phu.

Trương Đại nói:

- Đây chỉ là cách nghĩ của chúng ta. Lục tỷ phu và Lục Dưỡng Phương là tình nghĩa huynh đệ, Lục Dưỡng Phương dù gây ra chuyện gì thì Lục tỷ phu đều cố hết sức giúp đỡ.

Trương Ngạc gật đầu nói:

- Nói cũng phải, nếu là đại huynh vào ngục, đệ nhất định sẽ liều mạng cứu huynh.

Trương Đại vừa có chút cảm động, đột nhiên trừng mắt hét lên:

- Nhảm nhí, sao ta phải vào ngục!

Trương Ngạc cười vang, bọn Dương Thạch Hương cũng bật cười ha hả.

Sau bữa trưa, Trương Nguyên gọi Lai Phúc đến, hỏi y sau này có dự định gì. Nếu nguyện ý lưu lại Hoa Đình, Trương Nguyên sẽ mua cho y một căn nhà để y theo nghề cũ là thợ chế tác trúc.

Lai Phúc quỳ xuống nói:

- Thiếu gia, thiếu gia hiện đã rõ lòng trung thành của tiểu nhân, tiểu nhân đương nhiên sẽ theo người.

Trương Nguyên nói:

- Vậy được, sau này cứ theo ta, ta cũng không cần người ký khế ước nô lệ gì cả, xem như ta thuê người hầu hạ.

Lai Phúc quỳ mãi không chịu đứng lên:

- Thiếu gia không chịu ký nô khế với tiểu nhân, vậy tiểu nhân không thể xem là người của thiếu gia, người không tin tưởng Lai Phúc sao?

Trương Nguyên nói:

- Không phải không tin, người cứ nhìn chuyện ác của Hoa Đình Đồng thị, một nửa là do gia nô bên đó gây ra. Bọn đó cậy thế hiếp người, thật sự không ra gì, cho nên ta chỉ thuê chứ không thu nhận nô bộc nhập hộ tịch.

Lai Phúc hết lời thề thốt, quỳ mãi không đứng, khẳng khẳng muốn làm gia nô của nhà Trương Nguyên, bằng không y không yên tâm.

Trương Nguyên còn việc khác phải phân phó Lai Phúc, lười biếng dầy dụa không rõ chuyện này, vì vậy hần thuận miệng đáp ứng khiến Lai Phúc tức thì mừng rơn, dập đầu lia lịa.

Trương Nguyên nhờ Lai Phúc tìm tới các hộ dân dời đến sống bên cầu Trường Sinh, lấy danh nghĩa huynh đệ Sơn Âm Trương thị cứu tế những hộ dân nghèo khó đó, Lai Phúc nói:

- Họ đều là hàng xóm của tiểu nhân, lai lịch của họ tiểu nhân biết rất rõ, tiểu nhân sẽ đi tìm bọn họ.

Y đứng dậy định đi, Trương Nguyên vội nói:

- Người sẵn tiện đi thăm mẫu thân Ônng Đại Chùy hôm qua, ta nhớ Ônng Đại Chùy có lòng hiếu thảo, đáp ứng chiếu cố mẹ y, không thể nuốt lời được, nếu người cần thêm tiền thì gặp Vũ Lăng.

Lai Phúc nói:

- Tiểu nhân phải tìm hiểu kỹ tình hình trước đã, sau đó sẽ về bẩm báo với thiếu gia.

Dứt lời y hùng hổ rời đi, ra ngoài cửa thì bắt gặp chương quỹ của Vọng Hải lâu, chương quỹ hết lớn:

- Lai Phúc, người chạy đi đâu vậy, không muốn làm việc ở tửu lâu của ta nữa à, hừ, trừ nửa tiền công tháng này!

Chương quỹ vốn nghĩ Lai Phúc sẽ kinh hoảng thất thố chạy đến cầu xin, nào ngờ Lai Phúc nói:

- Hiện giờ Lai Phúc ta là gia nhân của Trương thiếu gia, Sơn Âm Trương thiếu gia. Đúng đó, chính là Trương công tử lật đổ họ Đồng, thiếu gia phân phó ta làm việc, không rảnh nói chuyện với ông. Chương quỹ, công việc của ta ông tìm người khác làm đi.

Nói rồi y sải bước rời khỏi.

Sau khi Lai Phúc đi, Trương Ngạc và Hồng Đạo Thái đợi chờ sinh Thanh Phổ đến phủ nha trợ uy cho Lục Thao, yêu cầu nghiêm phạt Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường cùng bọn đánh thuê Tùng Giang. Vụ án này nhất định phải theo sát, phải liên tục tạo áp lực cho quan phủ.

Trương Nguyên hiện tại không cần lộ diện, đại cục đã định, hắn vẫn còn rất nhiều việc khác phải làm. Hắn mời đại huynh Trương Đại và Dương Thạch Hương cùng hắn thẩm duyệt năm trăm bài văn bát cổ, đây là do Dương Thạch Hương nhờ hắn bình phẩm, y thấy Trương Nguyên không quên chuyện này thì lấy làm vui vẻ. Trương Nguyên của hôm nay không còn giống như năm ngoái, danh tiếng lật đổ Đồng thị nhanh chóng vượt qua cả những văn tập mà hắn phẩm bình, khẳng định sẽ bán đắt rồi, giấy Tùng Giang đắt tuyệt đối!

Thông qua lần đảo Đồng này, Dương Thạch Hương càng hiểu rõ tâm kế và năng lực của Trương Nguyên hơn. Trương Nguyên đâu chỉ làm tốt văn bát cổ, sẽ có ngày hắn vươn đến tận mây xanh với tâm kế và thủ đoạn đó. Không nói đến mặt khác, đơn cử như việc hắn chọn sách cho hiệu sách Thanh Phổ của y, Dương Thạch Hương y có thể kiếm lời lớn. Vì vậy Dương Thạch Hương quyết định, về sau sẽ chia tiền lời năm – năm đối với tập văn bát cổ mà Trương Nguyên biên soạn.

Năm trăm bài văn của chư sinh ba huyện Tùng Giang có gần hai trăm ngàn chữ, đòi hỏi không ít thời gian để xem hết từng bài, ba người xem đương nhiên sẽ nhanh hơn. Dương Thạch Hương cùng Trương Đại chia nhau mỗi người xem một trăm năm mươi bài, còn Trương Nguyên thỉnh bọn họ chọn ra một trăm bài từ ba trăm bài này, sau đó đích thân hắn sẽ tiến hành bình điểm.

Ba người chưa xem được bao nhiêu, Vũ Lăng tiến vào nói:

- Thiếu gia, Dục Thiện công tử đến rồi, còn có cha mẹ của công tử nữa.

Tông Dục Thiện từng ở lại mấy ngày tại nhà Trương Nguyên, Vũ Lăng luôn xưng y là Dục Thiện công tử. Hiện tại tuy Vũ Lăng biết cả hai cùng là nô tịch, song vì thiếu gia cùng Tông Dục Thiện trước giờ vẫn kính trọng nhau, cho nên Vũ Lăng và Mục Chân Chân vẫn luôn xưng là Dục Thiện công tử.

Cha mẹ của Tông Dục Thiện đã hơn năm mươi tuổi, sống lâu ngày trong cảnh hèn mọn. Vừa thấy Trương Nguyên ra đón, họ định quì xuống hành lễ, Trương Nguyên bước nhanh đến đỡ họ lên, hắn nói:

- Hai vị lão nhân gia, vẫn bồi cùng Dục Thiện tình như thủ túc, hai vị cũng là trưởng bối của ta, mời ngồi, mời ngồi.

Trương Nguyên để Mục Chân Chân nói chuyện với hai vị lão nhân, còn hắn thì kéo Tông Dục Thiện vào phòng khách, nói:

- Tông huynh, vì ta mà huynh đã chịu nhiều vất vả. Hiện giờ hẳn là thời khắc khổ tận cam lai rồi, Tông huynh yên tâm, ta nhất định sẽ làm hộ tịch khác để huynh thoát khỏi ràng buộc với Đồng thị, đương nhiên Tông huynh cần phải đổi tên, về sau huynh cũng có thể tham gia khoa cử.

Con cái nô bộc cuối thời Minh tham gia khoa cử rất nhiều, thậm chí còn đỗ cao thành tiến sĩ, lỗ hồng trên hộ tịch và phân báo danh có thể lấp liếm được. Theo Trương Nguyên thấy thì đây không phải gian lận, mà là tranh đoạt một cơ hội công bằng, hắn nguyện ý giúp Tông Dục Thiện giành lấy cơ hội này.

Nhưng Tông Dực Thiện lại nói:

- Giới Tử huynh, ta không nghĩ đến chuyện khoa cử, sinh thời chỉ muốn phụng dưỡng song thân là đủ rồi. Còn nữa, nếu Giới Tử huynh thấy ta kahông vô dụng, sau này Giới Tử huynh làm quan, ta nguyện làm phò tá.

Trương Nguyên nói:

- Khoan nói đến chuyện này, lần này Dực Thiện huynh cùng ta đi Nam Kinh, Tiêu Thái sử trông thấy huynh ắt sẽ rất vui. Cha mẹ của Dực Thiện huynh lưu lại nhà tỷ tỷ ta ở Thanh Phổ cũng được, nếu nguyện ý có thể dọn đến ngụ ở mịch phòng Sơn Âm, ta sẽ an bài thỏa đáng theo ý của hai vị lão nhân gia.

Tông Dực Thiện không nói lời nào, siết tay Trương Nguyên ra sức lắc lắc.

Trương Nguyên tiếp tục xem văn bát cổ, Tông Dực Thiện hiển nhiên cũng cùng tham gia. Tông Dực Thiện hiểu rõ “Cửu tự quyết”, y rành thể thức của văn bát cổ hơn cả Trương Nguyên, có y phụ giúp thì hẳn đỡ được rất nhiều, hết như được tỷ muội Vương Tĩnh Thục và Vương Anh Tư giúp đỡ vậy.

Sau buổi trưa, sinh đồ Hoa Đình, Thượng Hải lần lượt đến bái phỏng Trương Nguyên, hẳn phải gặp gỡ xã giao nên rất bận rộn, đành để Tông Dực Thiện phụ trách tuyển văn. Mới đầu Dương Thạch Hương có chút không yên tâm, nhưng xem qua những bài văn Tông Dực Thiện bình điểm quả thực không thua kém Trương Nguyên, lúc này y mới chuyển buồn thành vui. Dù sao cũng là mượn danh nghĩa của Trương Nguyên, do ai bình điểm chỉ là thứ yếu, hướng chỉ Tông Dực Thiện bình điểm thực sự tinh diệu, Dương Thạch Hương thân là Lãm sinh, hiển nhiên tầm nhìn không tồi.

Chương 233: Họa quạt xếp

(2)

Trời chập tối, ba mươi chur sinh Hoa Đình ra mặt thỉnh ba huynh đệ Trương thị đến Vọng Hải lầu dự yến tiệc. Trương Nguyên trở tài giao tế, gặp và nghe tên người nào hẵn cũng nhớ rõ, khiến những người tiếp xúc với hẵn cảm thấy Trương Nguyên rất xem trọng mình. Đây không chỉ là khách sáo có lệ, mà lực giao tế của Trương Nguyên quả thực khuynh đảo người khác.

Ở tửu lầu, chur sinh đàm tiếu chuyện hôm nay, kể rằng buổi sáng có một lão sinh Thượng Hải đến Hoa Đình. Vị này vẫn chưa biết chuyện đảo Đông, tay cầm phiến quạt gió lên che nắng, trên mặt có đề tự của Đông Kỳ Xương. Đột nhiên có kẻ đoạt đi rồi xé rách quạt, vị này nổi giận muốn tóm kẻ nọ đến gặp quan, kẻ nọ la hét sinh đồ Thượng Hải này là thân thích của Đông Kỳ Xương, lập tức có người vây quanh vị này đánh toi tã, còn xé nát cả y phục. Qua đó có thể thấy danh tiếng của Đông Kỳ Xương thổi đến mức nào, hiện nay cáo trạng phụ tử Đông thị ở phủ nha Tùng Giang và huyện nha Hoa Đình đã chất chồng thành đống, thù cũ hận mới phải cùng thanh toán triệt để.

Sinh đồ Thượng Hải Phan Nhược Phủ ngồi đó, bật cười nói:

- Thượng Hải hẻo lánh, còn đem cả chữ của Đông Kỳ Xương làm bảo vật.

Phan Nhược Phủ mời bọn người Trương Nguyên đến Thượng Hải một chuyến, cùng gặp gỡ với chur sinh ở đó. Phan Nhược Phủ là con cháu danh môn, tổ phụ Phan Doãn Đoan của y từng nhậm chức Bố chính xứ Tứ Xuyên, sở hữu lâm viên “Dự Viên” có tiếng nhất Tùng Giang. Trương Nguyên nghe thấy Dự Viên liền đáp ứng lời mời, hẵn còn dò hỏi có thể mở một buổi nhĩ giao với chur sinh ở Dự Viên hay không, Phan Nhược Phủ vui vẻ đồng ý, hẹn ngày hai mươi ba tháng này tụ hội tại Dự Viên.

Sáng sớm ngày hai mươi một tháng năm, Trương Nguyên lệnh cho Lục Đại Hữu và Mục Kính Nham dùng thuyền chở mười chiếc hòm gỗ bị khóa đó trở về Thanh Phô, giao cho ty ty Trương Nhược Hi bảo quản. Trương Nguyên đương nhiên không khách khí tự coi mười chiếc hòm bảo vật này là của riêng. Chẳng lẽ biết rõ ràng trong chiếc thuyền bị chìm đó có

tiền của mà lại để mặc cho người khác vớt lấy hay đợi cho
Đồng thị đến mà vớt lên mang về?

Trương Nguyên cũng để cho phụ mẫu của Tông Dực Thiện đi
cùng với Lục Đại Hữu tới tạm trú ở Lục gia tại Thanh Phố.
Lục Thao còn có bức thư gửi cho phụ thân Lục Triệu Thân,
nội dung chắc hẳn là thông báo cho lão phu biết rằng việc cứu
nhị đệ Lục Dưỡng Phương đã có hy vọng, mong cao đường
yên lòng.

Hai ngày hôm nay ở Tùng Giang phủ nha và Hoa Đình huyện
nha cáo trạng ngút trời, những người tố cáo tội ác của Đồng thị
ùn ùn kéo đến. Hoa Đình Đồng thị hiện giờ như con chuột
chạy trên đường phố, đi đến đâu cũng bị người ta hò hét đánh
đuổi, hoàn toàn không có bất cứ một biện pháp phản kháng
nào. Bởi lẽ Đồng thị không có người tâm phúc. Đồng Tổ
Thường và Đồng Tổ Nguyên bị bắt giam trong nhà lao bất lực
chờ đợi phụ thân đến giải cứu. Hơn nữa theo như bọn nô bộc
trốn thoát khỏi Đồng phủ nói, Đồng Kỳ Xương từ cái đêm bị
ngã kiệu cho đến nay vẫn nằm bất động trên giường, vẫn đang
mời thầy lang đến trị bệnh, có giữ được mạng sống hay không
vẫn còn khó nói. Con trai thứ ba của Đồng Kỳ Xương là Đồng
Tổ Hòa thì ru rú trong nhà, đóng cửa trốn tránh tai họa. Còn về
những người họ hàng thân cận khác trong Đồng phủ, Đồng Kỳ
Xương đã nằm liệt giường rồi, bọn họ còn có thể làm được trò
trống gì nữa? Ngay cả bọn nô bộc trong nhà ra đường mua
sắm đều bị người dân chàm chọc khiêu khích, thậm chí còn bị
đánh chửi. Điều này khiến cho đám nô bộc của Đồng thị cảm
thấy vô cùng uất ức, mới có vài ngày mà khác biệt một trời
một vực. Trước kia làm nô bộc của Đồng phủ thì diễu võ
dương oai ỷ thế hiếp người, bây giờ thì giấu đầu tutup đuôi mặc
cho người khác bắt nạt, thế này thì ai chịu được, bởi thế bọn
nô bộc bỏ trốn ra ngoài rất nhiều...

Trương Nguyên hôm nay vẫn rất bận rộn, ban sáng cùng với
chư sinh huyện Hoa Đình và Thanh Phố tới Phạm phủ phúng
viếng Phạm Sưởng. Buổi chiều phải đi gặp những hộ dân ở
bên cầu Trường Sinh đã bị Đồng Tổ Nguyên chiếm nhà.
Những hộ dân này mang theo con cái đến kể nghèo kể khổ.
Trương Nguyên lệnh cho Lai Phúc và Vũ Lăng căn cứ theo
mức độ nghèo khó của họ mà cấp phát mười lượng, hai mươi
lượng bạc tiền cứu tế. Trong cuốn tiểu thuyết của Phùng Mộng

Long “ Tỉnh Thế Hằng Ngôn “ có nhân vật người bán dầu tên là Tần Trọng, đã dùng ba lượng bạc làm vốn mà có thể xây dựng được một cơ ngơi bán dầu, cho nên những hộ dân này được phát cho mười lượng, hai mươi lượng bạc làm vốn là cũng đủ để buôn bán nhỏ nuôi sống cả nhà rồi.

Lai Phúc mua một ít lương thực và thịt, rau mang đến biếu mẫu thân của Ôn Đại Chùy, còn để lại cho bà năm lượng bạc, hơn nữa còn nói với bà con láng giềng không được bắt nạt Ôn mẫu, rằng đó là Sơn Âm Trương công tử nói vậy. Niệm tình Ôn Đại Chùy hiếu thảo, nên muốn chăm sóc cho Ôn mẫu một chút, bà con láng giềng xung quanh tất nhiên là liên tục nói: “Không dám, không dám”, trong lòng nghĩ Ôn Đại Chùy đã thành thật khai báo chắc hẳn sẽ sớm được tha, bọn họ sao dám bắt nạt ức hiếp Ôn mẫu.

Ban tối rồi rồi, Trương Nguyên còn phải bình luận bát cổ văn. Trương Đại, Dương Thạch Hương và Tông Dục Thiện từ năm trăm quyển đã chọn ra được một trăm hai mươi quyển. Trương Nguyên mời Tông Dục Thiện cùng hẳn mỗi người bình luận sáu mươi quyển. Trong lúc Trương Nguyên làm việc, liên tục có chư sinh đến thăm hỏi, Trương Nguyên tai thì nghe khách nói, tay thì tiếp tục viết bình luận, giao tiếp sôi nổi, không có một chút sai sót nào, điều này khiến cho đám Dương Thạch Hương vô cùng khâm phục.

Sáng ngày hai mươi ba tháng năm, ngoại trừ một số ít chư sinh như Lục Thao, Kim Lang Chi và Lục Điều Dương phải có mặt ở phủ nha để theo dõi việc thẩm án, còn lại hai mươi chín sinh đồ Thanh Phủ, bốn mươi chín sinh đồ Hoa Đình và ba huynh đệ Sơn Âm Trương thị, tính người hầu kẻ hạ nữa là hơn hai trăm người, lần lượt lên sáu chiếc thuyền đậu tại bến tàu Nam thành Hoa Đình, thuận theo khúc ngoặt sông Đại Hoàng Phố xuôi xuống phía đông, cuối giờ mao xuất phát. Chưa đầy một canh giờ đã tới huyện Thượng Hải, cập bến bờ trái lên bờ. Chủ nhân của Dự Viên là Phan Nhượng Phủ cùng với hơn hai mươi sinh đồ Thượng Hải đang đứng chờ ở đó. Hôm nay bến thuyền Thượng Hải Đại Hoàng Phố có thể nói là vô cùng nhộn nhịp, khăn vẫy cờ bay, ngoại trừ khi Huyện phủ nho học hoặc thi hương, rất ít khi thấy có nhiều sinh đồ tập trung đến như vậy.

Tùng vò từng vò rượu trắng Tô Châu được mang từ dưới thuyền lên, lại còn cả số lượng lớn những hoa quả, thức ăn và hàng chục hoàn chiếu, những thứ này đều là do Trương Nguyên nhờ người chuẩn bị. Bởi lẽ hẳn nghe nói rằng Phan Nhược Phủ mặc dù là con nhà thế gia danh môn, nhưng những năm gần đây gia cảnh suy tàn, phải sống dựa vào ngân lượng có được do bán đất. Hôm nay tổ chức Dự Viên thịnh hội, tính cả người hầu thì tổng số người tham dự lên tới hàng trăm người, chỉ đơn thuần ăn uống nghỉ ngơi thôi cũng là một khoản tiền lớn, sao lại có thể để cho Phan Nhược Phủ một mình gánh chịu. Trương Nguyên gần đây có được chiếc hòm đựng tiền bạc của Đồng thị, ngoài việc cứu tế cho người dân bên cầu Trường Sinh ở Hoa Đình hết mấy trăm lượng bạc ra, vẫn còn lại hơn nghìn lượng, hẳn lấy ra ba mươi lượng để tổ chức cho buổi tiệc này. Cho nên nói rằng bữa tiệc tại Dự Viên lần này là do Đồng Kỳ Xương tài trợ, Đồng Kỳ Xương mà biết chuyện ắt hẳn sẽ lại thêm uất hận.

Dự Viên được bắt đầu xây dựng vào năm Gia Tĩnh thứ ba mươi tám. Tổ phụ của Phan Nhược Phủ là Phan Doãn Đoan bị rớt thi hội, về quê xây dựng Dự Viên để chăm sóc vui vầy bên song thân. Khu vườn này mất hai mươi năm xây dựng, đến năm Vạn Lịch thứ mười mới coi như cơ bản xây dựng xong. Công trình này chiếm tổng diện tích là bảy mươi mẫu, đình đài lầu các, hành lang uốn khúc, kỳ phong sừng sững, có những hòn đá lạ kỳ xếp lổm chổm, ao suối róc rách cùng với hoa cỏ và cây cỏ thụ thấp thoáng, quy mô rộng rãi, cảnh sắc quyền rũ. Dự Viên cùng với Chuyết Chính Viên của Vương Hiến Thần ở Tô Châu và Yểm Sơn Viên của Vương Thế Trinh ở Thái Thương được gọi là Đông Nam tam đại danh viên (ba khu vườn to đẹp và nổi tiếng ở Đông Nam).

Hơn một trăm chư sinh đi trên cây cầu gấp chín khúc, nhìn xuống dưới cầu hồ nước trong suốt và những bông sen nở sớm đầu tháng năm, nhìn bốn phía những đình đài lầu các mà khen ngợi không dứt. Trương Nguyên còn hơn vậy, tưởng tượng thời gian lùi về xưa bốn trăm năm, hẳn mơ màng thấy mình đang dạo chơi Dự Viên, cảm giác ấy chẳng khác gì lúc này đây.

Phan Nhược Phủ dẫn chư sinh đi thăm quan xong, cuối cùng dừng chân ở Tam Tuệ Đường. Tam Tuệ Đường phía nam giáp

với hồ lớn, trước mặt trồng cây tùng cối, gió ngoài hồ thổi vào mát mẻ. Nơi đây có năm phòng khách lớn, có thể chứa hàng trăm người trải chiếu ngồi, ngồi trong phòng có thể ngắm được ngôi đình ở giữa lòng hồ mịt mùng thoát ẩn thoát hiện như nổi bông bèo trên mặt hồ. Chư sinh đều khen không ngớt lời nói đây là một nơi lý tưởng để tổ chức những buổi tiệc như thế này. Bọn họ bàn bạc thời sự và văn bát cổ. Thời sự tất nhiên là nói về việc đánh đổ Đồng thị lần này. Chư sinh bàn bạc sôi nổi, đối với việc Trương Nguyên dự đoán được Đồng Kỳ Xương sẽ phóng hỏa đốt nhà hồng vu oan giáng họa cảm thấy hết sức kỳ diệu, thật đúng là tính toán nhiều thì thắng, tính toán ít thì thua.

Chương 234: Tranh giành chức thủ lĩnh Hàn xã

Nếu như Trương Nguyên không ngờ tới chiêu ác này của Đồng thị, thì Đồng Kỳ Xương sẽ dựa vào cái bộ dạng vô tội bị làm hại mà lật lại thế cờ. Đám chư sinh Trương Nguyên sẽ bị trị tội, bọn Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường sẽ được phán xử vô tội và được thả ra. Thế cục sẽ hoàn toàn bị đảo ngược.

Ba huyện phủ Tùng Giang là Hoa Đình, Thanh Phổ và Thượng Hải tổng cộng có hơn một nghìn sáu trăm sinh đồ, tham gia tiệc Dự Viên lần này có một trăm mười hai người, không đến một phần mười, nhưng những sinh đồ ngồi ở đây đều dưới ba mươi tuổi, là những sinh đồ hoạt bát sôi động nhất trong đám sinh đồ của phủ Tùng Giang. Bọn họ cũng là những người có ý chí và khí phách nhất. Vì vậy nên khi Trương Nguyên nêu ra ý kiến muốn thành lập một đại Văn xã liên tỉnh thì lập tức được các chư sinh nhiệt liệt hưởng ứng. Bọn họ đều không chịu trói chân trong bốn huyện, muốn kết bạn khắp nơi, liên tỉnh liên huyện hội họp luận văn, nhằm tăng thêm danh tiếng và kinh nghiệm. Ý tưởng của Trương Nguyên tất nhiên là còn có tầm nhìn lớn hơn vậy, trước tiên sẽ thu hút chư sinh phủ Tùng Giang và phủ Thiệu Hưng gia nhập Văn xã, sau này Nam Bắc Đại Giang phàm là những người trí đồng đạo hợp, có cùng chí hướng chung đường với nhau đều có thể ra nhập

Văn xã. Trí đồng đạo họp ở đây tạm thời ám chỉ việc giao lưu bàn luận văn thơ để chuẩn bị cho khoa cử, còn những điều khác thì cứ từng bước từng bước thực hiện. Hắn sẽ dần dần dùng quan niệm của bản thân để gây ảnh hưởng đến xã viên. Hiện tại bước đầu tiên là liên kết tất cả chư sinh lại với nhau dưới hình thức Văn xã, lại còn phải lập tức thành lập một xưởng in sách, hắn sẽ không chế xưởng in sách đó và làm cho nó trở thành xưởng in lớn nhất Giang Nam, bởi lẽ dư luận văn tự luôn có một sức ảnh hưởng to lớn vô tận.

Chư sinh có mặt thảo luận sôi nổi về việc đặt tên cho Văn xã, cuối cùng quyết định đặt tên là Hàn xã, chữ Hàn có hàm ý bay cao, văn chương, văn chương chứa nhiều hàm nghĩa, thật phù hợp với ý dùng văn chương để rạng danh, dùng học vấn để đạt được rạng rỡ công danh của chư sinh. Ba huyện phủ Tùng Giang, mỗi huyện đề cử ra một người làm phân xã trưởng, hai người làm xã phó. Chư sinh huyện Hoa Đình đề cử tài tử thiếu niên Hạ Doãn Di làm phân xã trưởng, Kim Lang Chi và Ông Nguyên Thăng làm hai xã phó. Chư sinh huyện Thanh Phổ cử Dương Thạch Hương làm phân xã trưởng, Lục Thao và Hồng Đạo Thái làm xã phó. Huyện Thượng Hải cử Phan Nhược Phủ làm phân xã trưởng, Trương Khản Đường, Từ Chuyên Tấn làm xã phó. Có một số chư sinh cho rằng xã trưởng và xã phó hai cái tên đó không được hay, giống như những người chủ sự kho lương vậy, bèn có ý kiến đổi thành Tế tửu, Trương Nguyên nói:

- Tế tửu, Quốc Tử Giám Học quan được gọi là Tế Tửu, nên không gọi như thế được, còn nữa, người đứng đầu Thiên Sư Đạo cũng được gọi là Tế Tửu, thế lại càng dễ phạm húy, vậy nên gọi là xã trưởng, xã phó vẫn hơn.

Chư sinh đều tán đồng với ý kiến của Trương Nguyên. Thời thế lúc đó, mặc dù cấm kỵ pháp luật đã nói lỏng, việc thành lập các xã là chuyện hết sức phổ biến. Văn có Văn xã, Thơ có Thi xã, ngay đến cả kỹ nữ cũng kết xã, nhưng tốt nhất là vẫn nên hạn chế phạm vào điều cấm kỵ.

Cuối cùng là lựa chọn Tổng Xã trưởng, đám người Dương Thạch Hương đương nhiên đề cử Trương Nguyên, đại bộ phận chư sinh đều cảm thấy Trương Nguyên là sự lựa chọn phù

hợp. Danh tiếng của Trương Nguyên lẫy lừng nhất, là đệ tử của Tiêu Thái sử, lại là Tiểu Tam Nguyên, đánh bại Đồng thị lần này tính toán hơn người, tài hoa, năng lực đều vượt trội nổi bật, chức Tổng Xã trưởng của Hàn xã nằm trong tầm tay của Trương Nguyên. Nhưng phân Xã trưởng Hoa Đình Hạ Doãn Di lại tự đề cử mình làm Tổng Xã trưởng, khẳng khái nói:

- Nội bộ đề cử không tránh người thân, bên ngoài đề cử không tránh kẻ thù, tại hạ xin tự đề cử bản thân nhậm chức Tổng xã trưởng Hàn xã, tất có thể đoàn kết đồng lòng, phát triển Hàn xã, chư vị xin hãy ủng hộ tại hạ.

Nói xong y vái quanh mọi người.

Hạ Doãn Di là thần đồng vùng Hoa Đình, cũng như Trương Đại, mười hai tuổi đỗ sinh đồ huyện học, hiếu học giỏi văn, nhiệt tình giúp đỡ mọi người xung quanh, trong đám chư sinh Hoa Đình cũng có tiếng tăm, năm nay mười chín tuổi, lớn hơn Trương Nguyên hai tuổi. Các chư sinh thấy Hạ Doãn Di bước ra tranh chức cùng Trương Nguyên thì ngạc nhiên ngơ ngác nhìn nhau, và cùng thăm dò xem Trương Nguyên sẽ phản ứng như thế nào.

Trương Nguyên không phải lần này đến Hoa Đình mới được biết đến danh tính của Hạ Doãn Di, bốn trăm năm sau hắn đã được nghe đại danh của Hạ Doãn Di. Hạ Doãn Di có một người con trai tên là Hạ Hoàn Thuần, cũng là một thần đồng, Trần Kế Nho đã từng ngợi khen Hạ Hoàn Thuần “Là đứa trẻ năm tuổi, bạo dạn can đảm, có tầm mắt, nói chuyện tinh khôn”. Quân nhà Thanh đánh xuống Giang Nam, Hạ Doãn Di và Trần Tử Long khởi nghĩa chống Thanh, thua trận, dầm đầu xuống sông tuần tiết, Hạ Hoàn Thuần bị bắt, bắt khuất mà chết, tuổi tròn mười bảy.

Bởi vậy nên Hạ Doãn Di là người mà Trương Nguyên rất kính trọng, nhưng Hàn xã này hắn nhất định phải nắm trong tay, chỉ cho đến khi nào Hàn xã phát triển theo đúng ý đồ của hắn thì mới có thể rút lui vào trong, giai đoạn đầu sáng lập sao có thể để bị tụt hậu được.

Thái độ của Trương Ngạc đối với Hạ Doãn Di rõ ràng không có được sự kính trọng như Trương Nguyên, gã cười nhạt nói:

- Muốn làm thủ lĩnh của Hàn xã, thì hãy cho chúng ta thấy bản lĩnh của huynh đi.

Hạ Doãn Di mười chín tuổi, anh tuấn khôi ngô, rất đúng mực nói:

- Giới Tử huynh là người mà tại hạ vô cùng bái phục, tại hạ đã được chứng kiến sự can đảm điềm tĩnh, sự quyết đoán chí mạng của huynh, nhưng lại chưa được thưởng thức tài văn chương của huynh. Tại hạ được biết bốn kinh của Giới Tử huynh là “Xuân Thu”, vậy nên muốn dùng kinh nghĩa trong Xuân Thu cùng Giới Tử huynh hỏi đáp giao lưu một phen, không biết có được hay không?

Trương Nguyên đã từng rất dày công nghiên cứu Xuân Thu, năm ngoái lại được Vương Anh Tư giúp hẩn thu thập rất nhiều tài liệu ghi chép những bình luận của các luận gia qua các thế hệ về những điển tích trong Xuân Thu, hẩn đều đã đọc thông hết một lượt. Ở Nam Bình Sơn Cư Nhiên học đường, hẩn lại được hai vị đại nho nổi tiếng đương đại là Hoàng Nhữ Hanh và Tiêu Pháp chỉ dạy, có thể nói hẩn đã thông thuộc, nắm quá rõ ràng về kinh nghĩa của Xuân Thu Tam Truyền, những giải nghĩa về Xuân Thu từ trước đến nay hẩn không một vấn đề nào là không rõ, đối với những kiến thức về Xuân Thu chắc hẩn chẳng có người nào có thể vượt qua được hẩn. Hạ Doãn Di mặc dù là một thần đồng tài tử, nhưng xét xem chắc hẩn cũng không thể nào bằng hẩn, vì hẩn đã có sự trải nghiệm của hai thời đại và lại được sự chỉ giáo của những thầy giáo nổi tiếng. Vậy thì hỏi đáp chất vấn tại hiện trường luôn đi, để cho chư sinh sau khi chứng kiến những biện pháp mà hẩn lật đổ Đồng thị sẽ được chứng kiến sự hiểu học suy nghĩ sâu xa của hẩn, cứ thuận lợi thông suốt mãi thì thành ra nhạt nhẽo, có người cạnh tranh mới có nhiều điều thú vị.

Chính ngọ nắng chiếu chói lọi, trước Tam Tuệ Đường cây tùng tỏa bóng râm mát, hồ nước dưới ánh nắng gay gắt bốc từng làn hơi mờ mờ, khiến cho ngôi đình nằm giữa hồ tựa như bồng bênh trên nước.

Phía trên Tam Tuệ Đường có treo một đối: “Lân bích thượng tầng lâu, sơ liêm quyền vũ, u gian lâm phong, nhạc dữ lương

bằng sổ thần tịch;

Tổng thanh ngưỡng linh tự, khúc giản văn oanh, nhàn đình
phóng hạc, mặc giáo giai nhật phụ xuân thu. “

Trương Nguyên và Hạ Doãn Di cùng ngồi ở giữa phòng lớn,
bắt đầu giải đáp kinh nghĩa “Xuân Thu”. Hạ Doãn Di lớn tuổi
hơn nên mở lời trước:

- Trước đã từng nghe danh Trương Tam Nguyên vùng Sơn Âm có trí tuệ hơn người, tài năng về văn bát cổ, tại hạ hôm nay xin được thỉnh giáo một chút về Xuân Thu.

Trương Nguyên hơi cúi người nói:

- Xin mời.

Hạ Doãn Di nói:

- Mùa đông, tháng 12, năm Ân Công thứ nhất, Tể Bá đến Lỗ. Xin dùng ba chữ “Tể Bá đến Lỗ” làm chủ đề, nên giải thích rõ ý nghĩa của chủ đề như thế nào?

Trương Nguyên khẽ mỉm cười, đây là đàm luận về cách thức
viết văn bát cổ, suy nghĩ một lát rồi đáp:

- Đề này tham chiếu theo nhị truyện “Công Dương”, “Lương”, nếu toàn bộ cố chấp theo “Tả thị” ngữ, lấy trái lệnh Châu vương mà lập luận, sai.

Hạ Doãn Di mắt bừng sáng, chấp hai tay nói:

- Xin chỉ giáo.

Trương Nguyên nói:

- Cần biết triều và sính khác nhau, Thiên tử có quyền phái thần đi sứ, nhưng thiên tử không có quyền lệnh thần triều kiến. Phàm là sứ thần, ắt đều không vì lệnh thiên tử mà sau này sẽ kết tu giao, còn nếu phàm là triều kiến thì đều kết tu giao. Có thể dùng câu này mà giải đề “Xuân Thu” - Không kết tu giao với Vương Thần, chính là nghĩa này.

Hạ Doãn Di nghĩ ngợi một lát rồi khen ngợi nói:

- Quả nhiên là phân tích biện giải sâu sắc, không rơi vào những khuôn mẫu thông thường, tại hạ khâm phục. Xin mời Giới Tử huynh ra đề.

Trương Nguyên nói:

- Xin hãy dựa vào quyển Chiêu công ngũ niên trong “Tả truyện” mà luận về phương pháp hành văn?

Hạ Doãn Di nhăn mày nói:

- Cái này hình như quá mơ hồ thì phải.

Trương Nguyên ngậm cười không nói, Trương Ngạc bĩu môi nói:

- Không trả lời được lại còn đổ lỗi tại vì hỏi quá mơ hồ, nếu là ta, ta nói luôn là không đáp được.

Hạ Doãn Di đỏ bừng mặt, nói:

- Tại hạ tài hèn học mọn, quả thật là không đáp lại được, xin Giới Tử huynh chỉ giáo thêm.

Chương 235: Quen đã lâu mà như mới gặp, Mới gặp nhau mà tựa thân tình

Trương Nguyên nói:

- Di Trung huynh không cần quá khiêm tốn... Đề bài mà Tại hạ ra cũng có phần hỏi tương đối mơ hồ, nếu như không phải đã từng nghiên cứu về nó, thì ắt hẳn ta nhất thời cũng không trả lời được.

Ngưng một lát rồi tiếp tục nói:

- Sở tử dục nhục Tấn... Đại phu mặc đối, khái cương viết "Khả, cầu hữu kỳ bị, hà cố bất khả? , ... Vị hữu kỳ bị, sử quần thần vãng di chi cầm, dĩ sính quân tâm, hà bất khả chi hữu? (BTV dịch: Quốc quân nước Sở muốn làm nhục Hàn Khởi Thúc Hưởng nước Tấn một phen, bèn hỏi đại phu trong triều rằng các người nói xem chuyện này rốt cuộc có làm được không. Khái Cương nói: Giả sử chúng ta sẵn sàng phòng bị tất cả, muốn làm nhục bọn họ thì làm sao không thể chứ. Nhưng làm nhục một thất phu, vẫn không thể không có phòng bị, huống hồ bây giờ là làm nhục Tấn quốc, cho nên Thánh vương chỉ tuân theo lễ phép, mà không đi làm nhục người ta). Đây là văn tự của Tả truyện năm Chiêu Công thứ năm... Lời mở đầu có ý chuẩn bị là được, ở giữa dùng hơn năm trăm từ mà diễn tả sự tình, lời kết mà không có ý dự phòng là không thể, nếu bên ngoài ngôn ngữ là kế thừa, thì bên trong ý nghĩa lại không tuân theo. Cách hành văn như vậy tương xứng, tuần hoàn tựa như quy luật của mặt trăng khuyết lại tròn, xưa kia Hoàn Ôn gặp Bát Trận đồ đã viết: "Thế trận này cũng như rấn núi vậy..." Đánh đầu thì động đuôi, đánh đuôi thì động đầu, đánh giữa thì đuôi và đầu đều bị động." Phương pháp này chuyên để dùng cho binh pháp, ngoài ra cũng được dùng cho văn pháp".

Chư sinh có mặt ở Tam Tuệ Đường đều lắng tai nghe, tất cả đều được giác ngộ. Những người ngồi đây, đại bộ phận đều đã đọc qua tập sách "Hai mươi bài văn bát cổ Tùng Giang của Trương Giới Tử tuyển chọn và bình luận" do Dương Thạch Hương in ấn, trong tuyển tập văn bát cổ đó có rất nhiều phương pháp làm văn bát cổ, rất hữu ích khi viết đoạn mở bài thi, hôm nay được nghe thấy Trương Nguyên diễn giải từ đầu đến cuối tất nhiên là càng lĩnh ngộ được ra nhiều điều. Bởi lẽ điểm bình chỉ là một vài câu, vài lời, chỉ có thể nói là vấn đề

như vậy mà không diễn giải vì sao lại như vậy và như vậy thì sẽ ra sao, làm sao có thể nói một cách rõ ràng như thế này. Mời Trương Nguyên giảng giải về Bát cổ văn pháp, Hạ Doãn Di đứng duỗi thẳng tay chấp vái nói:

- Giới Tử huynh ... Hàn xã Tổng xã thủ này chắc chắn thuộc về huynh, Tại hạ tâm phục khẩu phục.

Hạ Doãn Di là người rất lỗi lạc, Trương Nguyên đối với anh ta cũng rất lưu luyến mến mộ, quyết tâm kết giao. Cái gọi là “Mới gặp nhau mà như thân đã lâu” chính là để diễn tả tình bạn thân thiết giữa hai người.

Trương Nguyên liền dựa vào “Cửu Tật Quyết” giảng giải văn pháp, dẫn chứng phong phú, trong đó có gửi gắm thêm những tư tưởng mới, khiến cho chư sinh có mặt ở Tam Tuệ Đường mở rộng được tâm tri thức. Những lời của cổ nhân đem ra bàn bạc với những quan điểm của văn sinh, mang tính thiết thực hơn cả mười năm đèn sách, không hề là những lời thừa. Trương Nguyên dùng kiến thức của hấn trải qua hai thế giới, không gian cùng với sự cần mẫn ham học của hấn, có sự lĩnh ngộ sâu sắc với đạo làm văn. Chư sinh ngồi nghe Trương Nguyên giảng giải như quên đi Trương Nguyên mới chỉ có mười bảy tuổi, chỉ coi Trương Nguyên như một người thầy giáo ân cần tài giỏi.

Buổi trưa hôm đó, chư sinh các huyện thuộc các phân xã viết lại tên mình lên cuốn sổ ký tên. Những thành viên chính thức của Hàn xã lúc này tổng cộng có mười hai người gồm có: ba anh em Trương Thị và Xã thủ, xã phó của ba huyện, những chư sinh còn lại đều cần phải được xét duyệt, Hàn xã không phải là một tổ ong, ai muốn tham gia cũng được.

Đêm hôm đó, Trương Nguyên và một số người trong đó có: Hạ Doãn Di, Dương Thạch Hương, Phan Nhược Phủ cùng bàn luận về những quy định của Hàn xã, những quy định vào thuở sơ khai này tốt nhất là đơn giản rõ ràng. Thứ nhất, thành viên là những chư sinh tuổi dưới 35, những thần đồng thiếu niên có tài năng xuất chúng cũng có thể phá lệ cho nhập xã. Thứ hai, Những kẻ tham lam vô lại, dựa thế ức hiếp người xung quanh, không giữ tròn chữ Hiếu đều không được phép nhập xã, cho dù vì nhất thời không điều tra rõ ràng mà vào rồi, thì sau khi bị

tố cáo điều tra phát hiện vi phạm cũng sẽ bị khai trừ ra khỏi xã. Thứ ba, không được phép lợi dụng danh tiếng của Hàn xã tụ tập văn sĩ chống đối chính quyền hòng tư lợi riêng. Phù hợp ba điều nêu trên mới được trở thành thành viên của Hàn xã.

Dương Thạch Hương và Phan Nhượng Phủ có thắc mắc với quy định thứ ba, cho rằng chư sinh tham gia Hàn xã là để được bảo vệ. Nếu căn cứ theo điều thứ ba thì sau này nếu có bị ức hiếp thì cũng đành ngậm ngùi hàm oan hay sao?

Trương Nguyên nói:

- Hàn xã của chúng ta phát triển lớn mạnh, những người bình thường ai dám bắt nạt người của chúng ta. Nếu như thật sự là có hàm oan thì có thể tố cáo với Xã thủ phân xã, nếu không giải quyết được thì viết thư nói cho ta biết, chúng ta sẽ cùng nghĩ cách giải oan của Xã viên.

của Xã viên là biểu hiện tích cực để tăng cường sự đoàn kết của Hàn xã, cần thiết phải có những sự bảo hộ đúng mức, nếu không thì còn có ai muốn gia nhập nữa. Những đảng xã khác đều là lợi ích đoàn thể, những đảng xã quá lý tưởng hóa, thuần khiết hóa tựa như lầu các giữa không trung, sẽ không làm nên cơ đồ gì. Có được những lời hứa đó của Trương Nguyên, Dương Thạch Hương và Phan Nhượng Phủ không còn bất kỳ ý kiến nào khác. Từ sự kiện đánh bại Đồng thị lần này, bọn họ đã được chứng kiến sự quyết đoán, dám làm dám chịu của Trương Nguyên, có Trương Nguyên dẫn đầu, Hàn xã chắc chắn sẽ phát triển lớn mạnh. Tới lúc đó thì còn sợ gì bị người khác bắt nạt ức hiếp, mà ngược lại cần phải quy định xã viên không được cậy thế mà chèn ép người khác.

Những quy định của Hàn xã tạm thời giới hạn trong ba điều, cuối tháng ba đầu tháng tư năm sau sẽ tổ chức buổi gặp mặt đầu tiên của Hàn xã tại Sơn Âm, Thiệu Hưng, tới lúc đó sẽ lại nghị bàn những quy định mới, điều tra hội viên và tiến hành ghi chép danh tính của hội viên Hàn xã.

Buổi tiệc ở Dự Viên vốn định trong hai ngày hai mươi ba và hai mươi bốn, nhưng đến chiều ngày hai mươi bốn thì ba mươi ba sinh đồ và đồng sinh của hai huyện Gia Định và Côn Sơn thuộc tỉnh Tô Châu vì quá ngưỡng mộ nên tới tham dự, mong

muốn được gia nhập Hàn xã. Trương Nguyên sai người ghi chép lại tên tuổi của những sinh đồ và đồng sinh, nói rằng mấy ngày tới hần và hai người anh em trên đường tới Nam Kinh sẽ đi qua Tô Châu, đến lúc đó sẽ gặp mặt sĩ tử chư sinh Tô Châu và cùng bàn bạc chuyện gia nhập Hàn xã.

Vì có sự tham dự đột ngột của sĩ tử Tô Châu nên buổi tiệc ở Dự Viên kéo dài đến sang ngày hai mươi lăm. Những sinh đồ có chút tài cán lần lượt bước lên thuyết giảng, giao lưu những kinh nghiệm, kiến thức văn chương. Có thể nói đây là buổi tập hợp văn sĩ đàm luận văn chương lớn nhất vùng đông nam trong những năm gần đây. Huyện lệnh Thượng Hải và quan giáo dụ của huyện đều cử người đến mời Trương Nguyên đến gặp mặt, tỏ vẻ rất ngưỡng mộ và khuyến khích Trương Nguyên, nhưng trong lời lẽ thì như có ý bần khoản e ngại. Trương Nguyên đương nhiên là giải thích rõ ràng cho hai vị đại nhân hiểu rằng, Hàn xã chỉ là một Văn xã bát cổ, mục đích là giao lưu kiến thức, kinh nghiệm văn chương, cùng đề xướng trung quân ái quốc làm mục tiêu. Trương Nguyên cũng cho hai vị đại nhân xem ba quy định của Hàn xã, đặc biệt là điều thứ ba. Chỉ có như vậy bọn họ mới yên tâm, bọn họ lo sợ rằng sau này, đám chư sinh sẽ kết bè kết cánh nổi loạn, chống đối quan phủ.

Buổi sáng ngày hai mươi sáu tháng năm, mấy trăm người bọn Trương Nguyên rời khỏi Thượng Hải. Nhân sĩ Thượng Hải ra tiễn đứng chật cả bến thuyền Hoàng Phủ, những người dân không hiểu rõ chuyện cũng chạy tới tham gia, họ muốn nhìn xem Trương công tử vùng Sơn Âm đánh bại Đồng thị có phải là ba đầu sáu tay hay không?

Trương Nguyên ngồi thuyền ngược dòng Hoàng Phủ về đến bến thuyền nam thành Hoa Đình, tới nơi thì Hạ Doãn Di, Ông Nguyên Thăng và đám sinh đồ Hạ Đình quyến luyến tiễn biệt Trương Nguyên, cùng hẹn đến tháng ba năm sau gặp lại nhau ở Sơn Âm. Hạ Doãn Di và Trương Nguyên bắt tay không rời biệt. Mới chỉ có vài ngày ngắn ngủi mà hai người đã có tình bạn tri âm tri kỷ, thật ứng với câu “Quen đã lâu mà như mới gặp, Mới gặp nhau mà tựa thân tình”. Tình bạn của nam tử cũng như tình yêu nam nữ cũng có vừa gặp là thân là yêu, lại cũng có tuy là vợ chồng cả đời nhưng không hề có một chút tình cảm nào. Tình bạn mệnh mệnh mà!

Kim Lang Chi vì còn phải đại diện gia đình của Phạm Sưởng đi kêu oan, nên lần gặp mặt tại Dự Viên lần này y không tham dự được. Nghe nói chur sinh đã quay về nên thu xếp tới bến tàu để gặp Trương Nguyên. Trương Nguyên được biết vụ án Phạm Sưởng bị ép chết nhất thời vẫn chưa được phán quyết, Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường nhất thời vẫn chưa thể định tội bọn chúng. Nhưng Lục Dưỡng Phương thì đã được vô tội phóng thích, đã cùng với anh trưởng Lục Thao về Thanh Phố. Lục Dưỡng Phương là bị Đồng Tổ Thường xui khiến người khác bày mưu lừa gã mắc bẫy, gã bị khép tội cưỡng bức làm nhục người dân lương thiện mà bị bỏ tù.

Lúc đó, Hoàng Quốc Đỉnh cố ý bao che bênh vực cho Đồng thị nên không đi tìm hiểu điều tra, chỉ nghe lời của bị cáo nên đã nhốt Lục Dưỡng Phương lại. Đến thời điểm này thì những tên bị Đồng thị mua chuộc đều đã bị bắt, vụ lấy người đẹp ra mà lừa đảo giảng bẫy cũng đã được phơi bày sáng tỏ.

Chương 236: Không bắt chính không giàu (1)

Kim Lang Chi vì còn phải đại diện gia đình của Phạm Sưởng đi kêu oan, nên lần gặp mặt tại Dự Viên lần này y không tham dự được. Nghe nói chur sinh đã quay về nên thu xếp tới bến tàu để gặp Trương Nguyên. Trương Nguyên được biết vụ án Phạm Sưởng bị ép chết nhất thời vẫn chưa được phán quyết, Đồng Tổ Nguyên và Đồng Tổ Thường nhất thời vẫn chưa thể định tội bọn chúng. Nhưng Lục Dưỡng Phương thì đã được vô tội phóng thích, đã cùng với anh trưởng Lục Thao về Thanh Phố. Lục Dưỡng Phương là bị Đồng Tổ Thường xui khiến người khác bày mưu lừa gã mắc bẫy, gã bị khép tội cưỡng bức làm nhục người dân lương thiện mà bị bỏ tù. Lúc đó, Hoàng Quốc Đỉnh cố ý bao che bênh vực cho Đồng thị nên không đi tìm hiểu điều tra, chỉ nghe lời của bị cáo nên đã nhốt Lục Dưỡng Phương lại. Đến thời điểm này thì những tên bị Đồng thị mua chuộc đều đã bị bắt, vụ lấy người đẹp ra mà lừa đảo giảng bẫy cũng đã được phơi bày sáng tỏ. Tùng Giang tri phủ thì dĩ nhiên là bớt một chuyện hơn thêm một chuyện, những vụ án

như vụ Lục Dưỡng Phương tốt nhất là nhanh chóng mà kết án, để tránh cái việc đám người Lục Thao cứ tụ tập trước công nha môn không chịu giải tán. Còn về Đồng Tổ Thường và Đồng Tổ Nguyên thì Hoàng Quốc Đình vẫn chủ trương mời Án Sát Ti phái quan viên về để thẩm án.

Đối với việc phán quyết hai tên nhà Đồng thị, Trương Nguyên không hề sốt ruột, hẳn đã có sự chuẩn bị. Vụ Diêu Phục năm ngoái còn bị kéo dài đến nửa năm mới có phán quyết, vụ án của hai tên Đồng thị có là gì so với vụ Diêu Phục. Trương Nguyên liệu định cái chức Tri phủ Tùng Giang của Hoàng Quốc Đình chẳng còn giữ được bao lâu nữa. Mâu thuẫn giữa Hoàng Quốc Đình và Ngô Thôi quan, Lưu Đồng Tri ngày càng căng thẳng. Họ Ngô và họ Lưu hai người bọn họ nhận được sự ủng hộ của chư sinh, còn Hoàng Quốc Đình sau vụ giúp Đồng thị không thành, lần này bị liên lụy cũng khiến cho danh tiếng bị hạ thấp nghiêm trọng, đối với ông ta mà nói thì đã không còn có thể đứng vững được ở đất Tùng Giang này rồi. Hơn nữa còn có tin đồn rằng việc Đồng Thị tự ý phóng hỏa đốt nhà vụ họa là do Hoàng Quốc Đình xúi bẩy, những tin đồn như vậy ắt hẳn sẽ được lan truyền tới Nam Kinh, người của Đô Sát Viên mà biết được thì Hoàng Quốc Đình sẽ chẳng còn sống yên lành được nữa.

Từ biệt chư sinh Hoa Đình, ba anh em họ Trương cùng với hơn hai mươi chư sinh Thanh Phổ ngồi thuyền xuôi về Thanh Phổ. Tới trước cửa Lục phủ chỉ thấy trên dưới Lục phủ tràn ngập không khí hoan hỉ. Vụ Hoa Đình nổi dậy đánh đổ Đồng thị sớm đã được lan truyền khắp Thanh Phổ, Đồng thị từ nay trở đi sẽ không còn dám đến đòi nợ sáu trăm mẫu ruộng dâu nữa, chúng cũng không dám đến mà quấy rối những cô gái hái dâu của Lục thị nữa.

Một năm trời phải ngậm đắng nuốt nhục của Lục thị vùng Thanh Phổ đã qua rồi, Lục thị đã có thể ngẩng đầu kiêu hãnh được rồi! Lục Triệu tuy rằng bị trúng gió liệt nửa người cũng chống gậy để cho Lục Thao đỡ ra đón anh em Trương thị. Lục Triệu nói chưa được rõ, mơ mơ hồ hồ nói một vài lời cảm ơn ân đức của anh em họ Trương với Lục gia. Trương Đại nói:

- Lục lão bá nói xa xôi gì vậy, chúng ta đều là thông gia mà. Lục thị ở Thanh Phổ gặp nạn thì chúng tôi Trương thị

ở Sơn Âm đương nhiên phải dốc sức tương trợ.

Đang trong lúc nói chuyện thì có một người từ đâu đột nhiên tới trước mặt Trương Nguyên quỳ gối tạ tội:

- Lần này hoàn toàn là do sự cứu giúp của Giới Tử huynh, nếu không thì Lục Dưỡng Phương này đã bị chết trong nhà ngục ở Tùng Giang rồi. Giới Tử huynh không chấp nhặt hiềm khích trước đây mà cứu tính mệnh của tại hạ, tại hạ thật hồ thẹn vô cùng.

Trương Nguyên vội vàng đỡ Lục Dưỡng Phương đứng dậy, nhìn thấy Lục Dưỡng Phương hình hài khác năm trước nhiều quá, gầy đến nỗi không thành hình người nữa. Có thể thấy rằng gã ở trong ngục đã chịu không ít khổ cực, nếu vụ án mà còn cứ kéo dài, rất có khả năng là sẽ bị chết trong ngục không chừng.

Tuy Lục Triệu đi đứng bất tiện, nói năng không rõ, nhưng trong lòng lại rất hiểu, lần này không có Trương Nguyên giúp đỡ, Thanh Phở Lục thị chắc chắn sẽ không giữ được sáu trăm mẫu rừng dâu cùng hộ tằm Lục thị ở Xa Sơn. Hộ dệt chịu không được ác bá hoành hành chắc chắn sẽ chạy tứ tán, Thanh Phở Lục thị từ nay sụp đổ. Mà hiện tại, thứ tử Lục Dưỡng Phương vô tội được thả, tuy chưa thu hồi được điền khế của sáu trăm mẫu rừng dâu, nhưng Đồng thị cũng không còn khả năng đòi chiếm rừng dâu. Những điền khế rừng dâu đó có thể báo tổn thất với Huyện Chủ bộ (chức quan trọng yếu cấp huyện), bởi vì tất cả điều khế sơn lâm đều đăng ký ở sổ sách Huyện hộ phòng, điền khế bị tổn thất được ghi chép lại sau khi Huyện hộ phòng thẩm tra. Ngoại trừ gia chủ và trưởng tử xác nhận quyền chuyển nhượng điền khế, tất nhiên còn phải thỉnh Huyện hộ phòng lập hồ sơ. Đây chính là nguyên nhân vì sao Đồng thị lấy được điền khế từ tay phản nô Trần Minh của Lục thị, song không thể ỷ vào đó để đoạt vườn dâu, còn muốn lập mưu lấy khoản nợ bức ép Lục thị giao ra vườn dâu.

Trải qua chuyện này, Lục Triệu cũng rõ Lục Dưỡng Phương là tên bại hoại, không thể ủy thác gia sự cho y nữa. Bộ dạng hiện tại của Lục Triệu hiển nhiên cũng không thể hành sự, vì vậy sớm nay đã triệu tập quản sự và nô bộc, còn mời trưởng bối

trong tộc đến, tuyên bố giao toàn bộ đại sự trong nhà cho trưởng tử Lục Thao quản lý, việc nhà cửa thì do dâu trưởng Trương Nhược Hi phụ trách. Lúc này thấy ba huynh đệ Trương Nguyên đã tới, Lục Triệu nhắc lại một lần nữa, Trương Ngạc cười nói:

- Lục lão bá anh minh, Lục tử phụ là đương gia thì quá tốt rồi, Thanh Phổ Lục thị tất hưng thịnh. Còn vị Dương Phương huynh, về sau phải an phận thủ thường một chút mới tốt, chuyện như thế không thể phát sinh thêm lần nữa.

Lục Dương Phương hồ thẹn đến mức không biết giấu mặt vào đâu, thân hình gầy tong teo như cây trúc lay lắt chỉ chực ngã quỵ.

Tối đó, Lục Thao mời rượu ba huynh đệ Trương Nguyên tại tửu lầu gần nhà, còn có Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái cùng hai mươi mấy sinh đồ Thanh Phổ để cảm tạ chư sinh lần này ra sức tương trợ. Dương Thạch Hương nói:

- Điều là đồng chí Hàn Xã, hiển nhiên phải đoàn kết rồi.

Lục Thao vẫn chưa biết chuyện Hàn Xã, nghe Dương Thạch Hương nói vậy, y vui vẻ nói:

- Ta là xã phó của phân xã Thanh Phổ sao, hay quá... Về sau trong xã có chuyện, ta sẽ tận tâm tận lực.

Hồng Đạo Thái nói:

- Hiện giờ xã viên trong Hàn Xã đều là chư sinh, thi hương năm sau tất có không ít người trúng cử, rồi đến thi xuân năm sau nữa... chắc chắn sẽ có tiến sĩ, vậy trong triều sẽ có người của Hàn Xã chúng ta rồi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Nếu sang năm thi hương người của Hàn Xã ta đậu nhiều, danh tiếng Hàn Xã ắt đại chấn, người muốn gia nhập Hàn Xã sẽ nhiều hơn, xã thủ và xã phó các huyện cần minh sát, thận trọng, cố gắng đề phòng hạng gian trá giáo hoạt

lấn vào, đừng vì muốn Hàn Xã lớn mạnh mà khiến vàng thau lẫn lộn.

Dương Thạch Hương gật đầu:

- Giới Tử huynh nói chí phải. Thà thiếu chứ không cần đồ bỏ, không cầu người đông thế mạnh, chỉ cần người có nhận thức.

Sau khi tàn tiệc, Trương Nguyên cùng Dương Thạch Hương nghị sự, tửu bảo dâng trà Tùng La cho hai người rồi lui đi. Trương Nguyên kể rõ ý tưởng muốn thành lập thư cục Hàn Xã với Dương Thạch Hương, áp dụng chế độ nhập cổ phần, xã thủ và xã phó các huyện có thể nhập cổ... Một cổ là mười lượng bạc, một người có thể mua nhiều cổ, tạm định ra một ngàn cổ... cũng chính là tiền vốn mười ngàn lượng, hiệu sách của Dương Thạch Hương có thể chiết khấu tiền để nhập cổ phần. Ký kết khế ước, định rõ quyền và trách nhiệm, lợi tức cổ phiếu hằng năm, thư cục Hàn Xã sẽ do Dương Thạch Hương quản lý, Trương Nguyên hỏi ý Dương Thạch Hương thế nào?

Do mấy người hợp lại bỏ tiền vốn mở tiệm, có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, đây là chuyện rất phổ biến từ năm Gia Tĩnh triều Đại Minh, vì vậy Dương Thạch Hương khá tường tận việc nhập cổ này... Kỳ thực y muốn hợp tác với người khác, thà làm đầu gà chứ không làm mông trâu. Nhưng y cũng hiểu, Trương Nguyên đến tìm y trước tiên để thương lượng thành lập thư cục Hàn Xã là có ý tốt. Với danh tiếng hiện nay của Trương Nguyên cùng tài lực của Lục thị, hẳn muốn thành lập thư cục không hề khó khăn, khi ấy hiệu sách Dương thị của y sao có thể cạnh tranh với thư cục Hàn Xã. Năm ngoái lợi nhuận hiệu sách Dương thị đạt hơn bốn trăm lượng bạc, một phần lớn là nhờ cuốn “Một trăm hai mươi bài văn bát cổ Tùng Giang do Trương Giới Tử tuyển bình”, mà những năm trước lợi nhuận của hiệu sách cũng thường chỉ đạt từ một đến hai trăm lượng bạc.

Dương Thạch Hương rất có con mắt kinh doanh, y hiểu rõ tiền đồ của thư cục Hàn Xã, lợi nhuận của hiệu sách Dương thị sau khi nhập cổ phần sẽ nhiều hơn hiện tại, vì vậy y suy nghĩ một lúc liền đáp ứng. Việc thành lập thư cục Hàn Xã sẽ do y đứng

đầu, cùng bàn với Hạ Doãn Di và Phan Nhược Phủ, xem sáu xã thủ cùng xã phó của Hoa Đình, Thượng Hải nguyện ra bao nhiêu cổ ngân. Trương Nguyên nói ba huynh đệ Trương thị sẽ bỏ ra ba ngàn lượng bạc, hiệu sách Dương thị bỏ ra bao nhiêu bạc thì đề ngày mai sẽ thỉnh lão sử Huyện hộ phòng có kinh nghiệm đến tính toán.

Trống gõ canh hai, Trương Nguyên từ biệt Dương Thạch Hương ở tửu lầu. Hắn về Lục phủ, bụng nhủ: “Mười rương gỗ của Đồng thị hắn là đã mở ra xem, mình đáp ứng ra ba ngàn lượng nhập cổ thư cục Hàn Xã, khoảng tiền này lấy từ rương này ra.”

Mấy ngày trước Lục Đại Hữu và Mục Kính Nham đem mười chiếc rương này đến Thanh Phổ giao cho Trương Nhược Hi, Lục Đại Hữu mật báo sự tồn tại của đồng rương này với Thiếu nữ Trương Nhược Hi, cô đem chỗ rương đó cất trong phòng ngủ của mình. Lúc này thấy Trương Nguyên đòi xem rương, cô liền cho người dọn rương vào phòng hắn.

Cửa nhỏ u tĩnh, đêm hạ lấp lánh ánh sao, trong phòng chỉ có Trương Nguyên, Lục Thao, phu phụ Trương Nhược Hi, Mục Chân Chân thì đứng bên cửa. Trương Nguyên nói chuyện thành lập thư cục Hàn Xã với tỷ phu Lục Thao và tỷ tỷ Trương Nhược Hi, Lục Thao nói:

- Tốt lắm, ta là xã phó phân xã Thanh Phổ của Hàn Xã, ta cũng ra một ngàn lượng bạc.

Trương Nguyên cười nói:

- Chỉ có thể để tỷ phu ra một ngàn lượng, nhiều hơn không ổn, phải để lại một ít cổ phần cho các xã thủ và xã phó khác nhập cổ.

Trương Nhược Hi nói:

- Muốn ra nhiều cũng không xong đâu, thư cục này chắc chắn có thể kiếm tiền sao?

Chương 236: Không bắt chính không giàu (2).

Like mạnh đi bà con để có động lực share full free

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên, thư cục Hàn Xã là thư cục lớn nhất, không chỉ ở Giang Nam mà còn cả triều Đại Minh này.

Trương Nguyên rất có tự tin với chuyện này, tự tin hơn cả việc hẫng trúng cử thi hương sang năm. Hẫng thuộc lòng thoại bản tiểu thuyết Minh Thanh, rất rành hứng thú đọc của người đương thời, Thư cục Hàn Xã không ra sách thì thôi, đã ra sách thì quyền nào cũng đắt.

Trương Nhược Hi cười hì hì nhìn đệ đệ của mình, tự tin, ung dung, khi nói sức cuốn hút rất lớn, nàng tin đệ đệ có thể thành công, nàng nói:

- Tiểu Nguyên, đệ mới mười bảy tuổi, vừa lập văn xã vừa lập thư cục, có khi nào ảnh hưởng đến nghiệp học không?

Trương Nguyên mỉm cười:

- Không dám để lỡ việc học, hai ngày nữa đệ phải đến Nam Kinh khổ học ở Quốc Tử Giám rồi. Mọi việc chủ yếu do Thạch Hương huynh lo liệu, với lại Lục thị không còn họa ngoài nữa, hàng vải hiệu Thịnh Mỹ hẫng sẽ khai trương sớm thôi.

Trương Nhược Hi vừa nghe thấy ba chữ “hiệu Thịnh Mỹ” thì mặt sáng lên, nàng nói:

- Mấy ngày nay tỷ để ý đặc sản các vùng của Tùng Giang, đồ thêu của trấn Hạ Sa, sợi kéo của Kim Sơn Vệ, vải nhuộm của trấn Chu Kinh và Phong Kinh, vải dệt Tam Lâm Đường, còn có phổ gạo nức tiếng gần xa của trấn Chu Phô. Nổi tiếng về muối thì có các trấn Tân Trường, Đại Đoàn, Bát Đoàn, Hành Đầu. Ngoài ra, tiệm vớ, tiệm

giày, phường nhuộm, trạm giao dịch, thương nhân cũng không kém cạnh, nhưng phần lớn lại thuộc về bản xứ. Thương hiệu lớn như hiệu Thịnh Mỹ chúng ta mở đến Tô Châu, Hàng Châu, Nam Kinh là độc nhất vô nhị.

Trương Nguyên cười nói:

- Tỷ tỷ cũng mơ mộng viễn vông quá rồi, hiệu Thịnh Mỹ vẫn chưa đến đâu, sao lại nói là độc nhất vô nhị.

Trương Nhược Hi vừa thẹn vừa buồn nói:

- Tiểu Nguyên đệ đợi đó, không tới ba năm, hiệu Thịnh Mỹ nhất định nổi tiếng Giang Nam.

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ tin đệ tin, tỷ tỷ luôn tài giỏi mà. Tỷ phụ có nội trợ hiền như tỷ tỷ đây, hiệu Thịnh Mỹ nhất định tiền tài tấn tới, đệ cũng muốn nhập cổ phần với hiệu Thịnh Mỹ.

Trương Nhược Hi cười hỏi:

- Đệ ra bao nhiêu ngân lượng?

Trương Nguyên đáp:

- Ra bao nhiêu thì phải xem đại lễ mà Hoa Đình Đồng thi chuẩn bị cho đệ.

Mục Kính Nham tìm một cây khoan sắt, nạy hết ổ khóa của mười chiếc rương rồi lui đi.

Trương Nguyên mở một rương ra trước, từng thỏi bạc ròng đầy ắp, bên trong có giá gỗ năm tầng, mỗi tầng đặt hai mươi thỏi bạc, mỗi thỏi là hai mươi lượng. Có sáu rương bạc tương tự, tổng cộng có mười hai ngàn lượng bạc ròng. Trương Nguyên biết phú hộ cuối đời Minh thích tích trữ vàng bạc, một lượng lớn ngân lượng chảy vào những nhà này liền được cất giữ truyền lại cho con cháu, không còn được lưu thông nữa. Việc này khiến thị trường thiếu thốn bạc trắng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế thương phẩm. Trong lúc

vội vàng mà Hoa Đình Đồng thị có thể gom được mười lăm ngàn lượng bạc định mang đi, có thể thấy được họ giàu có đến mức nào. Ngoài ra, Đồng thị còn sở hữu một lượng lớn điền sản, cửa hiệu, du thuyền, một ngàn năm trăm lượng này chưa bằng một phần mười gia sản của họ.

Tổng cộng có mười chiếc rương, Trương Nguyên lại mở một chiếc, lần này kim quang lóa mắt, cơ man thối vàng chất đầy rương, mỗi thối mười lượng, có tám mươi thối, tính ra là một ngàn sáu trăm lượng vàng. Cuối thời Minh, tỉ suất đổi vàng bạc là một ăn tám, một ngàn sáu trăm lượng vàng bằng mười ba ngàn lượng bạc trắng.

Lúc này Trương Nguyên khó mà bình tĩnh, hấn nín thở mở thêm một chiếc rương, trong đó toàn là ngọc khí bọc lại bằng vải bông dày. Trương Nguyên lấy vài món ra xem, một cặp chén tử ngọc, một cặp bình ngọc san hô, một chiếc vũ thương (chén uống rượu có quai ở hai bên, đáy bằng) ngọc hoa, hai tượng Phật ngọc, trong rương còn có rất nhiều ngọc khí. Trương Nguyên không rảnh xem hết từng thứ một, liền nhờ Mục Chân Chân bọc lại mấy cái chén và bình ngọc đã lấy ra, cất lại vào rương. Hấn lại mở chiếc rương thứ tám, lần này là kim khí, có bình kim phi ngư, chén vàng tai tròn, chậu hoa kim phụng, v.v... Còn có không ít trang sức châu báu, đoán chừng cũng trên cả ngàn lượng vàng. Rương thứ chín, thứ mười chắc không phải kim ngân ngọc khí rồi. Hấn mở một chiếc, thấy thư tịch chất đầy bên trong, đều là cổ tịch quý giá, hai quyển “Phong tục thông” bản Tống, một bộ “Cảnh Đức truyền đăng lục” bản Tống gồm sáu quyển, bốn quyển “Tiềm Hư diễn nghĩa” bản Tống, năm quyển “Xuân Thu hoặc vấn” bản Tống...

Ngoài sách quý bản Tống, còn có không ít thư tịch bản Nguyên, như quyển “Trung dung tự thuyết”, “Chu tử thành thư”,... của bản Nguyên, bên cạnh đó có vài bản chép lại.

Trương Nguyên biết sách bản Tống và Nguyên quý giá đến mức nào, nhất là ở hậu thế, kinh qua chiến loạn, sách thời Tống và Nguyên chỉ còn lác đác, chỉ có đơn bản. Vì vậy hấn nhất định phải giữ kỹ chỗ thư tịch và ngọc khí này, kế thừa văn hóa có khi còn quan trọng hơn cả sinh mạng.

Rương thứ mười cũng chỉ chứa thư tịch và một số văn cụ quý giá, nghiên mực cung Vị Ương, nghiên mực Thiên Thành của Tô Đông Pha. Còn có một hộp gỗ hoa lê, bên trong là xấp điền khế và phòng khế dày cộm, xem lướt qua thì phát hiện sáu trăm mẫu điền khế vườn dâu của Lục thị nằm trên cùng.

Trương Nhược Hi cầm lấy xấp điền khế rất dày lật xem, phát hiện rất nhiều khế thư không có xác nhận, nàng nói:

- Chỗ khế chứng của Đồng thị này hẳn là có không ít là do phản nô giao cho, cũng có thể do lừa gạt mà có, nhiều phần không hợp pháp lắm.

Trương Nguyên nói:

- Điền khế sáu trăm mẫu ruộng dâu cứ để Huyện hộ phòng bổ sung mới ổn, đóng khế chứng để để giữ cho, sau này hẳn có chỗ dùng.

Trương Nhược Hi thốt lên:

- A, còn có nô khế bán thân.

Trương Nguyên vội nói:

- Xem có nô khế nào họ Tông không.

Hắn cầm lấy một xấp tỷ tỷ chia cho rồi lật từng trang, tìm thấy một tờ khế bán nam nô ký tên Tông lão bản. Giấy đã ngả vàng, hiển nhiên đã qua nhiều năm rồi, trên khế thư viết:

“Tam Lâm Đường Tông lão bản, nay con trai ruột là Tông Lộc, nhũ danh Lại Kiển, mười ba tuổi. Vì nhà nghèo, cơm không đủ no, tình nguyện phó thác đến phủ của Hoa Đình Đồng Kỳ Xương làm nô, được bạc bảy lượng tám tiền. Ngày lập khế ước đã giao đủ tiền, con trai phải nghe lời bạc chủ nuôi dưỡng thành người, cưới hỏi, cả đời sử dụng, nếu có bất trắc tôi sẽ thay thế. Con trai do tôi thân sinh, không hề có chuyện lai lịch bất minh, nay muốn có bằng cớ, lập văn khế cùng dấu tay của con trai để đối chiếu, ngày mười chín tháng hai năm Vạn Lịch thứ năm, Tông lão bản (ký tên), người chứng kiến Ônng Quy Thọ (ký tên).”

Trong đồng văn khế này, trừ văn khế bán con của Tông lão bán ra, hẳn không thể tìm thấy nô khế họ Tông nào khác. Trương Nguyên sai Vũ Lăng ra ngoài viện hỏi tên cha của Tông Dục Thiện, không lâu sau Vũ Lăng quay lại, nói cha Tông Dục Thiện tên là Tống Lộc. Trương Nguyên nói vớ vẩn và tẩy phủ:

- Tông Dục Thiện là con của gia nô, bản thân không có giấy bán thân, thế thì tiện rồi, để phải tạo một xuất thân khác cho Tông Dục Thiện.

Mười chiếc rương đã mở cái thì lóa ánh vàng rực, cái thì trắng ngời, châu quang bảo khí, đây chỉ là một phần nhỏ trong tài sản của Hoa Đình Đồng thị. Loại trừ kim khí, ngọc khí, vải và thư tịch đồ cổ ra, chỉ cần vòng vàng vòng bạc đã trị giá ba mươi ngàn lượng bạc trắng. Hoa Đình Đồng thị luôn keo kiệt, địa phương gặp thiên tai không chịu ra tiền. Có một lần là do Trần Mi Công đề xướng, Đồng Kỳ Xương miễn cưỡng đưa ra hai bức tự họa bán được tám mươi lượng bạc để cứu tế.

Năm Sùng Trinh cuối cùng, Lý Tự Thành công phá Đại Đồng, uy hiếp kinh kỳ. Sùng Trinh hạ lệnh bỏ Liêu Viễn, điều thiết kỵ Quan Ninh của Ngô Tam Quế vào bảo vệ kinh sư. Điều binh cần lương hưởng, nhưng kho hoàng cung và kho Thái Hộ bộ không còn đồng nào, bắt buộc dĩ Sùng Trinh hạ chỉ dựa theo tước quan cao thấp mà quyên góp lương hưởng, song chỉ có mấy viên thái giám góp chút bạc, tuyệt đại đa số quan viên đều bủn xỉn không chịu vắt ra một đồng. Các thần Ngụy Đức Tảo chỉ quyên năm trăm lượng, Trần Diễn thì khóc lóc biện bạch mình thanh liêm, không có bạc để góp. Về sau quân nông dân tấn công Bắc Kinh, Ngụy Đức Tảo quy hàng đầu tiên, Trần Diễn hiến bốn mươi ngàn lượng bạc. Rất nhiều quan viên ban đầu không quyên một đồng, khi bị quân nông dân bức ép thì hờn chút bỏ ra mấy chục ngàn lượng bạc, có thể thấy triều Đại Minh không hề thiếu tiền. Tiền trong tay tham quan ô hợp như ác hào Đồng Kỳ Xương một khi gặp thời, thiết nghĩ cũng không thua gì Ngụy Đức Tảo và Trần Diễn. Kẻ làm quan ở triều đại nào cũng thế, hà tất trung thành với một người, tâm thái như đám thân sĩ cuối thời Minh rất phổ biến, chỉ cần giữ được tính mạng và tài vật của nhà mình thì hưng vong của quốc gia, sinh tử trăm họ can gì đến chúng. Điều này có một

liên quan nhất định đến chủ trương “bo bo giữ mình” của Thái Châu Học phái mà sản sinh ra trào lưu theo chủ nghĩa hưởng lạc, mà thế mạnh của Trương Nguyên là biết lịch sử, có chí cứu quốc, tất nhiên phải nắm rõ khoản tài lực kèch xù của mình, hấn lập tức nói:

- Tỷ tỷ, tỷ phu, liệu đệ có thể góp vốn nhập cổ với hiệu Thịnh Mỹ được không? Đệ ra mười ngàn lượng.

Trương Nhược Hi nhìn Lục Thao, Lục Thao nói:

- Nếu không có Giới Tử, Lục thị ta lần này thất bại thảm hại rồi, có cho Giới Tử một nửa gia sản này cũng là chuyện nên làm.

Trương Nguyên vội nói:

- Tỷ phu huynh đừng nói vậy, lẽ nào đệ không nên giúp tỷ phu tỷ tỷ sao!

Lục Thao nói:

- Đừng nói nữa, hiệu Thịnh Mỹ Lục thị ta và Trương thị mỗi bên một nửa, đệ không cần bỏ ra mười ngàn lượng, chỉ cần điệu kế kinh doanh lần trước của đệ cũng đáng vạn kim rồi.

Chương 237: Bình hoa.

Trương Nguyên nói:

- Tuyệt đối không được, nhất định phải ra bạc nhập cổ, bằng không tỷ phu khó mà ăn nói với Lục bá phụ.

Trương Nhược Hi mỉm cười nói:

- Cứ để tiểu Nguyên ra một cổ đi, tục ngữ có nói, huynh đệ ruột phải tính rõ mà.

Lục Thao nghĩ cũng phải. Từ năm ngoái Lục Thị đã bị Đồng thị quấy nhiễu, hàng dệt tổn thất rất lớn, muốn phát triển thương hiệu Thịnh Mỹ phải cần có tiền. Y nói:

- Vậy được, ngày mai huynh bấm rõ với phụ thân, ký một phen khế ước cùng Giới Tử, sau này thương hiệu Thịnh Mỹ do Lục thị và Trương thị đồng sở hữu.

Lục Thao là người rất cẩn trọng nên muốn lập khế ước, Trương Nguyên cũng thấy làm vậy là tốt nhất. Đây không phải là chuyện một, hai năm mà còn phải duy trì đến đời con cháu, quan hệ khế ước ổn định hơn so với gấn bó về mặt cảm tình.

Sau khi thương nghị một hồi chuyện của hiệu Thịnh Mỹ, Lục Thao và Trương Nhược Hi về phòng. Trương Nguyên tắm xong về phòng thì đêm đã canh ba, thấy Mục Chân Chân cài lại mười chiếc khóa đồng đã nạy ra, cô nói:

- Thiếu gia, khóa này còn dùng được.

Trương Nguyên cười nói:

- Không lẽ mỗi lần đều phải nạy ra, ha ha, tâm thái gì đây? Ngày mai phải sai Lai Phúc đi mua mười khóa đồng...

Mục Chân Chân đáp ứng. Sớm hôm sau liền dặn Lai Phúc đi mua mười khóa đồng khóa hết mười chiếc rương. Thấy thiếu gia muốn ra ngoài cùng đại công tử, tam công tử của Tây Trương, cô vội vàng chạy theo nói:

- Thiếu gia, đây là chìa khóa, thiếu gia giữ đi.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta đeo một chùm chìa khóa ở đai lưng thì kỳ quặc lắm.

Trương Đại, Trương Ngạc cười ngất.

Mục Chân Chân đỏ mặt, tay xiết chặt chùm chìa khóa, không hiểu mình sai chỗ nào.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân cứ giữ đi, cô là nữ quản gia của ta.

Mục Chân Chân thấy mình được thiếu gia tín nhiệm, trong lòng cực kỳ vui mừng, lại hỏi:

- Thiếu gia đi đâu vậy?

Trương Nguyên nói:

- Đến hiệu sách của Dương tú tài, cô không cần theo.

Dứt lời, hắn cùng Trương Đại và Trương Ngạc ra cửa, bên ngoài có người hầu của Dương Thạch Hương đang chờ.

Trương Ngạc quay đầu nhìn thiếu nữ kia, không khỏi hâm mộ nói:

- Giới Tử quả nhiên có vận khí tốt, có thể tìm ra một bảo bối như thế ở phố Tam Đại. Còn tỷ nữ tùy thân Lục Mai của ta, thị tỷ Tố Chi của đại huynh chỉ hữu dụng khi ở trên giường, xuống giường thì thành thứ vô dụng.

Trương Nguyên nói:

- Ủ ừ, đó gọi là bình hoa.
- Bình hoa.

Trương Ngạc kinh ngạc, sau đó lập tức cười sảng sặc, hiển nhiên đã hiểu thâm ý của “bình hoa”. (kỹ nữ; cô đầu (thời xưa chỉ kỹ nữ hoặc những thứ có liên quan đến kỹ nữ)

Cười đùa một chập thì đã đến hiệu sách của Dương Thạch Hương. Nơi này thông với hậu viên của Dương gia, nằm bên bờ sông Thanh Long, cách miếu Thủy Tiên không xa. Một dãy gồm mười gian phòng ngói lớn, Dương Thạch Hương đã đến trước cùng một vị lão sử của Huyện hộ phòng. Lão sử này đến tính toán giá trị hiệu sách của Dương gia, ông vừa nhìn vừa hỏi, định giá khá tỉ mỉ.

Thợ thuê của hiệu sách gồm có thợ viết, thợ khắc, thợ in ấn. Thợ viết một người, thợ khắc mười hai người, thợ in ấn sáu người, còn có hai người làm tạp vụ, quy mô như thế chỉ có thể

xem là hiệu sách nhỏ. Dựa vào bất động sản hiệu sách Dương thị, bản khắc hiện tồn, gỗ lê mà bản khắc dùng và giấy, lão sử Huyện hộ phòng ước giá khoảng một ngàn hai trăm lượng bạc. Đây hẳn là đánh giá cao rồi, Trương Nguyên cũng không tính toán, từ Dương Thạch Hương lấy một ngàn hai trăm lượng bạc nhập cỗ thư cục Hàn Xã, mười lượng bạc một cỗ, tổng là một trăm hai mươi cỗ. Dương Thạch Hương nói:

- Ta ra thêm tám trăm lượng bạc nữa, gom thành hai trăm cỗ.

Hồng Đạo Thái cũng đã đến nơi, y ra năm trăm lượng bạc nhập cỗ thư cục Hàn Xã. Cứ thế, từ mười ngàn lượng tiền vốn của thư cục Hàn Xã đã tăng thêm sáu ngàn năm trăm lượng, ba ngàn lượng trong đó là của huynh đệ Trương thị, Dương Thạch Hương hai ngàn lượng, Lục Thao một ngàn lượng, Hồng Đạo Thái năm trăm lượng, ba ngàn năm trăm lượng còn lại là của sáu xã thủ và xã phó của Hoa Đình, Thượng Hải.

Đây là do Trương Nguyên dùng thủ đoạn lôi kéo các xã thủ và xã phó, kỳ thực với tài lực hiện tại của hắn thì độc lập quản lý thư cục Hàn Xã không khó. Sở dĩ muốn kéo Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái, Hạ Doãn Di cùng nhập cỗ, chính là vì cùng hưởng lợi ích.

Xong việc, Dương Thạch Hương gửi phong bì một lượng bạc phúc đáp lão sử Huyện hộ phòng. Sau khi tiền lão sử đi, mọi người uống trà dưới tán cây bên bờ sông, Trương Nguyên nhìn thợ khắc đang khắc bản trước cửa, hỏi:

- Thạch Hương huynh, một thợ có thể khắc bao nhiêu chữ trong một ngày?

Dương Thạch Hương nói:

- Phải xem đó là thể chữ nào, nếu là thể Nhan, Liễu, Âu, Triệu thì chậm, một ngày chỉ khắc được trăm chữ. Nếu là thể chữ Tống thông thường, hay còn gọi là thể Tượng, thể chữ này tuy không đẹp mắt cho lắm, nhưng nét ngang, sổ đứng dễ hạ lực, một thợ lành nghề có thể khắc hơn hai trăm chữ mỗi ngày. Thợ của ta chỉ có thể khắc thể Tống,

nếu muốn mời thợ khắc thẻ Khải thư giỏi thì tiền công không rẻ.

Trương Nguyên biết quyển “Một trăm hai mươi văn bát cổ do Trương Giới Tử tuyển bình” là thẻ Tượng, tuyển tập có chừng sáu mươi ngàn chữ, mười hai thợ khắc khoảng ba ngàn chữ mỗi ngày, vậy là cần đến hai mươi mấy ngày để hoàn thành. Hấn liền hỏi:

- Dương Thạch huynh, in chữ rời khó dùng lắm à? Tại sao đến nay hiệu sách vẫn dùng bản khắc?

Dương Thạch Hương nói:

- Phí tổn bộ chữ rời cao, hơn nữa xếp chữ cũng khó, in số lượng ít thì dùng bản khắc thuận tiện hơn.

Trương Nguyên gật đầu, bụng nghĩ:

“Bộ chữ rời không dễ dùng, bộ chữ đồng thì giá quá cao, bộ chữ chì phải tổ chức nghiên cứu, thôi thì tạm dùng bản khắc. Bản khắc in được dùng hơn một ngàn năm, mãi đến cuối thời Thanh, thời dân quốc mới bị in chì của tây phương đào thải, có thể thấy vẫn rất thuận tiện”.

Hấn nói:

- Vậy Thạch Hương huynh phải lao tâm hơn rồi. Trước tiên cần bổ sung gấp đôi số thợ khắc và thợ in của thư cục Hàn Xã, trước cuối năm lại tăng gấp đôi nữa. Chúng ta thuê hai loại thợ khắc, một là thợ khắc thẻ Tượng, hai là thợ khắc các thẻ Nhan, Liễu, Âu, Triệu. Có một vài thợ khắc thư tịch tinh phẩm, giấy dùng phải nghiên cứu một chút, thợ sách cũng cần hai người rành Khải thư, lão đồng sinh hoặc lão tú tài đều được.

Dương Thạch Hương gật đầu nói:

- Giới Tử huynh yên tâm, ta kinh doanh hiệu sách đã lâu, rất rành những việc này. Những năm trước không có sách nào in được, sợ thâm hụt tiền, hiện giờ có Hàn Xã làm hậu thuẫn, ta sẽ tận lực xử lý. Có điều ta muốn hỏi một

câu, trước mắt ngoài cuốn tuyển tập Giới Tử huynh điếm bình văn bát cổ này ra thì còn sách nào in được không?

Trương Nguyên nói:

- Thạch Hương huynh đừng lo về nguồn sách, ta sẽ nghĩ cách mà. Huynh chỉ cần thu hút những tay nghề điêu khắc in ấn tinh xảo là ổn, thư cục cũng có thể tự bồi dưỡng tay nghề, thuê một ít thiếu niên thông tuệ nhà nghèo đến học, qua ba bốn năm nữa chẳng phải đã dùng được rồi sao, chúng ta phải tính kế lâu dài.

Hắn đột nhiên hỏi:

- Thạch Hương huynh có biết Tô Châu Phùng Mộng Long không?

Dương Thạch Hương nói:

- Ta từng gặp qua Phùng Mộng Long, ba huynh đệ y cũng có chút thanh danh, người ta xưng là Ngô hạ tam Phùng.

Trương Nguyên nói:

- Lần này ta phụ trách Tô Châu nên cần gấp lại Phùng Mộng Long, thỉnh y viết một vài cuốn mô phỏng tiểu thuyết thoại bản (một hình thức tiểu thuyết Bạch thoại phát triển từ thời Tống, chủ yếu kể chuyện lịch sử và đời sống xã hội đương thời, thường dùng làm cốt truyện cho các nghệ nhân sau này), ắt sẽ bán chạy.

Trương Ngạc cười nói:

- Không nói cái khác, chỉ với một trăm bản “Kim Bình Mai” cũng có thể khiến thư cục Hàn Xã bận rộn suốt năm. Đợt này ta về Nam Kinh nhất định sẽ tìm ra bản “Kim Bình Mai” chép tay, sau đó khắc ấn.

Chiều hôm đó, Trương Nguyên cùng Dương Thạch Hương, Lục Thao, Hồng Đạo Thái cùng lập khế ước nhập cổ thư cục Hàn Xã. Mười hai cổ đông đều có một khoản, thư cục tạm do

Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái và Lục Thao quản lý, gặp chuyện thì ba người cùng bàn, giao cho người tinh thông làm sổ Long môn và sổ Tứ cước (*) đã mượn phụ trách ghi chép thu chi của thư cục, định kỳ biên chế “bảng thu – giao” và “bảng tồn – nợ”. Hằng năm các cổ đông lớn tề tựu xét duyệt, thư cục Hàn Xã không phải là phường sách nhỏ tùy tiện, phải nhìn xa trông rộng, kết toán hàng tháng tất nhiên phải cẩn trọng.

(*) Sổ Long môn và sổ Tứ cước: là những hình thức ghi chép, tính sổ kế toán.

Dương Thạch Hương kinh doanh hiệu sách nhiều năm, tự cho mình tinh thông đạo thương nhân. Song sau khi bàn bạc với Trương Nguyên, phát hiện học thức về kinh doanh của hắn giỏi hơn y rất nhiều. Phường sách gia đình của Dương Thạch Hương chỉ có một quyển thu chi, y đã từng nghe qua “bảng thu – giao” và “bảng tồn – nợ”, chỉ có lão sử quản lý tiền lương hay nhà buôn lớn mới có bản lĩnh thuê dùng trưởng sư (người chuyên tính toán, ghi chép sổ sách). Đó là cách thức tính sổ sách mới xuất hiện từ năm Vạn Lịch, không ngờ Trương Nguyên lại rành rẽ tường tận. Hắn giải thích rằng đối với mỗi khoản tiền ghi chép thì đăng ký “sổ thu”, lại đăng ký “sổ chi” để phản ánh nguồn gốc của cùng một sổ khoản, như thế thì thu chi lời lỗ của thư cục vừa xem đã hiểu.

Dương Thạch Hương thầm nhủ:

“Cái gọi là kỳ tài cao vợi, cao thâm khó lường chính là chỉ người như Trương Giới Tử rồi. Kỳ tài như thế bình sinh Dương Thạch Hương ta ít gặp, thấy hắn lập văn xã, dựng thư cục, quả là có chí lớn, văn bát cổ lại giỏi, nhân tình cũng am hiểu, người như thế không nhanh phát lên mây thì còn đợi đến khi nào nữa!”

Chương 238: Trong triều không ai không kinh doanh.

Cùng ngày, Lục Thao bẩm chuyện với phụ thân Lục Triệu Thân, cùng Sơn Âm Trương thị hợp tác “hiệu buôn Thịnh

Mỹ”, kinh doanh vải bông, tơ lụa và dệt thêu, muốn mở các phân hiệu ở Hoa Đình, Thượng Hải, Tô Châu, Nam Kinh, Hàng Châu. Lục Triệu Thân nói:

- Con cứ làm đi, hiện giờ con làm chủ đương gia, hợp tác với Trương thị rất tốt, họ là một chỗ dựa vững chắc.

Muốn kinh doanh, phát tài, trong triều không ai không làm. Đại thương nhân đều mời danh sư dạy con cháu đọc sách, hy vọng chúng có thể nhờ khoa cử mà làm quan. Còn có người dùng khoản tiền lớn hối lộ quan lớn trong triều, thời điểm mấu chốt có được một phong thư nâng đỡ của quan lớn thì có thể vượt qua nguy cơ, bằng không tiền có nhiều đi chẳng nữa thì cũng thành con dê béo mặc người ta mổ xẻ, vì vậy một số đại thương nhân gia tài lên đến ức vạn trong triều đều có người phát ngôn. Lục Triệu Thân những tưởng mình có công danh cử nhân thì cũng miễn cưỡng trụ được, nào ngờ bị Đồng thị quấy nhiễu suýt làm nhà tan cửa nát, thật đúng là bài học xương máu. Vì vậy nghe thấy con trai Lục Thao muốn hợp tác với Sơn Âm Trương thị mở hiệu buôn vải, ông đương nhiên là tán thành rồi.

Hiện tại Trương Ngạc cũng biết Trương Nguyên phát tài lớn từ việc Đồng thị đắm thuyền, tuy y miệng lưỡi bép xép nhưng cũng không phải thẳng ngốc, hiểu được lợi hại trong việc này, đương nhiên sẽ không nói loạn trước mặt kẻ khác. Trương Nguyên lấy danh nghĩa ba huynh đệ để đầu tư thư cục Hàn Xã và hiệu vải Thịnh Mỹ, điều này khiến Trương Ngạc rất hài lòng, Giới Tử rất chú ý đến tình nghĩa huynh đệ.

Ngày hai mươi tám tháng năm, khế ước hùn vốn của “hiệu buôn Thịnh Mỹ” được ký kết. Trương Nguyên giao mười ngàn lượng bạc cho tử tử Trương Nhược Hi, chỗ bạc này dùng để mua tơ tằm, máy dệt, chiêu dụ thợ dệt. Theo ý của Trương Nguyên, hiệu buôn Thịnh Mỹ còn phải thiết kế một ký hiệu, hay còn gọi là nhãn hiệu, trước cửa hàng phải có ký hiệu bắt mắt, mỗi đầu xấp vải bán ra đều phải in nhãn hiệu này. Đương nhiên là nhãn hiệu trước cửa hàng phải to, còn nhãn hiệu trên đầu vải nhỏ cỡ hạt dưa là vừa. Nhãn hiệu này nhất thời nghĩ chưa ra, cũng không cần gấp, thiết kế vài mẫu rồi quyết định sau, phải để người khác vừa nhìn đã nhớ, khi quyết định rồi thì

không thể đổi, chớ để qua hai năm lại đổi nhãn hiệu, đó là việc làm ngu xuẩn.

Tuyển tập văn bát cổ đó cũng được tuyển bình xong, chỉ đợi khắc bản in ấn thôi. Đây là quyển sách đầu tiên mà thư cục Hàn Xã khắc ấn, sự vụ Tùng Giang đại khái đã lo xong. Ba huynh đệ Trương Nguyên phải đến Nam Kinh học ở Quốc Tử Giám, bọn họ sẽ rời Sơn Âm sau tiết Đoan Ngọ.

Hiện đã đến cuối tháng năm, lại tri hoãn ở lại Tô Châu vài ngày, vì vậy họ phải gấp gấp lên đường. Tông Dực Thiện theo Trương Nguyên đến Nam Kinh, hẩn đọc sách tại đó, y thì đến giúp Tiêu Thái xử chính lý danh mục sách ở Tàng Thư lâu. Cha mẹ Tông Dực Thiện tạm thời lưu lại Thanh Phổ, đợi đến khi Trương Nguyên quay về Thiệu Hưng vào cuối năm, Tông Dực Thiện sẽ đón song thân cùng đi. Thanh Phổ cách Hoa Đình quá xa, y khó mà yên tâm, vẫn nên để cha mẹ an cư ở Sơn Âm thì tốt hơn.

Trương Nguyên lấy bạc trắng năm mươi lượng tạ ơn Liễu Kính Đình, y chỉ chịu nhận hai mươi lượng, xem như tiền thù lao khi Trương Nguyên mời y thuyết thư, mỗi ngày một lượng bạc, Trương Nguyên đành chiều theo.

Sớm ngày hai mươi tám hẩn tiễn Liễu Kính Đình và tiểu đồng tùy tùng lên thuyền về Hàng Châu, hẹn nhau lần sau tái ngộ tại Hàng Châu.

Chập tối, ba huynh đệ Trương Nguyên thu xếp hành trang chuẩn bị sáng mai khởi hành, Trương Đại hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử, có cần phái người đến Đông Xa Sơn báo Trần Mi Công một tiếng, nói mai ta khởi hành, nếu nữ đệ tử Vương Vi của Mi Công muốn cùng đi thì mời sáng mai đến Thanh Phổ, thế nào?

Trương Ngạc vội hỏi:

- Nữ đệ tử gì vậy?

Trương Đại cười nói:

- Chính là nữ lang vừa giống quỷ vừa giống tiên mà chúng ta gặp vào đêm trăng Tây Hồ lần trước, đó là nữ đệ tử của Trần Mi Công.

Trương Ngạc bật dậy, reo lên:

- Hay quá, Trương Tông Tử, Trương Giới Tử, hai người giấu ta chi vậy, huynh đệ gì chứ, thật là ác độc mà!

Trương Nguyên cười nói:

- Trách ai được chứ, tại huynh không chịu đi cùng với đệ và đại huynh đến thăm Trần Mi Công.

Trương Ngạc nói:

- Vậy lúc về cũng phải nói ngay cho ta biết chứ, lại giấu đến tận bây giờ. Đáng ghét! Đáng hận!

Trương Đại nói:

- Chẳng phải ngay sau đó đã đi Hoa Đình rồi sao, ai đủ kiên nhẫn mà kể cho đệ được?

Trương Ngạc trợn mắt nhìn trời:

- Thôi bỏ đi, không thể dựa vào huynh đệ, thấy sắc quên nghĩa!

Oán giận một hồi, y lại nói:

- Đại huynh, huynh kể rõ việc hôm đó cho đệ đi. Không ngờ lại có diễm ngộ như thế, quả là trùng hợp, ngày đó đuổi đến mộ phần Nhạc Vương thì bị vấp ngã, lúc bò dậy lại không thấy tăm hơi, cứ tưởng là quỷ.

Trương Đại kể chuyện hôm đó đến Đông Xa Sơn thăm Trần Mi Công, cả chuyện Giới Tử cùng Mi Công, Vương Vi so tài đánh cờ. Trương Ngạc reo hò:

- Diệu kế, diệu kế, vậy nữ lang kia không phải gia đình tử tế, vậy thì dễ quyến rũ rồi.

Y hết sức cảm khái:

- Mỹ nữ trên thế gian này luôn ẩn sâu trong chốn nhà cao cửa rộng, ta muốn liếc nhìn một cái cũng khó khăn. Thiên giáo có nữ tử tuyệt như thế này, vừa xinh đẹp lại đa tài, quả là an ủi kiếp tài tử tịch liêu như ta.

Trương Đại lắc đầu cười:

- Yến Khách, đệ thật trăng tráo, dám xưng là tài tử.

Trương Ngạc nói:

- Lẽ nào biết viết chút văn bát cổ và thơ từ thối tha thì là tài tử à? Đệ thì đánh bài, bắn tên cưỡi ngựa, đánh trống xướng khúc, gảy đàn ném thẻ vào bình rượu, thứ nào cũng giỏi, nếu không thì sao được xưng là con cháu ăn chơi. Phải rồi, hai câu thơ “Nam tử hiện giờ biết bao nhiều, luôn nói quan lớn tức là tiên” mà hồ tiên nữ lang ở Tây Hồ nói chẳng phải là ngầm khen đệ hay sao, đệ xem công danh như cặn bã, không giống như hai người luôn nói quan đạo là tiên, một lòng muốn khoa cử thành danh.

Trương Nguyên và Trương Đại nhìn nhau, hai người đành câm lặng.

Trương Ngạc háo hức nói:

- Ta sẽ đi Đông Xa Sơn nói với Vương Vi cô nương, mời cô ấy ngày mai cùng đi với chúng ta.

Nói rồi y để Lục Đại dẫn đường, dẫn theo Năng Trụ và Phùng Hồ hăng hái lao đi.

Trương Đại bất đắc dĩ nói:

- Giới Tử, đệ xem bộ dạng đói khát của Yến Khách, sợ là sẽ dọa chết cô nương đó, cô ấy chắc sẽ không đi cùng chúng ta đâu.

Trương Nguyên cười nói;

- Tam huynh có chừng mực đấy, có vẻ ác tặc nhưng lại có chân khí, ừm, ngây thơ chất phác đó mà!

Trương Đại bật cười.

Từ Thanh Phổ Lục phủ đến chỗ ở của Mi Công trên Đông Xa Sơn chừng ba mươi mấy dặm. Trương Ngạc hấp tấp chạy đi, không màng gọi kiệu, xuất phát từ giờ Dậu chập tối đến cuối giờ Tuất mới quay lại, thấy Trương Nguyên và Trương Đại liền rên:

- Chân muốn gãy rồi, chân muốn gãy hết rồi.

Y đặt mông lên ghế, Phúc Nhi nhanh chóng đấm bóp chân cho tam thiếu gia, người hầu Lục thị dâng trà.

Trương Đại cười hỏi:

- Yến Khách, sao rồi, thấy hồ tiên nữ lang đó chứ?

Trương Ngạc hớp mấy ngụm trà, nói:

- Xúi quẩy, không thấy mỹ nữ đâu, chỉ thấy một nhà Nho nghèo cùng con lừa ngu nói bậy hết nửa ngày, bàn cái gì mà Nho Phật hợp lưu.

Trương Nguyên, Trương Đại cười sảng sặc, hỏi hòa thượng đến từ đâu, Trương Ngạc kể:

- Nói là hòa thượng Bảo Hoa tự, ta nghe hòa thượng giảng Phật pháp mãi không dứt, nghe đến mất kiên nhẫn, liền hỏi hòa thượng có biết Trần Tân Trúc hay không. Hòa thượng nói không quen, còn hỏi ta Trần Tân Trúc là ai, Trần Mi Công không vui, nói trời tối rồi, liền kêu ta mau về nhà. Lão Nho nghèo này, không niệm chút giao tình giữa tổ phụ và ông ta, không ngờ không giữ ta ở lại qua đêm.

Trương Đại cổ nhin cười, hỏi:

- Nói vậy đệ uống công một chuyến rồi, ta biết đệ đi sẽ hỏng chuyện mà, chóc nữa hồ tiên nữ lang đó chắc sẽ

không đồng hành với chúng ta.

Trương Ngạc cực kỳ ử rũ, đi đi về về hết ba mươi mấy dặm, từ nhỏ chưa từng chịu khổ như thế. Y cộc cằn mắng con lừa ngu và nhà Nho nghèo, đi tắm rồi ngủ ngon lành, hôm nay y quả thực rất mệt.

Trương Nhược Hi đến gần hỏi:

- Yến Khách mắng ai thế? Gì mà con lừa ngu, rồi mỹ nữ nữa?

Trương Nguyên và Trương Đại nhìn nhau, hai người nín cười, đồng thanh đáp:

- Yến Khách luôn nói hươu nói vượn, tỷ tỷ đừng nghe y nói.

Trương Nhược Hi ngồi trong phòng Trương Nguyên một lát, nhìn đệ đệ viết thư cho mẫu thân. Nghĩ đến sớm mai hẳn phải rời Thanh Phố, Trương Nhược Hi rất luyến tiếc. Đợi Trương Nguyên viết xong, nàng cầm lên đọc, cười nói:

- Chuyện đảo Đông Hoa Đình sao nói hời hợt vậy, đệ cả gan làm loạn, phải để mẫu thân mắng đệ mới tốt.

Nàng cười hì hì, lại nói:

- Chẳng hay phụ thân có rời Khai Phong hỏi hương hay không, đến Nam Kinh đệ nhớ chú ý hỏi thăm, nếu phụ thân trở về nhất định sẽ đi ngang qua Nam Kinh.

Trương Nguyên nói:

- Đệ biết, đến Nam Kinh đệ sẽ nhờ dịch trạm gửi thư hỏi thăm đến Chu vương phủ, xem phụ thân có đi hay không.

Hai người nói chuyện một hồi, Trương Nhược Hi thấy đêm đã khuya, đệ đệ ngày mai còn phải lên đường, nàng bèn dặn hân sớm nghỉ ngơi, sau đó liền rời đi.

Đầu giờ Thìn ngày hai mươi chín tháng năm, hai mươi người Trương Nguyên đến bến tàu Đại Hoàng ở nam thành Thanh

Phổ, chuẩn bị đi thuyền ngược dòng đến hồ Tiết Điển, kế đến chuyển qua Đại Vận hà đi Tô Châu.

Có mấy chục chُر sinh Thanh Phổ đến bến tàu tiễn ba huynh đệ Trương thị, từng người một từ biệt rất mất thời gian. Trương Nguyên đang đáp lễ thì thấy một đồng tử tóc rối lẩn trong đám chُر sinh, cậu chừng mười tuổi, lông mày trái có nốt ruồi đỏ. Thấy Trương Nguyên nhìn mình, cậu tiến đến chấp tay nói:

- Trương tướng công, nữ lang nhà tôi đã đến, đang đợi dưới tán cây hương thung.

Chương 239: Nữ lang cười như Vương Sư Muội.

Cửa sông Đại Hoàng từ Tây Sang Đông ở ngoài thành Nam huyện Thanh Phổ chảy qua, trên bến cảng, bậc thềm đá được lát bằng đá tảng xanh loại lớn tầng tầng lớp lớp. Những tảng đá này quanh năm suốt tháng bị giẫm đạp đến bằng phẳng bóng loáng, ánh mặt trời giữa hè chiếu xuống, tảng đá và nước sông cùng nhau lấp lánh. Trên thềm đá xanh gần mặt nước, Chư Sinh cùng người nhà Lục thị ra đưa tiễn, và có một hình ảnh hoàn toàn đối lập với cảnh tượng ồn ào náo nhiệt bên này, đó chính là: cách bờ cao mười trượng, giữa những cây hương thung cao cao thẳng đứng, có một bóng hồng mặc quần áo màu trắng ngà, tóc búi sau gáy, trông tuổi khá trẻ đang thướt tha đứng nhìn.

Thân cây màu nâu xám, hoa nhỏ màu trắng nhạt lơ lửng rủ xuống, bóng những tán cây trải dài trên mặt đất tạo ra hình ảnh loang lổ, nữ lang đội đạo quan (mũ đạo sĩ đội) với cái eo thon thả, ống tay áo rủ xuống ấy đứng dưới bóng cây, thấy bọn người Trương Nguyên đưa mắt nhìn về phía mình, nàng liền nhẹ nhàng đội lên chiếc nón lá vành trúc đang cầm trong tay, đi ra vài bước, đứng ở dưới ánh mặt trời trông nàng rực rỡ như danh hoa ngọc thụ.

Cách xa mười trượng, khuôn mặt không thể nhìn rõ, nhưng dáng người yếu điệu thướt tha này đã cho thấy nét đẹp khuynh nước khuynh thành của nàng.

Đám chُر sinh đến tiền Trương Nguyên trên bến tàu đều xoay lại nhìn nhìn nhau, lần lượt hỏi nhau nữ nhân này là ai?

Trương Ngạc mừng rỡ, dương dương đắc ý nói:

- Đây là nữ đệ tử của Trần Mi Công, muốn trở về Nam Kinh, Mi Công giao phó cho nàng ấy đi cùng bọn ta..

Chư Sinh Thanh Phổ nghe vậy không khỏi hâm mộ, có người liền ngâm:

- Hữu mỹ đồng chư, nhan như Thuần hoa.

Lại có người xướng:

- Mỹ nhân vừa thấy liền không thể quên.

Nhất thời có kẻ khởi xướng, thế là trò hề xuất hiện càng lúc càng nhiều.

Trương Ngạc đương nhiên không nhường việc cho ai, nói:

- Đại huynh, Giới Tử, ta đi đón nữ nhân kia xuống thuyền đây.

Nói rồi gã nhanh chóng bước đến, đi tới dưới tán cây, hướng nữ nhân kia cúi chào, nói:

- Tiểu sinh Trương Ngạc huyện Sơn Âm, hoàng hôn hôm qua từng đến chỗ của Mi Công...Ồ, tiểu sinh lần trước có báo danh tính rồi.

Lúc này mới ngẩng đầu lên nhìn kỹ nữ nhân này.

Lần trước đi nhờ trên chiếc thuyền ở Tây Hồ, Trương Ngạc chỉ cảm thấy nữ nhân này thật đẹp, rốt cuộc đẹp đến mức nào thì gã cũng chưa được thấy rõ.

Lúc này đây cô nàng đứng dưới ánh mặt trời, rõ ràng rành mạch. Cảm giác đầu tiên là làn da nữ nhân này thật trắng, phần

da lộ ra ngoài áo kia óng ánh thanh tú, nói là “đương chi mỹ ngọc” cũng tuyệt đối không khoa trương chút nào, sắc mặt lại như hoa đào tháng ba, trong phần trắng lại lộ ra nét ửng hồng, vành nón lá màu vàng đậm càng làm nổi bật hơn, lông mày cong lên, môi thoa son, nhất là cặp mắt trong sáng quyến rũ kia, giống như có thể nói chuyện.

Mỹ nhân như vậy chẳng phải là trời cao ban ân cho nam tử sao, chỉ có tài nghệ của kỹ nữ mới có thể an ủi sự nóng nảy cùng cô đơn của sinh mệnh. Trương Ngạc nghĩ chính là như vậy, gã thật không phải bởi vì kỹ nữ hèn hạ mà có thể tùy tiện đùa giỡn. Chỉ là cảm thấy thế giới này có kỹ nữ mới càng đặc sắc nha.

Vương Vi nhớ rõ Trương Ngạc này. Đêm đó trên thuyền ở Tây Hồ người vỗ mép thuyền la hét “Đơn Dao Hội” đúng là gã, còn tự xưng xem công danh như rác rưởi, lúc này mới chỉnh đốn lại trang phục, vén áo thi lễ nói:

- Đa tạ Trương tướng công thịnh tình mời, tiểu nữ tử làm phiền.

Hỏi:

- Bây giờ có thể lên thuyền được chưa ạ?

Ánh mắt Trương Ngạc không dời đi được, hoa mắt mê hoặc, tuyệt sắc như vậy trên đời hiếm thấy, lại cảm thấy cô gái này khẩu âm Kim Lăng cũng là vô cùng dễ nghe, luôn miệng nói:

- Có thể có thể. Mời.

Liền có một người cường tráng người đầy mỡ hôi đi đến tàng cây xách hành lý, Vương Vi gọi người này là “Diêu thúc”. Còn có một tiểu nha hoàn mười hai, mười ba tuổi, tính cả thằng bé tóc dài nữa thì ở phía Vương Vi tổng cộng bốn người, Trương Ngạc ở phía trước dẫn đường, bốn người họ cùng đi theo bước lên thềm đá.

Chư sinh đứng trên thềm đá xanh thoáng chốc an tĩnh lại, nhìn nữ nhân xiêm y thanh lịch này, dáng người yếu điệu như tiên nữ bước xuống thềm đá, ánh mắt nhìn thẳng đi qua tấm ván

bắc lên thuyền, chừ sinh đợi cho đến khi nhìn không thấy bóng dáng của cô nữa mới phát ra từng trận cảm thán, đều đoán nữ nhân này rốt cuộc là ai?

Trương Nhược Hi đến đề tiền đưa đệ đệ nhìn nữ nhân này xuống thuyền, kinh sợ hỏi:

- Tiểu Nguyên, cô gái này là ai?

Trương Nguyên nói:

- Là nữ đệ tử của Trần Mi Công, nhà ở Nam Kinh, muốn cùng đồng hành với thuyền của chúng ta.

Trương Nhược Hi nghi ngờ nhìn đệ đệ Trương Nguyên, hắc lại cười nói:

- Tỷ nhìn đệ như vậy làm cái gì? Chẳng lẽ không tin lời nói của đệ sao?

Trương Nhược Hi nói:

- Được rồi, tỷ cũng không hỏi nhiều nữa, đệ đi ra ngoài học, cũng không nên phóng đảng nữa.

Trương Nguyên nghiêm mặt nói:

- Tỷ tỷ còn không biết đệ sao, từ nhỏ đã rất hiền lành mà.

Trương Nhược Hi “Xì” một tiếng, dùng cây quạt lụa vỗ cánh tay Trương Nguyên, nói:

- Đệ thành thật sao, tỷ sao không nhìn ra, đệ từ nhỏ vốn đã không nghe lời.

Lý Thuần bên cạnh nhanh chóng chen lời:

- Mẫu thân, cậu Giới Tử hồi nhỏ cũng bướng bỉnh không nghe lời sao ạ?

Trương Nhược Hi vội nói:

- Mẫu thân và cậu con nói giỡn thôi, cậu Giới Tử của con lúc nhỏ thích đọc sách viết chữ, rất hiểu động.

Lý Khiết hỏi:

- Cậu Giới Tử có ngoan như con không ạ?

Trương Nguyên sờ sờ đầu hai đứa cháu trai nhỏ, cười nói:

- Cậu mới trước đây cũng không ngoan bằng hai con, chữ to của hai con đều viết rất tốt, cậu đều khâm phục các con.

Hai anh em rất sung sướng, tỏ vẻ về sau cũng phải giống cậu Giới Tử đi Nam Kinh đọc sách.

Hành lý đã được đem lên thuyền, người chèo thuyền đứng trên bờ chờ chèo thuyền.

Ly biệt sắp đến, Trương Nhược Hi đôi mắt ửng đỏ, nói:

- Tiểu Nguyên, nếu phụ thân đã tới Nam Kinh, ngàn vạn lần nhớ mời lão nhân gia đến Thanh Phổ ở mấy ngày.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Tỷ tỷ yên tâm, đệ nhớ kỹ.

Trương Nhược Khi lại nói:

- Đệ năm trước từ Nam Kinh về nhà, cũng đã nói dối sẽ sang thăm tỷ đó.

Trương Nguyên đáp ứng nói:

- Được rồi mà, nhất định đến.

Trương Nguyên, Trương Đại cáo biệt bọn người Lục Thao, Dương Thạch Hương, lên thuyền ba mái chèo, thuyền này có thể chứa bốn, năm mươi người, mười người của Trương Nguyên tính cả bốn người phía Vương Vi, còn có bốn gã chèo thuyền tổng cộng có ba mươi người, cho nên trong khoang thuyền vẫn có chút hơi rộng. Trương Ngạc đã sớm theo Vương

Vi lên thuyền, đang cùng Vương Vi ngồi đối diện nói chuyện, bộ dạng nho nhã lễ độ.

Vương Vi thấy Trương Nguyên, Trương Đại lên thuyền, đứng dậy nói:

- Đa tạ hai vị tướng công đồng ý cho nữ tử lên thuyền, làm phiền rồi.

Trương Đại nói:

- Đâu có, đâu có.

Mặc dù đã là lần thứ ba gặp nữ nhân này, nhưng vẫn cảm thấy kinh diễm.

Trương Nguyên chỉ cười gật đầu một cái, đi đến đầu thuyền nhìn người chèo thuyền kéo neo lên, phát tay chia tay thân hữu trên bờ, đến khi thuyền rời xa bến, lúc này mới trở lại khoang chính, thì đã đã thấy Đại huynh Tông Tử, Tam huynh Yên Khách đều có diễm bị nữ nhân này mê hoặc đến thần hồn điên đảo. Điều này cũng khó trách, nữ nhân này thật sự xinh đẹp, toàn thân không có một chút tỳ vết nào, nếu Trương Nguyên chỉ là Trương Nguyên trước kia khi còn mười bảy tuổi, khẳng định cũng sẽ bị hút mất hồn, mà hấn hiện tại so với Đại huynh, Tam huynh có vẻ vững vàng, bình tĩnh hơn một ít.

Thuyền đi ngược dòng nên khá là chậm, tiếng nước vỗ vào mạn thuyền kêu oạp oạp. Trương Đại luận thơ cùng Vương Vi, Vương Vi thông thả nói về những giai thoại thi gia của bản triều, từ Cao Khải đến Vương Thế Trinh, rồi đến Thám Hoa Tiền Khiêm Ích khoa Canh Tuất năm Vạn Lịch thứ ba mươi tám, cô thuộc như lòng bàn tay. Trương Đại vô cùng khâm phục, mở lời khen:

- Nữ lang có thể nói là một mỹ nhân học sĩ, Trương Đại bội phục.

Vương Vi mỉm cười, nhìn Trương Nguyên.

Trương Nguyên ngồi ở một bên mỉm cười lắng nghe, rất ít khi chen vào nói, nhưng hấn có một loại cảm giác, rằng nữ nhân này rất để ý đến thái độ của hấn, mỗi khi nói đến phần mình

hài lòng, liền nhìn qua hắn, trông mắt duyên dáng như đang hỏi: Giới Tử tướng công nghĩ như thế nào?

Trương Ngạc nghe đến không còn kiên nhẫn được nữa, nói:

- Thi sĩ triều đại này đều không có gì hay để nói, thơ hay đều bị người triều Đường viết hết, cho dù có, đã sớm có thể hệ Tô Đông Pha, Hoàng Sơn Cốc lấy hết đi rồi, tới triều đại này, đều là chuyện cũ mèm, cặn bã!

Trương Ngạc đem một gậy đánh nghiêng toàn bộ thi sĩ Đại Minh, dường như làm thơ là đoạt bảo, thơ hay luôn bị cướp, thơ triều Minh cũng là đồng đồng nát sắt vụn không có gì đáng nói.

Vương Vi nói:

- Bằng không, đương thời như Công An Tam Viên, Cánh Lăng Chung Đàm, đều chú ý không câu nệ tiểu tiết, chỉ là bộc lộ nội tâm của mình, thơ hay luôn thấy.

Trương Ngạc:

- Công An Tam Viên biết, Cánh Lăng Chung Đàm thì chưa nghe nói qua.

Vương Vi khước miệng nhếch lên, như giễu cợt, nói:

- Chung là Chung Bá Kính, Đàm là Đàm Hữu Hạ, đều là thi sĩ nổi tiếng bây giờ.

Trương Ngạc hỏi:

- Đặt trước Lý - Đỗ - Âu - Tô thì sao hả?

Vương Vi mở to đôi mắt đẹp rất đáng yêu, nói:

- Không nói chuyện cùng tướng công nữa, chẳng lẽ người nào làm thơ đều là Lý Đỗ Âu Tô – Trương tướng công hay là chỉ biết vài cái thi sĩ Lý Đỗ Âu Tô này?

Lời này thật sắc bén, đánh trúng điểm yếu của Trương Ngạc, y đã học qua không nhiều thơ cho lắm, chỉ biết mấy người Lý

Bạch, Đỗ Phủ, Âu Dương Tu, Tô Đông Pha, Hoàng Đình Kiên, lại bị nữ nhân này vạch trần, cũng may Trương Ngạc da mặt dày, cũng không xấu hổ, nói:

- Vừa hưởng qua mỹ vị quý và lạ, lại để cho ta đi ăn cơm rau dưa, vậy đơn giản là sống không bằng chết.

Chương 240: Nơi đó có ta (1).

Vương Vi lông mày nhíu lại, nhìn hai người Trương Đại, Trương Nguyên nói:

- Hai vị tướng công có cao kiến gì? Nếu không có, thì xin không cần đàm thơ nữa, chi bằng chơi cờ cho qua ngày.

Nữ nhân này vừa tài vừa kiêu ngạo, Trương Đại cảm giác mình luận thơ thật đúng là thắng không nổi nữ nhân này, mắt nhìn Trương Nguyên, thầm nghĩ:

“Giới Tử thơ cũng đọc không được nhiều lắm nên bỏ đi, cái này chỉ khiến cho nữ nhân này coi rẻ tam huynh đệ Sơn Âm chúng ta thôi.”

Trương Nguyên biết rất rõ về Minh sử, đối với phái Công An, phái Cảnh Lăng vẫn có chút hiểu rõ, nói:

- Tam huynh Yến Khách của ta là người phú quý, không phải mỹ vị quý và lạ thì không để vào miệng, ta không phải là bắt bẻ, thơ của Chung Tinh, Đàm Nguyên Xuân ta cũng đọc qua một ít, đích xác chỉ thường thôi.

Vương Vi có hơi chút tức giận, sắc mặt phiếm hồng, phảng phất hoa đào tháng ba, Đàm Nguyên Xuân là thi nhân nàng cực tôn sùng, còn từng chỉ điểm qua thơ của nàng, nói:

- Trương tướng công nếu nói như thế, chắc là làm thơ còn hơn Chung, Đàm rồi, tiểu nữ tử cũng muốn lãnh giáo.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Nếu ta đi tẩu lầu dùng cơm, ngại rượu và đồ ăn không tốt, chủ quán nói Trương tướng công nếu nói như thế, vậy chắc tay nghề làm bếp còn hơn tại hạ, tại hạ muốn thỉnh giáo —— ta đây nên làm thế nào cho phải?

Trương Đại, Trương Ngạc cười rộ, nữ nhân Vương Vi cũng lấy tay che miệng, cười không nổi, lại nói:

- Hai vị Trương tướng công đều là cái chày cái cối, cưỡng từ đoạt lý!

Trương Nguyên nói:

- Ta mặc dù không am hiểu làm thơ, nhưng rất có mắt thưởng thức cùng xem xét, Chung, Đàm lấy thơ để đề xuống nội tâm, uốn cong thành thẳng, siêu tục, tịch mịch, làm cho người ta khó hiểu, rất nhiều thơ của họ chỉ có hai người họ xem hiểu, chỉ có thể hiểu tình cảnh lại không thể biểu đạt, đây là sự cố tâm không ứng với thơ.

Trương Nguyên phê bình Chung, Đàm như vậy khiến Vương Vi cảm thấy có phần không phục, nhưng lời của Trương Nguyên rất có kiến giải, ít nhất là có đọc qua thơ của Chung, Đàm mới có thể nói ra những lời này, ngân nga ngâm: “Lạc nguyệt hạ sơn kính, thảo đường nhân vị quy. Thế trùng khắp lương lộ, ly khuyên phệ tàn huy. Sương tĩnh nguyệt du kiều, yên sinh khư canh vi. Nhập thu tri kỷ nhật, lân xử sở thanh hi (*)—— thơ như vậy đặt vào Văn Đường, há lại thua Lưu Trường Khanh, Tiền Khởi?

(*)BTV tạm dịch:

Mặt trời lặn sau núi, nhà cỏ người chưa về

Tiếng trùng nghe hiu quạnh, chó sủa ánh chiều tàn.

Sương tĩnh trăng thêm sáng, khói bếp lên thêm nhạt,

Vào thu biết mấy ngày, chày bên nghe thừa thớt.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta chỉ là luận thơ, cô nương lại muốn lấy một bài thơ Chung Tinh viết rất hay ra bác bỏ ta, như vậy không thú

vị rồi, không bằng chơi cờ, không bằng chơi cờ.

Nữ nhân Vương Vi cười một cách tự nhiên, nói:

- Tiểu Tam Nguyên Trương Tướng công danh chấn Tùng Giang lại để ý người như vậy sao, há nắm chặt lời của ta không tha!

Trương Nguyên nhìn bộ dạng nữ nhân này cười rộ lên, không khỏi tim đập thình thịch, chẳng biết tại sao, cảm thấy nữ nhân này có chút giống Anh Tư sư muội.

Nữ nhân Vương Vi cười nói riu rít, đôi mắt sáng lên, nụ cười đẹp như vậy, chỉ một thoáng làm cho người ta cảm giác như chiếc thuyền không phải đi trên sông Hoàng Phủ, mà là đi qua khu rừng hoa đào rực rỡ tháng ba, khiến cho toàn bộ khoang thuyền đều ánh lên màu sắc hoa đào, đây cũng là nguyên nhân Trương Nguyên nhớ đến Anh Tư sư muội. Nữ nhân Vương Vi lập tức phát hiện trong ánh mắt và sắc mặt Trương Nguyên có đoạn tình ý thoáng qua rồi biến mất, khéo hiểu lòng người là bản lĩnh cần có nhất ở kỹ nữ Dương Châu.

Vương Vi từ khi bảy tuổi đã được nữ lão sư chuyên môn dạy hắng ngày, sau đó trải qua sự dạy dỗ của danh kỹ Mã Tương Lan ở Cự viện Nam Kinh, hơn nữa thân mình lại là bang tuyết lạnh lẽ, bản lĩnh nghiền ngẫm tâm ý người khác lại càng hơn Mã Tương Lan, nhất là vẻ mặt cùng giọng điệu của nam tử, Vương Vi liếc mắt một cái liền có thể nhìn thấu trong lòng ba huynh đệ Trương Thị huyện Sơn Ân cùng thuyền. Trương Ngạc Trương Yến Khách không cần phải nói, là bệnh con ông cháu ta, loại nam tử này ngay thẳng lại rất thô bỉ; Trương Đại Trương Tông Tử cũng là bệnh con ông cháu cha. So với đệ đệ hàm súc nho nhã hơn, đàm thơ luận tranh, học văn tạp nham, từ khi nàng lên thuyền, ánh mắt hai huynh đệ này gần như không rời khỏi cơ thể nàng. Vương Vi cũng không nghĩ là bọn họ lỗ mãng, bị sắc đẹp của nàng hấp dẫn chỉ là việc rất tự nhiên, chẳng phải đa số người chết đều vì sắc đẹp sao. Nhưng Trương Nguyên Trương Giới Tử kia, lại làm cho nàng có chút nhìn không thấu.

Đây là lần thứ ba Vương Vi nhìn thấy Trương Giới Tử nổi danh này, lần đầu tiên là ở trên thuyền Tây Hồ, bộ mặt nhìn

không rõ, lần thứ hai là ở nơi của Trần Mi Công, nàng và Trương Nguyên đã đánh một ván cờ, Trương Nguyên mắt nhìn mũi, mũi nhìn tâm, công phu tinh tâm của hắn làm cho nàng có chút kinh ngạc. Hơn nữa thế cờ kia Trương Nguyên cũng thắng, hai lần ấn tượng này, nữ nhân Vương Vi đúng là có cảm giác Trương Tam Nguyên này là cực thông minh, tuổi còn trẻ mà bản lĩnh tu tâm dưỡng tính thật tốt. Mấy ngày sau đó, không ngừng nghe đồn về Trương Nguyên, hắn kích động chư sinh đầu Đồng Hàn Lâm, Trương Nguyên tại Dự viên Thượng Hải tổ chức đại hội gặp mặt chư sinh Tùng Giang, Trương Nguyên thành lập Hàn xã...

Mi Công nghe thấy tin đồn này lắc đầu nói:

- Trương Nguyên này lại không an phận, dựng đảng kết xã, quá mức khoa trương, sớm muộn gì cũng có ngày lại bị áp chế.

Mi Công làm người luôn chú ý tìm chỗ khoan dung mà độ lượng.

Nhiều một chuyện không bằng bớt một chuyện. Đương nhiên cảm thấy Trương Nguyên làm việc rất tuyệt, quá biệt gây chuyện thị phi, Vương Vi lúc ấy nói:

- Có lẽ có thể là năng thần trị thế, cũng chưa biết chừng.

Mi Công chăm chú nhìn nàng, không ngờ hôm nay có dịp gặp lại lần thứ ba. Trương Nguyên thần thái hơi có vẻ mệt mỏi, tuy rằng cũng thường nhìn chăm chú nàng, nhưng rõ ràng không giống với ánh mắt của Trương Đại và Trương Ngạc. Hai người này đối với nàng là nhìn chăm chú, Trương Nguyên là mang theo ý tứ cười cùn thương thức, dường như đang xem cái gì đó. Vương Vi thầm nghĩ:

“Có lần Mi Công luận thơ, phân ra làm nơi đó có ta và nơi đó không có ta, luận nhân cũng giống vậy, Trương Nguyên chính là từng giây từng phút ‘có ta’ có sự tự chủ rất mạnh, không dễ dàng liền bị mê hoặc. Người như vậy lấy mình làm trung tâm, lòng dạ rất sâu, xem hắn kích động chư sinh đầu Đồng Hàn Lâm, có thể lông tóc không tổn hao gì mà nghênh ngang rời

đi, đã có hề biết hần đa mưu túc trí rồi. Đây thật sự là thư sinh mười bảy tuổi lần đầu trải qua thế sự sao?

Đây là Vương Vi phán đoán dựa theo tính tình Trương Nguyên, mà Trương Nguyên mới vừa rồi ngẫu nhiên lộ ra một tia tình ý lại làm cho Vương Vi hơi có chút kinh ngạc và mừng thầm, thầm nghĩ:

“Người chung quy không phải Liễu Hạ Huệ nha, vẫn là phàm phu tục tử, cái này rất tốt.”

Thời gian Vương Vi quan sát Trương Nguyên có chút hơi lâu, Trương Ngạc trách móc:

- Oa, đây là ý tứ gì, hai người các người cứ như vậy ần tình nhìn nhau!

Trương Nguyên cười nói:

- Không nói về thơ nữa, mọi người chơi cờ đi.

Trương Ngạc sớm đã không kiên nhẫn đối với việc đàm thơ luận phú được nữa rồi, liền nói:

- Tốt lắm, đàm thơ cũng nói đủ rồi, không bằng chơi cờ, không bằng chơi cờ.

Gọi Phúc Nhi đem bàn cờ bày ra, bàn cờ làm bằng gỗ dẻ, những thứ này đều là từ Sơn Âm mang đến đây.

Lần trước ở Đông Xa sơn cư, Vương Vi đã đánh cờ thua Trương Nguyên, rất muốn đánh tiếp cùng Trương Nguyên, nhưng thấy Trương Ngạc rất hang hái, liền hỏi:

- Trương tướng công đánh cờ so với Tam Nguyên tướng công như thế nào?

Trương Ngạc liếc mắt nhìn Trương Nguyên một cái, cười nói:

- Bất phân thắng bại.

Vương Vi nghiêm nghị nói:

- Vậy tiểu nữ tử xin thỉnh giáo một ván.

Trương Ngạc rộng lượng chấp Vương Vi đi trước, Trương Nguyên và Trương Đại ngồi ở một bên xem cuộc đấu. Trương Nguyên ngồi ở xa hơn nên không có nhìn kỹ ván cờ, cũng lường trước Tam huynh khó có thể thắng nữ nhân này, cờ lực của Tam huynh kém hơn nữ nhân này, hơn nữa bị mê hoặc với sắc đẹp này nên sẽ không thể chuyên tâm hạ cờ, cho nên bàn cờ này không có phần khích, không có gì đáng xem. Nhưng thái độ nữ nhân này đánh cờ cực kỳ đẹp mắt, nhìn qua thấy rất đơn giản mộc mạc, nhưng nếu nhìn kỹ, sẽ phát giác mũi giày nàng có một con bướm, vô cùng tinh xảo, loại vải kia chính là vải bông Tùng Giang thượng hạng, từ áo đến tay áo được thợ khéo léo may, mặc trên người nữ nhân này cực kỳ hợp, móng tay nữ nhân cũng được chăm sóc tỉ mỉ, khi cầm quân cờ có thể thấy được đầu ngón tay tinh tế, tư thế hạ cờ cũng tao nhã mê người, đây đều là đã qua giảng dạy sao?

Trương Nguyên ngồi tê mông cạnh cửa buồng, nhìn tam huynh và nữ nhân này đánh cờ, nghĩ thầm rằng:

“Sáu mã thượng phẩm Dương Châu, tất cả cầm kì thi họa đều thông, danh kỹ Cự viện, kết giao cùng tao khách từ tông, nữ nhân này nếu ở bốn trăm năm về sau, nhất định sẽ trở thành minh tinh trong giới điện ảnh của nhân loại, còn ở thời Minh, tương đối mà nói, loại danh kỹ này so với nữ tử bình thường càng tự do hơn một ít, giống như nữ nhân Vương Vi này, nơi nơi dạo chơi, còn có thể bán Trần Mi Công học vẽ tranh, hiện tại cùng tam huynh đệ chúng ta đồng thuyền đi xa, luận thơ chơi cờ, tự nhiên cùng phóng túng, cái này so với nữ tử bình thường tuyệt không thể xảy ra.

đáp lễ thì thấy một đồng tử tóc rối lẫn trong đám chư sinh, cậu chừng mười tuổi, lông mày trái có nốt ruồi đỏ. Thấy Trương Nguyên nhìn mình, cậu tiến đến chấp tay nói:

- Trương tướng công, nữ lang nhà tôi đã đến, đang đợi dưới tán cây hương thung.

Chương 240: Nơi đó có ta (2).

Bởi vậy Trương Nguyên không khỏi nghĩ đến vị hôn thê Thương Đàm Nhiên, còn có Vương Anh Tư sư muội. Thương Đàm Nhiên là vợ hắt, hắt nhất định che chở tốt cho nàng, nếu có ngày nghỉ sẽ bồi nàng đi du ngoạn, sẽ không để cho nàng khó chịu bên trong nhà cao cửa rộng, bỏ quên trí thông minh của mình, về sau để cho nàng hỗ trợ việc làm ăn buôn bán. Còn Anh Tư sư muội, vừa đa tài vừa đáng yêu, nhưng...

Tâm trạng Trương Nguyên hơi trầm xuống, quay đầu hướng về cửa sổ ngoài thuyền, nhìn ngắm phong cảnh hai bên bờ sông Hoàng Phố.

Ba mái chèo di chuyển lên xuống, cánh buồm căng tròn gió, chiếc thuyền ba mái chèo dài năm trượng này đang chậm rãi đi ngược dòng trên sông Hoàng Phố. Núi xanh hai bên bờ trùng điệp, giữa chân núi và chỗ đất bằng phẳng đều là những lùm cây xanh ngắt với những sắc hoa trắng vàng xen nhau. Đây chính là hoa cây bông, đất vườn Tùng Giang tám chín trên mười là trồng loại hoa này, có đến trăm vạn mẫu, được coi là thành phố bông vải, là thiên hạ của áo chần. Nếu hiệu Mỹ Hào phát triển thuận lợi, trong mười năm sẽ trở thành cửa hàng buôn vải lớn nhất Tùng Giang là rất có khả năng. Mấu chốt là phải có tiền vốn, phải có người đến giúp đỡ.

Trương Nguyên và Tông Dục Thiên nhẹ giọng nói chuyện với nhau, bàn một chút về việc buôn bán ở Tùng Giang. Tông Dục Thiên nói hằng năm hai mùa xuân thu, tàu xe thương gia đến Tùng Giang buôn bán vải đông đúc. Thương nhân có dưới một mười vạn tiền vốn chỉ có thể coi là thương nhân trung đẳng, kẻ sĩ Giang Nam bỏ văn theo nghề buôn bán vô cùng nhiều, xuất hiện cái gọi là tầng lớp sĩ thương. Người đứng đầu Đông Lâm Cố Hiến Thành cho rằng phú tài mới có thể hảo lễ, lấy nghĩa làm chủ cho lợi ích, lấy lợi ích phỉ tá cho nghĩa, thẳng thắn cầu tài, Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Đời sau có trình bày và phân tích cho rằng đảng Đông Lâm là đại biểu cho lợi ích của sĩ thương Giang Nam, vậy Hàn Xã lại nên đại biểu cho lợi ích của người nào, hướng cuối cùng của Hàn Xã là về triều đình, hẳn là tranh thủ ủng hộ của giai cấp nào đó? Xã hội Văn Minh là xã hội cực kỳ phức tạp, các tầng lớp giai cấp đều bị thay đổi kịch liệt từ bên trong, tranh thủ

bên này, ắt sẽ đắc tội người kia, điều này cũng là chuyện đau đầu nhất.”

Trương Nguyên tự an ủi mình nói:

“Hàn Xã, hiệu buôn Thịnh Mỹ, hiện tại bắt đầu khởi bước rồi, chỉ có đi từng bước một, gấp cũng vô dụng, ngày còn rất dài, vả lại núi xanh hai bên bờ sông này, hoa vải bông đầy khắp đồi, cây bông vải theo gió lượn bay, đi ngược dòng nước cũng rất có phong cảnh.”

Thuyền đi được sáu, bảy dặm, Trương Ngạc chơi cờ cũng đã bị thua, chỉ nghe nữ nhân Vương Vi nói:

- Yến Khách tướng công có thể cùng Giới Tử tướng công bất phân thắng bại sao?

Khi nói xong lời này, con mắt liếc nhìn sang Trương Nguyên ở bên cạnh cửa sổ mũi thuyền.

Trương Đại cười nói:

- Yến Khách chơi cờ sao có thể bất phân thắng bại với Giới Tử, đó là khoác lác.

Trương Ngạc mặt không đổi sắc nói:

- Giới Tử trao ta ba quân ta thắng, còn trao ta hai quân ta lại thua, đây chẳng phải là bất phân thắng bại.

Wang Vi hai tay hợp thành chữ thập, nửa che mũi và môi, nói:

- Thì ra là thế.

Cười đến mức thân mình khẽ run.

Trương Ngạc nói:

- Ván này là ta sơ suất, là ta tham nhìn sắc đẹp của người, cho nên mới thua, ta xem chỉ có Giới Tử mới có thể thắng cô nương, trong mắt hắn chỉ có quân cờ, con mắt đều là nhìn chăm chú vào con cờ mà chuyên tâm chơi cờ.

Trên mặt Vương Vị hiện lên sắc hoa đào, lấy một quân màu trắng nhẹ nhàng ném vào hộp quân cờ, mắt nhìn Trương Nguyên nói:

- Tiểu nữ tử muốn thỉnh giáo Giới Tử tướng công một ván cờ.

Trương Nguyên hiện tại không muốn chơi cờ, hần hai ngày nay vì chuyện thư cục Hàn Xã và hiệu buôn Thịnh Mỹ nên có chút phí sức, mỉm cười nói:

- Để cho Đại huynh ta cùng cô nương đánh đi, ta hôm nay có chút buồn ngủ, ngày khác, ngày khác lại lĩnh giáo.

Khi Vương Vị và Trương Đại chơi cờ, Trương Nguyên đến khoang kế bên tự nghĩ ra một đề Xuân Thu kinh nghĩa, dùng hơn nửa canh giờ viết một bà kinh đề bát cổ. Thân thuyền hơi lắc lư, tiếng cười cùng tiếng đánh cờ vang lên không ngừng, bất giác cơn buồn ngủ ụp xuống lại, liền nằm ở trên cái bàn nhỏ chợp mắt một chút

Mực đã mài còn một chút vẫn chưa viết hết, rửa đi thì đáng tiếc, Mực Chân Chân dùng nước mực còn dư lại viết mấy chữ “Hoa Sơn bia” thật to. Viết xong, nghe thấy thiếu gia bên cạnh truyền ra thanh âm phì phò rất nhỏ, Mực Chân Chân liền nhẹ nhàng thu thập giấy bút, rửa sạch nghiên mực cùng bút xong trở về, thấy hai bên cánh mũi thiếu gia chảy ra vài giọt mồ hôi, ống tay áo đệm ở dưới má cũng có chút mồ hôi ẩm, trời gần buổi trưa rồi, khí trời rất nóng a.

Trên bàn có một cái quạt, Mực Chân Chân chậm rãi mở quạt, ôm đầu gối ngồi quạt bên cạnh thiếu gia. Quạt một hồi, thấy Vương Vị đi tới, tay vịn cửa khoang thuyền lay động không yên, nhìn Trương Nguyên ngủ gục trên bàn, khẽ mỉm cười, hạ giọng hỏi Mực Chân Chân:

- Tỷ tỷ tên gọi là gì?

Mực Chân Chân có chút gượng ép, đáp:

- Tiểu tỷ gọi Mực Chân Chân.

Vương Vi lại hỏi:

- Mụ tử tử bao nhiêu tuổi?

Mụ Chân Chân liền sinh ra ngại ngùng, đáp:

- Mười sáu tuổi rồi.

Trong lúc nói chuyện, đưa tay xếp quạt lại.

Vương Vi khẽ cười nói:

- Vậy thì bằng tuổi ta, ta sinh tháng giêng khăng định lớn hơn ngươi, gọi ngươi Mụ muội muội rồi.

Mụ Chân Chân cười cười “Ừ” một tiếng, không biết nên nói gì.

Vương Vi thấy Mụ Chân Chân có vẻ không thích nói chuyện, liền không nói không rằng, dựa vào cửa khoang nghe tiếng chèo thuyền. Khoang kế là tiếng Trương thị huỳnh đệ đánh cờ, kỳ nghệ của Trương Tông Tử kia cũng hơi thua nàng, nàng thầm nghĩ sẽ cùng Trương Nguyên đánh một ván cờ, cùng Trương Nguyên đàm thơ, lại thấy Trương Nguyên ngủ ở chỗ này.

Còn có một nữ a hoàn giúp hẩn quạt, thật sự là đủ hưởng thụ, Mụ Chân Chân thấy nữ nhân dựa cửa không đi, liền hỏi:

- Vương tử tử tìm thiếu gia nhà ta có chuyện gì sao?

Vương Vi nói:

- Không có việc gì.

Cười rồi hướng Mụ Chân Chân khoát tay áo, đi trở về khoang.

Cuối giờ Ngọ, thuyền tới hồ Tiết Điển, nhóm của Trương Nguyên dùng cơm trưa ở thị trấn Chu Gia Giác bên bờ đông của hồ. Vương Vi không chịu rời thuyền, chỉ kêu Diêu Thúc đi mua một tí rượu và đồ nhắm rau quả rồi ăn ở trên thuyền. Rượu thịt đều là để cho Diêu Thúc và tiểu đồng tóc dài ăn uống, Vương Vi kêu tiểu tì lấy từ trong hành lý ra một cái bếp

lò, nhóm lửa đốt than, nấu một bát cháo gạo Thanh Phở. Vương Vi đích thân cầm muôi, xào một đĩa khổ qua và một đĩa ngó sen. Chỉ hai món rau và một bát cháo, nữ lang này ăn uống thật thanh đạm nhưng lại cầu kỳ về sự sạch sẽ tươi sống.

Vương Vi ăn hai chén nhỏ cháo gạo Thanh Phở, rồi súc miệng rửa tay, lấy quyển <Ẩn tú hiền thi> rồi đến bên cửa sổ mũi thuyền ngồi đọc. <Ẩn tú hiền thi> chính là tập thơ của Cảnh Lăng Chung Tinh. Vương Vi đọc bài “Đình cao mộc điệp hạ”, ngâm khẽ:

“Như hà cổ nhân ảnh, canh tác sương thiên biệt, thị tịch đẳng ngoại cúc, đồng tâm chiếu trì mộ”,

Nàng cảm thấy thật thanh nhả vui vẻ, nàng thấy lời phê bình trước đây của Trương Nguyên đối với Chung Tinh là không đúng, nên rất muốn tranh cãi với Trương Nguyên một phen.

Sau giờ ngộ, thời gian trôi thật chậm rãi. Thuyền neo lại dưới bóng cây liễu bên sông, gió thổi trên mặt nước nên cũng không hề cảm thấy nóng bức. Trên thuyền ngoài hai người phu chèo thuyền ở lại trông coi và bốn người của nhóm Vương Vi ra, những người khác đều đã lên bờ để dùng bữa.

Vương Vi đọc một bài thơ, ngẫm nghĩ một lát, nhìn lên cảnh liễu rủ bóng bên bờ hồ, khẽ chạm vào mặt nước, rất là thanh tĩnh, nhưng lại chợt có hai chú ve kêu lên, huyên não không ngừng. Vương Vi đặt cuốn thơ trong tay xuống, nói:

- Tiết Đồng, lấy cây ná tới đây.

Tiết Đồng chính là tiểu đồng tóc dài có nốt ruồi ở giữa lông mày, vội đi lấy một cây ná gân trâu mang tới, ngoài ra còn có cả một túi đựng những viên đá nhỏ đã được lựa chọn kỹ càng, rồi đưa tới trước mặt Vương Vi. Vương Vi nhắm thẳng về phía chú ve đang kêu trên cành liễu, tiếng bắn ná vừa vang lên thì tiếng ve kia đột nhiên im bật, lá liễu rơi lả tả, một chú ve đen rơi xuống mặt đất bên bờ hồ, giãy lên vài cái rồi bất động.

Còn một chú ve nữa, có lẽ đã bị kỹ thuật bắn của nữ lang này dọa cho khiếp sợ, liền im bật, không hề kêu nữa.

Tiết Đồng khen:

- Vi Cô bắn chuẩn quá.

Vương Vi trao lại ná cho Tiết Đồng, nói:

- So với Phích bà bà thì còn kém xa.

Chính lúc này chợt nghe thấy một tiếng vang, một con thuyền nhỏ dài trưng tám đang cập bờ bên cạnh thuyền đu, thấy một sĩ nhân khoảng chừng ngoài ba mươi tuổi, mình vận áo dài màu xanh ngọc lên bờ, nói:

- Ở lại đây dùng cơm đã rồi mới đi Thanh Phổ.

Vương Vi nghe giọng nói có chút quen thuộc, ngẩng lên nhìn, liền nhận ra đó là Phạm Hiếu Liêm ở Tô Châu, mấy năm trước đã đến “U Lan Quán” ở Nam Kinh Cự viện thăm mẹ nuôi của nàng là Mã Tương Lan, lúc đó nàng mới mười ba tuổi. Phạm Hiếu Liêm lúc đó được Vương Đăng ở Tô Châu nhờ mang tác phẩm mới của mình là tới cho Mã Tương Lan. Vương Đăng là tài tử trong lòng Mã Tương Lan, nhưng khi đó đã ngoại thất tuần, tóc đã bạc trắng hết cả.

Vương Vi thích nhất là giao du, vội kêu:

- Phạm Hiếu Liêm, tiểu nữ Vương Vi xin cúi chào.

Phạm Văn Nhượng đang đứng bên bờ sông liền quay người lại, nhìn thấy nửa người trên của một nữ lang dung mạo xinh đẹp lộ ra bên ngoài cửa sổ mũi thuyền của con thuyền đu nọ, miệng cười tươi tắn. Phạm Văn Nhượng cảm thấy lạ mặt, vái chào nói:

- Tiểu nương tử nhận ra Hứa Văn Nhượng ở Trường Châu này sao?

:

- Trương tướng công, nữ lang nhà tôi đã đến, đang đợi dưới tán cây hương thung.

Chương 241: Gặp bạn cũ.

Vương Vi nói:

- Ba năm trước ở Kim Lăng Cự viện U Lan Quán tiểu nữ đã được nghe giọng nói của Phạm Hiếu Liêm.

Phạm Văn Nhược nhớ lại một chút, chợt nói:

- Ô, là Vương Vi cô nương, cô nương sao lại ở đây?

Vương Vi nói:

- Tiểu nữ đi thăm Trần Mi Công, giờ đi thuyền quay trở về Kim Lăng.

Phạm Văn Nhược “ồ” lên một tiếng rồi nói:

- Vương Bách Cốc tiên sinh năm kia cũng quy tiên rồi, bậc tài tử đã hóa bướm mà ra đi.

Vương Vi buồn bã nói:

- Đúng như vậy, dưỡng mẫu ta cả đời lưu luyến si mê Bách Cốc tiên sinh, lúc lâm chung còn ngâm bài thơ mà Bách Cốc tiên sinh viết tặng bà.

Phạm Văn Nhược chợt nhớ tới một chuyện, hỏi:

- Vương Vi cô nương từ Xa Sơn ra đây, chẳng hay có biết Trương Giới Tử ở Sơn Âm có còn ở Thanh Phố hay không?

Vương Vi kinh ngạc nói:

- Phạm Hiếu Liêm và Trương Giới Tử tướng công là bạn cũ sao?

Phạm Văn Nhược nói:

- Trương Giới Tử là bạn tốt của ta, ở Trường Châu ta có nghe tin cậu ấy đang gặp gỡ chư sinh Tùng Giang tại Đại hội Dự Viên Thượng Hải nên cố ý tới gặp, chỉ e bị bỏ lỡ mất rồi.

Vương Vi mỉm cười nói:

- Vậy thì thật là đúng dịp rồi, đây chính là thuyền của Trương Giới Tử tướng công, huynh ấy muốn đi Nam Kinh Quốc Tử Giám nhập học, có nói rằng thuận đường sẽ ghé Tô Châu thăm bạn, thì ra lại chính là Phạm Hiếu Liêm ư, thật trùng hợp quá.

Phạm Văn Nhượng mừng rỡ, vội hỏi:

- Trương Giới Tử hiện đang ở đâu?

Vương Vi nói:

- Đang dùng cơm ở tửu lâu trên thị trấn, Phạm Hiếu Liêm có lên thuyền đợi hay không?

Phạm Văn Nhượng nói:

- Để ta tự lên thị trấn tìm hắn.

Nói rồi y dắt theo một nô bộc đi lên thị trấn tìm Trương Nguyên. Y gặp ba huynh đệ Trương thị tại một tửu lâu ở chợ Đông. Năm trước Phạm Văn Nhượng đã gặp Trương Đại, Trương Ngạc ở Sơn Âm. Lần này gặp lại tất nhiên rất vui vẻ.

Trương Nguyên đón tiếp Phạm Văn Nhượng cùng dùng bữa, nói:

- Thật là tình cờ có thể gặp được Phạm huynh ở nơi đây.

Phạm Văn Nhượng cười nói:

- Là ta cố ý từ Trường Châu tới Thanh Phổ để gặp người anh em đây. Nếu không phải gặp được Vương Vi cô nương ở bên bờ sông thì thiếu chút nữa đã bị bỏ lỡ rồi.

Trương Ngạc vội hỏi:

- Phạm huynh nhận ra được Vương Vi Cô đó ư?

Phạm Văn Nhượng nói:

- Ba vị cùng thuyền với mỹ nhân, lại không biết lai lịch của mỹ nhân sao?

Trương Nguyên nói:

- Trần Mi Công nhờ huynh đệ ta đưa cô ấy lên thuyền cùng đi Nam Kinh, cô ấy là nữ đệ tử của Mi Công.

Phạm Văn Nhượng gật gật đầu nói:

- Vương Vi là con gái nuôi của Mã Tương Lan ở Nam Kinh Cự viện U Lan Quán, giỏi giang thi họa, từ năm ngoái đến nay nổi tiếng tài hoa, có thể sánh ngang với danh cơ Lý Tuyết Y của Cự viện, nghe nói chưa kết tóc, vẫn hoàn bích. Đầu năm có Huy Thương Dục dùng rất nhiều tiền bạc để mong được kết tóc nhưng đã bị từ chối, rất có hiệp khí như dưỡng mẫu Mã Tương Lan của cô vậy.

Trương Đại nói:

- Quả nhiên là khúc trung nữ lang, cũng là bậc tài nữ thực sự.

Phạm Văn Nhượng tới gặp Trương Nguyên không phải là đàm đạo về Vương Vi, thấy có ý xoay chuyển chủ đề, y vội nói:

- Giới Tử hiền đệ này, lần này danh tiếng của đệ đã lan truyền đến kinh thành rồi.

Trương Nguyên nói:

- Thật hổ thẹn, đệ chỉ là không chịu nhịn nhục thấy Đồng thị làm điều xằng bậy, thế nên mới cùng với các chư sĩ Tùng Giang kiện Đồng thị, giờ đây tiếng xấu đã đồn xa, thực sự là đệ không mong muốn như vậy.

Phạm Văn Nhượng cười nói:

- Làm gì đến mức đó, ngu huynh nhìn thấy nghe thấy toàn những điều vinh dự về những gì đệ đã làm ở Hoa Đình thôi, bởi vậy Giới Tử đệ không cần phải sầu lo, thế gian

này vốn không có danh tiếng vẹn toàn đâu, thanh danh vừa trỗi dậy thì cũng kèm theo cả những lời phỉ báng nữa, đây là điều không tránh khỏi.

Trương Ngạc nói:

- Phạm huynh nói đúng, Đồng Kỳ Xương sống dở chết dở rồi, sợ lão sao, nào nào, ta uống đi.

Phạm Văn Nhượng thở dài:

- Ta ở Tô Châu cũng nghe nói hai đứa con trai của Đồng Huyền Tể làm hại đệ nhưng lại không ngờ rằng chúng lại dám bức tử sinh đồ, còn muốn đốt nhà để hãm hại chư sinh. Đây thực là lũ bất nghĩa đáng chết.

Ăn uống chán chê, Phạm Văn Nhượng cười nói:

- Năm ngoái ta đã từng muốn mời Giới Tử hiền đệ gia nhập phòng xã Phát Thủy Sơn của ta, hôm nay ta mới biết Giới Tử hiền đệ còn có chí hướng lớn hơn, tự lập ra Hàn xã, danh tiếng đã lan truyền đến tận phòng xã Phát Thủy Sơn rồi.

Trương Nguyên nói thẳng:

- Phạm huynh, huynh và đệ kết bạn đã lâu, đệ xin nói thẳng, lần này đệ vốn định đi Tô Châu để thăm huynh, cũng chính là vì chuyện Hàn xã.

Phạm Văn Nhượng mỉm cười hỏi:

- Phải chăng là đệ muốn phòng xã Phát Thủy Sơn sát nhập vào Hàn xã?

Trương Nguyên cười nói:

- Huynh thật hiểu đệ, nếu Phạm huynh không đồng ý thì tại hạ cũng không dám nhiều lời, chúng ta về sau vẫn là bạn tốt của nhau.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Ta muốn hỏi một câu, liệu có thể vừa tham gia phòng xã Phát Thủy Sơn lại vừa tham gia Hàn Xã được không?

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên là được, Hàn xã rất bao dung không thiên kiến bè phái, chỉ cần đồng ý tuân thủ ba điều kiện của Hàn xã là có thể tham gia.

Nói rồi Trương Nguyên nói ba điều kiện của Hàn xã cho Phạm Văn Nhượng nghe.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Việc phòng xã Phát Thủy Sơn có sát nhập vào Hàn xã hay không, cái này ta không tự quyết được, cần bàn bạc với các xã viên khác nữa, nhưng ta có thể tham gia Hàn xã trước.

Trương Nguyên cười nói:

- Phạm huynh đã là cử nhân có tiếng, gia nhập Hàn xã thật sự là đã hạ mình rồi.

Phạm Văn Nhượng cười nói:

- Nguy hiểm thật, ta năm nay đã ba mươi lăm tuổi, nếu là sang năm thì không thể gia nhập Hàn xã được nữa rồi. Chắc không đến nỗi sang năm ta bị khai trừ ra khỏi Hàn xã vì quá tuổi chứ?

Trương Nguyên, Trương Đại và Trương Ngạc đều cười to.

Trương Nguyên nói:

- Làm gì có chuyện đó, làm gì có chuyện đó.

Phạm Văn Nhượng lại hỏi một số việc về Dự Viên, y được biết vào tháng ba sang năm tại Sơn Âm sẽ tổ chức hội họp Hàn xã, liền cười nói:

- Vậy thì ta nhất định phải tới, đó sẽ là một thịnh hội đấy.

Do thời tiết nóng nực, nên sau giờ Ngọ đám Trương Nguyên không đi tiếp, muốn nghỉ lại một đêm ở thị trấn Chu Gia Giác, hôm sau lại tiếp tục hành trình.

Hoàng hôn, Trương Nguyên và Phạm Văn Nhược tản bộ bên bờ sông. Trương Nguyên nhớ tới một chuyện quan trọng, hấn hỏi một vài sinh đồ ở Thanh Phủ thì đều không người nào biết. Trương Nguyên hỏi:

- Phạm huynh, đệ có một chuyện muốn hỏi thăm huynh.

Phạm Văn Nhược nói:

- Đệ cứ hỏi, ta biết thì sẽ nói.

Trương Nguyên nói:

- Nguyên tổng binh Liêu Đông Đỗ Tùng bị bãi chức về quê, phải chăng hiện đang sống ở Côn Sơn? Đệ có một người hầu muốn tòng quân, đệ muốn gửi gắm vào môn hạ Đỗ tổng binh.

Phạm Văn Nhược nói:

- Đỗ tổng binh này ta có nghe qua, ông ta là người Côn Sơn, nhưng đã chuyển đến Diên An Vệ, ông ta xuất thân con nhà tướng, cũng là bậc quân hộ, quân hộ cao cấp.

Trương Nguyên trong lòng chợt thấy ngượng lạnh, Diên An Vệ, lúc này sao hấn có thể đến Diên An Vệ được, nói như vậy là cuộc chiến Tát Nhĩ Hử hấn bất lực rồi sao?

Lại nghe Phạm Văn Nhược nói:

- Huynh trưởng của Đỗ tổng binh sống ở Côn Sơn Trình Phong Lý, tháng trước đã qua đời. Đỗ tổng binh thì đã bị cách chức, không còn quân vụ bên mình, ta nghĩ rằng chắc chắn ông ta sẽ trở về chịu tang huynh trưởng. Ta sợ dĩ biết huynh trưởng của ông ta qua đời là vì Đỗ gia có con cháu đến bá môn cầu học ở chỗ bạn ta là Vương Hoan Như, vì là con cháu quân hộ nên bị bạn học ghê lạnh. Vương Hoan Như chính là một trong bốn người đến

Thanh Phổ cùng ta năm trước, Giới Tử hiền đệ có còn nhớ không?

Trương Nguyên nói:

- Đệ nhớ, đó là vị có tướng mạo khôi ngô, có chòm râu quai nón rất đẹp.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Tôn giới nếu đã muốn tông quân nhập ngũ thì đây rất gần Kim Sơn Vệ, hà tất phải đến nhờ vả tổng binh đã bị cách chức.

Trương Nguyên nói:

- Nô bộc này của ta xuất thân là tiện dân, muốn đi phương Bắc giết giặc lập công. Đỗ tổng binh kia xuất thân trong sạch đã trải qua trăm trận chiến, tạm thời bị bãi chức, đệ nghĩ chắc chắn không lâu sau sẽ được phục chức.

Phạm Văn Nhượng gật đầu nói:

- Thái tử Mông Cổ thực sự là rất hung hăng ngang ngược, nhiều lần vi phạm biên giới, bên Đại Đồng muốn lập quân công thì sẽ dễ dàng một chút,

Có câu chưa nói chính là “chết cũng mau”.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Triều Đại Minh từ trên xuống dưới giờ chỉ biết rằng bộ lạc Mông Cổ là mối đe dọa, lại không biết Nỗ Nhĩ Cáp Xích đang mài dao xòen xọt rồi.”

Hắn lại nghĩ:

“Không biết lần này liệu có gặp được Đỗ Tùng hay không, nếu không gặp được thì lẽ nào ta phải nghe theo mệnh trời ư? Năm Vạn Lịch thứ 47, lúc đó chắc ta đã ở kinh thành rồi, sao có thể ngồi xem được trận thảm bại làm thay đổi quốc vận triều Đại Minh!”

Đoạn nói:

- Vậy thì ngày mai đi đường vòng vào trong Côn Sơn Trình Phong Lý trước đã.

Phạm Văn Nhượng cười nói:

- Không cần phải đi đường vòng, ta từ Trường Châu tới đây phải đi qua Trình Phong Lý, Trình Phong Lý cũng là nơi thắng cảnh nổi tiếng, có nơi ở cũ của đại phú hào bậc nhất đất nước Thẩm Vạn Tam.

Trương Nguyên kinh ngạc, nơi ở cũ Thẩm Vạn Tam chẳng phải là ở Chu Trang hay sao, lẽ nào Chu Trang giờ đây được gọi là Trình Phong Lý.

Trên thuyền du có năm nữ tử, Vương Vi và tiểu tỷ của mình là Huệ Tương, thị tỷ của Trương Đại là Tố Chi, thị tỷ của Trương Ngạc là Lục Mai, ngoài ra còn có một người nữa là Mục Chân Chân

- Trương tướng công, nữ lang nhà tôi đã đến, đang đợi dưới tán cây hương thung.

Chương 242: Sen Tĩnh đế.

Chiều tối ba huynh đệ Trương Thị đến tửu gia trên bờ uống rượu với Phạm Văn Nhượng. Năm nữ tử này đều ở lại trên thuyền nấu cháo, làm vài món ăn với nhau. Mục Chân Chân khá giỏi nấu nướng, chỉ có điều là không tinh tế được như Vương Vi. Tố Chi và Lục Mai chưa từng nấu nướng bao giờ, chỉ vào góp vui mà thôi.

Mục Chân Chân tuy không khéo ăn nói nhưng Vương Vi lại khá thân thiết với nàng. Vương Vi rất biết nhìn người, trong số ba thị tỷ của tam huynh đệ Trương Thị thì có thiếu nữ đoạ dân này là hồn nhiên chất phác nhất.

Ánh tà dương rơi xuống ngoài những dãy núi ở bờ tây hồ Tiết Điền, bầu trời vẫn sáng rõ, ánh nắng chiều như đổ lửa, phủ kín nửa bầu trời. Bọn Vương Vi đã dùng xong bữa tối, trời nóng nực như vậy, bắt buộc phải tắm gội. Trên thuyền có sẵn hai thùng tắm, dùng riêng cho nam và nữ. Nhóm Mục Kính

Nham, Năng Trụ thì không cần, họ nhảy xuống sông tắm là khoái nhất.

Vương Vi tắm rửa xong rồi đi ra, mái tóc dài còn ẩm ướt phủ xuống tận eo. Tắm áo vải sạch sẽ vừa thay xong còn chưa kịp thắt eo, rộng rãi thoải mái theo bước chân, càng làm cho nàng thêm vẻ yêu kiều. Gương mặt chưa hề tô phấn sáp nhưng đẹp như tranh. Nàng đảo mắt nhìn quanh, tư thái xinh đẹp quyến rũ khiến cho bọn Tổ Chi và Lục Mai phải thầm ghen tị.

- Vi Cô, Vi Cô, chim chóc bên bờ hồ nhiều quá, Vi Cô xem này...

Tiểu đồng tóc dài tên gọi Tiết Đồng kia từ sau giờ Ngọ không thấy bóng dáng đâu, lúc này lại chạy xồng xộc đến, cầm theo một xâu chim, có đến hơn chục con, gồm chim chìa vôi, hoa mai tước, tiểu đậu tước... Cậu ta đứng dưới gốc cây liễu giờ cao xâu chim lên cho Vương Vi nhìn, tất cả là do cậu tự dùng ná để bắn.

Vương Vi hơi sảng giọng:

- Mặt trời chưa lặn thì người không biết đường mà về đúng không. Người bắn nhiều chim thế để làm gì?
- Vi Cô đừng quở trách con, con có thứ rất lạ cho cô xem đây.

Tiết Đồng cười hì hì, đặt xâu chim lên mặt đất. Rồi như làm trò ảo thuật, trong tay cậu lại xuất hiện thêm một cành sen với nụ hoa sắp nở, không ngờ là sen tịnh đế.

Vương Vi vui vẻ nói:

- Sen tịnh đế Côn Sơn đó ư, người hái được ở đâu vậy?

Tiết Đồng nói:

- Ở ngay bên hồ thôi ạ, mà chỉ có mỗi cành này thôi.

Vương Vi nói:

- Hoa còn chưa nở, thật tiếc quá.

Thấy được sen tịnh đế Côn Sơn là điềm lành, điềm báo may mắn. Tương truyền vào cuối thời nhà Nguyên, đệ tử Cổ A Anh của đạo nhân nổi tiếng Dương Thiết Nhai lấy được dị chủng từ Thiên Trúc, phải kỳ công chăm chút mãi mới thành, vô cùng khó khăn. Thế mà bên bờ hồ Tiết Đồng này lại có sen Tịnh Đế đại, thật là điều hiếm hoi lạ thường.

Vương Vi nói:

- Tiểu đồng, đem hoa lại đây cho ta.

Tiết Đồng liền ném cành hoa sen Tịnh Đế về phía mũi thuyền. Vương Vi nhanh tay nhanh mắt, giơ tay lên đón ngay được cành hoa, giơ lên ngắm nghía. Mục Chân Chân đứng bên cạnh thầm phục Vương tử tử quả là người rất nhanh nhẹn.

Xâu chim dưới chân Tiết Đồng đột nhiên ngộ ngoạ. Tiếng chim trong vắt, giống như đang kêu: “xin tha mạng, xin tha mạng....”

Tiết Đồng nói:

- Có một con chim còn chưa chết.

Nói rồi cậu định lấy chân dẫm lên, Vương Vi vội ngăn lại:

- Dừng lại.

Nàng hỏi Mục Chân Chân đang đứng ngay bên cạnh:

- Chân Chân, ngươi thử nghe xem con chim này đang kêu gì vậy?

Mục Chân Chân cười nói:

- Kỳ lạ nhỉ, hình như nói vừa kêu xin tha mạng.

Con chim đó vẫn đang kêu lên thảm thiết, nghe giống như “xin tha mạng”, nghe kỹ thì lại không thấy giống, chỉ là tiếng kêu của chim mà thôi.

Vương Vi nói:

- Tiểu đồng, thả con chim này ra đi.

Tiểu Đồng ngồi xổm xuống kiểm tra một chút, rồi nói:

- Cánh bên trái của nó bị thương rồi, có thả ra cũng không bay được. Vì Cô có muốn nuôi nó không?

Vương Vi nói:

- Vậy thì cứ nuôi nó đi đã. Diêu Thúc, ông lên trên phố mua một cái lồng chim đi.

Tiết Đồng dùng một con dao nhỏ năm tác đi ra bờ hồ mổ chim. Tiết Đồng mới hơn mười tuổi, giết chim rất tài, tay chân lanh lẹ, vèo cái đã làm thịt xong hơn mười con chim, cậu ta đến nhờ Vương Vi chế biến.

Lúc này Vương Vi trải một tấm chiếu ở mũi thuyền, mang ra một cái bàn nhỏ, bông sen Tịnh để được cắm trong cái bình gốm xanh. Vương Vi ngồi trên chiếu, trải giấy mài mực, nàng muốn vẽ bông hoa này. Liếc nhìn Tiết Đồng một cái, nàng nói:

- Lấy một hào bạc, đem lên quán ăn trên thị trấn bảo người ta chế biến cho, ăn xong rồi mau về đây, chớ có ham chơi đấy.

Tiết Đồng dạ một tiếng rồi lao vút đi.

Bọn Tổ Chi, Lục Mai đều ngồi xung quanh Vương Vi để xem nàng vẽ hoa sen. Vương Vi vốn học vẽ hoa lan và trúc từ dưỡng mẫu Mã Tương Lan. Từ năm kia bắt đầu được Trần Mi Công chỉ bảo, dùng mực màu hơi khô, đưa sơ vài nét phác họa lan trúc, nét bút trong nhu có cương, lúc này dùng mực nước để vẽ sen tịnh để rồi chấm phá thêm các nét để tô điểm. Khi trời xẩm tối thì bức tranh sen tịnh để đã vẽ xong, nàng ghi lên đó dòng chú thích <Đạo nhân áo cỏ họa trên thuyền Thanh Phổ vào cuối ngày mùa hạ năm Vạn Lịch thứ 42>.

Mục Chân Chân thấy Vương Vi vẽ quá đẹp, miệng khen không ngớt:

- Vương tỷ tỷ vẽ đẹp quá, giống như thiếu phụ nhân nhà nô tỳ vậy. Thiếu phụ nhân nhà nô tỳ lần trước vẽ bức tranh đá cầu, còn vẽ cả sáu bức tranh làm lồng đèn, có một bức

vẽ con ếch ở dưới đóa hoa mẫu đơn, vẽ giống đến mức con ếch như sắp nhảy ra ngoài vậy.

Vương Vi đến ngồi trong khoang của Trương Nguyên, nghe Mục Chân Chân nói vậy, bèn hỏi:

- Giới Tử tướng công đã thành thân rồi ư? Là tiểu thư nhà nào vậy?

Mục Chân Chân đáp:

- Là tiểu thư Thương thị ở Hội Kê, năm ngoái đã đặt sính lễ nhưng vẫn chưa thành hôn.

Vương Vi “ồ” lên một tiếng. Một lát sau, nàng hỏi:

- Vậy Thương tiểu thư đích thị là tài mạo song toàn đúng không?

Mục Chân Chân gật đầu nói:

- Thừa vâng, dung mạo xinh đẹp, lại vừa đa tài vừa hiền thực. Nãi nãi nhà nô tỳ rất thích, thiếu gia lại càng thích.

Niềm vui vẽ được bức tranh sen tịnh đế của Vương Vi nhạt dần, nàng thấy có cảm giác hơi chua xót trào dâng trong lòng, đó không phải là ghen tị, cũng không phải hâm mộ, chỉ là cảm thấy tự thương thân mình. Phụ thân nàng vốn đang học ở Tuy Dương châu thì cáo bệnh về quê, rồi qua đời trên đường đi, kế mẫu liền bán nàng cho nhà nuôi dưỡng sáu mã ở Dương Châu, cuốn hết của cải chạy mất. Quan tài của cha nàng lúc đó phải gửi lại trong một ngôi chùa nhỏ ở nơi nào đó ở Giang Bắc, khi đó nàng còn nhỏ tuổi, không nhớ được tên nơi đó và tên ngôi chùa, chỉ biết rằng vẫn chưa qua sông, ở phía bắc của Dương Châu.

Trời tối hẳn, Mục Chân Chân châm đèn, ngược mắt nhìn thấy Vương Vi đang ngồi trầm mặc, đôi mày thanh tú nhíu lại, đôi mắt đẹp u buồn, không biết đang suy nghĩ điều gì?

Mục Chân Chân không dám quấy rầy, tự lấy cuốn ra đọc.

Vương Vi đã định thần lại, thấy Mục Chân Chân đang xem thì ngạc nhiên hỏi:

- Chân Chân đọc được sách sử ư?

Nữ tử đọc được sách sử rất ít, phần lớn là đọc những bài thơ phong hoa tuyết nguyệt mà thôi.

Mục Chân Chân có chút đắc ý, nhưng lại không dám đề lộ ra, nói:

- Đều là thiếu gia nhà nô tỳ dạy cả đấy ạ, năm ngoái nô tỳ còn không biết chữ, , cũng đều là do thiếu gia cho nô tỳ đọc.

Vương Vi nhìn thấy bộ dạng thích thú của thiếu nữ đọa dân này liền khen:

- Chân Chân muội muội thông minh lắm, lại xinh đẹp nữa, thiếu gia nhà muội cũng thích muội đúng không?

Mục Chân Chân lập tức đỏ bừng cả khuôn mặt, ánh mắt không biết nên nhìn vào đâu.

Vương Vi trong lòng rung động, cùng là phận tỳ nữ nhưng Mục Chân Chân lại không giống như bọn Tố Chi và Lục Mai, bộ dạng như chưa từng bị ai nói động đến bao giờ, nếu không đã không tỏ ra xấu hổ thẹn thùng đến như vậy.

Thấy Mục Chân Chân thẹn thùng khó xử, Vương Vi cười nói:

- Chân Chân đọc sách đi, ta đi nghỉ đây.

Mục Chân Chân vô cùng xấu hổ, chỉ mong Vương Vi mau chóng rời khỏi, nghe thấy tiếng Vương Vi đi vào khoang thuyền bên cạnh là lại vui đầu vào đọc . Các dòng chữ trong trang sách đều hiện ra rõ ràng trước mắt, nhưng lại chẳng vào đầu nàng chữ nào cả, tư tưởng không tập trung mà.

Mục Chân Chân khêu sáng thêm bắc đèn, rồi ngậy người nhìn ngọn đèn dầu, nghĩ tới câu nói ban nãy của Vương Vi, khuôn mặt nàng lại đỏ ửng lên.

Phạm Văn Nhựt tửu lượng rất tốt, nói chuyện hăng say, nâng cốc tâm tình với ba huynh đệ Trương Nguyên, đến cuối giờ tuất mới về đến bờ sông. Thuyền của Phạm Văn Nhựt neo ngay bên cạnh thuyền đu, mọi người chấp tay cáo biệt trên bờ rồi ai về thuyền nấy để nghỉ ngơi.

Trương Đại, Trương Ngạc có vẻ hơi say, Năng Trụ và Phùng Trụ phải dìu. Trương Nguyên khá ổn, biết là uống rượu quá nhiều sẽ hại sức khỏe nên về sau hẳn dùng trà thay rượu. Ba huynh đệ bước lên mũi thuyền, bỗng nghe thấy tiếng kêu: “xin tha mạng...”

Trương Nguyên giật mình kinh hãi, giương mắt nhìn thì không thấy có người.

Trương Ngạc mở to đôi mắt say xỉn, lơ lơ nhìn xung quanh, hỏi:

- Ai, ai muốn xin tha mạng?

Trương Đại cũng say khướt hỏi:

- Tha mạng cho ai?

Mục Kính Nham nói:

- Là tiếng chim kêu đấy ạ.

Nói rồi lão đi ngang qua, tới bên cửa khoang ở mũi thuyền nhấc xuống một chiếc lồng chim, con chim trong lồng giống như chim bồ câu, có bộ lông màu đen giống như chim bát cạp. Mọi người Trương Đại, Trương Nguyên và Trương Ngạc đều chưa từng nhìn thấy loại chim này. Đúng lúc này, con chim lại đột nhiên kêu lên: “xin tha mạng...”

Trương Ngạc cười ha hả, nói:

- Trẫm xá người vô tội, tha mạng cho nhà ngươi.

Tiết Đồng từ trong khoang thuyền chui ra, kiễng chân giơ tay về phía Mục Kính Nham đòi lồng chim, nói:

- Lồng chim là của cháu, Vi Cô nhà cháu muốn nuôi nó.

Chương 243: Vẻ đẹp của ánh bình minh.

Mục Kính Nham đưa lại lồng chim cho tiểu đồng, cười nói:

- Đây không phải là vệt mà lại nói được, thật kỳ quái.

Trương Ngạc hỏi tiểu đồng:

- Vi Cô nhà ngươi ở đâu?

Tiểu đồng đáp:

- Vi Cô đã ngủ rồi ạ.

Trương Ngạc nói:

- Đêm đẹp như thế này mà đi ngủ thì thật đáng tiếc, mau gọi nàng dậy uống rượu thưởng nguyệt với huynh đệ ta.

Trương Đại đỡ say hơn Trương Ngạc một chút, nói:

- Tam đệ, đêm nay là ba mươi tháng năm, không có trăng.

Trương Ngạc lắc lắc cổ, ngửa mặt nhìn trời, nói:

- Không có trăng thì ngắm sao.

Nói rồi gã kêu lên:

- Vương Vi cô, ra ngắm sao nào!

Lớn tiếng gọi Vương Vi cô như vậy thật không ra làm sao, Trương Nguyên biết tam huynh đã uống say là thích hát, liền nói:

- Tam huynh, hát bài <Đơn đao hội> đi.
- Không.

Trương Ngạc từ chối, nói:

- Hôm nay không hát <Đơn đao hội>, phải hát

Nói rồi gã ngồi ngay mũi thuyền, tay vỗ vào mạn thuyền, hát rống lên:

“Mắt đói nhìn xuyên thấu hết, miệng thèm tửa nước miếng không buồn nuốt, bệnh tương tư thấu cả vào xương tủy ta, ánh mắt đẹp kia khẽ liếc, đừng nói là tiểu sinh, chứ ngay cả người sắt đá cũng phải lụy tình. Gân hiên đình, hoa liễu tranh nhau khoe sắc. Cảnh xuân ngay trước mắt, sao người ngọc không màng, tòa Phạm Hoàng cung cứ ngỡ là Vũ Lăng nguyên...”

Trương Đại cũng hứng trí hát:

“Rồi sau này đóa hoa đẹp đơn côi, trái anh đào dần nhạt phai hương sắc, mối tương tư này có từ khi nào nhỉ? Mê đắm chìm sâu như biển đen, trắng xóa mênh mang như mặt đất, xanh thẳm thẳm như bầu trời; ngược lên nhìn cao như Thái Hành sơn, tâm tư sâu thẳm như biển Đông, độc hại đến thế này sao...”

Trương Nguyên đứng bên cạnh không nhịn được cười, đại huynh và tam huynh đang kể ra nỗi khổ tương tư đây mà. Vương Vi ở cùng thuyền khiến cho hai tộc huynh của ta mê đến thất điên bát đảo, phiền phức rồi, hồng nhan gây họa sao?

Chợt nghe thấy Trương Ngạc kêu lên:

- Giới Tử, ta không đánh cược Lý Tuyết Y với đệ, chỉ đánh cược Vương Vi cô với đệ thôi.

Trương Nguyên vội nói:

- Tam huynh say rồi, mau đi ngủ đi.

Trương Ngạc nói:

- Ta có say đâu. Phạm huynh, Văn Nhược huynh, huynh nói xem đệ đã say chưa?

Thuyền bên cạnh truyền đến tiếng ngáy mơ hồ, Phạm Văn Nhược đã chìm vào giấc ngủ.

Đầu tháng sáu, tiểu thử.

Khi trời tờ mờ sáng, Mục Chân Chân đã dậy, dậy sớm là thói quen của nàng, ngủ trên thuyền thì nàng càng phải dậy sớm hơn, nếu không bị các gã đàn ông nhìn thấy bộ dạng khi đang ngủ thì thật xấu hổ lắm.

Trong khoang có một bức bình phong bằng trúc cao bốn thước, dùng để ngăn khoang ra làm đôi, bên này bình phong là Mục Chân Chân và Trương Nguyên, có hai chiếc chiếu và một án thư, ngoài ra còn có mười rương gỗ xếp chồng lên nhau và hai cây treo quần áo. Bên kia bình phong là chỗ ngủ của Tông Dực Thiện, Vũ Lăng, Lai Phúc và Mục Kính Nham. Con thuyền du này tuy rộng nhưng khoang thuyền cũng chỉ có bốn buồng, nên khó tránh khỏi việc chủ tớ, nam nữ phải ở chung.

Ánh nắng xuyên vào cửa buồm, Mục Chân Chân ngồi trên ghế buộc lại áo, vừa nghiêng đầu nhìn thiếu gia đang nằm ngủ bên cạnh. Thiếu gia nằm ngửa, tuy mắt chưa mở nhưng có thấy dưới mí mắt, tròng mắt đang động đậy. Mục Chân Chân cười thầm, nghĩ bụng:

“Lại làm thiếu gia tỉnh giấc rồi.”

Trên thuyền, mỗi buổi sáng bất luận nàng nhẹ chân nhẹ tay đến thế nào thì cũng đều đánh thức thiếu gia. Hơn nữa thiếu gia rất cẩn thận, hoặc là nhắm mắt, hoặc là xoay nghiêng người, đợi nàng chỉnh đốn lại y phục sau đó đứng dậy dọn dẹp chăn chiếu rồi mới duỗi dài lưng làm ra bộ vừa tỉnh giấc do mê ngủ. Như vậy thì nàng không cần phải trốn ở trong chăn để mặc lại áo váy.

Chắc cũng tương đối rồi, Trương Nguyên nghe thấy tiếng chìa khóa va leng keng, xâu chìa khóa đó trừ lúc ngủ đêm, bình thường khi nào Mục Chân Chân cũng đeo vào túi nhỏ ở thắt lưng, giống như một bà quản gia vậy.

Trương Nguyên duỗi dài chân tay, nằm thẳng lưng rồi mở to mắt. Đầu tiên hắn nhìn thấy chiếc váy bằng vải xanh bao quanh cặp mông tròn căng chắc nịch, hai chân lót dưới mông, bàn chân áp sát mặt sàn, ngón chân hơi gập lên, khi cặp mông tròn trịa cũng nhâng lên theo, có thể nhìn thấy cả đường vân trong lòng bàn chân và nếp gấp dày ở mũi bàn chân.

Thiếu nữ nghe thấy tiếng thiếu gia đuổi người, quay đầu lại, cười nói:

- Thiếu gia tỉnh rồi à?

Nàng vừa nói vừa gấp vuông vắn tấm thảm mỏng trong tay.

Tư thế ngồi xồm rồi quay người lại phía sau của Mục Chân Chân quả thực rất gợi cảm, eo lưng xoay uốn cong, ống tay áo cũng nghiêng theo, trông như một bức điêu khắc tuyệt đẹp và tràn đầy sinh lực.

Trương Nguyên để hai tay sau gáy, cười nói:

- Ta muốn học vẽ để vẽ Chân Chân.

Kỳ thực hắn rất muốn thò tay ra vỗ vào cặp mông kia, có thể tưởng tượng ra được sướng tay đến mức độ nào.

Mục Chân Chân thấy ánh mắt của thiếu gia dừng lại ở phía sau lưng mình, không khỏi ngượng ngùng. Nàng vội xoay người lại, nói:

- Thiếu phu nhân Đạm Nhiên biết vẽ đó, sao thiếu gia không học vẽ từ thiếu phu nhân?

Trương Nguyên nói:

- Bạn quá, sau này sẽ kêu Đạm Nhiên tiểu thư vẽ cho ngươi một bức.

Mục Chân Chân trong lòng vui mừng, nhớ ra hôm qua Vương Vi vẽ hoa sen, liền nói:

- Thiếu gia, Vương Vi Cô cũng vẽ đẹp lắm, hôm qua đã vẽ một cảnh sen tịnh đế, nô tỳ tuy không biết thưởng thức nhưng cũng cảm thấy rất đẹp.

Trương Nguyên “ồ” lên một tiếng, ngồi dậy nói:

- Vương Vi Cô là đệ tử của Trần Mi Công, tất nhiên là giỏi thi họa rồi. Cô ta vẽ sen tịnh đế để làm gì?

Trong bụng hần lại nghĩ:

“Tương tư rồi ư?”

Mục Chân Chân nói:

- Tiểu đồng của Vương Vi Cô ngắt được bông sen tịnh đế ở bên bờ hồ, hoa hầy còn chưa nở. Vương Vi Cô liền vẽ lại bông sen đó, vẽ nhanh lắm.

Vừa nói nàng vừa đi giày vải, rồi lại nói tiếp:

- Thiếu gia có muốn xem bức tranh đó không, nô tỳ đi lấy mang lại cho thiếu gia xem?

Trương Nguyên cười nói:

- Có ai thức dậy sớm như người đâu, trời còn chưa sáng rõ mà. Chân Chân cùng ta đi dạo bên bờ hồ một lát, nơi đây có sen tịnh đế, thật là hiếm thấy.

Mục Chân Chân “vâng” khẽ một tiếng, thò tay cầm lên tiểu bàn long côn đặt ở dưới gối.

Mấy người chèo thuyền vẫn chưa ngủ dậy, Trương Đại, Trương Ngạc đêm qua uống nhiều rượu lại càng khó nói, đang ngủ rất ngon lành. Con thuyền nhỏ của Phạm Văn Nhược neo ngay bên cạnh cũng rất tĩnh lặng, một lớp sương mỏng bao phủ lên mặt hồ, trời vẫn chưa sáng rõ, bờ bên kia thấy có loáng thoáng bóng cây và bóng người.

Mục Chân Chân đặt tám ván cầu, Trương Nguyên bước lên bờ, thò tay bẻ một cành liễu, đặt cành liễu vào miệng chậm rãi nhai. Mục Chân Chân nhìn thấy, vội về khoang thuyền lấy bột đánh răng và khăn vải, xách theo một cái giỏ tre nhỏ, đi theo phía sau thiếu gia.

Ven theo bờ sông đi xuống chừng nửa dặm là tới hồ Tiết Điển. Lúc này trời đã sáng hơn một chút, trong hồ vẫn còn sương mù, chỗ nước cạn bên trái có bụi cỏ lau màu xanh nhạt, gió thổi nhẹ nhẹ, mặt nước không gợn sóng, bóng núi mờ ảo, cảnh trí thật trong lành. Trương Nguyên phóng tầm mắt, trên bờ hồ mờ mịt không có bóng người, cũng không nhìn thấy được nơi

nào có hoa sen, bèn tìm một bờ đá, mức nước hồ rửa mặt đánh răng sau đó luyện hai lượt thái cực quyền.

Mục Chân Chân lúc này cũng rửa mặt xong, lấy từ trong giỏ tre ra tiểu bàn long côn, bắt đầu hăng say luyện côn trong ánh mắt tán thưởng của thiếu gia. Côn ảnh tung hoành, biến ảo khôn lường. Đang khi luyện côn hăng say thì đột nhiên nàng thu côn về, nói:

- Thiếu gia, có người tới.

“Xin tha mạng, xin tha mạng.....”

- Không cần kêu tha mạng, đã tha mạng chim cho người rồi đấy thôi, hãy gọi ‘Vi Cô, trời sáng rồi’, gọi đi, gọi ‘Vi Cô trời sáng rồi.

Đây là tiếng của con chim lông đen kia và Tiết Đồng.

Tiết Đồng kiên trì dạy vài lượt, con chim vẫn im bất, Tiết Đồng bèn nói:

- Vi Cô, đây là con chim gốc ghéech, vút nó đi.

Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Vương Vi cũng tới rồi, nữ lang này cũng dậy sớm ghê.
- Người cầm lấy cái bình, để ta dạy nó nói.

Đây là tiếng nói của Vương Vi, giọng nói mềm mại trong trẻo như chim hoàng oanh. Khi giáp mặt vì ngây ngất bởi nhan sắc của nàng nên ấn tượng về giọng nói không sâu sắc lắm. Lúc này ngăn cách cả vạt cỏ lau và rừng liễu, giọng nói khiến người ta tỉnh hẳn người, nhẹ nhàng như gió thoảng vậy.

Tiết Đồng dọa con chim:

- Chịu khó theo Vi Cô học nói đi nhé, nếu không ta sẽ ăn thịt nhà người đó.
- Xin tha mạng...

Tiếng “xin tha mạng” xem ra lại rất hợp cảnh. Tiết Đồng cười to rồi đột nhiên im bật, nó nhìn thấy Trương Nguyên và Mục Chân Chân, vội cúi người chào:

- Xin chào Trương tướng công.

Nữ lang Vương Vi giờ chiếc lồng chim nhỏ bằng trúc lên, vừa đi chậm chậm vừa dạy chim nói “Vi Cô, Vi Cô...”, nghe thấy Tiết Đồng kêu “Trương tướng công” liền hạ lồng chim xuống, thấy Trương Nguyên ngồi trên một phiến đá lớn trên bờ, đang mỉm cười nhìn nàng.

- Xin chào Giới Tử tướng công.

Vương Vi đưa lồng chim trong tay cho Tiết Đồng, nhẹ nhàng vén áo thi lễ với Trương Nguyên, rồi lại nói:

- Chào Chân Chân.

Trương Nguyên đứng lên, chấp tay thi lễ nói:

- Chào Vương cô nương.

Vương Vi cắn nhẹ hàm răng trắng tinh vào môi dưới, nói:

- Trương tướng công, xin hãy gọi tiểu nữ tử là Vương Vi hoặc là Vương Tu Vi, có được không?

Nam Kinh Cự viện xưa có tập tục người hầu xưng với khúc trung nữ lang là “nương, cô nương”, người ngoài thì gọi khúc trung nữ lang là “tiểu nương”. Bởi vậy Vương Vi nghe thấy Trương Nguyên gọi nàng là “Vương cô nương”, đương nhiên phải đính chính, nhưng lại không muốn Trương Nguyên gọi nàng là “tiểu nương”, nên kêu Trương Nguyên gọi thẳng tên của nàng, nàng họ Vương tên Vi, tên chữ là Tu Vi, hiệu là đạo nhân áo cỏ.

Chương 244: Khó cầu một đêm vui (1).

Trương Nguyên “ồ” lên một tiếng rồi lại hỏi:

- Ta nghe Mi Công gọi cô nương là Vương Quan, là có ý gì vậy?

Vương Vi đỏ bừng mặt, đáp nhẹ:

- Đó là tên thân mật của tiểu nữ tử.

Tên thân mật cũng giống như tên mụ, thường là bậc bề trên hoặc người có quan hệ thân thiết mới dùng tên thân mật.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì ta gọi cô nương là Vương Tu Vi nhé.

Thấy bình gốm trong tay Tiết Đồng, trong bình có cắm một cành hoa sen chưa nở, đó chính là sen tịnh đế, liền vui vẻ nói:

- Có sen tịnh đế thật ư, sắp nở rồi đó.

Vương Vi nhìn cành sen tịnh đế, rồi lại liếc mắt qua Tiết Đồng, nói:

- Tiếc là Tiết Đồng không biết, đã hái xuống mất rồi.
Không biết nuôi dưỡng trong bình thì có nở được không?

Tiết Đồng nói:

- Vi Cô đừng trách nô tài, để nô tài lại đưa Vi Cô đi tìm sen tịnh đế.

Nói rồi một tay cậu ta nhắc lồng chim, một tay cầm bình sứ, nhanh nhẹn đi về về phía bờ đông.

Vương Vi đi theo sau, khi đi ngang qua Trương Nguyên, nàng mỉm cười hỏi:

- Giới Tử tướng công có cùng đi xem không? Tiết Đồng nói bên kia có một vạt hoa sen.

Trương Nguyên nói “được” rồi cùng với Mục Chân Chân theo Vương Vi, Tiết Đồng đi ven theo bờ đông của hồ.

Đi được vài trượng thì thấy gió hồ thổi tới, Trương Nguyên ngửi thấy có mùi lá sen và hoa sen. Nhờ bị đau mắt năm kia nên khúu giác và thính giác của Trương Nguyên lại nhạy bén hơn người.

Đi qua một hàng cây liễu nhưng vẫn chỉ thấy toàn lá sen, màu lá xanh biếc che kín cọng, những đóa sen trắng, sen hồng điểm xuyết giữa những tấm lá sen xanh mướt, chúng chen chúc nhau, tựa lay động dù không có gió.

Tiết Đồng chỉ vào một cái cọng sen gần bờ đã bị ngắt đứt, nói:

- Vi Cô, chính là hôm qua nô tài...

Con chim lông đen trong lồng đột nhiên vươn cổ kêu lên:

- Vi Cô!

Tiết Đồng ban đầu chưa kịp định thần, nói:

- Đừng có xen vào.

Ngay sau đó nó kinh ngạc kêu lên:

- Con chim này biết nói tiếng người!

Nói rồi lại giục con chim:

- Gọi ‘Vi Cô’ lại đi.

Con chim kia lại kêu lên ‘Vi Cô’ thật, khiến cho Tiết Đồng vui sướng hoa chân múa tay, luôn miệng nói:

- Hay quá, hay quá.

Trương Nguyên nhìn kỹ con chim, nói:

- Nó giống như hắc vũ linh điêu, tục gọi là hắc lĩnh bát ca, nhưng nói được mà lại nói rõ đến như vậy thì quả là hiếm gặp, hẳn là đã được dạy dỗ thành thục rồi.

Tiết Đồng vội nói:

- Con chim này nô tài bắt được ở bên hồ, không có chủ.

Vương Vi cười nói:

- Con chim này ban đầu kêu ‘xin tha mạng’, giống như có liên quan đến vụ án mạng người vậy.

Tiết Đồng nói:

- Có khi gặp phải kẻ cướp đường, chủ nhân nó kêu to xin tha mạng nên nó học theo, nếu đã cướp của rồi thì chắc không đến nỗi giết người đâu.

Trương Nguyên liếc nhìn Tiết Đồng, thằng bé mới chục tuổi đầu mà nói năng như người từng trải vậy.

Vương Vi nói:

- Không cần suy đoán lung tung, đi tìm sen tĩnh đế đi.

Tiết Đồng, Vương Vi và Mục Chân Chân ở trên bờ tìm kiếm cẩn thận trong đám hoa sen. Mắt của Trương Nguyên không được tốt, nên tay phe phẩy quạt, nhìn băng quơ xung quanh.

Ba người tìm một hồi lâu, vẫn không thấy sen tĩnh đế. Tiết Đồng vội la lên:

- Sao lại không có nhỉ, để con sang bờ bên kia xem sao.

Lúc này trời đã sáng rõ, mặt trời lộ ra từ phía đằng đông.

Trương Nguyên nói:

- Đừng tìm nữa, sen tĩnh đế là giống khác, có thể gặp được nhưng không thể cầu được. Lấy chút bùn hồ cho vào trong bình, đổ nước vào rồi cắm hoa, thì may ra bông sen tĩnh đế này cũng có thể nở được.

Tiết Đồng y lời lấy chút bùn ở hồ cho vào đáy bình, rót vào một chút nước hồ rồi cắm bông sen tĩnh đế vào. Nước trong bình tràn ra ngoài làm ướt hết cả vạt áo. Một tay nó cầm bình gôm, một tay xách lồng chim, theo Vương Vi đi về.

Mục Chân Chân xách lấy giỏ tre, thấy Tiết Đồng không còn tay nào trống, chỉ sợ nó sảy chân làm vỡ bình gốm xanh eo cao, liền hỏi:

- Đưa tở cầm bình hoa cho?

Tiết Đồng lại lắc đầu nói:

- Không cần.

Thấy tiểu bàn long côn trong giỏ tre của Mục Chân Chân, nó hỏi:

- Mục tở tở luyện côn này à?

Mục Chân Chân “ừ” một tiếng.

Tiết Đồng còn muốn hỏi nữa, nhưng lại ngậm miệng, nét mặt chăm chú, một tay xách lồng chim, một tay cầm bình gốm, bước đi rất vững chắc.

Vương Vi đi ở phía trước hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử tướng công, tiểu nữ tử nghe nói tướng công và Yến Khách tướng công muốn đánh cược Lý Tuyết Y, hà có phải cầu kỳ như vậy?

Trương Nguyên nói:

- Ta nói giỡn mà thôi.

Vương Vi nghiêm túc nói:

- Giới Tử tướng công muốn gặp Lý Tuyết Y có khó gì, Lý Tuyết Y là tở muội với tiểu nữ tử, giỏi đàn hát, dung mạo lại đoan trang xinh đẹp. Tới Kim Lăng, tiểu nữ tử sẽ dẫn Giới Tử tướng công tới gặp, có được không?

Nói rồi nàng duyên dáng ngược nhìn Trương Nguyên không chớp mắt.

Trương Nguyên mỉm cười, nói:

- Vậy ta làm phiền rồi.

Vừa nói hần vừa nhìn Vương Vi. Vương Vi khẽ mím môi, không nói gì. Cả hai đều không nói gì nữa, im lặng bước bên nhau, rồi đột nhiên cùng phá lên cười.

Ánh mặt trời chiếu lên đỉnh núi, ánh nắng chiếu khắp mặt đất. Vận tải đường sông lập tức náo nhiệt trở lại, thuyền bè đi lại giống như đột nhiên từ đáy sông nổi lên vậy, bận rộn qua lại không ngớt. Thị trấn Chu Gia Giác có chợ gạo lớn nhất Tùng Giang, đại đa số là thuyền buôn qua lại để buôn bán gạo.

Phạm Văn Nhượng đứng ở mũi thuyền, nhìn Trương Nguyên và nữ lang Vương Vi đi tới, cười nói:

- Giới Tử hiền đệ, mới sáng sớm đã cùng hồng nhan tri kỷ đi tản bộ tâm sự đó à?

Trương Nguyên cười ha hả:

- Phạm huynh tửu lượng rất khá, đêm qua đã chuốc ba huynh đệ ta say mềm. Phạm huynh, xin mời sang thuyền bên này, bọn đệ chuẩn bị lái thuyền đi Trinh Phong Lý.

Giương mắt Vương Vi tựa hoa đào, hướng về Phạm Văn Nhượng thi lễ. Nàng khẽ nâng vạt áo, bước lên thuyền trước. Trương Nguyên ở trên bờ, đợi Phạm Văn Nhượng cùng lên thuyền, một mặt dặn dò Lai Phúc khăn trương vào thị trấn mua dưa, rượu và đồ nhắm.

Một khắc sau, thuyền đu ba mái chèo nhẹ nhàng lái ra khỏi kênh đào. Con thuyền nhỏ của Phạm Văn Nhượng ở phía sau. Hai thuyền một lớn một nhỏ xuyên ngang qua hồ Tiết Điển, qua Cấp Thủy cảng đến Trinh Phong Lý, đường thủy chừng hai mươi dặm, một canh giờ là có thể đến nơi.

Đầu giờ Thìn, hai thuyền vào đến giữa hồ. Phạm Văn Nhượng, Trương Nguyên và Tông Dục Thiện đứng ở mũi thuyền ngắm cảnh non nước tươi đẹp. Gió nhẹ thổi nhưng thấy bốn bề vắng lặng, sóng êm gió lạnh, mặt nước phẳng lặng. Cảnh sắc đẹp không thua kém Tây hồ ở Hàng Châu, nhưng lại vắng vẻ tĩnh mịch hơn Tây Hồ.

Tông Dực Thiện nói:

- Nước hồ Tiết Điện ngọt lành có tiếng, ta thử lấy nước hồ đun pha trà xem sao?

Trương Nguyên nói:

- Đợi đại huynh Trương Tông Tử của đệ tỉnh dậy rồi hãy pha trà. Đại huynh là bậc đại sư trà đạo, hiểu biết về chất lượng nước, loại nào hay là biết ngay.

Trương Đại, Trương Ngạc vẫn chưa tỉnh rượu, vẫn còn đang ngủ rất ngon.

Mục Chân Chân cầm một bức họa đi tới, nói:

- Thiếu gia, đây là bức tranh sen tịnh đế mà Vương cô vẽ, chẳng phải thiếu gia nói rằng muốn xem ư, tỷ nữ mượn được của Vương Vi Cô mang tới đây.

Trương Nguyên nhận lấy bức tranh, cùng Phạm Văn Nhược và Tông Dực Thiện thưởng thức. Tông Dực Thiện nói:

- Tuy không có cốt họa pháp, nhưng có phần cương trực ở màu mực đậm nhạt, có thần chuyển của Trần Mi Công rồi.

Phạm Văn Nhược hiện giờ đã biết thân phận của Tông Dực Thiện, người có thể chấp bút thay cho Đồng Kỳ Xương thì chắc chắn tu dưỡng không thấp.

Trương Nguyên hỏi:

- Dực Thiện huynh, huynh thấy thư họa của Trần Mi Công so với Đồng Huyền Tể như thế nào?

Tông Dực Thiện chân chờ một lát rồi nói:

- Sần sần như nhau. Mi Công thì ung dung thanh nhàn, Đồng Công thì thanh thú tươi nhuận, mỗi người một vẻ.

Trương Ngạc vừa ngáp vừa đi ra, nghe thấy bọn Trương Nguyên đang bàn luận về thư họa của Đồng Kỳ Xương liền nói:

- Giờ không ai muốn thư họa của Đồng Kỳ Xương nữa rồi, kỳ thực thư họa phần lớn là để cầu danh, ở Thiệu Hưng ta có nhiều người thư họa tốt hơn nhiều so với Đồng Kỳ Xương, chỉ có điều công danh không có, có họa tốt mấy cũng uổng phí, chỉ quanh quẩn ở quê nhà mà thôi.

Câu nói này của Trương Ngạc cũng là có hiểu biết. Triệu Tả là người Hoa Đình, bắt chước vẽ giả tranh của Thẩm Chu, bút mực cứng cáp, vẽ rất đẹp, cũng là bởi vì không có tên tuổi nên chỉ có thể vẽ thay Đồng Kỳ Xương để kiếm tiền nuôi sống gia đình. Người đời thực sự hiểu rõ về thư họa không nhiều, đặc biệt là những thương nhân giàu có trưởng giả học làm sang, mua tranh chỉ nhìn người chứ không nhìn tranh, nghe nói thư họa của Đồng Kỳ Xương là vôi vàng đổ xô vào, trên trăm lượng bạc cũng dám chi. Những bức họa không có danh tiếng có tốt mấy cũng không cần, Triệu Tả vẽ tranh ký tên mình thì bán không tới 1 đến 2 lượng bạc, không ký tên mà giao cho Đồng Kỳ Xương, lão viết thêm vào vài chữ, đóng dấu, là lập tức có người đến xin mua với giá trên trăm lượng bạc, sau đó Đồng Kỳ Xương trả Triệu Tả năm lượng bạc tiền vẽ thuê, Triệu Tả còn phải đội ơn lão.

Nhìn thấy bức tranh sen tịnh đế mà Vương Vi vẽ, Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Hoa nở tình vợ chồng mặn nồng, hay! Hay! Bức tranh này bán cho ta, Chân Chân, người giúp ta đi hỏi Vương Vi Cô xem bức họa này giá bao nhiêu bạc?

Mục Chân Chân đi rồi quay trở lại ngay, nói:

- Tam công tử, Vương Vi Cô nói rằng bức tranh này không bán, muốn tự mình giữ lại.

Phạm Văn Nhược cười nói:

- Vẽ lên thì là sen tịnh đế, vẽ xuống thì người thành đôi. Bức họa này đương nhiên là không tùy ý bán rồi, có lẽ ngày nào đó sẽ đem tặng cho ai đó.

Chương 244: Khó cầu một đêm vui (2).

Trương Đại cũng đã ngủ dậy, đi ra xem bức tranh của Vương Vi, khen bức tranh rất đẹp.

Trương Ngạc nói:

- Để đích thân ta tự đi hỏi Vương Vi Cô, nhất định phải làm cho nàng đem bức tranh này tặng cho ta.

Đi đến khoang của Vương Vi, thấy cửa khép hờ, gã đẩy cửa nhìn vào bên trong, thấy Vương Vi đang ăn cháo, liền cười hỏi:

- Vương cô nương, bức tranh vẽ sen tịnh đế của cô nương rất đẹp, có thể tặng cho ta được không?

Wương Vi buông đũa xuống, dùng khăn lụa lau lau miệng, đứng dậy cười nói:

- Tiểu nữ cùng với Yến Khách tướng công đánh cuộc, nếu Yến Khách tướng công thắng tiểu nữ tử, thì người cứ việc cầm bức tranh kia đi.

Trương Ngạc nói:

- Tốt lắm, cô nương nói đi.

Trương Ngạc vô cùng thích đánh cuộc với người khác.

Wương Vi nói:

- Tiểu nữ tử cùng đánh một ván cờ với Yến Khách công tử, nếu công tử thắng thì bức họa kia sẽ thuộc về công tử.

Buổi sáng hôm qua Trương Ngạc đã đánh hai ván cờ với Vương Vi, thua nàng cả hai ván.

Trương Ngạc trợn mắt lên nói:

- Cô nương nói vậy chẳng khác nào nói là tặng luôn cho Giới Tử đệ của ta, cô nương đánh cờ thắng sao được Giới Tử.

Vương Vi mỉm cười nói:

- Nếu là Giới Tử tướng công tới, tiểu nữ tử sẽ không đánh cuộc chơi cờ, mà sẽ đánh cuộc chơi đàn thôi tiêu, tiểu nữ tử nhất định không chịu thua đâu.

Trương Ngạc trở lại mũi thuyền nói lại với đám Trương Nguyên. Phạm Văn Nhược cười nói:

- Muốn nữ lang này tặng bức tranh sen tịnh đế rất khó, trừ phi là ý trung nhân của cô, nếu không cô ta sẽ đánh cuộc với đệ về nữ công, về tài nghệ làm bếp, đệ khó mà thắng được cô ấy lắm. Giả mẫu của cô Mã Tương Lan đã qua đời, nữ lang này liền trở thành chủ nhân U Lan Quán, rất là tự do. Lần trước có một thương gia giàu có họ Uông đã nguyện trả ngàn lượng bạc để đổi lấy một đêm vui vẻ nhưng đã bị nàng từ chối.

Trương Đại nghe Chu Mặc Nông nói qua khúc trung nữ lang của Nam Kinh Cự viện đa số là con gái ruột của tú bà. Tú bà là người rất yêu quý con, khi gặp khách tử tế đều đề mặc cho họ lưu luyến, không so đo tiền bạc, nhưng nếu là hạng phạm phu, con gái không thích thì cũng để cho con gái cự tuyệt không tiếp. Nếu là giả mẫu thì đương nhiên không yêu quý được như vậy, cái gọi là ‘Mẹ yêu cái đẹp, tú bà yêu tiền’ là để chỉ giả mẫu, nhưng nghe Phạm Văn Nhược nói thì giả mẫu của Vương Vi là Mã Tương Lan lại là người si tình và có hiệp khí, ở Cự viện được gọi là ‘Hiệp kỹ’, kể cả Mã Tương Lan chưa qua đời thì cũng sẽ không ép buộc Vương Vi.

Trương Ngạc trợn mắt lên nói:

- Những khúc trung nữ lang đó đều có mảnh khỏe, không có ai cạy thế bắt nạt nàng ta được?

Phạm Văn Nhược nói:

- Những khúc trung danh kỹ (kỹ nữ danh tiếng) đa số đều có kết giao với danh sĩ (người có danh vọng nhưng không làm quan), người bình thường thực sự không ức hiếp họ được. Giống như Vương Vi đây, không nói cô ấy là nữ đệ tử của Trần Mi Công, Quy An Mao công tử cũng là người bảo vệ hoa.

Trương Ngạc cau mày hỏi:

- Cái gì mà Mao công tử, Da công tử? (ý là lông công tử và da công tử).

Trương Đại nói:

- Là Quy An Mao Nguyên Nghi Mao Chỉ Sinh đó à?

Phạm Văn Nhược nói:

- Đúng vậy!

Trương Đại gật đầu nói:

- Mao Chỉ Sinh cũng là quan lại thế gia, là hậu thế của danh môn, có chút quen biết với ta. Năm ngoải khi thi hương ở Hàng Châu ta với y cùng một trường thi, y cũng thi tốt rồi. Người này thích đọc binh thư, rất có chí.

Rồi lại nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, mà đệ độ chính là do tổ phụ của Mao Chỉ Sinh là Mao Khôn biên tập, Mao Khôn là bậc danh gia cổ văn vào giữa những năm Gia Tĩnh đấy.

Trương Ngạc hỏi Phạm Văn Nhượng:

- Phạm huynh, nói như vậy thì Vương Vi Cô một lòng hướng về Mao Chỉ Sinh kia ư?

Phạm Văn Nhượng cười nói:

- E là Mao Chỉ Sinh đa tình thôi, Vương Vi vẫn chưa có ý gì, Yến Khách huynh cứ cố gắng lên.

Trương Ngạc lập tức mặt mày hớn hở, nói:

- Tốt quá, tốt quá!

Gã nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, chúng ta không đánh cuộc Lý Tuyết Y nữa, đánh cuộc Vương Vi đi...Ồ, suýt chút nữa quên mất đại huynh. Đại huynh đừng có trờng mắt nhìn đệ nha, ba huynh đệ chúng ta đánh cuộc công bằng, ai có thể chiếm được cảm tình của Vương Vi thì hai người kia không được buồn bực tức tối, nếu không lại vì một nữ tử mà làm hỏng tình nghĩa huynh đệ thì mất hay đi.

Trương Nguyên nói:

- Đệ không đánh cuộc đâu, đại huynh và tam huynh cứ cược đi.

Nói rồi hăn lệnh cho Lai Phúc bưng dưa hấu, anh đào và lê vừa mua xong ra, mọi người ở mũi thuyền ăn hoa quả thay bữa

sáng.

Trương Ngạc nói chuyện lớn tiếng, Vương Vi ở trong khoang thuyền nghe rõ mồn một, hừ nhẹ một tiếng, lại nghe thấy Trương Nguyên nói rằng không đánh cuộc, đôi mày thanh tú của nữ lang Vương Vi khẽ nhíu lại, lập tức cúi đầu tiếp tục ăn cháo, gắp một miếng ngó sen trắng đưa lên miệng ăn chậm rãi, lòng đầy tâm sự.

Ánh mặt trời chiếu vào cửa sổ, chiếc bình gốm eo cao màu xanh phát ra ánh sáng bóng màu xanh dịu nhẹ, hai nụ sen tĩnh đế cắm trong bình đã từ từ nở, cánh hoa xòe ra, đây chính là thời điểm đẹp nhất của sen Tĩnh Đế.

Diêu Thúc chăm chú vào cánh cho con chim Hắc Vũ Bát Ca. Con chim biết nói này có vẻ đã khá hơn rất nhiều, đang mổ kê trong lồng, mổ được mấy hạt liền vươn cổ đến một cái ống trúc nhỏ để uống nước, rất là thích chí, hiển nhiên là được nuôi dưỡng chăm sóc quen rồi, khi nghe thấy Tiết Đồng hoặc tiểu ty Huệ Tương gọi “Vi Cô” thì con chim này cũng gọi to “Vi Cô”, thanh âm còn đặc biệt to và rõ ràng.

Trương Đại nếm thấy nước hồ Tiết Điện ngọt liền lấy nước hồ đun để hãm trà, lát sau bùng Tùng La trà tới, mời Vương Vi cùng thưởng trà. Mọi người sau khi nếm Tùng La trà được hãm bằng nước hồ Tiết Điện thì đều khen hương trà rất tuyệt. Trương Đại bèn hỏi Vương Vi có biết đại sư trà đạo ở Kim Lăng Đào Diệp Độ là Mẫn Vãn Thủy hay không?

Vương Vi vui vẻ nói:

- Tông Tử tướng công cũng biết Vãn lão sao, tiểu nữ tử thích nhất La Giới trà của Vãn lão. Lúc ở Kim Lăng dù là ngày mưa to gió lớn cũng buộc phải đến nhà Vãn lão để thưởng trà.

Trương Đại nói:

- Bằng hữu của ta là Chu Mặc Nông thường ca ngợi với ta về trà của Vãn lão, lần này đi Kim Lăng, tất nhiên phải đến thăm hỏi Đào Diệp Độ, nghe nói Vãn lão không thích gặp người lạ, đến lúc đó nhờ Vương cô nương giới thiệu.

Vương Vi nói:

- Được thôi.

Nàng đảo mắt một cái, thấy Trương Nguyên đang lơ đãng nhíu mày, không biết đang nghĩ gì, hình như là có chuyện gì đó khó xử?

Hai chiếc thuyền một trước một sau bơi ngang qua hồ Tiết Điển, đi sâu vào Cấp Thủy cảng. Cấp Thủy cảng này thông ra sông Bạch Hiện. Phía tây sông Bạch Hiện lại thông với Thái Hồ, tức là thuyền bè có thể từ hồ Tiết Điển đến thẳng Tô Châu, không cần phải đi đường bộ tới Gia Hưng rồi lại lên thuyền ở vận hà đi Tô Châu.

Thêm nửa canh giờ nữa là đến quê hương Trinh Phong Lý của Đỗ Tùng. Trương Nguyên trong lòng do dự, không biết Đỗ Tùng có ở Trinh Phong Lý hay không? Nếu Đỗ Tùng ở Trinh Phong Lý thì hẳn nên làm thế nào để lấy được lòng tin của ông ta?

Đầu giờ ty, ánh nắng bóng râm, hai chiếc thuyền đã tới Trinh Phong Lý. Thuyền đu ba mái chèo không thể nào vào được trong bến nhỏ của thị trấn, đành phải neo ở bến ngoài thị trấn. Trương Nguyên, Trương Đại và Trương Ngạc đổi sang ngồi thuyền nhỏ của Phạm Văn Nhượng. Trương Nguyên kêu cha con Mục Kính Nham và Mục Chân Chân cùng sang thuyền nhỏ này. Mục Chân Chân biết thiếu gia muốn đưa cha nàng đến gặp Đỗ tổng binh, cha nàng có lẽ rất nhanh sẽ đi phương Bắc, trong lòng Mục Chân Chân bắt đầu cảm thấy buồn.

Phạm Văn Nhượng dẫn đám Trương Nguyên tới Đông Giao ở Trinh Phong Lý gặp Vương Hoán Như trước. Đỗ Tùng có một người cháu là học trò của Vương Hoán Như, Trương Nguyên và Đỗ gia vốn chưa hề quen biết, đương nhiên không nên tùy tiện đến nhà, phải hỏi thăm Vương Hoán Như về tình hình của Đỗ gia trước đã rồi tính sau.

Chiếc thuyền nhỏ đi qua lòng kênh quanh co ở Trinh Phong Lý, chỗ nào cũng có cầu đá, kênh rạch ngang dọc, liễu xanh rủ bóng gần chạm mặt nước. Trương Nguyên dựa vào trí nhớ lơ mờ mới biết Trinh Phong Lý quả nhiên chính là Chu Trang.

Chu Trang lúc này là vùng sông nước đẹp đẽ, đặc biệt là nước, khác xa với cảnh đục ngầu ô nhiễm bốn trăm năm sau.

Vương Hoán Như khoảng ngoài bốn mươi tuổi, thân hình to béo, dưới cằm để râu ba chỏm, thỉnh thoảng lại đưa tay lên vuốt, giống như Mỹ Nhiễm công vậy. Năm ngoái Vương Hoán Như cùng với Phạm Văn Nhượng đã gặp Trương Nguyên ở Thanh Phô, rất khâm phục tài làm văn chế nghệ của Trương Nguyên. Việc đánh đổ Hoa Đình Đồng thị mới đây lan truyền rộng rãi, Vương Hoán Như nghe nói Trương Nguyên là chủ mưu, càng lấy làm kinh ngạc.

Lúc này Phạm Văn Nhượng dẫn Trương Nguyên đột ngột tới thăm, y không khỏi cảm thấy bất ngờ, vội đón khách vào ngồi trong sảnh. Hàn huyên xong, Trương Nguyên bèn nói ý đồ đến đây của mình. Vương Hoán Như nói:

- Đổ tổng binh đã về rồi, cuối tháng trước về Trình Phong Lý, giới thiệu người tòng quân có khó gì, tại hạ sẽ dẫn Trương công tử đến Đổ phủ gặp Đổ tổng binh. Tuy nhiên huynh của Đổ tổng binh vẫn chưa mai táng, bây giờ đến đó phải lấy danh nghĩa đến phúng viếng mới được.

Trương Nguyên nghe nói Đổ Tùng đang ở Trình Phong Lý thì thở phào, chấp tay nói:

- Vậy thì làm phiền Vương huynh rồi!

Côn Sơn có tập tục, khách phúng viếng không đến sau giờ Ngọ, nói là không may mắn, không biết có điển cố gì. Giờ đã là giờ Ngọ, không tiện đến Đổ phủ nữa rồi. Vương Hoán Như lập tức bày tiệc khoản đãi Phạm Văn Nhượng và đoàn huynh đệ Trương thị. Cơm xong họ ngồi thưởng trà nói chuyện phiếm trong cái chòi ở hậu viên. Line]>

Chương 245: Tử bất ngữ .

Cách hậu viên Vương thị không xa là sông Bạch Hiên. Trương Ngạc nghe không trôi giọng điệu luôn miệng bát cổ văn của

Vương Hoán Như, bèn mượn nô bộc Vương thị chiếc cần câu, ra bờ sông câu cá.

Trương Nguyên từ chỗ Vương Hoán Như tìm hiểu được rằng, Đỗ Côi huynh trưởng của Đỗ Tùng vừa qua đời thảng trước là một Lục phẩm Bách hộ của Trấn Hải Vệ. Triều Minh trọng văn khinh võ, đến thời Văn Minh lại càng hơn thế. Lục phẩm Bách hộ và Lục phẩm Tri châu thực sự có khác biệt tột bậc. Bách hộ nhìn thấy Tri châu phải quỳ xuống hành lễ, còn không bằng một sinh đồ. Sinh đồ và võ biên kết giao, thì dù đối phương có là nhất phẩm tổng binh cũng chỉ cần dùng bái thiếp ‘Thị giáo sinh’, mà không cần dùng thiếp ‘văn sinh’, có thể thấy rằng võ tướng triều Minh có địa vị thấp. Bình thường võ tướng ở biên cương, ở Vệ sở thì mới tương đối oai phong, một khi đã về địa phương thì lại rất khiêm tốn.

Đêm đó, bọn Trương Nguyên, Trương Ngạc nghỉ lại dinh thự của Vương Hoán Như. Sáng sớm ngày hôm sau, đám Lai Phúc, Năng Trụ đi mua đồ phúng viếng. Phạm Văn Nhượng, Vương Hoán Như thấy Trương Nguyên chuẩn bị lễ vật phúng điếu long trọng như vậy, trong lòng thầm cảm thấy kinh ngạc, không rõ Trương Nguyên tại sao lại xem trọng một vị võ tướng bị bãi chức như vậy, hình như không chỉ đơn giản là vì việc xin tòng quân cho nô bộc nhà hắn?

Phạm Văn Nhượng không đi cùng Trương Nguyên, y không muốn a dua theo. Trương Ngạc cũng không đi, tự lo về thuyền đu đánh cờ với Vương Vi. Trương Ngạc chơi cờ vậy, cờ tướng đều không thắng được Vương Vi. Gã lại đi ra phố mua một bộ cờ song lục, lại cũng không phải là đối thủ của Vương Vi. Sáu mã Dương Châu từ nhỏ đã có thầy luyện tập chăm sóc riêng, Trương Ngạc chỉ là ngẫu hứng mà tới, bởi thế mới nói Vương Vi chơi những thứ này rất chuyên nghiệp. Trương Ngạc chỉ là nghiệp dư. Vương Vi lại tài cao, đương nhiên người không có nhãn nại như Trương Ngạc không thể so bì được. Có thể tưởng tượng ra Trương Ngạc buồn bực đến mức nào.

Dinh thự Đỗ thị ở bên cầu Thước Thi. Cầu Thước Thi là cây cầu đôi gồm hai cây cầu nối liền, một đầu tròn một đầu vuông. Nhìn từ xa giống như một chiếc chìa khóa lớn. Trước cổng dinh thự Đỗ thị có treo cờ tang viết danh tính và chức vụ của người đã mất, phòng chái phía tây chính sảnh, thêm thứ (đệm

cỏ mà hiếu tử ngủ trong ngày để tang) buông mà. Đỗ Tùng và ba người cháu mặc áo tang đứng đón khách đến phúng viếng. Sớm ngày hôm nay gia nô đến báo rằng có sinh đồ Vương Hoán Như đến bái tế, đồng thời có dâng bái thiếp và lễ phúng.

Người theo học Vương Hoán Như là con út của Đỗ Cối tên Đỗ Định Phương, được biết Vương Hoán Như tiên sinh đến nhà phúng viếng thì vừa kinh ngạc vừa mừng. Đỗ Cối tuy là võ quan lục phẩm nhưng ở địa phương lại không hề có danh vọng gì. Các cuộc hội họp của hương thân Côn Sơn, Đỗ Cối đều không có tư cách tham gia. Lần này Đỗ Cối qua đời, ngoài một nhóm võ quan Trấn Hải Vệ đến phúng viếng, Côn Sơn huyện lệnh chỉ ủy thác Huyện chủ bộ thay mặt ông ta đến viếng, đây có lẽ là nể mặt Đỗ Tùng. Mười người trong hương đảng đến phúng viếng thì có tám, chín người là không có công danh. Đỗ Tùng tuy đã từng làm tới chức tổng binh ở Liêu Đông nhưng đã bị cách chức, các thân hào địa phương cảm thấy không nhờ vả được gì ở Đỗ Tùng nên tất nhiên cũng không muốn đến. Bởi vậy Đỗ Định Phương nghe nói Vương Hoán Như tiên sinh tới viếng cha mình thì vô cùng cảm kích, nhưng xem bái thiếp thì lại thấy có ba tấm, một tấm là của Vương Hoán Như, còn hai tấm bái thiếp kia lại là Sơn Âm Trương Đại và Sơn Âm Trương Nguyên.

Đỗ Tùng hỏi cháu Đỗ Định Phương:

- Hai người Thiệu Hưng này là bằng hữu của cháu à?

Đỗ Định Phương ngớ ngàng nói:

- Cháu chưa từng đến Sơn Âm, không quen hai vị này...

Gã đột nhiên ngộ ra, nói:

- Hay chính là Trương Nguyên Trương Giới Tử mà mấy hôm trước cháu gặp ở Hoa Đình nhỉ!

Chuyện Hoa Đình đảo Đông có thể nói là ở phủ Tùng Giang không ai không biết. Trình Phong Lý cách Thanh Phố chưa tới hai mươi dặm. Gia nhân Đỗ thị tuy tang gia bối rối nhưng cũng nghe nói về chuyện này. Đỗ Định Phương là người đọc sách, tất nhiên càng hiểu biết nhiều hơn, gã nói:

- Trương Giới Tử này là tiểu tam nguyên Thiệu Hưng, là cháu trong tộc của Trương Túc Chi, môn sinh của Tiêu trạng nguyên, vô cùng nổi tiếng. Đỗ thị ta và Sơn Âm Trương thị không hề có qua lại, tại sao lại....

Gã nhìn thúc phụ Đỗ Tùng, trong bụng thầm nghĩ hay là thúc phụ từng có giao tình với Trương Nhữ Lâm?

Đỗ Tùng thầm nghĩ:

- Trương Nhữ Lâm là con rể của Thủ phụ Chu Canh đã qua đời, nhân vật trong Chiết Đảng, khi ta còn tại chức tổng binh Liêu Đông, Chu Canh vẫn còn ở nội các, nhưng cũng không hề có quan hệ gì. Biên tướng (tướng ngoài biên ải) thông thường đều không dám có quan hệ cá nhân với nội các, sợ phạm vào kiêng kỵ... Con cháu Trương thị sao lại tới đây?

Ông nói với cháu Đỗ Định Phương:

- Còn ngần ra đó làm gì, mau đi đón khách.

Ba hiệu tử ra đón Vương Hoán Như, Trương Đại và Trương Nguyên vào trắc đường. Khi ba người Vương Hoán Như vái lạy Đỗ Cối, Đỗ Tùng dẫn tam hiệu tử ra bái tạ. Trương Nguyên vừa nhìn thấy liền biết ngay người này chính là Đỗ Tùng.

Đỗ Tùng có khí chất võ tướng điển hình, chừng năm mươi tuổi, thân cao khoảng năm thước ba tấc, tương đương khoảng một mét tám của thời hậu thế, mặt dài, hai má gầy hóp lại, sống mũi cao, ánh mắt kiên nghị hà khắc, râu quai nón dày và ngắn, bàn tay to cánh tay dài, bước đi tuy chậm rãi nhưng khiến người ta cảm thấy được sự mạnh mẽ sắc bén. Đỗ Tùng có thể làm tới chức vụ cao tổng binh là nhờ xung phong chém giết từ rừng đao mưa tên mà có, võ nghệ cao cường tất nhiên khỏi nói, vận khí cũng không tồi, nếu không đã bỏ xác nơi chiến trường lâu rồi.

Trương Nguyên thi lễ nói:

- Văn sinh là Sơn Âm Trương Nguyên, nghe đại danh tướng quân đã lâu, hôm nay được gặp mặt, thật là vinh hạnh.

Đỗ Tùng đội mũ day vận áo tang thấy Trương Nguyên khiêm tốn lễ độ thì rất vui mừng, chấp tay nói:

- Trương công tử tuổi nhỏ tài cao, khoa cử liên tiếp sắp tới là trong tầm tay. Đỗ mõ là người bị cách chức chờ trị tội, danh xưng tướng quân Đỗ mõ không dám nhận đâu.

Trương Nguyên nói:

- Đỗ tướng quân anh dũng thiện chiến, là cột trụ của đất nước, tuy nhất thời gặp trắc trở nhưng tất sẽ có ngày làm lại.

Đỗ Tùng lim dim mắt quan sát Trương Nguyên, xem lời này của Trương Nguyên có hàm ý châm chọc hay không. Ông ta bị buộc tội cách chức tổng binh Liêu Đông, tội danh là giết người lương thiện giả để mạo công, thực có tội này hay không tự trong lòng Đỗ Tùng biết rõ, nhưng thấy Trương Nguyên thản nhiên nhìn thẳng, lời nói chân thành, Đỗ Tùng thật nhìn không ra, liền cười cười, nói:

- Hở thẹn, hở thẹn.

Trương Nguyên nói:

- Văn sinh tuyệt đối không nói lời khách khí, khi Đỗ tướng quân trấn thủ Diên Tuy, Mông Cổ Thái tử sợ tướng quân như hổ, văn sinh tuy ở Giang Nam nhưng cũng nghe được uy danh của Đỗ tướng quân.

Đỗ Tùng thán kinh ngạc, một tú tài Giang Nam làm sao lại biết được chiến công của biên tướng như ông đây, lại nghe Trương Nguyên nói:

- Văn sinh lần này tới bái kiến Đỗ tướng quân còn có một việc muốn nhờ...

Đỗ tướng quân không đổi giọng, thản nhiên nói:

- Xin cứ nói!

Giao thiệp với người nhà võ tốt nhất là cứ nên thẳng thắn. Để Đỗ Tùng đỡ phải nghi ngờ lung tung, Trương Nguyên nói:

- Văn sinh có một nô bộc, tên là Mục Kính Nham, là đọa dân Thiệu Hưng, nhưng một thầy tướng tinh thông âm dương thuật số ở Thiệu Hưng lại nói rằng Mục Kính Nham có số làm quan ngũ phẩm. Người người quê nhà cười nhạo, văn sinh tuy biết thầy tướng Thanh Mặc sơn nhân kia không phải là người ăn nói hàm hồ, lại cũng cảm thấy hoang đường, đọa dân là tầng lớp ti tiện nhất, làm sao có thể làm tới quan ngũ phẩm được! Vị Thanh Mặc sơn nhân đó lại nói rằng Mục Kính Nham trước bốn mươi tuổi có quý nhân giúp đỡ, sẽ xuất thân từ quân đội. Văn sinh vốn cũng không coi chuyện này là thật....

Trương Nguyên dừng lại một chút, rồi nói tiếp:

- Văn sinh lần này là đến Nam Kinh Quốc Tử Giám để học. Mục Kính Nham đi theo. Hôm qua ở thị trấn Chu Gia Giác, Mục Kính Nham có nói với văn sinh rằng mấy đêm liên tiếp ông ta nằm mơ thấy một vị thần mặc kim giáp nói với ông ta rằng quý nhân đang ở Trinh Phong Lý đợi ông ta, tuyệt đối không được để lỡ. Quý nhân họ Đỗ, đội nón trụ trắng và vận bạch giáp, cười đại mã cầm đại đao, lại nói rằng vị quý nhân đó tuy tạm thời gặp khó khăn nhưng năm Mão Thần tất có tin lành.... Nô bộc này của nhà văn sinh là người thật thà, không biết nói dối. Văn sinh hôm nay tới Trinh Phong Lý, nghe nói Đỗ tướng quân về quê chịu tang huynh trưởng, quý nhân kia há chẳng phải chính là Đỗ tướng quân hay sao?

Người triều Minh hiếm ai không tin vào quỷ thần, bói toán, mệnh số. Ở trường thi hương, ban đêm thối kèn đánh trống báo giờ, còn có quan sai hô lớn ‘có oán báo oán, có thù báo thù’, đây là gọi oan quỷ đến tìm những thí sinh làm ác để báo thù, mà võ tướng ở biên ải, một trận quyết chiến sinh tử chẳng lẽ lại không tin vào quỷ thần mệnh số ư!

Đỗ Tùng nghe Trương Nguyên nói vậy, chí ít cũng tin đến bảy phần. Vì điều này giải thích rất rõ ràng rằng Trương Nguyên tại sao lại đến tận nhà phúng viếng trong khi không hề có quan hệ gì với ông, mà điều càng khiến Đỗ Tùng cảm thấy hứng thú đó là tên nô bộc kia nói rằng thần thánh dự báo Đỗ Tùng ông sẽ thoát khỏi cảnh khôn khó vào năm Mão Thìn. Năm nay là năm Giáp Dần, sang năm là Ất Mão, năm sau nữa là Bính Thìn, tức là sau năm Bính Thìn ông sẽ được triều đình phục chức trọng dụng.

Chương 246: Đòn thị uy (1) .

Đỗ Tùng cười nói:

- Lại có chuyện lạ vậy sao, Mục Kính Nham kia giờ đang ở đâu, Đỗ mỗ muốn gặp ông ta.

Một lát sau, Mục Kính Nham cùng với nô bộc của Đỗ thị bước vào linh đường. Đỗ Tùng vừa thấy, mắt liền sáng lên, giống như Trương Yên Khách nhìn thấy Vương Vi Cô vậy, trong lòng thầm khen:

- Đúng là một đại hán, đúng là cơ thể của binh nghiệp.

Trương Nguyên giới thiệu:

- Mục thúc, vị này chính là Đỗ tướng quân.

Mục Kính Nham vội vàng dập đầu thi lễ với Đỗ Tùng.

Đỗ Tùng nhìn Mục Kính Nham dò xét, hỏi:

- Ngươi có biết võ nghệ không?

Mục Kính Nham nói:

- Tiểu nhân có học qua mấy đường thương pháp gia truyền.
- Thương pháp gia truyền?

Đỗ Tùng hỏi:

- Tiên bối của ngươi là ai? Chắc không phải là người Hán Trung Nguyên chứ?

Mục Kính Nham sớm đã được Trương Nguyên dẫn dò, cẩn thận đáp:

- Tiên bối của tiểu nhân là Thám Mã Xích Quân Thiên Phu Trưởng của tiên triều, đến đời tiểu nhân, vì mấy đời không biết chữ cũng không có gia phả lưu truyền nên chuyện của tổ tiên đều không nhớ được nữa.

Đỗ Tùng nhướng đôi mày rậm, ông biết Thám Mã Xích Quân là mũi tiên phong tinh nhuệ, kinh thiên động địa của quân Nguyên, liền nói:

- Thiên Phu Trưởng của Thám Mã Xích Quân, chức quan này không hề nhỏ, hơn nữa nếu không phải là dũng sĩ một địch một trăm thì cũng không làm nổi Thiên Phu trưởng của Thám Mã Xích Quân. Nói như vậy võ nghệ của ngươi cũng không tồi, ta muốn kiểm tra ngươi xem sao, lại đây, đi theo ta vào trong viện.

Nói rồi ông vòng tay thi lễ nói với Trương Nguyên, Trương Đại và Vương Hoán Như:

- Ba vị tú tài cũng cùng đi xem cho vui!

Trình Phong Lý Đỗ thị là quân hộ nhà tướng, ba con trai của Đỗ Cối ngày thường cũng tập võ, trong phủ tất nhiên có đủ mười tám loại binh khí. Mục Kính Nham lấy một cây đơn câu trường thương, hướng về phía Đỗ Tùng và đám Trương Nguyên xướng một tiếng, rồi thi triển một đường thương pháp. Trương Nguyên chỉ biết đứng xem cho vui, cũng cảm thấy thương pháp của Mục Kính Nham uy phong bát diện, bất động như núi, trấn động như sấm sét. Tiểu Bàn Long côn của Mục Chân Chân mà so với Đơn Câu Thương pháp của Mục Kính Nham thì đúng là kiến so với voi.

Đỗ Tùng biến đổi sắc mặt, đường thương pháp này của Mục Kính Nham rất khác so với Dương gia Lê Hoa thương của Thích Kế Quang, chiêu thức đơn giản hơn một chút, nhưng

nếu ở trên ngựa thì loại thương pháp này lại cực kỳ thực dụng. Ông liền hỏi Mục Kính Nham có biết cưỡi ngựa thi triển thương pháp hay không?

Mục Kính Nham hoảng hốt nói:

- Tiểu nhân không biết cưỡi ngựa.

Đỗ Tùng gật đầu, trầm nghĩ:

“Một đạo dân nếu cung mã đều thành thạo thì cũng kỳ quặc”.

Ông thò tay ra, nói:

- Hãy bắt lấy đại đao của ta!

Ông muốn đích thân kiểm tra võ nghệ của Mục Kính Nham.

Lần này Đỗ Tùng từ Diên An Vệ trở về Giang Nam, còn có hai mươi tên gia đình thân vệ đi theo.

- Đưa đại đao cho ta.

Bèn có gia đình thân vệ khiêng thanh đao sống dày nặng chừng tám mươi cân đến cho ông.

Đỗ Tùng vén vạt áo giắt vào thắt lưng, hai tay cầm đao, nhìn chăm chăm vào Mục Kính Nham, trầm giọng nói:

- Để ta xem xem thương thuật của ngươi có thể thực chiến hay không.

Âm thanh đột nhiên vút lên, biến thành một tiếng hét lớn, giống như sấm nổ giữa trời xuân. Cùng lúc đó, thanh đao nặng nề trong tay ông ta quét thành một đường vòng cung, chém xả xuống đầu Mục Kính Nham, nhanh như điện xẹt, mạnh tựa sấm rền.

Mục Chân Chân đứng cạnh Trương Nguyên, thấy một đao của Đỗ Tùng đầy uy lực đánh xuống, tim như muốn nhảy thót ra ngoài, không kìm nổi buột kêu:

- Cha...

Trương Nguyên giữ chặt lấy tay nàng, kéo lùi về sau mấy bước.

Mục Kính Nham thấy một đao của Đỗ Tùng đánh xuống thật ác liệt, nếu dùng đơn thương chống đỡ, thì cả thương lẫn người sẽ bị chẻ làm hai nửa. Nghĩ đoạn bèn lắc người né tránh, tránh được một đao, đang do dự xem có nên vùng thương phản kích hay không, thì đã nghe một tiếng “vút” lớn, chiêu thứ hai của Đỗ Tùng lại bổ đến, vẫn không thể chống đỡ được, chỉ có thể né tránh.

Mục Chân Chân đứng bên cạnh nhìn mà kinh hồn động phách, mỗi nhát đao của Đỗ Tùng đều hết sức hiểm độc, giống như muốn chém cha nàng thành hai đoạn mới hả dạ, nàng lo lắng đến mức cứ nắm chặt lấy bàn tay của Trương Nguyên.

Khi chiêu thứ năm của Đỗ Tùng giáng xuống, Mục Kính Nham vội nhảy thối lui về sau, cán thương đột nhiên đụng phải vách tường ở sau lưng, ông ta hoảng sợ biến sắc. Thế đao của Đỗ Tùng quá sắc bén linh hoạt, ông ta dùng hết sức bình sinh né tránh, chẳng ngờ đã lui đến chân tường phía sau, bây giờ thì hết đường lui rồi.

Đỗ Tùng thu đao, trừng mắt nhìn Mục Kính Nham, nói:

- Một đao nữa ta sẽ chém được ngươi.

Mục Kính Nham không khỏi lấy làm hổ thẹn, khom người nói:

- Tiểu nhân võ nghệ thấp kém, không phải là đối thủ của tướng quân.

Đỗ Tùng hừ lạnh một tiếng, giao thanh đao cho thân vệ, quay người lại hỏi Trương Nguyên:

- Trương công tử, có thật là ngươi muốn giao Mục Kính Nham cho Đỗ mỗ?

Trương Nguyên nói:

- Nếu Đỗ tướng quân thấy ông ấy có thể dùng được, thì xin tướng quân hãy đưa ông ấy đi biên quân.

Đỗ Tùng lại nói:

- Trương công tử, ta hỏi thêm một câu, kể từ giờ phút này, Mục Kính Nham sẽ là gia đình của Đỗ Tùng ta... có phải thế không?

Trương Nguyên biết rằng các tướng lĩnh biên quân đều nuôi dưỡng gia đình dự trữ, từ Ngô Tam Quế đến Lý Thành Lương cũng đều như vậy. Gia đình là thân binh tinh nhuệ bậc nhất, lúc tác chiến, đáng tin cậy nhất cũng chính là gia đình... tất cả những đãi ngộ, khôi giáp, binh khí, ngựa cưỡi của những gia đình này đều là những thứ tốt nhất trong biên quân. Cái gọi là “nuôi quân ngàn ngày dùng một giờ” chính là nói đến nuôi gia đình. Biên tướng nuôi gia đình chính là một sản vật biến tướng trong bối cảnh quân chính bại hoại thời cuối nhà Minh. Tướng lĩnh cắt xén quân lương nuôi gia binh, khiến cho phần lớn các quân sỹ khác bị thiếu quân lương, nên thường ngày khi tác chiến sẽ không chịu liều mạng... một khi gia đình tan tác, thì quân đội cũng tứ tán. Cho nên mới nói, tuy quân Minh có đến hàng triệu, nhưng trên thực tế, số có thể tác chiến thực sự chỉ chiếm không đến một phần mười. Tuy Trương Nguyên biết những khiếm khuyết này, nhưng hiện tại cũng bất lực, gật đầu nói:

- Đúng vậy, vẫn sinh để Mục Kính Nham đi theo tướng quân, chính là muốn ông ấy có thể lập được quân công mà tiến thân.

Đỗ Tùng gật đầu một cái, lại nhìn sang phía Mục Kính Nham, hỏi:

- Ý người thế nào?

Mục Kính Nham quỳ xuống nói:

- Tiểu nhân sẽ chết đi theo Đỗ tướng quân.

Đỗ Tùng kêu lên một tiếng “tốt”. Đoạn quay lại nói với gia đình thân vệ:

- Bắt Mục Kính Nham lại, đánh phạt hai mươi quân côn.

Hai tên thân vệ tướng như hổ sói bèn bước tới trước, bẻ quặt cánh tay Mục Kính Nham ra sau, Mục Kính Nham không dám phản kháng, bị ấn ngã xuống đất.

Mục Chân Chân nóng ruột, lắc cánh tay Trương Nguyên, kêu lên:

- Thiếu gia, cha nô tì...

Trương Nguyên khẽ nhíu mày, bây giờ Mục Kính Nham đã là gia đình của Đỗ Tùng rồi, ông ta muốn đánh muốn chửi Trương Nguyên cũng không có quyền can thiệp. Nhưng tại sao Đỗ Tùng lại làm như vậy, Đỗ Tùng có thể không thu nhận Mục Kính Nham, chứ đâu cần phải đánh ông ta ngay trước mặt chủ cũ như thế này!

Hai tên gia đình cầm trượng trước khi hành hình còn đưa mắt nhìn Đỗ Tùng một cái... Đỗ Tùng bước chân trái ra mé ngoài một bước nhỏ, hai tên gia đình bèn hiểu ý, lúc hành hình đánh không nặng cũng chẳng nhẹ. Hai mươi quân côn đánh xuống, mông Mục Kính Nham tươm máu, Mục Chân Chân đứng bên nước mắt chảy không ngừng, rầm rút khóc...

Đỗ Tùng mở miệng nói:

- Mục Kính Nham, người có biết vì sao ta đánh phạt người không?

Hai tên quân sỹ cầm giữ Mục Kính Nham khi nãy đã đứng sang một bên, Mục Kính Nham quỳ dậy nói:

- Tiểu nhân võ nghệ thấp kém, đáng bị trách phạt.

Đỗ Tùng quát:

- Sai! Ta sao có thể trách phạt người vì võ nghệ của người thấp kém được. Võ nghệ của người không kém, nhưng tính tình yếu đuối, lúc cần phản kích thì do dự, nếu ở trên chiến trường, chỉ một chút do dự đó cũng đủ mất mạng rồi. Loại người nhu nhược như người ta thu nhận thì có tác dụng gì!

Mục Kính Nham cúi đầu:

- Tướng quân trách phạt phải lắm, tiểu nhân nhất định sửa đổi.

Đỗ Tùng thay đổi giọng điệu, hỏi:

- Năm nay ngươi bao nhiêu tuổi?

Mục Kính Nham nói:

- Tiểu nhân ba mươi sáu tuổi.

Đỗ Tùng nói:

- Nếu xét về tuổi tòng quân thì tuổi này của người cũng không còn trẻ nữa, nếu không phải vì nể mặt Trương công tử, ta cũng chẳng thu nhận ngươi. Võ nghệ của ngươi không kém, chỉ cần người chịu nghe theo lệnh của ta, sau này nếu có ngày triều đình đề bạt đến ta, thì sẽ có cơ hội cho ngươi giết địch lập công. Năm nay ngươi ba mươi sáu tuổi, nếu đến năm năm mươi tuổi mà vẫn chưa chết trận nơi sa trường, thì ta sẽ cho ngươi áo gấm hồi hương, đến lúc đó chắc chắn xuất thân của ngươi sẽ không dưới chính ngũ phẩm ngàn hộ.

Mục Kính Nham dập đầu nói:

- Đa tạ Đại tướng quân thu nhận, đa tạ Đại tướng quân cất nhắc.

Trương Nguyên thầm gật gù, Đỗ Tùng này tuy chỉ là một võ tướng ít học, nhưng lại tinh thông thuật thu phục lòng người. Hai mươi quân côn này coi như là đánh phủ đầu hạ uy phong, sau đó lại hứa hẹn tiền đồ tốt đẹp, vừa thi ân vừa thị uy, để thu phục Mục Kính Nham, bằng không ngày sau sẽ khó sai bảo.

Bàn tay phải của Trương Nguyên bị Mục Chân Chân nắm giữ này giờ, bây giờ rút ra cử động ngón tay một chút, nói với Mục Chân Chân:

- Xương khớp tay ta sắp bị ngươi bóp nát cả rồi Chân Chân, ngươi lo gì chứ, cha ngươi đã đến dưới trướng của

Đỗ tướng quân, đương nhiên sẽ phải nghe theo hiệu lệnh của Đỗ tướng quân.

Chương 246: Đòn thị uy (2).

Lúc này Đỗ Tùng mới để lộ nụ cười trên mặt, sai gia đình đưa Mục Kính Nham đi thoa thuốc trị thương, vòng tay nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử, Đỗ mỗ làm như vậy, Trương công tử không trách chứ.

Trương Nguyên nói:

- Tướng quân có tác phong của bậc danh tướng thời xưa, biết cách nhìn người, hai mươi quân côn này đánh hay lắm. Tuy võ nghệ của Mục Kính Nham không kém, nhưng vì xuất thân từ Đọa dân, từ nhỏ đã bị người ta bức hiếp thành quen, nên khó tránh có chút nhu nhược. Nhưng vẫn sinh tin rằng, có Đỗ tướng quân dạy dỗ huấn luyện, Mục Kính Nham chắc chắn sẽ trở thành một viên mãnh tướng.

Đỗ Tùng bật cười ha ha, nói:

- Trương công tử là người rất thông minh, tiền đồ vô lượng, tiền đồ vô lượng. Các vị, xin mời...

Đỗ Tùng nhìn thấy nữ tỳ xinh đẹp mà Trương Nguyên nắm tay, thì đã hiểu vì sao mà Trương Nguyên lại nhiệt tình gửi gắm một gia bộc đến chỗ mình như vậy. Thì ra là muốn cha của nữ tỳ xinh đẹp này có một xuất thân tốt. Xem ra Trương Nguyên rất sủng ái nữ tỳ xinh đẹp này, lúc này, chút hoài nghi còn sót lại trong lòng Đỗ Tùng cũng hoàn toàn tiêu biến hết.

Trương Nguyên, Trương Đại, Vương Hoán Như dùng cơm trưa trong Đỗ phủ xong, Vương Hoán Như xin cáo từ trước, Trương Đại, Trương Nguyên được Đỗ Tùng thịnh tình giữ lại. Đỗ Đình Phương lấy ra những bài văn bát cổ đã làm thường ngày, nhờ Trương Nguyên chỉ giáo. Hai người anh trai của Đỗ

Định Phương đều làm quan tổng kỳ ở Trấn Hải Vệ, Đỗ Định Phương năm nay hai mươi một tuổi quyết định đi theo con đường khoa cử. Ba năm trước đã thông qua kỳ thi huyện và kỳ thi phủ, cũng tính là con người thông minh hiếu học, nhưng hai lần thi sau đều thi rớt.

Trương Nguyên xem qua mấy bài văn bát cổ của Đỗ Định Phương, cảm thấy có phần cứng nhắc, loại văn bát cổ như thế này, nếu vào những năm Gia Tĩnh thì may ra còn có hy vọng thông qua kỳ thi, chứ ở những năm Vạn Lịch, thời mà văn bát cổ và cổ văn giao hòa với nhau như hiện nay, mùi vị văn học nồng đậm, loại văn bát cổ này của Đỗ Định Phương muốn thông qua được khoa cử chẳng phải chuyện dễ. Trương Nguyên xem qua rồi, bèn chỉ điểm cho Đỗ Định Phương nên đọc sách gì, nên bỏ công sức ở phương diện nào.

Trình độ và hiểu biết của Trương Nguyên đối với văn bát cổ thì Vương Hoán Như vẫn còn kém xa. Đỗ Định Phương dường như đột nhiên hiểu ra vấn đề, cảm thấy như những gì mình đã học đều là đồ bỏ đi. Bất giác quỳ thụp xuống, xin bái Trương Nguyên làm thầy, Trương Nguyên vội nói không dám, nói Đỗ Định Phương nhiều tuổi hơn hẳn, hẳn tuyệt đối không dám làm thầy Đỗ Định Phương.

Đỗ Định Phương van nài, nói:

- Trong số bảy mươi hai hiền nhân cũng có người nhiều tuổi hơn Phu tử, học đạo phải có trước có sau, người giỏi hơn làm thầy, tiên sinh nhất định phải thu nhận đệ tử.

Trương Nguyên trầm ngâm không chịu, Đỗ Định Phương đau khổ cầu xin, Đỗ Tùng cũng nói:

- Trương công tử, đứa cháu này của ta một lòng muốn tìm kiếm công danh thông qua đường khoa cử, mười tám tuổi mới bắt đầu đi học, đầu óc nó cũng không đến nỗi nào, chỉ khổ nỗi không có danh sư chỉ điểm. Mong công tử không chê, mà dạy dỗ cho nó.

Lúc này Trương Nguyên mới nói với Đỗ Định Phương:

- Người phải thủ tang, cũng không tiện ra ngoài, thế này đi, nếu người không chê ta tài sơ học nông, thì cứ mỗi hai tháng một lần, phái người mang mười tác phẩm gần nhất mà người làm đưa đến chỗ ta, ta sẽ bình luận chỉ điểm cho người, thế nào?

Đỗ Định Phương mừng rỡ, bèn lập tức xưng là “học trò”, nói:

- Học trò đang có tang, không dám làm lễ bái sư, hai năm nữa nhất định sẽ đến Sơn Âm, bù lại đại lễ bái sư.
- Ngu xuẩn!

Đỗ Tùng quát:

- Với tài năng của Trương công tử, hai năm sau còn ở Sơn Âm sao.

Đỗ Định Phương tỉnh ngộ, nói:

- Đúng đúng, hai năm nữa nhất định tiên sinh đã có tên trên bảng vàng, học trò nhất định sẽ tới kính sư đi theo tiên sinh.

Như vậy, một Trương Nguyên mười bảy tuổi thu nhận một học trò hai mươi một tuổi.

Buổi sáng ngày hôm sau, Trương Nguyên đến Đỗ phủ cáo từ với Đỗ Tùng, dặn dò Đỗ Định Phương trong thời gian để tang cũng đừng quên đọc sách luyện nghệ, nếu muốn gửi thư thì gửi đến Quốc Tử Giám ở Nam Kinh.

Đỗ Tùng ở lại Trình Phong Lý không bao lâu, sau khi chôn cất huynh trưởng Đỗ Cối xong bèn khởi hành trở về Diên An Vệ, trung tuần tháng sáu nhất định phải khởi hành, Mục Kính Nham sẽ cùng đi theo lên phương bắc.

Đỗ Định Phương đội dây gai mặc áo tang, không thể ra bến tàu tiễn Giới Tử tiên sinh, chỉ lệnh cho người hầu khiêng một số lễ vật đưa lên thuyền của Trương Nguyên. Mục Kính Nham đương nhiên là phải ra bến tàu để tiễn chủ cũ. Trên bến tàu, Mục Chân Chân quỳ xuống chân cha mình là Mục Kính Nham khóc lớn. Mục Chân Chân từ nhỏ chỉ biết nương tựa vào cha

mà sống, trước kia cha có ra ngoài theo sự sai phái thì nhiều nhất năm ngày cũng trở về, nên nàng cũng quen. Nhưng lần này thì khác, lần này cha phải đi đến biên thành xa xôi hơn ngàn dặm, lần từ biệt này, chẳng biết đến bao giờ mới được gặp lại!

Trương Nguyên thấy Mục Chân Chân khóc lóc thê thảm, bèn nói:

- Chân Chân, hay là ngươi hãy ở lại Trình Phong Lý với cha ngươi thêm vài ngày, đợi sau khi cha ngươi khởi hành rồi hãy đến Nam Kinh, thế nào?

Mục Kính Nham vội nói:

- Vậy đâu được, sớm muộn gì thì cũng phải từ biệt thôi, hơn kém gì vài ngày.

Nói đoạn khẽ vuốt nhẹ búi tóc trên đầu con gái, an ủi nói:

- Chân Chân con đừng buồn, tông quân nhập ngũ là chí hướng ở đời của cha. May nhờ có Giới Tử thiếu gia thành toàn cho, để ta có cơ hội được đi theo Đỗ tướng quân, nhất định ta sẽ tìm kiếm một xuất thân trong sạch trở về. Con hãy hầu hạ Giới Tử thiếu gia cho tốt, con ở bên cạnh Giới Tử thiếu gia thì cha cũng yên tâm. Được rồi, đừng khóc nữa, lên thuyền với thiếu gia đi, ta muốn nhìn thuyền của các người dời đi.

Trương Nguyên vốn định dặn dò Mục Kính Nham thêm vài câu, nhưng nghĩ đi nghĩ lại lại thôi, cuộc chiến Tát Nhĩ Hử còn năm năm nữa mới xảy ra, hắn vẫn còn thời gian để phát huy tác dụng chiêm tinh của mình. Đỗ Định Phương là học trò của hắn, sau này có liên lạc với Đỗ Tùng cũng không khó, bây giờ có nói với Mục Kính Nham những chuyện đó cũng không có tác dụng gì, ngược lại còn thêm gánh nặng cho ông ta.

Bị Mục Kính Nham thúc giục mấy lần, Mục Chân Chân đành gạt lệ bước từng bước lên thuyền đu, vừa bước vừa quay đầu nhìn lại. Phạm Văn Nhược không đi trên thuyền nhỏ của mình, mà đi cùng trên thuyền của Trương thị, hướng lên bờ vòng tay cáo biệt với Vương Hoán Như. Bốn người thuyền phu nào hay

biết nỗi khổ biệt ly của cha con nhà họ Mộc, khua động mái chèo, thuyền đu chầm chầm rời bến.

- Cha...

Mộc Chân Chân quỳ ở mũi thuyền, hai tay chống xuống đất, ngược đầu nhìn, lệ rớt như mưa. Chòm râu vàng của Mộc Kính Nham khẽ rung động, bước tới nửa bước, nhưng rồi lại dừng lại, lớn tiếng nói:

- Chân Chân, cha phải đi tìm kiếm tiền đồ, cha con ta sớm muộn cũng có ngày gặp lại, con đừng khóc, đừng khóc. Con ở bên cạnh thiếu gia, nhớ phải chăm chỉ sớm chiều, không được lười biếng, sau này có thiếu phu nhân vào nhà, còn càng cần phải hầu hạ cẩn thận, không được ngỗ nghịch, có nghe thấy không?

Mộc Chân Chân nghẹn ngào nói:

- Con nghe rồi...

Mộc Kính Nham lại gọi:

- Giới Tử thiếu gia...

Đoạn quỳ sụp xuống đất nói:

- Thiếu gia, Chân Chân từ nhỏ đã không có mẹ, không được dạy dỗ, sau này nếu có chỗ nào làm sai, thiếu gia cứ việc trách phạt nó, chỉ xin cậu đừng đuổi nó ra khỏi nhà, nó chẳng còn nơi nào để đi cả.
- Xin Mộc thúc mau mau đứng lên.

Trương Nguyên đưa tay đỡ Mộc Chân Chân đứng lên, nắm lấy bàn tay thô ráp của thiếu nữ Đọa dân này, nói với Mộc Kính Nham:

- Mộc thúc yên tâm, Chân Chân là người của đông Trương ta, ta sẽ đối xử tốt với cô ấy.

Mục Kính Nham nở nụ cười, đập đầu với Trương Nguyên một cái:

- Tiểu nhân bái biệt thiếu gia, thiếu gia hãy bảo trọng.

Lúc này thuyền đã rời bến vài trượng, bắt đầu xoay đầu, Trương Nguyên cất giọng nói:

- Mục thúc đi theo Đỗ tướng quân, phải chăm chỉ luyện tập cưỡi ngựa bắn cung, ra trận giết địch phải can đảm can trọng. Nếu cháu trai nhà họ Đỗ có gửi thư đi biên quan, thì ta cũng cho Chân Chân viết thư gửi theo cho thúc.

Mục Kính Nham vui vẻ nói:

- Đa tạ thiếu gia, đa tạ thiếu gia.

Lúc này y mới chịu đứng dậy.

Chiếc thuyền đã xoay đầu xong, hôm nay có gió đông nam, hai thuyền phụ đã giương buồm lên, mượn sức gió để giảm bớt sức chèo. Mục Chân Chân nơi mũi thuyền không còn nhìn thấy bóng dáng Mục Kính Nham cha mình nữa, nàng vội chạy ra phía đuôi thuyền, thấy cha vẫn còn đang đứng dưới cái nắng gắt nơi bến tàu, bèn vừa khóc vừa kêu:

- Cha, cha hãy bảo trọng.

Mục Kính Nham thấy không còn gì cần nói nữa rồi, nên vẫy vẫy tay với con gái.

Gió thổi buồm căng, thuyền du nhanh chóng ngoặt qua khúc sông, không còn nhìn thấy bên cạnh Trinh Phong Lý nữa. Mục Chân Chân thần thờ đứng nơi mũi thuyền, hướng mắt nhìn về vùng sông nước càng lúc càng xa nơi kia, nước mắt chảy không ngừng. Đột nhiên bàn tay bị ai đó nắm chặt, tiếng thiếu gia vang lên:

- Chân Chân đừng buồn, tông quân lập công là mong ước của cha ngươi, nếu không thử sức một phen, cả đời ông ấy sẽ không cam đâu.

Mục Chân Chân khẽ nghiêng đầu lại nhìn thiếu gia, hai mắt ầng ằng nước, gật đầu “ừ” một tiếng, trong lòng cảm thấy yên tâm phần nào. Nhưng ánh mắt nàng vẫn hướng về phía bên cảng Trình Phong Lý trông ngóng, cứ như thể cha nàng có thể sai bước đuổi kịp tới không bằng.

Thuyền du đi vào sông Bạch Hiện, nữ lang Vương Vi đi đến khoang sau, nói với Mục Chân Chân:

- Chân Chân muối muối, đến khoang của ta nói chuyện một chút có được không?

line-break”>

Chương 247: Trắng lười liềm.

Trương Nguyên hiểu rằng lúc này đây Mục Chân Chân cần có việc gì đó để làm cho nàng phân tâm, nên nói:

- Chân Chân đi đi, nói chuyện với Vương Tu Vi một chút.

Wang Vi đưa mắt liếc xéo một cái, đột nhiên bật cười, kéo tay Mục Chân Chân vào khoang.

Trương Ngạc bước tới nói:

- Giới Tử, có phải ngươi hồ đồ rồi không, một lão Mục tốt như thế, vừa trung thành vừa biết võ nghệ, thế mà ngươi lại mang ông ta tặng cho Đỗ Tùng làm gia đình, khiến cho Mục Chân Chân phải khóc lóc như thế. Một tổng binh bị cách chức, có cần phải lấy lòng như vậy không, nào là phúng viếng, nào là tặng gia đình, lại còn thu nhận học trò gì gì nữa, chẳng thú vị chút nào.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh, huynh cứ lo chơi thanh sắc khuyến mã của huynh đi, đây là việc của đệ, huynh đừng nhúng tay vào,

đệ có lý lẽ của đệ.

Trương Ngạc thấy vô vị thực sự, nói:

- Chẳng có gì hay cả, hôm qua đánh cờ vây, cờ tướng, đánh song lục với Vương Vi cô đều thua thảm hại, bây giờ ta còn chẳng dám mở lời mời nàng ấy chơi nữa là. Giới Tử, đệ đi đánh cờ mù với Vương Vi cô đi, áp đảo khí thế của nàng ta một chút.

Trương Nguyên mỉm cười hỏi:

- Tam huynh không muốn lấy lòng người đẹp nữa à?

Trương Ngạc nói:

- Chơi không lại với nàng ấy, cô gái này thông minh quá, thực ra Trương Yên Khách ta thích nữ nhân ngọc một chút, ta không thích bị nữ nhân bốn cọt.

Y ngừng một lát, rồi lại mở to mắt lên, nói:

- Ta không tin Trương Yên Khách ta không thu phục được một nữ lang lắt léo!

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh, huynh đừng có mà giở mấy thủ đoạn hạ lưu như cưỡng đoạt, bỏ thuốc giống Đồng Tổ Thường đây nhé.

Trương Ngạc cả cười, mắng:

- Nói tầm bậy, Trương Yên Khách ta có khi nào làm qua mấy chuyện như vậy, ta chuẩn bị dùng tiền đập nàng ấy. Chúng ta còn đi học ở Kim Lăng đến cuối năm mới về Sơn Âm mà, ngày tháng còn dài như vậy, Vương Vi cô này không thoát khỏi lòng bàn tay của ta được đâu.

Trương Ngạc này ngàn dặm xa xôi đến Nam Kinh chẳng phải là để theo việc học, mà là theo đuổi lục triều kim phần, với việc ăn chơi đàn điếm.

Trương Nguyên cười nói:

- Vậy tình địch của huynh sẽ không ít đâu, Ngô Hưng Mao Nguyên Nghi vừa có tài vừa có tiền vừa có thế, tính riêng mình hẳn là huynh đã không đối phó được rồi.

Phạm Văn Nhượng đi tới, hỏi:

- Người anh em đang nói chuyện gì vậy, cần đối phó với ai?

Trương Nguyên bật cười, trầm nghĩ:

“Mao Nguyên Nghi đúng là năm cũng bị trúng đạn”.

Ngoài miệng nói:

- Tam huynh ta muốn chiếm được trái tim của Vương Vi cô, đang đau đầu nghĩ cách đó.

Phạm Văn Nhượng bật cười ha hả, hạ giọng thật thấp nói:

- Tặng huynh một lời chân thành nhé, hãy kiên trì tới cùng. Nhan sắc của Kim Vi Cô đứng đầu Kim Lăng, đáng để đau đầu đấy.

Ba người quay trở lại vào khoang thuyền, Trương Đại dùng số nước lấy ở hồ Tiết Điện còn lại hôm qua đun một bình trà, mấy người đến ngồi bên cửa sổ, vừa thưởng trà, vừa ngắm nhìn ngư phu sông Bạch Hien đang giăng lưới đánh cá, cùng nói về chuyện làm văn thi cử, Phạm Văn Nhượng nói:

- Phát Thủy Sơn Phòng Xã bọn ta năm ngoái tiêu thụ được mấy ngàn cuốn tuyển tập bát cổ do Giới Tử hiền đệ sáng tác, bán còn chạy hơn cả bát cổ văn của Lâm An Thang Hiền Hồ, và Thường Thục Tiền Khiêm Ích. Tại hạ muốn mời Giới Tử hiền đệ giao những tác phẩm mới nhất cho phường sách Phát Thủy Sơn Phòng Xã bọn ta in ấn phát hành.

Trương Nguyên cười nói:

- Tác phẩm của ta sao dám so sánh với tác phẩm của những bậc đại tác gia về bát cổ văn như Thang Nhượng Sĩ, Tiền Thọ Chi, còn kém xa lắm.

Trương Ngạc ở bên nói:

- Phạm huynh, việc xuất bản sách này không cần phiên đến huynh nữa, Hàn Xã của ta đã thành lập ra Thư Cục, sẽ trở thành thư cục lớn nhất Giang Nam, thậm chí là lớn nhất Đại Minh.

Phạm Văn Nhượng ngạc nhiên.

Trương Nguyên nói:

- Thật có lỗi, việc này vẫn chưa kịp nói với Phạm huynh.

Nói đoạn đem chuyện thành lập Hàn Xã Thư Cục kể lại lần lượt với Phạm Văn Nhượng.

Nếu Hàn Xã Thư Cục hưng vượng phát đạt, đương nhiên sẽ ảnh hưởng không tốt tới thư phòng của Phát Thủy Sơn Phòng xã, đương nhiên là trong lòng Phạm Văn Nhượng không vui. Nhưng y cũng hiểu rằng, nếu Trương Nguyên đã thành lập Hàn Xã, thì việc mở thư cục cũng là tất yếu. Với danh vọng của Trương Nguyên hiện nay, cộng thêm với tài lực của nhà họ Trương ở Sơn Âm, thì Hàn Xã thư cục tất sẽ nhanh chóng lớn mạnh, Phát Thủy Sơn Phòng Xã sẽ không thể chống đỡ được.

Trong nhất thời, Phạm Văn Nhượng cảm thấy hơi khó xử, chẳng biết nói sao cho phải?

Trương Nguyên thành khẩn nói:

- Phạm huynh, đệ có kiến nghị thế này, huynh hãy cứ thử suy xét, nếu Phạm huynh chấp thuận, đệ sẽ vui mừng khôn xiết, nếu không, đệ cũng không chút oán hận, chúng ta vẫn là bạn tốt như xưa.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Hiền đệ cứ nói.

Trước tiên, Trương Nguyên giới thiệu qua về hình thức góp vốn cổ phần của Hàn Xã thư cục, rồi sau đó nói:

- Nếu Phạm huynh chịu tham gia Hàn Xã, mọi người ở Hàn Xã đương nhiên sẽ lấy làm vinh dự lắm. Nếu thư phòng của Phát Thủy Sơn Phòng xã chịu trở thành phân cục của Hàn Xã thư cục, thì sau này, những tác phẩm in ấn của Hàn Xã thư cục sẽ chia cho phân cục một phần, hai nơi đồng thời in ấn, chia ra tiêu thụ theo khu vực. Phân cục phải nộp lại một phần bảy số ngân lượng thu được trên mỗi đầu sách về tổng cục, những việc còn lại tổng cục không can thiệp. Đương nhiên, sổ sách của phân cục cũng phải làm theo kiểu sổ Long Môn và sổ Tứ Cước, như vậy mới tiện cho việc đối chiếu. Phạm huynh cứ thử suy xét xem sao, để có thể bảo đảm với Phạm huynh, trở thành phân cục của Hàn Xã thư cục chắc chắn sẽ thu được nhiều lợi ích hơn so với thư phòng của Phát Thủy Sơn Phòng xã hiện nay. Tất cả những nhà cửa, tài sản của phân cục vẫn thuộc sở hữu của Phạm huynh như trước, không tính vào cổ phần của tổng cục. Nếu Phạm huynh cảm thấy làm phân cục phải chịu sự gò bó, thì bất cứ lúc nào cũng có thể tách ra, lấy lại danh hiệu của Phát Thủy Sơn Phòng Xã, để tuyệt đối sẽ không can thiệp, những điều này đều có thể lập khế ước để làm theo.

Cái gọi là có thể tự do rút ra, chẳng qua chỉ là nói cho có vậy thôi, kiểu như chưa lại một cánh cửa vậy thôi, chứ nếu lợi ích thu được của phân cục vượt qua con số của Phát Thủy Sơn Phòng thư phòng, thì Phạm Văn Nhượng sao lại có chuyện rút ra. Hơn nữa, tổng cục khống chế nguồn bản thảo, phân cục sẽ phải hình thành quan hệ phụ thuộc với tổng cục, đến lúc đó, Phạm Văn Nhượng dù có muốn lập lại sự nghiệp cũng không được, sẽ hết sức khó khăn. Những điều này Trương Nguyên đều đã tính toán cả, còn Phạm Văn Nhượng thì hiển nhiên là chẳng thể nghĩ xa được đến vậy, cũng giống như Dương Thạch Hương, Phạm Văn Nhượng cũng muốn mượn sách của Trương Nguyên để thu lợi cho quầy sách của mình. Đến nay Dương Thạch Hương đã nhập cổ phần vào Hàn Xã thư cục, lúc này Phạm Văn Nhượng đang hết sức phân vân, việc này không phải chuyện nhỏ, không thể quyết định vội vàng được, y nói:

- Xin hiền đệ để ngu huynh suy nghĩ thêm vài ngày.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Không sao, Phạm huynh cứ suy nghĩ cho kỹ, trở về Tô Châu bàn bạc với bạn bè người thân thêm một chút cũng được. Việc này thành hay không thì chúng ta vẫn là bạn.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Được, thành hay không, chúng ta vẫn là bạn tốt.

Thời này, sông Bạch Hien có thể thông sang Thái Hồ, từ sông Bạch Hien hướng theo hướng Tây Hối có thể đến sông Ngô Tùng, rồi từ đó đi ngược dòng lên đến đầu nguồn của sông Ngô Tùng chính là Thái Hồ. Mà Tô Châu phủ lại nằm ngay bên bờ Thái Hồ.

Ngày hôm đó thuyền đi được ba mươi dặm, đến chập tối thì cập bến vào bờ đông hồ Đồng Lý. Trương Nguyên ở đời sau từng đi du lịch đến Đồng Lý cổ trấn, Thối Tư Viên ở đây rất nổi tiếng, nhưng thời này đương nhiên là chưa có Thối Tư Viên, nó được xây dựng vào cuối thời nhà Thanh.

Ba anh em nhà họ Trương, cùng với Phạm Văn Nhượng, Tông Dục Thiện và mọi người lên một quán rượu trong trấn dùng cơm tối. Chủ tớ Vương Vi vẫn ăn cháo, nữ lang này vào mùa hè ngày ba bữa đều ăn cháo, những lúc khác thì ăn chút dưa hoặc trái cây, hết sức thanh đạm.

Mục Chân Chân cũng ở lại trên thuyền, không theo Trương Nguyên lên bờ, ăn tạm chút bánh trái Trình Phong Lý mà Đỗ Định Phương gửi biếu, nhưng tâm tư bần thần, chẳng thể nuốt nổi. Thiếu nữ đoạ dân này suốt cả ngày đều không nói năng gì mấy, Vương Vi và tiểu tỳ Huệ Tương nghĩ mọi cách để nói chuyện với nàng, nàng cũng chỉ cười cười, cũng chẳng buồn tiếp lời.

Mặt trời đã ngả về tây, hoàng hôn bao trùm bốn bề, những con chim nước lúc trước còn bay liệng trên mặt hồ, giờ đây cũng đã bay về tổ, mười mấy dặm xung quanh hồ Đồng Lý trở nên yên tĩnh hẳn, một cảm giác sâu thẳm thâm trầm bao phủ.

Thiếu nữ dọa dân Mục Chân Chân đứng trên mũi thuyền, ngần ngơ nhìn mặt hồ, trầm nghĩ:

“Giờ này cha đang làm gì?”.

Nhân lúc sắc trời còn chưa tối hẳn, tiểu tỳ Huệ Tương tranh thủ tắm rửa cho Hắc Vũ Bát Ca, vết thương ở cánh chim hầu như đã lành hẳn. Con chim này rất thích được tắm, còn nữa, bất kể là Tiết Đồng hay Huệ Tương dạy cho nó nói, nó đều không chịu học, chỉ có Vương Vi dạy cho nó nói, thì nó với chịu học theo. Huệ Tương cười nói:

- Con chim này cũng biết là giọng nói của nữ lang nhà ta rất hay cơ đấy.

Trời dần chuyển tối, một vành trăng mờ nhạt đã lộ dạng nơi chân trời, mừng ba tháng sáu, đã có để nhìn thấy trăng lưỡi liềm rồi. Chiếc lồng chim được treo trên cột buồm nơi mũi thuyền, chim đang phơi lông vũ, Vương Vi và Mục Chân Chân nói chuyện câu chăng câu chớ, chừng đến giờ Tuất canh ba, nghe thấy tiếng của Trương Nguyên từ trên bến vọng xuống, Vương Vi trầm nghĩ:

- Hôm nay bọn họ uống rượu sao lại về sớm thế?

Chương 248: Đùa ác.

Mục Chân Chân với lấy cây đèn lồng treo nơi mũi thuyền, đi đến bên miếng ván bắc lên bờ, giơ cao đèn lồng lên chiếu sáng. Tấm ván này dài đến hơn một trượng, rộng không tới một thước, ban đêm lên thuyền nếu không cẩn thận rất dễ hụt chân rơi xuống nước, nhất là người đã uống rượu.

Nàng đứng đợi một lát, nhưng vẫn không thấy người, cảnh sắc trên bờ hồ tối tăm, cách ngoài mười bước là đã khó phân biệt. Mục Chân Chân lấy làm lạ, lúc này rõ ràng có nghe thấy tiếng nói tiếng cười của thiếu gia mà, chỉ có hơn mười trượng thôi mà, đi kiểu gì mà lâu thế vẫn chưa tới?

Mục Chân Chân nói với Vương Vi:

- Vương tử tử, muội lên bờ xem sao.

Nói đoạn bèn cầm đèn lồng bước lên tấm ván, đột nhiên cảm giác mặt nước dưới chân hơi khác thường, cúi đầu nhìn xuống, đột nhiên thấy nước hồ bên dưới đang dâng lên, để lộ một cái đầu, cất kêu lên:

- Tha mạng.

Mục Chân Chân hốt hoảng, vội giơ đèn lồng ra soi, ở nơi ánh sáng đèn chiếu xuống, nước hồ dập dềnh, ở chỗ vừa nhìn thấy chỏm đầu giờ không còn thấy nữa, Mục Chân Chân cảm thấy kỳ lạ, rờ tay xuống váy tìm tiểu Bàn Long Côn.

Con chim Hắc Vũ Bát Ca đang bị treo chỗ cửa khoang thuyền nghe thấy hai chữ “tha mạng” cũng ra sức kêu “tha mạng” theo, Vương Vi cười “phì” một tiếng, nói:

- Chân Chân muội muội, người kêu tha mạng là Yên Khách tướng công, bọn họ đang đùa bỡn bọn ta đây.

Vương Vi là kẻ bàng quan nên tỉnh táo hơn, nàng không nhìn thấy chỏm đầu dập dềnh dưới nước, nhưng nghe thấy tiếng kêu, bèn nhận ra là giọng của Trương Ngạc.

Tiếng kêu “tha mạng” lại vang lên ở phía trên thuyền, Trương Ngạc bơi sang bên này, gọi:

- Thấy chết mà không cứu sao, Vương Vi cô cứu ta, thư sinh rơi xuống nước, mỹ nhân cứu vớt, đúng là giai thoại lương duyên.

Lại có tiếng của Trương Nguyên vọng tới:

- Tam huynh, huynh phải cẩn thận một chút, chớ để vừa ngồi đầu đã phải ăn một trượng.

Mục Chân Chân không khỏi bật cười thành tiếng, Tiểu Bàn Long Côn của nàng đã cầm ở trong tay.

Chạng vạng thời tiết oi bức, bọn Trương Nguyên ngồi uống rượu trong quán rượu Đồng Lý mà toát cả mồ hôi, Trương Nguyên nói:

- Hôm nay đừng uống quá nhiều, chúng ta ra hồ Đồng Lý bơi lội, nước hồ đó trong mát lắm.

Trương Ngạc nghe vậy, nhiệt liệt hưởng ứng, bọn họ từ nhỏ đều là nghịch nước bên bờ sông Đâu Lao mà lớn lên. Phạm Văn Nhược mê rượu, vẫn muốn uống tiếp, nhưng thấy ba anh em nhà họ Trương hào hứng đi bơi như vậy, cũng đành bảo người hầu mang vò rượu Tô Châu Tam Bạch chưa kịp uống hết về thuyền, rồi y sẽ từ từ tự thưởng thức.

Đến bên bờ hồ, Phạm Văn Nhược, Tông Dục Thiện đều không chịu xuống nước, chỉ có ba người Trương Nguyên, Trương Ngạc, Trương Đại, và mấy người hầu Vũ Lăng, Năng Trụ. Bọn họ tìm một chỗ bờ hồ tương đối bằng phẳng, lặn lể xuống nước, bơi về phía thuyền đu, Trương Ngạc nói là muốn hù dọa Vương Vi ở trên thuyền một chút.

Trương Ngạc vẫn còn đang vừa bơi vừa gọi Vương Vi cô trên mũi thuyền cứu vớt thư sinh gặp nạn như y, thì nghe âm thanh thanh lạnh của Vương Vi nói:

- Yến Khách tướng công, nếu chiếu theo khuôn sáo như trong sách kịch, thì tiểu nữ tử ta cứu thư sinh gặp nạn là tướng công, vậy sau này tướng công phải thi đỗ trạng nguyên rồi về cưới ta làm vợ đấy, liệu tướng công có đỗ được trạng nguyên không?

Nói đến câu sau, nàng không nhịn nổi bật cười.

Trương Ngạc kêu:

- Vậy nàng mau cứu ta, cứu ta rồi ta tất sẽ đỗ trạng nguyên, rồi cưới nàng làm vợ.

Vương Vi nói:

- Nhưng tướng công đã có đính ước là sẽ cưới nữ lang nhà họ Kỳ làm vợ rồi mà, sao lại đổi ý được.

Trương Ngạc kêu lên:

- Cứu người mà còn dồng dài như thế, thì chết chìm từ lâu rồi, mau cứu ta...

Trong lúc Trương Ngạc đang trêu đùa với Vương Vi, Trương Nguyên cũng bơi qua, từ dưới nước ngẩng đầu nhìn lên nơi có chiếc đèn lồng. Dưới trời đêm, chiếc đèn lồng trông chẳng khác gì một vầng trăng vàng vọt, bên chiếc đèn lồng đó là gương mặt trắng trẻo của Mục Chân Chân, Trương Nguyên bèn chìa tay ra, nói:

- Chân Chân, kéo ta với.

Mục Chân Chân thấy thiếu gia bơi tới, mặt nở nụ cười, đáp “dạ” một tiếng, đoạn đưa cây đèn lồng trong tay có Lục Mai đang đứng bên, cúi người xuống, một tay bám vào mép thuyền, một tay chìa xuống nắm lấy bàn tay thiếu gia, ra sức kéo, không ngờ phịch một cái nhẹ nhàng kéo Trương Nguyên nặng hơn năm mươi kg lên đầu thuyền.

Trương Nguyên cởi trần nửa thân trên, bên dưới chỉ mặc một chiếc quần đùi che qua đầu gối, khắp người ướt sũng, đưa tay lau lau mặt, cười nói:

- Chân Chân khỏe thật đấy, nhắc ta lên giống như câu cá vậy.

Mục Chân Chân thường xuyên hầu hạ Trương Nguyên tắm rửa, đã nhìn quen phần thân trên không mặc gì của Trương Nguyên rồi, tuy nhiên trước mặt người khác cũng không khỏi có chút ngượng ngùng, vội nói:

- Thiếu gia mau đi thay quần áo đi.

Trương Nguyên ừ một tiếng, đoạn theo Mục Chân Chân đi vào trong khoang. Lúc đi ngang qua Vương Vi, thấy nữ lang này nhìn hắn với ánh mắt có chút hiếu kỳ, có vẻ như rất lấy làm lạ trước bộ dạng này của hắn, Trương Nguyên bèn làm một động tác tập thể hình để khoe cơ bắp, rồi bật cười ha hả. Vào đến trong khoang, sờ sờ lên ngực, tội quá, cơ bụng vẫn chưa luyện được, sau này phải năng luyện tập hơn mới được, trên đời này, tay trái gà không chặt là không được...

Trương Ngạc ở dưới nước, thấy Trương Nguyên đã lên thuyền rồi, bèn kêu gào to hơn, Vương Vi nói:

- Tiểu nữ tử không có được sức mạnh như Mục Chân Chân, không câu được tướng công lên đầu. Điều thúc, thúc kéo Trương tướng công lên đi.

Trương Ngạc không muốn Diêu Đại Hán kéo y, bèn gọi:

- Lục Mai, Lục Mai, kéo ta lên với.

Người hầu gái thân thiết của Trương Ngạc là Lục Mai vội đưa cây đèn lồng trong tay cho Huệ Tương, hấp ta hấp tấp bò rạp xuống mép thuyền, nói với Trương Ngạc:

- Tam thiếu gia, nô tỳ không kéo nổi người đâu.

Trương Ngạc quát:

- Đừng có nhiều lời, mau kéo ta lên, kéo không được cũng phải kéo.

Lục Mai cũng đành run run rẩy rẩy chìa tay xuống, bị Trương Ngạc nắm lấy, ra sức ghì xuống, “Ừm” một tiếng, cô cũng bị kéo xuống nước, hoảng sợ kêu ré lên:

- Tam thiếu gia, nô tỳ không biết bơi... ục..ục...

Trương Ngạc cười hô hô không ngừng.

Lục Mai giãy giụa loạn xạ dưới nước, khóc lóc kêu cứu, bị uống liền mấy ngụm nước. Lúc này Trương Ngạc mới bơi đến đỡ lấy cô, cười nói:

- Yên tâm, không chết đuối được đâu, có thiếu gia ở đây, đừng có quậy lung tung.

Trương Đại bơi tới, nói:

- Tam đệ, chớ có làm bừa, nước hồ này rất sâu, lại đang là ban đêm đấy.

Trương Ngạc tung tăng nói:

- Ở ngay cạnh thuyền mà, có chuyện gì được chứ.

Nói đoạn, nâng Lục Mai lên, Tổ Chi và Vương Vi ở bên trên kéo Lục Mai lên thuyền, Trương Ngạc tự trèo lên sau, y nhìn bộ dạng sợ đến chết khiếp, nằm xụi lơ trên đất của Lục Mai cảm thấy rất thú vị, cười lớn không dứt.

Vương Vi trừng đôi mắt đẹp nhìn Trương Ngạc, hỏi:

- Yến Khách tướng công, tướng công cảm thấy chuyện này thú vị lắm sao?

Trương Ngạc nói:

- Đương nhiên, con bé ngọc này, nó có sức mạnh như Mục Chân Chân sao mà dám đến kéo ta, ha ha, chắc chắn là sẽ rơi xuống nước mà.

Lục Mai thở dốc một hồi, ngồi dậy, vừa khóc vừa nói:

- Nếu nô tỳ không kéo thiếu gia, ngày mai thiếu gia sẽ trách mắng nô tì, cho nên, dù biết là tam thiếu gia sẽ...

Vương Vi xoay người đi về khoang thuyền.

Trương Ngạc thấy Lục Mai khóc lóc thì cũng mất hứng, nói:

- Được rồi được rồi, chẳng qua chỉ là đùa chơi một tí thôi mà, người cũng đâu có bị làm sao, đứng lên đi.

Y kéo Lục Mai đứng lên, nửa ôm nửa dìu đi về khoang thuyền.

Trương Nguyên đã thay đồ xong, Mục Chân Chân đang chải tóc cho hắn, nghe thấy tiếng khóc của Lục Mai, hỏi ra mới biết là Trương Ngạc chòng ghẹo Lục Mai, Trương Nguyên lắc đầu:

- Tính nết của Tam huynh là như vậy, thích đùa ác.

Vũ Lăng vừa đến bữa báo, nói:

- Thời gian gần đây xem ra tính tình của tam công tử đỡ hơn nhiều rồi, lúc trước còn ghê gớm hơn, thường đánh người một cách vô duyên vô cớ.

Trương Nguyên cười nói:

- Lần này phải trách ta, là ta nói Chân Chân kéo ta lên thuyền, nên tam huynh mới nghĩ đến chuyện trêu chọc Lục Mai.

Mục Chân Chân nói:

- Việc này sao lại trách thiếu gia được, tam công tử đó chẳng phải luôn miệng kêu Vương tử tử kéo mình lên đó sao, tam công tử đó muốn kéo Vương tử tử xuống nước.

Vũ Lăng nói:

- Tam công tử muốn trêu chọc Vương Vi cô, nhưng Vương Vi cô không để ý đến công tử.

Trương Nguyên nói:

- Được rồi, đừng nói nhiều nữa.

Nói đoạn đi đến khoang khách, uống trà, nói chuyện phiếm với đại huynh Trương Đại, hỏi đến tam huynh Trương Ngạc? Trương Đại cười nói:

- Trương Yến Khách đang tỏ ra dịu dàng, đang chọc cười Lục Mai đó. Hắn là thế đó, vui giận thất thường, lúc tốt thì đối với Lục Mai ân cần cỡ nào cũng có, vừa nãy thì lại đùa cợt lời cô ta xuống nước, chỉ biết làm theo bản tính.

Trương Nguyên uống hết một chung trà, trở về khoang của mình, làm một bài bát cổ văn tiểu đề, đưa cho Tông Dục Thiện xem, Tông Dục Thiện nói:

- Tài nghệ sáng tác của Giới Tử huynh bây giờ đã thuần thục và sắc bén hơn nhiều so với hồi ta đến Sơn Âm làm khách rồi, gần như không tỳ vết. Nhưng mà, tại hạ có lời nhắc nhở, Giới Tử huynh phải chú ý cách hành văn, đừng thực tế quá.

Trương Nguyên là người vừa nghe là hiểu, nên gật đầu nói:

- Dục Thiện huynh nhắc nhở phải lắm, làm bát cổ văn nhiều rồi, sẽ dễ bị hiện thực hóa, nghìn bài một điệu, dễ lộ vết rìu. Cái này luyện cho thành thạo thì mới tạo nên sự mới lạ, như vậy mới có thể giữ được nét mới mẻ và sinh khí trong tác phẩm.

Tông Dục Thiện cười nói:

- Giới Tử huynh trong lòng không khác gì có tấm gương sáng, thì ra sớm đã nghĩ đến điều này rồi, tại hạ thật là lảm chuyện.

Chương 249: Hoa sau cơn mưa (1)

Trương Nguyên nói: - Gần đây khi sáng tác có lúc ta thoáng cảm thấy băn khoăn, nếu không có lời nói rõ của Dục Thiện huynh thì tự ta nhất thời không thể nghĩ ra được. Tài năng của Dục Thiện huynh mà không tham gia khoa cử thì thật đáng tiếc, Dục Thiện huynh chớ vội, đợi ta từ từ sắp xếp.

Tông Dục Thiện nói: - Nếu luận về sáng tác, ta thực sự không bằng Giới Tử huynh, ta có kiến thức đó, nhưng lại không diễn tả ra bằng ngòi bút được, có thể nói là nói hay làm dở. Ta cũng tự hiểu rõ, là mình không thể tham gia khoa cử được, Đồng thị sẽ không để cho ta đi thi rồi ra làm quan đâu. Thay tên đổi họ cũng không được, trừ phi ta thi rớt, chứ nếu chỉ cần ta được bổ nhiệm làm tân sinh, trúng cử, thì không thể nào che dấu được tai mắt của Đồng thị, như vậy chỉ gây thêm phiền phức cho Giới Tử huynh mà thôi. Giới Tử huynh không cần phải lo về việc này, ta chỉ muốn hầu hạ phụng dưỡng song thân đến già thôi. Sau này Giới Tử huynh ra làm quan, ta sẽ làm phụ tá, hai người bạn tốt chúng ta sẽ làm tri kỷ cả đời.

Trương Nguyên nói: - Dục Thiện huynh đừng vội bi quan, ta sẽ nghĩ ra phương cách ổn thỏa.

Đêm mừng ba tháng sau oi bức một cách lạ thường, Trương Nguyên không ngủ được, ra mui thuyền hóng mát cũng chẳng

có lấy một chút gió. Vành trăng lưỡi liềm đã bị mây dày che lấp, thuyền phu nói: - Trong đêm nay chắc sẽ có trận mưa lớn, mưa xuống thì chắc sẽ mát mẻ hơn.

Nhưng đợi hoài đợi mãi, mưa vẫn không chịu rơi, Trương Nguyên lại trở vào trong khoang. Lúc này đã sang canh ba rồi, đám người Tông Dực Thiện phía bên kia bình phong đều đã ngủ cả, tiếng ngáy của Lai Phúc thật không nhỏ, nhưng trên thuyền cũng chẳng có cách nào, đành chịu đựng vậy.

Mục Chân Chân vẫn còn ngồi trên chiếu sắp xếp lại y phục, lần nào nàng cũng đợi Trương Nguyên ngủ rồi mới dám nghỉ ngơi.

Trương Nguyên cởi bỏ áo dài, chỉ mặc quần áo lót, nằm xuống, phe phẩy quạt nói: - Chân Chân ngủ đi.

Mục Chân Chân đáp dạ, rồi thổi tắt đèn, nằm xuống tám chiếu bên cạnh Trương Nguyên, không dám nhúc nhích, cũng không một tiếng động.

Trương Nguyên nói vào khoảng không đen tối:

- Chân Chân đừng có suy nghĩ nhiều, sớm muộn có một ngày Mục thúc áo gấm hồi hương.

Mục Chân Chân đáp lại một tiếng, rồi không nói gì thêm, dường như cả con người đắm chìm vào màn đêm biến thành hư vô.

Trương Nguyên chậm rãi phe phẩy quạt, không chịu nổi cơn buồn ngủ, chìm vào giấc ngủ. Chẳng biết là ngủ được bao lâu, thì bị tiếng sấm ầm ầm làm cho bừng tỉnh, cuối cùng thì cơn mưa bão đó cũng tới, những hạt mưa rơi “lách ta lách tách” trên mái khoang, gió lùa vào theo khe cửa sổ, sự oi bức trong khoang tiêu biến, trên mặt hồ nổi sóng gió khiến thuyền hơi chòng chành.

Trong tiếng mưa, dường như nghe mơ hồ có tiếng nước nổ, trong khoang thuyền vẫn một màu tối đen, Trương Nguyên khẽ gọi: - Chân Chân

Tiếng khóc đột nhiên im bặt, cũng không nghe thấy Mục Chân Chân trả lời, Trương Nguyên không biết là Mục Chân Chân có còn ở bên cạnh đó hay không, chậm chậm thò tay qua, sờ

trúng gương mặt của thiếu nữ Đọa dân, gương mặt đó khẽ run rẩy, Trương Nguyên sờ thấy gương mặt đó ướt, là nước mắt.

Trương Nguyên không thu tay về, mà nhích người sang phía Mục Chân Chân, lật bàn tay lại, dùng mu bàn tay lau nước mắt cho nàng, lại khẽ gọi: - Chân Chân

Trên nóc khoang thuyền tiếng mưa nặng hạt gõ nhịp không ngừng, giữa tiếng mưa dồn dập, Mục Chân Chân đáp lời: - Thiếu gia Tiếng nói như vừa mới nổi lên từ mặt nước dưới đáy thuyền.

Trương Nguyên lại nhích tới thêm một chút nữa, bàn tay khẽ nâng gương mặt Mục Chân Chân, để cho gương mặt của nàng quay về phía hắn, ôi, hắn có thể cảm nhận thấy hơi thở của Mục Chân Chân, dịu dàng hỏi:

- Sao thế, lại nhớ cha sao?
- Ừ.

Mục Chân Chân đưa tay nắm chặt cổ tay Trương Nguyên, dường như muốn gỡ tay Trương Nguyên ra, nhưng rồi lại từ từ nới lỏng các ngón tay, lòng bàn tay nàng áp vào mu bàn tay của Trương Nguyên. Trương Nguyên có thể cảm nhận được được những vết chai sần thô ráp trong lòng bàn tay của nàng, còn gương mặt mà hắn đang vỗ về kia thì lại hết sức mềm mại.

Chân Chân ấn giữ lấy bàn tay thiếu gia, dường như yên tâm hơn, nói:

- Thiếu gia, lúc này nô tỳ mơ thấy cha đang ở trong một túp lều cỏ, lều cỏ mưa dột ướt cả, cha nằm trong đó, bệnh nặng lắm, giống như lần sốt vàng da năm kia ấy, nô tỳ lớn tiếng gọi “cha, cha”, cha nghe thấy rồi, nhưng không ngồi dậy được. Rồi lại giống như cha đang ở trên một con thuyền, con thuyền đó càng đi càng xa, nô tỳ ở trên bờ cứ cố chạy theo, thực mạng chạy theo, nhưng đuổi không kịp.

Thiếu nữ đọa dân này vốn từ trước cùng với cha nương tựa vào nhau mà sống, cha nàng đi làm đầy tớ, đi khênh kiệu, lao động

vất vả kiếm tiền, còn nàng ở nhà giặt giũ cơm nước, bán trái cây, hai cha con chăm sóc cho nhau. Bây giờ cha nàng ở xa, trong đêm mưa gió này nàng lại mơ thấy cha đang bệnh mà không có ai chăm sóc, Trương Nguyên thấy cần phải khuyên giải, an ủi nàng, hần cười nói: - Chân Chân không mơ thấy ta sao, đến tìm ta nè, ta có thể giúp người.

Mục Chân Chân áp úng: - Nô tỳ, nô tỳ trong lúc sốt ruột, quên mất là phải tìm thiếu gia.

- Vậy là không được. Lần sau có việc gấp, đầu tiên là phải nhớ tới tìm ta, trong mơ cũng vậy.

Trương Nguyên nói xong, cảm thấy gương mặt Mục Chân Chân bắt đầu nóng lên, chắc nàng ấy đã trấn tĩnh lại rồi, bèn nói tiếp:

- Giấc mơ nhiều khi là ngược lại với hiện thực đấy, sức khỏe của Mục thúc cường tráng như vậy, năm kia bị bệnh là do ăn uống không tốt, lại không có thuốc chữa, sau đó dùng mấy thang thuốc chẳng phải là khỏi hẳn rồi đấy ư. Thầy thuốc Lỗ Vân Cốc cũng nói là sức khỏe của cha người rất tốt. Bây giờ cha người tòng quân, cho dù có chút đau bệnh thì cũng có quân y chữa trị, người không cần phải lo.

Mục Chân Chân chân chừ một lát, cuối cùng cũng nói ra mối lo lắng thực sự trong lòng: - Thiếu gia, Đổng tướng quân đó vừa gặp mặt đã đánh cha nô tỳ hai mươi gậy, cha nô tỳ theo ông ấy, chẳng phải là sẽ phải chịu khổ sao?

- Thì ra là người lo lắng việc này, để ta giải thích cho người nghe

Trương Nguyên lại nhích người qua thêm chút nữa, đưa tay choàng qua vòng eo mềm mại của Mục Chân Chân, ôm lấy nàng, kéo sát lại phía mình. Thân mình Mục Chân Chân khẽ run lên, rồi cũng thuận theo, trong lòng có chút mơ hồ, không biết có phải lại nằm mơ nữa hay không?

Trương Nguyên giải thích rành rọt: - Chân Chân người cũng thấy rồi đó, hai mươi gậy đó không hề nặng, Đổng tổng binh làm

thể để tạo uy, cũng là nhắc nhở Mục thúc sau này phải nghe theo hiệu lệnh của ông ta. Mục thúc cũng đâu phải là người bướng bỉnh không chịu thuận phục, võ nghệ lại giỏi, tất sẽ được Đỗ tổng binh trọng dụng. Mục thúc cũng nhất định có thể dựa vào võ nghệ của mình mà kiếm được một xuất thân trong sạch, bằng không thì ta cũng không phải nghĩ trăm phương ngàn kế để Mục thúc đi theo ông ấy.

Mục Chân Chân bị thiếu gia ôm sát vào ngực, mặt đỏ đến nóng rực lên, cũng may là bây giờ thiếu gia không sờ lên mặt nàng, trời lại tối, cũng không nhìn thấy được mặt đỏ, như vậy cũng có thể che dấu được một chút, nàng đáp: - Ừ, thiếu gia nói cũng phải, từ nhỏ nô tỳ chưa từng rời xa cha, nên cứ thấy lo lắng.

Trương Nguyên nói: - Nam nhi chí ở bốn phương, đi biên quan tìm kiếm một xuất thân chính là chí hướng của Mục thúc.

Trương Nguyên đột nhiên ngậm miệng, hắn cảm thấy bộ ngực của Mục Chân Chân đang khe khẽ áp chặt vào ngực hắn, là do hắn ôm nàng càng lúc càng chặt.

Mục Chân Chân tim đập dồn dập, hai tay thu lại che trước ngực, cảm thấy mình sắp không thở nổi nữa rồi, nhẹ giọng nói: - Thiếu gia Giọng nói có chút run rẩy, hoảng sợ.

Đêm hè, áo lót mỏng manh, Trương Nguyên có thể cảm nhận được hai bầu ngực mềm mại đang áp vào ngực hắn, giống như da thịt dính chặt vào nhau, nơi hai bầu ngực hình bán cầu hơi dẹt đó, có hai điểm nhô lên hết sức nhạy bén. Đột nhiên miệng lưỡi khô đắng, bàn tay còn lại bèn lùa vào trong cổ áo của Mục Chân Chân, đỡ lấy cổ nàng, bàn tay nơi thắt lưng khẽ ra sức, thiếu nữ trong lòng hắn khẽ “a” lên một tiếng, dán vào người hắn chặt hơn, nặng trĩu, rất thật.

- Chân Chân? Miệng Trương Nguyên đã kề ngay bên vành tai Mục Chân Chân.
- Vâng, thiếu gia?

Mục Chân Chân run rẩy trả lời.

- Mưa lớn thật.

- Vâng, thiếu gia.
- Không cần phải lo cho cha người, cha người thực ra là rất không yên tâm về người ta, sẽ đối xử tốt với người.
- Vâng.

Trái tim của Mục Chân Chân như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, đập “thình, thình, thình”, thân hình nàng nóng lên, thân hình thiếu gia cũng nóng lên. Bàn tay của thiếu gia đỡ sau lưng nàng, rồi trườn tới trước như một con cá, ở những nơi bàn tay ấy chạm đến, nàng cảm thấy như lông tơ dựng cả lên, giống như con nhím đang muốn xù lông tự vệ, nhưng rất nhanh lại bị tan chảy, thân hình căng thẳng, nhưng lại mềm mại không chút sức lực. Thêm ngực phập phồng, cổ nén hơi thở dốc, trong lòng không ngừng tự nhủ: - Đây là mơ, thiếu gia lại ôm mình rồi, ôi, thiếu gia sờ đến đâu rồi

Trương Nguyên vẫn còn có chút lạ lẫm với thân xác này, dường như có chút không kiểm soát được, nhu cầu của một cơ thể trẻ trung là hết sức bức thiết, hắn đã phải kìm nén quá lâu rồi. Trong đêm mưa gió thế này, thân hình thơm tho ấm áp ở trong lòng đó, hắn cảm thấy mình giống như con ngựa hung hăng muốn bứt khỏi dây cương, tựa hồ như hắn không thể không chế nổi cơ thể mình nữa. Tim đập loạn xạ, máu nóng sôi trào, bàn tay trượt khỏi vòng eo tròn nhắn tròn của Mục Chân Chân, chậm chậm sờ xuống, đó là bờ mông tròn lẳn săn chắc, cách một lớp vải bông mỏng, vẫn có thể cảm nhận được sự trơn láng trên làn da của nàng, khác ngược hoàn toàn với đôi bàn tay thô ráp kia.

Chương 249: Hoa sau cơn mưa (2).

Khi bàn tay hắn sờ đến đỉnh mông, Mục Chân Chân như không thể nín nhịn được nữa khẽ rên lên một tiếng, đầu ngửa ra, cổ vươn dài, bầu ngực áp sát hơn vào ngực Trương Nguyên, Trương Nguyên nhận được sự kích lệ, bàn tay lền mò lên trên, miệng nói:

- Chân Chân...
- Vâng?

Hơi thở gấp gáp.

- Đừng nói gì cả.

Phần thân trên của Trương Nguyên khẽ tránh ra một chút, bàn tay thừa cơ lách vào, từ dưới lên trên, ve vuốt bầu ngực chắc nịch, đây là bưởi ngọt hay dưa thơm, dưa chín rồi sao núm không rơi, núm vú nhỏ nhắn đỏ run rẩy dưới bàn tay hần, nở ra, giãn ra...

Cách một lớp áo mỏng không đỡ tay lắm, Trương Nguyên nín thở, lùa bàn tay vào dưới váy Mục Chân Chân, sờ soạng dần lên, đúng vào lúc sắp nắm bắt được trọng điểm thì nghe vang lên tiếng của Lai Phúc ở phía bên kia bình phong:

- Mưa to quá, giờ thì mát mẻ rồi.

Trương Nguyên không dám nhúc nhích, thân hình vốn đã buông lỏng của Mục Chân Chân cũng co lại, hai tay che trước ngực, ấn lấy bàn tay Trương Nguyên, Trương Nguyên nắm lấy, yên lặng. Lúc này mới cảm thấy đúng là mưa rất to, tiếng mưa trên nóc khoang hòa thành một nhịp, dồn dập liên nhau, không còn chút khoảng cách nào nữa.

Thân thuyền khẽ lắc lư sang hai bên, Lai Phúc tự lắm bầm:

- Mưa to thế này, không làm lật thuyền đấy chứ, ta ra ngoài xem sao.

“Xột xoạt, xột xoạt”, y mặc áo rồi đứng dậy.

Tiếng của Tông Dục Thiện vang lên:

- Lai Phúc, đừng có ra ngoài, mưa to gió lớn, thuyền lắc lư, cẩn thận bị rớt xuống nước đấy.

Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Thì ra Dục Thiện cũng tỉnh dậy từ lâu rồi, mưa gió sấm chớp lớn như thế, ta còn tỉnh dậy, đương nhiên Dục Thiện cũng bị

đánh thức thôi. Chỉ có Tiểu Vũ là thiên lôi đánh cũng không tỉnh. Chắc Dục Thiện không nghe thấy ta và Chân Chân thân mật chứ, chắc là không nghe thấy, mưa gió to thế cơ mà.”

Chỉ nghe Lai Phúc nói:

- Tông công tử, mưa lớn như vậy, chắc không lật thuyền chứ.

Tông Dục Thiện cười nói:

- Đây đâu phải là sông lớn, chỉ là một cái hồ nhỏ thôi, thì có sóng gió lớn cỡ nào được chứ. Lại còn ở sát bờ nữa, sợ gì nào, nằm yên đi, đừng làm phiền giấc ngủ của người khác.

Lai Phúc “ồ” một tiếng, rồi lại nằm xuống, rất nhanh sau lại có tiếng ngáy vang lên, thế mà nửa khắc trước y còn lo lật thuyền.

Trương Nguyên khẽ hôn lên cổ Mục Chân Chân, nói khẽ:

- Chân Chân.

Mục Chân Chân cất tiếng khẽ hét mức đáp lại một tiếng, lo sợ người bên kia bức bình phong nghe được.

Trương Nguyên nói:

- Mưa lớn, tiếng động nhỏ không sao đâu.

Nói đoạn, bàn tay đang ở trong áo lót khẽ bóp nhẹ, lòng bàn tay nhẹ nhàng xoa xoa, khiến cho thiếu nữ Đọa dân không nhận được hừ nhẹ một tiếng, ghé sát miệng đến bên tai Trương Nguyên nói:

- Thiếu gia, có người đó.

Trương Nguyên nói:

- Ừ, ta biết, chúng ta nói chuyện vậy.

Dù sao trong tâm trí hắn cũng không phải là một thiếu niên kích động, chút khả năng kiềm chế này thì hắn vẫn có. Tông

Dực Thiện, Lai Phúc đều cách đó có vài thước, hơn nữa rất nhiều khả năng là Tông Dực Thiện vẫn đang còn thức, Tông Dực Thiện chứ đâu phải Lai Phúc, vừa mới giật mình tỉnh dậy, tiếng mưa vẫn rơi bên tai mà đã ngủ lại được. Cho dù hấn có háo sắc cỡ nào đi nữa, cũng không thể nào vui vẻ với Chân Chân vào lúc này được. Thực lòng hấn rất chân trọng thiếu nữ Đọa dân này, chẳng qua là do lúc này không kìm lòng nổi, nhin thì cũng khó chịu thật đấy, cũng chẳng biết lúc nào mới có cơ hội nữa...

Trương Nguyên không dám quá khiêu khích Mục Chân Chân, bằng không lát nữa cả hai người đều khó chịu, đành lưu luyến rút tay ra, ôm Mục Chân Chân vào lòng. Dường như thiếu nữ này biết sức cốt công (thu nhỏ xương cốt) thì phải, vốn là một người có dáng người cao gần bằng hấn, thế mà giờ đây, khi được hấn ôm vào lòng lại trở nên nhỏ bé đến vậy.

Trương Nguyên khe khẽ ve vuốt đường cong nơi eo hông của nàng, trò chuyện câu được câu mất, thiếu nữ trong lòng hấn “ừ, ừ” đáp lại, hai tay ôm lấy eo hấn, đầu rúc xuống, thấp dưới cằm hấn, hít hít mùi mồ hôi ấm áp nồng nồng của hấn, không có chút vẻ gì là chán ghét, mà chỉ là tràn đầy niềm vui.

Hai người cứ ôm nhau như vậy, thuyền đu lắc lư, lắng nghe cuồng phong bão táp bên ngoài khoang, cả hai đều cảm thấy hết sức yên tâm. Gió ngừng dần, mưa ngớt dần, rồi mưa gió cũng qua.

Mưa vừa tạnh, mây tan trời xanh, ánh bình minh hé lộ. Con mưa này bắt đầu từ lúc canh tư, mưa gần nửa canh giờ, khi mưa tạnh, cũng vừa là lúc trời sáng.

Mục Chân Chân nghe thấy có tiếng động phát ra bởi những thuyền phụ nơi đuôi thuyền, bèn ghé sát tai nói:

- Thiếu gia, buông nô tỳ ra nào.

Trương Nguyên khẽ mỉm cười, nói:

- Là người ôm ta không buông đấy chứ.

Mục Chân Chân đỏ mặt, hai cánh tay ôm lấy Trương Nguyên thu về trước ngực.

Trương Nguyên cười “híc” lên một tiếng, ôm lấy gương mặt của thiếu nữ Đọa dân, đặt một nụ hôn lên đôi môi tựa bông hồng, rồi mới buông tay, ngửa mặt lên trời lặn qua một bên, chợt thấy vật giữa hai đùi vẫn còn ngóc lên bất khuất, bèn vội vơ tấm khăn che lên.

Mục Chân Chân sớm đã cảm nhận thấy, bây giờ lại được thấy tận mắt, không khỏi đỏ mặt tía tai, xoay thân mình mặc lại áo, cột lại váy, quay mình lại thấy hai con mắt thiếu gia đang ngời sáng nhìn nàng, thiếu gia không giả bộ ngủ nữa!

Mục Chân Chân đỏ mặt, đi ra ngoài lấy nước rửa mặt, bắt gặp Vương Vi đang cầm chiếc bình sứ men xanh cổ cao đi ra, vui mừng hí hả nói:

- Chân Chân muội xem, sen Tịnh Đế nở hoa rồi này.

Dưới ánh ban mai, sen Tịnh Đế được trồng trong bình đã nở ra hai bông hoa, màu hồng phấn, hương thơm nhẹ, đẹp chói mắt.

Trong lúc Mục Chân Chân đang xem sen Tịnh Đế, thì Vương Vi nhìn nàng, có chút kinh ngạc nói:

- A, Chân Chân muội muội sáng nay xinh đẹp lạ thường nhé, giống như hoa sen sau cơn mưa ấy.

Đêm qua oi bức, ngủ không yên giấc, sau cơn mưa thời tiết có vẻ mát mẻ hơn, buổi sáng như thế này đúng là thích hợp để ngủ. Trương Đại, Trương Ngạc người nào ôm nữ tỳ xinh đẹp của người này vẫn đang ngủ say chưa dậy. Trương Nguyên không có thói quen ngủ nướng, ngồi xếp bằng trên chiếu đọc nhẩm một lượt bài văn “đại học” gần hai ngàn chữ để thu phục con ngựa hoang trong lòng, rồi lại làm động tác co duỗi hai mươi lần để luyện cơ bụng, rồi mới đứng dậy mặc quần áo đi ra.

Buổi sáng sớm sau cơn mưa lớn thật tươi mát dễ chịu, nước hồ dập dềnh, mực nước cao hơn hôm qua chừng nửa thước, có thể nhận ra sự khác biệt đó bằng cách nhìn vào tấm ván bắc lên bờ.

Sắc trời còn chưa sáng tỏ, những ngọn núi phía xa vẫn còn một màu xanh thẫm, cây cối hoa cỏ trên bờ đều ướt sũng, mọi

vật đều có vẻ rất thanh sạch. Chiếc bình sứ màu xanh đặt nơi mũi thuyền phát ra một thứ ánh sáng màu men xanh, bông sen Tịnh Đế trong bình kiêu diễm uớt át, cánh hoa vẫn còn e ấp, dường như có vẻ thẹn thùng. Nữ lang Vương Vi đang nửa ngồi nửa quỳ bên hương án vẽ tranh, bức tranh sen Tịnh Đế nở rộ mà nàng đang vẽ này không giống như bức tranh thủy mặc hôm trước. Lần này nàng dùng bút pháp tả thực, miêu tả chi tiết, nhuộm lên sắc màu. Bình sen Tịnh Đế này thật sự là quá đẹp, tranh thủy mặc không thể hiện được hết cái đẹp của nó.

- Chào Giới Tử tướng công.

Wang Vi đặt bút xuống, đứng dậy nhún mình thi lễ.

Trương Nguyên vòng tay đáp lễ:

- Chào đạo nhân áo cỏ.

Hôm qua hắn nhìn thấy Vương Vi khi vẽ tranh ký tên, tự xưng là “nữ lang đạo nhân áo cỏ”. Vương Vi khê nhướng cao lông mày, có chút ngạc nhiên:

- A, đa tạ.

Tuy nàng tự xưng là đạo nhân áo cỏ, nhưng chẳng có ai gọi nàng như thế cả.

Trương Nguyên nói:

- Đợi lát nữa ta sẽ thưởng thức đại kiệt tác. Cô nương có thấy Mục Chân Chân đi đâu không?

Wang Vi chỉ về hướng bờ hồ phía đông, Trương Nguyên gật đầu, nhảy mấy bước lên bờ hồ. Đi về hướng đông gần nửa dặm, vẫn không nhìn thấy Mục Chân Chân, chẳng biết thiếu nữ Đạo dân này trốn đến chỗ nào luyện côn rồi?

Trương Nguyên không đi tìm nữa, mà ở lại bên hồ luyện hai lượt Thái Cực Quyền, rồi lại nhảy cao túm cành liễu.

Lúc Trương Nguyên luyện quyền, Vương Vi ở phía xa nhìn qua, cảm thấy rất tò mò, rất hiếm có thư sinh nào lại có sở thích luyện quyền cho khỏe. Ngô Hưng Mao công tử có thích

đọc binh thư chứ cũng không luyện quyền. Trương Giới Tử này thật là bậc kỳ nhân, vẻ ngoài nho nhã lễ độ, ôn nhu đôn hậu, nhưng lại có thể chọc cho Đồng Hàn Lâm tức đến ói máu, lập ra Hàn Xã, rồi chuẩn bị xây dựng thư cục. Trương Giới Tử này tuyệt đối không phải hạng người tầm thường, là người lòng nuôi chí lớn vậy.

Bên kia, Trương Nguyên vừa luyện tập xong, quay đầu lại đã thấy Mục Chân Chân đang đứng dưới gốc cây phong liễu, cánh tay trái có đeo một chiếc giỏ trúc, đang nhìn hẩn với chút ngượng ngùng pha lẫn mừng vui, Trương Nguyên nói:

- Chân Chân ngươi chạy đi đâu vậy, để ta tìm mãi?

Mục Chân Chân đáp:

- Nô tỳ ở ngay sau khu rừng nhỏ này, thiếu gia rửa mặt đi.

Vừa nói vừa bước đến, lấy từ trong giỏ trúc ra nào là bột đánh răng, khăn khô. Trương Nguyên thấy mấy lọn tóc của nàng còn dính bột trên trán, mồ hôi lấm tấm, thầm nghĩ chắc nàng đã luyện Tiểu Bàn Long Côn một lúc lâu rồi.

Trương Nguyên đưa cành liễu lên nhai, hỏi một câu chẳng ăn nhập gì:

- Chân Chân, bây giờ ngươi thấy khá hơn chưa?

Mặt Mục Chân Chân lập tức đỏ bừng, cặp đùi săn chắc tròn lẳn không khỏi kẹp chặt, trống ngực đập dồn dập: thiếu gia biết được điều gì rồi?

Trương Nguyên nói:

- Ý ta là ngươi đừng lo cho Mục thúc, Mục thúc nhiều tuổi như vậy rồi, xông pha đã thành quen, chẳng lẽ lại còn cần tới sự quan tâm của ngươi sao.

-special-character:line-break"> line-break">

Chương 250: Quan cao tức là tiên.

Mục Chân Chân cúi đầu, nét đỏ ửng trên mặt vẫn chưa tan, nói:

- Thiệu gia nói phải, đó là chí hướng của cha nô tỳ, dù sao cha cũng phải đi phân đấu một phen.

Trương Nguyên đánh răng rửa mặt bên hồ xong, trở về trên thuyền, dặn dò Lai Phúc lên trần mua một ít đồ điểm tâm với rau quả. Tông Dục Thiện luyện chữ ở trong khoang thuyền, Trương Đại, Trương Ngạc vẫn còn đang ngủ. Vương Vi vẽ được nửa bình sen Tịch Đế thì tiểu tỳ Huệ Tương nấu trà bung đến, mang luôn cho Trương Nguyên một chung, Trương Nguyên bèn nửa ngồi nửa quỳ trên chiếu của Vương Vi, xem Vương Vi vẽ tranh.

Wương Vi nghiêng đầu liếc qua, hỏi:

- Giới Tử tướng công có từng học qua vẽ tranh không?

Trương Nguyên nói:

- Không học qua, Mi Công cũng không chịu dạy ta.

Wương Vi cười “khách” một tiếng, nói:

- Thiệu Hưng thiếu gì thầy giỏi, phụ thân của Yên Khách tướng công là Bảo Sinh tiên sinh cũng chính là một bậc danh thủ trong làng tranh. Tiểu nữ tử từng được nghe Mi Công bình luận qua về danh họa nam bắc.

Trương Nguyên nói:

- Bát cổ ta còn học không xong, lấy đâu ra sức lực mà học thư họa.

Wương Vi trầm nghĩ:

“Chẳng qua là cái có thôi, chứ công phu người bỏ ra cho cò vậy cũng đâu có ít”.

Nói:

- Giới Tử tướng công thông minh tuyệt đỉnh, đàm luận về nghệ thuật rất tinh diệu, nếu tướng công muốn học, thì làm gì có chuyện không tinh thông.

Trương Nguyên nói:

- Ý chí của ta không đặt ở đây, hơn nữa ta tự biết mình bẩm sinh đã không có khiếu học vẽ, cho dù có bỏ nhiều công sức ra học thì cũng chỉ làm ra được những tác phẩm tầm trung đến thấp mà thôi, chẳng thà không học, biết thưởng thức là được rồi.

Vương Vi đặt cây bút trên tay xuống, hỏi một cách nghiêm túc:

- Dám hỏi ý chí của Giới Tử tướng công là gì?

Trương Nguyên cười nói:

- Có thể nói “quan cao tức là tiên”.

Vương Vi không khỏi mỉm cười, đây là câu thơ châm biếm thói đời dung tục của Lý Trác Ngô mà, nhưng giờ Trương Nguyên nói ra một cách điềm nhiên như vậy, lại không khiến cho nàng ghét, nàng nói:

- Giới Tử tướng công coi trọng việc theo đuổi công danh đến vậy sao. Tiểu nữ tử thì chỉ muốn không bị trói buộc, gửi tình vào non nước, thi họa, thơ trúc, tự do tự tại, làm theo ý mình, muốn làm gì thì làm vậy.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Đạo Nhân áo cỏ cho rằng như vậy là tự do tự tại sao, đó chỉ là giấc mộng tiêu dao của Trang Chu mà thôi, sống ở nhân gian thì tuyệt đối không thể nào có thứ tự do đó. To lớn như Côn Bằng, cũng có giới hạn của to lớn, nhỏ bé

như Điều Điều, cũng có có giới hạn của nhỏ, làm gì có chuyện tự do làm theo ý mình. Cái “làm theo ý mình” của phu tử không hề vượt qua điều kiện tiền đề của nó, ta cho rằng tự do thực thụ là không có ai ép buộc mình phải làm điều mà mình không muốn, đó chính là tự do. Đương nhiên, thứ tự do này thấy có vẻ như là có đó, nhưng thực ra cũng không có, trên đời này chẳng có ai là tự do cả, ai cũng phải chịu gông cùm xiềng xích, Hoàng đế cũng chẳng ngoại lệ.

Vương Vi im lặng, cặp mắt trong veo nhìn sững Trương Nguyên, trong lòng thâm nghĩ:

“Nếu không phải là người hiểu học suy nghĩ sâu xa, hiểu rõ thế sự, tuyệt đối không thể nói ra được những lời như vậy”.

Trương Nguyên gật đầu tỏ ý cáo từ, đoạn quay người đi về khoang luyện chữ. Tranh có thể không vẽ, nhưng thư pháp thì phải luyện, có Tông Dục Thiện ở đây, vừa hay có thể thỉnh giáo.

Trương Ngạc thức dậy muộn nhất, khi hấn thức dậy thì thuyền đã đi qua hồ Đồng Lý. Trước giờ Ngọ, thuyền đến sông Ngô Tùng, xuôi dòng về hướng đông bắc, rồi theo nhánh sông đi về hướng tây đến hồ Kim Khê. Bên hồ Kim Khê chính là huyện Trường Châu của phủ Tô Châu, huyện Trường Châu đường thủy ngang dọc, thông suốt bốn phương, thuyền đu ba mái chèo đi theo sau thuyền nhỏ của Phạm Văn Nhựt, đến thẳng bến thuyền nằm ở sân sau nhà họ Phạm rồi neo lại. Lúc này đã là buổi hoàng hôn, Trương Nguyên đứng ở mũi thuyền, có thể nhận ra Hồ Khâu Tháp cao sừng sừng phía xa, vào thời này, Hồ Khâu Tháp đã có chút hơi nghiêng về hướng tây bắc rồi.

Phạm Văn Nhựt dẫn đầu nhảy lên bờ, nói với anh em nhà họ Trương:

- Các huynh đệ, đã đến hàn xá, mời, đêm nay chúng ta không say không vui.

Đoạn quay sang nói với Vương Vi:

- Tuy là hàn xá, nhưng cũng mời Tu Vi cô nương cùng vào.

Vương Vi khéo léo chối từ, nàng không tùy tiện bước vào nhà người khác. Phạm Văn Nhượng cũng không cố nài, nhà gã còn có Sư tử Hà Đông nữa, để Vương Vi vào nhà, gây nên đàm tiếu thì không hay.

Phạm thị là đại gia tộc ở Tô Châu, Phạm Văn Nhượng lại là cử nhân có công danh, cũng kể ra là nhân vật tai to mặt lớn trong huyện. Dinh thự rộng lớn, tuy không thể so sánh được với Trương Tương, nhưng nếu so với nhà Trương Nguyên thì to gấp mấy lần.

Phạm Văn Nhượng một mặt sai người chuẩn bị tiệc rượu, một mặt cho người hầu đi mời mấy người bạn văn ở xung quanh đến gặp gỡ anh em Trương thị ở Sơn Âm. Danh tiếng của Trương Nguyên sớm đã được truyền đến tận phủ Tô Châu xa xôi, mấy người bạn văn này của Phạm Văn Nhượng đã biết đến tên tuổi của Trương Nguyên từ năm ngoái. Tuyển tập văn bát cổ của Trương Nguyên do Phát Thủy Sơn Phòng Xã phát hành có thể nói là sách gối đầu giường của văn sỹ Trường Châu. Thời gian gần đây danh tiếng của Trương Nguyên lại gây chấn động, sĩ tử khắp thành đều đi tìm kiếm những tác phẩm của Trương Nguyên. Bát cổ văn của Trương Nguyên bố cục nhịp nhàng, ý nghĩa lắng đọng, các bậc danh nho kỳ cựu cũng không sánh kịp. Giờ được gặp mặt Trương Nguyên, chẳng ngờ lại là một thiếu niên trẻ tuổi như vậy, trong lúc nói chuyện, lại càng cảm thấy Trương Nguyên từ khí nhẹ nhàng uyển chuyển, thần thái thoát mái, càng khiến cho người khác thêm phần nghiêng ngả.

Trong bữa tiệc, Phạm Văn Nhượng nói đến chuyện của Hàn Xã thư cục, hỏi Trương Nguyên ngoài tuyển tập văn bát cổ ra, còn tìm nguồn bản thảo ở đâu nữa?

Lúc ở trên thuyền, Phạm Văn Nhượng nghĩ đi nghĩ lại, vẫn quyết định là tạm thời Phát Thủy Sơn Phòng thư phòng của Phạm thị của y sẽ không gia nhập vào Hàn Xã thư cục, nhưng lại cũng không muốn cứ thế mà cự tuyệt Trương Nguyên. Ý của y là muốn để xem đã, để xem xem Hàn Xã thư cục của Trương Nguyên có thể làm được trò trống gì đã, một thư cục mà chỉ dựa vào xuất bản tuyển tập văn bát cổ của Trương Nguyên thì hiển nhiên là chẳng thể tồn tại lâu dài được. Phạm Văn Nhượng đâu thể chỉ vì mấy lời của Trương Nguyên mà để

dàng sửa tên của Phất Thủy Sơn Phòng thư phòng đã kinh doanh nhiều năm thành phân cục của Hàn Xã thư cục được.

Trương Nguyên còn chưa kịp đáp lời, thì Trương Ngạc đã khinh suất nói:

- Bản thảo thì nhiều lắm, hồi năm kia khi mắt của Giới Tử đệ đệ ta bị bệnh, đệ ấy đã mơ một giấc mơ lạ. Mơ thấy trong núi dẫu hàng ngàn quyển sách, đều là tiểu thuyết dã sử, đệ ấy lần xem từng quyển, lúc tỉnh dậy đều ghi nhớ cả. Những điều đệ ấy kể lại với ta, thật là kỳ diệu, đều là những thứ đương thời không có, bây giờ chỉ cần viết ra là được. Các vị có biết đến bộ kỳ thư từ cổ chí kim “Kim Bình Mai”?

Một văn sĩ nói:

- Có nghe nói, có bản chép tay lưu truyền, tại hạ chưa từng đọc qua, nghe nói là một tác phẩm dâm loạn.

Trương Ngạc phản đối nói:

- Sĩ tử khắp thiên hạ, ngày ngày đọc sách thánh hiền, nhưng có mấy người trở thành thánh nhân được, chẳng phải đều là vì khoa cử, vì muốn cầu danh lợi mà mới đọc sách thánh hiền hay sao, đó đều là uổng công đọc.

Tất cả mọi người không nói lời nào, ngơ ngác nhìn nhau, tuy lời nói của Trương Ngạc có khắc nghiệt đó, nhưng cũng rất có lý.

Trương Ngạc nói:

- Cũng như thế, đọc những quyển sách được cho là dâm loạn đó cũng không thể trở thành dâm phụ lãng phụ được, chẳng qua chỉ là thoáng một tí ý dâm vậy thôi.

Trương Nguyên kinh ngạc, từ “ý dâm” chẳng phải là từ mà Tào Tuyết Cần nhắc tới trong Hồng Lâu Mộng đó sao!

Phạm Văn Nhượng cảm thấy có vẻ lạc đề, nói:

- Đột nhiên Yên Khách huynh nhắc tới “Kim Bình Mai” là có ý gì?

Trương Ngạc nói:

- “Kim Bình Mai” dào dạt hàng triệu chữ, Giới Tử đệ ấy cũng ghi nhớ trong lòng, nếu đem bộ kỳ thư này in ấn ra, thì có thể nói là Lạc Dương giấy đắt (hàng tốt người người tranh nhau mua).

Truyện “Kim Bình Mai” trở thành sách cấm là chuyện vào thời Càn Long nhà Thanh, thứ mà Mãn Thanh muốn cấm không phải là những tác phẩm bị gọi là dâm loạn này, mà là những thư tịch bất lợi cho việc thống trị di dân tiền triều. Những cuốn sách như “Kim Bình Mai” là bị vạ lây vậy thôi, chứ còn vào thời cuối nhà Minh, ngoại trừ vài lần đảng phái đấu đá kịch liệt ra, làm gì có khái niệm văn võng hay sách cấm. Cho nên, các loại tư tưởng đều như măng mọc sau mưa, đồng thời, sáng tác tiểu thuyết cũng hết sức phồn vinh, in ấn “Kim Bình Mai” cũng chẳng có gì là chướng ngại. Theo như cách nhìn nhận của Trương Nguyên, thì “Kim Bình Mai” còn vĩ đại hơn “Hồng Lâu Mộng”, nếu bạn chỉ nhìn vào những miêu tả tục tĩu trong đó, thì đương nhiên nó sẽ là một tác phẩm dâm loạn. Việc này cũng giống như Lỗ Tấn nói: “tỉ như dưng sỹ, cũng chiến đấu, cũng nghỉ ngơi, cũng ăn uống, đương nhiên cũng giao hợp, nếu chỉ lấy điểm cuối của người ta mà vẽ thành tranh, treo trong kỹ viện, tôn làm bậc thầy giao hợp, như vậy cũng không phải là hoàn toàn không có căn cứ, nhưng mà, như thế chẳng phải oan khuất lắm sao”.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Cuốn “Kim Bình Mai” quá dài, quá nhiều, nên tạm thời không in ấn, đợi Hàn Xã thư cục phát triển lớn mạnh rồi hẵng tính. Quả thực là ta có ghi nhớ được một số sách, nhưng có thể tự ta viết sẽ không được hay, bút pháp tiểu thuyết và bát cổ văn là hai chuyện khác nhau, ta sẽ kể lại câu chuyện, rồi nhờ người chép lại, trau chuốt.

Bọn người Phạm Văn Nhược hết sức kinh ngạc, sách đọc được trong mơ, mà tỉnh dậy đều ghi nhớ, mà lại còn là mấy nghìn

quyển, việc này quả thực quá thần kỳ. Nếu như được nói ra từ miệng người khác, thì có lẽ Phạm Văn Nhượng sẽ không tin, nhưng đây là do Trương Nguyên nói ra, nên trọng lượng cũng khác.

Chương 251: Dịu dàng.

Trương Nguyên hỏi Phạm Văn Nhượng trước mắt ở Tô Châu cửa hàng sách nào quy mô lớn nhất, loại sách nào dễ bán nhất?

Tô Châu dẫn dắt trào lưu tục lệ khắp nam bắc Đại Giang, phạm là các vật dụng trong nhà, lư hương trên án, kiểu cách ăn mặc, bình trà tân cổ, tiểu thuyết hí kịch... chỉ cần người Tô Châu cho đó là thanh tao, cho rằng là đẹp, tứ phương sẽ theo đó mà bắt chước. Nhưng nếu người Tô Châu cho đó là thô tục, người khắp tứ phương sẽ xem thường ngay. Câu “Ý tứ người Tô Châu” “Phong cách người Tô Châu” chính là chỉ người Tô Châu dẫn dắt trào lưu thời thượng Đại Minh, ngay cả đến hành vi, thói quen, thái độ sống của người Tô Châu đều được khắp nơi học tập. Vì thế có thể nói sách bán chạy nhất ở Tô Châu, phải là sách bán chạy nhất khắp hai kinh mười ba tỉnh của Đại Minh.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Thư phòng lớn nhất phủ Tô Châu là Lục Thiên quán, sách bán chạy nhất là “Toàn tượng cổ kim tiểu thuyết” của Mặc Hàm Trai chủ nhân. Đây chính là cuốn mà Lục Thiên quán ấn hành, đã ra được ba mươi sáu cuốn, mỗi cuốn tiêu thụ hàng vạn tập. Tuyển tập văn bát cổ vì chịu nhiều ảnh hưởng của văn hóa bản địa, rất ít có cơ hội được tiêu thụ rộng rãi ở Nam Bắc Đại Giang. Năm ngoái cuốn văn bát cổ của Giới tử hiền đệ đã là một trong số ít cuốn thư tịch văn bát cổ bán chạy rồi.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Mặc Hàm Trai Chủ nhân ta đã từng nghe rồi, đó là Phùng Mộng Long, người này rất có tài.

Khi nói xong lời này, Trương Nguyên thấy đám người Phạm Văn Nhượng về mặt kỳ lạ, liền hỏi:

- Tại hạ có chỗ nào nói không đúng sao?

Phạm Văn Nhượng bộ dạng ngạc nhiên hỏi:

- Từ đâu mà hiền đệ biết Mặc Hàm Trai là Phùng Mộng Long? Người địa phương Tô Châu như ta đều không biết, ta chỉ biết Phùng Mộng Long đã từng viết một bộ “Lân Kinh Chỉ Nguyệt” chuyên tác liên quan đến Xuân Thu, bản kinh của Phùng Mộng Long chính là “Xuân Thu”.

Trương Nguyên kinh ngạc phút chốc liền hiểu ra, Phùng Mộng Long đã biên soạn những cuốn tiểu thuyết, sơn ca, truyện cười này, và dùng rất nhiều bút danh, ngoài bút danh Mặc Hàm Trai chủ nhân ra, còn có bút danh Cổ Khúc tán nhân, Ngô Hạ từ nô, Tiền Chu trụ sử gì gì đó... đây cố nhiên là bởi vì người cuối triều Minh thường rất thích lấy biệt hiệu, còn có một nguyên nhân quan trọng khác đó là: ở cuối triều Minh tuy tiểu thuyết, ca kịch rất thịnh, nhưng đối với quan lại chính thống mà nói, đây đều là những thứ không tao nhã, đặc biệt đối với giới nhân sĩ theo nghiệp khoa cử, đây rõ ràng là những thứ bàng môn tà đạo, không làm việc đàng hoàng. Phùng Mộng Long hiện tại khoảng bốn mươi tuổi rồi, nhiệt huyết cầu danh chắc hẳn vẫn còn rất mãnh liệt, nên không muốn người khác biết được ông đang viết những thứ này.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Chả trách lần trước có nói với Dương Thạch Hương rằng, xây dựng thư cục Hàn Xã phải mời Phùng Mộng Long tới viết cuốn tiểu thuyết thoại bản này, Dương Thạch Hương cũng chẳng tỏ vẻ gì, hóa ra là vì danh tiếng tiểu thuyết gia thông tục của Phùng Mộng Long chưa hiển lộ. Chắc, lần này thì bị ta làm rõ rồi nhé”

Hắn nói:

- Tại hạ cũng là nghe người khác nói thế, không dám chắc chắn.

Lại hỏi:

- Lục Thiên Quán chẳng phải do Phùng Thị mở ra sao?

Phạm Văn Nhượng nói:

- Phùng Mộng Long ư, sao có thể mở được Lục Thiên quán to như thế được. Lục Thiên quán đó do một người kinh doanh sách ở Huy Châu (phần sau của truyện gọi tắt là Huy thương) mở, vị này của cải hùng hậu, lại giỏi làm ăn, trong một thời gian ngắn, Lục Thiên quán đã trở thành hiệu sách lớn nhất ở phủ Tô Châu.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Hàn Xã thư cục muốn trở thành thư cục lớn nhất Giang Nam, Lục Thiên quán nhất định sẽ không bỏ qua, đây là đối thủ cạnh tranh, phải nghĩ cách đưa được Phùng Mộng Long về Hàn Xã thư cục, chứ Phùng Thị cả đời cũng không trúng cử, không bằng khuyên gã nên bằng lòng bỏ cuộc mà chấp nhận sáng tác các thể loại văn chương thông thường.

Việc chưa làm, thì đừng có nói trước, Trương Nguyên nói:

- Phạm huynh còn chần chừ với việc tham gia Hàn Xã thư cục cũng là chuyện thường tình. Phạm huynh có thể từ từ xem xét, xem Hàn Xã thư cục phát triển thế nào, Hàn Xã thư cục lúc nào cũng hoan nghênh Phạm huynh gia nhập, năm nay hoặc năm sau lúc nào cũng được.

Trương Nguyên thông tình đạt lý như thế, khiến Phạm Văn Nhượng có chút hồ thẹn, lại hỏi:

- Hiền đệ hỏi chuyện Lục Thiên quán là có ý gì, lẽ nào không thể liên kết với Lục Thiên quán?

Đây là chuyện Phạm Văn Nhượng đang lo lắng, Trương Nguyên nếu bắt tay làm ăn với Lục Thiên quán, thì hiệu sách Phát Thủy Sơn đối với Trương Nguyên mà nói có cũng được không có cũng xong.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Đề hỏi chuyện Lục Thiên quán chỉ là muốn tìm một mục tiêu mà thôi, phân cục Hàn Xã thư cục ở Tô Châu nhất định sẽ qua mặt Lục Thiên quán—Phạm huynh ắt hẳn cho rằng tại hạ muốn hợp tác với Lục Thiên quán, tại hạ kinh doanh Hàn Xã thư cục không hoàn toàn vì lợi nhuận, tại hạ không phải là thương nhân thuần túy, không phải là kẻ mưu lợi, thư phòng Phật Thủy Sơn tuy không bằng Lục Thiên quán nhưng có tình cảm giữa ta và Phạm huynh. Ở Tô Châu, tại hạ chỉ muốn hợp tác với Phạm huynh, nếu Phạm huynh không bằng lòng, ta lúc đó mới tìm cách khác.

Lời này khiến Phạm Văn Nhược vô cùng cảm động, Trương Nguyên là người có trách nhiệm, liền nói:

- Thế này đi, hiền đệ học ở Nam Kinh, cuối năm thế nào cũng sẽ về Thiệu Hưng, nhất định sẽ phải qua Tô Châu. Đến lúc đó ta và hiền đệ sẽ ngồi bàn chuyện thư cục, hiền đệ thấy thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Năm trước Hàn Xã thư cục cũng đã đứng ở vị trí cao chót vót rồi.

Lại nói thêm một hồi chuyện phiếm, rượu tàn tiệc tan, những người khách khác cũng cáo lui rồi, ai về nhà nấy. Phạm Văn Nhược giữ ba anh em Trương Thị ở lại, Trương Đại sống ở trên thuyền quen rồi, không muốn ngủ trên chần chiếu, liền nói:

- Phạm huynh đừng lo cho ta, ta chút nữa sẽ lên thuyền ngủ, trên thuyền rộng rãi thoáng mát, chắc Phạm huynh cũng biết.

Phạm Văn Nhược cười nói:

- Như vậy chẳng phải là thất lễ sao.

Trương Ngọc nói:

- Ta chút nữa sẽ ra bờ sông bơi, ở trên thuyền sẽ tiện hơn.

Phạm Văn Nhượng đành phải thôi, đích thân tiễn anh em Trương Thị lên thuyền.

Tắm trên sông, rồi lên thuyền nghỉ ngơi, Trương Ngọc hôm nay hiền lành, không trêu đùa Lục Mai, vì nàng đang bệnh, thân thể ốm yếu. Tối qua bị ngã xuống nước nên có phần sợ hãi, hôm nay người đã không khỏe rồi, đến chiều tối lại bị sốt. Trương Nguyên bảo Mộc Chân Chân lấy ít thuốc đưa cho Lục Mai dùng, chỗ thuốc này do Lục Vân Cốc chuẩn bị cho hắn, trên đường đi đầu đau người sốt, say sóng tiêu chảy cũng là chuyện thường tình.

Mới là thời gian cuối giờ hơi, vầng trăng đã ngả về tây. Tiếng gáy bên kia bức bình phong của Lai Phúc chẳng mấy chốc đã vang lên. Trương Nguyên và Mộc Chân Chân mỗi người ngồi một bên, tay hắn duỗi ra nắm lấy tay của Mộc Chân Chân. Lúc đầu nàng không phản ứng, nhưng sau một lúc tay của hắn đã di chuyển đến gò má nàng, nhẹ nhàng vuốt ve, dịu dàng khôn xiết.

Trương Nguyên có loại cảm giác như thế, là từ sau khi đêm qua hai người âu yếm nhẹ nhàng, rõ ràng thiếu nữ ấy đã dịu dàng hơn nhiều. Trước đây hầu hạ hắn cũng rất kính cẩn tận tâm, nhưng đó là sự phục tùng của hầu gái với chủ nhân, còn bây giờ, cảm giác đó không giống thế, hết sức tri kỷ.

Tiếng gáy của Lai Phúc rất là to, Tông Dục Thiện nhất thời cũng không ngủ được. Trương Nguyên không dám lơ mãng, nhích người đến gần thì thầm bên tai nàng:

- Ngày mai là tới Nam Kinh rồi, ngủ đi, ngủ đi.

Vốn định nói hai câu: “Ngủ đi” rút tay ra rồi ngủ, nhưng bàn tay đang đặt trên má Mộc Chân Chân lại cảm thấy có gì đó nóng nóng. Rõ ràng nàng biết ngày mai tới Nam Kinh sẽ là chuyện gì, nàng then thùng, điều này khiến Trương Nguyên thấy xao xuyến, đêm tối phòng tối, người ta khó mà không chế được bản thân. Trương Nguyên trong lòng cũng đang rối loạn, thấp thỏm, đã nghĩ muốn gần gũi nàng thêm một chút rồi ngủ,

dù sao tiếng ngáy của Lai Phúc khá to, nhất thời cũng khó mà ngủ được, liền hôn vào cổ Mục Chân Chân một cái. Bả vai Chân Chân co lại, vội vàng buông lỏng người, thở dốc mạnh, nói khẽ:

- Thiếu gia...

Trương Nguyên hạ giọng nói:

- Ôm một cái nào.

Cảm thấy người con gái đang tiến lại gần, áp mình vào người hắn, một tay ôm lấy eo hắn, cũng giống như đêm qua, cảm giác thật nhẹ nhàng.

Đêm thật tĩnh, xa xa có thanh âm của Tô Châu phồn hoa, một vài chồn xa hoa truy lạc đèn đỏ đèn xanh vẫn chưa tắt. Nơi này giáp với phía Đông Bắc thành, nên yên tĩnh hơn, nếu tĩnh tâm lắng nghe có thể nghe thấy được những làn sóng nhỏ dưới đáy thuyền đang vỗ về vào mạn thuyền.

Bỗng có tiếng chim bên kia sông kêu lên, giống như đang sợ hãi, lúc đó Hoắc Vũ Bát ca trong khoang Vương Vi cũng cất lên một tiếng, vẫn may là không có tiếng kêu” tha mạng”, khe hở ở vách khoang chiếu vào chút ánh sáng mờ nhạt, khoang kế bên Trương Ngạc đang nói chuyện với Lục Mai, tam huynh cũng có lúc rất tận tình. Còn Mục Chân Chân đang ôm ấp trong lòng này, hai ngọn núi kiêu hãnh vươn mình trước ngực hắn, như với bộ dạng vô tư mà kính dâng.

Tay Trương Nguyên vẫn không dám nhúc nhích, tránh không kiềm chế được bản thân, rồi không thể cứu vãn được. Hắn chỉ dám ôm Mục Chân Chân một lúc, sau đó thả lỏng người, quay người đi ngủ. Vốn tưởng rằng sẽ bị kích động đến mức không ngủ được, lắng nghe tiếng sóng vỗ dưới thuyền, không đến nửa khắc sau đã ngủ, dẫu sao đêm qua ngủ ít, bây giờ thì buồn ngủ lắm rồi.

Ngày kế, Phạm Văn Nhược và Trương Nguyên bàn bạc, tụ tập ở Dự Viên Thượng Hải, cùng lúc đó ở Tô Châu cũng tổ chức một hội nghị sĩ tử, Trương Nguyên nói:

- Không biết có thể tổ chức ở đình Thương Lãng được không? if] > line-break”>

Chương 252: Nam nữ chân tình danh giáo ngộ được (1).

Phạm Văn Nhược nói:

- Đình Thương Lãng là danh tiếng bên ngoài, mấy năm gần đây đã bị tàn phá quá chừng, Lâm Viên không có người dọn dẹp, rất hoang tàn, chỉ bằng tới Chuyết Chính Viên, chủ nhân ở đó là Từ Thị cũng có chút giao hảo với chúng ta, có thể bàn bạc mượn một hôm.

Chuyết Chính Viên, đứng đầu trong ba đại viên lâm ở đông nam, do ngự sử Vương Hiến Thần xây dựng vào năm Gia Tĩnh, thiết kế của lâm viên là Văn Trung Minh tiếng tăm lừng lẫy.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì tốt, ngày mai là mừng sáu tháng sáu, vậy tổ chức vào ngày mai có được không? Ta cũng không thể ở Tô Châu lâu, mười tám tháng sáu phải vào Quốc Tử Giám nhập thi, ta phải kịp tới Nam Kinh trước lúc đó.

Phạm Văn Nhược nói:

- Tới kịp, từ Tô Châu tới Nam Kinh không cần tới mười ngày, hiền đệ cứ yên tâm.

Trương Đại thích du ngoạn, cùng với Trương Ngạc mang theo các tì nữ đi dạo ở Hồ Khâu. Lục Mai sau khi dùng thuốc, hôm nay người đã thấy thoải mái hơn, khó có được cơ hội tam công tử chăm sóc tận tình thế, đương nhiên rất cảm kích, cùng y đi tới Hồ Khâu. Trương Ngạc mời Vương Vi cùng đi, Vương Vi nói nàng cần đi thăm bạn bè, bảo Diêu Thúc thuê một chiếc kiệu có mái che, mang theo Huệ Tương, Tiết Đồng đi về hướng Nam Thành.

Trương Nguyên cũng không đi Hồ Khâu, hẳn nhờ một người bạn của Phạm Văn Nhược đưa hẳn tới thăm hỏi Phùng Mộng Long, nhân sĩ này họ Trần và có biết Phùng Mộng Long, đưa Trương Nguyên tới phường Tam Nguyên nơi Phùng Mộng Long đang sinh sống. Ngô Hạ tam Phùng, Phùng Mộng Long là lão nhị, kì huynh Phùng Mộng Quế là một danh họa nổi tiếng ở Tô Châu, em trai Phùng Mộng Hùng là cống sinh quốc tử giám ở Nam Kinh.

Dinh thự Phùng Mộng Long xem ra là một tòa nhà lớn, nhưng trông cũng đã cũ, Trương Nguyên chấp tay, người hầu đáp lễ nói chủ nhân không có nhà, đợi sau khi chủ nhân về nhất định sẽ bẩm báo.

Nhân sĩ họ Trần nói nhỏ:

- Trương công tử, tại hạ nghe nói Phùng Mộng Long si mê một kĩ nữ ở Lưu Phương quán, ca kĩ đó tên là Hầu Tuệ Khanh. Hầu Tuệ Khanh là một tuyệt sắc ở Ngô ca, Phùng Mộng Long vì cô kĩ nữ này đã viết rất nhiều ngô ca. Lúc này Phùng Mộng Long chắc hẳn đã đi Lưu Phương quán, tại hạ xin đưa Trương công tử đi, Lưu Phương quán đó cách chỗ này khoảng một dặm.

Vị sinh đồ họ Trần này chắc hẳn là thích mẫu người ở chốn thanh lâu, nói đến Lưu Phương quán cũng rất hăng hái.

Trương Nguyên trong bụng nghĩ hiện tại cũng không có việc gì, đành đi Lưu Phương quán xem thế nào, ngắm cảnh phố phường Tô Châu, lắng nghe phong vị dân ca, quan trọng là có cơ hội được gặp mặt bậc kỳ tài hơn người Phùng Mộng Long.

Bên sông học sĩ Tô Châu, kỹ quán ca lâu san sát nối tiếp nhau, thổi sáo gảy đàn, mặt hoa da phấn, quần áo thướt tha, bỏ tiền mua vui, rượu say đèn mờ, sinh ca suốt đêm, là nơi đệ nhất phong lưu của huyện Trường Châu.

Hiện tại mới là giờ thìn, mặt trời đã chói chang, bùn đất cũng bị nung đỏ. Một tú tài trung niên có vóc người bậc trung, thân hình hơi gầy búi tóc đứng đầu cửa một tòa ca lâu. Quạt xấp trong tay không ngừng phe phẩy, mồ hôi trên trán vẫn không ngừng tuôn ra. Trong vòng năm ngày nay, đây là lần thứ ba y bị Lưu Phương Quán đóng sầm cửa vào mặt. Mỗi lần tới gõ

cửa, nha hoàn mở cửa kia vừa nhìn thấy y là đã nói Huệ Khanh cô nương không có ở đây rồi đóng thẳng cửa lại.

Tú tài trung niên này là người có học thức, không tranh chấp được, chỉ buồn bực đoán không ra nguyên nhân. Ngày trước y tới Lưu Phương Quán, từ tú bà cho tới nha hoàn đều rất là khách khí đối với y. Mấy năm nay y tiêu xài ở Lưu Phương Quán cũng không ít bạc, không một ngàn thì cũng tám trăm. Y cùng với Tuệ Khanh tình đầu ý hợp, chuẩn bị chuộc thân cho Tuệ Khanh. Tú bà đều nói tốt lắm, muốn chuộc thân cần phải trả tám trăm lượng bạc. Như thế nào mà mấy lần này y đến đều không cho gặp Tuệ Khanh vậy?

Trung niên tú tài bồi hồi một lúc lâu, lại tiếp tục gõ cửa. Gõ một lúc lâu, cửa mới hé ra một khoảng nhỏ. Nha hoàn kia vừa mở miệng đã nói:

- Phùng tướng công, không cần phải chờ nữa, Tuệ Nương không có ở trong quán.

Tú tài trung niên lấy từ trong tay áo ra một quyển sách nhỏ, đưa cho nha hoàn kia nói:

- Phiên người giao cho Tuệ Khanh. Đây là sáu mươi bài Ngô ca “Quải chi nhi” mà ta tập hợp cho nàng.

Nha hoàn kia “ừ” một tiếng, nhận lấy quyển sách nhỏ, sau đó đóng cửa lại.

Tú tài trung niên lắc lắc đầu, chậm rãi xoay người, đi dưới hàng cây bên sông Học sĩ, thông thả đi về phía nam, từ trong đáy lòng có một tiếng hát réo rắt của nữ nhân:

- Ngọc tan hương tàn đau vì ai? Mất ăn mất ngủ nhớ tới ai? Hồn khổ mộng tuyệt không nơi nương tựa, bao lần không may mắn cũng do số mệnh an bài. Người đứng bên bờ nhìn hoa đào nở, chỉ cho ta nên hái thế nào đây?

Đang lúc trong người cảm thấy buồn bực, tú tài trung niên chợt nghe thấy có người kêu lên:

- Phùng huynh...

Tú tài trung niên ngẩng đầu nhìn lên, miễn cưỡng cười nói:

- Hóa ra là Trần huynh.

Trước mặt y có bốn người, ngoại trừ vị Trần tú tài này ra, còn có một thiếu niên thư sinh, phía sau thiếu niên thư sinh này có một tỷ nữ và một tiểu đồng. Tỷ nữ kia vóc người cao ráo, dung mạo có phần xinh đẹp, dáng vẻ không giống với phụ nữ Hán tộc, đoán là hầu gái người Hồ.

Vị Trần tú tài này chấp tay nói:

- Phùng huynh, vị này chính là Sơn Âm Trương công tử. Ái mộ tên tuổi của Phùng huynh, mới vừa rồi đến quý phủ của Phùng huynh nhưng không gặp, thật không ngờ lại gặp nhau ở chỗ này.

Hai mắt Trương Nguyên quan sát Phùng Mộng Long, trông cũng không khác gì một nho sinh trung niên, có chút cau mày, hình như anh ta có chút sầu lo, liền thở dài nói:

- Sơn Âm Trương Nguyên Trương Giới Tử, hôm nay được gặp gỡ Mặc Hàm Trai chủ nhân, thật vinh hạnh.

Phùng Mộng Long vốn đang mệt mỏi vì phải phơi nắng, vẻ mặt ỉu xiu. Vừa nghe thấy Trương Nguyên nói như vậy, hai mắt đảo một cái, tròn to nhìn kỹ Trương Nguyên:

- Sơn Âm Trương công tử, từ Hoa Đình đến?

Trương Nguyên nói:

- Đúng vậy! Tại hạ mới từ Tùng Giang đến, đi Kim Lăng xin học. Dọc đường đến Tô Châu, nghe danh tiếng của Phùng tiên sinh nên đặc biệt đến tiếp kiến. Vừa hay bên kia có trà lâu, tại hạ mạn phép mời Phùng tiên sinh đến đó uống trà đàm luận, không biết tiên sinh thấy thế nào?

Phùng Mộng Long cũng nghe qua tên tuổi của Trương Nguyên, thanh danh rất lớn. Trương Nguyên vừa gặp mặt đã nói toạc ra y chính là Mặc Hàm Trai chủ nhân, biệt hiệu này

của y cũng ít người biết đến. Trương Nguyên này nghe được điều này từ đâu? Có ý đồ gì?

Phùng Mộng Long nói:

- Tại hạ là chủ nhà, vậy nên là tại hạ mời khách. Trương công tử, mời! Trần huynh, mời!

Năm người bước về phía trà lâu. Người hầu trà lập tức rót trà, còn đưa lên bốn món đồ điểm tâm: hạt dưa đỏ, đậu phụ khô tẩm mật ong, bánh mứt táo khô, bánh ngọt tẩm rượu.

Uống nửa chén trà nhỏ, Phùng Mộng Long bèn hỏi:

- Trương công tử vang danh xa gần, Phùng mỗ kính ngưỡng đã lâu. Hạng người vô danh như Phùng mỗ, làm phiền Trương công tử tới chơi, thật hổ thẹn.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Phùng tiên sinh tám tuổi được xưng là thần đồng. Mười một tuổi là chú sinh, danh gia nghiên cứu “Xuân Thu”, đọc nhiều sách vở, nhìn qua là thuộc, làm sao có thể nói là hạng người vô danh? Tiên sinh thật quá khiêm tốn.

Phùng Mộng Long trầm nghĩ:

“Người biết rõ ta như vậy, ta lại hoàn toàn không hay biết ý đồ của người.”

Hiện tại Phùng Mộng Long cũng không có tâm trạng mà vòng vo tam quốc. Y bèn hỏi thẳng:

- Trương công tử, ta và công tử vốn không quen biết gì. Hôm nay Trương công tử tìm ta, có điều gì chỉ giáo, xin cứ nói thẳng.

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ có mở một thư cục, muốn mời Phùng tiên sinh viết sách cho thư cục của tại hạ. Tuy nhiên xem sắc mặt của Phùng tiên sinh như đang có chuyện ưu tư, việc này trước tiên không nhắc đến. Nếu Phùng tiên sinh không chê tại

hạ mạo muội, tại hạ nguyện vì Phùng tiên sinh sắp xếp lo việc giải nạn.

Phùng Mộng Long thăm nghĩ:

“Hóa ra người muốn mời ta viết sách, chẳng trách lại biết rõ lai lịch của ta như vậy.”

Y bèn nói:

- Đa tạ hảo ý của Trương công tử. Tại hạ không có lo lắng việc gì. Về phần viết sách, tại hạ cũng không nhàn rồi, thật có lỗi.

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ kính phục tiên sinh ở hai câu nói: “Tá nam nữ chi chân tình, phát danh giáo chi ngụy dục”(BTV: Mượn sự chân tình của nam nữ, để biểu đạt tính chất đối trá của lễ giáo phong kiến). bộ “Cổ kim tiểu thuyết” của Phùng tiên sinh đã vượt lên vô số bài văn bát cổ.

Lời này không phải tri kỷ thì không thể nói ra. Phùng Mộng Long lập tức nhìn Trương Nguyên với ánh mắt khác, chấp tay nói:

- Công tử là người phóng khoáng như vậy, sau này nếu có rảnh, tại hạ nguyện viết một bộ bản thảo giao cho thư cục của công tử xuất bản. Chỉ có điều, sắp tới...

Nói tới đây, Phùng Mộng Long không khỏi thở dài một tiếng.

Trương Nguyên nói:

- Có người mới gặp đã thân, có người ở lâu cũng thấy lạ. Tại hạ và Phùng tiên sinh tuy mới quen biết nhưng cảm thấy vô cùng thân thiết. Phùng tiên sinh có điều gì khó xử, chỉ cần tại hạ có thể giúp, tự nhiên không từ chối.

Trần tú tài kia cũng nói:

- Phùng huynh, Trương công tử là người trượng nghĩa, là chí giao với Đông Thành Phạm Hiếu Liêm. Phùng huynh

không phải phiền não vì việc của Hầu Tuệ Khanh sao?

Việc Phùng Mộng Long mê luyện Lưu Phương Quán Hầu Tuệ Khanh có rất nhiều người biết. Trương Nguyên cũng biết. Trương Nguyên còn biết từ sau khi Phùng Mộng Long mất đi Hầu Tuệ Khanh, từ đó về sau đoạn tuyệt không lui tới thanh lâu là có thể thấy được tình cảm của Phùng Mộng Long dành cho Hầu Tuệ Khanh kia rất sâu đậm.

❖ chức ở đình Thương Lãng được không? if]> line-break">

Chương 252: Nam nữ chân tình danh giáo ngộ được (2).

Phùng Mộng Long nhìn Trương Nguyên, lúng túng nói:

- Hổ thẹn! Quả thật là vì việc này. Vốn tưởng có thể dùng tám trăm lượng bạc chuộc thân cho Tuệ Khanh, nhưng mấy lần đến gặp Hầu Tuệ Khanh đều bị thoái thác, không biết tại sao?

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Hoặc là tú bà chê ít bạc, hoặc là có người khác chen chân, ngoài ra không còn khả năng nào khác.

Trương Nguyên bèn gọi người hầu trà tới, hỏi việc của Lưu Phương Quán Hầu Tuệ Khanh?

Người hầu trà kia liếc mắt nhìn Phùng Mộng Long một cái, sau đó nói:

- Có một thương nhân Vu Hồ xem trọng Hầu cô nương, đồng ý bỏ ra một ngàn sáu trăm lượng bạc chuộc thân cho Hầu cô nương, chỉ không biết là đã quyết định chưa.

Mặt Phùng Mộng Long trắng bệch, tay cầm chén trà khẽ run run.

Người hầu trà châm trà cho mấy người, sau đó lui ra.

Trần tú tài cười lạnh nói:

- Cô ta kia là người vô tình vô nghĩa, Phùng huynh lưu luyến làm gì, cứ để cho cô ta theo gã thương nhân đó đi.

Phùng Mộng Long nói:

- Việc này cũng không phải là chủ ý của Tuệ Khanh. Hẳn là do bị tú bà bức bách.

Mặc dù gia cảnh của Phùng Mộng Long cũng xem như khá giả, nhưng một ngàn sáu trăm lượng bạc không phải là con số nhỏ, trong lúc cấp bách cũng khó góp đủ. Hơn nữa, cho dù là gom đủ bạc, cũng rất khó tranh đua với thương nhân Vu Hồ. Đến lúc đó, thương nhân kia sẽ nâng số bạc chuộc thân lên hai ngàn lượng, thậm chí là ba ngàn lượng, nhất định là Phùng Mộng Long không tranh được.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Phùng Mộng Long viết tiểu thuyết cơ trí chồng chất, sau lại còn biên soạn “Trí nang”, như thế nào mà lại nước đến chân hết đường xoay xở. Có người giỏi thực tiễn, có người lại giỏi lý luận suông.

Nghĩ vậy, Trương Nguyên bèn nói:

- Phùng huynh đừng vội. Hầu Tuệ Khanh còn có ở Lưu Phương Quán hay không? Nếu đã bị thương nhân Vu Hồ kia đưa đi, vậy thì tại hạ cũng lực bất tòng tâm. Phùng huynh cũng chỉ có thể trách mình vô duyên. Còn nếu cô ta vẫn còn ở Lưu Phương Quán, Phùng huynh cứ yên tâm, tại hạ nguyện giúp huynh và Hầu Tuệ Khanh kết thành mối lương duyên này. Số tiền chuộc thân kia cũng sẽ không nhiều, chính là tám trăm lượng.

Phùng Mộng Long mừng rỡ, chấp tay nói:

- Nếu được như thế, cả đời này tại hạ nguyện cảm tạ ơn đức của công tử.

Trương Nguyên nói:

- Không dám nhận. Tại hạ kính tài học của Phùng tiên sinh.

Sau đó hắn gọi người hầu trà kia đến, thưởng cho một lượng bạc, bảo người hầu trà nhanh chóng đi hỏi thăm tình hình Hầu Tuệ Khanh đã theo thương nhân Vu Hồ kia ra khỏi Tô Châu hay chưa? Nếu chưa thì sẽ điều tra rõ ràng danh tính của thương nhân đó, hiện đang ở nơi nào? Điều tra rõ ràng, nhanh chóng quay trở lại báo cáo sẽ được thưởng thêm hai lượng bạc.

Người hầu trà mừng rỡ, vội vàng vàng chạy ra ngoài. Đám hầu trà này đều là người có thiên lý nhãn, thuận phong nhĩ, là người có khả năng tìm hiểu sự tình một cách nhanh nhất.

Ba người Trương Nguyên, Phùng Mộng Long, Trần tú tài chậm rãi thưởng trà và dùng điểm tâm, đợi người hầu trà kia quay lại.

Khoảng hai khắc đồng hồ sau, người hầu trà kia đã trở lại. Y lau mồ hôi, thở hồng hộc. Bộ dáng càng vất vả công lao càng lớn. Y vội vàng nói:

- Ba vị tướng công, tiểu nhân đã hỏi thăm rõ ràng. Hầu Tuệ Nương vẫn còn ở Lưu Phương Quán. Ba ngày sau thương nhân Vu Hồ kia sẽ tới đón cquay về Vu Hồ. Thương nhân đó họ Chúc, tên gọi là Chúc Triều Phụng, là rể thương gia tài rất lớn. Hiện thuyền của y đang đỗ tại ụ Đào Hoa bên ngoài Xương Môn. Tướng công còn muốn biết điều gì nữa không?

Trương Nguyên hỏi Phùng Mộng Long:

- Phùng huynh còn muốn hỏi thêm điều gì nữa không?

Phùng Mộng Long trầm ngâm một chút rồi hỏi người hầu trà:

- Hầu Tuệ Nương cam tâm tình nguyện gả cho gã phú thương kia?

Cái này thì người hầu trà không biết được. Nhưng y biết Phùng Mộng Long mê luyến Hầu Tuệ Khanh, qua lời nói và sắc mặt liền đoán ra ý tứ, vội vàng đáp:

- Nghe nói Hầu Tuệ Nương cả ngày lấy nước mắt rửa mặt. Có điều bị tú bà cưỡng bức, không thể không theo...

Phùng Mộng Long là người đa tình, vừa nghe vậy lập tức đỏ lẹ, hướng Trương Nguyên chấp tay nói:

- Xin Trương công tử giúp ta. Phùng Mộng Long vô cùng cảm kích.

Trương Nguyên nói:

- Việc này còn phải nhờ Tam huynh Trương Yến Khách ra tay. Hoàn khổ vung tiền như rác chính là nghề của huynh ấy.

Trương Nguyên nói xong bèn phân phó Vũ Lăng vài câu. Vũ Lăng vội vàng trở về phủ đệ của Phạm Văn Nhược.

Tới gần buổi trưa, Trương Đại, Trương Ngạc đều đến đây, cùng hàn huyên với Phùng Mộng Long một chút. Trương Ngạc liền hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ nói là có vai diễn tranh giành tình nhân thật tốt để ta diễn. Diễn như thế nào?

Trương Nguyên liền nói ra chuyện của Phùng Mộng Long và Hầu Tuệ Khanh. Trương Ngạc cười ha hả nói:

- Quân tử giúp người đạt thành ước nguyện. Phùng tiên sinh, tiên sinh là bằng hữu của ngã đệ Giới Tử, việc này ta nhất định sẽ giúp tiên sinh. Nhất định không để Huy thương kia đem Hầu Tuệ Khanh đi. Huy thương là loại người ghê tởm nhất, nhiều tiên nhưng lại vô cùng keo kiệt, chỉ có hai trường hợp bọn chúng đồng ý chi tiền, một là tranh tụng lên quan phủ, hai là chơi gái nạp thiếp, ném một lần cả vạ kim cũng đồng ý. Thật đáng giận!

Quần thể thương nhân nhà Minh, thương nhân Sơn Tây tiết kiệm, thương nhân Huy Châu thì vừa keo kiệt lại xa xỉ, điều này trong tiểu thuyết thời Minh và trong bút ký có ghi lại. Mặc dù Vu Hồ không thuộc Huy Châu, nhưng cũng gần với Huy Châu nên bị gọi chung là Huy thương.

Trương Nguyên liền cùng Trương Ngạc như thế như thế, như vậy như vậy một phen. Trương Ngạc cười to:

- Giới Tử quý kẻ chồng chết. Huy thương kia tất sẽ mắc mưu. Ta sẽ đi ngay bây giờ.

Phùng Mộng Long nói:

- Giờ đã là giờ ngọ, tại hạ làm chủ, mời các vị dùng rượu và đồ ăn.

Trương Ngạc nóng lòng diễn trò Hí Thi diệu kế, sốt ruột không chịu nổi rồi:

- Không cần. Kỹ gia cũng có rượu và đồ nhắm. Đại huynh, Giới Tử, chúng ta cùng đi. Huynh đệ đồng tâm đá cũng phải mềm nha, ha ha.

Trần tú tài ở lại bồi tiếp Phùng Mộng Long. Ba huynh đệ Trương Đại, Trương Nguyên Trương Ngạc, còn có Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Năng Trụ, Phùng Hồ, Phúc Nhi, Minh Yên, tổng cộng chín người đến Lưu Phương Quán.

Giữa hè, trời nắng gay gắt, cửa lớn quét sơn cây trầu ([URL=<http://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A9u>"]Trầu – Wikipedia tiếng Việt[/URL]) của Lưu Phương quán phản chiếu sáng loáng, một nhánh hoa cây trúc đào vươn ra từ bên trong tường viện. Trước tiên là Tiểu Võ đến gõ cửa, thấy không ai phản ứng thì chuyển sang Năng Trụ. Y đập “rầm rầm” như muốn phá cửa, liền có người bên trong hỏi:

- Ai đó?

Năng Trụ nói:

- Ta, Năng Trụ, ba vị thiếu gia cũng tới rồi.

Năng Trụ nói chuyện không đầu không đuôi, Trương Ngạc dùng quạt khẽ ấn đến khi Năng Trụ bị đẩy sang một bên, Trương Ngạc tiến lên nói:

- Tiểu sinh Sơn Âm Trương Ngạc, ngưỡng mộ giọng hát của Hầu Tuệ Khanh, đặc biệt đến tương kiến.

Nói đến đây, y quay sang nháy mắt với Trương Đại và Trương Nguyên, ngữ khí lại nghiêm túc, quạt trong tay khẽ lay, rất chi là phong lưu tự thưởng.

A hoàn ở trong nói:

- Trương tướng công lượng thứ, cô nương nhà tôi không khỏe, mấy ngày nay không tiếp khách.

Trương Ngạc nói:

- Nếu sức khỏe Hầu cô nương đã không được tốt, không gặp khách cũng không sao. Hôm nay ta đến xem như là đề biết đường, uống chén trà, thưởng các người chút tiền, lần sau đến nữa thì cứ làm như thế, mở cửa đi.

A hoàn ở trong cửa chần chừ.

Trương Ngạc nói:

- Có đạo lý nào để khách đứng ở ngoài phơi nắng không, nắng này độc lắm, mau mở cửa đi!

Cửa mở ra, Trương Ngạc ngang nhiên tiến vào. Thấy một đám người chen vào, a hoàn nọ luôn miệng gọi:

- Bà bà, bà bà.

Lập tức có một tú bà hơn bốn mươi tuổi bước ra, phục sức diễm lệ, cực kỳ chói mắt. Sóng mắt lướt qua đám người Trương Ngạc, khuôn mặt tươi cười, bà hỏi khách đến từ đâu.

Trương Ngạc hiển nhiên là tận lực phô trương, đó không phải diễn kịch mà đã là bản chất. Tú bà ra nghênh đón, vì từng gặp nhiều hạng người nên rất quen thuộc với đám con cháu thế gia này. Đây là những người tiêu tiền như nước, sao có thể chậm trễ, bà liền đón họ vào sảnh ngồi. Trên chiếc bàn bát tiên có tám mâm hoa quả tươi, sau khi hỏi khách đã dùng cơm hay chưa, bà liền sai a hoàn mang rượu Tam Bạch của Tô Châu ra.

Ngoài ra còn có các món ăn vặt Tô Châu như bánh chiên rắc mè, bánh đút lò, bánh xốp nhiều lớp,... bày khắp bàn.

Trương Ngạc liền lệnh cho Phúc Nhi lấy năm lượng bạc ra thưởng. Tú bà mừng rỡ, càng tận tâm cung phụng. Trương Ngạc nói:

- Tiểu sinh ngưỡng mộ Hầu Tuệ Khanh sắc tài song tuyệt, đặc biệt đến gặp. Nếu quả thực danh bất hư truyền, tiểu sinh nguyện bỏ ra số tiền lớn chuộc thân cho nàng ấy.

Tú bà nghe được, thâm nghĩ:

“Tuệ Nương Hồng Loan gặp thời rồi. Bảy ngày trước Phùng tướng công ra tám trăm lượng bạc, bốn ngày trước Chúc Triều Phụng ra một ngàn sáu trăm lượng, hôm nay lại có tú tài Thiệu Hưng này muốn chuộc thân cho Tuệ Nương, có điều...”.

Nghĩ đến đây, bà liền cười nói:

- Ba vị tướng công, tiểu nữ Tuệ Nương bệnh nhẹ không tiện gặp khách, thật có lỗi.

Trương Ngạc nói:

- Đừng giấu ta, lúc mới đến ta nghe nói có một thương nhân muốn chuộc thân cho Tuệ Khanh phải không?

Tú bà nghe thấy liền có chút ngượng ngùng. Chuyện này không giấu được rồi, nếu hai ngày sau mấy tú tài này lại đến thì khó mà giấu mãi, bà ta nói:

- Không giấu gì Trương tướng công, việc này không giả. Chúc Triều Phụng kia đã để lại bạc sính lễ, nhưng vì bận chút chuyện nên chưa cưới Tuệ Nương. Tuệ Nương xem như tạm ở lại đây, quả thực không tiện để cô ấy tiếp khách nữa.

Chương 253: Chu Du đánh Hoàng Cái.

Trương Nguyên hỏi:

- Đã viết hôn thư chưa?

Hôn thư chính là giấy chứng nhận chuyển nhượng khế ước bán thân.

Tú bà nói:

- Đã viết rồi, đợi ngày kia lấy đủ ngân lượng thì sẽ cho người giao hôn thư cho Chúc Triều Phụng.

Trương Nguyên nghĩ bụng:

“Hay lắm, hôn thư chưa giao thì vẫn còn đường xoay chuyển”

Hắn nói:

- Ta chỉ muốn gặp Tuệ Khanh một lần, còn chuyện khác sẽ tự thương lượng với Chúc Triều Phụng.

Tú bà còn đang chần chừ, Trương Ngạc cả giận nói:

- Đừng nên từ chối, gặp một lần thì bà có bị tổn thất gì đâu. Tuy ta là người đọc sách, nhưng khi nổi giận cũng không nhẹ đâu.

Tú bà đành phải sai a hoàn đi mời Tuệ Nương. A hoàn vào trong một lúc, trở ra nói rằng Tuệ Nương không chịu gặp khách, tú bà đành đích thân đi mời. Lát sau, a hoàn và tú bà ở hai bên dìu một cô gái đi ra. Trương Nguyên đưa mắt nhìn qua, trông thấy một cô gái tuổi chừng đôi mươi, mái tóc đen tuyền, mày cong trắng non, bàn tay búp măng mềm mại ẩn trong tay áo, dưới váy là đôi gót sen nhỏ nhắn. Mặt trái xoan, cằm đầy, dung mạo chỉ ở tầm trung, hơn nữa lại không son phấn, vẻ mặt u buồn, nhìn qua thì cũng bình thường. Nữ nhân thanh lâu ở Tô Châu không thiếu người đẹp hơn Hầu Tuệ Khanh, nhưng mỗi người đều có nhân duyên của riêng mình. Phùng Mộng Long chính là mê luyện nàng Tuệ Khanh này.

Hầu Tuệ Khanh vén váy thi lễ với ba người Trương Nguyên, rồi xoay người muốn đi vào, Trương Nguyên nói:

- Hầu cô nương xin đợi chút, tại hạ có chuyện muốn nói.

Hầu Tuệ Khanh không ngồi xuống, chỉ hơi nghiêng người đứng bên cửa, dáng vẻ động lòng người.

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ nghe nói có một Phùng sinh đồ tình đầu ý hợp với Hầu cô nương, có ý muốn chuộc thân giúp cô. Vì sao cô nương nỡ bỏ Phùng sinh đồ mà lấy Huy thương, phải chăng là ngại Phùng sinh đồ bản hàn mà thích Huy thương giàu sang?

Hầu Tuệ Khanh vừa nghe thấy thì nước mắt như mưa, nàng khóc thút thít.

Tú bà liền trừng mắt nói:

- Các người đến vì Phùng tú tài sao?

Trương Ngạc nói:

- Ta không quen nhìn thương nhân ỷ có nhiều tiền chà đạp người khác. Tú bà đây chỉ thích tiền, còn nàng ấy không phải do bà sinh ra chứ?

Mặt tú bà đỏ bừng, tức giận nói:

- Ba vị tú tài thật không hiểu chuyện, giả như có một vật nào đó, lẽ nào ra giá cao lại không bán đi bán cho người ra giá rẻ mạt à?

Trương Nguyên quát lên:

- Hoang đường, Hầu cô nương đây là người sống rành rành, không phải đồ vật.

Trương Ngạc nói:

- Giới Tử, đừng nói với bà ta những chuyện này. Tú bà chỉ biết tiền, đã vậy thì ta sẽ nói chuyện tiền với bà ta. Bà gọi Huy thương đến đây, chúng ta sẽ giáp mặt nói chuyện. Ha ha, nếu luận về phong lưu phóng khoáng, ta dám nói y

không sánh bằng ta – Huy thương họ Chúc đó mấy tuổi rồi?

Tú bà lạnh lùng không đáp, đám a hoàn cũng không dám lên tiếng.

Trương Ngạc liền hỏi Hầu Tuệ Khanh, nàng thỏn thớt:

- Tiện thiếp không biết, chỉ thấy râu tóc đã hoa râm.

Tú bà liền quát a hoàn dẫn Hầu Tuệ Khanh vào trong, Trương Ngạc nói:

- Đợi đã.

Rồi y nói với tú bà:

- Huy thương đó bỏ ra bao nhiêu bạc chuộc thân, ta cũng theo đó mà ra, ta muốn Hầu Tuệ Khanh.

Tú bà nói:

- Sao có thể lật lọng như thế?

Trương Ngạc nói:

- Đừng nói nữa, mau mau gọi Huy thương đó tới, bằng không ta sẽ đưa Hầu Tuệ Khanh đi ngay bây giờ. Cho dù là mời nàng ấy đến Sơn Âm lưu lại mấy tháng, bà làm khó dễ ta được sao?

Tú bà vội nói:

- Tú tài Sơn Âm các người ức hiếp trên đầu người Tô Châu như ta à?

Trương Ngạc nói:

- Bà có thể ra ngoài hét như thế, đi báo quan cũng được.

Tú bà hết cách, đành sai người ra ngoài ụ hoa đào ở Xương Môn tìm Chúc Triều Phụng. Mực Chân Chân theo lệnh Trương

Nguyên nói thầm vài câu với Hầu Tuệ Khanh, mắt nàng tức thì sáng lên. Nàng cắn môi, thi lễ với đám người Trương Nguyên rồi lui đi.

Ba người thông thả nhấm rượu. Khoảng một canh giờ sau thì ngoài cửa có tiếng bước chân, khoảng bảy, tám tên hầu xông vào đứng ở hành lang, theo sau là chiếc kiệu mây tiến vào. Một phú ông hơi béo, râu tóc hoa râm xuống kiệu, kêu lên:

- Vương Lục Ma!

Tú bà đó ra đón, xì xào to nhỏ một hồi. Phú ông này là Chúc Triều Phụng, sau khi đưa mắt quan sát đám người Trương Nguyên thì cười lạnh một tiếng, lão nói:

- Chập tôi Chúc mỗ còn phải gặp Trần phủ tôn, không rảnh ở đây dây dưa, hiện giờ sẽ đưa Tuệ Nương đi.

Đám người hầu liền đồng thanh đáp ứng, tỏ rõ uy thế áp đảo.

Trương Ngạc giận dữ, đứng bật dậy nói:

- Ông dựa vào cái gì mà dẫn Hầu Tuệ Khanh đi, đưa khế ước ra cho ta xem!

Trương Đại cười lạnh nói:

- Mở miệng ra thì nhắc Trần phủ tôn, sợ quá đi.

Chúc Triều Phụng nói:

- Ta đã bỏ ra bốn trăm lượng bạc đặt trước.

Vừa phát tay, liền có người hầu kéo rương bạc nhỏ đến. Nắp rương mở ra, bên trong là bạc thuần hai mươi lượng một thỏi chất đầy rương.

Chúc Triều Phụng nói:

- Vương Lục Ma, đây là một ngàn hai trăm lượng bạc, cộng với bốn trăm lượng hôm kia, tiền chuộc thân đã giao rõ, bà giao cho ta hôn thư chấp thuận đi.

Trương Ngạc nói:

- Vương Lục Ma, ta cũng đã đặt tiền. Nếu vị Chúc thương nhân này đã bỏ ra một ngàn sáu trăm lượng để chuộc Tuệ Nương, vậy ta ra một ngàn tám trăm lượng.

Chúc Triều Phụng nhìn tú bà, hỏi:

- Vương Lục Ma, đây là ý gì, một nữ cưới hai chồng sao?

Tú bà chưa kịp trả lời, Trương Ngạc nói:

- Vương Lục Ma hãy khoan xen vào chuyện của ta và Huy thương này, tiền chuộc thân tăng thì bà có lợi, có sao không làm?

Y quay sang nói với Chúc Triều Phụng:

- Thu hồi ngân lượng của ông rồi biến đi, đừng lấy Trần phủ tôn ra dọa người. Giờ ta có thể cùng ông đi gặp Trần phủ tôn, thương nghị giá cả mua thiếp.

Chúc Triều Phụng rất tức giận, lão nói:

- Vậy được, ta ra giá hai ngàn lượng.

Trương Ngạc không hề chớp mắt, đáp trả:

- Ta ra hai ngàn năm trăm lượng.

Chúc Triều Phụng trừng mắt nhìn Trương Ngạc:

- Ta ra ba ngàn lượng.

Trương Ngạc nói:

- Ba ngàn năm trăm lượng.

Chúc Triều Phụng lại quan sát đám người Trương Ngạc, cười lạnh nói:

- Ngân lượng là thứ cứ mở miệng ra nói là có sao, người muốn ra ba ngàn năm trăm lượng thì lấy ra ta xem.

Trương Ngạc nói:

- Để cho ông biết khó mà lui là chuyện của riêng chúng ta, nhìn ngân lượng là chuyện của ta và Vương Lục Ma. Ông cứ việc đến gặp Trần phủ tôn của ông đi, ông đi rồi ta sẽ cho người hồi thuyền lấy ngân lượng, sau đó đưa Tuệ Nương lên đường.

Chúc Triều Phụng cười lạnh:

- Ta ra bốn ngàn lượng, hiện ngân ở đây, có bản lĩnh thì người cứ tăng giá. Hôm nay ta không đi, xem người sáng mắt ra.

Trương Ngạc bật cười, hỏi:

- Ông thật sự bỏ ra bốn ngàn lượng chuộc thân cho Tuệ Nương sao?

Chúc Triều Phụng thoáng có cảm giác bị mắc bẫy, lúc này chỉ có nước chống chế, nói:

- Bốn ngàn lượng là cái thá gì, thế nào, người không tăng giá sao?

Trương Ngạc hỏi:

- Sao không nhượng lại Tuệ Nương cho ta với giá ba ngàn năm trăm lượng, xem ta có thể bỏ ra nhiều ngân lượng đến vậy không?

Chúc Triều Phụng hoảng hốt.

Trương Ngạc cười ha hả, nói với tú bà:

- Vương Lục Ma, tự xưng bà có thêm hai ngàn bốn trăm lượng, nên cảm tạ ta thế nào đây?

Chúc Triều Phụng tức giận, rống lên:

- Vương Lục Ma, bà tìm hai tên tú tài vô lại chọc tức ta, đây là lừa gạt tổng tiền, ta muốn cáo quan!

Huy thương rất hay kiện tụng, lấy thiếp, tranh tụng không sợ tốn tiền chỉ vì muốn thắng kiện. Nhưng Huy thương cũng rất khôn khéo, đây rõ ràng là nâng giá bịp lão, sao lão có thể coi tiền như cỏ rác, đương nhiên không chịu bỏ ra bốn ngàn lượng.

Trương Nguyên thảo nhiên nói:

- Gặp quan cũng chẳng sao, đây là Chu Du đánh Hoàng Cái, một người nguyện đánh một kẻ nguyện chịu, sao lại nói là lừa gạt? Chúc Triều Phụng ông không nguyện ra bốn ngàn lượng, cứ rẽ trái ra cửa rồi biến đi, lẽ nào còn chờ ta ép ông bỏ ra bốn ngàn lượng?

Chúc Triều Phụng hậm hực:

- Vậy ta không bỏ ra bốn ngàn lượng, nhượng lại cho các người, các người móc ra ba ngàn năm trăm lượng đi.

Trương Nguyên cười nói:

- Thương nhân như ông sao hồ đồ vậy, không biết chỉ có cạnh tranh thì mới nâng giá được à, nếu ông đã rút lui thì bên ta không cần bỏ ra ba ngàn năm trăm lượng. Hơn nữa là do ông lật lọng trước, muốn chuộc thân cho Tuệ Nương thì đưa bốn ngàn lượng đây, cáo quan cũng vô ích.

Nói rồi hất phe phẩy chiếc quạt trong tay:

- Chiếc quạt này là do danh gia chế quạt Tô Châu – Thẩm Thiệu Lâu làm ra, đáng giá ba lượng bạc. Giờ ta bán cho

ông với giá ba trăm lượng, ông muốn chứ, nếu không cần thì ông đi cáo trạng ta à?

Trương Đại, Trương Ngạc bật cười.

Chúc Triều Phụng thấy mình có lý nhưng không nói được, vô phương đấu thắng tú tài. Lão chỉ nhắm vào tú bà lý luận:

- Vương Lục Ma, hôm trước ta đã bàn rõ với bà, giờ có một ngàn sáu trăm lượng ở đây, ta chỉ muốn đòi người. Nếu hôm nay bà không giao người, ta sẽ đập nát chỗ này, bà tin hay không?

Tú bà mới đầu thấy hai bên không ngừng tăng giá, lòng thầm mừng rơn, một Tuệ Nương bằng tới ba người, vì vậy luôn im lặng đứng một bên. Nhưng lúc sau lại cảm thấy bất thường, ba tú tài này có vẻ như muốn đuổi Chúc Triều Phụng đi, lão vừa đi thì họ mới vu khống, sao chịu bỏ ra nhiều bạc đến thế. Cho nên lúc này thấy lão hỏi mình, tú bà vội nói:

- Tuệ Nương đương nhiên là của Chúc Triều Phụng.

Thói tham tiền vẫn không chừa, bà lại tiếp lời:

- Có điều một ngàn sáu trăm lượng bạc thì hơi ít, ta cũng không cần bốn ngàn lượng của ông, ba ngàn lượng thì thế nào?

Lúc này bỗng có tiếng nữ nhân hét lên:

- Không xong rồi, Tuệ Nương tự sát rồi, Tuệ Nương đã treo cổ!

Tú bà kinh hoảng, lật đật chạy vào trong.

Trương Nguyên kinh ngạc thốt lên:

- Sao Tuệ Nương lại tự sát!

Nhờ Vũ Lăng báo tin, Phùng Mộng Long và Trần sinh đồ cùng chạy đến. Đột nhiên nghe thấy Tuệ Nương tự vẫn, Phùng Mộng Long tin là thật, đau xé tâm can, ai oán thôn thức:

- Tuệ Nương!

Chương 254: Bốn vách hoa sen ba mặt liễu.

Rồi y chạy vào trong, Trần sinh đồ cũng thất kinh, Trương Nguyên trước đó không nói chuyện này cho bọn họ, biểu hiện lúc này hiển nhiên rất thật.

Trương Ngạc kéo một a hoàn hầu rượu tới, hỏi:

- Sao Tuệ Nương lại tự vẫn?

A hoàn sợ đến mức đờ đẫn, nói lắp bắp:

- Tuệ Nương muốn được gả cho Phùng tú tài, không muốn Chúc Triều Phụng. Chúc Triều Phụng bỏ ra nhiều bạc, Lục ma liền ép Tuệ Nương, cô ấy khóc!

Trương Ngạc hỏi:

- Ai là Phùng tú tài?

A hoàn nói:

- Là người mới chạy vào trong.

Trương Ngạc đi ngang qua đập đổ rương bạc, chỉ vào Chúc Triều Phụng mắng:

- Lão già đáng ghét, y vào chút tiền thói nát này cưỡng ép chia rẽ tình nhân. Giờ thì có người chết rồi, đừng hòng đi, mau đến gặp quan, không phải ông muốn gặp Trần tri phủ ư, giờ đi nào!

Nói rồi y sai a hoàn vào trong xem Tuệ Nương có cứu được hay không.

Hôm trước khi Chúc Triều Phụng bàn việc chuộc thân Hầu Tuệ Khanh với Vương Lục Ma, lão đã biết có tú tài họ Phùng

muốn chuộc thân cho nàng ấy. Phùng tú tài ra tám trăm lượng, Chúc Triều Phụng muốn có bằng được nên lập tức tăng lên một ngàn sáu trăm lượng. Tú bà yêu tiền, đương nhiên phải bức Tuệ Nương gả cho Chúc Triều Phụng rồi.

Chúc Triều Phụng chỉ cười lạnh, lão dễ gì bị dọa đến thế. Lão lường trước đây là Vương Lục Ma cùng mấy tú tài hợp kế lừa tiền lão, không sớm không muộn lại tự vẫn vào lúc này, lão nói:

- Vậy gặp quan nói rõ đi, ta không sợ ai hết.

Trần sinh đồ tức giận nói:

- Đồ gian thương, bức chết người ở phủ Tô Châu ta rồi còn dám lớn lối, ta đi gọi người tới.

Dứt lời y xoay người rời đi.

A hoàn khi này lao ra hét lên, mặt sợ đến tái nhợt:

- Tuệ Nương tắt thở rồi, người không động dậy gì hết!

Chúc Triều Phụng thấy thân tình a hoàn không chút giả dối, tức thì liên hoang hoang:

- Can gì đến ta, giờ đến quan phủ nói rõ đi.

Lão vừa nói vừa ngồi vào trong kiệu.

Trương Ngạc quát lên:

- Đừng để hung phạm chạy thoát!

Năng Trụ, Phùng Hồ không sợ đối phương đông người, liền xông vào ẩu đả với đám người hầu của Chúc Triều Phụng. Chúc Triều Phụng ngồi lên kiệu, chạy về phía Xương Môn trong sự bảo vệ của đám người hầu, có tên hầu tiện thể ôm luôn rương bạc chạy theo. Năng Trụ đuổi đến trước cửa, tung cước đá ngã, tên hầu lồm cồm bò dậy, mót lấy hai thỏi bạc rồi chuồn thẳng.

Mùng sáu tháng sáu nhĩ tiệc tổ chức tại Chuyết Chính viên, Phùng Mộng Long cùng anh là Phùng Mộng Quế đều đến

tham gia. Phùng Mộng Long đương xuân phong đắc ý, tối qua Hầu Tuệ Khanh đến đến nhà y. Tú bà Vương Lục Ma của Lưu Phương quán bị dọa không nhẹ, nghe Hầu Tuệ Khanh treo cổ tự vẫn liền gấp gấp chạy vào. Bà thấy nàng ấy nằm trên mặt đất, đoạn lựa buông xuống từ xà nhà, vết đỏ hằn rõ cổ Tuệ Khanh, trước đó đã ngừng thở, nhờ Phùng Mộng Long hô hấp nhân tạo lại xoa ngực lắc tay mới cứu được. Tiếp đó mời thầy thuốc đến chẩn trị, thầy thuốc nói khi treo cổ đã làm gãy xương cổ, e là sau này bị liệt. Phùng Mộng Long vẫn không từ bỏ, nguyện chuộc thân cho Hầu Tuệ Khanh, đón về nhà chăm sóc. Vương Lục Ma dù sao vẫn là đàn bà, hoảng đến mức không còn chủ ý, thấy Phùng Mộng Long chịu ra tám trăm lượng chuộc thân liền viết ngay hôn thư, ký tên chấp thuận rồi giao cho Phùng Mộng Long. Sau khi thu dọn một số đồ dùng hàng ngày của Hầu Tuệ Khanh, ngay đêm đó y liền đưa nàng về nhà.

Tại đình Hà Phong Tứ Diện ở Chuyết Chính viên, Trương Ngạc bắt gặp Phùng Mộng Long liền thấp giọng cười hỏi:

- Tử Do huynh, đêm qua vui không?

Phùng Mộng Long lặng lẽ nói:

- Đa tạ hiền huynh dùng diệu kế giúp đỡ, ta xin ghi nhớ.

Hôm qua Phùng Mộng Long còn tưởng Hầu Tuệ Khanh treo cổ bị thương, ngờ đâu khi đón về thì nàng ấy tự xuống kiệu, quỳ xuống cảm tạ ân nghĩa của Phùng lang, rơi lệ vì hạnh phúc. Ngày trước nàng cùng Phùng Mộng Long phổ sơn ca, xướng Ngô khúc, xúc động vì câu “Tình chẳng hay đến từ đâu, ngày càng sâu đậm, người sống có thể chết, chết có thể sống” trong đề ký “Mẫu Đơn đình” của Thang Hiền Tổ. Còn hôm nay, Phùng Mộng Long vẫn muốn chăm sóc Tuệ Khanh khi tưởng rằng nàng bị thương ở cổ, thơ Ngự Huyền Cơ có viết: “Dễ cầu vật vô giá, lại khó cầu tình lang”, Hầu Tuệ Khanh thấy mình là nữ nhân hạnh phúc nhất thiên hạ, đối với sự dịu dàng của nàng dành cho Phùng Mộng Long đêm qua không nên nói cho người ngoài biết.

Tông Dục Thiện nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử huynh, thương nhân đó vô cớ tổn hao một ngàn sáu trăm lượng, e là sẽ không bỏ qua.

Trương Nguyên nói:

- Bốn trăm lượng ở chỗ Vương Lục Ma, nếu bà ấy tham tiền không sợ phiền phức thì cứ giữ lại ngân lượng, còn nếu sợ thì sẽ trả lại, đó là chuyện của Vương Lục Ma, chúng ta hơi đâu mà quản... Còn một ngàn một trăm sáu mươi lượng kia, so với việc trả cho lão ta, chi bằng dùng làm việc thiện. Cứ xem như chúng ta nhặt được tiền quyên góp cho viện dưỡng tế Trường Châu, hơn nữa sự tình ở Lưu Phương quán cũng đã lan truyền. Thương nhân y nhiều tiền chia rẽ người hữu tình, suýt nữa bức chết người, dân chúng Tô Châu rất thông hận hạng người này, ta đoán Chúc Triều Phụng chỉ còn nước ngậm bồ hòn, nào dám xuất đầu lộ diện ở Tô Châu nữa.

Trương Đại nói:

- Nhưng quan sứ ở viện dưỡng tế Trường Châu được lợi rồi, chắc chắn họ sẽ cắt xén.

Năm Hồng Vũ thứ năm, Chu Nguyên Chương lệnh các quận huyện cả nước thiết lập viện dưỡng tế, nhận nuôi người bần hàn, tàn tật không nơi nương tựa. Phủ Tô Châu có hai viện dưỡng tế, một ở huyện Ngô, một ở tây bắc lầu canh Trường Châu... Chập tối hôm qua, ba huynh đệ Trương Nguyên đi cùng với Phạm Văn Nhượng, quyên tặng một ngàn một trăm sáu mươi lượng cho viện dưỡng tế Trường Châu. Tiểu quan lại quản lý viện dưỡng tế vừa kinh vừa mừng, y không quen biết ba tú tài này, nhưng lại nhận ra Phạm Văn Nhượng Phạm Hiếu Liêm là nhân vật lớn ở huyện. Tiến sĩ đều đã làm quan, ở địa phương thì cử nhân là lớn nhất. Phạm Văn Nhượng dặn dò tiểu quan lại mua gạo cứu tế và vải phân phát cho dân nghèo, các khoản phải rõ ràng, cuối năm y sẽ cùng ba vị quyên góp tổng duyệt lại, tiểu quan lại vâng vâng dạ dạ làm theo.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Tham ô cắt xén khó mà tránh được, chỉ cần một nửa số bạc quyền góp đến tay dân nghèo thì không tệ rồi, đây là Tô Châu, không phải là kho lương Dương Hòa ở Thiệu Hưng của ta.

Vì chuẩn bị vội vàng nên hôm nay chỉ có hơn sáu mươi người tham gia nhĩ tiệc tại Chuyết Chính viên, trong đó có ba mươi ba sinh đồ cùng đồng sinh (học trò nhỏ tuổi) của huyện Gia Định và Côn Sơn, mười ngày trước họ đã tham gia nhĩ tiệc tại Dự viên ở Thượng Hải. Vì biết Trương Nguyên chọn tuyến đường Tô Châu đi Nam Kinh, ba mươi ba người này mấy ngày trước đã đến phủ thành Tô Châu đợi sẵn, Phạm Văn Nhựt thông báo tổ chức nhĩ tiệc ở Chuyết Chính viên vào ngày sáu tháng sáu, họ đều tới tụ hội. Lần trước nghe Trương Nguyên luận về văn bát cổ ở Dự viên, dư vị đọng qua mấy ngày, họ tiếp thu được rất nhiều. Nhưng hôm nay Trương Nguyên không luận giảng, chỉ đơn thuần giao tiếp ăn uống với mọi người.

Phần lớn người dự tiệc đều ngưỡng mộ danh tiếng Tiểu Tam nguyên của Trương Nguyên. Ngoại trừ Phạm Văn Nhựt, còn có một người họ Văn tên Chấn Mạnh, tự Văn Khởi cũng là cử nhân, cháu cố của Ngô Môn đại họa gia Văn Chính Minh. Khi Phạm Văn Nhựt giới thiệu Văn Chấn Mạnh, Trương Nguyên cười nói:

- Văn Hiếu Liêm, ngưỡng mộ đã lâu.

Văn Chấn Mạnh hơn ba mươi tuổi, dáng người cao lớn, ánh mắt sắc sảo ám chút ngạo khí, không thích khách sáo. Thấy Trương Nguyên xuất ngôn khách khí, y liền cất lời hàm ý chế nhạo:

- Trương công tử ngưỡng mộ ta ở chỗ nào?

Trương Nguyên cười đáp:

- Văn Hiếu Liêm gia học uyên thâm, say mê “Sở từ”, chuyên trị “Xuân Thu”, thư pháp tông Nhị Vương (tức Vương Hi Chi) của Đông Tấn, họa kỹ sánh với tứ gia

cuối thời Nguyên, làm người cương chính cao thượng, tại hạ ngưỡng mộ Văn Hiếu Liêm đã lâu.

Văn Chấn Mạnh có chút kinh ngạc, hôm nay y đến Chuyết Chính viên chỉ vì nhất thời nổi hứng, xem thử Trương Giới Tử đảo Đồng rốt cuộc là nhân vật thế nào. Mới đầu Phạm Văn Nhược cũng không hay là y muốn đến, vốn nghĩ sự ngưỡng mộ của Trương Nguyên chỉ là thuận miệng nói ra, nào ngờ hẳn lại hiểu rõ mình. Dù y có chút danh tiếng ở Trường Châu, nhưng rớt liên tiếp sáu lần thi hội, thanh danh thiếu niên tài tử cũng dần nhạt đi. Lúc này nghe thấy Trương Nguyên khen ngợi mình, y cười khổ tự giễu:

- Trương công tử hiểu rõ tại hạ như lòng bàn tay, chẳng qua còn một chuyện chưa nói. Tại hạ đến kinh thi hội lần thứ bảy, bảy lần đều rớt, việc này xem ra cũng nổi. Ca khúc trẻ con Tô Châu hát rằng: “Văn Văn Khởi, rớt bảy lần, đến thành đi thi gấp, trở về tay áo che mặt”, người đó chính là tại hạ.

Trương Nguyên thăm nhủ: “Rớt lần thứ bảy à, vậy còn phải thi thêm ba lần nữa.”

Trương Nguyên thuộc sử cuối thời Minh. Văn Chấn Mạnh này là nhân sĩ nổi tiếng chính trực vào năm Thiên Khải và Sùng Trinh, tính tình khá giống Tông Dực Thiện tiên sinh, cũng là nhân vật nổi tiếng của đảng Đông Lâm. Vào năm Thiên Khởi, y buộc tội thái giám Ngụy Trung Hiền, bị đình trượng cách chức. Vào thời Sùng Trinh, y nhậm chức giảng quan Diên nhật giảng (giảng luận kinh sử cho đế vương) trong cung. Có lần nghe giảng, Sùng Trinh ngồi bắt chéo chân, Văn Chấn Mạnh ngậm miệng không nói, trừng mắt nhìn chân của Sùng Trinh. Việc này khiến Sùng Trinh rất xấu hổ, ông liền dùng tay áo che đi đầu gối, sau đó từ từ hạ chân xuống. Còn có một nguyên do khiến Trương Nguyên có ấn tượng sâu sắc với Văn Chấn Mạnh, Văn Chấn Mạnh đậu Trạng nguyên Nhâm Tuất vào năm Thiên Khải thứ hai, ứng với năm 1622 Công Nguyên, mà hiện tại là năm 1614, Văn Chấn Mạnh còn phải bị hai lần thi rớt tra tấn.

Chương 255: Giai Lệ Địa (1).

Trương Nguyên nói:

- Văn Hiếu Liêm đại tài, tạm thời thi cử khó khăn, sớm muộn gì cũng đến lúc danh chấn thiên hạ.

Phạm Văn Nhượng liền nói:

- Hôm nay tụ hội, không thể không có luận văn chất vấn. Văn huynh và Trương công tử đều chuyên trị “Xuân Thu”. Hôm nay hạnh ngộ, cứ ở đình Hà Phong Tứ Diện này sướng ngôn “Xuân Thu”, thế nào?

Văn Chấn Mạnh có chút thiện cảm với Trương Nguyên, có cương trực đến đâu thì cũng muốn nghe người khác khen ngợi, y nói:

- Vậy phải thỉnh giáo Trương công tử rồi.

Trương Nguyên nói với Phùng Mộng Long:

- Tử Do huynh cũng trị “Xuân Thu”, cùng biện luận luôn đi.

Đình Hà Phong Tứ Diện đơn hiên sáu góc, bốn mặt thông thoáng. Đình nằm giữa mặt nước, đứng trên đình ngắm lá sen trong hồ cao ngút, hoa sen nở rộ, cảnh liễu lát phát bên bờ, có câu đối rằng: “Tứ bích hà hoa tam diện liễu, bán đàm thu thủy nhất phòng sơn”. (Bốn vách hoa sen ba mặt liễu, nửa đầm thu thủy một vách tường)

Trương Nguyên ngồi trên ghế trong đình cùng Văn Chấn Mạnh và Phùng Mộng Long, gần trăm chư sinh vây quanh thính giảng “Xuân Thu”. Vào thời Minh, “Xuân Thu” có địa vị cực cao, Chu Nguyên Chương lấy “Xuân Thu” đứng đầu các bộ kinh, cho rằng Khổng Tử làm “Xuân Thu”, rõ tam cương (quan hệ đạo đức quân thần, phụ tử, phu phụ), ghi cửu pháp (các cách trị thiên hạ), vì quy phạm bách vương, tu thân lập chính nằm ở trong đó. Khi thi đình lấy chức Trạng nguyên, các

tiên sĩ thường lấy “Xuân Thu” làm kinh gốc, kinh gốc của Văn Chấn Mạnh toàn là “Xuân Thu”. Dù vậy, do “Xuân Thu” phức tạp nên chư sinh vẫn muốn trì tứ kinh (*) còn lại, chung quy Trang nguyên ba năm chỉ có một, họ không dám vọng tưởng.

(*) Ngũ kinh gồm Kinh Thi, Kinh Thư, Kinh Lễ, Kinh Dịch, Kinh Xuân Thu.

Phùng Mộng Long am hiểu “Lân kinh chỉ nguyệt”, Văn Chấn Mạnh là cử nhân nhược quán (chỉ người 20 tuổi), những sách điển tịch liên quan đến “Xuân Thu” không có cuốn nào hai người chưa đọc. Mà Trương Nguyên thông minh hơn người, theo học hai vị đại nho là Hoàng Nhữ Hanh và Tiêu Nhuận Sinh, lại có sáng kiến độc đáo của riêng mình. Ba người chất vấn từ sơ đến sâu, từ Xuân Thu nghĩa lý đến tam truyện (*) nói không ngừng, khiến người nghe phải nín thở.

(*) Tam truyện: ba bộ sách giải thích Xuân Thu, gồm “Tả truyện”, “Công Dương truyện”, “Cốc Lương truyện”.

Học vấn của hai người Phùng, Văn không thua Trương Nguyên, luận về đọc nhiều sách, hẳn không thể bì với hai người họ, nhưng hẳn thắng ở mạch trật tự rõ ràng. Với “Xuân Thu”, hẳn học sự phát triển liên mạch từ Tần – Hán đến Nguyên – Minh. “Xuân Thu” vừa là kinh vừa là sử, đến Ngụy Tấn Nam Bắc triều thì kinh sử phân riêng. Thời Minh, Lưu Tri Kỷ định rõ “Tả truyện” là điển hình của sử văn, mà “Văn tâm điêu long” của Lưu Hiệp thì là tông kinh. Từ cuối đời Tống đến nay, kinh sử lại hợp lưu, đây chính là văn học hóa của “Xuân Thu” học, đến cuối đời Minh thì càng rõ rệt hơn, đến văn bát cổ cũng bị văn học hóa, tiểu phẩm đã hóa, “Xuân Thu” sao có thể tránh khỏi...

Không chỉ có Phùng Mộng Long và Văn Chấn Mạnh bị ảnh hưởng mạnh, chư sinh dự thính giảng tại đình cũng vỡ lẽ. Cách giảng của Trương Nguyên về “Xuân Thu” học đi từ khởi nguyên đến khi phát triển phân lưu, mạch lạc rõ ràng, điều lý rành rẽ, khiến người khác có cảm giác mở rộng tầm mắt, vừa nhìn đã hiểu. Phùng Mộng Long và Văn Chấn Mạnh đọc sách tuy nhiều, nhưng thiếu đi sự lĩnh ngộ về hệ thống này của Trương Nguyên, đó là ưu thế của hắn, trong đó bao hàm cả lý luận học tập tiên tiến của hậu thế.

Tà dương ngả tây, bóng người tản loạn. Nhã tiệc ở Chuyết Chính viên chỉ trong một ngày ngắn ngủi, song để lại ấn tượng sâu sắc cho sĩ tử Tô Châu, chừ sinh dự hội đều yêu cầu gia nhập Hàn Xã. Vì không thể lưu lại lâu ở Tô Châu, Trương Nguyên đã thỉnh Phạm Văn Nhược, Văn Chấn Mạnh và Phùng Mộng Long phụ trách việc dự trừu phân xã của Hàn Xã phủ Tô Châu. Phạm Văn Nhược là xã đầu của phân xã Hàn Xã Tô Châu, Văn Chấn Mạnh và Phùng Mộng Long là xã phó, ba quy điều đầu tiên của Hàn Xã được chỉnh sửa đôi chút, không giới hạn tuổi tác. Bởi vì Văn Chấn Mạnh và Phùng Mộng Long đều hơn ba mươi lăm tuổi, quy điều hiện giờ có thể linh hoạt hơn. Suy cho cùng chỉ là tạm tiến hành, quy điều chính thức sẽ được thương nghị quyết định khi tụ hội lần đầu tiên của Hàn Xã được cử hành tại Sơn Âm vào tháng ba sang năm.

Ở Tô Châu ba ngày, Trương Nguyên tự thấy thu hoạch không ít. Hàn Xã đã mở rộng cục diện tại Tô Châu, hấn kết hảo hữu cùng Phùng Mộng Long và Văn Chấn Mạnh. Tuổi tác hai người Phùng, Văn đều lớn gấp đôi hấn, song họ chỉ dám luận giao ngang hàng với hấn. Trương Nguyên đối nhân xử thế điềm đạm, học thức tu dưỡng lại uyên thâm, không ai dám xem thường hấn nhỏ tuổi.

Mùng bảy tháng bảy sau Ngọ, Trương Nguyên xuất hành rời Tô Châu, trước hết ngồi thuyền qua sông Đại Vận đến Đan Dương. Vì sông Đại Vận ngoặt ở Thường Châu rẽ bắc chảy tới Trấn Giang, đám người Trương Nguyên ngồi thuyền đến sông Cú Dung ở phía tây. Mấy năm trước Nam Kinh bộ Công Đinh Thượng thư đốc thúc dân đào mở rộng đường sông Cú Dung, sông Cú Dung được liên thông với sông Tần Hoài giúp giao thông đường thủy trở nên thuận tiện.

Phùng Mộng Long theo thuyền tiễn ba huynh đệ Trương Nguyên đến Thường Châu. Ở trên thuyền hai ngày, Phùng Mộng Long và Trương Nguyên đàm luận thoai bản, sơn ca, hí khúc cực kỳ ăn ý. Phùng Mộng Long đáp ứng trước cuối năm sẽ viết thành mười quyển mô phỏng thoai bản tiểu thuyết giao cho Hàn Xã thư cục ấn hành, mỗi quyển khoảng mười ngàn chữ, dự tính viết bốn mươi quyển, lấy tên “Cảnh thế thông ngôn”. Bốn mươi quyển “Cổ kim tiểu thuyết” tuy đã được Lục Thiên quán thư cục ấn hành, nhưng triều Minh không có luật bản quyền. Lục Thiên quán có thể in, thư cục khác cũng có thể

in, Trương Nguyên đổi tên “Cổ kim tiểu thuyết” thành “Dụ thể minh ngôn” phát hành lần nữa.

“Dụ thể minh ngôn” và “Cảnh thể thông ngôn” có rồi, “Tĩnh thể hằng ngôn” cũng sắp sửa ra mắt. Ba bộ mô phỏng thoại bản tiểu thuyết “tam ngôn” nổi tiếng nhất triều Minh được xuất bản, Phùng Mộng Long nhất thời không suy nghĩ, không có kinh nghiệm thực tế cũng không sao, Trương Nguyên sẽ viết thư nhắc nhở y. Trương Nguyên đã thuộc “tam ngôn”, tuy không thể ngâm nga, nhưng có thể hiểu đại khái câu chuyện. Nào là “Kẻ bán dầu độc chiếm hoa khôi”, “Đỗ Thập Nương nổi giận gieo mình cùng rương báu”, Phùng Mộng Long chỉ cần căn cứ theo đại cương này suy diễn là được, không cần ngại chuyện tưới nước.

Thế nào là tưới nước? Những đoạn thơ từ miêu tả dung mạo nhân vật hoặc là mây mưa Vu Sơn (làm chuyện ấy) chính là tưới nước.

Đầu giờ Thìn mừng mười tháng sáu, thuyền đến cửa kênh đào Thường Châu, Trương Nguyên và Phùng Mộng Long bịn rịn từ biệt, Phùng Mộng Long mướn thuyền khác quay về Trường Châu. Trương Nguyên tiếp tục lên đường, ngồi thuyền đến Đan Dương, lại chuyển qua sông Cú Dung. Sau buổi trưa ngày mười lăm tháng sáu, thuyền đã đến Đông Thủy quan ở ngoại thành Nam Kinh, qua quan thì đến Thập Lý Tần Hoài.

Lăng thuyền xuôi sông, hai bên bờ nhà cửa sát rạt. Nữ lang Vương Vi nghiêng nhiên trở thành mỹ nhân dẫn đường, đầu đội nón trúc rộng vành che đi nắng cháy trưa chiều. Nàng đứng ở đầu thuyền chỉ phong cảnh hai bên sông, nói:

- Tên cổ của Kim Lăng là Giai Lệ Địa, áo mũ văn vật thịnh ở Giang Nam, văn chương phong lưu thịnh khắp nước, suối trong Bạch Hạ (tên gọi khác của Nam Kinh), quạt tròn lá đào, tông thất vương tôn, con cháu thế gia, mỹ nữ nhiều vô kể. Ba vị tướng công nếu nhàn rồi, có thể tìm hiểu cổ đô lục triều ngàn năm văn hiến này...

Trương Nguyên đứng cạnh Vương Vi, lời hướng dẫn này ứng với ký ức bốn trăm năm sau, phảng phất như mộng cũ chập chờn, vết tích khó tìm. Hắn lại nghĩ: “Ba mươi năm sau, cảnh

tượng này sẽ hóa thành cây cỏ, điệu vũ khinh ca không thể nghe, danh hoa ngọc thảo không thể ngắm, lầu quán hóa bụi, mỹ nhân về đất, quả thực khiến người ta đau lòng. Để giữ lại những điều tốt đẹp đó, mình phải dốc sức ứng phó.”

Vương Vi có thể đoán ý qua vẻ mặt, thấy Trương Nguyên nghe nàng giới thiệu phong cảnh Tần Hoài, tài sĩ giai nhân, phong lưu vận sự một cách nghiêm túc, trong mắt mắt lại lộ vẻ bi thương. Nàng không khỏi cảm thấy kì lạ, hỏi:

- Giới Tử tướng công, sao lại lộ tướng Phật tử?

Trương Nguyên vừa nghe liền cười, đầu óc trở về nhân gian, hẳn nói:

- Nghe giọng nói êm tai của nàng, bất giác trầm mê, mong rằng khi ta đầu bạc có thể quay lại Tần Hoài, phong cảnh như trước.

Vương Vi mỉm cười, sóng mắt lưu chuyên:

- Đến khi ấy, thiết nghĩ Giới Tử tướng công đã phong hầu bá tướng, kiêu thê mỹ thiếp, con cháu đầy đàn. Còn tiểu nữ không biết lưu lạc đến phương nào, có lẽ đã thành nắm mồ hoang. Nếu Giới Tử tướng công ngẫu nhiên nhớ về ngày đầu năm đến Kim Lăng, liệu có lưu lại một mảnh ký ức?

Khi nói lời này, mới đầu nàng còn tươi cười, lúc sau lại cảm thấy thương tâm, khóe mắt ngấn lệ.

Phút chốc Trương Nguyên không biết an ủi ra sao, nghĩ ngợi một hồi rồi vẫn giữ im lặng.

Vương Vi lại mỉm cười, nói:

- Giới Tử tướng công không nói lời suông lấy lệ, chỉ giữ im lặng. Thật tốt quá, có dư vị.

Trương Nguyên nghe thấy tiếng cười trộm phía sau, quay lại bắt gặp Trương Ngạc đang đứng trong bóng râm cửa khoang nháy mắt với hắn, còn vẫy tay gọi hắn đến. Mục Chân Chân

cũng đứng ở một bên, răng cắn chặt môi nhìn theo hắn, mặt thoáng ngược ngùng.

Trương Nguyên không biết tam huynh nháy mắt làm gì, liền đi xuống đầu thuyền, vừa định mở miệng hỏi thì Trương Ngạc khoát tay, chỉ về phía Vương Vi vẫn đứng ở đầu thuyền, tỏ ý bảo Trương Nguyên quay đầu nhìn, biểu cảm trên mặt lại cợt nhả.

Trương Nguyên bị quay mòng mòng, liếc qua Vương Vi không thấy có gì bất thường, quả thực không hiểu y đang giở trò quỷ gì.

Chương 255: Giai Lộ Địa (2).

Trương Ngạc kể tai nói:

- Khi này có bóng cây che rồi, đợi nắng chiều rọi đến là ổn, mau nhìn kia!

Khi Trương Nguyên quay lại nhìn, lãng thuyền lướt nhanh về tây, nắng chiều vừa hay chiếu tới, Vương Vi càng trở nên xinh đẹp dưới ánh nắng. Khoan đã, còn nữa, thì ra là vậy!

Trương Nguyên xem như đã hiểu bộ dạng quỷ dị của tam huynh khi cứ muốn hắn nhìn Vương Vi. Trời hè oi bức, Vương Vi chỉ bận áo vải mỏng manh, y đứng trong bóng cửa khoang có thể thấy hình dáng eo mỏng và đôi chân ẩn hiện dưới váy, nếu không phải bên trong còn có váy lót thì nhìn rõ hơn rồi. Tuy nhìn con gái người ta như thế thì hơi đáng khinh, nhưng thành thực mà nói, nàng ấy quả rất quyến rũ. Đường cong thắt lưng thấp thoáng hoàn toàn có thể phổ thành nhạc khúc lưu loát.

Wong Vi thấy Trương thị huynh đệ kể tai thì thầm, ánh mắt lóe lên, người thông minh như nàng vừa quan sát thì đã hiểu nguyên do. Phút chốc mặt đẹp phủ mây, cánh mũi chun lại, nàng bước vài bước xuống hiên nói:

- Hai vị tướng công, phi lễ chớ nhìn.

Trong lòng lại thầm cười: “Vị Trương công tử này, ngày thường có vẻ chín chắn điềm đạm, lúc này lại để lộ bản tính thiếu niên háo sắc không thua gì Trương Yến Khách.”

Trương Ngạc cười hì hì nói:

- Người không biết vẻ đẹp của Vương Vi cô thì xem như không có mắt. Ta không bị mù, cô đứng đó nên ta thấy thôi, nếu vờ đang hoàng mà quay đầu không nhìn, thiên nhân trong lòng giao chiến thì khó chịu lắm. Vì vậy ta phải tận tình nhìn cho rõ, chuyện này cô phải oán chính mình chứ, là cô mê hoặc huynh đệ chúng tôi.

Vương Vi nói:

- Yến Khánh tướng công lời lẽ thật hùng hồn, đây là luận về hồng nhan họa thủy sao?

Trương Đại tay cầm một chén trà bước tới, cất giọng hỏi:

- Nói gì vậy, cái gì mà hồng nhan họa thủy?

Trương Ngạc cười nói:

- Đại huynh bỏ lỡ cảnh đẹp rồi, đáng tiếc đáng tiếc.

Trương Đại không hiểu cho lắm, còn tưởng thật đã bỏ qua phong cảnh bên bờ, vội vàng phóng tầm nhìn từ cửa mui ra đến sau thuyền, luôn miệng hỏi:

- Đâu, đâu nào?

Trương Ngạc cười đến nghiêng ngả.

Vương Vi nói tránh đi:

- Phía trước là Vũ Định Kiều, tiểu nữ lên bờ tại đó. Dọc đường đa tạ ba vị tướng công chiếu cố, tiểu nữ vô cùng cảm kích.

Nói rồi nàng thi lễ với ba người họ.

Trương Nguyên, Trương Đại, Trương Ngạc đều chấp tay đáp lễ. Trương Đại nói:

- Mi Công đã phó thác, nào dám chậm trễ. Tu Vi cô nương thông tuệ đa tài, dọc đường ta cũng học hỏi được nhiều, như được tắm gió xuân vậy.

Trương Đại rất thành thực, có Vương Vi đồng hành, hành trình sông nước dài đằng đẵng mới không tịch mịch. Vương Vi luôn giữ khoảng cách đúng mực trong quan hệ với ba huynh đệ Trương thị, tạo thành một loại quan hệ nửa như tình bạn nửa lại không. Trương Đại huynh đệ cảm thấy ở bên nàng rất vui, có phần ấm áp, song không đến mức sinh lòng thấp hèn.

Trương Ngạc đỉnh đạc nói:

- Tu Vi cô nương, đã đến Kim Lăng, cô không mời ba huynh đệ tôi uống rượu sao?

Vương Vi mỉm cười nói:

- Ba vị tướng công nề mặt, tiểu nữ cầu còn không được, vậy mời ba vị cùng lên bờ tại Vũ Định Kiều.

Trương Nguyên và Trương Đại đều cảm thấy không ổn. Hôm nay là mười lăm tháng sáu, ngày mười bảy phải đến Lễ Bộ báo danh, ngày mười tám là khảo thí nhập học Quốc Tử Giám. Vừa đến Nam Kinh đã chạy đi Khúc Trung cự viện uống rượu hoa, nếu để giáo quan của Quốc Tử Giám biết được thì sẽ chuốc lấy phiền phức. Trương Đại nói:

- Đợi đến khi ta an định ở Quốc Tử Giám sẽ lại đến thăm Tu Vi cô nương, ta còn phải thỉnh cô nương dẫn ta đến thăm hỏi Mẫn lão tử.

Trương Nguyên sực nhớ một chuyện, liền nói:

- Nghe đâu quy củ Quốc Tử Giám cực nghiêm, không cho phép giám sinh ra ngoài, chẳng hay có thật như vậy?

Trương Nguyên từng hỏi chuyện Quốc Tử Giám với huynh trưởng Vương Bích Lân của Vương Anh Tư. Vương Bích Lân

nói mỗi lớp có bốn mươi người, họ giao tấm “xuất cung nhập kính bài” cho sinh đồ trực nhật mỗi lớp giữ. Phàm là ai muốn ra ngoài đều phải có tấm bài này, một lớp bốn mươi người mỗi ngày chỉ có một người được ra, hơn nữa trước khi trời tối phải trở về, không được qua đêm ngoài Quốc Tử Giám.

Vương Vi cười nói:

- Quy củ Quốc Tử Giám nghiêm hay không tiểu nữ biết. Nhưng mỗi khi đêm lạnh yên tĩnh, trăng thanh gió mát, từ Vũ Định Kiều đến Trường Bản Kiều, trong cảnh tượng trâm hoa hẹn ước, nắm tay sánh đôi, bộ hành thối tiêu, điệu khúc lạnh lạnh đại khái đều là người trong Quốc Tử Giám.

Trương Ngạc bật cười ha hả:

- Vậy ta yên tâm rồi, bằng không chẳng khác gì ngồi tù, thật quá vô vị.

Trương Nguyên cũng cười, thầm nghĩ: “Ngày đó khi Vương Bích Lân nói chuyện này, Vương Anh Tư cũng ở kế bên, vì vậy Vương Bích Lân nâng mức nghiêm khắc của quy củ Quốc Tử Giám lên một chút, có thể thấy y rất dụng công ở Quốc Tử Giám.

Thuyền đến Vũ Định Kiều, Vương Vi lên bờ trước, tiểu tỳ Huệ Tương ôm hộp trúc, Tiết Đồng xách lồng chim, Diêu thúc gánh hành lý theo sau. Họ đứng trên bờ hành lễ với ba người Trương Nguyên, đa tạ dọc đường chiếu cố.

Vương Vi nói:

- Ba vị tướng công đi tiếp năm, sáu dặm về hướng tây, lên bờ tại bến thuyền Chính Mã Doanh, nơi đó cách nha môn lục bộ không xa.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Đa tạ nhắc nhở.

Vương Vi mỉm cười, chỉnh lại nón trúc rộng vành trên đầu, xoay người đi về hướng U Lan quán ở Trường Bản Kiều. Lãng

thuyền cũng rời Vũ Định Kiều tiếp tục hướng tây, Trương Ngạc nhìn theo bóng lưng yêu kiều của Vương Vi, cảm thán:

- Người đẹp đến thế, đồng thuyền nửa tháng với ba huynh đệ ta, vậy mà không hề tạp nhiễm. Là cô nương này cao khiết, hay do chúng ta vô năng?

Trương Đại cùng Trương Ngạc đều bật cười.

Trương Ngạc tiếp lời:

- Không biết cô gái này thích ai trong ba chúng ta hơn?

Y tự nói tự đáp:

- Thiết nghĩ không thể phân cao thấp, ba chúng ta đều anh tuấn hơn người, nữ lang đậm hoa mắt, không biết yêu người nào mới tốt.

Trương Đại nói:

- Theo ta thấy thì cô gái này thích Giới Tử nhiều hơn.

Trương Ngạc cũng tán thành, song y lại nói:

- Nếu Giới Tử ân cần một chút, cô gái này chắc hẳn đã sà vào lòng rồi, Giới Tử lại giả vờ đàng hoàng.

Trương Nguyên vội nói:

- Hai vị huynh trưởng, chúng ta đến đây để học, chuyện khác cũng có thể làm, nhưng đừng lấy khách át chủ nhé.

Cười đùa một hồi, thuyền đã sớm cập bến Chính Mã Doanh. Ba huynh đệ lên bờ dưới trời chiều, không định tìm khách điểm tá túc. Dù sao ở trên thuyền đã quen, đợi an định ở Quốc Tử Giám rồi tính tiếp, xem thuê phòng ở tạm. Tông Dục Thiện từng ở Nam Kinh mấy tháng, y nói từ Chính Mã Doanh đi hướng đông bắc chừng hai, ba dặm là đến nha môn lục bộ Nam Kinh, đi tiếp nữa thì đến Tử Cấm Thành. Sau khi Vĩnh Lạc đế dời đô tới Bắc Kinh, Tử Cấm Thành tại Nam Kinh

văng bóng Hoàng đế, chỉ còn vài vị thái giám ở lại, trong hai trăm năm chỉ có Chính Đức Hoàng đế quá vãng Nam Kinh.

Trương Nguyên đến quán rượu gần bến tàu ăn hoành thánh và bánh bột, không dám uống rượu, bởi vì chốc nữa phải bái kiến Tiêu Thái sử. Tông Dực Thiện nói Đạm viên của Tiêu Thái sử nằm gần nha môn lục bộ, cự ly không quá hai dặm.

Bánh bột và hoành thánh Nam Kinh rất nổi tiếng, là hai trong ẩm thực “bát tuyệt” ở Kim Lăng. Cái gọi là canh hoành thánh có thể nói là nhỏ mịn (hình dung sự tươi ngon), mì kéo có thể làm dai lưng (hình dung độ dai gân thịt), khẩu vị không tồi. Đám người Trương Nguyên chén no nê, khi tính tiền ra ngoài thì thấy trăng tròn đã treo trên đỉnh Tử Kim Sơn, thanh lãnh sáng ngời, đây chính là trăng tròn mười lăm.

Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên, Tông Dực Thiện, còn có Vũ Lăng, Năng Trụ cũng đi theo, Mục Chân Chân không cần nói cũng hối hả chạy theo thiếu gia. Trương Nguyên sai Lai Phúc mua ít hoa quả tươi biếu Tiêu Thái sử. Mọi người đến Đạm viên xuất trình bái thiếp, một âm thanh sang sảng rất nhanh cất lên:

- Giới Tử, mọi người mới đến à, ta đợi mấy ngày rồi đó.

Trương Nguyên cựa nghe liền nhận ra giọng nói của Tiêu Nhuận Sinh. Tháng trước Tiêu Nhuận Sinh còn ở Hàng Châu, không ngờ cũng về Nam Kinh, hân vui vẻ nói:

- Nhuận Sinh huynh cũng đến rồi sao? Huynh xem, ta dẫn ai tới nè.

Tiêu Nhuận Sinh bước nhanh ra ngoài, lướt mắt qua mọi người, chấp tay thi lễ. Trông thấy Tông Dực Thiện, y liền mừng rỡ, cầm tay Tông Dực Thiện nói:

- Tông huynh cuối cùng đã thoát khỏi ràng buộc rồi à, từ khi huynh về Hoa Đình, gia phụ nhiều lần nhắc huynh, ông quả thật rất nhớ, thường hay than vãn.

Tông Dực Thiện cảm kích, hôm nay so với cuộc tao ngộ tại Hoa Đình Đồng phủ quả là một trời một vực.

Học Đạm viên chỉ rộng chừng bốn, năm mẫu; bố cục nhà, ao đình, hoa và cây cảnh tinh tế và hợp lý, tiến vào là bức tường, sau đó là phòng khách lớn, hai bên có phòng trà, phòng đánh đàn, có một Tầng thư lâu (lâu chứa sách) hai tầng là bắt mắt nhất. Phía sau Tầng thư lâu là nội viện, bên phải nội viện có một phật đường, đèn sáng, ánh vàng, Tiêu Hồng rất sùng Phật, chủ trương tam giáo hợp lại, có nhiều nghiên cứu về kiệt tác kinh điển Phật giáo.

Tiêu Hồng bảy mươi lăm tuổi hàng ngày tay đều không rời quyển sách, không ngừng viết lách, lúc này đang ở Tầng thư lâu chỉnh sửa lại bút ký < Tiêu Nhược hầu vấn đáp > mà mấy năm gần đây ông dạy học ở Kim Lăng, Tân An, thấy Trương Nguyên và Tông Dục Thiện, Tiêu Hồng thậm chí rất vui mừng, nhưng lại nói:

- Trương Nguyên, lần này việc trò gậy ra ở Hoa đình quá lớn, Nam Kinh lục bộ đều truyền đi rất huyền ảo, rất nhiều quan lại truy cứu căn nguyên, biết trò là học trò của ta, liền tới đây hỏi lão phu đó.

Trương Nguyên cung kính nói:

- Học trò không dám nhiều chuyện, chỉ là may mắn gặp dịp, Đồng thị hoành hành ở hương lý, dân chúng phần nộ đến cực điểm, ắt có ngày tức nước vỡ bờ thôi ạ.

Ngay lập tức Trương Nguyên kể lại chuyện hôm đó cho thầy Tiêu nghe.

Chương 256: Sóng lòng lay động.

Tiêu Hồng im lặng hồi lâu, rồi hỏi thăm cha mẹ Tông Dục Thiện có bình an không, được biết đã được thu xếp ở trong nhà tỷ phu của Trương Nguyên tại Thanh Phổ, Tiêu Hồng có chút trấn an nói:

- Dục Thiện, cha mẹ người đã thu xếp ổn thỏa rồi, vậy người cứ ở đây giúp ta chỉnh lý sách trước, sau đó mới mưu tính đường ra.

Lại nói với tam huynh đệ Trương Nguyên:

- Ba huynh đệ các người đã vào Quốc Tử giám học, thì phải chăm chỉ học hành, chớ hoang phí thời gian, Cố Thái Sơ tiên sinh mới nhậm chức Tế Tửu Quốc Tử Giám là đệ nhất thi hội năm Vạn Lịch thứ 26, là thám hoa thi đình, là người đoan chính, trầm tĩnh, học vấn tinh thâm uyên bác. Xét thấy những năm gần đây việc học hành ở Quốc Tử Giám buông thả, nên Cố Tế tửu phải nghiêm minh kèm cặp, đôn đốc chư sinh học hành, nhằm làm tái hiện lại cảnh nhân tài rầm rộ ở Nam Giám vào giữa những năm Vĩnh Lạc... Thái Sơ tiên sinh là bạn tốt của ta, tất sẽ quan tâm đến các người, các người chỉ cần dốc lòng học tập là được, không nên dựa vào bản tính thanh niên mà gây chuyện thi phi.

Ba người Trương Nguyên vâng dạ đồng ý, mãi tới khi trống báo canh hai mới cáo từ quay trở về bến. Tông Dục Thiện ở lại Đạm viên, hành lý của y đã được Lai Phúc và Phùng Hồ lấy từ trên thuyền mang tới..., khi Tiêu Nhuận Sinh đưa ba huynh đệ Trương Nguyên ra cửa, có lời mời trưa mai tới Đạm Viên dự tiệc.

Buổi sáng ngày mười sáu tháng sáu, ba huynh đệ Trương Nguyên nhờ một kiệu phu dẫn đường, đi xem vị trí của Quốc Tử Giám..., một đoàn người từ bến tàu Chỉ Mã Doanh đi về hướng đông bắc, trên đường đi qua Đạm Viên, bởi vì buổi trưa phải tới đây dự tiệc, nên lúc này không vào. Kiệu phu dẫn đoàn người đi ba bốn dặm thì tới Thành Hiền phố, Nam Kinh Quốc Tử Giám chính là ở phía bắc của Thành Hiền phố, chùa Kê Minh ở phía nam, phía tây bắc là Khâm Thiên đài... đi tiếp thì là hồ Huyền Vũ trong xanh. Quy chế của Nam Kinh Quốc Tử Giám rất lớn, đi vài dặm, có ký túc xá của giám sinh (phòng đánh số), gần ba ngàn phòng, năm Vĩnh Lạc thứ hai mươi, Nam Giám (Nam Kinh Quốc Tử Giám) cường thịnh, có hơn chín ngàn giám sinh, sự chuẩn bị quy chế và và cường

thịnh của nhân văn trước nay chưa từng có, còn bây giờ..., Nam Giám suy bại, kém xa sự hưng thịnh năm đó.

Trương Nguyên bảo Lai Phúc và Vũ Lăng tìm một căn nhà yên tĩnh ở gần Thành Hiền phố, bất luận là tiền thuê có đắt, chỉ cần cách Quốc Tử Giám không quá hai dặm đường, thanh tịnh sạch sẽ, vậy là có thể thuê được. Tuy nghe nói giám sinh bắt buộc phải ở trong ký túc xá của nam nhi, nhưng Trương Đại, Trương Ngạc và Trương Nguyên đều có người hầu, những người hầu này chắc chắn không thể ở cùng trong ký túc xá được, nên phải thuê một căn nhà gần đó.

Giữa trưa, ba huynh đệ Trương Nguyên vội tới Đạm Viên, cùng dùng bữa trưa với cha con Tiêu lão sư, sau bữa trưa liền thưởng trà luận văn. Trương Nguyên là đệ tử của Tiêu Hồng, Tiêu Hồng đương nhiên phải hỏi hấn về việc học hành hơn nửa năm nay. Trương Nguyên liền bẩm báo lại với thầy giáo về lĩnh ngộ và những cuốn sách đã đọc gần đây, Tiêu Hồng khen:

- Nghe nhiều, thấy nhiều mới chính là học nhiều biết rộng, bí quyết dưỡng tâm tính. Cái nghe nhiều thấy nhiều này không phải là tin vĩa hè, mà là nghe nhiều thì chọn được cái hay để theo, thấy nhiều thì biết nhiều, đây chính là sự học của thánh nhân, miệng nói không ăn thua, bắt buộc phải có thực tiễn.

Trương Nguyên, Trương Đại nghe Tiêu Hồng giảng giải non nửa canh giờ, cảm thấy thu hoạch rất nhiều, học vấn của Tiêu Hồng cụ thể, bình dị, thứ học vấn nói suông của Vương Học Mạt tuyệt đối không thể sánh bằng được, Trương Nguyên nói:

- Giáo quan của Quốc Tử Giám đâu có giảng thấu triệt được như thầy, học trò không tới Quốc Tử Giám nữa, ở luôn Đạm Viên này tháp tùng thầy, mưa dầm thấm lâu, cũng sẽ hơn hẳn tới Quốc Tử Giám.

Tiêu Hồng nói:

- Chớ có xem thường những người nghiên cứu học vấn trong thiên hạ, Tế Tửu Thái Sơ nam giám tế nghiên cứu

học vẫn cẩn thận nghiêm túc, ta cũng thường xuyên phải thỉnh giáo ông ta.

Trương Nguyên nói:

- Cô Tế Tửu học vẫn tuy giỏi, nhưng sẽ không kiên nhẫn dạy chúng con như thầy.

Tế Tửu tứ phẩm là ân quan của Quốc Tử Giám, tương đương với hiệu trưởng trường đại học trung ương, thường sẽ không đích thân giảng bài cho học trò.

Tiêu Hồng cười nói:

- Lão phu tuổi già sức yếu, những ngày còn lại không nhiều, viết sách e còn không kịp, không có nhiều thời gian dạy bảo các ngươi, trong số các bác học, trợ giáo, học chính của Quốc Tử Giám cũng có nhiều người uyên bác, trong ba người đi cùng ắt có người là thầy ta, chỉ cần chịu học thì nơi nào cũng là học vấn cả.

Trương Nguyên nói:

- Thầy dạy rất đúng.

Thật ra Trương Nguyên có khả năng tự học rất lớn, chỉ cần có sách là được, sở dĩ tới Nam Kinh Quốc Tử Giám xin học chỉ là một phương diện, mặt khác là để kết bạn, để tìm hiểu quan trường và phố phường Nam Đô, tìm sự khiếm khuyết trong triều chính, suy nghĩ tìm tòi con đường giải quyết.

Thói quen của thầy Tiêu là sau bữa ăn phải nghỉ ngơi một lát, hôm nay vì hai đệ tử Trương Nguyên và Tông Dục Thiện này ở đây, hứng trí cao nên giảng hơi nhiều, lúc này bèn đi nghỉ ngơi, để con trai Tiêu Nhuận Sinh tiếp khách. Tiêu Nhuận Sinh hỏi han Trương Nguyên về chuyện của Hàn xã, bày tỏ rằng gã cũng muốn tham gia, Trương Nguyên đương nhiên là rất hoan nghênh.

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Giới tử hiền đệ, có một việc ta phải nhắc nhở đệ, Nam Kinh Quốc Tử Giám tư nghiệp Tổng Thời Miễn là môn

sinh của Đồng Kỳ Xương, e sẽ làm khó đệ. Đương nhiên, Cố Tế Tửu và gia phụ có quan hệ khá thân thiết, vài ngày trước Cố Tế Tửu còn tới Đạm Viên bàn luận về đồ đồng và bia đá cổ với gia phụ, gia phụ có đề cập tới chuyện huynh đệ các người sẽ tới Quốc Tử Giám xin học. Tế Tửu nói ông ta thích nhất là thiếu niên tài năng, Cố Tế Tửu sẽ quan tâm chiếu cố, bản thân đệ bình thường cũng nên lưu tâm một chút.

Quốc Tử Giám Tư nghiệp là chính ngũ phẩm, trợ giúp đỡ Cố Tế Tửu quản lý mọi việc trong giám, tương đương với phó hiệu trưởng thực quyền. Đồng Kỳ Xương là cây đại thụ, rắc rối khó gỡ, việc Trương Nguyên đánh đổ Đồng thị gây không ít phiền toái, nhưng Trương Nguyên lại không cảm thấy việc đánh đổ Đồng thị là hành động khinh suất liều lĩnh. Hắn không phải là quy phạm đạo đức, càng không phải là ông ba phải, sau này hắn còn có thể đắc tội với nhiều người hơn. Nói cách khác, ngồi ăn rồi chờ chết ai mà không biết chứ, hắn bèn nói:

- Đa tạ Tiêu huynh nhắc nhở, đệ sẽ lưu tâm.

Trương Ngạc cười lạnh nói:

- Một học quan ngũ phẩm có thể làm gì chúng ta?

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Yến Khách huynh chớ có coi thường nội giám học quan, đối với người ngoài không có quyền thế gì, nhưng đối với giám sinh thì có quyền cao lắm đó. Bây giờ còn khá hơn một chút, ít dùng hình phạt về thể xác, mà trước Chính Đức, học quan hơi một chút là đánh giám sinh, giám sinh bị đánh tới chết hoặc tàn phế đều có cả.

Trương Đại gật đầu nói:

- Tiêu huynh nói phải, ta nghe bậc cha chú đàm luận chuyện cũ, thời Hồng Vũ, Tế Tửu Tống Nột nổi tiếng khắc nghiệt, giám sinh không chịu nổi ngược đãi, có người còn thắt cổ mà chết, có người còn bị bỏ cho chết đói.

- A!

Trương Ngạc trợn trừng mắt nói:

- Đại huynh, huynh dọa đệ đây à, đây là Quốc Tử Giám sao, đây rõ ràng là nhà tù bộ Hình, ba huynh đệ chúng ta vạn dặm xa xôi tới đây lẽ nào là tìm cái chết?

Tiêu Nhuận Sinh cười, nói:

- Đó là chuyện trước thời Chính Đức mới có, lúc đó, Học quan quyền uy vô cùng, giám sinh sợ Học quan như hổ. Gần đây ngược lại rồi, giám sinh vênh vào tự đắc, Học quan không dám quản thúc, nhưng Cố Tế Tửu lên chức nghe nói đã nghiêm khắc chỉnh đốn lại rồi.

Trương Nguyên nói:

- Nghiêm khắc một chút cũng tốt, chỉ cần đừng có hơi một tí là muốn đánh muốn giết, vậy thì ai còn dám vào học nữa.

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Đúng vậy, giữa năm Hồng Vũ và Vĩnh Lạc, triều đình và nhân dân có rất nhiều việc bị gác lại đang cần phải làm, cần gấp số lượng lớn quan văn, giám sinh Quốc Tử Giám sau khi tốt nghiệp có thể đến tuyển quan ở bộ Lại. Bởi vậy giám quy tuy nghiêm, nhưng vẫn có chư sinh hăng hái xin vào giám học. Gần trăm năm nay, đặc biệt là sau thời Gia Tĩnh, tiến sĩ rất được trọng vọng. Quan mà không phải xuất thân tiến sĩ thì cao nhất chỉ làm tới chức tri phủ tứ phẩm, tuyệt đối không thể thăng quan hơn được. Hơn nữa trên quan trường dễ bị xa lánh và ghẻ lạnh, người xuất thân tiến sĩ cho dù bị trục xuất cũng còn có cơ hội phục chức. Mà người có xuất thân cử cống, một khi bãi quan thì sẽ không có ai nhắc tới nữa, trực tiếp bị xóa tên khỏi bộ Lại. Bởi thế các sĩ tử có chí khí đều không muốn thông qua giám sinh để làm quan, sợ bị người khác coi thường. Họ thà chịu khổ làm sinh đồ hay cử nhân, chỉ hi vọng sẽ đỗ tiến sĩ. Đương nhiên, các

huynh đệ tới xin học là chuẩn bị cho kỳ thi hương năm tới, chứ không phải thông qua giám sinh để làm quan, thế thì khác nhau rất lớn.

Ba huynh đệ Trương Nguyên dùng bữa tối ở Đạm Viên, bái biệt Tiêu thái sử trở về bến tàu Chỉ Mã Doanh nghỉ ngơi, sáng hôm sau tới bộ Lễ Nam Kinh báo danh. Trương Đại, Trương Nguyên đều coi là tuế cống, phải tiến hành thi nhập học, sau đó căn cứ vào thành tích thi để xếp lớp học.

Nam Kinh Quốc Tử Giám có sáu học đường, lần lượt là chính nghĩa, sùng chí, quảng nghiệp, tu đạo, thành tâm, suất tính, trong đó ba học đường chính nghĩa, sùng tâm, quảng nghiệp là lớp sơ cấp; hai học đường tu đạo, thành tâm là trung cấp; suất tính đường là lớp cao cấp, được thăng lên suất tính đường thì có thể tốt nghiệp tuyển quan bất cứ lúc nào.

Chương 257: Lưu Cầu Vương tử.

Trương Ngạc đã chi một ngàn hai trăm lượng bạc để mua suất giám sinh này, lại không cần phải thi nhập học, vào thẳng chính nghĩa đường học. Chắc hẳn Nam Kinh bộ Lễ và quan viên Quốc Tử Giám đều rõ, đối với các lệ giám này mà nói, có thi cũng mất công, chẳng lẽ thi không được thì trả lại tiền cho họ, không cho vào học Quốc Tử Giám nữa ư?

Chạng vạng hôm đó, ba huynh đệ Trương Nguyên dùng xong bữa tối ở tửu lầu gần bến tàu, thông thả đi về bờ sông Tần Hoài, ngồi ở mũi thuyền hóng mát, đứng dịp trăng tròn mười bảy tháng sáu sáng tỏ như gương, sóng tâm lay động, trăng thanh tịnh không một tiếng động, Trương Đại phiên muện nói:

- Trăng đẹp như này, mà cứ nằm ở đây sao?

Trương Ngạc lập tức đề nghị:

- Tới cầu Vũ Định thăm Vương Vi Cô, thế nào? Nhân tiện dò hỏi Lý Tuyệt Y, so sánh một chút xem Vương Vi Cô

và Lý Tuyệt Y ai là Khúc trung đệ nhất danh kỹ?

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh ngày mai không phải thi, đêm nay có thể đi uống hoa tửu, thật tốt quá.

Trương Ngạc nói:

- Giới Tử, chớ làm mất hứng, đừng có đạo đức giả, cùng đi đi.

Trương Nguyên nói:

- Tam huynh muốn đệ không làm mất hứng cũng được, nhưng không được hơi một tý lại nói là đệ đạo đức giả.

Trương Ngạc nói:

- Được, được, không nói đệ, cùng đi nhé, chưa biết chừng chừng ngày mai sau khi nhập giám xong không dễ mà ra ngoài được đâu. Nữ lang ở U Lan Quán kia ngày ngày đều mong chúng ta tới, mong chờ mòn mỏi, sao chúng ta nhẫn tâm được chứ.

Nói xong liền cười lớn.

Bỗng nghe bên thuyền một tiếng nói giòn giã như tiếng chim vàng oanh:

- Yến Khách tướng công chuyên nói nhảm sau lưng, thật khiến tiểu nữ tử khinh thường.

Lúc Trương Ngạc xấu hổ vội quay đầu lại nhìn, nhưng thấy một chiếc thuyền lá nhỏ không biết đã trôi tới bên thuyền đu từ lúc nào. Nữ lang Vương Vi đứng ở mũi thuyền, ngẩng đầu nhìn ba huynh đệ họ, trên mặt còn nở nụ cười chế nhạo.

Viết

Thuyền bơi trên mặt nước, nước chảy chậm rãi, mũi thuyền có một cái án nhỏ bằng gỗ mun, trên án có ba cái chén sứ, nước trà vừa rót đầy, mặt trăng trong chén khẽ lay động, khi ba

người Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên cùng đứng dậy, mũi thuyền lún nhẹ, ánh trăng trong cốc chao đảo.

Trong tay nữ lang đang đứng ở mũi thuyền dưới trăng kia cầm một cái giỏ trúc, thứ trái cây trong giỏ hiện ra trong suốt sáng bóng dưới ánh trăng, tròn nhỏ, màu nhạt, giống như hạt chân trâu, giọng nói của cô gái giòn tan:

- Giỏ anh đào này mời ba vị tướng công thưởng thức.

Tiểu đồng tóc dài bên cạnh nữ lang cũng đưa một giỏ khác tới, nói:

- Đây là đào môn táo, nữ lang nhà nô tài mời ba vị tướng công nếm thử.

Trương Ngạc nhận lấy cái giỏ anh đào, Trương Nguyên nhận lấy giỏ táo, Trương Ngạc cười nói:

- Hồ thẹn, nhắc tào tháo, tào tháo liền tới ngay, cô nương thật đúng là hồ tiên, xuất hiện thần không biết, quỷ không hay.

Vương Vi cười nói:

- Tiểu nữ nhớ ba vị tướng công, thật là trông mòn con mắt, oán trách mãi không thôi, thấy ba vị tướng công không tới, liền gọt hết xấu hổ mà mang trái cây tới thể hiện thành ý, ba vị tướng công hiểu được ý của tiểu nữ chứ?

Thế này thì Trương Ngạc không còn gì để nói. Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại liếc nhau, trầm nghĩ:

- Bị nữ lang này đùa giỡn trước mặt rồi.

Trương Đại nói:

- Tu Vi cô nương, mời lên thuyền bên này, thưởng trà, thưởng nguyệt, luận thơ, thế nào?

Thuyền đu ba mái chèo cao hơn nhiều so với cái thuyền nhỏ kia, nữ lang ngẩng mặt lên, búi tóc gọn gàng, vàng trán rộng,

lông my đẹp, môi đỏ răng trắng, mỉm cười đáp:

- Không dám quấy rầy, ba vị tướng công ngày mai phải thi, tiểu nữ tặng chút trái cây tươi để bày tỏ thành ý, bây giờ đi về, cung chúc ba vị tướng công học tập thành công.

Chiếc thuyền nhỏ đẩy hai mái chèo, tuy là ngược dòng nhưng thuyền đi cũng không chậm, nhanh chóng biến mất dưới ánh trăng trên sông Tần Hoài. Lại có tiếng sáo rẽ nước vọng đến, ánh trăng mờ mờ, dòng nước chảy xiết, tiếng sáo cũng xa ngút ngàn dặm không thể nghe thấy nữa.

Mà ngay cả Trương Ngạc bản tính nóng vội cũng đợi cho tới khi không còn nghe thấy tiếng sáo nữa mới hỏi:

- Là Vương Vi thổi sáo sao?

Không ai trả lời, không dám xác định.

Trương Đại ngăn người, mê mẩn nói:

- Hai mươi bốn đêm trăng sáng bên cầu, ngọc nhân dạy thổi sáo ở nơi nào?

Trương Nguyên cười nói:

- Nữ lang này lại tới trêu chọc chúng ta.

Trương Ngạc nói:

- Giới Tử ngựa ngáy rồi?

Trương Nguyên cười ‘hắc’ một tiếng, nhặt lên một quả anh đào, cho vào miệng, cực ngọt, khen:

- Ngọt quá.

Hắn bảo bọn Mục Chân Chân, Tiểu Vũ đều tới nếm thử, lại hỏi Lai Phúc và Tiểu Vũ việc tìm thuê phòng tới đâu rồi?

Lai Phúc nói:

- Bên cạnh Kê Minh tự có một chỗ rất sạch sẽ thoáng mát, bên trong còn có hoa trúc cây cỏ, trước sau rộng khoảng hai mẫu, nhưng chủ nhà đó không muốn cho thuê nửa năm, nói muốn thuê thì thuê cả năm, tiền thuê một năm là ba mươi lượng bạc, thực sự rất đắt, tiểu nhân ngày mai lại đi hỏi thăm xem, tìm nhà đẹp mà giá rẻ.

Hai mươi lượng có thể đảm bảo cơm ăn áo mặc cả năm cho nhà năm miệng ăn, thuê nhà một năm mất ba mươi lượng, theo Lai Phúc thì quá đắt.

Trương Nguyên nói với Trương Ngạc:

- Ngày mai tam huynh đi tới chỗ Kê Minh tự xem nhà, thật sự tốt thì không cần so đo mấy lượng bạc làm gì, thuê nửa năm trả người ta mười tám lượng, chắc chắn sẽ đồng ý cho thuê. Khi lập khế ước cần tìm bảo trưởng hoặc giáp trưởng ở gần đó làm chứng, tránh để gây ra những phiền toái không cần thiết.

Ngày mai Trương Ngạc không cần thi, ngày kia trực tiếp nhập học luôn.

Sáng sớm ngày mười tám tháng sáu, ăn xong há cảo Kim Lăng, Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại còn cả mấy nô bộc Vũ Lăng, Minh Yên vội tới cổng viện Nam Kinh. Những giám sinh mới tới Quốc Tử Giám nhập học thi ở cổng viện, do thượng thư bộ Lễ Nam Kinh và Tế Tửu Quốc Tử Giám cùng chủ trì.

Trương Ngạc thì bảo Lai Phúc dẫn tới gần chỗ Kê Minh tự xem nhà, quả nhiên là yên tĩnh tao nhã, tiền viện trồng hoa, hậu viện đầy trúc cảnh, ở giữa là một cái lầu nhỏ sắp xếp các tòa nhà hình chữ phẩm (品). Trương Ngạc khá hài lòng, vừa xinh ba huynh đệ họ mỗi người một tòa. Gã lập tức bàn việc lập khế ước với chủ nhà. Chủ nhà họ Từ, thấy vị giám sinh này tới thuê nhà, xem ra là con nhà giàu có, thuê nửa năm cũng bỏ ra mười tám lượng, vậy thì còn gì để nói nữa, liền nói:

- Tiền thuê nửa năm sẽ phải trả hết một lần.

Trương Ngạc nói:

- Ai mà có đủ kiên nhẫn để bàn tiền thuê nhà hàng tháng với ông, tiền thuê nửa năm giao hết ngay cũng không sao, nhưng ông phải tìm một lý giáp làm chứng, bằng không ai biết cái nhà này có phải là của ông không, nếu ông lấy tiền của ta chạy đi, ta chẳng phải là bị oan sao.

Chủ nhà họ Từ kia vội nói:

- Sao có lý đó. Khế ước cần người làm chứng không sai, nhưng người làm chứng mà không có chút tiền nào thì ai chịu đứng ra làm chứ, lẽ vật năm quan tiền là phải có, năm quan tiền này cậu phải trả.

Trương Ngạc không muốn dồng dài với chủ nhà này, đồng ý đưa ra năm quan tiền. Chủ nhà họ Từ liền dẫn gã đi tìm người làm chứng để lập khế ước. Khế ước lập xong, trả luôn tiền thuê, ba bên đều điểm chỉ, mỗi bên giữ một bản. Tiểu viện dưới chân núi Kê Minh này là chỗ ở tạm của ba huynh đệ Trương thị rồi. Trương Ngạc sai Năng Trụ và mấy người hầu tới quét dọn, gã tự mình tới chỗ công viện xem Trương Đại và Trương Nguyên thi xong chưa?

Công viện Nam Kinh ở giữa những năm Hồng Vũ là trường thi hương, thi hội. Sau khi Vĩnh Lạc dời đô tới Bắc Kinh, nơi đây chỉ dùng cho thi hương Nam Trục Lệ, quy mô xây dựng to lớn hơn so với công viện hành tỉnh. Đầu giờ thìn, Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại từ long môn công viện Nam Kinh bước vào, thấy tả hữu đều có quảng trường, lần lượt là “Minh kinh thủ sĩ” và “Vi quốc cầu hiền”. Bởi vì các quan viên chưa tới, nên các giám sinh đợi thi phải đứng ở hai bên lầu Minh Viễn, chờ Nam Kinh Lễ Bộ Thượng thư Lý Duy Trinh và Nam Kinh Quốc Tử Giám Tế Tửu Cố Khởi Nguyên tới. Những giám sinh mới tới xếp thành hai hàng, có tuế cống, tuyển cống, cử giám, ấn giám, khoảng hơn hai trăm người. Nam Kinh Quốc Tử Giám này tuy không hưng thịnh như trước, nhưng hàng năm vẫn duy trì khoảng ba ngàn giám sinh tới học, phủ học và huyện học còn lâu mới bì kịp.

Minh Viễn lầu có tất thảy ba tầng, cao sáu trượng, để quan giám khảo ở trên cao nhìn xuống giám sát các thí sinh theo số thứ tự, nên bốn mặt đương nhiên là để trống không che chắn

gì. Tuy là buổi sáng, nhưng cái nắng gay gắt tháng sáu cũng rất khó chịu, đợi khoảng hai khắc, mới thấy một đám quan lại tiến vào trường thi dưới sự hộ vệ của các quan sai, Lý Thượng thư nhìn dáng vẻ khoảng chừng hơn bảy mươi tuổi, hơi béo, gương mặt mỉm cười. Cố Tế tửu khoảng chừng năm mươi tuổi, vóc người bậc trung, hai mắt hơi sâu, vẻ mặt khá nghiêm túc.

Đi xuyên qua dưới lầu Minh Viễn, phía trước là “Chí công đường”, Lý thượng thư và Cố Tế tửu và một số quan viên khác ngồi vào vị trí của mình trên công đường. Các giám sinh mới nhập học đứng ở dưới đường, Lý thượng thư cũng không dài dòng, trước tiên bảo thư lại thu và kiểm tra giấy phép nhập học của giám sinh, ông nói:

- Hôm nay là kỳ thi nhập học, chỉ làm một đề Tứ thư, chỉ cần chế nghệ, thư pháp không đến mức quá kém thì sẽ không đánh trượt các ngươi. Nhưng người có chế nghệ tốt có thể vào học ở Sùng Chí đường và Quảng Nghiệp đường. Những người kém hơn thì bắt đầu học ở Chính Nghĩa đường.

Lúc này, chợt thấy một quan sai của công viện lên công đường bẩm báo:

- Viện trưởng đại nhân, Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong yêu cầu tham dự cuộc thi ngày hôm nay, xin đại nhân chỉ thị.

Chương 258: Từ Công viện tới Cự viện (1).

Theo như xưng hô trong quan trường thời Văn Minh thì Thượng thư gọi là Viện trưởng. Lý Viện trưởng nói với Cố Khởi Nguyên:

- Lưu Cầu Vương tử này không phải đầu năm tới rồi sao, đã học nhiều ngày rồi, tại sao bây giờ còn xin thi?

Cố Khởi Nguyên nói:

- Thượng Phong là con thứ của Lưu Cầu Vương tử, được cho là hiếu học cầu tiến, khi mới nhập học vẫn chưa đề cập ta thi, chắc cũng muốn đường đường chính chính thông qua cuộc thi nhập học như các cống sinh khác.

Lý Duy Trinh gật đầu nói:

- Người Man Di có chí khí thể này ững coi là hiếm khó, đề cập ta vào đi.

Trên công đường các quan viên nói chuyện, Trương Nguyên bên dưới nghe rõ mồn một, kinh ngạc nghĩ thầm:

- Lưu Cầu Vương tử cũng tới Nam Kinh Quốc Tử Giám xin học sao, ta nhớ thời Văn Minh Lưu Cầu đã bị một đảo phiên Nhật Bản nào đó khống chế rồi, bây giờ chắc vẫn chưa có, nếu không Lưu Cầu Vương tử cũng sẽ không tới Nam Kinh này xin học.

Lại nghĩ:

- Lưu Cầu cho dù bây giờ chưa bị đảo phiên Nhật Bản khống chế, e rằng cũng chỉ sau mấy năm nữa, Lưu Cầu là nước thuộc Đại Minh, chịu Đại Minh thao túng. Lưu Cầu bị xâm lấn, Đại Minh lại không thể cứu giúp, đáng tiếc.

Một lát sau, quan sai công viện dẫn ba người bước vào, khăn đóng áo dài bằng tơ sống màu xanh ngọc, tay áo rộng, thắt đai quanh eo, đây chính là đồng phục của giám sinh Quốc Tử Giám. Diện mạo ba người cũng giống hệt như người Hán, một người trong đó khoảng chừng hai tư, hai lăm tuổi, cao khoảng năm thước rất lạ, da trắng, trán cao, mũi cao, thần thái kiên nghị, người này hẳn là con thứ Thượng Phong của Lưu Cầu Vương. Từ hai người đứng hai bên giữ khoảng cách nửa bước với cậu ta có thể thấy địa vị cao quý của cậu ta.

Lý Thượng thư gọi ba người Thượng Phong lên khen ngợi vài câu rồi bảo quan sai dẫn các thi sinh vào buồng có đánh số để bắt đầu thi, hạn nộp bài là trước chính Ngọ, không được kéo dài.

Buồng đánh số của Nam Kinhn cống viện khác xa với lều thi huyện và thi phủ mà Trương Nguyên từng tham gia. Buồng đánh số này là một người một gian, lấy văn ngàn chữ “Thiên địa huyền hoàng vũ trụ hồng hoang” để sắp xếp thứ tự, số của Trương Nguyên là số chữ ‘Thử’. Trong buồng đánh số có bút, mực, giấy viết. Đầu tờ giấy có in mẫu chữ của Nam Kinh cống viện và in chữ ‘Thử’. Thi nhập học của Quốc Tử Giám đương nhiên không nghiêm khắc như thi hương, không phải xuống áp môn, trước khi vào Long môn cũng không bị soát người.

Trương Nguyên đang mài mực thì nghe thấy quan sai báo đề thi, là đề Tứ thư “Phản tri vấn tri” bắt nguồn từ , là trình bày và phân tích về tri và nhân. Kiểu đề mục này đối với Trương Nguyên thì không hề khó. Hắn lập tức từ từ mài mực, đợi nghiên mực mài đặc, thì trong đầu hắn bài bát cổ văn đề Tứ thư bốn trăm chữ cũng đã làm xong. Nhưng hắn không vội viết ra, hắn làm quen với buồng số trước đã. Hắn coi cuộc thi nhập học Quốc Tử Giám lần này là thi thử, tháng tám năm sau hắn sẽ tham gia thi hương ở Cống viện Hàng Châu. Buồng số của Cống viện quy chế cũng không khác biệt nhiều. Buồng số này cao khoảng sáu thước, rộng ba thước, sâu bốn thước, nếu là người to béo thì e rằng buồng này không ních vào được. Trong buồng số không có bàn ghế, chỉ có hai mảnh ván gỗ, kê lên vài viên gạch, bên trên đặt một tấm coi như cái bàn, bên dưới đặt một tấm coi như cái ghế, rất đơn giản, mục đích là để tránh gian lận quay cóp trong thi cử.

Buồng số thấp bé rất bí, thời tiết mùa hè như thế này thì bên trong vô cùng oi bức. May mà thi hương lại là tháng tám, nếu thi ba ngày liên trong tháng sáu mùa hè nóng bức thì chắc chắn sẽ bị cảm nắng. Nơi này cũng rất nhiều muỗi, Trương Nguyên chỉ ngồi một lúc như vậy, chân đã bị muỗi cắn cho đỏ ửng.

Chỗ này không ở lâu được. Trương Nguyên cầm bút, dùng kiểu chữ Tiểu Khải viết ngay ngắn chỉnh tề bài bát cổ văn “Phản tri vấn tri” của mình lên tờ giấy thi của Cống viện. Hắn kiểm tra thấy không có lỗi gì, liền nâng tấm ván lên, cầm bài thi đi ra khỏi buồng số. Buồng số xếp thành hàng, ở giữa là một lối đi nhỏ. Quan sai gác cửa đưa Trương Nguyên tới ‘Chỉ Công đường’ nộp bài. Trương Nguyên đi qua cửa buồng có

chữ “Sương”, thấy đại huynh Trương Đại cũng cầm bài thi đi ra, liền cười khẽ nói:

- Đại huynh sương thật đấy, ở buồng có chữ “Sương”, buồng đệ là chữ “Thử” (nghĩa là nóng), nóng vô cùng.

Hai huynh đệ cười khẽ, đi về phía ‘Chí Công đường’, lại thấy Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong cũng thi ra rồi, vừa đi vừa giở xem bài thi của mình, khẽ mỉm cười, rõ ràng bài bát cổ văn này cậu ta làm khá hài lòng.

Lưu Cầu không to hơn là mấy so với một huyện của Đại Minh, Lưu Cầu Vương tử cũng tương đương với con trai của huyện lệnh, hơn nữa bây giờ còn là ăn nhờ ở đậu, cho nên Lưu Cầu vương tử Thượng Phong này rất khiêm nhường, thấy hai người huynh đệ Trương Nguyên đi tới, liền đứng một bên, chấp tay chào. Trương Nguyên, Trương Đại đương nhiên phải đáp lễ, quan sai Công viện kia thúc giục:

- Mau đi, mau đi chớ làm ảnh hưởng tới người khác làm bài.

Ba người tới “Chí Công đường”, trình bài thi lên, ngồi trên đường là Nam Kinh Lễ bộ Thượng thư Lý Duy Trinh. Lý Duy Trinh nhận ra Lưu Cầu vương tử Thượng Phong, liền lấy bài thi của Thượng Phong ra xem trước, chỉ hơn ba trăm chữ, ông ta xem hết trong giây lát, gật đầu nói:

- Văn chương, thư pháp của Thượng sinh có chỗ khả quan, chứng tỏ hàng ngày rất chăm chỉ công phu, thật hiếm có.

Được Lý Thượng thư khen, Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong vui mừng, khom người nói:

- Đa tạ Viện trưởng đại nhân khen tặng, học trò nhất định cố gắng tu dưỡng, chăm chỉ ngày đêm.

Lý Duy Trinh hỏi Thượng Phong bây giờ đang học ở Đường nào, Thượng Phong trả lời là “Chính Nghĩa Đường”, Lý Duy Trinh nói:

- Lát nữa lão phu nói với Cố Tế Tửu, Thượng Phong có thể có thể thăng lên Sùng chí đường ... Được rồi, người lui ra đi.

Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong càng vui mừng hơn, tạ ơn Lý Viện trưởng, đang định lui xuống, chợt nghe Lý Viện trưởng trên Đường kinh ngạc nói:

- Người chính là Trương Nguyên?

Khi Thượng Phong ngẩng mặt lên nhìn, nhìn thấy hai thiếu niên thư sinh đứng bên cạnh Lý Viện trưởng. Trong đó một thiếu niên thư sinh bước lên nửa bước, khom người nói:

- Học trò Sơn Âm Trương Nguyên Trương Giới Tử, bái kiến Lý Viện trưởng.
- Sơn Âm Trương Nguyên!

Những ngày này người mà các chư sinh Nam Kinh Quốc Tử Giám nhắc tới nhiều nhất chính là Trương Nguyên – Trương Giới Tử. Thượng Phong là Vương tử Phiên Quốc, thích nhất nghe ngóng tin tức của triều Đại Minh, phàm là chuyện thay đổi nhân sự quan thần trong Nội các, động thái chính trị quân sự, việc lớn các nơi, các loại tin đồn, thậm chí dân chúng Đại Minh gần đây lưu hành loại áo mũ gì, đồ vật kiểu dáng ra sao, gã đều muốn tìm hiểu. Trương Nguyên gần đây nổi tiếng, có thể nói là độc nhất vô nhị, Thượng Phong đương nhiên từng nghe tới cái tên và sự tích của Trương Nguyên, hơn nữa lại vô cùng có hứng thú, không ngờ lại gặp được thiếu niên thư sinh tao nhã này ở đây, thật nhìn không ra hào khí nhất hô bách ứng đánh đổ Đông thị, thật là không thể trông mặt mà bắt hình dong.

Nam Kinh Quốc Tử Giám Tế tửu Cố Khởi Nguyên đi ra, Lý Duy Trinh nói:

- Cố Tế tửu, người bên tay trái chính là Trương Nguyên đó.

Cố Khởi Nguyên liếc nhìn Trương Nguyên, không hề biểu lộ cảm xúc, nói:

- Lý Viện trưởng xem bài thi của hấn chưa?

Lý Duy Trinh cười nói:

- Vẫn chưa kịp xem.

Lúc này ông mới giở bài thi ra định xem, những nét chữ Tiểu Khải tròn trịa mượt mà thanh tú, tuy không coi là quá tốt, nhưng đúng quy củ, không thể chỉ trích được. Ông “ừ” một tiếng rồi đọc phân phá đề:

- Suy ra việc nhân và tâm, mà đâu đã vào đấy.

Lại nghiêng đầu hỏi Cố Khởi Nguyên:

- Cổ tể tửu là danh gia chế nghệ, bài giải của Trương Nguyên ông thấy thế nào?

Cố Khởi Nguyên nói:

- Coi như là độc đáo – Lý viện trưởng dừng một chút, chờ hạ quan đến đọc.

Nam Kinh Lễ bộ Thượng thư tuy không có thực quyền gì, nhưng phẩm cấp cũng giống như Bắc Kinh Lễ bộ Thượng thư, là cao quan chính nhị phẩm, Nam giám Tế tửu Cố Khởi Nguyên là quan chính tứ phẩm, đương nhiên phải xưng là hạ quan.

Cố Khởi Nguyên nhận lấy bài thi, đọc:

- Cái quỷ thần diệc nghĩa chi tồn, hoạch diệc nan chi nghiệm nhi sở vụ sở tiên bất tồn yên, thử vi tri nhân chi sự dữ tâm dục. Thả phu thế hữu chí nhân kỳ lượng cố vô hồ bất cử dã, cổ kỳ sinh bình công lực chi sở tích, do tất bất tạp hồ kỳ đồ.

Đọc tới đây, Cố Khởi Nguyên dừng lại một lúc, Lý Duy Trinh liền khen:

- Bài văn này khúc đạo đầu có khả quan, người này danh bất hư truyền.

Cố Khởi Nguyên mỉm cười, tiếp tục đọc:

- Tập chi vu quân thân phụ tử chi tiết, sử bất thiên vu dị vật, kinh khả thủ nhi quyền khả đạt dã; du chi vu thi, thư, lễ, nhạc chi đồ, sử bất hoặc vu dị ngôn đức khả thành nhi nghệ diệc khả quan dã... .. Nhược thử giả, nhất ngữ chi dĩ vụ nghĩa, nhất ngữ chi dĩ tiên nan, phi minh lý tắc tận bất túc dĩ ngôn tri, phi khứ tư tắc tận bất dĩ ngôn nhân dã, tri nhân khởi dịch ngôn tai.

Cố Khởi Nguyên đọc xong, Lý Duy Trinh nhìn Cố Khởi Nguyên, đợi Cố Khởi Nguyên bình luận. Lý Duy Trinh tuy tuổi tác lớn hơn Cố Khởi Nguyên, chức vị cũng cao hơn, nhưng Cố Khởi Nguyên là đệ nhất thi Hội khóa Mậu Tuất, đỗ Thám hoa thi Điện, vào Hàn Lâm Viện. Lý Duy Trinh là đứng thứ hai mươi lăm Nhị giáp Khoa Mậu Thân, quan trường Văn Minh rất coi trọng điều này, xuất thân là cử nhân, giám sinh cho dù làm quan tri phủ tứ phẩm, trước mặt quan tri huyện thất phẩm mà xuất thân tiến sĩ, cũng không dám lên mặt.

thi ngày hôm nay, xin đại nhân chỉ thị.

Chương 258: Từ Công viện tới Cự viện (2) .

Xuất thân tiến sĩ, giống như con bà cả, còn xuất thân cử giám, coi như là thứ xuất, tiểu nương dưỡng. Tương tự, tiến sĩ Tam giáp thấp hơn Nhị giáp, Nhị giáp thấp hơn Nhất giáp, chỉ là không có sẽ phân biệt rõ ràng như giữa cử giám và tiến sĩ mà thôi. Cho nên Lý Duy Trinh phải nghe Cố Khởi Nguyên bình luận như thế nào trước.

Cố Khởi Nguyên được Tiêu Pháp ủy thác chiếu cố Trương Nguyên, lúc này không tiện khích lệ Trương Nguyên, khách khí nói:

- Vẫn là đề Lý viện trưởng bình luận trước đi.

Lý Duy Trinh cũng không nhún nhường, nói:

- Câu văn chặt chẽ hiểu về chữ nhân, lặp lại lưu loát, có sự hào phóng của Tô Thức và chất phác của Tăng Củng, nghị luận độc đáo - Cổ tế tửu nghĩ thế nào?

Cổ Khởi Nguyên cười nói:

- Lý viện trưởng khen quá mức, người này mới mười bảy, đầu thế so với Tô Thức, Tăng Củng.

Rồi nói với Trương Nguyên:

- Còn không tạ ơn Lý viện trưởng khen ngợi đi.

Trương Nguyên vội vàng tạ ơn Lý Duy Trinh, trong lòng rất rõ sự yêu mến của Cổ Khởi Nguyên với mình.

Cổ Khởi Nguyên lại nhìn bài văn của Trương Đại, gật đầu, biểu dương hai câu, phát tay ra hiệu bọn họ lui xuống.

Lý Duy Trinh nói:

- Đề tử này của Tiêu Thái sử quả nhiên bất phạm, làm văn chính nghĩa đại khí, khó có được.

Cổ Khởi Nguyên nói:

- Thiếu niên thành danh, hại nhiều hơn lợi, người này xuất sắc quá mức, vì chuyện của Hoa đình Đồng Hàn lâm , ở Nam Đô khen chê đều có, đã tới Quốc Tử Giám học, ta phải chỉ dẫn cho nó tử tế.

Lý Duy Trinh nói:

- Cổ tế tửu chủ chì Nam giám, khi có tình hình mới, thi Hội năm tới, Nam giám hẳn là sẽ không mất tinh thần như năm trước nữa rồi.

Sau năm Gia tĩnh, Nam Kinh Quốc Tử Giám sinh đồ thi đỗ thi Hội giảm theo từng năm, mấy năm gần đây càng thưa thớt, còn kém xa Quốc Tử Giám phủ Thuận Thiên.

Cổ Khởi Nguyên nói:

- Những ngày này hạ quan đã thăm dò tình hình song núi ở xung quanh Nam giám, được biết mười lăm năm trước ở phía sau Minh Đức đường của Quốc Tử Giám có một núi đất cao, sau đó bị Đô ngự sử Trần Công Phụng Ngô san bằng xây một tòa Tôn Kinh các. Tòa các này theo Càn vị thì kim khí thịnh, làm cho đại môn của văn miếu Nho học và Thái học môn chịu hiện tượng Kim khắc Mộc, đây chính là nguyên nhân Nam Giám suy bại.

Đại phu Văn Minh thích bàn về dịch lý, tướng mệnh, phong thủy. Cố Khởi Nguyên tinh thông huyền nữ trạch kinh thuật, Lý Duy Trinh một chút cũng không cảm thấy lời nói của Cố Khởi Nguyên là vớ vẩn, liền nói:

- Vậy phải phá Tôn Kinh các thế nào?

Cố Khởi Nguyên cười nói:

- Vừa xây dựng, lại hủy đi, sợ gây nên mối họa, Nam giám văn miếu đặt ở càn hướng, phía Minh Đức đường ở sau miếu, sau đường là Tôn Kinh các, cửa thứ hai chịu khắc càn kim. Ở Khảm vị ((một trong tám quẻ Bát quái, tượng trưng cho nước) của Nam giám dựng lên một tòa các cao, gọi là “Thanh Vân các”, phải cao hơn Tôn Kinh các, để giảm bớt kim khí. Lại tiếp tục tạo một tòa Tự Tinh đình ở Ly vị (Quẻ ly, trong bốn phương thuộc về phương nam.), khiến cho Chấn (Quẻ Chấn, trong bốn phương thuộc về phương đông) nhị mộc sinh hỏa. Bức tường chấn ở trong Thái Học môn phải mở cửa, như vậy, trong ba năm, Nam giám ắt có người thi đậu Nhất giáp.

Trong ba năm thi đậu Nhất giáp, cũng chính là nói mùa xuân năm kia Nam giám sẽ có giám sinh đỗ Trạng Nguyên, Bảng nhãn hoặc Thám hoa.

Trương Nguyên đầu biết Lý thượng thư và Cố tế tửu đang bàn về phong thủy của Quốc Tử Giám. Đối với thuật phong thủy tướng mệnh, Trương Nguyên mang thái độ kinh nhi viễn chi, nhân định thắng thiên là kiêu ngạo, ngông cuồng, mặc cho số phận là làm nhảm, hai thứ đều cực đoan, hẳn chỉ quan tâm làm tốt những việc của mình. Mạnh Tử nói: “Mưu sự tại nhân,

hành sự tại thiên”, về phần sự cố gắng của hắn có kết quả gì, đó không phải thứ hắn có thể không chế trong tay. Giống như Văn Chấn Mạnh, tham gia mười lần thi Hội, chín lần trước đều rớt, lần thứ mười trở thành Trạng Nguyên, lẽ nào Văn Chấn Mạnh ở trong lần thi Hội thứ mười đột nhiên thánh hiền chiếm được bài văn sao? Đương nhiên không phải, đây là số mệnh.

Thuận theo ánh mặt trời đã khuất vào lối đi nhỏ của Minh Viễn lâu, một khoảng mát mẻ, Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong kia bước nhanh lên, chấp tay nói:

- Hai vị huynh đài Lưu Cầu Thượng Phong có lẽ.

Trương Đại, Trương Nguyên đáp lễ nói:

- Sơn Âm Trương Đại (Sơn Âm Trương Nguyên) tham kiến Vương Tử điện hạ.

Thượng Phong vội hỏi:

- Hai vị Trương huynh chớ xưng hô như vậy, tại hạ là người quốc phá khuất nhục, được thượng quốc ân chuẩn cho cầu học ở Kim Lăng, nguyện làm dân của thượng quốc, không dám tự cho mình là Vương tử phiên quốc.

Thượng Phong dùng từ vô cùng khiêm tốn, còn khiêm tốn hơn nhiều so với một giám sinh bình thường.

Trương Nguyên nghe Thượng Phong nói “quốc phá khuất nhục”, cảm thấy kinh ngạc, thầm nghĩ:

- Lẽ nào Lưu Cầu đã bị Nhật Bản xâm chiếm?

Lần đầu gặp mặt, không tiện hỏi, liền nói:

- Vậy cứ gọi chúng ta là huynh đệ, đã là giờ Ngọ rồi, Thượng huynh có thể nể mặt, cùng đi ăn với chúng ta không?

Thượng Phong vui mừng, gã tuy là Lưu Cầu Vương tử nhưng không phải thế tử tạm trú Kim Lăng, không có chỗ nương tựa, từ quan viên lục bộ tới sĩ tử giám sinh, đều không lạnh nhạt

cũng không thân thiết với gã, có rất ít người chủ động giao lưu với gã. Trương Nguyên này tài hoa hơn người, đại danh lừng lẫy, khách khí với gã như vậy, điều này khiến Thượng Phong vô cùng vui mừng, liền nói:

- Tại hạ mời khách, tại hạ tuy là ngoại phiên, nhưng đầu năm tới Kim Lăng, hai vị Trương huynh mới tới, phải là do tại hạ mời.

Đang hàn huyên, hai tùy tùng của Thượng Phong cũng nộp bài thi, chạy lên trước bái kiến Thượng Phong. Thượng Phong dẫn hai vị tùy tùng của mình lên bái kiến huynh đệ Trương thị, một người là Thái Khải Tường, một người là Lâm Triệu Khánh, đều hơn hai mươi tuổi, có vẻ xốc vác, Thái Khải Tường nói với Trương Nguyên và Trương Đại:

- Tại hạ nguyên quán ở Phủ Điền Phúc Kiến, tiên tổ là Thái học sĩ của Tô Hoàng Mễ Thái.

Lâm Triệu Khánh nói:

- Tại hạ nguyên quán Tuyên Châu Phúc Kiến, tiên tổ là Lâm Hòa Tĩnh tiên sinh của Mai Thê Hạc Tử.

Hậu nhân khả úy, cùng họ với tiên tổ, điều này không có gì đáng ngạc nhiên, Thượng Phong nói:

- Hồng Vũ Đế từng nhận lời mời của tiến đế tề quốc, lấy Mân địa (tỉnh Phúc Kiến) ba mươi sáu hộ nhập Lưu Cầu, Đại Minh với Lưu Cầu ta là phụ mẫu chi bang.

Trương Nguyên liền mời hai người Thái, Lâm cùng đi ăn, năm người ra khỏi cửa Cổng viện, lại thấy Trương Ngạc dẫn theo Phúc Nhi và Phùng Hồ đang đợi ở bên ngoài, Trương Ngạc liền nói:

- Nhà đã thuê rồi, miễn cưỡng ở tạm, tất cả đồ đạc ta đã bảo Lai Phúc, Năng Trụ đi mua mới rồi, căn nhà dưới núi Kê Minh đang quét dọn, ngày mai có thể ở được.

Ba người Thượng Phong lại vội vàng chào Trương Ngạc, Trương Ngạc cũng vui mừng kết bạn, chỉ cần không chọc y, y sẽ rất trọng nghĩa, nghe nói Thượng Phong là Lưu Cầu Vương tử, cười nói:

- Hôm nay kết giao được với một vương tử, thật thú vị - Thượng huynh, sau này mời mấy huynh đệ chúng ta tới quý quốc du ngoạn, thế nào?

Thượng Phong nói:

- Chỉ cần hiền huynh đệ nể mặt, tại hạ cầu còn không được.

Ngoài Cổng viện Long môn không xa, chính là sông tiểu Tần Hoài, đây là một nhánh sông của sông Tần Hoài, phân nhánh ở cầu Võ Định, qua cầu Thái Bình một lần nữa lại nhập vào dòng chính, đoạn sông này chảy qua nơi phồn hoa nhất của Kim Lăng, cái gọi là Cổng viện và Cự viện cách nhau một con sông, chính là chỉ khúc sông này.

Đứng dưới một bóng cây bên sông Tần Hoài, Trương Ngạc dùng quạt chỉ về cái lan can ở phía xa bên bờ bên kia, nói:

- Chúng ta tới U Lan quán tìm hiểu xem Vương Vi thế nào, cô nàng đó nói phải mời chúng ta uống rượu, ba vị Thượng huynh, cùng đi nhé, nghe ngóng thuyền công một chút xem U Lan quán ở đâu.

Trương Đại, Trương Ngạc đều hứng trí bừng bừng, ba người Thượng Phong ngơ ngác nhìn nhau. Thượng Phong ở Kim Lăng đã nửa năm, đương nhiên biết U Lan quán là chỗ nào, với thân phận của gã hiện giờ, thực không nên đặt chân tới những nơi ong bướm như vậy.

Trương Nguyên có ý kết giao với Lưu Cầu Vương tử này, nói:

- Đại huynh, tam huynh, hai người các huynh đi tìm Vương Tu Vi, đệ bồi ba vị Thượng huynh tới tửu lâu bên kia đàm đạo uống rượu.

Thượng Phong lập tức biểu hiện sắc mặt vui mừng.

Trương Ngạc nói:

- Thôi, U Lan quán vẫn nên tối mới đến, lúc này dẫn Thượng huynh đi uống mấy chén.

Mấy người đi theo ven sông Tần Hoài được vài dặm, tới một tửu lầu có tên là Hỉ Đăng Khoa, gọi lên một bình rượu nhỏ, món cá Kim Lăng, vịt mặn, vịt muối, cùng với một chút đồ ăn vặt của Kim Lăng “thất diệu” “bát sắc”, bày khắp cả một bàn. Thái Khải Tường và Lâm Triệu Khánh không dám ngồi cùng với Thượng Phong, bị Thượng Phong trừng mắt lườm, đành ngoan ngoãn ngồi vào chỗ.

Rượu qua ba tuần, Thượng Phong và huynh đệ Trương thị đã trở nên quen thuộc hơn, lời nói cũng nhiều rồi, Trương Nguyên mới tìm hiểu được vào năm Vạn Lịch thứ ba mươi, Đảo Tân Thị đại danh trên Lộc Nhi đảo của Nhật Bản, đã phái gia thần Hoa Sơn Cửu Cao dẫn ba ngàn binh xâm lấn Lưu Cầu, còn bắt hơn một trăm người nhà của Thượng Ninh cha của Thượng Phong tới đảo Lộc Nhi... nhốt gần bốn năm, ép Thượng Ninh vương cắt nhượng năm đảo phía bắc Lưu Cầu, hàng năm còn phải tiến cống cho đảo Lộc Nhi. Lưu Cầu từ năm Hồng Vũ thứ năm phụng theo triều chính của Đại Minh, cứ hai năm tiến cống cho triều Minh một lần, qua nhiều thế hệ Lưu Cầu vương Đô muốn thỉnh cầu hoàng đế Đại Minh sắc phong, Minh vương triều đã ban cho Lưu Cầu rất nhiều đồ vật, còn nhiều hơn so với những gì Lưu Cầu tiến cống...

Chương 258: Từ Cống viện tới Cự viện (3).

Chu Nguyên Trương đề ba sáu họ Mân địa di dân tới Lưu Cầu không phải vì muốn xâm chiếm Lưu Cầu, mà nghe theo lời mời của Lưu Cầu Vương, phái qua đều là những người có tay nghề giỏi, giúp đỡ người dân Lưu Cầu phát triển nông nghiệp, thủ công nghiệp.

Qua nhiều thế hệ quân chủ Trung Quốc đều phá lệ khoan hồng độ lượng, đối với ngoại phiên, đề thể hiện rõ khí thế của đại quốc mệnh mệnh, đều là đòi ít mà ban cho rất nhiều, cái muốn chính là danh phận của một Tông chủ quốc.

Đảo Tân Thị hàng năm phải trưng trên nghìn dân phu đi Lộc Nhi đảo phục dịch, còn muốn Lưu Cầu vương tiến công hải ngư, bàn chân gấu, dược liệu, khoáng sản... Dù sao chỉ cần Lưu Cầu đảo sản xuất ra cái gì, thì Đảo Tân Thị liền muốn cái đó... cực kỳ tham lam.

Thượng Ninh vương chịu nhần nhục, bốn năm trước từng cử Trần Tình Thông sự đường xá xa xôi tới Bắc Kinh cầu cứu hoàng đế Vạn Lịch, nhưng sau khi các chư thần thảo luận xong, cảm thấy Lưu Cầu ở hải ngoại xa xôi, nằm ngoài tầm tay với, cho dù có phái Thủy sư trợ giúp Lưu Cầu Vương đánh đuổi những Oa Khẩu (giặc Oa; giặc lùn - bọn hải tặc người Oa Nhật Bản, thường quấy phá vùng ven biển Triều Tiên, Trung Quốc, thế kỷ XIV-XVI) kia, nhưng Thủy sư Đại Minh không thể ở lâu tại Lưu Cầu, một khi về nước, Oa Khẩu sẽ ngóc đầu lên, Oa Khẩu cách Lưu Cầu gần... thật khó lòng phòng bị.

Cuộc chiến đánh đuổi Oa năm Vạn Lịch thứ hai mươi đã khiến Đại Minh tổn thương nguyên khí nặng nề. Lưu Cầu đối với Đại Minh mà nói, đương nhiên mãi mãi không quan trọng bằng Triều Tiên. Cho nên Diệp Hương Cao đối với sứ thần Lưu Cầu chỉ có những lời an ủi rồi điều về nước .

Từ năm Hồng Vũ thứ mười sáu, Lưu Cầu thường phái quan sinh tới Nam Kinh Quốc Tử Giám để học. Nam Kinh Quốc Tử Giám có Quang Triết đường chuyên môn cung cấp chỗ ở cho học sinh Lưu Cầu...

Con thứ của Thượng Ninh vương Thượng Phong rất căm hận đối với việc sưu cao thuế nặng của Đảo Tân Thị ở Lưu Cầu, cho nên năm ngoài già đã thỉnh cầu Thượng Ninh vương đến Đại Minh triều Nam Đô để đọc sách, kết bạn, những thứ này có lẽ sẽ giúp ích cho Lưu cầu sau này. Thượng Phong vì không cam tâm chịu người Oa nô dịch, nhưng mà ở Kim Lăng, thông qua sự kết giáo với giám sinh Đại Minh, Thượng Phong phát hiện tuyệt đại đa số giám sinh không hề có hứng thú với Lưu Cầu, chỉ khi nói đến Oa Khẩu, mới cất tiếng mắng vài tiếng, không hơn không kém.

Trương Nguyên là người đầu tiên có hứng thú sâu sắc với Lưu Cầu mà Thượng Phong gặp được khi đến Kim Lăng, hơn nữa kiến thức của Trương Nguyên khiến Thượng Phong vô cùng kinh ngạc. Trương Nguyên vô cùng quen thuộc đối với vị trí

địa lý của Lưu Cầu, với cả quan hệ giữa Đại Minh và Nhật Bản. Tuy Trương Nguyên chỉ là một giám sinh, không quyền không thế, đối với Lưu Cầu lực bất tòng tâm, nhưng có thể gặp một chư sinh Đại Minh hiểu và đồng tình với Lưu Cầu như thế, đã khiến cho Thương Phong thấy vô cùng an ủi.

Mà đối với Trương Nguyên mà nói, giúp đỡ Lưu Cầu chống lại Oa Khâu cũng không nằm trong mục tiêu phấn đấu của hắn. Mục đích mà hắn xác định nhất, đó là làm cho Đại Minh vương triều quốc tác trường viễn, tuyệt không để cho người Mãn Thanh nhập chủ Trung Nguyên. Nhưng giao hảo với một Lưu Cầu Vương tử là có lợi không hại, thêm một người bạn là thêm một con đường, chỉ cần không phải là kẻ thù, thì hãy tận lực kết làm bằng hữu.

Hai người Trương Đại và Trương Ngạc nghe Trương Nguyên và Thương Phong nói chuyện, nghe đến mức phát buồn ngủ, không hiểu sao Giới Tử lại có hưng trí như vậy, nói chuyện rất ăn ý với Phiên quốc Vương tử hải ngoại này!

Khó khăn lắm mới nhịn hết một canh giờ, Trương Ngạc đứng lên nói:

- Được rồi, cơm nước no nê, Thượng huynh, chúng ta tái kiến ở Quốc Tử Giám, về sau đều là đồng học, cơ hội gặp mặt còn nhiều, hôm khác sẽ nói chuyện tiếp nhé.

Thượng Phong cũng là người cực kỳ biết điều, biết hai tộc huynh này của Trương Nguyên đang nóng long đi thăm danh kỹ, bèn đứng lên nói:

- Hôm nay được gặp ba huynh đệ, tại hạ xem như có phúc ba đời, chúng ta ngày khác sẽ gặp lại.

Mệnh cho Thái Khải Tường đi thanh toán tiền, lại được biết người hầu của Trương Ngạc Phúc Nhi đã thanh toán rồi, Thương Phong liên miêng nói “Hổ thẹn”, chỉ đành hôm khác gặp lại sẽ mời ba huynh đệ Trương thị.

Hai người Trương Đại và Trương Ngạc nghe Trương Nguyên và Thương Phong nói chuyện, nghe đến mức phát buồn ngủ, không hiểu sao Giới Tử lại có hưng trí như vậy, nói chuyện rất ăn ý với Phiên quốc Vương tử hải ngoại này!

Khó khăn lắm mới nhìn hết một canh giờ, Trương Ngạc đứng lên nói:

- Được rồi, cơm nước no nê, Thượng huynh, chúng ta tái kiến ở Quốc Tử Giám, về sau đều là đồng học, cơ hội gặp mặt còn nhiều, hôm khác sẽ nói chuyện tiếp nhé.

Thượng Phong cũng là người cực kỳ biết điều, biết hai tộc huynh này của Trương Nguyên đang nóng long đi thăm danh kỹ, bèn đứng lên nói:

- Hôm nay được gặp ba huynh đệ, tại hạ xem như có phúc ba đời, chúng ta ngày khác sẽ gặp lại.

Mệnh cho Thái Khải Tường đi thanh toán tiền, lại được biết người hầu của Trương Ngạc Phúc Nhi đã thanh toán rồi, Thượng Phong liền miệng nói “Hổ thẹn”, chỉ đành hôm khác gặp lại sẽ mời ba huynh đệ Trương thị.

Ba người Thượng Phong tự trở về Quang Triết đường ở Quốc Tử Giám. Lúc này đã cuối giờ Mùi, ánh mặt trời tuy đã ngả về tây, nhưng vẫn gay gắt, nóng đến kinh người. Năm người nhóm Trương Nguyên lên một chiếc thuyền nhỏ, đi về phía Cự viện bên kia bờ.

Cự viện chính là Giáo phòng Tì phú nhạc viện được xây dựng đầu nhà Minh, người ta gọi là khúc trung. Cửa trước đối diện với cầu Võ Định, cửa sau nằm trên phố Sao Khố, kỹ gia san sát nhau. Khúc trung kỹ gia không khác với thanh lâu kỹ viện nơi khác là bao, khúc trung kỹ gia thường là một tú bà nuôi hai ba cô gái, có người là con đẻ, có người là con nuôi. Một Kỹ gia chỉ có hai ba kỹ nữ như vậy, chứ không phải là một đàn đứng xếp hàng khắp hành lang oanh oanh yến yến mời chào khách. Cự viện khúc trung tương đương với một nơi để giao lưu, các hội thơ văn của văn sĩ thích đến nơi này, thương nhân nói chuyện buôn bán cũng thích đến đây. Có danh kỹ cho toàn, không khí sẽ khác, có thể khiến cho khách chủ vui đến tận cùng, đùa vui quên mệt mỏi, cũng không bừa bãi, tuyệt không phải phải thứ trao đổi da thịt như ở hậu thế.

Ba huynh đệ Trương Nguyên lên bờ, theo sự hướng dẫn của thuyền công, đi về phía cầu Chu Tước, thấy cảnh sắc nơi đây,

Trương Ngọc khen:

- Thật là nơi đệ nhất phồn hoa của nhân gian, không đến Cự viện, thật uổng phí làm người.

Đi qua một cây cầu bằng đá phiến, men theo tường viện mấy chục bước, bỗng nhiên ngửi thấy mùi hoa lan Phúc Kiến, Trương Nguyên nói:

- Đây chính là U Lan quán rồi.

Phúc Nhi đi gõ cửa, gõ cả nửa ngày, mới có một đồng tử tóc dài ra mở cửa, chính là Tiết Đồng, cậu cười nói:

- Ba vị tướng công đến thật không đúng lúc rồi, nữ lang nhà ta không có ở trong quán. Tuy nhiên vẫn mời ba vị tướng công vào trong uống trà.

Nước sông Tần Hoài xanh biếc, tà dương khói liễu, mùi hương của hoa nhài, hoa lan theo gió thoảng tới. Sau khi gõ cửa rất lâu, thằng bé mới ra mở cửa nói nữ lang không có ở đó, Trương Ngọc rất mất hứng, hỏi Tiết Đồng:

- Nữ lang nhà ngươi đi đâu rồi?

Tiết Đồng nói:

- Cánh Lăng Đàm tiên sinh đã tới Kim Lăng, nữ lang nhà ta đi tới bên tàu Bạch Lộ Châu bái kiến Đàm tiên sinh.

Trương Ngọc buồn bực nói:

- Đàm tiên sinh nào?

Tiết Đồng nói:

- Là thầy giáo của nữ lang nhà ta, làm thơ đấy.

Trương Đại nói:

- Chắc là Đàm Nguyên Xuân rồi.

Trên thuyền từ Thanh Phố tới Kim Lăng, khi Vương Vi luận thơ với Trương Đại và Trương Nguyên vô cùng tôn sùng Lăng Chung Tinh và Đàm Nguyên Xuân. Trương Nguyên nói thơ của Chung và Đàm chẳng qua chỉ thường thôi, Vương Vi rất không phục.

Trương Nguyên nói:

- Thôi vậy, chúng ta về thuyền đi.

Rồi quay người liền đi.

Trương Đại, Trương Ngạc đuổi theo, tên hầu Phúc Nhi còn đứng lại nói nhỏ với Tiết Đồng điều gì đó.

Trương Ngạc phần nộ nói:

- Cô nàng này giả vờ giả vịt, tính nết lẳng lơ không đâu với đâu cả.

Trương Ngạc tức giận, đó là vì y rất để ý tới Vương Vi, định đột ngột tới thăm, lại bị nói là đi gặp một tài tử danh sĩ khác, Trương Ngạc đương nhiên không vui.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh đúng là cho rằng Vương Vi trông mong chúng ta tới à, trước khi kết bạn với chúng ta, cô ta đã kết bạn với các danh sĩ Giang Nam rồi. Đàm Nguyên Xuân từng dạy cô ta làm thơ, cũng là thầy giáo của cô ta, tới bài kiến thầy giáo cũng là điều đương nhiên.

Trương Ngạc thất vọng nói:

- Thầy giáo của cô nàng này khá nhiều, vừa là Trần Kế Nho, vừa là Đàm Nguyên Xuân.

Trương Đại nói:

- Đàm Nguyên Xuân làm sao có thể so bì được với Trần Mi Công, còn kém xa.
- Cỗ bức hàn , hoa nhài, mười văn tiền một bó đây.

Hai thiếu niên khoảng mười bốn, mười lăm, đi guốc gỗ, mặc áo đơn không có tay mang theo một cái giỏ, lớn tiếng giao hàng. Kỹ gia dọc sông có hầu gái nhẹ nhàng cuốn màn, bỏ tiền tranh mua, thiếu niên bán hoa là rất thường thấy, lúc nào cũng cười nói xôn xao, đầu tóc rất duyên dáng.

Ba người Trương Nguyên đi theo hai thiếu niên bán hoa kia dần dần tới chỗ đông đúc, chợt thấy một cô gái khoảng mười hai mười ba tuổi, đi ra từ một tòa ẩn mình dưới mai trúc thấp thoáng, cô gái này để tóc mái ngố, mặt mày như vẽ, màu da trắng nõn, rất đáng yêu. Lòng bàn tay phải có cầm một cái khăn lụa, trên chiếc khăn có hai xếp tiền đồng, giòn giòn giã giã nói:

- Quần Kịch tiểu ca, cở bức hàn, hoa nhài mỗi thứ nhà ta mua một bó.

Chương 258: Từ Công viện tới Cựu viện (3).

Chu Nguyên Trương để ba sáu họ Mân địa di dân tới Lưu Cầu không phải vì muốn xâm chiếm Lưu Cầu, mà nghe theo lời mời của Lưu Cầu Vương, phái qua đều là những người có tay nghề giỏi, giúp đỡ người dân Lưu Cầu phát triển nông nghiệp, thủ công nghiệp.

Qua nhiều thế hệ quân chủ Trung Quốc đều phá lệ khoan hồng độ lượng, đối với ngoại phiên, để thể hiện rõ khí thế của đại quốc mệnh mệnh, đều là đòi ít mà ban cho rất nhiều, cái muốn chính là danh phận của một Tông chủ quốc.

Đảo Tân Thị hàng năm phải trưng trên nghìn dân phu đi Lộc Nhi đảo phục dịch, còn muốn Lưu Cầu vương tiến công hải ngư, bàn chân gấu, dược liệu, khoáng sản... Dù sao chỉ cần Lưu Cầu đảo sản xuất ra cái gì, thì Đảo Tân Thị liền muốn cái đó... cực kỳ tham lam.

Thượng Ninh vương chịu nhẫn nhục, bốn năm trước từng cử Trần Tình Thông sứ đường xá xa xôi tới Bắc Kinh cầu cứu hoàng đế Vạn Lịch, nhưng sau khi các chư thần thảo luận

xong, cảm thấy Lưu Cầu ở hải ngoại xa xôi, nằm ngoài tầm tay với, cho dù có phái Thủy sư trợ giúp Lưu Cầu Vương đánh đuổi những Oa Khẩu (giặc Oa; giặc lùn - bọn hải tặc người Oa Nhật Bản, thường quấy phá vùng ven biển Triều Tiên, Trung Quốc, thế kỷ XIV-XVI) kia, nhưng Thủy sư Đại Minh không thể ở lâu tại Lưu Cầu, một khi về nước, Oa Khẩu sẽ ngóc đầu lên, Oa Khẩu cách Lưu Cầu gần... thật khó lòng phòng bị.

Cuộc chiến đánh đuổi Oa năm Vạn Lịch thứ hai mươi đã khiến Đại Minh tổn thương nguyên khí nặng nề. Lưu Cầu đối với Đại Minh mà nói, đương nhiên mãi mãi không quan trọng bằng Triều Tiên. Cho nên Diệp Hượng Cao đối với sứ thần Lưu Cầu chỉ có những lời an ủi rồi điều về nước .

Từ năm Hồng Vũ thứ mười sáu, Lưu Cầu thường phái quan sinh tới Nam Kinh Quốc Tử Giám để học. Nam Kinh Quốc Tử Giám có Quang Triết đường chuyên môn cung cấp chỗ ở cho học sinh Lưu Cầu...

Con thứ của Thượng Ninh vương Thượng Phong rất căm hận đối với việc sưu cao thuế nặng của Đảo Tân Thị ở Lưu Cầu, cho nên năm ngoài già đã thỉnh cầu Thượng Ninh vương đến Đại Minh triều Nam Đô để đọc sách, kết bạn, những thứ này có lẽ sẽ giúp ích cho Lưu Cầu sau này. Thượng Phong vì không cam tâm chịu người Oa nô dịch, nhưng mà ở Kim Lăng, thông qua sự kết giao với giám sinh Đại Minh, Thượng Phong phát hiện tuyệt đại đa số giám sinh không hề có hứng thú với Lưu Cầu, chỉ khi nói đến Oa Khẩu, mới cất tiếng mắng vài tiếng, không hơn không kém.

Trương Nguyên là người đầu tiên có hứng thú sâu sắc với Lưu Cầu mà Thượng Phong gặp được khi đến Kim Lăng, hơn nữa kiến thức của Trương Nguyên khiến Thượng Phong vô cùng kinh ngạc. Trương Nguyên vô cùng quen thuộc đối với vị trí địa lý của Lưu Cầu, với cả quan hệ giữa Đại Minh và Nhật Bản. Tuy Trương Nguyên chỉ là một giám sinh, không quyền không thế, đối với Lưu Cầu lực bất tòng tâm, nhưng có thể gặp một chư sinh Đại Minh hiểu và đồng tình với Lưu Cầu như thế, đã khiến cho Thượng Phong thấy vô cùng an ủi.

Mà đối với Trương Nguyên mà nói, giúp đỡ Lưu Cầu chống lại Oa Khẩu cũng không nằm trong mục tiêu phấn đấu của hắn. Mục đích mà hắn xác định nhất, đó là làm cho Đại Minh

vương triều quốc tác trường viễn, tuyệt không để cho người Mãn Thanh nhập chủ Trung Nguyên. Nhưng giao hảo với một Lưu Cầu Vương tử là có lợi không hại, thêm một người bạn là thêm một con đường, chỉ cần không phải là kẻ thù, thì hãy tận lực kết làm bằng hữu.

Hai người Trương Đại và Trương Ngạc nghe Trương Nguyên và Thượng Phong nói chuyện, nghe đến mức phát buồn ngủ, không hiểu sao Giới Tử lại có hưng trí như vậy, nói chuyện rất ăn ý với Phiên quốc Vương tử hải ngoại này!

Khó khăn lắm mới nhịn hết một canh giờ, Trương Ngạc đứng lên nói:

- Được rồi, cơm nước no nê, Thượng huynh, chúng ta tái kiến ở Quốc Tử Giám, về sau đều là đồng học, cơ hội gặp mặt còn nhiều, hôm khác sẽ nói chuyện tiếp nhé.

Thượng Phong cũng là người cực kỳ biết điều, biết hai tộc huynh này của Trương Nguyên đang nóng long đi thăm danh kỹ, bèn đứng lên nói:

- Hôm nay được gặp ba huynh đệ, tại hạ xem như có phúc ba đời, chúng ta ngày khác sẽ gặp lại.

Mệnh cho Thái Khải Tường đi thanh toán tiền, lại được biết người hầu của Trương Ngạc Phúc Nhi đã thanh toán rồi, Thượng Phong liền miệng nói “Hổ thẹn”, chỉ đành hôm khác gặp lại sẽ mời ba huynh đệ Trương thị.

Hai người Trương Đại và Trương Ngạc nghe Trương Nguyên và Thượng Phong nói chuyện, nghe đến mức phát buồn ngủ, không hiểu sao Giới Tử lại có hưng trí như vậy, nói chuyện rất ăn ý với Phiên quốc Vương tử hải ngoại này!

Khó khăn lắm mới nhịn hết một canh giờ, Trương Ngạc đứng lên nói:

- Được rồi, cơm nước no nê, Thượng huynh, chúng ta tái kiến ở Quốc Tử Giám, về sau đều là đồng học, cơ hội gặp mặt còn nhiều, hôm khác sẽ nói chuyện tiếp nhé.

Thượng Phong cũng là người cực kỳ biết điều, biết hai tộc huynh này của Trương Nguyên đang nóng long đi thăm danh kỹ, bèn đứng lên nói:

- Hôm nay được gặp ba huynh đệ, tại hạ xem như có phúc ba đời, chúng ta ngày khác sẽ gặp lại.

Mệnh cho Thái Khải Tường đi thanh toán tiền, lại được biết người hầu của Trương Ngạc Phúc Nhi đã thanh toán rồi, Thượng Phong liền miệng nói “Hổ thẹn”, chỉ đành hôm khác gặp lại sẽ mời ba huynh đệ Trương thị.

Ba người Thượng Phong tự trở về Quang Triết đường ở Quốc Tử Giám. Lúc này đã cuối giờ Mùi, ánh mặt trời tuy đã ngả về tây, nhưng vẫn gay gắt, nóng đến kinh người. Năm người nhóm Trương Nguyên lên một chiếc thuyền nhỏ, đi về phía Cự viện bên kia bờ.

Cự viện chính là Giáo phòng Ti phú nhạc viện được xây dựng đầu nhà Minh, người ta gọi là khúc trung. Cửa trước đối diện với cầu Võ Định, cửa sau nằm trên phố Sao Khô, kỹ gia san sát nhau. Khúc trung kỹ gia không khác với thanh lâu kỹ viện nơi khác là bao, khúc trung kỹ gia thường là một tú bà nuôi hai ba cô gái, có người là con đẻ, có người là con nuôi. Một Kỹ gia chỉ có hai ba kỹ nữ như vậy, chứ không phải là một đàn đứng xếp hàng khắp hành lang oanh oanh yến yến mời chào khách. Cự viện khúc trung tương đương với một nơi để giao lưu, các hội thơ văn của văn sĩ thích đến nơi này, thương nhân nói chuyện buôn bán cũng thích đến đây. Có danh kỹ cho toàn, không khí sẽ khác, có thể khiến cho khách chủ vui đến tận cùng, đùa vui quên mệt mỏi, cũng không bừa bãi, tuyệt không phải phải thứ trao đổi da thịt như ở hậu thế.

Ba huynh đệ Trương Nguyên lên bờ, theo sự hướng dẫn của thuyền công, đi về phía cầu Chu Tước, thấy cảnh sắc nơi đây, Trương Ngạc khen:

- Thật là nơi đệ nhất phồn hoa của nhân gian, không đến Cự viện, thật uổng phí làm người.

Đi qua một cây cầu bằng đá phiến, men theo tường viện mấy chục bước, bỗng nhiên ngửi thấy mùi hoa lan Phúc Kiến,

Trương Nguyên nói:

- Đây chính là U Lan quán rồi.

Phúc Nhi đi gõ cửa, gõ cả nửa ngày, mới có một đồng tử tóc dài ra mở cửa, chính là Tiết Đồng, cậu cười nói:

- Ba vị tướng công đến thật không đúng lúc rồi, nữ lang nhà ta không có ở trong quán. Tuy nhiên vẫn mời ba vị tướng công vào trong uống trà.

Nước sông Tần Hoài xanh biếc, tà dương khói liễu, mùi hương của hoa nhài, hoa lan theo gió thoảng tới. Sau khi gõ cửa rất lâu, thằng bé mới ra mở cửa nói nữ lang không có ở đó, Trương Ngạc rất mất hứng, hỏi Tiết Đồng:

- Nữ lang nhà ngươi đi đâu rồi?

Tiết Đồng nói:

- Cánh Lăng Đàm tiên sinh đã tới Kim Lăng, nữ lang nhà ta đi tới bên tàu Bạch Lộ Châu bái kiến Đàm tiên sinh.

Trương Ngạc buồn bực nói:

- Đàm tiên sinh nào?

Tiết Đồng nói:

- Là thầy giáo của nữ lang nhà ta, làm thơ đấy.

Trương Đại nói:

- Chắc là Đàm Nguyên Xuân rồi.

Trên thuyền từ Thanh Phổ tới Kim Lăng, khi Vương Vi luận thơ với Trương Đại và Trương Nguyên vô cùng tôn sùng Lăng Chung Tinh và Đàm Nguyên Xuân. Trương Nguyên nói thơ của Chung và Đàm chẳng qua chỉ thường thôi, Vương Vi rất không phục.

Trương Nguyên nói:

- Thôi vậy, chúng ta về thuyền đi.

Rồi quay người liền đi.

Trương Đại, Trương Ngạc đuổi theo, tên hầu Phúc Nhi còn đứng lại nói nhỏ với Tiết Đồng điều gì đó.

Trương Ngạc phẫn nộ nói:

- Cô nàng này giả vờ giả vịt, tính nết lẳng lơ không đâu với đâu cả.

Trương Ngạc tức giận, đó là vì y rất để ý tới Vương Vi, định đột ngột tới thăm, lại bị nói là đi gặp một tài tử danh sĩ khác, Trương Ngạc đương nhiên không vui.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh đúng là cho rằng Vương Vi trông mong chúng ta tới à, trước khi kết bạn với chúng ta, cô ta đã kết bạn với các danh sĩ Giang Nam rồi. Đàm Nguyên Xuân từng dạy cô ta làm thơ, cũng là thầy giáo của cô ta, tới bái kiến thầy giáo cũng là điều đương nhiên.

Trương Ngạc thất vọng nói:

- Thầy giáo của cô nàng này khá nhiều, vừa là Trần Kế Nho, vừa là Đàm Nguyên Xuân.

Trương Đại nói:

- Đàm Nguyên Xuân làm sao có thể so bì được với Trần Mi Công, còn kém xa.
- Cỗ bức hàn , hoa nhài, mùi văn tiền một bó đây.

Hai thiếu niên khoảng mười bốn, mười lăm, đi guốc gỗ, mặc áo đơn không có tay mang theo một cái giỏ, lớn tiếng giao hàng. Kỹ gia dọc sông có hầu gái nhẹ nhàng cuốn màn, bỏ tiền tranh mua, thiếu niên bán hoa là rất thường thấy, lúc nào cũng cười nói xôn xao, đầu tóc rất duyên dáng.

Ba người Trương Nguyên đi theo hai thiếu niên bán hoa kia dần dần tới chỗ đông đúc, chợt thấy một cô gái khoảng mười

hai mươi ba tuổi, đi ra từ một tòa ẩn mình dưới mai trúc thấp thoáng, cô gái này để tóc mái ngắn, mặt mày như vẽ, màu da trắng nõn, rất đáng yêu. Lòng bàn tay phải có cầm một cái khăn lụa, trên chiếc khăn có hai xếp tiền đồng, giòn giòn già già nói:

- Quần Kịch tiểu ca, cổ bức hàn, hoa nhài mỗi thứ nhà ta mua một bó.

Chương 259: Đêm thuyền không người thức.

Hư nguồn gốc ko bỏ xung đc

Chương 260: Sóng tình.

Trương Nguyên là một chàng trai mười bảy cơ thể tràn đầy huyết khí, thiếu nữ Mục Chân Chân cũng như hoa cảnh khỏe mạnh như tiên diễm, càng có tình mầm đối với thiếu gia.

Hôm nay là ngày thứ tư tới Nam Kinh rồi, đêm nay trên khoang chỉ có hai người thiếu gia và nàng. Cũng không biết tại sao, Mục Chân Chân rất kinh hoảng, cô không phải rất thích thiếu gia sao? Trên đường này nàng không phải vẫn âm thầm mong mỗi sớm ngày tới Kim Lăng sao? Tại sao đêm nay khi chỉ có một mình ở với thiếu gia, trái tim lại đập loạn nhịp như vậy, chỉ muốn co chân trốn đi? Là nàng sợ thiếu gia sao? Hay là vì bên kia bình phong không có tiếng ngáy ngủ của Lai Phúc nữa?

Trương Nguyên nhìn khuôn mặt đỏ ửng và ánh mắt nao núng của Mục Chân Chân, sự thẹn thùng và khiếp sợ này mê người vô cùng, khiến hắn không kìm nổi những suy nghĩ bông bột.

- Chân Chân.
- Ừm, thiếu gia?
- Ta rửa tay.

- Oh.

Mỗi lần luyện thư pháp, tay cho dù không dính mực, cũng chỉ có chút mùi mực, nước trong chậu gỗ Mộc Chân Chân vừa rồi đã chuẩn bị xong, vội quá nên quên mang cho thiếu gia rửa tay, lúc này mới vội vàng bung lên, cúi đầu không dám nhìn thiếu gia.

Nước trong chậu gỗ rất mát, vì cầm bút lâu nên tay nóng lên, ngâm trong nước vô cùng thoải mái. Mộc Chân Chân đã lấy khăn vải chờ sẵn, lông mày và cặp lông mi vẫn buông xuống, trái tim nhảy loạn lên, không khí đêm nay không hề giống với trước đó.

Bắc đèn đã tắt, ánh đèn nhỏ dần, trong khoang thuyền có chút mờ tối. Trương Nguyên rửa tay, rũ mười ngón xuống, giọt nước rớt xuống từ đầu ngón tay, ánh mắt lại nhìn lên mặt Mộc Chân Chân. Mộc Chân Chân lại nhìn giọt nước trên đầu ngón tay hắn, đêm rất yên tĩnh, có thể nghe thấy rõ ràng tiếng nước tóc tóc rơi xuống chậu, nước tí tách rơi, đôi lông mi của Mộc Chân Chân chớp chớp, lông mi của Mộc Chân Chân dày hơn những cô gái người Hán khác, đây là vì tiên tổ của nàng là người Cát La Lộc sao? Người Cát La Lộc sống chủ yếu là ở phía tây Thông Lĩnh, bên đó lạnh, bão cát lớn, lông mi dày có lợi cho việc bảo vệ đôi mắt, mà tới thời của Mộc Chân Chân đều không biết đã qua bao nhiêu thời đại, hắn không còn bao nhiêu huyết thống của Cát La Lộc, nhưng sắc tộc của Mộc Chân Chân vẫn khá rõ, tóc dài hơi vàng, mắt hơi có màu ngọc bích, da trắng như tuyết.

- Tay thiếu gia cũng đã khô rồi, vẫn còn buông xuống như vậy sao, thiếu gia đang nghĩ gì vậy?

Mộc Chân Chân thoáng giương mắt nhìn lên, đang đối ánh nhìn với Trương Nguyên. Trương Nguyên mỉm cười, chợt giơ tay xoa lên má nàng, nói:

- Chân Chân, mặt ngươi thật nóng.

Với sự nhanh nhẹn của Mộc Chân Chân, vốn tránh được, nhưng trước mặt thiếu gia nàng trở nên ngốc xít, cảm nhận

được hơi lạnh trên bàn tay của thiếu gia, còn mặt nàng cũng nóng rực lên trong nháy mắt, nói một câu không hiểu ra sao:

- Thiếu gia, đêm nay không mưa chứ?

Câu nói này có ý gì, là nói không mưa, trời nóng, mặt nàng mới nóng lên, hay là nói trời không mưa thì không thể có những cử động thân thiết?

Trương Nguyên dùng ngón tay nhẹ nhàng vuốt lên gò má của Mục Chân Chân, nhỏ giọng nói:

- Không mưa thì làm sao, có trăng.

Rồi quay đầu lại thổi tắt ngọn đèn.

Đêm trăng mười tám tháng sáu nhô lên muộn, đã là nửa đêm, ánh trăng còn chưa lên tới đỉnh, thuyền đu ba mái chèo đang hướng về phía bắc, ánh trăng chiếu vào cửa sổ mũi thuyền, khi châm đèn không cảm thấy, lúc này đã dập đèn, ánh trăng như ôm trọn lấy khoang thuyền, ánh mắt có chút thích ứng, thì có thể phân biệt được đồ vật. Trương Nguyên bị cận thị, nhìn gần thì có thể nhìn rõ, thấy mặt Mục Chân Chân hiện rõ dưới ánh trăng, bộ ngực hở ra, eo nhỏ, đang ngồi chồm hổm hở ra cái hông và đùi, không hề nhúc nhích như một bản điêu khắc xinh đẹp, nhìn kỹ, đôi môi rung lên trong đêm tối đẹp như hoa hồng, hình như có một chút yêu kiều tỏa ra.

Trương Nguyên đang định tiếp cận cái môi đó, lại nghe thấy thiếu nữ này hàm hồ nói:

- Thiếu gia, nước còn chưa đổ mà.

Trương Nguyên ngồi thẳng người, Mục Chân Chân vội mang chậu nước ra sông, “ào” một tiếng, qua một lúc, Mục Chân Chân quay lại, thấy thiếu gia đã cởi áo lót, chỉ thấy mặc một cái quần ngắn ngồi trên ghế, Mục Chân Chân căng thẳng hết mức, quay người trở lại cửa thuyền, chần chừ, quỳ ngồi xuống nói:

- Thiếu gia, nô tì phục vụ người nghỉ ngơi nhé.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, cởi giày ra, chúng ta nói chuyện.

Mục Chân Chân cúi đầu lên tiếng đồng ý, cởi giày và váy dài, bên trong là chiếc áo vải bầu và cái quần vền vện chỉ tới đầu gối, Mục Chân Chân ngồi khép lại, hướng một bên, hỏi:

- Thiếu gia muốn nói gì?

Trương Nguyên rời tới gần một chút, cười nhẹ nói:

- Chân Chân muốn nói gì?

Mục Chân Chân dặt quần một góc, cúi đầu nói:

- Nó thì không có gì muốn nói.

Trương Nguyên nói:

- Vậy ta cũng không có gì để nói.

Mục Chân Chân không nhịn được cười lên một tiếng, nâng hàng mi nhìn thoáng qua thiếu gia, đôi mắt của thiếu gia sáng long lanh, kéo tay nàng nhẹ nhàng vuốt ve, rồi tới gần hôn nàng, thân thiết giống như hai người hồi trước đây. Mục Chân Chân tuy tim đập rất nhanh, lại không hoảng loạn, thầm nghĩ:

- Khi chia tay, phụ thân dặn dò mình phải hầu hạ thiếu gia, sau này Thiếu nữ này quá môn, mình cũng phải cẩn thận hầu hạ, thiếu gia là người rất tốt, mình thích thiếu gia.

Mục Chân Chân giờ tay khoác lên vai thiếu gia, uyển chuyển xoay người, chợt thấy lưỡi đã vào miệng, trong lúc trêu chọc, thần hồn đều lay động, cơ thể bị thiếu gia nắm chặt, nắm sát trên ghế, thiếu nữ đoạ dân này đã trở nên bối rối. Trước đây thiếu gia hôn nàng chỉ là lướt qua rồi dừng, lần này lại kiên quyết đòi lấy, khiến nàng không sao ứng phó nổi, hai tay nắm chặt lấy bả vai thiếu gia, lo lắng, hơi thở dồn dập. Tay thiếu gia lại cởi cúc áo của nàng, dáng vẻ rất nhanh nhẹn, lập tức một bàn tay che lên vú phải của nàng, tay của thiếu gia cũng rất nóng, trước nhẹ sau mạnh, hai bên đều không buông tha, nhào nặn nàng, xoa toàn cơ thể nàng khiến nó càng ngày càng

nóng lên, dường như cả người đều giống như chiếc kẹo đường bị hòa tan dưới ánh nắng mặt trời.

Huyết mạch Trương Nguyên sôi lên sùng sục, sự mãnh liệt về tình dục trên cơ thể trẻ trung khiến tay hắn phát run, nảy người lên, nhìn Mục Chân Chân dưới thân mình, thiếu nữ dọa dân này môi khẽ nhếch lên, thở hổn hển, nội y bên vạt áo trái đã bị xốc ra từ bao giờ, lộ toàn bộ bộ ngực. Trong sắc nguyệt mờ ảo, giống như hai đọt trắng tròn ở đáy nước hiện lên, rất lớn, rất tròn, rất sáng, mà nở rộ...

Đêm trăng bên bờ sông Thái Thạch, hẳn là ánh trăng như vậy mới khiến người ta thấy say mê vô cùng. Trương Nguyên yêu thích không buông tay, tiếp đó lấy môi lướt lên người thiếu nữ một lượt, còn hắn đã vững như đúc bằng sắt rồi.

Trương Nguyên khẽ nói:

- Chân Chân...

Hai tay Mục Chân Chân nắm trên vai thấm đẫm mồ hôi của hắn, giọng nói run rẩy:

- Thiếu gia.

Ánh mắt nhìn thiếu gia, thẹn thùng.

Trương Nguyên ghé vào lỗ tai nói một câu gì đó, Mục Chân Chân khẽ gật đầu, rồi khẽ “ừm” một tiếng, Trương Nguyên liền lật người lại, Mục Chân Chân hai tay đột nhiên tăng lực, còn may Mục Chân Chân chưa luyện tới Ứng thảo công, không thì xương bả vai của Trương Nguyên đã bị bóp nát rồi, nhưng cũng rất đau, giống như bị thúc giục, ra sức tiến lên, khi thịt va vào nhau, cảm thấy cơ thể đều đã đạt được khoái lạc, cơ thể trai tráng lần đầu tiên nhanh chóng được tiến thẳng lên đỉnh cao.

Ánh trăng lặng lẽ rời khỏi ngoài cửa buồm, nước dưới đáy thuyền của sông Tân Hoài vẫn chảy xuôi như trước, Trương Nguyên nằm ngửa mặt lên trời, Mục Chân Chân nghiêng người nằm trong lòng ngực của hắn, hai người nhỏ nhẹ nói chuyện, thiếu nữ này cảm nhận được Trương Nguyên ép chặt dưới cánh tay nàng, vội vàng tránh người nói:

- Nô tì đề lên thiếu gia rồi.

Trương Nguyên lại nghiêng người ôm lấy Mục Chân Chân, nói:

- Cứ như vậy mà ngủ đi.

Tay phải du ngoạn trên chiếc eo và mông cứng chắc của thiếu nữ, cặp vú của thiếu nữ đè chặt trên ngực hắn, hai hạt hoa lăn qua lăn lại rõ ràng, con sóng tình của hắn vừa lui lại sục sôi trời dậy.

Mục Chân Chân đã cảm nhận được, dùng đùi nhẹ nhàng đung vào, xấu hổ nói:

- Thiếu gia, người lại muốn rồi hả?

Trương Nguyên hỏi:

- Được không?

Mục Chân Chân nghĩ đến sự đau đớn lúc ban đầu, chân chừ một chút, rồi liền xấu hổ “ừ” một tiếng, thiếu nữ này luôn ngoan ngoãn phục tùng thiếu gia.

Thuyền rất lớn, không đến mức vì một chút chấn động nhỏ đó mà lắc lư, lần này Trương Nguyên thông thả một chút, mùa may rất lâu, Mục Chân Chân cũng cảm giác được sự khoái lạc. Hai người tận hứng, ôm nói chuyện một lúc, Trương Nguyên buồn ngủ, ngủ rất say, Mục Chân Chân nhất thời không ngủ được, trợn mắt nhìn dáng vẻ ngủ của thiếu gia, nhẹ nhàng đặt môi vào môi thiếu gia hôn một cái, rồi rụt cổ lại, cười không tiếng động, trước kia đều là thiếu gia hôn nàng, đây là lần đầu tiên nàng chủ động hôn thiếu gia.

Vừa không ngủ được, Mục Chân Chân liền nhẹ nhàng đứng dậy đi tắm, mặc quần áo vào, lại mượn ánh trăng bên ngoài lau sạch chiếu. Lúc này đã là canh ba, có chút lạnh lẽo, liền đắp chiếc thảm lên người thiếu gia đang ngủ say, lúc này mới nằm bên cạnh Trương Nguyên ngủ, trong lòng ngọt ngào, nhanh chóng ngủ thiếp đi.

Trời còn chưa sáng, bến tàu đã bắt đầu huyền ảo, Mục Chân Chân ngủ muộn vẫn dậy sớm, Trương Nguyên cũng dậy rồi, cười hỏi nàng:

- Chân Chân vẫn tốt chứ?

Mục Chân Chân đỏ mặt, không biết thiếu gia chỉ tới cái gì, liền hàm hồ suy đoán rồi ừ một tiếng, vội vàng đi rửa mặt thu dọn đồ đạc. Đêm nay phải chuyển tới căn nhà thuê dưới chân núi Kê Minh, còn nữa, hôm nay là sinh nhật của thiếu gia, nàng phải làm mì trường thọ cho thiếu gia, việc không ít, thiếu nữ này tuy cơ thể có chút không khỏe, nhưng trong lòng tràn đầy niềm vui, cả người đều tràn đầy sức sống.

Chương 261: Nhập giám (1).

Mặt trời cứ lên cao theo lẽ thường, mỗi ngày đều là một ngày mới, Trương Nguyên đứng trên đầu thuyền, nhìn về phía chân trời, “U mộng ảnh” có nói “trên lầu ngắm núi, đầu thành ngắm tuyết, trong thuyền ngắm mây”. Trên sông Tần Hoài này ngắm mặt trời mọc, ngắm ánh bình minh, quả thực phong cảnh có khác. Trương Nguyên cảm thấy tâm trạng rất tốt, quả thực muốn ngửa mặt lên trời mà hét lớn, thỏa mãn được cơn tình dục, thể xác và tinh thần đều sung sướng, sẽ khiến người ta tích cực tiến thủ, hăng hái hướng về phía trước, cảm thấy nhân sinh này rất có triển vọng.

Trương Ngạc đi ra hỏi:

- Giới Tử, đêm qua có giấc mộng đẹp sao? Sao mặt mày hớn hờ vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Đương nhiên là mơ gặp được đề tên bảng vàng rồi.

Trương Ngạc cười nói:

- Giới Tử rất tục, cả ngày chỉ nghĩ tới việc đỗ khoa cử làm quan, giống như Trương Yến Khách ta, ra vẻ không học

hành, không nghề nghiệp, kỳ thực rất phong nhã, Giới Tử là ra vẻ phong nhã nhưng thật ra rất tục.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Thô tục không phải không phong nhã, không có sự thô tục của đệ, sẽ không làm nổi bật sự phong nhã của Tam huynh.

Buổi sáng hôm nay, ba huynh đệ Trương Nguyên chuyển tới căn nhà ở chân núi Kê Minh, Lai phúc, Năng Trụ hôm qua đã dọn dẹp xong, Trương Đại, Trương Nguyên đều rất hài lòng. Sau giờ Ngọ, thuyền công trên thuyền tới cáo biệt ba vị thiếu gia, thuyền này là của Thanh Phổ Lục thị, thuyền công cũng là nô bộc của họ, bây giờ đám người Trương Nguyên đã thuê được nhà, bốn vị thuyền công này đương nhiên phải cáo từ về Thanh Phổ. Trương Nguyên thưởng cho bốn thuyền công mỗi người năm lượng, lại bảo Lai Phúc mua một ít đặc sản ở Kim Lăng, còn viết hai bức thư, một bức cho tỷ tỷ Trương Nhược Hi, một bức cho Dương Thạch Hương, bảo thuyền công mang về Thanh Phổ.

Còn ngày mai, ba người Trương Nguyên sẽ bắt đầu cuộc sống ở Nam Kinh Quốc Tử Giám.

Cửa chính của Quốc Tử Giám Nam Kinh là Tập Hiền môn, Tập Hiền môn đi vào là Thái Học môn, cổng chào ba tầng mái cao lớn nguy nga, màu sắc sặc sỡ như mạ vàng. Đi qua dưới cổng chào, khiến người ta tự nhiên nảy sinh ra lòng kính sợ, qua Thái Học môn, là bảy gian chính đường, đây chính là Di Luân đường. Gian ở giữa đó là chuyên cung cấp để dùng khi Hoàng đế giá lâm, trên đường có treo năm cái sắc lệnh, gian phía đông là nơi để chuyên tổ chức việc tế rượu, phía tiền đường là sân, phía nam của sân, ở giữa là hành lang, nối thẳng đến Thái Học môn. Đây là con đường chuyên dành cho Hoàng đế đi khi giá lâm, hai bên đông tây là bậc thềm, chư sinh lên lớp ở chỗ này.

Canh ba Giờ Thìn ngày hai mươi tháng sáu, ba huynh đệ Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên và các giám sinh nhập học cùng đứng ở ngoài Di Luân đường đợi. Hôm trước

chỉ có hai trăm giám sinh tham dự thi nhập học, hôm nay lên tới ba trăm người, xem ra các giám sinh nạp kê không ít.

Đúng giờ Thìn, cửa chính của Di Luân đường từ từ mở ra, hai mươi tên sai dịch mặc áo đen đứng sang hai bên cửa chính, các chư sinh ngoài cửa vốn đang chuyện trò om sòm, lúc này đều im bật, chỉnh lý lại áo mũ, đứng trang nghiêm không một tiếng động.

Hai giám quan đội mũ ô sa, mặc đoàn lĩnh sam (*) một trước một sau đi ra cửa lớn, người phía trước chừng hơn bốn mươi tuổi, mặt trắng, hai má phẳng lì, hình vẽ trên quan phục là chim bạch nhàn, dây lưng có thêu hoa. Vị phía sau chừng năm mươi tuổi, thân hình cao béo, da mặt hơi tím, hai mắt hơi lồi ra, giống như mắc bệnh, quan phục là chim hoàng oanh, dây lưng là ô giác (loại đai lưng màu đen được làm từ vật liệu bằng sừng).

(*)đoàn lĩnh sam:

[URL]<http://group.baike.com/hanfu/bbs/uawghuunyuljewfkh.html>[/URL]

“Văn quan phục sắc ca” có câu:

“Nhất nhị tiên hạc dữ cầm kê, tam tứ không tước vân nhạn phi.
Ngũ phẩm bạch nhàn duy nhất dạng, lục thất lộ tư khê xích nghi.
Bát phẩm cửu phẩm tịnh tạp chức, Anh Mộc thuần luyện thước dữ hoàng ly.
Phong hiến nha môn chuyên chấp pháp, đặc gia giải trĩ mai luân di.

(nghĩa là: quan nhất phẩm nhị phẩm thì thường mặc áo thêu tiên hạc và gà cảnh, tam phẩm, tứ phẩm mặc áo thêu công và nhạn bay, quan ngũ phẩm áo gà lôi trắng, lục phẩm thất phẩm là áo thêu cò trắng, bát phẩm, cửu phẩm thì lẫn lộn, chim cắt, chim khách, phương hoàng đỏ, chim hoàng oanh).

Vị quan đi phía trước kia quan phục là bạch nhàn, chính là quan ngũ phẩm, vị mặc quan phục chim hoàng oanh phía sau kia là quan bát phẩm. Trương Nguyên hiểu biết quan chế của Quốc Tử Giám, chính quan tể tử của Quốc Tử Giám Nam Kinh là quan tứ phẩm, quan ngũ phẩm chỉ có một người, đó chính là Ti Nghiệp Tống Thì Miễn. Tiêu Nhuận Sinh từng nhắc nhở hần, Tống Thì Miễn này là môn sinh của Đồng Kỳ Hưng, có lẽ sẽ làm khó dễ hần, cần phải lưu tâm.

Hai vị giám quan đứng nghiêm trước cửa lớn, vị giám quan mặc quan phục bạch nhân kia ho nhẹ một tiếng, vị quan mặc quan phục chim hoàng oanh kia đứng bên cạnh hơi khom người với y, sau đó quay sang các chư sinh, lớn giọng nói:

- Vị này là Nam giám Ti Nghiệp Tổng đại nhân, chư sinh tiếp lễ.

Quả thật là Nam giám Ti nghiệp Tổng Thì Miễn, Trương Nguyên và các chư sinh cùng cúi đầu hành lễ với Tổng Thì Miễn, nghe Tổng Thì Miễn kia nói:

- Các học đồ nghe đây, đã vào Quốc Tử Giám, sẽ không được tùy tiện như ở nhà, tất cả thói quen đều sẽ được sửa, nhất định phải theo khuôn phép, cố gắng học tập. Các quy định của giám do Cao tổ định ra phải tuân thủ nghiêm ngặt, nếu có kháng cự không phục, phỉ báng sư trưởng, khốc lóc om sòm, vi phạm học quy, nhẹ thì bị roi trúc đánh vào mông, nặng thì dùng trượng, thậm chí sung quân, phạt làm tiện lại (quan lại thấp hèn nhất) –các điều lệ học quy cụ thể, sẽ do Mao giám thừa nói tỉ mỉ với các người.

Hóa ra quan viên mặc quan phục chim hoàng anh chính là Nam giám Giám thừa. Tuy chỉ là quan bát phẩm, nhưng quyền lực rất lớn, quản lý Thăng Khiên thính, Thăng Khiên thính coi như là cơ quan thẩm phán kiêm cơ quan chấp pháp của Quốc Tử Giám. Trên có các giáo quan lười biếng lơ là việc giảng dạy, dưới là các giám sinh vi phạm quy tắc, y đều phải quản lý, có quyền trừng phạt, đương nhiên, chủ yếu là quản giám sinh.

Vị Mao giám thừa này lại khom người trước Tổng Thì Miễn, mặt hướng tới các học đồ, khuôn mặt màu tím kia trương lên, mở miệng nói tiếp:

- Các người đã từng nhìn thấy một cái cột dài bên ngoài giám môn?

Đại đa số học đồ đều không để ý, Trương Nguyên thì có chú ý tới, bên ngoài cửa lớn của Quốc Tử Giám có một cái cột cao chừng năm chượng, nói là cột cờ mà lại không có cờ, trụi lủi.

Mao Giám Thừa thấy các giám sinh châu đầu ghé tai, liền lớn tiếng nói:

- Cái cột đó từng treo đầu một giám sinh, treo một trăm hai mươi sáu năm.

Các giám sinh có mặt “xì” một hơi lạnh, đây chính là hiệu quả mà Mao Giám Thừa muốn, lại nói:

- Năm Hồng Vũ thứ hai mươi bảy, giám sinh Triệu Lân của Quốc Tử Giám viết tấu thiếp phỉ báng triều đình và học quan, chiếu theo giám quy là đánh một trăm trượng rồi sung quân, nhưng Cao tổ Hoàng đế vì cảnh ngu phụ giáo, hạ chỉ đem bêu đầu Triệu Lân thị chúng, liền treo trên cột cao kia, cho tới khi Chính Đức Đế nam tuần, mới hạ xuống.

Trương Ngạc đứng trong đám người càng nghe càng thấy căm tức, nhỏ giọng nói với Trương Nguyên bên cạnh:

- Giới Tử, tên ôn quan này nói những điều này làm cái gì?

Trương Nguyên cũng rất bất mãn với tên Mao Giám Thừa này khi đem chuyện Chu Nguyên Chương đầu nhà Minh bị chịu khổ hình nói ra vào lúc này, hơn nữa Mao Giám Thừa này hình như có chút đắc ý, hãnh cười lạnh nói:

- Hù dọa người mới mà.

Trương Ngạc nói:

- Ôn quan này chẳng qua là bát phẩm, dám dọa bọn ta, trước những giám sinh này, mấy năm nữa đỗ tiến sĩ làm quan chắc chắn không ít, quay lại hù chết gã.

Trương Nguyên cười một tiếng, thâm nghĩ:

- Trường học đời sau cũng có nhiều sư đồ ác vậy, nhưng học trò sau này khi công thành danh toại lại rất ít người quay lại gây phiền phức, chỉ cười trừ thôi.

Mao Giám Thừa này thấy các chư sinh nháo nhác một hồi, mới tỉ mỉ nói về giám quy, cái gì mà không được phép đội mũ, không được phép thắt lưng, không được mang khăn phục thường nhân, không được tới giảng đường khác nghị luận, dám có ý làm nhục sư trưởng hay gây sự với giám sinh khác, đều sẽ bị phạt nặng, đây là giám quy về phương diện lễ nghi. Phương diện quản lý đời sống, học đồ các ban phạm là có việc phải bẩm báo với giáo quan của lớp đó trước, giám sinh nếu muốn ra ngoài, phải có “lệnh bài ra vào”. Lệnh bài này mỗi lớp chỉ có một, do sinh đồ trực nhật quản, không có lệnh bài mà tự ý rời lớp, thống quyết (xử phạt bằng trượng hình), trước khi trời tối mà không về, thống quyết, giám sinh ở trường, hiệu phòng do Quốc Tử Giám thống nhất sắp xếp, không được tự ý ở chỗ của người khác, không được ở trọ bên ngoài. Nửa đêm điểm danh mà không có người, thống quyết, trong phòng không được phép say sưa ca hát, không được làm ồn, không được bàn chuyện thị phi. Về phương diện học tập, nếu không thể hoàn thành bài tập giáo quan quy định, mỗi tháng sẽ bị hạ một bậc, thống quyết...

Chư sinh nghe vậy thán kinh hãi, động một tẹo là lại bị thống quyết, ai chịu được. Có giám sinh biết chuyện cũ của Quốc Tử Giám, thấp giọng nói với người bên cạnh:

- Đều là bày ra làm vẻ thôi, đâu có nghiêm như vậy, đường huynh của ta là lão giám sinh rồi, không những thuê phòng trọ ở ngoài, còn thường xuyên tới phòng ở sông Tân Hoài rượu chè ca hát, đương nhiên, có quan hệ tốt với giám thừa và giáo quan bốn đường thì tốt hơn.

Lúc này, nghe tiếng chuông đồng nhỏ vang lên, Mao Giám Thừa im miệng. Nha môn của Di Luân đường Tế tửu mở ra, Nam giám Tế Tửu Cố Khởi Nguyên và các tiên sĩ, trợ giảng, học lục và học chính của Chính Nghĩa đường, Sùng Chí đường, Quảng Nghiệp đường tổng cộng mười ba người đi tới bên ngoài cửa lớn.

Chương 261: Nhập giám (2).

Cổ Khởi Nguyên có bài phát biểu với các giám sinh, yêu cầu chư sinh phải khiêm tốn kính cần, biết giữ lễ nghi, phải có nghĩa khí, duy trì sự giáo huấn của thánh hiền, lập chí, vụ học, chính nghĩa, ăn nói cẩn thận, hi vọng các giám sinh đi ra từ Nam giám đều có thể trở thành quân tử, người tài, vì nước vì dân...

Theo sau đó là ba vị tiến sĩ của Chính Nghĩa đường, Sùng Chí đường và Quảng Nghiệp đường lên đọc danh tính của các thí sinh, Chính Nghĩa đường là Phương tiến sĩ, Sùng Chí đường là Vương tiến sĩ, Quảng Nghiệp đường là Triệu tiến sĩ. Các học đồ được Phương tiến sĩ đọc đến tên thì ra khỏi hàng, những người này đều được vào học ở Chính Nghĩa đường, Trương Ngạc là một trong số đó. Tất cả những giám sinh nạp kê chưa tham gia kỳ thi nhập học, đều được sắp xếp ở mười sáu lớp của Chính Nghĩa đường. Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại vì chế nghệ ưu tú, được xếp vào Quảng Nghiệp đường, Quảng Nghiệp đường có sáu lớp, những học đồ mới lần này trực tiếp vào Quảng Nghiệp đường chỉ có ba mươi hai người.

Buổi lễ tựu trường chỉ có như vậy, học đồ các đường lần lượt đi theo các giáo quản của mình tới hiệu phòng của các đường. Hiệu phòng và giảng đường của Quảng Nghiệp đường ở cùng một chỗ, ở giữa là mười một gian giảng đường, hai bên là hiệu phòng của các giám sinh ở. Một hiệu phòng ở hai giám sinh, Trương Nguyên không ở cùng phòng với cả Trương Đại, mà được xếp cùng với một học đồ bốn mươi tuổi. Còn chưa kịp hỏi danh tính, Triệu tiến sĩ đã triệu tập các tân sinh đứng lên trước Quảng Nghiệp đường phát biểu, ba mươi hai tân sinh này sẽ thành một lớp mới, gọi là Nhâm Tự của Quảng Nghiệp đường. Triệu tiến sĩ trước tiên giới thiệu Nhạc trợ giáo Lưu học chính của Nhâm Tự ban. Triệu tiến sĩ quản lý cả mười một lớp của Quảng Nghiệp đường, cụ thể mỗi một ban lại do trợ giáo phụ trách, học chính phụ tá, Triệu tiến sĩ lại nhấn mạnh một số giám quy quan trọng, rồi mới đi.

Tiếp đó liền có hai chấp dịch tới, phát cho mỗi giám sinh hai bộ khăn phục của giám sinh, về sau ở trong giám đều mặc bộ khăn phục này, bộ khăn phục này có các cỡ to vừa nhỏ, Trương Nguyên vóc người trung bình, lựa chọn cỡ vừa.

Nhạc trợ giáo quan sát một chút về ba mươi hai học đồ của Nhân Tự ban này, chỉ một học đồ lên trước, học đồ này tầm bốn mươi tuổi, đoan chính, chính là vị ở cùng phòng với Trương Nguyên, Nhạc trợ giáo hỏi tính danh của người này, liền đáp:

- Gia Thiện Ngụy Đại Trung.

Nhạc trợ giáo nói:

- Xem người lớn tuổi, để người làm lớp trưởng.

Trương Nguyên nghe thấy cái tên “Ngụy Đại Trung”, không khỏi giật mình. Ngụy Đại Trung, một trong sáu quân tử của Đông Lâm, chết trong tay Ngụy Trung Hiền, người xưng là “đệ nhất trung liệt kiên cường suốt ba trăm năm của Đại Minh”, đời sau sử gia đối với người đảng Đông Lâm khen chê có nhiều, Hoàng Nhân Vũ luôn có đánh giá thấp với người đảng Đông Lâm, cho rằng đảng Đông Lâm mấy chục năm chỉ làm được một việc, đó chính là ngăn trở Vạn Lịch để lập Phúc Vương làm người kế thừa.

Nhưng Trương Nguyên có cách nhìn của riêng mình, người đảng Đông Lâm nỗ lực để hạn chế quân quyền, phản đối lấy tư ngự trị công. Cho dù người đảng Đông Lâm phát ngôn thay cho tầng lớp nào, loại tư tưởng này là tiến bộ, tuy dưới tình thế Văn Minh thù trong giặc ngoài có chỗ không hợp thời, nhưng quyết không thể đổ cái tội Minh triều mất nước lên đầu người Đông Lâm.

So với bốn trăm năm đời sau, một số luận điệu cho rằng tư tưởng tự do của Phương Tây, thể chế tam quyền phân lập sẽ giống như vong đảng vong quốc, đó đều là trắng đen lẫn lộn có dụng ý xấu xa của kẻ vừa đạt được lợi ích, đảng Đông Lâm có không ít kẻ tiểu nhân, nhưng các chi sĩ chính trực thì cũng nhiều, như Trương Nguyên từng tiếp xúc: Lưu Tông Chu, Thanh Phổ huyện lệnh Lý Bang Hoa, còn có Văn Chấn Mạnh bây giờ mới chỉ là cử nhân, đều là người có học thức, nhân phẩm uyên bác. Ngụy Đại Trung này, Trương Nguyên nhìn qua cũng là một người tài, thư pháp giỏi, tuyệt mệnh thư nói rõ ý chí chịu chết, dặn dò người nhà an bần, chăm học, tích đức, hoạn nạn có nhau.

Tội danh Ngụy Trung Bân hãm hại Ngụy Đại Trung là nhận hối lộ ba ngàn lượng, sau khi Ngụy Đại Trung chết còn phải truy tìm tang vật, bán cả gia nghiệp cũng không có ba ngàn lượng, con trai Ngụy Học Y ngày đêm đi kiếm, mượn tiền để trả cái gọi là tiền tham ô. Con người như vậy, người muốn nói y là gian tà, người cũng phải hỏi lại lương tâm của mình.

Như vậy, Ngụy Đại Trung trở thành lớp trưởng của Nhâm Tư ban ở Quảng Nghiệp đường.

Nhạc trợ giáo lại nói:

- Hôm nay không có bài học nào, mọi người có thể quay về chỗ ở trước, đem những vật dụng liên quan như giấy bút về phòng. Người hầu không được theo, tất cả đồ dùng xa hoa đều không được mang vào, những thứ như đồ ngủ đều có Quốc Tử Giám cho mượn, những đồ tạp vụ như nước giặt quần áo, chổi quét nhà cũng có tạp dịch của Quốc Tử Giám làm thay, các người chỉ cần chuyên tâm học hành là được.

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại ra tới cổng ba tầng của Quốc Tử Giám, thấy Trương Ngạc đã ở bên ngoài chờ, hai người Năng Trụ, và Phùng Hồ cũng đã chờ suốt ở bên ngoài. Trương Ngạc đi ra trước cửa đá một cái vào cái cột cao kia, rồi đi về chỗ Trương Đại, Trương Nguyên nói:

- Ôn quan kia nói là cái cột treo đầu người chính là cái này, thật là ác độc, vừa nhập học đã nói cái này, người xấu vui mừng.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh chỉ hợp với làm hoàn khổ ở quê, ra ngoài không được, cũng may bây giờ là năm Vạn Lịch thứ bốn mươi hai, nếu là hai trăm năm về trước, tuyệt đối là sẽ phải chịu khổ.

Trương Đại cũng lo lắng Trương Ngạc gây chuyện, nói:

- Tam đệ, đệ rõ ràng bây giờ đừng nghĩ tới việc mượn cơ ốm nữa, tính đó của đệ không chịu được sự gò bó của

giám quy, nếu gây ra phiền phức còn phải khiến tổ phụ lo lắng,

Trương Ngạc nói:

- Sao có lý đó, Trương Yến Khách là người gặp khó thì nản sao? Đệ càng thấy khó mà lên, đại huynh yên tâm, học quan đó cũng là người, hãy xem đệ dùng bạc đập bọn họ.

Trương Nguyên nói:

- Hà tất phải thế, bạc của tam huynh chi bằng tiêu xài trên phòng ở sông Tần Hoài.

Trương Ngạc nói:

- Ta muốn xem bọn họ vẻ ngoài lễ nghĩa, liêm sỉ, sau lưng lại là thấy tiền sáng mắt. Còn nữa, trên nghìn giám sinh nạp kê của Nam giám này, đều là con cháu nhà giàu có, ta phải đẩy mạnh sự tiêu thụ kính cận thị tới bọn họ, kính cận thị bốn lượng bạc một bộ rất rẻ, sáu lượng đi.

Trương Đại bất đắc dĩ nói:

- Vậy đệ cứ chơi hai ngày trước, nếu không được thì mượn có ốm ra ngoài, nhất định không được đối kháng với giám quan và học quan, bằng không coi như đệ xui xẻo, lẽ nào đệ còn có thể tụ tập gia nô quay về như ở Sơn Âm.

Trương Ngạc khinh thường nói:

- Đại huynh, đệ không phải thằng ngốc, đệ có thể ngu xuẩn tới mức không biết nặng nhẹ sao?

Trương Đại mở quạt ra che nắng:

- Được rồi, không nói đệ nữa, mau đi thôi, hôm nay thật là đen.

Ba huynh đệ cùng với Năng Trụ, Phùng Hồ quay trở lại Thính Thiên cư ở chân núi Kê Minh, Thính Thiên cư này chính là căn phòng mà họ thuê, là tên do Trương Đại đặt, núi Kê Minh

không phải là có chùa Kê Minh sao, khi nghe thấy phạm âm thiện xứng, cho nên đã gọi là Thính Thiên cư.

- Thiếu gia. Không cần ở trong Quốc Tử Giám phải không?

Mục Chân Chân thấy ba vị thiếu gia cùng trở về, liền cho rằng chỉ là ban ngày tới Quốc Tử Giám đọc sách, tan học thì về chỗ ở của mình. Thiếu nữ đạo dân này long tràn vui mừng, vội vàng dâng trà tới.

Trương Ngạc nói:

- Chỉ là quay về khuôn đồ đi, văn phòng tứ bảo, đồ dùng thường ngày đều mang tới trong giám hết. Nam giám hễ vào là đều như vậy, hễ vào là phải tới cuối năm mới được ra, tóm lại là bỏ tù nửa năm, ớn quá.
- Hà.

Mục Chân Chân kinh ngạc há hốc mồm, mở to mắt nhìn Trương Ngạc, lại nhìn sang Trương Nguyên.

Tổ Chi và Lục Mai cũng giật mình nói:

- Vào là không thể ra à, thật hay giả vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Không sai, nhưng thật ra ở trong Giám, năm ngày ba bữa đi ra một lần cũng được.

Bữa cơm trưa là Mục Chân Chân tự làm, có cá kho, vịt, dưa, rau nhút, đậu hũ Kim Lăng, súp nấm rơm. Trương Nguyên cảm thấy rất ngon, tán thưởng Mục Chân Chân mấy câu, lại sai Lai Phúc đi tìm một nữ đầu bếp và một người giặt đồ. Bọn họ cả chủ cả tớ tổng cộng là mười bốn người, quả thật là cần một đầu bếp và một người giặt đồ chuyên môn.

Buổi chiều, ba huynh đệ Trương Nguyên lại đi tới Đạm viên của Tiêu thái sử để bẩm lại việc nhập học ngày hôm nay, và báo cho họ biết việc thuê Thính Thiên cư. Tiêu Nhuận Sinh và Tông Dục Thiện liền tới xem Thính Thiên cư, thanh sơn sau

phòng, phạt tự nguy nga, trước phòng còn có vườn trúc, hoa cỏ trong vườn, ba phòng lầu nhỏ không mới không cũ, phòng khách thực sự không tồi.

Từ sau tết Đoan Ngọ một ngày thì rời khỏi Sơn Âm, đến hôm nay đã được nửa tháng, còn chưa có viết thư về nhà. Hôm nay vào giám, coi như là đã an định rồi, ba huynh đệ Trương Nguyên lần lượt viết thư về nhà, báo bình an, nói tình hình gần đây. Trương Nguyên còn viết cho Thương Chu Đức và Thương Đạm Nhiên một bức thư, Trương Ngạc thấy Trương Nguyên viết thư cho Thương thị nữ lang, liền nói:

- Ta cũng viết cho bà xã Kỳ tiểu thư một bức, nàng liệu có ngượng chết không nhỉ?

Trương Đại cười nói:

- Yển Khách đệ đừng có dính vào, Kỳ thị nề nếp gia phong nghiêm chỉnh, đệ chưa thấy bộ dạng ông cụ non của Kỳ Hồ Tử kia sao? Đệ viết thư này đi, nhất định bị mắng là không có đức hạnh.

Chương 262: Lại gặp Nguyễn Đại Thành.

Trương Ngạc kêu oan nói:

- Dựa vào cái gì mà Giới Tử có thể viết, đệ lại không được, sao có lý do.

Trương Đại hỏi:

- Đệ từng gặp Kỳ tiểu thư chưa, đệ viết thư gì?

Trương Ngạc đột nhiên tức giận, vỗ bàn nói:

- Đệ thà cưới một kỹ nữ, chứ không thèm thành thân với một người chưa từng gặp bao giờ.

Trương Đại và Trương Nguyên ngơ ngác nhìn nhau, Tiêu Nhuận Sinh và Tông Dực Thiện giả bộ không nghe thấy gì, đang bàn tán việc tiếng chuông sớm của Kê Minh tự có gây ồn tới đây không.

Trương Ngạc càng nghĩ càng đau đầu, lại phát tình khí nóng nảy, la hét nói sẽ đi cưới Vương Vi và Lý Tuyết Y về.

- Tam đệ, chớ có làm càn.

Trương Đại quát:

- Đệ muốn nạp thiếp cũng được, nhưng việc hôn lấy vợ khác là tuyệt không được. Mặc dù tam thúc mẫu rất yêu chiều đệ, cũng không để đệ dính vào việc đó, tổ phụ sẽ đánh gãy chân đệ, đừng có nóng nảy, uống chén trà đi.

Trương Nguyên khuyên giải nói:

- Tam huynh, đệ và Thương tiểu thư là vì đã quen biết từ trước, đây cũng không có gì hâm mộ. Tam huynh không phải muốn đánh cược chứ, cuộc hôn nhân này của huynh cũng giống như là một vụ đánh cược vậy, ngày thành hôn, hai bên ngã bài, tướng mạo, tính cách hiện rõ, điều này há chẳng phải cũng rất thú vị sao?

Đối với tam huynh Trương Ngạc, Trương Nguyên chỉ có khai đạo y như vậy.

Trương Ngạc hết tức nói:

- Nếu tướng mạo xấu xí, tính khó chịu, sư tử hà đông, ta chẳng phải là thảm sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Vậy là huynh cược thua rồi, nhận thua cuộc, không có gì đáng nói nữa.

Trương Đại, Tiêu Nhuận Sinh đều cười, Trương Đại nói:

- Không đến nỗi thua thảm như vậy đâu, đệ xem Kỳ Hồ Tử rất tuần tú, hơn nữa Kỳ thị nữ lang là do đích thân tam

thúc mẩu sai người xem mặt, bảo đảm ngày đệ thành thân sẽ mừng đến cười toe toét.

Trương Ngạc cũng là vui buồn không rõ, bị Trương Đại, Trương Nguyên nói như vậy, liền chuyển tức thành vui, nói:

- Giới Tử, ngày thân nghênh của ta và đại huynh Trương Đại đã định rồi, đại huynh mừng hai tháng hai đầu năm sau, ta thì mười sáu tháng hai, hai người chúng ta đều phải cuộc thắng thua rồi, đệ và Thương tiểu thư bao giờ sẽ thành thân?

Trương Nguyên nói:

- Hai vị huynh trưởng đều là thành thân năm mười chín tuổi, tiểu đệ sao giám tranh lên trước, cũng phải mười chín tuổi chứ?

Trương Ngạc nói:

- Vậy Thương thị nữ lang lớn hơn đệ một tuổi, đệ mười chín tuổi cô ấy hai mươi tuổi rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh thật là, đây cũng là việc tam huynh phải lo lắng sao.

Viết thư xong, vẫn như trước nhờ Tiêu Nhuận Sinh đem thư tới dịch trạm lần lượt gửi đi, nếu có hồi âm, cũng sẽ gửi đến chỗ Tiêu thái sử.

Vì các giám sinh mới nhập học phải dùng bữa tối trong Hội Soạn đường ở nội giám. Thời gian của bữa tối là đúng giờ Dậu, cho nên ba huynh đệ Trương Nguyên liền rời khỏi Thính Thiên cư về Quốc Tử Giám. Chỗ Trương Nguyên, Vũ Lăng công sách, Mục Chân Chân mang đồ tới Quốc Tử Giám, trên đường Trương Nguyên dặn dò Vũ Lăng chịu khó đọc sách một chút, luyện chữ, sau này việc Hàn Xá cũng có thể giúp một tay, không nên na phàn với một kẻ sai vặt. Bốn phận của thư đồng là của Mục Chân Chân, Trương Nguyên nói:

- Chân Chân ngoài đọc sách viết chữ ra, võ nghệ chớ có xao nhãng.

Mục Chân Chân gật đầu nói:

- Nô tì biết rồi.

Lại nói:

- Thiếu gia ở trong Giám phải chăm sóc tốt cho bản thân.

Trương Nguyên đúng là khó có thể thích ứng với trong giám này, trong giám và trong ngục dường như không khác gì nhau mấy, cười nói:

- Biết rồi.

Quốc Tử Giám không cho phép người không có phận sự vào, Trương Nguyên và Trương Đại đành tự mình vai khiêng nách kẹp, mang đồ đạc và quần áo tới phòng ở Quảng Nghiệp đường. Trương Ngạc lại nhân nhả, có tạp dịch trong giám đã sớm đợi ở cửa Thái Học môn để giúp y, chỉ cần có tiền là có thể sai khiến cả ma quỷ. Xem ra Trương Đại, Trương Nguyên lo lắng thừa rồi, chỉ cần có ít tiền tiêu, Trương Ngạc tuyệt sẽ thích ý hơn so với đám người Trương Nguyên khi ở trong giám.

Đối với Ngụy Đại Trung đệ nhất trung liệt, Trương Nguyên đương nhiên là rất kính ý, lại không muốn ở cùng hiệu phòng với Ngụy Đại Trung, nói với Trương Đại:

- Đại huynh, ở cùng phòng với huynh là ai vậy? Hay là mình đổi nhé, đệ và đại huynh cùng phòng.

Trương Đại cầm tay nải, từ trước tới giờ chưa từng mệt như vậy, thở hồng hộc nói:

- Cùng phòng là Nguyễn Đại Thành, tự Tập Chi.
- Nguyễn Đại Thành!

Trương Nguyên ngạc nhiên, vào một ngày cuối tháng mười năm kia, hần tới Hội Kê thăm Thương Chu Đức, lúc về, nghe

Thạch Đầu huynh đệ nói có người tên Nguyễn Đại Thành tới thăm, để lại mấy câu “hóa ra nợ một mạng”, khiến hắn không hiểu gì. Xem ra Thạch Đầu huynh đệ nhớ nhầm rồi, không ngờ có thể gặp Nguyễn Đại Thành ở Nam Kinh Quốc Tử Giám, lại cùng phòng với đại huynh. Ngụy Đại Trung là đảng Đông Lâm, Nguyễn Đại Thành là Yên đảng, nếu đổi phòng, Ngụy Đại Trung và Nguyễn Đại Thành sẽ ở cùng một phòng.

Trương Nguyên mang đồ đạc và quần áo về phòng, thấy Ngụy Đại Trung kia đã thay khăn phục giám sinh, đang ngồi bên bàn đọc sách, thấy Trương Nguyên vào, ấn đầu xuống, tiếp tục đọc sách.

Căn phòng này bày trí rất đơn giản, hai chiếc giường gỗ rộng chừng ba thước, hai cái bàn gỗ tùng, hai cái ghế vuông, không có đồ gì khác. Trương Nguyên đặt sách lên cái bàn gỗ tùng kia, đặt quần áo lên đầu giường, chấp tay nói với Ngụy Đại Trung:

- Ngụy trai trưởng, tại hạ Sơn Âm Trương Nguyên, cùng nhập giám cầu học với đại huynh Trương Đại, tại hạ muốn ở cùng phòng với đại huynh, mong Ngụy trai trưởng chấp thuận đổi phòng.

Ngụy Đại Trung đáp lễ, nói:

- Giám quy không cho phép được đổi phòng.

Nói một câu như vậy, không nói câu thứ hai, lại đọc sách tiếp.

Trương Nguyên liền biết Ngụy Đại Trung này là một người khó dàn xếp, không đòi thì không đổi, không cần nhiều lời, ngồi trên ghế nghỉ ngơi, lại nghe thấy một giọng nói sang sảng bên ngoài cửa vang vào:

- Giới Tử hiền huynh, ngưỡng mộ đại danh đã lâu, hôm nay cuối cùng cũng được gặp, Đồng Thành Nguyễn Đại Thành có lễ.

Nói đến năm chữ “Đồng Thành Nguyễn Đại Thành”, người đã vào phòng, vái chào một cái rất sâu với Trương Nguyên, sau đó đứng thẳng người, mỉm cười. Là một nam tử phóng

khoảng, tuổi chừng hai mươi sáu, hai mươi bảy, tuy là một khăn phục giám sinh bình thường, nhưng chiều rộng của tay áo mặc trên người lại toát ra vẻ phóng khoáng. Nguyễn Đại Thành vì “Đào hoa quạt” mà để lại tiếng xấu cho đời sau này, không ngờ lại có bộ dáng anh tuấn tự nhiên như vậy sao? Nhìn còn dễ ưa hơn Ngụy Đại Trung kia nhiều, hơn nữa thoải mái nhiệt tình, rõ ràng là khiến người ta mới quen mà đã thân.

Trương Nguyên đáp lễ, nói:

- Nguyễn huynh, ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu. Năm kia Nguyễn huynh ở Sơn Âm, tại hạ vô duyên nhìn thấy, hôm nay gặp lại, vô cùng vui mừng.

Nguyễn Đại Thành cười lớn, nói:

- Là tại hạ vô duyên, tại hạ đặc biệt tới Sơn Âm để thăm hỏi Giới Tử huynh, lại không thể gặp được, phiền muộn tới bây giờ.

Trương Đại đi theo sau, nói:

- Vừa rồi Nguyễn huynh hỏi ta có quen Trương Giới Tử của Sơn Âm không, ta nói rồi, Nguyễn huynh lập tức nhảy người lên tới đây ngay.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Tại hạ đã hâm mộ Trương Giới Tử và hiền đệ Trương Tông Tử từ lâu.

Nói những câu này, ánh mắt y luôn nhìn về phía Trương Nguyên.

Ngụy Đại Trung đang đọc sách liền buông cuốn sách xuống, đứng lên lắc đầu nói:

- Nguyễn Tập Chi, giọng người quả không nhỏ.

Trương Nguyên âm thầm kinh ngạc, nghe khẩu khí của Ngụy Đại Trung, không chỉ là quen biết với Nguyễn Đại Thành, mà giao tình còn không phải là nhạt.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Ngự sư huynh, tiểu đệ là gặp bạn tốt đã lâu không gặp mà, tình động bên trong, phát ra bên ngoài.

Thấy ánh mắt Trương Nguyên có vẻ thắc mắc, liền giải thích nói:

- Tại hạ và Ngự huynh cùng là môn hạ của Cảnh Dật tiên sinh của Đông Lâm thư viện, học vấn và nhân phẩm của Ngự sư huynh là khiến ta khâm phục nhất.

Cảnh Dật tiên sinh là Cao Phan Long, Nguyễn Đại Thành này và Ngự Đại Trung lại là sư huynh đệ đồng môn.

Lần này từ Tô Châu đến Nam Kinh, đi qua Vô Tích, Trương Nguyên đã từng nghĩ tới muốn đi đến thư viện Đông Lâm để chào hỏi Cao Phan Long, nhưng vì thời gian gấp gáp sợ không kịp đến Nam Kinh tham gia kỳ thi tuyển học viên của Quốc Tử Giám, nên đành phải vội vàng đi qua, dự định cuối năm khi trở về sẽ đến thăm hỏi. Không nghĩ tới ở Nam Kinh Quốc Tử Giám hẳn lại học cùng lớp với hai người đệ tử của Cao Phan Long. Đó chính là Ngự Đại Trung và Nguyễn Đại Thành, sau này không biết thế nào nhưng hiện tại cả hai đều rất cố gắng, dốc lòng học tập, quyết tâm muốn tham gia khoa cử cùng các sư huynh đệ.

Nguyễn Đại Thành có tác phong nhanh nhẹn, cực kỳ nhiệt tình cùng với Trương Nguyên và Trương Đại bàn luận về Kỳ Bưu Giai, Nguyễn Đại Thành nói:

- Đầu tháng, lúc ta và Ngự huynh rời khỏi Vô Tích, thì gặp Kỳ Hồ Tử vừa mới đến thư viện Đông Lâm. Ta có hỏi thăm y về Giới Tử huynh, y nói rằng ba huynh đệ của huynh đều tới Nam Kinh rồi. Ta rất mong muốn được gặp mặt ba anh em Trương huynh, vì nghe tiếng đã lâu nhưng chưa có cơ hội gặp mặt, thật vinh hạnh.

Nguyên Đại Thành tính tình sôi nổi, còn Ngự Đại Trung thì lãnh đạm, tính tình hai người hoàn toàn khác biệt nhau.

Trong lúc đang nói chuyện, nghe thấy có tiếng trống gõ cửa phòng, lập tức có Giám Nội Chấp Dịch hô:

- Bữa tối đã dọn xong, mời các chư sinh đến Hội Soạn đường dùng bữa.

Trương Nguyên, Trương Đại, Nguyễn Đại Thành, Ngụy Đại Trung liền ra khỏi phòng đi đến Hội Soạn đường. Hội Soạn đường rất lớn, dựa vào sáu phòng dạy học mà phân ra sáu đại sảnh, chư sinh Quảng Nguyên đường dùng đại sảnh thứ ba bên trái, nơi này có thể chứa hơn một ngàn người cùng nhau dùng cơm. Phòng này được xây dựng thêm vào lúc Nam giám hưng thịnh nhất, chứ còn hiện tại thì không có nhiều giám sinh đến vậy.

Chương 263: Vô cớ bị gây chuyện mà không giận .

Trương Nguyên cùng các tân sinh của Nhâm Tự ban ở Quảng Nguyên đường, trước khi dùng cơm lại bị Mao Giám Thừa giáo huấn một trận, nói trước khi dùng cơm phong thái phải nghiêm túc, trong khi ăn không được nói chuyện, không được mua cơm bên ngoài mang vào ăn, một ngày được ăn ba bữa ngoài ra không được đòi hỏi thêm, không được lấy thức ăn của bạn, nếu không tuân theo điều lệ, Thằng Khiên Thính sẽ gọi lên nghiêm trị.

Phụ trách Nhâm Tự ban là Lưu Học Chính bắt đầu điểm danh, Mao Giám Thừa không lập tức rời khỏi mà đứng ở một bên nhìn. Khi nghe đọc đến tên của Trương Nguyên, Mao Giám Thừa mở lớn cặp mắt hí lên quan sát người thư sinh trẻ tuổi này.

Trương Nguyên chú ý đến dáng vẻ của Mao Giám Thừa, thầm nghĩ:

“Người này dường như không có thiện ý với mình, mình là một tân sinh, mình với y cũng chưa hề có bất kỳ xung đột nào. Như vậy chỉ có một lời giải thích là, người này đã được Ti

Nghiệp Tống Thời Miễn mua chuộc, ra sức bày mưu tính kế để hại ta. Ti Nghiệp là người đứng thứ hai ở Quốc Tử Giám này, là quan ngũ phẩm đương nhiên sẽ không ra mặt, mà gã sai khiến Mao Giám Thừa chương quản Thăng Khiên thánh, chính là người chủ quản bây giờ ở đây”.

Tuy biết như thế, cũng không có gì đáng sợ hãi, hắn cũng không cam chịu chìm nổi với đời, như vậy về sau khẳng định vẫn còn gặp phải hoàn cảnh hiểm ác hơn, chỉ có đạo lý quyết tâm tiến về phía trước, tuyệt đối không lùi bước trước bất kỳ hoàn cảnh nào.

Chư sinh xếp hàng, mỗi người bê một khay cơm bước tới, trong khay cơm này có đủ bốn loại thức ăn trong đó một tô cơm, một đĩa rau, một chén canh và một loại nữa chính là thịt. Có thể thấy được rằng, tiêu chuẩn này không cao, đồ ăn không ngon miệng nhưng Trương Nguyên thích ứng khá nhanh. Trong khi đó, Trương Đại thì nhăn mày nhăn mặt, y là một nhà mỹ thực gia, cho nên về chuyện ăn uống còn khó tính hơn cả Trương Ngạc, đối với cơm tập thể này y không thể ăn nổi, thà húp một bát cháo hành còn hơn, y miễn cưỡng ăn vài miếng nhưng không thể ăn nổi, bỏ đĩa xuống nhìn những người khác ăn.

Thức ăn ở Tây Trương nổi tiếng ở phủ Thiệu Hưng. Trương Đại lớn lên ở nơi đó, nên ăn không quen những thức ăn như thế này cũng là điều bình thường. Trương Nguyên thấp giọng nói:

- Đại huynh, chịu thua tam huynh à.

Trương Đại cười “hắc”, y biết Giới Tử nói thế là có ý gì. Buổi sáng y còn lo lắng, sợ rằng Yến Khách ở trong trường sẽ gây họa nên khuyên Yến Khách đi ra, nếu bây giờ Trương Đại không ăn được đồ ăn ở Quốc Tử Giám, mà mượn cớ đau ốm ra ngoài, thế nào cũng bị hắn cười đến chết luôn, cũng không có cách nào giải thích cho tổ phụ được. Đang định nói câu “Sao có thể thua nó được” bỗng nghe có tiếng quát tháo:

- Không được nói chuyện!

Hai người ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy khuôn mặt đỏ tía của Mao Giám Thừa đang đứng bên cạnh Trương Nguyên. Hai mắt to như mắt ếch trùng to như muốn nháy ra khỏi hốc mắt. Nội quy có nói không được ồn ào nhưng chỉ nói vài lời thôi mà cũng bắt, đúng là hung thần ác sát mà.

Trương Nguyên cung kính nói:

- Vâng.

Liên ăn đĩa cơm rau một cách chậm rãi, thần sắc không có gì thay đổi.

Các giám sinh của các ban khác đang nhìn về phía bên này, tiếng nói bình luận vang to hơn tiếng bên này nói. Mao Giám Thừa không thể vì Trương Nguyên nói một câu mà trừng trị hấn được, nhưng cũng thuận miệng trách cứ một chút để lấy uy. Nếu Trương Nguyên bướng bỉnh không vâng lời gã, gã sẽ viện cớ Trương Nguyên làm nhục sư trưởng, có thể lập tức bị bắt đến Thăng Khiên thánh để trách phạt. Nhưng Trương Nguyên rất vâng lời, cũng thành thật như những tân sinh bình thường, không có gì đặc biệt cả. Nhưng sự khác biệt ở đây là hấn dám đối đầu với Đồng Hàn Lâm, Tống Ti Nghiệp không hề nhận làm người đâu?

Mao Giám Thừa lại khiến trách Trương Nguyên thêm vài câu rồi mới rời đi.

Trương Đại vẫn nhẫn nhịn từ nãy giờ, lúc này cả giận nói:

- Tên Giám Thừa này cố ý nhằm vào Giới Tử đây mà, thật quá đáng, chẳng qua người ta chỉ nói một câu.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Đại huynh, ăn cơm, ăn cơm đi, không được nổi giận, chúng ta đến trường là để học đấy.

Trương Đại biết đệ đệ Trương Nguyên không phải người hèn nhát, sợ phiền phức, hấn sẽ không chịu để yên như vậy. Chẳng qua nếu lúc này cãi nhau sẽ không tốt, căm giận nói:

- Tên Giám Thừa này cố ý gây chuyện đó.

Trương Nguyên không nói chuyện, ăn cơm rất nhanh, ngồi ở đằng kia đợi Trương Đại. Trương Đại cố gắng lắm mới ăn hết một nửa, hai huynh đệ cùng nhau bước ra khỏi Hội Soạn đường.

Trương Đại nói:

- Giới Tử, đệ xem có phải tên Mao Giám Thừa này là tay sai của Tổng Ti Nghiệp không?

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng nói:

- Đệ lại không nghĩ gã lại gây chuyện một cách rõ ràng như thế.

Trương Đại nói:

- Nên đối phó với gã thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Trước tiên phải nhẫn nại sau đó qua bài vở đệ sẽ thể hiện tài năng.

Nguyễn Đại Thành và Ngụy Đại Trung đi ở phía sau, Nguyễn Đại Thành nói nhỏ với Ngụy Đại Trung:

- Ngụy huynh, huynh nghĩ Giới Tử là người thế nào?

Ngụy Đại Trung nói một câu:

- Bị gây chuyện mà không phản nộ.

Nguyễn Đại Thành mỉm cười thì thầm:

- Thiên hạ có có rất nhiều người có tài anh dũng, đứng trước những sự việc bất ngờ mà họ không hoảng sợ, vô cớ bị gây chuyện mà không giận, những người xấu muốn hãm hại họ rất nhiều. Ngụy huynh đem Trương Giới Tử so sánh với Lưu hầu Trương Lương sao?

Ngụy Đại Trung nói:

- Giám Thừa quả thật quá đáng, Trương Giới Tử có vi phạm quy định đâu chứ!

Nguyễn Đại Thành nói:

- Nếu ta không biết cậu ta là Trương Giới Tử người đã làm cho Đồng Huyền Tể chỉ còn có nửa cái mạng, vừa rồi thấy cậu ta bộ dạng nhẫn nhin không nói lại một câu, ta sẽ nghĩ là cậu ta nhu nhược.

Ngụy Đại Trung không nói lời nào.

Trương Nguyên trở lại hiệu phòng, sau khi tắm xong trời đã tối đen như mực. Trương Đại mang cho hắn một chén trà từng la, đây là trà mà Trương Đại tự tay dùng than củi nấu lên. Trương Đại rất thích uống trà, mỗi ngày thế nào cũng phải dùng một ly. Nấu trà xong y cũng cho người cùng phòng Nguyễn Đại Thành một ly, mang đến cho Trương Nguyên một ly, còn Ngụy Đại Trung là một người lãnh đạm không có phản ứng gì, ngược lại Trương Đại còn trẻ, lại có tính cao ngạo thấy Ngụy Đại Trung như thế nên không muốn kết giao.

Thấy Trương Nguyên mài mực chuẩn bị làm bát cổ, Trương Đại nói:

- Giới Tử bắt đầu chăm chỉ học tập rồi, huynh thật thảm hại, bụng đói réo vang rồi, bây giờ ăn gì để no bụng đây? Đến cuối năm huynh về mọi người có lẽ sẽ không nhận ra huynh nữa vì huynh chỉ còn bộ xương thôi.

Trương Nguyên cười nói:

- Đại huynh nhờ người trong này mua giúp ít đồ ăn nhanh về ăn là được, làm sao mà huynh gầy được.

Đang nói chuyện nghe có người kêu:

- Vị nào là Trương Tông Tử công tử?

Trương Đại ngạc nhiên nói:

- Còn có người tìm huynh, Trương Tông Tử công tử, nghe sao mà ngọt quá đi.

Liên đứng dậy đi ra một lát sau trở lại trong tay mang một hộp đựng thức ăn nói:

- Giới tử, đệ nhìn xem đây là cái gì?

Mang hộp đồ ăn đặt trên chiếc bàn gỗ tùng của Trương Nguyên, mở nắp ra mùi hương thơm ngào ngạt xông lên mũi, một bên là bánh rán hành, một bên là bánh ngọt ngũ sắc.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh cho người mang tới hả?

Trương Đại nói:

- Không phải nó thì là ai.

Bên cạnh hộp đồ ăn còn có một miếng giấy nho nhỏ, vừa mở ra đã thấy bút tích của Trương Ngạc, có viết mấy chữ bằng tiếng địa phương:

- Đại huynh, Giới Tử đồ ăn trong trường chắc không thể ăn được, Đại huynh tất nhiên không thể nào nuốt trôi, ha ha, bánh rán hành, bánh ngọt ngũ sắc đều là món ăn có tiếng ở Kim Lăng, mời hai vị khấn trương ăn đi cho.

Trương Nguyên, Trương Đại cười rộ.

Trương Nguyên nói:

- Chúng ta thật sự xem thường Trương Yến Khách, bạc đúng là có sức mạnh vô địch không gì sánh được, Tam huynh ở nơi nào cũng đều như cá gặp nước.

Trương Đại cầm miếng bánh rán hành đưa lên miệng ăn liên tục, vừa nhai vừa nói:

- Nạp Túc giám sinh (đã giải thích ở phần đầu, là học sinh dùng tiền để được vào trường học), là người không có ai quản đấy.

Trương Nguyên đứng dậy nói lớn:

- Ngụy Đại Trung, mau lại đây cùng ăn bánh đi.

Ngụy Đại Trung đang múa bút làm văn đầu không ngẩng lên nói:

- Đa tạ, không ăn.

Cố gắng nhớ lại nội quy, không chính xác nhưng dường như cũng có quy định về ăn uống, điều này phải nghiêm túc, phải cẩn thận. Ngụy Đại Trung có chút bất đắc dĩ, anh em Trương thị mời trà lại mời bánh, dù y tâm trí kiên định thế nào cũng khó tránh khỏi bị quấy nhiễu, trong miệng nước bọt không tự chủ được liên trào ra.

Trương Đại gọi Nguyễn Đại Thành đến cùng ăn, Nguyễn Đại Thành có vẻ vui sướng khoái trá, lớn giọng chuyện trò vui vẻ. Ngụy Đại Trung lại không vui nói:

- Ba vị, chúng ta đến Nam giám này để học đây, không phải đến để thỏa chí ăn uống vui vẻ, mọi người như vậy là phạm quy rồi, siêng ăn biếng học.

Ngụy Đại Trung rất cứng nhắc, ở cả ngày với người như thế rất khó chịu, Trương Nguyên nói:

- Chuyện ăn uống là cần thiết, việc này và chuyện chăm học không hề xung khắc với nhau, sao có thể bảo chúng tôi là lười biếng được?

Ngụy Đại Trung nói:

- Ăn uống tất nhiên sẽ ảnh hưởng đến hàm đức dưỡng tính rồi, chỉ lo ăn uống bỏ bê bài vở không chịu học hành.

Trương Đại nói:

- Người yên tâm, chuyện học hành, bài tập chúng ta so với người sẽ không thua kém đâu. Giới Tử, người và Ngụy huynh này so tài một phen xem bài vở ai bỏ cho uống phí.

Nguyễn Đại Thành tay cầm quạt xếp, ăn bánh ngũ sắc mỉm cười nhìn Ngụy Đại Trung và anh em Trương thị, y không nói chen vào mà chỉ đứng xem.

ào lúc Nam giám hưng thịnh nhất, chứ còn hiện tại thì không có nhiều giám sinh đến vậy.

Chương 264 : Tế Tửu coi thi trực tiếp (1) .

Ngụy Đại Trung nói:

- Không có gì để so tài cả, các cậu sai thì các cậu sai không thể vì không đối đáp được với tôi mà các cậu nghĩ các cậu đúng được, ở đâu ra lý lẽ đó, cái gì đúng thì mãi là đúng đấy.

Trương Nguyên thâm nghĩ nói:

“Tốt lắm, nói ra là biết người của Đông Lâm Đảng luôn luôn cho mình là đúng, cho dù có chết cũng kiên định giữ ý kiến của mình.”

Ra hiệu cho Đại huynh không nên tranh cãi với Ngự Đại Trung. Hắn gọi một người chấp dịch trong giám đến, trước tiên thưởng cho gã năm đồng bạc sau đó hỏi thăm vài câu, gã liền nhiệt tình trả lời. Trương Nguyên hỏi gã còn có hiệu phòng trống không. Hắn muốn chuyển đi ở một mình chẳng?

Người tạp dịch kia nói:

- Phòng thì có nhưng phải được Lưu Học Chính đồng ý thì mới được.

Trương Nguyên gật gật đầu, khi người tạp dịch kia đi rồi thì có người tạp dịch lúc nãy đứng gần khom người nói:

- Trương Công tử, nếu có việc gì giao phó cứ nói với tiểu nhân, tiểu nhân nhất định nhanh chóng vì Công tử mà công hiến sức lực.

Nguyễn Đại Thành lại gần nói:

- Giới Tử huynh, tôi với huynh đổi phòng đi, huynh đệ của huynh ở cùng phòng sẽ tốt hơn.

Trương Nguyên nói:

- Chỉ sợ Ngự Đại Trung không chịu.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Tôi và huynh ấy thân nhau, để tôi đi nói với huynh ấy.

Trương Nguyên và Trương Đại cùng chấp tay:

- Vậy làm phiền huynh rồi.

Cũng không biết Nguyễn Đại Thành nói như thế nào với Ngụy Đại Trung, Ngụy Đại Trung đã đồng ý. Có lẽ Ngụy Đại Trung sợ hai huynh đệ Trương Nguyên nói cười ồn ào sẽ ảnh hưởng đến chuyện học hành của y, cho nên đổi phòng là thỏa đáng.

Vào giờ Thìn ngày hai mươi mốt tháng sáu, có ba trăm giám sinh mới nhập giám dưới sự hướng dẫn của người trợ giáo tiến sĩ của học đường của mình, các học trò mới xếp thành hàng tiến vào Điện Đại Thành - Văn Miếu để tế bái Khổng Tử. Nghi thức cúng bái này do Tế Tửu - Cố Khởi Nguyên chủ trì.

Trương Nguyên thấy Tam huynh Trương Ngạc cùng với đám chư sinh đang quỳ lạy rất nghiêm trang ở Chính Nghĩa Đường, sau đó đứng dậy tỏ vẻ rất thành kính thì không khỏi cười thầm trong bụng.

Nghi lễ cúng bái hoàn tất, các chư sinh trở lại giảng đường của mình để chuẩn bị bắt đầu cho ngày học đầu tiên ở Quốc Tử Giám. Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại cùng học Nhâm Tự ban ở Quảng Nguyên đường, lớp này tổng cộng có ba mươi hai học sinh. Trong lớp học có bàn, có ghế dựa, nhưng trong lúc thầy đang giảng bài các học trò nhất định phải đứng nghe giảng, chỉ khi nào cần viết bài mới được ngồi xuống, nghe nói trước kia còn khó hơn nhiều khi thầy giáo giảng bài học trò phải quỳ xuống nghe giảng.

- Ngày mười tám tháng sau, sẽ có một bài kiểm tra.

Triệu tiên sĩ của Quảng Nguyên Đường mở miệng nói:

- Thông thường một câu văn phải mạch lạc lưu loát, lại có thể truyền đạt lại cho mọi người. Để lên được Tu Đạo đường và Thành Tâm đường thì các trò phải chuẩn bị tốt, tranh thủ cơ hội để sớm được lên học lớp cao hơn.

Khâm Định Giám quy quy định, giám sinh nào mà thông thuộc Tứ thư nhưng chưa thông thuộc Kinh giả, thì học ở ba nơi là Chính Nghĩa đường, Sùng Chí đường và Quảng Nguyên đường. Nhưng những học trò mới vào Quảng Nguyên đường đó đều phải chăm chỉ học hành, tất cả đều có mục đích là tham gia kì thi hương vào năm sau. Thi Hương là phải thi Ngũ kinh

nên không thông thuộc kinh thì sao được. Cho nên Cổ Tế Tửu mạnh dạn đưa ra cách tân, cho phép những giám sinh có bài vở xuất sắc đẩy nhanh tốc độ học tập, để có thể nhanh chóng lên được Ban trung cấp, chuyển sang hai đường là Tu Đạo đường và Thành Tâm đường học tập.

Triệu tiên sĩ lại nói:

- Một tháng ba tuần (một tuần mười ngày, một tháng chia thành ba tuần thượng tuần, trung tuần và hạ tuần).
Thượng tuần thi đề ở trong tứ thư. Trung tuần sẽ thi luận bàn về chiếu, cáo, sách, biểu. Hạ tuần sẽ thi kinh, sử, sách luận, phán. Có điều văn chương mỗi người mỗi khác, người nào mà làm văn hay sẽ được thưởng còn làm sai sẽ bị phạt. Riêng mỗi ngày đến lớp phải đọc thuộc lòng “tứ thư” “Ngự chế đại cáo”, “Đại Minh luật” mỗi loại một trăm chữ. Mỗi ngày phải tập viết theo mẫu hai trăm chữ trở lên, phỏng theo chữ của Nhị Vương, Trí Vĩnh, Âu, Ngu, Nhan, Liễu Chư Thiếp mà viết, người nào mà không làm xong bài thì sẽ bị đánh mười gậy.

Trương Nguyên đứng ở dưới nghe nói vậy, trầm nghĩ:

“Quảng Nguyên Đường này thực sự không có gì hay để học cả, đối với ta việc học hành không có bất kỳ áp lực nào cả như thể mới thoải mái, dễ tiếp thu. Vả lại các cuốn “Ngự chế đại cáo”, “Đại Minh luật”, “Lịch đại danh thần tấu nghị” đã nhớ rất rõ, cũng đã viết thuộc lòng theo mẫu.

Mấy ngày sau Trương Nguyên nghe thầy giảng kinh sử, thi vấn đáp, rồi luyện thư pháp, một ngày phải luyện xong một cuốn không được chậm trễ. Trương Đại căn bản khá lười nhác, chỉ ở trong phòng không đi đâu cả, chim hoa tôm cá cũng không được chơi, thấy Trương Nguyên chuyên cần đọc sách y cũng đọc theo.

Nguyễn Đại Thành thấy hai anh em nhà họ Trương đọc sách hăng say y tỏ ra vô cùng kính nể. Nguyễn Đại Thành và Trương Đại rất hợp ý nhau, hai người cùng rất đam mê hí khúc. Trương Đại hát Nam khúc rất hay, học bài xong lúc rảnh rồi lại đàm luận về hí khúc. Trương Ngạc mặc dù không thể ở cùng hai người bọn họ, nhưng mỗi ngày đều nhờ chấp dịch

trong giám mang thư và mang thức ăn ngon vào cho bọn họ. Trương Ngạc đúng là rất hiểu đại huynh Tông Tử của mình, y phải mua trà ngon, mua đồ ăn sáng từ hiệu buôn để mang đến.

Trương Ngạc trong thư nói y đã nhập học được năm ngày, cũng đã lấy được hai tấm thẻ bài “Xuất cung nhập kính bài “. Vì trời tối không về nhà được nên liền tận dụng thời gian cùng Lục Mai ban ngày tuyên dâm, ha ha.

Trương Đại, Trương Nguyên thấy Trương Ngạc viết thư nói thẳng mà không dấu diếm gì, liền không nhịn nổi bật cười. Trương Ngạc trong thư còn nói Tổ Chi hỏi Tông Tử thiếu gia vì sao không thể đi ra ngoài vui chơi? Xem ra đang tương tư rồi, Mục Chân Chân kia lại không hỏi, nhưng ánh mắt kia đã nói lên điều đó, cho nên bảo Đại huynh và Giới Tử mau mau ra an ủi.

Ngụy Đại Trung nhà nghèo, cho nên rất ghét những ai dựa vào tiền bạc để nhập học. Ngày hôm đó lúc chạng vạng, sau khi dùng cơm ở Hội Soạn đường trở về, nghe Trương Nguyên và Trương Đại nói giám quy bên Trương Ngạc lỏng lẻo, bèn nói:

- Thái học là nơi bồi dưỡng nhân tài, một chữ bẻ đôi không biết mà chỉ cần có tiền có thể áo mũ vinh danh nở mày nở mặt. Quốc Tử Giám sẽ trở nên bại hoại như thế nào, đất nước làm sao có thể lớn mạnh được? Cũng vì có tiền để được vào, nên học trò vào học được cũng không có cảm giác mừng rỡ, bởi vì giám sinh bây giờ quá nhiều rồi.

Trương Nguyên im lặng, Ngụy Đại Trung nói đạo lý này không sai chút nào. Chuyện này cũng giống như thời hiện đại sau này, chỉ cần có tiền là có thể vào đại học. Nói đến khoa cử đời Minh Triều thì ít ra vẫn còn công bằng hơn so với sau này một chút. Các giám sinh nạp kê mặc dù có thể làm quan, cũng chỉ là chức quan nhỏ phẩm thấp, hơn nữa rất dễ bị các học trò chính tông khinh thường. Khi phạm một sai lầm gì thì ngay lập tức sẽ bị cách chức đến cùng, không có khả năng nhận chức trở lại.

Trương Nguyên cười nhạt nghĩ:

“Xã hội phát triển bốn trăm năm, mà không phát triển mạnh lên được bao nhiêu so với nhà Minh?

Nguyễn Đại Thành xấu hổ nhìn huynh đệ Trương Nguyên nói:

- Triều đình phá lệ nhận lệ phí cũng vì ngân khố quốc gia không còn, hoặc gặp tai họa, hoặc vì lý do nào đó nên phải làm thế.

Ngụy Đại Trung lạnh lùng nói:

- Ngân khố quốc gia không còn hả? Quyên nộp thuế này có bao nhiêu vào ngân khố quốc gia, đều bị bọn chúng bóc lột hết rồi, cũng như nộp thuế quặng vậy. Từ năm Vạn Lịch thứ hai mươi, ở giữa sai khiến khắp nơi, vô luận là trong lòng đất có quặng hay không, đều cho đào bới. Cho đến năm Vạn Lịch thứ ba mươi mới ra chiếu lệnh dừng việc khai thác quặng, nhưng cho đến nay thuế thì không giảm, bất kể là thứ gì từ gạo, muối, heo gà đều thu thuế cả. Thương gia giàu có thì có của đứt lót, tiểu thương bình thường thì bị lục soát cường chế, thuế thu được đều có thể vào trong hoàng cung sao? Không, Phúc Kiến Thuế sử Cao Thái ở Mân trong mười sáu năm đã chiếm đoạt hơn một trăm ngàn lượng vàng, mười lượng vàng thì nộp về kho không được đến một lượng. Đa số đều bị bọn quan thu thuế và quan lại địa phương phân chia với nhau, nếu nộp vào kho lương một vạn lượng bạc thì trên thực tế chúng phải thu của người dân không dưới mười vạn lượng.

Ngụy Đại Trung bình thường lạnh lùng ít nói chỉ lo đọc sách viết văn, không nói lời nào. Hôm nay có bức xúc nên mới nói ra, có lẽ sự phẫn nộ quá lớn liền nói thao thao bất tuyệt.

Nguyễn Đại Thành biết tính tình của Ngụy Đại Trung, vội nói:

- Ngụy huynh nơi này là Quốc Tử Giám không phải thư viện Đông Lâm, bàn luận chuyện triều chính nơi này là phạm quy đấy, huynh coi chừng chuốc họa vào thân, huynh còn là Nhâm Tự ban Trai trưởng.

Ngụy Đại Trung lúc này mới ngậm miệng không nói nữa, sợ bị truyền ra ngoài.

Nguyễn Đại Thành nói với Trương Nguyên và Trương Đại:

- Ta nghĩ chúng ta không nên bàn luận chuyện triều chính. Trình độ học vấn phải tự mình học thành tài mới có ích. Học vấn cao mà không giúp gì được cho dân chúng thì không được. Ngụy Không Thì (Ngụy Đại Trung còn gọi là Không Thì) chịu ảnh hưởng của thầy ta sâu đậm, hai vị chớ nên trách huynh ấy.

Trương Nguyên nói:

- Ngụy Đại Trung chính trực cương nghị, có thể vì bạn mà khuyên can, tại hạ làm sao trách huynh ấy được chứ!

Trương Đại vốn có chút không vui, nghe Trương Nguyên nói như vậy liền cười khì.

Chương 264 : Tể TỬ coi thi trực tiếp (2) .

Hư nguồn ko sửa đc

Chương 265: Trường bắn.

Nguyễn Đại Thành đứng phía sau Trương Nguyên xem Trương Nguyên tập viết theo chữ mẫu, thầm nghĩ:

“Trương Giới Tử bút pháp thường thôi, không bằng ta và Ngụy Đại Trung”.

Trương Nguyên viết xong mười ba dòng trong Lạc Thần phú của Vương Hiến Chi, ngâm bút lông vào thau rửa, liền cùng Nguyễn Đại Thành ra khỏi phòng. Gọi một người chấp dịch ở Quốc Tử Giám đến dẫn đường, có người dẫn đường, như vậy nơi nào đi được, nơi nào không đi được người hướng dẫn sẽ báo cho biết.

Người chấp dịch dẫn hai người qua Tây giảng đường chỉ vào ba gian phòng ở hành lang nói:

- Kia là hiệu thuốc, nếu có giám sinh nào bị bệnh thì có thể vào trong đó trị liệu.

Vừa đi vừa giới thiệu. Đây là phòng trống, kia là kho hàng, phòng tương giám chua, vườn rau, bên cạnh vườn rau là trường bắn.

- Trường bắn?

Trương Nguyên nói:

- Trường bắn là dùng để làm gì?

Người chấp dịch còn chưa trả lời, Nguyễn Đại Thành liền nói:

- Quân tử có sáu môn là nghệ, lễ, nhạc, xạ, ngự, số. Trước kia muốn làm giám sinh ở Quốc Tử Giám thì đầu tiên là phải học bắn tên đây. Sau khi Vĩnh Lạc dời đô, thì nơi này trở thành hoang phế.

Người chấp dịch nói:

- Nguyễn giám sinh nói đúng đấy, Các giám sinh Đại Minh ta rất ít người học bắn tên, mà phần lớn người học bắn tên là những giám sinh đến từ Vân Nam, con cháu thổ quan nước Thục, Lưu Cầu được cử đến đây học. Nhưng người này ăn nói cộc cằn nhưng được cái yêu thích bắn tên.

Trương Nguyên lắc lắc đầu, Khổng Tử thường nói quân tử bồi dưỡng sáu tài nghệ mới là nhân tài hoàn thiện. Nhưng đến con cháu đời sau thì chỉ cần biết đọc sách viết chữ là được, nhất là biết làm văn bát cổ, cái tạo nên không phải là quân tử thánh hiền mà là xu thế trục danh đoạt lợi, tạo nên mối quan hệ chặt chẽ giữa học văn và danh lợi. Mặc kệ đức hạnh, mặc kệ có ảnh hưởng đến ai không chỉ cần văn bát cổ làm tốt như Hoàng Kim Ốc, Nhan Như Ngọc, Thiên Chung Túc... là được.

Đương nhiên, tổ chức khoa cử để chọn người tài, chọn quan cửu phẩm một cách công bằng vẫn còn tiến bộ hơn so với tập tục cha truyền con nối. Điều này khiến cho những người thuộc những giai cấp, tầng lớp khác nhau ở đời nhà Minh ai cũng có thể tham gia. Từ những người làm nông, thương gia, con cháu

những người làm quan, tất cả đều phải dựa vào khoa cử. Nếu đạt kết quả cao có thể tạo cho mình một cơ hội lớn để thay đổi vận mệnh. Cho nên toàn bộ xã hội ai cũng có động lực học tập để tiến lên phía trước, dung văn bát cổ để huấn luyện. Chính vì thế đây là sự lựa chọn công bằng nhất. Nhưng nếu chỉ chú trọng luyện văn mà không luyện võ thì tầng lớp đó sẽ trở nên gầy yếu, thiếu hụt huyết tính. Ngay cả trường bắn tên của giám sinh ở Quốc Tử Giám cũng trở thành hoang phế, thì giám sinh đào tạo ra chỉ toàn là những văn nhược thư tay trôi gà không chặt. Trương Nguyên nói:

- Hãy dẫn ta đến trường bắn.

Rồi quay sang hỏi Nguyễn Đại Thành:

- Nguyễn huynh đi cùng không?

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Thế nào, Giới Tử huynh muốn học bắn tên sao?

Trương Nguyên nói:

- Cả ngày đọc sách, tay mỗi lưng đau, phải học cưỡi ngựa bắn cung một chút cho cơ thể cường tráng.

Nguyễn Đại Thành có chút hứng thú nhìn Trương Nguyên, người này là một thiếu niên thông minh sắc sảo, từng đỗ Tam Nguyên, cách nghĩ sâu xa không giống người bình thường. Ngoài Trương Nguyên ra, Nguyễn Đại Thành chưa thấy người tú tài nào sáng sớm rời giường đi luyện quyền đến toát mồ hôi cả, nói:

- Tốt lắm, cùng đi.

Người chấp dịch đưa Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành đi ngang qua vườn rau tới trường bắn. Trường bắn này có hình thoi, dài ba trăm thước, chiều rộng hai trăm bốn mươi bước, một bước năm thước. Tính ra đông tây là một trăm năm mươi trượng, nam bắc là một trăm hai mươi trượng, nơi này có vị trí vô cùng rộng lớn. Nhưng vào lúc này, thời tiết cuối tháng sáu

rất nóng, trường bắn rộng lớn này sát với phía nam của khu vườn rau, chỗ đó trồng toàn dưa, còn lại những nơi khác cỏ hoang mọc đầy rất hoang phí. Còn ở đầu phía bắc có vài bia bắn đứng lẻ loi bên cạnh mấy bụi cỏ vô cùng hoang vắng.

Người chấp dịch được Trương Nguyên cho một ít tiền thưởng liền ân cần nói:

- Trương Công tử, bên kia trường bắn là nhà kho có hai lão quân trông coi, những rau quả này đều do lão quân trồng cả đấy. Trương Công tử muốn học bắn tên nên đến hỏi lão quân một tiếng, trong kho có lẽ có cung tiễn.

Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành đi theo người chấp dịch đến phía bắc nhà kho, thấy một người đầu tóc bạc trắng đang gánh phân từ cửa nhỏ tiến vào chuồng bị tưới rau, mùi hôi thối từ xa cũng thoang thoảng bay tới. Nguyễn Đại Thành khẩn trương tránh đi nơi khác, Trương Nguyên và chấp dịch tiến lên chào hỏi, lão quân đặt thùng phân bên tường, bẻ một ít cỏ đại đậy trên mặt thùng, như vậy mùi phân thối có thể giảm đi một ít.

Nghे người chấp dịch nói mục đích đến đây, lão quân này nhìn nhìn quan sát Trương Nguyên. Cụ đã ở Quốc Tử Giám ba mươi năm, đã gặp qua nhiều người rồi, giám sinh đến đến đi đi, thường có những giám sinh có thích đồ mới lạ hay lui tới đây nhờ lão quân tìm cung bắn thử, nhưng không quá hai ngày thì bỏ chơi, lão quân cự tuyệt nói:

- Nhà kho không có cung tên, hai trò nên trở về đọc sách đi.

Người chấp dịch nhìn Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên không chịu đi liền hướng phía lão quân nói:

- Lão Chu, không nên giấu diếm chứ, mấy ngày trước cháu còn thấy Lưu Cầu cùng mấy người bên cạnh y bắn tên mà.

Lão quân nói:

- Đó là bọn họ có mang theo cung tên.

Trương Nguyên nói:

- Lão nhân gia, cháu thật tâm muốn học bắn cung tên, nếu như lão có cung tên hãy cho cháu mượn một chút.

Nói xong liền lấy một ít bạc vụn đưa ra, ước chừng khoảng sáu bảy đồng tiền, đưa cho lão quân.

Ngân lượng đúng là có giá trị, lão quân đang nhắm mắt liền lập tức có ý cười nói:

- Không nói dối gì Công tử, trong kho còn một vài cung tên nhưng chẳng thể dùng được rồi, dây cung bị nói lỏng phải làm lại mới được.

Người chấp dịch thấy Trương Nguyên thưởng hơn nửa lượng bạc, trông có vẻ thêm thuồng nhìn Trương Nguyên nói:

- Ở Thành Nam Kinh có chỗ làm dây cung do thợ thủ công làm, tiểu nhân sẽ làm lại dây cung cho Trương Công tử.

Lão quân kia nói:

- Nếu vậy thì đến lấy một cây cung đi.

Lão quân mở nhà kho, khắp nơi đều là bụi và mạng nhện. Ở vách phía bắc có treo hơn mười cây cung, Trương Nguyên không biết cây nào tốt, cây nào xấu, liền nhìn lão quân nói:

- Nhờ lão quân thay cháu chọn ra hai cây cung tốt nhất, cháu gửi thêm hai mươi hai lượng bạc để khi nào cháu muốn tới học bắn, nhờ ông chỉ dạy cho.

Lão quân thấy người học trò này lời lẽ khiêm tốn, không giống những học trò khác vênh váo hung hăng sai khiến người khác nên luôn miệng nói:

- Đa tạ công tử, đa tạ công tử.

Sau đó lấy hai cung tên trên vách xuống, lau sạch bụi lại cầm cánh cung bẻ bẻ nói:

- Cây cung này tuy nhỏ nhưng mọi thứ còn tốt, chỉ cần thay dây cung có thể sử dụng được. Công tử phải giữ lời đó... Khi nào đến nơi này, bất cứ khi nào cũng có thể đến tìm tiểu nhân.

Rồi lấy ra một cuốn sổ đưa cho Trương Nguyên ký nhận. Sau này nếu có ai trong Quốc Tử Giám hỏi thì còn có bằng cớ để nói.

Trương Nguyên mở cuốn sổ ra thấy trên mặt có rất nhiều người kí tên, có lẽ trước kia cũng có nhiều học trò đến mượn lão quân cung tên. Trương Nguyên nhìn thấy những cái tên kí rất kì quái như có “Dưỡng Do Cơ”, có “Hậu Nghệ”, có “Lý Quảng”. Rõ ràng chúng biết lão quân không biết chữ nên kí tên lung tung để đối phó.

Lão quân không biết lấy đâu ra cây bút cũ kĩ, bên trong không có mực, thăm ngòi bút ở miệng cho ướt rồi đưa cho Trương Nguyên. Trương Nguyên vừa cười vừa ký tên mình lên đó liền cảm ơn lão quân, rồi cùng người chấp dịch mang cung ra khỏi nhà kho. Nguyễn Đại Thành ở dưới bóng cây đi tới cười nói:

- Có cung thật à.

Trương Nguyên nói:

- Dây cung bị hỏng rồi, phải đổi dây cung.

Đến phía trước tấm bia, căng dây cung lên, miệng nói:

- Phập, phập, phập đã trúng hồng tâm.

Vừa dứt lời hần cười ha hả. Sau đó hần cùng Nguyễn Đại Thành và người chấp dịch ra khỏi trường bắn đi về phía Quảng Nguyên Đường, đi qua phía tây giảng đường, thì gặp Mao Giám Thừa mặt trương lên như màu tương cà, quan phục hoàng oanh dẫn hai quan sai đi tới. Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành liền né qua một bên tránh đường, không ngờ tên Mao Giám Thừa quát to:

- Trương Nguyên, bản quan đang muốn tìm người đây, người theo bản quan đến Thăng Khiên Thính tra hỏi.

Trương Nguyên khom người hỏi:

- Không biết Giám Thừa đại nhân muốn hỏi học trò điều gì?

Mao Giám Thừa cười lạnh nói:

- Đến Thăng Khiên Thính rồi ta hỏi, giờ hãy câm miệng lại cho ta.

Ra lệnh cho hai tên lính bên cạnh áp Trương Nguyên đưa ra Thăng Khiên Thính.

Trương Nguyên giao hai cây cung trong tay cho Nguyễn Đại Thành nhỏ giọng nói:

- Nhờ Nguyễn huynh đi tìm Triệu Tiên Sĩ.

Nguyễn Đại Thành nhận cung, gạt đầu một cái nhanh chân bước đi. Mao Giám Thừa lại quát:

- Dừng bước, cung này lấy ở đâu đến?

Trương Nguyên lấy lại dây cung trong tay Nguyễn Đại Thành, nhìn Mao Giám Thừa nói:

- Đây là dây cung học trò mượn ở trường bắn cung, học trò định tập bắn cung.

Mao Giám Thừa nói:

- Trường bắn không cho người ngoài mượn, chắc vật này người trộm rồi.

Trương Nguyên biết Mao Giám Thừa muốn vu tội cho hắn, có biện bạch cũng vô dụng liền nói:

- Học trò nguyện đi Thăng Khiên thính, báo cáo tỉ mỉ về chuyện này cho Giám Thừa đại nhân.

Nói xong liền bước về phía Thăng Khiên Thính.

Mao Giám Thừa trầm nghĩ:

“Tiểu tử này cũng biết nghe lời đấy chứ.”

Liên hừ lên một tiếng ra lệnh binh lính áp giải Trương Nguyên đến Thăng Khiên Thính.

Chương 266: Thà rằng chịu thiệt trước mắt.

Giám Thừa tuy chỉ là quan bát phẩm, nhưng là nhân vật quan trọng thứ ba ở Quốc Tử Giám. Có địa vị tương đương với Tế Tửu và Ti Nghiệp, có quyền giám sát mọi chuyện. Y có quyền giáo huấn những thầy giáo lười nhác, có quyền bắt những môn sinh nào vi phạm nội quy đưa về Thăng Khiên Thính để xử phạt. Người chủ quản Thăng Khiên Thính chính là Giám Thừa. Vào năm Hồng Vũ, Giám Thừa có quyền lực rất bành trướng. Chu Nguyên Chương trao quyền đặc biệt cho Giám Thừa để trấn áp các học trò có tư tưởng chống đối, không cho phép các giám sinh có bất kỳ ý kiến bất đồng nào. Các Giám quan phải giải thích các nội quy, nếu học trò có ý xúc phạm đến thầy giáo, bị cáo buộc tội gây rối thì bị nghiêm trị bằng hình thức đòn roi và nhốt không cho ăn là hình phạt thường áp dụng nhất.

Nhưng đến thời Vĩnh Nhạc, quyền lực của Giám Thừa được chế ngự, nên không thể tùy ý xử lý học trò, nên các học trò hư hỏng nhiều. Khi Hiếu Tông Hoàng đế lên ngôi, muốn xây một cái lán cọ ở Vạn Tuế sơn để có thể ngắm toàn cảnh biển trời sông nước. Bắc Kinh Quốc Tử Giám có một giám sinh tên là Hồ Thần trình tấu chương lên ngăn cản, Tế Tửu ở Quốc Tử Giám sợ chết khiếp, sợ bị liên lụy đến gã, nên trói Hồ Thần vào gốc cây trước Di Luân đường, chờ Hoàng đế trị tội. Không ngờ Hoàng Trị Hoàng đế truyền khẩu dụ nói Hồ Thần khuyên can rất đúng, lán cọ sẽ không xây dựng nữa, làm cho Tế Tửu lúc ấy vô cùng xấu hổ.

Trương Nguyên sau khi nhập giám luôn chăm chỉ đèn sách là chuyện rõ như ban ngày, Mao Giám Thừa muốn trừng trị hắn thì cũng phải đưa ra được lý do và chứng cứ thuyết phục mới được.

Trương Nguyên bị Mao Giám Thừa và hai gã áp giải vào Thằng Khiên Thính. Mao Giám Thừa ngồi ở công đường hét lớn:

- Trương Nguyên, người đã biết tội của người chưa?

Trương Nguyên nói:

- Xin Mao Giám Thừa hãy cho học trò biết học trò bị tội gì?

Các sinh đồ nếu có vi phạm nội quy, thì Giám Thừa sẽ ghi tên vào danh sách. Vi phạm lần đầu thì cảnh cáo, nếu tái phạm bị năm roi, vi phạm lần thứ ba mươi roi... Điều này Trương Nguyên cũng hiểu rất rõ.

Mao Giám Thừa quát:

- Quỳ xuống trả lời!

Trương Nguyên mặt không thay đổi nói:

- Trong nội quy không có quy định phải quỳ trước mặt Giám Thừa.

Mao Giám Thừa giận dữ, lần trước ở Hội Soạn đường y to tiếng quát Trương Nguyên, Trương Nguyên liền khúm núm run sợ, nên y tưởng Trương Nguyên yếu đuối dễ bị bắt nạt. Vì Tổng Ti Nghiệp dặn dò y phải tìm cơ hội trừng trị Trương Nguyên, cho nên lần trước có gây chuyện không thành, lần này lại đến gây chuyện. Không ngờ Trương Nguyên đột nhiên cứng rắn, mạnh mẽ hẳn lên, bảo hắn quỳ xuống mà hắn lại ngang nhiên không quỳ, thật khác xa so với thái độ lần trước. Vì thế Mao Giám Thừa sao có thể không giận cho được, tím mặt quát:

- Người nhiều lần phạm nội quy, bản quan phải nghiêm trị người, người dám không quỳ chính là hạ nhục thầy, bản quan phải trị tội người để làm gương cho các trò khác.

Trương Nguyên lần này không nhin nữa, nếu muốn hắn quỳ xuống trước mặt loại người tiêu nhân này, thì hắn thà bị đòn

roi còn hơn, nên nói:

- Mao đại nhân nói học trò nhiều lần vi phạm nội quy, nhưng lại không biết học trò phạm nội quy nào, xin Mao đại nhân chỉ rõ?

Mao Giám Thừa nói:

- Ngày hôm trước khi ở Hội Soạn Đường người lớn tiếng ồn ào, bản quan đã cảnh cáo người, nhưng đó là vi phạm lần đầu chỉ khiển trách. Nhưng người lại phạm phải một lỗi khác trầm trọng hơn đó là tự tiện trao đổi phòng với người khác, đây là vi phạm lần hai. Hôm nay người lại để bản quan bắt được người đến trường bắt trộm cung tên, tội này phải trục xuất ra khỏi trường sung quân, người rõ chưa?

Mao Giám Thừa thấy Trương Nguyên tuổi nhỏ nên bắt nạt hấn, cho rằng khi mình đưa ra những tội trạng như thế, thì Trương Nguyên sẽ lo sợ quỳ xuống mà cầu xin y tha thứ, nhưng nghe Trương Nguyên nói:

- Hôm đó học trò ăn ở đại sảnh có ồn ào hay không đều có mọi người thấy cả. Còn về chuyện nói học trò tự tiện trao đổi phòng với người khác thì càng không thể chỉ trích học trò được, học trò và Ngụy Trai trưởng đổi phòng, là đã bẩm báo qua với quản lý Nhâm Tự ban Lưu Học Chính rồi, Lưu Học Chính đã đồng ý.

Mao Giám Thừa quát:

- Lưu Học Chính có quyền gì mà đồng ý đổi phòng, nội quy quy định học trò không được tự tiện chuyển phòng, mượn phòng người khác, người không đọc nội quy sao?

Trương Nguyên tranh cãi tới cùng với Mao Giám Thừa, hấn nói rõ ràng:

- Mao Giám Thừa nói học trò là trộm cướp, chẳng lẽ Mao Giám Thừa không biết luật Đại Minh cũng luật về tội vu cáo hãm hại ư, chương hai mươi của luật Đại Minh có ghi

rõ “Nếu vu cáo cho người khác sẽ bị luận tội xử phạt gấp đôi tội trộm cướp”. Mao Giám Thừa nói học trò là trộm cướp, thì bản thân Mao Giám Thừa sẽ phải chuẩn bị tốt tâm lý để chịu hình phạt nặng gấp đôi đấy ạ.

Mao Giám Thừa giận dữ, cười lạnh nói:

- Được, người nói được lắm, cứng rắn như thế quả nhiên người không phải là người hiền lành gì. Hừ hừ! Ta biết người tụ tập các học trò gây rối, hiện tại người cũng gây rắc rối không nhỏ rồi. Hôm nay ta sẽ phạt người, người muốn thế nào? Người đâu, bắt hắn nằm xuống đánh hắn mười roi cho ta.

Trương Nguyên giờ tay nói:

- Khoan đã.

Rồi nhìn Mao Giám Thừa nói:

- Học trò và Mao Giám Thừa xưa nay không thù oán gì, tại sao Mao Giám Thừa lại gây chuyện với học trò như thế?

Mao Giám Thừa ghen lời nói:

- Làm sai nội quy thì sẽ bị nghiêm trị, ở đây không có ân oán riêng tư, bản quan thi hành pháp luật một cách công bằng vô tư!
- Thi hành luật pháp theo lẽ công bằng vô tư ư?

Trương Nguyên cười nói:

- Ai đã sai khiến Mao Giám Thừa gây chuyện với học trò, họ đã cho Mao Đại nhân những gì? Mao Giám Thừa làm tay sai cho người đó không cần suy xét lợi và hại, thì chắc có lẽ người ấy đã cho đại nhân không ít ưu đãi để gây thù địch với học trò. Trừ phi Mao Giám Thừa đưa ra chứng cứ xác thực là học trò phạm tội, nếu chỉ nói không, thì không thuyết phục được. Mao Giám Thừa lấy lòng cấp trên mà đối xử tệ hại với học trò. Đại nhân cũng nên hiểu về học trò một chút, không lẽ Mao Giám Thừa chỉ

nghĩ đến hành hạ học trò giúp cấp trên hả giận mà học trò chịu để yên để như vậy? Hay là Mao Giám Thừa nghĩ đã không làm thì thôi, đã làm thì phải làm đến cùng, phải trị học trò cho đến chết? Nhưng học trò cũng muốn hỏi một chút liệu ở đây có Giám sai nào chịu trở thành đồng lõa với Giám thừa hay không? Hai người huynh trưởng của học trò cũng học ở trong này, Thầy giáo của học trò là Tiêu Thái Sử sống ở Đạm Viên ngay cạnh đây. Việc này Mao Giám Thừa nên suy xét chu toàn mới được.

Trương Nguyên nói không nhanh không chậm, Mao Giám Thừa nghe hắn nói thế liền kinh hồn bạt vía. Thật sự y không suy xét nhiều đến vậy, y chỉ muốn lợi dụng quyền lực trong tay để trừng trị một giám sinh mà thôi. Đây là cái tình huống gì vậy, y không phải là lần đầu tiên trừng trị học sinh, nhưng khi đối mặt với ánh mắt lạnh lùng của Trương Nguyên, cùng với giọng điệu hết sức bình thản nhưng cực kỳ tàn nhẫn, Mao Giám Thừa bất giác hút vào một ngụm khí lạnh, thầm nghĩ:

“Tiểu tử này chẳng những không phải là một người hiền lành, mà còn là một người thâm sâu. Nghe ý tứ trong lời nói của hắn thì có lẽ hắn đã biết khá rõ ý đồ bí mật của ta và Tống Ti Nghiệp. Hắn nói hắn là đệ tử của Tiêu Thái Sử, không biết thật hay giả. Tiêu Thái Sử và Cố Tế Tửu lại rất có giao tình.”

Mao Giám Thừa ngoài mạnh mẽ, nhưng trong lòng yếu đuối vô cùng nói:

- Người đừng nói càn, vì người làm trái với môn quy nên bản quan mới trừng phạt người, chuyện này cũng chẳng có ai sai khiến ta cả. Người đừng sỉ nhục ta, tội nặng thêm một bậc đó.

Nếu dùng hình phạt thì có chút lo lắng không yên, nhưng nếu như vậy mà thả Trương Nguyên đi thì mất mặt quá. Y do dự không biết nên làm thế nào, sắc mặt biến đổi liên tục.

Lúc này bên ngoài Thăng Khiên Thính có người nói:

- Mao Giám Thừa, học trò là Trai trưởng Ngụy Đại Trung của Nhâm Tự ban Quảng Nghiệp Đường đến đòi chất.

Từ lúc Trương Nguyên bị Mao Giám Thừa bắt dẫn đi, người chấp dịch tay cầm dây cung mới từ góc phòng của giảng đường phía Tây chui ra. Khi này thấy Mao Giám Thừa đi tới y đã lạng lẽ né đi, người chấp dịch có chút hoảng hốt hỏi Nguyễn Đại Thành:

- Nguyễn Công tử, Trương Công tử bị phạm tội gì thế?

Hôm đó ở Hội Soạn Đường ăn cơm, chuyện nhỏ mà Mao Giám Thừa xé ra to, la mắng Trương Nguyên. Nguyễn Đại Thành cũng cảm thấy là Mao Giám Thừa cố ý làm khó dễ Trương Nguyên. Mấy ngày ở chung với Trương Nguyên, y rất kính nể Trương Nguyên vì người này rất chăm học, chế nghệ tài hoa. Lúc này thấy Mao Giám Thừa dẫn Trương Nguyên đến Thăng Khiên Thính thăm vấn, liền nghĩ:

“Trương Nguyên ở Quốc Tử Giám chỉ đọc sách thì làm gì mà phạm quy, chỉ có chuyện đổi phòng thôi”.

Sau đó y nói với người chấp dịch:

- Không phạm phải lỗi gì cả, chỉ là Mao Giám Thừa cố ý làm khó dễ thôi. Huynh cũng biết đấy, bịa ra chuyện Trương Giới Tử trộm cung tên thật sự rất buồn cười, chúng ta đi tìm Triệu Tiến Sĩ, Nhạc Trợ Giáo đi.

Vừa bước vào phòng, Nguyễn Đại Thành đã gặp ngay Ngụy Đại Trung liền vội vàng nói Trương Nguyên bị Mao Giám Thừa mang đi. Sau đó lại vội vàng đi tìm Triệu Tiến Sĩ và Nhạc Trợ Giáo.

Ngụy Đại Trung thăm nghĩ:

“Nếu vì chuyện đổi phòng, mình phải đi giải thích giúp Trương Nguyên”.

Liền đến Thăng Khiên Thính tham kiến Mao Giám Thừa.

Mao Giám Thừa nhíu mày hỏi:

- Ngụy Đại Trung, ngươi đến đây làm gì?

a lệnh binh lính áp giải Trương Nguyên đến Thăng Khiên Thính.

Chương 267: Ti Nghiệp và Tế Tửu (1).

Ngụy Đại Trung khom người nói:

- Học trò và Trương Nguyên học cùng lớp, nghĩ Mao đại nhân có chuyện muốn hỏi nên học trò đến đợi lệnh.

Mao Giám Thừa “Ồ” lên một tiếng nói:

- Người và Trương Nguyên đổi phòng, thật là to gan. Người không biết như vậy là trái môn quy sao?

Ngụy Đại Trung nói:

- Học trò cũng biết như vậy là phạm quy, nên sáng hôm sau đã báo cáo với Lưu Học Chính, Lưu Học Chính đã đồng ý cho bọn trò đổi phòng.
- Ha Ha.

Mao Giám Thừa nghe thế liền kêu lên:

- Hóa ra vi phạm quy định trước rồi ngày kế mới báo với Lưu Học Chính đấy. Trương Nguyên, người còn muốn ngụy biện nữa không?

Trương Nguyên nhìn thoáng qua Ngụy Đại Trung trầm nghĩ:

“Tên Ngụy Đại Trung này chạy đến đây làm gì không biết!”

Nói:

- Tùy Mao Giám Thừa xử trí.

Mao Giám Thừa thấy bộ dạng của Trương Nguyên thông dong tự tại, không kìm được cả giận nói:

- Nhân chứng cả đây, người còn dám kiêu ngạo sao!

Trương Nguyên nói:

- Thì học trò đã nói rồi, tùy Mao Giám Thừa xử trí mà, tại sao lại nói học trò kiêu chừ?

Con giận ập đến Mao Giám Thừa nói:

- Người thực sự nghĩ rằng bản quan không dám trừng trị người sao? Bản quan đã đánh hàng ngàn học sinh rồi. Nếu ta bị uy hiếp mà không trừng trị người ta sẽ không ở lại nơi này làm Giám Thừa nữa.

Ngụy Đại Trung vô cùng bức bối, không biết Mao Giám Thừa nói vậy là có ý gì, nên nói:

- Nếu Mao Giám Thừa phải trách phạt, học trò nguyện cùng Trương Nguyên chịu phạt.

Tên Ngụy Đại Trung này một mực muốn chịu tội cùng.

Mao Giám Thừa vỗ bàn quát:

- Hai người chịu hình phạt là mười trượng, mau hành hình đi.

Trương Nguyên nói:

- Ngụy Đại Trung vi phạm lần đầu, chỉ cảnh cáo là được rồi, sao phải chịu phạt cùng học trò?

Mao Giám Thừa gầm lên:

- Bản quan trừng phạt các người theo quy định của nội quy, người không được nói nhiều! Đánh mười trượng, đánh thật đau vào!

Bốn gã Giám sai tiến lên, hai tay cầm gậy trúc để thi hành hình phạt với Trương Nguyên và Ngụy Đại Trung. Trương Nguyên trong lòng kêu lên “Gậy trúc này đánh rất đau đấy! Tên Nguyễn Đại Thành này thật là, mình bảo đi tìm Triệu Tiến Sĩ và Nhạc Trợ Giáo thì lại đi gọi Ngụy Đại Trung đến đây làm gì, thật oái ăm”.

- Dừng tay!

Triệu Tiến sĩ của Quảng Nghiệp Đường vừa chạy tới vừa lau mồ hôi, đi theo sau chính là Nguyễn Đại Thành. .

Mao Giám Thừa cười lạnh nói:

- Triệu Tiến Sĩ, tại hạ ở đây chấp pháp, tại sao lại đến đây can thiệp.

Triệu Tiến Sĩ ổn định hơi thở, nhìn thấy ở đây ngoài Trương Nguyên ra còn có Ngụy Đại Trung, chấp tay hỏi:

- Xin hỏi Mao Giám Thừa, Trương Nguyên và Ngụy Đại Trung phạm vào tội gì mà dùng gậy trúc đánh?

Giám Thừa là quan bát phẩm, Tiến Sĩ cũng là quan bát phẩm.

Mao Giám Thừa nói:

- Hai đứa chúng nó lên đôi phòng trái với nội quy. Triệu Tiến Sĩ thân là sư trưởng, có phải lơ là việc giáo huấn!

Triệu Tiến Sĩ nhẫn nhịn hỏi:

- Vi phạm nội quy nào ở môn quy?

Mao Giám Thừa không dám nói Trương Nguyên là trộm cướp chỉ nói:

- Trương Nguyên nói năng kiêu ngạo, bất kính với sư trưởng chẳng lẽ không nên nghiêm trị?

Triệu Tiến Sĩ nói:

- Ta là giáo viên chủ nhiệm của hắn, so với Mao Giám Thừa ta hiểu rõ hắn hơn. Trương Nguyên là người hiếu học có chí tiến thủ, hôm qua hắn còn được Cố Tế Tửu khen ngợi là người khiêm tốn lễ phép thì làm gì mà bất kính với sư trưởng. Còn nếu chỉ vì việc đôi phòng thì không đến mức dùng trúc si, Mao Giám Thừa không được lạm dụng hình phạt.

Mao Giám Thừa cả giận nói:

- Người có ý bao che cho hắn?

Triệu Tiên Sĩ nói:

- Ta phải bao che vì người lạm dụng hình phạt, ta với người hãy đến chỗ Cố Tế Tửu để xem ai đúng ai sai.

Mao Giám Thừa và Triệu Tiên Sĩ đang tranh cãi chột nghe Giám sai nói:

- Ti Nghiệp đại nhân đến.

Mao Giám Thừa mừng rỡ, thở phào nhẹ nhõm, Tổng Ti Nghiệp đến đúng lúc lắm, y đang không biết xử lý Trương Nguyên như thế nào, có thể giao cho Tổng Ti Nghiệp rồi. Y bước ra trước Thằng Khiên Thính nghênh đón Tổng Tư Nghiệp, rất nhiệt tình dẫn vào chỗ của mình, sau đó bẩm báo lại mọi chuyện xảy ra.

Khuôn mặt trắng, có vài sợi râu, hai má hóp vào, Tổng Ti Nghiệp nhìn Triệu Tiên Sĩ nói một cách lạnh lùng:

- Cố Tế Tửu đã từng nói môn quy phải thực hiện nghiêm minh, để chấn hưng Nam Giám thì phải nghiêm khắc hơn. Mao Giám Thừa yêu cầu các giám sinh mới nhập học phải thực hiện một cách nghiêm túc thì có gì mà không đúng. Người thân là học quan chủ quản Quảng Nghiệp Đường, đã không trợ giúp Giám Thừa đốc thúc các học trò tuân theo môn quy thì thôi, sao lại bao che cho các học trò vi phạm?

Đúng là Mao Giám Thừa và Triệu Tiên Sĩ có tranh cãi vài câu, nhưng Tổng Ti Nghiệp nói như vậy thì Triệu Tiên Sĩ làm sao còn dám nói gì chỉ cúi đầu nói:

- Ti Nghiệp đại nhân dạy rất đúng, là hạ quan quản giáo không nghiêm. Nhưng xin đại nhân nghĩ lại xem, hai trò này là người rất ham mê đọc sách, các bài tập lại làm rất tốt và lại đây là vi phạm lần đầu, có thể không xử phạt về thể xác, nếu tái phạm sẽ nghiêm trị không tha có được không?

Tổng Ti Nghiệp thân nhiên nói:

- Quốc Tử Giám là nơi bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, đức hạnh phải được đặt lên hàng đầu. Nếu chỉ xem trọng chuyện học hành chỉ để vượt qua kì thi, để đạt được vinh hoa phú quý mà không biết khiêm nhường, không biết tu thân luyện tính theo tinh thần trung quân ái quốc. Giám sinh như vậy một khi ra làm quan, sẽ tận trung, không tham lam, không bắt nạt dân lành, biết lễ nghĩa hay là trống đánh xuôi, kèn thổi ngược, đơm đó ngọn tre?

Lời nói của Tổng Ti Nghiệp thật sâu sắc, toàn là vì dân vì nước, khí tiết chính trực, đánh đúng vào điểm mấu chốt của việc dạy học ở Quốc Tử Giám và tệ nạn của những thủ sĩ bát cổ. Nhưng lời nói cao siêu của y lúc này là vì cái gì? Đó chính là vì tư thù, y chỉ là muốn trừng phạt Trương Nguyên thay cho Đồng lão sư mà thôi. Có vài người, lời nói thì có vẻ đĩnh đạc, hợp tình hợp lý nhưng thực tế mấy lời đó chỉ là ba hoa khoác loác để che dấu mục đích cá nhân, che dấu khuyết điểm thôi.

Triệu Tiến Sĩ thấy Tổng Ti Nghiệp đem những chuyện của Trương Nguyên so sánh với trung quân ái quốc, kết nối với gian thần. Chuyện này xem ra có vẻ trầm trọng rồi đây,

Triệu Tiến Sĩ cảm thấy mình không khuyên can gì được nên không nói gì nữa, lùi đứng qua một bên.

Mao Giám Thừa thấy Triệu Tiến Sĩ vẻ mặt ảo não lui ra, trong lòng rất khoái chí, ra lệnh cho Giám sai bắt đầu hành hình.

Tổng Ti Nghiệp lại nói:

- Khoan đã.

Quay qua hỏi Trương Nguyên và Ngụy Đại Trung:

- Hai người các ngươi có lời nào muốn nói không?

Ngụy Đại Trung đang định nói, thì Nguyễn Đại Thành đứng ở phía dưới bước lên chấp tay trước ngực nói:

- Ti Nghiệp đại nhân, học trò cùng Trương Nguyên đôi phòng, học trò nguyện cùng chịu trách nhiệm với Trương Nguyên.

Nguyễn Đại Thành muốn chịu trách nhiệm về chuyện này, làm cho Trương Nguyên có chút bất đắc dĩ.

Tổng Ti Nghiệp khẽ cười cười, liếc mắt nhìn Mao Giám Thừa một cái, cũng liếc nhìn Trương Nguyên một cái.

Mao Giám Thừa ngầm hiểu, Tổng Ti Nghiệp đang ngầm ra lệnh cho y đánh Trương Nguyên một trận. Chỉ cần dùng trức si đánh mười roi cũng có thể làm Trương Nguyên bong da tróc thịt, nửa tháng không xuống giường được.

Tiếng bước chân nhộn nhịp, lại có người đến Thăng Khiên Thính, đó là Tế Tửu Cố Khởi Nguyên của Nam Giám không quản ngại nắng nóng chạy đến, đi phía sau là Nhạc Trợ giáo của Nhâm Tự ban thuộc Quảng Nguyên đường, còn có Lưu Học Chính và vài Học quan nữa. Trước đó Nguyễn Đại Thành đi gặp Triệu Tiến Sĩ, Triệu Tiến Sĩ biết được Trương Nguyên bị Mao Giám Thừa mang đến Thăng Khiên Thính, trong lòng cũng biết thân phận của mình không đủ để Mao Giám Thừa thay đổi chủ ý, nên cho Nhạc Trợ Giáo đi bẩm báo với Cố Tế Tửu. Cố Tế Tửu hôm qua vừa mới khích lệ Trương Nguyên làm cho Triệu Tiến Sĩ có ấn tượng sâu sắc, chắc chắn Cố Tế Tửu yêu quý Trương Nguyên.

Ti Nghiệp Tổng Thời Miễn nhìn thấy Tế Tửu đại nhân đến, y làm sao có thể ngồi trên công đường cao cao tại thượng được nữa, nên vội vàng bước xuống nhường chỗ cho Cố Tế Tửu ngồi.

Cố Khởi Nguyên nhìn sơ qua Thăng Khiên Thính, hỏi:

- Đã xảy ra chuyện gì?

Mao Giám Thừa tiến lên đem chuyện Trương Nguyên ở Hội Soạn đường gây ồn ra sao, rồi lại đòi phòng như thế nào báo lại cho Tổng Ti Nghiệp. Lưu Học Chính đứng ở phía sau Cố Khởi Nguyên bẩm báo:

- Tế Tửu đại nhân, hạ quan cho phép Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành đòi phòng. Nguyễn Đại Thành ở cùng phòng với đại huynh của Trương Nguyên là Trương Đại. Hai huynh đệ nhà họ Trương muốn ở cùng nhau để dễ dàng cho việc hỗ trợ lẫn nhau trong học tập, cũng như

đón đố nhau cùng tiến bộ nên hạ quan đồng ý cho họ đổi phòng.

Mao Giám Thừa nói:

- Trương Nguyên đổi phòng trước, sau đó mới đến bẩm báo cho Lưu Học Chính hồng né tránh để không bị trừng phạt.

Cố Khởi Nguyên tuy muốn chấn hưng phong cách học tập của Nam Giám, nhưng tuyệt nhiên không muốn khôi phục lại một Nam Giám giống như một nhà giam khắc nghiệt như trước kia. Học trò đổi phòng là chuyện thường xảy ra, hiện tại phòng ở rất nhiều đủ cho mỗi người một phòng. Mao Giám Thừa lấy việc này mà dùng trức si phạt Trương Nguyên thì đúng là chuyện bé xé ra to, Cố Khởi Nguyên hỏi:

- Mao Giám Thừa, ngoài hai chuyện này thì Trương Nguyên còn phạm tội gì khác không, còn có phạm quy chỗ nào nữa không?

Mao Giám Thừa chần chừ một lúc nói:

- Trương Nguyên không phục khi bị quản giáo, chống đối Giám quan, thái độ vô cùng kiêu căng, ngạo mạn.

Trương Nguyên chấp tay trước ngực nói:

- Cô Tế Tửu, hãy để học trò được biện minh cho mình. Học trò cùng Nguyễn Đại Thành vừa đi bắn cung, người xưa tinh thông sáu môn nên tiểu nhân nghĩ, khi rảnh rồi sẽ đến tập bắn cung, cơ thể khỏe mạnh mới có thể giúp ích cho nước nhà. Rồi học trò đến chỗ lão quân mượn cung tên, lão quân nói dây cung bị hỏng nếu đổi dây cung mới có thể dùng được. Học trò ký tên vào tờ giấy mượn hai cung tên, rồi sai người đi vào chợ mua hai dây cung, không ngờ khi đến giảng đường phía tây gặp Mao Giám Thừa. Mao Giám Thừa không cần tra hỏi liền vu học trò trộm cung, nói học trò đáng bị phạt, phải dùng Trức si với học trò. Mặc dù học trò bị oan uổng nhưng nào dám bất kính với Mao Giám Thừa, nói mặc cho Mao Giám Thừa

xử trí. Không biết tại sao Mao Giám Thừa nói học trò
kiêu ngạo, việc này có hai giám sinh là Nguyễn Đại
Thành và Ngụy Đại Trung có thể làm chứng.

Chương 268: Trương Nguyên xuất Giám.

Trương Nguyên lớn tiếng kêu hay, liền thỉnh giáo tiền thuật
của Thượng Phong. Y thấy Trương Nguyên thật lòng muốn
học, tất nhiên cũng vui lòng chỉ giáo. Trước hết là tư thế bắn
tên, thân người phải thẳng, không nên rụt cổ hay cong eo,
không nên ưỡn ngực hay ngửa tới ngửa lui. Đây là quy tắc cơ
bản, còn về lực cánh tay không thể mạnh. Luyện bắn tên
không chỉ trong một sớm một chiều, mà cần phải tập luyện
quanh năm suốt tháng.

Trương Nguyên dựa theo tư thế mà Thượng Phong chỉ bắn vài
phát tên, quả nhiên dễ dàng vận lực và nhắm bia hơn. Trương
Đại, Trương Ngạc, Nguyễn Đại Thành cũng lần lượt thử sức,
thấy có chút tiến bộ nên rất vui. Trương Ngạc nói:

- Giới Tử, ta muốn đánh cược với đệ, mỗi ngày một ván,
mỗi người bắn mười phát, ai bắn trúng bia nhiều hơn thì
thắng.

Mới bắt đầu nên không dám nói tên trúng hồng tâm, chỉ cần
trúng tám bia lớn kia là ổn.

Đánh cược trò này cũng không tệ, Trương Nguyên nói:

- Được, thắng thì được một lượng bạc trắng.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Nhỏ tiếng chút, chớ để Giám thừa đại nhân nghe thấy,
bằng không sẽ luận tội đánh bạc của chúng ta trước mặt
mọi người đó.

Luyện bắn tên cũng giống như mấy trò khác, có người dẫn đầu, lại có người cùng tranh tài, dĩ nhiên hứng thú cũng trỗi dậy. Trương Đại vốn không thích trò tốn sức này, nhưng khi bị Trương Nguyên, Trương Ngạc lôi kéo thì cũng nổi hứng. Từ mừng hai tháng bảy, sớm nào cũng luyện bắn tên, không chỉ có Trương Đại và Nguyễn Đại Thành, ngay cả vài Giám sinh trẻ tuổi của Nhâm Tự ban trong Quảng Nghiệp đường cũng tham gia, còn có mấy Giám sinh nạp tức (người giàu bỏ tiền để lấy chức quan) của Chính Nghĩa đường do Trương Ngạc dẫn đến nữa. Mười cây cung trong phòng kho sau khi được sửa chữa thì hoàn toàn phát huy tác dụng. Mao Giám Thừa kia luôn theo dõi Trương Nguyên, thấy hắn mỗi ngày hay lân la đến đây bắn tên, y lén đi do thám thì biết là Cố Tế Tửu cho phép nên dù hận đến ngứa răng, song cũng đành cam chịu. Thời gian dần trôi, đến mừng tám tháng bảy, thi tuần được cử hành đúng hạn. Thi thượng tuần rất đơn giản, chỉ có một phần đề tứ thư, Trương Nguyên hiển nhiên là ưu tú rồi, mừng chín tháng bảy này hắn có thể nghỉ ngơi thoải mái cả ngày rồi.

Sáng sớm mừng chín, hắn nhận tám “xuất cung nhập kính bài” (tám bài dùng để ra ngoài trong khi thi) từ Ngụy Đại Trung để ra Tam Trọng môn, hội hợp với Trương Ngạc ngoài cửa lớn. Hôm qua khi bắn tên hai huynh đệ đã hẹn nhau xin xuất Giám, nhưng vì Trương Đại và Trương Nguyên cùng ban, mà mỗi ban chỉ có một tám “xuất cung nhập kính bài” nên hai người họ không thể đồng thời ra ngoài nghỉ xả hơi được. Trời tháng bảy rất mát mẻ, Trương Nguyên nhập Giám hơn nửa tháng, đây lần đầu tiên hắn ra ngoài, tâm tình cũng thư thái nhẹ nhàng hơn. Hắn đang cười đùa với tam huynh Trương Ngạc thì nghe thấy ở ngoài Thiên Cư, hai tên nhóc Phúc Nhi và Minh Yên chia nhau tiền thắng cược. Trương Ngạc tỏ ý bảo hai người đừng to tiếng, cùng với Trương Nguyên đi vào tiêu viện. Tại lầu nhỏ ba gian, gian giữa là nơi ở của Trương Đại, gian đông là Trương Ngạc, gian tây là Trương Nguyên. Lầu lại phân thành hai tầng, tầng dưới là của hầu nam, tầng trên là phòng ngủ của ba huynh đệ Trương Nguyên và thư phòng. Ba thị nữ tùy thân Tố Chi, Lục Mai và Mộc Chân Chân dĩ nhiên cũng ở tầng trên.

Tại Đông lầu, Lục Mai tựa vào lan can cúi nhìn hoa cỏ trong viện, vừa thấy hai vị thiếu gia tiến vào, cô vui vẻ reo lên:

- Tam thiếu gia về rồi, Giới Tử thiếu gia về rồi!

Phút chốc mọi người ào ra trong đó có hai người hầu Năng Trụ, Phùng Hồ của Trương Đại, còn có Lai Phúc và Vũ Lăng nữa. Vũ Lăng nói:

- Tam thiếu gia ra mấy lần rồi, sao Giới Tử thiếu gia hôm nay mới ra?

Rồi lại kêu:

- Chân Chân tử, Chân Chân tử, thiếu gia về rồi!

Bước chân thoăn thoắt như hươu, nhẹ tựa cơn gió, Mục Chân Chân chạy từ hậu viện ra, đứng trước mặt Trương Nguyên. Mặt cô đỏ bừng, trán lấm tấm mồ hôi, tay cầm khúc Bàn Long côn, tà váy còn vắt ngang eo. Nhanh nhẹn, năng động, nét hoan hỉ như vẽ khắp trên mặt, cô gọi một tiếng:

- Thiếu gia!

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Chân Chân luyện võ sao, không làm biếng chứ?

Mục Chân Chân lúc này mới gỡ tà váy xuống, thi lễ với hai vị thiếu gia.

Trương Ngạc cười vang nói:

- Giới Tử đệ xem, xuân thủy trong mắt Mục Chân Chân muốn chảy ra rồi kìa, nàng ấy nhớ đệ muốn chết luôn đó.

Mục Chân Chân lập tức ngượng ngập không dám ngẩng đầu lên, xoay người chạy về Tây lầu.

Trương Ngạc đẩy Trương Nguyên một cái:

- Giới Tử, lên đi, đệ cũng kiềm nén lâu rồi phải không.

Ôi, tam huynh này quá thô tục rồi, không thể nói lịch sự một chút được sao. Trương Nguyên cười cười, bước lên lầu Tây thấy cửa phòng Mục Chân Chân đóng im ỉm, hần bèn gọi:

- Chân Chân!

Mục Chân Chân ở trong đáp lại:

- Thiếu gia, đợi chút.

Giọng nói có chút xấu hổ.

Trương Nguyên đoán Mục Chân Chân đang ở trong tắm rửa, người đổ mồ hôi nhiều đến thế kia mà. Hắn không phóng khoáng như tam huynh, không thể vừa về tới đã gấp gấp muốn lên giường cùng Mục Chân Chân, dù khát khao đến mấy cũng không làm đến mức đó, huống chi dưới lầu còn có đám người đang theo dõi.

Trương Nguyên tiến vào thư phòng. Không gian sạch sẽ không vương chút bụi, trên thư án có hai chồng giấy trúc Duyên Sơn, một chồng là giấy trắng, chồng còn lại thì viết đầy chữ, đều là Hán Lệ (thể chữ Lệ) gần đây của Mục Chân Chân viết.

Trương Nguyên vừa định ngồi xuống bên thư án thì nghe thấy dưới lầu có tiếng nói.

- Trương công tử ở đây, sớm nay Trương công tử đã xuất Giám. Trương công tử!

Đây là giọng của người chấp dịch (người phục dịch) họ Tưởng trong Quốc Tử Giám. Trương Nguyên thầm nghĩ “không biết Tưởng chấp dịch dẫn ai đến đây, liền bước ra hành lang, nhìn xuống thì thấy một thiếu niên gầy yếu mặc y phục có hai màu xanh đỏ hòa vào nhau đang bước đến. Mắt Trương Nguyên không tốt cho lắm, nhìn không rõ diện mạo của thiếu niên, chợt Vũ Lăng lên tiếng:

- A, là Tiểu Cao công công. Thiếu gia, Tiểu Cao công công của sở dật Hàng Châu đã tới.

Trương Nguyên liền đáp lại:

- Tiểu Cao công công, mời lên lầu ngồi.

Thiếu niên gầy này chính là Tiểu Cao – con nuôi của Chung thái giám, tên gì thì không biết. Tiểu Cao ngược đầu nhìn

Trương Nguyên, vội vàng chấp tay thi lễ:

- Trương công tử, Chung công công đã đến Kim Lăng, đang ở chỗ của Thủ Bì thái giám Hình công công, thỉnh Trương công tử đến gặp.

Trương Nguyên đã gặp qua Chung thái giám ở Hàng Châu, ông ấy nói đã nhận được tin báo rằng thái giám Trịnh Chi Huệ người thay thế ông tổng lĩnh sở dệt Hàng Châu đã từ Kinh thành khởi hành rồi, khoảng cuối tháng sáu ông sẽ hoàn thành việc chuyển giao để rời khỏi Hàng Châu. Hôm nay là mừng chín tháng bảy, Chung thái giám đã đến Nam Kinh, hành trình khá nhanh.

Mục Chân Chân thay y phục màu xanh, Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng đi gặp Chung thái giám. Tam huynh Trương Ngạc lại không thích giao du với thái giám, hơn nữa Chung thái giám cũng không mời y, y bèn ở lại Thiên Cư đùa giỡn với Lục Mai và Phúc Nhi.

Ngoài cửa kiệu đã chờ sẵn, Tiểu Cao mời Trương Nguyên lên kiệu. Hắn vốn muốn đi bộ, nhưng nghĩ lại thì ngồi kiệu vậy. Đưa mắt nhìn Tưởng chấp dịch đứng kế bên, hắn ngoắc tay gọi đến dặn:

- Ở trong Giám đừng nhiều lời.

Nói rồi kêu Lai Phúc thưởng y một bạc tiền.

Tưởng chấp dịch nói luôn miệng:

- Tiểu nhân hiểu rồi, tiểu nhân hiểu rồi, tuyệt không dám nhiều lời.

Nhìn theo kiệu của Trương Nguyên rời đi, Tưởng chấp dịch lúc này mới đứng thẳng người, tự nhủ: “Trương công tử này rốt cuộc là ai, đến cả Thủ Bì thái giám Hình công công cũng mời hắn. Trương công tử có giao tình với Thủ Bì thái giám, vậy còn sợ gì Mao Giám Thừa nữa!”

Nam Kinh Thủ Bì thái giám là ngoại sai của Ti Lễ Giám, quyền lực rất lớn. Có Thủ Bì thái giám ở đây, lục bộ Thượng

thư ở Nam Kinh đều có chỗ dựa, khi có yến tiệc thì Thủ Bị thái giám luôn ngồi ở vị trí đầu.

Trương Nguyên ngồi ở trên kiệu, Mục Chân Chân và Vũ Lăng ở hai bên giúp nâng kiệu lên, Tiểu Cao và Vũ Lăng đi cùng một bên. Trương Nguyên hỏi Tiểu Cao:

- Chung công công rời Hàng Châu lúc nào? Đi đường thuận lợi không?

Tiểu Cao cung kính nói:

- Chung công công rời Hàng Châu vào ngày hai mươi ba tháng trước, hôm qua đã đến Nam Kinh. Chung công công muốn gặp Trương công tử trước khi tiến kinh, hơn nữa Chung công công lại là bạn cũ của Nam Kinh Thủ Bị Hình công công, vì vậy cố ý đi đường vòng đến đây.

Trương Nguyên lại hỏi:

- Vậy Hình công công là người thế nào, Tiểu Cao công công nói cho ta hay, tránh để phạm kị húy.

Tiểu Cao nói:

- Hình công công kị “long” (long này có nghĩa là hưng thịnh), vốn là người thu thuế quặng cho Vạn tuế gia gia, là người có công lớn trong việc thu thuế đấy. Tuy sau này rút khỏi vị trí Khoáng Giám, song Vạn tuế gia gia vẫn giữ Hình công công lại Nam Kinh làm Thủ Bị thái giám gần được mười năm rồi. Hình công công tin Phật, thích xây miếu – Tiểu nhân chỉ biết được chừng này.
- Hình Long?

Trương Nguyên nhớ lại lão sư Vương Tư Nhâm từng nói với hắn về người có tên là Hình Long này. Hơn mười năm trước, khi Vương lão sư còn nhậm chức tri huyện ở Đương Đồ, lúc ấy Hình Long phụng chỉ đến Đương Đồ thu thuế khai thác quặng mỏ, được Vương lão sư nói núi Hoành Sơn ở Đương Đồ là đỉnh hồ đầu rồng của Cao hoàng đế, rồi gạt Hình Long

rời đi. Dân chúng ở Đương Đồ từ đạo ấy hàm ơn Vương lão sư bài trừ quỷ nhiễu, vì vậy họ càng nỗ lực học chữ!

Nam Kinh vốn dĩ có Trấn thủ thái giám, nhưng từ năm Gia Tĩnh đầu tiên đã bãi bỏ, vì vậy thái giám nam đô đều xem Thủ Bì thái giám là người đứng đầu. Mới đầu quyền lực và trách nhiệm của Thủ Bì thái giám chỉ giới hạn trong quân sự, sau này mở rộng đến lĩnh vực hành chính ở địa phương, quyền lực rất lớn. Từ năm Vạn Lịch thứ ba mươi lăm, Hình Long đã nhậm chức Nam Kinh Thủ Bì thái giám kiêm chức Đề điểm hiếu hoàng chư lăng đến nay đã được tám năm.

Chương 269: Cấm địa hồ Huyền Vũ.

Ở Nam Kinh có thể nói là muốn gió được gió, muốn mưa có mưa, vả lại Hình thái giám này cũng thích chõ mũi vào việc người khác. Đến việc dân chúng oán tố, tranh cãi mà lão cũng muốn quản, đoạt luôn chức của Ứng Thiên tri phủ, vì vậy đắc tội với không ít viên quan ở Nam Kinh, được mọi người xưng gọi là “Áo thái giám”. (“áo”: ngang bướng, cố chấp)

Năm năm trước Chung Bản Hoa đã nhậm chức thái giám sở dệt Hàng Châu, từng đến Nam Kinh thăm Hình Long, ấn tượng đôi bên khá tốt. Về sau, hàng năm Chung Bản Hoa đều phái người đến kinh tặng lễ vật, lão luôn dành một phần cho Hình Long, quan hệ hai người rất tốt. Lần này Chung thái giám từ chức trở về kinh, đi đường vòng đến thăm Hình Long, nghe ngóng một số chuyện trong kinh, tiện thể gặp lại Trương Nguyên.

Chuyện Trương Nguyên lật đổ nhà họ Đông đã lan truyền khắp nơi. Hình Long hiển nhiên cũng đã nghe qua tên của Trương Nguyên, lại nghe Chung thái giám khen ngợi hẳn, lão cũng nổi hứng muốn gặp gỡ vị Tiểu Tam nguyên này. Xét về thân phận của mình, gặp Trương Nguyên trong phủ Thủ Bì thì không ổn, lão bèn mượn cơ hội mời Chung thái giám du hồ Huyền Vũ mà mời Trương Nguyên đến gặp luôn thể.

Giờ Thìn mừng chín, Trương Nguyên ngồi kiệu đến bên hồ Huyền Vũ thì có quân sĩ thủ vệ đến kiểm tra, thấy Tiểu Cao xuất ra thẻ bài mới cho đi. Thời Minh, hồ Huyền Vũ không mở cho dân chúng bình dân vào, vì ở đảo Tam Thần Sơn trong hồ có kho sách vàng xây dựng vào năm Hồng Vũ. Sau khi Vĩnh Lạc dời đô, nơi này trở thành kho lưu giữ sách, vì vậy hồ Huyền Vũ vẫn là cấm địa, người nhàn rỗi hiếm khi tới.

Tháng bảy chớm thu, ánh nắng trên mặt hồ sóng sánh, Trương Nguyên đứng cạnh tán liễu lá lướt bên bờ hồ. Có trận gió thổi lướt qua, cành liễu mảnh mai chập chờn như mây khói. Trước thời Minh, hồ Huyền Vũ ở Kim Lăng lớn hơn Tây Hồ ở Hàng Châu. Sau khi Chu Nguyên Chương dựng đô tại Nam Kinh, hồ Huyền Vũ trở thành dòng sông bảo hộ phía đông bắc kinh thành, diện tích hồ bị thu hẹp lại, chẳng còn khói sóng mênh mang như Tây Hồ nữa.

Lặng lẽ đứng đó hồi lâu, một chiếc thuyền dài năm trượng từ phía đông lướt đến. Trời thu trong sáng, Trương Nguyên đưa mắt nhìn thì thấy hai người đội mũ kết tóc đứng ở đầu thuyền, thân vận măng phục của nội quan. Người trẻ hơn một chút ở bên trái là Chung thái giám, còn nội quan lớn tuổi hơn ở bên phải ắt là Nam Kinh Thủ Bị thái giám Hình Long.

Thuyền chưa kịp cập bến, Tiểu Cao đã quỳ xuống nghênh đón, Trương Nguyên cũng chấp tay thi lễ từ xa nói:

- Văn sinh Trương Nguyên, bái kiến hai vị công công.

Chung thái giám cười nói:

- Trương công tử, hai tháng không gặp, cậu lại khiến cho chúng tôi nhìn với cặp mắt khác xưa rồi. Vị này là Thủ Bị Hình công công, ngài ấy rất quý trọng nhân tài, hôm nay cố ý mời công tử đến gặp.

Trương Nguyên lại cung kính thi lễ với Hình thái giám, nói vài lời khách sáo. Thuyền đã cập bến, Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng lên thuyền, thi lễ rồi hàn huyên với hai vị thái giám một hồi, kể đến mới an tọa, uống trà, nói chuyện.

Hình thái giám hơn năm mươi tuổi, trên mặt hiện đầy nếp nhăn, giọng nói rất nhỏ nhẹ, người khác phải chuyên tâm mới có thể nghe rõ. Hình thái giám mỉm cười nói:

- Trương công tử, ta nghe danh công tử đã lâu, về chuyện vụ án của Đồng thị ở Hoa Đình tuy lời đồn đại rất nhiều, nhưng thật giả lại khó phân, chẳng hay Trương công tử có thể kể rõ sự tình hôm đó cho chúng ta nghe được không?

Địa vị của Hình Long ở Nam Kinh có sức ảnh hưởng rất lớn, để Hình Long hiểu rõ chân tướng vụ án Đồng thị ở Hoa Đình với Trương Nguyên mà nói thì khá có lợi. Đương nhiên, để lật đổ Đồng thị thì phải trải qua quá trình điều tra rất dài, làm sao có thể kể từng chuyện một được, đối tượng khác nhau thì điểm dẫn nhập và trọng điểm cũng khác nhau. Đối với Hình thái giám, Trương Nguyên bắt đầu từ việc Đồng Tổ Thường cưỡng đoạt tỳ nữ Ngọc Mặc của Phạm thị, nói Đồng Kỳ Xương giỏi việc phòng the, Hí Hồng Đường và Bảo Châu Các có hơn mười thiếu nữ mặt đẹp da trắng cung ứng cho cuộc chiến này. Ngày đó dân chúng Hoa Đình vây quanh Đồng phủ, có một dân tăng tên là Trần Tân Trúc – kẻ truyền thụ thuật phòng the cho Đồng Kỳ Xương, thừa dịp loạn muốn cướp hai mỹ nữ trong Đồng phủ chạy trốn, nhưng bị dân chúng bắt được, Tùng Giang Đồng tri Lưu đại nhân vùng trượng đánh chết tên dân tăng đó ngay tại chỗ...

Vì thái giám không thể làm chuyện phòng the nên càng có hứng thú với chuyện này. Đồng Kỳ Xương chiếm nhiều mỹ nữ dân loạn đến thế, thân là thái giám, chắc chắn lão vừa hâm mộ, vừa ghen tỵ lại vừa căm hận, phút chốc liền đứng về phía đối lập với Đồng Kỳ Xương. Kể đến lại nghe Trương Nguyên kể những chuyện ác của Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường như cưỡng chế dỡ nhà dân, chiếm ruộng người khác, bức chết sinh đồ, hiển nhiên lão càng tức giận hơn nữa. Trương Nguyên lại bịa ra một tin đồn nhân quả báo ứng, Hình thái giám là người tin vào Phật giáo, tin vào nhân quả nên luôn miệng nói:

- Quả nhiên là báo ứng, không phải là không bị báo ứng, chỉ là thời điểm chưa đến mà thôi. Đồng Huyền Tể đó vốn định ngồi thuyền trốn đi, đột nhiên thuyền bị thủng, không phải là báo ứng thì là gì nữa!

Chung thái giám vì muốn tốt cho Trương Nguyên mà dẫn hắn đến gặp Hình Long, lúc này cũng lên tiếng phụ họa theo.

Hình Long nói:

- Thư họa của Đồng Huyền Tể rất nổi danh, nhưng ngờ đâu con người lại gian tà như thế, còn muốn đốt nhà vu cáo người khác. Nếu không phải do Trương công tử đa mưu túc trí, thì mưu kế của y đã thành công rồi.

Dứt lời, lão đột nhiên đứng dậy nói:

- Hai danh kỹ Tần Hoài vẫn chưa đến sao?

Liền có hầu bàn đến bẩm:

- Bẩm công công, đã phái người của Giáo Phường Ti đi truyền gọi rồi, cầu Vũ Định cách đây hơi xa, thiết nghĩ đã lên đường rồi, tiểu nhân sẽ phái người đi hối thúc.

Thuyền vẫn dừng bên bờ, hóa ra là đợi hai danh kỹ Tần Hoài, không biết mời hai người nào?

Trương Nguyên đang nghĩ ngợi, nghe thấy Hình thái giám lên tiếng:

- Hôm nay mời Trương công tử du hồ uống rượu, sao có thể thiếu hồng nhan hầu hạ. Lần đầu đến Kim Lăng, thiết nghĩ Trương công tử chắc vẫn chưa biết thế nào son phấn phong lưu lục triều.

Chung thái giám cười nói:

- Hình công công ngài dạy hư thiếu niên nhà người ta rồi, Trương công tử vẫn chưa thành thân mà.

Hình Long bật cười the thé:

- Vậy Thương Ngự sử sẽ không hỏi tội chúng ta chứ.

Xem ra Hình Long cũng biết vị hôn thê của Trương Nguyên là muội muội của Thương Chu Tộ.

Đúng lúc này, đột nhiên có một người trung niên giống như trợ tá chạy đến, đứng trên bờ hét lên:

- Hình công công, Hình công công, tại hạ có việc muốn bẩm báo.

Hình Long vừa thấy trợ tá trung niên liền cau mày, nhưng ngay lập tức lại giãn ra, nói với Chung thái giám và Trương Nguyên:

- Hai vị đợi chút, ta đi một lát rồi sẽ trở lại ngay.

Hình Long vừa đến đầu thuyền thì thấy người của Từ bộ Giáo Phường Ti đã tới, phía sau còn có hai chiếc kiệu, bên kiệu là hai người hầu lực lưỡng. Tiểu quan lại Giáo Phường Ti chấp tay nói:

- Hình công công, Lý Tuyết Y và Vương Vi đã đến.

Hình Long bước qua ván gỗ lên bờ, nói:

- Để họ lên ngồi tiếp chuyện với Chung công công và Trương công tử trước.

Nói rồi lão cùng phụ tá trung niên nọ đến dưới bóng liễu nói chuyện.

Từ trong kiệu bước ra, chính là Lý Tuyết Y của Phòng Tương Chân quán và Vương Vi của U Lan quán tại sông Tần Hoài. Mỗi người ngồi một chiếc kiệu, tiểu tỳ của Vương Vi là Huệ Tương, Huệ Tương ôm một chiếc đàn lên thuyền, chột nghe đầu thuyền có người gọi:

- Huệ Tương!

Huệ Tương ngẩng đầu lên nhìn, người gọi cô chính là thư đồng Vũ Lăng của Trương Giới Tử tướng công, Mục Chân Chân tỷ tỷ cũng đứng bên cạnh, mỉm cười ra hiệu với cô.

Huệ Tương mừng rỡ reo lên:

- Tiểu Vũ ca, Chân Chân tỷ, sao hai người lại ở đây?

Vũ Lăng nói:

- Đi theo thiếu gia nhà ta.

Vương Vi lên thuyền trông thấy Vũ Lăng và Mục Chân Chân thì không khỏi sửng người. Tiểu quan của Giáo Phường Ti truyền gọi nàng và Lý Tuyết Y đến hồ Huyền Vũ hầu rượu, dẫn dò là khách quý của Thủ Bì Hình công công, muốn hai người phải tận tâm hầu hạ. Từ Bộ Giáo Phường Ti chuyên quản các nàng, Vương Vi dù cao ngạo thế nào cũng không dám không đến. Khi này vừa xuống kiệu đã nghe Hình thái giám nói khách quý của gã là Chung công công và Trương công tử, lúc này nhìn thấy Vũ Lăng và Mục Chân Chân, đôi mắt Vương Vi tức thì ngấn nước, lệ quang ngưng đọng.

Ngày ấy Vương Vi đi gặp lão sư Đàm Nguyên Xuân, chập tối trở lại U Lan quán thì nghe Tiết Đồng nói ba vị Trương tướng công có đi ngang qua, nàng liền nhờ Diêu thúc đến bến tàu mời huynh đệ Trương thị đến. Diêu thúc trở về nói ba vị Trương tướng công đã đi dự tiệc ở Đạm Viên của Tiêu Trạng Nguyên, Vương Vi liền chờ, cho rằng với tính tình của huynh đệ Trương thị thì có thể sẽ đến chơi khuya, không ngờ công sân vắng lặng không thấy ai đến. Những tưởng hôm sau sẽ đến, Vương Vi còn khéo léo khước từ Đàm Nguyên Xuân, từ chối lời mời của Mao Nguyên Nghi cùng du ngoạn Tê Hà Sơn, ở mãi trong quán đợi huynh đệ Trương thị đến. Ngờ đâu mái không thấy đến, phái người đến bến tàu Chỉ Mã Doanh tìm trên ba chiếc thuyền treo cũng không thấy. Vương Vi biết là huynh đệ Trương thị đã đi đến Quốc Tử Giám rồi, giám sinh muốn xuất Giám rất dễ, sao không đến thăm nàng một chuyến. Nàng coi ba người họ là bạn, lẽ nào Tiết Đồng hôm đó nói nàng đi gặp Đàm Nguyên Xuân khiến họ không vui. Trương Nguyên từng tranh cãi về thơ Chung, Đàm với nàng, lẽ nào Trương Nguyên là người nhỏ nhen vậy sao?

Chương 270: Sơ long (1).

Sơ long: Búi tóc, chỉ kỹ nữ lần đầu tiên tiếp khách. Kỹ nữ trong thanh lâu thường để đuôi tóc, sau khi tiếp khách thì búi

tóc lên, gọi là “sơ long”.

Lúc này, Vương Vi biết người mình hầu rượu là Trương Nguyên. Tâm trạng ủy khuất, buồn bã khó lòng khống chế được, Trương Nguyên cố ý sỉ nhục nàng sao? Nàng từng mời Trương Nguyên đến U Lan quán, hắn không đến, lúc này lại nhờ người của Giáo Phường Ti hối thúc nàng đến. Nàng vốn nghĩ Trương Nguyên là bậc anh hào, nào ngờ lại là hạng người như thế!

Yêu kiều thướt tha, da trắng như tuyết, hoa khôi Tần Hoài Lý Tuyết Y theo Vương Vi lên thuyền. Thấy Vương Vi đứng bất động, nàng nghiêng đầu qua nhìn thấy trên mặt Vương Vi lệ rơi đầy, Lý Tuyết Y nhẹ giọng hỏi:

- Tu Vi, cô sao thế?

Wương Vi lấy khăn lụa từ túi lau nước mắt, nói:

- Bị côn trùng bay vào mắt thôi.

Nghe thấy Mục Chân Chân gọi nàng là “Vương tỷ tỷ”, nàng không màng đến, khước miệng nhếch thành nụ cười lạnh, cùng vào khoang thuyền với Lý Tuyết Y. Lên tầng một của thuyền, sau khi thi lễ với Chung thái giám và Trương Nguyên, nàng liền đứng một bên, vờ như không quen biết Trương Nguyên.

Wương Vi hôm nay không mặc áo vải cài trúc quán, mà là y phục chỉnh tề trang điểm đẹp đẽ, dù vẫn thanh nhã, song nhờ phục sức tinh tế, vẻ diễm lệ tươi mới này khiến Vương Vi xinh đẹp hơn người, cùng với Lý Tuyết Y tựa như hai viên ngọc tỏa sáng. Đừng nói là Trương Nguyên, thái giám Chung Bản Hoa cũng sáng mắt, nhìn mãi không rời.

Trước đó Hình thái giám nói muốn truyền hai danh kỹ Tần Hoài đến hầu rượu, Trương Nguyên đoán chắc không có Vương Vi, không ngờ lại là nàng ấy, còn có Lý Tuyết Y mà tam huynh Trương Ngạc từng muốn đánh cược với hắn ở Sơn Âm. Quả nhiên mắt, mi như họa, dung mạo xuất chúng. Nhưng Vương Vi trau chuốt thế này hắn có phần không quen, hắn quen nhìn một Vương Vi áo vải trúc quán, thanh khiết ưu nhã. Lúc này Vương Vi cúi hạ lông mi, làm như không quen biết, hắn liền nghĩ Vương Vi có chút ngượng ngùng. Thật nan

giải, chung quy thân phận hiện giờ của Vương Vi là danh kỹ hầu rượu, nên hẳn cũng không nhiều lời với nàng, chỉ nói một tiếng:

- Mời ngồi.

Chung thái giám khen ngợi:

- Giai nhân ở Kim Lăng xinh đẹp, quả nhiên là danh bất hư truyền, thanh lâu ở Hàng Châu không thể có người nào tuyệt sắc như thế này.

Khẩu khí này của Chung thái giám giống như lão đã dạo qua hết thanh lâu ở Hàng Châu, lão lại cười nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử, chúng ta lực bất tòng tâm rồi, cậu cứ thân cận với hai danh kỹ này một chút, Hình công công mời hai nàng ấy đến là để hầu cậu. Thiếu niên danh sĩ, danh kỹ hồng nhan, là giai thoại đấy.

Thái giám quả thực rất có hứng thú, Trương Nguyên nói tránh đi:

- Chung công công, ngài xem Hình công công đang phiền não chuyện gì phải không, sao gấp đến độ bồn chồn như vậy.

Chung thái giám nhìn qua cửa lầu trên thuyền, thấy Hình Long quả nhiên đang đi qua đi lại dưới tán liễu bên hồ, còn vị trợ tá trung niên kia thì cung kính đứng ở một bên, sắc mặt trầm trọng.

Vương Vi thấy Chung thái giám ngôn từ ngả ngớn dung tục, hoàn toàn khác xa so với những danh sĩ phong nhã nàng giao tiếp hàng ngày, nhưng Trương Nguyên lại quen biết hoạn quan này làm cho Vương Vi có chút xem thường. Tuy triều Vạn Lịch không có hoạn đảng, nhưng một thư sinh thiếu niên như Trương Nguyên lại giao du với hai thái giám, khó tránh bị mỉa mai. Buồn phiền nhất là Trương Nguyên lại vờ như không quen nàng, chỉ lo nói chuyện với thái giám kia, không đoái

hoài gì đến nàng và Lý Tuyết Y. Nữ lang Vương Vi không nén nổi tức giận, đứng dậy thi lễ nói:

- Nếu hai vị công công đã có chuyện quan trọng cần thương lượng, tiểu nữ cũng không dám làm phiền, xin phép được cáo lui.

Đúng là Chung thái giám và Hình thái giám đều là công công, nhưng Hình thái giám ở trên bờ, trước mặt Vương Vi chỉ có một Chung thái giám, vậy mà nàng lại nói “hai vị công công”, đây chính là mắng Trương Nguyên rồi.

Chung thái giám bị gọi là “công công” quen rồi, chẳng cảm thấy có gì bất thường, liền nói:

- Không sao, hai người đợi chút, cứ gảy đàn, thổi tiêu đi.

Trương Nguyên là người nhạy cảm, hần dĩ nhiên hiểu rõ. Hần ngồi cùng thuyền với Vương Vi gần hai mươi ngày, hiểu khá rõ tính tình cô gái này, nàng có nghĩa khí, song cũng có chút tùy hứng.

Trương Nguyên cười cười nhìn Vương Vi xinh đẹp hơn người, thầm nghĩ: “Nếu đổi lại là người khác, cho dù là nàng lỡ lời nói như vậy thì cũng phải chịu trách phạt. Vương Tu Vi, làm gì giận dữ vậy?” Hần nói:

- Tu Vi huynh, lẽ nào không quen tiểu sinh sao?

Vừa dứt lời, Chung thái giám và Lý Tuyết Y đều kinh ngạc. Chung thái giám thấy Trương Nguyên gọi danh kỹ là “huynh”, sau khi ngạc nhiên thì lại thẳng thốt, đây đúng là danh sĩ phong lưu không câu nệ tục lễ. Chung thái giám cực kỳ thích lối sống của văn nhân danh sĩ Giang Nam, thói học đòi văn vẻ của lão cũng nổi danh ở Hàng Châu. Lão ngạc nhiên cười hỏi:

- Trương công tử quen nàng ấy à?

Lý Tuyết Y buột miệng nói:

- Người chính là Trương Giới Tử - công tử.

Cuối cùng cũng nói thêm hai chữ “công tử”, bằng không sẽ thất lễ.

Trương Nguyên thấy Lý Tuyết Y mặt hơi ửng đỏ, mi mắt khẽ rung động lòng người, thật không hổ danh là hoa khôi Tần Hoài, đứng bên cạnh Vương Vi phục sức rạng rỡ không hề thua kém. Hắn cười nói:

- Tuyết Y cô nương cũng biết tên của tại hạ sao?

Lý Tuyết Y nói:

- Tiệp thiếp nghe Tu Vi nhắc đến đại danh Trương công tử, Tu Vi rất ngưỡng mộ Trương công tử.
- Tuyết Y tỷ.

Mặt Vương Vi đỏ lên, ngăn cản Lý Tuyết Y nói tiếp, lại hành lễ với Trương Nguyên, nói:

- Tiểu nữ từng chịu ân huệ của Trương công tử, vô cùng cảm kích.

Thần thái của nàng có chút gượng gạo, không tao nhã ung dung như hồi ngồi cùng thuyền, cùng nhau luận thơ, đánh cờ.

Trương Nguyên gật đầu với Vương Vi, lại nói với Chung thái giám:

- Chung công công, nữ lang đây là nữ đệ tử của Tùng Giang Trần Mi Công, thơ họa tinh thông. Lần này ta từ Thanh Phô đến Kim Lăng, Trần Mi Công để nàng ấy cùng đi với huynh đệ chúng ta cho nên mới quen biết. Phong phạm của tài nữ, khiến người ta gặp rồi khó quên.
- Ha ha, thì ra là vậy.

Chung thái giám cười rộ:

- Hữu duyên, hữu duyên.

Thấy Vương Vi vẫn để đuôi tóc thả xuống, còn Lý Tuyết Y thì búi tóc lên, điều này có nghĩa Lý Tuyết Y đã được người khác “sơ long”.

Chung thái giám hăm hờ nói:

- Tài nữ cùng tài tử, trời tác hợp cho. Vương cô nương vẫn chưa búi tóc, còn không phải là đợi Trương công tử sao? Hay lắm hay lắm, hai vị đây chẳng phải là tình cờ ư?

Mặt Vương Vi biến sắc, Trương Nguyên vội nói:

- Chung công công, đừng nói chuyện này nữa, ta đến Kim Lăng là để học.

Chung thái giám không cho là vậy. Một mỹ nhân như Vương Vi, có nam tử nào mà không muốn chiếm hữu. Trông thấy giai nhân tuyệt sắc nhường này, Chung thái giám đối với khiếm khuyết của mình càng thấy phiền não hơn, có khóc cũng không được. Mà Trương Nguyên là người lão cực kỳ thích, vì vậy mới nổi hứng tác thành.

Chung thái giám biết gia cảnh Trương Nguyên bình thường. Tây Trương thì giàu có, Đông Trương chỉ xếp vào bậc trung. Danh kỹ Tân Hoài như Vương Vi, lần đầu “sơ long” ít nhất cũng cần hai, ba trăm lượng bạc, Trương Nguyên mới học tú tài thì lấy đâu ra nhiều bạc như vậy. Chung thái giám nào biết Trương Nguyên giờ đã phát lên, lão cười nói:

- Người vẫn còn trẻ mà không phong lưu thì thật uổng phí, ta và công tử là chỗ quen biết, ta nguyện tác thành việc tốt này. Vương cô nương là danh kỹ của quán nào, nói với tú bà muốn bao nhiêu bạc, ta sẽ thay Trương công tử trả cho.

Chung thái giám hiển nhiên có ý tốt. Không ngờ thái giám như lão lại chịu bỏ tiền ra cho Trương Nguyên “sơ long” Vương Vi, thật không thể tưởng tượng được.

Mặt Vương Vi lúc này đã trắng nhợt, thân khẽ run lên, hai tay siết chặt đến mức móng tay đâm vào lòng bàn tay, theo đó là đau đớn, phần hận, thất vọng cùng thống khổ...

- Chung công công, Hình công công mời công công lên bờ có việc thương lượng.

Một quan sai trong phủ Thủ Bì bước vào thi lễ với Chung công công. Chung thái giám khi nấy thấy Hình Long bồn chồn khăn trương dưới tán liều, liền nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử, ta đi một lát. Trương công tử cứ nói chuyện phong nguyệt với hai vị nữ lang đi, ha ha ha.

Chung thái giám vừa rời khỏi khoang thuyền, Trương Nguyên liền thở dài, giải thích với Vương Vi:

- Thứ lỗi, thứ lỗi, ta kết giao với vị công công này ở Hàng Châu.
- Tiểu nữ biết, đây là Chung công công lập sinh từ (là tục dân, lập miếu thờ người còn sống) bên Tây Hồ, nghe nói do Trương công tử thôi thúc, ném mận quăng đào. Chung công công hôm nay muốn bỏ tiền ra để Trương công tử “sơ long” ta, ngài ấy có sở dật, hiển nhiên là có nhiều bạc. Hình công công là Nam Kinh Thủ Bì thái giám, quyền thế ngút trời. Trương công tử có hai vị công công có tiền có thể làm chỗ dựa, tiểu nữ nào dám nói nửa chữ “không”. Chẳng hay Trương công tử muốn khi nào “sơ long” ta, đêm nay hay là ngày mai?

Vương Vi lúc này mắt đã ngấn lệ, miệng nói liến thoắng như muốn vắn xoắn Trương Nguyên đến nát nhừ.

Lý Tuyết Y thất kinh đến mức hoa dung thất sắc, không ngừng kéo tay áo Vương Vi, thấp giọng khuyên:

- Tu Vi, Tu Vi.

Trương Nguyên biết Vương Vi hiểu lầm quá nhiều rồi. Chung thái giám dùng lòng tốt để làm chuyện xấu mà, hắn giải thích:

- Tu Vi, chúng ta không phải lần đầu gặp nhau, nàng hắn là có chút hiểu ta. Ta tuy là phạm phu tục tử, nhưng không đến mức ác tục đánh khinh như vậy chứ, chuyện hôm nay...

Nếu đã nói thì nên nói thẳng, cần gì phải ấp a ập úng. Vương Vi nói:

- Lòng người hiểm tựa núi sông, khó như hiểu trời. Chỉ với một thiên “Thư họa khó luận tiếng lòng”, Trương công tử đã bày ra bộ mặt thật của Đồng Huyền Tể cho thế nhân hay. Trương công tử thiên tài, lòng dạ thâm trầm, tiểu nữ sao dám nói mình hiểu Trương công tử.

Chương 270: Sơ long (2) .

Đây là đánh đồng Trương Nguyên với Đồng Kỳ Xương, tri nhân tri diện bất tri tâm, đồng nghĩa với việc mắng Trương Nguyên là gian tà rồi.

Trương Nguyên cũng giận, lạnh lùng nói:

- Nếu nàng đã cho là thế, vậy ta cũng không còn gì để nói. Ta không có ý định “sơ long” nàng, cũng sẽ không ý thế bức nàng. Nàng đi đi, cũng mời Tuyết Y cô nương về cho.

Vương Vi cắn chặt môi đến rướm máu, qua loa thi lễ với Trương Nguyên rồi xoay người rời đi, vạt áo nhanh như chớp lướt qua mép cửa.

Lý Tuyết Y có chút kinh hoảng. Trương Nguyên là khách quý của Hình thái giám, Vương Vi đắc tội với Trương Nguyên, chuyện này không xong rồi, nếu người của Giáo Phường Ti làm khó thì hai nàng sẽ không gánh nổi. Thấy Vương Vi tức giận đi mất, nàng vội vàng tạ lỗi với Trương Nguyên:

- Trương công tử, Tu Vi tuổi nhỏ vô lễ, Trương công tử đừng để bụng. Tu Vi rất ngưỡng mộ Trương công tử, nhiều lần nhắc đến người với tiện thiếp.

Trương Nguyên phát tay nói:

- Được rồi được rồi, đừng nói nữa, hai người cứ yên tâm về đi, ta không trách cứ đâu. Hình công công cũng có việc, không cần hai nàng phải hầu rệu. Đi đi, Trương Giới Tử này dù xấu xa đến mấy cũng không ra oai với hai nữ tử yếu đuối.

Trương Nguyên cùng Lý Tuyết Y xuống đầu thuyền, thấy người của Giáo Phường Ti đang hỏi Vương Vi, liền lên tiếng:

- Hai vị công công bận chuyện, không cần hai nàng ấy hầu hạ, để họ đi đi.

Vương Vi bị tiểu quan lại của Giáo Phường Ti hỏi đến mức tiến thoái lưỡng nan, may nhờ lời nói Trương Nguyên mới thoát thân, không khỏi càng cảm thấy uất nhục. Trước kia Vương Vi có dưỡng mẫu Mã Tương Lan chiếu cố, vì nhỏ tuổi nên chưa chính thức tiếp khách, có thể nói là chưa từng chịu uất ức. Hôm nay nàng thật sự cảm giác được nỗi bi ai khi mang thân nữ lang phong trần, chợt nhớ tới sự tự do mà Trương Nguyên từng nói qua với nàng. Khi ấy Vương Vi nói chỉ muốn không bị ràng buộc, gỡ tình sơn thủy, thơ họa, ti trúc, tự do tự tại làm theo ý mình, muốn làm cái gì thì làm cái đó

Hôm nay ngẫm lại thấy mình quá ngây thơ, chỉ có Trương Nguyên nhìn thấu suốt. Trương Nguyên nói tự do thật sự chính là không bị người khác ép buộc mình làm bất cứ điều gì, mà hôm nay tại hồ Huyền Vũ, hết như là Trương Nguyên đã sắp xếp để nàng lĩnh hội được đạo lý này.

Vương Vi ngồi lên kiệu, rơi lệ mà đi.

.....

Trương Nguyên đứng ở đầu thuyền nhìn theo hai đỉnh kiệu, lòng nghĩ hiểu lầm này khó giải quyết rồi. Hắn lại không thể cố ý đến tận nơi giải thích, dù sao Vương Vi không phải Thương Đạm Nhiên, càng không phải Vương sư muội. Nếu hai nàng ấy hiểu lầm hắn, hắn nhất định phải tìm cách giải thích. Nhưng Vương Vi và hắn chỉ là bèo dạt thoáng qua, một đoạn duyên cùng thuyền, chuyện qua đi đã là dĩ vãng, có tiếc nuối cũng là thường tình, giải thích nhiều cũng vô ích.

- Trương công tử, Trương công tử, mời lên bờ nói chuyện.

Chung thái giám đứng trên bờ vẫy tay với Trương Nguyên ở đầu thuyền. Trương Nguyên lên bờ, chấp tay với hai vị công công:

- Hai vị công công có gì cản dẫn?

Dưới tán liễu chỉ có ba người họ, trợ tá trung niên nọ cũng lui qua một bên, những người khác không dám tiếp cận.

Hình Long tỏ vẻ lo âu, nhất thời do dự không nói.

Chung thái giám nói:

- Hình công công, Trương công tử đa mưu túc trí, làm người lại trọng nghĩa. Cậu ấy không giống những kẻ sĩ khác ngoài mặt tỏ ra tôn kính hoạn quan chúng ta, thực chất lại khinh miệt. Chúng ta ở Hàng Châu năm năm, lại kết giao với một bằng hữu tri tâm như Trương công tử. Chớ thấy cậu ấy còn trẻ mà xem thường, Đồng Huyền Tề thất bại thảm hại thế nào chứ, Hình công công có thể nói thắng với cậu ta.

Trương Nguyên thâm kêu khổ. Khi này Vương Vi mượn chuyện lập miếu của Chung thái giám để châm chọc hắn, không hắn chỉ có Vương Vi mới có cách nhìn này, không ít kẻ sĩ tự cho mình thanh cao cũng nghĩ tương tự. Tuy nói bây giờ không phải là cửu thiên tuế Ngụy Trung Hiền (*) cầm quyền, danh tiếng của thái giám vẫn chưa thối rửa, nhưng hắn giao du quá mật thiết với thái giám sẽ ảnh hưởng đến danh dự của bản thân. Nhưng sống ở thời này, muốn tham gia vào việc triều chính thì không thể tránh khỏi phải giao du với thái giám, giống như đảng Đông Lâm cùng hoạn đảng của thái giám như nước với lửa, cuối cùng dẫn đến kết cục nước mất nhà tan. Khảng định là có mâu thuẫn, nhưng cần phải điều hòa. Vấn đề hiện tại là nếu hắn muốn hành sự thuận lợi với thái giám ở Đông Lâm thì khó như làm xiếc đi trên dây vậy, để nắm vững cách giữ thăng bằng thật không dễ. Không biết Nam Kinh Thủ Bị thái giám Hình Long này gặp phải chuyện khó khăn gì, đến cả Chung thái giám không thích quản chuyện người khác cũng bị kéo vào. Đây chính là chỗ đứng, người muốn dựa vào bên nào thì phải nói tốt cho lợi ích của bên đó, người không thể thuận lợi đạt được tất cả mà không phải trả giá.

(*) Ngụy Trung Hiền là một trong những đại hoạn quan nổi tiếng nhất. Ông là người cầm đầu “đảng hoạn quan” dưới thời Minh Hy Tông trong việc lũng đoạn triều chính. Vương triều

Minh dưới thời Hy Tông suy tàn trầm trọng phần lớn là do Ngụy Trung Hiền.

Nam Kinh Thủ Bị thái giám Hình Long mặt hần đầy nếp nhăn, ngẫm nghĩ hay là cứ mở miệng. Việc này không có gì là bí mật cả, sớm muộn gì thì người ta cũng biết, mà đến lúc đó lão muốn tìm người để kể cũng chưa chắc có ai chịu nghe lão nói.

Hình Long chấp hai tay hành lễ nói:

- Không dấu gì Trương công tử, cha gia (cách xưng hô của thái giám thời xưa) sợ là gây họa sát thân.....

Khi nói xong những lời này, mắt nhìn Trương Nguyên chăm chăm không chớp mắt. Nếu Trương Nguyên hoảng sợ, có ý nao núng thì lão sẽ không nói nữa. Nhưng Trương Nguyên không đổi sắc mặt, bình tĩnh nói:

- Xin công công cứ nói.

Giám sinh trẻ tuổi này quả nhiên không tầm thường, chỉ riêng khí chất trấn tĩnh này không phải ai cũng có được, Hình Long nói:

- Cha gia ở Nam Kinh nhiều năm, nhiệt tình vì lợi ích chung, rất có tiếng nói chính trị, nhưng cũng không khỏi đắc tội với một số người. Mấy năm trước ở Nam Kinh, quan Giám sát Ngự sử Khương Nhã Lượng lấy cớ “Không lo làm ăn, tranh giành lợi ích với dân” để buộc tội cha gia. May mà Vạn tuế gia gia anh minh lại bãi quan tên Khương Nhã Lượng kia. Cũng chính vì điều này mà có một số quan lại Nam Đô nhìn cha gia như kẻ thù, hận đến nỗi muốn trục xuất cha gia ra khỏi Nam Kinh mới vui lòng. Cha gia vừa được biết Nam Kinh Bình bộ Thị lang là Lâu Tính đã tố cáo cha gia lên trên, tội danh lần này là “Khai quật Bảo Sơn, tổn hại Hoàng lăng khí”. Nếu cha gia bị buộc tội này thì chỉ còn con đường chết mà thôi.

Nói đến đây lão lại thở dài, khuôn mặt càng nhăn nhúm như quả quýt bì già.

Trương Nguyên hỏi:

- Chuyện thật ra thế nào?

Hình Long chân chừ một lát rồi nói:

- Thật ra, chuyện này đã xảy ra mười năm rồi. Khi đó cha gia còn phụ trách thuế quặng, các thuộc hạ vì dễ thuận tiện đi lại nên đã mở đường ở án sơn cách Hiếu Lăng hai mươi dặm, cha gia không hề biết chuyện này. Nhưng đám quân hộ đó đâu có biết gì về cấm kỵ phong thủy Hoàng Lăng, cho rằng ở giữa quả núi cách Hiếu Lăng vài chục dặm mở một con đường nhỏ thì không động chạm gì. Bao năm nay mọi chuyện đều bình an vô sự, không ngờ chuyện cũ năm xưa một lần nữa lại được tâu trình lên Hoàng thượng, đây là rắp tâm muốn đẩy cha gia vào chỗ chết đây mà!

Trương Nguyên mặc dù không rành về phong thủy nhưng đã đọc nhiều sách cổ nên có biết một chút kiến thức thông thường. Án sơn này là quả núi nằm giữa huyết mộ và Triều sơn, giống như thư án của quý nhân làm việc công. Huyết mộ của dân thường đương nhiên không cầu kỳ như vậy, chỉ cần có mảnh đất là xong. Nhưng Hiếu lăng là mộ táng chung của Chu Nguyên Chương và Mã Hoàng hậu. Năm đó Lưu Bá Ôn và Từ Đạt đã tìm nơi có phong thủy tốt để an táng, trong phạm vi mấy trăm dặm, cuối cùng ở phía Nam Tử Kim Sơn đã tìm được mảnh đất quý có phong thủy tốt này. Án sơn cách huyết mộ hai mươi dặm, có thể thấy được quy mô rất lớn. Quân sĩ mở con đường nhỏ để thuận tiện đi lại ở án sơn đối diện Hoàng Lăng. Việc này nếu không nhắc đến thì không sao, nhưng nếu bị nhòm ngó thì đó chính là tội phá hoại phong thủy Hoàng Lăng, sẽ bị luận tội rất nặng.

Trương Nguyên hỏi:

- Tầu sớ buộc tội công công đã gửi tới kinh thành chưa?

Hình Long nói:

- Tầu sớ của Lâu Tính vẫn chưa được trình lên, cha gia ở Nam Kinh có chút tai mắt nhưng không thể ngăn cản

được, chắc cũng chỉ trong tháng này, sợ buộc tội sẽ được đưa đến nội các.

Trương Nguyên suy nghĩ một lát rồi nói:

- Hình công công định chuẩn bị ứng phó như thế nào?

Hình Long thấy Trương Nguyên vẫn điềm đạm như cũ, nên không khỏi có chút hy vọng. Nghe nói Trương Nguyên thông minh tài trí hơn người, nếu Trương Nguyên tham mưu cho lão không chừng lão sẽ có được diệu kế để hóa giải tai ương này, liền nói:

- Chỉ có hai con đường. Một là dâng sớ tự biện, Vạn tuế gia đã biết lão nô là kẻ trung thành, đời nào lại đi làm chuyện phá hoại Hoàng lăng. Hai là bắt những quân sĩ mở đường ở án sơn năm đó về hỏi tội. Trương công tử có biện pháp nào tốt hơn cho cha gia không?

Trương Nguyên nói:

- Việc này rất khó giải quyết, để văn sinh đi nói với Chung công công vài lời, xin Hình công công chờ một chút.

Dứt lời, Trương Nguyên kéo Chung thái giám đi qua một bên, lúc này mới cau mày nói:

- Sao công công lại kéo văn sinh vào vụ này, động thổ Hoàng lăng là chuyện đại sự đến bậc nào, văn sinh sao có cách gì giúp Hình công công được chứ!

Chương 271: Ba phương án tiến hành cùng lúc.

Chung thái giám nghe Trương Nguyên nói như vậy có chút hối hận, cảm thấy mình nhiệt tình quá đà, việc này đúng là không dễ nhúng tay vào, liền nói nhỏ:

- Cha gia biết người túc trí đa mưu, nên hỏi xem người có thể giúp gì được cho lão Hình không. Lần này nếu người cứu được lão Hình thì còn hữu dụng hơn là cứu được một Thạch trụ Thổ ty đấy. Không nói bản thân lão hình là thái giám thủ bị (chuyên quản lý quân lương và các sự vụ trong quân đội), hơn nữa lão ta còn có quan hệ sâu đậm với Ty Lễ Giám Chương Ấn thái giám. Nếu Trương công tử không giúp được thì Hình công công cũng không oán trách người đâu.

Khi nói đến đây Chung công công nghĩ:

“Thân lão lão còn lo không xong thời gian đâu mà oán trách người”.

Trương Nguyên thấp giọng nói:

- Chung công công, văn sinh và công công là bạn bè thâm giao. Công công hãy nói thật cho văn sinh biết, Hình công công này là người thế nào, nếu danh tiếng hỏng rồi thì không ai cứu được ông ta đâu.

Chung thái giám nghe Trương Nguyên nói như vậy tinh thần phấn chấn hẳn lên nói:

- Trương công cử cũng biết cha gia rồi đấy, nếu như Hình Long là kẻ độc ác hại người giống như Lương Vĩnh, Cao Thái thì cha gia trốn đi còn không kịp, hơi đâu mà đi lo chuyện của lão. Hình Long này là người không tệ chút nào, lão có biệt danh là “Bể cong thái giám”, chính là vì lão thích chõ mũi vào chuyện của người khác, không nề mặt ai cả, đối với Hoàng thượng thì rất trung thành và tận tâm, chính vì vậy một số quan viên Nam Đô đổ kị muốn đuổi lão đi. Trương công tử chắc cũng biết quan địa phương và các nội quan được phái ra ngoài thường không hợp nhau. Quan địa phương trăm phương ngàn kế muốn xóa bỏ nội quan bọn ta, giống như thời Gia Tĩnh cắt bỏ các Trần thủ thái giám ở các địa phương vậy. Nếu Hình Long thực sự quấy nhiễu dân chúng như vậy thì có sao Nam Kinh mấy năm nay chưa phát sinh cuộc dân đen nổi loạn nào cả? Trương công tử từ những tấu sớ kia có thể thấy rằng tên Binh bộ Thị lang họ Lâu kia không tóm

được điểm yếu nào của Hình Long, bèn lật lại chuyện năm xưa. Nếu Trương công tử có diệu kế gì, rất mong giúp đỡ lão Hình.

Lương Vĩnh và Cao Thái là hai thái giám có tai tiếng xấu xa vào giữa những năm Vạn Lịch. Lương Vĩnh ở Thiểm Tây còn đào cả mộ phần của nhiều thế hệ Đế Vương, tay sai thuế dịch của y hầu như toàn cướp giết tài sản của cải của dân ngay giữa đường. Cao Thái càng xấu xa hơn nhiều, hấn ăn óc của trẻ con với hy vọng “cái đó” của y có thể mọc lại như lúc đầu.

Trương Nguyên gật gật đầu, lão sư Vương Tư Nhâm có kể chuyện cười ông lừa gạt Hình Long năm đó, không nhắc gì đến những thói xấu của Hình Long. Còn về nói rằng có xung đột với quan địa phương thì là chuyện bình thường, Trương Nguyên nói:

- Vậy thì văn sinh lại đi gặp Hình công công để nói chuyện.

Hình thái giám đứng ở dưới bóng cây liễu, trong lòng nóng như lửa đốt nhìn Trương Nguyên và Chung thái giám, thấy hai người đi tới vội vàng bước lên chấp tay nói:

-Trương công tử có kế sách gì không?

Về mặt Trương Nguyên có vẻ trịnh trọng nói:

- Văn sinh vốn không dám nhúng tay vào việc đại sự này, thật sự đây không phải việc nhỏ....

Nói đến đây hắn dừng một chút, Hình thái giám sắc mặt xám ngoét, chán nản nói:

- Trương công tử nói đúng, tên họ Lâu kia dùng chiêu này quá độc, Trương công tử người...

Trương Nguyên nói tiếp:

- Nhưng văn sinh cũng biết Hình công công trung nghĩa, ở Nam Kinh nhiều năm không làm gì có hại cho dân chúng. Văn sinh tuy bất tài, cũng hết lòng hết sức cố gắng vì Hình công công.

Hình Công công sắc mặt có chút dịu lại, Trương Nguyên đã nói như vậy chắc chắn là có chủ ý gì rồi, lão vội hỏi:

- Trương công tử nếu giúp được cha gia thoát khỏi kiếp nạn này thì coi như có ơn đức tái sinh cha gia lần nữa. Cha gia không học hành nhiều, cũng không biết ăn nói khéo léo, chỉ biết bốn chữ “Ân oán phân minh”. Trương công tử mau nói xem có cách gì không, cha gia rất nóng lòng muốn biết.

Trương Nguyên từ từ nói:

- Tấu sớ tự biện dâng lên Hoàng thượng mà Hình công công nói chắc chắn là cần. Công công có thể trực tiếp tấu miệng cho Hoàng đế nghe, nên đi trước một bước so với tấu sớ buộc tội công công, để gây ấn tượng ‘kẻ vào trước là chủ’. Công công đã từng hầu hạ trong cung, Hoàng đế chắc chắn sẽ không tin công công làm việc đại nghịch bất đạo này.
- Đúng, đúng.

Hình thái giám luôn miệng nói:

- Ông trời chứng giám sự trung thành của cha gia đối với Vạn tuế gia.

Trương Nguyên chuyển giọng:

- Nhưng thuộc hạ của công công tự tiện mở đường ở án sơn, điều này không thể chối cãi. Cho dù Hoàng Thượng không nghiêm khắc truy cứu, thì công công bị miễn quan về hưu là điều chắc chắn.

Hình Long hồn bay phách lạc, lão cũng biết mức độ lợi hại của chuyện này nhưng vẫn còn ôm ảo tưởng, lại nghe Trương Nguyên nói:

- Công công dâng sớ tự biện cho Hoàng thượng còn có thể bảo toàn tánh mạng, nhưng lúc này công công nghiêm trị quân sĩ năm đó đã đào núi mở đường thì lại càng chứng thực tội danh của mình. Dù gì công công cũng là Thủ bị

trong Nam Kinh, lại kiêm quản trông coi các lăng Hiếu Hoàng, Hoàng lăng bị tổn thất, tội này kiêu gì cũng không thể đẩy xuống cho người ở dưới gánh chịu được. Bởi vậy một khi công công nghiêm trị những quân sĩ này thì chính là càng khiến cho kẻ buộc tội công công mượn cớ, khi Hoàng đế có muốn khai ân cũng không thể được.

Hình Long thở dồn, lưng toát mồ hôi lạnh. Trương Nguyên phân tích rất có lý, nhưng nếu lão không nghiêm trị những quân sĩ đó thì biết làm gì được đây, chắc chắn không thể nào làm bộ như không có chuyện gì xảy ra được?

- Xin Trương công tử chỉ dạy.

Hình Long hướng về phía giám sinh trẻ tuổi vòng tay thi lễ.

Trương Nguyên vội vã nói:

- Công công không cần đa lễ, để người ngoài nhìn vào không tốt.

Hắn bước thong thả hai bước nói:

- Ai đeo chuông thì người đó phải cỡi. Kẻ buộc tội làm tẩu sớ về phong thủy ở Hoàng Lăng thì công công cũng dùng phong thủy để đập lại hắn. Đầu tiên, công công hãy mời một thầy phong thủy danh tiếng buông lời, nói rằng mở đường nhỏ ở án sơn thì đất nước no ấm quốc gia thịnh vượng, thuyết phong thủy vốn mờ mịt khó định luận đúng sai. Cụ thể nói như thế nào thì phải trông vào thầy phong thủy, tóm lại cái việc này không động trệ vào đất của Hoàng lăng, mà là án sơn ở ngoài hai mươi dặm, là mảnh đất thừa để hoang. Tiếp theo, công công nên mua chuộc lòng người, làm những việc có ích cho dân chúng Nam Kinh, những việc mà dân chúng Nam Kinh đang cần kíp giải quyết. Cuối cùng, công công phải nhờ nội quan trong cung nói tốt cho ngài trước mặt Hoàng Đế, che giấu chuyện thuộc hạ của công công tự ý mở đường ở án sơn, dù sao chuyện này cũng đã xảy ra mười năm rồi. Hơn nữa sau Tam đại chinh, thiên hạ cũng coi như thái bình rồi. Cứ tiến hành cùng lúc ba phương án như vậy, vẫn sinh

không dám khẳng định giữ được chức Nội thủ bị của công công, nhưng tính mạng của công công tuyệt đối không phải lo.

Có một số chuyện thừa nhận không bằng chối cãi, thẳng thắn không thể được khoan dung. Phong thủy cùng một nơi, nhưng thầy phong thủy khác nhau thì thường có cách nhìn khác nhau. Hơn nữa, Trương Nguyên tin chắc rằng vận mệnh của triều Đại Minh tuyệt đối không thể do phong thủy của một ngôi mộ quyết định được.

Hình Long chăm chú nghe từng lời nói của Trương Nguyên. Lão cảm thấy Trương Nguyên suy nghĩ rất chu đáo, đây có lẽ là đối sách tốt nhất nên sắc mặt tỏ vẻ vui mừng hơn hờ, lão nhìn Chung thái giám nói:

- Chung công công, nếu không phải ông mất công tới thăm, thì cha gia cũng không có lý do gì để quen được với Trương công tử.

Rồi lão nhìn Trương Nguyên nói:

- Trương công tử, mời lên thuyền nói chuyện tiếp.

Hình Long được Trương Nguyên đưa đường chỉ lối, trong bụng đã cảm thấy bớt lo, cụ thể làm thế nào còn phải tiếp tục thỉnh giáo Trương Nguyên thật tỉ mỉ, tỉ dụ như bản sơ tự biện kia lão muốn nhờ Trương Nguyên viết hộ.

Trương Nguyên theo hai vị thái giám Hình, Chung lên thuyền. Chung thái giám không thấy hai danh kỹ Tần Hoài đầu, hỏi ra mới biết bị Trương Nguyên đưa đi rồi. Lão cười cười, Hình Long liền nói:

- Hôm nay gặp chuyện này thật mất hứng, không thể để hai vị vui vẻ được rồi, để hôm khác sẽ gọi hai nữ lang ở Cự Viện đến bù đắp.

Trương Nguyên vội nói:

- Không cần không cần, văn sinh học ở Quốc Tử Giám, nội quy của giám rất nghiêm khắc sao có thể mang theo danh

kỹ đến tiệc rượu. Hình công công có việc gì cứ giao phó, nếu có danh kỹ ở đây vẫn sinh không dám đến dự tiệc đâu.

Hình Long cũng không có tâm trạng nói nhiều đến chuyện ca kỹ nữa, lão sai người hầu dâng trà và đưa rồi cho bọn họ lui hết ra ngoài để thảo luận về tấu sớ, thầy phong thủy và cách thu phục lòng người. Trương Nguyên nghe Hình thái giám khẩn khoản nhờ hấn viết tấu sớ, hấn suy nghĩ một chút rồi đồng ý. Viết một bản tấu sớ tự biện hay hoặc dở, hiệu quả khác nhau một trời một vực. Đã giúp Hình thái giám thì phải giúp đến cùng. Nhưng trước tiên hấn phải xem giọng điệu Hình thái giám thường viết tấu sớ như thế nào. Hấn bảo Hình thái giám chọn vài bản tấu sớ không quá quan trọng đưa hấn nghiền ngẫm. Nếu muốn viết thay thì đương nhiên phải nắm được những điều này, Hình Long vội lệnh cho người phụ tá trung niên về phủ Nội thủ bị để lấy.

Nói đến Đại sư phong thủy nổi danh, Hình Long nói:

- Kim Lăng có nhà thuật sư nổi danh tinh thông Huyền Nữ Trai kinh thuật chính là Tế Tửu Quốc Tử Giám Cố Khởi Nguyên.

Trương Nguyên ngạc nhiên, Cố hiệu trưởng không ngờ là bậc đại sư phong thủy, thật sự hấn không biết.

Chương 272: Người thông minh đệ nhất (1).

Hình Long nói:

- Cố Tế Tửu từng luận về phong thủy Kim Lăng với người ta. Lúc ấy tiên bối phong thủy nói rằng hình dáng núi Kim Lăng tán chứ không tụ, nước sông chảy đi chứ không lưu lại, sông Tần Hoài xuyên qua thành nhưng lại chảy về phía Tây, không tương ứng với vận mệnh thế đô “Sa quan tỏa”, không thích hợp làm đô thành. Cố Tế Tửu cho rằng đây là lời biện bạch cho hành động dời đô của

Hoàng đế Vĩnh Lạc. Cách nhìn nhận về phong thủy ở thành Kim Lăng của Cố Tế Tửu không giống với người khác. Ông cho rằng Kim Lăng ngược dòng vững chắc, có thể làm Đế đô nhưng so với Bắc Kinh thì không thể hùng mạnh hoành tráng bằng. Kết luận này có ảnh hưởng rất lớn. Nếu Cố Tế Tửu chịu nói hộ cho cha gia thì mọi chuyện sẽ suôn sẻ nhiều, hơn nữa Cố Tế Tửu lại chính là người gốc Kim Lăng.

Hình Long cau mày suy nghĩ, lão biết rằng việc mời Cố Khởi Nguyên vì lão mà tán dương việc mở đường ở án sơn có lợi cho quốc gia xã tắc tuyệt đối không phải là chuyện dễ dàng. Nhưng có khó nữa thì lão cũng phải cố. Đây là chuyện sống còn, dù Cố Khởi Nguyên có đưa ra bất kì điều kiện gì lão đều có thể đáp ứng.

Lại nói để chuyện thu phục lòng người, Hình Long trầm tư một lát rồi nói:

- Những năm gần đây Kim Lăng làm nhiệm vụ với các lái thương, khiến cho nhiều hộ buôn bán bị thiệt hại nghiêm trọng, tố cáo tranh chấp rất nhiều. Thương thuế của triều đình thực ra không cao nhưng địa phương các cấp cứ dồn lại nên thành con số đáng sợ. Nam Kinh Các thuế sử Quách Tổ Sinh là con nuôi của cha gia, là chủ quản thu thuế vùng Long Giang. Nếu cha gia đưa ra đề nghị giảm bớt thuế cho thương gia thì chắc chắn sẽ được dân chúng hoan nghênh, chỉ sợ trung thu không đủ sẽ lại bị buộc tội.

Trương Nguyên có hiểu biết chút ít về thương thuế thời Văn Minh. Thương thuế thời Văn Minh có vẻ không cao, nhưng có nhiều trạm thu thuế, có Các thuế sử của Hoàng đế, có Các thuế quan của Bộ Hộ, còn có cả thuế quan ở địa phương. Một lô hàng từ Hàng Châu vận chuyển đến Nam Kinh phải qua tầng tầng lớp lớp trạm thuế, nên thuế cộng lại qua các trạm thành con số rất kinh khủng, khiến thương nhân không lui tới nữa, chợ búa tiêu điều. Nếu giảm thuế với mức hợp lý thì các thương lái sẽ muốn đến Nam Kinh, thuyền bè qua lại đông đúc, tiền thuế thu được chắc chắn không ít hơn khoản thuế trước khi giảm, thậm chí còn cao hơn nhiều. Đây chính là đạo lý ‘lãi ít tiêu thụ nhiều’, đời hậu thế có một số luận giả cho

rằng Văn Minh không tăng cao thuế khiến gánh nặng của nông dân gia tăng, từ đó mới dẫn tới diệt vong. Luận điệu này hoàn toàn được Gia Cát Lượng, Kiến Châu Nữ Trần làm trôi dạt sau khi sự việc xảy ra. Sau khi Liêu Đông thất bại, dù có gia tăng thuế cũng không bù lại được lượng quân lương khổng lồ kia. Triều Đại Minh bất kể có trưng thu thuế hay không đều bị diệt vong. Mà hấn đã có tầm hiểu biết đi trước thời đại, đương nhiên hấn hiểu rõ điều quan trọng nhất chính là ngăn cản Nỗ Nhĩ Cáp Xích quật khởi, chỉ cần Tát Nhĩ Hử chinh chiến thắng lợi thì Minh Triều không cần thu số quân lương khổng lồ cũng không bao giờ bị diệt vong nhanh đến như vậy. Trước tiên điều này phải làm được, sau đó mới tính sang chuyện khác.

Hình Long nghe Trương Nguyên phân tích giảm thuế sẽ không làm lỡ việc nước, lão rất đồng tình nên quyết định giảm thuế mười phần còn hai phần, sẽ nhanh chóng tuyên bố công khai với toàn bộ dân chúng chính sách này, thương gia các nơi tất sẽ vui mừng khôn xiết. Như vậy, Hình Long thu phục lòng người đã thành công rồi.

Sau nửa canh giờ, người phụ tá trung niên kia mang đến ba bản tấu mà Hình Long trình Hoàng đế Vạn Lịch, đều là những tấu sớ bẩm báo lên Hoàng đế Vạn Lịch về thuế vụ hơn mười năm trước. Trương Nguyên xem xong, lại tìm hiểu thêm một số việc từ Hình Long, bèn mô phỏng khẩu khí bút pháp của Hình Long để viết cho lão một bản tấu. Bản tấu này không chú trọng giải thích việc mở đường ở án sơn Hiếu Lăng, mà là nói đến các sự vụ quân chính ở Nam Kinh, sau đó mới nhắc tới chuyện này, viết rõ là chuyện của mười năm trước, khéo léo giải vây cho Hình Long. Còn về phần Hình Long làm thế nào để nhờ các thái giám trong cung nói tốt cho lão, làm thế nào để nhờ Cố Khởi Nguyên nói về phong thủy án sơn thì đó là chuyện của lão, việc này không cần Trương Nguyên phải bận tâm. Hình Long đã hơn năm mươi tuổi, đã giữ chức vụ Nam Kinh Thủ Bị thái giám nhiều năm, kinh nghiệm giao tiếp rất phong phú.

Buổi trưa, trên thuyền khai tiệc, Hình thái giám đích thân mời rượu. Tuy mọi chuyện không biết kết quả thế nào nhưng tự đáy lòng lão vô cùng cảm kích Trương Nguyên. Trương Nguyên yêu cầu Hình Long tuyệt đối không nói với người

khác rằng học trò Quốc Tử Giám là hẳn có tham gia chuyện này. Hình Long luôn miệng nói:

- Cha gia hiểu rồi, cha gia hiểu rồi. Cha gia tuyệt đối không gây phiền toái cho Trương Công Tử đâu. Hơn nữa chuyện này càng ít người biết càng tốt, cha gia không phải là người hồ đồ.

Thuyền lượn một vòng trên hồ Huyền Vũ, trở lại chỗ cũ đã cuối giờ Ngọ đầu giờ Thân. Trương Nguyên cáo từ hai vị Hình thái giám, Chung thái giám, nói rằng phải vội về Quốc Tử Giám. Chung thái giám không được nói chuyện riêng lâu với Trương Nguyên nên cảm thấy tiếc nuối. Lần này lão hồi kinh là theo lời Trương Nguyên chuẩn bị thỉnh cầu đi hầu hạ Hoàng Thượng trưởng tôn Chu Do Giáo, chuẩn bị sống cuộc sống kham khổ.

Trước khi chia tay Trương Nguyên, Chung thái giám nói:

- Trương công tử, thi hương sang năm công tử nhất định đỗ cao, vậy thì cuối năm phải gấp rút đến kinh thành, lúc đó nhất định phải đến gặp cha gia, không được quên cha gia đâu đấy.

Chung thái giám nói câu cuối cùng làm cho Trương Nguyên nghe không thích. Thái giám nói chuyện nghe giống như một nữ nhân vậy, dường như có chút trách cứ, hờn dỗi làm hẳn nghe muồn lạnh người, vội nói:

- Sao lại thế được, công công là người có ơn đối với tại hạ, sau này khi vào kinh nhất định sẽ đền thỉnh giáo công công nhiều hơn.

Trương Nguyên không muốn Hình Long cho người đưa tiễn, tự mình cùng Mục Chân Chân và Vũ Lăng đi bộ về Thính Thiện Cư. Tam huynh Trương Ngạc chắc đã mây mưa vài lần với nữ tỳ xinh đẹp Lục Mai rồi, lúc này đã thỏa mãn ngồi trong viện nghiên cứu kính viễn vọng. Trương Ngạc không thích học, gã rất có hứng thú với những kỹ thuật và sản phẩm kỳ bí. Khi ở phường kính Sơn Âm, gã thường cùng các thợ kính nghiên cứu thảo luận cải tiến công nghệ chế tạo kính, rất

có sáng kiến. Thấy ba chủ tớ Trương Nguyên trở về, Trương Ngạc cười hỏi:

- Giới tử, Chung thái giám mời đệ đi du ngoạn ở đâu vậy? Thái giám này lại có quan hệ tốt với đệ nhỉ, đệ cũng thật lạ, ai cũng kết bạn. Võ tướng bị bãi chức cũng đi đút lót, còn đưa cả cha của Mục Chân Chân đi mất nữa.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh hôm nay không đi theo đệ sẽ rất hối hận đấy, huynh biết đệ gặp ai không?

Trương Ngạc nói:

- Không phải là Nam Kinh Thủ Bị Hình Thái giám ư, hai thái giám đều gặp đệ.

Trương Nguyên nói:

- Đệ gặp Lý Tuyết Y và Vương Vi.

Hắn lập tức kể chuyện gặp Vương Vi và hiểu lầm của hắn.

Trương Ngạc giậm chân cười to nói:

- Ha ha, Vương Tu Vi mắng Trương Giới Tử, mắng giỏi lắm, sướng quá, sướng quá.

Trương Nguyên thấy trời đã chiều rồi, nói:

- Tam huynh, chúng ta đi thôi, mau trở về Quốc Tử Giám đi.

Mục Chân Chân mang hai bộ quần áo lót mới may đưa cho thiếu gia, để thiếu gia mang về Quốc Tử Giám. Nàng đưa thiếu gia đến ngoài Tam Trọng môn, đôi mắt màu lam chứa chan tình cảm, Trương Nguyên lặng lẽ cầm tay nàng thì thầm vài câu, lập tức khuôn mặt xinh đẹp của nàng ửng đỏ.

Một chiếc kiệu từ cổng lớn Quốc Tử Giám đi ra, có vài tên giám sai đi theo. Trương Nguyên và Trương Ngạc đứng lui

qua một bên. Nhưng chiếc kiệu dừng lại trước mặt hai người, trong kiệu Cổ Khởi Nguyên kêu lên:

- Trương Nguyên, đi đâu về vậy?

Trương Nguyên khẩn trương chấp tay trước ngực nói:

- Học trò hôm nay cầm bài xin ra ngoài nghỉ ngơi, giờ đang trở về ạ.

Cổ Khởi Nguyên gật gật đầu, khởi kiệu dời đi.

Trương Nguyên trầm nghĩ :

“CổTể Tửu có phải nhận lời mời của Hình thái giám đi đến chỗ hẹn không nhỉ?”

Trương Nguyên luyện bắn tên, không phải là muốn trở thành xạ thủ. Đối với Trương Nguyên mà nói, luyện thành cung tiễn thiện xạ khó hơn nhiều so với đọc sách, ngay cả tập võ cũng cần phải có khả năng thiên phú, như Mục Chân Chân chẳng hạn, nàng cũng có năng khiếu tập võ. Trương Nguyên tự nhận không có năng khiếu đó, cũng không thể dành phần lớn thời gian để tập luyện khí lực. Mỗi ngày từ lúc sáng sớm, hắn đều luyện tập bắn tên để tăng cường sức khỏe, để bồi dưỡng khí chất thượng võ. Dưới sự khởi xướng của hắn, các giám sinh tham gia học bắn tên ở trường bắn ngày càng nhiều.

Một ngày trung tuần tháng bảy, sau khi Nam Kinh Quốc Tử Giám Tế Tửu Cổ Khởi Nguyên tìm Trương Nguyên nói chuyện, liền quyết định mở khóa học bắn tên. Mỗi lớp cứ cách ba ngày lại có buổi học bắn tên, khóa học này áp dụng trên tinh thần tự nguyện. Những giám sinh không muốn học bắn tên thì ngồi ở giảng đường tập viết chữ theo mẫu. Tuyệt đại đa số giám sinh đều ngán ngẩm viết chữ theo mẫu nên bất kể thích hay không thích bắn tên thì cứ đến tiết này là đều muốn ra trường bắn để trêu đùa chọc ghẹo nhau. Cỏ dại ở trường bắn đã bị diệt hết, hai mảnh đất trồng rau của hai lão quân cũng bị san bằng, mà hai lão còn bị sai khiến tới mất nữa. Trương Nguyên thấy áy náy nên tặng hai lão quân mỗi người năm lượng bạc, lại nghĩ ra cách kiếm tiền cho họ. Hắn khuyên họ ra chợ mua dưa và trái cây về bán cho các giám sinh học bắn tên,

mỗi ngày họ có thể kiếm được vài chục cho tới vài trăm quan tiền.

Chương 272: Người thông minh đệ nhất (2).

Cung tên mà khóa học bản cung này sử dụng là do Nam Kinh Nội thủ bị nha môn cung cấp. Trương Nguyên không biết Hình thái giám thỉnh cầu Cố Tế Tửu luận về phong thủy ở Hiếu lăng có kết quả như thế nào rồi. Thông thường mà nói Cố Tế Tửu không muốn nhúng tay vào vụ này, dù sao chuyện này cũng liên lụy đến mâu thuẫn giữa Hình Long và Nam Kinh Binh bộ. Nhưng từ việc Nội thủ bị nha môn đưa cung tên đến, Cố Tế Tửu tiếp nhận thì có thể thấy rằng, rất có thể Hình Thái giám và Cố Tế Tửu đã đạt được thỏa thuận với nhau. Để giành được sự ủng hộ của Cố Khởi Nguyên, không thể biết được Hình Thái giám phải chi ra bao nhiêu tiền.

Bản tấu buộc tội Hình Long của Nam Kinh Binh bộ Thị lang Lâu Tính và tấu tự biện của Hình Long đã trình lên chưa? Hình Long có thực hiện việc giảm thuế không? Chuyện mở đường ở án sơn không biết được bàn luận ở hai kinh đô như thế nào? Những điều này Trương Nguyên đều không rõ. Trương Nguyên chỉ tham mưu cho Hình thái giám, còn cụ thể như thế nào thì tự Hình thái giám đi thực hiện.

Cuộc sống của Trương Nguyên ở Quốc Tử Giám vẫn như cũ, hàng ngày dậy sớm đến trường bản học bản cung, thời gian còn lại hẩn đọc sách, viết văn và tập viết chữ theo mẫu. Tạm thời Tống Ti Nghiệp và Mao Giam Thừa cũng không tới gây khó dễ cho hẩn. Chỉ có cảm giác duy nhất có chút thay đổi đó là tên tạp dịch họ Tưởng kia đối với Trương Nguyên cung kính hơn rất nhiều. Trước kia gã nhanh chóng đi làm giúp chuyện cho Trương Nguyên là vì tiền thưởng, hiện tại lúc này lại có thêm cảm giác kính sợ nữa. Đây đương nhiên chính là vì gã đã nhìn thấy Nam Kinh Thủ Bị Hình thái giám mời Trương Nguyên đến gặp mặt.

Ngày mười tám tháng bảy, lớp Nhâm tự của Quảng Nghiệp Đường tiến hành thi trung tuần. Cuộc thi lần này tương đối quan trọng, ai văn vẻ lưu loát lại tinh thông kinh sử có thể được phép vượt cấp lên học ở Tu Đạo Đường và Thành Tâm Đường. Chuyện này khá quan trọng đối với các tân giám sinh như Trương Nguyên. Quảng Nghiệp Đường là lớp sơ cấp; Tu Đạo Đường và Thành Tâm Đường là lớp trung cấp. Mới nhập học một tháng mà có thể chuyển lên lớp trung cấp là một điều vinh hạnh.

Cuộc thi lần này đề mục rất đơn giản, , , , < Thư>, mỗi loại chỉ có một đề, chư sinh căn cứ vào bốn kinh của mình để đáp đề. Đề của Trương Nguyên là “Tang hi bá gián quan ngư”, đề này Trương Nguyên đã thi trong kỳ thi đạo nửa năm trước, được Vương Đề Học rất tán thưởng. Trong Ngũ kinh lấy < Xuân thu> đề ra đề thì dễ lặp lại nhất, cũng chính vì dễ lặp lại nên cũng khó viết văn nhất. Bởi vì cùng một đề mục không biết có bao nhiêu người đã viết hàng trăm hàng ngàn bài văn, các cuốn tuyển văn nào ở trường thi cũng có cả. Bình thường cuộc thi nhỏ thì không sao, sao chép dẫn dụng quan điểm của người khác không vấn đề gì, nhưng đến kỳ thi hương, thi hội, nếu bài làm đề của bạn giống hệt như bài làm của tiền nhân thì tính sao, liệu có trúng tuyển được hay không?

Cho nên nói tuy Chu Nguyên Chương tôn lên vị trí đứng đầu trong Ngũ kinh, Trạng nguyên cũng được tuyển chọn từ những tiến sĩ chuyên nghiên cứu , nhưng tuyệt đại đa số các sĩ tử vẫn chỉ muốn chọn tứ kinh khác chứ không chọn làm bốn kinh, chính vì đề khó làm, các mảnh khóe đều bị các bậc tiền bối dùng hết cả nên trong các cuộc thi hương, thi hội các thí sinh lấy làm bốn kinh đều có tỉ lệ trúng tuyển thấp hơn so với thí sinh của tứ kinh khác.

Vì thế, Trương Nguyên không lười biếng sao chép lại bài thi đạo “Tang hi bá gián quan ngư” của mình vào cho xong chuyện, mà hẩn lại ra tay viết thành một bài khác. Lúc nộp bài sau giờ Ngọ Tế Tửu Cố Khởi Nguyên lại tới chấm bài thi. Ông xem bài Kinh đề bát cổ của Trương Nguyên rồi nói với Triệu Tiến sĩ:

- Trương Nguyên có thể thăng cấp lên học ở Thành Tâm Đường được rồi.

Trong sáu Đường của Nam Kinh Quốc Tử Giám thì Thành Tâm Đường xếp thứ hai, đứng đầu là Suất Tính Đường. Muốn lên lớp Suất Tính Đường phải thông qua một lần thi nữa là có thể kết thúc việc học ở Quốc Tử Giám bất kỳ lúc nào. Kỳ thực dưới cái nhìn của Cố Khởi Nguyên, Trương Nguyên bất luận là Kinh đề bát cổ hay Tứ thư tiểu đề bát cổ hẳn đều nổi trội giỏi giang cả. Giám sinh Suất Tính Đường có mấy ai qua được Trương Nguyên. Nhưng Trương Nguyên nhập học Quốc Tử Giám mới một tháng, nếu vượt cấp thăng lên Suất Tính Đường đao to búa lớn quá. Hơn nữa từ trước tới giờ cũng chưa hề có tiền lệ, không thể từ lớp sơ cấp vượt cấp lên thẳng lớp cao cấp được. Chính vì vậy nên Cố Khởi Nguyên đề Trương Nguyên vượt cấp vào Thành Tâm Đường học.

Lần này các giám sinh ưu tú lớp Nhân Tự không ít, Nguyễn Đại Thành và Ngụy Đại Trung giống như Trương Nguyên, đều thăng lên Thành Tâm Đường. Sáu người bọn Trương Đại thăng lên Tu Đạo Đường. Như vậy, Trương Nguyên và Đại huynh Trương Đại sẽ không được học chung lớp nữa.

Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành và Ngụy Đại Trung được xếp vào lớp Huyền tự của Thành Tâm Đường. Thành Tâm Đường chỉ có bốn lớp, lấy Thiên Địa Huyền Hoàng để phân chia, giám sinh nơi này không nhiều, nhiều phòng số còn trống nên mỗi người một gian, so với Quảng Nghiệp Đường thì thoải mái hơn nhiều.

Trương Nguyên nhập học vào Thành Tâm Đường là ngày mười chín tháng bảy, ngày hôm đó theo lệ không giảng bài. Trương Nguyên thu xếp phòng số xong muốn ra ngoài thăm Mục Chân Chân, sau đó đến Đạm Viên bái kiến Tiêu lão sư. Hắn nhờ Tiêu Nhuận Sinh dùng dịch trạm gửi thư về nhà đến nay vẫn chưa có hồi âm, trong lòng lo lâu thấp thỏm. Tạm thời bên Sơn Âm chưa có hồi âm thì cũng không sao, nhưng thư hồi âm của phụ thân hắn Trương Thụy Dương ở Khai Phong thì phải tới rồi chứ, chẳng lẽ trước khi thư của hắn gửi tới thì phụ thân hắn đã rời Khai Phong lên đường rồi sao?

Trương Nguyên đi về phía Ngụy Đại Trung hỏi trai trưởng lớp Huyền tự là ai, hắn muốn lĩnh ‘Xuất cung nhập kính bài’ để ra khỏi Quốc Tử Giám.

Ngụy Đại Trung nói:

- Người này họ Hoàng, danh Tôn Tổ tự Chân Trường, là người huyện Dư Diêu, đã có công danh cử nhân. Trương hiền đệ không biết người này sao?
- Hoàng Tôn Tổ!

Trương Nguyên có chút kinh ngạc, đây là một nhân vật nổi tiếng thời Văn Minh, cùng với Ngụy Đại Trung được liệt vào Đông Lâm lục quân tử, là người tài trí của đảng Đông Lâm. Ngụy Trung Hiền rất kiêng dè Hoàng Tôn Tổ, vì Hoàng Tôn Tổ thường có thể dự đoán được âm mưu bước tiếp theo của họ đảng. Năm thứ hai sau khi Ngụy Đại Trung chết, Hoàng Tôn Tổ cũng bị Ngụy Trung Hiền hạ chiếu tống ngục xử tử. Sau này có lẽ rất ít người biết đến Hoàng Tôn Tổ, nhưng con trai Hoàng Tôn Tổ là Hoàng Tông Hi thì ai có chút ít hiểu biết về lịch sử đều biết đến cả, đó là nhà tư tưởng lớn đầu tiên vĩ đại nhất Trung Quốc, học vấn như thiên, thâm thúy như biển. Cặp cha con này nổi tiếng thông minh nhất từ xưa đến nay trong lịch sử Trung Quốc.

- Thế nào, Trương hiền đệ có quen biết Hoàng Chân Trường ư?

Ngụy Đại Trung hỏi.

Trương Nguyên nói:

- Chỉ nghe hiền danh nhưng chưa từng gặp người này, phiền Ngụy huynh dẫn đi gặp.

Hoàng Tông Hi từng đến thư viện Đông Lâm nghe giảng, chính vì vậy Ngụy Đại Trung và Hoàng Tôn Tổ có quen biết, nên cùng với Trương Nguyên tìm ngay được phòng số của Hoàng Tôn Tổ. Hoàng Tôn Tổ đang viết lách trên án thư, thấy Ngụy Đại Trung tiến vào vội vàng hạ bút đứng dậy thi lễ.

Hoàng Tôn Tổ khoảng chừng ba mươi tuổi, mặt mày nhỏ nhắn, mặt hẹp dài, cằm nhọn, hai mắt sáng vô cùng, cảm giác như nhìn thấu được tâm can của người khác. Đặc biệt đối với người lần đầu gặp mặt, càng có cảm giác bị nhìn thấu như vậy. Trương Nguyên lần đầu gặp lão sư Vương Tư Nhâm cũng

từng có cảm giác này, mà Hoàng Tôn Tổ thì cảm giác này nhiều hơn.

- Sơn Âm Trương Công Tử, tại hạ nghe danh đã lâu, vô cùng ngưỡng mộ.

Mặt Hoàng Tôn Tổ giãn ra, hai tay chấp lại nói bình thường, không có gì là khách sáo cả.

Trương Nguyên bỗng nhiên rất muốn trêu đùa người có trí tuệ hơn người Hoàng Tôn Tổ này, nhìn phản ứng của y, ngấm lại lại thôi, sợ lợn lành chữa thành lợn què khiến con người thông minh này nghi kỵ chính mình. Nói chuyện một hồi, biết được ý đồ tới đây, Hoàng Tôn Tổ nói:

- Không may rồi, thẻ bài ra vào giám đã có người lĩnh đi rồi, Trương công tử ngày mai xuất giám vậy, lệnh bài đó ta sẽ giữ lại cho công tử.

Trương Nguyên đành phải thôi, hần trở lại phòng, đọc sách viết văn, lại suy nghĩ về những người mình đã gặp ở Quốc Tử Giám. Ngụy Đại Trung, Nguyễn Đại Thành, Hoàng Tôn Tổ đều là những nhân vật quan trọng triều Thiên Khải, khoa thi tới rất có khả năng đậu Tiến sĩ. Mình cần phải nỗ lực hơn, ra sức phấn đấu cùng bọn họ có tên trong bảng vàng.

Ngày này trôi qua như vậy. Đại huynh Trương Đại cũng không học cùng lớp với hần. Một mình hần một phòng, ánh đèn leo lét và giấy mực ban đêm khó tránh khỏi cảm giác cô độc. Đêm này Trương Nguyên tắm rửa nghỉ ngơi sớm. Ngày tiếp theo, trời còn tờ mờ hần đã thức dậy, đánh răng xong nhưng thấy hàng xóm Nguyễn Đại Thành còn chưa thức giấc, liền một mình thẳng tiến đến trường bắn. Đại huynh Trương Đại, Tam huynh Trương Ngạc sáng nào cũng tới trường bắn này. Ba huynh đệ không cùng Học Đường, nên không thể tùy tiện qua lại các đường để thăm hỏi nhau. Nhưng quy định Quốc Tử Giám lại không khất khe thời gian đến trường bắn sớm hay muộn, bởi vậy ngày nào ba huynh đệ hần cũng đều có thể gặp nhau.

Đã qua nửa tháng bảy, tiết trời buổi sớm tối mát mẻ, Trương Nguyên đến quá sớm nên trường bắn rộng lớn này không có

một bóng người, tám bia bắn tên đặt trong bụi cỏ, trên lá cỏ còn đọng những giọt sương trong suốt. Khi Trương Nguyên đi qua, mấy con điều tước kinh sợ đột ngột bay lên.

Chương 273: Nữ hoa vinh .

Hai lão quân, một họ Chu một họ Cung, lão quân họ Chu đã đi chợ mua dưa và trái cây, còn lão quân họ Cung đang cầm chổi quét dọn trường bắn. Thấy Trương Nguyên đi tới lão vội vàng chấp tay trước ngực thi lễ nói:

- Chào Trương công tử.

Sau đó khẩn trương vào nhà kho lấy cung mà Trương Nguyên thường dùng mang ra, có cả mười mũi tên bằng gỗ cứng.

Trương Nguyên cảm ơn lão quân, đầu tiên hắn chạy nửa vòng quanh trường bắn. Nửa vòng ước chừng hai dặm đường, chạy đến toát mồ hôi, cơ thể và tinh thần đều sảng khoái. Sau đó hắn trở lại trước bia bắn, lấy cung tên treo bên cạnh bia chuẩn bị tập bắn. Sau nửa tháng luyện tập, bây giờ hắn bắn cung cách bia hai mươi trượng, mười mũi tên ước chừng có thể trúng bia khoảng sáu bảy mũi, đương nhiên để trúng được hồng tâm phải toàn toàn dựa vào may mắn.

Dây cung muốn kéo ra được phải dùng một lực rất lớn, Trương Nguyên bắn mũi tên thứ tư đã cảm thấy cánh tay tê cứng. Mồ hôi trên trán rỏ xuống cả lông mày, chảy vào trong mắt, chợt cảm giác mắt rất xót. Hắn đang định dùng tay áo lau mồ hôi chợt thấy một chiếc khăn vải trắng đưa đến trước mặt. Bàn tay cầm khăn kia nhìn rất quen thuộc, lòng bàn tay có chút thô ráp, lộ ra bên ngoài cổ tay áo màu xanh đen là cườm tay tròn trịa trắng mịn.

Trương Nguyên ngẩng mặt lên nhìn, vui mừng kinh ngạc kêu lên:

- A, Chân Chân, sao cô đến đây?

Đọa dân thiếu nữ Mục Chân Chân mặc áo giao lĩnh ống tay áo nhỏ và váy dài, đai eo thắt thật chặt. Lúc này vẻ mặt nàng tươi

cười căng tràn sức sống, nàng muốn tạo cho thiếu gia một chút bất ngờ. Nàng đứng bên cạnh xem thiếu gia bắn tên đã một lúc rồi, lúc này tiến lên đưa khăn cho Trương Nguyên lau mồ hôi, rồi nói:

- Nô tỳ chỉ mới đến thôi, Tiểu Vũ cũng đến rồi, có thư hồi âm lão gia ở Khai Phong, hôm qua Tiêu tướng công đưa tới.
- Thiếu gia.

Vũ Lăng đang ở trường bắn, nhìn thấy Trương Nguyên, vừa cười hì hì vừa vâng dạ chạy đến, rồi lấy ra một bức thư từ trong ngực áo, hai tay đưa cho Trương Nguyên:

- Thiếu gia, lão gia hồi âm rồi.

Trương Nguyên cầm lấy phong thư. Phong thư có dấu niêm phong Cấp đệ phò (dịch trạm gửi gấp) của phủ Khai Phong rất bắt mắt. Chữ mực bên trên chính là thể chữ Nhan rất thanh, cứng cáp, thẳng và vô cùng thanh tú, bút tích của phụ thân Trương Thụy Dương.

Thấy bút tích của phụ thân, Trương Nguyên thấy an tâm ngay. Phụ thân chưa khởi hành, hiện tại vẫn đang ở Khai Phong Chu vương phủ. Hắn ngay lập tức mở thư ra xem, vừa xem vừa hỏi:

- Chân Chân, Tiểu Vũ, các người vào đây bằng cách nào vậy?

Mục Chân Chân vui vẻ đáp:

- Chập choạng tối qua Tiêu tướng công đưa thư tới. Nô tỳ đã nghĩ làm sao nhanh chóng nhất để đưa thư cho thiếu gia xem. Sáng sớm nay, nô tỳ đã cùng Tiểu Vũ đi vòng quanh Quốc Tử Giám, gặp được lão quân đi mua hoa quả về, hỏi thăm biết là lão quân đó ở trường bắn. Nô tỳ biết thiếu gia đã đến trường bắn học bắn tên từ sớm nên xin lão quân cho nô tỳ vào, quả nhiên là gặp được thiếu gia ở đây.

Lão quân họ Chu đứng bên cạnh, thấy Trương Nguyên đang nhìn về phía lão, bèn khom người hành lễ:

- Trương công tử không trách tiểu nhân tự ý cho người kia vào đây chứ?

Lão quân này đã nhận hai quan tiền của Vũ Lăng mới đưa hai người vào đây. Bên cạnh trường bắn này là một vườn rau, bên ngoài vườn rau là chợ. Phía cửa bên khu vườn này canh gác cũng không nghiêm ngặt nên người ra vào khá tùy tiện.

Trương Nguyên nói với lão quân:

- Làm phiền lão rồi.

Hắn xem kỹ bức thư. Trong thư phụ thân có nói tháng ba Chu Vương sẽ đưa Phúc Vương tới Lạc Dương, tới đầu tháng 6 mới quay về Khai Phong. Phụ thân đã từ chối đảm nhiệm chức Vương phủ Duyện sử trưởng, nhưng vẫn còn vài chuyện liên quan phải dặn dò lại cho người kế nhiệm nên chưa thể rời đi ngay được. Hạ tuần tháng bảy có thể lên đường về Nam, dự kiến trước Trung Thu hai cha con sẽ gặp mặt tại Nam Kinh. Phụ thân cũng dặn đi dặn lại Trương Nguyên phải chuyên tâm học hành ở Quốc Tử Giám, không nên lo chuyện bao đồng. Chuyện đánh đổ Đồng thị ông ở Khai Phong Chu vương phủ cũng có nghe nói đến, nhưng vì cũng không một ai biết Trương Nguyên là con của ông, nên ông cũng không lên tiếng. Xem xong thư, Trương Nguyên mỉm cười, gấp vào, bỏ lại vào trong phong bì rồi nói:

- Trong mấy ngày này, phụ thân ta có lẽ đã khởi hành từ Khai Phong, có lẽ sẽ đến Nam Kinh trước Trung thu. Bây giờ trời thu mát mẻ, lên đường vừa đẹp.

Vũ Lăng vui vẻ đáp:

- Lão gia nhà ta lần gần nhất về là ba năm trước, lần này trở về, thấy thiếu gia đã cao lớn thế này, lại là tú tài rồi, chắc chắn sẽ vui mừng lắm!

So với Vũ Lăng thì tâm tư của Chân Chân có chút phức tạp. Cô hơi lo sợ vì chưa gặp lão gia bao giờ, trong lòng thấp thỏm không yên. Bây giờ cô và thiếu gia đang có quan hệ thân mật, cô đã là người của thiếu gia, không biết lão gia sẽ nghĩ ra sao về chuyện này. Liệu có trách thiếu gia tuổi trẻ bông bột, phóng đảng hay không? Nhưng có lẽ thiếu gia sẽ không nói với lão gia về chuyện này đâu.

- Ha ha, Giới Tử, đệ lại đến sớm vậy sao. A, Chân Chân, Tiểu Vũ, các người vào đây bằng cách nào vậy!

Trương Ngạc và hai giám sinh Chính Nghĩa đường vui vẻ đi tới. Hai vị giám sinh này cũng là con cháu nhà giàu, một người họ Diêu, người còn lại họ Ngu, đều là Nạp kê sinh, cùng với Trương Ngạc ngư tầm ngư mã tầm mã rồi trở thành bạn tốt.

Trương Nguyên nghe thấy đằng sau có tiếng bước chân cùng tiếng nói chuyện vọng tới, là đại huynh Trương Đại và Nguyễn Đại Thành, liền nói với Trương Ngạc:

- Đại huynh đến đó à.

Trương Đại và Nguyễn Đại Thành cùng nhau đi tới, Trương Đại cũng ngạc nhiên hỏi Vũ Lăng và Mục Chân Chân tại sao lại ở đây, nghe Trương Nguyên giải thích, Trương Đại đáp:

- Ngũ bá phụ sắp tới Nam Kinh rồi sao, vậy thì tốt quá rồi, cứ nán lại Chu vương phủ có ý nghĩa gì đâu. Giới Tử giờ đã trưởng thành có tiền đồ rộng mở, Ngũ bá phụ có thể trở về Sơn Âm an hưởng tuổi già rồi.

Trương Ngạc lại nói:

- Vẫn là Chân Chân và Tiểu Vũ khôn ngoan, biết hỏi lộ, Minh Yên của Đại huynh và Phúc Nhi của ta chỉ biết quẹt đít ngồi đây chờ đợi, ngoài ra chả có bản lĩnh gì khác.
- Tam đệ!

Trương Đại liếc mắt nhìn, tên Trương Yên Khách này quả thực là điều gì cũng dám nói.

Trương Ngạc cười ha hả nói:

- Mục Chân Chân càng lợi hại hơn, bàn long côn của cô ta dũng mãnh hơn vạn nam nhi- Chân Chân cây côn của người đâu?

Mục Chân Chân vội đáp:

-Thưa Tam công tử, nô tỳ không mang theo.

Thực ra là cô có mang, giắt ở chân bên phải, nhưng nơi này nhiều người như vậy, làm sao cô có thể kéo váy lên rút côn ra mà không xấu hổ được.

Trương Nguyên nói:

- Thôi đừng nói chuyện tào lao nữa, khẩn trương luyện bắn nào, đệ đã bắn được bốn mũi tên rồi, Tam huynh xem đây, bốn mũi tên đều trúng bia cả.

Nói rồi bảo mọi người đứng tránh ra một chút, hắn muốn bắn tất cả sáu mũi tên còn lại.

Tiếng dây cung kêu lên, trong sáu mũi tên Trương Nguyên bắn thì có năm mũi bắn trúng bia, trong đó một mũi còn bắn trúng hồng tâm, bắn mười mũi tên thì trúng chín, có tiến bộ nhiều so với ngày hôm qua. Máy ngày nay, hắn cược bắn tên với Tam huynh Trương Ngạc xem ai thắng, mỗi lần cược một lượng bạc, lúc thắng lúc thua.

Trương Ngạc cũng đi lấy cung tên, đứng xa hai mươi trượng, mười mũi tên bắn đi nhưng chỉ có tám mũi trúng bia, Trương Ngạc thua.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Hãy xem ta đây.

Nhận lấy cung của Trương Ngạc và bắn liên tiếp mười mũi tên, lần lượt mười mũi tên trúng cả mười, mọi người reo hò ủng hộ chiến thắng. Nguyễn Đại Thành dáng người cao to, ngoại hình tuấn tú, cùng học bắn tên với bọn Trương Nguyên. Hiện tại trong nhóm giám sinh ở đây Nguyễn Đại Thành bắn cung giỏi nhất.

Lúc mấy tên giám sinh thi nhau bắn tên ầm ầm, Mục Chân Chân liền lùi qua một bên, im lặng xem, trong lòng rất vui

mừng. Bây giờ cô đã biết từ vườn rau có thể đi vào đây, sau này muốn gặp thiếu gia cũng dễ dàng hơn nhiều rồi.

Trương Nguyên đi tới, hỏi cô:

- Chân Chân tới đây sớm như vậy chắc là chưa luyện võ đúng không?

Mục Chân Chân liền đáp:

- Thiếu gia....

Cô lắc lắc đầu.

Trương Nguyên biết ý của cô, không muốn múa côn trước mặt nhiều người như vậy bèn nói:

- Chân Chân cũng bắn mấy mũi tên cho vui chứ?

Mục Chân Chân lắc đầu không chịu.

Trương Ngọc nghe được liền đi tới:

- Mục Chân Chân người ngốc quá, Giới Tử cho người học bắn, người nên hăng hái đồng ý chứ, như vậy sau này người có thể tới đây mỗi sáng sớm cùng thiếu gia bắn tên rồi, lại đỡ phải nghe giảng kinh rồi nhớ linh tinh Giới Tử thiếu gia yêu cầu của người, ha ha ha ha.

Mục Chân Chân đỏ bừng mặt, trong lòng cảm thấy Tam công tử nói rất có lý, cúi đầu không lên tiếng.

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, cha cô hiện giờ có lẽ cũng đã đến Diên An vệ rồi, mỗi ngày luyện tập bắn cung cưỡi ngựa như cá gặp nước. Nào đến đây, cô cũng bắn mấy mũi tên đi.

Dưới sự cổ vũ của thiếu gia, Mục Chân Chân ngại ngùng cầm cung, nhặt lên một mũi tên, tay trái như nâng Thái Sơn, tay phải khum vào như đang ôm đứa trẻ, thẳng lưng, tư thế bắn tên thật chính xác, nghe được cả tiếng “cách cách” nhỏ vang lên, dây cung được kéo thật căng.

Mấy người Trương Đại, Trương Nguyên đều thầm khen ngợi, cô gái này quả nhiên rất khỏe. mấy người bọn hắn, khi bắt đầu tập còn kéo không hết dây, đến khi luyện gần một tháng rồi, cũng vẫn như cũ kéo không hết dây mà Mục Chân Chân chưa gì đã được như vậy.

Mũi tên nhọn rít vang xé tan bầu không khí. “Đoạt” một tiếng, mũi tên bắn trúng ngay hồng tâm.

- Bắn tốt lắm!

Đột nhiên có tiếng vỗ tay to từ đằng sau, Trương Nguyên cùng đám người quay đầu lại nhìn, lại là Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong và hai tùy tùng của y —— Thái Khải Tường, Lâm Triệu Khánh.

Trương Ngạc trợn mắt nói:

- Chân Chân, hoá ra người biết bắn tên!

Mục Chân Chân lắc đầu, nhưng lại nói:

- Khi còn nhỏ, nô tì đã từng đi theo phụ thân lên núi dùng cung nhỏ bắn thỏ hoang, gà rừng, còn cung lớn như thế này chưa từng sử dụng bao giờ.

Lưu Cầu Vương tử đi nhanh tới, muốn xem là vị cao thủ nào trong số này vừa bắn, thì thấy đó là một nô tì trẻ xinh đẹp, lại nói là dùng phương pháp bắn thỏ hoang, gà rừng chơi đùa khi nhỏ luyện bắn tên nên không khỏi ngạc nhiên.

Trương Ngạc khen:

- Chân Chân chính là nữ hoa vinh rồi, thật không ngờ, không ngờ, hãy bắn nữa đi, bắn nữa đi.

Ngoài Trương Ngạc thích nhất là . Đối với Thủy Hử, một trăm linh tám vị anh hùng, hắn thuộc như lòng bàn tay. Lúc này, Trương Ngạc liền đặt cho Mục Chân Chân cái tên “Nữ hoa vinh”.

Mục Chân Chân bị nhiều nam tử vây quanh khen ngợi như vậy, vừa xấu hổ vừa e sợ, nhìn Trương Nguyên, kêu lên:

- Thiếu gia...

Trương Nguyên cười cổ vũ nàng:

- Chân Chân bắn rất tốt, bắn thêm vài mũi nữa đi.

Mục Chân Chân thấy thiếu gia ủng hộ mình nên cũng an tâm, liên tiếp bắn thêm ba mũi tên nữa, hai mũi tên trúng hồng tâm, một mũi tên hơi lệch.

Đám giám sinh không ngừng khen ngợi, Trương Nguyên trầm nghĩ: “Có lẽ bản lĩnh cuờn ngựa bắn cung có trong máu của Cát La Lộc tổ tiên đã sớm ngấm vào tiềm thức của Mục Kính Nham, Mục Chân Chân, đây quả là tài năng thiên phú.”

Trống phòng điểm ba tiếng, đây là trống đọc sách buổi sớm, đánh thức giám sinh dậy đọc sách.

Giám sinh ở trường bắn phải về phòng rồi, Trương Nguyên nói với Mục Chân Chân và Vũ Lăng:

- Các người mau về đi, Tiêu Vũ tới Đạm Viên bẩm báo cho Tiêu tướng công rằng thư đã ở trong tay ta rồi.

Mục Chân Chân và Vũ Lăng đi về phía cổng nhỏ của trường bắn, bước chân của Mục Chân Chân có chút chậm chạp, đi được vài bước lại quay đầu lại, thấy thiếu gia đang nhìn cô. Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, nếu như sáng sớm cô muốn tới đây luyện bắn tên thì cứ việc đến nhé.

Ngay lập tức sắc mặt cô vui vẻ hẳn lên, vui vẻ đồng ý một tiếng rồi nhẹ nhàng bước đi.

Trương Ngạc thấy được thần thái trong mắt của Mục Chân Chân liền nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, Mục Chân Chân rất không muốn rời xa đệ. Bản lĩnh của đệ cũng không hề nhỏ nhĩ, nam nữ đã đành, ngay cả thái giám cũng thích đệ nữa.

Trương Nguyên liếc mắt nhìn:

- Tam huynh nói gì vậy!

Trương Đại cũng nói với Trương Ngạc:

- Đệ mà không kéo Lục Mai xuống hồ sặc nước thì Lục Mai cũng rất lưu luyến đệ đó.

Trương Ngạc lắc đầu liên tục:

- Không phải vậy, Lục Mai không ngốc nghếch như Mục Chân Chân đâu, đại huynh cũng không nên nói đệ, huynh chưa kéo Tổ Chi xuống nước à, Tổ Chi có si mê huynh như Mục Chân Chân với Giới Tử không?

Trương Đại cười nói:

- Đệ cái giỏi lắm, nói cũng có lý, Mục Chân Chân, Lục Mai và Tổ Chi không giống nhau. Mục Chân Chân coi như được Giới Tử cứu ra, có ân tình trong đó.

Trương Nguyên đáp:

- Hai vị huynh trưởng chuyện bé xé ra to để làm gì, mau đi thôi, mai lại gặp.

Ba huynh đệ chia tay nhau ở trường bắn, quay về học đường của mình.

Bắt đầu từ ngày hai mươi tháng bảy, Trương Nguyên bắt đầu học ở Thành Tâm Đường. So với Quảng Nghiệp Đường thì những bài học ở Thành Tâm Đường hoàn toàn không nặng nhọc. Mỗi ngày chỉ học buổi sáng do tiến sĩ kinh học giảng dạy, thời gian còn lại đều là tự học. Đây đúng là điều Trương Nguyên thích, Thành Tâm Đường lại ở ngay gần thư viện. Toàn bộ thời gian buổi chiều, Trương Nguyên đọc sách ở thư viện. Nhưng vấn đề bây giờ là, Trương Nguyên không tìm thấy người đọc sách cho hắn nghe, điều này làm cho hiệu suất học tập của hắn giảm hẳn đi rất nhiều. Tự mình đọc sách nếu không dưới bốn lần thì không nhớ nổi, nhưng nếu nghe thì chỉ cần một lần có thể nhớ đại ý, hai lần là có thể đọc thuộc trôi chảy.

Thư viện ở Quốc Tử Giám Nam Kinh có ba tòa, một tòa chuyên để các Học quan sử dụng, hai tòa còn lại dành cho giám sinh học tập. Thành Tâm Đường nằm ngay cạnh tòa thư viện ba tầng, xung quanh cây rợp bóng mát, khá tĩnh mịch. Trương Nguyên lên đến tầng hai, gặp Hoàng Tôn Tổ đang đọc sách bên cửa sổ, Hoàng Tôn Tổ thích đọc sách ra tiếng, Trương Nguyên thính lực tốt, nghe thấy được sách Hoàng Tôn Tổ đang đọc chính là (có nghĩa là tấu sớ của các danh thần qua nhiều triều đại).

Bộ sách này là bộ mà tất cả học sinh của Quốc Tử Giám và những người tham gia thi hội phải đọc. Bộ sách phân thành sáu mươi tư chương, bao gồm: quân đức, thánh học, hiếu thân, kính thiên, giao miếu, pháp tổ, trữ tự, tôn thất, kinh quốc, dụng nhân, tuyển cử, khảo khóa, thủy lợi, phú dịch, ngự biên, vân vân... Những ghi chép về Yên Tử, Quán Trọng, Lý Tư, Trần Bình, Cổ Nghi, Gia Cát Lượng, Ngụy Trưng, Liễu Tông Nguyên, Phú Bật, Âu Dương Tu, Tư Mã Quang, Vương An Thạch, Vương Vũ Xung, Tân Khí Tật và hơn tám ngàn tấu chương của các danh thần. Bộ sách gồm tất cả 350 cuốn. Tuy nói rằng một cuốn chỉ một vạn chữ nhưng điển tịch ba, bốn trăm vạn chữ (3- 4 triệu chữ) mà muốn đọc thông một lượt ít nhất phải mất mấy tháng. Vậy nên mới nói, học sinh ở Quốc Tử Giám phải năm năm mới có thể tốt nghiệp. Có thể nói rằng, trong thời đại khoa cử này, cái khó của việc đỗ tiến sĩ là ít nhất phải tinh thông bộ sách hơn một ngàn vạn chữ (hàng chục triệu chữ), phải đặc biệt thông minh mới kham được.

Đối với Sơn Âm Trương Nguyên mà nói, tiếng quan thoại khẩu âm Xa Diêu của Hoàng Tôn Tổ khá dễ hiểu, Hoàng Tôn đang đọc cuốn sáu mươi chín, bản tấu ‘Dụng nhân’, ‘Kinh quốc’. Cuốn này Trương Nguyên vẫn chưa đọc qua, Trương Nguyên liền ngồi sang một bên, nhắm mắt yên lặng nghe Hoàng Tôn Tổ đọc sách.

Sau giờ ngọ, nắng thu vẫn còn gắt, Hoàng Tôn Tổ đã đọc xong một quyển sách, miệng đắng lưỡi khô, bụng ông trức bên hông lên uống một hớp nước, y đã thấy Trương Nguyên ngồi bên cạnh nghe đọc sách từ lâu, lúc này đi tới chấp tay nói:

- Giới Tử huynh...

Trương Nguyên mở to mắt, đứng dậy đáp lễ:

- Chân Trường huynh, vất vả rồi.

Hoàng Tôn Tổ cười nói:

- Đã từng nghe qua Sơn Âm Trương Tam Nguyên có khả năng chỉ cần nghe là nhớ, hôm nay mới thực sự được lĩnh giáo, cuốn tại hạ đọc vừa rồi Giới Tử huynh đều nhớ kỹ sao ?

Trương Nguyên cười nói:

- Bảy tám phần mười.

Hoàng Tôn Tổ đáp:

- Có thể chứng minh cho tại hạ thấy không?

Trương Nguyên nói:

- Xin Chân Trường huynh chỉ giáo.

Hoàng Tôn Tổ liền lấy một cuốn khác ở trên giá xuống, giống lên với Trương Nguyên:

- .

Y lật đến giữa cuốn, đọc hai trang khoảng chừng năm trăm chữ, sau đó ngước mắt chăm chú nhìn Trương Nguyên.

Trương Nguyên lặng yên nghĩ một lát, sau đó từ từ đọc, chỉ sai một vài chữ không quan trọng lắm.

Hoàng Tôn Tổ thở dài:

- Chỉ cần nghe qua mà thuộc được như vậy, quả thật là kì tài.

Trương Nguyên nói:

-Tại hạ bị bệnh mắt, không thể nhìn lâu, nên mới hình thành thói quen nghe đọc sách.

Hoàng Tôn Tổ nói:

- Giới Tử huynh muốn nghe đọc sách tại hạ nguyện góp chút sức mình, tại hạ cũng có thói quen đọc sách lên thành tiếng, tiện cho cả hai, ha ha.

Trương Nguyên cười nói:

- Vậy sau này ta phải bám theo Chân Trường huynh rồi.

Mấy ngày sau đó, Trương Nguyên vừa sáng sớm đã ra trường bắn rèn luyện sức khỏe, bắn tên. Mục Chân Chân lần nào cũng đều đến sớm hơn cả hắn. Thiếu nữ đọa dân này hể ánh bình minh xuất hiện là thức dậy chạy tới đây, giúp hai lão quân quét dọn trường bắn sạch sẽ. Hai lão quân biết cô là tỳ nữ của Trương Nguyên, lại ngoan ngoãn khéo léo, cũng không lấy tiền của cô nữa. Ân huệ của Trương công tử đối với hai người cũng không ít.

Hoàng Tôn Tổ mỗi lần trước khi đọc sách đều chủ động tới hỏi Trương Nguyên sách này đã đọc qua chưa. Nếu chưa đọc thì liền mời Trương Nguyên tới phòng y, nghe y đọc sách. Mỗi lần đọc xong một bài hoặc một quyển, hai người lại trao đổi cảm tưởng của mình, đều cảm thấy đối phương lĩnh ngộ uyên bác, thâm phục lẫn nhau. Đọc sách mà tìm được bạn đọc như vậy, cùng khích lệ nhau, truyền cảm hứng cho nhau nên việc học tập tiến bộ rất nhanh. Ở lớp Huyền Tự của Thành Tâm đường, thành tích học của Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ là ưu tú nhất.

Thẩm thoát đã sang đầu tháng tám. Hôm đó, lúc Trương Nguyên tỉnh giấc thì nghe thấy tiếng mưa rơi dày đặc lộp bộp trên mái nhà. Trong phòng vẫn tối om không thấy tí ánh sáng mặt trời. Bây giờ, Trương Nguyên đã quen cứ đến giờ Mão là tự động tỉnh dậy. Cho nên tuy giờ không thấy ánh mặt trời mà đã tỉnh dậy rồi, thì chắc đúng là giờ Mão. Dựa vào giường một hồi, hắn dậy đốt đèn, dùng nước đã chuẩn bị từ đêm qua súc miệng. Lúc mở cửa nhìn, trong màn mưa, hắn thấy trời vẫn tối sầm. Tầng mây sà xuống thấp, mưa to thế này xem ra chưa tạnh ngay được. Hôm nay không ra trường bắn được rồi, Trương Nguyên ăn vài cái bánh ngọt, rồi tập chép lại Thập tam hành lạc thần phú. Cuối cùng trời cũng sáng, mưa cũng nhỏ đi

một chút, hẩn nhớ tới Mục Chân Chân, không biết trời mưa to thế này cô gái ngốc ấy có tới trường bắn hay không?

Trương Nguyên thay đôi giày da trắng, cầm ô bằng vải dầu, đi tới trường bắn. Trên đường đi cũng không gặp ai. Tới cổng trường bắn thì thấy lão quân họ Chu đội nón tre khoác áo toí đi ra. Thấy Trương Nguyên, lão vui vẻ nói:

- Trương công tử đến đó à, đúng lúc tiểu nhân đang định đi tìm công tử. Mục cô nương mang thư tới, đợi một hồi lâu, sợ trời mưa Trương công tử không đến nên bảo tiểu nhân đi báo cho công tử biết.

Chương 274: Đánh vỡ đầu chó (1).

Trương Nguyên theo lão quân đến nhà kho ở phía bắc của trường bắn, Mục Chân Chân đứng dưới mái hiên, chiếc váy màu xanh từ đầu gối trở xuống ướt hết cả, màu sắc cũng biến rõ thành hai phần, chỗ bị ướt thành màu xanh đen, đôi giày rơm đi cả ngày lấm lem bùn đất, nhưng sắc mặt lại vui mừng nói:

- Thiếu gia, có bốn bức thư!

Nói xong, cô lấy từ trong ngực áo ra một bao giấy dầu, đưa cho Trương Nguyên. Cô lo thư bị ướt nên dùng giấy dầu bọc rất kín.

Trương Nguyên nhận lấy bao giấy dầu. Bao giấy dầu vẫn còn nguyên sự ấm áp và mùi thơm của Chân Chân. Trương Nguyên không vội vã xé phong bì ra xem mà mỉm cười giúp Mục Chân Chân vén những lọn tóc ướt ra sau tai, nói:

- Váy ướt rồi làm sao bây giờ?

Mục Chân Chân mặt đỏ hồng, đôi đồng tử sáng trong suốt, khẽ hé miệng cười, không nói câu nào, chỉ nhìn thiếu gia, dáng bộ dịu dàng duyên dáng lay động lòng người.

Lão quân kia đã im lặng rời đi. Dưới mái hiên nhà kho chỉ có chủ tớ hai người Trương Nguyên và Mục Chân Chân. Mưa vẫn rơi. Mưa theo gió thổi không ngừng hắt vào mái hiên, Trương Nguyên kéo Mục Chân Chân vào trong vài bước. Đôi má Mục Chân Chân ửng hồng, khẽ nhướn lên, nói:

- Xem thư trước đã.

Trương Nguyên vừa mở bao giấy dầu ra, thì Mục Chân Chân bỗng nói:

-Thiếu gia, có người đến.

Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn lên, tiếng bước chân rầm rập, ước chừng có khoảng mười mấy người đội mưa chạy tới bên này. Hắn ngược mắt nhìn, đều là sai dịch và quân sĩ của Quốc Tử Giám, đang chạy vội tới trước nhà kho. Có người hô to:

- Giám thừa đại nhân, quả nhiên Trương Nguyên ở trong này.

Lòng Trương Nguyên hơi trầm xuống, không nói lời nào đem bao giấy dầu gói lại như mới, nhét vào trong ngực áo, ấn ấn vào ngực vài cái để phong bì dính chặt vào rồi mới mở miệng hỏi:

- Các người muốn làm gì vậy?

Mấy tên sai dịch và quân sĩ nhao nhao nói:

- Giám thừa đại nhân tới rồi, giám thừa đại nhân tới rồi.

Mới sáng sớm tinh mơ, bát phẩm Giám thừa Mao Lưỡng Phong quan phục chỉnh tề, ngực áo thêu chim hoàng oanh bị mưa ướt, biến thành màu nâu đen. Một tên giám sai cao to của Thăng Khiên thính che ô cho y. Quan bát phẩm uy phong không nhỏ chút nào.

- Trương Nguyên.

Mao Giám thừa vén áo bào đi lên bậc thang, cách Trương Nguyên năm bước thì đứng lại, gật đầu nói:

- Người đang ở trong giám mà lại dám cùng kỹ nữ riêng tư qua lại, bây giờ bằng chứng đã rõ ràng rành, xem ai còn có thể bao che cho người!

Trương Nguyên giận dữ quát:

- Người nói bậy bạ gì đó!

Mao giám thừa cười lạnh nói:

- Bản quan sẽ không vu cáo hãm hại người, kỹ nữ cũng không phải chỉ ả tỳ nữ này của người. Nhưng ngày nào người cũng hẹn hò riêng với tỳ nữ ở đây thì cũng là vi phạm quy định nghiêm trọng. Hôm nay tội này phải phạt, không tước bỏ học tịch của người thì khó chứng tỏ sự uy nghiêm của luật Đại Minh. Người đâu, giải Trương Nguyên và tỳ nữ này đến Thăng Khiên thính thẩm vấn.

Mao Giám thừa trăm phương ngàn kế muốn phá hủy tiền đồ của Trương Nguyên. Tự thân y cũng biết lần trước đã đắc tội với Trương Nguyên, lo rằng về sau Trương Nguyên khoa cử đỗ đạt sẽ trả thù y, cho nên luôn luôn tìm sơ hở của Trương Nguyên, nếu tước được học tịch của Trương Nguyên ở Quốc Tử Giám, theo đúng luật Trương Nguyên sẽ bị dừng thi tam khoa, tức là trong vòng chín năm sẽ không thể tham gia thi hương !!!

Bốn tên sai dịch của Thăng Khiên thính từ phía sau Mao Giám thừa đi ra, trong tay cầm dây thừng tiến lại phía Trương Nguyên và Mục Chân Chân.

Trương Nguyên nói:

- Gươm đã, ta vẫn là giám sinh của Thành Tâm Đường. Khăn áo này là triều do đình ban tặng. Mao giám thừa muốn trị ta tội phạm quy thì cũng phải nói ta đã vi phạm điều Giám quy nào. Nếu vu cáo hãm hại ta, tự ta sẽ có lí của mình. Dù sao thì Quốc Tử Giám này cũng không phải

là nơi mà Mao Giám thừa nhà người có thể một tay che trời.

Từ sau thời Chính Đức, những giám quy khắc nghiệt của Quốc Tử Giám từ lâu chỉ còn là hình thức. Thằng Khiên thính chấp pháp cũng chỉ nhằm vào những giám sinh ở học đường sơ cấp. Đâu có ai muốn làm người ác đi đắc tội với những giám sinh sắp tốt nghiệp ở Thành Tâm Đường và Suất Tính Đường. Cho nên khi bốn tên sai dịch này nghe Trương Nguyên tự xưng là người ở Thành Tâm Đường, đều đồng loạt dừng bước, quay đầu đợi lệnh của Mao Giám thừa.

Nam Kinh Quốc Tử Giám Giám thừa Mao Lưỡng Phong tím mặt. Hôm nay y vô cùng tự tin, liền cười châm biếm nói:

- Trương Nguyên, người mong đợi vào chỗ dựa của người là Cố Tế Tửu đúng không, nói cho người biết, Cố Tế Tửu xuất giám đi công cán từ hôm qua rồi, năm ngày nữa mới về được.

Trương Nguyên vốn muốn cho Mục Chân Chân chạy trước để hắn có thể cùng Mao Giám thừa đi đối chất. Nếu có Cố Tế Tửu ở đây, hắn sẽ không bị thua thiệt. Hơn nữa Mục Chân Chân là một tỷ nữ nếu bị giải đến Thằng Khiên thính, lại bị quỳ xuống thăm vấn thì thật vô cùng khó chịu. Nhưng giờ nghe nói Cố Tế Tửu không ở trong giám, hắn liền thay đổi ý định. Hắn không thể theo Mao Lưỡng Phong đi thăm vấn được, không thể để bị thiệt trước mặt, liền cười lạnh nói:

- Thì ra là vậy, Cố Tế Tửu không ở đây nên người lạm quyền dám làm trái pháp luật, gan người cũng không nhỏ nhỉ.

Mao Lưỡng Phong phần nộ quát:

- Trương Nguyên, người vi phạm nhiều điều giám quy, còn dám ngang ngược làm càn, coi khinh sư trưởng. Hôm nay không trừng phạt người thích đáng thì sao có thể quản lý các giám sinh khác được.

Nói rồi y quay đầu hỏi:

- Gông chân lấy đã tới chưa?

Có người trả lời:

- Đã đi lấy rồi ạ.

Trương Nguyên nghe xong rất giận dữ, hấn vi phạm cái luật quái quỷ gì mà phải dùng đến gông chân, cho dù cuối cùng có thể vô tội và được phóng thích nhưng bị đeo gông trên người thì vô cùng nhục nhã. Tên họ Mao này chính là muốn dồn hấn vào đường cùng. Trương Nguyên lập tức nghiêng đầu hỏi Mục Chân Chân đang theo sát bên cạnh hấn:

- Có mang theo tiểu bàn long côn không?

Mục Chân Chân đáp:

-Dạ có mang theo.

Nói rồi cô xoay người thò tay tìm tít bên trong chiếc váy ướt đầm, đai lưng bị kéo căng giãn ra, tiểu bàn long côn đã ở trong tay, một dài một ngắn, hai đầu bọc sắt, được mài bóng loáng.

Mao Giám thừa vừa nhìn thấy, vội vàng lùi ra sau hai bước, không dám đứng quá gần hai người Trương Nguyên và Mục Chân Chân. Ngoài mái hiên mưa vẫn rơi, Mao Lương Phong kinh sợ nói:

-Trương Nguyên, người dám kháng cự bản quan!

Trương Nguyên khinh miệt nói:

- Có gì mà không dám, người đã dám lạm quyền làm trái pháp luật, thì ta cũng dám đánh vỡ cái đầu chó của người.

Mao Lương Phong ngó hai bên, người đông thế mạnh, Trương Nguyên chỉ có đứa tỳ nữ kia...tuy trong tay có hai đoạn đoản côn, nhưng có gì phải sợ. Y liên tục gật đầu nói:

- Được lắm, được lắm, làm nhục sư trưởng ngay trước mặt, thế là có thêm cả tội đi sung quân nữa. Người nói ta lạm quyền làm trái pháp luật, ta cho người biết, nếu không có chứng cứ xác thực ta cũng sẽ không huy động quan binh thế này.

Trương Nguyên thực sự đoán không ra mình bị y nắm thóp gì. Gặp Mục Chân Chân ở trường bắn, điều này không bị coi là phạm quy... Cũng không phải đưa người tới phòng số. Nhưng giờ không phải là lúc nói lí, quyền nói là của Mao Lưỡng Phong, Trương Nguyên hỏi:

- Có chứng cứ gì, bày ra tưởng dễ làm ta lo sợ mà nhận tội à?

Mao Giám thừa không giận mà ngược lại còn cười:

- Ha ha, tiểu tử ngươi thật sự là chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, mạnh miệng lắm, vậy để ta đây nói rõ cho ngươi biết, ngươi đang ở Quốc Tử Giám này học tập nhưng lại ra vào Tần Hoài kỹ viện. Bản quan đã có nhân chứng, xem ngươi chống chế như thế nào!

Trương Nguyên nhú mày. Hôm đó từ cổng viện thi xong đi ra, hắn cùng với Đại huynh, Tam huynh có đến Tần Hoài kỹ viện, ngay cả cửa của U Lan quán, Tương Chân quán cũng không vào. Mao Lưỡng Phong chắc không nói đến lần đó... Bởi vì khi đó Trương Nguyên còn chưa nhập Giám. Còn một lần nữa, hôm đó có hai vị Chung thái giám và Hình thái giám mời hắn đi du hồ Huyền Vũ. Lúc ấy, Vương Vi, Lý Tuyết Y đều ghé qua một lúc. Nhưng nếu Mao Giám thừa lấy chuyện hồ Huyền Vũ ra để vu cho hắn, thì đúng là tự gây nghiệt giết chết mình rồi, Mao Lưỡng Phong không ngu xuẩn đến như vậy chứ?

Hơn nữa, vào thời đó giám sinh cùng kỹ nữ ăn yến tiệc là chuyện bình thường, nói thẳng ra là có vi phạm giám quy, nhưng cũng không bị coi là chuyện nghiêm trọng, chỉ có một lời giải thích: một khi đã muốn vu tội cho ai, lo gì không tìm thấy tội danh. Mao Lưỡng Phong và Tống Thời Miễn sốt ruột không yên vì nghĩ kế hãm hại hắn, thừa dịp Cố Tế Tửu không ở Giám đường liền ra tay tước bỏ học tịch của hắn.

Mao Giám thừa thấy bộ dạng nhú mày suy tư của Trương Nguyên, cười lạnh nói:

- Nhớ ra rồi hả, hai tên quy nô, một lớn một nhỏ, tên nhỏ đã chạy thoát được, tên lớn bị bắt, đã thừa nhận là người của Tương Thực quán.

- Đại nhân, gông xích mang tới rồi!

Một tên giám sai cầm cùm bằng gỗ và khóa sắt đội mưa chạy tới.

Mao Giám thừa liếc mắt nhìn gông xích, tay phải chỉ vào Trương Nguyên, quát:

- Gông tên giám sinh cận bã làm nhục sư trưởng, tư cách bại hoại này lại cho ta !

Lại nói:

- Trói cả con tiện tỳ này lại. Đánh hai mươi roi trước rồi thẩm vấn, dám hành hung ở Quốc Tử Giám này, có đánh chết tại chỗ cũng đáng đời.

Trương Nguyên biết bên cửa kho có một cây tề mi côn. Cái đó ban đêm lão quân họ Chu dùng để đuổi chồn. Hắn lập tức lao mình đi vào lấy côn ra, giằng lấy tay Mục Chân Chân:

- Chân Chân, đi, ai dám ngăn cản cứ việc đánh.

style="mso-special-character:line-break">

Chương 274: Đánh võ đầu chó (2).

Hai người chủ tớ nhảy xuống bậc thang, hai tên giám sai tiến đến ngăn lại, hai tên này chỉ có tay không. Trương Nguyên ở phía trước không đợi Mục Chân Chân động thủ, tề mi côn trong tay bỏ ra đánh vào cổ vai trái của tên đứng bên trái, cùng lúc đó, tiểu bàn long côn của Mục Chân Chân xé gió chém ra, đánh ngã tên còn lại xuống đất.

Mao Giám thừa thấy Trương Nguyên thực sự dám đánh lại giám sai của Thăng Khiên thánh, vừa sợ vừa tức, giận dữ kêu lên:

- Bắt lấy hắn, bắt lấy hắn.

Mười mấy tên giám sai và quân sĩ của Quốc Tử Giám lộn xộn đuổi theo. Bọn chúng chỉ mang theo dây thừng để trói và gông xích chân, chứ chưa từng nghĩ đến bắt một giám sinh cũng

phải động tới đao thương. Lúc này thấy chủ tớ Trương Nguyên có một côn trong tay, xuống tay cũng vô cùng ác độc, hai tên giám sai ngã xuống đất kia đang lớn tiếng la hét, những tên khác cũng không dám đuổi đến quá gần, nhìn chủ tớ hai người đội mưa chạy như bay ra trường bắn. Đến lúc bọn chúng đuổi tới trường bắn, nhìn quanh vườn rau cũng không thấy bóng dáng Trương Nguyên đâu, hỏi lão quân gác cổng thì lão nói hai người đã ra khỏi vườn rau chạy ra ngoài rồi.

Bên ngoài chính là chợ cầu Trân Châu. Đám giám sai và quân sĩ không dám đuổi theo nữa, bọn chúng chỉ quản chuyện trong Giám, không có quyền đi bắt người bên ngoài Giám.

Mao Giám thừa toàn thân quan phục ướt đầm chạy tới, quát lũ giám sai vô dụng, không bắt được Trương Nguyên tại chỗ làm Mao Lương Phong rất không vui, rồi lại nghĩ: “Tên tiểu tử này nhục mạ sư trưởng, đánh giám sai, hai tội danh này chắn chắn hẳn không thể chạy thoát, việc tước bỏ học tịch của hắn ở Quốc Tử Giám càng danh chính ngôn thuận, dù Cố Khởi Nguyên trở về cũng không thể nói gì cả.”

Mao Giám thừa đi tới bên cửa vườn rau, nhìn về hướng chợ cầu Trân Châu, mưa phùn dột xiên, hai bên bờ cầu Trân Châu người đi đường rất thưa thớt, Trương Nguyên chủ tớ hai người tất nhiên là thoát được rồi.

Mao Giám thừa dẫn đám giám sai trở về Thăng Khiên thánh, thay y phục hàng ngày, đang định đi gặp Tổng Ti Nghiệp, chợt thấy một tên môn dịch từ ngoài cửa chạy tới bẩm báo rằng lại có người ở bên ngoài Giám yêu cầu gặp Trương Nguyên, Mao Giám thừa nói:

- Dẫn đến đây.

Chạng vạng hôm qua hai tên quân nô kia cũng ở bên ngoài Giám nhờ người chuyển lời muốn gặp Trương Nguyên... bị thủ hạ của Mao Giám thừa bắt, tên tiểu quân nô kia còn có chút võ nghệ, đánh ngã một giám sai rồi chạy trốn, chỉ bắt được một tên. Hỏi ra mới biết đây là người của Trương Chân quán. Mao Giám thừa bèn đến bàn với Tổng Ti Nghiệp ngay trong đêm, quyết định mượn việc này vu cho Trương Nguyên ngủ lại kỹ viện, đêm không về Giám đường, lại vừa hay Cố Tế Tửu

không ở trong Giám. Tất cả đều là ý của Tổng Ti Nghiệp, như vậy có thể nhanh gọn, dứt khoát, tước bỏ học tịch của Trương Nguyên.

Lúc ấy Mao Giám thừa lại hiền kế nói đợi sáng sớm ngày mai, lúc Trương Nguyên gặp tỳ nữ của hắn ở trường bắn thì hãy tiến hành bắt giữ, như vậy Trương Nguyên lại thêm một tội... Tổng Ti Nghiệp gật đầu nói:

- Đúng vậy, Trương Nguyên kia cao ngạo, chắc chắn sẽ nói ra những lời vô lễ chống lại lệnh, tất cả ghi chép lại vào Tập Khiên sách, xem Tể Tửu đại nhân trở về bao che hắn như thế nào.

Hôm nay sáng sớm mưa rất to, Mao Giám thừa còn lo Trương Nguyên không ra trường bắn, hoặc là tỳ nữ kia không tới, nhưng ông trời chiều lòng người. Tất cả đều xảy ra đúng như dự đoán, Trương Nguyên và tỳ nữ ở trường bắn, Trương Nguyên quả thực ăn nói ngông cuồng, còn đả thương hai giám sai, tội này phải ngồi tù, có cái thế nào cũng vô dụng. Chỉ có điều Trương Nguyên và tỳ nữ kia trốn thoát là nằm ngoài dự kiến của Mao Giám thừa, tuy nhiên cũng không làm hỏng đại cục. Dù sao việc tước bỏ học tịch của Trương Nguyên là điều chắc chắn, chỉ có điều là hắn thoát được một trận đòn.

- Đại nhân, người đã đưa tới. Vào đi, quỳ xuống, đây là Mao Giám thừa đại nhân.

Mưa vẫn đang rơi... Sắc trời âm u, Mao Giám thừa nhìn thấy một người đàn ông dáng người tầm thước đi tới. Người đàn ông kia tháo nón tre xuống, chừng hơn ba mươi tuổi, mặc áo giao lĩnh đuôi ngắn, diện mạo bình thường. Thần sắc y có chút cảnh giác, nhìn trái phải một lượt rồi tiến lên chắp tay trước ngực hành lễ, đang định mở miệng nói thì có tên giám sai quát:

- Quỳ xuống nói!

Người đàn ông kia hơi chần chừ rồi quỳ xuống, nói:

- Giám thừa đại nhân, tiểu nhân có việc muốn gặp giám sinh Trương Nguyên, xin đại nhân giúp cho.

Mao Giám thừa chậm rãi hỏi:

- Người là ai? Gặp Trương Nguyên có chuyện gì?

Người đàn ông kia nói:

- Tiểu nhân là người hầu của bạn Trương tướng công, gia chủ sai tiểu nhân chuyển lời tới Trương tướng công, ngoài ra không còn việc gì khác.

Mao Giám thừa lại hỏi:

-Chủ nhân nhà người là ai?

Người đàn ông kia không đáp, lấy ra một nén bạc giắt ở eo, không nói lời nào đặt trên đầu gối. Lúc này y mới mở miệng nói:

- Gia chủ của tiểu nhân họ Hình, là một thương nhân, muốn nhờ Trương giám sinh viết cho một bài văn chúc thọ. Xin đại nhân giúp đỡ cho.

Người đàn ông kia gặp quan không sợ, vẻ mặt khá điềm tĩnh, tuy là quý nhưng lại có một thứ khí chất ngút trời. Điều này làm cho Mao Giám thừa thấy rất không vừa mắt, liếc nén bạc trên đầu gối người đàn ông một cái, quát:

- Đút lót ngay tại Giám đường thì bị tội gì! Nói, chủ nhân của người là ai?

Người đàn ông kia đã biết giám thừa này cố ý làm khó dễ mình, liền nhặt bạc lên bỏ lại vào túi giắt ở thắt lưng, đứng lên nói:

- Đây là bạc tiểu nhân làm rơi xuống đất đấy, giờ nhặt lên, chưa đút lót cho ai.

Mao Giám thừa cảm giác mình bị làm trò cười, giận dữ quát:

- Lời nói và việc làm của người khả nghi, tới đây chắc chắn có bí mật không thể cho ai biết, giam giữ lại trước, đợi bắt được Trương Nguyên, thì chân tướng sẽ rõ ràng. Quỳ xuống.

Người đàn ông kia không quỳ, sắc mặt đanh lại, hỏi:

- Trương tướng công phạm vào chuyện gì?

Mao Giám thừa đáp:

- Trương Nguyên nhiều lần phạm Giám quy, hôm nay còn nhục mạ sư trưởng, ấu đả giám sai, sắp bị tước bỏ học tịch.

Thần sắc người đàn ông kia lập tức giãn ra, nói:

- Thì ra là thế, nói như vậy Trương tướng công đã không ở trong Giám đường rồi sao?

Mao Giám thừa thấy người đàn ông kia thái độ khinh mạn, không còn cung kính như lúc ban đầu, lại đứng thẳng không quỳ, liền ra lệnh tả hữu bắt người đàn ông kia lại trách tội.

Hai tên giám sai đang định tiến lên tóm lấy, người đàn ông kia vẫn nén giận, lúc này không thể nhịn thêm được nữa, giận dữ quát lên một tiếng:

- Làm phản rồi.

Nói rồi chân phải y đá liên hồi làm hai tên tay sai kia ngã xuống đất, sau đó tiến lên vài bước, túm cổ áo Mao Giám thừa nhấc lên, tay kia sờ bên hông mình lấy ra một thẻ bài hình chữ nhật, đưa tới trước mặt Mao Giám thừa, quát:

- Trợn to mắt chó của nhà ngươi lên mà nhìn cho rõ. Bát phẩm tiểu lại, dám bắt ta quỳ lạy ư, đồ chó không biết sống chết!

Mấy tên sai dịch không nghĩ đến sẽ phát sinh chuyện này, Giám thừa đại nhân đã bị người ta tóm cổ rồi, nhất thời hoảng hốt lúng túng, không dám tiến lên, chỉ nạt nộ uy hiếp.

Gã đàn ông kia đem thẻ bài quơ quơ trước mắt Mao Giám thừa, quát:

- Nhìn rõ chưa?

Mao giám thừa run giọng nói:

- Hạ quan thấy rõ rồi.

Gã đàn ông kia không đợi y nói xong, giáng ngay một bạt tai vào mặt Giám thừa đại nhân, rồi ấn y ngồi lại vào ghế, hỏi:

- Vị Trương tướng công kia đi hướng nào?

Mấy tên giám sai ngơ ngác nhìn nhau, không biết người đàn ông kia lai lịch gì, không ngờ Giám thừa đại nhân lại tự xưng hạ quan, đã bị đánh còn không dám hé răng. Một người đáp:

- Trương tướng công đi ra khỏi Giám từ chỗ vườn rau ạ.

Người đàn ông kia hừ lạnh một tiếng, đội nón tre lên, quay đầu lại liếc nhìn chằm chằm Mao Giám thừa đang ngồi trơ ra đó rồi quay người đi nhanh.

Mấy tên sai dịch lúc này mới tiến lên đỡ Mao Giám thừa lên, mũ quan của Mao Giám thừa bị đánh bay hết cả, sung đỏ nửa bên mặt, vẻ mặt ngu dại, phải lâu sau mới hồi phục lại tinh thần, sửa sang lại áo mũ, than thở đi gặp Tổng Ti Nghiệp. Dọc đường còn đi nghiêng ngả lão đảo, mất hồn mất vía, tựa như bị gã đàn ông kia tát cho một cái làm bay mất hồn vía vậy.

Dinh thự của Ti Nghiệp nằm bên cạnh vườn rau Quốc Tử Giám. Khi Mao Giám thừa cầu kiến, ngũ phẩm Tổng Ti Nghiệp đại nhân vừa mới dùng điểm tâm xong. Lường trước Mao Lương Phong đã bắt được Trương Nguyên, giờ đến bẩm báo với mình, không ngờ vừa nhìn xuống dưới, thấy má trái của Mao Lương Phong sưng lên, thần sắc hoảng sợ, bất chấp cả lễ tiết, ghé sát vào nói:

- Tổng đại nhân, tai họa rồi, hạ quan tưởng rằng gã đàn ông kia chỉ là một nô bộc, nào ngờ đó là thất phẩm chương ban Đông Quảng, hạ quan lại còn bắt ông ta phải quỳ

nữa. Tổng đại nhân, chuyện này phải làm thế nào mới được đây!

Tổng Thời Miễn chẳng hiểu gì cả, chán nản trừng mắt nhìn Mao Giám thừa:

- Nói chuyện thì đứng xa ra một chút.

Mao Giám thừa bước lui hai bước, bảo Ti Nghiệp đại nhân lệnh cho đám tả hữu lui ra y mới dễ nói chuyện.

Tổng Thời Miễn nhú mày lệnh cho đám người hầu lui ra, sau đó nghe Mao Giám thừa kể chuyện sáng nay, nghe kể thôi mà Tổng Thời Miễn cũng ngây ngẩn cả người.

Trương Nguyên kéo Mục Chân Chân chạy ra khỏi vườn rau Nam Kinh Quốc Tử Giám, chạy đến bên cầu Trân Châu, quay đầu lại thấy Mao Giám thừa vẫn chưa đuổi đến, mưa lại rơi không ngừng, thấy dưới gầm cầu có thể ẩn thân trú mưa, bèn xuống dưới chân cầu, đem tề mi côn trong tay ném xuống nước, nói:

- Chân Chân, hôm nay may là cô tới, bằng không ta một thân một mình sợ không thoát được, tên ôn quan mặt tím kia đã muốn bắt ta từ lâu.

Chương 275: Thư nhà đỡ ngàn vàng (1).

Trong lòng Mục Chân Chân vốn bất an, cho rằng vì mình mỗi ngày đều đến trường bán bán tên nên làm liên lụy thiếu gia phạm quy, nghe thiếu gia nói như vậy, cô an tâm được phần nào, hỏi:

- Thiếu gia, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

Trương Nguyên dùng tay áo lau mưa trên mặt, nói:

- Tên ôn quan này và Đồng Kỳ Hưng có chút sâu xa, muốn hãm hại ta, cũng không biết ôn quan đó nói quân nô của Trương Chân quán là có ý gì, y bắt được nhân chứng nào, ta phải đi hỏi Lý Tuyết Y xem sao.

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia có phải tới chỗ Tiêu tướng công trước để nói chuyện này?

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Đúng phải mời thầy Tiêu phân xử cho ta chuyện này, chỉ có điều là bộ dạng chúng ta như thế này đi thì không được hay lắm.

Y phục của hai người gần như ướt hết, Trương Nguyên thì không nói làm gì, còn Mục Chân Chân thì giống như hôm mưa to đánh đổ Đồng thì vậy, ngực lớn eo nhỏ lộ ra mồn một. Tuy nhiên lúc này Mục Chân Chân cũng bất chấp thẹn thùng, chỉ lo lắng cho thiếu gia.

Mùng 5 tháng tám, mưa thu không ngớt, gió lạnh lùa thốc vào dưới cầu Trân Châu, Trương Nguyên và Mục Chân Chân đã bị nước mưa làm ướt hết quần áo, lúc này bị gió thổi qua, cả hai đều cảm thấy lạnh run người.

Trương Nguyên sờ sờ ngực áo, vẫn tốt, bao giấy dầu vẫn còn, thấy bộ dạng hai tay ôm ngực của Mục Chân, liền cười nói:

- Chân Chân, cô mau chạy về Thính Thiên Cư thay quần áo đi, ta tự đi tới Đạm Viên nhà thầy Tiêu.

Mục Chân Chân lắc đầu, nói:

- Đạm Viên cách đây những bốn, năm dặm đường.

Cô lo lắng thiếu gia gặp phải đám người Mao Giám thừa đó, đương nhiên lúc này cô phải đi theo thiếu gia rồi.

Trương Nguyên liền tới chợ bên cầu mượn một chiếc xe ngựa, cùng Mục Chân Chân đi tới Đạm Viên. Bánh xe lộc cộc lăn qua chướng ngại vật trên con đường mưa, bùn lầy bắn lên tung

tóc. Thành Nam Kinh này từng là thủ đô của Đại Minh, giếng nước, cống ngầm nối nhau liên tiếp tạo thành hệ thống sông ngầm bốn phương thông suốt, hệ thống thoát nước hoàn thiện, dù gặp mưa to, mặt đường cũng không hề có nước đọng.

Mục Chân Chân ôm đầu gối ngồi ở một góc xe ngựa, nhìn mưa lạnh rơi ngoài cửa xe, trong lòng buồn rầu:

- Thiếu gia bị đuổi khỏi Quốc Tử Giám rồi, phải làm như thế nào đây? Ít ngày nữa lão gia nhà ta cũng sẽ đến đây, sẽ không quở trách thiếu gia chứ.

Trương Nguyên đặt tay lên đầu gối của Mục Chân Chân, nói:

- Chân Chân đừng lo, bất kể là Mao Lương Phong hay Tống Ti Nghiệp, đều không phé bỏ được học tịch của ta, ta không phạm sai lầm gì, sao có tội được!

Mục Chân Chân chân chừ một chút, nói:

- Thiếu gia, người đã mắng tên quan kia, lại còn đánh người nữa.

Trương Nguyên “hừ” một tiếng:

- Ta muốn giáng ngay vào mặt tên ôn quan kia một cơn, ngầm lại vẫn là thôi, sợ khó mà nói lý. Còn về việc ta chửi mắng hắn, dù ta có không mắng thì tên ôn quan đó cũng sẽ vu cho ta mắng. Tên ôn quan đó là rắp tâm muốn hãm hại ta.

Hắn nắm tay Mục Chân Chân:

- Đừng lo, ta biết cách xử lý.

Mục Chân Chân gật đầu, thầm nghĩ thiếu gia sẽ có cách, thiếu gia là người quảng giao, đảo Diêu, đảo Đồng, thiếu gia đều có thể thành thạo, chắc sẽ không đến nỗi chịu thua ở Quốc Tử Giám này. Cô lại thấy cái tên Giám thừa họ Mao kia thật đáng ghét, muốn dùng gông xích hại thiếu gia, thiếu gia đương nhiên phải phản kháng.

Tiểu bàn long côn để bên thùng xe, lúc này đã khô, Trương Nguyên nói:

- Chân Chân cất côn đi. Không nên mang theo côn vào nhà thầy Tiêu.

Mục Chân Chân đỏ mặt đứng lên, xấu hổ nói:

- Không có đai buộc rồi.

Trương Nguyên chỉ “Ồ” một tiếng, không nói thêm gì nữa.

Mục Chân Chân cũng cảm thấy không ổn, ngẫm nghĩ một chút, liền cởi đai áo ra, kiểu áo ống tay nhỏ này bình thường cô mặc không cần thắt đai, mà cô lại thích thắt eo cho thật chặt, lúc này liền tháo đai lưng ra.

Trương Nguyên không biết Mục Chân Chân làm thế nào mà giấu được nhị khúc côn trên người, lúc này đương nhiên phải nhìn kỹ một chút.

Mục Chân Chân xấu hổ liếc thiếu gia một cái, cúi đầu, kéo váy dài lên đến tận hông, dưới lớp váy xanh còn thấy quần màu hồng cánh sen, phần quần từ đầu gối trở xuống ướt hết cả, dính vào đùi, mỏng như cánh ve .

Mục Chân Chân nhanh nhẹn đem tiểu bàn long côn buộc ở phía ngoài đùi bên phải, sau đó vội vàng che váy xuống, không dám ngược mắt nhìn thiếu gia, mặt đỏ rần tới tận bên tai. Cho dù cô và thiếu gia có quan hệ xác thịt nhưng Mục Chân Chân vẫn rất thẹn thùng, không hề có ý nghĩ rằng dù sao thì thân thể của cô thiếu gia cũng thấy toàn bộ rồi nên cứ nhìn cho thoải mái.

Trương Nguyên hỏi:

- Chân Chân như vậy đi lại có bị vướng không?

Mục Chân Chân lắc đầu nói:

- Không ạ.

Trong lúc nói chuyện, xe ngựa đã tới trước cổng lớn Đạm Viên, Trương Nguyên và Mục Chân Chân xuống xe gõ cửa.

Tiêu Nhuận Sinh thấy chủ tớ Trương Nguyên như vậy liền ngạc nhiên hỏi chuyện gì đã xảy ra?

Trương Nguyên kích động phần nộ nói:

- Nhuận Sinh huynh, Tống Ti Nghiệp sai tên Mao Giám thừa kia hãm hại đệ, muốn tước bỏ học tịch của đệ, lại còn dùng đến cả cùm gỗ khóa sắt, đệ chạy đến đây nhờ thầy phân xử cho đệ.

Tiêu Nhuận Sinh đã từng nhắc nhở Trương Nguyên phải lưu ý tên Tống Ti Nghiệp kia, ngoài ra phụ thân Tiêu Nhuận Sinh cũng từng nhờ cậy Nam Giám Tế Tửu Cố Khởi Nguyên chiếu cố tới Trương Nguyên một chút, không ngờ Trương Nguyên vẫn bị môn sinh của Đồng Kỳ Xương là Tống Thời Miễn trả đũa. Tống Thời Miễn quả là khinh người quá đáng!

Tiêu Nhuận Sinh sai bà vú già dẫn Mục Chân Chân đi thay quần áo, còn gã dẫn Trương Nguyên tới tầng thư lâu gặp phụ thân, cũng là muốn cho phụ thân thấy, Quốc Tử Giám Tống Ti Nghiệp lợi dụng việc công để trả thù riêng, ngược đãi Trương Nguyên chả ra sao.

Tiêu Thái sử đang cùng Tông Dục Thiện ở trên lầu biên thư mục, nhìn thấy Trương Nguyên toàn thân ướt đầm quỳ gối dưới chân, không đợi Trương Nguyên mở miệng, Tiêu Nhuận Sinh liền cảm giận nói:

- Phụ thân, Tống Thời Miễn muốn tước bỏ học tịch của Trương Giới Tử, còn dùng tới cả gông xích chân, Giới Tử liền chạy đến đây.

Tiêu Thái sử râu tóc bạc trắng vẫn bình tĩnh, tháo kính trên sống mũi xuống, nói:

- Đứng lên, đứng lên, người không bị thương chứ, không bị thương là tốt rồi, lui xuống tắm rửa thay quần áo trước đi đã, chớ để bị nhiễm phong hàn.

Trương Nguyên tắm rửa xong mặc tạm y phục của Tiêu Nhuận Sinh, khi đi ra thấy Mục Chân Chân mặc quần vải tóc cài một trâm chờ ở bên ngoài, liền đem bao giấy dầu có bốn phong thư

đưa cho Mục Chân Chân cất kỹ. Hắn đi gặp Tiêu Thái sử, trước tiên Trương Nguyên nói chuyện lần trước Mao Giám thừa vu hắn ăn trộm cung tiễn và đổi phòng số. Tiêu Thái sử khoát tay nói:

- Việc này ta đã biết, lần trước Cố Tế Tửu đã nói với ta, trò chỉ cần nói chuyện gì xảy ra hôm nay?

Trương Nguyên liền đem chuyện sáng sớm nay xung đột với Mao Giám thừa ở trường bắn báo cáo cho Tiêu Thái sử, cả chuyện đánh hai giám sai cũng nói.

Đôi long mày bạc trắng của Tiêu Thái sử khẽ động dậy, ông hỏi:

- Chuyện Tàn Hoài kỹ viện là chuyện gì?

Trương Nguyên liền kể với Tiêu Thái sử chuyện Trần Mi Công nhờ ba huynh đệ hắn thuận đường cho Vương Vi đi nhờ thuyền đến Kim Lăng, hắn lại bổ sung:

- Mao Giám thừa kia nói rằng đã bắt được một quân nô của Trương Chân quán, nhưng Vương Vi lại không phải người của Trương Chân quán, đệ tử thật không hiểu bọn họ muốn hãm hại đệ tử thế nào. Ngày hai mươi một tháng sáu đệ tử nhập Quốc Tử Giám, chỉ xuất Giám một lần. Chính hôm đó gặp Hàng Châu Chung thái giám hỏi kinh đi ngang qua nơi này, mời đệ tử tới hồ Huyền Vũ gặp, đệ tử tuân theo Giám quy, chiều tối đứng giờ quay về Giám.

Tiêu Thái sử gật gật đầu, ông biết Trương Nguyên và Chung thái giám có giao tình, ông còn nể tình Trương Nguyên viết cho Chung thái giám bản . Chung thái giám rời khỏi Hàng Châu, để lại một tòa đường tế viện, cũng coi như làm phúc cho dân.

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Dù có là người tài đức mà suốt ngày bị soi mói khiêu khích, ắt rồi cũng có chuyện này chuyện kia. Giới Tử đệ mới là thiếu niên mười bảy tuổi đã nức tiếng tài danh. Hai tên Tống, Mao này thân là Học quan Quốc Tử Giám mà

không hề biết quý trọng người tài, chỉ muốn vu oan vu cáo hãm hại. Phụ thân cần phải phân xử cho Giới Tử mới được.

Tiêu Thái sử đứng lên nói:

- Lão phu giờ sẽ đi gặp Cố Thái Sơ, có nhân chứng, vật chứng nào đều bắt Tổng Thời Miễn bày ra hết.

Trương Nguyên nói:

- Thừa thầy, đệ tử nghe Mao Giám thừa nói, Cố Tế Tửu xuất giám đi công cán, phải năm ngày sau mới về. Tổng Ti Nghiệp, Mao Giám thừa chính là nhân cơ hội này muốn xử lý đệ tử.

Tiêu Thái sử tức giận, vuốt nhẹ chòm râu bạc trắng, đáp:

- Thì ra là thế, vậy thì lão phu cũng không tới Quốc Tử Giám nữa, mà đi Lễ Bộ gặp Lý Thượng thư.

Quan trường đòi Minh trọng nhất là quan hệ thầy trò, còn thân thiết hơn cả quan hệ hương đảng, đồng niên, thậm chí cả quan hệ thông gia. Thân làm thầy tận lực dẫn dắt môn sinh, mà môn sinh đó về sau hiển quý, thì nhất định phải chăm lo cho thầy, điều này tuy là xuất phát từ lợi ích, nhưng đều có tình nghĩa ở trong đó.

Trương Nguyên là học trò mà Tiêu Thái sử coi trọng nhất. Tông Dục Thiện kia tuy nói tài học không thua kém Trương Nguyên, nhưng do trở ngại xuất thân, nên không thể tham gia khoa cử. Một ngày trước Cố Khởi Nguyên đến Đạm Viên cùng Tiêu Thái sử đàm luận đạo học. Cố Khởi Nguyên trước mặt Trương Nguyên không muốn khen nhiều, sợ Trương Nguyên sinh kiêu ngạo.

yle=“mso-special-character:line-break”>

Chương 275: Thư nhà đỡ ngàn vàng (2)

Nhưng ở chỗ Tiêu Thái sử này lại không ngớt ca ngợi, nói Trương Nguyên hiếu học suy nghĩ sâu xa, học hành vượt trội, chỉ trong một tháng ngắn ngủi đã vượt cấp học lên Thành Tâm Đường. Tiêu Thái sử nghe xong hẳn là rất sung sướng. Lúc này thấy hai người Tổng Thừa Miễn, Mao Lương Phong thừa dịp Cố Tế Tửu không ở Quốc Tử Giám, nghĩ kế gây hấn khai trừ học tịch của Trương Nguyên, ông tất nhiên rất tức giận. Một giám sinh nếu như bị khai trừ học tịch rồi thì coi như bị hủy hoại tiền đồ, cả đời người được mấy cái chín năm?

Lúc này chắc khoảng cuối giờ thìn, mưa vẫn còn rơi tí tách. Tiêu Thái sử liền ra lệnh chuẩn bị kiệu, dẫn theo hai tùy tùng tới Nam Kinh Lễ Bộ thăm hỏi Lễ Bộ Thượng Thư Lý Duy Trinh, ông dặn dò Trương Nguyên ở lại Đạm Viên chờ tin tức. Tiêu Thái sử đi rồi, Tiêu Nhuận Sinh an ủi Trương Nguyên:

- Giới Tử chớ lo, chắc chắn không thể tước bỏ học tịch của đệ được đâu.

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ Nhuận Sinh huynh.

Tông Dục Thiện trong lòng nghĩ: “Giới Tử nói muốn đổi thân phận cho ta, để ta tham gia khoa cử, ta thấy hay là thôi đi, trước hết cứ theo thầy Tiêu để có chút học vấn đã, về sau làm phụ tá cho Giới Tử. Nếu ta tham gia khoa cử, một khi bị phát hiện Giới Tử cũng khó trốn tội, tiền đồ khoa cử, con đường quan trường, đâu đâu cũng là đấu đá cầu kết. Môn sinh bạn cũ của Đồng thị càng để ý soi xét Giới Tử, ta không thể để cho Giới Tử vì ta mà bị người ta nắm được thóp.

Trương Nguyên kêu Mục Chân Chân lên lầu, bảo cô về Thính Thiện Cư thông báo cho bọn Tiểu Vũ một tiếng, bảo Lai Phúc, Tiểu Vũ đến Đạm Viên hầu hạ, còn phải nghĩ cách báo cho Đại huynh và Tam huynh biết, đề phòng hai người họ bị Mao Giám thừa giận cá chém thớt.

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Ta từng là giám sinh, Quốc Tử Giám ta rất thông thuộc, để ta đi nói với Tông Tử và Yến Khách, Yến Khách ở

Chính Nghĩa đường, còn Tông Tử? Ồ, Tu Đạo đường.

Tiêu Nhuận Sinh và Mục Chân Chân đi rồi, Trương Nguyên mở bao giấy dầu mà Mục Chân Chân để lại. Bốn phong thư bên trong còn chưa kịp xem, hẵn xem bì thư trước, một bức là của mẫu thân Lã Thị, nhưng chữ trên bì thư lại không phải bút tích của mẫu thân, có lẽ là nhờ người viết, ba bức còn lại lần lượt là thư của tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm viết cho hẵn, đại huynh và tam huynh, đều là thông qua dịch trạm gửi đến.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Đạm Nhiên vì sao không gửi thư đến, thư ta gửi cho nàng nhất tề được gửi cùng với thư của mẫu thân và tộc thúc tổ mà?”

Trương Nguyên bóc thư của mẫu thân ra xem trước, ba trang giấy trúc, nét chữ ngay ngắn, giọng thư có chút trúc trắc, hẵn là do viết không thường xuyên. Đây đúng là thư mẫu thân Lã Thị tự tay viết, Trương Nguyên chợt thấy ấm lòng, ba trang giấy trúc viết kín, chắc mẫu thân ít nhất phải mất một canh giờ để viết, đều là kể lể những chuyện vụn vặt, kể hết từng nô tỳ nô bộc trong nhà. Mẫu thân nói rằng Y Đình mười chín tuổi rồi, nên sớm gả chồng, nhưng chưa thấy ai phù hợp, tiêu chuẩn của Y Đình cũng không thấp; còn nói Thỏ Đình mười hai tuổi, phải được chăm sóc cẩn thận, còn hai huynh đệ Đại Thạch Đầu, Tiểu Thạch Đầu đều cao lớn thêm rồi, còn nói hai gốc cây quế ở vườn sau năm nay nở hoa sớm, hương thơm vô cùng.

Trong con mắt Lã Thị, đứa con Trương Nguyên dường như rời nhà lâu lắm rồi, cho nên có rất nhiều chuyện bà muốn nói với con, Giám Hồ điền trang, kho lương Dương Hòa, Hội Kê Thương thị, Sơn Âm Tình Vũ...

Đọc thư của mẫu thân, lòng Trương Nguyên vô cùng an tâm, dường như tất cả mọi sự tranh chấp đều không liên quan tới hẵn, chỉ còn lại hình ảnh nước chảy qua chiếc cầu nhỏ ở Sơn Âm thành. Mẫu thân còn nói mười chín tháng sáu là ngày Quan Âm Phật đản, Thương tiểu thư phái người đến hẹn gặp mẫu thân tại chùa Đại Thiện, bởi vì ngày đó cũng là sinh nhật của Trương Nguyên, mẫu thân nói lan man rất nhiều chuyện của Thương tiểu thư, tình cảm tràn trề giấy mực không kể xiết được.

Trong thư Tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm trách Trương Nguyên, nói Trương Nguyên đảo Đổng là nhất thời vui vẻ khoe khí phách, hậu hoạn vô cùng, nhắc nhở Trương Nguyên đề phòng Quốc Tử Giám Ti Nghiệp Tổng Thời Miễn, nói rõ quan hệ của Tổng Thời Miễn và Đổng Kỳ Xương.

Trương Nguyên cũng không để ý lời trách cứ của tộc thúc tổ, đây là lời nói khách sáo của bề trên, hậu sinh văn bối ở bên ngoài gây chuyện, dù không bị thiệt thòi nhưng làm trưởng bối dĩ nhiên phải mắng, mà tộc thúc tổ cũng thật sự quan tâm đến hắn. Tộc thúc tổ nhắc nhở hắn tạo mối quan hệ tốt với Cố Tế tửu và Lý Thượng thư, khi cần thì trở hết tài năng, đó là điều cần thiết.

Tông Dục Thiện chu đáo, đoán được Trương Nguyên còn chưa ăn điểm tâm, liền sai người hầu nấu một bát há cảo lớn mang đến cho Trương Nguyên ăn. Ba người Mục Chân Chân, Vũ Lăng và Lai Phúc đã đến. Trương Nguyên sai Vũ Lăng và Lai Phúc tới Trương Chân quán bên sông Tần Hoài dò la, xem rốt cục đã xảy ra chuyện gì?

Hôm thi ở cống viện, Vũ Lăng đã từng theo bọn Trương Nguyên đi cự viện một chuyến, biết vị trí của Trương Chân quán, liền lập tức cùng với Lai Phúc che dù đi. Trương Nguyên đem thư của mẫu thân gửi đưa cho Mục Chân Chân xem, trong thư mẫu thân cũng nhắc tới Mục Chân Chân.

Mục Chân Chân theo Trương Nguyên đi Thanh Phổ từ tháng ba năm trước, Trương Nguyên ở trên thuyền dạy cô học chữ, về sau cũng không hề gián đoạn. Bây giờ Mục Chân Chân đã nhận biết mặt chữ còn hơn cả Vũ Lăng. Ngay cả cô cũng có thể xem được tương đối. Nhưng đọc thư thì đây vẫn là lần đầu tiên trong đời, Mục Chân Chân cảm thấy vui sướng vô cùng, đây là cái hay của việc biết chữ, không còn như nhìn bức vách nữa rồi, về sau cô còn muốn viết thư cho phụ thân Mục Kính Nam nữa.

Người hầu của Tiêu thị tới báo, có người muốn gặp Giới Tử tướng công, cũng không có danh thiếp, tự xưng chủ nhân họ Hình.

- Họ Hình.

Trương Nguyên nhú mảy, ngoại trừ Nam Kinh Thủ Bị thái giám Hình Long ra hẳn không biết ai khác họ Hình cả, liền cùng Tông Dực Thiện cùng nhau đến sảnh đường đứng trước, thấy một người đàn ông áo ngắn đứng ở hành lang bên ngoài sảnh, xách nón trúc trong tay, vành nón còn nhỏ giọt nước.

Trương Nguyên không biết người đàn ông này, nhưng người đàn ông kia dường như đã từng gặp Trương Nguyên, không nhầm Tông Dực Thiện thành Trương Nguyên, chấp tay trước ngực cúi chào Trương Nguyên:

-Trương công tử, tiểu nhân phụng lệnh gia chủ, mời Trương công tử đi thỉnh giáo một số chuyện.

Trương Nguyên hỏi người đàn ông kia:

- Quý chủ nhân họ Hình sao, quen biết tại hạ ở nơi nào vậy?

Người đàn ông nói:

- Mừng chín tháng bảy, ở hồ Huyền Vũ.

Khi nói xong lời này y ngẩng lên nhìn, gặp ánh mắt của Trương Nguyên vội cúi đầu xuống.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Tại hạ biết rồi, chỉ là tại hạ hiện giờ đang có việc, nhất thời đi không tiện, không biết ngày mai, ngày kia tới có được không?

Gã đàn ông kia nói:

- Trương công tử, xin tránh ra một chỗ nói chuyện.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, đi đến lều trà ở bên trái sảnh đường, đứng lại ở ngoài cửa, gã đàn ông kia theo tới, khom người nói:

- Trương công tử chẳng lẽ là phiền não vì chuyện ở Quốc Tử Giám?

Trương Nguyên nhún mảy, thâm nghĩ:

- Chuyện mới xảy ra sáng sớm nay, tin tức của Hình thái giám này quả thật linh thông, khắp nơi đều có tai mắt ?

Người đàn ông kia hạ giọng nói:

- Một tiểu Giám thừa quèn thì có thể làm được gì. Trương công tử là người mà gia chủ tiểu nhân kính trọng. Ở Nam Kinh, không ai có thể bắt nạt công tử, công tử yên tâm, việc ở Quốc Tử Giám tiểu nhân sẽ thay công tử xử trí thỏa đáng. Hiện tại, kính mời công tử đi gặp chủ nhân nhà ta trước đã, thế nào?

Trương Nguyên nghe người đàn ông kia nói như vậy, nghĩ chắc là việc mở đường ở Án sơn Hoàng Lăng đã được Hình Long giải quyết, trong lòng tất nhiên là vui vẻ, bèn nói:

- Thầy Tiêu đã vì việc của tại hạ mà tới Lễ Bộ, dặn dò tại hạ ở đây đợi lệnh, sau giờ ngọ tại hạ sẽ tới bái kiến quý chủ nhân được không?

Gã đàn ông kia nói:

-Tốt lắm, tiểu nhân đầu giờ Mùi lại đến đợi Trương công tử đại giá.

Dứt lời, hành lễ với Trương Nguyên rồi lui ra phía sau mấy bước, đội nón lá vành trúc lên, đi nhanh.

Tông Dục Thiện tới hỏi:

- Giới Tử, lại có chuyện gì vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Không có gì. Gã đàn ông kia là người của Nam Kinh Thủ Bị Hình thái giám. Việc này Dục Thiện huynh tạm thời không cần nói với thầy.

Tông Dục Thiện nhướn mày, kinh ngạc nói:

- Việc giảm thuế gần đây chính là kế sách của Giới Tử ?

Tông Dực Thiện tâm tư nhạy bén, nghe được Trương Nguyên và Hình thái giám quen biết, lập tức liên tưởng đến tin đồn đang lan truyền trong thành mấy ngày gần đây rằng Hình thái giám dốc hết sức thúc đẩy giảm 2/10 thuế ở toàn vùng Long Giang.

Trương Nguyên “Ồ” một tiếng nói:

- Việc giảm thương thuế đã thi hành rồi sao, không biết ý kiến dân chúng Kim Lăng như thế nào?

Tông Dực Thiện nói:

- Tất nhiên là hoan nghênh, chẳng những thương nhân vui mừng khôn xiết, mà dân chúng cũng vui vẻ trông thấy, bởi vì thương thuế nặng, buôn bán trao tay cũng rất đắt. Giảm thương thuế, thì thương nhân tứ phương cũng muốn đến, hàng hóa lưu thông nhanh hơn, giá hàng cũng giảm xuống. Bề ngoài xem ra việc giảm thuế chỉ có lợi cho thương nhân, nhưng thực ra tứ dân đều được lợi.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Kiến thức của Dực Thiện huynh quả là không tầm thường, lòng ta cảm thấy được an ủi.

Tông Dực Thiện mỉm cười nói:

- Những việc Giới Tử làm ta hoàn toàn ủng hộ, Giới Tử huynh cũng biết đấy, Tông Dực Thiện ta chưa bao giờ là người lảm miêng.

Chương 276: Phương xa và bầu trời (1).

Trương Nguyên cười nói:

- Chính là sợ thầy trách cứ thôi, ở Hàng Châu kết giao với thái giám, đến Nam Kinh cũng kết giao với thái giám, ha

ha.

Tông Dục Thiện nói:

- Học vấn của thầy uyên thâm ắt sẽ hiểu rõ, không quá đề ý chuyện này, Giới Tử học hành khắc khổ, làm việc chân chính, thầy hay khen lắm.

Cuối giờ Ty, Tiêu Nhuận Sinh trở về, Trương Ngạc cũng theo tới, bên Trương Ngạc giám quy lỏng lẻo, xin nghỉ rất dễ.

Trương Ngạc vừa nghe Tiêu Nhuận Sinh nói Trương Nguyên bị Mao Giám thừa hãm hại đã xuất giám tới Đạm Viên rồi, liền đi theo Tiêu Nhuận Sinh tới. Trương Đại nhất thời không ra được, liền ở trong giám tìm mấy người Nguyễn Đại Thành, Ngụy Đại Trung và Hoàng Tôn Tổ, đi tìm Mao Giám thừa nói chuyện.

Trương Ngạc nổi giận đùng đùng nói:

- Giới Tử, sao lại thế này, Mao Giám thừa kia dám vu cáo hãm hại đệ?

Trương Nguyên liền đem việc sáng sớm nay kể lại một lượt, Trương Ngạc lắc mạnh đầu, nói:

- Ái chà Giới Tử, có Mục Chân Chân ở đó, đệ nên đánh ngã tên ôn quan kia mới phải, hấn lộ liễu vu cáo hãm hại đệ như vậy, đệ còn e dè cái gì.

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Tiểu bất nhẫn tắc loạn đại mưu (tức là việc nhỏ mà không nhẫn nhịn thì tất sẽ làm hỏng mưu lớn), nếu như đã thương giám quan, gia phụ ta ở chỗ Lý viện trưởng cũng khó ăn nói, giám quan kia càng không dễ yên việc này.

Trương Ngạc không cho là đúng, nói:

- Nếu như theo tính tình của ta, đánh trước nói sau, bắt phẩm tiểu quan suốt ngày vênh váo tự đắc, nếu không có chuyện hôm nay ta cũng đã muốn đánh hấn rồi.

Lại nói:

- Đợi tới cuối năm hẵng nói, trước khi về quê, ta chắc chắn sẽ đánh cho tên ôn quan kia một trận, xem hắn làm gì được ta.

Tông Dục Thiện trầm nghĩ: “Có thầy Tiêu ra mặt, Tống Thời Miễn không thể tước bỏ được học tịch của Giới Tử, có Hình thái giám chống lưng, Mao Giám thừa kia không đợi được Trương Yên Khách đánh đã phải xin tha rồi.”

Lúc mọi người đang nói chuyện thì một chiếc kiệu dừng ngay trước sảnh. Kiệu phu rút ván cầu ra, Tiêu Thái sử râu tóc bạc trắng bước xuống kiệu, có lẽ là vì ngồi kiệu bị tê chân, nên lúc xuống kiệu ông có vẻ hơi lão đảo, Trương Nguyên vội vàng tới đỡ.

Tiêu Thái sử khoát tay nói:

- Không sao, giờ lão phu đi đường vẫn chưa phải chống gậy.

Ông vào ngồi trong sảnh đường, mắt nhìn Trương Nguyên, nói:

- Lý Thượng thư sau giờ Ngọ sẽ tới Quốc Tử Giám tra hỏi việc này, trò ở Đạm Viên dùng xong cơm trưa thì về chờ ở bên ngoài Giám môn, để Nhuận Sinh đi cùng trò, trò không cần lo lắng.

Tiêu Thái sử tuy chưa cho Trương Nguyên câu trả lời xác thực, nhưng nhìn thần thái chắc chắn này của ông thì vừa rồi đi thăm hỏi Lý Thượng thư nói đỡ cho Trương Nguyên nhất định là khá thuận lợi. Chỉ có điều sau giờ Ngọ Trương Nguyên muốn đi gặp Hình thái giám, đồng ý rồi lại lỡ hẹn thì không tốt, bèn nói:

- Đa tạ thầy ra mặt vì đệ tử, đệ tử còn muốn về Thính Thiên cư một chuyến, nên không dùng cơm trưa ở đây, sau giờ Ngọ đệ tử sẽ tới chờ bên ngoài cổng Tập Hiền chờ.

Lúc này mưa đã tạnh. Trương Nguyên và Mục Chân Chân còn có Tam huynh Trương Ngạc ra khỏi Đạm Viên. Nhớ tới thư của tộc thúc tổ gửi cho Đại huynh và Tam huynh, hắn liền từ trong ngực áo lấy ra hai phong thư đưa cho Trương Ngạc, nói:

- Tam huynh, huynh về Thính Thiên cư trước đi, đệ còn phải tới Nội thủ bị phủ.

Trương Ngạc vừa nghe gật đầu nói:

- Đúng, cứ tìm nhiều người đối phó với hai tên ôn quan Tống, Mao kia, đệ đi đi.

Trương Nguyên đến đầu phố muốn thuê xe ngựa nhưng xe lại không đến, liền thuê kiệu có mái che. Mục Chân Chân đi theo bên kiệu, nhằm hướng Nội thủ bị phủ đi tới. Nam Kinh lục bộ và các nha môn thủ bị đều ở phía tây nam của Hoàng thành, cách Đạm Viên không tới ba, bốn dặm. Đi tới Thông Tế môn, Mục Chân Chân bỗng nhiên kêu một tiếng:

- Tiểu Vũ...

Trương Nguyên vén rèm kiệu ra nhìn, Vũ Lăng và Lai Phúc đang từ thuyền trên sông Tần Hoài đi xuống. Trương Nguyên liền sai kiệu phu dừng kiệu, Vũ Lăng, Lai Phúc chạy tới, Trương Nguyên xuống kiệu hỏi:

- Hai người các ngươi có nghe ngóng được cái gì không?

Vũ Lăng nói:

- Thiều gia, tiểu nhân cùng Lai Phúc đến Tương Chân quán gặp được Lý Tuyết Y cô nương. Lý Tuyết Y cô nương nói có một đám người là con cháu Tôn thất Hoàng tộc muốn kết tóc với Vương Vi cô nương. Vương Vi cô nương không chịu, đám tôn thất kia liền tuyên bố phải đập phá U Lan quán, muốn bỏ tù cho Vương Vi cô nương. Lý Tuyết Y cô nương còn nói đám tôn thất kia rất vô lại, tùy ý cướp đoạt tài sản của quán, gọi các cô nương trong viện ra hầu hạ cũng không trả tiền, hống hách vô cùng. Chạng vạng hôm qua, Lý Tuyết Y cô nương sai

một sai nhân của Trương Chân quán và cả Tiết Đồng tới Quốc Tử Giám tìm thiếu gia, xem thiếu gia có thể giúp đỡ Vương Vi cô nương được không. Nhưng chẳng biết tại sao, người hầu kia lại bị người của Quốc Tử Giám giữ lại, Tiết Đồng chạy thoát trở về, cho đến nay cũng không thấy thả người hầu kia về.

Trương Nguyên giờ mới hiểu được Mao Giám thừa nói chuyện hai quân nô một lớn một nhỏ của Trương Chân quán là chuyện gì, chuyện bé xiu như vậy mà Mao Lương Phong đã nghĩ kế hãm hại hắn. Chỉ có điều thành Nam Kinh không nên có Hoàng tộc tôn thất mới phải. Bắc Kinh, Nam Kinh cả hai nơi này đều không cho phép tôn thất cư trú. Phúc Vương Chu Thường Tuân được hoàng đế Vạn Lịch sủng ái, buộc phải đến Lạc Dương. Nếu nói là tôn thất đi ngang qua, cũng không đúng, nếu không có lệnh vua, các phiên vương không thể tự tiện rời khỏi phần đất của mình, mà nghe Tiều Vũ thuật lại lời của Lý Tuyết Y thì đám tôn thất họ Chu này là người cư trú lâu dài ở thành Nam Kinh này, hơn nữa lại vô cùng vô lại ngang ngược. Điều này thật kì quái!

Chắc là Vũ Lăng không hỏi rõ ràng, Trương Nguyên nói:

- Tiều Vũ, Lai Phúc, hai người các người lại đi đến cự viện, mời Lý Tuyết Y hoặc là Vương Tu Vi chờ ta ở bờ sông, ta đi Nội thủ bị phủ trở về sẽ nói chuyện với họ.

Vũ Lăng, Lai Phúc mượn thuyền đi. Khi Trương Nguyên và Mục Chân Chân đi bộ tới miếu thờ ở trước cửa Nội thủ bị phủ thì nghe thấy tiếng trống báo giờ Ngọ.

Phía trước đại sảnh của Nam Kinh nội thủ bị phủ có ba lớp cửa: nghi môn, nhị môn và đại môn. Trương Nguyên đứng ở ngoài đại môn, hắn không có danh thiếp, cũng không mang bạc, lính gác không thèm nhòm ngó tới hắn, nếu không phải thấy hắn khăn vuông áo nho thì đã đuổi hắn đi rồi. Trương Nguyên thầm nghĩ: “Thật phiền toái, khi mời ta không đến, giờ tự ta đến rồi thì đến cửa còn không được vào.”

Đúng lúc đang do dự, chợt thấy hai người cưỡi ngựa từ phía nam đi tới, người bên trái mặc phi ngư phục, thêm khăn đai chắc là Cẩm Y Vệ Bách hộ, người đàn ông bên phải chính là

người mặc áo giao lĩnh đuôi ngắn, lại dám cùng cười ngựa với Cẩm Y Vệ Bách hộ.

Tuy mưa đã tạnh nhưng đám mây đen kia vẫn chưa tan, bầu trời vẫn còn u ám. Thị lực của Trương Nguyên không được tốt, chỉ cảm thấy người cười ngựa là đàn ông với bộ y phục rất quen mắt, hắn đang định nheo mắt để nhìn kỹ hơn thì người cao to vạm vỡ mặc chiếc áo đuôi ngắn đang cười ngựa kia đã nhìn thấy hai chủ tớ Trương Nguyên và Mục Chân Chân, liền xoay người xuống ngựa đi nhanh lại đây, chấp tay nói:

- Trương Công tử đã tới rồi sao, tại hạ đang định đi đón Trương Công tử đây.

Y quay đầu lại nói với Cẩm Y vệ:

- Tắt huynh, vị này là Trương công tử, người mà Hình công công muốn gặp.

Tên Cẩm Y Vệ họ Tắt đó vội vàng xuống ngựa tới chào hỏi:

- Trương Công tử đã đến trước cửa sao lại không vào? Hình Công công đợi Trương Công tử từ lâu rồi. Đúng rồi, có phải quân lính không cho Trương Công tử vào phải không?

Y nổi giận đùng đùng nói sẽ nghiêm trị bốn quân sỹ canh cửa kia đã không nể mặt Trương Công tử.

Những tên quân sỹ nhìn thấy Tắt Bách Hộ tỏ ra rất cung kính với người thư sinh này, bọn chúng cả kinh không nói nên lời. Lại thấy Tắt Bách Hộ nổi giận nên vội vàng quỳ xuống thỉnh tội.

Trương Nguyên vội nói:

- Tắt đại nhân không thể trách bọn họ được, người không biết không có tội mà, với lại do tại hạ không mang danh thiệp đến, không thể trách bọn họ được.

Vừa rồi Trương Nguyên bị mấy tên quân sỹ kia thờ ơ lạnh nhạt, trong lòng có chút khó chịu nhưng tuyệt đối không thể để Tắt Bạch Hộ trừng phạt bọn họ để hả giận được, điều này hoàn

toàn không cần thiết, tránh để những người này ôm hận trong lòng với mình. Một người muốn tiến cao tiến xa nếu dưới chân vấp phải một hòn đá nhỏ làm cho họ phải dừng bước thì đó thật là một việc làm cho người ta không nói được lời nào.

Tất Bách Hộ nghe Trương Nguyên nói như thế liền khen:

- Trương Công tử thật là khoan dung độ lượng, làm cho ai ai cũng kính nể.

Rồi y hướng về phía bốn tên lính canh kia quát lớn:

- Còn không mau tạ ơn Trương Công tử đi.

Bốn tên lính canh này thấy Trương Nguyên còn biện hộ giúp mình, vội vàng luôn miệng nói tạ ơn.

Trương Nguyên chấp tay nói với Liễu Chương Ban:

- Giờ Mùi tại hạ phải về Quốc Tử Giám để đối chất với Mao Giám Thừa. Lễ Bộ Lý Thượng Thư muốn đến hỏi một vài chuyện, cho nên tại hạ trước hết tới gặp Hình Công công.

Tên Liễu Chương Ban mặc áo nô bộc ngăn mời Trương Nguyên vào phòng khách ở tiền sảnh. Y đi trước vào thông báo, không lâu sau liền nhanh chóng bước ra nói:

- Trương Công tử, Hình Công công đích thân ra nghênh đón công tử.

Trương Nguyên đứng lên, thấy Nam Kinh Thủ Bị Thái giám Hình Long mặc áo xanh ngọc, đám người hầu vây quanh dìu ông ta ra đến cửa. Trương Nguyên liền bước lên trước mấy bước cúi đầu thi lễ:

- Văn sinh bái kiến Hình công công.

character:line-break”>

Chương 276: Phương xa và bầu trời (2) .

Hình Thái giám cười tươi khiến cho trên mặt xuất hiện nhiều nếp nhăn, bước đến kéo tay Trương Nguyên nói:

- Trương công tử, Tạp gia (Tạp gia: cách xưng hô của người có kiến thức rộng) đặc biệt chuẩn bị một buổi tiệc vào buổi trưa để đón tiếp công tử, nhưng Tiểu Liễu nói người tạm thời không thể đến. Tạp gia đang định nâng chén uống một mình nhưng không có một chút hứng thú gì cả, giờ thì vui rồi, mừng vì Trương Công tử đã đến, mời, mời.

Trương Nguyên lại nói mình giờ Mùi sẽ phải về Quốc Tử Giám có việc. Hình thái giám lúc trước đã được Liễu Chương Ban bẩm báo, nhếch khóe miệng cười lạnh nói:

- Chỉ là một tên quan Giám Thừa bát phẩm mà dám tác oai tác quái như vậy ư, chỗ dựa của y là tên họ Tống Thờ Miễn kia sao? Trương Công tử yên tâm, Tạp gia ta mà ra tay đảm bảo sẽ làm cho Trương công tử được hả nỗi bức tức trong lòng.

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ Trương Công công đã quan tâm, việc này không dám phiền Công công phải ra mặt.

Hình thái giám không nói thêm đến chuyện ở Quốc Tử Giám nữa, kéo tay Trương Nguyên dẫn Trương Nguyên đi qua công đường, qua phòng ngủ, rồi đến phòng nghỉ, sau phòng nghỉ là mới phòng ăn. Phòng này được trang trí vô cùng sang trọng, ở giữa gian bên trái quả nhiên có bày một bàn tiệc rượu, đồ ăn ngọt rất nhiều vì Hình Công công thích đồ ngọt. Ông ta ân cần hỏi Trương Nguyên có thích đồ ngọt không?

Trương Nguyên nói:

- Văn sinh bị đau mắt từ lúc bé, thầy thuốc nổi tiếng ở Kinh thành có dặn tiểu nhân không nên dùng nhiều đồ ngọt.

Hình thái giám nghe Trương Nguyên nói như vậy liền sai người mau dọn tiệc rượu khác để Trương Nguyên có thể dùng. Trương Nguyên sợ không kịp thời gian vội nói:

- Không cần thay đổi, mau ngồi vào bàn đi, văn sinh cảm thấy đói bụng rồi.

Hình thái giám cười to mời Trương Nguyên nhập tiệc. Thái giám nhìn thoáng qua người đi theo sát Trương Nguyên không rời nửa bước là Mục Chân Chân. Gọi tỳ nữ mời Mục Chân Chân xuống dùng cơm. Mục Chân Chân mắt nhìn Trương Nguyên dò hỏi, Trương Nguyên nói:

- Nàng xuống đi, ta với Hình công công có mấy lời muốn nói với nhau.

Mục Chân Chân lùi ra sau, người bồi bàn cũng lui ra hết chỉ còn lại Trương Nguyên và lão thái giám Hình Long cùng bàn rượu và thức ăn. Các món ăn được đựng bằng những dụng cụ kim loại, hai chiếc chén Li Hồ Nhân đỏ được làm bằng vàng và ngọc. Theo lý mà nói thì chỉ có công hầu, quan nhất phẩm nhị phẩm mới được dùng những thứ quý hiếm này, còn Hình thái giám là quan tứ phẩm, không có quyền sử dụng các dụng cụ này. Nhưng cuối thời Minh nhưng quy củ này bị phá vỡ, nếu thương nhân có tiền thì có thể mua để sử dụng. Chuyện này bây giờ không ai quản cả.

Hình thái giám hướng về phía Trương Nguyên giới thiệu các món ăn, đều là đồ ăn từ cung đình, rượu Kim Hành Lộ cũng là rượu cung đình. Trương Nguyên nói phải trở về Quốc Tử Giám nên không dám uống rượu, nhưng vì nể Hình thái giám nên cũng nâng chén nói:

- Văn sinh ở Quốc Tử Giám chỉ lo đọc sách, không để ý gì đến chuyện bên ngoài. Nhưng hôm nay thấy công công vui vẻ, thỏa mái chắc mọi chuyện của Công công gần đây thuận lợi, văn sinh kính mời Công công một ly.

Hình thái giám thu hồi nụ cười, vẻ mặt trịnh trọng, nâng chén uống một hơi cạn sạch ly rượu, hướng về phía Trương Nguyên thi lễ:

- Lần này nếu không có Trương Công tử bày mưu tính kế, có lẽ Tập gia đã bị giáng chức đưa đến cung Phượng Dương trông rau rồi.

Trương Nguyên vội vàng đứng lên nói:

- Công công không cần đa lễ, văn sinh chỉ góp ý cho Công công một chút thôi nào dám kể công.

Khách và chủ một lần nữa ngồi xuống bàn tiệc, Hình thái giám kể cho Trương Nguyên chuyện một tháng vừa qua đã đấu tranh gay gắt như thế nào với Nam Kinh Bình bộ Thị lang Lâu Tính. Trong lúc đó Hình Thái giám đã gửi hai bản tấu chương lên Kinh thành. Trong đó bản tấu chương thứ nhất chính là nói lại những ý kiến của Trương Nguyên, sau đó nhờ Ti Lễ Giám chương Ấn thái giám Lư Thụ xem thái độ của Hoàng thượng thế nào, có bức tức hay không? Hoàng đế Vạn Lịch đang lo lắng và buồn phiền về chuyện Phúc Vương xuất kinh, Trịnh quý phi thì ngày đêm lải nhải bên cạnh. Chính vì vậy vụ án phá núi mở đường của mười năm trước người cũng không thêm đề ý.

Nếu chuyện này không bị nhắc tới nữa thì Hình Long sẽ không gặp phiền toái. Nhưng Nam Kinh Bình bộ Thị lang Lâu Tính dâng tấu chương buộc tội Hình Long, khi tấu chương được gửi lên Kinh thì Ti Lễ Giám chương Ấn thái giám Lư Thụ đã giữ lại để tìm cách đối phó trước. Bây giờ Hình Long lại dâng lên tấu chương thứ hai. Bản tấu chương này rõ ràng là mượn thuật phong thủy Huyền nữ, nói cái gì mà . nếu trồng quanh lăng mộ Hoàng thất thật nhiều hoa Ngọc Lan, như vậy giống như đai ngọc bao quanh, ngọc có thể kéo dài được vận mệnh đất nước, Quân vương phúc thọ dài lâu, còn nói đây là thuật phong thủy do thầy phong thủy nổi tiếng là Kim Lăng đưa ra, xin chỉ thị của Hoàng đế xem có được làm hay không?

Lúc đó các quan địa phương, các bô lão nông thôn thường dâng sớ lên Hoàng thượng tâu về những điềm lành xảy ra gần đây như: Lúa đẻ ra hai đòng (ý là một cây lúa có hai bông lúa),

hoặc là dưới đất xuất hiện suối nước ngọt... những việc đó đều là điềm lành. Vì thế Hình Thái giám đề nghị trồng một đường Ngọc Lan xung quanh Hiếu Lăng cũng không có gì ngạc nhiên. Hoàng đế Vạn Lịch đọc tấu chương của Hình thái giám gửi lên thì phê chuẩn nhưng ra lệnh không được động vào Hoàng lăng. Ngày kế, Lư thái giám mang tấu chương của Bình Bộ Thị lang Lâu Tính ở Nam Kinh đọc cho Vạn Lịch Hoàng đế nghe. Trong tấu chương Lâu Tính tố cáo Hình Thái giám đào núi Bảo Sơn làm tổn hại đến Hoàng lăng, nói chuyện này thành một chuyện cực kỳ nghiêm trọng, nói rằng Hình thái giám đã phạm vào tội đại nghịch bất đạo, tội ác tày trời... Hình Long trước kia đã từng hầu hạ Vạn Lịch Hoàng đế, hoàng đế hiểu rõ Hình Long là người thế nào, tin tưởng vào sự trung thành của Hình Long, đọc lại bản tấu chương trước đây của Hình Long, lại đọc tấu chương của Lâu Tính thì thấy cực kỳ phản cảm, liền hạ chỉ nói Lâu Tính đặt điều nói chuyện không đầu, vu oan cho nội thần, hạ chỉ cách chức Lâu Tính đuổi về quê sinh sống.

Chiếu lệnh này chưa đến Nam Kinh, Lư Thụ đã báo trước cho Hình Long. Hình Long trải qua một tháng lo lắng bây giờ đã được nhẹ nhõm, nhớ lại ngày đó nếu Trương Nguyên không hiến kế mà làm theo ý của mình tự đi thỉnh tội với Hoàng thượng thì chắc đã bị xử tội thật rồi. Mặc dù Hoàng đế khai ân không trị ông ta tội đại nghịch bất đạo, nhưng của cải có thể bị sung vào ngân khố thế nào cũng dẫn đến tình trạng đói rách. Cho nên rất cảm kích tấm lòng của Trương Nguyên, hôm nay mời Trương Nguyên đến chính là muốn nói cho hắn chuyện này, lại nói:

- Ôn đức của Trương Công tử, Tạp gia ta khắc sâu trong lòng. Tạp gia ta muốn bày tỏ chút lòng biết ơn, không biết Trương Công tử thích những thứ gì, nếu Tạp Gia ta có xin Công tử cứ nói.

Trương Nguyên nói:

- Công công quá khách khí, văn sinh có công gì đâu mà đòi ban thưởng, chỉ đưa ra một kế sách nhỏ thôi mà thôi. Công công là người có ơn với dân chúng, dân chúng Nam Kinh rất vui mừng, văn sinh cũng vậy, Công công không

nên nhắc lại hai chữ cảm tạ. Nếu có thể vì Công công mà công hiến chút sức mọn thì Văn sinh lấy làm vinh hạnh lắm rồi.

Trương Nguyên không hề kể công, thái độ lại vô cùng khiêm tốn, điều này làm cho Hình thái giám rất vui mừng, thở dài nói:

- Hôm nay ta mới biết Chung công công khen người không sai nửa lời, còn trẻ có tài, lại có đức, thật hiếm có.

Nâng chén nói:

- Tạt Gia kính Trương Công tử một ly, uống cạn chén này.

Một học trò niên thiếu, một lão thái giám già nua ngồi cùng nhau chuyện trò một lúc lâu thật ăn ý. Trương Nguyên thấy không còn sớm nữa liền đứng lên nói:

- Công công, văn sinh phải về Quốc Tử Giám, Lý Thượng Thư muốn đến thị sát.

Hình Long cũng không giữ lại nữa, đưa tiễn Trương Nguyên ra tận cửa nói:

- Hôm nay quá vội vã, hôm khác lại mời Trương Công tử đến.

Mục Chân Chân sớm đã ở trong Tả Lâu Viện chờ Trương Nguyên, đi theo Trương Nguyên ra đến cửa. Trương Nguyên lại nhớ đến chuyện vừa rồi Vũ Lăng nói liền hỏi Hình Long:

- Văn sinh muốn thỉnh giáo Hình Công công một chuyện, chẳng lẽ ở thành Nam Kinh còn có hoàng tộc tôn thất ở sao?

Hình Long cười nói:

- Phúc Vương đã tự phiên rồi, Lương đô (hai kinh thành) làm sao chịu thu nhận tôn thất hoàng tộc.

Trương Nguyên gật gật đầu, hướng về phía Hình thái giám chấp tay cáo từ. Hình thái giám phái người mang xe ngựa tiễn về nhưng Trương Nguyên khéo léo từ chối vì ở cầu Thông Tể còn có người đang đợi.

Chủ tớ hai người ra khỏi phủ, vài tên lính canh gặp Trương Nguyên đi ra liền chấp tay trước ngực chào, Trương Nguyên mỉm cười gật đầu chào lại rồi cùng Mục Chân Chân bước nhanh đi.

Lúc này khoảng giờ Ngọ, bầu trời âm u, Mục Chân Chân đã nhìn thấy hai người đứng trên cầu là Lai Phúc và Vũ Lăng liền nói với thiếu gia, hai người bước nhanh chân hơn. Ở đằng xa Lai Phúc và Vũ Lăng cũng đang chạy đến. Vũ Lăng chạy đến vừa thở vừa nói:

- Lý Tuyết Y cô nương đang ở trên thuyền phía dưới cầu.

Trương Nguyên nói:

- Được ta biết rồi, Tiểu Vũ người nhanh chóng đi thuê một xe ngựa chờ ta ở bên cầu, ta lát nữa phải chạy về Quốc Tử Giám.

Trương Nguyên vừa đến bờ sông đã thấy một con thuyền nhỏ đậu trên hồ. Đầu thuyền là thằng bé tóc dài chính là Tiết Đồng, Tiết Đồng gọi lớn:

- Giới Tử tướng công.

Vừa dứt lời, Lý Tuyết Y ở trong khoang thuyền nhô đầu ra, Lý Tuyết Y là danh kỹ nhưng trang phục mặc trên người rất thanh nhã, màu sắc phù hợp với nàng. Nàng hướng phía Trương Nguyên thi lễ nói:

- Trương Công tử, mời lên thuyền trò chuyện được không?

Tiếng nói của nàng cực kì dịu dàng, giọng nói của nàng khiến người nghe không thể chối từ được.

Chương 277: Xin chào Vi Cô, tìm quân cờ (1) .

Trương Nguyên nói:

- Tuyết Y cô nương, tại hạ phải về Quốc Tử Giám ngay không thể ở lại được, hay cô nương lên xe cùng nói chuyện với tại hạ, khi đến Quốc Tử Giám cô nương lại đi xe ngựa về, có được không?

Từ nơi này đến Quốc Tử Giám không có đường thủy.

Lý Tuyết Y khi nghe Trương Nguyên nói liền gật đầu nói:

- Được.

Tiết Đồng nhảy lên bờ giong tay đỡ Lý Tuyết Y từ thuyền bước lên bờ. Lý Tuyết Y dáng vẻ nhỏ nhắn, vóc người thướt tha trong gió. Chỉ có điều chân nàng rất nhỏ.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Trên thuyền đến Kim Lăng, hắn ngẫu nhiên nhìn thấy bàn chân của Vương Tu Vi hình như cũng không lớn, nhưng bước đi lại như bay. Chân của Lý Tuyết Y cũng giống chân của Vương sư muội. Bao quanh chân là vải bó chân của Dương Châu, ngón chân chưa bị uốn lệch cho nên không ảnh hưởng đến việc đi lại.

Trên thuyền lại bước ra một tiểu tỳ đi theo Tuyết Y, Tiết Đồng hỏi:

- Tuyết Y tỷ tỷ, đệ cũng phải đi cùng à?

Lý Tuyết Y chớp chớp mắt nhìn Trương Nguyên nói:

- Cùng nhau đi đi, có lẽ Trương Tướng công có chuyện muốn hỏi đệ.

Lai Phúc làm việc rất nhanh nhẹn, đã mượn được xe ngựa đến. Trương Nguyên mời Lý Tuyết Y và người tiểu tỳ kia lên xe

trước, rồi lại gọi Mục Chân Chân bảo nàng cũng lên xe đi, Mục Chân Chân liền nói:

- Thiếu gia, tỳ nữ đi theo xe cũng được.

Trương Nguyên nói:

- Lên xe trò chuyện cùng Lý Tuyết Y cô nương.

Mục Chân Chân liền leo lên xe, Trương Nguyên ngồi xếp bằng ở cửa xe. Tiếng xe ngựa chạy lộc cộc trên đường phố để đến thành Kim Lăng. Lai Phúc, Vũ Lăng, và Tiết Đồng bước nhanh đi theo xe ngựa. Trương Nguyên nhìn Lý Tuyết Y nói:

- Tuyết Y cô nương có thể nói cho tôi biết hoàng tộc tôn thất kia xảy ra chuyện gì không?

Lý Tuyết Y là người rất thông minh, nàng ngồi xỏm hai tay ôm đầu gối, hỏi với vẻ thăm dò:

- Trương công tử không phải định gây chuyện với người ta chứ?

Trương Nguyên cười nói:

- Tuyết Y cô nương xem Trương Giới Tử tôi là người nhỏ mọn như vậy sao?

Lý Tuyết Y cười thản nhiên, chân thành nói:

- Tiểu nữ cũng nói với Tu Vi như vậy, nhưng Tu Vi lại không chịu nhờ Trương công tử giúp đỡ, thật sự không đoán được trong lòng cô ấy đang nghĩ gì nữa.

Sợ Trương Nguyên nghe nói thế mất hứng, liền nhanh chóng chuyển sang nói về Hoàng tộc Tôn thất. Hóa ra người đó là hậu nhân của người con thứ bảy của Chu Nguyên Chương, Chu Nguyên Chương phong cho con thứ bảy là Chu Phù Vi làm Tề Cung Vương. Đến thời Kiến Văn hoàng đế thì bị phế thành người phục dịch ở Tĩnh Nan, sau đó lại được khôi phục lại vương vị. Năm thứ tư thời Vĩnh Lạc lại vì chuyện làm phản nên bị cách chức giam cầm ở Nam Kinh. Từ đó con cháu của

ông ta vẫn được cung cấp đầy đủ lương thực nhưng không có danh vọng gì cả.

Hai trăm năm sau, con cháu Tề Vương ngày càng đông đúc. Đám người này không lo cuộc sống mưu sinh, mà chỉ chơi bời lêu lổng. Chúng tụ tập nhau thành một nhóm lớn hoành hành ở Nam Kinh. Các cửa hàng, quán xá, kỹ viện, chùa miếu chúng đều đến gây rối. Những thứ dân hậu duệ của Tề Vương còn lấy danh tiếng Hoàng tộc để đặt tên cho nhóm đó “Yên tòa trì đường liễu” chẳng hạn. Bọn chúng dùng tên để biểu hiện cho mọi người biết mình là con cháu hoàng tộc. Một hoàng tộc gì mà lúc trong tay không có một đồng lại đến cửa hàng nhà người ta lấy tiền, người ta không đưa là bọn chúng chửi rủa không ngớt làm cho người ta không có cách nào để buôn bán nhưng cũng không dám đuổi bọn chúng đi. Bọn chúng là dòng dõi hoàng gia cơ mà, có bẩm báo quan phủ quan phủ cũng không làm gì được và lại đây là chuyện nhỏ. Hơn nữa bọn chúng rất ranh ma, không dám chọc quan lại và thương gia lớn, chỉ ức hiếp Hòa thượng, kỹ nữ, tiểu thương, những người bán hàng rong. Bọn chúng thấy Vương Vi còn nhỏ, Mã Tương Lan đã chết, bắt nạt Vương Vi để chiếm U Lan quán làm Vương Vi vì bọn chúng mất khá nhiều tiền.

Xe ngựa chạy không ngừng, Trương Nguyên im lặng nghe Lý Tuyết Y nói xong hỏi:

- Vương Tu Vi hiện giờ ở đâu?

Lý Tuyết Y nhìn sắc mặt Trương Nguyên đáp:

- Đang tạm lánh ở Tương Chân quán, U Lan quán hiện có Diêu thúc và vài người làm nam đóng cửa trông coi. Bọn chúng tuyên bố nếu Tu Vi không lộ diện sẽ vu Tu Vi tội trộm đồ tế tổ của bọn họ. Trương Công tử nghĩ xem, nếu Tu Vi đi báo quan, mặc dù như thế nào thì người phải chịu tội nhục cũng vẫn là cô ấy, những người này cực kỳ khó đối phó. Trương Công tử nếu có thể hãy giúp Tu Vi.

Nói xong hai hàng lệ chảy ra, có lẽ nàng nghĩ đến chuyện thương tâm của mình?

Trương Nguyên an ủi nói:

- Đừng gấp gáp, ta sẽ nghĩ cách.

Lại hỏi:

- Tuyệt Y cô nương người hôm qua mà cô nương phải tới tìm ta nhưng lại bị bắt ở Quốc Tử Giám tên là gì?

Lý Tuyệt Y nói:

- Họ Từ, thiếp thân gọi hần là Từ Tam thúc.

Giờ Mùi hai khắc, xe ngựa chạy đến phố Thành Hiền bên ngoài Quốc Tử Giám, dừng lại ở đầu đường dưới hai gốc cây hoa quế, gió lớn làm hoa quế rơi lả tả trên mặt đường tạo nên một lớp hoa dày đặc. Mùi hoa quế theo gió lan tỏa khắp nơi, hương thơm bay ngào ngạt.

Trương Nguyên và Mục Chân Chân nhảy xuống xe trước, Lý Tuyệt Y duỗi đôi chân đang bó ra, cũng định xuống xe, Trương Nguyên nói:

- Tuyệt Y cô nương không cần phải xuống xe, ở trên xe trở về đi. Nếu Từ Tam không làm chuyện gì xấu xa thì sẽ được trở về nhanh chóng thôi. Cô yên tâm đi, nếu không có gì xảy ra thì ngày mai hoặc ngày một ta sẽ đến U Lan Viện tìm hiểu.

Lý Tuyệt Y cúi đầu nhìn Trương Nguyên, đôi giày hần dẫm nát một chuỗi hoa quế dường như làm cho nàng cảm thấy có chút tiếc thương. Nàng lại dời ánh mắt nhìn lên mặt Trương Nguyên dè dặt hỏi:

-Trương Công tử ở Quốc Tử Giám có chuyện gì phiền lòng sao?

Trương Nguyên cười cười nói:

- Ta thì có chuyện gì chứ, nàng không phải lo cho ta, mọi chuyện đều tốt mà. Nhờ cô nương chuyển lời đến Vương Tu Vi bảo cô ấy không nên buồn phiền lo lắng, cô ấy còn có những người bạn tốt xung quanh giúp đỡ như Tuyệt Y cô nương đây.

Lý Tuyết Y nghe vậy mỉm cười:

- Thiếp thân thì làm được gì chứ, chỉ có Trương Công tử mới có khả năng giúp cho Tu Vi thôi, chẳng phải Công tử và Tu Vi có tình cảm rất tốt sao?

Trương Nguyên cười khoát tay:

- Ta vào Quốc Tử Giám đây, Tiết Đồng và Tuyết Y quay về đi nhé.

Lý Tuyết Y ngồi trong xe ngựa nhìn bốn người chủ tớ Trương Nguyên đi qua phố Thành Hiền, lúc này mới cho phu xe trở lại cầu Thông Tế. Chiếc thuyền nhỏ vẫn đang đợi bên sông, ba người lên thuyền theo dòng sông trở về Khúc Trung Cự Viện. Thuyền vừa cập bến thì trời bắt đầu lớt phớt mưa, Lý Tuyết Y lấy chiếc ô màu hồng trong thuyền mở ra, được tỳ nữ đỡ một bên vai giúp nàng bước đi dễ dàng hơn. Còn Tiết Đồng đã nhanh chân chạy lên trước gõ cửa Tương Chân Quán.

Cổng vừa được mở ra liền xuất hiện một cô bé xinh đẹp khoảng mười hai, mười ba tuổi hỏi:

- Tiết Đồng, tỷ tỷ của ta đâu?

Cô bé này là Lý Khẩu Nhi em gái của Lý Tuyết Y.

- Đang tới đó.

Tiết Đồng sau khi nói xong liền đẩy cửa bước vào, thấy Vương Vi đang đứng bên khóm trúc ở giữa sân ngoắc nó, nó liền đi đến thì thầm kể lại mọi chuyện cho nàng nghe.

Lý Tuyết Y vừa vào đến cửa thấy Tiết Đồng đang kể lại đầu đuôi mọi chuyện cho Vương Vi, liền cười nói:

- Tu Vi, muội hiểu lầm Trương Công tử rồi. Trương Công tử rất quan tâm đến muội, đối với muội chưa có điều gì không vừa ý cả. Chuyện ở hồ Huyền Vũ, Trương Nguyên không cố ý nói nặng lời với muội đâu, điều này ta đảm bảo. Với lại Trương Nguyên cũng không biết ta và muội phải đi.

Trong lòng nàng lại nghĩ:

“Tu Vi, muội thật tốt phước, chúng ta không phải là tiểu thư khuê các gì, lại giận những chuyện không đâu, người như chúng ta không tránh được phải chịu ủy khuất... Người như Trương Công tử thì người phải cố gắng lấy lòng người ta mới phải, tên phế Vương kia sắp đến gây chuyện rồi còn không cầu xin Trương Công tử giúp đỡ, nếu cứ tiếp tục ở đây không phải là cách”.

Lại nghĩ:

“Tu Vi trước đây hào hiệp thẳng thắn, lại trách cứ, hờn giận Trương Công tử, thật kì quái... Hay vì yêu nên mới sinh oán giận?”

- Cảm tạ Tuyết Y tử tử đã vì muội mà chạy vạy khắp nơi.

Vương Vi mang guốc gỗ cao đi tới, mặc quần áo xanh nhạt bị vài hạt mưa thấm ướt, trông càng cảm thấy thanh nhã...

Khuôn mặt nàng không chút son phấn, đẹp tựa tranh vẽ, một tay nàng cầm chiếc dù Lý Tuyết Y đưa, một tay cầm tay Lý Tuyết Y kéo đi, thì thầm nói chuyện. Lý Khấu Nhi muội muội của Lý Tuyết Y bước đi phía sau dùng khăn lụa che mưa, vừa đi vừa chú ý nghe tử tử và Vương Vi nói chuyện. Ba cô gái đi dưới bóng trúc qua vườn cây ngô đồng, quanh co qua các phòng đi vào một phòng khách lớn rất sạch sẽ gọn gàng nhìn rất đẹp mắt.

Lý Tuyết Y và Vương Vi nói chuyện một lúc lâu, Lý Tuyết Y buồn ngủ vào trong phòng nghỉ ngơi trước. Còn lại một mình Vương Vi ngồi suy tư một lúc lâu, sau đó đứng lên đến bên chiếc lư hương bên cạnh tiểu án trước cửa sổ, đốt một nén hương Long Tiên. Nhìn khói hương bay lên lượn lờ, nàng vô cùng hoảng hốt khi làn khói giống như hình khuôn mặt của Trương Nguyên. Vương Vi hốt hoảng la lên một tiếng, mồ hôi toát ra như mưa, nàng nhanh chóng thổi làn khói để hình tượng ấy không còn.

Thiếu nữ mười ba tuổi Lý Khấu Nhi nhẹ nhàng đi đến, đứng bên cạnh lư hương, nàng thản nhiên nhìn làn khói rồi lại nhìn Vương Vi cười, giống như nàng biết được điều gì bí ẩn bên trong vậy.

Vương Vi định thần lại hỏi:

- Tiểu Khấu, muội làm gì ở đây? Sao không đi tập múa đi?

Chương 277: Xin chào Vi Cô, tìm quân cờ (2).

Lý Khấu Nhi nói:

- Vi tỷ à, muội đã nghe con Hắc Vũ Bát Ca suốt ngày kêu cái gì rồi, hóa ra không phải “Tìm quân cờ”, hì hì.

Ngày hôm qua Vương Vi dẫn Tiết Đồng và Huệ Tương đến Tương Chân Quán, Tiết Đồng mang theo cả con Hắc Vũ Bát Ca về đây. Hiện giờ con Hắc Vũ Bát Ca không kêu lên “Tha mạng” nữa mà lại kêu ” Xin chào Vi Cô, tìm quân cờ “. Dù sao con Hắc Vũ Bát Ca kêu không rõ lắm, lúc đầu Lý Khấu Nhi nghe nó kêu ” Xin chào Vi Cô, tìm quân cờ ” cứ nghĩ là Vương Vi chơi cờ vậy bị rơi mất một quân cờ nên bảo bọn họ cùng Tiết Đồng đi tìm. Huệ Tương nghe thấy con Bát Ca kêu “Tìm quân cờ”, thì nhìn Lý Khấu Nhi nhẹ nhàng nói không phải là quân cờ đâu, Lý Khấu Nhi liền hỏi không tìm quân cờ chứ tìm cái gì? Huệ Tương lại không nói ra chỉ mỉm cười, hiện giờ thì Lý Khấu Nhi đã biết rõ rồi. (chữ “Trương Giới Tử” trong tiếng trung đọc gần giống với “tìm quân cờ”).

Vương Vi mặt đỏ bừng lên nói:

- Muội con nít thì biết gì, lo mà học hành đi.
- Được, được, muội đi.

Lý Khấu Nhi vừa nói xong liền đi ra ngoài, ra tới cửa đột nhiên quay đầu lại quát to một tiếng:

- Vương Vi Cô đang nhớ thương Trương Giới Tử.

Vừa dứt lời, nhanh chân chạy trốn, vừa chạy vừa cười khanh khách.

Vương Vi bước đến cạnh cửa, nhìn theo bóng dáng Lý Khẩu Nhi đã không thấy đâu, nàng gọi với theo:

- Muội nhanh chân thì chạy cho thoát bàn tay ta, ta mà bắt được sẽ khâu miệng của muội lại cho biết!

Bỗng cô nghe cách đó không xa một âm thanh vang dội kêu lên:

- Xin chào Vi Cô tìm quân cờ, xin chào Vi Cô tìm quân cờ.

Đúng là tiếng hát của con Hắc Vũ Bát Ca rồi, con Hắc Vũ Bát Ca này thấy Lý Khẩu Nhi nói như vậy nên cũng kêu lên. Đúng là con vẹt, chỉ kêu sao lập tức kêu y vậy.

Lý Khẩu Nhi một tay vịn cây ngô đồng, một tay chống nạnh cười đến không đứng thẳng lên được.

Vương Vi xoay người lại không thèm để ý, như vậy là tốt nhất, càng phản ứng cô ta càng khoái chí hơn.

Con Hắc Vũ Bát Ca kia kêu lên mấy tiếng “Xin chào Vi Cô, tìm quân cờ” rồi cũng im bật. Sau giờ Ngọ, Tương Chân Quán cũng rất im lặng, Vương Vi nhìn ra vườn ngô đồng thấy trời đang mưa phùn, hai hàm răng trắng xóa khê cắn môi thâm nghĩ:

“Con chim chết tiệt kia, mình có dạy nó kêu Trương Giới Tử khi nào đâu, chỉ dạy nó xin chào Vi Cô, con chim này còn tự tiện thêm ba chữ Trương Giới Tử nữa, giờ không sửa được”.

- Vi Cô, Huy Châu Ônng tiên sinh đến chơi, chính là vị Ônng tiên sinh gặp ở Tây Hồ đó.

Tiết Đồng chạy vào, miệng la to khiến cho Vương Vi giật cả mình, nói:

- Là Ônng tiên sinh ư, mau mời vào.

Huy Châu danh sĩ Ônng Nhữ Khiêm, là người giàu có luôn hào hiệp trượng nghĩa, tiêu tiền như nước. Hàng năm đều đến Tây Hồ câu cá, đầu năm Vương Vi cũng đến Tây Hồ nên quen biết. Ônng Nhữ Khiêm từng tặng cho Vương Vi chiếc lược

nhưng Vương Vi khéo léo chối từ. Ôn Ngữ Khiêm không giận, cũng không gây rối vô cớ với nàng, đúng là có khí phách danh sĩ.

Ôn Ngữ Khiêm mang theo hai người hầu cùng một cậu bé đi vào Tương Chân Quán, Vương Vi ra ngoài nghênh đón. Gặp nhau ở phía trước sảnh, ân cần hỏi thăm, Ôn Ngữ Khiêm liền hỏi:

- Tại hạ nghe nói Đàm Hữu Hạ, Mao Chỉ Sinh đang ở Kim Lăng nên muốn đến đây tìm gặp mặt, hai người ấy đã đi rồi sao?

Wang Wei nói:

- Đàm Sư cùng Mao Sinh ở Kim Lăng hơn mười ngày, nhận được thư của Viên Tiểu Tu biên nên ngày mười sáu tháng trước đã rời khỏi Kim Lăng đi đến Hoàng Châu dạo chơi rồi.
- Tiếc thật....Tiếc thật, cứ tưởng là đến kịp không ngờ đã trễ mất rồi.

Ôn Ngữ Khiêm tuổi đời chưa quá ba mươi, diện mạo hơn người, lại có bộ râu rất đẹp. Nhìn con người y rất tự nhiên phóng khoáng, vừa bước vào sảnh liền đến ngồi vào chỗ của mình... Khi tiểu tỳ vừa mang trà lên, Ôn Ngữ Khiêm hỏi:

- Tu Vi cô nương vì sao lại đến đây? Nàng có U Lan Quán mà, sao lại đến đây ở.

Wang Wei chần chờ một lát liền mang chuyện hậu duệ của Tề Vương bức bách nàng như thế nào kể ra. Ôn Ngữ Khiêm xúc động nói:

- Tu Vi cô nương chớ lo, việc này để ta giải quyết cho, tuyệt đối không để nàng bị oan ức.

Wang Wei có chút cảm động, thấp giọng nói:

- Đa tạ Ôn tiên sinh... Chỉ có điều những người này rất khó đối phó, Ôn tiên sinh là người bên ngoài, chỉ

sợ.....

Uông Nhữ Khiêm về râu nhứ mày, trầm ngâm một lúc nói:

- Nàng nói cũng đúng, những người này ỷ thế con cháu Hoàng tộc, ngay cả quan phủ cũng không dám nghiêm trị bọn chúng. Ta mặc dù có chút tiền có thể lo tạm lúc này, làm sao biết chắc chắn được sau này bọn chúng không đến quấy rầy nàng nữa!

Vương Vi im lặng, cô nghe ngoài cửa sổ tiếng mưa rơi ngoài lá trúc nghe xào xạc, nhứ mày lo lắng.

Uông Nhữ Khiêm nhìn nhan sắc Vương Vi đẹp tựa như vẽ, chậm rãi nói:

- Tu Vi cô nương, nàng trí tuệ hơn người, khác biệt với những cô gái bình thường khác... Nhưng dù sao cũng là một cô gái, chuyện của U Lan Quán một mình nàng làm sao chèo chống được, sao Tu Vi cô nương không nghĩ sẽ nhường một bước?

Vương Vi suy nghĩ rất nhạy bén, sao không hiểu ngụ ý của Uông Nhữ Khiêm chứ! Uông Nhữ Khiêm muốn nạp nàng làm thiếp... Mang theo nàng về Huy Châu. Uông Nhữ Khiêm là thương nhân buôn bán rất giàu có kiêm danh sĩ, lại chỉ mới ba mươi tuổi, là người cũng tốt. Hầu hết các cô gái đều cầu mong được như nàng còn không được nữa là, nhưng Vương Vi lúc này không có ý muốn tá túc vào một ai đó, không muốn trở thành một con chim trong lồng. Cô muốn tự do bay lượn dù có gặp phong ba bão táp nhưng cũng có một chút tự do. Nếu phải gả cho một người thì Vương Vi vẫn muốn tìm một người tâm đầu ý hợp với nàng, hiểu nàng, quý trọng nàng và quan trọng nhất chàng trai ấy làm cho nàng nở nụ cười. Uông Nhữ Khiêm tất nhiên không phải là người trong mộng của nàng, hơn nữa khi Uông Nhữ Khiêm đưa ra đề nghị đầy ẩn ý kia đã làm cho nàng cảm thấy không thỏa mái, thất vọng vô cùng. Ý giống như đang lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn mới đưa ra ý kiến như vậy.

Đúng lúc này Lý Tuyết Y đi ra chào Uông Nhữ Khiêm, nàng ra lệnh chuẩn bị tiệc rượu. Lúc này là cuối giờ thân, trời nhá

nhem tối chượt ngoài hiên nghe giọng Lý Khấu Nhi vang lên:

- Tu Vi, Tu Vi.....Tuyệt Y tỷ tỷ, Từ Tam Thúc đã trở về.

Vương Vi và Lý Tuyệt Y nhìn nhau, vẻ mặt vô cùng mừng rỡ.

Khi Trương Nguyên từ biệt Lý Tuyệt Y, đã cùng với ba người Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Lai Phúc đi qua phố Thành Hiền, đã gặp Phùng Hồ từ trong hẻm chạy ra, Trương Nguyên hỏi y ở đây làm gì? Phùng Hồ nói tam thiếu gia bảo y chờ ở đây, nếu thấy quan viên đến thì phải chạy ngay vào Thính Thiện Cư cấp báo. Tiêu Nhuận Sinh tướng công đang chờ ở Thính Thiện Cư hỏi chút chuyện.

Không biết khi nào Lý Thượng thư đến, ở Quốc Tử Giám đợi thì rất nhàm chán. Trương Nguyên cùng Mục Chân Chân và vài người nữa đi về phía Thính Thiện Cư trước, sai Phùng Hồ đến phố Thành Hiền ngồi đợi khi nào có chiếc xe ngựa lớn, có tùy tùng theo hầu thì lập tức hồi báo. Thính Thiện Cư cách Quốc Tử Giám bên này một dặm đường, chắc là kịp.

Trương Nguyên đi đến Thính Thiện Cư, Tiêu Nhuận Sinh tò mò hỏi Trương Nguyên gặp Hình Công công có chuyện gì?

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Tam huynh thật nhanh, chuyện gì cũng biết cả”.

Liền nói:

- Hình thái giám và Chung thái giám là bạn của nhau, tháng trước Chung thái giám đi ngang qua có mời đệ đến gặp Hình thái giám nên đệ nhận lời.
- Tam thiếu gia, Giới Tử thiếu gia, đến rồi, đến rồi.

Phùng Hồ chạy như bay đến, ở đằng xa đã nghe hô to.

Trương Nguyên, Trương Ngạc, Tiêu Nhuận Sinh liền đứng dậy nhanh chân chạy đến Quốc Tử Giám. Nam Kinh Lễ Bộ Thượng thư Lý Duy Trinh, kiệu vừa mới đến trước cửa, Lý Duy Trinh gọi Trương Nguyên và Tiêu Nhuận Sinh đến trước kiệu hỏi mấy câu. Hai người Ti Nghiệp Tống Thì Miễn và Mao Giám Thừa còn có mấy vị tiên sĩ cũng đã ra ngoài cửa Hiền Môn nghênh đón.

Hai người Tổng Thì Miễn, Mao Giám Thừa thấy Trương Nguyên đứng trước kiệu Lý Thượng Thư trong lòng thấp thỏm không yên. Hai người Tổng, Mao không hiểu chuyện gì cả, thấy Đông Xưởng Thất phẩm chương ban xuất hiện mà tinh thần bất định, nhất là Mao Giám Thừa y lại chỉ là tên quan có vị trí thấp kém, bị Đông Xưởng chương ban đánh một bạt tai mà đã hoảng sợ suốt cả ngày, lúc này thấy Lý Thượng Thư đến. Y ra nghênh đón từ sớm, thấy Trương Nguyên đứng ở trước kiệu thì đã dự đoán được Lý Thượng Thư đến vì việc của Trương Nguyên. Lúc này Mao Giám Thừa cảm thấy bất an vô cùng, chính vì vậy y luôn quan sát sắc mặt của Tổng Ti Nghiệp. Ánh mắt của Tổng Ti Nghiệp trừng lên hung tợn nhìn y, gã bước lên chào Lý Thượng thư, trong lòng gã lúc này đang tức giận trách Mao Giám Thừa. Nếu lúc ấy bắt được Trương Nguyên mà y dùng hình thẩm vấn, chưa biết chừng Trương Nguyên sẽ nhận tội, vậy thì sẽ không bị động như hiện giờ.

Lý Duy Trinh nói thẳng:

- Hôm nay, Bản viện đến đây là vì việc của Trương Nguyên, vào nhà hết cả đi.

Đoàn người đi qua ba lần cửa hướng Di Luân đường bước vào, Trương Nguyên thấy Tổng Thì Miễn và Mao Lưỡng Phong đang thì thầm với nhau, Mao Lưỡng Phong liên tục gật đầu. Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Tên Mao Lưỡng Phong này bị ôn quan Tổng Thì Miễn dùng làm vũ khí sử dụng, Tổng Thì Miễn cho rằng bản thân mình có thể không phải chịu trách nhiệm gì sao!”

Lý Duy Trinh đi thẳng đến Quốc Tử Giám vào nha môn của Tế Tửu, ngồi vào vị trí của Cố Khởi Nguyên thường ngồi nói:

- Cố Tế Tửu ra ngoài rồi... Hôm nay bốn viện sẽ thay mặt Tế Tửu hỏi về vấn đề Trương Nguyên làm gì mà phạm vào môn quy, Tổng Ti Nghiệp người có gì muốn nói không?

Tiếng nói của nàng cực kì dịu dàng, giọng nói của nàng khiến người nghe không thể chối từ được.

Chương 277: Xin chào Vi Cô, tìm quân cờ (3).

Nam Kinh Quốc Tử Giám do Nam Kinh Lễ Bộ quản lý, Nam Kinh Lễ Bộ Thượng thư là quan nhị phẩm. Cho nên dù có Cố Tế Tửu trong này, thì Lý Thượng thư cũng chủ trì, quan ngũ phẩm Tổng Ti Nghiệp là gì mà có ý kiến. Trong lòng y thật sự rất sợ hãi, vì Lý Thượng Thư hỏi y với giọng điệu có chút châm chọc.

Trương Nguyên, Trương Ngạc, Tiêu Nhuận Sinh đứng dưới công đường. Các nha dịch mà Lý Duy Trinh mang đến chia làm hai hàng đứng hai bên. Quảng đường im lặng không một tiếng động, chỉ nghe vang vọng xa xa tiếng tiến sĩ đang giảng bài.

Lý Duy Trinh nhìn tên Mao Lương Phong mặt mày tím ngắt liền nói:

- Mao Giám Thừa, ngươi hãy nói ta nghe Trương Nguyên phạm môn quy nào?

”Bùm” một tiếng, Mao Lương Phong quỳ khụy xuống, nói buồn bã:

- Thừa Lý viện trưởng, học trò Trương Nguyên không phục khi được dạy dỗ, làm nhục học quan, đánh giám sai, Lý Viện trưởng mời người xem xét.

Vừa nói xong tiếng ”mời xem xét” liền có hai tên giám sai của Thăng Khiêm Thính vẻ mặt đau đớn đi đến quỳ gối xuống phía sau Mao Giám Thừa, cúi đầu nói:

- Lý Viện trưởng, học trò Trương Nguyên dùng côn đánh tiểu nhân thế này đây.

Nói xong, y liền xé áo để lộ ra bả vai sưng đỏ, người kia kéo áo lên lộ cả áo lót, đường thắt lưng có một ngón bầm tím.

Trương Nguyên đánh hai giám sai, Lý Duy Trinh có nghe Tiêu Nhuận Sinh nói qua, liền quát:

- Bồn viện chưa hỏi các người, các người liền cởi áo ra, còn ra thể thống gì nữa!

Hai giám sai được Mao Giám Thừa chỉ bảo phải khóc lóc kể lễ, bây giờ nghe giọng điệu nghiêm khắc của Viện trưởng lập tức câm như hến, quay đầu về phía Mao Giám Thừa để coi ám hiệu.

Lý Duy Trinh nói:

- Mao Giám Thừa, mau kể đầu đuôi mọi chuyện, không được sót một chi tiết nào.

Mao Giám Thừa Lưỡng Phong đã quỳ xuống, Lý Thượng thư không bảo y đứng lên vậy có nghĩa là y phải tiếp tục quỳ. Y bắt đầu kể Trương Nguyên nhiều lần phạm môn quy, tự tiện đổi phòng, lớn tiếng gây ồn ào ở Hội Soạn đường, đang nói y lại nghe Lý Thượng Thư quát:

- Việc này không phải Cố Tế Tửu đã xử lý rồi sao, cũng không tính là Trương Nguyên vi phạm môn quy cơ mà. Hay là người không phục quyết định ấy của Cố Tế Tửu?

Mao Lưỡng Phong cứng họng không nói nên lời.

Tổng Thì Miễn đứng bên cạnh cảm thấy rất khó chịu, chuyện này rõ ràng Lý Duy Trinh thiên vị Trương Nguyên rồi. Mao Lưỡng Phong chỉ là một tên quan nhỏ, nhưng Lý Duy Trinh là quan nhị phẩm, quan ngũ phẩm như y thì làm gì được.

Lý Duy Trinh chậm giọng nói:

- Chỉ nói việc sáng nay, Trương Nguyên vi phạm quy định gì mà người muốn xử dụng gông xiềng với hắn?

Mao Lưỡng Phong lắp bắp, đành nói mỗi ngày Trương Nguyên đều đi bắn cung, gặp gỡ các tỳ nữ thường xuyên khiến các học trò khác hoang mang trong lòng, không yên tâm học hành, lại có kỹ nữ tới lui gặp gỡ, làm bại hoại phong cách học trò, có ảnh hưởng vô cùng lớn..

Lý Duy Trinh nói:

- Việc có Tỳ nữ đến trường bắt tìm Trương Nguyên, bọn viện đã biết, đó là Tiêu Thái Sử có viết lá thư phải gửi gấp cho Trương Nguyên nên sai nàng ta mang đến.

Chuyện thiên vị này đã quá rõ ràng, Tống Thì Miễn cuối cùng không nhịn được xen vào nói:

- Lý Viện trưởng, Trương Nguyên cùng tỳ nữ mấy ngày nay mỗi ngày đều đến trường bắt, không phải do Tiêu Thái Sử truyền thư tín gì cả, xin Lý Viện trưởng xem lại.

Lý Duy Trinh nói:

- Tỳ nữ kia đến trường bắt làm gì?

Tống Thì Miễn ra hiệu cho Mao Lưỡng Phong trả lời, Mao Lưỡng Phong mấy lần bị Lý Thượng thư quát lớn nên không dám nói bừa nữa, đáp:

- Tỳ nữ kia mỗi ngày đến trường bắt từ sáng sớm để cùng Trương Nguyên và các học trò bắt tên.

Lý Duy Trinh hỏi:

- Ngoại trừ bắt tên còn làm gì nữa không?

Mao Lưỡng Phong sảo quyết nói:

- Có làm chuyện gì hay không, ai có thể biết được, ty chức cũng không rõ lắm nhưng Trương Nguyên dung túng để tỳ nữ đến trường bắt, vào bên trong trường thì có ảnh hưởng không tốt.

Lý Duy Trinh hỏi:

- Luyện tập từ sáng sớm với Trương Nguyên còn có học trò nào không?

Mao Giam Thừa liền báo tên Nguyễn Đại Thành , học trò Diêu và học trò Ngu, còn có Lưu Cầu Vương tử, Lý Duy Trinh nói:

- Đợi ta gọi mấy người này đến hỏi xem có ảnh hưởng có gây hại gì không. Trước tiên nói về chuyện Trương Nguyên gặp kỹ nữ làm bại hoại phong cách học trò, có nhân chứng vật chứng gì không?

Mao Giám Thừa liền cho người áp giải Từ Tam của Trương Chân Quán đến. Khi Từ Tam đi ngang qua người của Trương Nguyên, Trương Nguyên hạ giọng nói:

- Từ Tam, ăn ngay nói thật không cần phải sợ.

Từ Tam quay đầu nhìn Trương Nguyên, đã bị giám sai đẩy lên công đường. Tên Từ Tam này liền kêu to oan uổng quá, nói hôm qua lúc chạng vạng đến Quốc Tử Giám tìm Trương Nguyên chưa kịp hiểu có chuyện gì đã bị bắt nhốt lại. Lý Duy Trinh hỏi y tìm Trương Nguyên có chuyện gì, Từ Tam trả lời một cách chi tiết, Lý Duy Trinh liền hỏi Trương Nguyên:

- Trương Nguyên, cô gái gặp nạn kia vì sao lại đến cầu xin người giúp đỡ?

Trương Nguyên nói:

- Khi học trò ở Tùng Giang-Thành Phố, Trần Mi Công ủy thác cho ba huynh đệ của học trò mang cô gái này cùng đến Nam Kinh. Quen biết nhau từ đó, sau này nàng ấy gặp nạn muốn học trò giúp đỡ đó là chuyện hợp tình hợp lý Ạ. Khi Từ Tam đến Quốc Tử Giám tìm người thì Mao Giám Thừa lại bắt lại, đưa đến Thằng Khiên Thính thẩm vấn, giam giữ người ta, điều không phải đang nhằm vào học trò sao?

Lý Duy Trinh nhìn Mao Lương Phong, Mao Lương Phong liền chối đây đây:

- Trương Nguyên nhiều lần phạm quy, nên bị quản chế là điều đương nhiên Ạ.

Lý Duy Trinh cười lạnh một tiếng lập tức ra lệnh phóng thích Từ Tam, Từ Tam đập đầu đa tạ nhanh chóng lùi bước ra ngoài. Công đường hiện giờ vắng lặng không một tiếng động, mặt

Mao Giám Thừa từ màu tím chuyển sang màu đen, còn Tống Ti Nghiệp sắc mặt tái nhợt như bụi bám dày.

Chợt có lính gác cửa báo lại, Nam Kinh Cẩm Y Vệ Bách Hộ Tất Tụ Hào cầu kiến Lý Viện trưởng. Lý Duy Trinh sững sốt không biết Cẩm Y Vệ đến làm gì? Liền ra lệnh triệu kiến.

Một lát sau, Cẩm Y Vệ Bách Hộ Tất Tụ Hào dẫn tám gã đội nón của quân sĩ Cẩm Y Vệ tiến vào. Tám người lính Cẩm Y Vệ đứng trước nhà, Bách Hộ Tất đứng phía trên, lúc y bước qua Trương Nguyên liền khẽ gật đầu một cái, khóe miệng cười nhếch lên. Y bước nhanh đến trước mặt Lý Thượng thư quỳ đầu gối phải xuống chào theo nghi thức quân đội, cất giọng nói:

- Ty chức Cẩm Y Vệ Bách Hộ Tất Tụ Hào phụng chỉ của Trương đại nhân mời Mao Giám Thừa ở Quốc Tử Giám đến để hỏi chuyện.

Tên Mao Lưỡng Phong nghe Tất Bách Hộ vừa nói xong, thân hình sợ tới mức phát run luôn miệng nói:

- Lý Viện Trưởng, ty chức luôn cần cù, không phạm lỗi gì quá đáng, xin Viện trưởng nói giúp cho ty chức một tiếng.

Tất Bách Hộ thản nhiên nói:

- Tại hạ chỉ nói phụng mệnh mời Mao Giám Thừa đi trả lời vài câu hỏi của Trương chỉ huy thôi mà, Mao Giám Thừa có gì chột dạ mà hoảng sợ vậy, ngài biết chuyện gì sao?

Người hiện tại đang nắm giữ chức vụ chỉ huy Cẩm Y Vệ ở Nam Kinh là Trương Khả Đại. Giữ chức Phó tổng binh kiêm Nam Kinh Cẩm y Vệ Chương Đường là quan nhị phẩm cùng cấp với Nam Kinh Lễ Bộ Thượng thư nên Lý Duy Trinh có phần kiêng nể nhưng cũng nên hỏi một chút xem là chuyện gì là điều tất yếu:

- Tất Bách Hộ, Trương Chương Đường cho gọi Mao Giám Thừa có chuyện gì không?

Tất Bách Hộ chấp tay trước ngực nói:

- Ty chức không biết, Trương chỉ huy chỉ ra lệnh mời Mao Giám Thừa đến hỏi chuyện, nếu Mao Giám Thừa có tội thì sẽ cho người tra hỏi để thẩm vấn, Cẩm Y Vệ không dám tự tiện.

Tất Bách Hộ vừa nói xong, Lý Duy Trinh không có lý do gì để ngăn cản cả. Cẩm Y Vệ Chương Đường mà gọi một bát quan thì chuyện này cũng bình thường. Hơn nữa, Lý Duy Trinh không có ý che chở cho Mao Giám Thừa nên nói:

- Mao Giám Thừa, nếu Trương Chương Đường có chuyện muốn hỏi người, thì người đi theo Tất Bách Hộ đi.

Nếu sáng hôm ấy, Đông Xưởng Chương ban xuất hiện thì Mao Giám Thừa không đến mức bị Cẩm y Vệ gọi đến để sợ mất hồn mất vía như thế này. Hiện trong lòng y biết rõ Đông Xưởng Chương ban kia và Trương Nguyên có liên quan với nhau. Nếu y biết chuyện này có liên quan đến Cẩm Y Vệ và Đông Xưởng Chương ban thì có cho gan trời y cũng không dám giúp đỡ Tổng Ti Nghiệp trị Trương Nguyên, y phải làm sao bây giờ?

Mao Giám Thừa vẫn đang quỳ trên mặt đất không đứng lên, lúc này y nhìn quanh tìm cứu tinh, y nhìn Tổng Ti Nghiệp cầu cứu, Tổng Ti Nghiệp lại nhìn đi nơi khác. Mao Lương Phong trong lòng sợ hãi kêu lên:

- Tổng Ti Nghiệp, Tổng đại nhân, mau cứu ti chức, mau cứu ti chức.

Tổng Thì Miễn không dự đoán được mọi chuyện diễn biến theo hướng này. Gã tưởng có thể dẫm nát cục đá không ngờ lại bị ngọn núi đè bẹp. Nam Kinh Bộ Lễ, Nam Kinh Cẩm Y Vệ, hai người này gã hoàn toàn không thể chống lại được. Hiện giờ gã muốn nhanh chóng thoát khỏi vụ này, nhìn về mặt Mao Giám Thừa đang quỳ gồi hướng về phía gã cầu cứu, gã liền lùi ra sau vài bước nói:

- Mao Giám Thừa, hãy đi theo Tất Bách Hộ, đi sớm về sớm.

Mao Lương Phong cũng không phải là một tên khờ, y để Tống Thì Miễn lợi dụng mình làm vũ khí trị Trương Nguyên không chỉ vì nịnh nọt mà còn để được Tống Thì Miễn đề bạt, hay có sự ưu đãi nào khác đối với y. Bây giờ nghe Tống Thì Miễn nói như vậy, y đã biết sự trông đợi của y không có một chút hy vọng nào cả. Tống Thì Miễn không nỗ lực để cứu y thì thôi lại còn muốn Cẩm Y Vệ lột da y, y liền kêu to:

- Tống đại nhân, chuyện này không thể để một mình ty chức gánh vác được. Người muốn lấy cớ đuổi học Trương Nguyên là Tống đại nhân mà, ty chức làm việc này do Tống đại nhân ra lệnh cả. Bây giờ đại nhân không đoái hoài gì đến ty chức cả, khiến ty chức thất vọng vô cùng.

aracter:line-break”>

Chương 278: Đào Diệp Độ (1).

Mặt của Tống Thì Miễn càng tái hơn, kêu lên đầy giận giữ:

- Mao Lương Phong, người biết vu khống cho cấp trên, phải bị tội gì!

Mao Lương Phong lúc này không nghĩ được nhiều như vậy. Y không muốn một mình mình bị Cẩm Y Vệ đưa đi, muốn có thêm bạn để tăng dũng khí, y kêu lên:

- Tống đại nhân, đại nhân vì Đồng Huyền tử mà báo thù. Ty chức cùng Trương Nguyên không thù không oán nếu Tống đại nhân không sai khiến, ty chức tội gì làm chuyện ác như này chứ!

Tống Thì Miễn toát mồ hôi trán, xoay người hướng Lý Duy Trình chấp tay nói:

- Lý Thượng Thư, tên Mao Lưỡng Phong này bị tâm thần rồi, hay giam y lại, cho gọi thầy thuốc khám và chữa bệnh cho y?

Tổng Thì Miễn đang dùng biện pháp cuối cùng cứu Mao Lưỡng Phong nhưng Mao Lưỡng Phong lại không hiểu ý. Mặc kệ Tổng Thì Miễn, y bò dưới chân Trương Nguyên chấp hai tay lạy:

- Trương giám sinh, Trương Công tử, là Mao Lưỡng Phong có mắt mà không trông thấy quý nhân, mạo phạm đến Trương Công tử, xin Công tử vì ty chức mà nói đỡ cho vài câu.

Chỉ trong một ngày, lúc sáng thì Mao Giám Thừa giận đòi đuổi học hắn, còn giờ đây lại quỳ lạy cầu xin hắn tha thứ. Trương Nguyên không cảm thấy vui vẻ gì cả, chẳng qua là càng cảm thấy chán ghét, hắn lùi ra sau một bước, đứng bên cạnh Trương Ngạc xoay người lại khẽ nói với Mao Giám Thừa:

- Tên quan xấu xa này, mau cút đi, nếu không ta đá ngươi chết liền đó!

Mao Lưỡng Phong ngạc nhiên.

Trương Nguyên cố nhin cười, nói:

- Mao Giám Thừa làm gì có bộ dáng như vậy, tại hạ bất quá chỉ là một học trò làm sao dám mạo phạm. Cẩm Y Vệ Trương đại nhân mời Mao Giám Thừa đến hỏi chuyện, không biết chừng đó là chuyện tốt thì sao, Tắt đại nhân, nói vậy có đúng không?

Tắt Bách Hộ cười ha hả nói:

- Cẩm Y Vệ chuyên trị kẻ phá rối kỉ cương, xem thường phép nước, kẻ gian nịnh nghe tên Cẩm Y Vệ trong lòng đều sợ hãi, nếu là người trung nghĩa, dù có gặp quan cao nhất của Cẩm Y Vệ thì có gì mà hoảng sợ? Mao Giám Thừa, mau đi theo ta.

Hai tráng sĩ của Cẩm Y Vệ tiến đến kéo Mao Lưỡng Phong, Tất Bách Hộ hướng Lý Duy Trinh thi lễ, xoay người bước đi. Tên Mao Giám Thừa bị mang đi giầy dựa kêu lên đau đớn.

Chuyện Mao Lưỡng Phong bị người của Cẩm Y Vệ mang đi, Lý Duy Trinh cho rằng chuyện này không liên quan đến Trương Nguyên, chỉ cho là trùng hợp mà thôi. Đứng trước mặt Tất Bách Hộ tên Mao Giám Thừa làm trò hề như vậy khiến Lễ Bộ Thượng Thư Lý Duy Trinh vô cùng tức giận, lạnh lùng nhìn Tống Thì Miễn nói:

- Tống đại nhân, chuyện của Trương Nguyên ngài muốn xử lý thế nào?

Mồ hôi chảy đầm đìa trên trán của Tống Thì Miễn, gã khom người nói:

- Mọi việc do Lý Viện Trưởng chỉ bảo.

Lý Duy Trinh khẽ hừ lên một tiếng, không trách phạt thẳng thừng Tống Thì Miễn, dù sao gã cũng là quan ngũ phẩm, phải giữ cho gã chút thể diện. Sau này nếu gã không sửa chữa thì sẽ trách tội không làm tròn bổn phận sau, nói:

- Chuyện ở trong trường này không được nhắc lại nữa, đợi đến khi Cố Tế Tửu trở về xử lý sau, Trương Nguyên sẽ tiếp tục học ở đây không được gây khó dễ cho hắn.

Nói “không được làm khó dễ cho hắn”, giống như cho Tống Thì Miễn một cái tát vào mặt. Tống Thì Miễn nóng hết cả mặt nén giận nói:

- Vâng.

Trương Nguyên nói:

- Thừa Lý Viện Trưởng cùng Tống Ti Nghiệp hôm nay học trò thấy tinh thần không tốt, muốn nghỉ ngơi vài ngày ra ngoài thư giãn một chút.

Lý Duy Trinh gật đầu nói:

- Cũng tốt, đợi Cố Tế Tửu trở về ngươi hãy quay lại học.

Lý Duy Trinh đứng dậy bước xuống gọi Trương Nguyên đến một bên cửa khuyên Trương Nguyên cố gắng học hành, không nên để chuyện này ảnh hưởng đến học hành. Trương Nguyên tất nhiên sẽ nói cố gắng học tập để đền đáp công ơn của Lý Viện Trưởng.

Lý Duy Trinh nói với Tiêu Nhuận Sinh:

- Lão phu tuổi đã già, hôm nay không đến Đạm Viên bái kiến lệnh tôn được, mong công tử chuyển lời đến lệnh tôn chuyện của Trương Nguyên đã giải quyết xong, mong lệnh tôn không nên lo lắng.

Tiêu Nhuận Sinh thay mặt phụ thân tạ ơn Lý Viện Trưởng, đứng ngoài cửa lớn cung kính tiễn Lý Viện Trưởng lên kiệu, nhìn Trương Nguyên nói:

- Trương Giới Tử, hãy cùng đi với huynh đến Đạm Viên đi, gia phụ còn có chuyện nói với đệ.

Trương Nguyên nói:

- Vâng.

Nhìn Trương Ngạc nói:

- Tam huynh, chúng ta cùng đi chứ?

Trương Ngạc nói:

- Đương nhiên rồi.

Nhìn vào khoảng không y nói:

- Giới Tử, cô nương Vương Vi đang gặp nạn, đệ không đi cứu giúp sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh thật thông minh, không có chuyện gì huynh không biết.

Tiêu Nhuận Sinh cười nói:

- Danh kỹ gặp nạn không khác danh sĩ nghèo túng, đương nhiên là phải giúp nhau rồi.

Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Lai Phúc, Phùng Hồ đều đang đợi ở bên ngoài Quốc Tử Giám. Nhìn thấy kiệu của Lý Thượng Thư rời đi mới chạy đến hỏi thăm, lúc này lại nhìn thấy Mao Giám Thừa bị bắt đi nên cực kỳ phẫn chấn.

Khi mọi người đang nói chuyện, Trương Đại tay cầm ” Xuất cung nhập kính bài” đi ra. Trương Đại còn chưa biết cảnh tượng xảy ở Di Luân đường vừa nãy. Y ra ngoài là muốn tìm xem Trương Nguyên đang ở đâu, hỏi ra mới biết chuyện này Tiêu Thái Sử và Lý Thượng Thư đã ra mặt, những phiền toái đã giải quyết xong, nên rất vui mừng. Ba huynh đệ cùng Tiêu Nhuận Sinh đến Đạm Viên.

Ở Đạm Viên, Trương Nguyên đang bẩm báo lại mọi chuyện ở Di Luân đường cho Tiêu lão sư nghe. Hắn nói đến đoạn Mao Lương Phong và Tống Ti Nghiệp một người bị mang đi trị tội, một người chối bỏ tội lỗi bảo mình không dính dáng đến chuyện này khiến Tiêu lão sư vê râu mỉm cười, nói một câu:

- Ý thế hiệp đáp người, như đám mây che lấp mặt trời không bao lâu phải lộ ra thôi.

Lại nói:

- Bọn nhãi nhép này không biết lượng sức. Tên Mao Giám Thừa bị bắt đi cũng đúng lúc thật, không biết y bị tội gì mà bị Cẩm Y Vệ bắt đi, tên Tống Ti Nghiệp lúc này cũng không còn mặt mũi nào nữa.

Tiêu Nhuận Sinh nhìn Trương Nguyên mỉm cười không nói gì, nhưng trong lòng y khẳng định Cẩm Y Vệ Bách Hộ kia xuất hiện có liên quan đến Trương Nguyên.

Tiêu lão sư nhìn anh em Trương thị nói:

- Có lẽ các trò không biết, tên Tống Ti Nghiệp này bày mưu cố ý để Cố Tế Tửu rời Quốc Tử Giám một ngày, có ý muốn làm chủ Quốc Tử Giám, tên này thật đáng giận.

Trương Ngạc nói:

- Gã làm sao xứng với vị trí đó.

Tiêu Nhuận Sinh cười nói:

- Yến Khách nói đúng, làm Tế Tửu ở Quốc Tử Giám học vấn phải rộng, phải là người có phẩm chất đạo đức cao mới có thể đảm nhiệm. Tên Tống Ti Nghiệp này luôn sai khiến Mao Giám Thừa hãm hại Giới Tử, gã chẳng những không thông minh mà còn không có đạo đức, làm sao có thể chủ trì Quốc Tử Giám mà giáo dục các chư sinh được, đúng là ảo tưởng!

Tiêu Nhuận Sinh khoát tay nói:

- Mọi chuyện cũng ổn cả rồi, hãy bỏ chúng qua một bên ai đúng ai sai cũng đã rõ.

Nói xong y nhìn ra cửa, lúc này đã vào nửa buổi chiều rồi liền quay sang ba huynh đệ của Trương Nguyên nói:

- Ba huynh đệ ở lại đây dùng cơm chiều luôn nhé.

Trương Ngạc nóng lòng muốn đi U Lan Quán vội hỏi:

- Tiêu Nhuận Sinh, Giới Tử hôm nay bị hoảng sợ nên tinh thần không tốt, vẫn bối muốn đặt một bàn tiệc để an ủi hắn.

Tiêu Nhuận Sinh cười nói:

- Trương Nguyên đâu đến nỗi nào, không lẽ hấn nhất gan vậy sao?

Trương Nguyên cười không nói gì cả.

Tiêu Nhuận Sinh hướng phụ thân nói:

- Ba huynh đệ Trương Tông Tử từ khi gia nhập Quốc Tử Giám đến nay vốn chưa có một ngày thỏa mái đoàn tụ với nhau, phụ thân hãy cho phép những chàng trai trẻ này tùy ý chút nha.

Tiêu lão sư gật đầu nói:

-Thì tùy các con thôi, còn trẻ tuổi chớ nên uống nhiều rượu. Trương Nguyên, con nhiều ngày rồi chưa rời Quốc Tử Giám, tối con đến đây giúp lão phu sửa lại “Quốc triều hiến chính lục”.

Trương Nguyên đáp:

- Vâng.

Bên ngoài Đạm Viên, Ba huynh đệ Trương thị cùng Tiêu Nhuận Sinh nói lời từ biệt. Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Lai Phúc, Phùng Hồ, Năng Trụ, Minh Yên, Phúc Nhi tổng cộng mười người đi theo con đường nhỏ hướng cầu Thông Tể mà đi. Hoàng hôn buông xuống, lúc này không mướn được thuyền nên họ đi bộ đến khu phố ước chừng khoảng hơn hai dặm đường. Ba huynh đệ vừa đi vừa nói chuyện về Quốc Tử Giám, Trương Ngạc nói:

- Mao Giám Thừa sự đến nỗi sắp tè ra quần rồi, còn tên ôn quan kia cũng không thể thoát tội được. Người của Cẩm Y Vệ sẽ điều tra ra thôi, quan lại chân chính của Đại Minh triều chắc cũng không nhiều lắm.

Trương Đại quát:

- Tam đệ, chớ nói năng xằng bậy.

Trương Ngạc bữu môi nói:

- Bắt tên Mao ôn quan kia chưa nguôi giận được còn phải bắt tên đầu sỏ Tống Thị Miễn kia nữa, tên này không thể bỏ qua được. Giới Tử đệ mau nghĩ cách đi.

Trương Nguyên nói:

- Tổng Ti Nghiệp đại nhân đang đảm nhiệm chức quan ngũ phẩm, đệ chỉ là một học trò nào dám vuốt râu hùm.

Trương Ngạc cười nói:

- Giới Tử đệ đừng giả vờ nữa, chuyện này đệ sớm ghi hận trong lòng rồi, chắc chắn...

Trương Nguyên không muốn nói chuyện này với Tam huynh nữa, vội vàng nói tránh đi:

- Tam huynh, thúc thúc có viết cho Tông Tử Đại huynh bức thư mà, đưa cho Đại huynh đi.

Trương Ngạc nói:

- Thư ta để ở Thính Thiện Cư rồi, không mang đến đây. Thư của đại huynh ta đã đọc qua rồi, bên trong có hai phong thư một phong là của tổ phụ, một phong là của Đại bá phụ, không có chuyện gì quan trọng cả, chỉ là dạy bảo chúng ta vài lời thôi.

Trương Đại trợn mắt nhìn:

- Tam đệ, sao đệ có thể tự tiện đọc thư của ta!

Trương Ngạc nói:

- Chuyện này có gì đâu, quân tử có gì phải dấu diếm đâu, tổ phụ cùng mẫu thân viết thư cho đệ huynh cũng đọc đấy thôi.

Trương Đại bất đắc dĩ quay lại dặn người hầu phía sau, nói:

- Sau này có thư của ta, nhất định phải giao tận tay cho ta đấy.

Chương 278: Đào Diệp Độ (2) .

Những người hầu đồng loạt hô:

- Dạ!

Mục Chân Chân mím môi, híp mắt nhìn thiếu gia nhà mình, thiếu gia đang nhìn nàng cười cười.

Trương Ngạc cũng không quan tâm nói:

- Tháng trước đệ có viết thư về nhà, có sai người trong nhà ra Kính Phường dặn thợ làm hai trăm kính cận thị, một trăm kính quang lộc đưa đến Kim Lăng. Không biết khi nào có thể đưa đến, Quốc Tử Giám có rất nhiều học trò đặt mua với đệ rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Tam huynh có thể đẩy mạnh tiêu thụ, tốt lắm! Cuối năm chúng ta về quê, Kính Phường kia cũng có thể mở rộng với quy mô lớn hơn.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Đúng, Kính Phường kia cũng nên có một cái tên, hay gọi là Hàn Xã Kính Phường có được không?

Trương Nguyên nói:

- Vậy cũng được, dù sao cũng là người đọc sách kinh doanh, vừa có Hàn Xã Thư Cục lại vừa có Hàn Xã Kính Phường cũng không có gì ngạc nhiên cả.

Thầm nghĩ ” Ta rời khỏi Thanh Phổ cũng đã ba tháng, không biết tỷ tỷ, tỷ phụ, cửa hàng vải, Hàn Xã Thư Cục mà Dương Thạch Hương thành lập thế nào rồi? Lần trước ta cùng Tông Dục Thiện biên tập và lựa chọn vài tập văn bát cổ chắc cũng có thể trưng dụng được rồi chứ? Phùng Mộng Long viết được mấy cuốn ” Dụ thế minh ngôn” (khuyên bảo người đời hiểu rõ đạo lý) rồi?

Ba huynh đệ cười cười nói nói đi đến Đào Diệp Độ (bên đò Đào Diệp), mưa đã bắt đầu rơi tí tách, Đào Diệp Độ là một

danh lam thắng cảnh của Kim Lăng. Nghe truyền lại rằng Đông Tấn Vương Hiến Chi thường đến đây đón tiều thiếp Đào Diệp, sau này gọi là Đào Diệp Độ. Trương Nguyên không hiểu rõ vì sao Đào Diệp lại hay qua lại trên sông Tân Hoài, hay lúc đầu nàng ấy là ca kỹ của Tân Hoài?

Bên kia bờ còn thuyền, Trương Nguyên sai Lai Phúc gọi to “Thuyền ơi”, mọi người bọn họ đến trú mưa dưới đình, đình này gọi là ” Đào Diệp Độ Đình”, đình có câu đối: “Tế liễu giáp ngạn sinh, đào hoa độ khẩu hồng”

Trương Đại nói:

- Chu Mặc Nông có nói ở Đào Diệp Độ có trà của Mẫn Vãn Thủy rất ngon, Vương Tu Vi cũng hết sức khen ngợi Mẫn Vãn Thủy. Huynh đến Kim Lăng gần ba tháng, mỗi ngày chỉ ăn chút đồ ăn ở Quốc Tử Giám, khi đưa vào đầu lưỡi lại muốn nhổ ra, kiểu này không được, huynh muốn cáo ốm ra ngoài hưởng thụ mấy ngày, trong ngày mai sẽ tìm hiểu Mẫn Vãn Thủy.

Trương Ngạc cười nói:

- Đại huynh, lúc đầu huynh còn lo lắng ta ở trong trường không chịu nổi, bây giờ nhìn xem ai không chịu nổi?

Trương Đại mỉm cười nói:

- Trong vòng ba ngày mà đệ đi ra ngoài đến hai lần, không ai quản đệ.

Vũ Lăng kêu lên:

- Thiếu gia, dò đến rồi.

Có một con đò nhỏ dài tầm hai trượng từ từ lướt qua, cập vào bến Đào Diệp Độ, có vài hành khách rời thuyền, bên này cũng có một lão già mặc áo xám, râu tóc như tuyết, lão già chống gậy lên thuyền. Mười người bọn Trương Nguyên cũng lên thuyền, chiếc thuyền rất đơn sơ, không có chỗ ngồi chỉ có thể đứng, cũng may chưa đến thời gian uống hết chén trà nhỏ đò đã sang đến bờ bên kia rồi. Trên bờ sông mưa phùn nên rất

trơn, lão già áo vải râu tóc như tuyết cũng lên bờ, cùng lúc ấy Trương Đại đứng bên cạnh có ý muốn đưa tay dẫn lão già này lên bờ, không ngờ Trương Đại bị lão đẩy ra nói:

- Không cần phải giúp đỡ, kẻ hèn này chỉ mới năm mươi, thân thể còn kiện tráng chán.

Nói xong chống trượng bước nhanh về phía Nam.

Trương Ngạc trợn mắt nói:

- Lão già này thật không biết phân biệt mà, lão nói thân thể lão còn kiện tráng sao phải chống trượng kia, tóc thì trắng phau, ta tưởng đã tám mươi rồi cơ đấy, già rồi bày đặt tráng kiện thật là buồn cười.

Trương Đại, Trương Nguyên cười rộ.

Trương Nguyên nói:

- Thiếu niên tóc trắng cũng có đấy chứ!

Vũ Lăng nói:

- Lão nhân này hình như đi đến Cự Viện đấy.

Trương Nguyên nói:

- Thảo nào không chịu nhận mình già, thì ra là đi đến Cự Viện.

Trương Đại, Trương Nguyên cười to, những người hầu cũng cười không dứt, tất cả cùng đi theo lão nhân đầu bạc đang hướng phía Cự Viện đi đến.

Lão nhân đầu bạc thấy đám người Trương Nguyên đi theo y, giọng nói cũng không giống người Kim Lăng, không biết lai lịch nơi đâu không khỏi có chút hoang mang. Tay cầm cây trượng mây chống xuống đất cố gắng đi thật nhanh, đám người Trương Ngạc lại cười ngả nghiêng một trận.

Đi đến Tương Chân Quán ẩn mình dưới rừng mai trúc, thấy cửa viện đang đóng chặt. Vũ Lăng tiến đến gõ cửa nhưng không nghe tiếng động gì cả, Vũ Lăng liền lớn tiếng kêu cửa,

lại thấy lão nhân đầu bạc quay trở lại đứng ở dưới gốc cây ngô đồng nhìn bọn họ.

Cánh cửa mở he hé, Tiết Đồng thò đầu ra quan sát, nhìn thấy bọn họ liền vui vẻ nói:

- Hóa ra là ba vị Trương tướng công, mau mời vào, mời vào.

Lão đầu bạc kia tay cầm cây trượng mây đập sột soạt lớn tiếng nói:

- Tiết Đồng, Vi Cô nhà ngươi sao lại đến đây ở?

Tiết Đồng ngược mắt lên nhìn, thì ra là Vãn lão vội nói:

- Mời Vãn lão vào chơi.

Trương Nguyên và Trương Đại bước qua cửa chính, nhìn nhau thăm nghĩ:

- Hóa ra lão nhân đầu bạc đó là Mẫn Vãn Thủy, đối diện mà không nhận ra còn cười châm biếm.

Lại nghe lão đầu bạc Mẫn Vãn Thủy nói:

- Ta không vào đâu, nhiều ngày rồi không thấy Vi Cô đến bên uống trà, nên cố ý đến hỏi thăm thôi, không có chuyện gì là tốt rồi, không có việc gì là tốt rồi.

Liền xoay người quay về.

Tiết Đồng chạy đến giữ gậy mây của Mẫn Vãn Thủy lại nói:

- Vãn lão, Vi Cô nhà con phải trú nạn bên Trương Chân Quán này nên không qua chỗ Vãn lão uống trà được, vừa rồi còn nhắc đến Vãn lão đây, Vãn lão mau theo cháu vào nhà. Ba vị này là Trương tướng công, đến đây để giúp đỡ cho tiểu thư nhà cháu đây.

Một tay cầm trượng mây, một tay dắt Mẫn Vãn Thủy kéo vào trong viện.

Trương Đại chấp tay nói:

- Vần lão, tại hạ là Trương Đại Trương Tông Tử ở Sơn Âm, đã từng nghe Chu Mục Nông khen ngợi về trà đạo của Vần lão, hôm nay được diện kiến Vần lão thật là không có gì vui sướng bằng.

Trà nghệ của Mẫn Vần Thủy rất tinh xảo nên thường có nhiều người đến nhà thưởng thức trà, hầu hết đều là danh sĩ phong nhã. Thật ra, hầu hết bọn họ không hiểu gì về trà đạo cả chỉ là học đòi làm sang thôi. Tuy vậy Mẫn Vần Thủy không lấy vậy làm phiền lòng, nên khi nghe Trương Đại nói vậy thản nhiên nói:

- Công tử không nên tin những lời đồn nhảm, lão phu chỉ là một một nông dân bình thường, chỉ biết nấu chút trà đắng để giải nhiệt không biết trà đạo là gì cả.

Lúc này Vương Vi và tỷ muội Lý Tuyết Y, Lý Khấu Nhi ra nghênh đón. Vương Vi nhìn thấy Trương Nguyên lại nhớ đến chuyện mình phát cáu trên hồ Huyền Vũ thật xấu hổ, mặt liền đỏ lên nên nói:

- Vương Vi xin chào ba vị Trương tướng công.

Nàng vén áo lên thi lễ, đi qua dìu Mẫn Vần Thủy nói:

- Vần lão đến đây thật đúng lúc, mấy ngày nay chưa được uống trà của Vần lão trong lòng không thỏa mái chút nào.

Trong lúc nói chuyện đôi mắt đẹp của nàng luôn hướng về phía Trương Nguyên.

Lý Tuyết Y cười nói ríu rít chào hỏi ba huynh đệ Trương Nguyên, mời vào nhà, còn lão Mẫn Vần Thủy được Vương Vi dìu đi. Nàng ấy dìu đi thì được, lão cũng không nói thân thể mình còn kiện tráng không cần dìu dắt nữa. Trương Đại cười thầm trong lòng, lại lo lắng sợ Trương Ngạc nói châm chọc Mẫn Vần Thủy. Không thấy Trương Ngạc lên tiếng, chỉ thấy y nhìn chằm chằm vào Lý Tuyết Y. Lúc trước thấy Vương Vi, Trương Ngạc không đến nỗi thất lễ như vậy, nói về xinh đẹp

thanh nhĩ Vương Vi hơn Lý Tuyết Y, tuy nhiên Lý Tuyết Y lại dịu dàng quyến rũ hơn một chút.

Lý Khấu Nhi hỏi Tiết Đồng vị nào là Trương Giới Tử, Tiết Đồng liền chỉ cho nàng xem. Lý Khấu Nhi nhìn cảm thấy thất vọng nói:

- Ta cứ nghĩ vị Công tử kia phải khôi ngô tuấn tú, lỗi lạc lắm chứ, không hiểu vì sao Vi Cô lại để ý đến tên Trương Giới Tử này?
- Không thể nào.

Tiết Đồng vì nữ lang nhà mình mà giải thích:

- Không phải đâu, con vẹt ngu ngốc kia kêu linh tinh đấy. Lúc trước khi ta bắt được con vẹt ngu ngốc đó thì nó chỉ biết kêu tha mạng thôi.

Lý Khấu Nhi cười nhếch môi, khinh thường nói:

- Người thì biết chuyện gì, chỉ lo chơi bắn ná cao su thôi, suy nghĩ của Vi Cô ta hiểu rất rõ. Nàng ta rất thích Trương Giới Tử. Ta cứ tưởng Vi Cô nhà cậu tính tình cao ngạo thì sẽ thích một người ưu tú hơn chứ.

Nói xong, nàng khe khẽ thở dài, nàng tất nhiên nhận thấy Trương Giới Tử chỉ là một người bình thường thôi, lòng hiếu kì của nàng có chút bị sỉ nhục.

Trương Nguyên không biết bị Lý Khấu Nhi bình luận sau lưng, hắn cùng với Đại huynh Trương Đại, Tam huynh Trương Ngạc đi theo Lý Tuyết Y và Vương Vi vào trong Trương Chân Quán. Vào trong quán, bọn họ nhìn thấy một nam tử hán có chòm râu đẹp đứng ở trước nhà, dường như thấy ba huynh đệ hắn nên nhanh chân bước đến.

Trời đã bắt đầu tối, đèn được thắp lên, ánh sáng chiếu vào những hạt mưa đang rơi trên những cây ngô đồng, những cành lá trúc, ánh sáng mờ ảo không giống như cảnh thật. Trương Nguyên đã đọc rất nhiều truyện Liêu Trai, cảnh này nhìn rất quen, nhưng phía trước nhà còn có một nam tử có chòm râu

rất đẹp đang đứng đây, đây là người thật hay là một tình huống trong Liêu Trai?

Vương Vi giới thiệu:

- Đây là ba vị Trương tướng công, còn vị này chính là Huy Châu danh sĩ Uông Nhiên Minh tiên sinh.

Trương Đại chấp tay thi lễ nói:

- Tại hạ là Trương Đại Trương Tông Tử ở Sơn Âm.

Trương Ngạc, Trương Nguyên cũng lần lượt tự giới thiệu danh tính, Uông Nhữ Khiêm chấp tay đáp lễ. Bỗng nghe sau nhà có tiếng thanh thót vang dội:

- Xin chào Vi Cô tìm quân cờ, xin chào Vi Cô tìm quân cờ.

Chương 279: Lý Bạch, Đỗ Phủ cũng khen ta .

Vương Vi xấu hổ vô cùng, nàng vốn định bảo Tiết Đồng mang con Hắc Vũ Bát Ca kia về U Lan Quán, nhưng nàng không nghĩ Trương Nguyên đến đây nhanh vậy. Mới đây nàng bị Lý Khấu Nhi giễu cợt, lúc này lại nghe con Hắc Vũ Bát Ca lớn tiếng kêu những gì đã học vẹt được, chẳng khác nào phơi bày nội tâm của nàng cho mọi người biết nên nàng xấu hổ vô cùng, miễn cưỡng nói:

- Con Bát Ca kia lại gây ồn ào nữa rồi, Vãn lão mời vào, ba vị Trương tướng công mời vào.

Trương Ngạc cười lên một tiếng ” Haaa”, con vẹt Bát Ca làm sao mà tự biết nói như thế được, Trương Ngạc biết rõ ràng là nó học vẹt, cười nói:

- Chim này sao có thể nói một câu dài đến như vậy, xin chào Vi Cô tìm quân cờ.

Trương Ngọc liên tưởng không tệ liền nói ngay:

- Không phải tìm quân cờ, có phải là xin chào Vi Cô tìm Trương Giới Tử không?

Mặt Vi Cô đỏ bừng bừng, Trương Ngọc biết mình đoán đúng nên cười to nói:

- Vương Tu Vi cùng ba huynh đệ chúng ta lên thuyền đi xa, lại chỉ yêu thương đệ đệ Trương Giới Tử của ta, thực làm ta vô cùng ghen tỵ đấy.

Vương Vi mặt đỏ đến mang tai, sẵng giọng nói:

- Yến Khách tướng công, chớ nên nói năng lung tung.

Uông Nhữ Khiêm đang nhìn Trương Nguyên từ trên xuống dưới, chấp tay nói:

- Vị này chính là người đã làm cho Hoa Đình Đồng Hàn Lâm thân bại danh liệt Trương Giới Tử đấy ư?

Trương Nguyên nghe giọng điệu của vị Huy Châu danh sỹ này có điểm không bình thường, nói:

- Tại hạ thì có tài cán gì mà khiến cho Đồng Hàn Lâm thân bại danh liệt chứ. Tại hạ vừa ở Đạm Viên nghe Tiêu Thái Sử nói một câu rất hay: “ý thế hiếp đáp người, như áng mây che lấp mặt trời, không bao lâu ánh sáng mặt trời sẽ lộ ra”, nếu Đồng Hàn Lâm là người hiền sỹ trong sạch thì dù có bị phỉ báng cũng nên tự hiểu .. Mây làm sao che khuất mặt trời, Uông tiên sinh nghĩ có đúng không?

Uông Nhữ Khiêm trong lòng cười lạnh, gật đầu nói:

- Trương Công tử nói rất đúng, mây bay làm sao có thể che lấp mặt trời.

Vương Vi cảm thấy không ổn... Nàng biết Uông Nhữ Khiêm và Đồng Huyền Tể có giao tình rất tốt. Nàng thấy lúc này y đang nhìn Trương Nguyên như châm chọc khiêu khích, vội hỏi:

- Uông tiên sinh, Vương Vi mời Giới Tử tướng công đến là có chuyện muốn nhờ, các vị không nên nói chuyện khác.... Hãy nghĩ ra biện pháp giúp tiểu nữ vượt qua cửa ải khó khăn này, mời vào trong an tọa.

Trương Nguyên nghe Vương Vi nói vậy trong lòng cảm thấy không vui, hóa ra tên Uông Nhữ Khiêm này cũng được Vương Vi mời đến giúp. Nếu Vương Vi có thể mời được Huy Châu đại danh sĩ giúp nàng hóa giải phiền toái thì còn mời Trương Nguyên đến làm gì. Nhìn vào mặt của đại danh sĩ Huy Châu liền nói:

- Tu Vi cô nương đã có Uông tiên sinh tương trợ....Vậy không cần tại hạ công hiến sức lực rồi, chúng ta nên cáo từ, Đại huynh, Tam huynh chúng ta đi thôi.

Không phải Trương Nguyên giận dỗi gì mà hẳn cảm thấy Vương Vi đã có người trợ giúp thì hẳn sẽ không nhúng tay vào. Hẳn không có nhiều thời giờ rồi đến vậy.

Lập tức hai hàng nước mắt Vương Vi rơi lã chã, nàng bật thốt lên:

- Huynh, huynh còn nói với Tuyết Y tỷ tỷ rằng mình không phải là người hẹp hòi.

Lời nói vừa thốt ra liền cảm thấy mình nói sai rồi, sợ Trương Nguyên hiểu lầm mình, trong lòng vừa tức vừa vội. Nàng cảm thấy trước mặt Trương Nguyên nàng như đàn độn, pháp phòng không yên, luôn háo hức như muốn thổ lộ.

Lý Tuyết Y vội nói:

- Giới Tử tướng công. Tu Vi tạm lánh nạn ở chỗ ta, cả ngày pháp phòng lo sợ, sợ tên Tôn thất bị phế truất kia lại đến quấy rầy. Giới Tử tướng công nhất định phải giúp đỡ nàng ấy, vị này là Uông tiên sinh cũng mới vừa đến sau giờ ngọ, trước khi đến đây không biết Tu Vi gặp nạn này.

Tuyết Y đã sớm nhận ra Trương Ngạc có chút mê muội đối với mình, liền năn nỉ Trương Ngạc:

- Yến Khách tướng công.

Lời nói nhẹ nhàng uyển chuyển.

Nếu bình thường gặp chuyện như thế này, Trương Ngạc sẽ căm giận la hét, giận dữ bỏ đi. Nhưng lúc này y như bị Lý Tuyết Y hút hồn bởi ánh mắt đa tình, giọng nói mềm mại của nàng khiến cho kẻ ăn chơi trác táng như y cũng mê đắm như điên như dại. Y căn bản là không chú ý gì đến giọng điệu mà Ưông Nhữ Khiêm dùng để nói với Trương Nguyên, làm cho Trương Nguyên không vui, mà khuyên Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ là nam tử hán đại trượng phu sao lại hơn thua với nàng Vương Vi yếu đuối được, nàng ấy gặp nhiều phiền toái lắm rồi nên mới nhờ đệ giúp đỡ, chuyện này đâu có gì kỳ lạ, chẳng lẽ phải van xin Trương Giới Tử đệ mới hài lòng sao.

Trương Nguyên không còn gì để nói, nhìn Tam huynh đang “lấy tay bắt cá”, lắc đầu cười nói:

- Tuyết Y cô nương thật lợi hại, chỉ với ánh mắt và vài lời nói đã khiến cho Tam huynh của ta thủ phục dưới chân, huynh đệ nhà mình cũng bán rẻ luôn.

Trương Ngạc kêu lên:

- Nói vậy, Huynh bán đứng đệ khi nào, ta hoàn toàn vì đệ và Vương Tu Vi thôi.
- Trương Công Tử nổi tiếng với việc Đảo Động đã đến, Tu Vi cô nương có chuyện gì phiền toái cũng có thể dễ dàng giải quyết rồi, tại hạ ở lại cũng chỉ là diễn viên quần chúng thôi, tại hạ sẽ mở mắt ngóng chờ xem Trương Công Tử đấu với bọn đạo chích kia như thế nào.

Ưông Nhữ Khiêm thấy Lý Tuyết Y khẩn cầu Trương Nguyên, Vương Vi cũng nước mắt lưng tròng. Xem ra Trương Nguyên là vị cứu tinh lớn rồi, thật khó chịu, y muốn mượn chuyện này nạp Vương Vi làm tiểu thiếp mang về Tân An, đây có thể là tình yêu chấn động Kim Lăng. Nào ngờ đâu Trương Nguyên lại chọc vào phá đám, hơn nữa nhìn thần thái biểu lộ của

Vương Vi đúng là nàng có tình ý với Trương Nguyên. Nghĩ lại chuyện Trương Nguyên làm ô nhục Đồng Hàn Lâm người mà y luôn tôn kính, Uông Nhữ Khiêm lại tức giận cho nên không kìm nổi mà châm chọc.

Vương Vi, Lý Tuyết Y nghe Uông Nhữ Khiêm nói chuyện một cách kỳ quái như vậy đều rất kinh ngạc, hai nàng ngơ ngác nhìn nhau.

Trương Ngạc lúc này đã rút hồn từ người Lý Tuyết Y về cả giận nói:

- Uông đại danh sĩ, sao lại nói chuyện có vẻ châm chọc khiêu khích như vậy?

Uông Nhữ Khiêm thản nhiên nói:

- Không dám.

Trương Nguyên nói:

- Uông tiên sinh cho rằng hậu duệ của Tề Vương là bọn đạo chích ư, Uông tiên sinh có dám đứng đối mặt với hậu duệ của Tề Vương mà nói như vậy không?

Giọng điệu bình tĩnh, lời lẽ vô cùng sắc bén.

Uông Nhữ Khiêm nói:

- Người mà Vương Vi cô nương mời đến giúp nàng giải nạn là Trương Công Tử chứ không phải tại hạ.

Đây chính là đổi luận điểm thành nguy biến, Trương Nguyên cười lạnh hỏi:

- Uông tiên sinh có từng được Đồng Hàn Lâm khen ngợi không?

Uông Nhữ Khiêm có thể làm thơ viết thành sách, lại đi đó đây nhiều, mấy năm trước được Đồng Kỳ Xương khen ngợi. Đồng Kỳ Xương khen Uông Nhữ Khiêm hành văn thanh tao điều này làm cho tiếng tăm của Uông Nhữ Khiêm lan truyền khắp nơi. Từ đó con cháu Huy Châu mới có thể cùng nhân vật nổi

tiếng ở Giang Nam kết giao. Chính vì vậy, Uông Nhữ Khiêm rất cảm kích Đồng Kỳ Xương, mà thanh danh của Đồng Kỳ Xương bị Trương Nguyên hủy hoại, vô tình cũng làm cho thanh danh của Uông Nhữ Khiêm bị tổn hại, lúc này y đang dồn nén cơn giận xuống.

Nghe Trương Nguyên hỏi như vậy, Uông Nhữ Khiêm cũng không khiêm tốn nữa, tự hào nói:

- Uông mỗ thi văn từng được Viên Thạch Công, Chung Bá Kính tán thưởng, thi họa được Đồng Hàn Lâm khích lệ. Tuy không dám gọi là cao siêu nhưng so với một số người sử dụng văn bát cổ thì cao minh hơn một chút.

Ý muốn khiêu khích đã quá rõ ràng, làm sao có thể lùi bước. Trương Nguyên tuy chưa làm thơ bao giờ nhưng từng đọc qua bài thơ “Đàm nghệ lục” của Chung Thư tiên sinh, người này có ảnh hưởng vô cùng lớn, về quan điểm cũng như khả năng nhận định và xem xét vấn đề Uông Nhữ Khiêm không thể bì kịp. Y chỉ có thể lấy ý tưởng từ ba nhà thơ lớn ở Thủ Giang như Ngô Vĩ Nghiệp, Cung Đình Tư hoặc là Thanh Mặc Cung chấp nối thành thơ. Y không nói đến điều này sợ Uông Nhữ Khiêm bức bối. Con người học hành để có tri thức, tri thức có trong đầu mà lại không sử dụng, lại lấy ý thơ của người đi trước thật chẳng ra làm sao.

Trương Nguyên nói:

- Uông tiên sinh nếu tự tin như vậy thì hôm nay tại hạ xin được cùng người luận thơ, xem ai là người cao minh hơn?

Nói xong, đi nhanh lên phòng, Mẫn Vấn Thủy đã vào nhà từ trước, giờ đang nhắm mắt tĩnh dưỡng, chuyện của Trương Nguyên và Uông Nhữ Khiêm lão không có hứng thú.

Bàn tiệc đã dọn ra, ánh đèn lung linh sáng rực, Trương Ngạc nói:

- Tu Vi cô nương, cô nọ ba huynh đệ chúng tôi một bàn tiệc rượu, bàn rượu này hãy để cho Uông đại danh sĩ,

chúng tôi không muốn ngồi cùng y. Y được Đồng Kỳ Xương khen ngợi đấy, cả người đầy mùi hôi thối.

Lại nói:

- À, Uông đại danh sĩ cho ta hỏi xú, ngươi tốn mấy ngàn lượng bạc để nhờ Đồng Kỳ Xương khen ngươi một câu?

Uông Nhữ Khiêm cả giận nói:

- Trương thị ở Sơn Âm cũng được coi là Trâm anh Thế gia, con cháu nhà làm quan mà không có đức hạnh vậy sao?

Trương Nguyên nói:

- Đức hạnh hay không, không phải để cho Uông tiên sinh bình luận ở đây, hãy bớt nói nhảm đi, xin mời luận thơ.

Thấy ba huynh đệ Trương thị cùng Uông Nhữ Khiêm xảy ra tranh chấp, Lý Tuyệt Y và Vương Vi thật không muốn chút nào nhưng không dám khuyên can, đều muốn Uông Nhữ Khiêm biết điều rút lui. Tên Uông Nhữ Khiêm này chỉ muốn nhân cơ hội mang Vương Vi về Tân An, điều này làm Vương Vi cảm thấy không vui.

Uông Nhữ Khiêm luôn tự cao về tài năng của mình, tuy rằng biết Trương Nguyên là Tiểu tam nguyên ở Thiệu Hưng, làm văn bát cổ rất giỏi, nhưng luận về thơ thì thiếu niên Trương Nguyên này tuổi chỉ đôi mươi có thể làm được gì, cho nên y nói:

- Là làm thơ phú hay là ngâm vịnh những bài thơ cổ từ xưa, cho người chọn muốn làm thế nào cũng được.

Chương 280: Giá họa đại danh sĩ (1).

Trương Nguyên nói:

- Ngâm tụng thơ cổ hay là làm thơ phú đều không cần thiết. Ta với người không làm thơ mà chỉ luận thơ thôi. Người nói người được Viên Trung Lang khen ngợi, vậy chúng ta lấy thơ bảy chữ của Công An và Cánh Lăng để luận đề, xem kiến thức của ai cao minh hơn, nhờ Vương Vi cô nương làm trọng tài, được chứ?

Trong lòng Vương Vi rất xúc động, nàng rất thích nghe Trương Nguyên bình luận thơ của các học giả nổi tiếng, liền hỏi Ôn Như Khiêm:

- Ôn tiên sinh?

Ôn Như Khiêm cười nói:

- Luận thơ thì luận thơ, Tu Vi cô nương không thiên vị là tốt rồi.

Trương Nguyên nói ngay:

- Huy Châu danh sĩ Ôn tiên sinh nói vậy không đúng rồi. Vương Tu Vi cũng là một nhà thơ có tiếng, lại là người rất phóng khoáng công bằng, sao người lại nhắc nhở nàng không nên thiên vị, không nên lấy dạ tiểu nhân mà so lòng quân tử!

Ôn Như Khiêm đỏ mặt nói:

- Bớt nói nhảm đi, mời luận thơ.

Trương Đại cười lạnh nói:

- Coi thường người khác như vậy cũng biết được cách làm thơ? Cũng tầm thường thôi. Người nói Viên Thạch Công đã từng khen người nhưng người đã qua đời rồi, cái này gọi là chết nên không có đối chứng.

Trương Ngạc cười to:

- Đúng đúng đúng, Lý Thái Bạch, Đỗ Tử Mỹ cũng đã từng khen Trương Yên Khách ta làm thơ xuất chúng, hay tuyệt, không tin xin mời Ôn danh sĩ cứ đi hỏi họ xem.

Trương Nguyên nói chuyện còn khách khí một chút nhưng Trương Đại, Trương Ngạc tính cách còn trẻ con nên nói ra từ nào cũng đều là châm chọc Uông Nhữ Khiêm. Uông Nhữ Khiêm then quá nên giận dữ, đứng dậy nói:

- Cuối cùng nơi đây là luận thơ hay chửi bóng chửi gió như những người đàn bà đánh đá, hay là vô cớ gây rối?

Đúng lúc này, chợt nghe ngoài cửa có tiếng đập cửa” Bang bang”, có người la to:

- Ta thấy con tiện tỳ kia ở trong Tương Chân Quán, mau giao con tiện tỳ trộm đồ của Thái tử Hoàng đế ra đây, hôm nay nếu không giao ra, ta sẽ đi báo quan.

Tiếng rầm, rầm, rầm vẫn vang dội ở cửa .

Lúc này Uông Nhữ Khiêm đang giận dữ muốn rời khỏi Tương Chân Quán, lại nghe tiếng đập phá cửa, tiếng quát mắng liền dừng bước đứng lại, nghiêng đầu nhìn Trương Nguyên, cười lạnh nói:

- Vương Vi cô nương mời được vị cứu tinh lớn đến đây, lúc này nên ra ngoài cửa đầu trí so dũng khí với kẻ ác ở ngoài cửa, sẽ vui hơn nhiều khi luận thơ đây, ha ha.
- Uông tiên sinh, người có vẻ vui sướng khi người khác gặp họa!

Vương Vi nổi giận đùng đùng, nàng và Uông Nhữ Khiêm quen biết nhau ở Tây Hồ, cảm thấy Uông Nhữ Khiêm là người lịch sự nhã nhặn nên nghĩ rằng y là một danh sĩ có khí phách. Nào ngờ, hôm nay bị ba huynh đệ Trương Nguyên chọc giận một chút liền lộ ra bộ mặt xấu xa bỉ ổi mà nàng chưa thấy được, thế mới biết lòng người thật nham hiểm.

Danh sĩ Huy Châu Uông Nhữ Khiêm bị nữ lang Vương Vi trực tiếp chỉ trích. Y giận dữ, không còn để ý đến phong độ, thẳng tay chỉ chỗ, mắng mỏ Vương Vi:

- Ta là danh sĩ phong lưu, tao nhã, không thô tục như những người tiểu thương, không dùng sự thấp hèn để đối đãi với người. Người tưởng mình là tài nữ được vạn

người mê sao? Người cho rằng người theo Trần Kế Nho, Đàm Hữu Hạ học vẽ tranh, học làm thơ thì thân phận người sẽ đổi khác ư. Người đừng quên, người xuất thân là ca kỹ, chỉ là con tiện tỳ mua vui cho người khác!

Tên Ưông Nhữ Khiêm này đã quên mình cũng chỉ là con cháu thương tịch, thuộc một trong bốn loại người thấp hèn, lại tự cho mình là người cao thượng, nhưng thực tế lại giống như một đứa trẻ không cam lòng khi bị một nữ tử mắng.

Ưông Nhữ Khiêm nghĩ Vương Vi bị nhục mạ một cách thậm tệ như vậy, nàng sẽ hoảng hốt, sẽ tự ti mà rơi lệ nhưng ngược lại nàng rất trầm tĩnh. Lần trước ở hồ Huyền Vũ nàng nghĩ Trương Nguyên cố ý nhục mạ mình, nên nàng rất kích động, vì Trương Nguyên là người nàng thích. Còn Ưông Nhữ Khiêm chỉ làm cho Vương Vi kết luận một chuyện: Cái gọi danh sĩ, phong nhã chỉ là cái áo khoác dùng để che giấu con người xấu xa mà thôi!

Trương Ngạc đứng bật lên định mắng Ưông Nhữ Khiêm nhưng Trương Nguyên ngăn lại nói:

- Tam huynh không nên chấp nhất một người như y, hãy để y cho đi....

Nói rồi Trương Nguyên xoay người nhìn thẳng Ưông Nhữ Khiêm hỏi:

-Ưông tiên sinh không cảm thấy mình rất xấu xa sao? Người dùng thân phận cao thấp để mắng chửi một cô gái, người không biết như vậy là hèn kém lắm sao? Đúng vậy, con người sinh ra giàu nghèo thế nào đã được định đoạt cả rồi, không phải mình muốn là được. Nhưng những chuyện này chỉ là mặt ngoài của con người, không phải giàu có mà ti tiện chính là nghèo hèn về phẩm chất sao? Ưông tiên sinh tự xưng là danh sĩ mà không biết câu nói của dân chúng hằng ngày “Mỗi người đều có thể vì thánh hiền”. Cho dù là người buôn bán nhỏ, hay là kỹ nữ, nô lệ thì cũng không đáng khinh bằng người, người mang danh là một danh sĩ nhưng lại tỏ ra vui sướng khi thấy họ gặp họa, người không thấy đó là một việc đáng khinh sao?

Cô nàng Vương Vi nước mắt tuôn tràn mi, hai mắt nàng đầm lệ, thần trí lảo đảo, đột nhiên quỳ xuống đất hướng phía

Trương Nguyên thi lễ. Sau đó, nàng liền đứng dậy thật nhanh, gương mặt tỏa sáng, từ giờ phút này nàng không nhìn Trương Nguyên bằng ánh mắt bất đồng nữa.

Uông Nhữ Khiêm cũng cười lạnh nói:

- Hay, chỉ vài lời nói đã khiến cho danh kỹ phải quỳ xuống mà bái lạy, ta thật sự khâm phục, thật sự khâm phục!

Sau khi châm biếm hai câu, y lại hỏi:

- Nếu Trương Công Tử cho rằng người buôn bán nhỏ, kỹ nữ, nô lệ đều có vị thế cao thì ngài cần gì phải khổ luyện đọc bát cổ, cần gì nóng vội tiến thân lên làm quan, không phải ngài cũng mong đạt công danh phú quý sao, cầu tài trí hơn người đấy sao, cần gì mà ngài làm bộ làm tịch giả vờ nói như thế!

Trương Nguyên thản nhiên nói:

- Yến tước an tri hồng học chi chí. (chí lớn của chim không tước An Tri)

Khi nói câu này, có một loại cảm giác cô độc đột nhiên nảy lên trong suy nghĩ. Con đường phía trước thật mênh mông, luôn tồn tại những gian nan mà nhất định hẳn sẽ phải trải qua. Trong khi những người bên cạnh hẳn đuổi theo cuộc sống phồn hoa, sống không mục đích. Những người giống như Uông Nhữ Khiêm khiêu khích châm chọc hẳn không ít, có lẽ trên đời này ai cũng say chỉ có mình hẳn tỉnh nên cảm giác thật cô độc.

Phía trước viện, tiếng chửi bậy càng lúc càng nhiều hơn, Uông Nhữ Khiêm đùa cợt nói:

- Trương Công Tử có chí lớn như vậy, trước tiên người hãy đuổi những kẻ ác kia đi, Trương Công Tử có thể nói về cái đạo của kẻ thánh hiền với bọn chúng, có lẽ khi nghe được bọn chúng sẽ hoàn toàn hối cải, vui mừng tán thưởng, dập đầu bái lạy cũng nên.

Trương Nguyên cười lạnh một tiếng nói:

- Để rồi xem.

Nhìn Lý Tuyết Y nói:

- Tụ tập hết tất cả các người hầu lại, mang gậy gộc chờ hiệu lệnh của ta.

Lý Tuyết Y biết Trương Nguyên và Nam Kinh Thủ Bị Hình Thái giám có mối giao tình, có Trương Nguyên ra mặt, muốn đánh vậy cứ đánh nên ra lệnh người hầu đi tìm gậy gộc.

Mục Chân Chân đi theo thiếu gia không nói nửa lời còn Phùng Hồ, Năng Trụ đều kêu ầm lên:

- Chúng ta cũng tìm côn bồng gậy gộc đi, lấy loại thật to và dài í.

Tiết Đồng nhanh nhay nói:

- Giới Tử tướng công, đệ có thể dùng cung bắn bọn họ không?

Trương Nguyên biết Tiết Đồng tuy nhỏ tuổi nhưng có chút võ nghệ, bắn cung rất chính xác nên nói:

- Cứ việc đánh chỉ cần không đánh mù mắt là được.

Tiết Đồng mừng rỡ, nhìn thoáng qua Vi Cô, Vi Cô cũng không phản đối.

Uông Nhữ Khiêm phát ra âm thanh “Xuy xuy” rồi cười khẩy nói:

- Hóa ra là cậy mạnh đánh nhau, ta còn tưởng Trương Công Tử có kế gì hay có thể đẩy lùi quân địch chứ!

Trương Ngạc cả giận nói:

- Uông Nhiên Minh, ngươi là đồ hèn hạ, chỉ lo cho cuộc sống phóng túng của ngươi mà thôi. Đã vậy khi người ta gặp họa ngươi còn châm chọc khiêu khích, ta cảnh cáo ngươi, ngươi còn nói nhăng nói cuội ta sẽ đánh ngươi trước đó.

Vừa nghe tam thiếu gia nói như vậy, Phùng Hồ và Năng Trụ hai tay nắm chặt côn, trừng mắt nhìn Uông Nhữ Khiêm. Chỉ cần tam thiếu gia ra lệnh một tiếng, bọn họ sẽ xông lên đánh liền.

Uông Nhữ Khiêm bên người chỉ có hai người hầu và một đồng tử. Sợ anh em Trương thị người đông thế mạnh nên y không tiếp tục nhiều chuyện nữa. Y chỉ cười lạnh, hậm hực bước vào nhà ra lệnh cho nô bộc chuẩn bị rời khỏi đây.

Trương Nguyên nói:

- Uông tiên sinh không nên gấp gáp, nhờ bị kẻ ác ngộ thương thì không tốt đâu.

Hắn chấp tay hỏi:

- Xin Uông tiên sinh cho tại hạ được biết danh hiệu được không?

Uông Nhữ Khiêm thấy Trương Nguyên hình như có ý tốt, liền đáp lễ nói:

- Tại hạ Tân An Uông Nhữ Khiêm, tự Nhiên Minh, hiệu Tây Hồ Ngư Ẩn.

Vừa nói xong trong lòng y có chút đắc ý, nghĩ Trương Nguyên dù sao cũng không dám đắc tội với chính mình.

Không ngờ Trương Nguyên lại không hề để ý gì đến Uông Nhữ Khiêm, thấy sáu tên người làm nam của Trương Chân Quán đã đến đầy đủ. Bên này bọn họ có Năng Trụ, Phùng Hồ bốn người tổng cộng được mười người, à còn có Tiết Đồng. Tiết Đồng mang một cây cung vải bố ở trên tường viện, chuẩn bị bắn tên nào phá cửa xông vào.

Trương Nguyên vung tay nói:

- Đi theo ta, cứ việc đánh, ta Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm đang tìm hoa hồng liễu, người nào dám đến quấy rầy, đều bắn đánh cho ta.

Trương Đại, Trương Ngạc thoát đầu đều sừng sốt, sau đó liền cười ha hả dẫn người hầu ra trước viện kêu to:

- Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm ở đây.

Tên Uông Nhữ Khiêm kia vừa vội vừa giận, luôn miệng nói:

- Thật buồn cười, buồn cười quá. Trương Giới Tử người thật hèn hạ, mới vừa rồi còn nói đạo thánh hiền, vừa chớp mắt liền hãm hại ta, đồ đệ tiện vô sỉ! Vô sỉ!

Chương 280: Giá họa đại danh sĩ (2).

Vũ Lăng đi phía sau, quay đầu lại mắng:

- Người mới là kẻ đệ tiện, kẻ nhất gan, đồ rùa đen rút đầu!

Uông Nhữ Khiêm thấy không làm gì được huynh đệ Trương Nguyên, liền cười lạnh nói với Lý Tuyết Y:

- Trương thị huynh đệ gọi đây là hỗ trợ sao? Ha ha, bọn chúng mượn tên của ta đánh người, nghĩ có thể vu cáo hãm hại ta sao? Không được đâu. Ta về Tân An, huynh đệ Trương thị đánh người rồi trở về Quốc Tử Giám. Những tên hậu duệ của Tề Vương đồng ý bỏ qua như thế ư, chúng sẽ gây phiền phức cho các người, các người gặp đại họa đến nơi rồi!

Lý Tuyết Y nghe Uông Nhữ Khiêm nói cũng rất có lý, liền có chút bận tâm, đôi mi thanh tú của nàng nhú lại nhìn Vương Vi nói:

- Tu Vi, hay khuyên Trương Nguyên không cần đánh người nữa có được không?

Vương Vi nói:

- Tỷ tỷ yên tâm, Giới Tử không phải là người chỉ biết nhìn trước mà không ngó sau đâu, nếu hấn đồng ý giúp ta nhất định sẽ giúp tới cùng, cho dù có gặp phiền toái gì cũng không lùi bước để chúng ta bị ức hiếp đâu.

Uông Nhữ Khiêm làm vẻ hết giận nói:

- Tu Vi cô nương, cô thật sự là hồng nhan tri kỉ của hấn, tốt lắm, tốt lắm, đúng là mối mắt mong chờ.

Cảnh chiều hôm thâm trầm, mai trúc sum suê tươi tốt, Tiết Đồng tay cầm cung đứng trên thang ở cạnh tường, một tay đề cành trúc thăm dò xem trước sân có bao nhiêu kẻ đầu gấu đang đập cửa, hận đến mức ngứa cả răng muốn lấy cung bắn cho chúng một phát, quay đầu lại thấy nhóm người Trương tướng công đã đến, lúc này người hầu hô lớn:

- Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm ở đây.

Nhìn thấy một đám người cầm côn bổng trong tay đi ra, Tiết Đồng rút cung cũng không nhẫn nại nổi nữa, lấy ra một viên đá nhỏ nhằm thẳng bắn “Băng” một tiếng trúng ngay đầu của một tên đầu gấu.

Kẻ đầu gấu kia chỉ cảm thấy đầu đau nhức, choáng váng một lát, đưa tay lên sờ thử, đưa ra thấy có máu tươi chảy ra, vừa sợ vừa giận kêu to lên:

- Ai đánh ta? Ai dám đánh ông nội các người?

Một tiếng “Băng” lại vang lên, một hòn đá rơi từ trên rơi xuống trúng ngay mu bàn tay trái của tên đầu gấu hung hăng kia. Y đau đến nổi vừa nhảy vừa xoa vừa kêu oai oái.

Liền có một tên giận dữ kêu lên:

- Phản thật rồi, bọn kỹ nữ các người mà dám đánh hậu duệ hoàng thất bọn ta ư.

Gã chưa nói hết một câu, cửa sân đột nhiên mở ra, một vài thanh niên trai tráng từ trong vọt ra tay cầm côn bổng vừa đánh tới tấp vừa hô to:

- Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm ở đây, Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm ở đây....

Chỉ trong chốc lát, mười mấy tên rãnh rồi kia toàn bộ bị đánh ngã nhào trên mặt đất. Năng Trụ, Phùng Hồ cùng vài người còn lại kêu to:

- Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm ở đây.

Trương Nguyên cùng mấy người đi ra, Trương Ngạc lớn tiếng nói:

- Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm ở đây, mà các ngươi còn dám đến gây chuyện, thật sự là không biết sống chết, đánh chết bọn chúng, đánh chết cho ta.

Năng Trụ, Phùng Hồ và vài người không khách khí, tay cầm côn đánh kêu ” Lốp bóp, cách cách”, đánh đến khi bọn chúng kêu lên cầu xin tha thứ.

Trương Nguyên nói:

- Các ngươi hãy nói rõ danh tính, để đưa lên cho quan trên xử theo pháp luật.

Phùng Hồ, Năng Trụ cả hai liền mang gậy đến hỏi tên. Những kẻ này rất tự hào về tên thật của mình, chúng là hậu duệ Hoàng thất mà lại. Chúng đi không đổi danh, ngồi không đổi họ, một người trong bọn chúng nói:

- Chu An Khôn.
- Chu Lão Hâm.
- Chu Đại Quân.
- Chu Do Giáo.
- Chu Hậu Chiếu.

Con cháu của Chu Nguyên Chương là những người cuối cùng trong ngũ hành bộ thủ đây. Lấy năm sinh làm tên gọi, giống như Vĩnh Lạc đế Chu Lệ, chữ Lệ trong chữ Mộc sẽ mang chữ Hỏa. Ví như trong một thế hệ, họ Chu sinh ra hơn mười vạn

người, nếu muốn làm như vậy thì việc đặt tên sẽ vô cùng khó khăn vì Ngũ Hành bộ thủ không có nhiều chữ như vậy, tất nhiên sẽ không được lặp lại nếu không sẽ phạm húy. Còn nếu đặt tên mà không có trong Ngũ Hành bộ thủ kia, Mà Tề Vương lại bị phê thì con cháu đời sau sẽ không thuộc sự quản lý của Tông nhân phủ, danh tính sẽ không được ghi trong gia phả của Hoàng đế ” Thiên Hoàng ngọc điệp”. Nếu không có ai giúp bọn chúng tạo ra tên chữ trong Ngũ Hành thì hậu duệ của Tề vương sẽ bị lặp tên, phạm húy ngay.

Trương Nguyên nghe tên ” Chu Đại Quân, Chu Do Giáo, Chu Hậu Chiêu”, nên hỏi để xác nhận lại:

- Hóa ra là hậu duệ của tôn thất à, thật là thất kính thất kính quá, thật là đánh sai rồi, người không biết không có tội đúng không, xin mời các vị đi đi ạ.

Nói xong hấn phát tay, một đám người rất nhanh lui về Trương Chân quán đóng cửa trước lại.

Mười mấy hậu duệ của phê Vương ngơ ngác nhìn nhau, sau đó đồng loạt giận dữ. Bọn họ bị đánh người nào người nấy mặt mũi bầm dập, người dính đầy bùn đất không lẽ chỉ nói ” Người không biết không có tội” rồi đuổi đi là xong sao. Những tên thủ hạ của Huy Châu danh sĩ Uông Nhữ Khiêm thật ác. Nhất thời họ không dám gõ cửa quấy rầy, nhưng lúc này bọn chúng phân ra hai người ở lại canh chừng, những người còn lại đi triệu tập thêm đồng bọn, mang gậy gộc côn bổng đến.

Tám tên đầu gấu này vừa đi vừa xoa mặt nhăn nhó, chịu đựng sự đau đớn vô cùng rời khỏi Cựu Viện. Hai người khác ẩn núp ở chỗ tối canh giữ cửa chính của Trương Chân quán. Thời gian không quá một canh giờ, liền thấy cửa lớn mở ra có bốn người nghiêng ngả lão đảo bước ra, trong viện có người lớn giọng tiền khách nói:

- Uông Nhữ Khiêm tiên sinh, tạm biệt, tạm biệt. Tội nay ánh trăng rất đẹp, Uông tiên sinh là Huy Châu danh sĩ ngại gì không nói lớn mà đi, Uông tiên sinh ngày mai lại đến nha.

Hai tên giữ nhiệm vụ ở lại này thàm nghĩ:

- Đánh chúng ta rồi muốn đi sao, không dễ dàng vậy đâu.

Sau khi Ôn Như Khiêm vừa bước ra khỏi cửa, cửa lớn “rầm” một tiếng, nhanh chóng đóng lại phía sau y, tiếng động làm rơi vài chiếc lá cây dính lên chiếc khăn trên đầu y.

Trời bắt đầu tối, xa xa có ánh trăng chiếu rọi rất đẹp, trong Cự Viện ánh đèn sáng chói tỏa ra thật huy hoàng rực rỡ như ban ngày. Bắt đầu từ Võ Định Kiều, đến Sao Khố Nhai thì kết thúc, giống như một con rồng lửa uốn lượn chiếu sáng cả trời đất. Buổi tối chính là thời điểm sông Tần Hoài phồn hoa nhộn nhịp đông người qua lại nhất. Họ tụ họp qua lại trên dòng sông thâu đêm suốt sáng trò chuyện rì rầm không khi nào là yên tĩnh cả.

Tuy nhiên lúc này Ôn Như Khiêm không còn lòng dạ nào suy nghĩ đến chuyện vui chơi hưởng lạc nữa, bốn người chủ tớ bọn họ vừa bị đuổi ra khỏi Tương Chân Quán điều đầu tiên y sợ chính là bị đánh. Ôn Như Khiêm đưa ánh mắt nhìn qua nhìn lại, nhưng vô cùng may mắn bọn hậu duệ của Tề Vương đều đi cả, lúc này liền ba chân bốn cẳng hướng Võ Định Kiều chạy tới. Y có thuyền đang neo đậu ở đó, lúc này đang hy vọng được mau chóng rời khỏi chỗ thị phi này. Tên tiểu tử Trương Nguyên kia thật thâm độc, đánh người lại lấy danh nghĩa của y mà đánh. Nhưng trong đêm tối không thể nào giải bày được. Thế lực của Hậu duệ Tề Vương lại không nhỏ, sau này sợ không thể nào đến Kim Lăng được.

Y vô cùng vui mừng khi chủ tớ bốn người thuận lợi đến được chỗ chiếc thuyền ở sông Võ Định Kiều. Ôn Như Khiêm thở phào nhẹ nhõm, y rửa mặt, đắm tùy tùng pha trà, y uống vào lấy lại tinh thần để bình tĩnh hơn. Y còn nghĩ nên làm thế nào để trả thù anh em Trương thị, nhất là Trương Nguyên và cả con tiện tỳ Vương Vi kia nữa, dám đối mặt chỉ trích y, thù này không báo y thế không phải là quân tử nữa.

Ngồi thuyền rời Võ Định Kiều, xuôi theo dòng nước, chậm rãi đi tới đối diện trường thi, nhìn thấy trên bờ phải trường thi có vài ánh đèn dầu thừa thớt. Khu kiến trúc không lồ vắng vẻ không một tiếng động, bên bờ tả ngạn Cự Viện đèn đuốc sáng trưng chiếu đến cùng với tiếng đàn du dương sôi nổi, có rất nhiều du khách dạo chơi ở thuyền hoa Tần Hoài trên bờ hồ

này. Thuyền nàng Trung Mỹ Cơ diễm lệ cùng chiếc quạt tròn và mái tóc búi nghiêng nàng đang ngồi trên thuyền thổi tiêu hoặc đánh đàn để thu hút khách.

Uông Nhữ Khiêm quyết định đêm nay sẽ tìm một Mỹ Cơ trên thuyền hoa, sẽ cùng nàng thức suốt đêm nay để chính mình được an ủi. Vì thế y ra lệnh cho thuyền chèo ghé sát một phòng gần bờ sông, vừa lúc ấy có người kêu lên:

- Huy Châu đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm có thể ở trên thuyền này?

Uông Nhữ Khiêm tự hào cảm thấy “danh tính của ta đúng là không nhỏ”, đang hắng giọng định trả lời đột nhiên y cảnh giác, ra lệnh cho người chèo thuyền không được lên tiếng. Y nhướn người ra phía trái cửa buồng nhìn lên bờ, chỉ thấy trên bờ một đám người cao thấp đứng tụ lại một đám. Y liền có cảm giác không ổn vội vàng ra lệnh cho người chèo thuyền mau chèo nhanh rời khỏi bờ.

Trên bờ nghe một tiếng quát mắng:

- Chính là chiếc thuyền kia!
- Đúng vậy, chúng ta nhanh theo chân tên cầu tặc họ Uông kia đến cùng, phải đánh chết y.
- Phải đánh tên cầu tặc...

Vừa dứt lời, ngói, gạch đá bay như mưa tới thuyền của y, Uông Nhữ Khiêm vội vàng ra lệnh người hầu nhanh tay đóng cửa khoang thuyền lại nhưng không kịp, cũng có vài cục đá bay vào khoang thuyền trong đó một cục rơi ngay vào trán y, lập tức máu tươi phun ra. Uông Nhữ Khiêm vội vàng nằm xuống, vừa để người hầu băng bó, vừa ra lệnh cho người chèo thuyền hô to:

- Người đánh các người chính là Trương Nguyên ở Sơn Âm còn Huy Châu Uông Nhữ Khiêm ta không liên quan gì cả.

❖ Tử Tước thật hèn hạ, mới vừa rồi còn nói đạo thánh hiền, vừa chớp mắt liền hãm hại ta, đồ đệ tiện vô sỉ! Vô sỉ!

Chương 281: Điều hổ ly sơn.
—Mình có 200 bộ truyện chữ full dịch, ai cần bộ nào hoặc mua full list thì kb zalo 0901945059 nhé ,30k 1 bộ 5 bộ 100k,, full list 400k ạ 1: đại quân gia là ma hoàng 2: hồng hoang quan hệ hộ 3: ta an tĩnh làm cầu đạo 4:vô địch kiếm vực 5: trọng sinh trở thành mạnh nhất vũ trụ 6: công tử biệt tú 7: ta nguyên thần có thể ký thác thiên đạo 8:siêu cấp phản diện 9: vô địch siêu thúc tổ 10: đại phụng đã canh nhân 11: đệ nhất danh sách 12: đạo quân 13: quỷ bí chi chủ 14: ta không biết ta là cao nhân 15:

**côn lôn ma chủ 16: mình
thiên hạ 17: vợ ta là thiên hạ
giảng đường 18:mật mã tây
tạng 19: ta bắt đầu sáng tạo
thiên cơ lâu 20: vô địch thật
tịch mịch 21: ta không mún
nghịch thiên 22: nguyên lai
ta là tu tiên đại lão 23: cổ
chân nhân 24:ta có hệ thống
auto tu luyện 25:lão nạp phải
hoàn tục 26:siêu thần yêu
nghiệt 27: thế giới hoàn mỹ
28:ta thành lập tổ chức sát
thủ ở huyền huyễn 29: thái
cổ thần vương 30: mục thần
ký 31: we chat của ta thông
tam giới 32: tuyệt đỉnh đan
tôn 33: tiên lộ tranh phong
34: con thỏ này phải chết**

**35:vô địch kiếm vực 36: tàn
bào 37:vạn cổ tối cường tông
38: chí tôn đặc công 39:cửu
tinh thiên thần quyết 40:đại
bát hầu 41: cửu tiêu 42: vạn
tộc chi kiếp 43:đồ nhi vi sư
ko xún núi 44: đầu bếp tại dị
giới 45:hệ thống tu luyện
toàn năng 46: huyền huyền
ta là thần thoại 47:lược thiên
ký 48: ma thiên ký 49:ma
kiếm lục 50: khủng bố sống
lại 51:minh thiên hạ 1-2 52:
ngũ hành thiên 53:nguyệt
huyết thần tọa 54:như ý tiểu
lang quân 55: siêu cấp phản
diện 56:phong khí quan
trường 57:ta chỉ mún an tĩnh
chơi game 58:siêu cấp thiên**

**phú 59:siêu phẩm vu sư
60:sử thượng đệ nhất tổ sư
gia 61:ta là võ học gia 62:ta
có thể là giả tiên 63:hàn môn
kiêu sĩ 64: toàn cầu hung thú
65:toàn cầu cao võ 66:thần
sủng tiến hoá 67:tạo hoá chi
vương 68:thiên đồ đạo thư
quán 68:thế giới sụp đổ 69:
vạn tộc chi kiếp 70:tiên quốc
đại đế 71:thôn thiên 72: tiên
ma biến 74:tả đạo khuynh
thiên 75:tu la ma đế.. Còn
tiếpnnm**

Lúc này trên bờ Hậu duệ của Tề Vương đang hỗn loạn kêu gào, không ai nghe thấy lời biện bạch của người trên thuyền cả, chỉ chú ý chơi đá sao để trúng vào thuyền, có người kêu to:

- Mau tìm một chiếc thuyền đuổi theo mau, đánh tên cầu tặc kia rồi kéo lên báo quan.

Những tên hậu duệ Tề Vương ở phố Kim Lăng đã quen hoành hành ngang ngược, hiện tại chúng tụ tập hơn mười người nhất định phải ra sức đánh bằng được Uông Nhữ Khiêm để hả giận.

Nên chúng đuổi theo không ngừng nghỉ, có vài tên lưu manh liền cưỡng ép cướp một thuyền hoa, dùng gậy gộc côn bổng dọa người chèo thuyền phải theo kịp thuyền phía trước.

Uông Nhữ Khiêm sắc mặt biến đổi, vô cùng hoảng sợ, khàn giọng nói:

- Mau chèo thuyền, mau lên, mau!

Ba người trên thuyền biết tình thế nguy cấp nên liều mạng chèo thuyền hướng sông Đào Diệp Độ chạy đến. Lúc này trên sông Tần Hoài có nhiều du thuyền qua lại, ba người chèo thuyền phải hết sức chú ý nếu không sẽ chạm vào thuyền khác. Thuyền những tên hậu duệ của Phế Vương kia chèo không nhanh lắm, người chèo thuyền lại không dùng hết sức lực nên dần dần thuyền của bọn họ đã bỏ xa thuyền của những tên hậu duệ phế Vương kia. Trên bờ vẫn có vài người chạy qua những chướng ngại vật đuổi dọc theo bờ sông, không đánh được Huy Châu đại danh sĩ này chúng không chịu bỏ qua. Có vài tên chạy rất nhanh, chạy một mạch đến Thông Tế Kiều đón đầu.

Thuyền đã qua Đào Diệp Độ, cũng đã bỏ khá xa người trên bờ, Uông Nhữ Khiêm lúc này mới an tâm, cảm thấy nơi trán đau nhói chảy không ít máu dù y đã được băng bó kỹ. Y không hiểu sao tai vạ lại rơi xuống đầu mình thực sự làm cho y hết sức tức giận. Y vốn định nạp danh kỹ kia làm thiếp để làm tăng thanh danh danh sĩ của y, sẽ có nhiều lợi ích. Nhưng y thật không ngờ lại rơi vào cảnh khốn cùng này, lại bị người ta đánh thay cho tên Trương Nguyên kia nữa. Khi nghĩ đến đây lửa giận bốc lên hừng hực, y chụp được một cây gậy dài đập loạn xạ, vừa đập y vừa hét nói:

- Tên tiểu tử Trương Nguyên kia, ta sẽ không đội trời chung với ngươi!

Y nghiền răng nghiền lợi suy tính cách để trả thù Trương Nguyên.

Người lái thuyền đột nhiên kêu to:

- Uông tướng công, phía trước đầu cầu có người đang ngăn đón!

Uông Nhữ Khiêm vội vàng ra cửa thuyền nhìn thăm dò, đi từ Tần Hoài đến Thông Tế Kiều khoảng mười dặm, bên này là nơi điều tằm đèn dầu rất hiếm. Trong đêm tối lại có một chiếc thuyền để ngang giữa sông, chỉ có thể là hậu duệ của Tề Vương sắp đặt để ngăn cản bọn họ. Uông Nhữ Khiêm vội vàng kêu lên:

- Dừng thuyền, mau dừng thuyền, lên bờ mau, tìm trạm dịch trú chân.

Thuyền dừng bên bờ phải, Uông Nhữ Khiêm bơi vào bờ cùng hai người hầu theo hướng Bắc chạy đi, trời tối đen như mực. Đường nơi này y không quen nên không biết nơi nào có trạm dịch cả, chạy trốn thở không ra hơi, vừa chạy tới đã thấy một đám người đứng chặn trước đường lớn quát:

- Tên cầu tặc họ Uông kia, còn dám trốn chạy sao!

Uông Nhữ Khiêm nghe thế hồn bay phách lạc, tay chân mềm nhũn thiếu chút nữa là ngã quỵ xuống đất. Bây giờ có chạy trốn y cũng không còn sức lực nữa.

Bảy tám người đàn ông cầm gậy gộc vây quanh y, mắng:

- Tên cầu tặc kia, dám đánh hậu duệ Hoàng thất, hôm nay không đánh gãy chân chó của người chúng ta còn gì là uy phong của con cháu Chu thị nữa.

Uông Nhữ Khiêm thở hồng hộc nói:

- Từ từ đã, tại hạ là người có công danh, các người không được vô lễ, ta có chuyện muốn nói.

Bảy người đàn ông hơi chần chừ một chút, đang quan sát đánh giá Uông Nhữ Khiêm, một tên cười lạnh nói:

- Người chỉ là một tên tú tài mà thôi, cả thiên hạ này là của Chu gia ta, người chỉ là một tiểu tú tài mà dám mạo phạm ta là những hậu duệ của Tề Vương, đây là tội tru di cả dòng tộc, người có hiểu không hả?

Một người đàn ông khác cầm côn trong tay đưa qua đưa lại nói:

- Không cần dài dòng với y, đánh y toi tả rồi kéo y đến phủ Ứng Thiên hỏi tội!

Uông Nhữ Khiêm vội nói:

- Đánh các người là ba huynh đệ Trương Nguyên ở Sơn Âm.

Một người đàn ông hỏi:

- Ngươi có phải tên họ Uông không?

Uông Nhữ Khiêm liền thật nhanh trả lời:

- Không phải, tại hạ không phải họ Uông mà là họ Hồ.

Mẫu thân của Uông Nhữ Khiêm họ Hồ cũng là một đại tộc ở Huy Châu.

Có một người đàn ông gầm lên:

- Tên cầu tặc này, ngay cả tổ tông cũng không nhận, Huy Châu danh sĩ Uông Nhữ Khiêm không phải là ngươi thì còn ai vào đây, không phải ngươi, vậy sao ngươi phải sợ bị đánh mà chạy nhanh vậy.

Bảy người đàn ông đồng loạt xông lên, gây gộc côn bổng đập xuống đánh vào ba người chủ tớ Uông Nhữ Khiêm, bọn chúng ôm đầu kêu to cứu mạng.

Có tiếng bước chân chạy sầm xập trên mặt đất, có người chạy tới hô to:

- Những tên hung đồ kia, phía trước là lục bộ nha môn mà còn dám hành hung người.

Vừa lúc ấy có tiếng chiêng vang, đây chính là tiếng chiêng của tuần cảnh đi tuần tra. Phủ Ứng Thiên quy định cứ một trăm hộ có năm người đi tuần tra. Bình thường ban đêm đều rải ra thay

phiên nhau trực khi có đạo tặc hay người nào phạm pháp liền đánh chiêng ra hiệu để tập hợp mọi người lại.

Bảy người đàn ông không đánh nữa nói:

- Chúng ta là con cháu họ Chu là hậu duệ của Tề Vương, đều là những người dân lương thiện, các người làm rồi, ba tên Huy Châu này đánh chúng ta trước đây.

Mười mấy người dân lân cận chạy đến phụ giúp, có người nhận ra được hậu duệ của Tề Vương nên chỉ đứng nói vài câu, những người này cũng không muốn đôi co với những tên vô lại Chu thị. Nhưng nhìn trên mặt đất có ba người đang nằm rên ở giữa còn có một sinh đồ, nếu đưa đến quan phủ có thể gặp phiền toái. Không đợi những người dân nói gì, tên sinh đồ kia bò lên lớn tiếng nói:

- Đánh người chính là Trương Nguyên một tú tài ở Sơn Âm, không phải ta Huy Châu danh sĩ Uông Nhữ Khiêm, người đánh người không phải ta.

Uông Nhữ Khiêm quyết tâm lợi dụng cơ hội này đem mọi chuyện nói rõ ra, y không thể nào lại bị đánh thế cho Trương Nguyên được nữa. Dù bọn phế Vương này đánh y làm cho y cực kì căm phẫn, nhưng người gây ra chuyện này chính là Trương Nguyên. Lúc này y không ngại từ bỏ mọi hiềm khích lúc trước mà liên kết với phế Vương đối phó với bọn thứ dân Trương Nguyên.

Ở Cự Viện Tương Chân Quán, khi bốn người chủ tớ Uông Nhữ Khiêm vừa đi, Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Chân và Tiết Đồng cùng ra cửa chính của Tương Chân Quán. Bốn người Uông Nhữ Khiêm đi về phía Nam đi Võ Định Kiều, còn ba người Trương Nguyên đi hướng Bắc đi Sao Khố Nhai. Sao Khố Nhai luôn có một nhà thuyền dựa vào Tương Chân Quán để mưu sinh, Tiết Đồng đi gọi nhà dò chèo thuyền ra chủ tớ Trương Nguyên cùng nhau lên thuyền, xuôi dòng sông nhỏ hướng Thông Tể Kiều mà đi. Cặp vào bờ Thông Tể Kiều, vào nha môn nội phòng, trước cửa có bốn quân sĩ trong đó có hai người gác từ sau giờ Ngọ đến giờ. Họ nhận ra được Trương Nguyên liền khăn trương chấp tay trước ngực chào, Trương

Nguyên nhờ quân sĩ vào thông báo hẳn muốn gặp Hình Công công, quân sĩ nói:

- Hình công công đi đến các thuế ti từ lúc sẩm tối đến giờ vẫn chưa trở về, Trương Công Tử có chuyện gì khẩn cấp muốn báo với Hình Công công sao?

Những quân sĩ này biết Hình Công công rất coi trọng người học trò Quốc Tử Giám này. Vào giờ Ngọ, lúc hẳn đi ra, Hình Công công còn đưa ra đến tận cửa chính, chuyện này rất hiếm có.

Trương Nguyên nói:

- Hình Công công không ở đây ta sẽ không vào, xin hỏi Tất Bách Hộ hoặc Liễu Chương Ban có ở đây không?

Quân sĩ hộ vệ nói:

- Liễu Chương ban ở đây, tiểu nhân sẽ đi thông báo cho Trương Công Tử.

Một lát sau, Đông xướng Liễu Chương ban bước nhanh ra, Liễu Chương ban lúc này không còn mặc áo ngắn nô bộc nữa mà mặc quan phục màu nâu sẫm, mũ tròn đi giày quan, y mỉm cười chấp tay chào hỏi, tuy nhiệt tình nhưng lại không tỏ vẻ nịnh nọt hỏi:

- Trương Công Tử gọi tại hạ có gì chỉ bảo không?

Trương Nguyên đáp lễ nói:

- Có chuyện phải nhờ Liễu Chương ban giúp đỡ.

Liền đem chuyện mình ở Trương Chân Quán bị bọn hậu duệ của phế Vương quấy rầy thế nào thuật lại.

Liễu Cao Nhai nói:

- Những tên hậu duệ của phế Vương kia đang hoành hành vô lối ở Kim Lăng, tại hạ cũng có nghe nói nhưng không ngờ hôm nay lại mạo phạm đến Trương Công Tử, Trương Công Tử yên tâm hãy để chuyện này tại hạ lo cho.

Nói xong lập tức cho triệu tập mười tên nô bộc ở Đông xưởng và mười người võ sĩ Cẩm Y Vệ cùng Trương Nguyên đi đến Tương Chân Quán. Lúc này trước cửa vắng vẻ không có một ai, cũng chẳng có tên đầu gấu nào quấy rầy cả!

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ vừa mới dùng kế điệu hổ ly sơn dụ những tên vô lại kia đuổi theo tên họ Uông. Tuy nhiên không bao lâu chúng sẽ lại đến đây gây rối, mọi chuyện xin nhờ vào Liễu Chương ban giúp đỡ.

Liễu Cao Nhai nói:

- Không dám không dám.

Nói xong cùng hai mươi người ở Đông Xưởng cùng Lục sĩ đi vào trong viện.

Trương Đại, Trương Ngạc đều đến chào Liễu Cao Nhai. Liễu Cao Nhai biết Trương Nguyên có hai anh họ cùng học trong Quốc Tử Giám, nên chào hỏi đáp lễ.

Lý Tuyệt Y và Vương Vi mời Liễu Cao Nhai đến sảnh uống trà. Liễu Cao Nhai đánh giá hai người nữ lang thuộc loại tuyệt sắc giai nhân này, nhìn rất quen mắt. Bỗng nhiên y nhớ ra lần trước có gặp nhau ở hồ Huyền Vũ, lần đó y nhìn thấy Trương Nguyên nhưng Trương Nguyên không thấy y.

Khoảng nửa canh giờ sau nghe tiếng ồn ào náo nhiệt ở gần đây, rồi lại nghe “Rầm rầm rầm” lại có người đập cửa.

Liễu Cao Nhai để chén trà trên tay xuống, đứng lên nói:

- Ba vị Công tử cứ uống trà, tại hạ đi trước đuổi chúng đi rồi lại vào...

Chương 282: Không kết bạn với người không có đam mê (1).

Có đến hơn ba mươi người con cháu Tề Vương tụ tập ở trước cửa Tương Chân quán, mười tên trước đó bị bọn Tiết Đồng, Phùng Hồ đánh cho mặt mũi bầm dập cũng có trong số đó. Đám phé vương thứ dân và lưu manh vô lại này đã chuẩn bị đầy đủ, mỗi tên tay cầm côn bông, nổi giận dùng dũa, không ngừng dùng côn gõ, dùng chân đá, đập phá cửa để chui vào. Danh sĩ Huy Châu Ôn Như Khiêm không màng toàn thân đau đớn, được hai người hầu dìu lấy, đứng ở dưới một gốc cây mai quan sát. Y muốn nhìn thấy vận xui của ba huynh đệ Trương thị. Chỉ cần Trương Nguyên thâm hơn y thì trong lòng hẳn sẽ được an ủi, cảm thấy lần này bị đánh cũng đáng.

- Rầm rầm rầm

Mấy tên phé vương thứ dân cầm đầu vừa phá cửa vừa hét:

- Mở cửa, mở cửa!
- Còn không mở cửa ta sẽ thiêu chết các người!

Cửa chính mở toang, một tên đang đá tới tấp vào cửa bị hụt chân, ngã nhào vào bên trong, ngực đập xuống đất, gãy dựa không đứng dậy được. Ngoài cửa mấy tên phé vương thứ dân chỉ nghe thấy tiếng “nhao nhao”. Đó là tiếng rút đao ra khỏi vỏ, tức thì lưỡi đao sáng lóa lên, rồi có tiếng quát:

- Hung đồ từ đâu đến, dám phóng hỏa hành hung ở Nam Đô!

Đám phé vương thứ dân ở trước cửa Tương Chân quán đều kinh sợ: Y phục Phi Ngự thêu Xuân Đào, đây là cấm y vệ!

Mũ nhọn, y phục màu nâu, giày da trắng, đây là sai dịch Đông Xưởng!

Trong chốc lát, trước cửa lặng ngắt như tờ.

Ôn Như Khiêm đứng một bên cũng tròn mắt, không hiểu là chuyện gì, tại sao Tương Chân quán lại xuất hiện nhiều cấm y vệ và sai dịch đến thế?

Liễu Cao Nhai đi ra, giọng nói không cao không thấp, vừa đủ để mọi người có mặt ở đây nghe thấy:

- Không cho bất cứ người nào rời khỏi đây, báo tên lên đây!

Mười lực sĩ cầm y vệ và mười sai dịch Đông Xưởng nhanh chóng chặn ở hai đầu, lưỡi đao sắc bén trong tay phản chiếu ánh đèn sáng lóa lên, bọn phế vương thứ dân luôn bắt nạt kẻ yếu lập tức hoang mang, tên cầm đầu liên tục chấp tay thi lễ:

- Đại nhân, là tiểu nhân đợi Tề Vương tông thất, việc này...
- Im miệng!

Liễu Cao Nhai quát:

- Tôn phủ có lũ vô dụng các ngươi sao? Hai trăm năm trước đã bị phế làm thứ dân còn dám tự xưng là hoàng tộc tông thất!

Hai trăm năm nay, nhánh con cháu hậu bối này của Tề Vương bị phế ngày càng sa đọa, sau đó không còn được mấy người biết chữ, ngay cả đặt tên cũng không theo tôn ti vai vế. Bây giờ những tên này chỉ biết bọn chúng là thế hệ sau của người con thứ bảy của thái tổ cao hoàng đế, còn nữa, cũng biết rằng đặt tên phải mang theo bộ thủ ngũ hành, còn lại là không hề biết gì cả. Bọn chúng sống lâu dài với tầng đáy xã hội nhưng lại ham ăn biếng làm, ngoài việc ỷ thế tổ tông ức hiếp người lương thiện, gian xảo vơ vét tài sản ra thì không có bản lĩnh nào khác. Lúc này bị Liễu Cao Nhai lớn tiếng quát mắng thì cả đám trợn mắt há mồm, hoảng sợ nhìn nhau, hèn hạ bỏ ỏi bị rơi vào đường cùng, nên đâu có thể nói cứ con vua thì được làm vua. Liễu Cao Nhai nói:

- Từng người báo tên lên đây, bắt đầu từ ngươi.

Ông ta nói rồi chỉ vào tên cầm đầu, ngay lập tức tên này liền chấp tay trước ngực mà báo danh:

- Tiểu nhân Chu Do Giáo.

Liễu Cao Nhai trước đây đã nghe Trương Nguyên nhắc nhở qua, mấy tên phế vương thứ dân này đặt tên phạm húy. Bách

tính thường dân e là thực sự không biết Chu Do Giáo là ai, nhưng Liễu Cao Nhai là trưởng ban thất phẩm của Đông Xưởng, lại từng được Trương Nguyên nhắc qua, há lại không biết Chu Do Giáo chính là tên gọi của đương kim Hoàng trưởng tôn, ông cười lạnh rồi ra lệnh cho Cẩm y vệ bắt lấy “Chu Do Giáo”. Chu Do Giáo kêu lên:

- Tiểu nhân phạm phải vương pháp gì!

Liễu Cao Nhai nói:

- Đợi lát nữa đến phủ nha Ứng Yêu ngươi sẽ rõ. Lôi đi!

“Chu Do Giáo” đành bó tay chịu trời, những phế vương thứ dân còn lại thì nơm nớp lo sợ, lần lượt tiến lên trước báo danh. Liễu Cao Nhai lần lượt trói mấy tên “Chu Hậu Chiêu”, “Chu Đại Quân”, “Chu Tuyên Trấn” này lại, những người còn lại đều bị đuổi đi. Những tên phế vương thế dân lúc đến vô cùng hùng hổ nhưng lúc này thì lại mặt xám mày tro mà đi.

Thị lực của Trương Ngạc rất tốt nên sớm đã nhìn thấy Uông Nhữ Khiêm ở dưới gốc mai. Thấy Uông Nhữ Khiêm muốn đi liền vội tiến lên phía trước ngăn lại:

- Uông đại danh sĩ, sao lại đi rồi, không vào trong uống chén trà sao?

Thần sắc Uông Nhữ Khiêm xám xịt, đầu tiên là y mất hết khả năng chống đỡ, chỉ cảm giác toàn thân đau đớn, đứng cũng không vững mà phải nhờ hai người đẩy đỡ lấy, cúi đầu không rên một tiếng, khập khiễng đi đến phố Sao Khó, trong lòng vô cùng uể oải. Nữ lang và nô tỳ của các nhà gần đây vây xem rất nhiều. Trương Ngạc nói với Liễu Cao Nhai:

- Đây chính là đại danh sĩ Uông Nhữ Khiêm ở Huy Châu, muốn nhân cơ hội người khác gặp nguy nan nạp Vương Vi cô làm thiếp, vui sướng khi nhìn thấy người khác gặp khó khăn, loại tri thức bất lương như vậy đúng là vô sỉ.

Trương Đại nói:

- Chuyện hôm nay sẽ lan truyền rất nhanh, để xem đại danh sĩ Huy Châu còn mặt mũi nào mà học đòi văn vẻ không!

Các nữ lang đứng xem bên cạnh lúc này cũng lần lượt đến hỏi thăm Lý Tuyết và Vương Vi, nhất thời í éo tố cáo với Cẩm y về những việc vợ vét tài sản phế vương thế dân xảo trá làm thường ngày, thỉnh cầu nghiêm trị giúp cho. Liễu Cao Nhai cung kính nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử, tại hạ muốn đến Ứng Yêu phủ nha một chuyến, công tử yên tâm, bọn này có ăn gan hùm cũng không dám lại đến quấy rối đâu.

Trương Nguyên đáp lễ:

- Đa tạ Liễu đại nhân, hôm nay tại hạ sẽ đến Nội phủ bị phủ để cảm tạ Hình công công, cảm tạ Liễu chương ban.

Liễu Cao Nhai cảm thấy rất vui mừng, vị Trương công tử này rất giỏi hiểu ý người khác, y biết Hình công công và Trương Nguyên khá là hợp nhau, nếu Trương Nguyên chịu vì y mà nói tốt vài câu trước mặt Hình công công hẳn là còn hơn y cần cù chăm chỉ cả ngàn năm. Liễu Cao Nhai dẫn một đám Cẩm y vệ và sai dịch áp giải mấy tên phế vương thứ dân đến nha môn Ứng Yêu phủ. Lúc này đã là cuối giờ Hợi, Trương Nguyên nói với Trương Đại và Trương Ngạc:

- Đại huynh, tam huynh, đêm đã khuya, chúng ta cũng nên cáo từ thôi.

Trương Đại gật đầu nói:

- Ừ, nên về thôi.

Lý Tuyết Y ngược mắt nhìn Vương Vi. Vương Vi mặt phẫn đỏ bừng, im lặng không nói tiếng nào.

Lý Tuyết Y cũng biết đêm nay không phải lúc, bèn chào ba huynh đệ Trương thị:

- Ba vị Trương tướng công, hôm nay đã trễ, ngày khác sẽ đặc biệt chuẩn bị một buổi tiệc để tiếp đón ba vị tướng công.

Trương Ngạc thấy Lý Tuyết Y dáng vẻ dịu dàng quyến rũ liền không ngừng nói:

- Nhất định đến, nhất định đến.

Vương Vi im lặng vén áo thi lễ với ba huynh đệ Trương Nguyên, gương mặt thanh lịch xinh đẹp lạ thường như nguồn sáng giữa âm ty và trần gian, khiến cho Lý Tuyết Y cũng phải kinh ngạc, không biết tại sao Vương Vi đã trải qua khó khăn mà ngược lại dung mạo càng tỏa sáng như vậy.

Vị cao thủ trà đạo chỉ mới có năm mươi mà tóc đã bạc trắng Mẫn Vãn Thủy kia trước giờ cứ ngồi buồn lặng lẽ trong phòng, cũng không buồn nghe ngóng chuyện gì xảy ra ở nhà đối diện, chắc có lẽ cảm thấy bản thân mình bất lực không giúp được gì nên thà ngồi một chỗ tịnh dưỡng còn hơn là sốt ruột lo lắng, lúc này mới cầm cây roi mây đi ra ngoài, cùng với đám người Trương Nguyên bước lên thuyền ở bến tàu trên phố Sao Khó. Vương Vi và nô tỳ Huệ Tương đứng ở trên bờ tiền, gió đêm khá mạnh, làm cho váy áo nàng lệch sang một bên, bộ ngực mềm mại cùng vòng eo thon thả cùng đón gió, đường cong gợi cảm, nổi bật lên giữa cảnh đêm và ngọn đèn đường. Trương Nguyên và mấy người nữa lên được thuyền rồi ngẩng đầu nhìn, dáng vẻ nữ lang Vương Vi trước gió giống như nhân vật trong bức họa thần tiên của Nhược Ngô đạo tử. Thuyền đã xa bờ nhưng Vương Vi vẫn đứng trên bờ Tần Hoài. Trương Ngạc thở dài:

- Giới Tử kết giao với thái giám thì ra là vì mỹ nhân, thật là mưu tính sâu xa, cái này ta và đại huynh cũng phải thua đệ, không thể nào tranh giành Vương Vi với đệ được rồi, nhìn thấy ánh mắt tình tứ đó của Vương Vi cứ như là muốn bỏ nhào vào trong lòng Giới Tử vậy.

Trương Nguyên lắc đầu cười nói:

- Nhãn lực của tam huynh như vậy, đã đeo kính viễn vọng chưa thể.

Trương Đại nghĩ đến việc ở Tương Thục quán lúc này bèn vỗ vào mép thuyền nói:

- Sự việc vừa rồi thật là một biến đổi bất ngờ, thật giống như tập kịch Quan Hán Khanh vậy, đặc biệt là tên Uông Nhữ Khiêm đó, thay đổi bộ mặt vô số lần, danh sĩ này diễn thật sự vô cùng ngoạn mục.

Trương Nguyên cười to.

Vũ Lăng cười nói:

- Uông danh sĩ bị đánh không nhẹ đâu, bị đánh đến vỡ cả trán.

Trương Đại nói:

- Điều khiến người khác phải ôm bụng cười chính là bộ dạng của Uông Nhữ Khiêm cùng với đám lạt hồ đến gây chuyện, y trông chờ đám lạt hồ đó đánh chúng ta nhưng lại bị thất vọng rồi, màn kịch đó chưa diễn được, thật có lỗi quá.

Trương Nguyên nói:

- Đệ chỉ muốn trừng trị tên phế vương thứ dân đó thôi, Uông Nhữ Khiêm là tự y tìm đến, đêm nay vốn không có màn kịch của y.

Nhưng trong lòng lại nghĩ: “Đây chỉ là một phế vương thứ dân mà đã có thể hoành hành ngang ngược ức hiếp người lương thiện không ai dám quản như thế thì con cháu được phân phong của Chu Nguyên Chương bây giờ sinh sôi đến mấy chục vạn người, cả người nhà lẫn nô bộc cũng đã đến trăm vạn người (triệu người), tầng lớp kí sinh khổng lồ này chiếm một lượng lớn các trang ấp, là khối u ác tính của xã hội Văn Minh”.

rtLineBreakNewLine]>

Chương 282: Không kết bạn với người không có đam mê (2)

Trương Ngạc đương nhiên không biết Trương Nguyên nghĩ nhiều như thế nên trợn mắt nói:

- Đáng tiếc bây giờ tiệc vui đã chóng tàn, mỹ nhân thì xa cách mất rồi.

Trương Đại hỏi:

- Thế đệ còn muốn gì nữa?

Trương Ngạc nói:

- Đương nhiên là muốn nam nữ ân ái với Lý Tuyết Y rồi. Đại huynh, không cần phải giả tạo nói rằng huynh không muốn...Giới Tử, đệ thì sao?

Mẫn Vãn Thủy nghe thấy ngôn ngữ phóng dăng của huynh đệ Trương thị, những kẻ thiếu niên thật quá hoang đường, liền cầm cây roi mây gõ “soạt soạt” vào boong thuyền, nói to:

- Dừng lại ở Đào Diệp Độ một lát.

Khi Mẫn Vãn Thủy xuống thuyền ở Đào Diệp Độ, Trương Đại nói:

- Vãn lão, ngày mai tiểu sinh sẽ đến thăm Vãn lão.

Mẫn Vãn Thủy ậm ừ qua loa rồi lên bờ mà đi.

Trương Ngạc nói:

- Ông lão này là một quái nhân, hình như rất khó lường.

Trương Đại cười nói:

- Ta thích cái sự quái đản đó của ông ta. Người không có đam mê thì không thể kết bạn, cũng không thể có tình cảm sâu đậm; người không có khiếm khuyết thì không thể kết bạn, cũng không thể có chân khí.

Trương Nguyên vỗ tay nói:

- Đại huynh lời lẽ tuyệt diệu, Viên Thạch Công cũng đã từng nói những lời giống như thế: ‘trên đời này những người mặt mũi khó ưa ngôn ngữ vô vị đều là người không có đam mê’ chỉ có điều là ông ta nói không được sâu sắc bằng đại huynh mà thôi.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Như vậy há chẳng phải là đang khen ngợi ta sao, ta đam mê nhiều khiếm khuyết cũng nhiều, đại huynh và Giới Tử đều không bằng ta.

Trương Đại và Trương Ngạc nhìn nhau cười:

- Anh chàng Trương Yến Khách này, cảm giác bản thân thật sự là cực tốt.

Thuyền cập bến ở cầu Thông Tế. Đoàn người Trương Nguyên gồm mười người lên bờ đi bộ về đến Thính Thiện Cư ở dưới núi Kê Minh. Lúc này đã đánh ba hồi trống, Lục Mai và Tố Chi vẫn còn đang đợi, sau khi hỏi thăm và biết không có chuyện gì thì đều rất vui mừng.

Đầu bếp nữ đã ngủ, gọi mãi không dậy, Mục Chân Chân bèn phải xuống bếp nấu nước cho ba vị thiếu gia tắm. Ba tiểu lâu xếp theo hình chữ phẩm (品), Trương Nguyên sống ở tiểu lâu bên phải, gồm hai tầng lầu, phòng tắm ở tầng dưới. Trương Nguyên thoải mái ngâm mình trong bồn tắm, nhắm mắt ngửa đầu, nhớ lại chỉ trong thời gian ngắn ngủi của ngày hôm nay mà đã xảy ra nhiều chuyện như thế, từ Quốc Tử Giám đến Khúc Trung Nhất Nhật Viện, sự xuất hiện của các nhân vật giống như đèn kéo quân, những sắc mặt rất khác nhau, thật giống như đang diễn một vở kịch như đại huynh nói. Một đôi bàn tay đặt lên vai hấn, nhẹ nhàng xoa bóp, bàn tay này thô

ráp, mạnh mẽ, dùng hết sức để vuốt ve xoa bóp nhưng lại rất mềm mại dịu dàng. Trương Nguyên trở tay nắm lấy bàn tay đang đặt trên vai phải, mu bàn tay rất trắng trẻo mịn màng. chàng nói:

- Chân Chân, cùng tắm với ta nhé.

Mục Chân Chân cười “ha ha” nói:

- Thiếu gia, không được đâu ạ.

Trương Nguyên nói:

- Cùng tắm chung cho tiện, đến đây nào.

Mục Chân Chân không dám, cười nói:

- Đợi một lát nữa nước đầy thêm đã, với lại cái này hơi chật.

Trương Nguyên cười nói:

- Chật chơi mới vui.

Mục Chân Chân lắc đầu không chịu. Trương Nguyên thấy nàng không chịu nên đành bỏ qua, không ép nàng nữa, xấu hổ thẹn thùng cũng là một phẩm chất tốt, rồi nói:

- Vậy lần sau bảo Lai Phúc đi chợ mua một cái thùng tắm lớn hơn, thế nào?

Mục Chân Chân không trả lời, một lúc sau chuyển đề tài hỏi:

- Thiếu gia, người luyện bắn tên, cánh tay có bị đau nhức không?

Trương Nguyên đáp:

- Sao lại không đau, gần như trong một tháng cánh tay phải bị sưng đến viết chữ cũng thấy đau.

Mục Chân Chân nhẹ nhàng thở dài, xoa bóp vai và cánh tay phải cho Trương Nguyên, nói:

- Thiếu gia, quan trọng Giám đối xử với thiếu gia không tốt, thiếu gia thà xuất Giám còn hơn, không phải Tiêu lão gia có học vấn hơn sao, là trạng nguyên cơ mà.

Trương Nguyên cười nói:

- Không sao, ôn quan họ Mao đã bị bắt rồi. Nếu ta xuất Giám thì mấy ngày nữa phụ thân đến Kim Lăng ta giải thích thế nào đây, há chẳng phải sẽ bị mắng sao.

Mục Chân Chân “Ừ” một tiếng:

- Lão gia nhà ta sắp đến rồi, cần chuẩn bị những gì hả thiếu gia?

Trương Nguyên trả lời:

- Không vội, đợi phụ thân đến rồi hãy nói.

Tắm rửa xong, Trương Nguyên lên lầu nghỉ ngơi. Trời lại bắt đầu mưa liên miên, chỉ mới đầu tháng tám mà đêm đã có không khí lạnh rồi, khí hậu của tiểu băng hà, thời tiết chuyển lạnh sớm thật.

Mục Chân Chân cùng theo lên lầu chuẩn bị giường chiếu cho Trương Nguyên. Đây là phòng ngủ của Trương Nguyên, tuy trước đây Trương Nguyên chưa từng ngủ ở đây đêm nào nhưng Mục Chân Chân mỗi ngày vẫn dọn dẹp rất sạch sẽ:

- Thiếu gia nghỉ ngơi đi ạ, nô tỳ còn có việc.

Trương Nguyên biết nàng muốn đi rửa mặt liền nói:

- Chân Chân, rửa mặt xong thì nhanh lên đây, đồ để mai giặt, ta đợi nàng.

Ánh mắt u lam của Mục Chân Chân có chút ngại ngùng, cúi đầu vâng một tiếng rồi nhanh chóng xuống lầu.

Trương Nguyên lên giường nằm, lắng nghe tiếng mưa rơi tí tách bên ngoài, cảm thấy hôm nay thật sự rất mệt, không muốn cử động thêm nữa, không chỉ có thân thể mỏi mệt mà tâm cũng mệt. Cái nơi Quốc Tử Giám này cứ đấu đá lẫn nhau, gặp danh sĩ Huy Châu liền châm chọc khiêu khích hấn, sau này hấn đi vào chốn quan trường, có chí giúp dân cứu đời, không chịu chìm nổi theo thế tục, thế thì những khó khăn gặp phải và các nhân vật đắc tội sẽ ngày càng nhiều. Bên ngoài trong cơn mưa gió có tiếng nói cười mơ hồ truyền đến, đó có lẽ là đại huynh Trương Đại đang thổi kèn. Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Đại huynh thật hăng hái, muộn thế này mà vẫn còn thổi kèn vui đùa, tam huynh lại càng hoan hỉ, vô cùng hưng phấn, cảm giác tự thân cực tốt, tại sao mình không thể phóng túng giống như họ, ba mươi năm sau khi nước mất nhà tan, không phải phần lớn mọi người đều tiếp tục sống như thế sao? Đại huynh có thể, tam huynh có thể, nhưng mình lại không thể, những nhà tiên tri trong các câu chuyện thần thoại Hy Lạp cổ đều phải chịu sự thống khổ tâm linh cực lớn, những nhà tiên tri biết Bạch Chước thành và đất nước sẽ gặp nạn diệt vong nhưng lại không thể nói rõ ràng, bất lực cứu vớt, mở to mắt bị thương đau xót rồi cuối cùng cùng bị rơi vào hủy diệt, mình tuyệt đối không thể như thế, trong khoảng thời gian ba mươi năm mình có thể làm được rất nhiều việc, dần dần chuyển biến, cuối cùng sẽ thay đổi được vận mệnh.

Không khỏi nhớ lại khi mới đến Kim Lăng, nghe Vương Vi đứng ở mũi thuyền nói về phong cảnh ở Tân Hoài, lúc bàn chuyện văn thơ hấn có câu:

-...Muốn lúc ta đầu bạc mắt kém lại được đi du chơi Tân Hoài, phong cảnh vẫn như ngày nào.

Trương Nguyên nghĩ thầm:

- Ừ, đây có lẽ là chí hướng của mình.

Trải qua việc tự giải áp lực cho mình, niềm tin thoáng dao động một lần nữa lại cứng rắn như đá. Trương Nguyên định tâm lại, vận nhỏ ngọn đèn ở đầu giường lại một chút nhưng

Mục Chân Chân vẫn chưa lên lầu, Trương Nguyên buồn ngủ bèn úp người lại chìm vào giấc mộng trong màn mưa thu.

Thiếu nữ dọa dân Mục Chân Chân mười sáu tuổi bùng một chậu nước lên lầu, bước chân rất khẽ nhưng trong màn đêm tĩnh lặng vẫn có thể nghe rõ tiếng bước chân trên cầu thang, lên đến hành lang lầu hai chỉ thấy còn mỗi phòng của thiếu gia là sáng đèn, thiếu gia vẫn còn đang đợi nàng.

Mục Chân Chân cảm thấy hai gò má nóng đỏ cả lên, tim đập loạn xạ, bèn thả chậm bước chân. Thiếu gia vừa mới bảo nàng quần áo để mai giặt nhưng nàng vẫn cứ giặt sạch sẽ trước, nàng không có thói quen ngâm đồ qua đêm, còn có một nguyên nhân nữa đó là nàng quá xấu hổ nên muốn kéo dài thời gian. Tuy đã từng tiếp xúc thân mật với thiếu gia nhưng lần đó là ở trên thuyền còn lần này là ở trên giường trong phòng ngủ yên tĩnh, chỉ nghĩ tới thôi cũng đã mặt đỏ tai hồng, tim đập không ngừng.

Cửa đang khép, Mục Chân Chân dùng chân đẩy cửa ra, để chậu nước lên kệ, không nghe thấy thiếu gia có động tĩnh gì, nàng bèn quay đầu nhìn, thì ra thiếu gia đã ngủ, một mình trong chiếc chăn bằng tơ màu đỏ thẫm, màn ngủ vẫn chưa buông xuống. Thiếu gia ngủ rất say, gối thêu nghiêng sang một bên.

Một bên hành lang của phòng ngủ có một chiếc giường nhỏ, bình thường Mục Chân Chân ngủ một mình trên chiếc giường đó nhưng đêm nay đã làm khó thiếu nữ dọa dân này rồi, đứng trước giường nhìn tướng ngủ của thiếu gia, thiếu gia thường ngày luôn mang khuôn mặt với nụ cười rất ôn hòa nhưng lúc này ngủ lại đang mím môi, dường như rất nghiêm túc.

Mục Chân Chân quay người khóa cửa lại, thôi tắt đèn, lặng lẽ đứng trong bóng tối một lúc rồi nhẹ nhàng cởi guốc gỗ, trèo lên giường thiếu gia, ngượng ngùng ngủ cùng thiếu gia, cũng không dám động vào chiếc chăn sợ sẽ đánh thức thiếu gia, cứ như thế cuộn tròn người ngủ bên chân thiếu gia, lúc đầu là tim đập loạn không thể ngủ được nhưng không biết qua bao lâu cuối cùng cũng ngủ thật say.

Bên ngoài mưa đã sớm tạnh, thỉnh thoảng nước mưa rơi từ mái hiên rơi xuống vũng nước trước bậc thềm “tôm” một tiếng,

cho thấy sự yên tĩnh cực độ của đêm tối.

Tuy ban đêm ngủ muộn nhưng khi sắc trời chưa rõ Trương Nguyên vẫn có thói quen như trước đã tỉnh dậy rồi, hai chân đạp vào nhau, duỗi cái lưng mỏi ra, chân phải đạp phải một vật gì đó mềm mềm, tức thì nghe thấy tiếng “a” của Mục Chân Chân.

Trương Nguyên ngồi dậy xem thử, trong bóng tối mờ mờ Mục Chân Chân cũng ngồi dậy, kêu lên:

-Thiếu gia!

Rồi dựa vào giường. Trương Nguyên dùng một tay tóm lấy nàng về phía mình, ấn nàng xuống giường, cách lớp y phục xoa bóp hai đỉnh vú, khẽ cười nói:

-Xem nàng trồn đi đâu.

Mục Chân Chân bị thiếu gia đánh thức khỏi giấc mộng, cơ thể vẫn còn rất mềm mại, bị thiếu gia áp sát như thế, lại còn nắm lấy hai nơi yếu vị, cả người không còn chút sức lực nào, hông dưới bị vật cương cứng của thiếu gia chạm vào, Mục Chân Chân hô hấp trở nên dồn dập, có chút khó thở, nói:

-Thiếu gia, trời sáng rồi.

Chương 283: Mưa thu tiếng xuân

-Vẫn chưa sáng mà.

-Đã hơi sáng rồi, thiếu gia.

-Cũng không phải ở trong Quốc Tử Giám, sợ gì chứ, ai bảo tối qua nàng đến chậm, hại ta phải đợi.

Mục Chân Chân đỏ mặt không nói nên lời, nhìn thấy mặt của thiếu gia áp sát, hai mắt dưới ánh ban mai sáng như sao, hơi thở ấm nóng phả vào mặt nàng, Mục Chân Chân xấu hổ nhắm chặt mắt lại nhưng đầu lại hơi nghiêng sang một bên, môi áp chặt môi, âm dương giằng co di chuyển một cách hăng say, thật lâu sau mới tách ra, vừa thở gấp vừa nói:

-Thiếu gia hôm nay người còn phải đến chỗ Tiêu lão gia nữa.

Trương Nguyên đưa tay tháo bỏ móc áo vương vীu bên dưới nách Mực Chân Chân, nói:

-Không được nói nhiều, đi trễ một chút thì có làm sao.

Móc áo hơi chặt, phải một lúc lâu mới cởi bỏ được, Trương Nguyên bây giờ đang khá háo sắc, không kịp cởi bỏ những thứ khác đã luồn tay qua lỗ hồng, tuy còn cách một lớp áo nhưng tay đã cảm giác được rất nhiều.

Mực Chân Chân cắn môi, hơi thở dồn dập, tự mình đưa tay cởi bỏ vạt áo bên phải, sau đó mặc cho thiếu gia làm gì thì làm, ôm lấy đầu thiếu gia mà yêu kiều rên rỉ, cảm giác thấy váy ở phía dưới bị vén lên, chân bị tách ra, tối hôm qua sau khi tắm xong nàng đã quên mất quần lót nên bên dưới váy rất trần trụi, nàng còn nghe thấy thiếu gia nói câu gì mà mưa nhỏ mềm như bơ gì gì đó, bèn choáng váng hỏi:

-Thiếu gia nói gì?

Trương Nguyên cười một tiếng:

-Không có gì...Chân Chân, đừng nói gì, ta, đến đây.

Giống như bị đòn bẩy đẩy lên, áo lót mở rộng, thân trên của Mực Chân Chân nhô lên, hai đỉnh vú dựng đứng, tiếng thở thẳm trầm, phát ra từ cổ họng, cơ thể nhô về phía trước đến cực độ, sau đó dần mềm ra, đồng thời đưa tay nắm chặt lấy lưng của thiếu gia, miệng lại nói:

-Thiếu gia nói rất hay.

Lời này không đầu không đuôi, Trương Nguyên cảm thấy hơi lạ, trong lúc cấp bách vẫn dành chút thời gian hỏi:

-Nàng nói gì cơ?

Mực Chân Chân thở gấp:

-Chính là những lời thiếu gia nói Uông danh sĩ đó, nô tỳ nghe xong trong lòng rất vui.

Trương Nguyên “ồ” một tiếng, nghĩ thẳm: “Tâm tư nữ tử thật lạ, đã đến lúc này rồi mà lại còn nghĩ đến những việc khác, không đủ chăm chú, nhưng đối với nam tử thì việc này cho dù

trời có sập xuống cũng phải lên đến đỉnh trước, Trương Nguyên ta cũng không ngoại lệ.

Rồi nói:

-Không được nói, tập trung vào.

Mục Chân Chân quả nhiên không nói gì nữa, tuy là lúc đạt khoái hoạt cực điểm cũng cắn chặt răng, chỉ là không nhin được mà phát ra tiếng rên.

Mưa thu giữa đêm, cả phòng đầy tiếng xuân.

...

Lúc Trương Nguyên rửa mặt xong đi xuống lầu đã là cuối giờ Mão. Tam huynh Trương Ngạc đang đá đế trong nhà, thấy Trương Nguyên đi ra cười nói:

-Giới Tử, hỏa khí rất lớn nha, đệ xem đại huynh cũng vẫn còn đang ôm lấy Tổ Chi chưa rời khỏi giường, bị kìm nén quá lâu rồi, thật là đáng thương.

Trương Nguyên không tán gẫu chuyện này với Trương Ngạc mà hỏi:

-Tam huynh hôm nay làm gì? Lát nữa đệ muốn đi Đạm Viên.

Trương Ngạc nói:

-Ta quay lại Quốc Tử Giám, ở đó có vài người bạn hư hỏng, chơi rất thú vị. Đúng rồi, nếu Lý Tuyết Y đến mời chúng ta uống rượu hoa thì đệ nhất định phải sai người đến báo ta biết đó, nếu bỏ ta một mình đi hưởng lạc thì sẽ không là huynh đệ nữa.

Trương Nguyên cười đáp:

-Đệ nào dám, tam huynh cứ đợi ở thiên cư, nói không chừng chàng vạng tối nàng ấy sẽ mời chúng ta đến.

Trương Ngạc nói:

-Vậy chiều ta lại đến.

Quốc Tử Giám đối với những giám sinh Nạp Túc bọn họ mà nói, giống như là vườn rau ở nhà vậy, tùy ý ra vào.

Ăn sáng xong, Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng đi bộ đến Đạm Viên. Tiêu Nhuận Sinh vừa nhìn thấy

Trương Nguyên liền hỏi chuyện ở Cự Viện tối qua. Trương Nguyên kể ngắn gọn. Tiêu Nhuận Sinh kinh ngạc nói:

-Ồ Hàng Châu ta đã gặp qua người tên Uông Nhiên Minh này, tự xưng là danh sĩ, phong lưu phóng đảng, thích đến thanh lâu kỹ viện, có chút danh tiếng về thi họa, còn viết một tập tiểu thuyết có tên “Hoan hỉ oan gia”, nhiều phần liên quan đến dân từ, được phát hành ở Lục Thiên Quán ở Tô Châu. Lục Thiên Quán là thư cục lớn nhất Tô Châu do Uông Nhiên Minh xây.

Trương Nguyên cũng rất kinh ngạc, hắn đã đọc qua bộ tiểu thuyết “Hoan hỉ oan gia” này, tác giả lấy bút danh là Tây Hồ. Cả bộ tiểu thuyết chỉ toàn nói về tình yêu, tình yêu vụng trộm, lừa gạt, gian xảo, bỏ trốn,..miêu tả tình đời, văn chương cũng có phần tới nơi tới chốn, đương nhiên là không thể so sánh được với ‘Tam ngôn nhị phách’, chàng nói:

-Ồ Tô Châu trò đã nghe Phạm Văn Nhược của phòng xã núi Phật Thủy nói chủ nhân của Lục Thiên Quán là Nhất Huy Thương nhưng thì ra lại chính là Uông Nhiên Minh.

Trong lòng thầm nghĩ:

-Vậy thì thật đúng lúc, Uông Nhữ Khiêm không phải là kẻ qua đường vô danh, vẫn còn có kịch nữa, thư cục Hàn Xã của mình sẽ giẫm nát Lục Thiên Quán của y.

Sáng ngày hôm đó Trương Nguyên ở lại Đạm Viên giúp Tiêu lão sư sắp xếp lại “Quốc triều hiến chính lục”. “Quốc triều hiến chính lục” thực ra chính là một nửa bộ Minh Sử, trước có Hồng Vũ, sau đến Gia Tĩnh, các truyện kí về tôn thất, thích uyển, huân tước, nội các, lục khanh, tài tử, nghĩa nhân; các tài liệu ghi chép về hành trạng, phương chí, thậm chí là bia mộ, chữ khắc trên bia mộ, trạng nguyên Tiêu Nhuận Sinh đã ở Hàn Lâm Viện mấy năm chính là là biên quốc sử, cho nên được người đời xưng là Tiêu thái sử. Những tư liệu này đều được sưu tập từ thời đó. Trương Nguyên thông qua việc đọc những tư liệu này có thể hiểu rõ về chính trị, kinh tế cùng với các nhân vật ở thời đại nhà Minh. Đối với Trương Nguyên mà nói, Tứ thư, “Xuân Thu” trong các cuộc thi khoa cử thì không cần thiết phải khổ công học tập, bây giờ hắn đang dần chuyển sang hướng học thực dụng, muốn có được những tin tức đương

thời, trước mắt giúp thầy Tiêu biên soạn sử sách là lựa chọn tốt nhất.

Trương Nguyên liền đưa ra đề xuất này với Tiêu Nhuận Sinh. Tiêu Nhuận Sinh vui vẻ đáp:

-Như thế thì tốt quá, đợi Cố Tế Tửu về lão phu sẽ nói với y chuyện này.

Trương Nguyên lại nói:

-Học trò từng có bệnh về mắt, không thể nhìn lâu nên xin thầy sắp xếp hai người nữa cùng học trò đọc những tài liệu lịch sử này.

Tiêu Nhuận Sinh đáp:

-Như thế cũng tốt, trò cứ yên tâm ghi chép những chương này là được.

Dùng cơm trưa ở Đạm Viên xong, Tiêu Nhuận Sinh như thường lệ phải ngủ nửa canh giờ. Trương Nguyên liền dẫn theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng đến phủ Thủ Bị ở Nam Kinh để bái kiến thái giám Hình Long. Hình Long sáng sớm đã nhận được bẩm báo của Liễu Cao Nhai, nhìn thấy Trương Nguyên liền cười lớn nói:

-Trương công tử anh hùng cứu mỹ nhân là một giai thoại đấy.

Trương Nguyên nói:

-Tất cả là nhờ vào chỗ dựa của Hình công công, thủ hạ của công công Liễu chương ban làm việc rất đặc lực.

Hình thái giám cảm thấy rất khoái chí, trước đây vẫn còn nợ ân tình với Trương Nguyên, nhận ân tình của người khác trong lòng thật ra không được thoải mái cho lắm, nói:

-Cái đấy thì tính làm gì, hôm qua Trương công tử đến và đi quá vội vàng, tạp gia có một chuyện quên nói với công tử, lúc Chung công công rời khỏi Kim Lăng đã để lại cho tạp gia năm trăm lượng bạc, nói là hôm đó đã hứa sẽ vì công tử mà bỏ tiền ra để công tử sơ long người danh kỹ ở Cựu Viện đó.

Chung công công thật sự rất ý tứ, rất nhiệt tình. Trương Nguyên hồ thẹn nói:

-Văn sinh vẫn còn học ở Quốc Tử Giám, chưa từng nghĩ đến những việc thưởng hoa ngắm cảnh, lần này giúp đỡ Khúc Trung nữ lang cũng là có lý do, Trần Mi Công ở Hoa Đình đã từng nhờ văn sinh chăm sóc cho nữ lang đó.

Tuy nhiên Hình thái giám lại không nghe Trương Nguyên giải thích mà cười nói:

-Trương công tử tuổi nhỏ tài cao, phong lưu một chút cũng là hợp lý, năm trăm lượng bạc đó tạp gia sẽ sai người đem đến chỗ công tử.

Rồi lại nói:

-Qua việc này, nữ lang đó sẽ không bắt công tử phải bỏ tiền ra để sơ longnữ hay là sẽ lấy rẻ hơn một tí?

Trương Nguyên xấu hổ, bọn thái giám thật là hiểu kỳ, nói:

-Văn sinh sao có thể lấy bạc của Chung công công chứ, nếu chuyện này truyền ra ngoài sẽ bị người ta chê cười.

Hình thái giám nói:

-Nào có cái lý đó, không lẽ tạp gia lại nuốt mất ngân lượng Chung công công để lại cho công tử. Công tử cứ yên tâm, chuyện này sẽ không có người nào biết cả.

Trương Nguyên không nói thêm lời nào, lập tức cáo từ, lúc ra khỏi cửa thì thấy Liễu chương ban đang đợi ở bên ngoài, chạy đến nói:

-Trương công tử, mấy tên phé vương thứ dân đó không dám xuất hiện ở Cự Viện nữa đâu, mấy tên phạm húy đã bị đánh bốn mươi trượng, lệnh cưỡng chế bắt chúng ngay hôm đó phải đổi tên, sau này sẽ không cho phép lấy ngũ hành bộ thủ để đặt tên nữa...Mấy tên đó tuy là thứ dân, trước đây cũng đã làm nhiều việc phạm pháp nhưng nhìn thấy quan lớn vẫn không sợ vì chưa từng phải chịu phạt, lần này thì đã bị trừng phạt nặng rồi.

Trương Nguyên chấp tay thi lễ cười nói:

-Tất cả là nhờ vào Liễu đại nhân giúp dân trừ hại, tại hạ vừa mới khen Liễu đại nhân làm việc quả cảm trước mặt Hình công công đấy.

Liễu Cao Nhai vui mừng hơn hờ liền nói:

-Trương công tử quá khen.

Trương Nguyên quay trở lại Đạm Viên, tiếp tục chỉnh sửa “Quốc triều hiến chính lục”, lúc chạng vạng khi quay về đến Thính Thiền Cư, đã lại thấy tam huynh Trương Ngạc đang ngồi nói chuyện cùng với hai người lạ ở trong nhà. Hai người đàn ông này là người của Dân Tín Cục, nói là có thư và quần áo của nữ lang họ Thương ở Hội Kê gửi cho Trương công tử Trương Nguyên, có gửi danh sách hàng gửi, mời Trương Nguyên nhận và ký tên.

Chương 284: Nỗi nhớ chàng như dòng nước chảy

Dân Tín Cục là do thương nhân phủ Ninh Ba của hai huyện Từ Khê và Phụng Hóa xây dựng, chỉ là để tiện thể mang hộ thư từ, tiền bạc cho những người đồng hương, từ đó thu phí nhất định, đã phát triển được gần hai trăm năm, dựa vào cửa hàng, nhà trọ, kiệu phu ở các nơi làm cứ điểm, hình thành nên mạng lưới bưu điện với một quy mô nhất định ở thành trấn Giang Nam. Những thành phố lớn như Dương Châu ở phía Bắc Trường Giang, Khai Phong, Lâm Thanh, Tế Ninh, Bắc Kinh cũng có thể gửi thư, gửi đồ, mặc dù không có các trạm dịch quốc doanh nhưng không chỗ nào trong mười ba tỉnh mà không gửi đến được, hơn nữa lại còn rất nhanh. Đối với người dân không thể hưởng đặc quyền các trạm dịch thì Dân Tín Cục cho họ một sự tiện lợi rất lớn. Hai năm nay Trương Nguyên và tỷ tỷ Trương Nhược Hi viết thư cho nhau đều là gửi qua các trạm của Dân Tín Cục này. Không những quan lại được hưởng đặc quyền của các trạm mà các quan lại thân thiết còn lợi dụng sự tiện lợi của các trạm này, việc gửi thư từ đồ đạc coi như chuyện nhỏ, họ tùy ý mượn Khám hợp bài, bà con thân thích cũng như bạn bè của quan lại sai bảo dân phu tàu xe, phí cho việc này rất lớn, đến lượt Trương Nguyên cũng được hưởng đặc quyền không nên có này, nhiều lần gửi thư cho tộc thúc tổ và Tiêu thái sử, hai lần đều mượn khám hợp bài của nhà máy dệt Tô Châu, không cảm thấy có điều gì không thỏa đáng

nhưng lúc này nhìn thấy Thương Chu Đức và Thương Đạm Nhiên gửi thư và đồ thông qua Dân Tín Cục Trương Nguyên không tránh khỏi có chút hổ thẹn.

Thương thị ở Hội Kê là gia đình quan lại, Thương Chu Tộ hiện là Tứ phẩm Đô Sát Viện- Tả Thiêm Đô ngự sử. Năm trước Thương Chu Đức đưa chị dâu Phó thị và hai tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Vi vào kinh nhưng lại không được hưởng đặc quyền của trạm dịch bởi vì Thương Chu Tộ đã dặn là không được lợi dụng trạm dịch của quan phủ, Thương Chu Tộ nổi tiếng liêm khiết, chính vì sự liêm khiết đó cho nên mới được lên làm Ngự sử.

Nhận được một cái hòm bằng gỗ nhãn, hai người đàn ông của Dân Tín Cục bắt Trương Nguyên ký tên vào giấy ký nhận rồi cáo từ, ra đến cửa thì một trong hai người đó quay lại nói:

-Trương công tử, tiểu nhân là người làm thuê cho Thông Thương Ngân Phổ Vạn Nguyên Hào của phủ Ứng Thiên. Trương công tử nếu muốn gửi thư từ hay đồ vật gì xin hãy đến Thông Thương Ngân Phổ Vạn Nguyên Hào, nhanh gọn, tiện lợi, không phân biệt lớn nhỏ, nếu có gì thiếu sót sẽ bồi thường theo quy định.

Trương Nguyên gật đầu nói:

-Được...Ta nhớ rồi, phủ Ứng Thiên, Thông Thương Ngân Phổ Vạn Nguyên Hào.

Trương Ngạc nói:

-Giới Tử, mau xem thư đi...Để ta xem thử nữ lang Thương thị viết cho đệ những lời tâm tình như thế nào?

Trương Nguyên đáp:

-Những lời tâm tình này sao có thể để cho tam huynh xem chứ.

Rồi đem lá thư giấu vào trong lòng, bảo Lai Phúc đem cái hòm gỗ nhãn lên phòng ngủ trên lầu, rồi hắn cũng theo lên lầu, mở thư của Thương Đạm Nhiên ra xem. Thẻ chữ thư pháp nối liền của Đạm Nhiên rất đẹp, chữ giống như người, trong thư viết rằng:

-Vào mùa nóng thì sống trong mái nhà tranh trên núi Bạch Mã...Tùng cao đá trắng, trúc mai lưa thưa, khiến người ta rơi vào sự tĩnh lặng, đứng trên đỉnh trúc trông về nơi xa, hồ lớn ở phía đông như vương vãn những sợi tơ màu lục bích, ngày ngày nhớ chàng, như nước chảy không ngừng, nhớ lại những hồi ức trước đây...lúc nào cũng như trong mơ, cây hải đường bên đình rũ bóng mát...ngâm lên ở nơi sau thẳm, không biết năm sau có thể gặp lại chàng vào lúc hoa hải đường nở hay không...

Trương Nguyên xem thư xong thì mỉm cười, tim như bay đi ngàn dặm. Năm trước khi đang đọc sách nghỉ mát trên núi Bạch Mã đã đá cầu cùng Đạm Nhiên, cảnh ngắm trăng, ăn dưa từng cảnh tượng lần lượt được tái hiện.

Lá thư trong tay đột nhiên bay mất, Trương Nguyên vội quay đầu lại thì nhìn thấy tam huynh Trương Ngạc đã cướp lấy, lớn tiếng đọc:

-Không ai là không có chuyện cảm động, cảnh vật rất trữ tình.

Trương Nguyên giành lại lá thư, cau mày nói:

-Tam huynh, chớ có trêu đệ.

Trương Ngạc thấy Trương Nguyên không vui cũng không dám đòi xem thư nữa, chỉ vào chiếc hòm bằng gỗ nhãn hỏi:

-Xem thử Thương tiểu thư xa xôi ngàn dặm gửi cho đệ cái gì nào, việc này thì được chứ?

Trương Nguyên mở chiếc hòm ra, bên trong là một y phục mùa thu, hai bộ đồ mùa đông, một đôi giày vải, một đôi ủng da, một chiếc quạt, một chiếc nghiên mực Đoan Khê, còn có hai bức họa của Thương Đạm Nhiên, một bức là “Mùa hè trên Bạch Mã”, bức còn lại là chùa Đại Thiện có hai nữ tử đang quỳ trước đệm cỏi của Phật, đều vẽ một bên sườn mặt, một người có mái tóc hoa râm, một người có mái tóc xanh như mây.

-Ha ha.

Trương Ngạc cười nói:

-Người già này không phải là Ngũ bá mẫu, còn người trẻ chính là Thương tiểu thư sao?

Trương Nguyên xem kỹ bức tranh cầu phật, trong lòng vô cùng cảm động, mẫu thân và Đạm Nhiên đã đến chùa Đại Thiện cầu phật vào ngày sinh nhật hần, không phải là muốn hần được bình yên hay sao.

Trương Đại đi lên lầu nói:

-Hôm nay đến Đào Diệp thăm hỏi Mẫn Vấn Thủy, đợi từ giờ Mùi đến giờ mà không biết lão già ấy đã đi đâu, không thấy bóng dáng đâu cả, ngày mai lại đến tiếp.

Trương Ngạc nói:

-Tại sao ư? Tại vì Huynh vẫn còn chưa đến đó đến ba lần.

Trương Đại cười nói:

-Tìm mà không gặp, như thế mới thú vị.

Trương Đại và Trương Ngạc cùng nhau thưởng thức hai bức họa của Thương Đạm Nhiên mà vô cùng ngưỡng mộ. Trương Nguyên còn chưa thành thân đã được vị hôn thê yêu chiều như thế, ngàn dặm xa xôi gửi áo lạnh đến. Trương Ngạc rất không vui nói:

-Tỷ tỷ của Kỳ Hồ Tử, vợ ta đến đánh rắm cũng không thấy.

Trương Nguyên cố nhịn cười hỏi:

-Tam huynh không phải sáng sớm đã đến Quốc Tử Giám sao, về lúc nào thế?

Trương Ngạc càng không vui nói:

-Giờ Thân đã đến đợi Lý Tuyết Y, Vương Vi Cô mời bọn ta uống rượu nhưng lại bật vô âm tín, thật là đau đầu, chắc là đã qua cầu rút ván, đã có niềm vui mới rồi!

Lời còn chưa dứt thì Phúc Nhi ở dưới lầu kêu to:

-Giới Tử thiếu gia, có người đến tìm cậu.

-Ha ha, uống rượu hoa đi nhé.

Trương Ngạc tưởng là Lý Tuyết Y sai người đến mời ba huynh đệ họ đến Cự Viện ăn uống tiệc rượu, liền hưng phấn chạy xuống lầu, nhưng lại là người của Hình thái giám phái đến, đưa cho Trương Nguyên một chiếc rương rất nặng, cung kính thi lễ rồi không nói thêm lời nào bỏ đi mất.

Trương Ngạc vô cùng thất vọng, trợn mắt nói:

-Giới Tử đệ được lắm, phụ nữ gửi rương hòm đến, thái giám cũng gửi rương hòm đến, thật là vô vị.

Nói xong quay người trở lại phòng của mình nhưng lại nghe Phúc Nhi kêu:

-Giới Tử thiếu gia, lại có người tìm.

Lúc Trương Ngạc quay đầu lại nhìn thì đó chính là một chấp dịch họ Trương của Quốc Tử Giám, theo sau còn có một người làm, Trương Ngạc hỏi:

-Chiếc hòm đâu đưa ra đây?

Chấp dịch họ Trương chẳng hiểu gì cả, tên gia đình theo sau y không biết Trương Ngạc nên có hơi hoảng hốt, chấp tay nói:

-Tiểu nhân muốn gặp Trương công tử của Sơn Âm.

Trương Ngạc nói:

-Chỉ có ta là Trương công tử của Sơn Âm.

Chấp dịch họ Trương cười nói:

-Yến khách tướng công, người này tìm Giới Tử tướng công. Y từ Trinh Phong Lý đến Quốc Tử Giám tìm Trương công tử, y nói y là người nhà của Giới Tử tướng công, vì thế tiểu nhân liền dẫn y đến đây.

Trương Nguyên từ Tây lâu đi ra, tên gia đình đó nhìn thấy lập tức vui mừng tiến đến phía trước chấp tay nói:

-Trương công tử, tiểu nhân là người của Đỗ phủ ở Trinh Phong Lý.

Trương Nguyên “A” một tiếng và nói:

-Nhớ rồi, nhớ rồi, ta đã từng gặp người ở Đỗ phủ, là Đỗ Định Phương sai người đến sao?

Tên người làm của Đỗ phủ thấy Trương Nguyên biết y, lại càng lộ rõ sự vui mừng, cung kính đáp:

-Vâng, tiểu nhân phụng mệnh thiếu gia mang mười cuốn bát cổ văn đến mời Trương công tử phê chữa.

Lúc Trương Nguyên ở Chu trang đã kết bạn với Đỗ Tùng, nhận cháu trai của Đỗ Tùng là Đỗ Định Phương làm đệ tử, từng nói nếu Đỗ Định Phương có viết bài bát cổ văn nào mới thì hãy đưa đến Quốc Tử Giám để hắn đánh giá. Đỗ Định Phương sau khi cha mất được bốn mươi chín ngày liền bắt đầu đọc sách, viết văn, chăm chỉ viết mười cuốn tứ thư đề bát cổ văn, sai người nhà đến Kim Lăng thỉnh giáo thầy giáo Trương Nguyên.

Trương Nguyên hỏi tên gia nô Đỗ thị là Đỗ Tùng rồi Trình Phong về phía Bắc vào ngày nào? Tên gia nô Đỗ phủ trả lời:

-Thúc lão gia khởi hành về Diên An Vệ vào ngày mười bảy tháng sáu, Mục Kính Nham đại ca cũng đi theo.

Trương Nguyên liếc nhìn Mục Chân Chân. Mục Chân Chân mắt ngấn lệ. Trương Nguyên nói với gia nô Đỗ phủ:

-Mấy ngày này đúng lúc ta cũng rảnh, ngươi hãy ở lại chỗ của ta, đợi ta phê chữa đánh giá xong hãy mang về.

Gia nô Đỗ thị vui mừng khôn xiết.

Đêm, Trương Nguyên ở trong phòng ngủ mở chiếc hòm Hình thái giám gửi đến, đó là một rương vàng bạc, năm trăm lượng bạc trắng, năm trăm lượng vàng, năm trăm lượng vàng này đương nhiên là do Hình thái giám gửi đến.

Mục Chân Chân ở bên cạnh. Trương Nguyên nói:

-Phật phiền phức, ngày mai còn phải đến phủ Thủ Bì một chuyến, số vàng bạc này không thể nhận được.

Năm trước Trương Nguyên đã nhận một nghìn lượng bạc của Chung thái giám, phần lớn là đầu tư vào kho lương Dương Hòa nhưng bây giờ hắn đã là nhân vật được nhiều người quan tâm nên làm việc gì cũng càng phải cẩn trọng hơn, đặc biệt là hối lộ tiền bạc, rất dễ bị người khác lên án. Đương nhiên bây giờ Trương Nguyên phải từ chối hậu lễ của Hình thái giám còn có một nguyên nhân nữa là vì trước mắt hắn không thiếu tiền. Thiếu tiền cũng không phải vì việc thỏa mãn dục vọng của bản thân

Chương 285: Bất tri ngã giả vị ngã hà cầu (1).

Trương Nguyên bình thường dùng tiền khá tiết kiệm, không giống như đại huynh Trương Đại và tam huynh Trương Ngạc coi trọng việc ăn ngon mặc đẹp, tiêu xài phung phí, mà thiếu tiền của hắn ở đây là chỉ việc thiếu tiền để lập hội, điều hành thư cục, mở hiệu buôn. Nếu thiếu tiền ở phương diện này thì Trương Nguyên sẽ không vì cái gọi là thanh danh mà từ chối hòm ngân lượng này. Đây là một niên đại phi thường, một khi đã muốn ngăn cơn sóng dữ thì sẽ không dễ dàng gì đi trên con đường quân tử để làm gương, có lúc buộc phải tham ô bằng không thì sẽ không thay đổi được điều gì cả.

Đương nhiên, trong tình huống có thể nhất thì bảo vệ thanh danh vẫn tốt hơn. Năm trăm lượng vàng này dùng để bản thân hưởng lạc thì quá đủ nhưng dùng để giúp đỡ tế thế thì còn thiếu rất nhiều, chỉ là nếu đem trả lại Hình thái giám số vàng này thì cũng hơi tiếc...

Sáng sớm ngày mùng bảy, Trương Nguyên đã ngồi kiệu đến Nội Thủ Bị Phủ để gặp thái giám Hình Long, hòm vàng đó cũng được trả lại. Không ngoài dự đoán, Hình thái giám tươi cười nhưng có chút ngượng ngùng, cho thấy trong lòng không vui, mặt nhăn mày nhíu.

Trương Nguyên nói:

-Hình công công, văn sinh kết bạn quan trọng nhất là một chữ nghĩa, nếu công công cho rằng văn sinh vì công công tổn chút công sức là vì cầu tài thì văn sinh sẽ quay đầu bước đi.

Nói đoạn, làm bộ muốn đi.

Khí thế kiêu ngạo, Hình thái giám vội ngăn lại nói:

-Trương công tử chớ vội, mời ngồi, mời ngồi, ngồi xuống nói chuyện.

Giống như làm bát cô vậy, phá đề là phải có khí thế. Sau đó Trương Nguyên nói về giao tình giữa hắn với Chung thái giám

sâu đậm thế nào, hấn kính phục sự trung nghĩa của Hình thái giám như thế nào, bản thân hấn trong sạch như thế nào...

Nói đến mức Hình thái giám phải liên tục gặt đầu, kính cẩn nề phục. Hình thái giám trước tiên là khâm phục tài trí của Trương Nguyên, bây giờ càng cho rằng Trương Nguyên là quân tử hiếm có.

Dưới tài thuyết phục của Trương Nguyên, Hình thái giám quyết định lấy ra năm nghìn lượng bạc và năm trăm lượng vàng đóng góp vào việc xây một cửa hiệu thuốc bên cạnh miếu Bì Lư ở Nam Kinh, mời y sĩ đến chữa bệnh miễn phí cho người dân nghèo bị bệnh.

Nói một cách tương đối, nếu là ăn nói hợp ý, dẫn dắt thỏa đáng thì thái giám so với người bình thường dễ dàng quyên tiền làm việc thiện hơn, thái giám không có con cháu nối dõi, rất mê tín việc nhân quả báo ứng, rất nhiều thái giám yêu thích xây dựng sửa chữa chùa miếu, Hình thái giám cũng quyên tiền để xây chùa Kê Minh và chùa Tê Hà.

Hình thái giám đối với Trương Nguyên vừa cảm kích vừa khâm phục. Y vừa hóa giải được một nguy cơ, không cần phải lui về vườn rau ở Thượng Dương Thủ, nhưng Nhất Ban Nhân của bộ binh ở Nam Kinh hiển nhiên là không chịu từ bỏ ý đồ, y phải làm việc rất cẩn mới được. Trương Nguyên khuyên y xây cửa hiệu thuốc chính là để thu mua lòng người, y nghe nói Chung thái giám cũng đã xây viện dưỡng tể dưới sự đề nghị của Trương Nguyên, rất nổi tiếng ở Hàng Châu, sinh từ hương khói rất thịnh vượng.

Như vậy, ba thái giám mà Trương Nguyên tiếp xúc qua đã có hai người trở thành nhà từ thiện.

Trương Nguyên còn có được một thông tin từ Nam Kinh Thủ Bị thái giám Hình Long, Quốc Tử Giám Giám Thừa Mao Lưỡng Phong vì phạm tội ăn hối lộ đã bị giải đến Hình bộ ở Nam Kinh chịu thẩm vấn. Cẩm Y Vệ đã nắm được bằng chứng phạm pháp của Mao Lưỡng Phong, đưa đến Hình bộ Nam Kinh thẩm tra xử lý chỉ là đi theo trình tự tư pháp. Chức quan bát phẩm này Mao Lưỡng Phong chắc chắn là không thể làm được rồi. Hình thái giám chau mày nói với Trương Nguyên:

- Cái bọn Mao Lương Phong đó thật là ngu xuẩn, bản thân lập thân bất chính mà còn hãm hại Trương công tử, gã đúng là gây ông đập lưng ông. Trương công tử muốn xử lý gã thế nào, tạp gia vẫn có thể xử cho?

Trương Nguyên nói:

-Đa tạ công công, lấy chính trực báo oán thù, cứ theo pháp luật mà xử trí.

Trương Nguyên cáo từ rời khỏi Nội Thủ Bị Phủ, quay về Đạm Viên tiếp tục việc biên tập “Quốc triều hiến chính lục”. Lúc hoàng hôn thì chuẩn bị quay về Thính Thiện cư. Vừa ra khỏi Đạm Viên thì gặp Tiết Đồng và Từ Tam của Tương Chân Quán. Hai người chắc hẳn đã đợi trước cửa rất lâu rồi. Trong tay Tiết Đồng đang cầm một cái lồng chim, nhìn thấy Trương Nguyên, Tiết Đồng liền nhảy lên phía trước, cúi người chào nói:

-Trương tướng công, nữ lang nhà tôi và Tuyết Y tỷ vốn hôm nay muốn mời tiệc rượu ba vị Trương tướng công, nhưng hôm qua Tuyết Y tỷ đã bị bệnh.

Trương Nguyên hỏi:

-Tuyết Y cô nương bệnh tình như thế nào?

Từ Tam chấp tay đáp:

-Tuyết Y cô nương trước nay rất nhiều bệnh, mỗi tháng phải bệnh mấy ngày.

Trương Nguyên nghe Từ Tam nói thế liền không hỏi nhiều nữa mà bảo Từ Tam và Tiết Đồng quay trở về, nhưng Tiết Đồng nói:

-Giới Tử tướng công, tôi vừa mới nhìn thấy Minh Yên ca ở Đào Diệp Độ. Minh Yên ca nói là Tông Tử tướng công đang đợi Ván lão.

Trương Nguyên cười nói:

-Đã là lúc này rồi mà đại huynh còn chưa uống được trà của Ván lão hay sao.

Rồi cùng với Tiết Đồng đi thẳng đến Đào Diệp Độ.

Con Hắc Vũ Bát Ca nghe Tiết Đồng kêu “Giới Tử tướng công” liền kêu vang “Xin chào Vi Cô, tìm quân cờ”. Trương Nguyên nghe thấy lắc đầu cười. Mẫn Vãn Thủy là người Huy Châu, bán lá trà và mở quán trà nhiều năm ở Đào Diệp Độ, người Kim Lăng xưng là “Mẫn Trà”. mấy năm gần đây Mẫn Vãn Thủy đã giao quán trà ở Đào Diệp Độ này lại cho con trai là Mẫn Tử Trường quản lý. Một mình ông thật không còn dễ dàng gì mà pha trà cho khách, như vậy, danh tiếng của ông ngược lại càng lớn hơn, sĩ nhân Kim Lăng đều lấy trà do Mẫn Vãn Thủy tự tay pha làm một việc rất tao nhã.

Đến quán trà của Mẫn thị ở Đào Diệp Độ nhưng lại gặp Trương Đại đang ngồi trong quán, thân nhiên thanh xướng bài Mẫn Đơn Đình. Trương Đại hôm nay quyết tâm sẽ đợi Mẫn Vãn Thủy trở về, không uống được trà do tự tay Mẫn Vãn Thủy pha thì không chịu từ bỏ.

Tiết Đồng nhỏ giọng nói với Trương Nguyên:

-Giới Tử tướng công, nữ lang nhà tôi mới sáng sớm vẫn còn đến đây uống trà, là Vãn lão cố ý tránh mặt Tông Tử công tử đây.

Trương Nguyên cười nói:

-Không sao, đại huynh của ta sẽ đợi đến khi trời tối, trừ phi đêm nay Vãn lão không về.

Tiết Đồng và Tử Tam đi thẳng về U Lan quán. Trương Nguyên cùng đợi với đại huynh Trương Ngạc ở quán trà Mẫn thị. Con trai Mẫn Tử Trường của Mẫn Vãn Thủy hơi cau mày, vị khách này không chịu đi sao, cha cũng không chịu gặp người này, chuyện này phải như thế nào mới tốt đây?

Dưới ánh chiều tà, sóng nước sông Tần Hoài ánh vàng, cuộn chảy, bao phủ một vùng vô cùng đẹp, đêm trên sông Tần Hoài đã mở ra một bức màn lớn. Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại đứng trước quán trà của Mẫn thị nhìn mặt trời lặn trên sông Tần Hoài, bỗng nhìn thấy một chiếc thuyền con trôi từ thượng du xuống và dừng lại ở bên neo, một nữ lang mặc áo bào búi tóc nhẹ nhàng nhảy lên bờ. Trương Nguyên tuy nhìn không rõ mặt mũi nữ lang, nhưng nhìn thấy dáng vẻ nhảy đó liền biết đó chính là Vương Vi, chắc chắn Tiết Đồng đã quay

về nói là có hấn và đại huynh Trương Đại đang ở đây nên Vương Vi liền đến.

-Tông Tử tướng công, Giới Tử tướng công.

Vương Vi hành lễ với hai người Trương Nguyên, đôi mắt đẹp đảo một lượt, sắc đẹp làm mê đắm lòng người, nói với Trương Nguyên:

-Vương Vi đã hứa đến Kim Lăng sẽ giới thiệu Vấn lão cho Tông Tử tướng công gặp mặt, chỉ là vẫn chưa có cơ duyên. Hai vị tướng công xin đợi một lát.

Nói xong liền quay người đi. Tiết Đồng vui mừng theo sau.

Sau khoảng một tuần trà, đã nhìn thấy nữ lang Vương Vi và một ông lão mặc áo vải tóc trắng như tuyết vòng đến quán trà ở Đào Diệp Độ. Trương Nguyên khẽ cười nói:

-Đại huynh, đi đâu cũng gặp người quen, không có người quen thì ngay cả trà cũng không được uống.

Trương Đại cười ngênh đón chấp tay nói:

-Vấn lão, tiểu sinh đợi Vấn lão đã hai ngày nay rồi.

Mẫn Vấn Thủy vừa thấy Trương Đại liền chấp tay nói:

-Lão hủ quên mang theo cây gậy rồi.

Nói xong liền xoay người đi.

Vương Vi vội nói:

-Đề Tiết Đồng đi lấy cho ạ.

Tiết Đồng “vâng” một tiếng rồi chạy như bay đi lấy gậy. Lúc này Mẫn Vấn Thủy không còn lý do gì để thoái thác nữa, đành phải bước vào quán trà, lăm bắm:

-Người này vô cớ gây rối, hay là cứ pha một ấm trà cho họ cho xong.

Sau đó ông liền đi vào phòng pha trà. Trương Đại cũng đi theo xem, nhìn Mẫn Vấn Thủy pha trà cực kỳ nhanh nhẹn, như nước chảy mây trôi, không hề có động tác dư thừa, giống như là làm nhiều nên đã quen tay, có một cảm giác rất đẹp. Trương Nguyên không cùng đi xem Mẫn Vấn Thủy pha trà bởi vì Vương Vi đang nói chuyện với hấn.

Hoàng hôn đã buông xuống, quán trà đã không còn khách đến nữa, Vương Vi và Trương Nguyên đứng trước cửa sổ, cây bưởi sum suê quả bên ngoài cửa sổ trĩu cành, chớp mũi có thể ngửi thấy mùi hương thoang thoảng. Khóe miệng Vương Vi hơi cười, thấp giọng hỏi:

-Giới Tử tướng công, hôm trước hai người và Văn lão ngồi cùng thuyền trở về đã nói gì với nhau vậy, tại sao Văn lão nói là hai người ba hoa khoác lác nên không muốn tiếp đãi hai người?

Đêm hôm đó khi thuyền đến nơi Trương Ngạc nói chuyện có chút tục tĩu, Trương Nguyên cười đáp:

-Cũng không có nói gì, đơn giản chỉ là nói vài câu vui đùa mà thôi.

Wang Vi liếc đôi mắt đẹp nhìn Trương Nguyên:

-Các người...có phải lấy tiểu nữ ra giễu cợt hay không?

Trương Nguyên vội nói:

-Không có.

-Phủ nhận nhanh thế?

Wang Vi cười cười, không hỏi thêm nữa, đứng bên cạnh Trương Nguyên ngắm hoàng hôn đang dần nhuộm đỏ ngoài cửa sổ, làm mờ đi ngọn núi phía xa, những con sóng xanh nhòa dần. Những quả bưởi đung đưa ẩn mình trong sắc trời xám dần, Vương Vi nhẹ nhàng ngâm:

- Thu phong đới tảo hàn, xuy quân lân gia thụ. Diệp diệp vọng viễn xuy, tại quân giai hạ ngộ. Bản dĩ diệp tương biệt, phiêu yên tường ngỗ phó. Táp đập tán thu hồi, phi vi sương sở ngộ. Như hà cố nhập ảnh, khán tác sương yêu lộ. Thị tịch đẳng ngoại cốc, đồng tâm chiếu trì mộ. – Giới Tử tướng công nghĩ bài thơ này thế nào?

Chương 285: Bất tri ngã giả vị ngã hà cầu (2).

Like nhiệt tình nhé mình sẽ cố gắng full bộ này

Trương Nguyên nói:

-Tả cảnh thu, làm thơ tiễn biệt, đơn giản mà sâu sắc, có thể cho là thơ hay. Đây có phải là thơ của Đàm Hữu Hạ?

Vương Vi thân nhiên nói:

-Đúng là thơ của Đàm Hữu Hạ mà Giới Tử tướng công không xem ra gì.

Trương Nguyên nói:

-Đâu dám không xem ra gì, ta chỉ là tham vọng viễn vông, bình luận thơ Chung, Đàm trong khoảng ba nghìn năm trở lại đây mà thôi.

Vương Vi nói:

-Vậy mời Giới Tử tướng công hãy thử bình luận thơ của Chung, Đàm đời sau sẽ có địa vị như thế nào?

Trương Nguyên đáp:

-Được cho là một trường phái, cũng được lưu danh sử sách, chỉ là thơ của Chung Bá Kính lấy việc ham muốn hàng ngày làm giãn viễn nhưng lại trở nên cùng quẫn. Đàm Hữu Hạ theo đuổi giãn tuần thâm hậu, từ ngữ rất tài tình, dưới Công An Tam Viên, vì thế không khỏi thể hiện sự chua chát bần cùng, hơn nữa lại quá yêu cầu sự hiểm hóc đến nỗi câu chữ cũng bị cầm, văn chương vụn vặt.

Đây là lời bình của Tiền Chung Thư đối với Đàm Nguyên Xuân và Chung Tinh trong “Đàm nghệ lục”. Trương Nguyên đã từng đọc qua lời bình về “Đàm nghệ lục” của Chu Chấn Phủ, và vẫn còn khắc sâu trong trí nhớ. Vương Vi im lặng, suy nghĩ về thơ Chung, Đàm, đích thực là có căn bệnh như thế nhưng lại nói:

-Giới Tử tướng công tuy nói rất có lý nhưng có hơi nghiêm trọng một chút, Lý, Đỗ, Âu, Tô, ba nghìn năm cũng có được mấy người?

Trương Nguyên cười nói:

-Nói cũng đúng?

Thầm nghĩ:

“Chuyện này cũng không thể trách ta được, “Đàm nghệ lục” là tác phẩm nghiên cứu từ trước của Tiên tiên sinh. Lúc đó Tiên tiên sinh tài khí bay cao, phân tích rõ ràng linh hoạt, sắc bén, bộc lộ tài năng, so với sự hùng hồn tiên phong, bác đại uyên thâm của “Quản trùy biên” đời sau có phần không giống. Ủ, “Đàm nghệ lục” là Tiên tiên sinh viết tại Cô đảo ở Thượng Hải thời kháng chiến, “Quản trùy biên” sáng tác trong cuộc cách mạng đại văn hóa, đều là những thời điểm gian nan cực khổ nhất, chuyện này chắc chắn cũng đã bị một số người coi khinh, không cảm nổi thương đao, không ra sức lên án mà lại viết những thứ đó thì có tác dụng gì chứ? Cũng giống như ta biết rõ ba mươi năm sau phải nước mất nhà tan, hoàng hôn hôm nay lại luận thơ cùng với danh kỹ Tần Hoài là Vương Tu Vi, danh gia trà đạo Mẫn Vãn Thủy phòng kế bên đang tao nhã pha trà, bầu không khí rất thanh thản, phong nguyệt vô biên, với một số người có lẽ cho ta là không biết sống chết, không phải là tội ác tày đình sao, lúc nào ta cũng phải lăm bắm việc cứu quốc sao?”

Mẫn Vãn Thủy nhanh chóng bùng trà ra, châm cho Trương Đại, Trương Nguyên, Vương Vi mỗi người một chén. Vương Vi uống trà mà không nói gì, Trương Nguyên vị giác nơi đầu lưỡi không tốt cho lắm, chỉ cần trà không quá dở thì đối với hắn đều như nhau cả. Trời đã tối, Mẫn Tử Trường đem một chiếc đèn lưu ly đến. Trương Đại quan sát chén trà dưới ánh đèn, màu sắc nhạt như nước, nhưng hương thơm lại rất mê hoặc. Trương Đại tán dương, hỏi Mẫn Vãn Thủy:

-Vấn lão, trà này là trà gì ạ?

Mẫn Vãn Thủy chậm rãi đáp:

-Lãng Uyển trà.

Wang Vi nheo mắt mỉm cười. Trương Nguyên nhìn thấy cũng rất vui, ừ, xem kịch vui. Trương Đại có chút ngạc nhiên, cũng cẩn thận nhấp từng ngụm trà, cười nói:

-Vấn lão trêu tiêu sinh rồi, trà này là cách pha chế của Lãng Uyển Trà nhưng vị lại không phải.

Mẫn Vấn Thủy nhướn đôi lông mày màu trắng lên tỏ vẻ ngạc nhiên, rồi lập tức giấu nụ cười lại hỏi:

-Vậy Trương tướng công nói trà này được xuất xứ từ đâu?

Trương Đại lại hớp một ngụm trà, nói:

-Rất giống La Giới trà.

Mẫn Vấn Thủy chặc lưỡi:

-Kỳ, kỳ.

Trương Đại lại hỏi:

-Nước này là nước ở đâu?

Mẫn Vấn Thủy trả lời:

-Huệ Tuyền.

Trương Đại cười nói:

-Vấn lão lại lừa tiểu sinh rồi, Huệ tuyền ở xa tận Vô Tích, vận chuyển mấy trăm dặm sao có thể còn tươi mát như thế.

Mẫn Vấn Thủy đối với Trương Đại kính nể hẳn lên, nói:

-Thực không dám giấu, lấy nước Huệ Tuyền, đầu tiên cần phải đào giếng, nửa đêm tân tuyền đến rồi mức nước lên, lấy đá đặt dưới đáy hủ, mượn gió mà chuyển nước đi, không dùng sức người chỉ thuận theo tự nhiên, từ Vô Tích đến Kim Lăng mất khoảng hơn hai mươi ngày, nước ngọt như mới mức lên vậy.

Trương Đại tán thưởng:

-Vấn lão thật có tâm, Vấn lão thật có tâm.

Nói đến nước và trà nổi tiếng Giang Nam, Mẫn Vấn Thủy nói:

-Ở quê của Trương công tử cũng có trà ngon nước ngọt, Long Tỉnh, Nhật Chú, Cố Chử đều là danh phẩm. Năm trước ta đã đến Sơn Âm, lấy nước Hề Tuyền ở ngọn núi phía sau Ban Trúc Am để nấu Tùng La trà, thật tuyệt diệu.

Trương Đại nghe Mẫn Vấn Thủy nhắc đến Hề Tuyền ở quê mình thì vô cùng đau đớn nói:

-Vấn lão không biết một điều là Hề Tuyền đã chết rồi.

Mẫn Vần Thủy ngạc nhiên hỏi nguyên do. Thì ra là thân sĩ hai huyện Sơn Âm và Hội Kê thường cho nô bộc đến Hề Tuyền lấy nước, những nô bộc đó liền đến quấy rầy Ban Trúc Am, đòi tăng nhân cho rượu thịt, không cho liền đánh người, tăng nhân vì thế rất khổ sở, không cách nào giải thoát bèn trách tội Hề Tuyền, lấy trúc hư thối chìm xuống suối nước, lại quyết định cho nước trong kênh và suối nguồn hợp lại với nhau, làm cho nước suối không thể nào dùng được nữa.

Không ai đến lấy nước, tăng nhân có được sự yên tĩnh, suối nước nổi tiếng đầu tiên của Thiệu Hưng cứ như thế mà bị hủy hoại. Mẫn Vần Thủy than ngán thở dài, bây giờ thì toàn bộ khúc mắc của ông đối với Trương Đại đã không còn nữa mà mời Trương Đại vào nhĩ thất. Trương Nguyên và Vương Vi cũng theo vào. Vương Vi nói nhỏ với Trương Nguyên:

-Tông Tử tướng công đánh giá rất tốt, Vần lão trước kiêu ngạo sau liền kính nể.

Trương Nguyên cười, bước vào nhĩ thất nhưng nhìn thấy rất gọn gàng sạch sẽ, trên bàn trà bày la liệt những ấm trà Kinh Khê, hơn mười loại âu bằng gốm Thành Tuyên, tất cả đều rất tinh tuyệt. Mẫn Vần Thủy rất nhanh đã pha xong một ấm trà, đặc biệt rót cho Trương Đại, nói:

-Trương công tử thử cái này đi.

Trương Đại trước tiên là nhìn sắc trà, sau đó mới thưởng thức hương vị trà, nói:

-Hương rất nồng, vị rất đậm đà, đây có thể gọi là xuân trà còn hủ trà lúc này là thu trà.

Mẫn Vần Thủy cười lớn:

-Lão hủ tuổi đã năm mươi, kinh nghiệm cũng nhiều, những người thưởng thức đánh giá không ai bằng Trương công tử đây.

Nhanh chóng liền trở thành bạn vong niên.

Trương Đại và Trương Nguyên ở lại dùng bữa tối với Mẫn Vần Thủy. Vương Vi cáo từ ra về, Mẫn Vần Thủy cũng không giữ nàng lại. Vương Vi dắt theo Tiết Đồng ra cửa, quay đầu lại nói với Trương Nguyên:

-Giới Tử tướng công tiễn ta lên thuyền có được không?

Trương Nguyên hơi chần chừ do dự. Trương Đại liền ở phía sau đẩy hẳn một cái, cười nói:

-Mau đi đi.

Trương Nguyên cười đi ra cửa. Vương Vi thả bước chậm rãi, để Trương Nguyên đi phía trước, nàng đi theo sau, chậm rãi thả bộ dọc sông Tần Hoài. Ánh trăng hình móc câu đã nhô lên từ sớm, sông Tần Hoài dưới cảnh sắc ban đêm vẽ ra một bức tranh tiêu cổ, trên thuyền treo những chiếc đèn hình sừng dê như liên châu, thủy lâu hai bên bờ sông, trên sông lưa thưa những ngôi nhà với lan can đỏ thắm, rèm trúc mũ ô sa, hương hoa nhài nồng nàn thoảng trong gió. Hai người cũng không nói lời nào, chỉ là lúc sắp lên thuyền ở Đào Diệp Độ, Vương Vi khẽ cười nói:

-Ba vị Trương tướng công đều có kỳ tài, khả năng bình phẩm trà đạo của Tông Tử tướng công không ai sánh kịp, sự hiểu biết thơ phú của Giới Tử tướng công khiến người khác phải khâm phục, có thể kết bạn với ba vị tướng công là vinh hạnh của Vương Vi.

Trương Nguyên có ý cười nói:

-Quá khen, Tu Vu cô nương không coi thường ta là tốt rồi.

Wương Vi đỏ mặt nói:

-Giới Tử tướng công vẫn còn giận tiểu nữ hôm ở hồ Huyền Vũ đã thất lễ sao, muốn Vương Vi phải nhận lỗi như thế nào mới chịu hết giận đây?

Trương Nguyên nói:

-Ta kết giao với nội quan, luôn bị một số người phỉ nhổ.

Wương Vi chần chừ một lúc rồi nói:

-Quân tử thích nói, Không Tước thích lông, Giới Tử tướng công vừa có chí lớn thì nên yêu quý danh dự mới đúng.

Trương Nguyên hỏi:

-Cô nương vẫn cứ cho rằng ta không nên qua lại quá thân mật với thái giám đúng không?

Vương Vi do dự một chút rồi gật đầu nói:

-Đúng vậy, kết giao với nội quan hoặc là có lợi gần, xa là tổn hại thanh danh.

Vương Vi chịu nói thẳng vẫn là có dũng khí hơn, bởi vì lần này nàng chính là Trương Nguyên thông qua Hình thái giám mới hóa giải được nguy nan lần này. Nếu Trương Nguyên lấy chuyện này châm biếm lại thì nàng sẽ rất khó mà cản được, sẽ bị tổn thương. Sở dĩ nàng bộc lộ sự yếu đuối của bản thân cho Trương Nguyên thấy, là bởi vì nàng tin tưởng Trương Nguyên, nàng muốn nói ra suy nghĩ thật sự của mình, không lấy việc bản thân từng nhận được lợi ích mà thay đổi lập trường.

Trương Nguyên đương nhiên hiểu rõ thiện ý của Vương Vi, hắn cũng không muốn để Tiêu lão sư biết nguyên nhân hắn và Hình thái giám qua lại với nhau. Bây giờ hắn vẫn còn nhỏ, chưa từng thâm nhập vào chốn quan trường, chưa từng bước vào vòng danh dự sĩ lâm, hậu quả của việc kết giao với nội quan gây nên sự tổn hại thanh danh vẫn không thể hiện, nhưng hắn nhất định phải bước vào con đường làm quan. Mâu thuẫn giữa Đông Lâm và nội quan sớm muộn gì cũng sẽ bùng nổ, hắn muốn mọi chuyện đều suôn sẻ, làm cho dây lò xo được thẳng bằng sẽ ngày càng khó khăn hơn. Nghĩ đến đây, Trương Nguyên búi ngùi thở dài:

- Bất tri ngã giả vị ngã hà cầu, tri ngã giả(*), ài, vẫn chưa có.

(*): Người không hiểu ta, cho rằng ta có đòi hỏi gì. Người hiểu ta...

Vương Vi im lặng, trong bóng đêm hai mắt sáng như sao, một lúc lâu sau mới nói:

-Giới Tử tướng công cũng mới có mười bảy tuổi, lúc này sao lại khiến người khác cảm thấy tang thương đến thế? Thật sự rất muốn tìm hiểu Giới Tử tướng công nhiều hơn nữa.

Chương 285: Bất tri ngã giả vị ngã hà cầu (3).

Nữ lang này tâm tư rất nhạy cảm, nhưng Trương Nguyên không muốn nói nhiều về những chuyện đó, liền khéo léo chuyển đề tài:

- Có lẽ là tuổi nhỏ chưa nếm được dư vị của sự buồn thương. Được rồi, Tu Vi cô nương mời lên thuyền, ta đang đói bụng muốn thưởng thức mỹ thực của Vân lão rồi.

Vương Vi tự nhiên cười nói:

-Nếu Giới Tử tướng công không chê thì có thể cùng đến U Lan quán dùng cơm tối, tiểu nữ cũng có chút tay nghề nấu nướng, không đến mức là không kham nổi khẩu vị của người khác đâu.

Trương Nguyên cười nói:

-Để ngày khác đi, bằng không đi tiễn người khác mà ngay cả mình cũng mất tung tích thì sẽ khiến đại huynh chê cười ta đấy.

Vương Vi biết Trương Nguyên đang khéo từ chối mình, trong lòng hơi thần thờ. Nàng không hiểu vị Trương Giới Tử này lắm, nàng cũng rất muốn tìm hiểu, trong lòng cũng kinh ngạc, tự hỏi bản thân mình:

-Vương Quan, từ lúc nào mà ngươi lại có tính tò mò như thế chứ hả?

... Hai ngày này, Trương Nguyên dành thời gian để chỉnh sửa bát cổ văn cho Đỗ Định Phương. Sau khi sửa xong mười cuốn bát cổ văn, còn viết cho Đỗ Định Phương một lá thư dài, căn cứ vào con đường bình luận chế nghệ về trình độ viết văn trước đây của Đỗ Định Phương, hướng dẫn Đỗ Định Phương phải đọc kỹ những cuốn sách nào, nên nghiền ngẫm trình văn của những danh gia nào, cũng nói về việc cuối tháng mười một đầu tháng chạp, mình sẽ từ Trình Phong Lý trở về Sơn Âm, đến lúc đó sẽ bình phẩm tiếp tác phẩm mới của Đỗ Định Phương.

Trương Nguyên viết thư xong, liền đưa thư cùng với mười tiểu đề bát cổ văn đã bình chữa xong cho gia nô Đỗ gia, sai y quay về Trình Phong Lý. Hôm nay là mừng chín tháng tám, lúc

chập tối, Tưởng chấp dịch của Quốc Tử Giám dẫn theo hai người đến, Phúc Nhi vừa nhìn thấy hai người này liền vui mừng kêu lên:

-Cha, sao cha lại đến đây, còn có Tiền thúc nữa...

Khách đến là người làm ở Tây Trương là Trương Lão Thực và Tiền Lão Bồn, hai người đều đang gánh một cái sọt, nhìn thấy Phúc Nhi liền vội bỏ gánh xuống, vui mừng nói:

-Cuối cùng cũng tìm được rồi! Phúc Nhi, tam thiếu gia đâu?

Phúc Nhi vui mừng khôn xiết, hướng về phía lầu đông kêu to:

-Tam thiếu gia, cha của nô tì đến rồi, nhà ta có khách.

Trương Ngạc đang chơi cờ cùng Trương Đại, nghe thấy tiếng kêu liền vội chạy xuống hành lang nhìn xuống, nói:

-Cuối cùng cũng tới rồi.

Rồi mau chóng xuống lầu. Trương Nguyên và Trương Đại cùng những người khác đều đã tụ lại đông đủ.

Trương Lão Thực lau mồ hôi cùng với Tiền Lão Bồn thi lễ với ba vị thiếu gia. Trương Ngạc liên tục hỏi:

-Đem theo bao nhiêu kính lão, kính cận, kính đốt hương hả?

Phúc Nhi bưng hai ly nước đến đưa cho cha cậu và Tiền thúc uống. Trương Đại cười nói:

-Uống nước trước rồi hãy nói cũng không muộn.

Trương Ngạc tính tình nóng vội liền tự mình đi lục bốn cái sọt, lại thấy trong sọt còn có một cái rương gỗ đã bị khóa. Trương Lão Thực uống một hơi hết ly nước rồi đưa ly cho Phúc Nhi, lấy từ trong ngực ra một lá thư đưa cho Trương Ngạc:

-Tam thiếu gia, đây là thư, chìa khóa ở trong thư.

Lá thư đã được dán kín, Trương Ngạc mở phong bì thư kéo ra một lá thư và một chiếc chìa khóa. Trương Ngạc đưa thư cho đại huynh Trương Đại rồi vội đi mở khóa. Mở một chiếc sọt ra, bên trong được lấp đầy bằng sợi bông, khoảng có một trăm chiếc hộp gỗ lớn nhỏ xếp chồng lên nhau, hộp gỗ được làm từ gỗ lim rất tinh xảo. Mở một cái đó là một đôi kính. Trương Ngạc đeo vào nhìn thử rồi nói:

-Đây là kính lão.

Tháo xuống xem kỹ rồi gật đầu nói:

-Công nghệ làm kính có tiến bộ.

Trương Đại mở lá thư ra xem rồi nói:

-Đây là thư của tam thúc Trương Bính Phương viết.

Rồi đọc qua một lượt. Trong thư chủ yếu nói về chuyện phường kính, nói là lần này tổng cộng đưa cho Trương Lão Thực và Tiền Lão Bồn mang đến một trăm hai mươi đôi, kính đốt hương một trăm chiếc, kính thiên lý ba chiếc... Trương Ngạc vừa nghe thấy còn có “kính thiên lý” liền vui mừng hỏi:

-Kính thiên lý ở trong chiếc rương nào?

Trương lão thực chỉ vào một chiếc rương trong số đó nói:

-Có lẽ là cái này.

Trương Ngạc mở khóa nhìn, quả nhiên có ba chiếc kính viễn vọng bằng đồng. Ba huynh đệ mỗi người lấy một chiếc, xoay mở kính ra. Trương Nguyên lùi về phía bức tường viện, dùng kính viễn vọng nhìn về chùa Kê Minh phía sau núi, vừa điều chỉnh từ từ, nói:

-Rất tốt, so với lần trước thì cái này có tiến bộ hơn nhiều.

Trương Ngạc cũng lùi lại chỗ Trương Nguyên nhìn về phía chùa Minh Kê rồi nói:

-Vẫn không bằng chiếc mua từ Macao.

Nhưng Trương Nguyên lại rất vui, nói:

-Chiếc kính viễn vọng được chế thành hồi cuối tháng tư rất mờ, chiếc này đã rõ hơn rất nhiều rồi, mới chưa đầy nửa thời gian mà tiến bộ như thế, khi quay về đệ phải thưởng cho ba thợ làm kính đó.

Trương Ngạc nghe Trương Nguyên nói thế cũng cao hứng trở lại, nói:

-Rất tốt, ngày mai ta sẽ bán những chiếc kính này cho Quốc Tử Giám, chắc chắn là cung không đủ cầu.

Trương Nguyên nói:

-Tam huynh, bản ở Quốc Tử Giám không được, tuy nói là Mao Giám Thừa đã bị giải về Hình bộ, nhưng chúng ta cũng phải cẩn thận lời ăn tiếng nói một chút.

Trương Đại gật đầu nói:

-Giới Tử nói đúng đó.

Trương Ngạc nói:

-Vậy cũng đơn giản thôi, hãy để mấy giám sinh đó đến Thính Thiên cư của chúng ta mua vậy.

Tướng chấp dịch đứng bên cạnh, mãi đến giờ mới mở miệng nói:

-Thông báo cho ba vị Trương công tử biết là chiều hôm nay Tế Tửu Cố lão gia sẽ quay về Quốc Tử Giám.

Trương Nguyên nói:

-Vậy ta phải đến bái kiến Cố Tế Tửu.

Rồi thưởng cho Tướng chấp dịch một đồng bạc.

Dùng xong cơm tối, Trương Nguyên đang chuẩn bị vào Quốc Tử Giám bái kiến Cố Tế Tửu, nhưng lại nghe Phúc Nhi kêu:

-Giới Tử thiếu gia, Tiêu lão gia, Tiêu tướng công đến ạ.

Trương Nguyên vội ra đón nhưng lại nhìn thấy đến Thính Thiên cư cùng hai cha con Tiêu Pháp và Tiêu Nhuận Sinh còn có Tế Tửu Cố Khởi Nguyên của Quốc Tử Giám. Trương Đại và Trương Ngạc nghe nói cũng vội ra kiến lễ, vào ngồi trong phòng khách, Cố Khởi Nguyên nói:

-Trương Nguyên, chuyện ngày Ất Dậu ta đã tìm hiểu qua, trò không có gì sai cả, ngày mai trò hãy quay lại Quốc Tử Giám nghe giảng, bài tập thường ngày có thể không làm, chiều hãy đến Đạm Viên giúp Tiêu thái sử biên soạn sách, buổi tối cứ ở lại hiệu phòng Quốc Tử Giám, không được lười biếng buông thả.

Cố Khởi Nguyên hiển nhiên đã hội ý qua với Tiêu Pháp, Trương Nguyên đáp:

-Vâng, ngày mai học trò sẽ đến Quốc Tử Giám nghe giảng từ sáng sớm.

Cố Khởi Nguyên lại nói:

-Nữ tỳ thiện xạ đó của trò sau này chớ có luyện bắn tên nữa, sợ rằng sẽ bị người khác chỉ trích.

Trương Nguyên khom người đáp:

-Vâng.

Vừa khăn cầu:

-Cô Tế Tửu, gia phụ mấy ngày nay sẽ từ Khai Phong qua Nam Kinh trở về Sơn Âm, học trò muốn đợi đến tiễn gia phụ xong rồi đến ở lại Quốc Tử Giám, cũng để cho học trò có thời gian tận chữ hiếu, xin Cố Tế Tửu cho phép.

Cố Khởi Nguyên gật đầu đồng ý, dặn dò Trương Nguyên vài câu, rồi đứng lên ra về. Trương Nguyên nói:

-Cô Tế Tửu xin đợi một lát.

Đi lấy một đôi kính lão dâng lên, nói là phùng kính Sơn Âm vừa gửi đến. Tiêu Pháp vừa nhìn thấy chiếc kính liền cười nói:

-Thật là việc tốt, Thái Sơ hãy thử xem, mắt trò cũng bị mờ, đúng lúc dùng đến.

Trương Ngạc đứng một bên cười thầm, thầm nghĩ:

“Giới Tử có thể nói là phục bút, tặng cho Cố Tế Tửu kính lão, sau này cho dù có người nói chúng ta bán kính cho học trò Quốc Tử Giám thì Cố Tế Tửu cũng sẽ chỉ biết cười trừ cho qua, đây vốn dĩ là giúp cho học trò Quốc Tử Giám được sáng mắt mà, chứ không phải bán “Kim Bình Mai” cho bọn họ.”

Cố Khởi Nguyên thử chiếc kính lão, quả nhiên không tệ, vô cùng khoái chí, nói với Trương Nguyên:

-Loại mắt kính này ở Tô Châu bán rất nhiều, nhưng giá lại rất đắt, một chiếc tốn đến hai lượng bạc, sao ta có thể nhận hậu lễ này của trò chứ, ngày mai ta sẽ cho người đem bạc qua cho trò.

Trương Nguyên hơi xấu hổ, đưa mắt nhìn Tiêu Pháp, chấp tay nói:

-Lão sư hãy nhận chút tấm lòng của Trương Nguyên, đây là mắt kính do phùng kính trong nhà học trò chế tạo, cứ cho đó

là quà quê, sao dám nhận bạc của Cố Tế Tửu chứ.

Tiêu Pháp vê râu cười nói:

-Thái Sơ huynh, huynh thế này là làm khó Trương Nguyên rồi, đôi mắt kính này sáng hơn kính lão của phường kính ở Tô Hàng nhiều, chỉ độc có mỗi nhà này thôi, vậy cứ cho là lão hủ tặng cho Thái Sử huynh vậy, thế nào hả?

Cố Khởi Nguyên tuy thanh liêm nhưng học vấn thông đạt, biết rõ dị số, không phải người lạc hậu, bèn cười nhận lấy, cáo từ về Quốc Tử Giám trước. Cha con Tiêu Pháp ở lại nói chuyện với huynh đệ Trương Nguyên. Trương Nguyên lấy ra một chiếc kính viễn vọng đưa cho Tiêu Pháp. Ban đêm này không thể nhìn xa, Trương Nguyên liền giải thích cho Tiêu Pháp nghe, Tiêu Pháp ngạc nhiên nói:

-Đây là kính thiên lý, ta đã từng nghe Từ Tử Tiên nói qua, người phương Tây có thể tạo ra chiếc kính thần kỳ như thế này, trò không ngờ cũng có thể!

Tiêu Nhuận Sinh giải thích cho Trương Nguyên rằng Từ Tử Tiên chính là Từ Quang Khải, năm Vạn Lịch thứ hai mươi lăm, Tiêu Pháp làm quan chủ khảo thi hương ở phủ Thuận Thiên, từ những bài làm không trúng tuyển đã chọn lấy Từ Quang Khải làm người đứng đầu kỳ thi hương. Tiêu Pháp vì chuyện này mà bị giáng chức quan, khiến Từ Quang Khải rất cảm kích đức tính này của tọa sư Tiêu Pháp, nên anh ta thường xuyên viết thư hỏi thăm ông. Trương Nguyên nói:

-Chiếc kính thiên lý này chính là do phường kính viễn vọng do người phương Tây chế tạo ra, các lĩnh vực thiên văn, vật lý, số học của người phương Tây, với tư cách một học tử của Đại Minh, theo học trò thầy thì rất nên học tập theo ạ.

Chương 286: Lời hứa hẹn thời thơ ấu (1).

Tiêu Pháp nhìn con trai Tiêu Nhuận Sinh cười nói:

-Người xem Trương Nguyên sao lại cùng một giọng điệu với Từ Tử Tiên, đối với học vấn của người phương Tây lại rất tôn sùng. Matteo Ricci là vị đại nho phương Tây, Từ Tử Tiên còn thuyết phục ta gia nhập Thiên chúa giáo phương Tây. Việc này có chút hoang đường, bị ta từ chối, nhân thế Đại Minh ta có Nho giáo, xuất thế có Thích Huyền, xuất Nho nhập Phật, du vu tam giáo, hà tất phải để Thiên chúa giáo cứu vớt. Trương Nguyên, sau này trò gặp Từ Tử Tiên thì chớ bị cậu ta nói động gia nhập Thiên chúa giáo, bây giờ triều thần có phần bất mãn với việc truyền giáo vào Đại Minh của người phương Tây, chỗ nào cũng có các bài viết phản đối, sớm muộn gì cũng xảy ra đại loạn, trò còn nhỏ tuổi dễ gây sự, sau này chớ để liên lụy.

Trương Nguyên đáp:

-Học trò đương nhiên sẽ không gia nhập Thiên chúa giáo, nhưng học trò nghĩ thế gian lúc này việc dẫn dụ người khác vào Thiên chúa giáo đối với thế phong không phải là không có lợi, đặc biệt là Giang Nam, làn gió xa hoa lãng phí đang rất thịnh.

Tiêu Pháp “ừ” một tiếng rồi nói:

-Từ Tử Tiên cũng nói với ta là Thiên chúa giáo rất coi trọng việc tiết kiệm, nhưng giáo lí của Thiên chúa giáo sai ở chỗ đúng sai phải rõ ràng, Từ Tử Tiên có tài thực thiên, gia nhập giáo là một con đường sai lầm, thật đáng tiếc.

Trương Nguyên đương nhiên không nghĩ là Từ Quang Khải là ngộ nhập lạc lối, hỏi:

-Không biết Từ sư huynh bây giờ đang làm chức quan gì?

Tiêu Pháp nói:

-Vẫn giữ chức quan nhân tán ở Hàn Lâm Viện, gần đây ở Thiên Tân coi việc trồng rau nghiên cứu thủy lợi nông điền, Từ Tử Tiên có chí giúp đỡ tế thế, nhân tài hiếm có, không phải hạng người chỉ biết nói suông viết bát cổ văn, đáng tiếc là triều đình không dụng cậu ta.

Đang uống trà ở Thính Thiên cư, Tiêu Pháp đứng lên quay về Đạm Viên, dặn dò Trương Nguyên mỗi buổi chiều hãy đến Đạm Viên ghi chép “Quốc triều hiến chính lục”. Những ngày

này có sự giúp đỡ của Trương Nguyên, kiệt tác dự tính sẽ có hàng trăm bản đang được tiến hành rất nhanh.

... Bắt đầu từ ngày mười tháng tám Trương Nguyên lại vào Quốc Tử Giám học. Buổi sáng nghe tiến sĩ giảng kinh nghĩa và các tác phẩm chiếu, cáo, biểu, sách luận, phán từ, buổi chiều đến Đạm Viên giúp Tiêu lão sư chép sách. Theo đó tết Trung thu cũng đang đến gần, Trương Nguyên dần có chút lo lắng: phụ thân Trương Thụy Dương sao vẫn chưa đến Nam Kinh?

Trương Đại cũng vào Quốc Tử Giám đọc sách. Trương Ngạc vẫn như cũ tùy ý ra vào Quốc Tử Giám, ngăn ngủi mấy ngày, giá bán bốn lượng bạc một chiếc kính lão, sáu lượng một kính viễn vọng, đã bán được hơn một nửa. Trương Ngạc vô cùng khoái chí. Chiều ngày mười bốn tháng tám, Trương Nguyên từ Đạm Viên quay về Thính Thiên Cư, đang trên đường chậm bước, có hơi chau mày, lo lắng cho sự bình an của phụ thân nhưng lại không thể nào hỏi thăm. Mục Chân Chân không biết nói lời dễ nghe để an ủi thiếu gia, đành phải buồn rầu cùng thiếu gia.

Về đến Thính Thiên Cư, lại nhìn thấy mười mấy người hầu lạ mặt đang đứng trong nhà, Trương Nguyên đang hỏi những người này từ đâu đến thì từ phòng khách Trương Ngạc cùng với bốn người nữa bước ra. Trương Ngạc vui mừng gọi:

-Giới Tử, đệ xem ai đến này, khách quý chật nhà nhé.

-Ha ha, Giới Tử hiền đệ....!

-Trương Giới Tử, đã hai năm không gặp, đại danh như sấm bên tai nha.

-Giới Tử huynh, tiểu đệ có lời chào.

-Giới Tử hiền đệ, ngu huynh đang ở đây...

Bốn người ngồi trên bậc thềm vẻ mặt đều rất tươi cười, một mặt vừa chấp tay thi lễ một mặt vừa nghiêng đón. Bốn người này theo thứ tự là Dương Thạch Hương ở Thanh Phổ, Nghê Nguyên Lộ ở Thượng Ngự, Phùng Mộng Long ở Tô Châu, Hạ Doãn Di ở Hoa Đình.

Trương Nguyên vui mừng, cười nói:

-Sao bốn vị lại đến cùng nhau thế này? Đây chẳng phải là rông ghé nhà tôm hay sao?

Mọi người cười to.

Nghê Nguyên Lộ trong y phục đẹp dễ tươi mới, tướng mạo lại giống như nữ nhi nói:

-Ta ở Tùng Giang thỉnh cầu Trần Mi Công dạy kỹ năng hội họa, biết được Tông Tử ở Quốc Tử Giám liền vượt đường xa đến thăm. Ở Thanh Phổ gặp được Dương huynh và Hạ huynh, ở Tô Châu thì lại gặp Phùng huynh, đều nói là đến thăm Trương Giới Tử nên mới đi cùng nhau, vui vẻ đồng hành.

Nghê Nguyên Lộ là bạn tốt của Trương Đại. Trương Nguyên và Nghê Nguyên Lộ chỉ mới gặp nhau một lần, khi cùng nhau xem tái diễn vở “Mẫu Đơn Đình” ở Sơn Âm viên vào năm ngoái, không có giao tình gì, ấn tượng đối với Nghê Nguyên Lộ là người này ưa sạch sẽ. Còn nữa, thư pháp và hội họa của Nghê Nguyên Lộ, có thể nói là nhân tài của hậu thế, gần đây danh tiếng bắt đầu nở rộ.

Dương Thạch Hương nói:

-Giới Tử hiền đệ, tập văn bát cổ đệ bình điểm ở Thanh Phổ lần trước, ngày mừng bảy tháng bảy đã được xuất bản, trong bảy ngày đã bán được một nghìn ba trăm bản, ba huyện Tùng Giang cũng rất chạy hàng.

Nghê Nguyên Lộ nói:

-Tập sách đó ta đã xem rồi, lời bình của Giới Tử rất cặn kẽ, ta cũng vì thế mà được lợi, tài thực của Giới Tử đã khiến ta có cái nhìn khác xưa.

Phùng Mộng Long nói:

-Giới Tử hiền đệ, “Cảnh thế thông ngôn” đó ngu huynh đã viết được năm cuốn.

Trương Nguyên vui mừng nói:

-Phùng huynh viết rất nhanh, đệ mong mỏi đã lâu.

Lúc này Lục Đại Hữu từ phía sau lầu đi đến. Lục Đại Hữu phụng lệnh của Lục Thao và Trương Nhược Hi, đi theo Dương

Thạch Hương đến Kim Lăng gặp Trương Nguyên, bẩm báo tình hình tiến triển trừ bị của cửa hàng vải “Thịnh Mỹ”.

Đang lúc hàn huyên nói chuyện, Trương Đại được Trương Ngạc sai người đến thông báo, từ trong Quốc Tử Giám cầm “xuất cung nhập kính bài” đi ra, nhìn thấy khách khứa đầy nhà thì tự mình vui sướng.

Nghê Nguyên Lộ là đặc biệt đến thăm Trương Đại. Dương Thạch Hương, Hạ Doãn Di, Phùng Mộng Long là vì chuyện của Hàn Xã và thư cục Hàn Xã mà đến, bốn người tính cả người hầu tất cả là mười lăm người. Đầu bếp nữ của Thính Thiên Cư đương nhiên không thể làm cơm cho nhiều người như vậy. Trương Ngạc nói:

-Lý Tuyết Y vừa mới sai người đến mời ba huynh đệ chúng ta đến dự tiệc, chư vị cũng cùng đến nhé. Ta sẽ bảo Năng Trụ gửi mười lượng bạc qua trước để người của Trương Chân Quán chuẩn bị rượu thịt.

Nghê Nguyên Lộ nói xen vào:

-Nhất định phải sạch sẽ đấy.

Trương Ngạc nói:

-Không cần phải chỉ bảo, mấy danh kỹ của kỹ viện ăn uống cực tinh khiết, cũng giống như có tính ưa sạch sẽ vậy.

Dương Thạch Hương nói nhỏ:

-Kỹ nữ ưa sạch sẽ, điều này thật kỳ lạ.

Trương Ngạc nói:

-Kỹ nữ tại sao không thể có tính thích sạch sẽ chứ, khách ưa nhìn thì tiếp, không ưa nhìn thì từ chối, có gì là không thể!

Trương Đại cau mày nói:

-Tam đệ đừng có lời kéo chư vị nhân huynh đây chứ. Ta sợ là không thể tương bồi rồi cầm đèn quay về Quốc Tử Giám trước, lúc này thì mặt trời đã lặn ở Tây Sơn rồi.

Trương Ngạc cười nói:

-Việc này có gì khó đâu, phái một người đến Quốc Tử Giám xin nghỉ phép, nói là huynh bị cảm phong hàn đang mời y bốc thuốc.

Lúc này, một người hầu nam của Đạm Viên thở hồng hộc chạy tới bẩm báo với Trương Nguyên:

-Trương công tử lệnh tôn đại nhân đến rồi ạ, ở Đạm Viên, đang nói chuyện với lão gia nhà ta, lão gia nhà ta muốn giữ ông ấy lại dùng cơm.

Trương Nguyên vui mừng khôn xiết, phụ thân cuối cùng cũng đã đến, lo lắng mấy ngày nay, giờ khắc này đây giống như trút được gánh nặng vậy. Sở dĩ phụ thân tìm đến Đạm Viên trước, chắc chắn là vì thư của hần đều là lấy danh nghĩa của Tiêu lão sư gửi qua trạm dịch. Trương Nguyên chấp tay nói với Dương Thạch Hương:

-Mấy vị nhân huynh, xin thứ lỗi, đệ phải đi gặp gia phụ ngay bây giờ.

Trương Đại nói:

-Ngũ bá phụ đã về, chúng ta đương nhiên cũng phải đến bái kiến, ta cũng không cần giả vờ bệnh xin nghỉ phép nữa.

Liên đi viết một cái thiệp báo người hầu đến Quốc Tử Giám xin phép nghỉ học với Tu Đạo Đường tiến sĩ.

Trương Ngạc nói thẳng:

-Lần này thì xong đời rồi, Trương Giới Tử đã đeo gông nên phải thành thật, kỹ viện không đi được rồi, Vương Vi Cô phải mòn mỏi chờ đợi rồi đây.

Vì cha của Trương Nguyên ở chỗ của Tiêu lão sư, nên bốn người Dương Thạch Hương không tiện mạo muội đến bái kiến. Trương Nguyên bảo Lai Phúc đến tửu lầu Trạng Nguyên ở phố Thành Hiền, chuẩn bị mấy bàn tiệc mời đám người Dương Thạch Hương tiệc tối, còn hần và đại huynh Trương Đại, tam huynh Trương Ngạc nhanh chóng đến Đạm Viên. Mục Chân Chân không đi cùng, nàng phải dọn dẹp phòng và giường chiếu để gia lão gia ở tạm.

Từ Thính Thiên Cư dưới núi Kê Minh đến Đạm Viên khoảng sáu dặm, mấy người Trương Nguyên đi rất vội. Trương Ngạc hỏi:

-Giới Tử, Ngũ bá phụ lần trước đến là năm nào?

Trương Nguyên đáp:

-Ba năm trước, năm đó phụ thân đệ quay về để mừng lễ đại thọ năm mươi.

Trương Ngạc nói:

-Ngũ bá phụ ở bên ngoài nhiều năm, hiếm khi về nhà, nói thật thì ta đã quên mất hình dáng Ngũ bá phụ thế nào rồi, Giới Tử đệ còn nhớ chứ?

Trương Nguyên cười nói:

-Nói nhảm! Sao có thể không nhớ chứ!

Thâm nghĩ:

“Mình cũng không nhớ rõ cho lắm, ấn tượng về phụ thân rất mơ hồ, mình là sự dung hợp của linh hồn hai thế hệ, tình cảm của Trương Nguyên đời nay mình hoàn toàn kế thừa, mẫu thân Lã thị nhân từ thấu hiểu tận đáy lòng, ký ức bệnh về mắt mùa hè năm trước mẫu thân sốt ruột như lửa đốt, vì mình mà cầu cứu thầy thuốc tứ phương, đêm đến thì luôn tụng niệm “Bạch y đại sĩ chú”, tình yêu thương của mẹ vô cùng sâu đậm.”

Nhưng đối với phụ thân Trương Thụy Dương, tình cảm mà Trương Nguyên kế thừa lại có phần lãnh đạm. Lúc Trương Thụy Dương ba mươi tuổi đã được tộc thúc Trương Nhữ Lâm tiến cử đến Chu Vương phủ ở Khai Phong làm tiểu lại, ba mươi sáu tuổi quay về quê nhà sống được hơn một tháng, năm sau Trương Nguyên ra đời, từ đó Trương Thụy Dương đều cách hai, ba năm lại về một chuyến, có điều mỗi lần chỉ nghỉ ngơi được một tháng. Trương Nguyên thời thơ ấu mỗi năm đều chưa thân quen với phụ thân thì phụ tử lại phải chia lìa.

Chương 286: Lời hứa hẹn thời thơ ấu (2).

Trương Nguyên cùng đại huynh và tam huynh nhanh chóng đến Đạm Viên. Hoàng hôn đã nặng nề buông xuống, Đạm Viên đã lên đèn. Tiêu Nhuận Sinh và Tông Dục Thiện ra nghênh đón. Tiêu Nhuận Sinh nói:

-Giới Tử, lệnh tôn đang đàm đạo với phụ thúc ta trong quán trà.

Trương Nguyên cùng Tiêu Nhuận Sinh bước đến quán trà, liền nhìn thấy Tiêu lão sư tóc bạc trắng đang uống trà nói chuyện với một người đàn ông xanh xao gầy gò khoảng hơn năm mươi tuổi. Trương Nguyên dừng bước, cảm xúc chột dạ trào.

Ông lão xanh xao gầy gò đó đã đứng dậy, dáng người bậc trung, trán rộng, cằm nhọn, đầu đội khăn Hoa Dương, người mặc áo dài xanh, hai mắt rất có thần. Trương Nguyên vừa lại gần liền nhìn chằm chằm vào Trương Nguyên rồi kêu lên:

-Tiểu Nguyên!

Đây chính là phụ thân Trương Thụy Dương của hắn. Tuy Trương Nguyên đã thay đổi rất nhiều so với trước đây, lại cùng đến với Trương Đại và Trương Ngạc, nhưng Trương Thụy Dương không nhận sai con. Trương Nguyên vội bước đến vài bước, quỳ gối trước phụ thân nói:

-Phụ thân, con xin dập đầu trước phụ thân.

Trương Đại và Trương Ngạc cũng vội chào Ngũ bá phụ, tự giới thiệu tên mình tránh để Ngũ bá phụ không nhận ra họ.

Trương Thụy Dương gương mặt tươi cười nói:

-Trương Đại, Trương Ngạc, tốt, tốt, đều đã lớn cả rồi. Ngũ bá phụ sắp nhận không ra các cháu rồi.

Mặt khác đỡ con trai Trương Nguyên đứng dậy, quan sát từ trên xuống dưới trang phục giám sinh của con trai, càng cười tươi hơn. Ông vừa mới nói chuyện với Tiêu lão sư, Tiêu lão sư khen Trương Nguyên có cố gắng, khiến Trương Thụy Dương vô cùng vui mừng. Tiêu thái sử là hải nội văn tôn, đức cao vọng trọng, Trương Nguyên có thể làm đệ tử của Tiêu thái sử và được khen ngợi như thế, niềm vui của Trương Thụy Dương không nghĩ cũng biết được.

Lục Đại Hữu cũng đi theo đến Đạm Viên, khấu đầu với Trương Thụy Dương. Trương Thụy Dương nhận ra Lục Đại Hữu liền hỏi tình hình gia đình bốn người của nữ tử Trương Nhược Hi.

Trương Ngạc không muốn ở lại Đạm Viên dùng cơm bèn nói:

-Ngũ bá phụ, cháu và đại huynh đã chuẩn bị tiệc rượu đón gió tây trần tại một tú lều ở phố Thành Hiền cho Ngũ bá phụ... Tiêu lão tiên sinh xin mời cùng đi.

Tiêu Pháp vốn muốn giữ Trương Thụy Dương lại dùng cơm tối, nhưng nghĩ đến phụ tử người ta người thân đoàn tụ, nhất định sẽ có rất nhiều chuyện muốn nói, bèn nói:

-Ngọc Tuyên tiên sinh, vậy lão phu không giữ tiên sinh nữa, người nhà các người gặp lại nhau cứ trò chuyện thâm tình đi.

Trương Thụy Dương hiệu là Ngọc Tuyên. Trương Thụy Dương trước mặt Tiêu Pháp có chút gò bó, chẳng qua ông chỉ là một tiểu lại hàng bát phẩm, cũng không phải là tú tài, trước mặt Tiêu trạng nguyên vang danh khắp thiên hạ, nào có tư cách cùng ngồi uống trà, chỉ vì ông là cha của Trương Nguyên mà Tiêu Pháp lão sư của Trương Nguyên, nên Tiêu Pháp mới tiếp đãi ông long trọng. Phải biết rằng Ngay cả Trương Nhữ Lâm ở trước mặt Tiêu Pháp cũng phải tự xưng là “Thị giáo sinh”.

Trương Thụy Dương cung kính nói:

-Vậy vãn sinh xin cáo từ trước, hôm sau sẽ mang theo tiểu khuyển đến gặp tiên sinh.

Tiêu Nhuận Sinh thay mặt cha tiễn khách. Trương Nguyên đi theo sau phụ thân ra khỏi quán trà, bỗng nhìn thấy một người già đầu bạc bước đến chào, vui mừng khôn xiết nói:

-Thiếu gia, lão nô là Phù Thành, thiếu gia còn nhận ra lão nô không?

Ba năm trước Trương Thụy Dương quay lại Sơn Âm mừng đại thọ năm mươi tuổi, lần đó Phù Thành vì bị bệnh lây nhiễm nên không về cùng, tính ra cũng đã sáu năm rồi không về lại Sơn Âm.

Trương Nguyên nghĩ ngợi một lát rồi vui mừng nói:

-Là Phù Thành, sao ta lại không nhớ chứ. Hội đèn lồng tết Nguyên Tiêu năm ta sáu tuổi Phù thúc đã chở ta đi xem nhà đèn đẹp nhất thế gian.

Gương mặt Phù Thành lập tức cười tươi như hoa, luôn miệng nói:

-Trí nhớ của thiếu gia rất tốt, thiếu gia rất có tiền đồ đấy ạ, mới có mười bảy tuổi mà đã là tú tài tương công rồi, lão gia sẽ không cần phải xa nhà ra bên ngoài mưu sự nữa, cuối cùng cũng có thể về nhà hưởng phúc rồi.

Phù Thành từ nhỏ đã là người hầu ở Đông Trương, còn lớn tuổi hơn cả Trương Thụy Dương, theo Trương Thụy Dương đến Khai Phong mới đó đã hai mươi năm, tuổi già nên nhớ nhà, lần này Trương Thụy Dương quyết định từ chức ở Chu Vương phủ quay về Thiệu Hưng, Phù Thành cũng vui mừng khôn xiết.

Lại có hai người đến chào Trương Nguyên, một người là con trai Phù Thành tên Phù Đại Công, tuổi khoảng hai mươi bảy, hai mươi tám, người kia thì Trương Nguyên chưa từng gặp qua, là một người hầu tuổi khoảng hai mươi, chấp tay nói:

-Tiểu nhân Lai Vượng đến gặp thiếu gia.

Trương Thụy Dương nói:

-Lai Vượng là người miền Bắc, là đầy tớ của ta ở Chu Vương phủ, lần này ta từ quan về Sơn Âm, Lai Vượng nhất định đòi đi theo.

Lai Vượng nói:

-Duyệnsử Trương nhân nghĩa, tiểu nhân được chiếu cố nhiều, tự nguyện làm đầy tớ cho Trương gia.

Trương Ngạc cười nói:

-Cái tên gọi Lai Vượng này với Lai Phúc rất giống huynh đệ, thế này cũng tốt, Lai Phúc rồi Lai Vượng, Giới Tử một bước lên mây ai cũng ngăn không được.

Trương Thụy Dương đang định hỏi là ai thì Vũ Lăng chạy đến nói:

-Thiếu gia, kiệu đã chuẩn bị xong.

Rồi khấu đầu với Trương Thụy Dương.

Phù Đại Công nhéo nhéo cánh tay nhỏ của Vũ Lăng, cười nói:

-Tiểu Vũ, người vẫn không lớn hơn so với ba năm trước.
Người xem thiếu gia đó, cao thể này rồi.

Trương Thụy Dương ngồi kiệu, Trương Nguyên giúp đỡ kiệu, vừa đi vừa trả lời câu hỏi của phụ thân.

Trương Thụy Dương ba năm không nhìn thấy con trai. Con trai cao hơn ông cả một cái đầu, lần đầu tiên con trai tham gia khoa cử lại đạt thủ khoa cả ba kì thi huyện, thi phủ và thi đạo, thật giống như nằm mơ vậy, Đông Trương bọn họ đã phát rồi. Trương Thụy Dương hỏi thăm tình hình trong nhà, tình hình việc hôn nhân của Trương Nguyên và Trương Nhược Hi. Trương Nguyên trả lời từng câu hỏi một. Trương Thụy Dương cực kì vui mừng, thở dài:

-Vi phụ năm nay tuổi đã năm mươi ba, lao lực hơn nửa đời người, nay cuối cùng cũng có thể an tâm nghỉ ngơi rồi.

Trương Nguyên nghe phụ thân cảm thán xong không khỏi cảm động, phụ thân ra ngoài mưu sinh nhiều năm như thế cũng đã vất vả lắm rồi, phụ mẫu song thân tuy đã thành thân được ba mươi năm nhưng những ngày chính thức sống bên nhau lại rất ít, nghĩ xong nói:

-Mẫu thân cũng vẫn luôn trông mong ngày này, sau này cha mẹ đã có thể cùng nhau hưởng thọ rồi.

Trương Thụy Dương “ừ” một tiếng, để tay mình lên mu bàn tay của con trai đang đỡ kiệu, vỗ vỗ rồi nói lại một lần nữa:

-Vi phụ thật sự rất vui, thực sự rất vui.

Nhìn ánh trăng mới nhô lên phía chân trời phía Đông, giọng điệu chậm dần, từ từ nói:

-Còn nhớ lúc con cha mới sáu tuổi, năm đó vi phụ từ Khai Phong trở về nhà nghỉ được bốn mươi ngày, sau tết Trung Thu lại rời Sơn Âm lên phía Bắc, con cùng với Nhược Hi còn có mẫu thân con đã tiễn vi phụ đến cầu Bát Tự. Con nắm lấy vạt áo cha không cho cha lên thuyền, cha nói đợi con thi đỗ tú tài rồi cha sẽ không cần phải ra ngoài làm quan nữa, con liền nói hôm qua con đã đi thi và con đã thi đỗ tú tài bảo cha đợi ở nhà

hưởng phúc... Lúc đó ngay cả hôm qua và ngày mai con còn không phân biệt rõ, ha ha.

Mắt Trương Nguyên đã ươn ướt. Mẫu thân vào cái đêm hấn đồ đạo thí cũng đã kể với hấn những câu chuyện vui thời thơ ấu, đây dường như là những lời hứa hẹn mà mỗi đứa con được cha mẹ yêu thương chiều chuộng đều có. Lời hứa lớn lên rồi sẽ đối xử với phụ mẫu nhưng thế nào, Trương Nguyên của hai đời đều từng nói lời hứa như vậy với cha mẹ mình. Kiếp này phụ mẫu song toàn, sao có thể không quý trọng!

Trương Đại nói:

-Ngũ bá phụ, học nghiệp của Giới Tử đã được Vương Quý Trọng tiên sinh ở Hội Kê, Hoàng Dung Ngụ tiên sinh ở Hàng Châu, còn có cả Tiêu thái sử chỉ điểm, đều là những nhà nho nổi tiếng, kỳ thi hương ở Hàng Châu vào năm sau, Ngũ bá phụ cứ đợi tin tốt lành là được rồi.

Trương Thụy Dương trong lòng rất vui, miệng thì nói:

-Không được kiêu ngạo, cố gắng học hành mới được.

Rồi hỏi Trương Nguyên vài câu về Tứ Thư. Trương Nguyên tuân thủ đúng quy tắc mà trả lời.

Trương Ngạc ở bên cạnh cười trộm, thầm nghĩ:

-Ngũ bá phụ còn không biết con trai ông bây giờ đã là nhân vật ở đẳng cấp nào, còn nghĩ là Giới Tử chưa vỡ lòng, lấy mấy câu Tứ Thư nông cạn thế kiểm tra Giới Tử, chẳng phải khiến Tiêu thái sử và Cố Tế Tửu cười sao.

Nhỏ giọng hỏi Phù Thành:

-Phù thúc, Ngũ bá phụ ở bên ngoài lâu năm mà vẫn không nạp thiếp đấy chứ?

Phù Thành cười nói:

-Đây không phải chuyện mà lão nô dám nhiều chuyện.

Trương Ngạc nghe thấy liền nghĩ:

-Có kịch hay rồi.

Nói:

-Phù thúc, nói cho tôi biết đi, tôi sẽ gửi cho ông một bộ áo lông dê.

Phù Thành lắc đầu nói:

-Gia lão gia rất ngay thẳng cẩn thận với người khác còn đối với bà nhà thì vô cùng ân ái.

Trương Ngạc ngắt lời:

-Dù có ân ái thế nào, mà không ở cùng nhau, Ngũ bá phụ tạm trú bên ngoài không có nữ nhân chăm sóc thì sao mà được chứ.

Phù Thành đáp:

-Ban đầu chẳng phải là có một người sao, chính là nha đầu Anh Cô người hầu của bà nhà, năm gia lão gia bốn mươi tuổi ở Khai Phong thì bà đã bảo gia lão gia mang theo Anh Cô để chăm sóc cho cuộc sống hàng ngày, năm đó Anh Cô đã hai mươi ba tuổi. Anh Cô bạc mệnh, không thể đợi đến ngày về quê năm năm trước đã chết nơi đất khách.

Trương Ngạc “ồ” một tiếng, nói:

-Vậy Giới Tử phong lưu hơn Ngũ bá phụ nhiều.

Phù Thành cười cười, không hỏi gì thêm, con trai ông Phù Đại Công không nhịn được tò mò hỏi:

-Tam thiếu gia, Giới Tử thiếu gia phong lưu thế nào ạ?

Trương Ngạc nói:

- Niên thiếu xuân sam bạc, mãi lâu hồng tỵ chiêu.

Trong lúc đang nói chuyện thì đã đến phố Thành Hiền. Ánh trăng ngày mười bốn tháng tám đã nhô lên khỏi trường Quốc Tử Giám, ánh đèn trên phố hòa với ánh trăng.

Ơ ầu mỗi năm đều chưa thân quen với phụ thân thì phụ tử lại phải chia lìa.

Chương 286: Lời hứa hẹn thời thơ ấu (3).

Trương Ngạc tiến lên phía trước nói với Trương Thụy Dương:

-Ngũ bá phụ, tiệc rượu đã chuẩn bị xong, chính là ở bên tửu lầu Trạng Nguyên, còn có một vài người bạn nữa cũng ở đó đều đang đợi để đón gió tấy trần cho Ngũ bá phụ.

Trương Thụy Dương với đám con cháu vây quanh cùng xuống tửu lầu Trạng Nguyên. Tầng hai đã bày ra ba bàn, bốn người một bàn, bốn người hầu cũng bày ra một bàn bát tiên khác. Phùng Mộng Long, Dương Thạch Hương, Hạ Doãn Di và Nghê Nguyên Lộ đều chào Trương Thụy Dương. Lai Phúc cũng nhanh nhẹn hơn, lần đầu tiên khầu đầu trước mặt Trương Thụy Dương, nói:

-Tiểu nhân Lai Phúc bái kiến lão gia!

Trương Thụy Dương thấy con trai kết giao toàn là sinh đồ, trong lòng cũng cảm thấy được an ủi. Sau khi hàn huyên với chư sinh, cười nói với Lai Vượng ở bên cạnh:

-Lai Vượng, người không người thân cũng không có quê quán, hãy nhận Lai Phúc là ca ca đi.

Trương Thụy Dương đã hỏi qua con trai Trương Nguyên lai lịch của Lai Phúc.

Lai Vượng tiến đến phía trước bái kiến Lai Phúc, xưng Lai Phúc là ca ca, khiến Lai Phúc không hiểu gì cả. Vẫn là Vũ Lăng cười hihi giải thích với Lai Phúc, Lai Phúc tự nhiên cũng vui mừng, hai người đã gọi nhau huynh đệ.

Tiểu nhị tửu lầu đã được dọn dồ chuẩn bị riêng cho Trương Thụy Dương một chiếc chiếu. Trương Thụy Dương đã quen tiết kiệm, gọi Trương Nguyên, Trương Đại và Trương Ngạc cùng ông dùng tiệc. Những món ăn nổi tiếng ở Nam Kinh như rượu Trạng Nguyên, cá trích Phù Dung, sò biển Kim Lăng, thịt gà muối Kim Lăng, cá trắm đen hoa cúc, xương sườn Đinh Hương,...vừa được mang lên. Tiểu nhị rót cho Trương Thụy Dương một ly rượu trước. Trương Thụy Dương đang định bưng ly rượu lên thì chợt nhìn thấy một tiểu đồng tóc dài từ trên lầu chạy như bay xuống, lập tức chạy đến trước mặt Trương Nguyên, mồ hôi đầy đầu, giận dữ nhìn Trương Nguyên, lớn tiếng hỏi:

-Giới Tử tướng công vì sao phụ lòng nữ lang nhà tôi?

Giọng nói của tiểu đồng này rất sắc nhọn, rất có sức xuyên thấu. Đám người Phùng Mộng Long nhất thời đều ngơ ngác nhìn nhau, nhưng Trương Ngạc biết là chuyện gì liền che miệng cười, muốn xem Giới Tử bị Ngũ bá phụ giáo huấn. Lúc trước Trương Ngạc sai Năng Trụ đưa cho Lý Tuyết Y mười lượng bạc để Lý Tuyết Y chuẩn bị rượu thịt, ba huynh đệ họ muốn mượn Tương Chân Quán mở tiệc chiêu đãi bằng hữu, Khúc Trung Cự viện vốn là nơi giao tiếp, nơi tụ tập của các văn nhân, mở tiệc chiêu đãi bằng hữu thường đều là mượn kỹ viện để lo liệu.

Trương Nguyên vội đứng dậy nói:

-Tiết Đồng, cùng ta ra ngoài nói chuyện.

Tiết Đồng tính tình trẻ con, lúc này mới vừa chạy khắp nơi tìm kiếm Trương Nguyên, lúc này nhìn thấy Trương Nguyên đã ngồi uống rượu ở tửu lầu Trạng Nguyên mà Tuyết Y tỷ và Vi Cô lại đang đợi ở bên kia đương nhiên là tức giận rồi, vì thế vừa đến liền lớn tiếng ồn ào.

Trương Thụy Dương không biết con trai đã gây ra chuyện gì bèn hỏi:

-Trương Nguyên, có chuyện gì thế, nữ lang gì vậy?

Trương Đại vội kéo Tiết Đồng ra ngoài nói chuyện. Bên này Trương Nguyên thấy phụ thân hỏi chuyện không khỏi bối rối bèn nói:

-Là nữ đệ tử của Trần Mi Công ở Hoa Đình, con từng giúp đỡ cô ấy, nên hôm nay muốn mời con và các vị bằng hữu cùng đến dự tiệc.

Trương Thụy Dương ra bên ngoài mưu sự nhiều năm, rất hiểu sự đời, nghe con trai nói thế liền biết nữ lang đó không phải là con nhà lành. Con trai muốn đi uống rượu cùng bằng hữu không tránh khỏi lo lắng. Con trai mới mười bảy tuổi, vẫn chưa thành thân mà đã qua lại với kỹ nữ, chuyện này ra thế thống gì chứ. Học nghiệp của con trai tiến bộ rất nhanh, nhưng thiếu niên phải được răn dạy, lúc này đương nhiên phải giữ thể diện cho con trai, tạm thời không truy cứu. Trương Đại kéo Tiết Đồng ra ngoài trợn mắt nói:

-Người đã gây phiền phức cho Giới Tử rồi đấy, người có nhìn thấy ông lão ngồi trước Giới Tử hay không, đó là phụ thân của Giới Tử mới từ Khai Phong trở về, vừa mới đến Kim Lăng, thế này thì Giới Tử sắp bị phụ thân quở trách rồi.

Tiết Đồng hồi hận, mở to miệng, lắp bắp:

-Tôi...tôi không biết.

Trương Đại cười nói:

-Thôi bỏ đi, cũng không quan trọng lắm, người quay về nói với Tuyết Y cô nương và Vương Vi nguyên nhân này là được.

Tiết Đồng vội chạy về U Lan Quán, Lý Tuyết Y cũng đang ở bên Vương Vi, nghe Tiết Đồng nói, Lý Tuyết Y che miệng cười nói:

-Chuyện này không hay rồi, phụ thân Giới Tử tướng công đến rồi, Giới Tử tướng công sắp bị mắng đấy.

Wang Vi liếc Tiết Đồng một cái, sảng giọng:

-Sao người lại lỗ mãng như thế hả?

Tiết Đồng vô cùng hổ thẹn.

Lý Tuyết Y thở nhẹ một tiếng:

-Thật đáng tiếc, ngày mai nhân Tết Trung Thu công tử của Lý Thị Lang mời ta dạo sông ngắm trăng, vốn dĩ ta đã khéo chối từ, như thế này thì đi thì tốt hơn. Tu Vi, không đi cùng ta sao?

Wang Vi lắc đầu tiễn Lý Tuyết Y, khi trở về bắt gặp ánh trăng như nước trong đình, ngẩng đầu nhìn ánh trăng sáng ở Luân Tương Viên, bồi hồi ngâm vài câu thơ của Trương Cửu Linh:

- Thanh huỳnh giang thành nguyệt, lưu quang vạn lý đồng.
Sở tư như mộng lý, tương vọng tại đình trung. Kiếu khiết thanh đài lộ, tiêu điều hoàng diệp phong. Hàm tình bất đắc ngữ, tần sử quế hoa không.

Một đám lá cây khô tình như hình lông chim rơi bông bèo, Vương Vi lạnh tay lạnh mắt như nhặt quân cờ ở ngón giữa. Về đến thư phòng, tìm được cuốn “Khúc giang tập”, lật đến trang “Thu tịch vọng nguyệt”: Tương thụ diệp giáp tại thư trung, hợp thượng, vu đăng hạ si si xuất thần.

Tiệc ở tửu lầu Trạng Nguyên xong xuôi, Trạng Nguyên đưa phụ thân về Thính Thiên Cư, còn đám người Dương Thạch Hương ở lại nhà khách gần tửu lầu Trạng Nguyên, bọn họ còn có việc muốn bàn bạc với Trương Nguyên nên phải ở lại Kim Lăng thêm vài ngày. Lục Đại Hữu đương nhiên là phải ở lại Thính thiên cư.

Vũ Lăng chạy về Thính Thiên Cư trước báo tin. Mục Chân Chân khẩn trương hỏi:

-Tiểu Vũ, gia lão gia đâu?

Vũ Lăng biết ý Mục Chân Chân liền nói:

-Lão gia và thiếu gia hòa khí lương thiện như nhau, nhìn thấy thiếu gia cũng cực kỳ vui mừng, có điều...

Liền đem chuyện Tiết Đồng thất lễ kể với Mục Chân Chân.

Mục Chân Chân lo lắng:

-Lão gia sẽ không trách thiếu gia chứ?

Vũ Lăng nói:

-Chuyện này cũng khó nói lắm.

Mục Chân Chân hỏi:

-Vậy thiếu gia có sợ không?

Mục Chân Chân nhớ đến lúc còn nhỏ mình làm việc gì sai thì rất sợ phụ thân bị mắng.

Vũ Lăng nói:

-Thiếu gia cười hi hi, đáng vẻ rất vui vẻ.

Trương Nguyên đúng là cười hi hi, còn có việc gì vui mừng hơn là phụ thân trở về bình an vô sự chứ, về phần phụ thân có thể sẽ vì huyện của Vương Vi mà quở mắng hấn thì hấn hoàn toàn không để ý đến, đó không phải vì hấn mặt dày mà tâm trí hấn rất thành thực, hấn hiểu rất rõ mỗi một việc mình làm, hấn có thể tự trách bản thân, còn nữa, có thể được phụ thân quở trách, nhiều lúc là một điều hạnh phúc.

Về đến Đạm Viên, Mục Chân Chân khấu đầu với Trương Thụy Dương. Trương Thụy Dương đã nghe con trai Trương Nguyên nói qua tình hình của cha con Mục Kính Nham và

Mục Chân Chân. Mặc dù có chút khó hiểu việc con trai tiễn Mục Kính Nham đi nhập ngũ nhưng cũng không nói gì. Lúc này nhìn thấy thiếu nữ đọa dân dáng người cao gầy, hơi ngạc nhiên với làn da trắng mịn và đôi mắt màu lam của thiếu nữ, khen ngợi vài câu rồi theo con trai lên lầu đọc thư của thê tử Lã thị, rồi lại ngắm hai bức tranh của Thương Đạm Nhiên gửi đến. Trương Thụy Dương cười toe toét, mãi cho đến khi lên giường nghỉ ngơi cũng không tìm được cơ hội giáo huấn con trai, đưa con này đã cho ông quá nhiều sự ngạc nhiên và vui mừng.

Ngày hôm sau, mười lăm tháng tám, Trương Nguyên vốn muốn xin nghỉ để đưa phụ thân ra ngoài nhưng Trương Thụy Dương nhất định muốn con trai như thường ngày đến Quốc Tử Giám nghe giảng. Trương Nguyên đến Quốc Tử Giám mới biết là hôm nay không lên lớp mà là phát động thu tiền cho tết Trung Thu. Ngoài Giám sinh nạp kê, mỗi Giám sinh đều có tám xấp lụa, đây là để ban cho phụ mẫu của Giám sinh, còn có một trăm thỏi tiền giấy, một trăm thỏi tiền giấy có mệnh giá tương đương với một trăm quan tiền, có vẻ là một khoản tiền rất lớn nhưng sau năm Vĩnh Lạc thì loại tiền này của Đại Minh không còn đáng giá nữa. Năm Chính Đức, một trăm thỏi tiền giấy không đáng giá bằng một quan tiền. Năm Gia Tĩnh sau này tiền giấy càng giống như giấy lộn, triều đình cũng không còn in tiền mới nữa, trên thị trường cũng không thấy lưu thông nữa, cũng chỉ có mỗi Quốc Tử Giám là vẫn còn tồn tại tiền giấy, phát cho Giám sinh xem hàng giả, cũng may tám xấp lụa là thật.

Nhận được tiền lụa xong, hôm nay sẽ được nghỉ, rất nhiều Giám sinh vừa ra khỏi Tam Trọng môn liền rút xấp tiền đó đi, cầm trong tay chỉ thêm nặng, dùng làm giấy vệ sinh thì sợ cứng, nhưng Trương Nguyên lại mang đồng tiền giấy đó về Thính Thiên cư. Trương Nguyên nhìn những thứ này với ánh mắt như chúng là những văn vật, hơn nữa, tái phát hành tiền giấy cũng là một chuyện phải suy nghĩ sau này.

Trương Thụy Dương đang hỏi chuyện Vũ Lăng ở dưới lầu, Lục Đại Hữu đứng hầu một bên. Trương Thụy Dương tự nhiên hỏi những việc làm của Trương Nguyên trong hai năm gần đây, Vũ Lăng rất khôn khéo liền nói những lời dễ nghe. Lục Đại Hữu đứng bên cạnh có khi lại chen vào vài câu, đều là

khen ngợi Trương Nguyên. Trương Thụy Dương nghe thấy thì như mở cờ trong bụng. Lúc này nhìn thấy con trai đem tiền lụa về thì càng vui hơn, tuy tám xấp lụa không đáng giá bao nhiêu tiền nhưng đây là do triều đình ban tặng, thân là phụ mẫu của Giám sinh cũng có chút vinh quang.

Chương 287: Một vì thích sạch (1).

Giờ Ty, người làm của Tiêu thị phụng lệnh Tiêu Pháp đến mời hai cha con Trương Thụy Dương và Trương Nguyên đến dự tiệc. Trương Thụy Dương cảm thấy rất vinh hạnh, ông ở Chu Vương phủ tuy là Duyệt sử trưởng, dưới tay mình cũng quản lý rất nhiều duệ sử, nhưng hầu hết thời gian vẫn là cúi mình thấp cổ bé họng, kết giao cũng đều là những tiểu quan lại hàng thấp phẩm. Lần này từ chức về quê, cả người nhẹ nhõm, đến Kim Lăng thì nhận được lễ ngộ của Tiêu trạng nguyên, con người ai cũng có thói hư vinh, Trương Thụy Dương ngoài mặt thể hiện không quan tâm thiết hơn nhưng kỳ thực trong lòng lại cực kỳ vui sướng, ra lệnh cho Lai Phúc chuẩn một phần lễ vật mang đến Đạm Viên.

Dùng xong cơm trưa ở Đạm Viên, Trương Nguyên dẫn phụ thân về Thính thiên cư nhưng lại nhìn thấy hai cái rương lễ vật được đặt giữa phòng khách. Mục Chân Chân nói là do bốn tên quan sai mang đến cho lão gia, không để lại danh thiếp. Trương Thụy Dương ngạc nhiên nói:

-Là ai tặng lễ vật cho ta?

Khi mở ra xem thì đó là hai mươi tám cảnh mẫu đơn Bát Tiên Kim Phúc Thọ, còn có một ít quà quê Nam Kinh như sáu cuộn vải Tây Dương, sáu sấp Uy Gấm cùng với lụa Vân Tố.

Nếu mẫu đơn bát tiên kim phúc thọ đó là vàng ròng thì ít nhất cũng đáng giá năm trăm lượng, cho dù chỉ là công nghệ mạ vàng thì cũng đáng giá hai mươi lượng bạc, còn có cả vải Tây Dương, mỏng như cánh ve, tinh khiết hơn cả tuyết, đều là hàng cống phẩm, chợ bình thường không thể mua được.

Trương Thụy Dương hỏi con trai:

-Những thứ này do ai đưa tới?

Trương Nguyên lương trước là thái giám Hình Long đưa đến, không thể là người khác được nhưng hắn lại không để lưu lại danh thiếp, chàng trả lời:

-Con cũng không biết, không thấy danh thiếp ạ.

Lai Vượng ở bên cạnh nhìn nọt:

-Chắc là quan lại Mộ Duyên Sử ở Nam Đô nghe đại danh nên đã gửi lễ vật đến để tỏ kính ý.

Trương Thụy Dương mỉm cười, nếu ông koong biết thân biết phận nhận thức cục diện cũng không thể trà trộn ở Chu Vương phủ nhiều năm như vậy, sao có thể bành trướng tự cho rằng quan lại Nam Đô sẽ đến nhìn bộ một tiểu quan lại của Vương phủ đã từ chức chứ, rồi nói với Trương Nguyên:

-Lễ vật này lai lịch không rõ, cha không thể nhận, con phải điều tra xem rốt cuộc là do ai gửi đến, có phải là gửi nhầm không, không được mở ra để còn gửi lại cho người ta.

Trương Nguyên đáp:

-Vâng.

Lúc này, Trương Ngạc bước vào nói:

-Ngũ bá phụ, hôm nay là Tết Trung Thu, Ngũ bá phụ muốn được chúc mừng thế nào?

Trương Thụy Dương cười nói:

-Chỉ hận ta không có đôi cánh, bằng không đã bay về Sơn Âm rồi.

Rồi lại nói với Trương Ngạc:

-Huynh đệ các cháu tự đi cùng bằng hữu ngắm trăng chúc mừng đi, không cần phải vì lão già này mà làm mất hứng của các cháu. Ta bảo Trương Nguyên đưa ta đến chùa Kê Minh và Phật Tự ngắm trăng cũng thú vị mà.

Trương Ngạc làm vẻ mặt kì lạ với Trương Nguyên, nghĩ thầm:

-Giới Tử, không phải vì huynh không trọng nghĩa nhưng lực bất tòng tâm, đệ đành phải nghe hòa thượng niệm kinh thôi, vì huynh du ngoạn Tàn Hoài, ngắm trăng, uống rượu đây.

Từ dưới chân núi Kê Minh nhìn lên, Phật tự nguy nga trên núi Đông Lộc dưới sự chiếu rọi của ánh trăng càng hiện lên vẻ yên tĩnh và trang nghiêm của nó, khác hẳn với ngày hội đoàn viên của tục thế, Phật tự nơi bông lai này vắng vẻ, hương khói yên tĩnh, ở nơi cao nhất Dược sư Phật tháp đâm thẳng lên bầu trời đêm như lẻ loi với thế gian.

Trăng sáng như nước, thêm đá như gương, Trương Nguyên và Trương Thụy Dương bước lên từng bước, Lục Đại Hữu, Vũ lãng, Lai Phúc, Lai Vượng, và cha con Phù Thành, Phù Đại Công theo sau. Mục Chân Chân không được khỏe nên ở lại Thính Thiền Cư. Hai nô tỳ Tổ Chi, Lục Mai đang hờn dỗi vì Trương Đại, Trương Ngạc du ngoạn ở Tần Hoài ngắm trăng nhưng không đem hai người học đi cùng.

Hai cha con Trương Thụy Dương và Trương Nguyên men theo thềm đá đi đến bên ngoài sơn môn. Chùa được xây dựa vào núi, cao thấp đan vào nhau, hai năm trước Thái giám Hình Long bỏ tiền ra trùng tu lại sơn môn, Đại Hùng bảo điện và Di Lặc điện được thái giám Hình Long bỏ ra ba ngàn lượng tu sửa, bây giờ nhìn lên trông rất nguy nga lộng lẫy.

Trương Thụy Dương nói:

- Nghe nói Kê Minh tự này là chùa cổ ngàn năm.

Trương Nguyên nói:

- Vâng, đã hơn một nghìn năm rồi, từ thời kỳ Tây Tấn ạ.

Trương Thụy Dương gật đầu, quay người về hướng nam, cứ như có thể nhìn thấy quê hương Sơn Âm và nói:

- Mẹ con tin thờ Phật, trước kia mỗi lần ta rời khỏi Sơn Âm, bà ấy đều đến trước Phật ở Đại Thiện tự cầu nguyện, cầu Phật tổ phù hộ cho ta bình an trở về. Sau đó mỗi lần ta trở về đều cùng bà ấy đi tạ lễ, những năm gần đây đi đi về về cũng phải mười lần, tạ lễ cũng đã 10 lần rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Phật của mẹ con rất linh, năm trước con đau mắt, gần như đã mù, cũng do mẹ cầu Quan Thế Âm Bồ Tát mà con

khỏi, đúng là do Bồ Tát chữa khỏi bệnh cho con.

Trương Thụy Dương cười lớn nói:

- Mẹ con lo cho chồng lại lo cho con trai, giờ con ra ngoài đi học, mẹ con sẽ cô đơn đây.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Không phải cha sắp trở về bầu bạn với mẹ rồi sao.

Trương Thụy Dương nói:

- Trẻ thì là vợ chồng già thì là bạn, ngày mai ta sẽ lên đường trở về.

Trương Nguyên nói:

- Không phải cha đi Thanh Phố thăm Lý Thuần, Lý Khiết sao, đúng lúc Lục Đại Hữu đang ở đây, để mai con bảo anh ta đi cùng cha.

Trương Thụy Dương ừ một tiếng rồi hỏi:

- Trong thư chị con nói chuyện cửa hiệu buôn vải “Thịnh Mỹ Hiệu” là sao? Còn Hàn Xã, Hàn Xã Thư cục là thế nào?

Trương Nguyên biết, những việc này đều không thể giấu được ông, nhân lúc bên ngoài sơn môn cũng không có ai, đành kể đầu đuôi chuyện Hàn Xã Thư Cục và chuyện mình dùng lượng lớn ngân lượng mà Hoa Đình Đồng Thị có được trong lần đắm thuyền để hùn vốn thành lập “Thịnh Mỹ Hiệu” cho cha nghe.

Trương Thụy Dương gương mặt nhìn, ông đã sống cẩn trọng hơn nửa đời, chỉ cầu có mức sống trung bình, người thân bình an, nhưng bây giờ con trai ông lại cả gan làm loạn, kết thù với Đồng Hàn Lâm, lập hội thành lập Thư cục mở hăng buôn, mới tí tuổi mà rồ cuộc muốn làm gì!

Trương Thụy Dương nhất thời cũng không biết phải nói con trai thế nào, ngân lượng của Đồng Kỳ Hưng khẳng định cũng không thể trả lại, trong thư Nhược Hi có nói việc trừ tính xây

dựng “Thịnh Mỹ Hiệu” tiến triển thuận lợi, mở rộng nhà nuôi tằm, dệt công đều tăng gấp bội. Còn Dương Thạch Hương kia nói, Hàn Xã Thư cục vừa mở đã thắng lợi, các tập văn bát cổ đã được in ấn tiêu thụ cũng rất tốt, “Thế cảnh thông tin” của Phùng Mộng Long là top 5 cuốn sẽ được đem đi in. Những việc này Trương Thụy Dương đều không có lý do phản đối, chỉ là, con trai tuổi nhỏ tài nhược, lại vẫn còn đi học liệu có khả năng làm nhiều việc như vậy không ?

Trương Nguyên lương trước sẽ bị cha trách mắng, hấn chỉ im lặng, khúm núm, coi như cúi đầu nghe chỉ giáo, nhưng trong lòng lại kiên định, sẽ không vì cha trách mắng mà thay đổi suy nghĩ, coi như gió thoảng bên tai.

Một nhà sư áo xám hướng đầu nhìn về phía cha con Trương Nguyên, chắc là hiếu kỳ tại sao hai người này lại đứng ngoài sơn môn nói mãi không nghỉ?

Trương bèn nói:

- Cha, chúng ta vào văn cảnh chùa đi.

Lai Phúc nghe lệnh đã bố trí sẵn một lượng bạc tiền nhang đèn, nhà sư áo xám thấy mừng ra mặt. Chùa Kê Minh từ trước tới giờ vào đêm Trung thu rất ít người, mà họ đều tụ tập ở bên sông Tần Hoài, đứng trên đỉnh Kê Minh, có thể thấy trong 10 Tần Hoài đèn đuốc sáng như ban ngày, lúc này cảm giác về mười tượng hồng trần rất là mãnh liệt.

Nhà sư áo xám dẫn đường cho Trương Thụy Dương và Trương Nguyên đến Đại Hùng bảo điện lễ Phật, trong làn hương khói mờ ảo, thấy có một cô gái thành kính quỳ gối không nhúc nhích đang bái Phật. Mặc dù chỉ thấy sau lưng, nhưng Trương Nguyên đã biết cô gái này chính là Vương Vi, cái dáng người kia hấn không thể nhận nhầm được, trong lòng vui mừng tự nói “Vương Tu Vi sao lại đến đây, đến từ lúc nào vậy?”, rồi hấn nhìn xung quanh, không nhìn thấy ai khác.

Đại điện trống không, Vương Vi hai tay chập thành chữ thập, nhìn giống như tượng, một nhà sư đang rót dầu vào đèn trường minh trước tượng phật.

Trương Thụy Dương kéo tay áo con nói:

- Chúng ta đi dạo nơi khác trước đi.

Nhà sư áo xám nói:

- Hai vị thí chủ, Bằng Hư Các của tiểu tự cũng là nơi đáng giá để hai vị thí chủ thăm quan, tiểu tăng xin dẫn hai vị thí chủ đi.

Trương Thụy Dương nói:

- Vâng, làm phiền sư phụ.

Thấy con trai vừa đi vừa quay đầu nhìn lại vị nữ thí chủ trên bồ đoàn thì cười thầm, ai cũng đều trải qua tuổi thiếu niên, nên có thể hiểu sự hiếu sắc của con trai mình. Hình dáng đằng sau của cô gái đúng là khiến người ta phải rung động, nhưng cái gì nên dạy thì vẫn phải dạy, ông hạ thấp giọng nói:

- Phi lễ chớ nhìn.

Trương Nguyên vâng vâng dạ dạ.

Hai cha con lễ Di Lặc điện xong, thì sang Bằng Hư Các. Tòa các này được xây dựng rất hiểm trở, như một con chim ưng bám vào vách đá. Trương Thụy Dương chỉ đảo mắt nhìn xuống dưới đã vội vã kéo con trai đi xuống lầu, vì nơi đây quá nguy hiểm.

Lại đến Vi Đà điện bái Vi Đà xong, Trương Thụy Dương nghĩ cô nương ở Đại Hùng bảo điện chắc đã đi rồi, liền cùng Trương Nguyên quay lại Đại Hùng Bảo Điện, quả nhiên không thấy bóng dáng cô nương ấy nữa.

Hai cha con Trương Thụy Dương và Trương Nguyên đứng trước Phật lay vài lay, xong có nhà sư tiếp khách mời hai người sang phòng khách uống trà. Trương Nguyên nhân tiện nói với cha hẳn muốn đi tiểu, và bước nhanh ra khỏi chùa. Dưới ánh trăng mờ mờ, Vương Vi đang đứng cạnh sơn môn nói chuyện với Vũ Lăng, Tiết Đồng cũng ở bên cạnh.

Chương 287: Mệt vì thích sạch (2).

- A, thật tình cờ, Giới Tử công tử.

Vương Vi cười thâm, có vẻ rất vui mừng, nhưng gò má lại có vết nước mắt. Thực ra hôm nay Vương Vi cố ý đến Kê Minh tự, không nghĩ tới sẽ gặp được Trương Nguyên, chỉ nghĩ trong đêm trăng ở đây sẽ gần Trương Nguyên một chút, bây giờ gặp được Trương Nguyên, tất nhiên là mừng ra mặt.

Trương Nguyên thở dài nói:

- Mới vừa rồi thấy cô lễ Phật, người Thảo Y Đạo cũng thờ Phật sao?

Vương Vi cười nói lại:

- Vào chùa không bái Phật sao được!

Rồi hỏi:

- Vừa rồi ở ngoài điện nói chuyện là lệnh tôn ạ, lão tiên sinh không trách huynh việc tối qua chứ?

Cô vừa nói vừa liếc nhìn Tiết Đồng.

Tiết đồng xấu hổ.

Trương Nguyên nói:

- Mới vừa rồi ngoài sơn môn, ta đã bị nói một trận, nhưng chuyện này không có liên quan gì đến Tiết Đồng.

Vương Vi nghĩ đến cảnh Trương Nguyên đứng khoanh tay nghe giáo huấn thì không thể nhịn cười, nói:

- Lúc gần tối ta đi thuyền tới cầu Thông Tế, có thấy mấy người Tông Tử tướng công, Yến Khách tướng công cười nói đi về phía Đào Diệp Độ, nhưng ta không lên tiếng chào hỏi.

Trương Nguyên cười một tiếng:

- Bọn họ nhất định sẽ đi tìm cô và Tuyết Y cô nương.

Vương Vi nói:

- Vậy thì không may rồi, Tuyết Y tỷ cũng không ở Tương Chân Quán.

Trương Nguyên nói:

- Kệ bọn họ, họ tự tìm nơi có thú vui.

Nhìn thấy mí mắt Vương Vi hơi sưng thì hỏi:

- Cô đã khóc sao?

Vương Vi dùng ngón tay nhẹ nhàng lau mắt nói:

- Mắt công tử không phải không được tốt hay sao? Tại sao lại nhìn thấy rõ vậy? Vương Vi mới vừa rời quỳ trước Phật, bỗng nhiên nghĩ tới linh cữu của vong phụ còn đang gửi trong Phật tự thuộc một nơi nào đó ở Giang Bắc, mà lúc đó ta còn nhỏ tuổi không nhớ rõ địa danh, không thể tìm kiếm, nên trong lòng thấy buồn bã.

Nói tới đây cô hướng mắt về phía Trương Nguyên cười cười, đôi mắt trong veo nói:

- Xin lỗi, ta không nên nói chuyện buồn ở đây, mong Giới Tử công tử đừng để ý.

Trương Nguyên nói:

- Có gì đâu, chúng ta là... bạn bè mà.

Đi dạo được vài bước với Vương Vi dưới ánh trăng, hần nói:

- Thôi, ta phải quay lại khách đường trong chùa, cha ta vẫn ngồi đó uống trà, cô hãy về đi, đi cẩn thận.

Nói xong, hắn quay lại khách đường trong chùa, đợi cha uống xong trà rồi cùng ra khỏi chùa. Trước khi ra khỏi cửa thì đã không thấy Vương Vi và Tiết Đồng đâu nữa, Vũ Lăng dò xét nói:

- Thiếu gia, Vương Vi cô nương mời thiếu gia khi nào rảnh thì qua chơi, lúc nào cô ấy cũng đón tiếp.

Khi Trương Nguyên theo cha về Thính Thiện Cư thì đã canh hai mà Trương Đại và Trương Ngạc chưa thấy về, Trương Thụy Dương lại nhân cơ hội nói với Trương Nguyên đừng học theo hai người anh, Trương Nguyên đương nhiên nghe theo.

Vì ngày mai Trương Thụy Dương sẽ rời khỏi Nam kinh, nên Trương Nguyên liền viết thư trả lời chị và anh rể. Viết xong, đưa Lục Đại Hữu cất đi.

Cảnh đèn Tàn Hoài, ánh sáng phát ra mãnh liệt, tiếng ca tiếng sáo rộn ràng. Hai bên bờ sông trai gái dựa vào lan can cười nói, âm thanh hỗn loạn, khiến người ta không thể không chú ý đến, đúng là tiên cảnh dục thế.

Trương Đại, Trương Ngạc, Hạ Doãn Di, Dương Thạch Hương, Phùng Mộng Long, Nghê Nguyên Lộ 6 người ngồi uống rượu ngắm trăng trên chiếc thuyền dài bốn trượng, bên cạnh có sáu cô kỹ nữ Tàn Hoài, với mái tóc quăn rũ lòng người đang hầu rượu, Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Thật tội nghiệp Giới Tử đệ không được vui như thế này, bị Ngũ bá phụ quản, chắc là đã ngủ rồi.

Trương Đại nói:

- Còn có Vương Vi luôn cùng Giới Tử mà.

Mọi người vui vẻ uống rượu, nói cười, sáu kỹ nữ lúc thì thổi tiêu lúc lại ngân nga ca hát, trong ánh đèn và tiếng mái chèo trên sông Tàn Hoài, chẳng còn hay biết thời gian là gì.

Đêm khuya, thuyền đi tới Đào Điệp Độ, Hạ Doãn Di và Phùng Mộng Long xin cáo lui, Nghê Nguyên Lộ cũng muốn về thì bị Trương Ngạc níu lại, cùng với Trương Đại, Dương Thạch Hương đến nghỉ trọ bên sông Tàn Hoài, Trương Đại thấy

Nghê Nguyên Lộ có tình ý với một cô kỹ nữ, y liền để cho ả hầu hạ Nghê Nguyên Lộ.

Nghê Nguyên Lộ là con người sạch sẽ, tuy nhắm mắt làm ngơ nhưng vẫn cảm thấy ả không được sạch sẽ liền bắt ả đi tắm rửa rồi quay lại, ả kỹ nữ thấy vậy nói:

- Nghê công tử, lúc chập tối thiếp thân đã tắm qua rồi.

Nghê Nguyên Lộ nói:

- Không được, nhất định phải đi tắm.

Ả đành phải chuẩn bị hương liệu tắm sạch sẽ thơm tho, nhưng Nghê Nguyên Lộ không chịu nổi mùi hương đó, bắt ả tắm lại, tắm xong gã sờ sờ tới sờ lui vẫn cảm thấy chỗ này không sạch chỗ kia không sạch, lại bắt ả tắm lần nữa, tắm đi tắm lại, đến sáng, ả bị giày vò đến phát bệnh, Nghê Nguyên Lộ đành phải bỏ thêm cả tiền thuốc men cho ả.

Trương Đại cùng những người khác khi biết được chuyện này thì cười đùa không dứt.

Đến giờ Thìn, bốn người cả Trương Đại quay về Thính Thiện Cư, Phùng Mộng Long, Hạ Doãn Di đã đến trước, Tông Dực Thiện cũng đã chuẩn bị xong hành lý cùng Trương Thụy Dương đi Thanh Phổ, Tông Dực Thiện sốt ruột báo cáo, anh ta muốn đưa cha mẹ về Sơn Âm, nên đi cùng đường với cha của Trương Nguyên.

Đoàn người tiễn Trương Thụy Dương và Tông Dực Thiện đến thủy quan Tụ Bảo môn, thuyền do Lai Phúc thuê đã chờ sẵn ở đó. Trương Thụy Dương dặn dò mấy đứa con trước khi lên thuyền, hỏi xem lúc nào thì chúng về quê, Trương Nguyên nói giữa tháng 11 sẽ khởi hành từ Kim Lăng, cũng sẽ đến Thanh Phổ một chuyến.

Bắt đầu là một trận mưa sau đó là cái lạnh tràn về. Trước và sau tết trung thu trời nắng ráo được vài ngày, đến cuối tháng tám lại mưa liên tục, một chiếc áo mỏng không đủ để tránh cái lạnh mà phải mặc thêm áo nữa.

Phùng Mộng Long, Dương Thạch Hương và Hạ Doãn Di ở lại Kim Lăng hơn nửa tháng, đến mừng năm tháng chín thì từ biệt

ba anh em họ Trương lên thuyền về quê trong cái lạnh của mùa thu. Họ không có cảm giác ly biệt mà thay vào đó là cảm giác hưng phấn. Cùng trò chuyện với Trương Nguyên trong những ngày qua, họ càng có cái nhìn tốt hơn về Hàn Xã và Hàn Xã Thư cục, cổ phần của Hàn Xã Thư cục là 10 lượng trên một cổ phần, tất cả có hơn 1 nghìn cổ phần, tính ra thì vốn góp đã đủ vạn lượng, kế hoạch mở rộng Thư cục của Trương Nguyên cũng đã đầu vào đầy, mỗi bước đều có tính toán kĩ càng và có mục tiêu rõ ràng.

Trước cuối năm Hàn Xã Thư cục muốn đem bốn mươi quyển < Tiểu thuyết cổ kim > của Mã Phùng Long gộp thành 10 tập đổi tên là < Dự thế minh ngôn > để phát hành tại Lục Thiên Quán, sẽ bắt đầu vào tháng 11 năm nay, mỗi tháng in hai quyển. Trước tiên tổng hợp 2 quyển trong số 5 quyển < Cảnh thế thông ngôn > thành một quyển để in ấn. Để hoàn thiện được thì cần phải mời những người tài giỏi trong việc viết, khắc, vẽ minh họa đến làm, dùng gỗ làm bản khắc, giấy in loại tốt. Những năm đầu thì chưa cần phải có lợi nhuận, chỉ cần không lỗ là được, phải biết nhìn xa trông rộng, trước tiên phải dùng những bộ sách có tiếng để tạo nên thương hiệu cho nhà in, sau đó dựa vào ảnh hưởng của Hàn Xã để tạo nguồn tiêu thụ, Hàn Xã cũng dựa vào số lượng lưu hành sách của nhà in mà mở rộng tầm ảnh hưởng của mình, hai bên bổ sung giá trị cho nhau, tương trợ lẫn nhau.

Một mai khi thời cơ chín muồi, Trương Nguyên có thể lợi dụng nhà in và Hàn Xã để tuyên truyền quan điểm trị quốc, đạo đức, triết học của mình, để dần dần hình thành môi trường dư luận. Tất nhiên những điều này được thực hiện dựa trên sự trung thành vì lợi ích của dân và bảo vệ đất nước. Nhưng trước tiên hẳn cần phải tích lũy đạo đức, phẩm hạnh cao thì mới có thể chống lại mồm mép của những kẻ đối nghịch.

Lần này Dương Thạch Hương còn mang về một bộ bản thảo định danh của Tiêu Pháp, khoảng 8 vạn chữ. Mấy ngày này Trương Nguyên ở Đạm Viên đọc bản thảo, đây là những lĩnh ngộ và kiến thức phong phú về kinh tế, lịch sử, văn học, y học cùng nhiều phương diện khác mà Tiêu Pháp nỗ lực cả cuộc đời, kiến thức phong phú, ngòi bút sắc xảo, có thể nói toàn là những kiến thức quý báu.

Tiêu Pháp sáng tác phong phú, Trương Nguyên độc tuyển tác phẩm này cho Hàn Xã Thư Cục xuất bản là quyết định đúng đắn. Trước tiên, thể bút ký được phân đông trí thức yêu thích và lưu hành thời Văn Minh. Mặt khác tác phẩm này không quá khó hiểu như những tác phẩm khác của Tiêu Pháp, hơn nữa, Trương Nguyên rất thích những tư tưởng tiến bộ, nhận thức văn minh, phản đối chế độ bảo thủ, phản đối việc gò bó ngôn luận, tất cả đều được thể hiện trong tác phẩm. Phát hành bộ sách này làm nền tảng để tuyên truyền rộng rãi tư tưởng, mục đích của nhà in Hàn Xã.

Nghê Nguyên Lộ không đi cùng ba người Dương Thạch Hương mà ở đến giữa tháng 11 để cùng về Thiệu Hưng với anh em Trương Nguyên. Những ngày sống ở Thính Thiên Cư, Trương Đại thấy Nghê Nguyên Lộ ở đây thì không muốn ở Quốc Tử Giám nữa, mà xin phép xuất giám để đi du ngoại sơn thủy cùng Nghê Nguyên Lộ, xem Nghê Nguyên Lộ vẽ tranh. Mặt khác, Trương Ngạc lại đợi ở trong Quốc Tử Giám một thời gian dài, đương nhiên Trương Ngạc cũng không học hỏi được gì ở Quốc Tử Giám, thành quả duy nhất của y là bán được 150 chiếc kính quang học, 120 chiếc kính cận thị, 100 kính thấp hương, tổng cộng hơn 1600 lượng. Y và Trương Nguyên chia làm hai, mỗi người hơn 800 lượng.

Trương Nguyên đề nghị mỗi người góp 500 lượng gộp thành 1000 lượng để mở rộng xưởng kính và để đợi cuối năm về quê, xưởng kính sẽ lấy tên là kính phường Hàn Xã. Theo như kế hoạch của Trương Nguyên thì sẽ sản xuất theo phương thức dây chuyền. Mỗi nhân công sẽ phụ trách một giai đoạn, như vậy vừa có thể bảo đảm chất lượng và hiệu quả làm việc, vừa tránh được việc khi nhân công thôi việc mang theo toàn bộ kỹ thuật làm kính của mình. -special-character:line-break”>

Chương 288: Một trận mưa thu, một trận lạnh .

Trương Ngạc vui vẻ đồng ý với ý kiến của Trương Nguyên. Trước đây khi y ở nhà mỗi tháng đều tiêu hết mấy trăm lượng bạc, vậy mà lần trước mẹ y viết thư lại khen y sống tiết kiệm,

lần này đến Nam Kinh học lại không thấy xin tiền nhà, xem ra y đã tiến bộ lên nhiều.

Trương Nguyên nghe lời cha dặn, vẫn chăm chỉ đọc sách, sáng nào cũng đến Quốc Tử Giám nghe thầy giảng kinh, buổi chiều thì đến Đạm Viên giúp Tiêu Pháp biên tập sách. Cố Tế Tửu đồng ý với Tiêu Thái Sử là phái hai thư sinh Hoàng Tôn Tổ và Nguyễn Đại thành ở Quốc Tử Giám đến giúp Trương Nguyên, chủ yếu là đọc tài liệu lịch sử cho hắn nghe.

Ngày mùng 9 tháng 9, bộ hình Nam Kinh đưa ra phán quyết, Giam Thừa của Quốc Tử Giám là Mao Lưỡng Phong vì phạm pháp ăn hối lộ nên bị giáng chức quan, phạt đánh 40 trượng, đi đầy 1 năm. Trong vụ của Mao Lưỡng Phong còn có liên quan đến Tống Thì Miển, ngày 13 tháng 10, Tống Thì Miển buộc phải từ chức vì bị Ngự Sử Nam Kinh vạch tội. Chỉ là một giám sinh nhỏ mà lật đổ Ti Nghiệp ngũ phẩm, tin tức này đã được truyền đi khắp chốn quan trường Nam Đô.

Chập tối ngày 15 tháng 10, Trương Nguyên đến Nam Kinh tạ thái giám Hình Phong về việc bãi miễn Tống Thì Miển. Tống Thì Miển bị Cẩm Y Vệ bắt đi hỏi cũng là do mưu kế của thái giám Hình Long, có ơn báo ơn, có oán trả oán, thái giám là người ân oán phân minh. Trương Nguyên nhắc lại chuyện lần trước ông tặng cha mình là Trương Thụy Dương hai hộp lễ vật, cha hắn không dám nhận, dặn hắn phải tìm người tặng khéo lời mà trả lại, Hình Long cười lớn nói :

- Lệnh tôn cẩn thận quá, chỉ là chút lễ mọn, không thể hiện được hết tấm lòng thành của ta, ta còn cảm thấy xấu hổ, muốn tặng nhiều hơn nhưng lại sợ lão Trương không nhận, nên chút lễ đó Trương công tử nhất định phải nhận lấy.

Trương Nguyên nói:

- Lần này chắc Công công phải phá sản mất rồi, Viện Dược đã bắt đầu được xây dựng, tiêu tốn không ít tiền của Công công rồi.

Hình Long nói:

- Tục ngữ nói hao tiền trừ họa mà, bỏ tiền xây dựng Viện được là việc đáng làm, ta cũng muốn hành thiện tích đức mà.

Ở lại phủ Thủ Bì dùng tiệc tối xong, Trương Nguyên cáo từ ra về. Hắn cùng Mục Chân Chân, Vũ Lăng đi về phía Thông Tế Kiều, nhìn thấy ánh trăng sáng thì lại nhớ tới đã mấy ngày không được gặp Vương Vi rồi, chỉ còn hơn nửa tháng nữa hắn sẽ khởi hành về Sơn Âm, cũng nên nói lời từ biệt. Trương Nguyên không nghĩ đến cô nương ấy là không thể, vì vẻ đẹp của Vương Vi đến người mù còn biết, đến thái giám cũng hỏi hận, huống chi hắn cũng chỉ là con người bình thường đương nhiên là thích mấy cô nương tài năng xinh đẹp. Thấy nàng nói cười, âm thanh êm dịu vang lên làm sao mà hắn có thể không động lòng được. Nhưng hắn là người có chí lớn, bản tính muốn chiếm giữ bầm sinh của nam nhân đã được hắn dùng lý trí chế ngự lại. Hơn nữa, mỗi lần nhìn thấy Vương Vi là hắn lại nhớ tới sự muội Anh Tư, Anh Tư là nỗi khổ riêng trong lòng hắn. Hắn có ý chí kiên cường cứu quốc nhưng lại thiếu tự tin có thể mang lại hạnh phúc cho Anh Tư, thỉnh thoảng hắn lại mâu thuẫn như vậy.

Đến trước cửa U Lan Quán, cửa không mở đối diện với mặt đường mà có chút lệch, Vũ Lăng vừa gõ cửa vừa gọi:

- Tiết Đồng- Tiết Đồng

Cửa được mở rất nhanh, Tiết Đồng vui vẻ nói:

-Tiểu Vũ Ca, Giới Tử công tử đến rồi ạ, Chân Chân tỷ- vừa dứt lời thì nhanh chân chạy vào trong gọi:

-Vi Cô, Vi Cô, Giới Tử công tử đến rồi ạ

Wang Vi đang ăn cháo cùng ba món đồ ăn, trông thật đơn giản, trừ yêu cầu cao khi thưởng thức trà còn bình thường thì rất tiết kiệm. Nhưng già trẻ gái trai của U Lan Quán có hơn mười người, mỗi ngày số tiền phải chi tiêu cũng không nhỏ, miệng ăn núi lở, mà hiện giờ Vương Vi lại đóng cửa không tiếp khách nên phải tiết kiệm thôi.

Dưới mái hiên, con chim Hắc Vũ Bát Ca nghe thấy Tiết Đồng kêu cũng vội vàng kêu lên:

- Xin chào Vi Cô tìm Giới Tử, xin chào Vi Cô tìm Giới Tử.

Gần đây Hắc Vũ Bát Ca đã có tiến bộ , nó đã nói rõ được hai từ “Giới Tử” rồi không còn là “Xin chào Vi Cô tìm quân cờ” nữa mà là “ Xin chào Vi Cô tìm Giới Tử”, giống như cả ngày Vương Vi đều mong chờ tìm kiếm Giới Tử vậy.

Vương Vi để đôi đũa xuống , tiểu tỳ Huệ Tương bê nước đến, Vương Vi súc miệng, dùng khăn lụa lau môi, bước nhanh ra khỏi phòng, dưới mái hiên con Hắc Vũ Bát Ca vẫn còn kêu luôn miệng, Vương Vi khẽ quát một tiếng:

- Im nào.

Nó lập tức im bất làm Vương Vi không nhịn được cười.

Vương Vi nhẹ nhàng bước nhanh vào tiền đường, nhìn thấy Trương Nguyên đứng ở bậc thềm nhìn về phía vườn trúc bên kia tường viện, Vương Vi vén áo thi lễ nói:

- Giới Tử công tử, có thời gian rảnh sao mà đến tận đây vậy.

Trương Nguyên mỉm cười quan sát người nữ lang này, cô cài trâm trúc, nét đẹp vốn có, không cần son phấn, hết sức ưa nhìn, nói:

- Đi ngang qua nên vào hỏi thăm nàng.

Vương Vi mời Trương Nguyên vào phòng ngồi, người hầu mang trà lên Trương Nguyên nói:

- Thời gian thăm thoát trôi đi, ta rời Sơn Âm đến đây vào đầu tháng năm, chớp mắt đã được nửa năm rồi, ta đã bàn bạc cùng hai tộc huynh, đầu tháng sau sẽ khởi hành về quê.

Vương Vi trong lòng thoáng buồn, nhưng vẫn mỉm cười hỏi:

- Hơn một trăm ngày ngày ở Quốc Tử Giám, việc học của Giới Tử tướng công có tiến bộ hay không?

Trương Nguyên nói:

- Đã đọc rất nhiều sách, cũng quen nhiều bạn, cùng Tiêu Thái sử soạn sách ở Đạm Viên là thu hoạch nhiều nhất, chuyến đi này quả không tệ.

Vương Vi trầm ngâm một lúc rồi hỏi:

- Vậy năm sau công tử còn đến học nữa không?

Trương Nguyên nói:

- Vì giao thông không tiện, năm sau sẽ không có thời gian đến đây nữa, phải ở nhà để chuẩn bị tháng tám thi Hương. Từ Sơn Âm đến Nam Kinh cả đi cả về phải mất 2 tháng, mặc dù có chút kiến thức về nguyên lý hoạt động của xe cộ, máy bay nhưng Trương Nguyên vẫn cảm thấy có chút không thích. Nhưng hẳn hiểu nếu sáng đi chiều đến thì bỏ qua rất nhiều phong cảnh trên đường đi.

Vương Vi hiểu ý Trương Nguyên nói “giao thông không tiện” là gì, vì từ Sơn Âm đến Nam Kinh, bất kể là đường bộ hay đường thủy đều rất thuận lợi, làm gì có chuyện giao thông không thuận lợi. Nhưng cũng hiểu vào năm sau hẳn không thể đến được, đành nói:

- Nói như vậy là hôm nay công tử đến chào tạm biệt với tiểu nữ?

Trương Nguyên nói:

-Mặc dù cũng muốn ở thêm vài ngày mới đi, nhưng sợ đến lúc đó lại nhiều chuyện phức tạp, nên đành đến nói với nàng một câu trước để nhờ chẳng may đi gấp quá lại thất lễ với nàng.

Vương Vi cúi xuống nhìn tay mình và nói:

-Đa tạ , xem ra Giới Tử công tử đã coi ta là bạn thật rồi. Lễ nghĩa thật chu đáo.

Trương Nguyên nói:

- Không phải sao?

Vương Vi ngược mặt cười nói :

- Phải.

Rồi nói tiếp:

-Chắc là khó có thể gặp lại, Vương Vi xin thỉnh giáo một ván cờ vây với công tử, được không?

Trương Nguyên không thể từ chối bèn ngồi xuống đối diện với Vương Vi, Vương Vi mỉm cười hỏi:

- Giới Tử tướng công tử, vẫn là bịt mắt chơi cờ sao?

Trương Nguyên nói:

- Thôi, để Tu Vi cô nương chiếm tiện nghi một chút cũng tốt mà.

Vương Vi khẽ cau mũi, miệng thì thầm nói:

- Ta đã chiếm tiện nghi của công tử bao giờ đâu, nếu như công tử đánh cờ mà bị phân tâm thì có thể trách ta được sao? Nhưng trong lòng thì lại có chút vui mừng đặc ý.

Cảnh đêm trầm lắng, đèn đêm sáng rõ, ván cờ đánh được một lúc lâu, Trương Nguyên thắng trước vài nước, chấp tay đứng dậy nói:

- Ta phải về rồi, sắp canh ba rồi.

Vương Vi tiễn ba người ra cửa nói :

- Khi nào Giới Tử tướng công rời Kim Lăng thì nói với ta một tiếng, ta cũng nên đến tiễn ba vị.

Trương Nguyên nhận lời đến lúc đó sẽ sai người đến báo với Vương Vi. Khi quay đầu nhìn lại cửa chính của U Lan Quán, hần nhân tiện hỏi:

- Sao cánh cửa này lại không mở đối diện với mặt đường vậy?

Thấy Trương Nguyên hỏi đến hướng của cánh cửa, Vương Vi bỗng nhiên nhớ lại một chuyện, mặt đỏ như thoa một lớp son,

dưới ánh trăng sáng có thể thấy rõ được giống màu hoa đào, nàng do dự nói:

- Là do mẹ ta sai người xây như vậy.

Trương Nguyên ồ một tiếng rồi cúi chào bước đi.

Con đường đá ở Cự Viện, ánh trăng chiếu rọi giống như buổi sáng đầy sương, nghĩ người ấy càng lúc càng xa, đâu đâu cũng thấy dấu chân, song ánh trăng giống như nước đã tẩy sạch dấu vết đó.

Ngày 15 tháng 10, đã qua ngày đông chí, chỉ còn vài ngày nữa là đến mùa tuyết rơi rồi. Gió đêm rất lạnh, thường thường có những chiếc lá rơi rụng xuống chân, có thiếu nữ nhẹ nhàng chà chà bàn chân lạnh cóng trong gió đêm lạnh, quay người đi về U Lan Quán, Lúc đi vào ngón tay trái khẽ động vào cánh cửa gỗ, có ít vụn gỗ rơi xuống, thầm nghĩ:

- Hướng cửa được sửa là do Mã mụ mụ nghe theo lời của một vị thuật sĩ phong thủy Phương Tây chỉ điểm sửa lại hướng của cửa quán vì vậy mà thoát khỏi cái nghèo. Tục ngữ có nói, ba mươi năm Hà Đông, ba mươi năm Hà Tây, nay phong thủy đã thay đổi rồi sao. Lại nghĩ:
- Ít ra cũng có người chú ý đến hướng của cánh cửa này, Trương công tử đúng là người rất tinh tế, tỉ mỉ.

Ba mươi năm trước, Mã Tương Lan mới 20 tuổi, có tài vẽ hoa, làm thơ, là một tài năng của Cự Viện. Nhưng bởi vì nhan sắc bình thường, bàn chân lại to, cho nên rất ít khách, toàn cùng thư sinh nghèo vẽ tranh, làm thơ, ca hát, vì thế mà luôn phải bỏ tiền túi ra để trả tiền trà, tiền rượu. Trong những danh kỹ, thì Mã Tương Lan là nghèo nhất.

vậy vừa có thể bảo đảm chất lượng và hiệu quả làm việc, vừa tránh được việc khi nhân công thôi việc mang theo toàn bộ kỹ thuật làm kính của mình. -special-character:line-break">

Chương 289: Bức thư từ xa đến.

Một ngày, có vị thuật sĩ Tây Phương đến U Lan Quán, gặp Mã Tương Lan trong một buổi tiệc rượu, hâm mộ tài năng của cô, đến nhà nói:

- Tương Lan, biết vì sao người lại nghèo túng như vậy không?

Tương Lan xấu hổ nói:

- Tuổi cao lại không xinh đẹp nên mới vắng vẻ như vậy.

Thuật sĩ nói:

- Cũng không hẳn như thế, hướng cửa của quán này là hướng thất tài, người nghe theo lời ta, sửa lại hướng cửa, ắt sẽ phát tài, trong năm nay sẽ linh nghiệm. Mã Tương Lan nghe theo lời của vị thuật sĩ sửa lại hướng cửa, sau ba tháng, có vị công tử ở Chiết Giang Kim Hoa, hâm mộ tài năng của Mã Tương Lan mà tiêu phải đến ngàn lượng tại U Lan Quán, vì vậy mà Mã Tương Lan trở nên giàu có.

Vương Vi chưa từng nghe Mã mụ mụ nhắc đến chuyện này. Vương Vi biết chuyện là nghe từ Tiết Tổ Tổ bà bà nói, Vương Vi không tin cho lắm, nàng chỉ biết Mã mụ mụ khổ cả đời vì mối tình với danh sĩ Tô Châu Vương Đăng, nhưng cuối cùng lại không đến được với nhau. Vương Vi cho rằng nhất định là do Vương Đăng phụ tình, và Tiết bà bà cũng cho rằng như vậy.

- Nếu Trương Giới Tử bỏ tiền ra sơ long ta, thì ta có nên chấp nhận không?

Mã Tương Lan rất thích hoa lan, Lúc lâm chung còn dặn Vương Vi phải chăm sóc cho ba trăm chậu hoa lan các loại ngoài vườn kia. Vào đêm đông này, Vương Vi đi qua vườn

lan, ngửi thấy mùi hương của hoa, trong tình cảnh này, không thể không nghĩ tới việc mình sẽ bị sợ long, làm ứng hồng đôi má bị gió thổi lạnh như băng của cô, cô nghĩ:

- Mình có nên chấp nhận Trương công tử không?

Vương Vi cũng không biết nữa, nàng có ác cảm với nhưng nam nhân có ý muốn sợ long nàng, nếu Trương công tử cũng giống họ ưa nữ sắc, nghĩ là dùng tiền có thể có được nàng thì nàng cũng không bao giờ ái mộ hắn. Yêu quý hắn chính là nàng biết Trương công tử không có ý như vậy, nhưng cũng vì thế mà nàng lại cảm thấy buồn bã.

Vương Vi nghĩ thầm:

- Cũng có lẽ là do lúc ngồi trên thuyền trên sông Huyền Vũ, ông thái giám nói sẽ bỏ tiền ra cho Trương công tử sợ long mình, mà lúc đó mình xấu hổ và giận giữ, lời nói bị kích động, làm Trương công tử sợ hãi, vì thế mà không dám nhắc đến chuyện này nữa sao?

Nghĩ đến đây, Vương Vi liền im lặng không cười được nữa, mà nghĩ:

- Trương Giới Tử là một người thông minh đệ nhất, thế gian, không lẽ nào lại không hiểu thành ý của mình. Hơn nữa, người danh tiếng lẫy lừng như công tử không phải là người nhát gan, không thể nào vì thế mà sợ. Chẳng nhẽ là hoa rơi hữu ý nước chảy vô tình sao?

Lại nghĩ:

- Giới Tử công tử đối với mình rất tốt, thật lòng coi mình là bạn, chuyện lần trước nếu không có công tử giúp, thì mình đã phải rời khỏi Kim Lăng rồi, đến U Lan Quán cũng không thể giữ lại được, cũng như chuyện Uông Nhiên Minh có ý muốn nạp mình làm thiếp, Giới Tử công tử lại không có ý muốn được đền ơn, vẫn nho nhã lễ độ.

Đêm đông, Vương Vi trần trọc trở mình không ngủ được, một vầng trăng sáng rọi vào cửa sổ Chu các, không thể chợp mắt.

Sau đó nửa tháng, mỗi ngày Vương Vi đều đọc sách, vẽ tranh, chăm sóc hoa. Nàng từ chối lời mời dự tiệc của các công tử nổi tiếng ở Kim Lăng, đều lấy cớ ốm không đến được. Chập tối ngày mừng sáu tháng mười một, Lý Tuyết Y và Tiểu muội Lý Khẩu Nhi đến trò chuyện cùng Vương Vi. Vương Vi mời hai người đến Noãn các ngồi. Lý Tuyết Y cơ thể yếu nên sợ lạnh, Vương Vi liền đưa lò sưởi ấm của mình cho cô, cười hỏi:

- Tỷ tỷ sao hôm nay lại rảnh rồi đến thăm muội thể này?

Lý Tuyết Y nói:

- Một nhóm người ở Tê Hà Sơn có thành lập Thi xã gì đó, đưa thiệp đến mời ta, nhưng ta từ chối không đi.

Vương Vi nói:

- Tỷ đúng là người đứng đầu ngành ca múa, đương nhiên là tiếp khách không xuể rồi.

Lý Tuyết Y không vui cau mày nói:

- Tu Vi đang chế giễu ta?

Vương Vi vội nói:

- Không không, tỷ biết đấy, Vương Vi làm sao dám chế giễu tỷ.

Lý Tuyết Y cười một tiếng, duỗi ngón trở mảnh khảnh, khẽ vỗ nhẹ một cái lên má Vương Vi một cái, cười nói:

- Hoa kính lưu lại chờ ai đến quét, cửa nơi đây chờ ai đến mở.

Vương Vi gắt giọng:

- Tỷ thật là, lại giễu cợt muội rồi.

Lý Khẩu Nhi bên cạnh cười khanh khách, nàng cũng hiểu những gì chị gái nói, con gái làm nghề ca múa, tuổi nhỏ mà hiểu chuyện sớm à.

Lý Tuyết Y liếc nhìn tiểu muội Lý Khẩu Nhi một cái, nghiêm mặt hỏi:

- Tu Vi, mấy ngày gần đây ba vị công tử họ Trương có hay tới đây không?

Vương Vi lắc đầu nói:

- Không hề đến, có lẽ vài ngày nữa là rời khỏi Kim Lăng về Thiệu Hưng rồi.

Lý Tuyết Y đoán được qua lời nói và sắc mặt của cô, hỏi:

- Vậy Tu Vi tính thế nào?

Vương Vi đỏ mặt nói:

- Tất nhiên là phải đưa tiễn ba vị Trương công tử rồi.

Lý Tuyết Y nói:

- Ta không phải có ý này, ta muốn nói Tu Vi muội đóng cửa không tiếp khách, không phải là vì Giới Tử tướng công sao?
- Tỷ đừng nói bậy.

Vương vi vội vàng phủ nhận:

- Muội luôn luôn sống thanh tịnh, rất ít khi tiếp khách, tỷ không phải là không biết.

Lý Tuyết Y hiểu ý mỉm cười, nhẹ nhàng nói:

- Tu Vi, ta và muội tình như thủ túc, ta sẽ nói thẳng luôn, Giới Tử tướng công là người đoan chính, không buông thả như Yến Khách tướng công, mà muội lại thích Giới Tử tướng công, sao lại không muốn cho công tử ấy biết, muội đừng giấu ta. Muội còn có ý muốn sống trọn đời với Giới Tử tướng công.

Vương Vi mặt đỏ bừng, lắc đầu nói:

- Tỷ có điều không biết, chuyện phó thác cả đời, đến bây giờ muội vẫn chưa nghĩ đến. Chẳng lẽ việc gả làm thiếp cho người ta là phải nhanh chân chạy trước sao? Trương Giới Tử tướng công chưa lập gia đình nên không thể lấy một người như muội làm thiếp trước được, mà muội cũng chưa nghĩ đến sẽ làm thiếp của công tử—chỉ là yêu mến, chứ không nghĩ nhiều. Câu nói cuối, âm thanh nhỏ khó mà phân biệt.

Lý Tuyết Y gật đầu nói:

- Tu Vi đúng là người có chủ kiến, không cần ta phải nhiều lời. Chỉ là U Lan Quán như thế này sao có thể chống đỡ lâu dài được, có rất nhiều người phải dựa vào muội mà sống đây.

Vương Vi lại không thấy buồn rầu, mà cười nói:

- Đa tạ tỷ quan tâm, Mã mụ mụ vẫn còn tích được một ít. Hôm qua, muội bảo Diêu thúc và Tiết Đồng đem hai chậu hoa Lan mà ta trồng ra phố bán, bán được một lượng rưỡi bạc. Không kể đến những thứ khác, chỉ cần dựa vào vườn lan này.... cũng có thể cho hơn bốn mươi người ở U Lan Quán sống qua ngày, chỉ cần tích kiệm một chút là được. Muội cũng không phải là người xa xỉ, nên cũng có ai buộc muội phải kiếm nhiều tiền hơn— Không phải là muội nói Lý A Mẫu, Lý A Mẫu cũng sẽ không bắt ép tỷ.

Lý A Mẫu chính là mẹ đẻ của Lý Tuyết Y và Lý Khẩu Nhi.

Lý Tuyết Y cười cười, than nhẹ một tiếng rồi nói:

- Tu Vi và Mã mụ mụ đúng là si tình giống nhau.

Vương Vi phủ nhận nói:

- Không, muội sẽ không giống Mã mụ mụ, Vương Đăng không xứng đáng để Mã mụ mụ chờ đợi. Sau khi Mã mụ mụ qua đời, y ghi diếu vẫn là đã rõ y là người phụ bạc, thơ không hay, tình cũng không thật.

-Là thơ gì?

Lý Tuyết Y hỏi.

Vương Vi nhớ lại nói:

- “Ca vũ năm xưa là đệ nhất, danh tính đã kín cả thanh lâu, tình chưa dứt mà đã đi trước, gộp lại hóa thành phù du”—trong thơ không thấy sự đau khổ vì cái chết, mà chỉ thấy sự lãng lơ phong lưu.

Lý Tuyết Y ừ một tiếng, ngâm thơ của Ngự Huyền Cơ:

- “Báu vật vô giá dễ cầu, người tình thật lòng thì khó kiếm”—biết đi đâu tìm người biết quý trọng những người như chúng ta đây?

Hai người ca nữ im lặng dưới ánh đèn, mỗi người một suy nghĩ. Lý Khấu Nhi mới mười ba tuổi nên không hiểu những điều phiền muộn này, ...Đi chơi đùa với con Hắc Vũ Bát Ca.

-Vi Cô, Vi Cô.

Tiết đồng chạy vào gọi:

-Tiểu Vũ ca đến.

Vũ Lăng đi về phía Vương Vi chào hỏi, miệng thở ra hơi lạnh nói:

- Vi Cô, sáng mai Công tử nhà ta sẽ lên đường về quê, bảo ta đến nói với cô nương một tiếng—Tuyết Y tỷ cũng ở đây à.

Vương Vi vội bảo Huệ Tương lấy ít bánh cho Vũ Lăng ăn, hỏi Vũ Lăng một vài câu, rồi kêu Vũ Lăng trở về.

Lý Tuyết Y nói:

-Tuy Trương công tử không báo cho ta biết mai công tử về quê, nhưng ta đã biết rồi, vậy mai ta sẽ cùng muội đến tiễn bọn họ.

Vương Vi nói:

-Vâng, vậy mai ta đến gọi tỷ cùng đi, tỷ đừng có ngủ nướng đây.

Lý Tuyết Y cười nói:

- Biết rồi, mai sẽ dậy sớm....theo Vương Vi đến tiễn hấn.

Cười hì hì một hồi, Lý Tuyết Y và Lý Khấu Nhi trở về Trương Chân Quán. Vương Vi và Diêu Thúc cùng người làm đem hơn trăm chậu hoa lan chuyển vào phòng ấm. Sau đó cô tắm rửa, ngồi dưới ánh đèn vẽ một bức họa “Tuyết bích thùy lan” (hao lan trên vách đá), đến canh ba mới nghỉ.

Trương Nguyên nghe thấy tiếng trống canh ba,... hấn cũng chưa ngủ, ngồi dưới ánh đèn viết thư hồi âm cho Từ Quang Khải,

Tối hôm nay, Trương Nguyên cùng đại huynh, tam huynh đến Đạm Viên chào từ biệt Tiêu lão sư. Tiêu lão sư sai tiểu đồng mang một phong bì rất dày ra giao cho hấn, đó là thư của Từ Quang Khải ở Thiên Tân gửi tới, giờ Ngọ hôm nay mới gửi đến, Tiêu lão sư nói:

- Bức thư này coi như đến đúng lúc, Trương Nguyên người xem trước, rồi đọc lại cho ta nghe.

Tiêu Thái Sử lo lắng Từ Quang Khải sẽ khuyên Trương Nguyên gia nhập Thiên Chúa Giáo phương Tây. Thế nên muốn Trương Nguyên nói lại nội dung bức thư. Sở dĩ Từ Quang Khải viết thư cho Trương Nguyên, là do hơn một tháng trước Tiêu lão sư viết thư cho y có đề cập đến Trương Nguyên. Nói Trương Nguyên cũng tôn sùng học thức phương Tây, xướng kính của Trương Thị mới chế tạo được kính quang học, kính cận thị, và cả kính viễn vọng. Cho nên Từ Quang Khải mới viết thư đến.

inh. -special-character:line-break”>

Chương 290: Ai là người hái lan nơi vách núi? (1).

Trương Nguyên mở bì thư ngay tại chỗ, bên trong là một xấp sách, lần lượt là 6 cuốn , cùng bản thảo sáu quyển , ngoài ra

còn có một bức thư dài dằng dặc. Trong thư Từ Quang Khải nói vốn là y không quen biết Trương Nguyên nhưng vẫn nhiệt tình và kiên nhẫn trình bày con đường sự nghiệp của y, y có tư tưởng coi trọng khoa học công nghệ. Nhớ lại kinh nghiệm tìm tòi học hỏi và kết giao với người phương Tây, đối với thiên văn, địa lý, hình học, thủy lợi đều có chút hiểu biết. Từ Quang Khải có ý thức trách nhiệm mãnh liệt, hiểu biết cao, hiểu biết hơn những người phương Tây về công dụng của khoa học. Y hy vọng sự nghiệp của y là Trương Nguyên trở thành đồng môn của y, phổ biến văn hóa phương Tây, làm lợi cho toàn dân. Trong thư Từ Quang Khải không có khuyên Trương Nguyên theo đạo Thiên Chúa.

Trương Nguyên nhận được thư của Từ Quang Khải, cực kỳ phấn khởi. Từ Quang Khải chỉ là ngẫu nhiên nghe được Trương Nguyên ngưỡng mộ khoa học phương Tây, mà đã lập tức viết bức thư nhiệt tình như vậy, thật khiến Trương Nguyên kính nể. Mà Trương Nguyên cũng muốn tìm người đồng môn sáng suốt giống như Từ Quang Khải, thế nên hắn viết thư trả lời suốt đêm, liền hai canh giờ mà chưa dừng bút. Trong thư Trương Nguyên nói cách nhìn của mình về khoa học, đạo đức, tài phúc, tình hình chính trị, ngoại xâm. Hắn tin tưởng bức thư này sẽ khiến Từ Quang Khải đồng tình và có niềm vui bất ngờ. Mục Chân Chân bụng nước ảm đến cho thiếu gia rửa tay. Trương Nguyên đang viết thư dài, Mục Chân Chân đành đứng một bên, Trương Nguyên vẫn không nghỉ, nàng cũng không chịu đi ngủ trước. Nhìn thiếu gia mặt mày hớn hờ mà viết thư, Mục Chân Chân cũng cảm thấy vui vẻ, ừ, ngày mai là chuẩn bị về nhà rồi.

Bởi vì đau lưng, mấy ngày hôm nay không có gì mới, nhưng vẫn muốn xin các thư hữu một tấm vé cổ vũ, bởi vì đã quên thứ tư đã bắt đầu rồi, có tên: gió lạnh nhiệt huyết, nhất bạn bè.

Sáng sớm Cự Viện rất yên tĩnh, suốt đêm tụ tập uống rượu, hồng nhan bích xuyên, vũ nữ ca hát, phồn hoa tươi đẹp. Lúc này đều chìm xuống đáy sông Tần Hoài, trên mặt nước hình thành một lớp son phấn, lặng lẽ trôi đi.

Tiếng gõ cửa đã phá vỡ sự yên tĩnh vào buổi sáng mùa đông lạnh lẽo ở Tương Chân Quán. Vương Vi đứng dưới gốc cây mai trước cửa, nhìn Tiết Đồng gõ cửa, cười nói :

- Đừng đập vội vàng vậy, lẽ nào người ta đứng sẵn sau cửa, nghe thấy tiếng gõ của người là mở luôn ra sao.

Một lát sau, một bà lão lưng còng ra mở cửa, mặt tươi cười nói :

- Chào Vi Cô nương, cô nương nhà ta vừa mới dậy, còn chưa rửa mặt chải đầu nữa.

Vương Vi nói :

-Ta đi vào xem tử ấy trang điểm.

Trước kia, người đứng đầu ngành ca múa Lý Tuyết Y mà trang điểm thì không mất nửa canh giờ sẽ không ra khỏi cửa. Lần này có Vương Vi giúp chải đầu búi tóc, nên nhanh hơn được một chút. Đầu giờ thìn, Lý Tuyết Y đã trang điểm, mặc xong quần áo, xinh đẹp, duyên dáng cùng với Vương Vi đi ra khỏi Tương Chân Quán. Tiểu muội của Lý Tuyết Y là Lý Khẩu Nhi cũng theo sau, xuống thuyền ở phố Sao Khó. Xuôi dòng đến cầu Thông Tế thì lên bờ. Đào Thúc đã mượn hai chiếc kiệu đợi sẵn, Vương Vi và Lý Tuyết Y lên kiệu. Đi đến Thính Thiên Cư dưới chân núi Kê Minh, đã thấy đông như trẩy hội, học sinh Quốc Tử Giám đến để tiễn anh em Trương Thị. Hơn chục người cùng lúc nói chuyện, trời lạnh làm miệng tỏa ra làn khói trắng.

Lý Tuyết Y xinh đẹp như hoa mẫu đơn , Vương Vi thanh lịch như mai trắng. Hai cô nương của Cự Viện xuống kiệu, Thính Thiên Cư đột nhiên im lặng. Làn khói trắng tan đi, hơn chục thư sinh Quốc Tử Giám quay đầu nhìn hai vị mỹ nữ.

Trương Ngạc ra đón, vui vẻ nói :

- Tuyết Y cô nương, Vương Vi cô nương, đến sớm thật, có cả Khẩu Nhi nữa, mời vào mời vào.

Đám thư sinh bây giờ mới rầm rộ trở lại. Danh tiếng Cự Viện Lý Tuyết Y, Vương Vi họ đều đã nghe qua, không ngờ rằng hai cô nương này lại đến tiễn anh em Trương Thị. Danh cơ tài tử, có ước hẹn gì chăng?

Vương Vi vẫn muốn đến gặp Trương Nguyên, rốt cuộc hôm nay cũng được gặp. Thính Thiên Cư, rất có thiên ý a. Ba anh em Trương Nguyên chỉ lúc nữa là rời khỏi nơi này, sau cũng không thể đến nơi này nữa. Người đi lâu trống, Vương Vi so với Trương Nguyên, Trương Ngạc thì phiền muộn hơn nhiều

Quốc Tử Giám ở Nam Kinh bắt đầu nghỉ từ mừng 5 tháng 11. Bởi vì có những thư sinh ở xa như Lĩnh Nam, Phúc Kiến muốn về nhà đón năm mới thì phải lên đường từ lúc đó. Không thì trước đêm 30 tết không kịp về đến nhà. Trương Nguyên muốn đi qua Thanh Phổ, nên cũng phải lên đường sớm.

Vương Vi thấy ở đây nhiều người ồn ào, nên nói nhỏ với Lý Tuyết Y vài câu, hai người chào từ biệt anh em Trương Thị, chúc họ lên đường thuận lờ, rồi ra cửa lên kiệu.

Đám thư sinh thấy thế rất kinh ngạc, kiểu chào từ biệt này nhạt nhẽo quá chẳng. Đến cầm tay nhìn nhau nói vài lời từ biệt cũng không có, là do thi sĩ bạc phước hay là thanh lâu vô tình, đều là gặp dịp thì chơi sao?

Lý Khâu Nhi im lặng quay lại nói với Trương Đại :

- Trương Đại công tử, Vương Vi cô nương và tỷ của ta đợi các vị ở quán trà của lão Vần ở Đào Điệp Độ. Dứt lời, cười một tiếng, lắc lắc eo nhỏ rời đi.

Trương Đại nhìn cô đi khuất, thầm nghĩ :

- Còn nhỏ mà đã rất phong tình, cũng là một báu vật.

Hai cỗ xe ngựa, hai mươi người khuân vác, ra ra vào vào chuyển đồ dùng. Đến giờ Ty, đồ gì cần thiết đều đã mang lên thuyền rồi, ba anh em Trương Thị cùng người hầu tạm biệt năm mươi ,sáu mươi giám sinh đến tiễn rồi rời khỏi Thính Thiên Cư hướng đến cầu Thông Tế mà đi. Chủ nhà họ Từ khóa cửa lại. Về huyên náo của Thính Thiên Cư lập tức vắng lặng.

Lúc đi qua Đạm Viên, Hoàng Ngôn Tố, Nguyễn Đại Thành và ba anh em Trương Thị đi vào chào từ biệt Tiêu Pháp. Trương Nguyên đem bức thư mình viết cho Từ Quang Khải giao cho

Tiêu lão sư. Nhờ Tiêu lão sư gửi cho Từ Quang Khải. Tiêu Pháp động viên Trương Nguyên vài câu, tiễn ra đến cửa, thì đề con trai là Tiêu Nhuận Sinh tiễn thêm một đoạn.

Tới đầu cầu Thông Tế, một con thuyền Ngũ Minh Ngõa đã chờ sẵn từ lâu. Đây là con thuyền mà Lai Phúc dùng hai mươi lượng bạc thuê hai ngày trước. Đi cùng thuyền với anh em Trương Nguyên, ngoài Nghê Nguyên Lộ còn có Hoàng Tôn Tổ họ đều là người của phủ Thiệu Hưng.

Nguyễn Đại Thành cầm tay của Trương Nguyên, Trương Đại nói:

- Có thể kết giao với những người anh em tốt, thật là phúc của Nguyễn Đại Thành ta. Hẹn mừng 3 tháng 3 năm sau tái ngộ tại Sơn Âm.

Nguyễn Đại Thành biết Trương Nguyên là chủ của Hàn Xã, quyết tâm tham gia, Trương Nguyên tất nhiên là nhiệt tình kết giao. Bây giờ, Nguyễn Đại Thành là đệ tử của Cao Phan Long đảng Đông Lâm. Tổ tiên là Nguyễn Hàm là Trúc Lâm Thất hiền, là đồng hương với Tả Quang Đầu tên tuổi lẫy lừng, cùng Chính Miêu Hồng, giao du rộng rãi, tài danh chân chính. Nói ra thì Nguyễn Đại Thành đúng là xui xẻo, vào đầu năm Thiên Khải chức quan Cấp sự trung vẫn còn đang bỏ trống, Tả Quang Đầu muốn triệu người đồng hương Nguyễn Đại Thành vào kinh bổ sung vào chức vụ còn trống đó. Nhưng lúc này đảng Đông Lâm lại nội chiến, Triệu Nam Tinh và Tả Quang Đầu không hòa thuận với nhau, nên không dùng Nguyễn Đại Thành nữa, mà bổ nhiệm một đệ tử khác của Cao Phan Long là Ngụy Đại Trung giữ chức Cấp sự trung.

Lúc ấy Ngụy Trung Hiền nghe nói đến tài danh của Nguyễn Đại Thành. Căn cứ vào nguyên tắc của người trong đảng Đông Lâm, thì lại bổ nhiệm Nguyễn Đại Thành làm quan Cấp sự trung, cuộc đời Nguyễn Đại Thành coi như bị hủy từ lúc đó. Mang tiếng phản bội sư môn, phản bội đảng, đảm nhiệm chức vụ chưa được một tháng thì không chịu nổi áp lực sư môn và đảng Đông Lâm, từ quan chạy về quê ở Đồng Thành. Hai năm sau, Ngụy Trung Hiền nắm hết quyền hành, gọi Nguyễn Đại Thành vào kinh đảm nhiệm chức vụ Thái Thường Tự Thiếu Khanh. Nguyễn Đại Thành là đệ tử của Cao Phan Long, Yêm

Đảng không tín nhiệm y, đảng Đông Lâm lại khinh bỉ y, Nguyễn Đại Thành không hòa hợp được với hai bên. Không được vài tháng lại cáo quan về quê, sau đó Sùng Trinh hoàng đế lên ngôi. Vì Nguyễn Đại Thành bị liệt vào danh sách phản nghịch, nên bị người Phục Xã lấy làm đối tượng đả kích. Thực chất Nguyễn Đại Thành vẫn muốn quay lại Đông Lâm, muốn lấy lại lòng tin của Đảng Đông Lâm, nhưng người của đảng Đông Lâm không phân biệt ngay phải, không cho y cơ hội. Cuối triều đại Trùng Sinh, Nguyễn Đại Thành chưa từng làm quan. Thời Nam Minh, Nguyễn Đại Thành đảm nhiệm chức Binh bộ Thị lang được vài ngày, ngay sau đó triều đình đầu hàng Mãn Thanh, chết ở đỉnh Tiên Hà.

Bi kịch cả đời Nguyễn Đại Thành là bài học cho Trương Nguyên. Trương Nguyên muốn qua lại giao du với hoạn quan và người đảng Đông lâm là con đường rất nguy hiểm, một chút sơ ý là sẽ giống Trương Đại Thành, không là người của bên nào cả. Tất nhiên, bây giờ Yêm Đảng chưa hình thành, tranh chấp giữa các đảng chưa đến mức bên sống bên chết. Thực chất cái gọi là Yêm Đảng chính là do Ngụy Trung Hiền mà ra. Sơ Đảng, Tề Đảng, lấy Chiết Đảng là lớn nhất, thúc tổ Trung Nhữ Lâm của Trương Nguyên là người Chiết Đảng, vì vậy mà Trương Nguyên trở thành người của Yêm Đảng xem ra là rất có cơ sở.

Ba anh em Trương Thị và Hoàng Tôn Tổ đứng ở đầu thuyền hướng lên bờ từ biệt các chư sinh đồng môn. Con thuyền Ngũ Minh Ngõa chạy nhanh qua cầu Thông Tế, ngược dòng sông Tàn Hoài lướt về phía trước. Trời âm u, gió Bắc lạnh thấu xương, nước sông xanh nặng nề, mấy ngày nữa chắc sẽ có tuyết.

Trương Đại dặn dò người lái đò là đến bến Đào Diệp Độ, cười với Trương Ngạc, Trương Nguyên nói:

- Lý Tuyết Y và Vương Vi đợi tiễn biệt chúng ta tại quán trà lão Ván.

EndFragment—> -special-character:line-break”>

Chương 290: Ai là người hái lan nơi vách núi? (2).

Trương Ngạc vui vẻ nói:

- Ta nói rồi, hai cô nương ấy sẽ không chào từ biệt mình một cách qua loa thế.

Nghê Nguyên Lộ cười nói:

- Thế còn phải thế nào, chẳng nhẽ phải ân ái một phen, hẹn ước trăm năm sao?

Trương Ngạc cố tình hỏi:

- Nhữ Ngọc huynh, cô nàng ở Mỹ Cơ một đêm tắm rửa bảy lần không đến tiễn huynh sao?

Nghê Nguyên Lộ bị giễu cợt quá nhiều về việc này, bèn nói:

- Đừng có cười ta, đâu mà tắm bảy lần, nhiều nhất là sáu lần thôi.

Trương Ngạc cười nói:

- Chỉ nghe nói một đêm tắm bảy lần, chưa nghe thấy một đêm tắm sáu lần. Nhữ Ngọc huynh vì chuyện này mà vang danh Châu Thị Cự Viện Kim Lăng, danh cơ kỹ nữ, nghe thấy tên Nghê Nhữ Ngọc là biến sắc.

Mọi người đều cười.

Thuyền đến Đào Diệp Độ, Tiết Đồng và lão Diêu cùng mấy người nữa đang đợi ở bến. Trương Nguyên cùng đại huynh, tam huynh lên bờ, bước trên con đường nhỏ dẫn đến quán trà. Vương Vi và Lý Tuyết Y đang thưởng thức trà ở cạnh cửa sổ phòng, Mẫn Vấn Thủy tự mình pha trà. Trương Đại vái chào nói:

- Lão Vần, hôm nay từ biệt, không biết ngày nào sẽ quay lại đây uống trà.

Mẫn Vần Thủy râu tóc trắng như tuyết, nâng ấm chắt cho Trương Nguyên một chén trà nóng nói:

- Ba vị công tử tiền đồ rộng lớn, sau này đi qua Kim Lăng, có thể lại đến quán của lão ngòi, là lão thấy vui lắm rồi.

Ba anh em họ Trương đồng thanh nói:

- Nhất định, nhất định, nhất định sẽ quay lại chào hỏi lão.

Mặc dù nơi này không ồn ào như ở Thính Thiên Cư, nhưng lại ngay gần huyền bến đò. Ba người Trương Nguyên cũng không thể ngồi lâu, uống xong chén trà, nói vài câu với Vương Vi và Lý Tuyết Y, liền cáo từ đứng dậy. Lý Tuyết Y có quà tặng cho ba người, tặng cho Trương Đại là trà ngon và ống sáo, Trương Ngạc là rượu ngon và quạt xếp, Trương Nguyên là nghiên mực và bút lông. Những vật nàg tặng đều là vật bình thường, dân dã.

Vương Vi tặng cho Trương Đại là một chậu Hàn Lan nổi tiếng, do chính tay nàng trồng, Trương Đại rất vui. Quà của Trương Ngạc là hai cuốn của Vi Kỳ do nàng chép lại, Trương Ngạc cũng rất vui mừng. Của Trương Nguyên là một bức họa, cuộn tròn chưa mở, không biết là vẽ cái gì?

Ba huynh đệ Trương thị cũng có quà đáp lễ, Trương Nguyên tặng Vương Vi và Lý Tuyết Y mỗi người một tấm vải Tây Dương, mỗi loại 3 tấm, tuy rằng dân dã thật nhưng mà rất thực dụng. Trương Nguyên còn có bài văn dài đối lại bài bài thơ “Luận công an, cánh lãng dữ tiền hậu thất tử thi” của Vương Vi.

Vương Vi đỡ Lý Tuyết Y đến bến Đào Diệp Độ tiễn ba người Trương Nguyên lên thuyền, Lý Tuyết Y nói:

- Ba vị công tử, năm tới là năm gió thu hoa quế, ba vị nhất định đỗ cao rồi, vậy thì khi nào vào kinh dự thi Hội nhất định phải đến Kim Lăng, ta và Tu Vi sẽ nâng cốc tiễn biệt.

Trương Ngạc nói :

- Ta nhất định là không được rồi, nhưng đại huynh Trương Đại và Trương Nguyên thì nhất định sẽ đỗ, đến lúc đó hai người họ cùng hai nàng xứng đôi, thiếu ta hóa ra lại tốt.

Lý Tuyết Y che mặt cười duyên, nói:

- Yến Khách công tử có tài, cũng đỗ được.

Trương Ngạc nói:

- Cho dù đỗ hay không, thì đến lúc đó cũng đi theo vào kinh xem náo nhiệt. Không thể để hai người họ vui một mình được.

Vương Vi nói một câu :

- Ba vị công tử bảo trọng, mắt nhìn Trương Nguyên, long lanh trong suốt, không nói được gì.

Ba huynh đệ lên thuyền, thuyền Ngũ Minh mái Ngã rời nhanh khỏi bến. Đào Diệp Độ, đình Đào Diệp và hình bóng hai cô nương đứng trên bờ dần dần xa dần. Thương Sơn hàn thủy, trời âm u như sắp có tuyết rơi, đến cả người suốt ngày hoan hỉ như Trương Ngạc cũng phiền muộn, thở dài nói:

- Lần này ở Nam Kinh nửa năm, thật sự là chẳng làm nên trò trống gì cả.

Trương Đại nói:

- Yến Khách đệ nói cái gì?

Trương Ngạc nói:

- Hôm nay nhìn bộ dạng kiêu diễm của Lý Tuyết Y, mà lòng ta như lửa đốt. Lần đầu tiên nhìn thấy Lý Tuyết Y là đã rung động, nhưng lại không có cơ hội giải bày. Ở Nam Kinh nửa năm chỉ cùng uống rượu một lần vào tết Trung Thu, thế là hết rồi.

Trương Đại, Trương Nguyên lặng lẽ cười.

Trương Ngạc lại nói:

- Vương Vi lại càng đáng tiếc, Giới Tử người sẽ phải hối hận đến chết. Người còn giả bộ thư sinh, Chung thái giám bỏ tiền cho người sơ long Vương Vi, người nhận là xong. Vương Vi tuy mắng người, nhưng lại là giả, trong lòng chắc chắn mừng thầm. Vương Vi vốn đã có tình ý với người, người lại phụ lòng người ta. Để lại người con gái xinh xắn tài giỏi như vậy chẳng phải sẽ tiện nghi cho cho cái bọn Mao Chỉ Sinh, Uông Như Khiêm sao, người đồ lục nguyên cũng còn ý nghĩa gì nữa.

Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ đứng một bên nghe mà lắc đầu, bao nhiêu người đọc sách vì mong thi đậu khoa cử mà không tiếc tuổi thiếu niên. Có ai vì một kỹ nữ mà bỏ khoa cử bao giờ. Trương Yên Khách là loại người không có kiên nhẫn nên bảo y say đắm chỉ một nữ nhân là tuyệt đối không có khả năng. Nói những lời này chẳng qua là lời nói nhất thời, mà dù sao thì y cũng không thích đọc sách.

Trương Nguyên nhíu mày, không nói gì, nhìn dòng chảy đầu thuyền, nghĩ:

“Làm theo tính cách của mình, làm thế nào vui vẻ thì làm. Đó là cách nghĩ của người có hiểu biết nông cạn, hành sự vì tình mới nghĩ như vậy. Nhân thế đầy rẫy nhưng quy tắc, lễ tiết, mâu thuẫn và thỏa hiệp. Người làm việc theo tình cảm thì sẽ gặp muôn vàn trắc trở, chỉ tạo ra phiền toái. Nói đến Vương Vi, nàng ấy có tính ý với ta, thì ta phải sơ long nàng ấy sao. Không nói đến Vương Vi là người có cá tính chưa chắc sẽ đồng ý, mà cho dù đồng ý, thì sơ long nàng ấy xong thì về sau sẽ phải ăn ở thế nào. Bỏ mặc một bên, hay đưa về Sơn Âm làm thiếp, đưa về Sơn Âm thì sẽ có nhiều chuyện xảy ra, cha nhất định sẽ la mắng ta, còn Đạm Nhiên sẽ nghĩ như thế nào. Gia đình còn không quản được, ta còn muốn cứu nước, thì cứu như thế nào được đây.”

Trương Đại mang chậu hoa Lan mà Vương Vi tặng y để ở cửa khoang, vẻ tâm đắc vô cùng, nói:

- Vương Tu Vi, con người tao nhã sâu sắc, lễ vật cũng có thành tâm hơn Lý Tuyết Y. Đúng rồi Giới Tử, người xem xem nàng ta tặng người tranh gì.

Nghê Nguyên Lộ nghe đến bức tranh, liền ghé đến, nhìn bức tranh là sườn đồi vách đá dựng đứng, bên vách là hoa Hàn Lan rủ xuống, nét bút thừa thớt, hàm ý sinh động, không kìm nổi khen một câu:

- Rất tinh tế.

Trương Đại nhìn thấy trên bức tranh đề thơ:

- Vách đá dựng đứng tỏa mùi hương lạ, buông xuống khoảng không làm người mê. Nếu không phải ở vị trí cao ngàn mét, khó tránh khỏi làm đồ trang điểm lâu son.

Xong giương mắt nhìn Trương Nguyên cười nói:

- Giới Tử, Vương Tu Vi có tấm lòng của hoa lan, khí chất của hoa huệ. Đây là mượn thơ mượn tranh bày tỏ tấm lòng với người rồi.

Trương Ngạc không hiểu lắm, Trương Đại giải thích:

- Vương Vi đem mình so sánh với loài hoa nơi vách núi, thân cô thế cô, lan sinh dã ngoại, người qua đường đều có thể trông thấy. Nhưng vì đặt mình trong vách núi, không phải ai cũng có thể hái được. Tự biết mặc dù thân thấp hèn, nhưng lòng dạ thanh cao, Vương Tu Vi làm cho người ta phải kính nể. Ai là người hái lan nơi vách núi đây, ngoài Giới Tử ra thì còn ai nữa.

Trương Nguyên mừng 7 tháng 11 rời khỏi Kim Lăng. Từ Sông Tần Hoài đi vào sông Cú Dung, lại từ sông Cú Dung sang sông Đại Vân, đến trưa ngày 17 tháng 11 thì qua Bắc Đường. Phía trước là huyện Vô Tích giàu có và đông đúc, mười ngày nay trên thuyền có hơi tĩnh mịch. Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ đọc sách luận văn, cùng nhau ưu sầu, cùng nhau rèn luyện, đều cảm thấy hữu ích. Hoàng Tôn Tổ thông minh khác thường, lại hiếu học, y đang đọc sáu quyển mà Từ Quang Khải

đưa cho Trương Nguyên. Bản này có gì đó giống với sách khoa học tự nhiên của Thi Vân Tử. Hoàng Tôn Tổ cũng thấy có thú vị, mỗi lần có câu khó, Trương Nguyên đều giải đáp cho y, làm cho Hoàng Tôn Tổ càng nể phục, hỏi:

- Hiền đệ trước kia đọc qua sách này rồi sao?

Nguyên bản của mười lăm cuốn sách là Matteo Ricci từ Italy mang đến, hợp tác cùng Từ Quang Khải dịch thành 6 quyển, 9 quyển sau Matteo Ricci cũng không hiểu nên không dịch lại. 6 quyển này thuộc phạm trù hình học phẳng, đều là kiến thức cơ sở, trung học. Đối với Trương Nguyên mà nói thì không có gì khó, mỉm cười nói:

- Ta cũng mới đọc lần đầu. Hay, làm cho Hoàng Tôn Tổ thông minh tuyệt đỉnh cũng thấy kinh ngạc.

Hoàng Tôn Tổ thực sự thấy kinh ngạc, thán phục nói:

- Hiền đệ đúng là người tuyệt đỉnh thông minh nhất mà ta từng gặp.

Y nghiên cứu tỉ mỉ, có gì không hiểu thì hỏi Trương Nguyên, mỗi khi hiểu được ý nào đó, lại vui sướng khoa chân múa tay. Đúng là người ham học hỏi, không giống với loại đọc sách chỉ vì khoa cử hay chỉ nói suông, lý luận viển vông. Chính vì có người cha như vậy, mà Trung Quốc mới có Voltaire – Hoàng Tôn Hi.

Trương Nguyên đang xem công trình thủy lợi < Thủy Pháp Phương Tây >, bộ này cũng có 6 quyển, 4 quyển đầu lần lượt giới thiệu guồng nước Long Vĩ chiết lọc nước sông Trường Giang và Hoàng Hà, guồng nước Ngọc Hành chiết lọc nước giếng, guồng nước Hằng Thăng và một số công cụ dùng tronlấy việc dự trữ nước mưa là phương pháp để xây dựng nên các đập nước, còn có làm cách nào để tìm ra nguồn nước, phương pháp xác định vị trí đào giếng... Quyển thứ 5 dùng hình thức vấn đáp để trình bày và phân tích cách tưới, thoát nước. Quyển thứ 6 là ảnh tư liệu, dạy người làm thế nào để chế tạo ra các công trình và công cụ thủy lợi.

Chương 291: : Đông Lâm tranh luận .

Bổ xung sau

Chương 292: Kinh tài tuyệt diệu.

Trâu Nguyên Tiêu gật đầu nói:

- Trương sinh nói rất đúng, nhưng thực thi được thì rất khó. Chư Vương ắt sẽ phản đối, và Hoàng đế cũng không thể hạ quyết tâm này được.

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên là rất khó, không thì sao có thể là mối họa của nước nhà được. Chẳng những tôn thất chiếm ruộng đất nghiêm trọng mà tham quan chiếm ruộng đất cũng nhiều. Thực ra vẫn sinh cho rằng, tranh giành ruộng đất không đáng sợ, dù có thôn tính thế nào, thì đất đó vẫn cần người gieo trồng. chứ không phải một khi tranh giành đất đai thì nông dân sẽ phải lưu lạc không có đất trồng trọt. Quan trọng là thất thoát thuế má cùng với việc địa chủ sẽ thuê người nông dân để đẩy thuế lên đầu họ gánh chịu. Một khi thiên tai, nông dân không thể gánh được thuế đất, sẽ lưu dạt, đây mới là điểm cần phải cải cách.

Trâu Nguyên Tiêu và Cao Phan Long nhìn nhau, cảm thấy người thư sinh này chỉ ra nhiều điểm lợi hại, hiểu biết sâu sắc, khi hai người họ đưa ra câu hỏi với Trương Nguyên, cứ tưởng dồn hấn vào thế bí. Nhưng Trương Nguyên rất thông minh, không trả lời hết ra, hấn không thể nói toàn bộ phương án cải cách trong một lúc ra được. Vì nó sẽ làm ảnh hưởng đến lợi ích của một bộ phận người, nên tạm thời không thể nói ra những việc hiện chưa thực hiện được, nếu không sẽ gặp cản

trở lớn, con đường làm quan của Trương Nguyên sẽ không có lợi.

Sắc trời đã tối hẳn, có những bông tuyết rất nhỏ bay lượn dưới ánh đèn lồng, nhiệt độ không khí đã xuống dưới mức đóng băng, trên Y Dung Đường, chỉ có trước chỗ ngồi của Cao Phan Long và Trâu Nguyên Tiêu là có chậu than, còn những người khác thì ai nấy lạnh cóng cả chân tay.

Trương Ngạc rất lấy làm hối hận vì đã đến đây, nếu lúc này ở trên thuyền thì y đã chần ăm nệm êm, trêu đùa cùng với nữ tỳ Lục Mai, hoặc đọc vài trang trong cuốn “Chu Lâm dã sử” mà y mới mua, hứng trí lên thì làm một giấc Cao Đường, thật là sướng khoái làm sao. Thật là tốt hơn nhiều so với việc ngồi đây chịu lạnh mà nghe thuyết giáo, tức cười hơn cả là Giới Tử còn có thể đàm luận với hai người Cao, Trâu hăng say đến vậy.

Trương Ngạc cũng chẳng buồn để tâm đến lễ nghĩa nữa, ngồi dựa vào lưng ghế, nhắm mắt dưỡng thần, nghe thấy tiếng Cao Phan Long vang dội như cãi nhau:

- Những việc trong thiên hạ nếu có lợi cho quốc gia nhưng tổn hại đến người dân, nếu coi quyền lợi của quốc gia làm trọng, thì phải vì nước; những việc có lợi cho dân nhưng hại cho nước, nếu coi quyền dân làm trọng, thì phải vì dân. Còn những việc không hại gì tới quốc gia mà lại có lợi cho dân, thì kẻ trí sẽ quyết định một cách không do dự, kẻ nhân sẽ làm một cách không ngại ngần.

Trương Nguyên nói:

- Tiên sinh đem dân và nước ra so sánh với nhau thì hình như không thỏa đáng cho lắm.

Dám nói thẳng vào mặt Cao Phan Long là phát ngôn của ông ta không ổn, quả là một chuyện động trời ở Đông Lâm Học viện. Nhưng Cao Phan Long không hề giận dữ, chỉ cười lạnh:

- Người quân tử làm chính sự, có điều dân có người tốt người xấu, triều chính là nền tảng của quốc gia, cần mọi người trong thiên hạ, bất luận là kẻ hiền, kẻ trí, kẻ ngu, kẻ bất tài phải hợp sức thì mới có thể làm được.

Trương Nguyên nói:

- Để mọi người trong thiên hạ đều hiểu là chuyện không thể nào, nếu như thế thì cũng chỉ khiến cho mọi chuyện đều rơi vào tranh cãi, chứ không thể thực hiện được chuyện gì cả.

Cao Phan Long lạnh lùng nói:

- Nói vậy thì Hoàng đế phải là người coi mình là trời, độc đoán thì mới hợp ý người?

Trương Nguyên không chút giận dữ, vẫn giữ giọng ôn hòa như trước:

- Cảnh Giật tiên sinh, văn sinh từng nghe Khải Đông tiên sinh nói rằng “người tài trong thiên hạ coi việc thiên hạ là trách nhiệm của mình”.

Trương Nguyên chơi trò Thái Cực với Cao Phan Long, hẳn phản đối một vài quan điểm của Cao Phan Long, nhưng lại không trực tiếp nói ra quan điểm của mình, phần nhiều quan điểm của hắn vẫn phụ họa theo Cao Phan Long. Cao Phan Long được hắn khuyến khích, miệng lưỡi càng lưu loát, nghị luận càng thêm hùng hồn. Người đứng đầu Đông Lâm này tuyệt đối không phải là người chỉ biết nói suông về học vấn, chỉ là ông ta bị hạn chế bởi chế độ quân quyền theo quan niệm hủ Nho mà thôi. Cao Phan Long nhận thức một cách sâu sắc về tôn giáo, kinh tế và các vấn đề xã hội: Gia Tĩnh tín Đạo, Vạn Lịch nịnh Phật, thời đó chủ trương hợp nhất tam giáo rất thịnh hành, Vạn Lịch đế thậm chí còn lấy hành vi không lên triều nhiều năm của mình mà viết một cách mỹ miều là “Vô vi nhi trị” (không làm gì cả mà vẫn trị vì được – ND), trào lưu tư duy như thế hiển nhiên là không có lợi cho sự phát triển của xã hội. Cố Hiến Thành, Cao Phan Long ra sức phản đối Phật giáo và Đạo giáo, nhưng lại có thái độ bao dung với Thiên chúa giáo. Thông qua nói chuyện với Cao Phan Long và Trâu Nguyên Tiêu, Trương Nguyên được biết người của Đông Lâm Đảng đa phần đều có cảm nhận tốt về Thiên chúa giáo, Cao Phan Long còn từng kết giao với Matteo Ricci. Matteo Ricci là người sùng Nho phản Phật, người đề xướng chống lại đạo

Phật, phát triển Nho giáo đương nhiên là được người của Đông Lâm Đảng hoan nghênh rồi.

Bạc cha chú đời trước của Cố Hiến Thành và Cao Phan Long đều dựa vào kinh doanh đất đai và buôn bán mà lập nghiệp, cũng coi như thuộc tầng lớp trung, tiểu địa chủ. Đông Lâm Đảng có một số người nằm trong tầng lớp này, còn một số thì xuất thân từ tầng lớp thương gia lớn, những người thanh bần như Lưu Tông Chu, Ngụy Đại Trung cũng không ít. Cao Phan Long cũng giống như Cố Hiến Thành, đều đề xướng việc buôn bán trao đổi hàng hóa, có ý thức kinh doanh rất mạnh mẽ, nên Cao Phan Long quả thật rất phản đối việc trưng thu thuế thương nghiệp, ông ta cho rằng việc trưng thu thuế thương nghiệp không khác gì cướp của của dân. Thế nhưng, ông ta cũng phản đối việc tăng thêm điền tô, thuế nông nghiệp, theo như Cao Phan Long nhìn nhận, thì việc hạn chế thuế thu chính là hạn chế hoàng quyền. Ông ta cho rằng, cái tai hại của việc tăng thêm diện tích ruộng đất cho thuê chính là nằm ở chỗ thăm tra đối chiếu. Ông ta chủ trương giảm thiểu gánh nặng, chia ruộng đất cho dân, cổ vũ người dân khai khẩn đất hoang. Về việc thành lập kho lương cứu đói, ông ta và Trương Nguyên nói chuyện rất tâm đầu ý hợp.

Không bàn đến những người khác trong Đông Lâm Đảng, chỉ với một Cao Phan Long này thôi, thông qua cuộc nói chuyện dài lần này, Trương Nguyên nhận thấy Cao Phan Long đích thực chính là một chí sỹ coi việc thiên hạ là trách nhiệm của mình, chí ở thể đạo, coi trọng thực học, có sự đồng cảm sâu sắc với nỗi khốn khổ của dân chúng. Năm năm trước, Tam Ngô lũ lụt nghiêm trọng, Cao Phan Long viết thư cho Tào Vận Tổng đốc Lý Tam Tài mà thở than rơi lệ, còn vì việc đó mà thành lập hội Đồng Thiện, quyên góp tiền gạo ứng cứu nạn dân, cứu sống vô số người. Đương nhiên Cao Phan Long cũng có chút bảo thủ, không dễ gì thu nhận ý kiến của người khác, nhưng có ai là thánh nhân đâu, đối với thời cuộc, Cao Phan Long đâu thể nhìn thấu một cách triệt để như con mắt từ tương lai của Trương Nguyên, cho nên nông cạn là khó tránh.

Hoàng Tôn Tổ có nhiều trải nghiệm, tinh thoả cũng chen vào phát biểu ý kiến, cuộc nói chuyện ở Y Dung Đường lần này kéo dài hơn hai canh giờ. Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tổ còn trẻ, không cảm thấy mệt mỏi, Trâu Nguyên Tiêu ngoài sáu

mười tuổi và Cao Phan Long ngoài năm mươi thần thái cũng vẫn rất tươi tỉnh, gương mặt của Cao Phan Long vốn đã đỏ, giờ ngồi cạnh chậu lửa lại càng thêm đỏ bừng. Nghe thấy tiếng trống báo canh ba vang lên, trong sảnh tạm lắng yên mất một lúc, lắng nghe tiếng trống canh, lúc này mới nghe thấy có người đang ngáy, nhìn theo hướng phát ra tiếng ngáy, thì thấy Trương Ngạc vẹo người dựa vào lưng ghế, nhét tay vào ống tay áo, ngủ ngon lành.

Trâu Nguyên Tiêu bật cười ha hả, đứng dậy nói:

- Hôm nay được gặp các vị tài năng tuần kiệt, nghị luận vui vẻ, thật là thú vị, đêm đã muộn rồi, năm vị nghỉ lại trong thư viện chứ?

Trương Đại cũng nghe đến buồn ngủ rồi, đời nào chịu ngủ lại ở đây, vội đứng lên nói:

- Bọn văn sinh có thuyền neo đậu nơi cửa sông đào, cách đây không xa, không dám làm phiền chức dịch của thư viện phải chuẩn bị chẵn mền.

Trâu Nguyên Tiêu, Cao Phan Long cũng không giữ nữa, tiễn năm người Trương Nguyên ra ngoài Y Dung Đường. Trương Ngạc bị gọi dậy, mơ mơ màng màng đi theo, lúc này Trương Nguyên mới phát hiện ra Trâu Nguyên Tiêu bước đi chân thấp chân cao, phải chống gậy mà đi.

Cao Phan Long cảm thấy cuộc nói chuyện này vẫn chưa thỏa mãn, bèn nói với Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ:

- Mời hai vị ngày mai lại đến trò chuyện.

Còn Nghê Nguyên Lộ, Trương Đại và Trương Ngạc thì ông ta lờ đi luôn.

Hoàng Tôn Tổ liếc nhìn Trương Nguyên một cái, Trương Nguyên nói:

- Hay lắm, ngày mai văn sinh lại đến nghe hai vị tiên sinh dạy bảo.

Trâu Nguyên Tiêu vê râu nói:

-Không dám chỉ dạy, hai vị đều là “hậu sinh khả úy”. Tối nay Lão phu và Cảnh Dật huynh đều chịu sự dẫn dắt của hai vị.

Trâu Nguyên Tiêu và Cao Phan Long đứng trên bậc cấp của Đông Lâm Tinh Xá, nhìn theo hai chiếc đèn lồng vàng vọt đi chuyển trên nền tuyết, nhìn Trương Nguyên đi qua cây cầu nhỏ bắc qua Phán trì, đi ra cổng lớn. Đêm tuyết rơi gió lạnh, thần trí đột nhiên tỉnh ra, Cao Phan Long mở miệng nói:

- Nam Cao huynh, huynh thấy Trương Nguyên này là người như thế nào?

Trâu Nguyên Tiêu nói:

- Kinh tài tuyệt diệu, bất thế kỳ tài.

Tám chữ đánh giá mà Trâu Nguyên Tiêu dành cho Trương Nguyên quả là không còn gì hơn, Cao Phan Long cũng cảm thấy không hề quá, trầm mặc một lát, nói:

- Năm ngoái Lưu Tông Chu đến chơi, có nói rằng Trương Nguyên này có khả năng lĩnh hội hơn người, là mầm mống của kẻ đọc sách, hôm nay gặp mặt mới biết tiểu tử này không cam tâm làm một học trò đọc sách bình thường, mà có chí hướng trở thành một thần tử trị thế. Một thiếu niên mười bảy tuổi có được sự hiểu biết như vậy, thật là khiến người ta thán phục, đáng tiếc là Kính Dương tiên sinh đã không còn nữa, không thể tham gia buổi nói chuyện đêm nay.

Chương 293: Lưu thủy thiên lý (1) .

Nhìn Trương Nguyên đã đi khuất khỏi ngoài cổng lớn, Trâu Nguyên Tiêu nói:

- Có thể sau này Trương Nguyên sẽ trở thành một nhân vật như Trương Thái Ngạc.

Cao Phan Long nhường mày, kinh ngạc nói:

- Trương Cư Chính quyền khuynh sáu bộ, chuyên quyền độc đoán, cái chân này của Nam Cao huynh chính là do năm xưa Trương Cư Chính buộc tội huynh ấy đoạt tình, khiến huynh bị hình trượng trên pháp đình đánh gãy gãy. Nếu Trương Nguyên giống như Trương Cư Chính thì có gì Nam Cao huynh còn coi trọng hấn như vậy?

Trâu Nguyên Tiêu nói:

- Năm đó Trương Thái Ngạc buộc tội ta cũng là vì việc công chứ không có chút thù oán riêng gì. Ba mươi năm nay sống ở quê, mắt thấy triều chính suy tàn, ta ruột đau như cắt, trải qua nửa đời chìm nổi, mới hiểu được cái khó của Trương Thái Ngạc chấp chính khi xưa. Làm bề tôi cho vua, suy tính cho quốc gia, không thể câu nệ tiểu tiết được. Đáng tiếc là năm đó ta trẻ tuổi nông nổi, không hiểu được những điều này, càng đáng tiếc hơn là chính sách “Vạn Lịch tân chính” của Trương Thái Ngạc không có người kế thừa làm tiếp.

Cao Phan Long kinh ngạc quá đổi, thái độ hiện giờ của Trâu Nguyên Tiêu đối với Trương Cư Chính và cái người bị Trương Cư Chính buộc tội năm xưa dường như là hai người hoàn toàn khác nhau, hoàn toàn trái ngược. Điều này khiến cho một người luôn phản đối Trương Cư Chính chuyên quyền như Cao Phan Long cảm thấy không vui, lạnh nhạt nói:

- Đêm khuya lạnh giá, Nam Cao huynh nghỉ sớm đi, để cũng mệt rồi.

Ngày hôm sau, Trương Đại, Trương Ngạc, Nghê Nguyên Lộ đi Huệ Sơn Cấp Tuyền thưởng trà, còn Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ thì đến Đông Lâm thư viện tọa đàm với Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu và các học trò Đông Lâm. Tối qua chỉ nói chuyện về chính sự, hôm nay nói về học vấn, tinh thần của Đông Lâm học viện chính là vừa theo đuổi học vấn vừa bàn luận chính sự, chính là cái gọi là “truyền bá Đạo một cách chính thống không phải là lời nói trống rỗng trong thực

tiền”, có điểm thực tiễn đó là tiêu chuẩn duy nhất để kiểm nghiệm chân lý.

Ngày hôm nay, Hoàng Tôn Tổ và Trương Nguyên có thể nói là danh tiếng gây chấn động lớn. Xét về học vấn thì Hoàng Tôn Tổ trên cơ Trương Nguyên, còn Trương Nguyên hơn y về mặt kiến thức, hai người phối hợp với nhau đàm luận học vấn, chính sự với các học giả Đông Lâm, khí thể sôi nổi. Thông qua buổi đàm luận hôm nay, Cao Phan Long và Trâu Nguyên Tiêu càng thêm phần hiểu rõ về con người Trương Nguyên, suy nghĩ của hắn đúng là của bậc kỳ tài hiếm có. Trương Nguyên cũng có được nhận thức mới về hai vị đứng đầu Đông Lâm là Cao Phan Long và Trâu Nguyên Tiêu, càng nhìn rõ hơn con đường mà mình muốn đi sau này.

Trương Nguyên vốn muốn ở lại thư viện thêm hai ngày nữa, nhưng vì phải vòng qua Thanh Phổ, nên không thể chậm trễ. Ngày mười chín tháng mười một, chiếc thuyền buồm trắng Ngũ Minh Ngõa rời khỏi cảng sông đào Vô Tích, hướng về Tô Châu. Kỳ Bưu dẫn theo hai người hầu cùng đáp thuyền đi luôn.

Trương Đại học cách pha trà của Mẫn Vãn Thủy, mua về hai cái chum lớn, dưới đáy phủ đá cuội, đựng hai chum nước suối Huệ Tuyền. Có điều chuyện mượn sức gió mà đi là không thể nào chậm trễ được. Những ngày này Trương Ngạc làm bạn vong niên với Mẫn Vãn Thủy, nên kỹ thuật nấu trà tiến bộ vượt bậc, Nghệ Nguyên Lộ là bậc thầy giám định, sau khi thưởng thức trà của Trương Đại pha, khen không ngớt lời. Trước giờ Ngọ ngày hai mươi, thuyền đến huyện Trường Châu thuộc Tô Châu phủ, Trương Ngạc không muốn đi giao lưu cùng với Trương Nguyên, nên ở lại trên thuyền. Trương Nguyên cùng Trương Đại đi thăm hỏi Phùng Mộng Long trước, Phùng Mộng Long mừng rỡ, nói đang mong huynh đệ Trương Nguyên tới. Sau khi dùng cơm trưa ở Phùng phủ xong, bèn đi thăm Phạm Văn Nhược, Phạm Văn Nhược hàn huyên một hồi, bèn nói:

- Giới Tử hiền đệ, thư phường Phát Thủy Sơn Phòng của Phạm thị ta, quyết định gia nhập Hàn Xã thư cục.

Để hạ được quyết tâm này, đối với Phạm Văn Nhượng không phải là chuyện dễ dàng gì, y đã suy nghĩ kỹ càng, lại thăm dò nghe ngóng về những gì Trương Nguyên đã trải qua ở Quốc Tử Giám, cuối cùng mới đưa ra quyết định, đổi tên thư phòng Phát Thủy Sơn Phong của y thành phân cục Tô Châu của Hàn Xã thư cục.

Phạm Văn Nhượng là người đứng đầu Hàn Xã ở Tô Châu, Trương Nguyên dự tính Phạm Văn Nhượng sẽ không dễ lỗ mất cơ hội hợp tác này. Phát Thủy Sơn Phòng thư phòng ngoại trừ đổi cái tên ra thì không có biến động gì khác, mọi tài sản vẫn đều thuộc sở hữu của Phạm Văn Nhượng, phân xã cũng không tham gia cổ phần vào tổng cục, chỉ là mỗi năm giao nộp một phần bảy tiền lời cho tổng cục mà thôi. Nhìn bề ngoài thì có vẻ như Trương Nguyên ăn không của Phạm Văn Nhượng, nhưng về sau cứ mỗi khi Hàn Xã thư cục có in ấn sách, thì đều dành cho phân cục Tô Châu một phần, hai nơi cùng lúc in ấn. Phân cục Tô Châu sẽ phụ trách việc tiêu thụ sách ở khu vực nam Trực Lệ, có Hàn Xã làm hậu thuẫn, lợi ích của phân xã Tô Châu chắc chắn sẽ tăng nhiều hơn trước. Phạm Văn Nhượng lập tức ký kết khế ước với Trương Nguyên, hai bên điểm chỉ, kể từ ngày hôm nay Phát Thủy Sơn Phòng thư phòng sẽ trở thành phân cục ở Tô Châu của Hàn Xã thư cục, sau này nhất định phải đánh bại đối thủ cạnh tranh là Lục Thiên phòng của Ung Nhữ Khiêm. Lục Thiên Phòng ấn hành “Tú Tượng bản cổ kim tiểu thuyết” của Phùng Mộng Long, thì phân cục Tô Châu của Hàn Xã thư cục sẽ cải biên ấn hành mười cuốn “Dụ thể minh ngôn”; cuốn “Tiêu thị bút thừa” sẽ được phân xã Tô Châu và Hàn Xã thư cục ở Thanh Phổ in ấn đồng thời với tác phẩm mới của Phùng Mộng Long là “Cảnh thể thông ngôn”.

Chiều muộn ngày hôm đó, Phạm Văn Nhượng tổ chức yến tiệc trong phủ, thiết đãi ba huynh đệ họ Trương. Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ, Kỳ Bưu đều tới, còn có hai xã phó của phân xã Tô Châu, Văn Chân Mạnh và Phùng Mộng Long.

Trương Đại mua được một bộ dụng cụ pha trà tinh xảo ở Tô Châu, tổng cộng mười sáu món đồ gồm thạch đỉnh, cộ trúc, dụng cụ tráng trà, lò đồng, ấm đất, vại sứ... Những dụng cụ pha trà này đều có những biệt danh rất thanh nhã, thạch đỉnh không gọi là thạch đỉnh mà gọi là Thương tượng, cộ trúc không gọi là cộ trúc mà gọi là Quy khiết. Bình trà, ấm trà đều

được sản xuất ở Nghi Hưng, màu sắc như màu gan dê, nhẵn nhụi như làn da mỹ nhân, là tác phẩm của một danh gia chế tác ẩm trà ở Nghi Hưng, một cái ẩm trà có giá tới năm lượng bạc trắng, cả bộ dụng cụ pha trà tiêu tốn hết hơn ba mươi lượng.

Trên thuyền không có việc gì làm, mỗi ngày sau giờ ngọ, Trương Đại đều đích thân nấu trà, nước suối Huệ Tuyền, lá trà của Tân An. Trời lạnh trà thơm, bọn Trương Nguyên, Nghê Nguyên Lộ, Hoàng Tôn Tổ, Kỳ Bưu Giai đều rất thích.

Trương Đại, Trương Ngạc thì mê đồ ngon, mỗi lần đến một nơi nào đó, bèn vơ vét của ngon vật lạ của bản địa, các loại đồ ăn vặt nổi tiếng như bánh Sơn Trà, kẹo Tùng Tử, quả trám sấy, hạt dẻ đất, hồng vuông... đều chuẩn bị rất nhiều.

Hoàng Tôn Tổ cười nói:

- Đi cùng thuyền với những người anh em tốt, thật là làm phiền nhiều quá, tiên hiền Thúc Thủy tiên sinh Tư Mã Công từng nói: “do kiểm nhập xa dịch, tắc xa nhập kiểm nan” (ý nói là từ nghèo khó mà bước vào cuộc sống xa hoa phú quý thì dễ, ngược lại quen xa hoa phú quý rồi mà sống cần kiệm thì khó – ND), sau này tại hạ về nhà rồi, làm sao mà còn có thể nuốt nổi cơm đạm trà nhạt, chắc phải mất mười ngày nửa tháng mới thích ứng lại được.

Mọi người đều cười.

Trương Nguyên cầm một chén trà làm bằng gốm xanh Tuyền Đức, ngồi bên cửa sổ thưởng thức, ngắm phong cảnh bên sông. Thuyền đã đi đến sông Bạch Hiên, rất nhanh thôi sẽ đến Trình Phong Lý, nhất định phải gặp Đỗ Định Phương ở Trình Phong Lý một chuyến, lúc này nghe thấy Hoàng Tôn Tổ đang vui đùa nói cái gì mà “nhập kiểm nhập xa”, trong lòng thầm nghĩ: “Hoàng Tôn Tổ nói có lý lắm, ta ở Đông Trương cơm áo đạm bạc, bữa ăn chỉ cần có thịt hay cá là đủ rồi, đâu có kiểu ăn uống đòi hỏi phải tỉ mỉ như Đại huynh. Chưa từng nếm qua danh trà mỹ tửu thì đã đành, sau khi nếm qua rồi lại đem so sánh với thứ trà thô rượu mạnh đó, thật là mất hứng, những thứ này cũng giống như mỹ sắc vậy, đều gây nghiện cả.”

Lại nghĩ tới cuộc nói chuyện với Phạm Văn Nhược, Văn Chân Mạnh, Phùng Mạnh Long hôm nọ ở Tô Châu. Phạm Văn

Nhược nói có gần một trăm học trò Tô Châu muốn gia nhập Hàn Xã, đều đăng ký cả trong sổ, đợi đến mừng ba tháng ba sang năm, tụ tập ở Sơn Âm xã rồi cùng quyết định danh sách xã viên chính thức. Lúc đó hẳn có nói, nếu có học trò nghèo nào tham gia cuộc tụ hội vào năm sau ở Sơn Âm thì có thể xem xét trợ cấp lộ phí, khoản chi phí này sẽ do Hàn Xã bỏ ra. Cái gọi là Hàn Xã bỏ ra, thực chất chính là tiền của Trương Nguyên, à, cũng có thể nói là Đồng Hàn Lâm tài trợ.

Sau giờ Ngọ, thuyền buồm trắng Ngũ Minh Ngõa rẽ qua vịnh sông, tiến vào cảng, trước mắt chính là bến cảng Trinh Phong Lý. Mục Chân Chân đi ra mũi thuyền, ngóng về hướng bến cảng, nửa năm trước, chính là ở bến cảng này, nàng và cha chia ly, cũng không biết cha ở Diên An Vệ thế nào rồi, lời thiếu gia nói đã ứng nghiệm chưa, Đỗ Tùng tướng quân có thể khôi phục lại quan chức không, cha có theo Đỗ Tùng tướng quân ra sa trường không, nàng quả thật rất nhớ cha.

Có ai đó khẽ chạm vào cánh tay nàng, Mục Chân Chân quay đầu nhìn lại, là thiếu gia, thiếu gia nói:

- Chân Chân, nàng vào trong viết cho cha nàng lá thư, đợi lát nữa ta đi gặp Đỗ Định Phương, sẽ nói y gửi cùng với thư từ của nhà họ Đỗ tới Diên An Vệ.

Chương 293: Lưu thủy thiên lý (2).

Mục Chân Chân mừng rỡ, mừng rỡ đáp lại, rồi về khoang viết thư, trong lòng càng yêu thiếu gia bội phần, dường như nàng nghĩ gì thiếu gia đều biết cả.

Kể từ khi có quan hệ thân mật với Trương Nguyên, cô thiếu nữ này hầu hạ Trương Nguyên càng tỉ mỉ hơn, cũng luôn nhớ lời cha nàng Mục Kính Nham từng dặn lúc chia tay: “Sớm chiều chăm chỉ, không được lười biếng, hầu hạ cẩn thận, không được ngỗ nghịch”, không được cậy Trương Nguyên đối xử tốt mà kiêu căng.

Thuyền đến bến tàu của tiểu trấn Trinh Phong Lý, đường thủy của tiểu trấn nhỏ hẹp, không chứa được chiếc thuyền lớn như Ngũ Minh Ngõa, nên thuyền chỉ có thể neo đậu bên ngoài trấn. Thuyền neo đậu xong xuôi, Lai Phúc nhảy lên bờ trước, thấy có một người chạy từ trong quán trà trên bến ra, chạy thẳng một mạch tới bên bến tàu, lớn tiếng gọi:

- Lai Phúc ca, Trương công tử đến chưa?

Lai Phúc nhìn lại, thì ra là người hầu của Đỗ Định Phương, chính là người đến Kim Lăng hồi hai tháng trước, bèn nói:

- Thiếu gia nhà ta đang ở trên thuyền.

Người hầu nhà họ Đỗ mừng rỡ, thò cổ ra nhìn, thấy Trương Nguyên đi ra mũi thuyền, vội chấp tay hô lớn:

- Trương công tử, tiểu nhân phụng mệnh thiếu gia nhà ta, chờ đợi ở đây từ ngày hai mươi tháng này, chỉ sợ lỡ mất.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Ta đã hứa với thiếu gia nhà ngươi, là nếu có đi qua Trinh Phong Lý nhất định sẽ đến thăm, sao lại nuốt lời được.

Người hầu nhà họ Đỗ nhờ một người quen ở trong quán trà chạy đến nhà họ Đỗ trước để báo tin, còn y thì đi cùng với bọn Trương Nguyên ở phía sau. Nghê Nguyên Lộ, Hoàng Tôn Tổ, Kỳ Bưu Giai không định đi, Đỗ Định Phương đón được ba huynh đệ Trương Nguyên rồi, được biết Trương lão sư còn có ba người bạn ở trên thuyền, bèn vội đến tận bến tàu để mời, bọn Nghê Nguyên Lộ không nỡ từ chối sự nhiệt tình của Đỗ Định Phương, nên đành cùng đến Đỗ phủ.

Sự nhiệt tình của Đỗ Định Phương đối với Trương Nguyên là xuất phát từ thực lòng, đợi Trương Nguyên đến muốn mỗi con mắt. Lần trước y nhận được thư hồi âm của Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên tỉ mỉ bình luận mười tác phẩm của y, lại còn gửi kèm theo một bức thư dài, nói y nên đọc kỹ những loại sách gì, nên nghiền ngẫm những bài văn của những tác giả nổi tiếng nào. Sự kiên nhẫn tỉ mỉ của Trương Nguyên khiến Đỗ Định Phương rất cảm động, cảm thấy mình thật may mắn khi

gặp được một người thầy giỏi về nhiều mặt. Hơn nữa, trong mấy kỳ thi gần đây của Trình Phong Lý, bát cổ văn của Đỗ Định Phương được các thầy trong xã khen ngợi, cho rằng có tiến bộ không ít. Hiện giờ Đỗ Định Phương là đồng sinh, mục tiêu là hai năm nữa thông qua kỳ thi ở Côn Sơn, giành được công danh sinh đồ, hai lần thi trước y đều rớt, lần này có Trương Nguyên chỉ giáo, nên rất có lòng tin.

Trương Nguyên ở lại Đỗ phủ nghỉ ngơi một đêm, bình luận bát cổ văn cho Đỗ Định Phương, giáp mặt chỉ giáo. Đỗ Định Phương cảm thấy học được rất nhiều, chỉ đáng tiếc là Trương sư phụ còn phải vội lên đường, sau giờ ngọ ngày mai sẽ phải khởi hành. Đỗ Định Phương giữ lại không được, đành chuẩn bị một phần hậu lễ, tiễn Trương sư phụ lên thuyền.

Thuyền buồm trắng rời khỏi Trình Phong Lý, đi qua cảng Cấp Thủy đến Tiết Điện hồ, chiều tối thuyền vào đến hồ. Ráng hồng dày đặc bầu trời, rồi lại có tuyết rơi lả tả, kể từ khi rời khỏi Kim Lăng vào ngày mừng bảy tháng này, trong vòng hai mươi ngày, trên đường đi gặp phải mấy đợt tuyết, nhưng đợt tuyết này là lớn nhất, hoa tuyết bay lượn dày đặc trên trời, chạm xuống đến mặt hồ thì biến mất không còn dấu vết.

Trương Đại nói:

- Tuyết rơi xuống nước, thật là đáng tiếc.

Nghê Nguyên Lộ gật đầu nói:

- Kết thành băng thì hay rồi, một mặt hồ lớn như thế này, kết thành một mảnh trắng xóa thật sạch sẽ, sẽ đẹp như tranh.

Hai người này chỉ đơn giản là cảm thụ cuộc sống bằng cái đẹp, Trương Nguyên cười nói:

- Nếu hồ này đóng thành băng thì làm sao chúng ta cập bến được, chẳng phải là sẽ chết đói chết rét hay sao.

Thuyền đi qua được Tiết Điện hồ thì trời cũng đã tối hẳn, Trương Nguyên vốn định xuôi dòng Đại Hoàng Phố đi thẳng xuống Thanh Phố, đi suốt đêm đến nhà tỷ tỷ, nhưng bây giờ

tuyết rơi dày đặc, dòng chảy của sông Hoàng Phố vào mùa đông lại xiết, đi thuyền vào ban đêm sợ là có phần nguy hiểm, bèn cho thuyền neo tạm lại Chu Gia Giác trấn, đợi đến ngày mai mới đi tiếp. Bọn Trương Đại, Trương Ngạc bất chấp trời tuyết, lên quán rượu trên bờ dùng cơm tối, Trương Nguyên không đi, có thể do mấy ngày nay đứng ở mũi thuyền trúng gió lạnh, nên đầu hơi đau, ở lại trên thuyền ăn cháo. Mục Chân Chân chuẩn bị cho hắn mấy món đồ ăn nhẹ, Mục Chân Chân vốn không biết nấu những món đó, là nàng học được của Vương Vi khi nàng ấy đi cùng thuyền tới Kim Lăng, nàng có chút hồ thẹn nói:

- Nô tỳ ngu ngốc lóng ngóng, nấu không được hợp khẩu vị như Vi Cô.

Trương Nguyên nói:

- Ngon lắm, Chân Chân biết khẩu vị của ta.

Mục Chân Chân nghe thiếu gia nói vậy, trong lòng mừng vui, nhìn thiếu gia đã ăn hết cháo trong bát, hỏi:

- Thiếu gia có cần uống chút thuốc đau đầu không?

Trương Nguyên lắc lắc đầu, sau khi ăn hết hai chén nhỏ cháo nóng, cảm thấy cơn đau đầu cũng giảm bớt, nói:

- Không cần, bệnh vặt cứ để nó tự khỏi, để nâng cao khả năng miễn dịch, Chân Chân, bóp đầu cho ta một lát.

Mục Chân Chân không hiểu “khả năng miễn dịch” là gì, nhưng cũng không hỏi, học vắn của thiếu gia rộng như vậy, đâu thể chuyện gì nàng cũng mang ra hỏi, tự mình tìm hiểu lấy là được rồi. Nghĩ đoạn bèn quỳ xuống phía sau thiếu gia, bóp đầu, bóp huyết thái dương cho thiếu gia đang ngồi xếp bằng phía trước.

Bàn tay của Mục Chân Chân thô ráp, khi vuốt ve tạo ra một cảm giác thoải mái lạ thường, Trương Nguyên thích ý thả ra một hơi dài, ngả lưng ra, tựa đầu vào ngực Mục Chân Chân. Hắn cảm giác thấy bộ ngực đó khẽ rụt về phía sau một cái, rồi

lại lập tức nhô tới, run rẩy sau ót hấn, cặp nhũ hoa của cô gái này mấy tháng nay dường như nảy nở, săn chắc hơn.

Xoa bóp một khoảng thời gian cỡ nửa chung trà, Trương Nguyên ngồi thẳng người dậy, nói:

- Thoải mái nhiều rồi, cảm ơn Chân Chân.

Mục Chân Chân cười ngượng ngịu, rồi đi thu dọn chén đĩa, Trương Nguyên tự làm một đề bát cổ văn như thường lệ, vừa làm văn vừa luyện chữ. Mục Chân Chân mài mực, đột nhiên nàng nghĩ ra một việc, nói:

- Thiếu gia, cha nô tỳ không biết chữ, làm sao mà trả lời thư cho nô tỳ được?

Trương Nguyên đưa cây bút lông dê đến dưới đèn xem xét đầu bút, cười nói:

- Trong quân ngũ đều có người thư lại chuyên giúp quân sỹ viết thư gửi về nhà, việc này không cần nàng phải bận tâm. Đỗ Định Phương đã nhận lời, trong thời gian gần nhất sẽ gửi lá thư của nàng cùng thư từ của nhà họ Đỗ, nếu cha nàng có thư hồi âm thì y cũng đưa đến chỗ ta một cách nhanh nhất có thể.

Trên thuyền thiếu đi mấy người bọn Trương Ngạc, cảm giác hết sức yên tĩnh, hoa tuyết đầy trời rơi xuống hết lớp này đến lớp khác, không chút tiếng động, thật đáng tiếc là chúng đều rơi cả xuống nước, cũng đáng mừng là trên mũi thuyền đã lưu tích được lại một lớp mỏng. Trên nóc khoang thuyền thỉnh thoảng lại phát ra những tiếng “kèo kẹt” khe khẽ, đó là tiếng của nóc khoang bị sức nặng của tuyết chèn ép mà nên.

Đột nhiên nghe có tiếng nữ nhân nôn khan ở khoang bên cạnh, dường như đang nén tiếng khóc, Mục Chân Chân thấy thiếu gia dùng bút lắng nghe, bèn nói:

- Đó là Lục Mai, hình như... hình như...

Trương Nguyên nói:

- Có tin vui sao?

Mục Chân Chân đỏ mặt gật gật đầu, nói thêm:

- Lúc ở Tô Châu, Tam công tử có gọi thầy thuốc đến chữa trị cho Lục Mai tử, thầy thuốc nói tử ấy có tin vui, Tam công tử rất không vui, còn mắng Lục Mai tử...

Nói đến đoạn sau, sắc mặt nàng dần chuyển sang trắng bệch.

Trương Nguyên thở dài, nói:

- Đợi lát nữa ta khuyên giải Tam huynh, chuyện này sao có thể trách Lục Mai được, hơn nữa, có tin vui... thì cũng là việc tốt.

Nói đoạn nhìn sang gương mặt trắng bệch dưới ánh đèn của Mục Chân Chân, cười nói:

- Nàng lo gì chứ?

Mục Chân Chân vội lắc đầu:

- Không có, nô tỳ không lo gì cả.

Sắc mặt lại đỏ ửng lên.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “thân xác này của ta mới có mười bảy tuổi, nếu tính năm thì mới được mười sáu, Chân Chân còn nhỏ hơn ta một tuổi, tuy nhìn bề ngoài thì cơ thể đã hoàn toàn trưởng thành, nhưng vẫn còn quá sớm để sinh con đẻ cái, người xưa kết hôn sinh con sớm, nên trẻ con thường chết non nhiều hơn.”

Trên bờ có tiếng cười nói vọng đến, bọn Trương Đại đã trở về, thuyền phu vội quét dọn lớp tuyết phủ trên mũi thuyền, để tránh cho Trương Đại khỏi bị trượt ngã khi bước lên thuyền.

Thanh Phở, sau một đêm tuyết lớn, sáng ra trong sân viện đã phủ một lớp tuyết dày đến mấy tấc. Trương Nhược Hi mặc áo choàng lông chồn màu tím, đứng trên bậc thềm nhìn tuyết, nói với phu quân Lục Thao đứng bên:

- Chắc bọn Tiểu Nguyên đã rời khỏi Kim Lăng rồi, chỉ không biết là đã đi đến đâu, tuyết lớn như vậy, không biết có cản trở hành trình của bọn đệ ấy hay không nữa?

Lục Thao nói:

- Đi thuyền theo đường thủy, chỉ cần không nổi sóng to gió lớn thì không sao đâu.

Từ trong sương phòng vọng ra tiếng la hét âm ỉ của Lý Thuần, Lý Khiết. Trương Nhược Hi bèn đi qua, thấy hai bảo mẫu cùng hai nô tỳ đang luống cuống chân tay giúp Lý Thuần, Lý Khiết mặc áo đội mũ. Hai đứa nhỏ nháy nhót lung tung, tay chân vung loạn xạ, không chịu đứng yên mặc quần áo, Trương Nhược Hi bước vào quát lớn một tiếng thì mới chịu yên, nhanh chóng áo mũ chỉnh tề, hai huynh đệ chạy ra sân nghịch tuyết.

Trời lạnh, người lớn tuổi thức dậy muộn, Lục Thao dùng xong bữa sáng, rồi mới dẫn theo hai đứa con trai đến vấn an phụ thân Lục Triệu Khôn. Trương Nhược Hi dẫn theo hai nô tỳ ra nhà trước xử lý công việc, những công việc trong phủ bây giờ đều do Trương Nhược Hi quản lý, việc ở hiệu buôn Thịnh Mỹ cũng do Trương Nhược Hi quản, mỗi ngày đều công việc bận bịu.

Chương 293: Lưu thủy thiên lý (3).

Cũng may là Trương Nhược Hi giỏi giang, xử lý mọi việc đâu ra đấy, nàng còn đang học cách làm sổ sách Long Môn và sổ sách Tứ Cước. Nàng quản lý hiệu buôn Thịnh Mỹ mà bản thân không biết về sổ sách Long Môn và Tứ Cước, thì rất dễ bị người dưới qua mặt. Biểu tượng của hiệu buôn Thịnh Mỹ là một chữ “Mỹ” ngoài tròn trong vuông, hiện giờ đã mở ra sáu tiệm buôn ở Thanh Phổ, Hoa Đình, Thượng Hải, Côn Sơn, sử dụng cách hối lộ cho thợ may mà Trương Nguyên bày, quả nhiên hết sức công hiệu, các hiệu buôn Thịnh Mỹ nhanh chóng

mở rộng thị trường ở các nơi, và trụ vững. Trương Nhược Hi dự định sang năm sẽ mở rộng hiệu buôn đến Tô Châu, Gia Hưng và Hàng Châu, đồng thời tăng thêm số lượng máy đánh bông dệt lụa, cần thêm một lượng lớn thợ dệt lành nghề, về vấn đề này chỉ có thể tự bồi dưỡng được một số, số còn lại cần phải trả lương cao để tuyển dụng.

Mới sáng sớm, đã nghe ngoài cổng lớn có người hầu kêu lên:

- Giới Tử thiếu gia đến rồi, Giới Tử thiếu gia đến rồi.

Trương Nhược Hi mừng rỡ, bỏ sổ sách trên tay xuống, bước nhanh ra đón. Thấy trước cổng là một đoàn người, có nhiều gương mặt xa lạ, bèn dừng bước, nói người hầu mau đi mời Lục Thao đến.

Huynh đệ Trương Nguyên ở bên này đã nhìn thấy Trương Nhược Hi, vội bước tới chào, Trương Nhược Hi hết sức vui mừng, nhìn đệ đệ Trương Nguyên khắp lượt, nói:

- Tiểu Nguyên hình như cao hơn rồi... Tông Tử, Yến Khách đi đường vất vả, mời vào trong ngôi, mấy vị đó là ai? Đợi tỷ phu đệ đến rồi mới chào hỏi vậy.

Rất nhanh Lục Thao đã bước ra, Trương Nguyên giới thiệu ba người Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ, Kỳ Bưu Giai với mọi người, đoạn cùng vào sảnh ngôi. Bốn chiếc lò than được đốt lên rùng rục, Trương Nguyên nói sơ vài câu, rồi vào nhà trong nói chuyện với tỷ tỷ Trương Nhược Hi. Hỏi ra mới biết phụ thân Trương Thụy Dương đầu tháng chín có tới Thanh Phổ, ở lại Thanh Phổ ba ngày, Lý Thuần, Lý Khiết đều không nhận ra ông ngoại. Trương Nhược Hi lại nói thêm là Tông Dực Thiện và cha mẹ y đã đi cùng với phụ thân Trương Thụy Dương đến Sơn Âm, Tông Dực Thiện muốn ở lại Sơn Âm an cư.

Trương Nhược Hi vui mừng nói:

- Sức khỏe của phụ thân rất tốt, tâm trạng cũng rất vui vẻ, đều là nhờ đệ cả đấy.

Trương Nguyên cười nói:

- Nhưng cha đâu có khen trước mặt đệ...

Trương Nhược Hi nói:

- Đương nhiên rồi, cha sợ đệ kiêu ngạo mà.

Rồi nàng thấy Mục Chân Chân đi vào thỉnh an, bèn kéo nàng ấy lại hỏi chuyện.

Trương Nguyên bèn đi ra nói chuyện với tỷ phu, bọn Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái nhận được tin tức, bèn vội vàng đến gặp mặt. Hôm đó Lục phủ mở yến tiệc lớn, thiết đãi sáu người bọn Trương Nguyên cùng các cộng sự ở Hàn Xã như Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái. Lục Dưỡng Phương cũng ra gặp khách, trông y béo trắng hơn so với hồi năm ngoái, khi mới trở về từ nhà ngục ở Tùng Giang. Gặp Trương Nguyên, Lục Dưỡng Phương không dấu nổi vẻ xấu hổ. Trương Nguyên không nhắc nửa lời đến chuyện cũ, lần trước từ miệng Lục Đại hần biết được, bây giờ Lục Dưỡng Phương làm một kẻ nhàn rỗi trong nhà, những chuyện gao tiền trong Lục phủ không để cho y nhúng tay vào nữa. Lục Dưỡng Phương trải qua chuyện trắc trở lần trước, cũng không còn mặt mũi nào tranh quyền với anh trai chị dâu nữa.

Sau giờ ngọ, Nghê Nguyên Lộ đi đến núi Đông Xà bái kiến Trần Mi Công, ba huynh đệ Trương Nguyên không đi. Trần Mi Công là bạn tốt của Đồng Kỳ Xương, gặp nhau khó tránh khỏi khó xử, nên chỉ nhờ Nghê Nguyên Lộ mang thiệp chào của ba huynh đệ hần đi.

Trương Nguyên, Trương Đại theo bọn Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái đi thăm Hàn Xã thư cục, giẫm lên tuyết mà đi, trên đường đi Dương Thạch Hương nói:

- Mấy ngày trước Kim Lang Chi có đến chỗ ta, có nhắc tới cha con Đồng thị. Đồng Kỳ Xương bệnh nằm liệt giường nửa năm nay, mời thầy chạy chữa, gần đây đã có thể chống gậy bước đi. Đồng Tổ Nguyên, Đồng Tổ Thường lúc trước bị giam giữ trong nhà lao phủ Tùng Giang, sau đó thông qua ba phủ Tô, Thường, Trấn cùng hội thẩm, tháng trước có quyết định đưa xuống, chỉ tước danh hiệu sinh đồ của Đồng Tổ Thường, giữ trong nhà quản thúc, Đồng Tổ Nguyên chỉ bị giáng hai bậc. Những nhà dân bị Đồng Tổ Nguyên chiếm cứ ở Trường Sinh Kiều, huyện

Hoa Đình đều trả lại cho các hộ dân, bồi thường cho mỗi hộ ba mươi đến năm mươi lượng bạc, còn những ruộng đất bị y xâm chiếm phần lớn đều được trả lại. Đồng thời Học Đạo Vương yêu cầu học phủ ở Tùng Giang, và ba học huyện Thượng Hải, Thanh Phổ, Hoa Đình nghiêm khắc quản hạt chư sinh, nếu có tình trạng không phục phán quyết, tụ tập gây sự, sẽ nhất loạt tước bỏ công danh. Việc này cũng cứ vậy mà lắng xuống.

Trương Đại cả giận nói:

- Không trừng trị được Đồng Kỳ Xương thì cũng đành, Đồng Tổ Nguyên cũng xử nhẹ như thế, quan trường của triều đình Đại Thanh thật là đen tối!

Trương Nguyên nói:

- Các chư sinh ở Tùng Giang không bị dính vào vụ án này là tốt rồi, với danh vọng của Đồng Huyền Tể, muốn xử nặng hai người con trai của ông ta là chuyện rất khó. Trải qua chuyện này, khí thế nhà họ Đồng ở Hoa Đình e là không thể lấy lại được rồi.

Hồng Đạo Thái nói:

- Cha con nhà họ Đồng không thể tác oai tác quái ở Hoa Đình được nữa, nghe nói có thể sẽ chuyển đến kinh sư, nhưng việc này phải đợi đến khi Đồng Huyền Tể khỏi bệnh đã.

Dương Thạch Hương chân chừ một chút, rồi nói:

- Giới Tử hiền đệ, Đồng Huyền Tể mà đến kinh sư, thì e là sau này không có lợi cho đệ.

Trương Nguyên nói:

- Đồng Huyền Tể từng đảm nhiệm chức vụ thầy dạy của Đông Cung, thầy dạy của đệ là Tiêu Thái Sử cũng từng làm thầy dạy của Đông Cung, hơn nữa...

Có những lời không nên nói ra, nên hẳn im luôn.

Dương Thạch Hương nghĩ cũng thấy đúng, Tiêu Thái Sử cũng không thua kém gì Đồng Hàn Lâm, Trương Nguyên là môn đồ cưng của Tiêu Thái Sử, Tiêu Thái Sử tất sẽ dốc sức bảo vệ Trương Nguyên. Đồng Kỳ Xương vì chuyện lần này mà mất hết danh tiếng ở Hoa Đình, muốn báo thù Trương Nguyên cũng không phải chuyện dễ.

Tiền thân của Hàn Xã thư cục là hiệu sách của Dương Thạch Hương, tọa lạc ở sân sau nhà họ Dương bên dòng sông Thanh Long. Nửa năm trước vẫn chỉ là một tiệm sách nhỏ, với mười gian nhà ngói, một thợ viết, mười hai thợ khắc, sáu thợ in, hai thợ phụ. Sau khi Hàn Xã thành lập, chín ngàn lượng bạc cổ phần được đổ vào, tiệm sách nhanh chóng được mở rộng. Trong vòng nửa năm ngắn ngủi, mười gian nhà ngói được xây thêm, trả lương cao mời thêm hai mươi thợ khắc lành nghề, năm thợ in, ba thợ phụ, trả lương sáu mươi lượng một năm để mời một lão đồng sinh tinh thông các thể loại chữ về làm thợ viết. Quy mô của thư cục hiện nay đã không hề thua kém thư phòng Phát Thủy Sơn Phòng của Phạm Văn Nhược. Lợi nhuận ba năm đầu của thư cục sẽ không chia, tất cả đều được tính thành cổ phần gia tăng của các cổ đông, dùng vào việc mở rộng thư cục, theo như dự tính của Trương Nguyên, thì Hàn Xã thư cục cần phải có trên một trăm thợ khắc giỏi, mỗi ngày mỗi loại chữ Nhan, Liễu, Âu, Triệu phải khắc được mười ngàn chữ trở lên, hoặc bản khắc chữ thể Tống phải khắc được hai mươi ngàn chữ trở lên. Nếu có được năng lực chế bản như vậy, chỉ cần ba ngày là hoàn thành một chế bản sách, nếu cần làm gấp, thì mỗi bộ sách mới chỉ cần bảy ngày là đã có thể in ấn xong và tung ra thị trường.

Hai bên bờ sông Thanh Long, tuyết trắng bao trùm, so sánh với màu trắng của tuyết, nước sông trở nên đen kịt. Hai mươi gian nhà ngói của Hàn Xã thư cục tuyết phủ đầy nóc, dày đến nửa thước, thợ phục bắc thang gỗ leo lên mái nhà dọn tuyết, vì sợ tuyết cứ rơi mãi không ngừng như thế này sẽ đè sập mái. Hai mươi thợ khắc có thể khắc các thể chữ Nhan, Liễu, Âu, Triệu, đang khắc chế bản “Tiêu thị bút thừa”, bộ sách này có tám mươi ngàn chữ, sẽ chia làm hai phần thượng, hạ để in ấn phát hành. Đây là lần đầu tiên Hàn Xã thư cục in ấn phát hành tuyển tập của một nhân vật nổi danh đương thời, nên yêu cầu

chế bản, giấy, công tác đóng quyển đều phải rất tỉ mỉ đẹp mắt, yêu cầu tung ra là phải thành công. Hai mươi thợ khắc chữ thể Tống đang chế bản tác phẩm “Cảnh Thế Thông ngôn” của Phùng Mộng Long, những bộ sách này đều phải được làm xong trước tết. Dương Thạch Hương đã hứa là mỗi thợ khắc sẽ nhận được thêm một món lì xì trị giá ba lượng sáu tiền vào trước tết, cho nên những thợ khắc này đều hăng hái làm việc.

Trương Nguyên đi quanh một vòng, tương đối hài lòng, hắn nói qua một số công việc cần làm cho sự phát triển của thư cục sau này với Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái. Nói rằng Phát Thủy Sơn Phòng thư phòng ở Tô Châu đã trở thành phân cục của Hàn Xã thư cục, nhưng thị trường tiêu thụ của phân cục Tô Châu chỉ giới hạn ở các huyện phủ phía nam Trực Lệ, còn tổng cục Hàn Xã thì không bị giới hạn, chỉ cần đủ khả năng thì cứ việc mở rộng.

Chiều tối, Dương Thạch Hương phái người đi mời Trương Ngạc, Hoàng Tôn Tổ, Kỳ Bưu Giai cùng đến phủ dùng tiệc tối. Sáng ngày kế tiếp còn tổ chức một hội văn nhỏ ở miếu Thủy Tiên, thành phần tham gia đều là các thành viên của Hàn Xã thư cục, có hơn hai mươi người. Những người đến tham gia hội văn đều có công danh tú tài, nội dung được nói đến nhiều nhất đương nhiên là kỳ thi hương vào năm tới, chỉ có điều địa điểm thi của môn sinh Thanh Phô là ở Nam Kinh, còn Trương Nguyên, và mấy người Hoàng Tôn Tổ thi ở Hàng Châu. Nhưng mừng ba tháng ba sang năm Hàn Xã thư cục tụ hội ở Sơn Âm, mọi người có thể gặp mặt nhau một chuyến, mọi người đều rất mong mỗi đến kỳ tụ hội tại Sơn Âm vào năm sau

Chương 294: Ngắm tuyết ở Hồ Tâm đình (1).

Ở lại Thanh Phô được ba ngày, đến mừng hai tháng Chạp, Trương Nguyên cáo từ Lục Thao, Dương Thạch Hương khởi hành đi Thiệu Hưng. Trương Nhược Hi dẫn theo Lý Thuần, Lý Khiết ra tận bến tàu đưa tiễn. Năm ngoái, Trương Nhược Hi ăn tết ở nhà mẹ đẻ tại Sơn Âm, nên năm nay không tiện về nữa,

hơn nữa hiệu buôn Thịnh Mỹ mới mở, công việc bận rộn, nàng cũng không dứt ra được. Nhưng mừng ba tháng ba năm sau, nàng sẽ dẫn theo hai con theo chồng đến Sơn Âm, nàng là về nhà thăm cha mẹ, còn Lục Thao là tham gia cuộc tụ hội của Hàn Xã.

Trước lúc từ biệt, Trương Nhược Hi kể khổ với đệ đệ Trương Nguyên rằng, phu quân Lục Thao cần phải chuẩn bị cho kỳ thi hương sang năm, hiệu buôn Thịnh Mỹ một mình nàng lo không xuể, Trương Nhược Hi nói:

- Tiểu Nguyên, đệ mau hoàn thành hôn sự với Thương tiểu thư đi, để Thương tiểu thư cùng quản lý hiệu buôn Thịnh Mỹ với tỷ, Thương tiểu thư chắc sẽ không xem thường những việc tỷ tỷ làm chứ?

Trương Nguyên nghiêm sắc mặt nói:

- Sao lại có chuyện đó, nàng ấy sinh ra đã mang họ Thương mà.

Trương Nhược Hi bật cười.

Ngày mừng hai tháng Chạp, thuyền buồm trắng Ngũ Minh Ngõa rời khỏi Thanh Phổ, len lỏi qua nhiều nhánh đường thủy, đến chập tối ngày mừng mười thuận lợi cập bến Hàng Châu. Kể từ khi thuyền đi qua Gia Hưng, tuyết dường như không ngừng rơi, khi thuyền dừng lại trên bến tàu nơi sông đào Hàng Châu, thì tuyết ở trên bờ đã phủ một lớp dày đến cả thước. Mặc dù trời đất giá lạnh, nhưng những phu bốc vác, phu kiệu nơi bến tàu vẫn túm năm tụm ba trên tuyết chờ đợi khách hàng, bóng chim bóng thú đã mất dạng, nhưng người vẫn chưa thể nghỉ ngơi.

Thấy có thuyền lớn cập bến, đám phu khuân vác, phu kiệu bèn ùa đến, hỏi có cần người làm không?

Trương Nguyên nói với Trương Đại:

- Đại huynh, Thảo Đường ở núi Nam Bình chắc hẳn đã nghỉ học từ sớm rồi, Hoàng Ngụ Dung tiên sinh là người gốc Hàng Châu, chắc vẫn còn ở lại Thảo Đường, hay là

bây giờ chúng ta đi thăm hỏi. Sáng mai chúng ta còn phải lên đường về Sơn Âm, không thể chậm trễ được.

Trương Đại gật đầu, hỏi Trương Ngạc:

- Tam đệ, có đi cùng không?

Trương Ngạc nói:

- Đệ không muốn đi, hai người mới là học trò cưng của người, chứ đâu phải đệ. Trời đổ tuyết lớn như thế này, lạnh muốn chết, lần trước ở Đông Lâm học viện, xem chút nữa nữa lạnh đến đổ bệnh rồi, không nhắm mắt đi bừa theo hai người nữa đâu.

Những ngày này, Trương Ngạc đang buồn phiền vì chuyện Lục Mai có thai, y vẫn còn ham chơi lắm, chưa muốn làm cha, lý do mà y trách cứ Lục Mai là: Tổ Chi của Đại huynh, Chân Chân của Giới Tử đều chưa có thai, sao Lục Mai lại có, đó chẳng phải là lỗi của Lục Mai hay sao...

Trương Đại lắc đầu cười nói:

- Được thôi, bọn ta đều là nhắm mắt đi bừa, chỉ có Trương Yến Khách đệ là làm việc đứng đắn, Giới Tử, hai bọn ta đi.

Ba người Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ, Kỳ Bưu Giai cũng chỉ mới nghe danh Hoàng Ngụ Dung tiên sinh chứ không quen biết người này, nên cũng không tiện mạo muội đến thăm hỏi, cho nên chỉ có Trương Đại, Trương Nguyên dẫn theo Lai Phúc, Năng Trụ, Vũ Lăng đi mà thôi.

Mục Chân Chân ở trong khoang vội vội vàng vàng thay đôi giày vải đen, giắt Tiểu Bàn Long côn vào bên hông phải, đuổi theo ra mui thuyền, gọi:

- Thiếu gia, nô tỳ muốn đi theo người.

Trương Ngạc cười nói:

- Nữ võ sỹ có thể đi theo.

Trương Nguyên cười cười, nói Lai Phúc thuê thêm một cỗ kiệu nữa, Mục Chân Chân vội nói:

- Thiếu gia, nô tỳ không ngồi kiệu.

Trương Nguyên nói:

- Bọn Lai Phúc cũng ngồi kiệu cả, coi như giúp cho mấy người kiệu phu vậy.

Mục Chân Chân xách váy, nhảy lên bờ, nói:

- Thiếu gia, nô tỳ không ngồi kiệu được, ngồi kiệu là, là chóng mặt, nô tỳ đi bộ quen rồi.

Trương Nguyên hiểu được suy nghĩ của thiếu nữ Đọa dân này, bèn nói:

- Thôi vậy, nàng buộc ống quần lại cho cẩn thận, chớ để ướn chân.

Mười kiệu phu, năm cỗ kiệu, đưa bọn Trương Đại, Trương Nguyên đi về phía núi Nam Bình. Mục Chân Chân theo sát bên kiệu của Trương Nguyên, bước đi thoăn thoắt. Tuy tuyết đã rơi mấy ngày, nhưng tuyết trên đường đã bị người qua lại đạp dí xuống, chỉ cần cẩn thận không dễ bị trơn trượt là được.

Ba người Lai Phúc, Năng Trụ, Vũ Lăng chưa từng được ngồi kiệu, nên cảm thấy rất mới lạ. Nhưng nhìn thấy Mục Chân Chân đi bộ thì ba người bọn họ bèn thấy bất an, nô tỳ ngồi kiệu là việc quá vô lễ, có Mục Chân Chân để đối chiếu, khiến cho ba người bọn họ ngồi kiệu mà như ngồi trên đồng lửa.

Lai Phúc nói:

- Ta không ngồi kiệu nữa, ta đi bộ, dừng kiệu.

Hai người kiệu phu sợ mất mồi làm ăn, nên càng đi nhanh hơn, miệng thì nói:

- Sẽ đến ngay thôi, sẽ đến ngay thôi.

Từ bến cảng sông đào đến núi Nam Bình cách nhau mười mấy dặm đường, làm sao mà có thể đến ngay được.

Mục Chân Chân tâm lý, biết Lai Phúc vì nàng mà ngại không ngồi kiệu, vội nói:

- Lai Phúc ca, muội quả thực là bị chóng mặt, không thể ngồi kiệu được, huynh cứ ngồi trên đó đi.

Mục Chân Chân nhìn thấy những kiệu phu nọ đều mang giày vải bên trong, bên ngoài mang thêm giày cỏ, lúc trước khi cha nàng phụng mệnh khiêng kiệu đều là đi chân không với giày cỏ, nên nàng có thể đi xe ngựa, chứ không thể ngồi kiệu. Nhìn thấy kiệu phu là nàng lại nhớ đến cha mình, nếu nàng ngồi kiệu thì sẽ cảm thấy như cha mình đang khiêng kiệu cho mình, nàng không đành lòng.

“Ừ, bây giờ cha ở trong quân ngũ, chắc là được ăn no mặc ấm rồi, không biết liệu cha có nhận được thư của mình trước tết không?”

Mục Chân Chân vừa nghĩ vừa bám vào kiệu bước nhanh đi, đột nhiên cảm thấy bàn tay ấm áp lạ, thì ra tay của thiếu gia đặt lên tay nàng.

Khi đoàn người đi đến bên ngoài Kim Môn thì trời đã tối, nhưng tuyết đã ngừng rơi, bầu trời quang hơn, nửa vầng trăng đã nhô lên trên trời từ lâu, giờ phản chiếu lại ánh tuyết, soi sáng bốn bề, nhìn rõ đường đi.

Trương Đại nhìn về phía xưởng dệt Hàng Châu cách đó không xa, nói:

- Chung thái giám quả đúng là một nội quan tốt, rất nhiệt huyết, người kế nhiệm hiện giờ là ai vậy?

Trương Nguyên nói:

- Nghe nói tên là Trịnh Chi Huệ, không biết tính tình thế nào.

Trương Đại nói:

- Mặc kệ y! Giới Tử, đệ không phải là lại muốn đi kết giao với Trịnh thái giám đó đấy chứ?

Trương Nguyên cười, nói:

- Đệ không rảnh, việc này cũng cần phải có cơ duyên, Chung Thái Giám chẳng qua là vừa hay gặp ở hội đèn Sơn Âm, bằng không đệ cũng không có ý đến giao du.

Trương Đại nói:

- Giới Tử còn nhớ chuyến ngắm tuyết ở Long Sơn hồi năm trước không, tuyết năm nay dường như lớn hơn tuyết năm trước.

Trương Nguyên đột nhiên nhớ lại tác phẩm nổi tiếng của Tông Tử đại huynh là “Hồ Tâm đình khan tuyết”, đột nhiên nổi hứng, nói:

- Đại huynh, sau khi báii kiến Ngự Dung tiên sinh trở về, chúng ta sẽ đến Hồ Tâm đình ngắm tuyết, uống rượu, thế nào hả?

Trương Đại đúng lúc đang muốn có trò chơi mới, vui mừng nói:

- Hay lắm, ta cũng đang có ý đó.

Họ đi qua quán rượu Ngưng Hương bên cạnh tháp Lô Phong, lần trước khi Trương Đại đến Nam Viên luận đàm hí khúc với Bao Hàm, Trương Nguyên và Trương Ngạc chính là ngồi uống rượu ở quán rượu Ngưng Hương này đợi đại huynh. Rồi sau đó cùng nhau mướn thuyền qua Tây Hồ, dưới trăng lại gặp nữ lang Vương Vi nơi Đoạn Kiều xin đi nhờ thuyền.

Trương Nguyên dặn Lai Phúc, Năng Trụ ở lại quán rượu Ngưng Hương dặn dò họ mướn một cỗ thuyền nhỏ, trên thuyền chuẩn bị lò lửa, rượu và đồ nhắm, Trương Đại còn dặn thêm:

- Rượu và đồ nhắm nhất định phải ngon, chuẩn bị thêm hai đôi guốc gỗ lớn nữa, loại mà có thể đeo bên ngoài giày

ấy.

Lai Phúc và Năng Trụ ở lại, trả tiền cho bốn kiệu phu, Trương Nguyên bảo Mục Chân Chân cũng ở lại, Mục Chân Chân nói:

- Cho nô tỳ đi theo thiếu gia.

Trương Nguyên hỏi:

- Giày vải của nàng bị ướt hay không?

Mục Chân Chân nói:

- Không đâu, nô tỳ đã dùng nẹp tre kẹp cạnh giày với ống quần lại rồi.

Nói đoạn, chìa một chân ra cho Trương Nguyên xem, thấy quả nhiên từ ống chân đến mắt cá chân được nẹp lại bằng ống tre. Một ống tre chẻ làm đôi, rồi ghép, cột lại nơi ống chân, khi đi đường trên tuyết có thể chống lạnh, chống ướt, điều này là cha Mục Chân Chân dạy cho nàng.

Có kiệu phu vui vẻ nói:

- Cách này hay đấy, tiểu nhân về cũng làm theo.

Đoàn người đạp tuyết đi tới Thảo Đường dưới chân núi Nam Bình. Học đường cho học trò nghỉ học từ đầu tháng rồi, học sảnh với sức chứa hơn trăm người bây giờ vắng vặng tới tám không một tiếng động, chỉ có vài căn nhà cỏ là có ánh đèn. Hoàng Ngụ Dung tiên sinh và gia đình đều ở đây, cùng với học trò cung của Hoàng tiên sinh là La Huyền Phụ nữa.

Thấy Trương Đại, Trương Nguyên đạp tuyết đến thăm, Hoàng Ngụ Dung tiên sinh rất vui mừng, La Huyền Phụ cười nói:

- Tuy Giới Tử không ở Hàng Châu, nhưng Hàng Châu lúc nào cũng nhắc đến tên Giới Tử.

Trương Nguyên nghe thấy quen tai, vội nói:

- Hở thẹn, hở thẹn.

Hoàng Ngụ Dung nói:

- Hồi tháng chín Tông sinh có đến đây, nên những việc của con ta cũng biết được ít nhiều, Đồng Huyền Tể đúng là tự làm tự chịu.

Nói đoạn bèn dặn vú già chuẩn bị rượu và đồ nhắm, để khoản đãi Trương Đại, Trương Nguyên.

Trương Đại đang nghĩ đến chuyến du ngoạn Tây Hồ ngắm tuyết đêm, bèn nói:

- Ngụ Dung tiên sinh không cần dặn người chuẩn bị rượu và đồ nhắm đâu, bọn con ăn tối ở trên thuyền rồi mới đến, không dám uống thêm rượu đâu, lát nữa còn phải quay về thuyền nữa.

Hoàng Ngụ Dung nói:

- Tuyết dày, đường trơn, cứ ở lại đây qua đêm chớ ngại.

Trương Nguyên nói:

- Học trò sốt ruột về nhà, sáng sớm mai là khởi hành rồi.

Hoàng Ngụ Dung cũng không nài ép nữa, hỏi qua về tình hình học tập của huynh đệ họ Trương ở Quốc Tử Giám, tiện thể kiểm tra vài câu, rồi lại hỏi về việc Hàn Xã. Trương Nguyên giải thích với Ngụ Dung tiên sinh là Hàn Xã chỉ là một văn xã bát cổ văn, lấy tôn chỉ là giao lưu chế tác nghệ thuật, đề xướng trung quân ái quốc, Hoàng Ngụ Dung gật gật đầu, không nói gì thêm.

Chương 294: Ngắm tuyết ở Hồ Tâm đình (2).

Trương Đại, Trương Nguyên ở lại Cư Nhiên Thảo Đường nửa canh giờ, uống hai chung trà nóng, đoạn bèn đứng lên cáo từ. Khi trở về đến quán rượu Ngưng Hương ở bên cạnh tháp Lô

Phong thì đã trống canh hai. Lai Phúc, Năng Trụ chờ đợi đã lâu. Một con thuyền nhỏ đã neo đậu ở bờ nam Tây Hồ đợi sẵn, đúng ra giờ này không còn thuyền đợi khách trên Tây Hồ nữa, là do Lai Phúc nhờ tiểu nhị của quán rượu Ngưng Hương cố ý tìm một nhà thuyền đến.

Bốn người bọn Trương Nguyên lên thuyền nhỏ, Lai Phúc, Năng Trụ mang theo hai hộp đồ ăn lớn lên theo. Trong khoang có một chiếc lò bằng đất sét, than vừa mới đốt, Mục Chân Chân cời lửa hâm rượu. Trương Đại nóng lòng không nhịn nổi, múc một muôi rượu uống, cười nói:

- Lát về nói cho Yến Khách nghe, cho đệ ấy hỏi hận.

Khi mọi người ngồi vây quanh lò than cười nói, thì những mái chèo cũng được khua động, chiếc thuyền nhỏ chậm chậm tiến ra giữa hồ.

Đầu giờ Hợi, giữa hồ vắng lặng không một tiếng người, vạn vật tĩnh lặng, sương khói ngập tràn. Trời đêm dưới trăng màu trắng, núi xa tuyết phủ, cảnh cây kết hoa băng, hòa sắc cùng với mây, với nước, trắng toát một màu từ trên xuống dưới. Lúc này nếu mà đứng trên đỉnh cao nhất của tháp Lôi Phong mà nhìn xuống, giữa nền trắng mênh mang này, nhất định sẽ thấy con đê dài của Tây Hồ hẳn lên, Hồ Tâm đình như một chấm nhỏ giữa hồ, một con thuyền nhỏ, còn có mấy người trên thuyền nữa.

Thuyền nhỏ chèo tới đảo nhỏ giữa hồ, Trương Đại, Trương Nguyên buộc guốc gỗ vào bên ngoài giày vải, dẫn đầu bước lên bờ, bốn người bọn Mục Chân Chân, Lai Phúc mang theo nào hộp nào bình, cẩn thận đi tới hướng Hồ Tâm đình.

Đang cẩn thận bước từng bước, đột nhiên Trương Đại khẽ kéo tay áo Trương Nguyên, ra dấu cần đi tiểu tiện, Trương Nguyên cười “hắc” một tiếng. Lúc ở chỗ Ngụ Dung tiên sinh, hai người bọn họ đã uống hai chung trà nóng, hồi nãy ở trên thuyền lại uống thêm chút rượu ấm, nên bụng đã ỳ ạch từ nãy, bèn đi đến bên một gốc mai già bên đường giải quyết nỗi buồn, làm ô uế cả một khoảnh tuyết trắng.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “hà, đây chính là câu chuyện đăng sau tuyệt phẩm “Hồ Tâm đình khán tuyết” ngày đó, việc này

có làm phong cảnh xấu đi không nhỉ?

Đang nghĩ chợt nghe Vũ Lăng đã đi bên Hồ Tâm đình, lúc này đã đến bên cạnh ngôi đình gọi:

- Thiếu gia, trong đình có người!

Trương Đại lấy làm lạ, nói với Trương Nguyên:

- Vẫn có có người tao nhã, biết thưởng thức hơn huynh đệ ta sao?

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại đi đến ngôi đình, thấy có hai người đang giải nệm ngồi đối diện với nhau, một tiểu đồng đốt lò hâm rượu, rượu đang sôi. Một trong hai người nọ vươn vai đứng dậy, cười nói:

- Những người có thú vui hay thật không ít, mời ngồi, mời ngồi, cùng uống vài ly.

Lai Phúc, Năng Trụ cũng đã trải xong nệm, gác xong lò, bày bình rượu, hộp thức nhắm lên.

Trương Nguyên thấy hai người này đều chạc ba bốn mươi tuổi, người vừa cất tiếng gọi hấn và đại huynh ngồi xuống uống vài ly tướng mạo thanh nhã, lời lẽ hào sảng, lại nghe người còn lại xưng hô với người này là “Tiểu Tu huynh”, chấn động trong lòng, cung kính nói:

- Vãn sinh xin mạo muội hỏi một câu, có phải tiên sinh họ Viên không?

Người này kinh ngạc nói:

- Các hạ là ai, sao lại nhận ra Viên mỗ?

Trương Nguyên chấp tay vái, nói:

- Vãn sinh là Trương Nguyên ở Sơn Âm, tham kiến Viên tiên sinh.

Trương Đại cũng vui mừng nói:

- Hóa ra là em trai của Viên Thạch Công, văn sinh Trương Đại, tổ phụ họ Trương tên húy gọi Túc Chi.

Người tướng mạo thanh nhã, lời lẽ hào sảng này chính là Viên Trung Đạo, tự Tiểu Tu, hai người anh là Viên Tông Đạo và Viên Hồng Đạo đều đã khuất núi, Công An Tam Viên giờ chỉ còn lại một mình Viên Tiểu Tu.

Viên Tiểu Tu cười nói:

- Thì ra là hiền tôn của Túc Công, quả không tầm thường, đáng mừng.

Nói đoạn nhìn khắp lượt Trương Nguyên, lời lẽ ẩn ý, nói:

- Người chính là Trương Giới Tử, ngưỡng mộ đã lâu.

Người còn lại cũng cười, nói:

- Tại hạ là Đàm Nguyên Xuân ở Cách Lăng, tự Hữu Hạ, cũng ngưỡng mộ đại danh Trương Giới Tử của Sơn Âm từ lâu, đêm nay được gặp, quả là danh bất hư truyền.

Hai người đàn ông trung niên đang ngồi cạnh lò than ngắm cảnh tuyết trong Hồ Tâm đình này chính là hai đại danh sỹ ở Công An và Cảnh Lăng đó là Viên Tiểu Tu và Đàm Hữu Hạ. Hai người này miệng thì nói với Trương Nguyên là ngưỡng mộ từ lâu, nhưng ý tứ thì có phần chế nhạo.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Vương Vi từng theo Đàm Nguyên Xuân học thơ, mấy tháng trước Đàm Nguyên Xuân có đến Kim Lăng, có lẽ là Vương Vi có nhắc đến việc ta xem nhẹ thi pháp Cảnh Lăng. Tục ngữ có câu “vợ người đẹp, văn mình hay”, tuy thô tục nhưng bao hàm nhân tình thế thái. Đàm Nguyên Xuân nổi tiếng với đời nhờ tài thơ, ta lại mượn lời bình trong “Đàm nghệ lục” nói thơ của y nhạt nhẽo nghèo nàn, chát chúa vụn vặt, đương nhiên là Đàm Nguyên Xuân không thích. Hơn nữa Đàm Nguyên Xuân lại còn là bạn hữu của Uông Nhữ Khiêm, Uông Như Khiêm bị một phen bẽ mặt ở Tương Chân Quán như vậy, chắc chắn không tránh khỏi nói xấu ta và Vương Vi trước mặt Đàm

Nguyên Xuân. Ấn tượng của Viên Tiểu Tu đối với ta đương nhiên cũng chịu sự ảnh hưởng từ Đàm Nguyên Xuân.”

Thái độ của Trương Nguyên là, hẳn có thể kính trọng những danh sỹ này, nhưng sẽ không có chuyện bợ đỡ kết thân. Nếu đối phương đã có ác cảm với hẳn, thì hẳn cũng sẽ chẳng nể nang gì thân phận hay sự từng trải của đối phương mà nhượng bộ này nọ, lúc cần phải phản kích thì tuyệt không nương tay. Nghĩ đoạn bèn lạnh nhạt nói:

- Hai vị đại danh sỹ nói từ ngưỡng mộ với bậc hậu bối như tại hạ, tại hạ thật hồ thẹn.

Đàm Xuân Nguyên nói:

- Hậu sinh khả úy, thơ văn của tại hạ không đáng giá một xu trong mắt Trương công tử, vậy chẳng phải là hậu sinh khả úy sao.

Đàm Xuân Nguyên này có vẻ sôt ruột muốn trút cơn oán hận, bị người ta phê bình văn chương một tí thôi, có cần phải đến mức như thâm thù đại hận thế này không?

Trương Nguyên mặt không chút biểu cảm, nói:

- Thơ văn của Đàm tiên sinh tại hạ cũng từng vinh dự đọc qua, sao lại dám nói là không đáng một xu, chỉ có điều nếu đem ra so sánh trong vòng ba ngàn năm trước và sau thì chưa đến mức được coi là một tác gia lớn mà thôi.

Đây thật ra là một lời nói thật lòng, Đàm Xuân Nguyên sao có thể sánh được với những tác gia như Lý, Đỗ, Âu, Tô, nhưng với một người cậy tài tự phụ như Đàm Xuân Nguyên thì những lời nói đó nghe ra rất khó chịu. Ông ta cười gượng, nói:

- Trương công tử nếu đã giỏi về bình giám như vậy, tất cũng có tài làm thơ, chẳng hay có thể cho tại hạ có vinh dự được nghe đọc vài bài không?

Viên Tiểu Tu mỉm cười đánh giá Trương Nguyên, ông ta cũng rất muốn được một lần mở mắt xem tài học của cái người tên Trương Giới Tử này.

Quả thật là Trương Nguyên chẳng có tâm trạng nào mà luận thơ văn với Đàm Xuân Nguyên, vốn là hấn muốn cùng đại huynh du ngoạn Tây Hồ vào ban đêm để tìm kiếm một chút cảm giác thanh lạnh cô tuyệt, chẳng ngờ lại gặp được hai người cũng có nhĩa hứng giống mình là Viên, Đàm. Nhưng hai người có cùng nhĩa hứng khi gặp nhau lại biến thành tâm thường, tranh cường hiếu thắng quả thực là chuyện làm xấu phong cảnh. Nhưng nếu như Đàm Xuân Nguyên cứ nhất định muốn tranh, thì hấn cũng chẳng có lý do gì mà chối cả, một bụng thơ văn đâu phải để uổng công, ưu thế là người của hai thời đại đâu rồi. Nghĩ đoạn bèn nghiêng đầu nhìn đại huynh Trương Đại một cái, thầm nghĩ: “đại huynh, huynh đệ chúng ta như cây một nhà, cùng chung mối thù, hôm nay đệ phải cần đến huynh làm chỗ dựa đây.” Đoạn nói:

- Nếu Đàm tiên sinh muốn chỉ giáo tại hạ, quả là việc tại hạ có cầu cũng không được, chẳng bằng chúng ta cùng viết một bài du ký về chuyến thưởng tuyết giữa hồ đêm nay, Đàm tiên sinh một bài, tại hạ một bài, có được không?

Trương Nguyên vừa nói vừa ngồi xuống nệm, đón lấy một ly rượu trắng Tô Châu từ tay Mục Chân Chân, trên miệng ly khói trắng lượn lờ, mùi thơm sực nức. Hấn uống cạn một hơi, cảm thấy một luồng khí nóng chạy thẳng xuống dạ dày, các mạch máu đều thông suốt, toàn thân thư thái.

Đàm Xuân Nguyên thấy lời lẽ của Trương Nguyên có vẻ rất nho nhã lễ độ, nhưng thần thái thì rõ ràng là có ý khiêu khích, bèn cười nhạt nói:

- Được, xuất khẩu thành thơ, được chứ?

Trương Nguyên nói:

- Cứ theo ý của ngài, Đàm tiên sinh, mời ngài trước.

Đàm Xuân Nguyên nhìn Viên Tiểu Tu cười, lắc lắc đầu, rồi tự rót tự rượu uống một mình, nhú mảy suy tư, sau ba chung rượu bắt đầu mở miệng từ từ nói:

- Năm Vạn Lịch thứ bốn mươi hai, tạm trú ở Hàng thành, được đi du ngoạn Tây Hồ ba lần. Lần đầu đi từ cổng Dũng Kim về mạn phải xuống dưới Đoan Kiều, khi đó tháng năm, trên hồ lá sen phủ kín, che lấp không nhìn thấy mặt hồ. Thất tịch lại đến, lại thấy bên hồ liễu tàn còn trúc, trúc tàn còn lau, lau mọc xanh mướt như một khu vườn. Mùng mười tháng chạp, trận tuyết lớn đầu tiên, Tiểu Tu gọi ta du hồ xem tuyết, cho nên lại vui vẻ mà đi.

Đàm Xuân Nguyên đọc một cách chậm rãi, chỉ với bốn, năm trăm chữ, mà kể lại chuyến du ký một cách rất mới mẻ đáng mừng, Viên Tiểu Tu không khỏi thốt lời khen:

- Hữu Hạ hiện đệ thắng chắc rồi.

Đoạn quay sang nhìn Trương Nguyên, nghĩ thầm: “để xem Trương Nguyên viết ra được gì?”

Trương Nguyên ngâm nga đọc:

- Tháng chạp năm Giáp Thân, ta đạp tuyết trở lại Kim Lăng, neo thuyền lại Hàng thành vào một buổi hoàng hôn. Cùng với đại huynh đi thăm Ngụ Dung tiên sinh ở dưới núi Nam Bình, lúc về đổi ý, nhìn quanh bốn bề, rồi thuê chiếc thuyền nhỏ, mang theo áo lông, lò lửa, đi ra Hồ Tâm đình ngắm tuyết...”

Chương 295: Món ngon khoai nướng.

Khi Viên Tiểu Tu nghe đến câu “phản chiếu trên mặt hồ, chỉ có một dải dề dài, một chấm Hồ Tâm Đình, với một chiếc thuyền của ta, cùng một vài người trên thuyền vậy thôi”, thì không khỏi trở mắt kinh ngạc. Con mắt tả cảnh lại có thể bao quát được đến mức như vậy, đạt tới cảnh giới hiếm gặp, giống như Nhị huynh của ông ta là Trung lang Văn Trung Diệc, vỗ tay khen:

- Lóng lánh băng tuyết, thấu suốt không gian, bài văn này tuyệt diệu!

Trương Đại mặt mày hớn hở, bài văn mà Giới Tử ngâm đọc này, từng câu từng chữ đều đi vào lòng người, đều là những lời mà y đang muốn viết, nhưng nhất thời không viết ra được, được Giới Tử nói ra một cách êm ru, như con suối đầu được khơi mở, tuôn chảy về xuôi, hết sức trôi chảy.

Năm nay Trương Đại mới mười tám tuổi, quả thực không thể viết ra nổi chuyện theo đuổi hồi ức phồn hoa, hân hoan bị thương như cuốn “Đào am mộng ức”, cho nên Trương Nguyên quyết đoán viết thay.

Đàm Nguyên Xuân không khỏi ngượng ngùng, bài “tam du Tây Hồ ký” của ông ta rõ là có phần rườm rà, không cách gì sánh được với bài “Hồ Tâm đình ngắm tuyết” linh diệu kỳ ảo kia, nhất thời tỏ ra chán nản. Ông ta đến Kim Lăng hồi giữa tháng sáu, có nghe Vương Vi nói về Trương Nguyên, Vương Vi thì không nói thẳng là Trương Nguyên coi nhẹ thi pháp Cảnh Lăng, chuyện này là do sau này Uông Nhữ Khiêm hé lộ ra, khiến ông ta giận luôn Vương Vi. Đàm Nguyên Xuân đương nhiên là tin lời bạn thân, còn viết thư đi trách mắng Vương Vi, nói là không nên qua lại với Trương Nguyên. Đêm nay gặp nhau trên hồ, Đàm Nguyên Xuân có ý bộc lộ tài học để làm bẽ mặt Trương Nguyên, không ngờ mình mới là người bị bẽ mặt, mà lại còn ở trước mặt Viên Tiểu Tu nữa, nên càng thêm xấu hổ bội phần.

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại đưa mắt nhìn nhau, rồi cả hai đồng loạt đứng lên chấp tay thi lễ, Trương Nguyên nói:

- Trên hồ gió lạnh, không thể ngồi lâu, Viên tiên sinh, Đàm tiên sinh, xin cáo biệt.

Nói đoạn hai huynh đệ quay người đi ra khỏi Hồ Tâm đình, Mục Chân Chân, Lai Phúc, Vũ Lăng, Năng Trụ vội vàng thu dọn đồ theo sau, cùng lên thuyền.

Lúc trước Trương Đại, Trương Nguyên không để ý nhìn, giờ mới thấy có một chiếc thuyền nhỏ đậu ở mé bên đảo, đầu thuyền có khắc hai chữ “Phàn Phù” lớn.

Trương Đại nói:

- Đây là thuyền của Viên Tiểu Tu, Viên Tiểu Tu thích du sơn ngoạn thủy, nên mua chiếc thuyền gỗ ở Kinh Châu, đặt tên là Phàn Phù, chở theo lương khô, thư họa, đi khắp các vùng Trường Giang, quả thực là một người thanh nhã. Đáng ra đêm nay có thể nói chuyện đằng hoàng, nhưng lại bị Đàm Nguyên Xuân phá rối, cũng may Giới Tử văn hay áp chế được ông ta, bằng không thì thật là mất hứng quá rồi.

Thuyền nhỏ phá vỡ sự lạnh lẽo trên hồ, nhắm thẳng hướng đê Bạch Công, rồi cập bến Đoan Kiều. Một đoàn người lên bờ, Trương Nguyên nhìn chiếc cầu tàu phủ đầy tuyết, nói:

- Ngày trước cũng chính nơi này, Vương Tu Vi sai Tiết Đồng tới hỏi muốn đi nhờ thuyền tới Tây Linh Kiều. Mới chớp mắt đó mà đã nửa năm rồi, thời gian đi vùn vụt, khiến người ta chẳng thể níu giữ được.

Trương Đại cười, nói:

- Giới Tử nhớ nữ lang đó ư?

Trương Nguyên cười cười:

- Nơi này lúc này, trong tình cảnh này, thì phải nhớ thôi.

Trương Đại cất cao giọng ngâm:

- Vách đá dựng đứng vách đá tỏa mùi hương lạ, màn đêm phủ xuống khiến người đi đường bước vội; Nếu chẳng phải ở vị trí cao ngàn trượng, sao tránh khỏi cửa châu son phấn muện màng. Lúc trước khi Vương Vi ở Sơn Âm, đêm trăng uống rượu, ngâm “Chiêu Ân thi” để tưởng nhớ Đới Quý, bèn bơi thuyền nhỏ đi đến Diêm Khê trong đêm để thăm, đến nhà rồi, tới cửa lại quay về, có người hỏi nguyên do tại sao, Vương Vi chỉ nói “cao hứng thì đến, hết hứng thì về, hà tất phải gặp”. Quả là cao trí hơn người, khiến người ta ngưỡng mộ, Giới Tử, nếu đệ nhớ

cô nương Vương Tu Vi đó, thì ngại gì không đạp tuyết đêm mà đến sống Tần Hoài...

Trương Nguyên không đợi Trương Đại nói hết, bật cười ha hả, nói:

- Đi cả ngày đêm, thì mười ngày sau có thể đến Kim Lăng, dạo quanh một vòng quanh U Lan quán, đến cửa rồi về phải không?

Trương Đại cũng cười, nói:

- Cũng không cần phải học hết theo Vương Vi, có thể đến cửa rồi vào.

Trương Nguyên nói:

- Sự phong nhã hơn người thường thiếu sót tính kiên nhẫn và nhẫn nại, mặc dù có duyên dáng yêu kiều, khí khái xuất thần, nhưng cũng không tránh khỏi có lúc lỗ mãng, cuộc sống thực tế không thể hoàn toàn nghệ thuật hóa được.

Trương Đại cười nói:

- Giới Tử nói cũng đúng, nếu như Đới Quỳnh không phải sống ở Diệm Khê, có thể đến ngay trong đêm, mà phải đi tàu xe vất vả chừng mười ngày nửa tháng, thì nhất định Vương Vi sẽ không nhẫn nại được đến mức đến thăm Đới mà không gặp Đới.

Từ cầu tàu đến cửa sông đào cách nhau bốn năm dặm đường, sáu người bọn Trương Nguyên đi thành một hàng, nương theo ánh trăng và sắc tuyết, đạp tuyết mà đi, trên đường không gặp ai khác. Về đến thuyền buồm trắng Ngũ Minh Ngõa thì đã là sau canh ba, những người khác đều đã chìm sâu vào giấc mộng cả rồi, chỉ có Hoàng Tôn Tổ là vẫn còn chưa ngủ, đang ngồi bên lò lửa đọc “Đại thừa khởi tín luận”. Đây là cuốn sách về Phật giáo mà y mượn lại của Tiêu thái sử. Hoàng Tôn Tổ đọc rất nhiều sách.

Trương Nguyên ngửi thấy có mùi thơm thơm, hít hít mũi, cười nói:

- Chân Trường huynh, đêm tuyết nướng khoai độc sách, thật là hăng hái nhỉ.

Hoàng Tôn Tổ cười lớn, dùng que cời khều mấy củ khoai vừa chín tới từ trong đám tro than ra, nói:

- Mời hai vị nếm thử món ngon.

Chỉ có trẻ con mục đồng nơi thôn dã mới ăn khoai nướng, Trương Đại cảm thấy không sạch sẽ, nên lắc đầu không chịu ăn.

Trương Nguyên đưa tay nhặt lên một củ khoai to cỡ quả trứng gà, củ khoai nóng bỏng, được tung qua tung lại giữa hai tay Trương Nguyên, Trương Nguyên cười nói:

- Vừa hay được ấm tay.

Một lúc lâu sau củ khoai mới hết bỏng, lớp vỏ cháy xém chỉ cần bóc nhẹ liền rơi ra, thịt khoai trắng tựa bột tỏa ra mùi thơm nức mũi, cắn một miếng hết nửa củ, đầy miệng mềm dẻo ngậy ngậy.

Trương Đại thấy Trương Nguyên ăn có vẻ rất ngon lành vui vẻ, cũng bóc thử một củ ăn, bật thốt lên khen ăn khoai nướng giữa trời tuyết, thật là đúng kiểu.

Trương Đại khen củ khoai này nướng vừa chín tới, Hoàng Tôn Tổ cười nói:

- Hôm nay Tông Tử mới được biết mùi vị thực sự của đồ ăn nhỉ.

Mục Chân Chân nấu nước nóng cho Trương Đại, Trương Nguyên ngâm chân, lúc này đi ngoài tuyết, dày ướt cả.

Ban đêm, Trương Nguyên không nhin nổi, muốn vui vẻ cùng Mục Chân Chân, nhìn thiếu nữ Đọa dân phía dưới mình, Trương Nguyên không khỏi nghĩ đến món khoai nướng bóc vỏ, hương thơm tỏa ra bốn phía, mềm mại vừa miệng.

Sáng ngày hôm sau, ngoại trừ Trương Ngạc ra, những người còn lại là Trương Nguyên, Trương Đại, Nghê Nguyên Lộ, Hoàng Tôn Tổ đều đi bá kiến Đề học Triết Giang Vương Biên. Trong kỳ thi hương sang năm ở Hàng Châu, quan đề học của tỉnh nhà cũng nằm trong số các quan giám khảo, cho nên việc tạo mối quan hệ tốt với Vương đề học là chuyện rất quan trọng. Vương đề học gặp bọn Trương Nguyên cũng rất vui, còn khuyên phải cố gắng hơn nữa.

Sau giờ Ngọ ngày hôm đó, thuyền buồm trắng rời khỏi Hàng Châu, đến sau giờ ngọ ngày mười ba tháng chạp thì đến Hội Kê. Thành Hội Kê cũng phủ đầy băng tuyết, Trương Nguyên và Kỳ Bru Gia lên bờ ở bến cảng Đông Đại Trì, cả hai đều là con rể của nhà họ Thương ở Hội Kê, nên đi ngang qua đương nhiên phải ghé vào thăm hỏi. Trương Đại, Trương Ngạc đi cùng với Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Bru về Sơn Âm.

Kỳ Bru Gia thấy người hầu của Trương Nguyên gánh theo một gánh lễ vật, trên tay Vũ Lăng còn cầm theo một hộp quà nữa, bèn nói:

- Giới Tử huynh, tiểu đệ chưa chuẩn bị lễ vật gì cả, vậy phải làm thế nào bây giờ?

Trương Nguyên bèn nói:

- Vậy thì cứ coi như số lễ vật này là của hai ta cùng đem đến tặng.

Kỳ Bru Gia quyết không chịu kén món hời của Trương Nguyên, ra lệnh cho người hầu mau chóng đi chuẩn bị lễ vật tám màu, y cũng không theo Trương Nguyên cùng vào Thương phủ, mà đứng bên ngoài tường đợi.

Trong hậu viện nhà họ Thương, chẳng thể phân biệt được đâu là mai hồng, mai trắng, vì cây nào cây nấy đều phủ trắng băng tuyết, mùi thơm nhẹ nhàng của hoa mai thoang thoảng trong những cơn gió lạnh cắt da cắt thịt. Sau giờ ngọ, Thương Đạm Nhiên cùng nô tỳ Vân Cẩm đang chơi đá cầu trên tuyết ở hậu viện, Thương Đạm Nhiên không mặc áo lông dày, mà chỉ mặc áo vải bố đơn giản, bên dưới là váy dài bằng lụa Thanh Hoa, không chút son phấn, thanh lịch yếu điệu. Hai tay nàng khẽ

túm váy, đôi chân khều, gắp, đỡ, đá, quả cầu bằng da tung lên tung xuống, bị thao túng bởi chân nàng như thể bị cột vào chân bằng một sợi dây vậy. Đột nhiên nàng bị trượt chân, bèn thuận đà ngồi bệt xuống tuyết, cười mãi không thôi, rồi chẳng đợi nô tỳ Vân Cẩm đến đỡ, nàng đã tự mình đứng dậy, không bị quần chân mới tốt làm sao.

Tiểu tỳ Vân Cẩm đang mãi phủi những bông tuyết dính trên váy cho Thương Đạm Nhiên, thì thấy vú già má Chu đi từ cửa hậu viện vào, gọi:

- Đại tiểu thư, đại tiểu thư, lại có một chiếc thuyền buồm trắng Ngũ Minh Ngõa đi qua rồi, không dừng lại.

Kể từ khi bước vào thánng chạp, Trương Đạm Nhiên cứ đếm những chiếc thuyền trở về, nghe vậy bèn cười toe toét, nói:

- Má Chu đừng chờ đợi ở đó nữa, trời lạnh rồi.

Các bà vú và nữ tỳ trong nhà họ Thương đều hiểu được tâm tư của đại tiểu thư, nên người nào người nấy cũng chịu khó dò la tin tức, thường xuyên báo lại với Đại tiểu thư.

Thương Đạm Nhiên bước đi về phía phòng khách, tiểu tỳ Vân Cẩm ôm cầu chạy theo sau, nói nhỏ với nàng:

- Hôm nay đã là mười ba rồi, sao Trương công tử vẫn chưa về.

Nói đoạn thấy trên váy của Đạm Nhiên tiểu thư vẫn còn dính tuyết, nên đưa tay ra phủi, tiểu thư bèn quay lại trừng mắt với nàng một cái.

Chương 296: Hẹn nghìn thân.

Thương Đạm Nhiên đứng ở cửa sổ dài của phòng khách, ngoài cửa có một giàn dây leo, nhưng đương nhiên bây giờ thì đã khô xác hết, để mặc gió tuyết thổi qua. Trong lòng Thương

Đạm Nhiên có chút hỗn loạn, thời gian gần đây nàng có nghe được một số lời đồn đại về Trương Nguyên, nói rằng Trương Nguyên uống rượu chơi hoa ở Kim Lăng, còn nữa, ở Sơn Âm còn có lời đồn, nói rằng con gái nhỏ của Vương Tư Nhâm là Vương Anh Tư ái mộ Trương Nguyên, ngoài Trương Nguyên ra sẽ không lấy ai khác. Nếu so với vụ Vương Anh Tư, thì việc Trương Nguyên uống rượu chơi hoa ở Kim Lăng chẳng đáng kể gì.

Mùng ba tháng ba mấy năm trước, trong lễ Thượng Tị, Thương Đạm Nhiên từng gặp hai người con gái của Vương Tư Nhâm ở bên bờ Giám hồ, còn nói chuyện với chị em họ Vương vài câu, lúc đó Vương Anh Tư vẫn còn nhỏ, hoạt bát linh động, thẳng thắn đáng yêu. Sau lần đó, bọn họ không gặp lại nhau thêm lần nào nữa, chỉ nghe Vương Tư Nhâm từng khoe rằng, với tài bát cổ văn của con gái ông ta, thì đoạt tú tài dễ như lấy đồ trong túi. Lần này Trương Đạm Nhiên mới nghe nói rằng, huyện lệnh Sơn Âm là Hầu Chi Hàn từng làm mai mối cho Trương Nguyên, muốn tác hợp cho Trương Nguyên và Vương Anh Tư, nhưng vừa hay đúng lúc đó Trương Nguyên lại đến chỗ nàng để cầu thân, cách nhau đúng nửa ngày thôi.

Thương Đạm Nhiên thầm nghĩ: “nếu ngày đó trên đường đi Hội Kê mà Trương lang bị Hầu huyện lệnh chặn đường gọi lại, Vương Tư Nhâm có quan hệ thầy trò với chàng ấy, Vương Anh Tư lại thông minh đa tài, Trương lang chắc là sẽ nhận lời mối thân sự đó. Học trò lấy con gái của thầy học đúng là giai thoại, nhưng mà, như thế thì mình tính là cái gì?”

Nghĩ đến đây, Thương Đạm Nhiên không khỏi buồn bực trong lòng, lại nghĩ:

- Khi đó, ta và Trương lang chỉ mới gặp mặt được hai lần, một lần ở trên vườn đào của nhà họ Thương ở trên đảo giữa hồ, một lần ngoài cổng lớn của Nho học Sơn Âm. Lúc đó ta đã ái mộ Trương Nguyên chưa, chắc chỉ là niềm vui muốn được gặp mà thôi. Rồi sau đó Trương lang đến núi Bạch Mã đọc sách tiêu khiển, má tựa vai kẻ, tương thân tương ái, từ đó mới khắc cốt ghi tâm. Kệ vậy, Vương Anh Tư tuy có thiện cảm với Trương lang, nhưng chắc không có được tình cảm sâu đậm như bọn ta. Ta và

Trương lang đính hôn cũng được gần hai năm rồi, lần trước cha ta đến Sơn Âm thăm cha Trương lang, tức cha chồng tương lai của ta, đã hẹn ước ngày nghênh thân rồi, chính là vào ngày mười hai tháng tư sang năm, chắc là Trương lang vẫn còn chưa biết việc này.

- Đại tiểu thư, Đại tiểu thư...

Một nữ tỳ vội vàng vàng chạy vào phòng khách, vui mừng nói:

- Đại tiểu thư, Trương công tử về rồi, Nhị lão gia đang nói chuyện với Trương công tử đó.

Thương Đạm Nhiên “a” lên một tiếng, giật mình bừng tỉnh khỏi cơn trầm tư, xoay người lại, nét mặt sáng bừng, trầm nghĩ: “Trương lang đến rồi, chắc là từ chiếc thuyền buồm trắng lúc nãy”. Nghĩ đoạn nàng vội chạy vào thư phòng, lấy nghiên mực ra, nhắc bút viết chữ.

Thương Chu Đức nghe Trương Nguyên nói Kỳ Bưu Giai vì đợi người hầu đi chuẩn bị hộp lễ vật mà đứng chờ bên ngoài, thì cười lớn, vội đi mời anh chàng Kỳ Bưu Giai mười ba tuổi vào nhà. Hàn huyên một hồi, do Kỳ Bưu Giai còn nhỏ, nên chỉ mới có lời hứa hẹn hôn sự với Thương Cảnh Lan mà thôi, chứ chưa chính thức đính hôn. Kỳ Bưu Giai dự định, năm sau dù có đỗ kỳ thi hương hay không thì cũng vào kinh, phụ thân y là Kỳ Thừa Tùng, hiện đang đảm nhiệm chức ngũ phẩm Binh bộ lang trung, Kỳ Bưu Giai vào kinh thăm cha, rồi mới chính thức đính hôn với Thương Cảnh Lan.

Lúc thường, khi Trương Nguyên đến Thương phủ ở Hội Kê, Thương Chu Đức đều cho phép Trương Nguyên và tiểu muội Đạm Nhiên gặp nhau một chút, hôm nay thì mãi chẳng thấy nhắc gì tới. Trương Nguyên bèn làm mặt dày tự hỏi, Thương Chu Đức cười nói:

- Giời Tử, ta và lệnh tôn hồi tháng mười đã hẹn định hôn kỳ cho đệ và Đạm Nhiên, chính là vào giờ Mậu Tí ngày mười hai tháng tư sang năm, ngày đó đúng là ngày tốt giờ tốt. Theo quy củ của người Thiệu Hưng, sau khi hôn kỳ

đã được quyết định, thì nam nữ tạm thời không được gặp nhau, nếu không sẽ không may mắn.

Kỳ Bru Giai vội chúc mừng Trương Nguyên, còn Trương Nguyên thì ngây người, cha hắn cũng thật là ôm đồm, vừa về đến là đã quyết định hôn kỳ của hắn xong rồi. Chắc là thân mẫu Lã thị cũng muốn nhanh nhanh cưới Đạm Nhiên về, bây giờ phụ thân về rồi, thì có người làm chủ ra mặt rồi, cho nên bèn quyết định kỳ hạn nghênh thân luôn.

Trương Nguyên ngẫm lại như vậy cũng tốt, tháng tư sang năm kết hôn là vừa hay. Tháng tám năm sau thi hương, nếu đậu thì phải lập tức khởi hành về kinh, sau khi vào kinh rồi thì chắc chắn hắn sẽ chẳng còn nhàn hạ được như thế này nữa. Tuy nói rằng, cử nhân phải đợi sau khi đỗ cao rồi mới xin nghỉ phép, áo gấm về quê cho nở mặt nở mày rồi mới hoàn thành hôn sự, nhưng hắn thì hiển nhiên là không làm như vậy được. Từ Bắc Kinh về Sơn Âm kết hôn, rồi sau đó lại vào kinh đợi tuyển, là mất gần hết nửa năm rồi, đây là mới tính nếu mọi việc thuận lợi, thi hương, thi hội đều đỗ, chứ nếu một mắt xích nào đó xảy ra sự cố ngoài ý muốn, vậy thì hắn sẽ còn phải đợi lâu nữa. Không có thân phận tiến sỹ, thì lời nói cũng bị mất đi khá nhiều trọng lượng, thời gian chẳng đợi ai, Nỗ Nhĩ Cáp Xích sẽ không có chuyện kéo dài thời gian dựng nước, bảy mối đại hận thôi thúc con người...

Trương Nguyên nói:

- Vậy xin Nhị huynh cho phép đệ nói vài câu với Đạm Nhiên qua rèm có được chăng?

Lần này thì Thương Chu Đức khẳng khẳng giữ lễ thôi, uyển chuyển khuyên nhủ, không chịu để Trương Nguyên và Đạm Nhiên gặp mặt, nói chuyện qua bức rèm chẳng qua là trò vãi thừa che mắt thánh mà thôi, Thương Chu Đức cười nói:

- Giới Tử chớ vội, hôm nay đã là mười ba tháng chạp rồi, đợi qua tết, nháy mắt là đến tháng tư thôi. Đến lúc đó tiểu muội ta sẽ thành người họ Trương nhà đệ rồi, chớ vội, chớ vội.

Thương Chu Đức đã nói vậy, Trương Nguyên đành thôi. Thương Chu Đức muốn giữ hấn và Kỳ Bưu Giai ở lại dùng cơm tối, hai người đều chối từ, Thương Chu Đức biết hai người còn phải vội về nhà, nên cũng không cố giữ, uống một chung trà, rồi tiễn hai người ra cửa. Tiểu tỷ Vân Cẩm chạy ra đuổi theo đưa cho Trương Nguyên một bức thư, nói:

- Cô gia, đây là thư tiểu thư viết cho người.

Vân Cẩm lúc trước xưng hô Trương Nguyên là Trương thiếu gia, bây giờ sửa lại gọi là cô gia rồi.

Trương Nguyên mừng rỡ, nhận lấy bức thư, cười nói:

- Vân Cẩm nhìn ta cho kỹ vào, lát về miêu tả lại cho tiểu thư nhà cô.

Nói đoạn tạo dáng rất khí thế.

Tiểu tỷ Vân Cẩm cười hì hì, nhìn từ đầu đến chân Trương Nguyên thật, đột nhiên nhìn thấy Vũ Lăng đứng bên cạnh Trương Nguyên, Vũ Lăng đang nhìn nàng cười, Vân Cẩm lấy làm kinh ngạc nói:

- Ý, Tiểu Vũ, sao huynh lại lùn đi rồi!

Vũ Lăng có tình ý với Vân Cẩm, lúc nào cũng mong mỗi trở về để được gặp Vân Cẩm, lúc này đang mặt mày hớn hờ, nghe Vân Cẩm nói một câu, đột nhiên nhăn nhó, lẩm bẩm nói:

- Dù thế nào đi nữa thì cũng không thể lùn đi được đâu.

Vân Cẩm mười bốn tuổi, Vũ Lăng mười sáu tuổi, mùa hè năm ngoái ở núi Bạch Mã, rõ ràng là Vân Cẩm thấp hơn Vũ Lăng một ít, thế mà bây giờ Vân Cẩm đã cao xấp xỉ Vũ Lăng rồi, nhìn thân hình trở mã thon thả của Vân Cẩm, Vũ Lăng muốn phát khóc.

Vân Cẩm nhìn nhìn Trương Nguyên, rồi lại nhìn nhìn Vũ Lăng, nói:

- Là cô gia cao hơn lên, còn Tiểu Vũ không cao, cho nên trông Tiểu Vũ lùn hơn.

Kể từ hồi mùa hè năm kia, khi mắt của Trương Nguyên mới khỏi, đã hơn hai năm rồi mà Vũ Lăng chẳng cao được hơn bao nhiêu.

Thấy Vũ Lăng hết sức ủ rũ, Trương Nguyên an ủi:

- Có người cao trước, có người cao sau, Vân Cẩm nàng nhìn xem, một ngày nào đó Tiểu Vũ đột nhiên cao lên một đoạn, nàng sẽ giật mình cho coi.

Vân Cẩm “ồ” lên một tiếng, bật cười.

Vũ Lăng cũng vui vẻ trở lại, lời thiếu gia nói đời nào sai.

Thương Chu Đức cho người chèo thuyền, đưa Trương Nguyên, Kỳ Bưu Giai về Sơn Âm. Trên thuyền, Trương Nguyên mở thư của Thương Đạm Nhiên ra xem, nét chữ có vẻ hơi nguệch ngoạc, từng dòng từng chữ đều bộc lộ niềm vui vì Trương Nguyên đã bình an trở về, nhưng cũng giống như nhiều bức thư khác, bao giờ mấy câu cuối cùng mới là những câu quan trọng nhất. Thương Đạm Nhiên nói với Trương Nguyên về lời đồn đại liên quan đến Vương Anh Tư xuất hiện ở Sơn Âm mấy tháng gần đây, hy vọng Trương Nguyên có cách xử lý ổn thỏa, chớ làm tổn thương Anh Tư tiểu thư.

Trương Nguyên xếp thư lại, lông mày hơi nhíu, đứng trên mũi thuyền nhìn ngắm đôi bờ tuyết phủ của Đông Đại Trì. Một bên cảng nhỏ chậm chậm lùi dần về phía đuôi thuyền, nếu lên bờ ở cảng nhỏ này, đi thêm hơn trăm bước là tới trước phủ của thầy học Vương Tư Ân. Tháng tư năm nay Vương sư phụ vào kinh tuyền quan, không biết được phong chức gì rồi?

Lại nghĩ: “Đạm Nhiên thật thông minh, nàng nói muốn ta xử lý lời đồn này cho thỏa đáng, chớ làm tổn thương tới sư muội Anh Tư, nhưng lời này chẳng phải chính là nói về nàng ấy hay sao. Ủ, ngày mai sẽ đến phủ của Vương sư phụ thăm hỏi, về tình về lý đều nên đến, ta không nên thấy khó mà tránh. Nếu so sánh với tai kiếp sẽ xảy ra vào ba mươi năm tới, thì những việc khác ở trên đời này đều không đáng kể gì. Người khác không có ý thức gì về mối nguy cơ này, nhưng ta thì biết, điều này không có nghĩa là ta phải xem nhẹ những xung đột tình cảm trong bối cảnh này, mà có nghĩa là càng phải trân trọng hơn nữa, phải dũng cảm đối mặt với tình cảm thực của mình...

Chiếc thuyền nhỏ đi quanh co, từ Đông Đại Trì chuyển qua đường sông của Sơn Âm, rồi dừng lại bên bờ Bát Sỹ Kiều. Trương Nguyên vừa bước ra mũi tàu, đã nghe trên bờ có người mừng rỡ gọi:

- Giới Tử hiền đệ...
- Thiếu gia, thiếu gia...
- Tiểu Vũ ca...

Trương Nguyên ngẩng đầu nhìn lên, hóa ra là Tông Dực Thiện và anh em Đại Thạch Đầu, Tiểu Thạch Đầu. Chàng bèn nhảy lên bờ, nắm lấy tay Tông Dực Thiện, hỏi:

- Tông huynh, lệnh tôn, lệnh đường ở Sơn Âm có quen không?

Vừa nói vừa xoa xoa đầu hai anh em Thạch Đầu.

Tông Dực Thiện mỉm cười:

- Tốt lắm.

Kỳ Bưu Giai dẫn theo hai người hầu chấp tay chào từ biệt Trương Nguyên trên cầu. Trương Nguyên cùng Tông Dực Thiện về đến Đông Trương, thấy cánh cổng bị đập phá hồi hấn mới đậu tú tài đã được sửa lại, trông khí thế hơn hẳn, ra dáng nhà quan lắm. Hoàng Tôn Tổ đang ngồi trong sảnh khách chính nhà Trương Nguyên nói chuyện với phụ thân Trương Nguyên là Trương Thụy Dương, Nghê Nguyên Lộ theo Trương Đại, Trương Ngạc sang Tây Trương. Thấy Trương Nguyên trở về, vợ chồng Thạch Song, Thúy Hoa đều đến chào. Mặc dù tuyết phủ nặng mái nhà, nhưng không khí tết trong nhà rất rộn ràng, lão gia về, thiếu gia về, cả nhà đều vui mừng hơn hờ.

Chương 297: Không ai hiểu con mình hơn cha.

Thỏ Đình khoác một chiếc áo bông giày, khá dài, nhẹ nhàng chạy ra từ trong viện, đã hơn nửa năm tiểu nha đầu này không được thấy Trương Nguyên, nên giờ cảm thấy hơi xa lạ cùng ngượng ngùng, tiểu nha đầu vén áo lên thì lễ nói:

- Thiếu gia mạnh khỏe.

Rồi lại chào hỏi:

- Tiểu Vũ ca...

Thỏ Đình năm nay mười hai tuổi, thân hình có nảy nở một chút, nhưng dáng vẻ thì vẫn như trước, vẫn là cặp mắt lúc nào cũng mở to tròn, làm cho tiểu nha đầu này luôn mang bộ dạng tò mò, lạnh lợi, cảnh giác, hết như một chú thỏ con vậy, chỉ có kiểu tóc là thay đổi, bây giờ tóc thả dài, bên trên búi hình hai trái đào, không như lúc trước lúc nào cũng búi thẳng đứng, dựng lên như hai cái tai thỏ, không còn hai cái tai thỏ, giờ đây trông tiểu nha đầu này thật khác.

Trương Nguyên cười nói:

- Thỏ Đình ngoan, hai cái bím tóc tai thỏ của ngươi đâu rồi?

Thỏ Đình đưa tay lên sờ soạng một chút, hai con ngươi quay tròn, nói:

- Y Đình tỷ tỷ không giúp nô tỳ chải đầu, nô tỳ tự búi tóc cho mình nhưng không búi dựng thẳng lên được, nên đành phải để kiểu này.

Nói xong Thỏ Đình nhìn Tông Dục Thiện cạnh Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói:

- Hiện giờ trong nhà có nhiều người, nên Y Đình khá bận, Thỏ Đình cũng phải học cách tự chải đầu thôi.

Thỏ Đình gật đầu lại nói:

- Thiếu gia, thái thái đang chờ thiếu gia đấy.

Trương Nguyên đi theo Thỏ Đình vào nội viện để gặp mẫu thân, Vũ Lăng đương nhiên là đi theo thiếu gia, còn Lai Phúc cũng đuổi theo nói:

- Thiếu gia, Lai Phúc bây giờ đã là người của Trương gia, xin cho tiểu nhân được vào bái kiến thái thái không thì thái thái sẽ không biết tiểu nhân là ai mất.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, dẫn Vũ Lăng, Lai Phúc đi vào nội viện, cạnh mảnh sân hình chữ nhật có đặt hai bồn hoa mai màu vàng được tía uốn khúc, những bông mai vàng được tuyết trắng phủ lên, tỏa hương ngào ngạt, Trương Nguyên thấy mẫu thân Lã Thị ngồi ở Nam lầu cạnh Tiểu trà đại sảnh, đang nói chuyện với Mục Chân Chân và Y Đình đang đứng hầu ở hai bên.

Thỏ Đình nhanh nhẹn chạy qua sân phía Tây đến trước sảnh của Tiểu trà nói lớn:

- Thái thái, thiếu gia đã trở về.

Trương Nguyên kéo vạt áo, nhanh chân bước qua sân đi vào đại sảnh quỳ trước Trương mẫu Lã Thị, ngửa đầu nói:

- Mẫu thân, nhi tử đã trở về,

Trương Nguyên quan sát mẫu thân mình, tuy tóc mai đã chuyển bạc nhưng thần thái rất tốt.

Trương mẫu Lã Thị đứng dậy đưa tay sờ mặt của Trương Nguyên, rồi thủ thi:

- Mùa này trời đông giá rét, con đi đường chắc vất vả lắm - Y Đình đưa lò sưởi cho Thiếu gia.

Khi bà nói, mắt bà không hề rời Trương Nguyên, ánh mắt tràn ngập yêu thương nhìn con, thấy con đã cao lớn và khỏe mạnh hơn nhiều, người làm mẹ như bà cũng thấy an tâm phần nào.

Lúc đó Y Đình bước ra đứng trước Trương Nguyên chào, đưa một cái lò sưởi đặt vào tay Trương Nguyên, cười hì hì nói:

- Thái thái bây giờ thì có thể thưởng cho Chân Chân rồi, Chân Chân đã hầu hạ thiếu gia tốt như thế.

Mục Châu Châu mặt đỏ bừng, xấu hổ đến nỗi không ngẩng đầu lên nổi.

Trương mẫu Lã Thị cười ha hả nói:

- Đương nhiên phải thưởng rồi, trước mắt ta sẽ thưởng cho Chân Chân trang sức cùng quần áo mặc cho cả năm, còn những thứ khác để sau khi Trương Nguyên cùng tiểu thư Đàm Nhiên thành hôn xong thì nói sau, ta nhất định sẽ không bạc đãi Chân Chân đâu.

Trương mẫu Lã Thị nói như thế không khác gì để làm rõ mối quan hệ giữa Trương Nguyên và Mục Chân Chân.

Vũ Lăng tiến vào dập đầu với Trương mẫu Lã Thị, chưa kịp nói câu nào thì nghe thấy tiếng dập đầu rất lớn từ bên ngoài, Lai Phúc dập đầu rất mạnh, vừa dập đầu vừa nói:

- Tiểu nhân Lai Phúc khấu kiến thái thái.

Trương mẫu Lã Thị hỏi Trương Nguyên:

- Tên Lai Phúc này có quan hệ gì với Lai Vương không?

Lai Vương là người đầy tớ mà Trương Thụy Dương mang từ phủ Chu Vương về nhà, khi ở Nam Kinh gặp Lai Phúc, rồi hai người trở thành huynh đệ, Trương Nguyên giới thiệu lai lịch Lai Phúc cho mẫu thân nghe, Trương mẫu Lã Thị cười nói:

- Thật là trùng hợp.

Rồi sai Y Đình thưởng cho Lai Phúc sáu lượng bạc, cả Vũ Lăng cũng có phần.

Trương Nguyên lấy bức thư Nhược Hi tỷ tỷ viết cho Trương mẫu Lã Thị, Trương mẫu Lã Thị đeo kính lên để đọc thư, vui vẻ nói:

- Nhược Hi và Lục Thao tháng ba năm sau muốn tới Sơn Âm à, vậy thì vừa khéo, phụ thân người mấy ngày trước

có viết thư cho Nhược Hi nói về chuyện hôn sự của con, muốn Nhược Hi tháng ba năm sau phải đến kíp, hiện tại như thế này là rất tốt.

Trương mẫu Lã Thị cùng Trương Nguyên nói chuyện mãi, chẳng ai muốn rời đi, Trương mẫu Lã Thị thì cái gì cũng hỏi, nói chuyện hơn nửa canh giờ, Trương mẫu Lã Thị thấy trời đã tối, liền giật mình nói:

- Tiểu Nguyên, con có bằng hữu đang chờ trước sảnh phải không? Ta già nên hồ đồ rồi, còn hỏi lăm điều như vậy, con nhanh đi tiếp bằng hữu của mình đi.

Trương Nguyên ra đến tiền sảnh, thấy Trương Thụy Dương đang nói chuyện cùng Hoàng Tôn Tổ, Tông Dục Thiện thì ngồi xuống một bên, bây giờ đã là giờ ngọ, hai người cũng đã nói chuyện khá lâu rồi, Trương Thụy Dương rất tán thưởng tài học vấn của Hoàng Tôn Tổ, ông nói với Trương Nguyên:

- Trương Nguyên vị này là Hoàng tú tài học rộng tài cao, con có một người bằng hữu như vậy, làm ta rất vui mừng, con phải thỉnh giáo Hoàng tú tài nhiều hơn. Còn Dục Thiện cũng vậy học vấn của vị này rất đáng để con thỉnh giáo, vì thế con tuyệt đối không được kiêu ngạo.

Trương Nguyên khom người nói:

- Vâng.

Hoàng Tôn Tổ, Tông Dục Thiện vội đứng dậy đồng thanh đáp:

- Không dám.

Người ta nói, không ai hiểu con bằng cha mình, nhưng quả thật, Trương Thụy Dương rõ ràng không hiểu gì về trình độ học vấn của Trương Nguyên rồi. Nhưng Hoàng Tôn Tổ thì hiểu rất rõ, y phải công nhận Trương Nguyên còn hiểu biết hơn cả y, điều này ngay cả Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu cũng phải công nhận.

Lúc này Trương Đại đến mời hai cha con Trương Thụy Dương, Trương Nguyên còn cả Hoàng Tôn Tổ, đi Bắc viện ở

Tây Trương dự tiệc, theo lời mời của tổ phụ Trương Nhữ Lâm.

Tông Dực Thiện cảm thấy hơi lúng túng. Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tổ đều phải đến Tây Trương, nên y chỉ còn nước cáo từ, sao khi y cùng song thân theo Trương Thụy Dương về đến Sơn Âm, Trương Thụy Dương dựa theo lời nói của Trương Nguyên tìm cho ba người nhà họ một ngôi nhà nhỏ ở cạnh Học phủ, lấy lễ để đổi đãi với ba người nhà họ Tông, không đổi đãi theo kiểu người hầu. Nhưng trong lòng Tông Dực Thiện lúc nào cũng rối rắm, tâm thì cao ngất mà thân phận thì lại thấp hèn, yếu đuối lại nhạy cảm.

Trương Nguyên nói:

- Đại huynh, tộc thúc tổ không biết Dực Thiện đã ở đây sao?

Trương Đại lập tức tỉnh ngộ, vội hỏi:

-Tông huuynh mời huynh cùng đi với mọi người, tổ phụ nhà ta rất yêu thích tài học vấn của huynh.

Tông Dực Thiện vẫn cứ chối từ, Trương Đại không nói không rằng kéo tay y đi ra ngoài.

Đoàn người đi qua Thạch Củng Kiều trên sông Đầu Lao, hoàng hôn buông xuống, nhìn thấy hai bờ sông bị đóng băng và chỉ duy nhất một dải nhỏ ở giữa sông vẫn còn nước chảy, Trương Thụy Dương thở dài:

- Thời tiết thật sự là quá lạnh. Trước đây, ta chưa từng thấy sông Đầu Lao bị đóng băng một mảng lớn như thế này, cứ cái đà này, thêm vài ngày rét nữa, nhất định cả con sông sẽ bị đóng băng hết, ngay cả sông Giang Bắc cũng không thể tránh khỏi.

Trương Nguyên đoán chừng nhiệt độ xung quanh bây giờ khoảng âm sáu, âm bảy độ, chỉ sợ ban đêm sẽ xuống đến âm mười độ, nhiệt độ như vậy những cây ăn quả ôn đới này nếu không được giữ ấm sẽ đông cứng mà chết. Nghe phụ thân nhắc đến Giang Bắc, liền hỏi phụ thân về tình hình ở Giang Bắc-Hà Nam. Trương Thụy Dương nói rằng mấy năm gần đây ở Hà Nam và Sơn Đông thường xuyên xảy ra thiên tai, năm

trước ở Sơn Đông xảy ra một nạn đói lớn, thậm chí đã có rất nhiều người chết đói, ở Thanh Châu, những người dân đói tụ họp lại rồi đi cướp bóc tuy nhiên chúng nhanh chóng bị tiêu diệt.

Trương Nguyên trầm nghĩ:” Những thiên tai này sẽ ngày càng nghiêm trọng, ông trời muốn Đại Minh diệt vong ư, mười năm nữa nạn châu chấu sẽ xảy ra ở Thiểm Tây, đồng thời Hậu Kim tăng cường xâm lược Liêu Đông. Theo lý thuyết vị trí của bộ tộc Nữ Chân ở Kiến Châu là một nơi giá rét, dòng sông băng cùng khí hậu nơi đây ảnh hưởng tới họ rất nhiều, nhưng sao người Nữ Chân không bị thiên tai làm gục ngã? Phải rồi, người Nữ Chân lấy việc xâm lăng để chống chọi với thiên tai, gặp thiên tai thì sẽ đến cướp ở biên giới Đại Minh, dân Liêu Đông bị cướp bị giết, cả hai kinh mười tám tỉnh của Đại Minh cũng bị người Liêu cướp bóc làm cho dân chúng hết sức lầm than.

Sự việc này, Trương Nguyên cũng chỉ có thể ngẫm lại, có sầu lo một chút, nhưng dù có lo lắng cũng chẳng làm gì được, sự tình còn phải đi từng bước một, nhiệm vụ thiết yếu trước nhất là kì thi Hương tháng tám năm sau, còn có cuộc hẹn tụ tập ở Hàn Xã Sơn Âm.

Mọi người bước trên băng tuyết đi vào Bắc Viện của Tây Trương. Trương Nhữ Lâm nhìn thấy Trương Nguyên, vô cùng vui vẻ, sau khi tan tiệc gọi một mình Trương Nguyên vào thư phòng hỏi về việc đảo Đông và việc Tổng Ti Nghiệp cố tình hãm hại. Trương Nguyên kể lại ngắn gọn mọi chuyện. Trương Nhữ Lâm nhẹ nhàng nói:

-Người thật đúng là có người làm quan to trợ giúp, nâng đỡ ha. Chuyện người bày kế cho Hình thái giám chắc Cố Tế Tửu cũng không biết chứ gì?

Rồi ông nghiêm mặt trách cứ Trương Nguyên vài câu, đại loại trách Trương Nguyên mới chỉ là một tú tài, không nên khoa trương như vậy, mà phải một lòng chuyên tâm đọc sách, chú ý đến khoa cử. Nhưng thực ra ở trong lòng, Trương Nhữ Lâm - một người đã qua tuổi sáu mươi cũng âm thầm lấy làm kì lạ với cách hành xử có chút đanh đá chua ngoa của đứa cháu này.

Chương 298: Trăm năm đời người, chân trời góc bể (1).

Hai xã phó Lỗ Văn Bằng và Liễu tú tài của kho lương thực dự trữ xã Dương Hòa nghe nói Trương Nguyên đã trở về, thì chạng vạng ngày hôm đó liền tới Đông Trương thăm hỏi, khi Trương Nguyên trở về từ bữa tiệc của phó tộc thúc tổ thì lúc đó Lỗ Văn Bằng và Liễu tú tài đã đợi khá lâu rồi. Hai người liền báo cáo cho Xã chính là Trương Nguyên về việc cứu giúp dân tị nạn cùng việc bán gạo của kho lương xã Dương Hòa trong một năm qua. Việc xây dựng kho lương thứ hai đã hoàn thành, với sức chứa hơn ba ngàn tấn lương thực của Thái Tử, theo kế hoạch của Trương Nguyên, kho lương thực dự trữ không chỉ có nhiệm vụ là một kho lúa từ thiện mà phải tự tạo cho mình một con đường phát tài, như vậy mới có năng lực làm việc thiện được, cho nên vào giữa tháng tám kho lương xã Dương Hòa bắt đầu khai trương. Kho lương có gạo đem bán cũng có gạo đi cứu trợ người đói. Nếu gặp năm thiên tai mất mùa giá gạo nhảy vọt, thì có thể không chế ngăn chặn được giá gạo lên cao.

Lúc Liễu tú tài cùng Lỗ Văn Bằng báo cáo với Trương Nguyên, Trương Thụy Dương ngồi một bên lắng nghe, thỉnh thoảng có nói xen vào mấy câu rất uyên thâm. Trương Thụy Dương đã nhiều năm đảm nhiệm chức Duyệt Sử Trưởng tại Chu vương phủ, kiến thức sâu rộng, những chuyện như gạo tiền đều tìm ra giải pháp thích hợp. Trương Nguyên từ lâu đã nghĩ tới việc chờ phụ thân về Sơn Âm rồi để phụ thân đến quản lý kho lương xã Dương Hòa. Vì thế lúc này liền đưa ra đề xuất ngay, Trương Thụy Dương vui vẻ đồng ý, tuy ông đã qua tuổi năm mươi, nhưng trước đây ở Chu vương phủ lúc nào cũng bận rộn thành quen, bây giờ trở về được rảnh rỗi thì lại thấy vô cùng trống trải, vì vậy bảo ông đến quản lý kho lương là vô cùng thích hợp.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Ngày mai nhi tử sẽ đến chỗ Tộc thúc tổ để giải thích việc này, rồi cũng phải báo cáo chuyện này cho Hầu huyện ở

chỗ ấy.

Trương Thụy Dương cười nói:

- Hầu huyện tôn là người biết quan sát tỷ mỉ, biết phê bình đáng giá sự việc, rất xứng với chức vụ của ông ấy. Vì thế giữa tháng tám sẽ được vào kinh thành yết kiến hoàng thượng, có thể sẽ được lên chức, huyện lệnh họ Lưu sẽ là người kế nhiệm ông ấy.

Trương Nguyên tiếc nuối nói:

- Hầu huyện lệnh có ân với con, lần này ông ấy rời khỏi Sơn Âm, con lại không đi tiễn được, thật đáng tiếc.

Trương Thụy Dương nói:

- Báo ân không sợ muộn, có lòng là tốt rồi.

Sau khi tiễn Lỗ Vân Bằng và Liễu tú tài, Trương Nguyên cùng Hồ Tôn Tổ đến bên lầu gỗ bên dòng sông nghỉ tạm. Tông Dục Thiện cũng ở lại đó, ba người cùng nói chuyện, đi đến hậu viện, thấy tiểu nha đầu Thỏ Đình đang cho bạch la Tuyết Tinh ăn cỏ đêm, Trương Nguyên bảo Vũ Lăng dẫn Hồ Tôn Tổ, và Tông Dục Thiện đến lầu gỗ trước, hắn đi thăm Tuyết Tinh đã. Thỏ Đình nói ngày thường Tuyết Tinh này đều ra ngoài kiếm ăn, đến lúc tối đen mới về, chúng không đi kiếm ăn lúc sáng sớm, mà chúng đợi đến trưa, thấy lặng thinh mới chui ra vườn sau kiếm ăn. Tiểu nha đầu này không khỏi đặc ý nói trong nhà Tuyết Tinh nghe lời nàng nhất.

Mục Chân Chân cầm theo một chiếc đèn lồng từ trong phòng đi ra gọi lớn:

- Thiếu gia, thái thái có chuyện muốn hỏi người.

Trương Nguyên “hắc hắc” cười, mẫu thân mà hỏi thì có đến trưa cũng chẳng xong. Nghe Mục Chân Chân nói là chuyện về Tông công tử.

Trương Nguyên trong lòng buồn bực “mẫu thân muốn hỏi chuyện gì về Tông Dục Thiện đây?”

Y Đình đứng trong bóng tối cạnh giếng, cạnh hai bồn hoa mai lớn, nhìn thiếu gia và Mục Chân Chân ở trên lầu Nam, nơi thang lầu vang lên tiếng “Cạch, xèo xèo”, thiếu gia đang thấp giọng nói với Mục Châu Châu chuyện gì đó.

Sân rất lạnh, hương thơm của hoa mai thấm vào ruột gan, Y Đình xoa xoa hai tay, đi đến vườn sau, mấy ngày trước có một trận tuyết lớn, ở vườn sau tuyết đông dày khoảng hai thước, làm mấy cha con Thạch Song, Lại Vương cùng Phù Thành, Phù Công dọn dẹp hơn nửa ngày mới làm sạch được lối đi, bây giờ có thể thông lối từ đại sảnh đến lầu gỗ ở vườn sau, còn hai bên đường, tuyết dày chồng chất.

Ngày mười ba tháng chạp, ánh trăng như vụn băng rơi, làm người ta cảm thấy lạnh lạnh, Y Đình dừng lại dưới hai gốc quế cạnh cánh cửa của vườn sau, ngẩng lên gian phòng thứ ba trên tầng hai của lầu gỗ, dựa theo ánh sáng phát ra từ ánh đèn của hai gian phòng bên trái ở trên lầu, một trong hai gian ấy là phòng của Tông Dục Thiện. Ba tháng trước, ba người nhà Tông Dục Thiện cùng về Sơn Âm với Trương Thụy Dương. Đi tìm một tháng trời mà vẫn không tìm được chỗ ở liền xin được ở lầu gỗ này, Y Đình thấy cha mẹ Tông Dục Thiện đã già, nên hàng ngày nàng thường xuyên đến phụ giúp những việc vặt, Tông Thị nhị lão rất thích Y Đình, lâu rồi Y Đình cũng thích con trai họ, mấy ngày Tông Dục Thiện ở lầu gỗ ở vườn sau, cũng đều do Y Đình giúp trải giường, xếp chăn, bưng trà đưa nước, khi đó Y Đình cảm thấy Tông công tử có chút đặc biệt, đối với nàng lại vô cùng nho nhã, lễ độ, lại rất khiêm nhường. Lúc đó Y Đình không dám nghĩ nhiều, sau đó nhờ Trương Nguyên mà nàng mới được gặp lại Tông Dục Thiện, Y Đình liền rung động, ý trời hợp ý người, cuối cùng Tông Dục Thiện cũng ở lại Đông Trương này.

Không phải vì Y Đình biết được Tông Dục Thiện là con trai của nô bộc nên mới thấy mình cũng xứng đôi với y. Tuy Y Đình chỉ là một nữ tỳ, nhưng tâm hồn không thấp hèn như thân phận, tuy nhiều lúc nàng khá đánh đá, có lẽ vì Trương mẫu Lã Thị hiền quá lại hay chiều chuộng nàng, nhưng Y Đình chưa từng thấy mình thấp hèn hơn ai, sự tự tôn này nàng chỉ dám để trong lòng, nhưng khoảng cách về địa vị hay đẳng cấp lớn thế nào cũng không thể đập đổ lòng tự tôn của nàng. Nàng luôn coi thường chúng như chúng chẳng hề tồn tại vậy,

nhưng chúng lại luôn âm thầm áp bức nàng, làm nàng phải cẩn thận giữ mình. Bây giờ nàng đã biết được thân phận của Tông Dực Thiện, trở ngại lớn nhất đã mất, nhưng tình cảm của nàng dành cho Tông Dực Thiện không hề thay đổi, chỉ là như thế nàng có thể mạnh dạn theo đuổi, dám biểu lộ tình cảm đích thực của mình, còn Tông Dực Thiện có thích nàng hay không, đều đó nàng chưa bàn đến, vì nàng thích Tông Dực Thiện nên từ sau khi Tông Dực Thiện về đây sống, nàng làm gì cũng chẳng nên hèn.

Trương mẫu Lã Thị từ lâu đã nhìn thấu tâm tư của đại a đầu Y Đình, Y Đình giờ đã mười chín tuổi rồi, qua năm nữa đã là hai mươi, nếu không lấy chồng sẽ trở thành lão a đầu mất, vì vậy Trương mẫu Lã Thị liền đợi Trương Nguyên trở về để bàn bạc.

Tại hai gian phòng lớn ở Nam lầu, Trương Thụy Dương và Trương mẫu Lã Thị ngồi song song trên ghế, Trương Nguyên hơi cúi người ngồi trước hai vị Nhị lão, Mục Chân Chân đứng bên cạnh, Trương Nguyên nghe mẫu thân nói đến chuyện này liền cười nói:

- Y Đình tỷ tỷ động tâm rồi ư, đúng là chuyện tốt, nhi tử có thể hỏi ý của Tông Dực Thiện.

Trương mẫu Lã Thị nói:

- Y Đình thì chắc chắn là đồng ý rồi, chỉ sợ tên Tông Dực Thiện kia không chịu, có phải Tông Dực Thiện là người học rộng tài cao không?

Lúc Trương Thụy Dương và Tông Dực Thiện từ Kim Lăng đến Sơn Âm, chuyến đi vô cùng bình an, mỗi ngày ông ta cùng Tông Dực Thiện đều nói chuyện, quả thật tài học của Tông Dực Thiện rất đáng khâm phục, liền nói:

- Tông Dực Thiện nếu tham gia thi cử, thi hương, thi hội thì ta không dám nói, nhưng nếu thi sinh đồ thì nhất định đỗ là cái chắc, thư pháp của nó lại rất tốt, bằng không làm sao có thể viết thay Đồng Hàn Lâm.

Ông hỏi Trương Nguyên:

- Nghe nói người khuyến khích nó tham gia thi cử để đổi phận?

Trương Nguyên nói:

- Đúng là con có ý đó, cả Tiêu Thái Sử cũng ủng hộ.

Trương Thụy Dương gật đầu nói:

- Con trai nô bộc tham gia thi cử thì không có gì xa lạ nữa, hơn nữa còn có Tiêu Trọng Nguyên giúp đỡ, vậy thì không còn khó khăn nào nữa.

Trương mẫu Lã Thị nói:

- Như vậy Y Đình nhà ta chẳng phải không xứng với nó?

Trương Nguyên nói:

-Nhi tử có ý này, không biết Nhị lão thấy thế nào?

Nhìn thấy phụ mẫu đang chăm chú lắng nghe, hắn nói tiếp:

- Nhi tử rất kính phục tài học cùng nhân phẩm của Tông Dục Thiện, nếu như huynh ấy có ý với Y Đình tử tử, vậy thì chi bằng Nhị lão nhận Y Đình tử tử làm nghĩa nữ, như vậy mọi người đều vui vẻ, không biết Nhị lão thấy thế nào?

Trương mẫu Lã Thị vui vẻ nói:

- Chủ ý này rất được, Y Đình cùng ta xưa nay rất thân thiết, nhận nó làm nghĩa nữ rất hợp ý ta.

Rồi bà quay sang nhìn Trương Thụy Dương chờ ý kiến của ông.

Trương Thụy Dương cười ha hả nói:

- Ta biết thế nào tiểu Nguyên cũng đề xuất ý kiến này, quả thật là đôi bên vẹn toàn, chỉ là phải sắm thêm một chiếc gương mà thôi, còn nhà ta hiện tại thì vẫn còn rộng chán.

Nói rồi ông xua tay bảo Trương Nguyên đi tìm Tông Dục Thiện nói chuyện.

Trương Nguyên cùng Mục Chân Chân xuống lầu bước ra vườn sau, liền gặp Y Đình. Trương Nguyên cười cười nói:

- Y Đình tử tử, đừng lo lắng, chờ tin lành từ ta, coi như ta làm Nguyệt lão đi.

Y Đình mặt đỏ bừng, khăn trương trở lại nội viên, lại nhìn thấy Thỏ Đình đang bước xuống cầu thang bảo nàng đi lên lầu. Trương mẫu Lã Thị nói rõ mọi chuyện cho nàng nghe, muốn nàng có thể trở thành tân nương với thân phận như một người bình thường, Y Đình vui đến phát khóc, quỳ xuống vái lạy.

Khoảng nửa canh giờ sau, nơi cầu thang vang lên tiếng bước chân, Trương Nguyên đã trở lại, vừa vào đến cửa liền chấp tay nói với Y Đình:

- Chúc mừng Y Đình tử tử, chuyện tốt đã hoàn thành.

Chương 298: Trăm năm đời người, chân trời góc bể (2) .

Trương Thụy Dương cùng Trương mẫu Lã Thị đều vui vẻ ra mặt. Trương mẫu Lã Thị nhìn Y Đình nói:

-Y Đình nhà ta tính tình tốt, sống ngay thẳng, lại chăm chỉ cần cù làm việc, tên Tông Dục Thiện không thể không đồng ý được.

Trương Thụy Dương nói:

- Ngày mai mời Tông gia Nhị lão đến bàn chuyện hôn sự cho hai đứa, sau khi tiểu Nguyên thành hôn sẽ gả Y Đình đi.

Trương mẫu Lã Thị nói:

- Từ trước đến nay mọi chuyện bếp núc đều do Y Đình giúp ta, Y Đình lấy chồng rồi, ta sẽ bận rộn đây.

Trương Thụy Dương nói:

- Gả Y Đình đi rồi, lúc đó Thương tiểu thư cũng đã là người của gia đình ta rồi mà.

Trương mẫu Lã Thị nói:

- Đạm Nhiên lại muốn theo tiểu Nguyên ra ngoài đấy.

Trương Thụy Dương cười nói:

- Bà còn lo buồn vì mấy đồng bạc từ cái ruộng ngũ cốc kia không có ai quản. Ta đây làm cái gì, cả phủ Chu vương lớn như vậy ta còn quản lý được nữa là.

Trương Thụy Dương không nói ngoa, làm Duyệt Sử Trường Tụ là phải quản lý những chuyện thường ngày trong vương phủ, vô cùng bận rộn, không có tài thì không thể nào đảm nhiệm nổi.

Trương Nguyên cùng phụ mẫu bàn về chuyện hôn sự của Y Đình, Y Đình đứng một bên, đỏ mặt không nói gì, thật là hiếm lúc nàng im lặng như vậy.

Hai giờ chiều mặt trời đã lên đỉnh đầu, Trương Thụy Dương, Trương Nguyên và Trương Đại, Trương Ngạc đưa Nghê Nguyên Lộ cùng Hồ Tôn Tổ lên thuyền, Nghê Nguyên Lộ quê ở Thượng Ngu, còn Hồ Tôn Tổ quê lại ở Dư Diêu, cả hai người đều vô cùng nhớ nhà, đứng ở đầu thuyền ân cần nói chuyện với hai huynh đệ họ Trương. Hồ Tôn Tổ nói:

- Tông Tử hiền đệ thành hôn là ngày mùng sáu tháng hai, Yến Khách hiền đệ là mười sáu tháng hai, Giới Tử hiền đệ là mười hai tháng tư, lại cùng lúc diễn ra cuộc tụ hội ở Hàn Xã, xem ra sang năm ta phải ở lại luôn Sơn Âm ba tháng rồi.

Nghê Nguyên Lộ cười nói:

- Tông Tử, huynh đệ các người cứ thành hôn liên tiếp nhĩ, đều chuẩn bị thành hôn xong thì mới vào kinh thi cử sao?

Trương Đại nói:

- Sang năm ta đã mười chín tuổi rồi, cũng phải thành hôn sớm một chút cho phụ mẫu ta yên tâm.

Trương Ngạc tròn tròn mắt nói:

- Ta dù không thành hôn cũng phải làm cha.

Lục Mai đã có bầu hơn bốn tháng, tháng tư năm sau, nhất định sẽ sinh, Trương Ngạc không vui mừng cho lắm, còn mẫu thân Vương Thị của gã thì vô cùng sung sướng, địa vị của Lục Mai bây giờ đã khác, nàng không còn phải hầu hạ, mà chỉ cần chuyên tâm dưỡng thai.

Sau khi đưa tiễn hai người họ Nghê và Hoàng, Trương Đại, Trương Ngạc, Trương Nguyên mang theo Vũ Lăng cùng Lai Phúc lên chiếc thuyền Ô Bồng đi Hội Kê thăm quý phủ của Vương Tư Nhâm sư phụ. Tới bên sông Đông Đại, Lai Phúc bưng lễ vật đi theo sau thiếu gia cùng tiểu Vồ lên bờ, hôm đó thời tiết quang đãng, tuyết trên đường đã được nạo sạch chồng sang hai bên, nhưng vẫn còn hơi trơn trượt, lúc ba người tới quý phủ của Vương Tư Nhâm, có một lão người hầu mặc một chiếc áo dày, đội mũ Hồ, thấy Trương Nguyên đến, liền vui vẻ nói:

- A, Trương công tử đã trở lại.

Rồi sa sầm nét mặt, hồ thẹn nói:

- Trương công tử xin đợi một lát, tiểu nhân lập tức đi thông báo.

Lúc lão người hầu đi vào bên trong báo cáo, Trương Nguyên đứng trước cửa Vương quý phủ nhìn chùa Hạnh Hoa cạnh cây Hạnh Lâm ở phía xa, mắt hắn không tốt cho lắm, hắn chỉ thấy mờ mờ, hình như cây lê đang nở hoa, chợt nhớ đến câu thơ:” Hốt như nhất dạ xuân phong lai, thiên thụ vạn thụ lê hoa khai (Một đêm xuân lộng gió, hoa nở rộ trên ngàn vạn cây lê), chính

là khung cảnh này, làm hấn nhớ lại hồi tháng tư sau khi hấn thi đậu án đầu, hấn đến để tạ ơn lão sư. Khi đó Vương sư phụ đã vào kinh, sau khi hấn bái kiến Vương sư mẫu, lúc đi ra, Anh Tư sư muội đuổi theo đến trước cửa, hai người cùng đứng dưới bóng tường, nghe âm thanh của những chiếc lá cây Hạnh Hoa rơi xuống, chuyện xảy ra mới chỉ gần nửa năm, mà sao hấn có cảm giác như những kí ức ấy sao mà xa vời quá, hay là vì khoảng cách giữa hấn và Anh Tư sư muội ngày một lớn?

- Giới Tử đệ.

Người con cả của Vương Tư Nhâm là Vương Bính Lân nhanh nhẹn bước ra, chấp tay hướng Trương Nguyên chào, mời Trương Nguyên vào đại sảnh ngồi, nét mặt có một chút xấu hổ, nghe Trương Nguyên kể những chuyện lý thú tại Quốc Tử Giám, nét mặt mới thoải mái hơn một chút, y cười nói:

- Quốc Tử Giám hiện giờ nghiêm khắc như vậy sao? Ta khi đó ở Nam giám cũng không chịu nổi cảnh gò bó.

Trương Nguyên hỏi:

- Sư phụ ở kinh thành như thế nào, có được bổ nhiệm làm quan không?

Vương Bính Lân nói:

- Gia phụ có gửi thư về hồi tháng mười, nói là đang đảm nhiệm chức Thôi Quan tại Viên Châu phủ, rồi ít ngày nữa sẽ trở về Hội Kê, để sang năm ra nhận chức Phó Viên Châu Chi.

Thôi Quan Chương quản lý một luật pháp riêng, tước thất phẩm, ngang hàng với chức Tri Huyện, Viên Châu phủ thuộc Giang Tây.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Vậy thì tốt quá, khi nào sư phụ trở về, xin huynh cho người thông báo cho đệ biết.

Vương Bính Lân gật đầu nói:

- Được rồi, gia phụ rất yêu quý người, trong bức thư lần trước người có nhắc đến người.

Trương Nguyên nói:

- Ân tình của sư phụ, đệ luôn khắc sâu trong lòng.

Vương Bính Lân thở dài, hai hàng lông mày nhăn lại, nhất thời im lặng.

Trương Nguyên nói thẳng:

- Vương sư huynh sao lại thở dài, có thể nói rõ cho đệ biết không?

Vương Bính Lân nhìn Trương Nguyên chần chờ một lúc, rồi mới nói:

- Thực không giấu gì đệ, là chuyện của tiểu muội Anh Tư của ta, Tiên Đường công sinh Đình Mỗ là bạn học của ta, biết ta có một sư muội chưa gả, mấy tháng trước từ Tiên Đường tới đây cầu hôn, mẫu thân ta vừa lòng gia thế nhà gã, tiếc rằng Anh Tư...

Nói tới đây, Vương Bính Lân lắc đầu, rồi lại nói tiếp:

- Ta biết nhân phẩm con người hiện đệ, nên ta xin nói thẳng, vì đệ mà Anh Tư sư muội không chịu đồng ý thành hôn với ai.

Trương Nguyên hít sâu một hơi, nói:

- Đệ nghĩ đệ cần nói chuyện cùng Anh Tư sư muội, không biết như thế có được không?

Người con này của Vương Tư Nhâm không phải là người cứng nhắc, Vương Bính Lân liền gật đầu nói:

- Cũng tốt, ai đeo chuông thì phải tự mình gỡ, chuyện của Anh Tư đệ phải tự giải quyết thôi, đệ lựa lời khuyên nhủ nó, có phải tháng tư năm sau đệ thành hôn không?

Dứt lời, Vương Bính Lân đứng lên, bước đi, được vài bước y quay lại nói:

- Hiền đệ đến thư phòng chờ một lát, ta đi nói cho mẫu thân biết chuyện này.

Trương Nguyên gặp mặt Vương Anh Tư, đương nhiên địa vị hai người hiện giờ không ngang nhau.

Tiền viện trong quý phủ của Vương Tư Nhâm không phải là nơi lạ lẫm gì đối với Trương Nguyên, cách bài trí trong thư phòng vẫn như xưa, chậu than trong thư phòng vẫn chưa được đốt lên, phòng rất lạnh, Trương Nguyên đợi một lúc, bước đi thông thả đến cửa sổ phía bắc của thư phòng, nhìn ra ngoài cửa sổ hẳn thấy một người tuyết cạnh lùm trúc nhỏ, người tuyết có đôi mắt bằng than đen, củ cải đỏ làm miệng và không có mũi, một người tuyết có đôi mắt đen thui cùng đôi môi đỏ tươi đang ngồi ngay ngắn dưới khóm trúc, đối diện với cửa sổ của thư phòng.

Chợt nghe có tiếng nói nhỏ nhẹ từ đằng sau:

- Người tuyết này chính là học quan, giám sát những người đọc sách trong thư phòng này.

Trương Nguyên xoay người, thì thấy Vương Anh Tư mặc một chiếc áo khoác bằng lông đứng ở cửa thư phòng, mắt mở to nhìn hẳn, Anh Tư sư muội đang cười, ngoài cửa còn có một tiểu nha đầu cầm cái lò sưởi ấm Đồng Lô.

- Anh Tư sư muội gần đây mạnh khỏe chứ?

Trương Nguyên thở dài nói.

Vương Anh Tư là một thiếu nữ xinh đẹp lại hơi gầy một chút, nàng vén áo chào Trương Nguyên, cười nói:

- Giới Tử sư huynh mà cũng phải nói chút lời khách sao như vậy sao?

Nói xong nàng ra hiệu cho tiểu nha đầu ngoài cửa, tiểu nha đầu liền bước tới, rút rề đưa cái lò sưởi Đồng Lô cho Trương

Nguyên, Trương Nguyên cầm lấy, quay lại đưa cho Vương Anh Tư, nói:

- Sư muội cầm lấy đi, ta không lạnh.

Vương Anh Tư bảo tiểu nha đầu kia ra ngoài, trong thư phòng giờ chỉ còn Vương Anh Tư cùng Trương Nguyên, còn cái lò sưởi Đồng Lô thì đặt trên bàn sách, cố gắng tỏa nhiệt để lấn áp cái khí lạnh trong phòng.

Trương Nguyên và Vương Anh Tư ngồi xuống cạnh một chiếc bàn, đôi mắt tròn to của Vương Anh Tư nhìn Trương Nguyên không rời, nàng nói:

- Giới Tử sư huynh muốn hỏi muội chuyện gì vậy?

Trương Nguyên im lặng một chút, vốn là muốn tốt cho nàng, nhưng khi đôi mắt thì hấn lại có cảm giác không ổn, nhất thời có chút do dự.

Vương Anh Tư áp hai tay vào chiếc Đồng Lô trên vách đá, chăm chú nhìn Trương Nguyên, nói:

- Giới Tử sư huynh, muội làm huynh khó xử sao?

Trương Nguyên nhướn mày nói:

- Sao muội lại nói như vậy?

Vương Anh Tư hỏi:

- Sư huynh có phải nghe được lời đồn đại nào khiến trong lòng không vui?

Rồi nàng lại nói:

- Muội biết sư huynh cùng Thương tiểu thư sẽ lập gia đình.

Trương Nguyên hiểu ý của Vương Anh Tư, hấn cảm động vô cùng, nói:

- Không phải là không vui, chỉ là ta có chút lo lắng cho sư muội.

Ngay cả sắp xếp từ ngữ hần cũng thấy khó khăn.

Vương Anh Tư nhìn Trương Nguyên, hai tay chậm rãi thu về, đẩy cái lò sưởi ấm Đồng Lô sang bên kia bàn, cặp mắt tròn to từ từ vương đầy nước mắt, đầu hơi cúi xuống, nước mắt cứ rơi không ngừng, rơi cả vào lửa than của lò Đồng Lô, vang lên những tiếng “tách, tách”, trong phòng lạnh như băng lại nhanh chóng xuất hiện những giọt nước mắt ấm áp.

Vương Anh Tư vẫn giữ được giọng bình tĩnh, nói:

- Giới Tử sư huynh, thân làm nữ tử thật bất lực, muội có cả đầy bụng kinh thư, thì chỉ có thể rảnh rồi làm bát cổ, muội muốn được đi chu du khắp nơi, lại chỉ có thể ở khư khư trong thuê phòng, muội không muốn lập gia đình, lại phải chịu bức bách nơi chốn này, ôi, nói như thế nào đây, muội thật sự thích Giới Tử sư huynh, được kết giao cùng Giới Tử sư huynh muội vô cùng sung sướng, chỉ lặng lẽ suy nghĩ trong lòng thôi thì muội cũng đã không kìm nén được niềm vui sướng rồi, Giới Tử sư huynh, trên đời này sẽ còn có một nam tử nào như huynh không?

Chương 298: Trăm năm đời người, chân trời góc bể (3).

Vương Anh Tư hỏi Trương Nguyên, nhưng lại không để cho Trương Nguyên kịp mở lời thì đã tự đáp:

- Cho dù là có đi chẳng nữa, thì muội cũng không được biết đến, cha muội sẽ không tiếp tục nhận một học trò đến xin học bát cổ nữa, người học trò đó cũng sẽ không cùng muội trốn vào rừng trúc đào măng, cũng sẽ không mời muội cùng làm văn bát cổ, cho nên, đời người trăm năm, dù có đi hết chân trời góc biển, muội cũng chỉ biết đến duy nhất một Giới Tử sư huynh thôi.

Nói tới đây, Vương Anh Tư lấy tay lau nước mắt, thẹn thùng nói:

- Không biết tại sao lại rơi nhiều nước mắt như vậy, lại đều rơi trên lò sưởi, muội không thương tâm, thật sự, Giới Tử sư huynh, muội thật sự không thương tâm, được biết Giới Tử sư huynh là muội sung sướng lắm rồi, giống như khi ở trong một gian phòng tối mở một cánh cửa sổ, có một thứ ánh sáng lạ kỳ chiếu vào, ánh sáng đó không phải là ánh nắng, cũng không phải là ánh trăng, trước kia kiến thức của muội nông cạn quá.

Vương Anh Tư nhìn Trương Nguyên, rồi lấy ra một chiếc khăn lụa từ trong tay áo đưa cho Trương Nguyên nói:

- Sư huynh lau một chút nước mắt đi.

Vương Anh Tư nhẹ nhàng xoa xoa bàn tay vào cái lò sưởi Đồng Lô, nhìn Trương Nguyên nói:

- Giống như muội không dám mơ tưởng đến việc con gái thi đậu Trạng Nguyên, muội cũng không quá mong được gả cho huynh, sư huynh đã có Thương tiểu thư, gia thế của muội cũng không cho phép muội làm tỳ thiếp. Tuy muội vẫn còn thích sư huynh, cũng giống như muội mặc dù không thể tham gia thi cử nhưng vẫn thấy vui vẻ vì có thể rảnh rỗi làm văn bát cổ, việc này cũng chẳng gây trở ngại cho ai, muội không muốn thành hôn không phải vì huynh. Vì vậy huynh đừng áy náy, đây là quyết định của muội, không phải vì riêng một ai cả, chẳng lẽ nữ tử nào cũng phải tìm cho mình một người để gả đi hay sao? Muội đọc sách, học thơ, vẽ tranh, thỉnh thoảng lại nghĩ về Giới Tử sư huynh không phải là rất tốt sao?

Những lời Trương Nguyên định nói đều không nói ra được một lời, hắn không ngờ Anh Tư sư muội lại buồn như vậy. Giúp đỡ loạn thế, ngăn địch cứu quốc, hắn đều tin tưởng mình có thể từng bước hành động, nhưng khi đối mặt với đôi mắt rung rung nước mắt của Anh Tư sư muội, hắn thấy mình thật vô dụng, “tình” là một trong những chữ vô cùng phức tạp, đây không phải là đập nát cái quy định cứng nhắc là có thể giải quyết được.

Vương Anh Tư lên tiếng:

- Sư huynh của muội nói Giới Tử sư huynh có chuyện muốn nói với muội, Giới Tử sư huynh muốn nói chuyện gì vậy?

Trương Nguyên duỗi tay ra, đưa tay vuốt ve chiếc lò sưởi Đồng Lô trên bàn, nói:

- Sư muội thông minh sắc sảo, ta không sánh kịp.

Vương Anh Tư cười tươi nói:

- Chờ sang năm sư huynh thi hương rồi, sư huynh mà đỗ, thì có nghĩa muội cũng có thể đỗ phải không?

Trương Nguyên cũng cười:

- Sư muội nói đúng.

Vương Anh Tư nói:

- Phụ thân muội mấy ngày nữa sẽ trở về, chỉ sợ người cũng muốn ép muội phải gả cho gã Đinh Sinh kia, sư huynh phải nói giúp muội đây.

Trương Nguyên “Ách” một tiếng:

- Nói giúp á, như vậy thì thật kỳ quái.

Vương Anh Tư cười rộ lên nói:

- Đùa sư huynh thôi, làm sao muội giám làm phiền sư huynh những chuyện như thế.

Anh Tư sư muội luôn có cách làm người khác vui vẻ, nàng chưa từng nói một lời oán trách.

Vương Bính Lâm đi dạo trong đình ở ngoài viện, nghe trong thư phòng thăm thì to nhỏ không ngớt, tay chân gã đông lạnh như băng, cuối cùng không chịu nổi, liền đi vào thư phòng hỏi:

- Giới Tử đệ, người khuyên bảo thế nào rồi?

Vương Anh Tư nói:

- Không tốt lắm.

Vương Bính Lân đành chịu. Bây giờ đã trưa, Vương Bính Lân mời Trương Nguyên dự tiệc, trong bữa tiệc có hỏi Trương Nguyên rốt cuộc sư muội Anh Tư của y trong lòng đang nghĩ gì? Trương Nguyên không biết trả lời thế nào, cuối cùng đành phải nói:

- Anh Tư sư muội vô cùng thông minh, nàng biết mình đang làm gì.

Rời khỏi quý phủ của Vương lão sư, Trương Nguyên không đi theo đường cũ mà đi qua cầu Việt Vương rồi đi bộ xuống Sơn Âm. Đứng ở đầu cầu Việt Vương, nhìn đỉnh núi Bạch Mã phủ đầy tuyết, Trương Nguyên nghĩ: “Đạm Nhiên nếu biết Anh Tư sư muội có suy nghĩ như vậy, không biết sẽ làm gì?”

Trương Nguyên trở về nhà ở Đông Trương, tiểu Thạch Đầu ra chào đón, vẻ mặt vô cùng khẩn trương:

- Thiếu gia, có một người tóc đỏ, mắt xanh, lại vô cùng cao lớn, gã muốn được gặp thiếu gia, đang ngồi ở đại sảnh chờ người, bộ dạng của gã thật đáng sợ.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Tóc đỏ, mắt xanh, chà, ai nhỉ?

Người đang nói chuyện với Trương Thụy Dương chính là cái người Tây Dương tóc nâu đỏ, nhìn thấy Trương Nguyên đang bước vào phòng, gã liền đứng dậy, mắt nhìn Trương Nguyên, rồi quay sang Trương Thụy Dương hỏi:

- Vị này chính là lệnh lang Trương Giới Tử Trương công tử?

Người Tây Dương này nói giọng Nam Kinh rất chuẩn, tuy nhiên còn hơi cứng nhắc.

Trương Thụy Dương cũng đứng dậy nói:

- Đúng vậy.

Người Tây Dương này cao hơn Trương Nguyên gần một cái đầu, gã phải cao hơn một thước chín, mà thước đo cắt quần áo thời Minh cái dài nhất cũng chỉ năm thước sáu tấc, ở Giang Nam ít người có vóc dáng như vậy, phụ thân của Mục Chân Chân là Mục Kính Nham cũng chỉ được năm thước bốn tấc. Đầu người Tây Dương này đội một chiếc mũ cao, dưới thì hẹp trên lại rộng, mặc một chiếc áo dài đến tận bàn chân, cặp mắt xanh biếc như mắt mèo, lại không ngừng nháy mắt, thảo nào tiều Thạch Đầu lại kinh sợ như vậy.

Trương Thụy Dương nói:

- Trương Nguyên, vị này là hội trưởng giáo đoàn Jesus tại Nam Kinh, Vương Phong Túc.

Trương Thụy Dương lúc ở Chu vương phủ đã từng gặp không ít giáo sĩ phương Tây, cho nên khi nhìn thấy người này ông không ngạc nhiên lắm, người này tự xưng là đến từ Nam Kinh, đặc biệt muốn gặp Trương Nguyên. Đối với những thầy tu người Tây Dương, Trương Nguyên cũng có chút hiểu biết, hẳn biết đến Matteo Ricci và Thang Nhược Vọng (Johann Adam Schall von Bell). Matteo Ricci bốn năm trước đã qua đời, còn Thang Nhược Vọng giờ y còn đang đọc sách tại Rome Thần học. Vậy Vương Phong Túc này là người ra sao?

Sau một hồi nói chuyện, Trương Nguyên biết được Vương Phong Túc là người phụ trách Giáo đoàn Ki-tô Giáo tại Nam Kinh. Tháng trước, sau khi nhận được thư của Từ Quang Khải, gã liền một mạch chạy đến Sơn Âm để được gặp Trương Nguyên.

Có mấy lời Vương Phong Túc không nói ra cho Trương Nguyên biết, trong thư Từ Quang Khải vô cùng khen ngợi trí tuệ cùng tài học vấn của Trương Nguyên, bảo hẳn tuyệt đối không phải người bình thường. Còn nói rằng Thiên Chúa giáo nếu muốn truyền bá tại Đại Minh, Trương Nguyên là nguồn trợ lực lớn, cho nên vô cùng mong Vương Phong Túc sớm đến gặp Trương Nguyên, tốt nhất là thuyết phục Trương Nguyên gia nhập giáo đoàn. Từ Quang Khải là nhân vật kiệt xuất của giáo đoàn Thiên Chúa giáo tại Đại Minh, là bạn thân của

Matteo Ricci. Vương Phong Túc nhận được thư của Từ Quang Khải, không dám chận trễ, cưỡi ngựa thâu đêm tới Sơn Âm để gặp Trương Nguyên, nhưng lúc này khi nhìn thấy Trương Nguyên chỉ là một học trò mười bảy, mười tám tuổi, liền có chút thất vọng. Một học trò chưa qua nhuộc quán (cách gọi thanh niên khoảng hai mươi tuổi) có thể giúp được gì cho giáo đoàn cơ chứ? Nhưng vì đã đến đây rồi, Vương Phong Túc cố gắng giữ vững tinh thần khi nói chuyện với Trương Nguyên, đầu tiên sai người đem quà tặng cho Trương Nguyên, đó là một chiếc lăng kính, một bức “Bản đồ Sơn Hải” tạc trên đá, một chiếc đồng hồ, lúc trước Matteo Ricci đến tặng cho hoàng đế Vạn Lịch hai chiếc đồng hồ. Thường thì các hội viên trong giáo đoàn khi đi thăm hỏi những nhân vật trọng yếu của Đại Minh mới được đem đồng hồ để tặng, bây giờ cả Đại Minh chỉ có không quá mười chiếc, còn lần này là vì Từ Quang Khải đề nghị tặng cho Trương Nguyên một chiếc.

Cái đồng hồ cao chừng ba thước, cây kim đồng hồ bằng gỗ mun, bốn góc đồng hồ được gắn thêm hai cánh thiên sứ. Toàn bộ chiếc đồng hồ như một đỉnh tháp nhọn của một nhà thờ, chế tác cực kỳ tinh xảo. Ở phương Tây, một chiếc đồng hồ như thế này có giá trị bằng cả một chiếc kính viễn vọng, vô cùng đắt. Trương Nguyên nhìn thấy chiếc đồng hồ, mừng rỡ, hân hân rất cần nó, có nó hẳn có thể nắm rõ thời gian, hẳn muốn Đại Minh sẽ có nhiều nghệ nhân làm đồng hồ, nhân dân mà phát triển mạnh điểm này có lẽ phải vượt trước lịch sử bốn trăm năm.

Quả lắc của chiếc đồng hồ vẫn không chịu nhúc nhích, Vương Phong Túc cũng không nói gì, chờ cho Trương Nguyên hỏi, không ngờ Trương Nguyên lại không hỏi, mở nắp phía sau của chiếc đồng hồ ra, quan sát thật kỹ. Chiếc đồng hồ này không phải là chiếc đồng hồ lên dây cót, mà là một chiếc đồng hồ Trọng chùy, máy móc của chiếc Trọng thù này rất lớn mỗi ngày đều phải chỉnh. Trương Nguyên liền thả rơi chiếc trọng chùy, rồi chỉnh kim phút có hình dáng giống miệng chim điều hâu, chỉnh thời gian thành ba giờ chiều. Chiếc đồng hồ đó đã bắt đầu chạy.

Trương Nguyên quay đầu nhìn Vương Phong Túc nói:

- Bây giờ hình như là chừng này giờ, sau này sẽ điều chỉnh lại.

Vương Phong Túc trợn mắt há hốc mồm, lát sau hỏi:

- Trương công tử đã từng nhìn thấy cái tháp Thông Thiên này?
- Tháp Thông Thiên?

Trương Nguyên kinh ngạc, rồi liền hiểu ra, thì ra đó là cách mấy thầy tu phương Tây thể hiện sự thần kỳ, gọi đồng hồ là tháp Thông Thiên, hẳn liền trả lời:

- Ta từng mơ thấy nó, hôm nay lại thấy, không ngờ so với cái thấy trong mộng cũng không khác nhau là mấy.

Vương Phong Túc trợn tròn đôi mắt màu xanh của mình, không nói được gì, rồi lại đưa chiếc “Bản đồ Sơn Hải” cho Trương Nguyên xem, chiếc bản đồ này là theo bản vẽ của Matteo Ricci in ra đá, cũng được đánh dấu bằng màu sắc rực rỡ, châu Á màu vàng, châu Mỹ và châu Nam Cực màu hồng phấn, châu Âu và châu Phi màu trắng, biển màu xanh lá cây, bản đồ chưa ghi rõ châu Đại Dương, vì lúc này người phương Tây không biết đến sự tồn tại của châu Đại Dương.

character:line-break”>

Chương 299: Tháp Thông Thiên.

Trương Nguyên nói:

- Bản đồ này vẽ có chênh lệch chút ít, lãnh thổ Đại Minh ta đáng lẽ phải ở hướng Đông Bắc, có sai lệch một chút.

Vương Phong Túc kinh hãi, lúc trước khi Matteo Ricci vẽ bức “Bản đồ Sơn Hải” này có nghĩ đến sự kiêu ngạo của người Đại Minh, liền đem phía đông Đại Minh thuộc châu Á làm trung tâm, dùng cái này để lấy lòng người Đại Minh, quả nhiên vô cùng hiệu quả, người Đại Minh xem bản đồ thì kiêu ngạo cho rằng Đại Minh là đất nước trung tâm, họ rất thích, thì hảo cảm

của họ với các thầy tu tăng gấp bội, nhưng bây giờ, một học trò chưa qua tuổi nhuộc quán lại chỉ ra được chỗ sai của bản đồ làm Vương Phong Túc sợ đến ngây người.

Trương Nguyên thấy mình chỉ đi đến những kiến thức phổ thông đã làm tên Vương Phong Túc này sợ rồi, lòng thầm hồ thẹn nói:

- Tại hạ trong mơ từng được nhìn thấy người phương Tây các vị vẽ bản đồ, nhưng chiếc này thì có chút khác khác.

Giải thích những lỗi sai bằng cách nói “trông khác với trong mộng”, đây chỉ là mẹo cũ của Trương Nguyên, vừa chứng tỏ mình quang minh chính đại lại gây được lòng tin của người phương Tây, Vương Phong Túc bây giờ đã có thể khẳng định hành trình tới Sơn Âm của gã là không uổng phí, Trương Nguyên đúng là một kỳ tài, hơn nữa lại có kỳ mộng, chắc hẳn Chúa Cha, Chúa Con cùng Chúa Thánh Thần đã khai sáng cho hắn, Vương Phong Túc cực kì hưng phấn, nhưng cũng cẩn thận hỏi:

- Trong giấc mộng đó Trương công tử đã gặp những người nào?

Trương Nguyên hiểu rõ tâm tư của Vương Phong Túc, liền lắc đầu nói:

- Không có ai cả.

Vương Phong Túc lấy chiếc vòng cổ xuống, mặt dây chuyền là một chiếc Thánh Giá hình chữ thập nói:

- Vậy có nhìn thấy vật này hay không?

Trương Nguyên lắc đầu, hắn không muốn tiếp tục đề tài này liền nói:

- Vương giáo sĩ đến từ Ý, Bồ Đào Nha hay là Đức?

Vương Phong Túc lại vô cùng kinh ngạc, hầu như đại đa số người Đại Minh xem tất cả người phương Tây đều từ một quốc gia mà đến, không phân biệt nổi Bồ Đào Nha với Tây

Ban Nha, nói chung đều gọi bọn họ là người Phật Lăng Cơ, các người truyền giáo ở Đại Minh trước giờ chủ yếu là người Ý và người Bồ Đào Nha, không có người Tây Ban Nha, nhưng đời vua Vạn Lịch thứ ba mươi mốt, người Tây Ban Nha ở Lã Tống giết hại những người di dân của Đại Minh, dân chúng Đại Minh liền trách tội những người truyền giáo bọn họ, thời gian đó việc truyền giáo gặp trở ngại vô cùng.

Tuy đã lấy tên như một người Đại Minh, nhưng Trương Nguyên hỏi vậy làm Vương Phong Túc phải nể Trương Nguyên thêm mấy phần, gã trả lời:

- Tại hạ người Ý.

Dứt lời, gã liền mở bọc hành lý ra, lấy hai bộ sách đưa cho Trương Nguyên, nói:

- Đây là mấy bài viết vụng về của tôi, mong được Trương công tử chỉ giáo.

Trương Nguyên nhận lấy, mở ra xem, một quyển là “Tề gia Tây học”, còn quyển kia là “Chúa Trời, vị Vua đích thực”, nói:

- Tại hạ thật có vinh dự khi được đọc thế này.

Trương Thụy Dương lại không hề có một chút hứng thú với người giáo sỹ này, liền đứng lên nói:

- Trương Nguyên, người tiếp khách nhé, lão phụ đi vào nghỉ ngơi một lúc.

Cha mẹ Tông Dục Thiện ở trong nội viện đợi đã lâu, việc hôn nhân của Tông Dục Thiện và Y Đình đã được bàn tới, Y Đình là nghĩa tử của Trương Thụy Dương nghĩa là Tông Dục Thiện sẽ trở thành con rể của ông ta.

Trương Nguyên mời Vương Phong Túc đến lầu gỗ vườn sau để nói chuyện. Hôm nay trời khá nhiều mây, lúc này mây tách ra, mặt trời xuất hiện, ánh sáng mặt trời chiếu lên hai bờ sông bị đóng băng của sông Đầu La phát lên thứ ánh sáng lóng lánh, trông rất đẹp mắt, Vương Phong Túc nhân cơ hội liền lấy

lăng kính ra sử dụng, phân tán ánh mặt trời thành bảy màu đỏ, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím.

Đồng hồ, bản đồ vạn nước và chiếc lăng kính là ba đại pháp bảo của các thầy tu Thiên Chúa giáo ở Đại Minh, giống như cách Phật giáo truyền vào lãnh thổ Trung Hoa vậy. Các cao tăng Tây Vực thường xuyên thể hiện vẻ thần thông để thu hút những tín đồ bình thường, còn các giáo sỹ Ki-tô giáo thì mượn một chút sự tiến bộ của khoa học để thu hút các tín đồ, nhưng với Trương Nguyên cả ba đại pháp bảo của họ chẳng có tác dụng gì cả, tuy nhiên Trương Nguyên vẫn giả bộ tò mò về nguyên lý làm cho chiếc lăng kính có thể phát sáng như vậy. Vương Phong Túc rõ ràng cũng chẳng rành chuyện này, trả lời đến hơn một nửa là sai, tuy vậy Trương Nguyên cũng im lặng không nói gì.

Vương Phong Túc ở lại căn lầu nhỏ bên sông Đầu Lao ba ngày, mỗi ngày, gã và Trương Nguyên đều nói chuyện và trao đổi với nhau, học thức của Vương Phong Túc không uyên thâm bằng Matteo Ricci, đối với hình học, thiên văn học, quang học, gã chỉ biết đôi chút, tuy rằng kiến thức của Trương Nguyên ở những lĩnh vực này chỉ biết nhiều hơn trình độ của một học sinh trung học ở hiện đại một chút, nhưng lại có thể so sánh hơn kém với Vương Phong Túc được rồi, hơn nữa nói chuyện với Vương Phong Túc chả có gì thú vị, cũng chả có đề tài nào hấp dẫn hẳn cả, Vương Phong Túc một lòng khuyên Trương Nguyên nhập giáo, bảo các quan viên Đại Minh như Từ Quang Khải, Lý Chi Tảo đều đã nhập giáo, Vương Phong Túc tích cực tuyên dương giáo lý, tha thiết hy vọng có thể cứu vớt linh hồn Trương Nguyên.

Trương Nguyên biết rõ mình từ đâu tới, cần phải làm gì, hẳn trước tiên phải tự cứu lấy mình và người nhà mình cùng dân chúng Đại Minh không cho người Sầm, người Hiến và người Nữ Chân chà đạp, về phần linh hồn, có thể từ từ cứu vớt sau cũng được, không vội. Đối với những thầy tu như gã, hẳn đều có thiện cảm giống như Đạt Ma từ phía tây đến và Giám Chân từ phía đông qua, chỉ cần không dùng vũ lực ép buộc người khác tin vào tôn giáo của họ, dân chúng yêu thích và tin tưởng tôn giáo nào là quyền tự do của họ. Hơn nữa bây giờ Thiên Chúa giáo tận lực chống lại Nho giáo, đi ngược chiều hướng dân trí cũng tốt, xã hội cũng cần phải có sự xuất hiện của tôn

giáo mới, nhưng ở bản thân Trương Nguyên, đương nhiên hẳn không thể theo Thiên Chúa giáo, vừa vào thì sẽ mang tiếng ngay, vì thế mà con đường cứu quốc sau này nhất định khó khăn.

Trương Nguyên mượn cơ mình còn trẻ, mẫu thân lại theo đạo Phật, sẽ không cho phép hẳn theo Thiên Chúa giáo, nhưng Trương Nguyên không dứt khoát chối từ, hẳn bảo về sau sẽ suy nghĩ thêm, làm cho Vương Phong Túc có chút hy vọng. Ở Đại Minh, Trương Nguyên cũng phải làm quen với các giáo sỹ để có một lực lượng đoàn kết, bây giờ kẻ thù lớn nhất của Đại Minh là thiên tai và bộ tộc Nữ Chân ở Kiến Châu. Bây giờ nếu muốn phát triển khoa học ở phương Tây thì nhất định phải nhờ Trương Nguyên giúp. Từ trong lời nói của Vương Phong Túc cũng nhận ra sự lo lắng của hội Thiên Chúa, không giống với sự thận trọng của Matteo Ricci, Vương Phong Túc truyền giáo một cách quá mức đường hoàng. Năm đó khánh thành nhà thờ đạo Tin Lành ở Nam Kinh, Vương Phong Túc tổ chức cho các tín đồ đi rêu rao khắp nơi, nam nữ tín đồ thường xuyên tụ họp một nơi, tụng kinh cầu nguyện, điều này làm dân chúng Nam Kinh có chút bất mãn, còn với Thiên Chúa giáo thì ôm ý định chống lại quan lại, đồng thời chỉ trích chống lại Phật giáo, Vương Phong Túc lại khá lơ đãng. Năm trước bởi vì công việc truyền giáo tại Đại Minh có thành tựu lớn mà được giáo hội khen thưởng, cho nên gã càng cố gắng thu hút thêm nhiều tín đồ, nếu không thì cũng không từ Nam Kinh đến Sơn Âm trong cái mùa đông giá rét khắc nghiệt này để tìm Trương Nguyên.

Trương Nguyên khuyên Vương Phong Túc nên theo phương pháp truyền giáo của Matteo Ricci, lấy việc truyền bá khoa học là chính, bằng không sợ không có người theo, nhưng Vương Phong Túc rõ ràng không để tâm. Có điều xuất phát từ sự kính nể và ý muốn lôi kéo Trương Nguyên, nên Vương Phong Túc đồng ý sử dụng quan hệ của mình để nhờ người mang hai khẩu súng ngòi lửa mới nhất của Tây Ban Nha sang cho Trương Nguyên, ở Đại Minh, súng ngòi lửa được gọi là súng điểu.

Trương Nguyên còn mời Vương Phong Túc đi thăm kính phùng Hàn Xã, Vương Phong Túc rất kinh ngạc khi thấy kính phùng Hàn Xã có thể sản xuất ra được kính viễn vọng.

Ngày mười sáu tháng chạp, Vương Phong Túc mang trong lòng sự tán thưởng vô bờ mà rời khỏi Sơn Âm. Vì quen biết được Trương Nguyên nên gã nhận thấy chuyến đi này không tệ, Trương Nguyên còn rộng lượng quyên góp cho quỹ của giáo đoàn hai trăm lượng bạc trắng, cũng khuyên Vương Phong Túc nên truyền giáo cẩn thận, đề phòng bị những quan lại chống lại Thiên Chúa giáo buộc tội, nhưng nhìn vẻ mặt của Vương Phong Túc, chắc chắn gã chẳng hề để tâm. Trương Nguyên thầm nghĩ: “Không nghe ta nói, giáo đoàn Thiên Chúa giáo ở Đại Minh nhất định sẽ nhanh chóng sụp đổ, nhưng như vậy cũng tốt, như vậy sẽ làm thay đổi phương pháp truyền giáo của các giáo sỹ Ki-tô giáo, quay lại dùng phương pháp lấy khoa học kỹ thuật là điều được ưu tiên như cách trước kia của Matteo Ricci.

Chạng vạng ngày hai mươi bốn tháng chạp, Trương Nguyên mang theo Lai Phúc và Vũ Lăng đến phủ của Vương Tư Nhâm, chậm rãi đi đến cầu Việt Vương, ven đường thấy dân Hội Kê lấy kẹo mạch nha, kẹo mềm gạo hoa, bột đậu vo tròn, những chiếc kẹo bánh nhỏ để cúng Táo Quân, rồi mua vàng mã đốt trước cửa nhà, đây là nghi thức tiễn Táo quân lên châu trời. Còn phải đối câu đối tết, môn thần, thiệp xuân, thần Chung Quỳ, Phúc Lộc, Đầu Hổ cùng Chư Đồ, dán ở vách tường. Đám ăn mỳ thì tụ tập lại với nhau, không ngại giá lạnh hóa trang thành những ma quỷ có hình thù quái dị, kêu nhảy xua đuổi tà ma để xin tiền và thức ăn của mọi người, từ ngày đó, trong phường tiếng trống tiếng tiêu không dứt, tiếng pháo cũng nào nhiệt suốt ngày.

Chương 300: Gặp lại Vương Anh Tư.

Vương Tư Nhâm mới trở về ngày hôm qua, qua năm sau ông đã phải ra nhận chức phó Viên Châu Thôi Quan, hôm nay Trương Nguyên liền tới Hội Kê bái kiến.

Thấy Trương Nguyên, Vương Tư Nhâm vô cùng vui mừng, hỏi thăm chuyện bài vở của hắn rồi nói:

- Ta ở kinh đô cũng nghe thấy dân Hoa Đình tụ họp lại bàn tán, tên tuổi của con truyền đến tai khắp các quan của Lục bộ, ta chỉ sợ đó không phải là chuyện tốt đẹp.

Vương lão sư là người thông minh, Trương Nguyên cũng nghiêm túc, nói:

- Học trò vẫn chỉ là một tú tài, những quan viên kia sẽ nhanh chóng quên học trò thôi.

Vương Tư Nhâm nói:

- Người sẽ nhanh chóng trở nên nổi tiếng, rồi sẽ được rất nhiều người nhớ đến.

Trương Nguyên nói:

- Một tú vu lâm phong tất tồi chi, đôi xuất vu ngân lưu tất thoan chi (người nổi bật dễ bị ghét).
- Hành cao vu nhân, chúng tất phi chi (Đi nhanh hơn người, dễ bị người chê bai).

Vương Tư Nhâm cười bổ sung một câu như vậy, qua hai năm tiếp xúc, ông ta biết rõ ý chí cứu quốc của Trương Nguyên, cũng biết Trương Nguyên là người làm việc rất có chừng mực, không cần ông ta quan tâm làm gì. Điều ông ta cần lo lắng lúc này là chuyện hai người con gái của ông ta, đứa con gái lớn Tĩnh Thực thì muốn ở góa, còn đứa em Anh Tư sang năm đã là mười tám tuổi rồi, cũng không chịu thành hôn, có thể là do Trương Nguyên mà nó như vậy. Nhưng Vương Tư Nhâm thì không có ý muốn trách cứ Trương Nguyên, mà việc này cũng không thể trách ai được, chỉ có thể đổ thừa cho Nguyệt Lão đang cố ý chọc ghẹo người ta. Vương Tư Nhâm lạc quan nói đùa vậy, không đến mức lo lắng thái quá, tuy chuyện của Anh Tư khá phiền nhưng không phải không có cách giải quyết, có thể từ từ rồi tính, ông ta cũng không phản đối chuyện Trương Nguyên cùng Anh Tư có thư từ qua lại với nhau.

Còn về Trương Nguyên, việc trao đổi thư từ với Anh Tư là chuyện rất vui vẻ và thoải mái, hai người thường xuyên trao đổi và giải quyết những vấn đề khó khăn trong học tập, làm

cho chuyện học tập của Trương Nguyên trong một năm có thể tiến bộ vượt bậc, nhưng qua việc trò chuyện cùng Anh Tư, hẳn nhận ra sự muội cũng có điểm tiến bộ. Trong một năm qua, Anh Tư còn đọc sách nhiều hơn hẳn, có thể là vì Anh Tư có nhiều thời gian đọc sách hơn, trong lúc đó Trương Nguyên luyện bắn cung, ít nhiều bị phân tán thời gian.

Cho dù Trương Nguyên là người Đại Minh hay là người hiện đại đi chăng nữa, đều không từ chối quyết tâm kết giao gặp gỡ với Vương Anh Tư, hai người làm gì cũng rất tâm đầu ý hợp, như đọc được suy nghĩ của nhau vậy, có chút bất đồng với Trương Ái Linh, không thể qua quýt đối trá quyết định, giống như quan hệ của Lý Chí và Mai Thị, tuy có trao đổi thư từ, mặc dù nhiều lần bị người ta trách móc nhưng vẫn kiên quyết:

“Doanh doanh tế mạt tùy phong tuyết,

Điểm điểm hồng trang đái vũ mai.

Mạc đạo môn tiền mã xa phú,

Tử quy kim dĩ hoán xuân hồi.”

“Thanh thanh hoán xuất tự gia thân,

Sinh tử như sơn bất động trần.

Dục kiến quan âm kim nhữ thị,

Liên hoa nguyên chúc tự hoa nhân.”

Há chẳng phải có một tâm tình khác tróng đó?

Mà Trương Nguyên nếu vì chuyện hôn nhân đại sự của Vương Anh Tư mà đoạn tuyệt việc qua lại thăm hỏi, thì đó mới thật là đối trá, sống ở nhân gian, ai mà có thể phân biệt rạch ròi trắng đen, không bị tình cảm giằng co, ai mà có thể suốt đời sống độc thân? Rất nhiều thứ con người không thể nào làm chủ được mình, chỉ là họ chưa gặp qua mà thôi.

“Boong...boong...boong”.

Trong phòng ngủ, chiếc đồng hồ vang lên sáu tiếng, Mục Chân Chân ngủ ở trên giường gian ngoài, nhanh nhẹn đứng dậy mặc quần áo tiến vào hậu hạ Trương Nguyên mặc quần áo, rửa mặt ở gian trong. Hàng ngày Mục Chân Chân cũng không ngủ

cùng thiếu gia, nàng vẫn tuân thủ nghiêm ngặt bốn phận của một tỳ nữ.

Rửa mặt xong, kim phút đồng hồ chạy qua một khắc, Trương Nguyên mở nắp đồng hồ phía sau, ngón tay giữa chỉnh kim đồng hồ đúng sáu giờ nói:

- Mỗi ngày cứ cho đồng hồ chạy từ lúc sáu giờ.

Qua một thời gian ngắn quan sát, Trương Nguyên phát hiện một ngày chiếc đồng hồ này sẽ nhanh hơn mười lăm phút, cho nên mỗi ngày sau khi nghe tiếng chuông vang rời giường rửa mặt xong, hắn lại phải chỉnh sửa lại cho đúng.

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia mấy ngày nay bận quá rồi, quả thực, thái thái luôn miệng dặn dò thiếu gia đừng cố gắng quá kéo mệt.

Trương Nguyên nói:

- Ta hiểu chứ, lúc nào mệt ta sẽ nghỉ ngơi.

Sau khi luyện quyền cho khỏe người, hắn đi đến vách thư phòng, thấy có một phong thư đặt ở trên những quyển sách cao nhất, là thư của Vương Bính Lâm, nhưng Trương Nguyên biết thật ra là thư của Vương Anh Tư, hắn liền mở ra xem, vẫn là dặn hắn phải tham gia hội Hàn Xã, còn trích dẫn mấy câu thơ của Ngư Huyền Cơ:

” Vân phong mãn mục phóng xuân tình,

Lịch lịch ngân câu chỉ hạ sinh,

Tự hận la y yếm thi cú,

Cử đầu không tiện bảng trung danh.”

Mấy câu thơ này nói lên ước muốn được đề danh trên bảng vàng của những sỹ tử đi thi hương, Trương Nguyên xem xong mỉm cười, thầm nghĩ: “Anh Tư sư muội vẫn thất vọng khi không được làm con trai”. Nhân mấy câu thơ của Ngư Huyền Cơ, Trương Nguyên không khỏi thờ dài khi nghĩ đến Vương Tu Vi ở Kim Lăng.

Giờ đã là năm Vạn Lịch thứ bốn mươi ba, tháng hai, xuân đã về, ngàn hoa khoe sắc, mấy hôm trước là sinh nhật Thương Đạm Nhiên. Thương Đạm Nhiên đã mười chín tuổi rồi, Trương Nguyên mười tám, Trương Nguyên đến Thương phủ để tặng quà cho Đạm Nhiên, ngày sinh nhật Đạm Nhiên năm ngoái và năm kia Trương Nguyên đều cùng Thương Đạm Nhiên đi đến chùa Hạnh Hoa, năm nay tuy không thể làm như mọi năm, nhưng may mà hôn sự của hai người chỉ còn nửa tháng nữa, về sau có thể nhìn ngắm nhau thoải mái.

Mới mùng hai tháng hai, Trương Đại đã thành hôn với Lưu Thị, ngày mười sáu tháng hai Trương Ngạc thành hôn với tỷ tỷ của Kỳ Bưu Giai, nhà họ Trương ở Sơn Âm có thể nói chuyện vui không ngừng, tuy nhiên Trương Đại thật sự không có tình cảm gì với thê tử của y là Lưu thị cả, y là làm theo ý phụ mẫu mình mà thôi, dựa theo cách nói của Trương Ngạc thì y chính là người thua cuộc, mà Trương Ngạc lại là người thắng cuộc. Trương Ngạc rất vừa ý với Kỳ thị, trong lời nói của y luôn ngập tràn niềm vui, Trương Ngạc vốn không chịu sự quản giáo của gia đình, y là người sống tùy hứng và buông thả, người hầu nếu như đụng chạm đến y, nhất định sẽ bị đánh, tính tình y từ nhỏ đã thế đến nỗi cả mẫu thân y là Vương Thị cũng chẳng thể quản nổi y. Nhưng từ lúc Kỳ Thị được gả về đó, Trương Ngạc rất ít khi nổi giận, cho dù người hầu vô ý đụng chạm đến y, chỉ cần cầu xin thê tử của y, thì dù Trương Ngạc tức giận đến đâu Kỳ Thị cũng có thể làm dịu đi, Trương Đại mỉm cười nói với Trương Nguyên:

- Nếu Tam đệ là hủ, thì Tam phu nhân chính là Võ Tòng, từ nay Tam đệ xem như là tìm được khắc tinh rồi.

Tới tham dự lễ thành hôn của Trương Đại và Trương Ngạc có Chu Mặc Nông người Sơn Âm, Diêu Giản Thúc người Hội Kê, còn có Hồ Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ từ những huyện khác. Hai bằng hữu của Trương Ngạc từ Gia Hưng, Côn Sơn cũng đã tới, bởi vì đầu tháng ba chính là ngày đầu tiên phải tụ họp tại Hàn Xã với quy mô lớn, vì thế những bằng hữu ở phương xa đều phải ở lại Sơn Âm, Hồ Tôn Tổ ở chỗ Trương Nguyên, còn chỗ ở của những người khác đều do Tây Trương lo liệu.

Những ngày sau đó, lại có thêm nhiều người đến Sơn Âm. Ngày hai mươi lăm, Tiêu Nhuận Sinh và La Huyền Phụ từ Nam Kinh đến, bảy giờ đã có hơn bốn mươi bạn học ở Hàng Châu, Nam Bình tụ họp tại Sơn Âm này. Ngày hai mươi sáu, Nguyễn Đại Thành và mười đồng hương khác từ Đồng Thành đến, đây là những người bạn học mà Nguyễn Đại Thành tập hợp lại lúc ở Đồng Thành. Ngày hai mươi bảy, Phạm Văn Nhược, Văn Chấn Mạnh, Phùng Mộng Long cùng hơn năm mươi người khác từ Tô Châu đến Sơn Âm. Ngày hai mươi chín, hơn hai trăm chú sinh từ ba huyện ở Tùng Giang ngồi trên hơn mười chiếc thuyền, trùng trùng điệp điệp tiến đến Sơn Âm. Vợ chồng Lục Thao, Trương Nhược Hi, còn có Lý Thuần, Lý Khiết đều đến đây, còn có Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái, Hạ Doãn Di, Kim Lang cũng đồng loạt tới. Rồi có cả bạn học của Trương Nguyên hồi ở Quốc Tử Giám, còn có các sinh đồ ở Côn Sơn, Gia Hưng đều tới tụ họp. Đến ngày mồng một tháng ba, toàn Sơn Âm đã có năm trăm sáu mươi một chú sinh, tính cả nhà hấn cùng người hầu thì con số không nhỏ hơn hai ngàn người, đó là còn chưa tính chuyện các sinh đồ Hội Kê, Sơn Âm cũng tham gia lần tụ họp này.

Một hội nghị tụ tập của những sinh đồ với quy mô lớn như thế này chưa từng xảy ra, trước đó Trương Nguyên đã báo cáo với Lưu huyện lệnh và Từ Tri phủ Thiệu Hưng, được hai người ủng hộ. Thiệu Hưng phủ học và Sơn Âm huyện học mở ra là vì chú sinh, cung cấp chỗ nghị luận hàng ngày của các chú sinh.

Trương Nguyên trước đó đã lệnh cho Lai Phúc bao nhiêu nhà trọ ở Sơn Âm, còn có một ít sinh đồ ở Sơn Âm tham gia lần tụ họp này, trong nhà của họ cũng thu lưu không ít những sinh đồ ở nơi xa đến. Trương Nguyên lập các xã thủ, xã phó để quản lý các xã viên, chuyện ăn ngủ của các sinh đồ do Hàn Xã sắp xếp, còn những người hầu đi cùng với các sinh đồ thì ăn ở trên thuyền.

Trên các con sông Sơn Âm đầy ắp những con thuyền từ nơi khác đến, khói lửa mịt mù không ngừng, muốn cuộc tụ họp này thành công, không có sự giúp đỡ và chuẩn bị trước là không được. Lần này, được Trương Nhữ Lâm ủng hộ, Tây Trương đã xuất ra ba trăm hộc gạo, những người khác cũng cố gắng cung cấp về tài chính. Trương Nguyên lấy danh nghĩa

Hàn Xã xuất ra năm trăm lượng. Lần đầu tiên Hàn Xã tụ tập với một quy mô lớn như vậy, hỗn loạn là điều khó tránh khỏi. Trương Đại, Trương Ngạc thì không giúp được gì, cũng may là có Hồ Tôn Tổ và Tông Dục Thiện giúp đỡ.

Chương 301: Hoành đao đoạt ái (1).

Ngày mồng hai tháng ba, Trương Nguyên, Trương Đại, Phạm Văn Nhượng, Dương Thạch Hương, Văn Chấn Mạnh, Hạ Doãn Di và các xã trưởng, xã phó khác tổng cộng cả thảy là hai mươi người cùng nhau ngồi lại bàn bạc công tác phân vùng Hàn Xã. Những người này đến từ Thiệu Hưng, Tô Châu, Nam Kinh, Tùng Giang, ban đầu tổ chức thành các loại văn xã, như Tô Châu Phát Thủy Sơn Phòng Xã, Tùng Giang Kỷ xã, Côn Sơn Vân Trâm xã, Vũ Lâm Độc Thư xã, bây giờ đều thống nhất nhập cả vào Hàn Xã, còn việc xét duyệt xã viên, Trương Nguyên yêu cầu tuân thủ theo nguyên tắc: nghiêm chỉnh chớ lạm dụng, tham lam, vô liêm sỉ, ý quyền mà nâng đỡ người đồng hương, tuyệt không được nhập xã như vậy, phải nghiêm chỉnh tuân thủ nguyên tắc. Về mặt tổ chức, cơ bản vẫn theo như hội nghị Hoa Đình năm ngoái, gồm ba nhánh, tăng thêm trung quân, bảo vệ tổ quốc, lấy lợi ích của người dân là mục đích, để sau này có thể tránh khỏi được nhiều phiền phức.

“Hàn Xã tính thị lục” (sáu dòng họ Hàn Xã) do Tông Dục Thiện và Hồ Tôn Tổ chịu trách nhiệm chỉnh sửa, là bản ghi chép quê quán, họ tên, năm sinh, tuổi tác cùng họ tên bạn bè của các xã viên, tổng cộng số xã viên chính thức được ghi trong đó gồm 385 người, còn lại sẽ được các xã trưởng, xã phó xem xét sau.

Mọi chuyện đã sẵn sàng, chỉ thiếu gió đông, Sơn Âm một ngày huyên náo dần trở nên yên tĩnh, chỉ còn chờ đến ngày mai Hàn Xã tụ tập lại. Trương Nguyên đang ở trên lầu hai của căn lầu gỗ cạnh sông Đầu Lao, trò chuyện không ngừng, hơn hai mươi người gồm xã trưởng, xã phó của Hàn Xã đều đang ở đây, đàm văn luận nghệ, náo nhiệt vô cùng. Bổng Đại Thạch Đầu báo có khách đến, trình lên thiếp báo, Trương Nguyên nhận lấy xem,

đây là một chiếc đơn thiếp, chứng tỏ vị khách này là đến một mình, ghi: “Thảo y đạo nhân bái”. Trương Nguyên giật mình, mặt trái tấm thiếp còn đề chữ, nét nhỏ, thanh lịch quyến rũ:

“U tung thùy thức nữ lang thân,
Ngân phổ tiền đầu hảo vấn tân.
Triều bãi ngọc thần vô nhất sự,
Đàn biên nguyện tác tảo hoa nhân.
Bất tín tiên gia dã bất nhân,
Bạch vân xuân loạn bích đào quan.
Hành chu ngẫu hướng trương quân dịch,
Nhất cục vị chung hoa dĩ tàn.”

Trương Đại ngồi bên cạnh Trương Nguyên, nhìn những chữ được đề trên tấm thiếp, kinh ngạc nói:

- A, người nữ lang kia là từ Kim Lăng tới đây!

Trương Ngạc vội hỏi:

- Ai, ai? Vương Tu Vi?

Trương Đại cười nói:

- Không phải Vương Tu Vi thì còn ai vào đây nữa? Chẳng lẽ lại là Lý Tuyết Y.

Đang ngồi ở đây ngoại trừ Phạm Văn Nhược, Văn Chấn Mạnh, Phùng Mộng Long và một số người từng trải ra, những người khác đều dưới ba mươi tuổi, là lớp người vô cùng nhiệt huyết và phong lưu. Lần này Hàn Xã tụ tập thanh thế khá lớn, giao lưu, bình luận văn chương, cùng nhau liên hoan, nên có chút náo nhiệt, nhưng dường như thiếu một chút văn thơ, bây giờ nghe nói danh kỹ Nam Kinh đã đến, giống như Trương Nguyên, tất cả mọi người đều giật mình, đều nhao nhao hỏi han, Trương Ngạc nhanh mồm nhanh miệng, liền kể lại chuyện Vương Vi lên thuyền ở Đoạn Kiều trên Tây Hồ.

Trương Nguyên đứng lên nói:

- Tam huynh cứ từ từ nói chuyện nhé, ta đi xem một chút.

Nguyễn Đại Thành, cùng Nghê Nguyên Lộ cười nói:

- Trương Xã Thủ, chớ để tuột mất mỹ nhân, đi nhanh lên.

Trương Nguyên đi theo Đại Thạch Đầu vào tiền sảnh, thấy một người khác đang đứng trước bậc thềm, đây chính là Diêu Thúc người hầu của Vương Vi.

Diêu Thúc chấp tay trước ngực nói:

- Trương công tử, chủ nhân nhà ta đang ở trong đò ngoài Tây Quách Môn, không biết có thể mời Trương công tử dờn bước đến đó hay không?

Tây Quách Môn là một trong bốn cửa sông của Sơn Âm, nơi này cách Đông Trương chừng hơn một dặm, nó nằm ngay tại bên bờ Hà phủ.

Trương Nguyên hòa nhã nói:

- Diêu Thúc từ xa tới vất vả, đã dùng cơm chưa?

Diêu Thúc nói:

- Tiểu nhân đã ăn cơm lúc ở trên đò rồi.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Vậy thì đi thôi.

Hắn dặn Mục Chân Chân mang một cái giỏ đựng một bộ ấm trà để tặng cho Vương Vi.

Lúc này trời đã tối đen, đêm ngày mùng hai tháng ba, mây phủ dày đặc, không trăng không sao, Vũ Lăng cầm một chiếc đèn lồng đi ở phía trước để rọi đường, gió làm chiếc đèn xoay tròn, Trương Nguyên, Mục Châu Châu, Diêu Thúc ở phía sau, bốn người dọc theo ngõ nhỏ sau phủ Học Cung bước vào phủ Hà, ngõ nhỏ này khác hẳn với ngã tư phố náo nhiệt, hai bên đường là những gia đình giàu có tường cao ngõ sâu, tĩnh lặng, có một đứa trẻ đang chơi đùa với chiếc chong chóng, ánh đèn mờ nhạt

chiều lên vách tường đá, Trương Nguyên cảm thấy có chút kỳ dị, dường như mình đang bước vào trong mộng, tại sao hẳn lại có cảm giác này? Vương Vi từ Kim Lăng đến Thiệu Hưng, đương nhiên là vì hẳn mà đến, tất nhiên là hẳn rất vui vẻ, tuy nhiên cũng không đến nỗi giống như một loại cảm tưởng kỳ ảo như trong mộng này.

Ở bức tường cao cuối cùng của hẻm, hai bên dân cư không đều, hàng rào làm tường, cây tử đằng bò trên tường lộ ra ánh đèn nhàn nhạt, còn nghe được cả tiếng bước chân, tiếng chó sủa. Những tiếng động đó đều không làm rung động tâm tư yên lặng của Trương Nguyên lúc này, mấy ngày nay hẳn đi dự tiệc tùng khắp nơi, có khi còn bận sứt đầu mẻ trán, mà tối nay vì Vương Tu Vi từ xa tới thăm, bởi vì bài trúc chi từ “U tung thùy thức nữ lang thân” của nàng (trúc chi từ là một loại thơ dân gian, hình thức thất ngôn tuyệt cú, lời thơ mộc mạc, giản dị, có âm điệu. Lúc đầu nói về tình yêu nam nữ, sau dùng để ca ngợi phong cảnh và con người ở từng vùng) Trương Nguyên đã cảm nhận được ý thơ đẹp đẽ trong đời sống chưa?

Đi qua mấy ngôi nhà, trước mặt chính là phủ Hà, xuôi dòng xuống phái dưới, nơi đó cách cầu Việt Vương và Tây Quách Môn không xa, một chiếc thuyền Tứ Minh Ngõa màu trắng đang đậu cạnh bờ sông, màn trúc được vén lên, ánh đèn trong khoang thuyền sáng ngời, người trong thuyền đang đánh cờ, nam có nữ có, có thể nghe được tiếng các quân cờ va chạm vào nhau giòn vang.

Trương Nguyên dừng bước, hỏi Diêu Thúc:

- Chính là chiếc thuyền này sao?

Diêu Thúc đáp:

-Vâng.

Trương Nguyên hỏi:

- Trên thuyền còn có người nào vậy?

Diêu Thúc trả lời:

- Nữ lang nhà ta đi nhờ thuyền Mao tướng công để tới đây, là Quy An Mao Chỉ Sinh Mao tướng công. Còn có bạn của Mao tướng công là Ngô Ngưng Phủ Ngô tướng công, người đang cùng nữ lang nhà ta đánh cờ chính là thị thiếp của Mao tướng công Dương Uyển, nguyên là người quen cũ quen biết khi ở Quảng Lăng.

Trương Nguyên trong lòng có chút không vui, suy nghĩ lại một chút hẳn liền cảm thấy khá hơn, hẳn không phải là một người hẹp hòi, hơn nữa Vương Vi có thể đi nhờ thuyền của ba huynh đệ hẳn đi Kim Lăng, vì sao không thể đi nhờ thuyền của Mao tướng công tới Sơn Âm, Vương Vi vốn là uốn khúc trung nữ lang, nàng không phải là người của hắn, nàng kết giao với ai là quyền của nàng.

Trương Nguyên nói:

- Hóa ra người đó là Quý An Mao công tử, vậy phiền Diêu Thúc vào thông báo, Trương Nguyên ta mạo muội tới chơi.

Diêu Thúc nói:

- Lúc trước Mao tướng công nói, tối nay nữ lang nhà ta phải tiếp đón khách, nữ lang nhà ta chính là chủ nhân, Mao tướng quân cũng muốn được gặp mặt Trương công tử, Mao tướng quân tới đây cũng là vì việc tụ tập Hàn Xã ở Sơn Âm.

Trương Nguyên khẽ mỉm cười, thầm nghĩ: “Mao Nguyên Nghi là bạn tốt của Uông Nhữ Khiêm và Đàm Nguyên Xuân, có lẽ y đã nghe người ta nói ít nhiều về tiếng xấu của ta, “lai giả bất thiện” (kẻ đến thì không thiện) nhĩ.

Diêu Thúc lên thuyền kêu một tiếng, Trương Nguyên liền nhìn vào trong khoang thuyền, mấy người trong thuyền đang yên lặng đánh cờ lập tức có phản ứng, rồi một người từ trong thuyền bước ra, chiếc thuyền lắc lư, hình như trò hay đã đến lúc thu hoạch, chính là câu “Nhĩ tại kiêu thượng khán phong cảnh, khán phong cảnh đích nhân tại lâu thượng khán nhĩ” (Người trên cầu ngắm phong cảnh, người trên lầu đang ngắm người).

Có ba nho sinh bước ra mũi thuyền nhìn về phía Trương Nguyên, người đi đầu có đội một chiếc khăn xanh, mặc áo màu xanh phiêu dật, vóc dáng người này nhỏ gầy hơn hẳn hai người phía sau, mắt của Trương Nguyên tuy không tốt, nhưng hàm răng sáng cùng đôi mắt của Vương Vi rất dễ phân biệt, cô gái này cải trang thành nam nhi chỉ như bịt tai trộm chuông (chỉ lừa được mình, không lừa nổi người), nam tử có thể có ánh mắt đẹp và quyến rũ như vậy sao?

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Tu Vi huynh, tháng mười một năm trước, lúc từ biệt ta rất buồn, nay được gặp lại, trong lòng ta rất vui. Có thể làm quen với hai vị bằng hữu này không?

Vừa nói, hắn liền bước lên mũi thuyền.

Vương Vi thấy mình cải trang thành nam nhi, Trương Nguyên liền gọi nàng là Tu Vi huynh, trong lòng nàng có chút vui vui, chấp tay đáp lễ, rồi chào hai người Mục Chân Chân và Vũ Lăng, không chờ nàng giới thiệu hai người sau lưng, người thư sinh cao lớn mũi rộng miệng lớn đứng bên trái nàng đã bước lên trước hai bước, chấp tay nói:

- Tại hạ là Quy An Mao Nguyên Nghi, đặc biệt tới đây để được giao lưu với các nhân tài.

Trương Nguyên đáp lễ, thầm nghĩ:” Nghe giọng điệu của Mao Chỉ Sinh này có chút không tốt, ta tối nay đến gặp Vương Tu Vi, không nghĩ rằng lại phải cùng tên Mao Chỉ Sinh này múa kiếm một phen, giống như lần trước đến đình giữa hồ ngắm tuyết gặp Đàm Nguyên Xuân, U cảnh giai nhân, lại có ác khách kẻ bên, thật sự là không thoải mái.

Người thanh niên tầm hai mươi một tuổi bên phải Vương Vi nói:

- Tại hạ người Tô Châu, Ngô Đình Phương, tự là Ngưng Phủ, nghe qua đại danh của Trương công tử ở Sơn Âm, đặc biệt đến đây muốn được làm quen.

Vương Vi nói:

- Mao tướng công hành sự hào hiệp hiên ngang, tấm lòng thanh khiết, rất thích được đọc binh thư, có tài thao lược. Ngô tướng công có sở trường về thơ họa, lúc trước ở Tô Châu có làm một bài thơ, bài thơ đó đã được truyền tụng một thời:

“ Lục âm như vũ vạn điều tà.

Đề bãi triều oanh hựu văn nha

Tận nhật xuân phong vô biệt ý

Chích xuy hoa điểm quá tây gia.

(Bóng cây xanh như muôn vàn hạt mưa.

chim oanh đã ngừng hót vào buổi sáng sớm, quạ kêu ban đêm

gió xuân cuối ngày không có tâm ý khác

chỉ thổi những cánh hoa đến ngôi nhà phía tây)

Chương 301: Hoành đao đoạt ái (2).

Trương Nguyên khen:

- Thơ hay, thơ hay.

Ngô Đình Phương khoát tay nói:

- Hở thẹn, hở thẹn.

Mao Chỉ Sinh nói:

- Ngưng huynh mặc dù thơ phú tốt, nhưng nếu so sánh với Đàm Hữu Hạ ở Cánh Lãng thì thật kém cỏi, thơ của Đàm Hữu Hạ mà Trương Xã Thủ cũng không để vào mắt, thì việc Trương công tử vừa ken Ngưng huynh chẳng phải là nói ngoa sao?

Mao Nguyên Nghi là một nhân vật nổi tiếng đời Văn Minh, Trương Nguyên biết rất rõ về cuộc đời của người này. Sau khi Hậu Kim có nổi loạn, tình hình Liêu Đông ngày một xấu đi, Mao Nguyên Nghi một lòng muốn nâng cao khả năng chiến đấu của quân Minh, liền thu thập các binh khí lợi hại, thực dụng nhất, viết thành một cuốn binh thư “Võ bị chí”. Mao Nguyên Nghi từng làm phụ tá cho Tôn Thừa Tông, tham gia vô vàn cuộc chiến tại Liêu Đông, người này thực sự có tài, so với Uông Nhữ Khiêm, Đàm Nguyên Xuân thì càng đáng được kính nể, vì vậy, giờ Mao Nguyên Nghi mới chỉ là một thanh niên hai mươi tuổi, có hiệp khí, cũng có sự bông bột tuổi trẻ, Trương Nguyên không phải đến để tranh dành tình nhân với Mao Nguyên Nghi, cũng không phải đến để đối chọi với y.

Trương Nguyên cười nói:

- Tại hạ nhất thời nên nói vậy, tại hạ nhận xét bài thơ của Đàm Hữu Hạ cũng là vì hoàn cảnh đặc biệt lúc bấy giờ. Lúc ấy là nói về các đại thi nhân từ xưa đến nay, nên khi đem thơ của Đàm tiên sinh so sánh với các bậc đại thi nhân đó tại hạ mới chê bai thơ của Đàm tiên sinh, Chỉ Sinh huynh chớ nghe lời đồn đại của thiên hạ mà lại có thành kiến với ta đấy. Tại hạ giờ đang ở đây, Chỉ Sinh huynh có thể dùng ánh mắt của mình để nhìn hạ rồi cuộc là người như thế nào, cứ xem như Chỉ Sinh huynh chỉ là ngẫu nhiên đi qua Sơn Âm, tình cờ gặp tại hạ, hai bên không hề quen biết, và bắt đầu kết giao thôi, huynh thấy thế nào?

Trong lòng Vương Vi thầm khen Trương Nguyên nói ra những lời thật hay, nói:

- Mao tướng công, Trương tướng công đều vì lòng trọng nghĩa mà kết giao, chỉ cần nói chuyện với nhau một buổi tối thôi thì nhất định hai người sẽ trở thành bằng hữu tốt đấy.

Mao Nguyên Nghi thấy Trương Nguyên không kiêu ngạo cũng không siểm nịnh, khiêm tốn lễ độ, so với người vừa gặp đã gây sự như y thì Trương Nguyên lại càng phong độ hơn, bất giác y thầm hổ thẹn, trước giờ y luôn có một chút ghen tỵ với

Trương Nguyên, không phải vì Uông Nhữ Khiêm, cũng không phải vì Đàm Nguyên Xuân, mà là vì Vương Vi. Đầu tháng hai Vương Vi thuê thuyền từ Kim Lăng đến Tô Châu, lúc đó y đang ở trong nhà Ngô Đình Phương, Ngô Đình Phương là bạn thơ của Vương Vi, Mao Nguyên Nghi nhìn thấy Vương Vi, biết tin Vương Vi muốn đi Sơn Âm để xem Hàn Xã, Mao Nguyên Nghi không vui, nhờ Uông Nhữ Khiêm, gã được biết Vương Vi đem lòng mê mọt Trương Nguyên, rồi Uông Nhữ Khiêm tự nhiên nói không ít lời gièm pha, Mao Nguyên Nghi hỏi Vương Vi để chứng thực lại những lời nói đó, Vương Vi kể lại chi tiết việc đêm, nhưng nàng lại phủ nhận chuyện nàng ái mộ Trương Nguyên, chỉ nói là vì cảm kích vì lúc trước được Trương Nguyên giúp đỡ, kính nể học thức của Trương Nguyên, chỉ là muốn kết giao làm bạn bè mà thôi. Mao Nguyên Nghi cũng biết tính cách cao ngạo của Vương Vi, Trương Nguyên không hề mời nhưng nàng lại không quản xa xôi ngàn dặm để đến xem Hàn Xã, rõ ràng cho thấy nàng đối với Trương Nguyên tình thâm nghĩa trọng, Vương Vi là một mỹ nữ tài mạo song toàn, tiêu tiền như nước, Mao Nguyên Nghi vốn phong lưu phóng khoáng, từ lâu đã đem Vương Vi đặt vào trái tim mình rồi.

Năm ngoái, y, Uông Nhữ Khiêm và Vương Vi cùng đi đến Hoàng Sơn du ngoạn. Mao Nguyên Nghi có thể cảm nhận được tình cảm của Vương Vi đối với y, có một chút tính ý, nhưng lần đến Tô Châu này, Mao Nguyên Nghi phát hiện thứ tình cảm ấy của Vương Vi đối với y đã không còn nữa, nàng nhiều lúc không tìm được mình nói về Trương Nguyên thế này thế nọ, cho nên Mao Nguyên Nghi cùng Vương Vi đi Sơn Âm, để được biết một chút về cái người đã vung đao cướp người tình của y, để xem xem tên Trương Nguyên ấy rốt cuộc là người như thế nào? Có xứng đáng để được Vương Vi yêu thương như vậy không?

Lúc này nghe Trương Nguyên nói vậy, Mao Nguyên Nghi thấy vô cùng hồ thẹn, y bình sinh tính rộng lượng, khẳng khái quang minh, khác với tên Uông Nhữ Khiêm lòng dạ hẹp hòi kia, liền chấp tay nói:

- Trương công tử nói đúng, coi như bây giờ ta và người bắt đầu kết giao, là bằng hữu hay người qua đường, sau buổi

này sẽ rõ.

Vương Vi rất mừng, nàng tin tưởng Mao Nguyên Nghi sẽ trở thành bằng hữu tốt với Trương Nguyên thôi, nàng cười nói:

- Nếu không muốn vào khoang thuyền, chúng ta có thể cùng nói chuyện nơi mũi thuyền thâu đêm, chỉ tiếc là đêm nay trời không có trăng sao gì cả.

Mao Nguyên Nghi vội nói:

- Trương công tử, mời.

Trương Nguyên đi theo Mao Nguyên Nghi, Ngô Đình Phương, Vương Vi vào thuyền, chiếc thuyền Tứ Minh Ngõa trắng có bốn khoang, khoang bên trái phía trước coi như làm phòng, trang trí chớ chút sa hoa, Trương Nguyên có thể thấy khá rõ Quy An Mao Thị là một gia tộc giàu có. Ngồi bên cạnh bàn cờ trên thuyền là một nữ lang duyên dáng, thấy Trương Nguyên bước vào nàng ấy liền đứng dậy hướng Trương Nguyên thi lễ.

Mao Nguyên Nghi không kiêng kị, giới thiệu:

- Đây là tiểu thiếp của ta Dương Uyển, là tỷ muội cùng Vương Tu Vi.

Dương Uyển có vẻ ngoài vô cùng xinh đẹp, chỉ thua Vương Vi một chút, nhưng cũng là một mỹ nữ hiếm thấy, Trương Nguyên mỉm cười một cái, không nói gì, nếu là tỷ muội của Vương Vi thì có lẽ là xuất thân từ sáu mã Dương Châu hoặc là từ thanh lâu.

Dương Uyển và Vương Vi cùng tuổi, đều chỉ mới mười bảy, đôi mắt xinh đẹp của nàng ngó quanh, nhìn Trương Nguyên rồi lại nhìn Vương Vi, dịu dàng nói:

- Tu Vi, ván cờ còn chưa xong, người nhận thua, hay là mời vị Trương công tử này giúp đỡ?

Một chiếc đèn dầu lưu ly đang được thắp sáng, chiếu rọi những hoa văn nhỏ trên bàn cờ. Trên bàn cờ đã bày hơn trăm quân, hai bên đen trắng đan xen lẫn nhau, thế cờ đang ở trong

giai đoạn vô cùng kịch liệt, nữ nhân chơi cờ thường háo thắng hơn nam nhân, vừa lên liền giăng co quay ra giết, thế cờ trước mắt chính là như vậy, cuộc chiến bắt đầu bùng nổ từ góc trái, dần dần mở rộng ra toàn cục. Bây giờ bên trái bố trí chỉ chút quân cờ, còn phía bên phải bàn cờ lại vẫn trống không, Mao Nguyên Nghi nói:

- Nghe Vương Tu Vi nói tài chơi cờ của Trương Xã Thủ rất lợi hại, xin xem thế cờ này sẽ như thế nào?

Phán đoán thế cờ trong cờ vây vô cùng quan trọng, dưới tình hình có ưu thế trong tay cần phải hiểu cách nắm giữ phần thắng, hoá phức tạp thành đơn giản, không cần tham thắng, còn khi đang ở thế bất lợi thì cần tìm cơ hội phản công, đánh cược một phen.

Trương Nguyên nhìn thế cờ một lát, nghiêng đầu hỏi Vương Vi:

- Cờ trắng là của Tu Vi huynh?

Nghe Dương Uyển thị thiếp của Mao Nguyên Nghi nói muốn Vương Vi nhận thua, hiện xem thế cờ, cờ trắng đang gặp khó khăn, hai bên đều đang khó khăn để sống.

Mắt Vương Vi đảo qua, khẽ cắn môi, nói:

- Uyển thúc có Mao tướng công ở bên trợ giúp, ta làm sao có thể địch nổi.

Dương Uyển cười mà như không nói:

- Hiện Trương tướng công đến rồi, mời Trương tướng công trợ giúp cho Tu Vi, xem có thể xoay chuyển cục diện hay không?

Trương Nguyên nhìn ván cờ nói:

- Cờ trắng cho dù hai nước thuận lợi cũng sẽ thua, ta không thể chống lại được một cục diện khó đỡ như vậy.

Dương Uyển khẽ cười nói:

-Tu Vi, Trương tướng công không muốn giúp cô, cô đi đến bên thuyền khóc đi thôi.

Vương Vi gắt giọng:

- Không được khích bác ta.

Trương Nguyên cười nói:

- Chuyện cũ có hồi cũng không kịp, nhưng thế cò có thể phá đi lập lại, hà tất phải để mắt tới một ván cò, cái nên quý trọng phải quý trọng, cái có thể từ bỏ hãy từ bỏ.

Dương Uyển lập tức tiếp lời:

-Trương tướng công nói rất đúng, cái nên quý trọng chính là Vương Tu Vi, cái có thể bỏ qua là cái nhìn của thế tục, có phải ý của Trương tướng công chính là như vậy?

Dương Uyển này rõ ràng là muốn tác hợp cho Trương Nguyên và Vương Vi rồi, nói thật, mặc dù là chị em tốt với Vương Vi nhưng Dương Uyển cũng không muốn Vương Vi được Mao Nguyên Nghi nhập thất, cùng một chồng chắc chắn sẽ có lục đục và mâu thuẫn, Vương Vi ái mộ Trương Nguyên, rất hợp với ý của Dương Uyển.

Trương Nguyên nói với Mao Nguyên Nghi:

- Tôn sùng đúng là rất hiểu rõ lòng người rồi.

Mao Nguyên Nghi vì vẫn chưa xóa được hiềm khích với Trương Nguyên nên vẫn xưng gọi là Trương Xã thủ, y rất không muốn tác hợp Vương Vi với Trương Nguyên, nói:

- Tại hạ rất thích đàm luận binh pháp, cò vậy cũng có hàm chứa đạo lí binh pháp, không biết Trương Xã thủ có đồng ý bớt chút thời gian cùng tại hạ đánh một ván không?

Kẻ sĩ khi ghen, đánh bại đối thủ về cầm kỳ thi họa là thấy sáng khoái nhất, lấy thế đè người là thừa thãi.

Trương Nguyên nói:

- Sẵn lòng lĩnh giáo.

Tài đánh cờ của Vương Vi không kém chút nào, Mao Nguyên Nghi có Dương Uyên trợ giúp liền thắng được Vương Vi, hiển nhiên là có thể thấy tài đánh cờ thật không tầm thường, Trương Nguyên cũng không có phần thắng.

Ngồi đối diện bàn cờ, sai tiên (thuật ngữ cờ vây, cách quyết định xem ai đi trước), Trương Nguyên đoán được quân trắng, có lợi thế đi trước. Mao Nguyên Nghi dùng quân đen bày ra thế kinh điển “Kim tinh lan” ở phía góc phải bắt đầu cuộc chiến kịch liệt. “Kim tinh lan” trải qua hơn trăm năm từ cuối thời Minh đầu thời Thanh, nghiên cứu của Chu Lại Dư cho rằng bên đi trước không có nghĩa là có lợi thế, vì vậy cờ thủ trong thời đại Hoàng Long Sĩ của năm Khang Hi hiếm khi sử dụng “Kim Tinh Lan”, Trương Nguyên thích văn hoá cổ cũng có chút hiểu biết với những thế cờ cổ, cạm bẫy, chiêu lừa của “Kim Tinh Lan” là không ít, có một số là do Chu Lại Dư nghiên cứu ra, Chu Lại Dư hiện tại vẫn chưa ra đời.

Chương 302: Vấn đề nan giải (1).

Trương Nguyên ra tay có phần mau lẹ, thông qua việc bỏ qua những cái rắc rối, đi đến quân năm mươi một, cờ trắng của Trương Nguyên phản khách làm chủ, vây quân đen của Mao Nguyên Nghi ở góc. Cổ nhân đi quân cờ, đặc biệt là những người trình độ không cao thường cho rằng ăn được nhiều quân là có lợi, đối với những uy hiếp từ bên ngoài không đủ hiểu biết, hai quân đen của Mao Nguyên Nghi ăn quân trắng bị vây ở góc, xác thực là khả quan, nhưng hai bên đều bị quân trắng kìm hãm, đương nhiên đối với quân đen ở phía sau cũng bất lợi. Điều này cần Trương Nguyên phải biết lợi dụng ưu thế bên ngoài của mình, nếu không thì, những quân trắng bị ăn lúc đầu đều trở thành vô ích, hơn nữa thế cờ của Mao Nguyên Nghi không yếu chút nào, tình thế trước mắt của Trương Nguyên chỉ là hơi có lợi, thế cờ không mạnh căn bản không nhìn ra được ưu thế trong đó.

Dương Uyên không nhận ra, nhỏ giọng nói với Vương Vi:

-Tu Vi, có vẻ như thể cờ của Trương tướng công không hay lắm.

Vương Vi dựa vào cửa sổ bên thuyền nói:

-Vẫn chưa thấy.

Dương Uyển khẽ cười bên tai nói:

-Tu Vi rất tin tưởng Trương tướng công nha, có muốn phó thác cả đời không?

Vương Vi khẽ sáng giọng:

-Không nói với tỷ, muội lên bờ hít thở không khí.

Kéo tay Mục Chân Chân ra khoang thuyền lên bờ. Theo lời Mục Chân Chân, Trương Nguyên khoảng mười hai tháng sau sẽ thành hôn, Vương Vi lại cười nói:

-Trương tướng công muốn thành gia lập nghiệp rồi.

Mục Chân cảm thấy hơi lạ, thầm nghĩ Vương Vi không ghen tị chút nào sao, nàng nhìn ra tình cảm của Vương Vi dành cho thiếu gia, nhưng nàng không biết rằng một cô nương xuất thân từ sáu mã Dương Châu như Vương Vi rất kiêu ngạo, từ nhỏ đã được dạy dỗ là “Thế sự đích trường”, danh kỹ Kim Lăng, có lẽ không thể dễ dàng chấp nhận phu quân tiếp tục tìm hoa hỏi liễu nhưng đối với vợ cả vẫn có thể đủ tôn trọng.

Mục Chân Chân thầm nghĩ:

-Thiếu gia có học lại là người tốt Vương tiểu thư của Hội Kê, còn có Vương Vi cô nương kia cũng thích thiếu gia, nhưng chẳng lẽ thiếu gia lại lấy nhiều vợ như vậy sao?

Bầu trời đêm tối đen, nước chảy dưới sông cũng nặng nề trôi, nhìn ngọn đèn trên thuyền lấp lánh như sao, trong gió đêm có lẫn mùi hương hoa anh túc và tổ hình, còn có tiếng ca vẳng lại không biết từ đâu, giống như đang hát <>.

Vương Vi cảm nhận tiếng nước chảy, gió thổi, hương hoa và khúc ca của Sơn Âm, lấy một quả dâu tây cho vào miệng, thật ngọt, không kìm được khen:

-Trên đường đi Sơn Âm, chẳng những có nhiều thứ để xem mà thể xác và tinh thần đều thật là tốt.

Mục Chân Chân không đáp, nghĩ thầm: “Vương Vi cô nương rất hài lòng với Sơn Âm, có phải trái tim sắt đá đã định là ở cùng với thiếu gia nhà ta không?”

Chợt thấy bên kia tường có hai bóng đen lén lút, Mục Chân lập tức cảnh giác, hô to:

-Ai!

Hai bóng đen đứng thẳng lên, giọng cười lớn truyền đến:

-Mục Chân, ngươi làm bảo vệ thật tốt.

Mục Chân “ồ” một tiếng:

-Là tam thiếu gia!

Trương Ngạc tưởng Vương Vi đến cửa rồi, thấy Trương Nguyên ra ngoài lâu rồi không thấy trở lại, hai người Hoàng Tôn Tổ, Tông Dục Thiện lại không nói gì, y liền tới tiền sảnh, mới biết Trương Nguyên đi cửa Tây Quách Thủy, thầm nghĩ: “Được lắm Trương Giới Tử, bỏ bạn ở một bên để một mình đi gặp danh kỹ Kim Lăng, ta phải đi bắt kẻ thông dâm”.

Nghĩ rồi, dẫn theo Năng Trụ, hai người không mang theo đèn lồng, lần theo bóng đêm đi đến cửa Tây Quách Thủy, mới nhìn thấy dáng người cao gầy của Mục Chân và một nho sinh nhỏ nhắn đứng bên cạnh hồ, thì đã bị Mục Chân Chân phát hiện.

Trương Ngạc đi đến gần, cũng không để ý thư sinh đang đứng bên hồ đó, cười hỏi Mục Chân Chân:

-Thiếu gia nhà ngươi đâu, chẳng lẽ “củi khô bốc lửa”, đang điên đảo loan phượng với Vương Vi cô nương trên thuyền?

Vương Vi đang bận trong bộ đồ thư sinh áo xanh định chào hỏi Trương Ngạc, nghe thấy câu nói đó lập tức đỏ mặt, sắng giọng:

-Yến Khách tướng công, người đang nói cái lời gì vậy!

Trương Ngạc mượn ánh đèn lồng trên thuyền chú ý nhìn “Ách” kêu lên một tiếng:

-Người không biết không có tội, ha ha. Tu Vi cô nương là khách từ xa tới, Trương Giới Tử kia sao lại không tiếp đón, ở đâu có cái lí đó.

Vương Vi biết Trương Ngạc mở miệng là nói hươu nói vượn, không có cách nào so đo với con người này, nói:

-Giới Tử tướng công đang đánh cờ.

Trương Ngạc nhìn về hướng mũi thuyền, thầm nghĩ:

-Giới Tử thật là hồ đồ, Vương Vi cô nương đến cửa không rên sất lúc còn nóng, lại đánh cờ cùng người khác, thật là không biết nặng nhẹ, hỏi:

-Là ai hạ cờ?

Vương Vi nói:

-Quy An Mao Chỉ Sinh.

Trương Ngạc lại “Ách” lên một tiếng nữa, quan sát hai mắt Vương Vi hỏi:

-Nàng và họ Mao kia cùng một thuyền đến Sơn Âm.

Vương Vi nói:

-Đúng vậy, Yên Khách tướng công có gì thắc mắc sao?

Trương Ngạc nói:

-Ta không thắc mắc, chỉ sợ Giới Tử đệ có.

Vương Vi khẽ hừ một tiếng thầm nghĩ:

“Trương Giới Tử không đáng khinh, hạ lưu như ngươi, phỏng đoán lung tung”.

Nhưng lại nghĩ:

“Có thể hần cũng nghĩ như thế, nhưng hần lòng dạ thâm trầm, không giống Yên Khách có thể nói thẳng ra những lời như vậy, tâm tư của Trương Giới Tử thật là khó dò, nhưng hần thấy ta tới Sơn Âm, thật sự vui mừng, điều này ta có thể nhìn ra.”

Trương Ngạc nói:

-Ta đi xem Quy An Mao Chỉ Sinh

Trương Ngạc lên thuyền, Vương Vi lên thuyền giới thiệu cho y, Ngô Đình Phương và Trương Ngạc làm lễ chào hỏi, Mao Nguyên Nghi về căng thẳng hết sức nhìn vào thế cờ, chỉ chấp tay với Trương Ngạc, mắt vẫn chăm chăm nhìn vào bàn cờ.

Thế cờ của Mao Nguyên Nghi mạnh hơn Trương Nguyên, là kinh địch đầu tiên của Trương Nguyên trong hơn hai năm nay. Trương Nguyên lợi dụng thế “Kim Tinh Lan” dựng lên thế cờ dày đặc cho quân trắng, cuối cùng quân trắng thắng được hai quân.

Trương Ngạc vui vẻ nói:

-Giới Tử, đệ lại thắng rồi, cao cờ!

Liếc Mao Nguyên Nghi, nghĩ thầm:

-Tên tiểu tử này, dám giành tình nhân với Sơn Âm Trương thị, thật sự không biết lượng sức.

Mao Nguyên Nghi thua, rất chán nản, không chú ý đến biểu cảm trên mặt Trương Ngạc, chỉ nhíu mày nhìn bàn đầy quân cờ miệng “chậc, chậc” tỏ vẻ tiếc nuối.

Trương Nguyên nói:

-Chỉ Sinh huynh có tài đánh cờ xuất chúng, ván cờ này ta thắng thực ra chỉ là nhờ lợi thế đi trước.

Cờ đi trước không phải là nước quyết định, nếu như vậy, quân trắng của Trương Nguyên vẫn không có lợi.

Mao Nguyên Nghi lắc đầu nói:

-Thua là thua, Trương Xã Thủ tài cờ quả nhiên lợi hại, Vương Tu Vi khen ngợi quả không sai.

Trương Ngạc nói:

-Đó là dĩ nhiên, Giới đệ của ta rất giỏi đánh cờ che mắt, khi đó hấn đánh còn lợi hại hơn lúc có hai mắt nhìn đến ba phần đấy, Tu Vi cô nương cũng từng thấy qua, ta không có nói quá đâu.

Vương Vi mím môi cười, không cho ý kiến.

Ngô Đình Phương không thích đánh cờ, sợ Mao Nguyên Nghi thua lại muốn đánh tiếp thì thật vô vị, vội nói:

-Từ lâu nghe Trương Xã Thủ tinh thông bình phẩm thi từ, tại hạ muốn thỉnh giáo một chút luyện chữ, thơ từ.

Trương Ngạc nói:

-Đây không phải là thay nhau đánh chứ?

Trương Nguyên xoa tay mỉm cười nói:

-“Ngâm an nhất cá tự, niêm đoạn sở căn tu”—tại hạ tuy không biết nhiều về thơ từ, nhưng cũng biết nhà thơ luyện chữ rất khổ cực<>có viết “Thiện vi văn giả, phú vu vạn thiên, bần vu nhất tự, nhất tự phi thiếu, tương tị vi nan dã...” Ngưng huynh cũng là Khổ ngâm phái sao?

Ngô Đình Phương nói:

-Tại hạ ngưỡng mộ nhất là Giang Tây thơ phái, Hoàng Sơn Cốc là thầy ta.”

Trương Nguyên liền cùng Ngô Đình Phương thảo luận một hồi “Cú nhân” của Hoàng Đình Kiên, cái gọi là cú nhân, chính là trong một câu thơ có thể thấy một chữ được sử dụng thần kì khéo léo, ai là người có mắt thưởng thức sẽ nhận ra được, “huyền thượng vô thanh ngã độc tri” (trên cây đàn không có âm thanh chỉ một mình ta biết)-Trương Nguyên lấy lời bình hay trong <<Đàm Nghệ Lục>>chậm rãi nói. Ngô Đình Phương vô cùng tán phục, Vương Vi thấy tài hoa của Trương Nguyên, không biết tại sao trong lòng lại thấy vui mừng.

Mao Nguyên Nghi nói:

-Trương Xã Thủ đứng đầu Hàn Xã, chí hướng không nhỏ, tại hạ nguyện nghe Trương Xã Thủ luận đại sự thiên hạ.

Trương Nguyên nói;

-Kiến thức của một người là có hạn, kiến thức của mọi người là vô hạn, bạn bè đồng sự, hoặc là thân thiết về thể xác tinh thần hoặc là nội dung quan trọng của thi thư, hoặc là tìm hiểu nhân vật thời nay, hay đàm luận kinh bang, rất nhiều nỗi khổ không thể lí giải, nghiên cứu sách vở không được, mỗi lần hành động đều vì người khác, vài câu lập kế, cùng vui vẻ giải quyết, đây là ước nguyện ban đầu của Hàn Xã tại hạ.

Mao Nguyên Nghi nói:

-Lời này có lý, đúng là đọc sách mười năm không bằng ý nghĩa một buổi đàm luận.

Trương Nguyên hỏi:

-Chỉ Sinh huynh cho rằng hiện thiên hạ có thái bình không?

Mao Nguyên Nghi trầm ngâm một chút nói:

-Không kể đến thiên tai liên miên, thì có thể coi là thái bình.

Trương Nguyên đáp:

-Không đến ba năm nữa, Liêu Đông đại Minh ta sẽ không có một ngày yên ổn.

Mao Nguyên Nghi thích đàm binh, Trương Nguyên liền trực tiếp cùng y đàm luận chiến sự Liêu Đông, lần trước ở Đông Lâm viện cùng Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu nói đến sự hỗn loạn chính trị trong lịch sử, sự thôn tính đất đai thì không nói nữa. Đại Minh thành lập hơn hai trăm năm, ngoại trừ thay đổi lô cốt đất gỗ, không có nguy cơ quá lớn về việc người Mông Cổ đòi tách ra, vì thế không tạo lên nguy cơ uy hiếp lớn với đại Minh.

Một quốc gia, thời gian thái bình lâu dài, không bị sự uy hiếp từ các nước lân bang, thường bên trong sẽ mục nát, Trương Nguyên ở Giang Nam thường thấy lũ tham hào phú thương xa xỉ, cả ngày sống trụy lạc, hưởng thụ, không cảm thấy chút nguy cơ nào mà trong lịch sử từ sau trận chiến Tát Nhĩ Hử đánh bại quân Minh, rất nhiều trí sĩ từ chiến sự Liêu Đông mà được cảnh tỉnh, mưu cầu cách tân trong quân sự và chính trị.

Chương 302: Vấn đề nan giải (2).

Nếu như không phải vì Ngụy Trung Hiền nhúng tay vào làm các đảng phái tranh giành kịch liệt, thì các đảng phái trước đây vẫn còn ôn hoà, cùng lắm cũng chỉ là đình trệ, giáng chức quan, không đến mức người chết ta sống, không đội trời chung, cùng với nạn đói khiến lưu dân làm phản. Đại Minh không phải không có khả năng cải tổ, theo ý nghĩa này mà nói, trận chiến với Tát Nhĩ Hử là một sự giáo huấn thâm thúy, khiến đại Minh triều từ cao xuống thấp phải tỉnh lại từ u mê, vốn dĩ có thể nói là tái ông thất mã hoạ phúc khôn lường, đáng tiếc sau đó là thiên tai liên miên, thế cục trong ngoài hoàn toàn mất không chế.

Trương Nguyên chính là cùng Mao Nguyên Nghi nói về những vấn đề này, có một số việc Mao Nguyên Nghi hiện tại cũng không hiểu, không tin, nhưng y rất nhanh sẽ tin, Mao Nguyên Nghi sẽ vùi đầu vào con đường cứu nước. Y vui vẻ đàm binh, khẳng định là có hiểu biết về tình hình quân Minh hiện tại, Trương Nguyên liền hỏi Mao Nguyên Nghi, theo tình hình quân Minh hiện tại, một khi biên cảnh có biến, có thể ngăn địch không?

Nói đến đây, Mao Nguyên Nghi tinh thần sôi nổi hẳn lên, y nghiên cứu qua quân đội của thời kì Vạn Lịch tam đại, cho rằng doanh binh và mộ binh vẫn có sức chiến đấu. Trương Nguyên nhắc y là quân đội Vạn Lịch tam đại đã qua hơn hai mươi năm, hiện danh tướng thừa thót, tướng sĩ ham thích buôn bán, những gia đình có điều kiện thì nộp bạc để khỏi phải ra

trận, điều này có ảnh hưởng vô cùng không tốt với sĩ khí quân đội. Hiện tại quân Minh ngày càng sa sút, nếu không cải cách, khí thế tất đi xuống, Mao Nguyên Nghi cho rằng Trương Nguyên bị quan, Mao Nguyên Nghi hai một tuổi, nhiệt huyết tràn đầy, cho rằng mặc dù quân Minh có các loại tật xấu nhưng vẫn là vô địch thiên hạ, căn bản là trước khi chiến đấu với Tát Nhĩ Hử trong Minh triều đã phổ biến quan điểm từ trên xuống dưới, quốc gia như vậy, bách tính như vậy, thật sự phải có sự giáo huấn thâm trầm mới có thể tỉnh lại sao?

Tuy rằng có nhiều quan điểm bất đồng nhưng hai người đàm luận rất nhiệt tình. Ngô Đình Phương không kiên nhẫn nghe, tự mình đi về khoang ngủ, Dương Uyển cũng không thích nghe những việc này nhưng vẫn kiên trì ngồi cùng Mao Nguyên Nghi, chỉ có Vương Vi nghe nhập thần. Trương Nguyên năm nay mười tám, nhỏ hơn Mao Nguyên Nghi mấy tuổi nhưng lúc nói chuyện thần thái bình tĩnh, điềm đạm, chắc chắn, ngược lại Mao Nguyên Nghi có vẻ vội vàng khinh suất, mà Vương Vi còn cảm thấy, Trương Nguyên nói chuyện quốc gia đại sự còn mang theo sự thương cảm lo âu, loại tình cảm này làm nàng rất cảm động, nàng thầm nghĩ:

“Đây chính là kỳ nam tử mà ta tìm kiếm trên thế gian sao?”

Trương Ngạc cũng chẳng biết ra khỏi khoang từ lúc nào, lúc này trên bờ hết lớn:

-Giới Tử, không xong rồi, Ngũ bá phụ đến, tay còn cầm gậy.

Trương Ngạc nói chính là Trương Thụy Dương phụ thân của Trương Nguyên. Trương Nguyên đang cùng Mao Nguyên Nghi đàm binh, chợt nghe Trương Ngạc nói như vậy, không khỏi giật mình kinh hãi, thầm nghĩ:

“Phụ thân cũng không quản chuyện của ta, sao lại.”

Nhưng rồi lập tức tỉnh ngộ là Trương Ngạc đang nói hươu nói vượn, lắc đầu với Mao Nguyên Nghi, cười nói:

-Người huynh này của ta, thích nhất là trêu đùa.

Mục Chân Chân từ đầu thuyền đi tới nói:

-Thiếu gia đừng quan tâm, Tam công tử nói lung tung đấy.

Trên bờ Trương Ngạc lại bảo:

-Giới Tử, về đi, ngày mai còn có tụ tập.

Mao Nguyên Nghi cười nói:

-Khó có được người cùng ta đàm binh, tối nay thực sướng khoái.

Quay đầu hỏi Dương Uyển:

-Canh mấy rồi?

Dương Uyển vẻ mặt mệt mỏi nói:

-Sớm qua canh hai rồi, chắc hẳn sắp sang canh ba.

Mao Nguyên Nghi “a” một tiếng nói:

-Đã trễ như vậy.

Nói với Trương Nguyên:

-Đêm nay đã khuya, ngày mai Trương huynh còn phải tụ họp với Chủ Minh xã, ta không quấy rầy nữa.

Cách bàn cờ cầm tay Trương Nguyên lắc:

-Nếu Trương huynh không chê, nguyện từ nay về sau kết bạn.

Trương Nguyên nói:

-Tại hạ rất mong như vậy.

Dương Uyển ghé sát nói vào tai Vương Vi:

-Tu Vi quả là có mắt, người có thể làm Quy An Mao Chi Sinh trước ngạo mạn sau cung kính là rất hiếm thấy.

Wương Vi mỉm cười không nói, trong lòng rất vui.

Trương Nguyên đứng dậy cáo từ, lại nghe Mao Nguyên Nghi nói:

-Vương Tu Vi là cố tình đến thăm huynh, lên thuyền cùng ta, hiện đã đến Sơn Âm, vậy không liên quan đến ta nữa, huynh là chủ phải tiếp đãi khách—Vương Tu Vi mang theo người hầu và hành lý của nàng theo chủ nhà lên bờ đi, bốn thuyền không lưu nàng nữa, tránh cho tình ngay lý gian.

Nói rồi không nói thêm lời nào nữa, lệnh cho người hầu đem hành lý của chủ tớ Vương Vi lên đầu thuyền.

Vương Vi dờ khóc dờ cười, nàng biết tính Mao Nguyên Nghi, nói sao làm vậy, không thể năn nỉ, tuy nàng hiểu tâm ý của Mao Nguyên Nghi nhưng thế này cũng làm cho người khác thấy thật xấu hổ:

-Đa tạ Mao tướng công, vậy Vương Vi không quấy rầy nữa.

Nàng dịu dàng cúi đầu, tức giận ra khoang thuyền.

Mao Nguyên Nghi đẩy Trương Nguyên, cười đùa nói:

-Trương huynh, chớ phụ ý tốt của tại hạ.

Trương Nguyên lắc đầu cười, chấp tay nói:

-Ngày mai gặp.

Dương Uyển dựa vào bên người Mao Nguyên Nghi, nhìn Trương Nguyên ra khoang thuyền, khẽ cười nói:

-Mao lang chịu dâng mỹ nhân Vương Vi xinh đẹp này rồi.

Mao Nguyên Nghi ôm eo nhỏ nhắn của nàng, cười nói:

-Giữ ở bên người, nàng lại ghen.

Dương Uyển có chút giận, kéo tay Mao Nguyên Nghi ra, sẵn giọng:

-Việc này không thể trách thiếp, nếu chàng thật sự giữ nàng ta lại, xem chàng có giữ được không.

Mao Nguyên Nghi cười nói:

-Đùa với cô một chút thôi, sao lại tưởng thật - trong lòng Vương Tu Vi này sớm đã trao trái tim cho Trương Giới Tử rồi. Ta giữ lại không có gì thú vị, cứ thẳng thắn kết hợp cho họ, Trương Giới Tử này cũng là một nhân vật hiếm thấy, làm cho Vương Tu Vi phải ngưỡng mộ.

Dương Uyển cười nói:

-Nhà Trương tướng công có người cha nghiêm khắc, đêm khuya dám đem Vương Vi về nhà sao? Chàng đúng là làm khó hân.

Mao Nguyên Nghi cười lớn.

Trương Ngạc mười chín tuổi giống như ngoan đồng đang hô to gọi nhỏ tác quái, chợt thấy Vương Vi mặt lạnh lên bờ, hai

người hầu của Mao Thị đem hòm đặt ở đầu thuyền, Diêu Thúc, Tiết Đồng, Huệ Tương cũng đều ra khoang thuyền, bộ dạng có vẻ hơi hoảng sợ. Trương Nguyên đi ra cuối cùng, cùng Diêu Thúc đang thu thập hòm xiềng nói gì đó.

Trương Ngạc không hiểu, hỏi:

-Chuyện gì vậy?

Vương Vi rất lúng túng, quay mặt đi nơi khác.

Tiết Đồng nhảy lên bờ mà nói:

-Mao tướng công không cho tiểu thư nhà ta ở trên thuyền, nói phải do Giới Tử tướng công tiếp đãi.

Trương Ngạc vừa nghe, giẫm chân cười to, luôn miệng nói:

-Tốt lắm, tốt lắm. Giới Tử nên tiếp đón tận tình.

Vương Vi mặt đỏ lên, răng cắn chặt môi đỏ mọng, nhất thời không biết nên nói cái gì.

Trương Nguyên nhảy lên bờ, nói với Vương Vi:

-Không cần lo lắng, ta sẽ an bài thoả đáng.

Trương Ngạc cười hì hì nói:

-Kim ốc tàng kiều sao?

Vương Vi không quản ngàn dặm xa xôi vì Trương Nguyên mà đến Sơn Âm, nhưng hiện tại trong tình huống này làm nàng thấy cực kỳ xấu hổ. Cách làm của Mao Nguyên Nghi đã dả kích lòng tự tôn của nàng nghiêm trọng, nàng không muốn bị người khác tác hợp, không muốn bị sắp đặt, nàng muốn tự mình quyết định.

Vương Vi nói:

-Diêu Thúc, đi tìm nhà trọ đi, thuê hai gian phòng.

Diêu Thúc dáng người to lớn đáp ứng một tiếng, mang hòm xiềng lên bờ.

Trương Ngạc trầm nghĩ:

-Đây có phải là muốn nhưng vẫn còn cự tuyệt không? Không hổ là Khúc trung danh kỹ, rõ ràng là hữu ý lại còn giả bộ.

Trương Ngạc cũng học Trương Nguyên xưng hô với Vương Vi là “Tu Vi huynh” nói:

-Tu Vi huynh, nhà trọ trong thành Sơn Âm mấy ngày nay đã chật kín, phải biết rằng, người tới tham gia Hàn Xã đã có mấy ngàn người cùng tùy tùng, hiện tại tìm nhà trọ nhất định là tốn công vô ích. Giới tử không phải đã nói rồi sao, hắn sẽ an bài thoả đáng.

Trương Nguyên nói:

-Tam huynh, để bốn chủ tớ Tu Vi ở bên Giới Viên được không?

Trương Ngạc cũng biết Trương Nguyên không thể đem bọn họ về Đông Trương, cười nói:

-Ý kiến hay, Giới Viên rất tốt. Tu Vi huynh nhất định sẽ thích không muốn về.

Kéo Trương Nguyên qua một bên thấp giọng nói:

-Giới Viên là của tổ phụ đây, tổ phụ đối xử với đệ tốt hơn ta và đại huynh, đệ muốn dẫn người qua đó ở nhất định không có vấn đề, tuy nhiên đây không phải kẻ lâu dài, đệ muốn nuôi dưỡng ngoại thất thì còn phải tìm kim ốc.

Trương Nguyên cười nói:

-Ở vài ngày trước rồi tính sau.

Trương Ngạc liếc mắt nhìn thấy Vương Vi đứng ở một bên, tuy là khăn xanh áo đạo nhưng cũng khó che được thân thể kiều diễm. Trương Ngạc không khỏi hâm mộ nói:

-Giới Tử thật là đường làm quan mở rộng, không ngờ Vương Vi lại từ Kim Lăng đến nơi này cho đệ ôm, nói thật, ta còn cảm động, tối nay đệ hãy thu nàng đi.

Trương Nguyên cười nói:

-Chớ nói nhảm. Tam huynh có đi Giới Viên với đệ không?

Trương Ngạc khinh khỉnh nói:

-Ta đi làm cái gì, nhìn đệ đùa giỡn Vương Vi à?

Lúc này, cách đó không xa có tiếng chuông truyền đến, từng tiếng nối tiếp nhau, lầu chuông Sơn Âm sáng tối đều đánh một

lần, nhanh mười tám lần, chậm mười tám lần, sáu lần thành 180, chính là phải đánh một trăm linh tám lần. Buổi sáng đánh vào canh ba giờ Mão, ý là bắt đầu một ngày mới, buổi chiều là canh ba giờ Hợi, nói cho dân chúng trong thành biết là đã đến lúc nên nghỉ ngơi.

Trương Ngạc vỗ đầu một cái nói:

-Đã trễ thế này rồi, ta phải về nhanh thôi.

Trương Nguyên cười nói:

-Chị dâu Kỳ gia đúng là có gia pháp lợi hại, Trương Yến Khách đại náo thiên cung cũng phải đội thần chú kim cô.

Trương Ngạc cũng không phản bác, chỉ cười lớn:

-Giới Tử, đêm nay hưởng thụ đi.

Rồi “hừ” một tiếng, sau đó hát:

-Mắt sáng mờ lung, mồ hôi chảy xuống như ngọc, nhộn nhạo, chảy xuống một giọt mẫu đơn tâm, hay, hay.

Mang theo Năng Trụ đi thẳng trong tiếng chuông muộn.

Chương 303: Có nữ hoài xuân.

Trương Ngạc hát chính là những lời dân đảng khi Tây Môn Khánh và Phan Kim Liên yêu đương vụng trộm trong “Kim bình mai”. Trương Ngạc không nhớ tứ thư ngũ kinh nhưng dân từ diễm khúc lại nhớ rất rõ.

Mao Nguyên Nghi khoác áo khoác đứng ở mũi thuyền, cười hỏi Trương Nguyên:

-Trương huynh có gì khó xử, cần tại hạ giúp không?

Trương Nguyên chấp tay đáp:

-Đa tạ, không có gì.

Nói với Vương Vi:

-Tu Vi huynh, có thể đến ở tạm trong Lâm Khả viên của thúc tổ ta, cách đây không xa lắm.

Trương Ngạc nói không sai, lúc này không thể tìm thấy nhà trọ, Vương Vi có chút bất đắc dĩ, thấp giọng nói:

-Làm phiền Giới Tử tướng công rồi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Không đâu, có bạn từ phương xa tới là một niềm vui lớn.

Quay đầu nói với Vũ Lăng:

-Tiểu Vũ, trở về nói với mọi người, ta tiếp bằng hữu về muộn một chút.

Mục Chân Chân vội hỏi:

-Thiếu gia, để nô tỳ về nói.

Nói xong rồi vội vàng đi luôn.

Trương Nguyên biết tâm tư của Mục Chân Chân. Mục Chân cho là hẳn muốn Vương Vi, cho nên mượn cớ tránh đi, Trương Nguyên lắc đầu trầm nghĩ:

-Đúng là có chút phiền toái.

Vũ Lăng xách theo đèn soi đường, Trương Nguyên cùng Vương Vi đi đến hồ Bàng Công dưới Long Sơn, vừa đi vừa giới thiệu cho Vương Vi về Giới Viên, nói từng có Sơn Âm phụ lão so sánh Giới Viên với nơi bồng lai tiên cảnh. Đây chính là đệ nhất lâm viên của Sơn Âm.

Vương Vi nói:

-Ta ở chỗ Mi Công cũng được nghe danh Giới Viên, không ngờ hôm nay có vinh hạnh được ở trong đó.

Từ cửa Tây Quách Thủy đến công trình phía nam chân núi có hơn một dặm đường, còn chưa tới hồ Bàng Công, trời bỗng đổ mưa, hạt mưa rơi trên mặt lạnh như băng, Diêu thúc liền làm trọn bốn phận lấy một chiếc ô đưa cho Vương Vi, bọn họ chỉ có một cái.

Trương Nguyên không đợi Vương Vi mở miệng, liền nói:

-Đề Huệ Tương đi cùng ô với nàng.

Tiểu tì Huệ Tương dắt tay áo của mình che mưa:

-Trương tướng công hãy che ô cùng tiểu thư đi, nữ tỳ không ngại mưa.

Trương Nguyên nói:

-Nên ưu tiên cho phụ nữ.

Nói với Vũ Lăng, người dẫn bọn họ đi, ta đi trước tránh mưa.

Nói xong bước nhanh chạy về hướng Giới viên, Vương Vi từ phía sau hân kêu:

-Giới Tử tướng công, chờ ta một chút.

Một tay nhắc vạt áo, đôi chân nhỏ Dương Châu chạy đuổi theo.

Trong tiểu thuyết <> của Lỗ Tấn có viết Tây Thi đậu phụ Dương nhị tẩu với bàn chân nhỏ bó, tay cầm “Cầu khí sát” còn có thể chạy chốn nhanh, xem ra chân bó không huỷ hoại bàn chân nhỏ bé của nữ nhi, Trương Nguyên chạy chậm lại, cười nói:

-Tu Vi cũng có thể chạy sao?

Wang Vi có chút đắc ý nói:

-Sao lại không thể!

Đây không phải là lần đầu nàng chạy, nhưng chạy trong mưa xuân là lần đầu tiên, hơn nữa bên cạnh có nam nhân mà nàng ngưỡng mộ, có một cảm giác kích thích làm cho nàng cả người run rẩy.

Không đến nửa dặm đường, chỉ một lát đã chạy đến trước cửa Giới viên, hai người đứng dưới mái hiên thở dốc, cười. Trong đêm tối chỉ nhìn ra ánh mắt và hàm răng trắng của đối phương, bọn Vũ Lăng, Diêu thúc vẫn chưa chạy tới, khóm trúc trước Giới viên chỉ thấp thoáng bóng hai người bọn họ, nữ lang eo nhỏ răng trắng bỗng nhiên tiến gần lại, ôm chặt Trương Nguyên, nỉ non:

-Giới tử tướng công.

Giọng nói lượn lờ, cánh tay đã buông ra, khẽ cười, tâm hồn rung động, thân mình lùi về phía sau nửa bước, như gần như

xa.

Trương Nguyên không phải là thánh hiền ngồi mà không loạn, trên người cũng không có khuyết điểm, hẳn chỉ là một nam nhân có khả năng kiềm chế tốt, nhưng với một nữ lang hấp dẫn như Vương Vi hẳn không thể kháng cự. Vốn dĩ cũng có cảm giác với nàng, trong tình cảnh này, có thể không động lòng sao? Trong lúc này không cần phải xem xét đến đạo đức, không cần cảm thấy có lỗi với ai, đây không phải dối trá cũng không phải bạc tình, trong lòng tự hỏi, đa số mọi người đều sống vì mình, sống ở ngay trong giờ khắc này.

Trương Nguyên thấp giọng nói:

-Bị nàng khiếm nhã, ta muốn trả thù.

Hai tay ôm vòng eo nhỏ nhắn của Vương Vi, áp chặt vào trong lồng ngực, nhuyển ngọc ôn hương, trên người còn có hương vị mưa xuân ẩm ướt, cùng với hương thơm trên cơ thể, có một loại xuân ý cực kỳ mê người, hai má trắng mịn dụi dụi vào người hẳn.

Cổ họng Vương Vi phát ra một tiếng dịu dàng, nàng vừa rồi không kìm nổi lòng ôm Trương Nguyên, hiện tại bị hắn ôm ngược trở lại, trong lòng ngoài sự vui sướng còn có chút bối rối, thở dốc nói:

-Giới Tử tướng công, có người đến.

Trương Nguyên nói bên tai nàng:

-Nàng to gan như vậy cũng biết sợ sao?

Wương Vi sợ ngửa, rúc vào cổ, cười nói:

-Không sợ, Giới Tử tướng công ưu tiên bảo vệ nữ nhân yếu đuối.

Mưa không lớn, tí tí tách tách, chiếc đèn lung lay trong đêm tối chiếu vào bốn người đang đi đến, cách cửa Giới viên mười trượng thì chiếc đèn bỗng nhiên bị tắt.

Trương Nguyên nhẹ nhàng buông Vương Vi trong lòng ra, bắt đầu gõ cửa, nói lớn:

-Tạ thúc, cháu là Trương Nguyên, mở cửa hộ cháu.

Người giữ vườn họ Tạ, là nô bộc Tây Trương, một nhà bốn người ở trong gian nhà cỏ mấy phòng ở bên cạnh Giới viên, trông coi quản lí vườn, còn có một vườn rau nhỏ, cũng là do người làm vườn họ Tạ trồng. Nghe tiếng chuông đêm qua đi, lão Tạ đang định đi ngủ, lại nghe tiếng Trương Nguyên gọi cửa, nhanh chóng sai con chạy vào cơn mưa ra mở cửa, còn lão thì khoác một chiếc áo và xách đèn lồng theo, hỏi:

-Giới tử thiếu gia, có chuyện gấp gì vậy?

Trương Nguyên nói:

-Không có chuyện gì, ta có người bằng hữu muốn ở nhờ trong Giới viên mấy ngày, có thể ở Mai Hoa Thiện được chứ? Chỉ cần hai gian phòng là được.

Lão Tạ biết Trương Nguyên là chủ Sơn Âm hội. Trương Nguyên, Trương Đại mấy ngày hôm trước có dẫn theo một người dạo vườn hoa, vội nói:

-Có phòng, có phòng, đều trống cả, để tiểu nhân mang thiếu gia và vị công tử này đi.

Vương Vi đứng sau Trương Nguyên, hai má đỏ ửng, mắt sáng như nước, may mà đêm tối, nếu không lão Tạ nhất định sẽ nhìn ra điểm khác thường.

Các lâu: Lư Hương Đình, Mai Hoa Thiện, Vô Lậu Am, Hà Sảng Hiên đều có hành lang dài liên kết với nhau, và đều có mái hiên, hai người đi trên hành lang nghe thấy tiếng mưa lớn, Trương Nguyên nói:

-May mà chạy nhanh, nếu không thì ướt sũng rồi.

Vương Vi đưa mắt nhìn Trương Nguyên, khoé môi cong lên một nụ cười, thầm nghĩ: “Chạy nhanh cái gì, không phải là đã sớm đến trước cửa sao”.

Tình cảm con người kỳ lạ như vậy đấy, Giới viên giống như một đạo khảm, vào Giới Viên, cái cảm xúc không rõ rệt của cả hai đều đã được mở ra, một cái ôm nhưng đã thể hiện được hết tình cảm, nhưng không biết tại sao Vương Vi lại cảm thấy có chút bất an, cảm giác mình ngàn dặm xa xôi đến rồi nhào vào ôm thì Trương Nguyên sẽ khinh thường nàng không? Hơn nữa, cái quá trình này có vẻ hơi vội vàng, nàng không muốn bị

gả làm thiếp của Trương Nguyên, đến Sơn Âm chỉ là muốn nhìn hắn một chút, ngắm nhìn phong cảnh nơi mà hắn sống.

-Làm được chuyện gì thì làm.

Trương Nguyên nói:

-Không nói bóng nói gió, nói thật.

Nhìn vẻ ngai ngùng xinh đẹp dưới ánh nến của Vương Vi, hai tay xinh đẹp giao nhau, ngón tay nhỏ bé trong suốt như ngọc, giờ tay nắm chặt một bàn tay nàng, Vương Vi khẽ giật ra liền bị hắn giữ chặt hơn, đầu cúi thấp, gò má đỏ ửng.

Trương Nguyên nhẹ giọng hỏi:

-Tu Vi, nàng có tính toán gì không?

Tu Vi cũng không biết mình có dự định gì nữa, nàng đến Sơn Âm xem như mua dây buộc mình, chui đầu vào lưới? Nàng muốn sống một cuộc sống tự do tự tại. Năm ngoái ở Kim Lăng nàng còn cùng hắn thảo luận cái gì gọi là tự do, Trương Nguyên nói không ai có thể bắt bản thân làm gì thì đó chính là tự do. Sau nàng bị hậu duệ Tề vương cưỡng bức, mới khắc sâu lời hắn nói, nàng một nữ tử phong trần có thể tìm được một nam nhân tốt yêu mình là tốt rồi, Trương Nguyên sẽ yêu quý nào sao? Có thể, người này có một ý chí và sự chu đáo hiếm thấy, giống như khi nãy để nàng và Huệ Tương cùng che ô. Nếu là Mao Chỉ Sinh, Ôn Như Khiêm thì bọn họ cũng sẽ chăm sóc nàng, nhưng sẽ xem nhẹ Huệ Tương. Nàng thích những nam nhân chu đáo, cẩn thận mới là người có tài lớn.

Vương Vi chậm rãi ngẩng đầu, lông mi khẽ chớp, duyên dáng chăm chú nhìn Trương Nguyên trước mắt, đôi mắt kia chú ý đến mức chảy nước, đó không phải là nước mắt, Vương Vi mở miệng, giọng rất nhỏ, cũng may Trương Nguyên rất thính, nghe được lời nàng nói:

-Giới Tử tướng công lại nghĩ gì?

Tay Vương Vi rất mềm, mềm như không xương vậy, rất thoải mái, hắn nhẹ nhàng vuốt tay nàng, nhìn thẳng vào mắt Vương Vi nói:

-Ta sợ nói ra nàng lại cự tuyệt, như vậy ra không chịu nổi.

Lông mi nàng chột hướng lên, mũi thở nhẹ ra, rất đáng yêu, nói:

-Chàng là nam tử, chẳng lẽ muốn tiểu nữ mở miệng trước.

Nói xong những lời này, mặt nàng đỏ ửng.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Nói rất đúng, vậy, Tu Vi, đợi sau hôn lễ ta sẽ cưới nàng, được không?

Trương Nguyên cuối cùng cũng mở miệng, Vương Vi trong lòng vui mừng, nhưng hai chữ "sau hôn lễ" làm nàng thấy khó hiểu, lo sợ cả không dễ tính, hàng ngày sống một cuộc sống không mấy vui vẻ, không bằng sống trong Cự Viện tự do, nếu gấp gáp đưa ra quyết định không bằng hoãn lại không vội đưa ra câu trả lời:

-Cũng không vội, Giới Tử tướng công vẫn nên chuẩn bị tốt cho kì thi hương, nếu không thì...

Trương Nguyên tiếp lời nói:

-Nếu không thì sẽ bị người ta nói là hiếu sắc bỏ bê học hành

Wang Vi cười:

-Đúng thế, cái tội danh này tiểu nữ không gánh nổi, cho nên không cần vội, dù sao ta cũng đợi chàng.

Trương Nguyên hôn mu bàn tay của Vương Vi, nàng khẽ run, bộ dạng có vẻ rất nhạy cảm, vẻ mặt xấu hổ nhưng không giấu nổi vẻ vui mừng, trong lòng lại rất nặng nề.

Lúc này tiểu ty Huệ Tương đi vào "A" một tiếng:

-Tướng công, tiểu thư, sao hai người lại ngồi xuống, còn chưa lau mà.

dif]>

Chương 304: Vết bản động tâm.

Vương Vi nhẹ nhàng rút bàn tay ra khỏi tay Trương Nguyên, nói:

-Chạy mệt, dù sao xiêm y ướt cũng phải thay.

Nói xong đứng lên, để Huệ Tương lau.

Trương Nguyên cũng đứng lên, sóng vai với Vương Vi đứng bên cạnh cửa sổ ngắm mưa đêm, hoa cỏ bên cạnh Mai Hoa thiện phòng rất tươi tốt, trong không khí vẫn còn phảng phất hương hoa, nàng nói:

-Trận mưa này xem ra chưa thể tạnh ngay được.

Lời vừa nói lại thấy có chút không ổn, dù không ngoảnh mặt nhưng cũng có thể biết hắn đang cười, hừ một tiếng nói:

-Giới Tử tướng công rất vui sao?

Trương Nguyên nói;

-Không phải vui vẻ, là đáng tiếc, nếu như không mưa, ta còn có thể ngồi lâu một chút.

Vương Vi kinh ngạc, bỗng nhiên tỉnh ngộ, nói:

-Chàng có cha mẹ rất thương yêu chàng.

Nhớ tới cha mẹ mình, nàng nhẹ nhàng thở dài một tiếng, cha nàng là Châu học chánh của Tuy Dương, nếu không phải vì bệnh chết trên đường về quê, nàng sao phải lưu lạc đến chốn thanh lâu, cũng có thể làm vợ người khác, chỉ có điều nếu như vậy nàng không thể gặp Trương Nguyên, rốt cuộc đây là hạnh phúc hay bất hạnh?

Trương Nguyên cầm tay nàng, không nói gì, có tiếng lão Tạ vọng đến:

-Thiếu gia, có người từ phủ đến đón người rồi.

Vương Vi thở phào một hơi, nhưng lại cảm thấy mất mát.

Đến đón hắn là Lai Phúc và Mục Chân Chân, mang theo bốn cây dù, Vương Vi che dù tiễn Trương Nguyên ra Hoa Mai Thiên. Lai Phúc nhận ra thư sinh này là Vương Vi, kinh ngạc há to miệng, Vũ Lăng lén chọc vào eo Lai Phúc, lúc đó y mới phục hồi vẻ mặt.

Hai người sóng vai đi, hạ giọng nói:

-Ngày mai Hàn xã tụ tập, không mưa thì tốt.

Trương Nguyên nói:

-Điều này cũng không ảnh hưởng đến sự náo nhiệt của Hàn xã, cả núi che ô cũng là một cảnh thú vị.

Nàng hỏi:

-Núi nào?

Chàng chỉ tay về hướng bắc nói:

-Sáng sớm ngày mai nhìn về hướng này, có thể nhìn thấy.

Nàng vui vẻ nói:

-Là núi Long Sơn sao?

Trương Nguyên ngạc nhiên nói:

-Tu Vi cũng biết núi Long Sơn?

Nàng mỉm cười không đáp, thầm nghĩ: “người mà chuyện từng nghe qua một lần không bao giờ quên như Trương Giới Tử mà cũng quên chuyện này sao? Năm ngoái trong thuyền ta đã xem chàng viết “Long Sơn tuyết”, lại nghe Trương Tông Tử, Trương Yên Khách nói, nàng hiểu rất rõ danh thắng Sơn Âm.

Ở trước cửa viên, Trương Nguyên nói:

-Tu Vi nghỉ ngơi cho tốt, ngày mai có thể đi chơi trong vườn, ngày kia ta đến thăm nàng.

Gật đầu, che dù, cùng Mục Chân, Vũ Lăng, Lai Phúc đi về phía Học Phủ cung, đi được mấy trượng, lại bảo Lai Phúc ngày mai tới đây hỏi Diêu thúc xem có thiếu gì không, trước tiên tạm mang một ít gạo Thiệu Hưng, dầu vừng, rau xanh và than củi đến.

Lai Phúc liền tuân mệnh.

Vương Vi đứng trước cửa viên nhìn bốn người bước đi, gió xuân se lạnh, dãy đèn lồng dài chiếu sáng dưới hàng hiên. Khoé miệng nàng lộ chút ý cười, mắt nàng rất tốt, cách mười trượng còn có thể thấy vết bẩn ở vạt áo của Trương Nguyên, chàng dính mưa lại ngồi trên chiếc ghế đầy bụi, đã bị bắn một vết lớn.

Không biết tại sao, vết bản kia lại làm nàng cảm thấy vui vẻ, không nhìn được cười ra tiếng, nàng nghĩ Trương Giới Tử, cho dù có một ngày chàng phụ ta, ta cũng sẽ không thích chàng nữa, nhưng ta sẽ vẫn thích vết bản trên vạt áo của chàng.

Nghĩ như vậy, nàng thật sự cười ra tiếng, lại nhẹ nhàng”phì”một tiếng, thầm nghĩ: “sao lại nghĩ đến chuyện Giới Tử phụ ta, Tu Vi người đúng là nghĩ ngợi lung tung, người đúng là vui đến lú lẫn rồi”.

Mưa một đêm không dứt mãi đến hùng đông mới dừng. Vương Vi thức dậy sớm, một tia sáng chiếu vào xuyên qua cửa sổ, nhìn thấy Huệ Tương đang ở một bên ngủ say, lặng lẽ đứng dậy, thay quần áo, búi tóc, đội khăn trùm đầu, vòng qua đến cửa, vừa mở cửa, hương hoa xộc thẳng vào mũi, Ngu Mỹ Nhân, còn có thược dược mới nở, muôn hồng ngàn tía trong ánh bình minh, đẹp không tả nổi.

Nàng thầm nghĩ:

-Giới viên này của Sơn Âm quả là danh bất hư truyền, tiên sinh Trương Túc Chi rất biết hưởng lạc, Giới Tử vẫn là tiết kiệm, Đông Trương nghèo mà Tây Trương giàu, nhưng mà Giới Tử có vẻ cũng không nghèo.

Vương Vi lấy nước sạch súc miệng, nước này là từ một con suối nhỏ từ Mi Sơn chảy xuống, Vương Vi vén áo ngồi xuống, vốc nước uống một ngụm, nước rất ngọt, pha trà rất hợp, đang lúc súc miệng, nghe thấy tiếng chuông, đây là tiếng chuông buổi sớm của thành Sơn Âm, cũng là nhanh mười tám tiếng, chậm mười tám tiếng, tổng cộng một trăm lẻ tám tiếng.

Vương Vi lắng lắng nghe, nàng từng nghe qua tiếng chuông Kim Lăng, tiếng chuông Hàng Châu, tiếng chuông ở mỗi thành khác nhau, cảm nhận được những khác biệt rất nhỏ, trong lòng có một cảm giác vui mừng khó hiểu, thầm nghĩ: “Mình từng nghe qua tiếng chuông đêm và sáng của thành Sơn Âm, thế là mình đã ở Sơn Âm một ngày”.

Tiếng chuông cuối cùng vẫn còn văng vẳng chưa dứt, Vương Vi đứng bên cạnh con suối nhìn về phía bắc, nhưng giống như là nhìn thấy trên nền bầu trời trong xanh vừa được gột rửa hiện ra một đỉnh núi màu xanh thẫm, đây chính là Long Sơn, giống

như là tư thế một con sư tử lớn chạy đến bên hồ Bàng Công đột nhiên dừng lại uống nước.

Vương Vi lẩm bẩm nói:

-Hôm nay trời nắng rồi, Trương Xã đầu đúng là người có phúc vận. Tuy nói cả núi che ô cũng là giai thoại, nhưng lại có nhiều bất tiện, bây giờ thì tốt rồi, cuộc tụ hội hôm nay mình không thể bỏ qua, vả lại xem Giới tử nói gì với mọi người.

Nàng trở lại thiện phòng, thấy Diêu thúc, Tiết Đồng, Huệ Tương tất cả đều đã thức dậy, đều là bị tiếng chuông buổi sáng đánh thức, nàng nói:

-Tiết Đồng, cùng đi với ta lên Long Sơn, Diêu thúc và Huệ Tương thì ở lại đây.

Diêu thúc nói:

-Tu Vi cô nương ăn cháo rồi đi.

Nàng nói:

-Không cần, lên núi mua chút gì ăn là được rồi.

Vào phòng lấy một chiếc quạt Liễu Ngọc dài dẫn theo Tiết Đồng đi ra hướng cửa chính.

Lão Tạ đang nói gì đó với con trai, thấy chủ tớ Vương Vi đi đến, liền chấp tay trước ngực thi lễ, nàng mỉm cười gật đầu một cái, cùng Tiết Đồng ra cửa chính, lão Tạ đêm qua không nhìn thấy rõ dung mạo của Vương Vi, lúc này mới thấy thư sinh này còn xinh đẹp hơn con gái, bưng tỉnh nói:

-Khó tránh Thiếu gia lại chăm sóc thư sinh này đến vậy, sớm biết các thiếu gia Trương tây rất kỳ lạ, Giới tử thiếu gia cũng học được rồi, chắc chắn, những thiếu gia có tiền thật kỳ lạ: thích nam nhân.

Lão Tạ lắc đầu, quét rác.

Vương Vi mang theo Tiết Đồng tìm được thêm đá dẫn lên Long Sơn, lúc này trời vừa mới sáng, ngọn núi trong thành này không một tiếng động. Tiết Đồng cung không rời tay, bước đi nhanh nhẹn, bỗng nhiên bắn một mũi tên vào phía lùm cây, một con chim lông đen trắng rơi xuống, hù dọa một đám chim bay lên, Tiết Đồng nhảy qua nhặt con chim kia lên, vui vẻ nói:

-Chim sẻ trên núi lớn rất ngon.

Vương Vi hơi sảng giọng:

-Không được bắn chim. Chúng ta ở nhờ trong vườn nhà Thúc tổ của Giới Tử tướng công, đó là thiện phòng, còn muốn nướng chim ăn sao?

Tiết Đồng bắt đắ dĩ đem con chim đặt trên thềm đá bên cạnh, lâu bầu nói:

-Đáng tiếc, không biết người nào được lợi đây.

Đi theo Vương Vi lên núi, hỏi:

-Tu Vi, chúng ta có thể ăn thịt cá không?

Vương Vi nói:

-Ôi, người cả ngày chỉ biết ăn, chúng ta cũng không phải là ni cô, sao lại không thể ăn thịt cá?

Tiết Đồng “ô” một tiếng, lúc này mới yên tâm, quay đầu nhìn con chim đã chết trên thềm đá, hi vọng nó bay đi, không muốn tiện lợi cho người khác.

Vương Vi nói:

-Tiết Đồng, đói bụng rồi đúng không? Chúng ta đến miếu thành hoàng trên lưng chừng núi mua chút gì ăn.

Tiết Đồng ngạc nhiên nói:

-Vi tiểu thư đã từng đến đây rồi sao?

Vương Vi đắc ý cười, lắc đầu nói:

-Không, đây là lần đầu tiên.

Tiết Đồng ngược đầu nhìn xung quanh, không thấy có cái miếu nào nói:

-Sao Vi tiểu thư biết có miếu ở lưng chừng núi--tiểu nhân biết rồi, có phải là Giới tử tướng công nói phải không?

Nàng cười không đáp, thầm nghĩ: “Long Sơn tuyết, không biết ông từ (người trông coi miếu) trong đó có khoẻ không?”

Vừa rẽ vào đoạn đường khác, nhìn thấy một toà miếu sừng sững ở trên lưng chừng núi, một lão đạo chống gậy ở trước cửa miếu chỉ huy bày hương án, các loại trái cây và hoa, nhân

cơ hội tụ tập của Hàn xã kiếm chút đỉnh, thấy chủ tớ Vương Vi đi đến, ông từ đầu bạc phơ mặt tươi cười nói:

-Vị công tử này đến thật sớm, mua chút hoa quả đi, đợi đến khi hơn ngàn thư sinh lên núi, lúc đó sợ sẽ không mua được.

Vương Vi ra hiệu cho Tiết Đồng mua một ít bánh ngọt hoa quế, bánh ngọt nhân đường, còn có nửa cân dâu tây, Tiết Đồng còn nói với ông lão:

-Lão thần tiên, công tử nhà ta muốn nghỉ chân nhờ trong miếu, xin làm phiền một chút.

Ông lão nói:

-Được được, công tử xin tự nhiên.

Vương Vi liền tới lầu gỗ bên phải ngôi miếu, nàng từng nghe Trương Ngạc nói qua về nơi này, Nguyên Tiêu năm xưa hội đèn lồng Long Sơn có một kẻ vô lại mang theo giỏ đồng giò trò ở đây, nhưng mà bây giờ đây chỉ là một toà lầu trống, Vương Vi ăn mấy miếng bánh hoa quế, dựa vào lan can từ trên cao nhìn xuống những con đường ngoằn ngoèo trên núi, nghĩ thầm:

-Ta đứng chỗ này, Gió từ công lên núi ta có thể nhìn thấy.

Đường lên núi sáng sớm vắng vẻ, có mấy con chim sẻ đang nhảy nhót, ánh sáng mặt trời chiếu đến, thêm đá trắng xanh, hoa cỏ mọc đầy xen kẽ trong khe núi đá lởm chởm, chim sẻ sặc sỡ, hoa dại nở lác đác, ánh trắng khiến mọi vật có màu thủy mặc, ánh mặt trời lại khiến mọi vật đều tươi tắn đầy sức sống.

Vương Vi nhìn mọi thứ, mỉm cười, cũng không có ý định theo đuổi suy nghĩ, nhưng mỗi câu, mỗi động tác, mỗi biểu cảm cùng với Trương Nguyên hôm qua lại tự nhiên hiện lên, làm lòng nàng vô cùng vui vẻ.

Có vẻ như là đã sáng rồi, chim tước trên núi bỗng trở lên kinh sợ, có người lên núi, đầu tiên là hai tỷ nữ, đang cầm túi vải, đi phía sau ở trên con đường gấp khúc là một đôi vợ chồng, nam mặc quần áo xanh, nữ mặc đồ vô cùng trang nhã, cầm tay nhau bước lên thêm đá, bộ dạng rất ân ái, sau đôi vợ chồng là hai người hầu, mang theo hộp đồ ăn.

Chương 305: Vương gặp Vương (1).

Sáu người này theo con đường nhỏ đến miếu, ông lão cũng nhiệt tình chào mời, một người hầu mua một ít rượu, nói muốn vào miếu nghỉ chân, ông lão đã quên trước đó đã có một thư sinh đi vào, nhưng dù không quên lão cũng mặc kệ, nói:

-Đâu có, đâu có, Hiền Khang Lệ xin cứ tự nhiên.

Ở bên trái lầu Tiết Đồng một miệng nhai đầy bánh ngọt, vụng về nói:

-Vi tiểu thư, có người lên.

Vương Vi nói:

-Không có cách nào khác, núi này hôm nay nhất định là kín hết chỗ. Nhớ rõ, gọi ta là công tử.

Sàn gác vang lên tiếng động, một tỷ nữ tóc trái đào lên trước, nhìn thấy Vương Vi “a” một tiếng, vội quay đầu lại nói:

-Tiểu thư, có người trên này rồi.

Có một người theo sau nữ tỷ vừa rồi đi lên, liếc mắt nhìn chủ tớ Vương Vi một cái, nhanh chóng nháy mắt với cô ta, nữ tỷ kia liền im bặt, một đôi vợ chồng trẻ đi lên hành lang, người phụ nữ nghiêng người không đối mặt với Vương Vi, vị công tử áo xanh lại chấp tay thi lễ với nàng, mở to hai mắt cười cười, không nói gì, kéo thiếu phụ đến một góc khác của hành lang.

Vương Vi đáp lễ, trong lòng ngạc nhiên, nàng rất biết nhìn người, đầu tiên đã cảm thấy công tử áo xanh kia là nữ cải trang, lại nhìn bộ dạng đó, là bó chân, giống nàng, không ảnh hưởng đến đi lại, nhưng quan sát cẩn thận, bó chân với bước đi thoải mái vẫn có chút khác biệt.

Vương Vi trầm nghĩ:

-Thiếu phụ kia là thật, có vẻ buồn sầu, nhìn qua có vẻ lớn hơn công tử áo xanh kia vài tuổi, vị công tử này chưa đến hai mươi, hai người này dung mạo có nét giống nhau, có lẽ là tỷ

muội-tỷ muội đóng giả vợ chồng đi chơi núi, thật là ngạc nhiên.

Một người hầu đưa đến hai cái ghế, mời đôi giả loan giả phượng đó ngồi, sau đó khoanh tay trước ngực đứng giữa hành lang, giống như bức tường thịt ngăn cản tầm mắt Vương Vi.

Chiếc ghế đó là của miếu, Tiết Đồng cũng đi tìm để cho Vương Vi ngồi, ghế ở đây đều làm từ bạch đàn vàng, rất nặng, hai người hầu nhìn thấy Tiểu Đồng có thể đưa chiếc ghế lên lầu, đều cảm thấy kinh ngạc, lại thấy Vương Vi đẹp vô cùng, hai người hầu ghé tai nói:

-Vị thư sinh bên kia cũng là nữ cải trang nam?

-Sẽ không phải là đồng tính chứ?

-Khó nói chắc được.

Vương Vi tai thính mắt tinh, giọng hai người này tuy đã hạ rất thấp, nhưng vẫn bị nàng nghe thấy, "hừ" lạnh một tiếng, hai người im bật lập tức giả bộ như đang ngắm cảnh.

Vương Vi trầm nghĩ:

-Cái gì gọi là "cũng là nữ giả trang nam", như vậy công tử áo xanh kia cũng như vậy, không thể nghi ngờ.

Nghe thấy giọng người thiếu phụ từ hành lang:

-Đội lát nữa còn có người đi lên thì làm sao, nhiều người ta không quen, ta về trước đây.

Nữ lang áo xanh giả vờ giọng thô nói:

-Sợ cái gì, có vi phu ở đây.

Thiếu phụ kia khẽ cười một tiếng, thấp giọng nói:

-Muội cũng đừng giả giống quá như vậy.

Nữ lang áo xanh nói:

-Sợ gì, không ai nhận ra chúng ta đâu.

Dứt lời, nghiêng đầu nhìn về hướng Vương Vi, nàng đang ngồi ở trên ghế, bắt chéo chân như nam tử vậy, mười ngón tay đan vào nhau đặt trên đầu gối, nữ lang áo xanh kia thấy Vương Vi rất giống một nam tử nho nhã, liền học theo bắt chéo chân, thiếu phụ kia liếc nàng một cái, nói:

-Muội làm bài thơ “Hoa đào trong mưa” đêm qua vẫn chưa xong, bây giờ có thể hoàn thành tiếp.

Vương Vi nghe nói muốn làm thơ, bèn ngưng thần yên lặng nghe, thấy nữ lang áo xanh kia nói:

-Đêm qua đã làm bốn câu:

“Hàn phong vi thấu nhập thê thanh,

Quá vũ yêu đào sắc dịch khuynh

Oanh thấp vũ y liên diễm đã

Đài thương hoa ảnh phổ tâm tình”.

Vương Vi kinh ngạc, bài thơ vịnh hoa đào trong mưa của nữ lang áo xanh này vừa nhã nhặn vừa cao thượng, thi cách chuẩn mực. Cái gọi là thi cách, chính là chỉ sự rèn luyện hàng ngày của thi sĩ, Vương Vi thầm nghĩ:

-Không biết nữ lang áo xanh này là người như thế nào. Tuổi cũng xấp xỉ mình, nhưng tài làm thơ thì cao hơn mình, Sơn Âm quả là nơi sinh ra những tài tử tài nữ.

Nghe nữ lang áo xanh kia ngâm nga một lúc, bốn câu tiếp theo là: “Phi yên sạ yểm lô phong thất.

Tân thảo nuy tàn khúc kính quỳnh.

Thập đắc lạc vân thiên dĩ mộ.

Viễn lâm diêu thính đoạ xuân thanh.”

Vương Vi không kìm nổi khen một tiếng:

-Thơ hay!

Nữ lang áo xanh kia quay đầu nhìn, trừng mắt cười nói:

-Huynh đài quá khen.

Nghe thấy thiếu phụ kia ho nhẹ một tiếng, ý là không muốn để nữ lang áo xanh kia tiếp lời, nàng ta cũng ngồi nghiêm chỉnh, không nhìn Vương Vi, Vương Vi thầm nghĩ;

-Cô gái này không phải là người ở đây “Phi yên sạ yểm lô phong thất”, đỉnh Lô này là chỉ người ở Đỉnh Hương Lô ở Hội Kê.

Lại nghĩ đến bộ dạng đáng yêu của nàng ta, ánh mắt tròn to, vẻ hiều kỳ.

Giờ Thìn canh ba, lục tục có người lên núi, tùm nãm tùm ba, lớn giọng cười, hăm hở, đi qua trước miếu, cũng không nói muốn nghỉ chân tại đây, đi theo con đường nhỏ dẫn về hướng đồi Bồng Lai, nghe có cả giọng của người Kim Lăng, Hàng Châu, Tùng Giang, Đồng Thành tất cả đều có, tiếng nói không dứt, mảnh núi Long Sơn yên tĩnh đã huyền não hẳn lên.

Vương Vi chú mục vào con đường dẫn lên núi, trông ngóng bóng dáng Trương Nguyên, lúc này, hàng dài sĩ tử lên núi bỗng nhiên chấm dứt, hồi lâu sau cũng không thấy có người lên, Vương Vi liền biết Trương Nguyên đến rồi, quả nhiên trong tiếng cười nói, ba huynh đệ Trương thị đang đi vòng trên đường núi, Trương Ngạc bên trái, Trương Đại bên phải, ở giữa là Trương Nguyên, thân hình cao ráo, tao nhã, vừa đi lên núi vừa quay đầu nói chuyện với người phía sau.

Vương Vi giỏi đoán ý qua lời nói và sắc mặt, nàng phát hiện lúc Trương Nguyên nói chuyện với người khác có một đặc điểm, chính là vô cùng chăm chú, đều là ôn hoà nhìn đối phương, bình thường rất ít ngắt lời, như vậy sẽ làm cho người đó cảm thấy Trương Nguyên rất coi trọng mình. Hàn Xã của Trương Nguyên có thể có nhiều hội viên như vậy, là do thanh danh Trương Nguyên là thứ nhất, nhưng quan trọng hơn cả là thiện ý của Trương Nguyên lúc tiếp xúc với người khác làm cho họ thấy Trương Nguyên đáng kết giao.

Vương Vi thầm nghĩ: “Trương Xã thủ rất có sức hấp dẫn”.

Nghĩ vậy, nàng mỉm cười, cảm thấy kiêu hãnh. Nàng dựa vào lan can, lộ ra nửa mặt giữa hai cột, nhìn Trương Nguyên từng bước đi đến miếu, nhìn Trương Nguyên mua chút hoa quả của ông lão, hai mắt nàng chú mục vào Trương Nguyên, nữ nhân khi yêu thật sự là thần hồn lệ chi.

Nhưng Trương Nguyên chỉ chào hỏi ông lão một câu, chân không dừng bước, nhưng đứng vào lúc này nàng lại nhìn thấy Trương Nguyên ngẩng đầu nhìn khoảng không lâu bên trái, trong lòng Vương Vi nhảy dựng lên, nghĩ Trương Nguyên sẽ nhìn thấy nàng, nhưng căn bản hắn không nhìn thấy nàng, vì

hắn không nhìn về hướng này mà đang nhìn nữ lang áo xanh kia, khẽ gật đầu chào, quay đầu nói chuyện với Trương Ngạc.

Lòng Vương Vi trầm xuống, nhìn nữ lang áo xanh kia, dựa vào lan can mà đứng, nhìn Trương Nguyên đi, bất động một hồi, nghe thiếu phụ kia nói:

-Đừng xem nữa, đã sớm đi rồi, đừng để cho người khác nhìn thấy muội.

Vương Vi trầm nghĩ:

-Chẳng lẽ nàng ta là Thương tiểu thư vị hôn thê của Giới Tử tướng công? Đúng, đúng vậy, Thương tiểu thư ở Hội Kê, biết Giới Tử tướng công hôm nay sẽ tụ tập Hàn xã, ở miếu này chờ trước, Giới Tử tướng công nhất định là biết trước việc này, cho nên hai người mới bốn mắt nhìn nhau, thiếu phụ kia hẳn là tỷ tỷ của Thương tiểu thư.

Cho rằng nữ lang áo xanh kia chính là Thương tiểu thư, trong lòng Vương Vi có chút mất mát, bất an tự coi lại mình, luận dung mạo nàng ta không bằng nàng, nhưng bộ dạng khi cười rõ lên rất mê người, có thể tưởng tượng Giới Tử tướng công nhất định rất thích Thương tiểu thư cười, luận tài học, theo như bài thơ "Hoa đào sau mưa" có thể nhìn ra tài học của Thương tiểu thư này cao hơn nàng, so sánh như vậy, nàng thật sự nửa điểm ưu thế cũng không có, sau này bước vào Trương môn, nàng làm sao giữ được sự sủng ái của Trương Nguyên?

Vương Vi bỗng cảm thấy lo lắng, không ngừng nhìn trộm nữ lang áo xanh, mấy trăm sĩ tử đi qua quán hàng trên núi nàng đã không còn thấy nữa, hồn bay phách lạc ngồi một lúc lâu, sàn lâu có tiếng động, lại có người lên, đầu tiên là hai người hầu, sau đó là một lão thân sĩ sống mũi cao, khoảng năm mươi tuổi, mặt đỏ đang đỡ một lão nho có cái trán cao hơn sáu mươi tuổi lên lầu, lão nho này chân trái ngắn hơn chân phải vài tấc, tay trái chống một cây gậy ngắn, lúc đi không vững lắm.

Vương Vi vừa rồi không để ý, không thấy lão Nho này lên núi như thế nào, đứng lên, đang định sai Tiết Đồng mang ghế cho lão Nho đó, nữ lang áo xanh kia đã sai người hầu lấy ghế của nàng ta mang đến, lão Nho kia nói:

-Đa tạ.

Liền ngồi xuống.

Vương Vi bảo Tiết Đồng lấy ghế của nàng cho lão thân sĩ mặt đỏ, Tiết Đồng nói:

-Công tử cứ ngồi đi, ta đi tìm ghế.

Nhanh chóng xuống lầu, chỉ một lát sau mang một cái ghế tới trước mặt lão thân sĩ mặt đỏ đó.

Lão thân sĩ cười nói với Tiết Đồng:

-Đa tạ tiểu ca.

Lại chấp tay với Vương Vi, ngồi trên ghế, ghế hơi thấp bé thân hình lão thân sĩ ngồi lên có chút buồn cười.

Lão thân sĩ mặt đỏ thân thiện nói:

-Nam Cao huynh sao lại muốn lên Long Sơn gặp Trương Nguyên?

Vương Vi nghe lão nói đến Trương Nguyên, thu hồi tâm tư mơ màng lại, yên lặng nghe hai người này nói gì đó, liếc mắt thấy nữ tử áo xanh kia cũng đang nghe.

Lão Nho què chân nói:

-Xem Trương Nguyên nói cái gì đó, hôm nay Hàn Xã tụ tập hẳn phải diễn thuyết trước mặt mọi người.

Thân sĩ mặt đỏ nói:

-Đây là lần đầu Hàn Xã tụ tập, thanh thế thật sự không nhỏ, lại có thư sinh từ khắp nơi đến tham dự, Trương Nguyên tuổi còn nhỏ mà có được sức hút như vậy, ý chí không nhỏ.

Chương 305: Vương gặp Vương (2).

Lão Nho què chân ỏi:

-Tháng chạp năm ngoái có cuộc nói chuyện ở Đông Lâm, ta đã biết Trương Nguyên chí lớn, chỉ không ngờ hắn lại hành động

nhANH NHƯ VẬY, TA MUỐN XEM HẮN SẼ NÓI GÌ VỚI NHỮNG NGƯỜI TRONG XÃ.

Lão thân sĩ mặt đỏ nói:

-Nam Cao huynh thật sự quá coi trọng Trương Nguyên, đi cả chặng đường xa đến nghe hậu bối diễn thuyết.

Lão Nho nói:

-Cũng là du xuân, đường núi Sơn Âm đẹp vô cùng.

Vương Vi nghĩ:

-Hai người này khẩu khí không nhỏ, nhất định là những đại nho nổi danh, đúng rồi, tháng Chạp năm ngoái, Đông Lâm, chính là tháng mười một năm ngoái Giới Tử tướng công từ Kim Lăng về Sơn Âm khi ở thư viện Vô Tích Đông Lâm gặp gỡ hai người này, hai người này đúng là đánh giá rất cao Giới Tử tướng công, hai người này là ai? Hiện nay chủ trì Đông Lâm là Cảnh Dật tiên sinh Cao Phan Long, lão thân sĩ mặt đỏ này gọi lão nho què chân là Nam Cao huynh, Nam Cao là ai?

Vương Vi giao lưu nhiều với danh sĩ Giang Nam, nhưng nhất thời không nhớ nổi ai tên Nam Cao, những người có học thức ngoại trừ tên họ không thể tùy tiện sửa, nhưng đổi chữ lại rất nhiều, còn có người tùy hứng sửa, cho nên chỉ nghe hiệu không dễ biết họ là ai.

Đúng lúc này, chợt nghe một âm thanh vang vọng Long Sơn:

-Từ xưa đến nay chưa từng có Thánh Hiền nào đóng cửa một mình, từ xưa đến nay không có học vấn nào cách biệt, cô lập.

Những người trên lầu đồng loạt lộ ra thần sắc kinh ngạc, ai có thể có tiếng nói to như vậy? Lập tức mấy trăm người cùng mở miệng, những người này nói chuyện với ai, Trương Nguyên ư? Chẳng lẽ đây là lời mở đầu của Trương Xã thủ với những người trong Hàn Xã?

Lão nho đứng dậy, bám vào lan can nhìn lên núi, nghiêng tai lắng nghe, giọng nói kia to như cuồng phong đang gào thét, quét ngang hết thảy. Long Sơn trong lúc này chỉ nghe thấy âm thanh này:

-Nhưng trong lúc này, phong tục không cổ, quan chỉ bo bo giữ mình, dân thường chỉ cầu ăn uống no đủ, người làm quan

trong triều không suy nghĩ vì vua vì nước, quan địa phương không suy nghĩ cho lê dân, sĩ phu ẩn cư trong rừng, gặp nhau nói chuyện cứu thân, luận bàn đức nghĩa, không suy nghĩ đến thể đạo, làm như vậy, thì cho dù có đẹp thì quân tử cũng khinh thường.

Lão nhân sĩ kia vỗ mạnh vào lan can khen:

-Nói hay!

Giọng nói kia vẫn vang:

-Một làng có sức sống thì có thể thống nhất một làng, một nước có sức sống thì có thể thống nhất một nước, một thiên hạ có sức sống thì có thể thống nhất thiên hạ, có tinh thần muôn đời thì có thể thống nhất muôn đời.

Trong lòng Vương Vi run rẩy, đây là một Trương Nguyên khác, một Trương Nguyên mà nàng không lí giải được, đêm qua hắn còn cùng nàng ngồi trong thiện phòng, nắm tay nói nhỏ nhẹ, lúc này, nghe giọng nói đó, những lời nói về tình hình thế sự, Vương Vi mới biết trái tim Trương Nguyên khó có thể nắm chắc. Nhưng cũng bởi vì như vậy, Vương Vi lại cảm thấy nàng lại càng thích hắn hơn, đây chính là kỳ nam tử trong thế gian mà nàng theo đuổi.

Giọng nói lớn đó nói:

-Hàn Xã ta có tinh thần- quốc gia hưng thịnh suy vong thất phu cũng có phần trách nhiệm-nguyện cùng các đồng nghiệp trong Hàn Xã ta, gió lạnh nhiệt huyết, rửa Càn Khôn.

-“ Quốc gia hưng thịnh và diệt vong, thất phu cũng có trách nhiệm.”

-“ Gió lạnh nhiệt huyết, rửa Càn Khôn.”

Tiếng hô đó còn vọng thật lâu trên Long Sơn, mọi người đồng thanh, như vậy sẽ có sức cuốn hút rất lớn, giống như thôi miên, sẽ in dấu thật lâu trong lòng mọi người, sẽ có ảnh hưởng rất lớn đối với bọn họ.

Cây gậy của lão Nho què đập xuống đất, tinh thần kích động, lớn tiếng nói:

-Cảnh Dật huynh, nghe màn tuyên thệ này của Hàn Xã, chuyện này đi không uổng, chúng ta đi gặp Trương Nguyên.

Không cần người đỡ, chống gậy xuống lầu, lão nhân sĩ mặt đỏ và hai người hầu cũng theo xuống.

Lúc đó Vương Vi mới biết lão thân sĩ mặt đỏ kia là Cảnh Dật tiên sinh Cao Phan Long danh tiếng lẫy lừng, lại nghe nữ tử áo xanh kia nói:

-Cao Cảnh Dật , Châu Nam Cao không ngờ cũng đến rồi!

Thiếu phụ kia nói:

Là một Trâu trong ba quân Đông Lâm Cao Hoà của Đông Lâm Cao Cổ sao?

Nữ lang áo xanh nói:

-Đúng là Trâu lão tiên sinh. Phụ thân nói năm đó chân trái bị cắt đứt, mặc dù sau đó hồi phục tốt nhưng tuổi càng cao gân cốt co rút lại cái chân tổn thương kia liền ngắn đi một đoạn, đi khập khễnh.

Vương Vi vẫn lặng lẽ ngồi một bên, lúc này sau khi bốn chủ tớ Cao Phan Long và Trâu Nguyên Tiêu đi xuống, lầu trống không, nữ lang áo xanh và thiếu phụ lớn giọng nói, nữ lang kia cũng không giả giọng nam nhân nữa.

Thiếu phụ nói:

-Hai người này là những đại Nho đương thời, Trương Giới Tử được họ khen ngợi, không cần lo lắng ảnh hưởng đến con đường làm quan.

Nữ tử áo xanh thở dài:

-Giới Tử sư huynh nói thật hay, quốc gia hưng vong, thất phu cũng có phần trách nhiệm, tuy nhiên nhiều khi quân vương triều đình cũng không thích thất phu có trách nhiệm, bởi vì nếu thất phu có trách nhiệm rồi, thì đương nhiên sẽ luận bàn về triều chính, lúc đó những người cầm quyền nhất định sẽ không vui.

Vương Vi thầm khen ngợi cô gái này nhạy bén, bỗng nhiên nhớ lại những điều nàng biết về vị hôn thê Thương tiểu thư của Trương Nguyên. Thương tiểu thư là do anh trai và chị dâu nuôi lớn, nữ lang áo xanh này lại nhắc đến “phụ thân”, lại gọi Trương Nguyên là”Giới Tử sư huynh”, vậy cô ta cũng không

phải là Thương tiểu thư, nếu không phải thì nữ lang áo xanh này là ai?

Nhớ lại lúc nãy khi Trương Nguyên đi qua miếu lại chào hỏi nàng ta, bốn mắt giao nhau đầy tình ý, Vương Vi cảm thấy lạnh cả người, đối với Thương tiểu thư này, nàng chỉ có hâm mộ, không dám nảy sinh lòng tranh đua, nhưng đối với tài văn chương hơn người của nàng ta, thì Vương Vi vô cùng ghen tỵ, còn mơ hồ có cảm giác Trương Nguyên phụ lòng nàng.

Wương Vi đứng lên, dặn Tiết Đồng mang cái ghế xuống, còn nàng đi đến hành lang bên này, nói với nữ lang áo xanh:

-Huynh đại đại tài, tại hạ kính phục, muốn thỉnh giáo quý tính đại danh?

Hai người kia kinh ngạc, cả hai thấy Vương Vi dung mạo xinh đẹp, giọng nói nhỏ nhẹ, hiển nhiên cũng là nữ giả trang nam, nữ lang áo xanh đáp lễ nói:

-Tại hạ họ Vương, huynh đại họ gì? Quê quán ở đâu?

Wương Vi ngạc nhiên nói:

-Ta cũng họ Vương.

Hai người kia lại ngơ ngác nhìn nhau, thiếu phụ giật ống tay áo nữ lang áo xanh, nàng ta liền cười nói:

-Tình cờ gặp, tình cờ gặp, huynh đại đi thông thả.

Wương Vi xuống lầu, không còn giọng nói lớn từ núi vang ra nữa, Long Sơn lại im lặng như cũ, đi đến ngã rẽ trên đường núi, Vương Vi quay đầu lại, hai nữ nhân kia dựa vào lan can nhìn nàng, nữ lang áo xanh kia thấy nàng quay đầu lại, vẫy tay với nàng, nàng cũng vẫy tay lại, lại vòng xuống núi, thầm nghĩ rằng:

-Cô gái này là họ Vương, đúng rồi, sư phụ của Giới Tử tướng công Vương Tư Nhâm là người Hội Khê, nàng ta lại gọi là "Giới Tử sư huynh" chẳng lẽ là con gái của Vương Tư Nhâm?

Tâm trạng Vương Vi lúc xuống núi không vui như khi lên núi, nàng cảm thấy trong lòng chỉ có hai từ phức tạp mà thôi.

"Họ không cắt được tận gốc, danh tiếng Trâu Nguyên Tiêu không bao giờ sụp đổ", đây là câu ngạn ngữ dân gian vùng

Giang Tây Cát Thủy, ý muốn khen danh tiếng của Trâu Nguyên Tiêu luôn đứng vững, từ năm Vạn Lịch thứ mười tám, Trâu Nguyên Tiêu biến mất, nhàn cư ở ẩn trong gần ba mươi năm, ở nhà dạy học, danh cao thiên hạ.

Sau khi Huynh đệ Cố Hiến Thành, Cố Doãn Thành qua đời, Cao Phan Long chủ trì học viện Đông Lâm, đưa ra sự có ích của việc học trị quốc bình thiên hạ, mỗi tháng ba lần giảng, sĩ tử tứ phương tập hợp đến nghe giảng, kiên trì chất vấn, là một Tông sư phụng sự đạo Nho.

Hôm nay ở Long Sơn, người của Hàn Xã lần đầu tụ tập, hai Nho giả lớn tuổi khắp thiên hạ của Đông Lâm cùng nhau tới đây, làm sao các chư sinh ở đây không kinh ngạc và vui mừng cho được!

Mùng ba tháng ba ngày Tị, trời trong xanh, không khí trong lành. Đêm qua mưa xuân đã gột sạch núi đá không còn chút bụi, cành lá tươi mát, hoa trên núi rực rỡ, từ đồi Bồng Lai tới Tinh Túc Các trên đỉnh núi, gần một ngàn chư sinh ngồi trên nệm ngồi, cảnh tượng chưa từng có. Mới vừa rồi nghe Trương Nguyên chỉ ra vấn đề, diễn thuyết tình cảm mãnh liệt dào dạt khiến chư sinh của Hàn Xã không kìm lòng nổi đứng lên lớn tiếng đọc theo, lúc đọc đến đoạn “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, lãnh phong nhiệt huyết tẩy địch Càn Khôn”, mọi người đều nhiệt huyết sục sôi, cảm nhận sâu sắc được nhiệm vụ của mình chính là vì đất nước, đang lúc nghị luận khẳng khái lại thêm Trâu Nguyên Tiêu, Cao Phan Long xuất hiện, đây thực sự là cao trào của cao trào, tình cảm quần chúng sôi nổi.

Trâu Nguyên Tiêu chống gậy được một người hầu đỡ leo lên núi, tinh lực vẫn còn tốt, Trương Nguyên cúi thấp đầu thi lễ, mời hai vị lão tiên sinh vào ngồi trong Tinh Túc Các, Trâu Nguyên Tiêu nói:

- Cảnh Dật huynh có đôi lời muốn nói với mọi người của quý xã.

Trương Nguyên mừng rỡ, chư sinh ở đây cũng vui mừng khôn xiết, nhiệt liệt hoan nghênh.

Cao Phan Long nói:

- Hay là Nam Cao huynh nói đi, Nam Cao huynh đức cao vọng trọng.

Trâu Nguyên Tiêu cười nói:

- Cảnh Dật huynh giỏi dưỡng khí, hơi khỏe, rất hợp diễn thuyết, ta yếu rồi, chỉ hợp nói chuyện trong phòng, trên núi này gió lớn, lời vừa nói ra sẽ bị gió bay mất, chừ sinh trên đồi sẽ chỉ thấy ta đang nói chuyện nhưng mà lại không có chút âm thanh nào.

Lúc Trâu Nguyên Tiêu còn trẻ nổi tiếng vì sự nghiêm khắc, cương trực, nhưng bây giờ lại là người có ngôn ngữ khôi hài, hòa nhã dễ gần.

mà có được sức hút như vậy, ý chí không nhỏ.

Chương 306: Hỏi Giới Tử xem xấu hay không.

Cao Phan Long cũng không khiêm nhường nữa, hắng giọng một tiếng, giọng nói như chuông đồng:

- Thiên hạ khó kết nối được lòng người, khó gặp được nhân tài, khó cổ vũ được khí chất của kẻ sĩ, nay thấy Hàn Xã chừ sinh ngàn người tụ tập đầy đủ ở Sơn Âm, cùng đọc “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách”, thật làm cho Cao mỗ cảm thấy dật dào, biết được Đại Minh ta có các vị anh hùng anh tài, trung nghĩa, không thua gì trước đây, tinh thần ấy phải phát huy hơn nữa, lấy tinh thần ấy trụ Càn khôn.

Cao Phan Long nói lưu loát, ngẫu hứng, khen ngợi lần tụ tập này của các xã viên Hàn Xã, cổ vũ chừ sinh phải có chí tề gia trị quốc, vứt bỏ kiểu nói sáo rỗng, không phải phong cách của người thực học.

Sinh đồ Tới tham gia tụ tập ở Sơn Âm xã đại đa số là tới để luận bàn bát cổ văn. Giờ bàn luận bát cổ văn tới rồi, mấy

người Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tổ bát cổ văn tinh diệu – miễn bàn. Trương Nguyên rất vui lòng truyền giáo kỹ xảo viết văn. Hôm nay ở Long Sơn được gột rửa tinh thần khí chất, làm cho các chư sinh bị cuốn vào vòng xoáy của công danh lợi lộc mở rộng tầm mắt, có cảm giác sứ mệnh của mình là vì sinh linh khắp thiên hạ, cảm giác đó lúc này là cực kỳ khó đạt được. Trương Nguyên chính là muốn dẫn đường cho những cảm xúc này của Hàn Xã đồng nhân, có thể sau khi các chư sinh về quê, cảm giác nhiệt huyết mênh mông này sẽ bị bao phủ bởi những lợi lộc, những điều tầm thường của cuộc sống, sẽ lại trở nên câu thả, tầm thường như trước, nhưng giờ phút này vẫn quyết tâm truyền bá gieo hạt giống này vào lòng mọi người, một ngày kia, khi gặp cơ duyên thuận lợi, hạt giống ấy có thể sẽ thức tỉnh, sẽ nảy mầm.

Cuối xuân mặt trời tháng ba ấm áp, gió xuân thoảng qua, như hương rượu, Hàn Xã chư sinh hăng hái, đều cảm thấy gia nhập Hàn Xã là điều vinh hạnh, Trương Nguyên Xã thủ mặc dù chưa được hai mươi tuổi nhưng rất sáng suốt được Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu khen, không quản xa xôi ngàn dặm tới Long Sơn chúc mừng Hàn Xã, điều này thật là vinh dự, Hàn Xã ắt sẽ ngày càng lớn mạnh.

Lúc này, dưới chân núi có một đám người đang đi lên, là Trương Nhữ Lâm cùng Tri phủ Từ Thời Tiên, còn có Sơn Âm Lưu Tri huyện, học giáo thụ của phủ Thiệu Hưng, Sơn Âm huyện học cùng với vài thân hào nông thôn ở Long Sơn cũng đến đây. Trương Nhữ Lâm biết Trâu Nguyên Tiêu, Cao Phan Long tới Long Sơn rồi, vội vàng báo cho Từ Tri phủ và Lưu Tri huyện biết. Hai vị Trâu, Cao này chính là người đứng đầu của Đông Lâm, “nguyệt đán xuân thu, phong nghị triều chính”, sức ảnh hưởng rất lớn. Trương Nhữ Lâm là người của Chiết đảng, cũng không hòa thuận gì với những người của đảng Đông Lâm, nhưng ở xa tới là khách, chủ nhà nên tận tình. Lúc này trong triều đình sự tranh giành giữa các đảng vẫn còn tương đối ôn hòa, Chiết đảng chưa bị đổi thành Yêm đảng, hơn nữa Trương Nhữ Lâm và Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu đều đã cư ẩn nhiều năm, cũng không có xung đột gì.

Đám người Trương Đại, Trương Ngạc, Tông Dục Thiện, Chu Mặc Nông dẫn chư sinh tới phủ học cung dùng cơm. Điều này trước đó Trương Nguyên đã xin chỉ thị của Từ Tri phủ và phủ

học giáo thụ rồi, mời hơn ba mươi đầu bếp, phải làm yến tiệc cho ngàn người. Còn Trương Nguyên và vài thành viên chủ chốt của Hàn Xã thì cùng Trâu Nguyên Tiêu, Cao Phan Long còn có Từ Tri phủ mấy người ăn uống tiệc rượu ở Tinh Túc các. Yến hội vô cùng náo nhiệt, Cao Phan Long khá kín đáo, Trâu Nguyên Tiêu hết lòng ca ngợi Trương Nguyên, điều này làm cho Trương Nhữ Lâm và Từ Thời Tiên đều rất vui. Trương Nhữ Lâm vui khởi nói, Trương Nguyên là tộc tôn của ông, còn Thiệu Hưng Tri phủ Từ Thời Tiên cũng không kém Trương Nguyên là sĩ tử do y quản lí, hơn nữa khi Trương Nguyên thi phủ y là quan chủ khảo, sau này Trương Nguyên có vào nội các làm phụ thân thì thấy y cũng phải gọi một tiếng thầy.

Rượu Hàm Nhĩ nóng hết sức, Trương Nguyên mượn cơ hội đi rửa tay chạy vội xuống Bồng Lai cương, lúc này Bồng Lai cương trống vắng không có người, nếu không thì Hàn Xã chư sinh nhìn thấy sẽ hiếu kì: mới vừa rồi Trương Xã thủ khăng khái đệ trình vội vội vàng vàng như thế để làm gì?

Ưu quốc ưu dân, người hùng hồn diễn thuyết chính là Trương Nguyên này, vội vã tới gặp sư muội, lòng có vương bận cũng vẫn là Trương Nguyên này, điều này hoàn toàn không mâu thuẫn.

Quán bán đồ ăn trước miếu Thành Hoàng đã dọn rồi, trái cây, điểm tâm, hoàng tửu mà lão ông coi miếu chuẩn bị để bán đã được chư sinh quét sạch, lúc này lão ông coi miếu đang cùng hai đạo nhân ở trong phòng tính sổ kiếm tiền, lãi khoảng hai mươi hai lạng bạc, lão rất vui.

Trương Nguyên ngẩng đầu nhìn tòa lầu gỗ nằm bên trái miếu Thành Hoàng, hành lang trống trơn, không thấy bóng dáng của Anh Tư sư muội, thầm nghĩ: “Ta đã tới chậm, Anh Tư sư muội và Tĩnh Thực sư tỷ đã xuống núi rồi.” Đang định quay người lên núi về Tinh Túc các, chợt thấy một người từ trong miếu đi ra, vui vẻ nói:

- Cuối cùng Trương công tử đã tới, tiểu thư nhà ta đang ở đình dưới chân núi hóng mát chờ.

Đây là người hầu của nhà Vương Tư Nhâm, chính là đứa con của lão gác cổng. Trương Nguyên thường xuyên tới Hội Kê vương phủ, tất nhiên là nhận ra, nhân tiện nói:

- Được, ta tới ngay.

Dứt lời, từ đường trên núi chạy vội xuống.

Người hầu kia của Vương thị đuổi theo sau, càng đuổi càng xa, đuổi không kịp Trương Nguyên, thầm nghĩ: “Trương công tử rất quan tâm tới nhị tiểu thư nhà ta, lòng như lửa đốt chạy trước đi gặp nhị tiểu thư, đáng tiếc không thể cưới nhị tiểu thư, ông trời chọc ghẹo người mà, nhị tiểu thư đến muộn hơn nữ lang Thương thị, bỏ lỡ nhân duyên này.”

Long Sơn không cao, đường từ đỉnh núi tới chân núi không quá ba dặm đường, Trương Nguyên chạy một mạch xuống, chạy một cách vui vẻ, trong lòng cũng vui, nhìn xuống chân núi, thấy có một cổ kiệu dừng ở gốc cây hòe lớn cách đó không xa, còn có một đình hóng mát dựng bằng vỏ cây tùng và mảnh trúc, có mấy người ngồi trong đình, một người trong số đó ra ngoài vẫy tay với hắn:

- Giới Tử sư huynh.

Trương Nguyên bước nhanh về phía trước há hốc mồm nhìn tà áo xanh của Anh Tư sư muội, không tự chủ được mà so sánh với cách ăn mặc như nam nhân của Vương Vi đêm qua, thầm nghĩ: “Anh Tư sư muội rất đáng yêu”

- Ta thấy sư huynh chạy một mạch xuống.

Vương Anh Tư cười nói:

- Giới Tử sư huynh, vào đình rồi nói chuyện, giờ huynh là đại danh sĩ rồi, để người ta nhìn thấy họ sẽ vây vào xem đấy.

Trương Nguyên cười đi vào đình hóng mát, thiếu phụ Vương Tĩnh Thục trang nhã đứng lên. Trương Nguyên thở dài nói:

- Chào Tĩnh thực sư tử, chào Anh Tư sư muội, gần đây thầy có gửi thư về nhà không?

Vương Tĩnh Thực cảm thấy xung hô như vậy có phần kì dị, nhưng không tiện sửa, đáp lễ, nói:

- Gia phụ đã nhậm chức ở Viên Châu, mọi chuyện đều tốt. Trương công tử hôm nay khảng khái, rất có phong cách của chí sĩ xưa, rất đặc sắc, mời ngồi.

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ sư tử khích lệ.

Ngồi xuống bên đình.

Vương Anh Tư rất vui vẻ nói:

- Sư huynh không biết đâu, Trâu Nam Cao và Cao Cảnh Dật hai vị lão tiên sinh lúc trước đã ở trên lầu bên miếu Thành Hoàng, là nghe huynh diễn thuyết xong sau đó mới quyết định đi gặp huynh.
- Vậy sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Hai vị lão tiên sinh không phát hiện ra muội là tài nữ trùm khăn à?

Vương Anh Tư nói:

- Phát hiện ra cũng không sao. Muội biết họ nhưng họ không biết muội, hơn nữa hai vị lão tiên sinh căn bản không chú ý đến bọn muội, chỉ nghe huynh và đám người kia đang hét to, đình tai nhức óc.

Trương Nguyên cười ha ha, Anh Tư sư muội mang phong cách của phụ thân, ngôn ngữ khôi hài, rất thú vị.

Vương Anh Tư đột nhiên nói:

- Còn có một chuyện lạ, khi muội cùng với tỷ tỷ đến lầu ở bên trái miếu Thành Hoàng, ở đó còn có một thư sinh trẻ và một đồng tử đã đến đó trước, thư sinh kia lại là nữ cải trang nam, tuy nhiên bộ dạng như vậy không thể lừa được mọi người, đáng thối tha, vừa thấy đã biết là phụ nữ, trước khi xuống lầu còn hỏi tôn tính đại danh của muội, và nói cô ấy cũng họ Vương.

Trương Nguyên “Ồ” một tiếng, trong lòng biết thư sinh trẻ tuổi kia đích thị là Vương Vi. Thật đúng lúc, Vương Vi lại cũng đến miếu Thành hoàng trên Long Sơn này.

Lúc này, Trương Nguyên phát hiện Tĩnh Thục sư tỷ đang nhìn hẩn chăm chăm, nói:

- Xem ra giờ đang thịnh hành nữ giả nam.

Vương Anh Tư cười, hỏi Trương Nguyên cô hoá trang như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Ngu huynh này không tiện nói, hỏi Tĩnh Thục sư tỷ đi.

Vương Tĩnh Thục lại cười nói:

- So với nữ thư sinh kia, Anh Tư giống đàn ông hơn đấy.

Vương Anh Tư bất mãn nói:

- Tỷ tỷ nói gì vậy, rõ ràng là đang nói muội xấu.

Vương Tĩnh Thục nói:

- Muội xấu hay không ta không tiện nói, hỏi Trương công tử đi.

Đây là bắt chước kiểu nói chuyện của Trương Nguyên, nói rồi lại cảm thấy có chút mơ hồ, ít ngày nữa Trương Nguyên sẽ thành thân, trước mặt Trương Nguyên trêu đùa Anh Tư muội muội như vậy thật không nên.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Phương Tây có một quốc gia, họ coi những người đen và mập là đẹp, người trắng nõn mảnh mai thì là xấu, ngược đời thật.

Đứng lên nói:

- Đệ phải lên núi rồi, còn phải tiếp các lão tiên sinh nữa, đệ lên chạy xuống đây đây.

Vương Anh Tư cười nói:

- Được, sư huynh đi đi.

Nhìn Trương Nguyên chạy lên núi.

Vương Tĩnh Thục cũng đứng ở bên Anh Tư muội muội nhìn lên núi Long Sơn như thoáng chút suy nghĩ, nói:

- Ta luôn cảm thấy nữ thư sinh kia cũng đến vì Trương Giới Tử, Anh Tư muội đoán nữ thư sinh kia là ai?

Vương Anh Tư cười nói:

- Tỷ tỷ hà tất phải phí sức như vậy, đó là chuyện của Giới Tử sư huynh. Chúng ta cũng nên về thôi.

Vương Tĩnh Thục nói:

- Muội hi vọng nhiều ngày nay, giờ vui rồi nên muốn về hả?

Vương Anh Tư nói:

- Vậy tỷ còn muốn thế nào, lúc này muội thấy Giới Tử sư huynh từ trên núi chạy xuống là thấy vui lắm rồi

Vương Tĩnh Thục khe khẽ thở dài, nhắc nhở:

- Trương Giới Tử sắp thành thân đây.

Vương Anh Tư trầm mặc một hồi, nghiêm túc một chút, hạ giọng nói:

- Muội không thể thích ai khác, muội chỉ biết là muội thích Giới Tử sư huynh, không thay đổi được nên cứ để nó như vậy đi.

Chương 307: Lời nói dối cao thượng.

Ngày Tị mừng ba tháng ba cuộc tụ tập trên Long Sơn có thể nói thành công rực rỡ. Chư sinh khi đến trong lòng đầy mong chờ, khi về vui mừng tán thưởng. Văn Chấn Mạnh, Tiêu Nhuận Sinh, La Huyền Phụ, Hạ Doãn Di, mấy phân xã xã đầu, xã phó họp bàn với nhau, xẻ đá lập bia ở Tinh Túc các trên đỉnh Long Sơn khắc lên đó những lời diễn thuyết của Xã đầu Trương Nguyên để ghi nhớ, “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, lãnh phong nhiệt huyết, tây dịch Càn khôn”, mười sáu chữ này tiêu biểu cho tinh thần của Hàn Xã.

Mặt trời chiều ngả về tây, mọi người đã tản về, Trương Nguyên tiễn Trâu Nguyên Tiêu, Cao Phan Long xuống núi. Từ Tri phủ, Lưu Tri huyện, còn có Trương Nhữ Lâm cũng lần lượt đi xuống. Trên đường xuống núi Trương Nguyên đi Trâu Nguyên Tiêu, riêng chuyện đi đỡ này thôi, trong lòng Trâu Nguyên Tiêu đã không khỏi khen ngợi. Một người thông minh, làm chuyện gì cũng không giống với người khác bởi vì người đó luôn dùng tâm để làm, khi tên người hầu của y dìu y, chỉ ra sức kéo y đi, thường làm cho y đi xiêu vẹo, không đi được, nhưng Trương Nguyên lại không như vậy, khi y cần mượn lực để bước đi, Trương Nguyên luôn dừng lại đúng lúc, thời gian còn lại đều thuận thế mà đi, như vậy Trương Nguyên không mất sức, y cũng đi thoải mái, “Bất ly nhật dụng thường hành nội, trực tạo tiên thiên vị họa tiên”, đạo đức học vẫn có ở khắp mọi nơi, điều khác nhau là cái tâm của một người quan sát tỉ mỉ.

Màn đêm buông xuống, Thiệu Hưng Tri phủ Từ Thời Tiễn mở tiệc chiêu đãi hai người nổi tiếng của Đông Lâm cùng với Trương Nhữ Lâm và các thân hào nông thôn, Trương Nguyên cung kính ngồi cuối cùng, hẳn là người trẻ nhất ở buổi tiệc.

Sau khi tàn tiệc, hai vị Trâu, Cao ở lại giải xá của Tri phủ nha môn nghỉ tạm. Cao Phan Long giữ Trương Nguyên ở lại, muốn cùng với người thủ lĩnh trẻ tuổi này của Hàn Xã hàn huyên. Cao Phan Long đứng đầu đảng Đông Lâm có khí chất lãnh tụ, nhìn ra Hàn Xã mà Trương Nguyên khởi xướng là một lực lượng chính trị hùng mạnh như thế nào, cố ý lôi kéo với ý đồ muốn chủ trương chính trị của mình ảnh hưởng đến Trương Nguyên. Vị lãnh tụ của Đông Lâm này mặt đỏ, sống mũi cao bắt đầu cùng bàn luận với Trương xã đầu- người nhỏ hơn y ba mươi tuổi. Từ đạo đức văn chương tới quan niệm chính trị, từ Phật đạo tôn giáo tới kinh tế dân sinh, thậm chí còn nói tới chuyện muốn phế trừ Cẩm Y Vệ chiều ngực và Đông xướng, quân quyền đang suy yếu nên nội các muốn tiến hành tuyển cử, nhiệm kỳ giới hạn...

Chủ trương triệt để của Cao Phan Long khiến Trương Nguyên cảm thấy Cao Phan Long mới là người tân tiến. Đối với mấy chủ đề khá nhạy cảm này Trương Nguyên thường chỉ trả lời một cách mơ hồ, nói mình tuổi nhỏ chưa suy xét đến mấy chuyện đó, không đưa ra lập trường của mình. Mấy chủ trương này không nên ủng hộ trước, khi việc đến, thời cơ chín muồi mới có thể nói ra, hiện tại nếu rõ ràng dứt khoát ủng hộ những chủ trương này chẳng khác gì là gây thù hằn. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu mà sau này Đông Lâm đảng cùng Chiết, Sở, Tề đảng đấu tranh, xung khắc như nước với lửa, bè cánh đấu đá lẫn nhau. Không bao dung, độ lượng, đó có thể nói là tệ nạn lớn nhất của Đông Lâm. Trương Nguyên biết rõ điều này nên biểu hiện của hắn còn khắt khe hơn cả Cao Phan Long, hắn đã biết mọi việc mà hắn muốn biết về Đông Lâm từ miệng Cao Phan Long, nhưng hắn lại khá kín đáo với Cao Phan Long. Trương Nguyên không cảm thấy mình làm như vậy có bất kỳ điều gì không ổn, vì trước khi mục tiêu xa vời kia đến gần, dù có nói dối thì đó cũng là một lời nói dối cao thượng.

Lúc Cao Phan Long và Trương Nguyên nói chuyện, Trâu Nguyên Tiêu chỉ ngồi nghe, rất ít khi chen vào, dù sao cũng là người có tuổi rồi, hôm nay phải chống gậy lên núi xuống núi khá mệt, tinh lực có chút không tốt, không theo kịp dòng suy nghĩ của hai người Cao, Trương, cho nên chỉ ngồi nghe. Trâu Nguyên Tiêu cho rằng một số chủ trương cấp tiến của Cao Phan Long là không thích hợp, chủ trương của y là hòa bình

cơ. Y thấy Trương Nguyên giữ kín thái độ xem ra là có thâm ý, tuyệt đối không phải là tuổi nhỏ chưa suy nghĩ đến, Trương Nguyên đã suy nghĩ tới rất nhiều chuyện rồi, mỗi người đều có cách nghĩ của chính mình, một vấn đề nhạy cảm thế này mà nói chưa nghĩ đến thì quả thật là đang viện cớ.

Trâu Nguyên Tiêu thờ ơ lạnh nhạt tuy rằng nhìn thấu được Trương Nguyên đang viện cớ, nhưng không hề cảm thấy không vui ngược lại có chút thích thú, kiểu thái độ này của Trương Nguyên là kiểu thái độ cố tìm kiếm một cái chung trong vô vàn cái khác biệt, còn những điều bất đồng thì tạm thời gác lại. Nhưng rất nhiều người Đông Lâm lại không như vậy, luôn muốn tranh trước mọi việc, muốn xây dựng đội ngũ vững vàng trước, cứ như thế nên dễ lỡ chính sự, bị ngăn cách với những người có thể làm bạn.

Cao Phan Long tinh lực tràn đầy, cùng Trương Nguyên nói chuyện tới giờ Tý mới ngừng, người đứng đầu đảng Đông Lâm cũng có phần vừa lòng với cuộc bàn luận đêm khuya này, đại đa số chủ trương của Trương Nguyên giống với người Đông Lâm, nghiên cứu tri thức chủ yếu là chú trọng thực tiễn kinh tế, quan tâm dân sinh thế sự, tích cực tham chính thảo luận chính sự...

Đêm đã khuya, Trương Nguyên và người hầu Vũ Lăng ở lại công đường của Tri phủ nha môn nghỉ một đêm, bận rộn cả một ngày, lời nói khẳng khái, tám mắt chu toàn, lúc này cũng có chút mệt mỏi, không cần rửa mặt tới giải xá của công đường liền đi ngủ luôn. Chất lượng giấc ngủ của hắn ngủ tốt, bình thường ngủ ba đến bốn canh giờ, bình minh ló rạng là tỉnh dậy, tinh thần sáng láng, thân thể thanh niên khỏe như vậy đây.

Sáng sớm hôm sau, Trương Nguyên đánh thức Vũ Lăng, hai người rời khỏi giải xá của công đường vào lúc tiếng chuông buổi sáng điểm nhịp. Tên lính gác cổng nhìn thấy Trương Nguyên vội vàng chấp tay trước ngực thi lễ, biết vị Trương Tam nguyên này là người có tiền đồ lớn, lần này tú tài của Sơn Âm thành nhiều như vậy đều là vì Trương Tam nguyên mà đến.

Sáng sớm, ngã tư trước phủ học cung vắng ngắt, chỉ có một dịch phu đang quét dọn đường phố, Vũ Lăng chỉ vào một tiệm

lớn vẫn còn đóng cửa:

- Thiếu gia, cửa tiệm này nguyên là cửa hàng sách của nhà Diêu Thiết Chủy, giờ thuộc về chúng ta.

Thanh Phở Dương Thạch Hương rất có đầu óc kinh doanh, lần này tới Sơn Âm tụ tập xã viên, đã mang đến tập san mới do thư cục Hàn Xã in ra đây đó là: “Tiêu thị bút thừa” được in bằng mực dầu thơm, hai tập tổng cộng 800 quyển. “Cảnh thế thông ngôn” ba tập đầu một ngàn hai trăm quyển, còn in thêm một ngàn hai trăm quyển hai tập bát cổ văn tập kí của Trương Nguyên. Dương Thạch Hương đến Sơn Âm vào ngày hai mươi chín tháng hai cùng với hai vợ chồng Lục Thao. Ngay hôm sau đã thuê một cửa tiệm ở ngã tư phủ học cung để bán sách, mượn cơ hội tụ họp của Hàn Xã lần này có nhiều sĩ tử khắp nơi tập hợp về đây, trong mấy ngày ngắn ngủi, hơn ba nghìn quyển sách đã bán được hơn nửa, Hai tập bát cổ văn tập của Trương Nguyên bán hết không còn một quyển.

Dương Thạch Hương và Trương Nguyên bàn bạc một chút, mua luôn gian phòng ở ngã tư kia làm tiệm bán sách, làm điểm bán sách của Hàn Xã thư cục ở Sơn Âm, do Trương Thụy Dương, phụ thân của Trương Nguyên quản lý, hàng gạo Dương Hòa cũng đã khai trương. Trương Thụy Dương vừa quản lí kho lương và hàng gạo, giờ lại quản lí thêm cửa hàng sách, càng già càng dẻo dai, tinh thần vô cùng tốt. Trương Nhược Hi cũng chuẩn bị mở một chi nhánh của cửa hàng vải Thịnh Mĩ ở Sơn Âm, do Y Đình quản lý giúp, Y Đình mặc dù không biết chữ, nhưng rất có khả năng, hơn nữa Y Đình nói với Trương Nhược Hi sau khi nàng và Tông Dục Thiện lập gia đình cũng phải học chữ, gọi Thỏ Đình cùng học.

Nghĩ đến Y Đình cũng muốn học chữ, Trương Nguyên không khỏi mỉm cười. Năm kia khi hắn dạy chữ cho Mục Chân Chân, Y Đình cũng từng đến học. Y Đình cảm thấy khó quá, không có hứng thú gì, giờ muốn làm thê tử của Tông Dục Thiện, Tông Dục Thiện học văn rộng, Y Đình tỷ có chút tự ti, cho nên cũng phải học chữ.

- Ấy, ấy thiếu gia đi đâu vậy, nhà ở bên này cơ mà.

Đông Trương ở đằng sau phủ học cung, qua ngã tư rẽ phải là đến, Trương Nguyên lại rẽ trái, Vũ Lăng liền kêu lên.

Trương Nguyên nói:

- Tiều Thạch Đầu của trông coi việc đóng mở cửa còn chưa dậy đâu, chúng ta đến Giới Viên xem trước.

Vũ Lăng vừa nghe liền hiểu rõ, hóa ra là như vậy, vội vàng đuối theo gật đầu nói:

- Vâng, vâng.

Đi nhanh theo thiếu gia về phía tây thành.

Trương Nguyên vừa đi vừa hỏi:

- Hôm qua Lai Phúc có đưa gạo đến Giới Viên không?

Vũ Lăng nói:

- Tiều nhân không biết, không phải cả ngày tiều nhân đều đi theo thiếu gia sao. Lai Phúc ca làm việc nhanh nhẹn chắc chắn, chuyện thiếu gia chỉ bảo huynh ấy càng không lè mề.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, trong lòng cảm thấy phiền muộn vì hạnh phúc. Giống như cô gái tuyệt sắc Vương Vi vậy, luôn luôn thắm thiết với hần, nếu từ chối thì chắc thành thánh hiền rồi, hần không làm được, nhưng sắp xếp cho nàng như thế nào mới là vấn đề. Đương nhiên không thể sống lâu dài ở Giới Viên, mang về nhà thì quá sớm, cũng không tiện giải thích với Hội Kê Thương thị và Đạm Nhiên. Hơn nữa với tính cách thích tự do theo ý mình của Vương Vi, muốn nàng ấy ở Đông Trương, cửa chính không ra cổng trong không vào đường như cũng khó, sau này đón vào rồi cũng phải tìm một chút việc cho nàng làm, thư cục hoặc là hiệu buôn Thịnh Mỹ, ừ, việc thì luôn có, đang cần người có thể tin cậy được.

Trương Nguyên nhoẻn miệng cười, cảm giác mình tính toán không tệ, nhưng giờ sắp xếp cho Vương Vi ở đâu? Lại nghĩ: “Hôm qua Tu Vi ở miếu Thành Hoàng trên Long Sơn Thành hỏi tính danh của Anh Tư sư muội, có phải là đã đoán được gì

rồi không ? Hôm qua ánh mắt Tĩnh Thục sư tử nhìn ta cũng có hơi khác, có thể là nghi ngờ về thân phận của Tu Vi, Anh Tư sư muội mặc dù không tỏ vẻ gì, nhưng trong lòng chắc chắn có nghĩ đến, những phụ nữ này đều cực thông minh, có thể suy một ra ba, không lừa được họ. Tí nữa Tu Vi hỏi, ta nên trả lời như thế nào?”

Chương 308: Lòng của nữ nhân (1).

Trương Xã thủ có thể nói là việc nhà, việc nước, mọi việc đều bận tâm.

Những con sóng ở hồ Bằng Công được ánh nắng chiếu vào lấp lánh, đêm trước mưa to hồ đầy nước, hoa cỏ bên hồ cũng xanh tươi hơn, bên kia hồ Bằng Công, đình đài lầu các của Giới viên ở phía xa xa, trong ánh bình minh trông như Bồng Lai tiên cảnh.

Lão Tạ thấy Trương Nguyên tới đây sớm như vậy, càng cho rằng thư sinh trẻ tuổi kia là người Giới Tử thiếu gia rất yêu quý, liền bẩm báo:

- Giới Tử thiếu gia, vị Vương công tử kia sáng sớm hôm qua ra ngoài, trở về trước trưa, sau đó không ra ngoài nữa.

Trương Nguyên cười cười, nói:

- Cứ để tùy nàng ấy ra vào là được.

Cùng Vũ Lăng đi một mạch vào Mai Hoa thiên, cửa chính vẫn đóng, Vũ Lăng gõ cửa, Tiết Đồng mở cửa rất nhanh, thi lễ với Trương Nguyên nói:

- Chào buổi sáng Trương tướng công.

Không đợi Trương Nguyên mở miệng hỏi đã nói:

- Nữ lang nhà tiểu nhân đang ở cửa sau bên đình câu cá, có cần tiểu nhân đi gọi không?

Trương Nguyên cười nói:

- Lư Hương đình đứng không, ta tự đi tìm cô ấy.

Chào hỏi Diêu thúc vài câu rồi đi vào cửa sau thiện phòng.

Tiết Đồng ngô nghê đi theo Trương Nguyên, bị Vũ Lăng giật lại một cái, lúc này mới tỉnh ngộ, dừng bước “Hì hì” cười, nhìn Vũ Lăng nói:

- Tiểu Vũ ca, huynh cao lớn hơn thật nhiều.
- Thật à?

Vũ Lăng mừng rỡ, từ tháng chạp năm ngoái lần đó bị Vân Cẩm chê lùn, Vũ Lăng vô cùng đau đớn, cũng chú ý rèn luyện thân thể, bình minh mỗi ngày Trương Nguyên bắt đầu luyện Thái Cực Quyền, nhảy cao, chạy bộ, Vũ Lăng cũng luyện cùng, hy vọng cao hơn một chút, năm nay Vũ Lăng mười bảy tuổi, bộ dạng mà vẫn còn giống trẻ con thì thật là mất mặt.

Tiết Đồng chân thành nói:

- Thật, ít nhất phải cao bằng một khối đậu hủ.

Một khối đậu dày gần một tấc, Vũ Lăng vui vẻ nói:

- Tiết Đồng người có thể bắt chim được rồi, nhãn lực tốt, nhìn chuẩn, ta cũng cảm giác mình cao lớn hơn, Tiểu Vũ ca dẫn người đi mua điểm tâm ăn.

Trong lòng Vũ Lăng rất vui vẻ.

Tiết Đồng nói:

- Huynh mặc kệ thiếu gia rồi hả?

Vũ Lăng cười nói:

- Thiếu gia chỉ quan tâm đến Vi Cô thôi, không cần ta, ta ở bên cạnh ngược lại còn thấy chướng mắt, đi xa một chút

mới tốt.

Tiết Đồng “Ồ” một tiếng, cầm cung trong tay, đi theo Vũ Lăng ra vườn.

Dưới đình Lư Hương có một cái ao, nước hồ yên tĩnh thâm sâu, bên kia bức tường tre chính là Mai Hoa thiên, bên phải có cây cầu nhỏ và những đám mây đang giăng lại, ngồi ở đình, nghe chim tước trên núi Tiểu Mi hót líu lo, còn có thanh âm khẽ khẽ của suối chảy lúc trầm lúc bổng, rất yên tĩnh, rất yên tĩnh.

Mặt trời đỏ vẫn chưa mọc, không khí trong lâm viên tươi mát, nữ lang Vương Vi chưa búi tóc, tóc dài mềm mại choàng lên bờ vai, đôi tay trắng muốt như ngọc cầm một thanh trúc làm cần câu, tựa cần câu vào lan can bên đình, đầu cần vươn ra ngoài, dây câu nhúng xuống nước.

Nữ lang ở bên bức tường tre hái hoa nhài, ghép những bông hoa lại thành quả cầu nhỏ màu vàng nhạt, đây là mồi câu, nhưng những con cá trong ao tất nhiên không hề hứng thú với mồi hoa này, lúc đầu dây câu còn rung động vài cái, đó là cá đang rình mồi, còn có thể nhìn thấy mặt nước gợn sóng, đó là cá xoay mình dưới nước, sau đó dây câu không động nữa, chỉ lay động vì gió.

Hai chú vịt con lông trắng mỏ đỏ vẫn còn một chút lông mao vàng chưa rụng hết từ phía cây cầu nhỏ bơi tới, đến Lư Hương đình bên này lượn nửa vòng, vịt lớn vịt bé nghiêng cổ nhìn nữ lang trên đình, sau đó quay đầu không để ý, mang theo gợn sóng bơi về phía hướng viên môn.

- Đây là vịt của Lão Tạ nuôi đấy.

Nữ lang Vương Vi ngồi bên đình, mắt đẹp mơ màng, tâm trí đang treo ngược cành cây, cần câu trong tay bất động rất lâu.

- Nàng đang suy nghĩ gì vậy?

Một thanh âm đột nhiên vang lên bên tai, Vương Vi giật mình, “A” một tiếng đứng lên, chuẩn bị thu cần câu trong tay về, đợi thấy rõ là Trương Nguyên, thì nàng lùi về phía chiếc cần, bĩu môi, gắt giọng nói:

- Sao đột nhiên lại qua đây dọa người vậy!

Nói xong, vỗ nhẹ trước ngực, giống như sợ đến mức tim nhảy ra ngoài.

Trương Nguyên cười hì hì nhìn cô gái này tay vỗ ngực, bản thân thật muốn làm điều đó, cô gái này vẫn là mặc áo đạo của nam tử, đai lưng yếu điệu, tóc lại buông xõa, nhẹ nhẹ từng đợt từng đợt thổi qua, hết sức quyến rũ. Trương Nguyên lại nói:

- Hỏi nàng đang nghĩ gì? Hỏi nàng đang nhớ ai?

Vương Vi đặt cần câu bên đình, lúc này mới nhìn thấy Huệ Tương đứng ở ngoài đình đang cười nhìn nàng, nha đầu kia thấy Giới Tử tướng công tới cũng không bảo nàng, trừng mắt liếc Huệ Tương một cái, nghiêng người liếc nhìn Trương Nguyên, lại cười nói:

-“Nữ diệc vô sở tư

Nữ diệc vô sở ức

Tạc nhật Long Sơn thượng

Xã Thủ sư tử hồng

Chí kim tâm chinh xung

Lục thần bất năng chủ”

(cô gái không nghĩ gì, cũng chẳng nhớ ai cả, hôm qua lên Long Sơn, thấy Xã thủ hùng hổ như sư tử gầm đến giờ tim vẫn loạn nhịp, tinh thần vẫn rối loạn).

Vương Vi thuận miệng đọc thơ, đôi môi mỏng khẽ mấp má, có vẻ ngượng ngùng quyến rũ, rất là động lòng người, nàng cũng biết bộ dạng của mình như vậy là rất lay động lòng người, mà cũng chính là đang muốn lay động lòng người đây.

Trương Nguyên cười to:

- Giọng ta khàn như vậy à.

Vương Vi mỉm cười nói:

- Sư tử Long Sơn gầm thì không nói làm gì, chỉ sợ sư tử Hà Đông gầm thôi.

Nói lời này tất nhiên là có dụng ý đấy.

Trương Nguyên cười, nói:

- Ta còn chưa rửa mặt đây.

Bước nhanh đi đến phía đông bên hàng rào tre, bẻ một đoạn cành liễu cho vào miệng nhai, ngồi xồm xuống cạnh suối đã rửa mặt đánh răng.

Vương Vi đi tới, đứng dưới cây liễu nhìn Trương Nguyên súc miệng, vốc nước rửa mặt, trong lòng vui mừng. Chuyện súc miệng rửa mặt này đều là những chuyện riêng tư, đây mới là cuộc sống mới mẻ và gần gũi với Trương Xã Thủ, ừ, sớm chiều ở bên nhau chính là như vậy đấy.

Gió sớm khẽ thổi, tóc đen bay bay quăn lấy vòng eo của Vương Vi, nàng đưa hai tay ra sau giữ tóc lại, bảo tiểu ty Huệ Tương mang lược và trúc trâm tới. Ngón tay linh hoạt, búi tóc lại rất nhanh, đơn giản, tao nhã, cổ cao trắng nõn.

Huệ Tương hỏi:

- Có cần lấy khăn trùm đầu không ạ?

Vương Vi liếc mắt nhìn Trương Nguyên một cái, Trương Nguyên mặt ửng hồng, đang giương mắt nhìn nàng, đôi mắt sáng rực, bèn nói:

- Không cần, không có người ngoài.

Tiểu ty Huệ Tương mười ba tuổi mím môi cười, tự quay về Mai Hoa thiên, không quấy rầy nữ lang nhà mình và Trương tướng công nữa. Trương Nguyên đứng lên, ném nửa cành liễu về phía bức tường tre, nói:

- Hôm nay mới biết cổ nhân bẻ cành liễu tiễn khách chính là chệch đôi phương miệng thôi.

Vương Vi không nghĩ Trương Nguyên đột nhiên lại nói một câu như vậy, không nhịn được cười, cười rung hết cả người, cười đến mức ngồi thụp cả xuống, Trương Nguyên tới nâng cô dậy, nói:

- Chúng ta ra đình ngồi, tiếp tục thả câu.

Vương Vi cười đến nhũn cả người, đứng lên một chút, làm cho Trương Nguyên phải kéo tay cô đến Lư Hương đình, ngồi trên ghế dài bên đình, tìm đập “thích thích”, hỏi:

- Giới Tử tướng công sao sáng sớm mà đã tới đây thế?

Trương Nguyên nói:

- Đêm qua bàn luận cùng các lão tiên sinh ở phủ nha, nghỉ ngơi ngay tại giải xá của công đường, sáng sớm tỉnh dậy ghé thăm Tu Vi một chút.

Vương Vi tự cười nói, nói:

- Tướng công bận thật đấy.

Nhìn cảnh sắc quanh vườn, hỏi:

- Vườn này thật sự cứ như tiên cảnh vậy. Nói thật, ở đây rồi không muốn rời đi nữa, đáng tiếc không phải vườn của Giới Tử tướng công.

Trương Nguyên nói:

- Ta là thư sinh nghèo.

Vương Vi thấp giọng nói:

- Tiểu nữ có thể cùng tướng công ăn cháo, không đói bụng là tốt rồi.

Trương Nguyên nắm tay nàng siết chặt, mỉm cười hỏi:

- Quần áo rách rưới, làm việc kham khổ cũng được sao?

Vương Vi chân chừ một chút, quần áo rách rưới, cái này thì bẩn quá, làm việc vất vả, cái này thì khổ quá.

Trương Nguyên cười nói:

- Không cần trả lời, ta đùa thôi, ta sẽ không để Tu Vi chịu khổ đâu.

Vương Vi lại tức giận nói:

- Quần áo rách rưới, tướng công có thể thì tiểu nữ cũng có thể, nhưng để tiểu nữ một mình rách rưới thì không được đâu.

Trương Nguyên cười to, trong lòng lại là đang nghĩ: “Nam nữ si tình, thường thích suy nghĩ đến một số hoàn cảnh khó khăn để thử nghiệm tình cảm, lại vì cái này mà sẽ nảy sinh tranh chấp, đúng là việc làm nhảm chán và sự ngu xuẩn nhất”

Tay Vương Vi thật sự rất mềm mại, Trương Nguyên vuốt ve thích đến mức không muốn buông tay, hỏi:

- Tu Vi hôm qua lên Long Sơn rồi hả?

Vương Vi nhìn vào mắt Trương Nguyên, nói:

- Tiểu nữ thấy Giới Tử tướng công, Giới Tử tướng công lại không thấy tiểu nữ, Giới Tử tướng công có biết lúc ấy tiểu nữ ở đâu không?

Trương Nguyên cười nói:

- Quả nhiên là nàng. Sau đó ta xuống núi, nghe Anh Tư sư muội nói có một nữ thư sinh xinh đẹp hỏi tên cô ấy, nói cũng họ Vương, ta liền đoán có thể là Tu Vi, khéo thật.

Vương Vi có chút kinh ngạc, nàng đang nghĩ muốn hỏi Trương Nguyên chuyện đó, Trương Nguyên liền tự mình nói ra rồi, trong phút chốc nàng lại không biết nên nói gì, do dự một chút, hỏi:

- Không biết Anh Tư sư muội kia là ai vậy?

Trương Nguyên nói:

- Là con gái của Hước Am tiên sinh thầy của ta, ta từng ở quý phủ của Vương lão sư học mấy tháng, biết nhau từ nhỏ.

Mười lăm tuổi chưa thành niên, xem như là thuở nhỏ.

Vương Vi “Ồ” một tiếng, thầm nghĩ quả nhiên không ngoài dự đoán của mình, hỏi:

- Vị Anh Tư tiểu thư kia đã kết hôn chưa?

Trong lòng Trương Nguyên thầm than: “Đúng là phụ nữ nhạy cảm.” Đáp:

- Chưa kết hôn.

Chương 308: Lòng của nữ nhân (2).

Vương Vi lại là “Ồ” một tiếng, mọi việc đều rõ ràng rồi, trầm mặc, rút tay ra khỏi bàn tay Trương Nguyên, lại thả cần câu, buông bóng hoa xuống nước, nghiêng đầu hỏi:

- Vậy Giới Tử tướng công nên làm thế nào bây giờ?

Trương Nguyên biết Vương Vi hỏi cái gì, hơi chút chần chừ, liền kể chuyện mình đi Hội Kê cầu hôn Thương Đạm Nhiên trở về, Sơn Âm Hầu Tri huyện lại gọi hấn tới công đường vào lúc ban đêm nói chuyện con gái của Vương lão sư, Vương Vi nhạy bén nói:

- Như vậy, vị Anh Tư tiểu thư kia sẽ không chịu lấy người khác?

Trương Nguyên nhú nhú mày, không tiện trả lời.

Vương Vi cười lớn nói:

- Cô ấy rất xinh đẹp, hay tướng công cưới luôn cả cô ấy đi. Anh Tư tiểu thư có tài văn chương hơn người, hôm qua tiểu nữ đã nghe cô ấy đọc bài thơ “Vũ trung đào hoa”. Tu Vi không thể bằng được.

Bỗng nhiên đặt cần câu xuống đứng lên nói:

- Giới Tử tướng công ngày mai tiểu nữ muốn trở về Kim Lăng.

Trương Nguyên đứng lên theo, vẻ mặt ngạc nhiên, lòng nữ nhân còn hay thay đổi hơn cả mặt của chính khách, đột nhiên lại nói một câu như vậy!

Vương Vi thấy bộ dạng Trương Nguyên như vậy, lại mềm lòng, đây là người đàn ông nàng yêu thương, đối xử với nàng rất tốt, lúc này nàng nói hàm súc như vậy là để thử dò xem ý tứ của Trương Nguyên thế nào, nàng muốn cho Trương Nguyên càng để ý đến nàng hơn mà thôi. Răng trắng cắn cắn bờ môi, giọng điệu mềm xuống, cứ vẫn nói:

- Giới Tử tướng công, Giới Viên tốt nhưng không phải nơi để sống lâu dài.

Trương Nguyên cầm tay nói:

- Tu Vi trước tiên cứ ở đây tạm được không?”

Vương Vi đôi mi thanh tú nhăn lại, nói:

- Có người đến.

Trương Nguyên cũng nghe thấy tiếng cười nói từ cửa chính mơ hồ truyền đến. Trương Nguyên vừa lắng tai nghe nói vừa nói:

- Là Tam huynh Trương Yên Khách của ta, còn có vài người khác.

Dù sao cũng là phận nữ nhưng Vương Vi lại không hoảng hốt, hỏi Trương Nguyên:

- Vậy tiểu nữ lánh đi một chút.

Trương Nguyên nói:

- Không cần, Tu Vi chỉ cần ở trong này thả câu, ta đi nói với Tam huynh.

Nhẹ nhàng buông tay Vương Vi ra, quay người đi xuống.

Vương Vi trong lòng có chút không yên, nhìn bóng dáng Trương Nguyên gọi một tiếng:

- Giới Tử tướng công.

Trương Nguyên quay đầu lại mỉm cười hỏi:

- Chuyện gì?

Vương Vi lại lắc đầu nói:

- Không có gì.

Trương Nguyên lại quay trở về đình, Vương Vi tưởng rằng Trương Nguyên có lời muốn nói, liền tiến lên hai bước đang định mở miệng hỏi thì Trương Nguyên đột nhiên tiến lên đưa cánh tay ôm lấy eo của nàng, dùng sức kéo nàng vào lòng, sau đó hôn nhẹ lên đôi môi mềm mại của nàng một cái, thanh âm trầm xuống lời nói có chút ranh mãnh:

- Tu Vi là của ta, đừng hòng chạy thoát.

Dứt lời, mới buông nàng ra, lùi ra sau một bước, duỗi ngón trỏ điểm nhẹ lên giữa trán nàng, cảm nhận được sự mềm mại nơi ngón tay, môi của cô gái này đặc biệt đáng yêu, trong suốt như ngọc, vô cùng tinh xảo.

Vương Vi sững sờ, mặt đỏ bừng, Trương Nguyên đã xoay người ra khỏi đình, đi về hướng cửa chính.

Vương Vi ngồi trên ghế dài bên đình, ngẩn ngơ, cũng duỗi ngón trở sờ sờ trán nơi mà Trương Nguyên vừa điểm vào, nghĩ thầm trong lòng lời nói của Trương Nguyên có chút hồng hách..., nhưng lại vui mừng không nói lên lời.

Trương Ngạc cùng ba người bạn tốt của y đều là nạp kê giám sinh ở Nam Kinh Quốc Tử Giám, họ đến dạo chơi trong Giới Viên, cao giọng cười nói, đi tới hành lang dài, chợt thấy Trương Nguyên đi ra, ngạc nhiên nói:

- A, Giới Tử sao đệ lại ở đây, không phải ở phủ nha sao?

Bỗng nhiên tỉnh ra, đêm hôm trước Trương Nguyên nói muốn đưa Vương Vi tới Giới Viên ở. Hôm qua rồi ren, khi dạ yến uống rượu quá nhiều, quên mất chuyện này, vội hỏi:

- Vậy Vương...

Trương Nguyên ngắt lời nói:

- Sáng sớm đệ từ phủ nha tới đây.

Chấp tay vắn an ba vị giám sinh kia, sau đó kéo Trương Ngạc qua một bên, không đợi hắt mở miệng, Trương Ngạc liền nhướn mày nháy mắt nói:

- Giới Tử, đêm xuân một khắc đáng giá ngàn vàng, thật có lỗi thật có lỗi, ngu huynh đã quấy rầy rồi.

Trương Nguyên “Hừ” một tiếng nói:

- Tam huynh nói vậy bạ gì đó, huynh hỏi Tà thúc đi, có phải sáng sớm nay đệ mới tới hay không.

Trương Ngạc lại nói:

- Ta lười hỏi, chắc chắn là đệ và Vương Vi vui vẻ suốt đêm rồi, ha ha, đệ nhảy xuống Hoàng Hà cũng không rửa sạch tội đâu, nói đi, một đêm mấy lần?

Trương Nguyên không nói gì.

Trương Ngọc lắc đầu nói:

- Giới Tử ơi là Giới Tử, mọi người đều nói Trương Yên Khách ta là con ông cháu cha, làm việc bừa bãi, không ngờ so với ta thì đệ còn bừa bãi hơn, tháng sau đệ sẽ thành hôn, tháng này vẫn còn chơi gái, ày, không thể nói chơi gái, rất thô tục, tìm hoa hỏi liễu, thế chứ.

Trương Nguyên thiếu chút nữa thẹn quá thành giận, nói thật đùa vui mà là phẩm chất tốt ư, tuyệt đối không phải, nói:

- Không liên quan gì đến huynh, Tam huynh chớ nên đi đâu cũng oang oang nói chuyện của đệ.

Nào ngờ Trương Ngọc nói:

- Không cần ta nói, chuyện đệ và Vương Tu Vi ai chả biết.

Trương Nguyên giật mình, vội hỏi vì sao?

Trương Ngọc nói:

- Quy An Mao Chỉ Sinh nói đây, đại tiệc trưa hôm qua của Hàn Xã đồng nhân ở phủ học cung, đệ không ở đó, Mao Chỉ Sinh đem chuyện Dương Châu Sáu Mã Kim Lăng danh sĩ Vương Tu Vi tới đây gặp riêng ngươi, kể cho tất cả mọi người nghe. Mọi người đều lên tiếng than thở, đều nói ngươi đúng là danh sĩ phong lưu. Có mấy sinh đồ ở Nam Kinh từng gặp Vương Tu Vi, khen ngợi vẻ đẹp của Vương Tu Vi, mấy tên có chút háo sắc thì không ngừng hâm mộ, nước miếng chảy ròng ròng. Đệ nói đi, còn có người nào không biết chuyện đệ và Vương Tu Vi? Có lẽ Ngũ bá phụ và tổ phụ hiện giờ bọn họ còn chưa biết, nhưng sẽ biết nhanh thôi. Ta nói này Giới Tử, đệ không cần lo lắng gì đâu, chỉ là chuyện nạp thêm thiếp mà thôi chứ có gì đâu.

Trương Ngọc chẳng hề để ý nói, trong lòng Trương Nguyên cũng kêu khổ. Thảo nào chàng vạng hôm qua Hàn Xã xã viên nhìn thấy hấn, cả đám đều cười, hấn còn tưởng rằng là bản

thân nhận được sự yêu mến sâu sắc của xã viên, hóa ra là vì trò này. Mặc dù chuyện này cũng không thể giấu diếm được mãi mà hắn cũng không có ý định giấu giếm, bởi vì sớm muộn gì cũng phải rước Tu Vi vào cửa, chỉ có điều lúc này chấn động đến mức ai ai cũng biết. Phụ thân mẫu thân, còn có Đạm Nhiên sẽ nghĩ thế nào. Mao Chi Sinh này quả thực là trong lòng mang oán hận nên cố ý quấy rối đây.

Trương Ngạc lại an ủi:

- Giới Tử nói thật nhé, đây cũng không phải tai tiếng gì, ngược lại là mỹ danh, phải biết rằng thánh nhân kỳ thật mọi người đều sợ, ít nhất là kính trọng và giữ khoảng cách. Người đang ở trên Long Sơn kêu gào “lãnh phong thể huyết tẩy địch Càn Khôn”, cũng rất có dáng của thánh nhân, cũng may có chuyện Vương Tu Vi ta nhìn ra được, chư môn sinh là thật tâm kính phục đệ.

Trương Nguyên cười cười:

- Không nói nữa, Tam huynh cùng bạn dạo chơi Giới Viên đi, Vương Tu Vi ở Lư Hương đình thả câu, ở tạt Mai Hoa thiên, đệ đi nói một tiếng với nàng ấy, đệ phải về rồi.

Khi xoay người cất bước đi, Trương Ngạc lại kéo tay hắn thấp giọng nói:

- Giới Tử, đêm qua đệ không ở cùng với Tu Vi thật à?

Trương Nguyên hất tay của y ra:

- Hối Tà thúc đi.

Chấp tay chào ba giám sinh kia, đi nhanh đến Lư Hương đình. Trên đình trống không, chỉ có thanh cần câu trúc kia còn đặt ở lan can bên đình, đưa mắt nhìn quanh, tiểu tỳ Huệ Tương ở bức tường tre bên kia vẫy vẫy hắn.

Sau khi Trương Nguyên từ cửa sau đi vào Mai Hoa thiên, Huệ Tương liền đóng cửa lại, Vương Vi đã đội khăn ngọc đai lên, thấy Trương Nguyên, hơi xấu hổ nói:

- Cháo Thiệu Hưng hoa bạch mễ đã chín, Giới Tử tướng công có muốn ăn một bát không?

Trương Nguyên cười nói:

- Ăn cháo thật sao.

Ngồi xuống bàn, cười mỉm nhìn Vương Vi, ra hiệu Vương Vi ngồi xuống.

Wang Vi liền ngồi xuống bên cạnh, điều này rất đáng chú ý. Đây là lễ nghi cơ bản của Dương Châu Sáu Mã, ngồi đối diện Trương Nguyên cùng ăn cơm là vợ cả, Vương Vi mười ba tuổi sau khi theo Mã Tương Lan rời khỏi Dương Châu tâm trí dần phóng khoáng, tôn trọng tự do không cam chịu trói buộc, nhưng đây là chút thói quen hình thành từ nhỏ, vẫn vô tình ảnh hưởng tới nàng.

Diêu thúc mang lên bốn tô cháo Kim Lăng với bông cải ướp, đậu tương lột vỏ, rau răm ngựa, rất là tinh xảo, sau đó mang tới hai chén cháo Thiệu Hưng hoa bạch mễ, nói một câu:

- Gạo Trương tướng công đưa tới rất ngon, Vi cô thích ăn lắm.

Hai gò má Vương Vi ửng đỏ, nói:

- Thiệu Hưng hoa bạch mễ vốn trứ danh Giang Nam.

Trương Nguyên ăn cháo, khẩu vị rất tốt, ăn ba bát cháo, cười nói:

- Thật có lỗi, ta ăn hết cháo của Tiết Đồng rồi.

Diêu thúc cười nói:

- Tiết Đồng từ trước đến nay không thích ăn cháo, Vũ Lăng dẫn nó đi mua điểm tâm rồi.

Trương Nguyên lại ngồi một hồi, không nghe thấy Trương Ngạc tới gõ cửa, thầm nghĩ: “Tam huynh vẫn biết lễ đấy, Tu Vi giờ cũng không phải là ca kỹ nữa.” Đứng lên nói:

- Tu Vi ta đi về trước, có cần gì không thì ta cho người đưa tới?

Vương Vi nói:

- Hôm qua Lai Phúc mang vài thứ đến rồi, tiểu nữ còn cần một ít giấy, tốt nhất là của Trần Thanh Khoản, có thể vẽ tranh, còn nữa, từng nghe Mi Công nói tằng thư của Túc ông có mấy vạn quyển, không biết Giới Tử tướng công có thể đi mượn một ít thi văn tập về cho tiểu nữ xem một chút không?

Trương Nguyên đồng ý, đang định đi ra, Vũ Lăng, Tiết Đồng đã về, Vũ Lăng nói:

- Thiều gia, tiểu nhân thấy Tây Trương Tam công tử mang theo vài người nữa vừa ra viên môn.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, nói lời từ biệt Vương Vi, cùng Vũ Lăng quay về dinh thự Đông Trương. Trong nhà cũng đang ăn sáng, Trương Nguyên tiến vào bên trong vẫn an cha mẹ, tỷ tỷ Trương Nhược Hi ngăn hãm lại trước, đứng ở lan can cạnh giếng nước, mở miệng hỏi:

- Tiểu Nguyên, chuyện Kim Lăng danh kỹ Vương Vi kia là thế nào vậy?

Chương 309: Ta nhìn thấy cũng thương (1).

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Tỷ tỷ tin tức linh thông thật, là tỷ phu tiết lộ rồi.” Nói:

- Tỷ tỷ tới thư phòng ở Tây lâu trước chờ đệ, đệ sẽ xuống nói chuyện với tỷ ngay.

Đôi mày liễu của Trương Nhược Hi dựng ngược lên:

- Đệ vẫn còn điềm tĩnh được ư.

Chưa nói hết lời, Trương Nguyên đã bước nhanh lên Nam lầu, Trương Nhược Hi đành phải tới thư phòng ở Tây lầu chờ, thấy Mục Chân Chân đang ở trong phòng viết chữ, lúc này đã đặt bút xuống đứng dậy, liền hỏi:

- Chân Chân, ngươi cũng biết chuyện Vương Vi sao?

Mục Chân Chân ở trong thư phòng đã nghe được tiếng thiếu gia và Đại tiểu thư nói chuyện bên giếng, đang nhấp nhòm, Đại tiểu thư quả thực liền tiến vào hỏi nàng, mặt đỏ lên, không dám thở một tiếng, vô cùng bất an.

Trương Nhược Hi thấy bộ dáng gấp gáp của Mục Chân Chân, lại mỉm cười, nói:

- Được rồi, đừng lo lắng, ta không làm khó dễ ngươi nữa, đợi ta thăm vấn tiểu Nguyên, nhất định bắt nó phải khai ra.

Mục Chân Chân nhẹ nhàng thở ra, lại nghe Đại tiểu thư lại nói:

- Chân Chân, hiện tại ngươi cũng là người của tiểu Nguyên, cũng phải quản nó, để nó làm bậy như vậy sao được!

Mục Chân Chân mặt lại đỏ bừng, nói:

- Đại tiểu thư, thiếu gia người không có làm bậy đâu, không làm chuyện gì sai, thật đó.

Trương Nhược Hi nói:

- Mặc kệ thật hay giả, tí nữa ta tự hỏi nó.

Trương Nguyên rất nhanh đã tới rồi, cười hì hì, hỏi:

- Lý Thuần, Lý Khiết hai chúng nó đi đâu rồi?

Trương Nhược Hi nói:

- Không cần chú ý lung tung, nói, chuyện Vương Vi là chuyện gì, hiện ở nơi nào?

Nàng là người chăm sóc đệ đệ từ nhỏ.

Trương Nguyên còn chưa mở miệng, Thỏ Đình từ cạnh cửa thò đầu ra nói:

- Thiếu gia, Tây Trương Liên Hạ tỷ tỷ nói Bắc viện Đại lão gia kêu thiếu gia đến hỏi.

Tiểu Thạch Đầu chạy vào nói:

- Thiếu gia, Tông thiếu gia hỏi khi nào tới phủ học nói chuyện với chư sinh.

Tụ tập Long Sơn xã tuy rằng kết thúc, nhưng đại bộ phận Hàn Xã xã viên chưa rời khỏi Sơn Âm, hôm qua ở Thiệu Hưng phủ học đã hẹn tổ chức ba ngày bàn luận văn chương, luận bát cổ bài văn, luận việc thiên hạ.

Trương Nguyên nói với tiểu Thạch Đầu:

- Nói với Tông thiếu gia, trước giờ Ty một khắc ta sẽ đến.

Giờ mới là canh ba giờ Thìn.

Tiểu Thạch Đầu vâng một tiếng rồi đi.

Trương Nhược Hi tức giận nói:

- Trương Xã đầu, đệ bận rộn quá nhỉ.

Trương Nguyên cười hì hì nói:

- Không còn cách nào khác, lệnh đệ đại tài, người tài giỏi luôn có nhiều việc phải làm mà.

Nói với Mục Chân Chân:

- Chân Chân, ngươi thay ta nói chuyện Vương Vi cho tỷ tỷ, cứ nói đi.

Dứt lời, đi ra cửa Đông Trương gặp tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm.

Trương Nhược Hi bật cười, nói với Mục Chân Chân:

- Chân Chân người nói đi sao Trương Nguyên lại càng ngày càng bại hoại thế này hả?

Mục Chân Chân mím môi cười, Trương Nhược Hi hỏi, Mục Chân Chân kể qua chuyện kết giao của Trương Nguyên và Vương Vi, Trương Nhược Hi nói:

- À ừm, nhiều gian nan giống như kể chuyện truyền kì vậy, Vương Vi kia đẹp như vậy, so với người thì thế nào, Chân Chân?

Mục Chân Chân vội hỏi:

- Hầu gái sao có thể sánh bằng!

Trương Nhược Hi nói:

- Vương Vi ở Giới Viên phải không, ta đi xem, Chân Chân theo ta.

Mục Chân Chân lại lộ ra vẻ mặt căng thẳng khó khăn, Trương Nhược Hi cười nói:

- Yên tâm, Vương Vi cũng không phải ngoại thất của Lục lang ta, ta sẽ không làm gì nàng đâu.
- Ngồi đi.

Thân hình mập mạp của Trương Nhữ Lâm ngồi xuống chiếc ghế bành, đưa tay chỉ về phía hướng ghế dựa mũ quan đối diện án thư, sau đó xê dịch sang một bên, ngồi nghiêm chỉnh một chút. Máy hòm để sách và đồ vật trong thư phòng này đều là do danh gia chế tạo, thanh lịch tinh xảo, có điều hơi hỗn độn và bụi bặm, bởi vì Trương Nhữ Lâm không cho người hầu tùy tiện dọn dẹp, mấy bộ sách vút lung tung trên bàn, giống như đồng mũi tên trên bàn. Ánh nắng xuyên qua khe ngói chiếu vào, vô số hạt bụi bay lượn lơ trong ánh nắng.

Trương Nguyên cung kính ngồi xuống, yên lặng chờ tộc thúc tổ mở miệng hỏi, cảm giác vẻ mặt của tộc thúc tổ hôm nay khá nghiêm túc, có chuyện quan trọng muốn nói.

Trương Nhữ Lâm hắng giọng một tiếng, mở miệng nói:

- Trương Nguyên, thúc tổ hôm nay tìm con đến là có hai chuyện muốn nói.

Trương Nguyên hạ thấp người nói:

- Xin thúc tổ dạy bảo.

Trương Nhữ Lâm cười cười, nói:

- Ta vốn nghĩ rằng Hàn Xã các con chỉ là văn hội của vài thư sinh tâm đầu ý hợp, thảo luận chế nghệ mà thôi, hoàn toàn không nghĩ là thanh thế lớn như vậy.

Trương Nguyên vẻ mặt thành khẩn, yên lặng đợi tộc thúc tổ nói tiếp.

Trương Nhữ Lâm từ sau đồng sách nhìn Trương Nguyên, tiếp tục nói:

- Con cùng ngàn người lên Long Sơn tuyên dương tinh thần Hàn Xã, ta đã biết hết, ý chí không nhỏ, Cao Cảnh Dật và Trâu Nam Cao không quản đường xa tới đây lên tiếng ủng hộ con, làm cho ta càng không nghĩ tới.

Nói tới đây Trương Nhữ Lâm chuyển chủ đề, hỏi:

- Đêm qua, hai vị lão tiên sinh kia cùng con nói chuyện gì vậy?

Trương Nguyên liền kể chuyện đêm qua đàm luận cùng Cao Phan Long. Trương Nhữ Lâm cười nói:

- Cao Cảnh Dật thật sự rất coi trọng con nên mới cùng thiếu niên tuổi đôi mươi như con nói chuyện đó!

Lại nói:

- Con trả lời những lời đó của Cao Cảnh Dật cũng không tệ, nhưng ta hỏi con, con có thể biết chuyện từ năm Vạn Lịch ba mươi chín Tân Hợi về sau, người của Đông Lâm và Chiết, Tề đảng sẽ có địa vị như nhau?

Trương Nguyên nói:

- Tộc tôn có biết.

Trương Nhữ Lâm bỗng nhiên thở dài một tiếng:

- Giao Môn tướng công về với đất Phật rồi.

Sợ Trương Nguyên nghe không rõ, bổ sung:

- Giao Môn tướng công chính là Thảm Nhất Quán, qua đời tháng trước.

Trương Nguyên biết Thảm Nhất Quán, mười năm trước là nội các thủ phụ của Đại Minh, lãnh tụ của Chiết đảng, trọng Phật giáo. Dân chúng Minh triều gọi tú tài là tướng công, các quan cũng gọi nội các thủ phụ là tướng công.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Thảm tướng công vì lên án người Đông Lâm, con cũng biết nguyên do trong đó chứ?

Trương Nguyên nói:

- Xin thúc tổ chỉ giáo.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Nên để con biết những chuyện này, con đã không phải là một tú tài nhỏ nữa mà đã là nhân vật đang được chú ý, không ít đại thần trong triều cũng biết tên con. Ta cho con biết, người đảng Đông Lâm toàn lực công kích Thảm tướng công có hai nguyên nhân chủ yếu, một là Thảm tướng công tin Phật, người Đông Lâm tôn Nho không theo Phật, bên ngoài thoát nhìn đây là việc tự do tín ngưỡng, nhưng chính là vì nguyên nhân này khiến người

Đông Lâm nhìn Thảm tướng công không thuận mắt, không cùng chí hướng thì không thể cùng nhau dựng sự nghiệp được mà. Một nguyên nhân khác chính là mùa xuân năm Vạn Lịch thứ ba mươi Hoàng đế nhiễm bệnh, bản thân cho rằng không còn nhiều thời gian nữa, suốt đêm gọi Thảm Nhất Quán vào cung phó thác hậu sự, nói phải thu hồi thuế quặng, Thảm Nhất Quán quay về nội các làm theo ý chỉ, nào ngờ hôm sau, bệnh tình của Hoàng đế chuyển biến tốt đẹp, hồi hận quyết định triệu hồi quặng thuế giám của mình, liên tục phái các quan tới nội các thu lại chỉ dụ, Thảm tướng công bị ép bất đắc dĩ đành phải trả lại. Điều này làm cho những người đảng Đông Lâm chủ trương gắng sức thực hiện giảm thuế quặng cực kỳ bất mãn với Thảm tướng công, cho rằng Thảm tướng công nhát gan không có kiên trì, nếu không thì chính sách này đã được phế bỏ rồi.

Người Đảng Đông Lâm phản đối thuế quặng, thuế thương nghiệp có liên quan đến việc tích lũy tư bản, giai đoạn đầu của chủ nghĩa bản cần phải tích lũy tư bản, phản đối thương thuế cũng đã trở thành nguyên nhân của những cuộc nổi dậy tự giác hoặc không tự giác của tầng lớp thương nhân Giang Nam, đáng tiếc bởi vì nội ưu danh loạn, tài chính quốc gia đắp bên trái thì thiếu bên phải, người đảng Đông Lâm bị hậu nhân lên án.

Trương Nguyên nói:

- Thảm tướng công chủ trì nội các, suy nghĩ tất nhiên chính xác hơn, người đảng Đông Lâm thì quá mức thuần túy.

Trương Nhữ Lâm tán thưởng nói:

- Rất đúng, đây là con nhận xét chí công vô tư, nhưng người đảng Đông Lâm lại không nghĩ như vậy, từ đó họ coi Chiết đảng là địch, có cơ hội là muốn đánh đổ, thúc tở cũng là người bị hại.

Trương Nguyên hỏi:

- Tộc tôn muốn hỏi, Đông Lâm đảng, Chiết đảng rốt cục là được hình thành như thế nào?

Trương Nhữ Lâm nói:

- Từ sau khi Thẩm tướng công nhập các thì bắt đầu có tên Chiết đảng. Đến giờ chưa được hai mươi năm. Đông Lâm cũng như vậy, sau lần kinh sát năm Quý Tị đời Vạn Lịch thứ hai mươi mốt, quyền lực bắt đầu phân chia. Hai lần kinh sát Ất Tị, Tân Hợi, Đông Lâm và các đảng Chiết, Sở như nước với lửa, ai là chủ kinh sát liền bài xích đối phương.

Trương Nguyên thờ dài:

- Đảng tranh ngộ quốc à (các đảng đấu tranh với nhau ảnh hưởng không tốt đến đất nước)

Trương Nhữ Lâm nói:

- Các đảng tranh giành làm cho đất nước bất lợi ai cũng biết, nhưng con không tranh giành với người khác, người khác sẽ tranh giành với con, giống như ta vậy lui về ở ẩn đương nhiên xem chuyện các đảng tranh giành như mây thoảng qua rồi, nhưng đã muốn làm quan trong triều thì đây là điều không thể trốn tránh. Ta nghe chuyện con và Cao Cảnh Dật nói với nhau, dường như con có ý dung hòa các đảng.

Trương Nguyên thật lòng nói:

- Thúc tổ thật cơ trí.

Trương Nhữ Lâm cười, khuôn mặt lập tức nghiêm túc lại, nói:

- Nhưng con là tộc tôn của Trương Nhữ Lâm ta, dấu vết này của Chiết đảng không thể xóa nhòa được. Chớ thấy Trâu, Cao hai người bây giờ xem trọng con, nếu bọn họ vào triều chủ chính, người bọn họ đề bạt trọng dụng vẫn sẽ là người Đông Lâm đảng bọn họ. Nếu như lời nói của con không hợp ý với bọn họ, lập tức con sẽ bị gạt bỏ bài

xích ngay, cho nên nói con muốn nắm giữ bên trong là rất khó. -special-character:line-break">

Chương 309: Ta nhìn thấy cũng thương (2) .

Trương Nhữ Lâm là người Chiết đảng, tất nhiên cách nhìn có chút khác biệt với người của đảng Đông Lâm, nhưng cơ bản cách nhìn đó cũng không sai, Đông Lâm cũng không kiêng dè quan điểm riêng của từng môn phái, đấu đá dứt khoát với những người không cùng phe cánh với mình.

Trương Nguyên nói:

- Thúc tổ nhắc nhở rất đúng, tộc tôn sẽ hành sự cẩn thận, phải tránh không mất lòng cả hai bên. Trước mắt chuyện gấp nhất của tộc tôn là chuẩn bị thi hương, chuyện trong triều đình, đảng tranh giành còn cách tộc tôn rất xa.

Trương Nhữ Lâm gật đầu nói:

- Đây chính là chuyện thứ hai ta muốn nói với con, xem ra con rất có chí đối với lần thi hương Ất Mão này, lại không phải giằng co vì nữ sắc, con có biết rằng nữ sắc là thứ làm cho người ta sai lầm nhất đấy?

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Hóa ra đây chính là chuyện thứ hai, không ngờ tộc thúc tổ cũng biết, vậy là việc này cũng đã truyền đến Hội Kê, ôi, ta phải có lời giải thích.” Nói:

- Thúc tổ dạy rất đúng, tộc tôn đang muốn báo cáo việc này với thúc tổ và gia phụ.

Lược đi không nói chuyện gặp nhau ở đêm trăng Tây Hồ, bắt đầu nói từ chuyện gặp Trần Mi Công ở núi Xa Sơn, cùng thuyền đến Nam Kinh, Vương Vi gặp nạn xin hãn giúp đỡ, rồi lại đến Sơn Âm.

Nghe Trương Nguyên giải thích xong, Trương Nhữ Lâm trầm ngâm sau một lúc lâu, nói:

- Việc này đã lan truyền ra, lúc này bắt con bỏ rơi cô gái kia cũng không được, ngược lại sẽ làm cho người ta mỉa mai con lỗ mãng bạc bẽo, lẽ ra cưới vợ trước rồi nạp thiếp cũng không sao, chỉ có điều bình thường kẻ sĩ nạp thiếp đều là công thành danh toại, hơn bốn mươi mới bắt đầu hưởng lạc, giống như thúc tổ vậy sau năm mươi tuổi mới bắt đầu tận hưởng thanh sắc, khi thiếu niên thì phải đoan chính.

Trương Nguyên mặt thì vâng vâng, nhưng trong lòng lại thầm nghĩ: ”thị thiếp của tộc thúc tổ thật không ít, đều là ở độ tuổi thanh xuân, có thể nói tất cả đều là hoa lê, hải đường.” Hắn không tiếp thu việc nạp thiếp cũng như cách nạp thiếp này nhưng lúc này chỉ có thể ngồi nghe mà thôi.

Trương Nhữ Lâm nói:

- Thiếu niên phải dè chừng trước sắc đẹp, con thông minh hơn người, lại luôn điềm đạm, chắc chắn không cần đợi ta phải nói thêm thì mới tỉnh ra. Hãy tự mình giải quyết cho tốt, con đi đi.

Trương Nguyên đứng lên, lại nghe tộc thúc tổ nói:

- Người nữ lang kia đang ở đâu?

Trương Nguyên vội đáp:

- Tộc tôn mạo muội, để Vương Vi ở tạm Mai Hoa thiền. Xin thúc tổ thứ lỗi.

Trương Nhữ Lâm xua tay nói:

- Chuyện này không ngại, cứ việc ở đó, bản lĩnh tề gia này phải học con rồi.

Trương Nguyên ra khỏi Bắc viện, tiện đường đi tới Tây Trương Tàng thư lâu tìm mấy cuốn thi văn của cổ nhân, thi văn của người đương thời cho Vương Vi đọc. Bỗng nhiên lật

đến bốn quyển thi văn tập của Từ Văn Trường, lại là bản viết tay của Từ Vị, trong đó còn kẹp hai bức thủy mặc, một bức là “Xuân Lan đồ”, một bức là “Ba tiêu đồ”, hai bức họa đều bị hư hỏng ở mức độ khác nhau. Trương Nguyên vừa vui mừng lại vừa tiếc, Từ Vị và Tây Trương là thế giao, Từ Vị giết vợ, là do cha của Trương Nhữ Lâm- Trương Nguyên Biện nghĩ cách cứu ra tù, thành tựu trong lĩnh vực thư họa thi văn của Từ Vị rất cao, nhưng tài cao số lại gặp nhiều khó khăn, giá trị nghệ thuật không được người đời công nhận.

Trương Nguyên liền tìm người hầu trông coi thư lâu để đăng kí mượn sách, mang theo sách qua sông Đầu Lao, về tới nhà mình mới biết tỷ tỷ Trương Nhược Hi và Mục Chân Chân tới Giới Viên rồi, nhú nhú mày, thầm nghĩ: “Vương Vi trí tuệ nhanh nhẹn, khéo hiểu lòng người, sẽ ứng phó được với tỷ tỷ của ta, tỷ tỷ ta nhìn thì có chút mạnh mẽ, nhưng thật ra rất dễ nói chuyện, ta rất hiểu tỷ tỷ.”

Tông Dục Thiện đang ở phía trước sảnh chờ, cùng Trương Nguyên đi một mạch tới đại sảnh nho học của phủ học cung. Mấy trăm Hàn Xã đồng nhân tụ tập dưới mái nhà chính thảo luận nhiệt liệt, thấy Trương Nguyên đã đến, liền cùng cung thỉnh Trương Xã đầu bắt đầu bài giảng, Trương Nguyên cũng không khách khí, nói:

- Nền giáo dục thời nay đang đi xuống, sĩ tử chỉ lo bát cơm không thông kinh sử, mặc dù may mắn trúng cử, nhưng khi làm quan rồi sẽ không trị được ai cả, cả quận ấp dài không trị được nói gì đến một người dân, nhân tài ngày sau sẽ thành quan không tốt, cũng chính vì vậy, Trương Nguyên bắt tài, nguyện cùng mọi người trong Hàn Xã phục hưng cổ học, để lại cho đời sau, đó là tâm nguyện của đời ta.

Cái gọi là hưng phục cổ học của Trương Nguyên thật ra là mượn quan điểm của cổ học, “bình cũ rượu mới”, quan niệm đều là mới nhưng hình thức lại là cũ. Hắn giảng từ kinh, sử, giảng đến thời sự, rồi lại giảng đến những chuyển biến từng ngày về khoa học kỹ thuật của các nước phương Tây, miêng lưỡi lưu loát, thao thao bất tuyệt, nói hơn một canh giờ. Những chuyện Trương Nguyên nói tới có rất nhiều chuyện các chur

sinh đang ngồi đây chưa nghe thấy bao giờ. Sau giờ cơm trưa, tiếp tục giảng, lúc này là dưới hình thức chất vấn. Trương Nguyên mời Hoàng Tôn Tổ và Tông Dục Thiện giúp hẳn, mấy trăm chư sinh đang ngồi hỏi ba người rất nhiều vấn đề từ bát cổ, kinh sử, dân sinh đến tình hình chính trị đương thời, không khí nhiệt liệt, mãi đến lúc hoàng hôn mới kết thúc. Lúc này Trương Nguyên mới phát hiện Cao Phan Long đang im lặng ngồi nghe ở một góc của đại sảnh, Trương Nguyên vội lên phía trước xin lỗi, Cao Phan Long cười nói:

- Quý xã nhân tài đông đúc thật, Trương công tử lại nói vô cùng tốt, khiến Cao mỗ mở rộng tầm mắt, “kinh dĩ cùng lý, sử dĩ chứng sự”, chuyện ở các nước phương Tây, Trương công tử lại rõ như lòng bàn tay, Trương công tử thường lui tới chỗ thầy tu phương Tây sao?

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ được đồng môn Từ Tử Tiên tặng bộ sách “kỉ hà nguyên bản”, “phương Tây thủy pháp”, lại từng nói chuyện với hội trưởng cha đạo Nam Kinh Vương Phong Túc, cho nên có chút hiểu biết về Tây học.

Cao Phan Long đáp:

- Vương Phong Túc từng đến thư viện Đông Lâm thăm hỏi, học vấn của người này không bằng Lợi Công.

Lợi Công chính là Matteo Ricci, người Đông Lâm đánh giá rất cao Matteo Ricci, coi y là nhà thông thái của phương Tây.

Trương Nguyên nói:

- Tiên sinh nói đúng, Vương Phong Túc kia chỉ nhiệt tình truyền giáo chứ học vấn và đạo đức không thông đạt lắm.

Lại mời Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu ngày mai tới phủ học cung dạy học cho Hàn Xã chư sinh, Cao Phan Long vui vẻ đồng ý.

Khi ra đại môn của phủ học cung, Trương Nguyên gặp Mao Nguyên Nghi và Ngô Đình Phương đang chờ hẳn. Hai người

Mao, Ngô hôm nay đã nghe giảng ở phủ học. Giờ Mao Nguyên Nghi mời Trương Nguyên tới bạch mui thuyền của y uống rượu, Trương Nguyên từ chối khéo, nói trong nhà còn có việc, Mao Nguyên Nghi cười nói:

- Vì chuyện của Vương Tu Vi ư?

Mao Nguyên Nghi kể hoàn toàn không có ác ý gì về chuyện Trương Nguyên và Vương Vi, y thực sự cảm thấy chuyện tình yêu này không có gì là không thể nói.

Lúc Trương Nguyên và Tông Dực Thiện, Lục Thao trở về dinh thự Đông Trương đã là giờ lên đèn, dùng xong cơm chiều, đi vào nội trạch, thấy thư phòng của Tây lầu lóe lên ánh đèn, Trương Nhược Hi ngồi ở trong đó đọc sách. Mục Chân Chân ngồi ở một bên, Trương Nguyên đi vào, Mục Chân Chân lập tức đứng lên kêu:

- Thiếu gia.

Trương Nhược Hi đang lật xem mười cuốn thi văn tập Trương Nguyên mượn ở Tây Trương, hỏi:

- Tiểu Nguyên, cái này đệ chuẩn bị đưa cho Vương Tu Vi xem à?

Trương Nguyên nhìn thi tập kia, gật đầu nói:

- Vâng, đã đồng ý với nàng ấy từ trước rồi.

Hắn bảo Mục Chân Chân pha trà cho hắn, hôm nay ở Thiệu Hưng phủ học gần như không lúc nào ngồi miện, nói nhiều đến nỗi miệng đắng lưỡi khô.

Trương Nhược Hi nói:

- Sáng nay ta đến Giới Viêm gặp Vương Tu Vi kia.

Nói một câu, nhìn thần sắc của Trương Nguyên, “Hừ” một tiếng nói:

- Đệ dường như rất ung dung?

Trương Nguyên cười nói:

- Tỷ là tỷ tỷ của đệ mà.

Trương Nhược Hi không nhịn được mỉm cười nói:

- Nếu là Thương Đạm Nhiên đến đó, đệ mới hoảng hồn đúng không.

Trương Nguyên không đáp, nói:

- Tỷ tỷ nói đi, gặp Vương Tu Vi thế nào rồi?

Trương Nhược Hi nói tám chữ:

- Ta thấy cũng còn yêu, không trách được đệ.

Trương Nguyên cười, nghĩ thầm rằng:

- Tỷ tỷ của ta cũng bị Tu Vi mê hoặc rồi.

Trương Nhược Hi lại nói:

- Ta nói với Vương Tu Vi sau này đệ nàng ấy giúp ta quản lí hiệu buôn Thịnh Mỹ, nàng ấy cũng đã đồng ý rồi.

Trương Nguyên “ách” một tiếng, Trương Nhược Hi liền hỏi:

- Thế nào, đệ không chịu?

Trương Nguyên nói:

- Không có, chỉ cần nàng ấy đồng ý là được.

Trương Nhược Hi lại hỏi:

- Vậy đệ giải thích với Đạm Nhiên như thế nào? Nam tử nạp thiếp mặc dù chuyện này không có gì quá đáng, nhưng không giải thích thì không được.

Nói tới đây liền hạ giọng:

- Lời này không được nói với tỷ phu của đệ đâu đấy, nếu như tỷ phu của đệ cũng mang một người khác về thì ta không chịu nổi đâu.

Thái độ của Trương Nhược Hi là tâm tính phổ biến của những người vợ cả của những kẻ sĩ đời Minh, biết chế độ nạp thiếp, nhưng nếu rơi xuống đầu mình thì chẳng ai cam tâm tình nguyện cả.

Trương Nguyên nói:

- Chút nữa đệ sẽ viết thư cho Đạm Nhiên.

Trương Nhược Hi “Ừ” một tiếng, lại nói:

- Đều là những người phụ nữ tốt, nếu đệ đã gặp gỡ, lại có duyên phận như vậy, thì nên phải đối xử với các nàng ấy tốt một chút.

Trương Nhược Hi vốn còn muốn hỏi chút chuyện của Vương sư muội, nghĩ rồi lại không hỏi nữa.

Màn đêm buông xuống Trương Nguyên do dự vắt óc suy nghĩ viết thư cho Thương Đạm Nhiên. Chuyện này khó gấp trăm lần so với viết bát cổ văn, tất cả các kỹ xảo viết văn đều vô dụng, nói thật vẫn là tốt nhất, cân nhắc từng câu từng chữ, hai canh giờ mới viết xong hai phong thư, một phong cho anh vợ Thương Chu Đức, một phong thư cho Đạm Nhiên, trong thư cũng nói mấy ngày nữa sẽ đến nhà gặp mặt giải thích.

Chương 310: Đêm ở Giới Viên.

Sáng sớm hôm sau, Trương Nguyên sai Lai Vượng đem thư tới Hội Kê giao cho Thương Chu Đức, lại sai Vũ Lăng đem mười cuốn thi văn tập kia và một trục giấy Tuyên Thành mang đến Giới Viên cho Vương Tu Vi, viết một phong thư ngắn, bảo Vương Tu Vi xem bản viết tay của Từ Vi cẩn thận, có rảnh thì chép lại một bản, hẳn có thể đem bản chép tay của Vương Vi

giao cho Dương Thạch Hương mang về Thanh Phố khắc để in ra, hai bức họa kia của Từ Vị cũng đưa cho Vương Vi nghiền ngẫm học tập luôn, hôm khác sẽ đem đến cửa hàng tranh để bảo tồn sau.

Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu ở Thiệu Hưng phủ học dạy học cho chư sinh Hàn Xã hai ngày, tuyên dương học vấn về kinh, thế, trí, dụng của Đông Lâm. Mừng sáu tháng ba, Hàn Xã xã viên bắt đầu lần lượt rời khỏi Sơn Âm trở về quê, nhưng vẫn còn có gần trăm người lưu lại, những người này là nòng cốt của Hàn Xã, có quan hệ thân thiết với Trương Nguyên, phải ở lại tham gia hôn lễ của Trương Nguyên vào tháng sau. Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu sau giờ Ngọ ngày mừng sáu tháng ba cũng lên thuyền về Vô Tích, Trương Nguyên và mọi người đều đến cung tiễn.

Thương Chu Đức nhìn bức thư Trương Nguyên sai người đưa tới, lắc lắc đầu, thực ra y xem chuyện Trương Nguyên nạp thiếp cũng không quan trọng, chỉ là một ca kỹ Dương Châu mà thôi, làm sao uy hiếp được địa vị của tiểu muội Đạm Nhiên ở Trương gia, chỉ có điều tiểu muội và Trương Nguyên tình đầu ý hợp, sắp thành hôn, lúc này một Vương Vi chen vào chặn ngang như vậy, tâm trạng của tiểu muội đương nhiên sẽ không tốt.

Trong tay còn có một phong thư Trương Nguyên viết cho tiểu muội Đạm Nhiên, Thương Chu Đức nắn nắn phong thư, một chồng thật dày, cười cười, đứng dậy đi vào nhà, muốn tự mình đem thư giao cho tiểu muội, cũng nói vài câu để tiểu muội không suy nghĩ nhiều. Ở hành lang gặp một tỳ nữ, hỏi mới biết Đạm Nhiên ở phòng khách phía sau vườn hoa, bèn đi tới thẳng đến vườn. .

Vườn sau có một chiếc xích đu bên bờ hồ, từng chùm lan núi nở rộ, hoa thược dược cũng đang khoe sắc. Tiểu tỳ Vân Cẩm đang ngồi xích đu, Thương Đạm Nhiên đứng ở một bên xem, còn có một tỳ nữ đang cầm khăn, thấy Thương Chu Đức đi tới, Vân Cẩm vội vàng tụt từ trên xích đu xuống, đồng loạt kính chào Nhị lão gia, Thương Chu Đức nói:

- Ta có lời muốn nói với Đại tiểu thư, các người lui đi.

Đội hai nữ tỳ đi ra trước cửa vườn đứng, Thương Đạm Nhiên mở miệng nói:

- Nhị huynh, Sơn Âm bên kia có gửi thư tới sao?

Mười ba tháng chạp năm ngoái Trương Nguyên trở lại Sơn Âm, năm ngày ba bận sẽ viết thư cho Thương Đạm Nhiên, mà từ hạ tuần tháng hai đến giờ đã tám, chín ngày không thấy gửi thư đến, Thương Đạm Nhiên cũng biết Trương Nguyên bận chuyện Hàn Xã xã viên tụ tập.

- Đúng Là thư của Trương Giới Tử.

Thương Chu Đức lấy thư của Trương Nguyên từ trong ống tay áo ra, đưa cho Thương Đạm Nhiên, khẽ cau mày:

- Đã xảy ra một chút chuyện làm cho người ta không vui.

Thương Đạm Nhiên khoác bỏ giáp, búi tóc kiểu Hàng Châu, đôi mắt sáng rực trắng tinh, dáng vẻ thanh tao lịch sự, nhìn sắc mặt của Nhị huynh Thương Chu Đức, trong lòng trầm xuống, hỏi:

- Là về chuyện của Vương tiểu thư?

Đây là chuyện nàgvẫn luôn lo lắng.

Thương Chu Đức cũng biết mối quan hệ giữa con gái của Vương Tư Nhâm và Trương Nguyên, cười cười, nói:

- Không phải Vương tiểu thư, nhưng cũng họ Vương, à một danh kỹ ở Kim Lăng, quen biết Giới Tử ở Tùng Giang, đuổi theo đến Sơn Âm này. Mọi người xem thư trước, xem Trương Giới Tử giải thích với mọi người như thế nào.

Đôi mi thanh tú của Thương Đạm Nhiên nhíu lại, mở thư ra, đặt phong thư bên cạnh giá xích đu. Giấy mà Trương Nguyên dùng viết thư chính là loại giấy làm bằng trúc dài tám tấc rộng sáu tấc, viết đầy năm trang giấy, kiểu chữ tiểu Khải đầu lớn, đoan trang thanh tú, thư pháp có sự tiến bộ rất lớn so với giữa hè năm kia ở núi Bạch Mã. Thương Đạm Nhiên vẫn rất điềm

tĩnh, còn thanh thản thâm đánh giá chữ của Trương Nguyên một chút.

Thương Chu Đức khoanh tay đứng ở một bên, nhìn tiểu muội Đạm Nhiên xem từng trang thư, xem đến trang cuối cùng, mặt không chút biểu hiện gì, ngăn người nhìn lùm cây thược dược, bỗng nhiên khóe mắt chảy ra hai hàng nước mắt làm ướt gò má, Thương Chu Đức lập tức cuống lên, nói:

- Trương Giới Tử làm việc rất hoang đường, hắn nói mấy ngày nữa sẽ đến nhà giải thích, đến lúc đó ta sẽ trách hắn, bắt hắn phải bỏ kỹ nữ Kim Lăng kia, thật là chả có đạo lý gì cả.

Thái độ Thương Chu Đức hơi khoa trương, y đang cố ý.

Thương Đạm Nhiên vẫy tay một cái, tỳ nữ cầm khăn kia chạy tới, Thương Đạm Nhiên lấy khăn che mặt lau lau nước mắt, lại sai tiểu tỳ lui ra, nói với Nhị huynh Thương Chu Đức:

- Nhị huynh, Giới Tử viết thư để giải thích, không phải muốn hối cải, muội biết tính Giới Tử, ngoài mềm trong cứng, phong thư này của huynh ấy tuy rằng cân nhắc từng câu từng chữ, nhưng muội nhìn ra được. huynh ấy rất có ý che chở cho cô gái tên Vương Vi kia. Sơn Âm xã tụ tập, sĩ tử như mây, chắc là muốn mượn có mang Vương Vi đến Sơn Âm là vì văn thơ, chúng ta nếu như hết sức bài xích, ngược lại còn không tốt, làm cho muội bị mang tiếng là ghen tị, muội có thể chấp nhận được Mục Chân Chân, vì sao không chấp nhận được Vương Vi này.

Mười chín tháng sáu năm ngoái Thương Đạm Nhiên ở chùa Đại Thiện gặp Trương mẫu Lã thị, Trương mẫu Lã thị nói chuyện Mục Chân Chân với nàng. Mục Chân Chân theo Trương Nguyên ra ngoài, nhất định là chủ tớ cùng phòng rồi, lúc ấy nàng cười nói Chân Chân có võ nghệ, lại thật thà, đi theo Trương lang ra ngoài cũng làm cho người ta yên tâm.

Thương Chu Đức thở dài:

- Tiểu muội hiền lành như thế, Trương Giới Tử nên thấy cảm kích và xấu hổ. Tuy nhiên muội khoan dung như vậy cũng không được, hắn bây giờ chỉ là một tên tú tài, về sau nếu như thi đậu tiến sĩ, làm quan một phương, chẳng phải sẽ muốn tận hưởng thanh sắc, ăn chơi đàng điếm sao?

Thương Đạm Nhiên lại cười nói:

- Không đến mức ấy, Trương Giới Tử không phải người mê rượu háo sắc, nhưng muội muốn gặp Vương Vi kia một chút.

Trong lòng vẫn là ghen tỵ. Vương Vi cùng thuyền với Trương Nguyên từ Thanh Phổ tới Kim Lăng, ngấm lại vẫn canh cánh trong lòng.

Thương Chu Đức nói:

- Đợi Giới Tử đến ta sẽ nói với hắn, để Vương Vi kia đến bái kiến muội, cô gái kia nếu là nịnh hót quá đáng, muội phải răn dạy một phen.

Nói thêm vài câu rồi đi.

Thương Đạm Nhiên đem thư của Trương Nguyên cất kỹ đi, ngồi xích đu, tiểu tỷ Vân Cẩm đi tới nhẹ nhàng đẩy, hỏi:

- Tiểu thư vì sao khóc, Trương cô gia ức hiếp tiểu thư?

Thương Đạm Nhiên ngạc nhiên nói:

- Vì sao người nói là Trương Giới Tử ức hiếp ta?

Vân Cẩm chần chừ một chút, nói:

- Sáng sớm này hầu gái nghe thuyền nương Chu mụ nói Trương cô gia muốn nạp một hoa khôi ở Kim Lăng làm thiếp, không biết thật giả thế nào cho nên hầu gái không dám nói với tiểu thư.

Chiếc xích đu khẽ đung đưa, váy áo nhẹ bay, Thương Đạm Nhiên ngẩng đầu nhìn mây trôi trên trời, thầm nghĩ: “Việc này truyền đi thật nhanh, như vậy xem ra kêu Vương Vi kia tới nơi

này gặp mặt là điều nên làm, đây cũng là bộ mặt của Hội Kê Thương thị ta.” Nghĩ đi nghĩ lại, trong lòng vẫn phiền muộn.

Mồng tám tháng ba, Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ và mấy Hàn Xã xã viên ở Thiệu Hưng phủ cũng cáo từ Trương Nguyên hồi hương, bởi vì mừng mười tháng ba chính là thanh minh, bọn họ phải trở về tảo mộ, đầu tháng sau sẽ lại đến Sơn Âm, uống rượu mừng của Trương Nguyên. Còn về phần Nguyễn Đại Thành, Phạm Văn Nhược, Phùng Mộng Long, Dương Thạch Hương và những xã viên ở xa đương nhiên không có khả năng về quê tảo mộ rồi lại tới, cho nên có hơn sáu mươi người ở lại Sơn Âm, mỗi ngày cùng tụ tập một chỗ thảo luận bát cổ, đàm luận kinh sử, thời sự, những ngày trời trong nắng ấm thì đi ngắm sông nước Thiệu Hưng, đi trên đường phố ở Sơn Âm như đi giữa bức hoạ vậy.

Mùng chín tháng ba sau giờ Ngọ Trương Nguyên tới thăm anh vợ Thương Chu Đức, dọc đường thấy một chiếc thuyền thoi tiêu đánh trống liên hồi không dứt, trên thuyền nam nữ mặc đẹp, vui chơi ca hát. Đây là dân chúng ở hai địa phương Hội Kê, Sơn Âm trong thành tới vùng ngoại ô tảo mộ, nói là tảo mộ nhưng thật ra là du xuân, tiếng trống rộn rã, hát bài “hải đông thanh”, “độc hành thiên lý”. Trương Nguyên không rõ vì sao người Thiệu Hưng đi tảo mộ du xuân chỉ biểu diễn hai ca khúc này?

Thương Chu Đức thấy Trương Nguyên đến rồi, bèn nói chuyện hôm trước Đạm Nhiên xem thư xong nói những gì. Trương Nguyên hồ thẹn, cảm nhận sâu sắc được sự hiền lành của Đạm Nhiên. Thương Chu Đức nói:

- Đạm Nhiên muốn gặp mặt Vương Vi kia một lần, xem nàng ta là người thế nào, mấy ngày nữa, đệ gọi nàng ta tới đây gặp mặt đi.

Trương Nguyên nghĩ thầm rằng: “Tu Vi muốn vào cửa của Trương gia sớm muộn gì cũng phải bái kiến Đạm Nhiên. Đạm Nhiên hiền thực, sẽ không làm khó Tu Vi.” Liền đồng ý.

Trương Nguyên ở Thương phủ dùng cơm chiều xong rồi cùng Vũ Lăng lên thuyền về Sơn Âm. Trên cầu Bát Sĩ, hoàng hôn

buông xuống, vàng trắng bán nguyệt đã mọc lên, những ngôi sao lấp lánh trên nền trời màu xanh đậm, Trương Nguyên nói:

- Tiểu Vũ, cùng ta đi tới Giới Viên.

Vũ Lăng vâng một tiếng, theo Trương Nguyên tới hướng tây thành đền Giới Viên, nói:

- Thiếu gia mấy ngày nay không tới Giới Viên rồi.

Trương Nguyên nói:

- Mỗi ngày đều dạy học, tiệc tùng, đưa tiễn, mấy ngày rảnh rồi không phải tỷ tỷ ta đều tới mấy lần sao?

Vũ Lăng nói:

- Tiểu nhân không rõ lắm.

Hai người đi tới ao Bàng Công, bầu trời cuối xuân đã hoàn toàn tối đen, vàng trắng khuyết kia sáng hơn, dường như lúc trước bị vương bụi, giờ được tẩy sạch rồi, nước ao u trầm, lầu các của Giới Viên trong bóng tối mờ mịt như mộng huyền.

Viên môn chưa đóng, Trương Nguyên và Vũ Lăng đi vào, gia đình bốn người nhà Lão Tạ đang dùng cơm chiều, thấp sáng bằng một chiếc đèn dầu, cả nhà vui vẻ hòa thuận. Thấy Trương Nguyên gọi một tiếng liền đi tới. Đi qua hành lang, Tiểu Mi Sơn, đài Thiên Ván, rồi tới ngoài cửa sau Mai Hoa thiên, gặp tiểu tỷ Huệ Tương đang ở bên dòng nước nhỏ của suối Sáu Thạch rửa chỗ cơm và bát chén, một ngọn đèn lồng nhỏ cắm ở trên bức tường tre, ánh sáng vàng như ánh trăng.

- Huệ Tương, bữa tối ăn gì?

Trương Nguyên mỉm cười hỏi.

Chương 311: Du viên kinh biệt (1).

Huệ Tương thấy Trương Nguyên, răng trắng lóe sáng trong bóng đêm, vui mừng nói:

- Trương tướng công đến rồi, nữ lang nhà tiểu nữ vừa mới nói Trương tướng công sáu ngày nay không tới. Bữa tối nha, ăn cơm gạo Hoa Bạch, thơm ngào ngạt, thức ăn có canh đậu phụ, sữa đậu đỏ, thịt xào ớt xanh, còn có một con cá, câu được ở trong hồ này đây, hấp ăn rất ngon.

Chỉ hướng ao nước dưới Lư Hương đình.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Là Vi Cô nhà người câu sao? Giỏi thật.
- Không phải Vi Cô.

Huệ Tương hì hì cười nói:

- Vi Cô dùng hoa làm mồi thì sao câu được cá chứ! Là Tiết Đồng dùng giun làm mồi câu.

Lại nói:

- Vi Cô mấy ngày nay rất bận, đọc sách, viết chữ, ngày nào cũng không có thời gian rảnh.

Trương Nguyên “Ồ” một tiếng:

- Ta đi xem nàng ấy bận rộn cái gì.

Đi vào Mai Hoa thiện phòng, Diêu thúc đang ở dưới hành lang pha trà, Tiết Đồng ngồi giữa cửa phòng của Vương Vi mượn ánh sáng của ngọn đèn trong phòng, tay cầm một con dao nhỏ gọt cái gì đó, nhìn thấy Trương Nguyên, Tiết Đồng “A” một tiếng nhảy người lên, Trương Nguyên xua xua tay, Tiết Đồng liền mím môi không lên tiếng.

Trương Nguyên đứng ở trước phòng, thấy phía trước cửa sổ có một chiếc bàn, một chiếc đèn ngọc lưu ly, Vương Vi ngồi trước bàn, quay lưng về phía cửa, mặc chiếc áo dài, tóc dài mềm mại buông xõa, eo thẳng, khuỷu tay phải đặt lên bàn.

Trương Nguyên vừa mới cất bước đi vào, cô liền phát hiện ra, đôi mắt sáng lên, cười nhẹ nhàng, kêu một tiếng:

- Giới Tử tướng công.

Gác bút lông bằng lông thỏ cầm trong tay lên nghiên đồng, đứng dậy, áo vải lay động, yếu điệu. Trương Nguyên cười nói:

- Vốn muốn dọa cho nàng giật mình, ai ngờ nàng lại cảnh giác vậy.

Vương Vi nói:

- Tiểu nữ đang chép sách, nếu như làm tiểu nữ sợ, vậy lại viết hỏng một trang giấy rồi.

Trương Nguyên cúi người thấy bản thảo của Từ Vị thi văn bày trên bàn, một bên là trang giấy Vương Vi đang chép, bên cạnh còn có một bản chép xong rồi, không ngờ đã chép đến quyển thứ ba rồi. Chữ tiểu Khải đầu nhỏ, nhẹ nhàng thanh thoát xinh đẹp, Trương Nguyên nhìn mấy tờ giấy không hề xoá và sửa cái gì, đây cũng không phải chỉ là mấy trăm chữ mấy ngàn chữ, chép sách mấy vạn chữ mà không có lỗi gì, không xoá và sửa, điều này rất hiếm thấy, không khỏi tán thưởng.

Vương Vi lại cười nói:

- Giới Tử tướng công chớ khen, tiểu nữ đã lãng phí không ít giấy.

Nói xong, từ trong hòm sách ở bên kia lấy ra một ít giấy, ước chừng hơn mười tờ, đều là giấy viết sai rồi vứt đi, có tờ đã viết kín rồi, chỉ vì cuối cùng bị lỗi, liền trở thành phế thải, rất đáng tiếc.

Trương Nguyên nói:

- Từ Vị chăm chỉ quá, “Lan đình tập tự” đều có chỗ bổ sung những chữ thiếu, nàng cũng không phải là đang làm bài thi, xoá và sửa một chút ngại gì, chữ sai thì gạch đi là được, nếu không thì ngày mai ta cho người mang thư hoàng (thứ dùng để tẩy xóa chữ viết bằng mực) đến.

Vương Vi nói:

- Không cần, dù sao cũng rảnh, tiểu nữ nhìn chỗ xoá, sửa cảm thấy chướng mắt, trong lòng không thoải mái, cho nên sao chép rõ ràng, cũng coi như luyện chữ thôi, đúng không?

Trương Nguyên “Hừm” một tiếng, thầm nghĩ: “Tu Vi vẫn còn là một người theo chủ nghĩa hoàn mỹ, điều này cũng không dễ hầu hạ.”

Tiết Đồng bụng trà lên, nữ lang Vương Vi liền dọn gọn quyển sách trên bàn và mấy tờ giấy gọn vào để lấy chỗ đặt chén trà. Trương Nguyên thấy dưới mấy trang giấy có một quyển sổ cũ màu vàng, cầm lên xem, trên quyển sổ có năm chữ được viết bằng tay “Long Môn trường đồ giải”, kinh ngạc nói:

- Tu Vi đang học sổ sách Long Môn sao?

Đôi mi dài và dày của Vương Vi rủ xuống, nhìn chén trà sứ men xanh trong tay, hạ giọng nói:

- Muốn bước vào cửa Trương gia, muốn làm người Trương gia, không học sao được.

“Long Môn trường” xuất hiện vào cuối thời Minh, là một loại hình dùng để ghi chép sổ sách, toàn bộ chia thành bốn bộ phận “Tiên”, “Giao”, “Tồn”, “Cai”, lấy phép tính “Tiên - giao = tồn - cai” làm đẳng thức cân bằng. Cái này cũng giống như thẻ tín dụng sau này, nghe nói là do đại tài tử Sơn Tây Phó Sơn học văn tinh thông sáng chế ra. Trong “Thất kiếm hạ Thiên Sơn” của Lương Vũ Sinh có viết đến Phó thanh chủ y thuật cao siêu, võ công trác tuyệt, đó chính là người này. Tuy nhiên tuổi của Phó Sơn và Hoàng Tông Hi không cách nhau nhiều, cho nên nói “Long Môn trường” không thể nào là do Phó Sơn sáng chế ra. Ngày xưa người Trung Quốc thích đem những sự vật tiên bộ trải qua nhiều năm tích lũy phát triển quy công lao cho một người nào đó, như Thương Cáp sáng tạo ra chữ, Nghiêu sáng tạo ra cờ vây, vân vân... “Long Môn trường” từ thời Gia Tĩnh tới nay vì buôn bán giao thương rất hưng thịnh nên mới trên cơ sở tứ trụ ký trường thời Đường, Tổng dần dần cải tiến phát

triển, khá phức tạp, học được không hề dễ dàng, đối với Vương Vi luôn vui chơi giải trí với thi từ thư họa mà nói thì thật là khó khăn.

Trương Nguyên rất cảm động, nắm tay Vương Vi, nhất thời không nói gì, đèn ngọc lưu ly sáng rõ, ngoài cửa sổ tiếng gió ào ào, lại nghe Vương Vi nói:

- Nhưng tiểu nữ xem hai ngày nay, luôn không hiểu bản chất, nên không vào đầu, lệnh tử dường như cũng không hiểu lắm. Cái này nếu không có ai dạy bảo thì thật là đầu óc sẽ rối tinh rối mù, tiểu nữ chỉ có thể nhớ trước.

Đối với những người trước đây chưa từng tiếp xúc qua mà nói “Long Môn trưởng” thực sự rất phức tạp khó khăn, còn phức tạp hơn so với thẻ tín dụng sau này, bởi vì Long Môn trưởng còn có chỗ không hoàn thiện.

Trương Nguyên nói:

Để ta dạy nàng.

Đôi mắt trong trẻo của Vương Vi thoáng chốc tròn tròn :

- Long Môn trưởng này, Giới Tử tướng công cũng biết!

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Năm trước ở Thanh Phố, thư cục Hàn Xã thành lập, ta đề xuất về sau thư cục phải ký sổ theo kiểu của Long Môn trưởng, lúc ấy hiểu một ít cảm thấy còn có thể đọc hiểu.

Tri thức học được từ giáo dục chỉ là một phương diện, quan trọng nhất là bồi dưỡng kỹ năng tự mình học tập, đương nhiên, nhất định còn phải có sự hiếu học. Cả đời người không phải lúc nào cũng có người thầy tốt luôn đi theo, chỉ dạy được, thời gian càng dài thì càng phải dựa vào chính mình. Năng lực học tập của Trương Nguyên rất mạnh, thẻ tín dụng của đời sau hẳn chỉ hiểu sơ qua, nhưng cũng có chút cơ sở, người khác học Long Môn trưởng có những chỗ cảm thấy phức tạp, khó khăn thì hẳn có thể hiểu dễ dàng.

Vương Vi khen nói:

- Giới Tử tướng công thật sự sắp đạt đến ranh rới của thiên tài rồi..

Trương Nguyên cười nói:

- Đừng khen ta như vậy, làm sao dám nhận trong khi ta chỉ nửa hiểu nửa không, chẳng qua là muốn cùng Tu Vi đọc sách nghiền ngẫm thôi.

Vương Vi rất là vui mừng, nói:

- Vậy Giới Tử tướng công giảng giải cho tiểu nữ một chút về “Tiền”, “Giao”, “Tồn”, “Cai” đi.

Trong phòng này không có ghế dựa, Trương Nguyên và Vương Vi sòng vai ngồi trước bàn, Trương Nguyên cầm bút viết một ví dụ về khoản tiền thu chi: “năm Ất Mão hiệu buôn Thịnh Mỹ đầu tư hai nghìn năm trăm lượng bạc trắng mở cửa hàng vải ở Sơn Âm, trong đó bạc trắng 1500 lượng mua cửa hàng, thuê nhân viên, và mua sắm đồ cho cửa hàng, còn lại một ngàn lượng được lưu giữ trong hộp tiền của cửa hàng để dùng, khoản này khi ghi chép vào sổ sách dùng Long Môn trưởng nên ghi chép như thế nào?”

Lấy ví dụ thực tế để lí giải Long Môn trưởng nên rất dễ hiểu, vừa xem hiểu ngay, “Tiền”, “Giao”, “Tồn” “Cai”, chỉ cần thay vào, Vương Vi có trí nhớ tốt vốn là người cực thông minh, lúc trước là do mới bắt đầu học lại không có ai hướng dẫn, hiện tại dưới sự dẫn dắt của Trương Nguyên, đã hiểu được một chút, cảm giác mình đã lĩnh ngộ được, nàng vui mừng, mặt mày hớn hở, lúm đồng tiền mê người, Trương Nguyên ngậm miệng, chỉ nhìn nàng.

Vương Vi xấu hổ nói:

- Sao vậy, Giới Tử tướng công, sao lại nhìn tiểu nữ như vậy?

Trương Nguyên nói:

- Làm thầy của nàng cũng khó.

Vương Vi nửa hiểu nửa không nói:

- Vì sao, Vương Vi rất ngốc sao?

Trương Nguyên nói:

- Làm cho lòng ta toàn nghĩ linh tinh.

Vương Vi muốn cười, nhưng nhin lại, hơi xoay người qua, không đối mặt với Trương Nguyên nữa, cán bút lông màu nâu xoay tròn giữa hai ngón tay, ngón tay nữ lang thì trắng muốt như búp hành tây.

Giới Viên nằm phía tây thành, xung quanh có ít gia nhân, ban ngày cũng khá yên tĩnh, đến đêm cũng chỉ có tiếng gió phát ngọn cây.

Vương Vi như cảm giác được không khí mờ ám, Diêu thúc, Tiết Đồng ở ngoài cửa đã đi đâu mất rồi. Nàng chậm rãi nói:

- Mấy ngày này trong vườn rất nhiều du khách đến dạo chơi.

Trương Nguyên hỏi:

- Là những ai?

Vương Vi nói:

- Những người ra khỏi thành đi tảo mộ, liên tục, gõ chiêng trống lẫn lộn, khá ồn ã, lão Tạ cũng không quan tâm.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, giải thích nói:

- Đây là phong tục ở đây, người tảo mộ trở về chắc sẽ tới hoa viên của Du Am đường tự gần đây để dạo chơi. Nơi này ngày thường những người không phận sự thì không được vào dạo chơi, nhưng trước sau thanh minh thì không cấm nếu không sẽ bị mọi người chửi mắng, Mai Hoa am này bọn họ không đến chứ?

Vương Vi lắc đầu nói:

- Không có ai đến, lão Tạ đã bảo trước với mấy người đạo chơi hoa viên rồi.

Chần chờ một chút, hỏi:

- Giới Tử tướng công, tiểu nữ nghe lệnh tể nói tướng công viết thư cho Hội Kê Thương tiểu thư rồi hả?

Đây là chuyện Vương Vi quan tâm nhất.

Trương Nguyên nói:

- Ta đang muốn cùng Tu Vi nói chuyện này, hôm nay ta đến Hội Kê, rồi mới đến đây.

Vương Vi không nhịn được rướn người lên, đôi mắt chăm chú nhìn Trương Nguyên, có chút lo lắng, nghe Trương Nguyên nói:

- Thương tiểu thư hiền thực khoan dung, cũng không trách cứ ta, làm cho ta rất hổ thẹn.

Chương 311: Du viên kinh biệt (2) .

Lòng Vương Vi vừa lo lắng giờ đã an tâm, lại nghe Trương Nguyên nói tiếp:

- Thương tiểu thư muốn mời Tu Vi tới gặp mặt.

Lòng Vương Vi “Đột” giật mình, như bị dọa, hỏi:

- Gặp ở nơi nào?

Trương Nguyên nói:

- Ở Hội Kê Thương phủ.

Vương Vi ngơ ngẩn một chút, hỏi:

- Giới Tử tướng công có đi cùng tiểu nữ không?

Trương Nguyên gật đầu, lại nói:

- Nhưng khi vào trong gặp Thương tiểu thư là nàng phải tự đi, ta không thể gặp mặt Thương tiểu thư, đây là phong tục của Thiệu Hưng ta, ta đã không được gặp nàng một năm rồi.

Thấy Vương Vi dường như có chút lo nghĩ, an ủi:

- Tu Vi chớ lo lắng, Thương tiểu thư là người hiền lành lương thiện, cũng chỉ là gặp mặt thôi, không có gì khác đâu, sớm muộn gì cũng phải gặp mà, đúng không.

Vương Vi chậm rãi gật gật đầu, răng trắng khế cắn bờ môi đỏ mọng, thấp giọng hỏi:

- Vậy khi nào đi?

Trương Nguyên nói:

- Mấy ngày nữa đi.

Vương Vi trầm mặc một lát, cũng không biết đang nghĩ gì, một lúc lâu sau mới nói:

- Đội tiểu nữ chép xong bốn quyển sách này của Từ Văn Trường rồi đi, được chứ? Khoảng năm, sáu ngày nữa.

Trương Nguyên nói:

- Được, đến lúc đó nàng bảo Tiết Đồng đến báo cho ta một tiếng.

Lại nói chuyện một hồi về thư họa của Từ Vĩ. Vương Vi cực kỳ yêu thích hai bức tranh thủy mặc của Từ Vĩ. Trong bức họa của Từ Vĩ có tình cảm và cá tính mãnh liệt khiến Vương Vi say mê thưởng thức. Nàng đã sao chép bản thảo của Từ Vĩ mấy ngày nay, không tránh khỏi bị ảnh hưởng. Uống xong hai chén trà, Trương Nguyên đứng lên nói:

- Tu Vi, ta về đây, người nhà vẫn tưởng rằng ta ở Hội Kê chưa về.

Vương Vi đưa Trương Nguyên ra Mai Hoa thiên • hai người đứng dưới gốc cây liễu cao. Ánh trăng trong trẻo nhưng lạnh lùng, bóng liễu lay động, Trương Nguyên thấy bộ dạng rầu rĩ không vui của Vương Vi, lại an ủi vài câu, rồi mới cùng Vũ Lăng về Đông Trương. Hắn cũng không biết Vương Vi lặng lẽ đi theo mình tới trước viên môn, nhìn bóng lưng hắn đang khuất xa dần dưới ánh trăng.

Vương Vi trở lại Mai Hoa thiên, một mình dưới ngọn đèn ngọc lưu ly ngẩn người, trong lòng hỗn loạn, nàng không nghĩ rằng sẽ gặp Thương Đạm Nhiên nhanh như vậy. Ừ, Thương Đạm Nhiên là vợ cả của Giới Tử tướng công, là vợ lớn, nàng nên tới bái kiến. Chỉ có điều Thương Đạm Nhiên còn chưa bước qua cửa Đông Trương, thân phận của Vương Vi lại càng lằng nhằng, giờ nàng đi gặp để làm gì, sau khi thành hôn rồi tới bái kiến không được sao?

“Đáng tiếc ngày hôm trước Dương Uyển đã theo Mao Sinh về Ngô Hưng rồi. Nếu không thì có thể thỉnh giáo tử ấy, xem lúc trước tử ấy đối mặt với thê tử của Mao Sinh như thế nào”.

Vương Vi nghĩ như vậy, cầm lấy quyển “Long Môn tướng đồ giải ” xem tiếp. Lòng bất an, xem không vào, muốn tiếp tục chép bản thảo của Tử Vi, lại sợ chép sai, liền gọi Huệ Tương tới, nói chuyện với tiểu nha đầu này:

- Huệ Tương, Giới Tử tướng công nói mấy ngày nữa đưa ta tới Hội Kê bái kiến Thương tiểu thư, ngươi nói đi, ta nên làm thế nào?

Huệ Tương mười ba tuổi, có phần thông minh, kinh ngạc nói:

- Phải đi gặp Thương đại phụ à, vợ cả ai cũng rất ác đấy.

Vương Vi mỉm cười nói:

- Không có đâu, làm gì có chuyện ai cũng ác.

Huệ Tương nói:

- Không ít nữ lang ở Cự Viện của chúng ta hoàn lương, rất nhiều người sống không hề như ý, vợ cả khó tính, nên có người lại về lại Cự Viện. Doãn Xuân cô không phải là như thế sao.

Vương Vi im lặng.

Huệ Tương thấy sắc mặt khó chịu của Vi Cô, lại nói:

- Tuy nhiên Uyển thúc lại sống tốt, Mao tướng công đối xử rất tốt với Uyển thúc, Trương tướng công lại càng tốt, về sau Vi Cô cũng sẽ sống tốt thôi.

Trong lòng nói: “Trương tướng công quả thật rất tốt, nhưng Thương đại phụ thì khó nói, Vi cô tâm khí cao ngạo lại không nhẫn nhịn được.”

Vương mím cười, nói:

- Nha đầu xấu xí, người tốt cũng nói, xấu cũng nói, ta nên nghe câu nào của người?

Huệ Tương khanh khách cười, nói:

- Hầu gái trẻ người non dạ, làm sao đã hiểu được gì, chỉ có thể nói miệng thôi, bản thân Vi Cô phải hết sức cẩn thận.

Vương Vi “Ừ” một tiếng, xoay người ngồi thẳng, trước lấy một tờ giấy trúc, trầm ngâm một lúc lâu sau làm được một bài thơ, liền viết lại vào giấy, thơ viết:

“Triều triều hoàn tịch tịch.

Xuân dũ mộng trung khán.

Nguyệt hữu ngân tri oán,

Hoa vô ngôn dục tàn.

Ky hồn du xử khiếp,

Túy ảnh biệt thì hàn.

Nhất thủy hà tăng cách,

Kỳ như khứ trụ nan.”

Viết ra bài thơ này, tình cảm của Vương Vi cũng được thổ lộ, cũng dường như đã đưa ra quyết định gì đó. Trầm tĩnh lại, lấy bản thảo của Từ Vị ra, bắt đầu chép, tới khi tiếng chuông muện trong thành vang lên nàng vẫn chưa ngừng bút, viết kín tám tờ giấy trúc, hơn bốn ngàn chữ, không sai một chữ nào.

Vương Vi đặt bút xuống, xoa ngón tay đau nhức, thầm nghĩ: “Ta cứ lo lắng mãi, lúc này lại an tâm, nói cách khác quyết định của ta là đúng.”

Tông Dực Thiện và Y Đình quyết định kết hôn vào mùa sáu tháng tư, trước hôn lễ của Trương Nguyên ít ngày. Y Đình được vợ chồng Trương Thụy Dương nhận làm con nuôi, giờ đã gọi là Trương Y Đình rồi, trong nhà mọi người cũng sửa cách xưng hô, gọi cô là Y Đình tiểu thư, Y Đình lúc đầu rất ngượng ngùng, tuy nhiên nghe nhiều cũng thành quen.

Căn phòng Tông Dực Thiện và cha mẹ thuê ở phủ học cung Đông Đoan nay đã được Trương Nguyên bỏ ra 120 lạng mua tặng, còn lại lễ vật hỏi cưới vợ đều là bên Trương Nguyên chi tiền, Tông Dực Thiện chẳng khác gì con rể tới nhà Đông Trương, hay còn gọi là ở rể. Nhưng dưới con mắt phụ mẫu của Tông Dực Thiện, không có chuyện gì tốt hơn nữa, đúng là ngồi mát ăn bát vàng, Y Đình kia cũng giỏi giang chu đáo, hai người rất thích Y Đình.

Trương Nguyên mấy ngày nay vừa đọc sách luyện viết, vừa chuẩn bị cho hôn sự của mình, sau giờ ngọ lại cùng những Hàn Xã đồng nhân còn ở lại Sơn Âm đọc sử nghị luận, còn có bạn bè đường xa mộ danh lần lượt tới chơi. Mỗi ngày bát phương xã giao, bận rộn tới mắt, thời gian qua nhanh như phù du, quay đi quay lại đã là mười bảy tháng ba rồi. Chạng vạng ngày hôm đó, Trương Nguyên nhớ ra đêm đó mùa mười Vương Vi nói năm, sáu ngày sau sẽ cùng hắn đi Hội Kê gặp Đạm Nhiên. Đã bảy ngày trôi qua rồi, sao vẫn chưa có tin tức gì, liền kêu Vũ Lăng chuẩn bị tới Giới Viên thăm Vương Vi. Đang định ra ngoài, chợt thấy Tiểu Thạch Đầu chạy vào nói có viễn khách ở Côn Sơn tới cầu kiến, mấy ngày nay ở dinh thự Đông Trương ngày nào cũng có khách tới thăm không dứt, Trương Nguyên cũng quen rồi, liền bảo mời vào, còn mình ở tiền sảnh chờ. Thấy một quản gia và một người hầu đi theo

tiểu Thạch Đầu vào, còn có bốn tên khuân vác khênh hòm xiềng theo sau.

Người hầu kia vừa thấy Trương Nguyên, lập tức sắc mặt vui mừng, xông về phía trước mấy bước chắp tay trước ngực nói:

- Trương công tử.

Người quản gia kia cũng vội vàng bước tới thi lễ với Trương Nguyên, vẻ mặt tươi cười nói:

- Đại hỉ của Trương công tử, tiểu nhân phụng mệnh tam thiếu gia, đến chúc mừng Trương công tử hôn khánh đại hỉ.

Trương Nguyên nhận ra người hầu kia, là người hầu của Côn Sơn Trinh Phong Lý- Đỗ Định Phương. Năm trước Đỗ Định Phương có đưa bát cổ văn của y đến Tử Giám ở Kim Lăng nhờ Trương Nguyên sửa cho. Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Hóa ra là người nhà Đỗ thị, ở xa tới vất vả rồi, mời ngồi uống chén trà.

Người quản gia kia không dám ngồi trước mặt Trương Nguyên, cung kính nói:

- Tiện nói cho Trương công tử biết, Tam thiếu gia biết ngày lành của Trương công tử là mười hai tháng tư, muốn tự mình đến tham gia hôn lễ của Trương công tử, chỉ có điều chưa mãn tang, không thể đến, dặn tiểu nhân đi sớm, tặng một chút lễ mọn.

Đại lễ có bốn cái hòm, tất nhiên không phải là lễ mọn rồi.

Quản gia Đỗ phủ này lấy hai phong thư từ trong ngực áo ra trình lên, nói:

- Một phong là thư tam thiếu gia viết cho Trương công tử, bên trong có mười quyển sách chế nghệ xin Trương công tử trong lúc bận rộn bớt chút thời gian sửa cho, phong còn lại là thúc lão gia nhà tiểu nhân từ Diên An Vệ viết cho Trương công tử.

Thư của Đỗ Tùng!

Trương Nguyên có chút kích động, giờ đã là năm Vạn Lịch thứ bốn mươi ba cách cuộc đại chiến Tát Nhĩ Hử cuối năm Vạn Lịch thứ bốn mươi sáu quyết định sự thịnh suy của Đại Minh và Mãn Thanh chỉ còn gần một năm nữa.

Trương Nguyên sai Lai Phúc dẫn quản gia của Đỗ phủ và người hầu đi dùng cơm, khoản đãi rất chu đáo, sắp xếp chỗ ở. Hấn mang theo thư trở lại thư phòng ở tây lầu. Mục Chân Chân nghe nói Đỗ Tùng từ Diên An về gửi thư đến, toàn thân vui mừng, run run nhưng chỉ thấy có thư của Đỗ Tùng, không có thư của Mục Kính Nham cha nàng, lại thất vọng, nức nở nói:

- Cha tiểu tỳ không biết chữ.

Thư của Đỗ Tùng được dán bằng sáp, Trương Nguyên vừa xé bì thư, vừa an ủi:

- Chân Chân đừng vội, trong thư Đỗ tướng quân chắc chắn đề cập đến cha ngươi.

Vừa lấy thư ra, bên trong có hai bức thư được gấp cẩn thận, mở ra xem, Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Chân Chân đây là thư của Mục thúc.

Đem một bức thư bên trong đưa cho Mục Chân Chân.

Mục Chân Chân mừng rỡ, thấy bức thư viết kín đầy chữ, không cần nghĩ ngợi nói:

- Cha tiểu nữ biết viết chữ rồi.

Thấy Trương Nguyên “Hi” cười, lúc này mới tỉnh ngộ, nói:

- Chắc chắn là phụ thân nhờ người viết giùm.

Liên vui vẻ xem thư.

Trong thư phòng hơi tối, Trương Nguyên đi ra cửa để xem thư. Trong thư Đỗ Tùng rất cảm kích Trương Nguyên năm trước ở Trình Phong Lý chỉ điểm mê cung, nói cuối năm ngoái y dẫn

một trăm gia đình đánh bại ba trăm quân xâm lăng ở Hà Sáo Thát tử, giết được vô số. Đầu năm được triều đình bổ nhiệm một lần nữa, được làm tham tướng, mặc dù là giảm cấp so với chức vụ Liêu Đông tổng binh ban đầu của y, nhưng luôn có cơ hội ra sức vì dân vì nước.

Chương 312: Muốn gửi thư cho người tôi yêu (1) .

Trương Nguyên cảm thấy có phần an ủi, tầm quan trọng của Đổ Tùng là tướng ngoài biên ải, như vậy sau này hẳn có thể tăng thêm sự ảnh hưởng nhất định của mình đối với Đổ Tùng, đây chính là một phần trong kế hoạch của hắn.

- Chân Chân, Mục thúc nói với ngươi những gì?

Trương Nguyên gấp thư của Đổ Tùng lại, tâm trạng rất tốt.

Mục Chân Chân lại nhăn đầu lông mày nói:

- Đều là những lời nói khách sáo, căn bản không giống giọng điệu nói chuyện của cha tiểu nữ. Thiếu gia, “tiểu kỳ” là cái gì?

Trương Nguyên nhướn mày:

- Sao, Mục thúc lên chức “tiểu kỳ” sao?

Mục Chân Chân gật đầu.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Tốt lắm, Mục thúc quả nhiên tài giỏi, trong mấy tháng gần gần đã lên chức tiểu kỳ rồi.

Giải thích cho Mục Chân Chân:

- Một bách hộ có một trăm hai mươi người, có hai tổng kỳ, mười tiểu kỳ, một tiểu kỳ quản mười hai quân sĩ, xem

như là quan quân cấp thấp, Mục thúc chắc chắn là khi bắt cướp lập được công, thì mới có thể lên chức tiểu kỳ.

Nghe Trương Nguyên nói như vậy, Mục Chân Chân cảm thấy vui mừng, xem phụ thân kí tên ở cuối thư. Ba chữ kia chắc là phụ thân học viết đấy, chữ lớn, hơi nghiêng, như khúc sài côn vậy, cứng. Vũ Lăng vẫn ở bên sân nhà chờ, lúc này tới hỏi:

- Thiếu gia, có tới Giới Viên nữa hay không?

Trương Nhược Hi nghe nói đệ đệ Trương Nguyên muốn tới Giới Viên, liền kêu một tỷ nữ đi cùng mình, đi bằng kiệu nhỏ, nói cũng vài ngày không gặp Vương Vi rồi, muốn đến xem Vương Vi học Long Môn tướng thế nào rồi?

Trên đường, Trương Nhược Hi nói với Trương Nguyên đang đi theo bên kiệu:

- Tiểu Nguyên, mẫu thân đã biết chuyện Vương Vi.

Trương Nguyên giật mình, hấn vốn tính là sau khi đưa Vương Vi tới bãi kiến Thương Đạm Nhiên, sẽ bẩm với cha mẹ việc của Vương Vi, Vương Vi đến Sơn Âm ngày mừng hai tháng ba, đến nay đã nửa tháng rồi.

Trương Nhược Hi cười tủm tỉm nói:

- Là ta nói cho mẫu thân đấy. Lúc đầu mẫu thân cau mày, nói đệ tuổi còn nhỏ, cưới vợ lại nạp thiếp, sợ sẽ tổn thương thân thể, ta nói với mẫu thân Vương Vi kia chưa đến tuổi búi tóc, năm nay mới mười bảy, đệ và cô ấy vẫn trong sạch, trong sạch thật chứ?

Trương Nguyên lúng túng.

Trương Nhược Hi ngồi trong kiệu nhỏ thấy bộ dạng đệ đệ như vậy, cười lại nói:

- Ta còn nói Vương Vi tướng mạo xinh đẹp, thông minh hiếu học, sau này sẽ giúp đỡ ta quản lý hiệu buôn Thịnh Mỹ, mẫu thân lúc này mới vui trở lại, muốn ta đi ngay bây giờ mang Vương Vi đến cho mẫu thân xem, thế nào, công lao của tỷ tỷ lớn chứ?

Trương Nguyên cười nói:

- Đa tạ tỷ tỷ.

Nói chuyện đến khi tới trước viên môn, mặt trời đã lặn, lão Tạ ra mở cửa, thấy tỷ đệ Trương Nguyên, chấp tay trước ngực nói:

- Giới Tử thiếu gia muốn dạo vườn đêm xuân ạ, trong Mai Hoa thiên còn có thư của Vương công tử.

Trương Nguyên nghe không hiểu, ngập ngừng đáp một tiếng, cùng tỷ tỷ Trương Nhược Hi bước vào hướng hành lang, lão Tạ có chút tò mò, theo sau, quả nhiên thấy tỷ đệ Trương Nguyên cùng đi tới trước cửa Mai Hoa thiên. Vũ Lăng gõ cửa, lão Tạ lúc này mới ngạc nhiên nói:

- Giới Tử thiếu gia không biết vị Vương công tử kia đã đi rồi sao?

Lão Tạ đã biết vị Vương công tử kia thật ra là phụ nữ, Tây Trương Đại lão gia cũng đồng ý cho nàng ấy ở trong vườn.

Trương Nguyên ngạc nhiên, vội hỏi:

- Đi lúc nào, đi đâu?

Lão Tạ nói:

- Đi từ sáng sớm hôm qua, nói Giới Tử thiếu gia mời nàng ấy tới Tùng Giang, còn có bức thư bên trong thiện phòng, tiểu nhân nói có cần phải đưa thư tới cho Đông Trương Giới Tử thiếu gia không thì Vương công tử kia nói không cần. Thiện phòng này tiểu nhân vẫn chưa vào đâu, để đợi Giới Tử thiếu gia đến đó.

Cửa chỉ khép hờ, hơi dùng sức đẩy nhẹ đã nghe thấy một tiếng “két” vang lên giòn tan, hai cánh cửa gỗ bỗng nhiên mở rộng ra. Lão Tạ khêu đèn lồng soi, hóa ra phía sau cửa có một nhánh cây nhỏ để chống cửa lên, như vậy có thể tránh cho cánh cửa bị gió thổi tung ra, hiện tại thì nhánh cây kia đã bị gãy làm hai đoạn.

Đèn lồng chiếu sáng ra cả bên ngoài, sân và cổng của Mai Hoa Thiên vẫn như trước. Trên mặt đất sạch sẽ, không thấy có bất kỳ vật gì bị vứt lung tung. Hai gian nhĩ phòng mà bốn người chủ tớ Vương Vi ở nhờ cũng đóng cửa, nhẹ nhàng đẩy cánh cửa sổ bên phải kia ra, cửa mở, trong phòng một mảnh tối tăm, dễ dàng nhận thấy trong phòng không có ai.

Trương Nhược Hi đứng ở hành lang không nói một lời nào. Vương Vi không nói câu nào mà ra đi thật đúng là nằm ngoài dự đoán của nàng. Thông qua thời gian ở chung vừa qua, nàng có chút quý mến Vương Vi. Không phải Vương Vi đã chuẩn bị tâm lý để trở thành người của nhà họ Trương rồi sao? Còn học cách quản lý sổ sách Long Môn từ nàng, nói rằng sau này muốn giúp nàng trông nom thật tốt cửa hiệu buôn bán. Còn nàng thì đã thuyết phục mẹ mình chấp nhận Vương Vi rồi, về phía Thương tiểu thư cũng không còn trở ngại gì nữa. Vậy vì sao Vương Vi lại ra đi không một câu từ biệt? Hình như Tiểu Nguyên cũng không biết rốt cục là đã xảy ra chuyện gì nữa?

Hai hàng lông mày của Trương Nguyên nhíu chặt lại, nhận lấy chiếc đèn lồng trong tay lão Tạ, đi vào gian nhĩ phòng mà Vương Vi đã từng ở. Nhưng nhìn thấy ghế ngồi, bàn đọc sách, giường ngủ đều là những đồ vật đã có sẵn trong nhĩ phòng ở Mai Hoa Thiên. Nếu không phải căn phòng này hết sức sáng sủa sạch sẽ, và bàn ghế, giường chiếu không nhiễm một hạt bụi nào, thì quả thực khiến cho người ta hoài nghi nơi này có phải là không hề có người từng ở đây.

Trên chiếc bàn nhỏ bằng gỗ mun cạnh cửa sổ, có một chồng giấy và mấy quyển sách. Trương Nguyên đến gần thì nhìn thấy, trên chồng giấy có ba lá thư, lá thư thứ nhất chính là viết cho hắn, trên phong thư có đề “Vương Vi kính gửi Giới Tử tướng công”, lá thư thứ hai là viết gửi cho tỷ tỷ của hắn là Trương Nhược Hi, lá thư cuối cùng là viết cho Thương Đạm Nhiên. Kỳ lạ thật, Vương Vi viết thư cho Đạm Nhiên làm gì nhỉ?

Trương Nguyên không gọi tỷ tỷ vào đọc thư, hắn đem đèn lồng cắm trên ô vuông trên cửa sổ, rút lá thư Vương Vi viết cho hắn. Có hai trang giấy, chữ viết trong đó là chữ viết theo kiểu chữ tiểu Khải, nét chữ thanh, thoát, trên đó viết:

“Khi viết bức thư này, thì nước mắt của ta đã rơi ướt áo, không phải vì nỗi nhớ khi phải từ biệt huynh. Tính cách của ta giống như loài tre hoang dại nhỏ bé, lớn lên giống như chim nhạn. Tới Sơn Âm, ban đầu vẫn chưa nghĩ đến việc sẽ được hầu hạ huynh, cùng huynh “nâng khăn sửa túi” chỉ là thương huynh, nhớ huynh mà thôi. Thứ tình cảm này không thể ngừng lại được, giống như chiếc thuyền, vượt qua ngàn dặm đến thăm huynh, vén quần lội qua sông mà quên đi sự cực nhọc vất vả, nào sợ đêm tối mưa to gió lớn, lưỡng tình tương duyệt (hai người yêu nhau), huynh không vứt bỏ mà còn đồng ý cho muội vào nhà họ Trương, vậy mới cảm nhận được một chữ tình ở giữa trời đất này. Muội không muốn rời khỏi đây, vì tình cảm với huynh đã rất sâu nặng, không có lời nào có thể tả xiết. Trong giấc mơ lúc nửa đêm, muội nhìn thấy một luồng ánh sáng xanh rực rỡ xuyên qua khe hở, một thân ảnh khoan thai, đọc một tích chuyện xưa: “Hoa lan đơn độc ở vách núi cheo leo, mai này có người nâng niu, há chẳng phải vui mừng sao?” Nhưng hôm trước chàng nói Thương tiểu thư muốn gặp mặt chào hỏi muội, trong lòng không tránh khỏi có sự thấp thỏm lo âu, sợ Thương tiểu thư cho muội là kẻ tầm thường, là kẻ quê mùa, hoặc ngộ nhỡ có thể ở trong lòng tiểu thư cũng nghĩ như vậy. Nghĩ lại, chẳng lẽ muội có phần quá mạo muội khi đến đây? Thời gian thành thân của chàng sắp tới, lại sắp tham gia kì thi quan trọng trong năm, muội nào dám làm huynh phân tâm chứ, thà ra đi vội vàng còn hơn chậm chạp trì hoãn, muội đã quyết định ra đi một cách dứt khoát, chính là vì để ngày gặp lại tốt đẹp hơn. Xin chàng hãy nhớ lời nói ở Mai Hoa Thiên đêm đó, nhạc phủ đời Hán (quan đời Hán chuyên sưu tập thơ ca dân gian và âm nhạc, đời sau gọi những thể thơ và tác phẩm làm theo loại này cũng là nhạc phủ) có viết: “Sơn vô lăng thiên địa hợp”, tấm lòng của thiếp cũng giống như vậy. Bây giờ đến Tùng Giang dựa vào Mi Công, cũng gần với nhà của Lục phu nhân, “sổ sách Long Môn” muội sẽ chăm chỉ học tập không dám xao nhãng. Nếu có chỗ nào khó không xử lý được, thì khi đó muội sẽ gửi thư hỏi ý kiến của huynh nhờ huynh chỉ bảo. Quyển “Từ văn trường” đã chép xong rồi, bản thảo đều để ở đó, huynh hãy chỉnh sửa lại. Bức tranh này làm hai bức, tạm thời mang đi, hôm nào đó sẽ trả lại cho huynh. Về phía Thương tiểu thư, muội cũng sẽ khéo léo giải thích với cô ấy.”

- Cô gái này thật sự là mang khí chất như hoa huệ vẻ đẹp và tấm lòng như hoa lan. Như vậy cũng rất là tốt. Nếu không vừa lấy vợ, vừa nạp thiếp thì quả thật là có chút vội vàng.

Tiếng nói của Trương Nhược Hi vang lên sau đầu Trương Nguyên. Nàng đứng phía sau Trương Nguyên đã đọc hết lá thư của Vương Vi rồi. Lúc này lấy lá thư mà Vương Vi viết cho nàng ra, hừ nhẹ một tiếng nói:

- Xưng hô với ta là “Lục phu nhân”, có biết là rất khách khí hay không, không biết là phải gọi ta là tỷ tỷ hay là bà cô à?

Trương Nhược Hi nói chuyện rất nhẹ nhàng, vẻ không vui lúc trước đã sớm tan thành mây khói, đọc xong thư, nói:

-Vương Vi nói đợi khi nào tỷ về Thanh Phổ thì cô ấy sẽ đến giúp tỷ quản lý sổ sách, được vậy thì quá tốt rồi. Tỷ đang lo không có người tri kỷ nào chịu giúp đỡ tỷ. Phải biết rằng hiệu buôn Thịnh Mỹ có một nửa cổ phần là của đệ đấy, đệ không thèm quan tâm đến việc buôn bán này, cho dù có cho thêm tiền cũng không quản lý, tất cả đều bắt tỷ phải lo liệu, phó mặc cho chương quấy cơ đấy.

Chương 312: Muốn gửi thư cho người tôi yêu (2) .

Trương Nguyên không để ý đến những lời mà tỷ tỷ đang nói, hần nhìn chăm chăm dòng chữ “huynh hãy nhớ lời nói đêm hôm đó ở Mai Hoa Thiên” trên thư. Lời nói tha thiết nhỏ nhẹ của cô gái đó vẫn còn văng vẳng bên tai:

“Cho nên nói không cần phải vội vàng, dù sao, dù sao thì thiếp cũng sẽ đợi chàng”.

“Phải vào nhà họ Trương, phải làm người của nhà họ Trương, không học thì làm sao mà sống yên ổn được?”

Trương Nguyên thật sự rất hối hận về việc bản thân mình không dành thời gian trò chuyện nhiều hơn một chút với Vương Vi, mấy ngày này việc đón tiếp khách đến quả thật rất bận rộn, nhưng cũng chưa đến mức không dành nổi một chút thời gian để tiếp đón Vương Vi. Khi đó hắn cũng có chút e dè. Vương Vi thông minh, phát hiện ra được sự e dè của hắn, cho nên mới dứt khoát rời khỏi đây, để tránh cho Trương Nguyên mang tiếng là người háo sắc, chưa cưới vợ đã nạp thiếp. Hơn nữa, lúc này mà Vương Vi và Thương Đạm Nhiên gặp mặt nhau thì cũng có chút cố kỵ. Nàng ấy còn nghĩ là đợi sau khi Thương Đạm Nhiên bước vào cửa nhà họ Trương, đợi sau khi Trương Nguyên tham gia kỳ thi hương xong thì lúc đó lại nói tiếp. Cô gái này có thể nói là một người chân thật biết suy nghĩ, tính toán chu đáo, hơn nữa làm việc cũng quyết đoán. Con gái nuôi của Mã Cảnh Lan quả nhiên là có nghĩa khí. Trương Nguyên cất kỹ lá thư đi, nói với Vũ Lăng:

-Tiểu Vũ, người nhanh nhanh đi gọi Lai Phúc và Thạch Song bảo họ đến các bến tàu hỏi thăm xem, xem bốn chủ tớ Vương Vi ngồi chiếc thuyền nào đi Hàng Châu, tra ra rõ ràng rồi lập tức về nói lại với ta.

Vũ Lăng “ạ” một tiếng, rồi chạy đi.

Trương Nhược Hi hỏi:

-Tiểu Nguyên, đệ muốn đuổi theo mang Vương Vi trở về đây sao?

Trương Nguyên nói:

-Không phải, đệ muốn đưa cho cô ấy một chút lộ phí để đi đường, không thể để cho cô ấy phải đi nhờ thuyền của người khác.

Trương Nhược Hi gật đầu nói:

-Nói cũng đúng, cô ấy hiện nay đã được coi là người của nhà họ Trương ta rồi, tất nhiên chúng ta phải bảo vệ và trân trọng cô ấy. Hiện tại chắc Vương Vi cũng phải sống khá nghèo túng.

Trương Nguyên cầm bản thảo của Từ Vị và bản viết tay của Vương Vi lên, rồi cùng với tỷ tỷ trở về dinh thự ở Đông Trương. Trương Nhược Hi thay hắn giải thích với mẫu thân Lã thị về việc vì sao mà Vương Vi rời khỏi Sơn Âm mà không

một lời từ biệt. Còn Trương Nguyên thì vào trong thư phòng viết thư cho Vương Vi, viết xong rồi lại tiếp tục viết một lá thư nữa cho Thương Đạm Nhiên, định sáng sớm ngày mai cho người đem thư đến Hội Kê giao cho Thương Đạm Nhiên.

Mục Chân Chân cũng ở trong thư phòng viết thư cho Mục Kính Nham. Nghe nói Vương Vi bỗng dưng rời đi một cách đột ngột thì rất là kinh ngạc.

Thỏ Đình yên lặng không một tiếng động đứng cạnh cửa ló đầu ra nói:

-Thiếu gia, Thái thái gọi ngài lên trên lầu nói chuyện một lúc.

Trương Nguyên lên đến lầu phía Nam, nhìn thấy cha mẹ đang ngồi sòng đôi ở chỗ đó, có cả cha và mẹ, tốt biết bao nhiêu. Trương Nhược Hi ngồi trên miếnng đệm thêu cạnh chân của mẫu thân, cười tủm tỉm nhìn hắn.

Phụ thân Trương Thụy Dương thân hình mảnh khảnh nhưng khỏe mạnh rắn chắc ngồi ngay ngắn ở đó, nghiêm mặt nói:

-Trương Nguyên, ở Nam Kinh Quốc Tử Giám con học rất tốt!

Trương Mẫu Lã thị vội nói:

-Đừng dọa con nó, đứa nhỏ này rất ngoan, cần gì phải dọa nó, có chuyện gì thì từ từ nói.

Trương Thụy Dương cũng biết con mình đã lớn rồi, tên tuổi cũng được rất nhiều người biết đến, ngay cả Cao Phan Long cũng phải hết lời khen ngợi. mấy ngày nay, ở trên đường phố gặp rất nhiều người dân, họ đều tôn xưng hắn là “Ngọc tuyến tiên sinh” một cách cực kỳ kính trọng. Ông đương nhiên biết rõ mình là cha hắn nên cũng được thơm lây. Cho nên lúc này chỉ nghiêm khắc trách mắng hắn một câu, liền không thể tiếp tục trách mắng hắn được nữa rồi, đúng lúc có vợ giải vây cho, vì thế cũng xuôi theo, nói:

-Được rồi, ta không nói nữa, để cho bà nói đi, Trương Nguyên đều là do bà dạy dỗ đấy.

Trương mẫu Lã thị liền cười nói:

-Chẳng lẽ tôi dạy con không tốt sao?

-Tốt, tốt.

Trương Thụy Dương cười lắc đầu, đứng dậy đi đến sát vách nhìn Lục Thao dạy hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết học bài.

Trương mẫu Lã thị bảo Trương Nguyên ngồi xuống, hỏi vài chuyện về Vương Vi, nói:

-Cô gái đó không tệ, hiểu biết, biết lùi biết tiến, biết lễ phép. Nguyên nhi, con muốn sai người đi đưa cho cô ấy tiền lộ phí đi đường phải không? Ở đây mẹ có hai mươi lượng bạc, con cầm lấy đi.

Y Đình liền lấy ra bốn thỏi bạc.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Tiểu Nguyên có mà, mẹ không cần phải cho đệ ấy bạc đâu.

Trương Nguyên cũng đã chộp lấy bạc cầm ở trong tay, nói:

-Đây là bạc mà mẫu thân cho đấy. Để lát nữa con viết thêm một câu vào trong thư, Vương Vi chắc chắn sẽ cảm kích.

Nghe thấy tiếng Vũ Lăng ở bên cạnh giếng gọi:

-Thiếu gia, thiếu gia.

Trương Nguyên liền nói:

-Mẫu thân, con đi xuống dưới lầu có chút việc. Bọn Tiểu Vũ chắc là đã thăm dò được tin tức về Vương Vi.

Trương Nguyên đi xuống lầu. Vũ Lăng sốt sáng nói:

-Thiếu gia, đã hỏi thăm được rồi, Bốn chủ tớ cô Vương Vi vào buổi sáng hôm qua đã đi trên chiếc thuyền Dạ Hàng đến Tiêu Sơn. Chủ thuyền tên là Thi Lão Thất. Chiếc thuyền Dạ Hàng đó có ba mươi người hành khách đi, từ Sơn Âm đến Tiêu Sơn, ba ngày ba đêm thì tới nơi.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Quả thật Vương Vi không thuê nổi một chiếc thuyền riêng. Từ đây đến Tiêu Sơn rồi còn phải chuyển sang một thuyền khác để đi Hàng Châu, đến Hàng Châu vẫn còn phải phải chuyển tiếp nữa, đoạn đường này quả thật là rất vất vả cực khổ”.

Nghĩ như vậy, Trương Nguyên liền bảo Mục Chân Chân lấy ra năm mươi lăm lượng bạc, đi đến tiền viện, gọi Lai Phúc đến

rồi đưa cho Lai Phúc bảy mươi lăm lượng bạc. Bảo Lai Phúc không quản ngại vất vả, đi thuyền suốt đêm đến Hàng Châu, đến sau phần mộ của Nhạc Vương ở đường phía bắc Tây Hồ tìm một cô gái tên là Từ An Sinh. Vương Vi chắc chắn sẽ nghỉ chân ở chỗ của Từ An Sinh.

Từ An Sinh là con gái của danh sĩ có tên là Từ Quý Hằng ở Tô Châu. Nàng ấy là một người tốt bụng, rất giỏi làm thơ và vẽ tranh, được gả cho nhà họ Thiệu ở Hàng Châu. Vì thất tiết nên bị đuổi ra khỏi nhà họ Thiệu, nàng liền ở tại phía sau lăng mộ của Nhạc Vương. Năm trước khi Vương Vi đến Tây Hồ dạo chơi đã kết bạn với Từ An Sinh, nguyện làm tỷ muội với nhau. Trương Nguyên từng nghe Vương Vi kể về việc này. Trương Nguyên bảo Lai Phúc khi nào tìm được Vương Vi thì giao thư và bảy mươi lượng bạc cho nàng, lại còn dặn đi dặn lại là trong đó có hai mươi lượng bạc là mẩu thân của hấn gửi cho.

Ưu điểm của Lai Phúc chính là chịu được khổ, ngay lập tức lên đường suốt ngày đêm đến Hàng Châu.

Sáng sớm ngày tiếp theo, Trương Nguyên đích thân đến Hội Kê, mang lá thư của hấn và Vương Vi viết gửi cho Thương Đàm Nhiên giao cho Thương Chu Đức đưa vào, cũng nhân tiện giải thích sự việc cho Thương Chu Đức. Thương Chu Đức nói:

-Như vậy cũng tốt, việc này để sau hãy nói đi.

Năm hôm sau, cũng chính là ngày hai mươi ba tháng ba, Lai Phúc với dạng phong trần mệt mỏi đã trở về. Vừa nhìn thấy Trương Nguyên đã lấy ngay một lá thư từ trong ngực áo ra đưa lên, nói:

-Thiếu gia, Lai Phúc tìm được cô Vương Vi rồi, nếu không phải đuổi theo cả ngày cả đêm như vậy thì cô Vương Vi đã rời khỏi nhà họ Từ rồi, đến lúc đó thì rất là khó tìm được.

Trương Nguyên hết sức vui mừng, khen ngợi Lai Phúc vài câu rồi mở thư ra đọc. Qua những câu chữ rất dễ dàng nhận thấy sự vui mừng của Vương Vi, vui mừng không phải vì chuyện nhận được bảy mươi lượng bạc, mà là chuyện Trương Nguyên vẫn còn quan tâm, lo lắng cho nàng.

Chẳng mấy chốc liền đến tháng tư, hôm đó là ngày mồng năm, Hoàng Tôn Tổ từ Dư Diêu đến Sơn Âm, có một nam đồng khoảng sáu đến bảy tuổi đi theo phía sau y như hình với bóng. Hoàng Tôn Tổ đến đây là để chúc mừng Tông Dực Thiện. Mặc dù Hoàng Tôn Tổ và Tông Dực Thiện kết bạn với nhau chưa lâu, nhưng đối với tài năng và học vấn của Tông Dực Thiện thì cực kỳ tán thưởng, đối với tài năng và sự giúp đỡ người khác của Trương Nguyên thì luôn bày tỏ sự kính phục từ tận đáy lòng. Hoàng Tôn Tổ nói với hai người Trương Nguyên và Tông Dực Thiện:

-Ta cũng mang con trai ta đến đây rồi, để cho nó làm hỉ đồng, hai người thấy thế nào?

Tập tục cưới hỏi ở Thiệu Hưng, trong buổi hôn lễ long trọng muốn có thân thể khỏe mạnh, thì nam đồng phải là người có mặt mũi khôi ngô tuấn tú và phải từ tám tuổi trở xuống, người đến dự càng đông càng tốt, điều đó tượng trưng cho sự vui vẻ may mắn, nhiều con nhiều phúc.

Nam đồng này có khuôn mặt hẹp và dài, cằm nhọn, đôi mắt trong trẻo, ánh mắt bình thường nhìn rất trầm tĩnh giống hệt cha mình là Hoàng Tôn Tổ, dường như có năng lực nhìn thấu được lòng người.

Trương Nguyên vội hỏi:

-Lệnh lang tên là gì?

Hoàng Tôn Tổ nghiêng đầu nhìn đứa con, bộ dạng rất vui vẻ, nói:

-Tên là Tông Hi, tên ở nhà thường gọi là Lân Nhi, năm nay sáu tuổi.

-Tông Hi, con chào hai vị thúc thúc đi!

Hoàng Tông Hi, chính là Hoàng Tôn Hi tư tưởng thâm thúy, học vấn uyên bác, lúc này mới sáu tuổi.

Còn nhớ mỹ tửu Thu Lăng ba năm trước, lần đánh cược “Kim Bình Mai” đó, Trương Ngạc đã thua Trương Nguyên không? Lần đó Trương Ngạc đánh cược người nữ tử xinh đẹp của mình là Thu Lăng. Lúc ấy môn khách của Tây Trương là Phạm Trân đã khẩn cầu Trương Nguyên gả Thu Lăng cho mình làm thiếp. Thê tử của Phạm Trân đã qua đời, sau khi Thu

Lăng sinh cho Phạm Trân một đứa bé gái, liền trở thành vợ kế của Phạm Trân, cuộc sống bình ổn trôi qua rất tốt.

Chương 313: Tường Đầu Mã Thượng (1).

Cuối năm trước cửa hàng gạo “Dương Hòa” khai trương, Phạm Trân có góp vốn mở cửa hàng gạo đó với Trương Thụy Dương. Lúc này con gái nuôi của Trương Thụy Dương là Y Đình xuất giá, vợ chồng Phạm Trân tất nhiên là muốn đến đó chúc mừng rồi.

Trước kia, lúc vẫn làm tỳ nữ ở Tây Trương, Thu Lăng vẫn luôn cho mình là loại người thuộc cấp bậc cao hơn những người như Y Đình bên Đông Trương. Thu Lăng nàng cũng không phải làm việc nặng nhọc vất vả gì. Nhìn thấy Y Đình một năm bốn mùa đều phải ra sông Đầu Lao giặt quần áo, Thu Lăng thường dựa vào gốc cây liễu bên bờ sông, vừa nhấm hạt dưa vừa nhàn nhã nhìn Y Đình mãi miết giặt quần áo. Có một khoảng thời gian, Thu Lăng cố ý so sánh với Y Đình xem tay ai đẹp hơn, Y Đình lao động nhiều hơn nên bàn tay nào có được mịn màng, mềm mại như Thu Lăng được, Thu Lăng rất là đắc ý vì việc đó.

Ngày hôm nay, nhìn thấy Y Đình với thân phận là tiểu thư nhà họ Trương, đầu đội mũ phượng, vai quàng khăn xuất giá, Thu Lăng cảm thấy rất là mất mặt. Chồng của Y Đình là Tông Dục Thiện, nghe đồn rằng y là con trai của một nô bộc, nhưng thiếu gia Giới Tử coi trọng tài năng học vấn của y, vì thế những người khác cũng coi Tông Dục Thiện như là một nhân vật danh giá.

Những cử nhân, tú tài tham dự hôn lễ hôm nay cũng có đến hơn một trăm người, kèn trống vô cùng náo nhiệt, ngay cả Đại lão gia bên Tây Trương và Lưu Tri huyện cũng sai người mang lễ vật đến tặng. Không giống cô ta ngày trước, được Phạm Trân đón về một cách yên lặng không một tiếng động. Hiện nay tuy là đã trở thành chính thê, nhưng Phạm Trân đã là

lão già hơn năm mươi tuổi rồi. Đúng là núi đã cao còn có núi khác cao hơn!

Y Đình lại không biết mình được Thu Lăng hâm mộ và ghen tị. Mấy ngày nay hết sức chú ý từng cử chỉ lời nói của Trương Nhược Hi và cố ý bắt chước sao cho giống nhất. Hôm nay là ngày vui lớn, từng cử chỉ động tác của Y Đình tỏ ra rất có phong thái đạo đức. Vì Tông Dục Thiện, nàng nguyện ý thay đổi chính bản thân mình, nàng phải đọc sách và học cách quản lý sổ sách.

Từ mười năm trước, sau khi Trương Nhược Hi lấy chồng ở Thanh Phổ xa xôi, việc trong nhà đều là do Y Đình giúp Trương mẫu Lã thị quản lý. Bây giờ Y Đình đã được gả cho người ta rồi, Trương mẫu Lã thị thiếu đi một người tri kỷ, rất nhiều việc cảm thấy khó khăn. Có khi muốn tìm một đồ vật gì đó nhưng lại không tìm thấy, cảm thấy không đủ người, bận tới mắt tới mũi. Trong nhà thì người làm nam có Lai Phúc, Lai Vượng, Phù Thành, Phù Đại Công, Vũ Lăng, còn có cha con Thạch Song, nhưng tỳ nữ ở trong nội viện thì hiện tại chỉ còn lại có một người là tiểu nha đầu Thỏ Đình, mà Thỏ Đình vẫn còn khá là ngây thơ, không quản lý được việc gì cả, vì thế Trương mẫu Lã thị có chút lo âu. Trương Nhược Hi cười an ủi:

-Mẫu thân việc gì phải buồn về việc nội viện không có người sai bảo chứ, chỉ mấy ngày nữa, tiểu thư Thương Đạm Nhiên sẽ trở thành người nhà họ Trương ta rồi, chắc chắn cô ấy sẽ mang của hồi môn là tỳ nữ hoặc vú già đến đây. Đến lúc đó việc cần phải buồn và lo lắng là không đủ chỗ ở cho họ mới phải.

Trương mẫu Lã thị lập tức từ buồn bã trở nên vui vẻ, nói:

-Vậy thì phải nhanh chóng sắp xếp, dọn dẹp toàn bộ lầu phía Tây cho bọn họ, khi đến còn có chỗ ở.

Mấy ngày nay Trương Nguyên bận rộn khỏi phải nói, bận bịu từ xa không ngừng đến chúc mừng. Mùng chín tháng tư, có sáu người quan sai từ xa đến, mang tới hai phần lễ vật chúc mừng và giao cho Trương Nguyên hai phong thư, rồi rời đi luôn trong ngày hôm đấy.

Khách của Đông Trương rất nhiều, sáu người quan sai này đến và đi vẫn chưa khiến cho người khác phải chú ý đến. Bọn họ là thủ hạ do thái giám Hình Long trấn giữ Nam Kinh phái đến,

hai phần quà chúc mừng đầy một phần là của Hình Long thái giám, một phần là Hình Long thái giám thay mặt thái giám Chung Bản Hoa mang đến tặng. Trương Nguyên lấy làm lạ là làm sao mà Chung thái giám lại biết được ngày hôn lễ của hắn chứ.

Đọc lá thư của Chung thái giám gửi cho, mới biết được là Chung thái giám nghe anh vợ ông ta là Tả Thiêm Đô Ngự Sử tên là Thương Chu Phúc nói, biết được hắn sắp tổ chức hôn lễ, cho nên viết thư cho Hình Long, nhờ ông ấy chuẩn bị quà mừng mang đến tặng Trương Nguyên hộ mình.

Trong thư, Chung thái giám mơ hồ nói cho Trương Nguyên biết tình hình của Thái tử Chu Thường Lạc rất xấu. Trịnh Quý Phi hết sức kiêu ngạo, luôn chèn ép người khác, các thái giám hầu hạ bên cạnh Thái Tử đều phải lo lắng đề phòng bà ta. Trái lại hàng ngày ông ấy đi theo hầu Hoàng trưởng tôn, cũng được coi như là yên ổn. Ông ấy nghe theo sự chỉ bảo của Trương Nguyên, sau khi trở về cung liền chủ động xin hoàng thượng cho mình được đến hầu hạ Hoàng trưởng tôn, ông ấy là một trong mười tài tử của tầng lớp nội quan, nên Ti Lễ Giám (bộ phận quản lý thái giám trong cung) liền sắp xếp cho ông ấy đến dạy chữ cho Hoàng trưởng tôn. Bởi vì thái tử bị đối xử lạnh nhạt, chưa biết chừng một lúc nào đó sẽ bị phế, cho nên con của Thái tử-Hoàng tử tôn năm nay đã mười một tuổi rồi, mà không có ai quan tâm đến việc dạy chữ cho nó cả. Mặc dù ở những nhà dân bình thường mà có gia cảnh tốt một chút thì con cái họ bảy, tám tuổi đã đến trường làng học chữ rồi. Nhưng hoàng trưởng tôn mười một tuổi chưa được đi học nên mới chỉ biết được vài chữ, Trưởng tôn chỉ nhận biết được mười mấy chữ cái đó là tên của mình, tên của cung điện nơi mình đang ở, và người bạn thân Lý Tiến Trung nữa thôi.

Chung thái giám kể khổ với Trương Nguyên, nói rằng trong cung có rất nhiều thái giám nghe nói ông ấy đi hầu hạ Hoàng trưởng tôn liền cười nhạo ông ấy, nói ông ấy muốn bầu vịu nhờ vả Thái Tử, cũng coi như đánh cược một phen, không biết ngu ngốc bám vịu vào Hoàng trưởng tôn làm gì. Chung thái giám đã hơn bốn mươi tuổi rồi, Thái tử mới ba mươi trở ra, thế này thì phải đợi đến bao giờ đây?

Còn nữa, suốt ngày Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu phải ở trong thâm cung, không có chỗ nào để đi, lại không chịu đọc sách không biết thế nào lại sinh ra sự yêu thích với việc làm mộc, thích kéo dây thừng, gọt tranh chữ. Chùy, đục, cưa, bào đều là những vật tùy thân của Hoàng trưởng tôn, có nói thế nào cũng không chịu học chữ đọc sách, chỉ thích chơi đùa với thái giám Lý Tiến Trung. Điều này làm cho Chung Thái giám rất là đau đầu không biết làm thế nào. Cho rằng Hoàng tử tôn này không có bộ dạng của một người quân vương trong tương lai. Chung thái giám tự cảm thấy tiền đồ sau này của mình rất là mong manh, chỉ ngồi ăn rồi chờ chết thôi.

Nhìn thấy trong thư Chung thái giám đang oán giận mình, Trương Nguyên không nén nổi cười, thật là có cảm giác mình đã lừa được Chung thái giám, thầm nghĩ:

-Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu mới mười một tuổi mà đã say mê với nghề làm mộc rồi ư? Một đứa trẻ mười tuổi luôn bị giam lỏng trong cung cũng thật là buồn chán a – Người thái giám tên là Lý Tiến Trung kia chính là Ngụy Trung Hiền. Chung thái giám có khí chất của một người văn nhân, Ngụy Trung Hiền có khí chất của một tên lưu manh. Chung thái giám sợ là đâu không lại Ngụy Trung Hiền. Nhũ mẫu của Chu Do Hiệu chắc hẳn là cũng đang ở trong cung rồi chứ nhỉ.

Trong thư của Hình thái giám thì không có chuyện gì quan trọng đáng nói cả, chỉ có vài lời nói khách sáo mà thôi. Trương Nguyên viết một bức thư hồi âm cho Hình thái giám để tỏ lòng cảm ơn. Còn với Chung thái giám, Trương Nguyên không biết làm cách nào để hồi âm lại được, không thể chỉ bảo con đường đi tiếp theo cho ông ấy, chỉ đành để ông ấy ở trong lãnh cung chờ đợi vậy. Hiện nay Ngụy Trung Hiền cũng sẽ không gây khó dễ cho ông ấy, bởi vì không có cái gì đáng để tranh giành cả.

Điều làm cho Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên cảm thấy cực kỳ tiếc nuối chính là chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy không kịp về để tham gia hôn lễ của họ. Đáng lẽ đầu năm hai chị em họ có viết thư bảo là muốn về Thiệu Hưng để tham dự hôn lễ rồi đấy. Nhưng tháng trước Thương Chu Tộ có viết thư nói rằng, vợ mình Phó thị không thể mang hai nữ nhi về Thiệu Hưng được, bởi vì Phó thị đẻ non phải nằm trên giường tĩnh

dưỡng. Phó thị vẫn muốn sinh cho Thương Chu Tộ một đứa con trai, không dễ dàng gì mới mang thai được, nhưng lại bị sinh non, rất là đau buồn. Cho nên chỉ có thể sai người hầu ở kinh thành mang lễ vật đến chúc mừng anh chị hạnh phúc, sống với nhau đến đầu bạc răng long, sớm sinh quý tử.

Ngày mồng mười tháng tư, Tần Dân Bình mang theo đứa cháu ngoại là một nam hài mười hai tuổi tên là Mã Tường Lâm từ Thạch Trụ -Trùng Khánh. Vượt qua chặng đường dài hơn bốn nghìn cây số để đến Sơn Âm, mất hơn một tháng đi đường mới đến nơi. Thổ dân người Miêu rất coi trọng tình nghĩa. Trương Nguyên là ân nhân của người dân Thạch Trụ bọn họ. Cũng không biết làm sao mà Tần Dân Bình và Tần Lương Ngọc biết được ngày hôn lễ của Trương Nguyên, không sợ đường xá xa xôi, trèo sông vượt núi đến Sơn Âm chúc mừng Trương Nguyên. Điều này làm cho Trương Nguyên vui mừng không sao kể xiết.

Tần Dân Bình không khác hai năm về trước là bao, vẫn thân hình cao lớn, vạm vỡ đó, nhưng cháu ngoại y Mã Tường Lâm lại thay đổi rất nhiều. Đây là một thiếu niên mười hai tuổi cao lớn, chỉ thấp hơn Trương Nguyên một tí. Tay to khỏe, tuổi còn nhỏ nhưng sức lực thì hơn nhiều người khác nhưng trên mặt vẫn còn có nét trẻ con, cổ đeo vòng bạc. Nhìn thấy Trương Nguyên thì lập tức quỳ xuống thi lễ, miệng nói:

-Thế thúc!

Tần Dân Bình nói cho Trương Nguyên biết rằng, anh rể Mã Thiên Thừa của mình năm trước bị ốm nặng nên đã qua đời rồi. Mã Tường Lâm tuổi hãy còn nhỏ, nên Tuyên Phủ Sử ở Thạch Song đành phải để chị gái mình – Tần Lương Ngọc quản lý mọi việc.

Chương 313: Tường Đầu Mã Thượng (2).

Bắt đầu từ ngày mồng tám tháng tư, trời đã mưa liên tục mấy ngày liền rồi mà vẫn chưa có dấu hiệu tạnh. Điều này làm cho Trương mẫu Lã thị có chút lo lắng, sợ đến ngày tổ chức hôn lễ

của con trai mình mà trời vẫn chưa tạnh. Nhưng đến ngày mồng mười, khi Tần Dân Bình đến thì bầu trời liền trở nên trong xanh và sáng sủa.

Ngày mười một tháng tư, Trương Nguyên cùng với phụ thân là Trương Thụy Dương và tộc huynh Trương Đại đi tự thân (người Thiệu Hưng gọi phong tục này là chúc vui vẻ và hạnh phúc), tế tổ (tục này gọi là mời đại nhân canh cơm), sau đó đi mời đội kiệu hoa, dựng sân khấu để diễn kịch, bận rộn mất một ngày trời.

Sáng sớm ngày mười hai tháng tư, Trương Nguyên tắm rửa, thay quần áo và đội mũ chú rể, sân khấu diễn kịch dựng ở trước nhà đã bắt đầu diễn vở kịch “Trường Đầu Mã Thượng”. Đây là vở hài kịch nổi tiếng của Bạch Phác viết về tình yêu, là vở kịch mà nhóm hát Khả Xan ở bên Tây Trương đặc biệt tập diễn để mừng hôn lễ của Trương Nguyên. Vương Khả Xan vào vai chính đán Lý Thiên Kim (chính đán là tên gọi cũ của vai thanh y trong hí kịch của Trung Quốc), giọng hát rất hay.

Kiệu hoa màu đỏ thắm được thêu dệt tỉ mỉ đã chờ ở cửa trước sân, hai bên trái phải của kiệu hoa đều có một mặt gương lớn bằng đồng. Gương đồng được mài bóng loáng, chiếc gương này chính là dùng để trừ tà.

Trương Thụy Dương là bậc trưởng bối, một đôi vợ chồng có nhiều con cháu ở Đông Trương đóng giả là Phúc Tinh và Lộc Tinh. Cụ ông đóng vai Phúc Tinh cầm gương đồng đến chiếu vào kiệu hoa, Cụ bà đóng vai Lộc Tinh đốt đàn hương và cỏ thơm xung quanh kiệu. Đây là phong tục có tên gọi là “lục soát kiệu”, với ý nghĩa là để xua đuổi yêu ma quỷ quái ở trong kiệu, kiệu dùng để đón cô dâu nhất định phải thực hiện theo đúng trình tự này.

Đội kèn thổi kèn vang vọng, đội ngũ đón dâu sắp khởi hành. Trương Nguyên mặc y phục của chú rể đi đến trước cửa, hướng về phía chiếc kiệu hoa cung kính vái ba cái, cái này gọi là đưa kiệu. Theo tập tục trong hôn lễ ở Thiệu Hưng, chú rể không được đến nhà gái đón dâu, phải ở nhà mình chờ, và tiếp đãi khách.

Một đám thanh kỹ của nhóm hát Khả Xan cũng đi theo đội ngũ đi đón dâu tiến về phía trước, đó là mười sáu người đàn

ông khỏe mạnh mà trước đó đã dựng sân khấu diễn kịch, vừa đi theo đoàn đón dâu vừa biểu diễn vừa hát. Hàng người đi theo xem náo nhiệt có trăm đến ngàn người, chật kín cả đường phố, rất giống như hội cầu mưa mấy năm trước.

Chùa Hạnh Hoa nằm ở bên cạnh phủ của Vương Tư Nhâm, Vương Anh Tư đang ngồi ở chiếc bàn bên trong thư phòng trước thiên viện viết chữ. Nàng rất giống Trương Nguyên ở chỗ thích viết chữ và đọc sách ở trong gian thư phòng này. Mỗi ngày Vương Anh Tư đều phải làm một bài bát cổ, tuy biết rằng đời này không thể tham gia khoa cử được, nhưng vẫn nguyện ý kiên trì. Lúc này trên bàn còn có bản khắc “Tiêu thị bút thừa” của nhà in Hàn Xã do Trương Nguyên tặng cho nàng.

Từ năm ngoái sau khi Trương Nguyên đến Quốc tử giám, Vương Anh Tư liền giống như một học sinh bình thường sắp đi thi, đọc sách hết sức vất vả, Kinh sử và Âm phù, Lão trang, nội điển, sách tạp lục đều đọc hết. Tỷ tỷ của nàng Vương Tĩnh Thục nói nàng là một sách, nhưng trong lòng cũng biết muội muội Anh Tư của mình lấy việc đọc sách để giải sầu, để quên đi tình cảm tương tư với Trương Nguyên.

Vương Tĩnh Thục yên lặng đi đến bên cạnh nàng, nhìn thấy Anh Tư tay đang cầm bút nhưng lại ngồi ngẩn người không có động tĩnh gì. Nước mắt Vương Tĩnh Thục chảy xuống, Anh Tư giật mình nói:

-Tỷ tỷ, sao tỷ lại khóc vậy!

Vương Tĩnh Thục chăm chú nhìn muội muội Anh Tư của mình, đang định mở miệng nói chuyện thì Anh Tư đột nhiên bày ra bộ dáng nghiêm túc nghiêng tai lắng nghe, nói:

-Tỷ tỷ, tỷ nghe xem!

Vương Tĩnh Thục cũng yên lặng chăm chú lắng nghe, nói:

-Có người hát hí khúc!

Bỗng nhiên nhận ra đây là tiếng hát của đội ngũ đi đón dâu của nhà họ Trương ở Sơn Âm.

Tiếng hát tiếng kèn dần dần gần hơn, rồi đi qua trước cửa nhà, nghe được tiếng tiêu và tiếng hát du dương của một cô gái xinh đẹp, hát rằng “Nếu như ta chọn được một người chồng

phong lưu, sao phải phí công dạy chồng ta vẽ tranh ngọn núi ở phía xa. Thà rằng dạy làm cái thau bạc còn hơn. Màn gấm buông xuống, hoa sen uyên ương cũng nổi lên khỏi mặt nước, cảnh ngô đồng có hai con chim phượng hoàng đậu xuống_____”

Tiếng người cười nói huyên náo, không sao phân biệt được lời hát nữa. Nhưng Vương Anh Tư cũng đã nhận ra đây là bài hát của vở nhạc kịch “Tuồng Đầu Mã Thượng”, kể về chuyện Lý Thiên Kim ở Lạc Dương gặp được Bùi Thiếu Tuấn, và bỏ trốn đến nhà họ Bùi. Bởi vì không được sự đồng ý của cha mẹ, liền trốn đến ở vườn sau của nhà họ Bùi, sinh cho Bùi Tuấn hai người con gái. Sau đó gặp phải rất nhiều khó khăn vất vả, cuối cùng kết cục tất cả đều vui mừng. Tất cả lời nói và việc làm của Lý Thiên Kim, có thể nói là đi ngược lại với đạo lý thông thường, vừa dũng cảm theo đuổi tình yêu, lại vẫn nỗ lực giữ gìn sự tôn nghiêm của mình.

Vương Anh Tư si ngốc đến xuất thần...

Tạm thời chưa nói đến khách khứa ở Sơn Âm Đông Trương tụ tập lại hết sức đông vui, mà nhà họ Thương ở Hội Kê cũng mang một bầu không khí náo nhiệt vui vẻ tương tự. Thương Chu Tộ, Thương Chu Đức vì hôn lễ của tiểu muội mình Thương Đạm Nhiên, mà chuẩn bị từng món hồi môn một đặt cạnh bức tường trong cửa lớn. Hơn chục người hầu và người khiêng kiệu đang buộc những dải lụa đỏ lên từng món đồ, sau đó lấy gậy trúc luồn vào để khiêng lên, chuẩn bị mang về Sơn Âm. Đồ cưới phải mang về trước khi đón cô dâu mới về, nếu không thì không kịp bày biện, nhất là của hồi môn của Thương Đạm Nhiên lại rất nhiều, cho nên buổi sáng đã phải mang về Sơn Âm trước rồi.

Nhà họ Thương ở Hội Kê là một gia tộc lớn, mặc dù không giàu có bằng bên Tây Trương, nhưng ở Hội Kê cũng là một trong mấy gia tộc có chức có quyền lại giàu có nhất ở đây. Thương Chu Tộ thương tiểu muội mình từ nhỏ đã mất nơi nương tựa, nên viết thư bàn bạc với Thương Chu Đức, của hồi môn cho nàng phải nhiều gấp đôi. Thương Chu Đức tất nhiên là cũng đồng ý làm theo. Từ tháng mười năm ngoái, sau khi quyết định ngày cưới, họ đã tự mình chuẩn bị của hồi môn cho tiểu muội của mình.

Ngoài giường cưới ra (ở Thiệu Hưng, của hồi môn của người con gái khi đi lấy chồng không thể thiếu giường), các đồ dụng cụ gia đình cái gì cần có đều có, bàn dài thì có cái làm bằng gỗ sồi, bàn vuông có hình hoa lê màu vàng, bàn làm bằng gỗ cây dẻ; bàn trà thì có bàn làm bằng gỗ cánh gà, có cái làm bằng gỗ cây táo thơm, lại có cái làm bằng gỗ cây bách; ghế dựa thì có ghế Túy Ông, ghế Quan Mạo, ghế vuông, ghế làm bằng gỗ cây trúc hồng của Nhật Bản; bức bình phong thì có bức bình phong lớn, có bức bình phong nhỏ màu bạc trên đó có vẽ tranh của Nhật Bản, còn có bức bình phong màu nhũ kim vẽ tùng, trúc, mai, lại có bức bình phong làm bằng thạch bích; ngoài ra còn có ô che gió, ô che mưa, ô che nắng, thùng tắm, thùng đựng phân, thùng để rửa chân, cái giá để trà, giá để giày, giá cắm nến, thìa và muôi bằng đồng. Hễ là đồ gia dụng hàng ngày, thì đều được chuẩn bị đầy đủ không thiếu thứ gì.

Đó là những của hồi môn có kích thước to lớn công kênh. Ở trong sân, còn có mười mấy người vú già và tỳ nữ đang sắp sửa những đồ vật tư trang như quần áo gương lược. Đèn thì là loại đèn lồng làm bằng chất liệu tơ tằm màu vàng của Vân Nam. Bình cắm hoa thì hình cung và có tai cầm, có cả chiếc bình lớn trên đó vẽ cảnh long tuyến, có bình rượu hoa, dụng cụ cần có trong thư phòng. Có những khí cụ bằng đồng như đàn cổ, kiếm cổ, có đồ sơn mài chạm trổ tinh vi, cùng với thảm lông, có đệm cứng, đệm mềm, chiếu có viền bên cạnh, còn áo ngủ thì bằng gấm tơ tằm màu hồng, màn che có viền, gối thêu, gối mát. Còn có quần áo bốn mùa của tiểu thư Đạm Nhiên và quần áo của những người vú già, tỳ nữ nữa, tất cả đều xếp trong chiếc rương lớn, chiếc rương này phải nặng đến năm mươi kilogam.

Ở khuê phòng, hai người vú già đang chải đầu búi tóc cho Thương Đạm Nhiên, đánh phấn, sửa lông mày, xỏ lỗ tai. Ở Thiệu Hưng những việc bình thường này đều do những người vú già lớn tuổi làm, mà cũng chỉ có họ mới làm được đẹp nhất. Cô dâu mới phải chải đầu búi tóc, và búi tóc đó phải cao đến năm tấc, và kết một chuỗi ngọc ở trên trán (trên chỗ lông mày dưới mái tóc), đây gọi là tục chải tóc, tức là lấy hai sợi chỉ màu đỏ bện chặt tóc tơ ở cổ và ở mặt lại, như vậy sự ngây ngô của thiếu nữ sẽ được loại bỏ hết, đó mới chính là nét mặt rạng rỡ sáng sủa của cô dâu.

Người vú già vừa thực hiện tục chải tóc cho Thương Đạm Nhiên vừa hát rằng:

-Sợi chỉ bắn về phía bên trái sớm sinh quý tử, sợi chỉ bắn về phía phải sinh một tiểu nam hài đáng yêu, ba sợi chỉ đều bắn ra được yên ổn, tiểu thư sẽ sinh kỳ lân (kỳ lân: tượng trưng cho điềm lành), lông mi giống như hình trăng khuyết, lang quân sẽ là Trạng Nguyên, Bång nhãn.

Mấy tỳ nữ đứng bên cạnh che miệng cười trộm. Thương Đạm Nhiên im lặng không lên tiếng, mặc cho mọi người định đoạt, ngồi trên một cái đệm thêu nhìn không chớp mắt. Nhưng tất cả những âm thanh xa hay gần, to hay nhỏ đều khắc sâu vào trong lòng nàng. Nàng nghe thấy tiếng kèn ở trước sân, tiếng người khiêng kiệu hát “Trang liên ca”, của hồi môn ở trước sân sắp được khiêng đi.

Chương 314: Động phòng hoa chúc (1).

Thương Đạm Nhiên rũ mi mắt xuống, nhìn ánh nắng buổi sáng đang trải xuống dưới chân nàng, trên chân nàng đi một đôi giày cao hình cung, kiểu dáng của loại giày hình cung này làm cho chân của người đi có vẻ nhỏ hơn. Thương Đạm Nhiên không bó chân, đi loại giày hình cung này cảm thấy không thoải mái. Nàng không muốn đi, nhưng mà nhị tẩu khuyên nàng, nói rằng khách đến dự hôn lễ có rất nhiều phụ nữ, lên hay xuống kiệu đều sẽ có người nhìn chăm chăm chân nàng, hãy cứ chịu đựng một chút, để cho người khác đỡ chê cười, nói xấu nàng, vì thế Thương Đạm Nhiên đành phải đi vào.

Người vú già đang búi tóc kia, nhìn kỹ Thương Đạm Nhiên một hồi rồi nói:

-Lông mi của tiểu thư vừa dài vừa nhỏ, không cần phải trang điểm lại nữa, chỉ cần tô thêm màu đen lên là được rồi.

Tiểu tỳ nữ Vân Cầm đứng bên cạnh nói:

-Đúng vậy, lông mày của tiểu thư nhà ta rất đẹp, cái gì mà lông mày hình trăng non, lông mày nhọn chử, tất cả đều không đẹp

bằng lông mày của tiểu thư nhà chúng ta.

Khóe miệng Thương Đạm Nhiên chứa ý cười, nói:

-Vân Cẩm, đến bên đó rồi thì bớt nói linh tinh đi.

-Vâng, nô tỳ đã biết ạ.

Vân Cẩm vâng lời, rồi lè lưỡi đi ra ngoài xem nhóm vú già sắp xếp đồ hồi môn như thế nào, chợt nghĩ ra một chuyện, lại quay lại hỏi:

-Tiểu thư, quả bóng cao su để đá cầu có mang đến đây hay không, hình như là không có chuẩn bị quả bóng mới đâu ạ.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Người cứ mang quả bóng cũ đây theo là được rồi, để nó ở trong rương đồ đạc của người đi.

Vân Cẩm “ạ” một tiếng, rồi đi nhanh ra ngoài chuẩn bị.

Búi tóc, trang điểm, nhuộm móng tay đỏ, thoa son... Từ sáng sớm sau khi tắm rửa bằng nước hoa lan xong đã bắt đầu trang điểm rồi, vậy mà đến trưa mới xong. Nhị tẩu Kỳ thị dẫn đầu nữ gia quyến nhà họ Thương đi đến, nói mấy lời chúc phúc với nàng, tặng nàng tiền lễ vật. Trong lòng Thương Đạm Nhiên hồi hộp không yên, vẫn luôn cảm thấy mình vẫn chưa chuẩn bị tốt về mọi mặt, phải suy nghĩ kỹ càng một số việc nhưng lại không có cách nào tĩnh tâm lại được để suy nghĩ, nàng sắp được gả đến Đông Trương rồi sao? Sau này sớm chiều đều được gần gũi với Trương Giới Tử ư? Vì sao luôn luôn có cảm giác không chân thực? Đúng vậy, đã một năm rồi nàng không gặp Trương Giới Tử lần nào, chỉ nghe được những tin đồn không ngớt về Giới Tử. Trương Giới Tử lật đổ nhà họ Đồng, Trương Giới Tử thi đấu với quan Giám thừa ở Quốc Tử Giám, Trương Giới Tử làm chủ Hàn Xã, còn có việc Trương Giới Tử có gút mắc với sư muội Vương Anh Tư, chuyện văn thơ của Trương Giới Tử và danh kỹ ở Kim Lăng-Vương Vi... Nhiều chuyện như vậy, mỗi người một cách nói, tạo nên một hình tượng khác của Trương Giới Tử. Trương Giới Tử đó có chút xa lạ không giống với người mà nàng quen trên núi Bạch Mã, người đã cùng nàng đá cầu, đọc sách, ăn dưa hấu. Điều này làm cho trong lòng nàng có chút bất an.

Vân Cẩm chạy vào nói:

-Tiểu thư, đội ngũ đón dâu của nhà họ Trương đến rồi, kiệu sáu người khiêng, còn có một đội hát kịch đi theo nữa, vừa hát vừa diễn, rất náo nhiệt.

Đội ngũ đón dâu vừa đến nơi, thì nhà họ Thương ở bên này liền khai tiệc. Họ hàng trong dòng họ, còn có khách khứa đến chúc mừng, cộng với đội ngũ đón dâu, bốn người một bàn tiệc, tất cả là sáu mươi bàn tiệc. Mùi rượu, mùi đồ ăn thơm phức, không khí nào nhiệt vui mừng.

Đến đầu giờ Thân, nhà họ Trương ở Sơn Âm phái người đến mang quần áo nữ trang của cô dâu nửa tiếng nữa sẽ tới nơi. Người đến mang đồ đã đến, mặt trời cũng sắp lặn về phía Tây, đã đến giờ cô dâu mới phải lên đường rồi. Thương Chu Đức là người thân nhất của Thương Đạm Nhiên, nên tất nhiên phải hộ tống muội muội đến Sơn Âm rồi. Lúc lên kiệu hoa còn cần phải có Thương Chu Đức nâng lên, ngoài ra còn có ba người của nhà họ Thương đi theo nữa.

Búi tóc có gắn hạt châu, chuỗi ngọc buông rủ xuống che trước mặt, quần áo cưới đỏ tươi đẹp đẽ. Thương Đạm Nhiên khuôn mặt diễm lệ, sau khi bái lạy trước bài vị của cha mẹ, tổ tiên liền được phủ lên tấm khăn voan màu đỏ, được nhị huynh Thương Chu Đức một tay nâng dậy, một tay ôm lấy lưng. Nước mắt Thương Đạm Nhiên lập tức chảy ra, nghẹn ngào nói:

-Anh, chị dâu!

Kỳ thị vội vàng bước lên, dùng khăn lụa giúp Thương Đạm Nhiên lau nước mắt, an ủi nói:

-Đừng khóc, đừng khóc, tiểu muội đừng khóc, sẽ trôi mất son phấn đấy.

Thương Đạm Nhiên vẫn không cầm được nước mắt.

Thương Chu Đức nghĩ cha mẹ mình mất sớm, lúc đó y mới mười sáu tuổi, tiểu muội mới năm tuổi. Bây giờ tiểu muội đã mười chín tuổi rồi, phải gả cho người khác rồi, tiếc rằng cha mẹ mình không được chứng kiến ngày vui này, không thì niềm vui đã được nhân đôi!

Thương Chu Đức ôm tiểu muội Thương Đạm Nhiên đi ra nhà ngoài, hai người vú già đưa dâu một phải một trái đi theo hầu

hạ bên kiệu, một người nâng cao búi tóc và khăn voan cho Thương Đạm Nhiên, sợ khi lên kiệu búi tóc sẽ bị lệch, khăn voan sẽ tuột xuống, người kia nâng làn váy của Thương Đạm Nhiên che khuất hai chân của nàng. Cẩm Vân dẫn đầu chỉ đạo bốn nha hoàn bê của hồi môn đi phía sau kiệu, còn có hai thằng nhỏ sai vặt tầm mười hai tuổi mặc quần áo đội mũ mới đang chờ ở trong viện ở đi theo.

Trong tiếng trống, tiếng kèn rộn rã, Thương Đạm Nhiên bước vào bên trong kiệu hoa, dưới ánh tà dương buổi chiều tà kiệu được nâng lên. Thương Chu Đức đi bên cạnh kiệu, phía trước là đội hí kịch đang diễn tấu, đang diễn vở kịch “Tây sương kí”, sau đội kịch là hai mươi gánh hòm đựng của hồi môn, trên mỗi chiếc hòm đều có thắt dải lụa đỏ do nô bộc của Thương thị gánh, đoàn rước dâu kéo dài cả một đoạn đường. Ở ven đường dân chúng ở Hội Kê đứng chật ních, tấm tắc khen ngợi.

Lúc kiệu hoa đi qua trước chùa Hạnh Hoa, Thương Đạm Nhiên không khỏi nhớ tới Vương Anh Tư đứng ở bên trong bức tường cao kia, nghe nói cô gái Vương Anh Tư này đọc nhiều sách vở, tài giỏi hơn người, Trương Giới Tử thường xuyên đàm luận văn chương với Vương Anh Tư. Nếu như lúc trước Trương Giới Tử trên đường đến Hội Kê cầu hôn bị Hầu huyện lệnh ở Sơn Âm gọi về mà chàng quay về thật thì hiện nay người ngồi trong kiệu hoa đến Đông Trương phải là Vương Anh Tư mới đúng.

-Nhưng nếu thế thật, vậy thì ta đây sẽ ở đâu đây?

Thương Đạm Nhiên lắc đầu, chuỗi ngọc trên trán cũng lắc lư theo, chuỗi ngọc va chạm vào nhau phát ra tiếng vang thanh thúy, nàng ngay lập tức ngồi ngay ngắn lại, không một tiếng động cười cười, cảm thấy mình thật khờ. Đến lúc này rồi mà còn suy nghĩ đến những việc như thế này, chuyện đấy có gì hay đâu mà giả dụ như vậy chứ, chẳng lẽ muốn làm Trang Chu Mộng Điệp sao? (Trang Chu Mộng Điệp: là một điển tích ở Trung Quốc kể về chuyện có lần Trang Chu nằm mộng thấy mình hóa thành bướm vui vẻ bay lượn, mà không biết mình là Chu nữa, rồi bỗng tỉnh dậy thấy mình là Chu. Không biết có phải mình là Chu nằm mộng thấy hóa bướm, hay là bướm mộng thấy hóa Chu. Trang Chu với bướm tất có chỗ khác nhau, cái đó gọi là “vật hóa”.)

Không biết lại nghĩ đến cái gì đó, mặt Thương Đạm Nhiên chột đỏ bừng, tâm tư suy nghĩ của một cô dâu mới có ai hiểu được đâu?

Đi qua cầu Việt Vương, mười hai đứa trẻ nhỏ búi tóc hai bên, mặc quần xanh, áo đỏ có buộc dây cũng màu đỏ đang vui mừng chờ ở phía đông cây cầu. Nhìn hình dáng của mười hai đứa trẻ đó, thì chúng đều tầm từ sáu đến tám tuổi, mi thanh mục tú, khuôn mặt được đánh phấn hồng giống như em bé trong bức tranh chữ Phúc ngày tết vậy. Mười hai đứa trẻ đứng ở một bên đảm nhận trọng trách đợi cho đội diễn kịch và đội ngũ gánh của hồi môn đi qua, khi nhìn thấy kiệu hoa thì lập tức vui vẻ chào đón và kêu to:

-Tân hôn đại hỉ, nhiều con nhiều phúc!

Sáu đứa trẻ con đứng ở phía bên trái của kiệu, sáu đứa đứng phía bên phải, duỗi một tay làm như đang nâng kiệu lên, giống như giúp đỡ những người phu khuôn kiệu bình thường, liên tục kêu lên:

-Tân nương tử, cháu tên là Trương Đức Xương.

-Tân nương tử, cháu tên là Phương Bá Ngu.

-Tân nương tử, cháu tên là Hoàng Tông Hi.

Một đứa trẻ có vẻ sắc sảo gọi to:

-Mợ tân nương tử, cháu tên là Lục Lý Thuần, Trương Giới Tử là cậu cháu, là cậu của cháu.

-Mợ tân nương tử, cháu là Lục Lý Khiết, cậu Trương Giới Tử cũng là cậu cháu.

Thương Chu Đức cười ha ha, nhóm khiêng kiệu và mấy người hầu đi theo đều cười không ngừng, những đứa trẻ này thật là đáng yêu.

Vân Cẩm đã chuẩn bị mang theo chín mươi chín đồng tiền được khâu trong sợi dây đỏ từ trước, trao cho mỗi đứa trẻ một chuỗi, treo lên trên cổ của bọn chúng. Lúc treo lên cổ của Lục Lý Khiết, thì Lục Lý Khiết nói với Vân Cẩm:

-Tỷ tỷ, em là Lục Lý Khiết, em cũng chỉ được một xâu tiền đồng thôi sao?

Vân Cẩm biết đây là hai đứa cháu ngoại của Trương Nguyên, nên nói nhỏ vào tai chúng:

-Sáng sớm ngày mai, em đến tân phòng của mợ tân nương tử đòi tiền lì xì nhé!

Lục Lý Khiết sáu tuổi vui mừng gật đầu, nâng đòn gánh của kiện, bàn chân nhỏ xíu bước thật nhanh theo.

Lúc đến Phủ Học Cung thì trời đã tối đen, pháo đón dâu “lộp bộp, đùng đoàng” vang lên, pháo hoa rực rỡ, một mảng khói thuốc dày đặc bay ra, lúc này mùi thuốc pháo lại giống như một loại hương vị của sự vui mừng.

Trên mảnh đất trống rộng lớn ở giữa Đông Trương và Phủ Học Cung, có dựng lên mười cái chòi hóng mát, mỗi cái chòi che nắng bày tám bàn cỗ, những tân khách đến chúc mừng đã ngồi đầy sáu mươi bàn cỗ, đều đang trông chờ tân nương tử đến.

Trong những tân khách đến chúc mừng có Từ Thời Tiên tri phủ Thiệu Hưng và Lưu tri huyện của Sơn Âm cùng những quan lại cấp dưới, còn có những thân hào nông thôn trong vùng và những nhân vật có tiếng khác.

Chương 314: Động phòng hoa chúc (2).

Có thể nói những người tai to mặt lớn của huyện Sơn Âm đều đến chúc mừng, tham gia hôn lễ còn có hơn một trăm năm mươi sinh đồ, dường như hôn lễ náo nhiệt như vậy từ trước đến nay chưa có bao giờ.

Chú rể Trương Nguyên đang sắp xếp chỗ ngồi và tiếp đón tân khách, nghe thấy tiếng pháo vang thì biết rằng kiện hoa và đoàn đón dâu đã về, trong lòng có chút kích động, lập tức ra trước cửa nghênh đón.

Mười mấy người giúp việc ở Hàn Xã bắt đầu thắp nến trong đèn lồng, lập tức xung quanh sáng bừng lên. Những chiếc đèn lồng này đều là do Trương Đại và Trương Ngạc mang từ bên Tây Trương sang, đó là những chiếc đèn mà năm ngoái ở hội

đèn lồng bên Tây Trương đã chuẩn bị để đón tiếp thái giám đến xem, đèn đủ mọi sắc màu, tụ lại cùng một chỗ cực kỳ rực rỡ.

Một cỗ yên ngựa đặt ở cạnh bức tường trước cửa, kiệu hoa dừng lại ở trước cỗ yên ngựa đó. Trương Nguyên bước lên vái lạy ba cái, lúc ngẩng đầu lên đã nhìn thấy anh vợ Thương Chu Đức dắt Thương Đạm Nhiên từ trong kiệu hoa ra, đỡ Thương Đạm Nhiên bước qua chiếc yên ngựa đó, tục này gọi là “Bình an”.

Thương Chu Đức đặt bàn tay phải của Thương Đạm Nhiên lên tay Trương Nguyên, nói:

-Trương Giới Tử, huynh giao tiểu muội của huynh cho đệ, đệ phải trân trọng nó suốt đời suốt kiếp này.

Những tập tục trong hôn lễ ở Thiệu Hưng, khi nói lời chúc phúc nguyên bản là không có nói những lời như vậy, những lời này là những lời Thương Chu Đức tự nhiên mà thốt ra.

Trương Nguyên trình trọng gật đầu đáp lại:

-Nhị huynh, huynh yên tâm, đệ sẽ trân trọng Đạm Nhiên suốt đời suốt kiếp này, bọn đệ sẽ sống với nhau đến đầu bạc răng long.

Trên đầu Thương Đạm Nhiên che khăn voan đỏ thắm mà trời lại tối nên không nhìn rõ mọi thứ được, chỉ cảm giác được tay phải mình được nhị huynh cầm rồi đặt lên tay của một người khác, bàn tay kia nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay nàng, nghe thấy giọng nói của Trương Nguyên vang lên, giọng nói này đã một năm nay nàng chưa nghe thấy rồi, nhưng vẫn cảm thấy quen thuộc và ấm áp như trước.

“Giọng nói của Trương lang vẫn không có gì thay đổi, trầm ổn, thông thả làm cho người nghe cảm thấy an tâm”.

Sự bất an mơ hồ lúc trước của Thương Đạm Nhiên ngay tại thời khắc này đã bay mất. Nàng đã quyết định rồi, nàng đã được gả đến Trương gia. Trương Nguyên và nàng đã cùng nắm tay nhau, nàng chính là thê tử của Trương Nguyên.

Tân khách đến chúc mừng kéo ra ngoài cửa nhìn Trương Nguyên nắm tay tân nương tử đi vào. Người chủ trì hôn lễ đang chỉ dẫn, Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên uống

rượu hợp cần, sau đó tay dắt tay đi vào đại sảnh làm lễ. Giữa phòng có dán ba vì sao tượng trưng cho “phúc lộc thọ”, tiếng nhạc vang lên rộn rã. Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên hướng ra phía bên ngoài bái thiên địa, sau đó quay vào phía trong bái ba vì sao “phúc lộc thọ”, rồi đến hai vợ chồng giao bái.

Lúc này, Trương Thụy Dương dắt tay thê tử Lã thị đi ra, ngồi xuống chỗ ba vì sao “phúc lộc thọ”. Trương Nguyên cầm tay Thương Đạm Nhiên bái cao đường (cha mẹ). Trương mẫu Lã thị vui mừng đến nỗi cười hớn hở, kéo tay Thương Đạm Nhiên vuốt ve, cười tùm tùm nói nhỏ gì đó với Thương Đạm Nhiên, mà Thương Đạm Nhiên đầu đội khăn voan đỏ thỉnh thoảng gật đầu nói “vâng” một tiếng. Trương mẫu Lã thị đeo một đôi vòng tay khảm ngọc đeo vào cổ tay Thương Đạm Nhiên.

Người chủ trì hát “hoa chúc thi” sau đó tiến hành nghi lễ “Tân phúc trượng” do Trương Nhữ Lâm đóng giả làm Nam Cực Tiên Ông, dùng dây đỏ quấn quanh búi tóc cao của tân nương tử Thương Đạm Nhiên rồi nhẹ nhàng gỡ xuống năm cái, miệng thì nói:

-Hòa hợp êm thấm, hiếu thảo với với bậc bề trên, ngũ tử đăng khoa.

Những lời này đều là những lời chúc phúc.

Tiệc cưới bắt đầu, Trương Nguyên dẫn Thương Đạm Nhiên đi mời rượu tân khách, mời rượu khắp mười lán tổng cộng gần tám mươi bàn tiệc. Tuy rằng rượu chỉ là rượu gạo nhẹ không đến mức uống say, nhưng đi chào hỏi gần nửa canh giờ liền, Trương Nguyên thì không sao, nhưng còn Thương Đạm Nhiên đã cảm thấy đau chân rồi. Nàng đi giày cao nên cảm thấy không thoải mái, may là Thương Đạm Nhiên không bó chân, nếu không thì chắc chắn sẽ không chống đỡ được đến bây giờ, chứ đừng nói đến việc phải đi mời rượu gần tám mươi bàn tiệc liền.

Mười hai đứa trẻ là “đồng hỉ” lúc này đã được dặn dò từ trước, lập tức vây quanh chú rể Trương Nguyên và cô dâu mới Thương Đạm Nhiên đẩy về phía hậu viện, đó chính là vào động phòng.

-Chú rể, cô dâu vào động phòng.

Nhóm trẻ con vui vẻ kêu lên, đồng thời ra sức đẩy làm cho Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên đều có chút nghiêng ngã lão đảo, vội nói:

-Đừng đẩy quá nhanh, đi chậm thôi.

Thương Đạm Nhiên không kìm nổi bật cười ra tiếng.

Phòng của cô dâu chú rể được bố trí ở tầng hai Tây lầu. Lúc này cả tầng lầu đều được giăng đèn kết hoa, ánh đèn chiếu sáng rực. Đám trẻ “đồng hỉ” vui mừng đẩy cô dâu chú rể lên lầu, rồi từ phía sau chạy vọt lên phía trước lao vào phòng. Đợi đến khi Trương Nguyên nắm tay Thương Đạm Nhiên bước vào phòng, thì đám trẻ đã sớm leo lên chiếc giường khảm trai mạ vàng, lẫn lộn trên mặt giường rộng lớn vui đùa âm ỉ, chen chúc nhau thành một đồng rôi.

Trương Nguyên nhìn thấy Hoàng Tông Hi sáu tuổi cũng đùa nghịch rất vui vẻ, không khỏi mỉm cười, đưa trẻ Hoàng Tông Hi này bình thường nhìn qua có vẻ rất bình ổn, ít nói.

Náo loạn động phòng một trận xong, mười hai đứa trẻ này bị Vân Cẩm và bốn nha đầu khác túm lấy kéo ra ngoài. Vợ chồng hai cụ già đóng vai Lộc Tinh và Phúc Tinh đó mời chú rể Trương Nguyên và cô dâu Thương Đạm Nhiên ngồi ở cạnh giường, đưa cho hai người bảy viên bánh trôi nước nhỏ, cái này gọi là “thất tử bảo đoàn viên” (bảy viên bánh tượng trưng cho sự đoàn viên).

Một người đem hai sợi dây buộc thắt lưng màu đỏ dài ngắn như nhau đưa cho Trương Nguyên. Trương Nguyên khều khăn voan trên đầu Thương Đạm Nhiên xuống, rồi ném lên nóc giường, hai cụ già lập tức nhanh nhẹn buông rèm cửa xuống và rời khỏi phòng, đồng thời khóa cửa bên ngoài lại.

Trương Nguyên vừa dùng cam giá (một cây gậy dùng để lật khăn đội đầu của cô dâu) khều khăn voan đỏ che mặt và vòng hoa đội đầu (hay còn gọi là mũ phượng) của Thương Đạm Nhiên xuống, còn chưa kịp ngắm nhìn dung nhan của Đạm Nhiên thì ánh sáng vụt tắt, xung quanh tối sầm lại, màn lụa đỏ ở hai bên thành giường được buông xuống, hai cụ già nhanh chóng lui ra, nghe thấy tiếng kim loại va chạm vào nhau, cửa bị khóa lại từ bên ngoài.

Trương Nguyên ngạc nhiên, hắn không biết vòn có cái phong tục này, khóa trái cửa là có ý gì đây?

Lúc quay sang nhìn Thương Đạm Nhiên, thấy nàng dùng một tay vén chuỗi ngọc trên trán lên, mắt ánh lên sự trong suốt, dịu dàng nhìn hắn. Vẻ mặt vừa xấu hổ vừa vui mừng, sắc mặt rạng rỡ giống như ánh trăng, lông mày màu đen thẫm, môi màu hồng nhuận.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Ồ, hóa ra là họ sợ tân nương tử chạy trốn, cho nên mới khóa trái cửa lại.

Thương Đạm Nhiên vốn muốn nói là “sợ chú rể chạy trốn”, nhưng lại xấu hổ nói:

-Sao phải chạy trốn chứ.

Trương Nguyên ngồi xuống bên cạnh Thương Đạm Nhiên, cầm tay nàng muốn nói chuyện với nàng nhưng lại nghe thấy tiếng bước chân ngăn bước trên hành lang, sau đó vang lên tiếng gõ cửa, một giọng nói vang lên:

-Trương thế thúc, tân nương tử xin mở cửa ra.

Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên ngơ ngác nhìn nhau, lại nghe được thanh âm của Vân Cẩm và mấy người tỷ nữ kia:

-Hả, đứa trẻ “hỉ đồng” này quay lại đây làm gì vậy!

-Đừng gõ cửa, đừng gõ cửa.

Thanh âm của đứa trẻ kia lại vang lên:

-Tiền lì xì của em bị rơi ở trong phòng rồi, là bị rơi khi nào động phòng lúc nãy đấy ạ.

Trương Nguyên nghe ra đây là giọng nói của Hoàng Tông Hi. Đứa trẻ này thật là to gan, một mình quay trở lại tìm tiền lì xì, vội hỏi:

-Tông Hi chờ một chút, thúc thúc sẽ tìm hộ cháu.

Hoàng Tông Hi đứng ngoài cửa đáp:

-Làm phiền Thế thúc rồi.

Thương Đạm Nhiên tháo chuỗi ngọc trên trán xuống, cùng Trương Nguyên tìm râu tiên lỉ xì ở trên mặt giường lớn, rất nhanh đã nhìn thấy râu tiên đỏ ở bên cạnh gối. Trương Nguyên đưa râu tiên mừng qua khe cửa, Hoàng Tông Hi luôn miệng nói cảm ơn:

-Đa tạ Thế thúc, đa tạ Thế thúc!

Sau đó hết sức vui mừng đi xuống lầu. Trương Nguyên nghe thấy tiếng của hai cụ già nói rằng:

-Cho người xuống dưới lầu trông coi, không được cho bọn nhỏ lên lên đây quấy rầy tân lang tân nương động phòng nữa.

Hành lang yên tĩnh trở lại, Trương Nguyên quay trở về giường cưới, màn lụa đỏ buông xuống, hấn vén trướng lên đi vào. Thương Đạm Nhiên đã ngồi ngay ngắn ở thành giường, búi tóc cao ngất, áo cưới đỏ tươi diễm lệ, mắt ngọc mây ngai, ngượng ngừng động lòng người. Trương Nguyên kéo tay nàng nói:

-Đạm Nhiên, để ta ngắm nàng kỹ một chút nhé!

Nhẹ nhàng kéo một cái, Thương Đạm Nhiên liền uyển chuyển đứng lên, váy cưới đỏ được thêu dệt rất tinh xảo, giản dị nhưng vẫn quý phái. Bộ quần áo cưới này đã tồn tại từ thời nhà Hán, kiều dáng ôm sát thân mình. Cô gái nào đáng người thanh tú, thướt tha, mềm mại mặc vào thì càng xinh đẹp mỹ lệ hơn.

Trương Nguyên nói:

-Đạm Nhiên thật đẹp, một năm nay vóc người cũng cao lớn lên không ít.

Thương Đạm Nhiên không kìm nổi khẽ cười, nhẹ nhàng cử động bàn chân, vươn bàn chân phải ra khỏi gấu váy, nói:

-Cao hơn là do thiếp đi giày cao đấy.

Lại nói:

-Trương lang mới thật sự cao hơn rất nhiều.

Trương Nguyên vừa nhìn thấy đôi giày cao kia, vội đỡ Thương Đạm Nhiên ngồi xuống, nói:

-Đi đôi giày này chắc không dễ chịu chút nào phải không?

Thương Đạm Nhiên nói:

-Không sao.

Trương Nguyên nói:

-Cởi giày ra, lên giường đi.

Hai gò má Thương Đạm Nhiên ửng hồng, cúi thấp đầu đáp một tiếng, cởi giày lên giường, ngồi sát vào bên trong, vừa thẹn thùng lại vừa lo lắng, không dám ngẩng đầu. Nghe thấy tiếng động, Trương Nguyên cũng đã lên giường, Thương Đạm Nhiên ngẩng đầu nhìn một chút, lại vội vàng cúi đầu xuống, tim đập thành thịch.

Chương 314: Động phòng hoa chúc (3).

Thiếu

Chương 315: Cầu độc mộc (1).

Từ miếu Thành Hoàng ở Long Sơn trở về Đông Trương thì đã sắp trưa rồi. Trương Thụy Dương và Trương mẫu Lã thị lại dẫn đôi vợ chồng trẻ đến từ đường của dòng họ để tế bái. Cho đến tận lúc này, Thương Đạm Nhiên mới chính thức được xem là người của nhà họ Trương ở Sơn Âm, được nhập tên vào gia phả nhà họ Trương. Quay trở lại tòa nhà ở phía bên trong,

Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên lại bái lạy ba sao Phúc Lộc Thọ lần nữa. Sau đó cô dâu mới dâng trà và hành lễ với bố mẹ chồng. hai người hầu nam và bốn tỳ nữ mà Thương Đạm Nhiên mang theo làm của hồi môn lúc này cũng tiến lên phía trước bái kiến Trương Thụy Dương và Trương mẫu Lã thị, lúc này Trương Thụy Dương và Trương mẫu sẽ thưởng tiền cho họ. Tiếp đó là những người hầu trong nhà như Thạch Song, Mục Chân Chân, Lai Phúc, Thỏ Đình đến bái kiến thiếu phu nhân Thương Đạm Nhiên, Thương Đạm Nhiên cũng đưa cho họ tiền làm lễ gặp mặt. Đợi đến lúc Mục Chân Chân đến bái kiến, Thương Đạm Nhiên tự mình nâng dậy, để nàng đứng bên cạnh mình, để bày tỏ sự thân thiết.

Hôm sau, Trương Nguyên lại cùng Thương Đạm Nhiên đến thăm hỏi những bậc bề trên của Đông Trương và Tây Trương.

Ngày tiếp theo, ngày thứ ba sau khi cưới chính là ngày lại mặt. Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên về Thương phủ ở Hội Kê, tiếp đón và ra mắt những người trong họ tộc của Thương thị, sau đó sẽ trở về Sơn Âm ngay trong ngày chứ không được ở lại Thương phủ qua đêm, tập tục trong hôn nhân ở Thiệu Hưng là vậy.

Trương Nguyên không thích cái đồng hồ báo thức làm bằng gỗ mun được mạ bạc một chút nào, bởi tiếng của nó trong đêm vang lên lạnh lạnh hết sức dọa người. Nên lúc bố trí sắp xếp tân phòng đã mang chiếc đồng hồ báo thức đó xuống thư phòng ở dưới lầu. Cuộc sống sinh hoạt hàng ngày vẫn dựa theo những hồi chuông được vọng tới từ gác chuông ở Thành Nam. Tiếng chuông lúc sáng sớm vang lên thì thức dậy, rửa mặt làm vệ sinh cá nhân xong thì cũng xấp xỉ sáu giờ sáng. Ban đêm, khi nghe được tiếng chuông thì thu dọn sách vở bút nghiêng rồi lên giường ngủ, lúc đó đồng hồ báo thức dưới lầu cũng vừa hay điểm mười giờ đêm. Những nho sinh nhìn ngắm đồng hồ báo thức không phải để xem giờ mà là chiêm ngưỡng hiếu kỳ với sự tinh xảo của máy móc thời.

Sáng sớm ngày thứ tư sau khi cưới, tức là sau ngày Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên về Hội Kê làm lễ lại mặt, trời mới tờ mờ sáng, Mục Chân Chân đã thức dậy, bưng một ngọn đèn để cao bằng sứ màu trắng đến thư phòng, vặn đồng hồ báo thức chạy chậm lại mười lăm phút. Đang lau án thư thì nghe

thấy tiếng bước chân vang lên, vội vàng quay đầu lại, nhìn thấy Trương Nguyên chân đi giày bước vào, tóc vẫn còn rối bù, rõ ràng còn chưa có rửa mặt chải đầu.

Mục Chân Chân vén áo thi lễ, nói:

-Thiếu gia, chào buổi sáng!

Thời gian thực ra vẫn còn rất sớm, tiếng chuông buổi sáng còn chưa vang lên, đồng hồ báo giờ hiển thị thời gian là năm giờ ba mươi phút.

Trương Nguyên gật đầu một cái, nói:

-Chân Chân, nhanh mài mực cho ta.

Vừa nói vừa tìm kiếm gì đó trên thư án.

Trời còn chưa sáng hẳn, trong thư phòng vẫn còn mờ tối, Mục Chân Chân cầm cây đèn sứ trắng đến gần hơn một chút, hỏi:

-Thiếu gia tìm cái gì vậy?

Trương Nguyên nói:

-Ta phải đọc và sửa chữa mười bài văn bát cổ của Đỗ Định Phương. Mấy ngày nay bận quá tí nữa thì quên mất. Quản gia của Đỗ gia hôm nay phải về rồi, không làm ngay thì không kịp đưa cho ông ấy.

-Thiếu gia, có phải cái này hay không?

Mục Chân Chân lấy xuống một tập mười cuốn văn bát cổ từ trên giá sách.

Trương Nguyên lật qua xem một chút, vui mừng nói:

-Đúng rồi!

Tán dương một câu:

-Vẫn là Chân Chân chu đáo cẩn thận nhất.

Trên mặt Mục Chân Chân hàm chứa ý cười, rót thêm nước vào nghiền mực, cầm lấy thỏi mực nhẹ nhàng mài theo từng nhịp đều đều, thỉnh thoảng liếc mắt nhìn Thiếu gia một cái. Thiếu gia đang xem tập văn bát cổ của Đỗ Định Phương, rất nhanh đã đọc xong một tờ rồi tiếp tục lật sang một tờ khác.

Không đến nửa khắc, mười bài văn bát cổ đã được đọc xong.
Trương Nguyên đứng lên nói:

-Ta đi rửa mặt trước đã.

Có thể dùng thời gian rửa mặt để nghỉ ngơi một chút xem, nên phê chữa mười bài văn bát cổ của Đỗ Định Phương này như thế nào. Đợi đến khi hấn rửa mặt trở về, Mục Chân Chân đã mài xong xuôi một nghiên mực rồi, mùi mực tỏa ra thơm ngát cả căn phòng.

Trương Nguyên trải một tờ giấy làm bằng tre trúc Duyên Sơn ra mặt bàn, viết thư cho Đỗ Định Phương. Mục Chân Chân đứng ở phía sau hấn, dùng cây lược được làm từ gỗ cây hoàng dương chải đầu cho hấn, động tác hết sức nhẹ nhàng mềm mại để không ảnh hưởng đến Thiếu gia đang viết, động tác ẩn chứa rất nhiều tình cảm. Bỗng nhiên Mục Chân Chân ngẩng đầu, nhìn thấy Thiếu phu nhân Thương Đạm Nhiên đang đứng cạnh cửa thư phòng, khẽ mỉm cười.

Thương Đạm Nhiên đã đứng đấy yên lặng nhìn một lúc lâu rồi. Trương Nguyên đang chuyên chú viết thư, Mục Chân Chân chải đầu búi tóc cho Trương Nguyên, ánh mắt ẩn chứa đầy tình cảm, tất cả suy nghĩ đều đặt trên người Trương Nguyên, hai người cũng không hề chú ý đến nàng đã đứng ở đây.

-Chào Thiếu phu nhân!

Mục Chân Chân nhanh chóng tiến lên phía trước thi lễ, trong lòng có chút bất an.

Trương Nguyên ngẩng đầu nói:

-Đạm Nhiên nàng cũng dậy rồi à.

Sau đó lại cúi xuống tiếp tục viết thư.

Thương Đạm Nhiên bước vào thư phòng, mỉm cười với Mục Chân Chân, hỏi Trương Nguyên:

-Chàng có việc gì gấp à?

Trương Nguyên nói:

-Có một học sinh người Côn Sơn muốn ta đọc và cho ý kiến về văn bát cổ của anh ta. Hai người hầu của anh ấy đã đến đây

được nửa tháng rồi. Hôm qua có rất nhiều khách ở xa đến chào từ biệt ta để ra về, còn hai người hầu của Đỗ phủ này thì lại đứng ở một bên vò đầu, ha ha.

Thương Đạm Nhiên bước sát vào nhìn một chút, tờ giấy làm bằng tre trúc đã viết được hơn một nửa rồi, chữ tiểu Khải ngay ngắn rõ ràng. Trương lang luôn luôn làm việc rất nghiêm túc, không qua quýt lấy lệ.

Thương Đạm Nhiên nói với Mục Chân Chân:

-Ta đi sai Vân Cẩm cầm khăn vuông xuống cho Trương lang.

Sau đó xoay người đi ra ngoài, chậm rãi bước lên lầu, đối với cảnh tượng Mục Chân Chân hầu hạ Trương Nguyên một cách ôn nhu mà mình vừa nhìn thấy cũng không cảm thấy mâu thuẫn, thậm chí:

“Chân Chân hầu hạ Trương lang đã nhiều năm rồi. Lúc nào Trương Nguyên vui mừng, lúc nào bực tức thì Chân Chân là người hiểu rõ hơn ai hết. Cô gái này hiền lành chất phác, mình phải đối xử tử tế với cô ấy. Điều này cũng thể hiện sự khoan dung độ lượng của mình.”

Nghĩ đến đây Thương Đạm Nhiên không khỏi nghĩ đến Vương Vi. Người nữ lang đó quá thông minh, để thư lại rồi ra đi, lấy lui để tiến. Điều đó làm cho tình cảm của Trương Lang đối với cô ấy càng tăng lên. Sau này Vương Vi vẫn là muốn làm người của Trương gia rồi.

Thương Đạm Nhiên lắc lắc đầu, không nên nghĩ nhiều đến những cái này. Vừa mới tổ chức hôn lễ xong, Trương Lang rất tốt với nàng, bố mẹ chồng cũng rất hiền lành tốt bụng, nàng không có gì không vừa lòng cả.

Trong thư phòng, Trương Nguyên dùng hơn một canh giờ để viết cho Đỗ Định Phương và Đỗ Tùng một bức thư. Bức thư gửi cho Đỗ Tùng là để chúc mừng ông ấy được khôi phục chức Tham tướng, lại lấy giọng điệu bàn bạc để phân tích tình hình ở Liêu Đông, nói rằng Đỗ Tùng sẽ vì việc dân tộc Nữ Chân ở Kiến Châu đe dọa nước Đại Minh mà được lên chức. Chiến đấu với bộ tộc Nữ Chân ở Kiến Châu cố nhiên là một cơ hội tốt để lập công, nhưng đồng thời cũng là một việc hết sức nguy hiểm. Đương nhiên Trương Nguyên không thể nói đến

việc Đỗ Tùng chết trận ở Tát Nhĩ Hử vào năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bảy. Trong lá thư này chỉ nhắc nhở và đưa ra ý kiến cho Đỗ Tùng. Có một số việc rất nhanh sẽ biết được kết quả thông qua sự kiểm chứng, việc này sẽ làm cho trong lòng Đỗ Tùng cảm thấy Trương Nguyên phân tích tình hình rất cặn kẽ, liệu sự như thần, ấn tượng này của Đỗ Tùng về Trương Nguyên rất quan trọng.

Mục Chân Chân đưa lá thư mà Trương Nguyên đã viết xong cho phụ thân mình Mục Kính Nham. Trương Nguyên giao cả ba phong thư cho hai người hầu của Đỗ gia, thưởng cho hai người hầu đó một ít tiền, rồi sai Lai Phúc đưa bọn họ lên thuyền.

Khách đến chúc mừng hôn lễ hôm nay rất nhiều người cáo từ Trương Nguyên để ra về. Ngoài mấy người Dương Thạch Hương, Hồng Đạo Thái ở Thanh Phổ muốn ở lại hai ngày nữa đợi vợ chồng Lục Thao để cùng về ra, thì còn lại những đồng nghiệp ở Hàn Xã hầu như đều cáo từ ra về hết. Phạm Văn Nhược, Phùng Mộng Long, Văn Chấn Mạnh, Tiêu Nhuận Sinh... bọn họ đều đã đến Sơn Âm được nửa tháng rồi, hàng ngày mấy người bạn tri kỉ cùng nhau họp mặt, tranh luận với nhau về văn chương, giờ đây cảm thấy học thức có tiến bộ lên rất nhiều, cho nên khi phải cáo biệt ra về, cảm thấy lưu luyến không muốn rời cũng là lẽ đương nhiên.

Giờ Ngọ ngày hôm đó, Hoàng Tôn Tổ dẫn theo Hoàng Tông Hi cũng đến chào từ biệt Trương Nguyên. Mấy ngày này Hoàng Tông Hi với huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết, cùng nhau đi chơi, cùng nhau học bài. Hoàng Tông Hi và Lý Khiết bằng tuổi nhau, đều sáu tuổi, cũng đã có thể ngâm nga vài bài thơ, hơn nữa còn có thể nói về những đạo lý trong Tứ thư. Không phải chỉ là học bằng cách học thuộc lòng để nhớ, mà Lý Khiết mới biết “Chi vô”, Lý Thuần tám tuổi vừa học xong “Tam tự kinh” và “Bách gia tính”, không thể bì kịp với Hoàng Tông Hi. Có Hoàng Tông Hi ở đây thì hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết cũng chịu khó học tập hơn rõ rệt.

Nghe nói Hoàng Tông Hi phải về nhà, hai huynh đệ Lý Khiết, Lý Thuần khóc lớn không ngừng, đi cùng với cậu Trương Nguyên tiễn cha con Hoàng Tông Hi lên thuyền. Hoàng Tông Hi nhìn thấy hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết khóc như vậy

liền khóc theo, tình cảm của trẻ con luôn là thứ tình cảm thuần khiết và chân thành tha thiết nhất.

Chương 316: Cầu độc mộc (1).

Hoàng Tôn Tổ thấy Trương Nguyên rất yêu quý con trai mình Hoàng Tông Hi, trước khi chia tay cười nói:

-Giới Tử hiền đệ, đợi khuyến tử lớn hơn chút nữa thì cho nó nhận đệ làm thầy đi theo đệ đọc sách, học cùng với hai vị tiểu công tử Lục gia đây nhé!

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Đệ làm gì có thời gian dạy học. Mai này Hoàng Tông Hi sẽ trở thành đệ tử của Lưu Tông Chu. Lưu Tông Chu tiên sinh cũng sắp cáo quan về rồi. Tính tình Lưu Tông Chu tiên sinh rất thẳng thắn, bướng bỉnh. Người như vậy không thích hợp để làm quan, chỉ thích hợp để dạy học thôi.

Trương Nguyên cười nói:

-Được đấy, được đấy. Nhưng không biết đệ có phúc phận được đến Dư Diêu làm quan không nữa.

Ngày mười bảy tháng tư, đoàn người Dương Thạch Hương, Lục Thao, Trương Nhược Hi dẫn theo Lý Thuần và Lý Khiết còn sáu tên người hầu rời khỏi Sơn Âm. Chi nhánh cửa hàng Thịnh Mỹ ở Sơn Âm đã tìm được đại điểm để mở chi nhánh rồi, chỗ đó ngay bên cạnh cầu Vụ Lộ, cách hiệu thuốc bắc Lỗ Vân Cốc mấy gian hàng. Trương Nhược Hi để Lục Đại Hữu ở lại để xử lý và lo liệu mọi việc, tiền bạc thì do chương quản Y Đình quản lý. Tơ lụa, vải vóc sắp hết cũng đã chở bằng thuyền từ Thanh Phổ đến đây rồi. Vẫn như cũ dùng cách của Trương Nguyên đó là phân chia lợi nhuận cho công nhân may quần áo để mở rộng nguồn tiêu thụ. Nếu cửa hàng kinh doanh ở Sơn Âm này thu được lợi nhuận thì sẽ tiếp tục mở một chi nhánh nữa ở Hàng Châu. Như vậy thì Hàng Châu sẽ là điểm chung chuyển hàng hóa từ Thanh Phổ đến Sơn Âm, sẽ thuận tiện hơn rất nhiều.

Trương Nguyên viết thư cho Vương Vi, nhờ tử tử Trương Nhược Hi mang đến giao cho Vương Vi. Trương Nhược Hi nói:

-Khi nào về đến Thanh Phổ, tử sẽ giao lá thư này cho cô ấy. Để yên tâm đi, tử tử sẽ chăm sóc cô ấy giúp đỡ.

Trương Nguyên cười “hắc hắc”, chấp tay nói:

-Cảm ơn tử tử!

Trương Nhược Hi dặn dò:

-Đệ hãy chuẩn bị tốt cho kì thi hương đi, đừng để bị phân tâm. Đệ là Hàn Xã Xã thủ, mọi người đều chú ý quan tâm đến đệ đây.

Nghe tử tử nói như vậy, Trương Nguyên thực sự cảm thấy áp lực rất lớn. Hiện nay hắn bình luận phê bình văn bát cổ, tham gia vào những việc chính trị, làm chủ của Hàn Xã, danh tiếng vang xa. Mà kì thi hương đang ở trước mắt rồi, đây chính là một cửa ải lớn mà hắn cần phải vượt qua. Nếu hắn thi trượt, danh tiếng tất nhiên sẽ bị tiêu tan hết. Vì thế kì thi hương này hắn chỉ có thể đỗ chứ không được phép trượt. Quả thật là hắn không có đường để lui nữa. Trong kì thi hương thì tỷ lệ thi đỗ ước chừng khoảng ba mươi người mới có một người đỗ. Kì thi này không phải là người cứ làm văn bát cổ giỏi là nhất định có thể thi đỗ mà trong đó còn rất nhiều biến cố không lường trước được, hắn nhất định phải chuẩn bị thật cẩn thận, tận lực loại trừ những nhân tố bất lợi cho mình.

Dương Thạch Hương từ Thanh Phổ mang đến sách “Tiêu thị bút thừa”(bút tích của Tiêu thị) và “Cảnh Thế Thông ngôn”(lời nói của Cảnh Thế Thông), cùng với Trương Nguyên bình luận về hơn ba nghìn tập văn bát cổ, được bốn trăm hai mươi lượng bạc, đem số bạc đó mua lại cửa hiệu sách ở ngã tư đường Phủ Học Cung, hiệu sách này đã có từ lâu, cũng giống như cửa hiệu Thịnh Mỹ. Nhà in Hàn Xã cũng mở một tiệm sách ở thị trấn Đại Thành-Giang Nam.

Một đoàn người thân bạn hữu cuối cùng rời khỏi Sơn Âm, Trương Nguyên không phải tất bật đi xã giao nữa, cuối cùng cũng được yên tĩnh rồi. Từ bây giờ còn cách kì thi hương Hàng Châu được tổ chức vào tháng tám còn không đến bốn

tháng nữa. Những quyển sách bắt buộc phải đọc khi dự thi là “Thuyết uyên”, “Đại học diễn nghĩa”. “Lịch đại danh thần tấu nghị”, “Ngự chế đại cáo”. Tất cả sách này Trương Nguyên đều đọc hết rồi, giờ thì chỉ cần tiếp tục dùi mài kinh sử, sưu tập đề thi hương những năm gần đây ở Chiết Giang, Trục Lệ và ở Kinh thành để tham khảo. Kỳ thi hương ở ba nơi này là có tính tiêu biểu và điển hình nhất.

Bắt đầu từ ngày hai mươi tháng tư, Trương Nguyên đóng cửa không ra ngoài mà chỉ ở lầu gỗ bên cạnh sông Đầu Lao đọc sách, viết văn. Đương nhiên, mỗi buổi sáng sớm và chiều tối thì dành để tập thể dục, tập bắn tên. Những việc này thì chưa bao giờ bị gián đoạn cả.

Thương Đạm Nhiên giúp đỡ Trương mầu quản lý việc nhà. Vẫn duy trì những thói quen sinh hoạt như lúc còn ở Hội Kê như: đọc sách, vẽ tranh, đá cầu... Có Trương Nguyên bên cạnh, trong lòng cũng tràn đầy hạnh phúc, mỗi buổi sáng sớm đều đi học Thái Cực Quyền cùng với Trương Nguyên, vì Trương Nguyên mà đọc sách, tay nắm tay, mắt liếc mắt, hết sức ân ái ngọt ngào.

Chớp mắt đã đến mùng một tháng năm, thuyền rồng ở bên kia sông Phủ đi lại đánh trống “tùng tùng tùng”. Buổi sáng ngày hôm đó, Trương Nguyên đang ở trên lầu gỗ nghe Thương Đạm Nhiên đọc bài thi của trạng nguyên Từ Quang Khải, đó là cuốn “Thuần chi cư thâm sơn chi trung” (Vua Thuần ở trong núi sâu), chợt nghe thấy tiếng Trương Ngạc trên cây cầu đá hình vòm lớn tiếng gọi mình:

-Giới Tử, Giới Tử! Kính phượng vừa cho người tới báo rằng, chiếc kính thiên lý đã chế tạo thành công, đệ cùng ta đến đó xem đi.

Thương Đạm Nhiên thản nhiên cười, buông quyển sách xuống nói:

-Trương lang đi thôi, hôm nay nghỉ ngơi một ngày. Mười ngày học cũng phải có một ngày nghỉ ngơi chứ!

Trương Nguyên dẫn theo Vũ Lăng đến bên sông. Trương Ngạc vui mừng chào đón, nói:

-Giới Tử, cả ngày đệ đều ân ân ái ái với thê tử. Đại huynh cũng thế, gần như là đóng cửa vất vả đọc sách suốt ngày.

Trương Nguyên cười nói:

-Không phải tam huynh cũng suốt ngày ân ái với thê tử rất ít khi đi ra ngoài đây sao. Đúng rồi, Lục Mai chắc cũng sắp sinh rồi phải không? Phải chúc mừng Tam huynh rồi.

Trương Ngạc đối với việc mình sắp làm cha rất ngượng ngùng xấu hổ, vì thế liền nói lảng đi:

-Ta là không có người chơi cùng, lại sợ Tổ phụ mắng. Đi, đi đến Kính phường thôi.

Kính phường ban đầu là một tòa nhà ba gian của người dân. Thợ làm kính thủ công, người học nghề, người chế tạo kính đều ở chung một chỗ. Đầu năm Trương Nguyên bàn bạc với Trương Ngạc, bỏ ra năm trăm lượng bạc, mua một ngôi nhà dân bên cạnh làm nơi cho thợ thủ công làm kính, cho người học nghề, người chế tạo kính. Còn toàn bộ tòa nhà ở lúc trước thì dùng để làm xưởng sản xuất chế tạo kính. Hai người thợ làm kính được mời từ Hàng Châu đến lúc trước, giờ đây đã chiêu mộ thêm mười đệ tử ở Sơn Âm để truyền nghề. Theo cách sắp xếp của Trương Nguyên thì mỗi người chỉ học một khâu trong toàn bộ quá trình chế tạo kính. Như vậy vừa đơn giản, vừa nhanh chóng có thể ra nghề được, tăng thêm hiệu suất và chất lượng chế tạo sản xuất kính lên rất nhiều lần.

Cạnh miếu Quan Vương bên kia có một người thợ thủ công trẻ tuổi chuyên chế tạo các đồ khí cụ bằng đồng, người đó tên là Cam Luân. Y là một người thông minh, hiếu học, tay nghề tinh xảo. Được một người ở Tô Châu xui khiến, Cam Luân bắt trước chế tạo ra loại lư đồng giống hệt lư đồng Tuyên Đức, từ màu sắc, hình thức đến chữ khắc trên đó đều bị làm giả, chỉ có loại giấy màu Tàng Kinh kia mới có thể làm ra được loại lư đồng Tuyên Đức thượng đẳng đó.

Những chiếc lư đồng được người ở Tô Châu đó giả làm đồ cổ để đem bán. Một cái lư có tai cầm được bán với giá mười lăm lượng bạc, một chiếc lư nhỏ thì bán được hai mươi đồng bạc. Nào biết được ở Sơn Âm nhiều người biết thương thức tinh tế đến vậy, bị phát hiện là đồ giả, người Tô Châu đó chạy trốn suốt đêm. Máy người thân hào nông thôn yêu thích đồ cổ mua

phải đồ giả liền đến bắt Cam Luân phải bồi thường bạc. Cam Luân phải quỳ xuống đất cầu xin, nói rằng mình chế tạo ra một cái lư đồng chỉ được có một lượng ba bạc, làm gì có bạc mà bồi thường. Mấy người thân hào nông thôn đó liền kêu Lưu Bồ đầu của huyện nha đến bắt Cam Luân đến quan phủ để xét xử. Cam Luân và mẹ của y sợ đến mức khóc lớn.

Trương Ngạc đang đi dạo nhìn thấy chuyện đó bèn hỏi tri huyện ngọn nguồn câu chuyện. Trương Ngạc bỗng nhiên nghĩ đến kính phùng Hàn Xã đang thiếu một người thợ thủ công chế tạo đồ đồng, vì thế liền bỏ tiền ra bồi thường cho mấy thân hào nông thôn thay cho Cam Luân, sau đó mang Cam Luân về kính phùng Hàn Xã làm người chế tạo kính viễn vọng bằng đồng loại có thể kéo ra ẩn vào được. Quả nhiên là quyết định sáng suốt, tên Cam Luân này biết chữ, lại chịu khó học hỏi, rất nhanh đã nắm vững nguyên lý chế tạo kính viễn vọng. Cuối cùng quy trình sản xuất và lắp ráp kính viễn vọng đều do Cam Luân chỉ huy.

-Tam thiếu gia, Giới Tử tướng công!

Cam Luân chấp tay trước ngực thi lễ, người học trò đứng bên cạnh y lấy ra một chiếc kính viễn vọng từ chiếc hộp gỗ đang cầm trong tay, cung kính đưa cho Trương Ngạc nói:

-Đây là chiếc kính mới nhất có thể nhìn xa vạn dặm, nhìn rõ hơn loại kính chế tạo từ năm trước nhiều, tam thiếu gia thử đi sẽ biết!

Trương Ngạc tiếp nhận chiếc kính viễn vọng bằng đồng trắng, vặn ra co vào, độ co duỗi không tồi, kính nhìn cũng rất là tinh xảo. Trương Ngạc liền đi đến bên cạnh cửa sổ, dùng kính viễn vọng nhìn ra gác chuông cách đó một dặm, bỗng nhiên “ha” một tiếng, vừa cười vừa tiếp tục nhìn, cũng không biết là nhìn thấy việc gì thú vị nữa.

-Giới Tử, người xem, gác chuông bên kia, đám trẻ con đó cũng không sợ ngã chết hả!

Trương Ngạc đưa kính viễn vọng cho Trương Nguyên, cười không ngừng.

Trương Nguyên cầm lấy kính viễn vọng nhìn một chút, thấu kính trong suốt, tay nghề mài thấu kính của thợ thủ công quả

thật tiến bộ rất nhiều. Trương Ngạc điều chỉnh tiêu cự cũng rất hợp lý, gác chuông cách đây một dặm nhìn cứ như là gác chuông đó chỉ ở ngay trên đường phố cách đây có hai trượng vậy.

Chương 317: Đồ vật yêu thích.

Đặc biệt hơn là ngay cả chữ lớn khắc trên chiếc chuông đồng đều có thể nhìn thấy rõ ràng, có thể phân biệt được là chữ gì. Ha, ha có năm đứa trẻ con đang đứng ở lan can dưới mái hiên của gác chuông để đi tiêu, ánh nắng chiếu lên nước tiểu tạo nên một ánh sáng giống cầu vồng.

Trương Nguyên cười nói:

-Tam huynh vận khí tốt, luôn có thể chứng kiến được những chuyện thú vị.

Nhớ đến năm trước dùng kính viễn vọng nhìn thấy Diêu Phục cùng với vợ của người cháu ngoại Dương Thượng Nguyên đang dùng dằng muốn thông dâm. Trương Ngạc cười ha ha nói:

-Kính viễn vọng này không tệ, không khác mấy so với chiếc kính viễn vọng mà ta mua ở Macao.

Rồi sai Năng Trụ mang chiếc kính viễn vọng bằng đồng đến để so sánh kĩ càng xem. Kính viễn vọng bằng đồng trắng do kính phường Hàn Xã chế tác có độ rõ nét không kém gì kính viễn vọng bằng đồng thau của phương Tây.

Trương Nguyên cũng cầm lấy hai chiếc kính quan sát so sánh một hồi, độ rõ nét không khác nhau là mấy, nhưng khả năng thay đổi tiêu cự của kính viễn vọng bằng đồng thau hơi lớn một chút, tiêu cự hẳn là mười hai lần, còn kính viễn vọng bằng đồng trắng do kính phường Hàn Xã chế tạo ước chừng là khoảng mười lần. Trương Nguyên nghe thấy một người thợ thủ công thở dài một tiếng:

-Đáng tiếc đã muộn mấy ngày.

Trương Ngạc đã sớm quên lời hứa hẹn đó, nhưng Trương Nguyên vẫn còn nhớ rõ, nói với ba người thợ kính thủ công:

-Ngày hai mươi sáu tháng tư năm ngoái, ta và tam huynh đã từng hứa nếu trong vòng một năm mà kính phường có thể chế tạo ra loại kính viễn vọng giống với kính viễn vọng của phường Tây thì sẽ thưởng cho ba người các người mỗi người bốn mươi lượng bạc. Nếu có thể chế tạo thành công trước mười ngày so với hạn định thì sẽ thưởng thêm cho mỗi người một lượng bạc. Hôm nay là ngày mùng một tháng năm, tuy chậm hơn mấy ngày so với ước định nhưng chiếc kính viễn vọng này thật sự không tồi, vì thế tiền thưởng của các người sẽ không thiếu một phân.

Ba người thợ kính thủ công mừng rỡ, luôn miệng nói tạ ơn. Đối với một gia đình nhỏ mà nói thì bốn mươi lượng bạc chính là một khoản tiền lớn, số tiền đó có thể mua một ngôi nhà có khoảng sân rộng ở vùng ngoại thành Sơn Âm.

Trương Ngạc vò đầu nói:

-Đúng rồi, ta đã quên mất. Đúng là đáng thưởng.

Trương Nguyên nói:

-Thưởng cho Am Luân mười lạng bạc, còn lại mỗi người thợ học việc thưởng mỗi người ba lạng. Do ba vị thợ cả của kính phường làm chủ, chịu khó cần mẫn làm việc nên thưởng mỗi người ba lạng bạc.

Cả đám người học việc vô cùng vui vẻ, đều ríu rít nói lời cảm tạ. Những người thợ học nghề ở kính phường ngoài trừ được nuôi cơm ra, mỗi tháng chỉ được nhận hai lạng bạc tiền công, có thể được thưởng đến một lượng bạc cũng đã rất vui mừng rồi.

Trương Nguyên giơ chiếc kính viễn vọng bằng đồng trắng trên tay lên, nói:

-Khả năng nhìn xa của chiếc kính viễn vọng này vẫn còn kém hơn một chút so với kính viễn vọng của người phường Tây. Cách thức chế tạo kính các người đều đã biết, ta cho các người năm tháng nữa. Trước tháng mười, nếu có thể chế tạo ra loại kính viễn vọng nhìn được xa giống như phường Tây hoặc tốt hơn của phường Tây thì ta sẽ thưởng cho ba vị sư phụ chế tạo

kính và Cam Luân mỗi người bốn mươi lạng bạc nữa, còn lại những học đồ khác cũng sẽ có thưởng.

Sở dĩ ước định trước tháng mười là vì nếu hấn thi đỗ kì thi hương thì đầu tháng mười sẽ phải vào kinh thành để chuẩn bị cho kì thi vào hội vào đầu mùa xuân, còn nếu không đỗ thì không thể nói gì.

Những người thợ kính thủ công và những học đồ vui mừng khôn xiết, hăng hái gấp bội.

Kính viễn vọng của kính phường Hán Xã vẫn chưa tiến hành sản xuất để tung ra thị trường mà vẫn là đang trong giai đoạn sửa đổi và chế tạo thử, vẫn phải bỏ vốn ra, còn tiền lãi của kính phường là dựa vào việc sản xuất và bán các loại kính mắt. Hiện tại, mỗi tháng kính phường có thể chế tạo được năm mươi chiếc kính mát quang lộ, bốn mươi chiếc kính cận thị, bốn mươi chiếc kính thấp hương. Trương Nguyên vốn cho rằng kính thấp hương sẽ bán không chạy bằng kính cận thị và kính mát quang lộ. Nhưng không ngờ sự thật là kính thấp hương bán chạy nhất đến mức cung không đủ cầu. Rất nhiều người dân dùng kính thấp hương thay cho dao đánh lửa, đá đánh lửa. Đương nhiên dùng kính thấp hương để lấy lửa thì phải xem thời tiết, nếu trời mà mưa thì không thể dùng được, nhưng người đặt mua vẫn đông nghịt. Trương Nguyên đã chỉ đạo kính phường giảm sản lượng kính mát quang lộ đi hai mươi cái và tăng kính thấp hương lên hai mươi cái.

Việc tiêu thu kính mắt của kính phường Hán Xã do môn khách của Tây Trương là Ngô Đình và phụ thân của Phúc Nhi là Trương Lão Thực phụ trách, một người làm sổ sách, một người làm thu ngân. Giá bán lẻ một chiếc kính mát quang lộ là bốn lạng bạc, kính cận thị là sáu lạng bạc, còn kính dâng hương vốn định bán ba lạng một chiếc nhưng bởi vì bán chạy nên muốn nâng giá lên thành bốn lạng bạc. Nếu mua kính của các thương nhân ở bên ngoài mang đến bán thì cũng chỉ rẻ hơn được một lạng bạc, mà kính của họ không thể tinh xảo và hoàn mỹ bằng kính của kính phường Hán Xã. Hơn nữa với danh tiếng của kính phường Hán Xã thì không lo là không bán được hàng. Trương Nguyên đã hỏi rõ lượng đá thủy tinh còn dự trữ trong kho của kính phường chỉ đủ dùng trong hai năm tới, liền bàn bạc với Trương Ngạc một chút. Hấn sẽ bỏ ra một

ngàn lượng bạc, Trương Ngọc bỏ ra năm trăm lượng, lại lấy năm trăm lượng bạc tiền lãi của kính phường, gom đủ hai nghìn lượng bạc, sai người thợ kính họ Tôn cùng với Lai Phúc ở Đông Trương và ông chủ Tiền của Tây Trương đi Hải Châu Đại Lượng mua đá thủy tinh. Bởi vì kính phường Hàn Xã dùng đá pha lê ở Hải Châu để mài thấu kính, mà xưởng chế tác kính ở Tô Châu và Hàng Châu cũng sẽ học theo, vì thế trong vòng hai, ba năm nữa giá cả đá thủy tinh sẽ tăng lên gấp bội. Cho nên kính phường Hàn Xã phải mua tích trữ trước số lượng đá pha lê đủ dùng trong vòng mười năm.

Rời kính phường, hai huynh đệ đi chậm chậm men theo hàng liễu bên bờ đê. Ánh mặt trời giữa mùa hạ có phần chói chang, mặt nước ánh lên chói mắt. Trương Nguyên nheo mắt lại, ánh sáng quá chói sẽ làm cho mắt hấn không thoải mái. Lúc này là ước chừng là vào khoảng đầu buổi trưa, trên sông có mấy cái thuyền rồng đang gõ trống chậm rãi khua mái chèo. Hôm nay là mồng một, hội thi đấu thuyền rồng của hai huyện Sơn Âm và Hội Kê phải đến mồng ba mới bắt đầu, hiện tại chỉ là đang phối hợp tập luyện thôi.

Trương Nguyên đề nghị:

-Tam huynh, ngày mồng ba chúng ta mang nương tử đến xem thuyền rồng, gọi cả vợ chồng Đại huynh nữa. Xem thuyền rồng xong thì lại đi dạo chơi hoa viên, hoa sen trong vườn chắc hẳn đã nở rộ rồi.

Trương Ngọc vui vẻ nói:

-Được, ta sẽ nói với vợ chồng Đại huynh. Tuy nhiên phải xin phép tổ phụ trước, nếu đúng lúc tổ phụ muốn mời khách đi dạo hoa viên thì chúng ta đành phải đổi sang ngày khác vậy.

Trương Nguyên nói:

-Được, Tam huynh đi hỏi rõ rồi có gì thì báo cho đệ biết.

Trở lại Đông Trương, Thương Đạm Nhiên hỏi việc về chiếc kính viễn vọng kia. Chiếc kính viễn vọng bằng đồng trắng Trương Nguyên cũng mang về theo, liền lấy ra cho Thương Đạm Nhiên xem. Thương Đạm Nhiên đứng ở hành lang trên lầu dùng kính viễn vọng chiếu đến đình viện Tây Trương ở

phía đối diện xem thử một chút, dựa theo lời nói của Trương Nguyên mà chậm rãi điều chỉnh tiêu cự, vui vẻ nói:

-Quả nhiên, giống như đang ở trước mặt mình vậy.

Lại nói:

-Tiểu Huy rất muốn có một chiếc kính thiên lý như thế này đây.

Trương Nguyên nói:

-Ta từng đáp ứng với nó là khi nào vào kinh sẽ tặng nó một chiếc kính thiên lý, không biết năm nay có thể đỗ đạt để được vào kinh hay không nữa.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười nói:

-Chắc chắn là chàng có thể. Tập văn bát cổ của Trương Lang đã được lưu truyền đến kinh sư. Đại huynh của thiếp cũng đã xem qua, viết thư về còn khen ngợi chàng nữa đây.

Trương Nguyên nói:

-Có thể đỗ tiến sĩ hay không, cũng là do ý trời. Thầy giáo Tiêu Nhược Hầu của ta, kiến thức uyên bác như biển nhưng do ý trời mà để thời gian trôi qua một cách vô ích đến khi học Cao trung, đến năm nhất cao trung đã trở thành Trạng Nguyên rồi. Chính là người lúc trước cho ta đọc bài chế nghệ của Giải Nguyên Từ Quang Khải “Vua Thuần ở trong núi sâu”. Vốn bài chế nghệ đó đã bị thất lạc, là Tiêu lão sư vô tình tìm thấy, vừa đọc xong liền vỗ tay tán thưởng, vì thế liền sắp xếp cho Từ Quang Khải thi Giải Nguyên, bằng không thì không biết Từ Quang Khải còn lãng phí thời gian thêm bao nhiêu năm nữa.

Thương Đạm Nhiên gật đầu nói:

-Có thiên lý mã rồi vẫn còn phải có Bá Nhạc nữa. Quan chủ khảo cũng là điểm mấu chốt trong kì thi. Không biết kì thi hương Hàng Châu năm nay thì vị quan hàn lâm nào là chủ khảo nữa?

(Bá Nhạc và thiên lý mã là câu chuyện của Hàn Dũ đời Đường. Ý tứ của câu này là ở trên đời này có Bá Nhạc là người có tài năng phân biệt được ngựa tốt xấu, thì sau đó mới phát hiện ra được ngựa hay ngàn dặm. Ngựa thiên lý vốn vẫn tồn tại như thế, như Bá Nhạc thì không phải lúc nào cũng có.

Điều này nói rõ một chân lý hiển nhiên: Khi đã có người tài nhận biết được tài, thì sẽ phát hiện ra được vô số nhân tài. Người có khả năng nhận biết nhân tài, càng hiếm hoi hơn nhân tài và rất đáng quý.)

Quan chủ khảo của kì thi hương được gọi là Tổng tài. Bắt đầu từ năm Vạn Lịch thứ mười ba, quan chủ khảo của kì thi hương ở các tỉnh đều do Lại Bộ, Lễ Bộ chọn lựa và phái những viên quan ở kinh thành đến đảm nhiệm. Hơn nữa phần lớn là do Hàn Lâm Viện sắp xếp, những người được sắp xếp làm chủ khảo đều là người của Từ Lâm Quan.

Chương 318: Tổng tài Tiên Khiêm Ích (1).

Bởi vì những người ở Từ Lâm Quan đều là những người xuất sắc và nổi bật trong các kì thi đình những năm trước, nói về học thức hay danh vọng họ đều có cả. Đó là những người có điều kiện tốt nhất để chọn làm quan chủ khảo, còn bởi vì các phụ thần nội các nhất định phải xuất thân từ Hàn Lâm. Cho nên còn có một cách nói khác, nói đây là dịp các phụ thần chọn lựa nhân tài để kể tạc mình, để lấy thanh thế cho chính bản thân mình nữa.

Trương Nguyên nói:

-Bây giờ chắc là vẫn chưa có quyết định, chắc phải đến cuối tháng hoặc đầu tháng sau mới có quyết định. Các vị Tổng tài chủ khảo phải xuất phát từ kinh sư đến những nơi mình được phân phó. Khi nào biết được vị quan Tổng tài của Chiết Giang là ai thì ta phải nghiên cứu một chút về văn bát cổ của vị đó, để làm văn sao cho hợp ý của Tổng tài.

Trương Nguyên sai Mục Chân Chân lấy một ngàn lượng bạc đưa cho Lai Phúc, lệnh cho Lai Phúc hai ngày này cùng với ông chủ Tiên ở Tây Trương và người thợ kính thủ công họ Tôn khởi hành đi Hải Châu mua đá pha lê.

Thương Đạm Nhiên thấy Trương Nguyên có nhiều bạc như vậy, rất là kinh ngạc. Nghĩ đến một chuyện, liền đến chỗ hòm

hành lý lấy ra một tấm khế đất, đưa cho Trương Nguyên, nói:

-Trương lang, đây là Nhị huynh cho thiếp, là khế đất ở vùng núi Bạch Mã. Nhị huynh đem vườn trà, vườn trái cây ở núi Bạch Mã tặng cho thiếp làm vốn riêng.

Vườn trà và vườn trái cây của Thương Thị trên núi Bạch Mã mỗi năm thu được bốn đến năm trăm lượng bạc tiền lời.

Thương Chu Phúc, Thương Chu Đức biết Đông Trương nghèo khó nên đem núi Bạch Mã cho tiểu muội làm vốn riêng là để cho Trương Nguyên không cần phải quan tâm đến những vấn đề nhỏ nhặt như củi gạo dầu muối hàng ngày chỉ chuyên tâm đọc sách, mà chi phí sinh hoạt hàng ngày của tiểu muội cũng không quá eo hẹp.

Trương Nguyên nhìn khế đất ở núi Bạch Mã, kinh sợ cười nói:

-Trương Nguyên ta đã cưới được một nương tử nghìn vàng quý giá hả?

Thương Đạm Nhiên cười ha ha nói:

-Ai ngờ Đông Trương cũng tiếm ân nhiều của cải quá nhỉ!

Trương Nguyên biết Đạm Nhiên có chút nghi ngờ khi thấy hắn có nhiều bạc như vậy. Vợ chồng sống với nhau cả đời, có một số việc phải nói rõ với nàng ấy, sau này còn phải dựa vào Đạm Nhiên để quản lý gia đình nữa. Vì thế liền kể cho nàng chuyện mình lấy được vàng bạc và sách họa từ chiếc thuyền bị đắm của nhà Đồng thị.

Thương Đạm Nhiên ngạc nhiên, một lúc lâu sau mới hỏi:

-Trương lang, chàng và tỷ tỷ hợp tác mở hiệu buôn Thịnh Mỹ, lại mở thư cục, kính phường. Chàng muốn kiếm nhiều tiền như vậy để làm gì?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Đạm Nhiên hỏi rất hay, ta muốn kiếm nhiều tiền như vậy làm cái gì. Ta cũng không có nhiều hứng thú với mỹ thực, cũng không có hứng thú với việc ăn chơi xa xỉ. Ta làm tất cả những việc này chỉ có một mục đích duy nhất, đó chính là vì “Tứ hải vô ngu, vạn lý hà thanh đích, xướng từ, hoàn hữu” đoạn cuối cùng của “Tây Sương kí”. Còn có...

Cầm tay Đạm Nhiên nói:

-Muốn làm cho ngày tháng sau này của chúng ta được sống yên ổn, muốn phu thê chúng ta được bạch đầu giai lão.

Mùng ba tháng năm, chiếc đồng hồ trong thư phòng “đinh dong” điểm chín giờ, Trương Nguyên cùng Thương Đạm Nhiên ra ngoài, đi theo có Mục Chân Chân, Vân Cẩm, Vũ Lăng và lão nô bộc Phù Thành. Hôm qua Trương Ngạc sai Phúc Nhi tới nói, ngày Đoan Ngọ tổ phụ muốn tổ chức hội Hoa sen ở Giới viên, ngày mùng ba trong vườn không có việc gì, có thể đến đây du ngoạn, đã nói với lão Tà, ngày mùng ba đừng cho người ngoài vào vườn.

Thương Đạm Nhiên là người biết đạo lý, tuy việc dạo chơi công viên là do phu quân Trương Nguyên sắp xếp, nhưng nàng vẫn phải hỏi mẹ chồng Lã thị, mặc dù biết mẹ chồng nhất định sẽ đồng ý, nhưng phép tắc này là không thể thiếu.

Từ Đông Trương đến Giới viên chừng ba dặm, thời tiết giữa mùa hạ có phần nóng bức, Trương Nguyên muốn gọi kiệu có mái che cho Đạm Nhiên đi, nhưng Đạm Nhiên lại muốn đi bộ. Nàng đội một chiếc mũ vành, vành mũ bằng lụa trắng rủ xuống che khuất mặt. Lụa trắng rất mỏng nên vẫn nhìn thấy, nhưng từ ngoài nhìn vào mặt Đạm Nhiên giống như ngấm hoa trong sương mù, một vẻ đẹp朦胧 lung. Trương Nguyên vẫn cho rằng mỹ nữ đeo mạng che mặt là nửa kín nửa hở, càng thêm hấp dẫn, nhất là Đạm Nhiên, chưa bó chân, đi đứng nhẹ nhàng mau lẹ, gió thổi nhẹ chiếc mạng che mặt như hoa sen đón gió.

Xuất ngoại du ngoạn trước và sau ngày Đoan Ngọ là phong tục của Việt Trung. Trên phố cũng có những người cùng vợ đi, thấy Thương Đạm Nhiên đi giày lụa, bước đi nhanh nhẹn, đều sững sờ, chăm chú nhìn, Trương Nguyên giờ là người nổi tiếng, không ai không biết. Trương Nguyên lấy một cô vợ không bó chân sao?

Trương Nguyên không thèm để ý đến những ánh mắt sững sờ này, nói với Thương Đạm Nhiên:

- Thay đổi phong tục cũ, bắt đầu từ hôm nay.

Thương Đạm Nhiên vẫn còn có chút xấu hổ, thấp giọng nói:

- Thiếp sẽ bị người ta giễu cợt.

Trương Nguyên nói:

- Giễu cợt cái gì, bó chân gây xương tổn thương gân, làm hại sinh lý, nên giễu cợt cái phong tục quái ác này đây, lần sau Hàn Xã xã viên tụ tập ta nhất định sẽ đề xuất chuyện phản đối phụ nữ phải bó chân, muốn viết một quyển sách trường văn nói lên những tác hại của việc bó chân.

Lại hạ giọng nói:

- Yêu nhất lúc Đạm Nhiên bước đi đây.

Thương Đạm Nhiên khẽ mỉm cười, đi bên cạnh Trương Nguyên, có một cảm giác tự hào.

Tới ao Bằng Công, gió lạnh chợt thổi tới, mang theo hơi nước, Trương Nguyên cười nói:

- Đạm Nhiên thử ngửi xem, trong gió có vị của trà tùng la đây.

Chợt nghe một người đáp lại:

- Gió xuân như rượu. Gió hạ như trà.

Trương Nguyên quay đầu lại nhìn, thấy Đại huynh Trương Đại đang cầm ô, bước nhanh đến gần, theo sau là hai người hầu mang hộp đồ ăn, Trương Nguyên vội hỏi:

- Chị dâu Lưu Gia không tới sao?

Mặt Trương Đại có vẻ không hài lòng, xua tay nói:

- Đừng nói đến cô ấy nữa.

Chào Thương Đạm Nhiên:

- Chào em dâu.
- Chào Đại huynh.

Thương Đạm Nhiên nhẹ nhàng đáp lễ Trương Đại.

Trương Nguyên kéo Trương Đại qua một bên hỏi xem chuyện gì xảy ra? Trương Đại rất không vui, lâu lâu nói:

- Cái người phụ nữ ngu ngốc kia nói là phụ nữ thì không nên xuất đầu lộ diện ra ngoài du ngoạn. Vì thế nên không chịu đến.

Trương Nguyên lắc đầu. Cuộc hôn nhân này của Đại huynh như một ván bài thua thê thảm, cưới một người phụ nữ cổ hủ như vậy, du ngoạn lâm viên nhà mình một chút cũng không chịu. Cửa chính không ra cửa trong không vào, không có một chút hứng thú nào, khó trách Đại huynh lúc nào cũng buồn bực, lập tức trấn an Đại huynh vài câu. Tới cửa Giới viên, Lão Tạ đã chờ ở đó, Trương Đại, Trương Nguyên đều cho Lão Tạ ít tiền thưởng. Đang nói chuyện, một chiếc kiệu đi đến, đi theo bên cạnh chính là Năng Trụ, Phúc Nhi và hai tỳ nữ.

Trương Ngạc từ trong kiệu đi ra, sau đó đỡ một người phụ nữ dáng người cao gầy, cô gái này có làn da trắng nõn, khí chất lạnh lùng diễm lệ, đây chính là vợ của Trương Ngạc- Kỳ thị, xem ra người cũng thông minh, bằng không làm sao thuần hoá được con ngựa hoang như Trương Ngạc.

Thấy Trương Đại, Trương Nguyên đã tới trước, Trương Ngạc cười hì hì chấp tay:

- Đại huynh, Giới Tử, em dâu. Ngu huynh có lễ.

Kỳ Thị lại có chút do dự, nhị tẩu Thương Đạm Nhiên là tiểu cô cô của nàng, thân phận này có chút loạn.

Thương Đạm Nhiên lại duyên dáng tiến lên, gọi Trương Ngạc là “Tam huynh”, xưng hô với Kỳ thị là “Tam tẩu”, đã tới Trương gia, đương nhiên phải theo Trương gia rồi.

Trương Đại thấy em dâu họ Thương hiền lành tao nhã như vậy, so với cô vợ theo đạo giáo của mình, càng thêm buồn bực.

Đoàn người vòng qua Tiểu Mi Sơn, dốc Giác Thanh hương thơm ngào ngạt, hoa hồng khắp nơi, lá sen cao vút ở dưới hồ trải ra suốt hai bên cầu, che hết cả mặt nước, hoa sen cao thấp

so le, thướt tha vô cùng, có bông hoa sen đã nở rộ, những cũng có những nụ hoa còn e ấp. Một cơn gió thổi đến mặt ao, lá sen khẽ nhảy múa, hoa sen hơi rung rinh, đẹp không sao tả xiết.

Trương Nguyên cười nói:

- Lúc trước ngửi cứ tưởng là hương trà tùng la trong gió, hóa ra là hương sen.

Bỗng nhiên trong lòng xao xuyến, nhớ tới đêm đó đưa Vương Vi đến Mai Hoa thiên ở lúc đi qua cây cầu này hẳn đã nói hơn một tháng nữa hoa sen sẽ nở, không những sen trắng, sen hồng, sen xanh nở đầy trong hồ, mà hương sen còn thấm vào tận ruột gan. Bây giờ, Tu Vi ở mãi tí Tùng Giang xa xôi, ừ, chắc là tỷ tỷ đã về Thanh Phủ rồi, chắc Tu Vi cũng tới đó với tỷ tỷ rồi chứ?

Thương Đạm Nhiên và Kỳ thị- vợ của Trương Ngạc cầm tay nói chuyện, một mình Trương Nguyên vòng qua Mai Hoa thiên, thấy người đi rồi phòng cũng trống rỗng, không khỏi có chút phiền muộn, trong lòng vẫn rất nhớ người con gái ấy, chợt thấy một cành trúc nhỏ tựa dưới hành lang, cũng là cần câu mà Tiết Đồng đã làm còn bỏ quên ở nơi này.

Trương Nguyên cầm chiếc cần câu, từ cửa sau ra ngoài, sai Vũ Lăng đào hai con giun để làm mồi câu, ở trên Lư Hương đình thả câu, mồi câu vừa mới vào nước đã có cá mắc câu, đợi con cá nuốt mồi rồi kéo cần câu, kéo lên thì là một con cá lư dài nửa thước.

Thương Đạm Nhiên và Kỳ thị phe phẩy quạt, đang lên đình, thấy con cá lư mà Trương Nguyên vừa câu được đang giãy dụa ở giữa đình, đều vừa vui vừa sợ, đứng ở bên đình không dám tiến lên, Trương Ngạc bước đến, dầm lên con cá một cái, vui vẻ nói:

- Cá lư hấp, ngon tuyệt.

Lập tức sai Phúc Nhi trở về gọi người đem bếp lò, lửa than đến, phải ăn ngay tại Giới viên.

Trương Đại nói:

- Ta đi sắp xếp, hôm nay huynh đệ chúng ta mừng tết Đoan Ngọ ở Giới viên này.

Vội vã đi luôn.

yle=“mso-special-character:line-break”>

Chương 318: Tổng tài Tiền Khiêm Ích (2) .

Thương Đạm Nhiên và Kỳ thị đều nghe phu quân của mình nói về hội cua mừng chín tháng chín năm ngoái ở đỉnh Hương Lô, vô cùng mong chờ.

Năng Trụ dùng dây cỏ xuyên qua con cá, rồi lại cho nó xuống ao dưới đình để phòng cá chết, ăn không ngon.

Trương Ngạc lấy cần câu của Trương Nguyên, y muốn dạy Kỳ thị câu cá, Trương Nguyên liền dẫn Thương Đạm Nhiên đi du ngoạn ở Hà Sản hiên, Vô Lậu am, vừa đi vừa nói:

- Đạm Nhiên, nàng nhìn xem tiểu Vũ hôm nay không làm bộ dạng buồn cười nữa, tìm mọi cách lấy lòng Vân Cẩm, tới đây không phải là vì hầu hạ thiếu gia này mà chỉ xun xoe với Vân Cẩm, Vân Cẩm lại rất xa cách với tiểu Vũ.

Thương Đạm Nhiên mím môi cười, quay đầu lại nhìn, Vũ Lăng và Vân Cẩm đều ở trên đình không đi theo bọn họ tới đây, nói một câu:

- Cuối cùng tiểu Vũ cũng bắt đầu lớn rồi.

Trương Nguyên nói:

- Tiểu Vũ mười bảy tuổi, Vân Cẩm năm nay mười lăm đúng không, không biết ý tứ của Vân Cẩm đối với Tiểu Vũ thế nào, hôm nào đó nàng giúp ta hỏi Vân Cẩm một chút.

Thương Đạm Nhiên “Ha ha” cười, nói:

- Trương lang muốn kết đôi uyên ương cho họ à.

Trương Nguyên nói:

- Trai lớn dựng vợ, gái lớn gả chồng, nếu đôi bên đều vừa ý, năm sau có thể cho bọn chúng thành hôn.

Thương Đạm Nhiên “Ừ” một tiếng.

Phía sau Vô Lậu am có vườn tre, Tiết Đồng đã bẻ tre ở đây để làm cần câu. Đi qua phía sau am, nhìn thấy tất cả đều một màu xanh, sau vườn tre còn có một vườn rau xanh nữa, chắc là lão Tạ trồng, giàn đậu giàn mướp, rất có phong vị nhà nông, Trương Nguyên đi vào hái hai quả mướp đắng ra, Thương Đạm Nhiên khanh khách cười, nói:

- Trộm rau.
- Trộm rau.

Trương Nguyên cũng cười, giờ hai cái quả mướp đắng nói:

- Cây mướp đắng này là Tam Bảo thái giám mang về từ Nam Dương, Trung Hoa ta trước kia không có quả mướp đắng. Ngày mùa hè mà ăn quả mướp đắng có thể thanh nhiệt, rất mát.

Đi một vòng vườn, trở lại Hương Lô đình, thấy Trương Ngạc cũng câu được một con cá lư bốn mang, đang cười to với Kỳ thị. Trương Ngạc nói:

- Năm đó tổ phụ xây dựng Giới Viên, sai người tới Tùng Giang mua mấy trăm con cá lư bốn mang thả trong ao này, giờ đã sinh sôi đầy đàn rồi.

Một lát sau. Trương Đại đến, dẫn theo tỳ nữ Tố Chi đến, còn có hai tên người hầu mang bếp lò và than củi, và một đầu bếp nữ đi theo, mang rượu Ma Cô, giắc kê, dầu ăn, thịt xông khói đến.

Trương Đại là một người sành ăn, mặc dù không tự tay cầm muôi nhưng ở một bên chỉ điểm đầu bếp nữ kia chế biến thế nào, cá lư phải hấp cùng chân giò Kim Hoa hun khói, măng,

nấm hương và rau thơm, khi đã hơi tái thì bỏ thêm gừng, hành tây, hoàng tửu và gia vị.

Bữa cơm trưa thịnh soạn. Trên Hương Lô đình bày ba chiếc bàn, vợ chồng Trương Ngạc, Trương Nguyên đều ngồi cùng nhau khiến Trương Đại rất hâm mộ, đành phải mượn thức ăn ngon giải sầu.

Dùng xong cơm trưa, Trương Đại tự mình pha trà, Trương Đại độc chế một loại trà lan tuyết, lấy Nhật Đức trà ở chân núi phía bắc của Long sơn. Dùng phương pháp sao khô của trà Tùng La, khi pha trà cho vào vài bông hoa nhài, màu trà như màu măng tre lại xanh như sắc hoàng hôn bao trùm lên ngọn núi, như ánh sáng xuyên qua tờ giấy. Nước trà rót xuống chiếc chén trắng muốt, hương như hoa lan, màu như tuyết. Bởi vậy nên gọi là trà Lan Tuyết, ngay cả Trương Nguyên không biết thưởng trà nhưng vừa uống nửa chén cũng cảm nhận được hương trà lưu trong miệng, khen:

- Trà nghệ của Đại huynh phải hơn cả Đào Diệp Độ Mẫn Vấn Thủy đấy.

Trương Đại rất vui vẻ, nhưng lại khiêm tốn:

- Không dám, Vấn lão chìm đắm trong trà kỹ mấy chục năm, ta đây hậu sinh tiểu tử làm sao có thể sánh bằng được.

Khoảng giờ Mùi, nghe thấy nhịp trống của thuyền rồng bên kia sông rộn rã hơn, chắc là sắp bắt đầu thi đấu thuyền rồng. Mừng ba đấu trận nhỏ, mừng năm đấu trận lớn. Trương Nguyên cùng mấy người kia đang định sang bên sông xem đua thuyền rồng thì một người hầu Tây Trương chạy tới, mướt mồ hôi, nói với Trương Ngạc:

- Tam thiếu gia, Lục Mai sắp sinh, phu nhân bảo thiếu gia nhanh về.

Trương Ngạc không biết làm sao, y còn chưa chuẩn bị tâm lý làm cha nữa.

Kỳ thị nói với Trương Ngạc:

- Phu quân, chúng ta nhanh đi về thôi.

Sau đó nói lời từ biệt Thương Đạm Nhiên, hẹn sau này sẽ lui tới nhiều hơn.

Thương Đạm Nhiên gọi Kỳ thi là “Tam tẩu tẩu”, Kỳ thi gọi Thương Đạm Nhiên là “Thương tử tử”, bởi vì Thương Đạm Nhiên lớn hơn Kỳ thi một tuổi.

Sau giờ Ngọ mặt trời lên cao, từ Giới viên tới bờ phủ Hà khoảng năm, sáu dặm đường, nhưng Thương Đạm Nhiên vẫn không chịu đi kiệu, muốn theo Trương Nguyên đi bộ, nói không mệt, Trương Nguyên cũng chiều theo ý nàng. Đoàn người tới ngoài Tây Quách Thuỷ môn, nghe được tiếng trống rộn rã, trên mặt sông bốn chiếc thuyền rồng dài năm trượng đang lướt nhanh trên mặt nước, tranh giành nhau, hai bên bờ sông và trên cầu Việt Vương dân chúng đến xem đua thuyền rồng liên tiếp hò hét cổ vũ.

Nhưng Trương Nguyên lại bận việc xã giao, bởi không ngừng có người đến hàn huyên chào hỏi với hắn, Thương Đạm Nhiên liền cùng Mục Chân Chân, Vân Cẩm lui sang một bên, đứng dưới bóng cây hoè trên bờ xem thi đấu thuyền rồng, lại không biết cách xa nửa dặm trên cầu Việt Vương, có người đang nhìn nàng và Trương Nguyên.

Đó là Vương Anh Tư, và tử tử Vương Tĩnh Thục. Hia tử muội họ đi một chiếc xe ngựa đến trên cầu xem thi đấu thuyền rồng, nhìn thấy Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên từ xa, Vương Tĩnh Thục nói:

- Anh Tư, nhìn thấy không, vợ chồng người ta rất ân ái, cầm tay nhau cùng du ngoạn.

Vương Anh Tư im lặng một lúc lâu sau, nói:

- Tử tử, về thôi, đi đọc sách viết văn.

Vương Tĩnh Thục nói:

- Trong sách có ngôi nhà vàng, trong sách có ngàn tấn hạt kê, trong sách có Nhan Như Ngọc... Anh Tư, trong sách muội đọc có những gì?

Vương Anh Tư nói:

- Tỷ tỷ hà tất phải thực dụng như vậy, đọc sách nhất định phải có những thứ đó ư, muội chỉ là thích đọc sách, đọc sách để hiểu lí lẽ, mở mang kiến thức, như vậy là đủ rồi.

Lại nói:

- Ngày mai bảo đại huynh kêu người hầu mang một ít sách muội sưu tầm được đưa cho Giới Tử sư huynh, những quyển sách đó rất có ích với kì thi hương, thi hội.

Vương Tĩnh Thục lắc đầu nói:

- Tỷ tỷ thật sự không hiểu được muội.

Xe ngựa quay đầu hướng về phía đông cầu Việt Vương mà đi, Vương Anh Tư từ cửa xe nhìn Trương Nguyên đang nói chuyện với các chư sinh, nói thầm:

- Rất đơn giản, chỉ là muội rất thích mà thôi.

...

Sau tết Đoan Ngọ một ngày, Vương Bính Lân tự mình đến Sơn Âm mang tới một hòm sách cho Trương Nguyên, nói:

- Giới Tử, những sách này đệ nhìn xem, ta đã đọc qua, rất hữu ích, chỉ là ta ngu dốt, lĩnh hội không sâu.

Trương Nguyên lật ra xem một chút, biết những quyển sách này là Anh Tư sư muội thu thập, có một vài quyển là Anh Tư tự tay viết, sửa sang lại, nói với Vương Bính Lân:

- Thay mặt đệ cảm ơn sư muội.

Vương Bính Lân vỗ vỗ cánh tay Trương Nguyên, cười nói:

- Mong đệ liên tiếp đỗ đạt.

Chuyên chủ đề nói:

- Đại Tông sư đã đến các phủ để chủ trì khoa thi, cuối tháng sẽ tới Thiệu Hưng trước, năm trước đệ được tiến cử không cần thi, còn ta vẫn phải thi.

Không phải tất cả tú tài đều có thể tham gia thi hương, cũng phải tiến hành chọn lựa. Cuối tháng năm trước khi thi hương năm tí, ngọ, mão, dậu, đề học quan phải triệu tập sinh đồ của các phủ để kiểm tra, bậc một, hai mới có tư cách tham gia thi hương vào tháng tám. Năm ngoái Trương Nguyên là án đầu của kì thi đó, không cần phải chờ khoa khảo mà đã đủ tư cách thi hương rồi. Nếu là lần này thi hương không đỗ, như vậy khoa kế tiếp Trương Nguyên muốn tham gia thi hương cũng phải thi khoa khảo trước.

Trương Nguyên nói:

- Sư huynh nhất định có thể được bậc một, đến lúc đó chúng ta cùng đi Hàng Châu.

Vương Bính Lân lắc đầu nói:

- Ta thật sự không có đủ lòng tin, không sợ Giới Tử giễu cợt. Nếu như Anh Tư là ta, đỗ bậc một kỳ thi kia không thành vấn đề, đệ xem muội ấy tổng kết cách làm bát cô đi, ta mãi không theo kịp.

Đứng lên nói:

- Thôi được rồi, ta đi đây.

Trương Nguyên nói:

- Vương sư huynh dùng cơm trưa đã rồi hãy về.

Vương Bính Lân khéo léo từ chối.

Tiền Vương Bính Lân đi rồi, Trương Nguyên trở lại thư phòng bên sông Đào Lao, bây giờ hắn đều tiếp khách, bạn bè ở bên này. Thương Đạm Nhiên đến lầu gỗ phía trước để Vân Cẩm đến trước xem có khách lạ hay không, hầu hạ ở lầu gỗ bên này là Mục Chân Chân.

Hòm sách Vương Bính Lân đưa tới lẳng lẳng nằm yên ở trên bàn, chiếc hòm được làm từ trúc, không thấm nước, cứng cáp, đây là chiếc hòm mới được làm, vẫn còn mùi trúc thơm ngát.

Trương Nguyên cẩn thận xem sách bên trong, ngoài mấy quyển sách luận xuân thu như “xuân thu định chỉ”, “độc tả phụ nghĩa” ra, còn có tuyển tập văn bát cổ của các bát cổ danh gia như Quy Hữu Quang, Thang Hiến Tổ, Đồng Kỳ Hưng, còn có ba quyển “Bảy tác phẩm xuất sắc nhất trong kì thi Hương Chiết Giang”, đây đều là Vương Anh Tư chọn lọc từ trong đồng bát cổ thư mệnh mông ra đây, quyển sách cực kỳ có ích, ở góc dưới của hòm sách là hai cuốn bút ký và tổng kết làm cách làm bát cổ của Vương Anh Tư.

Trương Nguyên giở quyển sách “Phương pháp làm bát cổ” ra xem. Vương Anh Tư viết chữ rất đẹp: “Phương pháp làm bát cổ, có thể biết rõ cảnh tượng tuyệt vời ảo diệu của cổ văn, mà khi học quy củ của văn bát cổ, có thể dưỡng tâm tính, thấy rõ ý của đầu đề bài văn. Mở rộng cảm thụ, bày tỏ rõ ràng. Thì tự nhiên không hiện đại mà hiện đại, không cổ mà cổ, không bát cổ mà bát cổ, không tiền bối mà tiền bối. Nếu như có một trái tim ngưỡng mộ văn bát cổ, tức phi văn bát cổ; có một trái tim ngưỡng mộ tiền bối, tức phi tiền bối. Làm thi gia tất nhiên câu nào cũng phải có chừng mực; định phi chân đồ, tri gia thì nét nào cũng là vua, định phi chân vương, hoặc là vì gông cùm mà không phát huy được tài.

Chương 318: Tổng tài Tiền Khiêm Ích (3).

Trương Nguyên vừa xem vừa gật đầu, Anh Tư sư muội tổng kết vô cùng tốt, cái này còn tiến thêm một bước so với bài giảng cách làm bát cổ văn đúc rút từ kinh nghiệm bản thân của thầy Vương Tư Nhâm.

Trương Nguyên cẩn thận đọc từng trang, đọc tới một chương Anh Tư luận chủ khảo quan, lấy ví dụ là bài thi của Từ Quang Khải được giải Nguyên ngày đó “Thuần chi cư thâm sơn chi trung”, Anh Tư phân tích quyển chế nghệ này tại sao lúc đầu

lại bị phòng quan đánh rớt nhưng lại được Tổng tài Tiêu Pháp cho đỗ đầu? Nguyên nhân là ở trong bài văn của Từ Quang Khải có tích hợp tâm học của Vương Dương Minh rất khác biệt so với nho học chính thống, còn có tư tưởng của Trang Tử, Lão Tử.

Cuối năm Gia Tĩnh tới nay, tâm học của Dương Minh tuy rằng hưng thịnh, nhưng nho học vẫn là tư tưởng chủ đạo trong giới quan, cho nên phòng quan chấm bài thi kia đánh trượt bài thi của Từ Quang Khải cũng là chuyện rất bình thường, tư tưởng dị đoan mà. Trước đây Từ Quang Khải thi hương liên tục năm lần không trúng cũng rất bình thường, nhưng khi Từ Quang Khải thi hương lần thứ sáu, gặp Tổng tài Tiêu Pháp, Tiêu Pháp chính là người theo Dương Minh tâm học, chủ trương tam giáo hoà hợp thành đại nho, thấy quyền chế nghệ này của Từ Quang Khải trong đồng các bài thi trượt, tán thưởng không ngừng, quyết định cho đỗ đầu, giống như giai thoại khoa cử, thực ra nguyên nhân là có tư tưởng sâu sắc trong lòng, trong cái ngẫu nhiên bao hàm yếu tố tất nhiên.

Trương Nguyên xem tới đây, không khỏi đập bàn kêu to, có cảm giác vui vẻ bất ngờ, trong lòng cực kỳ hạnh phúc, càng có niềm tin vào bản thân hơn trong kì thi hương tháng tám.

- Trương lang, chuyện gì mà hả hê thế?

Thương Đạm Nhiên đi tới, cười khanh khách hỏi.

Trương Nguyên nói:

- Câu đố trong lòng đã tìm được lời giải, có thể không hả hê sao!

Thương Đạm Nhiên nhìn bản thảo trong tay Trương Nguyên, thư pháp kia rõ ràng là phong cách của con gái, nàng biết con trai của Vương Tư Nhâm vừa mới tới, hôm nay và sách hẩn là do Vương công tử đưa tới, hỏi:

- Ai có thể giải thích nghi hoặc cho Trương lang?

Trương Nguyên chần chừ một chút, đáp:

- Vương Anh Tư tiểu thư.

Thương Đạm Nhiên “Ồ” một tiếng, nói:

- Cho thiệp xem một chút nào.

Lấy quyển sách “phương pháp làm bát cô” xem chương “Luận Tổng tài”, liên tưởng đến ngày hôm trước Trương Nguyên nói qua với nàng về nỗi hoang mang về chủ khảo quan, hoang mang về bài thi rớt của Từ Quang Khải cuối cùng lại là giải Nguyên, chính chương này của Vương Anh Tư đã giải đáp những hoang mang của Trương Nguyên, phân tích vô cùng tốt, đây hoàn toàn không phải là trong tối tăm có trời sắp đặt, mà là có tính tất yếu.

Thương Đạm Nhiên thở dài nói:

- Vương tiểu thư thật có tài, chỉ tiếc là thân nữ nhi.

Trương Nguyên cười cười, không nói gì.

Thương Đạm Nhiên cũng không muốn hỏi nhiều, chỉ nói:

- Trương lang có muốn thiệp đọc sách cho nghe không?

Trương Nguyên nói:

- Được, vậy đọc hết quyển cách làm bát cô này đi.

Thương Đạm Nhiên ngồi xuống đối diện Trương Nguyên, cầm quyển sách đọc:

- Bát cô danh gia bây giờ hoặc coi trọng quyền lực, hoặc chưa tài tình, hoặc hung biện vui vẻ, hoặc dẫn chứng theo trong sách, hoặc mô phỏng trong các tập sách.

Trương Nguyên ngồi đối diện nhắm mắt lắng nghe, Thương Đạm Nhiên bỗng nhiên nghĩ: ” Trong lòng Trương lang có đang tưởng tượng là Vương Anh Tư đang đọc sách cho mình không?

Ý nghĩ này thật đáng ghét, Thương Đạm Nhiên khản trương sắp xếp lại tinh thần, chuyên tâm đọc sách.

...

Hai mươi ba tháng năm, Chiết Giang Đề Học Vương Biên tới Thiệu Hưng phủ học, chủ trì khoa thi Ất Mão của hơn bốn nghìn sinh đồ thuộc tám huyện của Thiệu Hưng phủ, có 800 sinh đồ sẽ được xếp bậc một, bậc hai, 800 sinh đồ này sẽ có tư cách để thi hương tháng tám này.

Vương Đề Học trước khi rời Sơn Âm, đã phá lệ triệu kiến Trương Nguyên, khích lệ hấn cố gắng trong kì thi hương tháng tám này. Vương Đề Học là phó khảo quan, tất nhiên hy vọng hãnh diện vì môn sinh Trương Nguyên đỗ cao.

Còn quan về chủ khảo, Vương Đề Học nói với Trương Nguyên:

- Nghe đồn Thám Hoa khoa Canh Tuất Tiền Thụ Chi sẽ làm chủ khảo khoa thi hương Chiết Giang, không biết có phải không, tuy nhiên người có thể nghiền ngẫm chế nghệ của Tiền Thụ Chi trước, y là bát cổ danh gia, cho dù có là chủ trì khoa thi hương Chiết Giang hay không, học tập chế nghệ của người khác luôn rất hữu ích.

Tiền Thụ Chi chính là Tiền Khiêm Ích.

Rạng sáng mừng bốn tháng năm, Lục Mai sinh hạ một đứa bé, tiếng khóc to lớn. Mẫu thân Vương thị của Trương Ngạc chỉ có một đứa con trai là Trương Ngạc, hiện tại có cháu rồi, tuy là thứ, nhưng cũng rất mừng rỡ. Lập tức bảo Trương Ngạc viết thư báo tin vui cho phụ thân Trương Bảo Sinh đang ở kinh, lại cùng bàn bạc với Kỳ thị vợ Trương Ngạc, lập Lục Mai làm tiểu thiếp, xem như có một danh phận.

Hai mươi hai tháng sáu, phụ thân Trương Bảo Sinh của Trương Ngạc từ Cấp Độ Phô trong kinh báo về nhà, mang đến một tin tức xác thực: năm nay thi hương Chiết Giang chủ khảo quan quả thực chính là Thám Hoa Tiền Khiêm Ích khoa Canh Tuất năm năm trước.

Từ lúc Vương Đề Học nhắc nhở Trương Nguyên rằng, Tiền Khiêm Ích rất có khả năng chủ trì khoa thi hương Chiết Giang năm Ất Mão, hấn đã bắt đầu chuẩn bị. Không chỉ đọc bát cổ tập của Tiền Khiêm Ích mà Anh Tư sư muội tìm giúp hấn, còn mời Tông Dục Thiện đi Thường Thục giúp hấn thu thập thi văn của Tiền Khiêm Ích. Hấn phải hiểu biết một cách toàn

diện học thuật, tư tưởng và phong cách thi văn của Tiền Khiêm Ích. Ngay hôm sau khi Trương Ngạc nhận được thư gửi từ kinh về, Tông Dực Thiện cũng từ Thường Thục trở về, mang đến một chồng bản thảo thi văn của Tiền Khiêm Ích, có bản khắc, có bản viết tay, tổng cộng không dưới hai trăm ngàn chữ, có cả “Lưu Hầu Luận” mà Tiền Khiêm Ích làm lúc mười lăm tuổi.

Hạ tuần tháng bảy sẽ khởi hành đi Hàng Châu, chỉ có thời gian một tháng chuyên tâm học tập. Giờ Trương Nguyên đã nổi tiếng, mỗi ngày khách tới thăm không ngừng, có người tới thỉnh giáo bí quyết viết văn, có người gửi tặng điền sản, có người xin làm người hầu, còn có mời Trương Nguyên ra mặt biện hộ cho... khiến việc học tập của Trương Nguyên bị quấy nhiễu.

Năm nay mùa hè ở Thiệu Hưng cực kì nóng bức, đọc sách viết văn, mồ hôi ướt đầm lưng. Mục Chân Chân quạt quạt cho hần, vừa lau mồ hôi cho mình, thời tiết nóng đến mức đáng sợ, cho nên khi Đại huynh Trương Đại đến rủ hần tới Thiên Ngoã am trên núi Ngọc Tứ đọc sách cho đỡ nóng, Trương Nguyên lập tức vui vẻ đi cùng ngay.

Sáng sớm ngày hai mươi bốn tháng sáu, Trương Nguyên tạm biệt cha mẹ và người vợ xinh đẹp, cưỡi con la trắng Tuyết Tinh, dẫn theo Lai Vượng và Vũ Lăng, cùng với Đại huynh Trương Đại còn có Chu Mặc Nông, Kỳ Bưu Giai, hơn mười người ra Kê Sơn môn, qua lăng Đại Vũ, lên tới Thiên Ngoã am ở lưng chừng núi Ngọc Tứ. Thiên Ngoã am không phải là ni am, chỉ là một tòa miếu nhỏ thờ Quan Thế Âm Bồ tát, trưởng lão trong am là Sơn Âm Trương thị bốn gia, ngay cả bảy tăng nhân trong am đều do Tây Trương cung cấp áo cơm, chẳng khác gì là từ đường của Sơn Âm Trương thị.

Hướng lên trên Thiên Ngoã am chính là đường núi quanh co thông lên đỉnh núi Hương Lô, bên trái là Lâm Thâm cốc, trước và sau am toàn là hoè và trúc. Hơn nữa lại ở chân núi phía tây nam của Ngọc Tứ, trời nắng thì phải sau giờ Ty ánh nắng mới chiếu tới, nhưng sau giờ Ngọ đầu giờ Thân, lại được đỉnh Hương Lô che khuất, cho nên Thiên Ngoã am cực kỳ mát mẻ. Trương Nguyên Biện, Trương Nhữ Lâm đều từng ở đây tránh nóng đọc sách.

Trương Nguyên ngồi xuống dưới một bóng cây xanh, cảm giác cái nóng đã biến mất, khen:

- Quả nhiên là nơi thích hợp để đến đọc sách vào giữa mùa hè.

Năng Trụ vác hành lý, Lai Vượng và mấy tên người hầu khác mồ hôi ướt đầm, nghỉ ngơi trước sơn môn, lau mồ hôi, hô to:

- Mát mẻ quá.

Trương Đại cười nói:

- Yến Khách cũng muốn đến, bị tổ phụ mắng, nói hắn là con sâu làm rầu nồi canh, sẽ làm chậm trễ việc chúng ta ôn tập, không cho hắn đến.

Chu Mặc Nông, Kỳ Bưu Giai cười rộ lên.

Trương Ngạc là nạp kê giám sinh, không có tư cách tham gia thi hương. Sau khi tốt nghiệp Quốc Tử Giám làm một tiểu quan, Trương Ngạc hiển nhiên không kiên nhẫn làm chức quan nhỏ bé đó. Theo quy định năm nay y vẫn còn phải tiếp tục tới Quốc Tử Giám học, nhưng Trương Đại, Trương Nguyên không đi, một mình y cũng không muốn đi.

Trưởng lão của Thiên Ngoại am Hoàn Sơn một ngày trước đã sai tăng nhân quét dọn sạch sẽ năm gian phòng khách, để đợi Trương Đại và mấy người đến. Lúc này liền sắp xếp cho mọi người ở lại và nói rượu thịt không cấm, chỉ cần không ăn uống ở trên đại điện trước mặt Bồ Tát là được, Trương Đại nói:

- Chúng ta cũng ăn chay như Hoàn Sơn đại sư, làm sạch cơ thể, ăn thịt mãi rồi.

Hoàn Sơn trưởng lão cười nói:

- Cùng được, cũng được, thức ăn chay ở tiểu am cũng ngon đấy.

Cứ thế, Trương Nguyên ở lại Thiên Ngoã am. Mỗi buổi sáng, buổi chiều đều đọc sách, viết văn, ban đêm thì bàn bạc về các

bài văn đã làm trong ngày, giao lưu tâm đắc. Bố cục viết văn ba phần hoàn toàn giống như thi hương. Ba ngày một vòng, ngày đầu tiên làm chế nghĩa bảy câu, trong đó bốn câu đề tứ thư, ba câu đề kinh nghĩa, mỗi câu tứ thư hai trăm chữ trở lên, kinh nghĩa ba trăm chữ trở lên, bảy đề tổng cộng không ít hơn hai ngàn chữ.

Quy định như thế, nhưng thường không chỉ viết hai ngàn chữ, mà ba nghìn, năm nghìn đều có, nhất định phải trong thời gian một ngày phải hoàn thành. Thi hương ở đời Minh và ở đời Thanh không giống nhau, một lần thi chỉ vẹn trong một ngày, ở đời Thanh thì thi ba ngày.

Chương 319: Cuộc sống nỡ rộ (1).

Cho nên đối với sĩ tử bình thường mà nói, sử dụng thời gian một ngày để làm bảy đề văn là rất gấp, nhưng Trương Đại, Trương Nguyên, Kỳ Bưu Giai đều là người tài nổi danh, Chu Mặc Nông còn hơi chậm chước, nhưng cũng không chậm, buổi sáng ba câu, buổi chiều bốn câu, vẫn còn thời gian rỗi.

Ngày kế thi làm năm câu phán từ, dùng thể biên ly, mỗi câu khoảng trăm chữ, mô phỏng, sáng chế một đoạn, không ít hơn ba trăm chữ.

Ngày thứ ba thi sách, làm năm đề, không hạn chế dài ngắn.

Mỗi đêm, bốn người ở cùng nhau bình luận văn của nhau, khi bình luận văn của một người, ba người kia liền lần lượt làm như là phòng quan, Phó chủ khảo và chủ khảo, phải viết lời bình luận. Sau ba ngày liên tục làm bài, nghỉ một ngày, ngày hôm đó chỉ để nghiên cứu thi văn của Tiền Khiêm Ích, chủ yếu là Trương Nguyên giảng, Trương Nguyên đã đọc qua toàn bộ bản thảo của Tiền Khiêm Ích, hần tổng kết: đặc điểm học thuật, tư tưởng của Tiền Khiêm Ích là cùng kinh học cổ, trở về căn nguyên của học thuật, kinh thế trí dụng, xây dựng lại cương thường và các nội hàm khác.

Mặc kệ ngày sau Tiên Khiêm Ích có ngứa da đầu hay không, nước quá lạnh, lúc lâm chung có hối hận vì không chết ngày Ất Dậu để toàn danh tiết hay không, bây giờ Tiên Khiêm Ích mới ba mươi bốn tuổi, tài văn chương hơn người, lòng ôm chí lớn, lấy phong khí của Luỡng Hán học để sửa chữa thói nói suông nông cạn đã phá hỏng học thuật cổ, làm cho thế đạo bất công và quốc sự không thịnh vượng.

Thông qua bước đầu nghiên cứu bộ sưu tập thi văn của Tiên Khiêm Ích, Trương Nguyên đã hiểu rõ được khuynh hướng tư tưởng, sở thích văn phong của Tiên Khiêm Ích. Tư tưởng Tiên Khiêm Ích cực kỳ tạp nham, không sách nào không đọc, đã thuần Luỡng Hán rồi lại chịu ảnh hưởng lớn của Dương Minh tâm học, kinh Phật, đạo tạng và chư tử Tiên Tần. Thi văn có thể đột phá ra khỏi kiểu mô phỏng một cách cứng nhắc phục cổ phái, kiểu phiên diện của phái Cánh Lăng, kiểu nông cạn của phái Công An, văn phong rộng lớn dày dặn, có thể kết hợp được học vấn và tính cách rất tốt, tung hoành khúc chiết, không bị phóng túng. Về thơ, Tiên Khiêm Ích vô cùng cần cù, nghiên ngẫm danh gia Đường, Tống, qua nhiều thầy, học tập rất giỏi. Thơ của Tiên Khiêm Ích nổi danh đứng đầu Giang Tả tam đại gia, danh bất hư truyền.

...

Những ngày sống trong núi trôi qua rất chậm lại rất nhanh. Sáng nhìn sương sớm tan dần, sương mù trong núi bắt giắc tiêu tan hết. Chiều nhìn mặt trời lặn, nhìn áng mây đỏ kia trôi trên khoảng không của đỉnh Hương Lô, tối dần rồi biến thành màu xám, như một lò lửa than đang từ từ nguội dần, mặt trời sắp xuống núi, ánh hoàng hôn bao phủ. Gió đêm hơi lạnh, thời gian cứ thế quay vòng, hơn hai mươi ngày đã trôi qua.

Bốn người đều cảm thấy lần này tới Thiên Ngoã am đọc sách có ích lợi rất lớn, cho nên mười bốn tháng bảy xuống núi hẹn nhau qua lễ Vu Lan, mười sáu tháng bảy lại lên Thiên Ngoã am, sẽ làm thêm hai đợt văn nữa, hai mươi bốn ngày sau xuống núi rồi chuẩn bị đi Hàng Châu.

Sau giờ Ngọ ngày mười tám tháng bảy, Trương Nguyên ở dưới cửa sổ phía tây của Tăng xá làm sách luận. Ngoài cửa sổ màu xanh của hồ trúc làm nền cho ánh nắng ánh chiều vào, đập vào trước mắt một màu xanh, xanh đến mát lạnh, xanh đến

sáng trong, từng chữ tiểu Khải được viết ra cũng mang một màu xanh ngọc bích.

Trong khung cảnh vui vẻ, mát mẻ Trương Nguyên hạ bút như bay. Cuối giờ Thân đã làm xong năm quyển sách luận, nhìn Đại huynh Trương Đại và Kỳ Hồ Tử vẫn đang làm đến đề thứ ba, còn Chu Mặc Nông thì càng chậm hơn, mới bắt đầu làm đề thứ hai.

Yên tĩnh quá lại muốn động đây một chút, Trương Nguyên thu hồi giấy bút nói:

- Đại huynh, đệ lên đỉnh Hương Lô xem mặt trời lặn đây.

Trương Đại đang chuyên tâm viết văn, ừ bừa một tiếng.

Trương Nguyên uống một chén trà lạnh, dẫn theo Vũ Lăng ra ngoài Thiên Ngoã am, qua con đường ngoằn ngoèo dẫn lên đỉnh núi Hương Lô. Đường núi ngoằn ngoèo này có gần ngàn bậc thềm đá, một bên là vách đá cheo leo, có chút hiểm trở.

Con đường rẽ sang một phía, tới tảng đá bán nguyệt phía đông núi Ngọc Tứ, hộc trúc thấp thoáng, không thấy Thiên Ngoã am tường vàng ngói đen nữa. Ở phía dưới tảng đá bán nguyệt, từng mảnh rừng trúc liên tiếp trải dài xuống phía dưới hơn trăm trượng, một khe núi lấp ló ở giữa rừng trúc, ánh tà dương chiếu rọi, rừng trúc xanh, khe núi kia dường như do sắc xanh của rừng trúc hội tụ thành, xuống chút nữa, từng hạp chân đá, cây cỏ lá đỏ, ở giữa có một lầu các, mái hiên nhọn cao hơn rừng cây.

Trương Nguyên bỗng nhiên mất hứng thú với chuyện lên đỉnh Hương Lô xem nắng chiều, nói với Vũ Lăng:

- Tiểu Vũ, chúng ta đến khe núi ở rừng trúc chơi đi.

Vũ Lăng vừa nghe, vui vẻ nói:

- Đó là Tị viên của Vương lão gia.

Thấy thiếu gia không tiếp lời, thầm nghĩ:

“Làm sao thiếu gia không biết điều đó được, thiếu gia muốn gặp Anh Tư sư muội rồi, không trùng hợp như vậy chứ, sư

muội đã ở trong vườn kia rồi sao?”

Vũ Lăng làm bộ như rất hào hứng nói:

- Hay lắm, tới bên khe núi vui đùa một chút, còn có thể bơi nữa.

Trong lòng Vũ Lăng, vẫn có kỳ vọng với “Tây Sương ký” của thiếu gia và Vương Anh Tư tiểu thư. Vương tiểu thư mười tám tuổi rồi, cũng bởi vì thiếu gia mà không chịu bàn chuyện hôn nhân, Vương tiểu thư rất si tình, nhưng phải làm sao, Vương tiểu thư không phải Vương Vi cô, khó giải quyết lắm, tuy nhiên trước “Tây sương” dường như cũng không phải lo lắm.

Vũ Lăng đi theo phía sau thiếu gia, thật cẩn thận từ ngã ba đường đi xuống hướng khe núi ở rừng trúc, không có đường, triền núi rất dốc, cũng may có những cây trúc lớn nhỏ dày đặc hai bên, hai người giống như khi bám vào gốc cây trúc trước rồi lại vịn vào gốc cây trúc sau, vịn trúc một mạch đi xuống, gần đến bên khe núi, triền núi đột nhiên bằng phẳng hơn, cánh tay và hai má của hai người đều bị trúc quyết vào chảy máu, người đầy mồ hôi, nhìn nhau, đều cười ha ha, cảm thấy rất sung sướng.

Cánh rừng trúc này chính là chỗ Trương Nguyên và Vương Anh Tư đào măng hồi mùa xuân năm kia. Cây trúc sinh trưởng thật nhanh, đã không thể phân biệt cây phù trúc mà Vương Anh Tư tựa vào khóc lớn là gốc trúc nào nữa rồi. Xuân tới những củ măng chưa bị đào lớn thành những cây trúc nhỏ xanh tươi đáng yêu.

Đi vào bên khe núi, quay đầu nhìn hướng đỉnh Hương Lô, phía trên rừng trúc xanh ngắt, vầng mặt trời đỏ đã lặn xuống sau đỉnh núi từ lâu, xem ra bây giờ chắc là giờ Dậu nhị khắc giống như kiểu đồng hồ báo năm rồi.

Trương Nguyên vốc nước rửa mặt ở bên khe núi, đột nhiên nói:

- Tiểu Vũ, chúng ta bơi tới Tị viên đi, rồi lại đi vòng lại Thiên Ngoã am, thế nào.

Vũ Lăng nói:

- Được ạ.

Lớn lên ở vùng sông nước Thiệu Hưng, rất gần gũi với nước, khe nước ở núi này trong suốt thấy được tới đáy, có thể thấy những con cá nhỏ ở tầng đá dưới khe nước đột nhiên bơi đi, làm cho người ta rất muốn nhảy vào trong nước bơi như cá vậy.

Trương Nguyên tháo khăn vuông, cởi áo ngoài và tất, giày, thân trên mặc toàn bộ màu đỏ, thân dưới mặc quần dài đến gối, quay đầu lại nhìn Vũ Lăng, vẫn là thói quen bơi lội lúc nhỏ, cởi hết ra, không khỏi bật cười.

Thấy thiếu gia cười, Vũ Lăng lại vội vàng mặc quần đùi vào, học bộ dạng của thiếu gia quần quần áo và tất giày cùng nhau, cầm một tay giơ lên, bơi vào khe núi.

Năm nay Thiệu Hưng lại có hạn hán, từ lập hạ tới nay chỉ mưa có một trận, khe núi này cũng nông, nước chỉ ngập đến đầu gối, tuy nhiên đi xuống khoảng mười trượng, nước đã ngập đến phần hông rồi, đi thêm mấy trượng nữa, nước đến eo, cả người nhảy nhào vào trong nước, chỉ lộ đầu và cánh tay trái cầm quần áo, xuôi dòng nước bơi xuống phía dưới, gần đến chỗ khe suối Mộc Các của Tị viên thì lên bờ.

Khe núi như gập lại, nhìn lên tòa sơn các kia, từ từ đã, ngồi trên một đài cạnh các là ai?

Vũ Lăng mắt tinh, nhận ra đó chính là Vương nhị tiểu thư, trong lòng hô to:

“Hữu duyên, hữu duyên, Vương nhị tiểu thư giống như chỉ ở chỗ này chờ thiếu gia nhà ta, đúng rồi, thiếu gia không hẹn với Vương nhị tiểu thư, Tiểu Vũ ta đã biết được, phải trốn đi thôi, để thiếu gia tiện hành sự.”

Vũ Lăng bám vào bờ đá gần đó, dừng lại, nhìn tay thiếu gia đưa quần áo như tặng lễ rồi lại xuôi dòng bơi tiếp.

...

Từ hai mươi lăm tháng trước, lúc trời nóng, Vương Anh Tư và tỷ tỷ Vương Tĩnh Thục còn có mẫu thân cùng ba em trai vẫn ở Tị viên để tránh nóng. Vương Anh Tư mỗi ngày đọc sách, viết văn, ngâm thơ, hội họa, chơi cờ, còn ở bên khe núi thả câu,

nước ở khe núi từ rừng trúc hai nhánh giao hội chảy xuống róc rách, đến trước thủy các này thế nước bằng phẳng, sâu thẳm, chỗ sâu nhất hơn năm thước, có đủ các loại cá sống ở đó.

Hoàng hôn, mặt trời đã lặn xuống sau đỉnh Hương Lô, rừng trúc xanh thẫm, thung lũng dày đặc, sắc hoàng hôn bắt đầu ngưng tụ. Vương Anh Tư và tỷ tỷ ngồi ở ghế trúc trên Mộc đài, một người thả câu, một người nói chuyện phiếm, có một chiếc chậu gỗ để bên cạnh. Nước đổ nửa chậu, trong nước có cá, có bốn, năm con, đều là dài ba, bốn tấc. Cá trích đen, cá mè trắng, cá sống quẫy đuôi, bơi quanh chiếc chậu, tưởng rằng bơi nhanh thì có thể trốn thoát.

Vương Tĩnh Thục cười nói:

- Vương Anh Tư mười tám. Khương Tử Nha tám mươi, đều rảnh rồi đến thả câu ở khe suối này. Xin hỏi đã từng đi bên con thuyền mộng?

Vương Anh Tư nói:

- Đại Minh triều không cần nữ thủ phụ, nếu không thì muội đã có thể mơ rồi.

“Rảnh rồi đến thả câu bên khe suối. Chợt lại đi bên con thuyền mộng” là hai câu thơ của Lý Bạch, câu trên chính là chỉ Khương Tử Nha, câu dưới chỉ chính là Y Doãn, hai người này đều là trọng thần khai quốc

Chương 319: Cuộc sống nở rộ (2).

Vương Tĩnh Thục nói:

- Như vậy Trương Giới Tử có thể mơ một giấc rồi, sẽ không biết hắn có thả câu không?

Vương Anh Tư cười nói:

- Giới Tử sư huynh chuẩn bị thi hương, sao có thể rồi rã như chúng ta được.

Vương Tĩnh Thục có chút hơi mót, liền gác cần câu lên chậu nước, cười đứng lên nói:

- Ta đi vào trước một chút, cần câu để ở đây, mọi người giúp ta nhìn, có cá mắc câu thì giật lên.

Vương Anh Tư cười nói:

- Tỷ tỷ đây là người tình nguyện mắc câu à.

Vương Tĩnh Thục cười, thướt tha xinh đẹp lướt đi.

Vương Anh Tư nhìn bóng lưng tỷ tỷ, trầm nghĩ:

“Tỷ tỷ cũng mới hai mươi ba tuổi, giống như một cành hoa, lại không chịu tái giá, thủ tiết vì Trần tỷ phu ư, tỷ tỷ nói không phải, tình cảm giữa tỷ tỷ và Trần tỷ phu đã qua đời cũng không sâu nặng, chỉ là không muốn lại đi đánh cuộc một phen”.

Vương Anh Tư nhìn bờ bên kia dòng suối nhỏ, có một khối đá trắng rất giống con sư tử đang nằm mơ màng, chợt thấy dây câu khê động động, dựa vào cảm giác ở tay, con cá mắc câu này không nhỏ chút nào, vội vàng hạ thấp người nhìn xuống dưới Mộc Đài, lại thấy lộ ra cái đầu trên mặt nước, một tay còn cầm bọc quần áo. Lúc đầu rất ngạc nhiên, lập tức nhận ra đây là Giới Tử sư huynh, vừa mừng vừa sợ, đứng lên nói:

- Giới Tử sư huynh tại sao lại ở chỗ này?

Vừa hỏi, vừa bước hai bước tới bên cạnh Mộc Đài, quên mất cần câu của tỷ tỷ để dưới mặt đất, liền lên dẫm lên chiếc cần câu nhỏ tròn, chiếc cần lặn đi, làm đổ ụp cả chậu nước. Nước trong chậu chảy lênh láng ra đất, mấy con cá nhỏ quẫy tanh tách, có một con cá nhảy vào trong váy của Vương Anh Tư.

Mấy chuyện này gần như đều xảy ra cùng một lúc, Vương Anh Tư thấy Trương Nguyên vừa mừng vừa ngạc nhiên, con cá nhảy vào váy, đang quẫy ở bên chân, hoảng loạn giẫm phải chiếc cần câu, lão đảo một chút, vốn không đến mức ngã mạnh nhưng đúng lúc con cá đang nhảy loạn lên rơi xuống để giày,

thế là, Vương Anh Tư liền trượt chân ngã xuống ngoài Mộc Đài.

Trương Nguyên hai chân đạp nước, một tay cầm quần áo, một tay kéo nhẹ dây câu của Vương Anh Tư, vừa ngửa đầu hỏi:

- Sư muội thả câu thu hoạch được những gì?

Chỉ thấy Vương Anh Tư lão đảo kêu lên sợ hãi rồi ngã từ trên Mộc Đài cao sáu thước xuống, vội vàng bỏ sợi dây câu ra, tay trái cầm quần áo cũng bất chấp, vứt tất cả xuống nước, hai tay vừa mới giờ lên, Vương Anh Tư đã rơi xuống bịch một cái, giữa khuỷu tay và ngực hấn, nhún hấn xuống nước, vội vàng xoay người đuổi chân, ôm Vương Anh Tư nổi trên mặt mặt nước.

Trong lúc xuống nước như vậy, Vương Anh Tư đã uống một ngụm nước, nước mắt chảy giàn giụa, bị sợ, hai tay hai chân như bạch tuộc ôm chặt lấy Trương Nguyên, khiến Trương Nguyên không thể bơi được, Trương Nguyên vội hỏi:

- Sư muội chớ hoảng sợ, buông lỏng chân ra một chút để ta bơi.

Vương Anh Tư nghe Trương Nguyên nói vậy, bình tĩnh lại một chút, cùng lúc mặt đỏ bừng, vội vàng buông hai chân đang quắp lấy eo Trương Nguyên, hai tay vẫn ôm chặt lấy cổ Trương Nguyên, cũng không dám buông ra, đôi mắt không dám nhìn thẳng vào Trương Nguyên, trong lòng đang hỗn loạn.

Trương Nguyên cảm giác được ngực của Anh Tư sư muội đang áp sát vào ngực hấn, cúi đầu thấy yếm của sư muội mở ra trong làn sóng nước, mường ngọc thâm sâu, song để ẩn hiện, vội vàng nhìn đi chỗ khác. Một tay ôm lấy vòng eo nhỏ của Vương Anh Tư, một lúc sau bơi tới bên bờ Mộc các, đặt Vương Anh Tư ngồi lên khối đá trắng mịn bên bờ, nói:

- Sư muội ngồi vững nhé.

Quay người bơi nhanh đuổi theo bọc quần áo của hấn đã trôi xa bảy, tám trượng, lại bơi về dưới Mộc các thấy Vũ Lăng giờ

mới bôi tói.

Vương Anh Tư cả người ướt đầm ngơ ngác ngồi trên mỏm đá trắng trên bờ, hai tay ôm ngực, kêu một tiếng:

- Giới Tử sư huynh.

Vừa muốn khóc lại vừa muốn cười.

Trương Nguyên quăng quần áo lên bờ, sau đó tự mình trèo lên, quần đùi ngang đầu gối, cởi trần, tự thấy rất khiếm nhã, nói xin lỗi:

- Sư muội, xin lỗi, là ta làm muội sợ, làm muội rơi xuống nước.

Vương Anh Tư liếc bờ vai rộng, eo nhỏ của Trương Nguyên, vội vàng quay đi, hạ giọng nói:

- Không trách sư huynh được, là tự muội dẫm lên cành cây rồi trượt ngã.

Ôm ngực, ôm chân, không dám đứng dậy, quần áo lụa bị ướt là gần như trong suốt, dính sát vào người, lộ hết.

Không phải vì hấn đột nhiên xuất hiện, Anh Tư cũng sẽ không dẫm lên cành cây để rồi bị rơi xuống nước. Trương Nguyên tự biết lỗi, nhất thời không biết nên làm thế nào. Sắc trời đã dần tối, nếu như hấn đi thì không yên tâm mà đi gọi người đến thì quá xấu hổ, nhìn bộ dạng Anh Tư sư muội hai tay ôm người, liên lấy áo ngoài của mình, nói:

- Ướt rồi, sư muội khoác tạm, che đi một chút. Sư muội có thể đi không, nếu không thì ta bế muội về các?

Nói xong đi giày đầu chim câu vào. Để giày sau khi ra khỏi nước kêu lũng bống.

Áo của Trương Nguyên thùng thình, Vương Anh Tư nhỏ xinh, giống như mặc áo gió, khoác áo xong, che được rồi, vội vàng đứng lên nói:

- Muội đi được, muội không sao, sư huynh, vậy muội đi?

Giọng điệu hỏi, đầy lưu luyến.

Tình cảnh quá xấu hổ, quá mờ ám, Trương Nguyên không tiện ở lại lâu, mỉm cười nói:

- Trời nóng, chắc là không đến mức cảm lạnh, sư muội trở về rồi khăn trương thay quần áo, muội đi đi.

Nói với Vũ Lăng đang ngơ ngẩn đứng một bên:

- Mau mặc quần áo tử tế vào, chúng ta đi thôi.

Vẫy tay, cởi trần đi về phía cửa vườn, trong tay cầm chiếc khăn vuông.

Vương Anh Tư ở bên bờ, choàng chiếc áo lên vai, đi theo hai bước, gọi:

- Sư huynh.

Thấy Trương Nguyên quay đầu lại, lại nói:

- Sư huynh bây giờ huynh đi đâu?

Trương Nguyên nói:

- Ta ở Thiên Ngoã am đọc sách, cách đây không xa, về rồi sẽ thay quần áo ngay, không sao.

Chưa kịp nói xong, Trương Nguyên ngậm miệng, bởi vì thấy Vương Tĩnh Thục từ đầu đường đang đi tới. Lúc này cũng không nên chạy đi, đi cũng không được mà ở cũng không xong, lúng túng.

Bất thành linh Vương Tĩnh Thục nhìn thấy một người đàn ông cởi trần đứng ở bên Mộc các, rất sợ hãi, đứng vững, chuẩn bị hô người bất cứ lúc nào, đợi thấy rõ là Trương Nguyên, thở phào nhẹ nhõm, lại nhìn thấy Anh Tư khoác áo khoác tú tài đứng ở một bên, rất là kinh ngạc, đi tới hỏi:

- Chuyện gì đã xảy ra vậy?

Vương Anh Tư lấp bắp nói:

- Muội, không cẩn thận ngã xuống nước, là Giới Tử sư huynh đã cứu muội.

Vương Tĩnh Thục nhìn Trương Nguyên, lại nhìn Anh Tư, xem ra đúng là rơi xuống nước thật, nhưng Trương Nguyên tới đây bằng cách nào, thật là kì lạ. Lúc này sợ muội muội xấu hổ, không tiện hỏi nhiều, bèn nói:

- Vậy khăn trương đi thay quần áo đi, ngộ nhỡ bị cảm lạnh, phong hàn.

Nhìn Trương Nguyên, nói:

- Trương công tử cũng cùng đi thay quần áo đi, ta đi xem có quần áo của Bính Lân đệ ở đây không.

Lại nói một câu:

- Mẫu thân của ta và ba tiểu đệ ở Quân Chi các.

Trương Nguyên chợt cảm thấy đứng ngồi không yên, sư tỷ, sư muội thì thôi, nếu như bị sư mẫu biết có khách không mời mà đến như hấn, sẽ mắng hấn chết mất, vội hỏi:

- Không dám làm phiền, đệ sẽ về Thiên Ngoã am thay quần áo.

Vương Tĩnh Thục nói:

- Trương công tử ra vườn với bộ dạng trần truồng thế này, để cho người ta nhìn thấy sẽ nói thế nào!

Trương Nguyên không nói gì, giờ trời đã tối, hấn cũng không thể theo khe suối trở về rừng trúc, rồi lại leo lên tảng đá bán nguyệt.

Vương Tĩnh Thục đột nhiên nói:

- Không xong rồi, các tiểu đệ chạy tới rồi, a, mẫu thân cũng tới.

Vội vàng nói với Trương Nguyên, Vương Anh Tư:

- Khẩn trương tránh đi một chút, bộ dạng hai người như vậy không thể để cho mẫu thân nhìn thấy, chạy nhanh, chạy nhanh, xuống dưới các tam lảnh một lúc trước đã.

Trương Nguyên bị Vương Tĩnh Thục nói như vậy, vội vàng kéo tay Vương Anh Tư, hai người trốn xuống dưới cột gỗ của Mộc các. Mộc các này được xây dựng nửa trên bờ, hai cái cột đá phía trước chống trong nước, dưới các có một góc nhỏ có thể trú ẩn.

Vũ Lăng đáng thương, nhảy loạn lên như con ruồi không đầu, chỗ đứng dưới Mộc các có hạn, thiếu gia và Vương nhị tiểu thư ở bên trong, hắn không tiện chen vào, tìm bên trái bên phải mà không thấy chỗ trốn, cuối cùng nhảy xuống nước “Bùm” một cái, ôm cột đá kia, còn chưa thở một hơi thì chợt nghe thấy mặt trên tấm ván gỗ vang lên tiếng “Thịch thịch”, có đứa bé đã chạy tới hỏi:

- A, cái gì rơi xuống nước vậy, có tiếng bùm một cái?

Vương Tĩnh Thục nói:

- Ta đã ném một tảng đá.

Đứa nhỏ hỏi:

- Đại tỷ tỷ ném cá ư, ném được cá không, đệ tới gần nước xem một chút.

Vương Tĩnh Thục kéo lại nói:

- Không được tới gần, giờ trời tối, sẽ có quỷ dưới nước, nếu trẻ con đến gần nước, quỷ nước liền nhảy lên kéo xuống nước, có sợ không?

Đây không biết là đệ đệ nào của Anh Tư, sợ chết khiếp, vội hỏi:

- Sợ, rất sợ, đại tỷ tỷ, đệ không đến gần nước nữa.

Cách một tầng tấm ván gỗ, ở góc tối âm u dưới Mộc các Vương Anh Tư nghe tỷ tỷ dọa đệ đệ, không nhịn được cười,

tựa lên vai trái của Trương Nguyên, cố nhin. Dưới Mộc các hẹp, hai người trốn ở bên trong phải ở cùng với nhau, nghe thấy trên đỉnh đầu Vương Tĩnh Thục nói:

- Đệ đệ ngoan, không tới gần nước thì sẽ không sao. Mẫu thân tới rồi sao?

Tiếng bước chân trên sàn Mộc các lộn xộn, một đám người đã đến. Một lão phụ nói nói:

- Trời tối rồi, sao vẫn còn đang câu cá, Anh Tư đâu?

Vương Tĩnh Thục nói:

- Anh Tư về các rồi ạ, con cũng đang định về, mẫu thân, chúng ta về đi, phải ăn cơm tối nữa.

Một đứa bé hơn mười tuổi đứng ở Mộc đài nhìn xuống nước. Nói:

- Hai tỷ tỷ hôm nay chả thấy câu được con cá nào.

Chương 319: Cuộc sống nô rộ (3).

Vũ Lăng ôm cột gỗ ở dưới nước khăn trương lặn xuống, lặn lẽ chuyển sang cột đá bên cạnh, như vậy từ Mộc đài nhìn xuống sẽ không thấy y.

Vương Tĩnh Thục vội vàng kéo tiểu đệ này trở về. Nói:

- Mẫu thân, phải xây một lan can bảo vệ quanh Mộc đài này, nếu không thì có chút nguy hiểm.

Vương phu nhân nói:

- Lan can bảo vệ cũng không ăn thua đâu, chúng nó càng giỏi trèo đó. Nhưng không sao, xây thì xây một cái vậy.

Sắc trời vào thu, hoàng hôn phủ xuống cực nhanh. Trương Nguyên lên bờ khi trời vẫn còn sáng, một lúc trôi qua thế mà trời đã đen kịt rồi, góc dưới Mộc các càng tối, mùi quần áo ướt, hơi thở có chút gấp gáp, vì kích thích khác thường mà thân thể hơi run, không khí mờ ám mãnh liệt, làm ai cũng không thể tự kiềm chế được.

Trương Nguyên như sợ lạnh, ôm chặt Anh Tư sư muội đang tựa vào trong lòng ngực của hắn. Nghe thấy Anh Tư thở thè một tiếng, hai tay đưa lên ôm lấy cổ của hắn, kiễng mũi chân, thanh âm rất nhỏ nhưng lại có thể nghe thấy rõ ràng.

- Sư huynh
- Ủ?
- Hôn muội đi.

...

- Không biết sẽ có vị gì, muội muốn sư huynh hôn muội.

Trong tình cảnh này, ý loạn tình mê, Trương Nguyên hơi hơi cúi đầu, đôi môi nóng rực ấn xuống, không kìm nổi liền hơi đưa đầu lưỡi lên, đỉnh hương thâm qua, giằng co không ngớt...

Tiếng người trên sàn gác đã xa, Vũ Lăng bò lên giống quỷ nước, hai người trong góc tối không có tiếng động gì, Vũ Lăng khẽ kêu một tiếng:

- Thiếu gia.

Lúc này mới nghe thấy tiếng thiếu gia thở gấp, còn có tiếng thở gấp của Vương nhị tiểu thư, Vũ Lăng không khỏi suy nghĩ:

“Thiếu gia và Vương nhị tiểu thư đang làm gì, đột nhiên lúc chả có tiếng gì giờ lại có, vừa nãy đều đang nén giận sao?”

Đây là cảnh mà một thiếu niên không thể tưởng tượng ra được.

Trương Nguyên kéo tay Vương Anh Tư đi ra, cảm giác tay của Anh Tư đang run, không chỉ có tay, cả người đều đang run rẩy.

Trương Nguyên cũng không để ý Vũ Lăng ngay tại bên cạnh, ôm lấy Anh Tư, hỏi:

- Sư muội, sao vậy, lạnh sao?

Người Vương Anh Tư nóng như lửa, lắc đầu nói:

- Không lạnh, trong lòng vui, ừ, hoá ra là như thế.

Trương Nguyên im lặng, vừa đau lòng vừa bất lực.

Vương Anh Tư kéo tay Trương Nguyên nói:

- Sư huynh không nên suy nghĩ nhiều, chuẩn bị thi hương cho tốt, sư huynh đã nói rồi, sư huynh đỗ chính là muội đỗ.

Lại nói:

- Có một chuyện muốn nói cho sư huynh, gần đây muội tìm được vài bài thi rớt của bát cổ danh gia trong kì thi Hương và kỳ thi mùa xuân, phát hiện trong đó có một điểm giống nhau, chính là bảy câu thủ tràng ưu điểm và khuyết điểm không đều. Khi làm thủ nghệ của câu thứ nhất lúc đó tinh thần tốt nhất, tất nhiên là làm tốt nhất. Câu thứ hai có hứng với tuý bút, viết đến câu thứ ba tinh thần đã không liên mạch rồi. Thời gian lại gấp, dù không có tinh thần cũng phải làm, cho nên làm đã không tốt. Muội nhớ phụ thân từng nói với muội, có ít người khi thi làm xong câu thứ nhất sau đó làm câu thứ ba, rồi trở về làm câu thứ hai, bình thường phòng quan chỉ xem ba câu đầu trong tất cả bảy câu thủ tràng, bởi vì đều là những người từng trải qua khoa cử, biết bốn câu sau không còn đủ tinh thần, trình độ ngày càng đi xuống cũng là chuyện bình thường, không có gì đáng xem, chỉ đánh giá ba câu đầu. Cha muội nói năm đó đi thi cha vẫn còn trẻ, không cảm thấy giúp đỡ được gì, nhưng đối với vài thí sinh lớn tuổi, biện pháp này rất hữu dụng đấy, phòng quan chấm bài thi nhìn câu thứ nhất tinh thần sung mãn, lại xem tiếp câu thứ hai, câu thứ hai làm kém hơn một chút, xem như

ngắt đoạn một chút, đến câu thứ ba, lại thấy làm rất tốt, tự nhiên tinh thần phấn khích, như thế là được rồi.

Trương Nguyên nghe xong cười thành tiếng, bí quyết khoa cử này thật sự là có ở khắp mọi nơi, thay đổi trình tự viết văn như vậy có thể thay đổi vận mệnh của thí sinh, nhìn vớ vẩn như vậy nhưng trong đó bao hàm sự nắm bắt một cách chính xác tâm lý tinh tế của những viên quan chấm bài thi.

Những lời này Vương Anh Tư vốn có thể viết thư nói cho Trương Nguyên, lúc này lại vội vàng vội nói ra là vì muốn xua tan mối bầu không khí mờ ám vừa rồi.

Lại vang tới tiếng bước chân, Vũ Lăng thò đầu ra nhìn thấy, nói:

- Là Vương đại tiểu thư, còn có một tiểu nha hoàn.

Vương Anh Tư nắm chặt tay Trương Nguyên một chút, nói:

- Sư huynh, Chúc sư huynh thi Hương, thi Hội đỗ liên tiếp, sư huynh nhất định sẽ trúng.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng:

- Làm bài hết sức, không để phải tiếc nuối.

Vương Tĩnh Thục đã tới, nói:

- Anh Tư, nhanh về thay quần áo đi, Trương công tử, đây là áo của phụ thân ta, người mặc đi.

Nói xong, cởi chiếc áo choàng trên người Vương Anh Tư ném cho Vũ Lăng, khoác một chiếc áo khác lên cho Anh Tư.

Tiểu nha hoàn kia đưa áo cho Trương Nguyên, rồi đỡ Vương Anh Tư đi về.

Trương Nguyên mặc áo vào, nghe Vương Tĩnh Thục thấp giọng nói:

- Trương Giới Tử, người đường đường nam tử mà không nghĩ ra được cách nào sao? Chẳng lẽ muốn để cho Anh Tư muội của ta tiêu tụy cả đời vì người?

Vương Anh Tư quay đầu lại gọi một tiếng:

- Tỷ tỷ.

Vương Tĩnh Thục cười cười, nói với Trương Nguyên:

- Chúc Trương công tử thi Hương đỗ cao.

Quay người đi theo Vương Anh Tư.

Khi Trương Nguyên và Vũ Lăng ra cửa chính Tị viên, tên giữ vườn rất kinh ngạc, Trương Nguyên không đợi hắn hỏi, đã nói:

- Ta nghĩ rằng Vương lão sư đã trở về, nhưng lại vẫn chưa về. Lão Quản, lúc này khi ta vào không gặp ông đó?

Lão giữ vườn họ Quản kia bị Trương Nguyên nói như vậy, có chút mơ hồ, thầm nghĩ:

“Có lẽ Trương công tử vào vườn lúc ta nghỉ tay.”

Nhìn theo chủ tớ Trương Nguyên đi ra, lại thấy một tiểu tỷ cầm một chiếc đèn lồng đuổi tới, kêu lên:

- Trương công tử chờ một chút đã.

Tiểu tỷ giao đèn lồng cho Trương Nguyên, thở hồng hộc nói:

- Nhị tiểu thư đưa cho Trương công tử để soi đường, Trương công tử đi đường núi cẩn thận.

...

Mười tám tháng bảy, trăng chưa lên, Trương Nguyên và Vũ Lăng mượn ánh đèn lồng đi về. Khi lên đến đường núi Thiên Ngoã am, trăng đã lên, hình bầu dục, sáng ngời, giống như một chiếc đèn lồng vậy.

Trương Nguyên đột nhiên cất giọng hát:

- Ta muốn cuộc sống nở rộ, tựa như được bay lượn trên không trung rộng lớn, tựa như đi xuyên qua cánh đồng bát ngát khôn cùng, có sức để vẫy vùng; ta muốn cuộc sống nở rộ, tựa như trên đỉnh cầu vồng đứng sừng sững,

tựa như đi xuyên qua ngân hà rực rỡ, có sức mạnh siêu phàm.

Vũ Lăng nghe không hiểu ca từ có ý nghĩa gì, chỉ cảm thấy bài hát này thật dễ nghe, nghe rất vui, trong lúc vô ý nhìn lên đỉnh Lư Hương, bất ngờ kêu lên:

- Thiếu gia, mau nhìn đi, đó là cái gì?

Khi Trương Nguyên ngẩng đầu nhìn, thấy mấy chục ngọn đuốc, như con rết lửa bò lên con đường núi quanh co, còn nghe được tiếng rít mơ hồ.

Sau khi Trương Đại, Kỳ Bưu Giai làm xong năm quyển sách luận, cũng chuẩn bị lên đỉnh Hương Lô xem mặt trời lặn, Chu Mặc Nông còn có một quyển chưa làm xong, kêu hai người kia đợi hẵn, Trương Đại nói:

- Đợi đệ? Chờ đệ xong thì lúc đây trăng lên mất.

Chu Mặc Nông dùng cán bút gãi cổ nói:

- Vậy thì lên đỉnh Hương Lô ngắm trăng, dù sao bây giờ đi lên cũng không kịp nhìn thấy mặt trời lặn.

Trương Đại ngẫm lại cũng có lý, liền đi pha một bình trà, thưởng trà cùng Kỳ Bưu Giai đợi Chu Mặc Nông. Đợi được nửa canh giờ, bầu trời trước mắt đen kịt rồi, Lai Vượng có chút hốt hải, tiến vào nói với Trương Đại:

- Tông Tử thiếu gia, thiếu gia nhà tiểu nhân và Tiểu Vũ lên đỉnh núi giờ vẫn chưa về.

Kỳ Bưu Giai nói:

- Ta nghe các tăng ở đây nói trong núi này có hồ.
- Hả.

Lai Vượng sốt ruột:

- Nếu như thiếu gia gặp hồ thì phải làm sao!

Trương Đại nói:

- Núi này làm gì có hổ, ta đi hỏi trưởng lão.

Hỏi Hoàn Sơn trưởng lão, Hoàn Sơn trưởng lão nói dù chưa thấy hổ bao giờ, nhưng chắc chắn đã từng nghe được tiếng hổ gầm. Hổ từ núi Hội Kê đến kiếm ăn, nghe nói dưới chân núi người ta thường bị mất lợn sữa, chó, chắc chắn là bị hổ ăn thịt.

Trong phút chốc Trương Đại cũng có chút luống cuống, Hoàn Sơn trưởng lão an ủi:

- Mặc dù có hổ thật nhưng hổ cũng chỉ ở dưới chân núi kiếm ăn, trên đỉnh núi Hương Lô không có đâu. Ngắm trăng ư, nhưng trời tối rồi, Giới Tử tướng công không mang theo đèn lồng, xuống núi sợ lạc đường trượt chân, mau cho người đi tiếp ứng.

Trương Đại, Chu Mặc Nông liên tục tập nô bộc, tính cả các tăng trong am tổng cộng là mười bốn người, cầm đuốc, côn gậy, công chiêng, đi lên con đường núi quanh co, vừa đi đường vừa đánh công, một là để dọa cho hổ chạy, hai là để Trương Nguyên nghe được. Nhưng đi mãi lên tới đỉnh núi Hương Lô rồi cũng không thấy bóng dáng hai chủ tớ Trương Nguyên đâu. Chỉ thấy một vầng trăng sáng chiếu lạnh lạnh, trong núi nhiều cỏ cây, vách núi có những hòn đá kì dị, dưới ánh trăng chỗ này giống như đang cất giấu yêu ma quỷ quái, tất cả mọi người đều sờn tóc gáy, ngơ ngác nhìn nhau.

Dưới ánh trăng cảnh núi âm u, nhìn ra ngoài, thật đáng sợ.

...

Trương Nguyên và Vũ Lăng từ Tị viên đi ra, vòng tới phía nam núi, trèo lên Thiên Ngoã am. Tới sơn môn, đột nhiên nhìn thấy những cây đuốc trên đường núi, nghe được tiếng công vang lên, Trương Nguyên cười nói:

- Đại huynh và bọn họ đang tìm chúng ta.

Tiếng công vang to, Vũ Lăng cũng gọi theo, nhưng trong khoảng không của núi, con rết lửa ở đường núi cách nơi này

hai dặm đường, làm sao nghe thấy được, mắt thấy những ngọn đuốc đó xoay quanh rồi đi lên đỉnh Hương Lô.

Lão tăng Hoàn Sơn đã nghe được tiếng Trương Nguyên hét rồi, cầm một chiếc đèn lồng ra đón, xoa xoa đôi mắt nói:

- Sao Giới Tử tướng công sao ở dưới chân núi thế?

Trương Nguyên cười nói:

- Ta cũng không biết làm sao mà vòng được tới bên này.

Không nói nhiều, cầm theo đèn lồng đi lên đường núi, đi đón Đại huynh và mọi người.

Chương 320: Hủy hoại và danh dự .

Sáng ngày kế, Lai Phúc và Tây Trương Phùng Hồ tới Thiên Ngoã am, nói thành Hội Kê đồn đại rằng đêm qua canh Đinh, có mười mấy ngọn đuốc, đạo tặc hơn trăm người, qua Trương công lĩnh, kinh động đến Từ Thái Thú. Không biết đám đạo tặc kia có đến am quấy rầy hay không?

Trương Đại cười to, nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử. Chúng ta không bị coi là sơn tặc trời Hiến thái thú, thật may mắn nhỉ.

Chu Mặc Nông, Kỳ Bưu Giai cười rộ lên, chuyện xảy ra đêm qua có chút kì lạ, vậy cũng coi như là ngắm trăng trên đỉnh Hương Lô rồi.

Hai mươi lăm tháng bảy cũng là ngày bốn người chấm dứt đọc sách ôn tập ở Thiên Ngoã am. Chủ khảo quan khoa thi Hương ở Chiết Giang năm Ất Mão Tiền Khiêm Ích đi thuyền từ Đại Vận Hà ở Kinh Hàng rồi tới Vô Tích, đặc biệt lên bờ thăm hỏi Trâu Nguyên Tiêu và Cao Phan Long ở thư viện Đông Lâm, mục đích là hỏi suy nghĩ của hai người Trâu, Nguyên về Trương Nguyên?

Trung tuần tháng sáu, Tiền Khiêm Ích chính thức được Lễ Bộ và Lại bộ bổ nhiệm làm chủ trì khoa thi Hương Chiết Giang Ất Mão. Ngay trước đêm ông rời kinh, Đồng Kỳ Xương đang ở trong kinh thành đến thăm ông. Đồng Kỳ Xương ốm đau nửa năm, cuối năm trước bệnh tình chuyển biến tốt hơn, ở Hoa Đình không còn mặt mũi nào gặp ai, chuyển nhà đến kinh thành, sống ở ngoài Sùng Văn môn bên sông Bào Tử.

Đồng Kỳ Xương và Tiền Khiêm Ích đã quen biết nhau từ lâu, Đồng Kỳ Xương là tiền bối, Tiền Khiêm Ích tất nhiên là tôn kính lão ta, việc sĩ tử Hoa Đình đảo Đồng Tiền Khiêm Ích cũng biết, nhưng không phải chuyện bản thân trải qua, lại không bị liên lụy trong đó, tất nhiên là sẽ chịu ảnh hưởng của một bên, hơi ghét Trương Nguyên. Hắn lấy thân phận là một sinh đồ cổ động sĩ tử làm cho một địa chủ lớn không còn nhà để về, Đồng Kỳ Xương còn nói Trương Nguyên nhân lúc cháy nhà cướp của, lấy hết tất cả của cải lão ta tích tụ nửa đời, vàng bạc của cải không nói làm gì, trong đó còn có một số lượng lớn đồ cổ và thi họa, “Hoàn kỳ biểu”, “Lực mệnh thiếp” của Chung Diêu, “Tiêu tương đồ”, “Vân sơn đồ” của Đồng Nguyên, “Khê sơn hành lữ đồ”, “Tuyết sơn đồ” của Phạm Khoan, còn có không ít bút tích của Tô Hoàng Mễ Thái và nhiều thư họa của các danh gia thời Minh, Nguyên đều bị Trương Nguyên lấy mất.

Tiền Khiêm Ích cũng đam mê sưu tập sách cổ, thi họa, nghe Đồng Kỳ Xương vừa nói vậy, buồn bực nói:

- Làm gì có lí đó, vì sao Huyền Tể công không tố cáo Trương Nguyên kia?

Đồng Huyền Tể thở dài:

- Lời đồn đáng sợ, Trương Nguyên kia giỏi mê hoặc dân chúng, lợi dụng trái tim của điều dân ghen tị với nhà giàu, thù quan khiến cho Đồng thị ta ở Hoa Đình không thể sống yên ổn. Ta lại ốm đau, không thể cùng hắn nói lí lẽ nên đành thôi. Tuy vậy ta vẫn phải nói, Trương Nguyên này có tài học.

Nói tới đây lão dừng lại một chút, chợt nghe Tiền Khiêm Ích tiếp lời nói:

- Có tài mà làm chuyện ác, xưa nay hạng người gian ác, phần lớn là loại tài hoa hơn người, nói không xa, Nghiêm Đông Lâu kia chẳng phải là tài tử ư, nhưng hạ bút ngàn ngôn.

Dù sao thì Tiền Khiêm Ích tuổi trẻ ngạo mạn, Đồng Kỳ Xương cảm thấy mừng thầm, phụ họa nói:

- Tiền Hàn lâm nói rất đúng, Trương Nguyên này lại lập ra Hàn Xã, tự mình làm minh chủ, tháng ba Thiệu Hưng Hàn xã tụ tập, không ngờ có hơn một ngàn xã viên, thanh thế không nhỏ, tuyên bố Hàn Xã xã viên của hãn phải có năm Ngũ kinh khô trong kì thi Hương Chiết Giang năm nay.

Thi hương phải phân phòng chấm bài thi theo Ngũ kinh, mỗi kinh chọn ra một người đứng đầu, gọi là Ngũ kinh khô, giải Nguyên sẽ chọn trong năm Ngũ kinh khô này.

Thực ra từ lúc Đồng Kỳ Xương bước vào cửa, Tiền Khiêm Ích đã phần nào đoán được ý định của lão rồi. Từ lúc Lễ Bộ truyền chỉ y chủ trì thi Hương Chiết Giang tới nay, lần lượt có những thân hào địa chủ Chiết Giang đang sống ở kinh thành đến nhờ vả cho con cháu, bạn bè, có tặng bạc, có tặng đất nhưng Tiền Khiêm Ích đều khéo léo từ chối. Đồng Kỳ Xương này không phải tới nhờ vả cho con thứ của hãn, mà là tới bôi xấu Trương Nguyên.

Tiền Khiêm Ích cười nói:

- Hàn Xã có nhân tài như vậy ư, ta đây mắt mong chờ.

Nói đến chuyện thi Hương, y liền ậm ờ từ chối.

Đồng Kỳ Xương cũng không nói thêm chuyện về Trương Nguyên nữa, ngừng lại một chút rồi ra lệnh cho tên người hầu đi theo trình lên một hòm sách, nói:

- Trong này có vài bức tranh và bản viết tay kinh Phật, mời Tiền Hàn lâm góp ý.

Vừa nói, vừa mở ra, lấy ra một bức tranh, chính là bức tranh của lão “Yên giang điệp chương đồ”.

Tiền Khiêm Ích liền nói “Nào dám” rồi cung kính thưởng thức, khen:

- Huyền Tô công bức họa này cấu tứ đẹp kì lạ, mực nhuộm mây trôi, thiết kế màu sắc giống như Đường nhân Lý Tư dạy dỗ nhưng trò giỏi hơn thầy, thực sự khiến tại hạ rất khâm phục.

Đồng Kỳ Xương cười nói:

- Tiền hàn lâm quả thật là tri âm của Đồng mỗ.

Nói vài câu chuyện phiếm rồi cáo từ.

Tiền Khiêm Ích tiễn Đồng Kỳ Xương về, lại lật hòm sách kia ra xem, ngoại trừ bức “Yên giang điệp chương đồ” vừa mở ra là bút tích của Đồng Kỳ Xương, còn lại tất cả đều là danh họa và sách cổ bản tốt nhất đời Tống, Nguyên, có thi họa của cha con Mễ Phát, Triệu Tùng Tuyết, Hoàng Công Vọng. Về phần sách cổ Tiền Khiêm Ích lại càng yêu thích, từ lúc hai mươi Tiền Khiêm Ích đã tìm kiếm sách đời Tống, đời Nguyên, lúc này Đồng Kỳ Xương đưa tới những bản khắc Tống, Nguyên, thích đến nỗi không muốn buông tay.

Nếu như Đồng Kỳ Xương đưa khế ước, vàng bạc, vậy thì Tiền Khiêm Ích sẽ lập tức từ chối. Thường Thục Tiền thị, gia tài bạc triệu, còn khinh bỉ kẻ hời lộ, nhưng cổ họa này lại là sở thích của Tiền Khiêm Ích, muốn kêu người hầu khiêng hòm sách này đuổi theo trả lại Đồng Kỳ Xương, rồi lại không nỡ, nghĩ thầm rằng:

“Ừm, giờ mà trả lại thì sẽ không nể mặt Đồng Huyền Tô, ta tạm giữ lại thưởng thức, lần sau hồi kinh sẽ trả lại. Còn về phần nói muốn cho Trương Nguyên thi Hương rớt, khoa trường không rõ tên, sao chép, quy chế nghiêm khắc, tuy ta là Tổng tài, nhưng cũng không thể quyết định ai đỗ ai trượt, ở trường thi không bàn đến chuyện nhân phẩm có ưu điểm khuyết điểm gì, chỉ quan tâm tài chế nghệ cao thấp.

Nhưng trong lòng có một chuyện luôn thắc mắc, nghe nói khi Sơn Âm Hàn Xã tập hợp, Trâu Nguyên Tiêu và Cao Phan Long từng tham dự, cho nên tới Vô Tích rồi, Tiền Khiêm Ích liền tới Đông Lâm thăm hỏi hai người Trâu, Nguyên. Lúc này

thư viện Đông Lâm yên lặng, phần lớn đám học sinh tứ phương đã về quê của mình để chuẩn bị thi Hương. Khi Tiền Khiêm Ích còn trẻ đã từng cầu học Cố Hiến Thành, sau báí Thái Thương đại nho Quán Đông Minh làm thầy. Tiền Khiêm Ích dù chưa tham dự dạy học cùng Đông Lâm nhưng cũng có quan hệ sâu xa với Đông Lâm, Tiền Khiêm Ích hỏi hai người Trâu, Nguyên những kẻ sĩ có tài ở Chiết Giang?

Trâu Nguyên Tiêu cười nói:

- Tiền Tổng tài muốn chọn môn sinh trong các sĩ tử Chiết Giang ư, ta đưa ra ba cái tên, Tiền tổng tài nhất định phải chọn lấy ba người này, chắc chắn sẽ làm nổi danh ngài.

Tiền Khiêm Ích liền hỏi:

- Không biết Nam Cao tiên sinh muốn đề cử ba người nào?

Trâu Nguyên Tiêu nói:

- Sơn Âm Trương Nguyên, Dư Diêu Hoàng Tôn Tổ, Gia Thiệu Ngụy Đại Trung, ba người này chắc chắn sẽ đem lại vinh quang cho thầy của chúng.

Tiền Khiêm Ích nói:

- Ta nghe nói Sơn Âm Trương Nguyên hành sự quá sắc sảo, tài danh là có, không phải chê trách.

Trâu Nguyên Tiêu nói:

- Là vì việc của Đồng Huyền Tổ ư, cái này ta tưởng Đồng Huyền Tổ không thể dạy dỗ được con cháu và gia nô của ông ta nên mới gặp tai họa.

Cao Phan Long nói:

- Tiền Biên Tu cũng chớ quan tâm những lời nói không đâu, trong trường thi chỉ quan tâm đến chế nghệ, nếu như vậy thì sẽ không mập mờ, văn tốt, kinh thế trí dụng thì chọn.

Tiền Khiêm Ích gật đầu nói:

- Cảnh Dật tiên sinh nói đúng.

Tiền Khiêm Ích không dám nghỉ đêm ở thư viện Đông Lâm để tránh nghi ngờ, đi thuyền suốt đêm đến Hàng Châu.

...

Hai mươi sáu tháng bảy, 165 sinh đồ ở Sơn Âm đỗ kì thi cuối tháng năm lấy được tư cách thi Hương tập trung tại Huyện Nho Học, nghe Lưu huyện lệnh và Tôn giáo thụ phát biểu, Lưu huyện lệnh còn cho mỗi vị thí sinh hai lượng bạc, các thí sinh ai nấy đều đeo đai lụa đỏ, hăng hái đi ra khỏi nho học trong tiếng chiêng trống. Đây là điều mà trên huyện làm vì thí sinh, thi Hương không như thi phủ, thi đạo, nếu đỗ, con người lập tức có giá trị gấp trăm lần, có thể tuyển quan, có thể tham gia thi Hội vô kỳ hạn, địa vị xã hội này tú tài không thể bì được.

Anh họ hơn sáu mươi tuổi kia của Thương Đạm Nhiên từng nói muốn cùng Trương Nguyên đi thi, ông hướng dẫn cho Trương Nguyên một ít quy định, nhưng lần khoa khảo này vị lão tú tài lại đỗ bậc ba, không có tư cách đi thi, không thể hướng dẫn cho Trương Nguyên rồi.

Anh của Vương Anh Tư, Vương Bính Lân thi được bậc hai. Ngày hai mươi sáu hôm đó đến Sơn Âm hỏi Trương Nguyên khi nào khởi hành tới Hàng Châu. Anh ta muốn đi cùng Trương Nguyên, lại thuận miệng nói muội muội Anh Tư của anh ta bị bệnh mấy ngày rồi, hôm qua mới hết sốt hắc. Trong lòng Trương Nguyên biết là do lần trước Anh Tư su muội rơi xuống nước ướt quần áo không thay quần áo ngay nên mới bị cảm phong hàn, may mà đã khỏi, hắc vốn muốn đi thăm, nhưng lại nghe Bính Lân sư huynh nói hiện Anh Tư đã trở về Thành Trung phủ, hắc không tiện tới thăm liền sai Vũ Lăng mang tặng một giỏ táo và hai hộp mật ong.

Trường thi Hàng Châu ở phía đông bắc Tây Hồ, phía nam Vận Hà. Tên con đường bên cạnh trường thi là phố Thanh Vân, thí sinh không quen bạn hay có người thân ở tỉnh phải đi thuê chỗ ở thường chọn ở tại con đường này, cách trường thi gần, làm thủ tục thuận tiện. Còn nữa, con đường này mang danh là phố

Cát lợi, danh đăng ắt bằng, bình bộ thanh vân, đây chẳng phải là nguyện vọng của thí sinh sao?

Chương 321: Lên đường.

Hàng Châu vào tháng tám, tất cả các nhà trọ lớn nhỏ kinh doanh rất thịnh vượng. Chả cần phải nói, hộ dân nào có phòng trống, cũng thường dán một tấm giấy đỏ ở trước cửa, rao đủ mọi lời tốt đẹp như “An ngụ thu nguyên” để thu hút sĩ tử vào ở. Nếu sĩ tử nào trẻ tuổi phong lưu, chủ nhà lại có thể thiếp xinh đẹp hoặc khuê nữ tuổi thanh xuân, có khi sẽ phát sinh một chút lộ thủy nhân duyên, nếu không cẩn thận bại lộ, hoặc việc xấu trong nhà không thể truyền ra ngoài, hoặc dắt nhau đến công đường bồi thường bạc, hoặc đã bỏ trốn cao chạy xa bay, đây đều là chuyện thường xảy ra. Mỗi lần thi Hương xong, ngõ khúc uốn lượn, có rất nhiều đề tài phong tình, cũng có nhà tiểu thuyết gia tưởng tượng nên “Hạnh Hoa Thiên”, “Vu sơn diễm sử” các loại tiểu thuyết tình yêu để kiếm tiền.

Tri giao cố cựu của Trương Nhữ Lâm ở Hàng Châu rất nhiều, Trương Nguyên, Trương Đại muốn thuê phòng bỏ ra chút tiền là được, nhưng hai người lại không có ý định đi thuê phòng, cũng không tới phố Thanh Vân, bọn họ tính ở trên thuyền, trên thuyền càng tiện hơn. Trương Đại chuẩn bị một chiếc thuyền Tứ Minh Ngõa, Thương Chu Đức mượn một chiếc thuyền Tam Minh Ngõa cho em rể Trương Nguyên tới Hàng Châu đi thi.

Hai mươi bảy tháng bảy, Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ đi tới Sơn Âm cùng Trương Đại, Trương Nguyên tụ hợp, còn có Kỳ Bưu Giai, Chu Mặc Nông và Vương Bính Lân. Nghê Nguyên Lộ tự chuẩn bị thuyền, Kỳ Bưu Giai, Hoàng Tôn Tổ ở trên thuyền Tứ Minh Ngõa của Trương Đại. Vương Bính Lân và Trương Nguyên ở cùng thuyền.

Sáng ngày hai mươi tám, ba chiếc thuyền nối đuôi nhau rời khỏi cầu Bát Sĩ, trên bờ thân hữu đến tiễn đưa cùng hô lên chúc phúc:

- Hương vi tẩu tiệp, hỉ đăng hiền khoa

Đầu cầu đốt pháo kêu “Lốp bóp”.

Trương Nguyên đứng ở đuôi thuyền, dưới ánh dương chính ngọ, đầu cầu dâng lên một màn sương khói pháo, thầm nghĩ:

“Khoa cử thủ sĩ, thi hương mới là mở đầu. Lúc trước thí sinh chỉ là vì đạt được tư cách tham gia thi hương mà thôi, thi hương thi đậu, mới có thể xưng thân sĩ.”

Lại nghĩ:

“Ta danh thanh tại ngoại, thời gian không đợi ta, lần thi hương này không thể để vuột mất.”

Trương Nguyên có niềm tin vào bát cổ văn của chính mình. Nếu không có gì xảy ra thì trúng cử là chuyện không nói chơi. Tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm nhìn các bài văn hẩn làm ở Thiên Ngõa am, cũng cho rằng hẩn lần này tất trúng, nhưng trong trường thi có rất nhiều nhân tố quyết định vận mạng của một người. Trương Nguyên không dám có bất kỳ sơ suất nào. Nói là lo nom nớp cũng không đủ, tự tin cũng không thể thiếu, nhưng thái độ cẩn thận mới bảo đảm thành công.

Mục Chân Chân đứng bên Trương Nguyên, im lặng như thể sợ mình sẽ cười ra tiếng. Cô thích nhất là theo thiếu gia ra ngoài. Lần này đi Hàng Châu, thiếu gia vốn không có ý định mang cô đi theo, thái thái Lã Thị lại lệnh cho cô đi theo hầu hạ thiếu gia, dặn dò cô phải cẩn thận đề phòng, chớ để thiếu gia bị thương.

Trong mắt Trương mẫu Lã thị, hai năm qua đứa con này chọc vào không ít chuyện, Diêu gia, Đồng gia đây đều là các nhà có thì oán với con trai. Lần trước Diêu gia không phải thuê người ở bến tàu Vận Hà Hàng Châu muốn đánh gãy chân Trương Nguyên đó ư, nhi hành thiên lý mẫu đam ưu, cho nên nhất định phải sai Mục Chân Chân đi theo, tiểu bàn long côn cũng mang, như vậy bà mới yên tâm phần nào.

- Cười cái gì, Chân Chân, nhặt được tiền sao?

Trương Nguyên quay đầu nhìn Mục Chân Chân, thiếu nữ mười bảy tuổi này dáng người cao gầy, cao khoảng 1m74, cũng gầy bằng hẩn, đang nở một nụ cười lay động trái tim.

Mục Chân Chân nghe Trương Nguyên nói nhặt được tiền, không nhịn được cười khanh khách ra tiếng, nói:

- Nhặt được của rơi, toàn bộ sẽ giao cho thiếu gia.

Nói xong, mở bàn tay ra, trong lòng bàn tay thật là có hai đồng tiền vàng sáng choang.

Trương Nguyên kỳ lạ:

- Đúng thật là nhặt được tiền rồi. Không đúng, người lấy đồng tiền từ bên hông, tay chân nhanh nhẹn thật đấy.

Mục Chân Chân cười, nói tránh đi:

- Thiếu gia sau kỳ thi lần này có phải sẽ tới kinh thành không?

Trương Nguyên “hừ” cười, hẳn biết ý của Mục Chân Chân. Mục Chân Chân chính là muốn vào kinh thăm phụ thân Mục Kính Nham của cô, Mục Chân Chân tưởng rằng Diên An vệ ở ngay cạnh kinh thành. Hắn nói:

- Nếu thi hương rớt, vậy còn tới kinh thành làm gì.

Mục Chân Chân nói:

- Sẽ không đâu, thiếu gia làm sao rớt được, thiếu gia nhất định có thể đỗ cao.

Trương Nguyên nói:

- Ừ, đỗ cao rồi sẽ dẫn người tới kinh thành, tuy nhiên có thể gặp phụ thân người hay không cũng không nói chắc, Diên An vệ cách kinh thành cũng có ba nghìn dặm thôi.
- A.

Mục Chân Chân há to miệng:

- Xa như vậy sao!

Tuy nhiên rất vui sướng khi thiếu gia đồng ý mang cô vào kinh, cách chỗ phụ thân gần hơn một chút, không phải sao.

Bởi vì Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Chân, Trương Đại cũng dẫn theo Tô Chi, nói là cho làm bạn với Mục Chân Chân.

Thuyền đến bến tàu nhỏ bên Hạnh Hoa tự của Hội Kê, Vương Bính Lân dẫn theo hai người hầu một già một trẻ đã ở trên bến tàu chờ. Vợ Phùng thị và Vương Tĩnh Thục, chị em của Vương Anh Tư đều ngồi kiệu đến đưa tiễn. Trên bến tàu người qua lại, ở bên trong kiệu cũng tiện hơn, bên cạnh Phùng thị có một bà vú ôm đứa trẻ, đây là đứa con mới sinh năm trước của Vương Bính Lân.

Trương Nguyên nhảy lên bờ, hành lễ với Vương Bính Lân, ánh mắt nhìn về phía hai chiếc kiệu kia, Vương Bính Lân liền nói:

- Tĩnh Thục tỷ và Anh Tư muội ở bên đó.

Chỉ về phía bên trái hướng chiếc kiệu.

Trương Nguyên liền đi tới bên cỗ kiệu kia hành lễ, người trong kiệu đi ra, Anh Tư sư muội mặt trái xoan, quả nhiên dung nhan gầy đi một ít, cảm nhận hơn, tuy nhiên tinh thần vẫn tốt lắm. Đôi mắt to trong trẻo như nắng xuân. Còn nhớ ba năm trước đây, sau lễ vu lan một ngày, hắn ở Giới viên lần đầu tiên gặp Anh Tư đi theo sau thầy Vương, mặc áo đạo ra về thiếu niên thư sinh, đôi mắt to hiêu kỳ nhìn quanh, còn hỏi mượn hắn “Kim Bình Mai”. Khi đó Anh Tư linh động, hoạt bát như thiếu niên, không có chút gì thướt tha, yếu điệu. Giờ ba năm đã qua đi, dung mạo, thân thể của Anh Tư muội đã thay đổi, Anh Tư sư muội đã biến thành thiếu nữ mười tám như vậy rồi. Dung mạo của Anh Tư mặc dù không được coi là rất đẹp, nhưng phong trí sở sở, khí chất tuyệt giai, lời nói cử chỉ làm rung động lòng người.

- Sư muội khỏe hơn chưa?

Trương Nguyên cúi chào tỷ muội Vương Tĩnh thục, Vương Anh Tư ngồi song song bên trong kiệu.

Bên trong kiệu không tiện đáp lễ, Vương Tĩnh thực và Vương Anh Tư đều là hơi cúi người, làm tư thế vạn phúc, Vương Tĩnh thực mỉm cười không nói, Vương Anh Tư đáp:

- Bệnh nhẹ thôi mà, sớm đã khỏi rồi. Giới Tử sư huynh, chớ để mất Giải Nguyên nhé.

Nụ cười của Vương Anh Tư rất trong sáng.

Trên bến tàu người qua lại đông đúc, Trương Nguyên nói:

- Nhận cát ngôn của sư muội, không dám không cố gắng.

Khom người lui ra phía sau, cỗ kiệu kia cũng hạ xuống chỉ trong chốc lát.

Lai Phúc và người làm của Vương thị mang hành lý của Vương Bính Lân lên thuyền, Vương Bính Lân nói với thê tử vài câu, vuốt ve khuôn mặt mềm mại nhỏ nhắn của đứa con rồi quay người lên thuyền.

Ba chiếc thuyền nối đuôi nhau qua Tiền Thanh Yên, Tây Lăng, Tiêu Sơn. Buổi sáng mừng một tháng tám qua sông Tiền Đường tiến vào đường sông Đại Vận, theo hướng bắc đi vài dặm, rồi quẹo hướng tây đi được ba, bốn dặm đã thấy bên tả ngạn thuyền ô bông, thuyền bạch bông đã đậu dày đặc. Đều là thuyền của thí sinh, không còn chỗ đỗ, ba chiếc thuyền của Trương Nguyên cứ tiếp tục đi về hướng tây, chuyển hướng bắc tìm bờ để xuống. Trên bờ có một hàng cây phong và cây quế, quế tử phiêu hương, phong điệp kim hoàng, Nghê Nguyên Lộ đứng ở đầu thuyền nhìn lên bờ sông, khen:

- Nơi này rất tốt, đẹp như tranh.

Bèn đi lấy bút mài mực vẽ tranh. Nghê Nguyên Lộ chính là nhân tài thi họa trẻ tuổi kiệt xuất trong số các sĩ tử ở Giang Nam.

- Thuyền ô bông và thuyền bạch bông, vì không biết tên nên tạm gọi như vậy các bác nhé([URL="http://gpc0575.blog.163.com/blog/static/1345030722010102783315645/"])[散文]乌篷船·白篷船 - 马路天使的日志 - 网易博客[/URL])

Chỗ đậu thuyền cách trường thi Hàng Châu chỉ có hai dặm đường, cách Học Đạo nha môn có bốn, năm dặm. Sáng sớm hôm sau, Trương Nguyên, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, Vương Bính Lâm, Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ sáu người tới Học Đạo nha môn báo danh. Giáo thụ, giáo dụ mười một phủ của Chiết Giang đạo đều đến đây, giáo thụ của Thiệu Hưng phủ và giáo thụ của tám huyện cũng tề tụ tại Học Đạo nha môn. Danh sách thí sinh đã đưa lên Học Đạo, giờ thí sinh đến Học Đạo nha môn xem như báo danh, nhất định phải báo danh trước ngày bốn tháng tám, nếu không sẽ không sắp xếp được hào xá và chuẩn bị bài thi. Nhờ người thi hương là chuyện chưa từng nghe tới, dù sao tham gia kỳ thi đều là sinh đồ, ở quê hương coi như là người nổi tiếng, nhờ người thi hộ thì không thể che giấu, cũng không có người nào mình không đi thi lại đến thi thay cho người khác cả, đương nhiên, điểm danh nhận người cũng là bắt buộc, đây là chức trách của giáo thụ, giáo dụ các phủ, huyện, nếu xảy ra sai sót, duy chỉ có giáo thụ, giáo dụ bị hỏi tội.

Giáo thụ Thiệu Hưng phủ dẫn dò bọn Trương Nguyên ngày bảy đến trước cửa trường thi xem thí sinh của Thiệu Hưng vào cửa nào, trường thi có ba cửa, thí sinh của phủ nào huyện nào vào cửa nào, lúc nào, sẽ được công bố vào ngày mừng bảy, đây là đề phòng lúc đó người đông hỗn loạn vào nhầm.

Trương Nguyên đến Hàng Châu tham gia thi hương, vốn không muốn giao tiếp cùng những người khác, thâm nghĩ lặng chờ khi Long Môn của công viện mở ra, nhưng thanh danh là con dao hai lưỡi, hắn là thủ lĩnh Hàn Xã bây giờ muốn yên tĩnh cũng khó. Ở trên thuyền, khách tới thăm không dứt, có khi là Hàn Xã xã viên, có khi là sinh đồ muốn gia nhập Hàn Xã, ngưỡng mộ, bắt chuyện, từ sang đến tối, Trương Nguyên không được rảnh rang chút nào.

Chương 322: Người làm rối lòng ta.

Ngày mừng bảy, sáu người Trương Nguyên tới cửa chính của trường thi xem bố cáo, thí sinh tám huyện của Thiệu Hưng phủ

đi cửa Đông vào trường thi, điểm danh vào canh ba bắt đầu đến canh bốn sẽ đóng cửa không được vào nữa.

Nhóm sáu người Trương Nguyên trở lại thuyền, trời bắt đầu mưa tí tách, to hơn đêm trước. Mưa rồi, cuối cùng thì cũng không có ai tới thăm, Trương Nguyên có thể thoải mái một chút, bỏ dùng cơm tối, đến thuyền bạch bông của đại huynh cùng Đại huynh đánh một ván cờ vây, chơi cờ vây giảm áp lực cho mình. Khúc song này giờ cũng chật ních thuyền của thí sinh. Ba năm đợi một lần, có không ít thí sinh áp lực quá lớn, thất thái, túy tửu, cuồng ca đều có.

Mưa thu rơi xuống mũi thuyền, thanh âm hạ cờ, Trương Nguyên lấy cờ vây để làm mình định tâm lại. Hắn nắm giữ thế chủ động của ván cờ, lúc công sát bạch long của Đại huynh chưa hạ sát, khiến bạch long tử lí đào sinh, nghe được Đại huynh làm sống đại long vui vẻ thở phào một hơi, liền mở mắt nói:

- Long này sống rồi, cờ của đệ chỉ sợ sẽ thua, Đại huynh, xuống đi.

Trương Đại cũng biết Trương Nguyên dung nhượng, gật đầu nói:

- Cũng tốt, vậy tạm nghỉ sớm một chút đi, sang sớm hôm sau sẽ vào thi, chúng ta phải dưỡng tinh thần.

Hai người đang thu quân cờ, chợt nghe đầu thuyền “Bốp” một tiếng, giống như hòn đá bị ném xuống. Năng Trụ và người hầu của Hoàng Tôn Tổ lập tức nhảy ra, đứng ở đầu thuyền hướng trên bờ xem. Mưa đêm sương mù, không thấy trên bờ có ai, lại nhìn đầu thuyền, có một hòn đá bọc vải trắng lẫn ở góc.

Nghê Nguyên Lộ, Vương Bính Lâm, Hoàng Tôn Tổ, Kỳ Bưu Giai đều ở Tứ Minh bạch mũi thuyền xem đánh cờ. Lúc này thấy người hầu Năng Trụ cầm một mảnh vải bẩn nhăm nhúm tiến vào, Nghê Nguyên Lộ cau mày nói:

- Đây là cái gì?

Năng Trụ đem ô vải dâng lên cho Trương Đại:

- Bẩm, không biết là ai ném lên thuyền, không thấy người.

Nói đoạn giơ tay trái lên, trong tay nắm một hòn đá cuội, nói:

- Nó quẩn ngoài hòn đá này, hòn đá, vải.
- Không có kéo sao?

Trương Đại cười “hì” một tiếng, thấy tấm vải bản, không chịu cầm, nói:

- Mở ra cho ta xem.

Năng Trụ ngồi xổm xuống trên sàn nhà mở tấm vải ra, đây là một tấm vải bông màu trắng rộng khoảng nửa thước vuông, trên viết mấy hàng chữ bằng mực đen, hẳn là viết bằng bút bị khô mực, nhưng vẫn có mấy chữ gặp nước bị nhòa ra một chút.

Đêm trước đại hội, thần hồn nát thần tính, mọi người đều cảm thấy rung mình, đồng loạt tụ họp lại nhìn chăm chú vào tấm vải bản thi, nhẩn nhúm này, chỉ thấy trên vải viết: “Hàn xã đồng nhân bái thượng Trương xã thủ thủ tràng thất nghệ, dĩ nhất triều bình bộ thượng thanh thiên, thất tự tác kết tức bảo tất trúng.”

Chính là hai mươi chín chữ này, giống như một tiếng sấm nổ vang bên tai mọi người, trong nhất thời, những vụ án tội tề trong các cuộc thi lớn của bốn triều lần lượt hiện về.

Trong kỳ thi hội năm Ất Mùi, năm Hoàng Trị thứ mười hai, Từ Kinh của Giang Âm cùng Đường Dân của Tô Châu mua đề từ quan chủ giám khảo, , chuyện bại lộ Đường Dân phải từ kinh, công danh bị phế truất, cách chức khảo quan.

Kỳ thi hương của phủ Thuận Thiên, khoa thi Quý Mão, năm Gia Tĩnh thứ hai mươi hai, khảo quan Tàn Minh Hạ, phổ ứng đề thi đem bán cho anh em Địch Nhữ Kiệm, Địch Nhữ Hiếu, chuyện bị phát giác, cách chức khảo quan, khảo sinh thì sung quân.

Mấy người bọn Nghệ Nguyên Lộ đều nhìn về phía Trương Nguyên, kinh nghi bất định, đây không phải là chuyện nhỏ đâu.

Trương Nguyên liếc qua tấm vải dưới sàn nhà, trong lòng trong sáng như gương, cực kỳ phần nộ, nhưng vẫn hết sức bình tâm tĩnh khí, nói:

- Đây là do bọn đạo chích gian nhân muốn làm loạn tâm ta, chứ vị chớ để mắc mưu.

Vương Bính Lân căm giận nói:

- Kẻ nào ác độc như vậy, đêm trước khi thi lại dùng tiểu xảo này đến quấy rối ta, thật là đáng ghét.

Trương Nguyên đáp:

- Sư huynh chớ để tâm vì những chuyện này mà rối loạn tâm ý, như vậy chẳng phải đúng ý của kẻ gian hay sao.

Hoàng Tôn Tổ suy nghĩ càng thâm sâu, nói:

- Kế này rất độc, là nhằm vào Giới Tử, nhằm vào Hàn Xã đồng nhân ta. Không chỉ là muốn nhiễu loạn tâm ta, mà tất có lời đồn sau đó, nếu Hàn Xã đồng nhân ta có nhiều người đổ, lời đồn sẽ xôn xao, mặc dù không làm gì được chúng ta, nhưng tóm lại với ta vô cùng bất lợi.

Hoàng Tôn Tổ không hồ là người nhiều mưu trí của Đông Lâm đảng, lúc nào cũng suy nghĩ nhạy bén tinh thâm.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Chân Trường huynh nói rất đúng, gian nhân cũng không chắc vùi lấp được chúng ta, nhưng vẫn có thể bôi xấu, đảo loạn cục diện của ta. Nếu như lại mua chuộc được tuần án Ngự Sử, đưa bài thi lên triều đình cho Hàn Lâm Viện Ma xem xét, khi đó lời đồn đại rộ lên, đêm dài lắm mộng, bất lợi với chúng ta.

Trương Đại vội hỏi:

- Nếu vậy chúng ta nên ứng đối thế nào?

Trương Nguyên trầm tư một lát, nói:

- Tham gia thi hương lần này, xã viên của Hàn Xã Chiết Giang có hơn một trăm người, ta đoán trong số bọn họ không ít người cũng nhận được tảng đá bọc vải như vậy. Lúc này cũng không có khả năng nghiệm chứng, đi thông báo cho từng người, chỉ có thể tiên phát chế nhân, đem việc này truyền ra ngoài, ta sẽ đến trường thi cầu kiến đề điều quan.

Hoàng Tôn Tổ khẳng khái nói:

- Giới Tử, ta với ngươi cùng đi.

Vương Bính Lân nói:

- Chúng ta cùng đi.

Sáu người mang sáu chiếc ô, còn mấy người người hầu mang nón tre, khoác áo toi bước trong mưa đêm bờ nam Vận Hà, Mục Chân Chân trên tam minh bạch mui thuyền nghe thấy động tĩnh liền chạy ta đầu thuyền hỏi:

- Thiếu gia, người muốn đi đâu?

Trương Nguyên nói:

- Chân Chân cùng đi đi.

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia chờ một chút .

Rồi nhanh chóng quay vào lấy tiểu bàn long côn giắt ở đùi phải, tay cầm chiếc ô chân nhảy lên bờ, bật ô, từ từ đi theo Trương Nguyên.

Từ bờ sông Vận Hà đến trường thi Hàng Châu cũng không đến mức hẻo lánh, tuy đêm mưa, nhưng người đi đường không ngớt, phố Thanh Vân lại càng náo nhiệt các thí sinh lúc này cũng không còn lòng dạ nào đọc sách nữa rồi, đều tập trung một chỗ đoán đề, thần thần bí bí, ảo tưởng quang cảnh sau khi trúng cử.

Trương Nguyên tới ngoài cửa đông của trường thi, cửa Đông còn được gọi là ngu môn, lúc này cổng lớn đóng chặt, bức tường cao hơn một trượng leo đầy cây gai, ngoài đại môn là thụ phường, trước phường có quân sĩ gác, cấm vệ nghiêm ngặt. Trương Nguyên bảo với quân sĩ gác cổng thỉnh cầu gặp đề điều quan Hà Phương Bá, còn quan chủ khảo Tiền Khiêm Ích và Phó chủ khảo Vương Biên là không thể gặp được rồi. Người Trương Nguyên muốn gặp chính là chỉ huy đề điều quan Chiết Giang bổ chính sứ Hà Gia Thân, Phương Bá chỉ bổ chính sử.

Thi hương khảo quan phân thành nội liêm quan và ngoại liêm quan. Nội liêm quan chính là chính, Phó chủ khảo, phòng quan, duyệt quyền quan. Ba ngày trước khi bắt đầu kỳ thi là đã vào trường thi, nội ngoại cách nhập, không thể tự ý ra ngoài, cũng không thể gặp người nào bên ngoài trường thi. Ngoại liêm quan chính là đề điều quan, giám thí quan, vân vân..., đề điều quan còn gọi là cống cử quan, giải quyết toàn bộ mọi chuyện trong ngoài khoa trường, do trưởng quan bổ chính sử lâm thời cao nhất của một tỉnh đảm nhận. Qua đây có thể thấy được phần nào sự coi trọng kì thi Hương của Đại Minh triều.

Quân sĩ từ chối bấm báo cho Trương Nguyên, nói sắp thi rồi, đề phòng làm rối kỉ cương, ngoại liên quan cũng sẽ không tiếp xúc với thí sinh. Trương Nguyên liền đem vải bông mảnh viết hai mươi chín chữ bảo quân sĩ đưa cho đề điều quan, nói việc rất quan trọng.

Một tên quân sĩ thấy Trương Nguyên nói một cách trịnh trọng, bèn nói:

- Gặp đề điều quan không tiện, ta đi xin chỉ thị của giám môn quan.

Liền cầm tám vải bông kia vào trong phòng gặp giám môn quan. Giám môn nhìn một cái, việc dường như không nhỏ. Có người đã mua chuộc nội liên duyệt quyền quan rồi, sai người mở cửa ngu môn, hấn đi gặp đề điều quan Bồ chính sử Hà Phương Bá.

Trương Nguyên ở ngoài cửa che ô chò, chừng một khắc, một đám người từ trong ngu môn đi ra, đề điều quan, giám thí quan đi ra, đi theo phía sau chính là tuần xức quan, giám môn quan.

Bồ chính sử Hà Như Thân đã nghe nói tới đại danh của Trương Nguyên, lập tức hỏi thăm Trương Nguyên đang đứng ngoài chuyện đã xảy ra, liền nói:

- Mỗi khoa thi hương, luôn luôn có những lời đồn thê này thê kia, các người không cần sầu lo. Việc này ta cùng Diệp Ngự sử đã hiểu, các người trở về hết đi, nghỉ ngơi cho tốt, chớ vào làm trường thi. Diệp Ngự Sử chính là giám thí quan, luôn quan tâm việc của khoa trường, duy trì trật tự trong khi thi, không dung túng việc vi phạm quy định.

Trương Nguyên đạt được mục đích rồi, liền khom người hành lễ cáo lui, quay về thuyền trên sông Vận Hà. Lúc này trống đã điểm sang canh ba, mục đích của gian nhân làm nhiễu loạn bọn họ cũng đã đạt được rồi, trước đêm thi xảy ra chuyện như vậy, bọn Trương Nguyên trong lòng dù sao cũng sẽ không vui vẻ.

Mưa còn rơi, đánh vào mũi thuyền những tiếng nhỏ vụn vang, Mục Chân Chân đập tắt đèn, nằm xuống chiếc giường nhỏ bên kia tấm linh bích thạch bình phong. Bên này bình phong Trương Nguyên hai tay chấp sau gáy nằm ngửa, mắt nhìn lên đỉnh khoang thuyền mờ tối, suy nghĩ là ai đã quấy rầy, hãm hại hắn. Là thân hữu của Diêu Phục? hay Đồng Kỳ Hưng đứng sau? Còn một tên nữa chính là Ôn Ngữ Khiêm? Đương nhiên, cũng có khả năng đều không phải ba kẻ đó, Hàn Xã cây to đón gió, khiến người ghét hận cũng không phải là không có khả năng.

Trương Nguyên cảm nhận được một cách sâu sắc sự khó khăn trong cách đối nhân xử thế, muốn làm chút chuyện, lại chạm đến lợi ích của những người khác, hắn bây giờ chỉ là một sinh đồ, còn đang ra sức hướng về con đường khoa cử phía trước, đã có đôi chút gập ghềnh, về sau vào triều làm quan, muốn thử thay đổi ảnh hưởng chính trị một chút, trở lực chỉ cần nghĩ là đủ biết.

Chương 323: Nhất kiếm tây lai, thiên nhai cũng liệt (1) .

Nhưng nghĩ lại, phải chăng lúc trước không nên đắc tội với Đồng Kỳ Hưng và Ôn Ngữ Khiêm. Trương Nguyên trầm nghĩ: “Ta vẫn sẽ làm y hệt như ban đầu, ta muốn cố gắng hướng về phía trước nên không thể làm vừa lòng tất cả mọi người được, nếu đi đâu cũng làm cái đuôi của người khác, giấu tài, vậy cho dù một ngày kia có thể lẫn lộn đến địa vị cao, nhưng một chút sắc bén cũng không có thì chỉ là cái xác không hồn mà thôi.”

Mục Chân Chân thấy bên kia bình phong thiếu gia trần trọc đã lâu rồi vẫn còn chưa ngủ, liền nhẹ giọng kêu:

- Thiếu gia.

Trương Nguyên đáp:

- Chân Chân chuyện gì vậy?

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia cứ thoải mái đi, không nên suy nghĩ nhiều, nghỉ ngơi sớm một chút.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, một lát sau, nói:

- Chân Chân, đến bên ta.

Mục Chân Chân vội vàng hạ giọng nói:

- Thiếu gia, không được, thái thái dặn dò tiểu nữ không thể để cho thiếu gia... Cái đó, đề phòng tổn hại tinh thần, ảnh hưởng cuộc thi.

Trương Nguyên cười “híc” lên một tiếng, mẩu thân thật sự rất quan tâm mình, việc này cũng muốn quản, thảo nào mấy ngày này Mục Chân Chân mỗi đêm từ sớm đã nằm ngủ ở bên kia, nói:

- Tướng tại ngoại, quân mệnh hữu sở bất thụ, Chân Chân qua đây.

Mục Chân Chân “ừ” một tiếng, không thể tuân lệnh của Trương mẫu Lã thị rồi, mặc tiểu y, trần trụi đi tới, thân mình cao gầy lúc này chỉ giống như con mèo nhỏ tiến vào chỗ Trương Nguyên, bị Trương Nguyên ôm vô ôm lấy, cô run rẩy nói:

-Thiếu gia, ngày mai phải đi thi nữa.

Trương Nguyên đưa tay chộp tới trước bộ ngực đầy đà của cô, nói:

- Không phải là sáng mai thi, mà là rạng sáng ngày hôm sau.

Mục Chân Chân bất an nói:

- Thiếu gia, sẽ tổn hại thân khí đó.

Trương Nguyên cười nói:

- Không có chuyện đó, nếu không không tổn hại thần mà ngược lại càng có tinh thần, Chân Chân không cảm thấy sao?

Thiếu gia luôn hùng biện có lý, Mục Chân Chân không lên tiếng, thân mình dần dần nóng lên dưới sự âu yếm của thiếu gia, kêu lên.

Trương Nguyên xoay người lên trên, tên đã trên cung, cúi người bên tai cô hỏi:

- Chân Chân, nàng có muốn không?

Mục Chân Chân chân chừ một chút, thành thành thật thật đáp: “Ừ, muốn.

Âm ướt, mở ra, đón nhận.

Trường khu trực nhập, chi kết liên lý, diên loan đảo phượng, khúc tận vu phi, tận hứng tình ái là phương pháp tốt nhất để giảm bớt áp lực.

Đêm nay Trương Nguyên ngủ rất ngon. Tiếng chuông buổi sáng của thành Hàng Châu giống làm tỉnh giấc, mở mắt đã nhìn thấy đôi mắt xanh thẳm của Mục Chân Chân đang nhìn hắn, nói:

- Thiếu gia, còn sớm, ngủ thêm chút nữa đi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Tốt, vậy nàng ngủ cùng ta.

Mục Chân Chân cảm thấy thiếu gia không an phận rồi, vội đáp:

- Không được, không được, thật sự không được.

Rồi trốn đi.

Trương Nguyên cười ra tiếng, nói:

- Ta không phải không biết kiềm chế như vậy, ừ, ta cũng không ngủ nữa, giờ cảm thấy tinh thần rất tốt, ngủ tiếp có

khi lại mơ mơ màng màng. mưa đã tạnh rồi ư, tốt lắm, ông trời phù hộ, lúc đi thi đừng mưa.

Trương Nguyên thức dậy, luyện hai lần Thái Cực Quyền ở đầu thuyền, sau đó đem một chiếc lò đất nhỏ ra, nhóm lửa nấu cơm, Mục Chân Chân tùm tùm cười đứng một bên nhìn, cũng không giúp đỡ.

Vương Bính Lâm thức dậy đi ra, “HAAA” một tiếng nói:

- Giới Tử đã bắt đầu luyện tập, ta cũng luyện.

Hoàng Tôn Tổ, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai ở thuyền bên cạnh cũng mỗi người một cái bếp lò đang thổi lửa nấu cơm. Rạng sáng vào trường thi hương, phải tới nửa đêm giờ Tuất mới ra, gần một ngày một đêm, nếu chỉ ăn điểm tâm nguội, lại không có nước ấm uống, sẽ rất khó chịu, chắc chắn khi viết văn bị ảnh hưởng, nếu khoa trường cho phép mang bếp lò vào, có thể làm chút đồ ăn nóng ăn đương nhiên càng tốt.

Chỉ có Nghê Nguyên Lộ, ngại bếp lò bẩn, nói:

- Ta chỉ ăn bánh nguội nước lã, ta cũng đã luyện tập nhiều ngày rồi.

Văn Mạt muốn nói câu gì đó, nói cái gì bây giờ, trời lạnh rồi trời lạnh rồi, mùa thu đẹp.

Trương Thiên Công thật sự không chơi đẹp, mừng tám tháng tám hôm đó, ban ngày vẫn sáng sủa đầy, chập tối đã bắt đầu tí tách mưa rồi. Nhưng đối với các thí sinh mà nói, tuy rằng trời mưa sẽ có chút không tiện, nhưng trận mưa này cũng không phải ở mình chỗ ai, tất cả mọi người đều bất tiện, cũng không sao. Cần một hoàn cảnh công bằng, chỉ cần công bằng, mặc cho có tồi tệ thế nào cũng có thể chịu.

Trương Nguyên lại không có cái công bằng đó, ngày mừng tám hôm đó hẳn không được yên, lời đồn mưa chuộc duyệt quyền quan vẫn còn ảnh hưởng đến hắn. Hàn Xã xã viên không ngừng đến hỏi “Nhất triều bình bộ thượng thanh thiên” là thật hay giả. Tuy rằng Trương Nguyên sớm đã có phòng bị, viết một trang giấy dán ở đầu thuyền giải thích, nhưng vẫn là có người muốn gặp tận mặt hỏi cho rõ ràng, Trương Nguyên

bảo sư huynh Vương Bính Lân đến thuyền Trương Đại, tránh cho sư huynh bị ảnh hưởng, còn hấn thì sao, ừ, coi như tất cả chuyện này là tôi luyện đi, trời muốn thử thách lòng người thôi.

Chạng vạng tối, cuối cùng thì không còn ai tới quấy rầy nữa. Khúc sông này neo đậu hơn mười chiếc thuyền dưới bóng hoàng hôn lẳng lặng như ngủ trong mưa phùn. Có lẽ thí sinh trên thuyền đang ngủ thật, nghỉ ngơi dưỡng sức mà. Trương Nguyên kiểm tra lều chõng một lần, đồ dùng, bếp lò, bát sứ, đồ ăn, than củi, vải dầu, kiểm tra không có gì sai sót, bèn mặc nguyên áo nằm xuống, nhắm mắt dưỡng thần, trên thuyền Mục Chân Chân và mấy người khác đều đi lại rón ra rón rén, ngoài thuyền trời tối nhanh, hạt mưa rơi như mặc thủy, rơi không ngừng, phủ lên núi non trời đất một màu đen đặc thâm trầm.

Sau hai hồi trống, Trương Nguyên ngồi dậy, Mục Chân Chân đang ở ngoài khoang thuyền nghe thấy động tĩnh, lập tức tiến vào thắp sáng đèn, hỏi:

- Thiếu gia, nghỉ ngơi thật tốt chưa?

Trương Nguyên nói:

- Tốt lắm Chân Chân, đi chuẩn bị nước đi, ta muốn tắm rửa.

Tắm nước nóng xong, ăn một chén lớn bánh nhân thịt, bánh Chân Chân làm đây, hợp khẩu vị của Trương Nguyên nhất. Khi Trương Nguyên ăn biến thực Mục Chân Chân giúp hấn chải tóc, Trương Nguyên nói:

- Búi qua loa thôi, đợi khi sư kiểm thì lại phải xõa tóc.

Mục Chân Chân không nghe, vẫn búi tóc cho Trương Nguyên khá chặt, nhìn rất khí thế.

Thuyền Trương Đại bên cạnh đang gọi:

- Giới Tử lại đây cùng nhau ăn bánh Các lão.

Trương Nguyên đẩy cửa ra đáp:

- Đại huynh, đệ đã ăn rồi, mọi người ăn đi.

Mưa bay vào, vội vàng đóng cửa sổ.

Giờ tý sơ khắc mưa phùn, Trương Nguyên, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, Vương Bính Lâm, Chu Mặc Nông, Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ tới ngoài cửa đông của trường thi Hàng Châu. Thiệu Hưng phủ tám huyện, mỗi huyện đều có một dãy bài đèn dài, trên chup đèn viết tên thí sinh, bởi vì trời mưa, tên viết trên chup đèn có chút không rõ. Để đề phòng mưa nhỏ hắt cao, đèn lồng chân cao được treo ngay trên đầu người, đám đông phía trên có biển đèn, ồn ào kêu ngạo, lấp lánh lập lòe.

Giờ mưa cũng nhỏ, Trương Nguyên cầm chiếc ô trong tay đưa cho Mục Chân Chân, lấy khăn lều chõng từ tay Lai Phúc và số đồ vật được buộc cùng như lò bát, đeo lên lưng. Kỳ Bưu Giai mười bốn tuổi, đeo mấy thứ này trên lưng khá mất sức, nhưng lúc này cũng không có ai có thể giúp hắn. Ốc còn không mang nổi mình ốc, chỉ có thể dựa vào chính mình thôi.

Đi thi, đi tiễn, ai cũng chen chúc như thể có chen lên trước là có thể đỗ cao vậy. Việc xếp hàng vốn là để vào chỗ được nhanh hơn, thời gian vẫn đủ, nhưng chỉ có điều người ta vẫn cứ chen chúc. Mấy người đi tiễn này cũng không lùi ra, vô cùng lộn xộn. Trương Nguyên, Trương Đại, Chu Mặc Nông che chở cho Kỳ Bưu Giai, để cho hắn không bị ai chen. Bốn người cùng nhau chen đến ngoài cửa đông thấy Huyện trưởng dưới đèn, gặp nho học Chu Huấn Đạo huyện mình đang ở dưới đèn bài tiếp đón thí sinh ở Sơn Âm tề tựu, Tôn giáo thụ bị điều động đến nội bố, phân đến các phòng chuẩn bị chấm bài thi.

Đợi khoảng một khắc, giám môn quan mở cửa Đông, đề điều quan Chiết Giang Bố chính sử Hà Như Thân tự mình điểm danh, học quan của Thiệu Hưng phủ bát huyện đứng dưới mấy chiếc đèn lồng sáng trưng, phân biệt thí sinh huyện mình, điểm danh, xác nhận không có lầm, rồi vào cửa sưu kiểm. Phụ trách sưu kiểm chính là doanh binh Hàng Châu. Cả đời chỉ có một cơ hội làm công việc này, phải làm thật tốt. Cởi áo, xõa tóc, cởi tất không thiếu cái nào. Bút, mực, nghiên mực, đồ ăn trong hộp để trong lam khảo đều phải kiểm tra xem, vải dầu phải trải ra soi dưới ngọn đèn, coi xem mặt trên có bút tích gì hay không.

Trương Nguyên giờ đã không giống như khi thi huyện. Lần đầu đi thi, khi bị lục soát cảm thấy khuất nhục mà tức giận. Lần thi này nhất định phải vượt qua, khổ ngã tâm chí, lao ngã cân cốt, là vì ngày đó đã nhận ra, chỉ có bản thân mình hiểu rộng như vậy, hơn nữa, không lục soát cũng không được, sức hấp dẫn của công danh cử nhân quá lớn, dục vọng của con người bành trướng ngay cả lễ nghĩa, liêm sỉ mà thánh hiền dạy bảo đều không thể trói buộc được. Giống như một sinh viên tốt nghiệp đại học tham gia cuộc thi công chức, một khi qua cửa rồi, có thể làm cục trưởng thậm chí Huyện trưởng, vẫn dùng bất cứ thủ đoạn tồi tệ nào, không lục soát nghiêm có thể được không. Ngay phía trước Trương Nguyên, một thí sinh ở Sơn Âm bị doanh binh tìm ra một chồng giấy lá vàng viết chữ cực nhỏ dưới nghiên mực, bị lôi ra ngoài mang gông đứng trước mọi người ở Long Môn. Trương Nguyên nhớ rõ năm kia khi thi thử ở phủ có một lão nho sinh cũng dùng trò này để gian dối, bị bắt được tại chỗ, xem ra Thiệu Hưng bọn họ khá thịnh hành trò này.

Hai ngọn nến Trương Nguyên mang không được nhận lại, quân sĩ nói sẽ lấy ngọn nến, không cho phép thí sinh tự mang vào. Trương Nguyên búi xong tóc, thu thập áo mũ, cầm khảo lam và lò bát, hộp đồ ăn, nhận được chiếu cỏ và mười hai tờ giấy, xem số hiệu mình được phân, là hàng chữ “Long” phòng số sáu. Trường thi Hàng Châu quy mô lớn, được mệnh danh là “thiên địa huyền hoàng vũ trụ hồng hoang”, có mười gian chữ hiệu, mỗi chữ hiệu có mười phòng thi, có thể chứa được đồng thời mười ngàn thí sinh dự thi.

Chương 323: Nhất kiếm tây lai, thiên nhai cũng liệt (2).

Trương Đại đã đi vào trước, Kỳ Bưu Giai đi theo phía sau Trương Nguyên, cũng qua sưu kiểm, Trương Nguyên hỏi hần:

- Hồ Tử, ngươi ở phòng nào?

Kỳ Bưu Giai ra sức mang khảo lam và đồ vật, buồn bực nói:

- Ta ở hăng chữ Long phòng số một.

Trương Nguyên “Ách” một tiếng, thầm nghĩ: “Hồ Tử thật thâm, bên cạnh phòng số một chính là nhà vệ sinh công cộng, cho nên phòng số một bị gọi là ‘thỉ hào’. Bị phân đến phòng này xem như xui tận mạng, an ủi nói:

- Bây giờ trời lạnh, trời lại là mưa dầm, sẽ không quá hôi đâu, đệ chỉ nên chuyên tâm vào bài thi là được, ăn bảo ngư thôi, chứ không ngửi mùi hôi của nó.

Lại nói:

- Ta cũng là hàng chữ Long.

Kỳ Bưu Giai “Ừ” một tiếng, trong lòng thần đồng thiếu niên này rất không vui.

Đi qua hai tầng cửa chính, sẽ thấy ba tầng mái cong vút của Minh Viễn lâu, khí tượng hùng vĩ. Tòa nhà này nhìn từ trên cao xuống, giám thí quan, tuần xức quan có thể lên đây nhìn ra xa, xem xét thí sinh có tự ý hành động qua lại hay không, người chấp dịch có đưa cho thí sinh thứ gì hay không.

Qua Minh Viễn lâu, ở chính giữa là đại sảnh Thất doanh của Chí Công đường, hai bên câu đối viết: “Hào liệt đông tây, lưỡng đạo văn quang tề xạ đầu; liên phân nội ngoại, nhất hào quan tiết bất thông phong.” Chí Công đường này là nơi khảo quan làm việc, chuyên cung phụng cho khảo thần, nghe nói khảo thần chính là tam quốc Trương Phi. Tại sao là Trương Phi mà không phải Quan Nhị ca, không ai có thể nói rõ. Trước mặt khảo thần còn giương một lá đại hồng kì lên, trên viết tám chữ to ” Hữu oan báo oan hữu cừ báo cừ “. Đây là để tiếp đón oan quỷ đến báo thù, nghe nói thí sinh làm chuyện thất đức thương thiên hại lý sẽ bị oan quỷ quẩn thân, sẽ viết tội của mình trên bài thi mà không biết. Đương nhiên, đây chỉ là truyền thuyết của Đại Minh triều hai trăm năm nay, chưa từng thấy thí sinh nào không viết bát cổ văn lại viết thư nhận tội. Nhưng như vậy, không khí của khoa trường vừa nghiêm khắc lại âm trầm, hơn nữa lúc này vẫn chỉ là canh ba, bốn.

Hai bên lối đi giương cao đèn lồng, mưa bụi bay múa trong ánh đèn, từng hàng sổ phòng trong đêm tối quả thực nhìn không thấy được. “Long” tự xếp thứ bảy trong số ngàn tự, Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai tìm qua từng dãy, qua “Trường” tự, đã đến, từng đầu chữ đều có cửa vào, trước cửa có quân sĩ trông coi, nhìn bài số của hai người bọn Trương Nguyên, bảo hai người đi vào. Đầu chữ có mười gian phòng, có một lối nhỏ rộng bốn thước, tường cao tám thước, treo hai ngọn đèn lồng một ở đầu một ở cuối, còn có hai vại nước, cái này là dùng để cứu hoả, mười hào quân ở đang chờ, thi hương là cuộc thi hết sức nghiêm ngặt, mỗi thí sinh còn có một quân sĩ trông coi, gọi là hào quân.

Phòng số mười ở phía ngoài cùng, phòng số một ở tận cùng bên trong. Kỳ Bưu Giai gật đầu với Trương Nguyên một cái, đeo lam khảo và đồ vật đi vào bên trong. Trương Nguyên đứng trước phòng số sáu của mình, hào quân trước ngực, phía sau lưng in chữ “Lục” thấy hẳn, hỏi:

- Tướng công họ gì?

Trương Nguyên cười nói:

- Họ Trương, mong vị quân đại ca đây chiếu cố nhiều hơn.

Tên hào quân này nghe Trương Nguyên xưng hô với hẳn là “Quân đại ca”, liền tươi tỉnh, cười toé miệng rộng nói:

- Không có gì, Tướng công chỉ cần đề ý bài thi, mấy việc vặt như đốt bếp lò, nấu nước tiểu nhân sẽ làm thay tướng công.

Trương Nguyên nói:

- Không dám làm phiền, tại hạ không mang tiền bạc để tạ ơn.

Vào khoa trường sao có thể mang tiền bạc được, muốn dứt lót sao.

Hào quân nói:

- Tướng công nói gì vậy, dù sao nhàn rồi cũng là nhàn rồi.

Trương Nguyên cảm ơn hân, đem lò đất để ở trước cửa, cầm lam khảo vào phòng thi. Phòng thi này trước thấp sau cao, phòng thấp gió lùa, đi vào phải xoay người cúi đầu, phòng thi sâu bốn thước, chiều rộng ba thước, cao sáu thước. Nương theo ánh sáng mờ mờ của đèn lồng, Trương Nguyên nhìn thấy hai khối gỗ thông bản dọc dày đến một tấc dựng ở bên cạnh, liền đem một tấm ván gỗ lớn đặt dưới nền làm giá, đây là bàn viết, một khối khác hẹp một chút làm tấm ván gỗ lót ở dưới nền gạch, đây là chỗ ngồi, cực kỳ đơn sơ. Hai khuỷu tay không có cách nào hoàn toàn duỗi ra được, nhưng đã từng nếm trải quaviệc ngồi cùng ghế ở thi huyện, thi phủ, phòng thi cho một người thế này đương nhiên là rất tốt rồi.

Nền gạch rất ẩm ướt, phòng thi này có thể bị mưa dột một chút, Trương Nguyên liền đem vải dầu dính lên xà nhà, che khuất cái bàn viết chữ kia là được, bài thi tuyệt đối không được để bị nước làm ẩm, nếu không là đi thi vô ích rồi.

Đã làm xong mấy cái đó, nghe được tiếng cánh cửa của dãy phòng thi hàng chữ “Long” đã sập, điều này cho thấy toàn bộ mười thí sinh hàng chữ “Long” đã đến đông đủ. Lúc này mới là canh bốn, còn hơn một canh giờ nữa là sáng, lúc này cũng vẫn chưa phát đề thi, Trương Nguyên liền đem hai khối gỗ thông ghép vào, nằm nghiêng ở phía trên, mặc kệ ngủ được hay không, dưỡng tinh thần trước. Đang mơ mơ màng màng có chút buồn ngủ, thì nghe được tiếng trống trận của Minh Viễn lâu cách đó không xa, có một giọng đang khàn khàn gọi “Hữu oan báo oan hữu cừ báo cừ”, hô một lần, rồi lại hô một lần nữa.

Trương Nguyên ngồi dậy, thì thảo mắng:

- Toàn là gây sức ép cho người ta mà, làm thế này thì phải thần kinh vững cỡ nào mới có thể ngủ được, chẳng lẽ là đang khảo nghiệm tố chất tâm lý của sĩ tử!

Trương Nguyên vừa mắng vừa cười, lắc đầu, rồi lăn ra ngủ, vừa mới ngủ, thì hào quân kia đã kêu:

- Tướng công mau dậy đi, đề thi đến rồi.

Trương Nguyên nhanh chóng ngồi xuống, chỉ thấy trời mới tờ mờ sáng, trong tay hào quân kia cầm một tờ đề rộng một thước vuông, giấy màu hơi vàng, nhận lấy nhìn lên, mặt trên in bảy hàng chữ, đúng là thủ tràng thất đề, đề mục là “Câu nói của Ủy đại nhân Ủy Thánh Nhân” .

Khoa Quý Mão năm Gia Tĩnh thứ hai mươi hai, sau vụ án làm rối loạn khoa trường, quy định hai giờ trước khi bắt đầu thi, đề thi do chủ khảo, phó chủ khảo, giám lâm quan cùng khảo quan lâm thời cùng giở sách quyết định, lật một trang bất kì, ra đề ngay trong trang đó, thợ thủ công của nội liêm lập tức khắc tự in ấn, lập tức phân phát, như vậy tiết lộ đề thi cũng rất khó, đương nhiên như vậy cũng không phải là không có khả năng gian dối.

Nhìn đến đề mục, tất cả những bất an, sầu lo, không yên, nôn nóng của Trương Nguyên lúc trước đều tan thành mây khói, kiên trì không ngừng luyện bát cổ giúp hắn nhanh chóng bắt tay vào viết, mở đề, mở đề, trước tiên phải mở đề ra trước.

Trương Nguyên trước tiên xem hết một lượt bảy câu hỏi, tứ thư đề, “Luận Ngữ”, “Mạnh tử”, “Đại học”, “Trung dung” mỗi đề một câu, quyền kinh” luân thu” ba câu.

Nhìn kĩ đề mục, Trương Nguyên kê bàn ghế ra trước, sau đó đi giải, nhìn thấy Kỳ Bưu Giai đang ngồi ở bàn gần nhà vệ sinh, thí sinh vào trường thi không thể nói chuyện với nhau, hai người liếc nhau, mỉm cười gật đầu một cái.

Trương Nguyên nhìn đến có một vài thí sinh đã cấp bách bắt đầu mài mực viết văn rồi. Bảy quyển sách bát cổ văn đó, đích xác phải nắm chặt. Trương Nguyên cũng không vội, hắn trở lại phòng thi của mình, nhóm bếp lò trước, tên hào quân kia muốn tới giúp, hắn khách khí khéo léo từ chối rồi, mượn ngọn đuốc, đốt than củi, bắt đầu nấu cháo Bát Bảo. Trong thời gian nấu cháo Bát Bảo hắn tranh thủ thời gian mài mực. Về mặt tỏ ra như đang làm hết tất cả mấy chuyện này, nhưng đầu óc lại ở câu tứ đầu nghệ “Câu nói của Ủy đại nhân Ủy Thánh Nhân”, đã mài xong mực, đầu nghệ ở trong đầu đã thành, liền cầm bút lên viết: ” Canh trung quân tử chi sở úy, do thiên mệnh nhi kiêm cập chi dã”.

Đề thi này như nhất kiếm tây lai thiên nhai (một nhất kiếm từ hướng tây giáng xuống, phá nát ngàn tảng đá), cực có khí thế, có hiệu quả, Trương Nguyên viết không ngừng, thừa đề, khởi giảng, cổ cổ tương đối, cháo Bát Bảo nấu xong, đầu nghệ của hắn cũng làm tốt lắm, hơn ba trăm chữ, cố ý xoá và sửa mấy chỗ, quyển nháp đã ra dáng quyển nháp, nếu như không sai một chữ, sẽ bị nghi ngờ trước đó được biết đề thi rồi. Tuy nói quân tử không lay động, nhưng chú ý tiểu tiết một chút, khôn khéo một chút, sẽ tránh được một chút phiền toái không cần thiết.

Sự quan trọng của đầu tràng đầu nghệ không cần nói, Trương Nguyên không dám khinh suất, chế nghệ của hắn làm thanh lịch thuần khiết, hữu quy hữu quang, văn phong trôi chảy, đây đúng như Tiền Khiêm Ích ca ngợi “Dĩ cổ văn vi thi văn” (lấy cổ văn làm thời văn). Hơn nữa tư tưởng trong văn của Trương Nguyên cũng rất chính thống, bởi vì bài thi phải được duyệt quyền quan xem qua trước, duyệt quyền quan viết lời bình, đề cử lên cấp phòng quan, phòng quan thấy tốt, viết lời bình đề cử cho Phó chủ khảo, sau đó do chủ khảo quan Tiền Khiêm Ích định đoạt. Nếu giống như Từ Quang Khải tạp tâm học như vậy, thích nói, gặp phải duyệt quyền quan có tư tưởng cổ hủ trước liền không qua, cũng không thể hy vọng ký thác vào Tiền Khiêm Ích đến các phòng lục soát. Những giai thoại như vậy về Thầy Tiêu và Từ sư huynh không hay có, hay có là rất nhiều bát cổ danh gia từng thi rớt.

Trương Nguyên xem cho ngấm, bát cổ văn là nước cờ đầu, khoa trường cũng không bắt phát biểu, giải thích độc đáo, là sân khấu để biểu đạt tư tưởng của chính mình, muốn tuyên dương tư tưởng lập dị thì ở ngoài trường thi, trong trường hợp khác. Ở trong này, chỉ cần làm ra bát cổ văn có thể qua cửa là được, người thời cuối nhà Minh coi trọng tính nhân văn, rất nhiều người tài trí chống lại truyền thống nho học, cự tuyệt bị tẩy não, cho nên thường thường khi viết văn tài hoa lộ ra, tung hoành thoải mái, nỗ lực phát huy, đương nhiên là có trúng cao, hơn nữa thường thường đỗ đầu, giống như Từ Quang Khải vậy, nhưng phần lớn là khổ vì trường lớp giống như Từ Văn Trường, Văn Chấn Mạnh, Phùng Mộng vậy. Nhưng Trương Nguyên hoàn toàn không phải là bị truyền thống nho học tẩy não đến nỗi không có tư tưởng của chính mình. Hắn đi vào

được lại có thể đi ra được, chỉ có một mục đích, chính là qua kì thi hương.

Chương 324: Nghi quan bản phòng.

Gạo nếp Hội Kê, nắm tuyết Mân Đông, đậu đỏ Lĩnh Nam, hồ đào Dương Bình, hạt thông Liêu Đông, hạt dẻ Bắc Kinh, táo tàu Kim Lăng, hạt sen Tương Hồ, cho thêm một chút đường đỏ Kim Hoa, tạo thành cháo Bát Bảo đủ năm màu sắc, ngửi mùi thơm ngát mê người, ăn vào thơm ngậy ngon miệng. Cháo Bát Bảo chính là cháo Tịch Bát, có công hiệu lợi khí dưỡng thần, nhiều dinh dưỡng hơn so với bất kì loại bánh Cúc Lão nào. Chuẩn bị xong nguyên liệu trước, cho tất cả vào niêu đất từ từ ninh, cũng không cần phí thời gian để trông, thật là một món ăn tốt nhất đối với thí sinh trong phòng thi.

Trương Nguyên sau khi làm xong phần thứ nhất bát cổ văn, uống một bát nhỏ cháo Bát Bảo nóng. Thân mình ấm áp rồi, xoa tay, liền bắt đầu làm sang phần thứ hai. Phần thứ hai là Mạnh tử đề “Thuần phát vu quyền”, đề này trước kia hắn đã làm qua, còn từng biên soạn rồi giao do Dương Thạch Hương khắc bản, ở Tùng Giang bán rất chạy. Lúc này vốn có thể viết lại, nhưng ngẫm lại vẫn làm khác, phá đề viết “Thân khốn nhi hậu hưng, cô chi nhân khả lịch khảo dã (người ta khó trước lợi sau, điều này cổ nhân đã minh chứng đó).” Lời văn chặt chẽ, tuân thủ luật lệ, phần thứ hai này không cần quá tuyệt vời, mà phải ung dung đại khí, thừa đề viết “Phu thuần thuyết chư nhân, kỳ ngộ vu thế hà như dã? Nhi giai do cùng khốn hiển, tức bất đắc chí, dong hà thương? (những lời Phu Thuần nói với người ta, đến nay vẫn có gì khác đâu? Chỉ là do cảnh khốn cùng, khiến người không đạt được chí hướng, chẳng phải vì thế mà đau lòng hay sao? ...”

Hành văn liền mạch lưu loát, không cần đến nửa canh giờ, phần thứ hai bát cổ văn đã viết xong, đặt bút xuống, lại bê một bát cháo Bát Bảo nhỏ đi tới dưới mái hiên phòng thi từ từ uống, vừa uống vừa nghĩ cấu tứ phần thứ ba.

Cứ như vậy, viết xong một phần bát cổ văn, ăn một bát nhỏ cháo Bát Bảo. Cháo Bát Bảo được đặt trên lò đất, nên không bị ngội, đợi lửa than trong lò dần dần cháy hết, thành tro, ngội thì cháo Bát Bảo cũng ăn xong, Trương Nguyên cũng làm xong bảy phần bát cổ văn rồi. Lúc này mới là canh ba giờ Mùi, ánh mặt trời từ kẽ mây chiếu xuống, con đường nhỏ trước dãy phòng thi được ánh mặt trời chiếu sáng một lát, rất nhanh rồi lại lặng lẽ biến mất, trời lại râm như cũ.

Trương Nguyên đứng dậy đi nhà vệ sinh, thấy Kỳ Hổ Tử đang dựa bàn múa bút thành văn, không ngẩng đầu lên. “Thĩ Hiệu” (Thĩ là phân) này cũng vẫn tốt, mùi không thối lắm.

Về lại hiệu phòng, Trương Nguyên bắt đầu cẩn thận kiểm tra lại quyển nháp, những tên cấm, những từ phạm húy tuyệt đối không được có trong bài văn, còn nữa, cầm mỗi phần bát cổ văn lên, cách dùng từ không thể giống nhau, cũng không thể đề mục nhoen làm bản. Nếu không chính là vi phạm quy thức, sẽ bị dán bài lên vách tường của Chí Công đường. Nếu vậy thì không thể có hy vọng trúng tuyển, Trương Nguyên đương nhiên không thể để sai lầm vớ vẩn như vậy cản trở tiền đồ của mình. Sau khi kiểm tra từng chữ từng chữ một lượt không thấy có lỗi gì, liền mài mực. Bắt đầu chép lại ở chính giữa bài thi, viết dòng chữ Khải ngay ngắn, dùng một nửa canh giờ chép lại gần ba trăm chữ chế nghệ của bảy phần xong, cuối cùng mới viết tính danh, năm giáp, quê quán, tam đại, bản kinh ở trên đầu của bài thi. Vậy là, Trương Nguyên đã hoàn thành bài thi hương năm Ất Mão của Triết Giang.

Đã là cuối giờ thân sang giờ dậu, Giang Nam thu vàng tháng tám, lại gặp trời mưa dầm, lúc này sắc trời bắt đầu tối dần, hiệu phòng thấp bé chật chội càng tối nhanh hơn. Thời tiết như thế này rất bất lợi với thí sinh, hoàng hôn sớm hơn hai khắc so với khi trời quang, khoa trường quy định, trước khi trời tối chưa chép xong chính quyển, sẽ cho ba ngọn nến nhỏ, ước chừng có thể thêm nửa giờ, ba ngọn nến hết, vẫn chưa viết xong, sẽ bị hào quân cường ép bắt ra ngoài phòng, dưới một cách gọi hoa lệ là: “đỡ ra”.

Trương Nguyên được coi là nhanh nhẹn, tính toán thời gian rất kỹ, cũng mới kịp hoàn thành trước trời tối, nói vậy là đủ biết có bao nhiêu thí sinh bị “đỡ ra”.

Trương Nguyên nhật lều chõng, lò đất để lại trong góc phòng thi, đăng sau thi hai lần nữa cơ.

Hào quân giám thị của Trương Nguyên vui mừng nói:

- Tướng công thi tốt lắm, tướng công là người đầu tiên của hàng chữ Long nộp bài đấy.

Trương Nguyên gật đầu với hào quân kia một cái:

- Huynh vất vả rồi.

Cầm theo khảo làm đi ra khỏi phòng thi chữ Long, đưa đến chỗ thu bài ở giám thí sảnh phía đông. Có thụ cuốn quan phụ trách thu bài thi, bên cạnh chính là niêm phong quan, lập tức cấp cho bài thi của Trương Nguyên hồ danh, đánh số, bài thi đã niêm phong, đem danh sách chứng nhận đã trải qua kì thi gửi tới chỗ đăng lục quan. Nơi đó có hơn một ngàn người sao chép, đều là các châu huyện thư lại lâm thời và những người đứng thứ ba trong kì thi trước được chiêu mộ tới, những người xếp thứ tư không có tư cách tham gia làm sinh đồ thi hương. Những người này phải dùng bút son sao chép một lần bài của các thí sinh, so sánh với bài giống như trước khi đánh số, sao chép một lần nữa mới đưa đến các phòng cho khảo quan thẩm duyệt, làm như vậy là để đề phòng khảo giám nhận ra bút tích qua quan tiết, không thể bảo là không nghiêm, nhưng nói vô quyết dày móng tay nhọn, làm rối kĩ cương khoa trường vẫn như cũ không thể ngăn chặn, “Nhất triều bình bộ thượng thanh thiên” chính là một trong những cách gian dối.

Người nộp bài thi không ít, cũng không có ai chú ý đến Trương Nguyên, sau khi Trương Nguyên nộp bài thi xong liền đi ra hướng Long Môn. Mặt trời đã lặn, Trương Nguyên đi qua từng dãy hiệu phòng, thấy còn vài phòng vẫn còn ánh sáng nến. Vẫn còn hơn một giờ nữa, chưa xong cũng sẽ phải nộp bài, khẩn trương đến cỡ nào, nhưng trong lòng Trương Nguyên lúc này rất thoải mái, hoàn thành xong đầu tràng thất nghệ, không dám nói phát huy trình độ, nhưng cũng thể hiện được học lực của chính mình.

Lúc này Trương Nguyên có thể thành thoi xem xét trường thi Hàng Châu này rồi. Trường thi này ba năm mới có một cuộc

thi quy mô lớn như vậy. Bình thường phong tỏa không cho người đi lại, cỏ dại mọc đầy, hai tháng trước khi thi hương mới tiến hành quét dọn sạch sẽ, cũng không có khả năng dọn dẹp sạch sẽ như vậy, góc phòng bên tường hào xá, thông thường thấy từng đám cỏ dại mọc, trên một dãy tường ngoài hẻm lánh thì càng hoang vu, khi Trương Nguyên đi qua Chí Công đường, đột nhiên nhìn thấy một cái gì đó giống một con chồn nhỏ từ bên tường nhảy lên, nhanh như luồng điện, thoát đã không thấy đâu.

Trương Nguyên ngừng chân một chút, trầm nghĩ: “Hồ ly tinh sao, báo ân hay là báo thù?” Cười cười, đi nhanh ra ngu môm, cảm thấy ánh sáng trước mắt chợt rạng ngời, vô số cán đèn lồng cao thấp giơ lên, dường như rơi vào biển đèn, không khỏi nheo mắt lại, bên tai nghe thấy tiếng gọi vui sướng của Mục Chân Chân:

- Thiếu gia, thiếu gia, cậu ra rồi.

Ngay sau đó là tiếng kêu của Vũ Lăng, còn có Minh Yên. Minh Yên vội hỏi:

- Giới Tử thiếu gia, Tông Tử thiếu gia nhà tiểu nhân đâu.

Lại có người hầu của Kỳ Hồ Tử, thư đồng của Chu Mặc Nông, người hầu của Vương Bính Lâm đều vây quanh hỏi.

Ai đó nhẹ cầm lấy lều chõng, là Mục Chân Chân, nàng thấy Trương Nguyên nheo mắt, vội hỏi:

- Thiếu gia làm sao vậy, mệt lắm không?

Trương Nguyên nhướn miệng cười:

- Không mệt, chỉ là ánh sáng làm chói mắt.

Nói với người hầu của Kỳ Hồ Tử và đám người hầu:

- Chờ một lát nữa, bọn họ sẽ ra ngay thôi.

Còn chưa dứt lời, Kỳ Bưu Giai đã cầm theo lều chõng đi ra, thấy Trương Nguyên, vui vẻ nói:

- Khi đệ nộp bài thi đã thấy phòng thi của Giới Tử huynh trống không, Giới Tử huynh làm bài như ý phải không?

Trương Nguyên cười nói:

- Cũng vậy vậy, Hồ Tử đầu nghệ phá đề thế nào?

Kỳ Bru Giai nói:

- Đề phá thế này “Nhân dữ ngôn diệc thông hồ thiên, quân tử sở tất úy dã” Giới Tử huynh thì sao?

Trương Nguyên nói, hai người rôm rả thảo luận cả thất nghệ, đang nói chuyện thì Trương Đại đi ra, nhập cuộc thảo luận, theo sau đó, Hoàng Tôn Tổ đi ra, Nghê Nguyên Lộ đi ra, Vương Bính Lân đi ra, Chu Mặc Nông đi ra cuối cùng, phàn nàn nói: “Hôm nay trời tối sớm, ta dùng hết hai ngọn nến rồi, nguy hiểm thật.

Bảy người vừa đi vừa chuyện trò vui vẻ, trở lại thuyền, thuyền nướng trên ba chiếc thuyền đã sớm làm cho các tướng công rất nhiều thức ăn ngon, chuẩn bị rượu ngon. Bọn bảy người Trương Nguyên đều đói bụng lắm rồi, ăn nhồm nhoàm sau đó đều đi tắm rửa nghỉ ngơi.

Tràng thứ hai vào ngày mười hai tháng tám, có hai ngày nghỉ ngơi, Trương Nguyên sợ có người quấy rầy, cùng ba chiếc thuyền của Đại huynh và Nghê Nguyên Lộ ngược dòng trở lại bên bờ sông Tiền Đường, ở lại đó hai ngày. Chạng vạng ngày mười một quay trở lại chỗ cũ, rạng sáng ngày sau đó lại vào khoa trường. Lần này sưu kiểm không nghiêm khắc như tràng đầu tiên, không cần xoa tóc, không cần cời tất rồi. Tràng thứ hai phải làm luận, phán từ ngũ đạo, chiếu, cáo hoặc chọn làm một đạo, đây là đề khó, không dễ sao chép, cho nên sưu kiểm cũng cũng không cần nghiêm khắc như vậy.

Trương Nguyên thi trường thứ hai cũng thuận lợi như lần trước, chỉ có điều khi đi vệ sinh cảm thấy mùi thối nồng rồi. Hai ngày nay trời nắng, nhiệt độ tăng lên, nhà vệ sinh lại chưa rửa sạch, uy lực của “Thỉ Hiệu” rốt cục cũng lộ ra. Từ hiệu phòng số một đi qua, Trương Nguyên thấy Kỳ Hồ Tử dùng hai

cục giấy vo nhét ở lỗ mũi, không khỏi bật cười, thầm nghĩ:
“Cách này thật là hay.”

Ngày hôm đó khi chạng vạng nộp bài thi, Trương Nguyên nghe được thư lại nói có một thí sinh ở hiệu phòng chữ Hàn đã chết. Thí sinh kia hơn sáu mươi tuổi rồi, đang dựa bàn viết viết đột nhiên nằm bất động trên bàn, hào quân lúc đầu không chú ý, nghĩ lão tú tài này viết mệt mỗi phải nghỉ ngơi một chút, nhưng một hồi lâu sau vẫn không thấy động tĩnh. Vào phòng thì thấy mạch không đập, tắt thở, đã chết rồi, người còn không được nằm thẳng.

Chương 325: Khéo gặp (1).

Trong lúc thi, từ hiệu phòng đến Long Môn được phong tỏa, Long Môn chưa đến giờ Thân bắn pháo báo hiệu tuyệt đối sẽ không mở ra, đành phải ở bên trong này dùng tám ván gỗ làm cầu bập bênh, đặt tử thi một bên, một bên dùng sức để đè xuống, làm cầu bập bênh xoay mình bắn lên, tử thi liền bay ra ngoài tường, bên ngoài tự có người nhặt xác.

Gần mười ngàn thí sinh, tuổi gần thất tuần cũng có, cuộc thi lại khẩn trương, những trường hợp đột tử thật sự không còn ngạc nhiên. Trương Nguyên lắc đầu đi ra ngoài, thật là cả quốc gia điên cuồng vì khoa cử, kéo dài bốn trăm năm, ngày càng nghiêm trọng, không phải vì ham học hỏi chứng đạo, mà chỉ vì công danh lợi lộc, thầm nghĩ: “Ta cũng vậy, ta chính là muốn thông qua khoa cử để lên làm quan”.

...

Thi xong tràng thứ hai, bảy phần chế nghệ của tràng đầu tiên cũng đã gửi đến các phòng, án trên chu quyền này có đóng dấu lục sinh, đọc đúng tính danh của thí sinh, đây là trách nhiệm xác thực danh tính, mặc quyền của thí sinh lại ở chỗ ngoại liêm.

“Dịch”, “thư”, “thi”, “lễ”, “xuân thu” được phân phòng chấm bài, “dịch” năm phòng, “thi” năm phòng, bởi vì thí sinh lấy kích “dịch” và “thi” làm kinh gốc nhiều nhất, “thư” ba phòng, “lễ” và “xuân thu” mỗi cái một phòng. Chiều ngày mười hai

tháng tám, bảy quyển chu cuốn của Trương Nguyên được đưa đến “xuân thu” phòng, phòng quan là chỗ quen biết, tri huyện Dương Liên, có Gia Hưng phủ học Vương giáo thụ là duyệt quyển quan, Cù Châu học Trần Học Chính và huyện Dư Diêu học Cố giáo dụ. Phòng quan Dương Liên bảo ba vị học quan phải chăm chỉ chấm bài thi, không được chỉ nhìn phá đề rồi hạ lời bình qua loa, bảy phần chế nghệ nhất định phải chấm từng câu từng chữ mới được, để tránh thất thoát nhân tài.

Ba vị học quan âm thầm kêu khổ, “xuân thu” chỉ an bài một phòng, năm nay thí sinh lấy kinh gốc “xuân thu” cũng không ít, có hơn bảy trăm người, mỗi người bảy phần, tổng cộng không dưới một triệu hai trăm ngàn chữ, muốn bọn họ xem từng câu, chắc mù mắt, tuy nhiên, học quan luôn luôn vất vả, nhập bộ làm khảo quan mỗi ngày có thức ăn, rượu ngon, cho nên còn có chút thích thú, vậy nên phải chăm chỉ một chút thôi.

Trương Nguyên nộp bài thi sớm, đánh số lại gần cuối, khi Cố giáo dụ đọc thấy phá đề của bài thi này viết rằng “Canh trung quân tử chi sở úy, do thiên mệnh nhi kiêm cập chi dã”, tỏ vẻ rất tán thưởng, xem từng câu chữ, phê viết: “Nhận lý tinh xác, phu từ thuần nhã, bình chính trung hữu nhân nan cập chi xử, nghi quan bản phòng”, liền đề cử lên cho phòng quan Dương Liên.

Ngày mười bốn tháng Tám sau giờ Ngọ, trong phòng chấm thi “Xuân thu kinh”, kỳ thi hương khoa Ất Mão của Chiết Giang, phòng quan Dương Liên đang chấm bài thủ trảng tiền quyển mà ba vị thẩm duyệt quan đưa tới. Theo lẽ thường thì đọc qua một lượt lời bình của mạt học quan trước, sau đó bắt đầu đọc kỹ bài thi. Khi thấy Dư Diêu Cố giáo dụ phê “nghi quan bản phòng”, Dương Liên mỉm cười trong lòng nói:

- Bài còn chưa đọc hết, mà đã đề cử bài đứng đầu, chẳng phải làm việc quá qua loa hay sao.

Nhưng khi hắn xem hết quyển sách thủ nghệ này, thần sắc bắt đầu nghiêm trọng, xem xong một loạt sáu quyển đằng sau, vỗ đùi nói:

- Hay lắm, đầy chính khí, giọng văn lạnh lạnh, tác giả “xuân thu” này chắc là người trung nghĩa.

Dương Liên bản kinh cũng là ” xuân thu “, cho nên mới phải lập tức đem cho phòng quan “Xuân thu kinh”, điều mà người đọc “xuân thu ” phải chú ý chính là đạo minh tam vương, phân biệt chuyện đã qua, đừng hiềm nghi, minh thị phi, dùng bốn chữ để khái quát nội dung “ thị phi phân minh”. Dương Liên chính là một người như vậy. Lúc này thấy Cố giáo dụ đề cử bảy bài thi này thuần chính đại khí, chế nghệ biện lý chính xác, nhất là xuân thu đề chế nghệ của bài thứ tư, khiến hấn xúc động than thở, lập tức gọi Cố giáo dụ tới hỏi bài thứ hai đã đưa tới chưa? Cố giáo thụ nói vừa mới đưa đến, Dương Liên liền bảo Cố giáo dụ tìm ra và cùng ” Nghi quan bản phòng quyền ” cùng đánh số bài thi thứ hai, xem xong, nói ngay:

- Người thứ ba này không cần xem nữa người này chính là quán quân của “xuân thu” phòng.

Cố giáo dụ mừng rỡ, nếu Phó chủ khảo và chủ khảo không có dị nghị gì thì bài thi của thí sinh này sẽ đứng đầu khối đề xuân thu kinh. Bài thi là chính Cố giáo dụ đề cử lên, tuy rằng duyệt quyền quan không có địa vị, không giống như phòng quan và chủ khảo quan có thể nhận môn sinh, nhưng tóm lại cũng là vinh quang của hấn.

Dương Liên bảo Cố giáo thụ bình luận bài thi thứ hai rồi, sau đó hấn cũng ở phía sau viết vài lời bình, rồi xếp cả bảy bài thi lại, cho vào bao giấy viết lên trên ba chữ “Đầu danh quyền”, rồi để sang một bên.

Cố giáo dụ thật cẩn thận hỏi:

- Dương huyện tôn coi trọng mấy bài thi này như vậy, vì sao không đưa tới chỗ Phó chủ khảo?

Dương Liên khẽ mỉm cười, nói:

- Đây là áp quyền chi tác, nghi phóng tại tối hậu, hơn nữa đợi tam tràng thi xong, mới thận trọng đưa đầu danh quyền lên.

Cổ giáo dụ vâng vâng đồng ý. Lui về phòng tiếp tục chấm bài thi.

...

Trương Nguyên không biết phòng quan của hắn sẽ là Dương Liên tiếng tăm lẫy lừng. Hắn bây giờ đã xóa hết những ý nghĩ vớ vẩn, toàn tâm tập trung cuộc thi. Mười lăm tháng tám, tràng thứ ba, vẫn là canh ba sưu kiểm vào bàn, thêm thiếp một lát. Bình minh phát đề rồi bắt đầu viết văn. Ba đề sách luận, đặt câu hỏi cho thí sinh phân biệt kinh học, sử sự, thời sự, sách luận. Đầu tiên hỏi Bát Quái Khởi Nguyên, mở đầu Trương Nguyên nói:

- Thánh nhân chi tác kinh dã. Bất di hồ giáo, nhi vị thường ý vu sở.

Nho giả chi thuyết kinh dã, quý y hồ lý, nhi bất khả giám hồ lý. Cái thiên hạ chi sở mặc phi lý dã, thiên hạ chi lý mặc phi thiên dã. Thánh nhân mặc khế hồ thiên,

tự năng minh thiên hạ chi đạo.

Nhẹ nhàng lưu loát, một hơi viết xong một bài sách luận hơn ngàn chữ, hành văn liền mạch, Bài sách luận này mới là thời điểm chân chính để thể hiện học thức. Rất nhiều thí sinh ngày thường chỉ đọc bát cổ, còn lại hoàn toàn không biết gì cả, khi làm sách luận chỉ có điều nói bậy, nhưng bởi vì khoa trường chỉ coi trọng bảy quyển thủ nghệ. Duyệt kiểm quan sau khi xem bài thi triệu chữ, đầu vầng mắt hoa. Sách luận tràng thứ ba cơ bản không thể xem được, nhưng Trương Nguyên phải trước sau vẹn toàn, hắn cũng có tinh thần làm bốn đề sách luận tinh tường trôi chảy.

Hoàng hôn buông xuống, Trương Nguyên nộp bài thi, bước tới Long Môn. Cuối cùng thì đã thi xong, hắn đã đem hết tâm lực làm bài thi, còn kết quả như thế nào tạm thời vứt qua một bên. Hôm nay là tiết Trung thu, về thuyền ăn Trung thu, không say không nghỉ. Lúc đi qua Minh Viễn lâu, thấy trên lầu giăng đèn kết hoa, mùi rượu toả khắp, các khảo quan cũng chuẩn bị ở Minh Viễn lâu uống rượu ngắm trăng làm thơ đây.

Vừa ra khỏi Long Môn, Mục Chân Chân chạy lúp xúp tới nghênh đón, vui vẻ nói:

- Thiếu gia, cuối cùng đã thi xong.

Vừa nói vừa cầm lấy lều chõng trong tay Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười nói:

- Đúng vậy đấy, cuối cùng đã thi xong, không còn việc gì rồi.

Tùy tùng của Trương Đại Tổ Chi tiến lên hành lễ với Trương Nguyên, Trương Nguyên có chút hiếu kì Tổ Chi sao cũng tới, Tổ Chi chân nhỏ, không đi được đường xa, hai tràng trước đều ở trên thuyền chờ.

Ở trước quảng trường Long Môn chờ một hồi, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai lục tục đi ra, bộ dạng đều thoải mái, phấn khởi bừng bừng. Trương Đại là biết đùa nhất, đề nghị đi Tây Hồ uống rượu đón Trung thu, mọi người đều nhiệt liệt hưởng ứng. Từ mừng chín đến mười lăm, trong lòng lo lắng, ăn không ngon, ngủ không yên, bây giờ là nên vui đùa thỏa thích một chút, và lại hôm nay thời tiết sáng sủa, mười lăm trăng tròn đã lên bên kia sông Tiền Đường.

Kỳ Bưu Giai nói:

- Đợi tiểu đệ về thuyền tắm rửa thay quần áo.

Hắn ở “thỉ hiệu” thi cả tam tràng, tự biết xấu hổ.

Trương Đại kéo Kỳ Bưu Giai lại nói:

- Đi cùng đi, chờ trì hoãn, đợi đệ về thuyền tắm rửa rồi quay lại thì trời sáng mất.

Từ trường thi Hàng Châu đến Đoạn kiều Tây Hồ khoảng bốn, năm dặm. Lai Phúc đi mượn mấy chiếc kiệu có mái che, Trương Nguyên muốn đi bộ, vì thế kiệu đi đằng kiệu, người đi bộ cứ đi bộ, cười cười nói nói, ra Tây Môn Hàng thành đi tới Đoạn kiều bờ bắc Tây Hồ. một đường nhưng nghe thấy trống đánh không dứt, thanh ca hát bên tai, đi tới mé ngoài đoạn kiều, chỉ thấy du khách rất đông, trên hồ lâu thuyền tiêu trống, nga quan thịnh tiệc, lửa đèn, thanh âm và ánh sáng cùng hòa vào nhau. Lâu thuyền phần lớn chỉ lững lờ ở gần bờ, thường

nguyệt và bóng trắng trong hồ nước, ngắm cảnh bên hồ và du khách.

Trên bờ người nhàn rồi cơm no rượu say, túm năm tụm ba, hát vô khoang khúc, thấy lộ đài trên lầu thuyền có danh oa khuê Tú Hoàn Tọa liền chen đến bên bờ xem, những người này không phải ngắm trăng, chủ yếu là nhìn người.

Lúc này ước chừng là cuối giờ dậu sang đầu giờ tuất, Đoàn kiều chen chúc toàn người, sào đung sào, thuyền chạm thuyền, kiệu phu phu xe, người chờ trên bờ, lại có sai dịch quát, quân sĩ giờ cao đuốc, rất nhiều người la hét muốn thuê thuyền du hồ, đến lúc này làm sao còn mượn được thuyền nữa, Nghê Nguyên Lộ nói:

- Đáng tiếc, đành phải đi ven hồ rồi.

Trương Đại cười nói:

- Đi theo ta.

Hắn dẫn mọi người vòng quanh hồ đi một đoạn tới chỗ nắm mỏ Nhạc Vương, đến dưới đình Ngọc Liên, hàng liễu dài, lầu thuyền tụ lại, Ngọc Liên đình còn gọi là Lãm Chu đình, người du hồ đều mua thuyền vào hồ từ đây, lúc này đèn đuốc sáng trưng, ồn ào náo động như chợ, nhưng lầu thuyền đỗ bên bờ tuy nhiều nhưng đều đã có chủ.

Chương 325: Khéo gặp (2).

Trương Đại cười, dẫn đầu đoàn người đi thêm tầm hơn mười trượng, ở một góc hồ nước, đúng là nơi tịch mịch, nơi này vắng ngắt không có du khách, lại có một thuyền hoa lặng lẽ đậu bên hồ, đầu thuyền hai ngọn đèn lồng hắt ánh sáng đỏ xuống hồ nước u ám vắng vẻ, thuyền gia kia ở đầu thuyền trông thấy Trương Đại đi tới, lập tức đứng dậy hô:

- Trương tướng công đến rồi.

Rất nhanh, trên thuyền có bốn ngọn đèn được thắp sáng lên, chiếu sáng mây trượng, hồ nước u bích gọn sóng.

Nghê Nguyên Lộ vui vẻ nói:

- Tông Tử đã sớm chuẩn bị du thuyền nữa cơ à, lẽ nào thuyền này đã đặt trước.

Trương Đại đắc ý nói:

- Phòng ngừa chu đáo, nếu đợi thi xong tam tràng mới ra tìm thuyền, thì chỉ có thể nhìn người khác vui vẻ họa thuyền tranh ca, đời ta ở bờ thì làm gì được.

Người hầu Năng Trụ đột nhiên từ trong khoang đi lên đầu thuyền, cười ngây ngô nói:

- Tông Tử thiếu gia thi tràng thứ hai xong sai Năng Trụ đến hồ mượn thuyền, chờ các tướng công đến.

Mọi người đều vui mừng, lần lượt lên thuyền, Mục Chân Chân đỡ Tô Chi lên thuyền.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Đại huynh thực sự rảnh rồi. Khoa khảo gấp rút như vậy, vẫn còn nghĩ đến đêm trung thu phải du hồ. Phần thông dong thanh thân này cũng coi như khó có được, đây mới là trong xương tủy đã có máu ngoạn gia.” Nói:

- A, thuyền gia này nhìn rất quen.

Thuyền gia trên thuyền hoa nghe thấy, chấp tay trước ngực cười nói:

- Hai vị Trương tướng công. Lần trước ra giữa hồ xem tuyết cũng là thuyền của tiểu nhân ạ.

Trương Nguyên cười nói:

- Tốt lắm, khách quen rồi.

Tiểu thuyền hoa này dài khoảng bốn trượng, bảy vị tú tài cùng Trương Nguyên cùng cả mười mấy người hầu ngồi ở bên trong vẫn còn rộng, một chiếc bàn tám chỗ ngồi, ghế bành xếp vòng

quanh. Trên bàn, rượu và đồ nhắm, trái cây được chuẩn bị, đều rất đẹp mắt. Trái cây có cam Nam Môn, mật quất Đường Tê, phương thị Tiêu Sơn, còn có nho, hạt dẻ, dưa hấu đương nhiên không thể thiếu. Trung thu là hội dưa hấu mà, rượu có Tô Châu tam bạch tửu, Thiệu Hưng đậu tửu, Dương Châu tuyết tửu, mỗi loại một bình. Đồ nhắm có bào ngư, cá khô, chim sẻ, rau rút, mầm họ, cua đồng, sò...

Trương Đại nói:

- Tôi nay không được nói đến chuyện trong tròng thi. Người vi phạm sẽ bị phạt rượu.

Chu Mặc Nông nói:

- Tông Tử nói đúng, lúc này nghĩ đến mấy bát cỗ bài văn là thấy buồn nôn.

Thuyền gia kia cũng góp vui:

- Các vị tướng công lần này tất nhiên sẽ đỗ cao, sau này sẽ là phủ tôn, huyện tôn, không cần đi học nữa.

Mọi người đều cười to.

Thuyền hoa từ từ ra giữa hồ. Đâu đâu cũng thấy du thuyền qua lại, tiếng sanh ca hợp tấu. Trúc nhục tương phát, lạnh lạnh dưới ánh trăng, những lá sen xanh vàng trong hồ vẫn tỏa hương thơm ngát.

Thuyền hoa vòng qua phía tây của Cô Sơn, lúc đi qua dưới cầu Tây Linh, Trương Đại ngâm:

- Sở thanh ngư địch tri hà xử, nghi tại tây linh đệ nhất kiều

Chỉ vào Tây Linh kiều nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, năm trước Vương Tu Vi ở Đoạn kiều lên thuyền, là ở bên bờ Tây Linh kiều này, Yên Khách còn đuổi theo lên bờ, lại bị ngã, ha ha.

Trương Nguyên mỉm cười, hồi tưởng lần đó tình cờ gặp mặt ở Đoạn kiều, Tu Vi bố bào trúc trượng, như Hằng Nga giáng

trần, đó thật là một sự khởi đầu tốt đẹp, Tu Vi ở Thanh Phố có khỏe không, cũng thật khó cho cô học Long Môn trưởng kia.

Mục Chân Chân đột nhiên “A” một tiếng, vịn vào lan can thuyền hoa ngóng nhìn về phía Tây Linh kiều.

Lúc Trương Nguyên nhìn lên, thấy một con thuyền tinh xảo, một mỹ nhân trang điểm đẹp đứng ở mũi thuyền, trên bờ mấy nam tử đang từ ván bước lên thuyền. Danh kỹ trên thuyền Tây Hồ này là Yêu Cơ, thường thường mang thư họa trà tửu, khách nhân vừa đến, thì mới mang ra, yên ba mờ mịt, qua mười ngày không quay lại, có thể coi là ôn nhu hương, động tiêu tiền.

Chu Mặc Nông thấy mỹ nhân đầu thuyền dưới đèn tha thướt kia thanh tao, khôngkìm nổi, nói:

- Đòi ta chỉ uống rượu thì có gì thú vị, gọi mấy cô ca kỹ náo nhiệt một chút mới vui.

Thuyền gia đang chèo thuyền kia lập tức lên tiếng nói:

- Các vị tướng công muốn vời kỹ nữ uống hoa tửu sao, tiểu nhân có thể giới thiệu.

Trương Đại cười nói:

- Cái này để ngày khác đi, Hồ Tử đệ tuổi nhỏ, chớ để đệ ấy ngại.

Kỳ Bưu Giai mới mười bốn tuổi nghe Trương Đại vừa nói như vậy, tuy rằng mặt rất nghiêm túc như vậy nhưng hai gò má đã đỏ bừng rồi.

Hoàng Tôn Tổ làm người đoan chính, không thích du ngoạn cùng kỹ nữ, nói:

- Ta thấy uống rượu ngắm trăng vẫn là hay nhất.

Mục Chân Chân tới gần Trương Nguyên, thấp giọng nói:

- Thiếu gia, tiểu nữ nhìn thấy bên kia có người giống đại nhi tử của Đồng Kỳ Hưng, giờ lên thuyền rồi, không thấy được.

- Đồng Tổ Nguyên!

Trương Nguyên nhú mày, nhãn lực của Chân Chân vô cùng tốt, chắc có lẽ không nhìn lầm, cả nhà Đồng Kỳ Hưng không phải dời tới kinh thành rồi ư, Đồng Tổ Nguyên tại sao lại xuất hiện ở Hàng Châu, lời đồn ” nhất triều bình bộ thượng thanh thiên” kia chẳng lẽ thật sự là do Đồng thị gây nên?

Trương Đại thấy Trương Nguyên thần sắc khác thường, lại hỏi:

- Giới Tử, chuyện gì vậy?

Lúc này thuyền hoa của bọn Trương Nguyên đã đi qua đê hướng nam Cô Sơn Duyên Tô, chiếc thuyền bên Tây Linh kiều kia cũng chậm rãi rời bờ đi nhanh tới.

Trương Nguyên chỉ tay nói:

- Đồng Tổ Nguyên hình như ở trên thuyền bên kia.

Trương Đại sửng sốt, nói ngay:

- Nói như vậy tảng đá bọc vải đêm đó quả thật là âm mưu của Đồng thị?

Trương Nguyên cười lạnh nói:

- Cha con Đồng thị muốn gây ông đập lưng ông, chúng ta đây phải mượn cơ hội này trả thù.

Gọi nhà dò tới hỏi có nhận ra mỹ nhân trên thuyền bên kia?

Nhà dò lắc đầu nói:

- Hồ này kỹ nữ trên thuyền rất nhiều, tiểu nhân làm sao nhận ra được, tuy nhiên con thuyền này cực tinh xảo, giống như thuyền của nhạc vương phân hậu Từ thị nữ.

Trương Nguyên hỏi

- Là con gái của Tô Châu Từ Quý Hằng sao?

Thuyền gia liên tục gật đầu nói:

- Đúng, đúng, chính là con gái của Từ Quý Hằng, tên An Sinh, người đẹp lại thông minh, đa tài đa nghệ, toàn kết giao với Giang Nam danh sĩ, ở vùng Tô Châu, Hàng Châu, rất có tiếng.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Tu Vi lần trước rời khỏi Sơn Âm, khi đi qua Hàng Châu chính là nghỉ chân ở chỗ Từ An Sinh này.” Liền bảo thuyền gia chèo thuyền chậm rãi để thuyền đằng sau kia đuổi kịp, lại kêu Lai Phúc đến dặn dò vài câu.

Trương Nguyên ngồi uống rượu, nghe thấy tiếng hát ở thuyền đằng sau nhẹ bay tới. Khi hai thuyền đi song song, mép thuyền cách nhau không tới một trượng, tai Trương Nguyên cực thính nghe thấy trong tiếng hát có âm thanh một người con gái nói:

- Vương Vi nửa tháng trước đến Hàng Châu, hiện đang ở ngoài Kim Môn, chỉ có điều nàng và Uông tiên sinh vừa có hiềm khích, chỉ sợ không không chịu tới gặp.

Lòng Trương Nguyên hơi hơi trầm xuống, trầm nghĩ: “Tu Vi nửa tháng trước đã đến Hàng Châu. Vì sao không đến gặp ta?”

Chợt nghe thấy thanh âm của một nam tử trung niên nói:

- Không phải ta muốn gặp cô ấy, là Đồng công tử muốn gặp.

Đây là tiếng của Uông Nhữ Khiêm, Uông Nhữ Khiêm cũng ở đây trên thuyền à, tốt lắm, vậy là có thể khẳng định lời đồn “nhất triều bình bộ thượng thanh thiên” là từ miệng Đồng, Uông. Đây coi như là cùng chung mối thù, cấu kết với nhau làm việc xấu.

Lập tức lại nghe thấy Đồng Tổ Nguyên nói:

- Người chỉ cần nói là người mời cô ấy du hồ ngắm trăng là được.

Người phụ nữ kia trầm ngâm một chút, nói:

- Vậy được rồi, tuy nhiên các người không được ép buộc làm khó cô ấy. Như vậy đều làm mọi người khó chịu.

Uông Nhữ Khiêm cười nói:

- Sẽ không như vậy. Tất cả mọi người là đều có văn hóa, Đồng công tử cũng chỉ là mộ danh mà thôi, hơn nữa, Vương Vi cũng từng thăm hỏi Đồng Hàn Lâm, mà còn là do Trần Mi Công dẫn đến gặp.

Đồng Tổ Nguyên nói:

- Hồi đó ta không ở Hoa Đình, cùng hoa khôi duyên cớ viện này gặp mặt.

Uông Nhữ Khiêm cười nói:

- Kia là...

Thuyền này lướt qua chiếc thuyền của bọn Trương Nguyên rất nhanh. Tiếng nói chuyện dần xa ngút ngàn dặm không thể nghe thấy nữa, duy chỉ có tiếng tiêu vẫn từng đợt từng đợt không dứt.

Trương Đại hỏi:

- Giới Tử, Uông Nhữ Khiêm cũng ở trên thuyền đó phải không, ta nghe được âm thanh bọn họ nói chuyện rồi, dường như còn nhắc tới Vương Vi.

Trương Nguyên tâm tình có chút tồi tệ, gật đầu nói:

- Lời đồn chính là từ chỗ hai tên này mà ra rồi.

Liên sai thuyền gia đi theo chiếc thuyền kia.

Vương Bính Lâm, Chu Mặc Nông mấy người cũng biết Trương Nguyên và Đồng thị và Uông Nhữ Khiêm là thù cũ, đều rất căm tức, Vương Bính Lâm nói:

- Thật là quá tiện, lại dùng thủ đoạn hạ lưu này để hãm hại vu tội Giới Tử và Hàn Xã đồng nhân, ta nghĩ không bằng tập hợp một ít thí sinh của Hàn Xã, đi thẳng tới chỗ

Vương Đề Học và Hà Phương Bá chờ lệnh, phải nghiêm trị kẻ tung tin đồn, thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Không vội, chờ sau khi yết bảng rồi bàn tiếp.

Hoàng Tôn Tổ gật đầu nói:

- Đã biết là Đổng, Uông sau lưng sai khiến, chúng ta đây dĩ nhiên từ khách thành chủ, không cần vội vã trừng phạt bọn chúng, chậm rãi dò hỏi trước, tìm được chứng cứ, đợi sau khi yết bảng rồi đánh một đòn sấm sét.

Vương Bính Lân khen:

- Chân Trường huynh túc trí đa mưu, vậy hãy để cho hai người hầu của ta và Chu huynh đi thăm dò tìm hiểu, hai người này có khả năng tốt, Đổng thị, Uông thị cũng không biết bọn họ.

Lúc này cũng không còn tâm trạng nào ngấm trắng nữa, mọi người một bên uống rượu, một bên đàm luận chuyện Hàn Xã. Thuyền hoa của bọn họ đi theo cách thuyền kia mấy trượng, trên hồ du thuyền rất nhiều, Đổng Tổ Nguyên, Uông Nhữ Khiêm cũng sẽ không nghi ngờ.

Chương 325: Khéo gặp (3).

Hai cái thuyền một trước một sau đi ngang qua Tây Hồ, tới bờ đông Tây Hồ, cách chỗ đậu trên bờ mười trượng, Trương Nguyên nhìn thấy một vú già từ chiếc thuyền kia lên bờ, đi theo đường nhỏ hướng Dũng Kim Môn. Hắn liền mang theo Mục Chân Chân và Vũ Lăng lên bờ, quay đầu lại bảo người hầu của Hoàng Tôn Tổ cũng cùng hắn lên bờ, bốn người đứng ở dưới một gốc cây đào, cây đào chưa đến mùa rụng lá, vẫn còn lắm cành nhiều lá, bóng râm đen như mực.

Ước chừng một khắc trôi qua, như sắc trắng dưới nước, một đỉnh kiệu nhỏ đi tới từ phía Dũng Kim Môn, Mục Chân Chân

nói bên tai Trương Nguyên:

- Thiếu gia, người đi theo cổ kiệu bên kia chính là Tiết Đồng và Huệ Tương.”

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, lòng hơi đau, hẳn sẽ sai người hầu Hoàng thị tới ngăn cản trước khi Vương Vi lên thuyền, nhưng...

Kiệu nhỏ rèm xanh đi qua chỗ cây đào, Trương Nguyên nghe được trong kiệu Vương Vi bảo kiệu phu dừng kiệu, thấp giọng phàn nàn Tiết Đồng hai câu, Tiết Đồng đáp vâng một tiếng, liền chạy tới bên bờ, lớn tiếng hỏi:

- Từ cô cô ở chiếc thuyền nào?

Mỹ nhân người lạ lướt đi lên mũi thuyền, hô:

- Tiết tiểu ca, bên này.

Tiết Đồng hỏi:

- Từ cô cô, trên thuyền còn có ai?

Mỹ nhân kia hơi chần chừ, Tiết Đồng đã nhảy nhảy lên thuyền, nhanh nhẹn vô cùng, thăm dò hương khoang thuyền vừa thấy, lập tức kêu to lên:

- Từ cô cô gạt người!

Trùng mắt nhìn mỹ nhân kia một cái, chạy như bay rời thuyền, đến bên kiệu nhỏ lớn tiếng nói:

- Vi cô, Từ cô cô lừa gạt người, trên thuyền có vài nam tử, tiểu nhân nhận ra được một người trong số đó là Huy Châu Uông tiên sinh, đúng, chính là cái tên Uông tiên sinh đó.

Ngồi trong kiệu nhỏ rèm xanh, Vương Vi “Hừ” một tiếng, lập tức ra lệnh hồi kiệu, kiệu phu là cô mướn, theo lời quay đầu kiệu, vú già của Từ thị nữ ngăn người đứng đó, không biết làm thế nào cho phải.

Uông Nhữ Khiêm và Đồng Tổ Nguyên lúc này đều đứng ở đầu thuyền, Uông Nhữ Khiêm không nói lời nào, hai tay bắt vào nhau chỉ cười lạnh, Đồng Tổ Nguyên xếp quạt vỗ ngực “BA~ BA~” vang, oán hận nói:

- Tiện tỳ vô lễ, nếu không phải nơi đây người đông, ta sẽ cho người tóm cô lên thuyền. Một kỹ nữ khúc trung mà lại dám làm càn như thế ư, ỷ vào tên tiểu tử Trương Nguyên à, cô ta vẫn còn chưa đổi họ sao?

Câu cuối này là hỏi mỹ nhân Từ An Sinh kia.

Từ An Sinh nghe Đồng Tổ Nguyên nói như vậy, cảm thấy không vui, thản nhiên nói:

- Không phải có tin đồn sau khi Trương Nguyên trúng cử sẽ nạp Vương Vi làm thiếp ấy ư, đến lúc đó tự nhiên cô ta sẽ đổi họ.
- Trúng cử.

Đồng Tổ Nguyên cười lạnh nói:

- Người thực sự nghĩ rằng hắc là tên đại tài tử tài trí hơn người ư, nói trúng cử là trúng cử!

Uông Nhữ Khiêm cũng là cười lạnh.

Từ An Sinh khẽ lắc đầu, ngầm hỏi hận tối nay đã đồng ý vì Đồng Tổ Nguyên mà hẹn Vương Vi, xem ra Đồng Tổ Nguyên này rắc tâm làm chuyện xấu, than nhẹ một tiếng, bảo người lái đò hồi thuyền hướng tây.

...

Hai kiệu phu khiêng chiếc kiệu nhỏ đi nhanh như bay, Tiết Đồng vẫn ổn, vẫn theo kịp, tiểu tỳ Huệ Tương hết sức rồi, kêu:

- Vi cô... Vi cô...

Gần tới Dũng Kim Môn, cỗ kiệu đi chậm dần, phía sau có người đi nhanh đuổi theo, tới gần lên tiếng:

- Vi cô chờ một lát.

Tiết Đồng bỗng nhiên quay người lại, hài đồng này mười hai tuổi đầu giống con tiểu sư, hai tay chống nạnh. Thân mình hơi hơi gồng lên, quát:

- Lải nhải cái gì, ta làm sao!

Trước Dũng Kim Môn người qua người lại, người Đại Minh hiếu kỳ ham vây quanh xem, gió thổi khẽ lay động cỏ, một đám người lập tức vây lại xem góp vui.

Người đuôi theo kia vội vàng dừng bước lại, chỉ về phía sau nói:

- Trương Giới Tử Trương tướng công tới rồi.

Trong kiệu nhỏ Vương Vi vừa nghe vậy, lập tức lệnh cỗ kiệu dừng lại. Tiết Đồng cũng vui sướng bất ngờ kêu lên:

- Thật sự là Giới Tử tướng công, còn có Tiểu Vũ ca.

Chạy ra nghênh đón.

Trương Nguyên đi theo Tiết Đồng bước nhanh tới trước kiệu nhỏ, Vương Vi định vén màn trúc xuống kiệu, Trương Nguyên bước nhanh lên phía trước nói:

- Tu Vi, ngồi trong kiệu nói chuyện.

Đôi mắt đẹp của Vương Vi chột sáng lên, lấp lánh như sao sớm, lập tức ngồi trở lại trong kiệu, hai kiệu phu nâng kiệu lên bắt đầu chạy, đám người vây xem cũng liền tản ra.

Trương Nguyên đi theo bên kiệu, nghiêng đầu nhìn cửa sổ kiệu nhỏ đẹp, màn kiệu vén lên chậm rãi, lộ ra gương mặt tuyệt mỹ của Vương Vi, tự nhiên cười nói, thanh âm ngọt ngào say đắm lòng người:

- Giới Tử tướng công, khéo gặp thật.

Trương Nguyên cười, hỏi:

- Tu Vi tại sao cô lại ở chỗ này?

Tiểu tỳ Huệ Tương nhanh mồm nhanh miệng nói:

- Giới Tử tướng công vẫn chưa biết, Vì cô đến Hàng Châu hơn nửa tháng rồi, Nhược Hi đại tiểu thư bảo Vì cô trông coi tiệm Thịnh Mỹ ở Hàng Châu.

Trương Nguyên “Ồ” một tiếng, vỗ một cái lên trán chính mình, thầm nghĩ: “Thì ra là thế.” Hỏi Vương Vi:

- Vậy cô vì sao không sớm tới gặp ta?

Vương Vi lại cười nói:

- Đã gặp rồi đấy chứ, rạng sáng mừng chín đầu trăng, Tu Vi chỉ ở ngoài cửa đông trường thi nhìn Giới Tử tướng công nhập trăng, chạng vạng xuất trăng cũng thấy, Giới Tử tướng công dường như làm bài thi được như ý, hai trăng sau tiểu nữ không tới, chuẩn bị lúc yết bảng tới gặp.

Trương Nguyên cất tiếng cười to, tinh thần vui vẻ, lúc trước nghi ngờ một ít và giờ những cái không vui đã tan thành mây khói, cảm thấy trăng tròn đầu thành kia rất sáng tỏ, nói:

- Nói như vậy nếu ta không có tên trên bảng, thì rốt rồi cô sẽ không gặp ta?

Trong kiệu cô nàng ha ha cười, nói:

- Tiểu nữ sẽ đợi ba năm, tiểu nữ có thể đợi, nhưng sợ Giới Tử tướng công không chờ được, cho nên khoa này không thể không trúng.

Trương Nguyên cười to, một lúc lâu sau dừng cười nói:

- Nàng biết không, vừa rồi ta đứng ở dưới gốc cây đào lớn bên bờ sông kia, nhìn xem cô có bị mắc mưu hay không.

Vương Vi “A” một tiếng, hỏi:

- Nếu tiểu nữ bị lừa lên thuyền thì sao?

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì sẽ nhất quyết trối đưa về dùng gia pháp.

Vương Vi nghe sự âu yếm trong giọng nói của Trương Nguyên, hai chữ “gia pháp” tại sao làm cho lòng cô vui đến thế, ngoài miệng vẫn khẽ “Hừ” một tiếng, nói:

- Tiểu nữ đâu ngu xuẩn vậy, dễ dàng mạo muội lên thuyền của Từ An Sinh, Từ An Sinh thật là...

Không nói tiếp nữa.

Trương Nguyên nghiêm mặt nói:

- Tu Vi vẫn có chút liều lĩnh, nếu như Từ An Sinh kia không có ý tốt, dùng khoang thuyền trống dụ dỗ cô đi lên trước, khi đó muốn mang cô đi đâu cô làm sao mà chống lại được, cô phải biết rằng, đứa con cả của Đồng Tổ Nguyên Đồng Kỳ Hưng ở trên thuyền kia, là hạng người điên rồ.

Vương Vi thầm nghĩ: “Vương Vi mình cũng không phải là người phụ nữ tay trối gà không chặt, hơn nữa Từ tử tử cũng không phải loại người như vậy, lần này chắc là bị Uông Nhữ Khiêm lừa gạt rồi.” Miệng nói:

- Giới Tử tướng công nói đúng, Tu Vi đã biết.

Hỏi:

- Giới Tử tướng công sao lại trùng hợp như vậy đúng lúc gặp được bọn họ?

Trương Nguyên nói:

- Ở Tây Linh kiều, Đại huynh nói với ta chuyện năm trước cô lên thuyền đến Tây Linh kiều, liền thấy Đồng Tổ Nguyên lên thuyền, lại nghe được bọn họ dụ cô lên thuyền, nên mới đi theo đến, anh hùng cứu mỹ nhân mà.

Vương Vi cười, bỗng nhiên nói:

- Giới Tử tướng công, Ôn Như Khiêm kia và Đồng Tổ Nguyên ở cùng nhau?

Trương Nguyên biết Vương Vi nghĩ tới điều gì, xem ra lời đồn “nhất triều bình bộ thượng thanh thiên” truyền thật rộng, khẽ mỉm cười, nói:

- Tu Vi thông minh, việc này ta sẽ điều tra minh bạch, giờ cô đưa ta đi xem cửa hàng Thịnh Mỹ chi nhánh Hàng Châu đi.

Quay đầu dặn dò người hầu Hoàng thị kia về thuyền báo tin, nói hẳn sẽ quay lại thuyền muộn một chút.

Mục Chân Chân và Vũ Lăng cùng Trương Nguyên đi theo kiệu của Vương Vi vào Dũng Kim Môn, chi nhánh Thịnh Mỹ ngay bên cạnh Vạn Tiên kiều đi vào Dũng Kim Môn, mặt tiền có ba gian, khoảng hai tầng, trong ngoài tam tiến, khoảng một mẫu có lẽ, giá bốn trăm tám mươi lượng bạc, toàn bộ do Vương Vi một tay xử lý, cùng đi có một người hầu Lục thị, một nhà bốn người trợ giúp cho Vương Vi, thấy Trương Nguyên, vô cùng vui vẻ đến bái kiến, Diêu thúc cũng đi ra chấp tay trước ngực chào.

Wang Vi đi trước dẫn Trương Nguyên qua phòng ngoài đi vào nội viện, nói:

- Gian thứ hai này sẽ làm nhà kho, Nhược Hi tỷ tỷ nói rằng tháng sau tỷ ấy sẽ đích thân đưa một thuyền tơ lụa và vải vóc tới Hàng Châu, khi đó tiệm này sẽ chính thức khai trương.

Trương Nguyên nói:

- Tốt lắm, tỷ tỷ bây giờ là người rất bận rộn rồi, chồng tỷ ấy cũng đi Nam Kinh tham gia thi hương sao?

Wang Vi nói:

- Vâng, đầu tháng trước khởi hành rồi.

Khi nói chuyện, đi vào gian thứ ba, là một sân nhà lớn, một tòa lầu nhỏ xếp theo hình tam giác, bên sân nhà có một cái bàn tròn nhỏ, ánh trăng theo hình chữ nhật của sân nhà trên từ trên trời chiếu xuống, có thể nhìn thấy rõ trên bàn có dưa hấu, đồ ăn, trái cây và bánh Trung thu, còn có một bầu rượu, dường như là Thiệu Hưng đậu tửu, một tỳ nữ ngồi bên cạnh ngủ gà ngủ gật, nghe thấy động tĩnh, giương mắt nhìn thấy Vương Vi và Trương Nguyên, vừa mừng vừa sợ, vội vàng đứng dậy, cúi chào Trương Nguyên nói:

- Giới Tử thiếu gia sao tới được đây!

Trương Nguyên nhận ra tỳ nữ này tên là tiểu Đào, là tùy tùng của Nhược Hi tỷ tỷ, hẳn là tỷ tỷ thấy bên cạnh Vương Vi có ít người nên bảo tùy tùng này đến giúp đỡ Vương Vi.

Trương Nguyên ngồi xuống bên bàn tròn, mỉm cười nói:

- Tu Vi một mình ăn Trung thu ư, cần có người ăn cùng không?

Tối nay Vương Vi thấy Trương Nguyên, trong lòng cực kỳ vui mừng, nói:

- Giới Tử tướng công không ăn cùng bằng hữu trên thuyền sao?

Chương 326: Ta thích súng Toại Phát (1).

Trương Nguyên mỉm cười không đáp, dùng dao rọc bỏ dưa hấu thành hai nửa, trong đó một nửa cắt thành năm miếng, hẳn, Vương Vi, Mục Chân Chân, Huệ Tương, tiểu Đào mỗi người một miếng, còn nửa kia sai tiểu Đào đưa đến ngoại viện cho Diêu thúc, Tiết Đồng bọn họ ăn, Vương Vi nói:

- Không cần đưa, đã chuẩn bị một trái dưa hấu cho bọn họ rồi.

Trong sân vườn ánh trăng dần dần lên cao, ngẩng đầu nhìn, có thể từ khoảng trời hình vuông thấy trăng tròn rồi, Vương Vi ngẩng đầu nhìn trăng sáng, cúi đầu nhìn Trương Nguyên, ân tình, nói:

- Đứng sau còn có một khu vườn nhỏ, Giới Tử tướng công có muốn xem không?

Trương Nguyên liền đi theo Vương Vi đi ra vườn sau, quả nhiên là khu vườn nhỏ, cũng không lớn hơn cái sân nhà phía trước kia là bao, có vài cây quế, rất thơm.

Wương Vi nói:

- Đợi qua đợt bận bịu này, tiểu nữ muốn trồng chút hoa cỏ ở khu vườn nhỏ này.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, hỏi:

- Tu Vi, đã quen học Long Môn trưởng, xử lý tiệm vải chưa?

Wương Vi nói:

- Vẫn tốt ạ, chỉ là sợ bận quá, không có thời gian rảnh rỗi.

Trương Nguyên nói:

- Thuê nhiều người thì cô sẽ không bận quá, thời gian ngâm thơ vẽ tranh nhất định sẽ có.

Wương Vi không khỏi mỉm cười, nói:

- Tuy rằng bận rộn đi một chút, trong lòng thật vui mừng, cảm thấy mạnh mẽ, trước kia cả ngày du sơn ngoạn thủy, lại thấy cảm giác phiêu phiêu như mất một cái gì đó, luôn luôn tìm kiếm.

Trương Nguyên nhìn người phụ nữ đắm chìm ánh trăng trong này, hỏi:

- Vậy đã tìm thấy thứ bị mất kia chưa?

Vương Vi chớp mắt nhẹ giống như con bướm vỗ cánh, một lát sau gương mặt nhìn Trương Nguyên, hạ giọng nói:

- Tiểu nữ tưởng tìm được rồi, nhưng lại không biết có phải là thật sự tìm thấy rồi hay không, cái này phải nhờ Giới Tử tướng công cùng tìm.

Ánh mắt của cô gái này, lời nói nhỏ nhẹ thật có thể dụ hồn phách người ta, Trương Nguyên kéo tay nàng, nói:

- Được, ta với Tu Vi cùng tìm...

Cố gắng đến bảy ngàn chữ, cầu các bạn đọc một tờ vé tháng cổ vũ, lắng lơ tào nhĩ vé tháng tụt hạng rồi, chúng ta gắng sức bắt kịp, bạn đọc chưa đăng kí vé tháng hãy bầu cho tôi, tiểu Đạo vô cùng cảm kích.

Thu vàng vụn dậm, màu trắng tựa nước, lượn quanh vườn quế nhỏ yên tĩnh, từng chùm hoa quế vàng óng ả đã đắm mình trong ánh trăng rất lâu rồi, toát ra mùi thơm ngát sáng bóng như đang đắm ướt. Trong góc chân tường có những con ve sầu đang kêu rả rích, Dững Kim môn ở phía xa xa hơi nước mù mịt, sanh ca mờ mờ, tựa như đám mây nhỏ lúc ẩn lúc hiện chân trời.

Giang Nam phồn hoa giống như mơ, những bông hoa sau đình cũng có thể hát, bất luận đêm nay là đêm nào.

Cảnh sắc mê hoặc, tim đập thêm nhanh, khiến cho những người mới vừa thổ lộ tấm lòng muốn thể chút hành vi thân mật. Dưới bóng cây hoa quế, cô nàng Vương Vi nhẹ nhàng dựa vào ngực của Trương Nguyên, nhưng bỗng nhiên lại nhún nhún cánh mũi, ngẩng đầu lên rồi khẽ cười và nói:

-Giới Tử tướng công vừa ra trường thi thì đã đến hồ du ngoạn rồi sao?

Trương Nguyên cười “hì” một cái, cánh tay ôm chặt lấy eo nhỏ của cô nàng:

- Ô, đã bốc mùi mực rồi cơ đấy, như thế này có được tính là “bụng chứa thi thư, khí tiết ra ngoài” không?

Vương Vi cười ha ha, cúi đầu xuống bụng của Trương Nguyên rồi nhìn tới nhìn lui, nói:

-Ừ, cho là vậy đi, người xem, vạt áo trước có vết mực nè, mực nước từ trong bụng chảy ra rồi, có thể coi tài hoa hơn người.

Trương Nguyên cười trong tích tắc rồi lại không cười nữa, thân thể thuột tha yếu điệu nhẹ nhàng kê sát vào người hắn, không biết vô tình hay cố ý mà khẽ cọ sát vào người hắn, giống như yêu tinh dụ dỗ người ta, bèn nói nhỏ:

- vậy nàng sai người chuẩn bị nước cho tắm đi, tối nay

Trong khi nói thì hai cánh tay thắt chặt lấy nhau, ôm chặt lấy người con gái này, ừ, rồi nắm lấy cái eo nhỏ nhắn, cái mông đầy đặn, cách vài bố mông, vẫn có thể cảm thấy da thịt mơn mơn của cô nàng .

Vòng eo của Vương Vi bị xiết chặt, kê sát vào hông Trương Nguyên, có thể cảm nhận rõ ham muốn hùng hực của Trương Nguyên, còn chiếc tay đó thì không ngừng mà vuốt ve mông và eo của cô ấy, Vương Vi không kìm được đến nỗi thở dốc hỏn hển, hai gò má đỏ ửng, răng cắn nhẹ vào môi hồng, ánh mắt đầy dục vọng, đôi tay nhẹ nhàng chống lên ngực của Trương Nguyên, chiếc cổ trắng nõn thon dài ngửa về sau, ba phần ngượng ngùng, ba phần bối rối, ba phần dục vọng còn chống cự lại, còn có một phần không biết nói thế nào, tai nóng bừng bừng, tiếng tim đập nhịp nhàng:

-Giới tử tướng công, muốn bị người ta cười hả, còn nữa, những vị bằng hữu trên thuyền vẫn đang đợi người kìa, hơn nữa, cái kia thiếp vẫn chưa....

Ngượng ngùng không thể nói nên lời, nói:

-Để ngày khác được không?

-Ngày khác hả?

Trương Nguyên bật cười, buông cô gái này ra một chút, nhìn cô ấy cười, trong lòng biết cái kia cái kia mà người con gái này nói nghĩa là gì...

Vương Vi xấu hổ cúi xuống, lấy hai tay che mặt, bỗng nhiên lách mình trốn sau một cây quế, vạt váy lả lướt, dáng người

thon thon.

Trương Nguyên ngẩng đầu ngắm trăng, rồi ngâm:

-Vân mẫu bính phong chúc ảnh thâm, trường hà tiệp lạc hiểu
tinh trâm. Thường Nga ứng hối thân linh dược, bích hải thanh
thiên dạ dạ tâm. A! Ta nhìn thấy kẻ bên cây quế đỏ trên mặt
trăng có một mỹ nhân, đẹp hơn Hằng Nga ba phần, đó là ai
vậy?

Vương Vi cười ra tiếng hứ, rồi nói:

-Giới tử tướng công, có thị lực tốt như thế từ khi nào vậy, còn
có thể nhìn thấy cây quế trên cung trăng nữa chứ?

-Ta có kính thiên lý.

Trương Nguyên vừa nói vừa đi tới phía sau cây quế, dắt
Vương Vi ra dưới ánh trăng, từng bước từng bước chậm rãi,
miệng cười cười nhưng không nói lời nào.

Vương Vi được Trương Nguyên nắm tay dắt đi qua đi lại trong
vườn nhỏ, nhìn bóng hai người trên mặt đất đang tựa vào
nhau, cô nàng này cũng hơi cười một tí, cảm thấy khoảnh khắc
này rất đẹp, còn đẹp hơn hai người ôm nhau, đây là hạnh phúc
ngọt ngào mà dục vọng đã lắng đọng xuống, có loại ngọt ngào
này mới có thể bền nhau lâu dài.

-Tu Vi.

-Dạ?

-Tháng mười ta đi Nam Kinh Từ Bộ để chuộc thân cho nàng.

-Cảm ơn Giới tử tướng công, Vương Vi thật sự rất vui.

Lại nói chuyện một tí, Trương Nguyên nói:

-Tu Vi, thời gian không còn sớm nữa, ta lên thuyền trước, qua
hai ngày sau ta sẽ đến thăm nàng lại.

Đôi mắt đẹp của Vương Vi uyển chuyển, rồi nói dịu dàng:

-Dạ.

Dừng lại một chút rồi lại nói:

-Một ngày trước khi công bố kết quả người đến với thiếp được
không?

Trương Nguyên cười nói:

-Có chuyện vui bất ngờ sao?

Cô nàng cười ha ha, ánh mắt đung đưa, giọng nói ngọt ngào, nói một chữ “Có”. Âm cổ hòng du dương.

Trương Nguyên vui nói:

-Tốt quá, đợi ta nhé.

Chi nhánh Hàng Châu của hiệu buôn Thịnh Mỹ ở bên cầu Vạn Tiên. Cầu Vạn Tiên cách cổng Dũng Kim chưa tới nửa dặm đường, ba người Trương Nguyên, Mục Chân Chân và Vũ Lăng đến trước cổng Dũng Kim, chỉ thấy nha dịch hò hét dẹp đường, lửa đèn lồng giống như các ngôi sao, mấy cái kiệu đi theo sau, còn có hơn mười người cưỡi ngựa, dọn đường cho các quan viên đi dạo phố ngắm trăng, ba người nhóm Trương Nguyên liền né ra bên đường, nhưng mà có một cái kiệu quan tách ra khỏi hàng, dừng ở trước mặt hắn, rèm kiệu mở ra, người trong kiệu nói:

-Là Trương Nguyên của Sơn Âm phải không, kì thi hương thi sao rồi?

Trong kiệu mờ tối, không nhìn rõ người nói là ai, nhưng nghe được giọng nói của người này thì Trương Nguyên liền biết là ai rồi, vội vàng chấp tay cung kính vái chào:

-Học trò Trương Nguyên báo kiến Trương Phân Thủ, ba kì thi học trò đều đã thi xong, bản thân cảm thấy cũng tạm được.

Có sao nói vậy không hề khiêm tốn.

Người trong kiệu đúng là Chiết Giang Án Sát Sứ - Trương Kỳ Liêm, cười nói:

-Vậy là tốt rồi, ngươi là Tiểu Tam Nguyên của Thiệu Hưng, lần này nếu đỗ thủ khoa nữa thì đúng là chuyện lý thú.

Trương Nguyên cúi người, nói:

-Những sĩ tử tài giỏi của Triết Giang nhiều lắm, đạt thủ khoa tôi sao dám vọng tưởng, chỉ là muốn cần cù thi tốt mỗi cuộc thi mà thôi.

-Ừ.

Trương Kỳ Liêm gật đầu, rồi lại hỏi:

-Ta nghe nói một ngày trước khi mở kỳ thi, người với mấy thí sinh đi đến trường thi gặp quan điều hành, có chuyện này thật không?

Trương Nguyên liền đem chuyện một khi bình bộ lên trời xanh nói ra, Trương Kỳ Liêm nói:

-Người tuổi trẻ mà đã thành danh, dễ bị người ta đồ kị, sau này làm việc cho người ta cần phải cẩn trọng và trung hậu hơn mới được.

Trương Kỳ Liêm rất có giao tình với Đồng Kỳ Hưng, nhưng với Trương Nhữ Lâm cũng tốt, cho nên Trương Kỳ Liêm tuy có chút bất mãn với việc Trương Nguyên đảo Đồng nhưng cũng chỉ có thể khuyên giải khéo léo. Có một chuyện hẳn sẽ không nói cho Trương Nguyên, đó là mấy ngày trước Đồng Tổ Nguyên từng tới hỏi thăm hẳn, Đồng Tổ Nguyên kể khổ với hẳn, nói cha hẳn năm ngoái suýt nữa mất mạng, ruộng đất Hoa Đình bị người ta chiếm hơn một nửa, bây giờ đang sống ở Kinh sư, sống một ngày bằng một năm, Đồng tổ Nguyên ngược lại không xin hẳn nghĩ cách trừng trị Trương Nguyên. Đồng Thị cũng biết rõ quan hệ giữa hẳn và Trương Nhữ Lâm, chắc là giành được sự đồng tình của hẳn, từ từ giải quyết, cho nên nghe được tin Trương Nguyên vì muốn đứng đầu các thí sinh Hàn Xã nên đã hối lộ giám khảo. Tin nhằm “một khi bình bước lên trời xanh”, Trương Kỳ Liêm đoán tin nhằm này rất có thể là do Đồng Thị gây ra, hẳn sẽ không nói điều gì, giả vờ không biết yên lặng quan sát diễn biến, đây cũng là đạo làm quan.

Trương Nguyên cung kính nói:

-Trương Phân Thủ dạy rất phải, học trò xin ghi nhớ.

Trương Kỳ Liêm cười, nói:

-Đây không phải là dạy, là thiện ý nhắc nhở của ta, thôi được rồi, người phải ra khỏi thành đúng không, vậy mau đi đi, nếu không của thành sắp đóng rồi, hy vọng trong bữa tiệc Lộc Minh có thể gặp được người.

Rèm kiệu bỏ xuống, rồi khởi kiệu đi.

Chương 326: Ta thích sủng Toại Phát (1).

Mấy hôm nay mình bận nên h mới post điều lại được. Sr mọi người nhiều

Trương Nguyên về đến thuyền hoa bên ngoài cổng, đã là giờ Hợi canh ba, ông cụ non Kỳ Bưu Giai không biết uống rượu như thế nào mà say rồi, ngồi bệt trong khoang tàu nói xằng nói bậy, hai người đầy tớ Kỳ Thị phục vụ không kịp. Vương Bính Lân say chuẩn choáng, ngâm nga thuộc lòng văn Bát Cổ, Trương Nguyên lắng nghe một lát, nhưng mà sau lưng hóa ra là văn bát cổ của thầy Vương, chắc hẳn đã đọc thuộc lòng từ nhỏ rồi.

Trương Đại ngồi trên ghê thấp pha trà, Trương Nguyên đi qua ngồi xôm một bên hướng về đại huynh kể về chuyện Vương Vi ở chi nhánh của cửa hiệu Thịnh Mỹ, Trương Đại nói:

-Vương Vi rất tốt, Giới tử thật có phúc mới có được người vợ như vậy, em dâu họ Thương trong cửa hiệu cũng rất tốt, hiền lành nữa. Trương Đại vừa nói vừa lắc đầu, chắc hẳn là nghĩ về người vợ ương bướng cứng nhắc đó của hắn, không thú vị.

Cổng thành đã đóng, tối nay ngay tại hồ này những chiếc thuyền lâu, ống tiêu cái trống trong lúc này đã mờ, người nhàn rồi đi dạo trên bờ đã giải tán, tiếng cổ xúy như sôi sục như rung động như nói mớ như nói mơ, như cơn như điếc của trước đó bây giờ đã yên tĩnh, không có tiếng động gì, hết tiệp người tan, tri kỷ hiện ra, trang điểm xinh đẹp và ăn mặc diêm dúa. Hồ Tây rũ sạch mọi phồn hoa, trở lại với vẻ xinh đẹp dịu dàng vốn có, hiển hiện ra trước mắt người yêu thích Tây Hồ thực thụ. Mặt trăng đỏ như gương đồng mới lau chùi, soi bóng núi tĩnh lặng, mặt hồ đó yên tĩnh xuống, đảo, tháp, đình, cây cối đều đẹp để hấp dẫn, lúc này mới là lúc tốt để ngắm trăng.

Thuyền hoa qua hồ rồi lại hướng về cầu, những người biết thưởng nguyệt lúc này mới xuất hiện, danh kỹ, người nhàn rồi, hòa thượng, uống chút rượu, khe khẽ hát, bạn tốt giai nhân, hơn mười người yêu trăng cùng rải chiếu ngồi trên cầu đá, gầy

đàn hòa ca, đang hát ” buồn Gấm mở, trong vắt hồ vạn khoảnh”. Trương Đại mừng rỡ, kéo tùy tùng Tổ Chi và Chu Mặc Nông và Nghê Nguyên Lộ cùng đi lên bờ hồ, Trương Đại hát bài Mẫu Đơn Đình với Tổ Chi, họ tụ tập hò reo.

Vàng trắng ngả về tây, trời thu tịch mịch. Bờ hồ như ngủ, Chu Mặc Nông đứng ở đầu cầu thổi tiêu, từng tiếng tiêu buồn miên man, lập tức sánh hòa cùng những tiếng đàn trên bờ. Nghê Nguyên Lộ ngồi trên bậc đá, âm thanh phát ra như tơ, từng nốt trầm bổng, một chữ một khắc, người nghe không dám đánh nhịp, chỉ có Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ ngồi bên đầu thuyền vừa uống trà vừa nghe Trương Nguyên Lộ hát trên cầu, Trương Nguyên khen:

-Thật không ngờ Nghê Nhữ Ngọc còn có giọng hát hay như vậy, nhưng đáng tiếc...

Hoàng Tôn Tổ ngạc nhiên nói:

-Đáng tiếc gì?

Trương Nguyên cười, chuyển hướng đề tài nói về hưng thịnh và diệt vong của thiên cổ, Hoàng Tôn Tổ thích nhất bàn luận về lịch sử với Trương Nguyên, cách nhìn về lịch sử của Trương Nguyên mới mẻ và độc đáo, mượn xưa nói nay, thường có thể làm cho người ta hiểu ngay lập tức.

Ánh trăng thê lương, phía đông dần biến thành màu trắng, người trên Đoan kiều đã vắng, Trương Nguyên một hàng mười người cũng về đến con thuyền, cũng không rửa mặt, nằm xuống liền ngủ, trong tiếng nước chảy ồ ồ, Thanh Mộng rất vừa ý...

Trên bờ sông, lá phong như lửa, hương thơm hoa quế, chân trời phía đông một vòng trời đỏ nhô ra.

Thời gian công bố kết quả thi hương đời Minh qui định trước cuối tháng tám, đa số định vào ngày có giờ Dần, giờ Thìn, Thìn thuộc long, Dần thuộc hổ, bảng có hương lại được gọi là bảng Long Hổ. Ngày mười sáu tháng tám của năm Vạn Lịch thứ bốn mươi ba là ngày dần, ngày mười tám tháng tám là ngày Nhâm Thìn, muốn theo kịp việc công bố kết quả vào ngày mười tám tháng tám thì rõ ràng không thể, cho nên, ngày

Nhâm Dần hai mươi tám tháng tám sẽ là thời hạn niêm yết danh sách người thi đỗ.

Sau giờ Ngọ ngày hai mươi tám tháng tám, phó chủ khảo Vương Biên thu được bảy mươi hai quyển tôn tiến mà phòng quan “xuân thu” Dương Liên gửi đến, số thí sinh học kinh “xuân thu” có hơn bảy trăm hai mươi người dự thi. Quan phòng theo thông lệ tiến cử một người trong mười người, bảy mươi hai bài thi được chấm bằng mực đỏ ba đợt đầy đủ mà Dương Liên tiến cử lên, dấu chấm, lời bình đều cẩn thận tỉ mỉ.

Vương Biên khen:

-Nếu giám khảo khoa lịch sử đều có thể nghiêm túc phụ trách như Dương huyện lệnh, thế thì sẽ không làm oan ức anh hùng trong thiên hạ. Lúc trước họ còn nghi hoặc Dương Liên làm sao không cuộn bài thi trước, mười bốn quan phòng khác đều là vừa duyệt bài vừa lần lượt cuộn bài.

Dương Liêm chấp tay nói:

-Vương Học Đạo quá khen rồi, đây đều là việc phải làm của hạ quan, nghĩ những học sinh học hành gian khổ mười năm thậm chí đến mấy chục năm, sao có thể nhẫn tâm nhất thời qua loa làm sai thời gian ba năm của họ được, cho nên tự mình làm cẩn thận đọc kỹ và cân nhắc ba bài thi trong ba đợt, rồi đem những bài thi xuất sắc tiến cử lên.

Quy chế thi cử đời Minh thật ra là tương đối hoàn thiện, bảy bài trong đợt đầu là để xem thí sinh trình bày và phát huy ngôn ngữ tinh tế ý nghĩa sâu xa như thế nào, xem tính toán của thí sinh, kết luận, chiếu thư, bài biểu trong lần hai là để kiểm tra vài năng lực xử lý công việc thực tế; Bài sách luận trong đợt thi thứ ba là để kiểm tra kiến thức lịch sử cổ kim của thí sinh. Nếu như các khoa thi đều có thể tổng hợp cả ba đợt thi lại để tuyển chọn ra người tài, thì sẽ không có chuyện kẻ chỉ biết đọc văn bát cổ lại đỗ cao.

Vương biên ca ngợi Dương Liên hết lời, nhìn thật chăm chú bài chu quyển ” xuân thu ” đó, rồi hỏi:

-Dương huyện lệnh có tiến cử bài thi quán quân không ?

Dương Liêm đáp:

-Có.

Rồi liền đem bài văn có phá đề là “canh trung quân tử chi sở úy, do thiên mệnh nhi kiêm cập chi dã” dâng lên:

- Đây là bài văn mà các phòng quan duyệt quyền của phòng “xuân thu” đều đồng lòng muốn đề cử hạng nhất, mời Vương đại nhân thẩm duyệt.

Vương Biên với mái tóc bạc màu thưa thớt cao hứng hùng hực nói:

-Được, ta ngay bây giờ sẽ xem bài này trước.

Vương Biên chú ý nhất bài thi của phòng “Xuân Thu”, Vương Biên cũng từng là thí sinh của phòng “Xuân Thu”, hơn nữa học trò mà Vương Biên đánh giá cao nhất Trương Nguyên cũng ở phòng này, vả lại muốn xem đề mục bài thi mà Dương Liên tiến cử lên đích thực là gì?

Ngay lập tức Vương Đề Học đọc toàn bộ gần mười ngàn chữ của ba bài thi trong ba đợt của đề mục này, trong lòng hơi có chút tiếc nuối, bài văn này trong sáng uyên bác, vô cùng trôi chảy, đúng là văn bát cổ tuyệt hảo, nhưng hình như không phải là nét chữ mà đích thân Trương Nguyên viết. Năm ngoái khi Vương Đề Học chủ trì cuộc thi con đường Thiệu Hưng thì xem thấy tứ thư và văn bát cổ Thanh Thu của Trương Nguyên, văn bát cổ của Trương Nguyên rất tỉ mỉ và kỹ càng, vừa mượt mà vừa cứng cáp, rất hợp với phẩm chất của hắn, nhưng bây giờ xem đầu bài mà Dương Liên tiến cử lên có chút khác biệt với văn phong của Trương Nguyên. Đương nhiên những suy nghĩ này không thể nói lên điều gì, Vương Đề Học gật đầu khen ngợi:

-Quả nhiên là bài văn hay.

Lúc này, ông ấy lấy cây viết màu xanh viết lên một chữ “nhận” trên bài làm này, đặt ở một bên, nói với Dương Liên:

-Đợi sau khi thẩm duyệt toàn bộ bài Xuân Thu này xong, ta sẽ gửi hết cho quan tổng tài Tiền.

Bài thi mà quan phòng tiến cử lên phó chủ khảo sẽ bị hủy đi hơn một nửa, ba chọn một rồi gửi đi cho quan chủ khảo ra định đoạt cuối cùng.

Các bài thi trong hai đợt thi của bốn mươi phòng khác thì Vương Đề Học căn bản đã duyệt qua, đối với bài tiến cử như thế này, sẽ có những tình huống như thế này, đó chính là những bài thi đợt thứ nhất của các thí sinh đánh cùng số hiệu thì sẽ không được tiến lên, đợt thi thứ hai hoặc thứ ba sẽ được tiến cử lên, cho nên còn phải trở về tìm ra những bài thi của đợt một, rồi cân nhắc đắn đo lại, hoặc là tu sửa lại, hoặc là hủy đi. Ba đợt như thế này khiến cho Dương Liên mất rất nhiều sức cho việc tiến cử lên cho phó chủ khảo. Vương Đề Học lúc này sẽ thẩm duyệt chuyên môn bảy mươi một bài thi Xuân Thu được đưa lên, mãi cho đến hai mươi bốn giờ trước mới xem xong, lấy ra hai mươi tư bài thi, đích thân gửi cho phó chủ khảo xem bài rồi giao cho Tiền Khiêm Ích.

Mắt của Tiền Khiêm Ích nổi tơ đỏ, có vẻ tiêu tụy, rõ ràng là làm quan chủ khảo áp lực không nhỏ. Nói:

-Vương Học Đạo, hôm nay đã hai mươi bốn rồi, chỉ còn cách ngày công bố kết quả thi vào hai bảy có ba ngày thôi. Nhưng những bài thi mà quan phòng duyệt thì chưa xong, thế này thì sao mà kịp, cũng không thể kéo dài đến ngày ba mươi tháng tám.

Quan phòng cũng không thể trực tiếp tiến cử bài lên quan chủ khảo, Vương Đề Học trong lòng biết Tiền Khiêm Ích đang trách Dương Liên đưa bài lên chậm chạp, nói:

-Tiền Tổng tài, đây là toàn bộ bài thi được đề nghị lên của phòng Xuân Thu, mời tổng tài Tiền Tổng Tài thẩm duyệt trước. Toàn bộ những bài được đề nghị phân tán của phòng khác vào trước buổi chiều ngày mai sẽ gửi đi.

Tiền Khiêm Ích nói:

-Vậy thì tốt rồi, đợi ta duyệt xong toàn bộ những bài được tiến cử, mời Vương Học Đạo cùng ta cân nhắc lấy hay bỏ, dù sao số cử nhân Triết Giang cũng chỉ có một trăm hai mươi người.

Trước buổi chiều ngày hai mươi sáu tháng tám, Tiền Khiêm Ích duyệt xong bài thi, tạm thời những người được nhận có một trăm tám mươi người. Còn phải loại bỏ sáu mươi người trong đó, sẽ quyết định những bài được lấy sau cùng. Nhưng đúng lúc sắp thẩm duyệt hết bài thi, Tiền Khiêm Ích phát hiện một vấn đề nan giải.

Sau giờ ngọ, Tiền Khiêm Ích triệu tập phó chủ khảo Vương Biên và mười lăm quan phòng đến nơi chủ khảo duyệt bài, rồi nói:

-Trước cuộc thi hương lần này có xuất hiện lời đồn “một khi bình bước lên trời”, chắc chư vị nghe qua rồi?

Chương 326: Ta thích súng Toại Phát (3).

Tuy nói bên trong và bên ngoài trường thi được ngăn cách bởi mảnh vải nhưng lời đồn như gió, nhiều quan chủ khảo nghe xong cũng chỉ cười rồi bỏ đi mà thôi, thật không ngờ đến trước ngày niêm yết danh sách Tiền tổng tài nghiêm túc đưa ra chuyện này, tất cả ngơ ngác nhìn nhau, không thể lên tiếng, không biết đã xảy ra chuyện gì?

Quan phó chủ khảo Vương Biên nói:

-Mỗi khoa thi hương đều có lời đồn, không rảnh để ý tới, tự nhiên sẽ hết.

Tiền Khiêm Ích để cho thư sử đem bảy bài thi đến trước mặt các quan giám khảo, nói:

-Mời các vị xem qua chữ cuối cùng của những bài thi này...

Vương Đề Học cùng lật xem với các quan, bảy bài này đều là bài thi của đợt thi đầu, mỗi bài bảy trang, chữ cuối cùng trong mỗi bài văn lần lượt là bảy chữ “Nhất, Triều, Binh, Bộ, Thượng, Thanh, Thiên”, các quan giám khảo kinh ngạc đến nổi biến sắc, không khí trong phòng chấm bài thi lập tức căng thẳng lên, gian lận trong trường thi rất giống, nhẹ thì cách chức, nặng thì lưu đày sung quân.

Vương Đề Học cau mày nói:

-Xem ra vẫn còn không ít thí sinh bị lời đồn ở biên ngoài mê hoặc, cứ tưởng lời bên ngoài là đúng, hơn nữa có thí sinh thì tin rằng họ có sách vạn toàn, xem những bài thi này, toàn là có tài học thực đấy, hoàn toàn không phải vì âm thầm thông qua mới tiến cử lên.

Các vị quan phòng đều nhao nhao đều nói là khi chấm bài thi căn bản không chú ý những điều này, riêng chỉ có Dương Liên nói:

-Đi lục soát các bài thi phòng, xem coi rốt cuộc có bao nhiêu bài thi khảm mờ chữ này, rồi xem những bài thi nào mà các quan chấm thi tiến cử lên..

Vương Đề Học từng trải qua chuyện này nên vững vàng, không muốn làm lớn chuyện này, rồi cười nói:

-Dương huyện lệnh, trong bảy bài thi này chỉ có một bài là phòng Xuân Thu trình lên.

Dương Liên lập tức mặt đỏ tai hồng lên, rồi nghe Vương Đề Học cứu vãn, nói:

-Dương huyện lệnh là quan liêm khiết nhất, khí phách hào hùng xem trọng người đời nhất, cho nên nói đến bài thi được trình lên này không có chữ mờ đó, và là bài văn bát cổ xuất sắc, chuyện này không có gì đáng để truy cứu.

Các quan giám khảo đều hòa theo Vương Đề Học, nếu theo Dương Liên là phải đi từng phòng từng phòng kiểm tra, rườm rà không nói, có trời mới biết là còn lòi ra chuyện gì nữa.

Tiền Khiêm Ích yên lặng nghe các quan giám khảo thảo luận một hồi rồi mới lên tiếng:

-Vương Học Đạo nói có lý, nhưng bảy bài thi này nhất định phải loại bỏ.

Điều quan trọng là không rõ ràng, Dương Liêm lại mở miệng:

-Tiền tổng tài đã không tin lời đồn, lại không chịu truy xét, vậy vì sao lại loại bỏ bảy bài này?

Tiền Khiêm Ích cười khẽ, nói:

-Ta muốn xem suy nghĩ của các vị nên nói loại bỏ bảy bài này, một là tránh hiềm nghi, quan giám khảo chúng ta không thể để người ta mượn cớ, hai là bảy thí sinh này thà tin lời đồn chứ không tin luật pháp, rắp tâm chính là bất chính, cho dù bài văn hay thế nào đi nữa cũng không thể lấy, các vị thấy đúng không?

Việc này Dương Liên cũng không biết nói gì hơn. Thi cử trọng tài nghệ đầu, tài nghệ đầu trọng đại nghĩa thánh hiền, bảy thí sinh này xem như lợn lành chữa thành lợn què. Vốn dĩ đều đã tiến vào vòng cuối cùng. Bốn chọn ba, cơ hội trúng tuyển rất lớn, nhưng lại vì bảy chữ “Nhất Triều bình bộ thương thanh thiên” mà bị loại, kì thi sau thì sau ba năm nữa, thật là đầu lao vào tường, hoi hận cũng không kịp.

Các quan phòng lui ra, phó chủ khảo Vương Biên ở lại, cùng với Tiền Khiêm Ích tổng tài cùng nhau cân nhắc lấy hay bỏ. Trước giờ hội buổi tối sẽ quyết định một trăm hai mươi bài thi đã được chấm. Bây giờ phải đợi chiều ngày mai niêm yết danh sách trúng tuyển, trước canh năm ngày mai dán bảng danh sách.

Tất nhiên Trương Nguyên không thể ngờ thật sự còn có thí sinh thông minh tự làm viết mờ bảy chữ “nhất triều bình bộ thương thanh thiên” lên trên cuối trang của bảy trang ở đầu, cũng không ngờ quan chủ khảo Tiền Khiêm Ích sẽ kiên quyết loại những người này, lời đồn không hại đến hắn nhưng lại thiệt hại người vô tội, thế sự khó lường trước được như thế.

Mười mấy từ lúc thi xong ba đợt đến lúc yết bảng là quãng thời gian sôi sục nhất của các thí sinh, trái tim cấp bách đợi chờ đều rất nôn nóng, không thể yên tĩnh, ham muốn tích tụ. Cần thiết phải giải sầu, cho nên người trong các kỹ viện lâu xanh đều rất đông, những thí sinh mà ở cư trú ở nhà người ta trong thời gian này thì đều xảy ra việc thông dâm với thê thiếp của chủ nhân. Ăn chơi đàng điếm, ỷ thế hiếp người, đủ loại trò hề, nhiều vô số kể, khi thi cử gắn liền đại nghĩa thánh hiền với lợi lộc công danh, như thế đã tạo nên tình trạng các quan viên miệng đầy đạo đức nhân nghĩa nhưng lén lút làm chuyện thất tiết, cũng không phải chuyện lạ, đặc biệt là những người chỉ trọng thi cử bài thi đầu.

Những xã viên của Hàn Xã tham gia kì thi hương Triết Giang năm Ất Mão có hơn một trăm người, Trương Nguyên triệu tập họ đến, bắt đầu giảng “bao nhiêu nguyên bản” ở giảng đường Cự Nhiên núi Nam Bình, thầy Hoàng Ngụ Dung không ở giảng đường. Trương Nguyên mượn giảng đường dùng, ba tập đầu của “bao nhiêu nguyên bản” được Hàn xã thư cục khắc ra một ngàn bản. Trương Nguyên muốn phổ biến chú trọng việc

thật, chú trọng phong cách học tập và khát vọng bồi dưỡng việc ham học của khoa tự nhiên, bắt đầu từ “mấy nguyên bản của việc học”. Rất nhiều xã viên của Hàn Xã ban đầu cũng nôn nóng, nhưng bởi vì tiếng tăm của Trương Nguyên mà miễn cưỡng kiềm nén tính tình để nghe giảng, nội dung giảng giải của Trương Nguyên rất sâu sắc, lời lẽ dễ hiểu, xã viên Hàn Xã dần dần cũng có hứng thú, sự chộn rộn trong lòng cũng dần lắng xuống. Dù sao những người gia nhập được vào Hàn xã cũng đều là những nhân sỹ tinh anh, thông qua đợt tôi luyện vừa rồi ở Sơn Âm Long Sơn, tinh thần “quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, gió lạnh máu nóng, tẩy rửa Càn Khôn” của Hàn xã ảnh hưởng rất lớn đến bọn họ.

Khi Trương Nguyên đang giảng giải bài “mấy nguyên tắc căn bản” dưới núi Nam Sơn, có cả Gia Tô hội sỹ của Hàng Châu là La Như Vọng và Kim Ni Các cũng đến nghe giảng. La Như Vọng là người Bồ Đào Nha, đến Ma Cao từ hồi năm Vạn Lịch thứ mười sáu, Kim Ni Các là người Pháp, đến phương đông truyền giáo từ năm Vạn Lịch thứ ba mươi tám, hai người này phụ trách giáo khu Hàng Châu. Cuối năm ngoái, sau khi Vương Phong Túc đến Sơn Âm thăm Trương Nguyên rồi trở về Hàng Châu, có cuộc nói chuyện lâu với La Như Vọng, Kim Ni Các. Vương Phong Tiêu tỏ ra rất sùng bái Trương Nguyên, cho rằng hắn là người thông minh nhất Đại Minh, chịu hiểu cho học thuật của phương Tây. Nếu Trương Nguyên thi cử thuận lợi, có thể tiến vào nấc thang quyền lực cao của Đại Minh, thì rất có ý nghĩa đối với việc phát triển thiên chúa giáo ở Đại Minh.

Sau chiều ngày hai mươi một tháng tám, La Như Vọng và Kim Ni Các đi đến giảng đường Cự Nhiên dưới núi Nam Bình, lặng lẽ ồi ở hàng sau trong giảng đường, nghe Trương Nguyên giảng hơn nửa giờ bài một “mấy nguyên tắc căn bản”, hai người này ngơ ngác nhìn nhau, từ trong bài giảng của Trương Nguyên tỏ ra hắn lĩnh hội rất thấu đáo bài này, trình độ này không thua Từ Quang Khải dịch bài “mấy nguyên tắc căn bản” với Marreo Ricci. Từ Quang Khải đã từng trải qua mấy năm học tập, nhưng nghe nói Trương Nguyên mới có mười tám tuổi.

Gần tới tan học, Trương Nguyên đi đến hỏi thăm La Như Vọng và Kim Ni Các, hai người nước ngoài rậm râu này ở

giữa một đám học trò phương cân thì có thể nhìn thấy rõ.

La Như Vọng và Kim NI Các thể hiện sự tôn trọng với Trương Nguyên, La Như Vọng khiêm tốn nói:

-Thiện ý của Trương công tử đối với giáo hội Thiên Chúa giáo khiến cho giáo chủ Long Hoa Dân hội trưởng khu vực Đông Phương hội Chúa Giêsu cảm thấy vô cùng cảm kích, Long giáo chủ rất mong muốn năm sau có thể gặp mặt Trương công tử khi tham gia thi hội.

Long Hoa Dân là hội trưởng của hội Chúa Giê su ở Trung Quốc sau khi Matteo Ricci qua đời, trái tim truyền giáo cấp bách và cấp tiến, một sự khiêm tốn của Matteo Ricci, làm việc đường hoàng, Vương Phong Túc của giáo khu Nam Kinh chính là chịu ảnh hưởng của Long Hoa Dân.

Trương Nguyên cười, nói:

-Thi hương chưa yết bảng, nào dám nói năm sau phải tham gia thi hội.

La Như Vọng nói:

-Dự thính hôm nay nghe Trương công tử giảng bài « Mấy nguyên tắc cơ bản », liền biết Trương công tử là người tài giỏi thông minh nhất của Đại Minh, Trương công tử trúng tuyển bảng Long Hồ là chuyện trong dự đoán, thi hội năm sau thì nhất định phải tham gia.

Trương Nguyên cười ha ha, nói:

-Vậy chắc phải sự phủ hộ của thánh phụ, thánh tử, thánh linh rồi.

La Như Vọng nghe Trương Nguyên nói như vậy lập tức thuận nước đẩy thuyền, khích lệ Trương Nguyên gia nhập đạo, rồi lại hỏi ngày mai có thể giảng bài “Nhập môn đạo thánh ChúaTrời” cho các học sinh không?

Trương Nguyên vội khéo léo từ chối, nói giảng “mấy nguyên tắc cơ bản, thủy pháp phương Tây” thì có thể, còn “nhập môn đạo thánh Chúa Trời” thì

La Như Vọng hơi thất vọng, vẫn giữ im lặng, Kim Ni Các dùng giọng quan thoại Đại Minh có vẻ hơi cứng nói:

-Trương công tử, hội trưởng Nam Kinh Vương đồng ý gửi súng cho Trương công tử, đã từ Macao đưa tới Nam Kinh, tháng trước mới qua Hàng Châu, hội trưởng Vương để kẻ hèn này đưa thư cho Trương công tử, nếu có việc qua Nam Kinh, ông ấy xin được gặp mặt.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

-Tốt lắm, đa tạ.

Kim Ni Các nói:

-Ngoài hai cây súng trường mỗi lứa ra, còn có một cây súng lục kiểu Pháp nữa...

Trương Nguyên thích thú, súng toại phát (súng lục) và súng hỏa thì súng toại phát ăn đứt. Súng hỏa thắng nếu gặp thời tiết gió mưa thì trở thành phế thải rồi, trong cuộc chiến Tát Nhĩ Hử, sở dĩ Đại Minh thảm bại cũng là do y vào đội súng hỏa của Triều Tiên, nhưng thời tiết lại bất lợi nên súng không thể phát huy tác dụng, nên thiết kỵ Hậu Kim xông lên phá vỡ phòng tuyến, một số nhỏ quân đội Triều Tiên vỡ trận thương vong, số đông thì đầu hàng. Còn súng lục thì không bị ảnh hưởng bởi thời tiết, độ chính xác và đường đạn đều ăn đứt súng hỏa. Theo như Trương Nguyên được biết, phải đến cuối thế kỷ mười bảy, súng lục mới được trang bị phổ biến cho quân đội các nước châu Âu, không ngờ là thời này cũng đã có súng lục rồi, thật là tin vui ngoài dự liệu.

Chương 327: Nước là sóng ngang mắt (1).

Sau khi hai thầy truyền giáo La Như Vọng và Kim Ni Các rời khỏi, Trương Nguyên vui vô cùng, đi xung quanh đá Bôn Vân, mặt mày hớn hở, nói lảm bảm một mình, Mục Chân Chân đứng bên cạnh thấy kỳ lạ: “Thiếu gia rất ít khi có thái độ kỳ cục này, rốt cuộc chuyện gì làm cho thiếu gia vui vẻ như vậy?

Mục Chân Chân nghe Thiếu gia nói cục một câu “Hận không thể chấp cánh bay đến Kim Lăng”, thì lòng nghĩ:

-Thiếu gia vội vã như thế muốn đi Kim Lăng chắc là muốn chuộc thân cho Vi cô nương rồi, thiếu gia rất thích Vi cô nương, Vi cô nương đẹp, vừa thông minh tài giỏi, vừa biết làm cho thiếu gia vui, ta tuyệt đối không sánh kịp rồi.

Từ tận đáy lòng, Mục Chân Chân có chút ghen tị với Vi cô nương, đứng trước người nam tử yêu dấu, khắp thiên hạ không có người con gái nào không ghen tị, chỉ là có người thì mạnh mẽ, người bình thường, người thì thẳng thắn, người thì chỉ biết kiềm chế mà thôi, thiếu nữ đoạ dân này hèn mọn mà kiên cường từ thuở nhỏ, không dám hy vọng xa vời nhưng cũng quyết không tuyệt vọng. Nàng rất yêu Trương Nguyên thiếu gia, vì thiếu gia mà phải bỏ cả tính mạng nàng cũng bằng lòng, nàng không dám ước mơ thiếu gia thuộc về một mình nàng, thế giới của thiếu gia rất lớn, thứ mà không phải nàng có thể hiểu, thiếu gia động phòng với cô gái đứng đưng nàng không cảm thấy khó chịu, nhưng mà tối hôm đó tại cửa hiệu chi nhánh Thịnh Mỹ, Vương Vi với thiếu gia đi ra vườn nhỏ phía sau ngấm trăng, nàng đứng ở kế bên sân vườn, không ngừng nhớ lại lời căn dặn của ông nội lúc sắp ra đi, nhưng trong lòng vẫn có chút khó chịu.

-Chân Chân.

Trương Nguyên từ bên đá Bôn Vân chạy đến, vẻ mặt hồng hào nói:

-Sau này người phải học bắn súng đó.

-Cái gì, thiếu gia?

Mục Chân Chân sửng sốt, không hiểu thiếu gia nói cái gì.

Trương Nguyên lui ra một bước, quan sát trên dưới dáng người cao gầy của Mục Chân Chân, cười tủm tỉm rồi gật đầu nói:

-Ừ, tốt lắm, tay phải cầm súng toại phát, tay trái cầm côn rồng cuộn, không gì có thể cản nổi.

Tuy Mục Chân Chân vẫn chưa hiểu súng toại phát là cái gì nhưng bỗng chốc vui lên, trong lòng thiếu gia nàng ấy là người hữu dụng, mà không phải là vật trang trí, thiếu gia cũng thích nàng ấy, giây phút này đây nàng cảm nhận được.

.....

Trương Nguyên ở Thảo Đường dưới chân núi Nam Bình dạy học đến chiều ngày hai mươi sáu tháng tám, dạy xong quyển “kỷ hà nguyên bản” thứ nhất rồi, có cái gốc ở quyển thứ nhất rồi Hàn Xã xã viên ngồi đây muốn tự học hai quyển tiếp theo cũng được, nếu không thì sẽ không thể nhập môn được. Trương Nguyên dặn Hàn Xã đồng nhân đọc sách thánh hiền làm bát cổ văn, nếu rảnh rỗi thì có thể nghiên cứu “kỷ hà nguyên bản”, cùng bàn luận, hướng dẫn nhau những nguyên lý trong đó.

Có xã viên liền hỏi đọc cuốn “kỷ hà nguyên bản” này có ích gì?

Đọc “kỷ hà nguyên bản” này có ích gì chứ, đi thi lại không vào, tinh thông bao nhiêu nguyên lý cũng không thể làm quan, không thể dựng sào nhìn bóng mà phát tài, rốt cuộc thì lợi ở đâu?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Người ham học hỏi không hỏi đến lợi ích, trong cuốn “đại học” đã nói “Tri thức nằm ở bản chất của sự vật, nắm được bản chất của sự vật rồi ắt có tri thức” hết sức chân lý, từ cổ chí kim không hề thay đổi, một vật không biết, sĩ nhục nho gia.

Các Hàn Xã xã viên im lặng, tuy rằng cảm thấy Trương xã đầu nói đạo lý “Một vật không biết sĩ nhục nho gia” kia là không sai, nhưng lại không khỏi có chút trống rỗng viển vông.

Trương Nguyên trước nói không rồi lại nói có, hướng dẫn từng bước, liệt kê những ứng dụng của hình học trên các phương diện đo lường, chế tạo, kiến trúc. Bất kể là quan viên, nông dân, thầy thuốc, thương nhân hay võ tướng đều có chỗ vận dụng hình học, Trương Nguyên không hi vọng mỗi Hàn Xã xã viên đều nghiên cứu hình học, nhưng chỉ cần trong số đó có một vài người hứng thú với chuyện này, thì hẳn ở núi Nam Bình giảng bài mười ngày liền không có uổng phí rồi, gieo hạt, đặt nền móng, quan trọng biết bao nhiêu.

.....

Sáng ngày hai mươi bảy mặt trời đã lên cao, nắng thu quyền rũ, Trương Nguyên dẫn theo Vũ Lăng thuê một con thuyền

nhỏ từ Đoạn kiều đi ra Dũng Kim Môn. Thuyền cập bến, Vũ Lăng vào thành báo tin, một khắc trôi qua, có một cỗ kiệu nhỏ đi tới, đi theo bên cạnh kiệu chính là Vũ Lăng, Tiết Đồng và tiểu tỳ Huệ Tương.

Trương Nguyên đứng ở đầu thuyền cười nói:

- Tu Vi, ta đến đúng hẹn nhé.

Nữ lang Vương Vi kéo váy lên thuyền, mắt đệp lách lánh, nửa trách móc nửa buồn rầu nói:

- Giới Tử tướng công trộm được nửa ngày rảnh rồi đó ư, cách nhau có một cái hồ thôi mà mười ngày liền không đến chỗ tiểu nữ.

Nói xong, theo Trương Nguyên vào khoang thuyền ngồi xuống.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta ở dưới chân núi Nam Bình giảng bài cho mọi người, Tu Vi không biết sao.

Vương Vi cười, hạ giọng nói:

- Ô, hóa ra là phải tránh tai mắt của mọi người, nhưng hôm nay vì sao lại không sợ nữa?

Trương Nguyên cười nói:

- Không thể ra vẻ đạo mạo cả ngày được, bị trời buộc như vậy thật khó chịu, thỉnh thoảng đại đa số thời gian của thánh hiền cũng là phạm phu tục tử. Tâm Trai nói mỗi người đều là thánh hiền vì chỉ làm thánh hiền nhất thời, hoàn toàn không phải là thánh hiền cả đời, thánh hiền cả đời kia đều là cỗ nhân rồi.

Vương Vi mỉm cười, nhìn sang phải, hỏi:

- Chân Chân đâu rồi, sao cô ấy lại không đi theo?

Trương Nguyên nói:

- Hôm nay chỉ dẫn Vương Tu Vi du hồ thôi.

Đôi gò má trắng như ngọc của Vương Vi đỏ hồng, như ánh mai rực rỡ, vừa vui vừa thẹn. Nhớ đến lời cô nói với Trương Nguyên đêm trung thu, hai gò má nóng bừng, hơi nóng, ánh mắt quay sang nhìn hồ nước thu, nói:

- Vậy cũng được, hôm nay đợi trên hồ, sáng sớm ngày mai xem yết bảng.

Chiếc thuyền nhỏ nhẹ nhàng chuyển động, đi về phía Đoạn kiều. Trên hồ sạch sẽ, có vài cái lò sưởi, cửa buồm như mới, Trương Nguyên còn mượn Đại huynh Trương Đại một bộ ấm chén bằng sứ nung. Vi thường tới chỗ Mẫn Vãn Thủy uống trà, mưa dầm thấm đất, tài nghệ pha trà cũng rất được, tự tay pha trà đưa lên cho Trương Nguyên, Trương Nguyên thoải mái ngồi hưởng thụ sự hầu hạ của Vương Vi, híp mắt nhìn cô gái đáng người xinh xắn và ngũ quan hài hòa này. Nhan sắc làm vui vẻ con người, đã đi qua nhiều nơi non sông tươi đẹp rồi, sườn đông Tây Hồ cao hơn so với sườn tây, nhưng khi lên trèo cao, không bằng Hồ Sơn, cho nên càng phải quý trọng không phải sao?

Du khách đều thích ngày xuân ở Tây Hồ, bình minh liễu xanh đào hồng ở đê Tô là thắng cảnh, bốn mùa Tây Hồ đều tuyệt vời. Tới đình giữa hồ ngắm tuyết thì không cần nói, ngắm thu vàng tháng tám, thu cao khí túc, núi phía xa xanh vàng, nước Tây Hồ trong vắt, sẽ nghĩ đến một từ “Thu ba”. Núi là đỉnh lông mày, nước là sóng ngang mắt, nếu là một ao nước bần, như vậy thì chỉ làm đục mờ con mắt, nước Tây Hồ lúc này chỉ có đôi mắt sáng của Vương Vi mới có thể so bì được.

Vương Vi biết mình đẹp, cũng rất biết thể hiện vẻ đẹp của chính mình. Một tư thế ngồi đơn giản, một dáng đứng bung trà đều đẹp không chê được, hơn nữa hôm nay nàng biết Trương Nguyên muốn tới để ước hẹn, cho nên từ đồ trang sức đến giày, tất cả đều được chuẩn bị tỉ mỉ, tinh khiết thanh nhã, không sôi nổi như mĩ tửu mà thơm sâu sắc như trà, có thể thưởng thức một cách tinh tế.

Vương Vi có chút không chịu nổi ánh mắt của Trương Nguyên, quay đầu nhìn hồ nước, nói:

- Giới Tử tướng công, hôm nay trên hồ thật yên tĩnh.

Trương Nguyên nói:

- Đang vò đầu bứt tai, bất an, chờ đợi yết bãng, rất ít người như ta?

Vương mĩm cười hỏi:

- Giới Tử tướng công sao lại điềm tĩnh và nhàn nhã như vậy?

Trương Nguyên nói:

- Khi thi ta đã làm hết sức, nếu có cho ta mười cơ hội nữa cũng không thể làm tốt hơn lần đầu tiên làm được, cho nên tin tưởng vận khí cũng không quá xấu.

Dừng lại một chút, lại cười nói:

- Hơn nữa bất kể thế nào, hôm nay kiểu gì cũng có niềm vui bất ngờ.

“A” Vương Vi nhẹ giọng, gò má hồng hơi nhạt rồi lại đỏ lên, đôi mắt duyên dáng muốn rơm rớm, thấp giọng xầu hổ giận:

- Giới Tử tướng công sao nhớ kỹ cái này thế.

Vương Vi hai tay ôm đầu gối ngồi xuống, váy vải tào nhả căng ra, bó lấy dáng đùi, đầy đặn, thon dài mượt mà mê người.

Trương Nguyên ngồi gần vào, đưa tay nắm lấy mu bàn tay trắng muốt của Vương Vi, nói:

- Có thể không nhớ ư, nếu ngay cả điều này cũng quên, thì Tu Vi chắc hận chết ta mất.

Vương Vi mở to hai mắt, vừa sợ vừa thẹn vừa muốn cười, nói:

- Không có, tuyệt đối sẽ không hận.

Cong mình lại, mặt nằm ở trên gối, cười không ngừng, thân mình rung động nhẹ nhàng, có một thứ cảm dỗ.

Người lái đò kia không biết chuyện mờ ám trong khoang thuyền, đột nhiên lên tiếng nói:

- Trương tướng công, tới Đoan kiều rồi, còn đi đâu nữa không?

Trương Nguyên chỉnh vạt áo, nhìn Đoan kiều bên ngoài cửa sổ, Tây Hồ này thật sự không lớn, không bằng hồ Huyền Vũ ở Kim Lăng, cũng không bằng Giám hồ ở Thiệu Hưng, từ ngoài Dũng Kim Môn đến Đoan kiều này khoảng ba bốn dặm, đi thuyền mất khoảng thời gian bằng hai lần trà. Vẻ đẹp của Tây Hồ ngoại trừ nước hồ ra, còn có núi ở bốn phía, ở bờ bắc chính là núi Bảo Thạch, Bảo Thục tháp trên núi hứng ánh hào quang của mặt trời, bóng tháp rất nhỏ.

Nhìn Bảo Thục tháp kia, Trương Nguyên chợt nhớ tới một chuyện, nói với Vương Vi:

- Tu Vi, có thể cùng ta lên núi Bảo Thạch một chuyến không?

Wang Vi mới ở trên thuyền một chút mà Trương Nguyên đã muốn ‘niềm vui bất ngờ’, cái này quá xấu hổ rồi, tất nhiên là vui vẻ cùng Trương Nguyên lên núi Bảo Thạch, lúc từ bên đường tế viện qua, gặp vài người già lưng còng, què chân, mẹ goá con cô trong viện phơi nắng, không thấy quản gia ở đây, nghe được mơ hồ dường như ở trong viện có tiếng đọc sách, Trương Nguyên biết ở đường tế viện có hơn hai mươi cô nhi, có thể nghe được tiếng trẻ con đọc sách, cho thấy đường tế viện này vẫn còn được duy trì.

Chương 327: Nước là sóng ngang mắt (2) .

Năm trước Vương Vi ở Tây Hồ chỉ nghe nói Trương Nguyên và Chức Tạo thái giám kết giao. Lúc ấy cô còn cho là có chút

không đúng, sau đó biết được càng nhiều chuyện của Trương Nguyên mới biết được dưới sự chỉ dẫn của Trương Nguyên, Chức Tào thái giám kia chỉ vạn lượng vì dân chúng Hàng Châu xây dựng đường tế viện này, chỉ riêng chuyện này thôi cũng là công đức vô cùng rồi.

Nghĩ vậy, ánh mắt của nữ lang Vương Vi thấy dành cho Trương Nguyên càng trở nên gọi tình.

Mấy người bọn họ tới sinh từ Chung thị dưới chân Bảo Thực tháp, nhưng thấy từ điện tam gian, cây lim xanh vàng rực rỡ không thay đổi gì so với năm kia, Trương Nguyên thầm nghĩ: ” dân chúng Hàng thành quả nhiên cảm tạ ân đức Chung thái giám, sinh từ này được bảo vệ rất tốt, nếu cuối năm ta có thể đến kinh thành, có thể kể với Chung thái giám làm cho Chung thái giám vui, mỗi ngày chăm sóc hoàng trường tôn cũng buồn bực lắm.

Lúc đi vào giữa từ điện, nhìn bức thần tượng kia mặt đen như sơn chòm râu bay trong gió uy phong凛冽, Trương Nguyên ngây ngẩn cả người, đây là vị nào?

Tượng Chung thái giám là do thợ thủ công Đông Dương tỉ mỉ điêu khắc gỗ mà thành, có năm sáu phần giống với dung mạo của Chung thái giám, cả quần áo, cách ăn mặc là theo hình thức của tam bảo thái giám Trịnh Hòa, lúc ấy Chung thái giám rất hài lòng, nhưng bây giờ Trương Nguyên thấy vị thần tượng này hoàn toàn không phải Chung thái giám, lại còn có râu nữa!

Trương Nguyên thấy lạ, kêu một tên phụ trách trông nom sinh từ đến, chỉ vào thần tượng hỏi:

- Ai vậy?

Tên kia đáp:

- Nguru Cao, Nguru tướng quân.

Vương Vi nói:

- Giới Tử tướng công, đây là Nguru Cao tướng quân, tướng công xem hai bên câu đối này.

Trương Nguyên nhìn lên, thấy câu đối của từ điện nói:

- Tướng quân khí tiết cao thiên cổ, chân thể anh phong bạn ngạc vương.

Không nói hai lời, bắt đầu đi nhanh ra từ điện, tầm biển trước từ viện là “Chung công sinh từ”, dưới Bảo Thực tháp không sai, bên trái là rừng cây vạn gốc tùng, dày đặc.

Tên kia cùng đi ra, nói với Trương Nguyên:

- Bảng này mấy ngày nữa sẽ đổi, đổi thành Ngưu tướng quân miếu.

Trương Nguyên có chút căm tức, người Hàng thành vong ân phụ nghĩa, Chung thái giám ở Hàng Châu nhiều năm, so với mấy tên thái giám nhiều dân khác xem như là rất tốt rồi, bỏ vốn tu sửa hoàn toàn chùa Tây Hồ, lại xây dựng tế viện dưới chân núi. Tháng bảy năm trước Chung thái giám rời khỏi Hàng Châu, giờ mới được một năm mà đã sửa sinh từ của hắn thành miếu của Ngưu Cao rồi. Ngưu Cao là trung thần, tuy nhiên cũng không thể ngang ngược như vậy, chẳng phải mộ Ngưu Cao ở Tê Hà Lĩnh ư, sao lại chiếm Chung thị sinh từ?

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Năm kia xây dựng sinh từ là chủ ý của ta nói với Chung công công, bây giờ thế này chẳng phải thành ta trêu chọc hắn”, hỏi:

- Tượng điêu khắc gỗ Chung thái giám ban đầu đâu?

Đạo nhân thấy Trương Nguyên là một sinh đồ, khí chất không tầm thường, chắc là tới tham gia khoa thi hương Ất Mão đấy, bình minh ngày mai yết bảng, nói không chừng là cử nhân lão gia rồi, việc này không thể chậm trễ, lập tức khách khí nói:

- Tượng điêu khắc gỗ Chung thái giám vẫn ở đây, vị tướng công này muốn xem sao?

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng:

- Dẫn ta đi.

Đạo nhân kia dẫn Trương Nguyên đi vài vòng ra sau điện, cách tiền điện Ngưu Cao một bức tường, tượng điêu khắc gỗ

Chung thái giám đứng ở đó, giống như sau lưng Di Lạc điện thường có một pho tượng Vệ Đà cầm gậy, Chung thái giám có thể lưng tựa lưng cùng Ngưu Cao tướng quân trung nghĩa song toàn, xem ra cũng được, nhưng từ phía trước chính điện bị dòi đến đây, khó tránh khỏi lép vế. Năm kia khi sinh từ nghênh tượng về chịu hương khói, tượng điêu khắc gỗ này khoác dải lụa hồng, rất đẹp, nhưng bây giờ lại thê lương đứng ở nơi hậu điện, đầy tro bụi. Nếu như tới kinh thành, Chung thái giám hỏi, Trương Nguyên biết trả lời thế nào?

- Sửa Chung công sinh từ thành miếu Ngưu tướng quân, đây là chủ ý của ai vậy?

Trương Nguyên hỏi đạo nhân kia.

Đạo nhân đáp:

- Là chủ ý của mấy vị địa chủ ở Tê Hà Lĩnh, tiểu đạo không làm chủ được.

Trương Nguyên trong lòng cười lạnh: “Nếu như Chung thái giám hỏi kinh để vào Ti Lễ Giám thì mấy tên địa chủ này sao dám nảy ra ý định ấy”, nói:

- Nói cho mấy vị địa chủ kia, Chung thái giám ở kinh hầu hạ hoàng trưởng tôn, sau này sẽ nhập Ti Lễ Giám đấy, bọn họ muốn xây dựng miếu Ngưu tướng quân, cứ việc tự mình bỏ vốn xây, lại chiếm từ điện của người khác, thế coi sao được!

Đạo nhân im lặng.

Trương Nguyên cũng biết chính mình không tiện can thiệp sâu vào việc này, sai Vũ Lăng lấy ba nén bạc đưa cho đạo nhân làm tiền nhang đèn. Thấp ở phía trước pho tượng Chung thái giám một nén nhang, cao giọng cầu nguyện Chung thái giám phù hộ cho hấn ngày mai đậu Cử nhân, rồi nói với đạo nhân kia nếu như yết bảng mà trúng cử, sẽ sai Vũ Lăng thay mặt hấn đến trả ơn, tặng thịt đầu heo.

Khi xuống núi, Trương Nguyên nói:

- Mặc kệ ngày mai đỗ hay không, bảo Tiểu Vũ mang đến một cái đầu heo lớn nói trúng rồi, nói tượng điêu khắc gỗ Chung thái giám rất linh nghiệm, ừ, sau này ắt sẽ có chút hương khói.

Vương Vi “Ha ha” cười, không nghĩ Trương Nguyên giỏi nói đùa như vậy.

Mấy người lại xuống thuyền, qua hồ đến Dũng Kim Môn, trở lại Vạn Tiên kiều chỗ chi nhánh hiệu buôn Thịnh Mỹ. Chi nhánh đã chuẩn bị đầy đủ đầu ra đẩy, công nhân đã thuê, trật tự ngay ngắn, đã nhiều ngày Diêu thúc và mấy người hầu của Lục thị ở vùng tây thành tìm mấy cửa hàng thợ may có tay nghề tốt, về sau chỉ cần là có khách mua vải ở hiệu buôn Thịnh Mỹ đến may quần áo, thợ may mỗi lần may một bộ quần áo có thể đến hiệu buôn Thịnh Mỹ nhận hai lượng bạc, mấy thợ may này bán tín bán nghi, tuy nhiên bọn họ liền rất nhanh sẽ tin tưởng, hiện tại chỉ chờ bên Thanh Phổ đưa tơ lụa và vải bông tới.

Bỏ dùng cơm trưa, Vi đi pha trà bung lên phòng trà ở lầu hai ngôi, Huệ Tương và tiểu Đào đều chạy tới tiền viện rồi. Đây là lần thứ ba đến tiểu lầu, yên tĩnh không tiếng động, nắng thu trải dài trong sân vườn, giống như có thứ gì đó muốn tràn ra.

Vương Vi đang ngồi từ từ nhấp miệng uống trà, nhìn không chớp mắt, một mình cười, cô gái này nhìn nghiêng còn đẹp hơn so với chính diện, lông mi dài, mũi thẳng, bờ môi tuyệt đẹp, cằm cong vừa phải, vẻ đẹp vô cùng tinh xảo, quả thực giống như dung nhan đời sau tỉ mỉ trang điểm hoặc là sử dụng PS.

Trương Nguyên mỉm cười hỏi:

- Hai người chúng ta cứ ngồi yên lặng như vậy chờ đến đêm sao?

Vương Vi cười, rụt rè:

- Thế Giới Tử tướng công muốn thế nào

Giọng nói kiều my.

Trương Nguyên đứng lên nói:

- Tu Vi đưa ta đến ngoại thất xem một chút, ừ, xem còn thiếu đồ gì không, ta có, ta tuyệt đối không keo kiệt.

Vương Vi cố nhin cười, thầm nghĩ: “Lý do này vụng về quá đi, phòng ngủ của ta thiếu cái gì được, chẳng thiếu gì cả”.

Lấy cớ này tuy rằng ngốc, nhưng cô gái này vẫn xấu hổ mỉm cười đứng dậy, không nói lời nào, đi ra ngoài phòng trà, thấy Huệ Tương đang đứng ở bên giếng dò xét một chút sau đó lại vội vàng chạy mất.

Mặt Vương Vi thoáng chốc đỏ bừng, Trương Nguyên đi sau lưng nàng, bình thường nhãn lực không tốt, lúc này lại có thể nhìn thấy gáy Vương Vi trắng nõn thon dài đều ửng đỏ rồi, đỏ như thế, đỏ chỗ này, hết sức mê người.

- Vi cô, Giới Tử tướng công.

Tiết Đồng kêu lên, từ ngoài cửa lớn tiếng nói:

- Nhược Hi Đại tiểu thư tới rồi, cổ kiệu đến trước đại môn rồi.

Trương Nguyên vừa vui vừa thất vọng, đáp:

- Được, ta sẽ tới ngay.

Xoay người lại nói với Vương Vi:

- Hóa ra đây là niềm vui bất ngờ.

Vương Vi buồn cười, cười rung người, lại thấp giọng nói:

- Giới Tử tướng công, cái này không thể trách tiểu nữ được, mau đi gặp Nhược Hi tỷ tỷ đi

Nói xong, đi xuống lầu, thân thể kia, Trương Nguyên thấy thật ngứa ngáy, thầm nghĩ: “Vương Tu Vi phiền thật đấy.”

...

Hai mươi bảy tháng tám ngày tân sửu, buổi sáng, quan chủ khảo Tiền Khiêm Ích mời Phó chủ khảo Vương Biên đến phòng chấm bài, thảo luận xác định năm bài đứng đầu trong các bài từ các phòng đề cử lên. Mười lăm phòng thì có mười lăm bài đứng đầu, “xuân thu” phòng và “lễ” phòng chỉ có một, bài thi tiến cử lên chỉ cần Tiền Khiêm Ích xác nhận là được, bớt việc, nhưng “thi” có năm phòng, “dịch” có năm phòng, “thư” có ba phòng, khá phiền toái, Tiền Khiêm Ích và Vương Biên cân nhắc thật lâu, cuối cùng thì trước buổi trưa đã xác định xong năm bài đứng đầu.

Suốt đêm thư lại sao chép một trăm hai mươi bài thi trúng cử thành hai bản, tính cả bài thi gốc tổng cộng là ba bản. Lời bình luận của các bài thi gốc do chủ khảo quan giữ lại, hai bản còn lại giao cho đề điều quan và giám thị quan xét duyệt, bảng danh sách giao cho ngoại liên, phải xác định thứ tự trước, Tiền Khiêm Ích và Vương Biên cơm trưa cũng không kịp ăn, bận đến tận giờ Mùi, mới sắp xếp thứ tự của một trăm hai mươi bài thi xong.

Hai vị chủ khảo quan tiện ăn một chút, nghỉ ngơi một chút, thu bài lại, đã chọn xong một trăm hai mươi bài thi trúng cử, chỉ chờ hủy đi dấu niêm phong. Tuần xước quan tới báo, cửa trường thi đã niêm phong, nội ngoại liên đã đóng cổng, giám lâm quan, giám thị quan, đề điều quan và mười lăm vị phòng quan đều đã đến Chí Công đường, còn có cả di phong quan, thụ quyền quan, đăng lục quan, đối độc quan. Đây là thời khắc quan trọng nhất của cuộc thi hương, cấm ra vào trường thi, quân sĩ trông coi tuần tra qua lại.

Lúc này đã là giờ Thân, trời vẫn sáng, ở Chí Công đường đã thắp lên ngọn nến màu đỏ thẫm, bộ dạng vui sướng, hai chiếc bàn bát tiên ở cùng một chỗ, quan viên chủ yếu của nội ngoại liên chia nhau ngồi hai bên, xếp sau là vị trí của mười lăm phòng quan.

Chương 328: Ai là quán quân Long Hồ bảng? (1).

Một trăm hai mươi bài thi gốc và một trăm bài sao được đánh số giống nhau đặt cùng một chỗ, bài thi đứng đầu phòng Ngũ kinh đặt ở giữa, cái này gọi là rải bài, phải thẩm tra đối chiếu số của bài gốc và bài sao để không có nhầm lẫn, bắt đầu hủy số, xướng danh, viết bảng.

Khi hủy số có chú ý, phải bắt đầu từ người xếp cuối cùng, thư lại mở một trăm hai mươi bài thi được niêm phong ra dưới cái nhìn chăm chú của mọi người, bên cạnh một vị thư lại khác nhìn bài lớn tiếng đọc:

- Sinh đồ của Ninh Ba phủ Từ Khê huyện toàn bộ hoàn thành xong.

Sau đó thư lại sẽ cầm bài thi này đi vòng một vòng bàn bát tiên cho đề điều quan, giám thị quan và phó chủ khảo quan kiểm tra, cuối cùng mới giao cho người viết tên lên bảng danh sách.

Công việc hủy niêm phong, xướng danh viết bảng như vậy, nhìn đơn điệu, nhưng không khí hiện trường vẫn rất khẩn trương, mười lăm vị phòng quan hết sức chăm chú nghe xướng danh, thấy có sinh đồ nổi danh ở phòng của mình thì đều là vui vẻ ra mặt. Đây là vinh quang của phòng quan, mấy sinh đồ trúng cử đó phải báai sư đây. Hai vị chủ khảo quan gọi là tọa sư, phòng quan thì gọi là phòng sư, danh phận thầy trò cả đời không thay đổi, loại quan hệ này về sau sẽ được lợi rất nhiều.

Đã hủy tới bài thi thứ sáu mươi lăm, thư lại xướng danh nói:

- Thiệu Hưng phủ Sơn Âm huyện sinh đồ Trương Đại.

Bản kinh của Trương Đại là “thi”, ở phòng “thi ” thứ ba, phòng quan kia mặt mày hớn hởi, Trương Đại là trưởng tôn của Trương Nhữ Lâm, có phần có tài danh, đương nhiên, thanh danh của Trương Đại không bằng tộc đệ Trương Nguyên, không biết Trương Nguyên xếp thứ mấy?

Thư lại mở ra bài thi xếp thứ sáu mươi bốn, xướng danh nói:

- Thiệu Hưng phủ Sơn Âm huyện sinh đồ Chu Mặc Nông.

Xếp thứ sáu mươi ba:

- Thiệu Hưng phủ Sơn Âm huyện sinh đồ Lục Hồng Tiệm.

Xếp thứ sáu mươi hai

- Thiệu Hưng phủ Hội Kê huyện sinh đồ Vương Bính Lân.

...

Liên tiếp bảy cái tên đều là ở hai huyện Sơn Âm, Hội Kê của Thiệu Hưng phủ, các phòng quan đều thắm khen Sơn Âm, Hội Kê địa linh nhân kiệt, coi như Giang Tây Cát Thủy chính là đất của khoa cử.

Đêm thu tĩnh lặng, ngàn sao rực rỡ, Hàng Châu Cống viện to lớn như vậy dường như tất cả ánh sáng đều tụ về phía công đường. Ngoài công đường quân sĩ đang đi tuần, trên công đường ngồi đầy quan lớn. Ngoài những tiếng xướng danh của thư lại, chỉ có mấy chục cây nến trong nhà lương vu (nhà nhỏ đối diện với nhà chính ở hai bên) thỉnh thoảng phát ra một tiếng vang nhỏ “phụp”, trên nút bấc xuất hiện một đóa hoa đèn, ánh nến đó liền mờ đi, lập tức có chấp dịch đến cắt hoa đèn, đèn lại sáng trở lại.

Sách phong, xướng danh, ghi bảng kéo dài mãi tới sau canh ba. Trên bàn Bát Tiên chỉ còn lại tập bài của thủ khoa Ngũ kinh. Người đứng đầu Ngũ kinh sắp được công bố, thủ khoa chính quy cũng sắp được chọn ra. Một vài phòng quan uể oải bắt đầu phân chân trở lại. Thủ khoa Ngũ kinh là người ở phòng nào, sẽ là vinh hạnh của phòng đó, càng không cần phải nói phòng sư của Giải Nguyên rồi.

Bắt đầu sách phong từ thủ khoa “xuân thu”. Một thư lại mở niêm phong, một thư lại khác cao giọng xướng danh:

-Trương Nguyên huyện Sơn Âm phủ Thiệu Hưng.

Tiếng nói vừa phát ra, cả sảnh đường đều yên lặng, thanh danh của Trương Nguyên quả thật quá lớn. Người thư lại xướng danh đó lập tức cảm thấy không khí trong sảnh đường có chút bất thường, đưa ánh mắt kinh ngạc nhìn quanh đám quan viên.

Dương Liên ngồi ngay ngắn, “xuân thu” chỉ có một phòng. Danh sách y đề cử đã được hai vị chủ khảo xác nhận, đó chính là kinh khôi (cuộc thi trong khoa cử phân thành ngũ kinh đề

chọn sĩ, trong năm người đỗ đầu mỗi khoa thi hương và thi hội, phân biệt chọn một trong đó, gọi là kinh khôi). Chuyện này đã nằm trong dự liệu.

Đề Điều quan, Chiết Giang Bồ Chính Sứ Hà Như Thân lên gập đầu, thăm nghĩ:

“Tên Trương Nguyên này quả nhiên là người có thực tài, có thể đứng thứ nhất phòng “xuân thu” quả không đơn giản.”

Phó chủ khảo Vương Biên vô cùng kinh ngạc, y vẫn cho rằng người đứng đầu danh sách mà Dương Liên đề cử không phải Trương Nguyên. Người được sách phong bây giờ lại là Trương Nguyên thật sự khiến y vui mừng khôn xiết. Y vốn lo lắng bài thi của Trương Nguyên không được chọn. Mấy hôm trước còn cố ý đi xem những bài thi bị loại của phòng “xuân thu”.

Sắc mặt của Tổng Tài Tiền Khiêm Ích không thay đổi, trong lòng nghĩ đến ba người Trương Nguyên, Dư Diêu Hoàng Tôn Tổ và Gia Thiện Ngụy Đại Trung ở Sơn Âm mà Trâu Nguyên Tiêu đã tiến cử. Trâu Nguyên Tiêu nói ba người này nhất định sẽ làm rạng rỡ sự môn. Gia Thiện Ngụy Đại Trung xếp thứ 28. Bây giờ Trương Nguyên lại xếp ở vị trí thủ khoa “xuân thu”, nhưng những chuyện liên quan tới Trương Nguyên mà Đồng Kỳ Xương nói trước lúc xuất kinh y vẫn canh cánh trong lòng.

Hai chấp dịch đem một đôi nến đỏ đến trước mặt Dương Liên, những khảo quan khác cũng chấp tay chúc mừng Dương Liên. Đây là tục lệ của Cống viện. Ngũ Kinh Khôi là người của phòng quan nào sẽ đem một đôi nến đỏ cắm ở phòng quan đó để biểu thị sự vinh hạnh.

Tiếp theo là thủ khoa “dịch”, thư lại xướng danh:

- Sinh đồ Hoàng Tôn Tổ phủ Thiệu Hưng huyện Dư Diêu.

Phòng quan của “dịch” phòng thứ năm lập tức cười đến mức miệng kéo dài tới tận mang tai. “Dịch” không giống với “xuân thu” chỉ có một phòng mà là năm phòng chọn ra từ năm người đầu danh sách của năm phòng “dịch”. Phòng quan này đã tự cảm thấy vinh hạnh.

Tiền Khiêm Ích thăm nghĩ:

-Nghe nói Hoàng Tôn Tổ cũng là trụ cột của Hàn xã, bây giờ Trương Nguyên giành giải nhất “xuân thu”, Hoàng Tôn Tổ giành giải nhất “dịch”, Hàn xã đã chiếm hai vị trí Ngũ Kinh Khôi. Đồng Huyền Tề nói Hàn xã sẽ chiếm hết giải Ngũ Kinh Khôi của thi Hương Chiết Giang lẽ nào là thật?

Sau “dịch” là “lễ”. “Lễ” cũng chỉ có một phòng, thư lại xướng danh:

-Sinh đồ Úc Bang Thần phủ Hàng Châu huyện Phú Dương.

Úc Bang Thần không quá nổi danh, cũng không biết có phải là xã viên của Hàn xã hay không. Tiền Khiêm Ích bưng chén trà trước mặt nhấp một ngụm, lắng nghe thư lại xướng danh giải “thư” chính là sinh đồ Kỳ Bưu Giai phủ Thiệu Hưng huyện Sơn Âm.

Kỳ Bưu Giai là thần đồng của Sơn Âm, phụ thân Kỳ Thừa Tùng hiện đảm nhận làm Binh Bộ Lang Trung. Tiền Khiêm Ích đã nghe nói qua, y thầm nghĩ:

-Lại một sinh đồ của Hàn xã.

Y không khỏi nhú mày, quan chủ khảo không như phòng quan, quan chủ khảo phải suy xét toàn cục, lựa chọn nhiều người trong cùng một văn xã, hơn nữa đã quyết định có ba người là Kinh khôi. Tuy những bài thi đều do phòng quan tiền cử, y không hồ thẹn với lương tâm nhưng vẫn có cảm giác không ổn.

Phó chủ khảo Vương Biên lại vô cùng yên tâm. Kỳ Bưu Giai là tú tài mới xuất hiện mà y đánh giá cao, năm nay mới 14 tuổi đã giành được giải nhất phòng “thư”, thật hiếm thấy.

Cuối cùng là phòng “thi”. Kinh Khôi được chọn từ phòng số một, là sinh đồ Tiền Sĩ Thăng huyện Gia Thiện phủ Gia Hưng.

Đến lúc này, Ngũ Kinh Khôi đã được xác định. Mấy tên thư lại, chấp dịch theo nề nếp cũ kia bây giờ bỗng nhiên cãi nhau om xòm, tranh nhau nến đỏ của sư án các phòng. Các phòng quan, Bộ chính sứ và Ngự Sử tuần án đều mỉm cười không nói gì, vẫn nghe nhưng không quản, đây cũng là tập tục của kì thi hương, gọi là náo Ngũ Kinh. Thư lại đem nến đỏ mình tranh được ra ngoài Cổng viện bán với giá cao, mục đích chính là để được may mắn.

Thư lại làm công việc ghi bảng đã viết tên của một trăm mười lăm tú tài mới được chọn lên trên một bảng văn, cái này gọi là phó bảng, chính bảng là tên của năm thủ khoa, thứ tự cuối cùng của năm thủ khoa sẽ do quan chủ khảo quyết định, gọi là giải Nguyên. Đây là quyền lực và vinh hạnh của quan chủ khảo.

Các quan trên công đường và lại dịch bên dưới đều chăm chú nhìn cánh tay phải đặt trên bàn của Tiền Khiêm Ích, và nhìn vào bài thi được chọn ra từ cánh tay đó.

Bài thi của năm thủ khoa cũng được bày ra trước mặt của Tiền Khiêm Ích. Y lật bài đầu tiên của một trong năm thủ khoa, đối chiếu từng bài từng bài một, mãi vẫn chưa thể đưa ra quyết định.

Những giọt nến rơi xuống không một tiếng động, thời gian lặng lẽ trôi, tuy nói không thể can thiệp vào chuyện chọn giải Nguyên của quan chủ khảo nhưng cũng không thể cứ kéo dài mãi như này. Đề Điều quan Hà Như Thân cuối cùng cũng không chịu được nữa, lên tiếng nhắc nhở:

- Tiền Tổng tài, đã gần canh tư rồi.

Tiền Khiêm Ích cười cười, lấy ra một bài, tự mình xưng danh:

- Tú tài Kỳ Bưu Giai huyện Sơn Âm phủ Thiệu Hưng.

Các quan ngồi đó đều thở phào nhẹ nhõm, quan chủ khảo cuối cùng cũng đã bắt đầu xếp thứ tự Ngũ Kinh khôi. Tên thư lại ghi danh kia nhanh chóng viết “Kỳ Bưu Giai Sơn Âm Kinh khôi thứ năm cuộc thi hương Chiết Giang năm Ất Mão.”

Quy tắc ghi danh đều là từ dưới lên trên.

Nha môn của Chiết Giang Bố Chính Sứ Ti ở bên phải phường Thanh Hà và bên trái phường Thái Bình, tiếp giáp với nha môn Đô Chỉ Huy Sứ Ti, trước nha môn có một tấm bia phía trên viết hai chữ “Phương Nhạc”. Bố Chính Sứ còn được gọi là Phương Bá chính là vì thế. Hai bên trái phải của nha môn có hai phường, phường phía đông là “Bảo Ly”, phường phía tây là “Tuần Tuyên”, còn có nha môn đông, nha môn tây. Bên ngoài nha môn đông có một bức tường xây bằng đá xanh. Bức

tường ở ngoài cửa chính còn được gọi là tường ngoài. Bức tường ngoài này cao một trượng sáu tấc, có ba mái hiên, trang nghiêm sạch sẽ, hai bên có tranh điêu khắc trên gạch.

Ngày Nhâm Dần 28 tháng 8, phía trước bức tường của nha môn Chiết Giang Bô Chính Sứ Ti có vô số người đứng xem. Bắt đầu từ nửa đêm, liên tục có những thí sinh đến tham gia kì thi hương Chiết Giang cùng bạn bè đợi trước bức tường. Bởi vì canh năm Long Hồ bảng của cuộc thi Hương sẽ được đem đến treo trên bức tường, ba năm chờ đợi khoảnh khắc này, lo đỡ lo trượt, cả đêm khó yên giấc.

Chương 328: Ai là quán quân Long Hồ bảng? (2).

Gần canh năm, Trương Nguyên và tỷ tỷ Trương Nhược Hi cùng với Vương Vi tới quảng trường lớn trước nha môn của Chiết Giang Bô Chính Sứ Ti, thì đã không còn chỗ để đứng nữa. Trong quảng trường đông nghịt người, vô số đèn lồng lập lòe, tiếng ồn ào như thủy triều lúc lên lúc xuống. Mấy người Trương Nguyên chỉ có thể đứng bên cửa tiệm Thanh Hà nhìn sang bên đó.

Trương Nhược Hi và Vương Vi mỗi người ngồi một chiếc kiệu. Trương Nguyên, Mục Chân Chân đứng bên kiệu, Vũ Lăng xung phong nhận việc nói:

-Thiếu gia để nô tài chen vào trong xem.

Tiết Đồng nói:

-Tiểu Vũ ca, đệ đi cùng huynh.

Hai người thiếu niên thích chỗ náo nhiệt, vậy hãy để họ đi. Trương Nguyên dặn dò:

-Nếu bị lạc không tìm được chúng ta thì hãy tự quay về cầu Vạn Tiên.

Vũ Lăng, Tiết Đồng đồng ý, sau đó chen vào đám người, rất nhanh đã chìm ngập trong biển người.

Trương Nhược Hi nhìn cảnh tượng này từ cửa sổ nhỏ của chiếc kiệu, than thở nói:

-Hôm nay mới biết khoa cử lớn của triều đình.

Nàng nói với Trương Nguyên:

-Anh rể phải đợi sau khi kì thi hương của phủ Ứng Thiên mới có thể quay trở về Thanh Phố.

Sau đó lại hỏi Vương Vi trên một chiếc kiệu nhỏ khác:

-Vương Vi, Nam Kinh Cống viện cũng tấp nập như này chứ?

Vương Vi nói:

-Lần thi hương ba năm trước muội đã từng thấy, Nam Kinh Cống viện bên sông Tần Hoài, còn có người bị chen ngã cả xuống sông, bị người khác giều cột nói đã thi rớt lại rơi xuống nước.

Trong lúc nói chuyện, người trong quảng trường bỗng ồn ào, có người hét:

-Có kết quả rồi, có kết quả rồi.

Trương Nguyên ngẩn cổ nhìn lên chỉ thấy phía Tây quảng trường rực rỡ ánh sáng, hơn chục chiếc đèn lồng xếp thành hàng, có cả trống và nhạc dẫn đường, các nghi thức theo sát, hơn trăm lính hộ tống, ở giữa đường như còn có một chiếc kiệu màu vàng.

Mục Chân Chân ở một bên nói:

-Thiếu gia, đó là Thái đình bằng lụa vàng.

Vương Vi nói:

-Đúng thế, bảng danh sách ở trong Thái đình.

Lòng Trương Nguyên lâng lâng, thời khắc công bố bảng danh sách đã đến. Cho dù hấn ung dung bình tĩnh như thế nào, cho dù nói bản thân sẽ cố gắng không hối hận như thế nào thì lúc này cũng phập phồng lo sợ, môi khô miệng khát. Tim hấn đập nhanh hơn, hấn không nói chuyện với chị nữa, mắt híp lại chăm chú nhìn đội lính kia mở đường, đem Thái đình bằng lụa vàng tới treo trên bức tường.

-Lai Phúc, kính viển vọng đâu?

Lai Phúc cũng phải kiễng chân để chen về phía bức tường kia, nghe Trương Nguyên hỏi như thế lập tức sờ khắp người, sợ hãi đến toát cả mồ hôi, nói:

-Sao lại mất rồi!

Vương Vi trong kiệu nói:

-Không phải ở trong này sao?

Nói xong đưa ra một chiếc hộp gỗ hình chữ nhật.

Lúc trước Lai Phúc thấy người đông liền bỏ hộp kính vào kiệu của Vương Vi.

Trương Nguyên lấy ra một ống kính viễn vọng bằng đồng trắng từ từ điều chỉnh tiêu cự với bức tường cách nửa dặm kia. Ánh sáng trước bức tường rất rõ ràng, có thể nhìn thấy quan sai đang treo bảng, chỉ có điều có quá nhiều đèn lồng, chi chít chi chít, che mất tầm nhìn của hắn. Thôi. Nếu không có vật cản cũng không thể nhìn rõ chữ trên bảng danh sách, đành phải lắng tai nghe quan sai đọc tên thôi.

Rất nhiều người muốn đến gần bức tường tìm tên mình trong danh sách, không khí lúc đó rất hỗn loạn. Hơn trăm tên lính cao to lực lưỡng tay cầm côn bổng, ra sức đuổi những sĩ tử và nô bộc xông lên phía trước. Phía trước bức tường để trống hai trượng, mười tên thư lại lớn giọng bắt đầu xướng bảng. Xướng bảng bắt đầu từ chính bảng Ngũ Kinh Khôi.

Nhưng mọi người trên quảng trường không thể im lặng ngay được. Trương Nguyên bên đó lại cách xa, không nghe rõ tên, trong lòng bồi hồi lo lắng. Đợi thêm một lát, đám người đen nghịt trên quảng trường cuối cùng cũng yên tĩnh hơn. Trương Nguyên nghe thấy tên thư lại cao giọng nói:

-Nghe Nguyên Lộ đứng thứ 13 trong kì thi hương Chiết Giang năm Ất Mão.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Nghe Nhữ Ngọc đứng thứ mười ba à, rất tốt!

Bắt đầu từ vị trí thứ mười ba, Trương Nguyên tiếp tục nghe, tên xã viên của Hàn xã liên tục truyền tới, mãi đến Vương Bính Lâm thứ sáu hai, Chu Mặc Nông thứ sáu tư, Trương Đại thứ sáu lăm.

-Đại huynh đỡ cử nhân rồi!

Trương Nguyên mừng rỡ, lúc này hẳn biết bản thân mình đã thay đổi lịch sử, Trương Đại viết “Đào am mộng ước” là tú tài cả đời, còn bây giờ đại huynh Trương Đại mười chín tuổi đã nổi danh trên Long Hồ bảng. Nhưng Trương Nguyên hẳn thì sao? Rốt cuộc là trước đó không chú ý nghe hay xếp hạng ở phía sau, thậm chí không có tên trên bảng?

Người điềm tỉnh như Trương Nguyên lúc này cũng không khỏi thấp thỏm trong lòng. Ngay lúc đó, một âm thanh sắc lẹm mang theo hơi thở độc đâm vào tai hắn:

- Giới Tử Tướng công, Giải Nguyên, đệ nhất danh!

Không biết Tiết Đồng chen vào chỗ bức tường đó như thế nào, nghe đến tên lại chen ra báo tin. Đứng trước vị thiếu gia mười hai tuổi này đầu tóc y rối bù với đôi bàn chân không, y thở dốc, mồ hôi khắp người, ánh mắt lóe lên đầy hưng phấn, nói:

-Tương công Giới Tử thủ khoa giải Nguyên.

Y quay đầu lại nhìn, nói:

-Tiểu Vũ ca không biết chen đi đâu rồi.

Trương Nguyên vui mừng như muốn phát điên lên, xoay người hỏi:

-Tiết Đồng, người nghe thấy họ đọc tên như thế nào?

Tiết Đồng nói:

-Chính là Giới Tử Tướng công, Trương Nguyên, Sơn Âm, đệ nhất Giải Nguyên khoa thi Chiết Giang. Tuyệt đối không sai. Nô tài nghe thấy người bên đó đều ồ lên một tiếng, nhao nhao nói quả nhiên là Sơn Âm Trương Nguyên. Trương Nguyên là Giải Nguyên, Trương Nguyên Trương Xã Thủ.

Vương Vi vui tới mức tim đập thành thạch, nhanh chóng bảo Huệ Tương đem hai quả quýt ngọt cho Tiết Đồng ăn, đề y khỏi đứng trước mặt Trương Nguyên luôn mồm một tiếng “Trương Nguyên”, hai tiếng “Trương Nguyên”.

Trương Nhược Hi mặt mày hớn hở, tay nắm chặt bệ cửa sổ của chiếc kiệu, nói một tiếng:

-Tiểu Nguyên!

Nàng vui mừng tới mức không biết nói thế nào. Lúc chờ nghe đọc tên nàng cũng rất hồi hộp, sợ đệ đệ thi rớt. Phu quân Lục Thao từng tham gia hai lần thi, mỗi lần thi rớt về quê đều phải trấn tĩnh tinh thần vài tháng mới có thể trở lại bình thường.

Cuối canh năm, trời đã tang tảng sáng, trên quảng trường ánh sáng tạo nên từ vô số đèn lồng khiến ánh bình minh không rõ ràng. Đọc xong tên một trăm hai mươi người đỗ trong kì thi hương Chiết Giang, công việc xướng bảng cũng kết thúc. Một bộ phận người giải tán, còn tuyệt đại đa số mọi người vẫn tụ tập chen lấn ở đó nghe ngóng. Người thi vui mừng, người thi buồn bã chán nản.

Vũ Lăng đã quay lại, theo sau là một đám người, có sáu người Trương Đại, Chu Mặc Nông, Nghê Nguyên Lộ, Kỳ Bưu Giai, Hoàng Tôn Tổ, Vương Bính cùng mấy tên hầu Năng Trụ, Năng Thập.

Vũ Lăng không biết Tiết Đồng đã về báo tin trước, hai mắt sáng lấp lánh nói lớn:

-Thiếu gia, thủ khoa, thủ khoa, thiếu gia.

Y xô đẩy người qua lại trên đường mà lao tới. Người bị xô nổi cáu quát mắng, nhưng khi nghe là người nhà của thủ khoa lập tức không cáu gắt nữa, quay người hướng về phía Trương Nguyên về mặt đầy sự ngưỡng mộ.

Trương Đại, Chu Mặc Nông từ hàng sau bước đến thấy Trương Nguyên, Trương Đại không nói gì mà cười lớn một tiếng, cười đủ rồi y mới lên tiếng:

- Ngũ Kinh Khôi bảy người chúng ta chiếm ba. Một trăm hai mươi người đỗ, bảy người chúng ta đều có tên trong bảng. Trương Nguyên lại là Giải Nguyên Luân Khôi, chuyện vui trong đời, không còn gì để nói.

Trong bảy người, ngoài Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai lần đầu tiên tham gia thi, những người khác đều trải qua cảm giác đau khổ và dày vò khi không thi đỗ. Lần này cuối cùng cũng đã đỗ rồi, trút bỏ màu áo xanh trở thành cử tử, có thể thấy được niềm vui ấy.

Trương Đại thấy hai chiếc kiệu phía Trương Nguyên liền hỏi:

-Giới Tử, hôm qua vừa sớm đệ một mình rời khỏi Hà Loan đến gặp Vương Vi. Ôn Nhu hương, Long Hồ bằng này đệ đều độc chiếm đầu ngao (cách gọi cho người giành giải nhất), thực sự làm người khác phải ngưỡng mộ.

Vương Vi lộ nửa mặt bên cửa sổ nhìn bộ dạng vui vẻ của Trương Nguyên và bạn bè, chợt nghe Trương Đại nói những lời này liền đỏ mặt vì xấu hổ, nằng bở rèm cửa xuống, lòng thầm nghĩ:

“Giới Tử Tướng công Long Hồ bằng là chiếm đầu ngao rồi, Ôn Nhu hương...”

Trương Nguyên vội hỏi:

-Đại huynh, tỷ tỷ của đệ ở bên này, mới đến hôm qua.

Trương Đại “A” lên một tiếng rồi vội vàng đi về phía chiếc kiệu nhỏ nói:

-Nhược Hi tỷ, gặp mặt trong ngày hội lớn rồi.

Người ở đây nhiều quá, không tiện nói chuyện. Trương Nhược Hi vội tay bảo Trương Nguyên tới gần, nói:

-Tiểu Nguyên, quay về cửa hàng ở cầu Vạn Tiên thôi, bảo người chuẩn bị tiệc rượu, chúng ta vui vẻ chúc mừng một phen.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

-Vâng.

Rồi hấn gọi Trương Đại, Hoàng Tôn Tổ cùng tới cửa tiệm Thịnh Mỹ bên cầu Vạn Tiên. Lúc này trời đã sáng, hai tiểu nhị đang quét dọn trước quán rượu. Người làm Trương Nhược Hi mang từ Thanh Phở tới nghe nói Giới Tử đã về, chen nhau hỏi Giới Tử thiếu gia có thi đỗ hay không?

Vũ Lăng lớn tiếng nói:

-Bảy vị này đều là tân cử nhân. Giới Tử lại càng lợi hại, là Giải Nguyên, đệ nhất danh.

-Bảy vị cử nhân, Giải Nguyên?

Mấy tên hầu này không tin lắm nhìn cả về phía Trương Nhược Hi.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Hôm nay là đại hỉ, mọi người ai cũng có tiền thưởng.

Mấy tên hầu đó và tiểu nhị của cửa tiệm lập tức nhón nháo đi mua pháo đốt lớp ba lớp bốn. Các cửa tiệm xung quanh lũ lượt kéo đến hỏi tường rằng cửa tiệm Thịnh Mỹ khai trương. Được biết em trai chủ tiệm đỗ thủ khoa chính quy, ai nấy đều kính nể.

Lúc chờ đợi chuẩn bị tiệc rượu, bảy vị tân cử nhân viết gia thư. Tân cử nhân ngày mai phải tham gia tiệc Lộc Minh, còn phải bái tọa sư, phòng sư, gặp đồng niên, phải ở lại Hàng Châu thêm mấy ngày, vậy nên phái người hầu về báo tin vui trước.

Chương 329: Cảnh Tiên Tử hư hư thực thực.

Dùng xong bữa sáng, Lai Phúc đợi đến khi bảy vị cử nhân xuất phát. Đây là chuyện vui mừng biết bao, ngồi trên thuyền đêm nhắc lại khiến khách trên thuyền ai ai cũng tấm tắc khen ngợi.

Bảy người Trương Nguyên lần thứ hai uống rượu chúc mừng ở đại sảnh cửa tiệm. Trương Nhược Hi bảo người gọi Trương Nguyên vào phòng khách nhỏ ở nội viện, Vương Vi và Mục Chân Chân sớm đã mài mực trái giấy đợi sẵn, Trương Nhược Hi cười nói:

-Trương Giải Nguyên, mượn nét chữ đẹp của đệ viết tên cho cửa tiệm để chúng ta được thơm lây.

Trương Nguyên cười nói:

-Đệ không giỏi viết chữ to, tỷ tỷ cũng biết mà, để đệ nhờ Nghê Nhữ Ngọc đến viết.

Trương Nhược Hi nói:

-Chỉ mượn niềm vui đỡ thủ khoa của đệ không quan tâm chữ đẹp hay không.

Trương Nguyên nói:

-Được, được. Vậy đệ đành viết vậy. Đệ cũng xin được luyện một chút, lâm trận mới mài gươm không nhanh cũng sáng.

Vương Vi và Mục Chân Chân đều cười.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Mau viết đi. Ta ra ngoài có chút việc, buổi chiều còn phải đi đặt bảng hiệu, ngày kia là ngày Giáp Thìn sẽ khai trương.

Vương Vi đã chuẩn bị bút lông sói dùng để viết chữ khải. Mục Chân Chân mài một nghiên mực Huyền Tào. Trương Nguyên đứng cách tám bước, chấp bút chăm chú nhìn ba thước giấy làm bằng trúc, do dự một hồi, hần nâng cao cổ tay bắt đầu viết năm chữ lớn “Thịnh mỹ hào bố trang”. Vương Vi khen ngợi:

- Trung phong như trùy, khúc trực đỉnh kính, tú mỹ hàm thần. Tương Công Giới Tử, bức này đã viết rất tốt rồi.

Mục Chân Chân ở một bên thấy chữ của thiếu gia rất đẹp, nhưng sao có thể nói ra những đạo lý như Vương Vi, trong lòng nàng rất khâm phục Vương Vi.

Trương Nguyên cười nói:

-Vậy sao? Ta viết thêm hai bức nữa xem thế nào.

Hần viết thêm hai bức nữa, tự mình ngắm nhìn một hồi lắc đầu nói:

-Bức này không bằng bức kia, bức đầu tiên vẫn đẹp nhất, phải chọn người cao trong số các chú lùn rồi.

Nói rồi viết một đơn mực ở góc bên trái bức đầu tiên – Sơn Âm Trương Nguyên.

Trương Nguyên ra trước cửa tiệm tiếp tục uống rượu, trong bữa tiệc Hoàng Tôn Tổ nói với hần:

-Ta vừa mới xem bảng, nhìn kĩ một chút, một trăm hai mươi người trên Long Hồ bảng thì có hai mươi tám người là xã viên Hàn xã.

-Vậy sao?

Trương Đại, Chu Mặc Nông đều kêu lên một cách ngạc nhiên. Thí sinh tham gia kì thi hương Chiết Giang lần này có chín ngàn người cạnh tranh với nhau để rồi chọn ra một trăm hai mươi cử nhân, thí sinh của Hàn xã dự thi chỉ vện vện có một trăm hai, một trăm ba mươi người đã có hai mươi tám người có tên trong bảng. Tỷ lệ trúng tuyển này thật khiến người khác kinh ngạc!

Vương Bính Lân nói với Trương Nguyên:

-Giới Tử, tôi chính thức đề nghị xin được tham gia Hàn xã. Vậy sẽ là hai mươi chín người có tên trong bảng rồi.

Trương Đại cười:

-Nếu những tân cử nhân đều đến tham gia vào Hàn xã, vậy Hàn xã không phải sẽ ôm đồm hết khoa thi hương Chiết Giang năm Ất Dậu rồi sao?

Mọi người đều cười to.

Trương Nguyên nhú mày nói:

-Cây cao đón gió lớn, thanh thế của Hàn xã như thế này dễ bị người ta đổ kị.

Hoàng Tôn Tổ cũng gật đầu nói:

-Giới Tử lo lắng rất đúng. Đồng Tổ Nguyên và Uông Nhữ Khiêm vẫn ngấm ngầm bịa đặt. Hội viên Hàn xã ta đại thắng lần thi hương này sẽ trở thành đề tài đàm tiếu của bọn họ, tin đồn nhất định sẽ lan truyền.

Chu Mặc Nông tức giận nói:

-Ta chớ cũng là để dựa vào sách bút trong tay, ba lần thi gian khổ mới đỗ, xã viên Hàn xã là những trí thức tinh anh, thi tốt cũng là lẽ thường tình lại còn nói này nói nọ. Ta một bước lên trời thì sợ gì lời đồn.

Trương Nguyên nói:

-Chín ngàn thí sinh thì có tám ngàn tám trăm thí sinh trượt. Những người này nhất định sẽ sinh thù hận, lời đồn sẽ có đất để nảy sinh. Tuy ta quang minh lỗi lạc không sợ lời đồn, những cẩn thận một chút chắc chắn không sai.

Khi nói những lời này, trong lòng hắn đã có sự tính toán để đối phó với Đồng Tổ Nguyên, Ôn Ngữ Khiêm. Hoàng Tôn Tổ và hai tên hầu của Vương Bính Lâm sớm đã nghe ngóng nhiều ngày, điều tra Đồng Tổ Nguyên, y sống trong biệt thự bên Tây hồ của Ôn Ngữ Khiêm. Người hầu của Hoàng Tôn Tổ là người thông minh, còn có quan hệ tình cảm với một nô bộc của Ôn Thị, thăm dò được không ít bí mật. Đồng Tổ Nguyên và Ôn Ngữ Khiêm tưởng rằng bọn họ trong tối Trương Nguyên ngoài sáng, mà lại không biết tất cả những điều này đã dần dần bị đảo ngược.

Mãi tới sau giờ Ngọ buổi tiệc mới tan, mọi người ai cũng ngà ngà say. Trương Đại, Chu Mặc Nông sáu người cáo từ quay về thuyền trên Vận Hà. Trương Nguyên lão đảo đến nội viện bảo Vương Vi pha trà giải rượu cho hắn. Đợi Vương Vi pha xong bung trà lên, Trương Nguyên đã nằm ngủ say trên yển kỷ rồi. Chờ đợi cả đêm, lại uống nửa ngày rượu quả thật rất muốn ngủ.

Trương Nguyên tỉnh dậy cảm thấy đầu hơi đau, không kìm nổi kêu nhẹ một tiếng “a”, trong tiếng kêu có chút đau khổ.

- Giới Tử Tướng công đã tỉnh rồi.

Vén tấm màn đỏ ra, Vương Vi thò đầu vào, mắt sáng như nước, có chút thẹn thùng hỏi:

-Chỗ nào không khỏe, có phải hơi đau đầu không?

Ánh nến rọi vào tấm màn đỏ, ánh lên gương mặt cô gái như hoa đào. Trương Nguyên say rượu vừa tỉnh, ánh mắt có chút đờ đẫn thất thần, nhìn Vương Vi một cách ngây dại. Vương Vi bị hắn nhìn tới mức phải cúi đầu xuống. Trương Nguyên cười nói:

-Ta cứ tưởng nằm mơ thấy Tiên Tử.

- Giới Tử Tướng công nói sao?

Wang Wei tim đập mạnh, không nghe rõ Trương Nguyên nói gì.

Trương Nguyên ngồi dậy nói:

-Ta nói nàng đẹp như Tiên tử.

Nhìn trái nhìn phải, quần áo nàng mặc trên người là mền tơ. Xuyên qua tấm màn đỏ mỏng có thể nhìn thấy đồ trang trí trong phòng, bức họa màu bình phong nhỏ, gương dài, kính lăng hoa...

-Tu Vi, đây là phòng ngủ của nàng?

Trương Nguyên trừng to mắt hỏi.

Vương Vi đã móc tấm màn lụa đỏ sang hai bên, nói:

- Giới Tử Tướng công bây giờ có thể nhìn, phòng ngủ của thiếp còn thiếu thứ gì?

Nói xong cười vui vẻ.

Trương Nguyên vỗ vỗ đầu mình nói:

-Ta uống rượu làm lỡ việc rồi, sau này nhất định sẽ không uống say như này nữa.

-Tu Vi, bây giờ là canh mấy rồi?

Vương Vi biết ý của Trương Nguyên, nhin cười nói:

-Sắp canh tư rồi. Giới Tử Tướng công thấy đau đầu phải không?

Trương Nguyên lắc lắc đầu, hơi đau một chút.

Vương Vi liền nói:

-Tướng Công đợi một chút.

Nàng nhẹ nhàng ra khỏi phòng rồi quay lại sau khoảng thời gian nửa chén trà, trên tay bưng một đĩa sơn nhỏ, trên đĩa là một chiếc bát sứ nhỏ, hương thơm trong bát tỏa ra bốn phía.

- Giới Tử Tướng công, đây là canh bát trân giải rượu, có hạt sen, bách hợp, vỏ quýt, ngân hạnh, táo đỏ, mai, hồ đào, Sơn Tra các vị thuốc giải rượu tốt nhất. Tướng Công súc miệng trước đi.

Nữ lang Vương Vi cười duyên dáng, hai tay bưng bát sứ nhỏ tới trước mặt Trương Nguyên.

Trương Nguyên súc miệng, uống bát canh giải rượu đang tỏa hương thơm ngọt ngào bốn phía, ngồi trên mép giường, ánh mắt trong trẻo, thần thái sáng láng, hần ngủ suốt từ đầu giờ Ngọ đến giờ dần, hiện giờ tinh lực rất dồi dào.

Vương Vi cầm chiếc bát nhỏ, rửa sạch miệng bát, xếp ngay ngắn trên khay chuẩn bị mang đi, Trương Nguyên giữ chặt tay áo của nàng nói:

- Tu Vi.
- Chuyện gì vậy, Giới Tử tướng công?

Vương Vi bưng chiếc khay, cúi đầu xuống không nhìn Trương Nguyên, bờ môi hơi nhếch lên, hàm chứa ý cười.

Trương Nguyên nói:

- Huệ Tương và tiểu Đào đâu?

Vương Vi nói:

- Đã đi ngủ từ lâu rồi.

Đôi lông mày của Trương Nguyên khẽ nhíu lại, nói:

- Tu Vi chăm sóc ta cả đêm không nghỉ ư, à, ta đã chiếm giường của nàng rồi.

Vương Vi khẽ cắn môi, muốn cười, nhưng cố nhịn nói:

- Giới Tử tướng công, để tiểu nữ mang chén đĩa đi trước đã.

Trương Nguyên buông lỏng tay, Vương Vi liền bưng chiếc khay đi ra khỏi cửa, tới cạnh cửa ngoái đầu nhìn lại, tự nhiên cười một cái, vòng eo khẽ xoay, đi vào trong bóng tối.

Cô nữ lang này thật sự không có chỗ nào là không quyến rũ cả, Trương Nguyên thấy ngứa ngáy, xỏ giày đứng dậy, ngọn nến đỏ hồng trên bàn trang điểm lung lay, Trương Nguyên ghé nhìn vào gương, ày, hai mắt tỏa sáng, bộ dạng hơi háo sắc, tự giấu cười, đi lại trong phòng ngủ đợi Vương Vi trở về.

Phòng ngủ của cô gái này đồ dùng đơn giản, lịch sự tao nhã, giường có tay vịn ở ba phía, bức tranh trên bình phong là “Bát Tiên quá hải”, trên bàn trang điểm có hộp son phấn và hộp trang sức, đều để mở, trong hộp son phấn có đồ vẽ mắt, ngọc trâm phấn, son bóng, son môi, túi thơm, phấn thái chân, hồng ngọc các loại..., trong hộp trang sức có búi tóc, khuyên tai, vòng cổ, trâm cài .

Nhìn đồ dùng trong khuê phòng của cô gái này, Trương Nguyên mỉm cười, thầm nghĩ: “Giường của Tu Vi bị ta chiếm, nhìn bộ dạng nằm ngáy o..o... của ta, chắc cô ấy rất chán, ở đây ngồi trang điểm cho hết cả đêm dài sao?”

Cuối giờ sủu sang giờ dần là thời gian yên tĩnh nhất trong một ngày, người xa hoa truy lạc đã tản hết, người bận rộn kể sinh nhai còn chưa bắt đầu, xung quanh vắng yên không một tiếng động, lắng tai nghe, cách đó không xa có vài tiếng chó sủa thưa thớt, có lẽ là có hồn ma người chết cầm theo đèn lồng về đi qua Vạn Tiên kiều.

Trương Nguyên đứng ở phía trước cửa sổ nhìn khu vườn phía sau, bóng đêm đen đặc, hoàn toàn không thấy gì. Lúc này, hắn nghe được tiếng bước chân vô cùng nhẹ đi đến bên cửa phòng ngủ rồi dừng lại, một lúc lâu sau cũng không thấy âm thanh gì, liền mở miệng hỏi:

- Tu Vi?

Ngoài cửa, Vương Vi nhẹ nhàng lên tiếng, lại không chịu đi vào.

Trương Nguyên cười thầm: “Yêu tinh kia lại đang trêu chọc ta, gây Kim Cô của ta chẳng lẽ để yên”. Đi ra ngoài cửa, chỉ thấy Vương Vi tựa vào bên cửa trái, đôi mắt lấp lánh, không đợi Trương Nguyên mở miệng, cô gái này im lặng thủ thế trước, lại chỉ về hướng bên trái.

Chương 330: Hương nhẹ nhàng.

Trương Nguyên quay sang bên trái thấy gian phòng nhỏ ở cuối tiểu lầu kia lộ ra ánh đèn.

- Nhược Hi tỷ tỷ đang ở bên đó nghỉ tạm, mới vừa này còn chưa đốt đèn.

Tiếng của nàng nhỏ như tơ, nhưng lại rất mềm mại, như hơi thở ấm áp như hoa lan phả vào mặt Trương Nguyên, lại giống như mùi hương của bát canh giải rượu, mùi thơm này có tác dụng thôi thúc tình yêu sao?

- Bên kia tỷ tỷ đèn sáng thì kệ nó sáng, chúng ta đóng cửa vào là được.

Trương Nguyên đem thân mình chen Vương Vi vào mép cửa, cúi đầu, chớp mũi hai người gần như đụng nhau, tiếng thở của hai người cũng chột dồn dập, ngực đẩy áp ngực rộng, liên tiếp, bên này lên bên kia xuống, hoặc bên này lên bên kia cũng lên, không nhường nhau.

- Tướng công không được đâu, Nhược Hi tỷ tỷ đang ở bên đó, sẽ tới đây.

Tim Vương Vi như sắp nhảy ra ngoài, ngực phập phồng, ngực Trương Nguyên lại áp vào gần hơn, tay cũng không an phận nữa rồi, hai tay Vương Vi muốn chống cự một chút, nhưng vì hai người đứng sát quá, không thể nào đưa tay ra, chỉ đẩy hăm vai Trương Nguyên hai cái.

Trương Nguyên càng ép chặt, không cho cô gái này nhúc nhích, cảm thấy đường cong và sự run rẩy của thân hình này, mặt chạm mặt, môi chạm môi, hạ giọng nói:

- Là ai để ta ngủ ở trên giường?

Vương Vi không thể lùi bước, hơi nghiêng đầu, cúi mặt tựa lên vai trái Trương Nguyên, nói:

- Không phải tiểu nữ, là Nhược Hi tỷ tỷ chứ.

Hai tay Trương Nguyên áp vào mặt Vương Vi, nói:

- Chắc tỷ tỷ tưởng rằng ta và nàng đã sớm qua Vu Sơn từ lâu rồi, không nghĩ rằng chúng ta lại trong sáng như thế, đúng không, tuy nhiên nếu đã như thế, vậy sẽ không cần gánh hư danh này nữa, ván đã đóng thuyền thì xuất phát thôi, được không?

Hai gò má Vương Vi đỏ ửng, nói:

- Cái này làm sao được... đừng...tướng công.

Trương Nguyên không cùng nàng đông dài nữa, há mồm ngậm chặt đôi môi mềm mại của nàng, đầu lưỡi hướng lên, răng chạm vào nhau, trong ngực nàng phát ra âm thanh ‘ngô, ngô’ liên hồi, nhưng lưỡi đã bị Trương Nguyên giữ lại như cá mắc câu, nói không ra lời, hai cánh tay lúc đầu chống ở ngực rồi lại đánh vài cái vào đầu vai Trương Nguyên, sau đó ôm chặt lấy cổ Trương Nguyên.

“Két..” một tiếng, cánh cửa phòng cuối hành lang kia mở ra, ánh nến lộ ra, tỳ nữ Thủy Tiên của Trương Nhược Hi ngáp ngủ từ trong phòng đi ra ngoài cửa, đang định đi tới bên này, đột nhiên nhìn thấy hai người Trương Nguyên và Vương Vi, chả biết là đang làm trò gì, làm cho tiểu tỳ đang buồn ngủ này ngạc nhiên, hét ầm lên:

- A.
- Hét cái gì!

Trong phòng Trương Nhược Hi một tay giữ áo, một tay vén tóc, đi ra, nhìn thấy đệ đệ Trương Nguyên và Vương Vi đứng ở hành lang, ngạc nhiên nói:

- Tiểu Nguyên, hai người đứng ở ngoài cửa làm gì vậy?
- Tỷ tỷ.

Trương Nguyên nói:

- Tu Vi nấu cho đệ một chén canh giải rượu, vừa mới uống xong, đầu đã hết đau.

Trương Nhược Hi đi tới, thấy Vương Vi đang dùng khăn tay lau nhẹ môi, thầm nghĩ: “Lẽ nào một bát canh giải rượu hai người uống?” Nói với Trương Nguyên:

- Ta đang muốn đến xem đệ thế nào rồi, sau này đừng uống quá nhiều rượu, có hại cho sức khỏe.

Trương Nguyên thành thật nói:

- Vâng, sau này đệ sẽ uống rượu không quá ba chén.

Trương Nhược Hi khẽ mỉm cười, nói:

- Tối yến tiệc thì phải uống, không còn cách nào khác, chỉ cần bản thân mình không mê rượu, phải biết yêu quý thân thể của mình. Cơm chiều đệ không ăn, bụng cũng đói rồi, sai nhà bếp nấu một bát biễn thực đi, tối hôm qua đã gói lại kỹ, không đun lại, sẽ không sánh.

Đang nói chuyện thì nghe thấy tiếng trống canh réo rất truyền đến, đã là canh bốn rồi.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Ăn biễn thực gì chứ, trời còn chưa sáng mà, chuyện tốt sao có thể đến nhiều, lần thứ ba rồi nhỉ.” Vội hỏi:

- Tỷ tỷ, giờ đệ không muốn ăn, rượu mời còn chưa tiêu, đệ muốn ngủ tiếp một lúc, tỷ tỷ cũng trở về tiếp tục nghỉ ngơi đi, mới canh bốn.

Kéo Vương Vi vào phòng, đóng cửa lại.

Trương Nhược Hi trợn mắt một cái, đi về phòng ngủ của mình, tiểu tỷ Thủy Tiên còn đứng trơ ra ở đó, Trương Nhược Hi hạ giọng hỏi:

- Vừa rồi ngươi kêu cái gì đấy?

Tiểu tỷ Thủy Tiên nói:

- Hầu gái nhìn thấy Giới Tử thiếu gia và Vi Cô ôm nhau.

Trương Nhược Hi “xùy” một tiếng cười, nói:

- Ít nói đi, đi vào đi vào, ngủ thêm một lúc, từ giờ đến sáng còn hơn một canh giờ nữa.

Trong lòng thầm nghĩ: “Tiểu Nguyên hẳn là ngủ suốt đến lúc này mới dậy, uống canh giải rượu vào, có tinh thần rồi, có tiểu hồ ly tinh Vương Vi này ở bên cạnh nó, nó làm sao chịu được, hừ, giờ Tỵ rồi còn muốn vui vẻ.” Lắc lắc đầu, nằm xuống giường.

Tiểu tỳ Thủy Tiên buông rèm, thổi tắt nến, cũng nằm xuống chiếc giường nhỏ.

Màn đêm lại đen đặc như trước.

...

Trương Nhược Hi ở bên này nghĩ đệ đệ Trương Nguyên giờ Tỵ muốn vui vẻ, bên kia gian phòng Vương Vi cũng đang thở gấp nói:

- Giới Tử tướng công, sáng rồi tướng công còn muốn vui vẻ sao.

Vương Vi ngược lên nói, mặt đỏ bừng, một đôi mắt đẹp như muốn khóc, ở dưới người nàng là chăn tơ mềm mại, ở trên người nàng, là Trương Nguyên, trên bàn trang điểm cách giường vài thước, ngọn nến đỏ đã cháy hết nửa non, “BA~” một tiếng, xếp lại một đóa hoa đăng, ánh nến mờ đi một chút.

Trương Nguyên sờ soạng cởi cặp váy Vương Vi ra, miệng nói:

- Còn sớm mà.

Đôi chân thon dài của Vương Vi dưới váy dài nhẹ nhàng co duỗi, bắp chân trơn bóng lộ ra rồi, nhỏ giọng khuyên nhủ nói:

- Tướng công, tửu sắc có hại cho sức khỏe.

Trương Nguyên nói:

- Rượu đã tỉnh, về sau uống ít là được.

Nhắc người dậy, nhìn thân hình Vương Vi, lông mi của nàng nhấp nháy, hai má tuyệt sắc ửng hồng, nói một câu:

- Ta nhìn Vương Vi đã lâu rồi.

Cúi xuống, dùng miệng chiếm lấy môi nàng, mút vào, liếm láp.

Cổ họng Vương Vi phát ra một tiếng thở dài mê hoặc, lúc đầu căng thẳng sau đó thân mình dần dần thả lỏng, hai tay ôm cổ Trương Nguyên, bắt đầu đáp ứng, cảm giác váy của mình bị cởi ra, thân thể xinh đẹp lồ lộ, bàn tay của Trương Nguyên ôm trọn bộ ngực đầy đà trắng trẻo của nàng, không biết vì sao, nước mắt cứ chảy không ngừng.

Trương Nguyên hôn tới đôi má đầy nước mắt, giật mình, ngồi thẳng người nói:

- Tì Vi làm sao vậy, không vui sao?

Vương Vi cũng ngồi quỳ xuống, mắt lệ vừa xấu hổ vừa ỉn giấu nụ cười, cởi nội y, hai vai mượt mà, bộ ngực phập phồng, eo thon ẩn dưới váy màu xanh, thân trên óng ánh không mảnh vải, như chiếc lá sen nâng nụ hoa trắng, duỗi cánh tay vịn vào cánh tay Trương Nguyên, dịu dàng nói:

- Sao lại không thích được, Vương Vi vui quá nên rơi nước mắt, ừ, vui đến phát khóc đấy.

Giọng nói kiều mỹ vô cùng.

Trương Nguyên ngạc nhiên rồi lại cười, nói:

- Làm ta sợ, nghĩ rằng Tu Vi không vui, thiếu chút nữa...

Vương Vi di chuyển đầu gối tới gần, thân mình ngả vào Trương Nguyên, tựa đầu vào vai Trương Nguyên, những mệt mỏi dường như bay mất, dịu dàng nhỏ nhẹ nói:

- Làm sao không vui được, Vương Vi rất thích Giới Tử tướng công, thích vô cùng, Giới Tử tướng công đừng chê cười đấy, lúc trước tướng công say rượu ngủ, thiếp ngồi ở bên giường xem, nhìn rất lâu, còn hôn trộm một cái, Giới Tử tướng công không hề phát hiện ra đúng không.

Vương Vi vừa nói, vừa ôm cổ Trương Nguyên, mặt kề mặt, một đầu ngón tay vỗ nhẹ sau lưng Trương Nguyên, vạch lên, bộ ngực tuyết lê chạm ngực Trương Nguyên, tiếng nói ỏn ẻn, động tác nhẹ nhàng, thật sự là rung động tâm hồn, quyến rũ đến tận xương tủy.

Trương Nguyên ôm nàng, hai tay vòng qua eo nhỏ thanh tú vuốt ve trên lưng, da mềm như tơ lụa, cười nói:

- Bị Tu Vi chơi rồi, ta đây muốn trả thù.

Hôn cổ Vương Vi, cô gái này cười, lấy tay che môi của Trương Nguyên lại, vừa thở gấp vừa cười, Trương Nguyên cầm lấy tay nàng hôn một cái, nói:

- Mới vừa rồi bị nàng dọa như vậy, sợ thật đấy, phía dưới, phía dưới sợ tới mức liệt luôn.

Vương Vi mở to mắt, không tiếng động hỏi, khúc trung nữ lang này dù chưa tới tuổi búi tóc nhưng mưa dầm thấm đất, tự nhiên biết Trương Nguyên nói có ý gì.

Trương Nguyên gật đầu một cái khẳng định, cau mày.

Vương Vi cắn môi nín cười, một lát sau, hạ giọng nói:

- Giới Tử tướng công không đến mức nhát gan như vậy chứ.

Vừa nói, bàn tay mềm sờ xuống chỗ riêng tư của Trương Nguyên thăm dò, cổ tay chạm vào, hoá ra lại cứng như sắt, muốn rút tay ra, lại bị Trương Nguyên đè lại, cười nhẹ nói:

- Đã rơi vào bẫy, còn muốn chạy trốn à.

Vương Vi mặt đỏ nóng lên, cũng không tránh, nhẹ nhàng nắm chắc, nói:

- “Quân tử bất khí”, cũng biết Giới Tử tướng công không phải quân tử.

Trương Nguyên bật cười, “quân tử bất khí” còn có thể giải thích như vậy ư, cười nói:

- Tu Vi cái này chẳng phải là mắng tất cả thánh hiền trong thiên hạ sao.

Vương Vi cười nói:

- Tiểu nữ không có, tiểu nữ nào dám, chỉ là cảm thấy bộ dạng Giới Tử tướng công như vậy không nhã nhặn.

Tay kia nhẹ nhàng sờ.

Bộ phận trọng yếu của Trương Nguyên bị nữ lang cảm, tim đập mạnh, khó kìm lòng nổi, nói:

- Tu Vi, chúng ta...

Vương Vi cúi đầu “Ừ” một tiếng, nhắm mắt lại, rồi lại mở ra, nói:

- Tôi nay dâng thân mình cho Giới Tử tướng công, Vương Vi cam tâm tình nguyện, rất vui.

Nói xong, thân mình ngửa ra phía sau, thân thể trắng tuyết lộ ra dưới chăn tơ đỏ, tóc đen tán loạn, bộ ngực run rẩy.

Trương Nguyên thấy cảm động, cúi người hôn môi cô, tuy nhiên lúc này cũng không rảnh lời để tâm tình nhiều, dục vọng ảnh hưởng đến suy nghĩ, chân đi về phía trước, chậm rãi chiếm cứ địa vị quan trọng, hương nhẹ nhàng. Nữ lang thân mình run rẩy không ngừng, cũng may rất ướt át, không đến mức không tiến vào nổi, lúc đầu cảm nhận của mình không kêu ra tiếng, sau một lúc lâu sau bắt đầu nũng nịu, điên đảo triền miên, vui vẻ tận cùng.

Chương 331: Yến tiệc (1).

Mây mưa xong, hai người cổ kê cổ, thì thầm nói chuyện không biết trời đã sáng, mãi đến khi tiểu tỳ Huệ Tương gõ cửa mới dậy, nhìn nhau mỉm cười.

Trương Nguyên tắm rửa thay quần áo, ăn một chén biễn thực, ngồi một lúc, bèn nghe thấy tiếng trống âm ỉ, tới đón tân khoa

giải Nguyên dự yến tiệc. Nơi ở của các vị cử nhân hôm qua đã hỏi thăm rõ ràng, Trương Nguyên cầm kim hoa, cười bạch mã, khoác dải lụa đỏ, tiếng tấu sáo và trống âm ỉ, được mọi người vây quanh tiến vào phủ học Hàng Châu. Yến tiệc ở Minh Luân đường của phủ học, do Chiết Giang Bố chính sứ Hà Như Thân chủ trì, quan chủ khảo Tiền Khiêm Ích, Phó chủ khảo Vương Biên, mười lăm phòng quan, nội ngoại liêm quan, cùng với 120 tân khoa cử, mọi người đều phải tham gia.

Trương Nguyên đến nơi trước tiên, theo nghi thức quy định, người điều khiển chương trình đến trước thăm viếng tọa sư, phòng sư và quan chủ trì, lần lượt dâng vàng bạc trầm hoa, chén bàn, tơ lụa và lễ vật, những lễ vật này hôm qua Trương Nhược Hi đã sai người chuẩn bị xong.

Tân khoa cử lần đầu tiên yết kiến tọa sư và phòng sư phải hạ bái, đây là lễ bái sư. Trương Nguyên thăm viếng hai vị tọa sư trước, Phó chủ khảo Vương Biên đã gặp qua từ lâu rồi, còn đối với Tiền Khiêm Ích, Trương Nguyên nghe đại danh đã lâu, hôm nay là lần đầu tiên gặp mặt. Tiền Khiêm Ích hơn ba mươi tuổi, tự nhiên, phóng khoáng nho nhã, chòm râu đẹp tét ba chòm, cằm hơi lồi, hai mắt sáng ngời hữu thần, có chút kiêu ngạo.

Tiền Khiêm Ích từ hồi thiếu niên đã có tài danh, hai mươi chín tuổi đỗ Thám Hoa, vào Hàn Lâm Viện, lần này trước khi xuất kinh chủ trì kì thi ở Chiết Giang đã được thăng chức lên Tả Xuân Phường Thứ Tử, đây là nền móng chuẩn bị cho việc vào nội các sau này, theo lệ thường, nội các Đại học sĩ đều là đi theo một con đường như vậy. Chủ trì thi hương chính là vì sau này nhập các thu nhận môn sinh, nuôi dưỡng danh vọng, đây cũng là lí do vì sao khi chọn giải Nguyên, Tiền Khiêm Ích do dự thật lâu sau, cuối cùng chọn Trương Nguyên.

Trương Nguyên đã đứng đầu Ngũ kinh, đậu Cử nhân, là sự thật không ai thay đổi được, Đồng Kỳ Xương kính nhờ y đánh trượt Trương Nguyên là không có khả năng, cho nên dứt khoát chọn Trương Nguyên làm giải Nguyên, Trương Nguyên là thủ lĩnh Hàn Xã, lần này Hàn Xã xã viên có hơn hai mươi tám người đỗ, là một thế lực khổng lồ, thu nhận Trương Nguyên làm môn sinh, Trương Nguyên có thể khống chế Hàn Xã, đây là sự trợ lực rất lớn đối với việc sau này nhập các làm Phụ

tướng của y. Về phần nói Trương Nguyên bướng bỉnh, Tiền Khiêm Ích tự tin có thể trấn áp được Trương Nguyên, cho dù sang năm Trương Nguyên thi Hội có thể đậu, như vậy vẫn chậm hơn y hai khoa sáu năm, trên con đường làm quan không có khả năng vượt mặt y được.

Trương Nguyên không ngờ phòng sư của hãn chính là Dương Liên!

Tiền Khiêm Ích chủ trì khoa thi hương Ất Mão ở Chiết Giang, Trương Nguyên đã biết từ lâu. Giờ hãn đỗ giải Nguyên, Tiền Khiêm Ích chính là tọa sư của hãn, bình thường, tọa sư và môn sinh nếu là quan dưới cùng triều đại thì thường kết làm hữu đảng, tọa sư tiến cử, đề bạt môn sinh giúp đỡ tận lực, môn sinh kính trọng tọa sư như cha, về sau nếu lên được chức vị cao, đều quan tâm đến tọa sư và môn sinh khóa sau của tọa sư. Môn sinh bất kính với tọa sư thì sẽ bị người đời phỉ nhổ vì vong ân phụ nghĩa, đây cũng là ích lợi cộng đồng. Ở nội các Văn Minh Đại Liêu ai chả có môn sinh làm quan ở kinh thành, quan địa phương, nhất là khi có môn sinh ở khoa đạo quan thì đó chính là vũ khí ưu thế trong tay của nội các tọa sư để đối phó với đối thủ, chỉ đâu đánh đó. Đương nhiên, cũng có môn sinh buộc tội tọa sư, tuy nhiên điều đó rất hiếm thấy, mặc dù môn sinh có đầy đủ chứng cứ buộc tội nhưng thanh danh cũng sẽ bị bôi xấu, cho nên đối với môn sinh mà nói, tọa sư vừa là người dẫn đường, cũng vừa là chướng ngại vật. Tiền Khiêm Ích sẽ trở thành chướng ngại vật của Trương Nguyên hãn sao?

Đối với Trương Nguyên, thật ra hãn thấy phản cảm với kiểu quan hệ tọa sư, môn sinh này. Hãn kính trọng những người thầy như Vương Tư Nhâm, Hoàng Nhữ Hanh, Tiêu Pháp là những người đã truyền thụ kiến thức cho hãn, còn về những người chọn học trò thông qua khoa cử để phục vụ cho lợi ích của mình mà trước đây khảo quan và thí sinh chưa từng gặp mặt, tại sao lại có danh phận thầy trò? Sự tranh giành giữa các đảng phái có liên quan rất lớn đến chuyện này, nhưng hiện tại Trương Nguyên cũng không thể một mình không tham gia yến tiệc, không đến bá sư được, như vậy là tự mình kết thúc con đường làm quan ở Đại Minh.

Trương Nguyên biết rất rõ về Tiền Khiêm Ích, trong gần ba mươi năm trong những năm Vạn Lịch, Thiên Khải, Sùng Trinh

còn tại vị, tổng cộng thời gian làm quan của Tiền Khiêm Ích cũng chưa quá vài năm, vừa là do là phải chịu đại tang, vừa là do rơi vào sự tranh giành của các đảng nên bị truất quan về quê, đúng vào lúc làm Lễ Bộ Thượng thư ở Nam Minh được mấy ngày rồi phải cáo lui.

Tiền Khiêm Ích có tên tuổi nhưng vận làm quan không tốt, hơn nữa nhìn vào văn chương bây giờ của Tiền Khiêm Ích, không có ý chí sẵn sàng giúp đỡ chuyện thể đạo bất công và quốc sự, đề xướng kinh thế trí dụng, cho nên đó là lý do mà Trương Nguyên không cho rằng Tiền Khiêm Ích sau này sẽ thành trở ngại trên con đường làm quan của hắn. Phòng sư của hắn là Dương Liên, người này rất khó đối phó, đối người thầy đó trên đầu chỉ sợ họa lớn hơn phúc.

Dương Liên là người đảng Đông Lâm điển hình, y sùng kính Cố Hiến Thành luôn coi nhiệm vụ của mình là vì thiên hạ. Trước khi đậu Tiến sĩ y thường xuyên ra vào thư viện Đông Lâm, cùng các quân tử nghiên cứu thảo luận, bàn đạo trị quốc, quan hệ với Cao Phan Long càng thân thiết. Vài năm sau đó, trong “Hồng hoàn án” và “Di cung án”, Dương Liên và Tả Quang Đâu là những người dẫn đầu tích cực của Đông Lâm, đàm luận kịch liệt, hành sự dứt khoát, đả kích đối thủ không để lối thoát, đả kích Yêm đảng một cách không hề khoan dung. Là một người nhân đạo, có đạo đức, Dương Liên rất chính trực liêm khiết. Năm ngoái trong cuộc khảo sát các quan địa phương liêm khiết nhất y đã đứng thứ nhất, nghe nói sau khi thi hương lần này y sẽ vào kinh đảm nhiệm cấp sự trung. Thiên Khải năm thứ năm, Dương Liên buộc tội Ngụy Trung Hiền hai mươi bốn tội lớn, mâu thuẫn giữa Đông Lâm và Yêm đảng lập tức trở nên gay gắt đến nỗi một mất một còn. Kết quả là người đảng Đông Lâm thảm bại, đám người Dương Liên, Tả Quang Đâu bị bắt vào ngục, nhận hết khổ hình nhưng tuyệt đối không nhận tội. Yêm đảng bịa đặt cho Dương Liên tội danh ăn hối lộ hai vạn, nhưng sau khi khám xét nhà Dương Liên, toàn bộ tài sản không đủ nghìn vàng. Mẹ già và thê tử không có nơi nào để về, ở tạm một tiểu lâu, hai đứa con trai đi ăn xin kiếm sống, thân là quan lớn Tứ phẩm Dương Liên mà lại bần cùng như vậy làm cho người ta phải rơi lệ.

Đương nhiên, bây giờ Trương Nguyên lấy chuyện sau này đã xảy ra để làm Gia Cát Lượng đánh giá Dương Liên, đặt mình

vào thân phận của Dương Liên. Y không thể hiểu rõ toàn bộ hậu quả chính mình gây ra, Y chỉ biết là chính tà không cùng tồn tại, đạo nghĩa vẫn còn đó, muôn lần chết cũng không phủ định được, Trương Nguyên biết Hoàng Tôn Tổ cũng chết vì tù oan lần đó, khi Cao Phan Long tới bắt, thì nhảy xuống nước tự sát.

Từ khoảng giữa những năm Vạn Lịch tới nay sự tranh giành giữa các đảng cũng coi như ôn hòa, từ sau Thiên Khải năm thứ năm thì trở nên không đội trời chung, chính điều này đã tạo nên lỗ hổng lớn trong Đại Minh triều, Trương Nguyên phải cứu nước, nhất định phải tránh cục diện đấu tranh một mất một còn trong triều đình. Hiện tại, bởi vì khoa thi hương Ất Mão nên Dương Liên trở thành phòng sư của hần, con đường cứu quốc thật trở nên thẳng tắp rồi. Dương Liên chính trực, liêm khiết, hần rất kính nể, tính khí cố chấp của Dương Liên thì hần phải sửa, vấn đề là đây hoàn toàn không phải là một vấn đề dễ dàng, môn sinh có thể giáo huấn thầy ư, Dương Liên tính tình bướng bỉnh sẽ không dễ dàng lắng nghe đâu, chỉ sợ sẽ mắng hần một trận trước.

Tiền Khiêm Ích nói chuyện với Trương Nguyên trong hai khắc, rất khen ngợi học thức của Trương Nguyên, khuyến khích nâng cao hơn nữa, nếu không phải vì các tân khoa cử nhân khác ở bên ngoài không thể kiên nhẫn được nữa, Tiền Khiêm Ích còn muốn cùng Trương Nguyên tiếp tục nói chuyện, nhưng Trương Nguyên đôi mắt với vị đại danh Tiền Thám Hoa này cũng cảm thấy không được tự nhiên cho lắm, ừ, một đại danh kỹ Liễu Như Thị còn phải qua vài năm nữa mới ra đời, sau khi trưởng thành gả cho vị Tiền Thám Hoa này, khi đó tiền Thám Hoa sáu mươi tuổi, râu già gặm cỏ non, thật đáng kinh ngạc.

Dương Liên vượt chòm râu rậm, vẻ mặt nghiêm túc, uy phong, thấy Trương Nguyên, mặt lộ ý cười, đột nhiên hòa ái, nói:

- Cảnh Dật tiên sinh đã nói với ta về người, quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, lời nói ấy rất được, người có thể trở hết tài năng của mình ở phòng thi của ta, quả thực nhân tài.

Lại nói:

- Ta sắp được bổ nhiệm làm Phó hộ khoa cấp sự trung, cuối năm người lên kinh, có thể tới gặp ta.

Trương Nguyên cung kính nói:

- Học sinh đương nhiên sẽ đến bái kiến thầy.

Thăm nghĩ: “Nhất định là muốn ta tới gặp đây, muốn tỏ rõ bản lĩnh của mình trước đây mà.”

Dương Liên bảo Trương Nguyên đứng sang bên cạnh chờ, cùng các tân khoa cử nhân đồng phòng khác gặp mặt. Các cử nhân thi cùng khoa gọi là đồng niên, cùng phòng quan thì gọi là đồng môn, quan hệ thân thiết hơn một chút so với đồng niên, “xuân thu” phòng lần này có chín cử nhân.

Chương 331: Yến tiệc (2).

Buổi trưa, yến tiệc ở Minh Luân đường bắt đầu, hát thơ “lộc minh”, múa điệu khôi tinh, mãi đến giờ Thân buổi tiệc mới tàn. Các tân khoa cử nhân hẹn nhau giờ Tỵ ngày mai tụ hội tại Vọng Tiên tửu lâu, cái này gọi là hội đồng niên, Trương Nguyên rất quen thuộc với chuyện này, chính là lễ tốt nghiệp mà.

Chạng vạng ngày đó, trước hội đồng niên một ngày, Trương Nguyên triệu tập hơn một trăm Hàn Xã xã viên tham gia kì thi hương lần này đến một tửu lâu bên cạnh Vọng Tiên kiều dự tiệc. Đây là Trương Xã Đầu hấn mời khách, là minh chủ của một đại xã không có chút thực lực kinh tế nào thì thật là không được, đối với những Hàn Xã xã viên thì rớt, Trương Nguyên ân cần an ủi, muốn nói chút đạo lý lớn.

Mấy Hàn Xã xã viên thi rớt này vốn rất uể oải, được Trương Nguyên trấn an như vậy, lại đứng lên ủng hộ. Đúng vậy đấy, lần này Hàn Xã xã viên có hơn một trăm người đi thi thì có hai mươi tám người trúng cử, hi vọng khoa tiếp theo bọn họ trúng cử là rất lớn, sự tin tưởng của mọi người càng tăng gấp bội.

Trương Nguyên một mặt muốn mượn tinh thần “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, lãnh phong nhiệt huyết, tẩy

địch Càn Khôn” của Hàn Xã để gắn kết các xã viên, một mặt còn muốn dựa vào khoa cử để nâng cao danh vọng và sức ảnh hưởng của Hàn Xã. Thi hương Chiết Giang lần này Hàn Xã đại thắng, ắt sẽ trở nên nổi tiếng, thân là Hàn Xã xã viên sẽ cảm thấy rất vinh dự, sinh đồ yêu cầu được tham gia Hàn Xã nhất định sẽ rất nhiều, nhất định phải tăng cường xét duyệt.

Lúc đang ăn uống linh đình, một vị Hàn Xã xã viên nói với Trương Nguyên:

- Trương Xã Đầu, lúc trước khi ta báii kiến phòng sư nghe được một chuyện như thế này, bài thi ở trên bàn của Tiền Tổng Tài có bảy bài thi trên đó khảm bảy chữ ‘Nhất triều bình bộ thượng thanh thiên’, bảy bài thi này cơ hội trúng cử vốn rất lớn, Tiền tổng tài lại một mực đánh trượt, nói bảy người này tâm thuật bất chính, chế nghệ dù có tốt thế nào đi chăng nữa cũng không cho đỗ.

Trương Nguyên lớn tiếng hỏi bài thi của mọi người có khảm bảy chữ này không? Tất cả mọi người đều nói không có, bởi vì trước khi thi Trương Nguyên đều giải thích qua cho bọn họ.

Trương Đại lắc đầu nói:

- Mấy tên ngu xuẩn đó bị lời đồn của Đồng Tổ Thường tung ra hại rồi.

Một đám Hàn Xã xã viên nghe vậy bắt đầu nhao nhao lên, hỏi đến cùng xem chuyện gì xảy ra?

Trương Đại có chút lung túng, trong lòng biết chính mình rượu say lỡ lời rồi, nhìn Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười cười, nói:

- Ta đã điều tra rõ, lời đồn kia là do con trai của Đồng Kỳ Xương Đồng Tổ Nguyên cùng với Uông Nhữ Khiêm thương gia lớn ở Huy Châu hợp mưu đây, mục đích đúng là muốn hãm hại ta cùng các vị, may là các vị sáng suốt, không khảm mấy chữ kia, nếu không thì trúng gian kế rồi.

Mọi người đều nói:

- Chúng ta sao có thể ngu xuẩn như thế chứ, sao có thể tin lời đồn vụng về này.

Trương Nguyên cười thâm trong lòng, ngày ấy có bao nhiêu người tới hỏi hấn việc này, chẳng phải là bán tín bán nghi sao, nói:

- Hai tên Đồng, Uông hãm hại ta không thành, chỉ sợ sẽ lại sinh gian kế, thấy trong cuộc thi hương lần này Hàn Xã ta đại thắng liên vụ lời đồn, vụ Hàn Xã ta gian lận thì mới có thành tích tốt như vậy.

Có xã viên nói:

- Trương Xã Đầu nói rất phải, tại hạ mới vừa rồi đi trên đường nghe được lời đồn này rồi, nói là Hàn Xã ta cố ý tung lời đồn, khiến thí sinh khác khảm chữ, nếu bài thi có khảm chữ thì ngược lại sẽ bị đánh trượt.

Trương Nguyên liếc Hoàng Tôn Tổ ngồi bên cạnh hấn, trong lòng hai người đều nghĩ:

“Lời đồn này rất độc, chuyện này đã làm cho Hàn Xã phải đối đầu với các thí sinh thi rớt rồi, mượn có thi rớt để tạo phiền phức cho Hàn Xã.”

Trương Nguyên nói:

- Đây cũng là hai tên Đồng, Uông tung tin đồn, ta không thể ngồi mặc cho chúng phỉ báng được, nhất định phải phản kích.

Các xã viên lòng đầy căm phẫn, phải nghiêm trị kẻ tạo lời đồn, khi đang nói chuyện thì có người báo rằng mấy ngàn thí sinh thi rớt đang tập trung ở ngoài cửa lớn của trường thi, yêu cầu phúc tra lại bài thi, nghiêm túc điều tra chuyện làm rối kỉ cương.

Trương Nguyên trong lòng cười lạnh:

“Đồng Tổ Nguyên, Uông Nhữ Khiêm đúng là vội không thể chờ được nữa nhỉ, yến tiệc vừa mới kết thúc, liền kích động thí sinh thi rớt làm loạn, những thí sinh kia đang lúc mất mát, uể

oải giống như một ngọn lửa, lời đồn này giống như đổ thêm dầu vào ngọn lửa trong họ, ngay lập tức cháy bùng lên. Đồng Tổ Nguyên này mà có những tâm kế thâm hiểm vậy ư, Uông Nhữ Khiêm dường như cũng không thể đưa ra mưu kế như vậy được, sau lưng hai tên này xem ra còn có cao nhân chỉ điểm. Giờ lời đồn “Nhất triều binh bộ thượng thanh thiên” kia xem ra thật vụng về, kỳ thật có thâm ý, đây là liên hoàn kế, nếu không phải ngày ấy du ngoạn Tây Hồ gặp Đồng Tổ Nguyên, ta có lẽ sẽ trở tay không kịp.”

Thấp giọng nói với Hoàng Tôn Tổ đứng bên cạnh:

- Chúng ta nhất định phải động thủ, đưa tên người hầu Uông thị bắt được ở Bất Hệ viên tới nha môn chính Sử ti.

Hoàng Tôn Tổ gật gật đầu, dặn dò tên người hầu phía sau, tên này liền gọi người hầu của Trương Đại, Kỳ Bưu Giai và Chu Mặc Nông cùng đi.

Trương Nguyên đứng lên nói:

- Các vị, chúng ta cũng cùng tới trường thi đi, trực tiếp giải thích, lên án gian nhân, Hàn Xã chúng ta trong sạch.

Mọi người lập tức đứng dậy, bọn họ đều là người trong Hàn Xã, sao có thể để người ngoài nói xấu mình, chuyện liên quan đến danh dự, không đứng lên thì còn đợi khi nào!

Đêm hai mươi chín tháng tám, có sao không trăng, Trương Nguyên cùng mấy trăm người trùng trùng điệp điệp tới bên ngoài cửa lớn của trường thi. Sau khi chủ khảo quan về kinh phục mệnh, các liêm quan lần lượt rời đi thì cửa chính của trường thi sẽ đóng lại, cái này gọi là rút lui, thời gian mở cửa chính tiếp theo là ba năm sau, nhưng giờ, Tiền Khiêm Ích và giám khảo vẫn đang trong ở trường thi.

Bên ngoài đại môn của trường thi tái hiện cảnh tượng trước khi bắt đầu thi hương đợt thi đầu tiên rạng sáng ngày mùng 9, người đông như nước triều, đèn như biển, càng làm lời đồn đại chuyện nhảm thêm xôn xao, trong chín ngàn thí sinh chỉ có một bộ phận cực nhỏ trúng cử, người buồn bực uể oải là tuyệt đại đa số. Tuyệt đại đa số đó tất cả đều cảm giác mình có tài nhưng không gặp thời, cho nên một khi lời đồn kích động tìm

được lý do giải phóng, ngoại trừ những người đã về quê, những thí sinh còn lại nhất hô bách ứng, liền tụ lại bên trường thi.

Lúc Trương Nguyên cùng mấy trăm người trùng trùng điệp điệp tới, trước trường thi tả hữu song phường đã có rất nhiều quân sĩ ở đó đợi, phòng bị những tú tài thi rớt này tấn công trường thi, tràng diện hỗn loạn, đèn đuốc sáng trưng. Cho dù là những người ngày thường quen biết lúc này thoạt nhìn cũng thấy quái dị. Một kẻ sĩ trung niên khăn vuông áo dài thấy đám Trương Nguyên đã đến, tưởng rằng cũng chỉ là đám thí sinh thi rớt tới gây rối, vội vàng đuổi kịp nói:

- Chư vị, chư vị, khoa thi hương năm nay chứng cứ làm rối kỉ cương vô cùng xác thực, chủ khảo quan bị thí sinh của Hàn Xã mua chuộc, bằng không làm sao Hàn Xã có thể có hai mươi tám người thượng bạng, Trương Nguyên kia năm nay mười tám tuổi, có học thức gì, nhưng lại là thủ khoa, nếu không mua chuộc giám khảo thì ai tin, ta nhất định phải tra ra manh mối, như vậy ta mới có cơ hội thi lại rồi trúng cử, chư vị nói có đúng hay không?

Trương Nguyên không chút cảm xúc nói:

- Những lời nói của nhân huynh rất đúng, nhưng ta nghe nói Trương Nguyên kia hơn mười tám tuổi, hai mươi bảy, hai tám tuổi rồi.

Trung niên nhân sĩ này nói:

- Không, chính là mười tám tuổi, điều này ta rõ hơn các người, ta biết Trương Nguyên, học vấn của Trương Nguyên kỳ thật rất bình thường, bộ bát cổ văn toàn tập đã phát hành kia là người khác làm cho, mua danh chuộc tiếng, vô sỉ cực kỳ.

Trương Nguyên nói:

- Thì ra là thế, xin hỏi huynh đài quê quán ở đâu, cũng là thí sinh thi hương khoa này sao?

Kẻ sĩ trung niên này lòng đầy căm phẫn nói:

- Tại hạ đương nhiên là thí sinh, bằng không làm sao lại như vậy tức giận.

Nhưng không chịu nói tính danh và quê quán.

Hoàng Tôn Tổ hỏi:

- Lời huynh đài nói khoa trường làm rồi kị cương chứng có vô cùng xác thực, không biết có chứng cứ gì?

Kẻ sĩ trung niên này nói như thật:

- Trương Nguyên cầm đầu người của Hàn Xã lấy một vạn tám ngàn hai đưa cho quan chủ khảo Tiền Khiêm Ích, việc này có người tận mắt thấy rồi, nếu không người biết, trừ phi mình đừng làm, gian mưu tổng hội bại lộ rồi. Đúng không?

Hàn Xã xã viên bên cạnh Trương Nguyên rất tức giận, nhất là mấy người trúng cử, quả thực phải tức nổ phổi, chỉ có điều biết Trương Nguyên đang thử dò xét người này, nên lúc này mới cố nén chưa phát tác, nhưng thần sắc dĩ nhiên không đúng, này kẻ sĩ nhìn ra rồi, chấp chấp tay. Hàm hồ vài câu đã muốn chuồn.

Trương Nguyên ngăn lại nói:

- Từ từ đã. Ta hỏi ngươi, việc này ngươi nghe được từ đâu?

Bước chân lộn xộn, một đám Hàn Xã xã viên cả người hầu cũng cùng vây quanh kẻ sĩ trung niên này. Kẻ sĩ kia thần sắc hoảng hốt, kêu lên:

- Chư vị có ý gì? Chư vị có ý gì vậy.

Trương Nguyên hỏi hẳn:

- Ngươi nhận ra ta là ai?

Kẻ sĩ trung niên kia cười nói:

- Chưa gặp lần nào.

Trương Nguyên nói:

- Ta chính là tên Trương Nguyên đó đây.

Kẻ sĩ trung niên này cứng họng, kinh hoàng thất vía, miễn cưỡng nói:

- Tại hạ cũng nghe tin vĩa hè, không biết thật giả thế nào, không biết thế nào.

Chương 332: Tự chui đầu vào lưới .

Một Hàn Xã xã viên tính khí táo bạo tức giận kêu lên:

- Không phải người nói chứng cứ vô cùng xác thực ấy ư, một vạn tám ngàn hai, là ai tận mắt nhìn thấy? Hôm nay người không nói rõ ta sẽ đánh cho người chết khiếp, Hàn Xã chúng ta tuy là văn hội, nhưng cũng sẽ động võ đây.

Các xã viên đều quát mắng, ép hỏi kẻ tạo lời đồn, bôi xấu danh dự, thật sự rất đáng hận.

Trương Nguyên nhìn chăm chăm kẻ sĩ này nói:

- Người trước mặt nói xấu Hàn Xã đồng nhân chúng ta làm rồi kị cương khoa trường, hôm nay nếu như người không đưa ra chứng cứ xác thực, ta sẽ bắt người đi gặp Vương Đề Học, luật Đại Minh có nói tới tội vu cáo hãm hại đây, nhất định phải lột áo dài của người.

Mọi người đều nói:

- Đúng, bắt y đi gặp đại tông sư, khai trừ công danh của y đi.

Kẻ sĩ trung niên này mặt trắng bệch. Cầu xin tha thứ nói:

- Tại hạ ngu xuẩn, lầm nghe lời đồn, tin là thật, người không biết không có tội, Trương Xã Thủ, Trương giải Nguyên. Chư vị tài tử, bỏ qua cho tại hạ lần này thôi.

Trương Đại cười lạnh nói:

- Người không biết không có tội. Nói đúng lúc lắm, đưa y đi gặp Đại tông sư.

Hoàng Tôn Tổ nói:

- Người này hẳn không phải là thí sinh khoa năm nay.

Lời vừa nói ra, kẻ sĩ trung niên này thần sắc kích động hơn, bỗng nhiên kêu to:

- Xin cứu mạng, cứu mạng. Hàn Xã nhân ầu đả thí sinh thi rớt, cứu mạng, cứu mạng.

Tiếng kêu thê lương đến dọa người.

Kẻ sĩ trung niên này muốn khiến cho những thí sinh khác ở đây công phẫn, gây ra hỗn loạn, để y thoát thân.

Quả nhiên những kẻ sĩ khác vây sang xem, hỏi đã xảy ra chuyện gì? Kẻ sĩ trung niên kêu to cứu mạng trong đám người vừa kêu to vừa chen thật mạnh vào bức tường người, muốn nhân cơ hội chen ra chạy trốn. Hàn Xã xã viên đang tức giận quả nhiên là sẽ động võ, làm một cước vào ngực lật người lại, mặt khác Hàn Xã xã viên ngăn người ở phía ngoài, trong ngoài ngăn cách, ở đây Hàn Xã xã viên tuy nói chỉ có hơn một trăm người, nhưng đều đồng lòng, mặt khác thí sinh tuy nhiều nhưng chỉ mạnh miệng, đều là thuận gió nổi lên để đánh lửa thôi.

Người hầu của hai Hàn Xã xã viên đem kẻ sĩ trung niên này lắc lắc lôi đứng lên, Trương Nguyên hỏi:

- Người là người của Đồng thị hay là người của Uông thị?

Kẻ sĩ trung niên này mặt tái hẳn đi, y chỉ là phụng mệnh rải lời đồn, y cũng đã kích động thành công làm dậy lên lửa giận của rất nhiều thí sinh, lại không nghĩ rằng gặp đúng Trương

Nguyên và Hàn Xã xã viên ở đây. Lúc này nghe Trương Nguyên trực tiếp hỏi y là người của Đồng thị hay là người của Uông thị, tự biết chuyện đã bại lộ, thân mình run rẩy, nằm ra đất.

Hoàng Tôn Tổ cười nói:

- Ác giả ác báo, người này tự đưa thân tới cửa, sớm biết như thế thì không cần sai bọn Hoàng Tam Cao đi thăm dò nữa rồi.

Bỗng nghe thấy ba tiếng pháo vang ở Long Môn, chư sinh đều yên tĩnh, chỉ thấy cửa chính của trường thi từ từ mở ra, một đội quan sai đi ra trước, quát :

- Yên lặng!

Theo sau đó là một đám khảo quan đi ra, hơn mười chiếc đèn chụp chiếu rọi, sáng như ban ngày.

Chủ khảo quan Tiền Khiêm Ích nghe thấy thí sinh thi rớt vây quanh trường thi, lúc đầu rất sợ hãi, y vì tránh hiềm khích nên đánh trượt bảy bài thi khảm chữ, tưởng rằng sẽ không ai biết lại bị bại lộ rồi, không ngờ lại sinh ra lời đồn như vậy, đầu mũi giáo lại chỉ thẳng vào chủ khảo quan là y, nghe được trường thi tiếng người đông đúc, nhất thời không biết nên ứng đối thế nào.

Tiền Khiêm Ích đương nhiên là cực kì người thông minh, nhưng trước khi trúng Thám Hoa cũng chỉ cấp sách đi học, kết bạn, sau khi trúng Thám Hoa ở Hàn Lâm Viện làm biên sử, chức quan nhàn tản, chưa cuốn vào chôn quan trường đấu đá với nhau bao giờ, cũng không có kinh nghiệm làm quan địa phương, thiếu kĩ năng xử lý một khi có chuyện xảy ra, một người dù thông minh thế nào, nếu chưa trải qua luyện tập, thì cũng không thể chua ngoa được. Đây cũng là nguyên nhân Tiền Khiêm Ích sau này thảm bại khi tranh giành với Ôn Thế Nhân. Tiền Khiêm Ích là loại người chỉ hợp nghiên cứu thôi.

Bố chính sứ Hà Như Thân, Tuần án Ngự Sử Diệp Kỳ lúc này đều không ở đây, trong ngoài trường thi trừ chính, phó hai vị chủ khảo ra, còn có phòng quan và các phủ huyện học quan chưa rời đi. Phó chủ khảo Vương Biên tuổi gần sáu mươi từng

đảm nhiệm Tuần án Ngự Sử, có uy nghiêm, lúc này đang cùng Tiền Khiêm Ích thảo luận vài câu, triệu tập các phủ, huyện học quan và quan sai, nổ pháo đi ra.

Mười mấy tên quan sai cùng quát:

- Tiền Tổng tài, Vương Đề Học ở đây, các người không được ồn ào!

Thí sinh thi rớt ở ngoài trường thi lúc đầu bị Long Môn pháo kinh sợ, đã bình tĩnh lại, lúc này thấy Tiền tổng tài và Vương đề học đi ra, đều nghiêm nghị, đám sinh đồ bị lời đòn kích động có thể ồn ào, nhưng cũng không dám lên tiếng, Tiền tổng tài bọn họ không sợ mà là sợ hãi Vương Đề Học. Đại tông sư mà, có quyền phế truất công danh của sinh đồ bọn họ.

Đại tông sư Vương Biên đầu bạc hói lớn tiếng nói:

- Các phủ, huyện học quan, tự triệu tập sinh đồ của mình lại. Người không có phận sự lui ra phía sau, sinh đồ xếp hàng, bắt đầu từ phủ Hàng Châu thứ nhất bên phải.

Phủ học giáo thụ của phủ Hàng Châu và giáo thụ các huyện sai quan sai chuyển bài đèn của các huyện ra. Trên chup đèn kia viết tên thí sinh, như thiêu thân thấy ngọn đèn dầu, bài đèn này đối với thí sinh có sức hấp dẫn rất lớn. Các giáo thụ gọi to tên những Lẫm sinh ngày thường chăm chú nghe bài lên, những huyện sinh đồ còn lại đều tự tụ tập dưới đèn bài, giật mình tiến lên mở thẻ điểm danh trước khi thi ra kiểm tra.

Gia Hưng phủ, Hồ Châu phủ, Thiệu Hưng phủ, Cù Châu phủ, Kim Hoa phủ, Đài Châu phủ, Xử Châu phủ, Nghiêm Châu phủ, Ninh Ba phủ, mấy ngàn sinh đồ bị chia làm mười một cái hàng dài, tuy rằng đội ngũ xiêu xiêu vẹo vẹo, nhưng so với lúc trước lộn xộn chật chội đã có tuần tự hơn rất nhiều.

Vương Đề Học mời Tiền Khiêm Ích phát biểu với chư sinh. Tiền Khiêm Ích khiêm nhường, vẫn mời Vương Đề Học xử lý việc này, Vương Đề Học cũng không đùn đẩy nữa, hỏi chư sinh tụ tập có chuyện gì trước?

Đám sinh đồ lúc trước kêu la, lúc này mọi người hết nhìn đông tới nhìn tây, chờ người khác đứng lên. Một lát sau, rốt cục có

một tên Ninh Ba sinh đồ gan lớn, tiến lên nói với Đại tông sư nguyên nhân bọn họ tụ tập, chính là nghe nói Hàn Xã sinh đồ làm rối kỉ cương.

Vương Đề Học lớn tiếng quát:

- Khoa trường làm rối kỉ cương, đây là tội lớn phải cách chức quan, sung quân lưu đày, ai dám bịa chuyện nói bậy!

Giọng điệu hơi chậm rãi:

- Hàn Xã chư sinh lần này người trúng cử đông chính là do ngày thường dốc tâm học hành, kết quả đó có thể suy ra được, các người thi rớt không khổ học lại nghe lời đồn đến trường thi cố tình gây sự, phạm luật cấm trên văn bia của thái tổ: tất cả quân dân lợi bệnh, sinh đồ không thể đề xuất, các người không sợ luật pháp Đại Minh nghiêm trị sao?

Chư sinh tuy có oán thâm, nhưng lúc này cũng không dám nói rõ.

Vương Đề Học lại nói:

- Sáng ngày mai, khoa chính quy sẽ chọn ra cuốn Mặc quyền và Chu quyền của 120 cử nhân và sẽ dán ở trước bức tường ở nha môn của Bộ Chính Sử Tì, các người có thể đi đối chiếu, nếu muốn học tập nghiên ngẫm có thể mua quyền khắc bản của kì thi hương Ất Mão ở Chiết Giang.

Cao giọng hỏi:

- Các người còn có gì muốn nói không?

Chư sinh làm sao còn dám nói gì nữa, chợt nghe Vương Đề Học nói:

- Nếu đã không còn chuyện gì, còn không mau mau lui đi, còn dám tụ tập làm loạn, để các huyện học quan ghi tên, kẻ nhẹ giáng hai bậc, kẻ nặng phế bỏ sinh đồ công danh.

Chư sinh ngơ ngác nhìn nhau, ử rữ thối lui, trên quảng trường ngoài cửa lớn của trường thi rất nhanh không thấy cảnh tượng người đông nghìn nghịt nữa, lại vẫn có những người đứng thẳng bất động, đó là đội ngũ sinh đồ của Thiệu Hưng phủ, Thiệu Hưng phủ học giáo thụ rất tức giận, đang muốn quát mắng, bọn Trương Nguyên tiến đến hành lễ, rồi qua bái kiến hai vị chủ khảo quan.

Tiền Khiêm Ích, Vương Biên thấy là mấy người Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tổ, lập tức trở nên ôn hoà, Vương Đề Học nói:

- Trương Nguyên, các trò chớ để tâm, là lời đồn nhảm thì sẽ nhanh chóng tiêu tan thôi.

Trương Nguyên nói:

- Bẩm Tiền lão sư, Vương lão sư, lúc mấy bọn học trò vừa tới trước cửa trường thi, gặp một người đang tung tin đồn bịa đặt không hề kiêng dè, người này dường như không phải thí sinh khoa năm nay, chính là bị ai đó sai khiến tung lời đồn, học sinh đã giam người này lại, chờ hai vị lão sư xử trí.

Nói xong, quay về phía sau vẫy tay, hai tên người hầu áp giải kẻ sĩ trung niên tung lời đồn kia tới.

Tiền Khiêm Ích và Vương Biên liếc nhau, cùng gật gật đầu, lần này trước và sau khi thi hương rất nhiều lời đồn không ngừng được tung ra, nhất định là có người ở phía sau ra tay. Vương Biên nhìn tên văn sĩ trung niên này thần sắc xám ngoét, lạ mặt, hỏi mấy phủ huyện học quan bên cạnh xem tên sinh đồ này ở huyện nào? Các giáo thụ cẩn thận nhìn, đều nói không biết, ở huyện của họ không có sinh đồ này.

Vương Đề Học thấy kì lạ, hỏi:

- Người là sinh đồ nơi nào?

Tên văn sĩ trung niên này thấy vài viên quan nghiêm nghị uy nghiêm, quan sai giờ được cầm gậy, đã là sợ tới mức cả người phát run, quỳ thụp xuống nói:

- Học sinh là đồng sinh ở Huy Châu, không phải sinh đồ.

Vương Đề Học giận tím mặt, quát:

- Không phải là sinh đồ, sao dám mang khăn vuông mặc áo xếp?

Chương 333: Lương nan (1).

Tiền Khiêm Ích nói:

- Chắc là lấy khăn vuông áo xếp đến giả mạo thí sinh bản khoa, nhằm bịa đặt mê hoặc các thí sinh.

Vương Đề Học ra lệnh chi tùy tùng tả hữu, trước tiên đem tên giả mạo sinh đồ này tháo khăn trùm đầu, lột áo xếp, đánh hai mươi roi rồi tra hỏi, hai quan sai của học đạo nha môn tiến lên đem học trò trung niên này giải đi, dùng thước ngũ dãi, trúc phiến rộng bằng bàn tay hung hăng quật, lúc này mới kêu thăm thiết thật là dọa người.

Sau khi đánh hai mươi roi, dựng lên tra hỏi, cái gì cũng khai, người này họ Uông, tên Uông Lý Trực, là đồng tộc họ hàng xa của Uông Nhữ Khiêm, ở Hàng Châu quản lý thôn trà cho Uông Nhữ Khiêm, phụng lệnh Uông Nhữ Khiêm tung lời đồn ý đồ hãm hại Trương Nguyên và mọi người ở Hàn Xã.

Uông Nhữ Khiêm mặc dù chỉ là một kẻ Huy Châu tú tài, danh khí cũng không nhỏ. Tiền Khiêm Ích, Vương Biên đều nghe nói qua, biết người này có phần tài danh, tranh vẽ vắn thơ phong lưu, hơn nữa còn có gia tài bạc triệu.

Tiền Khiêm Ích hỏi Trương Nguyên:

- Uông Nhữ Khiêm này vì sao phải bịa đặt hãm hại các người?

Trương Nguyên tự biết nguyên nhân, thứ nhất là vì xung đột ở U Lan Quán trên sông Tần Hoài năm trước, thứ hai là vì Lục Thiên quán thư cục của Uông Nhữ Khiêm với Hàn Xã thư cục cạnh tranh kịch liệt, hai tháng trước Tô Châu Phạm Văn

Nhược đã gửi thư đến nói với hần việc này, đương nhiên, việc này không cần nói với Tiền Khiêm Ích .

Trương Nguyên nói:

- Tiền lão sư, lời đồn này không phải chỉ nhằm vào Hàn Xã, mà còn bôi xấu danh dự của hai vị giáo sư, này Ưng Lý Trực còn có một việc chưa nói, phía sau màn làm chủ ngoài Ưng Nhữ Khiêm còn có một người nữa.

Ưng Lý Trực kia không đợi Tiền Khiêm Ích hỏi, y vội vàng khai :

- Dạ dạ dạ, còn có một người nữa chính là Đồng công tử Đồng Tổ Nguyên, con của Đồng Huyền Tể.

Nghe tên “Đồng Tổ Nguyên, Đồng Huyền Tể”, Tiền Khiêm Ích và Vương Biên lập tức hiểu ra, Vương Biên biết Đồng Kỳ Xương và Trương Nguyên có mối thù truyền kiếp, trước khi thi diễn ra kì thi, Đồng Kỳ Xương còn viết thư tới yêu cầu họ truất Trương Nguyên, đừng bỏ nhiệm Trương Nguyên làm sinh viên.

Tiền Khiêm Ích càng hiểu rõ, đồng thời cũng cực kỳ tức giận, Đồng Tổ Nguyên làm như vậy đương nhiên là do phụ thân Đồng Kỳ Xương này bày mưu đặt kế, Đồng Kỳ Xương vì hãm hại Trương Nguyên, nhưng lại muốn kéo theo Tiền Khiêm Ích xuống nước, vu y nhận hối lộ một vạn tám ngàn hai, đây là tội sung quân rồi, nghĩ ngày ấy Đồng Kỳ Xương tươi cười đến nhà tặng thi họa, Tiền Khiêm Ích liền cảm thấy thật căm ghét.

Sự việc liên quan tới Đồng Kỳ Xương, còn có điểm khó giải quyết, Vương Biên nói với Tiền Khiêm Ích:

- Tiền tổng tài, việc này phải do người làm chủ rồi, có lẽ phải cùng Hà Phương Bá, Diệp Ngự sử cùng nhau bàn bạc nên xử trí như thế nào cho ổn thỏa.

Tiền Khiêm Ích gật gật đầu, sai người bắt lấy Ưng Lý Trực giải tới nha môn của Bố chính Sứ ti, còn y và Vương Biên đi theo phía sau.

Phong ba chốn trường thi tạm dứt, Hàn Xã xã viên tản đi, lúc Trương Nguyên ngồi kiệu trở lại Vạn Tiên kiều thì cũng đã sắp hết ngày, bầu trời tối đen, một mình cho nên phải ngồi kiệu, Vũ Lăng đứng ở trước cửa lớn của cửa hiệu Thịnh Mỹ nhìn xung quanh, thấy Trương Nguyên hạ kiệu, vội vàng cầm theo đèn lồng chạy xuống bậc thang hỏi:

- Thiếu gia, không sao chứ?

Trương Nguyên nói:

- Không sao, người trở về lúc nào vậy?

Hôm nay Vũ Lăng phụng mệnh Trương Nguyên mua đầu heo lớn và hương khói tế phẩm mang đến miếu Chung Thị ở Bảo Thạch sơn lễ tạ, còn đặc biệt kêu một đoàn cổ xúy, khuếch trương thanh thế, diễn tấu sáo và trống lên núi .

Vũ Lăng cười hì hì nói:

- Trước khi trời tối con đã trở về rồi, đạo nhân trông coi ngôi đền đó hỏi là tướng công nào đậu Cử nhân rồi, tiểu nhân đã nói là khoa chính quy giải Nguyên, đường huynh của giải Nguyên cũng là một trong sáu mươi lăm cử nhân. Nói vậy không sao chứ, thiếu gia?

Trương Nguyên cười cười:

- Không sao, coi như là điêu khắc tượng gỗ cho Chung công công.

Vũ Lăng cầm đèn lồng soi đường, qua tiền sảnh, tiến vào sảnh thứ hai, vừa đi vừa nói chuyện:

- Thiếu gia, đạo nhân kia nói đã đem những lời thiếu gia nói ngày hôm trước báo cho mấy địa chủ biết, mấy địa chủ đó đã nói đợi sau khi miếu ở Tê Hà sơn xây xong sẽ nghênh đón tượng thần Ngưu tướng quân trở về.

Trương Nguyên nói:

- Như vậy là tốt nhất, đợi ta vào kinh khi đi ngang qua lại đến đốc thúc một chút, Chung công coi trọng nhất là cái này, cuối cùng ta đã cho Chung công công một câu trả lời thỏa đáng.

Vũ Lăng lại cười không ngừng, nói:

- Thiếu gia, trước kia tiểu nhân nhìn thấy có đầu heo lớn, còn có gà, vịt, cá, trái cây bày trên hương án trước tượng gỗ Chung công công, hương khói phảng phất, tượng gỗ Chung công công vẫn không nhúc nhích, nói thật tiểu nhân rất muốn cười.

Trương Nguyên cũng không nhịn được, nói:

- Chỉ lợi cho đạo nhân kia, bỗng dưng được hưởng ngũ sinh.

Vũ Lăng hỏi:

- Thiếu gia, Chung công công ở kinh thành, ban đêm có nằm mơ thấy ở Hàng Châu ăn thịt đầu heo không?

Trương Nguyên cười to.

Trương Nhược Hi và Vương Vi, Mục Chân Chân mấy người đều đang đợi hần. Nghe được tiếng cười của Trương Nguyên, Trương Nhược Hi lập tức từ trong sảnh đi ra, Vương Vi, Mục Chân Chân, còn có mấy người tùy nữ đều đi theo ra.

- Tiểu Nguyên, chuyện gì mà vui vậy?

Trương Nhược Hi lúc trước nghe nói sinh đồ thi rớt tự lại gây rồi bịa đặt Hàn Xã làm rồi kiêu căng, Trương Nguyên đệ đệ liền đến đó, nàng có chút lo lắng. Lúc này nghe được đệ đệ sang sảng cười to như vậy, nàng yên tâm rồi.

Vũ Lăng dừng bước, Trương Nguyên vừa theo Trương Nhược Hi tỷ tỷ và mấy người kia đi vào, vừa kể chuyện cười của Tiểu Vũ, Trương Nhược Hi cũng cười không ngừng.

Vương Vi hỏi:

- Giới Tử tướng công, chuyện trường thi thế nào rồi?

Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Vương Vi, mới phát hiện cô gái này đã thay đổi kiểu tóc. Tóc dài vén lên, kết thành búi lớn cài trâm sau đầu, đây là đọa mã kế, còn đội tán hoa, răng trắng môi đỏ, xinh đẹp động lòng người, ồ, đây là sơ long sao?

Wang Vi thấy ánh mắt Trương Nguyên sáng lên, không khỏi có chút ngượng ngùng, lại hỏi một câu:

- Giới Tử tướng công, thí sinh thi rớt gây rối như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Đã bắt được người tung lời đồn rồi, phía sau chủ mưu chính là người con cả của Đồng Kỳ Xương và Uông Nhữ Khiêm người Huy Châu.

Đôi mi thanh tú của Vương Vi nhăn lại.

Trương Nhược Hi “Ồ” một tiếng, hỏi:

- Uông Nhữ Khiêm là người phương nào?

Trương Nguyên nói:

- Là người Huy Châu, có chút thù cũ với đệ, lại cực kỳ bất mãn vì chuyện thư cục cạnh tranh với Hàn Xã ta, cho nên cùng với Đồng Tổ Nguyên kết hợp với nhau để đối phó với đệ. Đệ trúng cử bằng thực lực, Đồng, Uông giằng co, bịa đặt chuyện này, chỉ chứng minh bọn chúng ngu xuẩn.

Trương Nhược Hi lại hỏi kĩ tình huống lúc ấy, giờ mới yên tâm. Tự đi nghỉ.

Trương Nguyên đến tiền viện tắm rửa, sau khi tắm xong đang lúc mặc quần áo, chợt nghe được Diêu thúc bên ngoài kêu:

- Trương tướng công, bọn Hoàng Tam Cao đã trở về, bắt một người đến.

Hoàng Tam Cao là người hầu của Hoàng Tôn Tổ, khôn khéo, có khả năng. Lúc trước cùng người hầu của Trương Đại, Chu

Mặc Nông ba người đến Bất Hệ Viên của Ôn thị chớp thời cơ bắt người, cuối cùng trước khi đóng cửa thành cũng kịp quay về.

Trương Nguyên để nguyên tóc mái rồi bước ra xem, người bị bắt chính là tên hầu phụ trách thu mua nô bộc của Ôn Nhữ Khiêm ở Bất Hệ Viên, Trương Nguyên hỏi vài câu, liền viết một phong thư, sai Hoàng Tam Cao ngay cả phải đi suốt đêm cũng phải áp giải tên người hầu Ôn thị này tới nha môn Bồ chính ti phủ giao cho Tiền tổng tài hoặc Vương Đề Học. Trương Nguyên giờ là cử nhân, có tư cách mời yết quan giải quyết tranh cãi.

Xử lý xong việc này, Trương Nguyên trở lại nội viện, chỉ có phòng Vương Vi ở lầu hai vẫn còn sáng đèn.

Dưới đèn, Vương Vi đang học làm sổ sách của Long Môn, thấy Trương Nguyên tiến vào, xấu hổ đứng dậy, thái độ thoáng xấu hổ kia cũng thật là động lòng người, nói:

- Mới vừa rồi Chân Chân còn ở lại chỗ này, nghe được tiếng bước chân Giới Tử tướng công lên lầu, liền chạy sang phòng bên cạnh rồi, Huệ Tương cũng ở bên đó.

Dừng một chút, lại nói:

- Chân Chân dễ thương đến nỗi làm người ta thương xót, làm tiểu nữ khó xử.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Thê thiếp nhiều phiền não cũng nhiều, người như Chân Chân đúng là có một không hai, ta giờ có một vợ hai thiếp, cũng nên hài lòng.”

Nghĩ như vậy, hình ảnh Anh Tư sư muội thoáng chốc hiện lên trong lòng, khiến vẻ mặt hần nhất thời thần thờ, không nói gì.

- Giới Tử tướng công, Giới Tử tướng công .

Vương Vi kỳ lạ nhìn Trương Nguyên, xua xua tay trước mặt Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên phục hồi tinh thần lại, hỏi:

- Giới Tử tướng công nghĩ cái gì vậy?

Trương Nguyên quay người đóng cửa lại, hỏi:

- Tu Vi có biết Ôn Ngữ Khiêm có một tộc huynh tên là Ôn Lý Trực không?
- Chưa từng nghe nói tới.

Vương Vi lắc đầu, lông mi buông thấp xuống, hạ giọng nói:

- Năm trước ở chỗ Từ An Sinh tử tử, thiếp chỉ gặp Ôn Ngữ Khiêm kia hai lần, cũng không...cũng không phải thân giao.

Trương Nguyên kéo tay nàng, sóng vai ngồi vào mép giường, nói:

- Ta còn không biết nàng ư.

Ngâm nói:

- Tuyệt bích huyền nhai phún dị hương, thủy dịch không nhạ lộ nhân mang.

Vương Vi mặt như hoa đào, thẹn thùng chân thành, đặt một ngón trỏ lên môi Trương Nguyên, không cho Trương Nguyên đọc tiếp, nói:

- Canh ba rồi, tướng công nghỉ ngơi sớm đi.

Trương Nguyên bắt lấy tay kia, hôn lên mu bàn tay nói:

- Tu Vi nói đúng, lương tiêu khổ đoản (đêm đẹp thường ngắn ngủi).

Chương 333: Lương nan (1).

Tiền Khiêm Ích nói:

- Chắc là lấy khăn vuông áo xếp đến giả mạo thí sinh bản khoa, nhằm bịa đặt mê hoặc các thí sinh.

Vương Đề Học ra lệnh chi tùy tùng tả hữu, trước tiên đem tên giả mạo sinh đồ này tháo khăn trùm đầu, lột áo xếp, đánh hai mươi roi rồi tra hỏi, hai quan sai của học đạo nha môn tiến lên đem học trò trung niên này giải đi, dùng thước ngũ dài, trúc phiến rộng bằng bàn tay hung hăng quật, lúc này mới kêu thăm thiết thật là dọa người.

Sau khi đánh hai mươi roi, dựng lên tra hỏi, cái gì cũng khai, người này họ Ôn, tên Ôn Lý Trực, là đồng tộc họ hàng xa của Ôn Nhữ Khiêm, ở Hàng Châu quản lý thôn trà cho Ôn Nhữ Khiêm, phụng lệnh Ôn Nhữ Khiêm tung lời đồn ý đồ hãm hại Trương Nguyên và mọi người ở Hàn Xã.

Ôn Nhữ Khiêm mặc dù chỉ là một kẻ Huy Châu tú tài, danh khí cũng không nhỏ. Tiền Khiêm Ích, Vương Biên đều nghe nói qua, biết người này có phần tài danh, tranh vẽ vắn thơ phong lưu, hơn nữa còn có gia tài bạc triệu.

Tiền Khiêm Ích hỏi Trương Nguyên:

- Ôn Nhữ Khiêm này vì sao phải bịa đặt hãm hại các người?

Trương Nguyên tự biết nguyên nhân, thứ nhất là vì xung đột ở U Lan Quán trên sông Tần Hoài năm trước, thứ hai là vì Lục Thiên quán thư cục của Ôn Nhữ Khiêm với Hàn Xã thư cục cạnh tranh kịch liệt, hai tháng trước Tô Châu Phạm Văn Nhược đã gửi thư đến nói với hắn việc này, đương nhiên, việc này không cần nói với Tiền Khiêm Ích.

Trương Nguyên nói:

- Tiền lão sư, lời đồn này không phải chỉ nhằm vào Hàn Xã, mà còn bôi xấu danh dự của hai vị giáo sư, này Ôn Lý Trực còn có một việc chưa nói, phía sau màn làm chủ ngoài Ôn Nhữ Khiêm còn có một người nữa.

Ôn Lý Trực kia không đợi Tiền Khiêm Ích hỏi, y vội vàng khai :

- Dạ dạ dạ, còn có một người nữa chính là Đồng công tử Đồng Tổ Nguyên, con của Đồng Huyền Tể.

Nghe tên “Đồng Tổ Nguyên, Đồng Huyền Tể”, Tiền Khiêm Ích và Vương Biên lập tức hiểu ra, Vương Biên biết Đồng Kỳ Xương và Trương Nguyên có mối thù truyền kiếp, trước khi thi diễn ra kì thi, Đồng Kỳ Xương còn viết thư tới yêu cầu họ truất Trương Nguyên, đừng bỏ nhiệm Trương Nguyên làm sinh viên.

Tiền Khiêm Ích càng hiểu rõ, đồng thời cũng cực kỳ tức giận, Đồng Tổ Nguyên làm như vậy đương nhiên là do phụ thân Đồng Kỳ Xương này bày mưu đặt kế, Đồng Kỳ Xương vì hãm hại Trương Nguyên, nhưng lại muốn kéo theo Tiền Khiêm Ích xuống nước, vu y nhận hối lộ một vạn tám ngàn hai, đây là tội sung quân rồi, nghĩ ngày ấy Đồng Kỳ Xương tươi cười đến nhà tặng thi họa, Tiền Khiêm Ích liền cảm thấy thật căm ghét.

Sự việc liên quan tới Đồng Kỳ Xương, còn có điểm khó giải quyết, Vương Biên nói với Tiền Khiêm Ích:

- Tiền tổng tài, việc này phải do người làm chủ rồi, có lẽ phải cùng Hà Phương Bá, Diệp Ngự sử cùng nhau bàn bạc nên xử trí như thế nào cho ổn thỏa.

Tiền Khiêm Ích gật gật đầu, sai người bắt lấy Uông Lý Trực giải tới nha môn của Bố chính Sứ ti, còn y và Vương Biên đi theo phía sau.

Phong ba chốn trường thi tạm dứt, Hàn Xã xã viên tản đi, lúc Trương Nguyên ngồi kiệu trở lại Vạn Tiên kiều thì cũng đã sắp hết ngày, bầu trời tối đen, một mình cho nên phải ngồi kiệu, Vũ Lăng đứng ở trước cửa lớn của cửa hiệu Thịnh Mỹ nhìn xung quanh, thấy Trương Nguyên hạ kiệu, vội vàng cầm theo đèn lồng chạy xuống bậc thang hỏi:

- Thiếu gia, không sao chứ?

Trương Nguyên nói:

- Không sao, người trở về lúc nào vậy?

Hôm nay Vũ Lăng phụng mệnh Trương Nguyên mua đầu heo lớn và hương khói tế phẩm mang đến miếu Chung Thị ở Bảo

Thạch sơn lễ tạ, còn đặc biệt kêu một đoàn cổ xúy, khuếch trương thanh thế, diễn tấu sáo và trống lên núi .

Vũ Lăng cười hì hì nói:

- Trước khi trời tối con đã trở về rồi, đạo nhân trông coi ngôi đền đó hỏi là tướng công nào đậu Cử nhân rồi, tiểu nhân đã nói là khoa chính quy giải Nguyên, đường huynh của giải Nguyên cũng là một trong sáu mươi lăm cử nhân. Nói vậy không sao chứ, thiếu gia?

Trương Nguyên cười cười:

- Không sao, coi như là điêu khắc tượng gỗ cho Chung công công.

Vũ Lăng cầm đèn lồng soi đường, qua tiền sảnh, tiến vào sảnh thứ hai, vừa đi vừa nói chuyện:

- Thiếu gia, đạo nhân kia nói đã đem những lời thiếu gia nói ngày hôm trước báo cho mấy địa chủ biết, mấy địa chủ đó đã nói đợi sau khi miếu ở Tê Hà sơn xây xong sẽ nghênh đón tượng thần Ngưu tướng quân trở về.

Trương Nguyên nói:

- Như vậy là tốt nhất, đợi ta vào kinh khi đi ngang qua lại đến đốc thúc một chút, Chung công công coi trọng nhất là cái này, cuối cùng ta đã cho Chung công công một câu trả lời thỏa đáng.

Vũ Lăng lại cười không ngừng, nói:

- Thiếu gia, trước kia tiểu nhân nhìn thấy có đầu heo lớn, còn có gà, vịt, cá, trái cây bày trên hương án trước tượng gỗ Chung công công, hương khói phảng phất, tượng gỗ Chung công công vẫn không nhúc nhích, nói thật tiểu nhân rất muốn cười.

Trương Nguyên cũng không nhịn được, nói:

- Chỉ lợi cho đạo nhân kia, bỗng dưng được hưởng ngũ sinh.

Vũ Lăng hỏi:

- Thiều gia, Chung công công ở kinh thành, ban đêm có nằm mơ thấy ở Hàng Châu ăn thịt đầu heo không?

Trương Nguyên cười to.

Trương Nhược Hi và Vương Vi, Mục Chân Chân mấy người đều đang đợi hần. Nghe được tiếng cười của Trương Nguyên, Trương Nhược Hi lập tức từ trong sảnh đi ra, Vương Vi, Mục Chân Chân, còn có mấy người tỳ nữ đều đi theo ra.

- Tiểu Nguyên, chuyện gì mà vui vậy?

Trương Nhược Hi lúc trước nghe nói sinh đồ thi rớt tự lại gây rối bịa đặt Hàn Xã làm rối kỉ cương, Trương Nguyên đệ đệ liền đến đó, nàng có chút lo lắng. Lúc này nghe được đệ đệ sang sảng cười to như vậy, nàng yên tâm rồi.

Vũ Lăng dừng bước, Trương Nguyên vừa theo Trương Nhược Hi tỷ tỷ và mấy người kia đi vào, vừa kể chuyện cười của Tiểu Vũ, Trương Nhược Hi cũng cười không ngừng.

Vương Vi hỏi:

- Giới Tử tướng công, chuyện trường thi thế nào rồi?

Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Vương Vi, mới phát hiện cô gái này đã thay đổi kiểu tóc. Tóc dài vén lên, kết thành búi lớn cài trâm sau đầu, đây là điệu mã kế, còn đội tán hoa, răng trắng môi đỏ, xinh đẹp động lòng người, ồ, đây là sơ long sao?

Vương Vi thấy ánh mắt Trương Nguyên sáng lên, không khỏi có chút ngượng ngùng, lại hỏi một câu:

- Giới Tử tướng công, thí sinh thi rớt gây rối như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Đã bắt được người tung lời đồn rồi, phía sau chủ mưu chính là người con cả của Đồng Kỳ Xương và Uông Nhữ

Khiêm người Huy Châu.

Đôi mi thanh tú của Vương Vi nhăn lại.

Trương Nhược Hi “Ồ” một tiếng, hỏi:

- Uông Nhữ Khiêm là người phương nào?

Trương Nguyên nói:

- Là người Huy Châu, có chút thù cũ với đệ, lại cực kỳ bất mãn vì chuyện thư cục cạnh tranh với Hàn Xã ta, cho nên cùng với Đồng Tổ Nguyên kết hợp với nhau để đối phó với đệ. Đệ trúng cử bằng thực lực, Đồng, Uông giảng co, bịa đặt chuyện này, chỉ chứng minh bọn chúng ngu xuẩn.

Trương Nhược Hi lại hỏi kĩ tình huống lúc ấy, giờ mới yên tâm. Tự đi nghỉ.

Trương Nguyên đến tiền viện tắm rửa, sau khi tắm xong đang lúc mặc quần áo, chợt nghe được Diêu thúc bên ngoài kêu:

- Trương tướng công, bọn Hoàng Tam Cao đã trở về, bắt một người đến.

Hoàng Tam Cao là người hầu của Hoàng Tôn Tổ, khôn khéo, có khả năng. Lúc trước cùng người hầu của Trương Đại, Chu Mặc Nông ba người đến Bất Hệ Viên của Uông thị chớp thời cơ bắt người, cuối cùng trước khi đóng cửa thành cũng kịp quay về.

Trương Nguyên để nguyên tóc mái rồi bước ra xem, người bị bắt chính là tên hầu phụ trách thu mua nô bộc của Uông Nhữ Khiêm ở Bất Hệ Viên, Trương Nguyên hỏi vài câu, liền viết một phong thư, sai Hoàng Tam Cao ngay cả phải đi suốt đêm cũng phải áp giải tên người hầu Uông thị này tới nha môn Bồ chính ti phủ giao cho Tiền tổng tài hoặc Vương Đề Học. Trương Nguyên giờ là cử nhân, có tư cách mời yết quan giải quyết tranh cãi.

Xử lý xong việc này, Trương Nguyên trở lại nội viện, chỉ có phòng Vương Vi ở lầu hai vẫn còn sáng đèn.

Dưới đèn, Vương Vi đang học làm sổ sách của Long Môn, thấy Trương Nguyên tiến vào, xấu hổ đứng dậy, thái độ thoảng xấu hổ kia cũng thật là động lòng người, nói:

- Mới vừa rồi Chân Chân còn ở lại chỗ này, nghe được tiếng bước chân Giới Tử tướng công lên lầu, liền chạy sang phòng bên cạnh rồi, Huệ Tương cũng ở bên đó.

Dừng một chút, lại nói:

- Chân Chân dễ thương đến nỗi làm người ta thương xót, làm tiểu nữ khó xử.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Thê thiếp nhiều phiền não cũng nhiều, người như Chân Chân đúng là có một không hai, ta giờ có một vợ hai thiếp, cũng nên hài lòng.”

Nghĩ như vậy, hình ảnh Anh Tư sư muội thoảng chốc hiện lên trong lòng, khiến vẻ mặt hần nhất thời thẫn thờ, không nói gì.

- Giới Tử tướng công, Giới Tử tướng công .

Vương Vi kỳ lạ nhìn Trương Nguyên, xua xua tay trước mặt Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên phục hồi tinh thần lại, hỏi:

- Giới Tử tướng công nghĩ cái gì vậy?

Trương Nguyên quay người đóng cửa lại, hỏi:

- Tu Vi có biết Ôn Ngữ Khiêm có một tộc huynh tên là Ôn Lý Trực không?
- Chưa từng nghe nói tới.

Vương Vi lắc đầu, lông mi buông thấp xuống, hạ giọng nói:

- Năm trước ở chỗ Từ An Sinh tử tử, thiếp chỉ gặp Ôn Ngữ Khiêm kia hai lần, cũng không...cũng không phải thâm giao.

Trương Nguyên kéo tay nàng, sóng vai ngồi vào mép giường, nói:

- Ta còn không biết nàng ư.

Ngâm nói:

- Tuyệt bích huyền nhai phún dị hương, thùy dịch không nhạ lộ nhân mang.

Vương Vi mặt như hoa đào, thẹn thùng chân thành, đặt một ngón trở lên môi Trương Nguyên, không cho Trương Nguyên đọc tiếp, nói:

- Canh ba rồi, tướng công nghỉ ngơi sớm đi.

Trương Nguyên bắt lấy tay kia, hôn lên mu bàn tay nói:

- Tu Vi nói đúng, lương tiêu khổ đoản (đêm đẹp thường ngắn ngủi).

Chương 333: Lương nan (2).

Vương Vi cười ha ha, lên tiếng nói:

- Tiểu nữ không phải là ý đó.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Vậy là có ý gì?
- Tướng công trêu người, ta không nói nữa.

Vương Vi cởi nhanh giày lụa, eo nhỏ quay ngoắt, nằm nghiêng vào trong giường, búi tóc tán hoa chưa xõa ra, váy cũng không cởi, dường như đang chờ.

Trương Nguyên cười thầm, cởi giày cởi áo lên giường, khi buông màn lụa đỏ, Vương Vi lại ngồi dậy, nói:

- Tiểu nữ đi tắt đèn.

Trương Nguyên ngăn lại nói:

- Ta thích đốt đèn ngủ, nến này tắt thì dễ đốt lửa thì khó.

Đây cũng không phải là cái bật lửa “BA~” một tiếng có thể châm được, châm lửa rất phiền toái.

Vương Vi khẽ cười nói:

- Xa xỉ.

Xoay người hướng vào phía trong ngồi xỏm xuống . Bắt đầu tháo trâm búi tóc, một loại mùi thơm bay ra trong màn lụa đỏ.

Trương Nguyên lắc đầu cười nói:

- Suốt đêm thắp nến mà đã kêu xa xỉ ư, vậy sau này ta muốn làm thanh quan cũng khó.

Vương Vi hai tay đưa lên tháo tán hoa, váy dài chảy xuống, cổ tay trắng như tuyết, nói:

- Nến có thể còn đắt hơn dầu thơm, hộ dân bình thường đều là thắp đèn bằng dầu hôi. Bình thường bầu trời tối đen cũng sẽ lên giường, đèn dầu hôi còn không nở thắp.

Trương Nguyên nói:

- Cảnh tối lửa tắt đèn ta không quen, con người ta phải xa xỉ tới cùng.

Vương Vi cười, bóng lưng đang run, Trương Nguyên từ phía sau ôm lấy nàng, cách lớp áo sờ được một bên ngực mềm mại, thân mình Vương Vi liền mềm nhũn. Dịu dàng nói:

- Tướng công, sao có thể hàng đêm đều như vậy, tiểu nữ còn có chút ... có chút không khỏe.

Trương Nguyên nói:

- Vậy ngủ, ừ, ngủ.

Hai người mặt đối mặt nằm nghiêng , tay của Trương Nguyên tất nhiên sẽ không yên phận như vậy, Vương Vi xoay nhẹ mình nói:

- Tướng công không phải nói muốn ngủ ư, thế này thì người ta làm sao ngủ được.

Trương Nguyên bật cười:

- Được được, nằm im. Ngủ.

Nói xong, ôm thân thể nữ lang xinh đẹp mặc nội y mỏng vào trong ngực, vai kề vai, nhắm mắt lại.

Thân thể mười tám tuổi huyết khí tàn trề, ôm một báu vật như vậy mà có thể ngủ được thật là chuyện lạ rồi, “độc cột buồm” giương cao, không chịu phục. Vương Vi dùng đầu gối nhẹ nhàng đụng đụng, thấp giọng nói:

- Đã lâu như vậy rồi, vẫn còn không chịu hành quân lặng lẽ à.

Trương Nguyên nói:

- Ta không biết, không quản được nó. Cái này quả thực bất đắc dĩ.

Vương Vi úp mặt lên hõm vai Trương Nguyên cười nói:

- Giới Tử tướng công, tướng công thật đáng ghét.

Vừa nói, một tay trượt, cầm, ấn, một lát sau, cả người đều trượt xuống, lúc đầu trúc trắc, sau dần thành thực, hết sức nướ vào nhả ra, Trương Nguyên vô cùng vui sướng, giật mình xuân cung đồ lên người.

...

Sáng sớm hôm sau, Trương Nguyên vẫn như vậy dậy thật sớm, đang rửa mặt, Tiết Đồng từ sân trước gõ cửa tiến vào, đứng ở sảnh ngựa đầu kêu:

- Vi cô, Nhạc Vương miếu Từ cô cô muốn gặp người, đã ở phía trước sân.

Vương Vi đang ngồi trước gương bên bàn trang điểm, nghe vậy lập tức đứng lên, kêu một tiếng:

- Giới Tử tướng công.

Thần sắc có chút căng thẳng.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Tu Vi đoán đúng, nữ tử họ Từ này sáng sớm như vậy đã từ bờ tây Tây Hồ tới rồi, chắc là vì Uông Nhữ Khiêm đến cầu tình đây, Tu Vi muốn gặp ả ta sao?

Vương Vi nhìn Trương Nguyên, nói:

- Chuyện này dường như không phải chuyện tiểu nữ nên tham dự.

Trương Nguyên nói:

- Đừng ngại gặp một chút, cứ xem ả ta vì Uông Nhữ Khiêm nói cái gì.

Vương Vi nói:

- Tướng công đi gặp đi, tiểu nữ đã quyết định không tham dự thì sẽ không gặp nàng ta, tránh khỏi nói những lời trái lương tâm, tiểu nữ không thể giúp nàng ta, lại cũng không có thể trêu đùa nàng ta, tướng công và nàng ta không có bất kỳ tình cảm nào, nên làm như thế nào thì làm như vậy.

Trương Nguyên cười, sự tinh xảo sắc bén của cô gái này đi đâu rồi, “Ừ” một tiếng đi xuống lầu, theo Tiết Đồng vào tiền viện, chỉ thấy một mỹ phụ mặc váy xanh nhạt đang được một tiểu tỳ đứng ở sảnh hành lang đỡ dậy, Trương Nguyên nói:

- Tu Vi chưa dậy, không biết cô nương tìm Tu Vi có chuyện gì?

Mắt mỹ phụ mặc quần lục này chuyển ánh mắt sang Trương Nguyên, cười đáp:

- Là Sơn Âm Trương công tử đó ư, thiệp thân họ Từ, nhiều lần nghe Tu Vi nói đến công tử, hôm nay mới được diện

kiến, quả nhiên giải Nguyên lang là phong lưu phóng khoáng, Tu Vi thực sự có phúc đó.

Trương Nguyên thảo nhiên nói:

- Từ cô nương ngồi đi.

Nữ tử này bó chân, đề cô ta đứng cũng như là chịu tội.

Mỹ phụ Từ An Sinh cảm ơn, như gió lay cành liễu ngồi vào chỗ của mình, nói:

- Trương công tử nói vậy cũng dự đoán được ý đồ tiểu nữ đích thân đến đây, như công tử đã biết, tiểu nữ đích thân đến chính là vì việc của Uông tú tài

Vừa nói chuyện, vừa nhìn sắc mặt Trương Nguyên.

Trương Nguyên đánh mặt, nói:

- Cô nương nói đi.

Lúc này Trương Nhược Hi từ trong sân đi ra, nhìn thấy mỹ phụ quần lục này và Trương Nguyên ngồi đối diện nói chuyện, rất kinh ngạc, Trương Nguyên giải thích nói:

- Tỷ tỷ, đây là bạn của Tu Vi.

Mỹ phụ Từ An Sinh vội vàng đứng dậy hành lễ với Trương Nhược Hi, Trương Nhược Hi trả lễ, hơi hơi nhú mày, nhìn vẻ ngoài của mỹ phụ này chính là người trong chôn phong trần, Tu Vi giờ là người Trương gia rồi, nên đoạn tuyệt qua lại với những người này, nói với Trương Nguyên:

- Hôm nay giờ Tý sơ khắc, vải bố trang khai trương, đệ tới giúp ta.

Nói xong dẫn theo vài tỷ nữ, vú già tới trước cửa tiệm.

Trương Nguyên nói với mỹ phụ này:

- Từ cô nương xin hãy nói đi.

Mỹ phụ Từ An Sinh thấy ngôn ngữ của Trương Nguyên ôn hòa, can đảm hơn một chút, nói:

- Uông tú tài nhờ tiểu nữ nói rằng huynh ấy nhất thời hồ đồ, giờ đã biết hối hận, mong Trương công tử khoan thứ, chỉ cần Trương công tử đồng ý tha thứ, điều kiện gì huynh ấy cũng chấp nhận.

Trương Nguyên nói:

- Nếu không có Uông Lý Trực rơi thẳng vào lưới, Uông Nhữ Khiêm sao có thể biết hối hận, ta chỉ sợ đã là tội phạm làm rối kỉ cương khoa trường rồi, làm sao còn có thể ngồi ở đây cùng cô nương nói chuyện.

Mỹ phụ Từ An Sinh cười nói:

- Loại lời đồn vụng về này làm sao có thể tổn hại đến Trương công tử được, là Uông tú tài bị ma quỷ ám mới hại người không thành thành ra hại mình như vậy, khẩn cầu Trương công tử tha thứ cho huynh ấy lần này, huynh ấy sẽ đội ơn công tử suốt đời.

Trương Nguyên khẽ mỉm cười, dò hỏi:

- Đây không phải chuyện riêng của mình ta, Uông Lý Trực kia đã được đưa tới Bố chính sử ti rồi.

Quả nhiên, chợt nghe mỹ phụ này nói:

- Chỉ cần Trương công tử không để bụng hiềm khích lúc trước đồng ý khoan thứ cho Uông tú tài, không truy cứu, chuyện ở nhà môn Uông tú tài tự lo liệu, chỉ cần Trương công tử gạt đầu một cái, sẽ có năm ngàn lượng bạc ròng đưa đến đây.

Trương Nguyên trong lòng cười lạnh: “Huy Châu đại thương gia Uông Nhữ Khiêm thật sự là hào phú nhỉ, ra tay là năm ngàn lượng, năm ngàn lượng bạc ròng này khoảng bằng ba, bốn triệu nhân dân tệ đời sau, không phải chỉ là muốn ta không truy cứu, y còn phải đánh vào Bố chính sứ Hà Như Thân, Án

sát sử Trương Kỳ Liêm, vậy hẳn là lần này phải ném ra một vụn lạng đi.”

Trương Nguyên thân nhiên nói:

- Đây dường như không phải chuyện riêng của Uông tú tài, Đồng Tổ Nguyên thì sao?

Khuôn mặt xinh đẹp của mỹ phụ Từ An Sinh biến sắc, chân chờ một chút, nói:

- Nếu như Trương công tử không truy cứu, Uông tú tài nguyện lấy vụn lượng bạc ròng tạ tội.

Tốt lắm, bạc của Uông Nhữ Khiêm nhiều đến nỗi không kiên nhẫn được nữa ấy ư, chớp mắt liền thêm đến vụn lượng!

Trương Nguyên nói:

- Việc này để ta suy nghĩ một chút, trưa sẽ trả lời Từ cô nương, thế nào?

Mỹ phụ Từ An Sinh vội nói:

- Được, Trương công tử suy xét đi.

Lại hỏi:

- Có thể để tiểu nữ đi gặp Tu Vi được không?

Trương Nguyên nói:

- Từ cô nương bây giờ là thuyết khách của Uông Nhữ Khiêm, vẫn là không nên gặp Tu Vi thì tốt hơn, tránh khó xử.

Mỹ phụ này có vẻ hơi xấu hổ, luôn miệng nói:

- Vâng vâng, vậy tiểu nữ xin cáo từ, tiểu nữ sẽ ở ngoài Dũng Kim Môn trên thuyền chờ câu trả lời của Trương công tử.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Ta sẽ cho cô nương một câu trả lời.

Sau khi mỹ phụ quần lục Từ An Sinh rời đi, Trương Nguyên lập tức sai Hoàng Tam Cao tới bên kênh đào mời Trương Đại và Hoàng Tôn Tổ tới đây. Nửa canh giờ trôi qua, Trương Đại và Hoàng Tôn Tổ đi kiệu tới, nghe Trương Nguyên nói Uông Nhữ Khiêm phải lấy tiền bạc cầu khoan thứ, Trương Đại cười lạnh nói:

- Y ý vào mình là người có tiền, làm như chúng ta thấy tiền là sáng mắt đây, từ chối y, tố cáo y, cho y bị xét nhà, sung quân.

Trương Nguyên nói:

- Theo luật Đại Minh, vu cáo hãm hại là tội sung quân, nhưng sẽ không tịch thu nhà và tiền của y vì đó đều là tài sản của Uông thị.

Thầm nghĩ: “Luật pháp Đại Minh không khắc nghiệt bằng luật pháp Thanh triều, nhất là đối với quan viên, có thể nói là khá khoan dung. Ở Thanh triều, thủ phạm làm rối kỉ cương khoa trường đều bị chém đầu, thậm chí đã từng giết một vị quan to nhất phẩm, mà Minh triều, chưa từng giết người vì làm rối kỉ cương khoa trường, cùng lắm là miễn chức, lưu đầy, sung quân, cũng như vậy, tội vu cáo hãm hại người khác làm rối kỉ cương cũng sẽ không nặng. Đây cũng là nguyên nhân Uông Nhữ Khiêm, Đồng Tổ Nguyên dám bịa đặt.

Hoàng Tôn Tổ nói:

- Uông Nhữ Khiêm giao du rộng lớn, gia tài bạc triệu, thật là có thủ đoạn giao tiếp đây, Giới Tử từ chối y, y chỉ có nước liều mạng tiêu tiền cho các nha môn, mà chúng ta lại không thể ở đây thúc giục kết án, tháng mười chúng ta sẽ khởi hành đến kinh thành. Nếu nghe theo lời y nói không truy cứu, lại có vẻ Giới Tử bị tiền của y mua chuộc, khí tiết sẽ bị hủy.

Chương 334: Người lừa ta gạt.

Trương Đại nghe Hoàng Tôn Tổ nói rất có lý, gạt đầu nói:

- Thật đúng là khó cả đôi đường, nhưng bất kể thế nào, chúng ta cũng không thể dễ dàng buông tha cho hai tên Đồng, Uông này được, loại lời đồn này ảnh hưởng rất xấu đối với danh dự của Hàn Xã chúng ta, chỉ có nghiêm trị hai người bọn chúng mới có thể lấy lại sự trong sạch cho chúng ta.

Mắt nhìn Trương Nguyên, xem Trương Nguyên quyết định thế nào?

Hai hàng lông mày của Trương Nguyên bắt giác nhăn lại, nói:

- Đệ cảm thấy Uông Nhữ Khiêm đang thử chúng ta, nếu chúng ta tham tiền, y sẽ nhịn đau dứt bỏ vạn lượng bạc trắng, nhưng như vậy ta với Hàn Xã đồng nhân sẽ khó tránh khỏi lục đục nội bộ, y cùng với Đồng thị lại từ đó làm rối lại tạo lời đồn cũng chưa biết chừng, loại người gian thương này sợ không dễ dàng khuất phục như vậy.

Hoàng Tôn Tổ mỉm cười nói:

- Giới Tử lo lắng rất đúng, tiền bạc à, có thể bỏ lệnh giới nghiêm, làm cho miệng phải mở, nguy có thể làm cho an, tử có thể làm cho sinh, đất có thể làm cho rẻ, sinh có thể làm cho tử, đấu tranh mà không có tiền thì không thắng, oán thù phi tiền bất giải, có thể làm cho bằng hữu tốt phản bội, có thể khiến lời nói của kẻ thù vui vẻ. Uông Nhữ Khiêm đưa tới một vạn lượng, muốn xem Trương Xã Thủ xử trí như thế nào?

Trương Nguyên cười lạnh nói:

- Y đưa ta tiền, muốn ta không truy cứu, đến lúc đó y lại muốn truy cứu ta.

Trương Đại hỏi:

- Chúng ta nên ứng đối như thế nào?

Trương Nguyên ngẫm nghĩ một chút, cười nói:

- Bạc này ta muốn nhận, đưa tới cửa sao có thể không nhận được.

Lúc này dưới cái nhìn chăm chú của Trương Đại và Hoàng Tôn Tổ, Trương Nguyên viết hai tấm thiệp.

Trương Đại nhìn hai tấm thiệp này, cười ha ha, nói:

- Tốt lắm, chính là như vậy, khiến Uông Nhữ Khiêm tiền mất tật mang.

Hoàng Tôn Tổ vê râu cười:

- Xử trí như vậy vừa thỏa đáng, lại cố ý lấy Bất Hệ Viên mê hoặc Uông Nhữ Khiêm, Uông Nhữ Khiêm nhất định phải ngậm bồ hòn rồi.

Trương Nguyên lập tức ra lệnh cho Tiết Đồng đem một tấm thiệp vô danh vô khoản trong số đó mang ra ngoài Dũng Kim Môn đưa cho mỹ phụ Từ An Sinh, Tiết Đồng chạy đi, tới Dũng Kim Môn, chạy một mạch đến bên Tây Hồ, trên thuyền mỹ phụ Từ An Sinh đã sớm trông thấy Tiết Đồng, đi lên mũi thuyền vẫy vẫy nói:

- Tiểu Đồng, lên đi.

Tiết Đồng nhảy lên thuyền, đem tấm thiệp giao cho Từ An Sinh, mỹ phụ này giương thiệp nhìn nhìn, khẽ mỉm cười. Lệnh chèo thuyền đi, Tiết Đồng nói:

- Từ cô cô muốn đi đâu vậy, ta còn phải trở về đáp lời Giới Tử tướng công nữa.

Mỹ phụ nói:

- Ta cũng đáp lời người khác, đợi ta đáp lời rồi, cho người lên bờ đáp lời.

Kéo Tiết Đồng vào trong khoang thuyền, sai thị nữ lấy kẹo cho Tiết Đồng ăn, hỏi Tiết Đồng nói:

- Tiểu Đồng, Trương Nguyên Trương công tử kia thích Vi Cô nhà ngươi sao?

Tiết Đồng khá tham ăn. Đứa trẻ nhỏ mà sức ăn kinh người. Tay trái bánh bí đỏ, tay phải bánh gạo hương, ăn kinh khủng. Nhồi vào miệng, hàm hồ nói:

- Thích, rất thích ý chứ.

Mỹ phụ cười nói:

- Thích kiểu gì. Người nói cho ta coi.

Tiết Đồng lại dứt một miếng bánh Tây Dương vào miệng, đáp:

- Vi Cô nhà ta không ở sông Tần Hoài, tới đây không phải là vì thích Giới Tử tướng công sao.

Mỹ phụ ngồi lên trên ghê, kéo Tiết Đồng qua, váy tám lớp mở ra, dưới váy hai chân dạng ra, lại đem Tiết Đồng kẹp ở giữa hai chân, cười dài nói:

- Vậy là Vi Cô nhà ngươi tự đưa mình tới cửa, hoàn toàn không nói được Trương công tử thích Vi Cô nhà ngươi bao nhiêu.

Tiết Đồng mặt đỏ lên. Biện bạch nói:

- Cũng thích đấy, rất thích.

Nói xong, hai tay lập tức liền đẩy chân mỹ phụ này ra, nhảy qua một bên, cảnh giác trừng mắt nhìn mỹ phụ này, thầm nghĩ: “Khó trách Vi Cô nói Từ An Sinh này thích dụ dỗ người, ngay cả tiểu hài tử ta cũng muốn câu. Tiết Đồng ta là người tùy tiện vậy ư, hừ!”

Mỹ phụ “Ai ôi!!!” một tiếng, xoa bóp chân, mắt tròn trắng nói:

- Người dùng sức như vậy làm gì, làm đau ta.

Xoa nhẹ chân vài cái. Nhặt một viên kẹo hạt thông đặt ở miệng, nheo mắt hoa đào. Hỏi:

- Vi Cô nhà người búi tóc lên rồi sao?

Tiết Đồng nhảy qua lấy một cái bánh mận rồi lui về, mau lẹ như gió, đáp:

- Vi Cô búi tóc rồi, thế thì sao?

Mỹ phụ Từ An Sinh cười, nói:

- Vương Vi thủ thân đã nhiều năm, lần này rốt cục không giữ nữa rồi, danh tiếng của cô ấy ... cũng chỉ sợ sau này bị Trương gia đại phụ đuổi ra, cô ấy giờ đắc tội với Uông Nhữ Khiêm, về sau này chỉ sợ sẽ không sống tốt được, ôi, rồi bỏ những ngày vui vẻ phóng đảng ở sông Tần Hoài để chịu gò bó, thật là khờ.
- Nói bậy!

Tiết Đồng tức giận nói:

- Vi Cô nhà ta sống rất tốt, Giới Tử tướng công và Nhược Hi Đại tiểu thư đều tốt với Vi Cô nhà ta lắm, Uông tú tài kia cực kỳ đen đủi, Từ cô cô người cũng sẽ xui xẻo theo thôi.

Tiết Đồng cũng mặc kệ là mình đang ở trên thuyền của Từ An Sinh, muốn nói thế nào thì nói như thế.

Mỹ phụ Từ An tức giận đến cắn răng, đập bàn đứng lên, đang định trút giận, thở dốc vài cái, rồi lại ngồi lại ghế bành, lắc đầu nói:

- Ta cũng thật là vô vị, tức giận với đứa nhóc con miệng còn hôi sữa cái gì chứ.

Trùng mắt nhìn Tiết Đồng một cái, nói:

- Không biết phân biệt tốt xấu, ở tại nhà của ta vài lần, ăn của ta bao nhiêu thứ, lại nói với ta như vậy!

Tiết Đồng vô lại nói:

- Là người kêu ta ăn, không trách ta được.

Mỹ phụ bật cười, không hề phản ứng lại Tiết Đồng, quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ thuyền, lầu thuyền dần dần chạy nhanh tới đảo giữa hồ, bên đảo có một thuyền hoa lẳng lặng ở đó, hai thuyền chậm rãi tiến gần nhau, trên thuyền hoa Uông Nhữ Khiêm bước qua cái ván đi sang lầu thuyền bên này. Mỹ phụ Từ An Sinh bước lên trước đón y lên. Uông Nhữ Khiêm vội hỏi:

- Thế nào rồi?

Nhận tấm thiệp Trương Nguyên từ tay Từ An Sinh, nhìn hai mắt, liền cả giận nói:

- Đồ lòng tham không đáy, lại muốn ta thế chấp Bất Hại Viên, làm gì có cái lí đó!

Nói xong hung hăng trừng mắt nhìn Tiết Đồng một cái, trở lại thuyền hoa của y, thuyền hoa lập tức cách ra một ít.

Trong thuyền hoa, hai người nam tử ngồi uống trà nói nhỏ, thấy Uông Nhữ Khiêm tiến vào, một người trong số đó xấp xỉ tuổi Uông Nhữ Khiêm đứng lên, thấp giọng hỏi:

- Cữu huynh, Trương Nguyên kia hỏi đáp thế nào?

Nam tử gọi Uông Nhữ Khiêm là “Cữu huynh” tuổi gần bốn mươi, vẻ mặt sắc bén, là tộc đệ của Uông Nhữ Khiêm, tên Uông Thủ Thái, là quan coi ngục của hạp huyện, rất thủ đoạn, còn một kẻ sĩ trung niên khác nhưng chỉ là ngồi uống trà, cũng không ngẩng đầu lên.

Uông Nhữ Khiêm phần nộ đưa tấm thiệp cho Uông Thủ Thái, Uông Thủ Thái xem xong, mặt cổ không cười, nói:

- Không sợ hấn tham, chỉ sợ hấn không tham, hấn muốn Bất Hệ Viên của Cửu huynh, vậy thế chấp cho hấn, đây là cơ hội để chúng ta lật mình.

Uông Nhữ Khiêm hỏi:

- Nói thế nào?

Uông Thủ Thái nói:

- Thế chấp phòng là phải lập khế ước đầy, là Trương Nguyên phải ký tên đồng ý, còn nữa, lúc đưa bạc tới chúng ta cũng phải khoa trương bốn phía, Hàn Xã thư sinh nghe nói Trương Nguyên một mình hưởng một vạn lượng, trong lòng tự nhiên sẽ không vui, nếu như Trương Nguyên muốn chia tiền cho bọn chúng, đó thật là chuyện cười, phân chia tang vật ư, một vạn lượng bạc này kỳ thật chính là một cái vũng bùn, người Hàn Xã rơi vào vũng bùn sẽ xấu xa toàn bộ, lại có Đồng công tử mang theo bạc đi cầu Trương phân thủ, vụ án vu cáo hãm hại này không làm âm ỉ lên, nhưng Trương Nguyên và thanh danh của Hàn Xã ngược lại càng xấu hơn nữa.

Nói tới đây, Ônng Thủ Thái dừng một lúc, khóe miệng cười lạnh, rồi nói tiếp:

- Đệ đoán tên Trương Nguyên kia thấy chúng ta giống trông kha chiêng đưa bạc tới, rất có thể hối hận không dám nhận, lại vừa vặn, bạc vẫn là của Cửu huynh, để lại vũng bùn thôi cho Trương Nguyên giẫy dụa.

Ônng Nhữ Khiêm mày giãn ra, khen:

- Tứ đệ quả nhiên mưu kế hay! Tuy nhiên tên Trương Nguyên kia muốn ta thế chấp Bất Hệ Viên là ý gì, vì sao không dứt khoát bắt ta tặng cho hẳn?

Ônng Thủ Thái nói:

- Hảo Viên Lâm của Trương thị ở Sơn Âm rất nổi danh, Trương Nguyên kia tất nhiên là mơ ước Hồng diệp và Định Hương kiều ở Bất Hệ Viên của Đại huynh, mưu tính mượn cơ hội này chiếm lấy, lại lo lắng thanh danh không tốt, lúc này mới đề xuất lấy bảy trăm lượng bạc thế chấp Bất Hệ Viên bảy mươi năm, đây là bịt tai trộm chuông, cử chỉ dối trá đê tiện.

Ônng Nhữ Khiêm gật gật đầu, lại hỏi:

- Tại sao là thế chấp bảy mươi năm, mà không phải năm mươi năm hoặc một trăm năm?

Ônng Thủ Thái cau mày nói:

- Cái này đệ cũng đoán không ra, có lẽ là Trương Nguyên cho là mình còn có thể sống thêm bảy mươi năm nữa.
- Bảy mươi năm, ha ha.

Ônng Nhữ Khiêm cười lạnh liên tục, lại nói:

- Nhưng ta không thể ra mặt cùng hắn lập khế ước diên vườn, Tứ đệ thay ta ra mặt đi, ta đem khế ước thư xác nhận Bất Hệ Viên giao cho đệ trước.

Uông Thủ Thái đồng ý, mỉm cười nói:

- Trương Nguyên này kỳ thật non nớt, Cửu huynh yên tâm, Bất Hệ Viên này Trương Nguyên hẳn không thể lấy đi được, lần này nếu không phải Lý Trực huynh không may bị bắt, chúng ta vốn có thể đại hoạch toàn thắng, hiện giờ lại phải mất nhiều bạc.

Uông Nhữ Khiêm nghiêng răng nghiêng lợi nói:

- Mất chút bạc không thấm vào đâu, ta phải cho Trương Nguyên này thân bại danh liệt, chỉ tiếc không phé được cử nhân công danh của hắn.

Lúc này, văn sĩ ngồi bên cạnh thưởng thức trà này giờ không nói gì mở miệng:

- Khó nói, Thang Tuyên Thành mặc dù không cầm quyền, nhưng thế lực của Tuyên đảng trong triều vẫn như cũ không thể khinh thường, Tiền Khiêm Ích lần này khó thoát khỏi bị buộc tội, hai vị thử nghĩ, chủ khảo quan nếu như để xảy ra vấn đề, vậy để Trương Nguyên là thí sinh đỗ đầu cũng khó tỏ ra trong sạch được.

Uông Nhữ Khiêm mặt giãn ra nói:

- Hàn huynh nói rất đúng.

Chương 335: Mất mặt (1).

Văn sĩ họ Hàn này và Tiền Khiêm Ích chính là tiến sĩ cùng bảng, Tiền Khiêm Ích thi đình đứng thứ ba, y thứ nhất - Trạng Nguyên Hàn Kính, thầy là Tuyên Thành Thang Tân Doãn. Văn danh của Tiền Khiêm Ích xa hơn Hàn Kính, cho nên khi Hàn Kính đỗ đầu, sĩ luận ồn ào, cho rằng quan đảm nhiệm thi hội phân hiệu Thang Tân Doãn bao che cho Hàn Kính. Thang Tân Doãn là thủ lĩnh Tuyên đảng, vì thế nên bị quân đảng Đông Lâm buộc tội, năm sau xem xét cách chức về quê, cái ô Hàn Kính ở trong triều đã mất nên y cũng từ quan về ở ẩn,

Hàn kính nhận ra Tiền Khiêm Ích là người cổ động đảng Đông Lâm buộc tội thầy trò y, cực hận Tiền Khiêm Ích, muốn mượn lần thi hương Chiết Giang này làm cho Tiền Khiêm Ích bị bãi quan, cái này gọi là gây ông đập lưng ông.

...

Khi Tiết Đồng vào thành đáp lời, đúng lúc gặp mấy người Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ đứng bên Vạn Tiên Kiều, trước đại môn của hiệu vải Thịnh Mỹ đang đốt pháo “Lộp bộp”, Trương Nguyên viết tám biển treo cao, Hàng Châu tràn ngập khói pháo, hiệu vải Thịnh Mỹ chính thức khai trương buôn bán rồi. Thanh Phổ Lục thị ở Hàng Châu không có chút nền móng nào, cho nên một tháng trước khi hiệu vải Thịnh Mỹ bắt đầu lên kế hoạch kinh doanh, tất cả thương gia Tây thành tập hợp thảo luận muốn liên kết với nhau loại trừ Thịnh Mỹ. Không ngờ ngày hôm trước mới biết đệ đệ của điểm chủ là tân khoa giải Nguyên, chính là con cháu Sơn Âm Trương thị, vì thế các thương gia đã cùng nhau im lặng rồi.

Tiết Đồng tiến lên phía trước nói:

- Giới Tử tướng công, đây là hồi âm của Uông tú tài.

Trương Nguyên nói:

- Tốt, tiểu Đồng khổ cực rồi, mau đi lĩnh tiền mừng khai trương, còn có trái cây nữa.

Tiết Đồng đi nhanh như chớp.

Trương Nguyên nhìn hồi âm của Uông Nhữ Khiêm, thư pháp của Uông Nhữ Khiêm học theo Nhị vương đầy, có công lực, Trương Nguyên thưởng thức một lát, nói với Trương Đại, Hoàng Tôn Tổ:

- Uông Nhữ Khiêm nói trước canh ba buổi trưa phái người tới đưa bạc và điển khế ước mua bán nhà. Đại huynh, Chân Trường huynh, hai vị cùng đệ đi một chuyến đi.

Trương Đại, Hoàng Tôn Tổ vui vẻ nói:

- Được, cùng đi.

Vì vậy khi giờ Ngọ nhị khắc, Ônng Thủ Thái dẫn tám người mang rương bạc và một ban nhạc công diễn tấu sáo, trống đi vào hiệu vải Thịnh Mỹ, thì Trương giải Nguyên không ở trong điểm, mời bọn họ đợi chút, Trương giải Nguyên rất nhanh sẽ trở về.

Ônng Thủ Thái cũng không vào tiệm ngò, chỉ đứng trước đại môn của hiệu vải Thịnh Mỹ, bốn cái rương bạc bày bắt mắt kia đặt ở bậc lên xuống của cửa lớn, phủ kín vụn mảnh pháo đỏ, ban cổ xúy dào dạt sôi sổi, người lại đây hỏi thăm có gì việc vui không ngừng? Ônng Thủ Thái chỉ thản nhiên nói:

- Huy Châu Ônng thị mang lễ vật tới nhận lỗi với Trương giải Nguyên, trước kia có chút hiểu lầm, bây giờ đã hòa giải được rồi.

Tên Ônng Thủ Thái này giải thích mập mờ khiến những người đó càng hiểu kỳ, rốt cuộc là hiểu lầm gì? Làm sao lại giải hòa rồi? Dem rương bạc này tới làm cái gì? Ônng Thủ Thái không đáp lại nhiều, những người này liền lui sang một bên hỏi thăm tám người hầu Ônng thị khiêng rương bạc tới, quả nhiên được giải thích tường tận. Hóa ra là Ônng thị mấy người hoài nghi Trương giải Nguyên cùng với Hàn Xã trong lần thi hương này làm rối kị cương, bằng không Hàn Xã làm sao có thể trúng hai mươi tám người, vì thế tuyên truyền là quan chủ khảo dự định cho hai mươi tám tinh tú của Hàn Xã thượng bảng, nhưng giờ mới biết được chỉ là hiểu lầm, Ônng mỗ quyết định bồi thường cho Trương giải Nguyên vạn lượng bạc trắng và danh vườn “Bất Hệ Viên” bên Tây Hồ.

Khi giải thích việc này, người hầu Ônng thị tự nhiên có bộ dạng rất bi phẫn, mấy người hỏi thăm dĩ nhiên là nghe được ngụ ý: Ônng mỗ nhân bị bức bách bởi uy thế của Trương Nguyên, lúc này mới lấy vạn lượng bạc và danh vườn Tây Hồ đến giải hòa.

Trương Nguyên đồ đầu bảng, Hàn Xã đại thắng, vốn là việc bị người người đổ kị, đây là lẽ thường tình. Giờ lại nghe nói Trương Nguyên bức bách người khác lấy món tiền khổng lồ và danh vườn, còn muốn Ônng thị diễn tấu sáo cùng trống đến nhận lỗi như vậy, thật sự là ngang ngược càn rỡ. Cho nên mọi người nghe được chuyện này, đều tụ ở trước hiệu vải Thịnh Mỹ

chỉ trở, tỏ vẻ bất mãn. Ông Thủ Thái kia lần nữa thỉnh cầu người vây xem tản đi, chớ để ảnh hưởng thành ý nhận lỗi của Ông thị, nhưng mấy người vây xem này nào chịu nghe, người càng tụ tập lại nhiều hơn, tập hợp ở Vạn Tiên kiều, hai bên cửa hàng, tiệm tạp hóa, tiệm sơn hóa, tiệm trúc hóa, tiệm đại gấm, tiệm nam bắc hương liệu, tiệm nam quả, tiệm hải thái, hàng gạo đi, hoa màu cũng đi, tiệm vải, tiệm giấy, dược liệu sống chín, nhiều vô số, có trên trăm cửa hàng, người lui tới vốn đã nhiều, càng làm nửa bên phố của hiệu vải Thịnh Mỹ chen lấn chật như nêm.

Chợt nghe có người hô:

- Trương giải Nguyên đã về, Trương giải Nguyên đã về rồi.

Đám người tránh ra một lối, vài người hầu che đĩnh kiệu thông thả đi tới trước hiệu vải Thịnh Mỹ, từ trong kiệu bước xuống chính là Trương Nguyên, cũng không thèm để ý cảnh tượng người đối diện trước cửa như bức tường, nhìn lướt qua bốn cái rương bạc trước bậc, cố ý ngạo mạn hỏi Ông Thủ Thái:

- Ngươi là người phương nào, Ông Nhữ Khiêm không tới sao?

Ông Thủ Thái trầm nghĩ: “Quả nhiên là thiếu niên đặc chí, thái độ ngông cuồng, dân chúng vây xem đều không coi ra gì, tốt lắm, tốt lắm, xem bộ dạng như vậy thật đúng là muốn lấy vạn lượng bạc của ta đây.” Khiêm tốn nói:

- Tại hạ là Ông Thủ Thái, tộc huynh của tại hạ là Ông Nhữ Khiêm, tộc huynh của tại hạ sợ Trương giải Nguyên sắc sảo không dám tiến đến, nên bảo tại hạ ra mặt, bạc và khế đất Bất Hệ Viên tại hạ đều đã mang đến, mời Trương giải Nguyên xem.

Vẫy tay một cái, bốn người hầu Ông thị đi lên mở rương bạc ra.

Ánh mặt trời chính ngọ chiếu sáng, nén bạc bên trong rương phát sáng rạng rỡ, tiếng thán phục của dân chúng vây xem vang thành, cực kỳ hâm mộ, ghen tị, khinh miệt, tham lam...

Đủ loại thần thái phức tạp mỗi người một cách biểu hiện không ai giống ai.

Trương Nguyên gật gật đầu, nói:

- Uông Nhữ Khiêm đã biết sai, cũng chịu nhận lỗi với ta cùng Hàn Xã đồng nhân, án bịa đặt trường thi kia ta cũng sẽ không truy cứu nữa, bảo y yên tâm.

Uông Thủ Thái chấp tay trước ngực nói:

- Đa tạ Trương giải Nguyên khoan hồng độ lượng.

Trong lòng cười lạnh: “Người thật đúng là xem mình là Bồ chính sứ, Án sát sứ rồi, buồn cười.”

Trương Nguyên trước hết bảo Diêu thúc, Vũ Lăng mấy người đem bốn cái rương bạc đến cửa chính bên kia, lại bảo Vũ Lăng ôm ra một cái hòm gỗ nhỏ, lấy ra năm mươi thỏi bạc trong rương bạc đặt vào trong rương gỗ nhỏ, nén bạc này 20 lượng một thỏi, năm mươi thỏi chính là một ngàn lượng, Uông Thủ Thái nhìn thấy kinh ngạc, không biết Trương Nguyên làm ra vẻ như vậy là vì sao?

Trương Nguyên lại sai người đem một mảnh thư án nhỏ bày ra, giấy và bút mực đợi sẵn. Ngay trước cái nhìn chăm chăm của dân chúng trước cửa cùng Uông Thủ Thái ký kết khế ước điền vườn, cái gọi là thế chấp dùng Bất Hệ Viên, nói đúng là Bất Hệ Viên trước đây tất cả của Uông Nhữ Khiêm, sau khi Trương Nguyên trả bảy trăm lượng bạc ký kết khế ước thì có quyền sử dụng bảy mươi năm, trong bảy mươi năm này không cần trả phí sử dụng vườn, mãn kỳ sẽ trả lại vườn cho vườn chủ, đương nhiên, theo quy định bất cứ lúc nào vườn chủ có thể dùng bảy trăm lượng bạc đem chuộc lại quyền sử dụng vườn, nhưng Trương Nguyên yêu cầu khế ước viết rõ trong bảy mươi năm không được chuộc về.

Đối với Trương Nguyên đã sớm thích ứng quyền sử dụng hạn bảy mươi năm này mà nói, việc này như dùng bảy trăm lượng bạc để mua Bất Hệ Viên, nghe nói phí Uông Nhữ Khiêm xây dựng Bất Hệ Viên không dưới vạn kim, chẳng phải là kiếm lớn, nhưng Uông Nhữ Khiêm, Uông Thủ Thái thì làm sao có thể hiểu được thâm ý và ảo diệu của Trương Nguyên khi nói

phải thế chấp vườn bảy mươi năm. Mà đối với dân chúng xung quanh mà nói, phí thế chấp vườn một năm mười lượng bạc coi như hợp lý, Trương Nguyên chưa được coi là ý thế hiệp người. Trong ” Kim Bình Mai ” Võ Đại Lang và Phan Kim Liên hai người ở Dương Cốc huyện thành thế chấp một ngôi lầu hai tầng bốn gian phòng ốc, kỳ hạn là một kỳ, chính là mười hai năm, tiền trả thế chấp là mười hai lượng bạc, Bất Hệ Viên tuy lớn, nhưng trong con mắt dân chúng bình thường, một năm mười lượng bạc cũng được rồi, vấn đề là, kẻ có tiền ai chịu đem vườn đi thế chấp như vậy?

Đối với điều kiện trước khi mãn hạn bảy mươi năm vườn chủ không được chuộc vườn, Ôn Thủ Thái trần trừ một chút, ngẫm lại vẫn đồng ý, viết xong khế ước, Ôn Thủ Thái kí tên đồng ý trước, sau đó cung kính đưa bút lông cho Trương Nguyên, Ôn Thủ Thái cực kỳ coi trọng chữ kí này của Trương Nguyên, đây là chứng cứ mà.

Trương Nguyên lại nói:

- Chờ chút, lập khế không có người bảo lãnh sao được.

Ngẩng đầu nhìn ra hướng nam con phố, chợt nghe được tiếng quan sai quát, đám người chật chội kia nhìn như đã chật tắc cả con phố, nhưng dưới tiếng quát thúc giục, cũng rất mau giãn ra khoảng không sáu thước, sức mạnh kéo giãn của cơ thể con người lại được kiểm chứng.

Tay sai mở đường, đội ngũ vác cờ lọng đi trước, bốn tên nâng kiệu, tiểu lại, công sai đi theo, đằng sau còn hơn mười người kẻ sĩ đi theo nữa, dẫn đầu đúng là Hoàng Tôn Tổ và Trương Đại.

Kiệu lớn dừng lại trước cửa hiệu vải Thịnh Mỹ, Trương Nguyên bước ra trước kiệu đón, thi lễ với cỗ kiệu nói:

- Làm phiền lão đại nhân.

Thông phán Phủ Hàng Châu Thạch Duy Bình bước xuống kiệu, mỉm cười trả lễ Trương Nguyên, nhìn tường người hai bên lặng ngắt như tờ, cau mày nói:

- Các người không đi làm việc của mình, vậy tụ ở ở đây làm chi!

Chương 335: Mất mặt (2).

Đám người không tiếng động, rồi tự lui ra phía sau hai bên nửa thước, chỉ nghe tiếng ván cửa của cửa tiệm bên đường bị chen lẫn cách cách vang.

Thông phán chính là quan lục phẩm, quản lý tiền và lương thực của một phủ, tổ tụng, quyền lực rất lớn, là phủ quan dân chúng kính sợ nhất. Ông Thủ Thái kia mặc dù nhiều trí, lúc này cũng chỉ còn nước chấp tay trước ngực đứng ở dưới bậc không dám tự ý nói gì. Trương Nguyên là cử nhân, có thể kháng lễ với quan địa phương, Ông Thủ Thái y chỉ là một tên tiểu quan không được xếp hạng, cho nên dù biết tình thế không ổn, nhưng ngoại trừ việc đứng sang bên cạnh thì chẳng thể làm gì khác nữa!

Một cái ghế dựa mũ quan bằng gỗ hoa lê bày trước đại môn, Thạch Thông phán vén áo bào ngồi xuống, Trương Nguyên từ trong ngực áo lấy ra hai tờ giấy trình lên, nói:

- Mời lão đại nhân xem, đây là văn khoán Hàn Xã đồng nhân chúng tại hạ quyên tặng chín ngàn lượng bạc cho Bảo Thạch sơn dưỡng tế viện, mời lão đại nhân đóng dấu ký nhận, chín ngàn lượng bạc ở ngay đây.

Chỉ hướng bốn cái rương bạc kia.

Trước khi Chung thái giám rời khỏi Hàng thành, đã đem Bảo Thạch sơn dưỡng tế viện giao do phủ Hàng Châu quản lý, dưỡng tế viện này cũng có tính chất chính thức. Ở trong phạm vi quản hạt của Thông phán, tự nhiên được quyên tặng đến chín ngàn lượng bạc, Thạch Thông phán sao có thể không mừng được. Mấy năm nay thiên tai thường xuyên, phủ Hàng Châu đề phòng mất mùa cứu cấp làm tốt lắm, đó chính là chiến tích, Thạch Thông phán vui vẻ nói:

- Quý xã đồng nhân, chí tại thế đạo, quan tâm dân chúng khó khăn, thật sự làm cho người ta kính nể.

Trương Nguyên khiêm tốn nói:

- “Thiên hạ nhất thân, tang tử nhất thể” (tất cả mọi nơi trên đất nước đều là quê hương của mình) Hàn Xã luôn luôn đề xướng tinh thần trung quân yêu dân, lần này có cơ duyên có thể vì dân chúng Hàng Châu làm một ít việc thiện, chính là tâm nguyện của người Hàn Xã tại hạ.

Thạch Thông phán rất vui sướng, lập tức lệnh tiểu quan giữ ấn tiến lên, tự tay đóng dấu. Thông phán quan ấn lên hai tờ văn khoán quyền tặng, cũng kí tên và ghi can chi năm tháng, sau đó một bản giao cho Trương Nguyên, một bản còn lại do Thạch Thông phán giữ.

Trương Đại dưới bậc vồ tay trước, còn Hoàng Tôn Tổ cùng cử nhân Hàn Xã cũng vồ tay theo, dân chúng vây xem thấy Trương Nguyên không tham tiền, một vạn lượng quyền chín ngàn lượng, cũng tán thưởng.

Trương Nguyên đem khế ước điền vườn vừa lập đưa cho Thạch Thông phán xem, mời thạch Thông phán sai một gã tiểu quan làm người bảo đảm, Thạch Thông phán vui mừng thiếu chút nữa tự hạ thân phận làm người bảo lãnh, may vẫn còn kiêu ngạo, để cho một thủ hạ là điền sử họ Ngô làm người bảo lãnh, giấy lát Trương Nguyên và Ngô điền sử kia đều kí tên đồng ý xong trên hai tờ văn khoán.

Trương Nguyên sai Vũ Lăng lấy ra mười lăm thỏi bạc từ trong rương gỗ nhỏ kia, còn dư lại ba mươi lăm thỏi tổng cộng bảy trăm lượng bạc làm tiền điền vườn giao cho Uông Thủ Thái, Trương Nguyên đem một bản khoán đưa cho Uông Thủ Thái, cất cao giọng nói:

- Ngân khoán thanh toán xong, thỉnh cầu Uông tiên sinh nội trong ba ngày đem dọn ra ngoài Bất Hệ Viên, mấy ngày nữa tại hạ phải cử hành Hàn Xã nhĩ tập ở vườn.

Trương Đại và một đám Hàn Xã xã viên lại mạnh mẽ vồ tay, hay lắm, hay lắm, Hàn Xã ở Hàng Châu có một điểm dừng chân rồi, Bất Hệ Viên có vườn lá đỏ rất nổi danh, cuối mùa thu cũng chính là thời điểm ngắm vườn lá đỏ.

Trương Nguyên lại cảnh cáo Uông Thủ Thái nói:

- Từ giờ khắc này, Bất Hệ Viên đã thể chấp cho ta, Uông thị các người có thể mang những đồ vật có liên quan bên trong vườn đi, nhưng không được cố ý phá hỏng cảnh quan lâm viên, nếu không ta sẽ tố cáo các người.

Uông thủ thái mặt đỏ bừng, Trương Nguyên dùng bạc y đưa tới trả tiền thể chấp vườn, chuyện này đúng là “BA~ BA~” đánh vào mặt y. Hơn nữa ban đầu y muốn mượn chuyện này phá hoại thanh danh của Trương Nguyên, kế sách ly gián quan hệ của Trương Xã thủ và Hàn Xã đồng chí đã hoàn toàn thất bại rồi, cũng chính là vận lượng bạc này của Cửu huynh Uông Nhữ Khiêm tặng không công rồi, không có hữu ích gì cho Uông thị. Y mang cổ xuý thủ diễn tấu sáo và trống tới ngược lại để tuyên dương vụ bê bối Uông thị bịa đặt chuyện không thành phải bồi thường bạc, ồ, vận lượng bạc còn có một chút thừa đây, thu hồi bảy trăm lượng bạc, nhưng lại thể chấp Bất Hệ Viên to như vậy, quả thực là thiên hạ đại tiểu mà!

Uông Thủ Thái khóc không ra nước mắt, hận một nỗi không có kẻ đất nào mà chui xuống.

Trương Nguyên nói với Thạch Thông phán:

- Lão đại nhân mời vào trong, tiệc rượu đã chuẩn bị xong, hiệu vải này là sản nghiệp nhà tử phụ của văn sinh, hôm nay khai trương, lão đại nhân có thể tới, thật sự là vinh dự cho kẻ hèn này.

Thạch Thông phán ngẩng đầu nhìn biển hiệu Trương Nguyên viết kia, chấp tay cười nói:

- Chúc mừng, chúc mừng, vậy ta đây xin làm phiên.

Những kẻ sĩ ở triều Văn Minh kinh doanh là chuyện cực phổ biến, thậm chí có sinh đồ ngại thi thảng, thi quý phiên toái, dứt khoát chủ động yêu cầu xóa công danh sinh đồ để chuyên tâm kinh doanh buôn bán. Điều này chủ yếu là bởi vì kỳ thi cử nhân, tiến sĩ quá khó khăn rồi, thà lãng phí cả đời trong tràng ốc, chi bằng sớm bút ra làm việc khác. Đây thật ra là lựa chọn rất sáng suốt, làn gió kẻ sĩ làm kinh doanh ở Giang Nam ngày càng nhiều. Cho dù không có quan thân, địa vị thuần túy thương nhân cũng không hề thấp, chỉ cần có tiền là được, cho

nên Thạch Thông phán không hề kinh ngạc trước công việc làm ăn của tử phụ Trương Nguyên. Trương Nguyên là bản khoa giải Nguyên, Hàn Xã Xã thủ, tiền đồ rộng mở không thể lường trước được, sao có thể so sánh với cử nhân bình thường, đương nhiên, muốn Thạch Thông phán đặc biệt đến mừng khai trương hiệu vải thì y không thể bỏ qua điều này được, lúc này may mắn gặp dịp, sao có thể từ chối được.

Trương Nguyên mời đại huynh Trương Đại cùng hấn tiếp Thạch Thông phán, còn lại Hàn Xã xã viên và quan sai của Thạch Thông phán đều đến Túy Tiên lâu ở đầu phố dùng cơm, Vũ Lăng tự sẽ đi tính tiền, vạn lượng bạc Uông Thủ Thái đưa tới không phải còn dư ba trăm lượng ư, vừa lúc dùng để mời khách ăn cơm còn có chi phí để mấy ngày nữa nhả tập ở Bất Hệ Viên.

Trên bàn rượu, Trương Nguyên nói với Thạch Thông phán chi tiết căn nguyên hậu quả chuyện hôm nay. Thạch Thông phán sáng sớm nghe nói việc đêm qua sinh đồ thi rớt làm loạn trường thi. Vụ án do nha môn Bô chính Sứ ti và nha môn Án Sát Sứ ti xử trí, phủ Hàng Châu nha vẫn chưa biết. Lúc này nghe Trương Nguyên kể lại ngọn nguồn và nguyên nhân của việc hiến tặng bạc, Thạch Thông phán tuy cảm giác mình bị Trương Nguyên lợi dụng một chút, hơi khó chịu, nhưng việc này đối với y mà nói hiển nhiên là có ích, trong tay có bạc dễ làm việc mà. Trương Nguyên có thể đem bạc đi quyên góp chứng tỏ mình thanh liêm, nếu không Trương Nguyên giữ lại số bạc đó cũng không phạm luật gì.

Thạch Thông phán cười nói:

- Giải Nguyên lang trí tuệ hơn người, Uông Nhữ Khiêm cũng gọi là danh sĩ, lại tạo lời đồn như vậy, thật là ngu xuẩn, hiện tại lại lấy món tiền khổng lồ đến cầu hòa. Trương giải Nguyên thật sự không truy cứu chuyện này?

Thạch Thông phán hoàn toàn không hiểu điều ảo diệu trong đó, tưởng rằng Uông Nhữ Khiêm đưa bạc đến thật sự là muốn cầu xin Trương Nguyên tha thứ.

Trương Nguyên lại cười nói:

- Văn sinh đương nhiên là người có tín nghĩa, Uông Nhữ Khiêm đã biết sai và gióng trống khua chiêng chịu nhận lỗi, tại hạ sẽ không lại ra mặt truy cứu chuyện này, nhưng chuyện này không phải chỉ đề cập đến một mình văn sinh, còn liên lụy đến hai vị chủ khảo quan, quốc gia có luật pháp, vu cáo hãm hại có tội, văn sinh tin rằng Hà Phương Bá, Trương Phân Thủ và Diệp Ngự sử sẽ theo lẽ công bằng xử trí án này đây.

Thạch Thông phán thăm nghĩ: “Trương Nguyên này, tuổi còn nhỏ, gặp phú quý không tham, tâm kế sâu đậm, triều đình về sau nhất định sẽ có chỗ của đứa trẻ này. “

...

Uông Thủ Thái tím mặt, ánh mắt hiện đầy những vằn đỏ, xấu hổ và giận dữ, đi nhanh về hướng Dũng Kim Môn, tám người hầu Uông thị theo sau, ban nhạc công kia đuổi theo kêu lên:

- Uông lão gia, đừng chạy nhanh như vậy, còn chưa đưa tiền công cho chúng tôi.

Bị người đuổi theo đòi hỏi tiền công này còn ra thể thống gì nữa, Uông Thủ Thái dừng bước, sờ bên hông, không mang bạc, hỏi mấy tên người hầu, tuy nhiên cũng không mang tiền theo, bèn nói:

- Theo ta đến bên Tây Hồ lấy tiền công trả cho các người.

Một tên chơi kèn cầm đầu nhìn thấy hai người hầu Uông thị mang cái rương gỗ nhỏ kia, lầu bầu một câu:

- Trong cái rương này không phải có bạc à.

Tên chơi kèn này chỉ là thuận miệng nói như vậy, Uông Thủ Thái giận tím mặt, quát:

- Đây là thỏi bạc 20 lượng, mấy con quỷ nghèo các người một năm có thể kiếm được một thỏi như vậy sao!

Ban cỗ xúy không dám cãi lại, sắc mặt có phần khó chịu, đi theo Uông Thủ Thái tới bên Tây Hồ, Uông Thủ Thái lấy hai

quan tiền từ chỗ mỹ phụ Từ An Sinh ném lên trên bờ, quát:

- Cút mau!

Ban nhạc công hùng hùng hồ hồ đi rồi, mỹ phụ Từ An Sinh kia thấy thân sắc Uông Thủ Thái tức giận như vậy, trong lòng biết việc không như ý, nàng sẽ không hỏi, dù sao đợi lát nữa sẽ biết liền thôi, chỉ ra lệnh chèo thuyền đi, Uông Nhữ Khiêm vẫn ở đảo giữa hồ.

Từ thị lâu thuyền và thuyền hoa của Uông Nhữ Khiêm gặp nhau, Uông Thủ Thái và mấy tên người hầu nhảy qua thuyền bên kia, Uông Nhữ Khiêm ra đón hỏi:

- Tứ đệ, thế nào rồi.

Y liếc thấy thân sắc Uông Thủ Thái không đúng.

❖❖ ở ở đây làm chi!

Chương 336: Long Sơn và Đào Am (1).

- Cửu huynh, rất xin lỗi huynh!

Uông Thủ Thái “bịch” một tiếng quỳ trên mặt đất, tay phải nắm tay dùng sức đâm vào sàn khoang thuyền.

Trạng Nguyên khoa Canh Tuất-Hàn Kính đi tới cau mày nói:

- Làm sao đến mức này!

Uông Nhữ Khiêm nâng Uông Thủ Thái dậy rồi ngồi xuống, xem dáng vẻ này của tộc đệ là biết sự tình không ổn, lúc này phải giả phong độ danh sĩ, kèm chế cảm xúc nôn nóng thông dong hỏi, nghe Uông Thủ Thái thuật lại chuyện đã xảy ra, Uông Nhữ Khiêm ngồi ở trên ghế một lúc lâu không hề nói gì.

Đằng trước nô bộc Uông thị vẻ mặt dữ tợn ác thanh ác khí nói:

- Trương Nguyên thật đáng ghét, dứt khoát phải tìm một bang lưu manh ở Hàng Châu đánh cho hấn tàn phế, nếu không tìm bọn cướp sông cướp biển kết liễu hấn, làm cho hấn không chết tử tế, xem hấn còn...

Hàn Kính cười lạnh, quay người trở lại khoang thuyền.

“BA~” một tiếng, Uông Nhữ Khiêm hung hăng vả một cái vào miệng tên nô bộc này, quát:

- Cút ra ngoài, còn dám nói xằng nói bậy ta sẽ không tha cho người đâu.

Hàn Kính ở đây, tên gia nô không biết tốt xấu này lại nói những lời chém chém giết giết như vậy..., Uông Nhữ Khiêm sao có thể không giận, quát nô bộc này lui, cùng Uông Thủ Thái vào khoang thuyền, cười với Hàn Kính nói:

- Gia nô không biết, Hàn huynh đừng khiển trách.

Hàn Kính sa sầm mặt nói:

- Đây không phải ầu đả đầu đường, sao có thể giải quyết sự tình bằng lưu manh vô lại đơn giản vậy, đã từng thấy vài quan thân Đại Minh triều bị kẻ thù mưu người giết chết? Nếu như vậy, các đảng tranh giành nhau đều không cần thiết, sai cướp sông cướp biển giải quyết hết đi, Hàn mỗ kiến thức nông cạn, chỉ biết là Tiết Độ Sứ đời Đường cầm giữ binh một phương dám sai người giết quan, bọn họ tạo phản cũng dám, đó là loạn thế.

Uông Nhữ Khiêm mồ hôi lạnh chảy ròng ròng, luôn miệng nói:

- Hàn huynh dạy rất đúng, Hàn huynh dạy rất đúng.

Hàn Kính nói:

- Trương Nguyên hiện giờ là nhân tài ẩn mới xuất hiện của đảng Đông Lâm, nhất định phải tấn công, nhưng cũng chỉ là tấn công danh dự, con đường làm quan của hấn, lấy tính mệnh của hấn không phải là chuyện của ta, đó là

chưa kể đến hậu quả do cách làm của bọn lưu manh, đòi ta có gì phải như vậy?

Uông Nhữ Khiêm vâng vâng.

Hàn Kính lại nói:

- Tuy rằng lần này đưa bạc lợn lành chữa thành lợn què, nhưng cũng không cần quá sầu lo, Minh huynh tạm lánh một chút, án này trước hết để cho Uông Lý Trực đỡ đòn, việc này không thể dựa vào người và Đông công tử, Trương Phân Thủ chút việc hương khói thì vẫn phải có.

Dừng lại một chút, lại nói:

- Tiền Khiêm Ích lần này ra Kinh, dọc đường khi qua Đông Lâm thư viện cũng đã gặp Trâu Nguyên Tiêu và Cao Phan Long. Lần này cử nhân Tiền Khiêm Ích chọn có nhiều người thường đến Đông Lâm nghe giảng, như Ngụy Đại Trung, Kỳ Bưu Giai hơn nữa họ còn là môn sinh của Cao Phan Long. Lúc Hàn Xã Sơn Âm tụ tập, cao nhị nhân ngàn dặm xa xôi đến không phải là để lôi kéo Trương Nguyên và Hàn Xã ư, lần này Hàn Xã lại có hai mươi tám người trúng cử, mặc kệ Tiền Khiêm Ích có bị mua chuộc hay không, chúng ta đều phải tóm lấy y, buộc tội y, nhất định phải làm cho y bị bãi quan cách chức.

Uông Nhữ Khiêm nói:

- Danh sách người trúng cử đã được dán lên, ta sai người đi xem, chế nghệ của Hàn Xã này rất đúng quy củ, không nên chỉ trích.

Hàn kính cười lạnh nói:

- Bài văn hay dở không giống như so tài võ nghệ, bài văn của ai có thể thuyết phục người trong thiên hạ? Ban Mã Ấu Tô đều có người chỉ trích, hướng chỉ bát cổ văn của những người này, chế nghệ của 120 người trung học này có thực sự tốt hơn so với người thi rớt kia, không chừng, bên trong rất có thể có lỗi hổng.

Uông Nhữ Khiêm chỉ muốn nhằm vào Trương Nguyên, còn đầu giáo của Hàn Kính nhằm vào Tiền Khiêm Ích, dường như hơi không đúng đường, tuy nhiên hiện tại Uông Nhữ Khiêm cũng chỉ nghe Hàn Kính, gật đầu nói:

- Mấy ngày nữa bài sẽ trả về cho thí sinh thi rớt, có thể liên hệ mấy người bắt cổ văn tốt yêu cầu phúc khảo bài thi.

Hàn kính gật đầu mỉm cười, Uông Nhữ Khiêm tổn thất một vạn lượng bạc cũng không liên quan tới y.

Năm Vạn Lịch thứ bốn mươi ba là năm nhuận, có hai tháng tám, tục ngữ có câu ” Nhuận thất bất nhuận bát, nhuận bát dụng đao sát”, dường như những năm có nhuận tháng tám thiên tai tương đối nhiều hơn một chút, không nói đến tỉnh khác, năm nay riêng việc Hàng Châu thi hương lời đồn nổi lên bốn phía, phiền toái không ngừng, vốn quyết định ngày ba mươi tháng tám cử hành tân khoa cử nhân tự hội ở Vọng Tiên tửu lầu, bởi vì trận phong ba chôn trường thi kia vào đêm ngày hai mươi chín kia mà phải đẩy lùi đến mừng hai tháng tám nhuận.

Buổi trưa ngày hôm đó, bên trong Triều Thiên môn đối diện Vọng Tiên tửu lầu, 120 tân khoa cử nhân tụ tập dưới một mái nhà, hàn huyên, bắt chuyện, kết bạn, náo nhiệt vô cùng. Đang buổi tiệc, có cử nhân nói hôm qua khi thí sinh thi rớt lúc lĩnh lại bài thi lại làm ầm ĩ nói chửi bài thi bất công yêu cầu phúc thẩm. Các tân khoa cử nhân đang ngồi đều chầm chọc khiêu khích, các tân khoa đó đồ hiệu Long Hồ bằng, nhìn lại các sĩ tử thi rớt tự nhiên có cảm giác kiêu hãnh thật lớn, có thể phúc hậu ôm lấy người thi rớt thương hại, thông cảm, nhưng nếu người thi rớt muốn dính líu tới bọn họ, muốn kéo bọn họ vào vũng bùn, thì nhất định là căm thù đến tận xương tủy.

Trương Đại cười lạnh nói:

- Phúc khảo bài thi cũng chỉ là đem bài thi của cử nhân trúng tuyển chúng ta đưa đến Hàn Lâm Viện để từ thần bình bác, ai phúc khảo bài thi trượt, làm gì có quy định đấy. Ta tam tròng chế nghệ đường đường chính chính, duyệt quyền quan, phòng quan, Phó chủ khảo, chủ khảo, từng tầng đề cử lên trên, thì sợ gì bị đâm!

Các cử nhân đều gật đầu đồng ý, lòng đầy căm phẫn khiển trách người bịa đặt sinh sự này.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Đây cũng là thế lực của Đồng, Ôn từ trong cổ động, muốn chấm bài thi một lần nữa là si tâm vọng tưởng, triều đình vì giữ gìn tôn nghiêm của khảo quan, mặc dù xuất hiện tình huống bất công khi chấm bài thi, bình thường cũng sẽ không truy cứu, trừ phi xuất hiện chân tướng rộng rãi hành vi làm rối kỉ cương. Nói cách khác nếu người thi rớt cứ làm ầm ĩ một tí mà đã thi lại, phúc thảm, như vậy sao có thể không loạn.

Theo Trương Nguyên biết, Văn Minh đại sư bát cổ văn Ngải Nam Anh năm Sùng Trinh vào lúc tham gia thi hội, Hạng Dục phòng quan đó không có trách nhiệm, chỉ đem đầu tràng đầu nghệ của Ngải Nam Anh chấm bốn hàng rồi ném vào trong đồng bài trượt. Sau khi Ngải Nam Anh lĩnh lại bài thấy Hạng Dục chấm bài thi qua loa như thế, rất tức giận. Lúc này y đem bài thi của mình khắc truyền cho thiên hạ, nói nổi khổ ba năm của sĩ tử, đi ngàn dặm tới kinh sư, mà phòng quan chỉ chấm bốn hàng rồi để qua một bên không để ý, thế này là có lòng người ư?

Chế nghệ của Ngải Nam Anh rất tốt, phòng quan Hạng Dục chấm bài thi cũng qua loa thật. Nhưng triều đình vẫn không khiển trách trừng phạt Hạng Dục, chỉ có điều thanh danh của Hạng Dục vì chuyện như vậy nên bị hư tổn nhiều.

Tất cả cử nhân đều rất bất bình với những lời mà Đồng thị, Ôn thị âm thầm bịa đặt bôi xấu bản khoa thi hương, lời đồn tuy nói là nhằm vào Trương Nguyên và Hàn Xã, nhưng đối với bọn họ những người trúng cử này đều có ảnh hưởng bất lợi. Hoa Đình Đồng thị, Huy Châu Ôn thị xem như đều đắc tội với tất cả cử nhân khoa thi Ất Mão ở Chiết Giang.

Ngày hôm trước Ôn Nhữ Khiêm đưa cho Trương Nguyên vạn lượng bạc trắng ra về cầu xin tha thứ giải hòa kỳ thật rắc tâm hại người, lại bị Trương Nguyên lấy danh nghĩa của Hàn Xã qua tay tặng cho dưỡng tể viện phủ Hàng Châu. Việc này đã truyền đi ồn ào huyên náo, sĩ thứ Hàng thành đều khen Trương giải Nguyên thanh liêm nhân nghĩa duệ trí. Giờ Trương Nguyên danh vọng xa hơn trước khi thi hương rất nhiều. Trương Nguyên lấy việc Nguyên Liên Tiệp thứ tư và

hai mươi tám tinh tú của Hàn Xã cùng đồ Long Hồ bảng để chứng minh tài hoa của bản thân hắn và chứng minh việc Hàn Xã nhân tài đông đúc. Mọi người ở Hàn Xã lại chân thành ủng hộ Trương Nguyên, không nói suông về ảnh hưởng tinh thần của Hàn Xã, chỉ có nổi danh khoa cử thật sự mới có thể lan truyền quan niệm tinh thần của Hàn Xã xa hơn. Rất nhiều tân khoa cử mong muốn được tham gia Hàn Xã. Trương Nguyên lấy cớ hiện nay Hàn Xã bị lời đồn khó khăn khéo léo từ chối, thanh danh của Hàn Xã giờ đã lan truyền ra bên ngoài. Đối với việc lựa chọn xã viên phải thật cẩn thận, để tránh vàng thau lẫn lộn, bại hoại xã phong. Đương nhiên, những cử nhân này Trương Nguyên muốn dung nạp, lập tức ước hẹn khi đến kinh tham gia thi hội sẽ lại bàn việc tham gia Hàn Xã, hiện tại lời đồn đang lan tràn khắp nơi, nếu như lại cho những cử nhân này gia nhập Hàn Xã, vậy không phải là hai mươi tám tinh tú, mà là một trăm lẻ tám ngôi sao của chòm sao Bắc Đẩu địa sát rồi, như vậy đối với Hàn Xã ngược lại còn bất lợi.

Ngày hôm đó sau yến tiệc đồng niên, một đám cử nhân lại đến bên Vọng Tiên tửu lầu gần Vọng Tiên trà lâu nghe Liễu Kính Đình kể chuyện, bao hết cả quán, ba ngày trước đã đặt trước. Năm nay Liễu Kính Đình tăng giá, nếu không phải hẹn trước thì không thể mời được y, tiền thư mạt cũng tăng. Nhớ năm trước giá là tám tiền, bây giờ là một lượng. Trương Nguyên và Trương Đại trước một ngày có ý đến thăm y, Liễu Kính Đình sớm nghe nói Trương Nguyên đỗ đầu, tưởng rằng Trương Nguyên thành đạt rồi, sẽ không thêm quan tâm đến bằng hữu phổ phường như y, thấy Trương Nguyên huynh đệ đến thăm, tất nhiên rất vui mừng, nói đến việc đảo Đồng năm trước, vỗ tay cười to.

Chương 336: Long Sơn và Đào Am (2).

Mùng ba tháng tám, Ôn Ngữ Khiêm chuyển ra khỏi Bất Hệ viên. Trương Nguyên lập tức phái người đi quét dọn sạch sẽ một chút. Hoa cây đình đài trong viên vẫn tốt, chỉ có đồ đạc trong lầu đã đem đi. Trương Nguyên không có ý định ở đây,

chỉ sai người đi đặt mua vài bộ bàn ghế, rượu và đồ nhắm từ trong thành chuyển ra. Ngày mùng 5, Trương Nguyên mời mọi người du ngoạn Bất Hệ viên.

Bất Hệ viên ở đường tây của Tây Hồ, giáp đê Dương Công, ở những chỗ cao trong vườn có thể nhìn thấy toàn bộ Tây Hồ, trong vườn có xây dựng bến tàu nhỏ, thuyền có thể từ Tây Hồ thẳng lái vào trong vườn. Danh tiếng của Bất Hệ viên nằm ở lá đỏ và hương thơm. Bên vườn giáp đê Dương Công có mấy ngàn gốc phong lá hình ngũ giác. Cuối thu mùa, lá phong đỏ, đứng ở Dũng Kim Môn thành lâu bên này có thể nhìn thấy một vùng rừng lá phong sáng như lửa diêm. Các cử nhân dạo chơi vườn trông thấy rừng lá phong đỏ như lửa xa xa, cũng không khỏi ồ một tiếng, Chu Mặc Nông cười nói:

- Về sau nếu như có cơ duyên, hàng năm du ngoạn mùa thu đều có thể tới đây, thế chấp vườn bảy mươi năm, ha ha, bảy mươi năm sau không biết chúng ta còn mấy người khoẻ mạnh?

Nhìn chung quanh tả hữu, nói:

- Có lẽ chỉ còn ba người Kỳ Hồ Tử và huynh đệ Trương Xã thủ thôi, còn lại người trẻ nhất cũng đã hơn hai mươi tuổi, muốn sống hơn chín mươi tuổi thậm chí hơn một trăm tuổi, vậy từ hôm nay phải vứt bỏ công danh đi tu tiên, Cát Lĩnh cũng cách nơi này không xa, ha ha.

Mọi người đều cười to.

...

Ngày mùng năm Trương Nguyên mời đồng niên dạo chơi hoa viên, ngày mùng bảy là Hàn Xã nhĩ tập. Hơn một trăm xã viên Hàn Xã đồng nhân dắt tay nhau đi qua Tô Đê, nghĩa khí ngất trời, hăng hái. Ngày hôm đó nhĩ tập chủ yếu là nhất trí bầu mười một Xã thủ và xã phó của Hàn Xã Chiết Giang do mọi người chọn, bởi vì có một vài xã viên trúng cử không thích hợp đảm nhiệm chức Xã thủ, xã phó, muốn rời quê vào kinh, không thể quản lý sự vụ của phân xã, chủ quản phân xã Xã thủ muốn lui, xã phó phải lên thay, còn có hội đồng xét duyệt tân hội viên, cho nên đều muốn chọn xã viên khác đảm nhiệm.

Trương Nguyên trình trọng yêu cầu các phân xã Xã thủ, xã phó đối với việc xét duyệt tân xã viên phải nghiêm khắc, cẩn thận. Bất kể người nào cũng không được ỷ vào danh tiếng của Hàn Xã điều khiển việc tổ tụng, làm hại xã, nếu như xảy ra chuyện này, hẳn sẽ truyền thư tới các phân xã, xã viên làm trái với quy định sẽ bị loại ra khỏi Hàn Xã, người bị loại khi đó tiếng xấu lan xa sẽ hối hận không kịp.

Các xã viên lại thảo luận chuyện Hàn Xã trả phí dụng thường ngày sẽ do xã viên có gia cảnh giàu có quyên tặng, không thể toàn bộ do một mình Trương Xã thủ gánh vác được.

...

Chính bởi vì có tháng tám nhuận, cho nên các tân khoa cử nhân không cần phải gấp gấp chuẩn bị vào kinh thành đi thi, bọn họ còn muốn biên soạn” Ất Mão Chiết Giang thi hương đồng niên lục “, mời quan chủ khảo Tiền Khiêm Ích viết lời đề từ, đồng niên lục lấy thứ tự sắp hàng của xã bảng. Mỗi cử nhân một tờ, tính danh, tự hiệu, quê quán, vợ, con, tổ tông tam đại tính danh, khoa danh, chức quan của cử nhân này đều được ghi chép lại rõ ràng, so với kỉ yếu đại học đời sau tỉ mỉ hơn nhiều. “Đồng niên lục ” này do chính tân khoa cử nhân biên tập, do bố chính Sứ ti nha môn trả tiền khắc ấn ba trăm quyển, mỗi cử nhân một quyển, các vị giám khảo cùng với các nha môn tỉnh, phủ, huyện cũng đều phải giữ.

Quan ở thư phòng khắc ấn “Đồng niên lục” xe nhẹ, đường quen đi cực nhanh, ngày mười ba tháng tám nhuận ba trăm quyển “Ất Mão khoa Chiết Giang thi hương đồng năm lục” được khắc in ra rồi, 120 trang, trang giấy đẹp, đại danh Trương Nguyên đỗ giải Nguyên rõ ràng ở trang đầu, Trương Nguyên, tự Giới Tử, hiệu Long Sơn, hiệu này là Trương Nguyên lấy, có không ít kẻ sĩ ở Sơn Âm cũng muốn lấy Long sơn làm hiệu, nhưng Trương Nguyên đã lấy hiệu Long sơn rồi, những người khác về sau chỉ sợ phải sửa hiệu. Chọn tên hiệu là chí khí của Văn Minh sĩ nhân. Bình thường bổ sinh đồ sẽ lấy tên hiệu, xưng hô lẫn nhau không dùng tên mà dùng tên hiệu, đây là tượng trưng cho thân phận, hiệu có thể đổi bất cứ lúc nào, cái này rất giống bút danh tác gia đời sau, có tác gia cả đời dùng một bút danh, có tác gia lại dùng nhiều bút danh.

Trương Đại cũng lấy hiệu cho mình là “Đào am”, mẫu thân của Trương Đại họ Đào, khi Trương Đại còn bé hay mắc bệnh, thường ở nhà bên ngoài, giờ hoài niệm Đào đình viện, cho nên lấy tự là Đào Am. Trương Nguyên thấy Đại huynh viết hai chữ “Đào am”, không khỏi nghĩ: “đào am mộng ước” tươi đẹp, nồng nàn kia còn có sao?

Ngày mười bốn, các phòng quan về bốn huyện, các cử nhân của các phòng đều đích thân đưa tiến các phòng sư của mình, cảm tưởng lúc sắp chia tay tình nghĩa thầy trò càng sâu đậm.

Đã có hai tháng tám thì phải có hai Trung thu, sau giờ Ngọ của tết Trung thu tháng tám nhuận chủ khảo quan Tiền Khiêm Ích cũng ở bến tàu Vận Hà tháo dây buộc thuyền, bước lên thuyền, rời khỏi Hàng Châu trở lại kinh thành. 120 vị tân khoa cử nhân đến tiễn tọa sư, Tiền Khiêm Ích tự nhiên khích lệ các môn sinh này nỗ lực chuẩn bị thi, tranh thủ sang năm thi hội tiếp tục chiến thắng.

Trương Nguyên cũng ở trong đoàn người đến tiễn, hắn thấy hai hàng lông mày của Tiền Khiêm Ích có vẻ ưu tư. Một ngày trước, Tiền Khiêm Ích phái người gọi hắn tới trường thi gặp, thầy trò hai người tất nhiên muốn nói đến chuyện Đồng, Uông bịa đặt. Tiền Khiêm Ích vốn định trước khi y rời khỏi Hàng Châu chấm dứt vụ án này, như vậy có thể thanh bạch, không có gánh nặng hồi kinh phục mệnh Lễ Bộ, lại không nghĩ vụ án này thẩm tra xử lý thật khó khăn, Uông Lý Trực kia không biết được ai dẫn dắt, không giống như ngày ấy ở trước trường thi kinh hoàng thất thổ nhận toàn bộ tội, mà khai là chính bản thân gã tạo tin đồn nhảm, ngày ấy uống rượu quá nhiều, nên nói nhảm, không có bất kì quan hệ gì đến Đồng Tổ Nguyên và Uông Nhữ Khiêm cả. Án sát sứ Trương Kỳ Liêm tin lời khai này của Uông Lý Trực, còn lên khuyên Tiền Khiêm Ích không cần so thật giả với con sâu rượu hoang đường này, lời đồn dừng ở người khôn ngoan, truy cứu lời nói luyện thuyên triều đình và dân chúng biết ngược lại lại tổn hại đến danh dự.

Trương Nguyên trong lòng cười lạnh: “Lão hồ ly Trương Kỳ Liêm này và Đồng Kỳ Hưng có giao tình, lần này lại càng không biết chừng ưu đãi ít nhiều cho Uông Nhữ Khiêm, lại lừa gạt Tiền lão sư như vậy, vụ án bịa đặt này mặt ngoài như thế,

bên trong có biết bao giao dịch, biết bao nhiêu tiền của được bỏ ra!”

Tiền Khiêm Ích không thể ở Hàng Châu đợi lâu hơn nữa, chuyện Trương Nguyên không truy cứu vụ án bịa đặt của Đồng, Uông nữa y cũng có chút tiếc nuối. Nếu như Trương Nguyên cùng với Hàn Xã đồng nhân theo dõi vụ án này, Án Sát tư cũng không dám trái pháp luật, tuy nhiên Tiền Khiêm Ích cũng biết Trương Nguyên lại sắp vào kinh thành dự thi, cũng không có thời gian và tinh lực để theo dõi vụ án này. Lời đồn vu cáo hãm hại lần này xem như cũng không giải quyết được gì, nhiều nhất cũng chỉ phán Uông Lý Trực đi lưu đày.

Trương Nguyên rất rõ Văn Minh quan trường là nơi tranh luận, quan hệ, nơi nơi rắc rối khó gỡ, nếu như hãn toàn lực truy cứu án này, tất có lỗi với Trương Kỳ Liêm và những quan viên đã được hưởng lợi từ chỗ Đồng, Uông, hơn nữa truy cứu án này kết quả tốt thì phé bỏ công danh cử nhân của Đồng Tổ Nguyên, lưu đày Uông Nhữ Khiêm, căn bản không thể diệt trừ thế lực của Đồng, Uông, cho nên hãn vẫn quyết định tạm không truy cứu, toàn lực chuẩn bị cho tháng hai sang năm thi hội là trên hết.

Sau giờ Ngọ, ánh nắng chiều ấm áp từ bên kia dãy núi trải dài khắp Tây Hồ, thuyền bè tới lui tấp nập làm mặt nước gợn sóng ánh lên những tia sáng màu vàng kim rất đẹp.

Cuối thu hiu quạnh, hai bên bờ hồ cây mọc thưa thớt, lác đác vài lá cây héo vàng rơi rụng xuống hồ, theo con sóng trôi dạt lại ngay cạnh bờ hồ, nhìn từ xa hai mép nước cạnh bờ hồ như được khảm hai đường màu vàng úa.

Thuyền của Tiền Khiêm Ích đã đi xa, các tân khoa Cử Nhân đến đưa tiễn, sau khi ước hẹn sẽ gặp lại ở kinh thành thì tản đi, bọn họ phải về các châu, huyện, báo dự thi với các nha môn để nha môn các châu, huyện gửi công văn trình báo lên phủ, phủ lại trình lên tỉnh, xét duyệt rồi cấp “Công cứ” cùng lộ phí đi đường, cử nhân vào kinh thành có “Công cứ” có thể nghỉ ngơi tại dịch trạm, có xe thuyền cung ứng miễn phí, cái này gọi là xe công cộng, và dịch trạm sẽ căn cứ theo thân phận, địa vị để sắp xếp vị trí hợp lí.

Hôm nay là mười lăm tháng tám, Trương Đại đứng ở bờ kênh đào, nhìn lên trời cao, bùi ngùi nói:

-Năm nhuận mà có hai tết Trung thu hai mươi năm mới gặp một lần, hai mươi năm sau đời ta không biết lưu lạc tại phương nào, bằng hữu khó lòng tụ hợp lại, tối nay phải uống thật say, hai ngày sau chúng ta cũng phải quay lại Thiệu Hưng phủ rồi.

Chu Mặc Nông hưởng ứng đầu tiên, nói:

-Tốt lắm, tối nay phải mặc sức uống rượu ca hát, tìm hoa.

Chu Mặc Nông thời gian này luôn lui tới thanh lâu, tìm hoa túc liêu

Vương Bính Lâm mỉm cười không nói.

Kỳ Bưu Giai nói thẳng:

-Ta không đi.

Y vốn thích sạch sẽ, lần trước ở kỹ viện bên sông Tần Hoài, y đã khiến một kỹ nữ phải tắm rửa bảy lần trong đêm, làm kỹ nữ đó sinh bệnh, cho nên y không bao giờ muốn tìm đến kỹ viện nữa.

Chương 337: Bệnh của Đạm Nhiên .

Hoàng Tôn Tổ nói:

-Như vậy thì đi dạo trên hồ, ngắm trăng cũng rất hay.

Trương Nguyên nói:

-Bằng hữu gặp gỡ sẽ có nhiều chuyện vui để nói, Tiêu huynh thổi tiêu, Đại huynh dùng sênh, Nghê huynh hát một khúc hát, đều hay – một đêm thú vị như thế thật tốt, trái lại có Tĩnh Nguyệt, Oanh Oanh, Yến Yến sẽ rất âm ỉ.

Chu Mặc Nông một bàn tay không vỗ nên tiếng, đành chiều theo.

Trương Đại nói:

-Tối nay Trung thu, không bằng chúng ta đều hiến nghệ, tán gẫu, mọi người thấy thế nào?

Đang nói chuyện thì thấy một con thuyền Tứ Minh ngói trắng xuôi theo sông Tiền Đường hướng tới cửa kênh đào phụ, nghe tiếng người kêu lớn:

-Thiếu gia, thiếu gia!

Vũ Lăng đứng bên cạnh Trương Nguyên bên người Vũ Lăng đã lên tiếng đáp trả trước:

-Haha, là Lai Phúc ca Lai Phúc ca —— “

Lai Phúc lớn tiếng nói:

-Thiếu gia, Thiếu phu nhân đến đây.

Không đợi thuyền dừng lại, nhảy lên thềm đá bờ sông, kích động chạy tới, có cảm giác Lai Phúc đang có chuyện vui mừng.

Tất cả mọi người có phần kinh ngạc, Chu Mặc Nông cười trộm nói:

-Giải Nguyên phu nhân chắc là sợ Trương giải nguyên quen tính phong lưu, mở hội tuyển Hồng Tụ toàn thành đây mà.

Trương Nguyên vừa mừng vừa sợ, vội vàng nghênh đón, còn chưa mở miệng hỏi Lai Phúc, chỉ thấy mũi thuyền màu trắng kia có hai người trong khoang đi ra, một người là Thương Chu Đức, một người khác là Tông Dục Thiện, mặt đầy tếu ý:

Nhị huynh, Dục Thiện huynh, hai vị cũng tới

Trương Nguyên rất mừng, xa xa vái chào.

Thương Chu Đức cười dài chấp tay nói:

-Giới Tử, chúc mừng chúc mừng.

Trương Nguyên thi hương đoạt giải khôi, Thương Chu Đức vui sướng không thua người Trương gia, người đó là em rể y đây.

Tông Dục Thiện đang hướng Trương Nguyên chúc, trong khoang lại đi ra tiểu tỷ Vân Cẩm tươi cười chân thành, vạn phúc nói:

-Chúc mừng cô gia.

Nhìn thấy Vân Cầm, Vũ Lăng lập tức mặt mày hớn hở, vui vẻ nói:

-Thiếu phu nhân thật đúng là đến đây.

Vũ Lăng không tự chủ được ưỡn ngực, căng lưng, ra vẻ mình cao lớn hơn một chút.

Trương Nguyên từ trên bàn đạp bước lên thuyền, Thương Chu Đức và Tông Dục Thiện mỉm cười hướng hai bên nhường lối, Trương Nguyên đi vào khoang thuyền, lên tiếng gọi:

-Đạm Nhiên__đã thấy thiếu phụ Y Đình cười cười đứng bên trái khoang, khẽ chào nói:

-Chúc mừng thiếu gia!

Y Đình luôn luôn xưng hô Trương Nguyên thiếu gia đã quen, từ khi vợ chồng Trương Thụy Dương nhận Y Đình làm dưỡng nữ, Trương Nguyên vài lần phải bắt nàng sửa cách xưng hô, nàng cũng chưa sửa được, có lẽ là cố ý. Y Đình sớm đổi cách gọi Trương Thụy Dương và Trương mẫu Lã thị là cha mẹ, nhưng đối với Trương Nhược Hi và Trương Nguyên, vẫn xưng hô như trước.

-A! Y Đình tỷ tỷ cũng tới, tốt lắm, Đạm Nhiên đâu rồi?”

Trương Nguyên vội hỏi.

-Trương lang ——

Thương Đạm Nhiên từ bên phải khoang đi ra, áo tơ tằm màu sáng và váy lụa vừa vặn, ánh chiều tà đúng lúc xuyên qua cửa sổ chiếu lên chiếc trâm Phỉ Thúy cài trên búi tóc của nàng, kim châu trên Phỉ Thủy óng ánh mê người, càng làm nổi bật khí chất tao nhã, cao quý của nàng.

Trương Nguyên tiến lên nắm tay của vợ, thích thú nhìn nàng, vui mừng nói:

-Sao nàng lại tới đây, thật là ta vui mừng khôn xiết.

Thương Đạm Nhiên hàm chứa ý cười nói:

-Thật sự bất ngờ sao?

Y Đình đứng bên cạnh nói:

-Đạm Nhiên cố ý tới thăm thiếu gia vào đúng dịp Trung thu đầy, tháng trước Trung Thu thiếu gia còn ở trường thi, năm nay lại có 2 trung thu, thật sự là toại nguyện nhé!

Thương Đạm Nhiên nói:

-Ta chưa du ngoạn Tây Hồ lần nào, muốn cùng Trương lang du ngoạn Tây Hồ mà.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

-Tốt lắm, ta vốn tính tháng mười khi ta và nàng vào kinh, ở Hàng Châu du ngoạn hai ngày, nàng hiện nay tới cũng tốt, trời cũng không lạnh, rất thích hợp du ngoạn.

Trước đây Thương Đạm Nhiên đã giao ước cùng Trương Nguyên, nếu Trương Nguyên trúng cử vào kinh tham gia thi hội thì nàng cũng cùng đi, trong kinh có huynh trưởng của nàng là Thương Chu Phúc, nàng cũng rất nhớ hai tiểu chất nữ Cảnh Lan, Cảnh Huy. Nghe mấy người Trương Đại đang đứng đầu thuyền cùng Thương Chu Đức, Tông Dực Thiện hàn huyên, Trương Nguyên cầm tay Thương Đạm Nhiên nói:

-Chờ chút, ta đi nói với bằng hữu một tiếng.

Trương Nguyên ra khoang thuyền, Y Đình ở phía sau nhanh chân đuổi theo, thấp giọng hỏi:

-Vương Vi còn ở Hàng Châu sao?

Thấy Trương Nguyên gật đầu một cái, lại nói:

-Đạm Nhiên biết việc này rồi đó, thiếu gia phải chuẩn bị tâm lý đó.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, Lai Phúc quay về Sơn Âm nhưng hắn cũng không dặn dò là không báo cho Vương Vi. Lai Phúc đàn hơn Vũ Lăng, tự nhiên là chuyện gì cũng đều nói ra, tuy nhiên tính cách của Đạm Nhiên, không thể nào là vì chuyện của Vương vi mà đến đây hỏi tội, cùng hắn du Tây Hồ khi Trung thu chính là chủ ý của Đạm Nhiên, lần này nhất định Vương Vi và Đạm Nhiên sẽ gặp nhau, hắn cũng tính toán sau hai ngày nữa về Sơn Âm sẽ dẫn Vương vi theo, Vương Vi đã là người của Trương gia, sớm muộn gì cũng phải qua cửa Trương gia thôi.

Trương Đại thấy Trương Nguyên đi ra, liền cười nói:

-Giới Tử, đón tiếp đệ muội và Thương Nhị huynh cho tốt, chúng ta đi du hồ trước.

Dứt lời, cùng với Hoàng Tôn Tổ mấy người chấp tay cáo từ, thẳng tiến Tây Hồ.

Trương Nguyên quay sang Thương Chu Đức nói:

- Nhị huynh, chúng ta đi đến hiệu vải Thịnh Mỹ ở ngay cạnh Vạn Tiên Kiều bên thành Tây thôi.

Liên cùng Lai Phúc đi mượn hai cỗ xe ngựa và hai chiếc kiệu có mái che, lưu lại vài người giữ thuyền, những người khác đều đi đến hiệu vải Thịnh Mỹ. Vũ Lăng đã phụng mệnh đi trước báo tin.

Mặt trời cuối chiều lặn xuống thành lâu, xe ngựa và cỗ kiệu dừng lại trước cổng chính của hiệu vải, thương đạM Nhiên vén màn đánh giá cửa hiệu này, bề ngoài đã đổi mới hoàn toàn, có khách hàng ra vào, dường như kinh doanh không tệ, lại nhìn tấm biển phía trên đề tên tiệm, đúng là Trương lang đề chữ, không nhìn được cười một tiếng, thầm nghĩ: “Vương Vi đang giúp Nhược Hi tỷ tỷ và Trương lang quản lí cửa hiệu vải này sao, cũng thật khó cho nàng — “

Một đám người hầu từ cửa hông chạy ra đón, nô bộc và đầy tớ già đứng hai bên ngăn cản những người không có phận sự, sáu bảy tỷ nữ vây quanh Thương ĐạM Nhiên và Y Đình dẫn các nàng qua tiền sảnh tiến vào hậu viện, phía sau là Trương Nguyên đang bồi Thương Chu Đức và Tông Dục Thiện vào sảnh uống trà. Thương Chu Đức cười nói:

-Giới Tử, đệ vào đi thôi, hai người bọn ta không cần đệ bồi đâu.”

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Đề ĐạM Nhiên và tỷ tỷ đệ nói chuyện một chút đã.

Hắn không nghĩ hiện tại nên đi vào, không có hắn bên cạnh ĐạM Nhiên và Tu Vi nói chuyện sẽ tốt hơn, còn có tỷ tỷ trấn thủ, không cần lo lắng ĐạM Nhiên và Tu Vi căng thẳng với nhau, chuyện này có quan hệ tới ước muốn trái ôM phải ấP của hắn, Thương Chu Đức liền hỏi Trương Nguyên tình hình kì thi hương lần này và sự việc họ Đổng, Uông đã tung tin đồn thất

thiệt. Sơn âm cách Hàng Châu không xa, tin đồn nhanh như gió, đã sớm bay tới, Thương Chu Đức mấy ngày trước đây đã cố ý đi tới Sơn Âm gặp Trương Nhữ Lâm và Trương Thụy Dương. Trương Nhữ Lâm nắm giữ tin tức về kì thi hương toàn diện hơn Thương Chu Đức, y đã biết đầu đuôi chuyện phong ba ở trường thi, bảo Thương Chu Đức đừng lo lắng, Trương Nguyên hoàn toàn có khả năng ứng phó cục diện này, hiện tại Thương Chu Đức nghe Trương Nguyên nói Uông Nhữ Khiêm diễn một màn hề trước cửa, liền cùng Tông Dực Thiện thoải mái cười to:

-Chỉ tiếc không nghiêm trị Đồng, Uông, tuy nhiên Giới Tử làm vậy thì kì thi mùa xuân chắc cũng không gặp nhiều phiền hà.

Sắc trời tối xuống, Vũ Lăng đi đốt đèn lên, Mục Chân Chân từ nội viện đi ra, đến bên Trương Nguyên nói:

-Thiếu gia, Nhượng Hi Đại tiểu thư mời người đi vào nói chuyện.

Trương Nguyên liền theo Mục Chân Chân đi vào nội viện, hỏi:

-Chân Chân, các nàng nói chuyện thế nào rồi?

Mục Chân Chân mím môi mỉm cười, nói:

-Thiếu gia yên tâm, đều là nói chuyện nhỏ nhẹ, mợ hai hành lễ với mợ cả, mợ cả còn tặng mợ hai một đôi vòng ngọc

Trương Nguyên “Hắc” cười, nghĩ thầm rằng: “Thuận lợi như vậy à”.

Lấy tay gõ lên trán thầm nghĩ: “Hay là người muốn thấy thê thiếp trong nhà đấu đá nhau thì mới có cảm giác bình thường”

Đi vào nội viện, chỉ thấy tiểu trà sảnh ở lầu một đối diện sân nhà, hai ngọn đèn ngọc lưu ly chiếu xuống đất, Trương Nhượng Hi và Thương Đạm Nhiên ngồi ở trên, Vương Vi ngồi dưới, trên bàn có mấy chén trà và điểm tâm, vài tì nữ đứng hầu hai bên.

Nhìn thấy Trương Nguyên tiến vào, Vương Vi khẩn trương đứng dậy, Thương Đạm Nhiên theo sau đứng lên, chỉ có Trương Nhượng Hi ngồi, cười dài nói:

-Tiểu Nguyên, đệ thật sự có phúc đó, kiều thiếp đẹp, có thấy hài lòng không?

Trương Nguyên chỉ cười, không nói lời nào.

Trương Nhược Hi lại nói:

-Tỷ tỷ ta thay Đạm Nhiên nói một câu, đệ hiện giờ có một thiếp một thiếp là đủ lắm rồi.

Trương Nguyên nhìn lại, đứng ở phía sau hắt Mực Chân Chân đang khấn trương, dường như không tìm được chỗ trốn.

Trương Nhược Hi mỉm cười, cũng không nói thêm về việc này, miễn cho đệ đệ xấu hổ, chỉ có điều hỏi:

-Tiểu Nguyên, nhuận trung Thu này đệ chuẩn bị thế nào?

Trương Nguyên nói:

-Đệ đi bảo Lai Phúc chuẩn bị thuyền, đệ có quen biết nhà đồ dưới chân tháp Lô Phong, có hai con thuyền, cũng gọi đến đây.

Trương Nhược Hi nói:

-Được, ta cũng cùng bọn đệ đi Tây Hồ thưởng trăng Trung thu. Ôi, ta đúng là đã lao tâm khổ trí vì hiệu vải này rồi, đáng tiếc Lý Thuần Lý Khiết không ở đây, cũng không biết tỷ phụ đệ thi cử thế nào nữa?

Lúc này, Thương Đạm Nhiên đang mỉm cười thì bỗng nhiên sắc mặt đại biến, vội vàng dung khăn lụa che miệng, xoay người bước nhanh đi đến bên cửa sổ, hơi hơi khom người, tiếng nôn rất nhỏ truyền đến——

Trương Nguyên và Trương Nhược Hi vội vàng đi qua, Trương Nguyên khẽ vuốt lưng Đạm Nhiên, hỏi:

-Làm sao vậy, trên đường cảm phong hàn à?

Tiểu tỷ Vân cầm cự kì nhanh nhẹn mang tới một cái chậu nhỏ, Đạm Nhiên liền ngồi xuống nôn ra, Vân Cẩm lo lắng, quay sang Trương Nguyên nói:

-Cô gia, tiểu thư thân thể không khỏe đã nửa tháng nay, lại không cho tiểu tỷ nói với lão gia và thái thái, hiện tại cô gia ở đây tiểu tỷ nhất định phải nói.

Trương Nhược Hi nghe tiểu tỷ Vân Cẩm nói như vậy, mày liễu gương nhẹ, có sợ hãi lẫn vui mừng, thì thầm khẽ hỏi:

-Đạm Nhiên, nguyệt sự của muội đã bao lâu không tới rồi?

Thanh âm vô cùng nhẹ nhàng.

Thương Đạm Nhiên còn đang khom người nôn, không đáp lời, nhưng Trương Nhược Hi biết Đạm Nhiên nghe thấy, bởi mặt nàng thoáng chốc đỏ ửng lên, Trương Nhược Hi rất mừng, nàng nhớ lại, lúc nàng có thai cũng phản ứng rất mãnh liệt, choáng váng đầu, khó ngủ, khi ngủ thấy mùi dầu mỡ liền muốn ói, nàng lại tăng thêm nghi ngờ, lúc này thấy Đạm Nhiên cũng như vậy, biểu hiện rất giống mang thai. Đạm Nhiên và Tiểu Nguyên thành thân hơn bốn tháng, mang bầu cũng rất bình thường, đương nhiên hiện giờ vẫn chưa thể xác định rõ, nên nàng phải dò hỏi cẩn thận.

Chương 338: Tiên trong nước.

Đội Thương Đạm Nhiên nôn mửa xong, mang nước súc miệng đến, Trương Nhược Hi kéo tay nàng nói:

-Đạm Nhiên, lên lầu nói chuyện với tỷ tỷ

Rồi hướng Trương Nguyên nói:

Tiểu Nguyên, đệ ở đây chờ, không được đi đâu, cũng không ra hồ ngắm trăng nữa.

Thương Đạm Nhiên vội nói:

-Cứ để chàng đi đi, Tu Vi, Chân Chân các nàng ấy cũng đi cùng đi.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Buồn cười, muội không đi thì các nàng ấy sao dám đi. Chúng ta lên lầu trước, du hồ không phải chuyện gấp, để bàn sau vậy.

Nói rồi kéo tay Thương Đạm Nhiên lên lầu hai, gấp gấp hỏi:

-Đạm Nhiên, nói cho tử tử biết, người đã bao lâu không có nguyệt sự rồi?

Thương Đạm Nhiên mặt đỏ đến mang tai, thấp giọng nói:

-Tử tử người nhỏ giọng một chút đi —— “

Trương Nhược Hi cười cười, quay đầu lại nhìn qua Y Đình và mấy tỳ nữ đi theo, nói:

-Y Đình đến đây, còn các người đến hành lang ngồi chờ.

Rồi lôi kéo Thương Đạm Nhiên vào phòng ngủ của nàng, ngồi trên ghế bành trước cửa sổ.

Y Đình theo sau tiến vào, Y Đình mới vừa rồi không ở trà sảnh, nghe tỳ nữ nói Thương Đạm Nhiên thân thể không khoẻ, khẩn trương lại đây thân thiết hỏi:

-Đạm Nhiên làm sao vậy?

-Không sao cả. Thương Đạm Nhiên đáp.

Ngày vẫn chưa tắt hẳn, đêm còn chưa tới, ngoài cửa sổ vẫn còn ánh sáng mờ mờ, Trương Nhược Hi còn có thể nhìn rõ vẻ mặt đang đỏ bừng của Thương Đạm Nhiên, khẽ đưa tay sờ hai má đang thẹn thùng của Đạm Nhiên, cười nói:

-Nói cho tử biết, tử là người từng trải, có thể tư vấn giúp muội.

Thương Đạm Nhiên xấu hổ cúi đầu, một hồi lâu mới lên tiếng nói:

-Vốn là mừng mười tháng vừa rồi nên có, tuy nhiên lại không thấy, tháng này__tháng này lại không có tới__

Trương Nhược Hi gật gật đầu, hỏi:

-Vậy muội ngoại trừ hay buồn nôn ra còn có cảm thấy không khoẻ ở đâu nữa không?

Thương Đạm Nhiên nói:

-Mặt khác cũng thấy trở nên lười biếng, buổi sáng không muốn vận động__

-Không nên không nên.

Trương Nhược Hi vội nói:

-Không thể vận động nhiều được.

Lại hỏi:

-Đạm Nhiên, muội có nghĩ tới mình có thai hay không?

Y Đình bên cạnh cảm thấy bất ngờ, hai mắt mở to.

Thương Đạm Nhiên không lên tiếng, hiển nhiên là chưa nghĩ đến, nàng không có mẫu thân, lại ngượng ngùng không dám hỏi chị dâu, do không xác định được nên cũng không nói với mẹ chồng, chỉ lẳng lặng lật xem “ngọc hạp kí” và “phụ khoa thư ký”

Trương Nhược Hi kéo tay Thương Đạm Nhiên vuốt ve, dịu dàng nói:

-Đứa nhỏ ngọc, việc như vậy sao không nói với mẫu thân, Trương gia ta chỉ có Tiểu Nguyên là người duy nhất nối dòng, song thân nếu như biết muội có thai thì việc này với việc Tiểu Nguyên trúng cử chính là việc đại hỷ đó, không biết sẽ cao hứng thế nào đây.

Y Đình nói:

-Đúng vậy a, không biết sẽ vui mừng thế nào đâu!

Thương Đạm Nhiên thấp giọng nói:

-Cái này còn chưa xác định chính xác, Trương lang lại không có nhà, muội cũng không dám nói.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Vậy nên muội chạy tới đây để nói với Trương Nguyên?

Thương Đạm Nhiên vội vàng giải thích:

-Không phải không phải, muội thật sự muốn đến Tây Hồ, trước kia thường nghe Trương lang nói Tây Hồ rất đẹp__

Thanh âm nhỏ dần:

-Nếu thật là có thai, muội sợ là không thể cùng Trương lang vào kinh rồi, Trương lang nói khi vào kinh sẽ tiện đường dẫn muội theo du ngoạn ở Hàng Châu vài ngày.

Trương Nhược Hi gật đầu nói:

-Muội là không thể vào kinh rồi, ngồi xe mấy ngàn dặm trông tránh ai có thể yên tâm được. Mẫu thân chắc chắn không cho muội đi đâu

Nói xong, đứng lên bảo:

-Phải đem tin vui này nói với Tiểu Nguyên thôi!

-Tỷ tỷ đừng.

Thương Đạm Nhiên đứng lên giữ chặt tay Trương Nhược Hi, ngưng ngưng lắc đầu.

Trương Nhược Hi bật cười nói:

-Muội cho là Tiểu Nguyên không đoán được sao, vừa rồi muội đang nôn không để ý, Tiểu Nguyên nghe được ta hỏi muội câu kia thì bộ dạng vừa mừng vừa lo, nhưng hẳn biết ý nên chưa hỏi đấy, đã là giải Nguyên thì có sách nào mà không đọc, cái gì mà không biết a, nói không chừng hẳn đã sớm đi mời thầy thuốc tới bắt mạch cho muội rồi.

Y Đình cười

Thương Đạm Nhiên xấu hổ.

Trương Nhược Hi cười nói:

-Thôi được, vợ chồng các muội ban đêm trên giường nên nói chuyện này cẩn thận xem chuyến đi du hồ ngắm trăng trung thu này muội có thể đi không.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Đi chứ. Muội không có chỗ nào là không khỏe cả, mới vừa rồi buồn nôn là do ăn bánh quá ngọt thôi.

Trương Nhược Hi cũng không cảm thấy có thai thì nhất định không cho bước ra khỏi cửa, Đạm Nhiên đã theo thuyền từ Sơn Âm tới đây, du hồ chắc cũng không sao, lúc này Y Đình đang dìu Đạm Nhiên xuống lầu.

Dưới trà lầu, sau khi Đạm Nhiên đi theo tỷ tỷ Trương Nhược Hy lên lầu, Trương Nguyên liền ra sân đi dạo, hai chậu mẫu đơn tỏa hương nhàn nhạt dưới nắng chiều, như có như không, hai chậu này là Vương Vi mua ở chợ hoa, bên tai nghe thanh âm êm ái của Vương Vi truyền đến:

-Tướng công, phu nhân chắc có tin vui?

Nhà những thân sĩ khác thì thị thiếp xưng hô với chính thê là phu nhân hoặc nữ quân hoặc là đại tỷ tỷ, nữ quân không

thường dùng, đại tử tử là cách gọi của người phương bắc, Trương Nguyên bây giờ đã có công danh, Đạm Nhiên được gọi là phu nhân cũng là lẽ thường.

Trương Nguyên nói:

-Còn không rõ ràng lắm!

Nhưng trên mặt lại không che giấu được sự vui mừng, hạt giống sinh mạng đã được gieo, có thể không cao hứng sao, liếc mắt nhìn thấy tay Vương Vi đeo đôi vòng bạch ngọc, ánh đèn trong sảnh chiếu vào làm da thịt trở nên trong suốt, hỏi:

-Đây là vòng tay Đạm Nhiên tặng nàng?

Vương Vi nhẹ kéo tay áo lên, lộ rõ cổ tay trắng như tuyết, mắt nhìn xuống đôi vòng, lại cười nói:

-Vâng, là phu nhân ban tặng, hôm nay Vương Vi thấy an tâm rồi, tương công thật có phúc khí, Vương Vi cũng thật có phúc khí__

Nàng nghiêng đầu nhìn cây mẫu đơn bên cạnh Mục Chân Chân nói thêm:

-Chân Chân cũng có phúc khí.

Trương Nguyên cười nói:

-Đúng, ta thật sự có phúc, tử tử nói, ta có tất cả hiền thê mỹ thiếp a!

Một đầy tớ già tiến vào nói rượu và thức ăn đã chuẩn bị xong, khi nào bắt đầu tiệc?

Trương Nguyên nói:

-Chờ một lát.

Lại đợi một lúc, nghe tiếng ở cầu thang vang lên, Trương Nhược Hi đỡ Thương Đạm Nhiên đi xuống, bộ dạng rất cẩn thận, Trương Nhược Hi vui mừng cất tiếng nói:

-Tiểu Nguyên, du thuyền đã chuẩn bị tốt chưa, có thể xuất phát rồi chứ?

Trương Nguyên tiến lên hỏi:

-Đạm Nhiên có sao không?

Thương Đạm Nhiên xấu hổ nói:

-Đừng lo.

Trương Nguyên thấy Đạm Nhiên có vẻ đang giấu giếm điều gì, ghé tai hỏi nhỏ:

-Nàng có phải có ___ rồi phải không?

Y Đình mím môi cười, Trương Nhược Hi đã cười ra tiếng, nói:

___ Đạm Nhiên, tỷ nói không sai chứ, giải Nguyên lang không gì không biết đâu.

Thương Đạm Nhiên e thẹn nói:

-Còn chưa mời đại phu kiểm tra qua.

Trương Nguyên vui vẻ nói:

-Ta đây hiện tại sẽ đi mời danh y trong thành đến chẩn đoán

Trương Nhược Hi cười nói:

-Không cần vội vã như vậy, người ta tuy là thầy thuốc nhưng cũng muốn mừng Trung thu đây.

Vương Vi liền tới bên Thương Đạm Nhiên chúc mừng, tỷ nữ và đây tớ già cũng quay sang chúc mừng, Thương Đạm Nhiên dè dặt nói:

-Này, còn chưa chính xác mà.

Trương Nhược Hi nói:

-Cơ bản đã xác định, thưởng tiền mừng, thưởng tiền mừng.

Trương Nhược Hi làm việc sáng khoái gọn gàng, lúc này tỷ nữ nội viện, vú già, người hầu ngoại viện, tiểu nhị mỗi người đều có tiền mừng, không biết là do bà chủ mang thai nên mới được tiền mừng, nhưng Nhược Hi đại tiểu thư có húng thưởng, ai có thể không vui đây?

Thương Chu Đức còn ở tại tiền viện trong sảnh cùng Tông Dục Thiện uống trà, chợt nghe nội viện truyền ra tin vui này, đầu tiên là ngạc nhiên, rồi lập tức mừng rỡ, liên tiếp nói:

-Chuyện này thật sự là song hỷ lâm môn a, thật sự là song hỷ lâm môn!

Một lát sau, nội viện lại truyền ra nói muốn đi du hồ, rượu và thức ăn đều dùng hộp đồ ăn chứa, đưa đến trên thuyền.

Trăng đã lên, ở cửa hiệu vải Thịnh Mỹ xe ngựa, kiệu nhỏ, người hầu hơn hai mươi người cùng đi ra Kim Môn, đi tới Tây Hồ, Thương Chu Đức và Tông Dục Thiện cùng một đám người hầu nam ở trên thuyền nhỏ, Trương Nhược Hi, Trương Nguyên tỷ đệ còn có Y Đình, Vương Vi, Mục Chân Chân cùng chúng tỷ nữ, vú già, còn có mấy người hầu nam trẻ tuổi ở thuyền lớn, hai thuyền một trước một sau hướng đảo giữa hồ mà đi đến.

Trung Thu tháng trước cũng không có không khí vui vẻ ấm áp như vậy. Trương Nguyên liền kể cho Đạm Nhiên các nàng chuyện Trung thu lần trước, thuyền lớn thuyền nhỏ vui cười ầm ĩ, nam thanh nữ tú chen chúc hỗn loạn, còn nói đêm đó Đại huynh bọn họ ở bên kia cầu gậy đàn tranh, thổi tiêu, ca hát, lúc này cũng gần giống khi đó rồi.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười nói:

-Trương lang miêu tả ngày đó thật sống động, khung cảnh như bày ra trước mắt, bất quá thiếp thấy tối nay Tây Hồ đẹp hơn, có cảm giác giống như thuyền đang bay lạc vào cung Quảng Hàn.

Trương Nguyên nói:

-Tây Hồ là không có lúc nào là không đẹp.

Rồi nhẹ nhàng nắm tay của Đạm Nhiên.

Hai cái thuyền vượt qua đảo giữa hồ, chậm rãi đi dọc ven bờ Sơn Đông, Trương Nguyên nhớ lại năm kia cùng Cảnh Lan, Cảnh Huy tiểu tỷ muội du Tây Hồ nói chuyện thật lý thú, tỷ muội hai người đọc thuộc lòng Tây Hồ thi từ mà Đạm Nhiên đã dạy, đảo mắt đã hai năm rưỡi trôi qua, tiểu tỷ muội bọn họ chắc đã cao lớn hơn nhiều.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Tiểu Huy năm nay 9 tuổi, nàng sinh nhật so với thiếp chậm hơn một ngày.

Vừa nghĩ đến liền có chút không vui, nàng có thai thì không thể cùng Trương Nguyên vào kinh, không thể đến thăm nhà

huynh trưởng rồi, nàng so với tiểu Huy lớn hơn 10 tuổi, tiểu Huy sang năm được 10 tuổi thì nàng đã hai mươi, lúc sinh nhật nàng thì Trương Nguyên không thể bên cạnh bầu bạn cùng nàng được rồi.

Thuyền qua Cô Sơn, dưới ánh trăng thấy một đường đê, đó là bạch đê, tới bạch đê, mặt nước mênh mông, ánh trăng sáng chói soi xuống mặt hồ, đối mặt trước cảnh đẹp này làm cho tục niệm con người tiêu tan, tâm trạng Thương Đạm Nhiên cũng dần thanh tĩnh lại.

Chợt nghe cách đó không xa truyền đến tiếng tiêu du dương, ung dung, khoan thai, lượn lờ quanh, dưới ánh trăng như ảo như mộng, Trương Nguyên biết đây là tiếng tiêu của Chu Mặc Nông, nói:

-Nghe tiếng tiêu ở rất xa____

Yên lặng nghe một lát, chợt có thanh âm hát vang:

-Gấm buồm mở, trong vạt hồ vạt khoảnh ——”

Tiếng như sóng triều, hồ nước như như sôi lên, sớm đã hòa vào tiếng tiêu.

Bọn người Trương Nguyên đã rong thuyền tới gần Đoạn Kiều, chỉ thấy trên cầu mấy trăm người ngồi trên thành cầu, trên mặt đất ngấm trăng. Ánh trăng chiếu xuống mặt nước, những người đó giống như tiên trong nước, cùng nhau hợp xướng, hồ rộng, trời cao, trăng tròn, sóng mù mịt, cảm thấy tiếng ca này thật ấm áp.

Đây chính là Trung thu ở Tây Hồ!

Chương 339: Giải Nguyên Đê.

Trống gõ canh hai, trăng gần treo giữa trời, kẻ say rượu cùng người ca hát càng hứng trí hơn, tiếng ca hòa tiếng nhạc khí, hát xướng ẩm rượu, xem ra sẽ không giải tán trước nửa đêm. Trương Nhược Hi lo âu lại buồn ngủ, hơn nữa trên hồ gió lạnh liền lệnh quay thuyền lại. Thuyền lớn đi trước, thuyền nhỏ

theo sau lướt ngang Tây Hồ, xe kiệu kia vẫn đợi ở bờ đông, đèn lồng bó đuốc vây quanh cùng vào thành.

Trương Nhược Hi nhượng lại phòng ngủ của mình cho Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên. Đêm trên giường được đổi mới, Vân Cẩm và một tỷ nữ khác đợi cô gia và tiểu thư lên giường mới hạ màn xuống. Biết cô gia không thích tắt đèn, Vân Cẩm chỉ gạt đèn đồng mờ đi một chút rồi đóng cửa ra gian ngoài nghỉ ngơi. Đột nhiên sực nhớ một chuyện, cô đẩy cửa quay vào, đến trước giường nói:

- Cô gia, tiểu thư, Nhược Hi đại tiểu thư căn dặn cô gia phải yêu quý tiểu thư, mang thai không thể hành phòng (quan hệ) được.

Trương Nguyên bật cười, thầm nhủ: “Tỷ tỷ này của ta còn lao tâm hơn mẹ ta nữa”. Chẳng qua nghĩ lại cũng phải, tỷ tỷ lo phu thê thiếu niên bọn họ không hiểu chuyện phá hư thai, đây không phải chuyện nhỏ, tất nhiên phải nhắc nhở.

Thương Đạm Nhiên lấy chăn trùm mặt, cười đến màn cũng rung theo.

Vân Cẩm vẫn đứng trước giường đợi hồi đáp, Trương Nguyên khẽ ho một tiếng, nói:

- Được rồi, ta biết rồi, người mau ra ngoài đi.

Huyền não bên ngoài phòng nhỏ rốt cuộc cũng biến mất, cả tiểu lầu trở nên yên tĩnh. Lúc này đã đến canh ba, Trương Nguyên nghiêng người ôm Thương Đạm Nhiên nói:

- Đừng cười nữa, lỡ đau bụng thì khổ, tỷ tỷ nhất định sẽ mắng ta.

Thương Đạm Nhiên lại cười, Trương Nguyên lập tức chuyển chủ đề:

- Đạm Nhiên, sáng mai đến thầy thuốc chẩn bệnh cho nàng, xem thử nên dùng đồ bổ nào.

Thương Đạm Nhiên thôi cười, áp mặt vào ngực Trương Nguyên, nói:

- Hay là đợi về nhà rồi tính.

Trương Nguyên nói:

- Hàng Châu là đô thị lớn, có y nữ chuyên xem bệnh cho quân thân nữ quyền, như thế tiện lợi hơn.

Thương Đạm Nhiên “ừm” một tiếng.

Trương Nguyên đưa tay vào áo lót của Thương Đạm Nhiên, nhẹ nhàng vuốt ve phần bụng mịn màng của cô, cảm thán:

- Thật là thần kỳ.

Đột nhiên hắn chui vào chần hôn lên phần bụng đang mang một sinh mạng nhỏ, rồi lại chui ra hôn lên môi Thương Đạm Nhiên, hắn nói:

- Mẫu thân là vĩ đại nhất.

Thương Đạm Nhiên mỉm cười, trong lòng thấy ấm áp khôn cùng, vốn dĩ muốn nói chuyện Vương Vi, nhưng lúc này thấy không cần thiết nữa. Cô cuộn mình, gối đầu lên tay Trương Nguyên, dịu dàng nói:

- Trương lang thích con gái hay con trai?

Nữ nhân đang hoài thai đều hỏi người đàn ông của mình như thế.

Trương Nguyên nói:

- Trai gái ta đều thích, Đạm Nhiên sinh con cho ta, sao không thích cho được. Ừm, sinh nhiều một chút, gái trai thành đàn.

Thương Đạm Nhiên cười nói hỉ hả một hồi, liền dựa vào lòng Trương Nguyên thiếp đi, cô quả thực cũng mệt rồi.

Trương Nguyên nhất thời trần trọc, cúi đầu hôn lên vầng trán của Đạm Nhiên. Đèn đồng đầu giường le lói như hạt đậu, bắc đèn sót lại một đoạn ngắn cụt, không lâu sau sẽ tắt. Ánh trăng rọi vào từ cửa tây hòa với ánh đèn dầu lơ mờ, trắng trắng đèn

vàng, quang cảnh như mộng, hắn tựa đầu lên gối lắng nghe tiếng trống điểm qua canh ba.

Sắp sửa làm cha, tâm tình của Trương Nguyên lại khác đi, có một thứ trách nhiệm nặng nề khiến lòng hắn điềm tĩnh. Khát vọng cao xa, đường hãy còn dài, hắn cần phải cẩn trọng. Tháng mười vào kinh, hắn phải đối diện với sự khiêu chiến lớn hơn, thi hội, tranh đảng, chiến sự Liêu Đông, cơ man thiên tai nhân họa, mâu thuẫn rồi rắc sẽ nổi gót ập đến. Ngày tháng du hồ cùng kiều thê mỹ thiếp e rằng không lâu nữa, hắn phải trân trọng kéo dài điều tốt đẹp ở Giang Nam cùng “Đào Am mộng ước” và “Tây Hồ mộng tằm”.

Sáng hôm sau, Trương Nguyên đích thân đến Thanh Ba phường thỉnh một y nữ đến chẩn mạch cho Thương Đạm Nhiên. Y nữ này đã hơn năm mươi, hỏi lắng nhằng một hồi, xem mạch cả hai tay trái, phải của cô rồi chúc mừng Trương Nguyên, nói giải Nguyên công phu nhân đã hoài thai hai tháng. Bà dặn Thương Đạm Nhiên chú ý giữ ấm, đừng để nhiễm phong hàn, phải kiêng rượu và trà, tốt nhất đừng nên hành phòng, sau đó nhận tiền chẩn bệnh và bao đỏ ra về.

Trương Nguyên đến trước sảnh chính thức báo hỉ với anh vợ Thương Chu Đức. Thương Chu Đức tuy vui nhưng cũng hơi lo lắng, nói:

- Nếu biết tiểu muội có thai, ta tuyệt sẽ không dẫn muội ấy đến Hàng Châu.

Trương Nguyên nói:

- Ngồi thuyền không sao, cũng chỉ có hai ngày, đừng lo.

Buổi sáng, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, Vương Bính Lân đến thăm Thương Chu Đức, lại hỏi Trương Nguyên khi nào về quê.

Trương Nguyên nói:

- Hôm nay mười sáu tháng tám nhuận, ngày mười chín chúng ta cùng về.

Hai ngày nay, Trương Nguyên cùng Thương Đạm Nhiên đến Linh Ân tự dâng hương, đây là Trương mẫu Lã thị đặc biệt cẩn dẫn. Kế đến hai người du ngoạn thắng cảnh như Lôi Phong tháp, suối Lục Nhất, Cát Lĩnh. Phần lớn thời gian Thương Đạm Nhiên đều ngồi kiệu, có Trương Nguyên mà Mục Chân Chân chăm sóc chu đáo, cô du ngoạn rất vui vẻ.

Sáng ngày mười chín tháng tám nhuận, Trương Nhược Hi, Vương Vi cùng Trương Nguyên về Sơn Âm sau khi thu xếp xong sự vụ ở hiệu vải Thịnh Mỹ, đồng hành còn có Trương Đại, Nghê Nguyên Lộ, Kỳ Bưu Giai, Hoàng Tôn Tổ, Chu Mặc Nông, Vương Bính Lân, tổng cộng đó bốn đầu thuyền mui trắng lướt trên sông Tiền Đường. Thương Chu Đức đột nhiên vỗ mép thuyền reo lên:

- Chuyện lạ! Chuyện lạ!

Trương Nguyên hỏi:

- Nhị huynh thấy chuyện lạ gì vậy?

Thương Chu Đức nói:

- Hai mươi tám tháng bảy, mọi người xuất phát từ Thiệu Hưng đi thi, có bảy người đứng không? Nào ngờ toàn bộ đều đậu, trong đó có ba người là kinh khôi (*), đây không phải là chuyện lạ ư!

(*) Kinh khôi: khoa cử thời Minh dùng ngũ kinh lấy sĩ, mỗi kinh có một người đứng đầu, gọi là kinh khôi.

Trương Nguyên cười nói:

- Bởi vậy mới có lời đồn Hàn Xã ta dùng mười tám ngàn lượng bạc hối lộ Hàn Lâm phải không?

Thương Chu Đức cười ngất.

Chuyện này đã được thuyết thư tám huyện Thiệu Hưng xướng từ, có phần dạy “Một nhóm ba kinh khôi đồng thuyền tám cử nhân”.

Bốn lãg thuyền vượt Tiêu Sơn, Tây Lăng, đập Tiền Thanh. Hoàng hôn ngày hai mươi mốt đã đến Hội Kê, Vương Bính Lân lên bờ ở bến tàu Hạnh Hoa tự, Trương Nguyên chấp tay nói:

- Hai ngày nữa tiểu đệ sẽ đến đập đầu vãn an Vương sư mẫu.

Thương Chu Đức không xuống thuyền ở Hội Kê, chỉ để người hầu hồi phủ báo tin, y muốn đưa tiểu muội đến Sơn Âm. Lúc đầu đón tiểu muội từ nhà Đông Trương Sơn Âm, hiển nhiên y cũng phải dẫn về, hơn nữa đến Sơn Âm cảm nhận một chút không khí giải Nguyên hồi hương cũng rất tuyệt, với lại tiểu muội đã có mang, đây cũng là chuyện đại hỉ.

Tại bến tàu kênh đào Sơn Âm, Hoàng Tôn Tổ cùng Nghê Nguyên Lộ cáo biệt với đám người Trương Nguyên, hai người họ cũng nhớ nhà da diết, hẹn mười tháng nữa gặp lại.

Tại đầu cầu Bát Sĩ thành Sơn Âm, đoàn thuyền vừa cập bến, đầu cầu có người nhanh mắt trông thấy Trương Nguyên, lập tức hô lên:

- Trương giải Nguyên về rồi, Trương giải Nguyên về rồi!

Trong phút chốc, tiểu nhị trong cửa tiệm cùng hộ dân hai bên cầu, còn có người qua cầu cũng ào đến. Tuy Sơn Âm là đại huyện khoa cử nhưng giải Nguyên lại không nhiều, gần trăm năm nay Sơn Âm không có giải Nguyên, đây chính là quanh vịnh của người Sơn Âm. Tức thì đầu cầu người bu đen đặc, nhóm Kỳ Bưu Giai muốn lên bờ cũng không có chỗ đứng, chỉ để Vũ Lăng lên bờ về Đông Trương báo tin trước.

Bốn vị tân khoa cử nhân Trương Nguyên, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, Chu Mặc Nông đứng ở đầu thuyền, chấp tay hướng về hương thân phụ lão trên bờ, đồng thanh nói:

- Nhờ phúc của hương thân phụ lão, bốn người chúng tôi trúng cử hội hương, về sau tạo phúc cho quê hương, quyết không chối từ.

Hiển nhiên một tràng hoan hô nổi lên, còn có người đốt pháo nổ “lốp đốp” sau đám người đông đúc, mấy người đứng gần bờ suýt bị đẩy xuống sông, đoàn trống nghênh ngang tấu khúc, không khí tung bừng như trăng hội.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Các vị hương thân, xin mọi người nhường đường để chúng tôi về nhà trước.

Cả đầu cầu Bát Sĩ ngập tiếng cười rộ, mọi người lui lại chừa ra một con đường trống. Đám người Trương Nguyên từ biệt rồi mỗi người về phủ của mình, một phần dân chúng theo sau hai vị tân khoa cử nhân kia, còn phần lớn thì vây quanh hai huynh đệ Trương Đại và Trương Nguyên hướng về cung Phủ Học. Trương Nhược Hi, Thương Đạm Nhiên, Y Đình, Vương Vi ngồi kiệu đi theo, còn Thương Chu Đức, Tông Dục Thiện dẫn theo một đám người hầu hộ tống.

Mọi người phân ra ở ngã tư, Trương Đại về Tây Trương, Trương Nguyên về Đông Trương, người theo Trương Nguyên nhiều hơn, vô cùng náo nhiệt, sáo trống hòa tấu cùng đến trước nhà của Trương Nguyên, hấn liền dừng chân, hấn không biết ngôi nhà này!

Chỉ thấy trước cửa là cổng chào bằng đá cao lớn, tuy lúc này sắc trời nhờ tối, nhưng có thể trông thấy ba chữ “Giải Nguyên Đệ” to tướng. Lúc Trương Nguyên là sinh đồ, cửa tường được xây sau khi phá cổng lại bị phá rồi tu kiến, tường cửa bốn cánh, bằng tên bằng gỗ, điểm xuyên hoa nhỏ, đỉnh thiếc vàng, cực kỳ hoa mỹ.

Lai Phúc cao hứng nói:

- Thiếu gia người xem, lúc Thiếu nãi nãi rời Sơn Âm đi Hàng Châu vào ngày mười hai tháng này, tường cửa của cổng chào này chưa làm xong, hiện giờ đã hoàn tất, tốt quá rồi!

Trương Nguyên nhú mày nói:

- Ai dựng cổng chào này?

Không đợi Lai Phúc đáp thì kẻ bên đã có người lên tiếng:

- Đây là Lưu huyện tôn cho người của công khoa phòng xây đó, nghiêm lệnh xây xong trước khi Trần giải Nguyên hồi hương, mấy ngày trước là tranh thủ làm suốt ngày đêm.

Trương Nguyên vẫn nhú mảy, lại hỏi:

- Còn cửa tường hoa quý này là do ai xây?
- Đây là các thân hào bốn huyện xuất tiền xây, xem như chúc mừng ta

Chương 340: Cha và con .

Thiếu bổ xung sau

Chương 341: Tô Mạc Già.

Môi đỏ rờn tiêu trắng, lông mi nhẹ chớp, con người như nước ngược nhìn Trương Nguyên đang đứng trước giường, cô hỏi:

- Tướng công còn muốn nghe nữa không?

Trương Nguyên thấy bờ môi ẩm ướt của Vương Vi, trong lòng xúc động, liền đưa tay lau đi, môi mềm và tay chạm nhau, thầm nghĩ nếu làm thế thì không biết tiêu hồn đến mức nào nữa. Hắn nói:

- Đợi gói đầu hẵng thưởng thức.

Vương Vi nghiêng đầu, gò má cọ nhẹ vào tay Trương Nguyên, mắt đẹp mi nghiêng vô cùng kiều mị, khẽ gọi một tiếng:

- Tướng công.

Vừa ngượng vừa giận, âm thanh thỏ thẻ, ngay cả tiêu sứ cũng không hay đến thế.

Trương Nguyên nắm lấy tay Vương Vi, cầm đèn lưu ly vào phòng ngủ bên cạnh. Thấy ánh trăng len vào rọi sáng bên giường, hắn liền thổi tắt đèn. Hai người ở trên giường phẩm vị độc nhãn tiêu, gảy đàn khuyết dây, lạc tuyết chốn khuê phòng khó mà tả xiết. Vương Vi bảy tuổi được kẻ dưỡng sáu mã (kinh doanh xác thịt) Dương Châu nhận nuôi, học cầm kỳ thư họa, đánh cờ song lục, lau quân bài, ăn mặc trang điểm, tư thế ngồi nằm. Đến mười một mười hai tuổi, dựa theo “Như ý quân truyện” và “Ngọc phòng bí quyết” mà học phong tình trên gối, mưa dầm thấm lâu, cô am hiểu cơ man tình thú trên giường. Giờ đây nằm trong lòng người thương, hiển nhiên mị thái lộ rõ, phong tình vạn phần khiến Trương Nguyên vừa lòng đẹp ý. Vui vẻ như lên tiên hồi lâu, phòng ngủ mới được trả về sự tĩnh mịch, ánh trăng mới đầu còn chiếu trên đầu giường giờ đã lui ra ngoài cửa. Trương Nguyên khẽ cười:

- “Vén rèm thêu, một vầng minh nguyệt lén soi vào, người chưa ngủ, dựa gối, thoa rơi, tóc xõa dài” – bài từ này của Pha ông (tức Tô Thức) chính là viết cho chúng ta, nhưng chúng ta lợi hại hơn một chút, minh nguyệt then đến mức trốn luôn rồi.

Vương Vi nằm nghiêng thở gấp, thân thể run nhẹ, hãy còn dư vị cao trào, tay đặt trước ngực Trương Nguyên, ngón tay là lướt... Không biết viết chữ gì, nghe thấy Trương Nguyên cười, cô nói:

- Tướng công đại tài, ngày thường đàm thơ luận nghệ, bình phẩm thi gia đương thế, nhưng trừ văn bát cổ và cổ văn ra thì chưa từng thấy tướng công thơ từ đại tác hay như đêm nay, tướng công nếu không ngại cứ ngâm một bài.

Trương Nguyên trầm nhủ: “Lúc này còn muốn ngâm thơ, nữ văn thanh này thật khó hầu hạ”. Bàn tay loạn động lên xuống trên eo của nữ nhân, hắn nói:

- Ta nói được nhưng làm khó, có thể bình phẩm, song tự làm rất kém.

Vương Vi nói:

- Lần đầu làm kém thì làm nhiều một chút, vậy thì đạt đến cảnh giới cao rồi, ngâm một bài nữa cho Tu Vi nghe đi.

Trương Nguyên nghĩ bụng: “Nàng ép ta thành kẻ đạo văn rồi, thôi kệ, chôn khuê phòng đạo một chút cũng không hề gì, đồ dành ái thiếp vậy”. Hắn nghĩ ngợi rồi nói:

- “Tô Mạc Già”, nghe đây – “Gối ám hương, hoa nở rộ.
Hẹn nhau tương phùng, sau hoàng hôn lưu luyến mãi
thôi. Tiết trời lạnh lẽo người bệnh tửu, gió đông càn quét,
suốt đêm lê hoa tàn. Khép màn lại, buông tay áo biếc.
Tiếng tiêu từ đâu vọng lại, gọi dòng thương cảm day dứt.
Đứt ruột, trắng sáng, hồng đậu khấu, trăng vẫn còn đó,
bóng người ở nơi đâu?” (*)

(*) Bài từ này viết về nỗi nhớ người trong đêm trăng, hình ảnh “gió đông càn quét, lê hoa tàn” ám chỉ người hẹn kinh qua phong ba, dáng người thê lương tiêu điều. Tiếng tiêu vắng vắng khiến lòng người thương cảm như đứt ruột, ánh trăng chiếu trên khóm hồng đậu khấu đang rộ, người đứng lẻ loi nghĩ tình cảm không như hoa tàn rồi nở, mãi không có lần thứ hai.

Vương Vi nghe xong, im lặng hồi lâu.

Trương Nguyên hỏi:

- Tu Vi, ngủ rồi à?

Vương Vi cười một tiếng, hỏi:

- Bài từ này của tướng công rất hay, nhưng tướng công đang tương tư ai vậy?

Trương Nguyên cứng vai, vội nói:

- Người tương tư đã ở trong lòng.

Vương Vi vui đến mức tim như ngừng đập, ôm chặt eo Trương Nguyên, đầu dụi vào ngực hắn, thỏn thức:

- Tướng công diên từ này sau khi Tu Vi rời Sơn Âm sao?

Trương Nguyên “ừm” một tiếng, thầm nghĩ nữ lang đoán hay. Hiện giờ là gió tây gió bắc càn quét, hoa vàng rơi khắp đất mới phải, làm gì có gió đông và lê hoa, giải thích làm bài từ này vào tháng ba lúc Vương Vi rời Sơn Âm là ổn thỏa rồi. Vương Vi mãi nguyện thiếp đi trong cảm giác ngọt ngào.

Sớm hôm sau, những người hầu mới đầu nhập chạy đến trước cổng chào “Giải Nguyên Đệ”

đội gia chủ sai bảo. Đêm qua thiếu chủ Trương Nguyên trở về, hẳn hơi bất mãn bọn họ nên họ đến sớm hơn, ai nấy đều chuẩn bị lễ vật dâng tặng. Đầu canh một, cửa mở ra, Trương Nguyên theo phụ thân Trương Thụy Dương bước ra, phía sau là Lai Phúc, Song Thạch, Phù Thành cùng Phù Đại Công. Trương Thụy Dương nói rằng không nhận họ nữa, trao trả lại toàn bộ điền khế và bất động sản cho họ, bảo sao này tự an cư lạc nghiệp, đừng đến Đông Trương hầu hạ.

Như sét đánh ngang tai, những người hầu dâng lễ vật chột mù mờ, lập tức quỳ xuống khấn cầu, nói sống là người Trương gia chết làm ma Trương gia, hôm nay có chết ở dưới cổng chào cũng quyết không rời khỏi. Trương Thụy Dương không đành lòng, nhíu chặt mày nhìn con trai.

Trương Nguyên rất phản cảm với biểu hiện khoa trương của đám người này, thầm nghĩ: “Không phải là người ở trong nhà ta mấy chục năm, có tình cảm sâu đậm gì đâu, sống là người Trương gia chết làm ma Trương gia nữa chứ, chẳng qua chỉ toàn nịnh bợ”. Hắn nói:

- Gia nghiêm đã nói rất rõ, các vị hương thân đừng dài dòng nữa. Trương gia ta không nhận người đầu nhập, nếu thiếu người thì lập khuế thuê mướn, không cần các người đầu nhập hầu hạ. Số điền khế gia sản này ta vẫn chưa xác nhận, nó vẫn là của các người, lấy về đi.

Sáu hộ này vẫn sống chết không chịu lấy về, muốn nhờ cậy vào nhà Trương Nguyên.

Trương Nguyên bực dọc:

- Lễ nào các vị đội ta mời điển sử của huyện nha đến xử lý chuyện này à!

Họ thấy thái độ quyết tuyệt của Trương Nguyên thì không dám lời thôi nữa, lấy lại điền khế, dâng quà rồi ủ rũ ra về. Mấy ngày nay họ đã khoe khoang mình đầu nhập nhà Trương giải Nguyên, ngờ đâu hôm nay lại bị đuổi ra, nhục nhã, thất vọng, phần hận đủ cả...

Trương Thụy Dương nhìn đám người kia đi mất, than thở:

- Đắc tội với họ rồi.

Trương Nguyên nói:

- Nên đắc tội thì phải đắc tội, không làm người hiền lành. Hôm nay nha môn nghỉ, phụ thân cùng con đến bái kiến Từ phủ tôn và Lưu huyện tôn đi.

Trương Nguyên và Trương Thụy Dương đến Tây Trương bái kiến Trương Nhữ Nam trước. Trương Nhữ Nam đã nghe chuyện Trương Thụy Dương đuổi người, nghĩ bụng: “Đây chắc chắn là chủ ý của Trương Nguyên, Trương Nguyên có chí hướng lớn, cẩn thận đề phòng, có thể là muốn tránh việc bị kẻ khác nắm thóp”. Y cười nói:

- Sơn Âm Trương thị đều đã có giải Nguyên và Trọng nguyên, phóng mắt nhìn khắp Giang Nam đều đứng nhất nhì.

Lại hỏi chuyện bịa đặt của Đồng, Ưông, y nói:

- Chỉ sợ là còn kẻ chủ mưu, Tiền Khiêm Ích là người đảng Đông Lâm, tuyên đảng kỳ y nhất, Quy An Hàn Kỳ xem y như kẻ thù.

Nói đến đây, Trương Nhữ Nam chợt bật cười:

- Trương Nguyên, người xuất thân là Sơn Âm Trương thị, bản thân đã là Chiết đảng, nhưng hiện tại phòng sư Dương Liên và tọa sư Tiền Khiêm Ích đều là người đảng Đông Lâm, Đông Lâm nhị quân Bộ Nguyên Tiêu và Cao Phàn Long lại rất thích người, người sẽ rất khó xử. Sau khi vào kinh phải xem thủ đoạn giao tế của người rồi, tránh lấy lòng hai mặt, như thế chỉ có nước đắc tội cả hai.

Trương Nguyên vâng vâng dạ dạ, nhìn lại câu muốn nói “dựa vào một người dĩ nhiên thể lực yếu ớt, nhưng ta có thể tự lập một đảng, cùng nhau tung hoành, mọi việc trôi chảy”.

Giờ Tý ba khắc, Trương Thụy Dương và Trương Nguyên đến Thiệu Hưng phủ nha bái kiến Tri phủ Từ Thị Tiên, dâng lễ mọn cho lão sư. Từ Thị Tiên là quan khảo khi Trương Nguyên thi, cũng xem như là lão sư của hắn. Trương Nguyên có thể trúng giải Nguyên, Từ Thị Tiên đương nhiên rất vui, dù sao hắn cũng là môn sinh của y, thấy phong thể liên tiếp của Trương Nguyên, thi xuân sang năm khả năng trúng rất cao. Năm nay hắn mới mười tám, tiền đồ rất rộng mở, vì vậy Từ Thị Tiên cực kỳ khách khí với phụ tử Trương Nguyên, muốn giữ hai người ở lại ăn trưa. Lúc này cách bữa trưa hãy còn sớm, Trương Nguyên khéo léo khước từ:

- Học trò còn phải đến thăm Lưu huyện tôn, thuận tiện trình báo công văn tham gia thi hội ở Lễ phòng huyện nha.

Son Âm Lưu Tri huyện nhìn thấy phụ tử Trương Thụy Dương thì tươi cười niềm nở, gọi Trương Thụy Dương là “Tuyền ông”, còn Trương Nguyên là “Giới Tử hiền đệ”. Y cũng nói thẳng sau này có chuyện gì cứ đến huyện nha tìm, điều này nói rõ là muốn giao quyền lợi nhờ vả cho Trương Thụy Dương rồi, Trương Thụy Dương khiêm tốn nói:

- Ngoại trừ việc công ích địa phương như kho lương cứu tế thì tri dân không dám vào cửa công. Những hộ dân đầu nhập mấy ngày trước tri dân cũng khéo léo khuyên họ về rồi, chính là sợ tạo thị phi.

Lưu Tri huyện bán tín bán nghi, rất ít sĩ thân không vào cửa công nhờ vả, lập tức khen Tuyền ông đức độ. Hôm nay Huyện lễ phòng không làm việc, Lưu Tri huyện cho người gọi Thư sử Lễ phòng đến, giúp Trương Nguyên điền xong công văn tham gia thi hội. Đến mừng năm tháng sau thì gom hết công văn những người thi hội ở bản huyện gửi đến thủ thượng, đoán chừng cuối tháng sau “công cư” (chứng bằng) trên tỉnh sẽ gửi về các huyện. Chập tối hôm đó, Trương Thụy Dương bày sáu mươi bàn tiệc tại khu đất trống trước cổng chào “Giải Nguyên

Đệ”, mời thân bằng hảo hữu và hàng xóm đến dự, các món ăn đều là mời hai tửu lâu ở phố Thập Tự đến làm trực tiếp. Đối với những láng giềng đưa hậu lễ thì Trương Thụy Dương chối khéo, chỉ nhận lễ vài ba lượng bạc. Hôm nay Vương Bính Lân cũng đến Đông Trương uống rượu, sau khi tiệc tàn Trương Nguyên tiễn y về, Vương Bính Lân nói:

- Giới Tử, chiều tối mai ta mở tiệc tạ ơn thân bằng, đệ và Tông Tử nhất định phải đến.

Chương 342: Tâm tình nơi hậu hoa viên (1).

Trương Nguyên nói:

- Rượu mừng của sư huynh đệ sao dám không đến, mai định đến bái kiến sư mẫu, lão sư không thể về sao?

Vương Bính Lân nói:

- Viên Châu cách đây đến hai ngàn dặm, sao có thể về, không biết có nhận được thư ta gửi chưa nữa.

Y tiếp lời:

- Tiểu muội muốn xem chế nghệ thi hương của đệ, mai nhớ mang đến.

Y chấp tay, lên kiệu đi mất.

Trương Nguyên trở lại “Giải Nguyên Đệ” thì gặp người của cục Dân tín ra khỏi cửa, hỏi thư ai gửi thì người đó nói là thư gửi đến từ Nam Kinh. Trương Nguyên vào xem thử, ra là do ty phu Lục Thao ở Nam Kinh gửi tới, hấn vội vàng vào nội viện đưa thư cho ty ty. Trương Nhược Hi cầm thư, lắc đầu cười khò:

- Lại thi rớt rồi.

Những thân bằng mà Trương Nguyên quen như Trương Đại, Vương Bính Lâm, Kỳ Bưu Giai, Hoàng Tôn Tổ đều trúng cao, hiện tại biết tỷ phu Lục Thao thi rớt thì thấy không thích ứng cho lắm. Danh sách cử nhân thi hương ở phủ Ứng Thiên nhiều hơn Chiết Giang, có một trăm sáu mươi người, nhưng bao gồm cả khảo sinh Quốc Tử Giám thì cạnh tranh cực kì khốc liệt, chế nghệ của Lục Thao không ưu tú, thi rớt cũng không lạ.

Trong thư, Lục Thao nói Dương Thạch Hương, Phùng Mộng Long, Kim Lang Chi, Hồng Đạo Thái, Hạ Doãn Di cũng thi rớt, nhưng cũng có nhiều người khác trong Hàn Xã đậu cao, như Đồng Thành Nguyên Đại Thành, Thường Thục Hứa Sĩ Nhu, Thượng Hải Từ Chuyển Tấn, Hoa Đình Ông Nguyên Thăng,... Tổng cộng đậu mười tám người, danh tiếng Hàn Xã đại chấn.

Ngày hai mươi ba tháng tám nhuận, Trương Nguyên hẹn Trương Đại cùng đến dự tiệc cử nhân của Vương Bính Lâm, lại bắt gặp Trương Ngạc và Lỗ Vân Cốc khách khí thi lễ dưới tán thông thân trắng trước cửa. Đêm trước mấy huynh đệ Trương Đại đều đến Đông Trương uống rượu, còn Trương Ngạc lại không đến. Trương Nguyên buồn bực, Trương Ngạc là người thích náo nhiệt nhất, sao lại không đến dự tiệc, chẳng lẽ tự ti rồi ư? Lúc này biết được con trai bốn tháng tuổi của y sốt cao không hết, danh y Thiệu Hưng liền nói Lỗ Vân Cốc am hiểu nhi khoa nhất. Trước kia Trương Ngạc có chút lục đục với Lỗ Vân Cốc, gặp nhau trên đường đều trợn mắt mặc kệ, hiện nay y vì con trai mà bỏ luôn danh xưng công tử ăn chơi.

Nhìn Lỗ Vân Cốc và đồng tử gửi tráp được đi khỏi, Trương Ngạc nói:

- Hôm nay mới biết được thần khí của thầy thuốc, may mà mời được y.

Trương Nguyên cười nói:

- Y thuật cao minh mới có thần khí, bằng không cũng bị ăn đấm.

Trương Ngạc phá ra cười, nói:

- Có chuyện cười kể rằng thầy thuốc chữa chết người, bị thân nhân người chết bắt trói, nửa đêm trốn thoát về bằng đường thủy, thấy con mình mới đọc “Mạch quyết”, y lắc đầu nói: “Con ta đọc y thư có thể hoãn lại, học bơi vẫn tốt hơn”, chẳng biết con của Lỗ Vân Cốc có học bơi hay không?

Trương Ngạc sực nhớ Lỗ Vân Cốc xem bệnh cho con mình, chuyện cười này không thể kể, liền hỏi Trương Nguyên đến có việc gì. Biết được hấn muốn đến phủ thượng Vương Tư Nhâm uống rượu, mặc kệ Vương Bính Lâm có mời hay không, y nói:

- Vậy ta cũng đi, nghịch tử kia khóc nháo cả đêm không nghỉ, nếu không phải con ta thì đã đánh rồi. Đi, đi, cùng đi uống rượu.

Rồi để Lai Phúc vào nhà bẩm báo một tiếng.

Trương Đại dẫn theo hạ nhân tráng kiện bước ra, ba huynh đệ cùng Vũ Lăng, Lai Phúc, Năng Trụ, Phùng Hồ cùng hướng về phía Việt Vương kiều. Lai Phúc gánh theo lễ vật tạ sư của Trương Nguyên, dọc đường dân chúng trông thấy Trương Nguyên đều cười gọi “giải Nguyên lang”, Trương Nguyên đáp lễ liên miên.

Trương Đại cười nói:

- Giới Tử, đệ thật khiến ta ganh tỵ, vốn dĩ ta mười chín tuổi trúng cử là chuyện rất hứng thú, hiện tại lại không bằng đệ mười tám tuổi làm giải Nguyên lang, còn không bằng phong quang lúc mới làm sinh đồ.

Trương Ngạc cười ha hả:

- Trời sinh Du sao còn sinh Lượng.

Trương Nguyên cũng cười:

- Tính sao đây, thi hương sang năm đệ nhường Trọng nguyên cho đại huynh vậy.

Trương Đại cười hề hề.

Từ Tây Trương Trạng nguyên đệ đến Việt Vương phủ hơn ba dặm đường, qua hai dặm nữa là đến Hạnh Hoa tự, trước chùa lại gặp Diêu Giản Thúc, y cũng đến dự tiệc của Vương Bính Lân. Y nói với ba huynh đệ Trương Nguyên:

- Mới cuối giờ Thân (15 – 17h), vẫn chưa khai tiệc, ta dẫn mọi người đi gặp một người ở sau Hạnh Hoa tự.

Trương Ngạc hỏi:

- Ni cô xinh đẹp à?

Diêu Giản Thúc cười đáp:

- Chư Kỵ tài tử Trần Hồng Thụ, tự Chương Hầu, Tông Tử hấn là đã nghe qua.

Trương Ngạc mừng rỡ:

- Họa sĩ Trần Chương Hầu, cao đồ của Hàng Châu danh gia Lam Điền thúc, ta từng xem qua “Thủy Hử nhân vật diệp tử” do Trần Chương Hầu vẽ, tuyệt diệu, Nghệ Nguyên Lộ cũng rất bội phục. Trần Chương Hầu sao lại ở Hạnh Hoa tự?

Diêu Giản Thúc nói:

- Tháng hai năm nay mẹ y mất vì bệnh, anh của Trần Chương Hầu tranh chấp điền sản, y liền giao luôn toàn bộ gia sản cho anh, sau đó cùng thê tử mới cưới từ Chư Kỵ dọn đến Hội Kê định cư. Hội Kê Huyện lệnh Lai Kỳ Hành mới nhậm chức chính là nhạc phụ của y, chỗ mượn ở là phòng sản của Hạnh Hoa tự, mấy ngày trước mới vẽ cho chùa một bức Duy Ma Cật đồ. (Duy Ma Cật là kinh Đại Thừa)

Trương Nguyên trầm nhủ:

“Trần Hồng Thụ chẳng phải là Trần Lão Liên hay sao, người xưng là trong ba trăm năm không có bút mực như thế này ở Đại Minh, nhân vật họa là nhất tuyệt, đi xem một chút cho biết.”

Bốn người Lai Phúc đợi trước cửa tự, ba huynh đệ Trương Nguyên theo Diêu Giản Thúc vòng ra phía sau Hạnh Hoa tự. Họ thấy mấy gian nhà ven sông được bao bọc bởi hàng rào cao bằng đầu người, cửa cài nhỏ nhỏ. Bên trong có một lão bộc coi cửa, thấy Diêu Giản Thúc liền mở cửa để họ vào, nói:

- Công tử nhà tôi đang vẽ tranh.

Trương Nguyên theo Diêu Giản Thúc đến thư phòng của Trần Hồng Thụ, bắt gặp một nho sinh thanh niên áo mũ trắng toát đang chuyên tâm vẽ tranh. Nho sinh này tuổi chừng mười tám mười chín, y không hề ngẩng đầu, chỉ nói một tiếng mời ngồi rồi lo vẽ tiếp.

Nho sinh này đương nhiên là Trần Hồng Thụ. Trương Nguyên đứng một bên nhìn y vẽ, trong tranh hẳn là đạo giáo thần tiên, thiên nữ rải hoa đỏ, y vũ rực rỡ. Trần Hồng Thụ hạ bút cực nhanh, trong phút chốc đã vẽ xong mặt mũi một nhân vật, lại đứng thẳng người xem xét tỉ mỉ, sau đó lại lướt bút như gió.

Tà dương hạ ngoài Bạch Mã Sơn, ánh sáng trong phòng bắt chợt mờ đi. Trần Hồng Thụ vẫn chuyên tâm vẽ, chỉ cúi đầu thấp một chút, lập tức có một tì nữ vào thắp đèn. Trương Nguyên khẽ kéo tay áo của đại huynh, cùng mọi người rời khỏi.

Ra đến cửa hàng rào thì Trương Ngạc tấm tắc khen:

- Quả nhiên vẽ rất hay, nhân vật sinh động có thần, hạ bút phóng khoáng.

Phụ thân Trương Bảo Sinh của Trương Ngạc là danh gia thư họa, Trương Ngạc tuy rằng không học hành không nghề nghiệp, nhưng mưa dầm thấm lâu, năng lực giám thưởng cũng không hề thấp.

Trương Nguyên đột nhiên nhớ ra Trần Lão Liên còn là cao thủ tranh khắc bản, liền nói:

- Không biết có thể thỉnh Trần Chương Hầu vẽ tranh minh họa cho thư cục Hàn Xã của chúng ta được không, “Dụ thể minh ngôn” của Phùng Mộng Long tái bản, cần bốn mươi bức tranh minh họa.

Trương Đại nói:

- Đợi tan tiệc chúng ta sẽ đến tìm y.

Tân khách tụ tập trước cửa phủ Vương Tư Nhâm, từ cửa đến đại sảnh đặt hơn ba mươi bàn tiệc. Vương Bính Lân đang chào hỏi nâng chén với mọi người, trông thấy bốn người Trương Nguyên đến thì hỏi han sơ lược, y nói:

- Giới Tử đệ sao giờ này mới đến, đệ theo ta vào trong ngôi.

Trương Nguyên để Lai Phúc gánh lễ vật cùng hấn vào trong tiểu viện phía tây sân trong, hấn đã ở nơi này khi học văn bát cổ với Vương Tư Nhâm vào ba năm trước. Đây gọi là Tây sương viện, bên kia cửa tròn chính là nơi ở của Vương sư mẫu, sư tỷ Tĩnh Thực và sư muội Anh Tư. Chỗ này đặt sáu bàn, đều là tộc nhân Vương thị và thân thích, Vương Bính Lân mời Trương Nguyên ngồi cùng với ba anh em vợ của mình, Trương Nguyên nói:

- Sư huynh, Vương lão sư ở Viên Châu xa xôi, đệ không thể đối mặt tạ ân sư nên muốn dập đầu với sư mẫu, liệu có được không?

Năm trước Trương Nguyên làm sinh đồ cũng đến phủ thượng của Vương lão sư dập đầu với sư mẫu.

Vương Bính Lân nói:

- Ta hỏi trước đã.

Y gọi một tiểu tỳ đến căn dặn vài câu. Tiểu tỳ đi khỏi, lúc sau nhanh chân trở về chuyển lời:

- Thái thái nói không cần, tâm ý của Trương công tử thái thái đã rõ, thỉnh đại thiếu gia khoản đãi Trương công tử.

Vương Bính Lân mỉm cười, nói với Trương Nguyên:

- Hôm nay khách đông, mẹ ta cũng phải tiếp nữ quyến trong tộc.

Trương Nguyên tự biết Vương sư mẫu có chút bất mãn với hần. Sư muội Anh Tư đã mười tám mà vẫn chưa gả đi, chẳng phải do hần trì trệ hay sao. Trương Nguyên gật đầu nói:

- Sư huynh cứ việc chào hỏi khách khứa, đừng quản đệ. Phải rồi, chế nghệ thi hương của đệ cất cùng với hộp quà.

Vương Bính Lân nói:

- Vậy ta mang vào trước.

Y thỉnh ba anh em vợ uống rượu cùng Trương Nguyên rồi rời đi.

Hai anh vợ và một em vợ của Vương Bính Lân đều biết uống rượu, cực kỳ kính phục giải Nguyên lang Trương Nguyên, họ luân phiên kính rượu với hần. Rượu trong tiệc hôm nay là Kim Bàn Lộ của phủ Kim Hoa, nồng mạnh hơn cả rượu đậu Thiệu Hưng. Trương Nguyên không dám uống nhiều, nhưng không dám xem nhẹ nhiệt tình của họ. Hần kính mỗi người một chén rượu, chấp tay nói:

- Ba vị nhân huynh, đệ quả thực uống không nổi, chốc nữa mà nôn hết ra thì mất hứng rồi.

Trên bàn có một mâm cá cháy chiên, chế biến rất ngon miệng. Trương Nguyên không khỏi nhớ đến năm ấy Hầu Huyện lệnh mời Vương lão sư dùng bữa tại huyện nha, khi đó hần và Anh Tư cùng bàn, sư muội giả trang thành một thư sinh thanh tú, nàng rất thích ăn cá cháy, hai con cá cháy trong mâm đều bị một mình nàng ấy xử gọn.

- Trương công tử.

Chương 342: Tâm tình nơi hậu hoa viên (2).

Một tiểu tỳ lặng lẽ tiến đến, nhẹ nhàng kéo tay áo Trương Nguyên rồi đi ra.

Trương Nguyên uống hết rượu trong chén, gấp một miếng cá cho vào miệng, lúc này mới đứng dậy nói:

- Ba vị nhân huynh, tại hạ tửu lượng không cao, thứ lỗi không tiếp mọi người được.

Ra khỏi tiểu viện Tây sương, Trương Nguyên trông thấy tiểu tỳ đứng cạnh mấy gốc nhãn lai hồng. Đợi hần đến gần, tiểu tỳ nói:

- Trương công tử, nhị tiểu thư nhà tôi muốn gặp người, mời qua bên này.

Cô dẫn Trương Nguyên ra sau tiểu viện, nơi đó có một cánh cửa nhỏ, bên kia cửa là hậu hoa viên.

Tiểu tỳ nói:

- Trương công tử xin chờ một chút, nhị tiểu thư sắp đến rồi.

Dứt lời, cô khép hờ cửa lại, nhanh chân đi mất.

Không có ngọn đèn dầu, bầu trời cũng không có ánh trăng, chỉ điểm vài ngôi sao nhấp nháy, hậu viên chìm ngập trong đêm tối. Một ánh đèn tản nhạt không xua nổi đêm đen dày đặc lộ sau cánh cửa, Trương Nguyên không thấy được gì hết, nhưng có thể ngửi được hương thơm thanh ngát và mùi bùn đất. Hần rất quen thuộc với tình cảnh này, nhất là ở trong tiểu thuyết Minh – Thanh và hí khúc, đáng tiếc hần không phải thư sinh chưa thành thân, “Tây sương ký” và “Trân châu tháp” chỉ đứng ở bề ngoài.

Từ dạo trước ôm rồi hôn nhau dưới gác gỗ ở Tị viên trong bóng tối, Trương Nguyên không cách nào tự gạt mình gạt người mà không đối diện với tình cảm giữa mình và sư muội. Anh Tư không thể gả cho người khác nữa, chỉ mình hần mới có thể lấy, song vấn đề danh phận là hòn núi lớn chắn giữa hai người, lời nói của sư tỷ Tĩnh Thục vẫn còn văng vẳng bên tai:

- Trương Giới Tử, đường đường là nam tử như đệ lại không nghĩ ra cách nào ư? Lẽ nào thật sự để Anh Tư tiều tụy cả đời vì đệ?

Trương Nguyên đứng bên cạnh khe cửa hở ra ánh đèn, không hề động dậy, tựa như một tượng đá. Hồi lâu sau có tiếng bước chân vang khẽ, tiểu tỳ nọ quay lại, sốt ruột nói:

- Trương công tử, nhị tiểu thư nhà tôi không biết đi đâu mất, tiểu tỳ tìm mãi không thấy.

Trương Nguyên nói:

- Không sao, người về đi, ta đợi ở đây một lát, hoa trong vườn này rất thơm.

Tiểu tỳ nói:

- Vậy tiểu tỳ đi tìm, Trương công tử chờ lo.

Trương Nguyên nói:

- Người đến chỗ khác hỏi thử đi.

Tiểu tỳ nói:

- Tiểu tỳ hiểu rồi.

Cô xoay người định đi, đột nhiên nghe thấy có người cười một tiếng, sau đó liền nói:

- Thanh Bình, ta ở đây.

Trương Nguyên và tiểu tỳ nọ bị bất ngờ nên giật mình kinh hãi, lập tức nhận ra giọng nói của Vương Anh Tư. Thanh Bình gọi một tiếng:

- Nhị tiểu thư!

Vương Anh Tư bước đến dưới ánh đèn chập chờn, cô mặc áo váy màu vàng nhạt, tay cầm một quyển sách, đôi mắt to tròn, cười khanh khách:

- Thanh Bình người ra đi, không còn việc gì nữa.

Thanh Bình đáp ứng, nhìn nhìn Trương Nguyên, lại quay sang nhìn nhị tiểu thư, cô rời hậu viên rồi đóng kín cửa, ánh đèn bị gián đoạn, hậu viên lập tức tối mịt.

- Sư huynh.

Vương Anh Tư lại gần, người tỏa hương thoang thoảng, bàn tay mềm mại đặt vào tay của Trương Nguyên, hấn nắm lấy, cười khẽ:

- Làm ta giật mình, sư muội luôn rình ở một bên à?

Vương Anh Tư cười nói:

- Xem sư huynh có đợi đến mắt kiên nhẫn hay không.

Trương Nguyên nói:

- Nguy quá, “quân tử thận độc”. (quân tử dù ở một mình chốn không người cũng phải cẩn thận ngôn hành của mình)

Vương Anh Tư đứng trong bóng tối cười riu rít:

- Khi này sư huynh đứng im lìm không nhúc nhích, đang nghĩ gì đó?

Trương Nguyên nói:

- Sư muội trốn vào chỗ tối nhìn ta mà không hề nhúc nhích, muội đang nghĩ gì vậy?

Vương Anh Tư thấp giọng:

- Sư huynh không vui sao?

Trương Nguyên nói:

- Đâu có, ta nghĩ nên làm thế nào để sư muội vui.

Vương Anh Tư cười khúc khích, cảm xúc hột hắng lập tức tiêu biến, cô vui vẻ nói:

- Muội không buồn đâu, luôn vui vẻ mà, biết được anh muội và Giới Tử sư huynh đậu cao, muội cứ cười mãi.

Cô khẽ nhích quyển sách đang cầm trong tay vào ngực Trương Nguyên:

- Đây là chế nghệ thi hương của sư huynh, muội đã xem bảy bài đạo trường, sư huynh viết rất tốt, thanh lịch tao nhã, không thể bắt bẻ.

Mặc dù lòng đang nặng trĩu, nhưng trông thấy sư muội Anh Tư cười nói huyên thuyên, Trương Nguyên bất giác vui hẳn lên, hẳn cười:

- Sư muội còn giỏi hơn ta, may thay sư muội là nữ nhân không thể đi thi, nếu không thì muội đã đoạt giải Nguyên của ta rồi.

Vương Anh Tư cười:

- Khó lắm, tài học của sư huynh tiến triển cực nhanh, muội theo không kịp.

Trương Nguyên nói:

- Không phải ta còn ở đây sao.

Vương Anh Tư không nói nữa, thân người nhích lại gần, Trương Nguyên ôm cô vào lòng, giống như hoàng hôn tại Tị viên ngày ấy. Một lúc sau, Vương Anh Tư thở dài, cười khẽ:

- Cảm giác thật tốt, tim của huynh cứ đập thành thạch kê sát muội, sư huynh, chúng ta đến giàn hoa kia nói chuyện đi.

Đoạn cô cười một tiếng, nhẹ nhàng nói:

- Bên chỗ mẹ muội đã có tỷ tỷ nói giúp rồi – sư huynh, chúng ta thế này có giống yêu đương vụng trộm không?

Sư muội Anh Tư nói chuyện quả không kiêng kỵ gì hết, Trương Nguyên đành hết cách.

Vương Anh Tư kéo tay Trương Nguyên đi xuyên qua giàn hoa trong hậu viên tối tăm, Vương Anh Tư nói:

- Khu vườn này muội có nhắm mắt cũng biết đường đi.

Ở lâu trong bóng tối, Trương Nguyên cũng có thể mơ hồ phân biệt đồ vật, theo Vương Anh Tư lách qua một hòn giả sơn thì thấy một giàn hoa, sắc hoa tiêu điều chỉ còn lại cành khô. Trong giàn có một băng ghế gỗ dài, ngồi xuống ngửa đầu lên nhìn thì có thể thấy bầu trời sao lấp lánh qua cành lá thưa thớt, đêm thu đầy sao, trời càng khuya sao càng sáng rõ.

Vương Anh Tư ngồi dựa sát vào người Trương Nguyên, chỉ về hướng lồng đèn nhỏ treo trên cây quế bên tường ngoại viên không xa, cô nói:

- Đó là lồng đèn khi nãy muội mang theo, đợi chút nữa sư huynh lấy để soi đường.

Trương Nguyên nói:

- Không cần, chốc nữa ta còn phải về tiền viện.

Hai người ngồi kề cận dưới giàn hoa thưa thớt, cũng không thiết tha muốn ôm thân mật gì đó, Trương Nguyên đương nhiên là khắc chế, Vương Anh Tư cảm thấy có thể dựa vào Giới Tử sư huynh ấm áp là mừng lắm rồi. Hai người trò chuyện rất lâu, mãi đến khi có một tiểu tỷ xuất hiện dưới đèn lồng treo bên tường gọi: “Nhị tiểu thư, nhị tiểu thư, tiệc tan rồi!” thì hai người mới tách ra.

Vương Anh Tư liền nói:

- Đợi chút, ta về liền.

Rồi cô kéo Trương Nguyên đến bên cửa nhỏ, nói lời từ biệt:

- Sư huynh, chúc huynh vào kinh thuận buồm xuôi gió, thi xuân sang năm thắng lớn, đạt được hoài bão bình sinh.

Ngập ngừng, cô lại nói:

- Khi này nói nhiều như vậy, có lẽ sư huynh cũng hiểu tâm ý của muội rồi.

Trăng tàn tựa câu liêm treo cao trên Hạnh Hoa tự, tỏa ra ánh xanh thanh khiết rọi trên mi nhân của Vương Anh Tư, kiều mị khôn cùng.

Trương Nhược Hi không thể ở lâu tại nhà mẹ đẻ, mấy ngày nay nàng cùng Vương Vi, Y Đình kiểm lại việc bố trí hiệu vải Thịnh Mỹ bên Sương Lộ kiều. Ngày hai mươi tám tháng tám nhuận họ sẽ rời Sơn Âm trở về Thanh Phổ, Vương Vi cũng đồng thuyền đi Hàng Châu, hiệu vải Thịnh Mỹ ở đó cũng cần Vương Vi quản lý.

Chiều thu mát mẻ bên Bát Sĩ kiều, gió tây hiu hiu, nước sông lờ lững, thuyền gia đã rút lại tấm ván nổi bờ, định tháo dây khởi hành, Trương Nguyên đột nhiên vén vạt áo nhảy lên mũi thuyền, Tiết Đồng mừng rỡ nói:

- Trương tướng công muốn đi cùng mọi người sao?

Thuyền cách bờ vài thước, Mục Chân Chân nhún người, chân bật mạnh phi lên thuyền, tà áo vải xanh xòe ra như quạt, Lai Phúc và Vũ Lăng trên bờ chỉ biết trố mắt nhìn.

Trương Nguyên xoa xoa đầu Tiết Đồng, quay lại nói với phụ thân Trương Thụy Dương đang đứng đầu cầu:

- Con tiền tỷ tỷ một đoạn, còn vài điều muốn nói, đến hồ Đông Đại sẽ xuống thuyền quay về.

Trương Nhược Hi nói:

- Phụ thân bảo trọng, một năm nhi nữ sẽ về khoảng một, hai lần để thăm hỏi song thân.

Trương Thụy Dương căn dặn Trương Nhược Hi:

- Con cũng đừng quá lao lực, nữ nhân như con bôn ba trăm trở cũng không tốt, để Lục Thao làm chủ nhiều một chút.

Trương Nhược Hi nói:

- Nữ nhi đã hiểu.

Nàng quay lại liếc nhìn Trương Nguyên, nghĩ bụng: “Hơn phân nửa là mình giúp tiểu Nguyên làm việc mà.”

Thuyền rời Bát Sĩ kiều, hướng về cửa sông thành Sơn Âm.

Trương Nhược Hi bước vào phòng nhỏ trong khoang thuyền ngồi xuống, nàng nhìn Trương Nguyên, cười nói:

- Đệ lưu luyến Vương Tu Vi phải không, nói chuyện với tỷ chỉ là mượn cớ.

Wang Vi cúi đầu đứng một bên, tay vịn cửa sổ mạn tàu, khẽ cười.

Trương Nguyên cười nói:

- Đích thực là có chuyện muốn nói cùng tỷ tỷ, chuyện rất quan trọng.

Hắn ngồi xuống bên cạnh tỷ tỷ Trương Nhược Hi, nói:

- Đệ mới nhớ ra một chuyện, hiệu vải Thịnh Mỹ của chúng ta có thể hợp tác với cục Dân tín của phủ Ninh Ba, vận chuyển hàng hóa thông qua cục Dân tín hẳn là nhanh hơn thuyền, hơn nữa phí tổn cũng rẻ hơn một chút. Có rất nhiều chuyện không thể tự mình lo hết, như vậy quá mệt mỏi, hợp tác mới là cách tốt nhất.

Trương Nguyên nói gì thì Trương Nhược Hi nghe theo, nàng nói:

- Vậy được, đệ còn ở nhà chừng hơn một tháng, việc này để đệ lo, chẳng phải phụ thân đã nói tỷ không nên quá lao lực hay sao.

Trương Nguyên cười đáp:

- Phải, tỷ tỷ đại nhân, đệ sẽ tranh thủ thời gian đến Từ Khê một chuyến.

Trương Nhược Hi bất giác mỉm cười, hỏi:

- Không có chuyện gì nữa thì nhanh chóng nói chuyện với Tu Vi đi, thuyền này đi rất nhanh.

Nói rồi nàng cười tủm tỉm trở về phòng của mình.

Những người khác đều lui ra hết, trong phòng nhỏ chỉ còn lại Trương Nguyên và Vương Vi.

Thuyền đã ra đến cửa sông thành Sơn Âm lướt về phía tây, trước mặt không xa là nơi giao hòa giữa nước sông và nước trong hồ Đông Đại. Trương Nguyên đến gần cửa sổ, kê vai cùng Vương Vi ngắm dòng nước bên ngoài.

Chương 343: Đem đi xa.

Nắng chiều rải trên mặt nước, sóng sánh lăn tăn, quanh ảnh phản chiếu lên thuyền mờ tỏ lung linh. Vương Vi nghiêng đầu, tay phải đặt trên lan can cửa, ngón tay thon dài trắng muốt như cọng hành. Trương Nguyên đặt tay mình lên, ngón tay đan nhau khế nắn, gầy nhưng không trơ xương, mềm mại thanh mát. Hắn nói:

- Tu Vi, tháng mười ta muốn dẫn nàng đến Nam Kinh thoát tịch, vì vậy lần này về Hàng Châu nàng phải quan sát nhiều, tìm một người biết chữ, lanh lẹ đáng tin trong nhóm thợ thuê hoặc người hầu trong Lục thị đảm nhiệm chương quỹ, quản lý sự vụ hàng ngày của hiệu vải. Tiền công của chương quỹ có thể cao gấp đôi hoặc gấp ba thợ thuê bình thường, nếu kinh doanh tốt, sau ba năm chương quỹ này có thể được hưởng hoa hồng từ lợi nhuận của hiệu vải.

Vương Vi lắc đầu nói:

- Trước mắt nhóm người ở Hàng Châu không có năng lực này, biết chữ thì có hai, ba người, nhưng hoàn toàn không có kinh nghiệm kinh doanh, thực ra ta cũng không hiểu, chỉ cố làm mà thôi.
- Tu Vi thông minh, học một chút liền hiểu ngay, ta thấy nàng ở Hàng Châu quản lý rất tốt, ưu điểm lớn nhất của

nàng là làm việc có trình tự.

Trương Nguyên nhắc tay Vương Vi, đặt một nụ hôn lên tay cô:

- Đôi tay viết thơ vẽ tranh, gảy đàn bấm tiêu giờ đây lại tính toán chi li sổ Long môn. Trương Giới Tử này là kẻ đốt đàn nấu hạc rồi, xem thử sau này ta còn dám vượt qua sông Tần Hoài hay không?

Vương Vi mỉm cười:

- Ta nguyện ý mà.

Trương Nguyên nói:

- Dù nàng nguyên ý, ta cũng không để nàng xuất đầu lộ diện làm chướng quĩ. Đây là Đại Minh, không phải... Tu Vi quản lý kế toán của hiệu Thịnh Mỹ rất tốt, sau này sẽ là kế sư tổng hội của cả hiệu vải.
- Kế sư tổng hội?

Từ này thật mới mẻ, có điều Trương Nguyên hay thốt ra những từ mới nên cô không lấy làm lạ.

Trương Nguyên giải thích:

- Hiệu Thịnh Mỹ giờ có năm cửa hàng ở Thanh Phở, Hoa Đình, Thượng Hải, Hàng Châu, Sơn Âm, mỗi nơi đều phải lập sổ Long môn. Sau này, hàng năm Tu Vi phải kiểm toán toàn bộ các cửa hiệu đó, căn cứ vào tình hình kinh doanh mà định ra kế hoạch phát triển sang năm, đây gọi là dự toán, hoàn tất dự toán, thậm chí còn tốt hơn dự toán thì được thưởng.

Vương Vi nói:

- Người tính nhiều thì thắng, người tính ít không thắng.

Đây là danh ngôn trong “Tôn Tử binh pháp”, thường được kỳ thủ trích dẫn.

Trương Nguyên cười nói:

- Đúng rồi, chính là ý này.

Đôi mày thanh tú của Vương Vi nhú lại:

- Nhưng ta nào biết dự toán, tướng công lại vào kinh, không thể dạy ta.

Trương Nguyên nói:

- Cứ từ ừ, đừng vội, xem tình hình kinh doanh năm đầu trước đã, từ cơ sở này mở rộng buôn bán là được. Đương nhiên phải tìm hiểu giá thị trường tương quan mới ổn,

không thể mù quáng, thường ngày phải để ý nhiều, còn nữa, nhớ viết thư nhiều cho ta.

Vương Vi nở nụ cười ngọt ngào, yêu kiều hỏi:

- Tướng công, liệu có thể mở hiệu vải Thịnh Mỹ ở kinh thành không?

Trương Nguyên khẽ nhéo gò má Vương Vi, cười nói:

- Chấn chấn rồi, mở dọc sông Đại Vận Kinh Hàng, từ Dương Châu, Khai Phong, Lâm Thanh cho đến kinh sư.

Vương Vi nói:

- Vậy là tốt rồi, về sau ta có thể tới kinh thành chiếu cố tướng công.

Thanh âm thật quyến rũ kiều mị.

Trương Nguyên khẽ vuốt bờ môi đỏ hồng của Vương Vi, thì thầm bên tai cô. Mặt Vương Vi nhất thời ửng đỏ, đôi mắt long lanh.

Có tiếng bước chân vang lên, Trương Nguyên đứng thẳng người nói:

- Ta phải xuống thuyền rồi.

Vương Vi cũng đứng dậy, thấp giọng:

- Tu Vi đợi tướng công ở Hàng Châu.

Trương Nguyên nói:

- Khoảng thượng tuần tháng mười ta sẽ khởi hành, nếu trong nhất thời không tìm được người làm chương quỹ, nàng cứ để Lỗ Vân Bằng đến Hàng Châu quản lý hiệu vải. Lỗ Vân Bằng chính là em họ của danh y Lỗ Vân Cốc ở Sơn Âm, biết chữ, biết tính toán, đang giúp cha ta quản lý kho lương Dương Hòa, thành thật đáng tin.
- Còn quyến luyến không thôi sao, đã đến hồ Đông Đại rồi.

Trương Nhược Hi bước đến gõ nhẹ vách thuyền, cười hì hì nhìn Trương Nguyên và Vương Vi.

Trương Nguyên kể chuyện để Lỗ Vân Bằng làm chương quỹ hiệu vải ở Hàng Châu, Trương Nhược Hi nói:

- Tốt, chương quỹ hiệu vải phải để người đáng tin đảm nhiệm mới yên tâm, hơn nữa hiệu vải ở Hàng Châu vẫn chưa ổn định.

Thuyền cập bến hồ Đông Đại, Trương Nguyên và Mục Chân Chân nhảy lên bờ, ngóng theo thuyền đi xa rồi mới trở về.

Trên đường Trương Nguyên nói với Mục Chân Chân:

- Lát nữa ta sẽ viết thư cho Đỗ Định Phương, hỏi xem thư của Mục thúc có gửi đến chưa, vì lần này chúng ta không đi qua Trình Phong Lý, sợ sẽ lỡ mất thư.

Mục Chân Chân rất mừng, cô đã biết chắc thiếu gia sẽ dẫn mình đến kinh thành, mấy ngày nay đến nằm mơ cô cũng cười.

.....

Mùng ba tháng chín, Lỗ Vân Bằng theo Lai Phúc đi Hàng Châu làm chương quỹ hiệu vải, y xem Trương Nguyên là ân nhân, hiển nhiên sẽ tận tâm tận lực.

Mùng sáu tháng chín, Trương Nguyên cùng Trương Đại đến Dư Diêu thăm hỏi Hoàng Tôn Tổ. Con trai Hoàng Tôn Hi của y trông thấy Trương Nguyên liền xưng “lão sư”, Trương Nguyên cười nói:

- Đợi đến khi ta làm Dư Diêu Huyện lệnh, sẽ để ngươi làm Huyện thử án đầu.

Cậu bé sáu tuổi Hoàng Tôn Hi thành khẩn nói:

- Lão sư khi nào nhậm chức? Dư Diêu Huyện thử là vào tháng hai sang năm.

Hoàng Tôn Tổ, Trương Đại và Trương Nguyên đều bật cười.

Ở Dư Diêu hai ngày, Hoàng Tôn Tổ theo Trương Đại, Trương Nguyên đến Từ Khê thăm Toàn Hoàn Thành. Toàn Hoàn Thành là xã viên Hàn Xã, thi hương khoa này đứng thứ một trăm hai mươi, vừa hợp với Trương Nguyên là một đầu một cuối. Trương Nguyên muốn hợp tác với cục Dân tín, đương nhiên mời một người ở ngay Từ Khê là tốt nhất. Thời may, khi Trương Nguyên nói rõ ý mình cho Toàn Hoàn Thành, y liền cười nói:

- Nhà mẫu cữu (anh/em của mẹ Toàn Hoàn Thành) của tại hạ chính là một trong ba cộng sự lớn của cục Dân tín, tại hạ sẽ dẫn Trương xã thủ đến trước.

Nhờ có Toàn Hoàn Thành, với danh tiếng hiện nay của Trương Nguyên, cục Dân tín sao có thể cự tuyệt hợp tác với hiệu vải Thịnh Mỹ, đây là mối làm ăn lâu dài mà. Họ nhanh chóng thảo ra một bản khế ước hợp tác, quy định tiền thuê, tiền bảo hiểm, tiền bồi thường, thời hạn phí vận chuyển, v.v... Ký tên cụ thể khế ước phải đợi mẫu cữu Ngô Ngọc Đường của Toàn Hoàn Thành cầm thư Trương Nguyên đến Thanh Phổ cùng thương định với Lục Thao.

Ngày mười chín tháng chín, Trương Đại, Trương Nguyên về lại Sơn Âm.

Ngày hai mươi lăm, công cư và lộ phí phúc đáp cử nhân thi hội của Chiết Giang Bô Chính Sứ ti phát về huyện Sơn Âm, Lưu Tri huyện lệnh cho Thư sử Huyện lễ phòng gửi công cư và lộ phí đến phủ Trương Nguyên. Lộ phí là mười sáu lượng bạc trắng tính ra từ cự ly đường xá, cử nhân đến kinh ứng thí có thể dùng công cư để hưởng chế độ miễn phí xe thuyền ở dịch trạm, tá túc ở dịch trạm cũng không cần tiền, mười sáu lượng bạc chẳng khác gì tiền tiêu vật.

Nếu đã lĩnh công cư thì phải chuẩn bị hành trang. Thương Chu Đức đã viết thư gửi cho huynh trưởng Thương Chu Tộ ở kinh thành, Trương Nguyên vào kinh sẽ ở phủ thượng của y. Phụ thân Trương Bảo Sinh của Trương Ngạc cũng ở trong kinh, lần trước Trương Bảo Sinh thi trượt, lần này muốn cùng cháu Trương Đại và Trương Nguyên tham gia thi xuân khoa Bính Thìn. Trương Bảo Sinh cũng có phòng sản ở trong kinh, Trương Đại vào kinh cũng không lo chỗ nghỉ.

Ngày hai mươi bảy tháng chín, Cam Luân của phường kính Hàn Xã kích động đến Tây Trương báo hỉ với Trương Ngạc, nói phường kính chế tạo thành công một chiếc kính thiên lý có thể nhìn rất xa. Trương Ngạc bèn gọi Trương Nguyên cùng đi xem thử, quả nhiên không thua gì kính viễn vọng mà Trương Ngạc mua về từ Áo Môn (Macao), tiêu cự cũng có thể đạt đến hai mươi lần. Trọng thưởng cho tài trí thợ làm kính cũng có thể phát huy cực độ, Trương Nguyên thưởng cho thợ làm kính và Cam Luân mỗi người bốn mươi lượng bạc, các học đồ khác cũng có thưởng. Trương Nguyên lệnh cho nhóm Cam Luân tăng ca một chút, nội trong mười ngày chế ra một chiếc kính viễn vọng tương tự, hẳn muốn đem cả hai chiếc đến kinh thành.

Ngày ba mươi tháng chín, người hầu của Đỗ Định Phương ở Côn Sơn đưa thư và lễ vật của Trương Nguyên gửi cho lão sư. Trong thư chúc mừng lão sư trúng giải Nguyên, lại chúc lão sư thi xuân thắng lớn, nói thúc Đỗ Tùng chưa nhận được thư nhà vì đường xa cách trở, một năm cũng gửi thư nhà một lần.

Chiều tối mừng sáu tháng mười, Nghê Nguyên Lộ và Hoàng Tôn Tổ đến Sơn Âm hội họp với Trương Nguyên, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, Chu Mặc Nông và Vương Bính Lân, vì thế quyết định mừng chín tháng mười cùng khởi hành vào kinh.

Đêm mồng tám đầu tháng mười, trong phòng ngủ lớn lầu phía Nam, tiểu tỳ Vân Cẩm đóng kín cánh cửa gỗ, đẩy chụp đèn làm cho ngọn đèn tối lại, sau đó tiến đến trước giường hỏi:

- Tiểu thư còn gì chỉ bảo?

Thương Đạm Nhiên nói:

- Không còn gì nữa, người đi nghỉ đi.

Vân Cẩm thừa một tiếng, kéo cửa đi ra ngoài.

Thương Đạm Nhiên gồi lên cánh tay Trương Nguyên nghe mười tám tiếng chuông từ phía gác chuông xa xa truyền đến, tiếng chuông muồn vang xa, quanh tiểu lâu vắng vẻ, chỉ nghe thấy tiếng gió Bắc khẽ thổi.

-Thời tiết ngày một lạnh hơn rồi!

Thương Đạm Nhiên đỏ mặt dán vào đầu vai Trương Nguyên, gạt hấn ra khỏi bộ ngực đầy đặn, nói:

- Trương lang, lần này đi Kinh thành, sợ là trên đường đi sẽ gặp tuyết.

Hấn nói:

- Điều là ngồi trên thuyền, gặp tuyết cũng không sao.

Nàng hỏi:

- Ước chừng bao lâu có thể vào tới Kinh?
- Đường thủy tầm bốn ngàn dặm, khoảng tuần đầu tháng Chạp là có thể đến.
- Thiếp rất muốn cùng Trương lang vào Kinh thành. Thực ra đi thuyền cũng không xóc nảy gì phải không?

Thương Đạm Nhiên nũng nịu.

Chương 344: Kinh biến Tự Bảo Môn (1.

Trương Nguyên nghiêng người lục lội, tay phải nhẹ nhàng tiến vào trong lớp đồ lót, khe khẽ vuốt ve lớp da bụng nồn nà, Đạm Nhiên có thai khoảng bốn tháng rồi, bình thường nhìn thấy vẫn là vòng eo mảnh khảnh, bây giờ cẩn thận vuốt ve da thịt mới cảm nhận được rõ ràng về một sinh linh trong đó, thấp giọng nói:

- Ta rất muốn vào kinh cùng nàng, nhưng thế nào mẫu thân cũng không đáp ứng.
- Thiếp biết, chỉ là nói thôi.

Thương Đạm Nhiên cong môi, như một chú gà con mổ thóc, dúi vào lòng Trương Nguyên. Sáng mai hấn phải rời khỏi Sơn

Âm, sao nàng không quyến luyến khó rời cho được, ruột mềm trăm mối chứ...

Tay Trương Nguyên lần lần từ bụng nàng lên hai bầu ngực, hai hạt anh đào vươn cao, khẽ cười nói:

- Lớn hơn rất nhiều, giống như một trái cây chín mọng. Sau khi sinh nhất định sữa rất tốt, con ta có lộc ăn rồi.

Đột nhiên cúi miệng xuống ngậm lấy.

Thương Đạm Nhiên ha ha cười, ôm đầu hắn, cảm nhận sự kích thích của đầu lưỡi kia, thân mình cũng cứng lên, hơi thở thoáng chốc cũng gấp lên, nũng nịu nói:

- Trương lang.

Duỗi dài cánh tay.

Hắn ngẩng đầu lên:

- Cái này không được rồi.

Nàng khẽ xoay mình, ha ha cười:

- Thiếp mặc kệ, ai bảo chàng trêu thiếp. Chính chàng cũng...

Trương Nguyên cũng không nhịn nổi nữa, thì thầm vào lỗ tai nàng:

- Vậy chúng ta thực hiện luôn.

Tiếp theo cởi đồ lót của nàng, gã anh em cùng cha khác mẹ nóng lên, vừa động đã không thể dừng lại được nữa, tuy nhiên, tiếng vang cũng không thể quá lớn, sợ Vân Cẩm nghe thấy đi vào. Thật lâu sau mới tận hứng, hai vợ chồng lại nói chuyện đến nửa đêm mới cùng nhau ngủ thiếp đi.

Lúc này, ở Sơn Âm thành, phía tây Lãnh Nguyệt, sương giăng hoa rụng đầy mặt đất.

Ngày mồng chín tháng mười, đầu giờ Ty, hành trang của Trương Nguyên đã được sắp sẵn trong thuyền bên cạnh Bát Sĩ

kiều, thuyền đi là một chiếc thuyền Tam Minh ngói trắng của Thương thị, chính là Thương Chu Đức chuẩn bị cho Trương Nguyên. Hoàng Tôn Tổ, Vương Bính Lân và Trương Nguyên ngồi cùng thuyền. Nghê Nguyên Lộ, Kỳ Bưu Giai và Chu Mặc Nông ngồi thuyền của Trương Đại.

Trương Nguyên bái biệt song thân. Phụ thân Trương Thụy Dương nói:

- Không được gây chuyện bên ngoài, nhớ thường viết thư về nhà đây.

Trương mẫu Lã thị nhìn Thương Đạm Nhiên mệnh mệnh lệ quang nói với Trương Nguyên:

- Nương sẽ chăm sóc Đạm Nhiên cho con. Con chỉ cần yên tâm mà đi, ở bên ngoài phải tự chăm sóc mình cho tốt là được.

Lại dặn dò Mục Chân Nhân, Mục Chân Nhân gật đầu đồng ý, Lai Phúc, Vũ Lăng tiến vào dập đầu chào từ biệt lão chủ nhân, Trương Thụy Dương dặn dò vài câu đơn giản, chỉ là sớm chiều chăm chỉ, không được lười biếng.

Vũ Lăng nhìn trộm Vân Cẩm bên cạnh thiếu nữ, Vân Cẩm cũng liếc nhìn lại, mặt hơi đỏ lên, nghĩ thầm:

- Năm nay Tiểu Vũ đã cao lên rất nhiều, hơi có bộ dáng của một nam tử trưởng thành, tiểu thư nói muốn gả mình cho Vũ Lăng, không biết Tiểu Vũ theo cô gia đi chuyến này khi nào mới quay về?

Trong ly biệt nói không hết các loại cảm xúc tình cảm, Trương Nguyên dẫn theo Mục Chân Nhân, Vũ Lăng, Lai Phúc rời đi. Trương Thụy Dương và Tông Dục Thiện đưa tiễn tới tận Bát Sĩ kiều.

Tới đầu Bát Sĩ kiều, người tiễn chân Trương Nguyên, Trương Đại chập chích hai đầu cầu, nói hết xong lời chúc phúc, đốt pháo từ bên này sang bên kia, hai chiếc thuyền mũi trắng chậm chậm rời bờ trong bầu không khí ấm áp. Trương Nguyên đứng ở mũi thuyền chấp tay nói lời từ biệt. Bắt đầu từ Bát Sĩ kiều

này, hấn tới Hàng Châu, tới Thanh Phố, theo Trường Giang xuôi về phía nam Kim Lăng, hiện giờ hấn đang hướng tới chỗ giao của Trường Giang và Hoàng Hà mà đi, thủy lộ bốn ngàn dặm đến Kinh thành, đó mới là sân khấu của hấn...

- Trương Nguyên Trương tướng công. Trương Nguyên Trương tướng công.

Một giọng nói thô to đột nhiên vang lên, tuy có thêm ngôi xưng tướng công nhưng gọi thẳng tên như vậy vẫn là rất vô lễ, đám người tiền đưa quay đầu tìm kiếm người nọ chỉ trích..

Một người thanh niên to lớn chen đến bên bờ sông, cái khăn lớn đeo trên đầu cũng bị xô lệch, cánh tay trái còn kẹp theo một cái bao, tay phải lau mồ hôi, rướn cổ tròn mắt nhìn thuyền dưới sông. Trên thuyền của Trương Nguyên có nhiều người đứng, ngoài hấn ra còn có chủ tớ Hoàng Tôn Tổ, Vũ Lăng và vợ chồng người chèo thuyền đều đứng ở mũi thuyền, gã thanh niên râu xồm xoàm kia căng mắt hỏi:

- Trương Nguyên Trương tướng công có ở trên thuyền không?

Hai hàng lông mày của Trương Nguyên nhăn lại, bảo thuyền công tạm hoãn chống thuyền, nhìn chằm chằm vào tráng hán kia, nói:

- Uông Đại Chùy, tại sao ngươi ở đây?

Tráng hán này chính là Uông Đại Chùy ở Hoa Đình, là đồ đệ của Ngô Long thủ lĩnh Tùng Giang, tháng năm năm trước, Trương Nguyên đấu với Đồng thị ở Hoa Đình, vì Đồng Tổ Thường giam cầm sinh đồ Phạm Sưởng mà làm cho Phạm Sưởng tử vong ở đó. Uông Đại Chùy gánh tội thay cho Đồng Tổ Thường bị đánh, sau đó bị mẹ mình chửi bới thậm tệ mới hồi cải cung khai. Ngô Long là bị hành hình bằng gậy đánh tới chết, Uông Đại Chùy chịu bốn mươi gậy phạt, làm khổ dịch một năm. Khi ấy Trương Nguyên niệm tình Uông Đại Chùy hiếu thuận với mẹ mình, bảo Lai Phúc mang theo một ít tiền đến sắp xếp cuộc sống cho lão nương mù hai mắt của Uông Đại Chùy, cũng nhắc nhở hàng xóm không được bắt nạt Uông

mẫu. Trương Nguyên lại nhờ Hoa Đình Sinh nhờ Ông Nguyễn Thăng năm ngày ba bận lại đến giúp đỡ chăm sóc Uông mẫu một chút. Hiện giờ Uông Đại Chùy lại tới Sơn Âm, ý muốn thế nào đây?

Uông Đại Chùy định thần nhìn lại, vui vẻ nói:

- Trương tướng công, quả thật là Trương tướng công. Trương tướng công vẫn còn nhớ tiểu nhân sao.

Trong khoang thuyền, Mục Chân Nhân nghe được cái tên “Uông Đại Chùy” vội vàng chui ra đứng bên cạnh thiếu gia Trương Nguyên, con mắt u lam chăm chăm nhìn vào Uông Đại Chùy đang đứng cách thuyền hai trượng.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Ta nhận ra người. Người tới đây làm gì?

Uông Đại Chùy đáp:

- Lão mẫu của tiểu nhân đã ra đi từ hai tháng trước. Khi lâm chung có dặn tiểu nhân tìm đến nương tựa Trương tướng công để đền ơn.

Trương Nguyên nói:

- Lệnh đường đã đi về cõi tiên sao? Thật đáng tiếc. Bất quá, ta cũng không có ơn nghĩa gì với người cả. Người hãy tự tìm nơi nào mưu sinh đi, đừng làm xằng làm bậy ức hiếp người lương thiện như trước là tốt rồi.

Uông Đại Chùy quỳ sụp xuống bên cầu, kêu gào:

- Trương tướng công sai người chiếu cố lão mẫu thân của tiểu nhân chính là có ơn với tiểu nhân. Lão mẫu của tiểu nhân mù hai mắt, lại nhiều bệnh, vô cùng đáng thương, nếu không phải có người chiếu cố sợ rằng không chờ được đến khi tiểu nhân về chăm sóc cho người trước lúc lâm chung.

Nói xong, lấy ra một phong thư từ trong ngực:

- Đây là thư Ông tướng công viết gửi cho Trương tướng công, cũng biết những lời tiểu nhân nói là thực, tới để báo ân.

Dân chúng đầu cầu Sơn Âm bèn xì xào khen Trương Nguyên nhân nghĩa, kho lương Dương Hòa cứu khổ phò nguy làm rất nhiều việc thiện, bây giờ còn có người từ tận Tùng Giang ngàn dặm xa xôi tới tận đây báo ân.

Tông Dực Thiện nhận thư của Uông Đại Chùy, đợi thuyền tới gần một chút bèn nhảy lên đưa cho Trương Nguyên. Ông Nguyên Thăng là Xã phó Hoa Đình Hàn Xã, lần này cũng trúng cử nhân, cũng có thư từ qua lại với Trương Nguyên. Hắn nhìn thư, đích thực là bút tích của Ông Nguyên Thăng, trong thư có nói đến việc lão mẫu của Uông Đại Chùy qua đời, bảo Trương Nguyên cứ tùy tiện sai bảo Uông Đại Chùy này, miễn cho y lải nhải không yên.

Tông Dực Thiện thấp giọng nói:

- Uông Đại Chùy này là người thô hào, không phải kẻ có dụng tâm hiểm ác. Gã rất hiếu thuận với lão nương, nói báo ân hắn là nói thực.

Trương Nguyên nói:

- Chính vì thế ta mới không thể để cho gã ở lại Sơn Âm. Vẫn là để ta đưa đi. Dực Thiện huynh lưu tâm một chút, Đồng, Uông có thể có âm mưu khác.

Tông Dực thiện nói:

- Đồng, Uông là muốn nhằm vào đệ. Chính đệ đi ra ngoài cần phải cẩn thận một chút, trong nhà ta sẽ giúp đỡ chăm sóc nhạc phụ. Việc ở Sơn Âm thì đệ cứ việc yên tâm.

Uông Đại Chùy kia nghe thấy Trương Nguyên đồng ý thu nhận và giúp đỡ mình, mừng rỡ nhảy lên thuyền, quay người liền bái lạy. Trương Nguyên để cho Lai Phúc dẫn y tới đuôi thuyền tắm rửa, toàn thân y hôi rình.

Từ khi Uông Đại Chùy lên thuyền, Mục Chân Chân không rời Trương Nguyên một tấc, Trương Nguyên cười nói:

- Chân Chân không cần khăn trang, bản tính Uông Đại Chùy không ác, cái này có thể nhìn ra được từ một màn trước cửa Đồng phủ kia.

Tuy đã nói vậy, nhưng khi hấn tới đuôi thuyền nói chuyện với Uông Đại Chùy, Mục Chân Chân vẫn theo sát đằng sau như hình với bóng.

Thuyền đến bến Hạnh Hoa, Vương Bính Lân lên thuyền Trương Nguyên, thê nhi của y, Vương sư mẫu, còn có tỷ muội Vương Tĩnh Thục, Vương Anh Tư đều đứng đó đưa tiễn. Trương Nguyên lên bờ bái kiến Vương sư mẫu. Vì có Vương sư mẫu ở đó nên hấn không thể nói được câu nào với Vương Anh Tư, bốn mắt gặp nhau, chỉ có thể mỉm cười, Vương Anh Tư làm động tác viết viết, hấn gật đầu.

Trên một cái thuyền khác, Trương Đại lên bờ nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, trước tiên cứ để Uông Đại Chùy kia lên thuyền ta, bên này ta có nhiều người, Năng Trụ, Phùng Hồ cũng có sức mạnh hơn...

Hấn mỉm cười nói:

- Nếu Uông Đại Chùy không đáng tin cậy cũng không thể để cho y lên thuyền của huynh. Đại huynh yên tâm đi, đệ vừa đi hỏi thăm Uông Đại Chùy mấy câu, y không có tâm kế gì đâu, y không phải người giỏi giả bộ.

Hai chiếc thuyền chở bảy cử nhân vào Kinh tham gia thi cử đi qua kênh đào Tây Hưng hướng về phía Hàng Châu. Sau buổi trưa ngày mười một tháng mười, bên bờ trái kênh đào Hàng Châu, Trương Nguyên bảo Vũ Lăng tới cầu Vạn Tiên báo tin.

Chương 344: Kinh biến Tự Bảo Môn (2)

Đầu tiên, bảy người bọn họ tới nha môn bái kiến đại tông sư Vương Biên, Vương Đề Học sắp thăng nhiệm Nam Kinh Hữu phó Đô Ngự sử, nhìn thấy bảy môn sinh Trương Nguyên tất nhiên rất cao hứng, động viên bảy người đi đường không quên đọc sách, chăm chú dùi mài, tranh thủ đến mùa xuân năm sau đi thi, giữ bảy người ở lại ăn cơm chiều.

Dùng xong cơm chiều ở nha môn, bảy người bái biệt đại tông sư, năm người Hoàng Tôn Tổ lên thuyền trước, Trương Đại và Trương Nguyên đi lên cầu Vạn Tiên, vào tiệm vải Thịnh Mỹ, chường quầy Lỗ Vân Bằng, còn có Diêu Thúc, Tiết Đồng đã chờ từ lâu. Lỗ Vân Bằng đón hai người ngồi vào chỗ của mình, lập tức báo cáo tình hình kinh doanh một tháng nay của tiệm vải.

Sách lược tiêu thụ vào kẽ hở của thị trường rất hữu hiệu, nhanh chóng mở ra nguồn tiêu thụ ở bên ngoài thành, kinh doanh ngày sau tốt hơn ngày trước, điều này khiến cho các tiệm vải khác rất ghen ghét, nhưng các thương gia đó đều biết, cửa hàng vải Thịnh Mỹ là của nhà Trương giải Nguyên kinh doanh, lần trước Thạch Thông phán còn ở trong cửa tiệm này uống rượu với Trương giải Nguyên, Huy Châu đại cổ Uông Nhữ Khiêm cũng phải chịu thua Trương giải Nguyên, cho nên, tuy rằng cửa hàng vải Thịnh Mỹ có chiếm mất việc buôn bán của họ, nhưng cũng không ai dám làm gì, tối đa cũng chỉ dám giảm giá thu hút khách mà thôi.

Thịnh Mỹ có thể cầm rữ ở Hàng Châu, sau chín tháng, ngạch tiêu thụ đạt đến hai trăm ba mươi lượng bạc, thế bay lên rất cao. Vấn đề hiện tại là thiếu hàng nghiêm trọng. Thuyền chở hàng từ Thanh Phổ tới nửa tháng mới có một chuyến, có chút vải, lụa, bán hết không đợi được đến khi bổ sung hàng.

Trương Nguyên nói với Lỗ Vân Bằng, vấn đề cước phí rất dễ giải quyết. Nếu Lỗ Vân Bằng làm chường quầy không tệ thì cứ đưa cả vợ con đến đây ở cùng, an cư luôn ở Hàng Châu.

Khi Trương Đại, Trương Nguyên và Lỗ Vân Bằng uống trà nói chuyện, tiểu ty Huệ Tương liên tục đi từ trong viện ra nghe lén, Trương Đại cười nói:

- Giới Tử, chuyện buôn bán nói đến bao giờ, nhanh đi vào thôi, Vương Tu Vi sốt ruột lắm rồi đấy.

Trương Nguyên cười đứng dậy hỏi:

- Đại huynh ở trên thuyền nghỉ tạm hả? Nếu không thì để đệ thu xếp giường cho huynh ở đây?

Trương Đại nói:

- Ta về thôi. Ta cũng có Tổ Chi làm bạn. Đệ vào đi, không cần tiễn ta đâu.

Trương Nguyên, Mục Chân Chân đi theo Huệ Tương vào trong nội viện, Tiết Đồng đi theo đằng sau hỏi:

- Trương tướng công, ngày mai chúng ta về Nam Kinh sao?

Hắn đáp:

- Ừ, mai phải đi.

Tiết Đồng vô cùng vui vẻ:

- Tốt quá, ta rất nhớ U Lan quán rồi, còn có Hắc Vũ Bát ca nữa, không biết đã chết chưa. Những người đó đều không biết nuôi chim...

Đến trước cửa nội viện, Huệ Tương gõ cửa, Tiểu Đào mở cửa cho Trương Nguyên, Mục Chân Chân và Huệ Tương đi vào, lại đóng lại. Vương Vi đã đứng ngoài sân nhà, váy lụa màu trắng thanh nhã như tiên, làm lễ vạn phúc:

- Giới Tử tướng công, Chân Chân.

Một đêm này, Trương Nguyên và Vương Vi cùng giường, sau khi hoan ái, ôm nhau rủ rỉ tâm sự, Trương Nguyên hỏi:

- Tu Vi, Kim Lăng, Sơn Âm, Thành Phổ, Hàng Châu, nàng yêu nhất nơi nào?

Wương Vi nằm trong lòng Trương Nguyên, nũng nịu đáp:

- Tướng công ở đâu, Vương Vi yêu nơi đó nhất.

Trương Nguyên biết Vương Vi muốn theo mình tới Kinh thành, khẽ vuốt ve vòng eo non mềm của nàng, nói:

- Đầu tiên nàng giúp tỷ tỷ của ta xây dựng tiệm vải Thịnh Mỹ của chúng ta ở Tô Châu và Nam Kinh đã, sau đó đến Kinh thành, được không? Nên biết rằng, tiệm vải Thịnh Mỹ là ta và tỷ tỷ hùn vốn đấy, nàng giúp tỷ tỷ cũng là giúp ta.

Vương Vi nói:

- Thiếp biết, đó cũng là sản nghiệp của Đông Trương chúng ta.

Tuy rằng rất không đành, nhưng nghĩ tới Trương Nguyên sẽ đưa nàng đến Nam Kinh, cũng khoảng hai mươi ngày, nàng vẫn rất vui.

Buổi sáng hôm sau, Trương Nguyên kêu một chiếc xe ngựa và vài phu khuân vác đưa hành lý của Vương Vi ở tiệm vải Thịnh Mỹ lên thuyền Tam Minh mũi trắng neo bên kênh đào, lại dặn dò Lỗ Vân Bằng vài câu, bèn rời khỏi Hàng Châu theo kênh đào lên hướng Bắc.

Ngày mười lăm tháng mười, thuyền đến Gia Hưng. Ba ngày trước, Lục Thao, Dương Thạch Hương đã chờ bên cửa kênh đào Gia Hưng, ở đây còn có tin tức từ Thượng Hải tới. Mấy xã viên Hàn Xã Hoa Đình và Ông Nguyên Thăng cũng muốn vào Kinh thi cử. Ông Nguyên Thăng thấy Uông Đại Chùy, cười nói:

- Trương xã thủ thực đã nhận người rồi. Vậy sau này người cần phải trung tâm theo chủ, không được ngỗ nghịch.

Uông Đại Chùy nói:

- Trương tướng công đối với tiểu nhân ân trọng như núi, tiểu nhân tuyệt không dám ngỗ nghịch. Tiểu nhân trước kia làm ác, giờ xin sửa lại.

Trương Nguyên cùng Lục Thao, Dương Thạch Hương thảo luận chuyện hiệu buôn Thịnh Mỹ và thư cục Hàn Xã, giao bốn

mười bức minh họa “Dụ thể minh ngôn” của Trần Hồng Thụ hội chế cho Dương Thạch Hương. Dương Thạch Hương nhìn thấy tranh mà mừng rỡ, thể này thì bản khắc “Dụ thể minh ngôn” của Hàn Xã thư cục sẽ rất rõ ràng, có thể so sánh với bản khắc của Lục Thiêm quán của Uông Nhữ Khiêm rồi.

Ngày hai mươi, thuyền đến Tô Châu. Phạm Văn Nhược, Văn Chân, ai nấy đều đang đợi Trương Nguyên. Nhìn đồng đạo vào Kinh, Phùng Mộng Long thì trợt sắc mặt buồn thiu, Trương Nguyên không thể thiếu lời an ủi bạn một chút, nâng cốc ngôn hoan.

Mồng hai tháng mười một, các cử nhân và Trương Nguyên ngồi trên ba chiếc thuyền theo sông Cú Dung tiến vào sông Tân Hoài, sau giờ Ngọ quá giờ Mùi, thì tới cửa Tụ Bảo Môn, chợt nghe có tiếng ồn ào ngoài phố, có người hô:

- Giáo dân chúng ta nguyện chết vì Thiên Chúa!

Trương Nguyên chấn động: Giáo xứ Nam Kinh bạo phát sao?

Trương Nguyên đang ở cửa buổi giảng giải cho Vương Vi thể nào là hợp Long Môn, đây là phần quan trọng nhất của sổ sách Long Môn, phải làm sao cho xuất nhập tương đương với tồn, nợ có bằng nhau, nếu có nơi nào xảy ra chuyện thì sẽ tìm hiểu. Đoạn đường từ Hàng Châu đến Nam Kinh, ngày nào hấn cũng dạy Vương Vi suốt một canh giờ về sổ sách Long Môn, hiện tại về cơ bản, Vương Vi xem như đã học thành xuất sư.

Nghe tiếng hô “Giáo dân chúng ta nguyện chết vì Thiên chúa”, Trương Nguyên giật mình đẩy cửa buổi nhìn sang hai bên bờ sông Tân Hoài. Mồng hai đầu tháng mười một, sau giờ Ngọ, cả trời Kim Lăng khói mù như sương, trên con đường ven sông, ước chừng năm sáu người tay nâng Tiểu hoàng kỳ phát phát hò reo, từ nam đến bắc xếp thành hàng đi trên phố. Những người này quần áo đều khá mộc mạc, nhưng có vài người có sắc mặt khoa trương cuồng nhiệt, kêu gào đến khản giọng, dân chúng vây quanh nhìn ngó âm âm một đoàn.

Trương Nguyên bảo thuyền công chèo lại gần bờ, hấn muốn lên bờ xem sao. Hấn có thể lợi dụng Thiên Chúa giáo. Các thầy tu ngàn dặm xa xôi vào đến Đại Minh đều là các chuyên gia nước ngoài, phải lợi dụng triệt để học thức của bọn họ, để

cho bọn họ phục vụ Đại Minh. Thứ nhất, là để bào mòn tính bài ngoại tuyệt đối của Đại Minh đi, trong điều kiện không làm trái với luật pháp, bao dung các trào lưu tư tưởng, tôn giáo mới là khí độ của đại quốc.

Thuyền của Trương Đại, Phạm Văn Nhượng, Ông Nguyên Thăng thấy thuyền của Trương Nguyên có vẻ muốn lên bờ, cũng hô to cho thuyền chèo vào bờ, mười tám vị cử nhân đều lên bờ, Trương Nguyên bước nhanh lên trước ngăn một người trong đội Thiên Chúa giáo đang vung Tiếu hoàng kỳ, lớn tiếng hỏi:

- Xin hỏi, Vương Phong Túc Vương hội trưởng ở đâu?

Trương Đại, Phạm Văn Nhượng đều đứng cạnh Trương Nguyên, chỉ là không rõ hẳn muốn làm gì.

Đội diễu hành dừng lại, một người cầm đầu bí phần nói:

- Vương hội trưởng, Tà cha sứ bị Lễ Bộ Thẩm Thị lang phái người bắt rồi.

Quần chúng phát Tiếu hoàng kỳ xúc động phần nộ, la lối, nói muốn tới nha môn Lễ Bộ chờ xem, cam nguyên chịu tội cùng Vương hội trưởng đang bị giam giữ.

Trương Nguyên nói:

- Chư vị chờ la hét, nghe ta nói một lời. Tai hạ là bằng hữu của Vương hội trưởng, không biết Vương hội trưởng phạm vào chuyện gì mà bị Lễ Bộ giam cầm?

Người cầm đầu kia nói:

- Thẩm đại nhân mới nhậm chức Lễ Bộ Thị lang cấm không cho Vương hội trưởng truyền giáo, hôm qua mượn có Vương hội trưởng tang trữ súng ống đạn dược bèn sai Tuần thành Ngự sử bắt Vương hội trưởng và Tà cha xứ đi.

Trương Nguyên nghe được hai chữ “súng điều”, thầm nghĩ: “Không phải là súng mà Vương Phong Túc tặng ta chứ?”

Bèn cao giọng nói:

- Chư vị giáo hữu. Giáo nghĩa của Thiên Chúa coi trọng nhường nhịn, khiêm tốn, im lặng, nhưng bây giờ các người điều hành trên phố, kêu to hét lớn, quấy nhiễu thị dân. Đây có phải là làm trái với giáo nghĩa của Thiên Chúa không? Các người làm vậy, không thể giúp cho Vương hội trưởng được phóng thích, ngược lại còn tăng thêm tội cho ông ta. Các người nghe ta một lời, lập tức giải tán, chỉ để lại một người dẫn đường cho ta, ta tới Lễ Bộ gặp Thẩm Thị lang, nhất định sẽ yêu cầu phóng thích Vương hội trưởng.

Các giáo chúng nghe vậy, thấy Trương Nguyên nói rất có lý, hơn nữa, dường như cũng hiểu chút giáo nghĩa của Thiên Chúa, có người liền hỏi:

- Thư sinh là người ở đâu, sao lại biết Vương hội trưởng?

Trương Nguyên trầm nghĩ, mình phải giúp Vương Phong Túc kia nên không thể mai danh ẩn tích nữa, chấp tay nói:

- Tại hạ Sơn Âm Trương Nguyên...

Lời chưa dứt, cả đám người hô lên một tiếng, đều nói:

- Hóa ra là thiếu niên tài tử Sơn Âm Trương Nguyên, tứ nguyên liên tiếp đó, mọi người đều nói đó là Văn Khúc tinh hạ phàm. Không lường!
- Hắn là Xã thủ của Giang Nam đệ nhất văn xã Hàn Xã. Tùng Giang Đồng Hàn Lâm cũng phải sợ hắn ba phần. Năm trước Quốc Tử Giám Mao Giám Thừa cũng vì đắc tội hắn mà đã bị cách chức...
- Cự viện hoa khôi Vương Vi vì hắn mà đuổi theo tới Thiệu Hưng đó, một năm rồi chưa quay lại. Chắc lại làm thiếp của Trương đại tài tử rồi. Chắc chắc, thật diễm phúc.

Chương 345: Muốn bài ngoại sao? (1)

Trương Nguyên không nghĩ đến ở Nam Kinh thanh danh mình lại lớn như vậy, chỉ nói bốn chữ “Sơn Âm Trương Nguyên” thôi đã dâng lên một mảnh nghị luận ồn ào, giáo đồ Thiên Chúa giáo cầm đầu kia vừa mừng vừa sợ, nói:

- Hóa ra là Sơn Âm Trương công tử. Vương hội trưởng đã từng nói với chúng ta về Trương công tử. Trương công tử đối với thánh giáo ta...
- Ít nói linh tinh đi.

Trương Nguyên ngắt lời người này, phân phó:

- Mau bảo các giáo chúng giải tán đi, nếu các người làm lớn chuyện ra, ta cũng không giúp được Vương hội trưởng đâu. Nhanh giải tán đi, nhanh giải tán đi.

Vị cầm đầu Thiên Chúa giáo họ Tôn này vội vàng quay lại khuyên các giáo hữu, một vài người nghe lời bèn quay về, một vài người còn đứng lại đó xem chuyện.

Trương Nguyên lạnh lùng nói:

- Các người không giải tán, là muốn ép Vương hội trưởng vào tuyệt cảnh sao?

Lúc này, từ trong đám người vây xem, một người Tây Dương chen ra, cũng chính là giáo sĩ Kim Ni Các lần trước hắn đã gặp ở Hàng Châu một lần. Ông ta bước tới chào Trương Nguyên, hắn không chút khách khí mà chỉ trích:

- Cha cô Kim, các giáo chúng đó là cha kích động lên đó ư? Ngài cũng biết làm như vậy sẽ thương tổn đến Thiên Chúa giáo bao nhiêu chứ!

Kim Ni Các vội vàng giải thích bằng tiếng Quan thoại Đại Minh chưa rõ tiếng:

- Đây là hành động tự phát của các giáo hữu nghĩ cách cứu Vương hội trưởng. Bỏ nhân tới để khuyên can...
- Vậy mau giải tán bọn họ đi, ta và cha nghĩ cách cứu Vương hội trưởng, tập trung biểu tình như thế sẽ càng bị người nghi kỵ hơn, thế lực thù hận Thiên Chúa giáo đang lo không tìm thấy cơ để làm khó dễ đây.

Được Kim Ni Các khuyên bảo, các giáo chúng biểu tình cuối cùng cũng giải tán, Trương Nguyên mời Kim Ni Các và vị giáo đồ Thiên Chúa họ Tôn kia lên thuyền của mình. Thuyền rời Tự Bảo Môn xuôi dòng, ven sông, dân chúng xem náo nhiệt cũng tự tan.

Buồng nhỏ trong khoang thuyền, Kim Ni Các giải thích chuyện Vương Phong Túc bị bắt với Trương Nguyên, hai khẩu súng kia thật đúng là mồi lửa để loại trừ Thiên Chúa giáo. Lúc ấy trong hoa viên của giáo đường Vương Phong Túc triển lãm hai khẩu súng phương Tây có mũi giáo sắc bén với giáo chúng, thử bắn một cái, đã bị người ta tố giác nói giáo đồ Thiên Chúa tụ tập phản loạn. Hôm qua Thẩm Các biết, phái người của tuần thành Ngự sử tới bắt.

Kim Ni Các bất bình nói:

- Đây là muốn vu khống. Cần gì phải nói nhiều. Cho dù không có hai khẩu súng kia, Thẩm Thị lang cũng sẽ kiếm cớ làm khó dễ Thiên Chúa giáo Nam Kinh. Thẩm Thị lang kia cực kỳ thù hận Thánh giáo chúng ta.

Trương Nguyên có nghe nói qua, Thẩm Các Thẩm Thị lang là người Chiết Giang Ô Trình, là chủ lực của Chiết Giang, có lui tới với thúc tổ Trương Nhữ Lâm của mình. Phương châm truyền giáo của Thiên Chúa giáo ở Đại Minh là “bổ nho ức phật”, đây là chủ trương của Lợi Mã Đâu, người của Lợi Mã Đâu tinh thông đủ loại sách, có sức hấp dẫn với các học quán Trung Quốc và phương Tây, rất được một bộ phận quan thân tiến bộ thưởng thức. Việc truyền bá Thiên Chúa giáo ở Đại Minh cũng bởi vậy mà nảy sinh ra cục diện này, đương nhiên bị các Phật tử và quan viên tin Phật ghét hận, Thẩm Các từng bãi Hàng Châu Đỗ Lại Vận tự Liên Trì đại sư làm tục gia đệ tử, phản đối Thiên Chúa giáo lại càng kịch liệt hơn. Lão chủ

trương trực xuất toàn bộ giáo sĩ Tây phương, tín đồ thì phạt làm khổ dịch. Thầm Các này là một người cực đoan bảo thủ.

- Trương tướng công, đã tới Võ Định Kiều.

Đầu thuyền, Tiết Đồng vui vẻ kêu lên, chạy vào trong khoang hỏi hấn:

- Trương tướng công, chúng ta về U Lan quán trước nhé.

Trương Nguyên nhờ Hoàng Tôn Tổ tiếp chuyện Kim Ni Các, hấn vào trong khoang thuyền nói với Vương Vi:

- Trước tiên Tu Vi về U Lan quán đi, hiện giờ ta muốn tới nha môn Lễ bộ, không, phải đi bái kiến Tiêu lão sư trước.

Wương Vi đáp:

- “Dạ”

Lại hỏi:

- Vậy tới đêm tướng công vẫn đến Cự Viện chứ?
- Nếu qua canh hai không tới thì nàng cũng đừng đợi. Nhất định ta có việc phải chậm trễ không đến được.

Nói xong, đưa tay xoa xoa hai má trơn nồn bóng như men sứ của nàng.

Nàng cười thản nhiên nói:

- Ta sẽ đợi tướng công đến canh ba.

Điều thúc đã sớm thu thập xong hành lý, cùng Tiết Đồng, Huệ Tương lên cầu Võ Định. Vương Vi rời thuyền, nhìn bốn chiếc thuyền của mười tám cử nhân nối đuôi nhau dưới chân cầu, ngửa đầu nhìn trời, khẽ nói:

- Hôm nay trời dường như muốn có tuyết rơi.

...

Đám người Trương Nguyên dừng chân ở cửa mã doanh, lúc này đã quá Ngọ tới canh ba giờ Thân, hắc bảo Kim Ni Các và giáo dân họ Tôn kia ở lại trên thuyền, cùng với đại huynh Trương Đại, còn có Hoàng Tôn Tổ, Văn Chấn Mạnh tới Đạm Viên bái kiến Tiêu lão sư. Năm ngoái Hoàng Tôn Tổ ở Nam giám được Tế tửu Cố Khởi Nguyên dẫn tới Đạm Viên giúp Tiêu lão sư biên tập “Quốc triều hiến chính lục”, còn Văn Chấn Mạnh đã từng nghe Tiêu lão sư dạy học, cũng xem như nửa đệ tử của Tiêu lão sư, cho nên cũng phải đến bái kiến, còn lại Phạm Văn Nhược cũng sẽ không mạo muội tới cửa.

Tới Đạm Viên, lão bộc trông cửa vui vẻ nói:

- Trương công tử tới rồi, vừa nãy thiếu gia nhà ta còn nói không biết Trương công tử đâu. Thiếu gia, thiếu gia, Sơn Âm Trương công tử tới rồi.

Rất nhanh có ba người tới phòng trà Đạm viên, đi giữa là Tiêu Nhận Sinh, cười to nói:

- Giới Tử, ta đoán ngươi nên đến Nam Kinh hai ngày nay rồi. Ha ha, Văn Khởi huynh, Chân Trường huynh, hai vị cũng đã tới. Tốt quá.

Hai người bên cạnh là La Huyền Phụ và Nguyễn Đại Thành. Nguyễn Đại Thành trong học phủ Ứng Thiên thi Hương đỗ thứ mười chín, tháng chín quay về Đông thành một chuyến, rồi lại chạy về Nam Kinh, muốn cùng Trương Nguyên, Tiêu Nhận Sinh và đồng đạo vào kinh dự thi.

Hàn huyền một chút, Tiêu Nhận Sinh dẫn ba người Trương Nguyên đến đằng sau Tàng Thư Lô gặp Tiêu sư phụ. Tiêu Pháp đã bảy mươi sáu tuổi mà tinh thần vẫn quắc thước, nhìn thấy Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tổ, Văn Chấn Mạnh rất vui mừng, cầm một quyển “Tiêu thị bút thừa” nói với Trương Nguyên:

- Hàn Xã thư cục của ngươi rất tốt. Sách này ta đã xem qua, chỉ có sai hai chữ, còn lại khắc ấn đều tinh.

Trương Nguyên đáp:

- Hai chỗ bị sai này học sinh cũng đã nhìn thấy, đã lệnh cho thư cục làm lại bản khắc lần nữa, sách vẫn chưa in ra. Hàn Xã thư cục năm nay dựa vào bản khắc hai quyển sách này của lão sư mà thanh danh đại chấn đó, nếu không, một thư cục mới thành lập rất khó sống yên.

Tiêu lão sư nghe hẳn nói vậy, cực kỳ vui mừng, bác học đại nho cũng rất để ý sách của mình bán có chạy không đó.

Hắn lập tức nói với Tiêu lão sư về cảnh vừa thấy ở Tụ Bảo Môn kia, cũng nói chuyện hai khẩu súng của Vương Phong Túc là mình nhờ y mang đến cho từ phương Tây.

Tiêu lão sư ngạc nhiên nói:

- Người muốn dùng súng làm gì?
- Hai khẩu súng đó là loại súng được làm theo phương pháp mới nhất của phương Tây. Học sinh muốn dùng cái này để cải tiến vũ khí của đại quân Đại Minh ta.

Tiêu thái sử khen:

- Tốt lắm, người và Từ Tử Tiên có thể nói là không mưu mà hợp, đều là muốn mượn trí tuệ của người phương Tây để mưu lợi cho con dân Đại Minh triều. Từ Tử Tiên thử trồng khoai lang, ngô và khoai tây ở Thiên Tân Vệ, muốn mở rộng trồng trọt ở vùng Tây bắc cần cỗi. Tháng trước ông ấy còn gửi thư đến, ông ấy đã biết người thi hương đậu giải Nguyên, mời người trên đường tới Kinh thành thì ghé qua Thiên Tân gặp ông ấy. Ông ấy nói rất mong người đó. Ha ha, hai người các người hơn kém nhau tới hơn ba mươi tuổi, lại có thể tâm đầu ý hợp như thế, thực là hiếm thấy.

Trương Nguyên cười nói:

- Là đồng môn cùng một thầy mà. Từ sư huynh nhất định con phải gặp rồi.

Thầm nghĩ: Sư huynh Từ Quang Khải là đồng chí hiếm có của ta. Có Từ sư huynh, ta không cô độc.

Tiêu lão sư biết Trương Nguyên nói chuyện khẩu súng với mình là có ý muốn nhờ mình giúp cứu Vương Phong Túc, nói:

- Nam Kinh Lễ bộ Thị Lang Thẩm Các tháng sáu sẽ nhậm chức, Lễ bộ Thượng thư Lý Duy Trinh tháng chín trúng gió không thể xử lý công việc. Hiện Lễ bộ Nam Kinh đều do Thẩm Các đứng đầu. Thẩm Các này thực sự muốn hành động một phen đây, lão cực kỳ bất mãn với việc các giáo đồ Thiên Chúa miệt thị Phật hiệu, không bái tổ tông, bất kính với Khổng Tử, liên tiếp khiển trách, lần này đã bắt được nhược điểm của Vương Phong Túc rồi.

Trương Nguyên đáp:

- Nhưng cái chuôi này cũng là do học sinh mà ra. Học sinh nhất định phải nói rõ với ông ấy, kính xin lão sư ở giữa hòa giải.

Tiêu lão sư nói:

- Thẩm Thị lang cùng ta có chút giao tình, ta có thể mời Thẩm Thị lang đến thảo luận, nhưng ta có một lời muốn Trương Nguyên người chuyển tới cho hội sĩ Thiên Chúa Vương Phong Túc đó.
- Xin lão sư chỉ bảo.

Trương Nguyên cung kính nói.

- Nhờ có Từ Tử Tiên, lão phu cũng có hiểu biết một chút về giáo nghĩa Thiên Chúa, cũng không phải quá tinh thâm cao minh, chỉ là các thiên văn lịch pháp, thuật số máy móc rất đáng xem, ta coi trọng không phải là học thuyết truy nguyên của họ mà là giáo lý của bọn họ. Nói vậy người cũng là....

Nhìn Trương Nguyên.

Hắn đáp:

- Vâng.

Tiêu lão sư gật gật đầu, nói tiếp:

- Nhưng trong hai năm qua, Vương Phong Túc ở Nam Kinh truyền giáo quá sức công khai. Ở Chính Dương xây nhà thờ đạo Tin Lành nguy nga tráng lệ, công khai cử hành các nghi thức của Thiên Chúa giáo, nam nữ giáo dân thường xuyên tụ tập, đọc kinh cầu nguyện. Thậm chí còn cầm tượng thần đi rêu rao khắp nơi, khiến cho rất nhiều quan thân và dân chúng bất mãn. Thậm chí, trước đây giáo dân Thiên Chúa vẫn có thể hiển tế tổ tiên, bái tế Khổng Thánh, nhưng giờ cũng cấm rồi.

Chương 345: Muốn bài ngoại sao? (2)

Tin Chúa trời thì không được tế tổ tế lễ, cũng không lạ khi Thẩm Thị lang và các quan thân cực kỳ bất mãn. Năm đó khi Lợi Công còn tại thế, Thiên Chúa giáo cũng không làm như thế này, Lợi Công được xưng là đại nho phương Tây, học văn uyên bác, khí lượng rộng rãi, những người Vương Phong Túc không thể so sánh.

Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Lợi Mã Đậu quả nhiên nhìn xa phi thường, nhìn cũng thấu hiện trạng của Đại Minh, biết rằng truyền bá đạo Tin Lành ở Trung Quốc ngàn năm sùng Nho Phật đạo vô cùng khó khăn, cho nên luôn luôn đi theo con đường khoa học kỹ thuật đi trước, chú ý cẩn thận, tránh thân sĩ thượng tầng Đại Minh. Nhưng từ khi Lợi Mã Đậu qua đời, giáo sĩ đứng đầu Đông Phương Long Hoa Dân kế nhiệm đã đi ngược lại với quy tắc của Lợi Mã Đậu. Có phần hơi cấp tiến, cho rằng Lợi Mã Đậu quá chú ý cẩn thận, hơi thiếu lòng tin, giáo khu Nam Kinh lại càng công khai không e sợ gì. Phần lớn tín đồ dân chúng tầng lớp thấp không được tế tổ, tế lễ, điều này đã vượt quá điểm giới hạn mà xã hội Đại Minh vốn có truyền thống Nho gia có thể tha thứ, tuy rằng không bái Phật tổ, không cúng

tổ tiên cũng không bái Khổng Tử, nhưng cũng không nên quên Hán Đường phản Phật, trải qua hơn một ngàn năm ly hợp, hiện tại Phật giáo đã hoàn toàn dung nhập vào xã hội Trung Quốc. Còn Thiên Chúa giáo mới tiến vào Trung Quốc không lâu, cứ công khai như thế gặp phải ngăn trở cũng là tất nhiên. Nhưng mượn cơ hội này mình có thể thể hiện thiện ý với các giáo sĩ, cũng có thể để cho bọn họ quay lại phương pháp truyền giáo của Lợi Mã Đâu, hai khẩu súng kia nhất định phải mang tới Bắc Kinh, sao có thể để Thẩm Các đoạt lại.

Tiêu lão sư cũng là muốn nói điều này, ông ấy muốn Trương Nguyên khuyên giáo sĩ Thiên Chúa ở Nam Kinh phải cẩn thận truyền giáo, không cần đối địch với các nho sĩ và Phật đồ. Đương nhiên hắn vâng lời đồng ý, Tiêu lão sư bèn bảo con trai Tiêu Nhuận Sinh cầm danh thiếp của mình đi mời Thẩm Các đến Đạm viên dự tiệc tối, lại nói:

- Mời cả Cố Tế tửu đến. Trương Đại, Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tố, Nguyễn Đại Thành đều ở đây, trước kia đều là học trò ở Nam giám.

Trương Nguyên nói:

- Để học sinh đi mời Cố Tế tửu.

Tiêu lão sư nói:

- Được rồi, đi nhanh về nhanh.

Tiêu Nhuận Sinh tới nhà môn Lễ bộ mời Thẩm Các, Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại, Hoàng Tôn Tố, Nguyễn Đại Thành cùng tới phủ Tế Tửu ở Quốc Tử Giám bái kiến Cố Khởi Nguyên. Tế tửu phủ ở ngay cạnh phía tây đường Hiền Nhai. Cố Khởi Nguyên thấy bốn người Trương Nguyên đương nhiên vui mừng, nhất là Trương Nguyên, mười tám tuổi đậu giải Nguyên, sư xuất Nam giám, đây là vinh dự của Nam giám đó. Vị Tế Tửu của Quốc Tử Giám Nam Kinh tinh thông phong thủy Cố Khởi Nguyên thầm nghĩ:

“Ta ở Nam giám xây dựng Thanh Vân Các, dựng Tự Tinh Đình, khiến cho chấn động nhị mộc sinh hỏa, phát sao Văn Minh, như thế, ở Nam giám, trong vòng ba năm tất có người thi đậu Nhất giáp. Hay chính là Trương Nguyên này?”

Quốc Tử Giám đến Đạm viên khoảng hơn bốn dặm đường, đi tới đi lui một chút trời đã tối, trước cửa đại môn Đạm viên treo cao đèn lồng đỏ, đu đưa trong gió nhẹ, có kiệu quan dừng bên cửa, vừa hỏi mới biết Thâm Thị lang đã đến trước.

Phòng ăn Đạm viên, Tiêu thái sử, Cố Khởi Nguyên, Thâm Các ngồi một chiếu, Tiêu Nhuận Sinh tiếp La Huyền Phụ, Trương Nguyên, Trương Đại, Hoàng Tôn Tổ, Nguyễn Đại Thành, Văn Chấn Mạnh ngồi hai chiếu, Tiêu thái sử gọi:

- Trương Nguyên, lên đây ngồi.

Trương Nguyên tới tự nhận tội vượt quá giới hạn với Tiêu lão sử, Cố Tế tử, Thâm Thị lang, ngồi xuống ghế cuối, bất động thanh sắc đánh giá Thị lang Thâm Các kia. Thâm Các khoảng hơn bốn mươi tuổi, sắc mặt hơi nhợt nhạt, gò má cao, nhú mào, hai mắt khá sâu, xem ra bộ dáng cũng không phải người dễ nói chuyện.

Rượu là rượu cống Thu Lộ Bạch, là Nam Kinh Thủ bị thái giám Hình Long tặng cho Tiêu thái sử, thơm thuần nhẹ mà nồng. Rượu khá nặng, Tiêu thái sử lớn tuổi không dám uống, chỉ uống rượu kê vàng nhà tự ủ để uống cùng. Buổi tiệc khá thanh đạm, điểm mặt đủ cả những món ăn nổi tiếng nhất của Trường Giang.

Rượu quá ba tuần, Thâm Các bắt đầu hỏi Trương Nguyên về lời lúc nãy. Lúc trước Tiêu Thái sử có xin tha cho Vương Phong Túc khiến cho y thực sự khó xử. Mặt mũi của Tiêu Thái sử nhất định phải nể, nhưng đả kích Thiên Chúa giáo là Thâm Các y muốn cầu chiến tích, y còn muốn làm lớn chuyện này lên nữa, sợ “Tham viễn di sơ” cũng đã viết xong gửi lên triều đình, yêu cầu tra rõ tà đảng Thiên Chúa giáo, chỉ đợi triều đình phúc đáp chấp thuận, y sẽ bắt giữ giáo sĩ và giáo dân Thiên Chúa khắp nơi. Hiện giờ, nếu vì Tiêu Thái sử can thiệp mà phải dàn xếp êm đẹp, y sao có thể cam tâm. Tiêu Thái sử đã ra mặt vì Trương Nguyên, vậy thì y nói rằng y không phục

Trương Nguyên. Y không muốn giao hai khẩu súng kia cho hắn, bởi vì như vậy sẽ không có lý do bắt giữ Vương Phong Túc.

- Trương công tử làm quen với người phương Tây Vương Phong Túc ở đâu?
- Do sư huynh Từ Tử Tiên có thư giới thiệu nên mới biết. Tháng chạp năm ngoái Vương Phong Túc đã tới Sơn Âm tìm tại hạ, nói ở phương Tây có hỏa khí mới rất lợi hại, tại hạ mới nhờ Vương Phong Túc sai người từ đó sang mang theo hai khẩu về, xem có thể dùng cái này để cải tiến đội súng điều của Đại Minh ta không.

Thẩm Các đã thẩm vấn Vương Phong Túc, câu trả lời cũng giống như của Trương Nguyên, lòng thầm cười lạnh: “Một tiểu cử nhân như ngươi đã nghĩ đến chuyện cải tiến đội hỏa khí của quân đội Đại Minh. Ai cho ngươi cái quyền đó? Dùng cái thứ hỏa khí bát nháo của man di đó chỉ làm hỏng quy chế binh khí của Đại Minh ta”. Nhưng Trương Nguyên đã trả lời như vậy, ngại mặt mũi Tiêu Thái sử, y cũng không tiện giữ hai khẩu súng đó nữa, hơn nữa, Trương Nguyên vẫn là tộc tôn của Trương Nhữ Lâm, lập tức nói:

- Chỉ sợ Trương công tử có điều không biết về dụng tâm hiểm ác của bọn man di này. Bọn Tây di đó mượn danh nghĩa phương tây tới đối nghịch với Đại Minh, bịa ra chuyện Chúa trời bao trùm cả thiên tử Đại Minh ta, lại ngông cuồng chế tạo ra tân lịch làm loạn lịch pháp Đại Minh ta, cho rất nhiều giáo sĩ vào nam ra bắc, nói dối lừa gạt tiểu dân, ám thương vương hóa, Vương Phong Túc lại càng hung hăng ngang ngược. Dụng Vô Lương điện, cho đúc tượng, khởi xưởng không cho ngu dân tế bái tổ tiên, đây là tội bất hiếu, lại cấm giáo dân tế tiên thánh, chẳng lẽ không phải đại tặc Nho gia? Ta nghĩ Vương Phong Túc mang súng cho Trương công tử là vì để chuẩn bị cho sau này sẽ vận chuyển thật nhiều hỏa khí từ phương Tây vào nam, là muốn tụ tập phản loạn, làm dao động căn cơ Đại Minh ta.

Trương Nguyên nghe mà mày thẳng mặt nhẵn. Nếu những lời này được nói sau chiến tranh thuốc phiện thì còn nghi ngờ rằng có nguyên nhân. Bây giờ là trong năm Vạn Lịch của Đại Minh, nói rằng các giáo sĩ muốn làm đảo điên Đại Minh thật sự là nói bậy. Đây là muốn vu khống thì cần gì nói nhiều nữa. Còn về việc chỉ trích các giáo sĩ ngông tạo tân lịch làm loạn lịch pháp Đại Minh lại là một cách nhìn bảo thủ cực đoan và ngu xuẩn. Lịch pháp của Khâm Thiên Giám Đại Minh không chịu chỉnh sửa, năm Vạn Lịch thứ ba mươi tám, Khâm Thiên Giám dự báo nhật thực xuất hiện sai lầm trầm trọng, mà trước đây Lợi Mã Đẩu tính ra lại không sai chút nào. Thảm Các không chịu nhìn thẳng vào sự thật đó, có thể thấy được người này chèn ép Thiên Chúa giáo không còn là vì công bằng, người như thế hoàn toàn không chịu nghe nói lý lẽ. Chỉ thấy y nói một câu:

- Hôm nay, các giáo dân tụ tập gây rối, vẽ thập tự, đây chính là dấu hiệu muốn làm phản.

Thiếu chút nữa thì Trương Nguyên cười ra tiếng, thậm nghĩ muốn đả kích Thiên Chúa giáo thì tốt xấu gì cũng nên hiểu biết một chút giáo nghĩa Thiên Chúa chứ. Có như vậy mới thành công được, người ăn nói bừa bãi như thế chẳng phải quá vụng về sao? Bèn nói thẳng:

- Lời của Thảm Thị lang sai rồi. Vẽ thập tự của giáo đồ Thiên Chúa là có ý cầu nguyện chúc phúc, giống như chữ thập của Thích gia, đạo nhân chấp tay thi lễ vậy.
- Trương Nguyên, không được vô lễ.

Tiêu thái sử quát khế, tuy biết hắn nói rất có lý, nhưng vẫn phải trách hắn. Đây chính là kiêng kị của bậc trưởng lão.

Trương Nguyên cũng lập tức đứng lên thi lễ xin lỗi Thảm Các. Thảm Các hơi ngượng, ngậm bực tức hắn, điều chỉnh giọng nói, nói với Tiêu Hồng:

- Cho dù là thế, nhưng Vương Phong Túc và hai khẩu súng kia đều đã được Tuần thành Ngự sử Tôn đại nhân giao cho Binh mã Ti xử trí, hạ quan cũng không thể vượt quyền bảo Binh mã Ti giao súng trả người được. Kính

xin Tiêu Thái sử thứ lỗi. Nếu quả thực Vương Phong Túc trong sạch vô gian, mấy ngày nữa sẽ được phóng thích vô tội.

Thẩm Các đã nói vậy, Tiêu thái sử cũng không thể cưỡng cầu nữa, cười nói:

- Uống rượu uống rượu. Lát nữa ngắm tuyết, có thể uống không?

Lời còn chưa dứt, chợt nghe có gia nhân kêu lên:

- Tuyết rơi...tuyết rơi!

Tiêu Nhuận Sinh chạy ra ngoài phòng nâng đèn nhìn, tuyết mịn đều, bèn quay người chấp tay trước ngực nói với Tiêu lão sư:

- Phụ thân, quả thực tuyết rơi.

Thẩm Các không còn lòng dạ nào uống rượu nữa, mượn có tuyết rơi để cáo từ. Tiêu thái sử sai con trai thay mình tiễn khách. Trương Nguyên cũng đi theo ra ngoài, chấp tay với Thẩm Các đã ngồi trong kiệu quan:

- Thẩm Thị lang thật sự không thể trả hai khẩu súng kia cho văn sinh sao?

Thẩm Các không nhin được, nói:

- Thật có lỗi, ta đã nói rồi, súng và người đều đã được chuyển cho Binh Mã Ti, không quan hệ tới Lễ bộ ta.

Vái sơ sơ một cái nâng kiệu quay đi.

Chương 346: Gián điệp của Đông Xưởng (1)

Tiêu Nhuận Sinh thấp giọng nói:

- Vị Thảm Thị lang này nóng lòng muốn lập công, muốn thăng quan. Quan hệ của Thảm Thị lang và Hình công công cũng không tệ, Giới Tử tới thăng chỗ Hình công công đòi người đi.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Thảm Các là Chiết đảng, Chiết đảng đứng ngay sau lưng Yêm đảng. Thảm Các và Hình Long quan hệ không tệ, ta cùng với Hình Long, Chung Bản Hoa quan hệ cũng rất tốt, xem ra cái mũ Yêm đảng ta nhất định phải mang rồi. Chỉ là hôm nay lại đắc tội với Thảm Các.

Trương Đại đi ra nói:

- Giới Tử, Cố Tế tửu gọi người vào có chuyện muốn nói.

Trương Nguyên đi vào, chấp tay trước ngực cong người, Cố Khởi Nguyên nói:

- Trương Nguyên, người cầm danh thiếp của ta mai tới chỗ thái giám quản Nam Kinh nội phòng Hình Long, bảo lão ra mặt thả hai người Vương Phong Túc, súng vẫn là của người.

Hắn vui mừng nói:

- Đa tạ Cố Tế tửu.

Cố Khởi Nguyên lại cười nói:

- Ta biết người khởi xướng nên Hàn Xã “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách” lời này vô cùng tốt. Cố gắng lên!

Trương Nguyên nói với Tiêu lão sư:

- Lão sư, học sinh cũng nên đi, ngày mai lại đến thưa chuyện với lão sư.

Tiêu thái sử nhìn Cố Khởi Nguyên, cười với Trương Nguyên:

- Trương Nguyên cũng là một người có lòng nhiệt tình với người gặp khó khăn. Tốt lắm, người đi đi, nhớ kỹ lời ta

nói, phải dặn các giáo sĩ Thiên Chúa kiểm chế một chút.

Trương Nguyên đi ra sảnh, Trương Đại cũng đi ra, nói:

- Giới Tử, muốn ta đi cùng không?
- Không cần, Đại huynh tự về thuyền nghỉ tạm đi. Đêm nay có lẽ đệ sẽ không về thuyền.

Trương Đại thấp giọng nói:

- Giới Tử muốn đến U Lan quán hả? Ta muốn đi Tương Chân quán, chỉ sợ Lý Tuyết Y có khách, vậy thì cũng xấu hổ.
- Đại huynh còn nhớ mãi không quên Tuyết Y cô nương đó ư? Ngày mai đến gặp đi, chúng ta còn phải ở lại Nam Kinh hai ngày nữa cơ.

Dứt lời, cùng Mục Chân Chân và Vũ Lăng ra khỏi Đạm viên, đi về hướng bến tàu mã doanh. Lão bộc trông cửa đuổi theo vội vàng đưa cho hắn cái nón che tuyết, hắn cảm tạ, lại vòng tay đội lên cho Mục Chân Chân.

- Thiếu gia...

Mục Chân Chân vội vàng tháo nón xuống trả cho hắn, hắn chặn lại nói:

- Đội lên, đừng nói nhiều.

Trên đường tuyết mịn phủ trắng, cũng may chỉ có hơn hai dặm đường, đến hồ chỗ đỗ thuyền, Trương Nguyên bỏ khăn trùm đầu xuống và phủi tuyết trên vai, nói vài câu với Kim Ni Các, lại chào đám người Phạm Văn Nhược một tiếng, bèn bảo Lai Phúc chọn một gánh hộp lễ theo mình lên bờ. Đây là quà hắn đã chuẩn bị ở Sơn Âm để tặng cho Hình thái giám, cho dù không có việc của Vương Phong Túc, tới Nam Kinh hắn cũng phải đi gặp Hình Long.

Uông Đại Chùy chạy đến đầu thuyền, khăn cầu:

- Thiếu gia, để Đại Chùy đi cùng thiếu gia đi. Mấy ngày nay Đại Chùy đi theo thiếu gia cái gì cũng không làm, chỉ có ăn, trong lòng rất không nề.

Trương Nguyên cười, nói với Lai Phúc:

- Người ở lại trên thuyền, để cho Đại Chùy đi, y nhân cơ hội bất tiện.

Uông Đại Chùy mừng rỡ nhảy lên bờ, nói với Lai Phúc:

- Lai Phúc ca nghỉ ngơi đi, ta làm.

Cướp lấy gánh lễ, đi theo Trương Nguyên, cùng Mục Chân Chân, còn Vũ Lăng thì đi thẳng về hướng Thông Tế kiều.

Tới cửa nhà môn nội phòng Nam Kinh thì đã là canh hai, Trương Nguyên thấy quân sĩ thủ vệ lạ mắt nên không nói rằng muốn cầu kiến Hình công công, bằng không muốn thế này khẳng định quân sĩ cũng sẽ không để cho hắn vào, chấp tay nói:

- Tại hạ Sơn Âm Trương Nguyên, vào Kinh thành đi thi, có tình bạn cũ với Liễu Cao Nhai Liễu trưởng ban. Không biết Liễu trưởng ban hôm nay có đi làm không?

Quân sĩ trong quân đội chẳng quan tâm tới khoa cử, đối với việc tài tử danh kỹ cũng chẳng có hứng thú, thật không biết Trương Nguyên là ai, nhưng nghe nói hắn vào Kinh thành đi thi thì hắn cũng là cử nhân, đâm ra kính nể hắn lên:

- Trương công tử muốn gặp Liễu bách hộ ư? Để tiểu nhân đi thông báo.

Bèn chạy trước, một lát sau đã thấy Liễu Cao Nhai đi ra.

Trương Nguyên đưa ô trong tay cho Mục Chân Chân, chấp tay thì lễ nói với Liễu Cao Nhai:

- Liễu bách hộ, một năm không gặp, phong thái còn hơn xưa.

Liễu Cao Nhai từ Đông Xưởng trưởng ban thăng chức làm Đông Xưởng Hình bách hộ kinh hỷ nói:

- Thật sự là Trương công tử. Mau mời mau mời, Trương công tử, không, Trương giải Nguyên, Trương giải Nguyên tới gặp Hình công công phải không? Sợ là công công đi ngủ rồi, để ty chức đi hỏi trước một chút.

Mời hẳn ngồi đợi trong phòng khách nhỏ, vội vàng vào thông báo. Khoảng chừng một khắc, mặt mày hớn hờ đi vào, chấp tay nói:

- Trương giải Nguyên mời.

Đưa hẳn đi qua một cái cửa vào trong, thấp giọng nói:

- Cũng chỉ có Trương giải Nguyên, công công mới vui lòng gặp, bằng không cho dù là Thượng thư lục bộ Nam Kinh đến công công cũng không đồng ý tiếp.

Trương Nguyên lại cười nói:

- Chuyện này còn phải tạ ơn Liễu bách hộ nói tốt cho.

Được một câu đó, Liễu Cao Nhai nghe mà trong lòng đặc biệt hớn hờ.

Thái giám Hình Long đứng ở tấm lầu trong công đường, ngoài hành lang, đèn lồng chiếu ánh sáng tới ngoài mái hiên, vô số bông tuyết bay bay trong gió. Đêm nay gió rất lạnh, Hình thái giám rung mình một cái, so hai vai, tiêu nội thị bên cạnh vội vàng đưa lò sưởi tay lên. Lão khoát tay, nhìn thấy Trương Nguyên theo Liễu Cao Nhai tiến vào, vội vàng ra đón, cười nói:

- Ha ha, Trương giải nguyên công tử, khách quý đây. Muốn vào Kinh thi sao?

Trương Nguyên dừng lại chấp tay thi lễ, sau đó bước ba bước tới gần nâng khủy tay Hình thái giám, giọng điệu áy náy:

-Vẫn sinh quấy rầy công công nghỉ ngơi rồi. Tuyết rơi cũng không nhỏ, công công mau vào nhà đi thôi.

Nghiêng đầu nhìn Hình Long, trên khuôn mặt lão thái giám này, nếp nhăn hằn sâu hơn năm ngoái, thắt lưng cũng còng hơn, nghe nói, thái giám không có hoan ái nam nữ cũng sẽ già nhanh hơn. Thật sự là vậy sao?

Hình thái giám được Trương Nguyên khế diu đi lên hành lang, cười nói:

-Trời lạnh, đi dạo một chút cho ấm người, đang chuẩn bị lên giường thì nghe nói Trương công tử tới đây. Người khác thì không nói làm gì, chứ Trương công tử đến thì cho dù là nửa đêm, Táp gia cũng phải ra gặp.

Trương Nguyên lại cười nói:

-Được công công nâng đỡ, vẫn sinh thật may mắn.

Thái giám có sự tự ti từ trong xương, rất muốn kết giao với quan thân có danh tiếng, ngay cả hung tàn như Ngụy Trung Hiền, mới đầu cũng rất muốn xây dựng mối quan hệ tốt với người đảng Đông Lâm. Năm Thiên Khải thứ hai được thăng nhiệm làm Tả Đô Ngự sử, Ngụy Trung Hiền cố ý để cho cháu trai ngoại mang lễ đến bái hạ. Nhưng người của đảng Đông Nhân là ai? Họ thị phi rõ ràng, không phải đen tức là trắng. Vì thế phản ứng của bọn họ đương nhiên là đóng cửa không cho khách vào nhà. Thủ đoạn Ngụy Trung Hiền và Yêm đảng đối với đối thủ cố nhiên rất tàn nhẫn, nhưng người đảng Đông Lâm bài trừ dị kỷ, không biết linh hoạt chính là nguyên nhân khiến cho họ trở nên xấu đi. Đương nhiên Trương Nguyên sẽ không chết như vậy, có thể kết giao sẽ tận lực kết giao, không sợ dính bẩn của đối phương, quan hệ với ai thì nhìn vào ưu điểm của đối phương, chứ không phải chỉ chăm chăm vào khuyết điểm chí tử của họ.

Còn đối với thái giám Hình Long mà nói, thanh danh to lớn của Trương Nguyên đã vượt xa cả những quan thân bình thường, tứ nguyên liên tiếp, đứng đầu Hàn Xã, lần này vào Kinh tham gia thi hội là một thiếu niên tân quý, tiền đồ không thể lường. Hơn nữa, Trương Nguyên đã giúp lão một đại ân, càng khó có được là hẳn không có bất cứ ý tứ kể công nào, thần thái luôn khiêm tốn, vừa không giống như tự ti nịnh nọt

cầu người, cũng không giống như một kẻ nông nhênh cố làm ra vẻ thanh cao. Đây là một thái độ rất bình đẳng khi đối xử với bạn bè. Hình thái giám đễ ý nhất ở Trương Nguyên là thái độ này, nhận định hẳn là người đáng kết giao. Đương nhiên, đây cũng là phải xem người đến là ai, nếu chỉ là một người buôn bán nhỏ muốn đối đãi như bằng hữu bình đẳng với Hình thái giám, lão sẽ đễ ý tới sao? Khẳng định là sẽ miệt thị.

Trong căn phòng nhỏ ở Tả lâu, hai chậu than tỏa ra hơi nóng hằm hập, bốn ngọn đèn lớn ánh sáng chiếu rọi. Bốn vách tường và xà ngang của căn phòng nhỏ này đều sơn vàng, điêu khắc, ghế bành gỗ hoa lê, bàn trà hương nam, hết sức xa hoa, khách và chủ cùng ngồi xuống, Hình Long hỏi:

- Trương công tử uống trà hay rượu chén nhỏ?

Trương Nguyên đáp:

- Tùy ý công công, vẫn sinh uống trà là tốt rồi.

Không lâu sau, trà thơm nóng hổi được đưa lên. Hình Long đuổi hết gia nhân ra ngoài, hỏi thăm qua Trương Nguyên về việc lập gia đình và thi hương, rồi thấp giọng nói:

- Lá thư lần trước của Tiểu Chung Trương công tử đã xem chưa, thật là khổ não.

Trương Nguyên quả quyết:

- Chung công công sẽ có ngày hãnh diện.

Hình Long gật đầu:

- Tiểu Chung vẫn chưa đến bốn mươi tuổi, vẫn còn nhiều thời gian, hầu hạ Hoàng trưởng tôn có thể xem như là bước đi lâu dài, Táp Gia coi như đã bước nửa chân vào quan tài rồi, sẽ không quản cái gì quốc bản chi tranh nữa đâu, chỉ cầu chết già thôi.

Trương Nguyên thấy lão khá thờ ơ, đoán rằng lão thái giám này đã rất mệt mỏi rồi, liền đi thẳng vào vấn đề:

- Hình công công còn chưa đến sáu mươi, lại được hoàng thượng sủng ái. Lần này vẫn sinh muốn đến nhờ vả công công...

Bèn nói chuyện Vương Phong Túc giáo sĩ Thiên Chúa giáo của Nam Kinh vừa bị bắt cùng với buổi tiệc nhậu tối nay nói cho Hình Long, lại trình thiếp lên.

- Chuyện của Vương Túc Phong Táp Gia cũng có nghe nói.

Hình Long nhìn thoáng qua tấm thiếp, cười nói:

- Trương công tử muốn gặp Táp Gia, không cần chú ý đến thiếp của Tề tửu. Trương công tử giao du thật lớn, ngay cả người Tây Dương tóc đỏ mắt xanh cũng kết giao bằng hữu. Thâm Thị lang rất bướng bỉnh, hai cây súng kíp kia là của Trương công tử trả lại Trương công tử là phải, còn có Tiêu Thái sử ra mặt nói hộ, nhưng lão lại thoái thác.

Lắc đầu liên tục.

Chương 346: Gián điệp của Đông Xưởng (2)

Trương Nguyên nói:

- Thâm Thị lang là đang muốn làm to chuyện, vẫn sinh nghĩ thành Nam Kinh dưới sự quản lý của công công nhiều một chuyện không bằng bớt một chuyện, dựa vào hai cây súng kíp có thể sẽ châm ngòi cho giáo dân Thiên Chúa phản loạn, điều này thật sự không thể nói trước được. Tuy trong triều có đại thần bất mãn với Thiên Chúa giáo, nhưng năm đó những quan viên giao hảo với đại nho phương Tây Matteo Ricci (Lợi Mã Đâu) cũng không ít.

Hình Long gật đầu xen vào, nói:

- Năm đó Diệp Hường Cao, Phùng Kỳ, Lý Đới đều ủng hộ Lợi Mã Đầu.

Sợ hấn không biết Phùng Kỳ, Lý Đới là ai, lão bổ sung:

- Phùng Kỳ khi đó nhậm chức Lễ bộ Thượng thư, Lý Đới là Lại bộ Thượng thư, đây đều là những viên quan từ hơn hai mươi năm trước.
- Trí nhớ của công công thật tốt.

Trương Nguyên khen một tiếng, lại nói:

- Nhưng cứ tranh chấp như vậy, sợ rằng Thẩm Thị lang có thể mượn án này để nâng cao thanh danh. Công công cũng không có bất kỳ ưu đãi nào, xử lý không kịp chỉ sợ sẽ có phiền toái. Bởi vì thành Nam Kinh này là do công công quản lý.

Hình Long liên tục gật đầu, cười lạnh nói:

- Lý lão Thượng thư không phải đang bị liệt sao? Thẩm Các là muốn giành vị trí Lễ bộ Thượng thư Nam Kinh, ở đó không có việc gì nên kiếm chuyện gây sự, dọa nhau à?...Nếu hai khẩu súng đó là Trương công tử đã bảo Vương Phong Túc mang đến, vậy còn mượn tội danh gì để bắt bớ Vương Phong Túc chứ? Đuổi giáo sĩ à? Kinh sư cũng có giáo sĩ, Kinh sư cũng chưa có đuổi đi, Nam Kinh có lý do gì để bắt giữ đuổi bọn họ? Lập tức thả người!

Dứt lời gọi Liễu Cao Nhai vào, bảo lão suốt đêm tới Binh Mã Ti đòi người, nhớ rõ phải mang hai khẩu súng kíp kia về.

Liễu Cao Nhai lĩnh mệnh vội vàng đi, muốn chờ lão về ít nhất cũng phải hơn nửa canh giờ, Hình thái giám đã ngáp ngắn ngáp dài, Trương Nguyên nói:

- Vậy công công nghỉ sớm một chút đi, văn sinh chờ ngoài nha môn là được.

Hình Long nói:

- Nào có ai đãi khách như thế.

Cô gắng ngồi nói chuyện với Trương Nguyên, nhưng không tới một khắc đã ngồi đó ngủ gật rồi.

Trương Nguyên vội vàng bảo tiểu nội thị đỡ lão thái giám này đi nghỉ tạm, nhờ may bị cảm phong hàn cũng không hay.

Hình Long cũng không gượng nổi nữa, ngáp dài nói:

- Nhiều tuổi rồi, tinh thần cũng kém. Trương công tử, ngày mai đến, ngày mai đến học phái Táp Gia mời công tử uống rượu.

Trương Nguyên nói:

- Đa tạ công công, văn sinh có rất nhiều đồng đạo bằng hữu vào Kinh thành đi thi, không tiện bỏ lại bọn họ, ý tốt của công công văn sinh xin nhận.

Hình Long nói:

- Ngày mai nói sau, ngày mai nói sau.

Trương Nguyên ra đến ngoài cửa, ngồi trong căn phòng nhỏ chờ một lát, ước chừng nửa canh giờ, nghe tiếng vó ngựa dồn dập từ hướng bắc chạy về, dừng lại trong phòng trước cửa đại môn, Trương Nguyên vừa đi ra ngoài cổng, Liễu Cao Nhai đã bước nhanh vào, ôm quyền nói:

- Trương công tử, hai người Tây Dương kia đang được mang từ Bình Mã Ti về rồi, ty chức sợ Hình công công và Trương giải Nguyên đợi lâu, cho nên cười khoái mã chạy về bẩm báo trước.

Trương Nguyên nói:

- Liễu Bách Hộ vất vả rồi, Hình công công không chịu được đã đi ngủ rồi.

Đợi thêm một khắc nữa thì thấy Vương Phong Túc và Tạ Cửu Lộ đi theo mấy tên nha dịch đến, Vương Phong Túc thấy Trương Nguyên, vừa mừng vừa sợ. Ở Bình Mã Ti, Liễu Cao

Nhai vẫn chưa nói Trương giải Nguyên đã cứu bọn họ, chỉ nói là Đông xưởng sẽ tham gia xử án này, sẽ thả hai người Vương Phong Túc và hai khẩu súng kíp liên quan đến vụ án, theo như đề nghị của Binh Mã Ti.

Một tên nha dịch mang theo một cái hòm gỗ dài tới đưa cho Trương Nguyên, cái hòm có vẻ nặng, hắn vừa mở ra thì thấy hai khẩu súng nằm im trong đó. Loại súng này ước chừng dài hơn bốn thước, báng súng bằng gỗ hồ đào, nòng súng bằng thép ẩn ẩn sáng lên âm u, đường kính nòng súng có thể nhét vừa một ngón tay cái. Nhìn kỹ hơn, đây không phải súng ổ quay, mà là súng chạm nổ. Kiến thức của Trương Nguyên về các loại súng ống khá hạn hẹp, chỉ biết là súng ổ quay tuy tiên tiến hơn súng ngòi lửa nhưng chi phí chế tạo khá đắt, hình như cũng dễ xảy ra trục trặc hơn, còn súng chạm nổ thì giản tiện dễ dùng hơn.

Trương Nguyên cảm thấy rất mừng, khẩu súng chạm nổ này chính là điều hắn tha thiết mơ ước bấy lâu nay, hiện giờ đã nắm được trong tay rồi. Hắn muốn mang hai khẩu súng này tới Kinh thành, để cho người của Binh bộ và Công bộ dựa theo hình thức mà chế tạo, sức chiến đấu của đội hỏa khí của quân Minh sẽ được gia tăng thật nhiều, đương nhiên, Binh bộ và Công bộ cũng không phải là Sơn Âm kính phượng của hắn, nói phỏng chế liên phỏng chế, để có được quyền nói chuyện khẳng định Trương Nguyên hắn còn phải qua một phen gian nan vất vả, nhưng có súng tốt trong tay coi như đã thành công một nửa.

Liễu Cao Nhai đã sớm tìm hiểu rõ vụ án, để cho thủ hạ nhanh chóng viết ra một hồ sơ án, nội dung là Trương Nguyên để Vương Phong Túc mang theo hai khẩu súng kíp từ Tây Dương đem về. Trương Nguyên xem xong, ký tên đồng ý là có thể đưa người đi.

Đã tới canh ba, Trương Nguyên muốn dẫn hai người Vương Phong Túc rời đi, cảm tạ và cáo từ Liễu Cao Nhai, Liễu Cao Nhai nói:

- Trương giải Nguyên trung quân ái quốc, ty chức rất cung kính.

Ánh mắt Trương Nguyên ngưng lại, trầm nghĩ: “Trò nịnh bợ này thật kỳ quái, ta cứu hai giáo sĩ liên quan gì đến trung quân ái quốc?”

Liễu Cao Nhai thấp giọng nói:

- Vào giữa tháng ba, ty chức đã từng tới Sơn Âm.

Dứt lời mỉm cười lui ra sau chấp tay thi lễ.

Nháy mắt, Trương Nguyên hiểu ra, chức trách đầu tiên của Đông xưởng chính là giám sát quan viên các cấp ở địa phương, thân sĩ nhân vật nổi tiếng cùng các xã minh và bang hội có ảnh hưởng. Vào tháng ba, Hàn Xã tập trung ở Sơn Âm Long Sơn thanh thế không nhỏ, Hán, Vệ ở Nam Kinh bèn phái người giám thị, việc này Hình Long không nói với hắn lời nào. Lão thái giám kia lòng dạ thâm sâu, hiện giờ Liễu Cao Nhai lại lộ rat tin tức này hẳn là có ý muốn lấy lòng hắn.

Nhưng bị người ta giám thị, cảm giác này thật không dễ chịu. Trương Nguyên chấp tay nói:

- Cảm tạ Liễu Bách hộ đã khen, về sau Liễu Bách hộ có chuyện cần đến Trương Nguyên, xin cứ phân phó.

Liễu Cao Nhai nói câu kia với hắn xong cũng hơi hồi hận, đây là trái với nội quy, nhưng nghe Trương Nguyên nói vậy mới yên tâm. Trương giải Nguyên này quả nhiên là một người thông minh thấu hiểu lòng người, lại cười nói:

- Ty chức không dám, Trương giải Nguyên có việc gì cứ phân phó ty chức mới phải.

Nhớ tới một chuyện, Trương Nguyên cười nói:

- Tại hạ thật là có việc muốn cầu Liễu Bách hộ. Cự Viện Vương Vi, tại hạ muốn thoát tục cho nàng, nhưng không biết phương pháp, kính xin Liễu Bách hộ chỉ điểm bên mê.

Liễu Cao Nhai khom người nói:

- Nguyên ra sức vì Trương giải Nguyên, kỹ nữ cõi tịch là do Giáo phường ti của Lễ bộ quản, ngày mai ty chức sẽ đưa Trương giải Nguyên tới Lễ bộ, có được không?

Trương Nguyên đáp:

- Đúng là cần phải nhờ Liễu Bách hộ giúp đỡ, hôm nay ta không nể mặt Lễ bộ Thẩm Thị Lang, chỉ sợ ông ấy sẽ làm khó dễ ta.

Liễu Cao Nhai nói:

- Phóng thích phạm nhân là ý của Hình công công, Thẩm Thị lang nào dám có nửa câu oán hận. Trương công tử định khi nào thì đến Giáo phường ti?

Trương Nguyên nói:

- Vậy đúng giờ Thìn sáng mai, tại hạ tới tạ ơn Hình công công trước, sau đó xin mời Liễu Bách hộ đi cùng giúp ta đến Giáo phường ti xem sao.

Tới canh ba, phố xá đều yên tĩnh, Vũ Lăng và Uông Đại Chùy một trái một phải cầm đèn lồng soi đường, trên mặt đất cũng có một lớp tuyết mỏng đọng lại. Trương Nguyên cùng hai vị giáo sĩ Vương Phong Túc, Tạ Cửu Lộc vừa đi vừa nói chuyện. Mục Chân Chân đi theo sau lưng hắn, tứ phía tối bùng, nhưng trong ánh đèn lồng, từng bông tuyết nhỏ li ti như thiêu thân lao đầu vào lửa lấp lánh ánh sáng li ti.

Vương Phong Túc cảm kích Trương Nguyên bao nhiêu không cần phải nói, nhưng chẳng hiểu sao bị bắt đi nhốt mất hai ngày, nhận hết khuất nhục, đương nhiên bất bình, một đường lên án với Trương Nguyên. Trương Nguyên cũng không bênh y, nghiêm túc khuyên Vương Phong Túc nên quay lại phương pháp truyền giáo của Lợi Mã Đâu, phải tôn trọng phong tục tập quán của dân chúng Đại Minh triều, không cần quá vội, nghi thức đọc kinh cầu nguyện không được quá sức phô trương, cũng phải có thái độ khoan dung với Phật tử...

Vương Phong Túc im lặng, một lúc lâu sau mới nói:

- Bỉ nhân biết Trương công tử có ý tốt, nhưng Thánh giáo Thiên Chúa cũng không phải tà giáo mà cần truyền bá trong bí mật. Hơn nữa bỉ nhân cũng chưa bao giờ bắt buộc chúng giáo đồ Nam Kinh, đều là quang minh chính đại truyền bá. Ngày thường giáo đường là nơi chữa bệnh cứu tế cho giáo dân, chuyện đó rõ như ban ngày. Mặc dù không phải giáo dân Thánh giáo, dân chúng bình thường tới tìm gặp bỉ nhân, bỉ nhân cũng dồn hết khả năng giúp đỡ. Bỉ nhân thật sự không rõ vì sao vị Thẩm Thị lang kia lại thù hận Thánh giáo và bỉ nhân như vậy?

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Người không rõ chúng tỏ người ở Đại Minh bao nhiêu năm như vậy là phí hoài”. Bèn hỏi:

-Thế thì vì sao mà Lợi công luôn chú ý cẩn thận truyền giáo?

- Bởi vì lúc đó Lợi công mới đến Đại Minh, truyền giáo đương nhiên cần chú ý cẩn thận. Nhưng hiện giờ đã qua ba mươi năm, hoàn cảnh bất đồng, có lẽ cũng không cần quá cẩn thận.

Trương Nguyên âm thầm lắc đầu. Vương Phong Túc này bị nhốt hai ngày vẫn còn chưa nhận được chút giáo huấn nào, nói:

- Ta nghe nói khi lâm chung, Lợi công có trăng trối về việc truyền giáo ở Đại Minh, không biết là nói thế nào?

Chương 347: Cưỡi lừa tìm lừa (1)

Tạ Cửu Lộc này giờ vẫn im lặng lên tiếng:

- Lợi công nói “Ta đã mở một cánh cửa cho các người, bước qua được cánh cửa này sẽ có được hồi báo thật lớn, nhưng trên đường lại tràn đầy nguy hiểm và gian khổ”

Trương Nguyên trầm khen: Lợi Mã Đậu quả nhiên hiểm có, am hiểu sâu sắc tình hình bên trong của Đại Minh, có nhận

thức rõ ràng về sự khác biệt giữa Trung Quốc và văn minh phương Tây. Mà người kế nhiệm Long Hoa Dân, Vương Phong Túc này còn lâu mới bằng được.

Vương Phong Túc không nói gì, vì trời lạnh nên mọi người đi rất nhanh, từ trong nhà môn Nội thủ bị đến bến tàu mã doanh là hơn ba dặm đường, đi không đến một khắc đã tới. Đêm đã khuya, Trương Đại, Hoàng Tôn Tổ đều đã ngủ, chỉ có Kim Ni Các và giáo dân họ Tôn trên thuyền của Trương Nguyên là vẫn còn ngồi quanh lò than đau khổ đợi tin tức. Nhìn thấy Vương Phong Túc, Tạ Cửu Lộc quay về, Kim Ni Các mừng rỡ vội vàng nhảy lên bờ hỏi han chuyện gì đã xảy ra.

Vương Phong Túc tâm trạng uể oải nói:

-Toàn bộ là nhờ Trương công tử cứu giúp cho. Ngày mai, à không, sáng sớm hôm nay mời Trương công tử quang lâm giáo đường Chính Dương môn.

Trương Nguyên khéo léo nói:

-Vương hội trưởng cũng biết ta rất vội, thật sự không thể ở lại lâu được. Hơn nữa, còn có nhiều bạn bè đồng hành như thế, lần này tại hạ đến Thiên Tân vệ còn muốn thăm hỏi sư huynh Từ Tử Tiên nữa.

Vương Phong Túc cười:

- Tốt quá, Trương công tử có thể đàm đạo với huynh trưởng Paul.
- Paul huynh?

Trương Nguyên sững sốt, lập tức hiểu ra, Paul là tên thánh của Từ Quang Khải sau khi làm lễ rửa tội. Nghe rất lạ tai.

Kim Ni Các nói:

-Trương công tử, tệ nhân muốn nhờ thuyền của Trương công tử vào Kinh, chẳng biết có được không?

Thấy hắn hơi trầm ngâm, lại nói:

- Tệ nhân cũng có chút tinh thông thiên văn lịch số, cũng có chút kiến thức về chế tạo hỏa thương.

Vị cha sứ Kim Ni Các này biết Trương Nguyên coi trọng trí thức, thích sủng kíp, vội vàng tự giới thiệu khả năng chuyên môn của mình.

Trương Nguyên cười nói:

-Được, sáng mai cha cố Kim có thể tới đây cùng lên đường với chúng ta.

Bốn người Vương Phong Túc, Kim Ni Các mượn đèn lồng của Vũ Lăng quay về giáo đường Chính Dương môn, Trương Nguyên nhìn theo ngọn đèn đi xa dần, thầm nghĩ: Lần này Vương Phong Túc không thể ngã lần nữa. Nếu không Thiên Chúa giáo ở Đại Minh sẽ gặp sự ngăn trở không thể tránh né, ta cũng coi như đã hết lòng giúp đỡ. Chỉ có thể giúp các người tới đó. Lại nghĩ: “Quá cấp tiến phô trương có lẽ phải chịu đả kích một chút cũng tốt.

- Thiếu gia nhanh lên thuyền thôi, đốt lửa nằm ngủ một lúc.

Lai Phúc đứng đầu thuyền gọi.

Trương Nguyên bảo Uông Đại Chùy lên thuyền, lệnh Lai Phúc cất kỹ hòm sủng, không được tự ý động vào. Mục Chân Chân và Vũ Lăng đi theo hân tới U Lan Quán, Cự Viện cách đây khoảng hơn bốn dặm đường. Lúc này tuyết đã ngừng rơi, ba người dầm trên nền tuyết mỏng manh đi về phía con phố nhỏ đó, đi qua đó, vào trong Cự Viện quanh co. Ở nơi phồn hoa như ở nơi đây, lúc này cũng hiếm thấy người đi đường, nhưng trái là phòng, phải là viện, lúc nào cũng có thể nghe được tiếng ca hát thổi tiêu, trong không khí lạnh như băng mơ hồ mang chút hương khí của phấn son và rượu trắng.

Đi qua trước cửa Trương Chân quán, thấp thoáng trong mai trúc, đá xanh ẩm ướt lộ ra trong lớp tuyết mỏng. sTrương Nguyên đi rất nhanh, trượt một cái, Mục Chân Chân bên cạnh nhanh tay lẹ mắt, đưa tay đỡ lấy, lại cùng trượt. Trương Nguyên ngồi dưới đất cười nói:

- Liên lụy tới Chân Chân rồi.

Hai người bò dậy, nhìn nhau, may sao đá xanh khá sạch sẽ, móng chỉ hơi ướt vài chỗ.

Đối diện với Cự Viện ở U Lan quán là tường viện, cửa chính cũng ở nơi hẻo lánh, trong đêm yên tĩnh, tiếng đập cửa vang lên rộn ràng, còn có tiếng Vũ Lăng gọi:

- Diêu thúc, Diêu thúc, là chúng ta.

Một lát sau, cửa mở, Diêu thúc mang một chiếc đèn lồng lớn ra đón, cười nói:

- Vi cô nương mới ngủ không lâu, vẫn luôn đợi Trương tướng công.

Trương Nguyên nói:

- Có việc chậm trễ, bận rộn tới tận giờ.

Một người phụ nữ trung niên vừa đi vừa buộc tà áo, tiến tới thi lễ:

-Trương tướng công, để tiểu phụ đưa Trương tướng công vào.

Diêu thúc giới thiệu với Trương Nguyên:

- Đây là tiện nội họ Lâm.

Thì ra Diêu thúc cũng có vợ.

Vũ Lăng và Tiết Đồng ngủ chung một giường ở bên ngoài, Trương Nguyên và Mục Chân Chân đi theo Diêu Lâm thị đi qua hơn mười căn phòng trúc, qua hành lang dài, tiền sảnh, đi vào trong khúc viện của Vương Vi, ngoài cửa có hương hoa lan nhàn nhạt tản ra. Năm ngoái Trương Nguyên cũng tới U Lan quán một lần, nhưng chỉ thưởng trà ở ngoài sảnh, chưa từng vào trong khúc viện này, Diêu Lâm thị gõ hồi lâu, mới có một bà vú già ra mở cửa, đánh giá Trương Nguyên từ trên xuống dưới một lượt, hỏi họ Lâm:

- Đây là Sơn Âm Trương công tử sao?

Diêu Lâm thị cười đáp:

- Lúc này không phải Vi cô nương vẫn đợi tới canh ba đó sao? Chính là vị Trương công tử này. Tiết暮, nhanh đưa Trương công tử vào đi thôi, ở ngoài này ban đêm lạnh lắm.

Người vú già dẫn Trương Nguyên và Mục Chân Chân vào trong khúc viện, trong đó có tới mấy trăm bồn hoa lan, ban đêm không thấy rõ cảnh, chỉ ngửi được mùi hương thơm nồng. Vào trong tiểu lâu, bước lên cầu thang vang vang, tiểu tỷ Huệ Tương khoác áo ngủ, ngáp ngáp nói:

-Trương tướng công sao giờ mới đến, Vi Cô đi ngủ rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Thật có lỗi thật có lỗi, đã quấy rầy rồi.
- Thiếp còn chưa ngủ đâu.

Ở khúc quanh thang gác, Vương Vi khoác áo, tay trái cầm đèn, tay phải dò đường, vòng eo bước một bước xuống, ánh đèn vàng chập choáng chiếu sáng khuôn mặt trắng ngần của nàng thanh khiết đẹp như hoa, rục rĩ động lòng người.

Trương Nguyên tiến lên đón lấy cây đèn:

- Vừa mới cứu hai giáo sĩ ra nên mới đến chậm.

Lên tới tầng hai, tiểu tỷ Huệ Tương lôi kéo Mục Chân Chân vào phòng nhỏ nghỉ tạm, Trương Nguyên vào phòng ngủ Vương Vi. Gian phòng này được bố trí cũng không khác phòng ngủ của nàng ở tiệm vải Thịnh Mỹ ở Hàng Châu là mấy, đơn giản, lịch sự tao nhã. Trương Nguyên nói:

- Vốn thấy đêm đã khuya, định nghỉ trên thuyền, nhưng sáng sớm mai muốn cùng nàng đến giáo phường ti, nên mới đến khuya thế này. Trên đường còn trượt ngã một cái, đây coi như trừng phạt tội háo sắc.

Wang Vi cười ha ha, đi vòng ra sau lưng hắn, thấy vết ướt ở vạt áo, hỏi:

- Ngã có đau không?

Có tiếng bước chân, là Tiết mục mang một chậu nước ấm vào, đây là trước đó Vương Vi dặn bà ta chuẩn bị. Trương Nguyên rửa mặt, ngồi ở chân giường nói:

- Chăn này vẫn còn hơi ấm, thật là thích.

Vương Vi ôm eo hắn, vuốt vuốt cái mông hắn, hỏi:

- Có đau không, tướng công?

-Không cần phải xót xa như thế đâu.

Cũng đưa tay vuốt ve bờ mông tròn trịa của nàng.

Nàng nhẹ nhẹ cong eo vặn mông, cười duyên không cho hắn lộn xộn, nói:

- Qua giờ Tý rồi đây, hôm nay tướng công bận ba cả ngày cũng mệt mỏi rồi, nghỉ sớm chút đi, nghỉ sớm chút đi.

Dịu dàng nói mấy câu, không thấy hắn nói gì, đã nghe tiếng ngáy nho nhỏ, nàng trợn mắt. Trương Nguyên ngủ mất rồi, không khỏi cười trộm, thầm nghĩ: Tướng công thật sự rất mệt rồi, mới đó đã ngủ. Hắn tướng công muốn giúp mình một chút rồi mới khởi hành về kinh thành đây, cho nên dù bận đến canh ba, trời đổ tuyết cũng phải đến.

Vừa nghĩ vậy, tâm lòng yếu đuối của Vương Vi cũng không kìm được, nước mắt long lanh, nhưng sợ rơi xuống cánh tay Trương Nguyên, nên một chút cử động cũng không dám. Một lát sau, cảm thấy cảm xúc đã hạ, nhẹ nhàng tiến tới gần khẽ hôn lên môi hắn, cười dịu dàng, nghĩ thầm:

- Đây là nam tử mà Vương Vi ta phó thác chung thân. Ta rất yêu chàng, thật sự không nỡ rời xa...

Hơi dựa vào lòng hắn, ngủ thiếp đi.

Chất lượng giấc ngủ của Trương Nguyên luôn rất tốt, tuy đêm qua thức khuya nhưng trước khi trời sáng đã tỉnh, tinh thần no đủ, cúi đầu nhìn xuống ngực thì thấy Vương Vi vẫn còn đang ngủ ngon, trong cổ còn phát ra tiếng thở nhè nhẹ, hàng lông mi tinh tế khép lại, hai hàng lông mày như đuôi chim, tinh xảo

như mây, nghe nói không phải xử nữ lông mi sẽ rối, nhìn là biết nói bậy.

Bên ngoài rất lạnh, miệng thở ra khói, ổ chăn ấm áp khiến cho người ta lưu luyến, Trương Nguyên cũng nằm lười ở đó, nhẹ nhàng vuốt ve bờ eo nhỏ nhắn của Vương Vi qua lớp đồ lót mỏng manh, cảm nhận da thịt ấm áp, mềm mại nồn nà của nữ nhân. Hắn nghe có tiếng nói chuyện rất nhỏ ngoài hành lang, Mục Chân Chân và Huệ Tương đã rời giường, Mục Chân Chân luôn dậy rất sớm.

Hàng mi dài của Vương Vi khẽ động, uể oải như cánh bướm mệt mỏi, đôi mắt đẹp vẫn khép hờ, tư thái hết sức kiêu mị, Trương Nguyên không kìm nổi nhẹ nhàng bóp bộ ngực sữa của nàng, cười nhẹ nói:

- Hải đường xuân thụ vì tức da?

(Hải đường chưa ngủ đủ giấc sao? – nguyên văn câu này là Đường Minh Hoàng hỏi Dương Quý Phi, ý muốn so sánh mỹ nhân ngái ngủ như hoa hải đường còn ngậm sương chưa tỉnh)

Vương Vi co mình, cười:

-Tướng công dậy sớm thế.

Nằm sắp xuống, ngẩng đầu nhìn ánh bình minh xuyên qua cửa sổ lùa in hình lá liễu, nói:

- Có ánh tuyết, có vẻ như sáng rồi. Phòng chừng bây giờ là chính Mão, còn sớm lắm, khi nào tướng công đến giáo phường ti?
- Trước hết còn phải đến chỗ Hình thái giám nữa. Nếu không phải nhờ Hình thái giám, ta cũng không cứu được hai giáo sĩ kia ra. Xin Tiêu lão sư ra mặt cũng không ăn thua, Lễ bộ Thâm Thị lang chỉ thoái thác.

Đôi mi thanh tú của Vương Vi nhú lại:

- Vậy chẳng phải tướng công đã đắc tội với Thâm Thị lang sao? Giáo phường ti cũng là do Lễ bộ quản lý đó.

Trương Nguyên nói:

- Ta tính rồi, nên sáng sớm chúng ta đã phải đi. Đợi tới lúc Thảm Các phục hồi lại tinh thần thì chúng ta đã đại công cáo thành.

Lại hỏi:

- Cởi tịch ước chừng tốn bao nhiêu ngân lượng?

Chương 347: Cưỡi lừa tìm lừa (1)

Vương Vi nói:

- Cái này cũng không có quy định, chỉ có điều, muốn dứt lốt quan lại, lâu thì bốn, năm mươi lượng, nhanh thì một, hai trăm lượng. Tướng công, ở đây thiếp có hai trăm lượng bạc để dành, tướng công cầm đi đi.

Trương Nguyên cười nói:

- Sao thế được

Đưa tay vỗ lên bầu ngực tròn căng của nàng, cảm giác thật tuyệt diệu. Nếu không phải hơi vội, thế nào cũng phải cho tên huynh đệ cùng cha khác mẹ hưởng phúc, giờ chỉ có thể ngồi đây nói;

-Nhanh rời giường, theo ta tới phủ Nội Thủ bị.

...

Chính Thìn, Trương Nguyên và Vương Vi ngồi xe vào nha môn phủ Nội thủ bị, Đông Xương Bách hộ Liễu Cao Nhai đã sớm đứng chờ trước cửa, chấp tay cười nói:

- Công công chờ bên trong đã lâu.

Hình Long thấy Trương Nguyên dẫn theo hoa khôi Cự Viện đến bái kiến, cười ha hả nói:

- Tài tử danh kỹ, đúng là giai thoại phong lưu. Đúng rồi, đây là một trong hai hoa khôi mà năm đó Tiêu Chung đã bỏ tiền ra cho công tử sơ long đó ư? Mọi người đều đã gặp qua một lần rồi, nhưng lại không nhớ. Được, tốt lắm. Hầu hạ Trương công tử cho tốt, vinh hoa phú quý chờ người hưởng.

Mấy câu sau là nói với Vương Vi, nàng vâng dạ đáp lời

Hình thái giám hạ lệnh bày rượu, Trương Nguyên nói:

- Văn sinh còn muốn đến giáo phường ti...
- Cần gì Trương công tử phải tự mình đi. Để ta phái người cho gọi Từ Bộ chủ sự và Tào Quan giáo phường ti tới, ở ngay chỗ này cỏi tịch. Trương công tử chỉ cần uống rượu là được.

Có dịp thể hiện quyền lực của mình, Hình thái giám sẽ không bỏ qua đâu. Thể hiện thiện ý với Trương Nguyên, cũng là vì sĩ diện của bản thân.

Nha môn lục bộ Nam Kinh cách nha môn phủ Nội thủ bị cũng không xa, chỉ chừng hai ba dặm. Ước chừng qua gần nửa canh giờ, chủ sự chính lục phẩm của Lễ bộ-Từ Bộ và chủ quản giáo phường ti bát phẩm Tào Quan vội vàng chạy đến, khế ước bán thân của Vương Vi cũng mang đến, làm việc ngay tại chỗ, hiệu suất hạng nhất, không cần tới một khắc, thủ tục cỏi tịch đã làm xong, bạc cũng không thu.

Trương Nguyên mời Từ Bộ chủ quản và giáo phường ti Tào Quan ngồi xuống uống một chén, Hình thái giám cũng nói theo:

-Không cần câu nệ, ngồi xuống uống một ly đi.

Từ Bộ chủ sự ngồi xuống rồi, Tào Quan vẫn không dám ngồi, đứng uống một ly, khen rượu của Hình công công thật ngon.

Hình thái giám thân nhiên nói:

- Đây là cung đình ngự tửu Thái Hi bạch.

Từ Bộ chủ sự vẫn còn giữ ý, giáo phường ti Tào Quan đã chắc chắn tán thưởng, cảm thấy rất vinh hạnh.

Chỉ ngồi một lát, hai vị thuộc quan Lễ bộ cáo từ về nha môn, ở trước đại sảnh Lễ bộ họ gặp Thị lang Thẩm Các. Từ sáng sớm Thẩm Các đã đến công đường xử án, lệnh cho quan sai đi thông báo Binh Mã Ti tuần thành Ngự Sử, phải nghiêm khắc trông giữ hai giáo sĩ kia, không được dễ dàng phóng thích. Thẩm Các lo lắng Trương Nguyên sẽ đi gặp Tế tửu hoặc ai đó trực tiếp thả Vương Phong Túc ra. Khả năng của Trương Nguyên này không nhỏ...

Rất nhanh, quan sai thưa lại, nói rằng đêm qua hai giáo sĩ kia đã được Đông Xưởng Liều Bách Hộ của phủ Nội Thủ Bì dẫn đi, sáng sớm có kết quả thẩm vấn gửi về Binh Mã Ti, nói rằng hai khâu súng kia là do cử nhân Sơn Âm Trương Nguyên nhờ Vương Phong Túc mang về, chuyện Vương Phong Túc tụ tập giáo dân làm loạn thì không tìm ra chứng cứ, đã phóng thích.

Thẩm Các kinh sợ, y thực không nghĩ tới Trương Nguyên lại có thể sai khiến Đông Xưởng Bách Hộ thả người, hơn nữa còn là suốt đêm chạy đến Binh Mã Ti đòi phải thả người. Thẩm Các đã quên, đêm qua chính mình đã lái sang tiêu điểm khác để thoái thác, bèn chuẩn bị phái người đi chất vấn Liều Cao Nhai. Lúc này, thấy Từ Bộ chủ quản và giáo phường ti đã quay lại, còn có hơi rượu, bèn sa sầm mặt hỏi hai người vừa đi đâu về đây.

Từ Bộ chủ sự bèn báo cáo lại với Thẩm Thị lang việc vừa rồi. Thẩm Các xanh mặt, không nói được lời nào, nhìn “Tham viễn di sớ” đã viết xong được đặt trên bàn, do dự một lát, vẫn quyết định phải trình lên. Chỉ đợi triều đình trả lời ưng thuận, y sẽ danh chính ngôn thuận bắt giữ các giáo sĩ và giáo dân, chinh lại phong khí Nam đô. Chức trách của Lễ bộ là tuyên dương đạo đức, chinh đốn tác phong.

...

Suốt một đêm này, mây mưa trên đỉnh Vu sơn, diên loan đảo phượng, Vương Vi kiều diễm xinh đẹp, yêu chiều đủ đường, Trương Nguyên vững gan bền chí liên tục cố gắng, hai người sắp xa nhau, dốc sức triền miên, chân giường như run rẩy theo, hai người như hai con sóng nhấp nhô đến sức cùng lực kiệt mới ôm cổ nhau đi ngủ...

Sáng sớm ngày mồng bốn tháng mười một, ở U Lan Quán, trên gôi, Hắc Vũ Bát ca trong treo hô lên:

- Vi Cô tìm Giới Tử, Vi Cô tìm Giới Tử.

Trương Nguyên cúi đầu nhìn, vào đôi mắt nữ nhân sáng như ngọc đang nằm trong lòng hắc, nói:

- Con chim này hình như đã rút gọn lời nói rồi, năm trước còn kêu là “Vi Cô xin chào tìm Giới Tử” cơ mà.

Vương Vi cười khanh khách:

- Bát Ca đã quên kêu như thế rồi. Là Tiểu Đồng hôm trước về dạy lại nó đấy.

Trương Nguyên đề nữ lang xinh đẹp dưới thân mình, nói:

- Giới Tử đã bị Vi Cô đề xuống rồi, còn muốn tìm thế nào? Đây không phải là cười lừa tìm lừa ư?

Tự mình cười ha hả.

Vương Vi cũng cười, một lúc sau, nhận ra phía dưới của Trương Nguyên rất không an phận, đỏ mặt nói:

- Là phải tìm đấy, Tu Vi muốn tìm Giới Tử cả đời, rất sợ bị mất đi.

Ghé sát vào tai hắc nói:

- Tu Vi còn muốn cười một lúc nữa.

Bèn cong chân cười, rong ruổi một hồi...

Tới khi hai người chuẩn bị nước tắm rửa thì đã cuối giờ Thân, Trương Đại từ Cách viện của Tương Chân Quán thông thả đi tới, hai mắt đen thui. Trương Nguyên tưởng Đại huynh vất vả quá độ, nhưng y lại nói Lý Tuyết Y đau bụng cả đêm, y vất vả suốt đêm không nghỉ ngơi để chăm sóc. Vương Vi nghe xong cười ha ha, khẽ nói với Trương Nguyên, Lý Tuyết Y bị bệnh đau bụng kinh, mỗi tháng đều phải đau như vậy mất mấy ngày, ban đêm càng khổ hơn.

Lúc này tử muội Lý Tuyết Y và Lý Khẩu Nhi đã tới. Tuy Lý Tuyết Y đau bụng cả đêm nhưng so ra thì tinh thần còn tốt hơn Trương Đại một chút, hơn nữa, nét thanh tao yếu đuối này rất khiến cho người ta thương tiếc. Lý Khẩu Nhi năm nay mới mười ba tuổi mà thân hình quyến rũ, chỉ thấp hơn tử muội Lý Tuyết Y một chút, đằng trước đã phát triển đầy đặn, khuôn mặt như vẽ, chăm chú nhìn Trương Đại. Hai tử muội đến đưa tiễn Trương Đại, lúc này cùng với Vương Vi đưa Trương Đại, Trương Nguyên đến Võ Định kiều. Chạng vạng hôm qua, chiếc thuyền Tứ Minh mũi trắng của Trương Đại đã đỗ dưới cầu Võ Định.

Sắp tới lúc chia tay, Vương Vi cố gắng mỉm cười, Trương Nguyên dặn dò nàng, nàng chỉ có thể gật đầu, cổ họng đã hơi nghẹn lại. Còn Lý Tuyết Y kia cười cười nói nói, thì thầm với Trương Đại vài câu, tinh thần mệt mỏi của y lập tức phân chấn, nét mặt rạng ngời.

Trương Nguyên và đại huynh bước lên chiếc thuyền Tứ Minh mũi trắng, thuyền công cỡi dây thừng, thuyền rời cầu Võ Định, hội hợp với đám người Phạm Văn Nhược ở bên Mã doanh, ra tới cửa Trường Giang hướng tới Trấn Giang.

Trương Đại đứng ở mũi thuyền không ngừng vẫy tay với tử muội Lý Tuyết Y. Trương Nguyên chỉ lẳng lặng nhìn Vương Vi bên cầu, đưa tay mãi không buông, hình như nàng đang rơi lệ, đứng bên cạnh nàng là Tiết Đồng tay cầm lồng chim, Hắc Vũ Bát Ca đang gọi “Vi Cô tìm Giới Tử” hay sao đó. Thuyền xuôi dòng, đã khá xa rồi, nghe không còn rõ.

Thuyền Bạch Bồng men theo bờ phải sông Tần Hoài mà lách đi, không còn nhìn thấy Võ Định Kiều nữa, cõi lòng ly biệt của Trương Nguyên đầy phiền muộn, Trương Đại lại có vẻ không thể kiềm chế được sung sướng, muốn nói lại thôi, rõ ràng muốn để cho Trương Nguyên tự hỏi. Hắn bèn hỏi:

- Đại huynh, vừa nãy huynh và Lý Tuyết Y nói gì mà huynh sung sướng như vậy?

Trương Đại hạ giọng nói:

- Lúc nãy Tuyết Y cô nương vừa nói với ta: làm mối cho Tông tử tướng công.

Trương Nguyên không hiểu:

- Tức là sao?
- Bỗng nhiên vỗ trán một cái, tròn mắt cười nói:
- Đại huynh, đại huynh!

Trương Đại thấy đệ đệ đã hiểu ra, vui mừng nói:

- Năm trước lần đầu gặp ta đã yêu nàng, vì tuổi còn nhỏ nên không dám nói. Lần này gặp lại, nữ nhân nhẹ nhàng duyên duyên, duyên dáng quyến rũ này khiến ta ngứa ngáy không yên. Tuyệt Y cô nương đã đồng ý để cho ta nuôi nàng, sang năm hoặc năm sau ta sẽ cưới nàng.

Trương Nguyên lắc đầu cười. Đại huynh phong lưu, đây là bản tính từ bé, nói:

- Khó trách đệ thấy Lý Khấu Nhi nhìn huynh mãi, hóa ra đã có gian tình.
- Nói bậy.

Trương Đại cười nói:

- Thật sự là một đêm cực nhọc của ta, không thể nghỉ ngơi yên ổn mà hầu hạ Lý Tuyệt Y cũng đáng. Đương nhiên, Lý Khấu Nhi cũng có bên cạnh.

Trương Nguyên nói:

- Là trên cùng một cái giường chứ.

Trương Đại cười to:

- Giới Tử đoán giỏi thật, không giấu được đệ cái gì. Thật sự là ở trên một cái giường, cực nhọc ngày đêm, không thể nghỉ ngơi yên ổn cũng là thật. Trời lạnh như thế, không lên giường có mà đông cứng chết ta. Nói chuyện cả một đêm nhưng không kịp làm loạn.

Trương Nguyên nói hai tiếng:

- Thần vắng.

Sau trận tuyết rơi trời hửng nắng, sắc trời sáng sủa, trên bến tàu Mã Doanh, một đám người lố nhố đứng đó, bốn chiếc thuyền lẳng lẳng đậu ở bờ chờ xuất phát. Lần lượt là thuyền của Trương Nguyên, Phạm Văn Nhược, Ông Nguyên Thăng, còn có Nguyễn Đại Thành. Cùng xuất phát từ Thiệu Hưng với Trương Nguyên có sáu vị cử nhân, đến Gia Hưng, đến Tô Châu, hiện giờ đến Nam Kinh, đã tập trung được hai mươi bốn người, đều là xã viên Hàn Xã, ngoại trừ Phạm Văn Nhược, Văn Chấn Mạnh, Tiêu Nhuận Sinh, La Huyền Phụ là cử nhân khoa trước, hai mươi người khác đều là cử nhân tân khoa Ất Mão.

Chương 348: Đêm diễn ở Kim Sơn

Anh khí bừng bừng như vậy nhiều năm không thấy, công danh phú quý đương nhiên cần, nhưng cũng có hùng tâm tráng chí kiến công lập nghiệp, lưu danh sử sách. Đương nhiên, lý tưởng và chí hướng của nhiều người về sau này dần bị tiêu tán theo những lần thi trượt, theo những đấu đá phân tranh của quan trường và bị biến đổi theo những lợi dục trong lòng.

Chẳng hiểu sao, đột nhiên Trương Nguyên nhớ tới lời nói ba năm trước của tiểu Cảnh Huy khi sắp chia tay:

- Trương công tử, ca ca người đừng nên thay đổi nhiều nhé. Vẫn cứ như vậy là tốt nhất...

Hắn trầm nghĩ:

“Ta sẽ không thay đổi, ta sẽ kiên trì từng bước thực hiện lý tưởng của mình.”

- Giới Tử huynh, Tông Tử huynh.

Trên bến tàu có người lớn tiếng gọi về hướng này, có nhiều người quá nên không thấy rõ là ai, nghe giọng nói giống như

Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong, Trương Nguyên và Trương Đại vẫy tay về phía đám người, đợi thuyền dừng lại bèn nhảy lên bờ, chỉ nghe có tiếng Tiêu Nhuận Sinh kêu lên:

- Tông Tử, Giới Tử, đến đây, gia phụ ở đây.

Đám người tránh ra, Trương Đại, Trương Nguyên đi qua, chỉ thấy Tiêu Pháp râu tóc trắng như bạc đang đứng bên kiệu. Tiêu Nhuận Sinh, La Huyền Phụ đứng hai bên trái phải, Tiêu Pháp cười ha hả nói:

- Hôm nay trời đẹp, ta ra bờ sông tiễn các trò, mong rằng sớm nhận được tin chiến thắng từ kỳ thi xuân.

Trương Nguyên và Tiêu lão sư nói mấy câu, Lưu Cầu Vương tử Thượng Phong và hai thư đồng Lâm Triệu Khánh và Thái Khải Tường cũng chen tới, cung kính thi lễ với Tiêu Pháp. Tiêu Pháp không biết Lưu Cầu Vương tử này, nói với Trương Nguyên:

- Là bạn của trò hả? Các trò cứ nói chuyện với nhau đi, ta dặn dò Nhuận Sinh mấy câu.

Trương Nguyên bèn cùng Thượng Phong hàn huyên, Thượng Phong oán giận nói:

- Giới Tử huynh đến Nam Kinh cũng không cho tại hạ biết một tiếng. Suýt nữa thì không kịp.

Trương Nguyên tạ lỗi:

- Thực sự là vội quá, cũng không biết Thượng huynh vẫn còn ở Quốc Tử Giám.

Sắc mặt Thượng Phong bi thương, nói:

- Tại hạ sang năm mới về Lưu Cầu, không biết có còn cơ hội gặp lại Trương huynh không nữa!

Trương Nguyên biết nỗi khổ của Thượng Phong. Đại danh Đảo Tân thị của đảo Lộc Nhi mỗi năm đều điều động hơn ngàn dân phu của Lưu Cầu tới đảo Lộc Nhi phục dịch, còn

muốn Lưu Cầu Vương tiến cống hải ngư, tay gấu, dược liệu, khoáng sản, lòng tham không đáy. Thượng Phong tuy có chí khí không cam lòng nô dịch muốn chống lại Đảo Tân thì, nhưng y không phải là Thế tử, hơn nữa dựa vào lực lượng của một mình Lưu Cầu cũng không thể chống lại Đảo Tân thì. Nghe Thượng Phong nói đầu năm y còn tới kinh thành một chuyến, đi thăm các quan lại đại thần và chư bộ, muốn nhận được sự ủng hộ của triều đình Đại Minh đối với Lưu Cầu, nhưng cuối cùng là thất vọng mà về.

Lưu Cầu, đảo Điều Ngư cũng ở đó a! Nhưng Trương Nguyên lúc này cũng chỉ có thể nói vài lời an ủi Thượng Phong một chút, cầm tay nói:

- Đệ và Thượng huynh đều hào hoa phong nhã, sao lại không còn cơ hội gặp nhau được, Thượng huynh bảo trọng.

Thượng Phong cực kỳ coi trọng việc kết giao với người bạn Trương Nguyên ở Nam Giao. Người biết rõ về tình hình Lưu Cầu và luôn đồng tình như Trương Nguyên thì ở Đại Minh có rất ít chư sinh như vậy. Trương Nguyên biết rõ Lưu Cầu có vị trí quan trọng đối với việc buôn bán đường biển của Đại Minh. Tâm nhìn và kiến thức vượt xa so với người cùng thế hệ. Thượng Phong thấp giọng nói:

- Chân thành chờ mong tin mừng ở kỳ thi mùa xuân của Giới Tử huynh. Huynh sớm nắm giữ Các bộ, như vậy Lưu Cầu ta có lẽ sẽ không chịu sự ức hiếp lăng nhục của Đảo Oa, đời đời làm Phiên thần của Đại Minh.

Trương Nguyên cũng không khiêm tốn, phải cho Thượng Phong một ít hi vọng mà, trịnh trọng nói:

-Đệ và Thượng huynh cùng nhau cố gắng.

Mấy vị giáo sĩ Vương Phong Túc, Tạ Cửu Lộc, Kim Ni Các cũng tới nói chuyện với Trương Nguyên. Kim Ni Các tự mình vác hành lý, có chút dáng vẻ của tu sĩ khổ tu. Chiếc thuyền Tam Minh Ngõa của Trương Nguyên không chứa được nhiều người như vậy, mà thuyền của Phạm Văn Nhược lại khá trống

trải. Hoàng Tôn Tổ liền chuyển đến thuyền của Phạm Văn Nhượng, dành ra một khoang nhỏ cho Kim Ni Các.

Đầu giờ Ngọ, hai mươi tư vị cử nhân vào kinh tham dự kỳ thi lần lượt lên năm chiếc thuyền, người đưa tiễn trên bờ cùng hô cung chúc chư vị cử nhân “Thắng lợi trong kì thi mùa xuân, đề tên trên bảng vàng”. Năm chiếc thuyền lục tục rời khỏi bến tàu Mã Doanh, xuôi dòng mà đi, không đến nửa canh giờ liền ra đến cửa sông Tần Hoài. Hòa vào dòng Trường Giang. Chợt cảm thấy rộng rãi sáng sủa, trên mặt sông có chỗ rộng mười mấy dặm, không phân biệt được đâu là trâu đâu là ngựa ở hai bên bờ. Gió sông lồng lộng lạnh thấu xương thổi tới, con thuyền từ Tần Hoài tiến vào dòng Trường Giang, mới khiến người ta cảm thấy cái to lớn của sông nước, sức người nhỏ bé.

Thuyền của Nguyễn Đại Thành dẫn đầu. Nguyễn Đại Thành là người Đồng Thành ở bờ phía Bắc sông Trường Giang, thường lui tới hai bờ sông Trường Giang. Người chèo thuyền này cũng quen thuộc với đoạn thủy đạo từ Nam Kinh đến Trấn Giang. Thuyền của đám người Trương Đại theo sau thuyền của Nguyễn Đại Thành, xuôi dòng mà chạy, nắm rõ hướng đi của thuyền là được.

Trương Nguyên và Vương Bính Lân, Kim Ni Các ở đầu thuyền, ngắm phong cảnh bờ Nam. Trương Nguyên năm ngoài đọc sách ở Nam Kinh Quốc Tử Giám vài tháng, phong cảnh Nam Kinh vẫn chưa kịp cảm nhận được hết. Phong cảnh núi sông thay đổi rất nhiều trong bốn trăm năm. Vương Bính Lân đã ở lại Nam Giám hai năm, Thanh Khê của Bạch Hạ, núi Ngưu Đầu, Tê Hà, những địa phương này đều du ngoạn qua, chỉ một dãy núi cao ở phía bờ Nam nói:

- Giới Tử, cha cô Kim hai vị nhìn xem. Đó là núi Trục Độc, còn ngọn núi kỳ lạ cao vút ở giữa dòng sông, đó là Yên Tử Cơ. “Vạn lý trường giang đệ nhất Cơ”, đó là thắng cảnh du ngoạn nổi tiếng của Kim Lăng đấy.

Khi thuyền đi qua Yên Tử Cơ, vì dòng chảy của sông bị Yên Tử Cơ bắt chẹn, dòng nước cuộn trào mãnh liệt, thuyền chạy cực nhanh, gió lạnh thấu xương. Mấy người Trương Nguyên không dám đứng ở đầu thuyền ngắm cảnh. Quay về khoang thuyền ngồi vào chỗ của mình.

Giáo đồ Thiên Chúa giáo về phương diện ẩm thực cũng không có bao nhiêu cấm kỵ. Chỉ là thứ 6 không thể ăn thịt, còn có ngày Đại trai phải đói bụng, còn lại không cấm thức ăn mặn. Hôm nay là đầu tháng 4 mùa đông năm Vạn Lịch thứ 43. Kim Ni Các nói với Trương Nguyên là thứ 4. Dùng cơm trưa xong ở trên thuyền, Trương Nguyên, Vương Bính Lân và Kim Ni Các vây quanh lò lửa thảo luận lịch pháp. Kim Ni Các quả nhiên là chuyên gia lịch pháp, Trương Nguyên tuy không tinh thông, nhưng chỉ cần Kim Ni Các nói, hẳn đều có thể rất nhanh hiểu được và nắm rõ. Điều này khiến Kim Ni Các ngạc nhiên thán phục. Quan điểm của Kim Ni Các có chút sai lầm, như thuyết địa tâm Ptolemaeus. Trương Nguyên liền hỏi:

- Ta nghe nói phương Tây có học giả nước Ba Lan tên là Copernicus, có thuyết Nhật tâm hệ, Kim Ni Các có biết không?

Kim Ni Các lập tức giống như bị con bò cạp chích vậy, vừa lắc đầu vừa xua tay:

- Đó là tà thuyết ma quỷ. Tệ nhân căm ghét đến tận xương tủy, tệ nhân không hề biết rõ, cũng không có ý đi tìm hiểu.

Trương Nguyên cười, không có ý phân biện với Kim Ni Các về thuyết Nhật tâm và thuyết Địa tâm, Nhật tâm, Địa tâm đều là thuyết sai, những cái này để Galile đi phân biện đi. Điều hắn quan tâm hơn là 《Thủy pháp phương Tây》 và hai chiếc súng ở trong khoang thuyền kia. Nhưng Kim Ni Các lại truy vấn hắn từ đâu biết Copernicus và thuyết Nhật tâm. Trương Nguyên nói là từ trong một quyển sách của người phương Tây. Kim Ni Các lắc đầu liên tục, nói:

- Những thứ này là tà thuyết dị đoan, không biết là ai mang đến quý quốc, vô cùng tai hại. Trương công tử thông minh tuyệt đỉnh, tuyệt đối đừng nên bị mê hoặc bởi cái tà thuyết dị đoan kia. Sách tệ nhân mang về từ Pháp đều là sách có ích.
- Nói xong, từ hành lý của y lấy ra một chồng sách lớn viết bằng chữ La Tinh, sách về lịch pháp Thiên văn là nhiều

nhất. Có 《Cách suy tính ngày lễ năm》, 《Thuyết Giải bình nghi》, 《Hoàng xích cự độ biểu》, về sinh lý thân thể có 《Tổng quát về thân thể》, còn có rất nhiều sách tôn giáo là thứ mà Trương Nguyên không cảm thấy hứng thú. Trương Nguyên chọn một cuốn 《Ý thập dụ ngôn》 hỏi Kim Ni Các đây là sách gì. Kim Ni Các thuận miệng liền kể một câu chuyện nhỏ trong quyển sách tên là “Người

nông phu và con rắn”.

Trương Nguyên mỉm cười lắng nghe, thầm nghĩ:

“Đây không phải là 《Ý thập Ngũ ngôn》 sao? Nhớ tới câu chuyện trong 《Nguyên bản hình học》 của Từ Quang Khải và Matteo Ricci hợp dịch, bèn đề nghị nói:

- Kim Ni Các, trong thuyền không có chuyện gì, không bằng hai người ta và người hợp tác, đem mấy quyển 《Cách suy tính ngày lễ năm》, 《Hoàng xích cự độ biểu》, 《Ý thập Ngũ ngôn》 dịch thành Hán văn, do Hàn Xã thư cục in ấn phát hành, như thế nào?

Kim Ni Các vui vẻ nói:

- Tệ nhân chính là có ý đó, mãi không tìm được nhà Nho thông minh có tư tưởng tiến bộ. Trương công tử cực kỳ thích hợp, quả thực là tạo hóa ủng hộ.

Kim Ni Các vô cùng vui mừng, Kim Ni Các hâm mộ Matteo Ricci nhất. Y phụng mệnh tòa thánh Rome tới Đại Minh chính là vì chính lý di cáo của Matteo Ricci. Kim Ni Các đồng ý với sách lược truyền giáo của Matteo Ricci, cho rằng muốn bách tính Đại Minh nhận Thánh giáo, đầu tiên phải truyền bá khoa học kỹ thuật phương Tây.

- Nhưng lần này đi Bắc Kinh chỉ có nửa tháng, chỉ sợ ngay cả một nửa quyển sách đều phiên dịch không xong. Trương công tử sắp tham gia thi Hội, không được phép

phân tâm. Đợi sau khi thi xong lại hẹn thời gian hợp tác phiên dịch, được không?

Năm đó Từ Quang Khải và Matteo Ricci đã dùng hai năm thời gian phiên dịch sáu quyển 《 Nguyên bản hình học 》 , bởi vậy suy nghĩ của Kim Ni Các không phải không có lý.

Trương Nguyên nói:

《 Cách suy tính ngày lễ năm 》 khó khăn phức tạp, vậy bắt đầu trước từ 《 Ý thập dụ ngôn 》 , thử một chút độ khó dễ.

Kim Ni Các vui vẻ đáp ứng, đợi Trương Nguyên mài xong mực, mở giấy ra, y bèn mở cái quyển 《 Ý thập dụ ngôn 》 bìa cứng đó ra, dùng tiếng Quan thoại của Đại Minh vẫn còn chưa thuần thục, từng câu từng chữ nói về dụ ngôn thứ nhất “ Con cáo và chùm nho”

Kim Ni Các đây là dịch thẳng, tiếng La Tinh và tiếng Hán thực sự khác biệt rất lớn. Kim Ni Các vẫn còn chưa học thông Trung - Tây, lúc dịch khó khăn khúc trắc, không thuận miệng, trong lòng rất hồ thẹn. Tự biết mình kém xa so với trình độ Trung - Tây văn của Matteo Ricci, sợ Trương Nguyên nhú mày cười nhạo, nhưng mà Trương Nguyên lại viết không ngừng, đợi y kể xong câu chuyện “ Con cáo và chùm nho”, không quá nửa khắc sau, Trương Nguyên liền gác bút, đem tờ giấy chuyển qua:

- Kim Ni Các mời xem, dịch như vậy được không?

Kim Ni Các nhận lấy đọc từng chữ: “Con cáo và chùm nho”
—— Ngày xưa có một con cáo, nhìn thấy những chùm nho tím thẫm chín mọng trên giàn nho, từng chùm nhìn rất ngon mắt. Nó thèm nhỏ dãi đã lâu nhưng lại không có kỹ năng của con vượn để có thể trèo lên ăn ngẫu nhiên. Nhìn thì sinh oán, oán thì nói không thèm, không từ bất cứ việc gì. Nhưng lòng nghĩ một đằng miệng nói một nẻo, tự an ủi nói:

“ Những chùm nho này tuyệt đối không phải là vật quý trọng hiếm thấy, lại còn có vị chua và chát, ta không bao giờ nuốt, chỉ những phàm phu tục tử mới muốn hái mà ăn.”

Bọn người thế gian đê tiện như thế, nhìn thấy người tài đức xuất chúng, tự thấy mình không thể nào được như vậy, lại chửi bới gièm pha, giả ý thanh cao. Chao ôi, cái gọi là Phật nhân chi tính, cũng là lời nói dối lòng.

Kim Ni Các đọc xong. Trợn mắt há mồm, văn dịch của Trương Nguyên còn hay hơn cả bản tiếng La Tinh. Hơn nữa lại khai triển một chút, bài dịch này tốt hơn cả nguyên tác, bản lậu áp đảo bản chính, Kim Ni Các lắc đầu thở dài nói:

- Cái tài của Trương công tử, tệ nhân trong cuộc đời hiếm thấy, tệ nhân có thể hợp tác phiên dịch với Trương công tử, thật là vinh dự cho kẻ hèn này.

“Vinh dự cho kẻ hèn này” câu này dùng không thích hợp, Trương Nguyên thiện ý nhắc nhở, Kim Ni Các cũng khiêm tốn nhận sự chỉ giáo.

Buổi chiều ngày hôm đó, Kim Ni Các và Trương Nguyên dùng hai canh giờ hợp dịch hai mươi tư câu chuyện dụ ngôn. Trong quyển 《 Ý thập dụ ngôn 》 này có tổng cộng hơn một trăm tám mươi câu chuyện ngụ ngôn. Theo tiến độ như vậy, một ngày dịch bốn canh giờ, chỉ cần năm hôm thì có thể hoàn thành. Kim Ni Các đối với tốc độ nhanh như vậy cảm thấy như là đang nằm mơ. Y liền đem kỳ tích này quy về Thiên Chúa. Sự xuất hiện của Trương Nguyên chính là kỳ tích hiện ra của Thiên Chúa.

Sắc trời dần tối, nghe thấy âm thanh sắc bén của người ở thuyền phía trước nói:

- Tới Trấn Giang rồi, tới Trấn Giang rồi.

Nam Kinh cách Trấn Giang hơn một trăm sáu mươi dặm đường thủy. Đây là xuôi gió xuôi dòng, một buổi chiều thuyền nhẹ liền có thể tới được. Chiều theo ước định lúc trước, bọn họ qua đêm ở Trấn Giang, sáng sớm ngày mai qua sông hướng về Dương Châu.

Năm chiếc thuyền lần lượt cập bến ở dưới chân núi Bắc Cố. Vàng trắng khuyết, sớm đã treo giữa trời, trên đỉnh núi vẫn còn lưu lại lớp tuyết mỏng của ngày hôm trước, nguyệt quang

phản chiếu, trời đất cùng sáng, sóng nước nhấp nhô, mây trắng mờ mịn, cảnh vật có phần kỳ lạ.

Trương Nguyên đứng ở mũi thuyền, ngược nhìn núi Bắc Cốc, trầm nghĩ:

- Đây chính là thiên hạ đệ nhất giang sơn mà Lương Vũ Đế từng khen, “Hà xứ vọng Thần châu. Mãn nhãn phong quang Bắc Cốc lâu” cũng chính là ở nơi này. Bên đó là Kim Sơn và Tiêu Sơn. Ba ngọn núi hiện thành thế chân vạc.
- Giời Tử, dùng cơm tối chưa? Ăn xong rồi thì chúng ta đi chùa Kim Sơn chơi.

Trương Đại ở thuyền bên kia gọi, Trương Đại là người thích du ngoạn nhất. Đêm hôm qua không ngủ, sau khi lên thuyền liền ngủ một mạch từ Nam Kinh tới núi Bắc Cốc, bị gọi dậy ăn một bát lớn mì hoành thánh thịt dê, y tỉnh thần cực tốt, rất hứng thú đi chơi. Núi Bắc Sơn dù là đi ngang qua nhưng cảnh sắc tuyệt đối không thể bỏ qua, Nguyễn Đại Thành và y phối hợp nhịp nhàng, Nguyễn Đại Thành trên thuyền còn có các loại nhạc khí khúc nghệ, một thị thiếp và hai nam người hầu đi theo thuyền đều có thể hát hí khúc, Nguyễn Đại Thành nói:

- Núi Bắc Cốc hiểm trở, ban đêm leo núi không tiện, hơn nữa chùa Cam Lộ mục nát hoang phế, ta năm trước đã tới, không có gì đáng xem, chùa Kim Sơn lại rất đẹp, núi cũng không cao, du ngoạn cũng tiện lợi.

Trương Đại liền mời mọi người đi du ngoạn chùa Kim Sơn. Đám người Chu Mặc Nông, Nghê Nguyên Lộ, Vương Bính Lân, Ông Nguyên Thăng đều đi, Trương Nguyên cũng là loại người quý trọng những cảnh vật bên đường, tất nhiên cũng đồng ý đi, giáo sĩ Kim Ni Các nghe nói là đi chơi Phật tự, đương nhiên không đi, có mười sáu người trong hai mươi tư vị cử nhân sẽ đi, nếu tính cả người hầu gần bốn mươi người, tập trung trên thuyền của Nguyễn Đại Thành, thuyền dờn bên đến dưới chân chùa Kim Sơn.

Kim Sơn là đảo giữa sông, là một trong hàng ngàn những hòn đảo khác mọc giữa dòng sông. Chẹn vào yết hầu dòng Trường

Giang, từ xưa đến nay đó là nơi thường xuyên diễn ra sự tranh giành của nhà binh. Chùa Kim Sơn dựa núi mà xây, núi tức là chùa, chùa tức là núi, phong cảnh u nhã tuyệt đẹp, địa thế thuận lợi. Thủy Mạn Kim Sơn trong truyện Bạch Xà cũng là ở đây.

Lúc trống canh hai, trăng non chênh về hướng tây, ánh trăng trắng như tuyết, trên dưới đều một màu trắng. Mà tháp Kim Sơn đứng cô lập sừng sững trên đỉnh núi lại trang nghiêm tuyệt đẹp như vậy. Chùa ở giữa sông, lại là đêm mùa đông lạnh, trừ đám người Trương Đại, Trương Nguyên ra, không có du khách nào khác. Mọi người đi qua Long Vương Đường, vào Đại Hùng Bảo điện, dọc đường không thấy tăng lữ trong chùa, bốn bề yên tĩnh, chỉ có mấy chiếc đèn Trường Minh ở trước Phật tượng tỏa sáng lấp lánh. Ngoài điện tuyết đọng thừa thớt, thoát nhìn giống như là ánh trăng rớt lại trên ngọn cây.

Nguyễn Đại Thành, Trương Đại sai người hầu bày đèn, chiêng trống, chuông, chũm chọe, khèn, tiêu, sáo ở đại điện, nhất thời đều gõ thổi. Nguyễn Đại Thành hóa trang thành Hàn Thế Trung, Trương Đại để Tố Chi hóa trang thành Lương Hồng Ngọc, liền trên đại điện hát “ Hàn Kỳ Vương đại chiến Kim Sơn”. vở kịch này nói về câu chuyện vợ chồng Hàn Thế Trung, Lương Hồng Ngọc đánh đại bại mười vạn đại quân của Kim Ngột Truật ở Kim Sơn, rất nhiệt huyết, rất náo nhiệt, chiêng trống vang trời. Giọng hát mạnh mẽ, làm già trẻ tăng nham trong chùa Kim Sơn đều kinh động, tụ lại ở Đại Hùng Bảo điện thò đầu ra xem, nhìn thấy đèn đuốc sáng trưng, trống kèn vang dội, xiêm y rực rỡ. Đám tăng nham này hoàn toàn bối rối, không dám hỏi là người nào hát hí khúc? Vì sao lại nửa đêm hát hí khúc ở đây.

Đợi cho đến khi Lương Hồng Ngọc nổi trống trợ chiến, Trương Nguyên ngại Tố Chi không có khí lực, tiếng trống tản mạn vô lực như vậy làm sao có thể điều động nâng cao sĩ khí, liếc mắt nhìn thấy Mục Chân Chân ở bên cạnh Trương Nguyên, bèn gọi tới để Mục Chân Chân lên diễn vai Lương Hồng Ngọc.

Mục Chân Chân rút lại phía sau lưng Trương Nguyên, luôn miệng nói:

- Nô tỳ không biết diễn kịch, thật không biết diễn kịch.

Trương Nguyên nói:

- Bây giờ không cần diễn cái gì, cũng không cần hát, Chân Chân chỉ cần ra sức đánh trống, trống đánh càng nhanh càng tốt.

Trương Nguyên cũng khích lệ Mục Chân Chân đi, Mục Chân Chân nhìn thiếu gia đã mở miệng, bèn vâng lời tiến lên, nhận dùi trống, ra sức đánh trống. Mục Chân Chân giỏi múa Tiểu bàn long côn, cổ tay có lực mà linh hoạt, rất nhanh liền nắm rõ yếu lĩnh gõ trống. “Đầu như đỉnh Thanh Phong, tay như điểm Bạch Vũ”, tiếng trống sục sôi chấn động, ngay cả Phật tượng của Đại Hùng Bảo điện đều chấn động, mười vạn quân Kim trong tiếng trống này giống như đang cố gắng cho ba ba trên sông Trường Giang ăn vậy.

Tất cả tăng chúng trong chùa đều rướn cổ lên xem, dựng thẳng tai lên nghe, nghe đến đoạn hay nhất, cũng nhú mào trợn mắt, vẻ mặt sinh động, có một lão tăng già cả mắt mờ, vừa ngáp vừa dụi mắt, muốn xem rõ ràng hơn một chút.

Vở kịch diễn xong, đã là sau canh ba. Đám người Nguyễn Đại Thành thu dọn đèn, đạo cụ ra khỏi đại điện, qua Long Vương đường đi hướng về phía chân núi. Những tăng nhân trong chùa không có một người nào dám tiến lên trước hỏi, đưa mắt nhìn nhau, lấy làm quái gở.

Có lão tăng lớn gan, lặng lẽ đi theo sau đám người Trương Nguyên đến chân núi, nhìn thấy đám người lên thuyền, cởi dây buộc thuyền qua sông. Thuyền đã chạy về phía xa, lão tăng còn xách cây đèn lồng nhỏ đứng ở trên núi đưa mắt tiễn. Dụi dụi mắt, không biết đám người diễn kịch đột nhiên tới đột nhiên đi này rốt cuộc là người hay là ma là quỷ?

Thật lâu sau, lão tăng mới quay trở về đại điện, điện đường đều yên tĩnh, phía trước Phật tượng vẫn chỉ có mấy ngọn đèn Trường Minh mờ sáng.

Trương Đại, Nguyễn Đại Thành người nào tuy cũng đều thích du sơn ngoạn thủy, nhưng cũng chỉ là lợi dụng thời gian chạng vạng nghỉ ngơi trên thuyền, thưởng thức danh lam thắng cảnh.

Dù sao ban ngày đi thuyền có thể ngủ, sẽ không chậm trễ chuyện lớn vào kinh đi thi.

Chương 349: Dương Châu Mạn (1)

Sáng sớm mừng 5 tháng 11 qua sông, đi vào con kênh Đại Vận Hà Hàng Châu-Bắc Kinh. Tuy mùa đông thời tiết giá rét, nhưng cầu nổi đường sông Hoàng Kim Kinh Sư với Giang Nam, vẫn là từ nam tới bắc thẳng tắp. Ở đây đã là địa giới Dương Châu, quần thất lưng một trăm ngàn quan, cười lạc đà xuống Dương Châu, Dương Châu là nơi thần tiên lui tới.

Sáng sớm hôm đó Trương Nguyên và Kim Ni Các dịch xong hai mươi mục “Y Tác Ngụ Ngôn”. Sau giờ ngọ Nguyễn Đại Thành bày tiệc mời khách ở trên thuyền. Viết rằng: “Lữ thứ Quảng Lăng thi tửu hội”. Muốn ngâm thơ Dương Châu, uống rượu Dương Châu, bình phẩm nhị thập tứ kiều phong nguyệt, Trương Nguyên liền đi lên thuyền của Nguyễn Đại Thành, cũng mang theo bốn mươi mục “Y Tác Ngụ Ngôn” mới dịch. Sau khi đám người Văn Chấn Mạnh, Tiêu Nhuận Sinh nhìn thấy khen ngợi, nói người phương Tây cũng có người đại trí tuệ như vậy. Lại nghe Trương Nguyên giới thiệu nói Y Tác người này khoảng cùng thời với Lão Tử, Khổng Tử. Chúng Cử tử biết văn hóa phương Tây là lịch sử lâu đời, rất có hứng thú với văn học phương Tây. Văn Chấn Mạnh tỏ ý muốn giúp Trương Nguyên dịch bộ “Y Tác Ngụ Ngôn” này, Trương Nguyên tất nhiên cầu còn không được. Văn Chấn Mạnh tài học uyên thâm, văn chương điển nhã, dịch bộ Y Tác Ngụ Ngôn nay hoàn toàn không thành vấn đề. Về chuyên đề thiên văn số học khác, chỉ có hẳn mới có thể cùng Kim Ni Các phối hợp dịch, vì người khác dịch rất dễ sai, dịch giả không dễ làm như vậy.

Thời tiết đã vào tháng đông, thuyền chạy trên nước càng lạnh rét, lúc này vây bếp lò uống rượu nóng thật sự là chuyện thích ý vô cùng. Nguyễn Đại Thành chuẩn bị xong đủ loại danh tửu Dương Châu đãi khách, có Tuyết tửu Dương Châu, Cam Tửu Phật Thủ, Bì tửu Ngũ Gia, rượu trân châu, quy định mỗi người

ngồi ngâm một bài thơ câu thơ có liên quan với Dương Châu, nếu có thể tự sáng tác thì càng tốt, náo nhiệt. Thuyền xuống Dương Châu, lúc giờ thân sau Ngọ gần tới sao quan Dương Châu, chợt nghe thuyền lân cận có người lớn tiếng hỏi:

- Xin hỏi quý thuyền là lão gia vào kinh đi thi phải không?

Người chèo thuyền của Nguyễn Đại Thành đáp:

- Chuyện gì?

Thương nhân thuyền lân cận dáng vẻ trung niên vừa nghe thấy, thì biết hỏi đúng người rồi, lập tức vẻ mặt cười theo nói:

- Tại hạ người Cao Bưu, làm chút trứng vịt muối buôn, sợ sao quan phía trước thu thuế ác, muốn xin một vị Cử nhân lão gia lên thuyền tọa trấn. Nguyên dâng lên hai lượng bạc làm tiền rượu cho các lão gia.

Người chèo thuyền nói:

- Hai lượng bạc, công danh Cử nhân từ lúc nào mà không đáng giá như vậy!

Thương nhân thuyền bên cạnh cười theo nói:

- Làm ăn vốn ít, trứng vịt muối có thể kiếm mấy đồng chứ. Chính là một sao quan trước mắt, kính xin Cử nhân lão gia thông cảm một chút.

Bọn người Trương Nguyên từ Hàng Châu đến Dương Châu, đường thủy đã qua năm sao quan. Sao quan chính là trạm thu phí của quan phủ trưng thu thuế thuyền qua lại và thuế hàng hóa. Thông thường thuyền qua là thuyền nhỏ mười văn tiền, thuyền trung ba mươi văn tiền, thuyền lớn năm mươi văn tiền. Còn thuyền thương ngoại trừ thuế thuyền đi qua ra còn phải nộp thuế hàng hóa. Thuế hàng hóa thì phải xem giá cả hàng hóa thế nào rồi mới định. Nhưng quan viên, Thái giám và Cử nhân qua lại không cần nộp thuế, cho nên có một số thuyền dân chở khách hoặc vận chuyển hàng thì xin một vị Cử nhân hộ thuyền. Lộ trình xa, nếu sao quan nhiều có thể giảm không

ít tiền bạc. Càng có thuyền thương cả gan treo biển cái gì “Bố chính tư đại đường” “Át sát tư đại đường” giả mạo thuyền quan trốn thuế.

Nguyễn Đại Thành ở trong khoang thuyền nghe thấy, cười hỏi đám người đang ngồi:

- Trúng vịt muối Cao Bưu là mỹ vị, mấy vị ai đi lấy chút trúng vịt muối đến nhắm rượu?

Trương Nguyên nói:

- Thuyền thương nộp thuế cũng là nên làm, muốn ăn trúng vịt muối tự bọn ta mua.

Nguyễn Đại Thành có chút xấu hổ, cười to che dấu, liền bảo người hầu mua một giỏ trúng vịt muối của thuyền kế cận. Thương nhân thuyền kế cận nghe nói Cử nhân lão gia không chịu giúp đỡ hộ thuyền, vội nói:

- Tiểu nhân chỉ lấy ba lượng bạc tiền rượu, tặng một giỏ trúng vịt muối, xin lão gia quá bộ giúp đỡ.

Lúc này cách sao quan Dương Châu đã gần, vì phía trước trạm kiểm soát chặn thuyền thu thuế, ở trên sông thuyền chạy nhanh chậm, thuyền sau nối tiếp thuyền trước. Thuyền ba mái chèo của thương nhân Cao Bưu gần sát thuyền của Nguyễn Đại Thành, thương nhân trúng vịt muối khổ sở cầu xin, Trương Nguyên đi tới đầu thuyền, nói với thương nhân trúng vịt muối:

- Ông từ Cao Bưu buôn trúng vịt muối qua sông, nghĩ nhất định đã bán được không ít, lại qua sao quan cũng không phải mấy chục văn thuế phí thuyền, hà tất cầu xin bọn ta?

Thương nhân trúng vịt muối chấp tay trước ngực nói:

- Không dám giấu lão gia, tiểu nhân buôn trúng vịt muối tới Trấn Giang, trúng vịt cơ bản bán hết, nhưng thương nhân cầu lời không có chuyện thuyền trống trở về, thì thu mua hơn trăm hũ dấm hương Trấn Giang về Cao Bưu, cầu một chút lời.

Trương Nguyên hỏi:

- Vậy theo ông đoán sao quan phía trước muốn thu ông bao nhiêu thuế ngân?

Thương nhân trứng vịt muối rất khẳng định nói:

- Sẽ không ít hơn năm lượng, nếu gặp phải thuế lại độc ác, mười lượng bạc cũng dám thu.

Trương Nguyên nói:

- Trăm hũ dấm hương đáng giá bao nhiêu. Nếu một sao quan thì phải thu năm lượng bạc thuế, từ Trấn Giang vận chuyển đến kinh thành chẳng lẽ giá dấm hương phải tăng mấy lần, không phải nói ba mươi thuế một sao?

Thương nhân trứng vịt nói:

- Lão gia là người đọc sách thánh hiền, đối với những công việc thấp hèn này của tiểu nhân có chỗ không biết. Ba mươi thuế một (tức 1/30) là chỉ thuế thương các cửa hiệu phải nộp cho quan phủ địa phương. Thuế này quả thật không cao, nhưng khi hàng hóa lên vận chuyển, qua một sao quan cũng phải ba mươi thuế một. Nếu thật có thể nộp ba mươi thuế một cũng thôi đi, nhưng thật sự lúc khi thu thuế, thuế lại tham lam tàn nhẫn, đánh giá cao giá trị hàng hóa, luôn luôn thu thêm thuế, thậm chí gấp đôi, tạo sức ép qua lại con đường này, bọn tiểu nhân hoàn toàn có không lợi nhuận.

Hoàng Tôn Tổ theo Trương Nguyên đi ra, nói:

- Sao quan thuế nặng, thương nhân sẽ không thiệt thòi đâu, mua đất quyết sẽ không bán rẻ, thương nhân sẽ đề giá cao, cuối cùng chịu khổ vẫn là bá tính bình thường.

Thương nhân trứng vịt muối kêu oan nói:

- Hai vị lão gia, tiểu nhân giá cả trước giờ hợp lý. Vả lại, nếu giá trứng vịt muối quá cao, thì không có người mua

trúng của tiểu nhân. Trúng không thể so với thứ khác, sẽ bị hư, vậy chẳng phải tiểu nhân phải lỗ vốn.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Thuế Sao quan thu cao, thương khách không đi, cuối cùng dẫn đến nhân gian mọi thứ đều đắt.

Hoàng Tôn Tổ nói:

- Đại thương gia có chút quan hệ mật thiết với quan phủ thì có thể tránh trốn mưu lợi.

Thương nhân trúng vịt muối liên tục gật đầu:

- Hai vị lão gia nói rất đúng, chính là đạo lý này. Buôn bán lớn thì phát tài, khổ chính là loại người buôn bán nhỏ vì miếng cơm như tiểu nhân.

Lúc nói xong lời này, ánh mắt khẩn thiết nhìn hai người Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ, khát khao giúp đỡ.

Trương Nguyên không nhìn ánh mắt mong mỏi của thương nhân trúng vịt muối, cự tuyệt nói:

- Bọn ta sẽ không lên thuyền của ông, thuế nên nộp ông vẫn phải nộp.

Thương nhân Cao Bưu này nhất thời ỉu xiu, vẻ mặt cầu xin, trở về khoang thuyền định chấp nhận thuế lại kiểm tra thu thuế, lại lập tức xách một giỏ trúng vịt muối ra, cách thuyền đưa qua:

- Đây là trúng vịt muối Cao Bưu chính tông, số còn lại không có bán hết, giỏ này cho các lão gia thưởng thức, không cần tiền, không cần tiền. Có thể cùng mấy vị Cử nhân lão gia bèo nước gặp nhau, cũng là phúc của tiểu nhân, đây là tiểu nhân hiếu kính các lão gia.

Người chèo thuyền bên cạnh Nguyễn Đại Thành mở to mắt nói:

- Sao lại nhận được.

Thấy Trương Nguyên không có ý từ chối, liền giơ tay qua nhận lấy giỏ tre.

Thương nhân trúng vịt muối thấy Trương Nguyên vẫn không có tỏ ý gì, thở dài, lúc này thật sự chuẩn bị kiểm tra nộp thuế rồi.

Sao quan có thanh gỗ ngang chắn sông, thuyền nộp thuế xong thanh gỗ ngang sẽ nhếch lên hai bên để thuyền qua. Phía trước thuyền của Phạm Văn Nhược, Ông Nguyên Thăng, Trương Đại đưa ra giấy chứng minh Cử nhân vào kinh thi Hội, đều rất nhanh thông qua. Trương Nguyên ra hiệu người chèo thuyền của Nguyễn Đại Thành rơi lại phía sau, để thương nhân Cao Bưu qua trước, hắn và mấy người Hoàng Tôn Tổ, Nguyễn Đại Thành thì đứng ở đầu thuyền xem.

Chỉ thấy hai thuế lại mặc áo lính, thắt lưng buộc thiết bài nhảy lên thuyền ba mái chèo của thương nhân Cao Bưu, hỏi mấy câu, lại tới khoang thuyền xem xét, một lát sau đi ra, nói:

- Thuế ngân tám lượng sáu tiền.
- Tám lượng sáu tiền!

Thương nhân trúng vịt muối kêu lên:

- Nửa thuyền này của tiểu nhân tổng giá trị dăm hương chỉ sáu mươi lượng, nhưng lại thu của tiểu nhân tám lượng sáu tiền thuế sao quan, cái này bảo tiểu nhân sao còn có thể làm ăn được đây.

Hai tên thuế lại một mặt vàng một mặt đen, đều mặt không biểu tình, thuế lại mặt vàng lạnh lùng nói:

- Bớt lãi nhả đi, nhanh nộp thuế, đừng cản trở thuyền phía sau.

Thương nhân trúng vịt muối kêu to hét lớn, không chịu nộp, tám lượng sáu tiền, gần bảy thuế, cái này cũng quá độc ác rồi, ông ta không chịu nổi. Hơn nữa ông nhìn mấy người Trương Nguyên đứng ở đầu thuyền đang nhìn, hy vọng Trương Nguyên ra mặt nói giúp cho ông.

Hai gã thuê lại vốn đều là sa sầm mặt, một bộ dạng xử lý công vụ. Trước tiên xuống thuyền xem hàng, thương nhân Cao Bưu này chưa cho bọn chút lợi ích, lúc này còn dám kêu la khóc lóc không chịu nộp thuế, liền lập tức nổi giận, thuê lại mặt đen quất:

- Ta hỏi ngươi, nộp hay không, có phải muốn chống nộp thuế không?

Chương 349: Dương Châu Mạn (2)

Thuế lại mặt vàng khác cười lạnh, bữu môi nói:

- Đừng lôi thôi gì với đồ ngu xuẩn vô năng này, buộc thuyền lại, kéo tới nha môn đánh một trận cho biết lợi hại.

Thương nhân trúng vịt muối thấy mấy người Trương Nguyên không hợp tác, ông không kìm được, liền thanh nói:

- Tiểu nhân nộp, tiểu nhân nộp.

Đi ra ngoài, hao tài của trừ tai họa mà.

Không ngờ thuế lại mặt vàng đó lại nói:

- Ngươi chống nộp thuế, nhiễu loạn trật tự sao quan, làm kênh đào bế tắc, phạt bạc năm lượng.

Xử phạt chính là phải độc, để rắn đe, bằng không thuyền thương phía sau đều dong dài như vậy, vậy há chẳng phải bọn họ thu thuế rất mệt.

Thương nhân trúng vịt muối vừa nghe thấy, sắc mặt trắng bệch, hai tay không kìm được run rẩy lên, muốn nói chuyện nhưng cổ họng nghẹn lại nói không nên lời.

Thuế lại mặt vàng ác thanh ác khí nói:

- Xem ra ông ta là quyết tâm không chịu nộp thuế rồi.

Xoay người muốn gọi người giải thưởng nhân Cao Bưu tới nhà môn sao quan.

Trương Nguyên giờ tay nói:

- Chờ một chút, xin hỏi hai vị thuế sai, đám này của ông ấy nộp thuế thế nào. Tại sao lại phải nộp tám lượng sáu tiền?

Hai gã thuế lại cùng quay đầu nhìn Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên là thư sinh trẻ tuổi, mặt áo cà sa, cũng không phải khăn vuông áo vải, lại không phải tú tài, cũng không tin sẽ có Cử nhân thiếu niên như vậy. Thuế lại gọi bắt thưởng nhân Cao Bưu cười lạnh với Trương Nguyên:

- Chuyện liên quan gì với người, thuyền này của các người có hàng lậu không?

Người hầu của Nguyễn Đại Thành là Nguyễn Chính Xuân kêu lên:

- Nhìn rõ một chút, mấy vị này đều là Cử nhân lão gia vào kinh đi thi, nộp thuế, nộp cái gì!

Người hầu của Đồng Thành Nguyễn thị luôn kiêu ngạo.

Thuế lại mặt vàng nhìn mấy người Nguyễn Đại Thành, Hoàng Tôn Tổ mấy cái, nói:

- Vậy xin lấy ra công cứ xem thử.

Nguyễn Đại Thành cười lạnh một tiếng, lệnh tùy tùng lấy công cứ ra, hai tên thuế lại cách thuyền nhìn nhìn, thuế lại mặt đen khoát tay nói

- Vậy mời qua ải.

Thuế lại mặt vàng thấp giọng nói:

- Hôm nay đi qua không ít thuyền Cử nhân, Cử nhân có nhiều như vậy không.

Ý này là không tin.

Nguyễn Đại Thành giận tím mặt, quát:

- Cút đi, mở mắt nhìn cho rõ, Công Cư này có phải giả không!

Thuế lại mặt vàng nghe Nguyễn Đại Thành chửi mắng người, cũng nổi nóng lên, chính lúc sắp phát ra, thuế lại mặt đen bên cạnh nhanh chóng giật ống tay áo thuế lại mặt vàng một cái. Không cần đấu khí với bọn quan viên Cử nhân, vì mấy tháng trước có một thuyền thương giả mạo thuyền của Thông chính ti, lúc đó thuế lại sa quan cho qua, sau đó nghe người ta nói mới biết là mắc lừa, rất tức giận, làm tội bọn họ còn xông lên thuyền cúi đầu khom lưng. Tháng trước nhìn thấy một chiếc thuyền treo tấm biển nha môn Át sát ti Chiết Giang, bọn họ thấy thuyền khả nghi, cản lại điều tra, lại thật là chiếc thuyền của Át sát sứ Chiết Giang Trương Kỳ Liêm, bộ chủ Nam Kinh giám thu Sa Quan Khương Chủ Sự không thể không đích thân đến xin lỗi, cũng tại chỗ đánh vào mông thuế lại sa quan. Cho nên bọn thuế lại sa quan không có chứng cứ xác thực lại không dám tự ý kiểm tra những chiếc thuyền này có treo biển quan phủ không. Cử nhân tuy không phải là quan cao, nhưng cũng không phải thuế lại nhỏ nhoi bọn họ trêu chọc nổi. Thấy dáng vẻ của thanh niên sĩ tử tay cầm công chứng khí khí hùng hồn, chiếc thuyền này cũng rất hoa lệ, Công Cư này nghĩ nhất định sẽ không giả.

Thuế lại mặt vàng kiềm chế nhẫn nhịn, lùi lại sau một bước, thuế lại mặt đen nói:

- Nhanh qua đi, đừng cản trở thuyền phía sau, làm trở ngại bọn ta thu thuế.

Trương Nguyên nói:

- Ta hỏi thuế của thương nhân Cao Bưu này tính thuế như thế nào, tại sao phải nộp tám lượng sáu tiền?

Thuế lại mặt vàng nghĩ thầm: “Tiểu tử người thế nào cũng sẽ không phải là Cử nhân đâu.” Giọng nói khó nghe nói:

- Ta nói tám lượng sáu tiền chính là tám lượng sáu tiền, bây giờ còn phải thêm năm lượng tiền phạt.

Trương Nguyên nói với thương nhân Cao Bưu:

- Ông cứ theo bọn họ đi nha môn sao quan, bọn ta sẽ theo sau tới.

Thuế lại mặt vàng trợn mắt nói:

- Đây là ý gì?

Người hầu Nguyễn thị là Nguyễn Chính Xuân trừng mắt thuế lại lại, cười lạnh nói:

- Chính là nói người sắp xui xẻo rồi, mười sáu vị Cử nhân trên con thuyền này, giẫm cũng giẫm chết người.

Lúc này mấy người Chu Mặc Nông, Trương Đại, Văn Chấn Mạnh trong thuyền uống rượu đều ra ngoài, hỏi xảy ra chuyện gì. Nguyễn Chính Xuân liền đầu đuôi gốc ngọn nói, Văn Chấn Mạnh nói:

- Hộ bộ Nam Kinh Khương Chủ Sự là đồng niên thi hương của ta, sao quan Dương Châu là của Khương Chủ Sự cai quản. Bọn ta chính là đi thăm Khương Chủ Sự, nhất định phải nghiêm trị hai tên thuế lại côn đồ này.

Hai mươi năm trước Văn Mạnh Tử đã từng là Cử nhân, Cử nhân cùng khoa với ông có không ít đã thân ở vị trí cao.

Thuế lại mặt đen đó thấy tình thế không ổn, liền vội gật đầu khom lưng xin lỗi. Lại tát thuế lại mặt vàng một cái, thuế lại mặt vàng cũng nhẫn nhịn cúi đầu xin lỗi.

Trương Nguyên nói:

- Hai vị thuế sai còn chưa trả lời vấn đề của ta?

Thuế lại mặt vàng đó trả lời:

- Thuyền ba mái chèo này có 160 vò dấm Trấn Giang, mỗi vò giá thị trường là sáu tiền năm phân, 160 vò thì một

trăm lượng, thuế 1/15, cộng thêm thuế qua thuyền, cũng gần tám lượng sáu tiền.

Chuyển đề tài:

- Bọn tiểu nhân không biết số dấm này là của mấy vị Cử nhân lão gia, hiểu lầm hiểu lầm.

Nháy mắt với thuế lại mặt vàng, hai người cùng khom lưng, liền chuẩn bị rời khỏi thuyền ba mái chèo của thương nhân Cao Bru.

Trương Nguyên nói:

- Chuyện gì vậy, thuế số dấm này một phân cũng không thu hả?

Thuế lại mặt vàng trong lòng cáu giận:

- Đã nói không thu thuế thuyền dấm rồi, người còn muốn thế nào, hiếp người quá đáng mà.

Trương Nguyên nói:

- Tính lại rõ ràng một chút, phải nộp bao nhiêu thuế để còn nộp.

Thương nhân Cao Bru dừng khí tăng vọt, bầm:

- Mấy vị Cử nhân lão gia cho bầm, dấm Trấn Giang trên thuyền tiểu nhân chỉ có 120 hủ, từ Trấn Giang mua vào Thời Hải, một vò là bốn tiền tám phân, có giấy chứng nhận giao dịch làm bằng chứng.

Ba mươi thuế một sớm đã là hoàng lịch cũ rồi, cho dù không tính thuế chợ và thuế cửa hiệu, riêng thuế sao quan bắt đầu từ năm Vạn Lịch thứ mười bảy đã là mười lăm thuế một. Hơn nữa thuế lại thường đánh cao giá trị của hàng hóa, dẫn đến thuế sao quan lên tới khoảng mười thuế một. Đương nhiên, nếu chịu hồi lộ thuế lại, vậy thì sẽ đánh thấp giá trị hàng hóa, thấp tới khoảng hai mươi thuế một, trong này tính tùy ý rất lớn, hủ bại do vậy mà ra.

Bây giờ Trương Nguyên là vào kinh đi thi, không có thời gian cũng không có năng lực loại trừ tệ nạn thuế thu nghiêm trọng. Hắn muốn cố gắng hết sức thâm nhập và lý giải hiện trạng của sao quan Đại Minh và thương nhân, làm điều tra nghiên cứu cho cải cách có thể sau này. Đọc vạn quyển sách, đi vạn dặm đường, bây giờ chính là lúc đi đường, cho nên cũng vô ý nắm

giữ hai thuế lại này không tha, trị ngọn không trị gốc cũng vô dụng.

Hai thuế lại mặt đen và mặt vàng đó không thể chọc giận nổi đám Cử nhân này, vốn cũng không dám thu cao thuế của thương nhân Cao Bưu đó. Nhưng Trương Nguyên lại bảo bọn họ thu, đành theo 120 hũ dấm hương, mỗi hũ bốn tiền tám xu mà thu. 15 thuế một, thuế lại mặt vàng năng lực tính nhảm không tề, rất nhanh thì đã tính ra, thu thương nhân Cao Bưu ba lượng sáu xu thuế ngân.

Thuyền qua sao quan, ánh tà dương đã khuất sau dãy núi, tàu thuyền cập bến hai bên bờ dần nhiều lên. Thuyền nương đang thổi lửa nấu cơm, khói bếp lượn lờ, bị gió thổi bay phiêu dạt trên mặt sông. Nước mùa đông vốn xanh màu ngọc bích, màu hoàng hôn nhuộm lên, Vận Hà hoàng hôn ngày đông có một lớp khói mỏng bao phủ như ảo như mộng, không làm người ngạt thở, hơi có vị khói hun.

Thuyền của bọn Phạm Văn Nhượng qua sao quan từ lâu, cập bến ở tả ngạn cách sao quan xa một dặm. Thấy phía sau hai chiếc thuyền trì hoãn lâu như vậy mới theo đi lên, Phạm Văn Nhượng liền đứng ở đuôi thuyền cao giọng hỏi xảy ra chuyện gì?

Thuyền của Nguyễn Đại Thành chậm rãi tiến lại, cập bến, Trương Nguyên cười nói:

- Tìm hiểu một chút chuyện thuế sao quan. Chúng ta có cần đem cập bến Dương Châu không?

Thuyền của thương nhân Cao Bưu đó cũng đậu sát tới, song song với thuyền của Nguyễn Đại Thành. Còn cách 4-5 tấc, thương nhân Cao Bưu đó liền phóng người nhảy qua, hướng về mấy vị Cử nhân Trương Nguyên dập đầu tạ ơn. Nói hôm nay nếu không phải gặp được mấy vị ân công, vậy chuyến làm ăn này xem như là uổng phí. Nói không chừng còn bị thuế sai giải đi nha môn, vậy thì thảm rồi.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Nhận người một giỏ trứng vịt muối, thế nào cũng phải giúp người một phen.

Thương nhân Cao Bưu cười bồi, hỏi:

- Các vị lão gia cần dấm hương không, dấm hương Trần Giang thượng hạng.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Ta không quen ăn dấm, Giới Tử các huynh thì sao?

Mục Chân Chân hình như thích ăn dấm, Trương Nguyên lấy một hủ, thương nhân Cao Bưu lập tức lệnh tiểu nhị mang một hủ dấm hương đến. Hủ này ước chừng có 12 cân, Trương Nguyên thầm nói:

“Một hủ lớn thế này phải ăn tới bao lâu.”

Bảo Vũ Lăng trả năm đồng bạc, thương nhân Cao Bưu làm sao chịu nhận, Trương Nguyên nói:

- Bèo nước gặp nhau, giúp người một lần này, cũng không mong chờ lòng báo đáp của người. Người cũng không phải đại phú thương gì, năm đồng bạc cũng không ít, nhận lấy, nhận lấy để nói chuyện, ta cũng có lời hỏi người.

Thương nhân Cao Bưu vô cùng cảm kích, nhận Vũ Lăng năm đồng bạc. Hủ dấm này xem như là kéo giữ Cử nhân lão gia.

Nguyễn Đại Thành thấy Trương Nguyên và thương nhân Cao Bưu đó đứng trên đầu thuyền nói chuyện, nói với Tiêu Nhuận Sinh bên cạnh:

- Trương xã thủ thật là với người nào cũng có thể nói chuyện, không ngại học hỏi kẻ dưới, chính là Trương xã thủ.

Giọng điệu dường như có ý chế nhạo.

Chương 350: Không chơi gái là có lỗi (1)

Tiêu Nhuận Sinh nói:

- Gia phụ từng nói, bình sinh thông minh hiểu học giống như Giới Tử hiem thấy. Giới Tử chắc chắn là muốn tìm hiểu thêm một chút thương phú phổ phường muôn màu a. Nếu ai ai có thể là thánh hiền, như vậy ai ai cũng có học vấn của mình, học vấn có ở khắp mọi nơi.

Lại nói đến phó sứ Nam Viên ở Hàng Châu với Nguyễn Đại Thành, Trương Nguyên lần đầu bài kiến phụ thân y là Tiêu Pháp đã nói chuyện “Phủng trà đồng tử tức thị đạo”.

- Hoài tả danh đô, trúc tây giai xử, giải an thiếu trú sơ trình.

Trương Nguyên cất cao giọng nói:

- Chư vị dọc đường Dương Châu, chẳng lẽ cứ không thuận lợi như vậy mà đi, mặc kệ nhị thập tứ kiều phong nguyệt đó à?

Hứng thú của Trương Đại thật sự rất nồng đậm, tối qua hát hí kim sơn tự, hôm nay lại muốn chơi xuân đêm Dương Châu.

Chu Mặc Nông cười nói:

- Tông Tử nói đúng, không ở thanh lâu bạc hạnh danh, quả thật là thẹn với tiên hiền.

Nguyễn Đại Thành đã đến Dương Châu nhiều lần, nói:

- Ở đây cách Bình Sơn đường chùa Đại Minh khoảng năm đến sáu dặm, chúng ta đi bên đó chơi một chuyến thế nào. Bình Sơn đường là mấy năm gần đây trùng tu hả?

Thương nhân Cao Bưu trả lời một số câu hỏi của Trương Nguyên, sau đó liên tục vái lạy tạ ơn, trở lại thuyền ba mái chèo, liên đêm chạy đi huyện Bảo Ứng.

Trương Nguyên thấy mọi người thảo luận chơi xuân đêm Dương Châu, liền đi đến hỏi:

- Tập Chi huynh, hồ Sáu Tây cách chỗ này xa không?

- Hồ Sáu Tây gì?

Nguyễn Đại Thành sững sốt:

- Làm gì có hồ Sáu Tây nào?

Trương Nguyên nói:

- Thì ở gần chùa Đại Minh.

Thầm nghĩ: Chẳng lẽ hồ Sáu Tây lúc này còn chưa nổi tiếng?

Quả nhiên, Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Đó là hồ Bảo Dương, là vết tích lưu lại của sông Vệ Thành thời Tống xưa. Nhưng Giới Tử gọi hồ Bảo Dương là hồ Sáu Tây càng hay, hồ Sáu Tây thật sự bằng một gốc hồ Tây.

Đám người Văn Chấn Mạnh, Hoàng Tôn Tổ không thích du ngoạn, còn có mấy người thân thể gầy yếu sợ lạnh không đi thi ở lại trên thuyền. Văn Chấn Mạnh và Kim Ni Các bàn luận, nhận dịch Y Tác Ngụ Ngôn. Trương Nguyên, Trương Đại, Nguyễn Đại Thành, Chu Mặc Nông và tính cả người hầu hơn hai mươi người thuê kiệu phu ở bến tàu. Lúc ngồi kiệu đuổi tới chùa Đại Minh lại gặp phú hộ trong thành cúng cô hồn siêu độ vong thân ở trong chùa, mọi người có chút mất hứng. Lúc tới Bình Sơn đường, cửa đang đóng, lâu không mở, lá khô cây mây rụng trên bậc thềm đá trước cổng trông rất hiu quạnh.

Chu Mặc Nông còn mang theo tiêu của y, than thở nói:

- Ngọc Nhân thổi tiêu ở đâu?

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Hồ Sáu Tây nay vẫn không phồn hoa bằng hồ Tây Hàng Châu, càng huống hồ bây giờ trời đông giá rét, chỉ có chúng ta cao hứng mới đến.

Chu Mặc Nông xoa xoa tay, co rúm nói:

- Thật sự là lạnh, không thích hợp chơi đêm. Tập Chi huynh hay là dẫn bọn ta đi lãnh hội một chút nhị thập tứ kiều phong nguyệt đi.

Nguyễn Đại Thành cũng là tay phong lưu sùng sỏ, nói:

- Quảng Lăng nhị thập tứ kiều phong nguyệt, duy Khan Câu Thượng còn thú vị. Nhưng danh kỹ ở đó bình thường không thấy. Nếu danh kỹ không gặp người, nếu không dẫn được sẽ không gặp. Còn phải đặt trước, oai kỹ lại hơn mấy trăm người. Người Dương Châu không có phúc hậu, cứ gọi người ta là oai kỹ. Kỳ thật danh kỹ thường không lấy mỹ sắc kiến trường, phải xem sở thích và nhãn lực của chư vị.

Kỳ Bưu Giai cự tuyệt nói:

- Ta không đi.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Chúng ta có thể uống chén rượu nóng ở đầu hẻm, tùy tiện xem xem, thật trùng ý thì giữ lại vui vẻ thì đã làm sao?

Trương Nguyên cũng không phải phẩm hạnh tốt, bản thân hắn cũng không gọi kỹ tầm hoan, nhưng cũng không ghét người chơi gái, đi uống ly rượu xem xem thì có ngại gì?

...

Hẻm Khan Câu Cử là vùng đất pháo hoa Dương Châu, kéo dài hơn nửa dặm, con hẻm có chín khúc cong cong queo queo, canh phòng nghiêm mật chặt chẽ, ngoằn ngoèo xen lẫn nhau. Người đi vào giống như vào mê lầy của Tùy Dương đế, đều không tìm được lối ra. Lúc Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành vừa tới cửa hẻm Khan Câu Cử đã là cuối giờ Dậu, trời đã hoàn toàn tối đen, chỉ thấy trà quán tửu quán bờ nam Khan Câu Cử treo đèn sa ly bách, lấp lánh kỳ diệu. Mấy trăm oai nữ thoa trầm hương, tô son điểm phấn, tùm năm tùm bảy ở trước hiên đèn của trà quán tửu quán chờ khách. Nguyễn Đại Thành nói cái này gọi là trạm quan...

Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại còn có Vương Bính Lâm, Kỳ Bưu Giai mấy người vào một quán trà, ngồi ở lầu hai sát bên đường, gọi một bình danh trà Khuê Long Châu Dương Châu, và những điểm tâm Dương Châu như ngàn mâm bán dầu, bánh xốp đay, gà tơ cuộn và bánh bao nhân măng thịt. Vừa thưởng thức trà, ăn điểm tâm cho đỡ đói, vừa dựa vào cửa sổ nhìn xuống phố chợ. Chỉ thấy Nguyễn Đại Thành, Chu Mặc Nông mấy người đang lùng sục kiếm mấy trăm oai kỹ, ai nấy đều nhìn chọn lựa người đẹp.

Trương Đại cười nói:

- Trước đèn dưới trăng, người không chính sắc, những kỹ nữ này lại trang điểm dày, có sọc có rỗ cũng khó nhận ra. Chu Mặc Nông cận thị, chọn đi chọn lại chọn hoa mắt. Hãy chờ xem, huynh ấy sẽ chọn xấu nhất mà cho là tuyệt sắc.

Kỳ Bưu Giai cảm thấy rất mới mẻ, đứng bên cửa sổ rướn cổ nhìn...

Vương Bính Lâm cười nói:

- Hồ Tử hiền đệ đừng ngại tiếp tục nhìn kỹ đi.

Kỳ Bưu Giai mặt đỏ lên, trở lại chỗ ngồi ăn gà tơ cuộn, bên tai đều là tiếng oanh oanh yến yến ngoài cửa sổ.

Trương Đại cười nói:

- Hồ Tử thiên sư, xem thử không có gì ngại, không tính là phá giới.

Trương Nguyên, Vương Bính Lâm cười âm lên.

Sao quan Dương Châu, thương nhân tụ tập. Thương nhân là lực lượng tiêu dùng chính của thanh lâu Yên Hoa ngõ Khan Câu Cửi, còn có khách qua đường đều thích tới đây tầm hoan hưởng lạc tiêu giải nỗi buồn. Các kỹ nữ giữa bức màn dưới ánh đèn mờ ảo, khách nhân đến nhìn, nhìn trúng ý thì giờ tay kéo. Một khắc trước kỹ nữ còn đang gãi đầu làm tư thế dẫn dụ khách, lúc này bỗng nhiên bắt đầu kiêu ngạo không chịu đi với khách, chỉ chỉ ra cửa ngõ tỏ ý khách đi trước, cô từ từ đi theo.

Cửa ngõ có người lấp ló rình mò, nhìn thấy kỹ nữ đó theo khách đi đến, liền hướng ra cửa ngõ gọi:

- Phù Dung tử có khách rồi.

Trong hẻm náo nhiệt hưởng ứng, đèn lồng đỏ rực rất nhanh thấp lên nghênh đón Phù Dung tử và ân khách vào, bày rượu, hợp hoan tự không cần phải nói.

Mấy người Trương Nguyên ở trên lầu xem thích thú. “Cốc, cốc, cốc” cầu thang vang lên, Chu Mặc Nông dẫn một kỹ nữ đi lên, cười ha ha nói:

- Tông Tử, Giới Tử, các huynh giúp ta xem xem, nàng này có đẹp không?

Kỹ nữ bên cạnh đi cùng Chu Mặc Nông trang điểm rất dày, một màu trắng che hết cái xấu, vẽ lông mày phượng, có chút tươi đẹp, thân hình mảnh mai thon thả. Trương Nguyên tuy là cận thị, cũng dám đoán chắc cô gái này tuổi không còn nhỏ, chắc hẳn là kỹ nữ tuổi ba mươi, hơn nữa tư sắc cũng thuộc trung hạ trong đám kỹ nữ dưới lầu. Chu Mặc Nông nhất định là hoa mắt rồi.

Kỹ nữ này liếc nhìn Trương Nguyên mấy cái, trong ánh mắt đó lộ ra ý cầu khẩn, sợ bọn Trương Nguyên cười Chu Mặc Nông không có mắt hại nàng bị vút bỏ. Vương Bính Lân đã há miệng muốn nói ra hai câu, thấy ánh mắt của kỹ nữ đó, thì ngậm miệng, chỉ là cười.

Chu Mặc Nông nói:

- Vương huynh cười cái gì?

Vương Bính Lân nói:

- Không có gì.

Trương Nguyên thấy dáng vẻ của kỹ nữ đó rất khảm trương, nghĩ nhất định vì tuổi tác lớn. Ngày thường làm ăn không tốt lắm, thật khó khăn mới câu được tên độc sách cận thị, vô cùng lo lắng bị người ta khen chê hồng chuyện tốt. Vòng eo hơi lác

lắc, vẫn duy trì tư thế vạn phúc, khổ sở đáng thương nhìn bọn họ...

Trương Nguyên nói:

- Chu huynh rất có tầm nhìn. Nói ra là Tây Thi trong mắt tình nhân đấy, Chu huynh nhìn trúng ý thì được rồi.
- Tây Thi trong mắt tình nhân, lời này rất hay.

Chu Mặc Nông cao hứng, quay đầu nhìn cô gái mà y lựa chọn ra từ mấy trăm kỹ nữ, đặc ý nói:

- Nguyễn Tập Chi còn nói nàng già xấu, ta đến hỏi ý kiến của các huynh. Hay lắm, nàng... nàng tên gì.

Hỏi kỹ nữ đó.

Kỹ nữ oanh oanh nói:

- Thiếp tên Như Hoa.

Chu Mặc Nông thích thú nói:

- Như Hoa như ngọc, tên rất hay.

Chấp tay với mấy người Trương Nguyên, kéo kỹ nữ đó xuống lầu.

Trương Đại cười nói:

- Vốn nhắc nhờ lão Chu, thấy ánh mắt của cô gái đó thì không đành lòng.

Vương Bính Lân nói:

- Giới Tử nói đúng, chỉ cần Chu Mặc Nông vừa ý thì được.

Lúc nhìn lại ngoài cửa sổ, mấy người Nguyễn Đại Thành, Ông Nguyên Thăng đã không thấy bóng dáng, nghĩ là chọn được kỹ nữ vừa ý cùng nhau đi vào con hẻm rồi. Mấy người Trương Nguyên lại uống một lúc trà, đã là thời gian canh hai, mấy trăm kỹ nữ đứng công chỉ còn lại 20-30 người, có thể thấy phần lớn kỹ nữ đều có ân khách rồi...

Lúc này khách lui tới dần thưa, đèn sa dưới mái hiên quán trà quán rượu đã tắt. Tối nay sẽ không tăng thêm nữa, có một số quán trà đã không còn khách, vắng tanh không bóng người tới om, mấy kỹ nữ ngồi trên cái ghế nhỏ quán trà vẫn đang chờ khách. Điều là thói quen ngày thường, người hầu trà cũng không tiện đuổi các cô đi, đành giờ tay không ngừng đánh ngáp. Mấy kỹ nữ đó góp mấy văn tiền cho người hầu trà mua một cây nến nhỏ, để chờ khách muộn, lại nũng nịu hát lời bài hát “Phách phá ngọc”, cười đùa rất vui, làm náo nhiệt, tỏ vẻ thời gian vẫn còn sớm, nhưng cười thì cười không ra, âm thanh dần dần mệt mỏi, người hầu trà cuối cùng mở lời:

- Các tỷ tỷ về thôi, đêm nay sẽ không có người đến nữa đâu.

Chương 350: Không chơi gái là có lỗi (2)

Mấy người Trương Nguyên đối diện trà lâu đi xuống chuẩn bị về thuyền, bên này sáu bảy kỹ nữ đồng loạt đứng bên đường nhìn bọn họ. Cái này chắc hẳn là hi vọng cuối cùng tối nay của các cô, nhưng mấy người Trương Nguyên tỏ ra không có ý định bỏ thí thân thể, chỉ nhìn bọn họ, quay đầu đi về hướng nam.

Đêm đã khuya, kỹ nữ không có ân khách dường như mệt mỏi đi trong con hẻm, tối mịt lặng lẽ mò mẫm vào cửa không dám ồn ã, gặp bà tú chịu đối chịu đánh không nói cũng biết rồi.

...

Trăng lạnh thê lương, gió đêm lạnh lẽo, rời hẻm Khan Câu Cưỡi đi về hướng Vận Hà, Trương Đại đột nhiên thở dài:

- Hôm nay mới biết không chơi gái chính là có lỗi.

Vương Bính Lân cười nói:

- Bây giờ chuộc tội cũng còn kịp

Trương Đại cười nói:

- Quá nhiều người, ta chuộc không nổi.

Trương Nguyên nói:

- Sĩ nông công thương, tam giáo cửu lưu, đủ loại cách sống, có thể sống ngày tháng thái bình như vậy thì tốt thật.

Đi qua chợ ven sông, Trương Nguyên nhìn thấy có cửa hiệu làm da giày vẫn còn sáng đèn, nhớ tới một chuyện, đi mua một đôi giày da bò số trung, Vũ Lăng thăm dò hỏi:

- Thiếu gia, mua cho Chân Chân tỷ hả?

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, đôi giày vải mang mùa đông của Mục Chân Chân gót cũng đã mòn rồi. Thiếu nữ dọa dân cho dù trong tay có tiền cũng không mua nổi giày mới, nên mới mang đôi giày đến khi không thể mang được nữa mới thôi.

Sắp đến bên bờ Vận Hà, Kỳ Bưu Giai đột nhiên nói:

- Tuyết lại rơi rồi.

Trương Nguyên lập tức cảm thấy tuyết mịn bay nhẹ dính lên mặt, đây là tuyết Giang Bắc.

...

Sáng sớm hôm sau, Trương Nguyên tỉnh dậy, ngoài thuyền đã sáng rồi. Mục Chân Chân đang chải đầu, xiêm y sạch sẽ đều là thay mới. Bộ áo đông này là lần này rời khỏi Sơn Âm Trương mẫu Lã thị thưởng cho cô. Thấy Trương Nguyên tỉnh dậy, thiếu nữ ánh mắt u buồn ngoái đầu lại cười nói:

- Thiếu gia, trời còn sớm, là tuyết quang phản chiếu đấy.

Trương Nguyên nói:

- Tối qua tuyết lớn không? Ngồi dậy xem khe hở cửa buồm, quả nhiên thấy bên bờ trắng xóa một mảnh.

Mục Chân Chân vội vàng lấy áo dày đắp thêm lên vai hấn, nói:

- Hôm nay lạnh hơn hôm qua, thiếu gia cẩn thận kẻo bị lạnh.

Mục Chân Chân hai tay kéo áo bào khoác cho Trương Nguyên. Trương Nguyên liền nắm giữ tay của cô, có chút lạnh, nói:

- Chân Chân, hôm nay sao mặc áo mới rồi?

Mục Chân Chân ánh mắt trốn tránh:

- Trời lạnh rồi mà, thiếu gia.

Trương Nguyên nói:

- Ta nhớ mừng 6 tháng 11 năm trước, và mừng 6 tháng 11 năm ngoái, Chân Chân đều mặc chiếc áo mới lâu nay không nỡ mặc. Tại sao? Mừng 6 tháng 11 là ngày tốt gì sao?
- A.

Mục Chân Chân không ngờ thiếu gia tỉ mỉ như vậy, cả chuyện nhỏ này cũng để trong mắt. Hai má trắng ngấn ửng đỏ lên, nói có chút lắp bắp:

- Tỳ nữ chính là thích mặc áo mới... vào hôm nay....

Trương Nguyên giờ tay khẽ vuốt lên gương mặt Mục Chân Chân, chuyên đề tài nói:

- Chân Chân làn da thật khỏe mạnh, giống như dưa mễ đồng của Sơn Âm chúng ta.

Dưa mễ đồng vỏ ngoài cũng không trắng mịn, nhưng rắn chắc trơn bóng như sứ trắng.

Mục Chân Chân cuối đầu cười:

- Dưa mễ đồng ăn sống không ngon, phải cắt miếng chiên dầu mới ăn ngon.

Trương Nguyên nói:

- Ta không tin, ta quen ăn sống.

Nói rồi, nâng gò má của thiếu nữ, hôn một cái lên môi đỏ hồng của cô, hai hàm răng trắng làm bộ cắn cắn..

Mục Chân Chân co rút người cười, thấy Trương Nguyên áp lên người nàng, vội vàng thấp giọng nói:

- Thiếu gia, tiểu Vũ và Lai Phúc ở bên đó đấy.

Khoang khoang này của Trương Nguyên khá lớn, Mục Chân Chân và Trương Nguyên ngủ bên trong khoang, Vũ Lăng và Lai Phúc ở bên ngoài, dùng bình phong ngăn lại.

Trương Nguyên ngửi cơ thể của thiếu nữ, nói bên tai cô:

- Chân Chân, hôm nay là sinh nhật nàng à.

Mục Chân Chân không lên tiếng, thân hình nhũn xuống, hai tay ôm ngược lấy Trương Nguyên, kêu một tiếng:

- Thiếu gia.

Lời nói mang nức nở, trên đời này ngoại trừ cha cô Mục Kính Nham, chỉ có Trương Nguyên nhớ sinh nhật cô. Hơn nữa cô cũng không có nhắc đến sinh nhật của cô với Trương Nguyên.

Trương Nguyên ngồi thẳng người mặc áo khoác, cười nói:

- Ta liệu sự như thần mà, Chân Chân không lừa được ta.

Mục Chân Chân giúp hấn buộc thắt lưng, lòng tràn ngập vui mừng đáp:

- Phải, thiếu gia thần toán, so với Thanh Mặc Sơn Nhân phố Thập Tự còn thần toán hơn.

Trương Nguyên nói:

- Thanh Mặc Sơn Nhân làm gì mà thần toán chứ, hoàn toàn là bói toán lừa tiền. Hình như ông ấy không có cửa hiệu toán mệnh ở phố Thập Tự, có lẽ là làm ăn không tốt, về núi trông trọt rồi.

Vừa nói chuyện vừa từ tấm đệm lót lấy ra đôi giày da bò:

- Đây là tôi qua ta mua ở cửa hiệu gần sông, nàng mang thử xem, không vừa thì đổi lại. Đây là quà sinh nhật ta tặng nàng, vốn định hôm nay cùng nàng đi mua.

Mục Chân Chân trái tim vui sướng chờ đợi, nhưng lại nói:

- Nhưng thiếu gia, tỳ nữ là thân phận đọa dân, không thể mang ủng da.

Trương Nguyên nói:

- Không có nhiều quy tắc như vậy, nhanh mang vào.

Thầm nghĩ: Nhà cửa tráng lệ của thương nhân bây giờ đều hơn quy chế của cao quan nhất phẩm. Thái giám cũng đội mũ Dục Thiện rồi, Nỗ Nhĩ Cáp Xích cũng sắp kiến quốc rồi, những cấp bậc rồi rãm như vậy không có ý nghĩa.

Mục Chân Chân vâng lời mang vào, đi qua đi lại mấy bước, nhẹ nhàng dậm chân, vui mừng nói:

- Thiếu gia, rất vừa chân, đa tạ thiếu gia.

Đi đến chải đầu búi tóc cho Trương Nguyên, vừa nói:

- Mẹ tỳ nữ sinh tỳ nữ chính vào hôm tuyết to như vậy. Cha tỳ nữ vội vã chạy về, thấy tỳ nữ lạnh cứng môi thâm đen, thì giang rộng ngực, ôm tỳ nữ vào lòng, tỳ nữ mới không bị lạnh chết. Mẹ tỳ nữ bị cảm lạnh, không được mấy năm thì qua đời.

...

Đầu giờ ty, mấy người Nguyễn Đại Thành, Chu Mặc Nông chơi gái ở hẻm Khan Câu Cửu trở về. Chu Mặc Nông lòng đầy thỏa mãn:

- Vui vẻ đêm qua, còn hơn làm vua.

Trương Đại hỏi:

- Có ý gì?

Chu Mặc Nông nói:

- Mỹ nhân mấy trăm, mắt đậm tâm chiêu, xem ta như Phan An, ta vênh mặt hát hàm sai bảo, mặc ý lựa chọn, vương công đại nhân cũng không vui như vậy.

Cả thuyền cười ầm lên.

Nước sông Vận Hà tối đen, hai bên bờ tuyết trắng xóa, thuyền hướng về phía bắc, phía bắc...

Thời gian hoàng hôn, Trương Nguyên, Văn Chân Mạnh và Kim Ni Các dịch suốt một ngày cuốn Y Tác Ngụ Ngôn đang ngồi ở sảnh thuyền nghỉ ngơi, phẩm trà, ăn điểm tâm, ngắm cảnh tuyết. Kim Ni Các vừa muốn mượn thời gian rảnh rồi tuyên dương một chút giáo nghĩa thánh giáo với mấy người Trương Nguyên, Kim Ni Các luôn luôn không quên truyền giáo, nhưng Trương Nguyên thích học hỏi lại lấy ra súng kíp thỉnh giáo vấn đề liên quan với Kim Ni Các. Kim Ni Các liền giới thiệu loại súng kíp này là phát minh của người thợ sửa đồng hồ người Pháp tên Mahan. Quốc vương Henri thứ tư rất thích loại súng này, muốn mở rộng trong quân đội. Năm năm trước quốc vương Henri gặp phục kích bỏ mạng, mà tướng lĩnh quân Pháp không tin tưởng loại súng kíp mới này, nên nó bị lãng quên.

Trương Nguyên muốn thử một chút uy lực của loại súng kíp này, nhưng trong hòm gỗ không có đạn dược. Hỏi Kim Ni Các, Kim Ni Các mỉm cười, trở về khoang thuyền từ trong hành lý của y lấy ra một túi da trâu. Trong túi có mười viên đạn hơi nhỏ hơn trứng chim bồ câu, nặng trịch. Trương Nguyên ước lượng, viên đạn này ước chừng nặng nửa lượng, đường kính viên đạn với đường kính nòng súng xấp xỉ nhau. Kim Ni Các lắp viên đạn vào nòng súng, dùng khóa nòng đẩy viên đạn tới buồng đạn, đóng chặt lại, lắp một mảnh đá đánh lửa đã được mài vào cốc môi, cười nói:

- Trương Giới Tử muốn bắn thử một phát không?

Trương Nguyên trầm nghĩ: Súng này bất luận có tạc nòng hay không, nghe nói súng kíp quân Minh thường tạc nòng, đến nỗi quân sĩ sợ sử dụng súng kíp, nói rằng:

- Mời Kim linh mục biểu diễn thử cho ta xem.

Kim Ni Các đẩy cửa sổ thuyền ra, đặt giá súng lên cửa sổ thuyền, nói:

- Súng này tầm bắn xa nhất là khoảng ba trăm thước thước doanh tạo Đại Minh (thước doanh tạo bằng 0,32m. Là đơn vị độ dài chuẩn thời bấy giờ)... Trương công tử muốn bắn ở đâu. Tệ nhân kỹ thuật bắn súng không chuẩn xác, bắn vật nhỏ không được.

Trương Nguyên trầm nghĩ: Ba trăm thước thước doanh tạo đó chính là gần một trăm mét, thấy tốc độ Kim Ni Các lúc nãy lấp viên đạn vào trong hộp đạn, ước khoảng phải hai viên, ba phút mới có thể hoàn thành một lần kích bắn. Nhìn nhìn bờ bên trái, đây là quận Bắc thành Dương Châu, bờ sông khoáng vắng, không có người đi, liền chỉ chỗ không xa một gốc cây cổ thụ cảnh đầy tuyệt:

- Thì nhắm gốc cây đó bắn một phát.

Kim Ni Các hơi nhắm, liền bóp cò, lò xo kéo đẩy cốc môi lên đá đánh lửa, hỏa dược trong máng phát lửa được đóm lửa của đá đánh lửa tràn ra gây nên một tiếng nổ “ầm”. Kim Ni Các cả người chấn động, viên đạn theo nòng súng gào thét bay ra khỏi nòng súng. Gốc cây xa hai mươi trượng đáp lại tiếng run rẩy, tuyết rớt xuống, mới nhận ra đây là một gốc cây lê. “Rắc rắc” một tiếng, một nhánh canh rớt xuống bờ sông, khói thuốc súng tràn ra.

Đám người Trương Đại, Hoàng Tôn Tổ trước sau thuyền lần lượt đi ra tới đuôi thuyền, kinh hoảng hỏi lúc nãy là tiếng động gì, xảy ra chuyện gì?

Trương Nguyên cười nói:

- Chư vị đừng sợ, ta và Kim linh mục thử súng thôi.

Trương Đại vui mừng nói:

- Giới Tử, bắn lại một phát đi.

Trương Nguyên nói:

- Được, đợi một chút.

Hỏi Kim Ni Các:

- Có thể bắn liên tục không?

Kim Ni Các nói:

- Súng này là thiết tinh luyện thượng hạng tạo ra, có thể bắn liên tục, không cần lo lắng tắc nòng.

Trương Nguyên dựa theo chỉ dẫn của Kim Ni Các, nạp đạn vào, đặt súng lên lan can cửa sổ. Súng đánh lửa này trước có ống ngắm, sau có cửa chiếu, chế tác khá hoàn mỹ. Trương Nguyên cong người nhắm gốc cây liễu bờ sông. Hắn cũng chỉ có thể bắn cây, lần đầu tiên bắn súng, trong lòng có chút khẩn trương. Hơn nữa thuyền vẫn đang chạy, ngắm một lúc, mạnh mẽ bóp cò.

Chương 351: Đi đường khó khăn

Một tiếng “ầm” vang lên, Trương Nguyên thân hình chấn động, gốc cây liễu già bờ sông cũng rung mạnh, khúc cây rơi xuống, bọt tuyết tung bay, trước thuyền sau thuyền hoan hô một trận.

Trương Nguyên khá hài lòng với uy lực của súng kíp này. Kim Ni Các giới thiệu loại súng kíp này xác suất đốt lửa trên 80% cao hơn 50% súng hỏa mai. Ma sát đánh lửa không những rất đơn giản hóa quá trình bắn, hơn nữa không sợ mưa gió, có thể

tác chiến mọi thời tiết. Có ưu điểm này, cộng thêm huấn luyện có tổ chức, vậy thì có thể thay đổi vận mệnh của binh lính và quân đội trên chiến trường. Nhưng theo Trương Nguyên biết, trong cuộc chiến Tát Nhĩ Hử, binh lính Mãn Châu Hậu Kim gần như hoàn toàn không sợ hỏa khí của quân Minh, tạm thời không luận những yếu tố bất lợi như gió ngược, bị ẩm, tạc nòng. Có một số binh lính Hậu Kim cho dù bị súng kíp bắn trúng cũng không bị tổn thương gì. Cái này làm Trương Nguyên có chút hoang mang, rốt cuộc là khôi giáp phòng hộ Hậu Kim mạnh hay là uy lực súng bắn chim của quân Minh thật sự có hạn chế.

...

Hơn nửa tháng sau đó, Trương Nguyên mỗi ngày cùng Kim Ni Các dịch sách, tụ đàm với chư hầu, thỉnh thoảng thì đi gần đó thưởng ngoạn phong cảnh dọc đường, thể nghiệm dân tình, chẳng đường dài rất là phong phú. Y Tác Ngụ Ngôn đã dịch xong, do Văn Chấn Mạnh tiến hành chải chuốt sao chép cuối cùng, Trương Nguyên đã bắt đầu hợp tác với Kim Ni Các dịch Thôi Lịch Niên Chiêm Lễ Pháp. Kim Ni Các khá là mệt, một mình y phải ứng phó ba vị hợp dịch giả (Hoàng Tôn Tổ cũng mới gia nhập vào), hơn nữa còn phải tận dụng mọi thứ để truyền giáo. Cũng may ngoại trừ dịch sách ra, y cũng có thu hoạch lớn, cùng đám người Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh sớm chiều ở chung, tiếng Hán của y bồi dưỡng càng ngày càng tăng. Từ Chuyển Tấn Cử nhân Thượng Hải rất có hứng thú với Thiên chúa giáo, tỏ ý tới Bắc Kinh phải tiếp nhận lễ rửa tội của Thiên Chúa giáo.

Sau giờ Ngọ ngày 19 tháng 11, đoàn thuyền năm chiếc của bọn Trương Nguyên từ bắc Từ Châu qua Hoàng Hà. Hoàng Hà thời Minh chính là giao tụ của Từ Châu với Vận Hà, lại chạy qua Hoài An đổ ra biển, hoàn toàn không giống con sông bốn trăm năm sau. Vừa qua Hoàng Hà, vào địa giới Sơn Đông, cảnh tượng phần lớn là không giống. Hai bên bờ sông nhà dân đồ nát, dân chúng đều xanh xao. Trương Nguyên hỏi thăm mọi người mới biết sáu quận Sơn Đông năm nay không mưa, khắp nơi nạn châu chấu, Thanh Châu, Nghi Châu, Thái Sơn mấy trăm dặm như lửa đốt, tác mẫm không sinh trưởng. Huyện Phí, Xương Nhạc có mấy trăm dân chúng kêu gọi tụ tập làm trộm,

ban ngày đi cướp, cướp lương thực, thậm chí có thảm kịch người ăn người.

Trương Nguyên đứng đầu thuyền nhìn, thầm nói: Đây mới là hiện trạng thật cuối đời Minh sao. Ở Giang Nam, hạn hán và tuyết tai năm trước cũng có phần nghiêm trọng, nhưng không nghe nói có hiện tượng người ăn người, cũng không có rất nhiều dân đói thành trộm. Quan phủ tuy không làm, nhưng cứu tế dân gian của sĩ thân Giang Nam vẫn khá đắc lực. Đây cũng là do Giang Nam phú hộ nhiều, còn ở Giang Bắc vừa gặp cảnh ngộ thiên tai như vậy thì thê thảm rồi!

Trước buổi trưa ngày 28 đi tới trọng trấn Tế Ninh Sơn Đông, phía trước đường sông Vận Hà bị thuyền bè tắc nghẽn, không thể đi qua. Người chèo thuyền đi hỏi, trở lại nói sao quan Lâm Thanh phía bắc Tế Ninh bị đạo tặc chiếm lĩnh, qua sông thuyền gặp cướp không dám đi qua, giao thông bắc nam Vận Hà bế tắc. Đám người Trương Nguyên nghe vậy kinh hãi, Lâm Thanh là sao quan trọng điểm, mỗi năm thuế quan cầm cờ đi trước trong tất cả các sao quan, càng nguy cấp là giao thông Vận Hà bị tắc nghẽn, tổn thất này không phải nhỏ đâu!

Hoàng Tôn Tổ nói:

- Sơn Đông tình hình thiên tai nghiêm trọng như vậy, triều đình lại không cứu tế thiên tai sao. Dân đói thành trộm, phải lấy việc cứu dân làm trước, tiêu diệt và trấn áp đều xem trọng, dân biến rất nhanh có thể bình ổn lại.

Nguyễn Đại Thành lo lắng nói:

- Âm ỉ thế này không biết phải tới lúc nào, làm lỡ chuyện ta thì cử há chẳng phải xong đời.

Liên thương lượng đổi đi đường khác, vòng qua Sơn Đông vào kinh.

Trương Nguyên nói:

- Lâm Thanh là trọng điểm thu thuế của triều đình, quan phủ không thể không lo. Chúng ta ở đây đợi mấy ngày, đường sông chắc chắn rất nhanh có thể thông thuận.

Thế là một đoàn người liền ở Tế Ninh chờ, thuyền bè tắc nghẽn trên sông dài hơn mười dặm, tiếng kêu la đầy trời.

Buổi trưa ngày 29 Trương Nguyên không có tâm tư phiên dịch “Thôi Lịch Niên Chiêm Lễ Phát”, cùng Hoàng Tôn Tổ, Kim Ni Các ba người đi lên bờ, hỏi thăm tình hình phía trước một chút. Bốn người Mục Chân Chân, Uông Đại Chùy, Vũ Lăng, Hoàng Tam Cao theo phía sau.

Tế Ninh là quê hương của Khổng Mạnh, Khúc Phụ ở quê Khổng Tử cách chỗ này không tới năm mươi dặm, sản vật phi nhiều, phong tục xưa vẫn còn. Tế Ninh mùa đông Vạn Lịch năm 43 cũng bị hạn hán ảnh hưởng, vì kênh đào không thông, lại vì sợ đạo tặc, rất nhiều hiệu buôn đóng cửa, phố xá có phần điêu hiu. Mấy người Trương Nguyên đi vào từ thành tây, định đi tới cửa bắc ra thành, thì ở cổng cửa bắc thấy một thiếu nữ nhem nhuốc ngồi dưới chân tường thành khóc thê lương. Một người đàn ông quần áo lam lũ nằm trên đất, đầu đặt lên chân thiếu nữ, dáng vẻ bán sống bán chết. Dưới chân tường nắng có thể chiếu vào, nhưng ánh sáng ảm đạm, không có chút ấm áp gì.

Mấy người Trương Nguyên đi tới, thiếu nữ đó ngẩng đầu hữu khí vô lực nói:

- Cứu mạng, cứu chồng của tôi.

Cũng không ôm hy vọng lớn, sáng nay có rất nhiều người đi qua cô, chỉ là nhìn nhìn, liền hỏi hai câu, cuối cùng vẫn là quay đầu đi.

Trương Nguyên tới gần mấy bước hỏi:

- Xảy ra chuyện gì, chồng cô là đói hay là bệnh.

Lại căn dặn Vũ Lăng chạy đi cửa hiệu màn đầu đằng trước mua một ít màn thầu nóng về.

Thiếu nữ lạnh cóng mặt tái xanh, cúi đầu nhìn nhìn người đàn ông đầu đặt trên đùi cô, khóc nói:

- Tôi cũng không biết huynh ấy làm sao nữa, đang đi thì đột nhiên ngã xuống đất, tôi lại không đỡ nổi huynh ấy.

Hu hu hu, huynh ấy cả người nóng ran.

Kim Ni Các biết một chút y thuật phương Tây, sờ sờ trán người đàn ông, lại lật mí mắt người đàn ông đó xem, càng không ngại dơ bẩn quỳ lên đất, áp đầu dán tai nghe phần phổi và nhịp tim của người đàn ông. Đứng lên nói với Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tổ:

- Có lẽ là cảm phong hàn rồi, sốt cao, lại đói, hơn nữa một mỗi cực độ, cho nên hôn mê, nếu không tiến hành cứu chữa, sẽ nguy hiểm tính mạng. Nhưng tề nhân bên người không có thuốc...

Trương Nguyên nói:

- Tìm hỏi cửa hiệu thuốc cứu mạng anh ta.

Lúc này Vũ Lăng mua màn thầu đến, dùng một cái túi giấy bọc lại, đưa cho thiếu nữ đó. Thiếu nữ đó cũng rất đói, không kịp nói cảm ơn, nắm lấy một cái màn thầu liền cắn một miếng, phồng má nhai nuốt, liền cắn một miếng màn thầu lớn đưa tới bên miệng người đàn ông nằm ngửa, hàm hàm hồ hồ nói:

- Anh ơi, có màn thầu đây, ăn một miếng đi, ăn màn thầu thì có sức lực đi.

Người đàn ông đó mặt đỏ ngầu, mở nửa miệng, chỉ là thở, không thể ăn thứ gì. Thiếu nữ đó cũng không biết làm thế nào chăm sóc người ta, liền nhét màn thầu vào trong miệng, thức ăn trong miệng rớt bên miệng y, y vẫn không ăn.

- Huynh ấy chết rồi. Thiếu nữ khóc lên, bấn bao quý giá như vậy, anh ấy lại không ăn, vậy nhất định là sắp chết rồi.

Vũ Lăng tỉ mỉ nhìn người đàn ông nằm ngửa đó, nói:

- Người này rất giống Thanh Mặc Sơn Nhân bói toán ở phố Thập Tự... thiếu gia, cậu xem thử giống không?

Trương Nguyên cũng cảm thấy có chút giống, chỉ là Thanh Mặc Sơn Nhân ở phố Thập Tự dưới hàm là ba chùm râu dài, phe phẩy quạt lông chim, mắt nửa đóng nửa nhắm bấm tay tính toán lưu niên đại vận, có chút dáng vẻ của tiên phong đạo cốt. Hơn nữa người đàn ông trước mắt tuy nói dáng vẻ tiêu tụy, nhưng thoát nhìn còn trẻ hơn Thanh Mặc Sơn Nhân một chút, dưới cằm cũng không có râu.

Không ngờ thiếu nữ đó nghe xong lời nói của Vũ Lăng, vội nói:

- Đúng, chồng tôi tên Thanh Mặc, đến từ phủ Thiệu Hưng.

Trương Nguyên lấy làm lạ, thầm nói: Đúng thật là Thanh Mặc Sơn Nhân à, lúc này cũng không kịp hỏi nhiều, liền bảo Uông Đại Chùy đi tìm cổ kiện khiêng Thanh Mặc Sơn Nhân tìm hiệu thuốc trị bệnh.

Uông Đại Chùy nói:

- Đừng gọi kiện, để tôi cõng ông ấy, thứ Uông Đại Chùy tôi có là sức mạnh.

Nói xong, xoay người giơ tay liền đỡ người đàn ông lên đất, nói một câu:

- Gầy quá.

Lại hỏi Trương Nguyên:

- Thiếu gia, đi đâu.

Trương Nguyên ngăn người qua đường hỏi, người qua đường đó chỉ về hướng nam:

- Từ chỗ này đi, đến chỗ góc rẽ sẽ có một hiệu thuốc.

Uông Đại Chùy vừa nghe xong, hai tay đỡ người đàn ông mắc bệnh, bước nhanh đi về hướng nam.

Thiếu nữ nhem nhuốc loạng choạng đứng lên, Mục Chân Chân đi lên đỡ thiếu nữ dậy, vừa đẩy vừa vịn cùng Trương Nguyên đi về phía hiệu thuốc. Lúc tới hiệu thuốc, đại phu hiệu thuốc

đã lệnh đồng tử sắc thuốc, nói với Trương Nguyên bệnh nhân này uống một bát thuốc thì sẽ tỉnh lại.

Trương Nguyên và Hoàng Tôn Tổ, Kim Ni Các ngồi ở một quán trà đối diện hiệu thuốc uống trà, qua khoảng hơn nửa canh giờ, Vũ Lăng chạy tới nói:

- Thiếu gia, đúng là Thanh Mặc Sơn Nhân, bây giờ tỉnh rồi.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì tốt rồi, để họ tỉnh dưỡng trước, đừng nói nhiều, nói ta chạng vạng lại đến thăm họ.

Để lại tiểu Vũ và Uông Đại Chùy giúp chăm sóc, hấn và mấy người Hoàng Tôn Tổ về thuyền trước.

Trương Đại nghe nói Thanh Mặc Sơn Nhân ở phố Thập Tự suốt chút nữa ngã lặn xuống đường, lúc chạng vạng cũng theo Trương Nguyên đến. Nếu là người lạ, để thuốc lại rồi cho một chút lộ phí là xong rồi, nhưng Thanh Mặc Sơn Nhân là đồng hương, tất nhiên phải chiếu cố nhiều một chút.

Chương 352: Bắc Kinh Bắc Kinh (1)

Thanh mặc Sơn Nhân đã có thể ngồi dậy, nhìn thấy huynh đệ Trương Đại, Trương Nguyên, lệ nóng chảy dài:

- Nếu không có Trương công tử cứu giúp, Sơn Nhân đã thành ma đói bên đường rồi.

Bảo thiếu nữ đỡ y quý xuống bái tạ, Trương Nguyên vội vàng ngăn lại, hỏi Thanh Mặc Sơn Nhân duyên cớ gì đến đây?

Thanh Mặc Sơn Nhân nói:

- Hồ thẹn, Sơn Nhân từ nhỏ đọc sách, trên biết thiên văn, dưới biết địa lý, muốn tới kinh thành tìm cơ hội phát

triển. Vì nguyên quán là quận Lỗ, dù sao cũng không có việc gì làm, liền đến xem thử, lại gặp nạn đói này, ăn vỏ cây, đào rễ cỏ, người chết đói khắp nơi đều có thể thấy, thật là vô cùng thê lương. Ở Thái An, có trẻ hư không cam lòng chết đói, tụ thành một bọn, ban ngày cướp bóc, cướp đi toàn bộ lộ phí của Sơn Nhân. Cũng may Sơn Nhân có nghề ở người, bói số mệnh bán quẻ cũng không đến mức chết đói.

Trương Đại không nhịn được cười nói:

- Thanh Mặc Sơn Nhân am hiểu âm dương, biết xu cát tị hung, tại sao định phải hung địa này?

Thanh Mặc Sơn Nhân không dễ hổ thẹn, thở dài một tiếng nói:

- Trên đời này có một loại hung khí, không phải số mệnh có thể chống lại được. Nghĩ thời cổ loạn chiến kia, cả thành đều là xác chết, mỗi một người đều là bất tự đoán mệnh đột tử, là vì thế vận như vậy đây, gặp phong thượng, ngoại trừ cá biệt sao may mắn chiếu, ai cũng không thoát được.

Trương Nguyên thầm lấy làm lạ, gã Thanh Mặc Sơn Nhân này thoát nhìn như ba hoa, nhưng có lúc nói lại có chút có lý, chỉ thiếu nữ nhem nhuốc, hỏi:

- Vị này là lệnh chính à? Thầm nghĩ: lúc Thanh Mặc Sơn Nhân mở bản hiệu bói toán ở phố Thập Tự hình như không thấy có thế thất.

Thiếu nữ bản thủ đó ngượng ngùng cúi đầu.

Thanh Mặc Sơn Nhân gật đầu nói:

- Đúng vậy,

Lại hỏi thiếu nữ đó:

- Cô tên gì, cái gì Đồng, lúc nãy nói qua, ta quên rồi.

Thiếu nữ thấp giọng nói:

- Đồng Nãi Trà.

Trương Đại, Trương Nguyên ngơ ngác nhìn nhau, đều đang nghĩ thiếu nữ này là người mà Thanh Mặc Sơn Nhân ở đâu dẫn đến, bằng không làm gì ngay cả tên của vợ mình cũng không biết.

Thanh Mặc Sơn Nhân thấy thần sắc huynh đệ Trương Đại, Trương Nguyên khác thường, liền vội vàng giải thích nói thiếu nữ Đồng Nãi Trà là y gặp ở bên sông Tứ Thủy. Lúc đó y đang rút chạy bên bờ Vận Hà, tuy nói thân vùi lấp trong nạn đói, trên người tiền bạc bị cướp, đói bụng đến choáng váng đầu óc. Trong lòng lại rất rõ chỉ có chạy tới bờ Vận Hà mới có đường sống, rất nhiều tai dân đã quen ở một chỗ, cho dù đào rễ cây, gốc cỏ cũng không chịu chạy nạn tha hương, kết quả là đói chết.

Ở bờ nam Tứ Thủy, Thanh Mặc Sơn Nhân đi mệt lử, nghỉ ngơi dưới gốc cây hòe ven đường. Trong ngực y còn hai cái bánh nếp, đang định ăn hai miếng cho đỡ đói hãy chạy, thì thấy đôi vợ chồng dắt theo một thiếu nữ 17-18 tuổi, cũng tạm nghỉ dưới gốc cây hòe. Lão ông, lão phụ tuổi gần 60, đã đói không đi nổi, ngồi thở dốc dưới gốc cây, nói cũng nói không ra, ngồi xuống muốn đứng lên lại chỉ sợ rất khó khăn. Thiếu nữ đó lau lau nước mắt, Thanh Mặc Sơn Nhân thấy gia đình ba nhân khẩu này đáng thương, nghĩ đi Tế Ninh này có lẽ không tới hai trăm dặm, chỉ cần tới bờ Vận Hà, ở đây khách thương qua lại nhiều, với lưỡi ba tấc không xương của y cuộc sống thế nào cũng không đói chết, liền lấy bánh nếp ra, bốn người cùng ăn. Lão ông đó ăn nửa miếng bánh nếp mới có sức nói chuyện, sau khi nói cảm ơn hỏi Thanh Mặc Sơn Nhân đi đâu?

Thanh Mặc Sơn Nhân nói đi kinh thành, lộ phí bị cướp, nhưng y có nghề trong người, không đáng ngại.

Lão ông lại hỏi:

- Có vợ chưa?

Thanh Mặc Sơn Nhân nói:

- Vẫn chưa có vợ.

Lão ông liền chỉ vào thiếu nữ đó nói với Thanh Mặc Sơn Nhân:

- Lấy con gái ta làm vợ.

Thanh Mặc Sơn Nhân thấy thiếu nữ nhem nhuốc, nhưng đôi mắt lại xinh đẹp, có chút động lòng, nhưng vẫn dè dặt nói:

- Tại hạ thân không có xu nào, tiền đồ chưa biết, không muốn liên lụy lệnh ái chịu khổ.

Lão ông nói chuyện rất đơn giản, chắc là đọc qua thi thư:

- Lúc ta nằm trong đường cùng, không có người tặng bánh nếp thì đã chết rồi. Con gái này phó thác với người. Ta và lão bà cũng có thể an tâm mưu sinh chỗ khác.

Lão phu phụ khổ sở cầu xin Thanh Mặc Sơn Nhân gả con gái bọn họ, Thanh Mặc Sơn Nhân đành dẫn theo thiếu nữ này lên đường. Đi ra 2-3 dặm đường, thấy thiếu nữ này chỉ khóc, không kiên nhẫn được nữa, lại đưa thiếu nữ này về chỗ cũ. Nhưng dưới gốc cây hòe đã không thấy bóng dáng hai vợ chồng già đó nữa. Thanh Mặc Sơn Nhân tìm kiếm xung quanh cũng không thấy người đâu, lão phu phụ đó đói bụng đến tay chân nhũn ra, thời gian ngắn ngủi như vậy, lại có thể đi được đâu chứ, chỉ có một khả năng, lão phu phụ tự biết một nhà ba nhân khẩu tự lại một chỗ không có đường sống, không muốn liên lụy con gái, nhảy sông Tứ Thủy tự vẫn.

Thiếu nữ Đồng Nãi Trà rõ ràng cũng ý thức được điều này, ngả nghiêng chao đảo chạy tới bờ sông. Quả nhiên trên tảng đá ở bờ sông rớt lại một chiếc giày vải, là của cha cô, Đồng Nãi Trà nhìn bờ sông khóc lớn. Bờ sông ở đây dốc đứng, dòng nước chảy xiết, người rớt xuống nước rất nhanh sẽ bị cuốn trôi. Thanh Mặc Sơn Nhân không có sức lực và ngân lượng đi nhật xác, đành an ủi khuyên giải cô gái đó. Hai người cùng đi về hướng tây, đêm nghỉ ở miếu hoang, đi được ba ngày, cuối cùng tới Tế Ninh. Thiếu nữ đó gầy ốm thoát nhìn bất cứ lúc nào cũng muốn bị gió thổi ngã, Thanh Mặc Sơn Nhân vừa bệnh vừa đói vừa mệt ngã xuống trước.

- Hương tây là cát địa của ta, sẽ có quý nhân cứu giúp, quả nhiên.

Thanh Mặc Sơn Nhân lấy câu này kết thúc lời kể của y, bệnh đói cơ thể yếu, nói một hơi như vậy đã thở dốc rồi.

Trương Đại, Trương Nguyên đều than tiếc, sáu quận Sơn Đông thiên tai nặng nề, bá tính làm than thật làm người ta kinh sợ. Đồi lão phu phụ đó gửi gắm con gái cho một người bèo nước gặp nhau mà tự tìm cái chết, đây là bi thương cỡ nào. Lão phu phụ có lẽ là nghĩ người ở thời điểm đó chịu nhường bánh nếp cho bọn họ ăn có lẽ đáng tin cậy, cho dù không đáng tin cậy lại có thể thế nào chứ!

Thiếu nữ Đồng Nãi Trà ồ ồ khóc, Mục Chân Chân nhỏ giọng an ủi cô.

Thanh Mặc Sơn Nhân khẩn cầu huynh đệ Trương thị tiện đường dẫn theo bọn họ đi Kinh Sư, Trương Đại nói:

- Kinh Sư ở không dễ, hay là huynh về Sơn Âm đi. Ta tặng hai người huynh mấy lượng bạc lộ phí.

Trương Nguyên lại đột nhiên nhớ tới mình có lẽ cần người có thể giả thân giả quỷ này. Thuật bói toán đi sâu vào lòng người, hẳn có thể mượn miệng của Thanh Mặc Sơn Nhân nói ra một số lời tiên đoán, cứu quốc gian nan, thủ đoạn gì cũng phải dùng thử, liền nói với Trương Đại:

- Đại huynh, cứ để Sơn Nhân theo chúng ta vào kinh nhé, cũng không có bao nhiêu lộ trình, về Sơn Âm xa hơn.

Trương Nguyên để Thanh Mặc Sơn Nhân ở khách điểm bên cạnh hiệu thuốc dưỡng bệnh, chờ Vận Hà khơi thông thì bảo người đến gọi y cùng đi. Thanh Mặc Sơn Nhân tất nhiên là luôn miệng tạ ơn.

...

Mùng 2 tháng chạp, đường sông phía trước an toàn thông suốt, hơn ngàn chiếc thuyền bị tắc ở Tế Ninh bắt đầu chạy. Trương Nguyên bảo Uông Đại Chùy vào thành đón Thanh Mặc Sơn Nhân và Đồng Nãi Trà tới thuyền cùng lên đường. Thanh Mặc

Sơn Nhân đó uống ba thang thuốc, sốt cao bị đẩy lùi, bệnh khỏe lại. Trên thuyền, Vũ Lăng cuối cùng không tìm được hiếu kỳ, hỏi Thanh Mặc Sơn Nhân năm nay mấy tuổi? Vì trước đây lúc ở phố Thập Tự thấy Thanh Mặc Sơn Nhân có chòm râu ra vẻ đạo mạo, giống như hơn 40 tuổi, nhưng bây giờ thoạt nhìn đáng vẻ mới 22-23 tuổi.

Thanh Mặc Sơn Nhân nói lời thật, y năm nay 26 tuổi, sở dĩ phải cải trang già đi một chút là vì quá trẻ bói toán không có người tin, chòm râu đó kỳ thật là dán lên. Thế đạo này tuyệt đại đa số người chỉ tướng mạo.

Chuyện này làm Vũ Lăng cười cả một ngày.

Người vợ Đồng Nãi Trà mà Thanh Mặc Sơn Nhân chọn sau khi ở trên thuyền tắm rửa quả thật trở thành một người khác. Tuy gầy trơ xương linh đình nhưng rất thanh tú, nước da cũng trắng, không còn bộ dạng nhem nhuốc bẩn thỉu. Thanh Mặc Sơn Nhân rất là yêu quý: “Nãi Trà, Nãi Trà”, cái tên lúc nào cũng treo ở bên miệng.

...

Thuyền một đường đi về hướng bắc, mừng 7 đến thành Liêu lại hỗn loạn một ngày. Nói là sao quan Lâm Thanh đang tu sửa, lúc chiều tối ngày mừng 9 qua sao quan Lâm Thanh, Văn Chấn Mạnh gặp được một người bạn quen biết, là Trần Kỳ Du, Cử tử chừ thành Thanh Châu Sơn Đông, thi hội khoa Quý Sửu ba năm trước, quen với Văn Chấn Mạnh ở Kinh Sư. Trần Kỳ Du dẫn theo một lão bộc lên một chiếc thuyền thương cũng là vào kinh dự thi.

Văn Chấn Mạnh thấy thuyền của Phạm Văn Nhược vẫn có thể chở thêm mấy người nữa, liền mời chủ tớ hai người Trần Kỳ Du đến cùng đi. Trương Nguyên đi tới thuyền nói rõ với Trần Kỳ Du tình hình hạn hán Sơn Đông. Trần Kỳ Du rơi lệ không ngừng, nói phủ Thanh Châu quê nhà của y bá tính lầm than lưu lạc, người đói chết khắp nơi, thôn xóm thành lũy khối, trộm cướp bắt nữ nhi như trâu bò. Dân Tề Lỗ xưa nay không dự trữ súc vật, sung túc một năm chính là no, năm mất mùa thì nạn đói. Năm nay bắt đầu mùa xuân đến nay, trước là mưa lớn, tiếp theo chính là đại hạn, lúa mì trồng ba phần không thu được một phần. Trăm hạt gieo trồng, chưa thu hoạch một hạt,

liền có nạn châu chấu nổi lên, không những ruộng vườn đều bị ăn sạch, ngay cả cọng cỏ cũng không còn, rễ mầm cũng không sót lại, muốn đào rau cỏ dại cũng không có mà đào.

Chương 352: Bắc Kinh Bắc Kinh (2)

Trương Nguyên nói:

- Quan viên Sơn Đông không có triển khai cứu đói thiên tai sao?

Trần Kỳ Du nói:

- Tuần phủ Sơn Đông Hữu thêm đô Ngự sử là Tiền Sĩ Hoàn giữa tháng 7 đã thượng sớ, nói sáu quận Sơn Đông từ tháng giêng đến tháng 6 không mưa, đất ruộng khô cằn, ngàn dặm như lửa đốt, canh tầu phiến phụ nổi dậy như ong, lần lượt cướp giết để cầu cái no. Cầu xin triều đình hỏa tốc phát lương thực cứu tai dân, nhưng đến nay không có trả lời.

Trương Nguyên trầm nghĩ: Vạn Lịch đế độc chiếm thiên hạ, bây giờ đã biến thiên hạ thành của nhà họ Chu ông ta rồi, mặc kệ dân chúng sống chết.

Chỉ nghe Trần Kỳ Du lại nói:

- Lệnh cứu tế miễn thuế ruộng không xuống, bá tính chịu khổ vẫn đang tăng lên. Vì tráng đinh của làng quê số chết sổ chạy trốn cũng phải bảy phần, người thuê trung lương thực cày ruộng mười không còn được ba. Ba phần phải chịu thuế mười phần, tương đương với một đinh (tráng đinh, người làm) phải chịu khoảng ba đinh. Những bá tính còn lại cuối cùng sẽ bị ép chết hoặc ép thành đạo tặc.

Lại từ trong thư khiếp lấy ra quyển Cơ Dân Đồ của y viết, mỗi một quyển dùng ngũ ngôn tuyệt cú và tự bạt.

Nguyễn Đại Thành qua thuyền đến xem Cơ Dân Đồ, xem hai bức rồi liền vội vàng chạy về thuyền của mình, y không nhìn nổi thảm trạng này. Đám người Trương Nguyên, Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ xem Cơ Dân Đồ này trong lòng sầu thảm. Mấy ngày không có lương thực nước uống không thể chịu nổi, chúng Cử nhân hẹn nhau sau khi tới kinh cùng Phục Khuyết thượng thư, khẩn cầu Hoàng đế nhanh chóng hạ chiếu cứu nạn thiên tai, cứu bá tính Sơn Đông trong cảnh dầu sôi lửa bỏng. Cử nhân không sánh bằng sinh viên là có tư cách nói quốc sự.

Chư nhân Hà Xã đồng hành vì trải qua lần này, cảm thấy cảnh ca múa mừng thanh bình của Giang Nam lập tức trở nên xa vời. Mấy ngày này luận thuế pháp, luận dân sinh, “quốc gia hưng vong, thất phu có trách nhiệm” đối với Trương Nguyên càng có thể ngộ thiết thân. Đoàn thể Hà Xã thì cần loại lấy thiên hạ thương sinh như vậy làm sứ mệnh trách nhiệm của mình. Đây cũng là cái Trương Nguyên mãi tới nay muốn dẫn dắt. Sống phóng túng không thể thiếu, nhưng lúc chuyện nên làm phải làm cho thật tốt.

...

Ngày 12 tháng chạp, thuyền đến Thiên Tân Vệ, sư huynh Từ Quang Khải là người Trương Nguyên muốn gặp, thượng thư cứu tế cũng cần Từ Quang Khải chỉ dẫn và ủng hộ. Cho nên trưa hôm nay sau khi tới chỗ giao nhau của sông Lô và sông Vệ, Trương Nguyên bảo người chèo thuyền cập bến ở tả ngạn, hấn cùng mấy người Kim Ni Các, Từ Chuyển Tấn lên bờ hỏi thăm bá tính địa phương nông trang của Từ Quang Khải ở đâu?

Quả như trong lời nói của Từ Quang Khải, chỉ cần ở chỗ hai sông giao nhau hỏi thăm một chút thì có thể biết chỗ nông trang của Từ thị. Trương Nguyên thuê một chiếc xe ngựa cùng Kim Ni Các, Từ Chuyển Tấn ba người ngồi xe. Vũ Lăng, Ưông Đại Chùy mấy tôi tớ đi bộ theo sau.

Đất đai rộng lớn bát ngát, tuyết trắng xóa, khu địa Bắc Kinh - Thiên Tân từ mùa đông đến nay cũng đổ xuống mấy trận tuyết lớn. Khí hậu lạnh hơn mùa đông năm ngoái, con ngựa lớn của cỗ xe phát ra tiếng phì phì trong mũi với làn hơi trắng, phu xe co rút người thành một vòng. Xe ngựa chạy về hướng tây

khoảng 6- 7 dặm, xe phu giơ roi chỉ một con đường núi nhỏ chỗ không xa nói:

- Dưới chân núi đó chính là nông trang của Từ Hàn Lâm. Từ Hàn Lâm ở đồn điền Tân Môn, trồng lúa nước phía nam, còn có đủ loại thảo dược. Dụng cụ dẫn nước của Từ hàn lâm tạo ra rất là kì diệu, nông phu xung quanh thường có người đi xem. Từ hàn lâm không có nửa chút kiểu cách nhà quan, đích thân dạy nông dân cách trồng trọt dẫn nước. Chỉ là tiểu nhân thật sự là không hiểu, Từ hàn lâm quan kinh thành tốt lành không làm, lại tới đây trồng lúa.

Trương Nguyên từng nghe lão sư nói qua Từ sư huynh vì cáo bệnh từ quan nhàn cư Tân Môn. Thi hội khoa Quý Sửu năm Vạn Lịch thứ 41, Từ Quang Khải đảm nhiệm đồng giám khảo Xuân thu phòng. Lúc đó Ngụy Quảng Vi cũng là đồng giám khảo Xuân thu phòng, Từ Quang Khải từ trong bài thi mà Ngụy Quảng Vi đánh rớt chọn ra ba người cho đậu. Ba người này cuối cùng đậu Tiến sĩ, làm quan thanh danh cũng tiếng tăm. Ngụy Quảng Vi vì chuyện này ghen ghét Từ Quang Khải, buông lời bịa đặt nói Từ Quang Khải nhận hối lộ của thí sinh, càng công kích Từ Quang Khải mê tín Thiên Chúa, bất trung bất hiếu. Khoảng thời gian đó Từ Quang Khải cơ thể không được khỏe, gặp phải báng như vậy, đột nhiên sinh thoái chí, từ quan đi Thiên Tân vừa dưỡng bệnh vừa trồng lúa, biên soạn Nông Chính Toàn Thư, khởi công xây dựng thủy lợi, thử nghiệm mở rộng lúa nước phía nam, làm giảm áp lực của thủy vận Giang Nam. Từ Quang Khải cảm thấy cùng với những ngôn quan khoa môi mùa mếp trong triều đó, vẫn không bằng lui lại kết lưới làm những chuyện thực này.

Trương Nguyên nói:

- Đại Minh ta chính là quan lại như Từ hàn lâm quá ít, bằng không cho dù có thiên tai cũng tránh được.

Phu xe nói:

- Vị công tử này nói phải, Từ hàn lâm là quan tốt, người nghèo khổ xung quanh Tân Môn thường được Từ hàn

lâm cứu tế. Năm nay Kinh Sư tới Thiên Tân hoa màu thu hoạch cũng không tốt lắm, ngày tháng khó sống rồi.

Bánh xe ngựa dầm tuyết tới trước cổng trang viên Từ thị. Vũ Lăng đi đưa thiệp, không tới thời gian một chén trà, mấy người từ trên con đường nhỏ trang viên vội vàng ra nghênh đón. Nho gia đi phía trước khoảng hơn 50 tuổi, vóc người trung đẳng, hai chân mày hiên lãng, ánh mắt trong trẻo, văn pháp lệnh hai bên cánh mũi rõ ràng và cân xứng, cho thấy người này tâm chí kiên định hơn nữa sinh hoạt có quy tắc.

- Giới Tử sư đệ, Ngu huynh chờ đệ lâu lắm rồi.

Dẫn đầu đi nhanh đến chính là Từ Quang Khải, xa cách mấy trọng liên chấp tay thi lễ, vui mừng lộ rõ trên mặt.

Trương Nguyên xá dài nói:

- Trương Nguyên bái kiến Từ sư huynh.

Từ Quang Khải năm nay 54 tuổi, cùng tuổi với phụ thân Trương Thụy Dương của Trương Nguyên. Nhưng vì quan hệ của Tiêu Pháp, hai người luận giao ngang hàng, lấy sư huynh đệ đồng môn gọi nhau.

Kim Ni Các sớm đan tay chữ thập nói:

- Chúa phù hộ bình an, hội sĩ Da Tô Nam Kinh Kim Ni Các bái kiến Bảo La huynh đệ.

Từ Chuyển Tấn cũng tiến lên kiến lễ. Từ Chuyển Tấn là người Thượng Hải, cũng họ Từ, nhưng hoàn toàn không có thân thích với Từ Quang Khải.

Trông thấy ba người Trương Nguyên, Từ Quang Khải vô cùng vui mừng, hỏi biết còn có 23 vị Cử nhân đi cùng với Trương Nguyên, bây giờ dừng ở cửa sông Tam Xóa, lập tức lệnh người hầu chuẩn bị xe, kiệu, nhờ Vũ Lăng dẫn đường đi mời những Cử nhân đó đến dự tiệc.

Từ Quang Khải giới thiệu nho sinh khoảng ba mươi tuổi bên cạnh ông với ba người Trương Nguyên:

- Người này là Tôn Nguyên Hóa đồng hương của ta, tự Sơ Dương.

Nho sinh mày ngài, mắt xéch, tướng mạo đường đường, liền khom người nói:

- Tại hạ là học sinh của Từ lão sư, Tôn Nguyên Hóa Thượng Hải, bá kiến Trương giải nguyên, Kim thần phụ, Từ cử nhân.

Trương Nguyên rất mừng, hẳn biết ở chỗ Từ sư huynh rất có thể gặp được Tôn Nguyên Hóa. Tôn Nguyên Hóa lúc thiếu niên theo Từ Quang Khải học văn bát cổ, chịu ảnh hưởng sâu sắc của Từ Quang Khải, học Tây học, càng tinh thông hỏa khí Tây Dương, là nhân tài hiếm thấy, Trương Nguyên tự nhiên là nhiệt tình kết giao.

Từ Quang Khải kéo tay của Trương Nguyên, mời Kim Ni Các, Từ Chuyển Tấn và Tôn Nguyên Hóa tới tiền sảnh trang viên ngồi xuống, sưởi ấm, uống trà. Từ Quang Khải nói:

- Ta nghe nói Sơn Đông dân đói thành trộm ngăn chặn Vận Hà. Trung tuần tháng này còn chưa thấy sư đệ đến, nghĩ là bị ngăn trở rồi, lại mừng đường sông mở lại, sư đệ bình an tới, vui mừng vô cùng.

Trương Nguyên liền nói đến tình hình thiên tai tại Sơn Đông với Từ Quang Khải. Thần sắc của Từ Quang Khải nhất thời ngưng trọng lại, nói:

- Ngày mai ta cùng các người vào kinh, cứu tế dân đói không thể chậm trễ.

Kim Ni Các sợ Từ Quang Khải lo bận chuyện không rảnh bận tâm ông, vội vàng rút ra một bức thư trình lên:

- Đây là thư của cha xứ Bồi Lạp Mẫn Thiên Chúa giáo Hồng Y La Mã viết cho thánh giáo đồ Đại Minh, giao cho Bảo La huynh đệ. Đầu thư là cơ văn Phật lãng, ta đã dịch thành chữ Hán, văn chương kém cỏi, Bảo La huynh đệ chê cười rồi.

Từ Quang Khải đương nhiên xem không hiểu tiếng Bồ Đào Nha, cung kính xem xong thư của Kim Ni Các dịch, nói:

- Chúa phù hộ bình an, chúc cha xứ Bôi Lập Mẫn thân hình khỏe mạnh, đức hóa nhật long.

Lại chúc phúc Kim Ni Các.

Kim Ni Các nói với Từ Quang Khải chuyện cha xứ Vương Phong Túc Nam Kinh may mắn được Trương Nguyên giải cứu, Từ Quang Khải chau mày nói:

- Vì nỗ lực của Lợi Công, mấy năm nay Thánh giáo truyền bá ở Đại Minh có chút khởi sắc. Nhưng từ lúc Lợi Công đi Thiên quốc, mấy người Long cha xứ chỉ thấy được thành quả đáng mừng của truyền giáo, nhưng không lưu tâm nguy cơ tiềm ẩn của phía sau. Thế lực triều dã phản đối Thiên Chúa giáo rất lớn.

Nói với Trương Nguyên:

- Sự đệ thấy chuyện rất rõ, khuyến cáo những lời nói đó của Vương Phong Túc rất đúng, chỉ sợ Thẩm thị lang không chịu từ bỏ ý đồ. Ta vào kinh muốn cùng Long cha xứ, Hùng cha xứ trường đàm, nhất định phải cẩn thận ứng đối, bằng không, Thánh giáo ở Đại Minh gặp phải sụp đổ.

Qua hơn nửa canh giờ, đám người Trương Đại, Trương Chấn Mạnh và Hoàng Tôn Tổ tới trang viên, chỉ có ba người Phạm Văn Nhược, Chu Mặc Nông, Kỳ Bưu Giai cảm phong hàn không có đến. Sau khi hàn huyên xong, Từ Quang Khải dẫn đám người tham quan trang viên của y. Từ Quang Khải kinh doanh ở đây gần ba năm, tích tụ có hai ngàn mẫu đất ruộng. Ở đây vốn là đất hoang, Từ Quang Khải dẫn người hầu và cố nông khai khẩn ra để trồng lúa nước, khoai lang, cây ngô và cây nho. Vì lễ Mi-sa Thiên Chúa giáo cần rượu nho đỏ, trước đây đều là từ Macao vận chuyển đến Kinh Sư, Từ Quang Khải muốn tự ủ, đây là người vô cùng có tinh thần tìm tòi và thực tiễn.

Chương 352: Bắc Kinh Bắc Kinh (3)

Trời đông giá rét, tuyết trắng bao trùm, đương nhiên không nhìn thấy gì. Những xe đuôi rồng, xe Ngọc Hành mà Từ Quang Khải dựa theo thủy pháp phương Tây chế tạo, xe hàng thẳng còn dẫn nước giữa ruộng, con kênh thoát nước lại làm mọi người mở rộng tầm mắt. Từ Quang Khải chỉ cái giếng sâu bên cạnh chân núi nói:

- Giếng này đào dựa theo phương pháp tìm nguồn nước trong “Thủy pháp phương Tây mới xác định vị trí. Năm ngoái vùng này không tìm được nước, hạn hán cũng không phải là không thể vượt qua. Thiên tai tuy mãnh liệt, vẫn có thể dùng sức người hòa giải.

Từ Quang Khải rất có lòng tin.

Đêm đó, Từ Quang Khải mở tiệc chiêu đãi chư Cử nhân, tất cả gà vịt thịt cá toàn bộ trang viên tự sản xuất ra, cơm cũng là vụ lúa muện tháng tám của Tùng Giang đưa vào. Chỉ là hạt cơm nhỏ một chút, không có thơm như của Giang Nam trồng ra, nhưng đây đã quý giá rồi. Hạt gạo vượt qua sông Đại Vận mấy ngàn dặm vận chuyển tới phương Bắc, giá gạo đắt đỏ. Hoàng Hà phía bắc người ta nghèo khổ căn bản không ăn nổi gạo, chỉ ăn lúa mì, lúa mạch, kiều mạch, ngô và các loại đậu...

Chư Cử nhân Hà Xã ở chỗ Trương Nguyên biết được rất nhiều lý thuyết khoa học phương Tây, ở chỗ Từ Quang Khải thấy được thực tiễn, không uổng phí chuyến đi này.

Trước canh hai, đám người Trương Đại, Văn Chấn Mạnh về tới trên Vận Hà nghỉ tạm, Trương Nguyên và Kim Ni Các, Từ Chuyên Ất ở lại trang viên Từ thị qua đêm. Từ Quang Khải và Trương Nguyên vây quanh bếp lò nói chuyện thời gian rất dài, Tôn Nguyên Hóa bên cạnh nghe. Từ Quang Khải giỏi về khả năng quan sát, ông thấy được Trương Nguyên nhận được sự tôn trọng trong những Cử tử đó, có thể nói là có uy tín, loại tôn kính này cũng không phải ngưỡng mộ của tiền bạc và

quyền lực. Trương Nguyên mới 18 tuổi, đều là Cử nhân giống bọn họ, Xã thủ Hàn Xã cũng không phải chức quan.

Từ Quang Khải cuối năm ngoái từng có qua lại thư từ với Trương Nguyên. Trong trường thư của Trương Nguyên hồi đáp nói về khoa học, đạo đức, tiền tài, tình hình chính trị, trình bày và phân tích ngoại hoạn làm ông nửa mừng nửa lo. Cảm giác sâu sắc Đại Minh có anh tài, may mắn của quốc gia. Cho nên chuyện này tận mắt thấy, tự nhiên phải đương mặt thỉnh giáo, không sai, chính là thỉnh giáo. Còn Trương Nguyên và Từ Quang Khải cũng có cảm giác vừa gặp đã thân, thân giao đã lâu. Hai người không nói khoa cử bát cổ gì, trực tiếp nói về thuật dân giàu nước mạnh.

Từ Quang Khải nói:

- Dân giàu tất lấy bản nghiệp, nước mạnh tất lấy chính binh, lấy nhân lực khắc chế nguy hại thiên tai, cũng đề cao sức chiến đấu của quân Minh để chống đỡ ngoại giặc.

Từ Quang Khải rất khâm phục phân tích tình thế nhắm vào Liêu Đông trong thư lần trước của Trương Nguyên. Vì theo công báo không lâu, Binh bộ Thượng thư Tiết Tam Tài báo Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã sáng lập Bát kỳ chế, thế lực lớn mạnh, đã tâm bưng bưng...

Trương Nguyên tỏ ý tán đồng chủ trương dân giàu nước mạnh của Từ sư huynh, nhưng nguy cơ lớn nhất trước mắt lại là giặc Đông và thiên tai. Phía Bắc mở rộng lúa nước cố nhiên tốt, nhưng đất hạn hán hoàn toàn không thể trồng trọt, nếu phải khởi công xây dựng thủy lợi liên quan sẽ tốn nhiều của cải, triều đình sẽ không bỏ tiền ra, thân sĩ phía bắc cũng không có tầm nhìn này. Mà khoai lang, cây ngô, khoai tây lại là có thể trồng ở nơi khô hạn, như vậy có thể giảm bớt nạn đói, dân giàu có thể hoãn, để bá tính ăn no trong năm hạn hán đang kéo dài mới là việc khẩn cấp.

Từ Quang Khải nghe Trương Nguyên nói như vậy, lập tức lấy “Cam Thụ Sơ” của ông viết cho Trương Nguyên xem. Đây là tổng kết kinh nghiệm trồng khoai lang khô hạn Tân Môn của Từ Quang Khải. Đối với các vấn đề gieo hạt, nảy mầm, vụ mùa, đất đai, canh tác, bón phân, tu bổ, thu hoạch, dùng ăn của

khoai lang trên đất đai khô hạn phía bắc, đều có trình bày phân tích tỉ mỉ. Trương Nguyên khen ngợi nói:

- Đệ chỉ là nói suông, sư huynh lại làm ra nhiều thực tích như vậy.

Tôn Nguyên Hóa nói:

- Từ lão sư nắm bắt tin tức rộng rãi, gặp một người thường hỏi thăm, tới một nơi lại hỏi, vừa nghe vừa viết, tất cả mọi chuyện đều nghiên cứu rõ ràng, không hiểu rõ thì không thôi.

Từ Quang Khải khoát tay, nói với Trương Nguyên:

- Sư đệ kiến thức hơn ngu huynh, rất nhiều chuyện ngu huynh từng nghĩ qua nhưng không rõ, sư đệ dễ dàng nói ra, như lột măng rút ra kén, làm cho người ta hiểu thông.

Hai người nói tới Tây học, làm Trương Nguyên kinh ngạc chính là quan niệm cơ sở triết học của Từ Quang Khải, lại là nguyên lý số học của triết học tự nhiên. Từ Quang Khải bội phục nhất chính là mấy thành phần số học trong Tây học. Từ Quang Khải cho rằng tự nhiên cơ thể thì “có lý, có nghĩa, có pháp, có số” nhưng có thể nhận thức cùng với số lý để thuyết minh, đây chính là thông qua hỗ trợ của từ Galileo đến Newton hàng loạt số liệu thực nghiệm yêu cầu tất yếu mà đề quy nạp thành mỗi một mô hình toán học. Chủ đạo của khoa học cận đại, những ý tưởng này của Từ Quang Khải không thể là của giáo sĩ truyền giáo cho y, chính là Lợi Mã Đâu cũng đang khen ngợi học thuyết Cửu Trọng Thiên của thời Trung cổ Châu Âu. Đây rõ ràng là phát hiện thiên tài mà Từ Quang Khải tự mình nghiên cứu tổng kết. Nếu Từ Quang Khải tiếp tục đi con đường này, có lẽ Đại Minh có thể sinh ra nhà khoa học chủ nghĩa Cận đại. Đáng tiếc Từ Quang Khải nắm quyền quá trễ, hơn nửa triều Minh sắp diệt vong rồi.

- Bệnh của Từ sư huynh có khá hơn chưa?

Trương Nguyên hỏi.

Đã là nửa đêm, Từ Quang Khải xoa cổ đáp:

- Ngu huynh bị bệnh ở cổ, choáng váng đầu óc, cánh tay trái còn run, uống thuốc cũng không thấy hiệu quả, nếu là đọc sách viết văn lâu thì nghiêm trọng, gần đây khỏe hơn một chút rồi.

Trương Nguyên thâm nghĩ: Đây không phải chính là bệnh xương cổ à, bệnh nghề nghiệp thành phần tri thức. Liền dạy Từ sư huynh một bộ tự mình trị liệu bệnh xương cổ, rất đơn giản, có hiệu quả nhanh chóng.

Từ Quang Khải dựa theo làm mấy lần, quả nhiên cảm thấy thoải mái một chút, vui mừng nói:

- Sư đệ cả y thuật cũng hiểu!

Đa trí đa năng lại giống như quái vật, Trương Nguyên nói:

- Đây là gia nghiêm nghiên ngẫm ra, lao hình công văn, dễ mắc nhất là bệnh xương cổ này, cho nên mỗi lần đọc sách viết văn tốt nhất nửa canh giờ làm bộ động tác như vậy một lần, tuy không thể trị tận gốc nhưng giảm bớt đau đớn.

Từ Quang Khải gật đầu nói:

- Ngu huynh chính là lúc tuổi trẻ đọc sách quá si mê, vừa ngồi thì cả một ngày, sư đệ trẻ tuổi, biết tự ái tốt nhất rồi.

Trương Nguyên nói:

- Sư huynh, thời gian không chờ đợi mình, sư huynh nên về kinh nhậm chức, chỉ có làm quan mới có thể hạn độ lớn nhất đất tạo phúc cho dân, bằng không khoai lang, khoai tây, lúa nước này, thậm chí tân lịch và thủy pháp phương Tây lại làm sao mở rộng ra được.

Thâm nghĩ, phải tranh thủ chính là mười năm này. Từ sư huynh là người cầm quyền mới tiến vào nội cát đầu năm Sùng Trinh của hơn mười năm sau. Tới lúc đó mở rộng chống hạn hán thu hoạch, luyện tân quân, tạo hỏa khí Tây Dương cũng đã muộn rồi. Dân đói khởi nghĩa vũ trang, giặc Đông công thành

chiếm đất, Đại Minh đã là tòa thành nghiêng ngả, mặc ai cũng vô lực xoay chuyển đất trời.

Từ Quang Khải là vì bệnh mà từ quan, cũng không phải biếm truất, chỉ cản trở lại Bắc Kinh trình báo với Lại bộ nói hết bệnh, có thể quan phục nguyên chức. Từ Quang Khải nguyên quan là Hàn lâm viện kiểm thảo, tòng thất phẩm, là sử quan, kiêm Nội thư đường giảng tập, chính là giảng bài cho Thái giám. Người không luôn cúi giống như Từ Quang Khải thăng quan khó đấy. Thi đậu Tiến sĩ mười năm rồi, vẫn chỉ là tòng thất phẩm. Đương nhiên, khoảng thời gian này Từ sư huynh vì tang cha về nhà chịu tang gần ba năm, thời gian mười năm không có thăng quan.

Từ Quang Khải cười khổ nói:

- Trong triều tranh đấu kịch liệt, ngu huynh cũng đã cách chức về Tân Môn làm ruộng, còn có người công kích nói ngu huynh xâm chiếm đất dân ở Tân Môn.

Trương Nguyên nói:

- Từ sư huynh không ở trong triều nhậm chức, chẳng phải là mặc người ta phỉ báng. Vì lý tưởng dân giàu nước mạnh, sư huynh không thể vì chút phỉ báng của tiểu nhân vô sĩ mà giẫm chân tại chỗ. Phải tranh đấu, không thể chỉ lo thanh danh mặc tiểu nhân hoành hành.

Từ Quang Khải xúc động nói:

- Được, lần này ta vào kinh sẽ đi Lại bộ trình diện.

Đêm đã khuya, Từ Quang Khải bảo người hầu dẫn Trương Nguyên đi nghỉ, quay đầu lại hỏi môn nhân Tôn Nguyên Hóa:

- Sơ Dương, trò chuyện lúc này ngươi cũng nghe thấy rồi, theo ngươi thấy vị Trương sư đệ ta thế nào?

Tôn Nguyên Hóa nói:

- Trương giải nguyên là kỳ tài hiếm thấy, có thể là cánh tay hữu lực cho lão sư.

- Cũng không phải.

Từ Quang Khải nói:

- Đệ ấy khéo léo hơn ta hơn nữa không mất nhuệ khí, ta là trợ thủ của đệ ấy.

...

Sáng hôm sau, Từ Quang Khải thu dọn hành lý cùng bọn người Trương Nguyên đi vào kinh. Tôn Nguyên Hóa cùng đi, Tôn Nguyên Hóa là Cử nhân đầu khoa nhất, sau khi rớt bảng thi hội khoa Quý Sửu vẫn theo bên cạnh Từ Quang Khải nghiên cứu Tây học, cũng muốn tham gia thi xuân năm tới.

Trên thuyền của Trương Nguyên, Từ Quang Khải thấy được kính thiên lý mà Hà Xã mô phỏng chế tạo rất là khen ngợi. Lại thấy Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh và Kim Ni Các hợp dịch Y Tác Ngụ Ngôn và Thôi Lịch Niên Chiêm Lễ Pháp, càng vui mừng, phiên dịch Tây học có người kế tục rồi.

Tôn Nguyên Hóa lại vô cùng có hứng thú với loại súng kíp này, sau khi được Trương Nguyên đồng ý, ở trên thuyền tháo dỡ cây súng kíp ra thành từng phần nhỏ nghiên cứu, rất nhanh hiểu nguyên lý trong đó, rồi lắp đặt súng kíp lại. Nói với Trương Nguyên y quen biết quan viên Binh bộ Vũ Khố Ti. Vũ Khố Ti là bộ môn chuyên phụ trách nghiên cứu chế tạo, cất giữ và đổi mới quân giới. Tôn Nguyên Hóa muốn đem cây súng kíp kiểu mới này gửi tới Vũ Khố Ti để xem có thể mô phỏng giống thế này không. Trương Nguyên tất nhiên là rất vui mừng, liền đưa cây súng kíp đó cho Tôn Nguyên Hóa, còn một cây khác mình vẫn giữ.

Từ Thiên Tân Vệ đến kinh thành đường thủy là hơn ba trăm dặm. Trương Nguyên, Từ Quang Khải một hàng sáu chiếc thuyền nhanh chóng chạy tới kinh thành. Đi ngày đi đêm, vì ngược dòng thuyền chạy không nhanh. Sáng sớm ngày 24 tháng chạp ông Táo lên trời mới qua Châu cảng, lúc sau giờ Ngọ, nhìn về hướng Triều Dương Môn, Bắc Kinh tới rồi.

Chúng Cử tử đứng ở đầu thuyền nhìn kinh thành xa xa, reo hò cười nói. Trương Nguyên trong lòng cũng là kích động:

- Bắc Kinh, Bắc Kinh, Trương Nguyên cũng đến rồi.

Ở tả ngạn con kênh có một đám cây tùng, giữa rừng có ngôi miếu Đông Nhạc, đền thờ Kuoran. Một phụ nữ mặc trang phục cung đình và một đám tiểu thị vệ hoàng cung đang từ trong miếu đi ra, chuẩn bị lên xe về thành. Trong đó một tiểu nội thị giương mắt nhìn Trương Nguyên đứng ở đầu thuyền, thất thanh hô:

- Trương Giới Tử.

Chương 353: Song Ngự công công (1)

- Tiểu Cao, người nhìn thấy ai rồi?

Trong một chiếc xe ngựa lớn bằng gỗ hoa lê vàng truyền ra một giọng nói của phụ nữ, tiếng nói cũng không trong trẻo, dường như có chút khàn khàn, lại có mị ý của một loại dịu dàng ủy mị.

Tiểu nội thị 16-17 tuổi đó nghển cổ ra nhìn, trả lời:

- Tiểu nhân nhìn thấy trên Vận Hà có người, hình như là Trương công tử của phủ Thiệu Hưng Giang Nam. Chính là vị Trương công tử giao tình rất tốt với Chung công công.
- Người biết người này...

Trong xe ngựa trang trọng đột nhiên vang lên một giọng nói sắc bén của một thiếu niên, tốc độ lời nói rất nhanh:

- Y tên Trương Nguyên tự Giới Tử, người Sơn Âm, tài cao bát đầu, học phú năm xe, là trung thần. Đúng rồi, y còn khả năng nghe cái gì thì nhớ cái ấy, thông minh tuyệt đỉnh.
- Ca nhi nói rất hay.

Phụ nữ cùng xe với thiếu niên cười dài nói:

- Bốn từ này đều là Chung công công dạy ta thôi, học vẫn có tiến bộ.
- Nô tì cũng nghe Chung thái giám nhắc qua Trương Nguyên này. Tài tử Giang Nam, mỗi lần thi cử đều là hạng nhất, làm người cũng nói nghĩa khí.

Tự xưng nô tì chính là nội thị khoảng bốn mươi tuổi, đầu đội mũ buộc tóc, mặc chiếc váy xòe màu đen, mặt thon dài, cái mũi nhọn, hai bên má hơi trũng, sắc mặt có chút trắng bệch của bệnh tật, dưới người là con ngựa màu đỏ sẫm, theo bên cạnh chiếc xe ngựa sang trọng.

- Ngụy Triều, người đi gọi y đến, ta muốn xem xem Trương Nguyên này.

Thiếu niên trong xe ngựa phân phó.

- Cái này không tốt đâu.

Nội quan Ngụy Triều cười con ngựa màu đỏ sẫm bất giác do dự, hạ giọng nói:

- Chúng ta là lén xuất cung, sao có thể cho người ngoài biết được. Hơn nữa Chung công công lại không có ở đây, chúng ta với Trương công tử có gì mà nói.
- Không được, ta muốn xem xem Trương trung thần Giang Nam dáng mạo thế nào. Có phải ngực đỏ, râu dài, nghĩa khí ngút trời giống như Quan vương gia không.

Thiếu niên rất tùy hứng.

Phụ nữ trong xe ngựa liền hỏi tiểu nội thị:

- Tiểu Cao, người nhìn rõ không, có phải Trương công tử đó không, đừng nhìn nhầm người.

Tiểu Cao khẳng định nói:

- Tiểu nhân sẽ không nhìn sai, dọa dân nữ có đôi mắt lam u buồn đó cũng đi theo Trương công tử, làm thế nào cũng sẽ không nhìn nhầm.

Người đàn bà đó liền căn dặn thiếu niên:

- Ca nhi, ngài hứa với ta, Chúng ta gọi Trương công tử đó đến, ngài ở trong xe đợi không được lên tiếng nói chuyện, nhìn liếc hai cái là được rồi, nghe chưa?
- Được, ta không nói.

Thiếu niên đáp một tiếng.

Ngụy Triều đành căn dặn nói:

- Ngụy ca, huynh và tiểu Cao đi mời Trương Giới Tử đến để Ca nhi gặp. Không được nhắc tới Ca nhi ở đây, cứ nói là Chung công công đồng liêu ngưỡng mộ danh tiếng muốn gặp mặt y.

Một nội thị tuổi tác so với Ngụy Triều còn lớn hơn mấy tuổi trả lời một tiếng, cùng tiểu Cao đi tới bến tàu.

...

Gần tới bến tàu Vận Hà, Triều Dương môn, Niên quan, tàu qua lại tấp nập, đủ loại sà lan, thuyền đình chen lấn ở bên sông. Xe ngựa, xe bò, kiệu nâng, dất lừa, dất lạc đà lên bờ. Thương nhân, lũ nhân, kiệu phu, người môi giới, đi đi lại lại, đông đúc náo nhiệt. Khiến cho không khí băng lãnh pha lẫn không khí mùa đông Giang Nam dường như tan biến hết.

Ánh mặt trời chiều tà mùa đông ấm áp, bọn Trương Nguyên một hàng sáu chiếc thuyền cập bến dưới bến tàu Triều Dương môn, liền có một đám xe phu, kiệu phu, người vác thuê đến nhiệt tình hỏi khách đi hướng nào. Bọn họ biết rõ trong ngoài kinh thành, từ sông Bao Tử của thành Đông tới Hải Điện thành Tây, từ Mãn Tỉnh thành Bắc đến cầu Lư Câu thành Nam, không có chỗ nào bọn họ không biết, có thể rất nhanh và an toàn đưa khách tới nơi. Nếu là khách muốn ở khách điểm, vậy bọn họ cũng có thể giới thiệu khách điểm sạch sẽ thoáng mát, giá tiền phải chăng...

- Là thuyền của phủ Thiệu Hưng đến phải không? Thiếu gia Hồ Tử nhà ta tới chưa?

Một người hầu trung niên chen trong đám người vác thuê rước cỗ kêu to. Bên cạnh có một người hầu cao to lực lưỡng nhìn thấy Trương Đại ở đầu thuyền, vui mừng kêu to:

- Tông tử thiếu gia, Tông tử thiếu gia, tiểu nhân Năng Lương đây.

Y hăng hái ra sức vẫy tay.

Đây là Kỳ Thừa Tùng cha của Kỳ Bưu Gia và Trương Liên Phương, nhị thúc của Trương Đại phái người hầu đến đón thuyền, trong thư hẹn gặp ở thuyền dưới bến tàu Vận Hà Triều Dương môn. Người hầu Kỳ thị và Năng Lương người hầu của Trương Liên Phương từ mừng 5 tháng 2 đã bắt đầu chờ ở bến tàu rồi, mỗi ngày từ sáng sớm tới khuya mới về, đã chờ hai mươi ngày rồi. Năng Lương này chính là huynh trưởng ruột của Năng Trụ...

Từ Quang Khải dẫn Kim Ni Các đi thẳng tới giáo đường Thiên Chúa ở góc thành Đông trong Tuyên Vũ môn gặp Bằng Dịch Nga và Long Hoa Dân, nói rõ lợi hại, xin hai vị cha sứ Bằng, Long lập tức viết thư khuyên bảo đám người Vương Phong Túc ở Nam Kinh truyền giáo phải cẩn trọng. Sắp tới càn phải đóng cửa ở trong nhà, chớ gây ra chuyện...

Trương Đại mời Trương Nguyên cùng y đi tới chỗ nhị thúc Trương Liên Phương, Trương Nguyên nói:

- Đệ phải đi thăm anh vợ Thương Chu Tộ, ngày mai hãy đi bái kiến Bảo Sinh thúc.

Thương Chu Tộ trong thư nói muốn Trương Nguyên sau khi tới kinh ở bên chỗ y.

Kỳ Bưu Gia đi tới quan nha của Kỳ Thừa Tùng cha của y, còn những Cử tử không có người thân bạn bè có thể nương tựa thì đi Hội Đồng quán nghỉ ngơi. Hội Đồng quán Nam Bắc ở gần nha môn Lục Bộ, là quán xá cung cấp cho những Cử tử quan lại và phó khảo các tỉnh vào kinh làm việc công ở, có cung ứng chỗ ở thức ăn. Chúng Cử nhân hẹn nhau ngày mai lúc giờ

Tự tụ hợp trước nha môn Hộ Bộ, phục khuyết thượng thư khẩn xin Hoàng đế nhanh chóng hạ chiếu miễn trừ thuế má cho sáu quận Sơn Đông, cứu tế nạn dân.

Thanh Mặc Sơn Nhân dẫn tiểu kiều thuê Đồng Nãi Trà cáo từ Trương Nguyên, cảm tạ ân cứu mạng của Trương Nguyên, nhất định có ngày báo đáp. Trương Nguyên mấy ngày trước đã tặng cho Thanh Mặc Sơn Nhân năm lượng bạc, lúc này nói:

- Thanh Mặc Sơn Nhân, người ở khu vực cổng chào Đông Tứ tìm khách điểm ở. Nội huynh ta sống ở phía tây nam cung Đại Từ Diên Phúc khu cổng chào Đông Tứ. Người tìm được chỗ thì nói ta biết một tiếng, sau này ta có chuyện cũng sẽ dễ tìm người. Người ở kinh nếu có gì khó xử cũng cứ đến tìm ta. Người cùng quê, đừng làm như người xa lạ.

Thanh Mặc Sơn Nhân trả lời liên tục, rồi dẫn Đồng Nãi Trà đi.

Trương Nguyên gọi hai chiếc xe ngựa, đứng bên bờ sông nhìn Ưng Đại Chùy và Lai Phúc khuân hành lý lên xe. Hai nội thị cung thành chen đến, nội thị thiếu niên kia chấp tay nói:

- Trương công tử, Trương công tử, tiểu nhân là tiểu Cao.

Trương Nguyên quay đầu lại nhìn, biết đây là Cao Khởi Tiềm con nuôi của Thái giám Chung Bản Hoa. Năm ngoái còn gặp qua ở Nam Kinh, một năm không gặp, cao lớn hơn Vũ Lăng rất nhiều, mừng nói:

- Tiểu Cao công công, xin chào. Là ra thành làm việc công à, vị công công này là? Nhìn nội thị vóc người cao to bên cạnh tiểu Cao, nội thị này ước khoảng 45-46 tuổi, màu da hơi đen, mũi cao miệng rộng, hai đường chân mày thọ tinh đen sậm, cả người thoát nhìn tướng mạo đường đường. Vì hai đường chân mày thọ tinh dài đó lại khiến cho người nọ càng có bộ dáng rất hòa khí, lúc này đã khom lưng cuối người thi lễ:
- Ngụy Tiến Trung bái kiến Trương Giới Tử. Trương Giới Tử tài danh truyền xa, nội thị hoàng cung cũng lưu truyền tài danh Trương Giới Tử.

Giọng điệu rất nhiệt tình....

- Ngự Tiên Trung!

Trương Nguyên chỉ cảm thấy da đầu sắp nứt ra, hắn làm sao cũng không ngờ tới kinh thành liền gặp được Ngự Trung Hiền. Ngự Trung Hiền lúc mới vào cung tên Lý Tiên Trung, bây giờ đã khôi phục tên trước là Ngự Tiên Trung. Nhìn vậy tuy chỉ là một nội thị cấp bậc thấp, ai có thể ngờ tới mấy năm sau người này có thể một tay che trời gây nên phe đảng tranh giành khốc liệt?

Tiểu Cao giới thiệu:

- Vị Ngự công công này với Chung công công cùng chấp sự ở cung Từ Khánh, Ngự công công còn kiêm người hầu ở kho Giáp Tụ...

Cảm xúc kinh ngạc nhanh chóng đã được khống chế, Trương Nguyên chấp tay nói:

- Ngự công công, xin chào.
- Trương công tử.

Tiểu Cao chỉ về hướng đám cây tùng:

- Bên đó còn có một vị Ngự công công cũng muốn gặp mặt Trương Giới Tử....

Giải thích nói:

- Cung Từ Khánh có hai Ngự công công, vị này là đại Ngự, vị bên đó là tiểu Ngự, đều là bằng hữu của Chung công công, tiểu Ngự công công là Thiều giám cung Từ Khánh.

Trương Nguyên thầm nói:

- Ở đâu còn có một vị Ngự công công?

Trương Nguyên biết cấp bậc của Thái giám Minh cung. Sau khi tiến vào cung trước tiên chỉ có thể làm canh cửa, nấu

nước, chẻ củi, chạy những việc lật vật, gọi là tiểu hỏa giả. Tiểu hỏa giả thăng lên một bậc chính là thủ cân, ô mộc bài. Đây đã là chuyện cố định rồi, nhưng vẫn không nhập lưu. Nếu làm tốt, có người khen ngợi, sẽ thăng tới người hầu, đầy tớ nhà quan, ghi chép sổ sách, đây mới là nội quan có phẩm bậc. Người hầu chính là chính thất phẩm, ghi chép sổ sách là chính lục phẩm, lên trên nữa chính là giám thừa chính ngũ phẩm. Trên Giám thừa là Thiếu giám, tòng tứ phẩm, Thiếu giám phụ tá Thái giám quản sự. Thái giám là chính tứ phẩm, bình thường hội chủ quản lý một Giám cục Tư Khố. Do vậy có thể thấy muốn được người ta tôn xưng một tiếng Thái giám không dễ cỡ nào. Tiểu Cao cố ý chỉ ra tiểu Ngụy công công là Thiếu giám, là muốn nhắc nhở Trương Nguyên không được chậm trễ. Tiểu Ngụy công công tòng tứ phẩm so với người hầu đại Ngụy công công thất phẩm trước mắt có thể có quyền thế rất nhiều.

Biết thêm một số nội cung không phải là chuyện xấu. Trương Nguyên theo Tiểu Cao và Lý Tiến Trung đi về phía chiếc xe ngựa xa hoa, Mục Chân Chân và Vũ Lăng cũng ở phía sau.

Chương 353: Song Ngụy công công (2)

Thiếu giám Ngụy Triều đã xuống ngựa, bước lên mấy bước, mỉm cười thi lễ:

- Sơn Âm Trương Giới Tử, ngưỡng mộ đại danh đã lâu, ngưỡng mộ đại danh đã lâu. Học phái Tạp gia cung Từ Ninh chấp sự Ngụy Triều... Trương công tử vào thành có gì muốn làm. A, Trương công tử đã là cử nhân rồi sao, chúc mừng chúc mừng.

Vũ Lăng bên cạnh nghe thiếu gia chỉ nói là cử nhân, không kìm được chen miệng nói:

- Công công có biết, thiếu gia nhà tiểu nhân là đệ nhất Giải Nguyên thi Hương Chiết Giang.

Thấy thiếu gia liếc y một cái, hì hì cười lui lại nửa bước.

Ngụy Triều, Ngụy Tiến Trung kính nể hẳn lên, Ngụy Triều luôn miệng nói:

- Không được rồi, không được rồi. Trương công tử thi xuân năm sau nhất định là phải đậu cao rồi, tiền sĩ thiếu niên, tiền đồ vô lượng.

Trương Nguyên đáp lễ, khiêm tốn, hàn huyên, thăm nghĩ:

- Ngụy Triều này ta biết, là người đầu tiên Ngụy Trung Hiền dẫm đạp đi lên. Bây giờ Ngụy Trung Hiền với y xưng huynh gọi đệ, mấy năm sau y sẽ chết trong tay của Ngụy Trung Hiền.

Trương Nguyên đang muốn hỏi Ngụy Triều về tình hình gần đây của Chung thái giám, chiếc xe ngựa xa hoa bên cạnh đột nhiên vang lên một trận tiếng cười. Là thiếu niên sung sướng cười như điên, cười không ngừng, màn che trong xe ngựa tinh xảo cũng đang lay động.

- Đây là?

Trương Nguyên chỉ chiếc xe ngựa, ánh mắt nhìn Ngụy Triều.

Ngụy Triều có chút xấu hổ, không biết giải thích với Trương Nguyên thế nào, lại nhìn Ngụy Tiến Trung. Ngụy Tiến Trung cười nói:

- Tiểu hài tử khó khăn mới được ra ngoài một lần, cao hứng, ha ha.

Liên chuyển đề tài:

- Chung công công nếu biết Trương công tử tới kinh tất nhiên rất vui mừng, nhất định sẽ tìm cơ hội gặp mặt Trương công tử. Trương công tử ở kinh có chỗ dừng chân chưa?

Thiếu niên trong xe ngựa vẫn đang cười, lại nghe thấy có người phụ nữ nhỏ tiếng trách mắng, thiếu niên tiếng cười chưa dứt, đột nhiên “rắc” một tiếng, màn che và cả cửa sổ đều bị đẩy ra một bên. Trương Nguyên nhìn thấy dung mạo của

người phụ nữ trong xe, hần vốn xưa nay bình tĩnh, lại có Vương Vi đề cao tâm mắt không thềm nhìn những cái nhỏ nhặt. Nhưng nhìn thấy người phụ nữ này cũng cảm thấy kinh diễm. Người phụ nữ này ước khoảng 26 tuổi, ăn mặc cung nhân, tóc buộc mảnh lụa mỏng màu xanh, trâm ngọc cài nghiêng, người mặc chiếc áo khoác mỏng màu tím, cổ tay áo tròn bó chặt, trên áo thêu cành hoa hướng dương nhỏ, chiếc váy cực kỳ lộng lẫy. Nhưng sự tươi đẹp trên chiếc váy lại không thể nào che dấu được vẻ đẹp. Trán trơn bóng cao rộng, chân mày vừa nhỏ vừa dài, đôi mắt đẹp của người phụ nữ này lại vừa to vừa sáng. Vì cửa sổ xe đột nhiên bị đẩy ra, người phụ nữ có chút giật mình, nghiêng đầu, thân lắc động, tròng to mắt, nhìn trúng vào ánh mắt của Trương Nguyên. Mặt trắng như tuyết nhất thời nổi lên một chút màu son, thiếu niên nhẹ nhàng đẩy cánh tay vờn quanh người nàng. Môi đỏ như mọng châu lại, xuyt nói:

- Ngồi ngay lại.

Lại liếc mắt nhìn Trương Nguyên ngoài cửa sổ một cái, cũng không có lập tức đóng cửa sổ lại.

Thiếu niên chân mày cũng hơi dài, dung mạo cũng xem là thanh tú, dáng vẻ mười mấy tuổi. Ban đầu con mắt linh chuyển, thấy Trương Nguyên nhìn cậu, ánh mắt cậu nhanh chóng tỏ ra ngây dại, bộ dạng giả ngốc.

Trương Nguyên trong đầu lóe lên một ý tưởng:

- Đây là Hoàng trưởng tôn Chu Do Giáo và nữ nương Khách Ân Nguyệt sao?

Hần cung kính thi lễ, không có nói gì, cũng không có nhìn vào trong cửa sổ xe.

Ngụy Triều nhanh chóng đến đẩy cửa sổ xe, nhưng màn xe bên trong lại không có kéo lên, phụ nhân mỹ mạo trong xe xuyên qua song cửa nhìn Trương Nguyên và Ngụy Triều nói chuyện. Một lát sau, Ngụy Triều sải bước lớn trèo lên ngựa, một đám nội thị vây quanh xe ngựa trở lại thành. Lúc này người phụ nữ mới che màn xe, nhẹ giọng trách cứ thiếu niên đó:

- Lúc đầu ta dấn dò ngài thế nào, bảo ngài không được lên tiếng.

Thiếu niên ánh mắt linh hoạt lên, nói:

- Ma ma bảo ta không được nói chuyện, không phải không được lên tiếng, ta một câu cũng không nói mà.

Mỹ phụ ăn mặc cung nhân này không nhìn được cười, lắc đầu nói:

- Ra thể thống gì, ngài chính là...

Không nói, đổi lại hỏi:

- Ca nhi thấy Trương công tử này tốt không, ta thấy rất có lễ mạo.

Thiếu niên nói:

- Không có ngực đỏ, không có râu dài, không uy phong, là bạch diện thư sinh.

Mỹ phụ cười nói:

- Thì ra là thư sinh à, có nghe thấy không, Giải Nguyên thi Hương đấy, thật là rất có tài học.

Ngụy Triều cười ngựa theo bên cạnh xe ngựa trầm nghĩ:

- Trương Nguyên mà Chung Bản Hoa kết giao xem ra là một nhân vật, tứ nguyên liên tiếp, không đơn giản đâu. Năm ngoái Chung Bản Hoa tổ tạo chức vụ Thái giám ở Hàng Châu về kinh, vốn có thể đi Chung Cổ Ti đảm nhiệm Chương ấn thái giám, nhưng chủ động yêu cầu đến Từ Khánh cung dạy Ca nhi học chữ. Người trong cung đều cười y “đốt bếp lạnh”, y ngược lại bình thân chịu đựng, chẳng lẽ là muốn chờ Ca nhi sau này kế vị sẽ chấp chương Ti lễ giám?

Nghĩ đến đây, Ngụy Triều cười cười, trầm nghĩ tiểu gia vẫn đang làm Thái tử tiếng tăm lừng lẫy. Nếu đến lượt Ca nhi kế

vị, vậy phải chờ đến năm nào thắng nào. Hơn nữa Ca nhi và Chung Bản Hoa không thân cận, Ca nhi và lão Ngụy hợp nhau nhất, còn nữa...

Ngụy Triều chau mày không suy nghĩ nữa.

...

Trương Nguyên nhìn một đám nội thị vây quanh xe ngựa đi xa, người đi trên đường nhìn thấy đám nội thị đó cũng không có tỏ vẻ kinh ngạc, chỉ là hơi nhường đường mà thôi. Có lẽ kinh thành này Thái giám rất nhiều, thường có thể nhìn thấy, cho nên không ngạc nhiên, ai lại biết trong xe ngựa đó đang ngồi là đương kim Hoàng trưởng tôn chứ.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Thiếu niên đó chắc hẳn là Hoàng trưởng tôn Chu Do Giáo. Chu Do Giáo sinh vào năm Vạn Lịch thứ 33, năm nay cả tuổi mụ là 11 tuổi, vừa đúng với tuổi của thiếu niên này. Thiếu niên là Chu Do Giáo, người phụ nữ xinh đẹp đó nhất định là nhũ bảo Khách Ân Nguyệt, chỉ có Khách Ân Nguyệt mới có mỹ mạo như vậy.

Mỹ mạo của người phụ nữ trong xe ngựa đó cho Trương Nguyên ấn tượng sâu sắc. Trương Nguyên có cảm giác kỳ quái, người phụ nữ này không phải con gái người Hán, làn da màu trắng có chút giống Mục Chân Chân, phảng phất băng tuyết của Bắc quốc. Nhưng lịch sử ghi chép Khách thị là người huyện Hưng Định phủ Bảo Định Hà Bắc. Bảo Định chính là ở phía Tây Nam Bắc Kinh. Không tiếp giáp với Mông Cổ Nữ Chân. Khách thị này nhìn thế nào cũng có phong vận dị tộc.

Trương Nguyên trong lòng hiểu rõ, chỉ cần Chu Do Giáo lập vị, mỹ phụ này sẽ trở thành người đàn bà có quyền thế nhất trong cung. Cái này dường như khó có thể thay đổi, vì Chu Do Giáo luôn ỷ vào cô. Điều Trương Nguyên muốn thay đổi là Ngụy Trung Hiền cầu kết với Khách thị làm chuyện xấu, đơn giản là một mình Khách thị không thể nào gây nên sóng gió. Vậy nên bắt tay từ đâu, Ngụy Trung Hiền, Khách thị hay là hoàng đế tương lai Chu Do Giáo. Ngày đầu tiên hấn vào kinh thì nhất tề gặp được, tuy chỉ là vội vàng gặp, nhưng từ tính tình của ba người vẫn có thể suy ngẫm ra một ít. Ngụy Trung

Hiền khéo đưa đẩy, Khách thị ngả ngón, còn thiếu niên Chu Do Giáo? Tuy vẫn luôn cười, nhưng ánh mắt ngậy đại giây khắc đó có áp lực rất rõ...

- Thiếu gia, đi không. Xe phu không chờ được nữa.

Vũ Lăng đến thúc giục.

Trương Nguyên để lại Lai Phúc và vợ chồng người chèo thuyền trông thuyền. Ông Đại Chùy, Vũ Lăng và Mục Chân Chân theo hấn đi cổng Đông Tứ tìm chỗ ở của anh vợ Thương Chu Tộ. Phu xe đánh xe chạy qua cầu đá trên sông bảo vệ thành, vào cửa Triều Dương. Cửa Triều Dương là một trong chín cửa thành nội Bắc Kinh. Đầu tiên thuyền của Trương Nguyên qua cửa Quảng Cừ thành ngoại. Tường thành thành ngoại không có tường thanh cao to như thành nội, tường thành của Triều Dương này cao tới tám trượng, chân tường dày bảy trượng, thành lầu càng nguy nga hùng vĩ, phân bố ở địch đài, tường góc lan can. Thoạt nhìn phòng thủ kiên cố, nhưng một tòa thành nếu lòng người tan, tường đồng vách sắt cũng vô dụng...

Trương Nguyên không có ngồi xe, hấn muốn đi bộ ngắm nhìn thành Bắc Kinh này. Đường phố thành Bắc Kinh rộng lớn, thẳng tắp, kiến trúc hai bên cũng sang trọng đồ sộ tráng lệ, nhưng không tinh xảo như đình đài lầu các Giang Nam. Trên đường phố tuyết đọng được quét sạch sẽ, xe ngựa người đi đường qua lại không dứt. Lúc này đã là hoàng hôn, thủ đô của đế quốc Đại Minh hoàng hôn sắp bao phủ xuống...

Triều Dương môn cách cửa đông cổng Đông Tứ không tới hai dặm đường, hai chiếc xe ngựa chạy qua dưới cổng gỗ của tòa nhà ba gian bốn cột, chạy về hướng cung Đại Từ Diên Phúc. Hai bên dân cư đông đúc, không có đất trống, đường phố cũng không có lớn lắm. Lúc này Trương Nguyên ngồi trong xe, chạy hơn nửa dặm đường. Cung Đại Từ Diên Phúc ngói đen tường đỏ chính là ở phía nam con phố.

Cung Đại Từ Diên Phúc là cung điện của Đạo giáo, thờ ba vị thần Thiên, Địa, Thủy, tục xưng miếu Tam Quan, nghe nói xin quẻ linh nghiệm, hương khói nghi ngút. Phu xe của Trương Nguyên chạy tới tây nam miếu Tam Quan, xa phu theo căn

dẫn của Trương Nguyên hỏi thăm người đi đường Thương Ngự sử Đô sát viện ở đâu. Liên tiếp hỏi ba người, hỏi được rồi, xa phu đánh xe ngựa rất nhanh tới trước tòa nhà Ngự sử. Là một tòa nhà cấp bốn, tọa bắc hướng nam, cột vàng cổng lớn. Cổng này không xem là xa hoa, nhưng cũng cho thấy chủ nhân là quan thần có phẩm bậc...

Cổng lớn sơn đỏ đóng chặt, Vũ Lăng đi tới gõ cửa, một lão gia bộc mở cửa liếc nhìn, lập tức kinh hãi nói:

- Là Trương cô gia ở Thiệu Hưng đến sao? Mời vào mời vào, lão gia đợi rất lâu, hôm nay lão gia vẫn chưa từ nha môn trở về.

Quay đầu lại căn dặn bà vú chạy vào đi thông báo, nói là Trương cô gia đến.

Chương 354: Khu tứ hợp viện ấm áp (1)

Trương Nguyên vào cổng Kim Trụ. Đây là tiền viện, tiền viện không sâu, chỉ hai trượng, hình chữ nhật, bên phải là một cái sảnh nhỏ, bên trái có hiên nhà. Từ cửa sảnh đi mấy bước về phía tây thì chính là cổng chính. Trương Nguyên còn chưa đi tới trước cổng chính, một bà vú chạy ra trước, mừng nói:

- Đúng là Trương cô gia, Thái thái, Thái thái. Thật đúng là Trương cô gia.

Bà vú này chính ba năm trước theo Thương phu nhân Phó Thị từ Hội Kê vào kinh, nhận ra Trương Nguyên....

Trương Nguyên mỉm cười thăm hỏi bà vú đó, bước nhanh tới trước cổng, thì thấy tẩu tẩu Phó thị đang chạy về phía cổng lớn dưới sự vây quanh của mấy nha hoàn bà vú. Thiếu nữ theo bên cạnh Phó thị chính là Thương Cảnh Lan, ba năm không gặp, qua mấy ngày nữa thì Thương Cảnh Lan 13 tuổi, vóc dáng cao lớn rất nhiều, có chút dáng vẻ của thiếu nữ duyên dáng yêu

kiều. Nhưng còn tiểu Cảnh Huy, tiểu Cảnh Huy sao không có chạy ra?

Trương Nguyên còn nhớ rõ mùa đông năm đó lần đầu tiên hắn đến cửa Hội Kê Thương thị, cửa bản gỗ mở ra, một đám người ra đón chào, xông lên trước nhất chính là tiểu Cảnh Huy 6 tuổi. Tỳ nữ Phương Hoa muốn kéo giữ nó lại không cho nó chạy nhanh như vậy, nhưng bị người nhỏ xíu như nó kéo ngã nghiêng lão đảo.

Tiểu Cảnh Huy làm sao rồi?

Trương Nguyên đến cửa cúi người chào:

- Chào tẩu tẩu.

Thằng người cười với Thương Cảnh Lan:

- Cảnh Lan chào.

Thương Cảnh Lan vén áo thi lễ với Trương Nguyên, có chút then thùng, giọng nói rất nhẹ:

- Xin chào cô phụ.

Phó thị rất là vui mừng:

- Cả nhà tẩu đều mong đệ đến, đợi rất nhiều ngày rồi. Mấy ngày trước tiểu Huy còn theo Chu ma, Phương Hoa đến bến tàu chờ đệ. Nghe nói Sơn Đông dân đói tạo phản, chúng ta rất là lo lắng, nhưng mừng là đã tới rồi.

Trương Nguyên nghe tẩu tẩu nói như vậy, làm lòng nhẹ nhõm, cười nói:

- Vậy tiểu Huy bây giờ đi đâu rồi, Đạm Nhiên có chuẩn bị quà cho hai tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy đây.

Phó thị nói:

- Mấy ngày trước cảm phong hàn, phát sốt, diên y điều trị, hốt hai thang thuốc, hôm nay mới khỏe một chút. Buổi

trưa còn ồn ào đòi đi bến tàu đón cô cô và cô phụ đây, vừa mới uống thuốc xong, lại ngủ rồi.

Thương Cảnh Lan hỏi một câu:

- Tiểu cô cô thật sự không đến sao?

Dáng vẻ rất thất vọng.

Phó thị liếc nó một cái:

- Đầu tháng trước không phải nhận được thư rồi sao, tiểu cô cô con không thể đến.

Mục Chân Chân, Vũ Lăng và Uông Đại Chùy dập đầu với Phó thị, Phó thị nói:

- Cực khổ rồi, đi nghỉ ngơi trước đi.

Dẫn Trương Nguyên vào cửa nhị đạo, chỉ thấy một cái sân lớn hình chữ nhật, gạch lát màu xanh sạch sẽ, rộng rãi thoáng mát. Cách cái sân đối diện cửa là đại sảnh, dưới hành lang sảnh trồng một số cây hoa cỏ thấp nhỏ. Mùa đông cành lá trụi hết, cũng không phân biệt là hoa cỏ gì. Còn có hai vại hoa sen lớn, cao cỡ nửa người, đường kính rất lớn giống như hai cái bát thật to, có thể chứa rất nhiều nước, là để chuẩn bị cho cứu lửa khẩn cấp, lúc nhàn rồi trồng hoa thủy tiên. Trong vạc bây giờ đương nhiên không có hoa thủy tiên, mặt nước kết thành một lớp băng mỏng. Hai bên trái phải của sân là sương phòng, mỗi sương phòng có tám gian, sương phòng bên phải nền đài cao, là chủ nhân ở, sương phòng bên trái thấp một chút cho tì nữ ở. Ở đây vào phía sau sân còn có mấy gian phòng thấp, là nhà kho, nhà bếp và tạp gian. Đây là tứ hợp viện cỡ trung đẳng thường thấy ở kinh thành.

Trương Nguyên theo tẩu tẩu Phó thị tới trong sảnh ngồi vào chỗ. Cửa sảnh buông xuống tấm màn che chống lạnh rất dày, bên trong rõ ràng ấm hơn ngoài sảnh rất nhiều. Hóa ra là dưới nền gạch đào một đường hầm uốn khúc, đốt lửa than, cả phòng đều ấm. Chỉ có điều cách dùng lửa than sưởi ấm này không phải thứ mà tiểu dân bá tính có thể sử dụng nổi.

Trương Nguyên bảo Vũ Lăng và Uông Đại Chùy khiêng lễ vật mà hẩn chuẩn bị cho cả nhà anh vợ đến. Đây là đặc sản hai vùng Sơn Âm, Hội Kê như rượu đậu, đậu phụ, cá mặn, rau biển khô, đậu hời hương, đồ sứ dùng để ăn, trà cụ, còn có tơ lụa và vải bông thương hiệu Thịnh Mỹ, cùng với dụng cụ văn phòng của Giang Nam đầy một gánh lớn. Ngoài ra còn có hai cái hộp gỗ đồ khoảng hai tác vuông, là lễ vật Đạm Nhiên chuẩn bị cho hai cháu nhỏ. Còn có thư của Thương Chu Đức và Thương Đạm Nhiên viết cho chị dâu, và thư Đạm Nhiên viết dành riêng cho hai đứa cháu gái nhỏ.

Thương Cảnh Lan nhìn lễ vật và thư của tiểu cô cô viết cho nó, rất sung sướng, nói với Trương Nguyên:

- Tiểu cô phụ muốn đi thăm tiểu Huy không.

Lúc này Phương Hoa dỗ nó ngủ nói khi nó thức dậy, Trương Giới Tử ca ca sẽ tới, lúc này nó mới vội vàng ngủ, bằng không sẽ không chịu ngủ.

Trương Nguyên nhìn tàu tàu Phó thị, Phó thị cười, nói:

- Đợi nó tỉnh lại thì bảo nó đến bái kiến.
- Bà lớn, bà lớn...

Phương Hoa tỳ nữ hầu hạ tiểu Cảnh Huy vén màn che đi vào, nhìn thấy Trương Nguyên, kinh hãi nói:

- Trương Giới Tử đến rồi sao.

Vén áo thi lễ, lại vội vàng nói với Phó thị:

- Bà lớn, Cảnh Huy tiểu thư hình như đầu lại đau, trong lúc ngủ cũng nói lảm bảm khó chịu.

Phó thị cau mày nói:

- Sao lại phát lại rồi,

nói với Trương Nguyên:

- Trương Giới Tử ngồi tạm, tàu đi xem thử.

Nói rồi, vội vàng ra sảnh.

Trương Nguyên không yên tâm, cùng tẩu tẩu Phó thị và tỳ nữ theo sau tới dãy sương phòng nền cao bên trái. Gian thứ hai bên trái chính là phòng của tiểu Cảnh Huy. Sắc trời đã tối, trong phòng đã lên đèn, gian phòng rộng lớn, dùng bình phong ngăn cách, ngoài phòng là hai tỳ nữ ở, bên trong là phòng ngủ của tiểu Cảnh Huy. Một tỳ nữ nhẹ tay nhẹ chân đi ra nói:

- Bà lớn, Cảnh Huy tiểu thư ngủ rồi, cần gọi cô ấy dậy không?

Phó thị khoát tay, đi đến trước giường tiểu Cảnh Huy, đưa tay sờ sờ cái trán nó, vẫn có chút sốt nhẹ, bệnh vẫn chưa khỏi hẳn. Lông mi của tiểu Cảnh Huy dài dài che lên mí mắt, ươn ướt, hình như trong giấc ngủ đầu đầu đến mức chảy nước mắt, trong nửa mê nửa tỉnh cũng biết là tay của mẫu thân, trong miệng lẩm bẩm nói:

- Mẫu thân, tiểu cô cô và Trương công tử ca ca đã tới chưa?

Phó thị khẽ vuốt khuôn mặt mềm mại của con gái, dịu dàng nói:

- Tiểu Huy ngoan, ngủ một giấc thật ngon đi, bệnh khỏi rồi, Trương công tử con... cô phụ con sẽ tới.

Tiểu Cảnh Huy “uhm” một tiếng, lại hỏi:

- Vậy tiểu cô cô đâu?

Phó thị “ồ” nhẹ nói với nó:

- Đừng nói chuyện, mau ngủ đi.

Tiểu Cảnh Huy nghiêng người vào trong ngủ.

Cảnh Huy tuy tuổi nhỏ, nhưng đây cũng là khuê phòng, Trương Nguyên không tiện đi vào, chỉ đứng ở hành lang ngoài cửa lắng nghe, nghe thấy Cảnh Huy nói chuyện, không có bệnh nặng, cũng thấy có chút yên tâm. Thăm nghĩ: Tiểu Huy

giọng nói không có thay đổi gì, vẫn ngây thơ giống như lúc 6-7 tuổi.

Ngay lúc này, bà vú già đến báo:

- Trương cô gia, lão gia nhà tiểu nhân đến rồi... còn có Kỳ lão gia và Kỳ công tử của Binh bộ.

Thương Cảnh Lan trong phòng nghe thấy nhẹ nhàng “a” một tiếng, Trương Nguyên cười thầm nói: Kỳ Hồ Tử thật sự nóng vội vô cùng, vừa tới kinh chưa lâu thì đến bái kiến nhạc phụ đại nhân rồi.

Trương Nguyên ra khỏi phòng, đứng ở nền cao. Trong viện hoàng hôn nặng nề, trước mái hiên sảnh chính treo hai chiếc lồng đèn lớn, trong cửa nhị đạo cũng treo hai lồng đèn. Hai quan viên đầu đội mũ cánh chuồn, người mặc đoàn lĩnh sam, thắt đai lưng tổ kim, dắt tay nhau đến, thiếu niên theo phía sau chính là Kỳ Bưu Giai.

Hai quan viên đội mũ cánh chuồn này tuổi tác xấp xỉ nhau, bóng tối mờ mờ nhìn không rõ tướng mạo. Trương Nguyên cũng không biết ai là nội huynh Thương Chu Tộ, vội bước xuống bậc thềm, cúi người nói:

- Thương đại huynh, đệ Trương Nguyên hữu lễ.

Quan viên mặt chữ điền có râu khoảng ngoài bốn mươi tuổi bên phải, vội vàng đi lên chấp tay nói:

- Hiền đệ đi đường xa vất vả, bình an đến thì tốt rồi.

Giới thiệu nói:

- Đây là Kỳ Nhĩ Quang tiên sinh ở Hội Kê.

Kỳ Thừa Tùng cũng chấp tay nói:

- Kỳ Thừa Tùng Hội Kê, tự Nhĩ Quang, khuyến tử chuyển này đến kinh, kính mong Trương hiền đệ chiếu cố, đa tạ, đa tạ.

Trương Nguyên lạy dài nói:

- Kỳ tiên sinh khách khí rồi, tại hạ và lệnh lang chỉ là cùng đường mà thôi, sao nói chiếu cố.

Kỳ Bru Giai phía sau phụ thân nghe thấy phụ thân và Trương Nguyên xưng huynh gọi đệ, khó tránh có chút buồn bực. Phụ thân y Kỳ Thừa Tùng tuổi tác năm nay cũng 52 rồi, cũng vì Trương Nguyên cưới muội muội của Thương Chu Tộ nhạc phụ y, làm y thấp một bậc, cũng may lúc bình thường Trương Nguyên cùng y nói chuyện chỉ xưng ngang hàng.

Kỳ Giai Bru quay đầu nhìn xung quanh sương phòng, thấy gian phòng bên trái hình như có một bé gái lộ ra nửa bên mặt, lúc nhìn lại thì không thấy đâu, thậm nghĩ hay là Thương Cảnh Lan vợ ta?

Cũng chưa có đính hôn, chỉ là ba năm trước nói miệng như vậy, thiếu niên Kỳ Giai Bru liền coi Thương Cảnh Lan làm vợ y...

Thương Chu Tộ nghênh đón Trương Nguyên và cha con Kỳ Thừa Tùng vào sảnh ngồi, căn dặn dưới bếp chuẩn bị mở tiệc, thỉnh thoảng quan sát em rể Trương Nguyên. Thấy Trương Nguyên mặt mày sáng lạn, khí độ nho nhã, tuy thiếu niên thành danh, nhưng không hề kiêu căng, Thương Chu Tộ thực sự mừng cho tiểu muội Đạm Nhiên. Lúc này vì có cha con Kỳ Thừa Tùng ở đây, cũng không tiện hỏi tình hình gần đây của tiểu muội Đạm Nhiên, giữa buổi tiệc chỉ hỏi chuyện thi Hương tháng tám. Trương Nguyên tỉ mỉ nói Đồng Tổ Thường và Ưông Nhữ Khiêm bịa đặt hãm hại thế nào, Án sát ti Chiết Giang lại kéo dài án này. Lần này bọn họ vào kinh lúc qua Hàng Châu nghe nói vụ án đó còn chưa phán quyết.

Kỳ Thừa Tùng nói:

- Lại Khoa cấp sự trung Diêu Tông Văn tháng trước còn tấu chương buộc tội Tiền Khiêm Ích thu lợi lượng lớn hối lộ như sách quý Tống Nguyên và danh họa. Tiền hàn lâm bây giờ đã chịu tội trong nhà, chờ điều tra.

Trương Nguyên chân mày nhăn lên, hỏi:

- Diêu Tông Văn này chính là Diêu Thành Lập phải không? Diêu Thành Lập là đường huynh của Diêu Phục,

đảm nhiệm Lại Khoa cấp sự trung.

Thương Chu Tộ gật đầu nói:

- Phải, Diêu Tông Văn, tự Thành Lập, quan hệ thân thiết với Phương các lão.

Trương Nguyên trầm nghĩ: Chẳng lẽ cuối đời Minh chỉ có thể giảng hòa không nguyên tắc, chuyện gì cũng không cần làm, người gì cũng không thể đắc tội? Xử lý một tú tài Diêu Thiết Chủy không ngừng làm một chuyện ác mà thôi, nhưng lại liên lụy ra đường huynh của hắn làm Cấp sự trung khiến ghê tởm lòng người.

Thương Chu Tộ thấy Trương Nguyên chau mày, an ủi:

- Hiền đệ chớ lo lắng, chỉ an tâm thi là được. Phương các lão và Tiền hàn lâm quan hệ rất tốt, chuyện nhận hối lộ không có căn cứ, sẽ không có ảnh hưởng nhiều lắm.

Kỳ Thừa Tùng cũng nói:

- Không cần lo lắng, còn 40 ngày nữa chính là kỳ thi Hội, thi Hội xuất thành tích cao chính là hồi báo với tọa sư thi hương.

Trương Nguyên và Kỳ Bưu Giai tề thanh nói:

- Phải.

Chương 354: Khu tứ hợp viện áp ám (2)

Tiệc rượu lên, Kỳ Thừa Tùng và Thương Chu Tộ nghị định chuyện đính hôn của Kỳ Bưu Giai và Thương Cảnh Lan. Chính ngày 18 tháng giêng sang năm làm lễ tiểu sính, ngày 26 tháng giêng làm đại sính. Sang năm Kỳ Bưu Giai 15 tuổi, Thương Cảnh Lan mười 13 tuổi, có thể đính hôn rồi.

Tiệc tối chưa tàn, lão bộc đến báo, ngài Trương Bảo Sơn Âm đến chơi.

Kỳ Thừa Tùng cười nói với Thương Chu Tộ:

- Trương Bảo tiên sinh này bây giờ không dễ gặp.

Thương Chu Tộ cũng cười, cùng Trương Nguyên đến cửa nhị đạo nghênh đón thì thấy Trương Đại cùng nhị thúc y là Trương Liên Phương đến. Trương Nguyên đối với vị tộc thúc này đã không có ấn tượng gì, bây giờ vừa thấy, có sáu bảy phần giống dung mạo Trương Ngạc, thần thái cũng giống, mặt mày hớn hờ.

Trương Liên Phương liên tục thở dài:

- Minh Kiêm huynh, không cần đa lễ, không cần đa lễ, đệ hổ thẹn không dám nhận.

Mắt thấy Trương Nguyên thi thề với ông, cười nói:

- Muội tể của Minh Kiêm huynh tài năng tuấn kiệt như vậy, đệ ghen tị.

Tiến lên kéo tay của Trương Nguyên, thân thiết hỏi đứa cháu họ thanh danh tước khởi này.

Cha con Kỳ Thừa Tùng cũng ra ngoài phòng nghênh đón, nhất thời hàn huyên lớn tiếng chúc mừng. Thúc chất Trương Liên Phương đã dùng xong cơm chiều, thế là lui khỏi tiệc trà. Tự thoai, Trương Liên Phương tuy chỉ là một Cử nhân, nhưng giao thiệp rộng rãi, trong kinh cũng có chút thanh danh...

Trương Đại khe khẽ nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ có biết trước đây ta gặp được ai không? Hi hi, Đồng Kỳ Xương đó ở gần nhà nhị thúc ta, đều ở bên bờ sông Bao Tử, Nhị thúc thích thư họa đồ cổ, năm trước có qua lại cùng Đồng Kỳ Xương, còn bây giờ thì thường xuyên qua lại lắm.

Trương Nguyên nói:

- Chuyện của bọn đệ không liên quan với Bảo Sinh thúc, bọn đệ làm chuyện của bọn đệ.

Trương Đại cười nói:

- Ta đây cũng xấu hổ, Đồng Kỳ Xương không nhận ra ta, Đồng Tổ Thường có thể nhận ra. Kẻ thù gặp mặt vô cùng đỏ mặt, ta định tìm chỗ khác ở, ở cùng trưởng bối vẫn cảm thấy không thoải mái. Nhị thúc ta thì thiếp lại nhiều, ta sợ gây phiền phức, Giới Tử dọn ra ngoài ở cùng ta nhé.

Trương Nguyên nói:

- Đệ tạm thời vẫn ở đây, nếu bằng vàng đề danh, lúc đó hãy tìm chỗ ở.

Trương Đại cười hỏi:

- Nếu danh lạc Tôn Sơn (tên xếp dưới Tôn Sơn) thì sao?

Trương Nguyên nói:

- Cho dù danh lạc Tôn Sơn đệ cũng ở kinh thành chờ đợi.

Thầm nghĩ: Ta ngược lại không phải là lưu luyến công danh. Nếu không thi đậu ta cũng muốn phôi mông về Giang Nam. Đáng tiếc Giang Nam cũng ngày vui không dài, ta lo trước nỗi lo của thiên hạ, ở kinh tìm cơ hội cứu nước....

Trương Đại nói:

- Nếu ta thi rớt thì đi về quê, phương bắc này ở không quen, vẫn là cầu nhỏ nước chảy Giang Nam, mỹ cảnh mỹ thực hợp ý ta.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Đất Bắc cũng có phong cảnh hùng vĩ kỳ tuyệt. Đại huynh không muốn trói buộc bởi cô gái mười tám đôi mươi ca “bờ liễu, gió sớm trăng tàn”, thì cũng phải thưởng thức “đồng tì bà, thiết xước bản hát Đại Giang Đông Khứ.”

Trương Đại cười, chột nói:

- Giới Tử, nếu thi Xuân năm sau thúc cháu ta ba người đỗ cao, vậy có phải chuyện đáng để mọi người ca tụng không?

Trương Nguyên cười nói:

- Đương nhiên là giai thoại khoa cử.

Chỗ xa nghe thấy lầu chuông gõ qua canh một, cha con Kỳ Thừa Tùng và thúc cháu Trương Liên Phương đứng dậy cáo từ. Lúc trống gõ canh ba trong thành thực hiện giới nghiêm, cấm đi lại ban đêm. Tuy nói đối với quan lại yêu cầu không phải nghiêm khắc, nhưng vẫn đừng vi phạm lệnh cấm thì tốt.

Tiền khách, Thương Chu Tộ và Trương Nguyên trở về thư phòng ngồi, nói chuyện với nhau rất lâu. Lúc này Thương Chu Tộ tỉ mỉ hỏi Trương Nguyên tình hình của tiểu muội Đạm Nhiên. Thương Chu Tộ 5 năm trước vào kinh nhậm chức Thái phó tự thiếu khanh, sau này vẫn chưa gặp qua tiểu muội. Tiểu muội ba tuổi mất cha, năm tuổi mất mẹ, là do một tay huynh trưởng y nuôi lớn. Nói là huynh muội, kỳ thật càng giống là cha con hơn. Bây giờ nghe nói tiểu muội đã mang thai sáu tháng, rất là vui mừng, cười nói:

- Chỉ mong sao sang năm có thể đón tiểu muội đến kinh đoàn tụ.

Đây chính là hi vọng Trương Nguyên thi Xuân đậu cao.

Nói đến chuyện ngày mai liên danh thượng thư thỉnh cầu Hoàng đế hạ chiếu cứu thiên tai, Thương Chu Tộ nói:

- Từ triều Long Khánh tới giờ, triều đình đối với tình hình thiên tai không cho phép miễn thuế, không xem trọng cứu tế, thiên tai liên tiếp, Hộ bộ sẽ không khinh nghị bãi bỏ.

Trương Nguyên đưa Cơ Dân Đồ cho Thương Chu Tộ xem, lại nói dọc đường tai nghe mắt thấy. Thương Chu Tộ lại thở dài không thôi, nói:

- Ngày mai ta đến Đô Sát viện hỏi Ngự sử giám sát Sơn Đông một chút xem tình hình thiên tai có trình báo lên trên không. Tình hình thiên tai Sơn Đông nghiêm trọng như vậy, cứu tế phải cấp bách không thể chậm trễ.

Thương Chu Tô và Trương Nguyên nói chuyện rất lâu, từ học vấn kinh sử tới nhân tình thế sự. Thương Chu Tô rất là kinh ngạc đối với học vấn uyên bác, kiến thức tinh thâm của muội tề này. Càng nói càng hợp nhau, tới canh hai, Thương Chu Tô mới đứng dậy về phòng, bảo Trương Nguyên nghỉ sớm một chút. Phòng ngủ sắp xếp cho Trương Nguyên ngay tại nhĩ phòng bên trái sảnh chính, sửa sang lại mới, sưởi ấm, giường đệm chăn đều là chuẩn bị cho vợ chồng Trương Nguyên, bây giờ chỉ một mình Trương Nguyên ở. Mục Chân Chân ở một cái giường nhỏ gian ngoài.

Ngày đầu tiên đến Bắc Kinh thì trôi qua như vậy. Trước khi ngủ, Trương Nguyên nghĩ ngợi, hôm nay trên đến Hoàng tôn quan cao, dưới đến người buôn bán nhỏ, nhân vật thấy qua giống như đi ngựa thấp đèn, giống như kỳ ngộ có ở khắp mọi nơi.

...

Mùa đông Bắc Kinh, mặt trời lặn sớm, mọc muộn, giờ mẹo canh ba, Trương Nguyên quen thức dậy, nhìn ngoài cửa sổ vẫn là tối đen một mảnh. Mục Chân Chân cùng giường cùng gối với hắn, mùa đông trời lạnh như vậy, thì nên ôm ấp nhau sưởi ấm.

Mục Chân Chân còn dậy sớm hơn Trương Nguyên, nhưng sợ quấy nhiễu Trương Nguyên, vẫn nằm yên không động dậy. Thiếu gia nghiêng người, một cánh tay khoác lên trên lưng cô, lúc này thấy Trương Nguyên tỉnh rồi, liền nhẹ giọng hỏi:

- Thiếu gia, tỉnh chưa?

Trương Nguyên nói:

- Hôm nay ít nhất phải sau nửa canh giờ mới sáng, kỳ lạ, chuông báo thức của ta sao không gõ?

Mục Chân Chân mỉm cười, biết thiếu gia trêu chọc cô, cũng phối hợp nói:

- Thiếu gia, đây là ở kinh thành, không phải Sơn Âm, xa bốn ngàn dặm đấy.

Trương Nguyên hai tay ôm gối phía sau đầu, thông dong nói:

- Phải đấy, gia viên ngoài bốn ngàn dặm...

Im lặng một lát, ngời dậy nói:

- Ta lại muốn bắt đầu đánh liều ở kinh thành.

Hít lấy một hơi, cảm thấy tinh lực dồi dào, có lòng tin đối mặt với bất cứ khó khăn gì.

Mục Chân Chân xuống giường trước, đốt giấy châm lửa trong chậu than, thắp đèn lên, mặc áo váy, mở cửa nhìn. Bên ngoài lạnh băng, tối đen một mảnh, không vội đi ra ngoài rửa mặt, dưới đèn cô lên dây cho chiếc tiểu sao cung. Thiếu gia mỗi ngày đều mở cung luyện lực cánh tay.

Trương Nguyên lật nửa cuốn “Lạc Thần Phú” chữ tiêu Khải của Vương Tư Nhâm lão sư, cửa sổ hiện ra chút ánh sáng. Mục Chân Chân đi xuống bếp đun nước nóng đến, Trương Nguyên rửa mặt xong, thì luyện Thái Cực quyền ở giữa hai cái hồ sen lớn đó. Sắc trời tờ mờ sáng, bốn bên mái hiên phát ra ánh sáng nhàn nhạt, tứ hợp viện yên tĩnh, chỉ có tiếng người dưới bếp hậu viện. Tháng chạp Bắc Kinh mọi người không có việc gì làm sẽ không dậy sớm, tiết kiệm dầu thắp.

Trương Nguyên hết sức chăm chú, lòng không tạp niệm luyện một lượt. Lúc đang định luyện tiếp lần thứ hai, liếc mắt thấy trên bậc thang cao cao của sương phòng, không biết từ lúc nào một bóng người nhỏ nhắn đứng yên ở đó, đôi mắt đồng sáu cạnh, mặc áo lông chồn màu tím chống lạnh, chỉ để lộ gương mặt nhỏ trắng trắng, đôi mắt long lanh không chớp nhìn hắn.

- Trương công tử ca ca.

Đứa bé giải vui mừng kêu lên, tuy mặc áo chống lạnh to tròn, nhưng cái chân nhỏ mềm yếu nhảy lên bậc thang chạy đến lão

đảo muốn té ngã. Trương Nguyên vội vàng giơ tay đỡ lấy, đưa bé gái khuôn mặt nhỏ nhắn tròn trĩnh, ánh mắt vui mừng nhấp nháy, trong miệng thở ra khí trắng, nói:

- Thật đúng là Trương công tử ca ca, Trương công tử ca ca có nhận ra muội là ai không?

Nhìn thấy tiểu Cảnh Huy hoạt bát, Trương Nguyên trong lòng vô cùng vui sướng nhẹ nhõm, cười nói:

- Muội phải hỏi thế này, Trương công tử ca ca có thể nhận ra tiểu Cảnh Huy muội là ai không?

Tiếng cười như tiếng chuông ngân, vang vọng cả tứ hợp viện.

Tỳ nữ Phương Hoa áo váy không chỉnh tề trong phòng ngủ Cảnh Huy chạy ra, cả kinh nói:

- Cảnh Huy tiểu thư, sao cô một mình thức dậy chạy ra ngoài. Cơ thể vừa mới khỏe một chút, nếu cảm lạnh nữa thì làm sao khỏi!

Tiểu Cảnh Huy đắc ý nói:

- Mũ áo ta đội rồi, sẽ không cảm lạnh, bệnh ta hoàn toàn khỏi rồi.

Hôm qua Tiểu Cảnh Huy ngủ sớm, cho nên rất sớm thì thức dậy, nghe thấy động tĩnh trong sân, nghĩ có thể là Trương công tử ca ca đã đến rồi, cũng không đánh thức tỳ nữ Phương Hoa giúp cô mặc áo, tự cô bé lặng lẽ tìm được mũ áo đội lên xong rồi xuống giường, mở cửa đi ra đứng trên bậc thềm. Thấy Trương Nguyên đang tập Thái Cực quyền, ánh mắt mở thật to, vô cùng vui mừng.

Tỳ nữ Phương Hoa tóc tai bù xù, rất ngượng ngùng đi đến vén áo thi lễ với Trương Nguyên. Lại đến sờ sờ tay của tiểu Cảnh Huy, lạnh lạnh, vội vàng kéo tiểu Cảnh Huy về phòng, nói:

- Thế nào cũng phải rửa mặt chải đầu mới được ra ngoài a.

Tiểu Cảnh Huy vừa đi lên bậc thềm vừa quay đầu hỏi:

- Trương công tử ca ca, tiểu cô cô thật là không đến sao?

Câu nói này giống hệt câu hôm qua Cảnh Lan hỏi, tiểu tử muội hai người này tuy biết Đạm Nhiên cô cô có thể sẽ không đến, nhưng vẫn ôm hy vọng.

Trương Nguyên cười cười xin lỗi, lắc đầu.

Tiểu Cảnh Huy tay nắm cạnh cửa không chịu vào, lại hỏi:

- Tiểu cô cô khi nào sinh bảo bảo? Sinh bảo bảo rồi thì đến kinh thành không?

Trong căn phòng bên cạnh truyền ra đến giọng nói của Phó thị:

- Tiểu Huy, đừng lôi thôi nữa, nhanh vào phòng đi kéo cảm lạnh. Còn nữa, phải gọi là cô phụ mới đúng.

Tiểu Cảnh Huy cười ngọt ngào với Trương Nguyên, nhấp nháy mắt, đi vào phòng, tấm vải màn trong cửa buông xuống.

Chương 355: Hoàng đế ghen khuất (1)

Dùng xong bữa sáng, Trương Nguyên lên xe ngựa của anh vợ Thương Chu Tộ đi tới nha môn lục bộ. Nha môn lục bộ nằm ở ngoài Thừa Thiên môn phía nam cung thành. Từ bên lầu Đông Tây Bài tới Thừa Thiên môn cũng gần mười dặm. Xa hơn Đô Sát viện một chút, ở phía Tây Nam của cung thành Tây Uyển. Cũng may đường bằng phẳng, rộng rãi. Xe ngựa đi nhanh chóng. Hai khắc đã tới cầu Ngọc Hà Bắc của đường Đông Trường An. Ngồi trên xe ngựa Thương Chu Tộ dặn dò Trương Nguyên vài điều. Sau khi Trương Nguyên xuống xe, Thương Chu Tộ liền đi tới Đô sát viện làm việc.

Một lúc sau, thời tiết nắng lên. Trương Nguyên liền đứng trên đầu cầu Ngọc Hà nhìn về phía tây. Mặt trời đang đông chiếu sau lưng hắn có chút ấm áp. Bên phải của hắn là Hoàng thành với quy mô lớn, chu vi Hoàng thành khoảng hơn mười dặm. Tường thành nguy nga. Thừa Thiên môn ở phía nam cao tới

bảy thước, rộng chừng mười ba trượng. Ngói vàng mái cong. Khí thế bừng bừng. Thừa Thiên môn là cửa chính của phía nam cung thành. Cấm vệ nghiêm ngặt. Có thân vệ mang đao mặc áo giáp tuần tra, canh gác. Người ra vào cung và thái giám đều phải có lệnh bài. Làm việc trong Hoàng thành là nội các và lục bộ. Nha môn lục bộ lại nằm ngoài Hoàng thành. Cũng chính là ở bên trái chỗ mà Trương Nguyên đang đứng bây giờ. Tức là ở sườn đông giữa Thừa Thiên môn và Đại minh. Khâm Thiên Giám, Hồng Lư tự, Hàn Lâm viện đều ở một bên. Còn ngũ quân đều ở phủ Đô Đốc, Cấm Y vệ lại ở sườn tây của hành lang.

Đây là trung tâm quyền lực của mười ba tỉnh hai kinh của triều đình Đại Minh. Chính lệnh phát ra từ đây. Các công văn đều tập hợp lại ở đây. Trương Nguyên quay đầu nhìn về phía tường thành cao cao ở bên phải kia. Thầm nghĩ:

- Dày, chắc, Vạn Lịch hoàng đế tham tiền cách mình không xa. Đã làm lão Hoàng đế bốn mươi ba năm rồi, bây giờ vẫn còn đang tại vị là vì cái gì. Còn không phải vì không thể lập Phúc Vương làm Hoàng tử mà canh cánh trong lòng sao?

Ngẫm lại Vạn Lịch đế cũng có điều buồn phiền. Muốn chọn người kế thừa ngôi vị trong số những đứa con của mình mà cũng không thể được như ý nguyện. Thật đáng nghi ngờ về cái gọi là quyền lực cao nhất thuộc về Hoàng quyền. Cho nên Vạn Lịch đế cảm thấy thiên hạ Đại Minh không hoàn toàn là thiên hạ của ông ta. Ý chí của ông ta thường bị sai lệch. Có quy định của tổ tiên trói buộc chân tay của ông ta. Có quần thần huyên náo không ngớt. Đương nhiên, ông ta cũng không phải là ủy quyền. Quyền phê duyệt vẫn nằm trong tay ông ta. Chỉ là Các tờ trình và tấu chương của nội các trình lên thường lưu bên trong mà không phát đi. Cũng chính là nói Vạn Lịch hoàng đế không muốn quản việc triều chính. Nhưng lại càng không muốn để cho người khác nắm quyền quản sự. Theo cách nói tục là chiếm hằm cầu không sót chút. Triều Đại Minh này như một chiếc xe khổng lồ sống chết như vậy, dựa vào quán tính mà đi về phía trước. Có thể mệt mỏi rồi bất cứ lúc nào, mà phía trước lại là đầm lầy và vực sâu.

Trương Nguyên đi xuống cầu Ngọc Hà Bắc. Đang đi vào cửa Đông Công Sinh. Cảm thấy có điểm gì đó rất lạ, liền quay đầu lại, chỉ thấy đầu cầu bên kia, một bóng dáng cao to, đứng thẳng dưới gốc cây túc, người đó chính là Mục Chân Chân, đang vẫy tay. Mục Chân Chân rất nhanh chóng chạy tới. Trên mũi còn lấm tấm mồ hôi, còn thở dốc, gọi:

- Thiếu gia.
- Chân Chân tới đây làm gì, không phải bảo nàng không được đi theo sao?

Không cần hỏi cũng biết thiếu nữ này chạy theo phía sau xe ngựa. Trương Nguyên có chút đau lòng. Trên mặt lại rất nghiêm khắc. Không nghe lời sao được.

Mục Chân Chân có chút luống cuống vội giải thích nói:

- Là thái thái và Thiếu nãi nãi dặn phải đi theo thiếu gia. Nói kinh thành
- Được rồi, được rồi.

Trương Nguyên xua tay:

- Nàng đi theo ta có ích lợi gì. Nếu bên cạnh có người đột nhiên rút đao muốn đâm ta, có có thể bay tới một cước đá văng sao?

Mục Chân Chân đỏ mặt tía tai, cứng họng. Ánh mắt sâu kín nhìn chằm chằm Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười, quay người cất bước. Nói:

- Theo ta đi. Ở đây là cấm địa Hoàng thành. Nhìn thấy vệ binh hùng tráng cao lớn kia không? Ai dám hành hung ở đây.

Nghe bước chân nhẹ nhàng của Mục Chân Chân đi theo sau hẳn, tự giễu mà nghĩ:

- Ta tới nha môn lục bộ làm việc công cũng mang theo tỳ nữ. Điều này thật rất ăn chơi. Không biết sau này họ có tổ

cáo ta tội háo sắc không. Ha.

Đi vào cửa Công Sinh, nha môn bên trái chính là bộ Binh. Kỳ Bưu giai đang đứng chờ Trương Nguyên ở cái cửa nhỏ bên cạnh nha môn bộ Binh. Phụ thân của Kỳ Bưu Giai là lang trung của bộ Binh, bởi vì chưa mang gia quyền vào kinh, cho nên ở tạm ở nha môn bộ Binh. Phía dưới bộ Binh chính là Hội Đồng quán. Các cử nhân đã tụ tập ở trước dịch môn. Không chỉ có đồng nghiệp của Hàn xã, cũng có cả các Cử tử của tỉnh khác. Có hơn ba trăm người, nói phải liên danh dâng thư thỉnh cầu cứu giúp nạn thiên tai. Đây đều là những người mà Hàn Xã phát động đêm qua. Trương Nguyên vừa nhìn đã thấy không ổn, tuy nói là giải nạn thiên tai vì nước vì dân. Nhưng Hoàng đế và nội các đều không thích mọi người tụ tập nghị luận chính sự ngoài thành. Nhất là ở bên ngoài Hoàng thành này. Càng dễ dẫn tới dị nghị. Người khác thì cũng thôi không nói nhưng Trương Nguyên hẳn phải chỉ trích mọi người vì hẳn là thủ lĩnh của Hàn xã mà.

Trương Nguyên mời mấy người Văn Chấn Mạnh, Hoàng Tôn Tổ sang một bên thương lượng một lát. Sau đó phân công nhau khuyên giải các cử tử. Liên danh là có thể. Nhưng không cần đồng loạt tới nha môn bộ Hộ, trước kỳ thi mùa xuân năm tới, hành sự phải thận trọng một chút. Thế là nghị quyết được đưa ra, do Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Hoàng Tôn Tổ và Trần Kỳ Du bốn người bọn họ tới bộ Hộ trình tấu chương xin cứu giúp thiên tai. Những người còn lại ở lại Hội Đồng quán đợi tin. Trương Nguyên còn đặc biệt dặn dò Phạm Văn Nhược, Vương Bính Lân, bảo họ lưu tâm tới các cử động của các cử nhân một chút. Chớ để cho ai có ý đồ xấu. Lờn đồn trong kỳ thi hương ở Chiết Giang nhằm vào Hàn Xã đến nay vẫn chưa có kết luận. Tất cả đều phải cẩn thận mới được.

Nha môn bộ Hộ ở bên phải đường, gần với cửa Đại Minh, đối diện với Khâm Thiên Giám và Hồng Lư Tự. Bốn người Trương Nguyên tới nha môn bộ Hộ. Văn Chấn Mạnh không hổ là lão tướng tám lần tham gia thi hội. Đến đây có vẻ rất thân thuộc. Ở nha môn bộ Hộ này có vị Viên Ngoại Lang của bộ Hộ, chính là bạn bè đồng niên với Văn Chấn Mạnh. Có người quen làm việc sẽ dễ hơn. Lúc này mới đem “cơ dân đồ” và “sớ xin giúp Sơn Đông lục quận”, trình lên Tả thị lang của

bộ Hộ. Sau năm bốn mươi đời Vạn Lịch, lục bộ thiếu quan, Hoàng đế cũng không bổ sung. Thường là một người kiêm nhiều chức khác nhau. Năm kia thượng thư bộ Hộ Triệu Thế Khanh vì bệnh mà từ chức, vì thế bộ Hộ do Tả thị lang Lý Nhữ Hoa quản lý. Bộ Hộ rất khó quản lý. Các vùng trên khắp cả nước gặp thiên tai không ngừng, tình hình tài chính Đại Minh rất khó khăn.

Lý Nhữ Hoa mời bốn người Trương Nguyên vào hậu đường. Hỏi tình hình thiên tai ở Sơn Đông. Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh và Hoàng Tôn Tổ là nghe tin vừa hè. Trần Kỳ Du cũng là dựa vào kinh nghiệm của bản thân. Nói một lần khóc một lần. Lý Nhữ Hoa nói:

- Tuần phủ Sơn Đông Tiền Sĩ Hoàn và tuần án Sơn Đông Triệu Sĩ Hanh tháng bảy có tấu chương nói Sơn Đông gặp tai họa, dân đói tác loạn. Nhưng tấu chương đưa vào trong cung, như đá ném vào biển lớn. Bộ Hộ chỉ có thể đề cử quận Sơn Đông tự mình giúp đỡ nạn thiên tai. Quyền miễn thu thuế cũng phải là Hoàng đế hạ chỉ mới có thể thi hành.

Trương Nguyên khẩn thiết nói:

- Lý thị lang, tình hình ở Sơn Đông không chỉ có việc người dân phải chịu khổ, còn có nguy cơ về thủy vận à. Trên đường tại hạ vào kinh đã ở Tế Ninh tán gẫu nên đã chậm trễ năm ngày, chính là vì việc dân đói dẫn tới trộm cắp. Tập kích quan trong sạch, Khiến kênh đào không thông. Tuy quan binh nhanh chóng đuổi dân đói đi rồi, nhưng giao thông nam bắc bị đứt đoạn năm ngày. Tồn thất dĩ nhiên không nhỏ. Bây giờ còn không phải lúc thủy vận bận rộn sao. Nếu tình hình thiên tai không được khống chế, nạn dân không có trợ cấp, đạo tặc hoành hành. Thủy vận đầu xuân năm tới nhất định sẽ chịu ảnh hưởng. Khách thương nam bắc cũng giậm chân tại chỗ. Giá hàng ở Kinh kỳ nhất định sẽ tăng, tổn thất đâu chỉ là thuế má tiền lương.

Lý Nhữ Hoa suy nghĩ một lát, đích thân mang tấu chương của Trần Kỳ Du và “dân đói đồ” mang vào thừa Thiên môn. Đến

lục khoa của Ngộ môn đi thẳng tới phòng làm việc của Lục khoa cấp sự trung. Giáo chính của Binh khoa cấp sự trung là một người Sơn Đông. Vẫn luôn rất lo lắng quan tâm đối với việc quê nhà gặp thiên tai. Lúc này viết một bản tấu chương rồi mang cả “dân đói đồ” cùng đưa vào nội các. Sau đó, lại do đại học sĩ nội các mô phỏng. Mới để nội thị đưa tới Ti Lễ giám của cung thành. Đợi phúc đáp. Nội các bây giờ phụ thần chỉ có một người. Bận túi bụi. Hơn nữa là bận mù mắt. Vì thế tấu chương được đưa lên thường không có hồi đáp lại.

Lý Nhữ Hoa trở lại nha môn bộ Hộ, thấy Viên ngoại lang của bộ Hộ đang còn ở hậu đường với bốn người Trương Nguyên, vội nói:

- Hôm nay đã là 25 tháng 12, trong cung đang chuẩn bị tiệc giao thừa, đón năm mới. Trước đó sẽ không có phúc đáp đâu, chỉ có trước tiên gửi công văn để lục quận châu huyện tự cứu tế trước.

Nghĩ một lát, lại nói:

- Tạm thời chống đỡ, lấy sáu vạn đấu thóc trong kho lương để cứu tế nạn dân. Đây là nằm trong quyền hạn của bản Bộ. Còn lại phải chờ chỉ thị của hoàng thượng ban xuống.

Chương 355: Hoàng đế nghẹn khuất (2)

Bốn người Trương Nguyên ra khỏi nha môn bộ Hộ. Trở về báo tình hình cho các Cử tử. Các cử tử tuy không hài lòng, nhưng Hoàng đế không phê, bọn họ có thể làm gì. Khảng khái nghị luận một phen sau đó quay lại dịch quán. Chỉ có những người trong Hàn xã ở lại. Biết Trương xã thủ nhất định còn có chuyện cần nói, các cử tử của Hàn Xã có tới ba mươi lăm người, phần lớn là đến từ Chiết Giang và nam Trực Lệ. Lần này thi hương ở Triết Giang có hai mươi tám người được đề tên trên Long Hồ bảng. Phủ Ứng Thiên cũng có mười tám người của Hàn xã trúng tuyển. Tính cả bốn cử nhân khoa trước

là Văn Chấn Mạnh, Phạm Văn Nhượng, Tiêu Nhuận Sinh, La Huyền Văn. Mặc dù trong số bảy, tám nghìn người dự thi cũng không coi là gì, nhưng đối với một Xã minh mà nói. Thực lực như vậy đã là số một rồi.

Hiện giờ còn cách kỳ thi mùa xuân mừng chín tháng hai năm sau hơn bốn mươi ngày nữa. Không thể hoang phí. Trương Nguyên đề nghị những người ở Hàn xã cứ ba ngày gặp nhau một lần để dạy học, hoặc là mời các danh nho ở Hàn Lâm viện tới giảng, hoặc là do các bác học trong Hàn xã chỉ bảo. Bất cổ kinh sử, kinh tế quân sự cũng có thể giảng.

Mọi người đồng loạt hưởng ứng. Mọi người đều chưa quen cuộc sống nơi đây, nhân rồi cũng không tán gẫu. Vì thế hết sức tán thành ý kiến tìm nơi dạy học của Trương Xã thủ. Trương Nguyên bảo mọi người ở Hội đồng quán đợi tin. Hai mươi tám tháng chạp cử nhân sẽ học buổi đầu tiên, địa điểm dạy học hẳn sẽ thông báo với mọi người trước một ngày.

Sau khi mọi người trong Hàn xã giải tán. Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại cùng với Kỳ Bưu Giai tới nha môn bộ Binh bái kiến Kỳ Thừa Tùng. Trương Nguyên có một tấu chương về thế cục Liêu Đông, phải nhờ Kỳ Thừa Tùng dâng lên hoàng đế. Hiện giờ Trương Nguyên không chỉ căn cứ vào nhận thức của hắn về hậu thế để giải thích tình hình Liêu Đông. Mà trên đường lên Kinh, chỉ cần thấy có khách đi từ hướng bắc tới hắn đều hỏi thăm tin tức của Liêu Đông. Các tin tức vĩa hè hắn đều nghe hết. Tin nào là thật. Tin nào là đồn. Hắn vẫn có thể phân biệt rõ. Mấy ngày trước còn nói chuyện với sư huynh Từ Quang Khải. Nên cũng có hiểu biết đại khái về Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Cùng với kiến thức đời sau của hắn chứng nhận. Hôm trước trên thuyền đã viết một cuốn ‘Luận kiến châu lão nô tướng lập quốc sơ’.

Kỳ Thừa Tùng hôm qua nghe con trai hết lời ca ngợi Trương Nguyên. Quả thực có chút sùng bái. Kỳ Thừa Tùng lại không thể nào tin được. Cho rằng Trương Nguyên cho dù tài tình hơn người. Nhưng tuổi vẫn còn nhỏ, ngoài tứ thư ngũ kinh ra còn những kiến thức từ cuộc sống thì có được bao nhiêu chứ. Lúc này nhìn thấy “Luận Kiến Châu lão nô thành lập nước sơ” vô cùng kinh ngạc. Trương Nguyên dạo đầu viết:

“Tù binh của Kiến Châu người Cáp xích rình ta đã từ lâu. Đồ kị với nhị quan Nam, Bắc mở rào cho ta. Chưa dám khoe khoang. Mấy năm gần đây lại cần quét cửa Nam. Tầm ăn lên bó, kết giao với Mông cổ, giết tù nhân của ta. Âm mưu rất lớn. Đuôi giết canh mực, chiếm ruộng đất của dân ta, làm dân ta kinh sợ. Ý đồ muốn vượt qua Khai Nguyên vượt qua cửa bắc. Không có cửa bắc không có Khai Nguyên. Không có Khai Nguyên thì cửa bắc lại không thể tồn tại. Khai nguyên, cửa bắc hữu thất, tắc Vô Liêu. Mà Vô Liêu là một cửa chân thủ của sông núi...”

Sơ văn này của Trương Nguyên xây dựng theo “Ngu lục chế” hơn mười năm trước của Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Đến nay đã được bất kỳ xây dựng thành công. Mà dùng Trúc Hách Đồ để phân tích thì có thể kết luận Nỗ Nhĩ Cáp Xích sắp thành lập nước ở đó. Trở thành nguy cơ xâm phạm Đại Minh lớn nhất. Nhất định phải điều trọng binh canh giữ. Lại cho Khánh Vân bảo, Tĩnh An bảo, Sài Hà bảo điều ngàn người cố thủ. Liên kết cửa Bắc. Để ngừa những tù trưởng tập kích từ bên trong, mà tù trưởng của hai vùng Phủ Thuận và Thanh Hà là hai nơi dụng binh trước. Nên có tinh binh đến trấn thủ ở đó, không chỉ trông cậy vào đương nhiệm trấn thủ ở Phủ Thuận- Lý Vĩnh Phương được.

Kỳ Thừa Tùng là lang trung bộ Binh. Đối với tình hình biên cương đương nhiên khá hiểu. Vô cùng kinh ngạc với sự phân tích sâu sắc của Trương Nguyên. Trương Nguyên là một cử tử ở Giang Nam. Làm sao có thể thấy rõ được thế cục của Liêu Đông cách đó bảy ngàn dặm chứ?

Trương Nguyên đã nói những tin tức này là hẩn lấy từ những thương nhân từ hướng bắc đi tới mà phân tích viết thành bài sơ này. Việc xâm phạm biên giới Đại Minh, đừng vội cho Liêu Đông, việc gấp ở Liêu Đông, không ai qua được Khai Nguyên và Phủ Thuận. Kỳ Thừa Tùng rất đồng tình. Tổng đốc kế Liêu binh bộ hữu thị lang và tuần án Liêu Đông Ngự Sử Hùng Đình Bật đều lo lắng về việc các tù trưởng. Gần giống với sơ của Trương Nguyên. Kỳ Thừa Tùng đáp ứng sẽ đem tấu chương này của Trương Nguyên giao cho Binh khoa cấp sự trung. Trước mắt việc Trương Nguyên có thể làm chỉ có như vậy. Tâm tư chủ yếu còn đặt ở kỳ thi. Tấu chương này chỉ chôn dưới bút. Không thể thay đổi được chính sách của triều đình

đối với Liêu Đông. Bởi vì tuyệt đại đa số quan viên Đại Minh còn không tin vào Kiến Châu lão Nô có thể có uy hiếp lớn đối với Minh triều.

Kỳ Thừa Tùng muốn giữ Trương Đại, Trương Nguyên ở lại dùng bữa trưa ở công đường bộ Binh, Trương Đại uyển chuyển từ chối, nói:

- Gia thúc đã chuẩn bị xong cơm trưa ở Bào Tử rồi...

Hỏi Kỳ Bru Giai:

- Hồ tử huynh cũng đi cùng hai người bọn ta chứ?

Kỳ Bru Giai lắc đầu nói không đi.

Trương Đại, Trương Nguyên ra khỏi nha môn bộ Binh, Mục Chân Chân còn đứng ở cửa đợi. Trương Nguyên tới xoa tay nàng một chút, nói:

- Lạnh như băng. Ở đây còn lạnh hơn cả Sơn Âm nhiều.

Mục Chân Chân nói:

- Đừng lo, đi lại một lát sẽ ấm lên thôi.

Trương Đại cười nói:

- Chân Chân thật là ngu trung. Đi đâu là đi theo đó.

Cảm thấy câu nói này của mình không được tự nhiên cho lắm. Chân Chân thật là...

Mục Chân Chân liếc mắt nhìn Trương Nguyên một cái, sợ thiếu gia trách cứ nàng đã đi theo. Cũng may thiếu gia không có tỏ vẻ không hài lòng.

Ra khỏi công đường. Phùng Hồ và một phu xe đã ngồi trên một chiếc xe ngựa, chân tay lạnh cóng co ro ngồi chờ. Trương Đại, Trương Nguyên lên xe. Trương Nguyên bảo đại huynh ngồi dịch ra một ít rồi bảo Mục Chân Chân cũng lên xe. Mục Chân Chân lắc đầu không chịu. nói:

- Thiếu gia, nô tì thích đi bộ.

Trương Nguyên nói:

- Nàng nói một cô gái như nàng chạy theo sau xe ngựa. Thì coi thế nào được. Mau lên đi. Không được từ chối.

Mục Chân Chân ngoan ngoãn lên xe. Ngồi nép ở thùng xe. Chỉ chạm một chút. Trương Nguyên nghi ngờ nàng biết súc cốt công.

Xe ngựa chạy qua phố Trường An, đi theo hướng bắc, đi nhanh ra cửa Sùng văn, phi như bay về hướng sông Bào Tử ở Đông Thành.

Bào Tử hà không phải là sông, mà là một mảnh đất trũng nằm ở đông nam của Sùng Văn môn, nước mưa tích lại, hình thành một cái hồ nước nhỏ mà dài, hai bên là liễu rủ, nước hồ trong vắt, cây cối xanh tươi, quanh năm đều có phong cảnh tuyệt vời, kinh thành lúc này có nhiều người giàu có xây dựng biệt thự, lâm viên ở đây. Hai năm trước Trương Liên Phương tốn tám ngàn lượng bạc để xây một cái dinh thự bên cạnh Bào Tử hà, hoàn toàn là phong cách kiến trúc của Sơn Âm, nhà tam doanh, bậc trì sáng sủa, cây cỏ thụ dày đặc, hành lang gấp khúc như hình núi, những bức họa mông lung, mạ vàng tinh xảo đẹp đẽ, lúc này tuy là tiết trời mùa đông, nhưng ở đình đài lầu các thấp thoáng những cây trúc bạch, vẫn rất thanh tú.

Tới gần chính Ngọ, Trương Đại, Trương Nguyên đón xe tới Bào Tử hà, nhìn thấy trên mặt hồ đóng băng có người trượt tuyết chơi đùa bên trên, Trương Đại hưng trí nói:

- Ăn trưa xong, chúng ta cũng lên băng chơi, lạc thú này là Giang Nam chúng ta không có – Giới tử, đệ sẽ không vì lo cho nước lo cho dân mà bỏ qua các trò này chứ?

Trương Nguyên cười nói:

- Nên vui vẫn phải vui, đệ buồn chết thì cũng có lợi gì, có bao nhiêu năng lực thì làm bấy nhiêu, tình hình Sơn Đông hiện nay mà nói, đệ đã gắng sức rồi, giống như đứa trẻ ba tuổi phải gắng sức vung mạnh đại chùy, thì người bị nện vào lại là mình mà thôi.

Trương Đại tán dương nói:

- Trong lòng Giới Tử rõ như gương như kính, là trọng thúc quá lo lắng rồi.

Trương Nguyên hỏi:

- Bảo Sinh thúc lo lắng điều gì?

Trương Đại nói:

- Trọng thúc nói Cử Tử là cử tử, không cần nhiều chuyện, xuất sắc quá mức là khiến người khác ghen tị, Trọng thúc là lo để không điều khiển được cục diện khi giảng bài trên lớp, nhưng hôm nay như vậy là rất tốt rồi.

Hai huynh đệ vào khu nhà của Trọng thúc. Trương Nguyên quay đầu nói với Mục Chân Chân:

- Theo sát ta.

Mục Chân Chân cả người căng ra, có chút căng thẳng, nàng vừa nghe nói cha con Đồng Kỳ Xương, Đồng Tổ Thường cũng ở sông Bào Tử, thiếu gia bảo nàng theo sát là có ý gì, lẽ nào người của Đồng thị có thể gây bất lợi với thiếu gia?

Mục Chân Chân theo sát phía sau Trương Nguyên vào đại sảnh, chợt cảm thấy như là hai thế giới khác nhau, nước bên ngoài mảnh rèm đóng thành băng, bên trong rèm lại ấm áp như mùa xuân, giật mình hiểu ra thiếu ra là không muốn để mình đứng bên ngoài đợi mà chịu lạnh.

Khách quý đầy nhà, cười nói vang vọng khắp nơi, Trương Liên Phương rất thích kết giao bằng hữu, nhà lại có tiền, nên trong nhà lúc nào cũng đầy khách quý, rượu trong bình không lúc nào hết, thấy Trương Đại, Trương Nguyên tới, Trương Liên Phương đứng dậy hỏi chuyện thiên tai, gặt đầu, quay người nói với người ngoài sảnh:

- Chư vị, nhìn xem hậu bối Trương thị Sơn Âm của ta tài năng, tuần kiệt vô song, tuyệt không nói ngoa.

Cười ha ha chỉ vào Trương Đại, Trương Nguyên giới thiệu.

Chương 356: Sửa đở thành hay

Trương Đại và Trương Nguyên đều thở dài nói:

- Trương Đại Trương Tông tử của sơn âm từng gặp chư vị cao hiền.
- Sơn Âm Trương Nguyên Trương Giới tử bá kiến chư vị tiên đạt.

Các nho sinh đang ngồi tổng cộng có bảy người, đồng loạt đứng dậy đáp lễ không dám tự cho mình là tiền bối, hai cháu trai của Trương Liên Phương đều tài cao mà đậu cử nhân, sau hai tháng còn có thể là tiến sĩ thiếu niên, bọn họ sao dám lên mặt, huông hồ thanh danh hiện giờ của Trương Nguyên có thể nói là sấm dội bên tai, đi ngang qua Bào Tử hà. Đâu có thể không biết việc Đồng Kỳ Xương bị Trương Nguyên làm cho mặt xám mày tro từ Tùng Giang mà chuyển tới Kinh Thành. Hơn nữa, trong bảy người này còn có hai người có quan hệ thân thiết với Đồng Kỳ Xương.

Trương Liên Phương giới thiệu hai người với bảy vị bằng hữu, bảy người này không phải là danh sĩ sở trường về thi văn thi họa, mà họ chính là cao thủ về âm nhạc, cò vây, còn là thành viên của “Cực xã”, Cực xã là một xã Trương Liên Phương mở ra, không bàn luận bát cổ, mà chỉ nói chuyện cười, Trương Liên Phương là người rất biết tận hưởng cuộc sống.

Trong bảy người này Trương Nguyên nghe đại danh của hai người, một là Thẩm Đức Phù, tự là Hồ Thần, là người đã viết “vạn lịch dã hoạch biên”, hiểu biết uyên thâm. Còn người kia là Quá Văn Niên, tự Bách Linh, cao thủ số một cò vây của Văn Minh, lúc Đạm Nhiên mười một tuổi đã được Bách Linh chỉ dạy mấy ngày về kỳ nghệ.

Thẩm Đức Phù dáng người thấp bé, hay nói. Còn Quá Bách Linh hơn hai mươi tuổi lại là một người điềm tĩnh, có vẻ

không hợp với đám văn sĩ suốt ngày bàn luận truyện cười hết truyện này tới truyện khác, nhưng y lại là người trong Cuộc xã. Trương Liên Phương nói với Trương Đại, Trương Nguyên:

- Đừng thấy Bách Linh lão đệ ngây ra như phỗng, y thường xuyên khiến người khác kinh ngạc đấy.

Trương Đại nói:

- Đội lát nữa bảo Giới Tử và Quá tiên sinh chơi một ván cờ, Giới Tử chơi cờ cũng rất cao tay.

Trương Nguyên vội nói:

- Không dám, Quá tiên sinh là quốc thủ, tại hạ chỉ là nhàn rỗi chơi cho vui mà thôi.

Trương Liên Phương biết kỳ nghệ của Quá Bách Linh không phải là người thường có thể lĩnh giáo được, bọn họ và Quá Bách Linh đều được coi là năm người giỏi nhất, nói:

- Đệ nhất cao thủ kinh thành là Lâm Phù Khanh, Bách Linh luôn muốn khiêu chiến, Lâm Phù Khanh lại tự cao thân phận không thèm nhìn, cho rằng Bách Linh tuổi trẻ là muốn mượn y để được thành danh, ta phải thành toàn Bách Linh, dự định Nguyên Tiêu năm nay thiết kế một cuộc đánh cược có giá trị một trăm lạng bạc ở chùa Long Phúc để Bách Linh khiêu chiến với Lâm Trúc Khanh, Lâm Trúc Khanh vì bạc chắc chắn sẽ đồng ý, mỗi ngày một ván, liên hạ ngũ cục, chur vị cho rằng ai có thể thắng?

Bọn Thẩm Đức Phù biết sự lợi hại của Lâm Phù Khanh, hùng trần kính sư ba mươi năm nay, nghênh chiến danh thủ bốn phương, không ai có thể địch nổi, Quá Bách Linh là nhân tài mới nổi, nhưng dù sao cũng còn trẻ, e còn không phải là đối thủ của Lâm Phù Khanh, trở ngại thể diện của Quá Bách Linh, ai cũng cười không trả lời, chỉ có Trương Nguyên chắc chắn nói:

- Chắc chắn là Quá tiên sinh thắng.

Quá Bách Linh kinh ngạc nhìn Trương Nguyên, nói:

- Trương Nguyên chắc chắn giành thủ khoa kỳ thi năm tới.

Trương Liên Phương cười nói:

- Hai người tâng bốc lẫn nhau – Đưa rượu lên, mở tiệc.

Tiệc rượu bắt đầu, mọi người ngồi xuống, Trương Liên Phương nhìn nô tỳ mỹ mạo theo sau Trương Nguyên, hỏi Trương Nguyên cô gái này là ai?

Trương Nguyên nói:

- Là thị thiếp của Tiểu Chất.

Trương Đại thêm một câu:

- Võ nghệ cao cường, trung thành và tận tâm.

Trương Liên Phương cười nói :

- Nếu là tiểu thiếp của Nguyên chất, vậy thì vào dùng cơm cùng với thê thiếp của ta.

Nếu là tỳ nữ thì chỉ có thể dùng cơm dưới bếp, Trương Liên Phương thê thiếp thành đàn, hàng ngày đều tranh giành ghen tuông, rất náo nhiệt.

Mục Chân Chân ánh mắt sâu kín nhìn Trương Nguyên, Trương Nguyên cười nói:

- Đi đi, không phải sợ người chê cười, nàng ăn nhiều, cứ ăn hết mình đi.

Mục Chân Chân đỏ mặt, đi theo một tiểu tỳ đi vào hậu đường.

Bên này Trương Nguyên và Bảo Sinh thúc cùng với đám bạn uống rượu nói cười, còn chưa tới hai khắc, Mục Chân Chân đã ra rồi, Trương Nguyên hỏi nàng ăn xong rồi, nàng gật đầu, tiểu tỳ đi theo nàng che miệng cười, Trương Liên Phương hỏi tiểu tỳ cười cái gì?

Tiểu tỳ nói:

- Vị tỳ tỳ này vào, các phu nhân quay lại nói chuyện với tỳ ấy, vị tỳ tỳ này không biết nên nói gì, cho nên chỉ tập trung ăn, hì hì.

Mục Chân Chân vừa ợ một cái, mặt đỏ hơn máu.

Trương Liên Phương cười nói:

- Các thê thiếp này của ta rất thích nói đùa, đều là lấy về từ Dương Châu, Đại Đồng, Bắc Kinh, các con gái ở Giang Bắc hay khi dễ người Thiệu Hưng chúng ta là nhà quê.

Nói nói cười cười, tiệc xong, Trương Liên Phương là người rất biết tiêu tiền. Ông ta sai nô bộc mang một khối đá lớn mà mấy hôm trước ông ta dùng năm mươi lượng bạc mà mua về, khối đá nặng hơn ba mươi cân, hình trứng, không có mũi lạng. Giống như là đá sỏi dưới lòng sông, trịnh trọng bày lên một tấm gỗ thiết lê, Trương Liên Phương cười nhìn mọi người.

Trương Đại biết ánh mắt của Trọng thúc, Trọng thúc ở Kinh thành không kinh doanh buôn bán, không có điền sản, không cho vay nặng lãi. Nhưng có tiền tiêu không hết, dựa vào cái gì, dựa vào chính là ánh mắt cao minh của ông ấy biết nhìn thư họa, đồ cổ, tài nguyên cuộn cuộn, Trọng thúc tiêu năm mươi lượng bạc mua khối đá lớn này, tuyệt không phải là tiêu tiền lung tung giống như Yến Khách, nhất định có nguyên nhân của ông ấy, lúc này đến gần nói:

- Thúc phụ bỏ một khoản tiền lớn mua khối đá ở Thái Hồ. Một khối đá mà có giá năm mươi lượng bạc ư.
- Có khối đá ở Thái Hồ nào mà xấu như vậy sao?

Trương Liên Phương cười ha ha, nói:

- Hôm trước khi Vương Cung mua hòn đá này ở cửa hàng, có một người khác tranh với ta, ta bỏ ra hai mươi lượng, y bỏ ra hai mươi một lượng, ta không muốn khua môi múa mép với y, liền đưa ra giá năm mươi lượng, người đó nói người mua, người mua. Ta liền mua rồi – các vị đang ngồi có ai cười Trương Bảo Sinh ta là đồ ngốc không?

Thẩm Hồ Thần cười nói:

- Sao dám, sao dám, Bảo Sinh huynh có con mắt nhìn đá thành vàng rất lợi hại.

Quá Bách Linh xem xét tỉ mỉ hòn đá kia, nói:

- Ở Vô Tích quê ta, đá này có thể chịu được sức nén, dùng để làm hũ ướp đồ ăn.

Mọi người cùng cười to.

Trương Liên Phương sai nô bộc mang thiết lê mộc và hòn đá đặt tiền lên đặt trong sân trước đại sảnh, lúc này là giữa trưa, thời tiết tuy lạnh, nhưng mặt trời chiếu thẳng, có chút ấm áp, mọi người nhìn trái nhìn phải, tảng đá này dưới ánh mặt trời phản chiếu cũng không có sự kỳ lạ gì, Thẩm Hồ Thần nói:

- Không nhìn thấy bảo khí à, Bảo Sinh huynh, mau biến nó thành một cục vàng sáng lạng đi.

Một thùng nước sớm đã đặt ở bên cạnh, Trương Liên Phương chỉ vào nước, nói:

- Chư vị nhìn cho kỹ. Nước trong cái thùng này từ từ tưới lên hòn đá, hỏi:
- Nhìn thấy gì không?

Mọi người đều lắc đầu.

Trương Liên Phương lại dội nước xuống, lại hỏi:

- Nhìn thấy gì không?

Mọi người vẫn lắc đầu, không phải chỉ là một hòn đá thôi sao. Lẽ nào tưới nước thì nở hoa, Thảm Hồ Thần nói thẳng:

- Tảng đá sắp đóng băng rồi.

Mục Chân Chân nói nhỏ bên tai Trương Nguyên:

- Thiều gia, nô tỳ nhìn thấy trong chớp mắt khi nước chảy lên mặt hòn đá, hòn đã phát ra lục quang.

Trương Liên Phương nghe thấy, hai lông mày khẽ động, cười nói:

- Ánh mắt tốt, tiểu thiếp này của cháu có con mắt tốt, chính là lục quang này, như chim anh vũ, lục quang của tổ mẫu bảo thạch, ta dám đoán chắc, trong hòn đá này có Phi thủy ngọc bích, giá không dưới ba nghìn.

Mọi người “oa” lên một tiếng, hòn đá mua năm mươi lượng đảo mắt cái đã trị giá ba ngàn lượng, Trương Bảo Sinh thật biết cách làm giàu đây.

Đối mặt với sự kinh ngạc của mọi người, Trương Liên Phương bất động. Trương Liên Phương cố ý khoe ra trước mặt mọi người, người thợ đục đá đã sớm chờ ở ngoài rồi, không cần phải đợi đến nửa canh giờ, một khối phi thủy nặng bảy tám

cân đã xuất hiện trước mặt mọi người, Trương Liên Phương nói:

- Ta sẽ dùng khối phi thủy này chạm trở thành một cái chén hình đuôi rồng, ba ngàn lượng có dư.

Mọi người đều thán phục nhãn lực của Trương Bảo Sinh, hòn đá nặng ba mươi cân này thật sự trị giá ba ngàn lượng.

Trương Nguyên tuy cũng ngạc nhiên, trong lòng lại nghĩ:

- Người Văn Minh xa xỉ, rất nhiều vật vô dụng bị săn giá cả ngày, người có tiền bạc không biết để đâu.

Trương Liên Phương và đám người Thẩm Hổ Thần ngồi trong sảnh uống trà, Trương Đại và Trương Nguyên dẫn Phùng Hồ và Mục Chân Chân đi ra hậu viên, phía sau vườn của Trương Liên Phương là một cái hồ nhỏ dài chừng năm mươi trượng, rộng khoảng hơn mười trượng, lúc này mặt hồ đóng băng, một mảnh băng lớn trong suốt, có hai xe trượt tuyết do người kéo, phi nhanh trên mặt băng, từ nam tới bắc muốn trượt cần phải bỏ ra sáu quan tiền, một đám trẻ con vây quanh tranh nhau ngồi, đây cũng là nạn dân tranh thủ kiếm chút tiền nuôi sống gia đình vào mùa đông. Trương Đại, Trương Nguyên cùng ngồi trên một xe trượt tuyết, để người kéo chạy hai vòng, Trương Nguyên ngồi trên ghế xe vô cùng hưng phấn, lại gọi Mục Chân Chân và Phùng Hồ tới chơi cùng, chơi được nửa canh giờ, trơn ngã vô số lần, một chút cũng không thấy lạnh, Trương Nguyên muốn ngày mai bảo tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy cùng tới đây chơi.

Trong vườn, Đồng Kỳ Xương mặt tái nhợt mặc áo khoác, tay cầm lò sưởi, bên cạnh y là Đồng Tổ Thường, hai cha con nhìn qua khe hở hàng rào thấy Trương Đại và Trương Nguyên đang chơi đùa cách đó chừng mười trượng, Đồng Tổ Thường oán hận nói:

- Bọn chúng chơi khí thế ngất trời chưa.

Chương 357: Lại gặp Khách Ân Nguyệt (1)

Đồng Kỳ Xương không lên tiếng, chỉ híp mắt nhìn.

Đồng Tổ Thường nói:

- Nếu đề Trương Nguyên đặc ý trong kỳ thi lần này, vậy Đồng thì chúng ta chỉ e cũng không tiến thân lên được nữa, cha tuổi tác đã cao.

Đồng Kỳ Xương “hừ” một tiếng, nhìn con trai, nói:

- Người đồ Phế vật này, một chút cũng không thể lo lắng thay cho cha, việc gì cũng phải ta đích thân làm.

Đồng Tổ Thường nói:

- Là cha không yên tâm về con mà, mấy ngày trước trường thi...
- Câm miệng.

Đồng Kỳ Xương quát nói:

- Không cho phép nhắc tới với bất cứ ai, nghe rõ chưa.
- Vâng.

Đồng Tổ Thường cúi đầu.

Trương Đại nghe Trọng thúc nói cái vườn đó chính là biệt thự của Đồng Kỳ Xương, chỉ cho Trương Nguyên xem, lại nói:

- Dinh thự của Tiên lão sư cũng cách đó không xa, chúng ta bây giờ đi tới thăm chứ?

Trương Nguyên nói:

- Hôm nay chưa chuẩn bị lễ vật, ngày mai rồi đi, chỗ Dương lão sư cũng phải đi.

Sau giờ Thân, Trương Đại sai xe ngựa đưa Trương Nguyên và Mục Chân Chân về công Đông Tứ, lão quản nô Thương thị nói:

- Trương cô gia, hôm nay mấy người tới thăm Trương cô gia, tất thảy ở bên trong, còn có người vẫn luôn chờ ở đây đây.

Lúc họ nói chuyện, từ trong sảnh đi ra một người, chấp tay với Trương Nguyên, nói:

- Trương công tử, tiểu nhân đợi đã nhiều giờ rồi.

Người này là tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm mà hôm qua Trương Nguyên nhìn thấy ở cửa Triều Dương, không mặc trang phục trong cung, mà ra vẻ bộ dáng của một thư đồng.

Thương thị lão bộc nói:

- Vị tiểu ca này sáng đã tới rồi, đợi hơn hai canh giờ.

Trương Nguyên vội nói:

- Ta từ sáng sớm đã tới nha môn bộ Hộ rồi, xin lỗi, xin lỗi.

Kéo tay Tiểu Cao đi đến một bên, thấp giọng hỏi:

- Là Chung công công bảo huynh tới gặp ta sao?

Tiểu Cao cười khỏ nói:

- Là Chung công công muốn tiểu nhân mới Trương công tử tới gặp, bất kể mấy giờ cũng phải đợi Trương công tử, cho nên tiểu nhân vẫn luôn đợi ở đây, tiểu nhân đợi lâu một chút cũng không sao, chính là Chung công công cũng luôn đợi ở trong tòa nhà bên cạnh Thập Sát hải, xuất cung lâu như vậy, Chung công công chắc chắn lo lắng vô cùng, nhất định trách tiểu nhân không làm được việc.

Thái giám có tiền có quyền thường bố trí một dinh thự bên ngoài Hoàng thành, điều này không có gì ngạc nhiên, Chung Bản Hoa tuy không keo kiệt, nhưng tốt xấu gì cũng đã quản lý

hàng dệt may ở Hàng Châu được vài năm, vốn liếng tích lũy được cũng khá nhiều, năm ngoái vừa về Kinh liền xây một tòa nhà bên cạnh Thập Sát Hải tự nằm ở phía bắc của Hoàng thành.

Trương Nguyên nói:

- Thật xin lỗi, gặp Chung công công ta nhất định sẽ giải thích, tiểu Cao công công, vậy chúng ta bây giờ đi luôn chứ.

Trước khi ra cửa, Trương Nguyên nhìn danh thiếp lưu lại của hai vị khách tới thăm, một là của sư huynh Từ Quang Khải, một có kí tên là Tuyên Châu Hồng Thừa Trù.

Trương Nguyên khẽ nhú mày, thầm nghĩ:

- Hồng Thừa Trù, ta biết tiếng người này đã lâu, y tới gặp ta làm gì nhỉ?

Tiểu Cảnh Huy nghe nói Trương Nguyên đã về, liền kích động đi ra cửa, nhưng lại nghe người hầu nói Trương cô gia lại đi ra ngoài với người khác rồi.

Tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm mang xe ngựa tới, Trương Nguyên và Mục Chân Chân ngồi lên xe ngựa, từ cổng Đại Từ của Đông Tứ men theo Phúc cung tới tòa nhà Thập Sát Hải của Chung thái giám dài khoảng mười hai mươi ba dặm đường, tiểu nội thị kia lo lắng cha nuôi đợi lâu, cả đường giục phu xe thúc ngựa nhanh, hai con ngựa lớn phát ra tiếng phì phì trong mũi, ra sức lao về phía trước, bánh xe quay nhanh, xe ngựa chạy như bay trên đường cái, càng lao càng nhanh, thùng xe cũng rung lên, Trương Nguyên quát:

- Không cần quá nhanh, cũng không đến sớm được nửa khắc đâu.

Xe ngựa lúc này mới chạy chậm lại, nhìn thấy mặt hồ đóng băng bên Thập Sát Hải, mặt trời mùa đông đã xuống núi tây, người kéo xe trượt tuyết đang kéo xe mang theo công cụ lục tục trở về nhà.

Sở dĩ có tên là Thập Sát Hải là vì thời Nguyên mạt Minh Sơ tới nay là bởi vì ở thủy vực gần đó có mười ngôi chùa nổi tiếng thờ Phật, người Bắc Kinh hồ gọi là biển, cho nên gọi là Thập Sát hải, Thập Sát hải còn rộng lớn hơn Bao Tử hà ở bên kia, được phân ra là Tiền Hải, Hậu Hải và Tây Hải. Tòa dinh thự của Chung thái giám ở bờ đông Tiền Hải dựa vào phía bắc miếu Hỏa thần, cách cửa Bắc An của Hoàng thành không quá nửa dặm, là một tứ hợp viện quy mô lớn, trước sau tổng cộng có bốn cửa, có tiền viện, hậu viện, đông viện, tây viện, Thiên viện, Giao viện, gần Tiền Hải còn có một hoa viên, còn lớn gấp đôi cái tứ hợp viện của Thương Chu Tộ, cửa lớn là Quảng Đình đại môn, rất khí thế, lúc này, hoàng hôn xuống cửa lớn đóng chặt.

Tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm vội nhảy xuống ngựa, vừa thấy cửa đóng, liền gọi:

- Khô quá, cha nuôi đã về cung rồi.

Chạy lên gõ cửa, cửa nhanh chóng mở ra, Tiểu Cao và nô bộc canh cửa nói vài câu, lại chạy ra nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử, cha nuôi để lại lời nhắn, mời công tử vào đây chờ, tiểu nhân sẽ nhanh chóng về cung Từ Khánh báo tin.

Quay đầu lại dặn dò nô bộc kia nói:

- Đây là khách quý của Chung công công mời tới, phải hầu hạ cho tốt.

Rồi quay sang hành lễ với Trương Nguyên, nhanh chân chạy về phía cửa bắc.

Từ đây đến Bắc An môn rất gần, chỉ có nửa dặm đường, nhưng từ Bắc An môn vào tới cung Từ Khánh phải mất ít nhất năm dặm đường nữa. Cả đi cả về phải đến mấy canh giờ.

Trương Nguyên không khỏi lắc đầu, Chung công công đúng thật là rất sốt sắng muốn gặp hần rồi. Sốt ruột tới không thể ngồi yên, ông ta không chịu nổi khi bị lạnh nhạt ở cung Từ Khánh nữa sao?

Trong nhà chạy ra một đám đầy tớ già, vẻ mặt tươi cười mời Trương Nguyên và Mục Chân Chân vào đại sảnh ngồi, trong sảnh đã thắp đèn, nhiệt độ dưới sàn dâng lên ấm áp lòng người, bên cạnh cửa có hai bức bình phong Long Tuyền cao bằng nửa người, cắm một cành hoa mai lớn được uốn khúc đang hé nở, Trương Nguyên nhận ra hai cái bình lớn này, chính là Chung thái giám mang về từ Hàng Châu Chức Tạo Thụ.

Trương Nguyên đang xem xét cách bố trí hoa lệ trong sảnh. Mành ngọc leng keng, hương thơm tỏa ra, một đám tỳ nữ bước vào, có tám người, ai cũng trẻ trung xinh đẹp, đồng loạt thi lễ với Trương Nguyên, một tỳ nữ có má lúm đồng tiền trong đó nói:

- Trương công tử, công công dặn dò trời tối phải mở tiệc, mời Trương công tử vừa uống rượu vừa chờ ông ấy.

Nói xong, đôi mắt tuyệt đẹp chớp mấy cái nhìn Trương Nguyên, tựa như đang chờ đợi.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta từng gặp người ở ở Hàng Châu Chức Tạo Thụ.

Tỳ nữ có má lúm đồng tiền xinh đẹp này lộ ra nét vui mừng trên mặt, nói:

- Trí nhớ của công tử thật tốt, còn nhớ một hạ nhân như tỳ nữ.

Mời Trương Nguyên ngồi, lại nói với Mục Chân Chân:

- Hai năm không gặp, Mục tử tử xuất lạc thành đại mỹ nhân rồi.

Mục Chân Chân không hiểu lời khen khách khí của tỳ nữ xinh đẹp kia, chỉ mỉm cười.

Trương Nguyên hỏi tỳ nữ có má lúm đồng tiền đó:

- Chung công công hỏi cùng lúc mấy giờ vậy?

Tỳ nữ kia nói:

- Công công đợi Trương công tử đến, đợi tới giờ Mùi, lo trong cung có việc nên về trước.

Tiệc rượu nhanh chóng được bày ra, đều là món ăn nổi tiếng trong hoàng cung, tổ yến, vây cá mập, vịt, cá sập, thịt lừa, và các loại quả ngon. Bày ra đầy bàn, rượu là rượu “hàn đàm xuân” rượu ngon của cung đình, mấy tỳ nữ cùng lên rót rượu, vô cùng nhiệt tình.

Những tỳ nữ này đều là Chung thái giám mua về từ Hàng Châu và Bắc Kinh, bình thường ở trong nhà cao cửa rộng, không cần nói rất ít khi được nhìn thấy đàn ông, ngay cả hoạn quan như Chung thái giám và Tiểu Cao cũng rất ít khi gặp, Chung thái giám một tháng khó lắm mới ra ngoài vài lần, cho nên bây giờ nhìn thấy Trương Nguyên anh tuấn trẻ tuổi, các tỳ nữ này không khỏi có một sự vui vẻ khó hiểu, nói đặc biệt nhiều, ân cần vô cùng, Trương Nguyên cũng có thể ngửi thấy mùi hương nữ tính loáng thoáng bên cạnh mùi rượu, điều này khiến Trương Nguyên cảm thấy không hay lắm, hắn vừa vào nhà liền không thấy có đàn ông, đây đúng là Nữ nhi quốc của Chung công công, Thái giám đầu óc nhỏ nhen, tuy không thể làm cái việc giữa nam và nữ, lại tham lam muốn giữ, tình ngay lý gian, phải chú ý, đây không phải là nơi để uống rượu tìm hoa.

Trương Nguyên thở dài nói với các tỳ nữ:

- Các mỹ nữ, ta thực sự không quen để người khác vây quanh xem ta dùng bữa, các cô tạm thời ra sảnh được rồi, đợi ta cơm nước no nê xong thì vào?

Tám vị tỳ nữ xinh đẹp nghe cách xưng hô của Trương Nguyên gọi mình là “các mỹ nữ” thấy rất mới mẻ, tỳ nữ có má lúm đồng tiền nói:

- Vậy để tỳ nữ ở lại hầu Trương công tử?

Ánh mắt duyên dáng, xấu hổ mà e sợ, tỳ nữ này cảm thấy mình là người quen cũ của Trương Nguyên, hắn phải khác với người khác.

Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Vậy càng không được.

Cười nói:

- Không cần đâu, có Chân Chân ở đây là được.

Mấy tỳ nữ biết Trương Nguyên là vì tránh bị nghi ngờ, đành ra ngoài sảnh, rất buồn bực, lẽ nào một người đàn ông tuần tú tới, muốn ngắm nhiều một chút cũng không được, tỳ nữ có má lúm đồng tiền thâm nghĩ:

- Trương công tử này là giả đứng đắn, chúng ta nhiều người như vậy, chẳng lẽ còn có ai dám dưới con mắt trừng trừng của mọi người mà lén lút cùng người yêu đương vụng trộm sao, việc gì phải bắt chúng ta ra ngoài này.

Trương Nguyên thật sự là không chịu nổi ánh mắt khát khao nóng bỏng này của các tỳ nữ, cảm thấy mình giống như là Đường Tam Tạng trong động Bàn Ti vậy, các tỳ nữ này vừa đi, hần lập tức nhẹ nhõm, gọi Mục Chân Chân cùng ngồi ăn, vô cùng tự nhiên.

Chương 357: Lại gặp Khách Ân Nguyệt (2)

Khoảng nửa canh giờ sau, vẫn chưa thấy Chung thái giám tới, không khỏi sốt ruột, tám giờ tối lại cầm đi lại vào ban đêm, bây giờ đã sáu rưỡi rồi, Chung thái giám còn chưa tới, hần không đợi được, đứng dậy ra sảnh, lớn tiếng nói:

- Có bút mực không, ta muốn để lại tám thiệp cho Chung công công.

Giấy và bút mực được đưa lên, Mục Chân Chân mài mực, Trương Nguyên cầm bút viết lại cho Chung thái giám, mới

viết được hai dòng đã nghe thấy bên ngoài huyền ảo, nói là Chung công công tới rồi.

Trương Nguyên hạ bút, đứng dậy bước ra sảnh, chỉ thấy hai ngọn đèn lồng chiếu sáng, thái giám Chung Bản Hoa bước nhanh tới, chấp tay cười nói:

- Trương công tử, chúc mừng, chúc mừng, tứ nguyên liên tiếp, rất giỏi.

Trương Nguyên thi lễ nói:

- Chung công công, văn sinh Trương Nguyên có lễ, hôm nay phiền công công đi lại, xin lỗi, xin lỗi.

Nói xong ngẩng đầu, lại thấy bên cạnh Chung thái giám có một cô gái cao gầy xinh đẹp, dáng người của người này còn cao hơn Mục Chân Chân một chút, đầy đặn, cách thêu thùa đề trên áo đều tỏa ra sự phong tình của một thiếu phụ thành thực, hai hàng lông mày dài nhỏ, cong và đậm. Đôi mắt vừa to vừa sáng, đôi mắt to không phải là to trong trẻo, hoàn toàn là vừa hẹp vừa to, cái mũi cao, cái miệng nhỏ, cái cằm nhọn, ngũ quan phối hợp có chút kỳ dị.

Hoàng hôn hôm qua ở bến tàu Triều Dương, Trương Nguyên từng gặp người này, đoán hẳn là vú nuôi Khách Ân Nguyệt của hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu, không ngờ cách một ngày, lại gặp lại trong nhà của Chung thái giám.

Đoán quả nhiên là không sai, Chung thái giám giới thiệu nói:

- Trương công tử, vị này là vú nuôi của Hoàng trưởng tôn, Hoàng trưởng tôn một ngày cũng không rời được nàng.

Trương Nguyên vái chào:

- Sơn Âm cử tử Trương Nguyên bái kiến vú nuôi.

Khách Ân Nguyệt năm nay hai mươi bảy tuổi giống như một thiếu nữ cười “khanh khách”, lắc đầu đáp lễ nói:

- Tiểu phụ nhân sao dám để Trương công tử đa lễ, tiểu phụ nhân nghe nói Chung công công có một người bạn tài tử

Giang Nam cao tám thước, liền muốn tới xem một chút.

Khi nói ba chữ “xem một chút”, đôi mắt to của Khách Ân Nguyệt liền nhìn kỹ Trương Nguyên từ trên xuống dưới. Con người liếc qua, đáng vẻ rất đa tình.

Không phải nói tuyển Hoàng hậu, Hoàng phi cũng không cần phải thật đẹp sao? sợ Hoàng đế mê sắc đẹp mà lơ là việc triều chính, sao lại chọn ra một vú nuôi ngả ngón như vậy cho Chu Do Hiệu chứ? Trương Nguyên không hiểu, liếc nhanh nhìn bộ ngực của Khách Ân Nguyệt, ừ, ngực to, được cái áo đỡ, đây hẳn là nguyên nhân quan trọng nhất được chọn là vú nuôi của Hoàng trưởng tôn.

Trương Nguyên rất khách khí hỏi:

- Chung công công, vị Dung ma ma này là đối thực của công công sao? Công công thật có phúc.

Thái giám và cung nữ kết duyên được gọi là đối thực, thời Văn Minh đã là quá quen thuộc, cho dù thái giám rất có địa vị, có người hỏi “thái hộ” của lão là ai? Thì người thái giám đó cũng thản nhiên mà nói ra không hề cảm thấy có chút kì quái nào.

Khách Ân Nguyệt che miệng cười, ánh mắt nghiêng nhìn Chung thái giám, chung thái giám xấu hổ, cười nói:

- Tạp gia không có phúc phận này, Dung ma ma là thái hộ của Ngụy thiếu giám.

Chuyên chủ đề nói:

- Thời tiết giá lạnh như vậy, đứng bên ngoài nói chuyện làm chi, mời vào, mời vào.

Vào tới sảnh, thấy không có tỳ nữ nào ở đó, cao giọng hỏi:

- Người đi đâu hết rồi, sao lại chậm trễ như vậy.

Bên ngoài màn che có tiếng tỳ nữ đáp:

- Trương công tử không để bọn tỳ nữ phục vụ, bọn tỳ nữ không dám vào.

Chung thái giám nhìn Trương Nguyên cười nói:

- Trương công tử thật cẩn thận, Tạp gia sẽ là người không độ lượng sao? Càng không phải nói công tử và ta đã có giao tình nhiều năm rồi.

Khách Ân Nguyệt ở một bên khẽ cười, nàng ngồi trên một cái ghế nhỏ, ngồi có chút kỳ quái, một chân buông xuống, chân kia lại xếp bằng trên ghế, có váy che, không đập vào mắt, cơ thể hơi lắc lắc, mắt nhìn Trương Nguyên, dường như sự cẩn thận của Trương Nguyên khiến nàng ta cảm thấy hứng thú.

Trương Nguyên giải thích nói:

- Thật ra là vì văn sinh không quen bị người khác vây quanh nhìn mình dùng bữa – Công công, thật có lỗi vì đã để Tiểu Cao và công công đợi lâu, mới vừa rồi vì gấp gấp tới đây, nên đã quên mang theo chút lễ vật đã chuẩn bị mang từ Sơn Âm đến đây tặng công công, ngay mai sai người mang tới, một ít quà quê mà thôi.

Chung thái giám và Khách Ân Nguyệt kia giống nhau, dưới ánh nền cẩn thận nhìn Trương Nguyên, khen:

- Trương công tử càng nhìn càng tuần tú, học vấn thì khỏi cần nói, Triết Giang là tỉnh lớn của khoa cử, có thể đỗ đầu ở chiết Giang thật đúng như là trong vạn quân mới lấy ra được tướng tài, làm cho ta đây thật hồ thẹn, Tạp gia là thật lòng vui mừng cho Trương công tử.

Chung thái giám thực sự rất vui mừng, kì thi hương Chiết Giang kén khô đã lần nữa chứng minh tài học phi phàm của Trương Nguyên. Chung thái giám được Trương Nguyên chỉ điểm bảo ông ta về kinh để phải chịu bị ghê lạnh tuy bị mọi người giễu cợt, bản thân cũng cảm thấy mình có chút ngốc nghếch, nhưng nội tâm vẫn tín nhiệm Trương Nguyên, Trương Nguyên không có lý do gì để giễu cợt lão, sự nhìn xa hiểu rộng của Trương Nguyên lão cũng từng thấy, chỉ là lão vẫn có nhiều hoang mang muốn thỉnh giáo Trương Nguyên.

Nhưng Trương Nguyên nhanh chóng đứng dậy nói:

- Công công, đã là cuối giờ Dậu rồi, văn sinh phải nhanh chóng về Bài lâu ở Đông Tứ , ngày nào công công rảnh cứ gọi văn sinh tới, bây giờ Văn sinh mạo muội xin xe ngựa của công công đưa tiễn một đoạn – Khách ma ma sẽ không trách cứ chứ.

Chung thái giám cũng buồn vì Khách Ân Nguyệt ở bên cạnh khiến lão không thể chuyện trò thoải mái với Trương Nguyên, vui vẻ nói:

- Trương công tử là từ xa xôi mấy ngàn dặm tới, Táp gia đương nhiên phải tiễn.

Hỏi Khách Ân Nguyệt nói:

- Khách ma ma muốn tự mình hồi cung hay là đợi Táp gia tiễn Trương công tử rồi sẽ cùng hồi cung?

Khách Ân Nguyệt thấy Trương Nguyên muốn đi, có chút thú vị, nói:

- Ta tự về.

Trương Nguyên vén áo thi lễ, đi ra sảnh trước.

Chung thái giám nói:

- Trương công tử không bằng ở lại đây, sai người tới Đông Tứ báo cho Thương ngự sử biết một tiếng là được.

Trương Nguyên nói:

- Điều này sao được, Chung công công, chúng ta lên xe ngựa nói chuyện.

Chung thái giám cũng không giữ Trương Nguyên, ra cửa cùng lên xe với Trương Nguyên, Mục Chân Chân đương nhiên không tiện ngồi xe, Chung thái giám muốn để cho Mục Chân Chân ngồi kiệu của lão, Trương Nguyên biết xe thì Mục Chân Chân còn có thể ngồi, kiệu thì tuyệt đối không, liền nói:

- Để cô ấy đi bộ đi, cô ấy chân tốt.

Mục Chân Chân là người tập võ, chạy cũng tốt, bằng không dễ béo phì.

Xe ngựa lộc cộc chạy, Chung thái giám qua cửa xe thấy kiệu của Dung Ấn Nguyệt đi về phía Bắc An môn, thấp giọng nói:

- Khách ma ma cũng không bó chân, Tạp gia không thích.

Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Thái giám cũng thích chân nhỏ à.

Nói:

- Chân nhỏ có trăm hại không lợi, công công chó vì tục xấu mà mê hoặc.

Chung thái giám lúc này mới nhớ ra thê tử Thương thị của Trương Nguyên nghe nói cũng không bó chân, năm ngoái lão cũng ở Hàng Châu nghe người khác nói, vội phụ họa:

- Trương công tử nói phải, Trương công tử nói phải.

Trương Nguyên nói:

- Công công nổi tiếng tài tử nội quan, tài hoa không cần nói, lại là thủ lĩnh thái giám, trong cung Từ Khánh địa vị cũng cao hơn Ngụy thiếu giám, sao không làm đối thực với Khách ma ma này?

Chung thái giám không hiểu câu hỏi của Trương Nguyên, nói:

- Trước khi Tạp gia hỏi cung, Khách Ấn Nguyệt đã là đối thực của Ngụy Triều, gần đây Đại Ngụy- chính là Ngụy Tiến Trung, bạn của Trương Tôn đây, hôm qua, công tử gặp người đó ở ngoài cửa Triều Dương, dường như là có thông đồng với Khách Ấn Nguyệt, Tạp gia sao có thể tranh thực với đám người này.

Ngữ khí có vẻ khinh thường.

Chung thái giám còn rất thanh cao, tật văn nhân rất nặng, cũng không hay lắm, trong cung lục đục, sự thanh cao của Chung

thái dám sao đâu nổi được với Ngụy Trung Hiền lưu manh, bây giờ Hoàng trưởng tôn không có quyền thế gì, một khi phải tranh giành, con người như Chung thái giám ngay cả chết thế nào cũng không biết, giống như Vương An, Ngụy triều vậy bị Ngụy Trung Hiền xóa sạch không dấu vết, còn Chung thái giám nếu có thể đối thực với Khách Ân Nguyệt, vậy không sợ Ngụy Trung Hiền, sở dĩ Ngụy Trung Hiền có thể được sủng ái như vậy trước mặt Chu Do Hiệu, phần lớn là vì nguyên do có Khách Ân Nguyệt. Chung thái giám trong cung là việc sống còn, cũng liên quan đến việc Trương Nguyên có thể thực hiện được khát vọng quan trọng hay không, Mộc Tượng hoàng đế này là một vị vua tốt, hoàng đế như vậy ngàn năm mới có một, nếu không thì có muốn làm cho nước mạnh dưới thời vua SùngTrinh cũng khó.

Trương Nguyên hỏi:

- Công công cam chịu hầu hạ Hoàng trưởng tôn là vì cái gì?

Chung thái giám bĩu môi nói:

- Cái bếp lò lạnh lẽo này là Trương công tử chỉ điểm cho Tạt Gia đấy.

Trương Nguyên cười nói:

- Văn sinh đương nhiên là hi vọng Chung công công có một ngày có thể chỉ huy một trăm ngàn hoạn quan, hãnh diện, văn sinh cũng có quang vinh.

Chung thái giám nở nụ cười, lão không có cảm giác gì với mỹ sắc, đều nói Khách Ân Nguyệt là đại mỹ nhân, lão cũng coi như cặn bã, tiền bạc mà, lão cũng đủ dùng, không có hậu thế, điền sản cũng vô nghĩa, lão bây giờ chỉ ham thích quyền lực, lão phải khiến cho cái bọn hay giấu cột lão phải kinh ngạc. Hơn nữa Chung thái giám cũng tự phụ cho rằng mình có tài, hoàn toàn có thể phụ tá Hoàng đế phê duyệt tấu chương, lão phải làm một thái giám ghi tên vào sử sách.

Lại nghe Trương Nguyên nói:

- Nhưng nếu công công muốn làm được như vậy thì đối với vị Khách ma ma này cần phải lấy lòng mới được.

Chương 358: Vô Cực Trường sinh đồ (1)

Chung thái giám nghi ngờ nói:

- Chỉ là một vú nuôi mà thôi, tuy nói Ca nhi bây giờ vẫn không thể rời xa nàng ta, nhưng mấy năm nữa Ca nhi kết hôn rồi, nàng ta cũng phải xuất cung, có thể có sự giúp đỡ gì với Tập gia, hơn nữa cho dù nàng ta có thể tiếp tục ở lại trong cung, nhưng Ca nhi có mẹ đẻ Vương Tài Nhân, còn có dưỡng mẫu Lý Thị Tuyền, Khách Ấn Nguyệt là một người phụ nữ một chữ cũng không biết có thể có địa vị gì.

Chung thái giám chính là đang phân biệt đối xử với những người không có học đầy, Ngụy Trung Hiền cũng là thất học, sau này còn có ti lễ giám Bình Bút thái giám, Trương Nguyên cười, hỏi:

- Chung công công, hôm qua ở bến tàu Triều Dương, vẫn sinh nhìn thấy có một thiếu niên khoảng mười tuổi đi cùng xe với Khách ma ma, đó là ai vậy?

Chung thái giám nói:

- Đó là Hoàng trưởng tôn, trong cung gọi là Ca nhi, hai tháng trước leo cây bị ngã, may mà Ngụy Trung Hiền ở dưới đỡ được, chỉ là bị kinh hãi thôi, bằng không nội thị hầu hạ Ca nhi sẽ phải gặp họa, Khách Ấn Nguyệt nói đó là do đế quân Đông Nhạc phù hộ, cho nên hôm qua đi tới miếu Đông Nhạc tạ thần.

Nói tới đây, Chung thái giám lắc đầu, lại thở dài nói:

- Ca nhi thật sự quá ham chơi, nếu như ở một gia đình tử tế thì đưa trẻ mười một tuổi cũng đã phải đọc tứ thư rồi, còn Ca nhi thì sao, mới đọc “ Tam tự kinh”, Táp gia bây giờ dạy nó “Bách gia tính”, đây cũng là của đứa trẻ sáu bảy tuổi nên học, nó còn không chịu học tốt, hàng ngày chỉ chơi với mèo, chơi trốn tìm, chơi chọi gà, chọi dế, đáng cười nhất là, nó tự học làm nghề mộc, không rời khỏi cái rìu, thường làm các đồ chơi bằng gỗ, rất tinh xảo – Trương công tử, Táp gia nói với công tử là lời nói thô lỗ tình cảm, công tử nói tính tình của Ca nhi này thật có thể có ngày trèo được lên Đại bảo không?

Chu Do Hiệu không giống nhân quân, nên Chung thái giám thực sự thiếu niềm tin với Hoàng trưởng tôn.

Trương Nguyên chắc chắn nói:

- Đương nhiên, cậu ta là con trưởng của Đông cung, không do cậu ta kế vị thì do ai kế vị, ba mươi năm tranh giành lập quốc, Phúc Vương còn không phải xuất kinh luân phiên rồi sao.

Chung thái giám thấp giọng nói:

- Đông cung hàng ngày cũng không dễ sống, mấy năm nay dựa vào ân huệ của tổ chế nên mới không bị phế bỏ, việc xuất các đọc sách cũng bị đứt quãng, hai mươi năm nay số lần xuất các đọc sách không được đến vài lần. Năm ngoái Phương các lão còn dăng sớ nói rằng việc dạy Hoàng thái tử học là nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp bách, nhưng Vạn tuế gia lại không thèm nhìn đến.

Trương Nguyên nói:

- Chính vì lẽ đó, mới cần công công đốt nóng lên, người tầm thường chỉ biết nịnh hót. Chỉ xem tình hình trước mắt, đâu biết đạo lý thiên tử nào thì triều thần đấy, một khi Đông cung được kế vị, thì những người đó sẽ thay đổi sắc mặt ngay, ông nói Đông cung sẽ trọng dụng người cũ của Đông cung mình hay là trọng dụng những người lúc trước đã lãnh đạm với mình?

Chung thái giám nói:

- Cái đó còn phải nói, chỉ là bây giờ Trịnh quý phi đang được sủng ái, bản thân tiểu gia cũng nơm nớp lo sợ. Ai còn dám tranh giành, Trịnh quý phi không dám làm gì Tiểu gia, nhưng muốn đối phó với đám hạ nhân như chúng ta thì dễ như trở bàn tay.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Chỗ thái tử bị vây ở nơi đầu sóng ngọn gió, Hoàng trưởng tôn lại khá an ổn, công công hầu hạ Hoàng trưởng tôn mới là con đường dễ dàng nhất để đi vào Ti Lễ Giám, phú quý là từ trong gian khó mà thành, công công muốn có được địa vị và danh vọng thì trước đó phải biết nhẫn nại chịu đựng sự cô đơn tịch mịch mới được.

Chung thái giám đương nhiên biết Trương Nguyên nói có lý, chỉ là cái bếp này thật lạnh, không biết thấp được mấy giờ. Cho dù tiểu Gia bình an lên ngôi, muốn lập Ca nhi làm Hoàng đế, thì cũng phải hai mươi ba mươi năm nữa, đương nhiên, câu này không nói ra với Trương Nguyên, ước gì Vạn tuế gia và tiểu gia sớm chết, cười nói:

- Trương công tử nói phải, Tạp gia hiểu Trương công tử là nghĩ cho Tạp gia, từ việc Bảo Thạch sơn sinh tử, liền biết Trương công tử thật sự là bạn của Tạp gia.

Trương Nguyên nói:

- Đúng rồi, vãn sinh còn muốn nói với công công việc của Sinh tử.

Chung thái giám nói:

- Tạp gia đã nghe Hình công công nói rồi, Tạp gia rời khỏi Hàng Châu không lâu, nếu không có Trương công tử, thì Sinh tử của Tạp gia đã bị bọn Ngưu Cao chiếm mất rồi, thật là đáng giận, lòng người dễ thay đổi quá. Điều này càng thể hiện nhân cách của Trương công tử thật đáng quý.

Chưa nói đến là Ngưu Cao, cho dù có là Nhạc Phi chiếm Sinh từ của y thì y cũng phải mất.

Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Tai mắt của Cẩm y vệ, Đông Xưởng có ở khắp mọi nơi, muốn thăm dò việc gì cũng không khó gì, lợi hại, lợi hại.

Liên nói:

- Sinh Từ là do văn sinh đề xuất người dân Thạch Trụ xây dựng cho công công, công công rời khỏi Hàng Châu, văn sinh phải lưu tâm chăm sóc thay cho công công, bằng không còn mặt mũi nào mà tới gặp công công nữa.

Tâm trạng của Chung thái giám vui vẻ lên, thản nhiên nghĩ lại nói :

- Nhớ tới dịp tết Nguyên tiêu ba năm trước, Táp gia đến xem hội đèn lồng ở Thiệu Hưng, lúc đó Trương công tử vẫn còn trẻ, Táp gia đã nhìn ra Trương công tử bất phàm, ba năm ngăn ngủi, Trương công tử liền lấy thân phân Giải nguyên vào kinh, bây giờ chỉ đợi tham gia kỳ thi.

Xe ngựa đi qua Trường Nhai, đi về hướng nam, rời khỏi lầu Đông tứ không xa, Trương Nguyên vén màn che lên nhìn, trong bóng đêm, Mục Chân Chân bước nhanh bên cạnh xe ngựa, một tay khẽ nâng váy, hai chân di chuyển rất nhanh, nhẹ nhàng như tuần lộc, nghe thấy tiếng màn kéo lên, Mục Chân Chân đã nhìn sang, cười với Trương Nguyên trong xe, mắt màu xanh sâu kín, hàm răng trắng như tuyết, ánh đèn bên đường chớp chớp.

Trương Nguyên mỉm cười gật đầu, buông màn xe xuống, nói với Chung thái giám:

- Công công đồng ý việc tới Từ Ninh cung mà văn sinh nói, nên nghe văn sinh một lần này nữa, tận lực giao hảo với Khách thị, việc này chắc hẳn không phải việc gì khó khăn với công công chứ. Từ việc hôm qua, văn sinh nhìn thấy sự thân mật giữa Hoàng trưởng tôn và Khách thị, văn sinh dám chắc địa vị của Khách thị trong lòng Hoàng

trưởng tôn còn vượt xa Lý Thị Tuyền thậm chí vượt xa cả mẹ đẻ là Vương Tài Nhân. Với người này, công công phải tạo được mối quan hệ tốt, còn nữa, Hoàng trưởng tôn ham chơi cũng có nguyên nhân của nó, tổ phụ lạnh lùng, phụ thân cả ngày sống trong lo sợ, Hoàng trưởng tôn tuy còn nhỏ, cũng có thể cảm nhận được áp lực này, cho nên công công phải chân thành quan tâm yêu thương tới cậu ta, về việc cậu ta có đọc sách hay không, điều này không cần cưỡng ép, mình quân không cần làm việc gì làm mà vẫn có thể trị nước, nếu làm phải có hiền thần phụ tá.

Chung thái giám thông suốt, y vẫn luôn muốn để Hoàng trưởng tôn đọc sách, biết chữ, Chu Do Hiệu không thích đọc sách khiến y rất lo lắng, cảm thấy mình không dạy tốt, bây giờ nghe Trương Nguyên nói như vậy, liền hiểu ra, Hoàng đế không cần làm gì mà vẫn trị nước được, câu này quá hay, nói:

- Vậy Tạp gia há chẳng phải giống với Đại Ngụy, cả ngày chơi với Ca nhi rồi.

Chung thái giám cuối cùng cũng thông suốt, Trương Nguyên cười nói:

- Công công là tài tử trong cung, tất nhiên là hiểu biết hơn Ngụy Tiến Trung rồi, cầm kỳ thi họa, loại nào công công không biết chơi chứ, đối với Hoàng trưởng tôn ham chơi, công công nên lấy dẫn dắt làm chủ, không cần khuyên bảo, vậy cũng vô dụng, đương nhiên, sự khuyên can cần thiết cũng phải có, ví dụ các trò nguy hiểm như trèo cây, trèo thuyền đều cần phải khuyên, tóm lại phải khiến Hoàng trưởng tôn cảm thấy công công thật lòng tốt với cậu ta, không phải nịnh hót cũng không phải trói buộc cậu ta, mà là một thứ tình cảm thân cận, thiếu niên hơn mười tuổi cũng đã biết tốt xấu rồi đấy, đừng thấy cậu ta bình thường ham chơi tỉnh tỉnh mê mê, ai thật sự tốt với cậu ta, cậu ta rất rõ.

Chung thái giám trầm nghĩ:

- Trương Nguyên thật là người thông minh tuyệt đỉnh, hiểu rõ lòng người, thấu tình đạt lý.

Gật đầu nói:

- Tạp gia thụ giáo rồi, Tạp gia nghe Trương công tử, Khách thị kia, ha ha, Tạp gia cũng phải đi nịnh hót.

Nói xong, tự mình cười.

Trương Nguyên nghĩ tới một chuyện, nói:

- Công công, văn sinh còn có một việc muốn nhờ, công công nếu có thể giúp được thì tốt. Không tiện giúp cũng không sao, tránh gây phiền cho công công.

Chung thái giám thấy Trương Nguyên nói rất trịnh trọng, hẳn không phải chuyện nhỏ, nói:

- Trương công tử cứ nói, tạp gia sẽ cố hết sức.

Trương Nguyên lúc này nói lại việc hôm nay đến Hộ bộ nói chuyện về việc thiên tai, hỏi Chung thái giám ở trong cung có cách gì để tấu chương này mau chóng có ý kiến phúc đáp không, nạn đói ở Sơn Đông nếu ngăn cản thủy vận chắc chắn sẽ khiến cho giá cả ở kinh sư hỗn loạn, phải mau chóng hạ chỉ miễn thu thuế cứu tế nạn dân mới được.

Chung thái giám trầm ngâm một lát, nói:

- Trương công tử thật là biết lo cho nước, cho dân.

Trương Nguyên cười nói:

- Chưa nói tới có bao nhiêu tình cảm vì nước vì dân, chỉ là nhìn thấy rồi, còn phải tận lực một chút giải quyết trong phạm vi của mình, bằng không tâm sẽ bất an.

Chung thái giám nói:

- Việc này tạp gia không thể đồng ý với công tử điều gì, nhưng Tạp gia sẽ để tâm, có cơ hội nhất định sẽ giúp một tay.

Trương Nguyên nói:

- Chính là như vậy, cẩn thận đi đầu, việc liều chết trình tấu lên khuyên can ta tuyệt không làm, cũng tuyệt không hy vọng công công làm.

Chương 358: Vô Cực Trường sinh đồ (2)

Chung thái giám cười, vỗ chân Trương Nguyên:

- Tạp gia thích tình cách này của Trương công tử, thông minh thông đạt, không cổ hủ, lại có nhân có nghĩa.

Xe ngựa đã vào tới cổng phía bắc của Đông Tứ Bài lâu, chỗ này còn cách phủ của Thương Chu Tộ không tới hai dặm đường nữa, đột nhiên nghe thấy Mục Chân Chân gọi một tiếng:

- Nãi Trà muội.

Trương Nguyên vội bảo dừng xe ngựa, nhìn ra ngoài cửa sổ, liền thấy Thanh Mặc Sơn Nhân và Nãi Trà đi tới, liền nói với Chung thái giám:

- Công công tiến tới đây thôi, ta gặp một đồng hương rồi, công công còn phải mau chóng hồi cung mà.

Chung thái giám hôm nay hai lần xuất cung, cũng sợ người trong cung rảnh rồi đưa chuyện. Hơn nữa đã nói chuyện cả một đoạn đường dài với Trương Nguyên, sự hoang mang trong lòng đã được giải quyết, liền nói:

- Vậy được, Tạp gia không tiến nữa.

Trương Nguyên xuống xe, đứng gần cửa xe nói với Chung thái giám:

- Công công nếu có việc dẫn dò văn sinh, có thể sai tâm phúc tới báo là được. Hoặc là Văn sinh tới Thập Sát hải đợi trước, còn nữa, việc văn sinh và công công giao hảo không nên nói ra, như vậy đều không tốt cho cả công công và văn sinh.

Chung thái giám nói:

- Táp gia biết, vậy tạm thời từ biệt đã.

Đang định buông rèm xuống, lại thăm dò nói:

- Trương công tử mang quà quê cho Táp gia, ngày mai Táp gia sẽ bảo Tiểu Cao tới lấy, không cần Trương công tử chạy tới một chuyến nữa, ha ha, Táp gia rất để ý tới quà của Trương công tử.

Trương Nguyên cười nói:

- Văn sinh tặng không phải lễ vật gì quý giá, đều là đặc sản của Thiệu Hưng và Hàng Châu, đậu rượu, rau khô, Củ sen Tây Hồ, măng Thiên Mục sơn, còn nữa văn sinh còn nhờ Chư Kỵ tú tài Trần Hồng Thụ vẽ tặng công công một bức “Vô cực trường sinh đồ”, bây giờ danh tiếng của Trần Hồng Thụ không hay, nhưng văn sinh cho rằng y vẫn là một kỳ tài vẽ tranh của Đại Minh ta hai trăm năm mới gặp một lần.

Chung thái giám cười nói:

- Táp gia tin tưởng con mắt của Trương công tử.

Ở trong xe chấp tay cáo biệt Trương Nguyên, rồi cho xe ngựa quay vòng, vội vã đi.

Thanh Mục Sơn Nhân đang chờ ở ven đường, lúc này thi lễ với Trương Nguyên nói:

- Sơn Nhân vừa từ phủ của anh vợ Trương công tử-Thương ngự sử ra. Đợi công tử hơn nửa canh giờ không thấy công tử về, sợ bị cấm đi ban đêm, nên liền đi về, không ngờ lại gặp được Trương công tử ở đây.

Đồng Nãi Trà mặc rất dày, mũ trùm đầu, chỉ lộ ra khuôn mặt nhỏ, ngoan ngoãn đi theo sát Thanh Mặc Sơn Nhân, mỉm cười.

Trương Nguyên hỏi, biết Thanh Mặc Sơn Nhân đang ở trong một khách điểm tên là Giang Nam Thủy Hương, là một khách điểm do người Thiệu Hưng mở ra, coi như là nửa đồng hương, một tháng một lượng hai quan tiền, Thanh Mặc Sơn Nhân chỉ có năm lượng bạc hôm qua Trương Nguyên cho y, cho nên mưu sinh là vấn đề rất bức thiết, Trương Nguyên không định dưỡng môn khách, Thanh Mặc Sơn Nhân phải dựa vào chính mình mưu sinh mới được, Đồng Nãi Trà muốn y tự nuôi mình.

Trương Nguyên nói:

- Giang Nam Thủy Hương sao? Được, ta nhớ rồi, sau này có việc gì sẽ tới tìm người, nếu có việc gì khó cũng cứ tới tìm ta, mau về đi, sắp tới giờ cấm nghiêm rồi.

Rồi chấp tay với Thanh Mặc sơn nhân và Đồng Nãi Trà, rồi vội vàng cùng với Mục Chân Chân trở về Tứ hợp viện của Thương Chu Tộ. Thương Chu Tộ vẫn đợi hẩn dùng bữa tối, biết hẩn đã dùng bữa ở chỗ của Chung thái giám, gật đầu nói:

- Hôm nay Đô sát viện cũng có tấu chương thỉnh cầu thiên tai ở Sơn Đông, để xem khi nào có ý kiến phúc đáp.

Trương Nguyên tắm rửa xong trở lại phòng ngủ mài mực, bắt đầu viết thư cho song thân cách đó bốn ngàn dặm, thông báo hẩn đã bình an tới kinh thành, mong song thân không cần vương bận.

Mục Chân Chân cũng tắm rửa sạch sẽ, ngồi một bên gạt tóc, bộ tóc dài ẩm ướt của nàng dưới được ánh đèn chiếu sáng ngời, có màu vàng nhạt, ngược đôi mắt màu lam lên nhìn Trương Nguyên viết thư.

Trương Nguyên viết thư cho phụ mẫu xong, dán phong thư lại, lại chuẩn bị một tấm tre viết thư cho thê tử Thương Đàm Nhiên, nghiêng đầu thấy Mục Chân Chân nhìn hẩn, Mục Chân Chân không buộc váy, mặc bộ y phục dày bằng vải bông, chân rất dài, một tay để trên bắp đùi, Trương Nguyên cười nói:

- Hôm nay chạy hơn hai mươi dặm, mệt rồi chứ, bắp chân có đau không?

Mục Chân Chân cười nói:

- Tỳ nữ không quen được chiều chuộng như vậy, trước đây ngày nào mà không phải chạy mấy chục dặm đường chứ.

Chân chừ một lát, hỏi:

- Thiếu gia, ở kinh thành có thể viết thư cho cha tỳ nữ không?

Trương Nguyên nói:

- Tạm thời không được, nhưng ta có thể nhờ Kỳ Hồ Tử giúp nàng hỏi thăm một chút tình hình của tham tướng gần đây, cha của Kỳ Hồ Tử là binh bộ đây.

Mục Chân Chân cười nói:

- Cảm ơn thiếu gia.

Lại hỏi:

- Thiếu gia, Diên Tuy cách kinh thành bao xa?

Trương Nguyên nói:

- Diên Tuy là một trong cửu biên, chỗ đó thuộc Du Lâm, Du Lâm cách Kinh thành khoảng hai ngàn năm trăm dặm.

Mục Chân Chân lú lười nói:

- Cũng xa như vậy à.

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên, nếu gần, ta có thể xem xét dẫn nàng đi thăm Mục thúc, Chân Chân cũng không nên vội, ta có thể nghĩ cách liên hệ với Mục thúc.

Đang nói, nghe thấy bên ngoài cách một tấm màn có người đang thầm thì nói chuyện, giống như giọng trẻ con, Trương Nguyên đứng dậy mở cửa, lại thấy Tiểu Cảnh Huy dắt tay tỷ tỷ Cảnh Lan, dường như là Cảnh Huy muốn kéo tỷ tỷ vào cùng, Cảnh Lan hơi xấu hổ, không chịu.

- Tiểu Lan, Tiểu Huy, vào đi, ta đang viết thư cho tiểu cô cô của các muội.

Trương Nguyên mỉm cười.

- Được.

Tiểu Cảnh Huy vui vẻ bước vào, Cảnh Lan chân chừ một lát, cũng theo vào, sau đó Phương Hoa và một tỷ nữ khác cũng vào theo.

Tiểu Cảnh Huy chạy tới án thư, nói:

- Mới viết được hai dòng à – ái thê Đạm Nhiên, hi hi, ái thê

Nói với Thương Cảnh Lan:

- Tỷ tỷ, Trương công tử ca ca gọi tiểu cô cô là ái thê đấy.

Thương Cảnh Lan mím môi cười, nhắc nhở:

- Mẫu thân nói rồi, không thể gọi là Trương công tử ca ca, phải gọi là Cô phụ.

Tiểu Cảnh Huy cười hi hi:

- Gọi là cô phụ muội không gọi được, muội vẫn lén lút gọi là Trương công tử ca ca nhé, tỷ tỷ đừng nói với mẫu thân.

Thương Cảnh Lan hừ một tiếng.

Trương Nguyên nghe thấy bộ dáng nói chuyện của Tiểu Cảnh Huy, cười hỏi:

- Tiểu Huy, sao muội nói chuyện sao lại nhỏ nhẹ như thế, rưng rưng phải không?

Tiểu Cảnh Huy thấy Trương Nguyên hỏi như vậy, à một tiếng kinh ngạc, che miệng, không nói được câu nào, bộ dạng vừa buồn cười vừa đáng yêu.

Thương Cảnh Lan cười hì hì nói:

- Hôm nay tiểu Huy em ấy rụng một cái răng cửa, tiểu Huy, cho Cô phụ nhìn nhìn một chút.

Tiểu Cảnh Huy đưa bàn tay nhỏ bé mồm mĩm lên che miệng, trợn mắt với tỷ tỷ, trách tỷ tỷ vạch trần điểm xấu của cô bé. Hôm nay sau khi rụng răng cửa cô bé dùng gương soi, à, xấu quá.

Thương Cảnh Lan càng muốn trêu muội muội, nói:

- Người kinh thành đáng ghét, cười người thiếu răng người ta dùng câu “cẩu đậu đại khai” (lỗ chó chui).

Tiểu Cảnh Huy không thể chỉ che miệng không phản kích, bàn tay nhỏ bé làm giống như cái loa, nhấn rõ từng chữ:

- Tỷ tỷ năm trước cũng “cẩu đậu đại khai” đấy thôi, nhưng bây giờ lại chê cười người ta, hừ.

Trương Nguyên cười nói:

- Thay răng có cái gì kì lạ đâu, ai rồi cũng phải thay răng, đúng rồi tiểu Huy, ta còn có một món quà cho muội, trước kia đã đồng ý với muội rồi.
- Là kính viễn vọng, đúng không ạ?

Tiểu Cảnh Huy lập tức vui mừng kêu lên, quên cả che miệng rồi, Trương Nguyên có thể thấy rõ miệng cô bé thiếu một cái răng cửa, những chiếc răng nhỏ trắng khác bao quanh cái chỗ hồng kia, tối om, giống như có bí mật gì đó.

Trương Nguyên cười nói:

- Tiểu Huy nhớ giỏi đấy, thật là không thể hứa bừa với trẻ nhỏ được.

Nói xong lấy từ trong hòm sách ra một hộp gỗ hình chữ nhật, trong đó là chiếc kính viễn vọng màu trắng bằng đồng.

- Hiện tại bầu trời tối đen, không thể nhìn xa, ngày mai ta sẽ cho hai tỷ muội ra ngoài chơi, sẽ đi sông Bào Tử ngồi xe trượt tuyết, thế nào?

Tiểu Cảnh Huy mừng rỡ, nhảy nhót nói:

- Thật tốt quá, Trương công tử ca ca thật tốt.

Lại bấu môi nói:

- Trước đây ở Hội Kê, tiểu cô cô thường xuyên dẫn muội cùng tỷ tỷ ra ngoài du ngoạn, từ khi tới kinh thành, ba năm rồi, cũng chỉ vài lần được đi miếu Thành Hoàng và mấy chỗ gần Tam Quan miếu thôi, tỷ tỷ, đúng không?

Thương Cảnh Lan rất đồng ý với lời này của muội muội. Gật đầu nói:

- Đúng đây, tiểu cô cô không ở đây, không ai dẫn muội và tiểu Huy ra ngoài chơi.”

Tất nhiên là buồn đến phát sợ.

Tiểu Cảnh Huy vui vẻ nói:

- Giờ có Trương công tử ca sẽ dẫn chúng ta đi chơi.

Trương Nguyên nói:

- Ta cũng không thể thường xuyên dẫn hai muội đi chơi, thỉnh thoảng thôi.

Tiểu Cảnh Huy duỗi một ngón tay nói:

- Một tháng một lần, được không, Trương công tử ca ca?

Lông mi của Tiểu Cảnh Huy rất đẹp, con ngươi tinh sáng, giữa đôi lông mày có nét gì đó rất yên tĩnh, cô bé này một tháng muốn ra ngoài một lần cũng phải xin phép, ngẫm lại cũng

đáng thương. Trương Nguyên đang định nói, tiểu Cảnh Huy thấy hần hơi chút chân chừ, lại nhanh chóng tự hạ giá rồi duỗi hai ngón tay:

- Vậy hai tháng một lần. Được không?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Có cơ hội sẽ dẫn các em ra ngoài chơi, tuy nhiên song thân các em phải đồng ý mới được.

Thương Cảnh Lan rất thông minh, nói:

- Huynh chỉ cần thuyết phục cha mẹ thôi, mẫu thân thì sao cũng được rồi.

Tiểu Cảnh Huy có chút lo lắng nói:

- Nhưng, phụ thân rất nghiêm khắc.

Thương Cảnh Lan khôn khéo hơn so với mẹ mẹ, nói:

- Trước kia phụ thân yêu tiểu cô cô nhất, tiểu cô cô nói cái gì phụ thân đều làm theo.

Nói xong, ánh mắt nhìn Trương Nguyên.

Chương 359: Trong đêm tuyết rơi nhớ người đẹp

Trương Nguyên cười nói:

- Nhưng tiểu cô cô của các mẹ không ở đây.

Tiểu Cảnh Huy bị tỷ tỷ dẫn dắt, nói:

- Phụ thân cũng rất thích Trương công tử ca ca, lúc nói chuyện thường nghe phụ thân và mẫu thân khen Trương

công tử ca ca. Nói tiểu cô cô được gả cho một vị hôn phu tốt.

Trương Nguyên cười, gật đầu nói:

- Được rồi, để ta thử xem, hai muội sang bên kia xem sách trước, ta viết thư đã.

Thương Cảnh Lan lấy sách từ hòm sách của Trương Nguyên giờ xem, lấy ra quyển "Đường thi huấn giải" liền xem luôn, Thương Cảnh Lan rất thích thi từ.

Tiểu Cảnh Huy chơi kính viễn vọng bạch đồng kia, xoay kính viễn vọng thật dài, nhìn thoáng qua thấy tỷ tỷ Cảnh Lan đang đọc sách. Cố ý hỏi:

- Trương công tử ca ca, kính thiên lý này là chỉ tặng cho muội, tỷ tỷ không có đúng không?

Trương Nguyên lắc đầu cười:

- Muội muốn tỷ tỷ và tranh giành với em phải không?

Thương Cảnh Lan xem "Đường thi huấn giải", cũng không ngẩng đầu lên, bữu môi nói:

- Món đồ chơi của nhi đồng. Tỷ không cần đâu.

Lại nói móc:

- Bớt nói vài câu đi, đợi răng cửa dài ra rồi nói tiếp nhé. Tưởng rằng "cầu đậu đại khai" nhìn đẹp lắm à.
- Tỷ tỷ năm ngoái thay răng cũng nói không ngừng đấy thôi.

Tiểu Cảnh Huy hì hì cười, hai tỷ muội thường xuyên đấu khẩu vài câu, nhưng rất ít khi thực sự giận nhau, đấu võ mồm là để cho đỡ buồn thôi.

Tiểu Cảnh Huy đùa nghịch kính viễn vọng một hồi, đứng dậy ra ngoài cửa muốn dùng thử kính viễn vọng, mặc thêm chiếc

áo lông mới mở cửa, chớp mắt lại quay lại, nói trong hơi khí lạnh:

- Trương công tử ca ca, tuyết rơi to lắm, tuyết thật to.

Trương Nguyên đặt bút xuống đi ra cửa xem, tứ hợp viện ngăn bầu trời thành bốn khoảng, tuyết to như lông ngỗng bay lả tả. Tuyết Giang Nam như bướm trắng bay múa, như cánh hoa rụng rải rác, bông tuyết lớn như vậy thật hiếm. Bông tuyết Yên Sơn to như cái ghế đó là thi nhân khoa trương, tuyết to như lông ngỗng không phải là giả, một lát sau, trên mặt đất phủ một tầng trắng muốt, hai vại hoa sen lớn kia khảm lên một đường trắng, trong bóng đêm rất bắt mắt.

Tiểu Cảnh Huy xoa xoa tay nói:

- Lạnh quá, lạnh quá.

Thương Chu Tộ khoác áo khoác đi từ hành lang Tây viện tới, nói:

- Tiểu Huy, sao lại chạy đến chỗ cô phụ thế này.

Tiểu Cảnh Huy rất kính sợ phụ thân, hơi co người, nói:

- Cô phụ viết thư cho tiểu cô cô, cô phụ còn tặng con kính thiên lý.

Tiểu Cảnh Huy lúc này ngoan ngoãn kêu cô phụ rồi, còn đem kính viễn vọng bạch đồng trong tay cho phụ thân xem.

- Giới Tử, đây là kính phượng của đệ chế tác đây sao.

Thương Chu Tộ nhận kính viễn vọng bạch đồng, chạm vào lập tức trong tay truyền đến xúc cảm lạnh giá, vội hỏi:

- Vào bên trong nói chuyện.

Cùng vào phòng ngủ của Trương Nguyên.

Mục Chân Chân nghe được tiếng Thương Chu Tộ nói chuyện của ngoài cửa, vội tránh sang phòng trong sửa lại váy, vén tóc lên, dùng trâm bạc búi, lúc này đi ra thi lễ với Thương Chu Tộ.

Thương Chu Tô gật gật đầu, ngồi ở cạnh án thư hỏi chuyện Trương Nguyên về kính viễn vọng. Trương Nguyên nói quá trình hai năm chế tạo mô phỏng thiên lý kính Tây Dương đạt được thành công của Hàn Xã kính phường. Kính viễn vọng này về mặt quân sự có thể sử dụng cho thám báo trinh sát, trên chiến trường có thể sớm một khắc phát hiện quân địch rất quan trọng. Còn nữa, lần này hẳn được thầy tu ở Tây Dương truyền cho hai khẩu súng, nếu có thể dùng hai khẩu súng đó để cải tiến hỏa khí của quân Minh, như vậy sẽ nâng cao được sức chiến đấu của quân Minh.

Thương Chu Tô mỉm cười lắng nghe, Trương Nguyên trình lên Kỳ Thừa Tùng bản tấu chương “Luận kiên châu lão nô kiến lập quốc sở”, đêm qua đã cho y xem qua trước. Chàng vạng y từ Đô Sát viện trở về cố ý đi Binh bộ gặp Kỳ Thừa Tùng. Kỳ Thừa Tùng vô cùng tán thưởng tấu chương này của Trương Nguyên. Thương Chu Tô đương nhiên rất vui, người em rể này có ý chí trị quốc bình thiên hạ, hơn nữa làm việc cũng vững vàng, hôm nay lên lớp giảng bài giúp nạn thiên tai cũng rất thỏa đáng, nhớ tới chuyện Trương Nguyên ở chỗ Chung thái giám dùng cơm chiều, hỏi:

- Chung thái giám chính là vị lúc trước ở Hàng Châu đúng không. Đầu năm hỏi ta vụ hôn kì của đệ, cũng tặng lễ vật phải không.

Trương Nguyên nói:

- Vâng, Chung thái giám khi ở Hàng Châu cùng đệ có chút giao tình.

Thương Chu Tô hỏi:

- Nghe nói Chung thái giám có tòa sinh từ ở Hàng Châu, đệ đưa ra ý kiến này?

Trương Nguyên nói:

- Sinh từ là thổ dân Thạch Trụ xây dựng cho Chung thái giám, cũng không liên quan gì đến đệ lắm, đệ chỉ là thay mặt Chung thái giám nhờ thầy của đệ là Tiêu Thái sử viết

một quyển “Bảo Thạch sơn dưỡng tể viện kí”, Chung thái giám vì quyển kí này mới bằng lòng chi vạ lượng xây dựng dưỡng tể viện. Năm kia Chiết Giang nạn hạn hán, dưỡng tể viện đó đã cứu trợ không ít bản dân.

Thương Chu Tộ gật gật đầu, nói:

- Kết giao với nội quan phải cẩn thận một chút. Đệ bây giờ không phải quan thân, kết giao là tốt, sau này làm quan, sẽ có người soi mói. Tuy nhiên Chung thái giám ở Từ Khánh cung không có quyền chức gì, đệ kết giao cùng y cũng không đến mức bị người đổ kị.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Nếu như một ngày kia, Chung thái giám làm bình bút thái giám ở Ti Lễ Giám, sẽ có người đổ kị ta đúng không.” Miệng nói:

- Đa tạ đại huynh nhắc nhở.

Thương Chu Tộ chân chừ một chút, vẫn mở miệng hỏi:

- Túc ông đã từng nói việc các đảng tranh giành trong triều với đệ rồi à?

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Cũng nói sơ qua

Thương Chu Tộ mỉm cười:

- Giới Tử giờ đệ làm đảo loạn toàn bộ Chiết đảng và Đông Lâm đảng rồi, đệ là tộc tôn của Túc ông, rể cung của Thương thị ta, hẳn là Chiết đảng, nhưng Trâu Nguyên Tiêu, Cao Phàn Long đánh giá cao đệ, cũng là người đứng đầu Đông Lâm đảng, ngay cả tọa sư thi hương Tiền Khiêm Ích, phòng sư Dương Liên của đệ cũng là người Đông Lâm đảng, đệ rốt cuộc định đứng ở đảng nào? Đệ muốn đặt mình đứng ngoài cuộc tranh giành điều đó dường như không thể. Bản thân đệ đã tranh luận thật nhiều. Diêu Tông Văn là người Chiết đảng ta, ban đầu quan hệ với ta còn tốt, giờ vì việc của em họ Diêu Phục

giận lây sang ta, ta cũng không để ý lắm, đương nhiên, ta cũng không quan tâm lắm, Chiết đảng đã không đoàn kết rồi. Hơn nữa Đồng Kỳ Xương kia, mặc dù không tính là người Đông Lâm đảng nhưng luôn luôn cùng người Đông Lâm đảng giao hảo, giờ lại cùng Diêu Tông Văn mưu đồ bí mật buộc tội người Đông Lâm đảng là Tiền Khiêm Ích, để xem sự tình này đã loạn thành thế nào rồi!

Nước đục thả câu, Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Hàng rào ngăn cách các đảng phái vẫn là không cần rõ ràng quá thì tốt hơn.

Thương Chu Tộ lại hỏi:

- Lần này Hàn Xã có bao nhiêu người vào kinh tham gia hội thi?

Trương Nguyên đáp:

- Có năm mươi người.
- Có nhiều người vậy ư!

Thương Chu Tộ giật mình kinh hãi, một văn xã có thể có năm mươi cử nhân. Thế lực này hoàn toàn không nhỏ, kỳ thi mùa xuân năm sau năm mươi người này nếu mười người lấy một, vậy Hàn Xã đã có năm tiến sĩ, là một thế lực trong triều không thể bỏ qua.

Trương Nguyên nói:

- Có một chuyện muốn thỉnh giáo nội huynh, gần đây có chỗ nào thanh tịnh rộng rãi, tốt nhất là ở giữa tòa nhà này và Hoàng thành, từ nay đến kỳ thi mùa xuân còn có vài ngày nữa, Hàn Xã đồng hương muốn tụ lại một chỗ dùi mài học vấn, ba ngày một buổi.

Thương Chu Tộ trầm ngâm một lát, nói:

- Ta cùng với trụ trì Hư Phàm của đền Đại Long Phúc có chút giao tình, đền Đại Long Phúc cách đây không đến

hai dặm đường, đến đó mượn một gian điện cùng mọi người giảng bài, thế nào?

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Đa tạ đại huynh, ngày mai đại huynh dẫn đệ tới thăm hỏi vị Hư Phàm hòa thượng kia một chút.

Thương Chu Tộ nói:

- Được, sáng sớm ngày mai đi.

Lại nói chuyện một hồi, Thương Chu Tộ đứng dậy chuẩn bị trở về phòng, kêu Cảnh Lan, Cảnh Huy cùng về, Trương Nguyên thấy tiểu Cảnh Huy lè mà lè mè cứ nhìn hẩn mãi, con người sáng như biết nói, liền cười nói:

- Đại huynh, ngày mai đệ muốn cho tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy tới sông Bào Tử ngồi xe trượt tuyết chơi đùa một chút, Kỳ Hồ Tử cũng muốn đến sông Bào Tử, ngày mai chúng ta cùng nhau đến tiếp kiến Tiên lão sư một chút, tiện tán chuyện giải sầu.

Hai tỷ muội Thương Cảnh Lan, Thương Cảnh Huy vội nhìn sắc mặt phụ thân Thương Chu Tộ, thấy phụ thân trầm ngâm nói:

- Tuyết lớn như vậy, ngày mai không tiện đi du ngoạn.

Tiểu tỷ muội vừa nghe, tâm lập tức trầm xuống, cái miệng nhỏ nhắn của tiểu Cảnh Huy bĩu lên.

Trương Nguyên nói:

- Nếu tuyết lớn không tiện đi ra ngoài thì thôi, nếu có thể đệ sẽ cho chúng ra ngoài, nhiều nhất một canh giờ sẽ đưa hai đứa về.

Thương Chu Tộ “Ừ” một tiếng, sắc mặt của Cảnh Lan, Cảnh Huy lập tức vui mừng.

Thương Chu Tộ lại nói:

- Giờ ta trở về phòng viết thư cho nhị đệ và Đạm Nhiên, cùng gửi đi với thư của đệ nhé!

Cảnh Lan, Cảnh Huy nói:

- Chúng con cũng muốn viết thư cho thúc phụ và tiểu cô cô.

Sau khi cha con Thương Chu Tộ ba người rời đi, Trương Nguyên tiếp tục viết thư cho Đạm Nhiên, sau khi viết xong, lại viết thư cho tỷ tỷ ở Thanh Phổ, thư gửi cho Vương Vi cũng cùng gửi đến chỗ tỷ tỷ, bởi vì Vương Vi nói muốn đến Thanh Phổ mừng năm mới, cuối cùng viết thư cho tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm, đứng dậy dạo bước trong phòng, ” U Mộng Ảnh có mây ” Nhân tuyết tương cao sĩ, nhân hoa tương mỹ nhân “, đêm tuyết này, hân nhó tới Anh Tư sư muội, lòng không khỏi trần trở.

Mục Chân Chân ra ngoài cửa xem tuyết trở về, nói:

- Thiếu gia, tuyết dày lên một tầng rồi, tích lên nhanh quá.

Trương Nguyên gật đầu một cái, tiếp tục dạo bước, nghe thấy tiếng trống canh, ngồi vào án thư, cầm bút viết thư cho Anh Tư sư muội, đêm rất yên tĩnh, có thể nghe được thanh âm lạnh rung của những bông tuyết rơi đầy trời xuống, ngẫu nhiên “rắc” một tiếng giòn vang, đó là tiếng cành hoa trong sân bị tuyết đọng ép gãy.

Chương 360: Lã tiên khát mộng (1)

Tiếng bước chân nhỏ vun, tiểu Cảnh Huy ở bên ngoài gõ cửa, hạ giọng nói:

- Trương công tử ca ca, muội viết xong thư cho tiểu cô cô rồi.

Mục Chân Chân đi mở cửa, tiểu Cảnh Huy lập tức nhảy vào, luôn miệng nói:

- Lạnh quá, lạnh quá, sân trắng phau, tuyết vẫn còn rơi.

Nói xong đem bức thư đã viết xong đưa cho Trương Nguyên, vừa muốn ngó sang xem Trương Nguyên viết thư.

Trương Nguyên sớm đem thư gấp lại, nói:

- Không được nhìn thư của người khác.

Tiểu Cảnh Huy nói:

- Muội viết thư cho tiểu cô cô cũng không cho ca ca xem.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta không xem đâu.

Tiểu Cảnh Huy cảm giác thư mình viết cho tiểu cô cô rất khá, rất muốn để Trương Nguyên xem trước, miệng hờ nói:

- Muội sớm thấy rồi, Đạm Nhiên ái thê cơ mà, hì hì. Được rồi, cho ca ca xem thư của muội.

Trương Nguyên biết không xem không được, cầm lấy xem, khen:

- Tiểu Huy viết rất tốt, là học Đường nhân tiểu Khải sao?

Tiểu Cảnh Huy vui sướng đáp:

- Vâng, Trương công tử ca ca nhãn lực tốt, muội chỉ là mỗi ngày đều tập viết theo chữ mẫu.

Trương Nguyên nói:

- Tốt, kiên trì bền bỉ.

Chỉ thấy tiểu Cảnh Huy trong thư viết: “Đạm Nhiên cô cô phương giám”

Trương Nguyên nhin cười xem xong thư, nói:

- Viết rất khá, sau khi tiêu cô cô của muội nhận được sẽ cười không ngậm miệng lại được, tốt lắm, mau trở về phòng nghỉ đi thôi.

Sai Mục Chân Chân đưa cô bé về ngọa thất Tây Sương phòng.

Sáng sớm hôm sau, lúc Trương Nguyên ra khỏi cửa, trong tứ hợp viện tuyết dày một thước, liền tới tiền viện lấy xẻng xúc tuyết, đắp sang một bên, Vũ Lăng và Uông Đại Chùy ở trước đại môn xúc tuyết, nên không dùng bữa sáng. Trương Nguyên bảo Vũ Lăng và Uông Đại Chùy mua năm trăm cân than củi đưa đến thuyền ở ngoài Triều Dương môn, Lai Phúc và vợ chồng người chèo thuyền cũng cần phải nhóm lửa để chống lạnh, cái giá lạnh của mùa đông ở Sơn Âm không thể sánh bằng ở Bắc Kinh.

Buổi sáng, Trương Nguyên và anh vợ Thương Chu Tộ đi vào đền Đại Long Phúc. Đền Đại Long Phúc này kì lạ ở chỗ Lạt Ma tăng và Thiền tông tăng cùng chung sống trong một đền, Lạt Ma tăng ở đông tự, Thiền tông tăng ở tây tự, mỗi bên đều có các Phật điện đạo tràng. Thương Chu Tộ quen biết hòa thượng Hư Phàm là Thiền tông tăng, nghe nói có vài chục vị cử nhân muốn mượn một gian điện dạy học, Thiền tông không có nhiều quy củ, hòa thượng Hư Phàm vui vẻ đồng ý.

Ra khỏi đền Đại Long Phúc, Thương Chu Tộ lên xe yết băng nghiền tuyết đi về hướng Đô Sát viện. Hôm nay là hai mươi sáu tháng chạp, là năm Vạn Lịch thứ bốn mươi ba, là ngày cuối cùng quan kinh thành chính thức ngồi công đường xử án, ngày mai ngoại trừ quan viên đang trực còn lại quan viên đều được cho nghỉ tết.

Tuyết ngừng rơi trời hửng nắng, ánh mặt trời rất ấm áp, Trương Nguyên ở cửa Tây phường của Đông Tứ Bài lâu thuê một chiếc xe ngựa, cùng Mục Chân Chân đi xe tới nhà của Bảo Sinh thúc bên sông Bào Tử, Trương Đại vừa mới dậy, khoác áo màu đỏ tươi của Bảo Sinh thúc đứng ở trước đình xem tuyết, tỳ nữ Tố Chi mặc một chiếc áo lông trắng đứng ở bên, cười duyên dáng, trong đình cây mai già giờ đã không thể phân biệt được là hồng mai hay bạch mai, tuyết đọng đầy

cảnh, vô số dải băng dài ngắn rủ xuống, giống như cảnh ngọc thụ quỳnh.

Ở trong nhà Bảo Sinh thúc đợi ước chừng nửa canh giờ, Kỳ Bưu Giai, Hoàng Tôn Tổ, Vương Bính Lân và hơn mười cử nhân Chiết Giang tới. Hôm qua Trương Đại sai người tới Hội Đồng quán thông báo cho bọn họ hôm nay cùng tới bái kiến tọa sư Tiền Khiêm Ích. Dinh thự Tiền Khiêm Ích ở gần Lã Công từ, cách nơi ở của Trương Liên Phương chừng hơn một dặm đường. Cuối giờ Ty, Trương Liên Phương dẫn các cử nhân tới nhà họ Tiền, không ngờ trong ngôi nhà to như vậy chỉ còn lại một đôi vợ chồng già ở đây trông coi, vừa hỏi mới biết lão phụ của Tiền Khiêm Ích ốm chết, tin buồn truyền đến, Tiền Khiêm Ích đến Hàn Lâm Viện xin giải quan, hôm qua đã mang theo thê thiếp người hầu vội vã rời kinh về chịu tang.

Mọi người đều tiếc, lần này vào kinh nhưng lại không thể gặp mặt Tiền lão sư một lần, Tiền lão sư này có đại tang về quê vậy thì phải hai mươi bảy tháng sau mới có thể phục chức như cũ, trong kinh thiếu một tọa sư chỉ điểm dẫn dắt, đó cũng là một tổn thất lớn.

Hai bên bờ sông Bào Tử tuyết trắng xóa, cây liễu cây hòe hai bên sông trở nên tiêu điều vì lạnh, lâm viên hai bên so le, bờ hồ gập ghềnh, như bức tranh của Nghệ Vân Lâm đời nhà Nguyên, Trương Liên Phương chỉ về phía đông sông Bào Tử nói:

- Bên kia chính là Lã Công từ, còn có tên là Vĩnh Yên cung, thờ một trong số bát tiên là Lã Động Tân, xin mộng cực kỳ linh nghiệm, hàng năm trước kỳ thi mùa xuân, sĩ tử tranh giành nhau đến xin mộng.

Trương Đại nói:

- Chúng ta đây cũng đi cầu Lã tiên một giấc mộng đẹp đi.

Các cử nhân đi vào Lã Công từ. Từ có ba gian, điện chính có tượng Lã Động Tân, vẻ mặt hiền lành, có phong thái xuất trần, người đến xin mộng mặc quần áo dày, Lã tiên chỉ một bộ bào mỏng, tiên phạm đôi lập rõ ràng, Trương Đại còn viết một bài văn biền ngẫu “đảo mộng sơ”, viết: ” Viên tự hồn độn phổ

trung, biệt khai thiên địa; hoa tư quốc lý, tảo kiến xuân thu. Mộng lưỡng doanh, mộng xích tích, chí nhân bất vô; mộng tiêu lộc, mộng hiên miện. Sĩ nhân cảm thuyết...”

Viết xong sau đọc to lên, sau đó đốt trước tượng Lã Công, khói lượn lờ bên trong, Nghê Nguyên Lộ cười nói:

- Tông Tử tối nay đi ngủ sớm, Lã Tiên sẽ báo mộng cho huynh biết trước đề thi đấy, ha ha.

Vương Bính Lân cười nói:

- Lã Tiên cho dù tiết lộ đề thi, cũng sẽ không trực tiếp nói rõ ra, sẽ nói lời tiên tri mịt mờ nan giải một chút, và khi Tông Tử giải được ra đã là mừng chín tháng hai năm sau rồi.

Mọi người cười to.

Trương Liên Phương hiếu khách, đều xem mấy Chiết Giang cử nhân này như bà con, mời mọi người dùng cơm trưa ở nhà y, trong bữa cơm, Trương Nguyên bảo Kỳ Bưu Giai nói muốn đưa tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy ra chơi xe trượt tuyết, Kỳ Bưu Giai vui vẻ nói:

- Vậy bây giờ đệ sẽ đi gọi mời các muội ấy ngay.

Trương Nguyên nói:

- Trên sông Bào Tử này tuyết rất dày, không đi xe trượt tuyết được.

Kỳ Bưu Giai hôm trước theo cha tới thăm Thương Chu Tộ. Mặc dù đã định chuyện hôn sự, nhưng lại chưa gặp được Thương Cảnh Lan, rất nhớ. Không thể kìm nén trái tim, cực kỳ hâm mộ Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên trước hôn nhân có thể thường xuyên gặp mặt, quyết đoán lấy Xã thủ làm gương, nói:

- Không đi xe trượt tuyết được thì mời đi ngắm cảnh tuyết cũng rất được.

Trương Nguyên cười nói:

- Được, vậy lát nữa chúng ta sẽ đi.

Sau khi dùng cơm trưa, Trương Nguyên hẹn mọi người ở Hàn xã ngày mai sau giờ Ngọ cùng đến Đại Long Phúc tự, xem trước nơi dạy học một chút. Từ nay trở đi Hàn Xã bắt đầu dạy học ở kinh thành lần đầu tiên, Trương Liên Phương nghe nói Trương Nguyên muốn mượn đền Đại Long Phúc dạy học. Cười nói:

- Đền Đại Long Phúc có một lão hòa thượng, là sư thúc của trụ trì Hư Phạm, tên là Kim Túc hòa thượng, nghe nói là cao tăng khai ngộ, các người đến đó cũng đừng gặp vị lão hòa thượng này.

Trương Nguyên, Trương Đại mấy người cùng kêu lên hỏi:

- Vì sao vậy?

Trương Liên Phương nói:

- Lão hòa thượng kia trong tay cầm cây gậy, gặp người là đánh. Gọi là bông hát, ra tay mạnh đấy, vỡ đầu chảy máu đều có.

Trương Đại cười nói:

- Lão hòa thượng pháp danh Kim Túc, xem ra là người tham tiền đấy, trả thù lao chắc chắn ông ta sẽ không đánh, chúng ta để một thỏi bạc ròng trên đỉnh đầu, thì sợ gì bị đánh.

Trương Liên Phương nín cười dặn dò:

- Ở Đại Long Phúc tự tuyệt đối không thể lòi chuyện này ra đùa, Kim Túc hòa thượng ở vùng Đông Thành rất có tiếng, sĩ phu dân chúng đều kính trọng lão hòa thượng là cao tăng đắc đạo, rất nhiều người tình nguyện được lão hòa thượng đánh một gậy, nói là trừ họa cầu phúc.

Chu Mặc Nông vuốt trán nói:

- Hàn Xã đồng hương chúng ta đứng xếp hàng chờ bị lão hòa thượng đánh, sau đó trún sụng lên một cục lớn, về mặt vui sụng, sau đó ra cửa nói với mọi người là ai bị lão hòa thượng đánh, khoa năm nay tất đỗ cao.

Trương Nguyên và Kỳ Bư Gia đi ra lên xe, còn nghe được tiếng cười vang không dứt ở tiền đường, Cực xã xem ra phải phát triển lớn mạnh rồi

Tới công phường Nam của Đông tứ bài lâu, Trương Nguyên lại mướn hai chiếc xe ngựa lớn chuẩn bị cho tở muội Cảnh Lan, Cảnh Huy ngồi, rồi trở lại tứ hợp viện của anh vợ Thương Chu Tộ, lão gác cổng nói sáng có một thiếu niên họ Cao đến đem hai hộp đại lễ Trương Nguyên đặt ở cửa sảnh đi rồi, còn đưa tới một hộp lễ khác.

Trương Nguyên biết là tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm đã tới rồi, nhìn hộp lễ, là bốn bình cung đình ngự tử, một hộp hương trà, một quyển dương não tiên, hai thỏi mực thanh khâu tử, đây đều là chế tác tinh phẩm trong nội kho ở cung, so với thứ quà quê mà Trương Nguyên tặng cho Chung thái giám mấy thứ này đáng giá hơn nhiều.

Lai Phúc tới thi lễ với Trương Nguyên, nói Uông Đại Chùy ở lại trên thuyền, để y tới đây khấu kiến Thương lão gia.

Trương Nguyên nói với Lai Phúc:

- Đợi khi nào nội huynh ta trở về ta sẽ dẫn người đi bái kiến huynh ấy.

Cùng Kỳ Bư Gia vào nhị đạo môn mời tở muội Cảnh Lan, Cảnh Huy ra sông Bào Tử du ngoạn, Thương Cảnh Lan nghe nói Kỳ Bư Gia cũng tới rồi, then thùng không chịu đi ra, bị tiểu Cảnh Huy đẩy ra ngoài, Phó thị dặn dò trở về sớm một chút, kêu một lão người hầu, hai vú già và hai nha hoàn cùng Trương Nguyên, Kỳ Bư Gia chia ra ngồi bốn cỗ xe ngựa đi tới sông Bào Tử.

Chương 360: Lã tiên khát mộng (2)

Sau giờ ngọ ánh mặt trời chiếu xiên, tuyết tinh óng ánh, trên hồ nhỏ hẹp dài có hai chiếc xe trượt tuyết đang trượt, Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Lúc trước không thấy xe trượt tuyết, giờ họ đã mang xe trượt tuyết ra rồi.

Mục Chân Chân nói:

- Trên xe trượt tuyết không có ai, đại thúc kéo xe trượt tuyết muốn san phẳng mặt tuyết.

Tiểu Cảnh Huy vui mừng nói:

- Không có ai là tốt nhất, toàn bộ cho chúng ta chơi.

Mục Chân Chân kéo Phương Hoa ngồi xe trượt tuyết đè tuyết, Trương Nguyên dạy tiểu Cảnh Huy dùng kính viễn vọng, tiểu Cảnh Huy đi bao tay dệt bằng lông dê, mặc áo lông chồn màu tím, khuôn mặt nhỏ nhắn trắng trẻo, mắt to như hắc bảo thạch, hai tay cầm kính viễn vọng bạch đồng hưng phấn nhìn tới nhìn lui, cái miệng nhỏ nhắn cười khanh khách, nói không ngừng, giống như tiểu hỉ tước, tỷ tỷ Thương Cảnh Lan của cô bé thì không được tự nhiên cho lắm vì có Kỳ Bưu Giai ở bên cạnh, Kỳ Bưu Giai mười bốn tuổi, Thương Cảnh Lan mười hai tuổi, hai người chỉ biết về sau sẽ là vợ chồng, nhìn rất thú vị.

Kỳ Bưu Giai lúc đầu chân tay có vẻ hơi luống cuống, không biết nên nói gì với Thương Cảnh Lan, bộ dạng ngượng ngịu, sau đó khi ngồi xe trượt tuyết mới hoạt bát lên, cùng Thương Cảnh Lan cũng vừa nói vừa cười.

Tiểu Cảnh Huy cười vui nhất. Ham chơi, yêu thiên nhiên là thiên tính của một đứa trẻ, Trương Nguyên không khỏi nghĩ về Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu-người đã làm cho Chung thái giám phiền não. Chu Do Hiệu ham chơi, kỳ thật loại người có tâm tính như một đứa trẻ này rất dễ gần gũi. Không đi học có

khi trong lòng lại đơn thuần, đương nhiên, đặt vào cuối thời đại loạn, là một người thừa kế ngôi vị Hoàng đế mà tính tình lại như vậy hiển nhiên là không thích hợp rồi, cho nên mới bị Ngụy Trung Hiền và Khách thị bịt mắt, đem quyền lực giao vào tay lão thái giám xuất thân từ một tên lưu manh không biết chữ. Đại Minh triều này như chiếc xe rơm đang chạy nhanh đến vực sâu diệt vong mà không thể tránh né. Mấy năm Ngụy Trung Hiền kia nắm quyền hành là một trong những thời kì đen tối nhất trong lịch sử Trung Quốc, điều này các sử gia đã định luận, đương nhiên, cho dù là định luận cũng sẽ có tạp âm, cũng có người làm văn với ý muốn lật lại bản án để lấy lòng mọi người, điều này cũng không kì lạ.

Điều Trương Nguyên không biết là ngay khi hấn và Kỳ Bưu Giai cùng tử muội Cảnh Lan, Cảnh Huy ở sông Bào Tử trượt băng, hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đã cùng đám người Chung Bản Hoa, Ngụy Triều, Ngụy Tiến Trung ở Tây Uyển đập người tuyết chơi đùa. Chung Bản Hoa xem như là thầy khai sáng cho Chu Do Hiệu, ngày thường cũng tương đối nghiêm túc, Chu Do Hiệu vẫn có chút kính sợ Chung Bản Hoa. Không ngờ hôm nay Chung thái giám lại cùng mình nghịch tuyết. Chu Do Hiệu rất sung sướng, Chung thái giám sai nhóm tiểu nội thị đập mười lăm người tuyết ở chỗ y chỉ, tượng trưng cho vị trí của hai kinh và mười ba tỉnh của Đại Minh, vừa nói đến các loại chim thú quý hiếm, phong thủy nhân tình ở các tỉnh, Chu Do Hiệu đổi tới đổi lui giữa các người tuyết, nghe thấy rất thú vị, nói:

- Không ngờ lãnh thổ Đại Minh ta rộng như vậy, có nhiều địa phương thú vị như vậy, chắc chắn, về sau ta nếu như có cơ hội cũng muốn tới các nơi đó chơi.

Chung thái giám cảm thấy dường như đầu y sắp to như cái đầu rồi, y cảm giác cách giáo dục của mình lại thất bại nữa rồi, hoàng trưởng tôn bây giờ chỉ thích ở trong góc nhà làm thợ mộc, nếu như sau này lại muốn học Chính Đức Hoàng đế hạ Giang Nam chinh tái bắc trăm năm trước đây, thì không xong rồi!

Chạng vạng trở lại Từ Khánh cung, Chung thái giám nhận được một món lễ vật ngày tết do Nam Kinh thủ bị thái giám

Hình Long phái người mang tới, thái giám là người hầu ngoài tỉnh hàng năm trước lễ mừng năm mới đều phải phái người hồi kinh tặng lễ. So với các vị thái giám có quyền lực trong cung, Chung thái giám bây giờ ăn không ngồi rồi, vốn không ai để ý tới, Hình Long lại chuẩn bị cho y một món quà lễ, tình nghĩa thật đó.

Chung thái giám thầm nghĩ: “Trước kia Táp Gia và Hình Long giao tình hời hợt, năm trước Táp Gia tiến cử Trương Nguyên giúp Hình Long vượt qua cửa ải khó khăn, Hình Long chắc vì chuyện đó nên cảm kích Táp Gia.”

Nhớ tới chuyện hôm qua trên xe ngựa Trương Nguyên kính nhờ y, Chung thái giám liền sai con nuôi tiểu Cao lấy đèn lồng, cùng một hộp bột củ sen Tây Hồ, hai người ra Bắc môn của Từ Khánh cung đi về hướng cung thành Huyền Vũ môn, Chung thái giám muốn tới Ti Lễ Giám tìm chương án thái giám Lư Thụ, quan hệ giữa y và Lư Thụ cũng được.

Là người đứng đầu mười hai giám trong nội phủ Ti Lễ Giám, nhưng không ở cung trong thành, mà ở phía sau Vạn Tuế sơn, cách Bắc An môn không xa, từ Từ Khánh cung đi ba, bốn dặm đường, đối diện phía nam Ti Lễ Giám là ấn thụ giám. Khi Chung thái giám và con nuôi tiểu Cao đi qua ấn thụ giám, đúng lúc gặp ấn thụ giám trưởng ấn thái giám Khâu Thừa Vân dẫn theo vài tiểu nội thị đi ra, Khâu Thừa Vân “Ha ha” cười nói:

- Chung công công phụng mệnh hoàng trưởng tôn đi đâu vậy?

Giọng điệu không hữu hảo lắm.

Khâu Thừa Vân mặc dù không biết lúc đầu ở Hàng Châu là Chung thái giám và Trương Nguyên hợp mưu dụng kế làm cho y buông tha cho thổ ti Mã Thiên Thừa của Thạch Trụ, nhưng lại biết thổ dân Thạch Trụ vì Chung thái giám xây dựng một tòa sinh tử, điều này làm cho Khâu Thừa Vân có chút căm tức, y không được điều lợi gì từ thổ dân Thạch Trụ, ngược lại làm cho Chung thái giám ở giữa được lợi, cho nên Chung thái giám năm trước hồi kinh không tới Chung cổ ti chương án, lại

muốn tới Từ Khánh cung dạy hoàng trưởng tôn biết chữ, Khâu Thừa Vân là người châm chọc khiêu khích hăng say nhất.

Chung thái giám chấp chấp tay, nói:

- Đến phía trước có chút việc vặt, Khâu công công đang vội, không quấy rầy nữa.

Khâu thái giám cười nói:

- Chung công công vội thì có, Chung công công là thầy của hoàng trưởng tôn, đức cao vọng trọng, trăm công ngàn việc nhĩ.

Ẩn thụ giám quyền lực không nhỏ, trong mười hai giám nội phủ xếp hạng trung, dựa vào thân phận của Chung thái giám bây giờ không có cách nào trở mặt với Khâu Thừa Vân, không cùng Khâu Thừa Vân nói nhiều nữa, cười gượng hai tiếng, bước nhanh đi, nghe được tiếng cười kì quái của Khâu Thừa Vân và mấy tên ẩn thụ giám nội thị phía sau.

Chung thái giám buồn bực đi một đoạn đường rồi mở miệng hỏi:

- Khởi Tiềm, cảm thấy đi theo cha nuôi bị bắt nạt phải không?

Tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm thật cẩn thận đáp:

- Không đâu ạ, cha nuôi rất tốt với con.

Chung thái giám lại hỏi:

- Có phải cảm thấy cha nuôi rất hèn nhát?

Cao Khởi Tiềm đáp:

- Cha nuôi không chấp nhận những người đó, cha nuôi ý chí cao xa.

Chung thái giám mỉm cười, đưa tay sờ sờ mũi của tiểu Cao, vỗ vỗ, nói:

- Con ngoan, đi theo cha nuôi cố gắng đọc sách biết chữ, sẽ có ngày trở nên nổi bật.

Tiểu Cao đáp:

- Vâng thưa cha nuôi, con hiểu.

Đằng trước mấy chập đèn cũi đã tới, đúng lúc Ti Lễ Giám chương ấn thái giám Lư Thụ và hai vị bình bút thái giám muốn tới điện Hoàng Đức ở cung Càn Thanh bẩm báo tấu chương của quần thần hôm nay cho vạn tuế gia gia, ngày mai nghỉ đông rồi, có vài tấu chương quan trọng phải đọc cho vạn tuế gia gia nghe, vạn tuế gia gia truyền miệng phê chuẩn.

Chung thái giám liền đi theo đám người Lư Thụ trở về, nói hôm nay tuyết đại hàn, Chung thái giám bèn nói y có một vị cố nhân ở Hàng Châu vài ngày trước đến kinh, vì Sơn Đông dân đói cướp bóc, khiến giao thông ở kênh đào bị cắt đứt vài ngày, thiếu chút nữa phải đi đường bộ rồi, xem ra tình hình ở Sơn Đông rất nghiêm trọng.

- Đúng vậy đấy.

Lư Thụ cũng có phần phiền não, tiếp lời nói:

- Sơn Đông tuần phủ, giám sát Sơn Đông Ngự Sử, Hộ bộ, hộ khoa dâng tấu chương thỉnh cầu giúp nạn thiên tai liên tiếp, hôm qua lại có trên trăm vị cử nhân liên danh thỉnh cầu cứu tế nạn dân Sơn Đông, đồng thời bãi bỏ thuế của Sơn Đông lục quận, còn vẽ “cơ dân đồ” trình lên, vô cùng thâm hiểm, hôm nay lại có hộ khoa cấp sự trung Dương Liên dâng tấu chương giọng điệu mãnh liệt, Táp Gia cũng không dám đọc cho vạn tuế gia gia nghe, sợ vạn tuế gia gia kích động. Mấy năm nay thiên tai nhiều, nơi này muốn giúp nạn thiên tai, nơi kia muốn bãi bỏ thuế, vạn tuế gia nghe được mấy tấu chương này chắc chắn sẽ không vui.

Chung thái giám nói:

- Công công có thể bắt đầu nói từ việc thanh quan bị cướp, kênh đào giao thông bị chặn, ảnh hưởng đến thủy vận, có

quan hệ không nhỏ, giúp Sơn Đông nạn thiên tai thật sự bức thiết, hơn các việc khác rất nhiều.

Lư Thụ đảm nhiệm chức vụ chương án Ti Lễ Giám đã mấy năm, chỉ nhìn sắc mặt Hoàng đế mà làm việc, không cầu công lao, chỉ cầu không thất bại, nghe Chung thái giám nói như vậy, gật đầu nói:

- Nói cũng phải, chặn thủy vận là việc lớn, đợi lát nữa gặp vận tuế gia gia ta sẽ nói.

Lúc này mới nhớ tới hỏi:

- Tiểu Chung, ngươi muốn đi đâu vậy?

Chung thái giám nói:

- Cổ nhân ở Hàng Châu có đưa tới một ít quà quê, đều là cá ướp muối, các loại lá trà không đáng giá, bên trong có bột củ sen Tây Hồ, nghe nói có thể trị nóng phổi ho khan, liền mang tặng Lư công công một hộp, công công có thể sử dụng canh nóng hòa thành hồ ăn.

Lư Thụ nói chuyện trong cổ họng mang đàm, cười nói:

- Đa tạ ngươi có tâm, Tạp Gia ho khan từ tết Trung nguyên đến giờ, rất khó chịu, hư hỏa.

Vừa đi vừa nói chuyện, đến phân đạo Huyền Vũ môn, Lư Thụ cùng mấy người đi Càn Thanh cung, Chung thái giám và tiêu Cao về Từ Khánh cung. Thời tiết rất lạnh, Chung thái giám dduts tay vào tay áo, ngửa đầu nhìn sắc trời ảm đạm, thâm nghĩ: “Trương công tử, Tạp Gia đã tận lực rồi, ngẩng đầu không thấy hồ thẹn gì.”

Chương 361: Tình và thiên

(1)

Cách Sùng văn môn ba dặm, là cầu Đại Thông, dân tín cục Ninh Ba phủ ở đây, bên kia cầu còn có một cửa hàng chuyển phát nhanh. Trước đây nhà Thương Chu Tộ gửi thư đều thông qua bưu cục này gửi đi, Thương Chu Tộ làm quan thanh liêm, cũng không bao giờ vì việc tư mà dùng quyền ưu tiên về việc được hơn lượt gửi của quan phủ. Trương Nguyên cũng tự ra dịch trạm xếp lượt gửi thư, giờ Thân ngày hai mươi sáu tháng chạp hôm đó, sau khi Trương Nguyên đưa Cảnh Lan, Cảnh Huy tỷ muội về tứ hợp viện rồi đi gửi thư, sai một người hầu Thương thị dẫn hắc ra Sùng Văn môn, tới cửa hàng chuyển phát nhanh trên cầu Đại Thông, giao thư trả tiền, rồi cùng chương quây hàn huyên một lúc lâu, dân tín cục quả nhiên tin tức linh thông, việc hợp tác của hiệu buôn Thịnh Mỹ và dân tín cục không ngờ đã đến tai vị chương quây ở Bắc Kinh này.

Trương Nguyên không để lộ thân phận của mình, chỉ nói chuyện phiếm hỏi thăm, biết được hiệu buôn Thịnh Mỹ và dân tín cục đã thỏa thuận điều kiện hợp tác, về sau toàn bộ hàng hóa của hiệu Thịnh Mỹ đều do dân tín cục phụ trách vận chuyển, chương quây này còn nói:

- Nghe nói Thịnh Mỹ hiệu buôn kia năm sau muốn mở cửa hàng ở kinh thành, hiệu buôn này khuếch trương mạnh như thế cũng là bởi vì có Giang Nam hào thân Sơn Âm Trương thị làm chỗ dựa vững chắc.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Quý cục cũng có cửa hàng trải khắp đất nước, vậy chỗ dựa vững chắc là ai?

Chương quây chuyển phát nhanh lại cười nói:

- Tất nhiên cũng là có chỗ dựa vững chắc đấy, bằng không làm sao có thể thông nam bắc.

Về phần chỗ dựa vững chắc là ai, chương quây giữ kín không nói.

Trương Nguyên cười cười, cũng không hỏi nhiều, chấp chấp tay cáo từ đi ra, lên xe ngựa về nội thành.

Sắc trời đã tối dần, hai bên đường tuyết đọng sắc trắng tĩnh lặng, trong xe lại tối, Mục Chân Chân ngồi bên Trương Nguyên hỏi:

- Thiếu gia, thư này đưa đến Sơn Âm mất bao lâu?

Trương Nguyên nói:

- Giờ kênh đào đóng băng, phải đi đường bộ, chắc cũng phải hai tháng sau.

Mục Chân Chân mỉm cười nói:

- Lúc Thiếu phu nhân nhận được tin thì cũng đến lúc sắp sinh tiểu bảo bảo đấy, tiểu thiếu gia.
- Đúng vậy, kì sinh nở chắc là tháng ba, tháng tư sang năm, nhưng ta lại không thể ở bên cạnh nàng ấy.

Trương Nguyên cau mày, thời cổ đại không có phương pháp mổ đẻ, phụ nữ sinh nở xem như một kiếp, nhất là phụ nữ tảo hôn. Mười sáu, bảy tuổi đã sinh con, tương đối nguy hiểm, cho nên trước khi chia tay Trương Nguyên dặn dò Thương Đạm Nhiên phải tản bộ nhiều, dụng cụ sinh nở nhất định phải làm sạch. Kéo các loại phải lược qua nước sôi mới được dùng, phải mời đại phu và bà đỡ tốt nhất.

Mục Chân Chân nhìn sắc mặt của Trương Nguyên, an ủi:

- Thiếu gia đừng lo, thiếu phu nhân có thái thái chăm sóc rồi, Nhược Hi Đại tiểu thư đầu tháng ba cũng phải về Sơn Âm, thiếu gia yên tâm đi.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, nghĩ thầm rằng Đạm Nhiên tết này là hai mươi tuổi. Thân thể ngày thường cũng khỏe mạnh, sẽ sinh nở bình an, nhìn hoàng hôn bên ngoài cửa sổ xe, nói một câu:

- Chuyện nhà chuyện nước chuyện thiên hạ, chuyện nào cũng phải bận tâm.

Mục Chân Chân môi mấp máy, muốn nói gì đó, rồi lại đỏ mặt, không nói ra.

Về tới từ hợp viện ở Đông tứ bài lâu, trời đã tối đen, lão gác cổng lại trình lên hai tờ bái thiếp, một tờ là của Tuyền Châu Hồng Thừa Trù, tờ kia kí tên hữu sinh Hoàng Đình, nhìn thấy tấm thiếp của Hoàng Đình, mặt Trương Nguyên vui mừng, nói với Mục Chân Chân:

- Chân Chân nhớ khi ở chùa Đại Thiện vị Hoàng tú tài này xin học Khải Đông tiên sinh không, người Cửu Giang, y cũng đến kinh thành, xem ra năm nay thi hương Giang Tây y đỗ rồi, tốt lắm, y cũng ở hội đồng quán, ngày mai đi gặp y.

Lúc cơm chiều, Tiểu Cảnh Huy không dùng cơm, tỷ nữ Phương Hoa nói Cảnh Huy tiểu thư đang ngủ, dường như bị sốt nhẹ, Trương Nguyên “Ồi ơ” một tiếng nói:

- Là lỗi của ta, ta quên mất là cô bé vừa khỏi bệnh, hôm nay ở sông Bào Tử gió lạnh.

Thương Chu Tô thấy bộ dạng áy náy của Trương Nguyên. Nói:

- Tự tiểu Huy ham chơi, phải bị giáo huấn.

Đang nói chuyện thì tiểu Cảnh Huy đến, khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ bừng, Phó thị hỏi cô bé có đau đầu hay không? Tiểu Cảnh Huy lắc đầu nói không đau, Phó thị sờ khuôn mặt cô bé, hơi nóng, tiểu Cảnh Huy lại nói không nóng, chỉ là vừa từ trong chăn ra nên mới như vậy, Phó thị cười cười, không nói thêm nữa, trong lòng biết tiểu Huy sợ cha nói cô bé đi du ngoạn về liền sinh bệnh, sau này không cho đi chơi nữa, cho nên cứng rắn nói không đau đầu, không sốt.

Tiểu Cảnh Huy ăn một chút cơm rồi trở về phòng, Phó thị sai người đi sắc thuốc, dặn dò cô bé uống thuốc, thuốc hôm trước vẫn còn một thang chưa uống, tiểu Cảnh Huy lúc đầu còn nói mình không bệnh, không chịu uống thuốc, sau mới năn nỉ mẫu thân không được nói cho phụ thân là cô bé bị bệnh, khiến Phó thị vừa bực mình vừa buồn cười:

- Vì đi ra ngoài chơi nên sinh bệnh còn chưa sợ phải không.

Tiểu Cảnh Huy lộ ra răng cửa hở nói:

- Mẫu thân tuyệt đối không được trách Trương công tử cô phụ đây, đều vì tiểu Huy không ngoan, mới bị nhiễm gió lạnh.

Phó thị cười sảng giọng:

- Bớt nói đi, uống thuốc mau lên.

Tiểu Cảnh Huy ngoan ngoãn uống hết một chén thuốc đắng, trán đỏ mồ hôi, hơi muốn ới, nhưng cố nén xuống, lúc Trương Nguyên đến thăm cô bé, cô bé đã ngủ rồi, Phó thị nói:

- Đừng lo, có thể ra mồ hôi là tốt rồi.

Trương Nguyên đến thư phòng của anh vợ Thương Chu Tộ ngồi một lúc, nói tọa sư Tiền Khiêm Ích có đại tang rồi kinh, Thương Chu Tộ nói:

- Hôm nay ta cũng mới nghe mọi người nói, Tiền hàn lâm mấy tháng trước thăng chức Tả Xuân phường thứ tử, nếu như ở kinh, kỳ thi mùa xuân sang năm nhất định làm giám khảo đây.

Trương Nguyên hỏi:

- Không biết kỳ thi mùa xuân đã định chủ khảo quan chưa?

Thương Chu Tộ nói:

- Vẫn chưa xác định, theo lệ thường đều là Đại học sĩ nội các, Lễ Bộ Thượng thư là chủ khảo quan.

Lại bổ sung một câu:

- Đệ không cần lo về Đồng Huyền Tể, Diêu Tông Văn, chuyên tâm ôn tập là được.

Trương Nguyên đáp:

- Đại huynh nói đúng.

Lại hỏi:

- Đại huynh biết hộ khoa cấp sự mới nhậm chức Dương Văn Nhụ ở đâu không, người đó là phòng sư của đệ, đệ muốn đến chào.

Thương Chu Phúc nói:

- Dương Liên Dương Văn Nhụ phải không, ông ấy là viên quan thanh liêm nhất, cương trực thẳng thắn, hôm nay mượn tình hình thiên tai Sơn Đông, chỉ trích các tể nạn, ngôn từ kịch liệt, ta cũng không bằng được như vậy. Chắc là nhà y ở chỗ gần Đại Minh môn đó.

Trương Nguyên trở lại ngoại phòng, tự nghĩ một đề xuân thu làm một bài bát cổ văn năm trăm chữ, lại đọc sách một hồi, đã là giờ Hợi, Mục Chân Chân bung nước nóng tiến vào rửa mặt cho hắn, cởi áo lên giường, Mục Chân Chân quỳ trên giường cởi áo bào của mình và thiếu gia để sang một bên, nội y bằng vải bông bao quanh đôi chân dài tuyệt mỹ đầy đà, cặp mông tròn cực kỳ mê người, Trương Nguyên yêu thích không muốn buông tay, Mục Chân Chân cắn cắn môi, lắc lắc mình quay đầu lại nói:

- Thiếu gia, tỳ nữ muốn hỏi một việc.

Trương Nguyên tiếp tục vuốt ve, miệng nói:

- Ừ, chuyện gì?

Mục Chân Chân ngập ngừng nói:

- Thiếu gia, tiểu nữ hầu hạ thiếu gia đã lâu như vậy, làm sao, làm sao, chưa có thai?

Nói xong vài chữ cuối cùng, đỏ bừng cả khuôn mặt, vùi mặt vào tấm chăn, cặp mông đầy đặn tròn to thò ra, giống như một con chim gù vùi đầu vào trong cát.

Trương Nguyên mỉm cười, nghĩ chắc vấn đề này làm Mục Chân Chân băn khoăn đã lâu rồi, hôm nay nói đến chuyện Đạm Nhiên sinh tiểu bảo bảo, Mục Chân Chân rốt cục không kìm nổi đặt câu hỏi, nói:

- Nàng mới mười bảy tuổi, tuy xem như đã trưởng thành rồi, nhưng nên muộn chút nữa hẵng sinh con, như vậy có lợi với cả mẹ cả con.

Mục Chân Chân không dám ngẩng đầu, cái mũi áp vào chần, buồn bực hỏi:

- Là tiểu nữ nhỏ tuổi không sinh được sao, Lục Mai của Tây Trương kia lớn hơn tiểu nữ một tuổi, cũng sinh rồi đó thôi.

Trương Nguyên cười, cúi người ghé vào tai Mục Chân Chân nói hai câu gì đó. Mục Chân Chân nghiêng đầu, mở to hai mắt, đầu tiên là kinh ngạc, sau là ngượng ngùng, mắt ngấn nước, quần cũng đã bị thiếu gia cởi ra, sau một hồi âu yếm đã vui lên rồi, tối nay Mục Chân Chân rất hưng phấn, sau đó yêu cầu thiếu gia đối mặt với nàng, hai tay ôm lấy cổ thiếu gia, thở dốc. Ánh mắt nhìn thiếu gia đang cố gắng “cày cấy” với mình, cảm thấy tiểu đệ đệ của thiếu gia rất cứng rồi đột nhiên giống như mọi khi muốn rút ra, nhưng nàng lại ôm cổ thiếu gia không rời, hai cái chân dài quắp chặt eo thiếu gia hơn, còn hạ thấp xuống.

Trương Nguyên thoát thân không được, không thể nhịn được nữa, đành phóng thích ra.

Mục Chân Chân thở gấp nói:

- Thiếu gia, bốn ngày nữa, tiểu nữ mười tám tuổi rồi.

Trương Nguyên không kìm nổi, cười to một tràng, mới nói:

- Chân Chân, nàng còn có chiêu này à, đây là tiểu bàn long côn sao.

Mục Chân Chân cũng ha ha cười.

...

Buổi sáng hôm sau, Trương Nguyên đang định tới đền Đại Long Phúc thì Kỳ Bưu Giai từ Binh bộ nha môn tới đây trước. Hôm qua Trương Nguyên nhờ y hỏi thăm Kỳ phụ Kỳ Thừa Tùng tình hình gần đây của tham tướng Đỗ Tùng ở Diên Tuy, xem có thể có tin tức của Mục Kính Nham hay không. Kỳ Bưu Giai nghe ngóng được rồi rất vui, sáng sớm đã tới, chủ yếu là muốn nhìn vị hôn thê một chút, cùng Kỳ Bưu Giai đến còn có Cửu Giang cử nhân Hoàng Đình hôm qua đã gửi bái thiếp, Hoàng Đình và Kỳ Bưu Giai đều là học trò của Lưu Tông Chu.

Trương Nguyên đang hàn huyên cùng Hoàng Đình, lại nghe Kỳ Bưu Giai nói:

- Giới Tử huynh, phụ thân đệ tra hồ sơ quân lính mà tổng binh
- Diên Tuy mới đưa tới, Mục Kính Nham đã thăng chức Diên An Vệ mã bách hộ sở tổng kỳ.

Chương 361: Tình và thiên (2)

Mục Chân Chân đứng bên cạnh Trương Nguyên, vui mừng đến mức muốn nhảy cẫng lên, sau khi cha nàng đảm nhiệm chức tiểu kỳ, Mục Chân Chân đã tìm hiểu được chế độ xây dựng quân đội của Đại Minh từ Trương Nguyên, biết một tiểu kỳ quản lý từ mười đến mười hai quân sĩ, một tổng kỳ quản lý năm tiểu kỳ, phụ thân lên chức, lên tổng kỳ rồi!

Trương Nguyên cũng rất vui, Mục thúc thág sáu năm trước theo Đỗ Tùng tới Diên An vệ, đã hơn một năm, từ một quân sĩ bình thường lên chức tổng kỳ, có thể thấy được Mục thúc đã rất cố gắng. Võ nghệ của Mục thúc có công dụng rồi, quan quân hạ cấp chỉ luận võ nghệ, chỉ cần võ nghệ cao cường, lập nhiều công, lên chức tiểu kỳ, tổng kỳ thậm chí bách hộ đều không khó, quân chức cao hơn một bậc thì việc phải suy nghĩ lại nhiều hơn một chút.

Trương Nguyên cùng Hoàng Đình, Kỳ Bưu Giai đi bộ hai dặm đến Đại Long Phúc tự, ở ngoài Tàng Kinh Điện chờ một lát, mấy người Hoàng Tôn Tổ, Vương Bính Lân, Văn Chấn Mạnh đã đến, có một cử nhân trẻ lạ mặt tiến lên thở dài nói:

- Trương xã thủ, tại hạ là Tuyền Châu Hồng Thừa Trù, tự Ngạn Diễn, nghe qua đại danh của Trương xã thủ, mong muốn được gặp một lần.

Trương Nguyên vội hoàn lễ nói:

- Hồng huynh, đã để Hồng huynh vất vả mất công đến hai lần, thật có lỗi, thật có lỗi.

Nhìn Hồng Thừa Trù đánh giá, người này mặt dài, mày rậm, dáng vẻ đường đường, chính khí bộ dạng nghiêm nghị.

Hồng Thừa Trù nói:

- Trương xã thủ, tinh thần “Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách” của quý xã tại hạ cực kỳ ủng hộ, tại hạ cũng muốn gia nhập Hàn Xã, xin Trương xã thủ chấp thuận.

Hồng Thừa Trù đương nhiên là một nhân tài, Trương Nguyên không có lý do gì để từ chối, cười nói:

- Hoan nghênh hoan nghênh, nếu Hồng huynh không ngại mời tham gia cuộc hội tụ giảng văn của Hàn Xã ta trước, không khí Hàn Xã cởi mở, cho phép đàm luận cả những chuyện kì lạ.

Hồng Thừa Trù vui vẻ nói:

- Tại hạ đang muốn nghe cao kiến của những tài năng, tuần kiệt Hàn Xã.

Phượng trượng Hư Phàm của Tây tự đi ra, dẫn nhóm cử nhân nghênh tiến vào trong điện, đi qua lan can bằng đá trắng, đi vào phía nam của Tường Phượng điện, hậu điện của Tường Phượng điện rộng khoảng năm, sáu trượng, có thể chứa hơn trăm người ngồi. Ngày mai Hàn Xã dạy học ở chỗ này, Trương Nguyên xin Hư Phàm hòa thượng chuẩn bị mấy chục cái nệm

ngồi, Hư Phàm hòa thượng đồng ý, Trương Nguyên tạ ơn Hư Phàm hòa thượng, cùng mọi người theo hướng đại điện đi ra ngoài. Chợt thấy hai người, một người cầm trượng, một người cầm như ý, dẫn theo một vị lão tăng thấp bé da dẻ nhăn nheo, lão tăng này tay cầm cây gậy gỗ ngắn, bước đi rất nhanh, đầu tiên cho Nghê Nguyên Lộ đi ở phía trước một gậy, quát:

- Đã ngại trần thế không sạch sẽ, vì sao còn lưu luyến!

Nghê Nguyên Lộ kêu “A” một tiếng, ôm trán lui qua một bên, sờ sờ, có vết máu.

Lão tăng thấp bé ánh mắt lóe lên, nhìn thấy Trương Nguyên, cảm thấy người này nhất định phải đánh, quơ gậy tiến lên, Trương Nguyên vội hỏi:

- “Vật lao bổng hát, vật lạc cơ phong”, mong lão hòa thượng từ bi, giải thích rõ ràng

Lão tăng dừng cái gậy lại, đến gần phía trước đánh giá Trương Nguyên, bỗng nhiên cười mũ tăng, hét lớn một tiếng:

- Ngươi đã ngộ ra rồi.

Húc đầu vào ngực Trương Nguyên, suýt đánh ngã Trương Nguyên.

Chúng cử nhân không biết làm sao, không biết lão hòa thượng này nổi điên cái gì, cầm gậy đánh người, rồi lại lấy đầu trọc húc người, lại thấy Hư Phàm hòa thượng bên cạnh vui vẻ nói:

- Thiện tai, thiện tai, Trương thí chủ là người có trí tuệ lớn, sư thúc bình thường chỉ dùng gậy đánh, rất ít khi đụng người, Trương thí chủ sau này nếu như khám phá hồng trần, hiểu rõ cuộc đời ảo huyền, có thể đến bản tự xuất gia.

Trương Nguyên xoa ngực, thầm nghĩ: “May là trời lạnh mặc quần áo dày, bằng không bị lão hòa thượng này húc một cái thì nội thương mất.” Nhìn lão tăng tay tạo thành chữ thập nói:

- Đa tạ đại sư khai đạo, Trương Nguyên ngày sau nếu như muốn xuất gia, nhất định đến quý tự.

Mọi người không kìm nổi cười, sợ lão tăng đánh tiếp, vội vàng ra khỏi Đại Long Phúc tự, lại thấy trên trán Nghê Nguyên Lộ phồng lên một bọc máu giống như con ngỗng đực, vội vàng tìm một cửa hàng y dược bán thuốc trị trầy da, Chu Mặc Nông cười nói:

- Nhữ Ngọc huynh lần này nhất định thi đỗ rồi, đánh cho hiểu được tiên điểm như thế.

Nghê Nguyên Lộ ngẫm lại cũng cười, trong lòng thầm nghĩ: “Lão hòa thượng này dường như có chút môn đạo, không biết ta, sao biết ta thích sạch sẽ?”

Mọi người hẹn sáng sớm ngày mai tập hợp dạy học ở Đại Long Phúc tự, rồi tự giải tán, Văn Chấn Mạnh nghe nói Trương Nguyên muốn đi báỉ kiến phòng sư Dương Liên, nhân tiện nói:

- Dương đại nhân ở hội đồng quán, hôm qua ta còn gặp.

Trương Nguyên liền theo mấy người Văn Chấn Mạnh đi tới Hội đồng quán. Dương Liên chưa mang gia quyến vào kinh, chỉ có hai người hầu, nói là lão gia đang trực trong cung, phải chạng vạng mới về, Trương Nguyên liền tới Hàn Lâm Viện cầu kiến sư huynh Từ Quang Khải, Tôn Nguyên Hóa cũng ở chỗ Từ Quang Khải, Trương Nguyên ở chỗ Từ sư huynh dùng cơm trưa, cũng mời Từ sư huynh ngày mai đến Đại Long Phúc tự dạy học cho mọi người ở Hàn Xã, Từ Quang Khải vui vẻ đồng ý.

Giờ Thân canh ba, Văn Chấn Mạnh tới nói với Trương Nguyên rằng Dương Liên xuất cung rồi, Trương Nguyên vội vàng cầm hộp quà lễ đi gặp Dương lão sư. Dương Liên rất vui, gặp mặt liền khen cử chỉ liên danh dâng sớ giúp nạn thiên tai của Trương Nguyên, nói Hoàng thượng hôm nay hạ chiếu miễn trừ một năm thuế cho lục quận ở Sơn Đông, cũng phái Ngự Sử Quá Đình Huấn tới Sơn Đông cứu tế nạn dân, việc này có liên quan rất lớn tới mấy người liên danh với Trương Nguyên, không thể trái ý dân được.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Đây không phải là ý dân không thể trái, mà là sức mạnh của Chung thái giám từ trong ra.”

Thầy trò hai người nói chuyện vui vẻ, Dương Liên giữ Trương Nguyên ở lại dùng cơm chiều, lại phái người hầu thuê xe ngựa đưa Trương Nguyên về Đông tứ bài lâu.

...

Hai mươi tám tháng chạp, dạy học ở Tường Phượng điện của Đại Long Phúc tự, ngoại trừ toàn bộ ba mươi lăm người của Hàn Xã đến đông đủ ra, còn có hơn hai mươi cử nhân khác mộ danh mà đến. Buổi sáng Từ Quang Khải giảng cách làm bát cô văn. Từ Quang Khải không chỉ tinh thông Tây học, mà còn là một nhà bát cô văn lớn. Bữa trưa dùng cơm chay ngay tại chùa cùng các hòa thượng. Buổi chiều do Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Hoàng Tôn Tổ mấy người thay nhau giảng bài, đều có lợi cho những người tham dự. Một ngày không vô ích, hẹn mừng ba tháng giêng sang năm lại tụ hội khởi giảng lần nữa.

...

Đêm giao thừa, gió thật to, kêu ù ù, Trương Nguyên cùng gia đình nội huynh ở trong nhà đón giao thừa, Trương Nguyên ngâm ” y tác ngũ ngôn” cho tử muội Cảnh Lan, Cảnh Huy nghe, tiểu Cảnh Huy bị bệnh đã khỏi rồi.

Bên ngoài gió Bắc gào thét, trong nhà thật ấm áp, thời khắc cuối cùng của Vạn Lịch năm thứ bốn mươi ba lặng yên trôi qua, một năm mới đã đến.

Năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bốn, năm Bính Thìn, mừng một tháng giêng chính là lúc quan Đại Minh ở kinh thành chúc tết Hoàng đế, cách xa bốn nghìn dặm về phía đông bắc ở đô thành Hách Đồ A Lạp nơi ở của Kiến Châu Nữ Chân cũng đang tiến hành nghi lễ cho Nữ Nhĩ Cáp Xích lên tôn hiệu.

Tại nghị chính nha môn của Nữ Nhĩ Cáp Xích, các bồi lạc con cháu của Nữ Nhĩ Cáp Xích như Chắt Đại Thiện, A Mẫn, Mãng Cổ Nhĩ Thái, Hoàng Thái Cực phát tám lá kỳ tiền phân thành bốn hàng bốn góc quỳ ở tám chỗ, Nữ Nhĩ Cáp Xích ngồi sau cái bàn đồ thẩm, bát kỳ đại thần quỳ trình thư. Vị Nạp Lan Ba Khắc kia dựa vào Mông Cổ văn làm ra Mãn văn rồi tuyên đọc,

Nỗ Nhĩ Cáp Xích xưng thành “Phụng thiên phúc dục liệt quốc anh minh hân” quốc hiệu Đại Kim, niên hiệu Thiên Mệnh, Kiến Châu Nữ Chân luôn luôn phục tùng Đại Minh bắt đầu nhe nanh chĩa vào Đại Minh, “Phúc dục liệt quốc” bốn chữ này có thể nhìn thấy dã tâm, kiêu ngạo, ngông cuồng của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, năm nay, Nỗ Nhĩ Cáp Xích năm mươi tám tuổi.

Không bao lâu sau tin tức Nô tù kiến quốc truyền tới thành Bắc Kinh, thành Bắc Kinh từ quan viên đến dân chúng đều đang bận rộn cho việc chúc tết đầu năm mới. Lễ chúc tết quan trường ở kinh thành có chút đặc biệt, tháng giêng mừng một hôm nay, các quan viên cũng sẽ không đợi ở trong nhà mình, mà đi nơi nơi bái hạ đồng liêu, đồng hương quan. Cửa sảnh nhà mình sẽ bố trí giấy sớ ghi chép, bút và nghiên mực, hạ khách tới rồi, chỉ kí tên trên giấy, coi như là chúc mừng năm mới rồi. Đương nhiên, đây chỉ là những người giao tình hời hợt, nếu giao tình tốt hoặc cần kết giao đương nhiên phải chuẩn bị lễ chờ gặp được tận mặt để chúc tết. Thương Chu Tộ thân là tả thiêm đô ngự sử giám sát bách quan, vậy nên có rất nhiều người muốn nịnh bợ, Thương Chu Tộ lệnh cho Môn phòng đối với tất cả hạ khách tặng lễ từ chối ngay ngoài cửa, nếu tự thân bất chính, thì sao có thể giám sát người khác?

Trương Nguyên ở kinh thành ngoài việc đi chúc tết phòng sư Dương Liên, sư huynh Từ Quang Khải và tộc thúc Trương Liên Phương ra, còn cùng Hàn Xã đồng nhân tự hội dạy học. Hắn vốn còn tính cùng Kỳ Bưu Giai, Hoàng Đình cùng nhau đi bái kiến Lưu Tông Chu tiên sinh, hỏi thăm mới biết Khải Đông tiên sinh đã từ quan về quê sớm hai tháng, lúc này trong triều là Chiết đảng, Tề đảng, Sở Đảng đặc thế, người Đông Lâm đảng thường bị xa lánh. Lưu Tông Chu là một vị quan cương trực dám nói, nên bị nhiều người mắng là Thiếu Chính Mão của Lỗ quốc. Lưu Tông Chu cảm thấy trong triều hiện nay bọn tiểu nhân thì tha hồ lộng hành, các đảng thì tranh giành lẫn nhau, vì thế liền từ chức về quê, từ nay về sau bắt đầu con đường tập hợp sinh đồ dạy học.

Chương 362: Tết Nguyên Tiêu đầu cò

Ngày mùng ba, Trương Nguyên đến dinh thự của Chung thái giám ở Thập Sát Hải, Chung thái giám không có ở nhà, Trương Nguyên lưu lại bái thiếp và lễ vật rồi rời đi. Ngày hôm sau tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm đưa hồi âm và lễ vật của Chung thái giám tới, cũng tiện thể nhắn rằng vốn định mời Trương Nguyên đi uống rượu, nhưng nghĩ đến kỳ thi mùa xuân đang tới gần, tạm không quấy rầy, đợi sau khi Trương Nguyên đề tên bảng vàng sẽ chúc mừng Trương Nguyên sau.

Dưới thềm son của cung Càn Thanh, từ hai mươi bốn tháng chạp năm ngoái tiền Táo quân lên trời đã bắt đầu đốt pháo, tiếp tục đốt đến mười tám tháng giêng. Hôm nay là mười lăm tháng giêng tết Nguyên Tiêu nên đốt pháo suốt một đêm, nội thần, cung quyến đều mặc áo vá măng bào, xem đốt pháo “kì hoa hỏa bạo” do nội quan giám phòng chế tạo. Hoa có lan huệ, mai, cúc, mộc tề, thủy tiên các loại, pháo hoa, khói lửa, đây mới gọi là pháo hoa, dân chúng ngoài hoàng thành nghển cổ nhìn ra xa khoảng không trên thành pháo hoa nở rộ, cảm giác Đại Minh triều ta vẫn được coi là thái bình thịnh thế.

Tết Nguyên Tiêu hôm nay Trương Nguyên và Đại huynh Trương Đại, cùng mấy người Hoàng Tôn Tổ, Kỳ Bưu Giai mấy đền Đại Long Phúc tự xem Quá Bách Linh thách đấu Lâm Phù Khanh. Trương Liên Phương đánh cuộc, mỗi ngày một ván, chơi năm ván, thắng ba trận thì được một trăm lượng bạc ròng. Mặc dù luật Đại Minh nghiêm cấm tụ tập đánh bạc, nhưng trong ngày tết đều bỏ qua, đánh cược chơi cờ này là nhả sự, chả ai quản, Trương Nguyên nhìn qua, năm nước cờ đầu tiên của ván cờ, Lâm Phù Khanh công sát linh hoạt, sắc bén, chiếm ưu thế ở trung bàn, nhưng ở hậu bàn, năng lực kiểm chế và quan tử của Bách Linh thật sự quá mạnh mẽ, thông qua việc thu quan mà cố gắng cải thiện được tình thế bất lợi ở trung bàn, chung cuộc còn thắng được bốn quân cờ, trước khi đấu cờ về mặt của Lâm Phù Khanh còn kiêu ngạo, giờ đây thì mặt y như màu đất.

Tết Nguyên Tiêu đến Đại Long Phúc tự hoặc là Đại Từ Diên Phúc cung Tuỳ Hỉ cầu phúc là tập tục của dân chúng Đông Thành-kinh thành, một nơi là miếu thờ Phật giáo, một nơi là cung quan đạo giáo, sĩ thứ nam nữ Đông Thành thường tới Đại Long Phúc tự bái tam thế phật, tiếp theo ra Đại Từ Diên Phúc

Cung bái thiên, địa, thủy tam quan, dù Phật tổ hay là thần tiên, nhất bái đều không sai.

Ngày hôm đó sau giờ ngọ, Thương Chu Tộ mang theo thê nữ đến Đại Long Phúc dạo một vòng trong chùa. Tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy nhìn thấy trên Tường Phượng điện hai vị quốc thủ đối diện nhau liền dừng bước, vừa lúc Thương Chu Tộ gặp được Kỳ Thừa Tùng ở đó nói chuyện, tiểu tỷ muội hai người xem đánh cờ dưới sự bảo vệ của Trương Nguyên, Kỳ Bưu Giai ở hai bên, tiểu Cảnh Huy biết Trương Nguyên chơi cờ vậy rất lợi hại, nhỏ giọng hỏi Trương Nguyên:

- Trương công tử ca ca, huynh hạ được bọn họ không?

Trương Nguyên cười nói:

- Bọn họ nhường ta bốn quân cờ thì có thể hạ

“A.” Tiểu Cảnh Huy kinh ngạc nói:

- Lợi hại như vậy, Trương công tử ca ca đều phải nhường muội năm quân cờ, vậy bọn họ không phải là nhường muội hai mươi quân cờ sao!

Trương Nguyên cười nói:

- Không phải như tính như vậy đâu, bọn họ cũng nhường tiểu Huy chín quân cờ đi.

Tiểu Cảnh Huy trở nên vui vẻ, chợt nhớ tới một chuyện, nhìn đồng nhìn tây, hỏi:

- Trương công tử ca ca, cái lão hòa thượng hay đánh người kia đâu?

Trương Nguyên nói:

- Sau ngày đụng phải ta thì không thấy nữa.

Tiểu Cảnh Huy nhìn nhìn ngực Trương Nguyên, hì hì cười nói:

- Có phải ngực Trương công tử ca ca cứng rắn quá, đầu lão hòa thượng bị đụng hổng rồi không?

Trương Nguyên cười, đang nói chuyện, thấy anh vợ Thương Chu Tộ vầy vầy hấn lại, liền đi tới, chấp tay chào nội huynh và Kỳ Thừa Tùng, Kỳ Thừa Tùng nói:

Trương công tử nhìn xa hiểu rộng, năm trước “luận kiến châu lão nô tương lập quốc sơ” đã nghe nói, Phủ Thuận Phủ Bị giữ ấn vua hôm qua có công văn gấp của Binh bộ, nói Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã kiến quốc lập hào, trở thành thủ lĩnh của bọn tù nô, nói xằng bậy nhằm che mắt các tộc trưởng Khả Hãn, không phù hợp với khuôn phép. Vương thủ bị đang hỏi Binh bộ đối sách.

Trương Nguyên hỏi:

- Binh bộ sẽ có đối sách gì?

Kỳ Thừa Tùng nói:

- Qua hai ngày tập hợp các bộ phận cùng bàn bạc, xem nên áp dụng loại đối sách nào, theo ta thấy phát binh chinh phạt dường như không có khả năng, điều động đại quân thì cũng phải điều động mấy mươi vạn lượng quân lương, Binh bộ không có tiền cũng không có lương thực.

Trương Nguyên cũng biết Nỗ Nhĩ Cáp Xích khí hậu đã thành, binh lính Mãn Châu chiến lực dũng mãnh, trừ phi hiện tại Đại Minh điều binh lực gấp năm lần đối phương đi đánh dẹp, tức là phải có hơn hai trăm ngàn tinh binh mãnh tướng, nếu không không thể thắng, nhưng giờ từ Hoàng đế đến các triều thần, chưa cảm thấy sự uy hiếp thiết thân của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, không có khả năng tập hợp binh lực cả nước đi đánh dẹp, binh thiếu lại vô dụng, cho nên chắc chắn sẽ không dụng binh, sẽ phải hạ chiếu trách Nỗ Nhĩ Cáp Xích bội nghịch bất thần, gọi là nghiêm khắc khiển trách.

Trương Nguyên nói:

- Biên quân thiếu quân lương, võ bị không tu luyện, đã không thể xuất binh chinh phạt, thì ít nhất cũng phải

chỉnh đốn quân bị, tăng mạnh phòng ngự chứ.

Kỳ Thừa Tùng nói:

- Bạc ở Công nhị bộ đều là thu không đủ bù chi, để xem Thánh Thượng có thể xuất ngân lượng từ nội kho ra hay không.

Một bên Thương Chu Tộ lắc đầu nói:

- Khó, khó đấy, Hoàng đế lấy cơ đại hôn của Huệ Vương và Quế Vương phải hao phí bạc, làm gì có chuyện phát ngân nội kho.

Lại nói:

- Lần này giúp nạn thiên tai Sơn Đông, Hộ bộ dâng sớ khẩn cầu Hoàng đế phát hai trăm ngàn lượng trong nội kho, Hoàng đế không chịu, lệnh mượn bạc của Thái Phó tự, nghĩ cách cứu tế Lâm Thanh kho gạo, Hộ bộ đành phải đồng chuyển tây mượn, dùng mười sáu vạn lượng của Thái Phó tự để phân phát cùng với sáu vạn đấu gạo, bán lương thực theo giá qui định trong những năm mất mùa sáu vạn đấu gạo, giám sát Ngự Sử Quá Đình Huân hôm qua đã mang theo tiền và lương thực rời kinh, cấp tốc tới Sơn Đông, cấp bạc cứu đói cho tuần phủ Sơn Đông-Tiền Sĩ Hoàn. Đặt ra quy tắc cứu tế, phát chẩn cho các địa phương, kêu gọi các thân sĩ địa phương cùng trợ giúp, có như vậy thì nạn dân Sơn Đông mới có thể nhận được cứu trợ, chỉ có điều tình hình thiên tai ở Hà Nam cũng không nhẹ, nhưng Hoàng đế lại mặc kệ.

Trương Nguyên âm thầm lắc đầu, Văn Minh thần tử cũng buồn cười thật, không quan tâm đến chính sách, cả ngày chỉ nhìn chăm chăm vào nội kho của Hoàng đế, động một chút lại yêu cầu phát tiền của nội kho, theo lý mà nói thiên hạ Đại Minh đều là của Hoàng đế, Hoàng đế hà tất gì phải giữ của riêng, nhưng Vạn Lịch Hoàng đế hiển nhiên không để mình bị đẩy vòng vòng, túi tiền giữ thật chặt.

...

Tới hạ tuần tháng giêng, cử nhân từ Nam Kinh và mười ba tỉnh của Bắc Kinh tham gia hội thí hầu như đều đã tới rồi. Hai mươi sáu tháng giêng, năm mươi vị Cử nhân của Hàn Xã đã tới bốn mươi chín người, còn lại một người kia vĩnh viễn tới không được rồi... đi đến nửa đường thì bệnh qua đời. Người bị kịch ngã trên đường vào kinh thi kia chính là cử nhân của huyện Từ Khê- Toàn Hoàn Thành. Trương Nguyên, Trương Đại và Hoàng Tôn Tổ tháng chín năm trước từng vì chuyện dân tìn cục mà tới Từ Khê hỏi thăm y, lúc ấy không thấy Toàn Hoàn Thành có bệnh gì, mấy tháng sau đã qua đời, làm cho người ta không than thở sao nổi.

Mùng một tháng hai, Hàn Xã đồng nhân tổ chức một lần tụ hội dạy học cuối cùng ở Đại Long Phúc tự trước kỳ thi mùa xuân, từ nay về sau sẽ tự mình tĩnh tâm ôn tập. Trước đó bọn họ đã đem công cư của mình giao cho Lễ Bộ nghiệm minh chính thân, Lễ Bộ dựa vào đó mà phát bài thi và định chỗ ngồi trong trường thi. Trường thi hội thí ngay tại trường thi phủ Thuận Thiên, cách đền thờ Lã công bên sông Bào Tử có hơn một dặm đường. Trương Nguyên và Đại huynh Trương Đại từng đi quanh trường thi một vòng rồi, trường này lớn hơn so với trường thi Hàng Châu, có thể chứa hơn một vạn người, ngoài văn trường còn có chòi canh gác của lính cảnh vệ hết sức nghiêm ngặt.

Mùng bảy tháng hai, trước Long Môn của trường thi phủ Thuận Thiên dán một tấm hình lớn, chính là sơ đồ chỗ ngồi trong trường thi, ghi rõ số gian hào xá đông tây, thí sinh trước hết phải nhớ rõ hào xá nào thuộc tỉnh nào, phòng đến lúc đó thí sinh kêu loạn trong trường thi đi tìm chỗ ngồi khắp nơi. Trương Nguyên hẹn Đại huynh Trương Đại cùng đi xem, thí sinh Chiết Giang chủ yếu tập trung ở trong bốn mươi hào phòng “Long sư hỏa đế” và “Thùy củng bình chương” này, mỗi hào phòng có mười hai gian hào xá, biết rõ các vị trí rồi, đến lúc đó dễ tìm chỗ ngồi. Chủ khảo quan đã được xác định là nội các Đại học sĩ Ngô Đạo Nam, Ngô Các lão cùng với các đề điều quan khác, quan giám thị cùng với quan chấm thi Ngũ kinh của hai mươi phòng vào trường thi sớm ba ngày, bị khóa lại trong nội ngoại môn hộ, không được một mình xuất nhập, tục xưng là “tòa viện”, giờ chỉ còn chờ mùng chín tháng hai bắt đầu cuộc thi đầu tiên thôi.

Quy tắc thi hội và thi hương cơ bản giống nhau, cũng là canh bốn điểm danh, soát người, vào phòng thi, cho nên ngày mùng tám sau khi dùng cơm chiều xong, Trương Nguyên thiếp đi nửa canh giờ, sau khi tỉnh dậy làm một bài chế nghệ, những cái nên đọc, nên học kỳ thật nửa năm trước lúc trước khi thi hương cũng đã chuẩn bị xong, lúc này có chút mờ mịt trước cuộc thi lớn, thời gian chờ đợi rất sốt ruột, sắp xếp từng quyển một của bộ sách có liên quan đến kì thi, hai tập dày, nghe được tiếng bước chân nhỏ, Tiểu Cảnh Huy gõ cửa đi vào, nhìn thấy hắn đang xếp sách, cô bé mím môi cười.

Trương Nguyên hỏi:

- Tiểu Huy cười cái gì?

Tiểu Cảnh Huy nói:

- Trương công tử ca ca chuẩn bị đem mấy cuốn sách này gác xó rồi à, sau khi đậu Tiến sĩ sẽ không xem những quyển này đúng không?

Trương Nguyên cười nói:

- Rất đúng.

Bát cổ văn quả thật nhàm chán, thi kiểu này cũng là phiền nhất, hy vọng lần này có thể là lần cuối, về sau có thể rời xa bộ sách bát cổ văn này. Nhưng không biết tại sao, cảm thấy trước đêm khoa khảo lần này thái bình yên tĩnh, khi thi hương còn xuất hiện chứng ngại “Nhất triều bình bộ thượng thanh thiên”, giờ phút này gió êm sóng lặng khiến hắn cảm thấy mơ hồ bất an, quen đứng ở nơi đầu sóng ngọn gió, không xảy ra chút chuyện dường như không thoải mái.

Trương Nguyên ra khỏi ngoại thất vào đình viện, thấy sắc đêm sáng sủa, trăng khuyết đêm mùng tám đã lặn về tây, giờ là trống canh hai.

Chương 363: Dấu tay và hoạt thiết đầu (1)

Thương Chu Tô từ Tây Sương phòng đi ra, gặp Cảnh Huy và Trương Nguyên hai người một cao một thấp đang nhìn mấy bông bạch ngọc lan trước thềm, hai tỳ nữ đứng một bên, liền trách nói:

- Tiểu Huy, lại tới quấy rầy cô phụ phải không, nhanh trở về phòng ngủ đi.

Trương Nguyên lại cười nói:

- Đệ đang bảo tiểu Huy ngâm >, tiếng tiểu Huy thanh thúy, làm cho đệ tỉnh ngủ.

Tiểu Cảnh Huy vội ngâm:

- Hoàn công nguyên niên, xuân vương chính nguyệt, công tức vị. Tam nguyệt, công hội trịnh bá vu thùy, trịnh bá dĩ bích giả hứa điền. Hạ tứ nguyệt đình vị, công cập trịnh bá minh vu việt. Thu, đại thủy.

Thanh âm vừa giòn vừa ngọt, như ăn vào quả sơn trà ướp lạnh, thật sự rất sáng khoái.

Thương Chu Tô vuốt râu cười, nghe một lúc, vẫy vẫy tay, bảo tiểu Huy không cần ngâm nữa, rồi nói với Trương Nguyên:

- Sau canh ba xuất phát, ngồi xe ngựa của ta mà đi, sưu kiểm trước, trong trường thi, phải lưu ý người lạ tới gần, tất cả mọi thứ đều phải cẩn thận.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Đa tạ đại huynh nhắc nhở, đệ sẽ cẩn thận.

Lại nói vài câu, Thương Chu Tô trở về phòng, dặn dò tỳ nữ Phương Hoa đưa tiểu Huy về phòng đi ngủ, đã trễ thế này rồi.

Phương Hoa dắt tiểu Cảnh Huy về phòng, tiểu Cảnh Huy vừa đi vừa quay đầu lại nói:

- Trương công tử ca ca, thi tốt nhé, phải trúng Trạng Nguyên mới được đó.

Trương Nguyên cười nói:

- Trương Nguyên thì khó quá, không rót là được rồi.

Tiểu Cảnh Huy đáp:

- Tuyệt đối sẽ không rót đâu.

Đi vài bước, lại hất tay Phương Hoa ra, chạy đến vịn một cành bạch ngọc lan, kiễng chân lên khễ ngửi, cười:

- Thơm quá.

Ngoái đầu nhìn Trương Nguyên, đôi mắt sáng trong, nói:

- Trương công tử ca ca nhớ nhé, sau khi thi xong cho muội và tỷ tỷ đi Mãn Tĩnh du xuân.

Tiểu Cảnh Huy đi rồi, Trương Nguyên một mình dạo bước trong đình, đầu xuân tháng hai, nếu ở Giang Nam lúc này dĩ nhiên xuân về hoa nở, nhưng ở Bắc Kinh, băng tuyết vừa mới tan, ban đêm nhiệt độ không khí vẫn như vậy, lạnh gần như đóng băng. Hoa đào, anh đào cũng không nở được, nhưng mấy cây bạch ngọc lan trong sân đã bắt đầu lần lượt nở rộ từ mấy ngày nay rồi, đóa hoa óng ánh tinh khiết thanh lịch, mùi hoa thanh nhã hợp lòng người, làm ta cảm nhận được xuân ý trong đêm lạnh, bạch ngọc lan này chính là hoa báo mùa xuân đến ở kinh thành.

Trong hương lạnh mờ昧, Trương Nguyên dần dần định tâm lại.

...

Thời gian thi hội, lệnh giới nghiêm vào ban đêm được dỡ bỏ, sau hồi trống thứ ba, Trương Nguyên thu xếp đồ, bút nghiên, bếp lò, bát, đồ ăn, than củi, vải dầu, kiểm tra không có thiếu sót gì chuẩn bị đi ra. Thương Chu Tộ vẫn đọc sách trong thư phòng, lúc này ra tiễn Trương Nguyên lên xe ngựa, Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Lai Phúc, Uông Đại Chùy cùng đi theo.

Từ đây đến trường thi phủ Thuận Thiên ước chừng khoảng năm, sáu dặm đường. Rạng sáng trời lạnh, đường cái đã yên

tỉnh giờ càng rộng lớn. Nửa đêm canh ba đi về hướng trường thi Đông Thành phủ Thuận Thiên ngoại trừ cử nhân dự thi và tôi tớ thì chả còn ai khác, tuy nhiên mặc dù lệnh cấm đi lại ban đêm đã được dỡ bỏ, nhưng quân sĩ Ngũ thành Bình Mã Ti đi tuần vẫn như thường lệ, gặp người nào bộ dạng khả nghi là phải giữ lại hỏi.

Cách quảng trường của trường thi còn hai, ba dặm, Trương Nguyên chợt nghe thấy phía trước tiếng người ồn ào, ngựa hí lừa hí. Xe chạy tiếp được một dặm, đã là đường dành cho xe ngựa, nhưng xe lại chạy không êm, Trương Nguyên liền nhảy xuống xe, bảo phu xe quay xe trở về, hấn mang theo mấy người Mục Chân Chân đi nhanh về hướng đại môn của trường thi. Trường thi phủ Thuận Thiên nằm ở hướng bắc kinh thành quay mặt về hướng nam, bọn họ phải từ trường thi phía Tây đi vòng ra cửa chính ở phía nam, Mục Chân Chân đi bên cạnh Trương Nguyên

- Thiếu gia, đó là Tông Tử thiếu gia kia.

Chỉ tay ra phía trước.

Trương Nguyên đưa mắt nhìn lên, thấy Đại huynh Trương Đại và Bảo Sinh thúc cùng mấy tên người hầu đang cầm đèn lồng từ phía nam đi tới. Liên đuổi theo họ, cùng nhau đi đến trước đại môn của trường thi, lại thấy đám người Kỳ Bưu Giai, Hoàng Tôn Tổ, đều là cử nhân Chiết Giang, liền tập trung ở cùng một chỗ chờ vào trường thi.

Trên quảng trường người tấp nập, ồn ào náo động. Vô số đèn lồng như tinh hà, rùng rục, thử nghĩ hai kinh mười ba tỉnh mấy trăm vạn người đi học, bắt đầu từ đồng mộng, đến đồng sinh, tú tài, rồi cử nhân, mỗi tầng cách nhau rất xa. Hôm nay đứng ở quảng trường của trường thi phủ Thuận Thiên này, có gần tám ngàn cử nhân, học tập gian nan mười mấy năm thậm chí vài chục năm, là vì tam trảng thi hội này, có thể lên danh tiến sĩ chỉ có ba trăm bốn mươi bốn người, trong hai mươi người cũng không thể lấy một, cạnh tranh kịch liệt, nghĩ cũng biết, mục tiêu cuối cùng của khoa cử chính là tiến sĩ. Dân gian nói đậu Tiến sĩ là trèo lên Long Môn, cá chép hóa rồng, một bước lên trời, đậu Tiến sĩ còn gọi là thích hạt, chính là nói từ nay về sau được bỏ áo vải mặc quan phục rồi.

Không biết còn có người khác nào như Trương Nguyên bình tĩnh xem xét kỹ hết thấy hay không, nhưng dù bình tĩnh thế nào, hắn cũng không thể ngoảnh mặt làm thính, nhất định phải nhảy vào kỳ thi như nước lũ này, tư tưởng quan bản vị đã ăn sâu vào trong tâm can, không đâu Tiến sĩ vốn không có địa vị, lời nói không có trọng lượng, trong thế giới này, hắn nhất định phải cố gắng giành được tất cả.

Canh bốn, Long Môn nổ pháo, điểm danh, sưu kiểm bắt đầu, thí sinh Chiết Giang xếp hàng ở phía nam, phía bắc là Trục Lê và Sơn Đông, Hà Nam. Giám lâm quan điểm danh căn cứ vào công cư thí sinh báo danh ở Lễ Bộ, xem kỹ tuổi, tướng mạo của thí sinh có giống như trong công cư miêu tả hay không, có râu hay không, mặt trắng hay mặt đen, có sẹo hay không, còn phải có hai thí sinh cùng tỉnh kí tên bảo đảm. Bởi vì cử nhân đã là nhân vật nổi tiếng ở địa phương, người quen biết hắn là rất nhiều, nếu như nhờ người thi rất dễ dàng bị tố giác, cho nên tới kì thi hội, gần như không ai chọn dùng trò này để làm rồi kỉ cương, hơn nữa thi hội sưu kiểm cũng đơn giản hơn so với kỳ thi tú tài, kỳ thi cử nhân, ngoại trừ lục soát giỏ đựng vật dụng và vật phẩm tùy thân ra, thí sinh sẽ không phải thoát y lộ thể, chỉ phải tháo khăn trùm đầu xuống nhìn, vỗ vỗ ngoài áo bào, cử nhân đã là quan một nửa, sưu kiểm không cởi y phục là giữ thể diện cho cử nhân, không tổn hại sĩ khí.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Bắc Kinh tháng hai trời thì lạnh, người đi học phần lớn cơ thể yếu, nếu muốn cởi áo cởi tất sưu kiểm cẩn thận chỉ sợ hơn một nửa vì lạnh mà bệnh, vậy toàn bộ trường thi náo nhiệt rồi, thượng thổ hạ tả, ho khan phát sốt, trường thi thành ôn tràng rồi.”

Trương Nguyên rất nhanh thông qua sưu kiểm, nhận được thảo quyển ấn chế của Bộ Lễ và chính quyển mười hai tờ giấy, mang theo khảo lam và lò than đi qua ba đạo Long Môn, chỉ thấy trước mặt một gốc cây cổ hòe già nua uốn khúc, cành cây cong như hình rồng, rất có khí thế. Đang chậm rãi nhìn lên, chợt nghe phía sau có tiếng nói:

- Cây hòe này được trồng từ thời Nguyên, cách đây ba trăm năm, tương truyền cây hòe này từng có văn quang bắn đầu ngư, nên gọi là Văn Xương hòe, liên quan đến văn vận, Giới Tử, bái lạy đi, cầu vận may.

Tiếng nói chính là của Trương Liên Phương, Trương Nguyên liền bỏ lam khảo và đồ vật trong tay ra, cùng tộc thúc thi lễ với cây cổ hòe này, sau đó hai người sóng vai đi vào trong, Trương Liên Phương hỏi:

- Giới Tử, con ở hào phòng nào?

Trương Nguyên nói:

- Tiểu chắt ở “Thùy tự” phòng số sáu.

Trương Liên Phương nói:

- Ta ở “Sư tự” phòng số hai, nguy hiểm thật, thiếu chút nữa là vào thi hào(phòng thi gần nhà vệ sinh) rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Trời lạnh này vẫn còn khá tốt, sẽ không quá thối.

Trương Liên Phương vừa đi vừa nói:

- Thi viết văn, khí thế phải ngang tàng, giọng điệu phải cao, lời văn phải trong sáng, bút pháp phải mới lạ.

Trương Nguyên cung kính nói:

- Bảo Sinh thúc dạy rất đúng.

Trương Liên Phương cười nói:

- Ta chỉ là nói mồm thôi, làm sao có thể dạy con được. Ché nghệ của con còn hơn cả ta.

Lại nói:

- Giới Tử con từ khi thi đồng sinh đến nay chưa từng thất bại, hơn nữa đều là án thủ, hy vọng vận may kéo dài, Sơn Âm Trương thị ta lại có thêm một Trạng Nguyên.

Trương Nguyên cũng khiêm tốn nói:

- Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.

Đang nói chuyện, đi qua Minh Viễn lâu, rẽ ra hướng đông vào Đông Văn trảng, từng dãy đèn lồng treo ở trước các hào phòng, trên từng chiếc đèn lồng đều có một dòng chữ to bắt mắt, “Thiên địa huyền hoàng. Vũ trụ hồng hoang”. Sắp xếp theo thứ tự, hào phòng “Sur tự” của Trương Liên Phương ở trước, vào trước, Trương Nguyên đi tiếp hơn trăm bước, tìm được hào phòng “Thùy tự”. Mỗi thí sinh đều có một hào quân trông coi, hơn vạn hào quân này đều là từ các doanh binh ở vùng lân cận kinh thành phái tới, từng làm ở trường thi. Nếu có người mạo danh chính quân nhập trảng sẽ phải chịu nghiêm trị, cho nên muốn thông qua hào quân để làm rồi kĩ cương rất khó, trước ngực và phía sau lưng hào quân đều đánh số. Trương Nguyên đưa hào bài, một tên hào quân mang số sáu dẫn hẳn vào.

Trước kia trường thi Phủ Thuận Thiên đã xảy ra vài lần hoả hoạn, trong đó một lần lửa to chết hơn chín mươi thí sinh. Khi Trương Cư Chính cầm quyền, xây dựng thêm trường thi, đem tám ván gỗ của hào phòng sửa thành tường gạch mái ngói, giảm bớt nguy cơ xảy ra hoả hoạn. Trương Nguyên đi vào hào xá thứ sáu, hào phòng này cũng giống như ở trường thi Hàng Châu. Hào phòng sâu bốn thước, chiều rộng ba thước, cao sáu thước, cũng có hai tấm ván gỗ dày lấy gạch kê lên làm cái bàn.

Chương 363: Dấu tay và hoạt thiết đầu (2)

Mượn ánh đèn lồng trong hào phòng chật hẹp, Trương Nguyên lau tám ván gỗ, căng vải dầu phòng dột, nghe được tiếng Nghê Nguyên Lộ kêu “khô quá, khô quá”, đi qua trước hào phòng chật hẹp, phảng phất mùi thơm bay qua, Nghê Nguyên Lộ mặc áo mới, xúc phấn thơm, học phong cách thoa phấn hương trầm của Ngụy Tấn danh sĩ.

Trương Nguyên vội hỏi:

- Nhữ Ngọc huynh vì sao kêu khô?

Nghê Nguyên Lộ thấy Trương Nguyên, mặt mày nhẵn nhụi nói:

- Ta ở hào số một, khổ quá đi.

Số một chính là thi hào, năm trước thi hương Hàng Châu Kỳ Bưu Giai bị phân đến thi hào, Kỳ Bưu Giai dùng giấy vo lại đút vào lỗ mũi thi qua tam tràng, nhưng lại là người đứng đầu “thư kinh”. Thi hội lần này là Nghê Nguyên Lộ bị phân đến thi hào, người khác thì cố nhịn một chút rồi cũng sẽ qua, nhưng Nghê Nguyên Lộ thích sạch sẽ, đây quả thực là ông trời cố ý muốn trêu ngươi y, người không phải thích sạch sẽ ư, cho hơi thối quần quanh thân người.

Trương Nguyên nín cười khuyên giải an ủi nói:

- Nhữ Ngọc huynh, nhịn một chút đi, huynh có thể vào nước bùn mà không bị bẩn mà.
- Đi nhanh thôi, trong tràng không được nói chuyện với nhau.

Hào quân phía sau Nghê Nguyên Lộ thúc giục nói.

Nghê Nguyên Lộ “Hừ” một tiếng, lắc đầu đi tới.

Thu dọn xong, xem chừng sắp đến canh năm, ước chừng hơn nửa canh giờ nữa là hừng đông, trời lạnh, nằm nghiêng nghỉ tạm thì sợ lạnh, Trương Nguyên liền ngồi ở chỗ đó nhắm mắt dưỡng thần chờ đợi bình minh.

Trước lúc sáng sớm bóng đen dày đặc, các loại âm thanh kỳ quái vang lên liên tiếp, trong vòng nửa canh giờ này chờ đợi đề thi truyền đến là gian nan nhất. Trương Nguyên không khỏi nghĩ về mấy ngày trước đây ở bên sông Bào Tử nghe Bảo Sinh thúc kể cho mọi người ở Hàn xã nghe chuyện quỷ ở trường thi. Từ năm Gia Tĩnh trở lại đây, trường thi phủ Thuận Thiên này chuyện quỷ quái càng ngày càng nhiều, có thí sinh thấy oan quỷ, oan quỷ đến nói với mình là tìm lầm gian phòng rồi, quay đầu đi vào trong vách hào xá, trong chốc lát có người thét lên rồi chết. Được lưu truyền nhiều nhất là có một nữ lang quần đỏ, đẹp như tiên trên trời, chuyên mê hoặc quyến rũ người, chỉ có thí sinh tài năng ả muốn dụ dỗ mới có thể thấy ả, người

khác chỉ thấy một mình người thí sinh kia làm trò hề cời áo nói dây lưng cầu hoan, là biết thí sinh đó điên rồi.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Trong trường thi kiểu không khí quỷ thần thi ân báo thù này ảnh hưởng rất lớn tới thí sinh có tố chất tâm lý kém, tinh thần sụp đổ cũng không lạ. Trương Giới Tử ta đâu đâu cũng làm việc thiện tích đức, nào là kho lương nào là dưỡng tể viện, cứu người Thanh Mặc sơn và Đồng Nãi trà, luôn làm việc tốt, thần Phật không bảo vệ ta thì làm gì có công lý nữa.” Nghĩ lại: “Chỉ có điều trên đời này chuyện vô lý cũng rất nhiều, sẽ có hồng y mỹ nhân đến dụ dỗ ta sao?”

Trương Nguyên ngồi trong hào xá mờ tối mỉm cười một mình, tên hào quân đứng trông coi hắn trước hào xá nhìn thấy trong lòng hoảng sợ, thầm nghĩ: “Tên thư sinh này hay là trúng tà rồi, muốn nổi điên ư?” Cũng may thư sinh này chỉ cười, vẫn chưa có hành động điên cuồng gì khác.

Nghe được tiếng mộc đặc vang lên, đề thi bắt đầu được phát xuống, Trương Nguyên đứng bật dậy, hào quân đứng ở đó vội nói:

- Người chờ đi, ta đi lĩnh đề thi cho người.

Tên hào quân có đánh số sáu ra hào rào ở cửa nhận đề thi về giao cho Trương Nguyên, một tờ giấy rộng một thước vuông, in bảy hàng chữ, lúc này ánh ban mai đã hơi lộ ra, Trương Nguyên ghé sát vào nhìn, đầu đề là “Duy nhân giả năng hảo nhân năng ác nhân” (chỉ có hai loại người là người tốt và người xấu), không khỏi mỉm cười, nhìn thấy đề mục trong lòng yên tâm hơn, nhìn tiếp xuống phía dưới, đề thi của hắn hắn là đề bốn đạo tứ thư, đề ba đạo “xuân thu”, nhưng nhìn đến đề thứ năm lại là “Hình vu quả thê chí vu huynh đệ dĩ ngự vu gia bang”, đây là câu trong “Đại nhã của Kinh Thi”.

- Vị đại ca lĩnh sai đề rồi, ta không phải đề này.

Trương Nguyên kêu to lên.

Lúc này thử hào bên kia Nghê Nguyên Lộ cũng kêu lên:

- Đề Xuân thu này không phải của ta, ta là đề Kinh Thi.

Trương Nguyên vội nói:

- Đề Xuân thu kia là đề của ta.

Dem đề thi trong tay đưa cho hào quân, sai gã đi đổi lại đây, lại nhìn đề thi, bốn đề trước đều giống nhau, đề thứ năm là ”Trình bá dĩ bích giả hứa điền”.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Thế mới đúng chứ, câu này đúng là câu đố qua tiểu Cảnh Huy ngâm cho ta, câu trong “Lỗ hoàn công kỷ niên”.

Bảy đạo đề mục đã ghi nhớ ở trong lòng. Trương Nguyên ngồi xồm dưới mái hiên hào xá đốt bếp lò, mượn cây đuốc, chất than củi, bắt đầu ninh cháo Bát Bảo, món này vừa nhiều dinh dưỡng lại giải khát, thuận tiện, chính là món ăn tốt nhất đấy. Lần này Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, Vương Bính Lân bọn họ đều đã học Trương Nguyên nấu cháo Bát Bảo làm thức ăn, về sau trở thành món ăn được Hàn Xã xã viên lựa chọn đầu tiên khi tham gia khoa khảo.

Hạt thông, hạt dẻ, táo tàu, hạt sen...Ninh trong niêu đất, nhẹ nhàng “Ừng ục ừng ục” sôi vang. Hương thơm dần dần lan ra, sắc trời đã sáng rõ, ánh dương ngày mừng chín tháng hai soi sáng khe hẹp trong hào phòng “thùy tự”. Đa số các thí sinh đã tranh thủ thời gian viết văn rồi, Trương Nguyên đứng lên, đón ánh mặt trời, vận động tay chân vài cái, rồi lại dùng sức nhảy nháy vài cái, hào xá thấp, nhảy lên có thể nhìn thấy mái ngói, trên nóc nhà ánh mặt trời rạng rỡ, có đàn chim bay lượn trên không trung của trường thi.

Hào quân kia khen:

- Cử nhân lão gia nhảy được cao thật đấy. Hiếm thấy người đọc sách vui vẻ như vậy.

Trương Nguyên lại cười nói:

- Muốn nhảy lên Long Môn mà, phải luôn luôn luyện tập.

Dứt lời trở lại hào xá, bày bàn, bắt đầu mài mực, đầu nghề “Duy nhân giả năng hảo nhân năng ác nhân” đã nghĩ sẵn trong đầu, chỉ chờ viết lên thảo quyển. Hiện tại đang nghĩ phần thứ

hai, đúng lúc lại thấy trên tường có người viết một bài thơ, thể chữ Âu Dương hình thảo, chữ rất đẹp, viết:

“Bát thiên cử nhân tận nguyên khôi,
Ngã diệc tùy hành ai tiến lai.
Khổ não văn chương trực kiến đáp,
Hốt luân đề mục một đầu sai.
Hào phòng khuyết ngõa thường phòng lậu,
Chá chúc đình thiêm bất trụ oai.
Ngã bồi tam tràng chân tạo hóa,
Tông sư cánh bất thủ di tài.”

Nhìn nét mực này, hẳn là thí sinh khoa Quý Sửu ba năm trước đây lưu lại, Trương Nguyên nghĩ thầm rằng: “Người này vẫn còn trong tràng ốc, làm sao đã biết mình nhất định sẽ thi rớt?” Lại nhìn sau bài thơ còn có mấy hàng chữ nhỏ, hoá ra vị cử nhân này đầu tràng bảy câu chỉ làm ba câu, hai tràng sau chẳng khác gì là vào chơi, chán không có việc gì nên lưu lại một bài thơ tự giễu.

Trương Nguyên lắc đầu, không chịu ảnh hưởng của người kém cỏi này, mài xong mực, dưới mái hiên cháo Bát Bảo trong niêu cũng ninh chín rồi, múc mấy muôi đường đỏ Kim Hoa, khuấy đều, Trương Nguyên bảo hào quân lấy bát đến múc cho gĩa một bát trước.

Hào quân luôn miệng nói: “Đa tạ đa tạ.” Ngửi mùi thật là thơm, nước miếng chảy ra.

Trương Nguyên ăn một chén cháo Bát Bảo, bắt đầu tiến hành đáp đề, thủ nghệ phá đề nói: “Thánh nhân đã định ra tiêu chuẩn của người tốt và người xấu, mà chỉ một mình ta là người nhân nghĩa”. Phá đề rất tinh vi, thuần chính đại khí, sau đó lưu loát viết: “Cái nhân nhân chi hảo ác nhân đã công nhi đương, cố kỳ sự bất xuất vu hằng tình, nhi độc vị chi viết năng dã, cầu phi kỳ nhân, khả khinh dư tại...”

Trương Nguyên lần này không cố ý làm văn theo ý thích của chủ khảo quan Ngô Đạo Nam. Ngô Đạo Nam là Bảng Nhãn thi đình khoa Kỷ Sửu năm Vạn Lịch thứ mười bảy, Trạng

Nguyên chính là Tiêu Pháp. Nhưng khi Trương Nguyên tìm đọc nghiên cứu chế nghệ của một khoa thi hội lần đó, lại phát hiện bát cổ văn của Ngô Đại Nam lập cục cầu tân, lời nói cầu kỳ, là một loại thiên phong văn tự. Loại chế nghệ này người thích sẽ khen không dứt miệng, người không thích sẽ trực tiếp vứt bỏ luôn, có thể nói kì thi ở Trung Quốc có tính ngẫu nhiên rất lớn, thiên về ý thích của phòng sư, tọa sư. Loại chế nghệ này Trương Nguyên cũng có thể viết, nhưng Trương Nguyên không thể mạo hiểm, bởi vì rất có thể ngay cả cửa ải Duyệt quyền quan Xuân thu phòng cũng không qua được, hơn nữa bây giờ tư tưởng và văn phong của Ngô Các lão so với lúc tuổi còn trẻ nhất định sẽ có bất đồng rất lớn, nếu hấn lại giống Ngô Các lão năm đó, thì sẽ mò trắng đáy nước, ôm cây đợi thỏ, ngu xuẩn quá rồi. Cho nên thủ nghệ ở câu thứ nhất này, thứ Trương Nguyên theo đuổi là khí và âm nhã, lời nói phong nhuận, tự nhiên, đây là kiểu văn tự đang được dùng rộng rãi, không ai có thể chê kém được.

Bài bát cổ về tứ thư này gần năm trăm chữ hành văn liền mạch lưu loát, sau khi viết xong thủ nghệ, Trương Nguyên ngay lập tức liền làm phần thứ hai. Tháng hai ở Bắc Kinh, ngày ngắn đêm dài, mặc dù hấn nổi danh là người có tài, nhưng trước khi trời tối cũng phải viết và sao chép xong thủ tràng bảy bài chế nghệ nên không dám lơ lửng, phải tận dụng thời gian mới được. Tuy nói sau khi trời tối còn có thể dùng nến, nhưng có thể hoàn thành trước khi mặt trời lặn chẳng phải là rất tốt sao.

Sau giờ Mùi buổi chiều, ăn hết cháo Bát Bảo trong niêu đất rồi, bảy bài thủ nghệ Trương Nguyên cũng làm xong sáu bài rồi. Bài cuối cùng mất gần nửa canh giờ nữa, sau đó bắt đầu cẩn thận kiểm tra, không có bất kỳ lỗi nào, liền mài nghiên mực đậm, bắt đầu sao chép lại cho rõ ràng, dùng dạng chữ Tiểu Khải ngay ngắn viết họ tên, năm giáp, quê quán, tam đại, bản kinh ở đầu quyển. Sau đó dùng một nửa canh giờ sao chép xong bảy bài chế nghệ, lúc này trời chiều mặt trời sắp lặn, hoàng hôn bắt đầu bao phủ xuống.

Chương 363: Dấu tay và hoạt thiết đầu (3)

Trương Nguyên thu xếp khảo lam, tên hào quân kia đi cùng ra khỏi hào xá “thùy tự”, đem thảo quyền và chính quyền đưa đến chỗ thu bài Giám thí ở sảnh phía đông, có Thụ quyền quan phụ trách thu bài, bên cạnh chính là Di phong quan, Di phong quan kia nhìn nhìn tên Trương Nguyên trên bài thi, lại nhìn sang Trương Nguyên, không nói gì niêm phong bài thi lại, nhưng lúc Trương Nguyên quay lưng đi, dùng móng tay đánh dấu hai nét ở gáy bài thi.

Sau lưng Trương Nguyên không có mắt, không thấy được động tác rất nhỏ này của Di phong quan, hẩn nhẹ nhàng đi nhanh ra khỏi chỗ thu bài, hào quân số sáu cũng hoàn thành nhiệm vụ trông coi lần này, nói lời từ biệt Trương Nguyên rồi quay về chỗ ở của hào quân.

Đi ra Minh Văn lâu, gốc Văn Xương hộc uốn cong khí thế như rồng kia ở giữa trời chiều như eo của một người khổng lồ, giống như đang thi lễ với Trương Nguyên, Trương Nguyên khăn trương đáp lễ Văn Xương hộc rồi đi nhanh qua ba đạo Long Môn. Âm thanh đầu tiên nghe thấy vẫn là tiếng Mục Chân Chân reo lên:

- Thiếu gia, thiếu gia.

Mục Chân Chân tinh mắt. Sau khi Long Môn mở ra cứ nhìn chăm chăm suốt, bước nhanh chạy tới, cầm lấy lam khảo trong tay Trương Nguyên, mắt lam duyên dáng, vui sướng, eo nhỏ chân dài thanh tú, động lòng người.

Vũ Lăng, Lai Phúc, Ưông Đại Chùy, thị thiếp của Trương Đại -Tổ Chi, tiểu tư Minh Yên, còn có người hầu của Trương Liên Phương, Kỳ Bưu Giai, Vương Bính Lân đều vây lại, Trương Nguyên nói:

- Chờ một lát nữa, bọn họ đều sẽ ra cả đây.

Bỗng nghe một thanh âm trong trẻo vang lên:

- Trương công tử ca ca.Thi tốt chứ?

Trương Nguyên vừa thấy, ha, tiểu Cảnh Huy đến rồi, còn có Cảnh Lan, Cảnh Lan đứng ở cách đó không xa bên chiếc xe

ngựa nhìn sang bên này, chắc là đang đợi vị hôn phu Kỳ Bưu Giai xuất tràng đi. Thương Cảnh Lan và Kỳ Bưu Giai hai mươi sáu tháng trước đã tiến hành lễ đính ước rồi, ước định ba năm sau sẽ bàn chuyện kết hôn.

Trương Nguyên và tiểu Cảnh Huy đi đến chỗ xe ngựa, hỏi Mục Chân Chân:

- Chân Chân, có gì ăn không, ta đói lắm.

Lao tâm lao lực một ngày, thể lực tiêu hao rất lớn.

Tiểu Cảnh Huy vội hỏi:

- Trên xe ngựa có bánh Các lão, muối đi lấy cho Trương công tử ca ca .

Lại nói:

- Mẫu thân của muối cũng tới đó.

Trương Nguyên đến bên xe ngựa thi lễ với chị dâu Phó thị, Phó thị là vì hai đứa con gái muốn tới, đành phải theo tới chăm sóc, lập tức hỏi Trương Nguyên thi thế nào, biết được kì thi thuận lợi, rất vui, hỏi:

- Kỳ Hồ Tử còn chưa ra sao?

Mẹ vợ quan tâm con rể đây.

Tiểu Cảnh Huy mang ra một chiếc hộp từ trong xe, trong hộp có một chồng bánh Các lão, vẫn nóng hổi, nói:

- Đây là mẫu thân sai nhà bếp đặc biệt chuẩn bị cho Trương công tử ca ca và Kỳ Hồ Tử ca ca đây.

Đang nói chuyện thì Thương Chu Tộ và Kỳ Thừa Tùng đi tới, Trương Nguyên tiến lên chào, mấy người cùng nhau đợi chừng hai khắc nữa, Kỳ Bưu Giai, Trương Đại đi ra, đều cười hi hi, hiển nhiên là làm bài được như ý, Trương Đại cười nói:

- Hoàn thành kịp trước khi cần dùng nên.

Lại đợi một hồi, Trương Liên Phương đi ra, Thương Chu Tộ liền mời cha con Kỳ Thừa Tùng, thúc cháu Trương Liên Phương đến dinh thự của y dự tiệc, ngày kế, Trương Nguyên viết lại một bản bảy bài thủ nghệ bảy cho anh vợ Thương Chu Tộ xem, Thương Chu Tộ sau khi xem xong khen:

- Chế nghệ như vậy, cao trung là hợp tình hợp lí.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Như vậy vẫn có chút ngoài ý muốn”.

...

Khi kỳ thi mùa xuân tới trong trường thi phủ Thuận Thiên, ngoại trừ hai trăm vị giám khảo, tám ngàn thí sinh và gần vạn hào quân ra, còn có hơn năm ngàn vị Đăng lục sinh và Đối độ sinh. Đăng lục sinh phụ trách đem bài thi niêm phong kỹ càng sao chép lại bằng mực đỏ, sau đó thì ký tên của mình lên, rồi đem bản gốc và bản sao đưa đến Đối độ sở do Đối độ sinh phụ trách, bảo đảm bản sao y hệt bản gốc bài của thí sinh, sau đó lại đem bản sao này tới Nội liêm chấm bài, bản gốc bài của thí sinh được lưu giữ ở chỗ thu bài, khi có kết quả rồi thì hủy đi, thẩm tra đối chiếu thì đưa Lễ Bộ phúc khảo.

Trình tự chấm bài thi như vậy nhìn thì như là không chút kẽ hở có thể ngăn chặn làm rối kỉ cương, nhưng vỏ quýt dày móng tay nhọn, khi sức hấp dẫn của tiền vàng đủ lớn, sẽ có người lách luật. Chỉ cần bỏ chút thời gian, khẳng định tiền bạc luôn

có thể tìm được khe hở mà chui vào, Di phong quan và Đăng lục sinh là mấu chốt trong đó, Di phong quan khi phân bài thi đánh dấu tay trên đó, dựa theo tam hợp thành tự hào đem bài thi này xếp cuối cùng. Bài thi này trải qua nhiều trắc trở vào tay một tên Đăng lục sinh bị mua chuộc, Đăng lục sinh bị mua chuộc tổng cộng có ba người.

Một Đăng lục sinh một ngày phải sao chép năm bài thi như vậy, cho nên có thể không cần sao chép bài thi có dấu tay này ngay lập tức, mà là đem bài này lặng lẽ giấu đi, mượn cơ hội truyền cho một người khác, người này cầm bài thi đi vào Thiệu Đường, trong ngoài trường thi trừ tám ngàn thí sinh ra còn có gần hai vạn người dùng cơm, Thiệu Đường mấy trăm gian, đầu bếp, tạp dịch hơn ngàn người, nhân viên hỗn tạp, ở một gian chứa phòng củi một vị thợ thủ công thi họa đến từ phủ Tùng Giang tài nghệ tinh xảo nhận được bài này, y đem Mặc quyền rọc xuống dấu niêm phong, sau đó đem một bài khác cùng đề bát cổ văn vừa nhận ghép vào, phải làm cho chỗ ghép giữa hai tờ giấy khó nhận ra được mắt thường, điều này cần tài nghệ cao siêu. Trên giấy là có hoa văn, thợ thủ công này phải ngâm nước phần giấy cần ghép, dùng bàn chải nhỏ chải ra những sợi rất nhỏ, sau đó ghép lại, dùng thời gian một đêm, nối xong một bản, trước bữa sáng gửi lại về Đăng lục sở, tên Đăng lục sinh kia dựa theo bài thi vừa được nhận này sao chép lại.

Trò gian dối này được gọi là: “Hoạt thiết đầu”.

Nhiều khi con người cũng không thể nắm bắt vận mệnh của chính mình, đủ loại nhân tố ngẫu nhiên hay cố ý sắp xếp sẽ làm đời người phát sinh những thay đổi lớn. Nhưng chống lại thiên mệnh, không cam lòng với hiện tại, vĩnh viễn không khuất phục sự an bài của định mệnh chính là ý nghĩa của cuộc sống.

Trương Nguyên cũng không biết bên trong trường thi có một âm mưu đang nhắm vào hắn, hắn vẫn đang tập trung tinh thần vào hai cuộc khảo thí sắp tới. Ngày mười hai tháng hai, thi hội lần hai cũng giống như thi hương, làm sách luận, chiếu, cáo mỗi phần một bài, cộng thêm năm bài phán từ. Thi hội lần hai thì chính là thi văn, khoa cử đời Minh tuyển chọn những thí sinh biết cách lí luận, suy nghĩ rõ ràng, am hiểu lí lẽ, giỏi hùng

biện, đây là tố chất mà quan viên cần có. Trương Nguyên giỏi về luận, lần này sẽ làm thử luận đề là “Thiên hạ chi chính xuất vu nhất”, số lượng từ theo quy định chỉ có tối thiểu chứ không tối đa, tối thiểu không ít hơn bốn trăm từ. Trương Nguyên cũng làm xong phần “Nghĩ Hán Vũ Đế bãi điền luân đai chiếu”, chiếu và cáo là văn thư chính thức lấy danh nghĩa hoàng đế tuyên bố, đây là khảo nghiệm xưa nay về hiểu biết chính sự, trình độ viết công văn và tấu chương dâng hoàng đế của các thí sinh, đây là bồi dưỡng nhân tài cho tương lai.

“Trẫm cảm phần Hung Nô hoành hành ngang ngược, ra lệnh tướng sĩ xuất kích truy quét mấy ngàn dặm, vẫn bố trí mấy quận Hà Tây, đưa người tới các nước Tây Vực, bố trí Giáo Uy, đồn điền kênh cày, hy vọng đánh tan Hung Nô...”

Viết xong một bài chiếu thư hơn sáu trăm chữ mà đây một canh giờ, Trương Nguyên nhìn lại thành quả, cảm thấy rất hài lòng, lại viết xong năm bài phán từ trong một canh giờ nữa, sau đó chuyên tâm làm luận, viết đến sau giờ Thân canh ba (15- 17h) mới xong. Bài sách luận có hơn một ngàn tám trăm chữ. Ngôn luận sắc sảo, ý tứ cuồn cuộn như trường giang đại hà, có phong thái của Cổ Nghị và Tô Thức. Trương Nguyên tự thấy viết rất nhẹ nhàng thông thả, sau khi chép lại đầu ra đáy thì bên ngoài trời đã tối, thời gian trễ hơn so với kỳ thi đầu, tuy rằng kỳ thi đầu tiên quan trọng, nhưng Trương Nguyên mỗi lần thi đều toàn lực ứng phó. Hắn có đầy đủ tinh lực để kiên trì, khi hắn đem quyển bài thi đi nộp thì đèn đuốc đã sáng trưng. Vài vị quan niêm phong đang bận rộn niêm phong bài thi, căn bản không chú ý đến bài thi của Trương Nguyên. Quan niêm phong bài thi không cần quẹt dấu tay, “Hoạt thiết đầu” nào dám làm nữa, chỉ cần bảo đảm bài thi Trương Nguyên bị đánh rớt là được rồi.

Trong lúc cuộc thi hội thứ hai được tiến hành, Sở Đối độc chia bài thi do Sở Sao chép đưa đến thành chu cuốn (bài thi do sở Sao chép sao lại bằng bút đỏ) và mực cuốn (bài thi gốc), sau khi quan Đối độc đóng dấu lên chu cuốn, họ đem mực cuốn và chu cuốn cùng đưa lên Sở ngoại thu. Kế đến thẩm tra đánh dấu để về sau không nhầm lẫn giữa chu cuốn và mực cuốn, lúc này mới tách chu cuốn và mực cuốn ra, mực cuốn ở lại Sở ngoại thu, còn chu cuốn được đưa lên chủ trường thi, do Giám lâm quan gom các chu cuốn thành một bao, đóng ấn tín lên, cho

vào thùng đưa tới Nội liêm. Chỗ Nội liêm duyệt bài có sáu phòng “thơ”, năm phòng “dễ”, bốn phòng “thư”, ba phòng “lễ”, hai phòng “Xuân Thu”, tổng cộng hai mươi phòng. Các chu cuốn này được căn cứ theo bản đánh số gửi đến các phòng, sau ngày mười hai tháng hai thì bắt đầu chấm bài thi.

Hai mươi vị quan phòng đều là những người có học vấn, nhân phẩm, danh tiếng tốt, làm quan ở kinh thành cấp bậc từ lục phẩm trở lên. Trừ quan phòng, mỗi phòng đều có từ bốn tới năm vị quan chấm bài thi, phần lớn là Từ Lâm quan của Hàn Lâm Viện và phủ Chiêm Sĩ.

Chương 364: Sóng gió phòng Xuân thu

Từ Quang Khải ở phòng “Xuân Thu” đảm nhiệm chấm bài thi, y trở về Hàn Lâm Viện chỉ xin được phục chức nào ngờ lại thăng quan, từ chức Kiểm thảo Hàn Lâm Viện tòng thất phẩm thăng thành Chiêm Sĩ phủ tả xuân phường tả tán thiện tòng lục phẩm. Thăng liền hai cấp, đây là do Tiền Khiêm Ích có đại tang phải hồi hương, phủ Chiêm Sĩ trống một chức quan, nhân phẩm danh vọng học thức của Từ Quang Khải thời gian gần đây tăng rất cao, gặp ngay lúc đó liền được lên chức.

Phòng “Xuân Thu” tính cả quan Trương Hạc Minh tổng cộng có năm người. Sau giờ Ngọ, ánh mặt trời chiếu xiên vào phòng, Từ Quang Khải ngồi trên án, bên trái là một chồng chu cuốn chờ duyệt. trước khi bắt đầu chấm bài thi, Từ Quang Khải làm các động tác trị liệu lắc đầu, lắc cánh tay, xoa cổ do Trương Nguyên dạy khiến các quan đang chấm thi ngạc nhiên hiếu kì hỏi, Từ Quang Khải nói:

- Tại hạ có bệnh đau đầu, choáng váng đã nhiều năm, hai tháng trước được người chỉ điểm cách xoa bóp này, cảm thấy rất hiệu quả.

Vừa nói như vậy, các quan chấm thi đều nhờ Từ Quang Khải chỉ các động tác này. Họ đều là quan văn, thường ngồi viết công văn, hoặc nhẹ hoặc nặng đều có bệnh đau xương cổ này,

làm mấy động tác lắc đầu, xoa cổ, hỏi ra mới biết người chỉ Từ Quang Khải các động tác trị bệnh đau xương cổ này chính là Sơn Âm Trương Nguyên đại danh鼎鼎鼎鼎. Liền có một vị quan chấm thi nói:

- Chiết Giang giải Nguyên, xã thủ của Hàn Xã rất có thanh danh trong tám ngàn sĩ tử, không ngờ cũng tinh thông y thuật.

Một vị quan khác cười nói Từ Quang Khải:

- Tử Tiên huynh, bài thi của Trương giải nguyên vốn là Xuân Thu, nói không chừng đang ở phòng của chúng ta, Tử Tiên huynh nên đánh giá qua một phen

Mọi người đều cười rộ

Quan phòng Trương Hạc Minh đã sáu mươi tuổi, thân thể khỏe mạnh, hiện đang làm Binh bộ lang trung, ông nói:

- Chư quan chớ đùa giỡn nữa, chuyên tâm chấm bài thi thôi, nếu không sẽ bỏ sót hiền tài.

Dừng lại một chút, lại nói:

- Lựa chọn người đứng đầu trong tám ngàn người thi, nhiệm vụ thật nặng nề quá.

Chấm thi tới lúc lên đèn thì tạm nghỉ, sau đó dùng cơm, uống trà, giờ Tuất hai khắc lại chấm bài tiếp, tới giờ Hợi canh ba mới dừng lại, vào giờ Thìn canh ba ngày kế lại bắt đầu chấm bài thi.

Sáng ngày mười ba tháng hai, Từ Quang Khải đã chấm xong một phần của chu cuốn, phần phá đề, thừa đề của đề “Duy người nhân nghĩa có thể là tốt, có thể là ác” đều khá thỏa đáng, tuy rằng hành văn có chút gấp gáp, nhưng thay mặt lời nói của thánh hiền rất có quy củ, cũng được coi là một quyển bài thi khá ưu tú. Từ Quang Khải trầm ngâm một chút có nên lấy bài thi này hay không, đang định nhìn vị thí sinh này làm bát cổ thể nào, nếu bát cổ thể làm tốt thì sẽ tiến vào phòng quan, nhưng chưa lật bài thi ra, lại chợt phát hiện có hai hàng chữ

nhỏ chú thích bằng bút đỏ: “Thí sinh phạm vào kiêng kị của tiên đế, đã so chép lại lỗi”.

Từ Quang Khải nhướn mày, một lần nữa xem lại bài của thí sinh này, phát hiện có một chữ “Mục” phạm úy tiên đế. Long Khánh hoàng đế là cha của Vạn Lịch hoàng đế, hiệu là Mục Tông, thí sinh nếu gặp phải từ này đều phải ghi thiếu, bỏ qua, nếu không sẽ bị đánh rớt.

Từ Quang Khải lắc đầu, trầm nghĩ: “Thí sinh này cũng quá khinh thường sơ ý, tài nghệ như vậy không ngờ lại xuất hiện sai lầm đáng tiếc, vậy phần sau của bài thi không cần phải coi rồi”. Lúc này lại dùng bút mực đỏ viết lên chu cuốn ba chữ “Phạm úy, thiếp”, cho thấy bài thi này có lỗi, phải đưa đến Chí công đường dán lại.

Đã bị dán lại thì tất nhiên không có hi vọng đậu. Những bài được đưa tới Chí công đường do mắc lỗi chỉ có quan Nội liêm được xem, thí sinh không xem được. Mỗi khoa thi hội, vi phạm có tới mấy chục bài, việc này không phải hiếm.

Quan niêm phong kia nhìn thấy chu cuốn bị dán trong phòng “Xuân Thu”, âm thầm gật đầu, đại công cáo thành rồi.

.....

Ngày mười lăm tháng hai, Trương Nguyên thi hội buổi cuối, khảo đề là ba phần thi vấn đáp, giải bài thi rất thuận lợi. Trước khi mặt trời lặn thì nộp bài ra khỏi Long Môn, hoàn thành ba buổi thi của mùa xuân Bính Thìn.

Hai ngày này thời tiết rõ ràng trở nên ấm áp, trong cơn gió nhẹ giữa đêm có thể ngửi được hơi thở mùa xuân, chính là mùi hoa cỏ thơm ngát. Trương Nguyên đứng ở Long Môn nhìn lại trường thi, tường cao ngất, nghiêm trang, hai miếu thờ ở hai phía đông tây, đông viết “Minh kinh thủ sở”, tây viết “Vị nước cầu hiền”.

- Trương công tử ca ca, huynh còn nhìn cái gì, chẳng lẽ còn quyển luyện chưa tận hứng thi cử hay sao?

Thương Cảnh Huy thấy Trương Nguyên quay đầu nhìn trường thi, liền cười lớn, hỏi.

Trương Nguyên vội nói:

- Không có, không có, thi cử thỏa thích rồi, tuyệt không nghĩ tới sẽ thi lại đâu.

Thầm nghĩ: “Cũng đừng làm cho lời của tiểu Cảnh Huy là lời sấm, thiệt là không hay chút nào”.

.....

Khi Trương Nguyên tận sức thi xong vòng thứ ba, lần chấm chu cuốn thứ hai đã bắt đầu, chu cuốn đã chia đều trên bàn của các phòng. Sau giờ Ngọ ngày mười bảy tháng hai, một vị đang chấm bài thi ở phòng “Xuân Thu” bỗng nhiên cất tiếng khen:

- Bài luận này thật tuyệt diệu, không kém gì Hàn, Liễu, Âu, Tô.

Lúc này liền đem bài thi tới chỗ Trương Hạc Minh nói:

- Trương đại nhân, mời xem luận và chiếu của bài thi này, tài nghệ hiếm thấy, thích hợp đứng đầu phòng.

Đã có bốn vị giám khảo mang cả chục chu cuốn để trên bàn của Trương Hạc Minh. Đợi chu cuốn của lần thi thứ hai duyệt xong, ông sẽ đem hai phần chu cuốn của hai lần thi giao cho quan phó chủ khảo Lưu Sở Tiên, bài thi lần thứ ba cũng không quá mức trọng yếu, nếu không có trở ngại gì ổn rồi.

Trương Hạc Minh nghe quan chấm thi khen ngợi bài thi này, liền đặt bài thi trong tay xuống để xem phần bài thi này trước. Chỉ thấy quyển bài thi có tên “Thiên hạ chi chính xuất vu nhất luận” viết: “Thiên hạ có gốc rễ chính trị. Nhân chủ lấy nó làm trọng, chính trị không thể tách khỏi gốc rễ của nó. Đó chính là vũ khí của sĩ phu và nhân chủ trong thiên hạ, vì thế nên được duy trì dài lâu...”

Trương Hạc Minh vừa xem vừa vuốt râu gật đầu, xem hết bài luận, lại xem “Nghĩ Hán Vũ Đế bãi điền luân đai chiếu” khúc dạo đầu viết: “Trẫm cảm phần Hung Nô hoành hành, lệnh tướng sĩ xuất kích tuyệt mạt mấy ngàn dặm”.

Rất nhanh đã xem hết, văn chương thật trôi chảy, Trương Hạc Minh khen:

- Quả nhiên là tài nghệ hiếm có.

Nhìn qua phần đánh số của quyển chu cuốn, thấy có lẽ thí sinh đến từ hai phủ Tô, Tùng phía nam Trục Lệ, hoặc là các tỉnh Giang Tây, Chiết Giang, Hồ Quảng, Phúc Kiến, Quảng Đông.

Thi hội đời Minh tiến hành kì thi từ nam tới bắc, quy định các tỉnh phía nam và phía bắc chọn ra hơn ba trăm tiến sĩ theo tỷ lệ 6:4, nếu không thực hiện loại quy định này thì sĩ tử phía nam sẽ chiếm tuyệt đại đa số thí sinh. Phía nam kinh tế văn hóa phát triển, trong hương thôn ngõ hẻm đều vang lên tiếng đọc sách, kể cả người buôn bán nhỏ cũng có rất nhiều người biết chữ. Còn phương bắc người đọc sách ít, ngoài bát cổ ra thì không biết những thứ khác, cho nên sĩ tử phương bắc không bằng sĩ tử phương nam. Trong hai lệ khoa cử, riêng ở phủ Cát An tại Giang Tây, có tới mười một vị Trạng nguyên, tám vị Hội nguyên, ba mươi chín vị giải Nguyên. Tại huyện Phủ Điền ở tỉnh Phúc Kiến, khoa Lịch đậu tiến sĩ tới ba trăm hai mươi bốn người, vượt xa so với phương bắc. Nếu không phải có quy định hạn chế số lượng, thì người phương bắc chỉ xem như là đắp thêm vào kì thi, nhất định sẽ làm thân sĩ phương bắc bất mãn, dẫn đến nguy cơ chính trị. Cho nên Chu Nguyên Chương mới phân ra nam bắc chọn sĩ tử, cam đoan phương bắc có cơ hội trúng tuyển, sĩ tử phía nam tuy rằng bất mãn, nhưng tốt xấu gì phía nam cũng chiếm sáu trên mười phần, còn có thể nhin được. Hơn nữa thi đình nhất giáp, nhị giáp vẫn là người phía nam chiếm tuyệt đại đa số, chính bởi vì phân chia bắc nam như vậy nên mới có người lợi dụng lừa đảo. Từng có một cử nhân ở Chiết Giang thi hoài không đậu tiến sĩ, liền dời đến Hà Nam, chẳng mấy chốc đã đậu cao, sau đó liền không cho thí sinh đời quê quán nữa.

Trương Hạc Minh xem phần bài thi này là ở phía nam, liền tìm bài thi từ phía nam đánh số tương tự trong chồng bài do bốn vị giám khảo đưa lên. Nhưng ông tìm một hồi cũng không thấy, thậm chí nghĩ rằng: “Bài thi lần hai làm tốt như vậy, bài đầu khẳng định viết tốt, chẳng lẽ còn chưa chấm tới hay sao?”. Ông liền bảo Từ Quang Khải và ba vị quan chấm thi tìm lại lần nữa trong đồng bài thi đầu chưa chấm xong, nhất định đem đúng số của chu cuốn này đến cho ông. Nhưng ba người Từ Quang Khải tìm trong phần bài thi lần đầu, ngay cả trong đồng bài thi rớt vẫn không thấy

Một quan chấm thi hỏi:

- Có khi nào chia nhầm rồi không, quyển đầu lại chia đến phòng « Xuân Thu ?

Phân phòng chấm bài thi, bài đầu đưa đến phòng nào thì phần thứ hai sau khi đánh số cũng được đưa đến đó. Đương nhiên cũng có khả năng xảy ra sai sót, Trương Hạc Minh liền cầm phần thứ hai đến phòng “Xuân Thu”. Nhìn kỹ hơn bốn trăm bài thi lần đầu, nhưng vẫn không tìm được bài thi có cùng số đánh với bài thi đang giữ, điều này là Trương Hạc Minh rất buồn bực, phần đầu làm sau có thể không cánh mà bay được.

Từ Quang Khải do dự nói:

- Hai ngày trước từng có một bài thi vi phạm điều kiêng kị, không phải là phần đầu bài thi này chứ?

Trương Hạc Minh yêu tài, phần thi thứ hai này thực sự ưu tú, không đành lòng bỏ qua nhân tài như vậy, liền bảo Từ Quang Khải đi Chí công đường đối chiếu một chuyến.

Chương 365: Cảnh xuân trước cơn gió lốc (1)

Từ Quang Khải đến Chí công đường thì thấy phần bài thi vi phạm này đúng là phần đầu của bài thi kia, đã dán lên tường, đương nhiên không thể tháo xuống được. Từ Quang Khải trở lại phòng chấm thi, báo với Trương Hạc Minh:

- Trương đại nhân, thật đáng tiếc, phần đầu của bài thi quả thực là bài đã phạm quy, không có cách nào tiến cử được.

Trương Hạc Minh có chút thất vọng, thở dài:

- Đáng tiếc, đáng tiếc, thí sinh này tài hoa hơn người, giờ còn phải đợi kì thi sau, lại là ba năm học tập gian khổ nữa.

Từ Quang Khải lại đem phần bài thi thứ hai ra xem lại, càng xem càng thấy giống với bài Trương Nguyên làm, nhưng

Trương Nguyên sao có thể sơ xuất để bài thi đầu xuất hiện sai lầm như vậy được.

Từ Quang Khải lắc đầu, cảm thấy không có khả năng. Y không lập tức rút phần bài thi này sang một bên mà để cạnh đó, tiếp tục chấm bài thi khác.

Ngày mười chín tháng hai, phần thi vấn đáp của lần thứ ba cũng được đưa lên. Lần thi vấn đáp xưa nay không được coi trọng, quan chấm bài thi trải qua mấy ngày phê duyệt mấy trăm vạn chữ cũng cảm thấy mệt mỏi, không có tinh lực xem kĩ phần thi thứ ba. Họ đều căn cứ theo phần đánh số của hai phần thi trước để tìm ra quyển thứ ba, nhìn sơ qua một chút, chỉ cần không phạm húy là được.

Từ Quang Khải cố ý tìm ra phần thi thứ ba của bài thi lần trước, phần thi vấn đáp thứ ba lí lẽ tinh thông hiểu được chính đại, không dùng từ hoa lệ, có nhận thức đúng đắn. Từ Quang Khải trong lòng càng thêm nặng nề, ba bài thi này vô cùng có khả năng là bài thi của Trương Nguyên, nhưng Trương Nguyên làm sao có thể mắc sai lầm như vậy, giống như danh thủ cờ vây chết vì một cái liếc mắt. Theo lý thuyết không có khả năng này, đây là “bậc trí giả ngàn lo, lại mất trong một lúc” hay sao?

Hai bài thi này thật sự rất ưu tú, làm cho người ta không dứt bỏ được, bất kể có phải là Trương Nguyên hay không, Từ Quang Khải cũng phải xem lại bài đầu dán ở Chí công đường, phần sau của bài đầu y còn chưa xem qua mà.

Chí công đường của phủ Thuận Thiên rộng rãi, có tổng cộng bảy gian, đỉnh ngũ tiêu cao vút, tường gạch xanh, ngói lưu ly, là công trình kiến trúc khí thế nhất của phủ, bên trên có 3 chữ “Chí công đường” là do Trương Cư Chính tự tay viết khi hạ lệnh trùng tu trường thi vào năm Vạn Lịch đầu tiên. Sau khi Trương Cư Chính qua đời, Vạn Lịch hoàng đế liền tiến hành xử lý, thiếu chút nữa là mở quan tài lục xác. Tân chính do Trương Cư Chính thực hiện hiệu quả cũng hơn phân nửa bị phế trừ, nhưng tấm biển này lại không có người đổi mới, đến nay vẫn còn treo cao.

Tại gian thứ ba bên phải Chí công đường có vách ngăn bằng gỗ được sơn màu đen bóng, những quyển chu cuốn vì phạm

đều được dán ở góc này. Ước chừng có bốn mươi hay năm mươi phân, che lấp hơn phân nửa vách gỗ, đây là nơi dán bài đầu vi phạm, có khi là bài thứ hai làm sai phần chiều biểu, có khi là trong bài tự thuật đời sống của mình, nhưng vi phạm húy kỵ chỉ có một bài duy nhất. Từ Quang Khải khom người nhìn kĩ phần quyền thi này, nhìn từ phần thứ hai tới phần thứ bảy của quyền thi. Ánh nắng chiều nương theo hai góc cây hồng trước sân chiếu vào tận phòng, thần sắc Từ Quang Khải nghiêm nghị, buông quyền thi xuống, thông thả bước ra hành lang, nghĩ một lúc rồi kiên quyết mang bài đầu này về phòng “Xuân Thu” để Trương Hạc Minh xem xét.

Trương Hạc Minh xem một lúc lâu mới buông xuống, nói:

- Đây đúng là tác phẩm xuất sắc trong hội thi năm nay, đáng tiếc là phạm húy, nếu chỉ là viết lung tung bừa bãi ta có thể mang tới tìm Lưu viện trưởng nói giúp, đáng tiếc, đáng tiếc, lực bất tòng tâm.

Trương Hạc Minh lắc đầu liên tục, sự tiếc hận bộc lộ trong lời nói.

Từ Quang Khải không muốn bỏ đi như vậy, y dám chắc bài thi này là của Trương Nguyên làm, y nhất định phải trợ giúp Trương sư đệ, nói:

- Trương đại nhân, mời ngài nhìn xem khác biệt nhỏ này, rõ ràng lỗi của bài đầu cùng với sáu bài còn lại khác nhau.

Trương Hạc Minh xem kỹ bài đầu tiên, cau mày nói:

- Bài đầu tiên này này so sánh với sáu bài khác thì kém hơn nhiều, thi cử trọng phần đầu không ai không biết, vì sao thí sinh này lại làm ngược lại, còn vi phạm kiêng kỵ.
- Trương đại nhân, mời xem bài cuối của người này.

Từ Quang Khải đem quyền thi lật đến tờ cuối cùng, chỉ vào chữ “Quân” :

- Đến cuối cùng của quyền thi, lúc tinh thần mệt mỏi, lại còn nhớ rõ phải tránh phạm húy, làm sao có thể ngay

trang đầu lại vi phạm được chứ!

Trương Hạc Minh mày rậm thẳng đứng, nghiêng đầu nhìn Từ Quang Khải, thần sắc ngưng trọng hỏi:

- Ý của Từ Hàn Lâm là bài đầu này sao chép sai?

Từ Quang Khải nói:

- Hẳn là có cố ý.

Làm rồi kỉ cương khoa trường không phải tội nhỏ, Trương Hạc Minh nhìn vào dấu ấn trên chu quyển, người sao chép tên là Trác Tiểu Sinh, nói:

- Nhưng hủy đi niêm phong bài thi thì phải chờ tới sau khi niêm yết danh sách người đỗ.

Từ Quang Khải nói:

- Nếu là đợi sau khi niêm yết bảng mới nghiệm chứng lại, chẳng phải đã trễ rồi sao?

Trương Hạc Minh nhìn thẳng Từ Quang Khải, hỏi:

- Người biết thí sinh này là người phương nào không?

Từ Quang Khải lắc đầu nói:

- Không biết, nhưng là nhân tài khó tìm, tin tưởng Trương đại nhân cũng nghĩ như vậy.

Trương Hạc Minh gật đầu, do dự một lát, nói:

- Tử Tiên huynh cùng ta đi gặp Lưu viện trưởng, xem có thể phá lệ một chút không.

Liên bóc quyển thi này ra, quan phòng nếu đem quyển thi này bóc ra thì phải gánh vác trách nhiệm, bởi vì sẽ rất dễ bị phê bình, chê trách.

Lưu viện trưởng chính là phó quan chủ khảo khoa thi Lưu Sở Tiên, thân kiêm nhiều chức, là Lễ Bộ Thượng thư, lại là Hàn Lâm Viện Đại học sĩ kiêm Chiêm Sĩ phủ sự, là người lãnh đạo trực tiếp của Từ Quang Khải.

Ở phòng chấm bài thi của phó chủ khảo, Lưu Sở Tiên nghe Trương Hạc Minh và Từ Quang Khải nói xong. Lại nhìn kỹ chu cuốn của ba lần thi, ngoại trừ phần đầu vi phạm, bất kể là đề bát cổ hay sách luận chiếu biểu đều là tác phẩm xuất sắc. Lưu Sở Tiên trầm ngâm nói:

- Sự tình rất lớn, còn phải mời Ngô các lão làm chủ.

Vì thế, Lưu Sở Tiên lại dẫn hai người Trương, Từ tới gặp quan chủ khảo Ngô Đạo Nam. Ngô Đạo Nam là người Giang Tây, năm Vạn Lịch thứ mười bảy trúng Bảng Nhãn, đảm nhiệm Thiệu chiêm sự, Lễ Bộ hữu thị lang, năm trước nhập các trở thành phụ thần. Ông làm quan thanh liêm, chính trực, bình dị, gần gũi, không thuộc đảng Đông Lâm, cũng không thuộc ba đảng Chiết, Sở, Tề. Nhưng bởi vì sáu năm trước Trạng nguyên của khoa thi năm Canh Tuất là Hàn Kính có dính líu đến án làm rối loạn khoa trường bị Ngô Đạo Nam phát hiện tố giác, mà Hàn Kính là môn sinh của Thang Tân Doãn thuộc đảng Tuyên. Đảng Tuyên dĩ nhiên xem Ngô Đạo Nam là địch, lần này Ngô Đạo Nam chủ trì khoa thi, quan viên đảng Tuyên trong triều đều theo dõi sát sao, cho nên Ngô Đạo Nam ở trường thi nhất cử nhất động đều phải cẩn trọng, tận lực không vạch áo cho người khác xem lưng, không ngờ vẫn xảy ra chuyện. Phó chủ khảo kì thi Lưu Sở Tiên và Trương Hạc Minh, Từ Quang Khải của phòng “Xuân Thu” lại giao cho ông nan đề này.

Ngô Đạo Nam đã xem quyển thi. Bài thi này đích thực vô cùng ưu tú, dù có đứng nhất khoa thi cũng không có ai dám chỉ trích, nhưng nếu thông minh như vậy tại sao ngay đầu quyển thi lại phạm sai sót, người sao chép còn ghi chú nữa, rõ ràng người sao chép không hề qua loa. Chỉ có hai khả năng, một là do thí sinh bất cẩn làm ra sai sót lớn thế này, cái này chỉ có thể trách số mệnh, hai là vị quan phụ trách sao chép bài thi Trác Tiểu Sinh kia cố tình chép sai, mưu hại thí sinh. Nhưng khi quyển thi đưa đến sở sao chép thì đã được niêm phong kín,

vậy người kia sao có thể phân biệt ra quyển bài thi nào là quyển mà y muốn hãm hại chứ?

Vừa nghĩ như thế, Ngô Đạo Nam không khỏi cảm thấy sợ hãi, nếu thật vị quan kia muốn hãm hại thí sinh này và có thể xác nhận chính xác quyển thi này khi đã được niêm phong, vậy thì chắc chắn có đồng mưu ở trường thi. Nếu truy ra chắc chắn sẽ là đại án, chỉ sợ việc này sẽ gây bất lợi cho quan chủ khảo là ông. Đẳng Tuyên, Tề, Chiết sẽ lợi dụng việc này gây nên sóng gió, nhưng nếu giấu nhem chẳng quan tâm thì hậu họa khôn lường, hơn nữa Ngô Đạo Nam ông không phải người như vậy.

Ngô Đạo Nam suy nghĩ cặn kẽ rồi nói:

- Ban đầu mục quyển do quan giữ bài thi quản lý ở Ngoại liêm, hiện giờ Nội liêm và Ngoại liêm đã bị ngăn cách, khó mà đến Ngoại liêm lấy mục quyển xem xét lại. Trước mắt chỉ còn một cách, tạm để bài thi này ở chỗ ta, xem như là đậu. Khoa này lấy ba trăm bốn mươi bốn người, khi ta ghi “hồng hiệu thảo bản” sẽ đặt bài thi này ở cuối, sau đó Giám lâm quan sẽ lấy mục quyển kiểm lại. Nếu bài đầu của mục quyển mắc lỗi thì đánh rớt, lấy ít một người cũng không hề gì. Khoa trước đã có tiền lệ, nếu bên trong thật có âm mưu thì sẽ tra xét từ người sao chép trước, tuyệt đối không tha thứ cho thủ phạm. Lưu Thượng thư, mọi người thấy thế nào?

Lưu Sở Tiên, Trương Hạc Minh, Từ Quang Khải đều nói:

- Ngô các lão xử trí rất hợp tình hợp lý, hạ quan kính phục.

Cứ như vậy, giông tố ở phòng “Xuân Thu” tạm thời bình ổn lại, bên trong phòng thì vẫn tiến hành chấm bài bình thường. Các công việc viết “hồng hiệu thảo bản”, hủy niêm phong, xướng danh sẽ bắt đầu từ chập tối ngày hai mươi sáu tháng hai, ngày hai mươi bảy sẽ chính thức yết bảng.

Chương 365: Cảnh xuân trước cơn gió lốc (2)

Sáng sớm ngày hôm đó, Trương Nguyên đang luyện Thái Cực trong sân, Thương Chu Tộ đẩy cửa đi tới, Trương Nguyên dừng lại thi lễ với y. Thương Chu Tộ cười nói:

- Giới Tử, hôm nay là sinh nhật thứ hai mươi của Đạm Nhiên, đệ còn nhớ rõ chứ?

Tiểu muội tuổi nhỏ mất mẹ, lớn lên với anh trai và chị dâu, Thương Chu Tộ nhớ rõ sinh nhật của muội muội hơn là hai con gái thân sinh của mình.

Trương Nguyên đáp:

- Vâng, mấy năm nay mỗi khi sinh nhật Đạm Nhiên đệ đều đi gặp nàng, năm nay lại ở hai nơi cách biệt, rất nhớ nàng ấy.

Hiện tại trong lòng hấn lo nhất là Đạm Nhiên đang chuẩn bị sinh nở.

Thương Chu Tộ giương mắt nhìn phía đông sương phòng đối diện, ánh mắt xa xăm nói:

- Tháng hai Hội Kê, mùa xuân ấm áp, trăm hoa đua nở, năm tháng qua như nước chảy. Em gái ta Đạm Nhiên chớp mắt đã hai mươi rồi, đã hơn năm năm ta không thấy mặt muội ấy.

Ánh mắt dời xuống nhìn Trương Nguyên:

- Giới Tử, lần này đệ đậu tiến sĩ, sẽ đón muội ấy vào kinh. Ừ, tháng bảy tháng tám thời tiết ôn hòa, thích hợp đón muội lên kinh.

Thương Chu Tộ đã xem chế nghệ thi cử của Trương Nguyên, liền quả quyết hấn sẽ đậu, không chút nghi ngờ.

Tiểu Cảnh Huy cười tủm tỉm đi ra, cô bé này luôn cao hứng như vậy. Tỳ nữ Phương Hoa đã hầu hạ cô bé rửa mặt chải đầu xong xuôi, cô gái tóc che trước trán, phía sau buông xõa, không mặc quần áo lông cồng kềnh dành cho mùa đông mà mặc áo mỏng, váy dài, có vẻ nhỏ xinh lạnh lợi. Trước hướng phụ thân và Trương Nguyên thi lễ, sau thanh âm giòn giã hỏi:

- Phụ thân, khi tiểu cô cô đến kinh có phải sẽ mang tiểu bảo bảo đến không?

Thương Chu Tộ cười nói:

- Đó là đương nhiên.

Tiểu Cảnh Huy liền hỏi Trương Nguyên:

- Dượng Trương thích bé trai hay bé gái?

Trương Nguyên cười đáp:

- Đều thích cả.

Tiểu Cảnh Huy nói:

- Vậy thì để tiểu cô cô sinh cả nam lẫn nữ luôn nha.

Thương Chu Tộ sa sầm mặt nói:

- Không được lắm mồm.

Tiểu Cảnh Huy nhìn sắc mặt của phụ thân, biết phụ thân không có tức giận, liền nói:

- Phụ thân, hôm nay sinh nhật tiểu cô cô, còn ngày mai là sinh nhật hài nhi, con muốn dượng đưa con đi dạo khắp thành, mong phụ thân cho phép.

Thương Chu Tộ cau mày nói:

- Con muốn gây phiền toái cho dượng à.

Trương Nguyên nói với Thương Chu Tộ:

- Đại huynh, là đệ đã sớm đáp ứng dẫn Cảnh Lan, Cảnh Huy đi du ngoạn đấy. Ngày mai tộc thúc, tộc huynh của đệ, còn có Kỳ Hồ Tử đi xem bảng, mặc kệ có đậu hay không, chỉ sợ không có thời gian và tâm trạng đi du ngoạn rồi.

Thương Chu Tộ lúc này mới gật đầu đồng ý, tiểu Cảnh Huy rất mừng, hướng Trương Nguyên nhưn mày cười, sôi nổi quay về hậu viện xem Mục Chân Chân luyện bàn long tiểu côn.

Thương Chu Tộ nhìn theo bóng dáng của nữ nhi rồi nói với Trương Nguyên:

- Lúc trước Đạm Nhiên bó chân, đau đến phát khóc, ta không đành lòng, không cho muội ấy bó nữa. Kể từ đó, hai tiểu nha đầu cũng không bó chân như cô cô, ta trước kia còn lo lắng hai đứa không gả được, ha ha.

Trương Nguyên nói:

- Đại huynh anh minh, không bó chân là tốt.

Thương Chu Tộ nói:

- Cũng là duyên phận, vừa vặn gặp được Giới Tử không thích bó chân đấy.

Trương Nguyên nói:

- Ta kêu gọi bạn bè Hàn Xã vứt bỏ tập tục bó chân này đi, Kỳ Hồ Tử dĩ nhiên nhiệt liệt hưởng ứng.

Thương Chu Tộ cười ha ha, bên trong tây sương phòng còn truyền ra tiếng cười khẽ.

Sau khi Thương Chu Tộ đi Đô Sát viện, Trương Nguyên cũng dẫn theo Vũ Lăng Hòa, Uông Đại Chùy đi Đại Long Phúc tự. Hắn hôm nay triệu tập mọi người trong Hàn Xã tại Đại Long Phúc tự, gồm Trương Liên Phương, Hồng Thừa Trù, Hoàng Đình, Tôn Nguyên Hóa, còn có hơn mười vị cử nhân Chiết Giang cũng tới tham gia. Họ đều trình ra chế nghệ của mình, cùng nhau bàn luận, cùng đề cử Trương Nguyên là chế nghệ thứ nhất, cho rằng lần này Trương Nguyên có hi vọng đứng đầu bảng. Trương Nguyên đương nhiên phải tỏ ra khiêm tốn, kết quả thi hội do giám khảo chấm, đề cử của Hàn Xã không chính xác.

Lúc hoàng hôn, Trương Nguyên trở lại tứ hợp viện của anh vợ. Mục Chân Chân ra đón, trong tay cầm mấy phong thư, vui vẻ nói:

- Thiếu gia, Nhược Hi đại tiểu thư, Vi cô, còn có Thanh Phổ Dương tú tài đưa thư tới.
- Tỷ tỷ các nàng vừa nhận được thư của ta, sao có thể có thư nhanh vậy được?

Trương Nguyên rất cao hứng, trước tiên coi thư của tỷ tỷ. Thư của tỷ tỷ viết vào 30 tết đêm trừ tịch, khi đó thư của hắn vừa mới gửi đi, tỷ tỷ đương nhiên chưa nhận được, chỉ là lo lắng tình hình của đệ đệ ở kinh thành nên viết thư trước. Hiệu buôn Thịnh Mỹ vào cuối tháng mười một năm trước đã ký kết khế ước hợp tác với cục Dân tín, đối với hàng hóa của Thịnh Mỹ thì cục Dân tín phải ưu tiên. Trong thư Trương Nhược Hi cũng báo với đệ đệ mình tình hình ở hiệu buôn vải, trừ Thanh Phổ ra thì chi nhánh ở Hàng Châu là lợi nhuận nhiều nhất, chi nhánh ở Nam Kinh vào khoảng tháng hai năm nay sẽ khai trương, cũng là Vương Vi một tay lo liệu. Vương Vi rất có đầu óc kinh doanh, giờ khắc này tỷ viết thư, Vương Vi ở ngay bên cạnh tỷ. Ở cuối thư Trương Nhược Hi còn nói vào khoảng tháng hai sẽ khởi hành về Sơn Âm thăm gia mẫu, giúp mẫu thân chăm sóc Đạm Nhiên, bảo Trương Nguyên cứ yên tâm.

Mà trong thư của Vương Vi lại không đề cập tới tình hình buôn bán. Trang thư đầy ắp tình ý, cuối thư còn có một bài thơ, đây là do nàng dọc đường từ Nam Kinh tới Thanh Phổ, viết khi thuyền vừa cập bến sông Bạch Hiên:

“Nhất diệp phù không vô tận đầu, hàn vân phong thiết thủy tây lưu.

Kiểm gia nguyệt lý thôn thôn xử, tất xuất sương trung xử xử thu.

Khách tư dạ thông thiên lý mộng, chung thanh bất tán ngũ canh sầu.

Cô tung hà địa kham tương thác, mạc mạc hoang yên nhất điều chu.”

(Chiếc lá lơ lửng mãi không thôi, mây buốt gió xiết nước về tây.

Khấp thôn lau sậy mọc cao vút, sương thu dề rợn tiếng râm ran.

Khách nhớ đêm qua mộng thiên lý, tiếng chuông nào dám canh năm sâu.

Độc bước nơi đâu gửi gắm được, đêm mù tĩnh mịch chiếc thuyền đơn.)

Ý thơ thật đáng thương.

Trương Nguyên mỉm cười, cuối cùng xem thư của Dương Thạch Hương. Dương Thạch Hương báo cáo tình hình của thư cục Hàn Xã, hai mươi cuốn “Dụ thể minh ngôn” (khuyên bảo người đời hiểu rõ đạo lý) đã ấn hành, còn có mười cuốn đầu của “Cảnh thế thông ngôn”, bán rất chạy. Năm Ất Mão, thư cục Hàn Xã (không bao gồm phân cục Tô Châu của Phạm Văn Nhược) tổng cộng lợi nhuận một ngàn tám trăm sáu mươi bảy lượng bạc, căn cứ khế ước ba năm đầu quy định, lợi nhuận không đáng để chia hoa hồng nên đã đem toàn bộ bạc này bổ sung vào nguồn góp vốn của các cổ đông.

Tiểu Cảnh Huy lại quay sang hỏi:

- Trương công tử ca ca, là tiểu cô cô hồi âm sao?

Trương Nguyên nói:

- Không đúng, không đúng, là Thanh Phổ tỷ tỷ viết tin tới.

Nói tránh đi:

- Ngày mai đi du ngoạn Mãn giếng, đã chuẩn bị xong chưa?

Tiểu Cảnh Huy vui vẻ nói:

- Chuẩn bị xong, ngày mai trời vừa sáng phải đi sao?

Trương Nguyên nói:

- Dặn dò nhà bếp chuẩn bị thức ăn, mai phải đem đi.

.....

Sáng sớm hôm sau, Kỳ Bưu Giai đã chạy đi mượn hai cỗ xe ngựa, ở nhà nhạc phụ đại nhân ăn sáng. Trương Liên Phương và chú cháu Trương Đại cũng tới, đều mang theo nữ quyến, vì thế liền dẫn tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy đi du ngoạn Mãn giếng. Nó nằm ở phía đông bắc ngoài thành Bắc Kinh, theo cổng Đông Tứ đến đó chừng mười hai mươi ba dặm đường, xe ngựa ra cổng Đông Trục, chạy theo hướng bắc nửa canh giờ là đến.

Đầu mùa xuân, ngoài cửa nam nữ dập dìu ngoài cửa An Định, đều là đến Mãn giếng. Bị tuyết lạnh băng giá vây trong thành suốt mấy tháng mùa đông, nay xuân đến, nam nữ trong thành giống như được tháo bỏ xiềng xích, mỗi người trên mặt vui sướng. Họ nhìn ra núi xa, núi vẫn còn băng tuyết, óng ánh trong ánh nắng, đẹp như thiếu nữ. Đến gần hào nước thì thấy băng tuyết hòa tan, sắc nước sóng sánh, cảnh liễu đu đưa trong gió, xuân ý dào dạt.

Hai cô bé Cảnh Lan, Cảnh Huy đều vui mừng, đến Bắc Kinh ba năm, đây là lần đầu đến bắc thành du ngoạn, tiểu Cảnh Huy nhìn đông nhìn tây hỏi:

- Mãn giếng ở nơi nào?

Trương Liên Phương thích du ngoạn, hàng năm đều đến Mãn giếng, đứng cách đó không xa, chỉ về hướng một cái đình bát giác nói:

- Giếng ở trong đình.

Mục Chân Chân và Phương Hoa mang theo vài tỷ nữ và tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy đi trước ngắm Mãn giếng, Kỳ Bưu Giai theo sát Cảnh Lan như hình với bóng, Trương Liên Phương “ha hả” cười nói:

- Kỳ Hồ Tử đối với tiểu thê tử một khắc không rời, tháng sau thành hôn đi, tảo hôn đâu đâu cũng có mà.

Trương Đại cười nói:

- Hồ Tử thân thể còn chưa trưởng thành đâu.

- Có một tin lạ, nói ra để các người có thêm kiến thức.

Xã trưởng thông tấn xã Trương Liên Phương lại bắt đầu cười đùa:

- Vùng biên cương Hồ Quảng có một loại phong tục tồi tệ, bé trai khoảng 10 tuổi liền cưới vợ lớn tuổi hơn mình, trước tiên người vợ đó giao hợp với cha bé trai, sinh con ra thì xem như cháu, vì vậy mới có chuyện phụ thân hai mươi tuổi thì đưa con cũng mười mấy tuổi, nhưng thật ra là huynh đệ, có điều dân bản xứ cũng không cho rằng kỳ quái.

Trương Đại, Trương Nguyên đều lắc đầu cười. Tiểu Cảnh Huy đứng bên đình đã quay đầu hướng Trương Nguyên ngoắc tay:

- Trương công tử ca ca, mau đến xem, giếng này thật là kỳ quái.

Trương Liên Phương ngạc nhiên nói:

- Giới Tử, cháu gái của vợ người sao lại xưng hô như thế?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Trước kia ở Hội Kê đã kêu quen miệng rồi, sửa cũng không được, tuy nhiên ở trước mặt anh vợ ta thì cô bé kêu ta là Trương công tử cô phụ.

Chương 366: Văn Khúc tình trời định (1)

Trương Liên Phương nhìn dáng vẻ hoạt bát đáng yêu của tỷ muội Thương Cảnh Huy và Thương Cảnh Lan, có chút trên đùa nói:

- Thương thị nữ không có ai bó chân cả, ha ha ha.

Trương Đại biết Trọng thúc thích gót sen, không muốn để Giới Tử và Trọng thúc cãi cọ, liền chuyển đề tài hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử cũng sắp thành cha rồi, ước chừng mấy tháng nữa thì sinh hả?

Trương Nguyên nói:

- Hẳn là tháng sau.

Trương Liên Phương nói:

- Giới Tử trước tiên ăn chay ba ngày, sau đó lại đi Đại Từ Diên Phúc cung mời người cầu phúc cho thê tử cùng con người. Thiên quan chúc phúc, địa quan trừ tội, thủy quan giải ách, nghe nói rất linh nghiệm.

Trương Nguyên nói:

- Được, ngày may bắt đầu ăn chay.

Vì Trương Nguyên sắp có con, Trương Liên Phương nhớ tới con của ông là Trương Ngạc và con của Trương Ngạc, nói:

- Cháu ta cũng sắp một tuần tuổi rồi, ta đây là ông nội mà vẫn chưa gặp qua lần nào, lần này mặc kệ thi đậu hay không đậu đều phải hồi hương một chuyến.

Trương Đại cười nói:

- Trọng thúc lần này chắc chắn sẽ thi đậu mà. Quá tam ba bận, Trọng thúc đây là lần thứ ba vượt long môn, nhất định sẽ đại công cáo thành

Cười cười nói nói, ba thúc cháu Trương Liên Phương đã đi gần tới đình bát giác. Vây quanh đình nhìn nước giếng có gần hơn trăm người, có hoạn quan và hoàng thân, có thân sĩ và nữ quyến đứng đầy quanh giếng, khắp nơi người một nhà ngồi đối ẩm nói chuyện phiếm, người bán hàng rong hét lớn:

- Bánh nướng ngon! Rượu tuyệt! Cơm ngon! Trái cây tươi!

Trương Nguyên mỉm cười lắng nghe, nhớ tiếng rao hàng ngày đó khi cùng lão sư Vương Tư Nhâm viết “ Du Mãn tỉnh ký” (ký sự du ngoạn Mãn giếng) không khác nhau nhiều lắm. Vương lão sư du Mãn giếng vào khoảng ba bốn năm trước, trong thời gian này tiếng rao hàng hình như đã được định ra như thế.

Ông tay áo bị kéo nhẹ một chút, hần cúi đầu xem thì bắt gặp ánh mắt trong suốt tiểu Cảnh Huy, cô bé cười hì hì, ngón tay chỉ trong đình nói:

- Trương công tử ca ca mau nhìn, nước giếng không ngừng tràn ra, chảy hoài không hết.

Thương Cảnh Lan nói:

- Chính là nước chảy không ngừng mới kêu là Mãn giếng.

Trương Nguyên nhìn chăm chú giếng trong đình. Chỉ thấy đá xanh làm thành giếng cao ba thước so với mặt đất, nhưng nước suối trong giếng vẫn tràn ra dọc theo thành giếng, ồ ồ chảy xuôi. Ở đình tây chảy thành một dòng suối nhỏ, nước trong suốt thấy đáy, giống như không lưu động, ở phía tây Mãn giếng rêu đóng đầy cây, ánh sáng khó xuyên qua.

Trương Đại nói :

- Ta đi ném thử chút nước xem như thế nào, có thể mang về phủ pha trà không?

Y chen chúc tới, đến thượng đình vốc nước mà uống, Trương Nguyên cũng theo sau uống một ngụm. Nước suối lạnh lẽo, còn có một vị ngọt thấm vào ruột gan, nghe Đại huynh ở kế bên nói:

- Nước suối này có thể không thể sánh với suối Hề của Sơn Âm, nhưng lượng nước lại dồi dào hơn rất nhiều.

Trương Liên Phương đi tới cười nói:

- Người Bắc Kinh thật đáng thương, khó có thể thấy được một con suối, nên một giếng nước đầy liền được phong là

danh lam thắng cảnh rồi, “Mãn tỉnh du kí” của Viên Thạch Công lại trở thành quyển sách nổi tiếng.

Cảnh Lan, Cảnh Huy và Kỳ Bưu Giai đều đã lên đình uống nước, chính lúc này nghe có người lớn tiếng quát:

- Nhường một chút, nhường một chút

Trương Nguyên xoay người nhìn, thấy một công tử phú quý quần áo đẹp dễ cùng một đám gia đình vây quanh đang chen chúc đến cạnh giếng. Một gia đình hô hào kêu mọi người nhường đường, công tử kia muốn tới xem giếng. Trương Nguyên thầm nghĩ: “Nghe giọng nói thì đây là người phủ Tô Châu, không biết y là con trai quan lớn nào, ở thành Bắc Kinh mà cũng dám làm ra vẻ con ông cháu cha, chỉ sợ phải ném mùi đau khổ.”

Trương Nguyên ra hiệu Mục Chân Chân và Phương Hoa kéo tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy tránh ra một bên, lại thấy vị công tử phú quý chừng ba mươi tuổi kia nhảy xuống ngựa mắng chửi tên gia đình:

- Vô tri ngu xuẩn, đây là kinh sư, các ngươi lại dám tùy tiện quát tháo, không chừng gặp ngoại thích của vị đại quan nào thì sao, lúc đó các quan lớn danh sĩ sẽ dạy dỗ các ngươi một trận.

Đám người vây xem nghe nói như thế đều mỉm cười, ác cảm với mấy tên gia đình cũng phai nhạt.

Bên cạnh giếng có quá nhiều người, Trương Nguyên nhìn tỷ muội Cảnh Lan nói:

- Chúng ta đi tới nơi khác du ngoạn.

Vừa nói vừa cất bước, lại nghe phía sau có người cười nói:

- Giới Tử, cũng tới du Mãn giếng à? A, Bảo Sinh huynh cũng đã ở đây, còn có Tông Tử, Hồ Tử, ha ha.

Trương Nguyên quay đầu nhìn, thì ra là Phạm Văn Nhược, còn có Văn Chấn Mạnh cùng vài vị đồng hương Tô Châu. Ngay

tức khắc hấn liền chào đáp lễ, công tử phú quý kia xoay người người lại thở dài nói :

- Phạm huynh, Văn huynh, các người cũng tới thi hội sao? Như thế nào mà ở trường thi ta không thấy các người? Hạnh ngộ, hạnh ngộ.

Phạm Văn Nhược nhíu mày, chấp tay nói:

- Hóa ra là Thảm huynh, ồ, còn có cả Triệu huynh, hạnh ngộ, hạnh ngộ.

Vị Thảm công tử này đánh giá mấy người Trương Nguyên, hỏi Phạm Văn Nhược:

- Nghe nói Phạm huynh gia nhập Sơn Âm Hàn Xã, không biết Trương xã thủ là vị nào, tại hạ ngưỡng mộ đại danh đã lâu.

Phạm Văn Nhược liền giới thiệu bốn người Trương Nguyên với Thảm công tử, rồi giới thiệu vị Thảm công tử này với bốn người Trương Nguyên:

- Thảm công tử xuất thân danh môn Ngô Giang, phụ thân là Tả phó Đô ngự sử, tuần phủ Hà Nam.

Tả phó Đô ngự sử là chính tam phẩm (mỗi phẩm cấp gồm “chính” và “tòng”, “chính” lớn hơn “tòng”), là phó chức của Đô Sát viện, so với chính tứ phẩm Tả thêm Đô ngự sử Thương Chu Tộ cao hơn hai cấp. Quyền cao chức trọng, quả nhiên là có thể ở kinh sư hò hét, quát tháo.

Thảm công tử hướng mấy người Trương Nguyên chấp tay nói:

- Ngô Giang Thảm Đồng Hòa hữu lễ.

Một thanh niên sĩ tử bên cạnh Thảm Đồng Hòa cũng chấp tay nói:

- Ngô Giang Triệu Minh Dương hữu lễ.

Thảm Đồng Hòa nhìn Trương Nguyên cười nói:

- Nghe qua Trương xã thủ đại tài, khoa thi này Hội nguyên không phải Trương xã thủ thì còn ai nữa?

Trương Nguyên thảo nhiên nói:

- Không dám, chỉ là làm hết sức thôi.

Bởi vì phải chiếu cố tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy nên không cùng Thẩm Đồng Hòa nói nhiều. Hắn chấp tay từ biệt, đến nơi khác ngắm cảnh.

Phạm Văn Nhượng và Thẩm Đồng Hòa tiếp tục nói chuyện với nhau một hồi, sau đó cũng tạm biệt Thẩm Đồng Hòa đi rồi đến bên Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh cũng đi theo. Trương Nguyên lại cười nói:

- Văn huynh dường như đối với vị Thẩm công tử này không chào đón lắm.

Văn Chấn Mạnh cười lạnh nói:

- Nhã nhận bại hoại, ta không muốn liên quan.

Trương Nguyên nói:

- Người này thật sự như vậy ư, nhìn qua cũng không thấy càn quấy.

Phạm Văn Nhượng cười nói:

- Thẩm Đồng Hòa ở Tô Châu thanh danh không tốt. Những thứ khác không nói, ta nói một chuyện đơn giản, ở Ngô Giang, hễ là kỹ nữ mới đến, trước tiên phải yết kiến Thẩm Đồng Hòa, thị tẩm ba ngày, nếu không thì không thể sống yên. Từng có một kỹ nữ tên Mộc Tố Vy mới tới Ngô Giang, liền nghe lời chỉ dẫn đi gặp Thẩm Đồng Hòa. Bởi vì Mộc Tố Vy đẹp và có tài, Thẩm Đồng Hòa đã lưu nàng ở phủ, không thả ra, người nhà kỹ nữ cũng không dám đòi người. Một ngày Thẩm Đồng Hòa cùng bạn bè uống rượu, liền gọi Mộc Tố Vy ngồi bên phục vụ, trong đó có một vị danh sĩ trẻ tên Viên Vu Lệnh, nàng vừa gặp đã có tình cảm với danh sĩ, cả hai thì thắm to nhỏ được

một lúc, Thảm Đồng Hòa tức giận đuổi Viên Vu Lệnh ra ngoài. Viên thị có một môn khách họ Phùng, có lòng nghĩa hiệp lại gan dạ, biết tâm ý của Viên Vu Lệnh, có một lần thừa dịp Thảm Đồng Hòa mang theo Mục Tổ Vi đi du hồ, liền lên trèo lên thuyền của Thảm gia, bắt Mục Tổ Vi đưa đến chỗ Viên Vu Lệnh, khiến Viên Vu Lệnh rất vui mừng, mà Mục Tổ Vi cũng coi như thoát khỏi giam cầm. Viên phụ sau khi biết chuyện thì nói rằng đại họa lâm đầu, vội vàng đuổi Mục Tổ Vi về Thảm phủ. Về tới thì đã trễ, Thảm Đồng Hòa đã tố cáo lên quan phủ, Viên Vu Lệnh bị giam giữ một năm, ở trong ngục đem những gì mình trải qua viết thành “Tây lâu ký” truyền kỳ.

Trương Đại tiếp lời:

- “Tây lâu ký” ta biết, theo như câu chuyện viết thì thư sinh sau khi được thả ra liền thi đỗ Trạng nguyên, trừng trị kẻ ác, cùng Mục Tổ Vi trở thành thân thích, nhưng sự thật là thế nào?
- Làm gì có chuyện tốt như vậy, chỉ là lời hát thôi.

Phạm Văn Nhược lắc đầu cười khỏ nói:

- Sự thật là Viên gia suy tàn, Viên Vu Lệnh đi tha hương xuất gia làm sư, còn Mục Tổ Vi thì chết, lúc chết còn chưa đầy hai mươi tuổi.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Chỉ có kẻ yếu hay không được như ý mới có ý tà tâm, Thảm Đồng Hòa xem như vẫn còn khí độ.

Lại nghe Văn Chấn Mạnh nói:

- Càng vô sỉ chính là cái danh cử nhân của Thảm Đồng Hòa đều là người khác thay mặt thi để đoạt lấy, chính là người tên Triệu Minh Dương bên cạnh y đó.

Văn Chấn Mạnh xưa nay cẩn thận, tin vỉa hè ỹ sẽ không loan truyền.

Trương Nguyên cau mày nói:

- Lại có loại chuyện này sao?

Phạm Văn Nhượng nói:

- Việc này ở Tô Châu không tính là bí mật, cái tên Triệu Minh Dương kia nhà rất nghèo, nhưng văn bát cổ làm rất tốt. Hai năm trước phòng xã Phất Thủy Sơn của ta từng mời y bình luận bát cổ, Thảm Đồng Hòa hoàn toàn là kẻ bất tài, không thể viết nổi bát cổ. Từ một học trò nho nhỏ thành tú tài, lại thành cử nhân, tất cả đều do Triệu Minh Dương thay mặt đi thi, bây giờ lại đến kì thi ở Bắc Kinh.

Trương Đại kinh ngạc nói:

- Trường thi kiểm tra rất nghiêm, không lẽ đều không có tác dụng sao?

Chương 366: Văn Khúc tình trời định (2)

Phạm Văn Nhượng nói:

- Ngô Giang Thảm thị tài lực hùng hậu, lại là quan lại thế gia, điều này có thể quyết định tất cả. Bốn năm trước thi hương ở Ứng Thiên Kế, Thảm Đồng Hòa và Triệu Minh Dương được phân cùng một số phòng, số lại liền nhau. Lại nói Triệu Minh Dương này làm bát cổ rất nhanh nhẹn, không chỉ làm bài cho bản thân mà còn làm luôn cho Thảm Đồng Hòa, sau đó nộp bài cho cả hai, có điều chẳng biết vì sao lại không tham gia thi hội Quý Sửu mà phải đợi tới ba năm sau.

Văn Chấn Mạnh nói:

- Thảm, Triệu gian lận, làm rối kỉ cương khoa thi, lúc ấy đã có người tố giác y, nhưng cuối cùng vẫn không giải quyết, muốn phá án cũng không dễ dàng, trong triều không ai đứng ra làm việc này. Sở dĩ khoa Quý Sửu y

không đi thi vì trốn tránh dư luận, khoa thi này họ vẫn tiếp tục ngồi gần nhau gian lận.

- Triệu Minh Dương và Thẩm Đồng Hòa vẫn được xếp gần nhau để gian lận?

Phạm Văn Nhượng kinh sợ hỏi, việc này y không biết.

Văn Chấn Mạnh ở kinh thành giao tế rộng, tin tức liên thông, gật đầu nói:

- Đúng là Thẩm Đồng Hòa là Kiểm tự phòng số ba, Triệu Dương Minh là Kiểm tự phòng số bốn.

Phạm Văn Nhượng, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai đều trợn mắt há hốc mồm.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Lúc trước Đồng Kỳ Xương giảng giải cho Tông Dục Thiện bát cổ văn “Cử tự quyết” không phải là muốn cho Tông Dục Thiện thay mặt cho Đồng Tổ Thường đi thi đấy ư? Đồng Tổ Thường đậu tú tài cũng là nhờ Tông Dục Thiện ra mặt thi dùm đấy thôi, nếu không phải lúc sau lại xảy ra tình huống kia, Tông Dục Thiện chắc chắn đã mang về cho Đồng Tổ Thường chức danh cử nhân rồi. Về phần có dám thay mặt thi hội hay không thì không biết, nhưng Thẩm, Triệu gian lận số phòng thì sẽ dễ dàng trót lọt hơn là mượn người thi hộ.

Phạm Văn Nhượng nói:

- Vả lại xem kết quả ngày hai mươi bảy yết bảng, nếu như Thẩm Đồng Hòa cũng trúng cử thì thật nhục nhã, khoa cử còn gì là công bằng, liêm chính nữa?

Văn Chấn Mạnh nói:

- Quan phòng, giám khảo chỉ nhìn vào quyển thi, nếu như Triệu Minh Dương thay mặt Thẩm Đồng Hòa làm chế nghệ xuất sắc thì khả năng trúng cử khá cao đấy.

Trương Liên Phương nghe việc này liền cau mày nói:

- Thăm Đồng Hòa nhiều lần ra vào phủ của Đồng Huyền Tể, nếu thật là gian lận thi cử thì Đồng thị nhất định là góp nhiều sức lực đây.

Vừa nói như vậy, Trương Nguyên cũng cảm thấy sợ hãi, tấm màn đen tối của khoa trường đang từ từ vén ra.

.....

Hai mươi bốn tháng hai, Trương Nguyên trai giới ba ngày, sáng sớm tắm rửa mang theo năm phần lễ vật đi đến Đại Từ Diên Phúc cung phụ cận, cầu nguyện Tam đế quân phù hộ Đạm Nhiên sinh nở bình an. Khi sức người không dùng được thì chỉ còn cách cầu xin quỷ thần. Hết cầu nguyện xong, đi ra liền thấy Thanh Mặc Sơn Nhân đang ngồi ở ngay cửa bầy quây bói, Đồng Nãi Trà yên lặng ngồi cạnh y.

Nhìn Trương Nguyên đến, Thanh Mặc Sơn Nhân khẩn trương đứng dậy chào, Đồng Nãi Trà cũng hành lễ với Trương Nguyên. Nàng ấy ngày càng xinh đẹp, xem ra Thanh Mặc Sơn Nhân rất trân trọng nàng

Trương Nguyên cười hỏi:

- Thanh Mặc Sơn Nhân gần đây có khỏe không?

Thanh Mặc Sơn Nhân nói:

- Không tồi, thanh danh của người đang từ từ lan truyền rộng rãi.

Trương Nguyên nhìn sang Đồng Nãi Trà xinh đẹp, thâm nghĩ rằng hồng nhan là nguồn gốc của tai họa, nói:

- Các người hễ mưu sinh không dễ, nếu có việc gì khó hoặc vô lại ức hiếp thì cứ việc tìm tới ta.

Thanh Mặc Sơn Nhân cười nói:

- Người có quyền thế trong thiên hạ đều giống nhau, chuyên bắt nạt kẻ yếu, Sơn Nhân liền tự xưng là thân thích của Thương Ngự sử liền không ai dám khi dễ ta.

Nói xong thì quay sang quán rượu và quán bán trái cây nằm hai bên của quây bói lớn tiếng:

- Chư vị thấy không, vị này chính là em rể của Thương Ngự sử, là Trương giải Nguyên của thi hương Chiết Giang, Trạng nguyên khoa này không phải hẵn thì còn ai?

Trương Nguyên vội nói:

- Sơn Nhân chớ nói lung tung, Trạng nguyên là do hoàng đế định đoạt.

Thanh Mặc Sơn Nhân nói:

- Trạng nguyên là Văn Khúc tinh quân hạ phạm, là thiên định, hoàng đế là thiên tử, thay mặt trời khâm điểm Trạng nguyên. Trương công tử nhân từ đại tài, chính là Văn Khúc tinh quân hạ phạm, Sơn Nhân miệng nói thẳng, Trương công tử năm nay nhất định trúng Trạng nguyên, nếu không Trương công tử cứ đến đập quây bói của Sơn Nhân.

Trương Nguyên lắc đầu cười, thâm nghĩ: “Ta ăn no rồi việc mới đập quây bói của ngươi”, rồi hẵn chấp tay trở về tứ hợp viện.

.....

Chạng vạng ngày hai mươi sáu tháng hai, trước cửa trường thi của phủ Thuận Thiên tấp nập người qua lại. Tuy rằng chính bảng được dán trước đại môn Lễ bộ, nhưng bảng danh sách là từ trường thi điền vào rồi mới đưa sang Lễ bộ. Nếu chờ ở trường thi thì có khả năng sớm biết kết quả, sẽ có quan sai sau khi chính bảng điền xong liền công bố kết quả ra ngoài trước khi đưa sang Lễ bộ. Nghe nói có nhiều kẻ xấu, vô lại lợi dụng nửa đường cướp đoạt tin mừng rồi chạy đến báo tin để đòi tiền thưởng

Dựa theo lệ thường thì chính bảng sẽ viết xong lúc giờ Sửu canh ba ngày hai mươi bảy, nhưng các thí sinh sốt ruột không chịu nổi, hoàng hôn liền tụ tập tới trường thi chờ trắng đêm. Nhưng mà khoa thi hội Bính Thìn viết bảng đặc biệt chậm,

cũng đã qua giờ Sửu, Long môn trường thi vẫn đóng chặt. Có thí sinh nôn nóng quá liền ném ngói gạch lên cửa chính trường thi, đánh trống reo hò chửi bậy, quả thực muốn phá cửa mà vào.

Lúc này nội đường Chí Công không khí khẩn trương dị thường, nến đỏ xếp thẳng hàng, sáng như ban ngày. Hai vị quan chủ khảo ngồi giữa là nội các Đại học sĩ Ngô Đạo Nam, Hàn Lâm Viện học sĩ Lưu Sở Tiên, còn lại là Giám lâm quan, quan điều hành, quan thu bài, quan niêm phong, quan sao chép, quan đối độc, còn có quan phòng của hai mươi phòng Ngũ Kinh và tám mươi hai vị quan chấm bài thi cùng nhau tụ tập lại đây. Ánh nến mờ mờ tỏ tỏ chiếu rọi khắp phòng, phản ánh đủ các loại biểu cảm, kinh sợ, ngạc nhiên, cười lạnh, có lo lắng, ưu sầu, sợ hãi, hoang mang, có người tỏ vẻ việc không liên quan tới mình, có người thì vui sướng khi người khác gặp họa...

Thường thì có một khoảng im lặng sau một hồi tranh chấp kịch liệt, lúc này công trường thi dù cách Chí công đường nửa dặm, tiếng ồn ào vẫn từng hồi từng hồi truyền đến, lọt vào tai từng vị giám khảo ngồi đây, dù cửa viện nặng nề cũng không ngăn được làn sóng âm thanh này.

Thân là Các phụ, Ngô Đạo Nam lần đầu tiên chủ trì khoa thi liền gặp ngay vấn đề nan giải này, thần sắc ông cực kì ngưng trọng.

Hôm nay sau giờ Ngọ, Ngô Đạo Nam và phó chủ khảo Lưu Sở Tiên thảo luận về ba trăm bốn mươi bốn quyển chu cuốn để định thứ hạng. Trong ba trăm bốn mươi bốn chu cuốn này có hai trăm lẻ năm chu cuốn của phía nam, một trăm ba mươi chín chu cuốn ở phía bắc. Trước mắt đã xác định xong, giờ chỉ còn định ra Ngũ Kinh khôi (người đứng đầu Ngũ kinh), bốn phần “thi”, “dịch”, “lễ”, “thu” này sau khi trải qua thảo luận đã xác định được thứ hạng, giờ chỉ còn phần “Xuân Thu” làm cho hai vị chủ khảo thấy khó khăn. Vấn đề nằm ở chỗ đầu đề của chu cuốn phạm húy kị kia, bài thi này nếu không phạm húy thì bát cổ đề “Xuân Thu” có thể đứng đầu, chỉ có điều bây giờ còn không có biện pháp kiểm nghiệm lại, không thể xác định được đầu đề phạm húy kia là do chính thí sinh vội vàng làm bài nên phạm sai lầm hay là do bị người hãm hại. Nếu thí

sinh tự mình phạm lỗi thì chu cuốn này được giải khôi sẽ trở thành trò cười, còn nếu do người hãm hại thì nhất định sẽ nổi lên một trận phong ba.

Lưu Sở Tiên nói:

- Nếu cho cuốn “Xuân Thu” này giải Kinh khôi thì không ổn, ảnh hưởng quá lớn, nếu thí sinh kia đích thực bị hãm hại, có thể cho hắn đứng thứ sáu, vì đứng thứ sáu cũng không thiệt cho hắn. Thi hội thứ tự cũng không quan trọng, chỉ cần ở trong những người đầu là tốt rồi, thứ hạng quan trọng thật sự là thi đình, còn nếu thí sinh tự mình phạm lỗi, vậy đánh rớt, nếu đánh rớt một tên đứng thứ sáu so với người đứng nhất thì dễ nói chuyện hơn nhiều.

Ngô Đạo Nam nói:

- Lưu thượng thư nói thật có lý.

Vì thế liền làm theo Lưu Sở Tiên đề nghị. Dem bài thi “Xuân Thu” mà hai phòng “Xuân Thu” dâng lên định thành Kinh khôi, giải khôi Ngũ kinh đã được quyết định, rồi bắt đầu xếp hạng các bài thi khác cho đến chạng vạng tối mới xong, lập tức đưa bảng ra Ngoại liên. Lúc này do Giám lâm quan, quan điều hành và quan thu bài cùng dựa theo số hiệu chu cuốn so sánh số tương ứng với mực cuốn. Lúc này khóa ngăn giữa Nội liên và Ngoại liên được mở ra, hai bên tập hợp lại ở Chí công đường. Theo lệ các giám khảo ăn ít điểm tâm bánh bột (tựa tựa há cảo, món truyền thống của Quảng Đông) cho đỡ đói. Loại bánh bột này là lấy gạo tẻ giã thành bột, ngâm vào mỡ heo tạo thành lớp ngoài, lấy rau, măng tươi, viên thịt, mỡ ngỗng làm nhân bánh, chính là điểm tâm lưng danh kinh sư, nên có thể hợp đại đa số khẩu vị.

Ngô Đạo Nam nhìn bánh bột cũng không muốn ăn, lại mời Lưu Sở Tiên đi theo. Hai vị chủ khảo so sánh số để tìm ra mực cuốn của người đứng thứ sáu này xem thử. Hai người thở phào nhẹ nhõm, liền kêu Trương Hạc Minh và Từ Quang Khải đến, bảo hai người họ xem phần mực cuốn này.

Trương Hạc Minh nhìn nhìn đầu đề mực cuốn, chữ “Mực” quả nhiên đã phạm húy, bằng chứng xác đáng, liên tục thở dài nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc.

Từ Quang Khải đeo mắt kính lão do Trương Nguyên làm cần thận đối chiếu, chữ “Mực” đầu đề phạm kiêng kị có thể thấy ngay. Từ Quang Khải lại lật tiếp đề thứ hai, đề thứ ba, rốt cuộc cũng phát hiện vấn đề lớn. Y đứng thẳng lên, bỏ kính xuống, quay sang hai vị chủ khảo và Trương Hạc Minh nói:

- Ngô các lão, Lưu thượng thư, Trương đại nhân, bút tích và màu mực của đầu đề này so với sáu đề sau có sai lệch rất nhỏ, hạ quan cho rằng mực cuốn này bị người ta sửa đổi rồi.

Chương 367: Cháy trường thi

Lời này vừa nói ra thật hết sức kinh động. Các giám khảo đang ngồi ở công đường cũng đã nghe được, họ không ăn bánh bột nữa, đều tụ lại xem rốt cục là thế nào.

Ngô Đạo Nam vẻ mặt không hài lòng, ông không nghĩ ngay trong thi hội do mình chủ trì thật đã xuất hiện sai lầm lớn. Ông rất hi vọng mực cuốn sẽ không bị vạch trần ra sai lầm, có thể theo lẽ thường tiến hành xướng tên, chỉ là có một tiến sĩ không đậu mà thôi. Nào ngờ Từ Quang Khải lại cho rằng mực cuốn có vấn đề lớn, lại nói mực cuốn bị đánh tráo, chuyện này so với chuyện có người tự mình sửa đổi khi sao chép còn nghiêm trọng hơn rất nhiều.

Ngô Đạo Nam chau mày, nói :

- Từ Tán Thiện, việc này không phải việc nhỏ, người phải can trọng lời nói.

Từ Quang Khải nói:

- Mời Ngô các lão cẩn thận đối chiếu một chút, bút tích của đầu đề mực cuốn khác với sáu đề kia. Tuy rằng nhìn qua bút tích đầu đề mực cuốn với bút tích của phần đầu các đề khác có vẻ giống nhau, nhưng nhìn kỹ vẫn có thể nhìn ra sự khác biệt. Đầu đề dùng thư pháp tiểu Khải uyển chuyển, trong lúc vô ý còn biểu lộ nét bút Nhị Vương, bộc lộ trình độ thư pháp cao thâm. Ngoại trừ đầu đề, các đề khác bao gồm chiếu luận của lần thi thứ hai, vấn đáp của lần thứ ba thì lại là nét tiểu Khải thống nhất, không có kiểu chữ khác ngẫu nhiên chen vào. Luận thư pháp thì kỳ thật rất bình thường, không coi là tốt, không bằng thư pháp đầu đề. Hơn nữa có thể nhìn ra, đầu đề này là có người cố ý bắt chước kiểu chữ tiểu Khải của vị thí sinh này, cố ý che giấu sở trường của mình. Lại từ màu mực nhận xét, tuy rằng đều dùng mực lỏng, nhưng chỉ cần không phải là cùng nghiên mực thì có thể nhìn ra màu mực khác biệt, thời gian mài mực dài hay ngắn, thông thả hay vội vã, đều làm ảnh hưởng tới màu mực.

Từ Quang Khải chậm rãi nói. Máy người Ngô Đạo Nam, Lưu Sở Tiên, Trương Hạc Minh cả ngày tiếp xúc với văn chương đã mấy chục năm, nhìn kỹ lại hiển nhiên biết Từ Quang Khải nói có đạo lý. Nhưng sự khác biệt rất nhỏ, khó có thể trở thành chứng cứ được, phần đầu và các phần khác có thể không cùng một nghiên mực, về phần bút tích sai biệt này cũng rất khó nói. Trừ phi khác biệt rõ ràng, nếu không cùng là một người viết nếu có chút sai biệt cũng là điều bình thường, quan phòng Ngụy Quảng Vi của hai phòng “Xuân Thu” liền chỉ ra điểm này.

Từ Quang Khải nói:

- Ngoại trừ chính cuốn, còn có bản nháp, hạ quan đề nghị nên lấy bản nháp của thí sinh này để nghiệm thử.

Chính cuốn của thí sinh và bản nháp đều phải nộp lên. Chính cuốn thì do quan thu bài chuyển đến quan niêm phong, còn bản nháp thì vẫn do quan thu bài bảo tồn, bản nháp không viết đầu đề.

Quan niệm phong là Lễ bộ chính ngũ phẩm Lang trung Chu Ứng Thu, người phủ Tùng Giang Kim Sơn Vệ. Chu Ứng Thu lộ vẻ giận dữ:

- Từ đại nhân lời này có ý gì, là có lòng nghi ngờ Chu mô khi niệm phong làm chuyện gian dối sao?

Từ Quang Khải chấp tay nói:

- Chu đại nhân, hạ quan tuyệt không có ý này, chỉ có điều vì công bằng chính trực nên mọi chuyện đều phải xem xét qua. Cuốn bài thi này có nhiều điểm đáng ngờ, vậy theo lý nên tìm bản nháp đối chiếu lại một chút, nếu như bản nháp và mực cuốn tương xứng, Ngô các lão bọn họ cũng an tâm hủy đi xương tên của thí sinh này. Bằng không nếu thật sự có chuyện không may xảy ra, bài thi bị đánh rớt phải trả về thí sinh kia, đến lúc thí sinh đó nhìn ra đầu đề căn bản không phải do hấn làm, chỉ sợ trường thi sẽ náo loạn.

Chu Ứng Thu cười lạnh nói:

- Khoa thi nào mà không có thí sinh rớt nổi điên gây rối, cũng chưa từng gặp thí sinh vì không đứng nhất mà gây rối để truy ra trách nhiệm giám khảo. Từ đại nhân chỉ sợ là đang mưu tính chuyện khác.

Triều đình vì thân phận, thể diện của giám khảo, trong quá trình chấm bài thi có xảy ra một ít sai sót cũng sẽ không truy cứu. Giống như có thí sinh được trả về bài thi rớt, phát hiện giám khảo chỉ đọc bốn hàng đầu chế nghệ của y, giám khảo cũng không chịu thừa nhận, thí sinh ngoại trừ cầu nhàu ra thì cũng không có năng lực truy cứu.

Từ Quang Khải nói:

- Giám khảo phụng mệnh hoàng đế vì nước tìm ra nhân tài, phải cẩn thận, nghiêm túc mới xứng đáng với chức danh của mình. Bài thi này ngoài trừ phần đầu đề vi phạm, còn lại bất kể tứ thư, bát cổ, Xuân Thu vẫn là đứng nhất trong bốn trăm hai mươi một bài thi. Vô xuất kỳ hữu giả, Ngô

các lão, Lưu viện trưởng cũng là vì tiếc tài mà suy tính nên mới lưu lại bài thi này, đợi khi kiểm tra nếu không có sai lầm thì mới quyết định đánh rớt hay không, có gì mà không thể chứ? Chu đại nhân vì sao lại sợ người khác cho rằng mình có tâm tư khác, chẳng lẽ làm việc lại không thể có tấm lòng công bằng chính trực hay sao?

Chu Ứng Thu cười lạnh nói:

- Mỗi người đều cho mình là công chính, vậy ai không công chính đây?
- Từ Tán Thiện quan tâm bài thi này như vậy, hay là đã biết thí sinh này là ai?

Người vừa nói chuyện chính là Ngụy Quảng Vi. Ngụy Quảng Vi và Từ Quang Khải là tiến sĩ cùng khoa, trong khoa thi Quý Sửu hai người cùng là quan chấm bài thi trong phòng Xuân Thu. Bởi vì Từ Quang Khải chọn ra ba bài thi trong những bài mà Ngụy Quảng Vi đánh rớt rồi dâng lên, cuối cùng ba người đó đều đậu tiến sĩ, vì vậy Ngụy Quảng Vi cảm thấy mất mặt. Từ đó về sau ôm hận, cũng chính Ngụy Quảng Vi là người bịa đặt nói Từ Quang Khải ở Thiên Tân Vệ chiếm đoạt ruộng đất.

Từ Quang Khải tu dưỡng rất tốt, không chút tức giận, chỉ vào mực cuộn đầy đủ niêm phong nói:

- Mực cuộn này hạ quan cũng mới nhìn đến, hơn nữa niêm phong còn chưa bị hủy, hạ quan làm sao có thể biết danh tính của thí sinh này, hay là Ngụy đại nhân biết?

Ngụy Quảng Vi mở to tròn mắt ti hí, lạnh nhạt hỏi:

- Từ đại nhân lời này là có ý gì?

Từ Quang Khải thản nhiên nói:

- Ngụy đại nhân hỏi ta có quen thí sinh này không, ta nói là không quen, sau đó hỏi lại Ngụy đại nhân một câu, có gì không thể?

Ngô Đạo Nam cau mày nói:

- Trên Chí công đường, không được tranh chấp.

Quan niêm phong Chu Ứng Thu dĩ nhiên biết phần bài thi này là của ai, lúc này nghe Ngụy Quảng Vi và Từ Quang Khải tranh chấp, bụng thấy chột dạ. Y quay sang Ngô Đạo Nam, Lưu sở Tiên chấp tay nói:

- Ngô các lão, Lưu Thượng thư, chư vị giám khảo tại nơi này không ngại làm chứng, hiện tại sẽ đem phần mực cuốn này hủy đi niêm phong, xem vị thí sinh phạm quy này là ai mà khiến cho quan chấm bài thi tranh chấp như vậy?

Chu Ứng Thu là muốn đòi lực chú ý của mọi người từ bài thi đến thí sinh làm bài thi này. Y biết Từ Quang Khải và Trương Nguyên là chung một lão sư, chỉ cần lôi điểm này ra, Từ Quang Khải sẽ khó mở miệng chối cãi.

Từ Quang Khải mặc dù không dám khẳng định bài thi này là của Trương Nguyên, nhưng sao có thể chui đầu vào bẫy được, liền nói:

- Bây giờ là luận bài thi, không phải luận thí sinh, chưa từng có chuyện chưa xác định được người trúng tuyển mà hủy đi niêm phong bài thi.

Ngụy Quảng Vi cười lạnh nói:

- Trên mực cuốn có đóng dấu “hồng hiệu thảo bảng” từ chỗ Ngoại liên, chẳng lẽ không phải đã tuyển chọn rồi sao? Nếu không trúng tuyển thì sao mực cuốn hiện giờ còn ở trong này, vậy thì còn gì là quy củ nữa?

Ngô Đạo Nam mở miệng nói:

- Viết phần bài thi này vào thảo bảng là do ta quyết định, có gì ta sẽ gánh vác trách nhiệm. Hiện tại xin mời Chu Lang trung, Từ Tán Thiện và quan thu bài Lý Lang trung cùng nhau đi mang bản nháp từ Ngoại liên tới, như vậy thế nào?

Chu Ứng Thu khi nãy ho khan, đến Chí công đường thì phun đàm, nói:

- Ngô các lão, bản nháp có tám ngàn, đều chưa đánh số. Nếu muốn đem đối chiếu văn tự thì tra đến chừng nào, còn không kịp viết bằng nữa, ngoài trường thi có tám ngàn sĩ tử đang nghênh cổ chờ kết quả đó.
- Muốn một canh giờ yết bằng cũng không sao.

Ngô Đạo Nam quyết tâm đem việc này điều tra cho rõ, bèn phân phó:

- Phái thêm hai quan văn, đối chiếu bài thứ hai “Thị cổ quân tử” của lần thi đầu, chỉ cần đối chiếu với phần phá đề là được. Phá đề của bài này là...

Tiếp đó liền mở bài thi ra, ông đọc:

- Ưu dĩ chung thân, sở hoài tại thiện ưu chi thánh hĩ.

Đọc rồi lặp lại một lần nữa, hỏi:

- Ba vị có nhớ kỹ không?

Từ Quang Khải và Lý lang trung đều nói nhớ kỹ. Chu Ứng Thu thận trọng đi đến bên người Ngô Đạo Nam, nhìn kỹ bài thi kia, nhẹ giọng đọc lại hai lần phần phá đề của “Thị cổ quân tử”. Sau đó Chu Ứng Thu mới cùng hai người Từ, Lý đi ra ngoài, liền quay lại nói:

- Ngô các lão, Lưu thượng thư, trước tiên phải đem người sao chép bài thi này giam cầm mới được, bằng không y sợ tội sẽ chạy mất.

Thái độ Chu Ứng Thu trái ngược lúc trước, giống như đứng về phe Từ Quang Khải, cho rằng người sao chép kia chính là thủ phạm làm rối loạn trường thi.

Ngô Đạo Nam khoát tay nói:

- Chưa xác định được có đúng là có kẻ quấy rối kỷ cương hay không, không thể bắt loạn người được, trước tiên đi

xem xét bản nháp rồi về nói sau, ba vị đại nhân đi nhanh về nhanh.

Ba người Chu Ứng Thu, Từ Quang Khải, Lý Tư Thành đi ra. Chí công đường an tĩnh trở lại, chúng quan ngơ ngác nhìn nhau. Nếu là khoa thi trước thì giờ này đã là lúc hủy niêm phong mực quyền, xướng tên sĩ tử, vui vẻ viết chính bản rồi, vậy mà cảnh tượng trước khi yết bảng của khoa thi năm nay lại là thế này.

Chúng quan ngồi im lặng không nói gì, đợi ba người Chu Ứng Thu lấy bản nháp tới kiểm nghiệm. Bỗng nghe mặt sau của Chí công đường vang lên một trận ồn ào náo động, lại nghe có người hô:

- Cháy rồi, cháy rồi!

Chúng quan lớn kinh sợ, đều chạy ra xem. Tiếng ồn ào đến từ Tụ Khuê đường, Tụ Khuê đường ở phía bắc trường thi, cách Chí công đường hơn nửa dặm, dù bị cháy cũng không ảnh hưởng tới Chí công đường. Nhìn thế lửa cháy vẫn chưa uy hiếp tới mái hiên phía trên, chỉ thấy sáng rực một góc, trận cháy có vẻ không lớn lắm nên chúng quan cũng yên tâm. Có Giám lâm quan tiến đến chỉ huy dập lửa, nguyên tưởng rằng lửa kia sẽ rất nhanh bị dập tắt, không ngờ cũng cháy gần nửa canh giờ mới bắt đầu lụi dần.

Lưu Sở Tiên nhìn sang hướng Tụ Khuê đường, thấp giọng nói với Ngô Đạo Nam:

- Ngô các lão, chỗ cháy kia hình như là nơi bảo tồn mực cuộn và bản nháp.

Ngô Đạo Nam lông mày dựng đứng, đay nghiến:

- Thủ đoạn thật là lợi hại, đây là nội thành kinh sư, dưới chân thiên tử lại có người dám làm chuyện xằng bậy.

Liên lệnh cho Ngự sử tuần tra và quan sao chép lập tức dẫn người sao chép tên Trác Tiểu Sinh tới hỏi chuyện.

Lại đợi thêm hai khắc nữa, quan thu bài Lý Tư Thành và Từ Quang Khải, Chu Ứng Thu đã trở lại. Ba người đều tham gia

cứu hỏa, lúc này bộ dạng có chút chật vật, người ám đầy bụi khói. Sắc mặt Lý Tự Thành cực kì khó coi, thỉnh tội với hai vị chủ khảo Ngô Đạo Nam và Lưu Sở Tiên:

- Hạ quan phòng hộ sơ suất, khiến nơi lưu trữ bị cháy, bản nháp hơn phân nửa bị hủy, mực cuốn cũng bị đốt trụi hơn trăm bài, hạ quan ngày mai liền từ chức nhận lỗi.

Từ Quang Khải thở dài:

- Còn dư lại một phần nhỏ quyền thi vì tạt nước cứu hỏa đã dính lại thành một khối, không thể phân biệt được rồi.

Ngô Đạo Nam không nói được một lời, trở lại Chí công đường đợi Ngự sử tuần và quan sao chép báo cáo. Quan sao chép trở lại trước nói:

- Ngô các lão, người tên là Diệp Tiểu Sinh kia tìm khắp nơi không thấy, có thể đã thừa dịp cháy hỗn loạn mà chạy thoát.

Ngô Đạo Nam vỗ án nói:

- Lập tức truy ra, nhất định phải bắt cho được Diệp Tiểu Sinh.

Người sao chép đều là do các vùng phụ cận kinh thành chiêu mộ từ các tú tài có danh tiếng nên không thể trốn thoát được, nhưng hiện giờ nên viết bằng thể nào?

Chương 368: Một mũi tên trúng hai đích (1)

Đã cuối giờ hội, Chính bảng vẫn chưa có một chữ nào!

Trường thi cháy chỉ cần không ai thiệt mạng là không tính là chuyện lớn gì, bao nhiêu thảo quyền bị cháy cũng không cần gấp, bởi vì không cần trả thảo quyền về cho thí sinh thi rớt. Vấn đề là có một bài thảo quyền cần phải kiểm tra đã bị cháy,

tuy nói còn có một đẳng lực sinh làm mạnh mỗi, nhưng đẳng lực sinh kia đã sợ tội bỏ trốn rồi, trước khi bắt được y thăm vấn, nên chứng minh sự trong sạch của bài thi kia như thế nào? Hai vị chủ khảo quan nên xử trí như thế nào, đây rõ ràng là bị người hãm hại, nhưng khổ một nỗi bài thi không có chứng cứ?

Còn nữa, trận cháy vừa rồi chẳng những thiêu hủy toàn bộ thảo quyền, mà còn thiêu hủy hơn một trăm mặc quyền nữa. Ngày mai sau khi yết bảng hơn một trăm thí sinh thi rớt không được lĩnh bài làm sao có thể đồng ý được, người thi rớt tâm tình vốn ác liệt, giờ càng có lý do chỉ trích khoa trường bất công. Có thể thấy, thi hội khóa Bính Thân năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bốn sẽ là khoa thi bị triều dã chỉ trích nhiều nhất.

Không khí trên công đường cực kỳ áp lực, các giám khảo và ngoại liên quan đều giữ im lặng, chỉ đợi chủ khảo quan Ngô Đạo Nam quyết định.

Ngô Đạo Nam tuổi gần bảy mươi, râu tóc bạc trắng, xương gò má cao, hai gò má nhăn nheo, trên da mặt đốm mồi rất rõ, nhưng ánh mắt vẫn sáng ngời hữu thần, vẻ mặt nghiêm khắc. Ông nhìn chúng quan chung quanh công đường một lúc lâu không nói lời nào.

Phòng lưu giữ thảo quyền đột nhiên bốc cháy, điều này hiển nhiên có liên quan tới một vị thậm chí vài vị quan nào đó trên công đường, những người này biết được phải tra thảo quyền, mới tức thời nảy ra ý nghĩ sai người đi thiêu hủy chứng cứ. Đêm trước khi yết bảng là thời khắc lỏng lẻo nhất ở trường thi, đều là người trong trường thi, lén lút lấy cây nến đi đốt đồng thảo quyền vô tích sự kia không phải việc khó. Về phần vì sao không đốt sớm hơn, đó là vì kẻ gian dối hãm hại cũng không ngờ sự tình sẽ đến mức độ này, bởi vì thủ đề phạm huý nhất định là phải đánh trượt rồi, đợi bài thi rớt được đưa ra, thí sinh kia sẽ la làng rằng thủ quyền bị đổi, nhưng sẽ chẳng có ai tin, mà nếu tin thì đã sao, Hàn Lâm Viện chỉ phúc khảo bài thi trúng thôi, chưa bao giờ điều tra một bài thi rớt. Bởi vì tiền lệ này không thay đổi, nếu không thì một đám thí sinh thi rớt đều muốn phúc tra, chẳng phải rất hỗn loạn sao.

Nhưng điều khiến kẻ gian dối hãm hại tuyệt đối không ngờ đến chính là, một phần bài thi có thủ đề vi phạm cách thức có

thể dựa vào sự xuất sắc của một hai vòng chế nghệ khiến duyệt quyền quan nầy sinh ý tiếc tài, lập tức đề cử cho chủ khảo quan, lại có sự kiên trì của Từ Quang Khải – một người làm việc cực kỳ nghiêm túc, cuối cùng đầu mâu đã hướng vào thảo quyền này.

Ngô Đạo Nam đã nghĩ rõ ràng tiền căn hậu quả rồi, lần này kẻ hãm hại làm rồi kỉ cương cố tình nhằm vào khảo sinh còn không biết tính danh kia, nhưng đối với chủ khảo quan như ông cũng ảnh hưởng rất lớn. Những tên này dùng thủ đoạn tinh vi như vậy không sợ vi phạm luật pháp để đối phó với một thí sinh, thí sinh kia hiển nhiên không phải người bình thường, hẳn là có can hệ với quan lớn trong triều. Con cháu của người trong Chiết đảng, Tuyên đảng, Tề đảng, hoặc là Đông Lâm đảng? Lần này nếu không có Từ Quang Khải kiên trì, nhìn như xướng danh, yết bảng sẽ diễn ra bình thường, nhưng mặc quyền của thí sinh kia bị người khác đổi, oán hận bất bình là điều tất nhiên, bản thân sẽ lợi dụng quan hệ lớn trong triều tạo dư luận, oan khí cuối cùng sẽ đổ lên đầu chủ khảo quan là ông. Dù thế lực đứng sau tên kia lớn nhỏ thế nào, đối với Ngô Đạo Nam ông đều không phải là chuyện tốt, ông sẽ chỉ vì chủ trì một khoa thi hội mà vô tình đắc tội một nhóm người. Ông vốn không hòa thuận với Thủ phụ Phương Tông Triết, Tuyên đảng lại xem ông như kẻ thù. Như vậy sau này cuộc sống trong nội các của ông sẽ càng khó khăn, đây là độc kế một mũi tên trúng hai đích.

“Bốp bốp” hai tiếng nổ giòn vang, hai cây nến đỏ thắm trong căn nhà lương vu bùng ra thành hai đóa hoa đăng, áp lực không khí hình có vẻ giảm xuống, Ngô Đạo Nam mở miệng:

- Bắt đầu mở sổ, xướng danh, viết bảng.

Chúng quan ngơ ngác nhìn nhau, Phó chủ khảo Lưu Sở Tiên hỏi:

- Ngô Các lão, vậy mấy bài thi kia xử trí như thế nào?

Chỉ chỉ vào mặc quyền có thủ đề vi thức đặt trên bàn kia.

Ngô Đạo Nam nói:

- Bài thi này thủ đề tuy rằng không thể dựa vào thảo quyền đề nghiệm, nhưng rõ ràng là bị người tráo bài hãm hại, tên đảng lục sinh đang chạy trốn kia nhất định phải bắt được quy án, thứ tự của mặc quyền này vẫn theo số đỏ ở thảo quyền không thay đổi.

Thứ tự lúc trước đã điền bằng số đỏ không thay đổi, bài thi này chính là thứ sáu.

Giám lâm quan Lý Tung dị nghị nói:

- Ngô Các lão, cái này không hợp quy chế. Chọn bài thi phạm miếu hủ của tiên đế, thiên hạ sĩ tử làm sao có thể tâm phục được.

Một vị giám lâm quan khác Chu Sư Đán cũng phụ họa theo dị nghị của Lý Tung. Chu Sư Đán, Lý Tung đều là Đô Sát viện giám sát Ngự Sử.

Phòng quan phòng một “xuân thu” Trương Hạc Minh nói:

- Phạm huý này rõ ràng cho thấy có người cố ý hãm hại, chân tướng vụ án cuối cùng cũng sẽ được phơi bày, sao có thể biết rõ thí sinh bị oan khuất lại như không thấy được?

Lý Tung nói:

- Giờ không có chứng cứ xác thực, nói bị oan khuất hay gì đó cũng chỉ là suy đoán, không tính.

Chu Sư Đán nói:

- Bài thi phạm huý giấy trắng mực đen rành rành, chứng cứ vô cùng xác thực.

Hai tên chính thất phẩm giám sát Ngự Sử rất kiên trì nguyên tắc, ở trước mặt các phụ thần của nội các không hề e sợ, ngôn quan của Đại Minh chính là sắc bén như vậy.

Từ Quang Khải vẫn suy nghĩ sau khi thảo quyền bị hủy, chứng minh sự trong sạch của bài thi bằng cách nào, lúc này nói:

- Cách làm bài thi gian dối được gọi là mấy trò hoạt thiết đầu, ong hút mật, rắn thoát xác, hạ quan nghĩ mồi thợ giấy thủ công có kinh nghiệm, chỉ thợ giấy mới có thể nhìn ra bí ẩn của bài thi này.

Di phong quan Chu Ứng Thu âm thầm sợ hãi, cười lạnh nói:

- Ai có thể cam đoan mấy tên thợ giấy dê tiện này không bị mua chuộc.

Ngô Đạo Nam tin rằng bài thi này bị hãm hại, nói:

- Làm tổng tài khoa Bính Thân, lão phu có quyền quyết định chọn hay không, chur vị không cần nói nhiều, mỗi người đều có cương vị riêng của mình, bắt đầu viết chính bång.

Chu Ứng Thu đương nhiên không cam lòng, nói:

- Ngô Các lão đã nhất định chọn bài thi này, vậy sau này nếu như xảy ra sóng gió gì, hạ quan cũng không dám chịu trách nhiệm.

Ngô Đại Nam rất nghi ngờ tên di phong quan này, nói:

- Trách nhiệm của ai thì người ấy gánh vác, nội liêm, ngoại liêm quan đều có trách nhiệm. Hiện tại không cần nói nhiều, thư lại bắt đầu rà soát chu, mặc quyền.

Nói xong liền có mấy tên thư lại tiến lên, đối chiếu số hiệu ở chu quyền và mặc quyền, thẩm tra đối chiếu không có gì sai sót thì bắt đầu mở số, xướng danh, theo quy ước là bắt đầu mở từ số sáu, số sáu chính là bài thi chịu đủ khúc chiết và tranh luận lúc nãy.

Chúng quan trên công đường hơn trăm ánh mắt đều nhìn chăm chăm vào đôi tay của tên thư lại xé phong bì, nhìn dấu niêm phong bị xé đi, lộ ra gáy của mặc quyền, một tên thư lại khác bên cạnh tên thư lại sách hào (chỉ người mở số thứ tự niêm phong của bài thi) nhìn mặt trước của mặc quyền kia, lớn tiếng xướng danh nói:

- Trương Nguyên cử nhân khoa Ất Mão huyện Sơn Âm, phủ Thiệu Hưng, Tỉnh Chiết Giang, năm nay mười chín tuổi, bản kinh luân thu.

Cả công đường đều yên lặng, xa xa ngoài cửa lớn trường thi tiếng ồn ào náo động mơ hồ truyền đến.

Chúng quan trên công đường đại đa số đều nghe nói tới tên của Trương Nguyên, thiếu niên tài tử, danh gia bát cổ, danh môn Sơn Âm, đệ tử Trạng Nguyên, Hàn Xã Xã thủ, tuổi còn nhỏ nhưng rất biết gây chuyện thị phi, làm cho em họ của Diêu Tông Văn bị lưu đày sung quân, Đồng Huyền Tể bị làm cho gần như thân bại danh liệt, bài thi này lại là của Trương Nguyên!

Ngụy Quảng Vi liếc xéo Từ Quang Khải, lạnh lẽ nói:

- Thi ra là thế, quả nhiên là đồng môn thì phải giúp đỡ rồi.

Từ Quang Khải không đáp lời, trong lòng bốn bề sóng dậy: “Trương sư đệ quả thật là bị hãm hại. Là ai thù hận Trương sư đệ như vậy?”

Phó chủ khảo Lưu Sở Tiên nói:

- Đem mặc quyền đến cho ta xem.

Thư lại đem mặc quyền này trình lên, Lưu Sở Tiên nhìn kỹ một chút chữ ở mặt trước bài thi, chữ viết phía trên này giống với chữ viết trong mặc quyền vòng hai vòng ba, và cũng giống với bút tích ở vòng một từ câu thứ hai đến câu thứ bảy, chỉ là hơi bất đồng với bút tích ở thủ quyền phạm huý kia. Nhưng nếu nói là bị cắt bài thi, nhưng lại không nhìn ra dấu vết cắt, xem dưới ánh nến cũng không nhìn ra. Rốt cuộc là chuyện gì đã xảy ra?

Ngô Đạo Nam ngồi ở bên cạnh cũng xem rất chăm chú, nói:

- Bài thi này rốt cuộc có bị cắt không, ta nhìn mờ mắt cũng không ra, nhưng nội thị trong cung có người tinh thông việc này, sáng sớm ngày mai tấu mời nội quan giám phái hai nội thị đến giám định, chư vị có gì dị nghị không?

Giám lâm quan Lý Tung gây sự nói:

- Nếu như nội thị giám định không được, cái tên đăng lục sinh kia lại chưa bắt được ngay lập tức, Ngô Các lão định giải thích với Thánh Thượng thế nào?

Chương 368: Một mũi tên trúng hai đích (2)

Ngô Đạo Nam nói:

- Lão phụ nói rồi, mỗi người đều có nhiệm vụ riêng của mình, bẩm báo với Hoàng thượng quá trình thi hội như thế nào là chuyện của lão phụ, lúc này Lý đại nhân hình như không nên hỏi đến. Hơn nữa trong trường thi xảy ra việc làm rối kị cương, giám lâm quan chẳng lẽ không có trách nhiệm sao?

Mấy tên Giám lâm quan Lý Tung, Chu Sư Đán im lặng, làm rối kị cương xảy ra ở ngoại liên, chính là trách nhiệm của Ngoại liên quan.

Di phong quan Chu Ứng Thu toát mồ hôi lạnh rồi. Giờ chỉ mong cho cao thủ bồi tranh chữ đến từ Tùng Giang kia, tài nghệ tinh thông, có thể làm kít mít không chút kẽ hở, thợ thủ công khác đều không phân biệt được.

Bởi vì bài thi của Trương Nguyên này ảnh hưởng lớn, chúng quan đều chú ý vào đây, cho nên khi xướng danh thứ tự Ngũ kinh khôi đều không vui sướng như khóa trước, ngay cả tên quan sai đoạt nên chúc mừng cũng không hăng say nữa.

Sách hào, xướng danh, viết bảng. Mãi đến rạng sáng giờ dần ngày hai mươi bảy mới chấm dứt. Lúc này, những thí sinh không bình tĩnh được nữa gần như muốn phá vỡ cửa trường thi.

Chính bảng viết xong còn phải đóng ấn của Lễ Bộ lên, Lưu Sở Tiên chính là Lễ Bộ Thượng thư, viên quan lúc nào cũng mang ấn, lúc này lập tứ đóng dấu đại ấn, do Đề điều quan, Giám lâm

quan dẫn đầu 800 doanh binh hộ tống chính bảng tới bức tường trước đại sảnh của Lễ Bộ dán thông báo công bố.

...

Ngoài cửa lớn của trường thi, tám ngàn thí sinh tính cả thân hữu nô bộc mấy vạn người đã đợi hơn nửa đêm. Trước nửa đêm bọn họ thấy cảnh tượng trong trường thi như bị cháy, nhưng cửa chính vẫn chưa mở, không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì đến nỗi bảng danh sách chậm trễ không thông báo như vậy. Đợi mãi cho tới giờ dần canh ba, mới nghe được Long Môn pháo vang, ba tầng đại môn lần lượt mở ra, hai đội doanh binh đi ra trước, cao giọng hét mọi người tránh ra. Mọi người lùi ra hai bên, nghe thấy cổ nhạc vang lên, hàng lính cầm trượng đi ra, vài tên quan viên cưỡi ngựa chở một hòm bọc lụa vàng ra đại môn. Trong hòm chính là danh sách chính bảng, thí sinh trên quảng trường đều hỏi:

- Hội Nguyên là ai?
- Dương Thúc Đồng huyện Vô Tích, phủ Thường Châu Nam Trục Lệ có đậu hay không?
- Trên bảng có đại danh của Vương Chính Tân hay không?
- La Kiệt, có hay không?
- Bàng Thượng Liêm, Bàng Thượng Liêm.
- Trương Tiết, có hay không Trương Tiết?
- ...

Tiếng quát tháo che trời phủ đất, tiếng gầm dường như muốn ném mấy tên Đề điều quan ngồi trên lưng ngựa đi. Hơn nữa đám người chật chội không tản ra, đi ra không được, Đề điều quan và Giám lâm quan nói vài câu, bèn ở trên lưng ngựa từ rên cao nhìn xuống đám người dày đặc trên quảng trường lớn tiếng nói:

- Yên lặng, yên lặng, ta sẽ tuyên bố danh tính năm người đứng đầu danh sách thi hội lần này cho chư vị.

Quảng trường nhanh chóng yên lặng, nhưng tiếng hít thở của mấy vạn người cũng rất nặng nề.

Trương Nguyên và tộc thúc Trương Liên Phương, tộc huynh Trương Đại, còn có Kỳ Bưu Giai, Hoàng Tôn Tổ, Văn Chân Mạnh, Hoàng Đình và Hàn Xã đồng nhân hơn hai mươi người đứng cách cửa chính của trường thi nửa dặm dưới mấy tán cây. Nơi này không chật chội như trong kia, giờ hội bọn họ mới tới, cũng đợi ba canh giờ rồi, cách khá xa. Lúc trước trường thi cháy bọn họ ngược lại thấy rõ hơn, ánh lửa đỏ sậm kia và làn khói nhẹ bốc lên làm bọn họ hoảng sợ. Cũng may lửa không cháy lâu, không lâu sau đó đã được dập tắt, đợi đến giờ sủu cũng không thấy cửa chính trường thi mở, Trương Đại nói:

- Nhất định đã xảy ra chuyện, nếu không thì sao phải đem bài thi đốt hết đi?

Trương Liên Phương cười nói:

- Bài thi bị đốt hết thì phải thi lại, tốt xấu phải tranh thủ một lần cơ hội.

Đang nói chuyện, cuối cùng thì Long môn cũng mở ra, nhưng mấy quan viên Lễ Bộ này đưa bảng ra lại bị chen lấn không ra ngoài được. Một quan viên bắt đầu tuyên bố tên năm người đứng đầu thi hội, Trương Nguyên cũng hồi hộp, im lặng lắng nghe, nghe được Đề điều quan kia cao giọng nói:

- Xếp thứ năm khoa thi hội Bính Thân là Tuyền Châu Hồng Thừa Trù.

Hồng Thừa Trù đang ở cùng một chỗ với bọn Trương Nguyên, nghe vậy toàn thân run lên, tin vui này tới quá nhanh, quá đột ngột, khiến anh ta mừng như điên. Đám người Trương Nguyên, Trương Đại chúc Hồng Thừa Trù, Hồng Thừa Trù mừng đến nỗi nói không lưu loát nữa.

Trương liên thom nói:

- Đừng nói chuyện, nghe tên người thứ tư là ai?

Nghe được khảo quan kia tuyên bố:

- Khoa thi hội Bính thân xếp thứ tư là Gia Hưng Tiền Sĩ Thăng.

Trương Đại thấp giọng nói với Trương Liên Phương:

- Tiền Sĩ Thăng là người đứng đầu “Kinh Thi” thi hương Chiết Giang năm ngoái, lần này thi hội không ngờ lại đứng đầu phòng “Kinh thi” số năm, lợi hại.

Đề điều quan lại tuyên bố:

- Khoa thi hội Bính thân người xếp thứ ba Giang Hạ Hạ Phùng Thánh.

Mọi người ở Hàn Xã không quen Hạ Phùng Thánh này, tiếp tục lắng nghe.

- Khoa thi hội Bính thân xếp thứ hai Thiêm Tây Lai Phục.

Trương Đại kinh ngạc cười nói:

- Lai Phúc, Lai Phúc đứng thứ hai, đệ nhất hửn là Giới Tử, ha ha.

Trương Nguyên nói:

- Là Lai Phục, không phải Lai Phúc.

Lai Phúc bên cạnh, toét miệng rộng ra cười “hô hô”.

- Đệ nhất hội Nguyên là...

Đề điều quan kia nhìn toàn trường thi, cả trường nín thở, lặng ngắt như tờ, đề điều quan lớn tiếng nói:

- Hội nguyên khoa Bính thân Tô Châu Thẩm Đồng Hòa.

Lòng Trương Nguyên chùng xuống, một cảm giác đau đớn sâu sắc bắt đầu đục khoét tâm can hửn. Hửn có thứ cảm giác này, nếu hửn không phải năm người đầu tiên, vậy rất có khả năng thi rớt, không phải chế nghệ của hửn làm không tốt, dù có tôi luyện ba năm nữa, hửn cũng không thể phát huy tốt hơn lần này được. Hửn đã làm hết sức, nếu không thể đỗ, trừ phi là số trời nếu không thì ắt hửn bị người tính kế hại, hơn nữa ngày

hôm trước hội nguyên lại là gặp Thảm Đồng Hòa kia ở Mãn Tỉnh thành Bắc, như vậy khả năng hắn bị hãm hại lại càng lớn.

Trương Đại không nghĩ giống như Trương Nguyên, thứ tự thi hội không quan trọng lắm, không phải năm đứng đầu cũng không phải vội, máu chốt vẫn là thi Đình, thứ tự cuối cùng do thi Đình quyết định, thụ quan cũng căn cứ vào thứ tự thi Đình để định, thi hội chỉ cần có thể đỗ là tốt rồi. Điều khiến Trương Đại kinh ngạc chính là hội nguyên lại là Thảm Đồng Hòa, Văn Chấn Mạnh, Phạm Văn Nhược và cử nhân Tô Châu phủ lại càng phần nộ, không kìm nổi rống lên:

- Thảm Đồng Hòa làm rồi kị cương! Sao chép!

Mấy trăm thí sinh của Nam Trục Lệ đa số đều nghe nói qua thanh danh đáng xấu hổ của Thảm Đồng Hòa, lúc này thấy hội nguyên lại là Thảm Đồng Hòa không học vấn không nghề nghiệp, hết sức kinh ngạc, bất bình, phần nộ, đều kêu lên. Các thí sinh khác trên quảng trường cũng ồn ào theo, quảng trường nhất thời hỗn loạn. Rất nhiều thí sinh đi lên muốn nhanh cướp hòm bọc lụa, mấy doanh binh bảo vệ không được, lui về phía sau. Giám lâm quan Chu Sư Đán cả người lẫn ngựa vô tình bị chen xuống mương bên đường, đợi khi được doanh binh cứu lên, toàn thân bần thiêu, chặt vật không chịu nổi.

Đề điều quan thấy tình thế không ổn, chỉ lệnh cho doanh binh, hào quân che hòm bọc lụa vàng lui về trường thi. Đây là điều hơn hai trăm năm nay Đại Minh mở khoa thủ sĩ chưa thấy bao giờ.

“Minh kinh thủ sĩ” đèn thờ Đông trường thi phủ Thuận Thiên, bốn chữ to thể bia thời Ngụy này bị ngọn đèn dầu mờ mờ ảo ảo trên quảng trường chiếu rọi như đang lung lay sắp đổ. Một chiếc kiệu to dừng lại dưới đèn thờ, trong kiệu chính là Thảm Đồng Hòa vừa nghe tin gã đỗ Hội Nguyên, ngồi ở bên cạnh gã chính là đường muội phu của gã Triệu Minh Dương.

Thảm Đồng Hòa hoàn toàn không có sự vui sướng khi đỗ hội nguyên khoa năm nay, mà là sắc mặt tái nhợt, tay run rẩy buông thông ra ngoài một góc màn che của cửa xe, dò xét bên ngoài. Trên quảng trường một đám hỗn loạn, mấy thí sinh tức giận kia đang la hét Thảm Đồng Hòa làm rồi kị cương, yêu

cầu tra xét nghiêm khắc, khảo quan phụ trách đưa bảng bị bắt lui về trường thi.

Thẩm Đồng Hòa xuống kiệu, nhìn chăm chăm Triệu Minh Dương ngồi lặng im trong mờ tối, thanh âm khô khốc nói:

- Bá Ung, sao lại làm bài đến nỗi đậu Hội Nguyên!

Thi đậu Hội Nguyên mà mặt mày còn nhăn nhó đầy như vậy, Thẩm Đồng Hòa nên là tiền vô cổ nhân hậu vô lai giả.

Triệu Minh Dương trong lòng cực kỳ chua xót, Hội Nguyên này vốn nên là y, không chút sinh khí nói:

- Đây là chuyện của khảo quan, sao đệ biết được, đệ còn không biết chính mình có trúng hay không đây.

Thẩm Đồng Hòa cũng biết chuyện này không thể trách Triệu Minh Dương được, lúc ở trường thi làm bài gã còn phải bảo Triệu Minh Dương cho gã câu trả lời trước, than thở nói:

- Nếu thứ tự trúng cử không cao như vậy thì tốt rồi. Giờ ta đã thành kẻ bị mọi người chỉ trích, oán khí của những kẻ thi rớt kia đều hướng vào ta.

Triệu Minh Dương nói:

- Mặc kệ người khác nói thế nào, tự chúng ta không được rối loạn, lễ vi (chỉ thi Hội trong khoa cử thời xưa, bởi vì do Lễ bộ chủ sự, nên xưa được gọi là Lễ vi) liên quan đến bộ mặt của triều đình, sao có thể vì thí sinh làm loạn mà sửa đổi thứ tự, chúng ta yên lặng theo dõi rồi là được rồi. Nếu chẳng may phải tra hỏi, chúng ta tuyệt đối phải chối là không làm rối kỉ cương.

Thẩm Đồng Hòa liên tục gật đầu.

...

Đề điều quan phụng lệnh đưa chính bảng tới Lễ Bộ dán bị những thí sinh tức giận đuổi về trường thi, chạy về Chí Công đường báo với Ngô Đạo Nam. Ngô Đạo Nam lao tâm lao lực một ngày một đêm, lúc này đã sức cùng lực kiệt, nghe nói hội

nguyên Thẩm Đồng Hòa bị người lên án, thật là sóng trước chưa qua, sóng sau đã ập tới, cảm thấy mệt mỏi, nói:

- Hội Nguyên là theo ý lão phu và Lưu Thượng thư châm chước định ra, chế nghệ không thể chỉ trích. Giờ chính bảng đã viết xong, đại ấn của Lễ Bộ đều đã đóng rồi, chẳng lẽ bởi vì thí sinh làm loạn mà rút về, buồn cười!

Lập tức lệnh Đề điều quan dẫn 1500 doanh binh mở đường. Đưa bảng ra dán trước đại sảnh của Lễ Bộ ở Thiên Bộ Lang bên ngoài hoàng thành.

Chương 369: Đời ta sao có thể là người bỏ đi

Doanh binh được lệnh, không khách khí nữa ngăn các cử nhân này lại, cầm côn bổng trong tay, liên tục ép tới. Thí sinh trên quảng trường làm sao chống lại được mấy doanh binh cường tráng này, tất cả đều nhường đường. Đề điều quan, Giám lâm quan cùng một đám thư lại chở hòm bọc lụa vàng đi ra, đi về Đại Minh môn ở phía tây, tám ngàn thí sinh cùng mấy vạn thân hữu tới tấp trùng trùng điệp điệp theo phía sau, hùng hùng hổ hổ, tiếng oán than dậy đất.

Từ trường thi qua phố Tây Trường An đến nha môn Lễ Bộ ở Thiên Bộ Lang có khoảng bốn, năm dặm đường, mấy vạn người giờ đèn lồng, lửa cháy xua đi bóng tối trước sáng sớm trên đường đi, tĩnh mịch và náo động, ánh sáng và bóng tối, đan vào nhau tạo thành một cảnh tượng kỳ dị. Kim Ngô Vệ gác Thừa Thiên môn đã sớm chờ sẵn. Mỗi khoa yết bảng đều có cảnh tượng này, chỉ có điều khoa năm nay cực kỳ to lớn và bành trướng.

Bọn Trương Nguyên đi theo sau cùng, Trương Đại thầy Trương Nguyên chau mày không nói gì, trầm nghĩ:

“Giới Tử từ trước đi thi đều là đứng thứ nhất, lần này rơi xuống sau năm bậc, đương nhiên là cảm thấy khó chịu, hừ,

Giới Tử vẫn chưa nếm mùi thất bại nơi trường thi, khoa thi hương trước ta đã thất bại quay về.”

Y thanh thần nói:

- Giới Tử, không cần đề ý đến thứ tự thi hội, Thảm Đồng Hòa có thể đỗ đầu, mấy vị khảo quan kia quả thật ngu ngốc mà.

Trương Nguyên nói thật:

- Đệ không phải lo lắng vì không phải là năm người đỗ đầu mà vì lo thi rớt.
- Tuyệt đối không có khả năng đó.

Bên cạnh Hoàng Tôn Tổ và Văn Chấn Mạnh cùng kêu lên nói. Hàn Xã xã viên khác cũng đều nói không có khả năng, chế nghệ vòng ba của Trương xã thủ bọn họ đều xem qua, có thể xem như bài bát cổ văn mẫu để học tập.

Vũ Lăng thấy thiếu gia cùng mấy người đi sau cùng, nhưng anh ta rất nôn nóng muốn nhìn thấy yết bảng, bèn nói với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, tiểu nhân đi trước xem yết bảng nhé.

Trương Nguyên nói:

- Quá nhiều người. Người chen không được đâu.

Uông Đại Chùy lớn tiếng nói:

- Thiếu gia, tiểu nhân chen được.

Hai tay vung lên một cái, cao lớn thô kệch.

Trương Nguyên bật cười:

- Người có chen lên được thì làm gì, người có biết chữ đâu.

Uông Đại Chùy lập tức ỉu xiu, rất nhiều chuyện không thể chỉ dựa vào sức mạnh.

Vũ Lăng nói:

- Đại Chùy, đợi đến chỗ người đông người vác ta chen lên, ta sẽ xem bảng.
- Được.

Uông Đại Chùy lại hăng hái lên, chạy trước cùng Vũ Lăng, đám người người hầu của Trương Liên Phương, Trương Đại, Văn Chấn Mạnh cũng đi cùng.

Nha môn của Lễ Bộ ở tận phía nam mặt Tây Thiên Bộ Lang, chính là ở đầu Tây Đại Minh môn. Một bức tường trang trọng ngan ngấn ở trước đại sảnh, có hai trăm tên Ngũ quân doanh đao kiếm tàng lớp thủ sẵn ở đây. Lễ Bộ Hữu Thị lang Hà Tông Ngạn dẫn chúng quan nghênh đón bảng vàng khoa thi hội Bính Thân, thấy Đề điều quan, Giám lâm quan cùng đám người hộ tống hòm bọc lụa vàng đã đến, có chút hốt hoảng chật vật, vội hỏi vì sao?

Đề điều quan lắc đầu nói:

- Khoa thi hội năm nay không yên ổn, Ngô Các lão tức giận, ôi, tạm thời không nên nói những cái đó. Sau khi trời sáng mấy người Ngô Các lão và Lưu viện trưởng sẽ đến nội các tấu sự, đến lúc đó chờ xem, sẽ xảy ra đại sự chấn động quan trường kinh thành. Hà đại nhân, dán thông báo trước, dán thông báo trước. Mấy tên cử nhân như phát cuồng, chả giống người đọc sách thánh hiền chút nào, khẩn trương dán thông báo đi.

Chính bảng được lấy ra từ trong hòm, dán lên bức tường từ trái sang phải, bảng danh sách dài hơn hai trượng, cao hơn sáu thước, chữ trên bảng danh sách là tự tay Ngô Các lão viết, chữ Đại Khải thể Nhan, từng chữ đều có kích cỡ như miệng chén, thể chữ đầy lực, sắc mực đen tuyền phát sáng, được ngọn đèn chiếu rọi rất bắt mắt.

Có mười tên thư lại của Lễ Bộ lớn giọng xướng bảng, từ cuối lên:

- Xếp thứ ba trăm bốn mươi bốn, Chiết Giang Kim Hoa phủ Cù huyện Cử tử Phương Ứng Tường.

Liên có người kêu:

- Kim Hoa phủ Phương Ứng Tường trúng rồi.

Thanh âm truyền một mạch ra ngoài, ở phía xa hơn một dặm bọn Trương Nguyên cũng nghe được.

Trương Đại cười nói:

- Không cần chen đến gần nữa, ở đây cũng nghe rõ.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Tai nghe là giả, mắt thấy mới là thật.

Tiếng xướng bả lại truyền tới:

- Tùng Giang phủ Tôn Tế Khả trúng rồi, đứng thứ hai từ dưới lên.

Mọi người ở Hàn Xã mừng rỡ, đều chúc mừng một người, người này chính là Tôn Tế Khả, là Hàn Xã xã viên, tính cả Hồng Thừa Trù đứng thứ năm, Hàn Xã đã có hai người có tên trên bảng vàng.

Tiếp theo sau là hơn mười tên trúng cử Trương Nguyên đều không quen, đều là Cử tử Bắc quyền, đã đến người xếp thứ ba trăm hai mươi năm, cái tên được truyền tới là:

- Thiệu Hưng phủ Trương Liên Phương trúng cử.

Trương Liên Phương tuy luôn luôn kể chuyện cười, dường như rất nhàn nhã phóng khoáng, nhưng nghe thấy một tiếng, miếng ngọc như ý đang chơi trong tay bỗng “Bộp” một tiếng rơi xuống đất, nhưng may không vỡ.

Trong tiếng chúc mừng của mọi người, Trương Liên Phương ngửa mặt lên trời cười to, dầm lên miếng ngọc như ý, ngọc như ý vỡ làm đôi, thanh âm thật là trong trẻo.

Trương Liên Phương lớn tiếng nói:

- Ngửa mặt lên trời cười to đi ra cửa. Đời ta sao có thể là người bỏ đi.

Mang theo hai tôi tớ trở về, tưng tửu cuồng ca không phải nghĩ cũng biết. Về phần hai cháu trai có trúng hay không, đó là chuyện của đám bọn chúng. Trương Liên Phương ông đời này kiếp này chấm dứt hành trình khoa cử khổ nhọc rồi, sao có thể không thoải mái uống thả cửa tưng tình thanh sắc một phen?

Tên xướng bảng công bố càng ngày càng nhiều, cảm xúc của đám người trên quảng trường dần dần bắt đầu nôn nóng. Còn chưa báo tên của mình sao, chẳng lẽ ta có tài nhưng không gặp thời, cho nên cũng không có tâm trạng nào truyền lại xướng bảng cho người khác, âm âm, lộn xộn chen chúc lên phía trước. Muốn cướp bảng xem, nhưng mấy hàng thí sinh và tôi tớ chen chúc ở phía trước lại dùng sức giành báo bảng trước, cho nên bọn Trương Nguyên đứng xa bên ngoài một dặm không nghe được thư lại xướng bảng, chỉ nghe được vài cái tên mơ hồ, ngắt quãng, lại nghe không rõ.

...

Ngay sau khi mấy người Đề điều quan hộ tổng hòm bọc lụa vàng tới Lễ Bộ, Từ Quang Khải cũng cưỡi ngựa ra cửa chính của trường thi. Ông phụng mệnh Ngô Các lão tới Ngũ thành Bình Mã Ti yêu cầu lập tức truy bắt tam đẳng sinh đồ Cao Tiểu Sinh huyện Uyển Bình. Chín cổng trong nội thành phải kiểm tra nghiêm khắc một gã đàn ông trong độ tuổi chừng bốn mươi, dáng người trung bình, mặt trắng, má lúm đồng tiền xuất thành.

Lúc này đám người ngoài cửa lớn của trường thi đã tản đi, trống cả một khoảng đất rộng. Canh bốn ngày hai mươi bảy tháng hai, trăng khuyết tàn treo ở phía chân trời. Trăng sao sáng nhạt, có thể mơ hồ phân biệt được đường. Đường kinh thành rộng mở, trong đêm tối cũng có thể thúc ngựa chạy chậm, tới phố Tây Trường An rồi, Từ Quang Khải không đi về phía tây tới Ngũ thành Bình Mã Ti, mà là đi một mạch về hướng bắc đến lầu Đông Tứ Bài, tìm tứ hợp viện của Thương Chu Tộ. Vừa xuống ngựa còn chưa gõ cửa, thì kim trụ đại môn liền mở ra. Bên trong cánh cửa ngọn đèn đang cháy, một lão nhân vô cùng vui vẻ nói:

- Là báo tin vui đấy sao, Trương cô gia nhà ta đỗ rồi sao?

Người nói chính là lão gác cửa của Thương phủ, cũng là một đêm không ngủ để đợi quan sai tới cửa báo tin vui. Nghe được tiếng vó ngựa dừng lại trước cửa, tưởng quan sai đến báo tin vui, vui vẻ mở cửa sẵn rồi, nhìn thấy Từ Quang Khải không khỏi sửng sốt. Lão gác cửa sống ở kinh thành đã lâu, cũng hiểu về màu sắc trang phục của quan viên, thấy người tới mặc quan phục, trước ngực bỏ tử là hình cò trắng, đây là quan lục phẩm mà, vội vàng chấp tay trước ngực hỏi:

- Vị đại nhân này tới có việc gì?

Từ Quang Khải nói:

- Mau mời lão gia nhà người ra đây một chút, Từ mỗ có chuyện quan trọng muốn nói, nhanh đi nhanh đi.

Lão gác cổng thấy thần sắc của Từ Quang Khải nghiêm trọng, giọng điệu cấp bách, nào dám chậm trễ, mời Từ Quang Khải ngồi ở cửa sảnh. Còn ông đi gõ cửa nhị đạo, cửa liền mở ra rất nhanh, người mở cửa chính là Thương Chu Tộ, Thương Chu Tộ quan tâm thứ tự thi hội của em rể, trước nửa đêm cũng chỉ ngủ hơn một canh giờ, canh ba tỉnh dậy, chờ tin tức, lại thấy Từ Quang Khải tới, anh ta biết Từ Quang Khải làm khảo quan thi hội trong trường thi rồi, hôm nay là hôm yết bảng, Từ Quang Khải tại sao đêm khuya lại tới đây, đã xảy ra chuyện gì?

Từ Quang Khải đi ra sảnh, vái chào Thương Chu Tộ nói:

- Minh Kiêm huynh, Giới Tử không ở trong phủ chứ.

Thương Chu Tộ kinh nghi bất định, đáp:

- Đi xem yết bảng rồi, Tử Tiên huynh, xảy ra chuyện gì vậy?

Từ Quang Khải hỏi:

- Việc này nói ra rất dài dòng, tạm thời không tiện nói tỉ mỉ. Minh Kiêm huynh có nhớ rõ Giới Tử phá đề như thế nào trong bài chế nghệ đầu của vòng thứ nhất không?

Thương Chu Tộ nói:

- Là đề “Duy nhân giả năng hảo nhân năng ác nhân”, sao?

Từ Quang Khải gật đầu nói:

- Đúng vậy.

Thương Chu Tộ nói:

- Giới Tử sau khi thi xong từng viết lại ra cho ta xem, thủ nghệ phá đề là “Thánh nhân định hảo ác chi chuẩn, nhi độc dư nhân nhân dã”.

Từ Quang Khải nghe vậy, lòng đang căng thẳng lập tức thoải mái, lộ ra ý cười, chấp tay nói:

- Thế là được rồi, tốt lắm tốt lắm, Giới Tử quả nhiên là bị người khác cắt bài thi rồi, Ngô Các lão có thể yên tâm chấp ngôn biện bạch vì Giới Tử. Tại hạ cáo từ, còn phải đến đến Ngũ thành Bình Mã Ti bắt giữ nghi phạm.

Vội vàng ra ngoài, lên ngựa đi.

Chương 370: Quân tử tránh xa nhà bếp (1)

Bóng đêm dày đặc, hàng xóm yên tĩnh, tiếng vó ngựa của Từ Quang Khải dần dần đi xa, biến mất.

Thương Chu Tộ đứng ở trước cửa, chau mày. Từ Quang Khải này đột ngột đến, vội vàng đi, mang đến tin tức khiến anh ta kinh ngạc, thủ quyền của Giới Tử bị người khác cắt rồi đổi, Từ Quang Khải hẳn là đang truy lùng điều tra việc này, như vậy Giới Tử rốt cuộc có trúng hay không?

Tiếng bước chân nhỏ, hai tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy đi ra, cùng kêu lên nói:

- Con chào phụ thân.

Thương Chu Tộ trở lại vào trong, nhìn hai đứa con gái:

- Sớm như vậy mà đã dậy rồi ư?

Cảnh Huy nói:

- Bị tiếng đập cửa đánh thức ạ. Phụ thân, Trương công tử và Kỳ Hồ Tử tử phụ đậu Tiến sĩ sao?

Thương Chu Tộ nghiêm mặt nói:

- Không được lảm chuyện, trở về ngủ tiếp đi.

Hai tử muội thấy phụ thân sắc mặt nghiêm khắc, không dám nhiều lời, khẩn trương về nội viện, đến bên vại hoa sen lớn, Cảnh Huy hạ giọng nói:

- Tử tử, phụ thân tâm tình không được tốt à.

Cảnh Lan thở dài nói:

- Mấy người họ sợ là không đậu rồi.

Cảnh Huy hỏi:

- Mấy người nào?

Cảnh Lan nói:

- Người khác trúng cử hay không việc gì đến chúng ta.

Cảnh Huy nói:

- Tử tử nói Trương công tử ca ca và Kỳ Hồ Tử tử phụ không trúng sao?

Thương Cảnh Lan không lên tiếng, mới vừa rồi thấy bộ dạng trầm mặc kia phụ thân, chỉ sợ là có tin không tốt.

Cảnh Huy nói:

- Trương công tử ca ca rất muốn đỗ, mỗi ngày đều đọc sách viết văn đến đêm, nếu không thể trúng, thì đau lòng

chết mất. Kỳ Hồ Tử tử phụ mới mười lăm tuổi, không sợ.

- Vì sao mười lăm tuổi lại không sợ?

Thương Cảnh Lan không chịu.

- Khoa sau có thể thi lại, Kỳ Hồ Tử tử phụ khoa sau thi đỗ năm mười tám tuổi, vừa lúc thành hôn với tử tử.

Đôi mắt Tiểu Cảnh Huy sáng trong veo, hồn nhiên.

Thương Cảnh Lan mặt đỏ lên, đang định cãi lại, Cảnh Huy đột nhiên “Xuyt” một tiếng, hạ giọng nói:

- Phụ thân vào rồi.

Hai người khẩn trương trở về phòng của mình lên giường ngủ.

Cảnh Huy lúc đầu lặn qua lộn lại ngủ không được, gần lúc hừng đông mới mơ mơ màng màng, lại bị tiếng pháo ngoài cửa lớn đánh thức, vội vàng ngồi dậy kêu:

- Phương Hoa, Phương Hoa.

Tỳ nữ Phương Hoa từ bên ngoài chạy vào, nét vui mừng lộ rõ trên khuôn mặt nói:

- Trương cô gia đỗ rồi, đứng thứ sáu.
- Đứng thứ sáu à.

Cảnh Huy vốn hy vọng Trương Nguyên đỗ đầu cơ, lúc trước bị phụ thân dọa, nghĩ Trương Nguyên thì rớt rồi, giờ biết được xếp thứ sáu, tất nhiên là mừng rỡ, lại hỏi:

- Kỳ Hồ Tử tử phụ thì sao.

Giọng Phương Hoa chùng xuống:

- Không trúng, Cảnh Lan tiểu thư rất không vui.

Cảnh Huy “Ồ” một tiếng, nói:

- Để ta đi an ủi tử tử.

Cảnh Huy rửa mặt chải đầu đi ra, thấy phụ thân và Trương công tử ca ca đang nói chuyện ở sảnh, tiếng hai người nói chuyện rất nhỏ, vẻ mặt đều rất nghiêm túc, Cảnh Huy thấy rất kì lạ: không phải xếp thứ sáu ư, vì sao bộ dạng vẫn không vui như vậy?

...

Ngô Đạo Nam nhận được hồi đáp của Từ Quang Khải, trong lòng chắc chắn. Sáng sớm, ông cùng với Phó chủ khảo Lưu Sở Tiên mang theo mặc quyền, chu quyền của Trương Nguyên, rời khỏi trường thi, đi tới Tử Cấm thành trực phòng nội các, làm rồi kỉ cương khoa cử sự tình trọng đại, nhất định phải cùng thủ phụ nội các Phương Tông Triết thảo luận.

Lúc cỗ kiệu tới ngoài Đại Minh môn, thấy chiếu bích trước Lễ Bộ đại sảnh vẫn còn rất nhiều người đang xem bảng, còn có tiếng cãi vã, Ngô Đạo Nam sai tên thư lại đi theo kiệu qua xem có chuyện gì xảy ra?

Thư lại đi rồi quay lại, bẩm:

- Trên bảng vàng tên của đệ nhất hội nguyên bị người ta dùng bùn lầy đắp lên rồi, quân sĩ trông coi bảng vàng bắt được cái người làm bẩn kia, nhưng rất nhiều cử tử ngăn không cho bắt người, náo loạn cả lên.

Ngô Đạo Nam và Lưu Sở Tiên liếc nhau, đồng loạt lắc lắc đầu, thật không ngờ khoa thi hội này lại có nhiều phiền toái như vậy.

Cuối Thiên Bộ Lang chính là Thừa Thiên môn trang nghiêm nguy nga. Kim Thủy hà ngoài Thừa Thiên môn dưới ánh mặt trời gọn sóng nhỏ, trên mặt sông năm cây cầu đá cẩm thạch như năm con rồng nằm vắt ngang thiên kiều. Nội các thứ phụ Ngô Đạo Nam và Lễ Bộ Thượng thư Lưu Sở Tiên đi qua cây cầu đá cẩm thạch ngoài cùng bên phải, Kim Ngô Vệ gác Thừa Thiên môn đương nhiên nhận ra hai vị lão đại nhân Ngô, Lưu này, nhưng vẫn phải theo quy tắc kiểm tra thẻ bài, sau đó mới cho qua.

Qua Thừa Thiên môn, Đoan môn, phía trước là Ngọ môn ở chính nam Tử Cấm thành, ở hai bên đường thông giữa Đoan môn và Ngọ môn chính là trực phòng của Lục khoa Cấp sự

trung. Lục khoa gồm có lại, hộ, lễ, binh, hình, công, mỗi khoa đều có hai tên Cấp sự trung đang trực. Cấp sự trung phục tùng, khuyên can, bổ sung chỗ khuyết, xem xét việc của Lục bộ bách quan, phẩm giá tuy thấp nhưng quyền lực lại rất lớn. Dương Liên hôm nay đang trực ở Hộ khoa, y đã biết được trên bảng danh sách thi hội Trương Nguyên xếp thứ sáu. Dựa vào chế nghệ của Trương Nguyên, trúng cử là chuyện đoán trước được, không trúng mới là lạ. Năm trước thi hương Chiết Giang Dương Liên làm phòng quan “xuân thu”, trong chín cử nhân chỉ có mình Trương Nguyên lễ vi giành được liên tiếp, khoa cử loại bỏ tầng tầng, muốn trở nên nổi bật thật không dễ.

Nhìn thấy Ngô Các lão và Lưu Thượng Thư đi qua trước cửa trực phòng, Dương Liên thầm nghĩ: “Hai vị chủ khảo quan thi hội này vào nội các báo cáo công việc đây, làm giám khảo cũng thật là vất vả, nhất là hai vị Ngô, Lưu lão đại nhân tuổi đều đã gần bảy mươi, sắc mặt luôn xám hoét như bị bệnh nặng.

Ngô Đạo Nam thực sự cảm giác mình muốn ngã bệnh, một ngày một đêm, chỉ mới vừa ngủ gật trên kiệu. Làm lưng vất vả thì thôi, điều khiến lòng lão lao lực quá độ chính là vụ án làm rối kỉ cương hãm hại Trương Nguyên này, càng không ngờ Hội Nguyên Thẩm Đồng Hòa lại không được mọi người ủng hộ như vậy, làm cho quân chúng trời dậy, nói vậy lúc chấm bài thi nhất định vẫn có chỗ sơ hở. Truy cứu nguyên nhân là thủ quyền của Trương Nguyên bị cắt, làm nhiều loạn phán đoán của lão. Lão vốn rất muốn chọn Trương Nguyên làm Hội Nguyên, sự tình đến nước này đã là loạn lên rồi, quan chủ khảo là lão đương lúc lâm triều áp lực rất lớn, trước mắt chỉ có mặc quyền bị cắt của Trương Nguyên trong tay, mặc dù liên lụy đến nhiều người nhưng cũng muốn xé tấm màn đen này.

Sau nhiều lần nghiệm mình thân phận ở Ngọ môn, Ngô Đạo Nam và Lưu Sở Tiên tiến vào Tử Cấm thành. Vào Ngọ môn bên phải là Hội Cự môn, trong Hội Cự môn là chế sắc phòng, nội các và cáo sắc phòng. Nội các theo lệ thường ngoại trừ Thủ phụ ra, có bốn đến năm Phụ thần khác. Nhưng sau năm Vạn Lịch thứ ba mươi tư, Các thần trước kia phần thì chết, phần thì rút lui, Thủ phụ Diệp Hướng Cao từng dâng sớ xin bổ sung hơn một trăm các thần, nhưng Vạn Lịch Hoàng đế vẫn không quan tâm. Năm kia Diệp Hướng Cao của Đông

Lâm đảng vì bị Chiết đảng công kích nên không thể không cáo quan. Nội các chỉ còn một người của Chiết đảng, Ngô Đạo Nam tháng tám năm ngoái mới nhập các. Đảng phái của hai vị các thần này khá mơ hồ, Phương Tông Triết là người Chiết Giang, nhưng trước khi nhập các luôn luôn tại dã nhàn cư, cũng không thân thiết lắm với Chiết đảng, nhưng thủ lĩnh Tề đảng Kỳ Thi Giáo cũng là môn sinh của y, hơn nữa cũng là các thần. Muốn sống yên ổn trong kinh thành, bản thân không có một mạng lưới vây cánh thì sao sống được. Cho nên Phương Tông Triết cũng không khỏi không cuốn vào vòng xoáy của Chiết đảng.

Cũng giống như vậy, Ngô Đạo Nam thân là người Giang Tây vốn cũng không phải người của đảng phái nào, nhưng bởi vì quan hệ khá tốt với Diệp Hướng Cao, lại rạn nứt quan hệ với Thang Tân Doãn, Hàn Kính của Tuyên đảng, bị Chiết, Tề, Tuyên tam đảng đẩy tới trận doanh của Đông Lâm càng tăng thêm bị công kích. Người ở trong triều, thân bất do kỳ mà, muốn đứng trung lập hầu như không có khả năng.

Ở chính đường Nội các, Phương Tông Triết qua tuổi sáu mươi rồi nhưng dung mạo vẫn tuấn nhã như trước. Nội các Thủ phụ nghe Ngô Đạo Nam, Lưu Sở Tiên bẩm báo lại vụ án làm rối kỉ cương thi hội trước, đôi lông mày sâu róm nhăn lại, nói:

- Hội phủ huynh, huynh cố ý chọn một bài thi phạm miếu húy tiên đế, như vậy sẽ bị người ta chỉ trích đó. Hơn nữa thí sinh này hoàn toàn không phải là hạng người vô danh, lại càng dễ cho người ta mượn cớ.

Ngô Đạo Nam nói:

- Trước khi chọn bài, ta cũng không biết là bài của Trương Nguyên. Sau khi sách hào mới biết được bài thi nhị tràng, tam tràng tất cả ở đây. Trung Hàm huynh xem chế nghệ này là biết tài của sinh đồ này.

Phương Tông Triết nhìn sách văn tam tràng của Trương Nguyên, khen:

- Đúng thật là tài năng kinh thế trí dụng, thi đến tam tràng rồi, vẫn còn nghị luận tinh tế lưu loát tung hoành thế này,

thật sự rất khó.

Ngô Đạo Nam nói:

- Ta cùng với Lưu Thượng thư chính là vì thế mới không đành lòng đánh trộm. Phòng quan phòng một “xuân thu” Trương Hạc Minh, duyệt quyền quan Từ Quang Khải sau khi đối chiếu bút tích ở chu quyền và mặc quyền, cho rằng thủ đề phạm huý có ẩn tình, đề xuất lấy thảo quyền tới nghiệm chứng, không ngờ Tụ Khuê đường lập tức bị cháy, toàn bộ thảo quyền bị hủy, rõ ràng là muốn tiêu hủy chứng cứ. Có thể thấy được sự hung hăng ngang ngược của bọn gian nhân.

Phương Tòng Triết hỏi:

- Có thể điều tra người phóng hỏa không?

Ngô Đạo Nam nói:

- Trong trường thi hào quân, chấp sự, tạp dịch, thư lại hơn vạn người, khó có thể truy tra, hiện tại chỉ có xác thực được việc thí sinh Trương Nguyên bị người hãm hại trước, mới có thể lập án điều tra.

Chương 370: Quân tử tránh xa nhà bếp (2)

Phương Tòng Triết nói:

- Vậy cũng phải đợi bắt được cái tên đăng lục sinh kia thì chân tướng mới rõ ràng được.

Ngô Đạo Nam chỉ vào thủ quyền của Trương Nguyên nói:

- Cuốn này là bị cắt đứt, thủ pháp cao minh. Tuy rằng ta với Lưu Thượng thư không nhìn ra sơ hở trong đó, nhưng hẳn là có cao thủ có thể phá giải. Tại hạ đề nghị nội quan

giám phái hai nội thị tinh thông bồi tranh chữ đến kiểm nghiệm, để Lục khoa Cấp sự trung làm chứng kiến.

Lưu Sở Tiên nói:

- Mời Đề điều quan và Giám lâm quan cùng đến chứng kiến.

Ngô Đạo Nam bổ sung:

- Mời Di phong quan, Đăng lục quan và Thụ quyền quan cùng tới.

Mặc quyền bị cắt, trách nhiệm và nghi ngờ đổ lên đầu Di phong quan và Đăng lục quan là lớn nhất.

Phương Tòng Triết trầm ngâm nói:

- Hội Phủ huynh cố ý phải như vậy ư, nếu chẳng may không phải là bị cắt, mặt mũi Hội Phủ huynh thật khó coi, chỉ bằng bắt được tên đăng lục sinh kia rồi hãy định tiếp.

Ngô Đạo Nam cười khở nói:

- Ta chọn trúng bài thi phạm huý, nếu không thể lập tức chứng nhận bài thi trong sạch, mặt mũi của ta càng khó coi hơn, tấu chương buộc tội của bọn ngôn quan sẽ nhiều như tuyết rơi.

Phương Tòng Triết thấy Ngô Đạo Nam kiên trì, đành phải gật đầu nói:

- Nếu đã như vậy thì mời Nội quan giám Chương ấn thái giám Tổng công công phái hai người đến.

Bên ngoài trực phòng ở Nội các có mấy tiểu nội thị phụ trách truyền lời bất cứ lúc nào đứng đợi. Ngô Đạo Nam vội vàng viết một tấu thiếp, sai tiểu nội thị mang đến giao cho Nội quan giám Chương ấn thái giám Tổng Tấn. Nội quan giám gần Bắc An môn, cách trực phòng của Nội các hơn ba dặm đường. Phương Tòng Triết, Ngô Đạo Nam, Lưu Sở Tiên đợi nửa canh

giờ, chỉ thấy một thái giám hơn năm mươi tuổi béo mập mang theo hai nội thị trẻ hơn một chút đến, cười hì hì chấp tay nói:

- Phương Các lão, Ngô Các lão, à, Lưu Thượng thư cũng ở đây, ba vị lão tiên sinh có thi họa gì quý báu cần người của Nội quan giám giám định thế?

Ngô Đạo Nam nói rõ tình hình, Tổng thái giám mập mạp thu nét cười, kinh ngạc nói:

- Trong trường thi cảnh vệ nghiêm khắc còn có thể xảy ra những chuyện này!

Quay đầu lại chỉ một tên nội thị hơn bốn mươi tuổi, cao gầy nói:

- Vương Thiếu giám, người là tài năng giám định thư họa trong Nội quan, người đến xem sao, việc này trách nhiệm không nhỏ, người cần phải thận trọng.

Vương Thiếu giám này quay sang hai vị Các lão và Lưu Thượng thư thở dài nói:

- Ty chức Vương Thê Cản, không biết là mặc quyền nào phải điều tra?

Phương Tòng Triết nói:

- Vương Thiếu giám xem trước xem, có chắc chắn nhận định là bị cắt không. Nếu như không có thì đừng có đi Lục khoa lang công khai ra đây, Hội Phủ huynh nghĩ thế nào?

Ngô Đạo Nam gật đầu nói:

- Vậy thì mời Vương Thiếu giám xem trước.

Nói rồi chỉ chỉ mặc quyền của Trương Nguyên trên bàn.

Vương Thê Cản và Chung Bản Hoa đứng trong số mười nội quan tài tử, viết rất đẹp, tinh thông bồi thư họa, sổ ghi chép, thêm thư của Nội quan giám, đều do gã viết. Rất có tài cán,

lập tức cung kính tiến lên, đứng bên cạnh Ngô Đạo Nam nhìn mặc quyền.

Ngô Đạo Nam vẫn chưa nói rõ trang giấy bị cắt ở chỗ nào, mặc quyền tam tròng cùng đặt trên thu án. Mỗi tròng đều có mười hai chính quyền, Vương Thử Càn vừa liếc mắt một cái liền nhìn chăm vào thủ quyền, nhìn chữ trong thủ quyền ban đầu bị niêm phong, lại nhìn chữ ở thủ đề chế nghệ, vẫn chưa vội nói, mà cẩn thận kiểm tra ba mươi sáu chính quyền của ba tròng một lần rồi trở lại thủ quyền. Hai tay ngón cái và ngón trỏ nhẹ nhàng vê vê nắn phần dưới thủ quyền, hai mắt híp lại, như đang rất hưởng thụ.

Triều phòng nội các trong Ngọ môn rất im lặng, Phương Tông Triết, Ngô Đạo Nam, Lưu Sở Tiên ba người không rời mắt nhìn chăm chăm tay của nội thị Vương Thử Càn. Tổng Thái giám tiến lên bữu môi, thầm nghĩ: “Không dùng mắt nhìn, lại lấy tay sờ. Sờ cái gì chứ, say mê như vậy!”

Vương Thử Càn thu tay lại rồi mở to hai mắt, nói với nội thị còn lại cũng theo Tổng thái giám tới:

- Lý Giám thừa, người cũng tới sờ thử coi?

Lý Giám thừa này ít nói, sờ thủ quyền xong chỉ gật đầu với Vương Thử Càn một cái.

Vương Thử Càn nói với Phương Tông Triết:

- Ba vị lão tiên sinh, thủ quyền này chắc chắn bị cắt, thủ pháp có chút cao minh, mắt nhìn chắc chắn không phân rõ, nhưng vượt khế ngón tay vẫn có thể sờ thấy dấu vết rất nhỏ ở chỗ nối.

Ngô Đạo Nam nghiêm mặt hỏi:

- Vậy Vương thiếu giám có thể tách chỗ cắt ra được không, làm cho người ta vừa thấy là hiểu được bài thi đó bị cắt?
- Có thể.

Vương Thử Càn nói:

- Ty chúc mười phần chắc chắn.

Ngô Đạo Nam gật đầu nói:

- Vậy thì mời Vương thiếu giám theo ta tới Lục khoa lang, để Lục khoa Cấp sự trung chứng kiến.

Lưu Sở Tiên hỏi:

- Vương thiếu giám có còn cần dụng cụ gì không?

Vương Thê Càn nói:

- Một chậu nước trong là đủ.

Thái giám Tổng Tấn cùng tới Ngộ môn xem, mười hai Cấp sự trung đang trực ở Lục khoa đều được tập hợp lại xuống hành lang. Nghe Ngô Các lão nói rõ tình hình, mọi người đều kinh ngạc. Dương Liên là phòng quan thi hương của Trương Nguyên, tất nhiên lại càng quan tâm.

Chờ một hồi, Hữu Đô ngự sử Trương Văn Đạt đảm nhiệm Đề điều quan của khoa thi hội Bính Thân và hai vị Giám lâm quan Giám sát Ngự Sử Chu Sư Đán và Lý Tung, cùng với Di phong quan Chu Ứng Thu, Đăng lục quan Đinh Thiệu Thức, Thụ quyền quan Lý Tư Thành đều đã tới Lục khoa lang, về mặt của ai cũng mang vẻ trọng.

Ngô Đạo Nam giới thiệu nói:

- Vị này chính là Nội quan giám Vương thiếu giám, tinh thông bồi thư họa, sẽ đem tách phần mặc quyền bị cắt ra, để chứng nhận sự trong sạch của thí sinh Trương Nguyên, chư vị có gì dị nghị không?

Không ai hé răng, lúc này nếu như nhảy ra ngăn cản kiểm nghiệm chẳng phải là biểu hiện rằng mình chột dạ sao, chỉ có kiên cường chống đỡ thôi.

Ngô Đạo Nam thấy mọi người không ai dị nghị, liền nói với Vương Thê Càn:

- Vương thiếu giám, bắt đầu đi.

Vương Thê Càn sai tiểu nội thị bưng một chậu nước trong đến, trước tiên hòa vào trong nước một loại thuốc bột không biết tên, giải thích với các quan viên và Phương Thừa Triết:

- Đây là phòng ngừa sau khi bài thi bị nước thấm ướt chữ viết sẽ bị nhòe.

Vương Thê Càn mời Lý giám thừa làm trợ thủ, rất cẩn thận không cho chữ viết trên mặt quyển và trong các trang bị nhòe, nếu không thì chữ viết nhòe như vậy làm sao trở thành chứng cứ được. Cao thủ bồi tranh có thể xử lý được loại cổ họa niên đại đã lâu, đục một cái là rách thành như mới, còn có thể đem lột lớp bề mặt các bức thi họa của danh gia lên. Một bức họa bồi thành hai bức giống nhau như đúc, hơn nữa có thể nói đều là bút tích thực, chỉ có điều thần khí có khác biệt. Đây là công việc hết sức cẩn thận, cho nên tách phần bài thi đã bị cắt ra cũng không phải là việc khó. Đầu nối của loại này sợ nhất là nước, ngâm không đến một khắc, lúc đó bột giấy bị phân giải, sợi giấy nhẹ nhẹ dần tách ra từng sợi, hầu như không phải động tay. Cùng lúc đó bỏ một tờ giấy khác cùng chất giấy với bài thi vào, bị nước thấm ướt mềm ra, khi hai bên bị kéo đứt, chỗ đứt xiêu xiêu vẹo vẹo không thẳng.

Vương Thê Càn giải thích:

- Trên giấy có hoa văn, sau khi giấy bị cắt hoa văn cũng bị đứt, tìm tờ giấy khác nối vào, dù tay nghề giỏi như thế nào cũng không thể khiến hoa văn nối tiếp như lúc ban đầu, chắc chắn sẽ có ngấn, giống như người chịu ngoại thương sẽ lưu lại vết sẹo vậy.

Ngô Đạo Nam hỏi:

- Để nối như vậy một quyển cần khoảng bao nhiêu thời gian?

Vương Thê Càn nói:

- Dù là cao thủ cũng phải mất bốn canh giờ trở lên.

Lưu Sở Tiên lắc đầu nói:

- Xem ra cao thủ bồi kia đã trà trộn vào các tạp dịch trong trường thi.

Ngô Đạo Nam nhìn Phương Tòng Triết:

- Trung Hàm huynh, hiện tại tra ra manh mối rồi, bài thi bị cắt không thể nghi ngờ, tại hạ muốn viết tấu chương báo cáo sự tình cho Hoàng thượng, lập án nghiêm tra.

Phương Tòng Triết trong lòng thở dài, cùng với án này, không biết phải liên lụy tới bao nhiêu quan viên, mưa gió nổi lên rồi.

Di phong quan Chu Ứng Thu cố tự trấn tĩnh, thầm nghĩ:

- Cho dù phát hiện ra bài thi bị cắt thì sao chứ. Cao Tiểu Sinh và tên thợ thủ công bồi kia đều đã rời khỏi trường thi, không có nhân chứng, không thể truy đến chỗ ta.

Chu Ứng Thu tuy bản thân thanh thản như vậy, nhưng vẫn sợ hết hồn, sớm biết sự tình đến nước này, làm sao gã có thể mạo hiểm như vậy!

Hoàng hôn ngày hôm đó, Hộ khoa Cấp sự trung Dương Liên sau khi ra Hoàng thành trực tiếp tới tứ hợp viện của Thương thị ở Đông Tứ Bài lầu gặp Trương Nguyên. Tộc huynh của Trương Nguyên Trương Đại cũng ở đây. Trương Đại khoa này cũng trúng cử, thứ hai trăm hai mươi bảy. Sơn Âm Trương thị năm nay có ba người trúng cử. Thúc cháu ba người đều có tên trên bảng vàng, mọi người ca tụng, Hàn Xã xã viên trúng cử còn có Hoàng Tôn Tố, Nghê Nguyên Lộ, Nguyễn Đại Thành, Hạ Khải Xương, thêm Tôn Tế Khả nữa.

Hàn Xã bốn mươi chín cử nhân dự thi trúng bảy người. Hồng Thừa Trù hiện tại cũng là người của Hàn Xã rồi, thì phải là tám người, so sánh với việc trong tám ngàn thí sinh lấy ba trăm bốn mươi bốn người, tỉ lệ Hàn Xã xã viên trúng cử là rất đáng kinh ngạc rồi. Điều khiến Trương Nguyên tiếc chính là Văn Chấn Mạnh và Tiêu Nhuận Sinh không đỗ, đệ tử của Từ sư huynh Tôn Nguyên Hóa cũng thi rớt rồi, còn có Kỳ Hồ Tử lần này phát huy không tốt, chẳng lẽ bởi vì không được phân đến thi hào sao? Mùi thói như có thể truyền cảm hứng, Nghê Nguyên Lộ đã đỗ rồi.

Chương 370: Quân tử tránh xa nhà bếp (3)

Dương Liên nghiêm mặt nói với Trương Đại, Trương Nguyên những gì hôm nay nhìn thấy nghe thấy ở Lục khoa lang. Thương Chu Tộ từ Đô Sát viện đã về, biết Trương Nguyên đã được chứng nhận là trong sạch thì rất vui, nhưng đồng thời cũng cực kỳ oán giận hung thủ đứng sau màn hãm hại Trương Nguyên. Còn Dương Liên, so với Thương Chu Tộ còn oán giận hơn, điều Dương Liên thấy chối mắt nhất đó chính là tấm màn đen gian dối này, căm thù đến tận xương tuỷ loại dê tiện vô sỉ hại người này.

Biết chuyện bài thi bị cắt đã có chứng cứ rõ ràng, Trương Nguyên cảm thấy thoải mái một chút, đồng thời lửa giận cũng hừng hực, hỏi:

- Không biết Ngô Các lão làm thế nào để truy bắt kẻ vi phạm pháp lệnh?

Thương Chu Tộ nói:

- Ngũ Thành Bình Mã Ti nghiêm khắc tra xét người ra ngoài thành ở cửu môn, nhất định có liên quan đến vụ án khoa trường lần này.

Trương Đại nói:

- Chỉ cần tới chỗ Đồng Kỳ Xương, Diêu Tông Văn tra xét, hẳn là sẽ không sai.

Thương Chu Tộ nói:

- Chuyện này không thể hành động theo cảm tính, còn phải có lý có chứng cứ mới được.

Trương Nguyên nói:

- Phải chuyển giao bài thi, lại phải tìm người cắt, nghe nói muốn nghiệm thảo quyền lại lập tức ra lệnh cho người phóng hỏa. Điều này cho thấy trong trường thi có một đám người liên hợp lại vi phạm pháp lệnh. Một người làm chuyện ác một mình đến rồi đi không tiện tra, nhiều người như vậy hợp mưu luôn luôn có sơ hở và lỗ hổng trong mắt người khác, trường thi đông người như vậy, khó tránh tai mắt, chỉ cần tra hỏi, tra ra chuyện không khó.

Dương Liên gật đầu nói:

- Nhất định phải tra xét nghiêm, việc này ảnh hưởng rất lớn tới Ngô Các lão, Ngô Các lão sẽ nhất định điều tra tới cùng.

Trong nội các Ngô Đạo Nam thân Đông Lâm, nếu như Ngô Đạo Nam bị bắt từ chức vì án khoa cử, người Đông Lâm trong triều nói không nên lời rồi, từ sau vụ án Lý Tam Tài năm Vạn Lịch thứ bốn mươi một, người đảng Đông Lâm đã có xu thế yếu hơn ba đảng Chiết, Sở, Tề. Diệp Hướng Cao bị buộc thôi trí sĩ, Cao Phàn Long mấy người thủ lĩnh Đông Lâm đến nay vẫn chưa được bổ nhiệm, cho nên nhất định phải mượn án khoa cử lần này để phản kích mãnh liệt.

Điều làm cho Dương Liên vui thầm chính là: bởi vì quan hệ của Trương Nguyên, Chiết đảng đã xuất hiện chia rẽ, Thương Chu Tộ nhất định phải ủng hộ Ngô Đạo Nam xét xử vụ án khoa cử hãm hại Trương Nguyên lần này, còn có danh sĩ Chiết đảng Trương Liên Phương cũng vô cùng có năng lực giao tiếp, không có lý do gì để đối nghịch với cháu họ của mình.

Trương Nguyên nói:

- Dương lão sư, thí sinh Trung Lưu truyền Hội Huyên Thẩm Đồng Hòa cùng với đệ thất danh Triệu Minh Dương bắt tay gian dối, việc này rất náo động, nhất định Ngô Các lão phải lưu ý, chớ để bị đầu mâu chĩa vào.

Trương Nguyên đương nhiên phải đứng về phía Ngô Đạo Nam, Ngô Đạo Nam giờ là tọa sư thi hội của hắn, nếu không có Ngô Đạo Nam quyết định phá lệ cho hắn trúng tuyển thì

tình cảnh của hắn rất không ổn rồi. Không có tên trên bảng vàng mặc dù rất nhanh sẽ tra ra là bị người khác hãm hại cắt bài thi, nhưng chỉ sợ rất khó sửa đổi kết quả của cuộc thi, ba năm, hắn thật sự không thể chờ đợi được.

Dương Liên nói:

- Ta biết, trên bảng danh sách tên của Hội Nguyên đều bị người vẽ loạn lên. Hào xá của Thảm Đồng Hòa với Triệu Minh Dương liền nhau là thật?

Trương Nguyên nói:

- Thí sinh của phủ Tô Châu đồn đại như thế đấy, là thật hay không chỉ cần tra là biết liền thôi.

Thương Chu Tộ nói:

- Thảm Đồng Hòa là con trai của Thảm tuần phủ, nghe nói am hiểu hí khúc ca phú, nhưng không giỏi bát cổ chế nghệ. Triệu Minh Dương là bà con xa của Thảm Đồng Hòa, tổ hữu tiếp tài, bốn năm trước thi hương phủ Ứng Thiên Thảm Đồng Hòa với Triệu Minh Dương chính là liên hào, lúc ấy còn có lời đồn đại gian dối, sau đó cũng không giải quyết gì.

Dương Liên trầm nghĩ: “Thảm Quý Văn và Cảnh Dật tiên sinh có quan hệ rất tốt, tuần phủ Hà Nam cũng có chút quyền, làm sao để đưa con như vậy không làm gì. Chuyện này nếu làm loạn lên thì thật sự rất hỗn loạn, cũng ảnh hưởng tới vụ án Trương Nguyên bị hãm hại.”

Nói:

- Cấp số hào xá cho thí sinh là chuyện của Lễ Bộ, bởi vì thí sinh cùng tỉnh đều phân ở một khu, hào xá của đồng hương quen biết liền nhau cũng là chuyện thường tình, muốn mượn chuyện liên hào tra chuyện làm rối kỉ cương, lý do cũng không đầy đủ.

Trương Đại nói:

- Khi thi hương hai người Thẩm, Triệu liên hào. Đến thi hội cũng liên hào, có chuyện trùng hợp như vậy sao? Thẩm, Triệu làm rồi kiêu căng và hãm hại Giới Tử hân là cùng một đám người.

Dương Liên nói:

- Vả lại xem Hoàng đế phúc đáp như thế nào.

Thương Chu Tộ nói:

- Vụ án này không đợi phúc đáp cũng có thể tra xét trước, Ngũ thành Bình Mã Ti đã đi tìm rồi.

Sau khi Dương Liên dùng bữa cơm chiều ở phủ Thương Chu Tộ xong thì quay về Hội Đồng quán. Trương Đại cũng muốn về sông Bào Tử, Trương Nguyên đưa Đại huynh ra Nam bài lầu, Trương Đại tức giận nói:

- Nếu nói là cha con Đồng thị không liên quan tới án này, quý cũng không tin. Giới Tử, có muốn đối phó giống như lần trước với Uông Nhữ Khiêm không, bắt một người hầu Đồng thị ra thẩm vấn?

Trương Nguyên nói:

- Không ổn. Lần trước Đồng thị chắc chắn đã tiếp thu bài học của Uông Nhữ Khiêm, sẽ không dễ dàng cho chúng ta bắt được người như vậy. Nếu như chúng ta tự tiện bắt người, đối phương sẽ mượn cớ, ngược lại đảo loạn cục diện. Tuy nhiên Bảo Sinh thúc và Đồng Kỳ Xương sống cách nhau một cái hồ, Đại huynh có thể cho bọn người hầu lưu ý nhiều hơn đến hướng đi của Đồng thị. Đồng thị hãm hại đệ không thành, nhất định sẽ hoảng sợ và lộ ra sơ hở. Còn nữa, Ngũ thành Bình Mã Ti đã đang đi bắt người, người nọ không chừng sẽ trốn trong phủ Đồng Kỳ Xương, phải theo dõi điều này, và loan tin nói Đồng Kỳ Xương trợ giúp Thẩm Đồng Hòa làm rồi kiêu căng, khiến cha con Đồng thị ném thử chút sự lợi hại sự tức giận không rõ nguyên nhân của quần chúng.

Trương Đại cười nói:

- Đây không tính là vu cho y, Trọng thúc nói Thảm Đồng Hòa thật sự rất thân với Đồng thị.

Trương Nguyên nói:

- Đúng rồi, kính viễn vọng không phát huy công dụng lúc này thì còn đợi lúc nào.

Hắn sai Vũ Lăng khẩn trương chạy về mang kính viễn vọng bạch đồng kia tới. Giao cho Đại huynh, bảo Đại huynh bố trí hai người hầu cận bí mật ở chỗ cao gần dinh thự Đồng thị ngày đêm theo dõi, ôm cây đợi thỏ, mặc kệ có tác dụng hay không cứ canh trước vài ngày.

Tiền Đại huynh, Trương Nguyên trở về, Mục Chân Chân đi theo phía sau hắn, Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Mục Chân Chân nói:

- Chân Chân, có phải ta rất oan khuất không?

Mục Chân Chân nói:

- Vâng, thiếu gia thật sự rất oan khuất, chuyện bất bình như vậy đều đổ lên đầu thiếu gia, hơn tám nghìn cử nhân, chỉ có thiếu gia là oan khuất nhất.

Trương Nguyên nói:

- Tốt lắm, về sau ta sẽ lấy bộ dạng bi phần vì chịu oan khuất này gặp quan viên kinh thành, ta là người bị hại, Đậu Nga thứ hai, ta có hành vi quá khích, điều đó cũng có thể lý giải.

...

Hôm nay lúc ở đại sảnh Lễ Bộ công bố danh sách thi hội, Đồng Tổ Thường dẫn theo một môn khách ngồi xe ngựa đến ngoài Đại Minh môn xem bảng. Lúc này trời đã sáng, một đám mây chục ngàn người hơn phân nửa đều đã tản đi, nhưng vẫn còn có mấy ngàn người tụ tập ồn ào ở trước Lễ Bộ chiếu bích.

Đồng Tổ Thường theo lời cha dặn không dám xuất đầu lộ diện, chỉ sai môn khách kia tới xem bảng, xem trên bảng có tên Sơn Âm Trương Nguyên hay không. Đồng Tổ Thường chắc chắn Trương Nguyên sẽ không trúng, bởi vì sau khi thợ thủ công bồi kia cắt quyền xong mới ra khỏi tạp viện của trường thi, y cũng sai người đưa thợ thủ công kia lên thuyền thương về Tùng Giang.

Môn khách kia đi rất nhanh rồi trở về, sắc mặt có chút kì lạ, lên xe thấp giọng nói:

- Nhị công tử, Trương Nguyên kia đậu, xếp thứ sáu.

“Hả!” Đồng Tổ Thường sợ hãi, hỏi:

- Người không nhìn lầm chứ?

Môn khách kia vẻ mặt đau khổ nói:

- Ngay tại hàng thứ hai, chữ viết rất lớn tên xếp thứ sáu Chiết Giang Thiệu Hưng phủ Sơn Âm huyện Trương Nguyên, làm sao tại hạ nhìn lầm được.

Đồng Tổ Thường đầu tiên kinh ngạc, ngay sau đó lại tức giận vô cùng, nghiến răng nghiến lợi, mặt đỏ bừng, lệnh phu xe lập tức về sông Bào Tử.

Xe ngựa chạy qua Tây Trường An Phố, quẹo hướng nam, một khắc sau, Đồng Tổ Thường tức giận vào thự xá của mình ở bên sông Bào Tử, hỏi nô bộc phụ thân ở đâu rồi đi thẳng đến Tụ Vân hiên.

Đồng Kỳ Xương đang ở Tụ Vân hiên vẽ lại bức “Giang sơn thu tu đồ” của Tống nhân Triệu Thiên Lý, đề thơ của Đỗ Mục ở trên: ” Nam lãnh thủy diện mạn du du, phong khăn vân phồn dục biến thu. Chính thị khách tâm cô huýnh xử, thùy gia hồng tụ y cao lâu?” Viết xong, cẩn thận chu đáo, tự nhận là vẽ còn hơn nguyên tác, có chút đắc ý về tài năng chép tranh của mình, lại nghĩ:

“Lão phu dùng dao mổ trâu cắt tiết gà, bắt chước tiểu Khải của tiểu tử Trương Nguyên vụng về kia, sao chép chữ đẹp rất dễ dàng, sao chép chữ xấu thật là làm khó lão phu. Tuy bài bát cổ

văn đó rất xuất sắc nhưng lại bị phá hoại, nếu không phải là phạm huý, được khảo quan chọn cũng là điều có thể.

Đang nghĩ như vậy, nghe được tiếng bước chân nặng và gấp, ngẩng đầu lên, chỉ thấy Đồng Tổ Thường chạy vội vào, mặt đỏ bừng, lớn tiếng nói:

- Phụ thân, Trương Nguyên đã rồi, xếp thứ sáu.

“Cạch” một tiếng vang nhỏ, cây bút trong tay Đồng Kỳ Xương rơi trên bức “Giang sơn thu tứ đồ” vừa vẽ xong, chỗ nước sông mù mịt trên tranh bị một chấm mực lớn làm bẩn, lập tức phá hủy họa ý của toàn bức tranh.

- Sao lại thế, nói rõ xem nào.

Chương 370: Quân tử tránh xa nhà bếp (4)

Đồng Kỳ Xương trông như rất điềm tĩnh, nhưng giọng nói đã có phần thở dốc.

Đồng Tổ Thường căm giận nói:

- Sao con biết được xảy ra chuyện gì!

Đồng Kỳ Xương không nói gì nữa, bút lông trong tay vạch lên bức “giang sơn thu tứ đồ” kia, đường mực như đao, giăng khắp nơi, làm hỏng cả một bức họa đẹp, một lúc lâu sau mới lên tiếng nói:

- Phái chân tay tới Lễ Bộ Chu lang trung phủ chờ, xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

...

Lễ Bộ Lang trung Chu Ứng Thu trở về dinh thự gần miếu Dục vương ở phía nam thành, mặt trời đã lặn, gia nhân kia của Đồng thị đứng ở cửa sảnh đợi hơn ba canh giờ rồi, nhìn thấy Chu Ứng Thu vội vàng chấp tay trước ngực nói:

- Chu lão gia, lão gia nhà tiểu nhân.
- Im miệng.

Chu Ứng Thu mặt nghiêm lại ngăn người hầu Đồng thị này nói tiếp, chần chờ một chút, nói:

- Người đi theo ta.

Đi vào thư phòng, cầm bút muốn viết cho Đồng Kỳ Xương một phong thư, lại cảm thấy không ổn, sợ thư rơi vào tay người khác. Y giờ đã có chút nghi thần nghi quỷ rồi, nói với người hầu Đồng thị kia:

- Trở về nói cho lão gia nhà người biết, mời ông ta ngày mai giờ mao chờ ở cửa sau miếu Dược Vương. Ta với ông ta gặp mặt nói chuyện, nhớ rõ là phải ngồi xe ngựa.

Sau khi người hầu Đồng thị rời đi, Chu Ứng Thu một mình ở thư phòng bồi hồi, một tỳ nữ đẹp bụng trà tới, quyến rũ nói:

- Lão gia ở trường thi nhiều ngày, sáng nay mới về, cần phải bố trí rượu ăn mừng một phen?

Năm trước Đồng Kỳ Xương đưa tỳ nữ xinh đẹp này tới, tên là Ly Châu. Trong phòng the rất quyến rũ, Chu Ứng Thu rất sủng ái cô ta, nhưng lúc này nhìn đến tỳ nữ xinh đẹp này, không khỏi thấy phiền phức, khua tay nói:

- Đi ra ngoài đi ra ngoài, đừng tới làm phiền ta.

Tỳ nữ xinh đẹp kia giật mình kinh hãi, buông chén trà, mắt đẹp rung rung, lui ra.

Chu Ứng Thu suy nghĩ nguyên nhân bại lộ việc cất bài thi lần này, Từ Quang Khải kia biết bài thi của Trương Nguyên sẽ phân ở “xuân thu” phòng nên đặc biệt để ý, còn một điều nữa không thể không thừa nhận, Trương Nguyên quả thật tài hoa hơn người, chỉ dựa vào nhị tràng quyền mà rất được khảo quan coi trọng, lại có Từ Quang Khải ủng hộ, cuối cùng dẫn đến phải kiểm tra thảo quyền, làm cho y không thể không hạ sách sai thân tín phóng hỏa đốt thảo quyền. Hành vi phạm tội mới

che dấu hành vi phạm tội cũ, che dấu được thì không sao, che dấu không được thì tội càng thêm tội. Phóng hỏa trường thì so với làm rối kỷ cương khoa trường tội còn nặng hơn.

- Lão gia, có người cầu kiến.

Một lão người hầu xuất hiện bên ngoài thư phòng.

- Không có danh thiếp ư, không có danh thiếp không gặp.

Chu Ứng Thu không nhận được nói.

Lão người hầu nói:

- Là một tú tài, nói có chuyện đe dọa sự sống còn cầu kiến lão gia.

Chu Ứng Thu mặt biến sắc, tự mình ra cửa chính, thấy đằng lục sinh Cao Tiểu Sinh tay giấu trong tay áo, nhún vai co cổ như con chim sợ lạnh đứng ở cửa dưới mái hiên, Chu Ứng Thu hỏn hển, thấp giọng quát nói:

- Không phải bảo ngươi đi tìm Đồng Hàn lâm sao!

Cao Tiểu Sinh gượng cười nói:

- Vãn sinh không quen biết Đồng hàn lâm.

Chu Ứng Thu không còn cách nào khác, đành phải cho Cao Tiểu Sinh vào, sắp xếp cho gã ở một đêm, đêm này Chu Ứng Thu lẫn lộn khó ngủ. Ngày hôm sau dùng điểm tâm xong, bảo Cao Tiểu Sinh lên xe ngựa với y, Cao Tiểu Sinh thụ sủng nhược kinh.

Xe ngựa chạy nhanh đến cửa sau miếu Dục Vương và dừng lại dưới cây ngô đồng. Trời âm u bắt đầu mưa, rơi trên lá non của cây ngô đồng, từng giọt tí tách. Vẫn là đang giờ mao, cửa sau miếu Dục Vương vắng ngắt, Cao Tiểu Sinh không yên, cười hỏi:

- Chu đại nhân muốn đưa vãn sinh tới nơi nào?

Nghĩ thầm rằng: “Ngươi không phải sẽ mang ta đi đầu thú chứ, chắc rằng ngươi cũng không dám đâu nhỉ.”

Chu Ứng Thu lạnh mặt nói:

- Để Đồng hàn lâm tới đón ngươi, Đồng hàn lâm sẽ sắp xếp cho ngươi ra khỏi kinh thành.

Cao Tiểu Sinh mặt mày nhăn nhó nói:

- Chu đại nhân, lần này thua chuyện, công danh sinh đồ của vãn sinh khẳng định khó giữ được rồi, trong kinh cũng không thể sống yên, cái giá phải trả quá nặng, năm mươi lượng bạc đại nhân hứa làm sao đủ cho cuộc sống của vãn sinh khi rời kinh đây!

Chu Ứng Thu thản nhiên nói:

- Sẽ không bạc đãi người, cũng phải cho người an nhàn tuổi già chứ.

Cao Tiểu Sinh vội nói:

- Đa tạ đại nhân, đa tạ đại nhân.

Lại đợi một hồi, hai cỗ xe ngựa từ phía bắc tới, dừng lại chỗ cây ngô đồng. Chu Ứng Thu ra ngoài dò xét, thấy ở cửa sổ của xe ngựa đứng bên kia cây ngô đồng Đồng Kỳ Xương hé mặt ra, liền quay đầu dặn dò Cao Tiểu Sinh nói:

- Người ở trên xe chớ lộn xộn, đợi ta và Đồng hàn lâm thương lượng một chút, làm thế nào để đưa người ra khỏi thành.

Chu Ứng Thu xuống xe đi qua bên kia rồi lên xe của Đồng Kỳ Xương, thấy Đồng Tổ Thường với ở trên xe cùng với phụ thân, bèn nói:

- Đồng nhị công tử, cậu sang một chiếc xe ngựa khác đi, ta cùng với lệnh tôn có chuyện quan trọng muốn nói.

Đợi sau khi Đồng Tổ Thường xuống xe, liền nói với Đồng Kỳ Xương chuyện cất bài thi từ đầu đến cuối.

Đồng Kỳ Xương tay chân lạnh ngắt, sau một lúc lâu hỏi:

- Nên giải quyết hậu quả như thế nào?

Chu Ứng Thu hỏi:

- Gã thợ bồi kia thì sao?

Đồng Kỳ Xương nói:

- Mười ngày trước đã xuất kinh.

Chu Ứng Thu nói:

- Chuyện gấp, nghĩ cách diệt khẩu đi.

Đồng Kỳ Xương kinh sợ nói:

- Diệt khẩu, chuyện này.

Chu Ứng Thu nói:

- Tên thợ bồi có lẽ không vội, nhưng xe ngựa bên kia có một người phải mau chóng loại trừ.

Nói xong, mặt mày rạng rỡ cười cười với Cao Tiểu Sinh ở cửa sổ xe ngựa đối diện, Cao Tiểu Sinh nào biết rằng Chu Ứng Thu muốn lấy mạng gã, còn cúi đầu khom lưng nịnh nọt Chu Ứng Thu và Đồng Kỳ Xương.

Đồng Kỳ Xương hỏi:

- Người này là ai?

Chu Ứng Thu nói:

- Chính là tên đảng lục sinh trốn thoát, bản thân hắn mang một đại họa.

Đồng Kỳ Xương miệng đắng ngắt, hỏi:

- Người này thân thế thế nào?

Chu Ứng Thu nói:

- Cái này xin yên tâm, tại hạ đã muốn tìm người gian dối thì đều là lưu manh, không có liên lụy gì gia thế, cũng chỉ loại người như thế mới vì tiền bạc mà bí quá hoá liều. Lúc ấy tại hạ còn hứa về sau cho hắn đến Lễ Bộ làm văn lại. Giờ bị phát hiện, người như thế không thể giữ lại được. Chỉ cần trừ khử người này, như vậy không có nhân chứng, các ngôn quan cũng sẽ không để Ngô Đạo Nam ung dung xét xử án này, tấu chương buộc tội sẽ làm ông ta sứt đầu mẻ trán, chỉ cần Ngô Đạo Nam ngã xuống, án này sẽ không giải quyết gì được. Tại hạ là Ngoại liên quan cũng chỉ bị phạt roi mà thôi, Huyền Tể huynh cứ việc yên tâm. Nhưng Huyền Tể huynh phải khản trương nghĩ biện pháp xử trí đảng lục sinh này, tại hạ còn phải

mau tới nha môn, xem thánh ý Hoàng đế về vụ án này như thế nào.

Y chấp chặt tay, xuống xe, trở lại xe ngựa của mình, bảo Cao Tiểu Sinh sang xe ngựa của Đồng Kỳ Xương.

Đồng Kỳ Xương thấy Chu Ứng Thu hát khoai độc vào tay mình như vậy, lại không thể không nhận, thật sự là khổ không nói nên lời. Chỉ người nghe thấy thứ độc trí mạng bên cạnh hỏi:

- Không biết Đồng hàn lâm làm cách nào để cho văn sinh xuất thành, cử môn đều tra xét khá nghiêm?

Đồng Kỳ Xương giọng buồn bực nói:

- Sẽ có biện pháp đưa người ra ngoài.

Cao Tiểu Sinh nói:

- Văn sinh vì việc của Đồng hàn lâm đã đánh mất công danh, còn phải bỏ mạng xuất kinh, tuổi già chỉ có phiêu bạt tha hương thôi, mới vừa rồi Chu đại nhân nói Đồng hàn lâm sẽ có chút bồi thường cho văn sinh.

Đồng Kỳ Xương hỏi:

- Người muốn bao nhiêu tiền?

Cao Tiểu Sinh nói:

- Văn sinh không phải loại sư tử ăn thịt người, không dám đòi nhiều, một ngàn lượng bạc là được.

Đồng Kỳ Xương không cảm xúc nói:

- Một ngàn lượng bạc cũng không nhiều lắm, có thể cho người. Được rồi, rời khỏi nơi này trước đã.

Đồng Kỳ Xương đến xe ngựa đằng sau, ngồi chung với đứa con, sai hai tên người hầu ngồi cùng Cao Tiểu Sinh. Xe ngựa Đồng Kỳ Xương đi trước, hai cỗ xe ngựa nhanh chóng đi khỏi

miếu Dục Vương. Đồng Kỳ Xương dặn phu xe tạm không trở về sông Bào Tử, đi một vòng Thiên Đàn trước. Đang nói đột nhiên nghĩ đến đi ra Thiên Đàn phải qua Chính Dương môn trong thành. Tên kia ở xe ngựa phía sau nếu như bị thủ vệ quân sĩ bắt thì đại thể coi như đã mất, sửa lại nói:

- Quay về sông Bào Tử đi.

Đồng Tổ Thường thấy sắc mặt của phụ thân so với lúc trước còn khó coi hơn, lo sợ bất an hỏi:

- Phụ thân, Chu lang trung nói gì vậy, người trên xe ngựa đằng sau là ai?

Đồng Kỳ Xương vốn không muốn dây dưa đến án mạng, quân tử tránh xa nhà bếp mà, nhưng hiện tại đã dẫm lao đành phải theo lao thôi, nếu như tên đảng lục sinh này bị bắt mà khai ra, Đồng Kỳ Xương lão chắc chắn sẽ bị xét nhà sung quân, liền nói sơ qua tình hình với đứa con rồi hỏi:

- Tổ Thường con có cách gì?

Đồng Tổ Thường giật mình nói:

- Phụ thân, trong kinh không thể bằng Hoa Đình, con trước đây có giúp đỡ Ngô Long của nhóm đánh thuê thì mới có thể... mới có thể hô mưa gọi gió, ở kinh thành không quen, việc giết người bịt miệng con chưa từng làm qua.

Đồng Kỳ Xương cả giận nói:

- Người chưa từng làm chẳng lẽ ta đã làm rồi à!

Đồng Tổ Thường vội nói:

- Phụ thân bớt giận, giết người cũng không khó, mang về thụ xá, sai người dìm chết hắn, đào hầm chôn ở phía sau vườn là được.

Đồng Kỳ Xương không nói gì, một lúc lâu sau mới đáp:

- Làm việc cẩn thận.

Dứt lời thở dài một tiếng, cảm giác mình thật bất lực, rất vô tội, tình thế bất đắc dĩ, hết thấy đều là bị bắt buộc. Lão là thi họa tông sư nổi tiếng trong nước làm sao lại đi trên con đường này chứ!

Chương 371: Dương đông kích tây (1)

Hai mươi bảy tháng hai công bố kết quả thi hội, theo lệ thường sau đó sẽ trả lại bài thi cho các cử nhân thi rớt, nhưng bởi vì trước đêm công bố kết quả trường thi bị cháy thiêu hủy một trăm mười lăm mặc quyền, Thụ quyền quan Lý Tư Thành rất khó xử kéo dài thêm một ngày. Ngoài trường thi, trước Lễ Bộ đại sảnh, mọi người huyên náo, tiếng chỉ trích khoa trường bất công ngày càng âm ỉ, Thụ quyền quan Lý lang trung không chịu nổi, xin chỉ thị Ngô Các lão, Ngô Các lão nói đem phát bài thi đi.

Hai mươi chín tháng hai, phát bài, nhưng một trăm mười lăm cử nhân không được lĩnh bài thi không thuận theo, nhóm người này còn đa số là thí sinh phủ Tô Châu, Văn Chấn Mạnh, Phạm Văn Nhượng đều ở trong số đó. Đám thí sinh Tô Châu này vốn cực kỳ bất mãn với Hội Nguyên Thẩm Đồng Hòa, giờ lại không lĩnh được thảo quyền càng sinh nghi, đúng lý hợp tình, càng làm loạn. Lễ Bộ nha môn hoàn toàn không có cách nào khác, Lễ Bộ Thượng thư Lưu Sở Tiên, Lễ Bộ thị lang Hà Tông Ngạn không chịu được áp lực, sau khi thương nghị cùng Ngô Các lão, dâng sớ lên Vạn Lịch Hoàng đế, thỉnh cầu tổ chức thi vòng hai đối với Hội Nguyên Thẩm Đồng Hòa, Triệu Minh Dương và một trăm mười lăm thí sinh bị thiêu hủy bài thi, nếu như Thẩm Đồng Hòa và Triệu Minh Dương khi thi vòng hai không phù hợp thì đánh trượt đồng thời nghiêm trị, mặt khác trong một trăm mười lăm thí sinh thi vòng hai chọn lấy sáu người, cùng tham gia thi đình với các thí sinh có tên trên bảng vàng khác.

Một trăm mười lăm thí sinh kia biết được tin này mừng rỡ, đây xem như thi trước cuộc thi của ba năm sau rồi, không cần khổ đợi ba năm, hơn nữa lấy sáu trong một trăm mười lăm người,

hai mươi chọi một, so với tám ngàn thí sinh lấy ba trăm bốn mươi bốn người cơ hội sẽ hơi lớn hơn một chút, ngàn năm có một rồi!

Các thí sinh thi rớt khác thì đâm ngực dậm chân, mắng kẻ phóng hỏa không đốt to thêm tí nữa, thiêu hủy toàn bộ bài thi, nếu tất cả được thi lại thì tốt biết bao.

Vạn Lịch Hoàng đế Chu Dực Quân mười tuổi lên ngôi, trong thời gian Trương Cư Chính cầm quyền, hết thầy chính sự, đều không liên quan tới y, bậc cử ngũ chí tôn chỉ giống giống như một con rối, thậm chí từ ăn ở hàng ngày cũng không chút tự do. Hoàng đế trẻ tuổi Vạn Lịch phần nộ sâu sắc, nên mới có cải cách lớn sau cái chết của Trương Cư Chính, hơn nữa từ đó rất ghét hạ thần cầm quyền, tuyển chọn các quan đại thần còn có ý chọn những người mềm mỏng một chút như Trương Tứ Duy, Triệu Chí Cao, Chu Canh, không dùng những người quá cứng nhắc, nội các hoàn toàn đã trở thành bộ phận thư ký của Hoàng đế, quyền lực không lớn bằng lúc trước nữa.

Nhưng các triều thần không có đủ tài cán đảm nhiệm việc triều chính nên tất cả mọi việc đều đề lên đầu Vạn Lịch đế. Vạn Lịch đế lại không khôn ngoan như Trương Cư Chính, sau khi huỷ bỏ bộ máy quan lại mới của Trương Cư Chính không có biện pháp quản lý nào tốt hơn, lại càng không có cách nào cân bằng được các lực lượng chính trị, đến nỗi triều đình ngày càng mục ruỗng, nảy sinh tranh giành lộn xộn giữa các đảng phái.

Gần mười năm nay, Vạn Lịch đế thi hành một phương pháp tốt để đối phó với hạ thần, đó chính là “lưu trung bất phát”. Đối với tấu chương chưa trả lời, ngoài việc không có khả năng, lười biếng và cố chấp ra, thì là dùng cái gọi là “Vô vi nhi trị” để làm suy yếu áp lực của chế ước nội các và ngoại đình đối với hoàng quyền. Dù sao trời không sập xuống được, chuyện gì cũng có thể buông xuống một lúc, trước tiên cứ đợi xem tình hình thế nào đã. Chạng vạng ngày hai bảy tháng hai, tấu chương tố cáo nội các thứ phụ Ngô Đạo Nam về tội làm rối loạn kỉ cương trong khoa thi lần này đã được đưa đến Ti Lễ Giám, Ti Lễ Giám chương ấn thái giám Lư Thụ không dám chậm trễ, nửa đêm cũng đến cung Càn Thanh điện Hoàng Đức bẩm báo cho Vạn Lịch đế, đối với vụ án nghiêm trọng hãm hại

làm rồi kĩ cương xuất hiện trong kì thi hội ba năm một lần, Vạn Lịch để tỏ vẻ: “Không vội, Lưu trung đợi phê, xem ngoại đình có phản ứng gì.”

Quả nhiên, tới chạng vạng ngày hai mươi tám, có bốn tấu chương của Quảng Đông Đạo Ngự Sử Lý Tung, Chiết Giang Đạo Ngự Sử Chu Sư Đán, Lại khoa cấp sự trung Diêu Tông Văn, Công khoa cấp sự trung Lưu Văn Bình buộc tội Ngô Đạo Nam, công kích Ngô Đạo Nam khi điều hành thi hội chuyên quyền độc đoán đem bài thi vốn bị trượt cố ý cho đỗ, lại chấm bài thi ngu ngốc, nghi ngờ Hội Nguyên hiện tại có gian dối, khiến thí sinh làm loạn.

Diêu Tông Văn còn có tấu chương buộc tội Chiêm sĩ phủ của Tả Xuân phường tả tán thiện Từ Quang Khải. Nói Từ Quang Khải và thí sinh Trương Nguyên thông đồng với nhau, cưỡng ép để một bài thi phạm kiêng kị miếu tiên để trúng bảng, nguyên nhân sâu xa là do Trương Nguyên và Từ Quang Khải đều là đệ tử của Tiêu Pháp.

Vạn Lịch Hoàng đế vẫn tiếp tục xem chừng tình hình.

Tới mừng một tháng ba, Lễ Bộ Thượng thư Lưu Sở Tiên, Lễ Bộ hữu Thị lang Hà Tông Ngạn, lễ khoa cấp sự trung Diêu Vĩnh Tế, Hộ bộ tuần tào Ngự Sử Chu Giai Tấu thỉnh cầu Hoàng đế lệnh cho hội đồng khoa đạo Lễ Bộ tiến hành thi vòng hai đối với Hội Nguyên khoa bính thân Thảm Đồng Hòa, Triệu Minh Dương và một trăm mười lăm thí sinh bị thiêu hủy mất mặc quyền, để làm dịu đi sự tức giận của thí sinh.

Vạn Lịch Hoàng đế thấy lửa đã ở sau lưng, chấp thuận thi vòng hai trước, chỉ thi một vòng, làm năm bài bát cổ văn là được, đề tứ thư ba bài, đề bản kinh hai bài. Khoa trường năm nay tranh luận rất lớn về tên thí sinh thứ sáu Trương Nguyên, cũng giống như mấy người kia hẳn cũng phải tham gia thi vòng hai, nếu như chế nghệ qua loa, cũng đánh trượt.

Câu trả lời được đưa đến nội các. Thủ phụ Phương Tông Triết thở phào nhẹ nhõm, Hoàng đế không yêu cầu lập tức điều tra vụ án khoa cử là rất sáng suốt, rất nhiều việc càng truy cứu thì càng hỗn loạn, hồ đồ, dàn xếp ổn thoả lại là thượng sách. Đương nhiên, đây chỉ là theo ý của Phương Tông Triết, còn Ngô Đạo Nam không cho là đúng, Ngô Đạo Nam cảm thấy đề

Trương Nguyên tham gia thi vòng hai là không công bằng. Điều này đồng nghĩa với việc không truy cứu tội của kẻ hãm hại dối trá, lại làm khó dễ người bị hại, nhưng đây là ý chỉ của Hoàng đế, phải tuân theo, dựa vào tài năng của Trương Nguyên thì qua vòng hai không là vấn đề, điều này cũng có thể rửa sạch chuyện Diêu Tông Văn đặt điều nói Từ Quang Khải và Trương Nguyên thông đồng với nhau, đối với Ngô Đạo Nam cũng có chỗ tốt, bởi vì lời buộc tội của đám ngôn quan khiến Ngô Đạo Nam rất áp lực.

Hôm nay đã là mừng hai tháng ba, theo lệ thường mười lăm tháng ba phải cử hành thi đình, thời gian rất gấp. Phương Tông Triết và Ngô Đạo Nam lập tức tới đại sảnh Lễ Bộ, triệu tập Lễ Bộ Thượng thư Lưu Sở Tiên, Hữu Thị lang Hà Thừa Ngạn để bàn chuyện thi vòng hai, quyết định thời gian thi vòng hai là mùng tám tháng ba, địa điểm ngay tại đại sảnh Lễ Bộ, Phòng quan của ba người Thẩm Đồng Hòa, Triệu Minh Dương, Trương Nguyên khi thi hội không được làm Khảo quan thi vòng hai, Di phong quan, Đăng lục quan cũng thay người khác. Đề năm câu bát cổ văn trước lúc thi mới quyết định, thời gian thi từ đầu giờ Dần buổi sáng đến giờ đầu giờ Dậu thì kết thúc, không được tiếp nển, Duyệt quyền quan phải chấm bài thi suốt đêm cho xong, mùng chín tháng ba sẽ sách hào, xướng danh, công bố danh sách sáu thí sinh trúng cử vòng hai, về phần Trương Nguyên, Thẩm Đồng Hòa, Triệu Minh Dương ba người, chỉ cần chế nghệ có trình độ tương đương với khi thi hội, cũng sẽ không bị đánh trượt.

Sau khi quyết định công việc thi vòng hai xong, thì thời gian cũng đã muộn, chúng quan đang định giải tán thì lúc này, có một tin tức kinh người truyền tới: ở thư xá của trí sĩ hàn lâm Đồng Kỳ Xương phát hiện một thi thể, thi thể dường như là đăng lục sinh Cao Tiểu Sinh, do các thí sinh phát hiện, giờ đang có hơn một ngàn thí sinh tụ ở bên sông Bào Tử, thảo nào hôm nay ngoài nha môn của Lễ Bộ yên tĩnh như vậy!

...

Bờ đông của sông Bào Tử có một đài quan sát bỏ đi của Khâm Thiên Giám, đài cao trăm thước, cách thư xá của Đồng Kỳ Xương không đến một dặm, hai người Năng Lương và Minh Yên phụng mệnh Trương Đại từ sáng sớm ngày hai mươi tám

tháng hai bắt đầu ở đài quan sát dùng kính viễn vọng theo dõi động tĩnh ở tòa nhà của Đồng thị. Mưa rơi lác đác, hai người đội nón tre mặc áo toại, lúc đầu rất mới mẻ, dùng kính thiên lý này từ trên cao nhìn xuống, tòa nhà của Đồng thị cách đó một dặm giống như đài quan sát ở biên giới. Đi vài bước là có thể đến, hoa đào ở thụt xa của Đồng thị nở rồi, hồng rực một khoảng lớn, đài lâu các tháp thoảng giữa những tán đào, những chỗ không bị tán đào che khuất có thể thấy rất rõ ràng. Phụ nữ của Đồng thị không ít, xanh xanh đỏ đỏ đi tới đi lui ngoài hành lang. Năng Lương và Minh Yên dùng kính viễn vọng nhìn, bọn họ thấy từ thụt xa của Đồng thị có hai cỗ xe ngựa đi ra ngoài, ước chừng đi khoảng một canh giờ rồi trở lại, bởi vì bị cây cối che khuất nên không thấy rõ người trên xe đi xuống là ai, xuống xe rồi vào phòng ngay, từ lúc đó, cả ngày không thấy có ai ra vào nữa, trong nhà không thấy bất cứ dị thường nào.

Năng Lương và Minh Yên chỉ theo dõi được nửa ngày rồi chán ngay, nhưng lệnh của Tông Tử thiếu gia, không có cách nào khác đành phải đợi ở trên ngọn đài hoang vắng đầy cỏ hoang, cáo chuột thường lui tới này, hai người mỗi người trông nửa canh giờ, thức ăn có người đưa lên đến. Thật ra rất thanh nhàn chỉ có điều chán chết đi được, ban đêm hai người cũng phân ra mỗi người trực một nửa đêm, kính viễn vọng cũng lười nhìn, chỉ dùng mắt nhìn đại, đêm đã khuya, trong thụt xa của Đồng thị đèn dầu đều tắt, còn nhìn cái gì !

Chương 371: Dương đông kích tây (2)

Ngày hai mươi chín càn nhâm chán, tòa nhà của Đồng thị cả ngày không có ai ra vào. Đến ban đêm giờ Hợi, hai bên bờ sông Bào Tử mọi người gần như tắt đèn hết rồi, Năng Lương ngả ra đất ngủ nửa đêm trước, Minh Yên khoác một cái áo dài, ngồi xếp bằng ở ven đài quan sát, uống rượu trong hồ lô. Bắc Kinh hoàng mẽ tửu có tác dụng chống lạnh, thỉnh thoảng liếc mắt một cái về hướng tòa nhà Đồng thị, nghĩ thầm hôm nay trời không mưa còn được, ngồi mãi chán đến chết khô, nhẹ

giọng ngâm nga “tây lâu kí” mà Tông Tử thiếu gia thích hát mấy ngày nay :

“Tâm kinh chiến,

kiến lãnh tâm bích hồ nhất phiến, thị lệ ảnh.

Oánh oánh diêu mộng nhãn. Phi y khởi, mang tầm bút nghiên, nhất liêm hoa ảnh bán sàng thư.

Bảo tất thân ngâm phú tác cư, kim dạ nguyệt minh ứng hữu mộng.

Sầu đa vị thâm mộng hà như. Ngã vu quyên,

vi tướng tổ vi, chích nguyện nhất bệnh nhi vong, quyết tuyệt liễu giá đoạn nhân duyên.”

Mính Yên bỗng nhiên ngâm miệng, y nhìn thấy tòa nhà Đồng thị cách một dặm thấp sáng đèn, y cầm lấy kính viễn vọng nhìn, ngọn đèn dầu kia lại tắt, Mính Yên lơ đãng. Tiếp tục xướng khúc, uống xong nửa hồ lô rượu, đã là sau nửa đêm rồi, có cảm giác ba, bốn phần say, cơn buồn ngủ cũng bắt đầu nổi lên, phải đi kêu Năng Lương lên nhận ca.

Năng Lương mơ màng cầm lấy kính viễn vọng, nhìn thục xá của Đồng thị, lẩm bẩm nói:

- Vẫn còn có người chưa ngủ à?

Bỗng nhiên giọng gấp gáp nói:

- Mính Yên ngơ ngác tới xem, người bên trong tòa nhà Đồng thị đang làm cái gì?

Mính Yên hí hóp mắt nhìn chỉ thấy trong tòa nhà Đồng thị dường như có một ngọn đèn dầu, cầm kính thiên lý mới thấy rõ ràng, ở gốc cây đào ở vườn sau, hình như có ba bóng người. Một người xách đèn lồng, hai người kia dường như đang đào cái gì đó, ngạc nhiên nói:

- Khuya khoắt đào đất làm gì, chôn của quý?

Liền chăm chú nhìn một hồi, chỉ thấy hai người kia đào rất lâu, hố được đào rất sâu, vẫn không thấy bảo bối nào, không

khỏi ngáp liên tục mấy cái.

Năng Lương nói:

- Người đi ngủ đi, ta theo dõi.

Cầm kính viễn vọng nhìn lại “A” một tiếng, nói:

- Bọn họ không đào, mà là lấp đất.

Mính Yên ngáp nói:

- Hẳn là không đào được cái gì.

Rồi đi ngủ, ngày hôm sau tỉnh lại hỏi Năng Lương sau đó còn thấy gì không, Năng Lương lắc đầu.

Theo dõi hai ngày hai đêm rồi chỉ thấy việc nửa đêm đào hầm khá kỳ quái, đương nhiên phải bẩm báo cho Tông Tử thiếu gia, Trương Đại nghe xong, cảm thấy có bí ẩn gì đó, lập tức đến Đông tứ bài lâu gặp Trương Nguyên, nói suy đoán của mình:

- Hay là Đồng thị giết người diệt khẩu?

Trương Nguyên nói:

- Chó cùng rút giậu, không có việc gì không làm được, kẻ bị giết hoặc là tên thợ thủ công trong trường thi hoặc là tên Đảng lục sinh.

Trương Đại hưng phấn nói:

- Nếu thật là như vậy, vụ án khoa cử hãm hại của đệ có thể giải quyết dễ dàng rồi, cha con Đồng thị đây là ác giả ác báo đấy.

Trương Nguyên nói:

- Mới chỉ là đoán, không dám khẳng định, nếu tùy tiện báo án với ngũ Binh Mã Ti, Đồng Kỳ Hưng là thân sĩ nổi danh, người của Binh Mã Ti sẽ không chỉ dựa vào lời tố

cáo của chúng ta mà xông vào tòa nhà của Đồng thị điều tra, rút dây động rừng không tốt.

Trương Đại cau mày nói:

- Vậy nên kiểm chứng thế nào?

Trương Nguyên kiên quyết nói:

- Liên hợp với vài cử nhân, cứng rắn xông vào, nói kích cho lòng bọn họ căm phẫn, điều tra chúng cứ phạm tội của Đồng Kỳ Xương trong vụ án khoa cử lần này, đệ sẽ cầm đầu, đệ là người bị hại, hành vi quá kích một chút thì ngại gì, Đồng thị đêm hôm khuya khoắt đào hầm ở vườn sau chắc chắn không phải là chuyện tốt.

Trương Đại hùng hồn nói:

- Đúng, chính là như vậy, Năng Lương đã đi theo Trọng thúc đến tòa nhà của Đồng thị trước rồi, đại khái biết vị trí cái hầm kia, trực tiếp gọi người đem cuốc tới đào.

Trương Nguyên nói:

- Đại huynh không được lộ ra trước, đợi đệ thảo luận với nội huynh một chút.

Chạng vạng hôm đó Thương Chu Tộ trở về, Trương Nguyên kể lại chuyện này cho nội huynh, Thương Chu Tộ cau mày nói:

- Như vậy được sao?

Trương Nguyên nói:

- Không vào hang không bắt được cọp, đệ không thể đeo oan khuất thừa lệnh vua tham gia cuộc thi được.

Thương Chu Tộ thấy thái độ của Trương Nguyên kiên quyết, y cũng không ngăn cản, chỉ dặn dò Trương Nguyên làm việc phải cẩn thận, chớ để thương vong, Trương Nguyên nói:

- Đại huynh yên tâm, đệ có kế sách dương đông kích tây, tránh được xung đột chính diện.

Mùng một tháng ba, Trương Nguyên, Trương Đại phân công nhau đi liên lạc các cử nhân, đương nhiên Hàn Xã xã viên là chủ lực, mặt khác hẹn một ít cử nhân ở phủ Tô Châu, hẹn buổi sáng ngày mai tụ tập bên sông Bào Tử, đồng thời, Năng Lương và Minh Yên tiếp tục ở đài quan sát theo dõi.

Mùng hai tháng ba giờ Dần, hơn năm mươi cử nhân của Hàn Xã tụ tập đầy đủ bên sông Bào Tử, có hơn ba mươi cử nhân khác của phủ Tô Châu, Trương Nguyên cầm đầu, trùng trùng điệp điệp đến trước cửa chính thự xá của Đồng Kỳ Xương cao giọng kêu Đồng Huyền Tể ra gặp. Cha con Đồng thị gặp kẻ thù lớn, hơn mười nô bộc trong nhà đều gom lại tới tiền viện, sẵn sàng trận địa đón quân địch. Trương Nguyên lời lẽ chính nghĩa khiển trách Đồng Kỳ Xương hãm hại hắn, yêu cầu Đồng Kỳ Xương chủ động tự thú, ngoan ngoãn sẽ được khoan hồng, kháng cự sẽ nghiêm trị, vân vân, nói mấy lời vô nghĩa, Hàn Xã xã viên đều cảm thấy kỳ quái: “Trương xã thủ xưa nay nói chuyện sắc bén, hôm nay sao lại đông dài như vậy, nói mấy lời vô nghĩa này thì có tác dụng gì?”

Trong lúc Trương Nguyên và cha con Đồng Kỳ Xương ở cửa chính tranh cãi lí lẽ, Năng Lương cùng Uông Đại Chùy, Lai Phúc, Phùng Hồ ba người lên vào cửa sau của thự xá Đồng thị, thấy không có người trông coi, liền trèo tường vào. Bốn người đều mang theo cuốc, rất nhanh tìm thấy khoảng rùng đào ở vườn sau kia, cẩn thận nhìn xuống mặt đất, không thấy có dấu vết đào bới, Năng Lương quay đầu sang nhìn về phía đài quan sát, ánh chừng vị trí đại khái từ trên đài nhìn xuống đây, thấy hai hàng giá để bình hoa, có ba tầng, bày biện hơn mười bồn hoa lan, lúc này Uông Đại Chùy và Phùng Hồ cẩn thận dời cái giá để bình hoa đi chỗ khác, quả nhiên phát hiện mặt đất nơi này có dấu vết bị đào xới.

...

Ngoài cửa chính thự xá của Đồng thị Trương Nguyên vẫn còn sử dụng ngôn ngữ ngoại giao nói chuyện với cha con Đồng Kỳ Xương, khoảng chừng hai khắc, chuyện cũ thao thao bất tuyệt,

Đồng Kỳ Xương ở bên trong không kiên nhẫn nghe được nữa, cười lạnh nói:

- Lão phu không rảnh bận bịu cùng ngươi, có chuyện gì ngươi đến Bình Mã Ti, tới Hình Bộ nói đi.

Nói xong quay người đi vào nhà.

Trương Nguyên không chút manh động, nho nhã lễ độ nói:

- Đồng hàn lâm từ từ đã, nghe ta nói một lời nữa, tên thợ thủ công kia Đồng hàn lâm mời từ đâu tới vậy, thật sự là rất có bản lĩnh, cắt ghép bài thi giấu được ánh mắt của đa số mọi người, nếu ta nói là tên thợ thủ công kia hiện đang ở trong tay ta, Đồng hàn lâm có tin hay không?

Đồng Kỳ Xương ngửa mặt lên trời cười ha ha, nói:

- Ta tin, ngươi gọi gã đến đây đi.

Lại cười lạnh nói:

- Tiểu tử Trương Nguyên, cái gọi là gian dối đó chính là ngươi lên kế hoạch vu cho người khác hãm hại người chứ gì.

Trương Nguyên dạn dò Vũ Lăng một câu, Vũ Lăng lên tiếng trả lời rồi đi, điều này làm cho cha con Đồng thị kinh nghi bất định, tuy biết tên thợ thủ công kia nửa tháng trước đã rời kinh thành rồi, nhưng vẫn bất an, liền đợi xem Trương Nguyên có thể chơi trò gì.

Hiện giờ Trương Nguyên cũng không phí lời, nghĩ thầm rằng bọn Năng Lương cũng đào được khá khá rồi, nếu như bây giờ không có việc gì để nói, lúc đó chúng ta sẽ cùng cha con Đồng thị và một đám gia nô im lặng nhìn nhau, trường hợp này cực kỳ cổ quái.

Lại đợi thêm một khắc, Đồng Kỳ Xương không kiên nhẫn được nữa, chân lão tê rồi, không thèm để ý đến Trương Nguyên, lệnh cho gia nô bảo vệ tốt cửa trước cửa sau, y muốn về nghỉ ngơi. Đúng lúc này, nghe được tiếng một người kêu to từ sau vườn chạy đến:

- Thật sự có tử thi, Tông Tử thiếu gia, Giới Tử thiếu gia, Đồng Kỳ Xương giết người.

Cha con Đồng thị vừa nghe vậy, mặt lập tức trắng bệch, lúc này Đồng Kỳ Xương mới hiểu được Trương Nguyên vì sao nói linh tinh bậy bạ với y trong thời gian dài như vậy, đây là điều hồ ly sơn, dương đông kích tây, chỉ có điều làm sao Trương Nguyên biết vườn sau có thi thể!

Năng Lương ở phía trước, Lai Phúc, Phùng Hồ hai người khiêng cái cuốc ở phía sau, lại nhìn thấy Uông Đại Chùy kéo một tử thi đầy bùn đất đến đây, bốn người này thật quá đáng, không đi đường vòng mà lại trực tiếp từ cửa sau chạy ra cửa trước.

Đồng Kỳ Xương liền lùi mấy bước, lão đảo, nếu không phải được nô bộc đỡ lấy, đã ngã xuống đất, y biết, Hoa Đình Đồng thị lúc này hoàn toàn xong đời rồi.

Đội người của ngũ thành Bình Mã Ti tới, Đồng Tổ Thường đã bị đánh cho chết khiếp, Đồng Kỳ Xương bởi vì tuổi già, không ai đánh y, tuy nhiên cũng lê lét trên mặt đất như chó chết.

Chương 372: Bên kia bể khổ

(1)

Vùng sông Bào Tử này thuộc phạm vi quản lí của Đông Thành Bình Mã Ti, nhận được báo án của đám cử nhân, chỉ huy sứ của Đông Thành Bình Mã Ti thân chinh xuất binh, dẫn phó chỉ huy sứ, lệnh cho lại mục và sai dịch nhanh chóng đi tới đó trước để đề phòng và ngăn các cử nhân tức giận mà ẩu đả với Đồng Tổ Thường, sau đó khám nghiệm tử thi. Xác định là khoảng hai ngày trước bị dìm chết sau đó chôn xác, vừa cẩn thận kiểm tra cái hố dưới gốc cây đào ở vườn sau tòa nhà Đồng thị, hỏi bọn Năng Lương quá trình phát hiện ra thi thể thế nào. Bọn bốn người Năng Lương đã nói là phụng mệnh thiếu gia Trương Nguyên, theo dõi động tĩnh của tòa nhà Đồng thị. Đêm hôm trước phát hiện ở vườn sau của tòa nhà Đồng thị có người đào hầm, cực kỳ khả nghi, Trương Nguyên liền thực

hiện kẻ sách dương đông kích tây, quả nhiên phát hiện chứng cứ giết người của Đồng thị.

Ngũ thành Binh Mã Ti đã nhiều ngày nay truy tìm cái tên đăng lục sinh thi hội tên Cao Tiểu Sinh kia, từng cửa thành đều có một khảo quan có thể nhận dạng Cao Tiểu Sinh theo dõi những người ra ngoài thành. Chỉ huy sứ của Đông Thành Binh Mã Ti thấy tử thi này có tuổi và dung mạo đều tương xứng với Cao Tiểu Sinh, khẩn trương sai người đi tìm người quen của Cao Tiểu Sinh ở Triều Dương môn đến để nhận dạng. Người chết quả nhiên chính là tên chạy ra khỏi trường thi nhưng lại chạy vào quỹ môn quan Cao Tiểu Sinh!

Ngũ thành Binh Mã Ti thuộc Binh bộ, là chính lục phẩm nha môn, trách nhiệm chủ yếu là trị an và cấm lửa, đối với sát án ở tòa nhà của Đông cung giảng quan Đông hàn lâm, Đông Thành Binh Mã Ti Chỉ huy sứ không dám tự ý giải quyết, sai người tới báo với Hình Bộ, Đại Lý Tự và Đô Sát viện, vụ án lớn như vậy không thể thiếu tam ti cùng hội thẩm.

Trong tòa nhà Đồng thị trừ phụ nữ và nam đồng dưới mười hai tuổi, tất cả nam nhân còn lại đều bị giam ở sảnh, có quân sĩ cầm đao trông coi, không được lên nói chuyện với nhau, cha con Đồng thị được ưu đãi hơn một chút, nhốt ở một gian nhà, cùng một chỗ với tử thi. Bệnh cũ của Đồng Kỳ Xương tái phát, miệng mắt đã méo xệch rồi, còn Đồng Tổ Thường thì mặt mũi bầm dập, không ngừng kêu rên, thi thể của Cao Tiểu Sinh kia ngay ở bên cạnh, bộ dạng chết không nhắm mắt của y khiến tinh thần Đồng Tổ Thường gần như sụp đổ.

Lúc này bên sông Bào Tử, có hơn một ngàn cử nhân đã tụ tập lại, đa số là những cử nhân căm thù đến tận xương tuỷ chuyện làm rối kỉ cương khoa cử. Trương Nguyên tài danh truyền xa, lần này bị cắt ghép bài thi nên mới rớt hạng, được sự đồng tình của rất nhiều người. Chúng cử nhân đều yêu cầu tra rõ bí ẩn vụ án thi hội lần này. Đồng Kỳ Xương là một trí sĩ hàn lâm không có khả năng sắp xếp người cắt ghép bài thi, phóng hỏa ở trong trường thi, tất có bắt tay với một trong số các ngoại liên quan.

Khi quân sĩ của Binh Mã Ti lục soát tòa nhà Đồng thị, lại bắt được một người đàn ông trung niên trốn trong đồng củi ở nhà bếp. Trương Nguyên nhận ra người này là Uông Thủ Thái phú thương kiêm danh sĩ ở Huy Châu, là em họ Uông Nhữ Khiêm,

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Tốt lắm, lần này có thể một lưới bắt hết rồi.” Ngay lập tức xác nhận người này là tông phạm với cha con Đồng thị, rất nhiều cử nhân ở đây đều nhận ra Uông Thủ Thái này, lúc trước đã bị một phen xấu mặt ở thành Hàng Châu. Quân sĩ của Binh Mã Ti liền trói Uông Thủ Thái lại trước, chờ người của tam pháp ti đến.

Sau giờ ngộ, đường quan của Đô Sát viện hữu Đô ngự sử Trương Văn Đạt, Hình Bộ Thượng thư Lý Trổ, Đại Lý Tự tả thiếu khanh Vương Sĩ Xương lần lượt tới. Thấy bộ dạng nửa chết nửa sống của Đồng Kỳ Xương, các đường quan của tam pháp ti không khỏi lắc đầu, chỉ bảo mời thái y chữa trị cho Đồng Kỳ Xương, về phần Đồng Tổ Thường, Uông Thủ Thái và đám nô bộc Đồng thị đều giải đến Hình Bộ thẩm vấn. Trước khi quân sĩ bắt người còn có một tên người hầu Đồng thị kêu to lên:

- Chuyện không liên quan đến tiểu nhân, là bọn Mã Lục, Đồng Phì làm.
- Đúng, không liên quan đến lũ tiểu nhân, là bọn Mã Lục, Đồng Phì làm.

Rất nhiều người hầu Đồng thị đều kêu lên theo, phải minh oan cho bản thân khỏi án mạng này, “tường đảo chúng nhân thôi, thụ đảo hồ tôn tán”(tường đổ mọi người cùng đẩy thêm, cây đổ bày khi tan), trên đời này trung nô thì ít mà gian nô nhiều, huống chi chủ nhân làm việc phạm pháp. Không quan tâm đến trung nghĩa, bọn nô bộc của Đồng thị sao có thể đồng ý gặp quan chịu tội, không dám chỉ tận mặt Đồng Kỳ Xương, Đồng Tổ Thường mà đổ tội cho hai tên gia nô thân tín của Đồng Tổ Thường.

Hai tên người hầu Mã Lục, Đồng Phì biết vụ án mạng lần này xảy ra không ai có thể bảo vệ bọn chúng, Mã Lục còn kiên cường một chút, Đồng Phì đã quỳ cầu xin tha thứ:

- Đại nhân, chư vị đại nhân, lũ tiểu nhân chỉ phụng mệnh làm việc, là nhị công tử sai lũ tiểu nhân làm, còn có lão phu xe họ Dương cùng nhau động thủ, Mã Lục dùng dây thừng dè xuống, tiểu nhân và lão Dương giữ tay chân của người kia...

Đồng Tổ Thường trong phòng nghe được gia nô Đồng Phì lên án, môi phát run, tay chân lẩy bẩy, bọn gian nô này đều đổ tội lên đầu của y, y biết đẩy đi đâu đây, lại không thể đổ cho cha đang tái phát bệnh tật như vậy. Lúc này giống như người đang chết chìm hai tay bị trói, chẳng quan tâm gì nữa, kêu lên:

- Ta không biết tên Cao Tiểu Sinh này, là Lễ Bộ Chu lang trung đưa tới, chỉ bảo phải diệt trừ người này, là Lễ Bộ chu lang trung bảo ta làm, là Chu Ứng Thu.

Cao Tiểu Sinh đã chết không thể cung khai, đã có Đồng Tổ Thường khai thay y rồi. Đến giờ, quan viên thứ nhất liên quan tới vụ án làm rồi kỉ cương khoa thi hội Bính Thìn đã được xác định chính là ngũ phẩm Lễ Bộ lang trung Chu Ứng Thu.

Đồng Kỳ Xương bị mang tới Hình Bộ để thái y chữa trị, Đồng Tổ Thường, Uông Thủ Thái và hai tên người hầu Mã Lục, Đồng Phì cùng với lão phu xe họ Dương bị bắt giữ giao cho Hình Bộ thẩm vấn. Những gia nhân còn lại của Đồng thị phải ở trong nhà nghiêm cấm ra vào, cửa trước sau đều có quân sĩ của Binh Mã Ti trông coi. Bởi vì có Trương Đại, Trương Nguyên bảo đảm, bọn bốn người Năng Lương hoàn toàn không bị giải đến đại sảnh của Hình Bộ, chỉ yêu cầu bao giờ cho gọi thì đến.

Bất luận ở triều đại nào, án liên quan đến mạng người đều là án lớn, hơn nữa đây là vụ hung sát sinh đồ đang ở dưới chân thiên tử, lại có mối quan hệ nhân quả với vụ án làm rồi kỉ cương khoa cử, án trong án, liên quan tới nhiều người, mấy ngàn cử nhân đặc biệt chú ý. Trương Văn Đạt, Lý Trổ, Vương Sĩ Xương suốt đêm tấu xin Hoàng đế phê chuẩn cho tam pháp ti hội thẩm án này, lần này Vạn Lịch Hoàng đế phúc đáp rất nhanh rằng phải nghiêm trị, Lễ Bộ lang trung Chu Ứng Thu không được ngồi trên công đường xử án rồi, mà là ở nhà chịu tội, chờ thẩm vấn.

Đồng thời, tấu chương công kích Ngô Đạo Nam của Chu Su Đán, Lý Tung, Diêu Tông Văn, Lưu Văn Bính cũng đã có hồi đáp. Ngô Đạo Nam bị buộc phải rời khỏi ban giám khảo của cuộc thi vòng hai vào mùng tám tháng ba, đổi thành nội các thủ phụ Phương Tông Triết làm chủ khảo quan. Tuy rằng ai ai cũng biết chuyện Trương Nguyên bị người khác cắt bài thi

hãm hại, nhưng nếu Hoàng đế đã muốn Trương Nguyên thi vòng hai, Trương Nguyên cũng đành phải tham gia. Hắn không sợ thi như Thẩm Đồng Hòa, hắn muốn bằng chính cây bút trong tay mình chứng nhận trong sạch của mình một lần nữa, chứng nhận sự minh bạch của Từ sư huynh và Ngô Các lão, điều trấn an Trương Nguyên chính là, cuối cùng đã phá được vụ án làm rối kỉ cương khoa cử, như vậy hắn có thể hoàn toàn nhập tâm thi vòng hai và thi đình rồi.

...

Mồng tám tháng ba giờ Mão, Trương Nguyên đón xe đi vào Đại Minh môn ở Hoàng thành, Mục Chân Chân cầm khảo lam đi theo hắn, cùng xuống xe. Trời nắng đẹp, ánh sáng hào quang chiếu xuống quảng trường to như vậy, trong lành không chút bụi. Trước nha môn Lễ Bộ, các cử nhân chờ thi vòng hai tùm nập tùm ba, thấy Trương Nguyên đến, đều tới an ủi, Trương Nguyên vốn không cần phải thi vòng hai, điều này không công bằng đối với Trương Nguyên.

Trương Nguyên chấp tay cười nói:

- Mọi người cố gắng, trong họa có phúc, nếu không có trận hỏa hoạn trong trường thi, chư quân cũng không có cơ hội thi vòng hai, sáu suất danh ngạch, Trương Nguyên cũng không tranh đoạt nữa đâu.

Chúng cử nhân thấy Trương Nguyên thoải mái như vậy, đều là cười ha ha, Phạm Văn Nhục nói:

- May mắn là Trương xã thủ không chiếm một suất, nếu không thì chúng tôi chỉ còn có năm suất.

Mọi người lại cười to. Bỗng nhiên đều ngậm miệng, bởi vì Triệu Minh Dương tới rồi.

Triệu Minh Dương xuống xe ngựa, một mình cầm khảo lam, không đi tới chỗ có nhiều người, một mình đứng dưới chiếu bích, tay áo bắt vào nhau. Phơi nắng, mặt không chút biểu cảm nào.

Phạm Văn Nhục nói:

- Thăm hỏi nguyên tại sao chưa tới, hay là muốn cáo ốm không tới?

Một vị cử nhân của Tô Châu phủ cười lạnh nói:

- Dám chắc y cáo ốm không tới, Thái y viện sẽ phái người đến hỏi thăm y, dù y có gãy chân cũng phải mang y đến trường thi, lúc đấy lại vin vào đó tưởng là mời khách ăn cơm.

Mọi người đều cười, đều có phần hưng phấn, hôm nay thi vòng hai chính là muốn xem Thăm Đồng Hòa xấu mặt.

Thăm Đồng Hòa đến rồi, có một thư đồng đi theo, cũng không tụ tập cùng mọi người, nhìn thấy Triệu Minh Dương ở dưới chiếu bích, cũng không qua chào hỏi, cố ý giữ một khoảng cách. Y biết, lần này Triệu Minh Dương không có cách nào giúp y được rồi, ngược lại là y phải trợ giúp Triệu Minh Dương. Thăm Đồng Hòa y hoàn toàn không phải là hạng người một chữ bẻ đôi không biết, không phải không thể vật lộn một phen.

Chương 372: Bên kia bể khổ (2)

Đầu giờ Dần, đại môn của Lễ Bộ nha môn mở ra. Lần này không sưu kiểm. Trương Nguyên và một trăm mười tám thí sinh tham gia thi vòng hai theo thứ tự tiến vào đại sảnh Lễ Bộ. Trong đại sảnh đã sắp xếp thành một trường thi, đặt một trăm mười tám bộ bàn vuông và ghế dựa, Đề điều quan, Giám lâm quan, còn có hai mươi Khảo quan Ngũ kinh phòng đều ở đây, bốn phía của đại sảnh đều là ánh mắt của giám thị, xem ai còn dám làm rối kỉ cương?

Quan chủ khảo Phương Tông Triết và Phó chủ khảo Lưu Sở Tiên từ sau sảnh đi ra, Phương Tông Triết nhỏ giọng hỏi Lưu Sở Tiên:

- Vị nào là Trương Nguyên?

Lưu Sở Tiên nói:

- Hàng thứ ba bên trái vị thư sinh mặc áo dài xanh ngọc đỏ là Trương Nguyên.

Phương Tòng Triết nhìn hai mắt đánh giá Trương Nguyên, nói một câu:

- Tuổi còn trẻ nhỉ.

Lưu Sở Tiên nói:

- Vâng, năm nay mới mười chín.

Đôi lông mày của Phương Tòng Triết khẽ nhướn lên, gật gật đầu, cùng Lưu Sở Tiên ngồi vào bàn trước sảnh, trên bàn có bản tứ thư ngũ kinh do nội quan giám khắc, lúc đó mới giờ sách ra đề, rất nhanh đã định ra ba đề tứ thư và mười đề kinh thư rồi, mười đề kinh thư mỗi kinh hai đề, do thí sinh tự lựa chọn dựa theo bản kinh của mình, thủ đề là đề Luận Ngữ “Tín nhi hậu gián” .

Thảo quyền, chính quyền được phát xuống, tiếng mài mực, kéo giấy vang lên, bắt đầu làm bài.

Không ăn cháo Bát Bảo khiến Trương Nguyên cảm thấy hơi khó chịu. Hắn đã quen vừa nấu cháo vừa suy nghĩ rồi. Năm đề chế nghệ, mỗi đề không dưới năm trăm chữ, đối với Trương Nguyên mà nói đề này thoải mái hơn nhiều. Thủ đề “Tín nhi hậu gián” hắn đã từng làm qua, lúc này đương nhiên phải nghĩ ra bộ cục khác rồi, phải làm tốt hơn. Trước giờ Mùi, hắn đã viết nháp xong năm đề bát cổ văn, khi đang chuẩn bị chép vào bài thi thật, thì mũi ngửi thấy hương thơm của bánh, một đĩa Các lão bánh và một chén trà nóng nhẹ nhàng đặt lên bàn của hắn. Giương mắt nhìn lên, mười mấy sai dịch qua lại không ngớt, rất nhanh, một trăm mười tám thí sinh đều có Các lão bánh và trà nóng. Khảo quan ở bốn phía sảnh đang ăn bánh, ánh mắt vẫn nhìn chăm chăm một trăm mười tám thí sinh này không rời.

Trương Nguyên bưng trà nóng lên nhấp một ngụm nhỏ, không dám uống nhiều, bởi vì đi giải rất phiền toái, hai giám lâm

quan đều phải đi theo, và chỉ cho phép đi một lần, ai kiên nhẫn đi theo dõi thì sinh ba phen mấy bận đi tiêu. Cho nên không thể uống nhiều nước, Trương Nguyên ăn hai miếng Các lão bánh cho đỡ đói, day day ngón tay, bắt đầu chép từ nháp vào bài thật, trước viết tên, tam đại, quê quán và bản kinh, rồi bắt đầu chép từng đề một.

Thí sinh tham gia thi vòng hai lúc đầu còn có ý chê cười Thẩm Đồng Hòa, nhưng vừa nhận được đề thi, trả lời còn không kịp, làm gì còn hơi lo lắng chuyện khác, không chú ý tới Thẩm Đồng Hòa kia nữa mà cầm bút làm bài như bay. Mấy vị khảo quan thấy bộ dạng Thẩm Đồng Hòa này viết có thần, đều âm thầm kinh ngạc, nghĩ thầm rằng chẳng lẽ lời đồn đại là sai, Thẩm Đồng Hòa này là thực học hay sao?

Giờ Thân nhị khắc, Trương Nguyên chép xong năm đề, thời hạn cuối cùng nộp bài thi là giờ Dậu sơ khắc, còn hơn nửa canh giờ nữa, Trương Nguyên không muốn nộp bài thi sớm như vậy, ngồi đợi. Lúc này mới rảnh rồi ngồi đánh giá mấy thí sinh khác. Hắn quan tâm nhất là Văn Chấn mạnh, Phạm Văn Nhược năm vị thí sinh của Hàn Xã, hy vọng năm người bọn họ có thể chiếm vài suất trong số sáu suất được thi đình, nhất là Văn Chấn Mạnh, học văn bác nhã, thật sự hơn Trương Nguyên, đáng tiếc đã thi rớt tám lần rồi, lần này cơ hội thi vòng hai nhất định phải bắt lấy, Văn Chấn Mạnh là người có khả năng, danh vọng, tài năng đều tốt, có thể trợ giúp đắc lực cho Hàn Xã.

Lại nhìn Triệu Minh Dương cũng đã làm bài xong rồi, cũng không nộp bài thi, ngồi gần người ở đó, Trương Nguyên thầm nghĩ: “Người này bát cổ văn thật sự rất được, vừa tự mình thi, vừa đáp đề cho Thẩm Đồng Hòa, rất nhanh nhẹn đấy, chỉ có điều lần này cực kỳ đen đủi.” Lại nghĩ: “Nếu ta phải làm đồng thời hai bài thi ta có thể hoàn thành không? Chưa từng thử, có lẽ có thể, cái khó ló cái khôn mà.”

Thẩm Đồng Hòa thứ tự ở gần cuối toát mồ hôi trán, ánh nắng ngày xuân, chỉ ẩm áp thôi, sao nóng như thế được?

Gần tới giờ Dậu, có người nộp bài rồi, Trương Nguyên cũng nộp bài theo, khi đi qua chỗ Thẩm Đồng Hòa liếc bài thi trên bàn y một cái, tám tờ giấy chồng lên nhau, tờ giấy trên cùng

viết kín, điều này làm cho Trương Nguyên không khỏi có chút kinh ngạc.

...

Thu bài, niêm phong, sao chép, đối đọc, tất cả các bước giống với khi thi hội, nhưng chặt chẽ hơn, bởi vì chỉ có một trăm mười tám bài thi, giờ Hợi trước khi màn đêm buông xuống, một trăm mười tám chu quyền này được sao chép xong, lần lượt được đưa đến trên bàn chấm thi của phòng Ngũ kinh, chấm bài cũng ở đại sảnh Lễ Bộ, trước khi bài thi được chấm xong, bất cứ ai cũng không được rời đi.

Rạng sáng mừng chín tháng ba giờ tý, mười tám chu quyền được đưa tới bàn của Phó chủ khảo Lưu Sở Tiên và chủ khảo quan Phương Tông Triết, Phương Tông Triết lại cười nói:

- Không biết bài thi của ba người Thâm Đồng Hòa, Triệu Minh Dương, Trương Nguyên có ở trong số mười tám bài thi này hay không, chỉ cần ở trong đó, mặc dù là thứ mười tám cũng sẽ không truy cứu.

Lưu Sở Tiên uống một ngụm nùng trà, tỉnh táo lên tinh thần nói:

- Phương Các lão, bắt đầu bình bài thi thôi.

Hai người lần lượt quyết định thứ tự của mười tám bài thi này, đến giờ Dần cuối cùng cũng đã định xong, lập tức khớp với mặc quyền, Đề điều quan, Giám lâm quan, Duyệt quyền quan cùng tụ tập ở sảnh, bắt đầu sách hào, xướng danh, bắt đầu từ bài thi xếp thứ mười tám, mãi đến thứ tư mà vẫn không thấy tên của ba người Thâm Đồng Hòa, Triệu Minh Dương, Trương Nguyên, chúng giám khảo tâm đều không yên, chẳng lẽ ba người này chính là ba người đứng đầu?

Mở niêm phong của bài thi xếp thứ ba, thư lại xướng danh nói: “Nam Trục Lệ phủ Ô Châu huyện Ngô Giang Triệu Minh Dương.”

Chúng quan ngơ ngác nhìn nhau, trong lòng đều khen Triệu Minh Dương này quả nhiên có tài, thi hội xếp thứ bảy, thi vòng hai đứng thứ ba, rất ổn định.

Thư lại tiếp tục hủy dấu niêm phong của bài thi xếp thứ hai, xưng danh nói:

- Nam Trục Lệ phủ Tô Châu huyện Trường Văn Chấn Mạnh.

Văn Chấn Mạnh có tài nhưng thi hội tám lần đều rớt, ở đây đều có mấy quan viên đã tham gia thi hội cùng Văn Chấn Mạnh một lần, lúc này nghe thấy Văn Chấn Mạnh xếp thứ hai, đều vui cho Văn Chấn Mạnh, sĩ phu uyên bá “tha đà tràng ốc” này rốt cục đã sang được bờ thoát khỏi biển khổ.

Hiện tại chỉ còn lại người thứ nhất chưa công bố, Trương Nguyên và Thâm Đồng Hòa tất sẽ có một người đậu một người rớt, ai đậu, ai rớt?

Mở niêm phong của bài thi đứng đầu ra, Thư lại nhìn thoáng qua tên thí sinh trên đầu bài thi, hắng giọng một cái, lớn tiếng xưng danh nói:

- Đạo Chiết Giang phủ Thiệu Hưng huyện Sơn Âm Trương Nguyên.

Chúng quan ở sảnh nhìn nhau, đều gật đầu, chế nhạo của Trương Nguyên quả nhiên đã qua khảo nghiệm, mặc dù bị cắt bài thi và các loại khiển trách khác, nhưng lần thi vòng hai này đã dựa vào chế nghệ xuất sắc để chứng minh sự trong sạch và tài học của mình.

Phó chủ khảo Lưu Sở Tiên thở phào nhẹ nhõm một hơi, nếu như Trương Nguyên lần này phát huy không tốt để bị rớt, vậy thì thật là tiếc quá, cũng bất lợi cho thanh danh của y và Ngô Các lão cùng hai vị chủ khảo quan. Giờ Trương Nguyên đã đứng thứ nhất vòng hai, chặn miệng được những kẻ không có ý tốt, sạch sẽ gọn gàng, trong lòng y rất vui vẻ.

Nhưng, hội nguyên Thâm Đồng Hòa rớt rồi, nên xử lí như thế nào?

Chủ khảo quan Phương Tông Triết nói:

- Tìm bài thi rớt của Thâm Đồng Hòa trong sổ các bài thi đi.

Khảo quan các phòng cùng nhau hủy dấu niêm phong trên các bài thi để tìm, tìm được bài thi Thảm Đồng Hòa rất nhanh đưa lên cho thủ phụ Phương Tòng Triết. Phương Tòng Triết xem thủ nghệ của bài thi, nhú mày nói:

- Bài thi này làm rất tốt, tại sao không đưa lên.

Không khí ở đại sảnh lập tức trở nên căng thẳng, Phương thủ phụ cũng khen chế nghệ của Thảm Đồng Hòa, vậy mà vị quan nào chấm bài lại cho rớt, chẳng lẽ lại có ẩn tình gì trong đó?

”Lẽ” kinh phòng quan- Lại khoa hữu cấp sự trung Hàn Quang Hổ tiến lên bẩm:

- Bài thi này là do hạ quan đánh rớt, thủ nghệ quả thực rất tốt, nhưng mời Các lão hãy nhìn lại mặt sau mấy tờ bài thi.

Phương Tòng Triết lật tờ chế nghệ của câu thứ hai đề Mạnh Tử lại, nhìn phá đề và đoạn khởi giảng liền âm thầm lắc đầu, rõ ràng trình độ kém rất nhiều so với thủ nghệ. Câu thứ ba của đề Trung Dung làm không tốt, mấy vế đối không rõ, ngữ ý không sáng tỏ, lại nhìn hai câu đề kinh, Thảm Đồng Hòa làm lễ kinh nhưng câu đề kinh thứ nhất làm còn chưa xong, câu thứ hai bỏ trống rõ ràng, bài thi như vậy đương nhiên không thể đưa lên rồi.

Phương Tòng Triết khẽ gõ gõ vào bàn, trầm ngâm nói:

- Nếu bàn về thủ nghệ, Thảm Đồng Hòa cũng có tài hoa đấy. Vì sao phần sau thất thường như thế?

Hàn Quang Hổ nói:

- Triệu Minh Dương cũng làm lễ kinh, Thảm Đồng Hòa này có khi còn chưa đọc qua một lượt lễ kinh, cho nên câu đề kinh thứ hai không biết xuất xứ, không thể phá đề. Còn thủ nghệ này, theo hạ quan suy đoán chắc là nhớ lại trong văn tập nào đó, thấy phù hợp thì chép lại vào.

Chương 373: Đề thi đình

Chuyện sao chép văn của người khóa trước trong trường thi là chuyện thông thường, Phương Tòng Triết liền đọc mười câu trong thủ nghệ của Thẩm Đồng Hòa cho các vị khảo quan nghe, hỏi:

- Chư vị có biết đây là chế nghệ của vị bát cổ danh gia nào không, là Chấn Xuyên hay là Đường Kinh Xuyên, phong cách này tương tự với hai vị đó.

Chúng quan vất óc suy nghĩ, đều lắc đầu nói không nhớ được.

Phương Tòng Triết ánh mắt đảo qua, nhìn bộ dạng của tên thư lại phụ trách sách hào như có gì đó muốn nói nhưng lại thôi, liền hỏi:

- Người muốn nói gì?

Thư lại này vội vàng quỳ xuống nói:

- Khởi bẩm Các lão, quyển bát cổ văn này tiểu nhân đã từng đọc qua.

Chúng quan ở đại sảnh đều chăm chú nhìn tên thư lại chừng năm mươi tuổi này, Phương Tòng Triết hỏi:

- Là ai làm. Thấy trong quyển sách nào?

Tên thư lại nói:

- Chính là vị Sơn Âm Trương Nguyên làm, tiểu lại đọc trong “Trương Giới Tử thì văn bách nhị thập thiên”.

Chúng quan ngơ ngác nhìn nhau.

Phương Tòng Triết trầm giọng nói:

- Chớ hàm hồ nói lung tung, có chứng cứ không?

Tên thư lại nói:

- Tiểu lại còn giữ quyển sách bát cổ văn này, có thể lấy đến cho Các lão xem.

Tên thư lại này ở giải xá sau công đường của Lễ Bộ, rất nhanh đã mang quyển sách “Trương Giới Tử thì văn bách nhị thập thiên” đến rồi lật ra cho Phương Tông Triết xem. Phương Tông Triết xem xong rồi gấp sách lại, nói với tên thư lại:

- Người thật là người tinh thông đủ loại sách.

Thư lại cung kính nói:

- Tiểu lại thích nhất là đọc các loại sách bát cổ văn, xem được bài bát cổ văn hay, coi như đồ nhắm rượu.

Vừa nói, vài quan viên ở công đường của Lễ Bộ đều mỉm cười. Bọn họ đã nghe nói Lễ Bộ có người như vậy, thường uống chút rượu ngâm bát cổ văn, còn tự nói thầm rằng nếu như bài văn này là ta làm, vậy thì ta làm sao có thể thi trượt được.

Mấy viên quan khác thì ngơ ngác nhìn nhau, không ngờ Thẩm Đồng Hòa lại sao chép bài cũ Trương Nguyên đã làm. Đây quả thực là truyện cười cho thiên hạ, tuy nhiên ngấm lại, đã trong tình cảnh này, trong trường thi gặp phải loại đề mà tự mình làm không tốt, vừa lúc đó nhớ ra một quyển sách có cùng đề văn bát cổ hay, dĩ nhiên là phải chép vào rồi. Nếu không có tên thư lại này, khảo quan bọn họ còn không biết văn này là sao chép của Trương Nguyên, chỉ dám nghi ngờ thôi. Điều này chỉ trách trình độ chế nghệ của Thẩm Đồng Hòa thật sự thấp kém, trước kia toàn bộ đều dựa vào Triệu Minh Dương, ngay cả “lễ kí”- bản kinh của mình còn không đọc. Lần thi vòng hai này nếu như sao chép thủ nghệ không bị phát hiện, mấy đề sau làm được thì cũng không sót. Đương nhiên, nếu như chuyện này bại lộ, thiên hạ sĩ tử sẽ châm chọc khảo quan không học vấn không nghề nghiệp rồi, khoa trường luôn đủ những chuyện không ngờ tới.

Giờ vấn đề đã rất rõ ràng, Thẩm Đồng Hòa làm rồi kị cương thi hội, Thẩm Đồng Hòa nhất định phải chịu thẩm vấn của Hình Bộ, cung khai ra kẻ đồng mưu gian dối. Về phần xử trí Triệu Minh Dương như thế nào, phải đợi kết quả sau khi thẩm vấn của Thẩm Đồng Hòa rồi mới quyết định.

Bảng vàng vẫn phải công bố như trước, bảng danh sách sáu người, Lễ Bộ đóng ấn rồi dán lên chiếu bích ở ngoài đại môn, bên cạnh bảng danh sách chính thức. Xếp thứ nhất là Văn Chấn Mạnh, bởi vì Trương Nguyên không tính vào trong số sáu người đỗ vòng hai. Bảng danh sách được dán lên khi trời chưa sáng nên, vẫn còn cấm đi lại ban đêm. Đến giờ Mão không còn cấm đi lại nữa, hơn một trăm thí sinh gần như cùng chạy tới, chỉ có Thảm Đồng Hòa với Triệu Minh Dương chưa tới. Trương Nguyên thấy trong danh sách sáu người có tên Văn Chấn Mạnh và Hứa Quan Cát thì rất vui, năm Hàn Xã xã viên tham gia thi vòng hai thì trúng hai người, đây coi như là trận hỏa hoạn ở trường thi trợ giúp Hàn Xã, thế là khoa thi hội Bính Thìn này Hàn Xã xã viên có mười người đỗ, xem ra Hàn Xã sẽ là thế lực mới trong triều.

Tuy rằng trên bảng danh sách thi vòng hai chỉ sáu người có tên, nhưng tin Trương Nguyên lần này thi vòng hai vẫn đứng thứ nhất lan truyền rất nhanh, uy tín của Trương Nguyên chiếu rọi như mặt trời ban trưa trong lòng tám ngàn thí sinh thi hội năm nay, còn chuyện Thảm Đồng Hòa sao chép bài văn cũ của Trương Nguyên càng trở thành trò cười, đáng tiếc Dương Thạch Hương chưa phổ biến quyển sách kia đến kinh thành, bằng không quyển bát cổ văn tập của Trương Nguyên chắc chắn sẽ bán rất chạy.

Ngay giờ Ngọ, sau khi công bố danh sách trúng cử vòng hai, hội nguyên Thảm Đồng Hòa bị bắt tới Hình Bộ để thẩm vấn. Bởi vì ngày mười lăm tháng này là thi đình, Vạn Lịch Hoàng đế truyền chỉ nội trong ba ngày điều tra rõ án Thảm Đồng Hòa làm rồi kỉ cương. Thật ra không cần phải chờ đợi ba ngày, Thảm Đồng Hòa được nuông chiều từ bé, ăn ngon mặc đẹp, không phải chịu khổ, tuy rằng trước đây Triệu Minh Dương dặn dò y phải cố gắng khi thi vòng hai, bởi vì trong lòng xấu xa cho nên lời văn cũng bậy bạ hoang đường. Nhưng đối mặt với quan coi ngục Hình Bộ hung ác dữ tợn, không cần tra tấn Thảm Đồng Hòa đã sợ tới mức mắt hôn mắt vía, cung khai toàn bộ đầu đuôi, sắp xếp để hào xá của y và Triệu Minh Dương liên nhau chính là Lễ Bộ lang trung Chu Ứng Thu, còn có một vị Lễ Bộ họ Phòng, Tòng bát phẩm Phó sứ cũng là đồng mưu nữa, Thảm Đồng Hòa tặng Chu Ứng Thu sáu ngàn

lượng bạc ròng, hai hào quân thì cho mỗi người mười lượng bạc.

Bằng chứng như núi, chính ngũ phẩm Lễ Bộ lang trung Chu Ứng Thu bị nhốt vào ngục, bước tiếp theo chính là điều ra án trường thi phóng hỏa. Triệu Minh Dương cũng lập tức bị gọi đến thẩm vấn, chức danh Hội nguyên và đệ thất danh bị hủy bỏ, thi hội năm nay không có Hội nguyên. Đây là chuyện hơn hai trăm năm nay chưa từng có kể từ khi Đại Minh mở khoa thi, Nội các thứ phụ Ngô Đạo Nam và Lễ Bộ Thượng thư Lưu Sở Tiên liên danh dâng tấu lên Vạn Lịch đế, muốn để Trương Nguyên làm Hội nguyên, nhưng Vạn Lịch Hoàng đế không trả lời.

Trương Nguyên không để ý nhiều đến chuyện mình có trở thành Hội nguyên hay không, Hội nguyên chỉ là hư danh mà thôi, mấu chốt là khi thi đình phải phát huy thật xuất sắc. Giờ hẩn toàn lực chuẩn bị cho kì thi đình. Thi đình chỉ có một đề sách văn, do Hoàng đế ra đề. Thường thì Hoàng đế khá quan tâm đến vấn đề quốc kế dân sinh, nội chính, ngoại giao, tài phú, mâu dịch cũng đều có thể vào, nhưng tới những năm cuối của Vạn Lịch rồi, đề thi đình đã có chút biến chất, nhiều câu hỏi liên quan tới quân đức quân tâm, thánh học thánh chính mấy câu khoa trương vô nghĩa. Người dự thi chỉ cần viết theo lối mòn cố định nói lớn một chút, sáo rỗng một chút, khen nhiều là có thể qua kì thi đình một cách thuận lợi. Thi đình sẽ không có người trượt, chỉ dựa vào bài làm mà sắp xếp theo thứ tự tam giáp.

Trương Nguyên sau ba lần đỗ đầu liên tiếp trở thành tú tài, thời gian đầu tư vào chế nghệ giảm bớt một ít, còn đối với các loại chính sách và hiện trạng của Đại Minh triều thì đặc biệt chú ý lưu tâm. Tầm nhìn xa hiểu rộng của hẩn không ai sánh được, thi đình lần này hẩn không có ý định ca tụng mấy chuyện cũ mèm. Hẩn muốn viết ra hiểu biết chính xác của mình, thư sinh cứu quốc từ giờ bắt đầu.

Ngày mười ba tháng ba, Ti Lễ Giám truyền chỉ Vạn Lịch Hoàng đế bổ nhiệm Độc quyền quan và Chấp sự quan. Độc quyền quan có tổng cộng mười bốn người gồm hai vị phụ thân của nội các, lục bộ Thượng thư, Đô Sát viện, Thông chính ti, chính quan của Đại Lý Tự, còn có Chiêm sĩ phủ, đường quan

của Hàn Lâm Viện. Giám thị quan là hai viên quan giám sát Ngự Sử, Chương quyền quan là công bộ Viên Ngoại Lang, Thụ quyền quan là chủ quản Bộ công, Di phong quan là thư ký giám giám thừa, Đối độc quan là Thượng bảo ti Tì Thừa và hai sử quan của Hàn Lâm Viện, còn lại Giám môn quan, Tuần xước quan do Trấn phủ ti Thiên Hộ đảm nhiệm.

...

Giờ Dần ngày mười bốn tháng ba, Trương Nguyên dậy sớm tắm rửa, Mặc Chân Chân kì cạo người cho hấn, hấn mặc bộ bào phục giày quan mà Lễ Bộ phát hôm qua, vẫn chuẩn bị bút, mực, nghiên mực để trong khay lam như kì thi trước.

Trời còn chưa sáng, ngọn đèn dầu lay động, Mặc Chân Chân thấy bộ dạng nhẹ nhàng của thiếu gia trong bộ quần áo mới, thì đình không vội như thi hội, hỏi:

- Thiếu gia muốn mang vài quả mận Uyển Bình đi ăn không?

Trương Nguyên thích ăn loại mận này, lúc này lại lắc đầu nói:

- Thi đình trở về rồi ăn sau, khi đi thi phải để bụng rỗng, ăn no rồi thì chả nghĩ được chuyện gì.

Tiếng gõ cửa vang lên, tiếng Thương Chu Tộ nói:

- Giới Tử, chuẩn bị thế nào rồi, cùng ăn một chút đi, ta sẽ tới Thừa Thiên môn với đệ.

Trương Nguyên ăn nửa bát bánh nhân thịt. Trời đã sáng rồi, cùng anh vợ Thương Chu Tộ ra cửa, Cảnh Huy tiễn qua nhị đạo môn, nói với Trương Nguyên:

- Trương công tử cô phụ, lần này thi trước mặt Hoàng đế, không ai dám hại huynh rồi, nhất định phải đỗ Trạng Nguyên đó.

Trương Nguyên quay đầu lại, tiểu cô nương cắt tóc ngắn, lộn tóc chỉnh tề lông mi đen nhánh, lông mày thanh tú, hai tròng mắt trong trẻo, nụ cười trên môi, rất đáng yêu, tựa như hình ảnh của tiểu cô cô Đạm Nhiên vậy, Trương Nguyên nghĩ thầm

rằng: “Nếu lần này Đạm Nhiên sinh cho ta con gái, không biết có giống tiểu Huy không?” Cười đáp:

- Được, nhất định sẽ cố gắng.

Thương Chu Tộ nhìn cười, nghĩ thầm rằng em rể lần này đồ Trạng Nguyên thì chưa dám nói, nhưng đứng trong Tam giáp là có thể.

Chương 374: Bể hà thuyết và Vạn ngôn thư (1)

Xe ngựa chạy nhanh đến ngoài Đại Minh môn, trời mới sáng rõ. Trương Nguyên cầm khảo lam xuống xe, đến đại sảnh Lễ Bộ tập hợp, xếp hàng theo thứ tự thi hội. Khi thi hội Trương Nguyên xếp thứ sáu, hiện tại xếp hạng thứ năm, bốn người đứng trước lần lượt là Lai Phục, Hạ Phùng Thánh, Tiền Sĩ Thăng và Hồng Thừa Trù, sáu người trúng cử khi thi vòng hai xếp hạng cuối cùng, tổng cộng ba trăm bốn mươi tám người. Lễ Bộ hữu Thị lang Hà Tông Ngạn và Phòng quan Ngũ kinh đưa bọn họ qua Thiên Bộ lang và cầu Kim Thủy Bạch Ngọc, đi vào cửa ngoài Thừa Thiên môn.

Thừa Thiên môn hôm nay ngoại trừ Kim Ngô Vệ thường trực ra, còn có hai trăm tướng quân của Cẩm Y Vệ Đại Hán, tướng quân Đại Hán hoàn toàn không phải là tướng quân thật, mà là vệ sĩ trong điện, các tướng quân Đại Hán đều cao gần sáu thước, gió cánh nón trụ, hoàng kim giáp, cao lớn hùng tráng, uy phong凛冽, chỉnh tề xếp hàng đứng hai bên Thừa Thiên môn, tay cầm chuôi đao, nhìn theo thí sinh đi qua trước mặt bọn họ.

Lần này sưu kiểm không trọng tâm việc có mang theo sách hay không, mà là lục soát xem có mang vũ khí hay không. Đây chỉ là đề phòng, nếu có thí sinh nào mang theo đao kiếm vào hoàng cung, chẳng phải muốn chết sao?

Sau khi sưu kiểm, phòng quan Ngũ kinh ở lại ngoài đại môn, ba trăm bốn mươi tám thí sinh đi theo Hà Thị lang qua Thừa

Thiên môn, Đoan môn, qua Lục khoa lang, lại tiến vào Ngọ môn, hai bên đều có Kim Ngô, Vũ Lâm vệ xếp hàng vừa như nghênh đón vừa giống như giám thị.

Bên phải Ngọ môn là Hội cực môn, bên trong chính là trực phòng của nội các, Văn Hoa điện và Ngự Dược phòng, bên trái là Quy Cực môn, tòa nhà đối diện nguy nga vừa đi qua chính là Hoàng Cực môn, trước năm Gia Tĩnh gọi là Phụng Thiên môn. Lúc này, cánh cửa cao mấy trượng sơn son vẩy đỏ đóng chặt, các thí sinh lặng ngắt như tờ, chờ giây lát, ánh dương từ bên Ngự Dược phòng chiếu tới, nghe được tiếng cổ nhạc mãnh liệt, cửa chính từ từ mở ra, Trương Nguyên đứng ở phía trước nên có thể nhìn thấy quảng trường trước Hoàng Cực điện và Hoàng Cực điện nguy nga trên bệ đá ba tầng ở cuối quảng trường, tuy rằng từ cửa chính bên này cách Hoàng Cực điện còn một dặm nữa, nhưng khí thế hoàng gia hùng vĩ tráng lệ đã bao phủ, làm cho người ta có cảm giác trang nghiêm long trọng.

Hà Thị lang dẫn các thí sinh qua quảng trường rải đá xanh trước điện, đứng ở ngoài Đan bệ, sau đó Phương Tông Triết, Ngô Đạo Nam hai vị các thần dẫn đầu mười bốn độc quyền quan và mười mấy chấp sự quan tiến vào đứng ở trong Đan bệ. Theo quy định từ xưa, Hoàng đế phải thăng điện nhận thi lễ của các quan sau đó ban thưởng sách đề, nhưng Vạn Lịch Hoàng đế đã nhiều năm không như vậy. Mấy khoa thi đình gần đây đều không đến, khoa năm nay cũng không ngoại lệ, hai vị các thần dẫn đầu chúng quan làm ra vẻ bái lễ ngai vàng của Hoàng đế, ba trăm bốn mươi tám thí sinh cũng bái năm bái dập đầu ba lần, sau đó đứng hầu hai bên.

Quan viên của Quang Lộc tự đã đem ba trăm bốn mươi tám bộ bàn ghế chỉnh tề đặt trên đại điện, Hoàng Cực điện này rộng ba mươi hai trượng, sâu mười sáu trượng, to cao rộng rãi, có thể chứa hơn bốn trăm bộ bàn ghế cho thí sinh dự thi, các thí sinh vào ngồi theo thứ tự, bắt đầu mài mực chờ phát giấy.

Mười bốn vị Độc quyền quan, đêm qua ở lại Văn Hoa điện, nghĩ vài sách đề, sai Bình bút thái giám của Ti Lễ Giám mang đến cung Càn Thanh để Hoàng đế ngự bút quyết định một đề, sau đó niêm phong trả lại nội các, ngay tại đại sảnh nội các lệnh cho Nội quan giám nội thị in ba trăm bốn mươi tám bản

tại chỗ, khi in đề cử ngăn cách trong ngoài, tuyệt đối không để cho sách đề bị lộ ra ngoài trước khi kì thi diễn ra.

Phát sách đề rồi, Trương Nguyên ngưng mắt nhìn lên, đầu đề là: “Chế viết: trăm nỗi nghiệp thống nhất đất nước, sớm đêm cầu khẩn, vì muốn mở rộng biên cương mà không yên, tu nhân ân điển cho bốn bể, làm cho dưới triều Minh phong phú thêm bề dày phong tục, dân chúng giàu có và đông đúc không lo không có nơi yên ổn sinh sống, nhưng mấy năm gần đây các tỉnh thiên tai thường xuyên, trăm nóng lòng suy nghĩ cứu tế nạn thiên tai, sách lương thì thiếu, chư sĩ tử có ý kiến gì, đưa ra cho trăm vài kế sách, hãy nói rõ trong bài thi của mình, không được lan man cũng không được đơn giản quá, trăm sẽ ghi nhận.”

Đề thi đình mà Vạn Lịch hoàng đế đưa ra năm nay hiển nhiên là có liên quan đến lá thư xin cứu giúp thiên tai mà các cử nhân cùng nhau ký tên dâng lên hồi cuối năm ngoái. Năm vừa qua Giang Nam, Giang Bắc hạn hán lụt lội thường xuyên, mỗi ngày đều có vài đạo tầu thư báo cáo, Vạn Lịch hoàng đế nếu không có hành động gì thì cũng khó bề cai trị, cho nên muốn mượn đề thi đình đề hỏi ba trăm bốn mươi tám sỹ tử tham gia khoa thi Bính Thìn. Đương nhiên, nếu đối sách mà họ đưa ra chỉ nhắm vào kho bạc của hoàng đế, thì chắc chắn là sẽ không có thứ hạng tốt, chỉ có thể lót đường cho tam giáp mà thôi. (Tam giáp: trạng nguyên, bảng nhãn, thám hoa – ND).

Trương Nguyên nhìn thấy đề thi đình, phải nói là mừng rỡ, rốt cục cũng không cần phải mượn lời thánh hiền để viết những bài bát cổ văn vô bổ nữa rồi, có thể đường đường hoàng hoàng tự viết một bài hùng văn có thể kinh bang tế thế của riêng mình rồi. Đối với vấn đề cứu tế đề phòng mất mùa của triều Đại Minh, Trương Nguyên đã từng suy nghĩ rất sâu rộng, trong lòng hẳn hiểu rõ, muốn cứu nước thì ngoài việc tăng cường quân bị, chống đỡ Mãn, Nô ra, việc quan trọng nhất chính là ứng phó thiên tai và nạn dân biến. Không có lưu dân gây rối loạn trên quy mô lớn, thì Mãn, Nô sẽ không có cơ hội bước vào Trung Nguyên, muốn chống lại bên ngoài thì trước tiên bên trong phải yên ổn đã.

Một nghiên mực đen thơm, mùi mực thơm nức mũi, ống bút làm bằng tử trúc, khế vân vẽ giữa đầu ngón tay, đầu bút dầm

mực khê nhảy múa trên quyền nháp, từng nét chữ Tiểu Khải nối tiếp nhau tuôn ra dưới ngòi bút. Trương Nguyên viết: “theo như thần được nghe: hoàng đế từ xưa cai trị, đều không nằm ngoài hai chữ nuôi dân. Ở thời Nghiêu, cử tộc thuận hòa, lấy tình yêu và lòng kính trọng rộng lớn để ban ân, lấy tình bằng hữu đậm sâu mà luận. Ở thời Thuấn, lấy đại hiếu làm trọng, cha con đều có vị trí rõ ràng, huynh đệ yêu thương lẫn nhau. Sau ba thời ấy, Hán, Ngụy, Đường, Tống đều khuyến khích người dân trồng dâu nuôi tằm, sửa chữa, mở rộng trường học, cũng đều là vì mục đích nuôi dân vậy. Đến Cao tổ hoàng đế triều đại ta, khởi nghiệp từ Lũng Miếu, hiểu rõ hơn ai hết nỗi khổ ở dân gian, mấy chục năm tại vị, giảm nhẹ thuế má, giúp dân giảm bớt gánh lo, mỗi lần nghe triều thần nói về nỗi khổ của người nông dân, thì lại rơi lệ. Nông nghiệp là gốc rễ của nước nhà, trăm thứ ta cần đều từ đó mà ra, nếu không thể vỗ yên nông nghiệp, thì nước tất sẽ nguy nan...”

Điện Hoàng Cực sâu rộng cao lớn, mấy trăm người cũng cầm bút viết chữ, hội tụ lại tạo thành một âm thanh rất kỳ diệu, giống như cỏ xuân đang sinh sôi nảy nở vậy, lại cũng giống như cơn mưa phùn buổi đêm, không một tiếng động mà thấm đẫm mọi vật. Ánh nắng buổi sớm chiều xuyên qua những cửa sổ dài khắc hoa ở phía đông điện, ba trăm bốn mươi tám vị thí sinh lo lắng cố gắng hết sức để đáp đề, để tranh giành thứ tự trong kỳ thi đình. Tuy cũng đều là tiến sĩ, nhưng Nhất giáp, nhị giáp và tam giáp vẫn có sự khác biệt rất lớn.

Trương Nguyên viết được hơn năm trăm chữ trên quyền nháp, đột nhiên nghĩ ra, nếu cứ viết thế này, thì bài văn này ít nhất cũng phải viết ra năm, sáu ngàn chữ, nếu vậy, e là không đủ thời gian để chép lại trên quyền thi chính, cho nên bèn dứt khoát vứt quyền nháp sang một bên, viết trực tiếp lên quyền chính luôn. Trương Nguyên trước giờ khi viết văn đều giỏi sắp xếp trước suy nghĩ trong đầu, hắn viết chữ tuy không phải là nhanh, nhưng những gì hắn viết ra đều đã được suy nghĩ tỉ mỉ cả, rất ít khi phải sửa. Đương nhiên, điều này cũng cần phải có điều kiện tiền đề của nó, đó là vì bài thi trong kỳ thi đình không yêu cầu thí sinh nhất thiết phải viết nháp, hơn nữa còn cho phép sửa ba lần.

Trương Nguyên không chỉ suy nghĩ hạn hẹp theo con đường cứu thiên tai, đề phòng mất mùa, hắn còn nói về khiếm khuyết

trong chính sách cải cách ruộng đất của thời cuối nhà Minh, hẳn viết:

- Thân từng làm khảo sát về lương tiền từ đời Gia Tĩnh tới Thiệu Hưng. Trước Gia Tĩnh, dân chúng cứ mười một người làm quan, thì có mười chín người làm nông, nguyên nhân là do tứ dân đều có sự nghiệp cố định. Bách tính yên tâm với nghề nông, không có ý chí khác, quan phủ cũng một lòng hỗ trợ nghề nông, không thêm phiền hà, nên nhà nhà đều sung túc, người người vui với nghề nông. Còn sáu, bảy năm gần đây, thuế má tăng hàng ngày, lao dịch ngày càng nặng nề, sinh mạng người dân không chịu nổi, nên vứt bỏ cơ nghiệp chuyển sang nghề khác. Ngày trước chẳng có mấy người nhà quan lại phải đi làm nông, nay số đó đã tăng lên gấp mười lần so với trước. Ngày xưa số người được miễn lao dịch thuế má rất hữu hạn, nay những người làm nông mà ăn nhờ quan phủ đã tăng hơn năm lần. Ngày xưa vốn ít người chơi cờ lêu lổng, nay những kẻ từ bỏ nghề nông, lêu lổng rất nhiều, phải thêm đến ba, bốn phần mười. Đại khái là mượn lời dân chúng mà nói, thì có đến bảy, tám phần đã vứt bỏ nghề nông.”

Trương Nguyên phân tích những nguyên nhân khiến cho người dân không coi trọng làm ruộng, một là những địa chủ ở Giang Nam thôn tính đồng ruộng để trồng một số loại cây nông nghiệp sản lượng cao, như trồng bông, trồng cây ăn quả, không chịu trồng lúa, trồng mạch, trực lợi từ người dân như nước chảy, những năm được mùa như thế này thì không sao, nhưng một khi bị thiên tai trên diện rộng, thì tình trạng thiếu hụt lương thực sẽ hết sức nghiêm trọng.

Chương 374: Bểng hà thuyết và Vạn ngôn thư (2)

Hai là thuế suất và lao dịch nặng nề khiến cho một lượng lớn người làm nông nghiệp phá sản, một người đi sai dịch, là một nhà mất sức lao động, một nhà mất, một nhà còn, rồi một nhà

còn, lại một nhà mất, cứ thế qua nhiều năm, những hộ làm nông trong các thôn ấp không khá lên nổi. Thứ ba là đất đai bị thôn tính, thuế má chồng chất, ruộng quan thuế nhẹ, ruộng dân thuế nặng, giả vờ là quan vì dân, tạo cho dân lợi giả, còn người giàu thì lợi dụng cái nhẹ của lương thực mà làm điều gian dối. Cứ kéo dài như thế, ruộng của dân sẽ quy hết về những hộ giàu có, ruộng quan thì lại giao cho dân nghèo, những phú hộ ở các vùng quê, ruộng đất liền bờ ngang dọc, còn những người phải chịu đói khát đều là những tá điền của bọn họ.

Muốn cải cách chính sách ruộng đất thời cuối nhà Minh, là không thể tránh khỏi đụng chạm với các thế lực hoàng thất tông phiến lớn, Trương Nguyên cường điệu viết về những tệ chứng mà ai ai cũng biết đó là bổng lộc và lương gạo dành cho tông phiến, và việc bọn họ chiếm ruộng. Đề xuất triều đình nên đưa ra hạn ngạch ban ruộng đất cố định, có thể truyền đời, từ cấp bậc tướng quân trở xuống cứ theo thứ tự mà chia đất, lấy đó làm cơ nghiệp vĩnh viễn, dùng cách đó để hạn chế việc tông phiến không ngừng chiếm thêm ruộng đất.

Trương Nguyên đề xuất vấn đề một cách khá là sắc sảo, nhưng cách giải quyết lại tương đối ôn hòa, chỉ thêm phần hạn chế đối với các thế lực cường hào, chứ không tước đi lợi lộc. Trương Nguyên cũng biết, kiểu làm gãi ngứa ngoài da như thế này chẳng thể nào giải quyết được gốc rễ của vấn đề, nhưng đây cũng là việc bất đắc dĩ, hắn không thể tự đặt mình vào vị trí đối lập với những tập đoàn lợi ích kia được. Hắn chỉ là cải tiến, chứ không thể đánh bại hoàn toàn chế độ này để gây dựng lại từ đầu được. Trong tập đoàn các thân sỹ, cũng có những người rất có con mắt nhìn xa trông rộng, rất sẵn lòng cải tiến, ví như Diệp Hường Cao, Từ Quang Khải, Cao Phàn Long, Lưu Tông Chu... đều từng dâng tấu chương bàn về vấn đề này. Những thân sỹ có lý trí đều biết rằng, việc phân phối lợi ích phải giữ được sự cân bằng một cách tương đối, nếu cán cân đó bị nghiêng đi, chiếm lĩnh thái quá sẽ khiến cho tầng lớp nông dân bị phá sản, sụp đổ, cũng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến lợi ích của tầng lớp thân sỹ. Ví dụ như vụ dân biến ở sáu quận Sơn Đông lần này, cướp phá nhà giàu, giết hại quan thân việc gì cũng có. Những thân sỹ thuộc lâu kinh sử đương nhiên tự nhận thức được lợi và hại ở trong đó, việc quan trọng nhất là

phải duy trì được sự ổn định giữa các giai tầng trong xã hội, nếu không sẽ giống như các triều đại Tần, Hán, Phồ, Đường, Tống, Nguyên vậy, lúc thất thời bị nông dân nổi loạn phá hoại cực lực, những người phải gánh họa đầu tiên chính là tầng lớp thân sỹ giàu có, bốn trăm năm sau vẫn thế.

Cho nên, nhất định phải tìm ra một con đường sống cho người dân giữa lúc thiên tai nhân họa, bằng không mọi người đều không có đường sống. Ngay cả các tập đoàn lợi ích cũng không phải là sắt đá, bọn họ cũng cảm nhận được nguy cơ, những người nhận thức được tệ nạn này và hy vọng cải tiến cũng rất nhiều, Trương Nguyên phải tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của số người này. Đây là bài văn trong kỳ thi điện, tất sẽ được truyền tụng trong thiên hạ, hẳn nhất định phải tỏ rõ quan điểm của mình, dùng từ có thể ôn hòa, nhưng lập trường phải vững, hẳn không phải là kẻ thừa cơ mà đâm thọt vài cái, nhất định phải có dũng khí đối mặt với trách nhiệm khó khăn và mọi sự trở ngại.

Đối với vấn đề thời tiết những năm gần đây giá lạnh và thiên tai liên miên, Trương Nguyên đề xuất luận thuyết “băng hà thuyết”, nói là khí hậu giá lạnh, khô hạn còn phải kéo dài ba bốn mươi năm nữa, mấy năm tới các vùng Thiểm Tây, Hà Nam, Sơn Đông, thậm chí là cả Kinh kỳ đều phải đối mặt với nạn hạn hán kéo dài trên diện rộng. Về căn cứ lý luận của “băng hà thuyết”, có thể kiểm tra lại qua những sử sách lâu đời về thiên văn chí, ngũ hành chí, cũng có thể minh chứng thông qua những thư tịch của người tây dương như “bản đồ biến đổi khí hậu ba ngàn năm”, “băng hà thiên tai chí”. Còn về phần các quan viên không tìm thấy hai cuốn sách này, thì chẳng liên quan gì đến Trương Nguyên, ai bảo bọn họ kiến thức nông cạn. Tô Thức còn dám bịa ra câu chuyện giữa vua Nghiêu với Cao Đào trong kỳ thi điện, khiến ngay cả quan chủ khảo là Âu Dương Tu cũng bị che mắt, thì Trương Nguyên hẳn bịa ra hai cuốn sách của tây dương có gì mà không thể?

Nếu đã đưa ra “băng hà thuyết”, thì tất phải đưa ra sách lược ứng phó, cho nên đưa ra giải pháp mở rộng tu bổ thủy lợi, mở rộng việc trồng những loại cây nông nghiệp chịu hạn tốt, rồi tự nhiên nói đến những phương pháp sử dụng xe Long Vỹ, xe Ngọc Hành, xe Hằng Thăng và xây dựng đập chứa nước trong “Thái tây thủy pháp”. Các loại cây nông nghiệp chịu hạn tốt

như khoai ngọt, khoai tây, ngô, tuy không thể thay đổi hiện trạng cuộc sống của người dân thời cuối nhà Minh về căn bản, nhưng có thể cứu vãn, có thể giúp người dân không phải chết đói trong những năm thiên tai. Người nông dân Trung Quốc là những người lương thiện nhất, chỉ cần có được miếng cơm, là không nghĩ đến việc đấu tranh. Ngay cả sau này, trong đại quân của Trương Hiến Trung, Lý Tự Thành, những kẻ làm loạn đầu tiên đều là giặc cỏ, lính đào ngũ, đám vô lại trong thôn xóm, bọn họ đều là những người thực sự cùng đường rồi, chỉ muốn kiếm một miếng cơm mà thôi.

Cuối bài văn, Trương Nguyên đưa ra những nhận thức của mình đối với vấn đề cứu đói cứu nạn thiên tai. Đó là, quan phủ giải quyết nạn thiên tai phải kết hợp với việc cứu đói cho người dân, hộ giàu phải có trách nhiệm cứu trợ đói với tá điền của mình, đối với những nhà phú hộ có công hiệp trợ quan phủ cứu nạn phải được khen thưởng, nhưng chức quan được sắc phong cũng phải được xã hội tôn trọng, từ xưa đến giờ đều là cứu đói vô thiện chính. Đến nước này rồi, cũng chẳng còn cách gì tốt hơn, chỉ còn cách giết gấu vá vai, chặt đầu cá và đầu tôm mà thôi, quan trọng là phải làm cho tốt, tăng cường dự trữ, nâng cao khả năng ứng phó với nạn đói cho dân.

Ở phần kết của bài văn, Trương Nguyên viết: “năm xưa Tô Thức nói với Tống Nhân Tông rằng “thiên hạ vô sự thì lời của công khanh nhẹ tựa lông hồng, thiên hạ hữu sự thì lời của thất phu nặng tựa Thái Sơn”, nay quốc gia đang lúc rối loạn, thần nguyện Thánh Thượng coi lời của thần nhẹ tựa lông hồng, thần thà nhật rom cắt cổ, nói với trời cao, còn hơn là phải lo sợ cho những gì sắp tới... Thần thành khẩn dâng lời.

Viết xong chữ cuối cùng, gác bút phủ tay, lúc này mới để ý là sắc trời đã chuyển tối, một gói bánh được đặt ở cạnh bàn từ lúc nào cũng không hay không biết, quay đầu nhìn quanh, đại diện trống trải, những thí sinh khác đều đã làm bài xong và đi ra cả, chỉ còn lại mình hẵn, với Độc quyền quan và Cháp sự quan đang yên lặng đứng ở bên điện nghiêng đầu nhìn hẵn.

Trương Nguyên đứng dậy thu dọn giỏ đồ, Ngô Đạo Nam dáng người cao gầy chậm chậm bước đến, dừng lại cách hẵn chừng mười bước, không thể tiến tới gần hơn, nếu không quan giám

thị sẽ cho là y xem bài thi của Trương Nguyên để dọn đường cho hần, Ngô Đạo Nam mỉm cười nói:

- Trương Nguyên, chỉ nửa canh giờ nữa là trời tối rồi, đến lúc đó là người sẽ bị cưỡng chế nộp bài và rời khỏi đây đấy.

Trương Nguyên khom người nói:

- Học trò viết nhập tâm quá, không hề biết là mặt trời đã lặn.

Nói đoạn tự mình lật lại mười hai trang bài thi, chỉ còn thiếu nửa trang nữa là viết kín hết. Mỗi trang giấy thi là tám trăm hai mươi chữ, bài thi điện này của hần vậy là gần mười ngàn chữ, bắt đầu viết từ đầu giờ Tị buổi sáng, không hề ngừng nghỉ, viết một mạch đến giờ Dậu buổi chiều, viết đúng tròn bốn canh giờ, đúng là vạn ngôn thư!

Thụ quyền quan là Vương chủ sự của Công bộ đến thu bài của Trương Nguyên, “ồ” lên một tiếng, hỏi:

- Trương Nguyên, người không có bản nháp sao?

Các Đốc quyền quan, Chấp sự quan trên điện Hoàng Cực đều nhận ra Trương Nguyên. Trương Nguyên này nhiều khả năng sẽ đỗ đầu, hôm nay lại là người nộp bài cuối cùng trong kỳ thi điện, quả là khiến người khác phải chú ý.

Trương Nguyên nói:

- Hồi bẩm đại nhân, văn sinh sợ không kịp chép lại, nên viết trực tiếp vào quyển chính luôn.

Vương chủ sự nhìn qua một lát, lại “ồ” lên một tiếng nữa, mười hai trang bài thi gần như là viết kín cả, kể từ khi triều Đại Minh mở kỳ thi đầu tiên đến nay đã hơn hai trăm năm, e rằng chưa từng có bài văn dự thi nào dài hơn bài văn này. Giờ còn cần phải niêm phong sao, Đốc quyền quan đều biết bài văn dài nhất là của Trương Nguyên rồi.

Trương Nguyên bỏ cả gói bánh ở trên bàn vào giỏ, một mình bước ra Hoàng Cực Môn, Ngọ Môn, Đoan Môn và Thừa

Thiên Môn. Dưới ánh chiều, nơi đầu cầu Thiên Thủy, tám người của cửa Hàn Xã đi thi gồm Trương Liên Phương, Trương Đại, còn có cả Văn Chấn Mạnh, Hoàng Tông Hi đều đang đợi hẵn, khiến hẵn cũng thấy ấm lòng, bước nhanh tới. Trương Liên Phương cười hỏi:

- Giới Tử, sao hôm nay huynh lại là người nộp bài cuối cùng vậy?

Hoàng Tông Hi biết là đề thi đình vừa hay trúng bài của Trương Nguyên, Trương Nguyên nhất định rất hứng thú, bèn nói:

- Trương xã thủ hôm nay tha hồ phát huy rồi nhé, viết được bao nhiêu trang vậy?

Trương Nguyên nói:

- Viết gần kín mười hai trang, khoảng được mười ngàn chữ.

Mọi người đều kinh sợ.

Trương Liên Phương nhú mày nói:

- Viết được nhiều, viết sâu sắc chưa chắc đã là chuyện tốt, hoàng đế thích nghe lời hay ý đẹp, ngay cả Ngôn quan nếu phát ngôn hơi gay gắt một chút cũng có khả năng bị trách phạt...

Trương Liên Phương là người tương đối giỏi đưa đẩy, bất luận đúng sai, luôn đứng về bên có lợi thế để suy xét mọi vấn đề, bo bo giữ mình.

Chương 375: Trạng Nguyên và Bảng Nhãn (1)

Trương Nguyên nói:

- Không suy xét nhiều như thế, những gì viết trong bài thi cũng là những vấn đề trọng yếu cần giải quyết nếu sau này được làm quan, còn về phần hoàng đế có tiếp thu hay không, thì lại là chuyện khác.

Đám thí sinh của Hàn Xã không biết bài văn mười ngàn chữ của Trương Nguyên rốt cuộc là viết những gì, nhưng đám thẳng thắn phát biểu ý kiến của mình ở kỳ thi điện, châm biếm cái dở đương thời, lòng can đảm đó quả đáng kính phục. Mọi người vừa bước ra khỏi Thiên Bộ Lang, đã thấy đám người hầu của bọn họ đứng chờ bên ngoài Đại Minh Môn, Thương Chu Tộ đợi em rể Trương Nguyên ở trong xe ngựa, đứng bên xe ngựa là Mục Chân Chân và Vũ Lăng.

Buổi thi điện ngày hôm nay tương đối vất vả, mọi người ai về nhà nấy nghỉ ngơi, đám người của Hàn Xã hẹn nhau trưa mai tụ họp ở quán rượu gần chùa Đại Long Phúc. Cuối cùng cũng thi xong rồi, Truyền lư đại điển phải đợi ba ngày nữa, hai ngày này có thể thư giãn thoải mái được một chút.

Trương Nguyên ngồi lên xe ngựa, Thương Chu Tộ hỏi thăm về tình hình thi cử của hắn, nghe nói Trương Nguyên viết bài văn cả mười ngàn chữ, mỉm cười nói:

- Giới Tử toàn làm những việc kinh người.

Về đến Đông Tứ bài lâu, Thương Chu Tộ thấy Trương Nguyên lấy bánh ra chia cho mấy người Cảnh Lan, Cảnh Huy, Mục Chân Chân và Phương Hoa ăn thì mới biết cả ngày nay Trương Nguyên chưa ăn uống gì, vội dẫn dò nhà bếp dọn cơm nước lên, Trương Nguyên cười nói:

- Trong ngày thi đệ chỉ muốn ăn cháo Bát bảo, để lát nữa đệ tự nấu.

Trương Nguyên nấu một tô cháo Bát bảo lớn, Cảnh Huy cũng tới ăn cháo cùng với Trương Nguyên, ra chiều rất vui thích. Trương Nguyên cũng hết sức thoải mái, bỏ ra thời gian bốn năm, cuối cùng thì hắn cũng hoàn thành con đường thi cử dài đằng đẵng.

Ngày mười lăm tháng ba, trên điện Văn Hoa, đèn đuốc sáng rực suốt đêm, Thụ quyền quan Vương chủ sự giao lại ba trăm bốn mươi tám bài thi cho Di phong quan. Di phong quan đóng dấu niêm phong lên rồi giao lại cho Chương quyền quan (quan trông giữ), bài thi viết trong kỳ thi điện không cần chép lại thành chu quyển, mà đem nộp trực tiếp tới chỗ Độc quyền quan ở Đông Các. Để tiện theo dõi, trong vòng hai ngày, mười bốn vị Độc quyền quan do Ngô Đạo Nam dẫn đầu sẽ phải đọc hết một lượt ba trăm bốn mươi tám bài thi này, rồi ghi lời bình ngắn gọn lên, để chia thứ bậc, còn phải đóng lên con dấu của mỗi vị quan chấm thi. Nhiệm vụ chấm bài thi hết sức nặng nề, phải làm ngày làm đêm, Đông Các có giường chiếu để các quan chấm thi có thể nghỉ ngơi, chỉ không được phép về nhà.

Thủ phụ Phương Tông Triết cố tình tìm cho bằng được bài văn mười ngàn chữ trong đám bài thi ra mới hài lòng, thở dài:

- Nếu ba trăm thí sinh đều viết những bài văn dài mười ngàn chữ như thế này, thì ta có không ăn không ngủ suốt hai ngày này cũng không đọc hết được.

Lễ bộ Thượng thư Lưu Sở Tiên cười nói:

- Vẫn may, vẫn may chỉ có một người này thôi, phần lớn thí sinh chỉ có hơn ngàn chữ thôi.

Các quan chấm thi đều biết bài văn dự thi này là của Trương Nguyên, nhìn nhau mỉm cười.

Cười đùa một lát, rồi Đông Các lại dần tĩnh lặng trở lại, cung Thành Xuân buổi đêm vắng vẻ, nơi đầu án hương trà thơm bảng lảng, mười bốn vị quan chấm thi bắt đầu quay vòng từng bàn một đọc bài. Cái gọi là quay vòng từng bàn chính là từng bài thi được bắt đầu đọc từ vị quan chấm thi đầu tiên, đóng lên con dấu đánh giá tương đương với cấp bậc từ một đến năm, sau đó chuyển cho vị quan chấm thi tiếp theo đọc. Mỗi bài thi, mười bốn vị quan chấm thi đều phải đọc và đánh giá qua, và đóng dấu đánh giá lên, cuối cùng tổng hợp lại, những bài thi được nhiều dấu đánh giá hạng bốn hạng năm tất sẽ được liệt vào tam giáp.

Bài thi đình mười ngàn chữ của Trương Nguyên phải xem mất hồi lâu, Phương Tông Triết ngồi trên ghế chấm thi, hơi ngả đầu ra sau đọc bài. Lúc đầu trên mặt có nét cười, dần dần nét cười biến mất, thần thái trở lên nghiêm túc, chỉ riêng một bài thi này thôi cũng đọc hết nửa canh giờ. Sau khi đọc xong suy ngẫm một lúc, đóng lên dấu đánh giá cấp bậc và con dấu của mình, rồi chuyển cho Ngô Đạo Nam ở bên.

Ngô Đạo Nam thấy Phương Tông Triết cho Trương Nguyên hạng hai, vẫn giữ thái độ bình thường đọc bài, các quan chấm thi khác đều đã sớm bắt đầu đọc bài, đánh giá những bài thi khác, chẳng ai ngốc đến mức ngồi đợi. Nửa canh giờ sau, Ngô Đạo Nam đọc xong bài thi của Trương Nguyên, cảm thấy cảm xúc dâng trào, phải hình dung thế nào nhỉ, Tấn chủ phạt Ngô, đoạt được nhị Lục. Khoa thi Bính Thìn có thể có được người tài như Trương Nguyên này, cũng giống như quyền thần nước Tây Tấn là Trương Hoa nói Tấn Võ Đế Tư Mã Viêm thảo phạt nước Ngô, đoạt được chiến lợi phẩm đáng giá nhất chính là hai tài sỹ Lục Cơ, Lục Vân.

Lễ bộ Thượng Thư Lưu Sở Tiên nhận lấy bài thi của Trương Nguyên từ tay Ngô Đạo Nam, thấy hai vị Các lão một người cho hạng hai, một người cho hạng nhất, đều là đánh giá rất cao. Ý kiến đánh giá của hai vị Các lão chắc chắn sẽ có ảnh hưởng tới các quan chấm thi khác, chỉ là đợi xem bình hạng nhất nhiều hay hạng hai nhiều mà thôi. Nếu hạng nhất nhiều thì có thể lọt top ba nhất giáp, nếu hạng hai nhiều thì có thể lọt top đầu nhị giáp.

Điện Văn Hòa tĩnh lặng yên bình, hai con hạc chạm vàng nơi góc điện tỏa mùi thơm khác lạ, giữa những tiếng loạt xoạt khi chấm bài, thời gian dần dần trôi qua.

Trong Đông Các, các quan chấm thi đang đóng cửa đọc bài, trong kinh thành, những sỹ tử có tên trong danh sách thi đang bắt đầu uống rượu vui chơi. Không cần biết thứ hạng ở kỳ thi điện thế nào, không cần biết mình còn chưa tham gia Truyền lưu đại điển, nhưng danh hiệu tiến sỹ chắc chắn là cầm chắc trong tay rồi, con người ta đặc ý thì tất phải ăn mừng. Đôi tũ hát ca, đời người mấy chốc, nhưng cũng có chuyện vui quá hóa buồn, sỹ tử lớn tuổi nhất tham gia khoa thi năm này tên là Trương Thiệu Giản, tính cả tuổi mụ là sáu mươi lăm tuổi, râu

tóc bạc phơ, cũng cùng một hội đồng niên đạ thanh du ngoạn. Các lão phu tán gẫu cao hứng, không cần thận bị té ngã, dường như bị gãy xương đùi, chuyển này thì phiền rồi đây, làm sao ông ta còn có thể tham gia Truyền lư đại điển vào ngày kia chứ?

Buổi trưa ngày mười sáu, Trương Nguyên cùng với chín người bạn khác của Hàn Xã tụ hội tại tửu lâu Tường Phúc ở gần chùa Đại Long Phúc. Mười người bọn họ, nếu xếp theo tuổi tác thì sẽ lần lượt là Văn Chấn Mạnh, Tôn Tế Khả, Hoàng Tôn Tố, Hạ Khởi Xương, Hứa Quan Cát, Nguyễn Đại Thành, Nghê Nguyên Lộ, Hồng Thừa Trù, Trương Đại, Trương Nguyên, mọi người cùng nâng ly chúc tụng lẫn nhau, cùng hẹn là sẽ không quên tôn chỉ của Hàn Xã, giúp đỡ xã hội, thỏa chí bình sinh, lưu danh thơm trong sử sách.

Sau giờ Ngọ ngày mười bảy tháng ba, mười bốn vị quan chấm thi của Đông Các đọc và đánh giá hết lượt ba trăm bốn mươi tám bài thi, cuối cùng là hai vị Các lão tổng hợp kết quả đánh giá thứ hạng. Đầu giờ Thân, thứ hạng của tam giáp, nhị giáp đã được sắp xếp xong, còn thứ hạng của ba người trong nhất giáp sẽ do hoàng đế khâm định. Bài văn mười ngàn chữ của Trương Nguyên là một trong ba bài văn nằm trong nhất giáp, Nội các thủ phụ Phương Tông Triết đánh giá bài của Trương Nguyên hạng hai chính là không muốn để hấn lọt vào nhất giáp. Phương Tông Triết cảm thấy rất lo ngại về “băng hà thuyết” ba trăm năm một lần mà Trương Nguyên nói tới, cho rằng điều này cũng tương tự như Vương An Thạch thời bắc Tống biến pháp mà rằng: “Ý trời không đủ sợ, tổ tông không đủ pháp, lời người không đủ lo”, coi nhẹ tác dụng cảnh báo của thiên tai đối với loài người, dễ khuyến khích bậc quân chủ xa vào con đường xa hoa dâm dật. Nhưng sau khi tổng hợp con dấu đánh giá của mười bốn vị quan chấm thi, thì Trương Nguyên được tám dấu hạng nhất, sáu dấu hạng hai, vừa hay xếp hạng thứ ba, với kết quả như vậy Phương Tông Triết cũng chẳng thể làm gì được, ông ta cũng thừa nhận là bài thi đình của Trương Nguyên quả rất xuất sắc.

Theo quy chế của tổ tiên, sau khi các quan chấm thi đọc xong bài thi, phải đến khấu đầu quỳ lạy trước mặt hoàng đế, Nội các Đại học sỹ sẽ đọc bài thi của ba người đứng đầu nhất giáp cho hoàng đế nghe, sau đó hoàng đế nhắc bút khâm định Trạng

nguyên, Bảng nhĩ và Thám hoa. Nhưng vừa rồi, thái giám trưởng ấn của Ty Lễ Giám là Lư Thụ đã truyền lời của hoàng đế, không gặp các quan chấm thi, chỉ đưa trình bài thi của ba người trong nhất giáp cho hoàng đế ngự lãm là được. Mười năm trở lại đây, đừng nói là ngoại thần, ngay cả các Các thần cũng rất khó được gặp mặt hoàng đế, Thứ Phụ Ngô Đạo Nam đến nhậm chức hồi tháng tám năm ngoái, theo thông lệ thì hoàng đế phải triệu kiến khích lệ vài lời, nhưng đến nay vẫn chưa được triệu kiến.

Lư Thụ và hai thái giám khác của Ty Lễ Giám đứng đợi bên ngoài Đông Các, sau khi nhận lấy ba bài thi của nhất giáp lập tức đi ngay tới điện Hoằng Đức của cung Càn Thanh. Hoàng đế Vạn Lịch Chu Dực Quân thân thể mập mạp, đầu đội mũ ô sa gắn hồng ngọc, mình mặc áo long bào màu đen thêu kim tuyến xanh, ngồi tựa mình trên ghế Long Giao, chân trái gác lên một cái đôn gỗ hình vuông, một cung nhân đang quỳ gối bên chiếc đôn bóp chân cho hoàng đế.

- Vạn Tuế gia, bài thi của ba người được các quan chấm thi lựa chọn vào nhất giáp đã được đưa đến, lúc nào nô tỳ có thể đọc cho Vạn Tuế gia nghe?

Thái giám Lư Thụ, trưởng ấn của Ty Lễ Giám quỳ bẩm.

Chương 375: Trạng Nguyên và Bảng Nhãn (2)

Hoàng đế Vạn Lịch năm nay năm mươi bốn tuổi, sắc mặt trắng nhợt nhạt, lại thêm có chút phù thũng, khiến gương mặt trông vừa trắng vừa to, nói:

- Báo tên của ba người được chọn vào nhất giáp lên.

Lư Thụ nói:

- Vạn tuế gia, theo quy củ thì phải định thứ bậc trước rồi mới hủy số...

- Quy củ, quy củ, suốt ngày quy củ!

Vạn Lịch hoàng đế đột nhiên nổi giận:

- Chẳng lẽ trăm cũng có thể gây ra chuyện làm rối loạn khoa cử hay sao, sĩ tử trong thiên hạ có người nào không phải là thần tử của trăm!
- Dạ dạ dạ, nô tỳ mở sổ ngay đây ạ.

Lư Thụ hoảng sợ một phen, vội vàng mở niêm phong, sau đó nói:

- Vạn tuế gia, ba người trong nhất giáp lần lượt là Văn Chấn Mạnh của huyện Trường Châu, phủ Tô Châu vùng Nam Trực Lệ, Tiền Sỹ Thăng của huyện Gia Thiện, phủ Gia Hưng tỉnh Triết Giang, Trương Nguyên của huyện Sơn Âm, phủ Thiệu Hưng, tỉnh Triết Giang.
- Ô, Trương Nguyên cũng lọt vào nhất giáp rồi à, người này quả nhiên có tài, vàng thật không sợ lửa. Đọc bài thi điện của hắn trước đi, xem xem hắn có biện pháp gì đối phó với nạn mất mùa, cứu đói.

Hoàng đế Vạn Lịch khẽ nhích nhích mông, để ngồi cho thoải mái hơn, chuẩn bị nghe đọc.

Lư Thụ lật giở bài thi, giật mình thốt lên:

- Vạn tuế gia, bài thi của Trương Nguyên viết kín hết mười hai trang, sợ là phải hơn mười ngàn chữ.
- Viết dài vậy!

Hoàng đế Vạn Lịch có chút kinh ngạc, trầm ngâm nói:

- Đọc đi!

Lư Thụ bắt đầu hắng giọng, trong họng có đờm, hoàng đế Vạn Lịch mất kiên nhẫn, nói:

- Đồi người khác đọc đi, Lư Thụ người già mất rồi, đọc xong bài văn mười ngàn chữ này, chắc phải cho người dìu người về Ty Lễ Giám mắt.

- Vạn tuế gia thương cho nô tỳ.

Lư Thụ cười ngược ngịu, gọi thái giám cầm bút đang đứng sau lưng bước tới đọc bài văn của Trương Nguyên.

Thái giám cầm bút nọ cất giọng không nặng không nhẹ, đọc với giọng Quan thoại thuần chất, rằng:

- Theo như thần nghe thấy, từ xưa hoàng đế cai trị, không nằm ngoài việc nuôi dân...

Hoàng đế Vạn Lịch lim dim mắt nghe, nghe đến đoạn “thuế má ngày càng tăng, lao dịch ngày càng tăng, sức dân chịu không nổi”, sắc mặt không khỏi có chút không vui, tuy nhiên những lời này cũng chẳng phải ông ta mới nghe lần đầu, lời lẽ trong tấu chương của đám ngôn quan còn kịch liệt hơn đây nhiều. Ngay cả những lời mắng mỏ ông ta tửu sắc hoang tàn, hoang dâm vô đạo cũng có, cho nên cũng không đến mức nổi giận, tiếp tục nghe tiếp.

Những vấn đề như thôn tính đất đai, cường hào vô pháp, tông phiên chiếm ruộng, thiên tai nhân họa, từng cái một được liệt kê ra một cách sắc bén, hoàng đế Vạn Lịch lộ vẻ khó chịu. Nhưng Trương Nguyên không chỉ chỉ ra vấn đề với giọng điệu chỉ trích, mà hắn còn đưa ra sách lược giải quyết tương ứng, điều này khiến cho hoàng đế Vạn Lịch ngằm gật đầu. Tuy ông ta sống trong thâm cung, nhưng những tấu chương quan trọng của các ngoại thần ông ta đều có xem qua hoặc nghe đọc qua, ông ta biết là thiên hạ Đại Minh không được tốt đẹp như thời Nghiêu, Thuấn. Khiếm khuyết thật sự không ít...

Khi nghe đến “băng hà thuyết” của Trương Nguyên, hoàng đế Vạn Lịch không khỏi ngồi thẳng người lên, ra hiệu cho thái giám cầm bút tạm ngừng đọc, quay sang nói với bọn người Lư Thụ:

- Tên Trương Nguyên này quả là người hiểu biết, tức cười thay cho đám hủ nho bên ngoài kia, đem mọi thiên tai đổ cả lên đầu trăm. Cứ có thiên tai là liền dâng sớ yêu cầu trăm phải tu tính, cho rằng vì trăm thất đức mà gây nên thiên tai. Thật là buồn cười!

Năm Vạn Lịch thứ mười ba Kinh kỳ bị nạn hạn hán, hoàng đế Vạn Lịch còn bộ hành rời cung mười mấy dặm, đến Thiên đàn để cầu mưa, hết sức thành kính. Nhưng đến nay, ông ta không còn tin vào trò đó nữa, trong lòng ông ta tràn ngập ý nghĩ thất bại và thất vọng, liệu có ai mà biết được một vị hoàng đế tối cao vô thượng lại có tâm trạng như vậy chứ.

Lư Thụ hòa theo ý của hoàng đế, nói:

- Tuân Tử từng nói, đạo trời có quy luật, không vì Nghiêu mà tồn tại, không vì Kiệt mà diệt vong. Thời Nghiêu còn có mười năm hồng thủy đó thôi, vậy mới có Đại Vũ trị thủy. Thiên tai đều là số trời đã định cả, sao lại có thể oán Vạn tuế gia được.

Tâm trạng của hoàng đế Vạn Lịch khá hơn rất nhiều, để cho thái giám đọc tiếp. Tuy bài văn này của Trương Nguyên dài mười ngàn chữ, nhưng không có lấy một câu nào là sáo rỗng, lời lẽ khẩn thiết, phân tích thấu tình đạt lý. Tám lòng trung quân ái quốc bộc lộ trong từng lời nói, ngồi nghe hơn nửa canh giờ mà hoàng đế Vạn Lịch cũng không cảm thấy mệt mỏi, sau đó còn nghe tiếp bài văn của Văn Chân Mạnh và Tiền Sỹ Thăng, rồi dặn dò:

- Chuẩn bị bút mực!

Nói đoạn đứng dậy khỏi ghế Long Giao, vịn vào vai của một viên nội thị thấp lùn, đi đến bên ngự án bằng gỗ tử đàn ngồi xuống, xem lại mở đầu của ba bài văn, nói:

- Có hai người Triết Giang...”

Nói đoạn nhắc bút viết xuống bên dưới bài thi của Tiền Sỹ Thăng sáu chữ “đứng thứ ba trong nhất giáp”...

Sắc trời đã tối, thái giám trưởng ấn của Ty Lễ Giám là Lư Thụ mang bài thi của ba người trong nhất giáp đã được ngự bút thẩm định đi đến nội các Hoàng Cực Môn. Mười bốn vị quan chấm thi đều trông đứng trông ngồi, thấy niêm phong đã bị mở, hỏi ra mới biết là hoàng đế hạ lệnh mở, nên các quan cũng chẳng làm gì được, bèn gỡ luôn hết niêm phong của các bài thi khác. Thủ Phụ Phương Tông Triết dùng bút son viết bảng

vàng, bảng danh sách được bồi bằng hai lớp giấy vàng, ánh vàng lấp lánh, cho nên mới gọi là Bảng Vàng, sau đó giao cho Thượng Bảo Ty dùng ngọc ấn của hoàng đế đóng dấu lên. Ngay sau đó, các quan của Chê Sắc Phòng bèn bắt đầu viết thiệp Truyền lư, Bảng vàng giao cho Lễ bộ thượng thư Lưu Sở Tiên, thiệp Truyền lư thì giao cho người của Hồng Lư Tự để chuẩn bị nghi lễ Truyền lư, mọi việc đều được sắp xếp đầu vào đầy cả.

Truyền lư là đại lễ mang tính quốc gia, chỉ có hoàng đế đăng cơ, đại hôn, vạn thọ, xuất chinh khải hoàn và tiến sỹ đăng khoa mới được cử hành đại lễ Truyền lư. Hơn nữa nội thị còn truyền chỉ là ngày mai hoàng đế sẽ đích thân đến điện Hoàng Cực tiếp kiến các tiến sỹ tân khoa, đây là việc chưa từng có trong vòng bốn khoa thi gần đây, nên những người phụ trách đại lễ là các quan viên của Lễ bộ và Hồng Lư Tự đều hết sức khẩn trương, chuẩn bị cả đêm, chỉ sợ có gì sai sót.

Sáng sớm ngày mười tám tháng ba, ba trăm bốn mươi bảy sỹ tử của khoa thi Bính Thân (vị tiến sỹ già bị ngã gãy chân không đến được) tề tựu về Quốc Tử Giám, nhận khăn áo tiến sỹ. Bào phục màu đỏ tươi, trước ngực không gắn chữ, lập tức mặc vào, có Tế Tửu của Quốc Tử Giám hướng dẫn cho họ những nghi thức liên quan. Sau đó chia nhau ngồi vào các cỗ xe ngựa do Quốc Tử Giám chuẩn bị sẵn, có quân sỹ Binh Mã Ty của Ngũ thành đi trước dẹp đường và hộ vệ, lần lượt tiến vào Thừa Thiên Môn một cách hết sức oai vệ, rồi có quan viên của Lễ Bộ dẫn bọn họ đến ngoài thềm son của điện Hoàng Cực. Ngày hôm nay, văn võ bá quan ai có thể đến đều đến cả, quả là dịp hiếm có, mười mấy năm rồi hoàng đế không lên triều.

Trương Nguyên vẫn xếp hàng ở vị trí thứ năm giống như thứ tự khi đi thi, đầu đội mũ ô sa, mình mặc áo bào đỏ, tinh thần sáng láng, vui mừng hơn hở. Giờ Tỵ ba khắc, Hồng Lư Tự nổi nhạc mời hoàng đế lên điện, nhạc vừa nổi lên, quan mở đường đi trước, hoàng đế Vạn Lịch giữa sự hộ vệ của hai viên nội thị, cố gắng chậm chậm bước ra. Rất nhiều quan viên khi nhìn thấy hoàng đế, không cảm nổi lệ nóng dâng dâng, nhiều năm rồi không được gặp người.

Hoàng đế ngồi lên, nhạc ngừng, trong điện bắt đầu thi lễ, văn võ bá quan ngửa đầu ra sau rồi vái lạy, ba trăm bốn mươi bảy tân khoa tiến sỹ cũng thực hiện tứ bái lễ (lạy bốn cái) theo. Hai viên quan chấp sự khiêng bâng vàng vào, Lễ bộ thượng thư Lưu Sở Tiên tuyên đọc ngự chế cáo thư:

- Ngày mười lăm tháng ba năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bốn, công sỹ thiên hạ thi viết, ba người trong nhất giáp ban đẳng cấp “tiên sỹ”, sáu mươi bảy người trong nhị giáp ban “xuất thân tiến sỹ”, hai trăm bảy mươi tám người trong tam giáp “đồng xuất thân tiến sỹ”.

Tuyên chế xong, quan Truyền lư bắt đầu xướng danh, các văn võ bá quan và tiến sỹ trên điện nín thở lắng nghe, quan Truyền lư xướng lên:

- Đứng đầu nhất giáp, Trương Nguyên.

Thân người Trương Nguyên khẽ rung động, sợ hãi với niềm vui tột độ đến một cách đột ngột, kể từ khi thoát hiểm sau vụ bị Cát Quyền hãm hại trong kỳ thi hội, hắn càng thêm khao khát danh hiệu Trạng nguyên. Đứng đầu kỳ thi điện, danh tiếng nổi bốn bể, đây là niềm vinh dự mà bất cứ sỹ tử nuôi chí khoa cử nào trong thiên hạ cũng đều khao khát, ai có thể làm ngơ chứ?

- Đứng đầu nhất giáp, Trương Nguyên.

Quan Truyền lư lại xướng thêm một lần nữa, một quan tán lễ bước tới nói khẽ:

- Trương Nguyên bước ra khỏi hàng quỳ xuống.

Trương Nguyên vội nhanh chóng bước ra khỏi hàng, đang định quỳ xuống thì nghe một thái giám trên điện cất giọng the thé nói:

- Thánh thượng có chỉ, Trương Nguyên bước tới gần quỳ kiến.

Viên quan tán lễ bèn dẫn Trương Nguyên đi tới trước mười mấy bước, cách bảo tọa của hoàng đế Vạn Lịch chừng năm, sáu trượng quỳ lạy hành lễ. Hoàng đế Vạn Lịch ngồi trên cao nhìn xuống, đánh giá từ đầu đến chân vị Trạng nguyên trẻ tuổi nhất kể từ khi Đại Minh mở khoa thi đến nay.

Quan Truyền lư lại xướng lên:

- Đứng thứ hai nhất giáp, Văn Chân Mạnh.

Văn Chân Mạnh cũng theo bước quan tán lễ, đến quỳ xuống bên cạnh Trương Nguyên, hai nhân vật lớn của Hàn Xã chia nhau giành lấy Trạng nguyên, Bạng nhãn, còn niềm vui nào hơn!

Chương 376: Mạnh động ở cây đu (1)

Người đứng thứ ba nhất giáp là Tiền Sỹ Thăng cũng bước ra khỏi hàng quỳ lạy, còn những người trong nhị giáp, tam giáp thì chỉ xướng tên, không ra khỏi hàng hành lễ. Sau khi xướng hết tam giáp, âm nhạc lại nổi lên, tiến sỹ tân khoa vái bốn lạy, rồi bình thân đứng lên, quan chấp sự khiêng bạng vàng đi ra cửa Tả của điện Hoàng Cực, lọng che, nhạc đưa, các vị tiến sỹ đi sau, bạng vàng sẽ được treo ở Tả Môn của Trường An.

Đội nhạc, đội lọng của phủ Thuận Thiên đã đợi ở ngoài Tả Môn Trường An từ sáng sớm, phủ doãn phủ Thuận Thiên- Lý Trường Canh dẫn theo các quan dưới trướng, đích thân tiễn tân khoa Trạng nguyên về phủ, đây là vinh dự chỉ giành cho Trạng nguyên. Một viên nha sai dắt đến một con ngựa cao lớn lông trắng như tuyết, cung kính mời Trạng nguyên lên ngựa, nói:

- Trạng nguyên công yên tâm, con ngựa này rất thuần tính, chưa từng cưỡi ngựa cũng không sao, có tiểu nhân hầu hạ.

Tuy Trương Nguyên chưa từng cưỡi ngựa, nhưng có cưỡi qua La, La trắng cũng không thua gì ngựa tốt, nên bèn đạp vào bàn

đạp lên ngựa, đi cùng Lý phủ Doãn về hướng cổng Đông Tứ bài lâu. Dân chúng hai bên đường chen chúc nhau để xem mặt Trạng nguyên, khen ngợi Trạng nguyên khoa này tuổi trẻ anh tuấn.

Hôm nay Thương Chu Tộ cũng có ca trực trên điện Hoàng Cực, sau khi đại lễ Truyền lư kết thúc, hoàng đế giữ hai vị Các lão lại nói chuyện, các đại thần khác đều lui ra cả. Niềm vui của Thương Chu Tộ cũng chẳng thua kém gì Trương Nguyên, vội ngồi xe đuổi theo đội nhạc của phủ Thuận Thiên, cùng trở về Tứ hợp viện của nhà mình ở Đông Tứ bài lâu. Người nhà họ Thương và mấy người hầu của Trương Nguyên sớm đã được biết tin vui, vui mừng hơn hờ đón đợi ở trước cổng, trống khua pháo nổ, huyên náo mừng vui.

Cảnh Huy muốn tránh tiếng pháo nổ, nên kéo tay Phương Hoa đứng ở một bên, tiểu cô nương mắt tròn sáng rỡ nhìn Trương Nguyên cười ngựa trắng, mặc áo bào đỏ, mặt cười rạng rỡ như phù dung nở rộ.

Triều Đại Minh có hai kinh mười ba tỉnh, ba năm xuất hiện một Trạng Nguyên, Hoàng đế khâm điểm, đứng đầu bảng vàng, được người người tôn vinh, cho dù là người trầm ổn như Trương Nguyên cũng khó tránh được cảm giác lâng lâng. Từ bên trái Hoàng thành Trường An môn đến Đông Tứ Bài lâu, hai chân giống như không thể chạm đất vậy. Khắp nơi đều có người vây quanh tung hô, nhìn đâu cũng thấy mặt cười, bên tai đều là những lời tâng bốc. Trương Nguyên cảm giác xoay mòng mòng, không thể nào bình tĩnh được, cho đến khi Thuận Thiên phủ doãn Lý Trường Canh mang theo dụng cụ tán che trống nhạc rời đi, trái tim cứ chực nhảy ra ngoài của Trương Nguyên mới quay trở về nơi của nó. Hắn là Trương Nguyên, không có biến thành người khác, chỉ là từ nay về sau trên đầu có thêm một vòng hào quang —— Trạng Nguyên khoa Bính Thìn.

Cảnh Huy mặc áo vải màu xanh nhạt chấp cánh tay nhỏ sau lưng, ánh mắt lấp lánh, nhìn thấy phụ thân đã ra khỏi phòng khách rồi, liền vội vàng sấn tới hỏi:

- Trương công tử ca ca, ca ca năm ngoái lấy tiểu cô cô của muội có phải cũng có thần khí như ngày hôm nay hay

không?

Khi đêm đông phòng hoa chúc, lúc bảng vàng đề danh,
Trương Nguyên cười nói:

- Có thần khí như thế sao?
- Có.

Chòm tóc nhỏ của Cảnh Huy hơi xõa xuống một chút, quả quyết nói:

- Rất thần khí.

Lại cười tùm tùm hỏi:

- Vậy Trương công tử ca ca cảm thấy lấy tiểu cô cô của muội vui hơn, hay là đỡ Trọng Nguyên vui hơn?

Trẻ nhỏ luôn thích so sánh, Trương Nguyên cười đang định trả lời, vú già liền vào báo có một thiếu niên tên là tiểu Cao muốn cầu kiến cô gia, thiếu niên đó trước đây đã tới rồi.

Trương Nguyên nói:

- Chung công công tới chúc mừng ta rồi.

Ra đến môn đình, tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm vẻ mặt tươi cười chấp tay thi lễ nói:

- Cha nuôi sai tiểu nhân tới đây chúc mừng Trọng Nguyên công.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Đa tạ đa tạ, Chung công công gần đây tốt chứ?

Tiểu Cao nói:

- Rất tốt, Chung công công muốn gặp mặt Trọng Nguyên công, muốn trực tiếp bày tiệc rượu chúc mừng Trọng Nguyên công, không biết Trọng Nguyên công lúc nào thì có thời gian?

Trương Nguyên nói:

- Giao tình của ta và Chung công công không phải bình thường, nhiều ngày không gặp công công, cũng rất muốn cùng công công uống rượu nói chuyện vui. Nhưng ngày mai có Quỳnh Lâm yến, còn phải tới Hồng Lư Tự học lễ nghi, lại phải dâng biểu tạ ơn, tể Không, đưa tiễn bạn bè, rất nhiều chuyện nên tạm thời không có thời gian rảnh rồi. Phiên tiểu Cao công công quay về nói với Chung công công, vào cuối tháng này, không phải là ngày 29 thì là ngày 30, Trương Nguyên nhất định đến Thập Sát Hải bái phỏng Công công.

Tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm sau khi nhận được câu trả lời xác định của Trương Nguyên, để lại quà mừng cáo từ ra khỏi cửa, ngồi xe ngựa đi về hướng Tây Phường môn. Y bắt gặp hai chiếc xe ngựa lớn hai càng chạy tới, tám người hầu khỏe mạnh bước nhanh ở hai bên, trong đó có một người hầu khỏe mạnh nói với một người trong xe:

- Tiểu quốc cữu gia, tới phủ Thương Ngự sử rồi.

Nghe thấy bốn tiếng “Tiểu quốc cữu gia”, tiểu Cao liền bảo mã phu tạm thời dừng xe một bên. Y từ cửa sổ xe nhìn tứ hợp viện kim trụ đại môn (một hình thức xây dựng tứ hợp viện, coi như xác định phẩm cấp quan lại) của Thương Chu Tộ, thấy chiếc xe ngựa lớn đó dừng ở trước cửa. Bước xuống xe là một nam tử khoảng hơn ba mươi tuổi, nam tử này đầu đội mũ cánh chuồn, thân mặc áo bào bằng tơ lụa cổ tròn, dáng người vừa phải, dưới cằm có râu ngắn. Tiểu Cao biết nam tử này, thầm nghĩ:

“Trịnh Dưỡng Tính tới đây làm gì, là muốn gặp Thương Ngự sử hay là gặp Trương Nguyên.”

Hoàng đế Vạn Lịch sủng ái nhất là Trịnh quý phi. Sau khi phụ thân Trịnh Thừa Hiên của Trịnh quý phi qua đời, Trịnh Quốc Thái kế thừa tước vị của phụ thân, cũng đảm nhiệm chức vụ quan trọng Kinh Vệ Chỉ Huy Đồng Tri này. Mà Trịnh Dưỡng Tính ở trước mắt này chính là con trai của Trịnh Quốc Thái, hiện giữ chức Vũ Lâm Vệ Thiên Hộ, gia tộc Trịnh thị là ngoại thích có quyền lực nhất trong cung.

Trịnh Dưỡng Tính thường trực ban ở Hoàng thành, tiểu Cao đương nhiên nhận ra. Nhìn Trịnh Dưỡng Tính đã vào trong cửa rồi, tạm thời sẽ không ra, liền tự quay về cung Diên Khánh phục mệnh Chung thái giám. Kế đó y thuật lại đầu đuôi lời nói của Trương Nguyên, lại nói đã nhìn thấy Trịnh Dưỡng Tính, Chung thái giám nói:

- Trịnh Dưỡng Tính đương nhiên là đi gặp Trương Nguyên, tân khoa Trương Nguyên nóng bỏng tay mà! Trịnh thị sao có thể bỏ qua cơ hội tốt kết giao được?

Tiểu Cao dè dặt hỏi:

- Vậy cha nuôi nói Trương công tử sẽ kết giao với Trịnh thị sao?

Chung thái giám trừng mắt, thấp giọng nói:

- Đây là chuyện người nên hỏi sao?

Trong ngoài cung thành, tai mắt của Trịnh quý phi rất nhiều, trong cung Từ Diên cũng không ít. Thái tử Chu Thường Lạc đa nghi suốt ngày, Chung thái giám sao dám nói những chuyện này ở trong cung. Tiểu Cao cũng là người thông minh, bị cái trừng mắt đó của Chung thái giám liền lập tức tỉnh ngộ, không dám nói nữa, rồi lui ra.

Chung thái giám trầm nghĩ:

“Trương Nguyên nếu chịu kết giao với Trịnh thị, vậy đề nghị Táp Gia đến hầu hạ Hoàng trưởng tôn há không phải là cố ý hại Táp Gia sao?”

Lão cười cười, hướng về phía ngoài cửa Lệ Viên đi tìm Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đang học. Ra khỏi cửa Lệ Viên, liền nghe thấy tiếng cười nói huyên náo ở bên bờ đình Nhậm Hương, lại là Chu Do Hiệu và đệ đệ Cho Do Kiểm bảy tuổi chơi đánh đu, xung quanh giá đánh đu là một đám nội thị, cung nữ. Khách Ân Nguyệt nước da trắng như tuyết, mặc váy màu xanh biếc đang ở dưới vổ tay cười. Nhìn thấy Chung thái giám tới, bọn họ nhao nhao thi lễ!

Chung thái giám trước kia thường tỏ ra bộ dạng của một nghiêm sư nhà Nho, bây giờ ôn hòa đi rất nhiều rồi. Chắp tay sau lưng ngửa mặt lên nhìn huynh đệ Chu Do Hiệu, Do Kiểm ở trên cây đu, lớn tiếng nói:

- Đừng có đu quá cao, cẩn thận.

Chu Do Hiệu mười hai tuổi lúc đọc sách viết chữ thì tỏ ra vẻ ử rữ chán ghét, lúc chơi thì quả thực như lột xác vậy. Nghe Chung thái giám nói như thế, cậu bé cố ý ra sức đánh đu càng lúc càng cao, dọa cho đệ đệ bảy tuổi lớn tiếng kêu oa oa, bám chặt vào sợi dây thừng.

Chung thái giám liền sai hai nội thị tráng kiện tiến lên ngăn lại, ôm Chu Do Hiệu xuống, nói:

- Ca nhi, hôm nay cũng nên đi học rồi.

Lão ra hiệu Khách Ân Nguyệt giúp đỡ khuyên nhủ Chu Do Hiệu đi học.

Khách Ân Nguyệt lại không thêm để ý Chung thái giám, tự mình ngồi ở trên bàn đu, chậm rãi đánh đu. Khách Ân Nguyệt năm nay đã hai mươi tám xuân xanh, da thịt trắng nõn mềm mại hơn so với thiếu nữ hai mươi tám. Bộ quần áo xanh mặc trên người càng làm lộ ra vẻ đẹp trong trắng của cô ta. Cả người giống như một chiếc lá non xanh nhạt bao quanh một hạt ngân hạnh, làm cho người ta có dục vọng muốn bóc ra ăn. Chỉ là ở trong đám thái giám nội thị, Khách Ân Nguyệt là viên ngọc quý trong tay người không biết thưởng thức, không có ánh mắt cháy bỏng thêm khát nhìn chăm chăm cô ta. Chung thái giám thật ra đang nhìn cô ta nhưng ánh mắt vẫn ôn hòa như cũ, bộ dạng từng trải, kỳ thực không phải là không muốn, mà là không thể.

Năm trước ở ngoại trạch Thập Sát Hải lần đó, Chung thái giám nghe Trương Nguyên khuyên lão cần phải bỏ đỡ Khách thị nhiều hơn, tốt nhất là tranh thủ đối thực (kết phu thê trên danh nghĩa giữ cung nữ và thái giám) với Khách thị. Bởi vậy những ngày này Chung thái giám ra sức lấy lòng Khách Ân Nguyệt, Khách Ân Nguyệt cũng cảm thấy ý tốt của Chung thái giám, nhưng dường như chẳng cảm kích gì. Trước đây như thế nào,

bây giờ vẫn như thế ấy, đáng thương cho Chung thái giám gần bốn mươi tuổi rồi mà vẫn chưa bao giờ có kinh nghiệm về phương diện này. Lão không biết làm như thế nào để lấy lòng một nữ tử. Nếu như lão và Ngụy Triều tranh giành tình nhân, thật là làm khó lão mà!

Chương 376: Mạnh động ở cây đu (2)

Chu Do Hiệu đầu đội mũ liễu võ tay cười, reo lên:

- Ma ma, đu cao thêm một chút nữa, cao thêm một chút nữa.

Mắt nhìn chăm chăm vào chiếc váy xòe của nữ nương Khách Ân Nguyệt, khi chiếc đu bay lên, chiếc váy xòe cũng bay lên. Cậu có thể nhìn thấy cặp đùi rắn chắc tròn trịa của Khách Ân Nguyệt, thiếu niên mười hai tuổi đã có chút mạnh động rồi.

Trong tình cảnh này, Chung thái giám lại nói:

- Khách ma ma, Táp Gia tặng cô một bài thơ nhé.

Khách Ân Nguyệt vui vẻ nói:

- Sớm biết Chung công công là tài tử trong Nội quan, ngay cả thơ cũng biết làm nữa! Lại còn đặc biệt vì ta mà làm thơ sao?

Chiếc đu từ từ chậm lại, chiếc váy xòe cũng cụp xuống.

Chung thái giám nói:

- Là đặc biệt vì ma ma mà viết

Rồi lão ngâm nga:

- Mũ kim hoa quan cảnh liễu biện, vừa ban váy xòe hướng ngự tiền. Đánh đu cao bay ngóng khoảng trời, lục cung đều dạy chơi đánh đu.

Chu Do Hiệu lớn tiếng khen:

- Thơ hay, thơ hay, Chung công công viết thơ rất hay.

Kỳ thực lão diễn đạt không lưu loát

Đôi lông mày của Khách Ấn Nguyệt khẽ nhướn lên, đôi mắt to quăn rũ nhìn xéo Chung công công, nói:

- Thơ thật là hay. Mọi thứ đều viết được, tuy nhiên ta không đu được cao như thế.

Nói xong xuống đu, bước đến trước mặt hai huynh đệ Chu Do Hiệu và Chu Do Kiểm, lấy cái mũ liễu vút sang một bên. Cung nữ mang hai chiếc mũ Dục Thiện tới, Khách Ấn Nguyệt đội lên đầu hai vị Hoàng tôn. Cô nói:

- Hôm nay chơi cũng hết hứng rồi, nên quay về rồi.

Rồi cô ngoái đầu nhìn Chung thái giám cười một cái.

Chung thái giám mừng thầm trong lòng, đồng thời có loại cảm giác kỳ quái:

“Khách Ấn Nguyệt không giống như phụ nữ không biết chữ, tuy nói thơ này khá thông tục dễ hiểu. Nhưng lão vẫn chưa giải thích, Khách Ấn Nguyệt liền có thể hiểu, há không phải là thông minh khác thường sao?”

Một đám cung nhân vây quanh hai vị Hoàng tôn còn chưa đi đến cửa Lệ Viên, lại gặp một đám nội thị cung nữ. Khách Ấn Nguyệt khẽ nói:

- Lý tuyền thị tới rồi.

Chu Do Hiệu bên cạnh mặt đã biến sắc, vui mừng lúc trước liền mất sạch, bộ dạng gục đầu ủ rũ.

Đông cung Thái tử Chu Thường Lạc có hai Tuyền thị họ Lý, lấy chỗ ở khác nhau để phân biệt là Đông Lý và Tây Lý, người tới chính là Tây Lý. Tuyền thị không phải là danh hiệu Tàn phi chính thức, chỉ có thể coi là một danh hiệu của cung nữ được Hoàng đế, Thái tử sủng ái, lấy danh hiệu đó để phân biệt với các cung nữ bình thường khác. Chu Thường Lạc phong hiệu

Tần phi chỉ có ba người là Thái tử phi Trịnh thị, mẹ đẻ của Chu Do Hiệu là Vương tài nhân và mẹ đẻ của Chu Do Kiểm Lưu thực nữ. Vương tài nhân và Lưu thực nữ là vì sinh Hoàng tôn nên mới được phong hiệu. Hiện giờ Thái tử phi và Lưu thực nữ đều đã qua đời, Vương tài nhân cũng bệnh tật triền miên nằm trên giường. Bởi vậy Chu Thường Lạc đem hai đứa con trai của mình giao cho Đông Lý và Tây Lý nuôi dưỡng. Chu Do Hiệu theo Tây Lý, Chu Do Kiểm theo Đông Lý. Tây Lý tính tình có chút bất thường, cô ta cũng có một đứa con gái, sinh con gái không được phong hiệu. Vì vậy ả đồ kị với mẹ đẻ của Chu Do Hiệu Vương tài nhân, đối với Chu Do Hiệu cũng chẳng lấy làm tốt, Chu Do Hiệu rất sợ Tây Lý.

Lý tuyển thị dừng chân lại, lạnh lùng nhìn Chu Do Hiệu, nói:

- Cả ngày chỉ biết chơi đùa phải không?

Khách Ân Nguyệt ngày thường rất hay nịnh hót Tây Lý, Tây Lý đối với cô ta khá tốt. Lúc này tiến lên giải thích:

- Nương nương, Ca nhi mới ra ngoài không lâu đâu.

Xung hô Nương nương chính là nịnh hót Lý tuyển thị, chỉ có Hoàng hậu, Tần phi mới có tư cách xưng là Nương nương.

Lý tuyển thị ngày hôm nay không biết cơn tức từ đâu mà tới, nói với Chu Do Hiệu:

- Mẫu thân ngươi sắp tắt thở rồi, ngươi vẫn còn ở đây chơi đùa, bất hiếu như vậy, sinh ra cái loại con như ngươi dùng làm gì?

Chu Do Hiệu giật mình kinh hãi, liền muốn lập tức đi gặp mặt mẫu thân. Cậu lập tức thỉnh cầu với Lý tuyển thị, bởi vì phụ thân Chu Thường Lạc không cho phép nó tự mình đi gặp mẫu thân Vương tài nhân, phải có sự cho phép của Lý tuyển thị mới được. Chu Thường Lạc không thích Vương tài nhân.

Lý tuyển thị nói:

- Không được đi.

Chu Do Hiệu lập tức khóc lớn lên, Chu Do Hiệu bảy tuổi cũng khóc theo.

Chung thái giám khom người nói:

- Lý nương nương, Ca nhi là theo Tạp Gia ra ngoài thưởng thức cảnh xuân tươi đẹp, thuận tiện học tập câu thơ của các bậc tiền bối ngâm vịnh cảnh xuân, xin Lý nương nương đừng nên trách cứ Ca nhi.

Chung Bản Hoa chính là chính tứ phẩm Thái giám, cung Từ Diên trừ Vương An ra, thì chỉ có Chung Bản Hoa có thể đứng trước mặt Thái tử nói chuyện. Lý tuyển thị là một cung nhân cũng chỉ dựa vào sự sủng ái của Thái tử mà không có phong hiệu chính thức. Nhìn thấy đã dọa khóc được Chu Do Hiệu, cơn tức cũng giảm đi một chút, cô nói với Chu Do Hiệu :

- Được rồi, tạm thời tha cho người, ta bây giờ sẽ dẫn người đi gặp mẫu thân người, người nên biết nói như thế nào chứ?

Chu Do Hiệu thút tha thút thít nói:

- Dạ biết, mẫu thân Tây Lý đối với hài nhi rất tốt.

Nguyên nhân Lý tuyển thị tức giận ngày hôm nay là nghe nói Vương tài nhân hỏi thăm các cung nữ xem cô ta có đối xử tốt với Chu Do Hiệu hay không? Một người mẹ quan tâm một chút đến con trai của mình là rất bình thường. Nhưng Tây Lý lại cảm thấy Vương tài nhân cho rằng cô ta sẽ ngược đãi Chu Do Hiệu. Cô ta rất là tức giận, hùng hổ đến mắng Vương tài nhân một trận. Vương tài nhân vốn có bệnh, phút chốc tức đến nổi ngất lịm đi, lúc tỉnh dậy thì kêu muốn gặp nhi tử.

Lý tuyển thị bây giờ dẫn Chu Do Hiệu đi gặp Vương tài nhân. Lãnh cung tịch mạch, cung nhân lãnh đạm, Vương tài nhân vuốt tay nhi tử nhẹ giọng hỏi:

- Con à, Tây Lý đó đối với con như thế nào?

Chu Do Hiệu tuy trẻ người non dạ, trời sinh tính ham chơi, nhưng nhìn mẫu thân sắc mặt vàng vọt gầy đến mức da bọc

xương, trong lòng cũng rất buồn, cố nén nước mắt nói:

- Tây Lý mẫu thân đối với hài nhi rất tốt, giống với mẫu thân vậy.

Vương tài nhân biết Lý tuyển thị ở ngoài cửa, thở dài, nói:

- Con à, Tây Lý bây giờ đã xem con như là con của mình sinh ra, con cũng phải hiếu thuận với cô ấy, không được ngỗ nghịch, con ta sẽ khôn lớn thành người, mẹ sợ rằng không đợi được đến ngày đó.

Lý tuyển thị chuyển ra đứng cạnh cửa, nhìn Vương tài nhân kéo tay Chu Do Hiệu, lập tức trách cứ:

- Vương thị, sao bà dám kéo tay nó, tiểu gia không phải dặn dò bà không được phép tiếp xúc với Ca nhi sao? Bà có bệnh, biết không?

Vương tài nhân vội rút tay về, nói với Chu Do Hiệu:

- Được rồi, con ta theo Tây Lý mẫu thân ra ngoài nhé.

Bà xua xua tay, bảo nhi tử nhanh đi.

Chu Do Hiệu đi rồi, Vương tài nhân nghe thấy cửa chính đóng “Thình” một tiếng. Bà nằm thẳng người, ngược đầu nhìn trần nhà, ánh sáng trong mắt dần âm đạm, chờ đợi tử vong đến.

Nỗi khổ sở này trong thâm cung ai có thể hiểu rõ?

....

Trương Nguyên vừa mới tiễn nội thị tiểu Cao, vẫn còn chưa tiến vào cửa thứ hai, lão trông cửa lại gọi:

- Trương cô gia, có quý khách tới thăm.

Vội bước tới trình lên bái thiếp, Trương Nguyên nhìn thấy dòng chữ “Hữu sinh Trịnh Dưỡng Tính bái”.

Lão trông cửa sợ Trương Nguyên không biết Trịnh Dưỡng Tính là ai, thấp giọng nói:

- Cô gia, Trịnh Dưỡng Tính này chính là cháu của Trịnh quý phi, nay giữ chức Thiên Hộ.

Trương Nguyên đương nhiên biết đứa cháu này của Trịnh quý phi, thâm nghĩ:

“Trịnh Dưỡng Tính và ta vốn không quen biết, hơn nữa tuổi tác lớn hơn không ít so với ta, tại sao lại dùng hữu sinh thiếp tới gặp ta, là có gì?”

Hắn lập tức ra khỏi đại môn đón, chấp tay thi lễ hàn huyên với Trịnh Dưỡng Tính, mời vào phòng khách uống trà nói chuyện. Hắn tuy không có ý định kết giao với Trịnh Dưỡng Tính, nhưng người ta lần đầu đến nhà, không có lý nào lại cự tuyệt từ cửa. Có một số chuyện có thể làm uyển chuyển một chút, bây giờ không phải là lúc tuốt gươm giương nỏ.

Trịnh Dưỡng Tính trước là chúc mừng Trương Nguyên đỗ Trạng Nguyên, lại hỏi tình hình của Trương Nguyên ở kỳ thi Hội, đối với việc Đồng Kỳ Xương, Chu Ứng Thu hãm hại Trương Nguyên rất là phần nộ. Sau đó y đánh giá sánh đường tứ hợp viện, nói:

- Trạng Nguyên công và lệnh nội huynh Thương Ngự sử cùng ở sao? Vậy chắc chắn có rất nhiều thứ bất tiện, tại hạ ở Đại Thời Ung phường có một tòa tứ hợp viện, vẫn chưa từng ở qua, tặng Trạng Nguyên công nhé, cũng xem như góp một phần vào niềm vui của tân khoa Trạng Nguyên.

Đại Thời Ung phường nằm ngoài Đại Minh môn, dựa về hướng tây, là khu quan viên ngụ trong kinh thành, cách Lục bộ nha môn và Hoàng thành đều rất gần. Tứ hợp viện ở chỗ đó cho dù có vạn lượng vàng cũng khó có được. Ngày đầu tiên Trương Nguyên trúng Trạng Nguyên liền có người tặng hào trạch rồi.

- Trịnh Thiên hộ, cái này vẫn sinh tuyệt đối không dám nhận, quyết không dám nhận.

Trương Nguyên cự tuyệt.

Trịnh Dưỡng Tính cũng biết đột nhiên tặng đại lễ, người bình thường không dám nhận, liền nói:

- Tại hạ kính trọng nhân phẩm học vấn của Trạng Nguyên công, không có ý gì khác. Nếu Trạng Nguyên công không chịu nhận, vậy không bằng thế này, coi như là tại hạ cho Trạng Nguyên công mượn tạm để ở. Trạng Nguyên công sau này đảm nhiệm chức vụ Hàn Lâm viện, ở đó cũng rất gần. Hơn nữa nữ quyến của Trạng Nguyên công vào kinh, cũng cần nơi ở rộng rãi thoải mái, sống nhờ nhà người luôn luôn không thuận tiện. Căn tứ hợp viện kia bên trong và ngoài có tam tiến (một hình thức của tứ hợp viện), so với chỗ này của Thương ngự sử còn rộng hơn một chút.

Trương Nguyên khéo léo từ chối:

- Thực sự không dám nhận, văn sinh gia quyến nhân khẩu không nhiều, có một tiểu viện ở là đủ rồi. Văn sinh đảm nhiệm chức vụ Hàn Lâm viện, Công bộ tự sẽ lựa chọn một trạch đệ gần đây để cho văn sinh cư ngụ, không dám làm phiền Thiên Hộ đại nhân.

Trịnh Dưỡng Tính lại khuyên bảo một hồi, nhìn thấy Trương Nguyên không chịu nhận, không hài lòng cáo từ mà đi.

Chương 377: Thần tiên trên trời (1)

Trương Nguyên sau khi tiễn Trịnh Dưỡng Tính liền trở vào trong viện. Thương Chu Tộ từ bậc thềm chái tây bước xuống hỏi:

- Giới Tử, Trịnh Dưỡng Tính này tới đây có chuyện gì?

Lúc này Thương Chu Tộ vẫn tránh ở trong thư phòng, không muốn gặp mặt Trịnh Dưỡng Tính.

Trương Nguyên nói:

- Trịnh Thiên Hộ kia muốn tặng đệ tứ hợp viện ở Đại Thời Ung phường, đệ đã nhã nhặn từ chối.

Thương Chu Tô lắc đầu nói:

- Phúc Vương đã đẩy đi đến vùng biên cương, Trịnh thị vẫn còn chưa từ bỏ ý định. Nếu như đệ đến ở căn nhà mà Trịnh Dưỡng Tính tặng, vậy cả Đông Lâm sẽ coi đệ là địch rồi. Người kế vị đã định, các đảng Chiết, Sở, Tề, Tuyên cũng không dám ủng hộ rõ rệt Phúc Vương.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Đại huynh yên tâm, đệ sao có thể không biết sống chết đi tham cái lợi kia.

Thương Chu Tô cũng mỉm cười, biết lo lắng của mình là thừa. Người em rể này của y suy nghĩ nhạy bén, làm việc thận trọng hiếm có người nào sánh bằng. Tuy nhiên vẫn cần phải nhắc nhở một câu:

- Diêu Tông Văn và Trịnh thị quan hệ mật thiết nhất, đệ cần phải lưu ý một chút.

...

Ngày hôm sau của đại lễ Truyền lư chính là Quỳnh Lâm yến mà Lễ bộ vì tân khoa Tiến sĩ mà đặt tiệc. Quỳnh Lâm yến còn gọi là Quang Vinh yến, bắt đầu từ yến hội Khúc Giang thời nhà Đường, thời nhà Tống gọi là Văn Hỉ yến. Thời Hồng Vũ, Quỳnh Lâm yến được cử hành ở Trung Thư tỉnh, sau này Trung Thư tỉnh rút lui, Quỳnh Lâm yến được đổi cho Lễ bộ cử hành. Tất cả các giám khảo trong kỳ thi Hội và thi Đình đều phải tham gia. Năm nay vì xảy ra hai vụ án lớn làm rối loạn cương khoa cử, Chu Ứng Thu và một quan viên Lễ bộ khác đã ngồi tù. Hơn nữa Ngôn quan của đảng Chiết, Tuyên vẫn còn đang công kích Chủ khảo Ngô Đạo Nam. Ngô Đạo Nam không cẩn thận để Thẩm Đồng Hòa giành Hội nguyên, đây thật sự là một vết nhơ, cho nên Quỳnh Lâm yến ngày hôm nay Ngô Đạo Nam mượn cớ ốm không tới, do Thủ Phụ Phương Tông Triết chủ trì yến hội. Nội thị trong cung tặng cho Cung

hoa và một miếng bài nhỏ bằng lụa. Hơn ba trăm Tiến sĩ tân khoa và hơn một trăm vị giám khảo đều cài trâm hoa, đeo Vinh quang bài. Vinh quang bài của Trạng Nguyên phải đặc biệt hơn một chút, là chế tác bằng bạc.

Lễ bộ Quỳnh Lâm yên vô cùng náo nhiệt, các tân khoa Tiến sĩ mình cài trâm hoa thân mặc đại hồng bào mặt mày rạng rỡ, báai Phòng sư, báai quan chủ khảo, chúc rượu xã giao, cười nói vui vẻ. Phương Tòng Triết đặc biệt mời ba chú cháu Trương Liên Phương, Trương Đại, Trương Nguyên tới cùng nói chuyện. Trương Liên Phương là danh sỹ trong Chiết đảng. Phương Tòng Triết gặp qua Trương Liên Phương mấy lần, hơn nữa Phương Tòng Triết và Trương Nhữ Lâm có chút giao tình. Lúc này mỉm cười với Trương Liên Phương nói:

- Bảo Sinh thế huynh, hai vị điệt tử này ở kì thi Đình xếp hạng ở trên huynh, huynh có lời gì muốn nói?

Trương Đại thi Đình xếp hạng tam giáp thứ một trăm năm mươi sáu. Trương Liên Phương là tam giáp thứ hai trăm ba mươi chín. Trương Nguyên không cần phải nói rồi, Trạng Nguyên đứng đầu.

Trương Liên Phương nói:

- Phương Các Lão há chẳng phải nghe xếp hạng thi Đình cũng như chất củi, đều là kẻ đến sau chiếm đó thôi!

Phương Tòng Triết cười, khen:

- Sơn Âm Trương thị, một khoa ba Tến sỹ, bốn đời hai Trạng Nguyên, dòng dõi vinh quang, trước đó chưa từng có đâu!

Y thu lại nụ cười, mắt nhìn Trương Nguyên, từ từ nói:

- Trạng Nguyên lang, Vạn ngôn đình sách vât vả rồi.

Trương Nguyên khom người nói:

- Các Lão chắm bài thi vât vả rồi.

Nghe thấy lời nói này, Phương Tòng Triết không khỏi mỉm cười, nói:

- Đích xác là vất vả, mất mớ rồi.

Y hỏi:

- “Thuyết Băng hà” của Trương Nguyên lang có đầy đủ căn cứ không?

Trương Nguyên nói:

- Bẩm Các Lão, Thuyết Băng hà ba trăm năm một vòng học sinh có chứng cứ. Thiên văn chí, Ngũ hành chí của “Hai mươi ba sử” đều có ghi chép liên quan đến sự thay đổi của khí hậu và thiên tai, khí hậu thay đổi gần ba mươi năm nay cũng đủ để giải thích rõ vấn đề.

Phương Tòng Triết nói:

- Người đọc kỹ sách sử, bên cạnh đó còn liên quan đến Tây học, đề xuất ra thuyết Băng hà thật có thể nói là bỗng nhiên nổi tiếng!

Trong lời nói hình như có ý chế nhạo.

Trương Nguyên cung cung kính kính nói:

- Học sinh không dám lấy lòng mọi người, là thực lòng lo quốc gia gặp tai họa, đề xuất ra thuyết Băng hà là để vua và dân, quần thần sĩ thứ đều có cảnh giác lâu dài với mối họa này. Đồng thời sớm làm công tác cứu giúp dự phòng, mà không phải là ôm lấy tư tưởng may mắn, xem họa lớn trong lòng như vết thương nhỏ.

Phương Tòng Triết trầm ngâm một lát, hỏi:

- Thiên tai sẽ kéo dài liên tục ba mươi năm, điều này thật sự nghe rợn cả người, chỉ sợ sẽ làm cho lòng dân bất an. Ngày mai Nội quan giám sẽ khắc bản in ấn Đình đối sách của Tiến sĩ tân khoa. Lão phu có kiến nghị, lúc khắc bản

in ấn sẽ cắt bỏ thuyết Băng hà đó đi, Trạng Nguyên lang nghĩ như thế nào?

Trương Nguyên nhú mày, hắn nếu nghe theo quyền uy của Các Lão đáp ứng sửa chữa, dĩ nhiên có thể làm cho Phương Tông Triết vui mừng, con đường làm quan sau này tự có chỗ tốt. Nhưng Vạn ngôn đình sách là bước đầu tiên trong đại kế cứu quốc của hắn, lá sen vừa mới lộ ra khỏi mặt nước liền bị vật đi, điều này tuyệt đối không được. Nhất định phải đứng vững trước áp lực, hắn nói:

- Vạn ngôn đình sách chính là học sinh dốc hết tâm huyết viết ra, thuyết Băng hà cũng không phải là lời nói hưng phấn nhất thời, học sinh không muốn sửa chữa.

Những quan viên khác và đám Tiến sĩ Trương Liên Phương đang đứng bên cạnh nghe cuộc nói chuyện của Phương Tông Triết và Trương Nguyên sắc mặt đều hơi thay đổi. Trạng Nguyên lang thiếu niên khí thịnh, đây quả thực là không nể mặt Phương Các Lão rồi!

Phương Tông Triết cũng không lộ ra vẻ tức giận, mỉm cười nói:

- Trạng Nguyên lang trẻ tuổi nhất của bốn triều quả là kiên cường chính trực! Là lão phu lỡ lời rồi.

Trương Nguyên kính cẩn nói:

- Phương Các Lão rộng rãi độ lượng vô cùng, quả thực là tấm gương của học sinh.

Phương Tông Triết không nói thêm lời nào, quay trở về chỗ uống rượu.

Trương Liên Phương thấp giọng oán trách Trương Nguyên:

- Giới Tử, người hà tất trước mặt mọi người từ chối kiến nghị của Phương Các Lão, Đình sách sửa chữa một chút thì có làm sao?

Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Bảo Sinh thúc, người hãy cứ chơi thư họa đồ cổ của người đi.”

Miêng lại nói:

- Thuyết Bạng hà đó là nội dung chính trong đối sách thi Đình của tiểu điệt, nếu cắt bỏ đi thì cả tờ giấy thành vô dụng rồi.

Trương Liên Phương lắc đầu, không nói gì nữa.

Trương Nguyên đi bái kiến Phòng sư Trương Hạc Minh. Từ Quang Khải cũng đang ngồi đó, còn Binh bộ Lang trung Trương Hạc Minh tâm tình vui vẻ, Trạng Nguyên khoa năm này xuất ra từ phòng “Xuân thu” của ông, đây là vinh quang của quan phòng! Ông nói:

- Trương Nguyên, lần này nếu không có sự kiên trì của Từ Tán Thiện, chỉ sợ người không tham gia được thi Đình.

Từ Quang Khải vội nói:

- Trương đại nhân xuất lực nhiều nhất, nếu không có quan phòng hết lòng, một quan chấm bài như ta có năng lực gì. Còn có Lưu Thượng Thư, Ngô Các Lão, đều là Bá Nhạc của Trạng Nguyên khoa năm nay.

Lúc nói chuyện, y chăm chú nhìn Trương Nguyên, cảm thấy cực kì vui mừng. Y có thể kiên trì thật không dễ dàng, Trương Nguyên càng không dễ dàng. Trương Nguyên dùng vị trí đứng đầu nhất giúp làm cho lời bàn tán của bọn vô sỉ hèn hạ ti tiện đều im hơi lặng tiếng.

.....

Quỳnh Lâm yến xong, Trương Nguyên dẫn Tiến sĩ tân khoa đi Hồng Lư Tự học tập lễ nghi. Quan trường có một bộ lễ nghi, do Hồng Lư Tự Khanh tự mình dạy bảo, luyện tập một buổi chiều, chạng vạng ra khỏi Hoàng thành ai tự về nhà ấy.

Ngày 20 tháng 3, Hồng Lư Tự ban cho Trạng Nguyên Trương Nguyên mũ, thắt lưng, triều phục, áo lông cừu và năm nén bạc ròng, mỗi nén trị giá mười lượng. Những Tiến sĩ khác chỉ có ngân lượng không có triều phục. Trạng Nguyên luôn được

hưởng ân điển đặc biệt. Ngoài những thứ này ra triều đình còn truyền lệnh cho phủ Thiệu Hưng vì Trương Nguyên mà xây Trạng Nguyên phường để vinh danh.

Ngày 21 tháng 3, Trương Nguyên chấp bút thay mặt cho ba trăm bốn mươi Tiến sĩ khoa Bính Thìn dâng biểu tạ ơn. Ngày này phải cử hành Đại lễ triều hội. Hồng Lư Tự đặt biểu án ở phía đông Hoàng Cực môn, Cẩm Y Vệ bày Lỗ Bộ pháp (đội nghi trượng hộ tống Hoàng đế) trước điện. Vốn dĩ Hoàng đế phải tới nơi này, nhưng Hoàng đế Vạn Lịch có thể tham gia đại lễ Truyền lư đã là vô cùng khó rồi, sao có thể trông chờ Hoàng đế lên điện.

Trong điện Hoàng Cực rất là vui vẻ, trung hòa thiều nhạc (lý luận đạo đức của Nho gia, thiều nhạc là đẳng cấp âm nhạc cao nhất trong triều) tấu lên mang ý thái bình, hoạn quan của Ti Lễ Giám đứng ở dưới bậc quất roi. Quất roi này có điểm đặc sắc, không trải qua một thời gian dài huấn luyện thì không thi triển ra được. Roi là dùng da cá sấu chế thành, dài hơn một trượng, hoạn quan đó cầm cán roi múa lên xuống trái phải lượn vòng ra một tiếng “Phạch”. Trường âm có vắn như Loan Phượng cùng hót, vang tận trời xanh, khác hoàn toàn so với những âm thanh thông thường.

Sau khi quất roi vang lên ba tiếng, quan viên Hồng Lư Tự dẫn Trương Nguyên và các Tiến sĩ lên điện xếp hàng. Bây giờ theo thứ bậc thi Đình mà xếp hàng. Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Tiền Sỹ Thăng ở ba vị trí trước, tiếp theo là nhị giáp đệ nhất danh Hạ Phùng Thánh, thứ bậc thi Đình của xã viên viên khác lần lượt là:

- Hồng Thừa Trù nhị giáp đệ thập danh, Hoàng Tôn Tổ nhị giáp đệ ngũ thập cửu danh, Nguyễn Đại Thành tam giáp đệ ngũ danh, Nghê Vô Lộ tam giáp đệ thập cửu danh, Trương Đại tam giáp đệ nhất bách ngũ thập lục danh, Hứa Quan Cát tam giáp đệ nhị bách nhất thập danh, Tôn Tế Khả là người đỗ sau cùng của tam giáp. Tiến sĩ đệ nhất danh và vị cuối cùng khoa Bính Thìn đều là người trong Hàn Xã, thật là chuyện kỳ lạ.

Chương 377: Thần tiên trên trời (2)

Trương Nguyên dẫn các tiên sĩ hướng về phía Long ý bảo tọa của Hoàng đế, sau khi bái bốn cái thì đứng dậy bình thân, dâng biểu tạ ơn. Hồng Lư Tự Khanh đặt biểu án ở trong điện. Sau khi dâng Tán tuyên biểu, lễ xong.

Ngày hôm sau, Trương Nguyên lại phải dẫn tân khoa Tiến sĩ tới Bắc Kinh Quốc Tử Giám bái yết miếu Khổng Tử, hành lễ Thích Thái (dùng đồ ăn như rau, quả bái lễ), lễ nghi phiền phức, cực kỳ long trọng. Lễ xong liền phát quan phục, cái này gọi là Thích Hạt. Từ nay về sau không còn là thân phận bình dân nữa, mà là thân quan rồi. Ra thì có xe ngựa, vào thì ngồi cao, trên công đường hô một tiếng, phía dưới trăm người vâng.

Tiến sĩ đời Đường sẽ được khắc đá đề tên ở tháp Đại Nhạn, Tiến sĩ đời Minh cũng khắc đá lập bia như vậy. Cùng đề cử một tân khoa Tiến sĩ viết Khải Thư tốt để viết văn bia, các Tiến sĩ đề cử Trạng Nguyên Trương Nguyên chấp bút. Trương Nguyên tự biết thư pháp của mình không được tính là đẹp bèn đề cử Văn Chấn Mạnh, Văn Chấn Mạnh bèn dùng Khải Thư chữ to viết:

“Phụng thiên thừa vận Hoàng đế chiếu viết:

Ngày 15 tháng 3 khoa Bính Thìn năm Vạn Lịch thứ 44 sách thí thiên hạ công sĩ Trương Nguyên và ba trăm bốn mươi tám người. Đệ nhất giáp ban Tiến sĩ cập đệ, đệ nhị giáp ban xuất thân Tiến sĩ, đệ tam giáp ban xuất thân Đồng tiến sĩ, dụng tư bổ cáo.”

Sau đó viết tên của các vị tiến sĩ, sau khi văn bia khắc xong thì gửi ở Quốc Tử Giám.

Đến lúc này mới kết thúc hàng loạt điển lễ sau kì thi Đình, bắt đầu chọn quan nhận chức. Lúc trước nhìn nhất giáp, nhị giáp, tam giáp dường như khác biệt không lớn, đều là Tiến sĩ. Nhưng đến khi chọn quan nhận chức mới thấy sự khác biệt này hiện ra. Theo “Đại Minh Hội Điển”, Trương Nguyên nhận chức Hàn Lâm viện Tu Soạn, tòng lục phẩm. Bạng Nhãn và

Thám Hoa nhận chức Hàn Lâm viện Biên Tu, chính thất phẩm. Nhị giáp Tiến sĩ nhận chức Cấp Sự Trung, Ngự Sử, Chủ Sự, Hành Nhân, đều là chính thất phẩm làm quan ở trong kinh. Tam giáp Tiến sĩ thì làm các chức bên ngoài như Tri huyện, Thôi quan....là quan tòng thất phẩm. Thường phải trải qua quan trường mười năm, Trương Nguyên lấy Trạng Nguyên khoa Bính Thìn trực tiếp nhận chức quan tòng lục phẩm Hàn Lâm viện Tu Soạn, đã bước một bước lớn so với bạn bè cùng lứa trên quan trường này

Đương nhiên, trước khi chính thức chọn quan nhận chức, còn có một kỳ thi Thứ Cát Sĩ của Hàn Lâm viện, Tiến sĩ nhị giáp, tam giáp đều phải tham gia, tranh đoạt hai mươi tư cơ hội vào Hàn Lâm viện, còn ba người ở nhất giáp thì được tiếp vào Hàn Lâm viện. Trừ nhận phẩm quan, tục xưng “Thần Tiên trên trời”, từ nhị, tam giáp phải trải qua tuyển chọn quan viên tiến vào Hàn Lâm viện làm Thứ Cát Sĩ gọi là “Nửa đường tu hành”. Bởi vì Thứ Cát Sĩ không có phẩm cấp, phải ở Hàn Lâm viện trải qua ba năm học mới được nhận chức quan. Từ Anh Tông năm Thiên Thuận thứ hai về sau, không phải Hàn Lâm viện không nhập Các, cũng chính là nói chỉ có thể vào Hàn Lâm viện mới có khả năng trở thành Nội Các Thủ Phụ. Bởi vậy trừ những lão Tiến sĩ tuổi đã quá ngũ tuần ra, những Tiến sĩ khác đều tham gia vào cuộc thi tuyển quan chức của Hàn Lâm viện vào ngày 24 tháng 3.

Ngày 27 tháng 3, công bố kết quả tuyển chọn quan chức. Tên của Nghê Nguyên Lộ và Trương Đại được liệt vào trong sách hai mươi tư người. Hàn Xã mười người lại có bốn người vào Hàn Lâm viện, địa vị của Đại Minh đệ nhất Xã minh xác lập rồi. Đối với Trương Nguyên mà nói, ngày hôm nay còn có một chuyện vui nữa, vụ án làm rối loạn kỉ cương khoa trường cuối cùng đã lộ ra chân tướng. Tên Tùng Giang hóa trang thành thợ thủ công đã ngồi thuyền đến Tế Ninh kia bị bắt, ngày đêm áp giải về kinh thành, trải qua Tam ti hội thẩm. Vụ án Lễ bộ Lang Trung Chu Ứng Thu làm trái pháp luật cùng với cha con Đồng thị hãm hại Trương Nguyên chứng cứ rành rành, Đồng Tổ Thường và ba gia nô nhà Đồng thị bị định tội mưu sát người. Đồng Tổ Thường là người chủ mưu đề xướng, chém. Ba gia nô nhà Đồng thị là người tiếp tay, xử treo cổ. Ưông Thủ Thái vì tham gia vạch kế hoạch, phạt đánh một trăm trượng, lưu đầy

ba ngàn dặm. Chu Ứng Thu, xử treo cổ. Thẩm Đồng Hòa sung quân Phủ Thuận. Triệu Minh Dương phạt đánh đồng thời cách chức Cử nhân, Tú tài công danh, cả đời không được tham gia thi cử. Đồng Kỳ Xương vì tuổi già, bệnh tật đầy mình, ở trong ngục Hình bộ chữa trị, chưa kết án.

Triều Đại Minh đối với vụ án làm rối loạn kỉ cương khoa cử cũng không dùng hình phạt nặng. Lần này Chu Ứng Thu nếu không phải là chủ mưu giết người và phóng hỏa ở trường thi, chỉ là cắt bỏ bài thi nhiều nhất là cách chức, tuyệt đối không đến nỗi chết. Chỉ có điều người một khi phạm tội thì không thể dừng lại, càng lún càng sâu, cuối cùng ngập đầu.

.....

Buổi sáng ngày 28 tháng 3, Trương Nguyên và mười mấy vị Hàn Xã Tiến sĩ đến bến tàu ngoài cửa Triều Dương tiễn những cử nhân Hàn Xã thi rớt về quê. Chu Mặc Nông tếu táo nói:

- Thê lương quá đi! Bọn ta chán nản mà về. Giới Tử, Tông Tử, mười người các người con đường làm quan thênh thang lưu lại trong kinh thành. Thật là không công bằng.

Văn Chấn Mạnh cười nói:

- Chư vị chớ chỉ nhìn Giới Tử, Tông Tử chiến thắng liên tục, mà hãy xem Văn Chấn Mạnh ta, tám lần thi Hội rớt. Lần này lại ở Lễ bộ thi đợt hai, may mắn đỗ, từ đó đến nay đã hai mươi một năm rồi.

Chu Mặc Nông lắc đầu lia lịa nói:

- Văn Bảg Nhãn là thiếu niên Cử nhân, còn có thể vượt qua được, như ta năm nay đã ba mươi ba tuổi rồi, cũng tám lần thi trượt. Vậy cả đời coi như bỏ đi rồi.

Trương Đại cười nói:

- Lời này chớ để Trương lão Tiến sĩ ngã gãy chân nghe được. Trương lão Tiến sĩ năm nay đã sáu mươi lăm, tuổi cao chí càng cao. Nghe huynh nói những lời nhụt chí như vậy, tất sẽ phỉ nhổ trước mặt huynh.

Trương Nguyên nói:

- Không biết vị lão tiên sinh đó chân có thể khỏi không? Nếu không khỏi chỉ có từ quan về quê, phí cả một đời, lại từ quan về quê, nhân sinh không câu nệ buồn vui, ai cũng không tránh được.

Vương Bính Lân kéo Trương Nguyên sang một bên, hỏi:

- Giới Tử, người có thư muốn ta mang về không?

Trương Nguyên hiểu được ý của Vương sư huynh, có chút hổ thẹn. Cả nhà Vương lão sư đã đối với hắn rất tốt. Vương lão sư, Vương sư huynh, Vương sư tỷ cũng không oán trách việc hắn từ chối hôn nhân cùng với Anh Tư sư muội. Anh Tư sư muội nhỏ hơn hắn hai tháng, năm nay đã mười chín tuổi rồi, thân sĩ khuê tú, mười chín tuổi mà chưa xuất giá là rất hiếm. Tháng 7 năm ngoái ở trong tiểu khê Tị Viên, hắn và Anh Tư sư muội lại có sự gần gũi về xác thịt. Anh Tư sư muội quyết không chịu gả cho người khác, hắn còn biện pháp gì cưới sư muội về nhà nữa. Điều này còn hao tâm tổn trí hơn so với việc đánh giặc cứu quốc.

Trương Nguyên lấy ra Vạn ngôn đình sách mà tối qua dùng ba canh giờ ghi chép lại đưa cho Vương Bính Lân:

- Vương sư huynh, đem cái này đưa cho Anh Tư sư muội xem đi, đáng tiếc Anh Tư sư muội không phải là thân nam nhi.

Thân ảnh thiếu nữ mảnh khảnh như cây trúc hiện lên rõ nét như ngày hôm qua.

Vương Bính Lân thở dài một tiếng, đối với chuyện của Trương Nguyên và tiểu muội Anh Tư, y cũng không biết nên oán trách ai. Trương Nguyên có lẽ không đủ cương quyết, nhưng trong đó cũng có nguyên nhân là sợi tơ tình đã thắt chặt tiểu muội Anh Tư. Một chữ tình là nan giải nhất, không chỉ đơn giản là kiêu không là đen tức là trắng, nói như thế nào là như thế ấy. Còn nữa, thái độ của phụ thân Vương Tư Nhâm đối với việc qua lại của Trương Nguyên và tiểu muội Anh Tư có chút ám muội.

- Trương cô gia, vợ chồng tiểu nhân phải khởi hành quay trở về rồi.

Đôi vợ chồng trên thuyền năm trước theo Trương Nguyên mấy ngàn dặm đường tới kinh bước tới đập đầu với Trương Nguyên. Đôi vợ chồng chèo thuyền này đã đợi hơn ba tháng ở trong kinh rồi. Lần này phải quay về quê, vừa lúc chở đám người Vương Bính Lân, Chu Mặc Nông quay về. Thương Chu Tộ, Trương Nguyên mua rất nhiều quà tặng ở trong kinh gửi kèm theo thuyền về cho Đạm Nhiên.

Đôi vợ chồng chèo thuyền đều là gia nhân của Thương thị ở Hội Kê. Thuyền nương kia cười nói với Trương Nguyên:

- Đạm Nhiên đại tiểu thư lúc này nói không chừng đã sinh rồi, sinh một tiểu thiếu gia trắng mập, lại biết cô gia đỗ Trạng Nguyên, thật là song hỉ lâm môn!

Vương Vi đón tết ở Thanh Phổ, ngày 16 tháng 1 cùng khởi hành đi Nam Kinh với vợ chồng Lục Thao, Trương Nhược Hi. Trên thuyền mang theo tám trăm xấp vải bông Tùng Giang, sáu trăm xấp vải lanh, năm trăm xấp vải có vân nghiêng, ba trăm xấp vải nhung có hoa văn, hai trăm xấp vải tơ lụa có vân hoa nổi chất đầy ắp con thuyền lớn ba mái chèo. Vào mùng 2 tháng 2 đến bến tàu cầu Võ Định ở Nam Kinh.

Mùng 6 tháng 2, hiệu buôn Thịnh Mỹ chi nhánh Nam Kinh chính thức khai trương, cửa hiệu đặt tại đoạn phía tây phố Phủ Tiền là nơi phồn hoa nhất thành Nam Kinh. Mặt cửa có bốn gian, theo lối tam tiến, tiếp giáp với cửa hiệu bạc Vạn Nguyên. Cửa hiệu bạc Vạn Nguyên chính là vốn hậu đài của cục Dân tín Ninh Ba. Trừ buôn bán trang sức và dụng cụ chế từ bạc ra, còn vì dân chúng mà nhận gửi thư từ đồ vật, là một trạm trung chuyển của cục Dân tín Ninh Ba ở Nam Kinh. Lúc Vương Vi ở Nam Kinh chuẩn bị mở hiệu buôn Thịnh Mỹ được sự giúp đỡ của cửa hiệu bạc Vạn Nguyên, bởi vì cục Dân Tín Ninh Ba ký kết khế ước hợp tác với hiệu buôn Thịnh Mỹ.

Chương 378: Tiểu thủ bà bà (1)

Đám khách hàng đầu tiên của hiệu buôn Thịnh Mỹ là một tỷ muội của Vương Vi ở trong Khúc Trung cự viện. Hơn nữa dân chúng Nam Kinh đối với hoa khôi cự viện Vương Vi có thể nói là nghe nhiều nên quen. Vương Vi sau khi cởi bỏ môn tịch hoàn lương, gả cho danh sĩ Thiệu Hưng Trương Nguyên, câu chuyện của tài tử giai nhân càng lưu truyền rộng rãi ở trong phố xá. Bởi vậy hiệu buôn Thịnh Mỹ lúc đầu khai trương buôn bán khá phát đạt. Cách chia lợi nhuận cho các công nhân may mặc vẫn thi hành như cũ. Triển vọng của hiệu buôn Thịnh Mỹ tại Nam Kinh hơn hẳn Hàng Châu.

Ngày 15 tháng 2, vợ chồng Lục Thao, Trương Nhược Hi rời khỏi Nam Kinh. Lục Thao quay về Thanh Phổ, Trương Nhược Hi quay về nhà mẹ ở Sơn Âm. Bởi vì kì sinh đẻ của em dâu ước chừng vào khoảng thời gian từ hạ tuần tháng 3 đến đầu tháng 4, nữ tử sinh con đầu lòng là một cửa ải gian nan. Trương Nhược Hi không yên tâm được, muốn quay về giúp mẫu thân chăm sóc Đạm Nhiên. Trương Nguyên không còn huynh đệ ruột thịt nào khác, nối dõi tông đường hoàn toàn nhờ vào Trương Nguyên rồi. Trương Nhược Hi cực kỳ quan tâm đối với lần sinh con này của Đạm Nhiên.

Vương Vi đến bến tàu tiễn đưa, trước khi chia tay hỏi Trương Nhược Hi:

- Tỷ tỷ, lúc nào mở hiệu buôn Thịnh Mỹ ở kinh thành?

Đây là tâm ý của Tư Mã Chiêu người đi đường đều biết! Trương Nhược Hi không khỏi mỉm cười, đưa tay ra vén lại mớ tóc rối của Vương Vi bị gió thổi ra sau tai. Tai của nữ lang này trong sáng như ngọc khắc, toàn thân trên dưới không có một chỗ nào không đẹp! Tiểu Nguyên thật là có điểm phúc, cười hỏi:

- Nhớ Trương Nguyên rồi?

Khuôn mặt xinh đẹp của Vương Vi ngượng ngùng, cúi đầu nói:

- Vâng, nhớ mong không thôi.

Trương Nhược Hi cười khúc khích, lại nói:

- Nói không chừng tháng sau đệ đệ Trương Nguyên ta thi rớt quay về rồi, vậy lúc đó muội cũng đi kinh thành sao?

Đôi lông mi của Vương Vi chớp chớp, mở to đôi mắt đẹp, không phục nói:

- Tỷ tỷ sao lại nói như vậy! Hôm nay là 15 tháng 2, chính là ngày kết thúc thi Hội. Giới Tử tướng công nhất định có thể chiến thắng liên tiếp.

Trương Nhược Hi cười:

- Được rồi. Nếu Trương Nguyên thi đỗ rồi, chúng ta trước tết vào kinh, vừa vặn cùng đi với mẫu tử Đạm Nhiên.

Nàng ghé tai hỏi:

- Vậy Vương Vi lúc nào sinh?

Vương Vi thẹn thùng, hờn dỗi nói:

- Tỷ tỷ!

Trương Nhược Hi cười nói:

- Chuyện sớm muộn.

Nàng xua xua tay, đi lên thuyền.

Vương Vi nhìn thấy thuyền đã đi xa rồi, lúc này mới quay về cửa hiệu, lại nhìn thấy người làm thuê của cửa hiệu bạc Vạn Nguyên chạy tới chấp tay nói:

- Vi cô, trong kinh có thư gửi tới.

Nói rồi liền trình lên hai bức thư.

Vương Vi mừng rỡ. Lúc nhận bức thư, quả nhiên là bút tích của Trương Nguyên, một bức viết cho nàng, một bức khác viết Trương Nhược Hi. Vốn là phải gửi tới Thanh Phổ, bây giờ liền ngừng lại ở Nam Kinh, cục Dân tín ở sát bên cạnh mà.

Lúc bóc thư những ngón tay nhỏ nhắn của Vương Vi run run, xem thư xong, tâm hồn thiếu nữ lại càng rung động. Cô ngẩng đầu nhìn mây trôi trên bầu trời phía xa, hận không thể mọc ra đôi cánh bay đến bên cạnh Trương Nguyên, lại nghe người giúp việc đó nói:

- Đây là thư của Trương giải Nguyên, ngoài ra còn có sáu bức thư khác cũng là của Trương giải Nguyên từ kinh thành gửi ra. Gửi đến Thiệu Hưng, ngày mai sẽ chuyển giao đi.
- Nhiều thư như vậy à!

Vương Vi kinh ngạc nói:

- Cho ta xem xem là thư gửi cho ai?

Lúc đến hiệu bạc xem, trong đó có hai bức thư là Trương Nguyên gửi cho phụ mẫu và Đạm Nhiên, một cái nữa là thư của Trương Nguyên gửi cho tộc thúc của hần Trương Nhữ Lâm. Thương Chu Tộ viết cho Thương Đạm Nhiên và Thương Chu Đức hai bức thư. Bức cuối cùng là thư của Trương Nguyên gửi đến Anh Tư tiểu thư ở phủ Vương Tư Nhâm cạnh chùa Hạnh Hoa ở Hội Kê.

Đương nhiên chỉ có thể xem qua, Vương Vi thầm nghĩ:

‘Giới Tử tướng công vẫn còn viết thư cho Anh Tư tiểu thư. Chuyện giữa đôi sư huynh muội này làm sao kết thúc đây?’

Vương Vi biết chuyện của Trương Nguyên và Vương Anh Tư. Năm ngoái ở Giới Viên nàng đã từng hỏi qua Trương Nguyên, lúc ấy có chút ghen, tức đến nỗi muốn quay về Kim Lăng, nhưng lại bị tơ tình thắt chặt. Bây giờ thì suy nghĩ đã chín chắn hơn, mà cơn ghen cũng đã nhạt rồi.

Vương Vi quay lại hiệu buôn Thịnh Mỹ, lệnh cho Diêu thúc đuổi theo thuyền của Trương Nhược Hi, đem trình lên thư của Trương Nguyên viết cho Trương Nhược Hi.

Giờ lên đèn, muội muội của Lý Tuyết Y là Lý Khấu Nhi đến hiệu buôn Thịnh Mỹ tìm Vương Vi nói chuyện. Những ngày này nếu Trương Chân quán có khách, Lý Khấu Nhi liền tránh đến chỗ Vương Vi để tránh bị khách nhân trêu đùa. Lý Khấu Nhi năm nay mười lăm tuổi rồi, đã bị không ít khách phong lưu chú ý tới, muốn ra giá cao để được sơ long (lần phục vụ khách đầu tiên của kỹ nữ).

Lý Khấu Nhi thường xuyên tới, không cần thông báo mà đi thẳng đến nội viện. Nói chuyện vài câu với Huệ Tương ở sân giếng trời, liền đến phòng ngủ của Vương Vi, nói:

- Vi cô có chuyện gì mà cười vui như vậy?

Vương Vi lại đang xem kỹ thư của Trương Nguyên viết cho nàng ở dưới ngọn đèn. Nhớ tới khoảng thời gian ngọt ngào cùng ở bên nhau của hai người, nụ cười của nữ lang ngọt đến tận đáy lòng. Nàng không hề đề phòng Lý Khấu Nhi đột nhiên đi tới hỏi một câu như vậy, liền giật mình kinh hãi, tim đập thình thịch, qở trách:

- Lý Khấu Nhi muội là mèo à, đi không một tiếng động vậy.

Lý Khấu Nhi nở nụ cười quyến rũ như tiểu hồ ly nói:

- Muội ở bên ngoài nói chuyện với Huệ Tương một lúc rồi, là Vi cô tự mình mê mẩn, lại trách muội. Vi cô đang xem cái gì đó?

Mắt liếc cực nhanh, trước khi Vi cô giấu thư thì cô bé đã nhìn thấy bốn chữ “Vi cô yêu dấu”, vội hỏi:

- Vi cô, đây là thư của Giới Tử tướng công trong kinh viết sao?

Vương Vi nhìn Lý Khấu Nhi, sắc mặt lộ vẻ khẩn trương, đáp:

- Đúng rồi, sao nào?

Lý Khấu Nhi bĩu môi nói:

- Tông Tử tướng công nói là sẽ viết thư cho muội, muội đã trông ngóng nhiều ngày.

Vương Vi an ủi:

- Tông Tử tướng công chắc đang chuyên tâm chuẩn bị cho kì thi, muốn bằng vàng đề danh để cưới muội đây.

Lý Khấu Nhi lập tức đổi giận làm vui, xấu hổ nói:

- Vậy Vi cô nói Tông Tử tướng công có đỗ khoa năm nay không?

Vương Vi nói:

- Vậy chúng ta bói Kim Tiền quái

Nàng tìm sáu đồng tiền, vứt vào Kim Tiền quái. Lý Khấu Nhi ném trước, một quẻ thành cát, mừng đến mặt mày hơn hở. Đến lượt Vương Vi bói Trương Nguyên có thể đỗ hay không, lúc ném thì lại được một quẻ từ không may mắn. Không cam tâm, cô lại ném, ném liền bốn lần mới được một quẻ cát. Từ trước đến nay bói toán chỉ lấy lần đầu tiên làm chuẩn, lần bói sau đều không tính. Vương Vi có chút không vui. Lý Khấu Nhi lại tới an ủi nàng.

Ban đêm, Lý Khấu Nhi ở hiệu buôn Thịnh Mỹ nghỉ ngơi. Cô beel này bây giờ tự xem mình là người nhà Trương gia rồi, bởi vậy đặc biệt thân mật với Vương Vi.

.....

Buổi sáng mừng 8 tháng 3, Đông xướng Lý hình Bách Hộ Liễu Cao Nhai của Nội thủ bị nha môn Nam Kinh dẫn theo hai nha dịch đột nhiên tới hiệu buôn Thịnh Mỹ ở phố Phủ Tiền. Họ tặng một món quà mừng, nói là Hình công công tặng Trương công tử.

Vương Vi rất là kinh ngạc, dè dặt hỏi Liễu Bách Hộ vì sao lại tặng quà mừng?

Liễu Bách Hộ nói:

- Vương cô nương tạm thời đừng truyền ra ngoài. Trương công tử đã đỗ thi Hội, đứng thứ sáu. Qua mười ngày nữa sẽ có thông cáo chính thức truyền đến.

Tin tức của Cẩm Y Vệ thuộc Đông xưởng cực kỳ nhanh. Ngày 27 tháng 2 ở Bắc Kinh yết bảng thi Hội, trong thời gian mười ngày, Nam Kinh Hình thái giám ở ngoài ba ngàn dặm đã biết được danh sách yết bảng.

Vương Vi cực kì vui mừng, vội vàng thay Trương Nguyên chuẩn bị một phần quà đáp lễ. Liễu Cao Nhai kia lại nói:

- Bây giờ thi Đình vẫn chưa cử hành, Trương công tử rất có khả năng vào nhất giáp, đến lúc đó có tin tức ta sẽ lại đến báo cho biết.

Y chấp tay, xoay người đang định đi ra.

Vương Vi nói:

- Liễu đại nhân chờ một chút, xin hỏi Liễu đại nhân, tông huynh Trương Đại của Trương Nguyên có thi đỗ không?

Liễu Cao Nhai nói:

- Cái này ta cũng không biết, Hình công công chỉ nói với ta Trương công tử thi đỗ đứng thứ sáu.

Liễu Cao Nhai đi rồi. Vương Vi kìm nén không được vui sướng, không có lòng dạ nào để ý đến sổ sách nữa. Nàng đến cửa hiệu xem người làm buôn bán, nhìn thấy hai phụ nữ đang mua vải bông, trong đó có một phụ nữ bụng tròn, có thai khoảng sáu, bảy tháng. Hai người phụ nữ thì thà thì thầm nói Tiểu Giáo trường có một Y bà rất giỏi đỡ đẻ. Sinh ngang, sinh ngược Y bà này đều có thể đỡ được. Sản phụ nếu gặp thai vị không đúng, lúc bà đỡ bó tay hết cách, bà đỡ đó sẽ nói mời Tiểu thủ bà bà đi, chỉ cần Tiểu thủ bà bà thì có thể cứu được mạng. Tiểu thủ bà bà tay nhỏ như đứa trẻ, có thể móc ra, đem qua Tiểu thủ bà bà vừa mới cứu được một sản phụ sinh khó ở phường Tây Hà, mẫu tử bình an.

Vương Vi khẽ động trong lòng, liền hỏi thăm hai vị phụ nhân kia cẩn thận, được biết Tiểu thủ bà bà họ Trần. Nghe nói tổ

tiên từng là thầy thuốc trong cung, chuyên đỡ đẻ cho Hậu phi. Sau khi Thành Tổ dời kinh đô tới Bắc Kinh, tổ tiên của Tiểu thủ bà bà cũng không theo lên phía Bắc mà lưu lại ở thành Nam Kinh. Tiểu thủ bà bà khi đỡ đẻ lấy ngân lượng rất đắt, phải ba lượng bạc mới bằng lòng xuất môn. Những ca thuận sản cũng không cần đến bà ấy, mời bà ấy đều là vì cứu mạng, ba lượng bạc cũng đáng. Hai mươi năm nay Tiểu thủ bà bà cứu sống vô số người. Tuy nhiên lời nói tốt về bà ta cũng không có nhiều, bởi vì y đức của bà ta kém, lòng tham tiền không thấy đáy.

Chương 378: Tiểu thủ bà bà (2)

Vương Vi nghĩ đến việc sinh nở của Đạm Nhiên, hồi hận không biết sớm Tiểu thủ bà bà này, nếu không có thể thuê theo thuyền của Trương Nhược Hi cùng đi Sơn Âm. Bây giờ đã là mùng 8 tháng 3 rồi, không biết còn có thể tới kịp trước khi Đạm Nhiên sinh nở hay không?

Đã biết có Tiểu thủ bà bà như thế, Vương Vi cũng không thể không làm chút gì. Nói cách khác, nếu chẳng may Đạm Nhiên sinh nở không thuận, vậy nàng sẽ áy náy cả đời. Bởi vậy mặc dù biết rất có khả năng không về kịp khi Đạm Nhiên sinh nở, Vương Vi vẫn quyết định ra một phần sức.

Vương Vi lập tức đi Tiểu Giáo trường mời vị Tiểu thủ bà bà đó đi Sơn Âm đỡ đẻ. Tiểu thủ bà bà hét giá một trăm lượng bạc, nói rằng cả đi cả về sẽ hết hai, ba tháng, điều này sẽ làm trễ nãi bao nhiêu chuyện của bà ta. Vương Vi bây giờ cũng tinh ranh rồi, trải qua một phen cò kè mặc cả mới thương lượng xong với Tiểu thủ bà bà. Nếu kịp đến đỡ đẻ sẽ đưa cho một trăm lượng, không kịp sẽ đưa cho sáu mươi lượng, trả trước mười lượng.

Ngày 10 tháng 3, Vương Vi sắp xếp xong các công việc ở hiệu buôn, dẫn Tiểu thủ bà bà đi thuyền nhanh của cục Dân Tín đến Hàng Châu, đi theo có Diêu thúc, Huệ Tương và Tiết Đồng. Vị lão đại của thuyền đó nói nếu thuận buồm xuôi gió thì hai

mười ngày có thể tới Hàng Châu. Vương Vi xin lão đại đó mau chóng lên đường, lấy thời gian hai mươi ngày là hạn định, đến sớm một ngày sẽ trả thêm năm lượng bạc. Lão đại đó tất nhiên là mừng ra mặt, lệnh cho người chèo đò chèo ngày chèo đêm, chỉ cần mười sáu ngày thì đến bến tàu Hàng Châu.

Vương Vi không ghé hiệu buôn Thịnh Mỹ ở Hàng Châu nghỉ đêm, ngay đêm đó liền ngồi thuyền đi Sơn Âm. Hành khách trên chuyến thuyền đêm nói chuyện trên trời dưới đất. Vương Vi nghe nói tộc huynh Trương Đại và tộc thúc Trương Liên Phương của Trương Nguyên đều có tên trên bảng vàng ở kì thi mùa xuân. Sơn Âm Trương thị một khoa ba Tiến sĩ, phong thủy đại phát rồi!

Sáng sớm ngày 28 tháng 3, một nhóm năm người Vương Vi ở đầu cầu Bát Sỷ huyện thành Sơn Âm lên bờ. Họ chưa tới Đông Trương, liền nghe nói thê tử Thương thị của Trương giải Nguyên khó sinh, đã đau một ngày một đêm. Bốn, năm bà đỡ hầu hạ, còn mời một người từ Hàng Châu tới nhưng vẫn không sinh được, chỉ sợ có nguy hiểm rồi.

Vương Vi vừa mừng vừa sợ, sợ là vì Thương Đạm Nhiên khó sinh thật, mừng là vì cuối cùng cũng kịp đến, nói với Tiểu thủ bà bà ở bên cạnh:

- Trần bà bà, lần này phải nhờ cậy bà rồi.

Tiểu thủ bà bà này tuổi đã quá sáu mươi, mắt sáng, dáng người nhỏ bé hành động nhanh nhẹn, gửi một hòm thuốc dài. Vương Vi muốn thay bà ta cầm nhưng bà ta từ chối, nói:

- Tới kịp là tốt rồi, lão cũng kiếm được thêm bốn mươi lượng bạc.

Lúc này trong miếu Giải Nguyên, trên có Trương Thụy Dương, song thân Lã thị, dưới có nữ tì, môn đồng, mọi người đều hoảng sợ, mặt tái mét. Vương Vi dẫn theo Tiểu thủ bà bà vào cửa, nói rõ tình hình với song thân. Trương mẫu Lã thị nước mắt lưng tròng vội nói:

- Mau dẫn Trần bà bà đi, mau!

Vương Vi dẫn Tiểu thủ bà bà lên lầu hai tây lầu, nghe thấy tiếng đau đớn rên rỉ của Thương Đạm Nhiên truyền ra từ trong phòng ngủ. Tiểu thủ bà bà gật đầu nói:

- Vẫn tốt, vẫn tốt, sản phụ vẫn có sức, thể chất không yếu.

Đi vào phòng ngủ, chỉ nhìn thấy trên giường lớn, một bà đỡ từ đằng sau ôm eo Thương Đạm Nhiên, cạnh giường còn có bốn bà đỡ và mấy nữ tì vây quanh. Trương Nhược Hi ngồi ở cạnh giường nắm lấy tay Thương Đạm Nhiên, không ngừng khích lệ Đạm Nhiên phải gắng gượng.

Tiểu thủ bà bà vừa vào liền lớn tiếng ra lệnh cho bà đỡ và mấy người khác ở cạnh giường đều ra ngoài, chỉ giữ lại bà đỡ đang ôm eo kia ở trên giường trợ giúp, rồi đóng cửa lại.

Vương Vi và Thỏ Đình đi lấy Trương mẫu Lã thị đứng ở hành lang trên lầu. Trương mẫu Lã thị đọc đi đọc lại “Bách y đại sĩ chú”. Trương Nhược Hi bất an đi tới đi lui, nhìn xuống dưới lầu, lão phụ Trương Thụy Dương đứng ở sân nhà đang ngẩng đầu lên ngóng. Tông Dực Thiện và vợ chồng Y Đình, còn có vị huynh Thương Chu Đức của Đạm Nhiên ở dưới cũng lo lắng chờ đợi.

Chờ đợi rất khó chịu! Những thân nhân chờ đợi ở bên ngoài thật giống như kiến bò trên chảo nóng. Ước chừng hai khắc sau, cuối cùng nghe được một tiếng “Oa” vang dội truyền ra từ trong phòng, cửa vẫn chưa mở, Tiểu thủ bà bà kia đã kêu ngạo báo cáo:

- Mẫu tử bình an.

Trương mẫu Lã thị và Trương Nhược Hi lập tức lệ rơi đầy mặt, Trương Nhược Hi báo tin vui cho lão phụ dưới lầu, nói:

- Sinh được rồi, mẫu tử bình an.

Tin vui nhanh chóng truyền đi, cả nhà vui mừng, hoảng sợ trước kia chỉ trong chớp mắt liền mất tăm mất tích. Bầu không khí bị đè nén trong nháy mắt tiêu tan.

Tiểu thủ bà bà rửa sạch tay mở cửa bước ra, thi lễ với Trương thị Lã mẫu nói:

- Cung hỉ, cung hỉ, quý phủ sinh con trai rồi.

Trương mẫu Lã thị bây giờ vẫn chưa kịp thưởng thức niềm vui sướng khi sinh con trai, chỉ cần sinh được là tốt rồi. Đợi đến khi vào trong phòng nhìn thấy một đứa bé đỏ hồng nằm bên cạnh Đạm Nhiên, đang lớn tiếng gào khóc. Trương mẫu Lã thị lúc này mới dần tỉnh lại, vui mừng đến mức lại rơi nước mắt, không ngừng khen Đạm Nhiên không ngừng cố gắng.

.....

Ba ngày sau, Tiểu thủ bà bà do Diêu thúc hộ tống rời khỏi Sơn Âm quay về Nam Kinh. Trừ nhận được một trăm lượng bạc tiền thù lao ra, Trương mẫu Lã thị còn tặng Tiểu thủ bà bà rất nhiều lễ vật. Thật là cảm kích! Nếu Đạm Nhiên sinh nở có chuyện bất trắc, vậy người trong nhà đối với việc Trương Nguyên đỗ Tiến sĩ cũng không cảm thấy vui vẻ gì. Lưu Tri huyện Sơn Âm sáu ngày trước đã sai người tới báo tin vui, nói Trương Nguyên đã đỗ thi Hội đứng thứ sáu khoa Bính Thìn.

Sức khỏe Thương Đạm Nhiên khôi phục lại rất nhanh, đứa bé cũng rất mạnh khỏe, chớp mắt đã là 16 tháng 4. Buổi sáng ngày hôm đó Tri phủ Thiệu Hưng Từ Thời Tiến tự mình dẫn một ban nhạc trống thổi đến trước miếu Giải Nguyên ở Đông Trương. Văn thư báo hỉ việc Trương Nguyên đỗ Trạng nguyên ở kì thi Đình đã truyền tới Thiệu Hưng rồi. Hai cây đại kỳ sơn son rất nhanh được dựng lên, miếu Trạng Nguyên lập tức xây dựng.

Ngày Thương Đạm Nhiên vát vả sinh nở, thì Trương Nguyên ở cách xa bốn ngàn dặm đang chia tay bằng hữu thi rớt về quê ở cửa Triều Dương bên ngoài kinh thành. Sau khi bóng cánh buồm khuất xa, mười vị tiến sĩ Hàn Xã ở lại liền tụ tập chuyện trò uống rượu ở tửu lầu gần đó. Ngày mà mười người bọn họ tương ngộ cũng không dài, bởi vì ngày mừng 1 tháng sau Trương Nguyên và Văn Chân Mạnh phải vào viện Hàn Lâm bắt tay vào việc

Hai vị Thứ Cát sĩ là Nghê Nguyên Lộ và Trương Đại cũng ở viện Hàn Lâm, nhưng Thứ Cát sĩ vẫn chưa được tính là Hàn Lâm. Nhiệm vụ chính của Thứ Cát sĩ ở viện Hàn Lâm là học, do các quan có học vấn uyên bác trong viện Hàn Lâm và phủ Chiêm Sự phụ trách dạy bảo bọn họ. Kỳ học thường là ba

năm, sau đó tiến hành thi sát hạch. Người có kết quả thi ưu tú được thăng chức Biên tu và Kiểm thảo viện Hàn Lâm. Người có kết quả thi kém hơn thì được chức Cấp sự trung và Ngự sử. Tức là sau khi học hành đỗ đạt, thì con đường thăng quan tiến chức của Thứ Cát sĩ thuận lợi hơn so với Tiến sĩ thông thường. Hơn nữa còn có hi vọng trở thành Đại học sĩ được vào các phụ việc triều chính, người thời đó gọi là ‘Trữ Tướng’ (tức người hỗ trợ thái tử kế vị). Tiến sĩ ra ngoài làm thông thường thì cũng chỉ làm đến tri phủ tứ phẩm là cao nhất.

Mà sáu người Hồng Thừa Trù, Hoàng Tôn Tổ, Nguyễn Đại Thành, Hứa Quan Cát, Tôn Tế Khả, Hạ Khải Xương trước khi nhận chức quan bên ngoài thì được phân đến các nha môn như Lục Bộ, Đô Sát Viện, Đại Lý Tự, Thông Chính Ti để học luật lệnh, làm quen với các sự vụ chính trị, cũng là để rèn năng lực xử lý sự việc thực tế, đây gọi là tiến sĩ quan chính, tức là thực tập, kỳ hạn 3 tháng. Bởi vậy bốn người Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Trương Đại, Nghê Nguyên Lộ trong hai năm sau có thể ở cùng nhau, nhưng sáu người bọn Hồng Thừa Trù thì ba tháng sau mỗi người đi một phương, chỉ có thể liên hệ với nhau qua thư từ.

Sau buổi trưa đầu giờ Thân, Trương Nguyên về đến tứ hợp viện của nội huynh Thương Chu Phúc ở cổng Đông Tứ. Vừa vào cổng Thùy Hoa Nghi hần liền nhìn thấy Cảnh Huy đứng ở trên bậc thang tây sương phòng, hai tay chấp sau lưng, tươi cười cất giọng giòn tan:

- Tiểu cô gia, đoán xem lại có tin vui gì nào?

Tiểu Cảnh Huy vì gọi ‘Trương công tử ca ca’ nên bị mẩu thân Phó thị răn dạy vài lần, giờ cuối cùng đã đổi cách xưng hô rồi.

Trương Nguyên nghe thấy hai chữ ‘tin vui’ thì giật nảy mình, lập tức hiểu ngay rằng điều đó là không thể xảy ra. Tuy dự tính Đạm Nhiên sẽ sinh nở vào mấy ngày này, nhưng nếu đợi đến khi tin vui báo tới nơi thì ít nhất cũng phải sau nửa tháng, bèn nói:

- Có phải tiểu cô cô của cháu viết thư tới không?
- Đoán trúng rồi!

Cảnh Huy nhảy cẫng lên, từ bậc thềm cao ba thước nhảy xuống, hai tay giấu sau lưng cầm một xấp thư, là thư Đạm Nhiên viết cho anh trai, chị dâu, Cảnh Lan, Cảnh Huy và Trương Nguyên, còn có cả một lá thư mà phụ thân Trương Thụy Dương viết cho Trương Nguyên nữa.

Cảnh Huy hớn hờ nói:

- Tiểu cô cô tốt thật, lại còn viết riêng cho cháu một lá thư, không viết chung thư với tỷ tỷ.

Nói rồi, cô bé giơ cho Trương Nguyên nhìn, bên trên còn viết ‘Thương Cảnh Huy nhận’ cơ đấy.

Chương 379: Bí mật và níu giữ

Trương Nguyên cười, từ trong tay Cảnh Huy rút ra phong thư mà phụ thân Trương Thụy Dương và Đạm Nhiên viết cho hắn, nhưng lại nghe thấy Cảnh Huy hỏi:

- Tiểu cô gia xem thư của tiểu cô cô trước hay là xem thư của Trương Lão tiên sinh trước vậy?

Trương Nguyên mỉm cười hỏi:

- Trước sau có khác biệt sao?
- Đương nhiên là có chứ!

Cảnh Huy cười tủm tỉm nói:

- Xem thư của Trương lão tiên sinh trước là hiếu, xem thư của tiểu cô cô trước là yêu, Trương công tử ca ca...

Biết là lỡ miệng, cô bé vội sửa lời nói:

- Tiểu cô gia chọn thế nào đây?

Trương Nguyên cười nói:

- Tiểu Huy nói thế làm ta sợ đến mức không dám bóc thư nữa. Tiểu Huy dạy ta nên chọn thế nào mới có thể trọn hiếu vẹn tình đây?

Cảnh Huy nháy nháy mắt nói:

- Cháu có kế này vẹn cả đôi bên, cháu giúp tiểu cô gia xem thư của tiểu cô cô, đọc cho tiểu cô gia nghe, còn tiểu cô gia thì tự bóc thư của Trương lão tiên sinh ra đọc nhé.

Trương Nguyên cười to, khề bẹo má Cảnh Huy, hỏi:

- Là cháu muốn xem thư của tiểu cô cô viết cho ta chứ gì?

Cảnh Huy vội vàng gật đầu, cười híp mắt.

Trương Nguyên nói:

- Không được, ta đã nói rồi, không được xem thư riêng của người khác, ai cũng có bí mật riêng, có biết không?

Cảnh Huy ‘ồ’ một tiếng, cặp lông mi như chiếc quạt tí hon chớp chớp, khuôn mặt nhỏ nhắn trắng mịn hơi đỏ hồng, tiểu cô nương có chút xấu hổ rồi. Vì hai chữ ‘bí mật’ khiến cô bé nhớ lại câu nói với Trương Nguyên hồi sáu tuổi ở đình Hội Kê Bạch Mã Sơn. Lúc đó cô bé nói rằng muốn gả cho Trương công tử ca ca giống như tiểu cô cô. Đây là bí mật trong lòng của cô, Trương công tử ca ca đã hứa với cô không nói với ai và quả nhiên đã giữ đúng lời.

Trương Nguyên hiển nhiên không để ý tới vẻ thẹn thùng của tiểu cô nương, hần đứng ở dưới cây ngọc lan trắng trong sân bóc thư của Đạm Nhiên ra đọc. Thư được gửi đi từ ngày 16 tháng giêng. Thư mà hần gửi đi từ trong kinh thành vào ngày 26 tháng chạp năm ngoái giờ vẫn đang trên đường băng tuyết, con đường này xa xôi cách trở, thư từ qua lại thực sự rất bất tiện. Hần đang nóng lòng muốn biết tình hình sinh nở của Đạm Nhiên, nhưng có gấp gáp cũng không tác dụng, đành phải chờ đợi vậy.

Trong thư Đạm Nhiên kể với Trương Nguyên cảnh thai nhi quấy đạp trong bụng nàng, nói rằng bụng to tới mức trông giống như nhét một trái dưa hấu cỡ bự ở bên trong vậy, nàng

còn nói mình đã béo lên rất nhiều. Thư nàng viết rất dài, toàn là cảm xúc chờ mong của người sắp làm mẹ và sự nhớ nhung đối với phu quân.

Phụ thân Trương Thụy Dương vẫn duy trì sự nghiêm túc cẩn thận trong nhiều năm làm phụ tá ở Chu Vương phủ. Trong thư ông kể tỉ mỉ chi tiết hết thảy mọi chuyện lớn nhỏ trong nhà, chuyện kho lương Dương Hòa, chuyện thư cục Hàn Xã, chuyện hiệu buôn Thịnh Mỹ, lại nói chuyện ở gần Sơn Âm có nhiều người sung túc muốn xin vào làm nô bộc cho Trương gia nhưng đều bị ông từ chối, hàng xóm láng giềng kiện tụng với người khác nhờ ông nói đỡ với Lưu tri huyện ông cũng một mực cự tuyệt.

Trương mẫu Lã thị ở cuối thư tự tay viết cho hấn vài câu, nói rằng mọi người người trong nhà đều khỏe, Đạm Nhiên ăn uống ngủ nghỉ đều tốt, để Trương Nguyên yên tâm thi cử.

Trương Nguyên ngửa mặt nhìn lên bầu trời xanh ở trên tứ hợp viện, trong lòng thầm nghĩ: “Mẫu thân, con đã là Trạng nguyên rồi”.

.....

Tháng ba năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bốn không đủ 30 ngày, ngày truyền lư (Thời Minh gọi người đứng đầu khoa cử nhị giáp, tam giáp là truyền lư) hôm đó Trương Nguyên còn nói với con trai nuôi của Chung thái giám là Tiểu Cao rằng hoặc ngày 29 hoặc ngày 30 sẽ đi Thập Sát Hải thăm viếng. Giờ chỉ có ngày 29 để đi, ngày mai đã là mừng 1 tháng 4 rồi, hấn phải đi Lại Bộ Văn Tuyền Ty để đăng ký sổ sách, lĩnh chiếu bài có liên quan rồi ở viện Hàn Lâm viết sử.

Giờ ngọ ngày 29, Trương Nguyên bảo Vũ Lăng đến bên ngoài dinh thự của Chung thái giám, nói hấn cuối giờ Ngọ sẽ tới thăm, vì Chung thái giám đang trực ở cung Từ Khánh, muốn ra ngoài thì phải đi một quãng đường khá xa nên phải hẹn trước mới được.

Vũ Lăng đi rồi, Lai Phúc ra bên ngoài mua đồ đã trở lại, y mua lễ vật bái kiến Tọa sư Ngô Đạo Nam. Lễ Bộ Lưu Thượng thư đã từng bái kiến qua ở tiệc Quỳnh Lâm, Ngô Các lão hôm đó không tham gia yến tiệc ở Lễ Bộ.

Ngô Các lão sống ở phố Thái Phó Tự ở phía tây Hoàng thành, từ Cổng Đông Tứ đến phố Thái Phó Tự ước chừng hai mươi dặm đường. Thời tiết nắng ráo, Trương Nguyên không đi xe không đi kiệu, hấn đi bộ, Uông Đại Chùy và Lai Phúc theo sau. Sự trung thành của Uông Đại Chùy giờ đây không còn bất kỳ nghi vấn nào. Uông Đại Chùy cao to lực lưỡng, bốn, năm thanh niên trai tráng cũng khó gần được gã. Gã làm vệ sĩ là quá hợp lý, luận về khí lực thì gã vượt xa Mục Chân Chân, nhưng luận về võ nghệ thì thua kém hơn nhiều.

Mục Chân Chân hai ngày nay trong người không được khỏe, mỗi tháng đều có vài ngày như vậy...

Hai dãy gồm mấy chục tòa tiểu tứ hợp viện ở phố Thái Phó Tự đều thuộc nhà ở của Công bộ, được phân cho các quan trong kinh thành đến ở. Trương Nguyên cũng được phân một căn. Nhà ở nơi đây tương đối hẹp, hơn nữa lại cũ kỹ hàng trăm năm, không có phong cách chút nào, nếu người nhà rồi kẻ hầu người hạ đông thì ở không tiện lắm. Bởi vậy rất nhiều quan trong kinh thành đều bố trí nơi ở trong kinh. Năm ngoái Ngô Đạo Nam vào kinh, vẫn cứ sống ở tiểu tứ hợp viện mà Công Bộ phân cho ông. Lão thê của Ngô Đạo Nam đã qua đời, chưa tục huyền, cùng với ông vào kinh chỉ có hai nô bộc nam một già một trẻ, ngoài ra còn có vợ của người nô bộc trẻ tuổi chuyên giặt giũ và nấu nướng cơm nước. Năm ngoái khi từ Giang Tây vào kinh thành, ông cảm tạ và từ chối lộ phí tiêu chuẩn và người hộ tống mà quan địa phương cấp, hành trang chỉ đơn giản gọn nhẹ như người bình thường. Thân là Thứ phụ nội các chính nhị phẩm (Thời Minh, đại học sĩ chủ tịch Nội các thì được gọi là Thủ phụ hoặc Nguyên phụ, người phụ tá cho Thủ phụ thì được gọi là Thứ phụ), nhưng sự thanh liêm của Ngô Đạo Nam khiến người đời kính nể.

Nhìn thấy Trương Nguyên, khuôn mặt gầy gò của Ngô Đạo Nam hiện nét cười, nói:

- Trương Hàn Lâm đến thật đúng lúc, ta có mấy câu muốn dặn dò cậu, mấy ngày nữa là ta nghỉ hưu về quê rồi...

“Lời này của lão sư là có ý gì nhỉ?”, Trương Nguyên giật mình kinh ngạc.

Ngô Đạo Nam cười khỏ nói:

- Lão phu khinh suất để Thảm Đồng Hòa làm Hội nguyên (thủ khoa thi Hội), nỗi nhục này có thể nào cũng không thể rửa sạch được, Ngôn quan buộc tội rất gấp, ta đã bẩm lên Hoàng đế rồi.

Lão bộc tới báo, Hộ khoa Cấp sự trung Dương đại nhân cầu kiến. Ngô Đạo Nam nói với Trương Nguyên:

- Dương Cấp sự là Phòng sư (là cách xưng hô tôn kính của cử nhân và cống sĩ đối với quan chủ khảo đã tiến cử bài

thi của mình) khi thi hương của người, trung trực dám nói, là bậc trung thần hiêm có đấy!

Dương Liên bước vào, thấy Trương Nguyên cũng ở đây, rất vui mừng nói:

- Giới Tử, người cũng khuyên nhủ Ngô Các lão một chút, tuyệt đối không được vì lời buộc tội của Lưu, Diêu mà từ chức!

Ngô Đạo Nam nói:

- Ta đã bẩm lên Hoàng đế rồi!

Trương Nguyên nói:

- Hoàng đế trọng dụng Ngô Các lão, nhất định sẽ giữ lại.

Ngô Đạo Nam nói:

- Công khoa Cấp sự trung Lưu Văn Bính công kích ta rất ghê gớm, lật ra cả vụ án gian lận quay cóp khi ta chủ trì thi hương ở phủ Thuận Thiên mười năm trước, có lẽ đúng là ta quá ngu ngốc xem xét không chu đáo. Các cuộc thi mà ta chủ trì thường đều xảy ra gian lận. Cuộc thi hương năm đó người đỗ thứ tư là Trịnh Nhữ Quáng cũng vì khi kiểm tra bài thi phát hiện ra quay cóp gian lận mà bị sung quân đi Liêu Đông.

Trương Nguyên nghe Ngô Đạo Nam nói vậy lập tức nghĩ ngay rằng Ngô Các lão lần này dám mạo hiêm lấy hãn vào bằng vàng thi Hội, chắc chắn có liên quan tới trải nghiệm mười năm trước đó, bèn nói:

- Quay cóp trong phòng thi lặp lại liên tục không cấm đoán được, là Các lão cẩn thận nghiêm túc mới truy ra được, rất nhiều vị quan giám khảo hàm hồ bỏ qua. Học trò lần này chính là hoàn toàn nhờ vào Các lão chủ trì công bằng, bằng không học trò đành chịu lỗ mất ba năm, ba năm sau có thi đỗ được hay không cũng rất khó nói.

Ngô Đạo Nam nghe Trương Nguyên nói vậy, khuôn mặt lại tươi tỉnh lên, nói:

- Bất kể những người đó vu cáo ta như thế nào thì khoa thi năm nay có thể lấy người thì đó chính là chuyện may mắn của đất nước, vì nước cầu hiền, hoàn toàn xứng đáng.

Rồi ông lại nói với Dương Liên:

- Dương Cấp sự đã xem Vạn ngôn Đình sách của Trương Hàn Lâm chưa?

Dương Liên nói:

- Xem rồi, có nhận thức rất chính xác, khiến người đọc tỉnh ngộ.

Ngô Đạo Nam nói:

- Lão phu cho rằng triều Đại Minh mở khoa thi chọn học trò từ hơn hai trăm năm nay, nhưng Đình sách thì chỉ có cuốn này là đứng đầu.

Trương Nguyên khiêm tốn nói:

- Các lão quá khen, học trò chỉ là thật tâm muốn làm chút gì đó vì nước vì dân mà thôi, nhưng nếu Các lão xin nghỉ hưu thì học trò có muốn làm điều gì đó cũng vô cùng khó khăn. Ví dụ như hạn chế gia tộc giàu có và Tông Phiến chiếm ruộng đất, ví dụ như mở rộng trồng trọt khoai lang, ngô, khoai tây ở các huyện phủ hạn hán nghèo khó, ví dụ như khởi công xây dựng thủy lợi, quản lý cai trị sông Trường Giang và Hoàng Hà, những việc này nếu không có Ngô Các lão chủ trì thì Vạn ngôn Đình sách của học trò chỉ là mớ giấy lộn, không có tí lợi ích nào cả.

Ngô Đạo Nam thở dài nói:

- Ta già rồi, Hoàng đế cũng chả có tâm trí nào, những việc này buộc Dương Cấp sự và Trương Hàn Lâm phải nỗ lực thôi!

Ngô Đạo Nam tuy không phải là người trong Đông Lâm, nhưng hiện tại Ngô Đạo Nam có thể nói là chỗ dựa vững chắc duy nhất mà người Đông Lâm có thể mượn để đối phó với đảng Chiết và đảng Tuyên. Hơn nữa sang năm là năm khảo hạch các quan trong kinh thành vốn được tổ chức 6 năm một lần, Dương Liên nói:

- Đòi ta tất nhiên là nỗ lực đền đáp quốc gia, nhưng nếu trong các không có người ủng hộ thì muốn báo quốc cũng không có cửa đâu, kính xin Các lão suy nghĩ kỹ.

Ngô Đạo Nam trầm ngâm nói:

- Lão phu liên tiếp bị buộc tội, chắc chắn phải xin bãi chức về hưu, nếu không sẽ bị người đời mỉa mai là tham quyền cố vị... Hơn nữa còn xem Thánh thượng phê chuẩn ra sao đã, nếu như Thánh thượng giữ ta lại thì ta sẽ mặt dày ở lại, lấy tấm thân già này cống hiến chút công sức nhỏ nhoi cho đất nước.

Chương 380: Sự nghi ngờ (1)

Ngô Đạo Nam dặn dò đầu bếp nữ chế biến mấy món thức ăn quê nhà Giang Tây. Lưu Dương Liên, Trương Nguyên dùng bữa trưa gồm thịt muối, đầu cá, đậu phụ, cải xanh, canh ngôa quán, những món ăn thường ngày, hương vị đặc sắc. Rượu là Trường Xuân tửu trong cung đình lúc tân niên Hoàng đế ban cho, thức ăn thơm rượu ngon, khách chủ ba người nói chuyện với nhau khá hòa hợp.

Vào đầu buổi chiều, Dương Liên và Trương Nguyên cáo từ, đi bộ trên phố Thái Phó Tự. Ánh mặt trời rực rỡ, Trương Nguyên hơi nheo mắt lại, từ từ hợp viện tương đối âm u đi ra, đột nhiên gặp phải ánh sáng mạnh, mắt vẫn còn có chút chưa kịp thích nghi.

Dương Liên nói:

- Giới Tử, ta hôm nay không trực ban, hay là người tới chỗ ta ở nói chuyện lâu lâu nhé.

Trương Nguyên đã hẹn gặp mặt Chung thái giám ở Thập Sát Hải, bèn nói:

- Lão sư thứ lỗi, học sinh lúc này có chuyện, lúc chạng vạng sẽ quay lại nơi ở của lão sư ở xin chỉ giáo.

Dương Liên cảm giác chuyện của mình không thể không nói với người khác, đối với người khác ông cũng yêu cầu như vậy, hỏi:

- Người có chuyện gì?

Trương Nguyên có thể dạy Cảnh Huy nói mỗi người có bí mật riêng, nhưng đối với Dương lão sư thì không được. Lão sư sẽ nói quân tử quang minh lỗi lạc, đành trả lời:

- Thái giám Chung Bản Hoa của cung Từ Khánh là bạn cũ của học sinh khi ở Hàng Châu, hẹn buổi chiều hôm nay ở Thập Sát Hải gặp mặt ôn lại chuyện cũ, học sinh không thể nuốt lời thất hẹn.

Dương Liên lắc đầu:

- Thôi, vậy người mau đi đi, lúc hoàng hôn ta đợi người ở Hội Đồng quán.

Lại cảm thấy cần thiết phải nhắc nhở Trương Nguyên một câu, nói:

- Giới Tử, người về sau ít lui tới với bọn hoạn quan, như vậy dư luận không tốt. Người hiện nay cũng không phải là sĩ tử áo xanh, mà thân mang chức quan rồi.

Trương Nguyên khầu thị tâm phi nói:

- Dương lão sư dạy rất đúng, bất quá đã hẹn rồi, cũng không thể để người ta mất công đợi.

Hắn vái chào Dương Liên, rồi dẫn theo Uông Đại Chùy và Lai Phúc ra khỏi phố Thái Phó Tự, dọc theo Hoàng thành mà lên hướng bắc. Phía bên phải đường, bên trong bức tường cao cao của Hoàng thành chính là hồ Thái Dịch ở Tây Uyển, mặt

tường sơn đỏ loang lổ, hiện lên vẻ già cỗi của đế quốc Đại Minh.

Bởi vì đã là giờ Mùi, sợ Chung thái giám đợi lâu, ba người Trương Nguyên đi rất nhanh qua phố Hồi Hán, phố Tây Đại, đi về hướng ngoại trạch của Chung thái giám ở Thập Sát Hải. Lúc đi qua Thủy đình sau miếu Hỏa Thần, nhìn thấy trước mặt có một kiệu nhỏ màn lụa từ từ mà đi, một cung nhân đi theo bên cạnh kiệu. Trương Nguyên cũng không chú ý, sải bước vượt qua cái kiệu màn lụa, lại nghe trong kiệu có một âm thanh dịu dàng kiều mị nói:

- Trạng Nguyên lang bây giờ mới tới sao, Chung công công đợi công tử rất lâu rồi.

Trương Nguyên “A” một tiếng, dừng bước xoay lại hướng về chiếc kiệu nhỏ chấp tay thi lễ:

- Khách ma ma cát tường.

Cái này hơi có chút hương vị của những bộ phim truyền hình trong cung thời nhà Thanh.

Cửa sổ chạm trổ hoa từ mở ra, để lộ khuôn mặt tươi sáng của Khách Ấn Nguyệt. Cặp mắt to mà đẹp nhìn Trương Nguyên, cười mỉm nói:

- Ba tháng không gặp, Trương công tử đã thi đỗ Trạng Nguyên, thành quan lục phẩm của Hàn Lâm viện, thật đáng chúc mừng. Trương công tử sao không ngồi xe kiệu?

Trương Nguyên liền đứng bên cạnh kiệu, đáp:

- Tại hạ từ phố Thái Phó Tự lại đây, đường không xa lắm, đi bộ ngắm phong cảnh một chút cũng tốt.
- Cũng phải sáu, bảy dặm đường ấy nhỉ.

Đôi mắt đẹp của Khách Ấn Nguyệt liếc nhìn Trương Nguyên, nhìn thân hình rắn rỏi của hắn, bước chân thoăn thoắt, hai chân rất có lực, xuân tình lay động, rất hiếm có thể nhìn thấy người đọc sách anh khí như thế này.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Vú nuôi trong thâm cung như Khách Ân Nguyệt này có thể tùy ý ra vào cung đình như vậy sao? Bà ta ỉn như còn có chồng và con trai.”

Hắn hỏi:

- Khách ma ma muốn đi đâu, đến trạch đệ của Chung công công sao?

Khách Ân Nguyệt gật đầu nói:

- Đúng vậy, con trai ta Hầu Quốc Hưng từ quê nhà Bảo Định tới, mấy ngày nay sẽ ở trong ngoại trạch của Chung công công.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Không sai, Chung công công và Khách Ân Nguyệt cấu kết với nhau rồi.”

Qua miếu Hỏa Thần chính là đại tứ hợp viện của Chung thái giám, Vũ Lăng vẫn đợi ở bên này. Thấy đã qua giờ Mùi rồi, đang đợi sốt hết cả ruột, nhìn Trương Nguyên từ bên Hỏa Thần miếu bước lại, vội nói với Tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm bên cạnh:

- Tiểu Cao công công, Thiếu gia nhà ta tới rồi.

Tiểu Cao liền chạy vào trong báo tin, đợi Chung thái giám ra đón, Trương Nguyên và Khách Ân Nguyệt đã tới trước cửa rồi, Trương Nguyên chấp tay nói:

- Để công công đợi lâu rồi.

Chung Thái giám cười nói:

- Tạp Gia cũng mới đến không lâu, Khách ma ma nửa đường tình cờ gặp Trạng Nguyên lang sao?

Khách Ân Nguyệt từ trong kiệu bước xuống, cười nói:

- Đúng vậy a, rất là thơm lây nữa.

Chung thái giám cười, nói với Trương Nguyên:

- Trương Hàn Lâm mời, Táp Gia ở hậu viện thiết tửu yến dành riêng để chúc mừng Trạng Nguyên lang, Khách Ma Ma muốn cùng uống chén rượu không?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Chuyện này sao được.

Ánh mắt liếc nhìn Trương Nguyên.

Trương Nguyên không chú ý Khách Ân Nguyệt. Hắn nhìn thấy hai người đứng sau lưng Chung thái giám, một người là đại hán ngang tàng chừng ba mươi tuổi, thân hình cao to, mặt rất dài, mắt nhỏ nhưng rất có thần, đứng ở chỗ đó toát lên uy thế. Một người khác là thiếu niên mặt dẹt, mười ba, mười bốn tuổi, bộ dạng có chút sợ hãi rụt rè.

Trương Nguyên hỏi Chung thái giám:

- Chung công công, hai vị này là...?

Chung thái giám quay đầu lại nhìn, còn chưa trả lời, Khách Ân Nguyệt đã đáp:

- Đây là huynh đệ của ta Khách Ân Quang, đây là con ta Hầu Quốc Hưng. Còn không mau kiến lễ với Trạng Nguyên lang, tân khoa Trạng Nguyên năm nay, nóng bỏng tay đấy.

Hán tử ngang tàng kia và thiếu niên mặt dẹt liền bước tới hướng về Trương Nguyên chấp tay thi lễ, Trương Nguyên đáp lễ nói:

- Thì ra là lệnh đệ và lệnh lang của Khách ma ma, vậy cùng nhau uống chén rượu đi.

Đệ đệ Khách Ân Quang của Khách Ân Nguyệt khom người trước nói:

- Trạng Nguyên công làm khó tiểu nhân rồi, tiểu nhân sao dám cùng bàn với Trạng Nguyên công.

Chung thái giám và Trương Nguyên có chuyện quan trọng cần nói, không muốn có người quấy rầy. Đệ đệ của Khách Ân Nguyệt là một nông phu, sao có tư cách ngồi cùng bàn, nói:

- Khách ma ma muốn cùng với con trai và huynh đệ nói chuyện, Táp Gia còn chuẩn bị một bàn rượu khác để bọn họ ăn uống no say.

Dứt lời, lão kéo tay Trương Nguyên tiến vào nội đường.

Ba năm trước tại Chúc Tạo Thự bên ngoài Dũng Kim môn ở thành Hàng Châu, Chung thái giám từng kéo tay Trương Nguyên tiễn Trương Nguyên lên xe. Lúc đó là Chung thái giám bày tỏ ân huệ để cầu danh tiếng tốt, là sự rộng rãi độ lượng và yêu tài của kẻ bề trên. Vậy mà thời gian qua đi, hiện nay Trương Nguyên không phải là tiểu đồng sinh năm nào, mà là tân khoa Trạng Nguyên danh tiếng lẫy lừng, Chung thái giám kết giao với Trương Nguyên đã có chút trào cao rồi. Điều khiến Chung thái giám hài lòng là: Trương Nguyên vẫn rất coi trọng giao tình trước đây với y, tuy thi đỗ Trạng Nguyên, nhưng thần sắc khiêm tốn nhã nhặn như trước, không có chút vẻ kiêu căng nào, đây thật sự là người tài.

Tiệc rượu đặt ở bên cạnh phòng khách nhỏ, một bàn ăn gỗ lê, hai tám bồ đoàn, trên bàn ăn là một bình Ngự tửu, mấy món ăn phong vị tinh khiết của Giang Nam. Bên ngoài cửa sổ phòng khách nhỏ trồng hoa hải đường đương nở rộ, sau giờ Ngọ ánh sáng mặt trời càng gay gắt hơn, chiếu vào những bông hoa hải đường đang khoe sắc, tràn ngập trong mắt đều là xinh tươi và phơn phớt hồng, như môi của những cô gái.

Thái giám Chung Bản Hoa lịch sự quỳ ngồi trên tám bồ đoàn bên phải, nói:

- Táp Gia biết Trương Hàn Lâm đã dùng qua bữa trưa, bây giờ tùy tiện ăn chút, Táp Gia có chuyện muốn thỉnh giáo Trương Hàn Lâm.

Trương Nguyên nói:

- Luôn muốn gửi lời cảm ơn tới Chung công công, nhưng không được rảnh rỗi. Năm trước chiều chỉ cứu giúp thiên

tại Sơn Đông, nếu không có công công tử trong giúp sức, chắc chắn không có xuống nhanh như vậy. Hành động này của công công cứu sống vô số người đấy! Người ngoài không biết công công nhân nghĩa, Trương Nguyên lại biết hết.

Chung thái giám nghe Trương Nguyên nói như vậy, cười không khép được miệng lại. Truyền đạt ý chỉ cứu trợ thiên tai Sơn Đông, y đích xác tử trong xuất lực, nhưng chuyện này không có cách nào tuyên dương với người ta. Làm chuyện tốt không thể xưng danh là rất đau khổ, bây giờ nghe Trương Nguyên khen y, thật sự hả hê trong lòng. Y khiêm tốn nói:

- Đó là chuyện phải làm của Táp Gia, cũng không có gì gọi là xuất đại lực. Chỉ là nói với Lư Tướng mấy câu mà thôi.

Trong cung xưng Thái giám giữ ấn của Ti Lễ Giám là Nội Tướng, Nội Các Thủ Phụ là Ngoại Tướng.

Trương Nguyên nói:

- Có một số người ở một chức vị, nhưng lại không suy xét đến những việc làm khi ở chức vị đó. Công công lại trung kiên như vậy, sớm đã đến lúc lo chuyện chính sự rồi.

Chung thái giám nói:

- Táp Gia thì vẫn kiên định, chỉ là trong cung minh tranh ám đấu, Táp Gia trước mắt chỉ cầu bình an.

Đột nhiên hỏi:

- Nghe nói con trai của Trịnh quốc cữu Vũ Lâm vệ Thiên hộ Trịnh Dưỡng Tính có giao tình với Trương Hàn Lâm?

Trong phòng nhỏ chỉ có hai người Trương Nguyên và Chung thái giám, hai thị tỳ đứng ở bậc thềm ngoài hành lang, Lai Phúc và Ưông Đại Chùy đứng ở trong viện, sau giờ Ngọ thời gian rất an tĩnh.

Chương 380: Sự nghi ngờ (2)

Trương Nguyên cười nói:

- Ta mới vào kinh, với Trương thị y làm gì có giao tình. Ngày đại lễ Truyền Lư đó, Trịnh Dưỡng Sinh đến nơi ở của anh vợ ta thăm hỏi ta, nói muốn tặng ta một tòa tứ hợp viện. Chung công công người nói, căn phòng đó ta nhận được không? Đương nhiên là đã từ chối.

Chung thái giám mỉm cười, thấy yên tâm hẳn, nói thẳng:

- Tạp Gia muốn thỉnh giáo Trương Hàn Lâm chính là, gần đây trong kinh đồn đại, cha con Trịnh quốc cữu và Trịnh Quý phi muốn mưu hại Đông cung. Mọi người hầu trong Đông cung tự cảm thấy bất an, Trương Hàn Lâm nghĩ nếu như Đông cung có gì bất trắc, vậy Phúc Vương kia há không phải là người kế vị, tình huống này nên ứng phó thế nào?

Trương Nguyên nhướn mày, thiếu chút nữa thốt ra ba chữ “Đĩnh kích án”. Ba vụ án lớn cuối thời Minh hẳn nhớ rất rõ ràng, Đĩnh kích án là phát sinh năm Vạn Lịch thứ bốn mươi ba, cũng chính là năm ngoái nên phát sinh rồi. Chẳng lẽ lịch sử đang lằng lằng thay đổi, sau Đĩnh kích án, phong vân tể hội, là đặc biệt muốn đợi Trương Nguyên ta đến tham dự sao?

Hướng về Chung thái giám nói bóng nói gió, quả nhiên trước đây chỉ phát sinh Yêu thư án cũng không có Đĩnh Kích án, Trương Nguyên lằng lằng gật đầu, nói:

- Công công chớ suy nghĩ, Hoàng đế tuy không thích Đông cung, nhưng lại không chấp nhận được những chuyện như thế này. Công công sớm chiều siêng năng cẩn thận, nhắc nhở Đông cung xuất nhập môn hộ phải cẩn thận mới được.

Chung thái giám nói:

- Tạt Gia hiểu được, Tiểu gia bây giờ cũng rất cẩn thận, Tiểu gia đều là ru rú ở trong cung Từ Khánh.

Nhìn Trương gia nhú mày trầm tư, hỏi:

- Trương Hàn Lâm nghĩ tới mấy chuyện gì đó?

Trương Nguyên đang suy nghĩ tìm tòi trong lịch sử cuối thời Minh tiền nhân hậu quả của vụ Đĩnh Kích án, luôn cảm thấy không thể tin nổi. Người cầm gậy xông vào cung Từ Khánh muốn đánh giết Thái tử đó, rốt cuộc có phải là Trịnh quý phi và cha con Trịnh Quốc Thái xúi giục hay không? Nếu là Trịnh thị xúi giục, vậy Trịnh thị cũng quá ngu ngốc rồi, xúi giục một người điên điên ngốc ngốc như vậy lỡ mãng xông vào thì có thể đánh chết Chu Thường Lạc sao? Cao thủ võ lâm võ nghệ phi thường đi đâu rồi, giết người vượt ngục hung hãn đi đâu rồi, sao không tìm hai thích khách ám sát Thái tử?

Nghĩ đến đây, Trương Nguyên tự cười giễu mình, đây cũng không phải là võ hiệp tiểu thuyết. Nghe Chung thái giám hỏi hần đang nghĩ cái gì, hần đương nhiên không thể nói cho Chung thái giám chuyện Đĩnh kích án phát sinh, liền chuyển đề tài:

- Ta đang nghĩ người đệ đệ kia của Khách ma ma, thật là nông phu của Bảo Định phủ sao?

Chung thái giám không rõ Trương Nguyên vì sao đột nhiên nói tới Khách Quang Tiên, đáp:

- Tất nhiên là nông phu, trượng phu của Khách ma ma Hầu Nhị cũng là nông phu, đều là nghề nông đấy.

Trương Nguyên hỏi:

- Hầu Nhị ở chỗ nào?

Chung thái giám nói:

- Chết rồi, năm thứ hai Khách Ân Nguyệt nhập cung Hầu Nhị đó liền chết rồi, Hoàng cung tìm vú nuôi cần đầy đủ chồng và con đấy, nếu không thì không cần. Hầu Nhị đó

nếu chết sớm một năm, Khách Ân Nguyệt sẽ không thể vào cung, cũng chính vì Hầu Nhị chết rồi, Khách Ân Nguyệt mới ở luôn trong cung, Ca nhi cũng quyến luyến cô ta, nếu không sớm đã trực xuất ra khỏi cung trở về Bảo Định rồi.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Điều này thật đúng là khéo à nha.

Hắn nói:

- Ta thấy đệ đệ của Khách ma ma tướng mạo bất phàm, về sau có lẽ có thể hơn hẳn mọi người.

Chung thái giám cười nói:

- Có thể được Trương Nguyên công khen ngợi đệ đệ của cô ta, Khách Ân Nguyệt tất nhiên rất mừng. Trương công tử cũng biết thuật xem tướng?

Trương Nguyên cười nói:

- Biết sơ sơ, biết sơ sơ, tuy nhiên công công có thể dùng lời này của ta làm cho Khách ma ma vui thích.

Hắn hỏi:

- Công công nay đã đối thực với Khách ma ma chưa?

Chung thái giám hơi lộ vẻ lúng túng nói:

- Quân tử không đoạt thứ mà người khác thích, Ngụy Triều và Táp Gia quan hệ không tệ, hơn nữa Ngụy Triều còn trẻ tuổi hơn so với Táp Gia.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Đối thực mà thôi, cũng không phải là vợ chồng, đều là thái giám, trẻ hay không trẻ tuổi có quan hệ gì lớn đâu. Hơn nữa Ngụy Tiến Trung so với người và Ngụy Triều còn lớn tuổi hơn, đợi Khách thị và Ngụy Tiến Trung thân nhau, vậy lão Chung người cũng không có kịch diễn rồi.”

Lời này không dễ nói với Chung công công, hắn đành nói:

- Thôi được, Chung công công và Khách ma ma quan hệ tốt với nhau là được, Chung công công đừng cho rằng là chuyện bình thường, cái này đích xác rất quan trọng.

Trương Nguyên lại lần nữa dẫn dò chuyện này, Chung thái giám đương nhiên không dám bỏ ngoài tai, nhưng y nghe theo kiến nghị của Trương Nguyên mới tới cung Từ Khánh làm việc, nói:

- Tạp Gia hiểu được, Tạp Gia gần đây không phải là thân thiết với Khách ma ma nhiều sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Vậy là tốt, vậy là tốt.

Chung thái giám vỗ trán, nâng cốc rượu nói:

- Chỉ chăm chú nói chuyện, vẫn chưa chúc mừng Trạng Nguyên công, nào, Tạp Gia kính Trạng Nguyên công một chén.

Hai người nâng chén, uống một hơi cạn sạch, nhìn nhau cười lớn.

Chung thái giám nghĩ đến một chuyện, nói:

- Trương công tử, gần đây Tạp Gia và Khách Ân Nguyệt ăn ở với nhau khá nhiều, phát hiện cô ấy rất có khả năng biết chữ, cô ấy lại nói không biết chữ, cô ấy chỉ là một nông phụ, chưa bao giờ đọc qua sách.

Chính lúc này, nghe được từ cửa nhỏ bên viện truyền đến giọng của Khách Ân Nguyệt:

- Chung công công, tiểu phụ nhân có thể kính Trạng Nguyên lang một chén không?

Trương Nguyên thấp giọng nói với Chung thái giám:

- Công công về sau lưu ý nhiều một chút, hỏi ít nhìn nhiều. Mời Khách ma ma vào đi.

Chung thái giám gật đầu, đứng dậy dặn dò thị tỳ đứng ở bậc thềm hành lang:

- Mời Khách ma ma vào.

Kinh thành vào cuối xuân, thời tiết đã trở nên ấm áp. Khách Ân Nguyệt xinh đẹp cao ráo bước lại gần, búi tóc chải cao, mặc bộ váy hoa hướng dương màu tím trong cung, trong cổ áo lộ ra lớp vải lót trắng như tuyết, tím trắng tôn nhau lên, rất là đẹp mắt. Thân hình của Khách Ân Nguyệt dưới váy mùa đông càng đầy đặn mê người hơn.

Khách Ân Nguyệt vừa mới tiến vào phòng nhỏ, Tiểu Cao liền chạy đến, kêu:

- Cha nuôi, Vương công công có việc gấp mời người lập tức hồi cung.

Vương công công chính là thư đồng thái giám Vương An của Thái tử Chu Thường Lạc, hết sức trung thành, là thái giám mà Chu Thường Lạc nể trọng nhất. Bởi vậy Chung thái giám vừa nghe Vương An tìm y có chuyện gấp, không dám chậm trễ, hướng về phía Trương Nguyên chấp tay thi lễ nói:

- Trương công tử, thật có lỗi, thật có lỗi. Táp Gia có chuyện phải về cung trước. Khách ma ma muốn cùng Táp Gia hồi cung không?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Ta không vội, công công mau đi đi, chớ để Vương công công đợi lâu.

Chung thái giám vội vội vàng vàng đi rồi, Trương Nguyên nói với Khách Ân Nguyệt:

- Khách ma ma ngồi tạm, tại hạ cũng phải về rồi.

Đôi mắt quyến rũ của Khách Ân Nguyệt như nước trong vắt, nói:

- Tiểu phụ nhân còn chưa kính Trạng Nguyên lang một chén mà, Trạng Nguyên lang không phải không nể mặt chứ.

Trương Nguyên nghĩ thầm:

“Nữ nhân này làm ra thái độ giống như Phan Kim Liên, thật không giống phụ nữ nhà nông, ở trong cung không thể học được cách dụ dỗ như vậy, là ruộng bỏ hoang đã lâu hay là có dụng ý khác?”

Trương Nguyên có một loại cảm giác mãnh liệt rằng, thân phận Khách Ân Nguyệt này không đơn giản, sử ghi chép Khách Ân Nguyệt là nông phụ Bảo Định sợ rằng cũng không phải là chân tướng.

Khách Ân Nguyệt thân thể cao ráo đẹp đẽ, thần thái ngả ngón quyến rũ. Ầ đứng ở bên bàn thức ăn gỗ lê, hơi hơi nghiêng người về phía trước, dường như bị bộ ngực to lớn làm vướng víu. Đôi mắt to tròn có chút quá trớn kia liếc nhìn Trương Nguyên, quan sát những biểu cảm nhỏ nhất trên mặt Trương Nguyên.

Trương Nguyên mặt tỉnh bơ, quay đầu gọi người nô tỳ xinh đẹp trên má có lúm đồng tiền ở hành lang lấy thêm một chén rượu tới, rót một chén Hàn đàm xuân tửu, cũng rót đầy chén rượu của mình. Hắn nâng chén nói:

- Trương Nguyên mời Khách ma ma một chén trước.

Khách Ân Nguyệt ban đầu thấy Trương Nguyên không đáp lại lời của ả. Vẻ mặt quyến rũ có chút cứng nhắc, lúc này thấy Trương Nguyên mời rượu mình trước, vừa mừng vừa sợ nói:

- Tiểu phụ nhân sao dám đề Trạng Nguyên công mời rượu, há không phải là làm khó tiểu phụ nhân sao?

Trương Nguyên nói:

- Khách ma ma chăm sóc Hoàng trưởng tôn, vất vả công cao. Trương Nguyên đương nhiên phải mời Khách ma ma.

Khách Ân Nguyệt cười “hi hi”:

- Trạng Nguyên công thật biết cách nói chuyện, không phải là cho bú ư, cái này được coi là vất vả công cao gì.

Lúc nói lời này, đã cúi người xuống nâng chén rượu lên, mỉm cười nói:

- Hay là tiểu phụ nhân mời Trạng Nguyên công đi.

Nói xong liền ngửa cổ lên, bộ ngực lớn ưỡn ra, rượu trong chén đã vào miệng.

Hàn đàm xuân tửu có phần mãnh liệt, chỉ trong nháy mắt, trên gò má trắng nõn nhẵn nhụi của Khách Ân Nguyệt đã khoác lên một tầng đỏ ửng. Đôi mắt to giống như đang muốn chảy nước ra vậy, thấy Trương Nguyên cũng đã nâng chén uống cạn, ả cười cười nói:

- Trạng Nguyên công tửu lượng tốt, mặt không đỏ sắc.

Tay xoa xoa hai má của mình có chút nóng bừng, ả chăm chú nhìn Trương Nguyên nói:

- Tiểu phụ nhân không uống được rượu, uống một chút liền hiện rõ lên mặt.

Rõ ràng là làm dáng

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Khách ma ma vừa nhìn thì biết có thể uống được rượu, mặt không đỏ sắc giống như ta mới dễ say. Được rồi, tại hạ phải quay về rồi. Khách ma ma cùng với lệnh đệ, lệnh lang lại tụ họp đi.

Hắn hướng về phía Khách Ân Nguyệt chấp tay thi lễ, quay người ra khỏi phòng nhỏ.

Chương 381: Phiền phức

Khách Ân Nguyệt đuổi theo nói:

- Trạng Nguyên công đợi một chút, tiểu phụ nhân bảo huynh đệ kia của ta và liệt tử tới đập đầu với Trạng Nguyên công một cái.

Đại hán ngang tàng Khách Quang Tiên và thiếu niên Hầu Quốc Hưng đã đi vào trong viện, quỳ xuống liền hướng về phía Trương Nguyên đập đầu. Trương Nguyên nói:

- Lúc trước không phải là đã kiến lễ rồi sao, hãy mau đứng lên, xin đứng lên xin đứng lên.

Hắn ra hiệu cho Uông Đại Chùy và Lai Phúc đỡ hai người đứng lên.

Khách Ân Nguyệt nói:

- Trạng Nguyên công, huynh đệ này của ta bướng bỉnh, nói ở quê nhà làm ruộng không có đường sống, muốn ở trong kinh thành tìm một chức quan. Không biết Trạng Nguyên công có thể giúp đỡ hay không? Hay là làm đầy tớ cho Trạng Nguyên công cũng rất tốt.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Sao lại quán lấy ta, tỉ đệ Khách thị này lai lịch khả nghi. Ta sao có thể để ở bên mình.”

Mỉm cười nói:

- Khách ma ma, tại hạ là ở nhà anh vợ, thật sự không thuận tiện lắm, lệnh đệ tràn đầy khí khái anh hùng, tướng mạo bất phàm, sao có thể cúi mình làm tôi tớ?

Khách Quang Tiên kia vẫn khom người cúi thấp đầu, nghe Trương Nguyên khen, y liền ngược mắt lên liếc nhìn Trương Nguyên một cái, lập tức lại cúi đầu.

Khách Ân Nguyệt nói:

- Trạng Nguyên công không phải sắp dọn ra khỏi nhà anh vợ ư? Tiểu phụ nhân nghe nói Trịnh quốc cửu tặng cho Trạng Nguyên công một tòa tứ hợp viện.

Đôi mắt đẹp ung dung chăm chú nhìn Trương Nguyên.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Khách Ân Nguyệt nói lời này dường như có ý thăm dò.”

Hắn lắc đầu cười nói:

- Chuyện này vậy mà lại truyền đến tai Khách ma ma sao? Thật sự là lời người đáng sợ! Tại hạ sao dám nhận sự ban thưởng lớn của Trịnh quốc cửu, đã từ chối khéo rồi.

Khách Ân Nguyệt “Ồ” một tiếng, lại nói:

- Vậy đợi Trạng Nguyên công an định chỗ ở, lại giúp huynh đệ này của tiểu phụ nhân tìm một chức quan nhỏ, tránh cho nó cả ngày du đãng không có việc gì làm. Tiểu phụ nhân ở kinh thành tuy đã hơn mười năm, nhưng đều ở trong cung, không quen biết Ngoại quan nào. Hôm nay gặp Trạng Nguyên công khiêm tốn nhã nhặn dễ gần, tiểu phụ nhân mới dám mạo muội nhờ vả như vậy, Trạng Nguyên công chớ trách phạt.

Trương Nguyên nhìn người phụ nữ cao ráo khiêu gợi này, trầm nghĩ:

“Người bây giờ chỉ là một vú nuôi của Hoàng trưởng tôn bị lạnh nhạt, không phải là Tần Thánh phu nhân của Hoàng đế Thiên Khải. Bảo một tân khoa như ta tìm cho đệ đệ người một chức quan, đích xác đã rất cả gan rất mạo muội rồi, dựa vào đâu mà người nắm chắc như thế?”

Hắn lại ôn hòa nói:

- Ta có vài vị đồng niên, qua mấy tháng nữa sẽ ra khỏi kinh nhậm chức. Ta có thể đem lệnh đệ tiên cử một vị trong đó, đi theo châu nha nào đó hoặc huyện nha nào đó làm người hầu, Khách ma ma nghĩ như thế nào?

Không vượt ra dự đoán của Trương Nguyên, Khách Ân Nguyệt nói:

- Đa tạ Trọng Nguyên công, chỉ là đệ đệ này của tiểu phụ nhân gan nhỏ hiền lành, trừ có mấy cân khí lực ra thì không có sở trường nào khác. Hơn nữa tiểu phụ nhân cũng không muốn nó rời kinh, còn muốn nó giúp ta chiếu cố Quốc Hưng con ta một chút nữa. Tiểu phụ nhân hiện nay cũng chỉ có hai người bọn họ là thân nhân, không muốn rời xa.

Trương Nguyên nhìn đứa con trai mặt như cái bánh lớn của Khách Ân Nguyệt, hỏi:

- Lệnh lang mấy tuổi rồi?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Năm mới là mười một tuổi, đàn như khúc gỗ, lễ tiết đều không có.

Trong ngữ khí cũng không có ý yêu thương, dường như còn có chút chán ghét.

Trương Nguyên nhìn Hầu Quốc Hưng nói:

- Mười một tuổi, thân hình cũng đã lớn rồi.

Nói với Khách Ân Nguyệt:

- Đã không muốn rời kinh, vậy thì chờ ta sau khi an định ở Hàn Lâm viện, xem xem có thể vì lệnh đệ mà tìm một chức quan ở Hàn Lâm viện được hay không?

Hắn nghĩ thầm rằng:

“Theo bên cạnh ta chắc chắn là không được, để ở Hàn Lâm viện làm việc vặt thì có thể, cũng để ta nhìn xem tỉ đệ các người rốt cuộc là người như thế nào?”

Khách Ân Nguyệt vội nói:

- Đa tạ đa tạ, đa tạ Trọng Nguyên công.

Ả lắc cái eo thon thi lễ với Trương Nguyên.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Vậy ta đi về trước, xin Khách ma ma hãy chuyển lời cho Chung công công, đa tạ rượu ngon của ông ấy.

Hắn dẫn theo Lai Phúc, Ưông Đại Chùy, dọc theo bờ đông sông Tiền Hải chậm rãi mà đi. Hắn thưởng thức cảnh sắc Tiền Hải, lại suy nghĩ về thân phận bí ẩn của Khách Ấn Nguyệt và trường hợp của Thái tử Chu Thường Lạc.

Ánh tà dương chiếu rọi, Tiền Hải sóng biếc dập dờn, bên bờ cây xanh râm mát. Nội thành Bắc Kinh kể ra cảnh sắc nơi này là đẹp nhất. Trương Nguyên lần trước tới nơi này cảnh sắc là cả một vùng băng, bây giờ ánh nắng mùa xuân dễ chịu, nước biếc phản chiếu bầu trời, hoàn toàn là hai thế giới.

Ưông Đại Chùy “Hô hô” cười nói:

- Thiếu gia, nữ nhân vóc dáng cao gầy kia chính là vú nuôi của Hoàng trưởng tôn ấy ư, chắc chắn.

Lời y còn chưa nói ra khỏi miệng là:

“Chắc chắn, hai cái vú lớn kia chắc chắn đủ sữa, còn có thể đè chết tôn tử kia của Hoàng đế.”

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, trong lòng nghĩ: “Khách Ấn Nguyệt theo bên cạnh Chu Do Hiệu hơn mười năm rồi, đối với Chu Do Hiệu hẳn là yêu quý. Cô ta cũng ngóng trông Chu Do Hiệu có thể lập làm Hoàng thái tôn, về sau kế thừa ngôi vị Hoàng đế, cô ta cũng dễ thơm lây. Về phần cô ta rốt cuộc có thân phận gì, có thể lưu tâm từ từ điều tra lại, tạm thời sẽ không có vấn đề gì.”

Ba người Trương Nguyên từ Hoàng thành phố Bắc Đại vòng đến con đường hẹp phía đông Hoàng thành, đi ngang qua phố Đông Trường An, vào cửa Đông Công Sinh. Trương Nguyên thấy thời gian vẫn còn sớm, liền đến công đường Binh bộ thăm Kỳ Bưu Giai trước. Kỳ Bưu Giai lần này tuy rằng thi rớt, nhưng không quay về Thiệu Hưng mà ở lại bên cha y Kỳ Thừa Tùng tiếp tục đọc sách, chuẩn bị kỳ thi hội ba năm sau. Ở chỗ Kỳ Bưu giai ngồi chơi một lúc, Kỳ Thừa Tùng từ công đường

Binh bộ quay trở về. Trương Nguyên hỏi thăm Kỳ Thừa Tùng về việc đệ tử Tông Nguyên Hóa của Từ Quang Khải đưa đến súng Tọa Phát (súng kíp) cho Bộ binh Võ khí ti. Kỳ Thừa Tùng lại không biết có chuyện súng kíp, nói:

- Ta ngày mai hỏi một chút, chỉ là Binh bộ cũng thiếu ngân lượng ít lương thực, muốn đổi mới Điều súng (gọi chung về súng đánh lửa, khẩu độ của súng như mỏ chim nên gọi là điều súng) trên quy mô lớn không phải là chuyện dễ dàng.

Trương Nguyên nói:

- Tạm thời cũng không cần đổi mới trên quy mô lớn. Chỉ là mỗi năm súng đúc mới có thể chế tạo như thế, mấy năm sau cũng có thể đổi mới một số lượng lớn rồi.

Kỳ Thừa Tùng lắc đầu nói:

- Chế Điều súng kiểu mới tuyệt đối không phải dễ dàng như cháu nói, cần phải Bộ nghị mới được. Cái gọi là Bộ nghị, chính là quan giữ ấn của Binh bộ và quan viên Binh bộ ngũ phẩm trở lên cùng bàn bạc. Lắm người nhiều ý, Điều súng kiểu mới không dễ dàng thông qua Bộ nghị.

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ cũng biết làm việc này khó, chỉ là tình thế Liêu Đông cấp bách, theo cháu dự liệu, không quá ba năm, Liêu Đông tất có đại chiến.

Kỳ Bưu Giai ở một bên nói:

- Phụ thân, nhi tử đã nhìn qua súng Tọa Phát đó. Đốt lửa mau lẹ, đích xác đốt dây lửa so với Điều súng dễ dàng hơn.

Kỳ Thừa Tùng nói:

- Ta ngày mai đề ý một chút, lệnh cho thợ binh của Vũ khí ti bắn thử. Nếu Thực sự vượt trội, ta sẽ đề xuất Bộ nghị.

Trương Nguyên có chút bất đắc dĩ, hắn tuy thi đậu Trạng Nguyên, nhưng ảnh hưởng đối với quốc sự vẫn cực kỳ hữu hạn. Muốn phổ biến sùng Toại Phát đều rất phí lực, con đường cứu quốc quả là gánh nặng đường xa! May mà kế hoạch cứu quốc vẫn trong quá trình vững bước tiến hành, hắn cuối cùng cũng có chỗ đứng ở triều đình rồi. Gan phải lớn hơn, suy nghĩ phải tinh tế, không nên gấp gáp, luôn luôn có thể tìm được đường ra.

Kỳ Thừa Tùng giữ Trương Nguyên ở lại dùng cơm, Trương Nguyên khéo léo từ chối. Hắn muốn đi Hội Đồng quán báai kiến lão sư Dương Liên. Dương Liên đã chuẩn bị rượu và thức ăn đang chờ hắn đến, thầy trò hai người ngồi đối diện nhau, nói thoải mái quốc sự Đại Minh. Dương Liên hỏi:

- Ta nghe nói Trịnh Dưỡng Tính muốn tặng người tứ hợp viện ở phường Đại Thời Ung phải không?

Trương Nguyên cười khỏ nói:

- Đúng là tốt không thấy mà chỉ thấy toàn chuyện xấu! Lễ vật của Trịnh Dưỡng Tính, học sinh sao có thể thu nhận.

Dương Liên mỉm cười, nói:

- Đây là y muốn hủy hoại danh dự của người! Ta biết người tuyệt đối sẽ không nhận, người không phải là loại người hồ đồ đó.

Trương Nguyên nói:

- Học sinh nghe nói trong kinh Trịnh thị có lời đồn bất lợi với Đông cung.

Dương Liên lập tức tiếp lời:

- Giới Tử cũng nghe nói rồi sao? Không có lửa sao có khói, tự có duyên cớ. Trịnh thị và Hồng Phong giáo một dải kinh kỳ có quan hệ mật thiết, đang luôn chờ đợi thời cơ làm hại Đông cung.

Trương Nguyên hỏi:

- Thật sự có Hồng Phong giáo sao?

Dương Liên nói:

- Đương nhiên là có, chỉ là bí hiểm không muốn người khác biết rõ mà thôi.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Xem xét từ Đỉnh Kích án trong lịch sử, có rất nhiều điểm nghi vấn. Trịnh quý phi xuất thân trong sự tranh đấu khốc liệt của hậu cung lại ấu trĩ như vậy, quả thật không có cách nào hiểu được.”

Hắn nói:

- Lão sư yên tâm, Thái tử vẫn là người kế vị của một nước, thần linh bảo hộ, bọn đạo chích chỉ nhảy nhót mà thôi.

Dương Liên nói:

- Hoàng đế thánh thể an khang, bọn đạo chích đương nhiên không có năng lực làm, một khi...

Ông không nói tiếp nữa.

Trương Nguyên nói:

- Trịnh thị đó thật là si tâm vọng tưởng, đại thần trong triều cũng không tha cho Trịnh thị làm xằng làm bậy.
- Không đâu.

Dương Liên nói:

- Trong các quan ở kinh thành vây cánh của Trịnh thị không ít, những người này cũng sợ Đông cung sau khi lên ngôi sẽ thanh toán bọn họ, bởi vậy thế lực của Trịnh thị cũng không thể coi thường.

Chương 382: Hồng tiệm vu lục (1)

Trương Nguyên gật đầu đồng ý, đảng phái cuối thời Minh tranh giành có thể nói là do Hoàng đế Vạn Lịch một tay tạo thành. Hoàng đế Vạn Lịch nếu sớm lập trưởng tử Chu Thường Lạc làm Thái tử, vậy thì sẽ không dẫn đến sự tranh giành kéo dài suốt mười mấy năm trong nước, cũng sẽ không hình thành nên sự xung khắc như lửa và nước giữa đảng Đông Lâm và ba đảng Chiết, Sở, Tề. Mà bây giờ tranh giành nền tảng lập quốc tuy đã định, nhưng ranh giới giữa các đảng phái đã ngăn lại nghiêm mật. Những đại thần đã từng phỏng đoán tâm ý của Hoàng đế muốn lập Phúc Vương lên kế vị kia đương nhiên sợ Chu Thường Lạc đăng cơ làm Hoàng đế. Trước mắt tuy nhiều người đảng Đông Lâm bị bãi chức, nhưng một khi Chu Thường Lạc lên ngôi, không cần phải nói, người của đảng Đông Lâm chắc chắn sẽ lại được phục chức cũ và được trọng dụng. Lúc đó cốt cán của ba đảng sẽ không dễ sống qua ngày rồi.

Trương Nguyên đương nhiên là ủng hộ Đông cung, ủng hộ Trịnh quý phi và Phúc Vương thì không có lỗi thoát. Dương Liên rất vui mừng, sức ảnh hưởng của Trương Nguyên bây giờ đã vượt xa cái chức Hộ Khoa Cấp Sự Trung này của ông. Trương Nguyên tuy không thuộc Đông Lâm, nhưng tuyệt đối là cánh tay đắc lực của Đông Lâm.

Sắp tới tiếng trống thứ nhất, Trương Nguyên từ biệt lão sư Dương Liên, thuê một chiếc xe về cổng Đông Tứ. Bánh xe lộc cộc, gió xuân say đắm, Trương Nguyên nhìn cảnh đêm bên ngoài cửa sổ xe, trầm nghĩ rằng:

“Ngày mai, ta sẽ chính thức tọa đường ở Hàn Lâm viện rồi, ừ, đi làm...”

Từ cửa Đông Công Sinh đi vào, phía bên tay trái là Binh bộ, phía bên tay phải là phủ Tông Nhân, tiếp giáp với phủ Tông Nhân chính là Lại bộ. Lại bộ đứng đầu của Lục Khoa, quản lý bổ nhiệm, miễn nhiệm, sát hạch, lên chức và điều động quan

lại của cả nước, quyền lực rất lớn. Lại bộ Thượng thư đương nhiệm là Sở nhân Trịnh Kế Chi.

Ba vị Tiền sĩ Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thăng đồng cùng một giáp hôm nay tới Lại bộ Văn Tuyền ti đăng ký. Theo lệ thường phải bá kiến quan giữ ấn của Lại bộ. Ba người đến đại sảnh Lại bộ, lại nhìn thấy Lại bộ Thượng thư Trương Kế Chi tóc bạc da môi, lụ khụ hồ đồ, nói chuyện âm thanh nhỏ một chút liền không nghe rõ. Họ phải lớn tiếng nói chuyện, cười sang sảng, nếu không sợ bị hiểu lầm là nói cạnh nói khoe hoặc châm biếm. Đường quan là như vậy, toàn bộ Lại bộ cũng có vẻ rất ồn ào ầm ĩ.

Sau một hồi huyên náo, ba người từ biệt đi ra, đến bá kiến Văn Tuyền ti Lang Trung Vương Đại Trí. Trên đường Trương Nguyên hỏi Văn Chấn Mạnh:

- Văn huynh có biết Trịnh Thượng thư bao nhiêu tuổi không?

Văn Chấn Mạnh nói:

- Thiên quan tuổi tám mươi sáu.

Lại bộ thượng thư còn được gọi là Thiên quan.

Tiền Sĩ Thăng cười nói:

- Trịnh Thượng thư hẳn là Thiên quan thọ nhất trong lịch sử từ trước tới nay.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Hoàng đế Vạn Lịch chuẩn bị làm cho Lục bộ Thượng thư đều thành ghế trống. Hiện nay Hộ bộ, Công bộ, Hình bộ đều là do Thị lang tạm giữ Bộ ấn, từ các Kinh quan, Đường quan đến Chính ấn quan ở địa phương đều thiếu rất nhiều quan viên. Hoàng đế Vạn Lịch làm miếng bánh ngọt này quá to rồi, chứ đáng sẽ như hủ rình mồi!”

Lại bộ đứng đầu Lục bộ, Văn Tuyền ti lại đứng đầu bốn ti trực thuộc Lại bộ. Quyền hạn của Văn Tuyền ti chính ngũ phẩm Lang Trung còn lớn hơn so với tam phẩm Thị Lang. Văn Tuyền ti Lang Trung Vương Đại Trí đương nhiệm và Trịnh Kế

Chi đều là Sở nhân, rất được Trịnh Kế Chi tín nhiệm, nói gì nghe nấy. Vương Đại Trí liền trở thành nhân vật trọng yếu trong đảng Sở. Nhìn thấy ba người Trương Nguyên tới đăng ký, Vương Đại Trí rất nhiệt tình, chur đảng đối với Tiên sĩ tân khoa đều là độc hết sức lôi kéo! Càng hưởng chi ba vị này là Hàn Lâm nhất giáp, Trương Nguyên lại đang là thủ lĩnh Hàn Xã có sức ảnh hưởng rất lớn trong giới sĩ phu. Điều quan trọng nhất là hiện nay khuynh hướng đảng phái của Trương Nguyên ám muội không rõ, xuất thân thế gia đảng Chiết, lấy muội muội của Ngự sử Thương Chu Phúc thuộc đảng Chiết. Hắn lại thân thiết với người đứng đầu Đông Lâm, rồi lại đánh bại hoàn toàn Đồng Kỳ Xương thuộc Đông Lâm, rồi bị Lại Khoa Cấp Sự Trung Điều Tông An của đảng Chiết coi là thù địch. Quan hệ giao tế của Trương Nguyên rất hỗn loạn. Dường như chỉ cần đối với hắn tốt thì ai đến cũng không từ chối, đối với hắn không tốt thì hắn liền quyết đoán đánh trả. Người như vậy hẳn là có thể lôi kéo.

Vương Đại Trí sai quan văn thuộc hạ nhanh chóng làm xong thủ tục liên quan cho ba người Trương Nguyên, phát cho nha bài tương ứng. Nha bài này là chứng minh thân phận của quan viên, nha bài của Trương Nguyên là ngà voi chế thành, kích cỡ bằng ngón tay cái. Ở trên khắc tên, chức quan và nha môn sở tại của Trương Nguyên, đeo vào đai lưng, về sau ra vào nha môn thuận lợi.

Vương Đại Trí ân cần hỏi:

- Ba vị Hàn Lâm đều được phân đến nhà ở của Công bộ hay chưa?Ồ, vẫn chưa có, vậy ta dẫn ba vị đi. Ngô Sở Chính của sở Doanh Thiện thuộc Công bộ chính là đồng hương của ta. Hơn nữa xem thử vùng phụ cận cửa Đại Minh của Hoàng thành này có trạch đệ nào tốt một chút, ba vị Hàn Lâm dĩ nhiên là được ưu tiên.

Trương Nguyên cũng không từ chối ý tốt của Vương Đại Trí, Công bộ vốn dĩ phải phân phối nơi ở cho bọn họ, Vương Đại Trí ra mặt giúp họ chọn nơi ở tốt xem như là thêu hoa trên gấm. Không giống với Trịnh Dưỡng Tính muốn tặng hắn tứ hợp viện, như vậy không cự tuyệt không được. Đã vào quan trường, làm người làm việc thì không cần phải xem xét rõ ràng

như vậy, điều cần thiết chính là loại ám muội này. Cục diện chính trị hỗn loạn những năm cuối Vạn Lịch, chính là có cơ hội làm mọi việc thuận lợi, đục nước béo cò. Hàn Xã bộn hấn bây giờ là một lực lượng quan trọng mà các bên đều muốn tranh đoạt lôi kéo, mà mặt khác, thế lực các đảng cũng chính là Trương Nguyên hấn cần đoàn kết tranh đoạt. Không cần có thành kiến, giảm thiểu hao tổn bên trong, đồng lòng cứu quốc mới là phương hướng lớn.

Công bộ nha môn và Lại bộ nằm đối nhau cách một con phố. Vương Đại Trí tìm đến Ngô Sở Chính của sở Doanh Thiện Công bộ, nói rõ mục đích đến. Ngô Sở Chính lệnh cho Sở Thừa lấy quyển sổ mỏng tới, lật tìm từng trang, nói:

- Ngõ Lý Các Lão có một tòa tứ hợp viện, tuy là tiểu tứ hợp viện, nhưng vị trí tốt, thông gió, hướng về phía mặt trời, ở mười mấy người không thành vấn đề. Bắt đầu xây dựng năm Chính Đức thứ 11, năm ngoái lại một lần nữa tu sửa qua. Trước đây tòa nhà này có chủ vị đại nhân Phan Quý Thuần, Tiêu Hồng, Tôn Thừa Tông ở qua. Chỗ này cấp cho Trương Tu Soạn thế nào?

Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Tiêu lão sư cũng từng ở căn nhà kia rồi ư, tốt quá rồi, đa tạ, đa tạ.

Vương Đại Trí cười nói:

- Tiêu Thái Sử là Trạng Nguyên năm Vạn Lịch thứ 17, Trương Tu Soạn là người đứng đầu năm Vạn Lịch thứ 44, trong ba mươi năm, thầy trò hai người đều là Trạng Nguyên, đúng là thiên cổ giai thoại!

Văn Chấn Mạnh và Tiền Sĩ Thăng được phân một tòa tứ hợp viện ở phố Thái Phó Tự, sát với ngõ Lý Các Lão, cũng đều là một trong những dinh thự tương đối tốt mà Công bộ vẫn chưa phân ra ở trong quyển sổ.

Ngô Sở Thừa nói:

- Ba vị Hàn Lâm còn muốn đi Hàn Lâm viện báo cáo đúng không, đợi một chút xin hãy quay lại đây lần nữa. Hạ quan sai người dẫn các vị đi xem phòng ốc, nếu có chỗ nào cần sửa cứ việc nói, đây đều là chuyện của Công bộ.

Đây tuy là chuyện của Công bộ, nhưng bình thường Tiến sĩ ở trong kinh hiển nhiên không có đãi ngộ tốt như vậy. Ba người Trương Nguyên cảm ơn Vương Lang Trung của Lại bộ và Ngô Sở Thừa của Công bộ. Họ cầm giấy phép, khai cụ và khế ước của Lại bộ, ra khỏi cửa Đông Công Sinh hướng về bên phải đi mười mấy bước liền đến Hàn Lâm viện.

Ba gian đại môn của Hàn Lâm viện đối diện với phố Đông Trường An, trước đây Trương Nguyên qua lại nhiều lần trước đại môn này, lần này cuối cùng đã được đi vào trong rồi. Qua cửa Tam Trọng, đến chính đường bái kiến Hàn Lâm viện Thi Độc Học Sĩ Quách Xương. Quan giữ ấn của Hàn Lâm viện do Lễ bộ thượng thư Lưu Sở Tiên kiêm nhiệm. Lưu Sở Tiên rất ít đến Hàn Lâm viện xử lý chuyện trong viện, đều do ngũ phẩm Thi Độc Học Sĩ Quách Xương quản lý mọi việc. Hàn Lâm viện chỉ là một nha môn chính ngũ phẩm, phẩm cấp không cao, nhưng vinh quang thanh quý, là bộ môn bồi dưỡng Các Thần, không phải Hàn Lâm thì không được nhập các đầu.

Quách Xương chừng năm mươi tuổi, người Hà Nam, là một trưởng giả trung hậu, hàn huyên mấy câu với ba người Trương Nguyên, bèn không giấu diếm nói:

- Hoàng đế bày yến tiệc nhiều năm, Đông cung xuất Các giảng học cũng phế, “Thế tông thực lục” cũng đã chỉnh lý hoàn tất, Hàn Lâm viện hiện nay thực tại là quá nhàn hạ rồi. Trương Tu Soạn, Văn Biên Tu, Tiền Biên Tu, ba người các ngươi đi theo Châu Thị Giảng làm quen một chút chế độ điển chương quốc triều trước. Sau đó học văn tự chiếu lệnh, chế độ khảo nghị, văn thư tường chính, qua một khoảng thời gian nữa sẽ chuyên môn phụ trách một việc.

Sau đó ông dẫn ba người đi gặp Châu Thị Giảng.

Ở bên cạnh Hàn Lâm viện gần Ngọc Hà có một tòa tiểu viện, nhà chính ba gian, trong phòng lại không có vách gỗ ngăn

cách. Thi Giảng, Tu Soạn, Biên Tu, Kiểm Thảo hơn mười người ở Thông đường làm việc. Hàn Lâm viện Thị Giảng là Chính lục phẩm, so với tòng lục phẩm của Trương Nguyên cao hơn một bậc. Quách Học Sĩ nói vị Chu Thị Giảng này chính là Chu Diên Nho ba năm trước là Trạng Nguyên khoa Quý Sửu.

Chương 382: Hồng tiệm vu lục (2)

Chu Diên Nho lúc thi đỗ liên tiếp Hội Nguyên, Trạng Nguyên mới hai mươi một tuổi, là Trạng Nguyên trẻ tuổi thứ hai từ trước đến nay của khoa cử chọn sĩ ở Đại Minh. Người thứ nhất là Trạng Nguyên Phí Hoành giữa năm Thành Hóa, đỗ Trạng Nguyên năm hai mươi tuổi. Mà hiện nay, Trạng Nguyên khoa Bính Thìn Trương Nguyên mới hơn mười chín tuổi, phút chốc đoạt đi vàng hào quang của Chu Diên Nho.

Chu Diên Nho tuổi trẻ thành danh, cậy tài khinh người. Ở Hàn Lâm viện chịu đựng ba năm, từ Tu Soạn lên tới Thị Giảng, vẫn chỉ là một chức quan nhàn rỗi thanh quý, có phần không cam chịu cảnh cô đơn. Nhìn thấy ba người Trương Nguyên lần đầu tương kiến, đặc biệt là đối với Trương Nguyên, Chu Diên Nho ngầm đổ kỵ. Thị Quách Học Sĩ đi rồi, y cũng chẳng nói lời gì, chỉ lo thân mình viết chữ, gạt ba người Trương Nguyên ra một bên.

Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Tiên Sĩ Thăng đưa mắt nhìn nhau. Trương Nguyên tiến lên trước chấp tay thi lễ nói:

- Chu Thị Giảng, ba người bọn ta ngày hôm nay trong viện còn có việc gì không?

Chu Diên Nho cũng không ngẩng đầu lên, trong miệng phun ra hai chữ:

- Không có.

Trương Nguyên nói:

- Đã không có chuyện gì, vậy chúng tôi đi Công bộ trước xem nơi ở, ngày mai lại tới.

Chu Diên Nho khịt mũi, “Ừ” một tiếng.

Trương Nguyên chấp tay với các chư vị Hàn Lâm ở trong công đường, liền xoay người đi ra ngoài. Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thăng theo sau đi ra, Tiền Sĩ Thăng nói:

- Vị Chu Thị Giảng này sao lại thế, chúng ta đâu có đắc tội với y!

Ngày đầu tiên vào Hàn Lâm viện liền bắt gặp cái mặt như vậy, đương nhiên là không vui vẻ, bọn họ đều là thi đỗ nhất giáp nữa.

Trương Nguyên cũng không thèm để ý đến thái độ lạnh nhạt của Chu Diên Nho đối với bọn hắn, mỉm cười nói:

- Có thể y có chuyện gì phiền não chẳng, lâu ngày mới biết được nhân tâm, tạm thời từ từ ở chung xem xem.

Ba người lại quay về Công bộ. Ngô Sở Chính của sở Doanh Thiện và hai Sở phó liền dẫn ba người Trương Nguyên đi về phía phố Tây Trường An. Từ phố Thạch Xưởng dưới chân Hoàng thành đi vòng đến ngõ Lý Các Lão. Lý Các Lão chính là Nội Các Thủ Phụ Lý Đông Dương của năm Hoàng Trị, trạch đệ của Lý Đông Dương ở đây, vì vậy gọi là ngõ Lý Các Lão. Tòa tứ hợp viện phân cho Trương Nguyên nằm ở hướng bắc quay về hướng Nam, nhỏ hơn một chút so với cổng Đông Tứ của Thương Chu Phúc, nhưng cũng có ngoại viện, nội viện. Tuy là nhà cũ trăm năm, sau khi trải qua sửa chữa hồi năm ngoái vẫn còn sạch sẽ, phòng ốc ở Công bộ cũng được tính là rộng rãi rồi. Trương Nguyên khá vừa lòng, mấy ngày trước hắn sai Lai Phúc đi thăm dò qua, ở vùng phụ cận Hoàng thành cho thuê một tòa tứ hợp viện như thế này, tiền thuê mỗi năm hắn là ba mươi lạng bạc trở lên, bây giờ ở miễn phí, còn lời gì mà nói.

Trương Nguyên nhận lấy chìa khóa, theo Văn Chấn Mạnh và Tiền Sĩ Thăng đi xem phòng ốc ở ngõ Thái Phó Tự. Hai tòa tứ hợp viện đó nhỏ hơn một chút, nhưng cũng xem như là ngấn

nắp sạch sẽ. Hoàn tất giao nhận, Ngô Sở Chính và hai Sở phó quay về Công bộ nha môn. Văn Chân Mạnh và Tiên Sĩ Mạnh trước đây vẫn ở Hội Đồng quán, bọn họ rất nhanh liền dọn đến đây. Còn Trương Nguyên tạm thời vẫn sẽ ở nhà anh vợ trước, đợi nửa năm sau Đạm Nhiên vào kinh rồi lại dọn tới đây, phòng ốc là phải chiếm trước.

Chỗ ở của Tọa sư Ngô Đạo Nam chính là nằm ở bên này, đã tới đây đương nhiên phải đi bái kiến, nhưng lại nghe lão bộc giữ cửa nói:

- Lão gia nhà ta vào Các trực ban rồi.

Trương Nguyên mừng rỡ, Hoàng đế Vạn Lịch hạ chiếu giữ lại Ngô Các Lão rồi. Nội Các không dễ thêm một người, Hoàng đế Vạn Lịch dĩ nhiên không chịu dễ dàng bỏ đi, nếu không lại sẽ một lần nữa đẩy Các Thân, đảng phái tranh giành càng kịch liệt hơn.

.....

Như vậy, Trương Nguyên liền bắt đầu cuộc sống ở Hàn Lâm của hắn. Mỗi tháng nhận bút mực giấy, thức ăn sáng tối, phí nén, đổi ra bạc là một lượng tám đồng, ngoài ra còn có lương tháng bốn lượng bạc. Nói ra bổng lộc của quan lại nhà Đại Minh thực sự ít đến đáng thương, dựa vào chút bổng lộc này sống qua ngày thì tương đối kham khổ. Gian khổ học tập mấy chục năm thật vất vả mới làm được quan, chẳng lẽ là tới làm trâu làm ngựa sao? Bởi vậy rất ít người có khả năng chịu đựng được bần hàn, đã làm được quan, vậy có rất nhiều con đường phát tài. Điều này không cần nói, có một số quan viên vì muốn tiền đồ và danh vọng, không tham ô, không hối lộ, nhưng thân phận của y được chống đỡ như thế nào trong kinh thành, vậy thì phải dựa vào sự ủng hộ của gia tộc. Gia tộc hoặc kinh thương hoặc nghề nông, không thể thiếu là phải dựa vào quyền thế của người đó. Nếu như chính lệnh triều đình liên quan tổn hại đến lợi ích gia tộc đó, vậy y chắc chắn sẽ phản đối, cho nên rất khó có công chính. Mặc dù có thể giữ được cảnh thanh bần. Quan viên phẩm hạnh chính trực, nhưng vì tranh giành khí thế, cũng thường thường đặt lợi ích của đảng phái ở trên lợi ích quốc gia. Vì bài trừ đối lập bất chấp đại cục, quan viên

Đông Lâm có không ít người là như vậy, ngoài ra tam đẳng cũng không cần phải nói.

Trương Nguyên tuy không thích xa hoa, nhưng giản dị cũng không chịu được. Theo chi tiêu của hắn bây giờ, ở trong kinh một năm ước chừng phải dùng ba trăm lượng bạc, sau này Đạm Nhiên tới rồi, chi tiêu tự nhiên sẽ tăng gấp đôi. Sáu, bảy trăm lượng bạc này dựa vào bổng lộc của Hàn Lâm viện làm sao đủ. May mà bây giờ hắn tự có con đường kiếm tiền. Hàn Xã Thư cục, Hã Xã Kính phường, hiệu buôn Thịnh Mỹ, một năm tiền lãi ít nhất cũng ba ngàn lượng, hắn có thể làm một thanh quan. Hắn cũng tán thành việc nộp thuế, nhãn quang của hắn hiển nhiên khác xa so với người khác.

Trương Nguyên mỗi ngày đến Hàn Lâm viện uống trà, luyện tập thư pháp. Học vấn kinh sử của Trương Nguyên đã không thể nào đi sâu nghiên cứu nữa rồi, cửa đã mở rồi, gạch có thể vứt bỏ. Trương Nguyên bây giờ mỗi ngày đọc phần lớn chính là Công báo. Hắn bắt đầu đọc Công báo từ năm Vạn Lịch thứ 15, còn làm bút ký, là Tu Soạn, Biên Tu chăm chỉ nhất trong số những người làm cùng. Điều này làm Chu Diên Nho cảm thấy rất nực cười, xem Công báo mới ra thì thôi, Công báo mấy mươi năm trước cũng xem, còn làm bút ký. Người này có phải là nhàn hạ tới mức quá buồn chán, hay là đọc quá nhiều bát cổ văn rồi?

Bởi vậy ngày 28 tháng 4 hôm đó, đến lượt Chu Diên Nho giảng bài cho Thứ Cát Sĩ. Chu Diên Nho từ chối nói cổ hòng mình bị đau, tiến cử Trương Nguyên thay y giảng bài. Nội dung phải giảng là phác thảo tấu sớ ba môn dùng người, tuyển cử và kỳ thi, bài văn mẫu là ‘Lịch đại danh thần tấu nghị’. Chu Diên Nho vốn tưởng rằng Trương Nguyên không dám đáp ứng, y muốn nhìn bộ dạng Trương Nguyên hổ thẹn chối từ. Không ngờ Trương Nguyên chỉ quan tâm hỏi bệnh tình của y, liền bưng trà đi đến giảng đường Hàn Lâm viện. Hai mươi bốn Thứ Cát Sĩ ngồi nghiêm chỉnh, Trương Đại, Nghê Nguyên Lộ đang ngồi, nhìn thấy Trương Nguyên đi vào, họ đều rất ngạc nhiên, sao lại có đạo lý giảng bài cho Tiến sĩ đồng khoa của mình!

Trương Nguyên mỉm cười chấp tay thi lễ nói:

- Chư vị niên huynh, Trương Nguyên thất lễ rồi. Chu Thị Giảng quý thể không được khỏe, sẽ do tại hạ và chư vị niên huynh cùng nghiên cứu thảo luận về tấu sớ khởi thảo, là nghiên cứu và thảo luận chứ không phải là giảng bài.

Hai mươi bốn vị Thứ Cát Sĩ đều mỉm cười, có người nói:

- Trương Tu Soạn hiểu biết sâu rộng, chúng tôi chính là đang muốn thỉnh giáo.

Trương Nguyên bưng một chén trà, bắt đầu bài giảng ‘Lịch đại danh thần tấu nghị’. Bộ sách này rất nhiều tập, thu thập hơn tám ngàn bản tấu sớ của các danh thần qua các thời đại. Trong đó phần lớn tấu chương Trương Nguyên đã nghe đám người Hoàng Tôn Tổ vì hấn mà đọc qua, hơn phân nửa nhớ trong lòng. Lúc này giảng đến, gặp phải văn chương cần trích dẫn, Trương Nguyên liền thuận miệng mà đọc, thể hiện trí nhớ kinh người. Một tiết học, hấn đọc thuộc lòng mấy vạn chữ, hơn nữa mạch suy nghĩ rõ ràng, quy nạp rất gọn gàng dễ hiểu, tất cả đám Thứ Cát Sĩ đều tán thưởng. Bộ sách này kỳ thực rất nhiều Thứ Cát Sĩ đều đọc qua, nhưng lại không có người nào hiểu rõ tường tận như Trương Nguyên, có thể nói ra một cách dễ hiểu như vậy.

Lúc Trương Nguyên bưng chén trà bước ra, gặp Thị Độc Học Sĩ Quách Xương đứng ngoài cửa sổ giảng đường, hiển nhiên đã đứng bên cạnh nghe nhiều rồi. Trương Nguyên vội vàng đem chén trà đặt ở trên lan can, thi lễ với Quách Học Sĩ, Quách Xương gật đầu nói:

- Trương Tu Soạn giảng rất tốt, về sau môn học này do Trương Tu Soạn tới giảng bài.

Trương Nguyên vội nói:

- Quách Học Sĩ, điều này tuyệt đối không được, ngày hôm nay Chu Thị Giảng thân thể không khỏe muốn ta tạm thay. Ta chỉ có gắng gượng mà làm, đâu dám giảng bài cho những người đồng niên mình, tại hạ không có tư cách và sự từng trải, ngày hôm nay chỉ là tòng quyền.

Quách Xương nhìn Trương Nguyên kiên quyết từ chối, cũng cảm thấy không hợp với chế độ Hàn Lâm viện, cũng không yêu cầu lại nữa.

Trương Nguyên trở lại tiểu viện kề bên Ngọc Hà, Chu Diên Nho đã không ở đây nữa, nói là cáo bệnh về nhà nghỉ ngơi. Trương Nguyên cười cười, thâm nghĩ:

“Gây khó khăn như vậy ta không sợ, thỉnh thoảng đến một chút cũng tốt.”

Lúc hoàng hôn, Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại ra khỏi Hàn Lâm viện. Mục Chân Chân và Vũ Lăng đang chờ ở trên cầu Ngọc Hà Bắc, còn có Năng Lương và Minh Yên. Năng Lương đem một phong thư lớn đưa cho Trương Đại nói:

- Tông Tử thiếu gia, đây là Sơn Âm đại lão gia gửi tới.

Trương Nhữ Lâm đều là thông qua dịch trạm gửi thư, nhanh hơn rất nhiều so với cục Dân tín.

Chương 383: Gia Cát Mã Tiền Khóa (1)

Trương Đại nhìn phong thư rất dày, nói:

- Giới Tử, ở đây có lẽ có thư của ngươi.

Y bóc phong thư lớn ra, bên trong quả nhiên có năm bức thư của Trương Nguyên, phân biệt là thư của Trương Nhữ Lâm, Trương Thụy Dương, Trương Nhược Hi, Trương Ngạc, Thương Đạm Nhiên và Vương Vi viết cho Trương Nguyên.

Trong chốc lát, Trương Nguyên miệng đắng lưỡi khô, cái này còn khiến hắn thấp thỏm và kích động hơn so với việc yết bảng kỳ thi mùa xuân! Nhanh chóng bóc thư của Thương Đạm Nhiên, đọc nhanh như gió, Trương Nguyên hét to một tiếng:

- Tam Quan phù hộ, mẫu tử bình an, Trương Hồng Tiệm ra đời rồi!

Tâm tình vui mừng khôn xiết, vượt xa so với việc thi đỗ Trạng Nguyên.

Rất ít khi nhìn thấy Trương Nguyên vui sướng đến mức không thể kiềm chế được như vậy. Mục Chân Chân, Vũ Lăng đều vui mừng kêu lên, Năng Lương và Minh Yên cũng vui vẻ ra mặt. Người đi bộ trên phố Đông Trường An bị thu hút sự chú ý bởi sự vui mừng này ở đầu cầu.

Trương Đại cười chấp tay nói:

- Cung hỉ, cung hỉ, Giới Tử đê cũng làm phụ thân rồi, vừa đỗ Trạng Nguyên vừa sinh con trai, thật khiến người ta đố kị.

Trương Nguyên vui mừng hơn hờ nói:

- Đại huynh cũng phải nỗ lực, con trai của tam huynh Yến Khách sắp được một tuổi rồi.

Trương Đại cười nói:

- Đúng là phải cố gắng, không ngừng cố gắng.

Trương Nguyên thuê một chiếc xe ngựa, cùng với đại huynh Trương Đại ngồi xe quay về cổng Đông Tứ, thuận tiện xem thư. Trương Đại dặn dò Năng Lương về báo cho Trọng thúc, nói y hôm nay ở chỗ Trương Nguyên uống rượu chúc mừng, không về bờ sông Bào Tử nữa.

Ngồi ở trên xe ngựa, Trương Nguyên xem kỹ thư của Đạm Nhiên, được biết con trai Hồng Tiêm sinh vào giờ Thìn hai khắc ngày 28 tháng 3, đưa bé chống tay đạp chân, tiếng khóc vang dội. Trương Nguyên nhìn thư, trong lòng vui mừng như nước triều dâng mạnh, hận không thể lập tức đón thê tử đến kinh thành đoàn tụ. Thư đề là ngày mừng 1 tháng 4 viết, ngày hôm nay là 29 tháng 4, phủ chuyển phát nhanh của Quan phủ thật là nhanh!

Đợi đến khi nhìn thấy thư của phụ thân Trương Thụy Dương, Trương Nguyên mới giật mình kinh hãi. Đạm Nhiên chính là sinh ngang khó đẻ, may mà Vương Vi nhanh chóng dẫn một bà đỡ họ Trần ở Nam Kinh tới, lúc này mẫu tử mới bình an.

Thư của Nhược Hi tỷ tỷ miêu tả càng kỹ lưỡng hơn về nỗi khổ và sự nguy hiểm của Đạm Nhiên khi sinh nở, mẫu thân thật vĩ đại! Trương Nguyên không kiềm được nước mắt lưng tròng, Trương Đại bên cạnh kinh sợ hỏi hấn làm sao vậy?

Trương Nguyên nuốt lệ cười nói:

- Không có gì, là quá cao hứng thôi.

Vương Vi trong thư cũng không nói nhiều về việc mời Tiểu thủ bà bà đi Sơn Âm, chỉ nói tiểu Hồng Tiệm đáng yêu, vừa mới sinh ra hai mắt đen lúng liếng nhìn người. Còn nói nàng ở Kim Lăng thì được biết tin tức Trương Nguyên đỗ Cống Sỹ đứng thứ sáu, Nam Kinh Nội Thủ Bị Thái giám Hình Long tặng lễ vật chúc mừng.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Vương Vi đi ngày đi đêm dẫn Tiểu thủ bà bà tới Sơn Âm là gánh vác một sự nguy hiểm nhất định. Vương Vi và dưỡng mẫu của nàng Mã Trương Lan giống nhau, có hiệp khí, dám gánh vác. Tuy nàng không có chút ý nào kể công trong thư, nhưng chuyện mà nàng làm, ta luôn hiểu rõ được nhờ tỷ tỷ và Đạm Nhiên. Nữ tử thông minh chính là như vậy, có thể lôi kéo nhân tâm!”

Sự vui sướng của tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm không cần nói cũng biết, con thứ, trưởng tôn còn có hấn đưa cháu đích tôn này. Sơn Âm Trương thị một khoa trúng ba vị Tiến sĩ, danh tiếng ở Giang Nam không có gia tộc nào khác sánh được. Trương Nhữ Lâm lúc viết thư còn không biết Trương Nguyên đã là Trạng Nguyên, Trương Đại cũng đã trở thành Thứ Cát Sỹ. Y cũng không biết Trương Nguyên đại thắng trong vụ án bài làm ở trường thi. Y vẫn còn vì Trương Nguyên mà lo lắng, nhưng cách xa như vậy, tin tức truyền đi không tiện, cũng tin tưởng vào năng lực xử lý của Trương Nguyên nên không dặn dò gì trong thư.

Trương Ngạc thì trong thư nói từ lúc Đại huynh và Giới Tử sau khi vào kinh thành, y cực kỳ nhàm chán, cả ngày chui vào trong Kính phòng tập trung tinh thần nghiên cứu chế tạo kính. Hiện nay y cũng được xưng là thợ kính tay nghề tinh thâm rồi, bây giờ đang nỗ lực cải tiến Thiên Lý kính. Y muốn

vượt qua người Thái Tây, còn nói Hàn Xã Kính phường hiện nay đã có ba mươi sáu học trò, do ba sư phụ thợ kính mỗi người dẫn dắt một nhóm, phương pháp sản xuất dây chuyền cơ bản hình thành. Kính phường từ tháng ba năm nay bắt đầu đi vào sản xuất, mỗi tháng có thể chế tạo tám mươi chiếc kính râm, sáu mươi chiếc kính cận thị, tám mươi chiếc kính lúp. Thương khách các nơi đặt hàng trước, cung không đủ cầu, thậm chí có nước Nhật và thương nhân Lã Tống ngưỡng mộ danh tiếng mà tới bái kiến.

Trương Nguyên mỉm cười nghĩ:

“Tam huynh kia tính tình nóng vội, cũng có kiên nhẫn cải tiến Thiên Lý kính sao?”

Xe ngựa dừng lại ở cửa Tây Phường của cổng Đông Tứ, Vũ Lăng trả tiền xe. Trương Nguyên đã sai bước về phía trước, trở lại tứ hợp viện của anh vợ. Tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy đang trong viện xem lá sen ở trong chậu hoa sen, tranh luận lúc nào sen nở hoa. Nghe thấy tiếng bước chân, hai tỷ muội cùng quay đầu lại nhìn, trông thấy bộ dạng vui mừng của Trương Nguyên, Cảnh Huy hỏi:

- Tiểu cô phu có chuyện gì mà vui mừng như vậy, trên đường nhặt được ngân lượng sao, hi hi.

Trương Nguyên kìm nén vui mừng nói:

- Các cháu đoán xem, đoán trúng ngày mai dẫn các cháu ra ngoài chơi, ngày mai chính là ngày nghỉ.

Cảnh Lan nhìn thấy theo Trương Nguyên đi vào còn có Trương Đại, bèn có chút mắc cỡ, mỉm cười không nói, để Cảnh Huy một mình đoán.

Cảnh Huy không vội đoán, thăm dò ý tứ qua lời nói và sắc mặt, hai đôi mắt sáng long lanh đánh giá Trương Nguyên từ trên xuống dưới, lông mi dài giống như bướm đen vỗ cánh, nói:

- Tiểu cô phu giống như lại đồ Trương Nguyên vậy, còn vui hơn so với đồ Trương Nguyên, cháu đoán được rồi, tiểu cô cô sinh em bé rồi.

Trương Đại, Trương Nguyên nhìn nhau cười lớn, Trương Nguyên khen nói:

- Tiểu Huy thông minh, tiểu cô cô của cháu sinh một bé trai, đại danh Trương Hồng Tiệm.
- A, tốt quá rồi!

Cảnh Huy cao hứng nhảy lên, Cảnh Lan đã chạy vào trong tây sương phòng báo tin mừng cho mẫu thân Phó thị. Thương Chu Phúc từ Đô Sát viện quay về vừa đúng lúc bước vào cửa, nhìn bộ dạng Cảnh Huy vui mừng đến nỗi dường như quên hết tất cả, sắc mặt liền trầm xuống. Cảnh Huy vội vàng nói:

- Phụ thân, tiểu cô cô sinh bé trai rồi, tên là Trương Hồng Tiệm.

Nghe được câu này, Thương Chu Phúc lập tức nguôi giận chuyển sang vui mừng, nhìn về phía Trương Nguyên. Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Phải, mẫu tử bình an, là tộc thúc tổ thông qua dịch trạm gửi thư tới.

Thường ngày Thương Chu Phúc vẻ mặt nghiêm túc, lúc này cũng mừng đến nỗi không ngừng gật gù, luôn miệng nói:

- Rất tốt, rất tốt.

Cảnh Huy hỏi Trương Nguyên:

- Tiểu cô phu, lúc nào đón tiểu cô cô và tiểu đệ Hồng Tiệm vào kinh?

Trương Nguyên cười nói:

- Lập tức sẽ viết thư, bảo bọn họ qua 15 tháng 7 lên đường.

Hắn hỏi Trương Đại:

- Lưu thị tẩu tẩu cũng sẽ tới chứ?

Trương Đại gật đầu, y ở Hàn Lâm viện làm Thứ Cát Sỹ ít nhất cần ba năm, sau này cũng rất có khả năng lưu lại kinh thành làm quan. Cho nên nói mặc dù tình cảm vợ chồng với Lưu thị không hòa hợp lắm, nhưng cũng cần phải đón đến để tương ngộ.

Đêm đó, Thương Chu Phúc và Trương Đại, Trương Nguyên uống rượu chúc mừng. Tiểu Hồng Tiêm ra đời ngày 28 tháng 3, ngày hôm qua đã đầy tháng, Sơn Âm Đông Trương nhất định làm tiệc rượu đầy tháng, không biết có từng ủy thác người ta ủ rượu Trạng Nguyên hồng hay không?

Đêm đó, Trương Nguyên cao hứng ngủ không được, suốt đêm viết thư hồi âm cho cha mẹ và Đạm Nhiên trong nhà, chuẩn bị thông qua dịch trạm gửi về. Cục Dân tín quá chậm, thực sự đợi đến mức sốt ruột. Hắn bây giờ đã mang thân quan, sử dụng dịch trạm gửi thư không có gì sai, không cần thiết phải cẩn thận giống như anh vợ. Ở cuối thời này, sao có thể quá quá câu nệ như vậy, chỉ cần chuyện nước không thiệt là được.

Sáng sớm ngày 30 tháng 4, Lai Phúc chuẩn bị xong năm con gia súc làm đồ tế, Trương Nguyên đến Đại Từ Diên Phúc cung làm lễ tạ thần. Trương Đại cùng với Thương Chu Phúc một nhà bốn người đều cùng đi. Ở trước mặt Tam Cung Đế Quân Thần tạ lễ rồi đi ra, nhìn thấy quẻ quán của Thanh Mặc Sơn Nhân đã bày ra. hai thanh trúc treo một bức hoành phi, ở trên viết:

“Dự đoán chính xác chắc chắn, từng được tân khoa Trạng Nguyên khen thưởng; Cát hung có số, Thanh Mặc Sơn Nhân có thể biết được con đường phía trước.”

Thanh Mặc Sơn Nhân trong bụng học hành có hạn, câu đối này nghĩ ra có chút thô鄙, hiển nhiên lại muốn lấy danh của Trương Nguyên để huênh hoang khoe khoang. Lúc Trương Nguyên thi đỗ Trạng Nguyên Thanh Mặc Sơn Nhân và Đồng Nãi Trà cũng chuẩn bị một lễ vật đến chúc mừng.

Trương Nguyên bước tới chấp tay nói:

- Chào buổi sáng Sơn Nhân, lệnh chính hôm nay không cùng người đến?

Thanh Mặc Sơn Nhân vội vàng hướng về phía Trương Nguyên, Trương Đại, Thương Chu Phúc chấp tay thi lễ, nói:

- Nàng ấy đã có hỉ, Sơn Nhân để nàng ở trong quán nghỉ ngơi .

Đột nhiên y bấm đốt ngón tay tính quẻ, vui mừng nói với Trương Nguyên:

- Trạng Nguyên công đại hỉ, mẫu tử bình an!
- Ô, người sao biết được?

Cảnh Huy kinh ngạc.

- Sơn Nhân dùng Gia Cát Lượng Mã Tiên Quái tính ra được.
- Thanh Mặc Sơn Nhân cười cười. Bộ dạng cao thâm mặc trắc.

Cảnh Huy mắt mở to, kinh ngạc bái phục nói:

- Sơn Nhân tính rất chính xác, tiểu cô cô của cháu sinh một bé trai rồi.

Chương 383: Gia Cát Mã Tiên Khóa (2)

Trương Nguyên bật cười. Nhìn thấy bên cạnh còn có mấy người vây quanh, cũng không có nói gì nhiều, hẩn hiểu rõ trong lòng. Thanh Mặc Sơn Nhân làm sao tính ra được, rõ ràng là đoán ra. Lần trước hẩn đến Đại Từ Diên Phúc cung cầu nguyện, Thanh Mặc Sơn Nhân liền biết hẩn cầu nguyện cho Đạm Nhiên sinh nở bình an. Bây giờ nhìn bọn hẩn một đám người vui mừng hơn hở từ miếu Tam Cung bước ra, làm một thầy bói sao ngay cả điểm năng lực này đều không có. Trương Nguyên từng nghe tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm kể về thầy tướng Dương Tử Cao ở Lan Khê Chiết Giang, người này quẻ

một chân, dựa vào tướng thuật đi khắp thiên hạ. Gã từng đến một quan thân gia nào đó, lúc đó tân khách đầy cả sảnh đường, những vị tân khách này trước kia vẫn chưa gặp qua vị Dương Tử Cao này, Dương Tử Cao lại có thể chỉ ra thân phận của từng vị tân khách, hoặc áo vải, hoặc quan lại trong phủ, hoặc họa sỹ, hoặc môn khách, không một sai lầm. Đây kỳ thực chính là sức quan sát nhạy bén, cộng thêm vốn kiến thức hiểu biết rộng.

Lúc này, một người hầu Thương thị vội vàng chạy tới nói với Trương Nguyên:

- Cô lão gia, có một quan Tổng Kỳ họ Mục cầu kiến, là Kỳ cô gia dẫn tới, bây giờ đang đợi ở cửa sảnh.

Trương Nguyên và Mục Chân Chân liếc nhìn nhau. Sự vui mừng của Mục Chân Chân trong lòng tưởng như là sắp dâng trào, quan Tổng Kỳ họ Mục không phải phụ thân nàng Mục Kính Nham thì là ai!

Trương Nguyên cười nói:

- Chân Chân, ngươi mau về trước đi, chúng ta theo sau ngay.

Mục Chân Chân trả lời một tiếng, chạy như bay quay về.

.....

Đỗ đạt Trọng Nguyên, chuyện đẹp như vậy, bằng vàng vừa ra, tuy ở nơi thâm sơn cùng cốc, không thể không truyền khắp dòng họ.

Mùng 3 tháng 4, Diên Tuy Tham tướng Đỗ Tùng ở Du Lâm xa xôi nhìn thấy Công báo từ trong kinh đưa tới, ở trong có danh sách Tiến sĩ khoa Bính Thìn. Tên của Trương Nguyên rõ ràng được liệt ở vị trí số một của nhất giáp, Đỗ Tùng kinh ngạc đứng lên. Hai năm trước ở Trinh Phong Côn Sơn đã gặp qua vị thiếu niên tú tài ăn nói phi phàm đó, quả thực là một bước lên mây. Đỗ Trọng Nguyên chính là Tu Soạn Hàn Lâm lục phẩm rồi, quan Hàn Lâm thanh quý, mà võ tướng địa vị thấp, cho dù là Tổng Binh, Tham tướng nhìn thấy quan Hàn Lâm đều

không dám tỏ ra ngang hàng, bắt buộc phải cung cung kính kính.

Trương Nguyên đỗ Trạng Nguyên, Đỗ Tùng rất vui mừng, Trương Nguyên kiến thức phi phàm, thư sinh không ra khỏi cửa, liền biết chuyện thiên hạ. Năm ngoái trong bức thư hân viết cho y phân tích rõ ràng cục thế Liêu Đông. Nô Nhĩ Cáp Xích quả thật lập nước xung Hãn, chiến sự Liêu Đông khó tránh khỏi, Đỗ Tùng đã cực kỳ khâm phục đối với Trương Nguyên. Bây giờ Trương Nguyên lại lấy danh là người đứng đầu nhất giáp trong kì thi Đình chứng minh bản thân mình có năng lực, Đỗ Tùng đối với Trương Nguyên đã từ khâm phục chuyển sang kính phục rồi. Với kiến thức và tầm nhìn xa của Trương Nguyên, hân ngày sau có thể làm Lục bộ Đường quan thậm chí nhập Các làm Thủ Phụ đều rất có khả năng. Người như vậy tất phải kéo gần mối quan hệ, trong triều có người sẽ dễ làm quan!

Đỗ Tùng suy nghĩ một lúc, lệnh cho thân binh đi Hồng Thạch Hiệp Bách Hộ truyền Tổng Kỳ Mục Kính Nham tới sở Tham Tướng gặp y. Hồng Thạch Hiệp Bách Hộ cách nha môn Du Lâm Tham Tướng hơn ba mươi dặm, Mục Kính Nham ngày đó cưỡi ngựa vội đến, bái kiến Đỗ Tùng. Đỗ Tùng lệnh cho ông ngày mai dẫn theo mười quân sỹ mang theo văn thư của sở Tham Tướng và khám hợp (ấn tín dùng trên công văn, chia thành hai nửa, mỗi bên giữ một nửa, khi dùng sẽ ráp hai nửa với nhau để làm chứng) lên đường vào kinh, đi Binh bộ Võ Quân ti lĩnh quân giới, nhất thiết phải áp giải về Du Lâm trước mừng 10 tháng 7.

Thay thế quân giới là mỗi năm đều có, nhưng trước đây đều do gia đình thân tín của Đỗ Tùng đi, hơn nữa quân hàm không thấp hơn Bách Hộ, điều này làm cho Mục Kính Nham vừa mừng vừa sợ. Sau khi chuẩn bị xong xuôi, trước buổi trưa ngày hôm sau liền tới chào từ biệt Đỗ Tham tướng. Đỗ Tùng lúc này mới giao cho ông một bức thư và một hộp lễ vật, nói:

- Đây là thư và quà mừng đưa cho tân khoa Trạng Nguyên Trương Nguyên, người đến kinh thì trực tiếp giao cho hân.

Mục Kính Nham sững sờ trong chốc lát, lập tức tỉnh ngộ, vui mừng nói:

- Tướng quân nói là Sơn Âm Trương Giới Tử thiếu gia ấy ư, thiếu gia đỗ Trạng Nguyên rồi!

Đỗ Tùng khẽ mỉm cười:

- Lệnh ái lần này chắc cũng theo Trương Trạng Nguyên tới kinh thành, ta phái người vào kinh, để cho cha con người đoàn tụ mấy ngày.

Mục Kính Nham cực kỳ vui mừng, bái biệt Đỗ Tham tướng, dẫn mười quân sĩ thúc ngựa đi về hướng Đông, đi đường hơn hai mươi ngày. Vào buổi sáng ngày 30 tháng 4 vào thành Bắc Kinh, tới nha môn Binh bộ trước, lại gặp ngày nghỉ, Võ Quân ti không làm thủ tục lĩnh quân giới, Mục Kính Nham bèn nghĩ tới việc tìm Trương Nguyên trước, nhưng may mắn gặp được Kỳ Bưu Giai. Kỳ Bưu Giai có việc hay không có việc đều qua lại nhà nhạc phụ, liền lập tức dẫn theo Mục Kính Nham tới cổng Đông Tứ.

Buổi tối trước khi Trương Nguyên rời quê nhà Sơn Âm vào kinh dự thi vào năm ngoái, Hắc và Thương Đạm Nhiên nửa đêm nói chuyện phiếm. Trương Nguyên nói sinh con trai thì gọi là Trương Hồng Tiệm, con gái thì gọi là Trương Tư Nhu.

Trương Nguyên, Trương Đại và Thương Chu Tộ đi bộ, Phó thị cùng hai đứa con gái ngồi xe ngựa, Vũ Lăng, Lai Phúc, Ưông Đại Chùy, Minh Yên, còn những nô bộc nam và tỳ nữ Thương thị thì đi theo bên cạnh xe. Đoàn người vòng qua góc phố, thấy ở trước cổng của tứ hợp viện, Mục Chân Chân đang nói chuyện với một quân sĩ cao lớn, quân sĩ này đầu đội khăn ngũ sắc, mặc áo tay lớn, khoác áo giáp bên ngoài, chân đi giày bốt cho quân sĩ, eo thắt đai da trâu, vai đeo chéo kiếm lông nhạn, đi theo phía sau còn có hai vệ binh mặc quần áo sô.

Nhìn thấy đoàn người Trương Nguyên đi lại đây, quân sĩ cao lớn hùng tráng kia đi nhanh ra nghênh đón, cách xa mấy trượng liền quỳ một gối ở bên đường thỉnh an nói:

- Tiểu nhân Mục Kính Nham bái kiến Giới Tử thiếu gia, Tông Tử thiếu gia, Thương lão gia và tiểu phu nhân.
- Mục thúc, mau đứng lên.

Trương Nguyên tiến lên trước đỡ Mục Kính Nham dậy, cười nhìn đại Hán râu vàng trước mắt một lượt. Hai năm không gặp, Mục Kính Nham đã gần bốn mươi tuổi lại có vẻ trẻ hơn trước kia, miệng rộng, mũi cao, chòm râu dưới hàm vàng, ngắn, quăn xoắn. Tuy sắc mặt có vẻ từng trải nhưng thần thái vẫn khiêm tốn như xưa, trong vẻ tôn kính có một loại khí chất nhanh nhẹn dũng mãnh, kiểu phu Mục Kính Nham lúc trước không có khí chất này, chỉ có trong quân ngũ mới có thể tôi luyện được loại khí chất ấy, hơn nữa trong quân đội bây giờ vẫn chưa phải chịu thất bại lớn, nếu là năm Sùng Trinh về sau, đội quân ở biên giới Đại Minh đã bị đánh bại, sợ Mãn Thanh như như sợ hổ, khi đó sẽ rất khó thấy khí chất này ở quân sĩ.

Thương Chu Tô gật đầu nói:

- Đây chính là phụ thân của Chân Chân ư, quả nhiên là một đại Hán giỏi.

Trương Đại cười nói:

- Lão Mục uy phong lắm liệt, làm người ta phải thay đổi cách nhìn.

Cảnh Huy ngồi trong xe ngựa nhỏ giọng nói với mẫu thân Phó thị:

- Thảo nào vóc dáng của Chân Chân tỷ tỷ cao như vậy, hoá ra là cha tỷ ấy rất cao.

Thương Cảnh Lan cũng từ trong cửa sổ nhìn Kỳ Bưu Giai đứng bên kiệu, trong lòng vui mừng thầm, Hồ Tử lang quân đã hai ngày không tới rồi.

Vũ Lăng, Lai Phúc vui vẻ lên trước đón tiếp Mục đại thúc, rất nhiệt tình. Vũ Lăng sờ sờ chuôi đao lông chim nhận của Mục đại thúc, bộ dạng kính nể.

Vào tới cửa, Mục Kính Nham lập tức lấy thư của tham tướng Đỗ Tùng từ trong ngực áo ra đưa cho Trương Nguyên, còn có một gánh quà đặt ở một góc cửa, Đỗ Tùng làm tướng nhiều năm, biết rõ lễ tiết quan trường, biết một Từ lâm quan tiền đồ rộng lớn như Trương Nguyên sẽ không tham ô, cho nên không dám đưa hậu lễ, chỉ là những đặc sản của Diên Tuy như rượu Hoàng Quế Trù, rượu Tây Phượng, sâm ngư thủ, xạ hương Ung Châu, trà xanh An Khang, vân vân... Đây đều là những đặc sản ở đó nên cũng không đắt lắm.

Trương Nguyên xem thư của Đỗ Tùng, tâm trạng vui vẻ, giao cho Mục Chân Chân cất kỹ, hỏi tình hình Mục Kính Nham ở Diên An vệ trong hai năm qua, Mục Kính Nham nói từng hai lần đi theo Đỗ tham tướng truy kích Thát tử Mông Cổ từ Đông Sáo đến cướp bóc, có thu hoạch lớn, vì lập công nên thăng chức tiểu kỳ, rồi lên tổng kỳ...

Trong lúc Mục Kính Nham và Trương Nguyên nói chuyện, Mục Chân Chân đứng hầu một bên, nét mặt toả sáng, trong lòng cô gái này muốn phá lên cười, thật sự rất vui, phụ thân uy phong hơn rất nhiều, lời nói cử chỉ cũng không còn nao núng như tên kiêu phu hèn mọn trước kia, phụ thân có một chí khí oai hùng, cuối cùng phụ thân đã gặp được đất dụng võ.

Ngoài cửa có tiếng xe ngựa, lại có khách tới thăm, đi vào là tiêu nội thị Cao Khởi Tiềm, lúc này đương nhiên không ăn mặc trang phục của nội quan, chấp tay trước ngực nói với Trương Nguyên:

- Trương tu soạn, tiểu nhân có chuyện muốn nói.

Trương Nguyên liền đứng dậy đi tới hành lang, tiêu Cao lại gần thấp giọng nói:

- Cha nuôi của tiểu nhân đang ngồi trên xe ngựa ở ngoài cửa, bởi vì phải tránh tai mắt, không tiện vào, mời Trương tu soạn ra xe nói chuyện.

Trương Nguyên nhú mày, Chung thái giám vội vã đích thân đến đây gặp hắn như vậy, chắc chắn phải có chuyện gấp, lập tức nói với Mục Kính Nham một tiếng, rồi đi theo tiêu Cao ra cửa, Vũ Lăng vội vàng đuổi theo.

Mục Chân Chân chân chừ một chút, nói với phụ thân một tiếng, cũng đi theo ra, Trương Nguyên quay đầu lại nói:

- Chân Chân nói chuyện với Mục thúc đi, Tiểu Vũ, Đại Chùy, đi theo ta.

Đi ra ngoài kiêu gì cũng phải mang theo người.

Chương 384: Dù sao ta cũng tin

Trương Nguyên đi ra ngoài cửa chính, thấy một chiếc xe ngựa dừng ở bên đường đối diện cửa chính, tiểu Cao đã chạy tới trước, nói một câu gì đó với người ngồi trong xe, rèm cửa xe vén lên, lộ ra khuôn mặt gầy gò trắng bệch của Chung thái giám, gật đầu với Trương Nguyên một cái, rồi lại buông rèm cửa xe xuống.

Trương Nguyên lên xe ngựa, Chung thái giám chào hỏi qua loa nói:

- Trương tu soạn, tạp gia có chuyện gấp muốn nói, chúng ta rời khỏi đây trước, đi một vòng đến phố lớn ở Triều Dương môn.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Cũng được.

Dặn dò Vũ Lăng trở về báo cho nội huynh một tiếng, nói tạm thời hẩn có việc phải ra ngoài, một lúc nữa sẽ về.

Xe ngựa đi theo hướng đông ra khỏi Đông tứ bài lâu phường môn, trừ phu xe ra, Chung thái giám chỉ dẫn theo con nuôi tiểu Cao, giờ đi theo bên cạnh xe còn có Uông Đại Chùy và Vũ Lăng.

Trương Nguyên chịu không nổi bộ dạng thần bí của Chung thái giám, nói:

- Công công có chuyện gì quan trọng thế, hiện tại có thể nói rồi.

Chung thái giám còn vén màn cửa lên nhìn nhìn ra bên ngoài, lúc này mới hạ giọng nói:

- Trương tu soạn, Trịnh quý phi kia muốn làm khó Thái tử gia.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Như thế nào, Đĩnh kích án đã xảy ra rồi sao?” Miệng nói:

- Công công đừng sốt ruột, từ từ nói, đã xảy ra chuyện gì?

Chung thái giám nói:

- Tháng trước, ngày mà tập gia và công tử gặp lại ở Thập Sát hải, vạn tuế gia gọi tiểu gia đến cung Càn Thanh răn dạy, khi tiểu gia trở về mặt cắt không còn giọt máu, Vương An công công hỏi chi tiết mới biết Trịnh quý phi lại gièm pha với vạn tuế gia, nói Lưu thực nữ chết vì bị tiểu gia ngược đãi, tiểu gia thực sự sợ hãi.

Không thể truy đến cùng chuyện thâm cung, đầu giường Trịnh quý phi lại có khả năng “thổi gió” rất lợi hại, Trương Nguyên gật gật đầu, hỏi:

- Còn gì nữa không?

Chung thái giám nói:

- Hai năm trước Cẩm Y Vệ bách hộ Vương Viết Càn tố giác với Hoàng đế gian đồ Khổng Học, Triệu Tông Thuần, Triệu Thánh nghe Hoàng quý phi Trịnh thị sai khiến, tụ tập yêu nhân mưu hại Đông cung. Lúc ấy để dàn xếp ổn thỏa Phúc Thanh tướng công đã điều tra nhưng không tìm ra được chứng cứ, nói Vương Viết Càn có thù riêng với đám người Khổng Học, đưa ra tam pháp ti tra tẩn Vương Viết Càn đến chết, việc này đã trôi qua rồi, không gây ra sự phân tranh giữa các đảng lớn, nhưng cổ vũ sự kiêu căng của đảng phía Trịnh thị. Tiểu gia sống

không yên, tiểu gia vốn là Thái tử nhưng người hầu bên cạnh ít ỏi, không ít nội thị ở Từ Khánh cung vì công và sân vắng vẻ, không có chỗ kiếm ăn, liền lấy cớ sinh bệnh, có việc đề rời đi, Từ Khánh cung to như vậy nhưng lại vắng ngắt, tiểu gia rất hoảng sợ, sợ một ngày nào đó bị người của Trịnh quý phi hại chết, cái lo lắng của tiểu gia cũng không phải là vô cớ, Trịnh Quốc Thái kia là tả đô đốc tả quân phủ, Trịnh Dưỡng Tính lại là Vũ Lâm Vệ Thiên hộ, nếu bọn chúng muốn mưu hại tiểu gia, đó là chuyện không khó.

Nói tới đây, Chung thái giám chăm chú nhìn ánh mắt của Trương Nguyên, thấp giọng nói:

- Trương tu soạn tấu trí đã mưu, trong vụ án khoa trường có thể biến nguy thành an, có thể có kế hay gì cứu tiểu gia? Chuyện này cũng liên quan đến tiền đồ của tạp gia và công tử.

Lúc này Trương Nguyên giống như lúc Châu Tinh Trì phát hiện dưới bàn chân có nốt ruồi trong “Đại Thoại Tây Du”, chột bưng tỉnh: “Hoá ra việc này còn phụ thuộc vào mình.” Đồng thời cũng thâm kinh hãi, đã không còn khả năng nào cho hắn ở Hàn Lâm Viện một cách nhàn nhã nữa rồi, năm đó có chiến tranh, các đại thần Đông Lâm kiên quyết ủng hộ, thậm chí không tiếc tính mạng mới giành được vị trí Thái Tử cho Chu Thường Lạc, giờ hắn cũng không thể đứng ngoài.

- Chung công công có nhắc tới ta trước mặt Đông cung không?

Trương Nguyên nghiêm mặt hỏi.

Chung thái giám nhìn sắc mặt Trương Nguyên, lắc đầu nói:

- Không có, tạp gia sao có thể liệu lĩnh như vậy, chỉ là hỏi kế thôi, cũng không để Trương tu soạn bị cuốn vào cuộc tranh giành ở cung đình.

Trương Nguyên nói:

- Công công biết ta kiên quyết ủng hộ Thái tử, ta có thể hiến kế, nhưng tuyệt đối không thể ra mặt, công công phải hiểu được sự lợi hại trong đó.

Chung thái giám nói:

- Tạp gia biết, giờ công tử chỉ là một Tù lâm quan không có thực quyền, nuôi dưỡng tham vọng là đệ nhất.

Trương Nguyên ngẫm nghĩ một chút, hỏi:

- Vụ án “yêu án thư” là chuyện từ năm nào?

Chung thái giám đáp:

- Là chuyện năm Vạn Lịch thứ ba mươi mốt.

Việc này Chung thái giám nghe nhiều nên thuộc, khi xảy ra “yêu án thư” y vẫn là người hầu ở nội quan giám.

Trương Nguyên hỏi:

- Kết quả như thế nào?

Yêu án thư là chuyện lúc ấy trong kinh truyền đi một quyển sách nhỏ, chỉ trích Trịnh quý phi phế Thái Tử, khi đó Thái Tử Chu Thường Lạc mới vừa được sắc lập, địa vị chưa vững, qua chuyện yêu thư án, dưới sự mạnh mẽ của triều đình và dư luận khiến cho Trịnh quý phi không dám phế Thái Tử để lập Phúc Vương, địa vị của Chu Thường Lạc mới được ổn định.

Chung thái giám hiểu được ý của Trương Nguyên, vui vẻ nói:

- Trương tu soạn nói là sẽ làm một vụ yêu án thư nữa ư.

Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Năm đó vụ yêu án thư rốt cuộc xảy ra thế nào giờ cũng không rõ, một đám người làm loạn, chính là phản ánh sự lo lắng của triều đình trên dưới cho địa vị đầy nguy cơ của Thái tử, có thể nói vụ yêu án thư xảy ra rất đúng lúc nhưng có rất nhiều việc chỉ xảy ra được một lần mà

không có lần thứ hai, kế này cũng giống như vậy, chỉ có thể dùng được một lần, dùng lại là bỏ đi.

Chung thái giám hỏi:

- Vậy Trương tu soạn nghĩ nên làm như thế nào?

Trương Nguyên thấp giọng nói:

- Tuy rằng Thái tử chịu lạnh nhạt, nhưng vẫn là người có quyền lực, công công có thể hiến kế cho Thái tử, sắp xếp một tên đầu óc không tinh táo xông vào Từ Khánh cung, sau đó bắt lấy người này giao cho Cẩm Y Vệ, nói người này xông vào trong cung mưu toan muốn đánh chết Thái Tử.

Chung thái giám nín thở nghe, nghĩ Trương Nguyên còn có nói tiếp, không ngờ Trương Nguyên liền ngậm miệng, không khỏi hỏi:

- Như vậy sao?

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Chính là như vậy, cái gì cũng không cần nói nhiều, việc này chỉ là một ngọn lửa, tự có ngoại quan sẽ thêm dầu, đến lúc đó mũi nhọn sẽ chĩa về phía Trịnh thị, Thái tử dĩ nhiên là bình an rồi.

Chung thái giám chần chờ nói:

- Kế này dường như không đáng tin, Trịnh quý phi muốn hại tiểu gia, cũng sẽ không phái đến một tên nửa điên nửa ngốc nghếch chứ.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Điên không phải là ngu ngốc, rất nhiều tên điên khi phát bệnh mới điên, bình thường thì thấy rất bình thường, cái này hoàn toàn không dễ phân biệt, ta đã thấy nhiều chuyện tưởng người bình thường là một tên điên, hơn nữa chuyện xông vào cấm cung mưu sát Thái tử không phải là

nhỏ, đạo quan và Ngự Sử ủng hộ Thái tử sẽ không bỏ qua đâu, cho nên mặc kệ người khác tin hay không, dù sao thì ta cũng tin.

Chung thái giám ghen hòng nhìn trần trời, cẩn thận suy nghĩ về lời nói này của Trương Nguyên, càng nghĩ càng hay, kể này nhìn vụng về nhưng thật ra hay vô cùng, phải nắm bắt chính xác được lòng người và thời cuộc mới có thể nghĩ ra được diệu kế ấy, mặc dù có người không tin Trịnh thị sẽ phái người xông vào cung ám sát một cách ngu xuẩn như vậy, lại càng không tin Thái tử tự mình bố trí người ám sát mình, vụ này sẽ mơ hồ như vụ yêu án thư năm đó, nhưng cuối cùng người được lợi nhất định sẽ là Thái tử.

Trương Nguyên dặn dò:

- Khi nói với Thái tử, Chung công công cũng chớ nói kế này do ta nói ra, không tốt cho công công cũng không tốt cho ta, công công là người thông minh, tự hiểu được sự tinh tế trong đó, không nói nữa, công lao là của công công, nói ra thì ngược lại sẽ bị đổ kị.

Chung thái giám gật đầu nói:

- Táp gia hiểu rồi.

Trương Nguyên nói:

- Công công có thể thảo luận với Vương An công công trước, sau đó hiến kế cho Thái tử, người xông vào cung nhất định phải xem xét kỹ, người ra mặt liên lạc nhất định phải đáng tin cậy.

Chung thái giám đưa Trương Nguyên trở về Đông tứ bài lâu rồi cùng con nuôi Cao Khởi Tiềm đi về hướng Hoàng thành, từ Đông An môn tiến vào Hoàng thành, lại đi qua Đông An lý môn và Đông An thượng môn, sau đó mới đến Đông Hoa môn, có thể nói lính gác cửa rất đông, chỗ này là do Hồ Bí tả vệ, Kim Ngô tiền vệ, Yên Sơn tiền vệ, Vũ Lâm tiền vệ thay phiên nhau trực bảo vệ, Trịnh Dưỡng Tính chính là người chỉ huy Vũ Lâm tiền vệ Thiên hộ.

Chung thái giám lưu ý quan sát các cửa bảo vệ, phát hiện thủ vệ ở Đông An môn rất là khinh suất, bởi vì trong Đông An môn có Quang Lộc tự, còn Thiên giám, Ngự Mã giám, nội kho, kho vũ khí, phòng đạn dược vân vân, quan lại, thái giám, tập dịch ra ra vào vào rất nhiều, hơn nữa nhiều năm như vậy cũng chưa bao giờ xảy ra chuyện có gian tặc trà trộn vào Hoàng thành gây rối, quân bảo vệ tất nhiên là sinh ra tính chậm chạp. Khi đang trực thì tụ tập trò chuyện với nhau, hoàn toàn không thẩm tra, đối chiếu thẻ bài hoặc khám xét lần nào cả. Thủ vệ ở Đông An lý môn và Đông An thượng môn thì lại càng vô dụng, chỉ có quân bảo vệ cung thành Đông Hoa môn, so ra thì cũng còn nghiêm túc hơn một chút vì dù sao thì bên trong cũng là nội các và Đông cung, nhưng không thể sánh được với sự nghiêm túc của quân bảo vệ bên Hoàng Cực môn, nơi này chắc chắn có sơ hở.

Chương 385: Con ngựa hoảng sợ (1)

Dọc theo bờ bắc, vòng qua Văn Hoa điện, phía bắc chính là Từ Khánh cung. Cánh cửa thứ nhất vắng lặng không người, lúc này lính bảo vệ cũng không đề phòng, công và sân vắng vẻ đã quen, bình thường Chung thái giám không cảm thấy đại môn không người canh gác này có gì đặc biệt, dù sao thì Đông Hoa môn vẫn có người canh gác. Nhưng giờ xem ra, đại môn vắng ngắt của Từ Khánh cung làm cho Chung thái giám rất bi phần, vạn tuế gia không chào đón tiểu gia, Trịnh quý phi đúng là chèn ép người, ngay cả thị vệ trong cung cũng sỉ nhục Đông cung, đặt Thái tử của một quốc gia trong tình cảnh nguy hiểm như thế, không nói đến có kẻ bên ngoài xông vào, chỉ cần Trịnh quý phi phái vài tên nội thị cường tráng xông vào Từ Khánh cung, là có thể uy hiếp được tính mạng của tiểu gia rồi. Có lẽ chuyện ngu xuẩn như vậy tự Trịnh quý phi cũng không dám chủ mưu, nhưng dưới tay Trịnh quý phi đều có những kẻ nguyện trung thành. Năm trước còn có lời đồn, thái giám Khương Lệ Sơn cùng mấy người ở trang viên ngoài Phụ

Thành môn uống máu ăn thề, muốn kết giao tâm phúc hảo hán, báo ân trọng của Trịnh quý phi.

“Báo ân gì, không phải là muốn lập Phúc Vương sao.” Chung thái giám cười lạnh, lại nghĩ: “Trịnh quý phi có lẽ còn do dự, nhưng cũng khó đảm bảo rằng những kẻ dưới tay bà ta sẽ không phát rồ lên rồi làm chuyện đại nghịch bất đạo, tiểu gia chỉ ở Đông cung nên khó lòng phòng bị, cho nên kế này của Trương Nguyên mới gọi là đảo khách thành chủ, cũng gọi là rút dây động rừng, vừa là đục nước béo cò, một kế mà bao hàm bao nhiêu tính toán, tuyệt diệu!”

- Cha nuôi, chúng ta vào đi thôi.

Tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm thấy Chung thái giám đứng ở trước đại môn của Từ Khánh cung bất động rất lâu, sắc mặt kì lạ, vừa giận vừa mừng, không khỏi có chút sợ hãi.

Lúc này Chung thái giám mới bưng tỉnh “Ừ” một tiếng. Nhắc chân bước vào Đông cung đại môn, đi qua một đình viện rộng lớn, phía trước là hai tầng cửa. Hai tầng cửa này cũng có người trông coi, đó là hai lão thái giám, đều năm, sáu mươi tuổi, cơ thể đã yếu, nhiều bệnh, nếu có chuyện xảy ra thật thì hai người kia lấy gì mà chống đỡ, qua này hai tầng cửa này là Xuyên điện, mặt sau Xuyên điện là Phụng Thần cung là nơi ở của tiểu gia, nếu như có thích khách xông vào là có thể xông thẳng đến.

Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu cùng vài nội thị và cung nữ đang ở chỗ cái vạc đồng lớn trước Xuyên điện cũng không biết đang mân mê cái gì đó, thấy Chung thái giám đi qua, Chu Do Hiệu vui vẻ kêu lên:

- Chung sư phụ, người tới xem này.

Chỉ vào cái vạc đồng lớn kia.

Chung thái giám dừng bước, nhíu mày, nhìn Hoàng trưởng tôn không học vấn không nghề nghiệp này, trong lòng thầm than: “Nếu như địa vị của Thái tử gia khó giữ được, cuộc sống sau này của hoàng trưởng tôn chắc chắn sẽ bi thảm. Phúc Vương lên ngôi sẽ không cho người một con đường sống đâu.”

Chỉ nghe Chu Do Hiệu kêu một tiếng: “Vặn”

Tên nội thị không biết vặn cái chốt gì ở bên cái vạc đồng, làm cho nước để cứu hỏa ở trong vạc đồng phun ra, nước chảy như thác, giống như tuyết bay, khiến Chung thái giám giật mình, liền lùi mấy bước, giày và vạt dưới áo bào đều bị nước bắn tung tóe vào ướt hết.

Chu Do Hiệu nhảy cẫng lên nói:

- Ô. Thành công rồi, Lập được đại công rồi.

Còn nói với Chung thái giám:

- Chung sư phụ, cái vòi phun nước con làm được chứ?

Đứa trẻ mười hai tuổi này khi động đến mấy thứ thủ công kỹ xảo thì thông minh khác thường nhưng đọc sách học chữ thì ngây ra như phỗng. Lúc này Chung thái giám cũng không còn lòng dạ nào giáo huấn cậu bé, gật đầu một cái, hỏi mấy tên nội thị:

- Vương công công ở đâu?

Mấy tên nội thị đều nói không biết, lúc này Khách Ân Nguyệt từ Xuyên điện đi ra, đáp:

- Vương công công đang ở thư phòng Huân Cần điện.

Chung thái giám liền tự mình đi gặp Vương An, không ngờ Khách Ân Nguyệt đi theo hỏi:

- Chung công công vừa rồi xuất cung là đi gặp Trương Trạng nguyên sao?

Chung thái giám cảm thấy rùng mình, đáp:

- Không có, tập gia đi Long Phúc tự một chuyến.

Khách Ân Nguyệt nói:

- Hôm nay là ngày nghỉ của các ngoại quan, kiểu gì công công chả tìm Trương hàn lâm uống rượu ôn chuyện, đã

lâu không gặp rồi còn gì?

Chung thái giám có chút kinh ngạc nhìn Khách Ân Nguyệt, người phụ nữ này cao gầy xinh đẹp, hai hàng lông mày như đôi chim trả bay chéo, đôi mắt tươi đẹp như nước mùa thu, da thịt trắng nõn như bầu mới cắt, dường như chỉ cần nắm là có thể ra nước, Chung thái giám nghĩ thầm rằng: “Người phụ nữ này sâu sắc, không yêu đương đã lâu, hay là muốn kết giao với Trương Nguyên, nếu không thì tại sao nhiệt tình nhắc tạp gia mở tiệc chiêu đãi Trương Nguyên như vậy, để cô ta được gặp đúng không, người phụ nữ này thật không biết lượng sức, người chỉ là một vú nuôi mà thôi, ở trong cung cùng nội quan chúng ta khoe khoang quyền rũ thì thôi, lại vẫn muốn hấp dẫn Trạng Nguyên lang, thật là buồn cười.”

Khách Ân Nguyệt thấy vẻ mặt Chung thái giám khác thường, khẽ cười nói:

- Chung công công nghĩ gì vậy, tiểu nhân chỉ muốn nhờ công công giúp hỏi Trương Trạng nguyên một chút, khi nào đệ đệ Khách Quang Tiên của tiểu nhân có thể tới Hàn Lâm Viện làm người hầu?

Chung thái giám cười cười, nói:

- Thì ra là vậy, hôm khác tạp gia giúp người hỏi, chỉ có điều Khách nhũ mẫu ở trong cung cũng được ban thưởng không ít, hà tất phải để em trai vào đây phục dịch, nếu như lệnh đệ có chỗ cần dùng tiền thì tạp gia cũng có thể giúp đỡ.

Khách Ân Nguyệt cười đáp lễ nói:

- Đa tạ công công, hiện giờ mặc dù tiểu nhân ở trong cung, nhưng Hoàng trưởng tôn sẽ trưởng thành từng ngày, đợi Hoàng trưởng tôn thành hôn, tiểu nhân cũng phải xuất cung ngay, cho nên còn phải lo lắng trước cho nửa phần đời còn lại.

Vừa nói, Chung thái giám cũng có chút thương hại cho người phụ nữ này, nói:

- Người lo lắng tuổi già làm gì, sau này Hoàng trưởng tôn tiếp tục nuôi dưỡng sự nghiệp thống nhất đất nước, người còn lo tuổi già không có đủ ăn đủ uống sao, tạp gia này cũng có thể lo cho người.

Nói điều này có chút ngữ khí thổ lộ.

Khách Ân Nguyệt hì hì cười, mắt đẹp liếc xéo Chung thái giám, lại làm Chung thái giám có chút thẹn thùng, Chung thái giám hắng giọng một tiếng, nói:

- Tới Huân Cần điện rồi, Khách nhũ mẫu dừng bước, tạp gia có mấy lời muốn nói với Vương công công.

Đi lên điện, lúc đến thềm son quay lại nhìn, người phụ nữ kia đã quay về. Ánh mặt trời chính ngọ chiếu xuống, làm người phụ nữ kia trông thật tươi đẹp, hông eo lắc, đôi chân dài di chuyển rất nhanh, có chút sáng khoái.

- Chung công công, tìm ta có chuyện gì?

Vương An từ trong điện đi ra, Vương An là thư đồng của Thái Tử Chu Thường Lạc, là thủ lĩnh thái giám của Từ Khánh cung, tuổi gần năm mươi, bị đau dạ dày, bộ dạng luôn nghiêm túc cau mày, hai má hóp lại.

Chung thái giám thở dài nói:

- Vương công công, ta có chuyện gấp muốn nói.

Vương An nhìn chằm chằm Chung thái giám một cái, gật đầu nói: “Theo ta đến thư phòng nói chuyện.”

Chung thái giám theo Vương An đi vào thư phòng của Thái Tử, bên trong có một tiểu nội thị đang sắp xếp lại đồng sách bừa bộn, Chung thái giám nhíu mày, Vương An liền bảo tiểu nội thị kia đi ra ngoài. Sau đó nói:

- Chung công công giờ có thể nói được rồi.

Chung thái giám liền kể chuyện y vừa chứng kiến trên đường từ Đông An môn vào. Lo lắng nói:

- Hoàn cảnh của tiểu gia rất đáng lo.

Vương An trung thành với Thái tử, không tiếc tính mạng giữ gìn cho Thái Tử, nghe Chung thái giám nói xong, cũng là sợ hãi, nói:

- Ngày thường ta chỉ nghĩ đến chuyện bào chữa những lời gièm pha của Trịnh quý phi với Vạn tuế gia về tiểu gia, nhưng chưa hề nghĩ đến khả năng chúng sẽ sai người hãm hại tiểu gia.

Chung thái giám nói:

- Năm kia Cẩm Y Vệ bách hộ Vương Viết Càn ở Hoàng thành dâng sớ tố giác gian nhân Khổng Học nghe sai khiến của Trịnh quý phi mưu hại tiểu gia, nhưng Vạn tuế gia lại không chịu truy cứu, lật ngược thế cờ Vương Viết Càn bị đánh chết. Nếu Từ Khánh cung xảy ra chuyện gì bất trắc thật, chỉ sợ Vạn tuế gia cũng sẽ không nghiêm trị Trịnh quý phi, cuối cùng vẫn là tìm vài kẻ để chịu tội thay, sau đó, Phúc Vương đương nhiên trở thành Thái tử rồi.

Vương An nghe được mồ hôi lạnh chảy ròng ròng, chuyện Chung Bản Hoa nói hoàn toàn có khả năng xảy ra, run giọng nói:

- Ta đi sai người lập tức tăng cường lính bảo vệ Từ Ninh cung.

Chung thái giám lắc đầu nói:

- Vương công công biết rõ thế lực của Trịnh quý phi ở trong cung như thế nào, tăng phòng vệ chỉ càng nhắc nhở Trịnh thị càng xuống tay sớm càng tốt.

Vương An tỉnh táo lại, nhìn Chung thái giám, hỏi:

- Chung công công, ta biết người thông thạo sách thánh hiền, lại trung thành, tận tâm với Thái tử và Hoàng trưởng tôn, người có thượng sách gì cứ nói ra xem?

Chung thái giám liền nói ra kế sách kia. Hàng mi của Vương An khẽ động dậy, trầm tư một lúc lâu, khen:

- Quả nhiên là kế hay, như vậy có thể cho triều đình biết tình cảnh gian khổ của tiểu gia, mặc dù không thể lật đổ Trịnh thị nhưng cũng có thể cảnh cáo Trịnh thị không dám làm hại tiểu gia nữa.

Chung thái giám nói:

- Nếu Vương công công tán thành kế này, vậy lập tức bẩm báo cho tiểu gia?

Vương An xua tay nói:

- Việc này không cần để tiểu gia biết. Nô tì của tiểu gia như chúng ta phải biết giúp đỡ tiểu gia.

Chung thái giám cau mày nói:

- Chuyện này không phải là chuyện nhỏ đâu.

Vương An nghiêm nghị nói:

- Chung công công yên tâm, việc này ta sẽ đích thân làm, vì tiểu gia, ta tiếc gì thân này, ta ở kinh thành nhiều năm, vẫn còn có chút cơ hội, ta có thể sắp xếp hợp lý, công công hiến diệu kế này là đã đủ rồi, chuyện khác công công không cần phải quan tâm.

Chương 385: Con ngựa hoảng sợ (2)

Chung thái giám gật đầu đồng ý, không cần y quan tâm là tốt nhất, y cũng biết Vương An và Đông Lâm đang hay qua lại. Năm đó Tào vận Tổng đốc Lý Tam Tài, thủ phụ Diệp Hường Đương đều từng khen ngợi đức hạnh của Vương An. Vương An là một nội quan có danh tiếng trong các ngoại thần, đức hạnh của Vương An chủ yếu ở việc hết sức giữ gìn địa vị và

an toàn cho Thái tử. Đây là chuyện mà người đảng Đông Lâm coi trọng nhất, hiện tại trong triều tuy người đảng Đông Lâm bị ba đảng còn lại áp chế, nhưng vẫn có thế lực to lớn như xưa, với sự giúp đỡ của bọn họ, sắp xếp một tử sĩ xông vào cung là chuyện dễ dàng.

Bỏ ăn cơm trưa, Vương An liền sai người tìm phúc tới đường Kỳ Bàn ngoài Đại Minh môn gặp Hình Bộ chủ sự Vương Chi Thái, hẹn Vương Chi Thái gặp ở chùa Thiên Phật phía bắc Hoàng thành. Vương Chi Thái là người Thiểm Tây, cốt cán của Đông Lâm, có quan hệ khá tốt với Vương An, lúc đầu làm tri huyện Thanh Uyển, xử án giỏi nên thăng chức lên Hình Bộ chủ sự.

Giờ Thân sơ khắc, Vương An tới trước chùa Thiên Phật, thấp ba nén hương ở bảo điện Đại Hùng, vòng ra ngoài sơn môn, thấy Vương Chi Thái ngồi xe ngựa đi tới ngoài sơn môn, Vương An lặng lẽ lên xe ngựa của Vương Chi Thái.

...

Trương Nguyên trở lại tứ hợp viện ở Đông tứ bài lâu, Trương Liên Phương cũng đã tới, Trương Liên Phương tới chúc mừng Trương Nguyên có quý tử. Giữa trưa, Trương Nguyên liền đặt một bàn tiệc rượu ở quán rượu gần đó, mở tiệc chiêu đãi Bảo Sinh thúc, anh vợ Thương Chu Tộ, tộc huynh Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, còn có Mục Kính Nham, lúc đầu Mục Kính Nham không chịu ngồi cùng bàn với đám Trương Nguyên, còn xưng tiểu nhân, nhưng vì Trương Nguyên yêu cầu mới ngồi xuống, mọi người nghe Mục Kính Nham kể chuyện đuổi giết Mông Cổ Thát tử rồi nhắm rượu, rất vui vẻ.

Sau giờ Ngọ, thúc cháu Trương Liên Phương, Trương Đại về bên sông Bào Tử, Kỳ Bưu Giai ở thư phòng cùng Thương Cảnh Lan viết chữ vẽ tranh, lời nói nhỏ nhẹ. Trương Nguyên thì cùng Mục Kính Nham nói chuyện, hỏi tỉ mỉ chuyện khi ở bên trại lính, Mục Chân Chân và tiểu Cảnh Huy ngồi nghe.

Trước mặt Trương Nguyên, Mục Kính Nham đều nói thật, y nói ở trại lính những người từng buôn bán chỗ nào cũng có, còn có quân sĩ trốn lính, biên chế thiếu sót, có khi khát nợ quân lương, lương thực một tháng của quân sĩ ít, võ quan tham bạo, nói tới đây Mục Kính Nham thêm một câu:

- Đỗ tham tướng đối xử với ta rất tốt.

Binh lính biên giới có không ít võ tướng, bình thường áp bức lương bổng của quân sĩ, có công thì bảo thân tín gia đình đi mạo công lĩnh thưởng, như vậy giống như ngăn trở con đường lập công thăng chức của binh lính, quân sĩ nhìn không thấy tiền đồ, làm sao còn có sĩ khí, Mục Kính Nham coi như cũng được Đỗ Tùng giúp đỡ, bằng không làm sao có thể thăng chức nhanh như vậy.

Trương Nguyên yên lặng gật đầu, phong trào kinh thương ở Văn Minh chỗ nào cũng có, đã thâm vào đến trong quân đội, quân đội buôn bán là điều tối kỵ, làm cho kỷ cương tan rã, quân sĩ có tiền rồi có thể nộp tiền để không phải đi lính, đây là ảnh hưởng trí mạng đối với sĩ khí. Nhưng hiện giờ việc này hẳn chỉ có thể hiểu, mà không thể thay đổi, nhất định phải mau chóng lên cầm quyền mới được, dựa vào kinh nghiệm của hẳn bây giờ, quyết sách muốn đi vào được trong triều còn xa rất xa, nhưng nhất định phải ảnh hưởng đến quyết sách trong triều, cho nên nhất định phải bảo vệ vị trí của Ngô Các lão, bởi vì Ngô Các lão rất thích hẳn, ủng hộ mọi lời nói của hẳn trong cách trị quốc, nhưng Phương Các lão lại có hiềm khích với tấm lòng của hẳn.

...

Lúc hoàng hôn, Mục Chân Chân cùng phụ thân Mục Kính Nham đi dạo phố chợ đèn. Phố đèn Thượng Nguyên rất nổi tiếng, bình thường cũng là chỗ tụ tập của thương lữ, những thứ kì dị, đồ cổ của tam đại bát triều, vật dụng của ngũ đẳng tứ dân, cái gì cần có thì đều có. Đường đi có ba làn, chợ có bốn hàng lối, cái gọi là “cửu thị khai tràng” chính là từ giờ Dần bắt đầu họp chợ đến giờ Tuất thì tan chợ. Nơi này là nơi mọi người tụ tập, vô cùng đông đúc, phụ nữ Đông Thành còn có một tập tục đó là sau bữa cơm tối đi kết bạn vui vẻ, để phòng trừ bệnh tật nên gọi là tẩu bách bệnh. Phố chợ đèn này chính là chỗ các phụ nữ đi lại, chẳng những thứ dân nữ quyến thích tới nơi này, mà những thiếu nữ danh giá cũng thường đi xe ngựa đẹp hoặc kiệu tới đây chọn hàng mua.

Qua hai ngày, Mục Kính Nham phải trở về Du Lâm, thời gian hai cha con gặp nhau không nhiều lắm, càng quý giá gấp đôi,

Mục Kính Nham mua cho con gái chút quần áo trang sức, giờ y đã có chút tiền tiết kiệm, Mục Chân Chân nói:

- Phụ thân không cần tiêu pha, con có trang sức rồi, khi ở Sơn Âm Gia thái thái đã thưởng cho con một bộ trang sức bạc, sau đó khi thiếu phu nhân về, cũng thưởng quần áo trang sức, thiếu gia...

Có chút thẹn thùng

- Thiếu gia cũng mua cho con không ít đâu.

Mục Kính Nham chân chừ một chút, hỏi:

- Chân Chân, con hầu hạ thiếu phu nhân tốt chứ?

Mục Chân Chân hiểu được ý của phụ thân, nói:

- Thiếu phu nhân đối xử với người hầu rất tốt, con thật là có phúc, có thể gặp được thiếu gia và thiếu phu nhân tốt bụng như vậy.

Mục Kính Nham vui vẻ cười, nói:

- Giới Tử thiếu gia thật là giỏi, Trạng Nguyên, nếu không phải vì Giới Tử thiếu gia đỗ Trạng Nguyên, cha con ta làm sao có thể được gặp nhau nhanh như vậy.

Một chiếc xe ngựa chạy qua phố xá sầm uất, con ngựa kéo xe cúi đầu ngửi ngửi mặt đất, Mục Kính Nham không chú ý, khi xoay người vô đạo lòng nhận quẹt vào mắt con ngựa, con ngựa kia kinh sợ nhảy dựng lên, kéo xe ngựa đi đụng ngã hai người qua đường, Mục Kính Nham tay mắt lạnh lẽo, xông về phía trước đè lại càng xe, thuận phục con ngựa đang hoảng sợ.

Trong xe ngựa có tiếng phụ nữ thét chói tai, là do hoảng sợ vì xe ngựa chột xóc lên, may là con ngựa bị hoảng sợ đã bị Mục Kính Nham khống chế rất nhanh, hoàng hôn là thời điểm náo nhiệt nhất của phố chợ đèn, đại đa số mọi người đều đi bộ, ngồi kiệu cũng nhiều, xe ngựa rất ít, bởi vì nơi này rất đông người đi đường, súc vật dễ bị sợ.

Hai người đi đường bị ngựa xô ngã kia bỏ chạy rất nhanh, mắng tên phu xe. Có một tên sinh đồ đội khăn vuông, mặc áo choàng, khoảng chừng bốn mươi tuổi, già không bị thương gì, nhưng kêu la âm ỉ, bắt phu xe phải bồi thường bạc. Người còn lại bị ngã là một phu nhân béo, Mục Chân Chân tiến lên muốn đỡ cô ta dậy nhưng lại bị cô ta đẩy ra, ngồi dưới đất than khổ nói:

- Ta bị đụng tới mức hồng lục phủ ngũ tạng rồi, chỉ sợ không sống được lâu, còn có mẹ già con nhỏ, giờ làm sao mà kiếm sống được đây.

Vừa kêu vừa xoa ngực, xoa đến mức bộ ngực dưới áo lắc lư rung động.

Phố chợ đèn là nơi thương lữ tập hợp, hồi hã, nghe thấy bên đường xảy ra chuyện, thoáng chốc một đám người đã đến vây xem.

Phu xe thấy vỏ đao của Mục Kính Nham chạm vào mắt con ngựa, kêu oan nói:

- Chuyện này không liên quan đến ta, là vị quân hán này làm ngựa của ta sợ, các người tìm y mà lý luận.

Chỉ về hướng Mục Kính Nham.

Sinh đồ kia quay đầu liếc Mục Kính Nham một cái, một Đại Hán to như cột điện, quay đầu về phía tên phu xe tức giận kêu:

- Là xe ngựa của người va vào ta, ta chỉ tính sổ với người thôi.

Có người trong xe ngựa mở miệng nói:

- Lão Vương, chuyện gì xảy ra vậy?

Phu xe có dũng khí, hất tay tên sinh đồ đang níu lấy áo y ra, quay đầu lại nói:

- Lão gia, có một quân hán làm ngựa của tiểu nhân sợ, đụng ngã hai người, hai người này không đi tìm quân hán

kia tính sổ, lại vô cớ đến gây rối với tiểu nhân, muốn tiểu nhân bồi thường tiền, làm gì có cái lí đấy!

Mục Kính Nham cau mày, nghĩ thầm rằng: “Việc này sao có thể chỉ trách ta được, ta cũng chỉ vô tình đi qua thôi mà.” Đoán được người trong xe ngựa có thân phận không thấp, không phải một tên quân hộ như y để cùng lí luận, trong kinh thành này nên tránh rắc rối thì hơn, không được trì hoãn việc về Du Lâm, bên hông y còn giắt hai mươi mấy lượng bạc, đây gần như là toàn bộ tiền tiết kiệm của y, ban đầu vốn định mua cho Chân Chân chút quần áo và đồ trang sức nhưng lại vô ý gây phiền toái như vậy, trong phút chốc sợ là phải tiêu hết rồi, nhưng trước tiên đừng vội vàng, vả lại để xem người trong xe ngựa kia nói thế nào.

Sinh đồ kia lại kéo tên phu xe, kêu lên:

- Ta không nhìn thấy ai dọa ngựa của ngươi, ta chỉ biết là ngựa của ngươi va vào ta thôi.

Người phụ nữ béo gồi dưới đất kêu lên:

- Ấy da da, toàn thân ta đều đau.

Bò lên ngồi vào càng xe, xem ra là muốn bịp tiền rồi.

Đi theo bên cạnh chiếc xe ngựa này còn có hai tên người hầu, người trong xe ngựa nói gì đó với một trong số hai tên người hầu, tên người hầu kia liền tiến lại nói với sinh đồ kia:

- Lão gia nhà ta bảo ngươi theo ta tới Đông Thành Bình Mã Ti xử lí việc này.

Lại chỉ vào Mục Kính Nham nói:

- Quân hán này ngươi cũng đừng đi đâu cả.

Tên sinh đồ này ỷ vào công danh thường ngày ở trong phường nên cũng có chút hống hách, nói:

- Ai chịu khó cùng gia nô nhà ngươi tới Bình Mã Ti, người trong xe ngựa là ai. Mời lộ diện nói xem?

Nghĩ thầm rằng: “Bây giờ thế phong nhật hạ, chỉ là một thương nhân cũng dám xưng lão gia.”

- Vậy được, người tới đây cùng lão gia nhà ta nói chuyện.

Tên người hầu kia không nói lời gì kéo tên sinh đồ đến bên cửa xe, màn xe vén lên. Trời sắp tối, cửa hàng hai bên phố đã thấp đèn, sinh đồ kia đứng gần đó có thể nhìn thấy rõ người bên trong xe, nghe bên trong xe nói mấy câu, lập tức vái chào liên tục, cũng không giằng co với phu xe nữa, xoay người quát Mục Kính Nham:

- Đây quân hán, người làm ngựa của người ta sợ, đừng vào người, lại không có nửa câu xin lỗi sao!

Chương 386: Anh hùng không chịu thiệt trước mắt (1)

Mục Kính Nham trong lòng biết người trong xe chắc là một quan thân có quyền thế, sinh đồ này không dám chọc liên hướng về phía y, lại không thể tránh được, đành phải chấp tay hỏi tên sinh đồ kia:

- Vị tướng công này bị thương ở đâu, tiểu nhân sẽ trả tiền cho tướng công chữa trị.

Người phụ nữ béo từ càng xe nhảy xuống, kêu lên:

- Còn có ta nữa.

Mục Kính Nham đoán bồi thường mỗi người một lượng bạc là đủ rồi, cũng không bị thương gì nặng, nói:

- Vậy cùng nhau đến hiệu thuốc gần đây xem bệnh, xem bị thương ở đâu?

Sinh đồ kia không dám chọc người trong xe ngựa, liền đem túc giận xả lên trên đầu Mục Kính Nham, cười lạnh nói:

- Đây tên quân hán ngu xuẩn, ai có kiên nhẫn để lại nhai với người, bồi thường mười lượng bạc đi.

Người phụ nữ béo cũng kêu lên nói:

- Ta cũng vậy mười lượng.

Mượn thế của tú tài lừa bịp người.

Mục Kính Nham cũng giận, trầm giọng nói:

- Hai vị cũng hơi quá đáng, phớt xá người đến người đi, va chạm là điều khó tránh khỏi, tại hạ đã trả tiền để hai vị chữa thương, nhưng các người lại há mồm đòi mười lượng bạc, tiền dễ kiếm như vậy sao!

Mục Kính Nham ở quân ngũ hai năm, từng trải qua căn xé chém giết, không hề nao núng sợ phiền phức giống như ở Thiệu Hưng trước kia rồi.

Mục Chân Chân giòn thanh nói:

- Hơn nữa các người bị ngựa đụng, làm sao có thể chỉ trách cha ta được.

Nhẹ nhàng kéo ống tay áo của phụ thân, chuẩn bị chạy, thiếu gia nói, hảo hán không chịu thiệt trước mắt.

Sinh đồ và người phụ nữ béo hét lớn, tên sinh đồ muốn gọi người của Bình Mã Ti đến, tên người hầu đi theo xe ngựa cũng cười lạnh nói:

- Bị ngựa đụng đấy, không phải vì tên quân hán ngu xuẩn như người dọa nó sao, ngựa làm sao dám đụng người, lại còn dám lôi chúng ta vào.

Tên người hầu còn lại lại đi tới hỏi Mục Kính Nham:

- Nghe khẩu âm của quân hán này giống người Thiệu Hưng?

Mục Kính Nham cũng nghe ra tên người hầu này có giọng Sơn Âm, chấp tay nói:

- Tại hạ chính là người Thiệu Hưng Sơn Âm.

Người hầu kia mặt lộ ý cười nói:

- Lão gia nhà ta cũng là người Sơn Âm, muốn người qua đó hỏi vài chuyện.

Mục Kính Nham đang định qua đó, Mục Chân Chân vội vàng đuổi theo kéo phụ thân lại, lại hỏi người hầu kia:

- Xin hỏi lão gia nhà người họ gì?

Người hầu kia đáp:

- Họ Diêu, là thế gia vọng tộc của Sơn Âm.

Mục Chân Chân cảm thấy ngạc nhiên, họ Diêu, chắc không phải là Diêu Tông Văn đường huynh của Diêu Thiết Chuỷ chứ, Diêu Tông Văn đối đầu với thiếu gia, nếu để Diêu Tông Văn biết được thân phận của nàng, nhất định sẽ làm khó cha nàng, như vậy không phải là chuyện bồi thường hai mươi lượng bạc nữa rồi, lúc này dùng sức kéo cánh tay của phụ thân một cái, lớn tiếng nói:

- Phụ thân, ngày mai người phải trở về Kim Sơn vệ đấy, không thể trì hoãn được, mau đi thôi.

Hai cha con bỏ chạy đến đầu phố chợ đèn, tú tài kia kêu to muốn chặn lại, bị Mục Kính Nham giơ tay nhẹ nhàng đẩy một cái liền ngã quật ở ven đường, người phụ nữ béo kia lại không đuổi kịp, lại không dám đi giằng co tiếp với xe ngựa kia, khóc lớn kêu to, mắng quân hộ vô lương.

Xe ngựa chậm rãi chuyển động, tên người hầu hỏi Mục Kính Nham đến gần bên cửa xe bẩm báo với người trong xe:

- Lão gia, quân hán kia là người Sơn Âm, không biết tại sao đột nhiên lại chạy, nếu không thì lão gia có thể nói với y vài câu với tư cách đồng hương, tên tú tài kia sao

dám vô cớ gây rối y. Thật là không biết tốt xấu, nhưng lại không dám đến bái kiến lão gia.

Người trong xe nói một câu:

- Không biết điều.

Buông rèm xe, xe ngựa đi qua phố chợ đèn, đi hướng Sùng Văn môn.

Có dân chúng vây xem hỏi sinh đồ kia:

- Hoa tú tài, quân hán kia thô lỗ, không đuổi kịp thì thôi, nhưng xe ngựa này sao người lại dễ dàng buông tha như thế. Bên trong xe là ai?

Họ Hoa sinh đồ nói:

- Đó là Lại khoa đô cấp sự trung Diêu đại nhân, ai dám chọc?

Lại khoa đô cấp sự trung là thủ lĩnh của khoa đạo quan, ngay cả lục bộ đường quan và Các thần đều muốn kết giao. Diêu Tông Văn lấy thân phận thất phẩm tiểu quan để che giấu thân phận lãnh tụ Chiết đảng, nguyên nhân là ở đây, tiểu quan có thể đàn áp đại quan. Đây cũng là nét đặc biệt của quan trường Văn Minh, các đảng tranh giành kịch liệt, chức quyền của đạo quan càng cao.

...

Mục Kính Nham, Mục Chân Chân chạy nhanh qua phố chợ, qua trường thi phủ Thuận Thiên, thấy không có người đuổi theo, lúc này mới chậm bước chân lại, hai cha con ngơ ngác nhìn nhau, Mục Chân Chân bỗng nhiên mỉm cười, nói:

- Phụ thân, năm ấy con ở trên núi đồn củi, nhìn thấy cây đào ra quả, liền hái được vài quả, không ngờ cây đào kia có chủ đấy, chó dữ của chủ nhà đuổi theo cắn, tới dưới chân núi cũng không chịu buông tha, phụ thân tới, một cước đá bay con chó dữ, công con sải bước chạy, đến giờ bắt chân trái của con vẫn còn thấy vài vết răng nanh, đúng rồi phụ thân, năm ấy con mấy tuổi?

Mục Kính Nham nghiêng đầu nhìn con gái, con gái cao gầy xinh đẹp. Mạnh mẽ hiên ngang, cười nói:

- Năm ấy con tám tuổi, rất vui vẻ, trong nháy mắt mà đã mười tám tuổi rồi, nhưng cha con ta vẫn bị người ta đuổi chạy nhĩ.

Mục Chân Chân nói:

- Phụ thân bây giờ là quan tổng kỳ, mạnh hơn nhiều so với ở Sơn Âm trước kia, bị người đuổi theo là chuyện không hiếm, năm kia thiếu gia ở Nam Kinh Quốc Tử Giám cũng bị người chạy đuổi theo, con cùng thiếu gia còn tránh ở dưới cầu nữa.

Nghĩ đến chuyện đó, Mục Chân Chân lại mỉm cười.

Mục Kính Nham vội hỏi đến cùng, Mục Chân Chân liền kể đầu đuôi, Mục Kính Nham cười to nói:

- Vui, rất vui, Giới Tử thiếu gia đúng là thủ đoạn.

Lại nói:

- Đợi ta ở Vệ sở vài năm nữa, lên chức tới bách hộ thì tốt rồi, bách hộ thì không còn là binh lính, mà là quan tướng cấp thấp rồi. Giới Tử thiếu gia cho ta một con đường, khiến ta có hi vọng, không giống như những ngày ở Sơn Âm không hề có chút hy vọng nào.

Khi nói xong lời này, Đại Hán râu vàng này ngửa mặt lên trời thở dài một hơi.

Mục Chân Chân cũng cảm thấy cuộc sống rất có hi vọng, lại nói:

- Phụ thân, người ở trong quân ngũ nhất định phải bảo trọng.
- Quân ngũ không phải là nơi để bảo trọng thân thể.

Mục Kính Nham cười ngắt lời con gái:

- Ta nhập ngũ là để đánh nhau, không đánh nhau làm sao có thể thăng chức được, Giới Tử thiếu gia nói không tới ba năm nữa Liêu Đông sẽ có chiến sự lớn, ta ngóng trông từng ngày, Đỗ tham tướng nguyên là Liêu Đông tổng binh, biết rõ chuyện ở đó, chỉ cần Liêu Đông khai chiến, triều đình nhất định phải trọng dụng Đỗ tham tướng, ta đây cũng có đất dụng võ. Chân Chân yên tâm, cha con hiện giờ cung mã thành thạo, cũng không nhiều Diên An vệ có võ nghệ mạnh hơn ta, năm trước đuổi bắt cướp, một mình ta bắn chết hai tên địch, đánh chết một tên, lập công bằng thủ cấp của ba tên địch, trở thành thân tín của Đỗ tham tướng.

Giữa trời chiều, hai cha con trở lại tứ hợp viện ở Đông tứ bài lâu của Thương thị, Mục Chân Chân kể chuyện ở phố chợ đèn cho Trương Nguyên lại nói:

- Thiếu gia, tiểu nữ và phụ thân chạy đi như vậy có phải không được tốt lắm không?

Trương Nguyên cười nói:

- Đương nhiên phải chạy, chẳng lẽ còn chờ bị mấy tên lừa bịp tổng tiền.

Lại nói:

- Người trong xe ngựa chính là Diêu Tông Văn ư, thế thì thật trùng hợp quá.

Đây chỉ là việc nhỏ, Trương Nguyên cũng không để ý, tâm tư của hắn bây giờ ở Đông cung, chờ hòn đá kia rơi xuống nước tạo nên ngọn sóng cuộn cuộn.

...

Mùng một tháng năm, Trương Nguyên theo thường lệ tới Hàn Lâm Viện uống trà, xem công báo, làm bút ký, ngày hôm đó giảng bài cho Thứ cát sĩ chính là Chiêm sĩ phủ của tả xuân phòng tả tán thiện Từ Quang Khải, giảng “Cam thực sơ”. Từ Quang Khải hy vọng Thứ cát sĩ có thể học tập từ thực tiễn. Bài vở và bài tập của Thứ cát sĩ ở Hàn Lâm Viện khá nhẹ nhàng,

ngoại trừ luyện tập thư pháp ra, mỗi tháng chỉ cần theo lệnh trình lên ba bài nội văn, ba bài thơ là được, đương nhiên mỗi ngày đều phải đi học, bài học không giới hạn trong tứ thư Ngũ kinh, chỉ cần có liên quan đến quốc kế dân sinh là có thể giảng dạy.

Chế độ Thứ cát sĩ là để bồi dưỡng bình chương quân quốc cho quan viên cao cấp, cho nên rất coi trọng vấn đề chính trị thực tế, nhưng trong quá khứ, bài học từ thực tiễn có rất ít người giảng, bởi vì bản thân người phụ trách huấn luyện giáo dục Thứ cát sĩ là Từ lâm quan ở Hàn Lâm Viện và Chiêm sĩ phủ không có kinh nghiệm thực tế, học thức thật là uyên bác, nhân phẩm cũng tốt, nhưng không giảng được kinh thế trí dụng, giảng cũng rất viễn vông trống rỗng, đang lúc thái bình thì không sao cả, nhưng trong lúc thiên tai khắp nơi, nguy cơ nổi lên bốn phía, giảng một bài văn đạo đức suông làm sao có tác dụng như “Cam thụ sơ”. Nhưng những Thứ cát sĩ ở trong học đường của Hàn Lâm Viện này lại không tán thành việc giảng “Cam thụ sơ”, có Thứ cát sĩ mượn lời của Khổng Tử “Ta không bằng lão nông, ta không bằng lão làm vườn” để kháng nghị Từ Tán thiện giảng nông thư này cho bọn họ. Từ Quang Khải nói:

- Chư vị đều là anh tài của thiên hạ mà lại nghĩ việc này là vô vị ư? Luật và thể chế của quốc gia, chắc chắn khi thi các người đều hiểu rõ, “trị loạn an nguy, tắt cầu kỳ cố, an thường xử thuận, thông biến đạt quyền”, đều là những điều mà chư vị cần học tập, thi văn làm sao có thể khái quát con đường chính sự? Lần này thi Đình, Hoàng đế khâm điểm sách văn của Trạng Nguyên không phải bởi vì thể hiện được sự quan tâm thời thế và có sáng kiến sao?

“Cam thụ sơ” có thể tiếp tục giảng.

Chương 386: Anh hùng không chịu thiệt trước mắt (2)

Buổi trưa quan viên và Thứ cát sĩ của Hàn Lâm Viện đều ở trong viện phòng dùng cơm. Thức ăn do Quang Lộc tự phụ trách cung cấp. Lúc nghỉ trưa, Từ Quang Khải nói việc ở giảng đường với Trương Nguyên, Trương Nguyên nói:

- Tuyển chọn cũng thơ văn, dạy cũng thơ văn, cái được học và vấn đề chính sự thực tế hoàn toàn không có chút liên quan nào, như vậy là nuôi dưỡng tướng tài sao? Đề nghị rằng giảng cách làm quan cho Thứ cát sĩ ngoại trừ quan viên có kinh nghiệm của Hàn Lâm Viện và Chiêm sĩ phủ, còn nên mời lục bộ đường quan, tuần phủ các tỉnh giảng về vấn đề chính sự và dân tình dân sinh của tỉnh mình, mỗi tháng sắp xếp ít nhất hai bài học như vậy, thế mới là cách bồi dưỡng nhân tài.

Từ Quang Khải khen:

- Hiền đệ nói rất đúng, ta cũng nghĩ như vậy, chỉ có điều muốn thi hành được thì rất khó, quan viên phần lớn đều an phận với hiện trạng. Hơn nữa tranh giành giữa các đảng làm cho người ta luôn nghi ngờ, nếu có người đề xuất phương pháp cải cách gì, điều đầu tiên những người khác nghĩ không phải là cách này có lợi cho nước và dân hay không, mà là phỏng đoán cải cách này sẽ có lợi cho đảng nào, đảng nào sẽ chịu thiệt, có chuyện là công kích nhau. Do đó cải cách khó lòng được thực hiện.

Trương Nguyên nói:

- Việc này đệ sẽ viết một bản điều trần đề nghị Lưu viện trưởng, sau đó lại bảo vài Thứ cát sĩ cùng đề xuất yêu cầu.

Từ Quang Khải biết Trương Nguyên rất có sức ảnh hưởng với tân khoa tiến sĩ và Thứ cát sĩ, nói:

- Với tư cách là Chiêm sĩ phủ giảng quan ta cũng đề xuất chuyện này, Lưu viện trưởng cũng là chương quản Chiêm sĩ phủ.

Đang nói đến Lưu viện trưởng, chợt thấy một người văn lại vội vàng tiến vào bẩm báo với người hầu của Quách học sĩ:

- Lưu viện trưởng ở Lễ Bộ nha môn đột nhiên hôn mê bất tỉnh. Đã truyền Thái y ở viện y quan đến khám, thái y nói là trúng gió.

Trương Nguyên và Từ Quang Khải ngơ ngác nhìn nhau, Trương Nguyên trầm nghĩ: ” Viện trưởng Lưu Sở Tiên béo, sắc mặt hồng hào, nhưng hóa ra lại là cao huyết áp, Đại Minh triều không có phẫu thuật não ngoại khoa, nếu chảy máu não rất nguy hiểm, xem ra lục bộ đường quan lại phải thiếu một người rồi.”

Hai ngày sau, truyền tin Lễ Bộ Thượng thư Lưu Sở Tiên ốm chết, Lễ Bộ lấy cáo phó, Vạn Lịch Hoàng đế ban chiếu xuống, ban cho Lưu Sở Tiên chức Thiếu bảo, điều văn u ám. Đến giờ, đường quan trong lục bộ Hộ bộ, Lễ Bộ, Hình Bộ, Công bộ đều có chức vụ để trống. Sau khi Lưu Sở Tiên qua đời, Lễ Bộ liền do hữu thị lang Hà Tông Ngạn thay mặt giải quyết.

Lưu Sở Tiên là Phó chủ khảo khi Trương Nguyên thi Hội, là người đã ủng hộ Ngô Các lão chọn Trương Nguyên, có ân huệ với Trương Nguyên. Lưu Sở Tiên đột nhiên qua đời, Trương Nguyên có chút buồn bã, lại nghĩ Ngô Các lão cũng một thân thể bệnh tật, Phương Các lão lại khỏe mạnh, viễn cảnh này thật không hay.

...

Mục Kính Nham ở kinh thành qua tiết Đoan Ngọ, mừng bảy tháng năm khởi hành về Du Lâm, lần này nhận được năm trăm khẩu súng mới đúc, một ngàn cây thương, một ngàn cái khiên mây, còn có cung ninh ba, tên sắt, yêu đao, song thủ trường đao, gậy to, áo giáp, vân vân, chất đầy mười xe lớn, Binh bộ phải thêm một đạo mười tên quân sĩ tới đưa những đồ này về Du Lâm.

Trương Nguyên tiễn Mục Kính Nham ra tận ngoài cửa phụ của thành tây, hẩn viết thư hồi âm cho Đỗ Tùng, quà đáp lễ là một ít sản vật của kinh thành, trước khi chia tay nói:

- Sang năm Đỗ tham tướng hẳn sẽ còn phải Mục thúc đến kinh lo việc chung, đến lúc đó là có thể đổi kiểu súng phát lửa mới rồi.

Trải qua sự cố gắng của hai vị Binh bộ lang trung Kỳ Thừa Tùng và Trương Hạc Minh, sau khi Binh bộ và công bộ kiểm tra và thử nghiệm xong, quyết định từng bước thay thế súng châm lửa bằng súng phát lửa, nhưng việc chế tạo súng phát lửa không dễ dàng như vậy, theo trình tự luyện phôi thép tinh, nung chảy đồng, cắt nòng súng, mài thép, làm cửa phát lửa, đục, cửa thoát lửa vân vân, phải cần hai tháng. Đầu tiên chế tạo năm mươi khẩu để thí nghiệm cải tiến, súng phát lửa cần thời gian một năm để chính thức đi vào chiến đấu. Trương Nguyên rất hài lòng về điều này, đây là bước ảnh hưởng đầu tiên đối với trận chiến Tát Nhĩ Hử hai năm sau, nhất định phải tránh để tiến quân bốn đường thì ba đường bị toàn diệt thảm bại, chỉ có thay đổi cục diện cuộc chiến Tát Nhĩ Hử thì hẳn mới có thể có được thời gian tiến hành những cải cách khác, nếu không, tài chính của Đại Minh sẽ bị chiến sự Liêu Đông làm cho suy sụp, điều động thêm quân lương, dân kêu gào sôi sục, tới lúc đó mặc cho ai cũng không thể quay lại được.

Mục Kính Nham dặn dò con Mục Chân Chân vài lời, bái biệt Trương Nguyên, giục ngựa áp giải quân giới đi về phía tây.

Ánh mặt trời tháng năm nóng cháy, ngoại ô phía tây kinh thành Mục Chân Chân ngẩn cổ nhìn phụ thân Mục Kính Nham đi xa, đột nhiên hỏi Trương Nguyên:

- Thiếu gia, Đại Minh không cho phép phụ nữ ra chiến trường sao?

Trương Nguyên nói:

- Trong quân ngũ đương nhiên không cho phép phụ nữ, sao, Chân Chân còn muốn theo cha xuất chinh làm Hoa Mộc Lan sao?

Mục Chân Chân nói:

- Tiểu nữ nghĩ sau này thiếu gia lãnh binh xuất chinh, tiểu nữ không thể đi theo vậy thì sao được.

Trương Nguyên cười nói:

- Đúng vậy nhỉ, không có Chân Chân chăm sóc, nửa bước ta cũng thấy khó đi.

Mục Chân Chân e thẹn nói:

- Thiếu gia, tiểu nữ không phải có ý đó.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Vậy sao Chân Chân lại cho rằng một thư sinh như ta sau này có thể lãnh binh đánh trận được?
- Phụ thân tiểu nữ nói.

Mục Chân Chân nói:

- Phụ thân nói đều là quan văn lãnh binh, thiếu gia biết rõ chuyện biên giới, về sau nhất định có thể cầm binh.

Trương Nguyên mỉm cười, nói:

- Nếu thực có ngày đó, thì ta sẽ nghĩ cách để cho nàng đi theo ta, Đại Minh ta không phải còn có nữ Tuyên Phủ Sứ sao.

Mục Chân Chân vội hỏi:

- Là ai ạ?

Trương Nguyên nói:

- Thạch Trụ thổ ti Mã phu nhân Tàn Lương Ngọc đấy.

...

Hoàng hôn ngày mười ba tháng năm, Mục Chân Chân như thường ngày cùng Vũ Lăng, Ônng Đại Chùy, Lai Phúc cùng nhau đến bên cầu bắc sông Ngọc Hà đợi Trương Nguyên từ Hàn Lâm Viện ra. Lúc này các quan viên từ các bộ nha môn trở về nhà không dứt, hoặc đón xe, hoặc đi kiệu, cũng không ít người đi bộ, Lại khoa đô cấp sự trung Diêu Tông Văn cũng

đón xe qua cầu bắc sông Ngọc Hà, có chút chú ý đến Mục Chân Chân cao trắng đẹp thướt tha đứng ở đầu cầu, tên người hầu đi theo xe vội nói với Diêu Tông Văn đang ngồi bên trong xe:

- Lão gia, tiểu nhân thấy cô gái làm ngựa của chúng ta sợ ở phố chợ đèn ngày ấy rồi, đứng ngay đầu cầu.

Diêu Tông Văn từ cửa xe nhìn ra phía Mục Chân Chân ở đầu cầu, nói:

- Đã ở chỗ này đợi, vậy cũng là nữ tỳ của một vị quan viên, người đi hỏi thăm một chút, xem là tỳ nữ nhà ai?

Vừa sai tên phu xe dừng lại trên cầu.

Người hầu kia đi nghe ngóng rất nhanh, trở về bẩm:

- Lão gia, đó là tỳ nữ của Trương Nguyên, thảo nào ngày ấy tiểu nhân nói lão gia nhà ta họ Diêu, hai cha con cô ta quay đầu bỏ chạy, hóa ra là chột dạ.

Trương Nguyên cùng Quách học sĩ từ trong đại môn của Hàn Lâm Viện đi ra, đi bên cạnh còn có vài vị thị giảng, biên tu và Ngũ kinh tiến sĩ, từ khi Lễ Bộ Thượng thư kiêm trưởng Hàn Lâm Viện sự Lưu Sở Tiên đột nhiên ốm chết, Hàn Lâm Viện liền do Quách Sướng thay quyền Viện sự, Trương Nguyên đề nghị với Quách học sĩ mời lục bộ đường quan, tuần phủ các tỉnh đến truyền thụ cho Thứ cát sĩ tình hình chính trị và dân sinh dân tình thực tế.

Quách Sướng nói:

- Hiện nay số quan ở kinh thành còn thiếu rất nhiều, đường quan thường kiêm thêm một số chức vụ khác, công việc bề bộn, làm gì có thời gian rồi mà tới giảng bài.

Trương Nguyên nói:

- Mỗi tháng chỉ sắp xếp hai tiết học, mỗi tiết học chỉ nửa canh giờ, chút thời gian này làm sao không tranh thủ được.

Quách Sướng là bậc trưởng lão trung hậu, nhưng lại là người không làm được chuyện gì, khi suy nghĩ giải quyết vấn đề chỉ hướng đến những chỗ khó, nói:

- Hàn Lâm Viện làm sao mời được lục bộ đường quan và tuần phủ đến giảng bài được.

Hàn Lâm Viện bảy năm sau khi chính thức chuyển ra từ Văn Uyên Các ở trong Ngự môn, tách ra khỏi nội các, địa vị giảm xuống rất nhiều, chỉ có thể coi là nơi nuôi dưỡng hi vọng tiến tu, đã đánh mất quyền cố vấn cho Hoàng đế.

Trương Nguyên nói:

- Việc này đương nhiên phải trình báo với nội các trước, rồi lục khoa công sẽ sắp xếp, Thứ cát sĩ là trụ cột của nước nhà, học trò tin rằng vẫn có rất nhiều người bằng lòng đến giảng bài.

Quách Sướng trầm ngâm một chút, nói:

- Vậy Trương tu soạn nghĩ một bản tấu chương trình lên, ta sẽ kí tên đóng ấn, trình lên nội các, xem ý kiến của Thánh Thượng như thế nào.

Trương Nguyên nói:

- Vâng, ngày mai học trò sẽ trình tấu chương lên cho Quách học sĩ.

Nội các đòi Minh xử lý các tấu chương của quan viên nha môn, sau đó giao cho Tì Lễ Giám phê và đóng dấu đỏ, lục khoa cấp sự trung thay phiên nhau mỗi ngày tới Hoàng Cực môn tiếp thu ý kiến phúc đáp của Hoàng đế về các bản tấu chương của nha môn trình lên, xét duyệt để không có sai lầm về sau, trong năm ngày sẽ giao cho lại cho các nha môn thi hành. Đây là trình tự bình thường khi ra quyết sách chính trị đời Minh.

Quyền lực của nội các ở chỗ đóng dấu đỏ bên trong và bên ngoài tấu chương, định ra ý kiến và phương hướng để xử lý cho hoàng đế, cũng có quyền bác bỏ những tấu chương mà

Hoàng đế phê đồ, nhưng cấp sự trung lại là nơi tiến hành xét duyệt một lần cuối cùng đối với các tấu chương của nội các và của Hoàng đế đã phê đồ rồi giao cho lục khoa công bố, chuyện lớn thì có bản tấu đáp lại, chuyện nhỏ thì cứ thế mà làm.

Chương 387: Rơi xuống nước (1)

Nếu cấp sự trung cho rằng nội các phê chuẩn hoặc ý kiến phúc đáp xử lý của Hoàng đế có nhầm lẫn, có thể bác bỏ bản tấu, yêu cầu Hoàng đế phúc đáp lại một lần nữa, điều này khiến cho cấp sự trung gần như có được quyền lực giống với nội các, quyền phủ quyết là quyền lực quan trọng nhất.

Đương nhiên, cấp sự trung cũng không thể tùy ý sử dụng quyền phủ quyết này, phải đề xuất ý kiến cụ thể công bằng, không được càn quấy, nếu không sẽ bị người ta phỉ nhổ. Nhưng bất luận cái gì đều có hai mặt của nó, rất nhiều quyết sách vừa có lợi vừa có hại, nếu cấp sự trung bắt lấy cái khiếm khuyết kia để triển khai, vậy thì chính sách chính trị của nội các khó có thể thi hành, đây chính là lí do nội các phụ thần vẫn muốn kết giao với thất phẩm cấp sự trung.

Đoàn người của Hàn Lâm Viện đi lên đầu cầu sông Ngọc Hà, thị giảng Chu Diên Nho đột nhiên chấp tay nói:

- Diêu đại nhân ở đây thưởng thức mặt trời lặn trên sông Ngọc Hà sao?

Trương Nguyên vẫn nói chuyện với Quách học sĩ, không chú ý đầu cầu, lúc này vừa thấy, lại khoa đô cấp sự trung Diêu Tông Văn đứng ở bên lan can cầu. Trước đây hắn từng gặp Diêu Tông Văn vài lần, nhưng chưa bao giờ nói chuyện nhiều, vì vừa là đồng hương đồng thời cũng kẻ thù. Diêu Tông Văn này chừng năm mươi tuổi, cũng là xuất thân từ Thứ cát sĩ, dung mạo có chút giống với em họ Diêu Phục, xương gò má nhô lên, hai má gầy, cổ gầy cao, ánh mắt sắc bén, vừa nhìn đã biết không phải là người dễ đối phó.

Diêu Tông Văn chấp chấp với Chu Diên Nho, gật đầu cười, rồi nói với Quách Sướng nói:

- Quách học sĩ, hạ quan muốn cáo trạng.

Khi nói xong lời này, ánh mắt cực kỳ nhanh liếc Trương Nguyên một cái, thầm nghĩ: “Tiểu tử Trương Nguyên, các Từ lâm quan ở Hàn Lâm Viện đều ở đây, ta muốn làm bẽ mặt người ở chỗ này, người hoành hành ngang ngược, làm con ngựa của ta sợ, xe ngựa đụng vào người ta bị thương lại bỏ trốn mất dạng, không thể bỏ qua dễ dàng được, tuy rằng việc này không thể làm gì người nhưng cũng có thể khiến người mất mặt trước mặt các Từ lâm quan ở đây, ta xem người còn nuôi dưỡng hi vọng thế nào.”

Quách Sướng ngạc nhiên nói:

- Diêu đại nhân cáo trạng cái gì, Diêu đại nhân đang nói đùa sao.

Trương Nguyên thấy Mục Chân Chân, Vũ Lăng đứng ở gần đó, đoán được Diêu Tông Văn muốn mượn chuyện ngày ấy Mục Kính Nham làm ngựa của y sợ để làm khó dễ mình, trong lòng cười lạnh nhưng ngoài mặt lại cười to, nói:

- Diêu đại nhân đương nhiên là nói giỡn rồi, nào nào, Diêu đại nhân, người là tiên bối cùng quê với tại hạ, tại hạ có một chuyện muốn thỉnh giáo.

Nhiệt tình kéo cánh tay Diêu Tông Văn, không nói lời gì, kéo qua một bên, cách xa Quách Sướng và đám người kia một chút.

Diêu Tông Văn muốn giãy dụa, nhưng Trương Nguyên tuổi trẻ khỏe mạnh cường tráng, y giãy giụa nhưng không thoát, tức giận nói:

- Ai nói giỡn với người, buông ra!

Trương Nguyên tươi cười nhìn đám người Quách Sướng, Chu Diên Nho ở đầu cầu, thấp giọng nói với Diêu Tông Văn:

- Diêu đại nhân, chúng ta nói chuyện một chút, đều là Chiết đảng, vẫn nên hoà hợp êm thấm, chớ để người ngoài nhìn vào lại chê cười.

Diêu Tông Văn nghe giọng điệu Trương Nguyên dường như có ý chịu thua, cười lạnh nói:

- Ai là Chiết đảng với người, Chiết đảng nào, trong triều này ngoại trừ Đông Lâm đảng, làm gì còn đảng nào khác.

Khi nói xong lời này giọng cũng hạ thấp xuống, triều thần kết đảng với nhau là điều kiêng kị, mặc dù lòng dạ mọi người đều biết rõ, nhưng ngoài mặt lại không chịu nói rõ, nói người nào kết đảng vậy chắc chắn là muốn vu tội cho người đấy rồi, phải lên tiếng phủ nhận chứ.

Trương Nguyên buông cánh tay Diêu Tông Văn ra, mỉm cười chấp tay nói:

- Diêu đại nhân dạy rất đúng, tại hạ trẻ người non dạ, lỡ lời rồi, kính xin Diêu đại nhân dạy bảo nhiều hơn.

Diêu Tông Văn quay người liếc trông mắt, nghiêng đầu nhìn Trương Nguyên, thầm nghĩ: “Tiểu tử này rất kiêu ngạo, giờ yếu thế như vậy, lời nói hoa mỹ xảo quyệt, chắc chắn có quỷ kế, ta sao có thể sợ quỷ kế của người chứ.” Lớn tiếng nói:

- Gia nô của nhà người ở nơi phố xá sầm uất đã thương người rồi chạy mất, người lại mặc kệ sao?

Trương Nguyên vẫn cười, nói:

- Tại hạ cùng với em họ Diêu Phục của Diêu đại nhân tuy có chút đụng chạm, nhưng vẫn rất tôn kính Diêu đại nhân, Diêu đại nhân là thủ lĩnh đạo quan, vì nước vì dân, dám thẳng thắn can gián, không giống với lệnh đệ Diêu Phục ở quê nhà, nhưng Diêu đại nhân vu cho gia nô nhà tại hạ hành hung là không đúng.

Năm kia em họ Diêu Phục của Diêu Tông Văn ở quê vì ức hiếp người, mà mướn người đã thương người khác, Tuyên phủ bị phán sung quân, lúc ấy còn có Ngự Sử mướn việc này để

buộc tội Diêu Tông Văn, Diêu Tông Văn dưng sớ giải thích cho mình nói đã rời quê hương nhiều năm, đã lâu không gặp gỡ đồng tộc huynh đệ, người trong tộc vì phạm pháp lệnh không liên quan gì đến đạo lý của y. Lúc ấy Phương Tông Triết đã làm thứ phụ, che chở cho Diêu Tông Văn, Diêu Tông Văn không chịu bất kỳ hình phạt nào, nhưng việc của Diêu Phục vẫn ảnh hưởng rất nghiêm trọng tới Diêu Tông Văn, khiến y có một khoảng thời gian rất dài không dám tùy ý buộc tội người khác, hiện giờ y đã trì hoãn quá mức, nghe Trương Nguyên nhắc tới Diêu Phục, giận tím mặt:

- Chớ có nói lời hoa mỹ nịnh bợ, chuyện người trong tộc ta phạm pháp cũng đã bị nghiêm trị, nhưng gia nô của người hành hung thì nói thế nào?

Trương Nguyên thở dài nói với Quách Sướng và đám người:

- Quách học sĩ, các vị đi trước một bước, học trò còn muốn nói chuyện với Diêu tiên bối.

Quách Sướng và mấy người đương nhiên biết Diêu Tông Văn và Trương Nguyên có đụng chạm, không muốn gây phiền toái, chấp chấp tay rồi đều lên xe, lên kiệu đi rồi, đầu cầu chỉ còn lại mấy gia nô, Mục Chân Chân, Uông Đại Chùy còn có hai tên người hầu của Diêu Tông Văn cách mấy trượng nhìn chủ nhân đang nói chuyện, đây là quy tắc, các lão gia ở nói chuyện với nhau, tôi tớ sao có thể ở quá gần.

Diêu Tông Văn cười lạnh nói:

- Người tưởng rằng bọn họ đi rồi thì ta không có biện pháp đối phó với người sao, tên sinh đồ và người phụ nữ bị gia nô nhà người đụng thương đều là nhân chứng. Tội gia nô nhà người đi đứng không hợp pháp là không thể trốn khỏi.

Khóe miệng của Trương Nguyên cười, chậm rãi đi đến bên bờ sông, cũng không quay đầu lại mà nói:

- Đụng người bị thương là xe ngựa của Diêu đại nhân chứ.

Diêu Tông Văn tức giận nói:

- Là ác nô của nhà người cố ý đả thương ngựa của ta, nên nó mới hoảng sợ mà làm bị thương người ta.

Trương Nguyên nhìn ánh nắng chiều từ bên kia Thừa Thiên môn buông xuống, sông Ngọc Hà lóe lên ánh sáng vàng rồi thoáng chốc lại biến mất, nói:

- Tóm lại là ngựa của đại nhân đụng thương người, việc này lão Diêu là người rõ ràng nhất, đừng hao phí tinh lực, nghĩ độc kế khác để hãm hại ta đi.

Diêu Tông Văn tức giận vô cùng, Trương Nguyên gọi y là lão Diêu, thế là xem y như nô bộc tôi tớ rồi, tức giận nói:

- Người dám làm ô nhục mệnh quan triều đình!

Trương Nguyên xoay người, chằm chọc nhìn Diêu Tông Văn, lại nhìn nước dưới sông Ngọc Hà, nói:

- Vậy cũng là ô nhục ư, cứ coi như là ta làm ô nhục người đi rồi người muốn thế nào. Tổ cáo ta à?

Diêu Tông Văn nhìn chằm chằm Trương Nguyên, lời nói đầy hàm ý:

- Ta biết rồi, trừ phi người không có nửa chút lỗi lầm giống như thánh nhân, nhưng người hiển nhiên không phải thánh nhân, người háo sắc, có tài, nếu không cũng sẽ không nạp Tần Hoài danh kỹ làm thiếp, sẽ không đầu tư vào thư cục, kính phượng và cửa hàng vải, người quy tụ mọi người trong Hàn Xã bàn chuyện chính trị, tập hợp mọi người gây rối, người có thể cho người ta nhiều chỗ chỉ trích không đếm xuể.

Trương Nguyên rất phẫn nộ, con đường cứu quốc vốn đã rất gian nan, lại có đồ chó dữ này sửa chặn đường, ngày mai hẳn phải dâng tấu mời lục bộ đường quan, tuần phủ các tỉnh giảng bài cho Thứ cát sĩ, Diêu Tông Văn thân là lại khoa đô cấp sự trung sẽ tìm lời lẽ để bác bỏ tấu thư của hắn, chẳng lẽ ngay cả chuyện nhỏ như vậy cũng không làm được ư, thật là làm cho người ta tức giận mà!

Trương Nguyên ánh mắt híp lại, gật đầu nói:

- Người biết rất rõ chuyện của ta nhỉ, nhưng ta phải nói với người một câu, chuyện ta làm không phải chuyện mà loại con kiến như người có thể hiểu được.

Diêu Tông Văn lại không tức giận như trước, cười lạnh nói:

- Ta là chim yến, người là thiên nga, chim yến làm sao biết được chí lớn của thiên nga phải không?

“Chim yến làm sao biết được chí lớn của thiên nga” là lời nói của Trần Thắng đời Tần, dụng tâm của Diêu Tông Văn cực kỳ ác độc.

Bồ Tát từ bi, Kim Cương trừng mắt, Trương Nguyên trong lòng trở nên tức giận, đột nhiên quay đầu nhìn về phía đông, lộ ra vẻ mặt kinh ngạc.

Diêu Tông Văn lại không bị ảnh hưởng, chỉ lạnh lùng nhìn Trương Nguyên chăm chăm, nghĩ thầm rằng làm thế nào để viết một tấu chương từ ngữ khắc nghiệt để buộc tội Trương Nguyên, nhưng mấy tời ở đầu cầu đang chú ý cuộc tranh chấp của Trương Nguyên và Diêu Tông Văn đều không khỏi quay đầu về hướng đông nhìn về phố Trường An, đoán xem bên kia xảy ra biến cố gì, Trương Nguyên đã bắt lấy một khoảnh khắc ngắn ngủi, quay mình tới trước mặt Diêu Tông Văn, kéo cánh tay Diêu Tông Văn một cái, đồng thời vội vàng lùi lại, vừa hét lớn:

- Diêu đại nhân, người làm cái gì vậy, sao người lại dùng sức đẩy ta như vậy!

Diêu Tông Văn kinh ngạc, y tuổi già sức yếu, làm sao so được với sức khỏe của Trương Nguyên, bị kéo đến nỗi lão đảo, không có Trương Nguyên chống đỡ, y đã ngã quỵ rồi. Lúc này y vẫn không rõ Trương Nguyên muốn làm gì, tức giận kêu lên:

- Ngươi, ngươi, buông ta ra!

Chương 387: Rơi xuống nước (2)

Trương Nguyên kêu lên:

- Ngươi buông ra trước đi.

Những người khác xem, bởi vì có lời nói của Trương Nguyên làm chủ trước, trong lúc khẩn cấp khó phân biệt, còn thực sự

nghĩ rằng Diêu Tông Văn xô Trương Nguyên, Mục Chân Chân mặc váy dài, chạy như bay tới, kêu lên:

- Dừng tay!

“Bùm” một tiếng, Diêu Tông Văn ngã xuống sông, Trương Nguyên thì ngã trên đất, Mục Chân Chân chạy lên trước nâng Trương Nguyên dậy, liên mồm hỏi:

- Thiếu gia có sao không?

Thần sắc hoảng loạn, cô không đoán được Diêu Tông Văn lại động thủ, lão quan gia cũng thô lỗ như vậy.

Hai tên người hầu của Diêu Tông Văn quá sợ hãi, kêu to chạy tới:

- Lão gia, lão gia.

Tiếng xe lộc cộc, phía tây phố Trường An có xe ngựa đi tới, chắc cũng là quan viên hồi phủ, Trương Nguyên cầm tay Mục Chân Chân, nháy mắt với cô một cái, kêu một tiếng:

- Cứu người quan trọng hơn.

Quay người nhảy xuống sông Ngọc Hà anh dũng cứu người.

Sông Ngọc Hà này là sông nhân tạo, sâu ước chừng năm thước, mặc dù Diêu Tông Văn sinh trưởng ở vùng sông nước Thiệu Hưng, nhưng lại không biết bơi, tự nhiên rơi xuống nước, lập tức bối rối, khua khoắng lung tung, khi hô cứu mạng lại bị uống mấy ngụm nước, sau khi Trương Nguyên nhảy xuống sông nắm lấy y lại cho y uống thêm mấy ngụm nữa, lúc này mới giữ lấy hông của Diêu Tông Văn bơi lên bờ, hai tên người hầu Diêu thị ở trên bờ kia vội vàng kéo Diêu lão gia lên, Trương Nguyên cũng nắm lấy tay Mục Chân Chân lên bờ, lại nghe một người bỗng nhiên nói:

- Giới Tử, sao ngươi lại rơi xuống nước!

Trương Nguyên quay đầu nhìn lên, là anh vợ Thương Chu Tộ, còn có Đô Sát viện đường quan hữu Đô ngự sử Trương Văn

Đạt, vội vàng chào, nói:

- Đệ từ Hàn Lâm Viện đang định về nhà, vị Diêu đại nhân này lại chặn đứng đệ lại nói mấy ngày trước gia nhân của đệ làm cho ngựa kéo xe của hần hoảng sợ, đệ không hiểu gì cả, Diêu đại nhân càng nói càng tức giận, nói Diêu Phục em họ ông ấy bị sung quân Tuyên phủ chính là do đệ hãm hại, hùng hổ xô đệ, vô ý trượt chân rơi xuống nước, đệ cứu y lên, ở đầu cầu có nhiều người như vậy đều làm chứng, hai vị này là người hầu của Diêu đại nhân, bọn họ đều tận mắt chứng kiến.

Trương Văn Đạt lắc đầu liên tục:

- Vậy còn ra thể thống gì nữa, còn ra thể thống gì nữa!

Thương Chu Tộ nói:

- Cứu được người lên là tốt rồi, khẩn trương mời người ở Thái y viện đến chữa cho Diêu cấp sự, Giới Tử, đệ không sao chứ?

Trương Nguyên nói:

- Đệ không sao.

Hai tên người hầu đỡ lấy Diêu Tông Văn, hai chân y run rẩy không thể đứng thẳng được, “Ặc ặc” phun nước ra, bên tai nghe được Trương Nguyên và Trương Văn Đạt nói chuyện, khổ một nỗi lại không cãi lại được, tức giận đến mắt trợn trắng, thở hồng hộc.

Lúc này lại có Thái Thường Tự, quan viên của Thông Chính Ti tụ tập lại đây, đều hỏi, nghe nói là Diêu Tông Văn và tân khoa Trương Nguyên Trương Nguyên có xung đột, mấy quan viên ở kinh thành đều biết rằng Diêu Tông Văn và Trương Nguyên là thù cũ, giờ lại gây ra chuyện tổn hại đến thể diện của quan viên thế này, Trương Nguyên tuổi còn trẻ đã biết kiềm chế, không để ý thù cũ, dũng cảm xuống nước cứu Diêu Tông Văn, có thể nói là lấy ơn báo oán, đáng quý!

Diêu Tông Văn hít một hơi, khàn giọng nói với Trương Văn Đạt:

- Trương bộ đường, là tiểu tử Trương Nguyên đẩy ta xuống nước đấy, chư vị đại nhân chớ nghe hắn ngậm máu phun người.

Trương Nguyên mặc bộ y phục của lục phẩm quan văn, đứng ở một bên bình tĩnh, cũng không cãi cộ với Diêu Tông Văn, kệ cho Diêu Tông Văn nói, hắn chỉ khẽ lắc đầu.

Diêu Tông Văn thở không ra hơi nói:

- Trương bộ đường, chư vị đại nhân, Trương Nguyên ô nhục phỉ báng ta, còn đẩy ta xuống sông muốn hại chết ta, tội ác tày trời, khụ khụ khụ..

Lại phun ra một ngụm nước.

Trương Văn Đạt cau mày nói:

- Diêu cấp sự, hay là nghỉ ngơi trước đi, chớ nói nhiều nữa.

Diêu Tông Văn vội la lên:

- Đúng là Trương Nguyên đẩy ta xuống sông, đầu cầu có bao nhiêu người chứng kiến.

Vũ Lăng tức giận nói:

- Rõ ràng là người muốn đẩy thiếu gia nhà ta xuống sông, hại người lại thành hại mình, thiếu gia nhà ta đã cứu người, người lại lấy oán trả ơn, còn trả đũa lại.

Trương Nguyên ngăn không cho Vũ Lăng nói tiếp, nói với Trương Văn Đạt:

- Bộ đường đại nhân có thể hỏi hai tên người hầu của Diêu đại nhân, xem bọn họ nói thế nào.

Hai tên người hầu một bên trái một bên phải đang đỡ lấy Diêu Tông Văn ngơ ngác nhìn nhau, sau đó nói:

- Tiểu nhân, tiểu nhân không nhìn rõ.

Diêu Tông Văn giận dữ, bóp cổ hai người làm, kêu lên:

- Ngu xuẩn, làm sao mà không nhìn rõ, rõ ràng là Trương Nguyên đẩy ta xuống sông!

Trương Văn Đạt nhìn bộ dạng hỗn hển của Diêu Tông Văn, “Hừ” một tiếng, lại nói với Trương Nguyên vẻ mặt đang ôn hoà:

- Trương tu soạn nhanh về thay quần áo đi, tuy rằng giờ trời nóng nhưng cũng phải đề phòng bệnh cảm.

Trương Nguyên thi lễ với Trương Văn Đạt và các quan viên bao quanh, rồi nói với Diêu tông văn:

- Diêu đại nhân, lệnh đệ Diêu Phục sung quân là do Tuyên phủ là gieo gió gặt bão, sao có thể trách ta được. Diêu đại nhân nghỉ ngơi đi, chớ lại để thù cũ mộng muội tim phổi, gây ra những hành động thế này nữa.

Dứt lời, cùng anh vợ Thương Chu Tộ lên xe ngựa về Đông tứ bài lâu.

Mùi thơm dịu xen lẫn đắng chát của hỗn hợp lá ngải, cây xương bồ, hoa lựu thơm ngát theo hơi nước bốc lên, thấm vào chóp mũi, có một cảm giác lâng lâng. Trương Nguyên lau mồ hôi trên trán, ngửa đầu nói với Mục Chân Chân phía sau:

- Trời nóng như hôm nay, ngâm nước tắm khiến ta đổ mồ hôi đầy đầu, dù có ẩm ướt, mùi khó chịu cũng tiêu tan hết.

Nói xong liền đứng dậy, nước trong thùng tắm lập tức liền hạ xuống.

Một đôi guốc gỗ được đặt sẵn ở bên thùng, Trương Nguyên bước ra từ thùng tắm, mang đôi guốc gỗ, đón lấy chiếc khăn vải từ tay Mục Chân Chân đưa lên lau người, ngược mắt nhìn Mục Chân Chân đang gằn trong gang tấc. Mục Chân Chân

cũng dùng một tấm khăn giúp hắn lau người, khõe miệng khẽ mỉm cười, liền hỏi:

- Chân Chân, ngươi cười cái gì?

Mục Chân Chân vội vàng lắc đầu nói:

- Nô tỳ đâu có cười.

Thấy có vài miếng lá ngải và hoa lựu dính vào trên ngực và bụng Trương Nguyên liền giơ tay nhặt đi, mắt đảo qua giữa háng Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Cứ ở trong nước sẽ trở nên như vậy sao, lần nào cũng thế.”

Trương Nguyên cười nói:

- Ánh mắt ngươi đang nhìn đi đâu vậy?

Mục Chân Chân thoáng chốc đỏ bừng mặt, nửa xấu hổ nửa sáng giọng:

- Nô tỳ nhìn đi đâu chứ, cũng không phải chưa từng nhìn thấy, có gì là lạ.

Mục Chân Chân hầu hạ Trương Nguyên đã được ba năm, Trương Nguyên là người hiền cho nên Mục Chân Chân có lúc cũng đùa cợt thiếu gia.

Ngoài cửa phòng tắm truyền tới giọng của người vú già:

- Cậu chủ, có vài vị khách tới chơi.

Trương Nguyên đáp:

- Được, ta lập tức tới ngay, mời khách chờ một lát.

Mục Chân Chân liền khẩn trương giúp Trương Nguyên lau khô tóc, búi gọn gàng, đội mũ Trung Tĩnh, mặc áo Trung Tĩnh. Đây là mũ áo của quan thất phẩm trở lên ở kinh thành, được quy định từ thời Gia Tĩnh, mũ Trung Tĩnh là mũ cánh chuồn, tứ phẩm trở lên có kim tuyến ép viền, tứ phẩm trở xuống dùng đường kẻ màu xám nhạt, áo đều là màu xanh đậm. Tam phẩm

trở lên dùng hoa văn hình mây, dưới tam phẩm để nền trơn, áo lót màu xanh ngọc, nhìn vừa khí thế vừa nhẹ nhàng.

Trương Nguyên ngồi trên ghế đi tắt đi giày, vừa nói:

- Chuyện ở đầu cầu sông Ngọc cũng đã lan ra rồi sao? Tốt lắm, tốt lắm.

Mục Chân Chân nhìn thiếu gia trán vẫn đỏ mồ hôi, liền lấy quạt cói Sơn Tây đưa Thiếu gia, miệng khẽ mỉm cười thâm nghĩ:

“Thiếu gia vốn là người quân tử, luôn bị người khác hãm hại, nhưng bây giờ lại cũng biết hãm hại người khác, tốt quá đi. Tên đường huynh của Diêu Phục kia thật đáng giận, lại mượn chuyện cha mình không cẩn thận làm ngựa của gã giết mình để làm khó thiếu gia, dìm cho gã mấy ngum nước vẫn còn là nhẹ, thiếu gia bây giờ đã là ân nhân cứu mạng của đường huynh Diêu Phục rồi.

Trương Nguyên đi tắt giày xong xuôi liền đứng lên, thấy dáng Mục Chân Chân mỉm cười liền giơ tay nhéo gò má trắng nõn của Mục Chân Chân nói:

- Không được cười, nghiêm túc chút đi.

Đưa tay nhận quạt cói rồi cười đi ra ngoài.

Ngoài tiền sảnh treo hai chiếc đèn lồng sáng rực, Thương Chu Tộ cùng cha con Kỳ Thừa Tùng và Kỳ Bru Gia, chú cháu Trương Liên Phương và Trương Đại, còn có đám người Văn Chấn Mạnh, Tiền Sỹ Thăng, Nghê Nguyên Lộ, Hoàng Tôn Tổ đang uống trà tại đại sảnh, nhìn thấy Trương Nguyên đi ra, Văn Chấn Mạnh và mọi người đồng loạt đứng lên, ân cần hỏi về chuyện xảy ra lúc hoàng hôn ở cầu Bắc sông Ngọc.

Trương Nguyên có vẻ rất bất đắc dĩ nói:

- Đa tạ chư vị quan tâm. Đầu tiên ta cũng không biết Diêu Cấp Sự vì sao hùng hổ vặn hỏi ta phóng túng cho tôi tớ hành hung, vừa rồi mới hỏi nô tỳ Mục Chân Chân của ta. Hóa ra là ngày đầu tháng Mục Chân Chân cùng cha ra chợ đèn mua sắm, vô ý khiến cho con ngựa kéo xe của

Diêu Cấp Sự sợ hãi một chút, xe ngựa kia dừng ngã hai người, chắc là có một vài vết thương nhẹ, nhưng không ảnh hưởng tới hoạt động bình thường, hai người kia sợ uy quan của Diêu Cấp Sự không dám dây dưa, lại đòi nô tỳ của ta hai mươi lượng bạc, nô tỳ tùy thân của ta nào có nhiều bạc như vậy, sợ tới mức lời cả cha bỏ chạy. Sự việc là như vậy, không ngờ tới nhiều ngày sau, khi đi trên cầu Diêu Cấp Sự nhận ra Mục Chân Chân, liền mượn việc này đến vặn hỏi ta, nói muốn tố cáo ta quản lý kẻ dưới không nghiêm, phóng túng tôi tớ hành hung.

Chương 388: Trí tuệ của người đánh cá (1)

Mục Chân Chân có dòng máu người Bạch Hung Nô, tóc vàng, dáng cao, da trắng, mắt xanh màu ngọc bích, quả thực tương đối dễ nhận ra. Những người Văn Chấn Mạnh, Tiên Sĩ Thăng đều lắc đầu nói:

- Diêu Tổng Văn đúng là chuyện bé xé ra to, rõ ràng là cố ý làm khó dễ người khác.

Trương Đại cười lạnh nói:

- Diêu Cấp Sự đây là ra tay vì dân đây, một tội danh hành động ngang ngược thật hay. Em họ y Diêu Phục bao vụ kiện ở Sơn Âm, bức tử quả phụ, chiếm ruộng của dân, ung dung giết người, y đều không nói nửa câu, chỉ nói không liên quan đến y, nhưng trên đường gặp một chút tranh chấp nhỏ thì lòng lại đầy căm phẫn!

Trong khi nói chuyện lại có khách tới thăm, là Dương Liên và Hồng Thừa Trù, nói đến chuyện đầu cầu sông Ngọc, Trương Nguyên lại nói:

- Ta cũng là trẻ tuổi nóng nảy, liền cãi cọ với Diêu Cấp Sự, không thể không nhắc đến việc của Diêu Phục. Thế là Diêu Cấp Sự liền nổi trận lôi đình xông đến xô đẩy ta,

ngay tại bờ sông Ngọc liền xảy ra biến cố, ta cứu y lên, ngược lại y liền vu cáo ta đẩy y xuống nước, chuyện này thật sự làm cho ta khó lòng giải thích.

Dương Liên lớn tiếng nói:

- Chuyện có gì khó giải thích, Diêu Tổng Văn bị người nói rõ chỗ yếu, then quá hóa giận, sự tình vừa xem ngọn ngành là hiểu ngay, ngày mai ta sẽ viết tấu chương buộc tội Diêu Tổng Văn.

Trương Nguyên nói khéo léo:

- Dương lão sư là sư huynh cùng phòng thi hương với ta, lúc này đứng ra buộc tội Diêu Cấp Sự, chỉ sợ có người chê trách.

Dương Liên nói:

- Đúng sai đều tự có phân xử công bằng, chẳng lẽ bởi vì khi thi hương người là người ta tiến cử lên mà ta phải tránh hiềm nghi mà thờ ơ đứng nhìn hay sao? Như thế quan ngôn, gián nghị, bổ khuyết, thập di, thượng bậc chủ đức, sao có thể kiêng dè nhiều như vậy?

Việc ở đầu cầu sông Ngọc khiến Dương Liên cực kỳ phản chấn. Diêu Tổng Văn là nhân vật đầu não của Chiết đảng, trong việc buộc tội Lý Tam Tài gian tham kết đảng phái có tác động rất lớn, không tiếc sức công kích Đông Lâm đảng, không ngờ lần này lại thất thố trước hậu bối Trương Nguyên trẻ tuổi này. Nói vậy cũng là Trương Nguyên cố tình dùng lời nói để chọc giận Diêu Tổng Văn, đến nỗi cảm xúc Diêu Tổng Văn bùng nổ, lại té xuống sông, một việc thật tệ hại, Trương Nguyên cứu y lên, y lại vu cáo ngược Trương Nguyên trước mặt các quan ở Đô Sát Viện, Thái Thường Tự, Thông Chính ti. Đây không phải là hai quân đối địch sơ hở dính tên sao, thật là một cơ hội tấn công tuyệt vời đây.

Trương Nguyên nói:

- Diêu Cấp Sự còn nói, trừ phi ta như thánh, không làm sai điều gì, nếu không y sẽ tố cáo ta, còn nói ta tổ chức thảo

luận chính sự, tụ họp nhiều người... đều là chuyện y có thể buộc tội.

Những người cùng làm ở Hàn Xã là Văn Chấn Mạnh, Hồng Thừa Trù, Hoàng Tôn Tổ, Nghê Nguyên Lộ đều rất giận, Văn Chấn Mạnh nói:

- Y tuy là Đô Cấp Sự Trung, nhưng vẫn chưa tới lúc một tay che hết trời. Bản thân bất chính, lại dùng mọi cách chỉ trích người khác, thật nực cười.

Kỳ Thừa Tùng mở miệng nói:

- Cấp sự trung cũng không phải chỉ có mình y, Đô Cấp Sự Trung có sáu người, mỗi khoa còn có hai người Tả Hữu Cấp Sự Trung, còn lại là mấy chục người cấp sự trung, quan khoa ngoại trừ ngôn quan còn có Ngự Sử, đâu thể cho y muốn làm gì thì làm.

Đảng phái Văn Minh đều không phải là phân biệt rõ ràng, một đảng phái thường chỉ có ba đến năm người trung tâm, sau đó chính là một số thế lực bên ngoài tụ ở chung quanh bọn họ. Những thế lực bên ngoài đó lập trường cũng không dứt khoát, thường hay dao động, hoặc là gió chiều nào che chiều đó, gây hiệu quả số đông. Kỳ Thừa Tùng, Thương Chu Tộ ban đầu tuy không phải là nhân vật trung tâm của Chiết đảng, cũng xem như người ngoài, nhưng hiện tại lại hoàn toàn đứng về phía Trương Nguyên.

Canh một sắp tới không thể kéo dài, mấy người Kỳ Thừa Tùng, Trương Liên Phương, Dương Liên, Văn Chấn Mạnh sau khi an ủi Trương Nguyên, khéo léo từ chối lời mời ở lại dùng tiệc của Thương Chu Tộ, từng người đều vội vã về nhà trước giờ giới nghiêm ban đêm. Ở nội thành chính là phiền toái như vậy, mà ngoại thành bình thường không bị hạn chế đi lại ban đêm, có rất nhiều quan viên cư trú ở ngoại thành, nơi pháo hoa ngô rượu, mua xuân mua say phần lớn cũng đều ở ngoại thành, thuận lợi cho việc buôn bán ban đêm.

Sau khi khách khứa đi khỏi, Trương Nguyên đi dùng bữa tối, một mình đi dạo giữa hai chậu hoa sen giữa tứ hợp viện, những đóa sen thanh khiết, hương thơm tỏa ngát, trong ánh

đèn chiếu rọi từ đông tây sương phòng, tựa như bức tranh “Mực hà đồ” của Vương Vi. Cảnh Lan đứng trên bậc thang, Cảnh Huy nhẹ nhàng bước đến bên cạnh, nói nhỏ:

- Thừa dựng.
- Ủ, có chuyện gì?

Trương Nguyên dừng bước, xoay người nhìn Cảnh Huy đang đứng bên chậu hoa sen. Đôi mắt cô bé đen láy, sáng long lanh, tấm xong mặc áo vải mộc mạc, để tóc trái đào, khuôn mặt nhỏ nhắn trắng trẻo được tôn lên bởi mái tóc đen, nhìn rất đáng yêu.

Cảnh Huy hỏi:

- Con muốn hỏi dựng có thích kinh thành hay không?

Cô bé ra dáng rất nghiêm túc.

Trương Nguyên trầm ngâm một chút rồi đáp:

- Ta không thích lắm, ta thích quê nhà Thiệu Hưng của chúng ta hơn. Sơn Âm và Hội Kê, sông Phủ bên này là Sơn Âm, đối diện là Hội Kê. là nhà của Cảnh Huy, như thế thật tốt.
- Đúng thế.

Cảnh Huy lập tức trở nên vui vẻ, gật đầu như gà con mổ thóc nói:

- Con cùng tỷ tỷ đều không thích kinh thành, rất muốn về quê. Trước kia thời gian này con cùng tỷ tỷ, còn cả cô ở ngay núi Bạch Mã dạo chơi ngày hè rồi, còn có thể đi thuyền, có rất nhiều nơi để chơi đùa, cô còn dạy chúng con đọc thơ, đánh đàn.

Cảnh Lan đang đứng trên bậc thang nói:

- Mấy tháng nữa cô cũng sẽ đến kinh thành.

Cảnh Huy thở dài một tiếng nói:

- Cô cũng đến kinh thành, vậy chúng ta không trở về được nữa rồi.

Trương Nguyên hai tay chống đầu gối khom người nhìn Cảnh Huy hỏi:

- Tại sao hôm nay tâm trạng Tiểu Huy lại không tốt thế?

Cảnh Huy nói:

- Chính là con thấy kinh thành không tốt như Hội Kê. Trương công tử ca ca vừa đến kinh thành đã bị người hãm hại, thiếu chút nữa thì rớt, còn hôm nay lại xảy ra việc này, ai biết ngày mai sẽ có thể xảy ra chuyện gì nữa, cho nên đây không phải là một nơi tốt.

Thấy Trương Nguyên đang cười liền hỏi:

- Dượng à, người thấy cực khổ đề thi đến Trương Nguyên, ra làm quan là vì cái gì?

Trương Nguyên nói;

- Làm như vậy là để có một ngày có thể trở về Sơn Âm, sống cuộc sống ở ẩn an nhàn hưởng thanh phúc.

Cảnh Huy mở to hai mắt nói:

- Trương công tử ca ca trước kia chẳng phải là ở Sơn Âm hưởng thanh phúc đó sao? Đạo chơi hoa viên, cùng cô chúng con đi thuyền, đến miếu Hải Long Vương xem lễ tạ thần linh, vui vẻ biết bao, tại sao lại cực khổ đi thi Trương Nguyên lại ôm chức vị trở về?

Cô bé rất băn khoăn.

Trương Nguyên mỉm cười, nhớ tới một bài viết gần trước kia từng xem. Có một du khách đến bên bờ biển, nhìn thấy một người đánh cá ngủ gật dưới ánh nắng ấm áp, liền hỏi người đánh cá tại sao không ra biển đánh cá. Người đánh cá nói hôm qua đã đánh cá đủ dùng cho mấy ngày, du khách liền suy nghĩ một tương lai tốt đẹp cho người đánh cá, liền nói với người

đánh cá, nếu như mỗi ngày đều đi đánh cá, ba năm sau liền có thể tích góp tiền bán cá để đổi một chiếc thuyền lớn, sau đó lại đổi thuyền lớn hơn, vài chục năm sau liền có thể có được một đội tàu, người đánh cá hỏi có được đội tàu thì thế nào? Người du khách nói, khi đó người có thể không cần làm gì cũng có thể thoải mái nằm tắm nắng, người đánh cá nói;

- Tôi lúc này chẳng phải đang phơi nắng rất thoải mái sao, hà cớ gì đợi đến vài chục năm sau?

Trương Nguyên kể câu chuyện đó cho Cảnh Lan và Cảnh Huy. Cảnh Lan mím môi cười, Cảnh Huy thì cười khanh khách nói:

- Đúng vậy, nhưng à, tại sao phải đi đường vòng xa như vậy?

Trương Nguyên lại cười nói:

- Đọc vạn quyển sách đi vạn dặm đường mà, đi xa bên ngoài mới biết là quê hương mình vẫn hơn.

Cảnh Huy gật đầu, cảm thấy rất có lý, nói rất nghiêm túc:

- Vậy khi nào dựng một mối, muốn đi về, hãy cho con đi theo, con ở đây cũng đã mệt mỏi rồi.

Cảnh Lan nói:

- Mệt mỏi cái gì, kinh thành còn có rất nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng mà chúng ta chưa đi, Tiểu Huy lâu rồi không ra ngoài nên rất muốn đi chơi mà thôi.

Trương Nguyên cười nói:

- Thì ra là thế, không cần sốt ruột, đợi cô các con đến đây, ta sẽ để cô đưa các con ra ngoài chơi.

...

Dinh thự Diêu Tống Văn ở gần Dục Vương Miếu ở ngoài Sùng Văn môn, nơi này cách phủ đệ của người bị kết án phạt treo cổ là Chu Ứng Thu không xa. Khi Kỳ Thừa Tùng, Trương

Liên Phương và mấy người ở Hàn Xã tới thăm Trương Nguyên cũng là lúc có bốn vị khách tới phủ Diêu Tổng Văn. Họ lần lượt là Đô Sát Viện Thiểm Tây Đạo Ngự Sử Lưu Đình Nguyên, Hình Bộ Lang Trung Hồ Sĩ Tương, hai người này là nhân vật quan trọng của Chiết đảng, vị khách thứ ba tới thăm là Lễ Khoa đô cấp sự trung Chu Vĩnh Xuân. Chu Vĩnh xuân và Kỳ Thi Giáo đều là thủ lĩnh của Tề đảng, còn có một vị là Vũ Lâm Vệ Thiên hộ Trịnh Dưỡng Tính.

Sau khi Diêu Tổng Văn tới Thái y viện khám và chữa sơ qua liền được đưa về dinh thự ở ngoại thành. Lúc này y đang nửa nằm nửa ngồi trên giường trúc, bên cạnh giường là một cái bàn nhỏ, trên bàn đặt một chén Toan Tảo, là phương thuốc an thần do y quan mang đến.

Chương 388: Trí tuệ của người đánh cá (2)

Lưu Đình Nguyên, Hồ Sĩ Tương, Chu Vĩnh Xuân vẫn mặc thường phục khi ở công đường trông coi xử án, Trịnh Dưỡng Tính thì lại mặc quan phục hùng bì của võ quan ngũ phẩm. Bốn người ngồi cạnh giường trúc, nhìn Diêu Tổng Văn uống súp toan tảo, Diêu Tổng Văn vẫn rất quý trọng thân thể, uống lúc thuốc vẫn còn nóng, sớm hết bệnh, mới có sức đối phó với tiểu tử Trương Nguyên kia.

Thuốc nóng bỏng miệng, Diêu Tổng Văn uống từng ngụm nhỏ, ba người Lưu Đình Nguyên rất nhẫn nại, tuy rằng trong lòng sốt ruột nhưng vẫn yên lặng chờ đợi. Nhưng Trịnh Dưỡng Tính không kiên nhẫn được nữa, mở miệng nói;

- Diêu Cấp Sự, người luôn suy nghĩ thâm trầm, hôm nay tại sao lại bị Trương Nguyên công kích, làm ra chuyện mất thể diện kia!

Diêu Tổng Văn không nói lời nào tiếp tục uống thuốc, uống đến đỏ bừng cả mặt, đổ mồ hôi đầy đầu mới buông bát, dùng khăn tay lau mồ hôi, nói chậm rãi:

- Chư vị cũng cho là Diêu Tống Văn ta ngu xuẩn để Trương Nguyên xô đẩy ầu đả trước mặt mọi người sao?

Lưu Đình Nguyên nhỏ giọng nói:

- Diêu huynh, sự tình rốt cuộc như thế nào? Huynh nói ra đi, ta không tin Diêu huynh lại không khôn ngoan như vậy.

Diêu Tống Văn nói:

- Ta và Trương Nguyên thực sự sớm đã có xích mích, nô tỳ của Trương Nguyên hành động ngang ngược, ta tiến lên chỉ trích hấn đôi câu, hấn liền nói ra chuyện năm đó của đệ ta để bôi xấu ta. Những điều này đều là trong dự liệu của ta, nhưng ta tuyệt đối không nghĩ tới hấn cuối cùng lại đẩy ta xuống sông, rồi lại cứu ta lên, giả làm ân nhân cứu mạng của ta, để mấy người Trương Văn Đạt tin là thật.

Nói tới đây thanh âm Diêu Tống Văn có chút run rẩy, có thù hận thấu xương, cũng có mang mối kiềng dè sâu sắc, trầm giọng nói:

- Tên này chẳng những gian xảo, mà còn coi khinh luật pháp và lễ giáo, lại dùng kiểu thủ đoạn đường phố này để hăm hại ta. Kẻ này không triệt hạ, nhất định sẽ là đại tặc của đất nước.

Bốn người Lưu Đình Nguyên ngơ ngác nhìn nhau.

Trịnh Dưỡng Tính nói:

- Diêu Cấp Sự, mấy người bọn này đương nhiên là tin ông, chỉ sợ Hoàng thượng và dân chúng đại đa số lại không tin ông, ông phải nghĩ cách biện bạch cho mình mới đúng.

Diêu Tống Văn trầm mặt, im lặng không nói. Hiện giờ y rất hối hận lúc ấy nóng lòng biện bạch trước mặt đám người Trương Văn Đạt nói là Trương Nguyên đẩy y xuống nước, mấy người Trương Văn Đạt rõ ràng không tin, ngược lại cho là y lấy oán trả ơn, khinh miệt y rõ rệt. Lúc ấy phương pháp

khả thi duy nhất là làm bộ như hôn mê bất tỉnh, trong cơn hôn mê nói một ít lời đứt quãng, mà lời nói chủ yếu vạch trần Trương Nguyên dụng tâm hiểm ác, chỉ có như vậy mới có thể khiến đám người Trương Văn Đạt hoài nghi Trương Nguyên. Nhưng lúc ấy chuyện xảy ra trong chớp mắt, y nổi nóng giận dữ, thật sự là không thể nghĩ nhiều như vậy, chỉ vội vã giải thích, lại lún sâu hơn vào chiếc bẫy Trương Nguyên đã giăng.

Nghĩ đến đây, mồ hôi trên ót Diêu Tổng Văn càng đầm đìa. Trương Nguyên trong một thời gian ngắn đã nghĩ ra độc kế hạng này và nhanh chóng thực hiện, điều này thật sự làm cho người ta không rét mà run.

Hình Bộ lang trung Hồ Sĩ Tương nói:

- Diêu huynh, Trương Nguyên đã đẩy huynh xuống nước, lúc đó phổ tây Trường An người đến người đi, sao có thể không nhìn thấy chân tướng sự việc?

Diêu Tổng Văn nói:

- Lúc ấy Trương Nguyên làm bộ dạng kinh ngạc, để mọi ánh mắt tản đi, lúc này mới động tay ta, ta thật giận hai tên người hầu vụng về kia, khi Trương Bộ Đường hỏi lại nói không thấy rõ, không hiểu được đạo lý cho dù thấy hay không thấy rõ đều phải tận lực bảo vệ chủ nhân, ôi trời!

Hồ Sĩ Tương cũng biết việc này không dễ biện bạch. Cho dù lúc ấy có người qua đường thấy được Trương Nguyên đẩy Diêu Tổng Văn xuống sông, nhưng lúc ở hiện trường không có ai ra làm chứng, sau sự việc càng không cách nào làm chứng, chỉ càng làm mọi người nghĩ là Diêu Tổng Văn bịa đặt hãm hại Trương Nguyên. Việc này đã rửa không sạch nữa, liền thở dài nói:

- Diêu huynh cũng là có một chút nóng tính, người hầu Trương Nguyên dụng thương người khác, Diêu huynh đi chỉ trích tận mặt Trương Nguyên thì ích lợi gì? Đủ để rút dây động rừng bị rắc rối.

Diêu Tông Văn nhú mày không nói, trong lòng cũng thừa nhận chính mình đã nóng nảy. Trương Nguyên ở kỳ thi hội giành phần toàn thắng khiến y rất tức giận, hôm nay ở đầu cầu Bắc sông Ngọc phát hiện thấy nô tỳ của hắn – kẻ đã làm ngựa của y sợ hãi ở chợ đèn hôm ấy, nhất thời không kiềm nén được liền muốn làm bề mặt Trương Nguyên trước mặt các Từ Lâm quan Quách Xướng, Chu Diên Nho. Nhưng sau trận giao chiến, thể diện Trương Nguyên không tổn hại chút nào, ngược lại y lại vô cùng thảm hại, còn rơi vào tình cảnh lấy oán trả ơn. Lần này nếu không thể cứu vãn danh dự thì chức quan ngôn cũng chấm dứt, không cần đoán cũng có thể biết trước sẽ có không ít tâu chương buộc tội y, vụ án đường đệ y là Diêu Phục cũng sẽ đến một lần nữa bị lật lại, người đảng Đông Lâm vẫn luôn chờ đợi cơ hội này.

Trên bàn ngọn đèn dầu lưu ly tỏa ánh sáng mờ nhạt, trong phòng rất im lặng, nhưng nỗi lòng mỗi người đều vô cùng không bình tĩnh.

Diêu Tông Văn nói:

- Trương Nguyên rất xảo quyệt, là ta khinh địch sơ suất, nhưng việc đã đến nước này, nên cứu vãn như thế nào?

Giám sát Thiêm Tây Đạo Ngự Sử Lưu Đình Nguyên nói:

- Diêu huynh tạm thời cáo bệnh tĩnh dưỡng mấy ngày, xem tình hình biến chuyển thế nào rồi hẵng quyết định. Hiện tại không được đi sai bất kỳ nước cờ nào, nhất định phải tính trước làm sau, bằng không ưu thế mà tam đảng ta nhờ vụ án Lý Tam Tài, Hùng Đình Bật thắng thế đối với ưu thế của Đông Lâm sẽ bị hao tổn rất lớn.

Hồ Sĩ Tương cùng lắc đầu nói:

- Trương Nguyên này quả thực khắc tinh của Chiết đảng ta. Hắn là cháu họ của Trương Nhữ Lâm, em rể của Thương Chu Tộ, lại quay qua bên Đông Lâm để đối phó với chúng ta. Chỉ một Trương Nguyên kỳ thật không coi là gì, cho dù hắn có phải Trạng Nguyên, Hàn Lâm hay không, mấu chốt chính là những quan hệ phức tạp sau lưng hắn. Đáng lẽ Thương Chu Tộ làm Đô Sát viện Tả

thêm Đô ngự sử, là người tài của Chiết đảng ta, trong vụ án Hùng Đình Bật cũng dốc sức, nhưng bây giờ lại xa cách chúng ta.

- Khắc tinh?

Trịnh Dưỡng Tính không cho là đúng nói:

- Một tân khoa Hàn Lâm không có chút căn cứ nào mà dám xưng là khắc tinh, Lưu Ngự sử cũng quá đề cao chí khí người khác mà diệt đi uy phong của mình đấy. Phong nghị (chỉ làm liều, tùy ý hoặc tự do phổ biến mà phát biểu bàn bạc, nghị luận) là dựa vào người dẫn đường, Điều Cấp Sự đã nói rõ ràng là Trương Nguyên đẩy ngài xuống nước, sao có thể cứ ngậm bồ hòn làm ngọt mãi như vậy, ta sẽ cho bọn thủ hạ đem chân tướng sự việc công bố nơi nơi. Trương Nguyên lần này làm rất có sơ hở, người thông minh thì sẽ nhìn thấu, còn Điều đại nhân nếu thân thể không việc gì, ngày mai cứ như bình thường đến Lục Khoa lang trực, tuyệt đối không có thể chịu thua Trương Nguyên.

Thiền Tây đạo Giám sát Ngự Sử Lưu Đình Nguyên là thủ lĩnh Chiết Đảng, đã từng tham dự qua mấy vụ án như: án Lý Tam Tài, án Hùng Đình Bật, còn có án Trạng Nguyên Hàn kính. Có thể nói có rất nhiều kinh nghiệm phong phú. Là người luôn nhìn thấu sự đời, liền nói tiếp:

- Trương Nguyên hiện tại là lúc thanh danh đang tốt, vừa vào kinh thành liền xin triều đình cứu tế cho nạn dân Sơn Đông, lại chiếm được thiện cảm rộng lớn của sĩ thứ kinh thành trong vụ án làm rối kỷ cương khoa cử, người trong lý phòng đều nói, vốn hội Nguyên cũng là của Trương Nguyên đấy, nhưng vì vụ án làm rối kỷ cương, nên giờ không được nữa. Trương Lục Nguyên giờ chỉ còn Trương Ngũ Nguyên, khiến Cho Triều đình thiếu đi một điểm tựa, làm cho người ta tiếc nuối. Hiện nay sóng gió ở cầu Bắc sông Ngọc đã lan truyền ra ngoài, người đời phần lớn nói trước là chủ, nếu chúng ta cãi lại, Trương Nguyên lúc này thanh danh khí thế đang thịnh, chỉ sẽ tự làm vấy bẩn mình. Chuyện như vậy đã nói không rõ được, chỉ có đem

mình càng nói càng sai, lại không thể bắt Trương Nguyên bỏ vào Hình Bộ nghiêm hình tra tấn để hắn cung khai nhận tội.

Lưu Đình Nguyên nói:

- Biện pháp đương nhiên là có, đó chính là thay đổi tầm mắt. Đây cũng là cách Trương Nguyên sử dụng ở đầu cầu, bây giờ chúng ta trả lại cho hắn thôi. Ngày mai liên hợp vài Cấp sự trung, Ngô Ngự Sử lại buộc tội Ngô Đạo Nam lần nữa. Mà nói Ngô Đạo Nam da mặt cũng thật là dày, lần trước Lưu Văn Bính, Chu Sư Đán, Lý Tung và Đài Viên Quan thay nhau buộc tội lão gian lận ở trường thi, lão lại chỉ ở nhà ở ẩn hai ngày thì lại vào các làm việc như thường. Hai án làm rồi kỷ cương ở thi Hội, còn có án làm rồi kỷ cương ở Thuận Thiên phủ trước kia, Ngô Đạo Nam thân là Tổng tài sao có thể vô trách nhiệm như vậy? Nhất định phải làm cho lão về hưu. Ngô Đạo Nam là chỗ dựa cuối cùng của Đông Lâm đảng, chỉ cần lão đi khỏi, vậy thì chuyện này của Diêu huynh chỉ là việc nhỏ. Buộc tội Ngô Đạo Nam vậy cũng là muốn giải vây cho Diêu huynh. Về phần Trương nguyên, có thể mượn chuyện băng hà thuyết buộc tội hắn. Đây là coi thường thánh ý và lễ pháp, gây nên việc quân chủ lơ là việc chính, khiến cho quần thần đùn đẩy chịu tội. Phương Các Lão rất là bất mãn đối với Băng hà thuyết của Trương nguyên.

Chương 389: Rạn nứt (1)

Lễ khoa đô Cấp sự trung Chu Vĩnh Xuân gật đầu nói:

- Lúc trước Phương Các Lão từng đề cho Trương Nguyên hủy Băng hà thuyết khi khắc đình sách (thẻ tre của triều đình), vậy mà Trương Nguyên lại không chấp nhận.

Hình Bộ lang trung Hồ Sĩ Tương cũng nói:

- Phương Các Lão bất mãn đối với Băng hà thuyết, nhưng Hoàng Thượng rõ ràng rất yêu thích, nếu không cũng sẽ

không khâm điểm Trương Nguyên làm Trạng Nguyên. Dùng chuyện này để buộc tội Trương Nguyên ngụy biện tà thuyết chỉ sợ căn bản vô dụng. Đến Hoàng Thượng còn không ý kiến, chúng ta cũng không có cách nào khác.

Lưu Đình Nguyên nói:

- Không nên trông cậy vào chuyện gán tội để có thể khiến Trương Nguyên bị miễn quan cách chức. Trương Nguyên là tiến sĩ tân khoa, từ Thái tử cao Hoàng đế tới nay. Triều đình khá khoan dung đối với tiến sĩ tân khoa. Trương Nguyên mặc dù đã thụ quan, nhưng cũng giống như với những tiến sĩ quan chính (quan sát quản lý tình hình chính trị). Chức trách chủ yếu của tiến sĩ quan chính là học tập các loại pháp lệnh, điều lệ, quen thuộc chính vụ, hiệp trợ quan viên những công việc vặt, nhưng không cần ký tên trên văn án, nói cách khác, không cần phụ trách đối với các sai lầm hành chính. Hiện tại buộc tội Trương Nguyên thực tế không có tác dụng gì, bởi vì hắn đã có bia đỡ.

Trịnh Dưỡng Tính xen vào nói:

- Nếu vô dụng, tại sao còn nói phải buộc tội hắn?

Lưu Đình Nguyên nói:

- Trương Nguyên là dưỡng vọng (bồi dưỡng hư danh) ở Hàn Lâm Viện, danh tiếng quan trọng nhất của Từ lâm quan. Lấy Bạng hà thuyết làm tà thuyết xằng bậy để buộc tội hắn. Cho dù hoàng thượng có hạ chỉ thăm hỏi Trương Nguyên hay là giữ lại không phát, thì đều chứng thực Bạng hà thuyết của Trương Nguyên là miệt thị thiên mệnh, nịnh bợ quân thượng, hắn chính là nịnh thần. Một khi tạo thành dư luận, danh tiếng Trương Nguyên sẽ xuống dốc, đợi đến sang năm sẽ kiểm cơ hội cách chức đuổi khỏi kinh thành.

Diêu Tông Văn bổ sung:

- Trương Nguyên năm trước ở Hàng Châu còn từng lừa bịp một mảnh vườn của phú thương Huy Châu Ôn Ngữ Khiêm, việc này cũng có thể buộc tội.

Lưu Đình Nguyên cau mày nói:

- Theo ta được biết, mảnh vườn kia là Trương Nguyên cầm cố của Ôn thị, số bạc mà Ôn thị bồi thường cho Trương Nguyên, cũng được Trương Nguyên mang quyền góp cho trại trẻ mồ côi Hàng Châu, việc này không thể chỉ trích.

Lại nói:

- Không nên vội vã tấn công đối thủ, phải nắm bắt được sơ hở thực sự, nếu không dễ bị đối thủ đánh lại.

Sắc mặt Diêu Tông Văn vừa mới dịu lại một chút, lại bị Lưu Đình Nguyên nói như vậy, mặt lại đỏ lên, nói:

- Trương Nguyên đó là lấy thế đè người, nếu không Ôn Thị như thế nào vừa bồi thường tiền, lại cầm cố cả vườn?

Lưu Đình Nguyên nói:

- Trước tiên đề ý một chút, xem tình hình phát triển tới đâu, rồi quyết định bước tiếp theo.

Chu Vĩnh Xuân thủ lĩnh Tề Đảng vẫn không nói câu nào. Ra khỏi Diêu phủ, lại suốt đêm đi gặp Lễ khoa cấp sự Trung Kỳ Thi Giáo. Hai vị là đồng hương nói chuyện suốt đêm, càng nói càng hợp ý. Kỳ Thi Giáo là môn sinh của Phương Tông Triết, là người tích cực dẫn đầu không theo Đông Lâm. Năm Vạn Lịch bốn mươi một từng dâng sớ công kích Cố Hiến Thành, công kích Đông Lâm đảng vì muốn độc chiếm đại quyền trong triều đình, loại bỏ phe đối lập, khiến cho vua và dân trên dưới “chỉ biết Đông Lâm mà không biết Hoàng thượng”, dùng từ cực kỳ chặt chẽ, khó tránh khỏi từ ngữ khuếch đại, là thủy hỏa bất dung với người Đông Lâm, nhưng con người Kỳ Thi Giáo có một ưu điểm, hết sức suy nghĩ cho quê hương. Năm ngoái Sơn Đông gặp hạn hán, ông ta đã đặc biệt quay về Đông

Lâm một chuyến, nhìn thấy tình hình hạn hán quê nhà cực kỳ nghiêm trọng trong lòng ông nóng như lửa đốt, khi quay lại liền tiếp dâng thư thỉnh cầu Hoàng đế hạ chỉ miễn thuế cứu nạn.

Nghe Chu Vĩnh Xuân nói xong hành trình Diêu phủ trải qua, Kỳ Thi Giáo nói:

- Ta trong lòng luôn mạng thiện cảm đối với chuyện Trương Nguyên năm trước liên lạc tất cả tú tài dâng thư, nói rõ tình hình sáu quận Sơn Đông lâm nạn, thỉnh cầu ủng hộ giúp đỡ nạn thiên tai. Cử tử Thanh Châu Trần Kỳ Du vẽ “Cư Dân Đồ” đó từng đến bái phỏng ta, khi nói đến tên Trương Nguyên, Trần Kỳ Du rất là kính nể, nói Trương Nguyên học rộng hiểu biết nhiều, lo lắng dân sinh khó khăn. Trần Kỳ Du và Trương Nguyên đồng hành hơn nửa tháng. Trương Nguyên nói chuyện nhiều nhất không phải là khoa cử, mà là các nơi tình hình thiên tai và những nạn nhân khốn khổ. Trương Nguyên không phải nói cho có hoặc giải thích qua loa, mà mỗi lần đến một thôn xóm liền dừng lại hỏi thăm, cũng ghi chép lại các số liệu.

Nói tới đây, Kỳ Thi Giáo nhìn Chu Vĩnh Xuân:

-Nếu chúng ta coi một người như vậy làm đối thủ thật là đáng tiếc đấy. Trương Nguyên đối với Chiết đảng dấu vết sâu đậm, người Đông Lâm bây giờ không có ai cầm quyền, nếu cầm quyền ví dụ như Triệu Nam Tĩnh, chưa chắc đã dung nạp được Trương Nguyên. Lần trước Lại bộ văn tuyền ti Vương Lang trung đã từng nói với ta. Trương Nguyên có thể lôi kéo, Hàn xã của Trương Nguyên kết quả đã thành.

Chu Vĩnh Xuân chậm rãi gật đầu, lại nói:

- Chỉ có điều hiện tại đám người Diêu Tông Văn, Trịnh Dưỡng Tính, và Trương Nguyên hiềm khích đã sâu, khó có thể hóa giải, vậy nên làm như thế nào?

Kỳ Thi Giáo giọng điệu bất mãn nói:

- Diêu Tông Văn bởi vì chuyện của tên đệ đệ, liền đối đầu cùng Trương Nguyên, đây không phải là đẩy Trương Nguyên qua bên Đông Lâm ư, thật là ngu ngốc.

Tề Đảng với sự cầm đầu của Kỳ Thi Giáo cùng kết mình với Chiết Đảng kỳ thật cũng là tình thế bất đắc dĩ. Mấy năm trước người đảng Đông Lâm áp bách bọn họ rất độc ác, nếu không cùng Chiết, Sở liên kết thì không thể sống yên ở trong triều, nhưng Tề đảng và Chiết đảng quan niệm chính trị lại có bất đồng rất lớn. Chiết đảng đến hiện tại đảng có quan hệ chặt chẽ với phe Phúc Vương và Trịnh quý phi, mà Tề đảng thấy nền tảng lập quốc đã định, vẫn ủng hộ Thái Tử Chu Thường Lạc. Kỳ Thi Giáo đã từng dâng thư thỉnh cầu Vạn Lịch Đế, để cho Thái Tử xuất Các đọc sách. Cho nên nói ba đảng dưới tình hình đang có sự áp bách mạnh mẽ của ngoại lực, sẽ đoàn kết đối ngoại, nhưng mà hiện giờ Đông Lâm suy sụp, là lúc vết nứt giữa ba đảng cũng đã xuất hiện rõ ràng.

Chu Vĩnh Xuân nói:

- Lưu Đình Nguyên, Diêu Tông Văn đã quyết, nhất định bằng mọi cách phải buộc tội Ngô Đạo Nam. Cũng khiến trách Bạng hà thuyết của Trương Nguyên là tà thuyết nguy hiểm, chúng ta chẳng lẽ không quan tâm đến?

Kỳ Thi Giáo nói:

- Ta cho rằng Bạng Hà thuyết rất có đạo lý, Trương Nguyên đưa ra luận bàn này đều không phải là vì a dua Hoàng đế, mà là suy xét căn cứ vào tình hình thiên tai thực tế. Bởi vì Trương Nguyên có sách lược đối phó. Hẳn khởi công xây dựng thủy lợi, phổ biến cây nông nghiệp chịu đựng khô hạn là khả thi. Mà chuyện gọi là thiên nhân tác động, dựa vào thiên tai rồi nói là quân chủ không đức. Tuy có ý nhắc nhở hoàng thượng, nhưng thường thường bị hạ thần lợi dụng để tranh giành công kích lẫn nhau, và ngược lại không có khả năng chiếu cố kịp thời đến tình hình thiên tai. Giống như hiện nay, tình hình thiên tai Sơn Đông vẫn nghiêm trọng như thế, nếu không có sách lược đối phó cụ thể, cho dù để Hoàng đế

nơi thâm cung cả ngày ăn chay tu thân thì cũng chẳng có ích lợi gì?

Chu Vĩnh Xuân là Lễ khoa đô Cấp sự trung, còn Kỳ Thi Giáo là Lễ khoa Cấp sự trung, nhưng Chu Vĩnh Xuân thường coi Kỳ Thi Giáo như Thiên Lôi sai đâu đánh đó, hỏi:

- Vậy bây giờ chúng ta nên làm như thế nào?

Kỳ Thi Giáo nói:

- Ta nghĩ hèn Trương Nguyên nói chuyện một lần, xem ý người này như thế nào. Có thể kết giao hay không, nếu không thể, khi đó mới quyết định.

Chu Vĩnh Xuân nói:

- Nếu có thể kết giao cùng Trương Nguyên. Chúng ta chẳng phải là nảy sinh hiềm khích với bọn người Diêu, Lưu hay sao?

Kỳ Thi Giáo nhú mày nói:

- Cái này xác thực khó giải quyết đây, là bạn hay là địch chỉ là thay đổi suy nghĩ một chút. Thôi kệ chuyện này như thế nào, ta cũng muốn nói chuyện một chút cùng Trương Nguyên, bí mật nói chuyện với hắn một lần xem sao.

Mười bốn tháng năm, chính là ngày sóng gió kế tiếp ở cầu Bắc sông Ngọc. “Thứ cát sĩ trừ dưỡng bồi huấn sơ” mà Trương Nguyên làm sau khi đã được Quách Xương ký tên đóng dấu thì được đưa đến nội Các.

Sau giờ Ngọc Ngô Đạo Nam thấy được tấu chương này, thì thông báo với Phương Tông Triết nói:

- Hội Phủ huynh phiêu nghị (*) đi!

(*)Nội Các thay Hoàng đế phê đáp tấu chương của bá quan văn võ, đầu tiên sẽ đem sách tra cứu đã định viết ra phiếu

thêm, bản phụ sẽ được trình lên Hoàng đế xem xét quyết định, được gọi là “Phiếu nghị”.

Phương Tòng Triết lúc này có chút phiền não. Điều Tông Văn không ngờ trước mặt chư vị quan viên của Đô Sát viện, Thông chính ti, Thái thường tự làm ra chuyện xấu lớn như vậy, quả thực là mất hết danh dự. Người đảng Đông Lâm phản ánh cũng cực nhanh. Tấu chương buộc tội của Dương Liên Hộ khoa Cấp sự trung, Công khoa Cấp sự trung Hà Sĩ Tấn, đã đưa đến tấu trình trước lão. Điều này bảo lão phiếu nghị thật khó khăn. Đối với hai phần tấu chương này lão thật ra rất muốn Hoàng thượng sẽ giữ lại, nhưng ý vua khó dò, mà lão thân là Thủ phụ, cần phải phiếu nghị. Phương Tòng Triết cứ ngập ngừng mãi, cuối cùng vẫn quyết định ngày mai sẽ phiếu nghị hai bản tấu chương này. Ngày mai, sự phản kích của Triết đảng hẳn là sẽ tới.

Chương 389: Rạn nứt (2)

Ngô Đạo Nam bèn suy nghĩ ý kiến xử lý đối với “Thứ cát sĩ trừ dưỡng bồi huấn sơ”, không cần phải nói là ủng hộ. Chạng vạng đã đưa đến Ti Lễ Giám cùng với các tấu chương khác, Ti Lễ Giám nguyên Chương ấn Thái giám Lư Thụ bởi vì tuổi già nhiều bệnh, Vạn Lịch Hoàng đế mệnh cho người này lui về dưỡng già, do nguyên Bình bút Thái giám Lý Ân thăng chức Chương ấn, tất cả các tấu chương cần ba đến năm ngày thì có thể phúc đáp trở lại, cũng có lần phải đợi mười ngày, nửa tháng, còn có một phần rất lớn tấu chương khác như đá ném vào biển rộng, không có một chút tin tức. Rất nhiều triều thần cho rằng, những chuyện vô cùng khẩn cấp Vạn Lịch Hoàng đế Đại Minh vẫn cứ làm việc theo lẽ thường, giống như trời cũng không sụp xuống, đế quốc Đại Minh cứ vận chuyển theo lẽ thường.

Tối ngày hôm đó, Trương Nguyên và Đại huynh Trương Đại đi ra Hàn Lâm Viện, khi đi qua cầu Bắc sông Ngọc Trương Đại cười nói:

- Giới Tử hôm qua là cô ý chọc giận tên Đường huynh của Diêu cò môi đúng không?

Trương Nguyên cười cười, nói:

- Vẫn là Đại huynh hiểu đệ.

Trương Đại khen:

- Diêu kế, tên Đường huynh của Diêu cò mỗi lần này xem như gặp xui xẻo lớn, Thứ cát sĩ chúng ta hiện tại đều giẫm cọt gã, người này đã thân bại danh liệt rồi.

Trương Nguyên nói:

- Nào có dễ dàng như vậy, Đại huynh đợi đấy mà xem, Diêu cò mỗi đó phản kích sẽ rất mạnh mẽ.

Trương Đại nói:

- Chúng ta là tiến sĩ tân khoa có án lệ miễn trách nhiệm, sợ cái gì, hơn nữa Giới Tử đệ cũng không có một nhược điểm gì trên tay bọn họ.

Trương Nguyên nói:

- Muốn vu tội cho người khác, lo gì không tìm thấy tội danh, bọn họ dù sao cũng sẽ tìm được cái gọi là tội trạng của đệ đấy, hôm qua Diêu Tông Văn đã nói, đệ liên hợp thảo luận chính sự, tụ họp dân chúng gây chuyện, quả thực hành vi phạm tội rất lớn a.

Trương Đại cười nói:

- Đây là chuyện mọi người đều biết, để cho bọn họ buộc tội đi.

Trong lúc nói chuyện, đã đi đến đoạn giữa phố Tây Trường An. Trương Đại đi về phía nam, Trương Nguyên đi về hướng bắc, đi theo Trương Nguyên là Mục Chân Chân và Vũ Lăng. Vũ Lăng mười tám tuổi rồi, hai năm trước thân hình vẫn thế, chỉ có năm ngoái và hơn nửa năm nay, mà đã cao thêm năm, sáu tấc. Tuy rằng so với Trương Nguyên vẫn còn thấp hơn nửa cái đầu nhưng nhìn chung đã giống nam tử trưởng thành. Vũ Lăng hỏi:

- Thiếu gia, mấy người chỗ Thiếu phu nhân chừng nào thì khởi hành từ Sơn Âm, có muốn tiểu Vũ đi đón hay không?

Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Vũ Lăng, liếc mắt một cái, cười nói:

- Sao thế, Tiểu Vũ vội vã như vậy là muốn đi gặp Vân Cẩm à?

Bị thiếu gia nói đúng ý định, Vũ Lăng hì hì cười.

Trương Nguyên nói:

- Trở về đón thì không cần, vừa đi vừa về tám nghìn dặm, đường lại khó đi, Nhĩ Thao Thúc của ta sẽ đưa mọi người đến kinh thành, ước chừng cuối tháng bảy khởi hành.

Nhĩ Thao thúc chính là Trương Diệu Phương cha của Trương Đại, đã có thư đến nói là muốn tự thân đưa Lưu thị vợ Trương Đại đến kinh thành.

Chủ tứ ba người đi tới Tây Phường môn ở Đông Tứ Bài Lầu, thì có một chiếc xe ngựa từ phía sau đuổi theo, một người nhào ra cửa sổ xe cười nói:

- Trương Tu Soạn, nhiều ngày không gặp, tòa nhà trong hẻm của Lý các lão vẫn chưa chuyển vào ở sao?

Trương Nguyên nhìn lên, là Lại bộ văn tuyền ti Lang trung Vương Đại Trí, vội vàng chào hỏi.

Xe ngựa dừng lại, Vương Đại Trí xuống xe chấp tay nói nói với Trương Nguyên:

- Chúng ta mặc dù làm quan ở kinh thành, nhưng cũng khó gặp, hôm nay hạnh ngộ, nhất định phải mời Trương Tu Soạn uống chén rượu.

Trương Nguyên nói:

- Hở thẹn hở thẹn, lần trước nhận ân tình của Vương đại nhân, vẫn muốn mời Vương đại nhân uống chén rượu nói

lời tạ ơn, nhưng vẫn chưa có cơ hội. Hôm nay thời cơ tốt. Vương Đại Nhân, Đại Long Phúc tự bên kia có một tửu lầu, chế biến cá cực thơm ngon, để cho học sinh mời Vương đại nhân một bữa, bày tỏ tâm ý được không?

Vương Đại Trí cười nói:

- Vậy làm phiền, tại hạ cũng muốn cùng Trương Nguyên công đàm đạo một phen.

Trương Nguyên để Vũ Lăng đi trước đến Hạc Thọ tửu lầu đặt trước một phòng trang nhã, hẳn cùng với Vương Đại Trí vừa đi vừa nói chuyện. Mục Chân Chân đi theo phía sau Trương Nguyên, phía sau nữa là người hầu và xe ngựa của Vương Đại Trí.

Lại có một chiếc xe ngựa đi tới, một người hô lên:

- Vương Lang Trung, đi đâu vậy?

Vương Đại trí quay đầu nhìn lại, chấp tay nói:

- Kỳ cấp sự, hạnh ngộ hạnh ngộ, Trương Tu soạn nói nợ ta một bữa rượu, nhất định phải mời ta.

Rồi quay sang nói với Trương Nguyên:

- Vị này chính là Lễ khoa Cấp sự trung Kỳ đại nhân.”

Trương Nguyên trong lòng nghĩ sẽ không trùng hợp như vậy, đầu tiên gặp Sở Đảng Vương Đại Trí, rồi lại gặp Tề đảng Kỳ Thi Giáo, liền chấp tay nói:

- Kỳ đại nhân, hạnh ngộ hạnh ngộ, nếu như Kỳ đại nhân nể mặt, thì cùng đến bên kia tửu lầu uống một chén, như thế nào?

Vương Đại trí cũng nói:

- Kỳ cấp sự, cùng đi chứ?

Kỳ Thi Giáo liền xuống xe, vị người Sơn Đông này vóc dáng cũng không cao, lông mày dài râu dài, dung mạo như cổ nhân, tuổi gần sáu mươi, thân thể mạnh mẽ. Lúc này cùng Vương Đại Trí, Trương Nguyên đi lên Hạc Thọ tửu lầu, rượu và thức ăn rất nhanh đã bùng lên. Đầu tiên chỉ nói một ít chuyện phiếm, Vương Đại Trí hỏi Trương Nguyên:

- Vì sao không tòa nhà trong hẻm của Lý các lão, chẳng lẽ là tòa nhà kia không tốt?

Trương Nguyên nói:

- Đợi chuyết kinh (cách gọi vợ thời cổ) tháng chín vào kinh thành, lúc đó sẽ dọn qua ở.

Kỳ Thi Giáo bắt đầu nói đến tình hình thiên tai ở Sơn Đông, nói sáu quận Sơn Đông tình hình hạn hán đến nay không giảm bớt, dân chúng lưu lạc tha hương khắp nơi, đói ăn mà chết, vô cùng thê thảm. Ngự Sử Quá Đình Huấn phụng chỉ giúp nạn thiên tai, nhưng cũng chỉ như muối bỏ biển.

Ở phương diện cứu tế, Trương Nguyên và Kỳ Thi Giáo rất có chung ý nghĩ, càng nói càng hợp nhau.

Trương Nguyên nói với Kỳ Thi Giáo việc hấn ở Sơn Âm xây dựng kho lương. Kỳ Thi Giáo tỏ vẻ kính nể hỏi:

- Trương Tu Soạn có biết vì sao dân Giang Nam dễ dàng cứu tế còn Giang Bắc lại khó không?

Trương Nguyên dĩ nhiên biết là do nguyên do gì, nhưng lúc này cần phải khiêm tốn, nên thành khẩn nói :

- Kính mong Kỳ đại nhân thỉnh giáo.

Kỳ Thi Giáo nói:

- Không dám nói là chỉ giáo, nhưng hạ quan đã để ý đến việc cứu tế ở Giang Bắc nhiều năm nay, nhất là đối với Sơn Đông, rõ như lòng bàn tay. Giang Nam giàu có và đông đúc, bởi vì nhận ân huệ của triều đình, từ Thái tổ Hoàng đế đến nay, Giang nam đều là vùng tài nguyên

quan trọng của triều đình. Nhưng những năm gần đây có rất nhiều thân sĩ Giang Nam oán giận rằng thuế ở Giang Nam quá nặng. Nhưng lại không đề cập đến việc Giang Nam được triều đình bảo hộ. Thuế ruộng, thuế lương thực không ngừng cải cách, cũng chỉ là vì muốn giảm bớt cho thuế ruộng công. Thứ nhất: Không cho phép lập Vương phủ ở Giang Nam, để giảm bớt gánh nặng của dân chúng địa phương; Thứ hai: Triều đình rất coi trọng việc trị lũ lụt ở Giang Nam. Thứ ba: hơn nữa, trời cao, Hoàng đế lại ở xa, Giang Nam ít bị các đảng tranh giành, ít bị quấy nhiễu bởi lệnh của triều đình, bởi vậy mà thương mại mới phồn vinh, phú hộ Giang Nam ngày càng nhiều, cứu trợ thiên tai cũng dễ dàng hơn nhiều.

Kỳ Thi Giáo đúng là rất hiểu biết, Trương Nguyên gật đầu nói :

- Lời nói của Kỳ đại nhân quả rất đúng.

Kỳ Thi Giáo thấy Trương Nguyên cũng đồng ý với quan điểm của y thì cảm thấy khoái trá, nói tiếp:

- Xem xét lại Sơn Đông, triều đình không hề tạo thuận lợi cho ở đây như ở Giang Nam, trước có Tề Vương, sau có Lỗ Vương, Hằng Vương lập phủ ở Sơn Đông, chiếm đến hàng vạn mẫu đất. Hoàng thân quốc thích cùng nô bộc chiếm ruộng đất, mở cửa hàng, tranh giành quyền lợi với dân, hoành hành ngang ngược, riêng việc này đã làm khổ bách tính Sơn Đông. Hơn nữa, làn gió thương mại buôn bán ở Sơn Đông cũng xa, không bằng vùng ven biển Giang Chiết. Chỉ có đại địa chủ, mà không có thương gia. Một khi thiên tai, dân đói khắp nơi, địa chủ cũng bị tổn thất nặng. Nên việc dựa vào từ bi của phú hộ, để cứu dân vượt qua thiên tai là việc khó.

Trương Nguyên gật đầu nói :

- Muốn trị phải trị tận gốc, phía đông Sơn Đông giáp biển, nam tiếp giáp Giang Hoài, phía tây thông ra Hà Lạc, phía bắc gần với kinh đô – Sơn Đông có chuyện thì sẽ gây chấn động kinh kỳ, năm trước dân đói tập kích Lâm

Thanh và một số nơi khác. Nếu triều đình không thể giúp nạn thiên tai, thì sợ là sau này sẽ có biến lớn.

- Trương Tu Soạn quả đúng là sáng suốt. Kỳ Thi Giáo vỗ đùi một cái. Những lời nói vừa rồi của Trương Nguyên nói lên được nỗi lòng của y, nâng chén rượu lên uống một hơi cạn, lại rót đầy vào, nói :
- Dân ta hào hiệp nghĩa khí, không cam chịu chết đói. Không cứu được thiên tai, dân nổi loạn là chuyện đương nhiên, Trương Tu Soạn nghĩ nên ứng phó thế nào.

Trương Nguyên nói :

- Tại hạ chức nhỏ nói nông, chỉ là suy nghĩ chủ quan của bản thân, kính mong Kỳ đại nhân, Vương lang đại nhân xem xét nghiên cứu tường tận.

Vương Đại Trí, Kỳ Thi Giáo đồng loạt chấp tay nói :

- Trương Tu Soạn cứ nói.

Chương 390: Xông vào Đông cung (1)

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ cho rằng đối với lương thực thuế má của lục quân Sơn Đông là nên căn cứ vào mức độ bị thiên tai mà áp dụng mức độ thỏa đáng, chia ra áp dụng bốn loại phương pháp là: đình trung, sửa đổi, chống đỡ, lưu nhân. Đối với việc bạo dân cát cứ lập trại, cướp giết của phú hộ thì phải tiêu diệt, đối với nạn dân phải bỏ xứ để đi tìm kế sinh nhai thì phải an ủi bảo hộ. Trước tiên là phải ổn định thế cục, sau đó chiêu mộ nạn nhân khởi công xây dựng thủy lợi, lấy công làm thay việc đóng thuế. Cứu tế chống hạn, như vậy có thể khiến dân đói có phần cơm ăn. Đương nhiên, nếu tiền lương của việc khởi công xây dựng thủy lợi chỉ dựa vào Hoàng Đế mở quốc khố và tiền của quan

phủ địa phương là chưa đủ, cần phải có nhân sĩ địa phương than gia, kết hợp quan và dân, mới có thể cứu được thiên tai và tiếp tục đề phòng mất mùa. Cứu đói phải có chính sách thật tốt, chỉ nói mồm không thì dễ, một khi đề cập đến lợi ích của phiên Vương, thì hành cụ thể mới gặp nhiều khó khăn lớn.

Kỳ Thi Giáo gật đầu nói :

-Nếu không ngại Trương Tu Soạn có thể viết một tờ tấu chương dâng lên Hoàng đế. Đây cũng là cuốn sách chân thực để luận bàn khi thi đình của Trương Tu Soạn để lại cho thế hệ sau.

Trương Nguyên vẫy tay nói:

- Sách thi đình của tại hạ có phần bị chỉ trích, lúc này lại dâng sớ cứu tế đề phòng mất mùa có phần không thỏa đáng. Vẫn là đề Kỳ đại nhân dâng tấu chương thì tốt hơn.

Vương Đại Trí và Kỳ Thi Giáo nhìn nhau, không khí lạnh lùng, bỏ qua việc nói chuyện tâm đầu ý hợp vừa rồi, bây giờ, ngăn cách hiện ra rồi. Trương Nguyên là người Đông Lâm-cùng thủ lĩnh của Chiết Đảng Diêu Tông Văn lại có xung đột mới. Tấu chương tố cáo tội của Trương Nguyên do Diêu Tông Văn, Lưu Đình Nguyên viết có lẽ đã xong rồi, ngày mai sẽ đưa đến nội các.

Kỳ Thi Giáo trầm ngâm một lát, cuối cùng cũng mở miệng nói :

- Trương Tu Soạn, hạ quan còn một chuyện muốn thỉnh giáo. Trước giờ Trương Tu Soạn đối với sự tranh chấp của các đảng từ đời Vạn Lịch đến nay có cao kiến gì không?

Vương Đại Trí không nghĩ Kỳ Thi Giáo lại hỏi trực tiếp Trương Nguyên về chuyện tranh chấp giữa các đảng với nhau. Ngồi thẳng lưng, quan sát Trương Nguyên, yên lặng nghe Trương Nguyên đáp lại như thế nào, thì đã thấy Trương Nguyên rời chỗ hướng về phía Kỳ Thi Giáo nói :

- Kỳ đại nhân có thể thẳng thắn thành khẩn hỏi như vậy tại hạ thật là kính nể. Thế gian này còn rất nhiều điều bất hòa, mâu thuẫn, mỗi thù truyền kiếp chỉ vì không thẳng thắn nói ra mà không thể giao lưu với nhau.

Kỳ Thi Giáo vội vàng đứng lên nói :

- Trương Tu Soạn không cần đa lễ, mời ngồi, mời ngồi, ngồi xuống rồi nói chuyện.

Trương Nguyên ngồi xuống, nhìn bàn đầy thức ăn nói:

- Tại hạ cho rằng, tranh giành giữa các đảng là làm hại đất nước.

Vương Đại Trí và Kỳ Thi Giáo đưa mắt nhìn nhau.

Vương Đại Trí nói:

- Nhưng mà có nhiều chuyện không tranh giành không được. Chính kiến khác nhau, nhất định phải có tranh chấp.

Trương Nguyên nói:

- Năm đó việc tranh giành lập quốc coi như là có mục tiêu để tranh luận. Nhưng mà đến ngày nay, việc tranh giành bất luận là phải hay không, chỉ là để khoe khí thế, nếu không phải là đảng của ta thì ắt phải loại bỏ. Đây là điều mà tại hạ không muốn nhìn thấy.

Kỳ Thi Giáo từ từ nói:

- “Kinh sát chi diễn, lục niên nhất cử, quân tử tạt tà, tiểu nhân báo oán, giai vu thử thì” –Trương Tu Soạn cho rằng những lời này xuất phát từ người nào?

Trương Nguyên nói:

- Những lời nói đó là lời của Đông Lâm Triệu Quân , tại hạ khó mà đồng ý.

Kỳ Thi Giáo thầy Trương Nguyên không có một thái độ do dự nào, trong lòng vui vẻ, nhưng mặt không biến sắc, hỏi tiếp:

- Trong trường hợp các đảng đã tranh giành, khó tránh khỏi việc công kích nhau, Trương Tu Soạn còn có kế sách gì để trừ khử?

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ cho rằng, làm quan nên lấy việc quốc gia đại sự làm trọng. Chính kiến khác nhau, không cần phải tranh giành cao thấp, cố tìm cái chung, gác lại cái bất đồng, quan viên mà có ý chí, thì sẽ là phúc của bách tính, là phúc của quốc gia.

Lúc này, chòi canh ở Đông thành nổi lên một hồi trống, một hồi một nghìn hai trăm ba mươi tiếng, phải gõ ba hồi, ước chừng đánh xong ba hồi trống cũng phải mất hai canh giờ, sau ba hồi trống này thì cũng là bắt đầu lệnh giới nghiêm cấm đi lại ban đêm trong nội thành.

Nghe thấy tiếng trống, Trương Nguyên, Kỳ Thi Giáo, Vương Đại Trí ba người cùng đứng dậy, Kỳ Thi Giáo nói:

- Hôm nay cùng nói chuyện với Trương Tu Soạn, thu được rất nhiều lợi ích, khi khác có dịp lại mời Trương Tu Soạn chỉ bảo.

Ba người xuống Hạc Thọ tửu lâu, chấp tay từ biệt, Trương Nguyên quay về nơi ở của anh vợ. Kỳ Thi Giáo, Vương Đại Trí ngồi xe ra Triều Dương môn.

Hai cỗ xe ngựa sau khi ra khỏi thành thì chậm rãi dừng lại, Kỳ Thi Giáo, Vương Đại Trí xuống đi bộ. Trăng ngày 14 tháng 5 lên sớm, bóng cây thưa thớt dưới ánh trăng, cách đó không xa kênh đào bến tàu vẫn như cũ ồn ào náo động. Thủy vận giờ cao điểm đã đến.

- Khả Ngôn huynh, huynh xem tên Trương Nguyên này là người như thế nào?

Vương Đại Trí hỏi.

Kỳ Thi Giáo nói:

- Nhân tài hiếm có, rất có chủ kiến, không viên vông, lương thiện. Nhưng mà cái gọi là cố tìm điểm chung, bỏ qua chuyện bất đồng, nói thì nhẹ nhàng đơn giản, nhưng thực thể lại rất khó.

Vương Đại Trí cười nói:

- Đó là đương nhiên, người Đông Lâm bây giờ đang có xu hướng suy tàn, đương nhiên là hy vọng ta không đuổi giết tận cùng. Phải cố tìm ra điểm chung, gác lại chuyện bất đồng rồi.

Kỳ Thi Giáo lắc đầu nói:

- Không phải, quan điểm này cũng không phải tất cả người Đông Lâm đều có. Người Đông Lâm cho mình là quân tử, không phải là người trong đảng mình thì cho là tiểu nhân, chưa từng có ý muốn tìm ra điểm chung. Nhưng mà Trương Nguyên hiển nhiên là không muốn bị cho là người của Đông Lâm hay Chiết đảng, hẳn tự có chính kiến riêng của mình.

Vương Đại Trí nói:

- Nói như thế nghĩa là không dễ lôi kéo Trương Nguyên rồi hả?

Kỳ Thi Giáo nói:

- Muốn kéo hẳn về trận doanh của Tam đảng trở thành kẻ địch của Đông Lâm là rất khó. Nhưng mà ta cũng không cần vội vã kết thù với hẳn, và lại để xem hẳn làm sao tìm ra điểm tương đồng giữa Tam đảng và Đông Lâm đảng. Một câu nói suông có vẻ quang minh chính đại, hay thực chất có thể làm, đáng để chờ.

Vương Đại Trí nói:

- Nói như vậy là “tọa sơn quan hổ đấu”. Sở, Tề hai đảng của chúng ta ngồi xem Diêu, Lưu của Chiết đảng đấu với Trương Nguyên. Trương Nguyên ở kinh thành ngoại trừ có Đông Lâm ủng hộ ra thì không có chỗ dựa nào khác. Đông Lâm không thiếu người ủng hộ Trương Nguyên, Từ đó, Diêu, Lưu Chiết đảng sao có thể không trách tội ta chứ.

Kỳ Thi Giáo nói:

- Chúng ta không cần công kích Trương Nguyên, chỉ cần buộc tội Ngô Đạo Nam thôi, sắp xếp để cho hắn con đường sống, cứ để Chiết Đảng làm tiên phong đi.

Vương Đại Trí tán thành nói:

- Tốt.

Ngày 15 tháng 5 canh ba giờ Thìn. Ngô Đạo Nam bước vào trực phòng của nội các, Phương Tông Triết đã đến trước, trên bàn đã có một chõng tấu chương do các bộ phận quan lại đưa đến. Ngô Đạo Nam tiến lên phía trước nói :

- Trung Hàm Huynh, chõng tấu chương kia sẽ do ta duyệt sao?

Phương Tông Triết vân vân râu cằm nói:

- Hội Phủ huynh, đây còn có ba phần tấu chương vương mắc về gian lận hội thi này, thôi để đó ta xử lý cho. Lời nói của bọn quan lại này thật vô lễ, Thánh thượng đã hạ chỉ giữ lại Hội Phủ huynh, mà bọn họ vẫn còn om sòm không ngưng.

Lúc này khuôn mặt gầy gò của Ngô Đạo Nam đỏ lên, cứ như bị một cái bạt tai, thân là cận thần, hai ba ngày lại bị buộc tội thì không có gì là vẻ vang cho lắm.

Phương Tông Triết lại rút ra hai phần tấu chương nói:

- Đây là tấu chương của Thiêm Tây Ngự Sử Lưu Đình Nguyên và binh khoa cấp sự trung Triệu Hưng buộc tội

tân Trạng nguyên Trương Nguyên, cái này thì để Hội Phủ huynh đưa ý kiến xử lý.

Ngô Đạo Nam nén sự giận dữ và xấu hổ, xem qua tấu chương của Lưu Đình Nguyên và Triệu Hưng buộc tội Trương Nguyên. Hai người này rõ ràng là có giao ước sẵn, nhắm thẳng vào “thuyết băng hà” trong kì thi đình vừa rồi của Trương Nguyên, khiến trách Trương Nguyên nịnh bợ gian thần.

Nhớ lại hôm qua có tấu chương buộc tội Diêu Tông Văn của Dương Liên và Hà Sĩ Tấn. Hôm nay Chiết đảng, Tề đảng, Tuyên đảng liền có năm phần tấu chương hướng về y và Trương Nguyên, điều này hiển nhiên là do chuyện xảy ra ở cầu Ngọc Hà từ hôm trước. Ngô Đạo Nam trầm tư suy nghĩ, đem hai phần tấu trương trả lại cho Phương Tông Triết, nói:

- Có lẽ vẫn nên để Phương thủ phụ giải quyết đi, ta là người bị buộc tội nhiều lần, không còn mặt mũi nào can dự, ngày mai ta sẽ dâng tấu cáo lui.

Phương Tông Triết vội vàng an ủi Ngô Đạo Nam nói:

- Hội Phủ huynh, chúng ta là viên chức quan trọng, ắt sẽ bị người đời bình phẩm, bây giờ xu thế mở, chúng ta không cần thận là bị công kích ngay, làm cận thần khó ở chỗ đó. Chỉ là chúng ta chịu ân huệ của Hoàng đế vào nội các cùng nhau giải quyết chuyện triều chính, nếu bị khuất phục mà cáo lui, thì nội các còn có thể giữ được ai không. Ba phần tấu chương này chỉ là nhưng luận điệu cũ rích, huynh đừng để ý làm gì.

Chương 390: Xông vào Đông cung (2)

Quy củ của nội các bất thành văn, nếu Các thần bị tố cáo, thì nhất định phải cáo lỗi ở nhà, chờ đến khi mọi việc sáng tỏ, mới tái nhập nội các giải quyết công việc. Thường thường còn muốn ra oai, muốn Hoàng đế hạ chiếu an ủi mới bằng lòng

quay lại. Âu cũng là vì thể diện, nói cách khác cũng là vì uy tín, nếu không thì không có cách nào làm việc tiếp được.

Ngô Đạo Nam nói:

- Đa tạ sự an ủi của Phương các lão, nhưng ta nên quay về phủ Thái Phó đợi. Ngồi xuống uống xong một tách trà, cáo từ Phương Tòng Triết, đi ra Hội Cự môn, đi qua hành lang lục khoa ra Ngọ môn.

Hôm nay trực ở lục khoa có cấp sự trung Lưu Văn Bính kẻ ra sức tố cáo Ngô Đạo Nam. Lưu Văn Bính là người Hà Bắc, vốn không cùng phe với Chiết đảng, Tề đảng, Tuyên đảng, Sở đảng, bây giờ lại kết thân với Diêu Tông Văn, Lưu Đình Nguyên. Đây là bởi vì năm trước Ngô Đạo Nam tới nhận chức, theo lệ thường thì lục khoa cấp sự trung đều phải đến bái kiến các thần mới nhận chức, trình lên danh thiếp. Những người khác đem danh thiếp đến Ngô Đạo Nam đều nhận, nhưng lại trả lại danh tiếp của Lưu Văn Bính, đồng thời cũng cảnh cáo y nói:

- Chớ học Nghiêm Tung.

Lúc đó là bởi vì Lưu Văn Bính có thái độ a dua nịnh nọt, Ngô Đạo Nam không ưa như vậy, Lưu Văn Bính bị thành trò cười, nên từ đó căm hận Ngô Đạo Nam. Xảy ra vụ gian lận khoa trường, y dẫn đầu tố cáo Ngô Đạo Nam, nhưng Ngô Đạo Nam ở phủ Thái Phó hai hôm đã trở lại. Hôm qua dựa theo mưu kế của Lưu Đình Nguyên, y lại tố cáo lần nữa, lúc này thấy Ngô Đạo Nam nhú mày đi ra Ngọ môn, Lưu Văn Bính mừng thầm nghĩ rằng:

- Xem người Giang Tây các người mặt dày như thế nào, còn không biết xấu hổ quay lại Hội Cự môn hay không.

Phương Tòng Triết thấy Ngô Đạo Nam đi rồi, lắc đầu cười cười, nhìn lên bàn tấu chương, lại thở dài. Đem tấu chương của Dương Liên, Hà Sĩ Tân tố cáo Diêu Tông Văn và tấu chương buộc tội Ngô Đạo Nam, cùng năm phần tấu chương về Trương Nguyên cùng một chỗ, để đưa đến Ti Lễ Giám.

Phương Tòng Triết hiểu rõ tâm tư của Hoàng đế Vạn Lịch. Trải qua hơn mười năm lập quốc, Hoàng Đế Vạn Lịch đã phiên chán cảnh các triều thần công kích lẫn nhau. Bây giờ y dâng lên sáu phần tấu chương này cùng lúc, rất có thể sẽ lưu lại toàn bộ mà không đưa ra phê duyệt, như vậy, sự công kích của Dương Liên và Hà Sĩ Tấn đối với Diêu Tông Văn sẽ thất bại. Mà Ngô Đạo Nam đã hai lần chịu tội tại gia, chắc là không còn mặt mũi nào quay lại hội Cự môn. Còn về Trương Nguyên, vì là tân khoa tiến sĩ, nên chắc sẽ không bị trừng phạt. Nhưng Phương Tòng Triết chuẩn bị đem bản tấu chương buộc tội Trương Nguyên của Lưu Đình Nguyên đăng lên công báo, để vua và dân cùng bàn bạc về “Băng Hà Thuyết”. Vụ “Băng Hà Thuyết” này đã bị Lưu Nguyên Đình cố ý xuyên tạc ra.

Tối hôm đó, Trương Nguyên trở lại tư hợp viện ở Đông tứ bài lâu, nhận được một chồng thư do cục bưu điện dân lập mang tới, phân ra thư gửi từ Hàng Châu, Nam Kinh, Côn Sơn, Thanh Phổ, Tô Châu, Hoa Đình, Thượng Hải, Sơn Âm, Hội Kê và những nơi khác. Có đến hơn ba mươi phong thư. Cảnh Huy sợ hãi nói:

- Tiểu cô phụ, sao lại có nhiều người viết như cho huynh như vậy?

Trương Nguyên cười nói:

- Nhiều bằng hữu mà.

Lật xem phong thư, đều là Hàn Xã xã thủ của các huyện viết thư tới, như Phùng Mộng Long, Hạ Doãn Di, Kim Lang Chi, Dương Thạch Hương, còn một phong thư là của Mao Nguyên Nghi. Bỗng nhiên lật thấy một phong thư, là của Vương Bính Lân từ Hội Kê gửi đến, Vương Bính Lân từ cuối tháng ba đã rời khỏi kinh thành. Lúc này chắc là vẫn chưa đến Thiệu Hưng, sao lại có thư đến. Xem nét chữ đề trên phong thư, mượt mà thanh tú, rõ ràng là nét chữ của Anh Tư sư muội.

Đây là do Anh Tư sư muội gửi thư tới.

Trương Nguyên chợt dạ, Cảnh Huy này giờ vẫn quan sát hẳn thấy vậy nói:

- Sao thế, tiểu cô phụ, là thư của ai mà làm huynh bất ngờ thế?

Suy nghĩ của tiểu cô nương rất đơn giản.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Không sao cả, là do nhiều thư quá nên ta bất ngờ, lát nữa hồi hâm, chắc tay ta gãy mất.

Cảnh Huy cười khanh khách nói:

- Ai bảo huynh lăm bằng hữu cơ.

Trương Nguyên cầm thư về phòng, xem từng bức từng bức một. Thư của Anh Tư sư muôi để ở cuối cùng, có vẻ sợ khi xem bức thư đó.

Từ nơi xa tiếng trống cầm vang lên, trăng rằm đã hé. Ngay tại lúc Trương Nguyên xem thư ở Đông Tứ bài lâu, có một người đàn ông cầm cây côn trà trộn vào Hoàng Thành Bắc An môn. Bắc An môn còn gọi là Hậu Tái môn, là nơi thái giám, tạp dịch ra vào nhiều nhất. Ở núi Vạn Tuế, trái phải Thái Dịch Trì, là nơi làm việc của mười hai giám, bốn Ti, tám Cục, gọi chung là nội phủ hai mươi tư nha môn. Vì vậy mà nơi này người ra vào rất nhiều. Tiếng trống cầm vang lên, thái giám làm việc ở bên ngoài đều quay về Hoàng Thành, thủ vệ vẫn chưa phát hiện có người ngoài trà trộn vào.

Người đàn ông đó khoảng bốn mươi tuổi, sắc mặt đen, dáng không cao, mặc quần vải xanh y phục của nội phủ. Có dải khăn màu xanh khoác trên vai trái, cây gậy gỗ tảo một đầu đút sâu bên trong tay áo đến dưới nách, đầu khác giữ bằng tay. Dùng tấm vải xanh che mặt, xen lẫn vào giữa đám nội thị đến Bắc Trung môn. Nhìn ngó bên phải, trái của cửa, đều là tường cao màu đỏ bao quanh hành lang hai bên. Nội thị và tạp dịch từ cửa Hậu Tái môn đi vào đều không đi Bắc Trung môn mà đi vào hai bên hành lang, bước đi vội vàng, không có ai chú ý đến người đàn ông trung niên đứng dựa vào tường này.

Người đàn ông chờ một lúc ở bên trái Bắc Trung môn, bị một người vỗ sau vai, một âm thanh trầm thấp vang lên :

- Đi theo ta. Người vừa nói bước đi không ngừng, đi vào hành lang bên trái, người đàn ông vội vã bước theo. Nhìn từ đằng sau, người dẫn đường mặc y phục màu xanh, dáng không cao không thấp, thân hình không gầy không béo, không có đặc thù gì, bước đi rất nhanh. Đến bên ngoài bức tường viện thì rẽ hướng nam, lại là một hành lang dài nữa, bên phải là một dãy tường bao vây. Nhìn lên phía trên của dãy tường có thể thấy đỉnh núi Vạn Tuế. Lúc này đều có người ra vào, cuối hành lang là thành hào, chiều rộng hai trượng, nước sông tỏa sáng dưới ánh trăng.

-Theo sát vào.

Nội thị dẫn đường quay đầu lại khẽ quát một tiếng. Y vội vàng bước nhanh vài bước, hai người cách xa nhau chỉ hai bước chân. Men theo hướng đông Thành hào rồi rẽ trái, đi được khoảng hai dặm, thì là Đông Hoa môn ở phía đông cung thành. Binh sĩ tiền vệ Yên sơn và Vũ lâm đang giao ca. Tiếng chuông đồng thỉnh thoảng vang lên, nhìn có vẻ đơn giản, thủ vệ rất nhiều nhưng thực ra lại rất lơ lửng, cây đuốc làm đèn lồng chói mắt, không nhìn rõ người. Y theo người dẫn đường vượt qua Đông Hoa môn một cách thuận lợi.

Nội thị dẫn đường dừng bước ở bên trong Đông Hoa môn, nói với y:

- Đi dọc sông theo hướng bắc, chính bắc là cửa chính, xông vào đó, ai cản đường thì đánh. Chỉ việc đánh thôi, bọn ta sẽ cứu người. Dứt lời, liền đi ra khỏi Đông Hoa môn.

Mặt mũi nội thị dẫn đường mơ hồ, y không biết bộ dạng người đó như thế nào. Nhưng vừa đến nơi này nên cũng chẳng để ý được nhiều, bước nhanh đến cửa chính cung Từ Khánh. Cửa cung tối đèn tắt lửa không ai canh gác, y bỏ gậy trong tay áo ra, nhanh chóng xâm nhập, xông vào đến cánh cửa thứ hai thì nghe thấy một lão thái giám hỏi:

- Ai đây?

Y cầm cây gậy quơ quơ quát lên:

- Đánh, giết.

Rồi vọt tới.

Lão thái giám vội vàng kêu lên:

- Lý giám, có người xông vào cung, ngăn y lại.

Một thái giám ho khan từ phòng chạy loạn choạng ra, giang cánh tay chặn đường nói:

- Kẻ ngông cuồng từ đâu đến?

Chưa nói xong thì “Bốp” một tiếng, Lý thái giám bị một gậy vào bả vai trái, kêu lên một tiếng rồi ngã xuống. Y nhảy qua người Lý thái giám, tiếng kêu của hai thái giám vang đến Xuyên Điện.

Ba nội thị liền chạy đến kêu to:

- Bắt thích khách, bắt thích khách.

Y nhảy lên thêm son. Một mặt vung gậy còn không cho nội thị đến gần, mặt khác lùi vào trong điện. Hai bên Xuyên điện châm vài chiếc đèn lồng, ngọn đèn mờ ảo, tiếng bước chân, tiếng gào thét giữa điện trống vắng càng mang vẻ khủng bố đạo người.

Một mặt bên kia của Xuyên điện là Phụng Thần cung, thái giám Chung Bản Hoa nghe thấy tiếng kêu hét bên Xuyên Điện, vội lệnh cho năm, sáu gã trẻ tuổi chặn đường ra của Xuyên Điện. Hét lên:

- Bắt thích khách, bắt thích khách, bảo vệ tiêu gia, bảo vệ tiêu gia

Ngụy Tiên Trung nghe thấy cũng chạy như bay đến, trên tay cầm cây mộc trượng. Người đàn ông thấy bên này nhiều người, muốn quay đầu lại, cửa vào Xuyên Điện cũng có một đám nội thị, Đông cung dù có yên tĩnh thế nào, nhưng cũng phải có đến hơn chục nội thị trực.

Người đàn ông cầm cây gậy tảo trong tay khua soàn soạt, hét lớn:

- Đánh, Đánh, giết. Nhìn trước lo sau, vung côn loạn xạ, hai bên mười mấy nội thị ép đến, y liền lùi về phía sau, bị đẩy vào góc tường phía nam của Xuyên Điện.

Hai huynh đệ Chu Do Hiệu, Chu Do Kiểm cũng chạy đến, nội thị cầm trượng đứng thành một hàng. Chu Do Hiệu không nhìn thấy người đàn ông kia, chỉ nghe thấy tiếng kêu, vội hỏi:

- Chung sư phụ, Ngụy Bận Bận, xảy ra chuyện gì vậy?

Chung Bản Hoa quay đầu lại quát:

- Không được qua đây, mau trở về cung đi, Khách ma ma, Khách ma ma, mau dẫn họ rời khỏi đây.

Chương 391: Chu Huy Xuân

Chu Do Hiệu đã chiu vào giữa hai người hộ vệ nhìn vào trong, liền kêu to lên:

- Tiểu Xuân, Tiểu Xuân.

Chu Do Kiểm đứng đằng sau Chu Do Hiệu cũng kêu lên:

- Tiểu Xuân, Tiểu Xuân

Khách Ân Nguyệt và vài cung nữ chạy tới kéo hai vị hoàng tôn, Chu Do Hiệu vẫn cố hét lên:

- Tiểu Xuân, Tiểu Xuân ở bên kia.

Khách Ân Nguyệt vừa ôm vừa kéo Chu Do Hiệu

- Tiểu Xuân ở đâu ra, quay về, quay về. Mặt khác hỏi Chung công công:
- Chung công công, có thích khách sao? Rồi nhón người nhìn về phía đám đông.

Đúng lúc này, bước ra trong bóng tối mờ mờ ở Xuyên Viện một cô bé khoảng 5, 6 tuổi, mặc váy hai màu hồng trắng, tóc

mái được cắt bằng, có vẻ ngắn, không đến lông mày, lộ ra trán trắng trắng, trông có vẻ ngổ ngổ. Khuôn mặt tròn tròn, tay trái cầm một chiếc quạt tròn, tay phải xoa xoa đôi mắt buồn ngủ, âm thanh hơi thở như trẻ đang bú nói:

- Hai vị ca ca tìm thấy Tiểu Xuân rồi à, sao trời lại đã tối thế này?

Tiểu cô nương này là con gái thứ ba của Thái tử Chu Thường Lạc, tên là Chu Huy Xuân, hai người con gái đầu của Chu Thường Lạc đều đã chết rồi, vì thế người con gái ở giữa là Chu Huy Xuân giờ là lớn nhất, ngoài ra còn có hai đứa nữa, một vừa mới cai sữa, một thì vẫn còn đờ đẫn. Mẫu thân của Chu Huy Xuân đã qua đời, Chu Huy Xuân và Chu Do Kiểm do Đông Lý nuôi dưỡng, tuy là con gái của Thái tử, nhưng giống như Chu Do Hiệu, Chu Do Kiểm không có sắc phong, nên không thể xưng là Công chúa.

Hoàng hôn hôm đó, Chu Huy Xuân cùng với hai hoàng huynh Chu Do Hiệu, Chu Do Kiểm cùng chơi trốn tìm. Chu Huy Xuân trốn để hai vị hoàng huynh tìm, cô bé tự mình đi đến một góc Xuyên Điện không có người, lặng lẽ ngồi đợi hai vị hoàng huynh tìm, đợi một lúc không thấy thì ngủ quên mất. Lúc này ồn quá nên tỉnh dậy, tỉnh tỉnh mê mê nhìn lên bao nhiêu người vây quanh, còn có một cái gậy mộc quơ ngay bên cạnh, cô bé không thấy sợ hãi, nói :

- Ca ca tìm được Tiểu Xuân, vậy là Tiểu Xuân thua rồi, Tiểu Xuân tuyệt đối không chơi ăn gian, cái hộp bơ ngậm kia ca ca ăn đi a.

Mặc dù Xuyên điện có rất nhiều người, lúc này lại im ắng chỉ còn tiếng nói của tiểu cô nương này. Chung thái giám cùng đám người khản trương không dám lên tiếng, tiểu cô nương Chu Huy Xuân cách người xông vào cung chỉ có mấy bước, nếu y vung gậy một cái, thì đầu Chu Huy Xuân không còn.

Người đàn ông cầm cây gậy còn gõ tào trên tay cũng có chút sững sờ, lập tức hét lên:

- Các người không được đến gần, nếu không ta giết cô bé này. Bước một bước qua, đưa tay ra tóm lấy cánh tay Chu

Huy Xuân, nhắc cô bé lên chỉ còn một chân chạm đất, cong vẹo, tiêu cô nướng lập tức khóc lên , kêu:

- Ca ca, ca ca.

Tay cầm trượng của Chu Bản Hoa tràn đầy mồ hôi. Y biết gần đây có nhiều vụ xông vào cung, nhưng người này là ai, xông vào lúc nào thì y lại không biết. Bây giờ, nhìn người đàn ông kia đang khổng chế tiểu công chúa, y không khỏi hết hồn. Y nghĩ thầm sao lại đùa quá hóa thật rồi, quát lớn:

- Côn đồ to gan, mau buông cô bé ra.

Bất chợt, cậu bé mười hai tuổi Chu Do Hiệu xông đến dùng sức vịn tay gã đàn ông kia, nói:

- Thả muội muội ta ra.

Chu Do Hiệu từ trước tới giờ luôn bảo vệ em gái, gã đàn ông cầm gậy đang định đánh, Chung thái giám đứng gần nhất thấy sợ hãi. Không nghĩ nhiều, xông đến, một tay ôm lấy Chu Do Hiệu, một tay hướng lên trên đỡ, bốp một tiếng, cây gậy gỗ tảo đập vào tay ông, Ngụy Tiến Trung và Hàn Bản theo sau dùng song trượng đánh xuống, đánh ngã gã đàn ông kia xuống đất.

Chung thái giám cố chịu đau ở tay, bế Chu Do Hiệu và Chu Huy Xuân qua một bên. Nhìn thấy Ngụy Tiến Trung cùng mấy người nội thị cường tráng vung gậy đánh tên kia. Lúc này Chung thái bình tĩnh lại rồi, kêu lên:

-Đừng giết y, giao cho cung vệ xử lý, thẩm vấn.

Lúc này Vương An cùng thái tử Chu Thường Lạc từ Phụng Thần cung chạy đến, có mười mấy nội thị bảo vệ, hỏi ra biết là có thích khách xông vào cung, Chu Thường Lạc vừa tức vừa sợ, toàn thân phát run, nhất thời không nói nên lời. Vương An vội vàng an ủi:

- Thiên Tuế chớ kích động, thích khách đã bị bắt, cứ giao cho cung vệ xử lý. Tin rằng nhất định có thể truy ra thủ phạm đứng đằng sau.

Ngụy Tiến Trung, Hàn Bản cùng mấy người liền tìm dây trói người đàn ông kia lại. Chung bản Hoa đề Ân Nguyệt và vài cung nữ mau chóng đem Chu Do Hiệu, Chu Do Kiểm, Chu Huy Xuân đi. Một cung nữ ôm lấy Chu Huy Xuân, Chu Huy Xuân vẫn còn khóc, Chu Do Hiệu dỗ dành muội muội nói :

- Tiểu Xuân đừng khóc, muội thắng rồi, Ca ca thua một hộp bơ ngâm.

Thật sao!

Sáu tuổi Chu Huy Xuân lập tức mỉm cười hói:

- Ca ca không phải tìm thấy Tiểu Xuân rồi sao, sao lại là Tiểu Xuân thắng?

Giọng điệu vẫn còn hơi thút thít, khuôn mặt nhỏ nhắn thì lại đang cười.

Chu Do Hiệu nói:

- Ta và Ngũ đệ tìm muội lâu rồi, không tìm thấy, là do thích khách tìm thấy muội.

Chu Huy Xuân “A” một tiếng, núp thân vào lòng cung nữ, bộ dạng sợ hãi.

Khách Ân Nguyệt nắm tay Chu Do Hiệu nói nhỏ:

- Đừng nói lung tung. Quay đầu nhìn về phía Xuyên Điện, Chung Bản Hoa, Ngụy Tiến Trung cùng vài người đã giải tên thái giám kia ra khỏi Xuyên Điện.

Khách Ân Nguyệt nghĩ thầm:

- Thích khách từ nơi nào đến, thật là vô dụng.

Trên Xuyên Điện thái tử Chu Thường Lạc đạp chân quát:

-Khinh người quá đáng. Nói tiếp:

- Ta phải đi gặp phụ hoàng ngay lập tức.

Vương An nói:

- Thiên tuế đừng vội, trời tối này đi gặp vạn tuế gia sợ quấy nhiễu người, sáng sớm ngày mai đem việc này tấu lại cũng chưa muộn. Trước hết cứ để cho chỉ huy sứ và Ngự sử thăm vấn tên thích khách kia. Sự việc trọng đại, nhờ đám người kia không dám làm việc thiên tư, đổi trắng thay đen.

Ba người Chung thái giám, Ngụy Tiên Trung và Hàn Bản, còn có hai thẻ gỗ, hai người nữa áp giải tên thích khách xông vào cung ra cửa, hai lão thái giám canh cửa, một người vội vã đi vào báo tin, một người đến báo tin cho cung vệ Đông Hoa môn. Tiễn vệ Yên sơn, Chỉ huy sứ Chu Hùng cuống quýt dẫn người đến, ở cửa chính Từ Khánh Cung gặp Chung Thái Giám và đám người áp giải thích khách đi ra, Chu Hùng chào nói:

- Chu công công, chuyện gì xảy ra vậy.

Cánh tay của Chung thái giám lại đau, giơ tay xoa xoa, rõ ràng là sưng to rồi, không biết là có bị gãy xương không, giận giữ nói:

- Chu chỉ huy thật nhàn nhã đi chơi, còn phải hỏi nô gia sao. Người nhìn xem, thích khách xông vào cung, thiếu chút nữa là làm tổn thương thiên tuế gia rồi.

Chu Hùng đỏ mặt hời lạnh, tối nay do Yên Sơn tiễn vệ thay phiên gác ở Đông Hoa môn, Từ Khánh Cung cũng trong phạm vi canh gác, lại xảy ra việc thích khách xông vào Đông Cung, y làm chỉ huy sứ chịu tội cũng không nhỏ. Một mặt hét quân sĩ đem tên thích khách kia lại đây, mặt khác nhỏ giọng hỏi:

- Chu công công, Thái tử điện hạ không bị kinh động chứ?

Chung thái giám lạnh lùng cười nói:

- Một tên thích khách cầm gậy xông vào cung, đã thương bao nhiêu nội thị, người xem Thái tử gia có thể không bị kinh động sao. Nói xong vung cánh tay áo bên phải lên, chiếu được rơi xuống, cánh tay sưng đỏ, vết hằn gậy còn.

Chu Hùng Nghe Chung thái giám nói như vậy, trong lòng biết tên thích khách này không làm thương đến Thái Tử, hơi hơi yên tâm, nói:

- Chung công công anh dũng bắt giặc, khiến hạ quan kính nể, thích khách này lập tức sẽ giao cho đội tuần tra hoàng thành ngự sử thẩm vấn, nhất định phải truy hỏi.

“Chủ mưu phía sau” bốn chữ này không nói ra miệng, Yên Sơn thị vệ bị Chỉ huy sứ Chu Hùng liền rùng mình một cái, sờn tóc gáy.

Chung thái giám hỏi:

- Tôi nay tức trực tuần tra hoàng thành Ngự sử là vị nào?

Chu Hùng nói:

- Là Ngự Sử Lưu Đình Nguyên giám sát Thiểm Tây.

Chung thái giám gật đầu nhẹ:

- Lưu Đình Nguyên, Diêu Tông Văn là đảng phái của Trịnh quý phi, thật là trùng hợp. Vả lại để xem Lưu Đình Nguyên thẩm tra xử lý vụ này như thế nào.

Lại nói:

- Thái tử gia lệnh cho ta cùng mấy người giám sát tên thích khách này, ngày mai sẽ bắt tẩu lên Thánh Thượng.

Chu Hùng nói:

- Vâng vâng, xin mời Chung công công, xin mời mấy vị công công.

Chung thái giám đề Hàn Bản cùng mấy nội thị quay lại bẩm báo với Thái tử, y cùng với Ngụy Tiến Trung đi theo Chu Hùng ra ngoài Đông Hoa môn. Ngự sử Lưu Đình Nguyên biết chuyện cũng đã tới, đem thích khách áp giải đến Quang Lộc tự thẩm vấn. Không để cho Chung Bản Hoa và Ngụy Tiến Trung tham dự thẩm vấn. Chung thái giám nói:

- Lưu ngự sử, hai người ta đều không phải là tham dự thẩm án, mà là dự thính, có kết quả phải báo cho Thái tử gia ngay lập tức.

Xuất hiện thích khách xông vào Đông cung là vụ án lớn, Lưu Đình Nguyên đã cảm giác tình thế không ổn, tình huống bây giờ không rõ. Y không muốn Chung, Ngụy hai vị trong Đông cung can thiệp. Dẫn điều luật Đại Minh ra để từ chối Chung, Ngụy hai người dự thính. Chung thái giám nói:

- Được, Lưu ngự sử cứ theo lễ công bằng chấp hành, ta không còn gì để nói, hiện tại tên thích khách này giao cho ngự sử vẫn còn sống sờ sờ, ta không muốn mới thẩm vấn một tý mà y đã chết, ta và Đại Ngụy ở tại Quang Lộc tự chờ vậy.

Chương 392: Nổi sóng lớn

Lưu Đình Nguyên không có phản ứng, để quân sĩ đi vào áp giải tên thích khách đi. Chung thái giám và Ngụy Tiến Trung ngồi chờ trước cửa chính Quang Lộc tự. Tay Chung thái giám đau dữ dội, Ngụy Tiến Trung liền đi đến ngự y phòng mời hai vị nội thị ngự y đến khám cho Chung thái giám. Nấn một hồi, chuẩn đoán xương bị rạn ra, rồi thoa thuốc trị thương lên cánh tay của Chung thái giám và dùng thanh nẹp cố định, sau đó dùng miếng vải treo tay vào cổ Chung thái giám. Hình tượng Chung thái giám bảo vệ chủ tử từ đó mà truyền ra.

Lưu Đình Nguyên thẩm vấn thích khách suốt đêm, tới bình minh mới đi ra khỏi Quang Lộc tự. Cánh tay Chung thái giám đang bị đau, vả lại thêm một đêm không ngủ, vẻ mặt uể oải, nhìn thấy Lưu Đình Nguyên đi ra, vội hỏi:

- Lưu ngự sử, thích khách có khai không?

Lưu Đình Nguyên nói:

- Bản quan đã viết xong sơ thẩm tấu chương, bây giờ sẽ trình lên Thánh Thượng ngự lãm.

Loại án này phát sinh trong cung, không cần phải thông qua nội các, có thể giao trực tiếp cho Ti Lễ Giám.

Chung thái giám hỏi:

- Lưu ngự sử, sơ thẩm là như thế nào?

Lưu Đình Nguyên lờ đi, tiến thẳng về phía Đông Hoa môn.

Ngụy Tiên Trung buồn bực nói:

- Đây đúng là miệt thị người Đông cung chúng ta mà, Chung công công, chúng ta trở về bẩm báo với tiểu Gia đi.

Chung thái giám đỏ mặt, nhìn chằm chằm lưng Lưu Đình Nguyên, cảm giác bị khinh miệt, thầm nghĩ:

- Lưu Đình Nguyên, ắt có một ngày ngươi phải ngưỡng mộ tạt gia.

Ngày 15 tháng 6 đầu giờ Thìn, Thái tử Chu Thường Lạc cùng thái giám Vương An, Chung Bản Hoa, Lý Giám đi bộ bốn dặm đường đến cửa lớn cung Tây Lục của cung Khải Tường. Cung Khải Tường trước kia có tên là cung Vị Ương, năm Gia Tĩnh đổi tên thành Khải Tường. Sau đời Vạn Lịch thứ hai mươi lăm, Vạn Lịch Hoàng đế lấy cung Khải Tường làm tắm cung, chia cung Khải Tường thành hai viện. Chính điện rộng năm gian, đỉnh ngói vàng lưu ly, đồ vật trong điện đều kết nối với nhau. Vạn Lịch Hoàng đế thường ở tại hậu điện. Bốn người Chu Thường Lạc đến hơi sớm, Cửa lớn cung Khải Tường vẫn chưa mở, nhưng cửa ngách lại mở rồi, đã có nội thị đi thông báo, nhưng đã đợi hai canh giờ mà chưa được triệu vào. Chu Thường Lạc cảm thấy phần uất, đi đi lại lại dưới cây bách thụ trước cửa cung. Vương An đứng đằng sau nhỏ giọng an ủi, mặt khác ấn tay vào bụng, mặt có vẻ đau đớn. Bệnh dạ dày của Vương An lại tái phát.

Chính giờ Thìn, Ti Lễ Giám sai thái giám Lý Ân mang theo hai nội thị vội vàng đến thỉnh an Thái Tử Chu Thường Lạc. Nhìn thấy cánh tay bị treo của Chung Bản Hoa và cái cổ nghẹo của Lý Giám, hỏi:

- Hai vị công công đều bị thương từ tối qua?

Chung Bản Hoa nói:

- Là bị tên thích khách đêm qua xông vào Đông cung gây ra.

Vương An và Lý Ân hay qua lại với nhau, hỏi:

- Lý công công là đến bẩm tấu với Vạn tuế gia về kết quả thẩm tra xử lý của tuần thành Ngự Sử sao?

Lý Ân một mặt sai nội thị đi thông báo, một mặt trả lời:

- Đúng vậy, cuộc sơ thẩm của ngự sử Lưu Đình Nguyên đã có kết quả rồi.

:

- Thích khách nhận tội như thế nào, lời khai ra sao?

Thái tử Chu Thường Lạc âm thanh khô khốc, mắt hằn tia đỏ.

Lý Ân có phần khó xử liếc mắt nhìn Vương An, Vương An bèn nói:

- Thiên tuế gia đừng vội, cũng sắp được diện kiến Vạn Tuế Gia rồi, lúc đó mọi chuyện sẽ được phơi bày.

Thái giám từ cung Khải Tường đi ra, tuyên Hoàng thái tử Chu Thường Lạc vào yết kiến, Chu Thường Lạc liền đi cùng thái giám vào Tây Noãn Các ở hậu điện cung Khải Tường quỳ xuống vấn an phụ hoàng. Vạn Lịch Hoàng đế ngồi ở ghế thêu rồng hỏi:

- Sáng sớm con đến có việc gì gấp?

Trước khi đến cung Khải Tường, Chu Thường Lạc đã rất giận giữ, đối với nguy hiểm của mình và bao nhiêu năm bị đối đãi không công bằng mà sinh phần uất. Nhưng lúc này nhìn thấy phụ hoàng Chu Dực Quân. Con giận của y cùng với phần uất bấy lâu đều tiêu tan, chỉ còn lại sự xa lạ và hoảng sợ, trả lời:

- Phụ hoàng, đêm qua giờ Dậu, có kẻ cầm trượng xông vào cung Từ Khánh, đả thương mấy nội thị, lúc sau bị bắt, giao cho tiền vệ Yên Sơn, chỉ huy Chu Hùng đang trực lúc đó. Nhi thần hoảng sợ không ngủ được, cho nên sáng sớm đã tới gặp phụ hoàng, thỉnh phụ hoàng điều tra nghiêm ngặt vụ án này làm chủ cho nhi thần.

Hoàng Đế Vạn Lịch nghe thấy có kẻ dám cầm trượng xông vào cung, kinh ngạc hỏi:

- Nghịch tặc ở đâu mà to gan như vậy, thế Chu Hùng thăm vẫn có kết quả gì chưa?

Chu Thường Lạc nói:

- Vừa rồi nhi thần đợi ở ngoài cung, có Ti Lễ Giám chương án Lý Ân theo tới rồi, đang muốn bẩm báo với phụ hoàng kết quả thăm tra đây.

Hoàng đế Vạn Lịch lập tức truyền Lý Ân vào yết kiến, Lý Ân đi vào Tây Noon Các, dâng tấu chương, quỳ bẩm:

- Vạn tuế gia, đây là tuần tra Hoàng thành Ngự sử Lưu Đình Nguyên trình lên ghi chép về buổi sơ thẩm, mời Vạn tuế gia ngự lãm.

Hoàng đế Vạn Lịch vốn muốn gọi người đến đọc để nghe, nhưng nghĩ lại tốt nhất là nên tự xem qua. Xem ghi chép của Lưu Đình Nguyên suốt đêm sơ thẩm tội phạm, thở phào nhẹ nhõm, nói với Chu Thường Lạc:

- Ca nhi chớ lo, án đã rõ ràng, phạm nhân là Trương Soa, là người tỉnh Kế Châu, mắc bệnh thần kinh, ngôn ngữ bừa bãi, nói năng lộn xộn, không cần phải phiên đến ta. Đích thị là kẻ điên, nói năng lộn xộn, không có gì khả nghi.

Chu Thường Lạc thấy án xông vào cung lớn như vậy mà bị cho rằng kẻ điên càn quấy, thấy đau buồn phần nộ, dập đầu liên tục:

- Thỉnh phụ hoàng làm chủ.

Hoàng đế Vạn Lịch cũng thấy đây là trò đùa rất trẻ con, nói:

- Đây mới là sơ thẩm, phạm nhân rốt cuộc có phải là Trương Soa người Kế Châu hay không còn phải xác minh lại. Con đừng vội, đứng lên mà nói.

Sai thái giám hai bên đỡ thái tử đứng dậy, ban ngồi.

Chu Thường Lạc nói:

- Phụ hoàng, Hoàng thành này, cung thành cảnh vệ nghiêm ngặt, một kẻ điên sao có thể xông qua Trọng viên tiến thẳng đến Xuyên Điện rồi đến cung Từ Ninh được. Nếu như bên trong không có người âm thầm tương trợ thì khó có thể tin được. Nhi thần khẩn cầu giao án này cho Tam pháp ti thẩm tra xử lí.

Đây là ý của Vương An trên đường đi đến cung Khải Tường đưa ra.

Hoàng Đế Vạn Lịch lại không muốn làm to vụ này, nói:

- Thẩm tra xử lý vụ án này Ngự sử Lưu Đình Nguyên đã cử người đến tỉnh Kế Châu rồi, sẽ nhanh chóng biết nghi phạm Trương Soa có phải bị điên hay không. Trước mắt vụ án này không nên giao cho Tam Pháp Ti xử lý, để tránh quan lại viện cớ sao nhãng.

Hoàng đế Vạn Lịch nói như vậy, Chu Thường Lạc không dám cãi nữa, ngồi một lúc, rồi cáo từ hồi cung. Hoàng đế Vạn Lịch lại gọi y lại rồi nói:

- Năm trước lễ khoa cấp sự trung Kỳ Thi Giáo dân tấu vì sự bất bình cho mẫu thân con, nói gì mà cất táng mẫu thân hoàng Thái tử mà đến mẫu đất cũng không cho, không có hương khói, nắm mồ hoang phế—Con xem những chuyện này mà đạo quan cũng nói được, chuyện gì cũng muốn quản, chỉ là hảo danh. Ta sao lại không để trong lòng việc hậu sự của mẫu thân con chứ, qua hai ngày nữa sẽ truyền dụ Lễ Bộ, ban cho ba mươi tên phân mộ, hai lăm mẫu đất để hương khói.

Chu Thường Lạc vội quỳ xuống tạ ơn, sau đó cáo từ, buồn phiền đi về phía cung Từ Khánh. Vương An, Chung Bản Hoa, Lý Giám theo sát đằng sau.

Vương An hỏi:

- Thiên tuế gia, Lưu Đình Nguyên thẩm tra kết quả như thế nào?

Chu Thường Lạc không trả lời, để ý Chung Bản Hoa và Lý Giám, hai người này bị thương không nhẹ, nói:

- Nỗi oan của hai người các người bị chìm đáy biển rồi, bị kẻ điên đánh.

Chung Bản Hoa và Lý Giám ngơ ngác nhìn nhau.

Vương An nhỏ giọng nói:

- Lưu Đình Nguyên cho rằng nghi phạm là kẻ điên.

Chu Thường Lạc oán hận “Ừ” một tiếng, ra khỏi Khải Tường cung, phần uất lại tràn đầy.

Vương An hỏi:

- Thế Vạn tuế gia nói như thế nào?

Chu Thường Lạc nén bất mãn trong lòng nói:

- Phụ hoàng không chịu đem án giao cho Tam Pháp Ti thẩm tra, muốn chuyện lớn hóa nhỏ, tránh quần thần tranh giành–hạiz, ngài nói mấy ngày nữa sẽ truyền dụ đến Lễ bộ ban cho mẫu thân ta ba mươi tên phần mộ, hai lăm mẫu phần viên.

Vương An và Chung Bản Hoa nhìn nhau, gật đầu nhẹ một cái, Vương An nói:

- Mộ của Vương quý phi vắng vẻ, hai năm trước Đại Lý tự thừa Vương Sĩ Xương cùng quan viên cùng từng trình tấu lên khuyên ngăn, Vạn tuế gia chẳng quan tâm, hôm nay lại đột ngột ban thưởng phần mộ, vườn mồ, hiển nhiên là

muốn an ủi Tiểu gia, không để Tiểu gia nghĩ đến việc này. Đây là lợi ích mà Tiểu gia có được từ vụ án này, Tiểu gia có thể không truy cứu vụ này, nhưng mà ngoại thân bọn họ sẽ không bỏ qua chuyện này đâu.

Đối với gió bão sắp nổi lên, Vương An cũng hoảng sợ và bất an. Nhưng đối với sự an nguy của thái tử thì y sao có thể tiếc thân già này, vụ án này nhất định phải làm lớn, mượn nó để xoay chuyển tạo nên lợi thế của Tiểu gia trước Trịnh quý phi.

Sau khi Ngự sử Thiêm Tây Lưu Đình Nguyên đem lời khai của phạm nhân Trương Soa cho Ti Lễ Giám, thì lập tức quay về Hội Cục môn, đứng đợi Phương Tông Triết, báo cáo đêm qua cung Từ Khánh có vụ đột kích. Phương Tông Triết sợ hãi hỏi:

- Thánh thượng có dụ chỉ gì không?

Lưu Đình Nguyên nói:

- Kết quả sơ thẩm vừa mới được trình lên, Hoàng thượng chắc là chưa xem được. Bây giờ hạ quan phải đến Kế Châu điều tra thân thể lai lịch của phạm nhân. Vụ này không nên làm lớn, cái này phải do Phương Các lão điều chỉnh toàn bộ đại cục rồi.

Chương 393: Ngoài vòng gió to (1)

Lưu Đình Nguyên bẩm báo xong, lập tức dẫn theo mười mấy tên lính và sai dịch đến Kế Châu điều tra. Phạm nhân Trương Soa bị giam giữ ở Quang Lộc tự. Trước khi rời khỏi thành, Lưu Đình Nguyên sai tâm phúc viết suốt đêm hai bức thư giao cho Tả quân đô đốc phủ Trịnh Quốc Thái và Hình bộ lang Trung Hồ Sĩ. Thỉnh bọn họ phải nghiêm ngặt chú ý đến vụ án và tranh luận của triều đình về vụ án, để tránh rước họa vào thân.

Giờ Thìn hai khắc, Trương Nguyên đi bộ vào Hàn Lâm viện, thì đã thấy những thi độc, Thị giảng, Tu Soạn, biên soạn và Thứ Cát Sĩ đều đang tụ tập ở cửa lớn Hàn Lâm Viện. Đang nhìn về Hoàng Thành đối diện với phố Trường An mà bàn luận, vẻ mặt nghiêm túc, không khí khấn trương. Trương Nguyên không biết có chuyện gì, tiến đến chấp tay nói:

- Chư vị đại nhân, đã xảy ra chuyện gì?

Văn Trấn Mạnh nhíu mày nói:

- Vừa mới có tin tức truyền từ trong Hoàng thành ra, đêm qua có gian nhân xông vào Đông cung, còn làm tổn thương mấy người, hiện bây giờ còn không biết Thái tử điện hạ có bình an không?

Trương Nguyên nghĩ thầm: “Kịch án cuối cùng đã xảy ra”.

Nhưng mặt lại tỏ vẻ kinh ngạc nói:

- Trong cung thành lại có thể xảy ra chuyện này, thủ phạm thì sao, có bắt được không?

Người hầu của Học sĩ Quách Chang nói:

- Nghe nói là bắt được rồi, tuần thành Ngự sử đã thẩm vấn suốt đêm qua.

Trương Nguyên nói:

- Vụ án to như thế sao một tuần thành Ngự Sử có thể độc thẩm.

Quách Chang nói

- Theo luật là giao cho Bộ hình, do quan viên Đại Lý Tự và Đô Sát viện tham dự thẩm vấn, chỉ có điều tình huống lúc bấy giờ không rõ. Ôi, chỉ mong Đông cung không có việc gì là tốt rồi.

Trương Nguyên nhìn cửa Thừa Thiên cách đó không xa nghĩ thầm: “Ngôn quan môn chắc là cũng biết việc này đi, sóng to

gió lớn. Chung công công tính trước làm sau, tốt lắm, mượn vụ này địa vị Thái tử lại càng khó bị lay động. Ba vụ án lớn của Văn Minh, thì vụ này là tất yếu phải xảy ra, bằng không khó bảo đảm sau này xảy ra chuyện Phúc vương đoạt vị.

Văn Chấn Mạnh nói nhỏ:

- Giới Tử, Ngô Các lão đã cáo lỗi về nhà rồi, đây là chuyện từ hôm qua, lại có tấu chương buộc tội Ngô Các lão. Đợi trời tối chúng ta và Tiền Úc Chi cùng đi thăm Ngô Các lão được không?

Trương Nguyên trong lòng biết đây có thể là do chuyện xảy ra ở cầu Ngọc Hà, Ngô các lão là người bị liên lụy, nói:

- Đã xảy ra vụ án lớn này, Ngô Các lão không ở lại ngụ sở, Phương Các lão cũng phải thúc giục ông ấy vào trông nom công việc. Tạm thời chúng ta không cần phải đến thăm hỏi vội.

Trương Nguyên lưỡng lự trước rất đúng. Sau khi Nội các Phương Tông Triết đợi Lưu Đình Nguyên đi rồi, càng nghĩ, vụ án này có tầm quan trọng rất lớn, nếu y một mình ở lại Các xử lý mọi việc thì ắt bị triều thần dị nghị. Tốt hơn hết là để Ngô Đạo Nam cùng chịu trách nhiệm, lúc này viết một phong thiếp, lập tức sai người mang đến Thái phó tự phủ nơi ở của Ngô Các lão.

Ngô Đạo Nam nhận được thư của Phương Tông Triết, xem xong thì sợ hãi, lúc này cũng bất chấp sĩ diện là đợi Hoàng thượng ban chiếu xuống an ủi mà lập tức ngồi kiệu đến Thừa Thiên môn, đi bộ vào Hoàng Thành, tiến đến Ngọ môn, qua hành lang lục khoa. Các quan Lục khoa đang bàn luận kịch liệt, Hộ khoa cấp sự trung Dương Liên trực hôm nay, gặp Ngô Đạo Nam đi qua, vội vàng đuổi theo, lớn tiếng gọi:

- Ngô Các lão, Ngô Các lão.

Ngô Đạo Nam dừng bước, Dương Liên đuổi theo chấp tay nói:

- Ngô Các Lão có biết đêm qua Đông cung xảy ra vụ đột kích không?

Ngô Đạo Nam gật đầu nói:

- Lão vốn đã chịu tội ở nhà, thì nghe nói Đông cung đã xảy ra vụ đột kích, Phương các lão muốn ta nhập Cung trông coi công việc, lão đành phải hổ thẹn mà đến.

Hỏi:

-Thái Tử có việc gì không?

Dương Liên nói:

- Thái tử không sao, nhưng vài nội thị của Đông cung bị thương không nhẹ, Thái tử hoảng sợ cũng là điều khó tránh. Nghi phạm vẫn chưa giao cho Bộ Hình, Ngô Các lão nhất định phải cố gắng đấu tranh, ta chờ ngôn quan rất nhanh sẽ có tấu chương trình lên thánh thượng.

Sau ngày vụ án xảy ra, tức vào ngày 16 tháng 5, không chỉ có hành lang lục khoa cấp sự trung biết tin, Hàn Lâm Viện, quan nhân rồi của Chiêm Sĩ phủ, Lục bộ nha môn, Thái Thường Tự, Thông Chính Ti, Tông nhân phủ, Cẩm Y vệ, đô đốc Ngũ quân phủ, tất cả các quan nhỏ to khi đến Nha môn khi nghe được chuyện này, mặt ai nấy đều biến sắc tức thì, bàn luận âm ỉ. Hơn nữa, những lời đồn đại như đá ném xuống nước từng vòng từng vòng truyền rộng ra ngoài.

Không nói đến bên ngoài thành Bắc Kinh, tính riêng chu vi 45km nội thành, nếu để cho người cưỡi ngựa chạy khắp phố chính của thành tuyên truyền truyện thích khách xông vào Đông cung thì sợ một ngày một đêm không xong. Nhưng lời đồn hay lời truyền miệng thì không những là một đôi chân dài mà còn là một đôi chân dài chạy rất nhanh nữa, chân dài chạy nhanh vẫn còn chưa đủ nhanh, mà còn giống như lấp cánh bay. Chỉ đến trưa ngày hôm nay, ở mọi ngõ phố trong thành Bắc Kinh, trà lâu tửu quán, cửa hàng, nhà trọ, dịch trạm, đều bàn luận vụ đột kích hôm qua, nước miếng bay tứ tung, như thể tận mắt trông thấy.

Bách tính thứ dân, luôn tưởng tượng Hoàng đế có cuộc sống hạnh phúc ở Kim Loan điện tay trái cầm cái bánh tiêu, tay phải là một miếng bánh khúc nướng. Cũng có dựa theo truyện truyền kì thời Đường, thoại bản đời Tống, thậm chí trong tiểu

thuyết Chí Quái cũng có loại anh hùng hảo hán, thần tiên quý quái tranh giành cung đình này. Họ nói, Trịnh quý phi lệnh cho Quốc cửu Trịnh Quốc Thái mời ba sáu hảo hán của Lương Sơn Bạc từ cửa sau Hoàng thành xông vào Đông Hoa môn của cung thành chém giết. Những kẻ liều mạng này mỗi người đều có tướng mạo quái dị, có võ nghệ cao cường vượt tường bay qua hiên, trong tay đao thương, kiếm, kích mười tám loại binh khí, sát khí. Chén giết đến nỗi thủ vệ trong cung thành cũng phải bại lui, thi thể khắp nơi. Tên sát thủ của đảng Trịnh Thị này lọt được vào Đông cung, may mắn trong số thái giám nội cung trong Đông cung cũng có cao nhân, quý hoa bảo điển gì gì đó đều luyện qua. Hơn nữa Thái tử là Thái tử, tương lai sẽ đứng đầu vạn dân, trên trời ắt có Nam Cực Tiên Ông, Hoàng Càn lực sĩ, Lục Đinh Lục Giáp bảo hộ, mới may mắn tránh được kiếp nạn này. Nhưng trong Đông cung máu chảy khắp nơi, thái giám, cung nữ đã chết hơn một nửa...

Lời đồn nhảm, cùng bịa đặt lẫn lộn, mỗi phiên bản đều không giống nhau, nhưng điểm giống nhau chính là cho rằng mưu đồ xông vào Đông cung hại Thái tử là do đảng của Trịnh quý phi làm. Tin đồn Trịnh quý phi muốn phế Thái tử lập Phúc Vương không phải mới có một hai ngày. Từ khi tranh giành lập quốc, Tam Vương Tịnh Phong, trước là vụ án yêu thư đến bây giờ là vụ đột kích, lời đồn nảy sinh ngày càng nhiều. Cho nên về lời đồn đột kích, buổi sáng mới chỉ có nội thành, đến chiều thì đã lan ra ngoại thành, rầm rộ. Hai huyện Uyển Bình cũng truyền đi ồn ào huyên náo. Điều phỏng đoán là do Trịnh quý phi đứng sau phá rối. Quan niệm của Nho gia chính thống xâm nhập lòng người, Chu Thường Lạc là con cả nên đương nhiên là Thái tử danh chính ngôn thuận, Trịnh quý phi, Phúc Vương mưu toan soán vị là hại nước hại dân. Các mũi nhọn dị nghị trong kinh thành đều hướng về Trịnh quý phi và Trịnh quốc cửu. Nhân tình dạt dào, đều bất bình cho Đông cung.

Đương nhiên, cảm xúc của dân chúng thị tỉnh cũng không thể ảnh hưởng đến thái độ của Hoàng đế Vạn Lịch về vụ án đột kích. Mấu chốt là tấu chương của các quan viên như mảnh tuyết bay vào nội cung. Có vài vị cấp sự trung, Ngự sử một ngày gửi lên mấy bản tấu chương liền. Xin hoàng đế giao kẻ phạm nhân xông vào Đông cung cho Hình bộ thẩm vấn. Hình bộ, Đại Lý tự, Đô sát viện là nơi thực thi pháp luật của Đại

Minh. Những vụ án lớn như thế này đều do Tam pháp Tì thẩm án mới có thuyết phục mọi người. Về vụ án đột kích vào Đông cung này, đa số quan lại ở kinh thành đều cho rằng, phải làm rõ chân tướng. Chẳng những đảng Đông Lâm chủ trương gắng sức thực hiện nghiêm tra, ngay cả Kỳ Thi Giáo người đứng đầu Tề đảng cũng muốn yêu cầu truy cứu trách nhiệm của cung vệ, và bảo vệ cho Thái tử một cách thỏa đáng. Còn về phần đảng Trịnh thị, lúc đầu là im lặng không lên tiếng, duy trì tình hình ổn định, nếu nhanh chóng chữa mũi vào bọn họ, thì quả an uổng cho bọn họ. Có lẽ trong lòng từng nghĩ tới sẽ làm như vậy nhưng dù sao cũng chưa làm gì, bây giờ tự nhiên bị đổ tội lên đầu, lời đồn nhảm trong kinh thành kia sao mà chịu nổi. Cho nên cũng mong muốn điều tra rõ, từ lúc xảy ra tranh giành đảng đến nay, Đông Lâm và tam đảng chưa từng có sự nhất trí như vậy.

Thủ phụ nội các Phương Tông Triết và thứ phụ Ngô Đạo Nam đương nhiên cũng phải thuận theo ý dân chúng. Dem tấu chương dâng lên Thánh thượng, phiếu đưa ra ý kiến xử lý cũng là muốn hội Tam pháp tì thẩm án. Hoàng đế Vạn Lịch có thể áp chế Thái tử Chu Thường Lạc không nên truy cứu vụ án này, nhưng lại bất lực với các quan viên, các tin đồn nổi dậy trong kinh thành. Sau ba ngày từ ngày xảy ra vụ án, cũng là ngày 18 tháng 5, rốt cục Hoàng đế Vạn Lịch cũng hạ chỉ để Tam pháp Tì thẩm tra vụ án này. Nghi phạm Trương Soa được chuyển giao tới nhà tù Bộ Hình, lang trung Bộ Hình Hồ Sĩ Trưng, Khâu Tuấn Thanh, Viên ngoại Bộ hình Triệu Hội Trinh, Lao Vĩnh Gia, cùng với Ngự sử Lưu Đình Nguyên là người sơ thẩm vụ án này phụng chỉ điều tra. Quần chúng theo dõi, quan triều trong thành, kinh sĩ thứ đô đều nghẽn cổ chờ đợi kết quả thẩm án.

Chương 393: Ngoài vòng gió to (2)

Án đột kích chỉ là viên đá mà nảy sinh hàng ngàn đợt sóng. Sự an nguy của Đông cung khiến cho dân chúng thân sĩ chú ý mãnh liệt. Đây cũng là hiệu quả mà Trương Nguyên mong

chờ, đây cũng là đang cảnh cáo đảng Trịnh quý phi. Làm cho bọn họ thấy dân tình ủng hộ hay phản đối. Tuy Thái tử không được sự sủng ái của Hoàng đế, nhưng danh phận Thái tử đã định. Nền móng của Thái tử cũng không thể bị lung lay bởi đảng của Trịnh thị. Nền tảng lập quốc tranh giành mấy chục năm, Hoàng đế đều có tổ chế, khuất phục ngoại thần, những người khác sao có thể làm nên sóng gió gì, vẫn là sớm bỏ đi hy vọng hảo huyền thì hơn.

Bây giờ vẫn chưa có kết quả thẩm tra lần hai, nhưng xoay quanh án này, Đông Lâm và Tam đảng trù tính công kích đối phương. Rất nhiều quan viên đang có mưu đồ bí mật, đang xúc tiến nhanh. Trương Nguyên thì đặt mình ngoài vòng tranh giành sóng to gió lớn này, như trước mỗi ngày đến Hàn Lâm Viện ngồi công đường xử án, nghiên cứu công báo, ghi bút ký, qua công báo nghiên cứu vấn đề kinh tế chính trị của Văn Minh. Chiều tối quay về Đông Tứ đọc sách và viết thư. Đầu tháng tin tức hần thi đình đoạt giải nhất đã truyền đến Giang Nam, Hàn Xã có mấy trăm xã viên đa số ở Giang Nam. Lần này Hàn Xã có mười người có tên trên bảng vàng, Trương Nguyên, Văn Chấn mạnh lại là hai cái tên đứng đầu, thấy thế thì xã viên Hàn Xã ở Giang Nam vô cùng kích động. Mặt khác những văn xã khác ở Bắc Giang Nam ảm đạm thất sắc, làn gió liên hợp thịnh hành tại Giang Nam. Đệ nhất Hàn Xã Giang Nam chính là đệ nhất Hàn Xã triều đình Đại Minh. Sau hội thi Bính Thìn, Hàn Xã đạt được địa vị đứng đầu triều Đại Minh. Tháng ba năm ngoái hội hợp ở Long Sơn bầu ra Xã thủ và Xã phó ở các phân xã quận huyện. Những ngày đó người đông như trẩy hội. Hàn Xã xã viên bản quận các châu huyện tập hợp đầy đủ, cũng có học trò muốn gia nhập hàn lâm, tú tài và thậm chí cử nhân. Vì có thể gia nhập Hàn Xã, đến mời và tặng quà cũng có, trần trọc nhờ vả cũng có. Cứ nghĩ rằng vào được Hàn Xã thì liền có hy vọng công danh.

Cho nên từ khi vụ đột kích xảy ra, mỗi ngày Trương Nguyên đều nhận được hơn chục bức thư của cục bưu điện dân lập Sùng Văn. Có khi là thư của xã viên Hàn Xã viết lời chúc mừng, nhiều hơn là thư xin gia nhập Hàn Xã của sĩ tử. Bởi vì năm ngoái Hàn Xã tụ tập ở Long Sơn định ra quy định nghiêm khắc cho việc thu nhận thêm xã viên của Hàn Xã. Đối với nhân phẩm, học vấn, danh dự đều được chú ý. Những sĩ tử

muốn gia nhập Hàn Xã liền trực tiếp viết thư cho Xã thủ Trương trạng nguyên. Trong thư thường thường có kèm theo bài văn bát cổ, thậm chí cả tập, điều này làm cho Trương Nguyên cảm thấy đau đầu. Đúng là nổi danh thì mệt, hẳn thực tình không đủ tinh thần ứng phó với những người này. Bình thường Xã thủ Trương Nguyên là người rất gần gũi, vì muốn để lại hình tượng tốt cho nhân sĩ, tất nhiên là không thể làm lơ những phong thư từ mấy ngàn dặm gửi tới. Không những phải hồi âm thư của Hàn Xã xã viên, mà còn những người không quen biết cũng phải hồi âm. Hơn nữa đều phải đọc qua vài chương của những tập văn, thơ mới có thể trả lời thư cho họ. Số lượng công việc tương đối lớn.

Đêm hè oi bức, Mục Chân Chân giúp Trương Nguyên mài mực, quạt mát, nhìn Trương Nguyên không ngừng bút, bộ dạng bận rộn, Mục Chân Chân cũng thấy hồ thẹn vì mình không thể giúp thiếu gia. Nàng chỉ là đọc được chữ mà thôi, Mục Chân Chân nghĩ: “Nếu là Thiếu phu nhân hay Vi cô nương ở đây thì nhất định sẽ giúp được nhiều. Những bức thư không quan trọng lắm thì Thiếu gia không cần phải tự tay viết”.

Bởi vậy Mục Chân Chân lại nghĩ tới mấy ngày trước đây Thiếu gia nhận được những bức thư này. Thiếu gia trầm tư thật lâu dưới ánh đèn, thư hồi âm cũng viết rất dài. Nàng không có ý nhìn lên Thiếu gia, nhưng lúc bùng trà đến cho Thiếu gia thì không khỏi liếc nhìn, nàng biết thư này thiếu gia viết cho Vương Anh Tư tiểu thư ở Hội Kê. Nàng hiểu rõ quan hệ giữa Thiếu gia và Anh Tư tiểu thư hơn nhiều so với người khác. Nhưng lúc này cũng chỉ biết thở dài thay cho tiểu thư Anh Tư, tiểu thư và Thiếu gia có duyên nhưng khó thành. Nếu bàn về tài, tiểu thư Anh tư cũng chẳng thua kém Thiếu phu nhân. Học vấn của tiểu thư khiến Thiếu gia cũng phải nể phục, trước kia còn giúp Thiếu gia phê bình văn tập tự.

:

- Chân Chân, sao lại ngần ngại vậy?

Trương Nguyên dùng cán bút gõ “Tinh” một tiếng giòn vang vào chén trà

Mục Chân Chân phục hồi tinh thần nói:

- Nô tỳ thấy Thiếu gia viết thư hồi âm rất vất vả, nếu Thiếu phu nhân ở đây thì tốt rồi, nhưng mà cũng sắp rồi, mấy tháng nữa, Thiếu phu nhân sẽ vào kinh rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Sợ là không có rảnh để giúp ta, có Trương Hồng Tiệm bên nàng thì không rảnh được. Lúc vào kinh Trương Hồng Tiệm đã được nửa tuổi rồi, trẻ con có rất nhiều việc a.

Khi đó sẽ rất náo nhiệt, Thiếu phu nhân chăm sóc Tiểu công tử không có thời gian, còn cả Vi cô nương nữa. Mục Chân Chân vừa cười vừa đứng dậy thu dọn thư án và nghiên bút, đêm đã khuya, phải đi nghỉ rồi.

Trương Nguyên vận động bẻ khớp cả cổ tay, làm một lượt các động tác trị liệu tự nghĩ ra, vừa nói:

- Vương Tu Vi hiện tại phải giúp tỳ ta quản lý hiệu buôn, năm nay sợ rằng không tới kinh thành được. Kỳ thật hiện tại ta muốn nhất chính là Tông Dục Thiện tới giúp ta, còn nữa, ta từng đồng ý phải giúp Tông Dục Thiện sửa đổi xuất thân cho y tham gia khoa cử. Hiện tại có hai cách, một là nhập tịch nơi khác, ta từng thấy phương án này có tổ tụng ở công báo. Có con cháu có thời gian dài ở vùng kinh thương, nhập tịch vào nơi đó, tham gia kỳ thi, làm sĩ tử nơi đó bất bình, nhưng quán quyết cuối cùng là hộ tịch nơi khác cũng có thể tham gia kỳ thi của nơi đang ở. Đương nhiên, là phải ở mười năm trở lên mới có tư cách. Còn cách khác là trở thành hộ quân, hộ quân cũng có thể tham gia khoa cử, chỉ có điều là không dễ dàng.

Mục Chân Chân nói:

- Như vậy ạ, nếu bị tra ra, Thiếu gia cũng sẽ bị phiền toái.

Trương Nguyên nói:

- Hiện tại Tùng Giang Đồng thị đã suy sụp, đây đối với Dục Thiện huynh là rất có lợi. Mạo tịch tham gia khoa thi có lẽ có hậu hoạn, nhưng tài học của Dục Thiện huynh mà ở lại quê thì thật đáng tiếc. Ta nhất định phải nghĩ ra cách giúp y mới được. Thầm nghĩ: “Ta vốn không phải theo khuôn phép cũ, Tông Dục Thiện mạo tịch dù bị phát hiện cũng không phải là tội lớn, truy cứu thì cũng không đến ta. Triệu Minh Dương vì Thảm Đồng Hòa mà bị trừng phạt tước bỏ công danh cả đời không được tham gia thi cử. Thảm Đồng Hòa bị trục xuất. Bọn quan viên đối với việc có tài còn có chút thương hại đấy. Đúng là đáng tiếc cho Triệu Minh Dương, người này mới là người phi thường, xem sau này có duyên sẽ đem Triệu Minh Dương về làm phụ tá cho ta.

Giữa hè, Kinh thành nóng như thiêu đốt không chịu nổi, bắt đầu từ cuối tháng ba, gần hai tháng rồi trời không mưa. Từ Kinh đô đến Hà Nam, vùng Sơn Đông, tình hình hạn hán kéo dài. Trương Nguyên xem trên công báo biết được thậm chí vùng Thanh Châu Sơn Đông còn có nhà cha con, anh em chết vì đói. Phụ nữa lưu lạc đến Giang Nam. Ở Hoài An còn có người chuyên đi mua bán con gái Sơn Đông. Đầu năm lại có dân đói Trương Kế Tự, Chu Nghiêu Đức cùng một số người khác làm loạn ở Thái Sơn, Chương Khâu, Lai Vu. Trương Kế Tự xưng Hồng Can Đại Vương, Chu Nghiêu Đức xưng Bình Sư Vương, cướp bóc của phú hộ, chặn giết quan binh, gần đây bị Tuần phủ Tiền Sĩ Hoàn điều binh bắt giết, dư đảng chạy toán loạn.

Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Triều Đại Minh mở mang diện tích lãnh thổ, khó tránh khỏi bị thiên tai. Có số ít người bị nạn nổi loạn cũng không có gì ngạc nhiên. Mười lăm năm sau, Thiểm Tây và những nơi khác, đạo tặc nổi dậy như ong. Khi đó, cảnh sức đầu mề trán mới khó có thể chinh đốn được, hiện tại chắc là còn kịp. Chỉ có điều kết quả tranh giành trong triều như thế nào, án đột kích lần này là do ta âm thầm khơi mào, vì muốn củng cố lại nền móng của Thái tử, đây là việc tất yếu. Hoàng đế Vạn Lịch đã già, nhất định phải áp chết dã tâm của Trịnh quý phi, để tránh gây náo động

lớn hơn. Hơn nữa vua nào thần đó, ta muốn đứng vững chân ở trong triều, muốn có tiếng nói, vậy thì phải là sau khi tân vương được lập.

Ngày hai mốt tháng năm, vào giờ Thìn hai khắc sáng sớm ngày hôm đó, Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Ôn Đại Chùy tiến Trương Nguyên đến phía bắc cầu Ngọc Hà. Nhìn Trương Nguyên đi vào cửa chính Hàn Lâm Viện, thì ba người Mục Chân Chân theo đường cũ trở về. Chiều tối, họ còn phải quay lại đây đón Trương Nguyên, mỗi ngày đi tới đi lui phải tới hơn bốn mươi dặm, nhưng họ vẫn luôn cảm thấy vui mừng.

Phía bên trái Nghi môn của Hàn Lâm Viện có mấy gian phòng, là nơi viết công báo, cứ khoảng năm ngày thì ra một tờ. Do quan văn của Lục khoa dựa vào tấu chương của các quan viên nhà môn

Chương 394: Tám thiệp vạch trần bí mật

Hôm đó, Trương Nguyên vừa đi vào Nhĩ phòng-nơi sao chép báo, hai người chép báo lập tức buông bút xuống, đứng dậy chấp tay hành lễ, một người trong đó đưa ra một tờ báo:

- Trương Tu Soạn, có báo mới.

Vị trạng nguyên trẻ tuổi nhất triều Đại Minh này không có một chút thái độ vênh váo nào, hai vị chép báo đều rất quý mến vị Trương Tu Soạn này.

Trương Nguyên chấp tay, mỉm cười nói:

- Các vị cứ việc làm tiếp, ta đứng cạnh nhìn là được.

Một cái bàn gỗ dài, hai người cùng nhau ngồi, tờ báo đặt ở giữa, hai bên đồng thời sao chép. Nhĩ phòng thấp bé, lại không thông gió, mặc dù là buổi sáng nhưng cũng có chút oi bức. Trương Nguyên lấy chiếc quạt xếp trong tay áo ra, một bên quạt một bên xem báo kỳ này. Tờ báo này to hơn tờ giấy bình

thường một chút. Viết một mặt, chữ nhỏ và dày, tờ báo không có nhắc đến nội dung án đột kích, Nhưng lại có một đoạn bác bỏ thuyết “băng hà”, nói thuyết “băng hà” miệt thị thiên mệnh, là tấu chương nịnh nọt thánh thượng, bài viết ký tên Giám sát Thiêm tây Ngự sử Lưu Đình Nguyên.

Trương Nguyên lặng lẽ xem hết đoạn bàn luận chính nghĩa này. Trong lòng cười nhạo nói: “Miệt thị thiên mệnh, nịnh nọt Thánh thượng, hai cái mũ to này chụp xuống đúng là đáng sợ. Tấu chương của Lưu Đình Nguyên hẳn là dâng lên trước khi vụ án phát sinh, chắc muốn hủy hoại thanh danh của ta”.

Nghĩ tiếp: “Nếu có thể nhân cơ hội này nhóm lên một cuộc thảo luận lớn về thuyết băng hà ở kinh thành và mười ba tỉnh thành thì đúng ý ta rồi. Chỉ có điều bây giờ vụ đột kích đang náo động, không ai chú ý đến Lưu Đình Nguyên bác bỏ thuyết băng hà của ta— Chiết đảng Lưu Đình Nguyên, Hồ Sĩ Tương, Lao Vĩnh Gia phúc thâm đã được ba ngày, chắc là đã có kết quả rồi.

Vào buổi trưa ngày hôm đó, tin tức của Lục khoa từ Ngộ môn truyền ra, Bộ Hình đã hoàn thành tái thẩm, đại khái vụ án như sau:

- Nghi phạm Trương Soa, người Tỉnh Kế Châu, năm nay ba mươi tám tuổi, không có vợ con, bố mẹ, sống nhờ vào việc bán củi. Vì lúc Trịnh quý phi ở Kế Châu có cho tu sửa ngôi của điện Hoàng Hoa sơn, thái giám Bàng Bảo, Lưu Thành chuẩn bị nung ngói bán kiếm lời. Dân bản xứ là Lý Tự Cường, Lý Vạn Thương đưa than đến thì làm quen được với Bàng Bảo, Lưu Thành và hai người họ Lý dựa vào thế mạnh ép mua củi của Trương Soa với giá rẻ nhưng không thành, liền đốt hết củi của y. Trương Soa đưa vụ này ra kiện, vì liên lụy đến thái giám nội quan, quan địa phương không những không chịu xử lý vụ án này, mà ngược lại còn bắt giữ Trương Soa. Sự việc làm cho Trương Soa nổi giận mà phát điên. Tháng năm liền đến Kinh thành để giải oan. Ngày mười lăm tháng năm giờ Dậu cầm cây gậy tảo từ cửa Đông Hoa xông vào cung Từ Khánh, sau khi đã thương thủ vệ thái giám Lý Giám, xông vào Xuyên điện Phụng Thần Cung, lại đã thương thái giám Chung Bản Hoa. Sau đó bị bắt. Bởi vậy, Bộ

Hình đề nghị phán Trương Soa về tội bắn cung, ném đá, đả thương người. Cách chức chỉ huy sứ thị vệ Yên Sơn là người trực ngày hôm đó làm thường dân.

Mặt trời ngả về phía Tây, song Ngọc Hà trong sạch, một đám lâm quan đang đứng trước cửa chính Hàn Lâm viện bàn luận. Đều nói về sự giống nhau giữa kết quả nhị thẩm của Bộ Hình và sơ thẩm của Hoàng thành ngự sử Lưu Đình Nguyên. Cứ coi như nghi phạm Trương Soa là một kẻ điên, nhưng một kẻ điên lại có thể xông vào Hoàng Thành, Cung Thành, nếu nói không có nội ứng thì ai tin?

Văn Chấn Mạnh nói với Trương Nguyên và Tiền Sĩ Thăng:

- Hoàng đế chắc là rất vừa lòng với kết quả của Bộ Hình trình lên rồi. Một vụ án kinh thiên động địa, xông vào cung mưu sát Thái tử chỉ được giải quyết là một kẻ điên và giáng chức một thị vệ làm dân thường là xong. Thật là không sợ gọn sóng, mưa thuận gió hòa quá nhỉ.

Tiền Sĩ Thăng nhỏ giọng nói:

- Đám người Lưu, Hồ tất nhiên là hòa theo ý muốn của Hoàng thượng không muốn điều tra sâu vụ án. Ngày mai kết quả thẩm án sẽ giao cho Đại Lý Tự duyệt lại, Đại Lý Tự chắc sẽ có nghi vấn chứ.

Văn Chấn Mạnh nói:

- Ưc Chi huynh không biết sao, Đại lý Tự thừa Vương Sĩ Xương và Lưu Đình Nguyên, Hồ Sĩ Tương là đồng hương ở Chiết Giang, duyệt lại chắc sẽ không có nghi vấn gì đâu.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Cũng coi là đồng hương của ta và Ưc Chi huynh.

Đang lúc nói chuyện, Hoàng Tôn Tổ từ cửa đông của Công sinh môn đi ra, đi lại phía này gặp ba người Trương Nguyên. Hoàng Tôn Tổ chính là quan chính ở Bộ hình. Nói đến vụ đột kích, y cũng oán giận, nói y đã nhìn thấy Trương Soa, thân thể

khỏe mạnh, ánh mắt trong trẻo, làm sao mà giống người điên được.

Trương Nguyên nói:

- Đây cũng không phải là phán quyết cuối cùng, Đại Lý Tự còn phải duyệt lại, còn có bộ phận giám sát của Đô Sát viện. Rốt cuộc vụ án thế nào, chúng ta chỉ đành phải chờ mỗi mắt thôi.

Từ xa, Trương Nguyên nhìn thấy Mục Chân Chân, Vũ Lăng, Lai Phúc, Uông Đại Chùy bốn người từ phía đông phố Trường An đi tới. Tuy thị lực của Trương Nguyên không được tốt, nhưng lại có thể nhận biết được dáng của từng người. Lúc này cáo từ đám người Văn Chấn Mạnh, đi đến phía Bắc cầu Ngọc Hà, thuê một chiếc kiệu. Mục Chân Chân đã chạy đến hỏi:

- Thiếu gia có chỗ nào không khỏe à?

Nô biết Trương Nguyên thích đi bộ luyện sức khỏe, bình thường không đón xe kiệu.

Trương Nguyên nói:

- Ta rất khỏe, không sao. Chân Chân ngơoi và Tiểu Vũ về trước đi, Đại Chùy và Lai Phúc theo ta đến Thập Sát Hải hỏi thăm Chung công công.

Hắn lúc trước cũng không biết người thái giám Đông cung bị thương là Chung Bản Hoa, hiện tại đã biết thì đương nhiên phải đi thăm. Mặc dù thời điểm không thích hợp, nhưng cũng chẳng có gì để bị hiềm nghi cả.

Đi qua miếu Hỏa thần, Trương Nguyên xuống kiệu ở trước cửa lớn nhà Chung thái giám, thì gặp luôn Chung thái giám đeo tay bó bột ở cổ đưa một nội quan đi ra. Viên nội quan này tầm 50 tuổi, thân hình gầy yếu, mặt có bệnh, đứng lại, híp híp mắt nhìn Trương Nguyên.

Chung thái giám không nghĩ rằng Trương Nguyên sẽ đến, vừa mừng vừa sợ, vội vàng nói với viên nội quan:

- Vương công công, vị này là Trạng nguyên năm nay Trương Tu Soạn, là lão nô có phúc kết bạn được ở Hàng Châu. Rồi nói với Trương Nguyên:
- Trương Tu Soạn, vị này là thư đồng của Vạn tuế gia Vương An Vương công công.

Trương Nguyên thì lễ nói:

- Vương công công uyên bác đa tài, lại có lòng son dạ sắt, tại hạ nghe danh đã lâu.

Vương An được Trương Nguyên đánh giá như vậy, cho dù là lời khách sáo thì cũng cảm thấy cực kỳ vui mừng, cung kính đáp lễ:

- Trạng nguyên quá khen, tại hạ là người tàn phế, nào dám xưng trung nghĩa. Chỉ có điều cũng biết đọc sách thánh hiền, biết thiện thiện ác ác mà thôi.

Hàn huyên thêm vài lời, rồi cáo từ hồi cung.

Lúc này Trương Nguyên mới hỏi Chung thái giám thương tích như thế nào, Chung thái giám nói:

- Cánh tay bị thương, cũng không đáng lo ngại, Thiên tuế gia cũng cho tập gia ở ngoài cung dưỡng thương. Tập gia không cần phải vào cung trực, đa tạ Trương công tử hỏi thăm. Xin mời vào phòng trà ngồi.

Sau khi nói chuyện bí mật xong, Trương Nguyên cáo từ, Chung thái giám tiễn hấn ra đến xe ngựa. Trương Nguyên ngồi trên xe ngựa nghĩ tới những điều vừa nói cùng Chung thái giám. Chung thái giám cũng không biết Vương An làm sao liên hệ được với ngoại quan, làm sao tìm được Trương Soa. Ở Kinh thành Chung thái giám không có tay chân, vụ án này đều là do Vương An sắp đặt. Vương An có quan hệ chặt chẽ với quan viên Đông Lâm, như vậy người bày ra vụ án này là vị kiện tướng Đông Lâm nào?

Ngày hai mươi hai tháng năm, ở công đường Bộ Hình, quan viên từ lục phẩm trở lên đều tham dự, do Lang trung Bộ Hình thông báo kết quả vụ án đột kích. Sau đó là đem kết quả vụ án

giao cho Đại Lý Tự duyệt lại, đúng lúc này, chủ quản nhà lao Bộ Hình Vương Chi Thái rút một tấm thiệp từ tay áo ra. Thông báo với thượng thư Bộ hình Lý Trổ và quan viên trong công đường:

- Lý Thượng Thư, chức vị đại nhân, đây là kết quả thẩm tra bí mật tội phạm Trương Soa vào ngày hôm qua khi ở đại lao. Trương Soa nhận là có quen biết một thái giám không biết tên ở núi Hoàng Hoa. Sau khi đi cùng thái giám này đến Kinh thành, thì ở tại một khu nhà không biết tên phố. Một thái giám không rõ danh tính khác đưa cho Trương Soa một cây gậy tảo, chỉ đường, để cho y xông vào cung, gặp ai oánh đó, lại hứa nếu giết người thì có thể cứu Trương Soa.

“E hèm” một tiếng, đại sảnh Bộ hình như chiếc nồi nổ tung, quan viên nhìn nhau hoảng sợ, liên lụy đến thái giám trong cung, rốt cuộc sự việc động tĩnh quá lớn.

Chủ thẩm vụ án Lang trung Hồ Sĩ Tương lạnh lùng nói:

- Vương chủ quản, trên còn có luật Đại Minh, nếu như người thêm thất bại đặt, tội không nhỏ.

Vương Chi Thái điềm tĩnh nói:

- Hôm qua hạ quan thay phiên trực đại lao, thấy tên Trương Soa không có dấu hiệu điên, liền ở ngục thẩm vấn. Lúc đầu Trương Soa không chịu khai, chỉ nói vì bản cáo trạng của mình mà xông vào cung, đánh chết y cũng đều nói như vậy. Hạ quan liền đe dọa y nếu nói thật sẽ có cơm ăn, không nói sẽ bị bỏ đói. Trương Soa nói không dám nói ra, hạ quan biết trong đó ắt có ẩn tình, liền ra lệnh cho lao dịch hai bên lui ra, chỉ còn hai gã cai tù, Trương Soa mới chịu khai.

Hồ Sĩ Tương cười lạnh nói:

- Như vậy là Trương Soa chỉ khai với một mình người!

Vương Chi Thái nói:

- Hồ lang trung thực sự tin rằng trong cung không có nội ứng, một kẻ điên cầm cây gậy mộc có thể xông đến cung Từ khánh sao?

Hồ Sĩ Tương cứng họng, kết quả nhị thẩm của y bị người khác lên án, rất khó để giải thích.

Vương Chi Thái nói chắc như đinh đóng cột:

- Hạ quan lập tức thỉnh cầu Thánh Thượng truyền dụ cho Tam pháp ti thẩm tra lần ba, sẽ rõ chân tướng ngay.

Chương 395: Hành động hồ đồ (1)

Hình Bộ lang trung Hồ Sĩ Tương, Viên Ngoại lang Lao Vĩnh Gia là những người thẩm vấn Trương Soa lần này, cũng dùng cực hình, nhưng Trương Soa vẫn chỉ lặp lại những lời nói nhằm mình oan cho mình về cái tội xâm nhập vào cung, trong lời khai trước sau có chút mâu thuẫn, cách nói năng giống người điên. Lần này phụng chỉ tái thẩm định vụ án đình kích chủ yếu là do quan viên Chiết Đảng làm chủ, Chiết Đảng và ngoại thích Trịnh thị có quan hệ khá mật thiết, nên không muốn để vụ đình kích này làm liên lụy đến Trịnh Thị, lời khai của Trương Soa như vậy quả là đúng ý nguyện của Chiết Đảng, vì thế liền viết thành hồ sơ xử lại vụ án để dâng lên Hoàng Đế, chỉ cần được Đại Lý Tự thẩm tra đối chiếu lại không thấy sai sót, Đô Sát Viện không có dị nghị gì, như vậy vụ đại án đình kích, làm triều đình cùng dân chúng chấn động một quãng thời gian này có thể chấm dứt, nhưng nào ngờ, ngay lúc đó, Vương Chi Thái lại đưa ra lời khai khác và đòi phản cung!

Việc tranh giành của các đảng trong triều Văn Minh chủ yếu xảy ra ở các nha môn trong kinh thành, ở mỗi nha môn vừa có Đông Lâm quan viên vừa có cả Tam Đảng quan viên, giống như Hình Bộ, ba người thuộc Tam Đảng là Hình Bộ Lang trung Hồ Sĩ Tương, Nhạc Tuấn Thanh, Viên Ngoại lang Lao Vĩnh Gia, còn Hình Bộ Viên Ngoại lang Lục Mộng Long, chủ

quản Phó Mai, Vương Chi Thái lại thuộc đảng Đông Lâm. Lúc này quan viên Vương Chi Thái đòi phản cung, làm liên lụy đến thái giám trong triều, rõ ràng muốn ám chỉ đến Trịnh Thị đứng phía sau, cũng ngầm uy hiếp Tam Đảng quan viên.

Hồ Sĩ Tương, Lao Vĩnh Gia tỏ ý là bọn họ chỉ phụng chỉ điều tra, kết quả của lần tái thẩm lần này đã dâng lên, Hoàng Đế vẫn chưa có ý kiến phúc đáp, bọn họ không thể tiếp tục thẩm tra, trừ phi Hoàng Đế có chiếu chỉ khác yêu cầu thẩm vấn. Hồ Sĩ Tương tuy căm tức việc Vương Chi Thái qua mặt, lại không thể ngăn cản Vương Chi Thái trình yết thiếp đi, Vương Chi Thái là chủ quản Hình Bộ Đề Lao, chỉ cần là người trong Hình Bộ, thì đều có quyền phát ngôn.

Chiều hôm đó, yết thiếp đòi phản cung của Vương Chi Thái được đưa đến Nội Các, lúc đó hai vị phụ thần Phương Tông Triết và Ngô Đạo Nam đều thẩm kinh hãi, vụ án đình kích này quả nhiên không thể bỏ qua. Sự tình ngày một nghiêm trọng, hai người Ngô, Triết dự định cử người của Đô Sát viện và Đại Lý Tự phái cùng quan viên trong Hình Bộ thẩm định lại vụ án đình kích, chập tối sẽ đưa kết quả đến Ty Lễ Giám để duyệt qua rồi dâng lên Hoàng Đế.

Chương án Ty Lễ Giám-Lý Ân nhìn thấy yết thiếp mà lạnh cả sống lưng, vụ án đình kích quả nhiên liên quan đến nội quan trong triều, không dám để yết thiếp ở Ty Lễ Giám qua đêm, vì thế y liền mang đến Khải Tường Cung, sáng sớm hôm sau sai hai người điện bộ của Ty Lễ Giám đến trước Khải Tường Cung đợi chỉ, xem Vạn Lịch Hoàng Đế có phúc đáp hay không, đợi đến đầu giờ Ty, hai người đó mang tấu chương phúc đáp của Hoàng Đế về, trong đó không có phần yết thiếp của Vương Chi Thái, Lý Ân cuối cùng cũng biết rõ Vạn Tuế gia không muốn chuyện này phát ra ngoài.

Vạn Lịch Hoàng Đế quả thật không muốn để yết thiếp của Vương Chi Thái truyền ra ngoài, nhưng nội dung yết thiếp cũng đã bị truyền ra ngoài rồi, quan viên bàn luận dữ dội, ngày thứ ba sau khi Vương Chi Thái trình yết thiếp, tức ngày hai mươi bốn tháng năm, Hộ Bộ Chiết Giang là Ti thụ lang trung sự Lục Đại Thụ dâng sớ chỉ ra ba điểm đáng ngờ, nghi ngờ việc Trương Soa khai có một thái giám đến tìm y, vậy thái giám đó là ai? Y khai mình đã đến một tòa nhà lớn trong kinh,

vậy thì tòa nhà đó ở đâu? Y khai rằng có một thái giám dật dây sau lưng trong việc y xông vào cung, vậy thái giám đó là ai? Trong bản tấu lại nói bóng gió rằng Trịnh quý phi là kẻ chủ mưu đứng đằng sau mọi việc, nhận tiện liên hệ đến vụ Chiết Đảng để bao che cho gã đồng thời đổ hết mọi tội danh lên đầu Trịnh quý phi, có thể nói là đã lật ngược thế cờ, làm cho Đảng Đồng Lâm có thể lấy danh nghĩa đả kích đối thủ để ủng hộ Thái Tử.

Cùng ngày hôm đó, Hộ Bộ chủ sự Trương Đình, đã dâng sớ nói: "Khí thế của Thái Tử bây giờ, như chồng trứng sắp đổ, nguy hiểm luôn rình rập bên người, từ trên xuống dưới đều bị che mắt bị lừa gạt", khẩn cầu Hoàng Đế bệ hạ đề cho Cửu khanh Khoa đạo Tam Pháp Ti cùng thẩm định vụ án này, để cho Đông cung được yên bình.

Tuy trên sớ người chủ trương thẩm định lại vụ án chỉ có ba viên quan của Đảng Đồng Lâm, nhưng đây cũng là tiếng nói của đông đảo quan viên thân sĩ trong kinh thành, lời lẽ của quan viên Đông lâm Đảng trong bản sớ coi như vẫn còn kiềm chế, cũng không chỉ rõ người đứng sau vụ đính kính là Trịnh quý phi và Trịnh Quốc Cửu. Chỉ ám chỉ và nói bóng gió mà thôi, nhưng trên đường phố trong kinh, người dân biết gì thì nói vậy, người ta đồn rằng Ngoại thích Trịnh Thị mưu đồ bí mật hại chết Thái Tử để đưa Phúc Vương lên ngôi Thái Tử, đi trên bất cứ một con phố nào của kinh thành đều có thể tùy tiện nghe thấy lời đồn thổi như vậy, Trịnh Quốc Thái tuy là Tả Đô Đốc trong Ngũ Đại Đô Đốc, ở phủ Tả Quân Đô Đốc, con trai ông ta là Trịnh Dưỡng Tính là Thiên hộ của Vũ Lâm vệ, quyền chức không nhỏ, nhưng cũng không khổng chế được lời đồn thổi trong dân chúng, không thể làm cho bách tính câm miệng được, chỉ có thể tung ra lời đồn đại khác, lấy lời đồn đại khác để khổng chế lời đồn đại này, tung ra lời đồn rằng nghi phạm Trương Soa phản cung hoàn toàn là do Chủ Sự Hình Bộ Vương Chi Thái xúi giục, Vương Chi Thái thấy trong lời khai của Trương Soa có nhắc đến hai quan viên trong triều là Bàng Bảo và Lưu Thành, nên xúi dục Trương Soa khai những lời đó, Vương Chi Thái thân là quan viên của Hình Bộ, lại xúi giục Trương Soa nói như thế, làm trái pháp luật, tội ác tày trời.

Trong kinh dư luận xôn xao, hai người phụ trách xét duyệt lại vụ án đính kích là Đại lý Thiếu khanh Vương Sĩ Xương và

người chịu trách nhiệm giám sát thuộc Đô Sát viện là Tả Đô Ngự sử Trương Vấn Đạt phải chịu áp lực rất lớn. Ngày hai mươi sáu tháng năm, Vương Sĩ Xương lấy thân phận là chủ quản ty phán viết sớ rằng: “Tòa nhà lớn kia ở chỗ nào? Người đứng sau lưng là ai? Hung khí Trương Soa dùng là vật gì? Y có gan đột nhập như đi giữa nơi hoang vắng, hừ, thật đáng ngờ.” Y cũng muốn thăm vấn lại thêm về vụ án này.

Vương Sĩ Xương thuộc Chiết Đảng, người trong Chiết Đảng tán thành hành động của Vương Chi Thái của đảng Đông Lâm, tấu chương của Lục Đại Thụ ý vị vô cùng sâu xa, tiếng nói đòi điều tra rõ ràng vụ án đỉnh kích của dân chúng Minh triều tăng vọt. Thân là quan viên trong Đại Lý Tự Vương Sĩ Xương phải chịu áp lực rất lớn, vì bảo toàn sự trong sạch của mình liền đem trách nhiệm này giao cho Hình Bộ, trong đó có lẽ là do Trịnh Quốc Thái bày mưu, Trịnh Quốc Thái đã liên lạc được với muội muội là Trịnh quý phi, Trịnh quý phi quả quyết phủ nhận việc mình có liên quan đến vụ án này, cho nên Trịnh Quốc Thái phải cầu xin những viên quan chịu trách nhiệm thẩm tra vụ án lần này để Trịnh Thị được trong sạch, nhưng gã lại không biết rằng gã đã sớm sập bẫy của Đảng Đông Lâm, càng giẫy dụa thì càng sa vào, cũng như than củi càng cạo càng đen, hằm cầu càng đào càng thối.

Vạn Lịch Hoàng Đế vẫn bình tĩnh, ngoảnh mặt làm ngơ trước tấu chương này, không một nét biểu cảm, nhưng có rất nhiều điều ngay cả Hoàng Đế cũng không thể kiểm chế được, Đô Sát viện, Đại Lý Tự, Hình Bộ có hành động. Đại Lý Tự báo cáo lên Hình Bộ vụ Đỉnh Kích có lỗ hổng, lý do vì khẩu cung của phạm nhân trước sau không thống nhất, yêu cầu Hình Bộ phúc thẩm, vì vậy Tam Pháp Ty bỏ Vạn Lịch Hoàng Đế sang một bên, ra lệnh cho bảy người gồm Hồ Sĩ Tương, Lao Vĩnh Gia, Triệu Hội Trinh, Lục Mộng Long, Phó Mai, Vương Chi Thái cùng Trâu Thiệu Quang thăm vấn lại Trương Soa. Đô Vấn Đạt thuộc Đô Sát viện, Vương Sĩ Xương thuộc Đại Lý Tự, đô đốc Lý Bàng Thính thuộc Hình Bộ.

Ngày hai mươi tám tháng năm, vụ Đỉnh Kích được thẩm tra lại tại nhà lao của Hình Bộ. Hồ Sĩ Tương, Lao Vĩnh Gia, Triệu Hội Trinh, Trâu Thiệu Quang thuộc Tam đảng tất cả đều im lặng không nói gì. Nếu hai người Ngũ phẩm Hình Bộ lang

trung Hồ, Lao không nói gì, thì Viên Ngoại Lang Lục Mộng Long buộc phải làm tròn bốn phận, liền hô to:

- Dừng hình! Dừng hình!

Trương Soa ở phía dưới kêu to:

- Không cần dụng hình, không cần dụng hình, tiểu nhân xin khai toàn bộ.

Rồi nhanh chóng, y khai y cùng Lý Tự Cường là đồng hương, được Lý Vạn Thương tiến cử, rồi được hai vị công công là Bàng Bảo và Lưu Thành dẫn vào kinh, sau khi ăn uống nghỉ ngơi, y được giao cho kim khí.

Lục Mộng Long hỏi:

- Hai người họ Bàng, Lưu dẫn người vào nơi nào trong kinh?

Trương Soa đáp:

- Tiểu nhân không biết chữ, cũng không biết đường phố là gì, chỉ biết đó là một tòa nhà lớn, cũng không rộng lắm.

Lục Mộng Long hỏi:

- Họ cho người rất nhiều kim khí, chúng đâu cả rồi?

Trương Soa đáp:

- Tiểu nhân sợ người ta trộm mất, liền giấu dưới hầm tòa nhà lớn kia.

Lục Mộng Long hỏi:

- Bây giờ nếu cho người ra ngoài, người có thể tìm được tòa nhà kia không?

Trương Soa suy nghĩ một chút, lắc đầu nói:

- Kinh thành này quá lớn, tiểu nhân làm sao mà tìm được. Trừ phi lão gia dẫn tiểu nhân đến trước cửa tòa nhà kia.

Chương 395: Hành động hồ đồ (2)

Hồ Sĩ Tương, cùng Lao Vĩnh Gia cười châm chọc.

Lục Mộng Long không biểu cảm gì, nói:

- Một kinh thành lớn như thế, một kẻ nhà quê một chữ bẻ đôi cũng không biết, không nhận ra đường cũng không lạ, người đã khai ra hai người là Bàng Bảo, Lưu Thành kia, thì đương nhiên là có thể tìm ra tòa nhà lớn đó.

Lục Mộng Long lại hỏi:

- Hai người Bàng, Lưu đã dẫn người đi trong kinh thành, rồi cho người ăn uống nghỉ ngơi, làm như vậy là vì cái gì?

Trương Soa giật mình thốt lên:

- Đánh tiểu gia.

Y vừa nói ra, cả sảnh đường yên tĩnh, mặt ai cũng biến sắc, chủ thẩm Hồ Sĩ Tương lập tức dựng thoi án lên, đưa cho Đường quan của Tam Pháp Ti, nói:

- Ba vị đại nhân, vụ án này không thuộc quyền hạn của hạ quan, trừ phi Hoàng Đế có chiếu chỉ khác.

Rồi gã chấp tay, rời khỏi nhà lao.

Ba người Lao Vĩnh Gia, Triệu Hội Trinh, Trâu Thiệu Quang cũng theo Hồ Sĩ Tương rời khỏi nhà lao. Cuộc hội thẩm của Tam Pháp Ti không thể tiếp tục tiến hành thẩm tra được nữa, hơn nữa vụ án còn liên quan đến Bàng Bảo và Lưu Thành hai viên quan trong triều đình, nếu không có chiếu chỉ của Hoàng

Đế, Tam Pháp Ti không có quyền bắt bớ quan viên trong hoàng cung để đối chất, thẩm vấn.

Vương Sĩ Xương mặt đầy mồ hôi, y là người chủ trương cố gắng thực hiện hội thẩm này cho bằng được, không nghĩ đến có thể tra ra câu khẩu cung kinh người là “Đánh tiểu gia” này, khẩu cung này không cách nào có thể chấp nhận được, làm sao bây giờ?

Hội thẩm của Tam Pháp Ti nhanh chóng ra khỏi nơi thẩm vấn Trương Soa. Triều đình, dân chúng kinh hãi, Bàng Bảo, Lưu Thành là hai thái giám thân tín của Trịnh quý phi, Trương Soa là người Kế Châu, lại vừa lúc hai người Bàng, Lưu ở Kế Châu để lo chuyện sửa điện cho Trịnh quý phi, điều này vô cùng đáng nghi, hiện giờ dân chúng các tỉnh đang bàn tán về việc Trịnh quý phi âm mưu thay đổi Thái Tử, ngay cả quan viên trong triều cũng đang bàn tán chuyện này, đến nỗi hai cha con Trịnh Dưỡng Tính cũng phải thừa nhận áp lực dư luận quá lớn.

Giống như trong cờ vây, áp lực lớn thì dễ dẫn đến những hành động hồ đồ, cuối cùng Trịnh Quốc Thái cũng làm ra một hành vi hết sức hồ đồ, để biện minh rằng mình trong sạch, ngày ba mươi tháng năm, y trình lên Vạn Lịch Hoàng Đế một bản yết thiếp nói rằng y trong sạch, nội dung như sau “Âm mưu lật đổ Thái Tử như thế nào? Để làm chủ chuyện gì? Chuyện nuôi dưỡng tử sĩ là sao? Những chuyện đại nghịch này thần không những không dám suy nghĩ mà ngay cả nói ra khỏi miệng cũng không dám nói, tai cũng không muốn nghe thấy gì.” Lại còn viết “Sự việc dẫn đến việc diệt môn tuyệt hậu, muôn đời bị chửi mắng, không còn có một chút danh dự nào, chỉ còn có thể so sánh như một con quỷ như thế này thần tuyệt đối không dám làm”. Cuối cùng nói với giọng khinh thường “Thần vốn là người trong sạch cùng thật thà nhất thế gian, nên không cần phải cố ra sức biện hộ cho mình thêm gì nữa.”

Công khoa cấp sự trung Hà Sĩ Tấn biết được nội dung của bản yết thiếp của Trịnh Quốc Thái, vô cùng mừng rỡ, “Người đứng đầu chỉ đạo chuyện của Thái Tử, nhất định sẽ bị giết”, đây là suy nghĩ của đảng Đông Lâm, họ muốn buộc tội Trịnh Thị nhưng lại không có chứng cứ xác thực nên không dám nói gì, bây giờ Trịnh Quốc Thái đã tự biện minh cho mình, như thế chẳng phải là giấu đầu hở đuôi, Hà Sĩ Tấn cùng hộ khoa cấp

sự trung Dương Liên bàn bạc một chút, rồi dâng sớ lên cho Hoàng Đế, bắt lấy chỗ sơ hở trong lời biện hộ của Trịnh Quốc Thái, nói rằng Hình Bộ thẩm án chỉ đề cập đến tên của hai nội quan, những điều Trương Soa khai cũng chưa đủ mạnh để ám chỉ ai, việc Hình Bộ tra hỏi cũng chưa thành, vẫn chưa có ý nói Trịnh Quốc Thái là chủ mưu, có gì y lại chột dạ run sợ? Chẳng phải y vẫn có thể ung dung, vậy mà lại vội vã dâng thiếp tỵ biện?

Nợ mới, nợ cũ cùng tính một lượt, Hà Sĩ Tấn liền dựa theo sách “quốc bản chi tranh, tam vương chi nghị”, “khuê phạm đồ thuyết” và “yêu sách chi độc”, phân tích cặn kẽ, dồn dập ép hỏi, không khỏi không tin Trịnh Thị không liên quan đến vụ Đĩnh Kích lần này, Trịnh Quốc Thái càng biện bạch thì lại chứng tỏ y càng dơ bẩn, dù có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng không rửa sạch tội, bây giờ Trương Soa đã khai ra hai người Bàng Bảo, Lưu Thành, theo lý thì hai người này phải đến đối chất, nhưng nhất định phải được Hoàng Đế chấp nhận, thái độ của Vạn Lịch Hoàng Đế là chuyện rất quan trọng.

Ngay ngày Trịnh Quốc Thái dâng yết thiếp, Kế Châu Tri Châu Thích Diên Linh gửi công văn tới Hình Bộ, báo cáo rằng Trương Soa từ trước đến giờ là người điên, báo cáo của Thích Diên Linh cùng kết quả thẩm định lại của Hồ Sĩ Tương, Lưu Đình Nguyên cơ bản là giống nhau, đây là những cố gắng lớn nhất của chủ sự Chiết đảng Lưu Đình Nguyên để làm ổn định vụ Đĩnh Kích, nhưng lại đúng lúc Trịnh Quốc Thái thiếu kiên nhẫn mà bị rơi vào thế bị động, bây giờ chỉ cần xem phản ứng của Vạn Lịch Hoàng Đế thế nào, sự việc đã đến nước này, Vạn Lịch Hoàng Đế có muốn vô vi mà trị, lưu trung không phát cũng không thể nữa rồi.

Trịnh Quốc Thái hấp tấp biện hộ, giống như một khối bia bài dâng lên, lập tức dẫn đến việc các quan viên đồng loạt công kích một cách mạnh mẽ, lần này các quan viên đảng Đông Lâm là chủ lực, trừ Chiết đảng ra, cả Tề đảng, Tuyên đảng, Sở đảng cũng nói những lời công kích Trịnh Quốc Thái. Tam đảng không phải có thể vững bền như thép được, dưới áp lực của dư luận, bọn họ liền muốn giữ bỏ trách nhiệm của mình, qua vụ án những quan viên này đã biết rõ giờ đây khó mà có thể lay động địa vị của Thái Tử đương thời, hiện giờ Vạn Lịch

Hoàng Đế tuổi đã già còn bệnh tật, nếu bây giờ không mượn vụ án này mà tỏ thái độ ủng hộ thì còn đợi đến lúc nào?

Riêng chỉ có chủ sự của Chiết đảng là Lưu Đình Nguyên là vẫn không thay đổi, y viết một bản tấu chương có ý phản bác, nói về việc lời khai của Trương Soa trước sau không thống nhất, ban đầu Trương Soa khai là bị hai đồng hương là Lý Vạn Thương và Lý Tự Cường ép mua củi của y nhưng không được nên thiêu hủy, bởi vì hai người này có hai quan viên Bàng Bảo và Lưu Thành là chỗ dựa vững chắc, Trương Soa tố cáo không được lại bị giam giữ, cho nên điên điên khùng khùng, bản tấu chương này và bản báo cáo của Kế Châu Tri Châu Thích Diên Linh có điểm tương xứng, từ đoạn khẩu cung này có thể nói hai người họ Lý cùng hai nội quan Bàng, Lưu là kẻ thù của Trương Soa, nhưng Trương Soa đột nhiên lại phản cung vào lần sau, nói rằng hai người họ Lý tiến cử y với hai người Bàng, Lưu, đây rõ ràng là cố ý hãm hại, đem kẻ thù của mình dính líu đến vụ Đĩnh Kích này, Lưu Đình Nguyên cho rằng việc Trương Soa đột nhiên phản cung là do chủ sự Hình bộ Vương Chi Thái xúi giục, nên xin được dùng đại hình với Trương Soa và cho phép được thẩm tra Vương Chi Thái.

Lý luận trong tấu chương biện bác này của Lưu Đình Nguyên vô cùng sắc bén, thế nhưng Trịnh Quốc Thái lại bị kích động nhảy ra tự biện hộ cho mình, để rồi trở thành cái trung tâm cho mọi người chỉ trích, vì thế tấu chương của Lưu Đình Nguyên không được để mắt đến, hơn nữa Lưu Đình Nguyên cũng không thể giải thích nổi tại sao một kẻ điên như Trương Soa có thể tự mình xâm nhập Từ Khánh Cung, cho nên các quan viên chủ sự và sơ thẩm lần tái thẩm của Chiết đảng vô cùng lúng túng, bị dân chúng trong kinh chửi rủa, nhất định Lưu Đình Nguyên, Hồ Sĩ Tương phải làm gì đó, phải ra sức phản kích, nếu không thì bọn họ khó mà có thể yên thân trong cái thành này.

Chạng vạng ngày mùng hai tháng sáu, Hình bộ lang trung Hà Sĩ Tấn thay phiên chủ sự Trâu Thiệu Quang thẩm vấn Trương Soa, nếu như Vương Chi Thái có thể bí mật thẩm vấn Trương Soa, thân là chủ sự thẩm quan Hồ Sĩ Tương tại sao không thể, Đề lao chủ sự Trâu Thiệu Quang lệnh cho một tên ngục tốt đội lên cổ Trương Soa một cái cùm nặng tám mươi cân từ trong ngục ra chịu thẩm, y phải đứng, không được ngồi xuống hay

nằm vật xuống sàn, nếu không thì sẽ dùng trức gai mà quất, cạnh đó còn bày ra một mâm cơm thơm phức, chỉ cần Trương Soa khai ra, thì y liền có thể được tháo gông mà ăn cơm.

Vác trên vai cái cùm bằng gỗ nặng tám mươi cân, lại phải đứng chịu thẩm, trong lúc tháng sáu hè nóng nực, không đến hai khắc, Trương Soa mồ hôi đầm đìa, bị nhốt trong nhà lao của Hình bộ nửa tháng trời, trong ba ngày thẩm án phải chịu dụng hình đến hai lần, thân thể đương nhiên suy yếu, liền uể oải kêu lên:

- Tháo gông đã, tháo gông rồi tiểu nhân sẽ khai hết.

Hồ Sĩ Tương đập phách kinh đường gõ xuống bàn một phát, quát:

- Mau mau nhận tội, Vương Chi Thái đã xúi dục người phản cung như thế nào?

Hai chân Trương Soa run rẩy chống sức nặng của cái cùm bằng gỗ, khó nhọc nói:

- Tháo gông đã, cho tiểu nhân ăn một ít thịt, tiểu nhân xin khai.

Chủ sự Đề lao Trâu Thiệu Quang đến thì thầm vài câu vào tai một tên ngục tốt, tên ngục tốt liền gấp một miếng thịt mỡ béo ngậy cho vào miệng Trương Soa, Trương Soa há miệng chờ, nhưng tên ngục tốt (lính canh ngục) lại đưa miếng thịt đi chỗ khác, đến mức Trương Soa phải rướn cổ nói:

- Đừng nhúc nhích, đừng nhúc nhích.

Chương 396: Cái chết dữ dội

Chiếc đĩa gấp miếng thịt béo kia quả nhiên ngừng lại, Trương Soa tưởng thật, rướn cổ ra cắn một miếng, cứ tưởng đã có thể có cả miếng thịt trong miệng rồi, không ngờ tên ngục tốt kia lại thụt tay lại, “Gặc” một tiếng, chỉ có răng trên cắn răng dưới mà thôi.

Tên ngực tốt mang miếng thịt lên cao, liếc xéo tên phạm nhân nửa điên nửa tỉnh này, nói:

- Người tốt nhất là mau mau trả lời câu hỏi của các lão gia, như vậy mới có thịt mà ăn.

Thấy miếng ăn chưa đến miệng đã bị lấy đi, y bực bội, nuốt nước miếng hỏi:

- Hai tên Lý Vạn Thương và Lý Tự Cường có đến đây không?

Hồ Sĩ Tương liền nhận ra ẩn ý trong câu nói này, liền hỏi:

- Hai tên đó đã ép người thế nào, người cứ nói đi.

Trương Soa ngồi xuống, kên lên:

- Ta không nói, ta chỉ muốn ăn thịt.
- Đứng lên trả lời!.

Hai cây roi bằng trúc gai từ hai phía lập tức đánh vào mông y, Trương Soa không chịu được đau, đành miễn cưỡng đứng lên, phần uất nhìn lên công đường hướng Hồ Sĩ Tương nói:

- Các người không minh oan cho ta, ta có liều chết cũng không thay đổi.

Hồ Sĩ Tương nói giọng ôn hòa:

- Trương Soa, người cứ nói chuyện Lý Vạn Thương và Lý Tự Cường đã ép người thế nào, còn người thì muốn trả thù hai tên đó ra sao, muốn được minh oan thế nào, cứ nói với ta, bản quan nhất định làm chủ giải oan cho người.

Cái cùm gỗ trở nên nặng hơn lúc nào hết, Trương Soa lão đảo một chút, sau khi đứng vững được, y nói:

- Đem hai tên kia đến đây cùng chịu thẩm, một lần cho xong luôn.

Rồi đột nhiên y ngồi xổm xuống kêu lên:

- Đau bụng, có thuốc độc!

Tên phạm nhân này thật gian xảo, Hồ Sĩ Tương giận dữ nói:

- Đánh hai mươi roi, xem y có chịu nói hay không.

Chiếc roi trúc còn chưa rút ra, Trương Soa đã ngã lăn ra, quần quai một lúc, rồi hai chân dần dần duỗi thẳng, mặc cho roi trúc cứ đánh “Ba...ba...”, y cũng không một chút nhúc nhích.

Một lão già đứng bên thấy bộ dạng của phạm nhân có gì đó không ổn, vội vàng ngăn ngực tốt đánh tiếp, bước lên phía trước nhìn cho kỹ, thấy mép miệng Trương Soa đầy máu, mặt mày xanh xao, lão lật mí mắt của phạm nhân xem, rồi bắt mạch, sau đó đứng dậy chấp tay nói với Hồ Sĩ Tương:

- Hồ đại nhân, phạm nhân đã chết.
- A!

Cả hai người Hồ Sĩ Tương và Trâu Thiệu Quang đều vô cùng sợ hãi, vội vã chạy đến xem, tìm Trương Soa đã ngừng đập, y không còn thở nữa, y đã chết rồi.

Trâu Thiệu Quang kinh hãi nói:

- Y đội một cái gông nặng tám mươi cân chưa đầy nửa canh giờ, bị đánh bằng trúc gai nhưng chưa đến mười cái, như vậy chắc không thể làm y chết nhanh như vậy được chứ.

Lúc dụng hình mà làm cho phạm nhân tử vong, đây không phải là một tội nhỏ, nhưng nếu y là một phạm nhân bình thường thì còn đỡ, tên Trương Soa này lại là một phạm nhân vô cùng quan trọng trong vụ Đỉnh Kịch này, y đột nhiên chết như vậy, chắc chắn Hoàng Đế cùng dân chúng sẽ nghi ngờ rằng Hồ Sĩ Tương cố ý thủ tiêu nhân chứng.

Ngọn đèn ở sảnh của Đề lao tỏa ra thứ ánh sáng âm u, những viên lại dịch ở bên cạnh cũng không dám phát ra một chút âm thanh nào, sau một hồi lâu, Hồ Sĩ Tương nói:

- Truyền Lão Thành đến khám nghiệm tử thi, mọi người đều phải ở lại đây, không ai được rời đi.

Rồi vội vàng mệnh cho một tên sai dịch đi mời Hình bộ Thượng thư Lý 鉉 đến.

Cuối giờ Tuất, khi Lý 鉉 tới thì hai người khám nghiệm tử thi cũng đã khám nghiệm tử thi xong, phạm nhân Trương Soa không phải là do trúng độc mà chết, mà là do tì tạng bị vỡ nên mới chết.

Lý 鉉 nhìn Hồ Sĩ Tương chăm chăm, cười lạnh nói:

- Hồ Lang trung, ngài đánh chết nghi phạm, gọi lão phu tới là để gán tội thay cho ngài phải không!

Hồ Sĩ Tương mặt mày tím tái, nói:

- Lý Thượng thư, hạ quan vẫn luôn phản bác kiến nghị dùng trọng hình với phạm nhân, y mới mang gông chưa đầy hai khắc thì đã ngã lăn ra chết rồi, thật sự là kỳ quái a!

Lý 鉉 cũng là một quan viên trong Chiết đảng, lắc đầu nói:

- Trịnh Quốc Thái vội vã tự biện, các ngài lại gấp rút thẩm vấn nghi phạm, bây giờ lại còn không thu thập được gì, đúng là thất bại thảm hại a.

Hồ Sĩ Tương nói:

- Hạ quan lại hồ đồ rồi, nhưng không phải là hạ quan đã đánh chết phạm nhân a, cái chết của tên phạm nhân này có gì đó không bình thường.

Lý 鉉 thở dài:

- Có thể là vậy, nhưng hiện tại phạm nhân đã chết, ngài định giải thích như thế nào với Hoàng Đế và các quan viên trong triều đây!

Hồ Sĩ Tương bụng nóng như thiêu, cổ họng khô rát, hỏi hai tên khám nghiệm tử thi:

- Phạm nhân là vì lý do gì mà võ tì tạng mà chết?

Một người khám nghiệm tử thi tuổi đã cao, nói:

- Hồi bẩm đại nhân, tên phạm nhân này hẳn là đã bị thương từ trước, nhưng lúc này mới phát tác.

Người khám nghiệm tử thi bên cạnh thì trẻ hơn một chút, nói:

- Tiểu nhân nghe nói vùng Tùng Giang có những cao thủ Đả hành, bọn họ đánh người ở bụng, ngực, lưng hoặc eo, có thể làm cho người bị đánh ba tháng hoặc nửa năm sau tự phát tác mà chết, tên phạm nhân này có lẽ đã bị đánh như thế, lúc này mang gông nặng, thân thể khó có thể chịu đựng được thì liền phát tác, ngay cả thần tiên cũng không thể cứu được y.

Cả ba người Lý 鉉, Hồ Sĩ Tương, Trâu Thiệu Quang đều ngơ ngác nhìn nhau, nếu như lời của tên khám nghiệm tử thi này là thật, vậy thì lần này bọn họ đã gặp phải một đối thủ đáng sợ, y có thể bày ra trăm mưu ngàn kế, tỉ mỉ bố trí bẫy, hơn nữa còn biết cách nguy trang rất khéo, đến nỗi không thể phát hiện cũng chẳng thể thoát ra được, chỉ có thể để mặc cho y định đoạt mà thôi.

Đêm tháng sáu nóng như lửa đốt, nhưng hai người Hồ Sĩ Tương và Trâu Thiệu Quang lại toát ra mồ hôi lạnh.

...

Cái chết đột ngột này của Trương Soa, không thể giấu được, cũng không thể nào giấu diếm, tin tức lan ra ngoài, quan lại lớn nhỏ trong triều đều xôn xao, khiến trách Hồ Sĩ Tương cùng Trâu Thiệu Quang, hầu hết mọi người trong kinh đều cho rằng Lưu Đình Nguyên, Hồ Sĩ Tương và Trịnh Thị thông đồng mưu toan che dấu chân tướng, cho nên việc trước hết là phải xử lý tên phạm nhân điên kia, rõ ràng khi hại chết phạm nhân như vậy sẽ không còn nhân chứng nào hết, sẽ không sợ kẻ đứng đằng sau bị vạch mặt, nhưng cũng có người cho rằng

Lưu Đình Nguyên, Hồ Sĩ Tương sẽ không ngu xuẩn như vậy, tự mình thâm án rồi tự mình hại chết phạm nhân, như vậy thì quá lộ liễu rồi, có lẽ có ẩn tình nào đó, nhưng nói đi cũng phải nói lại, phạm nhân chết lúc Hồ Sĩ Tương thâm án, cũng có lẽ Hồ Sĩ Tương nhất thời hồ đồ làm chuyện ngu xuẩn, chuyện này thì có ai còn có thể nói rõ ràng được đây?

Ngoài cung dư luận xôn xao, làm cho trong cung cũng bị tác động, Đô ngự sử Trương Văn Đạt của Đô sát viện dâng sớ kiến nghị Vạn Lịch Hoàng Đế cho phép giải hai nội quan Bàng Bảo và Lưu Thành đến Hình bộ thẩm tra, bây giờ thủ phạm chính là Trương Soa đã chết, chỉ có thể tiếp tục điều tra bốn người Lý Vạn Thương, Lý Tự Cường, Bàng Bảo cùng Lưu Thành theo những gì Trương Soa đã khai, hai người họ Lý bị áp giải vào kinh, Bàng Bảo và Lưu Thành đang quỳ trước mặt Trịnh quý phi để xin được bảo toàn tính mạng.

Trịnh quý phi từ sau khi vụ án đình kích xảy ra vẫn rất rất điềm tĩnh không hề có động tĩnh gì, chỉ có một lần ở trước mặt hoàng đế Vạn Lịch nhắc đến vụ Đình Kích án này, nói rằng vụ án này chẳng khác gì chuyện ba năm trước Cẩm Y Vệ bách hộ Vương Viết Càn vu khống bà ta sai khiến yêu nhân đi nguyện rửa Đông cung với Hoàng Đế, Vạn Lịch Hoàng Đế an ủi:

- Trẫm hiểu rõ nàng mà, cho dù bọn họ có làm náo động thế nào, trẫm cũng không quan tâm.

Trịnh quý phi năm nay đã năm mươi một tuổi, dù thế nào thì so với lúc còn trẻ, nhan sắc của bà ta đã có phần lụi tàn, nhưng sự sùng ái của Vạn Lịch Hoàng Đế với bà vẫn không hề suy giảm, chứng tỏ Trịnh quý phi quả thật có sức hấp dẫn và không ít thủ đoạn đấy, nhưng trong lá sớ tự biện của Trịnh Quốc Thái dẫn tới việc bị quần thần công kích, nghi phạm Trương Soa lại đột nhiên tử vong, những quan lại ngoài cung yêu cầu Bàng Bảo và Lưu Thành xuất cung chịu thẩm ngày càng nhiều, Trịnh quý phi rốt cục ngồi không yên, sáng ngày mồng bốn tháng sáu, Trịnh quý phi đến Khải Tường cung kể lễ khóc lóc trước mặt Hoàng Đế, từ khi vụ Đình Kích bắt đầu, Vạn Lịch Hoàng Đế phải thừa nhận áp lực từ các đại thần ngoài cung là rất lớn, bây giờ thấy Trịnh quý phi quỳ gối kể lể như vậy, liền nhân tiện nói luôn:

- A Tú, nàng hãy gặp Ca nhi để giải thích chuyện này, chỉ cần Ca nhi nói với các đình thần rằng nó tin chuyện này không hề liên quan gì đến nàng, thì trăm nhất định sẽ ra lệnh chấm dứt chuyện này.

Rồi lập tức truyền lệnh cho một tên thái giám truyền Thái Tử ở Từ Khánh cung tới kiến giá.

Thái Tử Chu Thường Lạc nhận được khẩu dụ của Vạn Lịch Hoàng Đế từ trong Khải Tường cung, liền thay đổi áo mũ chuẩn bị đi bái kiến phụ hoàng, rồi nói khẽ với tên tùy tùng tên Vương An:

- Vương bạn bạn, phụ hoàng triệu kiến ta lúc này có chuyện gì vậy?

Vương An hiểu rõ mọi bước phát triển của vụ Đĩnh Kích như lòng bàn tay, y thừa biết đến nước này thì Trịnh quý phi không thể giả bộ là không có chuyện gì nữa, chắc hẳn Trịnh quý phi đã đến trước mặt Hoàng Đế mà khóc lóc kể lể, tự biện minh cho mình, Hoàng Đế triệu kiến Thái Tử đến để hai người gặp mặt giải thích mọi chuyện rõ ràng.

Chương 397: Dấu chân của công chúa (1)

Chu Thường Lạc nghe Vương An phân tích xong, gật gật đầu, rồi lại hỏi:

- Vậy nếu như Trịnh quý phi giải thích với ta, ta nên làm thế nào?

Vương An nói:

- Thiên tuế gia có còn nhớ lời của Giảng quan Lưu tiên sinh khuyên lon Thiên tuế gia năm đó không?

Chu Thường Lạc suy nghĩ một chút, gật đầu nói:

- Ta hiểu rồi.

Rồi liền cùng Vương An đi theo vị nội quan truyền khẩu dụ của Hoàng đế tới Khải Tường cung.

Vương An nói cái vị Giảng quan Lưu tiên sinh kia là muốn ám chỉ đến Thì Nhậm chiêm sĩ phủ hữu trung Lưu Viết Ninh người Giang Tây, lúc ấy Chu Thường Lạc chưa được sắc phong làm Thái Tử, trước sự thúc giục của các đại thần, Vạn Lịch Hoàng Đế đã đồng ý năm Chu Thường Lạc mười ba tuổi sẽ cho vào học ở Độc Thư các, Lưu Viết Ninh chính là một trong những giảng quan lúc đó của Chu Thường Lạc, bởi vì Hoàng Đế không coi trọng Hoàng trưởng tử (người con trưởng của Hoàng Đế) vào học ở Độc Thư các, nên việc đãi ngộ các giảng quan rất hẹp hòi, nói thẳng ra, thật là có cấp cho rượu cùng thức ăn đầy, hơn nữa còn thường xuyên là đànگ khác, nhưng các giảng quan giảng dạy cho Hoàng trưởng tử, vẫn phải tự mang cơm hộp, mặc khác theo thường lệ thì phải có tiền lương, bút mực, còn tiền thưởng nhưng tất cả những thứ đó đều không hề có, đường đường là giảng quan của Hoàng trưởng tử, không ngờ lại chẳng được đãi ngộ bằng một kẻ thực sư ở thôn, ở xã. Với việc này, Hoàng trưởng tử Chu Thường Lạc cảm thấy vô cùng hổ thẹn, ngay thời điểm người thiếu niên cảm thấy vô cùng mất mặt, không khỏi thốt lên một câu oán giận, Lưu Viết Ninh đã đem lời khuyên lơn, hy vọng Hoàng trưởng tử sống cho trọn chữ hiếu, Chu Thường Lạc rất thông minh, lại hiểu rõ tình cảnh của mình, nên mấy năm nay có thể sống vô cùng yên ổn, đây là nguyên nhân mà thường ngày y tỏ ra vô cùng hiếu thuận với phụ hoàng, cho nên lúc nghe Vương An nhắc đến vị Lưu giảng quan đã qua đời kia, Chu Thường Lạc hiểu ra ngay.

Trên đường đi, Vương An nói khẽ với Chu Thường Lạc:

- Thiên tuế gia tốt nhất là nên thỉnh cầu vạn tuế gia để được tiếp tục học ở Độc Thư các, để có thêm nhiều ngoại thân thân cận, còn có Hoàng trưởng tôn năm nay đã là mười hai tuổi, sớm nên vào học tại Độc Thư các nữa, như Chung Bản Hoa tuy có tài học, với chúng ta thì vô cùng trung thành, tận tâm, nhưng làm quan mà không có uy,

đảm đương không nổi Nghiêm sư, cho nên thiên tuế gia phải tiếp tục học ở Độc Thư các mới tốt.

Chu Thường Lạc gật đầu, vụ Đinh Kích này đã làm cho y vô cùng khiếp sợ, vì thế phải có chút bồi thường mới được.

Tới hậu điện của Khải Tường cung, Trịnh quý phi vừa thấy Thái Tử Chu Thường Lạc bước vào, lập tức quỳ xuống, khóc lóc nói:

- Ca nhi, ta chưa từng muốn hại con, ta nhìn con lớn lên từng ngày, nếu ta mà đứng đằng sau xúi giục trong vụ án này, ta nhất định sẽ không chết tử tế được.

Chu Thường Lạc thấy Trịnh quý phi quỳ xuống trước y, sợ tới mức liền vội vã quỳ xuống, luôn miệng nói:

- Hải nhi tuyệt đối không dám đem lòng nghi ngờ mẫu phi, dù cho các ngoại thần nói như thế nào, hải nhi cũng không tin.

Vạn Lịch Hoàng Đế vốn nghiêm mặt, khi nghe Chu Thường Lạc nói vậy, lập tức vui mừng, sai người đỡ Trịnh quý phi và Thái Tử đứng dậy, ban cho ghế ngồi, rồi nói với Chu Thường Lạc:

- Không ngờ hải nhi lại thông suốt như vậy, các ngoại thần đều mượn việc này dẫn đến chuyện bốn đảng tranh giành, khiến trăm cực kỳ phiền não, con nói nên làm thế nào để vụ án này chấm dứt.

Chu Thường Lạc cẩn thận nói:

- Đáng lẽ chỉ cần thẩm tra tên Trương Soa kia là được, nhưng hải nhi nghe nói Trương Soa đã chết, nhưng đã khai ra bốn người, chỉ cần thẩm tra bốn người kia là được, còn những người khác không làm liên lụy đến.

Trịnh quý phi vừa nghe Chu Thường Lạc nói muốn hỏi Bàng Bảo, Lưu Thành liền tức giận vô cùng, ai biết được hai người này sẽ bị mấy tên ngoại quan xúi giục nói ra gì bất lợi cho bà ta, đang định cãi cọ thì Vạn Lịch Hoàng Đế đã nói:

- Hải nhi nói phải, vậy cứ xử lý theo cách của hải nhi đi.

Rồi lại hỏi Chu Thường Lạc:

- Lần này chắc hải nhi đã phải kinh hãi, trăm sẽ đền bù cho hải nhi, hải nhi muốn gì cứ nói.

Ông nói như vậy là để xem Chu Thường Lạc có muốn yêu cầu những ơn bổng quá trớn hay không, nhưng thấy Chu Thường Lạc chỉ xin cho mình cùng Hoàng trưởng tôn vào học ở Độc Thư các, Vạn Lịch Hoàng Đế vô cùng hài lòng, nói:

- Trăm sẽ làm theo ý của hải nhi, ngày mai trăm sẽ triệu kiến quần thần ở Từ Khánh cung để kết thúc vụ án này, để tránh việc các quần thần tranh giành quyền lực, hải nhi thấy thế nào?

Chu Thường Lạc nói:

- Phụ hoàng anh minh, hải nhi cũng mong sao cho vụ án này kết thúc nhanh chóng.

Trịnh quý phi đợi Chu Thường Lạc rời khỏi Khải Tường cung, lại khóc lóc kể lể với Hoàng đế Vạn Lịch:

- Hoàng thượng, nếu đem Bàng Bảo, Lưu Thành ra ngoài cung thẩm vấn thì ai mà biết những ngoại thần sẽ xúi giục, sắp đặt gì để hại thần thiếp, cả tộc thần thiếp chết sẽ chết cũng không có đất chôn.

Vạn Lịch Hoàng đế nói:

- Ai nói muốn đem hai người Bàng, Lưu giao ra để thẩm vấn?

Trâm tóc của Trịnh quý phi xộc xệch, phấn trên mặt cũng đã dính đầy nước mắt, hỏi một cách nghi ngờ:

- Hoàng thượng không phải là đã hứa với Ca nhi đem Bàng Bảo và Lưu Thành đi thẩm vấn rồi sao?

Vạn Lịch Hoàng đế nói:

- Đúng là trẫm đã hứa, nhưng trẫm chưa nói là đưa ra ngoài cung thăm vấn, trẫm để Tam Pháp Ti ở trước Văn Hoa môn thăm vấn hai người Bàng, Lưu, còn phải cho người của Ti Lễ Giám giám sát, sao để ngoại thân sắp đặt tội cho nàng.

Trịnh quý phi lúc này mới an tâm, bái tạ Hoàng thượng khoan dung ân sủng.

Mùa hè tháng sáu, bên ngoài nắng hè chói chang, nhưng sau hậu điện Khải Tường cung lại vô cùng mát mẻ, Hoàng đế Vạn Lịch để Trịnh quý phi ngồi bên cạnh ông, bưng chén trà Long Uyển Báo Xuân uống một ngụm, nói với Trịnh quý phi:

- A Tú, sau này nàng đối với Ca nhi thân thiện một chút, Ca nhi tuy không có sở trường gì hết nhưng lại thắng người khác ở chỗ có long nhân ái và hiếu thuận.

Trịnh quý phi bèn biện bạch cho mình:

- Thần thiếp đối với Ca nhi lúc nào cũng thân thiện, chẳng lẽ hoàng thượng còn hoài nghi tấm lòng của thần thiếp.

Hoàng đế Vạn Lịch nói:

- Nàng là người rất thông minh mà, làm sao có thể phải một tên nửa điên nửa ngu này xông vào Đông cung chứ.

Câu nói này của Hoàng đế Vạn Lịch là giải vây cho Trịnh quý phi, nhưng đối với Trịnh quý phi mà nói thì vẫn rất chói tai, Trịnh quý phi có chút không vui trả lời:

- Không biết những lời này của Hoàng thượng là có ý gì!

Hoàng đế Vạn Lịch nói:

- Không có ý gì khác, trẫm chỉ muốn nàng hiểu, ngôi vị Thái tử của Ca nhi không có ai có thể làm lung lay được, nếu không sẽ sinh ra đại loạn, Tuân nhi ở Lạc Dương cũng rất tốt, yên ổn làm Phúc Vương của nó, nàng không cần lo, nàng cũng thấy rồi làm hoàng đế kì thật cũng không vui vẻ là mấy, cũng may có nàng bên cạnh.

Nói xong, ông nhẹ nhàng vuốt ve bàn tay của Trịnh quý phi, nét mặt vô cùng dịu dàng.

Trịnh quý phi khẽ thở dài, năm đó khi Tuân nhi ra đời, Hoàng thượng hứa với nàng lập Tuân nhi làm thái tử. Nhưng lại bị các đại thần trong và ngoài triều biết được nên rất nhiều tấu chương dâng lên yêu cầu Hoàng thượng lập Hoàng trưởng tử làm Thái tử, Hoàng Thái hậu Từ Thánh cũng muốn lập Chu Thường Lạc, Hoàng thượng nghĩ hết mọi cách kéo dài mười mấy năm rồi nhưng cuối cùng vẫn chịu không được áp lực từ Thái hậu và triều thần, chỉ đành lập Chu Thường Lạc làm thái tử, Tuân nhi không thể không đến Lạc Dương.

Thời thế đã như thế, muốn thay đổi Thái Tử đã không dễ. Trịnh quý phi đành bỏ ý định, Nói:

- Ân sủng của Hoàng thượng thần thiếp sao không biết, chỉ là năm ngoái Tuân nhi rời kinh thành thì mẹ con thần thiếp đã hai năm chưa từng gặp, thần thiếp ngày nhớ đêm mong, đêm đêm rơi lệ.

Hoàng đế Vạn Lịch nhẹ nhàng nói:

- Mẫu hậu năm đó cũng rất nhớ đệ đệ Lộ Vương. Nhưng cũng không thể muốn gặp là gặp được, tổ chế là như vậy.

Mặt trời nóng rực ngoài sân đình Tây Noon các, Trịnh quý phi và hoàng đế Vạn Lịch đã là vợ chồng hơn ba mươi năm nhưng vẫn còn rất son sắt, hai người ngồi trong Các phía trong cửa sổ, nhìn hai cây bách cổ trái dài những tán lá rậm rạp ở ngoài sân đình, im lặng thật lâu, đây là hai người có uy quyền nhất, đáng tôn kính nhất trong Đại Minh triều, nhưng lúc này họ cũng chẳng khác gì so với những cặp vợ chồng bình thường khác.

Ngày sáu tháng sáu, theo phong tục của người Bắc Kinh thì ngày này là Thiên Huống Lễ (ngày trời ban tặng), vào ngày này mọi người đem nước giếng làm tương dấm chua, ngâm dưa cà, lại đem quần áo đi phơi nắng. Tục ngữ có câu “Mồng sáu tháng sáu, gà cũng phơi cho chín”, ngày này chính là ngày nắng gắt nhất, trong Hoàng cung cũng trải “liệt triều thực lục” và “liệt triều ngự chế văn tập” để phơi nắng.

Ngày hôm đó Hàn Lâm Viện cũng đang phơi sách, mấy người trẻ tuổi ở Hàn Lâm như Trương Nguyên, Chu Diên Nho thì ở bên cạnh học sĩ giúp đỡ Quách Xương thu xếp những quyển sách xưa. Khoảng đầu giờ Ty, đột nhiên có người nội thị đến truyền chỉ. Hoàng đế ở Từ Khánh cung triệu kiến các quan thần trong nội các, sáu bộ năm phủ và các Khoa đạo khác, Hàn Lâm Viện ngoài đường quan ra, hai vị tu soạn đi trước để chuẩn bị soạn sách.

Chương 397: Dấu chân của công chúa (2)

Quách Xương sau khi nghe chỉ dụ, giật mình lúng túng, y ở Hàn Lâm Viện mười mấy năm rồi, chưa bao giờ có việc Hoàng thượng triệu kiến, từ trong thực lục được biết lần trước hoàng đế triệu kiến Đại thần Vương Tích Tước, Hứa Quốc, Vương Gia Bình vào giờ Thân là chuyện của hai mươi năm sáu năm trước. Trương Nguyên ở bên cạnh nói:

- Quách học sĩ, Hoàng thượng triệu kiến nhất định là vì vụ án Đĩnh kích, Quách học sĩ mau đi đi.

Quách Xương vội vàng sửa sang lại quan đới, kêu Chu Diên Nho và Trương Nguyên đi cùng y, Chu Diên Nho năm ngoái được thăng chức lên làm thị giảng ở Hàn Lâm Viện, trước kia cũng là Tu Soạn, biết rõ chế độ Văn Hàn. Quách Xương đã có thâm niên nên được đi kiệu, còn Trương Nguyên và Chu Diên Nho thì đi bộ, đi từ Đông An môn vào kinh thành. Chờ ở ngoài Đông Hoa môn một lát, chờ đến khi các quan viên của sáu bộ năm phủ gần như đã đến đầy đủ thì nội thị dẫn các quan viên vào Đông Hoa môn, đến cửa lớn bên ngoài cung Từ Khánh.

Cung Từ Khánh không còn canh gác lỏng lẻo như trước kia nữa, bây giờ nó đã được canh phòng vô cùng cẩn mật, đứng đầu nội các Phương Tông Triết, thứ phủ Ngô Đạo Nam và các Cấp Sự trung đã đến ngoài cung Từ Khánh trước rồi, cái quan thần ai cũng rất xao động, đã mấy năm Hoàng thượng không

triệu kiến đại thần, lần trước truyền lư đại lễ cũng chỉ là hình thức qua loa, lần này là thật sự triệu kiến văn võ quần thần, đây đúng là chuyện trọng đại bốn mươi năm nay chưa từng có, tuy tất cả mọi quan thần đều biết lần này Hoàng thượng triệu kiến là có liên quan đến vụ Đĩnh Kích án, tính ra thì cũng không phải chuyện vui gì nhưng mà bất kể như thế nào thì Hoàng thượng chịu lên triều thì đã là phúc của bách tính.

Quan thần chia lớp xếp thành hàng, Phương, Ngô hai vị Các lão thì ở phía trước, do thái giám Ti Lễ Giám dẫn vào cửa lớn Từ Khánh cung, qua cổng trong, thẳng đến Giai Trì của Xuyên điện, thấy Hoàng đế Vạn Lịch đầu đội Thông Thiên quan, người mặc Huyền Y Hoàng Thường đã ngồi ở cửa trái hướng Tây của Xuyên điện, Hoàng thái tử Chu Thường Lạc đội Dục Thiện quan, mặc áo Bản Lĩnh bào màu đỏ, đứng bên phải Hoàng đế Vạn Lịch, bốn vị Hoàng tôn, Hoàng tôn nữ gồm Chu Do Hiệu, Chu Do Tiếp, Chu Do Kiểm, Chu Huy Xuân thì đứng ở bậc dưới bên trái, cả bốn người đều mặc trang phục hoàng thất Yến Biện, nghiêm trang đứng ở đó không động đậy, vẻ mặt có chút căng thẳng, nhất là Chu Huy Xuân chỉ mới sáu tuổi, cái miệng nhỏ nhếch lên, mắt thì mở to, nhìn một vị quan đại thần đang bước nhanh đến, có vẻ như đang hoảng sợ đến oà khóc, có lẽ là vì trong vụ án đình kích cô bé đã bị kinh hãi nên ngay đêm đó đã ngã bệnh, hai ngày hôm sau mới khá hơn một chút.

Các quan thấy Hoàng thượng đã ở đây rồi, liền vội vàng quỳ xuống hành lễ, không có lễ nghi gì phiền phức, Hoàng đế Vạn Lịch nói:

- Trẫm từ khi thánh mẫu băng hà, vô cùng bi thương, xuân năm nay đầu gối đau nhức, đi lại bất tiện, mỗi ngày đều ở Tĩnh Nhiếp điều dưỡng, hôm qua chợt có một tên Trương Soa dám xông vào Đông cung đả thương người, ngoài triều có nhiều lời đồn không hay, nay Trương Soa đã sợ tội mà chết, chỉ còn bốn người Bàng Bảo, Lưu Thành, Lý Vạn Thương, Lý Tự Cường đang được thẩm vấn, còn lại không được ảnh hưởng đến người vô tội, tránh làm thương thiên và ...

Nói đến đây, Hoàng đế Vạn Lịch có chút thở hắt ra, nghi chốc lát lại nói:

- Hoàng Thái Tử là trụ cột của một nước, vốn nổi tiếng nhân hiếu, năm nay cũng đã ba mươi lăm tuổi, đã đến tuổi này trẫm há còn cái lý không yêu thương, mà Hoàng tôn thì cũng đã đông vui rồi, trẫm vô cùng vui mừng, không biết tại sao triều thần hoài nghi ta có ý khác, Phúc

Vương đã đi đến Lạc Dương, cách đây mấy ngàn dặm, không có tuyên triệu, sao dám quay về?

Nói xong, ông kéo tay Chu Thường Lạc đến trước bậc thang mà các quần thần đang quỳ gối, nói:

- Đứa con hiếu thảo này, ta cực kì yêu thương.

Ánh mặt trời vào giờ Tỵ chói chang, quan thần quỳ trước bậc tam cấp ở Xuyên điện của Từ Khánh cung đã bị mặt trời phơi đến ai nấy đều mồ hôi ướt đầm cả áo, ngẩng cổ lên nhìn Hoàng đế Vạn Lịch đang ngồi dưới mái hiên, nghe huấn thị của Hoàng đế. Trương Nguyên thính lực tốt, không cần tĩnh tâm lắng tai cũng có thể nghe rõ ràng, nghĩ thầm rằng:

- Hoàng đế đang biểu diễn trò phụ tử tình thâm đây mà.

Nheo mắt nhìn kỹ toàn gia đình Hoàng đế Vạn Lịch trên bậc tam cấp: Hoàng đế Chu Dực Quân mặt vuông tai lớn, ngồi ở đó rất có uy thế của đế vương, nhìn vào là biết được sống trong nhung lụa quen rồi. Thái tử Chu Thường Lạc cung kính đứng kế bên, thân hình cũng rất mập mạp, cha con hai người quả là tướng mạo rất giống nhau. Hoàng trưởng tôn đầu tiên đứng ở bậc bên trái là Chu Do Hiệu lại mảnh khảnh, lúc này ánh mắt đã đi ngao du ở đâu, xác ở đây nhưng hồn thì không biết đi nơi nào, nếu như đang trong lớp thì đây là lơ là hoặc không tập trung, Chu Do Tiếp đứng bên cạnh Chu Do Hiệu thì bộ dạng giống như người có bệnh, hình như sau này Chu Do Tiếp chưa trưởng thành đã chết yếu, bằng không cũng không tới lượt ca ca Chu Do Kiểm tiếp nhận ngôi vị hoàng đế của Chu Do Hiệu, lại nhìn vị Sùng Trinh hoàng đế Chu Do Kiểm kia, thân hình bảy, tám tuổi, cũng ốm yếu nhưng ánh mắt sáng quắc, tập trung tinh thần lắng nghe Hoàng tử phụ nói, người đứng ở gần nhất thì không biết tên gì, bây giờ chắc là chưa phong danh hiệu công chúa, tiểu công chúa tương lai này khuôn mặt trắng bệch, đứng ở đó có vẻ hơi run.

Trương Nguyên lại nghĩ:

- Đám người Vương An cũng không biết làm sao tìm được tên Trương Sao kia, Trương Soa là cô nhi, cũng không có

thân thích, củi bị Nhị Lý đốt, cáo trạng không thành, chịu oan khuất khiến cho điên điên khùng khùng muốn vào trong kinh cáo ngự, mấy ngày trước chết trong nhà tù Hình bộ, Trương Soa chết như vậy là đã chịu ít đau khổ, nếu không tội xông vào Đông cung đả thương người không Lăng trì thì cũng

- Hoàng thượng rất nhân ái, Hoàng Thái Tử rất từ hiếu. Thiên hạ dân chúng đều ngưỡng mộ!

Trong những quan viên đang quỳ gối trước mặt đột nhiên có người lớn tiếng ca tụng, cắt ngang ý nghĩ của Trương Nguyên, lúc quay đầu nhìn lại thì thấy người đó là Ngự Sử Giám sát Hà Nam Lưu Quang Phục, Lưu Quang Phục tóc cũng đã hoa râu, ông nhìn thấy Hoàng đế và thái tử phụ tử từ hiếu như vậy, cảm động đến rơi nước mắt, không kìm nổi nên ca ngợi lớn tiếng.

Hoàng đế Vạn Lịch tuổi già nhiều bệnh, hai năm nay thường xuyên đau đầu hoa mắt, thính lực cũng không còn như trước, lời Lưu Quang Phục tuy rằng không nhỏ nhưng ông vẫn chưa nghe rõ, nghiêng người hỏi thái giám Đông cung Ngụy Tiến Trung:

- Người đó nói cái gì?

Ngụy Tiến Trung nhận ra người nói chuyện chính là Ngự Sử Lưu Quang Phục, trước đây Lưu Quang Phục từng dâng tấu bỏ chức cung thị do thái giám gán vác, mà cung thị là một chức tước béo bở, Ngụy Tiến Trung muốn quản kho Giáp Tự của mười kho lớn trong nội phủ, bãi miễn cung thị nghĩa là chặn mất đường phát tài của những thái giám như Ngụy Tiến Trung, Ngụy Tiến Trung tất nhiên rất ghét Lưu Quang Phục, liền thay đổi ngay lập tức, đáp:

- Hồi bẩm Vạn tuế gia, người này nói mong muốn Hoàng thượng yêu mến Hoàng thái tử.

Lời này theo mặt chữ thì so với những gì Lưu Quang Phục nói cơ bản giống nhau, nhưng thêm một chữ “nguyện”, ý lập tức khác biệt, Lưu Quang Phục là ca ngợi Hoàng đế và Hoàng Thái Tử phụ tử từ hiếu, Ngụy Tiến Trung lại biến thành Lưu Quang phục xin Hoàng thượng đối với Hoàng Thái tử từ ái,

đây không phải là chỉ Hoàng thượng đối với Hoàng thái tử không đủ từ ái sao, Hoàng đế Vạn Lịch thờ hồng học nói lớn, lại nắm tay Chu Thường Lạc nói

-“Đứa con này của ta vô cùng hiếu thảo, ta yêu quý nhất”.

Trước mặt quần thần biểu diễn tốt như vậy nhưng lại bị Lưu Quang Phục ở trước mặt mọi người “chỉ trích”, làm sao không nổi trận lôi đình, khiển trách:

- Cha con từ hiếu, triều thần nghi ngờ xằng bậy, cố ý ly gián!

Trương Nguyên biết con người Lưu Quang Phục, mười năm trước ở phủ Thiệu Hưng huyện Chư Kỵ đã từng làm Huyện lệnh, trị thủy cho nơi này có thành tích rất tốt, sau khi y rời chức, bách tính Chư Kỵ huyện còn xây Lưu Công Từ kỷ niệm, nhưng người này khá bướng bỉnh cổ hủ, hơn nữa lúc này Lưu Quang Phục đang bức tức, rõ ràng là ca tụng mà Hoàng thượng lại giận dữ mắng mỏ y ngông cuồng ngờ vực vô căn cứ, y không phục, y là trung thần mad, vì thế lớn tiếng cãi lại, Hoàng đế Vạn Lịch vài lần muốn ngăn y lại, y lại bịt tai không thèm nghe, cãi nhai nói không ngừng, Hoàng đế Vạn Lịch tức giận méo cả mặt, quát:

- Cẩm Y Vệ đâu? Cẩm Y Vệ đâu?

Hoàng đế hôm nay triệu kiến đầy đủ các quan lại, nhưng chưa truyền Cẩm Y Vệ, cho nên Hoàng đế Vạn Lịch hô liên mấy tiếng cũng không có người của Cẩm y vệ trả lời, liền kêu nội thị bên cạnh trối Lưu Quang Phục lại, giải đến phòng nghỉ chờ xử lý.

Ngô Đạo Nam là tiến sĩ năm mười bảy Vạn Lịch, trước giờ cũng gặp Hoàng thượng vài lần, trước giờ chưa bao giờ thấy hoàng thượng nổi giận như vậy, rất sợ hãi, lại vì đã quỳ lâu như vậy, cảm thấy hơi choáng, ngã xuống đất, vội loạng choạng bò dậy, Quách Xương, Trương Nguyên, Chu Diên Nho quỳ phía sau Ngô Đạo Nam, Quách Xương, Chu Diên Nho chân chờ không dám tự ý động dậy, Trương Nguyên đã đứng phắt dậy đỡ lấy, Phương Tông Triết cũng ở bên cạnh giúp nâng lên, gật đầu chào Trương Nguyên.

Chương 397: Dấu chân của công chúa (3)

Con giận của Hoàng đế Vạn Lịch đang ngồi dưới mái hiên bên cửa trái đã dọa cho Thứ phủ sợ đến mức ngã xuống rồi, lúc này mới miễn cưỡng bớt giận, lệnh nội thị đưa Ngô các lão ra ngoài Nhị môn nghỉ ngơi, người đến nâng Ngô Đạo Nam là Ngụy Tiến Trung và một thái giám đông cung khác, Trương Nguyên lúc này mới thấy Chung Bản Hoa và một đám nội thị cũng đứng ở bên phải bậc thang đợi hầu hạ, cánh tay phải đã không còn thanh nẹp, chắc là vết thương cũng đỡ nhiều rồi.

Phương Tông Triết quỳ xuống lần nữa, lên tiếng xin xỏ cho Lưu Quang Phục:

- Tiểu thần không biết đã nói xằng nói bậy, mong thiên uy nguôi giận.

Con giận của Hoàng đế Vạn Lịch còn chưa hết. Lại nắm tay Thái Tử Chu Thường Lạc hỏi quần thần:

- Các người đã thấy chưa? Con trai như thế, sao ta không yêu, nếu như các người có con trai lớn như thế này, có thể không yêu quý ư?

Lại kêu nội thị dẫn bốn vị Hoàng trưởng tôn và Hoàng tôn nữa từ dưới bậc thang bên trái lên bậc tam cấp, đứng bên cạnh ông, ra hiệu các vị đại thần nhìn kỹ một chút những cháu trai, cháu gái tốt của ông, gia đình hạnh phúc như vậy ai nhẫn tâm phá hoại?

Trương Nguyên chú ý đến trên thềm đá-nơi mà vị tiểu công chúa vừa đứng lúc nãy kia có một đống nước, hiển nhiên là do vị tiểu công chúa này tiểu ra. Quy củ của hoàng thất rất nghiêm. Tiểu Công chúa mắc tiểu nhưng lại không dám đi ra, vừa căng thẳng vừa sợ hãi, liền tè cả ra quần. Lúc đi lên bậc tam cấp thì từng bước một đều có dấu chân, cũng may đa số mọi người bị cơn thịnh nộ của Vạn Lịch làm cho kinh hãi, vẫn chưa lưu tâm bước chân của cô công chúa nhỏ ——

Vạn Lịch Hoàng đế lại nói:

- Trẫm và hoàng Thái Tử trời sinh thân nhất. Tổ tông tổ mẫu đều biết, tiểu thần vọng ngôn, ly gián hai cha con ta, đúng là gian thần, gian thần!

Các đại thần quỳ trước mặt cũng rất bức mình, Lưu Quang Phục rõ ràng là ca tụng, sao lại thành gian thần ly gián phụ tử Hoàng thượng? Lường trước là Hoàng đế mượn việc này để nói chuyện của mình, nổi giận với triều thần, thật sự là thiên uy khó đoán. Ca ngợi cũng gặp xui xẻo, im lặng là tốt nhất.

Những quan viên khác có thể không nói lời nào, thủ phụ Phương Tông Triết không thể để cho Hoàng đế một mình nói ở đó, dập đầu nói:

- Chư thần đâu dám như thế.

Hoàng đế Vạn Lịch thấy quần thần kinh sợ, lúc này mới trở lại chuyện chính, nói:

- Tên điên nham hiểm Trương Soa xông vào Đông cung, đả thương nội quan. Nay Trương Soa đã sợ tội tự tử, chỉ đem Bàng Bảo, Lưu Thành và Kế Châu điều dân Lý Tự Cường, Lý Vạn Thương hồi cung, không được ảnh hưởng đến những người khác.

Quay đầu nói với Thái tử Chu Thường Lạc:

- Hoàng nhi có lời gì, cứ nói với chư hầu, không cần giấu giếm.

Chu Thường Lạc biết phụ hoàng là muốn y tỏ thái độ đối với vụ Đĩnh Kích án, nói:

- Đối với những người điên như thế này, đã quyết định như thế, không cần liên lụy đến những người khác.

Lại cảm thấy lời này còn chưa đủ trọng lượng, sợ phụ hoàng không hài lòng, nói tiếp:

- Cha con ta thân thiết như vậy, triều đình lại có nhiều lời bàn tán, muốn ta mang tiếng bất hiếu sao?

Vạn Lịch Hoàng đế gật đầu một cái, tiếp lời hỏi quần thần:

- Các người cũng nghe hoàng Thái Tử mới vừa rồi nói gì phải không?

Nháy mắt ra hiệu Phương Tông Triết ——

Phương Tông Triết vội trả lời nói:

- Thánh dụ đã rõ, lòng người đã định, mong Hoàng thượng đừng vì vậy mà để ý.

Hoàng đế Vạn Lịch lúc này mới nguôi giận, mặt như có nụ cười, kêu tùy tùng truyền cáo cho thái giám và hậu vệ gác ở Từ Ninh cung không ngăn cản những viên quan đến trễ, lại có rất nhiều khoa đạo quan quý ở phía sau yết kiến thiên nhan, Hoàng đế Vạn Lịch lại trước mặt mọi người biểu diễn phụ tử thân ái, loại bỏ các lời đồn của các quan thần muốn thay đổi Thái tử, sau cùng Hoàng thái tử dìu Hoàng thượng đứng lên, hai cha con đứng song song, Vạn Lịch Hoàng đế hỏi quần thần:

- Các người thấy không?

Tất cả quan lại đều bái phục ca tụng, Hoàng đế Vạn Lịch lại nói:

- Việc Hoàng Thái Tử muốn xuất các đi học, nội Các cùng Ti Lễ Giám và Lễ Bộ, Hàn Lâm Viện, Chiêm Sĩ Phủ thảo luận, chọn ngày cử hành.

Chúng quan rất mừng, cùng nhau tung hô vạn tuế.

Chương án Ti Lễ Giám thái giám Lý Ân ra hiệu chúng quan cáo lui, chỉ gọi Phương Tông Triết đến ngự tiền, Hoàng đế Vạn Lịch dặn dò:

- Nhanh chóng làm chỉ dụ, không được có sai sót.

Đây là muốn vội vã chấm dứt Đĩnh Kích án.

Phương Tòng Triết về đến nội các, Ngô Đạo Nam đã được đưa về phủ tỉnh dưỡng, nội các chỉ có một mình y, cũng may Đinh kích án đã được Hoàng thượng xác định như thế, soạn chỉ dụ không khó. Lúc này, theo lời Hoàng thượng lúc nãy nói soạn ra dụ thiếp xử lý Đinh Kích án, thái giám của Ti Lễ Giám đến đợi trước nội các, gấp gấp mang dụ thiếp đến Càn Thanh cung Hoàng Đức điện, Hoàng đế Vạn Lịch sửa vài chữ, sau đó mở nắp ấn, đồng thời lại hạ một đạo chỉ dụ:

- Ngự Sử Lưu Quang Phục ở trước Từ Khánh cung lớn tiếng mắng chửi, ly gián phụ tử trẫm, Cầm Y Vệ đưa cho Hình Bộ, xử theo trọng tội.

Lưu Quang Phục kia cũng không hiểu là họa đến từ đâu, lúc ấy những người khác bên cạnh Hoàng đế Vạn Lịch không để ý đến Ngụy Tiến Trung dùng chữ “nguyên” để giáng tội cho Lưu Quang Phục, những quan viên khác tuy có nghi ngờ, nhưng việc như thế này đã không có cách nào truy vấn, kiểm chứng. Chiêu ấy của Ngụy Tiến Trung có thể nói là không để lại dấu vết nào, giết người không thấy máu, chỉ có Trương Nguyên đoán có thể là lúc Ngụy Tiến Trung truyền lời thêm mắm thêm muối nói mấy thứ gì đó, bằng không Hoàng đế làm sao đột nhiên tức giận như vậy, bởi vì chỉ có Trương Nguyên biết Ngụy Tiến Trung nham hiểm ác độc như thế nào, người đời sau từng lấy “Hình chất phong vĩ, ngôn từ nịnh lợi” để nói đến tên cửu thiên tể như Ngụy Trung Hiền, “ngôn từ nịnh bợ sắc bén” chính là nói Ngụy Tiến Trung giỏi nói những lời xảo ngôn, rất sắc bén, Trương Nguyên đối với vị cửu thiên tể tương lai này vẫn luôn rất cảnh giác, lúc cần thiết sẽ quả quyết giúp Chung Bản Hoa.

Mồng bảy tháng sáu, Hình bộ phạt đánh Lưu Quang Phục, cách chức, Hoàng đế Vạn Lịch còn cho rằng mức phạt đó quá nhẹ, phải chém đầu Lưu Quang Phục mới đúng, việc này có ý giết gà dọa khỉ, cảnh cáo các quan viên không được nói này nói nọ đến Đinh Kích án nữa, Phương Tòng Triết cùng các khoa đạo quan khác đã nghĩ cách cứu giúp, sửa thành Hình Bộ, Đô Sát viện phúc thẩm.

Mồng chín tháng sáu, Tam pháp ti và Ti Lễ Giám ở trước Văn Hoa môn thẩm vấn Bàng Bảo, Lưu Thành, hiện tại Trương

Soa đã chết, hai người Bàng, Lưu đương nhiên phủ nhận từng sai khiến Trương Soa xông vào cung, chỉ nói là Trương Soa diên vu oan họ, bọn họ vô tội.

Lý Tự Cường và Lý Vạn Thương ở Kế Châu cũng đã được giải đến kinh thành, hai người này cũng bị thẩm vấn ở Hình bộ, nhưng họ cũng không thừa nhận là đã nghe sai khiến của hai người Bàng, Lưu. Dưới sự dụng hình thì họ thừa nhận bình thường có ức hiếp Trương Soa, đốt củi của Trương Soa và cũng đã từng ẩu đả với gã, đồng thời dưới sự tra tấn, Nhị Lý cũng đã khai ra chuyện ác ở Hoàng Hoa Sơn Kế Châu là đã ức hiếp không ít người, Bàng Bảo, Lưu Thành hai người nội quan này có nhiều bao che Nhị Lý.

Đường quan Đô Sát viện Trương Văn Đạt là người Đông Lâm đảng, dẫu sợ nói đỡ rằng: “ Trương Soa đã chết, Bàng, Lưu dễ dàng không chế, còn Văn Hoa môn là nơi tôn nghiêm, không tiện dụng hình, khó có thể tra được tình hình thực tế, hy vọng Hoàng đế đồng ý chuyển hai người Bàng, Lưu qua Hình Bộ thẩm vấn”.

Hoàng đế Vạn Lịch không đồng ý chuyển hai người Bàng, Lưu ra ngoài cung thẩm vấn, lại gọi ý hoàng Thái Tử Chu Thường Lạc truyền lời cho Tam Pháp Ti, nói là không thể dễ dàng tin lời bọn chúng, liên lụy người vô tội. Nhưng lúc Hình Bộ thẩm vấn Nhị Lý thì được biết Bàng, Lưu hai người ở Kế châu dựa vào thế lực của Trịnh quý phi mà vợ vết không ít của cải, những nhiều dân chúng, có ý yêu cầu đem Bàng, Lưu hai người ra ngoài cung thẩm vấn, giằng co như vậy mấy ngày, mười ba tháng sáu từ trong cung truyền ra tin tức là Bàng, Lưu hai người bởi vì thời tiết nóng bức, lại chịu nhiều cực hình, đã chết, lập tức Hoàng đế Vạn Lịch truyền chỉ xác minh rõ ràng tin tức này.

Đĩnh Kích án không có cách nào tái thẩm. Trong kinh có lời đồn rằng Bàng, Lưu hai người chưa chết, là Trịnh quý phi đã bao che, đem hai người họ đến nơi nào đó nhưng rất nhiều người tin rằng Bàng, Lưu hai người đã chết, bởi vì hai người này vốn không phải là nhân vật trọng yếu gì. Trịnh quý phi không cần phải mạo hiểm bao che hai người tội tở này, vẫn là xử lý sạch sẽ hay hơn. Cũng coi như cho Thái tử một câu trả lời thỏa đáng.

Mười lăm tháng sáu, Phương Tòng Triết, Ngô Đạo Nam hai vị Các lão cho người truyền lời cho Tam Pháp Tì rằng việc Thái tử xuất Các đi học quan trọng hơn, mau chóng kết thúc vụ án này, cho nên ngày hôm sau, Hình Bộ đã dâng cách xử lý lên cho Hoàng thượng, vẫn là định tội cho Trương Soa là “Có vấn đề thần kinh, ngộ nhận xông vào cung”, Lý Tự Cường, Lý Vạn Thương vì làm nhục dân lành, làm xằng làm bậy bị phán đi lưu đày.

Mười tám tháng sáu, Hoàng đế Vạn Lịch phê chuẩn tấu chương của Hình Bộ về Đĩnh kích án, đồng ý ý kiến xử lý của Hình Bộ, đồng thời đem Ngự Sử Lưu Đình Nguyên cách chức làm Đẳng châu phán quan, Hình Bộ lang trung Hồ Sĩ Tương cũng bị cách chức làm Đẳng châu tri châu, chủ quản Hình Bộ Trâu Thiệu Quang cách chức làm tri huyện huyện Linh Bích, chủ quản Hình Bộ Vương Chi Thái cách chức làm tri huyện huyện Toàn Tiêu, Công Khoa Cấp sự Hà Sĩ Tấn thì lên làm Thiêm sự Triết Giang, Ngự Sử Lưu Quang Phục lớn tiếng mắng chửi trong Từ Khánh cung bị giáng xuống làm dân.

Chương 398: Từ Hàn Lâm Viện đến Văn Hoa điện (1)

Chiết đảng ba người, Đông Lâm đảng hai người bị giáng chức ra khỏi kinh thành, nhìn thì giống như hai bên mỗi bên đều tổn thất như nhau, nhưng Lưu Đình Nguyên là thủ lĩnh Chiết đảng, dưới tình cảnh danh tiếng của Diêu Tông Văn đã bị tổn hại, Lưu Đình Nguyên lại bị giáng chức, Chiết đảng chịu tổn thất nhiều hơn so với Đông Lâm, lần này Đĩnh Kích án có thể nói là Đông cung và Đông Lâm thắng lợi.

Hai mươi lăm tháng sáu, Vương Chi Thái rời kinh đến huyện Toàn Tiêu Phía Nam Trục Lệ nhậm chức, thái giám Đông cung Vương An im lặng đến đưa tiễn, Vương An đối với việc Vương Chi Thái bị giáng chức cảm thấy rất áy náy, Vương Chi Thái cười nói:

- Nhưng Đông Cung được yên ổn, Vương mỗ có chết cũng không tiếc, cách chức làm quan huyện đã là hoàng ân

mệnh môn.

Vương An hạ giọng nói:

- Tâm Nhất huynh yên tâm, sớm muộn gì cũng sẽ có ngày huynh được hồi kinh trọng dụng.

Vương Chi Thái, tự là Tâm Nhất.

Vương Chi Thái nghiêm mặt nói:

- Hạ quan không phải là vì vinh hoa phú quý sau này mà tính toán.

Vương An vội nói:

- Đúng, đúng, Tâm Nhất huynh trung nghĩa, Vương An kính phục.

Vương Chi Thái khẽ mỉm cười, hạ giọng nói:

- Đỉnh Kích án cuối cùng cũng kết thúc rồi, kẻ này của Vương công công vô cùng tuyệt diệu, hạ quan thật kính phục.

Vương An nói:

- Học phái Tật Gia cũng là có cao nhân chỉ điểm.

Vương Chi Thái kinh ngạc, vội hỏi:

- Người nào?

Vương An nói:

- Cũng là một nội quan, tạm không tiết lộ danh tính người này, người này đối với Đông cung một mực trung thành.

Vương Chi Thái thở dài:

- Người trong thiên hạ tài trí kiệt xuất, trí sâu mưu thâm có rất nhiều, chỉ xem là tài trí của họ dùng để làm việc thiện hay là làm việc ác thôi.

Dứt lời, bèn vái chào Vương An:

- Bái biệt công công.

Tháo dây buộc thuyền giương buồm về phía nam.

Đĩnh Kích án đã xong, chuyện Hoàng Thái tử Chu Thường Lạc phải đi học cũng đã được chiêng trống rùm beng tiến hành rồi, ngày hai mươi sáu tháng sáu, đứng đầu phủ nội các Phương Tông Triết, thứ phủ Ngô Đạo Nam, hội đồng chương lễ bộ Hữu Thị lang Hà Tông Ngạn, chiêm sĩ phủ thiếu chiêm sự Tiền Long Tích, hàn lâm viện thị độc học sĩ Quách Xương, cùng với Ti lễ Giám chương ấn thái giám Lý Ân, Đông cung thái giám Vương An, Chung Bản Hoa. Tổng cộng tám người đang đứng trong phòng thảo luận ngày Thái tử sẽ đi học và ai làm thầy dạy cho thái tử.

Vương An nói:

- Hoàng trưởng tôn năm nay mười hai tuổi, cũng nên xuất Các đi học rồi, lần trước Thái Tử đã khởi bẩm qua với Hoàng Thượng, Hoàng Thượng ân chuẩn Hoàng trưởng tôn và Thái Tử cùng đi học, hai vị Các lão và chư vị đại nhân tuyển giảng quan cho Thái Tử thì cũng giúp hoàng trưởng tôn tuyển vài vị lão sư.

Phương Tông Triết gật đầu nói:

- Tốt quá, Hoàng trưởng tôn học vỡ lòng lúc này cũng không tính là muộn, Đông cung năm đó lần đầu tiên xuất các đi học cũng là lúc mười ba tuổi.

Lại nói:

- Giảng quan từ trước đến giờ là chọn trong những người học vấn uyên bác, phẩm hạnh cao thượng trong Chiêm Sự Phủ và Hàn Lâm Viện, lần này đương nhiên cũng không ngoại lệ, Hoàng Thái Tử có bốn vị Giảng quan, Hoàng trưởng tôn thì ba vị Giảng quan, Tiền Thiếu chiêm sự, Quách học sĩ, hai người các vị đảm nhiệm chức Giảng quan, còn lại thì tiến cử lên.

Tiền Long Tích tiến cử ba người là Tả thứ tử của Tả Xuân phường Tôn Thừa Tông, Hữu thứ tử của Hữu Xuân phường Thành Cơ Mệnh, Tả tán thiện của Tả Xuân phường Từ Quang Khải, Quách Xương thì tiến cử hai người là Hàn Lâm Viện Thị giảng Chu Diên Nho, Tu soạn Trương Nguyên.

Phương Tông Triết mới nghe nói hai chữ “Trương Nguyên” liền nhú mày, nói:

- Trương Nguyên năm nay mới 19 tuổi, ở Hàn Lâm Viện chưa đầy hai tháng, đồng nghĩa với việc chức quan mới là tiền sĩ, sao có thể là Giảng quan được.

Trước đó Vương An và Chung Bản Hoa từng đến viếng thăm Quách Xương - Chưởng Hàn Lâm viện, thỉnh cầu Quách Xương lúc tiến cử Giảng quan cho Hoàng trưởng tôn thì tiến cử Trương Nguyên, đồng thời nói là ý của thái tử. Quách Xương là người hiền lành nên nhận lời ngay, hơn nữa Quách Xương cũng cảm thấy nhân phẩm Trương Nguyên rất tốt, học vấn không tệ, cho nên mới tiến cử Trương Nguyên và Chu Diên Nho lên, lúc này nghe Các lão phản đối, không khỏi xụ mặt ra, cảm thấy có chút xấu hổ .

Vương An nói:

- Thái tử tuổi đã hơn ba mươi lăm tuổi. Mà hai vị Hàn Lâm Chu Thị Giảng, Trương Tu Soạn đều không quá hai mươi lăm tuổi, làm Giảng quan cho Thái tử đương nhiên không ổn, kinh nghiệm cũng không đủ, nhưng làm giảng quan của Hoàng trưởng tôn cũng được. Hoàng trưởng tôn vốn hoạt bát, hiếu động, hơn nữa rất thích đặt câu hỏi, người làm giảng quan cho Hoàng trưởng tôn nhất định phải có kinh nghiệm, nhanh trí mới có thể đảm nhiệm được chức vụ này. Chu, Trương hai vị hàn lâm này đều đứng đầu bảng giáp, hai vị Trương nguyên làm giảng quan, đúng là một chuyện hay, chuyện này rất có ích cho việc sắc phong Hoàng trưởng tôn lên Hoàng thái tôn.

Mấy năm này đại thần ngoài triều cũng từng mấy lần thượng sớ yêu cầu sắc lập Chu Do Hiệu làm Hoàng thái tôn. Nhưng Hoàng đế Vạn Lịch không đồng ý, Hoàng thái tôn mà lập thì địa vị của Thái Tử sẽ hoàn toàn vững chắc ——

Ngô Đạo Nam nói:

- Sở trường của Chu Thị Giảng là “Thượng thư”, Trương Nguyên thì giỏi về “Xuân Thu”, tất cả những thứ này đều là những thứ mà Hoàng trưởng tôn phải học, ta nghĩ ba vị giảng quan của Hoàng trưởng tôn ngoại trừ Chu, Trương hai người này, tuyển thêm một người dày dặn kinh nghiệm là được, Các lão nghĩ như thế nào?

Phương Tông Triết nghĩ thầm rằng: “Trương Nguyên làm giảng quan cho Hoàng trưởng tôn là vì sau này khi Hoàng thái tôn kế vị hẳn có thể chuẩn bị mọi thứ thuận lợi để vào Nội Các. Hoàng thái tử năm nay ba mươi lăm tuổi, Hoàng đế Vạn Lịch xem ra vẫn còn rất khoẻ mạnh, đến lượt Hoàng Thái Tôn kế vị cũng sợ đã là chuyện của hai mươi năm sau. Huống chi cứ cho là làm giảng quan Đông cung vậy thì sao, bốn vị Giảng quan năm đó của Thái tử bây giờ cũng không còn ai ở lại triều, Tiêu Lập thì ở Nam kinh dạy học, Lưu Viết Ninh thì đã ốm chết, Quách Chính Vực vì vụ án yêu thư đã bị giam giữ, sau đó tuy là đã được thả ra, nhưng bị miễn nhiệm chức quan, hậm hực mà chết, Đồng Kỳ Xương thì càng thê thảm, đến nay vẫn còn đang ở nhà giam Hình bộ dưỡng bệnh, nửa sống nửa chết.

Nếu Ngô Đạo Nam và thái giám Đông cung đã kiên quyết, Phương Tông Triết y cũng không làm người xấu nữa. Không phải đối Trương Nguyên nhận chức Giảng quan của Hoàng Trưởng Tôn nữa.

Vì thế bốn người giảng quan của Hoàng Thái Tử là Tiền Long Tích, Quách Xương, Thành Cơ Mệnh và Từ Quang Khải

Ba người Giảng quan của Hoàng trưởng tôn là Tôn Thừa Tông, Chu Diên Nho và Trương Nguyên ——

Ngày bắt đầu đi học của Hoàng Thái Tử và Hoàng Trưởng Tôn được quyết định vào đầu tháng bảy, sau này học hai ngày nghỉ ngơi một ngày, Lễ Bộ, Ti Lễ Giám, Hồng Lư Tự, Quang Lộc Tự chuẩn bị những đồ vật và lễ nghi có liên quan đến việc giảng dạy ở Đông cung.

Ti Lễ Giám dâng tên bảy người giảng quan chính thức của Đông Cung lên, hoàng đế Vạn Lịch rất nhanh đã phê chuẩn.

Trương Nguyên trở thành giảng quan Đông Cung trẻ nhất triều Minh.

Sáng ngày hai chín tháng sáu, những bằng hữu học cùng một lớp với Trương Liên Phương là: Trương Nguyên, Văn Chân Mạnh, Trương Đại, Nghê Nguyên Lộ, Hồng Thừa Trù, Nguyễn Đại Thành, còn có Thương Chu Phúc, Kỳ Thừa Tùng và cha con Kỳ Bưu Giai, đều đến bến tàu ở ngoài cửa Sùng Văn môn để tiễn năm người Trương Liên Phương, Hoàng Tôn Tổ, Hứa Quan Cát, Hạ Khải Xương, Tôn Tế Khả năm người. Sau khi ba tháng quan chính, Trương Liên Phương nhận chức tri huyện phủ Dương Châu huyện Thái Châu Như Cao. Hoàng Tôn Tổ nhận chức Thôi quan ở Nam Trục Lệ phủ Ninh Quốc. Hứa Quan Cát nhận chức tri huyện huyện Thương Châu Sơn Dương phủ Tây An. Hạ Khải Xương nhận chức tri huyện huyện Lư Lăng phủ Cát An. Tôn Tế Khả nhận chức tri huyện huyện Trấn An Thương Châu phủ Tây An, năm người đều cùng lúc rời kinh thành nhậm chức. Hồng Thừa Trù thì vẫn được tiếp tục ở lại Hình bộ để tiếp tục coi sóc chuyện triều chính, như vậy thì có khả năng rất lớn là sẽ ở Hình bộ nhận chức, Nguyễn Đại Thành nhậm chức Tư Hành Nhân, tuy chỉ là quan bát phẩm nhưng thực ra so với lục, thất phẩm của Hoàng Tôn Tổ, Trương Liên Phương còn có tương lai hơn nhiều, như vậy mười vị Thích Hạt của Hàn Xã đã có sáu người ở lại trong kinh thành, bốn người ra ngoài nhậm chức, Hoàng Tôn Tổ, Hạ Khải Xương một người nhậm chức ở Dương Châu, một người ở Giang Tây, đều là hai nơi không tệ, Hứa Quan Cát và Tôn Tế Khả thì hơi tệ hơn một chút ở biên giới Thiểm Tây nghèo nàn, Trương Nguyên an ủi nói:

- Hứa huynh và Tôn huynh cuối cùng cũng có thể đem những gì mình học ra áp dụng rồi, giúp biên giới nghèo nàn lạnh giá, giúp dân chúng bách tính.

Trương Đại ở bên cạnh nói chen vào:

- Hai vị hiền huynh xin đừng quên khoai lang, ngô và khoai tây nha.

Tất cả mọi người đều bật cười, mấy ngày này bọn họ cũng thường tập trung lại ngồi nói chuyện, Trương Nguyên nói

nhiều nhất là về “Băng Hà thuyết”, chống hạn cứu tế, khởi công xây dựng thủy lợi và trồng các loại khoai lang, ngô, khoai tây là câu cửa miệng của Trương Nguyên.

Hứa Quan Cát, Tôn Tế đều cười nói:

- Không dám quên, không dám quên.

Chương 398: Từ Hàn Lâm Viện đến Văn Hoa điện (2)

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Khoai lang, khoai tây và ngô đều là thực phẩm cứu mạng người dân trong những năm thiên tai, bình thường dân chúng không coi trọng, bởi vì nó không có lợi ích nhiều, sau khi hai vị hiền huynh đến nhận chức cũng đừng vội phổ biến rộng rãi, có thể trồng thử ở vùng núi ruộng hoang, sau đó cổ vũ dân chúng gieo trồng ở trên đất cằn cỗi, tiến hành theo chất lượng, từng bước mở rộng vùng gieo trồng, còn có, ta nghe nói Thiểm Tây bên kia trồng rất nhiều thuốc lá, thuốc lá không có ích, mặc dù không thể cấm triệt, nhưng nhất định phải hạn chế tối đa.

Uy danh của Trương Nguyên ở Hàn Xã không ai có thể nghi ngờ, Hứa Quan Cát, Tôn Tế có thể cũng không cảm thấy Trương Nguyên nói những lời này là vượt quá chức phận, gật đầu nói:

- Giới Tử hiền đệ nói đúng, hai người chúng tôi đã tới chỗ đó, tốt xấu gì cũng muốn làm ra một chút gì thực tế, đề phòng mất mùa chuẩn bị cứu tế là điều trước hết.

Trương Nguyên nói:

- Huynh đệ Hàn Xã, từ nay về sau mặc dù trời nam đất bắc, nhưng xin đừng mất liên lạc, nên viết thư qua lại cho nhau.

Cành liễu rủ xuống bên bờ Đại Thông Kiều, Trương Liên Phương và những người bạn bè đưa tiễn thoải mái cười nói.

Ngày mồng một tháng bảy, sáng sớm Trương Nguyên đã tắm rửa thay áo mới, vào giờ Thìn một khắc thì đến Hàn Lâm Viện, đợi Quách Xương và thị giảng Chu Diên Nho rồi cùng vào Ngọ môn, ở trong cửa Hội Cực môn ba người họ gặp bốn vị giảng quan của Chiêm sĩ phủ là Thiếu Chiêm sự Tiền Long Tích, Tả thứ tử Tôn Thừa Tông, Hữu thứ tử Thành Cơ Mệnh, Tả Tán Thiện Từ Quang Khải. Từ Quang Khải mỉm cười với Trương Nguyên, nháy mắt nhưng không nói gì cả, bảy vị Giảng quan đi theo Phương Tòng Triết và Ngô Đạo Nam đến Văn Hoa điện, nơi dạy học cho Đông cung được bố trí ở Văn Hoa điện.

Trương Nguyên đi sau Tôn Thừa Tông, nhìn bóng dáng phía sau của người thầy đã hơn năm mươi tuổi này, trong lòng cảm thấy rất kính trọng, trước đây hẳn có gặp Tôn Thừa Tông vài lần, nhưng chưa bao giờ nói chuyện qua, vài ngày trước được biết Tôn Thừa Tông, hẳn và Chu Diên Nho cùng đảm nhận chức Giảng quan cho Hoàng trưởng tôn, Trương Nguyên cảm thấy rất vui, có thể tiếp xúc, học hỏi nhiều hơn với Tôn Thừa Tông là chuyện hẳn cầu mà không được. Tôn Thừa Tông tuy là thư sinh nhưng sớm đã là thủ sĩ phụ tá cho Tuần phủ của phủ Đại Đồng, ngao du thiên hạ, bảo vệ tường thành, kết bạn tứ phương, kết bạn cùng tướng lĩnh quân tốt, cho nên biết rõ tình hình quân giặc, thông hiểu biên cương, đây là những thứ mà Trương Nguyên không có kinh nghiệm và chưa từng trải qua, nhất định phải học hỏi nhiều hơn.

Từ cổng Văn Hoa môn đi vào, đi qua một hành lang rồi đến trước một toà đại điện lợp ngói vàng lưu ly trên nóc, đại điện có năm gian: ở giữa ba ngăn, mở ra mười hai tấm bình phong có hình quạt lẵng hoa, bên trái bên phải điện là Bản Nhân điện và Tập Nghĩa điện, phía sau là Chủ Kính điện, ở giữa là hành lang liên kết, cửa sau của Văn Hoa điện thì chỉ cách cửa chính Từ Khánh cung hơn trăm bước.

Đây cũng không phải là lần đầu tiên Hoàng Thái Tử xuất các đi học cho nên quy cách không long trọng lắm, nhưng bởi vì là lần đầu tiên Hoàng trưởng tôn đi học cho nên Lễ Bộ và Hồng Lư Tự cũng chuẩn bị lễ nghi thích hợp, bảy vị Giảng quan ở

Thiên Điện thay áo đại hồng bào, các Giảng quan bất kể là cấp độ nào tất cả đều mặc áo đại hồng bào, đương nhiên, áo này chỉ khi dạy học mới mặc.

Một vị quan trong Hồng Lư Tự chủ trì nghi thức, sau khi hát tán thưởng, Đông cung thái giám Chung Bản Hoa dẫn Tôn Thừa Tông, Chu Diên Nho, Trương Nguyên ba người đến sau Chủ Kính Điện, Hoàng Thái Tử học ở Văn Hoa điện, Hoàng trưởng tôn học ở Chủ Kính Điện.

Ti Lễ Giám chuẩn bị hai bộ tứ thư kinh sử, Hoàng trưởng tôn một bộ, bộ kia đặt ở bên các Giảng quan, Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đội mũ tròn, mặc áo xanh, có một thiếu niên nội thị cùng Hoàng trưởng tôn học, Trương Nguyên nhận ra thiếu niên nội thị này, đó là con nuôi Chung thái giám, năm nay mười sáu tuổi Cao Khởi Tiềm, Trương Nguyên khẽ gật đầu, thầm nghĩ:

- Tốt, để Tiểu Cao làm thư đồng cho hoàng trưởng tôn là tốt nhất, Chung công công bắt đầu rồi.

Bởi vì hoàng trưởng tôn không được sắc phong, cho nên nhóm giảng quan cũng không cần hành đại lễ, chỉ cúi đầu là được, ngược lại hoàng trưởng tôn phải hành lễ với ba vị giảng quan, Tôn Thừa Tông nhanh chóng bảo Chung thái giám đỡ Hoàng trưởng tôn dậy, nói và nghe giảng đều ngồi, trước mặt để một quyển giáo án ——

Tôn Thừa Tông hỏi Chu Do Hiệu:

- Điện hạ trước đây đọc sách gì?

Chu Do Hiệu mấp máy môi, trả lời không được, quay đầu nhìn Chung Bản Hoa, Chung Bản Hoa đang muốn trả lời thay Chu Do Hiệu, Tôn Thừa Tông khoát tay nói:

- Để Hoàng trưởng tôn điện hạ trả lời.

Chu Do Hiệu ngồi ngay ngắn ở đó, căng thẳng nuốt nước miếng, mặt mày đỏ ửng, sau đó một lúc mới nói một câu

- Thiên tự văn đã đọc đến ‘Cảnh hành duy hiên’.

Thông thường trẻ con học vỡ lòng đầu tiên là học “Tam Tự Kinh”, sau đó là “Bách Gia Tính” rồi học “Thiên Tự Văn” tiếp mới học Tứ thư, nếu là con của quan khoảng mười tuổi đã học hết “Thiên Tự Văn” rồi, giống như thần đồng Kì Bưu Giai, Trương Đại lúc mười tuổi đã đọc hết Tứ thư ngũ kinh, Chu Do Hiệu năm nay đã mười hai tuổi, “Thiên tự Văn” còn chưa học hết khiến cho Chung thái giám cảm thấy rất xấu hổ...

Tôn Thừa Tông mỉm cười nói:

- Điện hạ không cần hoảng hốt, không biết thì nói không biết, biết đến đâu thì trả lời đến đó, cho dù trả lời sai cũng không sao.

Tôn Thừa Tông mặt đen râu dài, sắc mặt không có vẻ nổi giận mà rất uy nghiêm, khiến Chu Do Hiệu có chút sợ hãi, hiện giờ thấy Tôn Thừa Tông nói chuyện ôn hoà, lúc này mới thoáng an tâm, lên tiếng:

- Vâng, Tôn tiên sinh.

Tôn Thừa Tông lại hỏi:

- Điện hạ ” Thiên Tự Văn ” học đến “Cảnh hành duy hiền” chắc cũng biết “Cảnh hành duy hiền” bốn chữ có nghĩa gì chứ?

Chu Do Hiệu theo thói quen quay sang Chung Bản Hoa, Chung Bản Hoa nói:

- Ca nhi học đến đâu cứ nói cho Tôn tiên sinh, Chu tiên sinh và Trương tiên sinh nghe, nói sai cũng không sao, đừng sợ, cứ việc nói.

Chu Do Hiệu ngẫm nghĩ một chút, đáp:

- “Cảnh hành duy hiền” có nghĩa là nói đến phẩm hạnh cao thượng, làm việc quang minh chính đại mới là hiền giả.

Tôn Thừa Tông khen thưởng khích lệ nói:

- Điện hạ nói rất đúng, sau câu “Cảnh hành duy hiền” là “Khắc niệm tác thánh” ý là kiềm chế ham muốn cá nhân của chính mình mới có thể trở thành thánh nhân ——

Thấy Hoàng trưởng tôn mấp máy môi, dường như muốn nói gì đó, bèn nói:

- Điện hạ có gì muốn nói xin cứ việc nói.

Chu Do Hiệu lấy hết dũng khí ra hỏi

- Tôn tiên sinh, “ham muốn cá nhân” là gì?

Hoàng trưởng tôn quả nhiên thích hỏi, “Tư dục” hai chữ này muốn nói được nội hàm thâm sâu của nó để cho một đứa trẻ mới vỡ lòng nghe hiểu không phải là chuyện dễ, Tôn Thừa Tông đáp:

- Ham muốn cá nhân chính là tạp niệm của một người, ý niệm càng phức tạp, lòng người càng ích kỉ thì càng trở ngại chúng ta lĩnh ngộ đạo lý và truyền bá đạo nghĩa —— điện hạ người hiểu không?

Chu Do Hiệu lắc đầu, thành thật trả lời:

- Không hiểu ạ.

Tôn Thừa Tông nhíu mày, trước đây khi ông đậu Tiến sĩ cũng từng dạy cho vài con em của một số quan lớn trong các phủ quan. Nhưng những học trò đó đều đã học qua Tứ thư ngũ kinh, khả năng lĩnh ngộ cũng tốt, không cần dạy từ những đạo lý cơ bản nhất như này. Hoàng trưởng tôn bây giờ thực ra là cần một người thầy vỡ lòng của Xã học dạy cho, nhưng mà được chọn là Giảng quan cho Đông cung là một vinh dự rất lớn, thầy giáo vỡ lòng ở Xã học làm gì có tư cách, Tôn Thừa Tông đang suy nghĩ làm sao để cho Hoàng trưởng tôn hiểu thế nào là ham muốn cá nhân, suy nghĩ hồi lâu, ông bèn hỏi:

- Điện hạ thường ngày thích làm những gì?

Chu Do Hiệu chần chừ một chút, vẫn rất thành thực trả lời:

- Con thích làm nghề mộc.

Tôn Thừa Tông không còn gì để nói, ông vốn chỉ tưởng rằng Hoàng trưởng tôn sẽ trả lời thích chơi đùa, thích áo mới và thức ăn ngon. Vậy thì ông có thể nói đó chính là ham muốn cá nhân, nhưng Hoàng trưởng tôn chỉ trả lời thích nghề mộc thì khó rồi. Cũng không thể nói làm nghề mộc là ham muốn cá nhân được, đây là kỹ năng mưu sinh của thợ mộc trong thiên hạ, nhưng một hoàng thất tôn quý sắp kế vị lại nói là thích làm gỗ kiếm sống như vậy thì còn nói gì nữa!

Chu Do Hiệu thấy giảng quan Tôn tiên sinh bối rối, liền nói:

- Tôn tiên sinh, ham muốn cá nhân có phải là chỉ những việc con muốn làm nhưng có người quản không cho con làm phải không ạ?

Tôn Thừa Tông như trút được gánh nặng nói:

- Điện hạ nói đúng, ví dụ như điện hạ muốn làm nghề mộc, chuyện này đối với điện hạ mà nói là không thỏa đáng đấy, không nên làm.

Chu Do Hiệu nói:

- Nhưng con thích làm, Tôn tiên sinh. Như vậy phải làm sao?

Tôn Thừa Tông nói:

- Đây là “cảnh hành duy hiền, khắc niệm tác thánh” tám chữ này muốn nói với chúng ta là có những chuyện chúng ta thích làm nhưng lại không phải là việc tốt thì chúng ta phải khắc chế nó, như vậy mới là thánh hiền.

Chương 399: Ham muốn cá nhân

Chu Do Hiệu lại hỏi

- Tại sao phải khắc chế? Tại sao phải thành thánh hiền?

Tôn Thừa Tông hơi đỏ mặt, đáp:

- Ham muốn cá nhân không khắc chế sẽ có hại cho bản thân và người khác, mà lời nói và việc làm của thánh hiền là những thứ cơ bản của đạo lý con người. Trên đời này nếu không có thánh hiền, không có những kiến thức của thánh hiền lưu giữ lại, thì nó cũng giống như là trái đất không có mặt trời vậy, tất cả đều là đêm tối, điều này không đáng sợ sao.

Nào ngờ Chu Do Hiệu lại đột nhiên thốt lên:

- Vậy thì mọi nơi đều thấp đèn rất vui đó.

Đây quả thực là phiên bản “Tại sao không ăn cháo thịt chứ” của Tần Huệ Đế. Trương Nguyên ngồi ở một bên cười thầm, Tôn Thừa Tông liền nghiêm mặt lại, nghiêm túc nói:

- Không có mặt trời, ngũ cốc không thể sinh trưởng, dân chúng không thể trồng trọt dệt vải, sẽ không có đồ ăn, quần áo, điện hạ nghĩ đó rất vui sao?

Nghe giọng điệu Tôn Thừa Tông nghiêm khắc, Chu Do Hiệu không dám nhìn thẳng, cúi đầu nói một câu:

- Tôn tiên sinh, đây không phải là đang lấy ví dụ sao.

Trương Nguyên miệng hơi nhoẻn cười, thầm nghĩ:

- Phải làm thầy của một thợ mộc không phải là chuyện dễ, thợ mộc này thật ra là rất thông minh đấy.

Tôn Thừa Tông cảm giác mình bị Hoàng trưởng tôn nhiều loạn, dờ khóc dờ cười, nói

- Tuy là ví dụ, nhưng thánh hiền so với bách tính của một nước thì không khác nào mặt trời của vạn vật, không có mặt trời, vạn vật không thể nào sinh trưởng, lúc đó chỉ có bóng tối và cái chết, không có thánh hiền, dân chúng không có người dẫn đường, ngôn ngữ hành vi sẽ lung

tung, đủ loại lừa dối, gian tà, gian dâm, trộm cắp sẽ rất nhanh phổ biến khắp mọi nơi, con người sẽ không khác nào con thú, trời đất hoá thành Địa ngục, so với không có mặt trời còn đáng sợ hơn, điện hạ biết không.

Chu Do Hiệu nghe Tôn Thừa Tông nói nghiêm trọng như vậy, đâu dám có ý kiến gì nữa, gật gù đồng ý.

Tôn Thừa Tông cũng hiểu Hoàng trưởng tôn còn nhỏ, bây giờ nói thiên lý, đạo nghĩa cũng không có tác dụng gì, hay là dạy người biết chữ, luyện thư pháp trước thì tốt hơn, đợi người học xong “Thiên Tự Văn”, khi nào bắt đầu học Tứ thư ngũ kinh mới từ từ giải thích, chỉ dẫn. Vì thế hỏi ý Chu Diên Nho, Trương Nguyên, cuối cùng quyết định đề cho hai người dạy hết phần còn lại của “Thiên Tự Văn”, mình sẽ giảng giải “Thông Giám Cương Mục”, để Hoàng trưởng tôn hiểu được việc hưng thịnh đời trước, ba người sẽ lần lượt dạy, mỗi người một ngày, buổi sáng mỗi ngày sẽ để Hoàng trưởng tôn đọc ba lần “Tam Tự Kinh”, “Bách gia tính”, “Thiên Tự Văn” trước, sau đó dạy bài mới, buổi trưa sẽ cho mô phỏng viết sáu mươi chữ, cuối cùng nửa canh giờ còn lại để Giảng quan đặt câu hỏi hoặc trả lời thắc mắc.

Ngày hôm đó sau khi đọc ba lần phần đầu của “Tam tự kinh”, “Bách gia tính”, “Thiên tự kinh”, đến lúc đến Chủ Kính điện nghỉ ngơi, Tôn Thừa Tông, Chu Diên Nho, Trương Nguyên ba người đều được nội thị dâng lên trà ngon, bánh kẹo và điểm tâm của cung đình để dùng, ba người vừa dùng vừa bàn bạc làm sao để dạy Hoàng trưởng tôn trở thành thánh hiền, thành quân vương tốt. Chu Diên Nho có rất nhiều chủ kiến, Trương Nguyên không nói gì hết, chỉ nói Hoàng trưởng tôn thông minh hơn người, do học vỡ lòng trễ, vẫn còn tính ham chơi, phải thay đổi từ từ, từ từ chỉ bảo mới được.

Vào buổi trưa Quang Lộc Tự chuẩn bị đồ ăn, rượu ngon để tiếp đãi các vị Giảng quan, so với việc ngày xưa Chu Thường Lạc xuất các học, các Giảng quan phải tự đem cơm vào thì tốt hơn rất nhiều, điều này cũng chứng tỏ địa vị của Thái Tử ở trong cung đã được nâng cao, qua thái độ trong vụ xử lý Đinh Kích án, Hoàng đế Vạn Lịch cho rằng Chu Thường Lạc nhân hiếu biết toàn diện, bây giờ muốn lập Phúc Vương làm Thái Tử cũng không thể, cho nên Vạn Lịch đối với đứa con trưởng

này cũng trở nên thân thiện hơn, Hoàng đế đã coi trọng thì đến cả đại thái giám đến cả người nấu bếp trong cung cũng bắt đầu coi trọng Đông cung, những thái giám, nô tỳ trong Đông cung trước đây giả bệnh không đến cũng lần lượt quay trở về, nước dâng theo thuyền, Vương An, Chung Bản Hoa đương nhiên cũng nhận được sự tôn trọng của người trong cung.

Lúc hoàng hôn, Trương Nguyên ra cửa Đông An môn, Mục Chân Chân, Vũ Lăng và Vương Đại Chùy chờ sẵn ở ngoài Đông An môn, Trương Đại đi từ Hàn Lâm Viện ra trước, cũng đang ở đây chờ Trương Nguyên, thấy Trương Nguyên liền hỏi:

- Giới Tử, làm Giảng quan Đông cung như thế nào?

Trương Nguyên cười nói:

- Cũng được, trong cung rượu và đồ nhắm rất ngon.

Trương Đại chỉ hỏi một câu, liền chuyển đề tài nói:

- Giới Tử, ta có một chuyện muốn cùng đệ thương lượng, đêm nay đến bên sông Bào Tử nghỉ ngơi, huynh đệ chúng ta uống rượu nói chuyện.

Trương Liên Phương sau khi đến Dương Châu Như Cao nhậm chức, căn nhà lộng lẫy ở bên bờ sông Bào Tử liền thuộc về Trương Đại, căn nhà này rất rộng, cảnh trí cũng đẹp, Trương Đại mời Trương Nguyên về ở cùng y, Trương Nguyên đã khéo léo từ chối, sau này khi Đạm Nhiên bọn họ vào kinh thì ở trong tứ hợp viện trong hẻm nhỏ của Lý các lão là tốt nhất, vợ Trương Đại là Lưu thị có chút bảo thủ, ở với Đạm Nhiên sợ không hợp, ở cùng nhau thì tất nhiên sẽ có lục đục, lúc đó chia ra ở thì không được nữa rồi, chi bằng thỉnh thoảng gặp nhau càng tăng thêm tình cảm giữa chị em dâu.

Trương Nguyên kêu Vũ Lăng và Vương Đại Chùy về Đông Tứ Bài Lâu báo cho anh vợ một tiếng, hắn cùng với Đại huynh Trương Đại đến bờ sông Bào Tử, hỏi:

- Đại huynh có chuyện gì quan trọng?

Trương Đại nói:

- Giới Tử còn nhớ tử muội Lý Khấu Nhi, Lý Tuyết Y ở Cự Viện không?

Trương Nguyên cười nói:

- Đó là tiểu mỹ nữ mà Đại huynh nuôi, vì sao lại hỏi đề nhớ không.

Trương Đại phì cười, nói:

- Năm ngoái trước đêm rời khỏi Kim Lăng vào kinh thành, huynh không phải hứa năm nay hoặc là sang năm cưới Lý Khấu Nhi làm vợ sao, hiện tại đậu Tiến sĩ, lại thi đậu vào Thứ Cát sĩ, huynh nghĩ mấy năm nay sẽ không thể ra khỏi kinh thành, đầu tháng tư huynh từng viết thư đến Nam Kinh, hôm qua nhận được hồi âm rồi, Lý Tuyết Y, Lý Khấu Nhi tử muội hai người đều viết thư đến, Lý Tuyết Y nói có thân sĩ, thương nhân muốn lấy Khấu Nhi, Khấu Nhi năm nay mười lăm tuổi, ở trong viện cũng coi như là đã lớn rồi, cô ấy vẫn một lòng chung tình với huynh, hỏi huynh khi nào đi đón nàng, lời lẽ khổ sở đáng thương, huynh không thể phụ nàng, chỉ là hiện nay ta không thể rời kinh, Lý Tuyết Y trong thư hỏi có thể dẫn Khấu Nhi đi cùng Vương Vi Cô vào kinh không, họ biết em dâu và Vương Vi năm nay sẽ vào kinh thành, chỉ có điều có hai điều không ổn ở đây, thứ nhất, Khấu Nhi vẫn chưa thoát tịch; thứ hai, em dâu, Vương Vi hai người vào kinh là đi cùng phụ thân và vợ huynh, chỉ sợ cha ta không chịu dẫn theo một thiếu nữ lai lịch không rõ ràng đến từ Cự Viện đi theo ——

Trương Nguyên đã biết ý định của Đại huynh, cười hỏi:

- Đại huynh định tính như thế nào?

Trương Đại liền cười hì hì nói:

- Nữ trung hào kiệt Vương Tu Vi thông thạo đường xá, hơn nữa lại còn thông thuộc mọi việc ở Kim Lăng, xin nàng ấy giúp Khấu Nhi chuộc thân đưa tới kinh thành, đây chính là chuyện ngu huynh xin Giới Tử đệ giúp.

Trương Nguyên nói:

- Đại huynh, việc này đệ có thể giúp huynh, chỉ là đệ và Tu Vi sợ là vì chuyện này mà đắc tội chị dâu Lưu thị, việc này huynh phải nói rõ ràng với chị dâu.

Trương Đại nói:

- Cha ta thì không thành vấn đề, về phần Lưu thị, nói rõ ràng hay không đều giống nhau thôi, không lo được nhiều như vậy, dù sao đệ nhất định phải giúp ta lần này, bằng không Khấu Nhi sẽ thuộc về người khác, huynh sẽ hối hận không kịp.

Đến căn nhà lộng lẫy bên bờ sông Bào Tử của Trương thị, sau khi Trương Liên Phương đi, khu nhà này lập tức vắng vẻ đi nhiều, không còn việc ngày ngày đều có khách nữa rồi, Trương Đại thật ra cũng hiếu khách, nhưng dù sao bây giờ là Thứ cát sĩ, mỗi ngày phải tới Hàn Lâm Viện học, thời gian nhàn hạ cũng không nhiều lắm, thời gian ở kinh cũng ngắn, ngoại trừ nhóm Thứ cát sĩ và đám người ở Hàn Xã thì chưa kết giao với ai trong kinh thành.

Trương Nguyên lập tức viết thư cho Vương Vi nói chuyện của Lý Khấu Nhi, sau đó lại viết một bức cho thái giám Hình Long ở phủ Nam Kinh Thủ Bị, lần trước Vương Vi viết thư đến nói là Hình Long tặng quà chúc mừng hắn thi cao trung mà hắn quên viết thư cảm ơn, viết xong hai phong thư, nghĩ một lúc lại viết cho Đông xướng lý Hình Bách hộ Liễu Cao Nhai - thuộc hạ của Hình Long một bức nữa, chuyện Lý Khấu Nhi thoát tịch đương nhiên không thể nói với Hình thái giám, điều này sẽ khiến chuyện bé xé ra to, cũng có chút bất kính nữa, nhờ Liễu Cao Nhai là thích hợp nhất, Trương Đại cũng viết cho chị em Lý Tuyết Y, Lý Khấu Nhi một bức thư.

Ban đêm, huynh đệ hai người ở phía sau vườn giếng đèn uống rượu, Trương Đại chỉ vào vùng đất tối đen bên bờ Bào Tử mà nói:

- Toà nhà Đông thị bị bỏ phí rồi ...

Chương 400: Có hỉ

Bởi vì trong hoa viên bên bờ sông Bào Tử của Đồng thị từng xảy ra vụ án giết người chôn xác, Đồng Kỳ Xương, Đồng Tổ Thường chịu hình phạt nghiêm khắc một chết một tàn phế, căn nhà này cha con Đồng thị từng ở nên bị cho là phong thủy không tốt nên không có vị thân sĩ nào muốn mua, sân đình tinh tế tuyệt mỹ, cây cối hoa vườn cắt tỉa gọn gàng, hoa viên Đồng thị gần như giàu nhất Giang Nam mà nay đã trở nên hoang phế, trở thành nơi ở của chuột gián, Đồng thị Tùng Giang phồn hoa náo nhiệt xa xỉ đã trở thành quá khứ, không còn gì đáng để nói nữa rồi.

Rượu trắng Thu Lộ ở Tế Nam rất thơm, là rượu mà Trương Liên Phương đã cất giữ nhiều năm, Trương Đại không quan tâm nhiều như vậy, dọn ra thì uống, Trương Đại không biết uống rượu, mới uống hai ly mặt đã đỏ cả lên, Trương Nguyên tử lượng cũng khá, nhưng cũng rất hạn chế, cũng chỉ uống có hai ly thì không uống nữa, Trương Đại hơi say, tình cảm bỗng nhiên lại trào dâng, phe phẩy cây quạt giữa khoảng đêm tối như mực, thản nhiên nói:

- Giới Tử còn nhớ môn khách của tổ phụ Trương Đông Cốc không?

Trương Nguyên nói:

- Tử đồ Trương Đông Cốc hử, người này cũng coi như là danh sĩ Sơn Âm, Thiện Hước.

Trương Đại cười nói:

- Đúng, chính là Thiện Hước, Nhữ Sư Vương Hước Am cũng vui vẻ nói chuyện cùng Trương Đông Cốc, điều buồn bực nhất của Trương Đông Cốc là không được chèn chén, bởi vì tổ phụ cùng cha và thúc thúc ta đều không thích uống rượu, cho nên y cũng không được uống, y từng nói cha ta rằng “Thịt chỉ để ăn, mặc kệ ăn có ngon hay không; rượu chỉ là không uống, không biết uống sẽ không uống ” lời này có phần vận, có phong vị của người

Tấn, nhưng hai câu này truyền ra, lại thành “Trương thị huynh đệ thiên phú kỳ quá thay! Thịt bất luận mỹ ác, chỉ là ăn; rượu bất luận mỹ ác, chỉ không uống “, hứng thú sai rồi, đây thật sự là văn hay chữa thành dở.

Trương Nguyên nói:

- Ngày ấy Hoàng đế ở Từ Khánh cung triệu kiến quần thần, Ngự Sử Lưu Quang Phục rõ ràng là ca ngợi Hoàng đế và Thái Tử nhân hiếu, Hoàng đế lắng tai, không nghe rõ, tùy tùng bên cạnh là Ngụy Tiến Trung thuật lại, cũng không biết Ngụy Tiến Trung bẻ cong lời Lưu Ngự sử như thế nào mà Hoàng đế giận dữ, thiếu chút nữa mất đầu.

Trương Đại nói:

- “Quản tử vân, sơ bất gian thân” nhưng “thân” biến thành “sơ” rất dễ dàng, cho nên nói gió trên gối dễ thổi, nội thị dễ cảm quyền. Lưu Cẩn, Vương Chấn Bối không phải là đang cảm quyền đấy sao.

Trương Đại không đề ý tên Ngụy Tiến Trung kia, lại nói chuyện Trương Đông Cốc:

- —— Trương Đông Cốc mê rượu, nghèo rớt mòng tơi, toàn bộ dựa vào tổ phụ. Có một lần y nói chuyện với những kẻ hư hỏng, những kẻ đó chỉ y là vạn kim hào phú, Đông Cốc liền vội đi nói với tổ phụ rằng: “người Thiệu Hưng đáng giận, lại hay nói dối nữa, bèn nói ta là vạn kim hào phú”. Vạn kim chia đôi cũng được năm nghìn đấy nhỉ. Tổ phụ thường lấy điều đó làm trò cười.

Trương Nguyên nói:

- Mấy năm nay không thấy Trương Đông Cốc ——
- Chết rồi.

Trương Đại nói:

- Năm trước chết rồi, uống say mà chết, một ngày tháng chạp uống đến say mềm về nhà, ngã trước cửa phòng,

cũng không biết là say chết hay là chết cồng. Nói xong lắc đầu, đứng dậy đi pha trà.

Trương Nguyên đi đến bên cạnh xem, Trương Đại đích thân pha, học được là kĩ năng pha trà của Mẫn Vấn Thủy, nói:

- Năm trước qua Kim Lăng chưa uống trà Mẫn Bố, tiếc thật.

Trương Nguyên cười nói:

- Khi đó Đại huynh đang cùng Lý Tuyết Y, Lý Khẩu Nhi chần ên nệm ấm, làm gì nghĩ đến Mẫn Vấn Thủy.

Trương Đại cười ha ha. Nói:

- Lời bịa đặt đáng ghét, Trương Tông Tử ta cây ngay không sợ chết đứng.

Trương Nguyên cười chấp tay:

- Khâm phục, khâm phục.

Không ngờ giọng cười Trương Đại nhỏ lại, nói:

- Giới Tử, đệ nói huynh có phải là nên lấy cả Lý Tuyết Y?

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Ý kiến hay, tỷ muội Lý Tuyết Y còn có một người mẹ hơn bốn mươi tuổi, dường như cũng có thể lấy.

Trương Đại cười to, nói:

- Đệ nói như vậy thật đúng là, tú bà đúng là mẹ ruột của Lý Tuyết Y, Lý Khẩu Nhi, nếu huynh lấy cả hai người làm vợ thì ắt hẳn bà ta sẽ lại tìm huynh bắt huynh chăm sóc dưỡng già đưa tang đấy.

Hai người cùng thưởng thức trà, chơi cờ, nói chuyện phiếm, đến canh hai, hai người mới về phòng nghỉ ngơi. Căn phòng được sắp xếp cho Trương Nguyên là căn phòng phía tây, Mục

Chân Chân hầu hạ Trương Nguyên tắm rửa, sau đó tự mình tắm. Ngồi trong thùng tắm xoa bóp thân hình chắc nịch của mình, nói chuyện với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, Tổ Chi tỷ tỷ cũng có tin vui rồi.

Tuy đã đầu tháng bảy nhưng vẫn rất oi bức, đã là ban đêm nhưng cũng không mát mẻ chút nào, Trương Nguyên ngồi quạt cho mát, nhìn Mục Chân Chân tắm trong thùng, Mục Chân Chân cột tóc cao, để lộ ra phần cổ trắng muốt, và nữa phần ngực, có khi thẳng lưng, thì lộ cả ra, trong phòng như có hai vầng trăng tròn sáng đang dâng lên ——

Thấy Trương Nguyên nhìn, Mục Chân Chân xấu hổ cười rồi chìm mình xuống, ừ ánh trăng lặn xuống nước rồi.

- Ta không có nghe Đại huynh nhắc đến, Tổ Chi nói với nàng?

Trương Nguyên đến gần thùng tắm, ngắm ánh trăng trong nước.

Mục Chân Chân ngồi xỏm ở trong nước, ngửa đầu nhìn Trương Nguyên, đáp:

- Vâng, mới vừa nói ạ, đã hơn ba tháng rồi, Tổ Chi tỷ vừa vui lại vừa lo lắng.

Trương Nguyên nói:

- Lo gì?

Mục Chân Chân nói:

- Tổ Chi tỷ tỷ muốn sinh một nữ nhi, như vậy sẽ bớt chút phiền toái, bởi vì, bởi vì ——

Trương Nguyên tiếp lời nói:

- Bởi vì là sẽ không hoà thuận với đại phu nhân Lưu thị được phải không?

Mục Chân Chân nhẹ giọng cười:

- Thiếu gia cái gì cũng biết.

Trương Nguyên lúc này đột nhiên nghĩ đến một chuyện, hỏi:

- Chân Chân, nàng mới vừa nói Tổ Chi cũng có thai, tại sao phải thêm chữ “cũng” đó?

Mục Chân Chân mặt đỏ lên, nói:

- Không có gì, tì nữ chỉ là thuận miệng nói như vậy.

Trương Nguyên hỏi:

- Chân Chân, gần đây có chỗ nào cảm thấy không khỏe không?

Mục Chân Chân nói:

- Không có ạ, hầu gái sức khỏe rất tốt.

Trương Nguyên một tay vốc nước trong thùng tắm tưới vào chiếc cổ trắng của Mục Chân Chân, nói:

- Ta nhớ là mỗi lần cuối tháng và đầu tháng có năm, sáu ngày như vậy, Chân Chân không thể theo ta ra ngoài, hôm nay hình như là mỏng một tháng bảy.

Mục Chân Chân sừng sốt, vốn là đang ngồi chồm hồm, lúc này bèn ngồi cả xuống, da thịt trắng nõn nà giống như một lớp men sứ, lớp men sứ này lại lập tức thu lại, kết thành từng giọt nước chậm rãi chảy xuống, hai ngọn núi sừng sững, hạt châu tròn sáng ——

- Thiếu gia, đây là ý gì?

Mục Chân Chân vừa sợ vừa vui mừng hỏi, hai tròng mắt ngọc bích sâu thẳm lóe sáng.

Trương Nguyên giơ tay lau các giọt nước không chịu chảy xuống hai đỉnh ngọc kia, đã đến rồi thì sao muốn rời đi, tay Trương Nguyên vẫn không chịu rút ra, nói:

- Đợi vài ngày nữa xem sao, khả năng lớn nhất chính là, nàng cũng có thai.

Mục Chân Chân không kìm được vui mừng, nghĩ thôi cũng nhin không được nữa, người cúi xuống, mặt áp vào ngực và bụng Trương Nguyên, giọng hơi ghen ngào:

- Thật không, thiếu gia nói như vậy, tì nữ cảm thấy là thật rồi, mấy ngày nay thiếp cảm thấy rất buồn ngủ, tưởng là do trời nóng nực.

Trương Nguyên vỗ về phần lưng mịn màng của Mục Chân Chân, lại cười nói:

- Chúng ta đừng vui mừng quá sớm trước, tháng này có khi muộn vài ngày cũng là chuyện thường xảy ra.

Mục Chân Chân nói:

- Tì nữ từ lúc mười bốn tuổi đến —— đến đây về sau, luôn luôn rất đúng giờ, lần này đã chậm bốn ngày rồi.

Trương Nguyên nói:

- Mấy ngày nữa ta dẫn nàng đi xem đại phu.

Mục Chân Chân cảm thấy rất phấn khởi, nàng cảm giác mình nhất định là đã có thai, nàng không lo lắng như Tố Chi vậy, Thiếu nãi nãi đã sinh ra tiểu thiếu gia Hồng Tiệm rồi, nàng cũng có thể sinh con trai, hơn nữa Thiếu nãi nãi tính tình cũng tốt, nàng nói:

- Thiếu gia, tì nữ muốn sinh con trai.

Nữ giới một khi bản năng của người mẹ trời dấy, thì không thể ngăn cản, Trương Nguyên nói:

- Được, sinh con trai.

Mục Chân Chân nói:

- Sinh con trai sau này có thể bảo vệ —— thiếu gia.

Trương Nguyên phì cười:

- Sao, sinh con để làm hộ vệ sao? Ta chỉ cần nàng ở bên cạnh bảo vệ ta.

Mục Chân Chân vui mừng vô cùng, dịu dàng nói:

- Thiếp đời này kiếp này đều là theo thiếu gia.

Mồng hai tháng bảy là ngày Chu Diên Nho đến Văn Hoa điện dạy Hoàng trưởng tôn “thiên tự văn”, mồng ba tháng bảy Hoàng trưởng tôn nghỉ ngơi, mồng bốn mới đến Trương Nguyên, ưu điểm tốt nhất của việc làm giảng quan Đông cung là có nhiều thời gian tự do phối hợp thời gian, ngoại trừ ngày dạy Hoàng trưởng tôn phải ở trong cung ra, những ngày khác vừa có thể đến Hàn Lâm Viện ngồi xử án, cũng có thể ngồi ở nhà nói là chuẩn bị bài giảng, bài giải “thiên tự văn”, còn cần chuẩn bị gì nữa, Hàn Lâm Viện là nơi yên tĩnh nhàn nhã, bây giờ trở thành giảng quan ở Đông cung lại càng nhàn rồi hơn...

Mồng ba tháng bảy Trương Nguyên không có đến Hàn Lâm Viện nghe xử án, đầu đội khăn tiêu dao, mặc áo cà sa đạo bào, dẫn Mục Chân Chân đi xem đại phu ở trong một tiệm thuốc gần cung Đại Từ Diên Phúc, vợ của Thanh Mặc Sơn Nhân là Đồng Nãi Trà mang thai cũng xem mạch ở tiệm thuốc này, vị đại phu này không biết Trương Nguyên là trạng nguyên, thấy cách ăn mặc của Mục Chân Chân như tì nữ nên cũng không khách sáo nhiều, sau khi bắt mạch, hỏi vài câu thì nói là có thai, hỏi:

- Muốn phá thai không?

Đại phu gặp qua nhiều người rồi, có những tì nữ ở gia đình giàu có bị lão gia hoặc thiếu gia làm cho có bầu, sợ bị phu nhân hoặc thiếu phu nhân biết nên lại đây xin cho thuốc phá thai.

Chương 401: Uống sữa (1)

Nguồn: MT

- Phá thai!

Trương Nguyên nhướn mày, lập tức hiểu ra, nói:

- Phải giữ thai.

Thầy thuốc nhìn Trương Nguyên liếc mắt một cái, nói:

- Vậy thì ít làm việc nặng, cái khác cũng không sao.

Mục Chân Chân cũng không thêm đề ý thái độ thầy thuốc, trong lòng nàng vô cùng phấn khởi, đi theo Trương Nguyên ra hiệu thuốc bắc, tới Đại Từ trước cửa Phúc cung, Thanh Mặc Sơn Nhân đang bày quẻ, Đồng Nãi Trà bên cạnh giúp đỡ, bụng của cô đã rất rõ ràng rồi, ban đầu là thiếu nữ thanh tú gầy yếu hiện tại trở nên đầy đặn hồng hào ——

- Chân Chân tử, Trương công tử.

Đồng Nãi Trà nhìn Trương Nguyên và Mục Chân Chân, vội vàng tiếp đón, lại hỏi Mục Chân Chân sáng sớm đã ra đây vì chuyện gì?

Mục Chân Chân nói:

- Không có việc gì.

Trương Nguyên và Thanh Mặc Sơn Nhân nói vài câu chuyện phiếm, lên tiếng hỏi Mặc Sơn Nhân việc xem bói đạo này có tốt không, có phải nên mở một quán nhỏ không, bày bán như vậy gió thổi mưa dầm phải chẳng quá cực khổ?

Thanh Mặc Sơn Nhân nói:

- Sơn Nhân cũng có ý đó, chỉ có điều thiếu chút bạc —— không không không, không cần Trương công tử giúp đỡ, Sơn Nhân chịu ân huệ Trương công tử quá nhiều rồi, Sơn Nhân đã tích góp từng tí một cũng được hơn mười lượng bạc, chuẩn bị tháng chín thuê hoặc mua một căn nhà, vừa có nhà ở vừa có thể mở tiệm, Nãi Trà khoảng giữa tháng 11 sinh.

Trương Nguyên nói:

- Tốt lắm, có chuyện gì cần giúp đỡ cứ việc tới tìm ta.

Về đến trước Tứ hợp viện, Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia, chuyện của tì nữ không nên nói với Thương phu nhân ạ.

Trương Nguyên nói:

- Vì sao, đây không phải chuyện vui sao?

Mục Chân Chân xấu hổ nói:

- Thiếu gia, khoan nói trước được không ạ?

Trương Nguyên nói:

- Theo ý nàng, đợi Đạm Nhiên vào kinh rồi nói sau, khi đó bụng của nàng cũng cỡ Đồng Nãi Trà bây giờ rồi, bây giờ nàng phải chú ý, tiêu bản long côn, bắn tên những thứ đó luyện ít lại, lúc luyện thì không được chạy nhảy mạnh.

Mục Chân Chân đáp:

- Vâng, tì nữ biết ạ. Lại hỏi:
- Vậy mỗi ngày đến cầu Ngọc Hà đón thiếu gia được không?

Trương Nguyên nói:

- Cái này thì không sao, bụng nàng cũng chưa lớn.

Mục Chân Chân mím môi cười.

Giờ Thìn hai khắc mùng bốn tháng bảy, Trương Nguyên mặc áo đại hồng bào của giảng quan, từ trong Đông An môn vào hoàng cung, từ sau vự Đĩnh kích án thì Đông An môn cũng đã được canh phòng nghiêm ngặt hơn, quân lính trong ngũ quân doanh phải kiểm tra cẩn thận thẻ bài của những người vào thành, lúc đi qua Đông Hoa môn thì phải kiểm tra một lần nữa, quan lại ngoài triều muốn vào cung phải có Khâm Hợp Bài, nghĩa là quan trong cung sẽ đem họ tên và Khâm Hợp Bài của

những quan viên, nha lại hôm nay nhập cung giao lại cho cảnh vệ trực thủ trước, sau đó cảnh vệ trực thủ kiểm tra, đối với những người vào cung không có Khám Hợp Bài hoặc là những người vào cung đột xuất có Khám Hợp Bài nhưng chưa đăng kí trước thì càng kiểm tra nghiêm ngặt hơn, việc này đương nhiên thêm vào rất nhiều phiền phức, nhưng có tấm gương của chỉ huy sứ quân tiền vệ Yên Sơn Chu Hùng đã bị cách chức, còn vị chỉ huy sứ nào dám đi vào vết xe đổ làm việc sơ suất nữa chứ, trước kia vệ binh thường trực thường mạo danh thay thế, tự ý rời cương vị công tác nay cũng đã không còn.

Đại hồng bào của giảng qua Đông cung rất nổi bật, tân khoa trạng nguyên ai không biết, bất kể là thủ vệ hoàng thành hay là thủ vệ cung cấm nhìn thấy Trương Nguyên cũng vô cùng kính trọng, cửa nào cũng qua rất dễ dàng, Trương Nguyên vào Đông Hoa môn, tiểu nội thị-thư đồng của Hoàng trưởng tôn Cao Khởi Tiềm đang chờ hấn, chấp tay trước ngực thi lễ sau đó tiếp cái rương sách nhỏ của Trương Nguyên, cùng Trương Nguyên bước vào Văn Hoa điện.

Trương Nguyên hỏi:

- Máy ngày nay Hoàng trưởng tôn học như thế nào?

Cao Khởi Tiềm chân chờ một chút, đáp:

- Không giấu gì Trương tu soạn, từ ngày Hoàng trưởng tôn xuất các học luôn rầu rĩ không vui, Hoàng trưởng tôn không thích học, sau khi hồi cung thì lại làm một không biết mệt, muốn tiểu nhân ở bên cạnh giúp đỡ, tiểu nhân cảm thấy rất khó xử, không theo lời Hoàng trưởng tôn thì hoàng trưởng tôn không vui, còn nghe theo lời thì lỡ mà vạn tuế gia hỏi đến việc học thì tiểu nhân nhất định bị đánh.

Trương Nguyên nói:

- Không sao, để ta đến khuyên bảo điện hạ.

Cao Khởi Tiềm vui mừng, nói:

- Cha nuôi cũng nói Trương tu soạn tất sẽ có cách dạy bảo, không có việc gì có thể làm khó được ở Trương tu soạn.

Trương Nguyên cười cười, nói:

- Tiểu Cao công công, cha nuôi cậu cho cậu làm thư đồng của hoàng trưởng tôn đúng là đã tốn không ít tâm tư.

Cao Khởi Tiềm nói:

- Vâng, có rất nhiều người muốn, là cha nuôi khẩn cầu Vương công công trước mặt thiên tuế gia nói giúp vài lời mới được đây.

Trương Nguyên nói:

- Đây cũng là vì cậu thông minh hiểu học, nếu không Vương công công có giúp cũng không được.

Cao Khởi Tiềm rất mừng, nói:

- Đa tạ Trương tu soạn đã khen, tiểu nhân nhất định sẽ cố gắng làm tốt thư đồng của hoàng trưởng tôn, không phụ lòng nghĩa phụ, không phụ sự dạy bảo của Trương tu soạn —— Trương tu soạn người xem, nghĩa phụ đang đứng chờ ở trước cửa kia.

Chung Bản Hoa đứng dưới cây bách cổ trước cửa Văn Hoa điện chấp tay sau khi nói chuyện xong với Trương Nguyên liền dẫn Trương Nguyên đi qua hành lang đến hậu điện của Chủ Kính điện, trước điện là nơi học của Hoàng trưởng tôn, để tránh lễ nghi phiền phức mà lãng phí thời gian, giảng quan của Hoàng trưởng tôn không cần đến Văn Hoa điện yết kiến Hoàng thái tử mà đi đường nhỏ đến thẳng nơi dạy của hoàng trưởng tôn.

Những ngày dạy bình thường thì tương đối tùy ý, ngoại trừ nội thị, Đông cung, thì không có quan viên Lễ Bộ, Hồng Lư Tự ở đây, Trương Nguyên ở điện chờ đợi một lát thì thấy Ngụy Tiến Trung vóc dáng cao to, tướng mạo đường hoàng cùng với Hoàng trưởng tôn đi tới, thi lễ lẫn nhau rồi cùng ngồi xuống,

thư đồng Cao Khởi Tiềm thì quỳ gối bên bàn của hoàng trưởng tôn, trên bàn có một bộ sách bút mực ——

Trương Nguyên hỏi:

- Điện hạ, mấy ngày trước Chu giảng quan dạy “Thiên tự văn” dạy đến câu nào rồi?

Ánh mắt của Chu Do Hiệu chột ngậy ra, thể hiện rõ ràng là đối với việc học hoàn toàn không có hứng thú, trả lời:

- Đốc sơ thành mỹ, thậm chung nghi lệnh.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Tốt. Chu giảng quan trong một ngày có thể dạy 22 câu 88 chữ, điện hạ hãy đọc lại đoạn “thiên tự văn” đã học.

Chu Do Hiệu liền như một cái máy đọc lại tất cả, thư đồng Cao Khởi Tiềm cũng lẩm bẩm đọc theo. Sau khi đọc xong, Chu Do Hiệu không đợi Trương Nguyên nói, liền lật bài “Tam tự kinh” ra đọc, câu nào câu nấy đều rất chính xác, nhưng điều rõ ràng là không để tâm vào, Thiệu Hưng có câu tục ngữ “Hát thư ca”, “Ngồi thuyền” chính là dùng để chỉ thái độ học tập này.

Trương Nguyên không khỏi lắc đầu, thầm nghĩ: “Cách dạy như vậy cũng không được, Hoàng trưởng tôn vốn là người không thích học, ép Hoàng trưởng tôn ngồi ở đây học “nhân chi sơ, tính bản thiện” thì chỉ biết đọc như một cái máy, chỉ bằng cho cậu ta làm nghề mộc mà sống đi”.

Đợi Chu Do Hiệu đọc xong “tam tự kinh” lại chuẩn bị lấy “bách gia tính” ra đọc tiếp thì Trương Nguyên nói:

- Đợi đã, học đến đây thôi.

Chu Do Hiệu ngậy ra nhìn Trương Nguyên. Trương Nguyên nói:

- Hôm nay không học bài mới, điện hạ thích hỏi gì cứ việc hỏi, hỏi gì cũng được.

Ánh mắt của Chu Do Hiệu từ những hình ảnh trắng đen dần dần chuyển sang những sắc màu rực rỡ, từ từ có thần sắc hơn:

- Có thật là muốn hỏi gì thì hỏi không Trương tiên sinh.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Sao dám lừa gạt điện hạ, điện hạ cứ việc đặt câu hỏi.

Chu Do Hiệu nhìn Trương Nguyên một lát rồi hỏi:

- Trương tiên sinh, lần trước Tôn tiên sinh không nói rõ tại sao người phải trở thành thánh hiền, Trương tiên sinh có thể giải thích được không ạ?

Trương Nguyên không trả lời câu hỏi thứ nhất, mà lại hỏi Chu Do Hiệu

- Điện hạ biết chơi cờ không, hoặc là bất kì trò chơi nào khác cũng được?

Chu Do Hiệu mặt mày hớn hở nói:

- Ta biết chơi trò “Điệu thành”, là trò chơi mà hoàng tử phụ sáng chế đó.

Trương Nguyên hỏi:

- Trò chơi này có quy tắc gì, chơi làm sao?

Chu Do Hiệu nói:

- Trương tiên sinh muốn chơi “Điệu thành” ư, tốt quá —— Tiểu Cao, người mau về cung lấy đồ chơi điệu thành đến.

Nói đến chơi, Chu Do Hiệu vô cùng phấn khởi.

Trương Nguyên vội vàng ngăn lại nói:

- Ta chỉ là hỏi quy tắc của trò điệu thành, điện hạ nói được không?

Chu Do Hiệu nói:

- Chính là một tấm lụa thêu chữ “Tĩnh” (như hình dấu thăng), sau đó lấy bạc ném mạnh, rơi vào trong khung là thắng, đè vào đường tuyến hoặc là ở ngoài khung thành là thua.

Trương Nguyên nói:

- Bạc rơi vào trong khung thì thắng, ở ngoài thì thua, đây là nguyên tắc, đương nhiên, những nguyên tắc này phải công bằng, nếu không thì cho dù là rơi trong khung hay rơi ngoài khung đều là người thắng, người khác đều thua, như vậy nó không phải là quy tắc mà là gây chuyện, là vô lý, sẽ không có người chơi với người nữa đúng không?

Chương 401: Uống sữa (2)

Nguồn: MT

Chu Do Hiệu liên tục gật đầu nói:

- Vâng, vậy là không được, không cho chơi, cũng không thú vị.

Trương Nguyên nói:

- Điện hạ nói đúng, thánh nhân chính là người vì nhân gian này mà lập ra quy tắc, và những quy tắc đó có thể giúp ích cho dân chúng, dân chúng nghe theo lời giáo hoá của thánh hiền mới có thể sống quy củ nề nếp, yên ổn an vui .

Chu Do Hiệu đã thông suốt nói:

- Vậy thế gian này cũng như một trò chơi, người chơi trong đó phải tuân theo luật của nó, nếu không sẽ bị đá ra, nếu đều không tuân thủ thì tất cả sẽ loạn, phải không, Trương tiên sinh?

Lấy trò chơi làm ví dụ, Chu Do Hiệu tiếp thu rất nhanh, Trương Nguyên gật đầu nói:

- Chính là ý này, thánh hiền vừa có những người lấy đạo đức để giáo hoá dân chúng như Văn Vương, Chu Công, Khổng Mạnh, cũng có những người binh pháp kiệt xuất như Tôn Vũ, y thuật cao siêu như Trương Trọng Cảnh, những người này ở một mặt nào đó đều là thánh một nghề, ngay cả nghề mộc cũng có thánh nhân, đó chính là Lỗ Ban ——
- Ta biết Lỗ Ban.

Chu Do Hiệu vui mừng trả lời

- Lỗ Ban chính là Công Thâu Ban, có thể làm chim gỗ bay được, là tổ sư gia của ngành mộc.

Trương Nguyên nói:

- Cho nên nói thánh hiền là chỉ tuân theo đạo của thánh hiền, là một quá trình học tập không ngừng, mục tiêu phía trước, đi trên con đường này thì sẽ không sợ sai.

Nói xong câu cuối cùng thì Trương Nguyên cảm thấy hình như lời nói và suy nghĩ của mình không thống nhất, trong lòng hấn thật sự không phải nghĩ như vậy, nhưng giảng quan Đông cung không phải dễ làm như vậy, nếu như lời nói xa rời những quy tắc đạo lý thì tội hấn cũng không nhỏ, cho nên có những thứ không thể nói lung tung được, nói phải biết kiêng dè.

Chu Do Hiệu gật đầu nói:

- Đã hiểu ý của Trương tiên sinh, ta biết rồi, rất nhiều người đi trên con đường của thánh hiền, chẳng trách ta nói sao cũng không thấy thánh nhân nào đang sống hết, muốn làm thánh nhân rất khó phải không, cũng giống như lúc ta đọc sách thì muốn ngủ vậy, làm mộc hay chơi thì lại rất có tinh thần thì làm sao đây, Trương tiên sinh?

Trương Nguyên nói:

- Ta cũng không phải là cả ngày đọc sách luyện chữ, có lúc cũng chơi cờ vậy, nghe hát, chơi trò chơi. Nhưng không thể vì vui đùa mà lỡ chính sự, điện hạ thích làm nghề mộc

không có gì là không tốt, phải hoàn thành bài tập mỗi ngày, không phải là làm qua loa. Lúc làm mộc thì cũng phải cố gắng hết sức, lúc học thì cũng phải tập trung hết tinh thần học cho tốt.

Trương Nguyên là người đầu tiên khẳng định mình là thợ mộc, điều này đã khiến cho Chu Do Hiệu có thiện cảm với Trương Nguyên:

- Trương tiên sinh nói đúng, ta nên chăm chỉ học, thời gian còn dư ta sẽ làm mộc.

Trương Nguyên khẽ mỉm cười:

- Thần chỉ biết dạy người học, việc làm mộc thần không dám dạy người.

Sau đó bung chén trà lên uống một ngụm rồi lật cuốn sách “thiên tự văn”, nói:

- Bây giờ chúng ta học bài mới.

Chu Do Hiệu lấy lại tinh thần nghe giảng, “thiên tự văn” buồn tẻ mà Trương Nguyên có thể nói được rất sinh động, không giống với các bài giảng của Tôn Thừa Tông, Chu Diên Nho, Chung Bản Hoa bên cạnh âm thầm tán thưởng: “Trương Nguyên thật sự là lớn có thể làm Côn Bằng, nhỏ có thể gọi là Diên Cưu, vừa có thể thả vừa có thể thu vào, nội dung sâu sắc, lời lẽ dễ hiểu, hiểu rõ lí lẽ, học đến cảnh giới như vậy mới dám gọi là học thông”.

Học hơn nửa canh giờ, Trương Nguyên dừng lại, khen Chu Do Hiệu vài câu, để Chu Do Hiệu đến Thiên Điện Noãn Các nghỉ ngơi.

Chu Học Hiệu đến Thiên Điện Noãn Các, hỏi một cung nhân:

- Khách ma ma đâu, Khách ma ma đến chưa?

Cung nhân đáp:

- Khách ma ma tới rồi, đang ở bên trong ạ.

Trong Noãn gác vang lên tiếng của Khách Ân Nguyệt:

- Ca nhi vào đây, nhũ mẫu đã chuẩn bị bánh cam lộ và bánh ngũ sắc, rửa tay đi rồi ăn này.

Chu Do Hiệu rửa tay, bước vào trong, thấy Khách ma ma mặc áo màu hồng nhạt, váy cung màu đỏ nhạt, đứng dựa vào trước cửa sổ cười, cây quạt trong tay chỉ về phía án nhỏ, trong án có một cái hộp, hộp đã mở ra rồi, bên trong có rất nhiều bánh nhiều màu sắc trông rất đẹp, Chu Do Hiệu cầm một cái vừa ăn vừa nói:

- Ma ma cũng ăn đi.

Khách Ân Nguyệt lắc đầu nói:

- Ma ma không ăn, bánh ngọt ăn nhiều sẽ mập, Ca nhi ốm ăn nhiều không sao.

Thấy trên mũi của Chu Do Hiệu có vài giọt mồ hôi, bèn hỏi:

- Hôm nay là Trương trạng nguyên dạy sao, có vẻ Ca nhi rất vui?

Chu Do Hiệu nói:

- Trương tiên sinh dạy rất hay, con thích nghe Trương tiên sinh dạy.

Khách Ân Nguyệt “Ồ” một tiếng, như thoáng chút suy nghĩ, trong một lúc không nói gì cả.

Chu Do Hiệu lại ăn thêm một cái bánh ngũ sắc, nhai chóp chép, mắt nhìn ngực của Khách Ân Nguyệt nói

- Ma ma, con muốn bú sữa.

Khách Ân Nguyệt dùng quạt tròn vỗ nhẹ đầu Hoàng trưởng tôn, cười sáng giọng:

- Ca nhi đã bao nhiêu tuổi rồi mà còn bú sữa!

Chu Do Hiệu đến bên Khách Ân Nguyệt, năn nỉ nói:

- Ma ma, con thật sự rất muốn bú sữa.

Khách Ân Nguyệt cười cười đẩy Chu Do Hiệu ra rồi nói:

- Ma ma không còn sữa nữa rồi, đều bị con măm hết rồi còn đâu.

Chu Do Hiệu nói:

- Có, nhất định có.

Ba tháng sau khi Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu được sinh ra, Khách Ân Nguyệt vào cung. Lúc đầu Khách Ân Nguyệt cùng với vài bà vú được tuyển khác ở ngoài Đông Hoa môn. Mỗi ngày vào Từ Khánh cung cho Hoàng trưởng tôn bú, sau đó bởi vì sữa của Khách Ân Nguyệt thơm lại nhiều, người cũng lành lợi sạch sẽ, Hoàng trưởng tôn cũng không muốn xa rời bà, nên được ở trong cung. Chu Do Hiệu thuở nhỏ cơ thể yếu ớt, nhiều bệnh, mấy lần cai sữa đều khóc đến khàn cả giọng, sữa của Khách Ân Nguyệt vẫn đủ nên vẫn cho Chu Do Hiệu ăn tiếp. Đến khi được năm tuổi rồi vẫn ăn sữa, sau năm tuổi đương nhiên không thể chỉ ăn sữa của vú nuôi rồi. Nhưng dù có chuyện gì, khi bị bắt nạt, cảm thấy sợ hãi sẽ uống sữa của Khách Ân Nguyệt để tìm niềm an ủi, đến năm mười tuổi vẫn như vậy. Khách Ân Nguyệt ngồi, Hoàng trưởng tôn đứng, bú sữa như vậy, chỉ có bắt đầu từ hai năm trở lại đây mới không nghiệm sữa nữa.

- Hoàng trưởng tôn hôm nay làm sao vậy?

Khách Ân Nguyệt cảm thấy có chút kì lạ, đưa tay sờ lên trán của Chu Do Hiệu, hỏi:

- Không phải là người học hành không chuyên tâm nên bị Trương tiên sinh quở trách chứ?
- Không có, Trương tiên sinh còn khen ta nhận thức tốt cơ.

Chu Do Hiệu há mồm, tay vạch cổ áo của Khách Ân Nguyệt, nói:

- Đột nhiên ta rất muốn ăn sữa, ma ma cho ta ăn đi.

Khách Ân Nguyệt đeo dải giữ cổ áo bằng giấy, từ năm Gia Tĩnh, dải giữ cổ áo của cung nữ đều làm bằng giấy, mỗi ngày thay một lần để cho sạch sẽ. Loại giấy để làm dải giữ cổ áo này do huyện Ngọc Sơn ở Giang Tây cống tặng, có rất nhiều màu, chế tác cũng rất tinh xảo. Khách Ân Nguyệt thấy Hoàng trưởng tôn chân tay lóng ngóng xé dải giữ cổ áo của mình, vội hỏi:

- Ấy da, người làm cái gì, đừng xé rách cổ áo chứ.

Bắt được tay của Chu Do Hiệu không cho thẳng bé lộn xộn, Chu Do Hiệu liền nhảy lên kêu:

- Ta muốn bú sữa, ta muốn bú sữa.
- Xuyt.

Đôi mắt nâu to của Khách Ân Nguyệt trừng lên lại sẵn giọng nói:

- Nhẹ giọng một chút. Để cho Trương tiên sinh nghe được, xem người có xấu hổ không!

Chu Do Hiệu nói:

- Cách rất xa rồi, Trương tiên sinh không phải có thuật Phong Nhĩ, sao có thể nghe thấy được. Vậy ta sẽ không làm loạn nữa, ma ma cởi áo cho ta bú, ta uống sữa rồi còn phải đi đọc sách nữa.

Khách Ân Nguyệt không lay chuyển được Hoàng trưởng tôn, dù sao thì thuở nhỏ cũng bú quen rồi, đành phải nói:

- Ôi, thật hết cách với người, người đứng yên đừng nhúc nhích nhé.

Nói xong, tự mình cởi dải giữ cổ áo, cởi mấy cúc áo, vạch áo ra, cởi áo yếm đỏ, để lộ ra bầu ngực bên trái đầy đặn trắng ngần.

Chu Do Hiệu mở rộng miệng, bộ dạng mắt nhìn chăm chăm há hốc mồm, giống như bị Khách nữ mẫu làm cho ngạc nhiên.

Khách Ân Nguyệt ngồi trên chiếc ghế đầu bằng trúc, hơi ngượng ngùng, đưa tay tháo chiếc mũ tròn Chu Do Hiệu đội trên đầu xuống, để sang một bên, nói:

- Người đứng yên đấy nhìn cái gì, muốn ăn thì ăn đi chứ.

Ôm cằm đầu Chu Do Hiệu áp vào trước ngực, cảm giác có một khuôn mặt nóng bừng áp vào bộ ngực của mình, Chu Do Hiệu lập tức há miệng, bắt đầu mút vào một chút, Khách Ân Nguyệt bị mút đến nổi cả người tê tê, không kìm được thở dài một tiếng.

Chu Do Hiệu bú một hồi, có chút ngộp thở, miệng nhả ra bầu ngực trái đỏ bừng, ngửa đầu nói:

- Ta nói nữ mẫu vẫn có sữa mà, sữa của nữ mẫu thật là thơm.

Vừa cẩn thận nhìn kĩ bên vú trái tròn trịa đang vênh lên, đuôi tay kéo luôn áo ngực xuống, vú phải cũng lộ ra.

- Người đừng nghịch nữa, mau đi đọc sách đi.

Khách Ân Nguyệt bỏ tay Chu Do Hiệu ra, kéo áo ngực lên, bầu ngực đầy đà quả thực muốn căng nứt chiếc áo ngực màu đỏ kia ra.

Chương 402: Chuyện khiếm nhã chớ nên để ý nhiều

Nguồn: MT

Chu Do Hiệu cười nói:

- Ngực của nữ mẫu thật là đẹp, ta bú sữa của nữ mẫu nhiều năm như vậy, nhưng không hề để ý chút nào.

Khách Ân Nguyệt mặc lại áo, liếc Chu Do Hiệu một cái, đội mũ lên đầu Chu Do Hiệu, nói:

- Người mau đi đọc sách đi, Trương tiên sinh đang giục kìa.

Là tiếng của thư đồng tiểu Cao đang gọi:

- Hoàng trưởng tôn, Trương tiên sinh gọi người rồi.

Chu Do Hiệu liền đi theo tiểu Cao tới Chủ Kính điện. Trương Nguyên nào đâu biết Hoàng trưởng tôn mười hai tuổi rồi còn muốn bú sữa mẹ, thấy Hoàng trưởng tôn vui lắm, tưởng mình giảng bài rất đặc sắc, cảm thấy đắc ý, bèn nói:

- Viết sáu mươi chữ to trước, không mong làm thánh thư như Vương Hi Chi, nhưng cũng phải viết ngay ngắn mới được.

Chu Do Hiệu và Cao Khởi Tiềm đang chăm chỉ luyện viết chữ to, Trương Nguyên khoanh tay dạo bước, thỉnh thoảng để ý tới tư thế chấp bút của Hoàng trưởng tôn một chút, nghĩ thầm rằng: “Ta không hi vọng đào tạo được một minh quân, chỉ cần không ngu ngốc quá là được rồi.” Lại nghĩ: “Chạng vạng ta phải tới thăm hỏi Tôn Thừa Tông một chút, bàn về vấn đề giáo dục Hoàng trưởng tôn”.

Đã là giờ Ty, mặt trời đã lên cao, mới đầu thu không khí vẫn nóng bức như thế, vì đại điện cao và rộng rãi nên cũng có chút mát mẻ. Trương Nguyên thấy ở ngoài cửa sổ phía Bắc có bóng người, giống như đang nhìn trộm vào bên trong điện, bèn đi ra thì thấy, hóa ra là Khách Ân Nguyệt.

Thấy Trương Nguyên đi ra, Khách Ân Nguyệt vội vàng đi tới thi lễ, hạ giọng nói:

- Chào Trương tiên sinh, tiểu phụ nhân đến xem Hoàng trưởng tôn thế nào, không biết người học hành có tốt không?

Trương Nguyên vái chào, mỉm cười nói:

- Khách nhũ mầu đã vắt và rồi, Hoàng trưởng tôn rất thông minh, chỉ cần người muốn học thì không có gì có thể làm khó được người.

Lúc nói chuyện ánh mắt nhìn xuống trước ngực đầy đà của Khách Ân Nguyệt, chỗ đó có một vết ướm.

Khứu giác của Trương Nguyên khá nhạy, có thể ngửi thấy mùi sữa thơm trên người Khách Ân Nguyệt, không khỏi thắc mắc: “Phụ nữ khi trong kì sinh nở mới có sữa, Khách Ân Nguyệt đã sinh nở mười hai, ba năm rồi, sao vẫn còn có sữa, kì lạ thật”. Chuyện khiếm nhã chớ nên để ý, ánh mắt hẩn vội dời đi chỗ khác, nhìn sang cửa chính của Từ Khánh cung cách đó không xa.

Khách Ân Nguyệt phát hiện ánh mắt khác thường của Trương Nguyên, cúi đầu nhìn, lập tức mặt đỏ tía tai, nói một tiếng:

- Trương tiên sinh, tiểu phụ nhân hồi cung trước.

Vội vội vàng vàng đi.

Trương Nguyên nhìn bóng dáng mạnh mẽ của Khách Ân Nguyệt, cảm thấy thân phận của phu nhân này thật không đơn giản, nhưng hẩn hiện tại không có quyền lực đi thăm dò chi tiết về Khách Ân Nguyệt, đây hẩn là chức năng của Cẩm Y Vệ của Đông xưởng, điều hẩn có thể làm là duy trì mối quan hệ tốt đẹp với Khách thị, trong sách sử có viết Khách thị oán giận đại thân ngoại đình là vì họ cứ năm lần bảy lượt yêu cầu Khách thị xuất cung, Ngụy Trung Hiền cũng như vậy, kì thực họ cũng đều rất muốn có mối quan hệ tốt với ngoại thân.

Giờ Thân chiều ngày hôm đó, Trương Nguyên từ Đông An môn ra Hoàng thành, Mục Chân Chân cùng Uông Đại Chùy ở bên ngoài chờ hẩn, trên đầu Mục Chân Chân đội chiếc nón lá vành trúc rộng che nắng, trước kia cô đều không đội, mặt trời đã khuất có phoi nắng thì không đen.

Trương Nguyên nói:

- Ta muốn tới hẻm Lý Các Lão thăm hỏi tả xuân phường thứ tứ Tôn đại nhân trước, Đại Chùy chút nữa mượn một chiếc xe chờ ở đầu hẻm.

Chủ tớ ba người tới hẻm Lý Các Lão, Trương Nguyên hỏi ra mới biết nơi ở của Tôn Thừa Tông chỉ cách tứ hợp viện mà Công bộ cấp cho hắn vài bước, Uông Đại Chùy đi mượn xe, Trương Nguyên nói với Mục Chân Chân:

- Cuối tháng này Đạm Nhiên sẽ khởi hành từ Sơn Âm, mấy ngày nữa sai Lai Phúc tìm người thu dọn lại nhà ở một chút, quét dọn sạch sẽ một chút, thấy phải thêm đồ dùng gì thì sớm chuẩn bị, để sau khi nàng ấy tới kinh rồi đỡ bị luống cuống.

Lại nói:

- Đúng rồi Chân Chân, đợi sau khi Đạm Nhiên vào kinh, ta với nàng ấy bàn bạc một chút, sắp xếp một vú già hoặc tỳ nữ hầu hạ nàng.

Mục Chân Chân vội nói:

- Không cần, không cần, thiếu gia thật sự không cần đâu, như vậy tiểu nữ sẽ không được tự nhiên.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Vậy khi nàng đến tháng sinh nở cũng không cần hầu hạ sao?

Mục Chân Chân xấu hổ nói:

- Không cần có người hầu hạ, tiểu nữ có thể tự làm được, không cần phiền đến người khác.

Trương Nguyên cười nói:

- Có rất nhiều chuyện tự ta có thể làm được, nhưng ta lại muốn làm phiền nàng, có phải ta có chút xa hoa không.

Mục Chân Chân khẽ cười:

- Chuyện này đâu giống thế, tiểu nữ tình nguyện hầu hạ thiếu gia mà.

...

Tôn Thừa Tông thấy Trương Nguyên tới chơi, có chút kinh ngạc, y biết hôm nay Trương Nguyên vào cung tiến giảng, tưởng rằng khi dạy bảo Hoàng trưởng tôn Trương Nguyên gặp chuyện gì khó xử, vội vàng đón vào mời ngồi, vủ già dâng trà. Trương Nguyên uống hai hộp trà, lúc này mới nói với Tôn Thừa Tông rằng hôm nay hần cùng Hoàng trưởng tôn vấn đáp, Trương Nguyên nói với Tôn Thừa Tông những thứ này cũng là có dụng ý, bởi vì hần nói với Hoàng trưởng tôn những lời có chút bất đồng với tư tưởng Nho gia chính thống, để đề phòng sau này bị người buộc tội công kích, nói cho Tôn Thừa Tông biết trước những thứ này là có mặt tốt.

Sau khi nghe Trương Nguyên nói xong, đôi long mày rậm của Tôn Thừa Tông nhăn lại, nói:

- Trương tu soạn có thể hướng dẫn Hoàng trưởng tôn học tập đương nhiên là chuyện tốt, nhưng không cần phải làm theo người khác, trong kinh Dịch có nói “Thủ pháp hồ thượng, cận đắc kỳ trung, thủ pháp hồ trung, cận đắc kỳ hạ”, đời ta đã làm giảng quan, tất nhiên là phải dẫn Hoàng trưởng tôn tới thánh hiền đại đạo, nếu Hoàng trưởng tôn chỉ đọc thuộc lòng tứ thư Ngũ kinh thì cũng chỉ là sáo rỗng thôi.

Trương Nguyên không dám gạt bừa với lời này của Tôn Thừa Tông, đạo lý mà Tôn Thừa Tông giảng rất đúng, nhưng theo giáo pháp của Tôn Thừa Tông và Chu Diên Nho, Hoàng trưởng tôn hoàn toàn không có hứng thú với chuyện học hành, học theo cách như vậy mới là sáo rỗng, nói:

- Tôn đại nhân, tại hạ nghĩ đề bồi dưỡng Hoàng trưởng tôn thành thánh hiền rất khó, năm đó Trương Giang Lăng làm thầy của hoàng đế không thể nói là không nghiêm, tự tay biên soạn “Đế giám đồ thuyết” ân cần dạy bảo, cuối cùng thành thế nào?

Trương Giang Lăng chính là Trương Cư Chính, Trương Cư Chính từng là thầy của Vạn Lịch Hoàng đế, lời này của Trương Nguyên thật là to gan, rõ ràng có ý chế giễu Vạn Lịch Hoàng đế, cũng là vì ở trước mặt Tôn Thừa Tông hần mới

dám nói như vậy, không cần thâm giao cũng có thể biết phẩm hạnh của một người, thật tốt.

Tôn Thừa Tông cũng không phải là nhà nho viễn vông, biết rõ khiếm khuyết của Vạn Lịch, im lặng một lúc lâu rồi nói:

- Vậy Trương tu soạn dạy như vậy cũng coi như là dạy theo tài năng, kế sách này rất hợp, hướng dẫn Hoàng trưởng tôn con đường học tập trước, có thể hiểu lí lẽ, phân biệt trung thành gian dối là được.

Nói qua chuyện của Hoàng trưởng tôn, Trương Nguyên liền thỉnh giáo Tôn Thừa Tông chuyện nơi biên cương, Tôn Thừa Tông thấy Trương Nguyên cũng quan tâm đến chuyện chiến sự nơi biên cương thì rất vui. Sau khi đàm luận một hồi, Trương Nguyên biết Tôn Thừa Tông cũng không coi giặc Nỗ Nhĩ Cáp Xích như đại địch, mấy năm nay điều Tôn Thừa Tông chú ý chính là sự uy hiếp của Mông Cổ, Trương Nguyên thăm nghĩ: “Ngay cả Tôn Thừa Tông một người nắm rõ binh pháp như vậy cũng cho rằng Kiến Châu Nữ Chân không gây họa lớn, đây là nhận thức chung của Đại Minh triều rồi, làm thế nào mới có thể cho người ở đất nước này tỉnh ra, nhất định phải thảm bại dưới tay Tát Nhĩ Hử sao?”

Trương Nguyên mượn mấy quyển sách binh thư của Tôn Thừa Tông về đọc, trong đó có ‘Tôn Thừa Tông du tại biên tái bút ký’, đây là điều Trương Nguyên cần phải hiểu rõ.

...

Mười hai tháng bảy, lại đến lượt Trương Nguyên vào cung tiến giảng, Trương Nguyên vẫn dạy “Thiên tự văn”, nhưng hôm qua Chu Diên Nho đã bắt đầu giảng “Đại học” cho Hoàng trưởng tôn rồi, bởi vì “Thiên tự văn” cũng sắp học xong, phần còn lại do một mình Trương Nguyên dạy cũng được.

Ba vị giảng quan, Chu Do Hiệu thích nghe bài giảng của Trương Nguyên nhất, giờ nghỉ ngơi ngày hôm đó, Chu Do Hiệu nói với Trương Nguyên:

- Trương tiên sinh, hôm qua Chu tiên sinh dạy ta “Đại học”, ta nghe Chu tiên sinh giảng rồi đối chiếu với sách, phát hiện Chu tiên sinh giảng thiếu một chữ.

Trương Nguyên nói:

- Điện hạ chỉ ra ngay lúc ấy sao?

Chu Do Hiệu lắc đầu nói:

- Không có.

Trương Nguyên nói:

- Đây chỉ là sai lầm nhỏ, không mất đi phần chính, điện hạ nên khoan dung.

Chu Do Hiệu gật đầu nói:

- Trương tiên sinh nói đúng.

Trương Nguyên dạy bảo Hoàng trưởng tôn phải khoan hồng độ lượng, phải khoan dung với lỗi lầm nhỏ của Chu Diên Nho, nhưng Chu Diên Nho lại không khoan dung với Trương Nguyên.

Vụ án đình kích mặc dù đã kết thúc song dư âm vẫn còn đó. Vụ án xông vào cung lần này xảy ra bất thành linh nên Chiết đảng không kịp chuẩn bị, ứng đối vô ý nên đã gây ra thất bại liên tiếp, chật vật không chịu nổi, thủ lĩnh Lưu Đình Nguyên và nhân vật trung kiên Hồ Sĩ Tương, Trâu Thiệu Quang bị giáng chức xuất kinh, Chiết đảng bị suy sụp nghiêm trọng. Trước khi vụ án đình kích xảy ra, Lưu Đình Nguyên cũng dâng tấu chương công kích thuyết “băng hà” của Trương Nguyên nhưng cũng vì vụ án Đông cung xảy ra nên không ai chú ý; ở cầu bắc sông Ngọc Hà, Diêu Tông Văn trong trời giá rét bị rơi xuống nước, vốn cũng muốn mượn chuyện này công kích Trương Nguyên là nịnh thần để xoay chuyển danh dự, giờ cũng chỉ có thể ôm nỗi hận trong lòng, chờ cơ hội.

Chương 403: Sóng gió ở điện Văn Hoa (1)

Nguồn: MT

Sự ảnh hưởng của vụ án đỉnh kích không chỉ có thế, các đảng Chiết, Tề, Sở, Tuyên lúc đầu khá đoàn kết nhưng bởi vì thái độ đối với vụ án này không thống nhất nên đã rạn nứt quan hệ. Tề đảng theo thi giáo, trong vụ án đỉnh kích, Chu Vĩnh Xuân kiên định ủng hộ Đông cung Hoàng thái tử. Trịnh Kế Chi, Vương Đại Trí của Sở Đảng thì có thái độ ôn hòa, thuộc phái trung gian, chỉ có Tuyên đảng và Chiết đảng đồng lòng. Kỳ thật chỉ cần các đảng không cảm nhận được sự uy hiếp từ những phần tử muốn diệt cỏ tận gốc của đảng Đông Lâm thì giữa bọn họ nảy sinh chia rẽ chỉ là chuyện sớm hay muộn, chỉ có sự áp bức của Đông Lâm mới có thể làm cho bọn họ đồng tâm hiệp lực. Nhưng bây giờ Đông Lâm vẫn bị yếu thế như vậy, lục khoa vẫn là nơi của ba đảng, hơn nữa hai chức quan trọng yếu là Lại bộ Thượng thư và Văn tuyển ti lang trung cũng nắm chặt trong tay Sở đảng. Điều này rất quan trọng cho việc tiến hành kinh sát sáu năm một lần vào năm sau.

Nhưng người đảng Đông Lâm được lợi rất rõ ràng qua vụ án đỉnh kích này, tuy rằng cũng có hai người là Vương Chi Thái, Hà Sĩ Tấn bị bãi nhiệm, nhưng mượn cơ hội bầu chọn Đông cung giảng quan lần này, Tiền Long Tích, Thành Cơ Mệnh đã trở thành giảng quan của Hoàng thái tử. Tôn Thừa Tông, Trương Nguyên làm giảng quan của Hoàng trưởng tôn, bốn người này có Tôn Thừa Tông chính thức là người đảng của Đông Lâm. Còn Thành Cơ Mệnh tuy không tính là người trong đảng Đông Lâm, nhưng tọa sư của Thành Cơ Mệnh là Diệp Hướng Cao, ba đảng kia đương nhiên coi Thành Cơ Mệnh cùng một giuộc với Đông Lâm, Tùng Giang Tiền Long Tích luôn luôn gần gũi với Đông Lâm, còn Trương Nguyên thì không cần phải nói, còn hơn cả Đông Lâm, đã thành cái đinh trong mắt Chiết đảng, tất nhiên phải trừ khử Trương Nguyên thì mới vui được.

Cho nên nói Đông cung có bảy giảng quan thì có bốn người là người Đông Lâm, còn trong ba người còn lại có Từ Quang Khải, người này không thuộc Đông Lâm cũng không thuộc ba đảng còn lại, nhưng y là sư huynh của Trương Nguyên, hai huynh đệ tuổi tác cách nhau khá xa nhưng quan hệ rất thân thiết, thường xuyên gặp nhau nói chuyện. Chỉ có Quách Xương và Chu Diên Nho là người mà ba đảng phải đang muốn

tranh giành, Quách Xương đã là lão hủ, luôn luôn bo bo giữ mình, không trông cậy được, ba đảng cũng không xem trọng y, chỉ còn Chu Diên Nho là có trình độ, năng lực cạnh tranh với Trương Nguyên. Hơn nữa nghe đồn Chu Diên Nho và Trương Nguyên bất hòa, từ sau khi Chu Diên Nho làm giảng quan Đông cung, lại khoa cấp sự trung Diêu Tông Văn, lại khoa cấp sự trung Trương Diên Đăng đã vài lần đến nhà thăm hỏi Chu Diên Nho, nhắc nhở Chu Diên Nho đề phòng gian trá và quý kẻ của Trương Nguyên. Còn nói Trương Nguyên từng tuyên bố học vấn của mình còn hơn Chu Diên Nho, nói cái gì mà Trương Nguyên năm Bính Dần đánh bại Trương Nguyên năm Quý Mão, lúc giảng bài cho thứ cát sĩ còn giấu cột Chu Diên Nho.

Việc này ba phần thực bảy phần giả. Chu Diên Nho cao ngạo nghe xong tất nhiên là tức giận rồi, kỳ thật cũng không cần Diêu Tông Văn châm ngòi, Chu Diên Nho đã sớm coi Trương Nguyên là đối thủ chủ yếu trên con đường làm quan sau này của y. Y với Trương Nguyên đều còn trẻ, sau này khả năng Hoàng thái tử Chu Thường Lạc lên ngôi nhập các làm thủ phụ không lớn, chỉ mong đợi vào Hoàng trưởng tôn. Từ khi tiến giảng cho Hoàng trưởng tôn tới nay, Chu Diên Nho cảm giác rõ ràng rằng Hoàng trưởng tôn thích nghe bài giảng của Trương Nguyên mà không hề thích nghe giờ giảng của y. Đây là chuyện khiến Chu Diên Nho vừa phiền não lại vừa ghen tị, sau khi bị Diêu Tông Văn châm ngòi ly gián, Chu Diên Nho liền lưu tâm tới nội dung và phương pháp Trương Nguyên truyền thụ cho Hoàng trưởng tôn gấp bội. Một là để nghiên ngẫm học tập tốt để giảng cho Hoàng trưởng tôn, hai là để tìm lỗi của Trương Nguyên, có thời cơ liền buộc tội. Chu Diên Nho mỗi lần tiến giảng mượn danh ôn tập lại, hỏi Hoàng trưởng tôn lần trước Trương giảng quan dạy thế nào, có chỗ nào ấn tượng sâu sắc?

Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu tuổi nhỏ, biết đâu rằng Chu Diên Nho đang có ý đồ này, tất nhiên là hứng trí vui vẻ thuật lại những lời nói của Trương tiên sinh mà mình nghe lọt tai, những lời này của Trương Nguyên thường không phù hợp lắm với đại nghĩa chính thống của Nho gia, cá tính đường hoàng có phần giống như quan điểm của học phái Thái Châu. Đây là những thứ mà trẻ con rất thích nghe, Chu Diên Nho không có

biểu hiện gì, mỗi lần đều cẩn thận hỏi, dò xét chi tiết rồi ghi lại.

Hoàng hôn ngày hai mươi hai tháng bảy, Chu Diên Nho đợi ở ngoài Đông An môn, đợi Tôn Thừa Tông tiến giảng xong xuất cung, y liền báo cho Tôn Thừa Tông biết việc Trương Nguyên dạy Hoàng trưởng tôn sai. Tôn Thừa Tông lớn tuổi, chức vị cũng cao, đương nhiên cầm đầu ba vị giảng quan dạy Hoàng trưởng tôn, có liên quan đến vấn đề tiến giảng trước tiên xin chỉ thị của Tôn Thừa Tông là đúng. Chu Diên Nho cũng không có đem những gì y ghi chép lại cho Tôn Thừa Tông xem, chỉ nói cách dạy của Trương Nguyên không đúng, xem thái độ của Tôn Thừa Tông ra sao?

Không ngoài dự đoán của Chu Diên Nho, Tôn Thừa Tông là người đảng Đông Lâm, quả nhiên bao che cho Trương Nguyên, quanh co giải thích cho Trương Nguyên, Chu Diên Nho cũng không nói thêm lời nào, cáo từ, nhưng không về chỗ ở của mình mà mượn xe đi thẳng đến ngoài Sùng Văn môn nơi ở của Diêu Tông Văn.

Sau khi Tôn Thừa Tông trở về hẻm Lý Các Lão, ngẫm lại có chút không ổn, liền viết một phong thư sai người hầu mang đến đông tứ bài lâu- phủ của Thương Ngự Sử giao cho Trương Nguyên. Đang trong thời gian rảnh rỗi trước bữa cơm tối, Trương Nguyên và tỷ muội Cảnh Lan, Cảnh Huy ngồi ở trước sảnh dưới cây ngọc lan trắng xem thư, Kỳ Bưu Giai cũng ở đó. Bây giờ Kỳ Bưu Giai tới nhà của nhạc phụ đại nhân ba ngày hai lần, cùng Thương Cảnh Lan đọc sách, tập viết, đôi tình nhân trẻ tuổi đang rất vui vẻ.

Mấy ngày nay gần như ngày nào Trương Nguyên cũng có thư, chạng vạng từ Hàn Lâm Viện trở về chuyện đầu tiên chính là xem thư. Ngày hôm đó có thư của tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm thông qua dịch trạm gửi đến, gửi từ ngày hai mươi chín tháng sáu. Bên trong phong thư lớn có vài phong thư nhỏ, ngoài thư của tộc thúc tổ, còn có thư của phụ thân Trương Thụy Dương, thư của Đạm Nhiên và thư của Tông Dực Thiệu. Trong thư của phụ thân chủ yếu là nói Đạm Nhiên và tiểu Hồng Tiệm khoảng đầu tháng tám sẽ khởi hành vào kinh thành, Trương mẫu Lã thị rất quyến luyến, cũng may có hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết giờ cư trú lâu dài Sơn Âm, là để

nhờ Tông Dực Thiện khai sáng dạy học cho hai người đó. Trong thư của Đạm Nhiên miêu tả đủ loại chuyện lý thú của tiểu Hồng Tiệm, sự tỉ mỉ của mẫu thân đúng là không còn gì tỉ mỉ hơn.

Tông Dực Thiện lần trước đã nhận được thư của Trương Nguyên, khéo léo từ chối việc Trương Nguyên muốn sửa tên họ tham gia khoa cử cho y, so với việc mạo hiểm sửa tên họ để thi lên từ đồng sinh thì không bằng ở Sơn Âm phụng dưỡng cha mẹ cùng thê tử Y Đình sống vui vẻ. Y Đình cũng có bầu sáu tháng rồi. Tông Dực Thiện rất thỏa mãn với cuộc sống bây giờ, mỗi ngày dạy Lí Thuần, Lí Khiết học, giúp nhạc phụ Trương Thụy Dương quản lý kho lương Dương Hòa và thư cục Hàn Xã, rảnh rỗi thì cùng các Tây Trương môn khách Phạm Trân, Ngô Đình chơi cờ vây, nghe hát, thơ rượu phụ xướng. Cuộc sống hạnh phúc của Tông Dực Thiện quả thực khiến Trương Nguyên ghen tị, đây đúng là ước mơ tha thiết của hắn, xem thư của Tông Dực Thiện, Trương Nguyên không khỏi lại nghĩ tới chuyện người đánh cá phơi nắng bên bờ biển đã từng kể với Cảnh Huy, ở bức thư cuối cùng, Tông Dực Thiện nói hai năm nữa nếu như công việc của Trương Nguyên bận rộn, y nguyện vào kinh làm phụ tá của Trương Nguyên.

Lúc này, vú già đem thư của Tôn Thừa Tông tới. Cảnh Huy vui vẻ nói:

-Tiểu cô phụ lại có thư.

Tưởng là thư của Hàn Xã xã viên, Cảnh Huy giờ được coi là tiểu thư ký của Trương Nguyên, có khi thư của Trương Nguyên nhiều đến mức không thể xem hết, mỗi mắt liền bảo Cảnh Huy xem cho, Cảnh Huy sẽ lựa chọn những điểm chính để nói cho Trương Nguyên nghe, sau đó Trương Nguyên viết thư hồi âm, tiểu Cảnh Huy rất thích làm chuyện này.

Vú già nói:

- Là Tôn lão gia sai gia nhân đưa tới, không biết Tôn lão gia là ai vậy?

Trương Nguyên bóc bì thư ra, nhúu mày, Cảnh Huy vội hỏi:

- Tiểu cô phụ à, chuyện gì vậy?

Trương Nguyên ngẩng đầu nói với Thương Chu Tộ đang đứng ở ngoài sân:

- Đại huynh, thị giảng của Hàn Lâm Viện Chu Diên Nho chỉ trích nghĩa lý đệ dạy bảo Hoàng trưởng tôn không thuần túy, Tôn tiên sinh nhắc nhở đệ phải chú ý.

Thương Chu Tộ nói:

- Làm thế nào mà Chu Diên Nho lại biết đệ dạy những gì?

Trương Nguyên nói:

- Chắc là từ chỗ Hoàng trưởng tôn, thân trong quan trường, động một tí là phạm lỗi.

Thương Chu Tộ nói:

- Chu thị giảng hoàn toàn không có hiểm khích gì với đệ?

Trương Nguyên cười nói:

- Đệ cùng với Chu thị giảng đều là quán sư, hơn nữa chỉ có một học sinh, người học sinh này khá thích nghe đệ giảng bài, Chu thị giảng chắc chắn có chút không vui rồi. Đương nhiên, Chu thị giảng sẽ không thừa nhận là y ghen tị với đệ, y sẽ nói chính nghĩa là suy nghĩ cho Hoàng trưởng tôn để tránh đệ dạy Hoàng trưởng tôn sai, ngày mai sẽ là lượt Chu Diên Nho tiến giảng, đệ đoán y sẽ không chỉ nói với Tôn Thừa Tông tiên sinh, ngày mai ắt sẽ có sóng lớn.

Chương 403: Sóng gió ở điện Văn Hoa (2)

Nguồn: MT

Thương Chu Tộ hỏi:

- Đệ đã có sách lược ứng đối chưa?

Trương Nguyên nói:

- Việc này không ngại, đệ có thể ứng phó, đệ nói gì trước mặt Hoàng trưởng tôn trong lòng đệ nắm rõ.

Cảnh Huy nhỏ giọng hỏi:

- Tiểu cô phụ, Hoàng trưởng tôn có nói giúp người không?

Trương Nguyên cười nói:

- Chắc là có.

...

Giờ Dần ba khắc trưa ngày hai mươi ba tháng bảy, Chu Diên Nho tiến vào Đông Hoa môn, đến muộn hơn một chút so với mọi khi, Cao Khởi Tiềm bạn học cùng với Hoàng trưởng tôn đã đợi từ lâu. Chu Diên Nho không từ Văn Hoa điện rẽ phải ra hành lang tới Chủ Kính điện như mọi khi, mà đi tới Văn Hoa điện, nói với Cao Khởi Tiềm đang đi bên cạnh:

- Tiểu Cao, người tới hậu điện trước bảo Hoàng trưởng tôn đợi ta một chút, ta có việc muốn bẩm báo với Thái Tử.

Cao Khởi Tiềm chấp tay trước ngực nói vâng, đi về hướng Chủ Kính điện.

Chu Diên Nho sửa sang đai lưng, tiến vào bên trái Văn Hoa điện, nơi đây chính là tả xuân phường, bên phải điện chính là hữu xuân phường, tên gọi chiêm sĩ phủ tả, hữu xuân phường của Đông cung phụ chính nha môn cũng từ đây mà ra.

Hôm nay giảng bài cho Hoàng thái tử là chiêm sĩ phủ Thiếu chiêm sự Tiền Long Tích. Thái tử Chu Thường Lạc chưa thăng điện, Tiền Long Tích thấy Chu Diên Nho tiến vào, có chút kỳ quái, vội hỏi có chuyện gì?

Chu Diên Nho liền đem tấu chương buộc tội Trương Nguyên mà mình đã viết suốt đêm đưa cho Tiền Long Tích, nói:

- Hạ quan cùng Trương tu soạn cùng làm quan ở Hàn Lâm Viện, có tình đồng nghiệp, nhưng chuyện giáo dục Hoàng trưởng tôn là chuyện lớn, tình cảm riêng tư giữa cá nhân là việc nhỏ, hạ quan không thể không bẩm báo việc này với thái tử.

Tiền Long Tích xem tấu chương của Chu Diên Nho, nghĩ thầm rằng: “Không hổ là hội nguyên, tài tử Trạng Nguyên, ngôn từ sắc bén, văn chương tài hoa, lúc công kích Trương Nguyên chính là lúc thể hiện rõ trái tim trung quân yêu nước của chính mình.” Đang định nói thì nghe thấy nội thị nói:

- Hoàng Thái Tử giá lâm.

Vội vàng trả lại tấu chương cho Chu Diên Nho, chỉnh đai áo quan, đứng trang nghiêm.

Đông cung thái giám Vương An cùng Thái Tử Chu Thường Lạc đến rồi, Chu Thường Lạc mới gặp Chu Diên Nho một lần vào ngày mừng một tháng bảy khi xuất các giảng học, giờ cũng không nhận ra Chu Diên Nho, là Chu Diên Nho tiến lên dập đầu tự bẩm báo quan chức và danh tính, Chu Thường Lạc mới nhớ ra đây là con của thầy giáo mình, nói:

- Chu tiên sinh vì sao lại tới đây?

Chu Diên Nho đáp:

- Thần vâng mệnh dạy học cho Hoàng trưởng tôn, luyện tập giảng bài, cực kỳ cẩn thận, chỉ sợ từ ngữ không hợp tiên thánh đại đạo, nhưng mấy ngày gần đây thần hỏi Hoàng trưởng tôn, lại phát hiện từ ngữ của Hoàng trưởng tôn rất hoang đường, thần hỏi chi tiết thì biết được là do giảng quan Trương Nguyên dạy bảo, thần rất sầu lo, cố tình đến bẩm báo với Thái tử điện hạ.

Nói xong đem tấu chương trình lên.

Vương An tiếp nhận, mở ra cho Chu Thường Lạc xem. Trong tấu chương của Chu Diên Nho có chỗ cất câu lấy nghĩa, ví dụ như Trương Nguyên từng nói Tôn Vũ binh pháp kiệt xuất, Trương Trọng Cảnh y thuật cao siêu, trên mỗi một phương

diện nếu có thể lợi dân tế thế thì đều có thể coi là thánh trên phương diện đó. Nghề mộc cũng có thánh nhân, đó chính là Lỗ Ban, nhưng dưới sự phát triển của Chu Diên Nho thì biến thành Trương Nguyên đem Khổng Tử đánh đồng với Lỗ Ban, cổ vũ Hoàng trưởng tôn làm nghề mộc. Chu Thường Lạc xem đến đương nhiên thấy kinh sợ, y luôn luôn theo khuôn phép cũ, nơm nớp lo sợ, sợ có sai lầm gì đó rơi vào trong tay phụ hoàng và Trịnh quý phi. Giờ giảng quan Trương Nguyên lại cổ vũ con của y làm nghề mộc, tức giận đến mặt trắng bệch, luôn miệng nói:

- Loại người như vậy sao có thể làm giảng quan của Đông cung được chứ, ta ngày mai liền tấu lên phụ hoàng bãi miễn hẳn.

Khi Chu Thường Lạc xem tấu chương, Vương An cũng đứng ở một bên xem. Vương An bán tín bán nghi, y tiếp xúc với Trương Nguyên rất ít, không hiểu Trương Nguyên bằng Chung Bản Hoa, nghĩ thầm rằng Trương Nguyên là tài tử trẻ tuổi, cũng có khả năng là có ngữ điệu lông bông. Thấy Thái Tử tức giận, liền thấp giọng nói:

- Thiên tuế gia, chỉ nghe thôi thì không sáng tỏ được, phải gọi Trương Nguyên tới hỏi vài câu mới được.

Chu Thường Lạc bốt tức giận, Hỏi Chu Diên Nho:

- Chu tiên sinh, người buộc tội Trương Nguyên nói những từ phản đạo này có chứng cứ gì không?

Chu Diên Nho lấy từ trong tay áo ra một tờ giấy, đây là ghi chép của y về những lời ngày thường hỏi Hoàng trưởng tôn, nói:

- Thần nguyện đối chất với Trương tu soạn, mời Hoàng trưởng tôn và thư đồng tiêu Cao làm chứng. Những lời này đều là Trương Nguyên nói với Hoàng trưởng tôn, Hoàng trưởng tôn luôn rất say sưa. Chắc chắn đã chịu ảnh hưởng sâu sắc, nếu không thì thần cũng không bấm báo cho Thái tử điện hạ gấp như vậy, thực là lo lắng cho việc giáo dục Hoàng trưởng tôn.

Chu Thường Lạc gật gật đầu, lập tức ra lệnh cho nội thị tới Hàn Lâm Viện truyền Trương Nguyên nhanh chóng đến Văn Hoa điện, Vương An nhắc nhở:

- Thiên tuế gia, hãy mời một vị giảng quan khác của Hoàng trưởng tôn là Tôn tiên sinh tới nữa.

Chu Thường Lạc lại lệnh cho một tên nội thị khác tới Chiêm sĩ phủ mời Tôn Thừa Tông đến Văn Hoa điện, lại sai Vương An đưa Chu Do Hiệu tới tiền điện.

Vương An tới Chủ Kính điện thấy Khách Ấn Nguyệt dắt Chu Do Hiệu vào, Chung Bản Hoa theo phía sau, Vương An kêu Chung Bản Hoa qua một bên, nói qua chuyện vừa rồi ở tiền điện, Chung Bản Hoa ngạc nhiên nói:

- Khi Trương tu soạn giảng bài cho Hoàng trưởng tôn, hầu như phần lớn thời gian ta đều ở bên hầu hạ, Trương tu soạn vì để làm cho Hoàng trưởng tôn thích đọc sách, nên khi giảng đạo lý khá uyển chuyển, nào có khoa trương như Chu giảng quan nói!

Chu Do Hiệu hỏi:

- Vương công công, nói Trương tiên sinh chuyện gì?

Vương An nói:

- Hoàng trưởng tôn theo lão nô đi gặp thiên tuế gia đi, thiên tuế gia hỏi gì thì người cứ trả lời thành thật là được. Chung công công, người và tiểu Cao cũng đi cùng đi.

Chu Thường Lạc sợ Chu Dực Quân phụ hoàng của y như thế nào thì Chu Do Hiệu cũng sợ phụ thân Chu Thường Lạc của mình y như vậy. Vừa nghe phải tới tiền điện gặp phụ thân, Chu Do Hiệu có chút sợ hãi, Khách Ấn Nguyệt an ủi:

- Hoàng trưởng tôn đi đi, gần đây người học hành tốt như vậy, phụ thân nhất định sẽ khen người.

Lúc này Chu Do Hiệu mới đi theo Vương An tới tiền điện, thì lễ với phụ thân Chu Thường Lạc. Câu nói đầu tiên của Chu

Thường Lạc là:

- Máy ngày nay con đọc những sách gì, hiểu được những đạo lí nào rồi?

Chu Do Hiệu thấy giọng nói của phụ thân nghiêm nghị, liền bối rối ngay lập tức, ánh mắt vốn linh động nháy mắt trở nên ngây dại ra, điều này dường như là một loại bản năng tự bảo vệ chính mình, biến thành đờ ngốc giống như mặc áo giáp vào vậy.

Chung Bản Hoa quỳ xuống nói:

- Thiên tuế gia, lần trước Hoàng trưởng tôn bị vụ án đình kích làm cho hoảng sợ, gần đây mới tốt hơn một chút, xin thiên tuế gia chớ nghiêm khắc quá.

Chu Thường Lạc xua tay bảo Chung Bản Hoa đỡ Chu Do Hiệu đứng lên, giọng nói trở nên ôn hòa một chút:

- Con nói sơ qua những điều mà tất cả các vị giảng quan dạy con xem.

Phạm vi câu hỏi này rộng lớn quá, Chu Do Hiệu rất khó trả lời, nín lặng một hồi lâu mới đáp:

- Con đã đọc xong “Thiên tự văn”, Tôn tiên sinh đã dạy “thông giám cương mục” đã đến chuyện của Chu Liệt Vương và Tàn Hiến Công.”

Nhìn thoáng qua Chu Diên Nho, lại nói:

- Chu tiên sinh dạy xong chương một của “đại học” rồi, cuối chương một có câu “Thử vị tri bản, vị tri chi chí dã”.

Chu Thường Lạc gật gật đầu, trong thời gian không đến một tháng mà có thể dạy được chừng đó, rất tốt, hỏi:

- Trương tiên sinh chủ yếu dạy con cái gì?

Chu Do Hiệu nói:

- Ngày hôm trước Trương tiên sinh mới dạy xong “thiên tự văn”, nói rằng lần sau sẽ bắt đầu bài giảng “Luận Ngữ”.
- Con xem đi, những thứ này có phải là những lời Trương tiên sinh dạy con thường ngày không?

Chu Thường Lạc đưa tấm thiệp của Chu Diên Nho cho Chu Do Hiệu, lại nói:

- Đọc lên cho ta nghe, xem con biết được bao nhiêu chữ?

Chu Do Hiệu cầm tấm thiệp gần hai nghìn chữ, giữ vững tinh thần đọc từng chữ từng chữ một, đọc được một khắc, không ngờ không đọc sai chữ nào, điều này làm cho Chu Thường Lạc tương đối hài lòng, xem ra Trương Nguyên dạy “thiên tự văn” vẫn tốt, hỏi Chu Do Hiệu:

- Con đã đọc qua một lần rồi, vậy những thứ này có phải là những điều ngày thường Trương tiên sinh nói với con không?

Chu Do Hiệu căng thẳng đến nỗi toát mồ hôi trán, mới vừa rồi chỉ lo không được nhận sai chữ, lại không hiểu rõ lắm ý tứ của từng câu, chỉ cảm thấy hơi quen quen, giống như Trương tiên sinh đã từng nói qua, gật đầu nói:

- Vâng ạ.

Chu Diên Nho mừng thầm, sắc mặt của hoàng thái tử Chu Thường Lạc lại trầm xuống rồi, không khí ở Văn Hoa điện thật nghiêm nghị.

Tôn Thừa Tông và Trương Nguyên cùng đi vào Văn Hoa điện, Trương Nguyên ở Hàn Lâm Viện vừa xem công báo vừa đợi mình được gọi đến, thi lễ với Hoàng thái tử Chu Thường Lạc, đứng hầu một bên.

Chương 404: Hùng biện và trí nhớ tốt (1)

Nguồn: MT

Chu Thường Lạc nhìn từ trên xuống dưới vị tân Khoa trạng nguyên này, y đã từng nghe Chung Bản Hoa nói Trương Nguyên là người trung nghĩa, từng nghiêm nghị cự tuyệt sự lôi kéo của Trương Dưỡng Tính, cho nên rất có hảo cảm với Trương Nguyên. Trước kia không lưu ý nhìn kỹ, lúc này thấy, người này quả nhiên thanh nhã, liền không muốn làm khó cho Trương Nguyên, từ từ hỏi:

- Trương tu soạn, ngươi cảm thấy mấy ngày nay có thể đảm nhiệm chức Đông cung giảng quan hay không?

Nghĩ thầm rằng nếu Trương Nguyên biết điều, sẽ lấy cớ còn trẻ mà không đảm đương nổi trọng trách của Đông cung giảng quan, như vậy đỡ hao tâm tổn trí.

Lại nghe Trương Nguyên không chút do dự mà đáp:

- Thần có thể đảm nhiệm.

Chu Thường Lạc nhìn Vương An đang đứng bên cạnh, liếc Chung Bản Hoa một cái, thầm nghĩ: “Trương Nguyên kia không biết chừng mực, vậy đừng trách ta.” Nói:

- Trương tu soạn, có người tố giác ngươi có từ ngữ không tốt, ảnh hưởng tới Chu Do Hiệu con ta, con ta cũng đã thừa nhận, ngươi còn gì để nói không?

Trương Nguyên nói:

- Xin Thái tử điện hạ chỉ rõ cho thần biết mình nói sai chỗ nào?

Chu Thường Lạc liền ra hiệu Vương An đem bản ghi chép kia cho Trương Nguyên xem, Trương Nguyên nhận lấy xem, mỉm cười với Chu Diên Nho nói:

- Chu thị giảng, kiểu chữ Khải của Triệu Tùng Tuyết này thật làm cho hạ quan khâm phục.

Mặc dù quan điểm là chính nghĩa, nhưng dùng bản ghi chép những lời của Hoàng trưởng tôn để tố giác Trương Nguyên cũng không hẳn là chuyện đáng kính gì, Chu Diên Nho cười lạnh, nghĩ thầm rằng chỉ cần có thể loại bỏ chức Đông cung giảng quan của Trương Nguyên, sau đó tấu chương buộc tội của đám Diêu Tông Văn sẽ như trận bão, nói trắng ra, cổ động sinh đồ gây rối vân vân, sẽ cùng nhau thanh toán hết, muốn làm cho con đường làm quan của Trương Nguyên đến đây là kết thúc...

Tôn Thừa Tông có chút bất mãn với cách làm của Chu Diên Nho, lúc này đương nhiên muốn nói đỡ cho Trương Nguyên, bầm với Hoàng thái tử Chu Thường Lạc:

- Thái tử điện hạ, Trương tu soạn hướng dẫn cho Hoàng trưởng tôn học hành bằng những đạo lý dễ hiểu, đây là cách dạy tùy theo năng lực, trước đây Trương tu soạn cũng từng nói với thần về loại phương pháp dạy này, thần nghĩ rằng phương pháp này hoàn toàn không có chỗ nào không ổn. Hơn nữa từ ngày đó đến nay, Hoàng trưởng tôn có thể chuyên tâm học tập cũng có công Trương tu soạn ân cần dạy bảo. Có lẽ là Chu thị hiểu nhầm phương pháp của Trương tu soạn, lại vì lo lắng cho Hoàng trưởng tôn, nên lúc này mới buộc tội Trương tu soạn.

Chu Diên Nho chấp tay nói:

- Tôn đại nhân, vừa rồi Hoàng trưởng tôn đã đọc bản ghi chép của tạ hạ, trong đó có những lời mà Trương tu soạn đã giảng, hoàn toàn không phải là hạ quan đã hiểu lầm Trương tu soạn.

Lúc này tinh thần của Chu Do Hiệu đang căng thẳng, cuối cùng cậu cũng hiểu ra, vị Chu tiên sinh này đang hướng về phía Trương tiên sinh, nói Trương tiên sinh dạy cậu những đạo lý không tốt, muốn đuổi Trương tiên sinh đi. Chả trách mỗi lần Chu tiên sinh tiến giảng đều hỏi cậu Trương tiên sinh dạy cậu những đạo lý gì, tất cả đều là mưu kế để đuổi Trương tiên sinh đi. Điều này làm cho Chu Do Hiệu rất tức giận, một đứa trẻ mười hai tuổi yêu ghét rõ ràng, Trương tiên sinh là giảng quan cậu yêu thích nhất, trước đây cậu chưa từng gặp ai như Trương

tiên sinh, ôn hòa thân thiện, cũng không đè ép cậu bằng những đạo lý lớn, bao dung với những ương ngạnh của cậu, cho nên mỗi lần thấy Trương tiên sinh đến tiền giảng, Chu Do Hiệu không kìm được mà trở nên vui vẻ, theo cách nói của cậu là “Tâm khai”. Lúc này nghe Chu Diên Nho nói cậu đã đọc qua tám thiếp kia của y và công nhận là đúng, Chu Do Hiệu rất muốn lớn tiếng nói “Vừa rồi ta xem không rõ, Trương tiên sinh cũng chưa từng nói những lời này” nhưng khi nhìn đến khuôn mặt của phụ thân, Chu Do Hiệu lại không dám phủ nhận. Dù sao thì cậu mới gật đầu nói “vâng”, đột nhiên lại nói không thì thật là không tốt, phụ thân nhất định sẽ trách phạt cậu.

Nghĩ đến chuyện sau này Trương tiên sinh sẽ không làm giảng quan cho cậu nữa, trong lòng Chu Do Hiệu rất buồn, cảm giác vô cùng có lỗi với Trương tiên sinh, cậu không nên nói những lời giảng của Trương tiên sinh cho Chu giảng quan nghe.

Chu Thường Lạc nghe Tôn Thừa Tông biện hộ cho Trương Nguyên xong chỉ hơi hơi gật gật đầu, y muốn xem Trương Nguyên tự biện hộ cho mình thế nào. Trương Nguyên đang xem tám thiếp ghi chép của Chu Diên Nho, mới vừa rồi Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đọc ngắt ngứ mất hai tiếng đồng hồ, Trương Nguyên lại đọc nhanh như gió, xem xong rất nhanh, đưa tám thiếp cho Vương An, Vương An lại đưa lên cho thái tử Chu Thường Lạc. Chu Thường Lạc hỏi:

- Trương tu soạn đã xem xong, người có gì để nói?

Trương Nguyên cung kính nói:

- Thái tử điện hạ, Chu thị giảng hỏi Hoàng trưởng tôn và ghi chép lại những câu nói xuất phát từ miệng thần, nhưng những câu này đều là những câu đơn lẻ, không gắn kết với nhau, bẻ cong ý giảng của thần lúc đó.

Chu Diên Nho cười lạnh nói:

- Ta bẻ cong ý giảng của người như thế nào, xin nói rõ.

Trương Nguyên nhìn Chu Diên Nho, nói:

- Tại hạ muốn thỉnh giáo Chu thị giảng một câu, tiên sư Khổng Thánh có từng nói qua những ““lời nói này “ không?

Chu Diên Nho vốn trả lời kiêu khinh thường, nhưng ở trước mặt Hoàng thái tử, vẫn không thể thất lễ, thản nhiên nói:

- Lời ấy xuất phát từ Luận Ngữ quyển thứ bảy, nhưng chưa hoàn chỉnh, phía sau còn có bốn chữ nữa.

Đột nhiên ngộ ra dụng ý của Trương Nguyên khi đột nhiên nhắc tới những lời này trong “Luận Ngữ”.

Trương Nguyên sao có thể đồng ý cho Chu Diên Nho cơ hội cứu vãn, cất cao giọng nói:

- Tại hạ đương nhiên nhớ rõ phía sau còn có một câu. Câu này hoàn chỉnh là “Đức chi bất tu, học chi bất giảng, văn nghĩa bất năng tĩ, bất thiện bất năng cải, thị ngô ưu dã’ nếu xóa bốn chữ phía sau cùng này đi, chỉ nói bốn câu phía trước cho hài đồng chưa vỡ lòng nghe, nói đây là lời nói của Khổng Tử thì sẽ ra sao. Bốn câu nói này là lời nói của Khổng Tử, nếu bị cắt phần đuôi thì ý nghĩa của nó sẽ hoàn toàn ngược lại với ý Khổng Tử muốn nói ban đầu. Khổng Tử mà một bậc thánh hiền, Luận Ngữ tinh túy như vậy mà vẫn còn có lỗ hổng, hướng chỉ lúc thần tiên giảng chỉ thuận miệng mà nói!
- Thái tử điện hạ, thần có lời muốn nói.

Chu Diên Nho nóng nảy, muốn phản kích ngay.

Thấy Chu Diên Nho muốn xen mồm cãi lại, Trương Nguyên chấp tay nói:

- Chu thị giảng, xin cho hạ quan nói xong đã, Chu thị giảng đã chuẩn bị đầy đủ như thế để buộc tội hạ quan, mỗi ngày đều hỏi Hoàng trưởng tôn, ghi chép lại bao nhiêu câu, sao phải sợ hạ quan tự biện minh cho mình, lẽ nào không thể đợi hạ quan bẩm báo với thái tử điện hạ xong rồi hẵng phản bác sao?

Chu Thường Lạc nói:

- Chu thị giảng, để Trương tu soạn tự biện mình xem.

Trên trán Chu Diên Nho gân xanh nổi lên, từng câu nói của Trương Nguyên đều như có gai, nhưng thái tử đã lên tiếng, y chỉ đành câm miệng, trợn mắt nhìn Trương Nguyên. Trạng Nguyên khoa Quý Sửu và Trạng Nguyên khoa Bính Thân thành tử địch.

Trương Nguyên nhìn thẳng Hoàng thái tử, nói:

- Chu thị giảng chủ ý ghi lại những lời thần nói với Hoàng trưởng tôn, nhưng những lời này thần đều không nói ra một cách riêng rẽ, đều có mở đầu kết thúc. Xin Thái tử điện hạ an tọa, thần tự biện khá dài dòng, thần không có sở trường gì, chỉ được cái trí nhớ tốt, thần muốn khôi phục lại ý nghĩa vốn có của những lời nói gọi là ngụ biện tà thuyết mà Chu thị giảng đã liệt kê ra. Hoàng trưởng tôn điện hạ, thư đồng tiểu Cao công công, còn có Chung công công có thể chứng nhận xem thần nhớ có sai hay không.

Chung thái giám âm thầm kích động, thầm nghĩ: “Trương Nguyên quả nhiên có tài hùng biện, trước tiên cắt bỏ phần sau câu nói của Khổng Tử đánh đòn phủ đầu, giờ lại muốn khoe ra trí nhớ không ai sánh kịp, nghe người ta ca tụng tài ghi nhớ bằng tai của Trương Nguyên đã lâu, hôm nay cuối cùng có thể được mở mang kiến thức rồi.”

Trương Nguyên bắt đầu nói từ điều tà thuyết thứ nhất của hắn trong ghi chép của Chu Diên Nho, không chỉ thuật lại những lời nói của mình không chút sai sót nào, mà còn kể ra từng câu hỏi của Hoàng trưởng tôn, ngay cả giọng điệu có vẻ ngây thơ, chất phác của Hoàng trưởng tôn cũng mô phỏng được ba, bốn phần, kể luôn cả những lời Chung thái giám ngẫu nhiên chen vào nói. Nói xong, hỏi Chu Do Hiệu:

- Điện hạ, có phải lúc ấy thần nói như vậy không?

Chu Do Hiệu thấy Trương Nguyên điềm tĩnh tự nhiên, cậu cũng an tâm, đáp:

- Trương tiên sinh nói rất đúng, không lệch một chữ, giống như tái hiện cảnh tượng tiến giảng ngày hôm đó vậy.

Trương Nguyên lại hỏi:

- Chung công công và tiểu Cao công công thì sao?

Chung thái giám khen:

- Trí nhớ của Trương tu soạn rất tốt, hôm đó đúng là ta đã nói như vậy.

Tiểu Cao đương nhiên cũng làm chứng cho Trương Nguyên, nói Trương Nguyên không nói sai rồi.

Trương Nguyên lại giảng điều tà thuyết thứ hai, cứ giảng từng điều một như vậy. Chu Thường Lạc đối chiếu với tâm thiếp của Chu Diên Nho, Trương Nguyên nhớ như tạc những lời Chu Diên Nho ghi lại, nhưng nói thêm câu trước câu sau, ý nghĩa rất khác biệt với những lời buộc tội kia. Tư tưởng của Trương Nguyên nhiều nhất cũng chỉ là có chút tương tự với đệ tử Vương Căn của Vương Dương Minh- người sáng lập phái Thái Châu học, không có chút nào dính dáng đến nguy biện, tà thuyết. Thực ra Trương Nguyên nói hơi khác đi so với những gì mình nói lúc ấy, nhưng không có máy ghi âm, lúc ấy Chu Diên Nho có đứng ở bên cạnh nghe cũng không thể làm gì hắn, có Hoàng trưởng tôn, cha con Chung thái giám làm chứng cho hắn rồi.

Chương 404: Hùng biện và trí nhớ tốt (2)

Nguồn: MT

Đội Trương Nguyên cãi đến điều thứ mười bảy, đã qua nửa canh giờ. Hiện giờ Hoàng thái tử không phải là hoài nghi Trương Nguyên có nói những lời tà thuyết kia hay không, mà là khiếp sợ trí nhớ của Trương Nguyên, vừa lúc Chung thái giám nhẹ giọng nói một câu bên tai thái tử:

- Thiên tuế gia, khi còn là đồng sinh nhờ tài ghi nhớ bằng tai mà Trương tu soạn đã nổi tiếng khắp Giang Nam.

Chu Thường Lạc hỏi:

- Tại sao lại là ghi nhớ bằng tai?

Chung thái giám đáp:

- Khi còn bé Trương Nguyên bị bệnh ở mắt, không thể dùng thị lực nhiều quá, tứ thư Ngũ kinh đều là mời người đọc cho hắn nghe, vất vả khổ luyện, cuối cùng cũng tôi luyện thành khả năng xem qua là thuộc.

Chu Thường Lạc thở dài:

-Đúng là kỳ tài từ nhỏ!

Chung thái giám nói:

- Trung hiếu nhân nghĩa, nhân phẩm cũng tốt.

Chu Thường Lạc gật gật đầu, nói với Trương Nguyên đang miệng lưỡi lưu loát:

- Trương tu soạn không cần tự biện thêm nữa, Chu thị giảng đã hiểu lắm người rồi.

Chu Diên Nho biết lần này mình buộc tội Trương Nguyên đã hoàn toàn thất bại. Điều Tông Văn nói không sai một chút nào, Trương Nguyên giáo hoạt vô cùng, hơn nữa cũng có tài năng hơn người, không nói đến trí nhớ tốt, tính cách điềm tĩnh cũng khó có người được vậy. Hơn nữa, Hoàng trưởng tôn và hai thái giám kia rõ ràng thiên vị Trương Nguyên, Trương Nguyên nói thế nào bọn họ cũng gật đầu phụ họa, điều này làm cho y không thể cãi lại, xem ra lần này y buộc tội Trương Nguyên vẫn là quá nhẹ, đối với sự giáo hoạt của Trương Nguyên chỉ tính toán là không đủ, tình cảnh hiện giờ đang rất không ổn.

Lúc này Chu Diên Nho quỳ xuống nói với Hoàng thái tử :

- Thái tử điện hạ, tiểu thần ngu muội, chỉ nghe được vài lời lại không quan sát kỹ, chỉ dựa vào tấm lòng trung nghĩa

mà đã hiểu lầm Trương tu soạn, tiểu thần cam chịu sự trách phạt của thái tử điện hạ.

Chu Thường Lạc thấy Chu Diên Nho ngôn ngữ thành khẩn, cũng chỉ cho rằng Chu Diên Nho hiểu lầm Trương Nguyên thôi, bảo Chung Bản Hoa dìu Chu Diên Nho lên, nói:

- Chu thị giảng không phải tự trách, người và Trương tu soạn đều là giảng quan của Đông cung, đều lo lắng hết lòng để dạy bảo con ta, đều có tấm lòng trung thành, hai vị chớ vì chuyện như vậy mà ngăn cách, về sau còn phải cùng nhau giáo dục tốt Do Hiệu con ta.

Trương Nguyên lập tức bày tỏ:

- Chu thị giảng đã thừa nhận là hiểu lầm hạ quan, hạ quan sao dám oán hận gì. Sau này có chỗ nào hạ quan làm không tốt, vẫn mong Chu thị giảng chỉ giáo để hạ quan sửa chữa, nỗ lực hơn nữa.

Lời này nghe thật không tự nhiên, Chu Diên Nho lại chỉ có thể nhẫn nhịn, còn phải xin lỗi Trương Nguyên. Y nhất định phải làm như vậy, làm như vậy là để bảo vệ vị trí giảng quan Đông cung này, cũng mong ấn tượng của Hoàng trưởng tôn đối với y sẽ thay đổi.

Chu Thường Lạc nói:

- Chuyện hôm nay mọi người chớ để ý, đề phòng lại có lời đồn đại nói các giảng quan của Đông cung không hòa thuận.

Tiền Long Tích, Tôn Thừa Tông, Chu Diên Nho, Trương Nguyên cùng nhau khom người nói:

- Tuân mệnh.

Chu Thường Lạc lại nói:

- Hiểu lầm đã được hoá giải, vậy hôm nay cứ tiến giảng như thường.

Bảo Chung Bản Hoa và Chu Diên Nho tới Chủ Kính điện dạy học cho Chu Do Hiệu. Đợi Chu Diên Nho đi rồi, Chu Thường Lạc lại an ủi, tán dương Trương Nguyên vài câu, sai nội thị đưa Tôn Thừa Tông và Trương Nguyên xuất cung, còn bản thân thì ở đây bắt đầu nghe Tiền Long Tích giảng “kinh Dịch”.

Giờ Ty, Trương Nguyên và Tôn Thừa Tông ra Đông Hoa môn, Trương Nguyên thở phào một hơi dài, nói với Tôn Thừa Tông:

- May mà đã được Tôn đại nhân nhắc nhở trước, hạ quan toàn thân toát mồ hôi lạnh đây.

Khuôn mặt đen của Tôn Thừa Tông tỏa sáng dưới ánh mặt trời đã khuất, sờ sờ râu, cười nói:

- Là do Trương tu soạn tự biện hộ xuất sắc thôi, để ta được mở rộng tầm mắt.

Trương Nguyên nói:

- Xấu hổ quá, nói nhiều đến nỗi miệng đắng lưỡi khô, mới miễn cưỡng qua cửa. Hạ quan cũng không biết chuyện gì xảy ra, là chưa hiểu rõ đạo lý đối nhân xử thế hay là xử sự không khôn khéo mà luôn có người nhảy ra làm khó hạ quan, làm cho hạ quan khó lòng phòng bị, rất phiền muộn.

Tôn Thừa Tông nói:

- Trong triều các đảng tranh giành lung tung, người ích kỷ vụ lợi rất nhiều, làm mục ruỗng triều đình. Nạn đói nổi lên bốn phía, quân binh không tu luyện, giặc biên giới hung hăng ngang ngược, việc này lại ít có người chú ý đến. Ta biết Trương tu soạn không cam tâm làm một viên quan lớn tầm thường chỉ biết hưởng vinh hoa, chính vì vậy khi muốn làm chút chuyện thì sẽ bị người ta đố kỵ, nhưng Trương tu soạn cũng biết rõ, có địch cũng có bạn, cho nên không cần để ý quá đến những lời buộc tội vô cớ.

Trương Nguyên nói:

- Tôn đại nhân chỉ giáo rất đúng.

Nghĩ thầm rằng: “Không biết Chu Diên Nho còn dạy Hoàng trưởng tôn kiểu gì?”

Hoàng trưởng tôn Chu Do Giáo về tới Chủ Kính điện, ngồi ở bên bàn không nói được một lời, thư đồng Cao Khởi Tiềm cũng vội vàng ngồi xuống, Hoàng trưởng tôn đã không thi lễ với Chu giảng quan thì Tiểu Cao nào dám thi lễ, nếu không thi chẳng phải là vô lễ với Hoàng trưởng tôn sao.

Chu Diên Nho biết Hoàng trưởng tôn có chút căm giận, cũng không tỏ ra mình là thầy trách Hoàng trưởng tôn vô lễ. Chu Diên Nho nghĩ thầm rằng Hoàng trưởng tôn tuổi nhỏ, cho dù bây giờ có chút bất mãn với y, nhưng chỉ cần y giải thích để Hoàng trưởng tôn hiểu được đó là xuất phát từ tấm lòng, y tin rằng không đến vài ngày, những khúc mắc của Hoàng trưởng tôn sẽ tiêu tan, rốt cục cũng chỉ là đứa bé mười hai tuổi mà thôi.

Chu Diên Nho từ từ nói:

- Mời điện hạ đọc ba lần chương một của quyển “đại học”.

Không ngờ Chu Do Hiệu lại nói:

- Chu tiên sinh hôm nay không hỏi lần trước Trương tiên sinh dạy những gì sao?

Ánh mắt nhìn vào quyển sách.

Giống như một bàn tay bất thành linh giờ lên, Chu Diên Nho không kịp tránh, có thể cảm giác được hai má đỏ bừng vì đau, chột thờ gập, miễn cưỡng trấn tĩnh lại, giải thích nói:

- Điện hạ, tiểu thần không phải là...
- Đạo trong “Đại học”, là ở đạo đức, là gắn bó với dân, chỉ làm việc thiện, chỉ khi biết rồi mới chắc chắn, chắc chắn rồi mới có thể im lặng, im lặng rồi mới có thể an tâm, an tâm rồi mới có thể suy nghĩ, suy nghĩ rồi mới có thể đạt được.

Chu Do Hiệu căn bản không nghe Chu Diên Nho giải thích, khiêm tốn xưng thần cũng vô dụng, chỉ cầm sách lên tự đọc to, tiểu Cao ngồi phía sau nhỏ giọng đọc theo. Chương một này

của quyển “đại học” không quá hai trăm chữ, đọc đi đọc lại ba lần cũng không mất đến nửa khắc, sau khi đọc xong Chu Do Hiệu lại sa sầm mặt không nói một tiếng, tuy là cậu bé mười hai tuổi nhưng thân phận tôn quý lại ngồi ở chỗ đó, lạnh như vậy nhưng không nói lời nào, bộ dạng khiến người khác cảm thấy thật hoảng hốt và áp lực.

Chu Diên Nho dần dần cảm thấy hai má không nóng lên nữa, nghĩ thầm rằng cậu bé kia vẫn đang tức giận, tạm thời không nên giải thích, giờ có giải thích thì Hoàng trưởng tôn cũng không nghe, chỉ càng đổ thêm dầu vào lửa, trầm xuống một hồi, mở Tứ thư ra, nói:

- Hôm nay bắt đầu giảng chương hai của quyển “Đại học”, thân đọc một câu, điện hạ đọc theo.

Chu Do Hiệu không “Vâng” một tiếng như mọi khi mà ngồi im lặng ở đó.

Chu Diên Nho cao giọng nói:

- Điện hạ có nghe thấy lời ta nói không?

Chu Do Hiệu đáp:

- Chu tiên sinh, ta có điều muốn nói.

Chu Diên Nho trầm nghĩ: “Chỉ cần người đồng ý mở miệng là tốt rồi. Ta phải biết trong lòng người đang nghĩ gì thì mới giải thích, làm sáng tỏ được chứ.” Hòa nhã nói:

- Xin điện hạ cứ nói.

Chu Do Hiệu nói:

- Lần đầu tiên khi Chu tiên sinh giảng quyển “đại học” cho ta từng đọc qua một lần, lúc ấy ta đối chiếu với trong sách, phát hiện Chu tiên sinh nói thiếu một chữ. Ngày hôm sau ta kể cho Trương tiên sinh nghe, Trương tiên sinh dạy ta nói đây là chút lỗi nhỏ của Chu tiên sinh, không phải là cố tình, nên khoan dung, nhưng Chu tiên sinh thì sao? Hừ hừ.

Chu Do Hiệu cúi đầu khinh thường nói.

Những lời này của cậu bé Chu Do Hiệu như một cái tát, khuôn mặt trẻ trung trắng bóc của Chu Diên Nho lại đỏ bừng lên, đứng dậy biện bạch nói:

- Điện hạ xin hãy nghe thần nói.

Chu Do Hiệu sa sầm mặt mày nói:

- Chu tiên sinh, ta rất khó có cơ hội xuất các đi học, không cần nói những lời vô nghĩa, hãy giảng bài đi.

Chu Diên Nho không ngờ vị Hoàng trưởng tôn nhìn có chút ngu si này lại có những lời công kích như vậy, cũng như những lời Trương Nguyên nói với y ở tiền điện lúc nãy vậy, điều này làm cho Chu Diên Nho không thể chịu được, hôm nay nhất định phải nói rõ ràng, bằng không y không có tâm tư giảng bài, nói:

- Điện hạ. Học tập trước tiên bắt buộc phải thành tâm, điện hạ lại có thành kiến với thần, thần nói gì điện hạ đều không nghe, thần phải nói rõ mọi chuyện với điện hạ sau đó sẽ giảng bài tiếp.

Chu Do Hiệu nhìn bên trái bên phải, trên Chủ Kính điện trừ cậu và Chu Diên Nho ra chỉ có Chung thái giám và tiểu Cao, hai người kia đều giúp đỡ cậu, liền dứt khoát nói:

- Chu tiên sinh hiểu được là tốt rồi, đúng là ta không thích nghe người giảng bài đấy, người nói cái gì cũng vô dụng thôi.

Chương 405: Gian thần

Nguồn: MT

Chung Bản Hoa ở đó xem cuộc vui, lúc này mới lên tiếng trách nói:

- Hoàng trưởng tôn, không được vô lễ với Chu tiên sinh.

Giọng điệu lại rất ôn hòa.

Chu Diên Nho ở trên cao nhìn xuống Hoàng trưởng tôn, trầm giọng nói:

- Đây là đạo tôn sư của điện hạ sao!

Chu Do Hiệu sợ hoàng tổ phụ, sợ phụ thân, sợ Trịnh quý phi, sợ Tây Lý, nhưng không sợ Chu Diên Nho, nói một câu ác hơn :

- Chu tiên sinh, nhân phẩm học vấn của ngươi còn lâu mới so bì được với Trương tiên sinh, ta thấy ngươi giống một tên gian thần.

Từ “Gian thần” này là lần trước Chu Do Hiệu nghe Hoàng tổ phụ mắng Ngự Sử Lưu Quang Phục kia, cảm thấy rất sắc bén, cho nên hôm nay quyết định dùng cho Chu Diên Nho, làm Chu Diên Nho giận run lên, Hoàng trưởng tôn đã nói đến mức này rồi, dù y có muốn cắn răng chịu nhục cũng không thể, mắng y là “gian thần”, thế thì ai chịu nổi!

“BA~” một tiếng, Chu Diên Nho ném cuốn sách trong tay xuống mặt bàn, phúi tay áo đi nhanh, Chung Bản Hoa đuổi theo gọi “Chu tiên sinh, Chu tiên sinh”, muốn giữ y lại, Chu Diên Nho cũng không quay đầu lại, đi một mạch, sự xấu hổ và giận dữ đã lên đến đỉnh điểm.

Chu Do Hiệu lúc này bắt đầu sợ, mặt xanh lại, hỏi Chung thái giám:

- Chung sư phụ, Chu tiên sinh có tới chỗ phụ hoàng mách tội ta không?

Chung Bản Hoa vội vàng ra lệnh cho con nuôi tiểu Cao đuổi theo Chu Diên Nho, xem y đi hướng nào?

Cao Khởi Tiềm chạy như bay ra ngoài, một lúc sau đã trở lại, dùng tay áo lau mồ hôi, sắc mặt vui mừng, bẩm:

- Hoàng trưởng tôn yên tâm, Chu giảng quan đi hướng Đông Hoa môn.

Lúc này Chu Do Hiệu mới hơi yên tâm, rồi lại hỏi:

- Có phải y trở về viết tấu chương mắng ta không?

Chung Bản Hoa đoán rằng Chu Diên Nho không còn mặt mũi nào kể cho thiên tuế gia những lời Hoàng trưởng tôn vừa châm chọc y, bởi vì dù thế nào đi chăng nữa, chức vụ Đông cung giảng quan của y đã chấm dứt, nếu như làm to lên thì chỉ làm cho thanh danh của y càng bị bôi xấu, an ủi:

- Hoàng trưởng tôn chớ sợ, Chu giảng quan sẽ không tới nữa đâu, chuyện hôm nay người cũng đừng nói cho ai khác đấy.

Chu Do Hiệu liên tục gật đầu:

- Ta biết, ta không nói đâu. Tiểu Cao người cũng không được nói đấy.

Cao Khởi Tiềm lại lau mồ hôi một cái rồi đáp:

- Tiểu nhân nào dám nói lung tung.

Chu Do Hiệu hỏi:

-Chung sư phụ, nếu như phụ thân hỏi sao Chu tiên sinh lại đi thì ta phải trả lời làm sao?

Chung Bản Hoa nói:

- Hoàng trưởng tôn cứ nói là không biết, để thân trả lời là được rồi.

Chu Do Hiệu vui vẻ nói:

- Cảm ơn Chung sư phụ.

Không có giảng quan, Chu Do Hiệu bèn giở giấy ra viết bùa vài chữ to, thấy đã gần đến trưa, trở về Từ Khánh cung ăn cơm trưa.

Bình thường, buổi trưa Quang Lộc tự sẽ khoản đãi hai vị Đông cung giảng quan tiến giảng ở Đông Vũ môn bên trong Thừa

Thiên môn, sau khi chiêm sĩ phủ thiếu chiêm sự Tiền Long Tích giảng phần “Lí quái” trong “kinh Dịch” cho Hoàng thái tử xong, đến Đông Vũ môn ở Thừa Thiên môn chuẩn bị dùng mỹ thực cung đình. Đợi một hồi lâu không thấy Chu Diên Nho đến, liền sai nội thị tới Chủ Kính điện hỏi, tên nội thị này về bẩm báo ở Chủ Kính điện đã không còn một bóng người, Tiền Long Tích liền ăn một mình. Sau giờ Ngọ khi bắt đầu bài giảng mới nói với Hoàng thái tử Chu Thường Lạc việc này, Chu Thường Lạc sai Vương An tới Từ Khánh Cung hỏi, Chung Bản Hoa nói sự thật với Vương An. Vương An lắc đầu nói:

- Liều lĩnh, liều lĩnh.

Chung Bản Hoa nói:

- Nếu có thể đổi giảng quan là tốt nhất, Hoàng trưởng tôn thực sự không có lòng dạ nào nghe vị Chu tiên sinh kia giảng bài nữa. Công công người cũng biết đấy, Hoàng trưởng tôn có chút tùy hứng, hơn nữa Chu tiên sinh và Trương tiên sinh có hiềm khích, giảng quan bất hòa cũng không có lợi cho việc dạy bảo Hoàng trưởng tôn.

Vương An nói:

- Lúc ấy Chu giảng quan giận dữ rời cung, sau này chắc chắn sẽ tìm cách nói ra, xem y nói như thế nào.

Trở lại Văn Hoa điện, Vương An bẩm với Chu Thường Lạc:

- Thiên tuế gia, buổi sáng khi Chu tiên sinh tiến giảng tự nhiên cảm thấy không khoẻ nên xuất cung nghỉ ngơi trước.

Chu Thường Lạc gật gật đầu, cũng không có để ý, tiếp tục nghe Tiền Long Tích giảng “kinh Dịch”.

...

Sau khi Chu Diên Nho xấu hổ, giận dữ xuất cung cũng không về Hàn Lâm Viện, bởi vì Trương Nguyên ở Hàn Lâm Viện,

nếu như Trương Nguyên hỏi vì sao y xuất cung sớm như vậy, thực sự y không biết trả lời thế nào!

Buổi sáng hạ tuần tháng bảy, ánh mặt trời rạng rỡ. Trời cao trong xanh, gió thu mát mẻ, mùa thu ở kinh thành là mùa đẹp nhất nhưng đối với Chu Diên Nho, trời đất thật là u ám. Y mượn một chiếc xe ngựa về phủ ở đường Kỳ Bàn ngoài Đại Minh môn, cơm trưa cũng không ăn, buồn bực trong lòng nên đi ngủ. Một lát sau lại tỉnh dậy mài mực viết đơn xin từ chức, nói mình mắc cảm phong hàn, tạm thời không thể vào cung tiến giảng. Vì việc giáo dục Hoàng trưởng tôn không được chậm trễ nên xin Hàn Lâm Viện, Quốc Tử Giám chọn một chiêm sĩ phủ hiền tài khác dạy bảo Hoàng trưởng tôn. Sau khi viết xong đơn xin từ chức, đang định kêu người hầu đưa đến Hàn Lâm Viện giao cho Quách học sĩ thì có gác cổng nói Diêu lão gia tới chơi.

Trong lòng Chu Diên Nho biết Diêu Tông Văn tới để thám thính kết quả vụ y buộc tội Trương Nguyên, chỉ có điều chuyện xảy ra ở Văn Hoa điện và Chủ Kính điện hôm nay thật sự khiến y ngại mở miệng vô cùng, nhục lắm rồi. Một người trẻ tuổi thành danh như y, lại còn là Hội Nguyên, Trạng Nguyên liên tiếp, cao ngạo là thế mà lúc này lại té ngã thảm hại như vậy, nhất thời ngay cả dũng khí để kể cho người khác cũng không có, cũng không muốn nghe ai an ủi, đành phải lấy cớ dưỡng bệnh để từ từ điều chỉnh tâm trạng của mình, nói:

- Nói là ta nhiễm bệnh nặng, tạm thời không thể gặp khách.

Diêu Tông Văn thấy vậy, rất buồn bực, hoàng hôn hôm qua khi Chu Diên Nho tới gặp y, hăng hái nói muốn làm cho con đường làm quan của Trương Nguyên kết thúc, hôm nay lại xuất cung sớm như vậy, vừa xuất cung đã ngã bệnh. Chu Diên Nho mới hai mươi tuổi đầu, tuổi trẻ khỏe mạnh, không phải già yếu như Ngô Đạo Nam, sao có thể nói bệnh là bệnh ngay, đây đích thị là mượn cớ, chắc chuyện buộc tội Trương Nguyên đã thất bại.

Diêu Tông Văn rất buồn chán, nhưng lại không biết rốt cục chuyện xảy ra thế nào, trong lòng bất ổn, rất không thoải mái.

...

Hôm sau, đến lượt Trương Nguyên vào cung tiến giảng, người tiến giảng cho Hoàng thái tử là Quách Xương, hai người cùng nhau vào cung, Quách Xương vừa đi vừa hỏi:

- Trương tu soạn hôm qua bị triệu tập vào cung vì chuyện gì vậy?

Trương Nguyên nói:

- Về chuyện giáo dục Hoàng trưởng tôn, Chu thị giảng có chút hiểu lầm ta, đã nói rõ trước mặt thái tử điện hạ rồi.

Quách Xương lấy từ trong tay áo ra một phong thư , nói:

- Đây là đơn xin từ chức buổi chiều hôm qua Chu thị giảng sai người đưa tới, xin từ chức Đông cung giảng quan, nói là nhiễm bệnh tạm thời không thể đảm nhiệm. Vậy là sao??

Trương Nguyên trầm nghĩ: ” Không phải hôm qua Chu Diên Nho đã nén giận nói xin lỗi ta rồi ư, sau đó lại đến Chủ Kính điện giảng bài rồi mà, sao lại đột nhiên cáo bệnh từ chức?”

Đáp:

- Ta cũng không biết vì sao, Chu thị giảng nhiễm bệnh, vậy chúng ta phải tới thăm xem sao.

Quách Xương gật gật đầu, không hỏi nữa, vào Văn Hoa điện báo cáo việc này cho Hoàng thái tử, đưa đơn xin từ chức của Chu Diên Nho lên.

Chu Thường Lạc nói:

- Chu giảng quan nhiễm bệnh, vậy đợi sau khi khỏi bệnh lại nhập cung tiến giảng tiếp, sao phải từ chức.

Vương An trầm nghĩ: “Chu Diên Nho và Hoàng trưởng tôn đã không thể ở chung, mượn cớ ốm từ chức là tốt nhất.” Nói:

- Ngày mai hạ quan sẽ thay mặt thiên tuế gia đi thăm Chu thị giảng, hỏi thăm bệnh tình thế nào, khi nào có thể vào cung tiến giảng, nếu như kéo dài quá thì cứ theo lời Chu

thị giảng chọn giảng quan khác, tránh làm chậm trễ việc học hành của Hoàng trưởng tôn.

Vương An nói gì Chu Thường Lạc nghe nấy, gật đầu nói:

- Vậy chuẩn bị chút quà tặng đi thăm, chuẩn bị một phần quà tặng cho Trương tu soạn nữa, hôm qua thiếu chút nữa thì nghĩ oan cho hấn, cũng cần phải an ủi.

Vương An khom người nói:

- Thiên tuế gia nhân từ, nô tài tuân mệnh.

...

Bởi vì hôm nay là ngày Trương Nguyên tiến giảng, Chu Do Hiệu đã ngay ngắn ngồi chờ ở Chủ Kính điện rồi, trong lòng vẫn còn không yên chuyện của Chu Diên Nho hôm qua, thấy tiểu Cao dẫn Trương Nguyên tiến vào, Chu Do Hiệu lập tức cúi người chào nói:

- Chào Trương tiên sinh.

Trương Nguyên đáp lễ:

- Chào Điện hạ.

Thấy vẻ mặt của Chu Do Hiệu, hỏi:

- Điện hạ buồn chuyện gì vậy?

Chu Do Hiệu nghĩ thầm: “Trương tiên sinh thật lợi hại, mới liếc qua mà đã thấy tâm sự của ta.” Thành thật nói:

- Hôm qua ta ăn nói vô ý, chọc giận Chu tiên sinh, lúc ấy Chu tiên sinh liền xuất cung.

Trương Nguyên nói:

- Điện hạ đã hiểu lầm rồi, không phải do người chọc giận Chu giảng quan nên ngài ấy mới xuất cung đâu, Chu giảng quan đột nhiên mắc bệnh, đã nhờ Quách học sĩ đưa

đơn xin từ chức, tạm thời không làm Đông cung giảng quan.

Chu Do Hiệu mở to hai mắt nhìn, nhìn sang Ngụy Tiến Trung, Chung Bản Hoa và Cao Khởi Tiềm đứng bên cạnh, thốt lên:

- Thật tốt quá.

Vội vàng sửa lại lời nói:

- Chu tiên sinh không còn làm phiền ta, thật tốt quá rồi.

Chương 406: Bơ ngâm ốc (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên cười, không biết Hoàng trưởng tôn này làm thế nào để đuổi Chu Diên Nho đi, nói:

- Thôi không nói linh tinh nữa, bắt đầu học, hôm nay bắt đầu bài giảng “Luận Ngữ”, Bắc Tống năm đầu tiên, Tể tướng Triệu Phổ từng nói một nửa của Luận Ngữ là trị thiên hạ, Chu thánh nhân nói Luận Ngữ là môn học nhập đạo, cơ sở để tích đức, mong điện hạ học tập chăm chỉ.

Chu Do Hiệu cung kính nói: “Vâng.”

Trương Nguyên giảng Luận Ngữ hơn nửa canh giờ sau đó bảo Chu Do Hiệu nghỉ ngơi một khắc. Lúc này được nói chuyện tự do hơn nhiều, Chu Do Hiệu còn đang hối hận vì không nên nói những lời đó cho Chu giảng quan, thiếu chút nữa hại Trương tiên sinh rồi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Điện hạ không cần tự trách, là Chu giảng quan quá bận tâm thôi, ngài ấy cũng vì lòng trung thành, lo lắng ta dạy bảo Hoàng trưởng tôn không đúng.

“Ôi.” Chu Do Hiệu than dài một tiếng, nói:

- Trương tiên sinh thật là quá nhân hậu, Chu giảng quan đối phó với người như vậy, người vẫn còn nói tốt cho ngài ấy, ngay cả ta còn cảm thấy hổ thẹn thay cho Chu giảng quan nữa là.

Lúc này giọng điệu nói chuyện của cậu bé Hoàng trưởng tôn mười hai tuổi giống như người trưởng thành vậy. Chung Bản Hoa đứng một bên âm thầm gật đầu, thầm nghĩ: “Còn phải xuất các đi học nữa, nội thị chúng ta chỉ là gia nô của Hoàng đế, làm sao dạy bảo được Hoàng trưởng tôn, Hoàng trưởng tôn được Tôn Thừa Tông, Trương Nguyên dạy bảo chưa đến một tháng, đã học được rất nhiều, Hoàng trưởng tôn rất thông minh đấy, chỉ có điều luôn sợ trường học, cả ngày lo lắng hãi hùng, không biết tại sao lại yêu nghề mộc.”

Trương Nguyên thấy Hoàng trưởng tôn khen hân nhân hậu, chột hổ thẹn, nói:

- Lúc ấy ta cũng rất giận, nhưng sau đó ngẫm lại, làm người cuối cùng cũng phải thành tâm hòa khí, phải nghĩ đến ưu điểm và mặt tốt của người khác nhiều hơn.

Đối với vị Thiên Khải hoàng đế tương lai này phải giáo dục như vậy, giáo dục làm người nhân hậu mới được.

Lúc này nghe thấy Khách Ấn Nguyệt ở ngoài điện nói:

- Hoàng trưởng tôn, bây giờ đang nghỉ ngơi sao?

Chu Do Hiệu vui vẻ nói:

- Trương tiên sinh, Khách nhũ mẫu đưa điểm tâm đến cho ta đây, Trương tiên sinh cùng ăn chút đi.

Trương Nguyên cùng Chu Do Hiệu lên hành lang điện, thấy khách Ấn Nguyệt đang cầm một hộp nhỏ, đi theo sau là một cung nữ, cung nữ kia tay dắt một tiểu cô nương, đó chính là công chúa Chu Huy Xuân, lần trước khi Hoàng đế Vạn Lịch triệu kiến chúng quan, cô bé sợ tới mức mất tự chủ.

Khách Ấn Nguyệt tay cầm hộp nước sơn, quay lưng lại thi lễ với Trương Nguyên. Chu Huy Xuân sáu tuổi cũng bắt chước theo hành lễ với Trương Nguyên. Trương Nguyên vội đáp lễ,

nghĩ thầm rằng tiểu cô nương này không lớn hơn tiểu Cảnh Huy mà lần đầu hẳn gặp ở Đào Viên của Thương thị bao nhiêu, nhưng không lanh lợi hoạt bát như Cảnh Huy, cơ thể cũng yếu đuối hơn, có điều thần thái lại trông khờ khạo rất đáng yêu.

Chu Do Hiệu mặt mày hớn hờ giới thiệu:

-Trương tiên sinh, đây là Khách ma ma. Khách ma ma năm trước đã gặp Trương tiên sinh, Trương tiên sinh còn nhớ hay không?

Khách Ân Nguyệt xem như là đã quen biết từ lâu, Trương Nguyên cười nói:

-Triều Dương môn ngoại ở miếu Đông Nhạc, sao lại không nhớ chứ, hôm đó tại sao Điện hạ lại cười to thế?

Chu Do Hiệu hôm đó trên xe ngựa ỷ là Trương Nguyên không quen mình nên đã cố ý cười như điên, bây giờ hơi xấu hổ nói:

-Gặp được Trương tiên sinh rất vui, trong ba vị giảng quan thì ta rất có duyên với Trương tiên sinh, hai vị kia trước giờ vẫn chưa gặp qua.

Thấy Trương Nguyên chăm chú nhìn muội muội Chu Huy Xuân của mình liền nói:

-Trương tiên sinh, đây là muội muội của ta, Chu Huy Xuân, năm nay sáu tuổi.

Rồi nói với muội muội Chu Huy Xuân:

-Tiểu Xuân, sao muội lại theo đến đây, đây là nơi ta đọc sách, muội không được chơi trốn tìm ở đây.

Trò chơi mà Chu Huy Xuân thích nhất là chơi trốn tìm, càng thích mình đi trốn để các ca ca đi tìm.

-Không phải chơi trốn tìm.

Chu Huy Xuân lắc đầu, nhìn hộp nước sơn trong tay Khách Ân Nguyệt.

Chu Do Hiệu cười lớn, nói:

-Ta biết rồi, trong chiếc hộp nước sơn đó là bơ ngâm ốc có đúng không?

Chu Huy Xuân nhỏ tiếng “dạ” một tiếng, cô bé rất thích ăn bơ ngâm ốc nhưng Y quan của Thái y viện nói là không được ăn nhiều, ăn nhiều sẽ bị tiêu chảy nên Chu Huy Xuân tuy là sinh ở hoàng gia nhưng lại có vẻ rất thèm ăn, không khác gì con cái của những gia đình tầm thường.

Chu Do Hiệu nói:

-Tiểu Xuân đã theo đến đây rồi thì phải để muội ấy ăn một miếng đi, Trương tiên sinh cũng ăn một chút nhé.

Cảm thấy nên hỏi ý kiến Khách ma ma, liền nói với Khách Ân Nguyệt:

-Ma ma, để Trương tiên sinh ăn cùng có được không?

Khách Ân Nguyệt không biết tại sao lại đỏ mặt giống như hoa đào tháng ba vậy, tỏ vẻ giận dữ nói:

-Người là chủ, đương nhiên là người làm chủ hỏi một nô tài như ta làm gì.

Rồi cầm hộp nước sơn đi về hướng cung điện. Chu Huy Xuân vội đi theo, vì bơ ngâm ốc đang ở trong đó nên cô bé đi theo đến đây.

Trương Nguyên nói với Chu Do Hiệu:

-Điện hạ ăn điểm tâm đi, ta không ăn đâu, uống chén trà thì được.

Rồi quay người bước đến hàng lang nói chuyện với Chung Bản Hoa và Ngụy Tiến Trung. Chưa nói được mấy câu thì Chu Do Hiệu đến, Khách Ân Nguyệt ở phía sau mở nắp chiếc hộp nước sơn ra, bên trong hộp là bơ ngâm ốc, có hai màu hồng và trắng, hoa văn giống như ốc, hương vị ngọt lịm xông vào mũi.

-Mời Trương tiên sinh, Chung sư phụ, Ngụy bạn bạn cùng nếm thử.

Chu Do Hiệu rất nhiệt tình.

Trương Nguyên đã thuộc lòng “Kim Bình Mai”, nhớ là Tây Môn Khánh rất thích ăn bơ ngâm ốc, đại huynh Trương Đại thích ăn đồ ngon cũng đã từng nói với hần các gia đình giàu có ở Tô Châu có một loại cốt ngâm ốc, lấy sữa đặc và đường mía sừng chế biến thành, là món nổi danh trong thiên hạ. Lúc này liền nói “Đa tạ” một tiếng rồi đưa tay nhặt một khối bơ ngâm ốc lên bỏ vào miệng. Mùi vị ngon cực, không nhận được mà khen:

-Mùi vị thật sự rất ngon!

Chung Bản Hoa giữ bốn phần, không nếm thử mỹ vị, Ngụy Tiến Trung cũng không dám đưa tay ra, Chu Do Hiệu mời Trương Nguyên ăn một miếng nữa rồi mới quay về thiên điện hưởng dụng.

Chung Bản Hoa cười nói:

-Trương tu soạn dạy Ca nhi chưa tới một tháng mà Ca nhi đã tôn kính lại thân mật với ngài như thế, tạp gia dạy người đã hơn một năm...

Nói rồi tự cười.

Trương Nguyên cười nói:

-Hòa thượng bên ngoài thích niệm kinh mà.

Ngụy Tiến Trung nịnh nọt:

-Tôi tớ chúng tôi sao có thể so với Trương tiên sinh, Trương tiên sinh là Văn khúc tinh trên trời hạ phạm.

Trò chuyện được một lúc thì một nội thị của Giáp Tự khố đến tìm Ngụy Tiến Trung có việc. Ngụy Tiến Trung bèn đi đến thiên điện nói với Chu Do Hiệu một tiếng rồi vội vàng đi.

Chung Bản Hoa lúc này mới nói với Trương Nguyên chuyện cơ mật, hạ giọng nói:

-Từ sau vụ án Đĩnh Kích lần trước thái độ của Trịnh quý phi đối với Thiên tuế gia chuyển từ lạnh nhạt và bắt bẻ sang nhiệt tình hầu hạ, thậm chí là nịnh bợ, thỉnh thoảng còn phái người

gửi vàng bạc châu báu và đồ ăn ngon đến cho tiểu gia, bơ ngâm ốc này chính là do nội thị của cung Trường Xuân làm, so với cung Từ Khánh còn ngon hơn. Đương nhiên, đồ ăn và vật dụng cung Trường Xuân gửi đến chúng tôi đều kiểm tra kỹ càng nhưng mấy ngày trước Trịnh quý phi đã chọn ra tám cung nữ xinh đẹp trong cung Trường Xuân của bà ta đưa đến cho tiểu gia nói là để tiểu gia có con nối dõi, chuyện này phiền toái to đây.

Trương Nguyên nhú mày gật đầu:

-Đúng là phiền toái, người chung chăn gối là khó đề phòng nhất.

-Đúng thế.

Chung thái giám nói:

-Nói thật thì mấy năm nay tiểu gia luôn phải sống trong sự lo lắng đề phòng, luôn phải chịu đựng sự vắng vẻ, ít được cung phụng, gần đây đột nhiên được Vạn tuế gia xem trọng, Trịnh quý phi lại nịnh bợ như thế, chấp dịch lớn nhỏ trong cung đối với tiểu gia cũng tất cung tất kính, tiểu gia liền có chút lảng lảng, quả thực đã quên những lời dèm pha và làm khó dễ trước đây của Trịnh quý phi đối với mình mà càng kính trọng bà ta hơn, hơn nữa tiểu gia đối với nữ sắc không biết tiết chế, tám mỹ nữ Trịnh quý phi đưa đến hàng đêm hầu hạ, Vương công công vô cùng lo lắng về chuyện này.

Trương Nguyên hạ giọng nói:

-Trịnh thị đã biết không thể làm lay động địa vị Thái tử nên mới trước ngạo mạn sau cung kính mà giao hảo với Thái tử, đây cũng là chuyện bình thường, công công làm tốt bổn phận của mình chăm sóc cho Hoàng trưởng tôn là được.

Chung thái giám nghe Trương Nguyên nói thế thì gật đầu nói:

-Trương Tu Soạn nói rất đúng, đây là việc Vương công công nên quan tâm, tạp gia không nên quản nhiều.

Nói đến đây thì đột nhiên lóe lên một ý tưởng, nghĩ thầm:

-Tiểu gia háo sắc ham vui, không biết dưỡng sinh, chỉ sợ là sẽ bị tổn thọ nhưng như thế thì Ca nhi chẳng phải sẽ có thể ẩn vị trước hay sao!

Ý niệm đại nghịch bất đạo trong đầu đó tuyệt đối không được có nên Chung thái giám liền khẩn trương niệm vài câu A Di Đà Phật, đưa mắt dò xét Trương Nguyên. Trương Nguyên vẻ mặt không màng danh lợi, nhất phái tao nhã, dường như hoàn toàn không có ý nghĩ đại nghịch bất đạo giống y lúc nãy nhưng Chung thái giám biết Trương Nguyên nhất định đã có cách, nếu không thì lúc ở Hàng Châu đã không đề nghị y hầu hạ hoàng trưởng tôn.

Chương 406: Bơ ngâm ốc (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên lúc đó thật biết nhìn xa trông rộng, trăm phương ngàn kế, trên thuyền ở hồ Tây Tử ở Hàng Châu đã nghĩ ra kế sách hãm hại Khâu Thừa Vân, còn cả vụ án Đĩnh Kích lần này nữa. Trương Nguyên có thể nói là tâm kế thâm trầm, tính toán không bỏ sót, may y là bạn của Trương Nguyên chứ không phải kẻ thù, nếu không thì đêm ngủ không ngon giấc rồi. Trương Nguyên đối với bạn bè rất trượng nghĩa, là người dùng trí, hoàn toàn không phải loại người không từ thủ đoạn mà làm lợi cho bản thân cầu phú quý.

Buổi chiều mùa thu sau giờ Ngọ, Chung thái giám đứng ở hành lang Chủ kính điện không khỏi nghĩ ngợi:

-Trương Nguyên tài trí như thế, bây giờ vì làm tu soạn Hàn Lâm mà trở thành thầy giáo của Ca nhi. Ngày Ca Nhi đăng cơ, Trương Nguyên nhập các trở thành trợ thủ đắc lực là hoàn toàn có thể thấy được. Trương Nguyên giống Trương Cư Chính, vậy tập gia há chẳng phải là Phùng Bảo, bốn mươi năm trước hai người này nắm giữ nội các, một người giữ chức Ti lễ giám, nắm quyền nhất thời nhưng cuối cùng vẫn không có kết cục tốt. Phùng Bảo ngược lại không có gì, sống thân phận quả nhân cô độc một mình, đã từng vinh quang hiển hách, đến chết cũng không làm rung động một ai. Nhưng Trương Cư Chính lại liên lụy đến cha mẹ và con cháu, có điều nhìn từ thái độ của Trương Nguyên đối với Ca Nhi thì ôn hòa hơn Trương Cư Chính khi làm thầy của Vạn tuế gia nhiều. Năm đó Vạn tuế gia còn nhỏ, khi đọc “Luận ngữ” đã đọc từ “bột” trong “sắc bột

như đã” thành chữ “bối”, Trương Cư Chính lên tiếng sửa chữa, âm thanh chấn động mái nhà khiến cho các giảng quan và nội thị phải giật mình. Vạn tuế gia mắc lỗi, Từ Thánh Hoàng Thái Hậu đã nói “Nếu Trương tiên sinh nghe thấy thì sẽ thế nào?”. Vạn tuế gia đối với Trương Cư Chính sợ hãi hơn là tôn kính. Sau này Vạn tuế gia trưởng thành, Trương Cư Chính vẫn như cũ nắm hết quyền hành, không biết chừng mực. Khiến cho Vạn tuế gia như một con rối, việc này dẫn đến việc bị luận tội thanh toán sau khi Trương Cư Chính chết. Trương Nguyên biết rõ chuyện sử sách nên sẽ không giẫm lên vết xe đổ, bất luận như thế nào Tập gia vẫn nhất định phải trở thành người xuất sắc trong đám nội thân để làm cho Khâu Thừa Vân và đám tập gia Tống Tấn hay cười nhạo kia biết tay.

Khách Ân Nguyệt bước đến cúi chào Trương Nguyên rồi dắt Chu Huy Xuân quay về cung Từ Khánh.

Tiếp tục tiến giảng, Trương Nguyên giảng giải nội dung rất sâu sắc, sinh động thú vị, Chu Do Hiệu cũng rất chăm chú lắng nghe. Buổi trưa Trương Nguyên đến Đông Vũ ở Phụng Thiên Môn dùng cơm, Quách Xương nói với hắn về thái độ của Thái tử đối với Chu Diên Nho từ chức Đông Cung giảng quan và chàng vạng y phải cùng Vương An công công đến thăm Chu Thị Giảng, hỏi Trương Nguyên có đi cùng không?

Quách Xương đã hỏi, Trương Nguyên đương nhiên nói là sẽ đi cùng. Cuối giờ Thân khi đã hoàn thành xong việc tiến giảng, Trương Nguyên liền theo Vương An công công và Quách Xương đến phố Kỳ Bàn ngoài cổng thành Đại Minh nơi Chu Diên Nho ở. Vương An đại diện cho Đông Cung đến thăm, Chu Diên Nho đương nhiên không thể thoái thác không gặp, chỉ nằm trên giường trên trán chườm khăn ướt, làm bộ như bị sốt cao, mắt híp lại nhìn Trương Nguyên. Trương Nguyên không nói gì, cũng không cần phải kích thích Chu Diên Nho. Người này cơ bản là bị liệt nửa thân, trừ phi là Sùng Trinh Đế còn có cơ hội lên ngôi.

Chu Diên Nho tỏ vẻ y bị bệnh không nhẹ với Trương Nguyên, không thể vì y bị bệnh mà làm lỡ việc học của Hoàng trưởng tôn nên mời một hiền sĩ khác đảm nhiệm chức giảng quan. Vương An trấn an vài câu, để lại lễ vật rồi cáo từ, cùng Trương Nguyên lên xe đến Tứ hợp viện của Thương thị ở Đông Tứ bài

lâu uống được nửa chén trà rồi để lại lễ vật của Đông Cung, khéo léo từ chối Thương Chu Tộ mở tiệc chiêu đãi rồi hồi cung.

Thương Chu Tộ bây giờ mới biết Chu Diên Nho buộc tội Trương Nguyên không thành, ngược lại chính mình còn bị cách chức giảng quan Đông Cung, không khỏi ngạc nhiên, nghĩ thầm rằng đứa em rể này vận khí quá tốt, Diêu Tông Văn kích động thì bị rơi xuống nước còn Chu Diên Nho thì đột nhiên phát bệnh!

Lễ vật Hoàng Thái Tử gửi cho Trương Nguyên là: hai mươi lạng bạc Bát Bảo, hai kiện Ngọc Hoa Trụy, hai bộ y phục sắc sỡ, hai bình rượu Trường Xuân, hai hộp bánh trong cung, một trong hai hộp bánh này là bơ ngâm ốc.

Hai tỷ muội Cảnh Lan và Cảnh Huy cũng rất vui mừng vì lễ vật bơ ngâm ốc này, ăn một miếng còn muốn ăn thêm miếng nữa, thấy còn lại không nhiều nữa Cảnh Huy mới nói:

-Muội không ăn nữa, tiểu cô cô và tiểu Hồng Tiệm sắp vào kinh, hãy để lại cho họ ăn, thức ăn ngon trong cung bình thường không có mà ăn.

Trương Nguyên cười nói:

-Hồng Tiệm chưa được nửa tuổi sao ăn được, cho dù hai người họ ăn thì tiểu cô cô của muội phải hai tháng sau mới ăn được, bơ ngâm ốc này sao có thể để lâu như thế được, sẽ sớm bị hư thối.

Cảnh Huy nói:

-Vậy đợi tiểu cô cô đến rồi xin Đông Cung ban thưởng đồ ăn ngon cho tiểu cô cô nếm thử.

Trương Nguyên cười nói:

-Đông Cung ban thưởng là vì ta phải chịu ủy khuất nhỏ, ta đâu thể cứ chịu ủy khuất mãi được.

Nói xong cười bỏ về phòng viết thư tạ ơn, Hoàng gia ban thưởng chắc chắn không dễ dàng mà nhận đâu.

...

Ngày hai mươi sáu tháng bảy, Hàn Lâm Viện cử giảng quan Mã Chi Kỳ nhập cung tiến giảng thay cho Chu Diên Nho. Mã Chi Kỳ là bảng nhãn khoa thi đình năm Canh Tuất năm ba mươi tám Vạn Lịch, hiện đang làm chính thất phẩm ở Hàn Lâm Viện, năm nay ba mươi tám tuổi.

Như vậy, dạy học ở Đông Cung được tiến hành có trật tự, giữa các giảng quan bình an vô sự.

Sáng sớm mừng một tháng tám, một chiếc thuyền buồm màu đen từ Tây Thủy Môn thành ở Sơn Âm lặng lẽ chạy nhanh đến bên cầu Bát Sĩ, rồi cứ như thế lặng lẽ dừng lại ở trước Miếu Hà, nhưng thật lâu lại không thấy có người lên bờ.

Mặt trời vẫn chưa lên, gió buổi sáng sớm mang theo cảm giác mát mẻ, sông Đâu Lao uốn quanh phủ học cung rồi giao hội với Miếu Hà, nước hồ thu trong vắt, mặt nước bồng bênh như sương, mập mờ như cảnh sắc hoàng hôn, vài chiếc lá ô cụp đỏ bên bờ sông giống như những đốm lửa muốn thiêu đốt cả sự tĩnh lặng, người đi đường bước ngang qua cầu, nói cười trò chuyện cùng nhau, các cửa tiệm hai bên bờ sông cũng lần lượt mở cửa buôn bán, một ngày ở thành Sơn Âm đã bắt đầu.

Vương Bính Lân bước ra từ khoang chiếc thuyền buồm màu đen, phía sau có người hầu gánh lễ vật đi theo, người cầm lái ở đầu thuyền đập mái chèo lại để hai chủ tớ họ lên bờ. Vương Bính Lân đi lên cầu, quay đầu lại nhìn chiếc thuyền, khẽ thở dài rồi quay đầu đi về hướng Phủ Học Cung.

Hai cột cờ lớn sơn màu đỏ đứng thẳng ở phía xa, hai mặt cờ đón gió phấp phới bay, trên một mặt cờ thêu bốn chữ lớn “Lý nhân chi mỹ”, mặt còn lại thêu bốn chữ “Ngũ nguyên cập đệ”, phía dưới cột cờ là đền thờ trạng nguyên của Đông Trương. Năm trước trong kì thi hương giải nguyên ở Chiết Giang, Trương Nguyên đã góp vốn xây ngôi miếu thờ giải nguyên bằng gỗ, năm nay Trương Nguyên lại thi đỗ trạng nguyên, đây lại càng là đại hỉ sự mà thành Sơn Âm có trong ba mươi năm nay, do hai cấp nha môn phủ, huyện bỏ tiền xây được một ngôi miếu thờ bằng đá cao lớn, điêu khắc tinh tế, vô cùng đẹp đẽ.

Người hầu ở miếu trạng nguyên lúc đó rất đông đúc, bởi vì hôm nay phu nhân trạng nguyên Thương thị mang theo con trai vào kinh thành đoàn tụ với Trương trạng nguyên. Ngoài

người thân và hàng xóm láng giềng đi đưa tiễn ra còn có hơn trăm xã viên Hàn Xã đến tặng lễ vật và thư, giữa hai ngôi miếu toàn là người đưa tiễn, Vương Bính Lân quả thực không chen vào được, vẫn là Chu Mặc Nông cư xử lịch sự đi theo Trương Thụy Dương nhìn thấy Vương Bính Lân liền sai hai người hầu chen ra đón Vương Bính Lân. Trương Thụy Dương chấp tay hỏi thăm Vương Bính Lân tình hình gần đây của Vương Tư Nhâm. Vương Bính Lân đáp:

-Mấy ngày nữa tiểu chất sẽ đưa thân mẫu và muội tử đến đoàn tụ với phụ thân ở Viên Châu.

Trương Thụy Dương liền nói:

-Là ngày nào xin hãy báo trước một tiếng, ta cũng phải chuẩn bị một phần lễ mọn đưa tiễn. Trương Nguyên có thể có được ngày hôm nay tất cả là nhờ có Hước Am tiên sinh năm đó đã lo lắng chỉ dạy.

Vừa nghĩ thầm trong bụng: “Con gái nhỏ của Hước Am tiên sinh đến nay vẫn chưa thành thân, nói đến chuyện này thì đúng là Trương Nhi đã làm trễ nãi người ta, bây giờ Hước Am tiên sinh phải đón thê nữ đến Viên Châu, chắc chắn là phải tìm một người con rể tốt ở Viên Châu.

Vương Bính Lân cười nói:

-Gia nghiêm sớm đã nói qua, Giới Tử thi đỗ trạng nguyên chủ yếu là do cậu ấy có khiếu trời cho và nỗ lực cố gắng, gia nghiêm không dám kể công, còn như tiểu chất, không lẽ gia nghiêm không chịu dạy tiểu chất sao nhưng cuối cùng thì tiểu chất vẫn phải thi rớt mà trở về.

Chu Mặc Nông nói:

-Tại hạ cũng là thi rớt mà về, tại hạ phải oán trách ai bây giờ.

Trương Ngạc chen đến lớn tiếng nói:

-Hai vị cử nhân lão gia đang ở đây khoe khoang đầy hủ, ức hiếp dân đen là ta đây.

Chu Mặc Nông cũng giỏi nói đùa, giả vờ ngạc nhiên nói:

-Hai vị trạng nguyên Đông Trương, Tây Trương, ta đời nào dám ở đây mà khoe khoang, làm vậy đúng là múa rìu qua mắt thợ, để người ta cười cho rụng răng à.

Mọi người đều phải bật cười.

Chương 407: Tấm lòng người mẹ hiền

Nguồn: MT

Trương Thụy Dương chưa từng đoán rằng mẹ con Đạm Nhiên vào kinh cũng có nhiều khách đến chúc mừng đến thế, ngay cả tri phủ huyện Thiệu Hưng và huyện Sơn Âm, tri huyện hai huyện Hội Kê cũng phái người đưa lễ vật đến nên ông chuẩn bị không đủ, không có dựng lều trước cửa để đón khách, mà chỗ này căn bản không chứa hết nhiều khách đến vậy, ông đành phải đứng ở trước cửa miếu hàn huyên xã giao với khách khứa, bỗng có một lão thân hào nói:

-Tuyên Ông! Chỗ này hiện giờ xem ra hơi chật hẹp không xứng với miếu thờ trạng nguyên, lệnh lang hôm nay đã là quan lục phẩm Từ Lâm quan, đợi một thời gian, nhập các phong tước cũng không phải chuyện khó, phủ đệ này nên sớm xây dựng thêm.

Lần trước trong thư của Trương Nguyên còn nhắc đến việc không được thu thêm nô bộc, không được xây dựng thêm dinh thự, không được ra vào công môn. Trương Thụy Dương nghĩ thầm: “Đây đúng là con trai giáo huấn cha, có điều con trai có tiền đồ như thế, nói cũng có rất có lý, cha nghe theo con trai vậy”.

Rồi cười ha ha nói:

-Con cháu đều có phúc của con cháu, Trương Nguyên làm quan là việc của Trương Nguyên, Trương Thụy Dương ta cũng chỉ là một lão thư đồng, đâu dám đi quá giới hạn, bây giờ con dâu và cháu ta cũng đã sắp vào kinh thành, sau này hai vợ chồng ta sẽ rất yên tĩnh, cần dinh thự lớn như vậy để làm gì đâu.

Vương Bính Lân nói:

-Thế bá, Tiểu chắt muốn nhìn mặt tiểu Hồng Tiệm một chút, trước giờ vẫn chưa gặp qua, chia tay lần này lần sau muốn gặp mặt cũng phải đến ba năm sau.

Trương Thụy Dương nói:

-Được, được.

Quay đầu nhìn cháu ngoại Lý Thuần liền nói:

-Lý Thuần, dẫn Vương Thế thúc vào, Vương Thế thúc muốn nhìn mặt Hồng Tiệm.

Lý Thuần năm nay chín tuổi, rất lễ phép qua mời Vương Bính Lâm vào tiền sảnh. Tông Dục Thiện đang sai người hầu và kiệu phu đem hành lý và đồ đạc lên chiếc thuyền buồm ngói trắng Tứ Minh bên bờ sông Đâu Lao. Thương Chu Đức cũng đang ở đó, thấy Vương Bính Lâm bước vào thì chấp tay thi lễ chào hỏi. Lý Thuần tự vào nội viện đến gặp cửu mẫu (mợ) Thương Đạm Nhiên, nói là Vương thế thúc ở Hội Kê muốn gặp tiểu Hồng Tiệm. Thương Đạm Nhiên liền biết đó là Vương Bính Lâm con của Vương Tư Nhâm, liền bảo vú nuôi ôm Hồng Tiệm còn đang quần tã lót ra cho Vương Bính Lâm xem. Vân Cẩm, Thỏ Đình, cả hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết cũng theo ra.

Tiểu Hồng Tiệm bốn tháng tuổi vừa mới tỉnh ngủ, mở to hai con mắt lúng liếng đen nhánh, cũng không biết sợ người lạ, mút lấy ngón tay, thản nhiên tự đắc, Lý Khiết đứng hộ giá bên cạnh nói:

-Không được mút ngón tay, cửu mẫu đã nói rồi, không được mút!

Nói rồi lấy ngón tay từ miệng Hồng Tiệm ra, đưa bé đột nhiên khóc to làm Lý Khiết bảy tuổi sợ hãi vội bỏ tay ra. Đứa bé chỉ khóc có một tiếng rồi cứ như trước mút lấy ngón tay cái không mùi không vị.

Vương Bính Lâm cười nói:

-Tốt lắm, tiếng khóc rất vang, tinh thần rất dồi dào.

Nói xong sờ sờ khuôn mặt nhỏ nhắn của Hồng Tiệm rồi nói với Tông Dục Thiện:

-Cái mũi này, cái miệng này rất giống Giới Tử, trán và lông mi thì không giống, hàng lông mi này đẹp hơn Giới Tử.

Lý Khiết mau miệng nói:

-Ngoại tổ phụ, ngoại tổ mẫu đều nói lông mi của Hồng Tiệm rất giống cửu mẫu con, mũi và miệng thì giống cửu cửu Giới Tử của con.

Vương Bính Lân đeo lên cổ tiểu Hồng Tiệm một miếng ngọc bội ngũ sắc, nói:

-Coi như đây là quà gặp mặt. Được rồi, ôm vào trong đi, Hồng Tiệm hiền chất, ba năm sau vào kinh gặp lại.

Trương Nhữ Lâm đã chuẩn bị tiệc ở Tây Trương để mời đám người khách Vương Bính Lân uống rượu. Bên này Thương Đạm Nhiên đã ăn một bát cháo thịt, cho tiểu Hồng Tiệm bú no sữa, dẫn theo vú Chu, hai tỷ nữ Vân Cẩm, Ngọc Mai, còn có cả một người hầu nam tên Bạch Mã, những người này đều muốn theo nàng vào kinh thành. Trương Thụy Dương lại bảo lão bộc Phù Thành của mình đi theo hầu hạ. Phù Thành mấy năm trước luôn đi theo Trương Thụy Dương ở Khai Phong Chu Vương phủ, có được nhiều kiến thức rộng rãi, làm việc cũng nhanh nhẹn hơn, tuy tuổi đã gần sáu mươi nhưng thân cốt vẫn rất khỏe mạnh, đi đường xa cũng đích thực phải cần chuẩn bị một người hầu trung thành lớn tuổi tài cán, con trai Phù Thành Phù Đại Công đã thành gia và ở lại Sơn Âm.

Một đoàn người từ cửa Hậu viện đến sông Đầu Lao và lên chiếc thuyền buồm ngói Tứ Minh. Chiếc thuyền này là của Tây Trương, Thương Đạm Nhiên cùng với Lưu thị-vợ của Trương Đại cùng ngồi chung. Ngoài ra còn có một chiếc thuyền buồm ngói Tam Minh nữa do cha của Trương Đại là Trương Diệu Phương cùng người hầu ngồi. Trương Diệu Phương vẫn luôn muốn được đến kinh thành. Con sông Đầu Lao này vốn rất nông không thể đi thuyền, mùa xuân năm nay Trương Nhữ Lâm đã thuê ba trăm dân phu khơi thông hai dặm đường sông, bây giờ thuyền của Trương thị đã có thể đến Miếu Hà bằng con đường này.

Trương mẫu Lã thị được Thỏ Đình và Thúy Cô dìu đến bên bờ sông Đầu Lao, Y Đình đang mang thai cũng đi theo. Thương Đạm Nhiên đứng trên thuyền nhìn thấy a cô thì nước mắt lưng

tròng, vội vàng đưa Hồng Tiệm cho vú Chu rồi lên bờ dìu a cô Lã thị nói:

-A cô, sao người lại đến đây? Trước đó không phải đã nói là không cần phải đến rồi sao?

Trương mẫu Lã thị hướng về chiếc thuyền vẫy tay:

-Ôm lên đây, ôm lên đây, cẩn thận một chút.

Đó đương nhiên là bảo ôm đứa cháu ngoan Hồng Tiệm của bà xuống rồi.

Vú Chu liền ôm Hồng Tiệm rời khỏi thuyền. Trương mẫu Lã thị kéo lấy cánh tay mũm mĩm của Hồng Tiệm, không ngừng gọi “cháu ngoan”, nước mắt làm ướt cả tã lót, tiểu Hồng Tiệm ở trong tã lót nhoẽn miệng cười.

Thương Đạm Nhiên sợ A cô lưu luyến quá thương tâm bèn cố ý nói:

-A cô, vậy hôm nay con và Hồng Tiệm không đi nữa, hai ngày sau hãy đi, cũng được ở bên a cô nhiều hơn.

Vừa nghe nói thế, Trương mẫu Lã thị vội thu nước mắt nói:

-Như thế sao được, hôm nay là ngày tốt để đi xa, lật “Ngọc Hạp Ký” ra, hơn nửa đã viết thư cho Nguyên Nhi nói là mẫu tử các con hôm nay khởi hành, Nguyên Nhi sẽ đợi ở kinh thành, nếu đến muộn chắc hẳn nó sẽ lo lắng.

Nói xong, dùng khăn lụa lau nước mắt rồi cười nói với tiểu Hồng Tiệm:

-Cháu ngoan, vào kinh thành gặp phụ thân cháu nhé, nó vẫn chưa được nhìn thấy cháu mà, nhìn thấy cháu đáng yêu thế này biết chắc là nó vui đến thế nào.

Lại hôn lên hai má tiểu Hồng Tiệm rồi mới nói:

-Các con lên thuyền đi, ta ở đây nhìn.

Những chuyện cần dặn dò mấy ngày nay không biết đã dặn dò bao nhiêu lần rồi, lúc chia tay thật lại không biết nói gì nhiều.

Thương Đạm Nhiên hạ giọng nói với Y Đình:

-Y Đình tỷ tỷ, muội và Hồng Tiệm đi rồi thì tỷ cũng nhanh chuyển đến đây ở, ở cùng với a cô, đừng để người thương nhớ

con cháu quá.

Y Đình nói:

-Tỷ hiểu mà, muội cứ yên tâm mà đi, trên đường đi nhớ chăm sóc tiểu Hồng Tiệm cho tốt, đến kinh thành nhớ viết thư cho mẫu thân báo bình an.

Thương Đạm Nhiên lên thuyền đi, lúc này Lưu thị vợ Trương Đại cũng dẫn theo một đám nô tỳ lên thuyền. Lần này vào kinh Lưu thị đem theo bảy người gồm tỳ nữ, vú bà, còn có hai người hầu nam trẻ tuổi và hai lão bộc. Chiếc thuyền lớn Tứ Minh cũng từ từ rời đi.

Một lát sau đám người Trương Nhữ Lâm đến tiễn Trương Diệu Phương, vợ Trương Diệu Phương là Đào thị cũng đến đưa tiễn, bước đến cầu nói chuyện với Trương mẫu Lã thị, nhìn theo hai chiếc thuyền đang rời đi. Đám người Trương Nhữ Lâm, Trương Thụy Dương, Trương Bính Phương, Trương Ngạc cũng lên thuyền tiễn một đoạn. Những nữ quyến Lã thị, Đào thị chỉ biết đứng tại chỗ nước mắt lưng tròng. Đào thị thì đỡ hơn một chút vì vẫn chưa có cháu ngoại còn Trương mẫu Lã thị thì lưu luyến khôn nguôi, nói:

-Chuyến đi này không biết đến khi nào mới có thể gặp lại!

Có rất nhiều tiền sĩ làm quan ở kinh thành, thường thì chỉ sau khi phụ mẫu qua đời mới đại tang hồi hương.

Hai chiếc thuyền đi đến Bát Sĩ Kiều, ở đầu cầu có rất nhiều người đứng đưa tiễn nên đương nhiên phải cho thuyền dừng lại nói lời từ biệt. Trương Diệu Phương đeo kính cận đứng ở đầu thuyền ngồi Tam Minh tiễn khách mà thở dài, chiếc thuyền ngồi Tứ Minh thì đang đợi ở một bên hồ, bên cầu còn có một chiếc thuyền buồm đen nhỏ đang đậu cùng với một chiếc thuyền ngồi Tứ Minh. Thương Đạm Nhiên mới đầu không để ý vì bây giờ tâm trạng nàng đang lâng lâng, vừa mong mỏi vào kinh đoàn tụ với phu quân lại vừa phiền muộn vì phải xa nhà. Nghe thấy tiếng cười của tiểu Hồng Tiệm ở trong lòng, Thương Đạm Nhiên mới nhìn ra cửa sổ thì nhìn thấy trên chiếc thuyền buồm màu đen ở đối diện có một nữ tử mặt mũi sáng sủa đang tựa vào cửa sổ mỉm cười với nàng.

Thương Đạm Nhiên nhạc nhiên: đây không phải là Anh Tư
tiêu thư của Vương gia ở Hội Kê sao...

Chương 408: Bài thơ cây đu đu

Nguồn: MT

Vương Anh Tư mặc áo sáng màu, tay áo hẹp, mái tóc được chải theo kiểu tóc của người phụ nữ chưa có chồng, đội khăn trùm đầu thêu hoa. Trước đây khi Thương Đạm Nhiên còn làm khuê nữ cũng rất thích chải tóc kiểu đó. Thương Đạm Nhiên biết Vương Anh Tư cùng tuổi với Trương Nguyên, năm nay đã mười chín tuổi, ngoại trừ thân sĩ nữ lang vì giữ đạo hiếu mà chậm trễ việc hôn kỳ thì có rất ít người đến mười chín tuổi mà vẫn chưa lập gia đình. Theo lẽ thường mà nói Vương Anh Tư sẽ là một phụ nữ lớn tuổi cô độc khó gần và ôm hận trong lòng nhưng Thương Đạm Nhiên không hề nhìn thấy điều đó thông qua nét mặt và thái độ của Vương Anh Tư. Vương Anh Tư nhướn mắt cười nói:

-Đứa trẻ Thương tử tỷ sinh thật đáng yêu.

Đang lúc sắp chia tay Sơn Âm không biết ngày trở về đột nhiên lại gặp Vương Anh Tư, Thương Đạm Nhiên vô cùng bất ngờ, trong lòng bỗng cảm thấy áy náy, vì bản thân mình, vì Trương lang mà thấy có lỗi với Vương Anh Tư. Sơn Âm và Hội Kê sớm đã có lời đồn đại Vương Anh Tư vì Trương Nguyên mà không lấy chồng, lúc đầu Hầu huyện lệnh đã làm mối Vương Anh Tư cho Trương Nguyên chậm mất nửa ngày nên mối nhân duyên của sư huynh muội này đã bị bỏ lỡ. Việc này khởi điểm là ở hai huyện, sau đó khắp nơi đều có người nói, nhưng rồi cũng dần dần lắng xuống, đến nay đã không còn nhiều người nhắc đến nữa nhưng Vương Anh Tư vẫn chưa thành thân, có lúc Thương Đạm Nhiên thậm chí còn nghĩ nếu Trương Nguyên muốn nạp Vương Anh Tư làm thiếp thì nàng cũng sẽ chấp nhận, dù sao Trương Nguyên cũng đã có Vương Vi và Mục Chân Chân nhưng thân phận của Vương Anh Tư

sao có thể làm thiếp, hơn nữa lấy nữ lang nhà sĩ hoạn làm thiếp sẽ vi phạm luật pháp Đại Minh.

-Thật tình cờ, Vương tiểu thư đang định đi đâu vậy?

Thương Đạm Nhiên hỏi.

Chiếc thuyền buồm đen lại gần một chút nữa, Vương Anh Tư đáp:

-Muội cố ý đợi ở đây để tiễn Thương tỷ tỷ đấy, chúc Thương tỷ tỷ thuận buồm xuôi gió, Thương tỷ tỷ đi lần này, sau này khó mà quay lại.

Vương Anh Tư thẳng thắn như thế, sẽ không phải là làm bộ tình cờ.

Thương Đạm Nhiên cũng không biết nói gì, chỉ nói:

-Đa tạ. Anh Tư tiểu thư vẫn khỏe chứ?

Vương Anh Tư đáp:

-Vẫn khỏe, hai ngày nữa sẽ đi Viên Châu đến chỗ của cha muội.

Thương Đạm Nhiên nói:

-Vậy hai mẹ con ta cũng chúc Anh Tư tiểu thư thuận buồm xuôi gió.

Nói xong, cầm bàn tay nhỏ xíu của con trai làm ra vẻ thờ dài để cho bầu không khí được thoải mái một chút, tiểu Hồng Tiệm lại cười khanh khách.

Vương Anh Tư nói:

-Con trai Thương tỷ tỷ thích cười thật đấy, cười không ngừng luôn. Cái mũi nhỏ này, cái miệng bé tí rất giống Giới Tử sư huynh.

Thương Đạm Nhiên cúi đầu nhìn tiểu Hồng Tiệm trong lòng, cười nói:

-Người quen của cha nó đều nói như thế.

Đang lúc nói chuyện thì chiếc thuyền buồm ngói Tứ Minh đã chậm chậm lắc lư rời bến, chiếc thuyền ngói Tam Minh của Trương Diệu Phương bắt đầu rời khỏi cầu Bát Sĩ Kiều. Chiếc thuyền ngói Tứ Minh này đương nhiên phải đi theo sau, hai nữ

tử ngóng nhìn theo, vẫy tay chào. Thương Đạm Nhiên chân thành nói:

-Anh Tư tiểu thư bảo trọng.

Vương Anh Tư gật đầu đáp:

-Vâng. Mọi người bảo trọng, Thương tử tử thuận buồm xuôi gió.

Hai chiếc thuyền đi xen kẽ nhau, chiếc thuyền ngói Tứ Minh lướt rất sâu, lúc chạy qua làm sóng nước dâng lên tràn ra bên ngoài thuyền.

- Anh Tư, sao phải giày vò bản thân như thế? Nhìn Thương thị đưa con trai vào kinh đoàn tụ với Trương Nguyên không lẽ muội vui lắm sao?

Tỷ tử Vương Tĩnh Thục cùng ở trên thuyền lúc này mới mở miệng hỏi.

Vương Anh Tư nhìn theo hai chiếc thuyền đã đi thật xa, quả thực không nở và đau lòng hơn cả việc nhìn Trương Nguyên vào kinh đi thi vào năm trước. Năm trước cảm thấy Trương Nguyên còn có thể quay về còn bây giờ Thương Đạm Nhiên cũng vào kinh nhưng lại giống như cái cây bị dòi cả gốc và thân cây đi vậy. Nàng rất khó có thể gặp được Trương Nguyên rồi, nước mắt nàng cuối cùng cũng rơi xuống, không dám cầu cả đời được ở bên nhau nhưng ngay cả gặp mặt một lần cũng không được nữa rồi.

Vương Tĩnh Thục thấy muội tử rơi nước mắt liền cảm thấy hối hận vì những lời mình vừa nói, liền nói:

-Anh Tư, đừng khóc nữa, đừng khóc nữa. Là tỷ tử không tốt, tỷ tử không nên nói muội.

-Là muội không tốt.

Vương Anh Tư không cầm được nước mắt:

-Đã hại mẫu thân và tỷ tử phải lo lắng.

-Đừng nói những lời đó nữa.

Vương Tĩnh Thục dùng khăn lụa lau nước mắt cho Anh Tư rồi an ủi:

-Chuyện này không còn cách nào khác, thật ra đều phải trách Trương Giới Tử, cả cha chúng ta cũng hồ đồ, lúc đầu khi Trương Nguyên đính hôn rồi thì cha không nên cho hấn vào nhà.

Vương Anh Tư buồn cười, không nhịn được cười ra tiếng:

-Sao có thể như thế ạ, nói thế nào cũng là quan hệ thầy trò, hơn nữa cha rất thích Giới Tử sư huynh mà.

Vương Tĩnh Thục thấy muội muội cười, nói tiếp:

-Cái tên Trương Giới Tử đó nên thành thật chứ không nên trêu chọc muội.

Vương Anh Tư nói:

-Huynh ấy không có trêu chọc muội mà là muội muốn trêu chọc huynh ấy. Đây là chuyện của hai người, không phải là chuyện riêng của Giới Tử sư huynh.

Vương Tĩnh Thục trách:

-Muội còn bảo vệ hấn nữa. Hấn ở kinh thành làm quan thanh quý vô cùng nhàn rồi, nào có nghĩ đến tình cảnh của muội.

Vương Anh Tư nói:

-Sư huynh không có thanh nhàn, tỷ tỷ chưa xem “Vạn ngôn đình sách” trong kỳ thi đình của huynh ấy sao, sư huynh là người có chí lớn, muội thích nhìn thấy dáng vẻ thỏa thuê mãn nguyện của huynh ấy, hi vọng huynh ấy từng bước thành công, còn về tình cảnh của muội thì sao nào, muội rất tốt mà.

Vương Tĩnh Thục lắc đầu cười:

-Thôi bỏ đi, không nói với muội nữa, mấy ngày nữa chúng ta sẽ đến Viên Châu để xem cha nói thế nào. Trước giờ cha dung túng để muội qua lại với Giới Tử, tỷ còn tưởng cha có diệu kế gì, bây giờ thì diệu kế ở đâu nào?

Vương Anh Tư không nói gì, nhặt một trang thơ lên, phía trên nét mực còn chưa khô, là bài thơ nàng vừa mới viết cho Giới Tử sư huynh:

“Điều tàn hoa ngạc thất phương tòng,

Ta nhĩ thiên nhai ngã thực đồng.

Hồng nhận tự ly bi dạ nguyệt,
Mộc qua thi tự khắp đông phong.
Oanh khiên mộng cách tây giang yếu,
Luân lạc âm nan viết thủy thông.
Cảnh vật xúc hoài tư thiết thiết,
Hà thi huê thủ thán phiêu bông.”

Vương Anh Tư gấp bài thơ thành một chiếc thuyền giấy nhỏ, đưa tay ra bên ngoài cửa sổ trúc rồi thả chiếc thuyền giấy vào nước. Cầu Bát Sĩ Kiều thường hay có thuyền qua lại nên nước luôn gợn tầng, chiếc thuyền giấy trên có viết bài thơ luật phút chốc liền bị lật úp, có thể nhìn thấy ba chữ “Mộc qua thi” (Bài thơ cây đu đủ) dưới đáy thuyền. Trong “Thi Kinh, Vệ Phong, Mộc Qua” có câu “Đầu ngã dĩ mộc qua, báo chi dĩ vi quỳnh cư, phi báo dã, vĩnh dĩ vi hảo dã.”

Vương Anh Tư cuối đầu nhìn nước chảy, trong lòng nghĩ đến cảnh nàng cùng Giới Tử sư huynh dạo chơi trốn tìm trên núi ở Hội Kê mà không nhận được lại mỉm cười, có một vài chuyện dường như có thể nhớ suốt cả một đời.

...

Sau khi làm tiệc đầy tháng cho tiểu Hồng Tiệm vào cuối tháng Tư, Vương Vi cùng Trương Nhược Hi đã lên đường rời Sơn Âm quay về Nam Kinh. Lúc đó tin vui Trương Nguyên đỗ trạng nguyên đã truyền đến Giang Nam, khắp nơi đều có thể nghe thấy có người bàn luận về tân trạng nguyên Trương Nguyên, hai vụ gian lận trong kỳ thi hội cũng bị loan truyền ra bên ngoài, người người đều nói vị trạng nguyên Trương Nguyên này thật gian nan, không những phải học hành cho tốt mà còn phải đề phòng những thủ đoạn ngầm đả kích. Tên ác bá Đồng Kỳ Xương ở Tùng Giang lần này cứ phải gọi là thân bại danh liệt một cách triệt để, thật là khiến người khác vui sướng mà.

Những kẻ rảnh rỗi cũng thích bàn tán về chuyện phong lưu của Trương Nguyên với danh kỹ Kim Lăng, đa số là thêm mắm dặm muối giống như những tiểu thuyết điểm tình do Lục Thiên Quán xuất bản vậy. Vương Vi nghe xong chỉ cười, ghi nhớ ở trong lòng chuẩn bị về sau kể cho Trương Nguyên nghe.

Sau khi thuyền đến Gia Hưng, Vương Vi và Trương Nhược Hi chia tay nhau ai đi đường nấy. Trương Nhược Hi quay về Thanh Phổ, Vương Vi thì đến Nam Kinh. Trương Nhược Hi hứa với Vương Vi mùa xuân năm sau sẽ vào kinh mở hiệu buôn Thịnh Mỹ, để cho Vương Vi được đoàn tụ với Trương Nguyên.

Vương Vi về đến cửa hiệu Thịnh Mỹ ở phủ Nam Kinh đã là ngày mười lăm tháng tám, nàng sai Tiết Đồng đến Cự Viện báo tin cho tỷ muội Lý Tuyết Y và mời họ đến bên này gặp mặt. Vương Vi hiện đã cõng tích hoàn lương, cũng đã biết kiêng kỵ, không hay giao thiệp với Cự Viện nữa, nếu như năm sau phải vào kinh thành nàng còn chuẩn bị bán đi U Lan Quán, chỉ là không biết xử lý sao với mấy trăm bồn hoa lan kia, mang vào kinh thì không được, không những đường xá xa xôi khó vận chuyển mà ở miền Bắc tiết trời rét lạnh cũng khó mà nuôi sống được loài hoa ưa được chiều chuộng này.

Sẩm tối trời đổ mưa, tỷ muội Lý Tuyết Y, Lý Khấu Nhi đi thuyền đến. Vừa nhìn thấy Vương Vi, Lý Khấu Nhi liền vui mừng khôn xiết reo lên:

-Vi cô, Trương Tông Tử tướng công đã viết thư cho muội đây. Huynh ấy vẫn nhớ đến muội chỉ là huynh ấy đã làm thứ cát sĩ, tạm thời không thể rời kinh thành, muốn muội...muốn muội đợi huynh ấy.

Vương Vi vừa pha trà mời tỷ muội Lý Tuyết Y vừa hỏi:

- Vậy Khấu Nhi, muội đã hỏi âm chưa?
- Muội hỏi âm rồi.

Lý Khấu Nhi đáp.

- Muội đã hỏi âm cho huynh ấy vào đầu tháng rồi. Tông Tử tướng công khoảng đến cuối tháng mới có thể nhận được thư.

Chương 409: Bánh cam lộ (1)

Nguồn: MT

Lý Tuyết Y cau mày hỏi:

- Thứ cát sĩ phải ba năm mới có thể tuyển quan mà Khấu Nhi đã mười lăm, sao có thể đợi ba năm nữa chứ. Hiện giờ đã có rất nhiều người đến dậm hỏi, ta đã thay mặt Khấu Nhi từ chối nhiều lần, cũng không coi là đã độc chiếm Khấu Nhi, chẳng qua chỉ là lời ước hẹn bằng miệng, nếu chẳng may không thành...
- Không có đâu.

Lý Khấu Nhi nức nở nói:

- Tông Tử tướng công không phải người như thế.

Vương Vi hỏi:

- Thế trong thư Khấu Nhi đã viết những gì?

Lý Tuyết Y nói:

- Không phải Khấu Nhi viết mà là do ta viết, xin Tông Tử tướng công hãy sớm sắp xếp mọi chuyện.

Vương Vi nói:

- Vậy trước tiên để xem Tông Tử tướng công trả lời thế nào đã. Thời gian này Khấu Nhi hãy ở bên cạnh ta để tránh khỏi bị quấy rầy.

Lý Khấu Nhi vui mừng đáp:

- Tốt quá! Cảm ơn Vi Cô.

Lý Tuyết Y nói thầm với Vương Vi:

- Mẫu thân muội tham tiền, tuyên bố ai nạp Khấu Nhi làm thiếp thì không được ít hơn ba nghìn lượng bạc, chuyện này e rằng sẽ không giải quyết được tốt.

Vương Vi cũng nhú mày nói:

- Nếu chỉ là vài trăm lượng bạc thì ta có thể giúp còn ba nghìn lượng thì ta không dám làm chủ.

Lý Tuyết Y nói:

- Bây giờ có một phú thương ở Dương Châu đưa ra sáu trăm lượng bạc dạm hỏi Khấu Nhi, mẫu thân ta thậm chí đã động lòng, nếu không phải do ta cố gắng khuyên ngăn thì Khấu Nhi đã bị người ta cướp mất rồi.

Vương Vi nói:

- Trước hết cứ để Khấu Nhi lại chỗ ta, mẫu thân muội muốn gây chuyện thì bảo bà ấy đến tìm ta.

Ngày hôm sau, Lý A Mẫu quả nhiên đến cửa tiệm Thịnh Mỹ tìm Vương Vi đòi con gái. Vương Vi rất có tài ăn nói nên có thể biện minh được, cuối cùng đã khuyên được Lý A Mẫu quay về, nói là ba tháng sau nếu không có tin tức gì từ kinh thành thì sẽ trả Lý Khấu Nhi về Tương Chân Quán. Thế là, Lý Khấu Nhi tạm thời ở lại bên cạnh Vương Vi, hằng ngày giúp Vương Vi trông coi sổ sách. Vương Vi dạy nàng làm sổ sách Long Môn, nói rằng cửa tiệm Thịnh Mỹ cũng có cổ phần của Tông Tử tướng công trong đó, Lý Khấu Nhi nên xử lý giúp nàng. Có thể nói Vương Vi lời nói và việc làm đều hết sức mẫu mực.

Sau giờ Ngọ ngày hai mươi tháng bảy, lý hình bách hộ Đông Xưởng của nha môn phủ nội phòng ở Nam Kinh Liễu Cao Nhai lại đến cửa tiệm Thịnh Mỹ thăm Vương Vi, y nói hôm qua đã nhận được thư của Trương tu soạn. Trương tu soạn đã nhờ y giúp Lý Khấu Nhi cưới tịch, bảo Vương Vi đến kinh thành, còn nói rõ chuyện này là do đại huynh Trương Đại sắp xếp.

Vương Vi vui mừng nói:

- Đa tạ Liễu đại nhân, nhưng sao ta vẫn chưa nhận được thư của Giới Tử tướng công?

Liễu Cao Nhai cười nói:

- Thư được gửi đến công môn đương nhiên nhanh hơn một chút, còn một chuyện nữa phải chúc mừng Vi cô nương, Trương tu soạn đã được đề cử làm giảng quan Đông Cung, bây giờ đang là thầy giáo của Hoàng trưởng tôn. Hình công công của chúng tôi đã nói Trương tu soạn là trạng nguyên nhỏ tuổi nhất của vương triều Đại Minh, cũng là Giảng quan hoàng thất nhỏ tuổi nhất, tiền đồ không thể đoán trước được.

Nói xong, đưa giấy tờ của Lý Khấu Nhi ở giáo phường ti cho Vương Vi, thì ra Liễu Cao Nhai sau khi nhận được thư của Trương Nguyên đã lập tức đến từ bộ ở giáo phường ti làm xong thủ tục cởi tịch cho Lý Khấu Nhi, công môn có người quen nên làm việc nhanh chóng dễ dàng thế đấy.

...

Trương Nguyên đang ở kinh thành xa xôi, vào ngày thứ hai Đạm Nhiên đến kinh thành cũng là ngày mừng hai tháng tám, Trương Nguyên gặp phải nguy cơ thật sự lần đầu tiên trong đời...

Ngày mừng hai tháng tám mưa phùn kéo dài, mùa hạ nóng bức của Kinh kỳ đã qua, thay vào đó là những cơn mưa và những luồng gió mùa thu se lạnh.

Giờ Thìn nhị khắc, Trương Nguyên như thường lệ được tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm đưa đến Văn Hoa Môn, đang chuẩn bị đi qua hành lang đến Hậu điện thì gặp sư huynh Từ Quang Khải bước ra từ Văn Hoa Điện. Trương Nguyên liền thi lễ, Từ Quang Khải nói:

- Thái tử điện hạ vừa mới truyền khẩu dụ rằng hôm nay có việc không tiến giảng được nhưng chưa rõ là việc gì.

Trương Nguyên liền hỏi tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm, Cao Khởi Tiềm đáp:

- Tiểu nhân không biết ạ. Ca Nhi mới sáng sớm đã sai tiểu nhân đến Đông Hoa Môn đợi Trương tiên sinh.

Từ Quang Khải nói:

- Vậy hiền đệ mau đi đi, ta về Chiêm sĩ phủ trước đây.

Nói rồi chấp tay đi khỏi Văn Hoa Môn.

Trương Nguyên đi vào chủ kính điện ở Hậu điện. Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đã tới trước, Chung Bản Hoa và Ngụy Tiến Trung đang hầu hạ bên cạnh. Ngụy Tiến Trung gần đây rất hay đi theo Hoàng trưởng tôn, có lẽ là cảm thấy cha con Chung Bản Hoa có sự uy hiếp sẽ thay thế địa vị của y trong lòng Hoàng trưởng tôn nên mới hầu hạ Hoàng trưởng tôn hết sức cẩn thận, đối với Trương Nguyên cũng vô cùng nịnh hót. Ngụy Tiến Trung rất giỏi nói lời ngon tiếng ngọt, hơn nữa lại rất biết chừng mực, không khiến người khác phản cảm đối với những lời nịnh bợ đó của y. Thái giám Vương An người đứng đầu Đông Cung cho rằng Ngụy Tiến Trung trung thành đáng tin cậy nên gần đây đã đề bạt Ngụy Tiến Trung lên làm quan lục phẩm ghi chép sổ sách. Thư đồng của Hoàng trưởng tôn Cao Khởi Tiềm cũng nhận được đề bạt. Cao Khởi Tiềm là do Chung Bản Hoa đưa vào cung, lúc đầu là một tên tiểu nhân cấp bậc thấp nhất, bây giờ đã là quân bài đen để sai việc cố định. Rất nhiều nội thị tranh nhau vào cung nhưng đến khi chết vẫn chỉ là tép riu. Nội thị của hoàng thành ước chừng khoảng hơn sáu vạn người, muốn leo lên vị trí cao hơn thật không dễ dàng, không có chỗ dựa thì tuyệt đối không được.

- Chào buổi sáng Trương tiên sinh.

Mỗi lần đến lượt Trương Nguyên vào cung tiên giảng, Chu Do Hiệu vô cùng vui sướng. Luận ngữ Trương Nguyên giảng cậu nghe rất dễ hiểu. Chu Do Hiệu thuộc loại học trò rất kén chọn thầy giáo, trong ba vị giảng quan hiện nay Chu Do Hiệu thấy Trương tiên sinh là được nhất, Tôn tiên sinh đứng thứ hai rồi đến Mã tiên sinh đứng thứ ba, cho nên cậu học “Luận ngữ” giỏi nhất còn “Đại học” thì kém nhất.

Trương Nguyên không hỏi Hoàng thái tử Chu Thường Lạc vì sao không ra Nội các nghe giảng, đó không phải việc hấn nên hỏi, hấn chỉ chịu trách nhiệm dạy Hoàng trưởng tôn, theo lẽ thường thì là ôn bài vở của hôm trước. Sau đó lại bắt đầu mở sách giảng bài mới, giảng được hơn nửa canh giờ thì nghỉ giải lao một khắc. Đây là khoảng thời gian Chu Do Hiệu thích

nhất, cậu có thể tự do nói chuyện cùng Trương tiên sinh. Học vấn của Trương tiên sinh có đủ những cái lạ, vô cùng vô tận. Trương tiên sinh biết tại sao chiếc đĩa khi cắm vào nước thì nó bị lệch, bởi vì những thứ mà mắt nhìn thấy trong không gian và nhìn thấy trong nước thì không giống nhau. Trương tiên sinh biết tại sao cục đá khi ném vào không trung giữa chừng lại luôn rơi xuống đất, là bởi vì có trọng lực, nếu không thì những đồ vật trên mặt đất sẽ giống như gió bay loạn khắp nơi, người mới có thể đứng vững trên mặt đất được... Dù sao thì tất cả những thắc mắc mà Chu Do Hiệu có thể nghĩ đến đều có thể có được câu trả lời từ chỗ Trương tiên sinh, không gì có thể làm khó được Trương tiên sinh.

Hôm đó Chu Do Hiệu lại không hỏi một câu hỏi cổ quái kỳ lạ nào, cậu nói:

- Hôm qua Tôn tiên sinh nói Tần Thủy Hoàng Doanh Chính đã tiêu diệt sáu nước rồi lấy binh khí thu được làm thành mười hai đồng nhân là để cho thiên hạ được thái bình, Tôn tiên sinh nói cách làm đó của Tần Thủy Hoàng là sai lầm và không bảo vệ được sự thái bình cho thiên hạ, có điều Tôn tiên sinh giảng giải không rõ ràng, ta nghĩ đến lần trước tên kẻ gian cầm một khúc gỗ xông vào cung cũng có thể làm người khác bị thương chứng tỏ bách tính tầm thường cũng có dao làm bếp đúng không, thợ mộc cũng có rìu đục bào cưa, không lẽ những thứ đó đều phải đoạt được hay sao?

Chu Do Hiệu mới mười hai tuổi nhưng lại rất biết suy nghĩ, Trương Nguyên khen ngợi:

- Điện hạ hỏi rất hay, người trị quốc ở chỗ lấy đức để trị, lấy sự đoàn kết một lòng của người dân, như thế mới có thể được dân chúng ủng hộ. Binh lực của Tần Thủy Hoàng vô cùng mạnh mẽ nhưng khi mấy tên tuất tốt Trần Thắng, Ngô Quảng chặt gỗ làm binh khí, giờ gậy làm cờ, vừa hô hào thì được bách tính ủng hộ, nước Tần hùng mạnh không được mấy năm thì bị diệt vong, vì thế quân vương phải quan sát ý kiến dân tình, thi hành nhân chính, mới có thể đem lại phúc đức lâu dài cho đất nước, ngược

lại dựa vào việc trấn áp thì chỉ có thể cầu an nhất thời, sớm muộn cũng bị diệt vong.

Chu Do Hiệu hỏi tiếp:

- Tần Thủy Hoàng thống nhất sáu nước, là một hoàng đế rất lợi hại, vậy tại sao ngay cả đạo lý đơn giản như thế cũng không hiểu?

Trương Nguyên nói:

- Nhiều khi đó đã là tình thế tất nhiên. Tần Thủy Hoàng lập quốc dựa vào chiến công và pháp luật và hình phạt nghiêm khắc, cơ sở lập quốc này vốn có chỗ khiếm khuyết, trong lúc loạn sáu nước, chinh chiến không nghỉ ngơi thì có thể thi hành nhưng thiên hạ một khi đã được thống nhất thì nên nuôi dưỡng dân, yêu mến dân nhưng Tần Thủy Hoàng lại vẫn thi hành chính sách theo kiểu cũ, để bảo vệ đế quốc của ông ta, đả lao thì phải theo lao, cứ cứng nhắc tiếp tục kiêu tri quốc cũ, chỉ biết giết hại và cấm phát ngôn, đó tuyệt đối không phải là do ông ta ngu xuẩn mà là vì ông ta đã không thể dừng chân được nữa, không phải chỉ mình ông ta mà còn có một đám người nữa vây quanh ông ấy mà chạy theo con đường mất nước. Đám người này đi theo Tần Thủy Hoàng để có cơm ăn, đi theo Tần Thủy Hoàng sẽ được bổng lộc, nhưng nếu như thay đổi quốc sách thì lợi ích của những người này trước phải chịu tổn hại trước tiên, cho nên bọn họ không chịu thay đổi, nếu dân chúng phản đối thì bọn họ sẽ cưỡng ép trấn áp, tuyệt đại đa số mọi người đều không có khả năng nhìn xa trông rộng mà chỉ biết bảo vệ nhất thời, họ cũng cho rằng bản thân họ đã rất mạnh rồi, trong tay nắm trọng binh nên ra sức miệt thị bách tính, cho rằng dân chúng tay không sắt sắt không có gì đáng phải sợ, kết quả là bị bại vong vô cùng thảm hại...

Chương 409: Bánh cam lộ (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên cảm thấy mình nói quá nhiều, Chu Do Hiệu mới mười hai tuổi thì có thể hiểu được bao nhiêu nên cười nói:

- Câu hỏi này sau này cứ từ từ mà nói, bây giờ thì nghỉ ngơi một lát đã để lát nữa còn phải giảng bài mới.

Lúc này Ngụy Tiên Trung đến cáo từ Chu Do Hiệu nói là phải đi coi Giáp Tụ Khố. Những vật ở Giáp Tụ Khố như ngân chu, ô mai điện, hoa hoàng, đơn lục phản, tử thảo, hắc diên hàng ngày đều được đưa ra đưa vào nên y phải có mặt ở đó, chìa khóa nhà kho luôn được đeo bên hông y.

Lúc nghỉ giải lao của bài khóa thứ hai, Khách Ân Nguyệt cảm đủ mang điểm tâm đến. Người phụ nữ này mặc một chiếc váy cung nữ màu tím cổ tròn tay hẹp, trên váy có thêu một cành hoa hướng dương, trong cảnh trời mưa phùn người phụ nữ này trông cực kỳ xinh đẹp. Trương Nguyên không khỏi nghĩ: “Về đẹp của Khách Ân Nguyệt ở hậu cung rất ít có, Hoàng thái tử Chu Thường Lạc rất háo sắc, bao nhiêu năm nay sao không thu nhận Khách Ân Nguyệt?”. Lại nghĩ

“Chu Thường Lạc vẫn cứ sống dưới cái bóng ma của Trịnh quý phi, theo khuôn phép cũ, chỉ sợ gây ra lỗi lầm gì sẽ bị Trịnh quý phi bắt được nhược điểm. Nếu sung hạnh vú nuôi của con trai thì đương nhiên trái với đạo đức nên Chu Thường Lạc không dám làm chuyện đó.

Chu Do Hiệu mời Trương Nguyên đến Thiên điện cùng ăn điểm tâm với cậu. Trương Nguyên cũng đã quen với việc này nên đi theo. Khách Ân Nguyệt mở hộp thức ăn ra, bên trong có bánh cam lộ và kẹo đường mất hổ. Chu Do Hiệu rất thích ăn loại kẹo đường mất hổ này, Trương Nguyên không dám ăn nhiều đồ ngọt nên chỉ ném thử một mẫu, bánh cam lộ thì hẳn ăn nhiều hơn một chút, đang chuẩn bị quay lại chủ kính điện dạy Chu Do Hiệu viết chữ thì lại thấy thái giám Ngụy Triều chạy tới trong mưa nói với Chu Do Hiệu:

- Ca Nhi mau theo nô tỳ về cung, Tam Ca Nhi nói muốn gặp.

Nói rồi cũng Chu Do Hiệu lên lưng còn Khách Ân Nguyệt thì che dù cho Chu Do Hiệu. Chung Bản Hoa mời Trương

Nguyên đợi một chút rồi đưa tiểu Cao cùng về cung Từ Khánh với Chu Do Hiệu.

Trương Nguyên biết Ngụy Triều nói “Tam Ca Nhi” là chỉ đệ đệ Chu Do Tiếp của Chu Do Hiệu. Chu Do Tiếp năm nay chín tuổi, vẫn luôn bệnh tật. Giữa tháng năm Vạn Lịch hoàng đế triệu kiến các đại thần ở cung Từ Khánh, Chu Do Tiếp cùng với ca ca Chu Do Hiệu và đệ đệ Chu Do Kiểm, còn cả muội muội Chu Huy Xuân đứng thành một hàng. Trương Nguyên thấy dáng vẻ bệnh tật mảnh dẻ của Chu Do Tiếp. Thái tử Chu Thường Lạc hôm nay không ra nội các nghe giảng, bây giờ lại gọi Chu Do Hiệu đến không lẽ là Chu Do Tiếp bệnh nặng sắp chết?

Lúc này khoảng chừng cuối giờ Ty, sắc trời âm u, mây mưa kéo đến, trước tiên là mưa phùn bây giờ thì càng ngày càng to, hạt mưa rơi xuống ngói lưu ly vàng trên Văn Hoa điện phát ra tiếng vỗ dày đặc. Tiền điện Văn Hoa điện, hậu điện Chủ kính điện, hai bên điện là Tập Nghĩa điện và Bản Nhân điện, cung điện to như vậy dường như chỉ còn lại mỗi Trương Nguyên, cực kỳ yên lặng.

Vì không có được tin tức xác thật, không biết Hoàng trưởng tôn có còn đến nghe giảng nữa hay không, Trương Nguyên đành phải đợi ở đây. Hắn ở Thiên điện luyện thái cực quyền, rồi lại ăn hai miếng bánh cam lộ của Khách Ân Nguyệt mang tới, thấy mưa vẫn chưa dứt nên bèn đến Đông Vũ ở Phụng Thiên Môn dùng cơm trưa sớm rồi quay về Chủ kính điện, cầm bút luyện chữ, viết được mấy dòng “Luận ngữ” thì không biết sao lại cảm thấy rất buồn ngủ, đây quả thật là chuyện hiếm có, hắn bèn dựa vào bàn sách lấy tay di di trán rồi nhắm mắt dưỡng thần nhưng lại cảm thấy bức bối khác thường, trong lòng có một cảm giác tức giận. Lúc này nghe thấy tiếng bước chân, ngược mắt nhìn lên thì thấy Khách Ân Nguyệt đem dù đặt lên bậc thêm ở hành lang, vén áo váy bước đến nói:

- Trương tiên sinh, hôm nay Ca Nhi sẽ không đến đọc sách, Tam Ca Nhi lâm bệnh nặng, e là không xong.

Trương Nguyên đứng dậy nói:

- Vậy xin Khách ma ma hãy chăm sóc Hoàng trưởng tôn, ta cáo lui trước.

Chủ Kính điện trống trải, ngoài điện mưa rơi dày đặc. Trương Nguyên cảm thấy giọng nói của mình hơi khác thường, có chút hơi khàn. Khách Ân Nguyệt “A” một tiếng rồi chạy đến trước hỏi:

- Trương tiên sinh, mặt tiên sinh sao lại đỏ thế kia?

Trương Nguyên nói:

- Mặt ta đỏ sao?

Nhưng ánh mắt lại rơi xuống bầu ngực đầy đặn của Khách Ân Nguyệt, váy cung thiêu hoa hương dương màu tím bị mưa làm ướt một ít dính vào da hiện ra một hình dáng căng đầy. Khách Ân Nguyệt vừa mới đi đường gấp, lúc này vẫn còn thở hổn hển căng lộ vẻ mong chờ mê người.

Mọi khi Trương Nguyên cũng hay liếc nhìn ngực của Khách Ân Nguyệt. Ngực của Khách Ân Nguyệt nhô cao rất bắt mắt, không thể nào không nhìn thấy được nhưng ánh mắt không dừng lại ở đó mà chỉ xem một chút thôi. Nhưng hôm nay hắn lại bị hấp dẫn, cái sự phập phồng, đầy đặn và sự co giãn tưởng tượng có thể có được đấy khiến hắn không thể dời mắt được, sự bức bối trong người phút chốc bị đốt cháy, bắt đầu đốt cháy đó là dục hỏa hừng hực, hô hấp cũng trở nên dồn dập, chỉ muốn nhào tới bầu ngực mê người ấy để bóp nén, phát tiết...

Khách Ân Nguyệt rõ ràng phát hiện ra ánh mắt khác thường của Trương Nguyên nhưng lại không hề do dự hay xấu hổ, ngược lại nàng bước đến đối diện và nói:

- Trương tiên sinh, người đích thị là bị bệnh rồi, hay là đến Thiên điện nghỉ ngơi một lát đi.

Trương Nguyên trong đầu tràn đầy ý nghĩ dâm dục hoang đường, lúc này không phải là lúc có thể suy nghĩ, chỉ cảm thấy bản thân xác thực là có chút không đúng bèn nói:

- Ta không sao, sẽ xuất cung ngay bây giờ.

Nói xong miễn cưỡng định thần bước đi nhưng Khách Ân Nguyệt lại kéo tay hắn nói:

- Trương tiên sinh ngài đi đường loạng choạng như vậy, hay là để nô tỳ đưa ngài đến thiên điện nghỉ ngơi, nghỉ một lát là khỏe liền.

Khách Ân Nguyệt kéo một cánh tay của Trương Nguyên khoác lên vai nàng còn nàng thì từ phía sau ôm lấy hông Trương Nguyên. Cánh tay của Trương Nguyên từ vai của Khách Ân Nguyệt rủ xuống, bàn tay vừa hay để đúng ngay vị trí ngực của Khách Ân Nguyệt, ngay lập tức không cần nghĩ ngợi liền nắm lấy liên tục co giãn. Khách Ân Nguyệt “ừm” một tiếng nhỏ, quay đầu nhìn Trương Nguyên, con người to tròn quăn rũ như sắp chảy nước....

Trương Nguyên đã bao nhiêu năm đọc sách thánh hiền, lại viết nhiều quyển sách văn bát cổ như vậy, nên rất rõ tầm quan trọng của thận độc (khi sống một mình cũng nghiêm túc không tùy tiện, là một phương pháp tu dưỡng của người xưa).

Lưu Tông Chu tiên sinh nói:

- Nếu mọi người có thể thận độc, vậy trong thiên hạ luôn luôn có người vẹn toàn.

Trong thiên hạ, không có người vẹn toàn, cho nên thận độc là rất khó. Thế nào cũng phải ràng buộc song song giữa đạo đức và luật pháp mới được.

Trương Nguyên từ trước đến nay khả năng tự chủ rất mạnh, lúc bình thường hắn hoàn toàn có thể không chế được tình dục của chính mình. Kỳ thật chỉ cần là hơi có chút ý nghĩ cũng không dám trong hoàng cung này thông đồng với vú nuôi của hoàng trưởng tôn. Dù triều đình Văn Minh đối với quan viên có khoan dung tới mức nào, nhưng dâm loạn cung đình nhất định là tội mất đầu.

Trương Nguyên làm việc xưa nay rất cẩn thận, sao có thể tinh trùng lên óc phạm lỗi như vậy?

Nhưng mà tại thời điểm đó, Trương Nguyên dưới sự kích thích của thuốc, sức trời buộc bản thân bị giảm mạnh, lý trí không

thể cưỡng lại dục vọng, đủ loại thiệt hại không thêm suy xét, chỉ có tình dục đang sôi sục trong huyết mạch và tâm lý may mắn đang mãnh liệt ngoi lên. Cảm thấy dù sao xung quanh đây cũng không người nào, hơn nữa phụ nhân Khách Ấn Nguyệt này bỏ phí đã lâu cũng sẽ không khước từ, cho nên vụng trộm một chút dường như cũng không sao cả. Lúc con người ta phạm sai lầm chính là không ngừng tìm lý do cho mình như thế.

Miệng đắng lưỡi khô, hơi thở dồn dập, dưới nách trái người phụ nhân đỡ lấy hấn, tản ra một mùi sữa kỳ diệu. Chỗ tay cầm, cách hai lớp áo mỏng cũng có thể cảm giác được một loại đầy đặn, rắn chắc của bộ ngực. Trương Nguyên tay không tự chủ được luồn vào cổ áo, loại bỏ những gì ràng buộc, ngón tay linh hoạt xuyên thẳng vào trong áo ngực. Hai trái núi màu mỡ luôn bị gò bó bởi chiếc áo ngực đó, khi được giải thoát gần như mang theo thanh âm của một bông hoa bung nở, đầy kiêu hãnh, ngạo nghễ, dù bị vuốt ve cũng không chịu khuất phục, lấy nhu thắng cương, mềm mại theo tay hấn, liên tục thay hình đổi dạng.

- Trương tiên sinh, đừng vội vã như vậy, cẩn thận không người ta thấy, bên kia có một phòng nhỏ yên tĩnh, tiểu phụ nhân dẫn tiên sinh đi. Ôi chao, đừng, xoa nhẹ chút.

Khách Ấn Nguyệt một cánh tay ôm ngực, giữ luôn cả tay kia của Trương Nguyên ở bên trong. Bàn tay của Trương Nguyên nóng bỏng, dính vào thịt ầu yếm trên ngực làm cho ả thân mình tê dại, gần như bước chân đều bất động.

Nếu Khách Ấn Nguyệt không nói lời nào, chỉ có nhiệt liệt đáp lại Trương Nguyên, thì Trương Nguyên có lẽ rất nhanh sẽ chìm vào lốc xoáy không thể tự thoát ra được, nhưng khi Khách Ấn Nguyệt nói:

- Cẩn thận làm cho người ta thấy. Trương Nguyên nghe được trong lòng rung mình, bốn phía cảnh tượng thoáng chốc đã trở nên rõ ràng.

Hấn đang ở trong Chủ Kính điện trống trải trang nghiêm, trên thư án giấy và bút mực có chút lộn xộn, ở góc điện đồng hạc

không có đốt hương, dưới nền là những viên gạch lớn vuông vắn, mà ngoài điện thờ, trời đang mưa lớn.

Chương 410: Sự mạnh mẽ của vú nuôi

Nguồn: MT

Trương Nguyên từ trong nhuyển ngọc ôn hương mạnh mẽ rút tay ra, tránh khỏi sự bầu vịu của Khách Ấn Nguyệt. Vài bước đi đến bên cạnh bàn sách của hắn, nâng chén trà của hắn lên, còn có nửa chén nước, từng cánh trà một lơ lửng, di động trong nền chén cung đình màu tím.

- Không được, trà này sợ là cũng không thể uống.

Trương Nguyên lại đặt chén trà xuống, sải bước chạy vội ra ngoài điện.

Hắn ngửa cổ uống một ngụm nước mưa chảy từ mái hiên xuống, rồi vớt lấy nước mưa rửa mặt.

Nước mưa mát mẻ khiến hắn dịu đi dục vọng đang nổi lên mãnh liệt, thoáng bình ổn được một chút, lại nghe Khách Ấn Nguyệt phía sau nói:

- Trương tiên sinh, tiên sinh bận rộn như vậy làm cái gì?

Trương Nguyên lại vốc thêm một vốc nước nữa uống xong, quay đầu lại đã thấy Khách Ấn Nguyệt một tay che áo ngực, dựa vào tấm bình phong lẵng hoa cạnh cửa, thần thái có chút mờ mịt, đôi mắt mở lớn quyen rũ, con ngươi lúc này híp lại, liếc xéo hắn.

Trương Nguyên vội vàng quay người, kéo Khách Ấn Nguyệt vào trong điện, thấp giọng quát:

- Khách ma ma bà muốn làm gì?

Cặp mắt đẹp của Khách Ấn Nguyệt thoáng nhìn đến, hỏi:

- Trương tiên sinh, tiên sinh muốn làm gì?

Trương Nguyên dục vọng vẫn mãnh liệt như cũ, nhưng đã có thể áp chế, thối lui vài bước, hơi hơi cong người xuống, để tránh lộ ra bất nhã dưới hạ thân, hỏi:

- Khách ma ma, điểm tâm người bụng tới là do nơi nào chế biến?

Khi hỏi câu này, Trương Nguyên cẩn thận quan sát thần thái biến hóa dù rất nhỏ của Khách Ấn Nguyệt.

Khách Ấn Nguyệt bất động thanh sắc, hỏi:

- Như thế nào, trà bánh có cái gì không ổn sao?

Trương Nguyên không nói lời nào, ánh mắt chăm chăm nhìn Khách Ấn Nguyệt.

Khách Ấn Nguyệt liền đáp:

- Kẹo oa ti hồ nhân là Quang Lộc tự đưa tới, bánh cam lộ là Trường Xuân cung đưa tới cho tiểu gia đây.

Trường Xuân cung chính là cung điện của Trịnh quý phi ở. Trương Nguyên nói:

- Trong bánh cam lộ kia có khả năng có thuốc trợ hưng.

Khách Ấn Nguyệt cũng không có vẻ gì là giật mình, đôi mắt quuyền rũ duyên dáng, lại nói:

- Trương tiên sinh, ta cũng không có trách cứ người, người cần gì phải vội vã tìm chứng cứ như vậy?

Trương Nguyên không dám cùng Khách Ấn Nguyệt nói chuyện dông dài ở đây, bất kể là Trịnh quý phi đưa cho hoàng Thái Tử bánh cam lộ có xuân dược ở bên trong, hay là thuốc này là khách Ấn Nguyệt đưa tới, hẳn cũng không có cách nào biện luận cho mình.

Đây là một hồ bùn lầy, một khi đã rơi vào thì cũng không cách nào rửa sạch, nhất định phải mau chóng nghĩ cách thoát thân.

Trương Nguyên lập tức bước nhanh đi đến thiên điện đem hai khối bánh cam lộ còn dư lại, dùng một trang giấy bọc lại đặt ở tay áo cầm đi ra ngoài, Khách Ân Nguyệt ngăn hãm lại, hỏi thẳng không ngần ngại:

- Trương tiên sinh, tiên sinh mới vừa rồi vì sao sờ ngực tiểu phụ nhân?

Trương Nguyên chưa bao giờ có xấu hổ như vậy, phiền toái này thực là không nhỏ, chấp tay nói:

- Khách ma ma, ta là bị xuân dược mê hoặc, nhất thời lỡ tay, khách ma ma xin đừng để ý.

Khách Ân Nguyệt cất cao giọng nói:

- Cái gì, mới vừa rồi, tiên sinh hết nhào lại nấn vậy mà bây giờ ngược lại nói nhất thời lỡ tay, tiên sinh nói đơn giản vậy được sao?

Nói xong, buông tay che ở trước ngực xuống, liền lộ ra hai khoảng trắng nõn, hạt đậu đỏ vẫn đang vênh lên, hơi thở phập phồng lên xuống làm ánh lên bóng loáng như thoa mỡ.

Trương Nguyên có cảm giác hai khóa đẩy đà kia có thể là từ sữa tươi sốt làm thành.

Cuối cùng nhũ nương của Chu Do Hiệu cũng lộ ra bộ mặt thật của ả, mang trong lòng vũ khí sắc bén nha. Trương nguyên nói:

- Đúng, là sai lầm của ta, vậy Khách ma ma muốn ta giải thích như thế nào, Mời nói?

Khách Ân Nguyệt ngẩng đầu cười nhẹ, cũng không kéo áo ngực lên, dù sao cô ta lộ ngực cũng đã quen rồi. Cô ta dùng giọng điệu chán ngấy tới gần Trương Nguyên nói:

- Tiểu phụ nhân ngưỡng mộ Trạng nguyên lang dung mạo tuấn tú, tuổi trẻ tài cao, nếu có thể cùng Trạng Nguyên lang thân cận một lần, vậy tiểu phụ nhân có chết cũng cam lòng.

Khách Ân Nguyệt đưa bộ ngực sữa cao ngất tiến sát, rất mạnh mẽ áp bách tới, Trương Nguyên ngăn cản không được, lui ra phía sau hai bước nói:

- Khách ma ma, ta với ngươi không thù không oán, tại sao ngươi phải ép ta vào đường chết?

Khách Ân Nguyệt không có bước tiếp, cách Trương Nguyên ba thước đứng lại nói:

- Ta nghĩ, ta chỉ muốn cùng Trạng Nguyên lang thân mật một lần, cũng không ác ý, ta chỉ là một vú nuôi nhỏ tại sao phải hãm hại Trạng Nguyên lang đây. Thật không đạo lý mà, chẳng qua chỉ là muốn nhờ Trạng Nguyên lang sau này chiếu cố nhiều đến tiểu phụ nhân một chút thôi, trước kia tiểu phụ nhân cũng không dám nghĩ như vậy, nhưng Trạng Nguyên lang vừa rồi nắm vừa xoa..., làm cho đục hỏa trong lòng đều thức dậy. Trạng Nguyên lang đã có đầu thì phải có cuối, hay là cảm thấy nơi này thân mật không thích hợp, vậy ngày mai tiểu phụ nhân chờ người ở tòa nhà bên ngoài của Chung công công, có được không?

Khách Ân Nguyệt nói rất là hợp lý, hướng dẫn từng bước, quả thật đáng được xưng là khéo hiểu lòng người. Đánh ta đủ loại bản khoản của Trương Nguyên đi. Phụ nhân này thân mình trắng nõn hấp dẫn, để xem Trương Nguyên lần này có lý do gì cự tuyệt?

Người này giống nông phụ của Bảo Định sao, này giống vú nuôi bình thường sao? Nghĩ đến thân phận thần bí của ả. Trương Nguyên áp chế dục vọng mãnh liệt liền hỏi:

- Nếu ta không đáp ứng chuyện này?

Khách Ân Nguyệt cười dài nói:

- Vậy Trạng Nguyên lang, tại sao lại sờ ngực tiểu phụ nhân, quấy rối trêu đùa tiểu phụ nhân, vậy chuyện này nói thế nào đây?

Trương Nguyên quả thật là thầy cãi cũng không nói rõ được, nếu đứng ra làm âm lên, có lẽ có khả năng tra ra người hạ độc

trong bánh cam lộ.

Nhưng sự tình liên quan tới cung điện, hấn cho dù không đến mức bị hỏi tội, nhưng danh dự nhất định là bị hủy. Có thể bị giáng chức, bị trục xuất khỏi kinh thành là điều có thể thấy.

Nếu đáp ứng thông đồng cùng khách Ân Nguyệt, giống như có thể vượt qua cửa ải khó khăn trước mắt, hơn nữa phụ nhân này cũng rất hấp dẫn, dường như là hấn rất được hời thì phải.

Nhưng loại chuyện như thế này muốn người không biết, trừ phi mình đừng làm, một khi bị tiết lộ, chắc chắn hấn phải thân bại danh liệt, hơn nữa phụ nhân này thân phận không đơn giản, làm sao có thể bị ả nắm được nhược điểm chứ.

Còn nếu là ra vẻ đáp ứng cho có lệ, thì đây cũng là hạ sách.

Khách Ân Nguyệt là người thân cận nhất của hoàng trưởng tôn. Nếu đắc tội Khách Ân Nguyệt, vậy trước đây hấn trăm phương ngàn kế bố trí, cơ bản phí cũng công cốc rồi, đợi cho hoàng trưởng tôn lên ngôi, hấn và Dương Liên lão sư sẽ giống nhau, đều chết bên trong ngục Cẩm Y Vệ. Đông Lâm lục quân tử biến thành thất quân tử mà thôi.

Thật ra thì Khách Ân Nguyệt cũng không cần đợi cho hoàng trưởng tôn lên ngôi mới trả thù hấn, hiện tại đến trước mặt Hoàng Thái Tử nói hấn lời nói và việc làm khinh bạc v...v. Hoàng Thái Tử mặc dù chưa chắc sẽ nghe lời nói của một bên mà giáng tội cho hấn, nhưng hấn là giảng quan Đông cung, vậy cũng có khả năng sẽ không làm được nữa.

Chẳng lẽ thực sự không có sách lược thích đáng nào để ứng phó rồi. Hấn Trương Nguyên Trương Giới Tử có kế hoạch lâu dài cứu nước, giờ phải hủy trong tay phụ nhân này sao?

Có một việc Trương Nguyên rất không muốn nói ra lúc này, nhưng hiện tại quả là không thể không nói, nhất định phải làm cho Khách Ân Nguyệt có chỗ kiêng kỵ. Lập tức dò hỏi:

- Khách ma ma quê nhà người ở đâu?

Thời điểm Trương Nguyên bất thành linh hỏi ra một câu như vậy, Khách Ân Nguyệt đầu tiên ngạc nhiên, hai ánh mắt mở lớn càng quyến rũ, nhưng ánh mắt dần dần ngưng định, hỏi ngược lại:

- Trương tiên sinh vì sao đột nhiên hỏi chuyện này?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Ta thấy Khách ma ma vừa đẹp, vừa cơ trí, có năng lực hiểu biết chữ nghĩa, làm sao giống nông phụ bình thường.

Nghे được lời nói này, Khách Ân Nguyệt chần chừ trầm nghĩ:

- Trương Nguyên này làm thế nào biết ta biết chữ, trong lòng hẳn nghi ngờ cái gì!

Trương Nguyên thăm dò ý tứ qua lời nói và sắc mặt, trong lòng nắm chắc rồi nói:

- Khách ma ma hẳn không phải là người Bảo Định, cùng lệnh đệ là Khách Quan Tiên chạy nạn đến Bảo Định a, bằng không với sắc đẹp Khách ma ma, sao có thể làm nông phụ ở đó, Khách ma ma đừng vội, ta cùng với Khách ma ma ngày xưa không thù ngày nay không oán, không có ý định tìm tòi nghiên cứu xuất thân khách ma ma. Khách ma ma kiếm có tiền cung đơn giản là cầu vinh hoa phú quý mà thôi, Khách ma ma đối với hoàng trưởng tôn yêu thương quá rõ ràng, không ai có thể nghi ngờ điều gì.
- Trương tiên sinh, ngươi rốt cuộc muốn nói chuyện gì?

Khách Ân Nguyệt ban đầu khí thế mười phần quyền rũ, con ngươi lúc này đã rất lạnh lùng nghiêm nghị. Bắt đầu kéo yếm lụa lên và cột lại, làm cho Trương Nguyên kỳ quái nghĩ:

- Thần thái phụ nhân này bây giờ đúng là có một loại khí chất lạnh lùng diễm lệ và cao quý, không giống bộ dáng thường ngày, mặc dù lúc này đang chỉnh sửa váy, cũng không thấy được vẻ tầm thường, hỗn loạn.

Trương Nguyên nói:

- Ta muốn nói là, hôm nay ta vô ý mạo phạm, thỉnh Khách ma ma bao dung, về sau Khách ma ma có cái gì phân phó ta nhất định tận lực.

Khách Ân Nguyệt hoàn toàn nhìn không thấu Trương Nguyên lang trước mắt này rồi, ả mượn cơ hội này muốn câu dẫn Trương Nguyên, một là xuất phát từ tò mò và kích thích, cùng Trương Nguyên lang yêu đương vụng trộm, ngấm lại đều xuân tâm nhộn nhạo ả. Thứ hai cũng là muốn làm trợ lực ở bên trong cung cho đại thần ở bên ngoài. Khách Ân Nguyệt ả cũng là người có chí lớn đấy. Nhưng tại sao trong lòng Trương Nguyên lại nghi ngờ đến lai lịch của ả, tuy rằng ả tự tin người ngoài không có khả năng biết được lai lịch của mình, nhưng chuyện này luôn luôn không ổn.

Chương 411: Gian dâm, hư hư thực thực

Nguồn: MT

Khách Ân Nguyệt nói:

- Trương tiên sinh cho rằng đã nắm được nhược điểm của tiểu phụ nhân?

Trương Nguyên nói:

- Không dám ta chỉ là muốn nói con người luôn phạm những sai lầm nhỏ, chuyện cũ bỏ qua là tốt rồi, nếu như chuyện hôm nay ồn ào lộ ra, mặc dù ta là bị dâm được không chế, nhưng thanh danh nhất định là hỏng hết, về sau tương lai có thể không tốt, cho dù là Khách ma ma chỉ cũng khó sống tiếp trung cung, ai bảo Khách ma ma xuất đầu lộ diện, chạy đến Văn Hoa điện lúc này chứ.

Khách Ân Nguyệt hai đuôi mắt nghiêng nghiêng, nhìn chăm chăm Trương Nguyên, ánh mắt lạnh lùng nghiêm nghị dần dần nhòa đi, giọng điệu nhào nhệ:

- Trương tiên sinh nói tiểu phụ nhân có thỉnh cầu gì Trương tiên sinh đều đồng ý hết sức ấy ư, hì hì.

Giọng điệu rõ ràng rất khiêu khích

Công hiệu của xuân dược trong bánh cam lộ vẫn còn, yêu thích và dục vọng thường thường là như bóng với hình, dù sao đối phương cũng không đến nỗi quá chán ghét. Không thể nghi ngờ Khách Ân Nguyệt cũng là một phụ nữ rất có mị lực mê hoặc quyến rũ, dục vọng vẫn còn mạnh mẽ, Trương Nguyên cũng không cảm thấy chán ghét khách Ân Nguyệt nhưng vẫn là thẳng thắn cự tuyệt nói:

- Gian dân, việc không nên nói ra, đây là tội mất đầu, ta đùa không nổi, Khách ma ma cũng không đùa nổi đâu.

Khách Ân Nguyệt khẽ mỉm cười, nói:

- Ồ, thì ra là thế.

Ánh mắt liếc xéo qua hạ thể Trương Nguyên, cột cờ của Trạng Nguyên lang vẫn giương cao, cười nói:

- Trương tiên sinh, nếu việc này chỉ có trời biết đất biết người biết ta biết, vậy có sao không tình nguyện mà làm cho ta và người thỏa mãn, cũng tránh cho ta và người nghi kỵ lẫn nhau. Ta ngày mai vẫn đợi người ở ngoại trạch của Chung công công, được chứ?

Trương Nguyên lúc này không quản đạo lý gì mà chính nghĩa quân tử, dù sao mới vừa rồi còn sờ soạng người ta rồi, hắn liền nói:

- Khách ma ma vậy chẳng phải là uy hiếp cưỡng bức ta sao? Hơn nữa Trương Nguyên ta cũng không phải người tùy tiện như vậy

Cũng may Khách Ân Nguyệt không nói tiếp câu “Người tùy tiện tới thì không phải là người”, chỉ nói:

- Trương tiên sinh mới vừa rồi tại sao quấy rối tiểu phụ nhân như vậy, chẳng lẽ tiểu phụ nhân chính là người tùy tiện như thế sao?

Trương Nguyên cười khỏ nói:

- Như thế nào nói một hồi lại lượn quanh trở lại. Được rồi Khách ma ma, ta phải xuất cung rồi, mời Khách ma ma chăm sóc hoàng trưởng tôn cho tốt, hoàng trưởng tôn tuổi còn nhỏ, tuyệt đối không thể ăn được cái loại bánh này.

Khách Ân Nguyệt nói:

- Bánh là Trường Xuân cung đưa đến, chuyện không liên quan tiểu phụ nhân, tiểu phụ nhân chỉ là một vú nuôi nhỏ bé, chưa đến phiên tiểu phụ nhân nói chuyện, việc này còn phải nhờ Trương tiên sinh nói rõ với Vương công công, Chung công công. Trương tiên sinh là đại tài, tự có thể nói một cách khéo léo không lộ dấu tích.

Trương Nguyên nghĩ thầm rằng:

- Đã là bánh Trường Xuân cung đưa cho hoàng trưởng tôn, người lại mang đến cho ta ăn, người chắc là biết hoàng trưởng tôn không thích loại bánh cam lộ này, coi ta là thái giám nếm đồ ăn phòng độc đúng không? Ừm... loại hứng được này e là thái giám nếm không ra, xuân được ở trong bánh này rốt cuộc là Trịnh quý phi bên kia cho vào, hay là Khách ma ma cho vào, ta thật sự vẫn đoán không ra. Bơ ngâm của lần trước Trịnh quý phi đưa tới cũng không có vấn đề gì.

Chợt nghe được tiếng bước chân vang lên, có người theo cửa sau của Văn Hoa điện tiến vào, bước dồn dập trên mặt đất đọng nước, Trương Nguyên nói:

- Có người đến Khách ma ma nhanh chóng sửa sang váy lại một chút đi.

Nói xong, đi ra khỏi thiên điện, chỉ nghe Khách Ân Nguyệt nói:

- Áo yếm đều bị xé hỏng rồi, Trương tiên sinh người nói phải làm sao bây giờ?

Lời nói này rất giống với đôi gian phu dâm phụ.

Trương Nguyên cũng không quay đầu lại mà nói:

- Quần áo không xé hỏng là tốt rồi.

Hắn đi đến hành lang điện nhìn, là thư đồng Cao Khởi Tiềm của hoàng trưởng tôn, liền hỏi:

- Tiểu Cao công công, chuyện gì mà vội vàng vậy?

Cao Khởi Tiềm chạy chậm tới chấp tay trước ngực nói:

- Trương tiên sinh còn ở nơi này à. Khách ma ma đâu rồi, Khách ma ma không có tới chỗ Trương tiên sinh báo tin tức sao?

Trương Nguyên nói:

- Khách ma ma ở thiên điện thu dọn lại hộp đồ ăn. Tam Hoàng tôn sức khỏe tốt hơn chút nào không?

Cao Khởi Tiềm thần sắc buồn bã, thấp giọng nói:

- Tam ca nhi đo rồi. Ca nhi đang khóc lớn, cho nên bảo tiểu nhân vội vã tìm Khách ma ma trở về.

Khách Ân Nguyệt đang cầm hộp đồ ăn đi ra, cô ta nghe được lời Cao Khởi Tiềm vừa nói, giật mình nói:

- Đi rồi, mới vừa rồi không phải vẫn còn có thể nói chuyện đó sao?

Cao Khởi Tiềm nói:

- Y quan nói là hồi quang phản chiếu thôi, Ca nhi khóc đến ngất đi rồi, Khách ma ma nhanh qua đó đi.

Cậu nhận chiếc lồng son từ tay Khách Ân Nguyệt, kẹp vào nách, còn một tay thì cầm ô cho Khách Ân Nguyệt.

Cao Khởi Tiềm mười sáu tuổi vẫn thấp hơn Khách Ân Nguyệt một đoạn, kẻ thấp cầm ô cho kẻ cao, rất vất vả, Khách Ân Nguyệt nói:

- Ta có ô rồi, tiểu Cao cậu về trước đi, ta sẽ đi theo sao.

Cao Khởi Tiềm trả lời một tiếng, kẹp lấy chiếc hộp sơn và che ô rồi chạy về Từ Khánh cung.

Khách Ân Nguyệt đi đến cạnh tấm bình phong, khom người nhặt chiếc ô trên mặt đất. Phần mũng được trùm bởi chiếc váy màu tím mang đường nét mê người, quay đầu nhìn Trương Nguyên, nhẹ nhàng cười:

- Suýt nữa thì bị bắt gian rồi.

Cô ta cầm ô đi xuống bậc thềm, lại xoay người lại nói:

- Trương tiên sinh, tiên sinh chớ cho người đi điều tra lại lịch của ta, nếu có người đi Bảo Định tra chuyện của ta, ta sẽ biết. Cái khác thì không dám nói, riêng việc tiên sinh vào Đông cung tiến quan thì nhất định không thành.

Trương Nguyên nói:

- Khách ma ma chớ uy hiếp ta, ta không có khả năng cũng không rảnh rỗi đi điều tra lại lịch của Khách ma ma, kết thù với Khách ma ma chẳng có lợi ích gì, ngược lại chúng ta có thể ăn ở hòa hảo với nhau.
- Ăn ở?

Hai con mắt của Khách ân nguyệt sáng lên.

Trương Nguyên vội nói:

- Không phải ý đó, mà muốn nói có thể bình an vô sự, thậm chí là trợ lực lẫn nhau.

Khách Ân Nguyệt mỉm cười, khiêm tốn nói:

- Tiểu phụ nhân chỉ là một vú nuôi, có thể có trợ lực gì chứ, vậy tiểu phụ nhân xin cảm ơn Trương tiên sinh trước.

Dứt lời, cô ta liền bật ô lên rồi nhanh chóng rời đi. Bộ dáng bước đi đó hiện ra cặp chân dài rất có lực.

Trương Nguyên không khỏi nghĩ:

“Khách Ân Nguyệt không biết có võ công hay không, nếu có một nửa thân thủ của Chân Chân, vậy thì đánh mình động tác cũng rất nhanh chóng mà mau lẹ.”

Rồi hắt lại nghĩ:

“Phụ nhân này quả nhiên có lai lịch, rốt cuộc là lai lịch gì vẫn khiến mình đoán không thấu, Minh sử cũng không có những ghi chép tương quan, cái này vẫn phải tự mình tìm kiếm rồi. Chỉ có điều phụ nhân này hiện giờ đã biết mình có những nghi ngờ mới thân phận của cô ta. Chuyện này đối với mình cũng đáng lo lắng, tuy nhiên cũng là chuyện không có cách giải quyết.

Trương Nguyên lắc lắc đầu, một mình đi Đông vu (nhà vu nhà nhỏ đối diện với nhà chính ở hai bên) ở Phụng Thiên môn dùng bữa. Trong cung vừa chết một hoàng tôn, vậy mà không có chút ảnh hưởng gì. Quang Lộc tự vẫn chuẩn bị bữa trưa để tiến cung, Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Có lẽ chỉ có những thành viên hoàng thất có phong hiệu khi chết mới làm kinh động đến Lễ bộ và ngoại đình, còn không có phong hiệu thì chỉ do nội phủ tự mình xử trí.

Từ Quang Khải đã đi từ sớm, chỉ còn một mình Trương Nguyên ngồi ăn uống. Yên hội mà Quang Lộc tự chuẩn bị để tiến cung rất tinh xảo, nhưng hôm nay Trương Nguyên lại không thấy đói bụng, liền bảo nha dịch hầu hạ của Quang Lộc tự mang đến một cốc nước lạnh rồi uống, lúc đó tâm tình mới thấy mát mẻ một chút. Nhưng hạ thân vẫn bướng bỉnh, bất đắc dĩ, hắt tùy ý ăn một chút thức ăn rồi đứng dậy xuất cung. Hắt không tới Hàn Lâm viện, mà trực tiếp đánh xe đi đến tứ hợp viện của Thương Chu Tộ trong Đông Tứ Bài lầu, Vũ Lăng kinh ngạc nói:

- Thiếu gia hôm nay sao về sớm thế?

Trương Nguyên nói:

- Hoàng trưởng tôn tạm thời có chuyện, buổi chiều không lên lớp.

Hắn đi vào đến nội viện, thì bảo Chân Chân sai nhà bếp chuẩn bị nước tắm, Khi cởi quần áo có một bọc giấy nhỏ rơi xuống đất, chính là hai miếng bánh Cam Lộ hắn mang ra từ trong cung.

- Đây là cái gì?

Mục Chân Chân nhặt bọc giấy đó lên đưa cho Trương Nguyên, Trương Nguyên chần chừ một chút, hắn cũng không đi kiểm nghiệm ngay trong bánh Cam Lộ này có bỏ xuân dược hay không, nếu ăn để thử thì thực là quá ngốc rồi, hắn nói:

- Nghiền nát rồi vứt vào cây hoa lan trắng làm phân bón đi, đi luôn đi.

Mục Chân Chân hoàn thành tuyệt đối những phân phó của Trương Nguyên, sau khi quay về thấy Trương Nguyên ngân mình trong bồn tắm, nhúu mày nhỏ giọng hỏi:

- Thiếu gia, tại sao lại không vui thế?

Trương Nguyên nói:

- Một đệ đệ của Hoàng trưởng tôn vừa qua đời. Đã bệnh một thời gian rồi.

Mục Chân Chân nói:

- Ngay cả hoàng đế cũng không trị được bệnh cho tôn tử sao!

Trương Nguyên nói:

- Con cháu hoàng thất chết trẻ rất nhiều.

Hắn lại nói tránh đi:

- Hôm nay là ngày mừng hai tháng tám, mấy người Đạm Nhiên hẳn là đã khởi hành rồi, khoảng hạ tuần tháng chín là có thể đến. Kỳ thực bây giờ ta lại muốn bọn họ an an ổn ổn đợi ở quê nhà là tốt nhất.

Mục Chân Chân ngạc nhiên nói:

- Tại sao?

Trương Nguyên nói:

- Trong kinh chuyện thị phi nhiều.

Mục Chân Chân nói:

- Nhưng thiếu gia sẽ nhớ thiếu phu nhân và Hồng Tiệm tiểu thiếu gia.

Chương 412: Thể diện (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên nói:

- Ở kinh thành chờ hai năm sẽ đưa họ đi, vẫn là ở quê nhà tốt, cũng có thể được ở bên cạnh song thân nhiều hơn. Lần này Hồng Tiệm tới kinh thành, mẫu thân ta khẳng định sẽ khóc không ngừng.

Trong lòng thì nghĩ:

“Kinh thành từ nay về sau càng ngày càng không yên ổn, cuộc chiến Tát Nhĩ Hử còn có hơn hai năm, liền ngay sau đó chính là Đảng tranh kịch liệt của Thiên Khải triều. Đây đều là những thứ đòi hỏi ta phải hết lòng hết sức, còn một chuyện đáng sợ nữa, đó chính là vụ nổ lớn ở xưởng Vương Cung năm 1626 (www.bachkhoatrithuc.vn - Vụ nổ lớn ở Bắc Kinh hơn 300 năm về trước, Vụ nổ lớn ở Bắc Kinh hơn 300 năm về trước), vụ này hẳn tuyệt đối không thể hóa giải, chỉ có thể trốn.

Mục Chân Chân kỳ cộ khắp người cho Trương Nguyên. Thị lực của cô tốt, cô nhìn thấy hạ thân của thiếu gia rục rịch ngóc đầu dậy, cô thầm nghĩ:

- Mỗi lần ngâm mình vào nước nóng là lại lớn lên. Bởi vì mình đang mang thai, thiếu gia thương tiếc mình, nên đã

một tháng rồi chưa hành xử, liệu có đến mức rất khó chịu không?

Cô lại không biết từ sau khi ăn bánh cam lộ vào, Trương Nguyên chưa nằm sấp qua một lần nào, chỉ cần hơi có chút kích thích lập tức dâng trào quật khởi.

Trương Nguyên đương nhiên biết tình trạng của mình, hấn tận lực phân tán sự chú ý của mình nhưng đều vô dụng. Hấn không thể nhịn được nữa, bèn thấp giọng nói:

- Chân Chân, khóa cửa cẩn thận lại đi.

Mục Chân Chân trông ngực phập phồng, nghe lời hấn đi ra khóa cửa cẩn thận. Quay người lại đã thấy thiếu gia đứng lên, bộ dạng đó thật là xấu hổ, khiến cô đỏ bừng mặt rồi hướng ánh mắt về chỗ khác, nhưng thiếu gia đã đến nắm lấy tay cô, nói:

- Chân Chân...

Ý trong đó không nói cũng hiểu.

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia, tới tối nô tì sẽ hầu hạ thiếu gia nhé.

Trương Nguyên nói:

- Luôn và ngay đi, nàng yên tâm, ta sẽ rất nhẹ nhàng.

Hấn lục lọi trong váy của Mục Chân Chân, rồi vén váy của cô lên, để cô dựa tay lên thành bồn tắm, rồi nhẹ nhàng xâm nhập từ phía. Múa máy hồi lâu, cuối cùng cũng đã trút bỏ được sự bức bách trong người. Hấn nhìn Mục Chân Chân, khuôn mặt cô đỏ bừng, hai môi như sắp cắn nát nhưng vẫn nhịn không dám ư ư tiếng nào. Giữa thanh thiên bạch nhật thật quá xấu hổ đi mà.

Trương Nguyên thầm nghĩ:

- Được vật thật là bá đạo, uống nước lạnh cũng không giải được. Trịnh quý phi dâng tám mỹ nữ cho Hoàng thái tử, Hoàng thái tử Chu Thường Lạc mỗi ngày đều được sủng

hạnh. Chu Thường Lạc cũng đã là một người sắp bốn mươi tuổi rồi, chắc chắn là cần thuốc trợ hứng rồi, đối với loại bánh cam lộ này đúng là cầu còn không được. Cứ như vậy một thời gian dài, thân thể sẽ sụp đổ, lẽ nào Trịnh quý phi vẫn không rút được bài học nào từ trong vụ án “đỉnh kích”(*), còn muốn cho Hoàng thái tử mau chết đi để người con trai Phúc Vương kế thừa hoàng vị?”

Hắn chuyển niệm rồi lại nghĩ:

“Khắp nơi trong cung đình, bí được lưu hành cũng không phải là chuyện hiếm lạ. Từ Gia Tĩnh đến Long Khánh, rồi đến Vạn Lịch, gần như đều có truyền thừa của phục xuân dược. Trịnh quý phi chưa chắc đã là muốn hại Hoàng thái tử, chỉ sợ vì muốn nịnh nọt lấy lòng, nên mới dâng mỹ nữ lên. Đương nhiên cũng phải kèm theo cả bí được, phục vụ nguyên bộ.

(*) Án đỉnh kích: Dịch thuật: Ai gây ra vụ án “đỉnh kích”? - Huỳnh Chương Hưng

.....

Mấy ngày sau đó, việc tiến giảng trong Đông cung tạm hoãn, Trương Nguyên chỉ đành chờ mệnh ở Hàn Lâm viện. Ngày mùng 1 tháng 8 khi xem công báo, hắn nhìn thấy một phần tấu chương của Liêu Đông Tuần phủ Lý Duy Hàn, nói là Thanh Hà du kích Phùng Hữu Công dung túng quân dân vượt biên sang Kiến Châu Nữ Chân chặt đốn vận chuyển cây cối, bị Nô Tù sai người bắt và giết sạch hơn năm mươi người Hán vượt biên, còn khiêu cáo Phùng Hữu Công vượt biên gây hấn.

Năm Vạn Lịch thứ mười bảy, Nô Nhĩ Cáp Xích danh chính ngôn thuận được Đại Minh triều sắc phong cho chức tả hữu vệ đô đốc khiến ông ta vô cùng đắc ý, Diệp Hách, Cáp Đạt, Huy Phát, Ô Lạp mấy người thủ lĩnh của bộ tộc Nữ Chân cũng không e dè, sau đó quân Minh cần viện binh, từng có một vị Binh bộ đề nghị Nô Nhĩ Cáp Xích điều động quân của ông ta để cùng triều đình chung sức chiến đấu, Nô Nhĩ Cáp Xích cũng có ý đền đáp triều đình, nhưng không thành, khi đó tuy Nô Nhĩ Cáp Xích vẫn chưa thể trung thành tuyệt đối với Minh triều, nhưng vẫn rất kính sợ, nhiều lần tự mình đến Bắc Kinh tiến cống_____

Rồi tới năm Vạn Lịch thứ ba mươi sáu, binh tướng dưới trướng Nỗ Nhĩ Cáp Xích có tới mấy vạn, thế lực mạnh mẽ, vôi vàng thâu tóm Cáp Đạt, Huy Phát của bộ tộc Nữ Chân, liên tục ba năm không tiến công triều đình, ngay lúc đó tổng đốc Kế Liêu đã phát hiện ra dã tâm của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, dâng sớ kêu gào.” Kiến tù nhật tiệm kiêu hoành, đông phương ần ưu khả ngu” thỉnh cầu triều đình sớm chuẩn bị chiến tranh, tùy cơ hành động, nhưng Vạn Lịch hoàng đế sợ phiền toái, bởi vì muốn dùng binh thảo phạt thì cần phải điều binh, chuẩn bị quân lương, Vạn Lịch hoàng đế sợ phải dùng đến ngân khố của hoàng gia, mà đại thần cũng không dám đảm đương, dù sao nô tù vẫn chưa phản loạn, vì thế chỉ ra lệnh cho Binh bộ, Lễ bộ phái người đi truyền chỉ giục Nỗ Nhĩ Cáp Xích nhanh chóng cống nạp, Nỗ Nhĩ Cáp Xích liền lợi dụng việc triều đình Đại Minh và quan viên chỉ lo bảo vệ thể diện, sợ phiền toái, tháng sáu năm Vạn Lịch thứ ba mươi sáu Ngô phó tướng Liêu Dương và thủ bị Phủ Thuận Vương đã giết bạch mã tể trời ở Kim Thạch Đài, hai bên ước định không xâm phạm ranh giới của đôi phương, lập cột mốc ở biên giới xác định ranh giới giữa hai nước, và để một phó tướng ở đó canh giữ, khi đó Nỗ Nhĩ Cáp Xích tuy chưa đủ thực lực để lập quốc nhưng vẫn muốn đùa giỡn một phen, trên bia đá cột mốc có ghi “các thủ Hoàng đế biên cảnh”. Đây là biên giới do hoàng đế lập ra, ai dám có tư tưởng vượt biên, bất kể là Mãn Châu, người Hán, gặp giết không tha, bắt được mà không giết thì tội cùng cấp với tội vượt biên. Đại Minh nếu vi phạm hiệp ước, tuần phủ Quảng Ninh, tổng binh Liêu Dương, phó tướng, tham tướng và lục phủ nha môn đều phải chịu phạt, nếu Mãn Châu vi phạm, cũng phải chịu phạt”.

Dựa theo “Các thủ hoàng đế biên cảnh” thì muốn Nỗ Nhĩ Cáp Xích đem Kiến Châu quy về cho Đại Minh, do Đại Minh cai trị, và Liêu Dương, Khai Nguyên là biên giới của Đại Minh, đây là ước hẹn trên Kim thạch đài do Ngô phó tướng và Vương thủ thành tiếp nhận, nhưng quy định giết người xâm phạm biên giới thì chỉ ở hai kinh Thập Tam tỉnh mới có luật pháp như vậy, hơn nữa trên văn bia thì Đại Minh và Mãn Châu lại đối lập xưng hô, ý tứ rõ ràng là để Đại Minh cùng Mãn Châu ngang hàng ngang vế. Nhưng lúc ấy Nỗ Nhĩ Cáp Xích chiếm giữ Hải Tây đã trở thành sự thật, hơn nữa Nỗ Nhĩ Cáp Xích còn hối lộ Ngô phó tướng và Vương thủ thành, mà Ngô,

Vương hai người là do Binh bộ, Lễ bộ cử đến. Nỗ Nhĩ Cáp Xích nôn nóng lập văn bia đã khôi phục tiến cống nên được đáp ứng lập cột mốc biên giới, cột mốc biên giới đã đem toàn bộ tám trăm dặm hầm mỏ do Lý Thành Lương khai thác được vào những năm đầu Vạn Lịch cho Nỗ Nhĩ Cáp Xích quản lý.

Nỗ Nhĩ Cáp Xích đạt được mục đích, năm đó liền cùng với kì đệ là Túc Nhĩ Cáp Xích vào kinh tiến cống. Đại Minh triều muốn giả làm người giàu có, Nỗ Nhĩ Cáp Xích tiến cống một ít thổ sản Hải Tây như nhân sâm, lông chồn, đông châu các loại nhưng lại được Đại Minh ban thưởng rất nhiều thứ cần thiết cho cuộc sống. Chẳng hạn như vải bông và nông cụ đều là thứ người Nữ Chân thiếu thốn. Đại Minh nhận tiến cống nhìn có vẻ phong quang nhưng thật ra là thiệt thòi lớn. Hơn nữa Nỗ Nhĩ Cáp Xích mượn cơ hội tiến cống, trên đường đi cố ý thăm dò thực lực của Đại Minh, trải qua một phen tỉ mỉ quan sát, ông ta cho rằng Minh Triều tuy to lớn nhưng phòng bị lỏng lẻo, thật sự không cần phải lo sợ, trong lòng thầm khinh thường Đại Minh, đến năm nay, vào tháng giêng năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bốn thì ngang nhiên lập quốc, tự xưng là Phúc Dục Liệt Quốc Anh Minh Hãn, lấy năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bốn là năm đầu khai quốc, từ nay về sau xưng hô với Đại Minh là Nam triều, Nỗ Nhĩ Cáp Xích nghiễm nhiên trở thành người đứng đầu một quốc gia____

Mới lập quốc được vài tháng nên Nỗ Nhĩ Cáp Xích còn chút bất an, lo lắng quân Minh sẽ đem quân thảo phạt Kiến Châu, lúc này sức lực của Nỗ Nhĩ Cáp Xích không đủ để chống lại, cho dù còn có bộ tộc Nữ Chân ở Liêu Đông cũng không thể địch nổi, nhưng đợi mấy tháng chỉ thấy hoàng đế truyền chiếu thư khiển trách, cũng không có đem quân trừng phạt, nghe nói Nỗ Nhĩ Cáp Xích khi nhận được chiếu thư thì bật cười ha ha, vì thế nên mới xảy ra thảm kịch mượn cớ xâm phạm biên giới giết chết hơn năm mươi người Hán vào đầu tháng sáu, còn nói là hành quyết người vi phạm theo minh ước ở cột mốc biên giới, muốn xin Đại Minh nghiêm trị Thanh Hà du kích Phùng Hữu Công

Những thứ này đều là nguyên nhân hậu quả mà Trương Nguyên biết được thông qua công báo bao năm nay, tình hình mới nhất được tuần phủ Liêu Đông Lý Duy Hàn dâng tấu báo cáo, theo tin báo thì Lý Duy Hàn đã đem giam hai sứ giả

Cương Cổ Lí và Phương Cát Nạp do Nỗ Nhĩ Cáp Xích phái tới, yêu cầu Nỗ Nhĩ Cáp Xích phải giao ra hung thủ đã sát hại người Hán, đồng thời Lý Duy Hàn cũng thỉnh cầu triều đình nên chuẩn bị quân lương, nếu như Nỗ Nhĩ Cáp Xích không giao ra hung thủ thì Đại Minh sẽ động binh, Nỗ Nhĩ Cáp Xích vốn kiêu ngạo nếu không dùng binh thì không chèn ép được ____

Trương Nguyên ở Hàn Lâm Viện nhìn bản thông báo thấy tấu chương của Lý Duy Hàn thì cực kì phẫn nộ, người Hán ở Thanh Hà chẳng qua chỉ chặt đi ít cây cối ở biên giới lại bị Nỗ Nhĩ Cáp Xích sai người sát hại, có thể thấy được bọn chúng cực kì tàn nhẫn, hung ác, ương ngạnh.

Chương 412: Thể diện (2)

Nguồn: MT

Hai gã truyền công báo khoanh tay ngơ ngác nhìn nhau, Trương tu soạn xưa nay nói chuyện luôn hòa khí, lại đối với phần công báo này tức giận, thực sự hiếm thấy, Trương Nguyên thậm chí thấy đây là mở đầu cho cuộc tàn sát giết hại người Hán về sau của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Nỗ Nhĩ Cáp Xích hận thù người Hán đến mức cực đoan, mắt thấy dân chúng sắp lâm vào cảnh lầm than, nhưng hiện tại hắn không có đủ năng lực để giải cứu và ngăn cản mọi chuyện phát sinh, chính quyền Đại Minh cơ cấu khổng lồ nhưng thật ra đã thối nát, đây không phải là việc có thể nhất thời thay đổi được, hắn cần có thời gian ____

Ngày hôm đó Trương Nguyên không ở Hàn Lâm Viện uống trà đọc sách, nguy cơ đang cận kề, hắn đến nha môn Binh bộ tìm Kỳ Thừa Tùng và Tụ Kỷ, hai người này là Binh bộ lang trung, Trương Nguyên hướng hai người nói rõ tình hình Liêu Đông, nhất định phải bắt đầu dùng binh, Khánh Vân Bảo, Tĩnh An Bảo, Sài Hà Bảo các nơi đều phải trọng binh trấn giữ, cùng liên kết với Bắc Quan Diệp Hách Bộ chống lại nô tù, Phủ Thuận và vùng Thanh Hà nhất định là nơi nô tù tiến binh đầu tiên, cần phải sai tinh binh tướng tài trấn giữ, đây đều là đề nghị nằm trong ” luận Kiến Châu lão nô đem lập quốc sơ ” mà

hắn viết vào cuối năm, lúc ấy Kỳ Thừa Tùng đã thay mặt hắn dâng lên, sau đó Nỗ Nhĩ Cáp Xích quả nhiên lập quốc, ngay lúc đó tuy quan viên thuộc Binh bộ đều chấn động không nhỏ, cho rằng Trương Nguyên có thể lường trước được việc ngoài ngàn dặm, nhưng chỉ là vậy, không hơn, hoàng đế Vạn Lịch vẫn chưa có ý kiến chính thức, quan viên thuộc Binh bộ sau khi thương nghị vẫn là phái Liễu Du Kịch, Chu Đại Kỳ hai người lĩnh một ngàn quân pháo thủ đi trợ giúp Diệp Hách Bộ thủ thành, để tránh Diệp Hách Bộ bị Nỗ Nhĩ Cáp Xích thôn tính, nhưng ở Phủ Thuận và Thanh Hà vẫn như trước, không bố trí trọng binh để phòng thủ.

Trương Hạc Minh dẫn Trương Nguyên đi bá kiến Binh bộ thị lang Ngụy Dưỡng Mông, Binh bộ không có Thượng thư, nên do Thị lang Ngụy Dưỡng Mông thay quyền Thượng thư chủ trì công việc, Trương Nguyên nói với Ngụy Thị Lang là phải vồn vện một ngàn pháo binh thủ thành cho Diệp Hách Bộ là không đủ, ít nhất phải ba ngàn, hơn nữa phải trang bị súng mới nhất cùng pháo Hổ Tồn để hỗ trợ giữ thành, Phủ Thuận nhất định phải mau chóng thiết lập trọng binh phòng thủ vững chắc, thủ thành Lý Vĩnh Phương thật khó có thể gánh được trọng trách nặng nề này....

Ngụy Dưỡng Mông đối với ý kiến của Trương Nguyên tỏ vẻ thờ ơ, lạnh nhạt, chỉ thoái thác là hoàng đế không muốn phát động chiến tranh, hơn nữa quân lương Liêu Đông từ mùa xuân tới nay mười phần vẫn còn thiếu ba, Binh bộ vẫn không thể xoay sở đủ bạc để cung cấp, còn nói Trương tu soạn có thể tự mình dâng tấu nghị luận chuyện quốc sự, xem ra Ngụy Dưỡng Mông đối với lời nói của Trương Nguyên chỉ xem như một thiếu niên của Hàn Lâm viện đến Binh bộ khoa chân múa tay khoa trương hiểu biết, có chút bất mãn.

Trương Nguyên không biết làm sao, liền đi cầu kiến Dương Liên và chiêm sỹ phủ Tôn Thừa Tông cùng sư huynh Từ Quang Khải. Dương Liên là hộ khoa cấp sự trung, đương nhiên đối với chuyện ở Binh bộ không hiểu rõ lắm, mà báo cáo của Binh bộ trình lên là do Binh khoa cấp sự trung đảm nhiệm, đảng Đông Lâm không có người ở binh khoa cấp sự trung, hơn nữa một tên trong binh khoa cấp sự trung Triệu Hưng bang từng đi theo Lưu Đình Nguyên buộc tội Trương Nguyên, người này nhất định không thể trông cậy vào rồi.

Trương Nguyên chợt nhớ có một gã trong binh khoa cấp sự trung là Hùng Minh Ngô người nước Tề, không biết y và Kỳ Thi Giáo có giao tình thế nào?

Ngày kế, Trương Nguyên lại đi thăm viếng Kỳ Thi Giáo, hỏi mới biết Hùng Minh Ngô cùng Kỳ Thi Giáo quan hệ rất thân, tức thì liền nhờ Kỳ Thi Giáo dẫn mình đi tiếp kiến Hùng Minh Ngô, đem ” Liêu Đông nguy cấp sớ” nhờ Hùng Minh Ngô chỉ giáo, Hùng Minh Ngô tỏ ý bảo trong kỳ hội thượng sớ sẽ hỗ trợ Trương Nguyên.

Buổi sáng ngày mùng 6 tháng 8, bốn đạo tấu chương của Trương Nguyên, Hùng Minh Ngô, Từ Quang Khải, Tôn Thừa Tông đưa lên nội các, nội các thấy cả bốn tấu chương đều nói về tình hình Liêu Đông, liền quay qua Ngô Đạo Nam nói:

-Hội phủ huynh, hôm qua đã đem tấu chương của Liêu Đông tuần phủ Lý Duy Hàn giao cho Ti Lễ Giám sao?

Ngô Đạo Nam nói:

-Đã đưa đến đó rồi!

Phương Tông Triết nói:

-Lý tuần phủ đã dâng tấu trình lên nói về việc người Hán ở Thanh Hà vượt biên bị giết hại, sự tình đại khái đã giải quyết xong, bốn người Trương Nguyên lại mượn tấu chương này làm cơ nghị sự, cũng không cần để ý nhiều. Lúc này cầm bút viết ý kiến sơ bộ lên tấu chương, giao cho Ngô Đạo Nam ký tên, Ngô Đạo Nam nói:

-Tôn Thừa Tông biết rõ tình hình biên giới, Hùng Minh Ngô là binh khoa cấp sự trung, Trương Nguyên cũng không phải là thư sinh thiếu hiểu biết, Tôn, Hùng hai người lo lắng sự việc ở biên giới, Trung Hàm huynh vẫn nên giải quyết thận trọng.

Phương Tông Triết lại nói:

-Trước mắt Liêu Đông bình an vô sự, không cần phải hành động thiếu suy nghĩ, việc người Hán vi phạm đã được Lý tuần phủ giải quyết thỏa đáng, ra mặt bảo vệ Đại Minh ta, nếu giờ lại tranh chấp tiếp, nháo ra chuyện, ngược lại khó có thể xử lý gọn gàng.

Ngô Đạo Nam nghe Phương Tông Triết nói như vậy, đành phải theo.

Đầu tháng tám, binh khoa cấp sự trung Hùng Minh Ngô nhận được ý kiến phúc đáp tấu chương của hoàng đế ở Hoàng cực môn, trừ tấu chương của y và Trương Nguyên, Tôn Thừa Tự, Từ Quang Khải, còn có tấu chương của Liêu Đông tuần phủ Lý Duy Hàn, Hoàng đế không đáp ứng tấu chương yêu cầu tăng mạnh binh lực ở Liêu Đông, bổ sung quân lương của bốn người Trương Nguyên, Hùng Minh Ngô. Xem qua tấu chương của Lý Duy Hàn, hóa ra Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã chịu thua, đem hai mươi hung thủ đã giết hại người Hán tới Phủ Thuận, hành quyết ngay dưới thành, Lý Duy Hàn cho rằng đã dương cao oai danh của quốc gia, vì để trấn an Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Lý Duy Hàn đề nghị bãi chức của Phùng Hữu Công vì Phùng Hữu Công dung túng binh sĩ vượt biên đồn cây, Phùng Hữu Công đã từng tham ô quân lương, lần này lại mở ra tranh chấp, hai tội này nên phạt.

Trương Nguyên biết kết quả việc xử lý lần này sẽ dẫn đến những tai họa khác, thầm nghĩ: “Những người bị giết ở dưới thành Phủ Thuận làm sao có thể là hung thủ được, hung thủ chính là nghĩa tử của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Nỗ Nhĩ Cáp Xích làm sao để y bị giết, cái gọi là hung thủ hẳn là tù binh của Nỗ Nhĩ Cáp Xích bắt được khi giao chiến cùng với tộc Nữ Chân, đây chỉ là làm bộ cho Đại Minh triều xem thôi, Nỗ Nhĩ Cáp Xích cho rằng thời cơ giao tranh chính diện cùng quân Minh chưa đến, nên mới tạm thời tỏ vẻ khuất phục.

Dương Liên biết được Trương Nguyên và người đứng đầu Tề đảng Kỳ Thi Giáo có qua lại với nhau, thì rất bất mãn, Kỳ Thi Giáo là người ra sức đả kích Đông Lâm nhất trong Tam đảng. Ba năm trước, Kỳ Thi Giáo đã dâng tấu chương so sánh Đông Lâm là tà giáo, mê hoặc lòng người, dùng những từ ngữ cực kỳ nghiêm khắc, thậm chí là độc ác. Đông Lâm nguyên lão Triệu Nam Tinh đã rời chức hần thâu xương đối với Kỳ Thi Giáo, đem bốn người Kỳ Thi Giáo, Triệu Hưng Bang, Quan Ứng Chấn, Ngô Lượng Tự so sánh là tứ hung thời Nghiêu Thuấn. Triệu Nam Tinh kiên trì tin tưởng và không thể thắng chính, tuy lúc này tam đảng đang nắm giữ triều chính, chèn ép Đông Lâm, nhưng chỉ là hiển hách một thời, chỉ cần hoàng

thái tử lên ngôi, người của Đông Lâm đảng nhất định sẽ vùng lên, nắm lại quyền trong triều. Đám gian nhân Kỳ Thi Giáo làm gì còn có chỗ đứng trong triều, tất sẽ bị xua đuổi. Trong thư mà Triệu Nam Tinh gửi cho Cao Phan Long và Dương Liên, đều tỏ rõ suy nghĩ này. Cho nên xuất phát từ lòng quý trọng đối với Trương Nguyên, Dương Liên cảm thấy cần phải nhắc nhở môn sinh này của mình một chút. Ông thật sự rất coi trọng Trương Nguyên, nên không muốn Trương Nguyên làm đường lạc lối.

Hoàng hôn ngày 9 tháng 8, Trương Nguyên vừa ra khỏi cửa chính Hàn Lâm Viện, đã thấy Nguyễn Đại Thành đang đứng chờ hần. Nguyễn Đại Thành hiện tại đảm nhiệm Hành Nhân Ti Hành Nhân. Hành Nhân Ti nắm giữ việc đi truyền chỉ, sắc phong. Phạm là ban hành chiếu sắc, sắc phong tôn thất, phủ dụ tứ phương, thông báo tuyển chọn hiền tài; ban thưởng, cứu tế, phát chẩn cho quân, kể cả việc thờ cúng, hiến tế đều nằm trong phạm vi chức trách của Hành Nhân Ti, nên thường xuyên đi khắp nơi công tác.

Hai tháng trước Nguyễn Đại Thành cùng với Ngụy Đại Trung một đường đi đến Phúc Vương phủ ở Lạc Dương để thay hoàng đế ban thưởng lễ vật cho Phúc Vương thế tử. Ngụy Đại Trung sau khi đậu tiến sĩ, cũng lưu lại kinh nhậm chức Hành Nhân, cùng với Nguyễn Đại Thành, cả hai đều là môn sinh của Cao Phan Long.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Tập Chi huynh từ Lạc Dương trở về, đi đường vất vả rồi!

Nguyễn Đại Thành nói:

- Lệnh Sư Dương Cấp Sự Trung đang ở Ngụ sở thiết yến. Bảo ta tới mời người đi dự tiệc, chức Hành Nhân của ta đúng là chân chạy vặt mà!

Trương Nguyên cười nói:

- Tập Chi huynh là phụng chỉ du sơn ngoạn thủy, đệ thực hâm mộ.

Lại nói:

- Dương Sư là mở tiệc chiêu đãi Nguyễn huynh, đệ kính bồi.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Ta cũng là bồi khách thôi, người mà Dương Cấp Sự Trung mời chính là đồng hương với ta Tả Quang Đầu, hiện giữ chức Trung Thư Xá Nhân, Giới Tử có nghe nói về Tả Quang Đầu Tả Củng chưa?

Trương Nguyên thâm nghĩ:

“Danh tiếng của Tả Trung Nghị Công rất vang dội, cùng với thầy của ta Dương Liên được tịnh xưng là Dương Tả, đều là nhân vật quan trọng của đảng Đông Lâm, rốt cuộc cũng lên sân khấu rồi”.

Chương 413: Tiệc rượu

Nguồn: MT

Hắn nói:

- Sớm đã nghe đại danh của Tả tiên sinh đồng hương của Tập Chi huynh, hôm nay có thể gặp thì thật là hân hạnh.

Liên bảo mấy người Mục Chân Chân đi về trước, hắn cùng với Nguyễn Đại Thành cười cười nói nói đi đến Hội Đồng quán. Dương Liên đến nay vẫn còn ở Hội Đồng quán.

Tả Quang Đầu khoảng 40 tuổi, râu ngắn, mặt mày sáng sủa. Thần thái, khẩu khí ôn hòa hơn so với Dương Liên. Cùng với Trương Nguyên hàn huyên, tỏ ra rất khách khí, không chịu để cho Trương Nguyên hành lễ hậu bồi. Chức vụ Trung Thư Xá Nhân của Tả Quang Đầu tương đương với thư ký của Nội Các Phụ thần, nắm việc viết cáo sắc, chế chiếu, nơi làm việc chính là Chế Sắc phòng và Cáo Sắc phòng trong Hội Cự môn, ở bên cạnh Trực phòng của Nội Các. Tuy có thể biết được nhiều

chuyện cơ mật, nhưng lại không có thực quyền. Rõ ràng thời đại của Tả Quang Đẩu còn chưa đến.

Một chiếc bàn vuông gỗ tùng, mấy món thức ăn, bốn người Dương Liên, Tả Quang Đẩu, Nguyễn Đại Thành, Trương Nguyên ngồi xung quanh, uống rượu Hoàng Tinh, ăn vịt hoang Hồng Hồ. Hai con vịt hoang này là do đồng hương của Dương Liên ở Hồ Bắc đưa tới, dùng muối ướp, mùi vị rất khá, uống vào hai chén rượu, ăn mấy miếng thịt vịt ướp muối, Dương Liên mới hỏi Trương Nguyên:

- Giới Tử, nghe nói ngươi và Kỳ Thi Giáo, Vương Đại Trí có qua lại với nhau?

Trương Nguyên nghe hỏi liền hiểu được dụng ý mà hôm nay Dương lão sư mời hẳn tới dự tiệc, đáp:

- Bẩm Dương lão sư, học sinh ở tại kinh thành tới lui với hai kiểu người, một kiểu người là Dương lão sư, là bậc hiền sĩ, còn có Từ sư huynh cùng với Hàn Xã chư hữu, loại này chính là quan hệ vừa có công vừa có tư; kiểu người thứ hai là như bọn Kỳ Thi Giáo, Hùng Minh Ngộ, Vương Đại Trí, là quan hệ thuần túy vì công vụ. Học sinh ngày hôm trước có gặp Kỳ Thi Giáo và Hùng Minh Ngộ, là vì thương lượng chuyện Liêu Đông, không phải việc cá nhân.

Dương Liên và Tả Quang Đẩu liếc mắt nhìn nhau. Tả Quang Đẩu cười nói:

- Trương Tu Soạn có thể coi là tuổi nhỏ nhưng khẩu khí thật lớn, không hổ danh là đại tài tử trong triều.

Trương Nguyên vội nói:

- Hổ thẹn hổ thẹn, học sinh là sợ Dương lão sư hiểu lầm nên mới giải thích một chút.

Dương Liên cũng không lộ ý cười, nói:

- Đạo bất đồng bất tương vi mưu (Không cùng chí hướng thì không thể cùng nhau mưu sự nghiệp được), ngươi và

đám người Kỳ Thi Giáo kia nghị quốc sự, sao có thể có kết quả tốt!

Trương Nguyên nói:

- Dương lão sư, học sinh nghĩ chỉ cần là việc quốc sự thì đều phải cùng bàn bạc, năm trước khi Sơn Đông cần cứu tế, đám người Kỳ Thi Giáo cũng ra mặt ủng hộ, đây là việc lợi dân lợi nước.

Dương Liên nói:

- Sơn Đông vốn là quê nhà của Kỳ Thi Giáo, nếu quê nhà gặp nạn mà không giúp thì đúng là không có lương tâm

Trương Nguyên nói:

- Kỳ Thi Giáo cũng từng dâng sớ mời thái tử đứng ra xuất Các dạy học.

Dương Liên nói:

- Đó là vì y muốn mưu cầu đường lui cho Tề đảng, lúc này căn cơ thái tử đã vững, nên gió mới đổi chiều.

Trương Nguyên không biết nói thế nào nữa, rõ ràng thành kiến của Dương Liên đối với Kỳ Thi Giáo quá sâu, đây quả thật không phải cùng họ nên sinh ra dị tâm.

Dương Liên thấy Trương Nguyên nhú mày không nói, liền chậm chậm lên tiếng:

- Giới Tử, người có lòng đền đáp quốc gia ta thấy rất tốt, nhưng người đã đọc Xuân Thu, trải qua kì thi trạng nguyên, người nên biết rõ sự quan trọng của “Biệt hiềm nghị, minh thị phi” (*). Người và đám người Kỳ Thi Giáo hay tới lui, chính là tự mình làm ô danh đó.

(*): ph):nh ệt những chỗ khiến người ta nghi ngờ trong lịch sử, phân rõ thị phi đúng sai.

Rõ ràng không thể tiếp tục mập mờ nữa, Trương Nguyên thản nhiên nói:

- Danh dự thật sự quan trọng như vậy sao? Khi 53 vị quân dân ở Phủ Thuận Thanh Hà bảo bị nô dịch giết hại, thì đây là dấu hiệu ban đầu của cuộc phản loạn. Hiện giờ là thời điểm phải gạt bỏ tranh giành, không tính ngộ tất có họa lớn xảy ra, Tử viết “Dĩ trực báo oán”, hướng chi Kỳ Thi Giáo và chúng ta không thù không oán, mà cho dù có thù oán thì chỉ cần đồng ý ra sức vì quốc gia, ta cũng sẽ bỏ qua hiềm khích trước kia, tình nguyện kết giao với y.

Lời vừa nói ra, cả Dương Liên, Tả Quang Đẩu, Nguyễn Đại Thành đều thần sắc kinh ngạc, nhất thời không ai lên tiếng.

Trương Nguyên đương nhiên không muốn mâu thuẫn cùng Dương Liên, liền nói qua chuyện khác:

- Dương lão sư, học sinh vào tháng 11 năm kia khi đi ngang qua Vô Tích, từng đến Đông Lâm thư viện nghỉ ngơi ngắm cảnh, viếng thăm Nam Cao tiên sinh, lắng nghe lời dạy bảo. Lúc ấy học sinh phân tích tình hình Liêu sự, cho rằng bọn chúng không cần tới thời gian ba năm để dựng quốc, ôi, học sinh đúng là đối với sự tình này vẫn chỉ là phỏng đoán, chưa chắc chắn. Vậy mà nay bọn chúng đã lập quốc xưng hân, trong khi Đại Minh ta thì vô lực đối phó, khiến cho bọn nô tù này ngày càng can rở, học sinh cho rằng không cần tới hai năm, bọn chúng sẽ dựng binh đem quân đến chiếm thành trì, giết hại bách tính của Đại Minh ta.

Dương Liên lại không đồng ý nói:

- Kiến Châu lão nô cậy vào biên giới xa xôi hiểm trở, cho rằng Đại Minh ta sẽ không dễ dàng huy động quân đội tiêu diệt. Tuy nhiên cũng không dám gây sự với Đại Minh, lần này xảy ra việc giết người, bọn chúng không phải do khiếp sợ oai danh của Đại Minh mà tự bắt trời hung thủ xử tử dưới thành Phủ Thuận rồi sao?

Trương Nguyên nói:

- Dương lão sư thật sự chưa rõ tình hình Liêu sự.

Dương Liên cười nhạo nói:

- Vậy chẳng lẽ ngươi hiểu rõ sao?

Trương Nguyên sắc mặt không đổi, nói:

- Học sinh mấy ngày nay ở Hàn Lâm viện cũng không chỉ uống trà nói suông, học sinh bắt đầu xem các công báo từ năm Vạn Lịch thứ nhất, Nỗ Nhĩ Cáp Xích bắt đầu khởi binh thống nhất Nữ Chân, từ năm Vạn Lịch thứ mười hai đến nay đã là giữa năm thứ ba ba, có tổng cộng sáu mươi chín công báo nhắc tới tên Nỗ Nhĩ Cáp Xích, mà trong gần mười năm đã có tới năm mươi một công báo. Có thể thấy được Nỗ Nhĩ Cáp Xích càng ngày càng khiến binh tướng Đại Minh cảm nhận được sự uy hiếp, Nỗ Nhĩ Cáp Xích tiêu diệt ngoại lai, năm Vạn Lịch thứ mười lăm diệt bộ tộc của A Nhĩ Thái, năm thứ 16 diệt bộ tộc của Vương Giáp, năm thứ 21 ở Cổ Lặc sơn đánh bại 9 bộ tộc liên quân, năm thứ 27 diệt bộ tộc của Cáp Đạt, năm thứ 32 diệt bộ tộc Huy. Hiện giờ bốn bộ tộc Hải Tây Nữ Chân chỉ còn lại Diệp Hách bộ, Nỗ Nhĩ Cáp Xích cơ bản đã thống nhất toàn bộ Nữ Chân, dưới trướng có không dưới hơn năm vạn tinh binh, người Khiết Đan từng nói “Nữ Chân bất mãn vạn, mãn vạn bất khả địch” (ý tuy người Nữ Chân không đầy vạn người, nhưng địch nhân có hơn vạn người vẫn không địch lại được). Năm đó Thành Cát Tư Hãn cũng là sau khi thống nhất các bộ lạc ở Mông Cổ mới đem quân xâm lấn Trung Nguyên, Dương lão sư còn cho rằng Nỗ Nhĩ Cáp Xích thật sự không đáng lo sao?

Trương Nguyên bác văn cường ký (tinh thông đủ loại sách), lại lấy số liệu công báo nói chuyện, luận cứ đầy đủ, khiến Dương Liên không có chỗ nào phản bác được, Tả Quang Đẩu nói:

- Trương Tu Soạn thật có tâm lo cho quốc gia đại sự, khiến người khác khâm phục. Nhưng hiện giờ gian thần nắm giữ triều chính, việc cần làm là phải ủng hộ hoàng đế lo việc triều chính.

Trương Nguyên thâm nghĩ:

“Triều chính hỗn loạn cũng không phải là chuyện mấy năm nay, mấy năm trước Đông Lâm chủ quản triều chính cũng đâu phải tốt, chuyện này không thể quy tội cho người nào, đảng nào. Hoàng đế không quan tâm chính sự, thân sĩ chỉ biết hưởng lạc, tướng biên ải thì ý thể ngang tàng, tham công, cường hào ác bá là chủ yếu, tạo thành cục diện gần như hỗn loạn”

Tuy vậy, ở trước mặt hai người Dương Tả hiển nhiên không thể nói ra điều này, chỉ có thể nói:

- Học trò cũng là kẻ quyền biến thôi.
- Kế quyền biến.

Dương Liên bất mãn nói:

- Kế quyền biến thường thường chính là dùng để chỉ bọn gian thần chuyên làm ra vẻ bề vệ, kiêu căng.

Trương Nguyên trong đầu buồn bực liền vùi đầu ăn vẹt, ăn no liền cáo từ, Nguyễn Đại Thành bồi Trương Nguyên đi trước.

Chờ cho hai người Trương, Nguyễn đi rồi, Tả Quang Đầu quay sang Dương Liên cười nói:

- Môn sinh của huynh cũng rất có chủ kiến đó, thật không phải dạng ngu trung quân sự đâu.

Dương Liên lắc đầu nói:

- Trương Nguyên nóng lòng lập công, không phân rõ chính tà, thật sự để cho ta lo lắng.

Tả Quang Đầu nhắc nhở:

- Huynh chớ quên cậu ta vốn xuất thân từ Chiết đảng.

Dương Liên nói:

- Huynh không cần lo lắng, Trương Nguyên tuy có chút ít vì cái lợi trước mắt, nhưng làm người chính trực, từng đọc qua Xuân Thu, không phải kẻ nịnh thần. Ta tin tưởng

hắn, hơn nữa hắn cùng với Lưu Đình Nguyên, Diêu Tông Văn đã là kẻ tử địch, làm sao có thể quay về Chiết đảng được.

.....

Nói chuyện cùng Dương Liên và Tả Quang Đẩu một buổi, Trương Nguyên biết rõ con đường sau này sẽ rất khó khăn. Đại Minh triều trên dưới hỗn loạn căn bản là hoàng đế đang đắm chìm trong hư ảo, cho rằng Đại Minh thật sự là đế quốc hùng mạnh, nhất định phải để Nỗ Nhĩ Cáp Xích làm cho tỉnh mộng, rất nhiều việc làm hắn hữu tâm nhưng vô lực, bây giờ có thể làm chỉ là việc dạy Hoàng trưởng tôn đọc sách, bởi vì Tam hoàng tôn qua đời, hoàng thái tử và hoàng trưởng tôn đã nhiều ngày chưa xuất Cấm đi học. Đến ngày 13, Đông cung truyền chỉ khôi phục việc dạy học, ngày đó là Tôn Thừa Tông vào giảng cho Hoàng trưởng tôn, ngày 14 thì đến phiên Trương Nguyên.

Ngày mai chính là tiết Trung thu, bầu trời có vẻ xanh hơn, trời xanh, mây trắng, trong gió thoảng hương hoa quế, dọc theo Đông Hoa môn theo bờ sông tới Văn Hoa môn, hoa hải đường, hoa ngọc trâm đua nở. Trương Nguyên nhìn qua thấy có nội thị đang hái hoa bên sông, không khỏi có chút kì quái, bên cạnh hắn Cao Khởi Tiềm nói:

- Trương tiên sinh, trong cung từng có hội ngắm trăng, ngắm hoa vào tiết Trung thu, nên Tàn phi sai nội thị hái hoa hải đường và ngọc trâm cắm vào bình Long Tuyền đưa đến cho Tàn phi.

Chương 414 : Thuyết tử (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên gật gật đầu, hỏi:

- Hoàng Trưởng Tôn điện hạ mấy ngày này tốt chứ?

Cao Khởi Tiềm nói:

- Trưởng ca và Tam ca tình như thủ túc, vô cùng bi thương. Hai ngày nay mới đỡ một chút, Trương tiên sinh nên đến khuyên giải cậu ấy một chút, cậu ấy kính trọng nhất là Trương tiên sinh.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, lại hỏi:

- Cha nuôi người và Khách ma ma gần đây quan hệ thế nào?

Cao Khởi Tiềm nói:

- Cha nuôi và Khách ma ma quan hệ rất tốt, chỉ có điều cha nuôi muốn cùng Khách ma ma đối thực (chỉ cung nữ và thái giám kết thành phu thê trên danh nghĩa) vẫn chưa thành công. Ngụy Thiếu giám bây giờ đã có chút bất mãn với cha nuôi.

Xem ra Chung Bản Hoa và Ngụy Triều đang tranh giành tình nhân rồi, không biết có đánh nhau hay không?

Trương Nguyên cười cười, tiến vào Văn Hoa môn, đi vào hậu điện, Chung Bản Hoa và một người nữa là thái giám Hàn Bản Dụng đã ở trên điện, chờ một lúc, chỉ thấy ba người là Khách Ấn Nguyệt, Ngụy Triều, Ngụy Tiến Trung cùng một người mặc áo xanh, đội mũ tròn chính là Chu Do Hiệu tiến đến, Chu Do Hiệu hướng Trương Nguyên thi lễ, Trương Nguyên đáp lễ, sư đồ hai người chia ra ngồi xuống, Khách Ấn Nguyệt vẫn chưa rời đi, mà cùng với thư đồng Cao Khởi Tiềm ngồi hai bên trái phải của hoàng trưởng tôn, trước kia Khách Ấn Nguyệt chỉ thường đưa điểm tâm đến, nay lại cùng đi học chung, chắc là nghĩ Chu Do Hiệu cần có nàng bên cạnh, bốn thái giám là Chung Bản Hoa, Hàn Bản Dụng, Ngụy Triều, Ngụy Tiến Trung đứng hầu một bên.

Trương Nguyên đưa mắt nhìn hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu, thấy Chu Do Hiệu cầm vốn dĩ đã nhọn, mấy ngày nay lại gầy đi một tý, nhìn càng giống cái dùi, sắc mặt có chút xanh xao, Chu Do Hiệu thể chất vốn không tốt, điều này làm Trương Nguyên có chút lo lắng, hẳn thật trông chờ tiểu mặc yên ôn kế thừa hoàng vị thì hẳn mới mong có đất dụng võ, hẳn nói :
“điện hạ phải cố gắng bảo trọng thân thể “

Chu Do Hiệu vốn thiếu thốn tình cảm của cha, nghe vậy lập tức chảy nước mắt, kêu lên một tiếng :

- Trương tiên sinh

Rồi ghen ngào không nói ra lời

Trương Nguyên đứng lên nói:

-Hôm nay tạm thời không học nữa, ta bồi điện hạ trò chuyện.

Ra hiệu cho Chu Do Hiệu theo hắt đi đến bên phải tấm bình phong phía trước cửa sổ của đại điện, ánh mặt trời của buổi sáng chiếu qua đây rục rờ, trong lành dễ chịu, ngoài cửa sổ có vài cành dã quỳ vàng nhạt nhẹ nhàng lay động dưới ánh mặt trời mùa thu, tường cao điện rộng, vắng vẻ không tiếng động.

Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Chu Do Hiệu, trấn an nói:

- Điện hạ anh em tình thâm, nên cảm thấy đau buồn. Nhưng không nên quá mức bi thương, điều quan trọng là phải phải bảo trọng thân thể, mỗi người đều có số mạng riêng, đây là việc không có cách nào xoay chuyển được.

Chu Do Hiệu giữ im lặng thật lâu, đột nhiên hỏi:

-Trương tiên sinh, giống như Tam đệ ta chết như vậy thì sẽ đi đến nơi nào?

Đây hết thảy là triết học khởi nguyên, bao nhiêu người muốn hỏi lại vĩnh viễn không biết được đáp án. Trương Nguyên không vội vã trả lời, lại hỏi:

- Bản thân điện hạ nghĩ như thế nào?

Chu Do Hiệu lắc đầu nói:

- Ta không biết chết là như thế nào, ta chỉ nhìn thấy Tam đệ không nhúc nhích, gọi cũng không đáp, ta thật sự rất sợ hãi.

Nói đến 2 từ “sợ hãi”, liền quay đầu lại kêu một tiếng “ ma ma”

Khách Ân Nguyệt liền bước nhanh tới, kéo tay Chu Do Hiệu, dịu dàng nói:

-Đừng sợ, ma ma đây.

Ánh mắt nàng chuyển động, liếc nhìn Trương Nguyên một cái nói :

-Xin Trương tiên sinh hãy trò chuyện với tiểu gia, những vấn đề tiểu gia hỏi ta, ta đều trả lời không được, Tiểu phu nhân bảo tiểu gia đến hỏi Trương tiên sinh, Trương tiên sinh thật sự là đại tài.

Trương Nguyên nói:

-Chưa từng có chuyện chết đi sống lại nên chuyện xảy ra sau khi chết không ai có thể nói rõ ràng được, kể cả tiên thánh Khổng Tử cũng không thể giải thích được những việc như thế này, Khổng tử nói chỉ cần tin tưởng vào bản thân, con người sống là phải học tập, rèn luyện, Khổng tử nói “không biết sinh. Làm sao biết tử” ý muốn chúng ta phải cố gắng sống thật tốt, ngay cả sống còn không biết cách thì làm sao biết được cái chết là gì.

Trương Nguyên trả lời như vậy hiển nhiên không thể thỏa mãn sự hiếu kì của Chu Do Hiệu, Chu Do Hiệu nói:

-Nhưng ta nghe một số cung nhân nói là có linh hồn đấy, sau khi chết liền biến thành quỷ, Trương tiên sinh có cho là đúng không?

Bởi vì từ mẫu thân của Vạn Lịch hoàng đế tới hoàng thái hậu đều rất sùng bái phật giáo, cho nên từ đời Vạn Lịch tới nay, trong cung phần lớn đều tin vào Phật.

Trương Nguyên nói:

- Linh hồn và quỷ là hai chuyện khác nhau, phật giáo nói quỷ là những người chuyên làm chuyện ác, khi chết sẽ thành quỷ đói, sẽ bị đầy xuống địa ngục, cái này là phạm vào tam ác đạo.

-Điều này ta biết. Chu Do Hiệu nói:

-Mẫu thân ta có nói với ta về việc này, có tam ác đạo thì cũng có tam thiện đạo, người tốt sẽ đầu thai chuyển kiếp thành

người khác, người xấu sẽ rơi vào ác đạo, Tam đệ ta tuổi còn nhỏ, sao có thể là điều ác được, việc thiện cũng không có, vậy đệ ấy sẽ rơi vào đạo nào?

Chu Do Hiệu khi nói xong những lời này thì Khách Ân Nguyệt liền mở to mắt nhìn xem Trương Nguyên sẽ trả lời như thế nào, Trương Nguyên không hề chớp mắt nói:

-Phật giáo dạy con người làm việc thiện, đây là điều tốt, trên đời này người đại gian đại ác và người đại thiện đại hiền đều rất ít ỏi, tuyệt đại đa số là người vừa không thật hiền vừa không thật ác, Tam hoàng tử chết thật sự đáng tiếc, chắc hẳn có thể quay lại chuyển sinh làm người.

Nói tới đây, Trương Nguyên khẽ mỉm cười, nói:

-Điện hạ, ta là người học nho giáo, không phải hòa thượng thuyết pháp, ta chỉ biết nói với điện hạ rằng con người ai cũng có linh hồn, nói cho cùng trước sau gì cũng phải chết, vốn trước đây có một nhóm người hiền đức từng nói ““Tử so với sinh, một cái vừa đi thì sẽ có một cái đến, đã làm người thì ai cũng sẽ phải chết, không ai sống mãi được?

Lại nói thêm với Chu Do Hiệu:

-Cho nên lời nói này của Phật giáo cũng có khả năng đúng, Tam hoàng tử thoát khỏi bệnh tật khốn khổ, đây có lẽ là sự giải thoát. Lại nói tam hoàng tử và điện hạ là huynh đệ, tam hoàng tử không biết hiện giờ đang ở đâu, nhưng bản thân điện hạ thương cảm quá mức thì thật không phải là điều tốt, điện hạ hãy nghỉ ngơi, tịnh dưỡng thân thể thật tốt, nếu đang sống thì phải sống thật tốt.

Chu Do Hiệu gật gật đầu nói:

-Trương tiên sinh nói đúng, nếu một lần nữa đầu thai làm người, muốn cao lớn nhanh thật sự rất khó, ta thật muốn lớn mau một chút!

Tin tưởng có kiếp sau thật sự là một điều rất tốt, có tin ngưỡng con người sẽ sống tốt hơn, lương thiện hơn, không dễ dàng làm chuyện sai quấy, Trương Nguyên lại cười nói:

-Điện hạ nghĩ như vậy là được rồi, trưởng thành mới tốt.

Lại nghe Chu Do Hiệu nói: “Ta muốn mau trưởng thành để có thể làm chuyện ta muốn làm”

Trương Nguyên hỏi: “Điện hạ muốn trưởng thành để làm gì?”

Chu do giáo chân chờ một chút, nhìn Trương Nguyên nói: “Trương tiên sinh, ta nói thật ngươi không cần quở trách ta.”

Trương Nguyên nói: “Thành thực luôn là phẩm chất tốt.”

Chu Do Hiệu nhân tiện nói:

-Sau khi lớn lên, ta muốn được chơi nhiều hơn một chút, làm nghề thợ mộc để sống, ta nghĩ Tam đệ nhỏ như vậy đã chết, nên ta muốn chơi thật nhiều để không bị thiệt.

Mười hai tuổi Chu Do Hiệu từ cái chết của đệ đệ mình đúc kết ra một kinh nghiệm là phải tận hưởng lạc thú trước mắt, đạo lý này cũng không phải là không có đạo lý, không cần phải chỉ trích, Trương Nguyên lúc này không thể cùng hoàng trưởng tôn nói cái gì mà “Kính thủy, thận chung, truy xa” cái này là theo đuổi phẩm hạnh, bỏ qua sống chết, lý tưởng đạo đức của nho giáo là một mục tiêu cao xa, khó đạt tới, con người vốn dĩ rất ích kỷ, luôn làm theo ý mình, coi thường truyền thống và phạm vi đạo đức.

Trương Nguyên lúc này cũng không thể nói với Chu Do Hiệu rằng: “quá vài năm nữa ngươi sẽ trở thành hoàng đế, ngươi cần phải cố gắng học tập, bằng không về sau xem tấu chương của thần tử đều không hiểu, chẳng lẽ lại nghe theo sự điều khiển của thái giám, Ngụy Trung Hiền cũng là loại không biết chữ, thất học, sẽ lại được dịp lừa dối ngươi”. Vì thế liền nói:

-Điện hạ ham chơi, thích nghề mộc, điều này không phải không đúng, tuy nhiên vẫn cần phải chăm đọc sách, học tập, có thể nhận ra được trung hay gian, điện hạ là hoàng trưởng tôn, là hi vọng của thiên hạ, một chút tâm ý của điện hạ đối với thiên hạ mà nói có thể là lợi ích của vạn dân.

Chu Do Hiệu gật đầu nói:

-Vâng, giống như Trương tiên sinh chính là trung thần, lúc trước giảng quan không thể giảng thế nào là trung, chính là ta tự đọc sách nên mới hiểu được.

Trương Nguyên khẽ cười nói:

-Đa tạ điện hạ khích lệ. Tuy nhiên có khi lời nói rất khó nghe, điện hạ về sau nếu không nghe lời khuyên can thì cũng không được chỉ dựa vào cảm giác mà phán đoán trung hay gian, mà phải suy xét nhiều phương diện, phải nghe ý kiến của người khác, không thể chỉ nghe một người được.

Chu Do Hiệu nói:

-Trương tiên sinh nói lời vừa là những lời nói trung thành lại vừa xuôi tai, ta sẽ nghe lời Trương tiên sinh.

Trương Nguyên nói:

-Ta không phải thánh hiền, khẳng định cũng sẽ có lúc làm sai, nói sai. Điện hạ không thể chỉ nghe một mình ta nói, giống như Tôn tiên sinh, Mã tiên sinh đều là những giảng quan tốt, điện hạ cũng phải nghe lấy lời của bọn họ, cùng một sự kiện thì nên nghe nhiều người nói, nghe nhiều ý kiến khác nhau, cái này gọi là lịch nghe thì âm, kiêm nghe thì minh.”

Chu Do Hiệu gật đầu rồi quay qua nói với Khách Ân Nguyệt:

-Ma ma, Trương tiên sinh thật sự là người khiêm tốn a.

Chương 414: Thuyết tử (2)

Nguồn: MT

Đôi mắt đẹp của Khách Ân Nguyệt nhìn Trương Nguyên, đáp:

-Vâng, Trương tiên sinh rất là khiêm tốn, dám thừa nhận những việc mà mình làm sai.

Chu Do Hiệu ngạc nhiên nói:

-Trương tiên sinh đã làm sai điều gì?

Trương Nguyên cứng người lại, chột nghe khách Ân Nguyệt đáp:

-Ma ma là nói ví dụ về chuyện lúc nãy, nói là Trương tiên sinh có phẩm đức rất tốt.

Nàng nhìn về phía Trương Nguyên nháy mắt.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Đa tạ Khách mẫu nói tốt, Khách mẫu hôm nay chưa chuẩn bị bị điếm tâm cho điếm hạ sao?

Khách Ân Nguyệt lại nháy mắt, nói:

-Điện hạ đã nhiều ngày ăn không ngon, ngủ không yên rồi, Điện hạ, nghe xong lời Trương tiên sinh nói, trong lòng có thoải mái chút nào không?

Chu Do Hiệu nói:

-Thoải mái hơn, Tam đệ nhất định đã được đầu thai làm người, lại một lần nữa được bú sữa mẹ rồi.

Khách Ân Nguyệt nói:

-Nào có nhanh như vậy, còn phải mười tháng hoài thai nữa mà.

Thấy Trương Nguyên nhìn qua, hai má hơi đỏ lên.

Chu Do Hiệu đích thực cảm thấy tâm trạng tốt lên rất nhiều, có chút thấy đói bụng, nói:

-Nhũ mẫu lấy cho ta chút kẹo đường, trái cây và vài món điếm tâm, rồi lấy cho trương tiên sinh vài cái bánh Cam Lộ mang đến đây.

Trương Nguyên vừa nghe bánh Cam lộ vội nói:

-Ta không ăn đâu!

Khách Ân Nguyệt bèn mỉm cười nói:

-Cái này là bánh cam Lộ được Quang Lộc tự đưa tới.

Trương Nguyên nói:

-Cũng không ăn, ta sợ có người tố cáo ta chỉ lo ăn uống, không làm gương sáng cho người khác, điện hạ có thể ăn, điện hạ vẫn đang tuổi lớn, hằng ngày phải ăn uống, vận động đầy đủ. Được rồi, hiện tại bắt đầu đọc sách đi, lớn tiếng đọc chậm.

Khách Ân Nguyệt quay qua Chu Do Hiệu nói:

-Điện hạ, vậy ma ma hồi cung trước, đến giờ Ty sẽ cho người mang trà bánh tới cho người.

Ngụy Triều đi theo Khách Ân Nguyệt hồi cung, Ngụy Tiên Trung cũng cáo từ đi kiểm tra Giáp tự khổ, hiện giờ chỉ còn có Chung Bản Hoa, Cao Khởi Tiềm hầu hạ, Trương Nguyên bắt đầu bài giảng, theo lệ cũ, trước tiên là ôn tập lại “Luận ngữ” đã học qua, sau đó bắt đầu bài giảng mới. Trương Nguyên cho phép Chu Do Hiệu khi hấn giảng bài chỗ nào không hiểu có thể hỏi ngay, như vậy có thể khiến cho Chu Do Hiệu tập trung lực chú ý.

Giảng hơn nửa canh giờ, khách Ân Nguyệt dẫn một cung nhân mang điểm tâm đến đây, Trương Nguyên bảo Chu Do Hiệu tạm nghỉ học ăn điểm tâm, Trương Nguyên thì ra ngoài điện luyện hai lần bài thái cực quyền để giãn gân cốt, đây là thói quen của hấn, ở Hàn Lâm viện hấn cũng luyện, trong cung thì ngược lại chưa từng luyện, hiện tại Chu Do Hiệu thể chất kém, hấn quyết định không để ý tới những lời phê bình trách móc, phải bắt Chu Do Hiệu rèn luyện thân thể, Tam hoàng tôn Chu Do Tiếp, Vạn Lịch hoàng đế và thái tử Chu Thường Lạc chắc chắn tâm tình nặng nề, lúc này chính là thời cơ phù hợp để Chu Do Hiệu rèn luyện sức khỏe——

Quả nhiên, Chu Do Hiệu sau khi ăn điểm tâm xong thì tò mò nhìn Trương Nguyên luyện quyền, quay qua vội vàng hỏi:

-Trương tiên sinh, người đây là luyện võ thuật gì vậy?

Trương Nguyên nói:

-Luyện cái này là rèn luyện thân thể, ta đọc sách viết chữ mệt mỏi, liền đứng lên luyện hai lần, đối với thân thể rất có lợi, điện hạ cũng học theo ta đi.

Chu Do Hiệu vui vẻ nói:

-Tốt quá, Trương tiên sinh thật sự là văn võ toàn tài.

Trương Nguyên cười nói:

-Ta đây có là gì, Vương Dương Minh tiên sinh, Đường Kinh Xuyên tiên sinh đều là những nhà Nho đại đại tài lại tinh thông võ thuật nữa. Dương Minh tiên sinh bình định Ninh Vương phản loạn, ban đêm ngồi yên dưỡng khí thét dài, trong quân mấy vạn người nghe được đều kinh tâm động phách, Đường Kính Xuyên tiên sinh viết nhất bộ võ thư, kêu là “võ biên” nếu không hiểu võ thuật làm sao viết ra được”

Chu Do Hiệu hỏi:

-Vương, Đường hai người sao lại không đến Đông cung làm giảng quan?

Bất kể Vương Dương Minh danh tiếng lớn tới đâu, Chu Do Hiệu cũng đều không biết, trước đó vài ngày, Trương Nguyên khi giảng bài có nhắc tới Lí Bạch, Đỗ Phủ, Chu Do Hiệu cũng như người trong mộng, không biết đó là ai, tiểu tử này kiến thức thực sự là ít đến đáng thương.

Trương Nguyên cười nói:

-Họ đều là người của trăm năm trước, lúc còn sống đều là trung thần.

Lúc này Trương Nguyên liền dạy cho Chu Do Hiệu mấy bài quyền cơ bản trong thái cực quyền, Cao Tiềm Khởi cũng học theo, sáng tối đều phải luyện qua mấy lần.

Chu Do Hiệu học được một lúc liền hỏi:

-Trương tiên sinh, mấy bài quyền này sao lại đánh chậm như vậy?

Trương Nguyên nói:

- Loại quyền này là phải luyện chậm. Điện hạ luyện thật tốt bài quyền này thì đối với đọc sách viết chữ mới có lợi, đối với nghề mộc cũng có lợi?

Chu Do Hiệu ánh mắt sáng lên, vội hỏi:

-Thật sự là đối với nghề mộc cũng có lợi sao?

Trương Nguyên nói:

-Lòng yên tĩnh, tay ổn định, vô hướng mà không sắc bén.

Chu Do Hiệu có hứng thú học, nên Cao Tiềm Khởi cũng khoa tay múa chân theo, Trương Nguyên đứng bên cạnh xem. Mặc kệ luyện đúng hay không, chịu hoạt động thân thể đã là việc tốt rồi. Lại nghĩ hình như để Tiểu thợ mộc luyện thái cực quyền không thích hợp cho lắm. Mấy ngày nữa sẽ dạy một bài tập thể dục theo đài đi, một hai ba bốn, hai hai ba bốn luyện rất tốt, hẳn rất kì vọng vào tiểu thợ mộc này.

Khách Ân Nguyệt bưng một hộp nước sơn đi qua nói:

-Trương tiên sinh muốn ăn chút gì không?

Trương Nguyên nói:

-Đa tạ Khách ma ma, ta thật sự không muốn ăn cái gì cả.

Khách Ân Nguyệt hạ giọng nói:

-Đều là điện hạ tham ăn đấy, Trương tiên sinh cũng có thể ăn.

Trương Nguyên nói:

-Họa là từ ở miệng mà ra, bệnh cũng từ miệng mà vào.

Khách Ân Nguyệt khẽ cười nói:

-Không nghĩ tới Trương tiên sinh nhát gan như vậy đấy, ngày ấy như thế nào –

-Khách ma ma!

Trương Nguyên cắt ngang lời của Khách Ân Nguyệt, nói:

-Không cần nhắc lại chuyện ngày đó, đối với ta và Khách mẫu đều không có lợi.

Từ khi bị Trương Nguyên sờ soạn, Khách Ân Nguyệt tựa hồ đối với Trương Nguyên đã mất đi sự kính sợ, nói:

-Đây là Trương tiên sinh nói ra trước.Nói cái gì mà miệng ra miệng vào.

Lời này bị Khách Ân Nguyệt giản lược thật sự rất không được tự nhiên, Trương Nguyên lắc lắc đầu, hắn cũng không thể cùng khách Ân Nguyệt cãi nhau mà trở mặt, vị phụ nhân này trong suy nghĩ của điện hạ có địa vị không thể thay thế được, người khác có thể không biết nhưng Trương Nguyên nhìn xa trông rộng, sao có thể không biết được, nói:

-Lệnh đệ hiện ở nơi nào? Ngày mai bảo lệnh đệ đến Hàn Lâm viện tìm ta, ta có việc cho lệnh đệ làm đây.

Khách Ân Nguyệt thấy Trương Nguyên có vẻ thân thiết hơn, liền cười nói:

-Chắc đệ ấy trở lại Bảo Định rồi, có thể là trở về từ mấy tháng trước.

Trương Nguyên nói:

-Vậy chuyện đó để lần sau nói vậy, Khách mẫu có việc gì cứ phân phó.

Khách Ân Nguyệt nói:

-Đa tạ Trương tiên sinh, Trương tiên sinh thật sự là thành tín quân tử.

Lúc này Chung Bản Hoa đã quay lại, nói:

-Trương tu soạn, ngày mai tiết Trung Thu, nội thành không cấm đi lại ban đêm, Tạp gia mời người đến Thập Sát Hải ngắm trăng được không?

Trương Nguyên nói:

-Thật có lỗi, Chung công công, ta đã hẹn vài vị Hàn Xã bạn bè cùng nhau tụ hội, ngày khác lại đến quấy rầy công công đi.

Chung thái giám nói:

-Trương tu soạn ngại gì mời bằng hữu cùng đi, Trương tu soạn chắc cũng biết, học phái Tạp Gia ở Hàng Châu là có danh hiệu khách, văn nhân nhĩ sĩ, khách quý chậ nhà, đến Thập Sát Hải ngắm trăng có thể so được với ánh trăng Tây Hồ, Trương tu soạn không nên bỏ lỡ.

Thịnh tình không thể chối từ, Trương Nguyên nói:

-Vậy được, ngày mai chạng vạng tại hạ cùng với bằng hữu tới quấy rầy công công vậy.

Chung thái giám vui vẻ nói:

-Cầu còn không được, cầu còn không được.

Khi Trương Nguyên ra cửa Đông An môn thì đã hoàng hôn, thấy sư huynh Từ Quang Khải đang đứng chờ hắt, Từ Quang Khải nói:

-Giới Tử, ta vẫn muốn mời đệ đến Thiên Chủ đường quan ở Tây thành một chuyến mà đệ vẫn chưa có thời gian rảnh rồi, hôm nay thế nào, đi được không?

Trương Nguyên nhìn sắc mặt Từ Quang Khải có điểm gì là lạ, nói:

-Được, cái này tùy sư huynh đi.

Đề Vũ Lăng trở về Đông tứ bài lâu, Ônng Đại Chùy và Mục chân Chân theo hắt đến Thiên Chủ đường.

Thiên Chủ đường ở phía đông Tuyên Vũ môn, cách Đông An môn bảy đến tám dặm đường. Từ Quang Khải đi lên xe ngựa, bảo Trương Nguyên cũng đi lên, Trương Nguyên nhìn thoáng qua Mục Chân Chân, Mục Chân Chân hạ giọng nói:

-Thiếu gia, đừng lo, không việc gì đâu.

Trương Nguyên ngồi lên xe ngựa hỏi:

-Từ sư huynh, có phải ở Nam Kinh lại xảy ra chuyện gì hay không?

Từ Quang Khải hỏi:

-Giới Tử cũng xem qua công báo hôm nay rồi hả?

Trương Nguyên nói:

- Không có, đệ hôm nay vào cung tiến giảng, không xem được công báo mới nhất.

Từ Quang Khải nói:

-Giới Tử thật sự là liệu sự như thần, thấy rõ những sự việc nhỏ nhất nhất a, năm đó người nói Vương Phong Túc có thể gặp họa, quả nhiên đã xảy ra rồi. Tháng chín năm trước, Nam Kinh Lễ Bộ Thị lang Thảm Các có “ tham viễn di sơ” yêu cầu niêm phong giáo đường Thiên chủ ở Nam Kinh, còn bắt Vương Phong Túc giam lại, lúc ấy người ra mặt nên tạm thời hóa giải được nguy cơ, nhưng Thảm Các làm sao cam tâm, tháng năm năm nay lại có ” tái tham viễn di sơ ” đưa đến Thông Chính ti, lại ngay lúc vụ án Đĩnh kích phát sinh, nội các nhất thời không rảnh để quan tâm, tháng này Thảm Các lại dâng lên “tham viễn di tam sơ”, yêu cầu đem thầy tu phương Tây trực xuất toàn bộ, đây là tin tức trong công báo mới ra hôm nay đây, Thảm Các lần này là khí thế bùng bùng. Liên hiệp Nam Kinh Lễ Bộ lang trung Từ Như Kha, lễ khoa cấp sự trung Yên Văn Huy, Dư Mậu Tư đám người này liên tiếp dâng mấy đạo sớ, lúc này Các lão ủng hộ Thảm các, chỉ muốn Nam Kinh hình bộ bắt giữ Vương Phong Túc trước, sự việc xong xuôi, niêm phong Thiên chủ đường ở Nam Kinh, mà bước tiếp theo chính là muốn truyền đạt lệnh cấm, nếu thật tới tình trạng kia, mấy chục năm tâm huyết của Lợi Công ở Trung Hoa liền uổng phí rồi.

Chương 414: Thuyết tử (3)

Nguồn: MT

Trương Nguyên chau mày, nghe Từ Quang Khải lại nói:

-Tấu chương của Thảm Các thật buồn cười. Nói phải trực xuất giáo chúng Thiên Chúa Giáo của Đại Tây Dương, thì quốc gia mới thái bình vạn vạn năm, không cần tiếp tục lo lắng, Từ Như Kha có bộ dạng danh sỹ kia cũng phụ họa theo đuôi, bọn họ tấu chương còn nhắc tới người rồi cho rằng thiên văn học Tây Dương đúng là nọc độc. Nói trong triều quan viên, sĩ tử các tỉnh học theo Tây Dương học đều phải diệt trừ, có vậy mới sáng sủa càn khôn.

Trương Nguyên nói:

-Tâm nhìn hạn hẹp, hạng người bảo thủ. Lâm đường lạc lối lại tự cho là đang hộ quốc, buồn cười! Đáng khinh!

Từ Quang Khải nói:

-Ta đã viết xong tấu chương biện hộ cho Tây học, biện hộ cho Thiên chúa, Giới Tử người xem trước dùm ta.

Nói xong, từ trong ngực lấy ra một quyển giấy viết bản thảo, đưa cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên mở ra xem, phần đầu viết: “Thần đọc công báo và đọc bản sớ kết tội người Tây Dương của Nam Kinh Lễ Bộ, trong đó có nói “những người này truyền bá những tư tưởng mị dân cho các sĩ phu” lại viết: “ ngay cả những quan viên cũng tin thì kẻ sĩ sao không khỏi cảm thấy xao động đây”. Nói đến kẻ sĩ, nói đến quân tử, không chỉ đích danh tên ai, nhưng quan lại trong triều, dân chúng cùng với chư bồi thần nghiên cứu đạo lý, nói đến cách khắc sách thư nhiều khắc, thì người cũng tin, thần cũng tin; lại thường tới kiểm tra lịch pháp, trước sau sớ chương đều tại ngự tiền, thì lại nói tình quan, cũng thần..

(P/S: chị biên đoạn này hộ em với. em đọc nhưng không hiểu đoạn này nói đến vấn đề gì nữa)

Từ Quang Khải chính là dũng cảm đem chính y và đám người Bàn Địch Nga, Vương Phong Túc để cùng một chỗ, để làm được điều này phải cần bao nhiêu dũng khí a, rất nhiều người gặp loại chuyện như thế này lại e sợ liên lụy chính mình, bỏ chạy còn không kịp, bên trong sớ có mấy ngàn chữ biện hộ, Từ Quang Khải nói từ lúc y bắt đầu tiếp xúc với Thiên chúa giáo cho đến lúc tin theo đều nhất nhất nói ra, cho thấy là một người ham học hỏi, là một sỹ phu không bỏ Nho giáo nhưng vẫn tín ngưỡng thiên chúa giáo, lại phân tích Đại Minh triều đối với Thiên Chúa giáo của Tây Dương có rất nhiều hiểu lầm, rồi lại từng bước phân tích, bác bỏ những hiểu lầm đó, khẩn cầu Vạn Lịch hoàng đế để Thiên chúa giáo đồ và tăng chúng đạo sĩ dung nạp thành một thể thống nhất.

Xem xong tấu chương của Từ Quang Khải, Trương Nguyên rất cảm động. Từ sư huynh có gan dám đương mọi việc bằng ý chí và dũng khí thật khiến hần phải kính nể, Từ sư huynh bảo vệ không chỉ là Thiên chúa giáo, Từ sư huynh coi trọng chính là tri thức Tây Phương rất có lợi cho quốc gia, Trương Nguyên nói:

- Từ sư huynh không cần lo lắng quá mức, sư huynh ngày mai thượng sớ, ta cùng vài người nữa liên hợp để trợ giúp sư huynh, nhất định phải ngăn lệnh cấm ban hành.

Từ Quang Khải mặt có vẻ ưu tư:

- Có Các lão ủng hộ Thảm Các, muốn ngăn cản việc này chỉ sợ rất khó.

Trương Nguyên hiểu được ý tứ của Từ sư huynh. Phương Tông Triết vì “băng hà thuyết” của hắn mà có vẻ bất mãn, ủng hộ việc mà Thảm Các làm ở Nam Kinh chính là để đả kích “băng hà thuyết” của hắn, hắn thượng sớ biện hộ cho giáo sĩ Thiên chúa giáo chính là đổ thêm dầu vào lửa, lúc đó Phương Tông Triết sẽ dốc hết sức để xử lý nghiêm khắc vụ này.

Trương Nguyên nói:

- Đệ sẽ tận lực nghĩ ra biện pháp tốt nhất, sẽ cố hết sức mình.

Đi vào giáo đường Thiên chúa ở Tuyên Vũ môn, Bàng Dịch Nga, Long Hoa Dân, Kim Ni Các và các vị cha sứ nghe nói liền ra chào đón, Từ Quang Khải giới thiệu với Trương Nguyên với từng người một, Kim Ni Các là người đã biết Trương Nguyên từ trước, nói:

-Trương tu soạn, từ năm trước cùng Trương tu soạn ngồi thuyền lên kinh tới nay, giờ mới được gặp lại.

Trương Nguyên nói:

-Kim cha cố, tại hạ có tin tức tốt muốn thông báo, “ý tác ngụ ngôn” đã được Hàn Xã thư cục của chúng ta xuất bản, tháng sau sẽ gửi đến kinh thành.

Kim Ni Các cười khỏ nói:

-Nếu sắc lệnh cấm đưa xuống, ta và những người phương Tây khác đang ở Đại Minh đều phải rời khỏi đây, bản in chữ Hán “ý thập ngụ ngôn” ta chỉ sợ là không nhìn thấy được rồi.

Trương Nguyên trấn an nói:

- Chớ nên bi quan, Chúa Trời sẽ ban cho các người vận may, Lợi Công trên trời có linh thiêng cũng sẽ bảo hộ các người.

Bàng Địch Nga và đám tín đồ cảm tạ Trương Nguyên đã chúc phúc. Kim Ni Các dẫn Trương Nguyên đi thăm giáo đường, bên phải giáo đường chính là dinh thự Matteo Ricci, do Vạn Lịch hoàng đế ban tặng, Matteo Ricci là ngôi nhà của chúa trời, lại xây dựng theo phong cách Gothic, tháp nhọn cao vút, trụ thon dài, cửa sổ khảm thủy tinh màu sắc rực rỡ, tạo lên ánh sáng thủy tinh rực rỡ, thợ thủ công, thợ thủy tinh, họa sỹ đều đến từ các nước xa xôi như Pháp, Ý, trong giáo đường bức họa của Chúa Jésus ở trên cao, Jésus tay trái nắm hòn thiên đò, tay phải chỉ vào giáo đồ bên dưới, bên phải có tượng thánh mẫu, giống một thiếu nữ ôm trẻ con, thánh mẫu thần thái thánh khiết điềm tĩnh, làm cho người ta vừa nhìn thấy liền cảm thấy an tâm ——

Ba người Trương Nguyên và Mục Chân Chân, Uông Đại Chùy tham dự một buổi lễ Mi-Sa, dùng bữa tối tại giáo đường, rồi mới vội vàng chạy về Đông tứ bài lâu, hôm nay là mười bốn tháng tám, vẫn còn lệnh cấm đi lại ban đêm, về muộn vi phạm lệnh cấm thì không hay.

Trở về tứ hợp viện ở Đông tứ bài lâu, Trương Nguyên thức suốt đêm để viết bản tấu chương, tấu chương của Từ Quang Khải xuất phát từ góc độ của một người theo tôn giáo, liệt kê lịch trình của một thầy tu phương tây, so sánh đạo thiên chúa giáo và phật giáo, đạo giáo và nho giáo, bài trừ mọi lời đồn, lấy dẫn chứng từ “gián trực khách thư” của Lý Tư, cho rằng người nước ngoài hoàn toàn có thể dốc sức vì đại Minh, thiên chúa giáo còn có thể có lợi cho vương hóa, mọi người đi theo nho giáo, cứu chính phật hiệu.

Mà bản tấu chương của Trương Nguyên là lý luận học thuật, từ Aristotle, Plato đến Lão Trang, Khổng Tử; từ “Vũ công”, “Sơn hải kinh”, “Thủy kinh chú”, đến “Địa lý chí nam”, và “Bản đồ vạn quốc”; từ “Chu bễ toán kinh”, “Trắc viên hải kính” đến “Kỷ hà nguyên bản”, “Viên đích độ lượng”, từ binh qua cung tiễn đến hỏa khí tây dương của người Tây Dương đều đáng để mọi người học tập, viết lưu loát hơn sáu nghìn chữ, đoạn cuối của bản tấu chương Trương Nguyên đề

ngợi, chọn ra 5 người trong số những quan lại phản đối thiên chúa giáo và tây học cùng tranh luận công khai với hấn và Từ Quang Khải, thảo luận tất cả mọi việc từ tình cảm vợ chồng đến việc truy tìm nguồn gốc và lý do của sự nghèo đói, thuật trị quốc thiên hạ thái bình.. chất vấn trước mặt mọi người, do những quần thần nho học chủ trì, nếu hấn thất bại trong cuộc tranh luận này, thì những người theo đạo Thiên chúa sẽ bị trục xuất, Trương Nguyên cũng sẽ phải chịu tội tuyên truyền tà thuyết học xằng bậy.

Bản tấu chương này của Trương Nguyên nói có sách mách có chứng, mọi việc đều thuận lợi, viết rất say sưa tràn trề cảm xúc, lời văn nhẹ nhàng uyển chuyển mà sức truyền cảm mãnh liệt, hấn biết thể lực của những thân sĩ bảo thủ trong thời đại Văn Minh này rất hùng mạnh, trận phong ba ở Nam Kinh nhìn thì như là phản đối chúa hội sĩ Thiên chúa giáo tuyên truyền tôn giáo ở Đại Minh, nhưng thực chất nguyên nhân sâu xa là sự xung đột của hai nền văn minh phương Đông và phương Tây, là thể lực bảo thủ do Thảm các cầm đầu bài xích văn hóa ngoại lai. Hiện giờ là Vạn Lịch năm thứ bốn mươi tư Columbus đã chết hơn một trăm năm, thời đại hàng hải phương tây đang được mở ra, nước Đại Minh đang bế quan tỏa cảng, tự cao tự đại, không chịu cập nhật nền văn minh thì tất sẽ bị lạc hậu rồi sẽ bị ức hiếp, vì thế hấn muốn nhân cơ hội này đánh thức Đại Minh đang mê muội, đang cứng đầu phản đối đạo thiên chúa giáo, để họ không phản đối những người theo đạo thiên chúa giáo nữa. Nếu có thể chuyển sự tranh đấu quyết liệt thành cuộc tranh luận lý luận học thì còn gì bằng?

Trương Nguyên càng ngày càng cảm thấy hưng phấn, hấn không hề lo sợ khi phải tranh luận với người khác, hấn cần một sân khấu, hấn cần khán động bầu không khí ảm đạm, không thể để những kẻ ngu xuẩn lằng lẽ đưa đất nước tới con đường diệt vong, hấn cần phải dẫn đầu. Thiên tai nhân họa thường xuyên xảy ra, tiếng trống Liêu Ninh đã gióng lên, ai còn kiên nhẫn ngồi uống trà chờ đợi nữa.

Trương Nguyên bắt đầu thấp thỏm lo lắng. Đứng dậy đi đi lại lại. Lúc đó mới nhìn thấy Mục Chân Chân ngồi ở chiếc bàn nhỏ bên cạnh giường, đang ngáp ngủ lấy tay che miệng, một quyển sách lịch sử đặt trước mặt, đang mở đến trang “Triều tiên liệt truyện” trước đây Mục Chân Chân thức cùng hấn tới

rạng sáng cũng không mệt nổi, giờ mang thai nên không được như trước nữa, Mục Chân Chân rất kiên cường, là người phụ nữ sáng dạ nhưng cũng hơi lười biếng.

Trương Nguyên tiến lại gần dùng tay bóp nhẹ mũi nàng. Mục Chân Chân lập tức mở mắt, khẽ kêu lên một tiếng

- A

Vội đứng dậy nói:

- Thiếu gia viết xong chưa, nô tì đi lấy nước cho thiếu gia rửa mặt.

Trương Nguyên Nói:

- Chân Chân ngủ trước đi. Ta tự ra giếng xách nước rửa mặt.

Mục Chân Chân không chịu, thu dọn bút và nghiên đi cùng Trương Nguyên, hai người cùng đi ra vườn sau, ánh trăng chiếu xuống mặt đất, ánh sáng trong trẻo, đã đến canh ba rồi, mặt trăng đã dần lặn xuống phía tây, Trương Nguyên múc một thùng nước từ dưới giếng lên, ánh trăng sóng sánh trên mặt nước, thò tay vào thùng nước, thấy buốt lạnh, vỗ nước vào mặt cảm giác như rửa sạch cả linh hồn.

Chương 415: Bắt đầu biện luận

Nguồn: MT

- Đã đến giờ tỵ, có thể coi là ngày mười lăm tháng tám rồi.

Trương Nguyên ngồi xổm bên cạnh giếng vừa đánh răng, vừa hàm hồ nói chuyện.

Mục Chân Chân đã đánh răng trước đó, lúc đó lại vốc nước xúc miệng, nói:

- Năm nay thiếu phu nhân đón tết trung thu trên thuyền, không biết giờ đã đến đâu rồi, đến Nam Kinh chưa?

Trương Nguyên nói:

- Đầu tháng tám mới khởi hành, giờ làm gì tới Nam Kinh được, chắc là sẽ đến kênh đào Vận Hà, qua sông Trần Giang, theo ta thì giờ họ có thể đang ở Gia Hưng hoặc Tô Châu.

Mục Chân Chân nói:

- Thế còn Vi cô, cô ấy không đến sao?

Trương Nguyên nói:

- Không chắc, không biết chuyện của Lý Khẩu Nhi có thuận lợi không?

Mục Chân Chân nhớ lại trước đó gặp mấy người Tây mắt xanh mũi lõ ở giáo đường, thấy rất kỳ lạ, mắt họ hơi xanh tóc hơi vàng, không giống như vị cha sứ người tây, giống như là nhuộm một nửa, hỏi:

- Thiếu gia cũng phải đến đó cầu nguyện như Từ lão gia sao?

Trương Nguyên nói:

- Ta không đi cầu nguyện, nhưng người khác đi cầu nguyện ta không phản đối, Thăm Thị Lang Nam Kinh là phật tử, người này là hòa thượng liên trì của chùa Tê Vân ở Hàng Châu, Thăm Thị Lang không tin thiên chúa, lại cấm mọi người không được tin, lại còn muốn đuổi hết người tây về nước, đúng là hống hách, những người tây đó ở đại minh không hẳn là chỉ để truyền giáo, bọn họ đã đem đến đây rất nhiều tri thức rất có giá trị, ta cần phải giúp đỡ những người phương tây này, giúp đỡ bọn họ cũng chính là giúp chúng ta.

Mục Chân Chân không hiểu ý của Trương Nguyên lắm, nhưng dù sao nàng cũng là kẻ ngốc trung thành, thiếu gia luôn luôn đúng.

...

Ngày rằm tháng tám, Trương Nguyên vẫn thức dậy vào giờ mao như thường lệ, vệ sinh cá nhân rồi ăn sáng sau đó ngồi xe ngựa của anh vợ Thương Chu Tộ đi đến Hàn Lâm viện, Thương Chu Tộ biết Trương Nguyên có chuyện muốn nói với ông, bởi vì ngày thường Trương Nguyên luôn thích đi bộ, nghe theo lời dẫn do của Trương Nguyên, hôm nay Mục Chân Chân không đi theo hắn, chỉ có hai người Ôn Đại Chùy và Vũ Lăng đi theo hầu hạ.

Xe ngựa chạy lộc cộc, Thương Chu Tộ ngồi trong xe đọc cuốn tấu chương hơn sáu nghìn chữ do Trương Nguyên viết, khi gần đến phố Trường An mới đọc xong:

- Giới tử sao đệ phải đánh cược tiền đồ của mình vào mấy người tây đó, tình nguyện tuyên truyền tà thuyết, đắc tội với quan nhân thật không đáng chút nào.

Trương Nguyên nói:

- Lần trước Lưu Đình Nguyên ở Triệu Hưng tố cáo “băng hà thuyết” của đệ, sau đó vì vụ án Đĩnh kích mà không thể làm gì được, mà lần này mọi người lại muốn tẩy chay tu sĩ người tây, một khi mà thực hiện được điều này, thì tiếp theo sẽ là xử lí “băng hà thuyết” của đệ, đệ không thể ngồi chờ bọn họ công kích đệ được, đệ nói là nhận tội là nhận tội khi ta biện luận thất bại, đệ rất tự tin vào bản thân mình và quyết không thất bại.

Thương Chu Tộ gật đầu, y không hề nghi ngờ tài hoa và khả năng hùng biện của em rể, lại nói:

- Điều này cũng phải được đám Các lão cho phép tiến hành tranh luận mới được, nếu không cho phép thì đệ cũng không thể làm gì được.

Trương Nguyên nói:

- Đệ sẽ nghĩ cách để thắng trong cuộc hùng biện này, đại huynh nhất định phải ủng hộ đệ nhé!

Thương Chu Tộ là ngự sử Đô Sát viện Tả thêm Đô, hiện tại Đô Sát Viện thiếu rất nhiều chức quan, ngự sử Tả Thêm Đô có quyền lực rất lớn.

Thương Chu Tộ trầm ngâm một lúc nói:

- Ta sẽ cố gắng tổ chức một buổi hùng biện công bằng cho đệ, còn những chuyện khác ta không thể giúp được đệ.

Thương Chu Tộ xưa nay là người công minh chính trực, không cậy quyền thế kiếm lợi riêng.

Trương Nguyên nói:

-Đệ chỉ cần sự công bằng, bởi vì các bô lão có chút thành kiến với đệ.

Đến trước cửa Hàn Lâm viện, Trương Nguyên xuống xe ngựa, Thương Chu Tộ đi vào Đô Sát viện, Uông Đại Chùy và Vũ Lăng đi đến ngõ nhỏ ở Lý Các tìm Lai Phúc, Lai Phúc ở đó giám sát thợ mộc sửa chữa tứ hợp viện, Thương Đạm Nhiên tháng sau sẽ đến kinh thành.

Trương Nguyên bước vào Hàn Lâm viện mới nhớ ra hôm nay là ngày nghỉ. Là ngày nghỉ của các quan viên theo quy định của triều Minh, chỉ có tết nguyên đán, tết nguyên tiêu, ngày đông trí mới được nghỉ, bình thường mười ngày nghỉ một ngày. Mà thứ cát sỹ là năm ngày nghỉ một ngày, chế độ đãi ngộ còn tốt hơn cả quan kinh thành, Trương Nguyên đọc kỹ những bản tấu chương ngày hôm qua của bọn người Thẩm các, nhìn thấy Quách học sỹ hấn bèn đưa tấu chương của mình cho y đọc, mong y ủng hộ.

Quách học sỹ đọc tấu chương xong khuyên:

- Trương tu soạn, Hoàng trưởng tôn khen ngợi giảng bài rất hay, ngươi nên chuyên tâm dạy bảo Hoàng trưởng tôn không nên tham gia mấy cuộc tranh luận kiểu này.

Trương Nguyên nói:

- Quách học sỹ, hạ quan không tranh luận không được, vì “bằng hà thuyết” mà hạ quan đưa ra chính là thành quả nghiên cứu từ những kiến thức của phương tây, nếu tây chạy thầy tu của phương tây thì bước tiếp theo bọn họ sẽ đối phó đến hạ quan. Quách học sỹ chủ trì Hàn Lâm viện, lẽ ra nên chủ trì công đạo cho hạ quan mới đúng chứ.

Quách học sỹ nói:

- Thôi vậy, ta cũng không khuyên người nữa. Nếu Nội các và Lễ bộ đồng ý cho người hùng biện, ta cũng không phản đối.

Tính của Quách học sỹ là như vậy, không biểu lộ thái độ, giống hoàng đế đối với quân thần, thực ra cũng là biểu hiện của sự bất lực, Trương Nguyên cũng không trông mong Quách học sỹ sẽ hết lòng ủng hộ mình, chỉ là thông báo một tiếng mà thôi, dù sao thì Quách học sỹ cũng là quan lớn ở Hàn Lâm viện, đây cũng là tôn trọng y.

Khi ăn trưa ở Hàn Lâm viện, thái giám Hàn Bản Dụng của Đông cung dẫn theo mấy tên thị vệ đại nội tới, đưa quà tặng ngày lễ cho hai vị giảng quan của Đông cung là Quách Xương và Trương Nguyên, lễ vật có tiền bạc, bút mực, bánh, dưa và trái cây... Quách học sỹ là giảng quan của Hoàng thái tử nên quà tặng nhiều hơn Trương Nguyên một ít.

Chu Diên Nho hôm trước đã “khỏi bệnh” và quay về Hàn Lâm viện xử án, lúc này thấy Đông cung tặng lễ vật cho Trương Nguyên, bỗng thấy ngượng ngùng và tức tối, tuy y cáo bệnh dờn khỏi Đông cung là che dấu chuyện bí mật của mình, nhưng sau khi quay về Hàn Lâm Viện, thì thấy thái độ của mọi người đối với y đã thay đổi, một số người còn nói mỉa mai, Chu Diên Nho chắc chắn sẽ nghĩ Trương Nguyên đã tiết lộ bí mật của y, y hận Trương Nguyên thấu xương tủy.

Thực ra Trương Nguyên không hề nói gì, là do Chu Diên Nho đa nghi Tào Tháo, nhưng bây giờ Trương Nguyên cũng không quan tâm thái độ của Chu Diên Nho đối với mình như thế nào, vì Chu Diên Nho đã không còn là đối thủ của hắn nữa, với cục diện trước mắt, Chu Diên Nho sẽ phải giữ chắc chiếc ghế của mình.

Ăn xong bữa trưa, Quách học sĩ tuyên bố ngày hôm nay sẽ tổ chức tán nha trước, thể lệ vẫn như năm ngoái, mỗi dịp lễ tết không được nghỉ các quan lại ở kinh thành lại bỏ ra nửa ngày cho mọi người hoạt động tự do, đây là một hoạt động đầy tính nhân văn.

Trương Nguyên mời Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thăng đến Hội Đồng quán cùng tụ tập với Trương Đại, Kỳ Bưu Giai và những người khác, hẩn thuê một cỗ xe ngựa, trước tiên chuyển qua Đông Cung tặng tới phố nhỏ Lý Các, mang đến đó rồi lại sai Lai Phúc đánh xe trở về vật về Đông tứ bài lâu, hôm nay hẩn không về Đông tứ bào lâu đón tết trung thu, trước đó hẩn đã hẹn với các bằng hữu trong Hàn Xã là cùng nhau ngắm trăng rồi.

Đóng công tứ hợp viện lại, Trương Nguyên dẫn Vũ Lăng, Ôn Đại Chùy bước vào Hội đồng quán, thì thấy Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thăng, Trương Đại, Kỳ Bưu Giai, Nghê Nguyên Lộ, Nguyễn Đại Thành, Hồng Thừa Trù đều đã có mặt ở đó, Tiền Sĩ Thăng vốn không phải là thành viên của Hàn Lâm viện, nhưng đã tiếp xúc qua lại với Trương Nguyên và Văn Chấn Mạnh ở Hàn Lâm viện đã lâu, và rất hâm mộ tài văn chương của hai người Trương- Văn, nên cũng muốn tham ra hội Hàn Xã, như vậy, ba người đỗ nhất giáp khoa thi Bính Thân đều là thành viên Hàn Xã.

Trương Đại nói;

- Giới Tử, đêm nay chúng ta uống rượu ngắm trăng, hát hò thâu đêm luôn để thấy thế nào, về phía huynh thì rất thoải mái.

Trương Nguyên nói:

- Thái giám Chung Bản Hoa trước kia là thái giám quản lý hang dệt may ở Hàng Châu đã mời đệ tới Thập Sát Hải cùng ngắm trăng, hiện giờ Chung công công đang ở Đông cung hầu hạ Hoàng trưởng tôn, lần trước Trương Soa xông vào cung, vị Chung công công này đã đỡ một gậy của Trương Soa cứu Hoàng Trưởng Tôn, cánh tay của Chung công công đã bị đánh gãy, phải nghỉ ngơi một thời gian mới lành lại được đây.

Văn Chấn Mạnh luôn coi thường quan thái giám, nghe Trương Nguyên nói có hẹn với một vị thái giám, liền thấy không vui, nghe Trương Nguyên kể hết chuyện lại khen:

- Trong hoạn nạn có người trung nghĩa quả là hiếm có.

Trương Đại nói:

- Vị Chung công công này ở Hàng Châu đã làm không ít điều thiện, Tiêu thái sử đã từng viết một tấm bia ca ngợi việc Chung Thái giám đã lập một viện dưỡng tể cho nhân dân ở Thạch Trụ đây.

Thế là, toàn bộ thành viên Hàn Xã và tùy tùng đều đi cùng, tính cả gia đồng nữa là hơn hai mươi người cùng men theo hoàng thành đi về phía Thập Sát Hải. Đến nhà Chung thái giám đã là cuối giờ Ngọ đầu giờ Thân, con nuôi của Trung thái giám là Cao Khởi Tiềm đang chờ đón ở cửa, nói với Trương Nguyên:

- Trương tiên sinh, vì Khách ma ma tối qua đã xảy ra chuyện nên cha nuôi của ta không có nhà.

Trương Nguyên giật mình kinh hãi, Khách Ân Nguyệt đã xảy ra chuyện, đã xảy ra chuyện gì...

Chương 416: Bạch lăng tử (1)

Nguồn: MT

Trong hoàng thành triều Đại Minh có quan đạo, có chùa Nam Truyền và chùa Lạt Ma Giáo, chùa Lạt Ma Giáo còn gọi là Phiên Kinh Hán, từ thời Vĩnh Lạc tới nay đã có Lạt Ma tây tạng ở lại nơi này dùng tàng văn, mông văn và phạm văn viết kinh phật, sau khi viết xong thuê người in khắc ra, Tam Hoàng Tôn Chu Do Tiếp chết yếu, đạo sĩ, tăng ni, lạt ma thi nhau làm pháp sự cho Tam Hoàng Tôn trong hoàng thành.

Sau bữa tối ngày mười bốn tháng tám, Khách Ân Nguyệt cùng Ngụy Triều tới Phiên Kinh Hán xem Lạt Ma làm pháp sự, Phiên Kinh Hán ở phía đông núi Vạn Thọ, bên cạnh sông Ngọc Hà và Ti Uyên cục, tiếp giáp với Trung Cổ ti, từ cung Từ Khánh tới Phiên Kinh Hán có tới sáu, bảy dặm đường, khi Ngụy Triều và Khách Ân Nguyệt tới Phiên Kinh Hán trời đã tối, nhưng ở Phiên Kinh Hán thấp nên dầu sáng lung linh, nghe tiếng tụng kinh giống như tiếng côn trùng bay “vo ve” trong ngày hè vậy.

Ngụy Triều đã ở trong cung gần ba mươi năm, nhưng bây giờ mới tới Phiên Kinh Hán lần đầu, lại nhìn thấy cảnh tượng Lạt Ma làm pháp sự, Ngụy Triều vô cùng kinh hãi, những pháp sư Tây Tạng đó đọc kinh, lập đàn nhảy múa hình dáng kỳ quái thì đã đành, thiên quỷ trên bốn bức tường càng đáng sợ hơn, người nào người nấy mặt xanh lè, đáng sợ vô cùng, có người đeo chuỗi ngọc mang bộ xương khô, có người miệng ngậm đĩa trẻ sơ sinh, thất lưng cuốn con mãng xà, có người ngồi nhảy qua yêu quái, tay cầm thương kích, làm cho người ta vừa mới nhìn đã cảm thấy kinh hãi, Ngụy Triều thấy kinh hồn bạt vía, không thể chịu được nữa, còn Khách Ân Nguyệt thì quỳ xuống cầu khẩn đáng vẻ rất thành kính.

Ngụy Triều biết Lạt Ma làm pháp sự thủ tục rườm rà, không thể xong ngay được, bèn nói với Khách Ân Nguyệt:

- Ta tới chỗ Ngự Mã Giám đi dạo lát nữa sẽ quay lại đón người.

Khách Ân Nguyệt gật gật đầu, Ngụy Triều vội vàng rời khỏi đó.

Cuối giờ tuất đầu giờ Hợi, pháp sự đã kết thúc Khách Ân Nguyệt rời khỏi Phiên Kinh Hán, đợi ở trước cổng một lát, không thấy Ngụy Triều tới đón, Khách Ân Nguyệt biết Ngụy Triều rất ham uống rượu chắc chắn là tới đó uống rượu rồi, thấy ánh trăng vừa tròn lại vừa sáng, bèn lủi thủi một mình đi trong ngõ nhỏ. Khi đi qua Ân Thụ Giám chuẩn bị đi qua Bắc Hoa Phòng thì đột nhiên có hai người thanh niên nội thị từ trong bóng tối nhảy ra, cười hi hi nói:

- Đô nhân, đi đâu?

Người trong nội cung đều gọi cung nữ là đô nhân. Nhưng Khách Ân Nguyệt không phải là cung nữ. Nhưng trang phục thì không khác gì cung nữ, tuy đã gần ba mươi tuổi nhưng da trắng muốt như tuyết, dáng người cao đầy đặn, nhìn giống như thiếu nữ chừng hai mươi tuổi.

Khách Ân Nguyệt nhìn kỹ hai tên nội thị, một tên là thợ làm khăn tay một tên là thợ làm mộc bài là nội thị trong Minh cung cấp bậc tương đương nhau. Cũng được coi là có chút chức danh, chức vị cao hơn bọn thái giám cấp thấp nhất một chút, Khách Ân Nguyệt trả lời:

- Về cung Từ Khánh.

Đang nghĩ làm thế nào để thoát khỏi hai tên này về cung, thời gian cũng không còn sớm nữa, không biết Ca nhi đã ngủ chưa?

Hai tên nội thị nhảy ra chặn đường Khách Ân Nguyệt, tên thợ mộc bài cất giọng hỏi:

-Đô nhân, đã có đối tượng chưa. Nếu chưa có thì xem hai người chúng ta, thế nào?

Khách Ân Nguyệt từng nghe nói trong cung có một số nội thị vô lại cường hiếp cung nữ, như vậy gọi là háo sắc, nghĩ cũng nực cười, hoạn quan cũng háo sắc, trời đã tối Khách Ân Nguyệt không muốn phiền phức nên nói:

- Ngụy Triều Ngụy thiếu giám của Bảo Sao ti chính là đối thực của ta, hai vị công công đi tìm cung nữ khác đi, chớ vô cớ quấy nhiễu ta.

Thủ cân và ô mộc bài liếc nhìn nhau rồi nháy mắt một cái, thủ cân nói:

- Ngụy Triều Ngụy Thiếu Giám, chưa nghe thấy bao giờ.

Ô mộc bài nói:

- Ngụy Thiếu Giám đó chắc là một công công già. Làm gì được trẻ trung tuấn tú như hai chúng ta, chỉ bằng qua bên đó vui vẻ với chúng ta.

Chưa dứt lời liền cùng với thủ cân tiến đến lôi kéo Khách Ân Nguyệt.

Khách Ân Nguyệt vừa tức lại vừa buồn cười, lùi lại hai bước, quát lên:

- Các ngươi muốn làm gì, mau tránh ra, ta phải về cung.

Nếu là đô nhân có chút địa vị thì đêm khuya như vậy mà đi ra ngoài tất sẽ phải có người đi cùng, Khách Ân Nguyệt lại đi một mình, chắc chắn là địa vị thấp kém, cái gì mà đối thực là Bảo Sao ti thiếu giám, có lẽ là thôi phòng, tên thủ cân nói:

- Vui vẻ một chút cũng không có ảnh hưởng gì, đùa một lát rồi thả cho người đi.

Gió tay ra tóm lấy cánh tay của Khách Ân Nguyệt

- Bóp

Một tiếng thật mạnh, mặt trái tên thủ cân bỗng rất, bị một cái bạt tai thật mạnh, bị đánh tới mức đầu óc choáng váng, một tay ôm mặt một tay chỉ vào Khách Ân Nguyệt giận dữ nói:

- Ngươi giám đánh người!

Khách Ân Nguyệt hai tay chống nạnh cười mắng:

- Muốn đùa giỡn với ta, dựa vào cái gì mà đòi đùa giỡn với ta lẽ nào các ngươi chưa bị thiên sạch, nên muốn cắt nốt?

Tên thủ cân và ô mộc tức giận, cũng chỉ là cung nữ, trong lòng mọi người đều hiểu rõ, đùa giỡn một chút thì cũng chỉ là dùng miệng, dùng tay mà thôi, vậy mà Khách Ân Nguyệt lại giám chế nhạo bọn họ là hoạn quan không phải là đàn ông, sự nhục nhã này làm sao mà có thể chịu đựng được, lòng tự trọng của nội quan có những lúc rất mạnh mẽ, tên thủ cân tức giận nói:

- Không vui vẻ vùng chúng ta, lẽ nào con tiện nhân như ngươi lại muốn hầu hạ vạn tuế gia, thiên tuế gia!

Lắc lắc đầu rồi nói:

- Con tiện nhân này ra tay cũng mạnh, ta bị tát một cái vào bên trái mà ù cả tai.

Tên ô mợc bài hung ác nói:

- Tiểu Ngân chúng ta lỗi cô ta tới hoa phòng Thạch đình, trối lại đùa giỡn, cho cô ta sống dờ chết dờ thì thôi.

Y và tên thủ cân cùng giơ tay ra, nhe nanh vuốt tiến về phía Khách Ân Nguyệt.

Khách Ân Nguyệt nhếch miệng cười nhạt, khom lưng ngựa rất thành thực, thân thủ nhanh nhẹn, hai tên nội thị thấp lùn này đúng là đã coi thường Khách Ân Nguyệt, nàng đáng người cao, tay dài: “Bốp bốp” hai tiếng, lại hai cái bạt tai, đến nỗi hai tên choáng váng, lúc đó mới vội chạy tới cánh cổng phía trước, chưa chạy được mười dặm đã thấy ở góc phía bắc hoa phòng có bảy, tám người đứng chặn đường, lại còn thấp cả đèn lồng, lúc đó mới thấy giật mình, đứng lại, có người quát hỏi:

- Ai đang làm ồn vậy?

Khách Ân Nguyệt nheo mắt nhìn đám nội quan đó, trong đó có một tên mỏ nhọn xấu xí là thái giám quản lý quần áo và trang sức, mừng rỡ nói:

- Thừa công công, vừa nãy có hai tên nội thị háo sắc muốn ức hiếp tiểu nữ, chính là hai tên đó.

Rồi quay lại chỉ về hướng hai người đó.

Hai tên nội thị trẻ tuổi bị đánh sao chịu cam lòng, đang bị đuổi theo, lúc này thấy chạy không thoát, nên cũng chạy lại cúi người hành lễ với tên thái giám thủ lĩnh, chào hỏi:

- Khâu công công

Bèn nói:

- Bọn tiểu nhân thấy đô nhân này nửa đêm đi ngoài đường, có ý tốt tiến lại hỏi thăm, nào ngờ đô nhân này không phân biệt tốt xấu lại ra tay đánh bọn tiểu nhân.

Tên thái giám thủ lĩnh mỏ nhọn xấu xí đeo Giam chuông ẩn của thái giám bên trên có khắc chữ Khâu Thừa Vân, hai tên nội thị háo sắc này chính là thuộc hạ của Khâu Thừa Vân, Khâu Thừa Vân tuy là thái giám, nhưng dục vọng lại rất cao, dưới ánh đèn, ánh trăng ngắm mỹ nữ xinh đẹp, lúc này Khách Ân Nguyệt lại hết sức quyến rũ, da trắng nõn, lông mày như vẽ, dường như đang thở hổn hển, bộ ngực dưới lớp váy cung nữ phấp phồng, bộ ngực trắng nhô lên, đây chính là điểm thu hút sự chú ý của Khâu Thừa Vân nhất.

Khâu Thừa Vân vẫy tay ra hiệu tên thủ cân và ô mộc bài tiến lại gần, đột nhiên vả cho hai người mấy cái vào miệng, mắng:

- Hai tên khốn khiếp này chắc chắn là thấy người ta đi một mình nên định chọc ghẹo, còn không mau nhận tội!

Hai tên nội thị sợ tới mức vội quỳ xuống khấu đầu trước Khâu Thừa Vân, Khâu Thừa Vân đập ngã một tên, chỉ vào Khách Ân Nguyệt nói:

- Mau nhận tội với vị đô nhân tử tử này đi.

Hai tên nội thị vội bò tới trước mặt Khách Ân Nguyệt, vội dập đầu cuống quýt nói:

- Tiểu nhân đáng chết,

Tiểu nhân đáng chết, xin đô nhân tử tử tha cho tiểu nhân lần này.

Đại thái giám chính là uy phong như vậy, trong cung thì việc phân cấp bậc của thái giám còn nghiêm khắc hơn cả phân cấp của các quan lại, đó là cái gọi là quan lớn một cấp đề chết người, nhưng còn những quan viên nho sĩ thì đều xuất thân từ những người có học thức nên biết giữ thể diện, thích diễn kịch giết người không thấy máu, không trắng trợn giống như bọn thái giám, vốn dĩ thô thiển, Khâu Thừa Vân vì muốn thị uy trước mặt Khách Ân Nguyệt, đã chà đạp hai tên nội thị.

Khách Ân Nguyệt vội tránh khỏi hai tên nội thị đang quỳ xuống lay lục. Vui mừng nói với Khâu Thừa Vân:

- Đa tạ Khâu công công đã đứng ra làm chủ cho tiểu phụ nhân, giờ tiểu phụ nhân phải về cung Từ Khánh, ngày mai lão công ta Ngụy Triều sẽ tới cảm ơn công công.

Hai bên đối thực, nếu là thái giám có chút địa vị thì gọi là “lão công”, đô nhân có địa vị một chút gọi là “lão thái”, cũng tương tự như cách xưng hô “ông xã” “bà xã” trong dân gian vậy.

Khâu Thừa Vân biết Ngụy Triều của Bảo Sao ti, nhưng không giao tình gì, Khâu thừa Vân từ trước tới giờ vẫn thường nịnh bợ kẻ bề trên. Chỉ kết giao với những thái giám có quyền thế cao như Ti Lễ Giám, Ngự Mã Giám, còn những người cấp thấp hơn y hoặc quyền thế nhỏ hơn y, y thường không thèm để ý tới, cười nói:

-Thì ra nàng là vợ của tiểu Ngụy. Tiểu Ngụy thật là có diễm phúc, học phái tạp gia ở bên phải, mời nàng tới đó uống chén rượu cho hoàn hồn nàng thấy thế nào?

Chương 416: Bạch lăng tử (2)

Nguồn: MT

Mấy tên đầy tớ, người hầu bên cạnh Khâu Thừa Vân cùng nói:

- Khâu công công là người rất trọng tình nghĩa, vị đô nhân này nếu hôm nay người không gặp được Khâu công công chỉ e là đã phải chịu khổ rồi, hai tên hảo sắc này sẽ bắt nạt tra tấn người.

Khách Ân Nguyệt từng nghe nói về Ân thụ giam của Khâu Thừa Vân, trong nhà nuôi hàng chục thê thiếp, mỗi lần Khâu Thừa Vân quan hệ với bọn họ là cắn khắp người, lại dùng sừng động vật làm bộ phận sinh dục cả đêm không biết mệt mỏi, thê thiếp chỉ qua một đêm sẽ ốm nằm giường mất mấy ngày, lúc này Khách Ân Nguyệt mới thấy khinh thường bản chất bên trong con người y chứ không phải bộ dạng xấu xí của y, từ chối khéo:

- Tiểu phụ nhân là vú nuôi của Hoàng Trưởng Tôn, giờ phải quay về cung hầu hạ người, ngày mai Ngự Triều sẽ tới cảm ơn công công.

Ngày mai là tết trung thu, Khâu công công đã ăn mừng trước, buổi tối đã uống không ít rượu, lúc này lại gặp Khách Ân Nguyệt diễm lệ tất sẽ không chịu buông tha, nói:

- Ca nhi đã lớn rồi, cũng không cần bú sữa nữa, cần gì đến vú nuôi nữa, đợi sau khi Ca nhi thành thân vú nuôi sẽ được xuất cung, chỉ bằng giờ kết giao thêm huynh đệ, sau này có thể giúp đỡ lẫn nhau.

Ở trong cung cái gọi là huynh đệ chính là chồng, không gọi là vợ chồng mà gọi là huynh đệ, gần như là đồng tính luyến ái, thời đó vùng Phúc Kiến gọi người nam phong là Khế huynh đệ.

Khách Ân Nguyệt đã ở trong cung chừng mười năm nay, cảnh tượng thế này lần đầu tiên gặp phải, cười nói:

- Tiểu phụ nhân đã có đôi thực, đa tạ ý tốt của Khâu công công, tiểu phụ nhân không dám nhận.

Khâu Thừa Vân thấy Khách Ân Nguyệt xinh đẹp rất ham muốn, mượn men rượu nói:

- Hãy nể mặt tạp gia, nàng và Tạp gia đôi thực, tạp gia sẽ cho nàng ăn ngon mặc đẹp, thế nào?

Lại nói:

- Ngự Triều chỉ là một thái giám nhỏ bé, làm sao mà bì được với tạp gia, hơn nữa không nói những thứ khác, để nàng một mình đi đường đã là không đúng rồi, suýt nữa thì xảy ra chuyện.

Khách Ân Nguyệt nhếch miệng cười nói:

- Tiểu phụ nhân ở cung Từ Khánh, Khâu công công ở Ân Thụ Giám, như vậy thì làm đôi thực thế nào được?

Khâu Thừa Vân nói:

- Chuyện này không đáng ngại, tạp gia sẽ có cách, nàng cứ vào làm vài chén đã.

Khách Ân Nguyệt lắc đầu nói:

-Đã rất muộn rồi, ta phải về cung, Ngụy Triều giờ đang ở Nguyệt Mã Giám uống rượu với người ta, nếu Khâu công công có nhã ý có thể cho người đến gặp y thương lượng.

Khâu Thừa Vân biết vị phu nhân này đang tìm cơ rút lui, Ngụy Triều cũng được coi là người có máu mặt trong cung, làm gì có chuyện đem vợ của mình dâng cho người khác, trừ phi là điều Ngụy Triều tới Ân Thụ Giám của y là xong, y nghĩ: “Phụ nhân nhất gan, dọa một chút là chịu khuất phục ngay”.

Thế là y trở mặt, nói:

- Vú nuôi kia sao lại dám đánh người của Ân Thụ Giám chúng ta!

Khách Ân Nguyệt không ngờ tên Khâu thái giám này trở mặt nhanh như vậy, nàng không buồn nói nữa, quay người bỏ chạy, chạy thoăn thoắt như ngựa, Khâu Thừa Vân và mấy tên thuộc hạ đều ngạc nhiên, không ngờ một bà vú nuôi lại chạy nhanh như vậy, một tên đầy tớ hỏi:

- Công công có cần đuổi theo không?

Phía trước là Bắc thượng môn, từ Bắc thượng môn đi mấy chục trượng là đến Huyền vũ môn, trong Huyền vũ môn là cung thành, từ tháng năm sau khi xảy ra vụ đình kích công thành quản lý rất nghiêm ngặt, nửa đêm canh ba thái giám ngoài kinh thành không dám tùy tiện chạy vào, Khâu Thừa Vân hậm hực nói:

- Bỏ đi, ngày mai đi tìm vú nuôi đó tính sổ.

Đúng là oan gia ngõ hẹp, sau giờ Ngọ ngày hôm sau, bởi vì mấy huynh muội Chu Do Hiệu theo phụ thân là Chu Thường Lạc đến cung Càn Thanh chúc tết Vạn Lịch Hoàng đế, Khách Ân Nguyệt chuẩn bị cùng với Chung Bản Hoa tới ngôi nhà ở

Thập Sát Hải đón trung thu, đi tới Đô Tri Giám liền gặp Khâu Thừa Vân!

Khâu Thừa Vân nhìn Khách Ân Nguyệt và Chung Bản Hoa, dò xét hỏi:

- Đây không phải là phu nhân của Bảo Sao ti tiểu Ngụy sao, sao lại cấu kết cùng với Chung công công thế này?

Chung Bản Hoa vừa mới nghe Khách Ân Nguyệt kể về chuyện tối qua gặp phải Khâu Thừa Vân, giờ lại thấy Khâu Thừa Vân nói năng kỳ quái, tức giận nói:

- Khâu công công, mấy tên háo sắc đêm qua chặn đường quấy rối người khác chính là thuộc hạ của ông đúng không, sao ông lại dung túng cho thuộc hạ của mình như vậy!

Không ngờ Khâu Thừa Vân lại nổi khùng lên nói:

- Chung Bản Hoa, người đúng là không phân biệt phải trái. cung nữ này tối qua đã đánh bị thương hai đứa con nuôi của ta, vì là dịp lễ tết nên chúng ta không tính toán với người, người không biết ơn lại còn trách móc chúng ta, đi đến Nội quan giám làm rõ trắng đen.

Thông thường mọi tranh chấp của nội quan đều đưa lên nội quan giám xử lý, nội quan giám trưởng ấn Tổng Tân thái giám và Khâu Thừa Vân quan hệ rất tốt, vì thế Khâu Thừa Vân mới lên tiếng đòi tới Nội quan giám giải quyết. Chung Bản Hoa bèn dẫn dò con nuôi Cao Khởi Tiềm tới căn nhà ở Thập Sát Hải trước, để tránh Trương Nguyên tới đó lại không gặp ai.

...

Trương Nguyên nghe Cao Khởi Tiềm kể lại sự tình, lắc đầu nói:

- Trong nội quan cũng có chuyện khuất tất, bức hiếp thị nữ, thật là khó tin.

Rồi lại nói:

- Khi tên Khâu Thừa Vân này làm thái giám thu thuế quặng, người dân ở đó hận y tới tận xương tận tủy, đi ngang qua Thạch Trụ lại vu cáo hãm hại Tuyên phủ sứ Mã Thiên Thừa khiến Mã Thiên Thừa uất quá mà chết, nhưng người này trở về cung thể mà lại từ được thăng chức làm chương Ấn thái giám của Ấn thụ giám.

Cao Khởi Tiềm nói:

- Vì chuyện ở Thạch Trụ năm đó, Khâu Thừa Vân luôn bất mãn với cha nuôi của hạ nhân. Gặp nhau luôn nói cạnh khóe nhau.

Thứ cát sĩ Nghê Nguyên Lộ gần đây đang tu hành phật pháp, nói xen vào:

- Tăng nhân Hàn Sơn đời Đường và Thập Đắc hỏi nhau, Hàn Sơn hỏi: “thế gian nhạo báng ta, ức hiếp ta, làm nhục ta, cười ta, coi thường ta, bạc ác với ta, lừa gạt ta thì ta nên làm thế nào?” Thập Đắc trả lời nhẵn nhụi, mặc kệ người, chịu đựng người, kính người, đợi mười năm sau nhìn lại người.

Cao Khởi Tiềm rất thông minh, ngộ được ý nghĩa của câu nói đó liền nói:

- Khâu Thừa Vân mười năm trước rất uy phong, những người bị Khâu Thừa Vân ức hiếp không ít, mười năm đã trôi qua, nhìn lại Khâu Thừa Vân, vẫn rất uy phong, điều này giải thích thế nào?

Nghê Nguyên Lộ cười nói:

- Tên tiểu thái giám người cũng thật hay. Thập Đức nói mười năm ở đây là mười mấy năm, làm điều ác tất sẽ bị báo ứng.

Trương Nguyên cười nói:

- Nếu như mấy chục năm trôi qua người đó cũng sống thọ và được chết tại nhà mình rồi, còn việc có kiếp sau hay

không thì cũng không chắc chắn, chỉ biết rằng đời này y đã sống vinh quang, còn những người bị y ức hiếp thì không thể ngóc đầu lên được. Phật pháp khuyên như vậy có vô ích không.

Cao Khởi Tiềm vội gật đầu nói:

- Trương tiên sinh nói rất đúng, loại người như Khâu Thừa Vân nên trừng trị ngay.

Trương Nguyên nói:

- Bị báo ứng ngay lập tức thì không có khả năng, đợi thêm vài năm nữa nhất định sẽ chịu báo ứng thôi.

Nghĩ bụng khoảng ba, bốn năm nữa thôi Chung công công có nhân nhin vậy, tới lúc đó thì có ơn báo ơn có oán báo oán.

Trương Đại thấy phong cảnh trước biển rất đẹp, đợi trăng lên thì càng đẹp bèn nói:

- Ở đây ngắm trăng chắc sẽ rất tuyệt vời, mặc dù Chung công công không có ở đây, chúng ta tự mình đi mua rượu tới đây ngắm trăng đàm đạo.

Cao Khởi Tiềm vội nói:

- Cha nuôi ta sớm đã chuẩn bị tiệc rượu khoản đãi các vị đại nhân rồi, tiểu nhân sẽ dẫn các vị đại nhân tới Tiền Hải, nơi đó là chỗ ngắm trăng tốt nhất.

Đến hậu viện bên ngoài căn nhà của Chung thái giám, đã thấy mùi hương hoa quế, hoa Ngọc Trân, hoa hải đường nở rộ. Ở bờ đông Tiền Hải, có dựng một túp lều bên trong bày khoảng mười chiếc bàn ăn hai bên bàn ăn là đệm cói, sắp xếp có Hán Ngụy Lục Triều Cổ Phong, rượu thịt ngon và trái cây bày ra rất nhanh, đầu bếp chính là đầu bếp cũ trong cung, chế biến các món ăn, quay thịt dê, ngỗng, đặc biệt là cá cháy vị cũng vô cùng thơm ngon, rượu Kim Lộ và Thái Hi Bạch, trà cống Kiến Ninh và người phục vụ rất chu đáo.

Mặt trời lặn trên đỉnh núi, tỏa ánh hào quang xuống mặt nước, ngôi chùa trước Tiên Hải tôn nghiêm, bầu trời trong vắt, gió thu xào xạc, đại đa số thành viên của Hàn Xã đều đến từ Giang Nam, lần đầu tiên thường ngoạn cảnh mùa thu của phía bắc, khiến mọi người đều cảm thấy rất phấn khích nhắm rượu ngâm thơ là điều không thể thiếu, thứ cát sĩ vốn dĩ phải học môn vịnh thơ, mỗi tháng phải nộp ba bài thơ.

Trương Nguyên và Văn Chấn Mạnh, Tiên Sĩ Thăng, Hồng Thừa chủ bốn người cùng thưởng trà nói chuyện, lại nói tới chuyện hôm qua công báo Thảm Các muốn xua đuổi các tu sĩ phương tây, Văn Chấn Mạnh và nhiều người đều cảm thấy những vấn đề Thảm Các nói như “sửa đổi lịch pháp, phỉ báng đạo Nho, lừa gạt dân chúng, muốn lật đổ đất nước” chỉ là nói chuyện giật gân. Các thành viên Hàn Xã đều chịu sự ảnh hưởng của Trương Nguyên, từng tiếp xúc với nền giáo dục phương tây, lại còn rất trẻ, có thể tiếp thu nền văn minh mới, sự vật mới, đối với Thảm Các mà nói y rất bất mãn với chuyện này, Thảm Các là tín đồ phật giáo, không biết khi phật giáo truyền bá vào Trung Nguyên có phải trải qua kiếp nạn này không nữa, nếu ai cũng có thái độ giống Thảm Các bây giờ, vậy thì ở Đại Minh, Phật giáo cũng không được sống yên ổn như vậy. Thành viên Hàn Xã cũng giống như Trương Nguyên, không coi trọng thiên chúa giáo, mà coi trọng tri thức mà những thầy tu phương tây mang tới, tầm nhìn và hiện tượng mới, cùng với Đông Lâm, Hàn xã khởi xướng học tập những tiến bộ của thế giới cũng là tương phụ tương thành.

Chương 417: Nét đặc sắc Đại Minh

Nguồn: MT

Trương Nguyên đưa tài liệu biện hộ cho giáo dục phương tây cho mọi người xem, Văn Chấn Mạnh và Tiên Sĩ Thăng cho biết bọn họ cũng sẽ viết tấu sớ ủng hộ Trương Nguyên, Hàn lâm vốn có cổ vấn thảo luận chính sự, có quyền hành thương lượng thảo luận chính sự. Hàn Lâm viện vốn là một bộ phận của nội các. Điện các đại học sĩ có thể trực tiếp vào nội các

làm việc, chỉ có điều sau khi Hàn lâm viện từ Văn Hoa điện chuyển đến ngoài hoàng thành, thứ quyền lực này vô hình bị thu hẹp lại, đến nỗi hiện nay chỉ ngồi uống trà đọc báo và nuôi danh vọng.

Chẳng những Hàn lâm viện có quyền can thiệp chuyện chính sự, mà Thứ Cát sĩ cũng có thể phát biểu ý kiến về chuyện triều chính, Thứ Cát Sĩ và viện Hàn Lâm giống nhau đều có quyền tranh luận, bổ xung những điều khoản có lợi cho triều chính, đó là những việc mà một thứ cát sĩ có chí hướng phải làm.

Nghê Nguyên Lộ, Trương Đại cũng nói phải viết sớ ủng hộ Từ Quang Khải. Trương Nguyên và đám người Thẩm các biện luận, nếu cuộc biện luận này có thể cử hành, những tinh hoa trong cuộc đại biện luận này sẽ xuất sắc không kém gì “diêm thiết luận”, “vô thân luận” của những học giả nổi tiếng trong sử sách.

Lúc này Cao Khởi Tiềm chạy đến bẩm báo cha nuôi y Chung thái giám đến rồi...

Đã là đầu giờ tuất, ánh trăng mọc lên từ phía đông nam của chùa Long Hoa ở Đức Thắng môn, ở xung quanh Tiên Hải có thể nghe được tiếng chuông của hàng chục ngôi chùa gần đó cùng ngân vang, tạo nên một bầu không khí vô cùng hào hứng, không đợi tiếng chuông thúc giục ánh trăng đã mọc lên, gió thổi lạnh lạnh ánh hoàng hôn rực rỡ, chiếu lên mặt đất chiếu lên sông nước, cây cối như một tầng sương mỏng, hòa tan băng tuyết

Chung thái giám đến hậu viện mời rượu những thành viên trong Hàn Xã và chúc mừng nhân dịp tết trung thu, ở đó có thành viên Hàn Lâm xã, thứ cát sĩ, có người mới nhận chức, quan chính tiến sĩ, còn có cả những cử nhân trẻ tuổi tài năng, đang bàn luận những chuyện trên trời dưới đất, hương rượu lan tỏa, nỗi buồn bực trong lòng Chung thái giám được giải tỏa, thái giám trong triều cho dù là Ti lễ giám, Đông hán đề đốc cũng không thể mời được nhiều quan thanh liêm đến dự tiệc như vậy, điều này đương nhiên là do Trương Nguyên nể mặt y.

Chung thái giám cũng hiểu điều đó, y biết rằng hiện giờ không giống như năm đó y làm quản lý hàng dệt may ở nha môn Hàng Châu, những tên quan địa phương đó đều là đến nịnh bợ

y. Giờ nếu không vì Trương Nguyên thì những thành viên Hàn Xã và những viên quan ở kinh thành này sẽ không thêm đề ý tới một tên thái giám không quyền không thế như y, vì thế sau khi hàn huyên y bèn rút lui để mọi người tự do đàm đạo, uống rượu, chỉ mời Trương Nguyên cùng y tới đại sảnh nói chuyện.

Trương nguyên theo Chung thái giám đến đại sảnh, bỗng nhìn thấy Khách Ân Nguyệt ở đó, đang một mình buồn bã uống rượu, lông mày nhíu chặt, mắt nhắm lại, Trương Nguyên chấp tay chào:

- Khách ma ma, chuyên tới qua đã điều đình xong chưa?

Khách Ân Nguyệt vội đứng dậy hành lễ với Trương Nguyên, giọng âm ỉm nói:

- Coi như là điều đình xong rồi, nhưng hại Chung công công phá sản rồi.

Chung thái giám ngượng ngùng nói với Trương Nguyên:

- Khâu Thừa Vân ý người đông thế mạnh. khăng khăng nói rằng Khách Ân Nguyệt đánh con nuôi của mình, đến nội quan thái giám làm âm lên, cuối cùng chương án của Nội Giám quan Tổng Tấn phải đứng ra hòa giải, bắt chúng ta phải bồi thường Khâu Thừa Vân một trăm hai mươi lượng bạc.

Lại nói:

- Nếu việc này mà phát sinh vào ba tháng trước thì sợ rằng sẽ còn phiền toái hơn nữa.

Trương Nguyên hiểu ý Chung thái giám, nếu nói không có chuyện vụ án Đinh kích làm cho vị thế của Đông cung được nâng cao thì Khâu Thừa Vân còn muốn mượn cớ này để làm nhục y và Khách Ân Nguyệt. Trương Nguyên an ủi:

- Công công đừng chấp nhặt loại người ngu dốt đó, dám đùa giỡn Khách ma ma ư, đúng là tự tìm đến cái chết.

Cảm giác thấy có chút không ổn bèn ngậm miệng lại.

Khách Ân Nguyệt đã giãn mày ra nở nụ cười nói:

- Đùa giỡn tiểu phụ nhân thì có làm sao, chẳng phải là phải nhờ có sự giúp đỡ của Chung công công, ta mới miễn cưỡng thoát được chuyện này ư.

Chung thái giám oán giận nói:

- Khâu Thừa Vân nhiều lần châm chọc khiêu khích. Lần này lại muốn làm tên háo sắc ép Khách ma ma làm đôi thực, Khách ma ma không đồng ý, lại trở mặt nói Khách ma ma đánh con nuôi của y, hừ, thù này không báo thì...

Khách Ân Nguyệt nói:

- Ta đúng là có cho tên ô mộc bài- một trong hai tên chặn đường ta mấy cái bạt tai, hai tên dơ bản lại muốn đưa ta tới Bắc Hoa phòng đùa giỡn, may mà ta không phải là loại phụ nữ chân yếu tay mềm, chân to cũng có chút lợi thế, chứ không thì gọi trời trời chẳng biết gọi đất đất không hay rồi.

Trương Nguyên mỉm cười nhìn Khách Ân Nguyệt, có thể đánh hai tên nội thị mà còn có thể thoát thân, thì không phải là tầm thường, vị phụ nhân này rút cục là thân phận như thế nào thật khiến người ta không thể đoán được, có phải là thê tử của Hầu phụ hay không còn chưa xác định được, nhưng có thể là vú nuôi của Hoàng Trưởng Tôn thì chuyện đã từng sinh nở là điều chắc chắn, nếu không thì lấy đâu ra sữa, mười một năm trước Khách Ân Nguyệt vào cung, nếu thực sự là vì mục đích gì đó thì thực sự là rất biết cách trấn tĩnh. Tuy Trương Nguyên biết lai lịch của Khách Ân Nguyệt không minh bạch cho lắm, nhưng không cảm thấy bị uy hiếp gì. Bởi vì hắn biết Khách Ân Nguyệt rất yêu thương hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu. Khách Ân Nguyệt không nuôi con mình là Hầu Quốc Hưng mà lại đi nuôi Chu Do Hiệu, có cho là tham vinh hoa phú quý hoặc vì mục đích khác đi chẳng nữa, thì nuôi một đứa trẻ từ nhỏ đến lớn sao lại không có tình cảm gì chứ, đối với Trương Nguyên mà nói, chỉ cần Khách Ân Nguyệt đối tốt với Chu Do Hiệu là đủ những chuyện khác không quan trọng.

Chung thái giám càng nghĩ càng uất nói:

- Khâu Thừa Vân coi thường người khác một cách quá đáng, coi thường người của Đông cung ta, Trương tu soạn xem có cách nào đối phó thì chỉ giáo cho tập gia, nỗi giận này thật là không nuốt trôi, Khách ma ma thấy có đúng không?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Đúng vậy, tiểu phụ nhân tối qua khóc cả đêm, nếu Trương tiên sinh chịu giúp, tiểu phụ nhân vô cùng cảm tạ.

Đôi mắt ngấn lệ nhìn Trương Nguyên đầy kỳ vọng.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Ta có thể đưa ra mưu kế để củng cố địa vị của Đông cung, bọn thái giám các người tranh giành tình nhân cũng muốn ta giúp đỡ, như vậy thì vai trò của viên quan Viện Hàn Lâm như ta cũng quá tầm thường rồi”.

Nhất thời trầm ngâm không đáp.

Chung thái giám biết chuyện tranh chấp trong nội quan mình làm liên lụy tới Trương Nguyên là không ổn vội nói:

- Trương tu soạn là quan ngoại đình, chuyện này là ngoài tầm tay, Khách ma ma chớ để chuyện nhỏ này là phiền tới Trương tu soạn.

Khách Ân Nguyệt cứ nhìn chăm chăm vào Trương Nguyên, Trương Nguyên bèn nói:

- Muốn báo thù ngay lập tức là điều không thể, vẫn phải nhẫn nhịn, nhưng ta thấy tên Khâu Thừa Vân này hành sự kiêu ngạo, rất dễ đắc tội với người khác, Chung công công cứ từ từ thu thập tội chứng của y, tìm cơ hội thuận lợi lật đổ y khiến y không kịp trở tay, thế mới được, giờ mất một trăm hai mươi lượng đã là cái gì.

Chung thái giám nói:

- Khâu Thừa Vân đắc tội không ít người, nhưng y kết bè kết đảng với những người có quyền có thế, thế lực rất

mạnh, còn nữa, Khâu Thừa Vân và thái giám Lưu Triều của Trịnh Quý phi quan hệ rất tốt.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì càng phải nhẫn nhịn, tất sẽ có lúc các người được xả hận, hôm nay là tết trung thu, ta chúc Chung công công và Khách ma ma một chén.

Vừa uống một chén rượu, thấy người gác cổng đẩy cửa vào báo:

-Lão gia, tiểu Ngụy lão gia đến rồi, đang rất bức bối.

Chung thái giám vội nói với Trương Nguyên:

- Trương tú soạn, mời Tu soạn ra vườn sau thưởng nguyệt với các bằng hữu, tạp gia đi gặp Ngụy Triều.

Trương Nguyên cười thâm, lần này thực sự là đánh ghen lớn rồi, chấp tay trở ra hậu viện, chợt nghe thấy Nguyễn Đại Thành và Trương Đại, Nghê Nguyên Lộ ba người đang hát hí khúc, là khúc hát “ Dương Minh Hoàng du cung trăng” Văn Chấn Mạnh và Tiền Sĩ Thăng nâng chén uống rượu, hắn cũng đi rót một ly rượu trắng Thái Hi, vừa uống rượu vừa đi về phía hữu ngạn Tiền Hải, ngắm trăng nhớ nhà, nhớ lại hai lần tết trung thu trước đều tới Tây Hồ Hàng Châu đón trung thu, mà giờ lại cách Hàng Châu ba bốn nghìn dặm, lúc này cha mẹ chắc cũng đang bày dưa hấu, nho, bánh trung thu để đón trung thu, hai người chắc là miễn cưỡng vui vẻ, hắn xa quê đã gần một năm, đầu tháng Đạm Nhiên cùng với tiểu Hồng Tiệm lại khởi hành vào kinh, hai người già khó mà tránh khỏi cảm giác cô đơn lạnh lẽo, cũng may có Lý Thuần, Lý Khiết khá náo nhiệt, Y Đình tử cũng sẽ về cùng đón trung thu—

Lại nhớ đến Đạm Nhiên và tiểu Hồng Tiệm, không biết thuyền của hai mẹ con họ đã đi tới đâu rồi, chuyến du lịch đường dài này, tiểu Hồng Tiệm vẫn khỏe chứ, lại nghĩ đến cuộc thi hùng biện, chuyện này là quan trọng nhất, tuy nói rằng hắn tự tin sẽ giành phần thắng, nhưng vẫn phải chuẩn bị chu đáo cẩn thận mới được, còn nữa, còn phải thuyết phục lễ bộ và nội các đồng ý tổ chức hùng biện, nếu không thì hắn có chuẩn bị tốt thế nào

đi chẳng nữa thì cũng là không có đất dụng võ, tẩu chương của Từ sư huynh cũng đã trình lên rồi, không biết nội các quyết định thế nào.

Đã là nửa đêm canh ba, Trương Nguyên và mọi người cáo từ Chung thái giám ra về, trước khi cáo từ Trương Nguyên hỏi Chung thái giám:

- Chung công công, Ngụy Triều Ngụy thiếu giam đó không gây sự chứ?

Chương 418: Nắng mưa thất thường (1)

Nguồn: MT

Chung thái giám nói:

- Bị Khách thị quát mấy câu, mặt xám xịt đi rồi, tối hôm qua chính là do Ngụy Triều nghiện rượu mới khiến Khách ma ma chịu nhục như vậy, không còn mặt mũi nào đến đây gây chuyện nữa.

Trương Nguyên cười nói:

- Chung công công sau này cũng nên đề phòng Ngụy Triều một chút, Đại Ngụy, tiểu Ngụy đều phải đề phòng.

Chung thái giám lắc đầu cười nói:

- Tạp gia ta cũng không gây ra chuyện gì, tục ngữ có viết: “không ăn thịt dê thì trên người sẽ không dính mùi hôi của dê”, chính là nói về tạp gia.

...

Chiều tối ngày hôm sau, Trương Nguyên đến gặp sư huynh Từ Quang Khải, đem tấu sớ biện luận của mình cho Từ sư huynh xem, Từ Quang Khải xem xong rất mừng nói:

- Giới tử, tấu chương này viết rất tốt, đệ định khi nào trình lên?

Trương Nguyên nói:

- Đệ nghĩ đợi tấu chương của sư huynh được duyệt rồi sẽ trình lên, Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thăng và mấy người khác cũng viết tấu chương ủng hộ tây học.

Từ Quang Khải nói:

- Chỉ ủng hộ tây học e rằng không đủ, phải ủng hộ cả thiên chúa giáo mới được.

Từ Quang Khải là tín đồ rất thành tâm của thiên chúa giáo.

Về điểm này Trương Nguyên và Từ Quang Khải có chút khác nhau, Trương Nguyên nói:

- Sư huynh, Vương Phong Túc ở Nam Kinh dương cờ đánh trống tuyên truyền thiên chúa giáo. Bàng Địch Nga, Long Hoa Dân cũng phản lại phương thức truyền giáo ôn hòa năm đó của Lợi Công, không cho dân chúng tổ chức tế lễ, đặc tội cả với nho giáo. Thiên chúa giáo ở Đại Minh lâm vào khốn cảnh cũng không hề thuận lợi.

Lúc trước Matteo Ricci đến đại Minh truyền giáo, định dùng phương thức truyền giáo là hợp Nho tích Phật, điều này khiến phật giáo coi đạo giáo là đối thủ của mình, đều là đâm vào quả hồng đã nhũn nát. Cuối cùng cũng phải tạo ra một đối thủ thì mới chứng tỏ được quan điểm và phát triển môn phái của mình, Matteo Ricci viết cuốn “thiên chủ thực nghĩa” công kích phật giáo, khiến Liên Trì đại sư là thủ lĩnh tăng ni tức giận, hiện tại Long Hoa Dân và nhiều người khác đều tích cực truyền giáo tất nhiên sẽ khiến thế lực bảo thủ của Đại Minh phản kích mạnh mẽ, Long Hoa Dân và nhiều người khác thực sự là không hiểu rõ tình thế và không biết tự lượng sức mình

Matteo Ricci nói:

-Tế tổ, tế Khổng không phù hợp. Năm đó Lợi Công cũng là bất đắc dĩ mới như vậy, nếu cứ như vậy mãi thì thánh giáo ở

Đại Minh cũng chỉ là vô danh tiểu tốt sao?

Trương Nguyên nói:

-Không phải vậy, không phải là vô danh tiểu tốt mà là nét đặc sắc của thiên chúa giáo ở Đại Minh.

- Đặc sắc của thiên chúa giáo đặc ở Đại Minh?

Từ Quang Khởi ngạc nhiên.

Trương Nguyên trình trọng gật đầu:

- Nhập gia tùy tục, như Phật giáo nam truyền, Phật giáo bây giờ với Phật giáo ban đầu ở Thiên Trúc khác biệt rất lớn. Các tông giáo Thiên đài tông, Hoa nghiêm tông và Thiền tông đều là sau khi Phật giáo du nhập vào Trung thổ mới sinh ra. Cho nên nói Thiên chúa giáo muốn truyền bá vào Đại Minh thì phải có sự cải biến, mang nét đặc sắc của Đại Minh thì mới tốt, nếu không Thiên chúa giáo là tôn giáo ngoại lai làm sao có thể thay đổi được truyền thống mấy năm thâm căn cố đế của Trung Hoa. Hơn nữa Tế tửu, tế Khổng không phải chỉ là thói quen, Thiên chúa giáo phải nhường nhịn, khiêm tốn và bao dung mới đúng. Nói cách khác, cho dù lúc này chúng ta có thể giúp đỡ được bọn Long Hoa Dân, nhưng sớm muộn gì cũng sẽ có những xung đột khác nữa bùng nổ. Năm trước đệ đã giúp đỡ Vương Phong Túc một lần, nhưng y vẫn làm theo ý mình như trước nên mới có cái họa ngày hôm nay.

Từ Quang Khải trầm tư không nói.

...

Ngày 18 tháng 8 “tấu chương xin tổ chức hùng biện” của Từ Quang Khởi đã có ý kiến phúc đáp, phê duyệt đó rõ ràng là do Phương Tông Triết phê, đối với việc Từ Quang Khải muốn biện hộ cho thiên chúa giáo bọn họ không rảnh mà để ý đến, và nói là đã hạ lệnh bắt Vương Phong Túc và Tạ Vụ Lộc ở Nam Kinh. Mệnh lệnh “Cấm giáo lệnh” cũng đã được truyền đạt tới cấp dưới.

Từ Quang Khải sợ quá, lập tức đến tìm Trương Nguyên bàn bạc đối sách, Trương Nguyên chau mày nói:

- Hoàng đế có quan niệm “du nhập trước sẽ làm chủ”, thông qua tấu chương của nội các, đó cũng chính là quyền lực của nội các, sư huynh đừng vội, chúng ta cùng đi bá kiến Ngô Các lão đi.

Hai người Từ Quang Khải và Trương Nguyên đến phố Thái Phò Tự gặp Ngô Đạo Nam, Ngô Đạo Nam nghe hai người kể lại sự việc hỏi:

- Nếu tổ chức hùng biện, các người có chắc sẽ thắng không? Nếu thắng thì muốn đạt được mục đích gì?

Từ Quang Khải nói với Trương Nguyên:

- Giới Tử, đệ nói với Ngô Các lão đi.

Trương Nguyên nói:

- Không phải là học trò kiêu ngạo, như Nam Kinh Thẩm thị lang bồi, học trò mà hùng biện với y thì không có chuyện thua, cuộc biện luận này không phải chỉ giữa phật giáo và thiên chúa giáo, mà là khả năng hùng biện, Thẩm Thị Lang ý kiến lệch lạc, học trò là người có lý, Thẩm Thị Lang tầm mắt hẹp, học trò tầm mắt rộng, đối mặt với thiên tai**, quốc gia diệt vong, chỉ biết nói chuyện phật pháp hoặc nhân nghĩa, vẫn ung dung cho rằng mình có cách thiết thực để cứu đất nước, như Thẩm Thị Lang từng nói quốc gia đuổi hết giáo sĩ người tây thì có thể giữ được thái bình muôn đời, điều này thật là phi lý, học trò và Từ Tán thiện muốn thông qua lần hùng biện này để các sĩ thân và dân chúng hiểu thêm về học vấn của phương tây, phải có thái độ bao dung, lá lành đùm lá rách, đá trên núi còn có thể thắng được ngọc hướng hồ tây học thực sự có điểm hơn nho giáo, như logic học, lịch pháp, thủy lợi, quân giới, đều đáng để chúng ta học tập, không thể nào vì là học vấn của phương tây mà tẩy chay.

Ngô Đại Nam lại đọc bản tấu chương hơn sáu nghìn chữ của Trương Nguyên, gật đầu nói:

- Bản tấu chương này viết rất tốt, rất có bản lĩnh, hãy để lại đây, ngày mai ta sẽ mang đến nội các, rồi trình lên xét duyệt, cuộc hùng biện có thể tổ chức hay không phải chờ ý kiến của hoàng đế như thế nào.

Từ Quang Khải và Trương Nguyên làm theo lời Ngô Đại Nam nói, lại đi Khâm Thiên Giám báo kiến hội giám phó Chu Tử Ngu, Chu Tử Ngu rất khâm phục Matteo Ricci, nguyên nhân là lần nhật thực vào tháng mười một năm Vạn Lịch ba mươi tám, lúc dự báo trước của Khâm Thiên giám bị sai, mà tháng năm năm Vạn Lịch ba mươi tám, khi Matteo Ricci qua đời trong di chúc của ông ấy có dự đoán trước thời gian sẽ xuất hiện nhật thực, dự đoán tương đối chính xác, người của Lễ bộ đã vì chuyện này mà nghiên cứu lịch pháp, cùng với giám quan ngày đêm suy nghĩ, lúc Chu Tử Ngu làm ngũ quan chính ở Khâm Thiên giám cũng tham gia lần dự báo này, cuối cùng phát hiện ra dự báo nhật thực sai, không phải là do giám quan dự đoán sai, mà là do bản thân lịch pháp có vấn đề, nếu như nghe theo dự đoán của Matteo Ricci thì đã không xảy ra sai sót lớn như vậy. Khi Matteo Ricci lần đầu tiên vào kinh yết kiến hoàng đế Vạn Lịch đã dâng sớ mong muốn được tham gia sửa đổi lịch pháp Đại Minh, sơ nhập, lưu trung bất phát.

Chu Tử Ngu thấy Từ Quang Khải, Trương Nguyên đến thăm, bỗng thấy ngạc nhiên, sau khi nghe hai người nói rõ sự tình, Chu Tử Ngu nói:

- Ta sớm đã có ý định mời các học giả Tây Dương đến đại Minh tham gia sửa đổi lịch pháp đại Minh, nhưng chuyện này nhất định phải do hoàng đế hạ chiếu chỉ mới được. Nay Từ Tán thiện và Trương tu soạn muốn tổ chức buổi hùng biện này, ta sẽ giúp một tay.

Vội viết một bản tấu chương xin hoàng đế chấp thuận sửa đổi lịch pháp. Viết rằng: “Đám bề tôi người Tây Dương Bàng Địch Nga, Hùng Tam Bạt đã quy phục và chịu giáo hóa, lịch pháp của bọn họ rất tốt. Trong nhiều sách vở của các vị học giả trung Trung Quốc thời xưa, trong “Hồng Vũ khát thị” dịch

từ Tây Vực thì pháp lịch đã có tiền lệ từ trước, lấy hiệu biết của thần về lịch Nho cùng với các giám quan, sẽ phiên dịch lịch pháp của bọn họ để bổ sung vào những chỗ thiếu sót của lịch pháp đại Minh ta.

...

Ngày 19 tháng 8, Ngô Đạo Nam đem tấu chương của Trương Nguyên tới Nội các và thương lượng với Phương Tông Triết, Phương Tông Triết xem bản tấu chương của Trương Nguyên nói:

- Trương Nguyên quả nhiên là nhạy bén. Từ tấu chương của Thẩm các có thể nhìn thấy những bất lợi cho hần.

Nói:

- Hội Phủ huynh, vì những tu sĩ phương Tây truyền giáo mà yêu cầu tổ chức buổi hùng biện có phải là chuyện bé xé ra to không?

Ngô Đạo Nam nói:

- Biện luận thì đã sao, còn tốt hơn là các đảng tranh giành buộc tội lẫn nhau, đối với việc thuần phục viễn thần nên khoan dung độ lượng.

Phương Tông Triết kiên quyết không cho phép tổ chức hùng biện, Ngô Đạo Nam cũng không thể dùng quyền thế để ép buộc, hai vị quan phụ thần ý kiến bất đồng, bản tấu chương của Trương Nguyên đành lưu lại ở nội các không trình lên trên nữa.

Ngày 20 tháng 8 lại có bốn bản tấu chương của Biên tu Hàn lâm viện Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thắng, và của thứ cát sĩ Nghệ Nguyễn Lộ, Trương Đại được dâng lên nội các, đều là trợ giúp thanh thế cho Trương Nguyên. Từ Quang Khải lại viết một bản tấu chương biện hộ cho giáo sĩ phương tây, còn có Chu Tử Ngu-giám phó của Khâm Thiên Giám cũng dâng tấu chương cầu xin Bàng Dịch Nga, Hùng Tam Bạt tham gia sửa chữa lịch pháp của đại Minh, rõ ràng là do Từ Quang Khải,

Trương Nguyên thao túng, Phương Tòng Triết vô cùng tức giận, nói với Ngô Đạo Nam:

- Trương Nguyên là một thiếu niên đầy dã tâm, vì muốn đạt được mục đích tham gia hùng biện, đã phát động bao nhiêu quan viên viết tấu chương ủng hộ mình, Nhược Phủ huynh tối qua đã nói hùng biện học thuật tốt hơn các đảng tranh giành lẫn nhau, Hàn Xã của Trương Nguyên đang ẩn dấu một đảng phái.

Chương 418: Nắng mưa thất thường (2)

Nguồn: MT

Ngô Đạo Nam nghiêm mặt nói:

- Trung Hàm huynh chớ có vội kết luận hấn kết bè kết đảng, Hàn Xã vốn là nơi văn xã bàn luận văn bát cổ chế nghệ tuyệt vời, Hàn Xã là nơi những người tài năng, tuần kiệt tập hợp lại, lần này người đầu tiến sĩ khá nhiều, đối với quy tắc của Hàn Xã ta cũng biết khá rõ, trong đó có một điều là không được lợi dụng danh tiếng của Hàn Xã để mưu lợi riêng, chỉ nguyên điều này đã hơn hẳn so với các văn xã khác, các sinh đồ của đại Minh, cử nhân thậm chí là quan viên chỉ cần làm được điều này đã là phúc của quốc gia rồi.

Phương Tòng Triết lạnh nhạt nói:

- Trên thế gian này hạng người khẩu phật tâm xà rất nhiều, chỉ nghe lời nói không được, mà phải quan sát hành vi. Trương Nguyên khua chiêng gõ trống yêu cầu tổ chức hùng biện, chẳng phải là muốn ép nội các sao?

Ngô Đạo Nam nói:

- Phương các lão nói quá rồi, ta cảm thấy Trương Nguyên không hề có ý ép nội các, Trương Nguyên chỉ là muốn Lễ

bộ đồng ý để hấn với Thẩm Thị Lang của Nam Kinh cùng tham gia hùng biện mà thôi.

Hai phụ thần bất đồng, nhất thời giằng co, nhưng nhiều tấu chương như vậy để trong nội các không ổn, nội các không có quyền lưu giữ như hoàng đế, Phương Tông Triết nói:

- Vậy mấy bản tấu chương này sẽ do huynh xét duyệt, ta không ký tên, mọi việc do thánh thượng định đoạt.

Thủ phụ không ký tên điều này chứng tỏ thủ phụ không đồng ý, các phụ thần khác có thể xét duyệt, nếu mạnh có thể đệ trình lên trên, nhưng hoàng đế sẽ nể mặt thủ phụ, bác bỏ yêu cầu, như vậy là thủ phụ có uy lực rồi, còn các phụ thần thì mất mặt, vì thế thông thường các thứ phụ cấp dưới đều tôn trọng ý kiến của thủ phụ, không tùy tiện làm trái ý thủ phụ.

Ngô Đạo Nam tuy tức giận nhưng cũng không dám tùy tiện đệ trình lên, những bản tấu chương đó lại bị lưu giữ ở nội các, tối ngày hôm đó Ngô Đạo Nam báo Trương Nguyên tới Phò Thái Phó Tự gặp y, nói Phương Tông Triết không đồng ý tổ chức cuộc hùng biện, hỏi Trương Nguyên có đối sách gì không?

Trương Nguyên nói:

-Thầy cứ đệ trình tấu chương lên là được, tấu chương không có thủ phụ ký vẫn được đưa lên cho hoàng đế phê chuẩn. Năm đó Lại bộ thượng thư Lục Quang Tổ và Thân các lão của nội các tranh quyền, bỏ qua nội các trực tiếp trình tấu chương lên hoàng đế, mà cũng không bị hoàng đế trách mắng gì, lại còn trao quyền quản lý nội các cho y, thầy là thứ bộ của nội các, đương nhiên có quyền kiên quyết bảo vệ ý kiến của mình.

Trương Nguyên thuộc hết sách báo của ba mươi năm trở lại đây, hấn hiểu rõ lịch sử của một triều đại như lòng bàn tay, hơn nữa còn một chuyện hấn vẫn chưa nói với Ngô Đạo Nam, hôm qua khi y vào cung dạy học cho Hoàng trưởng Tôn, đã nhờ Chung Bản Hoa mời Vương An đến, hấn đã nói chuyện với Vương An về cuộc thi hùng biện, Vương An đồng ý ủng hộ hấn, Vương An và chương án của Ti lễ giám Lý Ân quan hệ rất tốt, tổ chức cuộc thi hùng biện không phải là mưu cầu tư lợi gì, Vương An đồng ý giúp Trương Nguyên-thành viên mới của Hàn Lâm, chuyện này Trương Nguyên không thể nói với

Ngô Đại Nam, từ sau khi Trương Cư Chính và Phùng Bảo liên thủ với nhau không chế quyền lực của hoàng đế thiếu niên, việc ngoại thần câu kết với nội thần, đặc biệt là nội quan có quyền lực đã trở thành điều kiêng kỵ, dễ gây thị phi và bị kết tội, nhưng với tình hình hiện nay không thể tuân thủ phép tắc được, phải đi cửa sau, không còn cách nào khác, từ thái độ của Phương Tông Triết có thể thấy, ông ta rất có thành kiến với Trương Nguyên, có Phương Tông Triết ở nội các, mọi sách lược cứu nước của Trương Nguyên đều khó mà thực hiện được, vì thế có thể nhân cuộc hùng biện lần này làm giảm thế lực của Phương Tông Triết và nâng cao địa vị của Ngô Đạo Nam đương nhiên là chuyên tốt một mũi tên trúng hai đích.

Ngô Đạo Nam nói:

- Lần trước lão phu bị Lý Tung, Chu Sư Đán, Diêu Tông Văn, Lưu Văn Bính bốn người cùng kết tội, đã phải ở nhà chịu tội. Vì phát sinh đình kích án, nên mới đành vào nội các làm việc, đối với việc lần này ta thật sự lúng túng, nếu hoàng đế bác bỏ tấu trương thì lão phu không thể ở lại nội các rồi.

Trương Nguyên nói:

- Học trò sao có thể để ảnh hưởng tới thầy được, hoàng đế nhất định sẽ tôn trọng quyết định của thầy, hiện giờ dư âm của vụ Đình kích án vẫn còn, Trịnh quý phi, Trịnh quốc cữu vẫn đang rất hoang mang, có cuộc thi hùng biện này thì sẽ thu hút sự chú ý của mọi người, hơn nữa trong tấu chương học trò đã nhắc tới những điều cấp bách quốc gia đang cần, hoàng đế đã chấp nhận sách luận của học sinh trong cuộc thi đình, thì chắc chắn cũng sẽ đồng ý cho học trong cùng hùng biện với Thẩm Thị Lang.

Ngô Đạo Nam gật đầu nói:

- Người nói cũng có lý, vậy ngày mai ta sẽ dâng tấu chương lên hoàng thượng, nếu hoàng thượng bác bỏ thì ta sẽ từ quan về quê, tránh các quần thần khác chế nhạo ta.

Trương Nguyên khẩn thiết nói:

- Thừa thầy, quốc gia an nguy đại sự, vinh nhục cá nhân là chuyện nhỏ, thầy ở lại triều đình có thể góp sức vì đất nước, vì bách tính, có thể nhẫn nhịn cơn giận, người đời có thể không hiểu, sử sách tất có công bằng.

...

Ngày 21 tháng 8, Ngô Đạo Nam đem tấu chương đã được phê duyệt của Từ Quang Khải, Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thăng, Nghê Nguyên Lộ, Trương Đại và Chu Tử Ngu cho Phương Tông Triết xem, trưng cầu ý kiến của Phương Tông Triết, Phương Tông Triết không biểu lộ gì, không nói năng gì, Ngô Đạo Nam niêm phong lại, lệnh cho tiểu nội chuyển tới Ti lễ giám.

Phương Tông Triết thấy Ngô Đạo Nam cố chấp, không thèm để ý đến chuyện y phản đối vẫn dâng tấu chương đó lên cho hoàng thượng, vừa kinh ngạc vừa giận, lại có chút không yên lòng, nếu mà hoàng đế bác bỏ tấu chương thì Ngô Đạo Nam không còn mặt mũi nào nữa, sau này không dám tự mình quyết định nữa, nhưng nếu hoàng đế chấp nhận thì Phương Tông Triết mất mặt, quyền uy của sẽ không còn sót lại chút gì, thánh ý khó dò, vận mệnh của quân thần đều được thánh thượng nắm giữ trong tay.

Tấu chương của bảy người Từ Quang Khải đã được đưa đến Ti lễ giám, Chương ấn thái giám Lý Ân xem xong tấu chương, trưa ngày hôm sau tới cung Khải Tường gặp hoàng đế Vạn Lịch, hoàng đế Vạn Lịch già mắt mờ, nên người của Ti lễ giám phải đọc cho hoàng đế nghe, Lý Ân lấy tấu chương của Trương Nguyên ra, bẩm tấu với hoàng đế:

- Vạn tuế gia, đây là tấu chương của Trương trạng nguyên- người mà lần trước trong kì thi đình đã viết bài thi sáu nghìn chữ. Trương trạng nguyên thật sự là bút kiện, lần này tấu chương cũng hơn sáu ngàn chữ.

Hoàng đế Vạn Lịch trông có vẻ ngày càng già, ồ lên một tiếng. Ấn tượng của ông đối với Trương Nguyên rất sâu đậm, bèn hỏi:

- Trương Nguyên đã viết cái gì?

Lý Ân nói:

- Lần trước Nam Kinh Lễ bộ Thẩm Thị Lang và nhiều người khác đã yêu cầu đuổi người truyền giáo phương tây đi Trương Tu soạn cho rằng tu sĩ truyền giáo phương tây là xa thần chịu thuần phục đại Minh, không nên tẩy chay, Trương Tu soạn xin được mở cuộc thi hùng biện với Thẩm các. Thẩm Các cũng có ý kiến dị nghị về “thuyết băng hà” trong bài thi đình của Trương tu soạn, cho rằng chỉ cần thi hành nhân nghĩa đất nước sẽ được thái bình.

Có câu nói cuối cùng của Lý Ân nên mục đích của Trương Nguyên đã thành hiện thực, hoàng đế tính tình nắng mưa thất thường là vậy.

Đám người Từ Quang Khải, Trương Nguyên cùng yêu cầu tiến hành biện luận tây học là vì muốn thể hiện tài năng dưới sự chủ trì của Lễ bộ, cho nên cho dù hoàng thượng có đồng ý tổ chức buổi luận đàm theo bản tấu mà Ngô Đạo Nam đã phê duyệt thì cũng phải đợi thông qua Lễ khoa cấp sự trung, đem tấu chương đã được phê chuẩn giao cho nha môn Lễ bộ đi làm, mà khi Lễ khoa cấp sự trung kiểm tra mà nhận thấy số tiền dự trù của nội các và tấu chương của hoàng đế có gì sai sót thì có thể sửa chữa, cho nên Lễ khoa cấp sự trung này đã trở thành phòng tuyến cuối cùng của Phương Tông Triết.

Phương Tông Triết thân là Thủ Phủ nội các, sao có thể thuận theo mệnh trời mà đem mặt mũi, tôn nghiêm của bản thân toàn bộ phó thác cho hỷ nộ nhất thời của hoàng đế chứ, nếu hoàng thượng nhất thời hồ đồ ban lệnh xuống thì mặt mũi của một Thủ Phủ như y còn đâu nữa, sau này còn làm ăn gì được ở nội các nữa, quan lại hai các chẳng phải là đường ai nấy đi sao, cho nên Phương Tông Triết bắt buộc phải bày mưu tính kế sao cho bản tấu chương phê chuẩn của hoàng đế không tới được tay Ngô Đạo Nam, lúc này cho dù đúng hay sai cũng phải làm, vì đây hoàn toàn là sự phân tranh giữa thể diện và khí phách rồi, cuộc chiến giữa các đảng phái thời kì Văn Minh (thời kì cuối của nhà Minh) đại thể là diễn ra như vậy

Ngày buổi tối Ngô Đạo Nam đệ trình tấu chương lên trên, Phương Tông Triết sai gia đồng đi mời Kỳ Thi Giáo của lễ khoa cấp sự trung đến phủ đệ của mình ở Đại Thời Ung

phường, vị Kỳ Thi Giáo này là môn sư của Phương Tòng Triết, sau khi Phương Tòng Triết nhậm chức thủ phụ, người của Kỳ Thi Giáo đã rất nhiệt tình ủng hộ Phương Tòng Triết, Phương Tòng Triết về vườn đã hơn 10 năm, những dấu vết về đảng phái của y đã không còn rõ ràng, thế nhưng vừa được đưa vào nội các thì tự nhiên thân cận với Tề đảng, Chiết đảng, thực ra là vì quyền thế bức người, các quan thần trong Các nếu như không thể lung lạc một số đại viên quan thì chính lệnh khó mà thi hành được xuống dưới, dễ bị mất đi quyền lực.

Chương 419: Thắng nhỏ và thắng lớn

Nguồn: MT

Phương Tòng Triết đem chuyện Ngô Đạo Nam không thêm đề ý lời can ngăn của y mà ngang nhiên phê duyệt tấu trình gửi lên trên kê cho Kỳ Thi Giáo rồi nói:

- Trương Nguyên dựa vào băng hà thuyết mà hòa theo thánh ý, tấu chương toàn là những lời lẽ nịnh hót, lại thêm sự trợ thanh trợ thế của đồng đảng Hàn Xã, bên trong Các lại càng được Ngô Đạo Nam ủng hộ. Nói không chừng hoàng thượng thật sự sẽ tổ chức biện luận, ta không thể không phòng, nếu như chuyện này được thi hành thì sau này ở trong Các, lời nói của ta chẳng còn trọng lượng nữa rồi, đáng nói hơn nữa là người là lễ khoa cấp sự trung, bạn thân của người Chu Vĩnh Xuân cũng làm việc tại lễ khoa cấp sự trung. Mấy ngày này nghe ngóng cẩn thận một chút, lỡ hoàng thượng mà phê chuẩn mấy cái tấu chương ấy thì các người phải chỉnh sửa lại ngay. Chuyện này có liên quan đến sự tồn vong của thế lực cả hai bên, nếu Trương Nguyên thành công, sau này hẳn sẽ càng ngang ngược hống hách. Họa quốc nạn dân chính là ở kẻ này.

Kỳ Thi Giáo và Trương Nguyên từng nói chuyện với nhau vài lần nên có hiểu chút ít về tâm tính và quan niệm của hắn, nói

chung là Kỳ Thi Giáo cũng khá thích tên Trương Nguyên đó, giờ lại nghe Phương Tòng Triết đánh giá hần kém như vậy liền nói đỡ cho hần mấy câu, Phương Tòng Triết nhất thời không nói câu nào, hai hàng lông mày dựng lên, nhìn chăm chăm Kỳ Thi Giáo không hề chớp mắt, Kỳ Thi giáo chịu không nổi ánh mắt bức người của thầy, liền nói:

- Học trò tuyệt không có ý gì khác, chỉ là cảm thấy Trương Nguyên mới bước chân vào quan trường, hần là có thể lôi léo, không nên đẩy hần đến bên kẻ địch, chuyện này đối với thầy rất bất lợi.

Phương Tòng Triết nhàn nhạt nói:

- Hiện nay Ngô Đạo Nam bỏ qua ta mà trực tiếp đệ trình tấu chương lên trên. Người không biết lợi hại bên trong hay sao?

Kỳ Thi Giáo thở nhẹ một hơi, nói:

- Vậy thì được, học trò sẽ thông báo cho Chu Mạnh Thái và Diêu Thông Sở một tiếng, nếu nhận được tấu chương của Từ Quang Khải, Trương Nguyên từ trong cung thì lập tức giữ lại.

Phương Tòng Triết gật gật đầu, sắc mặt hòa hoãn trở lại, nói:

- Thực ra. Không phải là vi sư tâm địa hẹp hòi mà không dung Trương Nguyên, Trương Nguyên chưa đến 20 tuổi, vi sư đã gần 60, Trương Nguyên sao có thể uy hiếp đến địa vị của ta được, ta là từ băng hà thuyết mà nhìn ra được hần tâm địa bất chính, không nói đến việc của Đồng Huyền Tể và Diêu Tông Văn, tên Chu Diên Nho kia cùng Trương Nguyên đều là quan Hàn Lâm, lại cùng được đề cử làm giảng quan đông cung, hai người lẽ ra phải hoà thuận với nhau cùng giáo dục cho hoàng trưởng tôn thật tốt, nhưng Trương Nguyên lại tìm cách đẩy Chu Diên Nho ra, loại người này lôi kéo thế nào được——

Hơn nữa, ta biết người cùng Trương Nguyên từng nói chuyện với nhau, đó chẳng qua là âm mưu của hần mà thôi, chính là

sợ người cùng Diêu Tông Văn, Lưu Đình Nguyên liên thủ tố cáo hấn mà thôi, người hãy cẩn thận mà suy nghĩ đi.

Kỳ Thi Giáo vâng vâng dạ dạ, từ Đại Thời Ung phường đi ra, đón xe về nhà ở ngoại thành cổng Triều Dương, bên ngoài cổng Triều Dương thuộc ngoại thành, không cần đi lại vào ban đêm, ban đêm y phải đi gặp đồng hương Đô cấp sự trung Chu Vĩnh Xuân, tuy cho rằng lời Phương Tông Triết có chút không đúng nhưng suy nghĩ cho đại cục, y vẫn là phải ủng hộ Phương Tông Triết, nếu quyền lực của ông ta ở trong Các bị lung lay thì cũng là tổn thất cho tề đảng của y, đối với Trương Nguyên thưởng thức chỉ là thưởng thức, nguyên tắc không thể xao động, hơn nữa Kỳ Thi Giáo cho rằng loại biện luận này chẳng liên quan gì đến quốc kế dân sinh, dù thế nào y cũng cảm thấy có chút áy náy với Trương Nguyên

Đầu giờ Tị sáng ngày 23 tháng 8, lục khoa cấp sự trung trực ban đang tập trung tại Hội Cự môn để tiếp nhận các phê chuẩn phúc đáp của hoàng thượng cho các môn đề, tấu bản chương, qua xét duyệt nếu không có sai sót gì thì sao chép lại từng cái, trong vòng 5 ngày giao cho các nha môn thi hành. Ngày đó lễ khoa trực ban là đô cấp sự trung Chu Vĩnh Xuân, Chu Vĩnh Xuân nhìn thấy bản tấu chương của Từ Quang Khải, Trương Nguyên quả thật đã được phê chuẩn, thầm nghĩ: “Phương các lão đúng là liệu sự như thần a, nếu bản tấu chương này được đưa xuống dưới thực thi, sau này Phương các lão và Ngô Đạo Nam sẽ không phân lớn bé rồi, cái danh Thủ Phủ sẽ chỉ còn là danh nghĩa mà thôi.”

Chu Vĩnh Xuân về đến hành lang Lục khoa, cẩn thận xem tấu chương của hai người Từ Quang Khải, Trương Nguyên, bởi muốn giữ lại tấu chương đã được ấn dấu đỏ của hoàng thượng thì phải có lý có cớ, không phải muốn là có thể giữ lại, muốn lưu lại thì bắt buộc phải sửa lỗi sai, cũng chính là phải đưa ra lý do đầy đủ, nếu không chính là thất trách và mạo phạm hoàng thượng, nhưng đám ngôn quan đều là cao thủ bát cổ văn, bút pháp bao nhiêu năm tôi luyện khoa cử mà thành, muốn tìm chỗ hồng để bác bỏ hai tấu chương gần chục ngàn chữ này của Từ Quang Khải và Trương Nguyên không khó, nghiền ngẫm một lúc, viết xong ý kiến sửa chữa, y liền đem tấu chương của Từ Quang Khải và Trương Nguyên trả về Ti Lễ Giám

Thái giám giữ ấn của ti lễ giám Lý Ân có chút không vui, sau khi hoàng thượng nghe tấu chương liền lệnh giữ nguyên bản tấu như ban đầu rồi đưa xuống, lần này người trực ban lại là Chu Vĩnh Xuân, y lại sửa lại như lần trước rồi trả về, Lý Ân không có cách nào, trước khi đệ trình lên lần nữa đã kể lể với Vương An bên đông cung, Vương An thở dài nói:

- Từ đó có thể thấy rằng triều chính đã bại hoại đến mức độ nào rồi, muốn làm chút chuyên thôi mà cũng khó đến thế, chỉ là biện luận thôi mà, cũng đâu phải chuyện gì to tát, mấy lão tiên sinh ngoài đình lại năm lần bảy lượt trả về, không thèm coi ấn đỏ của hoàng thượng ra gì, chỉ lo tranh phần lợi cho mình.

Lý Ân cực kỳ đồng cảm, nói:

- Đám người ngoài cung nhiều lần đã kích hoàng thượng bỏ bê triều chính, đó không phải đều là do họ bức ép hay sao, chỉ cần từ một chuyện nhỏ như thế này có thể thấy chính lệnh khó mà ra khỏi cung được.

Vương An nói:

- Từ Tán Thiện và Trương Tu Soạn chắc cũng đã nghĩ tới cục diện này, Trương tu Soạn nói bản tấu chương này không cần thiết phải thông qua Lục Khoa để phát xuống dưới thi hành, đây không phải chính lệnh, chỉ là hoàng thượng đồng ý tổ chức biện luận mà thôi, có thể do Chiêm Sĩ Phủ và Hàn Lâm Viện tiến hành.

Lý Ân cười nói:

- Ý hay, ta sẽ đi bẩm báo hoàng thượng.

Trải qua bao nhiêu năm tranh đấu với ngoại thân, hỏa khí của Vạn Lịch hoàng đế cũng đã giảm bớt đi được phần nào, cho nên khi nghe thấy tấu chương mà mình ngự bút hồng ấn bị lễ khoa trả về hai lần, long nhan cũng chỉ tỏ ra không hài lòng mà thôi, không nổi trận lôi đình, nghe kiến nghị của Lý Ân liền gật đầu nói:

- Vậy thì do đông cung Chiêm Sĩ Phủ chủ trì buổi biện luận lần này đi, Hàn Lâm Viện trợ giúp tổ chức, số người biện luận, ngày tháng định sau.

Bởi vậy mà tấu chương của Từ Quang Khải và Trương Nguyên bỏ qua Lục Khoa mà trực tiếp được đưa tới Chiêm Sĩ Phủ và Hàn Lâm Viện, Phương Tông Triết cảm thấy mất mặt, sai Kỳ Thi Giáo, Chu Vĩnh Xuân dâng tấu nói chiếu chỉ không qua Lục khoa xét duyệt là vi phạm quy chế để buộc tội Ngô Đạo Nam, Từ Quang Khải và Trương Nguyên

Vạn Lịch hoàng đế lần này không nể nang mà trách tội Kỳ Thi Giáo và Chu Vĩnh Xuân không đưa ra được đầy đủ lí do sửa tấu chương, cố ý ngăn cản chiếu chỉ không cho đưa xuống, hai người bị tước lương bổng nửa năm, cũng chính là phạt mấy mươi lượng bạc.

Thông qua lần minh tranh ám đấu này, Ngô Đạo Nam và Trương Nguyên chỉ có thể coi là thắng nhỏ, chiếu chỉ biện luận chỉ khi thông qua được lục khoa thì mới coi là đại thắng, muốn đại thắng Thủ Phủ nội các đâu phải chuyện dễ, nhưng đối với kết quả này, Trương Nguyên vẫn rất hài lòng, chỉ cần biện luận có thể tổ chức thì đã là thắng lợi rồi.

Chiêm Sĩ Phủ Thiếu Chiêm sự sĩ Tiền Long Tích và Thi độc học của Hàn Lâm Viện Quách Xương thương nghị một hồi, chọn ngày 28 tháng 8 chuyển công văn đến lễ bộ Nam Kinh, yêu cầu lễ bộ thị lang Nam Kinh Thẩm Các và lang trung Từ Như Kha phái người về kinh tham gia biện luận trước cuối tháng 10, bất kể là quan viên trong triều, đại nho vô danh hay tăng lữ đức cao vọng trọng, mọi người từ khắp nơi đều được tham gia. Cuộc biện luận gồm ba trận, thời gian biện luận là mừng một, mừng ba và mừng năm tháng mười một. Lần này Hoàng Thái Tử sẽ đích thân đến nơi tổ chức biện luận là Quốc Tử Giám

Ngày tháng diễn ra biện luận và số người tham gia đã định, đám người Từ Quang Khải, Trương Nguyên cũng phải cấp tốc chuẩn bị, danh sách bốn người bên phía họ tham gia biện luận sắp xếp theo thứ tự là: Chiêm Sĩ Phủ tả xuân phụng tả tán thiện Từ Quang Khải, nam kinh thái phó tự thiếu khanh Lý

Chi Tảo, Hàn Lâm Viện tu soạn Trương Nguyên, tây dương bồi thần Hùng Tam Bạt.

Nam kinh thái phó tự thiếu khanh Lý Chi Tảo tinh thông binh pháp, tinh thông học thuyết phương tây, có mối thâm giao với Từ Quang Khải, cũng là thân sĩ khai sáng đầu tiên mà Matteo Ricci kết giao cùng sau khi đến Trung Quốc, từng khắc ấn “bản đồ vạn quốc”, cùng Ricci dịch “thuyết hồn cái thông hiển đồ”, “viên dung giác nghĩa” và “đồng văn toán chỉ”, đề cập đến thiên văn và số học, cùng với Từ Quang Khải mệnh danh là thân sĩ khai sáng trong lĩnh vực tây phương học;

Hùng Tam Bạt là người Germanic, năm Vạn Lịch thứ 34 đến Đại Minh làm trợ thủ cho Matteo Ricci, học vấn vượt qua cả Long Hoa Dân, Bàng Địch Nga, tinh thông thiên văn, số học, thủy lợi, có nghiên cứu chuyên sâu về triết học cổ Hy Lạp, mỹ thuật và âm nhạc, “thuyết giản bình nghĩa” và “thủy pháp phương tây” chính là những cuốn sách mà Hùng Tam Bạt và Từ Quang Khải cùng nhau phiên dịch mà thành.

Chương 420: Xe ngựa kiêu diễm

Nguồn: MT

Người này nghe nhiều viết nhiều, đến Đại Minh đã 10 năm, có thể nói tiếng quan thoại Nam Kinh một cách lưu loát, có thể đọc cổ tịch không có ngắt câu ngắt đoạn của Trung Quốc, đã xem qua học vấn của các vị chư tử giai đoạn Tiên Tần, lần biện luận này có liên quan đến sự tồn vong của Thiên chúa giáo tại Đại Minh, các hội sĩ Jesus ở Đại Minh không dám chậm trễ, tự nhiên sẽ cử ra nhân tài xuất sắc nhất tham gia biện luận.

Lý Chi Tảo, Hùng Tam Bạt hơn nữa còn có Từ Quang Khải và Trương Nguyên, có thể nói là đội hình biện luận ủng hộ tây phương học mạnh nhất rồi, hiện giờ chỉ xem Thảm Các sẽ cử ai vào kinh thành tham gia biện luận nữa thôi, chuyện tổ chức biện luận đã được tuyên truyền rộng rãi, Thảm Các không thể không tham gia, nếu không mục đích đuổi giáo sĩ truyền giáo

tây phương học đi của họ sẽ tan thành mây khói, ai mà muốn gánh cái danh không dám tham biện cơ chứ?

Ngày mùng 6 đầu tháng 9 là ngày nghỉ của Thứ Cát Sĩ, Trương Đại không học ở Hàn Lâm Viện nhưng đêm đó khi Trương Nguyên từ cổng chính Hàn Lâm viện đi ra, lại nhìn thấy đại huynh Trương Đại đang đứng ở đầu phía bắc cầu Ngọc Hà đợi mình.

Trương Đại mặt tươi cười nói:

- Giới Tử, đến Bào Tử uống rượu cùng huynh đi

Trương Nguyên hỏi:

- Đại huynh tươi cười như vậy, có chuyện gì vui à?

Trương Đại nói:

-Ngày 25 tháng 8 là sinh nhật ta, ta hồ đồ quên cả mừng sinh nhật, hôm nay bù vậy.

Trương Nguyên thấy bộ dạng không nén được vui mừng kia của đại huynh không giống như bù sinh nhật, đột nhiên nghĩ đến một chuyện, vỗ trán nói:

- Đại huynh, có phải Lý Khấu Nhi đã đến kinh thành rồi không?

Trương Đại nghe Trương Nguyên hỏi như vậy, lập tức cười lớn, kéo lấy cánh tay Trương Nguyên đi về phía Đông cầu Ngọc Hà Bắc, có mấy chiếc xe ngựa dừng lại ở bên kia.

Trương Nguyên hỏi:

- Thật sự Lý Khấu Nhi tới kinh rồi, ai đưa nàng tới, Lý Tuyết Y hay Vương Vi?

Trương Đại chỉ cười, không nói.

Trương Nguyên vừa qua cầu vừa quay đầu nhìn Vũ Lăng theo bên cạnh mình, hỏi:

- Tiểu Vũ, hôm nay sao chỉ có một mình ngươi tới?

Vũ Lăng nói:

- Chân Chân tỷ và Đại Chùy đều tới rồi, Tông Tử thiếu gia để hai người bọn họ đi về trước rồi, nói thiếu gia tối nay nghỉ tạm ở bên bờ sông Bào Tử.

Trong lúc nói chuyện Trương Nguyên và đại huynh Trương Đại đã qua cầu Ngọc Hà Bắc, lại nhìn thấy trên càn xe của một chiếc xe ngựa có hai người nhảy xuống, bước gấp vài bước về phía trước. Cách đó mấy trượng liền chấp tay trước ngực cung kính vái chào:

- Giới Tử tướng công.

Trương Nguyên nhìn kỹ, vui vẻ nói:

- Ha ha, Diêu thúc, Tiết Đồng, các người tới kìa rồi, Vi Cô đâu?

Tiết Đồng năm nay mười ba tuổi vẫn còn chưa bắt đầu dậy thì, bộ dạng trẻ con lanh lợi như cũ, mừng khắp khởi chỉ về hướng xe ngựa:

- Vi Cô ở trong xe.

Diêu thúc giải thích:

- Nơi này người qua lại nhiều, Vi Cô không tiện xuống xe.

Trương Nguyên đã bước nhanh tới, gọi một tiếng “Tu Vi”, từ bên ngoài vén cái rèm xe lên, liền nhìn thấy một thiếu nữ tóc trái đào ngượng ngùng trốn về phía sau. Thiếu nữ này mái tóc cắt ngang trán chỉnh tề ở trên lông mày, hai mắt trong veo, thanh âm hơi có chút lúng túng:

- Giới Tử tướng công, ta là Lý Khấu Nhi, Vi Cô ở bên này.

Nói xong, liền ngồi rụt lại sau lưng một nữ lang khác ngồi cùng xe, nữ lang đó là Vương Vi.

Từ thượng tuần tháng 11 năm ngoái sau khi từ biệt ở cầu Võ Định Nam Kinh, đã gần một năm không gặp, cảm Vương Vi

dường như nhợt đi một ít, nhưng hai má không thấy gầy đi. Nước da trắng nõn mềm mại vẫn như cũ, mái tóc chải theo kiểu búi dẹt đâm châm vẫn lưu hành ở vùng Tùng Giang, rất là xinh đẹp. Hai hàng lông mày như vẽ, hai mắt trong veo, đôi môi khẽ run, ánh mắt đưa tình nhìn Trương Nguyên, thấp giọng nói:

- Tướng công, lại được gặp tướng công rồi, thật là vui quá!

Hai tay Trương Nguyên nâng cửa xe lên. Vuốt cằm, nhìn nữ lang xinh đẹp đi theo hắn đến nay mà vẫn không danh không phận, nói:

- Lại được nhìn thấy Tu Vi rồi. Vài lần mơ thấy nàng, nhớ nàng đến chết mất.

Trương Đại đi vòng đến bên kia xe ngựa, cũng cách cửa xe nói chuyện với Lý Khẩu Nhi. Lý Khẩu Nhi vừa mới tới, có chút mất tự nhiên, nghe thấy Vi Cô bên cạnh nói chuyện tình ý dào dạt với Giới Tử tướng công, xấu hổ đến nổi mặt đỏ bừng, Trương Đại liền gõ vào cánh cửa xe nói:

- Đây, Giới Tử, hai người các ngươi đừng có buồn nôn nhue vậy. Dạy hư tiểu hài tử.

Lý Khẩu Nhi hờn dỗi nói:

- Ai là tiểu hài tử, người ta mười lăm tuổi rồi.

Trương Nguyên, Vương Vi bốn mắt nhìn nhau, cùng nhau mỉm cười.

Vũ Lăng lúc trước chỉ nhìn thấy Trương Đại mang theo Năng Lương và Minh Yên qua đây, không nhìn thấy được Diêu thúc và Tiết Đồng ở trên xe ngựa bên này, lúc này cũng vừa mừng vừa sợ. Vội vàng qua chào.

Tiết Đồng nhìn bức tường Hoàng thành màu đỏ cao cao, rất kính nể nói với Vũ Lăng:

- Tiểu Vũ ca, ở trong này chính là Hoàng đế và nương nương nhi, chắc chắn, thật là khí thế, Tiểu Vũ ca. Người

đi vào bên trong chưa?

Vũ Lăng thận trọng gật đầu một cái:

- Đương nhiên vào trong rồi.

Vũ Lăng từng theo Trương Nguyên vào Đông An môn, đến ngoài Đông Hoa môn.

Tiết Đồng lại hỏi:

- Nhìn thấy Hoàng đế chưa, Hoàng đế có phải cao lớn giống như thần tiên trong miếu không?

Vũ Lăng mỉm cười:

- Ta là một hạ nhân sao có thể nhìn thấy Hoàng đế, thiếu gia nhà ta gặp qua, thiếu gia bây giờ là Giảng quan của Đông cung, ba ngày hai lần vào cung.

Quan viên từ cầu Ngọc Hà Bắc đi qua đông như mắc cửi, liên tục có người chấp tay vấn an Trương Nguyên. Trương Nguyên và Vương Vi chưa nói được hai câu liền phải quay lại thi lễ hàn huyên với người khác, người quen biết Thứ Cát Sỹ Trương Đại cũng không nhiều. Trương Đại nói:

- Giới Tử, chúng ta quay về sông Bào Tử đi, ngươi và Vương Tu Vi ngồi xe này, Khấu Nhi tới bên kia ngồi cùng xe với ta.

Trương Đại mang theo hai cỗ xe ngựa tới, lúc trước muốn để Khấu Nhi và y ngồi cùng xe, Lý Khấu Nhi xấu hổ không chịu, muốn cùng một chỗ với Vương Vi.

Trương Nguyên tâm tình rất tốt, nhìn ánh sáng trải ra trên bầu trời Hoàng thành, nói:

- Đại huynh, hai người chúng ta phụng bồi các nàng đi dạo một vòng Hoàng thành này như thế nào? Hoàng hôn ở Tử Cấm thành, có chỗ rất đáng xem.

Tiết Đồng vui mừng khôn xiết:

- Hay quá, hay quá!

Vương Vi học theo giọng điệu của Tiết Đồng nói:

- Được, xem xem phòng ốc của Hoàng đế ở lớn đến bao nhiêu?

Trương Đại liền kéo Lý Khấu Nhi đến xe ngựa của y, Lý Khấu Nhi lúc xuống xe còn quay đầu gọi một tiếng:

- Vi Cô.

Có bộ dạng ngượng ngùng mất tự nhiên.

Vương Vi khẽ cười nói:

- Như thế nào, muội ngàn dặm xa xôi muốn ta đưa muội tới, không phải là muốn gặp Tông Tử tướng công sao, muội hiện nay là người của Tông Tử tướng công rồi, ngoan ngoãn đi đi.

Trương Nguyên cười nói:

- Dê vào miệng cộp.

Trương Đại cười mắng:

- Giới Tử, chớ hù dọa Khấu Nhi.

Kéo lấy tay Lý Khấu Nhi, nói nhỏ dịu dàng, dụ dỗ Lý Khấu Nhi lên xe ngựa của y.

Trương Nguyên ngồi lên xe ngựa, Vũ Lăng và Tiết Đồng một trái một phải ngồi hai bên Diêu thúc lái xe. Xe ngựa đi theo sự chỉ đường của Vũ Lăng, hai cỗ xe ngựa lấy phương hướng ngược kim đồng hồ bắt đầu chạy vòng quanh Hoàng thành.

Xe ngựa vừa mới chạy, Trương Nguyên liền một tay kéo lấy Vương Vi ôm vào lòng, Vương Vi “âm” một tiếng, mặt đã dính vào ngực Trương Nguyên. Nghe tiếng tim đập của Trương Nguyên, nghe xong một hồi, ngẩng đầu lên, giơ tay khẽ vuốt những sợi ria ngắn trên môi Trương Nguyên, hạ giọng nói:

- Tướng công sao để râu rồi?

Trương Nguyên một tay đặt ở trên bờ eo thon mềm mại của Vương Vi vuốt ve, một tay nắm lấy bàn tay của Vương Vi đang sờ cái ria ngắn của hắn, trên mu bàn tay trắng nõn mịn màng đỏ hôn một lúc, đáp:

- Ta bây giờ là quan lục phẩm rồi, lại là Giảng quan của Đông cung, để râu có thể tỏ ra lão thành điềm đạm một chút, phải có vẻ uy nghiêm mà—— Tu Vi không thích sao?

Vương Vi tựa vào người Trương Nguyên, nũng nịu nói:

- Rất thích, tướng công để râu ngắn càng có một loại khí khái nam tử anh tuấn rất trầm ổn, Vương Vi rất thích, tìm đập thành thích đây này.

Thanh âm mềm mại của nữ lang này vang lên quả thật quyến rũ đến tận xương tủy, Trương Nguyên thấp giọng nói:

- Tìm đập thành thích sao, ta không tin, để ta sờ thử xem.

Cánh tay đặt bên hông Vương Vi di chuyển lên trên, từ dưới nách Vương Vi xuyên qua, xoa xoa bộ ngực nữ lang, cách mấy lớp áo cũng có thể cảm giác được cái mềm mại và sừng sững kia, bóp bóp nhẹ, linh hồn li tán, xương cốt cũng nát vụn.

- Tướng công, đừng, có người đấy.

Vương Vi thủ thủ nói, hàm răng khể cắn vào đôi môi đỏ mọng, hai mắt như nước, thân thể nhè nhẹ run.

Trương Nguyên cũng cảm thấy không nên quá vội vàng, ngồi đoan chính lại một chút, ôm lấy eo Vương Vi, hỏi:

- Tu Vi nói xem, các nàng sao lại tới kinh?

Vương Vi nói:

- Hôm hai mươi tháng bảy, thiếp vẫn chưa nhận được thư của tướng công, Liễu Bách Hộ Thủ Bị nha môn lại đến

gặp thiếp, nói là chịu sự ủy thác của tướng công cời tịch cho Khấu Nhi, lại đem giấy bán thân của Khấu Nhi tới. Chuyện cời tịch đã làm xong, người trong công môn làm việc thật sự là rất thuận tiện a! Sau đó thì, Lý mụ mụ —— Lý mụ mụ chính là mẫu thân của Tuyết Y tỷ và Khấu Nhi, muốn đòi ân lễ ba ngàn lượng mới chịu cho thiếp đem Khấu Nhi đi. Tuyết Nhi tỷ và Khấu Nhi cố gắng thuyết phục mẫu thân, cuối cùng do thiếp lấy từ hiệu buôn Thịnh Mỹ ở Nam Kinh ứng ra tám trăm lượng bạc. Tuyết Y tỷ cũng đem tiền riêng bảy trăm lượng bạc ra hợp thành một ngàn năm trăm lượng đưa cho Lý mụ mụ. Còn Lý mụ mụ, Khấu Nhi xét cho cùng cũng là con gái ruột của bà ấy. Bà ấy rất yêu quý. Lần này Khấu Nhi theo thiếp vào cung, giống như là Khấu Nhi xuất giá vậy. Lý mụ mụ chế tạo nguyên bộ đồ trang sức, đặt mua bộ đồ mới bốn mùa, lại cho Khấu Nhi hai trăm lượng bạc làm tiền riêng, lại cho tiểu tì Mai Hương cùng tới hầu hạ Khấu Nhi, tính ra cũng đi mất bảy, tám trăm lượng bạc.

Chương 423: Biết sai không sửa (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên bật cười:

- Tính như vậy Khấu Nhi há chẳng phải là giống như tặng không rồi?

Vương Vi kiều mị liếc Trương Nguyên, khẽ sảng giọng:

- Vậy thiếp đây há không phải là tặng không?

Trương Nguyên tự cảm thấy lời nói của mình có phần khinh bạc, vội vàng tạ lỗi:

- Ta lỡ lời, đều là nhân gian hảo nhân duyên, là phúc phận của huynh đệ Trương thị ta.

Vương Vi tự nhiên cười lên, xắn lại hôn một cái bộ ria ngắn ở môi trên của Trương Nguyên, dịu dàng nói:

- Vương Vi không những tặng không, ngược lại còn dính nữa, từ Nam Kinh đuổi tới Sơn Âm, bây giờ lại đuổi tới Bắc Kinh, chỉ mong tướng công đừng xem thường Vương Vi.

Trương Nguyên ngậm chặt bờ môi mềm của Vương Vi không buông, hôn mút một hồi. Lại ôm Vương Vi để trên đùi hân, nói bên tai Vương Vi:

- Ta nợ nàng tình cảm một đời, cũng không trả hết được.

Hai người vành tai tóc mai chạm nhau, tình ý dào dạt, đột nhiên nghe thấy Vũ Lăng ngồi trên cang xe nói:

- Diêu thúc, Tiết Đồng, các người xem. Nơi đó chính là Đông xưởng đại danh鼎鼎.

Đông xưởng ngay tại bên ngoài Đông An môn chếch một chút về phía bắc, ở giữa Lễ Nghi phòng và Diên Hi tự, Trương Nguyên thường đi qua nơi đó. Đông xưởng lúc này hãy còn chưa phải là cái quyền thế ngút trời lúc Ngụy Trung Hiền cầm quyền, vẫn là một nha môn vắng vẻ tiêu điều.

Vũ Lăng trên đường giới thiệu một vài lý phường, ngõ và Quân chính nha môn, cái gì Bảo Đại phường, ngõ Cung Huyền, Thảo xưởng, Trung Thành Bình Mã ti...

Vương Vi nghe thấy Vũ Lăng nhắc tới “Đông xưởng” bèn hai tay kéo lấy vai Trương Nguyên ngồi thẳng một chút, nói:

- Vẫn còn chưa nói thiếp và Khấu Nhi làm sao tới, Khấu Nhi sau khi từ bỏ môn tịch, thiếp liền muốn đem Khấu Nhi đưa đến kinh thành. Nhược Hi tỷ tỷ vốn nói rõ là năm sau mở hiệu buôn Thịnh Mỹ ở kinh thành, nhưng thiếp thật sự rất nhớ tướng công. Có lý do đưa Khấu Nhi đến kinh thành, thiếp liền thế nào cũng ngồi không yên. Ngày mùng 8 tháng 8, Hình công công Thủ Bị phủ sai người truyền thiếp đi gặp ông ấy, giao cho thiếp một phong thư, là Hình công công viết cho chàng. Hình công

công lại nói ông ấy muốn phái Liễu Bách Hộ vào kinh giải quyết công việc, hỏi thiếp và Lý Khấu Nhi có muốn ngồi thuyền đi thẳng đến Đông xưởng trong kinh thành không? Thiếp liền đồng ý. Ngày 12 tháng 8 lúc từ Nam Kinh khởi hành, Liễu Bách Hộ đặc biệt chuẩn bị cho thiếp và Khấu Nhi một chiếc thuyền, trên đường thuận lợi, không cần một tháng liền có thể tới kinh thành, chiều ngày hôm nay mới tới. Thiếp không đi Đông Tứ Bài lâu, đi thẳng đến bờ sông Bào Tử, Tông Tử tướng công kinh ngạc mừng rỡ đến cực điểm, luôn miệng nói tạ ơn, liền cùng thiếp và Khấu Nhi cùng đến Hàn Lâm viện đợi chàng tán nhá. Đúng rồi, Liễu Bách Hộ nói giờ Tuất ban đêm sẽ đến bãi phóng chàng, Tông Tử tướng công mời y dùng bữa tối, y luôn miệng kêu không dám, nói muốn đi Đông xưởng giải quyết công việc.

Trương Nguyên vuốt ve cái cổ thanh tú của Vương Vi, nói:

- Vương Vi, thật là vất vả cho nàng quá.

Wương Vi nói:

- Nghĩ đến việc có thể gặp được tướng công, thiếp liền không cảm thấy vất vả, cũng đích xác không vất vả, trên đường đều có người chuẩn bị ổn thỏa.

Vặn thân mình một chút, khuôn mặt đỏ thắm nói:

- Tướng công, để thiếp xuống nha, đây đang ở trong xe mà.

Cặp lông mày nảy nở của Vương Vi ép vào phần hông của Trương Nguyên, Trương Nguyên huyết khí đang vượng, sao có thể thờ ơ, tất nhiên là lửa dục bùng bùng, cười nói:

- Giúp ta ngăn chặn nó, tới đây, chúng ta dựa vào cửa xe ngắm kiến trúc Hoàng thành.

Wương Vi đỏ mặt nóng tai, ngồi trên đùi Trương Nguyên, nghe Trương Nguyên chỉ điểm bên kia là Thuận Thiên phủ học, đây là Phúc Tường tự, đầu của nàng xoay mòng, phân biệt không rõ Đông Nam Tây Bắc. Chỉ cảm thấy thân thể càng ngày càng

nóng, lúc xe ngựa chạy qua cầu Bồ Lương ở Bắc An Môn Đông, đường tương đối xóc. Vương Vi bị vật cứng của Trương Nguyên chọc mấy lần, liền cảm thấy ở dưới có chút ẩm ướt, vội vàng khép chặt đùi, cái cổ trắng như tuyết lúc này đều biến thành màu đỏ như hoa hồng, e thẹn nói:

- Tướng công, để thiếp ngồi xuống đi.

Chính lúc này, đột nhiên nghe Vũ Lăng đang chào hỏi với người khác:

- Chung công công, thiếu gia nhà tôi ở trong xe.

Xe ngựa chậm rãi dừng lại...

Vương Vi vội vàng từ trên đùi Trương Nguyên ngồi dịch sang một bên, khẽ hỏi:

- Chung công công nào đó, là cái vị Chung công công trước kia ở Hàng Châu sao?

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, nhìn ra bên ngoài cửa xe, chỉ nhìn thấy hai chiếc kiệu có mái che dừng ở vệ đường, đứng phía trước cái kiệu có mái che bên đường là tiểu Nội thị Cao Khởi Tiềm. Cao Khởi Tiềm đang đưa tay đỡ Chung thái giám xuống kiệu, phía sau cái kiệu màn nhưng có một lão cung nữ đi theo, người ngồi bên trong kiệu chắc là Khách Ấn Nguyệt. Từ tháng 8 Trung thu sau cái hồi Khách Ấn Nguyệt và Ngụy Triều cãi nhau trở mặt, Khách Ấn Nguyệt dường như đối thực với Chung thái giám rồi.

Trương Nguyên giơ tay khẽ vuốt vành tai mềm mại của Vương Vi một chút, thấp giọng kêu khổ:

- Cái này không xong rồi, bộ dạng ta như thế này làm sao xuống xe được!

Bị cặp móng này nỡ ép và cọ sát đến mức dục hỏa tăng vọt, nhất thời không chịu hạ xuống.

Đôi mắt đẹp của Vương Vi liếc xéo, cười ha ha, đưa ngón tay cái trắng nõn như hành tây mới lột, ở cái lều trại đang lồi lên của Trương Nguyên ấn một cái, cái lều sụp xuống rồi lại bật

ngược trở lại, rất là quật cường, cái lều ngược lại càng cao hơn. Vương Vi quay mặt qua chỗ khác hướng về phía góc thùng xe, lấy bàn tay trắng nõn nà che cái miệng xinh, cười đến mềm cả người.

Trương Nguyên nhìn Chung thái giám đã đi về phía bên này, bất đắc dĩ, đành phải xuống xe, quay đầu nói với Vương Vi:

- Hai ta không ít, ban đêm gia pháp hầu hạ.

Wang Vi ngẩng đầu, hai mắt long lanh, hàm răng cắn chặt môi dưới, nín cười.

- Trương Tu Soạn đây là muốn đến phủ Táp Gia sao?

Chung công công bước tới chấp tay vái chào, cho rằng Trương Nguyên muốn đến ngoại trạch Thập Sát Hải của y.

Trương Nguyên tỏ ra rất lễ phép, cúi rạp người, nói:

- Hôm nay thời tiết quang đãng, ta và tộc huynh liền muốn ngồi xe đi dạo một vòng Hoàng thành, coi như là du ngoạn.

Quay người hướng về phía cỗ xe ngựa đằng sau hô:

- Đại huynh, Chung công công ở đây.

Trương Đại cũng không xuống xe, chỉ lộ hai tay và đầu ra ngoài cửa sổ xe, chấp tay nói:

- Chung công công, thật có lỗi thật có lỗi, tại hạ vừa mới không cẩn thận bị treo chân, không tiện xuống xe tương kiến.

Trương Nguyên cười thâm trong lòng, xem ra đại huynh và hần có sự lúng túng giống nhau. Đại huynh đủ cầm thú, Lý Khẩu Nhi mới mười lăm tuổi, liền gấp không thể chờ như vậy Tháng mười một năm ngoái đêm đó còn nói chần lớn cùng ngủ, ôm người con gái vào lòng nhưng không có ý dâm loạn với tỷ muội Lý Tuyết Nhi, Lý Khẩu Nhi nữa.

Chung thái giám hướng về phía Trương Đại cười nói:

- Không sao không sao, hiền huynh đệ thật hăng hái.

Khách Ân Nguyệt chân dài đã bước tới. Cô ta không trì độn giống như Chung thái giám vào cung từ nhỏ như vậy, cô ta vừa nhìn thì thấy Trương Nguyên có chút kỳ quặc. Trương Nguyên ngày đó ăn bánh cam lộ ở Chủ Kính điện cũng không phải là bộ dạng này ư, ngày hôm nay lại xảy ra chuyện gì, lại ăn bánh rồi hả?

Khách Ân Nguyệt nhìn về phía xe ngựa, trong cửa sổ xe hình như có bóng người, mỉm cười nói:

- Trương tiên sinh quả thật rất hăng hái.

Ánh mắt lại quét qua nửa phía dưới của Trương Nguyên hai lần. Đi thẳng lại gần chiếc xe ngựa, vừa nói:

- Phu nhân của Trương tiên sinh vào cung rồi sao, tiểu phụ nhân cũng muốn bái kiến.

Trương Nguyên đứng chặn trước Khách Ân Nguyệt nói:

- Là một thị thiếp của ta từ Nam Kinh tới, ta mang nàng dọc theo Hoàng thành du lãm một phen.

Lại hướng về phía Chung thái giám chấp chấp tay:

- Chung công công, Khách ma ma, trời đã hoàng hôn rồi, tại hạ không thể đợi lâu, ngày mai tái kiến ở Văn Hoa điện.

Chung thái giám nghe nói tiểu thiếp của Trương Nguyên trong xe ngựa. Cười nói:

- Chả trách hôm nay thấy ngươi hăng hái như vậy, ha ha, Trương Tu Soạn mau lên xe đi. Tạp Gia cũng phải hồi cung rồi.

Chung thái giám và Khách Ân Nguyệt nhìn hai cỗ xe xửa của Trương Nguyên, Trương Đại chạy qua, Khách Ân Nguyệt nhếch mép cười, nói:

- Chung công công, Trương tiên sinh này nhìn như ông cụ non, lại không ngờ cũng phong lưu như vậy, Trương tiên sinh có mấy tiểu thiếp?

Chung thái giám nói:

- Cái này Táp Gia cũng không biết.

Ngẫm nghĩ một lúc, lại nói:

- Chẳng lẽ là cái cô danh kỹ họ Vương kia ở Cự Viện Nam Kinh, ngày đó Táp Gia còn để lại năm trăm lượng bạc ở chỗ Hình công công bên Nam Kinh, để Hình công công thúc đẩy chuyện tốt của Trương Nguyên và danh kỹ kia. Nghe nói danh kỹ họ Vương đó còn là nữ đệ tử của Tùng Giang Trần Mi Công. Đa tài đa nghệ, là hoa khôi của Cự Viện.

Khách Ân Nguyệt không biết Trần Mi Công là ai, đoán rằng là một văn nhân nổi tiếng, đôi mắt to của cô ta trợn lên:

- Thì ra là thế, ta còn cho rằng Trương tiên sinh có bệnh thích sạch sẽ, vậy mà lại cũng thích lưu luyến thanh lâu, tìm hoa hỏi liễu a!

Chung thái giám cười nói:

- Tài tử phong lưu mà. Ở Giang Nam, danh kỹ cũng rất phong nhã, rất thích kết giao với văn nhân, Trương công tử còn trẻ đa tài, lúc ở Quốc Tử Giám Nam Kinh, tự nhiên là cười ngửa dựa cầu nghiêng, mãi lâu hồng tụy chiêu.

Khách Ân Nguyệt nghe xong trong lòng có chút khó chịu, thầm nghĩ: “Ta tưởng rằng Trương Nguyên là quân tử đoan chính thận trọng, hóa ra lại là lãng tử phong lưu, ngày đó ở Chủ Kính điện lại giả vờ ra vẻ đứng đắn, bộ dạng không chịu cúi đầu. Chẳng lẽ Khách Ân Nguyệt ta không bằng đám nữ tử thanh lâu đó, thật tức chết đi được”.

Chương 423: Biết sai không sửa (2)

Nguồn: MT

Xe ngựa chạy qua Bắc An môn ngoại, Vương Vi khẽ hỏi:

- Tướng công, người phụ nhân xinh đẹp lúc nãy là ai?

Trương Nguyên nói:

- Vú nuôi Khách thị của Hoàng trưởng tôn.

Wương Vi mỉm cười nói:

- Khách thị này thật ra là một mỹ nhân, thân hình cao lớn như vậy lại không lộ vẻ thô kệch, cô ta dường như phát hiện hình dáng khác thường của tướng công.

Trương Nguyên nói:

- Khách thị là phụ nữ, không phải là khuê nữ, càng không phải là thái giám, có thể nhìn ra cũng không ngạc nhiên.

Wương Vi vui mặt vào ngực Trương Nguyên cười ha ha:

- Mặc cỡ chết đi được, tướng công thật là mặt dày, tuy nhiên vú nuôi của Hoàng trưởng tôn kia da mặt cũng không mỏng, đã nhìn qua rồi lại nhìn lần nữa, ánh mắt rất quyến rũ.

Trương Nguyên cười nói:

- Đừng nói bậy bạ những chuyện đó, ngồi nghiêm chỉnh, chỉ cho nàng xem phong cảnh.

Wương Vi liền dựa vào lòng Trương Nguyên, nghe Trương Nguyên chỉ phong cảnh ở Hậu Hải, mặt trời chiều đã lặn, những vạt nắng chiều ở chân trời phía Tây đã trở nên đỏ thẫm, giống như một lò than sắp tàn, ráng mây đỏ đốt thành ám vân.

Một vùng nước lớn ở Tiền Hải và Hậu Hải gặp ánh sáng trở nên lóng lánh, tiếng chuông chiều ngân nga ở nơi Phật tự ngoài xa, lòng Vương Vi ngập tràn niềm vui, nói:

- Đây giống như tiếng chuông chiều Nam Bình bên Tây Hồ, tướng công có từng mơ thấy Tây Hồ chưa?

Trương Nguyên nói:

- Sông nước Giang Nam không ngày nào không nhập mộng, cũng giống như Tu Vi chưa từng rời xa ta vậy.

Vương Vi bữu môi nói:

- A, tướng công nghĩ như vậy à, nhưng thiếp cảm thấy rời xa tướng công đã một khoảng thời gian rất lâu rồi, không chỉ xa một năm.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Không ngày nào không nhập mộng a, chả lẽ Tu Vi không mơ thấy ta?

Vương Vi thở dài một tiếng, dịu dàng nói:

- Ngược lại thật sự mơ không nhiều, đều nói ngày nghĩ gì đêm mơ ấy, thiếp lại rất ít mơ đến tướng công, nhưng ban ngày thật sự là nhớ không thôi.

Trương Nguyên ôm lấy cái eo nhỏ của nữ lang, nói:

- Tu Vi ở lại trong kinh đi, để tỷ tỷ lập tức gửi ngân lượng, gửi hàng hóa đến, mở hiệu buôn Thịnh Mỹ.

Vương Vi vui mừng nói:

- Thiếp trước khi rời Kim Lăng có viết cho Nhược Hi tỷ tỷ một bức thư, thiếp nói là rất nhớ tướng công, nhân tiện có thuyền tới, hỏi Nhược Hi tỷ tỷ có thể sớm thực hiện việc mở hiệu buôn Thịnh Mỹ trong kinh thành được không? Không biết tỷ tỷ có trách cứ thiếp hay không?

Trương Nguyên nói:

- Không có gì đáng trách cứ, nàng đã đến rồi ta rất cao hứng.

Vương Vi nói:

- Thương tiểu thư bọn họ ước chừng trước cuối tháng cũng sẽ đến kinh thành, tướng công, Thương tiểu thư có trách thiếp nhanh chân đến trước không?

Trương Nguyên cười nói:

- Tu Vi cũng suy hơn tính thiệt như vậy.

Vương Vi dán mặt vào ngực Trương Nguyên, nói:

- Đã vào cửa Trương gia, phải làm người Trương gia, vẫn nên suy xét nhiều một chút.

Trương Nguyên hỏi:

- Tu Vi cảm thấy ủy khuất sao?

Vương Vi chần chờ một chút, đáp:

- Có lúc cảm thấy ủy khuất một chút, sẽ nghĩ, nếu tướng công là người của một mình thiếp thì tốt biết bao ——

Nói đến đây cười “ Ách” một tiếng, trách cứ bản thân nói:

- Vương Tu Vi thật là tham lam a! Gặp được đại phụ hiền lành như Thương tiểu thư còn muốn thế nào nữa.

Trương Nguyên nói:

- Là Trương Giới Tử quá tham lam, đến nay vẫn tự trách thật nhiều.

Vương Vi ngẩng đầu, nhìn kỹ Trương Nguyên, hỏi:

- Thật hay giả?

Trương Nguyên mỉm cười hai tay dùng sức siết chặt Vương Vi một cái, ôm chặt nói:

- Biết sai không sửa, nếu như thời gian quay ngược trở lại, ta vẫn sẽ vì thu hút nữ lang mà áo vải gậy trúc lên thuyền.

Vương Vi khẽ “A” một tiếng, dịu dàng nói:

- Tướng công lúc đó bị thiếp hấp dẫn ư, thiếp ngược lại một chút cũng không nhìn ra.

Trương Nguyên nói:

- Sao có thể để nàng nhìn ra, vậy không phải là dọa nàng chạy rồi ư, khi đó nàng đối với ta ấn tượng không tốt thì phải.

Vương Vi nói thật:

- Lúc đó cảm thấy tướng công là một cuồng sinh, sau mới phát giác không phải.

Trương Nguyên nói:

- Về sau mới biết được lời người không thể tin, Trương Giới Tử lại là quân tử khiêm tốn.

Vương Vi mỉm cười nói:

- Quân tử khiêm tốn ư, thiếp nhìn không thấy.

Lại thò tay xuống dưới ấn ấn, thấp giọng nói:

- Sao vẫn còn không thu binh, thiếp cũng không đè ép nó nữa mà.

Ôm mỹ nữ Vương Vi mềm mại như vậy, tai áp má kề nói lời ân ái, muốn hành quân lạng lẽ rất khó, Trương Nguyên nói:

- Vẫn còn chưa chiến ba trăm hiệp, sao có thể thu binh, sỹ khí đang cao đang hiếu chiến đây.

Vương Vi cúi gập người xuống cười không ngừng, Trương Nguyên nhìn Vương Vi dịu dàng thùy mị, so với ngày đó ăn bánh cam lộ ở cung Trường Xuân còn kìm nén không được. Chỉ là cách bức màn thì có ba người Diêu thúc, Tiểu Vũ và Tiết Đồng, không thể dục động như vậy.

Xe ngựa từ phía Tây Hoàng thành vòng tới ngõ Lý Các Lão, Vũ Lăng chỉ cái tòa tứ hợp viện ở trong ngõ nói:

- Đây là tứ hợp viện quan phủ phân cho thiếu gia ở, chỉ đợi thiếu nữ nãi nãi và tiểu thiếu gia Hồng Tiệm đến kinh thành thì sẽ dọn đến nơi này.

Vương Vi thò đầu nhìn thoáng qua đại môn của tòa tứ hợp viện đó, nói với Trương Nguyên:

- Tướng công, thiếp cũng ở đây sao?

Trương Nguyên nói:

- Trước ở bên này đi, sau này hiệu buôn Thịnh Mỹ khai trương nàng sẽ ở trong hiệu buôn, như vậy rất tốt, đúng không?

Vương Vi gật đầu, nàng không thích gò bó, tuy nói Thương Đạm Nhiên tính tình rất tốt, lần trước sau chuyện Tiểu thủ bà bà, Thương Đạm Nhiên và nàng thân mật rất nhiều. Nhưng Vương Vi vẫn muốn ở một mình, chỉ cần Trương Nguyên thường xuyên có thể tới thăm nàng, là lòng nàng mãn nguyện lắm rồi.

Hoàng thành chu vi mười tám dặm, lúc hai cỗ xe ngựa của Trương Đại, Trương Nguyên vòng quanh một vòng Hoàng thành quay về bờ sông Bào Tử thì trời đã bắt đầu tối. Xuống xe ở trước đại môn hào trạch của Trương Liên Phương, lại thấy Lý hình Bách Hộ Liễu Cao Nhai và hai nha dịch của Đông xưởng Nam Kinh đã đợi sẵn ở môn đình. Trương Đại sai hai vú già dẫn Vương Vi và Lý Khẩu Nhi tiến vào nội viện dùng bữa, y và Trương Nguyên mời Liễu Cao Nhai uống rượu, tửu yến đã sớm chuẩn bị xong rồi. Liễu Cao Nhai nói y đã ăn cơm rồi, không dám quấy rầy, chỉ muốn bái kiến Trạng Nguyên công một lát.

Trương Nguyên nói:

- Trương Nguyên chịu nhiều ân huệ của Liễu Bách Hộ, không biết dùng gì báo đáp, nhất định phải mời Liễu Bách Hộ vài chén để tỏ lòng biết ơn.

Kiên quyết kéo Liễu Cao Nhai nhập tọa.

Liễu Cao Nhai cảm thấy rất vinh hạnh, huynh đệ Trương Đại, Trương Nguyên thân phận địa vị bây giờ vượt xa so với cái hồi đi học ở Nam Kinh năm trước. Lúc đó Liễu Cao Nhai kính trọng Trương Nguyên là vì Hình công công coi trọng Trương Nguyên, mà bây giờ, Trương Nguyên là Tu Soạn Hàn Lâm viện lục phẩm. Y chỉ là một Lý hình Bách Hộ nhỏ nhỏ của Đông xưởng, có thể cùng Trương Nguyên công uống rượu cùng bàn, nói là tam sinh hữu hạnh cũng không quá...

Biết huynh đệ Trương thị rất nóng ruột muốn gần gũi mỹ thiếp từ nơi xa tới, Liễu Cao Nhai rất thức thời, cũng không nán lại ở bờ sông Bào Tử quá lâu. Sau khi uống xong ba chén rượu thì khẩn thiết xin Trương Nguyên tặng cho y một bức thư họa đẹp. Trương Nguyên cười nói:

- Liễu Bách Hộ đây là làm khó ta, chữ của ta chỉ có thể ứng phó với kỳ thi, sao có thể làm thư pháp tặng người.

-Đại huynh, chữ của huynh đẹp hơn đệ, Thứ Cát sỹ cả ngày chính là luyện chữ, huynh viết một bức cho Liễu Bách Hộ.

Trương Đại nói:

- Chữ của ta cũng kém, khoa Thứ Cát Sỹ chúng ta chỉ có chữ Nghệ Nhữ Ngọc là đẹp nhất. Để ta đến thư phòng Bảo Sinh thúc tìm một bức thư họa tặng Liễu Bách Hộ nhé.

Trương Liên Phương đi Dương Châu nhậm chức, chỉ mang theo một vài đồ quý báu và bức thư họa mình tâm đắc, tất cả những thứ khác đều lưu lại nơi này. Trương Đại rất nhanh liền đi lấy một bức 《Đào diệp độ thu cảnh đồ》 của Trương Liên Phương vẽ, là một bức hoành phi vẽ trên giấy Tuyên Thành rộng hơn bốn thước. Trương Liên Phương ở Giang Nam danh

khí không nhỏ, là nhà thư pháp chỉ đứng sau Đồng Kỳ Xương, Trần Kế Nho. Liễu Cao Nhai cũng biết tên tuổi của Bảo Sinh tiên sinh, được bức tranh tất nhiên là vui sướng, lại nói mấy câu, bèn đứng dậy cáo từ.

Trương Đại, Trương Nguyên tiễn Liễu Cao Nhai và hai nha dịch ra cửa, Trương Nguyên hỏi:

- Liễu Bách Hộ tới kinh giải quyết công cán, lúc nào quay về Kim Lăng?

Liễu Cao Nhai nói:

- Ước chừng mừng 10 thì sẽ quay về, Trương đại nhân có gì cần chỉ bảo hay sao?

Trương Nguyên nói:

- Liễu Bách Hộ trước khi rời kinh có thể tới Đông Tứ Bài lâu chỗ Thương Ngự Sử phủ của anh vợ ta gặp ta. Ta viết phong thư hồi âm cho Hình công công, cũng chuẩn bị hai phần lễ mọn để Liễu Bách Hộ mang về, một phần đưa cho Hình công công, một phần tặng cho Liễu Bách Hộ.

Liễu Cao Nhai vội nói:

- Ti chức sao dám phiền Trương đại nhân ban thưởng?

Nghe thấy trên đường phố truyền tới tiếng mõ cấm đi lại ban đêm, Trương Đại hỏi:

- Liễu Bách Hộ, lệnh cấm đi lại ban đêm này không ảnh hưởng tới ba người các người chứ?

Liễu Cao Nhai nói:

- Không sao không sao, bọn ta đều đem theo thẻ bài.

Tiến xong ba người Liễu Cao Nhai, đóng cửa khép phòng, Trương Đại, Trương Nguyên nhìn nhau cười. Trương Đại nói:

- Giới Tử, chúng ta tới nội viện tiếp tục uống rượu đi, lúc này là hưởng thụ rượu ngon và mỹ nhân thật sự.

Trương Nguyên cười nói:

- Đại huynh lúc trước ở trên xe ngựa tại sao không dám xuống dưới gặp người?

Trương Đại cười ha ha nói:

- Điều này chỉ có thể nói với trí giả. Khó nói với kẻ tục nhân.

Chương 422: Hoa nguyệt mỹ nhân

Nguồn: MT

Vượt qua Tam Doanh môn đường, rẽ qua hòn non bộ, bước qua một hành lang dài. Đi đến hoa đình trong nội viện, lại chỉ nhìn thấy Tổ Chi ngồi ở đó, còn có hai tỷ nữ hầu hạ. Rượu và thức ăn trên bàn không hề suy chuyển, không nhìn thấy bóng dáng Vương Vi và Lý Khấu Nhi đâu. Tổ Chi đã có thai hơn năm tháng, bụng nhô lên thấy rõ, đứng lên thi lễ, nói:

- Tu Vi và Khấu Nhi không dùng bữa, đi tắm giặt trước rồi.

Trương Đại cười hi hi nói:

- Giới Tử, chúng ta đi xem mỹ nhân tắm?

Bổ sung một câu:

- Ai có nấy xem.

Trương Nguyên lắc đầu cười, theo đại huynh Trương Đại đi qua một đám cây trúc mảnh khảnh và cây bách cổ, vẫn chưa tới phòng tắm. Chợt nghe thấy Lý Khấu Nhi ở bên kia nói:

- Hoa quế này vẫn chưa rụng hết, ngửi thơm quá, lúc này tắm ngắt một ít hoa quế thả trong trước thì tốt rồi.

Tiếng Vương Vi nói:

- Trong ngôi nhà này hoa và cây cối thật không ít, Khẩu Nhi sau này ở đây rất thỏa mái.

Lý Khẩu Nhi nói:

- Vi Cô không ở đây sao?

Vương Vi nói:

- Ta làm sao ở đây được, ta phải đi với Giới Tử tướng công.

Lý Khẩu Nhi nói:

- Vậy ta một mình ở đây sao có thể ở quen được. Vi Cô, muội muốn ở cùng với tỷ.

Vương Vi khẽ cười nói:

- Điều này không được, Lý Khẩu Nhi là tiểu yêu tinh, ta lo lắng.

Lý Khẩu Nhi hờn dỗi nói:

- Tỷ mới là yêu tinh, Vương Vi cô là yêu tinh...

Ngoài hành lang nhà tắm trúc bách tươi tốt, dưới bậc thềm trồng Cúc thúy và lan Hồ Điệp, còn có mấy cây hoa phù dung mọc cao quá nóc nhà. Vương Vi và Lý Khẩu Nhi hai người tắm xong, dựa vào một bên hành lang vừa chải đầu vừa nói chuyện phiếm. Ánh nến lờ mờ trong phòng tắm chiếu xuyên qua, trắng khuyết mừng 6 từ hướng tây rọi đến đây. Mái tóc dài của hai người vẫn chưa khô dưới ánh nến và trắng giống như hai tấm vải sa tanh mềm mại và sáng bóng.

Trương Đại, Trương Nguyên không lập tức bước tới, cách mấy cây trúc xanh nhìn Vương Vi và Lý Khẩu Nhi bên đó. Trương

Đại tính tình tài tử điển hình, cảm nhận sâu sắc được một loại mỹ cảnh, thở dài nói:

- Nếu như không có hoa, nguyệt và mỹ nhân, vậy ta không muốn sinh ra ở thế giới này.

Trương Nguyên cười nói:

- Đại huynh trời sinh chính là để hưởng thụ. Hoa, nguyệt, mỹ nhân, thế gian vật tốt đều có rồi.

Trương Đại nói:

- Chẳng lẽ ngươi không có, Vương Vi chỉ cách xa vài bước.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Đúng vậy a! Nhìn thấy đều vui lòng đẹp dạ.

Bóng trúc dưới trăng, hương hoa nhàn nhạt, cổ tay trắng nõn của Vương Vi và Lý Khấu Nhi lộ ra, bộ dạng chải tóc đẹp không thể nói.

Trương Đại nói:

-Trần Mi Công trong tác phẩm 《Tiểu song u ký》 có nói: “Trong sơn thủy hoa nguyệt, ngắm mỹ nhân càng thấy đa âm”. Lời này rất hay, Trần Mi Công lúc còn trẻ cũng rất phong lưu, không trải qua thì không thể viết ra loại văn tự đó được.

Trương Nguyên nhớ tới mấy câu thanh ngôn trong 《U mộng ảnh》, liền nói:

- Dưới trăng nghe tiếng tụng kinh thì cái thú càng sâu xa;
Dưới trăng mà bàn về kiếm thuật thì can đảm càng tăng;
Dưới trăng mà bàn về thi thơ thì phong thái càng tĩnh;
Dưới trăng mà đối diện mỹ nhân thì tình ý càng nồng.

Trương Đại vỗ tay khen:

-Tuyệt vời, tuyệt vời!

Tiếng “ Tuyệt vời” của Trương Đại hơi lớn, Vương Vi bên đó nghe được, đứng dậy hướng về phía Trương Đại, Trương Nguyên hỏi:

- Tông Tử tướng công sao?

Trương Đại cười nói với Trương Nguyên:

- Chúng ta dưới ánh trăng đối với mỹ nhân tình ý càng nồng.

Hai người cùng bước ra khỏi rừng trúc thừa thớt. Vương Vi, Lý Khấu Nhi tiến lên thi lễ, trong phòng tắm lại đi ra thị tỳ Huệ Tương của Vương Vi và tiểu tỳ Mai Hương của Lý Khấu Nhi, đều hướng về phía Trương Đại, Trương Nguyên hành lễ.

Trương Đại để Vương Vi các nàng đi dùng bữa trước, y và Trương Nguyên vội vàng tắm rửa sau đó quay lại phòng khách. Lại nhìn Vương Vi, Lý Khấu Nhi ngồi nói chuyện một bên với Tố Chi, rượu và thức ăn trên bàn vẫn chưa động đến, chính là đợi hai người bọn họ tới cùng dùng bữa.

Trương Đại nói:

- Ta và Giới Tử ở tiền viện đã dùng bữa rồi, các nàng tự dùng đi.

Dặn dò nhà bếp đem rượu và đồ ăn hâm nóng lại, có một vài món hâm lại thì không ngon thì bỏ đi làm món khác.

Wương Vi nói:

- Thiếp lúc trước ăn hai miếng điểm tâm, bây giờ ăn không vào.

Lý Khấu Nhi cũng nói:

- Thiếp cũng ăn không vào.

Trương Đại lúc này dùng bữa cũng cảm thấy không có khẩu vị. Trong lòng cao hứng a! Không an tĩnh được để ăn đồ ăn, bèn sai đầu bếp nữ đem mấy món ăn Tố Chi thích đến phòng Tố Chi, Tố Chi liền đứng dậy đi.

Trương Nguyên cũng đứng dậy nói:

- Đại huynh, vậy đệ cũng không phụng bồi huynh, đệ và Tu Vi đến sân vườn tản bộ.

Vương Vi hướng về phía Trương Đại vén áo thi lễ, đi theo phía sau Trương Nguyên. Lý Khấu Nhi vội vàng đứng lên, gọi:

- Vi Cô, muội cũng đi tản bộ.

Vương Vi mỉm cười nói:

- Khấu Nhi, muội nói cho Tông Tử tướng công chuyện trên đường từ Kim Lăng đến đây. Nhiều chuyện như vậy, phải nói hết nhé.

Trương Đại biết Lý Khấu Nhi then thùng, tuy nhiên nữ tử mười lăm tuổi đã là tuổi xuất giá, nếu không phải Lý Khấu Nhi đến đây, ở lại Nam Kinh cũng bị mẹ nàng dùng giá cao để cho nàng tiếp khách rồi. Nói:

- Giới Tử, mừng 10 là ngày nghỉ. Ta chuẩn bị mời chư hữu Hàn Xã đến đây tụ tập, cũng là vì Khấu Nhi mà tẩy trần. Khấu Nhi là người của ta. Ta không thể ủy khuất nàng.

Lý Khấu Nhi nghe Trương Đại nói như vậy, trong lòng vui mừng, đứng im không động.

Trương Nguyên nói:

- Đại huynh nói như vậy. Đệ thực sự xấu hổ vô cùng, đệ thật làm Vương Vi ủy khuất rồi.

Trương Đại cười nói:

- Người và Vương Vi có sở thích khác, người ngoài không biết được. Trương Tông Tử ta chính là thích náo nhiệt.

Trương Nguyên dắt tay Vương Vi ra phòng khách, men theo con đường nhỏ lát đá vụn chậm chậm đi. Hai bên là mai già

bách cỏ, ánh trăng yếu ớt, gió đêm khẽ lạnh, Trương Nguyên nói:

- Đại huynh biết quan tâm chăm sóc người khác hơn ta.

Vương Vi khẽ nói:

- Đây là chuyện của hai chúng ta, thiếp chỉ muốn tướng công có thể ở bên thiếp là tốt rồi. Cái tư vị nhớ mong thật không dễ chịu. May mà có hiệu buôn Thịnh Mỹ, có lúc bận tới nỗi không có thời gian rảnh để nghĩ tới tướng công. Nữ tử si mê cũng là vì thế, nam tử ở bên ngoài kết giao bằng hữu lập nghiệp, không giống như nữ tử đơn độc. Nữ tử trong khuê phòng thì chỉ có tương tư, làm thơ, vẽ tranh, cái đó đều là một lòng si mê.

Trương Nguyên cầm lấy tay nữ lang lên hôn một chút, hỏi:

- Sổ sách Long Môn tinh thông chưa?

Vương Vi có chút đắc ý nói:

- Đó là đương nhiên, thiếp còn làm lão sư rồi. Để Lý Khấu Nhi cũng cùng thiếp học sổ sách Long Môn nữa.

Hai người dắt tay ra cửa nhỏ hậu viện, tản bộ bên bờ sông Bào Tử, thấp giọng nói chuyện. Trăng khuyết chếch về hướng tây, Bắc Kinh tháng chín, ban đêm hàn khí dần dần nhiều, Vương Vi sợ lạnh áp lại gần người Trương Nguyên một chút, nói:

- Kinh sư quả nhiên lạnh hơn rất nhiều so với Kim Lăng, 12 tháng 8 lúc khởi hành từ Kim Lăng thiếp chỉ mặc một cái áo váy mỏng, đến đây phải mặc mấy lớp quần áo.
- Vậy chúng ta quay trở về phòng nghỉ ngơi đi. Trương Nguyên ôm cái eo thon của Vương Vi quay trở lại, nhìn thấy Vương Vi liếc nhìn phía dưới của hắn, không khỏi cười nói:
- Xem cái gì, có lẽ cho rằng ta vẫn còn dựng đứng chứ gì, đó chính là dương kang có bệnh rồi.

Vương Vi cúi đầu cười, đi theo Trương Nguyên tới phòng khách Tây đường. Ánh nến sáng tỏ, vú già sớm đã thu xếp xong chăn đệm, sau khi hỏi rõ Giới Tử thiếu gia còn có dặn dò gì khác không liền đóng cửa lui ra.

Lúc này mới chân chính là ở một mình. Trương Nguyên cũng muốn sàm sỡ một hồi, một tay ôm lấy Vương Vi, hướng lên trên eo nhỏ, ngực mềm dựng đứng lên, đã cùng nhau hôn hít, một tay xoa ngực Vương Vi. Vương Vi cũng động tình đáp ứng. Lúc trước trên xe ngựa bị vật cứng của Trương Nguyên chọc mấy lần, làm hại quần lót của nàng đều có chút ướt át, lúc này không còn gò bó nữa, tận tình đòi lấy, phối hợp nhịp nhàng, đợi đến lúc hai người nằm lẫn trên giường, quần áo trên người đã không còn nhiều. Trương Nguyên gấp không thể đợi, tách đôi chân trắng nõn nà của Vương Vi ra. Vừa mới giữ lại, liền chui vào trong, có thể thấy Vương Vi khoan khoái bao nhiêu và nước ra ướt đầm.

Trương Nguyên cố gắng giữ vững trước, nhìn dưới thân Vương Vi hơi hơi vặn vẹo, giống như một con cá trắng bị đóng trên thớt vậy. Thân thể mềm mại run rẩy, tiếng thở gấp, bộ dạng ấy vô cùng mê người. Trương Nguyên lúc này mới đưa tay cởi cái áo ngực của Vương Vi, bóp chặt cặp vú mềm mại như hai trái tuyết lê. Không mạnh nhưng cũng không nhẹ xoa xoa nắn nắn, lại cúi người xuống ngậm chặt, đồng thời bắt đầu day day từng chút từng chút.

Một đêm lẫn qua lộn lại này, Ngọc Nữ Cửu Thức, Mai Hoa Tam Lộng. Trương Nguyên cảm thấy chưa bao giờ hả hê như thế, ngày hôm sau tỉnh lại không ngờ đã là cuối giờ Mão, Vương Vi tóc đen tán loạn vẫn nằm trong lòng hắc ngủ. Trương Nguyên tinh thần cực tốt, tâm tình cũng vô cùng tốt, một hồi mây mưa ngọt ngào là nguồn suối của niềm tin và dũng khí. Trương Nguyên cảm thấy Đại Minh được cứu rồi. Ừ, chính là loại cảm giác này.

Trương Nguyên nhẹ nhàng nhắc đầu Vương Vi chuyển đến gối, đang lúc muốn đứng dậy xuống giường, Vương Vi tỉnh dậy, nhắc đầu nhìn về phía cửa sổ lãng hoa, cả kinh nói:

- A, trời đã sáng rồi, tướng công đi Hàn Lâm viện bị muộn rồi sao?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Hôm nay là ngày ta vào cung tiến giảng, đừng lo, tới kịp, nơi đây cách Hoàng thành Đông An môn còn gần một chút.

Nhìn Vương Vi trần truồng ngồi dậy, bộ ngực rung rinh, nói:

- Lại đang dụ hoặc ta.

Chương 423: Thu tư (1)

Nguồn: MT

Vương Vi vội vàng lấy tay che, Trương Nguyên lại muốn đem tay nàng dời đi, ở hai cái chấm đỏ hồng mơn mơn kia hôn một cái, lúc này mới xuống giường mặc quần mặc áo. Vương Vi cũng rất nhanh mặc xong quần áo, mở cửa vừa nhìn, đã thấy hai chậu nước đặt trước cửa, một lạnh một nóng, bèn bưng tới cho Trương Nguyên rửa mặt súc miệng, còn chải đầu cho Trương Nguyên. Vương Vi không làm quen những việc này, nhất thời tay chân luống cuống.

Đầu còn vẫn chưa chải xong, Trương Nguyên đột nhiên vỗ đầu một cái, kêu:

- Hồng rồi.

Vương Vi hỏi:

- Làm sao vậy, tướng công?

Trương Nguyên nói:

- Đại hồng bào của ta không có ở nơi này, vào cung dạy học phải mặc hồng bào Giảng quan.

Lời còn chưa dứt, chợt nghe Huệ Tương ở ngoài cửa nói:

- Giới Tử tướng công, Chân Chân tỷ tỷ tới rồi...

Mục Chân Chân ban đêm lúc nghỉ ngơi trên giường mới nhớ ra ngày mai là ngày Trương Nguyên vào cung tiến giảng, quan bào Giảng quan của Trương Nguyên vẫn còn ở đây. Nhưng lúc đó trong thành đã cấm đi lại ban đêm, không có cách nào trong đêm mang đại hồng bào đưa tới bờ sông Bào Tử bên kia. Bởi vậy ngày hôm sau trời còn chưa sáng nằng đã dậy rửa mặt chải đầu, đem quan phục Giảng quan của thiếu gia bọc kỹ. Lúc này trời mới tờ mờ sáng, Lai Phúc, Uông Đại Chùy bọn họ ở ngoại viện đều chưa tỉnh dậy. Mục Chân Chân nói với lão môn một tiếng, một mình cầm gói đồ đi ra khỏi cửa. Tây phường môn Đông Tứ Bài lâu vẫn chưa mở cửa, đợi chừng một khắc mới mở cửa. Mục Chân Chân ra khỏi phường môn chạy một mạch về phía Nam, tới hào trạch Trương thị bên bờ sông Bào Tử hơn mười dặm, nhìn hướng mặt trời mọc, xem chừng bây giờ là cuối giờ Mão, thiếu gia bây giờ vào cung thành vừa vãn kịp.

Gõ cửa đi vào, đi thẳng về phía phòng khách Tây đường bên này, đúng lúc gặp Huệ Tương bung nước ra. Mục Chân Chân lúc này mới biết Vương Vi chiều hôm qua đã tới kinh rồi, vội vàng đi tương kiến, vừa cùng Vương Vi nói chuyện, vừa hầu hạ Trương Nguyên thay xong đại hồng bào. Vương Vi nói:

- Vẫn là Chân Chân cẩn thận, nhớ đưa đại hồng bào tới, nếu không tướng công vào cung bị muộn rồi.

Dưới bếp chuẩn bị xong cháo củ từ, Trương Đại và Trương Nguyên mỗi người húp một bát cháo củ từ, tùy tiện ăn mấy miếng điểm tâm, cùng ngồi xe đến Hàn Lâm viện. Vũ Lăng và Minh Yên đi theo hầu hạ, Trương Nguyên dặn dò Mục Chân Chân ngày hôm nay đợi ở sông Bào Tử bên này, đợi đến chiều tối cùng hắn quay trở về.

Xe ngựa vội vã lao về hướng Bắc, Trương Nguyên nhìn bộ dạng tinh thần đại huynh không tốt, hỏi:

- Đại huynh sao vậy, miệt mài quá độ?

Trương Đại mỉm cười:

- Cái gì miệt mài, căn bản là chuyện tốt không thành.

Trương Nguyên biết là chuyện gì xảy ra, đêm hôm qua nghe Vương Vi nhắc qua, cố ý khen:

- Đại huynh là người đứng đắn chân chính. Đệ bái phục.

Trương Đại trợn mắt nói:

- Ta ngược lại là muốn làm loạn một chút, tiếc rằng Khấu Nhi đang kỳ kinh nguyệt. Nhắc tới ta vẫn còn may, năm ngoái ở Tương Chân quán, Lý Tuyết Y đau bụng, ta cùng nàng một đêm. Còn về Lý Khấu Nhi tối qua, cũng đau bụng, ta dùng cái bụng nóng của ta áp vào bụng nàng, cái bụng non mơn mơn đó và tiểu phúc của ta cọ cọ xát xát. Nhưng lại không thể tiết hỏa, người nói tốt hay không tốt?

Trương Nguyên cười lớn, nói:

- Đại huynh còn nhớ “Hoà thượng Nguyệt Minh độ thúy liễu” bài hai mươi chín 《Dụ thế minh ngôn》 của Phùng Mộng Long hay không?

Đại huynh chính là vị đại sư Nguyệt Minh đó.

Trương Đại cười mắg:

- Nói bậy, ta mới không làm hòa thượng, Lý Khấu Nhi trốn đi đâu!

Cười cười nói nói, đã đến Hàn Lâm viện, Trương Nguyên lấy bài giảng đã chuẩn bị kỹ hôm qua vào cung giảng cho Hoàng trưởng tôn. Trương Đại giống như cũ học thơ ở giảng đường Hàn Lâm viện, luyện thư pháp, tới xế chiều sau khi tán quan thì ở ngoài Đông An môn đợi Trương Nguyên cùng về bên bờ sông Bào Tử. Dừng xong bữa tối, Trương Nguyên muốn dẫn Vương Vi về Đông Tứ Bài lâu bài kiến anh vợ Thương Chu Tộ và chị dâu Phó thị, Trương Đại cũng không giữ lại. Lý Khấu Nhi nhìn Vương Vi sắp rời đi, bịn rịn không muốn rời xa, cả đoạn đường từ Kim Lăng mấy ngàn dặm đến đây, Vương Vi là người tâm phúc của nàng. Nhưng Trương Đại đối với nàng rất quan tâm. Nàng cũng không có nói giống hôm qua muốn đi theo Vương Vi, chỉ nói:

- Vi Cô, ngày mai tới đây thăm Khấu Nhi.

Trương Nguyên và Mục Chân Chân, Vương Vi cùng ngồi xe quay về Đông Tứ Bài lâu. Vương Vi trong lòng có chút bất an, Trương Nguyên an ủi nói:

- Anh vợ ta bọn họ sớm đã biết nàng rồi, hôm nay làm quen một chút, ngày mai sẽ để nàng đến ở ngõ Lý Các Lão bên kia.

Wương Vi nói:

- Ngôi nhà ở ngõ Lý Các Lão bên kia hay là đợi Thương tiểu thư tới rồi cùng chuyển qua đó đi, nếu bây giờ thiếp một mình dọn qua ở, vậy tướng công chàng ở bên nào?

Wương Vi xuất thân là Sáu Mã Dương Châu nên rất giỏi quan sát nhân tình, quan tâm nhân ý. Trương Nguyên nếu bây giờ liền dời đến ngõ Lý Các Lão cùng ở với nàng, trong lòng anh trai và chị dâu của Thương tiểu thư chắc chắn sẽ không thoải mái, khó tránh khỏi cũng sẽ tạo ra sự ngăn cách giữa nàng và Thương tiểu thư. Mà Trương Nguyên nếu không đến ngõ Lý Các Lão, Trương Nguyên chắc chắn sẽ cảm thấy ủy khuất nàng, điều này khiến Trương Nguyên khó khăn. Vương Vi rất

rõ thân phận của mình, trước đây tại U Lan quán bên bờ sông Tần Hoài, cũng có thể do tính khí của mình, nhưng loại tự do đó là có hạn chế rất lớn. Một tên xấu xa vô lại đều có thể làm nhục nàng, nổi khổ không chỗ dựa dẫm chỉ có tuổi tác dần tăng lên mới có thể hiểu được. Có không ít danh kỹ Khúc Trung hoàn lương lấy chồng, nhưng cuối cùng vẫn không thể thích ứng được với cuộc sống thê thiếp của nhà phú hộ, lại đi ra ngoài quay về với nghề cũ. Loại ngày tháng đó càng bi thảm. Nữ tử thông minh thì phải để mình tránh xa loại hoàn cảnh bi thảm đó. Vương Vi đương nhiên là nữ tử thông minh, dù một lòng hướng về Trương Nguyên, nhưng cũng vì Trương Nguyên mà suy nghĩ.

Thương Chu Tô và Phó thị nhìn thấy Vương Vi, ngược lại cũng không có gì không vui. Nếu như Đạm Nhiên đều đã chấp nhận nàng rồi, bọn họ làm anh trai và chị dâu cần gì làm người ác. Hơn nữa Vương Vi này trong lúc Đạm Nhiên sinh nở dốc rất nhiều sức lực, có thể nói là cứu mạng hai mẹ con Đạm Nhiên. Lúc này lại nhìn thấy Vương Vi dung mạo xinh đẹp, lời nói lịch sự tao nhã, Phó thị cũng có chút vui mừng, thưởng cho Vương Vi mấy món trang sức và mấy tấm vải, lại sai người hầu sắp xếp chỗ ngủ cho ba thị nữ của Vương Vi mang theo.

Chỉ có một người ghen tị, đó chính là Thương Cảnh Huy mười tuổi. Thương Cảnh Huy đương nhiên tự nhận là thay tiểu cô cô Thương Đạm Nhiên ghen. Đôi mắt sáng long lanh như sóng gợn nhìn chằm chằm Vương Vi, nghĩ rằng tiểu cô cô vẫn chưa tới kinh, Vương Vi lại chạy tới trước. Tối hôm qua Trương công tử ca ca chính là ở cùng với Vương Vi này, Vương Vi này lại xinh đẹp như vậy, Cảnh Huy rất ghen. Tuy nhiên khi Vương Vi mỉm cười hướng về phía nó kiến lễ, cô bé cũng rất nhanh liền hoàn lễ, cũng cảm ơn nói:

- Đa tạ tỷ mời Tiểu thủ bà bà cứu tiểu cô cô của muội.

Wương Vi nói:

- Thương tiểu thư cát nhân thiên tướng, cho dù ta không mời Tiểu thủ bà bà, Thương tiểu thư cũng không có việc gì.

Phó thị nói:

- Cuối tháng này Đạm Nhiên và tiểu Hồng Tiệm sẽ tới, lúc đó sẽ thật náo nhiệt.

Cảnh Huy rất không vui nói:

- Đến lúc đó tiểu cô cô bọn họ sẽ dời đến ở phía Tây Hoàng thành, tứ hợp viện bên đó đều sửa mới hết cả rồi.

Phó thị nói:

- Nơi này chật hẹp một chút, ở cùng không tiện lợi. Tuy nhiên vẫn tốt hơn so với ở cách mấy ngàn dặm đường, sau này con và Cảnh Lan muốn đi đến chỗ tiểu cô cô bên đó còn không phải là chuyện thường ngày sao.

Cảnh Huy lúc này mới cao hứng trở lại. Tiểu cô cô tới kinh có thể dẫn bọn họ ra ngoài du ngoạn, nghĩ đến những ngày trước ở Hội Kê, Cảnh Huy thực trông mong tiểu cô cô sớm tới kinh một chút a!

Nhưng Cảnh Huy rất nhanh lại có một chuyện cực kỳ không vui, Trương Nguyên bây giờ nhận được thư không gọi cô bé đi đọc thư và phân loại hộ rồi. Vương Vi không những vì Trương Nguyên xem thư, còn thay Trương Nguyên hồi thư. Có mấy đêm, tiểu Cảnh Huy đi đến trước cửa phòng Trương Nguyên, nhìn Trương Nguyên và Vương Vi ở dưới ngọn đèn dầu đọc thư, viết thư, nói cười thảnh thơi, tình cảm dào dạt. Cô bé đều ở bên cửa nhìn hồi lâu, cho đến khi Mục Chân Chân nhìn thấy cô bé, gọi: “Cảnh Huy tiểu thư” thì cô bé mới đi vào, chào hỏi xong, ngồi một bên lặng lẽ đọc sách. Có lúc cũng đàm luận một chút thơ từ với Vương Vi, Vương Vi tán thưởng nữ hài tử thông minh như vậy thế gian hiếm có.

Cứ như vậy từng đêm mùa thu, Cảnh Huy cảm thấy mình trưởng thành rồi, không còn là cô bé nữa.

Chiều mừng 10 tháng 9, Trương Đại mời chư hữu Hàn Xã còn có một vài bằng hữu trong kinh của thúc phụ y Trương Liên Phương tới dự tiệc, là chúc mừng y nạp thiếp. Trương Nguyên dẫn theo Vương Vi và Mục Chân Chân đi. Lý Khấu Nhi đi ra mời rượu các tân khách, mái tóc trái đào đã được chải lên, xoa ít son phấn, quyến rũ xinh đẹp, mắt đẹp nhìn quanh một chút,

liền nhanh nhẹn đi vào, không chịu ra nữa. Đám người Nguyễn Đại Thành, Nghê Nguyên Lộ mượn rượu gây huyên náo, muốn Trương Đại đem những gì đã trải qua cùng với Lý Khẩu Nhi từng cái nói ra. Trương Đại cũng là người hào sảng, nói chi tiết, mọi người cười lớn, lại là Hành tửu lệnh, lại là phú điểm từ, ồn ào mãi cho đến khi lên đèn mới giải tán.

Chương 423: Thu tư (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên và Vương Vi, Mục Chân Chân quay về đến tứ hợp viện Đông Tứ Bài lâu, lại nhìn thấy Liễu Cao Nhai ngồi chờ hẩn ở môn đình. Nói rõ ngày sẽ rời kinh về Kim Lăng. Trương Nguyên liền đem thư đã sớm viết xong cho Hình thái giám và lễ vật đưa cho Liễu Cao Nhai mang đi. Liễu Cao Nhai sau khi rời đi, Trương Nguyên liền đến nội viện gặp anh vợ Thương Chu Tộ. Thương Chu Tộ tỏ vẻ lo lắng đối với việc Trương Nguyên lại vắng với thái giám. Trương Nguyên nói:

- Đều là quen biết cũ trước đây, sau này đệ sẽ cẩn thận, đa tạ đại huynh nhắc nhở.

Ngày 24 tháng 9, Trương Nhược Hi từ Thanh Phổ viết cho Trương Nguyên và Vương Vi một bức thư. Trương Nhược Hi đã nhận được thư của Vương Vi viết cho nàng, biết Vương Vi đi kinh thành rồi. Nàng nói vốn định trong tháng 4, tháng 5 năm sau cùng Vương Vi tới kinh thành mở hiệu buôn Thịnh Mỹ. Vương Vi đã đi trước rồi, vậy kế hoạch của nàng cũng phải làm trước. Năm sau ăn tết Nguyên tiêu xong thì cùng với Lục Thao từ Thanh Phổ lên đường tới kinh, sẽ mang theo một số lượng lớn vải vóc tơ lụa cùng thuyền, để Vương Vi ở trong kinh chọn xong cửa hiệu trước, quy mô của hiệu buôn Thịnh Mỹ ở kinh sư so với Nam Kinh, Hàng Châu đều to hơn mới được. Nàng cuối tháng sau sẽ gửi cục Dân Tín một ngàn tám trăm lượng bạc tới giao cho Vương Vi dùng để chuẩn bị mở hiệu buôn Thịnh Mỹ.

Trương Nhược Hi gửi thư cho Trương Nguyên, trước là nói nàng và phu quân Lục Thao còn có đám người Dương Thạch

Hương, ngày 15 tháng 8 ở bến tàu Gia Hưng chờ hai chiếc thuyền của Trương Diệu Phương và Thương Đạm Nhiên bọn họ đến. Tết Trung thu của Trương Nhược Hi chính là ở trên thuyền với Thương Đạm Nhiên, tiểu Hồng Tiệm cùng nhau đón tết. Trương Nhược Hi nói tiểu Hồng Tiệm được hơn năm tháng rất đáng yêu, trắng trắng mập mập, nhìn thấy người liền cười, so với Trương Nguyên hồi nhỏ còn đáng yêu hơn.

Dương Thạch Hương đem tám trăm cuốn 《Y sách ngụ ngôn》, tám trăm cuốn 《Tiêu thị bỉ thừa》, một ngàn cuốn 《Dụ thế minh ngôn》, một ngàn cuốn 《Cảnh thế thông ngôn》, còn có 《Ngũ tạp trở》 hai cuốn tổng cộng một ngàn hai trăm cuốn của Tạ Triệu Chiết Tham Chính Vân Nam đương nhiệm mới xuất bản do Trương Nhữ Nho tiến cử, đều gửi thuyền của Trương Diệu Phương mang tới kinh giao cho Trương Nguyên. Do Trương Nguyên sắp xếp nhân sự ở kinh thành mở một hiệu sách Hàn Xã tiêu thụ, đợi sau khi hiệu sách đứng vững chân, bước tiếp theo là mở Hàn Xã thư cục.

Trương Nhược Hi trong thư còn nói đại khái về tình hình phát triển của hiệu buôn Thịnh Mỹ từ năm ngoái đến năm nay cho Trương Nguyên. Hiệu buôn Thịnh Mỹ hiện nay đã có tám cửa hiệu, trừ hiệu buôn ở tổng bộ Thanh Phủ ra, còn có Hoa Đình, Thượng Hải, Sơn Âm, Hội Kê, Hàng Châu, Tô Châu, Nam Kinh. Năm ngoái tiền của hiệu buôn kiếm được đều đầu tư vào thuê mướn nhân công, tăng thêm máy dệt, mở rộng trồng dâu nuôi tằm và mở hiệu buôn mới. Hiệu buôn Thịnh Mỹ là bắt đầu mở từ tháng 6 năm kia, lúc đó là Trương Nguyên và vợ chồng Lục Thao, Trương Nhược Hi mỗi bên đưa ra mười ngàn lượng vốn cổ phần hợp thành hai mươi ngàn lượng. Bây giờ theo Trương Nhược Hi dự tính, tổng vốn cổ phần đã không dưới năm mươi ngàn lượng, nhưng ngân lượng có thể cung cấp điều động sử dụng cũng không nhiều, bởi vì hiệu buôn Thịnh Mỹ khuyếch trương quá nhanh, chỗ cần dùng ngân lượng quá nhiều.

Trương Nguyên xem thư mỉm cười, lần này tộc thúc Trương Diệu Phương vào kinh, còn mang theo số lượng lớn các kiểu mắt kính do Hàn Xã Kính phường chế tác, Hàn Xã thư cục, Hàn Xã Kính phường, hiệu buôn Thịnh Mỹ đều đặt chi nhánh tại kinh thành. Thư cục, Kính phường và hiệu buôn vải vóc tuy

rằng đều là sáng kiến của Trương Nguyên hẳn đồng thời một tay hẳn đặt kế hoạch xây dựng, hơn hai năm đã qua, bây giờ đã phát triển lớn mạnh như vậy, cũng không cần hẳn phải bận tâm quá nhiều. Bánh xe lăn đều sẽ tự tiến về phía trước. Văn Minh, nhất là Giang Nam, con đường kinh thương vẫn rất rộng rãi, chỉ cần con đường đúng, thì không có gì để lo lắng cả. Càng hướng chi đây là thương nhân có bối cảnh Đại thân sỹ, có lẽ dùng chưa hết mười năm, tài sản dưới tên Trương Nguyên hẳn có thể đạt đến mấy chục vạn thậm chí trên trăm vạn lượng bạc. Chỉ cần đem ba cái hiệu buôn lớn loại hình không giống nhau này làm lớn làm mạnh, mới có thể trở thành hậu thuẫn mạnh mẽ của hẳn để tiến hành cách tân triều chính.

Ngay tại chạng vạng ngày tiếp theo sau khi Trương Nguyên nhận được thư của tỷ tỷ Trương Nhược Hi. Trương Đại dẫn theo một người hầu khỏe mạnh vội vàng tới gặp Trương Nguyên, Trương Nguyên vừa nhìn, kinh hỉ nói:

- Năng Trụ, người khi nào tới kinh?

Năng Trụ là tùy tùng của Trương Ngạc, là anh em song sinh với Năng Lương người hầu của Trương Liên Phương. Năng Trụ gió bụi dặm trường cười ha ha chấp tay trước ngực cung kính vái chào nói:

- Giới Tử thiếu gia, tiểu nhân là vừa mới tới, tiểu nhân ngày hôm trước ở bờ Vệ Đãng Thiên Tân chạy bộ tới báo tin cho hai vị thiếu gia trước, Thao lão gia và hai vị nữ nãi ngày mai thì có thể tới kinh.

Trương Diệu Phương tự Nhĩ Thao, tôi tớ trong nhà đều gọi Trương Diệu Phương là Thao lão gia.

Trương Nguyên mừng rỡ, bảo Năng Trụ vào trong môn đình ngồi nói chuyện, hỏi chi tiết tình cảnh đường đi, được biết trên đường thuận lợi, sức khỏe tiểu Hồng Tiệm cũng rất tốt, cả nhà Thương Chu Tộ đều rất vui mừng.

Ngày hôm sau, cũng chính là buổi chiều ngày 26 tháng 9, Trương Đại, Trương Nguyên xin phép Hàn Lâm viện Thị Độc Học sỹ Quách Xương cho nghỉ nửa ngày, đến bến tàu bên ngoài Triều Dương môn nghênh đón người thân từ xa đến.

Thương Chu Tộ cũng phá lệ xin nghỉ nửa ngày, mang theo thể tử Phó thị và nhị nữ Cảnh Lan, Cảnh Huy tới đón Thương Đạm Nhiên, con rể tương lai nhà Thương gia Kỳ Bưu Giai tự nhiên cũng tới.

Mặt trời mùa thu rực rỡ, gió thu thổi xào xạc, lá của một hàng cây Công tôn kia đã rụng gần hết bên bên sông, quả trắng kết ra cũng bị người ta hái đi, cảnh cây có vẻ tiêu điều một chút, mùa đông của Bắc Kinh sắp tới rồi.

Bến tàu bên ngoài Triều Dương môn thuyền bè từ phía Nam cập bến không ngớt. Năng Lương, Năng Trụ, Lai Phúc, Ưông Đại Chùy và vài người hầu khỏe mạnh đợi sốt cả ruột, đi dọc theo bờ Tây sông hướng về phía Nam. Càng đi càng xa, Trương Nguyên đều nhìn không thấy bóng dáng bọn họ đâu, lại nhìn Thương Cảnh Huy lấy ra cái kính viễn vọng bằng đồng, cười híp mắt nói:

- Tiểu cô phu, sao lại quên thiên lý kính.

Trương Nguyên cười nói:

- Phải phải, là ta hồ đồ, tiểu Huy giúp ta xem xem.

Cảnh Huy thỉnh thoảng liền giơ kính viễn vọng hướng về phía Nam nhìn nhìn, ước chừng giờ Thân sơ khắc, Cảnh Huy từ trong kính viễn vọng nhìn thấy Ưông Đại Thù hướng về phía bên này chạy tới, vội nói:

- Tiểu cô cô cô bọn họ tới rồi, Ưông Đại Chùy chạy về báo tin.

Ưông Đại Chùy chạy cực nhanh, rất nhanh liền tới gần, hét lớn:

- Thiếu gia, thiếu nữ thủy tiên bọn họ đã tới rồi.

Đám người Trương Đại, Trương Nguyên, Thương Chu Tộ đều dọc theo bờ sông nghênh đón, đoạn bờ sông này có thể đi bộ, xe ngựa không dễ chạy, Phó thị cũng xuống xe ngựa đi đón. Vương Vi, Mục Chân Chân, Tổ Chi cùng theo sau, dọc theo bờ sông đi nửa dặm đường, liền nhìn thấy hai chiếc thuyền

Bạch Bồng giương buồm đi tới. Lai Phúc và huynh đệ Năng Lương, Năng Trụ đi trên bờ, có thể nhìn thấy mũi thuyền có người đứng, nhưng không rõ là ai?

Trương Nguyên tâm tình kích động, chạy tới, Trương Đại cũng chạy sát theo sau, hai người cùng với hai chiếc thuyền Bạch Bồng rất nhanh tiếp cận. Lúc này mới nhìn rõ là Trương Diệu Phương và môn khách Ngô Đình của Trương thị đứng phía trước thuyền. Trương Nguyên dừng bước lại, cùng Trương Đại cố gắng tới gần bờ sông, Trương Đại kêu lớn:

- Phụ thân đại nhân.

Trương Nguyên chấp tay kêu lên:

- Nhĩ Thao thúc, tiểu chắt Trương Nguyên tới trước tương nghênh.

Trương Diệu Phương đeo kính cận lên, lúc này mới nhìn rõ con trai Trương Đại và tộc chắt Trương Nguyên, vui vẻ nói:

- Để các người đợi lâu rồi. Tông Tử, Giới Tử, Lưu thị và Thương thị ở trên chiếc thuyền đằng sau.

Bờ sông bên này không tiện cập bến, chiếc thuyền Bạch Bồng không một tiếng động chạy qua, chiếc thuyền phía sau cũng tới. Trương Nguyên nhìn thấy Thương Đạm Nhiên đeo vòng ngọc, mặc bộ quần áo tím nhạt đứng ở mũi thuyền, sau lưng có một vú nuôi ôm cái tã lót trẻ con đứng ở bên cửa khoang tàu.

Trương Nguyên gọi một tiếng “Đạm Nhiên”, giờ khắc này trong lòng thật sự rất vui mừng...

Chiếc thuyền buồm trắng chậm chậm tiến đến bên bờ trái, mấy người Trương Nguyên, Trương Đại đến đón đang ở bên bờ, đi theo hướng thuyền cập bến, Thương Đạm Nhiên nhắc nhở phu quân đi cẩn thận, đừng có mãi nhìn theo thuyền mà quên mất nhìn đường đi, con đường này lại không bằng phẳng, rồi lại ngoái lại nhìn bà Chu đang ôm đứa bé quần tã nhìn Trương Nguyên cười:

- Lại ngủ rồi, lúc này vẫn còn thức mà.

Rồi nàng bảo bà Chu bế đứa bé vào trong khoang thuyền.

Lưu Thị - thê tử của Trương Đại đợi ở trong khoang thuyền nhưng không chịu đi ra, tâm tình của Trương Đại cũng còn xa mới vui vẻ được như Trương Nguyên, đối với y mà nói thì thà rằng Lưu Thị cứ ở lại Sơn Âm còn hơn, mấy ngày nay y và Lý Khẩu Nhi thân mật với nhau như dầu trộn trong mật ong vậy.

Hai con thuyền đỗ xuống bên bến tàu, cầu gỗ được bắc lên, Trương Đại lên thuyền đỡ phụ thân Trương Diệu Phương lên bờ, Trương Diệu Phương và người cha Trương Nhữ Lâm của Trương Nguyên cho dù là hình thể hay dung mạo đều rất giống nhau, dáng người mập mạp, đeo mắt kính, cười ha hả chào Trương Nguyên:

- Hiền chất, chúc mừng con, mừng 9 tháng 10 năm ngoái mấy đứa các con từ cầu Bát Sĩ ở Sơn Âm lên thuyền vào kinh dự thi, khi đó ai mà ngờ được Sơn Âm Trương Thị ta lại có thể xuất ra tới ba tiến sĩ trong một kì khoa cử, con lại là trạng nguyên đầu bảng nữa chứ!

Chương 424: Có lộc ăn

Nguồn: MT

Môn khách Ngô Đình cười nói:

- Núi Long Sơn ở Sơn Âm là nơi phong thủy bảo địa, bốn trăm năm trước Dương Hòa tiên sinh đỗ trạng nguyên, bốn trăm năm sau Giới Tử thiếu gia lại trở thành trạng nguyên trẻ nhất Đại Minh ta, phóng mắt khắp cả Giang Nam, thậm chí là cả cái Đại Minh này, có mấy nhà xuất ra được một môn đệ như vậy?

Nói xong trịnh trọng hành lễ với Trương Nguyên, Trương Đại.

Trước kia lúc bệnh đau mắt của Trương Nguyên vẫn chưa khỏi, Ngô Đình từng đọc sách cho hắn nghe cũng từng chỉ điểm thư pháp cho Trương Nguyên, Trương Nguyên gọi Ngô Đình là Ngô tiên sinh, rất là khách khí.

Thương Chu Tô đi tới hàn huyên với Trương Diệu Phương, hai người họ lúc trước cũng từng quen biết, hiện giờ tính ra thì Trương Diệu Phương lớn hơn Thương Chu Tô một bậc. Nhưng Trương Diệu Phương không dám lấy thân phận trưởng bối để cư xử mà vẫn như trước dùng thân phận bình đẳng mà chào hỏi.

Mục Chân Chân, Vương Vi và chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy đã lên tới phía sau thuyền để bái kiến Thương Đạm Nhiên, Thương Đạm Nhiên thấy Vương Vi ở đây tuy hơi kinh ngạc nhưng lúc này cũng không rảnh rang để hỏi thăm, hai đứa cháu gái Cảnh Lan, Cảnh Huy vui quên trời đất, một người kéo tay của nàng nói chuyện, Cảnh Huy ngắm nhìn Thương Đạm Nhiên cẩn thận, nói:

- Cô cô. So với ngày trước cô lại đẹp ra nhiều, vừa trắng vừa xinh.

Sau khi Thương Đạm Nhiên sinh con, thân hình có đầy đặn hơn trước một chút, đã có vẻ thành thực của một phu nhân kiều mỹ phong vận rồi.

Thương Đạm Nhiên vuốt mái tóc của Cảnh Huy, cười nói:

- Tiểu Huy đã lớn thế này rồi, Tiểu Lan cũng sắp cao bằng cô cô rồi, ngày tháng trôi qua thật là nhanh. Ngày 20 tháng 2 ba năm trước mấy đứa rời Hội Kê rồi vào kinh, mới đó mà đã sắp bốn năm rồi. Cô cô rất nhớ các con đấy.

Cảnh Lan so với hồi bé thì có hơi nhút nhát một chút. Chỉ cười mà không nói gì cả, Cảnh Huy thì vẫn nói nhiều như trước, vẫn bám lấy Thương Đạm Nhiên không rời như hồi bé, nhìn xung quanh nói:

- Tiểu Hồng Tiệm đâu rồi, cháu muốn bế tiểu Hồng Tiệm.

Bà Chu cười hi hi ôm tiểu Hồng Tiệm tiến lên. Cảnh Lan, Cảnh Huy, Mục Chân Chân, Vương Vi đều xúm đầu lại xem. Đứa bé khá khỉnh ngủ thật là ngon, tóc mai lưa thưa. Giương cái miệng nhỏ xinh lên thỉnh thoảng lại “táp táp” một tiếng,

giống như trong mơ đang được bú sữa mẹ vậy. Vương Vi mừng rỡ nói:

- Tiểu công tử Hồng Tiêm so với khi đầy tháng đã lớn hơn nhiều rồi, tiểu hài nhi lớn thật là nhanh!

Trương Nguyên và Trương Đại lúc này cũng đã sang đến bên này thuyền, Trương Đại chào hỏi Thương Đạm Nhiên, gọi:

- Em dâu đi đường xa vất vả, đưa cháu Hồng Tiêm của ta đâu, cho ta xem nào.

Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên nhìn nhau cười, Trương Nguyên cười nói với bà Chu:

- Cho ta bế một chút.

Cẩn thận bế con, lòng thầm nghĩ: « Đây chính là con trai ta, ta rất thích ».

Trong lòng vui mừng nhưng lại bình tĩnh, loại bình tĩnh này chính là bởi sống trên đời chỉ cần có con cái là đủ thỏa mãn mọi sự rồi.

Trương Đại nói một bên:

- Cái mũi, cái miệng giống như được tạc từ một khuôn với Giới Tử vậy, cháu ngoan, đại bá có quà tặng cho con đây.

Lấy từ trong lòng ra một miếng ngọc bội Ngọc Ly Hồ Hòa Điền tứ sắc của nhà chế tạo ngọc nổi tiếng Tô Châu Lục Tử Cương, kẹp vào trong tã lót, miếng ngọc Hòa Điền bốn màu đỏ tím xanh trắng này cực kì quý, bốn màu rõ ràng, ngụ ý phúc lộc thọ hỷ, rất khó có được, lại nằm trong tay Lục Tử Cương, một miếng ngọc bội như thế này có giá không dưới 300 lạng bạc.

Lão bộc Phù Thành, còn cả thị tì của thương Đạm Nhiên – Vân Cẩm, Ngọc Mai và người hầu tên gọi Bạch Mã đi tới cúi đầu chào Trương Nguyên, Vũ Lăng thấy Vân Cẩm duyên dáng yêu kiều, vô thức cười ngây ngô, Vân Cẩm đỏ mặt không thèm nhìn y.

Trên bên tàu tiếng nói chuyện ồn ào, cảm thấy mùi hơi của nhiều người khác nhau ở xung quanh, cậu bé sáu tháng tuổi Trương Hồng Tiệm chột tỉnh dậy, đôi mắt đen láy nhìn người đang ôm mình, không hề chớp mắt, Thương Đạm Nhiên nhẹ nhàng xoa nắn khuôn mặt nhỏ nhắn của con trai, cười nói:

- Con thử nhìn kĩ xem có nhận ra đây là ai không?

Tiểu Hồng Tiệm giương đôi mắt nhìn chằm chằm Trương Nguyên, cái miệng nhỏ chằm chặm mở ra, lúc Trương Nguyên còn đang tưởng rằng con trai sắp khóc thì thằng nhóc lại bày ra một nụ cười, tiếng cười “khanh khách” bật ra, Cảnh Lan, Cảnh Huy đứng bên cạnh đều mừng quýnh, chạy tới thơm tiểu Hồng Tiệm, lúc này tiểu Hồng Tiệm mới “oa oa” khóc âm lên, nhưng hai cô chị họ không làm phiền nữa thì thằng nhóc lập tức nín khóc, thằng bé khóc để biểu thị sự bất mãn, cự tuyệt.

Thương Đạm Nhiên cười nói:

- Thằng bé rất ít khi khóc nhè, thích cười, giống như Tiểu Huy hồi nhỏ vậy, gặp mọi người là cười.
- Giống cháu?

Cảnh Huy ngấm nhìn Tiểu Hồng Tiệm mím môi không nói, đôi mắt ngấn nước đáng yêu chỉ trực cười, chưa hiểu chuyện.

Trương Nguyên thơm con một cái rồi đưa cho bà Chu bế, nói với Trương Đại:

- Đại ca, đệ và huynh cùng đi gặp chị dâu Lưu Thị.

Trương Đại đứng ở một bên khoang thuyền, không muốn đi gặp Lưu Thị cũng không được.

Lưu Thị đoan đoan trang trang ngồi đợi Trương Đại đến gọi nàng xuống thuyền, gặp nhau cũng chỉ nói qua loa mấy câu, Trương Đại dìu vợ xuống thuyền, thi lễ với Phó Thị xong thì lên xe ngựa luôn.

Đám người Thương Đạm Nhiên cũng lên bờ, thấy anh trai và chị dâu liền nhẹ nhàng quỳ gối thi lễ, vui đến phát khóc, Thương Chu Tộ nén nước mắt đánh giá cô em gái bé nhỏ, sáu năm trước y rời quê vào kinh nhậm chức, Đạm Nhiên và con

gái Cảnh Lan hiện giờ không lớn hơn là mấy, giờ đã thành mẹ rồi, kẻ làm huynh trưởng như y quả thật là vui mừng.

Thương Đạm Nhiên kéo tay chị dâu Phó Thị lại nói:

- Chị dâu gây đi nhiều a.

Phó Thị từ sau khi đẻ non, thân thể luôn không khỏe, những người thường xuyên gặp mặt thì không nhận thấy gì, Thương Đạm Nhiên đã gần bốn năm không gặp nàng, cảm thấy chị dâu gây đi rõ rệt, thần sắc lại như có bệnh, không khỏi có chút lo lắng.

Phó Thị lúc này đang rất vui vẻ, nói:

- Ở kinh thành không có thân nhân qua lại, tẩu buồn lắm, giờ muội đến đây rồi, tẩu tẩu rất vui.

Đạm Nhiên năm tuổi đã mồ côi, nàng là do một tay đại tẩu nuôi lớn, bởi vậy trong mắt Phó Thị thì Đạm Nhiên cũng giống như con gái của nàng vậy, lúc này thấy Tiểu Hồng Tiệm bụ bẫm đáng yêu, lại là bé trai, Phó Thị mừng đến cười không ngậm miệng lại được, đòi mẹ con Đạm Nhiên ngồi chung xe ngựa với nàng.

Lai Phúc đã thuê năm cỗ xe ngựa và hai mươi phu khuân vác. Dem đóng đồ trên thuyền khiêng lên bờ, đồ đạc mang vào tứ hợp viện trong ngõ Lý Các, đám người Thương Đạm Nhiên đi đông tứ bài lâu của Thương Chu Tộ để ăn cơm, còn đám người Trương Diêu Phương, Trương Đại và Lưu Thị đi đến bờ sông Bào Tử, hẹn nhau mừng 10 sẽ tụ tập ở bên sông Bào Tử.

Đồ đạc mà Thương Đạm Nhiên mang theo từ Sơn Âm tới rất nhiều, hôm nàng rời quê đã nhận được lễ vật từ khắp nơi, Trương Thụy Dương bảo nàng mang tất cả tới kinh thành, đến Gia Hưng lại được Trương Nhược Hi tặng bao nhiêu là quà. Còn có năm nghìn cuốn sách của Dương Thạch Hương nữa, hai mươi phu khuân vác một lần cũng không hết được, Lai Phúc lại lập tức thuê thêm mười người nữa rồi cùng Phù Thành, Ưông Đại Chùy dẫn đường đến ngõ Lý Các ở phía tây hoàng thành.

Trương Nguyên vốn định để Đạm Nhiên sau khi ăn cơm cùng huynh trưởng ở tứ hợp viện Đông tứ bài lâu rồi mới đến ngõ Lý Các Lão qua đêm, bởi vì bên này không ở được nhiều người như vậy nhưng lúc ăn cơm, đại tẩu muốn giữ mẹ con Đạm Nhiên ở lại vài ngày, Trương Nguyên đành an bài cho Vương Vi cùng Huệ Tương, Tiết Đồng, Diêu thúc tới đó trước. Phù Thành, Lai Phúc, Uông Đại Chùy cũng ở bên đó, tất cả vật dụng hàng ngày đều đã chuẩn bị đầy đủ cả rồi.

Có đứa trẻ. Cái tứ hợp viện này lập tức tràn đầy sức sống. Tiếng cười vui không ngừng, Cảnh Huy thích nhất là chơi đùa với Tiểu Hồng Tiệm, ban đêm khi nghỉ ngơi Mục Chân Chân liền chuyển sang phòng bên cạnh ở cùng với Vân Cẩm, Ngọc Mai, còn giường của nàng thì để bà Chu cùng Tiểu Hồng Tiệm ngủ, đó là phòng ngoài còn phòng trong là giường của Trương Nguyên. Đêm nay đương nhiên là Đạm Nhiên sẽ cùng Trương Nguyên ngủ ở đó. Trước khi đi ngủ, bà Chu bế Tiểu Hồng Tiệm tới để Đạm Nhiên cho bú, Tiểu Hồng Tiệm ăn cũng không ít. Nửa đêm vẫn còn phải bú một lần nữa

Cho con bú trước mặt Trương Nguyên, Đạm Nhiên vẫn có chút ngại ngùng, dù sao cũng là lần đầu tiên mà, bà Chu cười khanh khách lui ra phòng ngoài, Trương Nguyên lấy cái ghế ngồi bên cạnh xem con trai bú sữa, cổ họng bé teo nuốt sữa “ừm ực ừm ực”, một tay còn nắm lấy bên ngực còn lại của Đạm Nhiên như sợ phụ thân Trương Nguyên tranh mất vậy

Trương Nguyên cười nói:

- Ăn từ từ thôi kéo sặc, phụ thân sẽ không tranh với con đâu.

Thương Đạm Nhiên đỏ bừng mặt, sảng giọng nói:

- Chàng cũng đã làm cha rồi, nói chuyện phải đứng đắn một chút chứ.

Trương Nguyên nói:

- Niềm vui vợ chồng, sao có thể bày ra bộ dạng nghiêm trang được.

Vừa nói vừa lấy tay cậu con trai ra rồi đặt tay mình lên vuốt ve một chút, bàn tay liền thấy ươn ướt, rút tay về thì thấy toàn là dịch sữa

Thương Đạm Nhiên ha hả cười, lại thấy Trương Nguyên ngửi ngửi tay nói:

- Thật là thơm

Lại còn liếm liếm lòng bàn tay nói tiếp:

- Thật ngọt

Xoa xoa đầu con trai nói:

- Tiểu tử con hồng phúc không nhỏ a.

Thương Đạm Nhiên cười ngặt nghẽo, thân vừa động thì núm vú từ trong miệng cậu nhóc chệch ra ngoài, Tiểu Hồng Tiệm vốn đang ăn ngon lành bỗng mất ăn liền “Oa” lên âm ỉ, Thương Đạm Nhiên vội vàng nhét lại vào miệng con để bịt miệng nó thì tiếng khóc mới dừng lại.

Chương 425: Biết người tri kỉ (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên không trêu chọc thê tử nữa, hỏi nàng chuyện sau khi hắn rời quê, thở dài:

- Mẫu thân ta chắc không nở để mẹ con nàng rời Sơn Âm, hiện giờ Tiểu Hồng Tiệm chính là tâm can của bà a.

Thương Đạm Nhiên nói:

- Chúng ta sang năm đón cả hai người lên kinh được không?

Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Cha mẹ không quen sống trong kinh thành này đâu, người già sống ở quê hương vẫn là tốt nhất, nàng và con sống trong kinh thành mấy năm, đợi Hồng Tiệm lớn chút nữa thì hai mẹ con nàng về lại Sơn Âm thay ta hiếu thuận với cha mẹ.

Thương Đạm Nhiên đáp:

- Thiếp cũng nghĩ như vậy.

Thấy con trai nằm trong lòng không còn mút sữa nữa, cúi đầu nhìn thì thấy cậu nhóc bú mãi liền lặn ra ngủ mất rồi, nàng vén áo ngực xuống rồi gọi bà Chu vào bế cậu nhóc ra ngoài ngủ, cẩn thận không để Tiểu Hồng Tiệm nôn sữa ra, Tiểu Hồng Tiệm ăn no quá rất dễ nôn.

Phu thê hai người lên giường ngủ, cách xa một năm đương nhiên là hết sức ân ái, một đêm này Trương Nguyên được thưởng thức mùi sữa thơm của thê tử, thực sự ngọt ngào, người ta nói phu quân chính là đứa con đầu lòng của thê tử, không biết có phải là chỉ chuyện này hay không?

Ba ngày sau, Trương Nguyên cùng Thương Đạm Nhiên chuyển tới tứ hợp viện ở ngõ Lý Các Lão, Phó thị rất không nỡ nhưng Đạm Nhiên nói cách vài ba hôm nàng sẽ lại đưa con tới thăm huynh tẩu, tẩu tẩu cũng có thể đưa Cảnh Lan, Cảnh Huy đến ngõ Lý Các Lão, ngồi xe ngựa thì không đến nửa canh giờ là tới, đường phố ở kinh thành bằng phẳng, lại rất thuận lợi

Ngày hôm đó Trương Nguyên ở Hàn Lâm Viện nghe được một tin tức, Nam Kinh Lễ Bộ Thị lang Thẩm Các có công văn trả lời Hàn Lâm Viện và Chiêm sĩ phủ, yêu cầu ngày tổ chức biện luận lui lại mười ngày, bởi vì người bên họ sợ rằng không thể tới kinh thành trước cuối tháng mười được, đồng thời Thẩm Các cũng báo lên danh sách số người tham gia biện luận, ngoài Thẩm Các ra còn có Nam Kinh Lễ Bộ lang trung Từ Như Kha, Giang Nam cao tăng Liên Trì đại sư, Thiệu Hưng danh nho Lưu Tông Chu.

Lưu Tông Chu là vị đại nho cuối cùng của thời Minh, cũng là người đầu tiên kế thừa phát triển tâm học của Vương Dương Minh, học vấn uyên bác không cần bàn cãi, cũng rất nổi tiếng trong việc phản đối để chế phương tây học của Thiên Chúa

Giáo. “Văn Minh sử” của Phan Thụ Chí từng có liên quan đến luận thuật, năm mươi lăm đời Sùng Trinh tức năm thứ mười hai công nguyên, khi đó Lý Tự Thành, Trương Hiến Trung đã quét sạch mười ba vạn đại quân Hà Lạc, Hồng Thừa Trù ở Tùng Sơn, bắt Hoàng Thái Cực làm nô lệ tùy thời có thể phá cửa Sơn Hải để vào tấn công Bắc Kinh, chính là loại thù trong giặc ngoài này đã lên đến đỉnh điểm của sự nguy vong, Lưu Tông Chu vẫn luôn phản đối hoàng đế Sùng Trinh bỏ nhiệm giáo sĩ truyền giáo phương tây Thang Nhược Vọng (Johann Adam Schall von Bell) giám sát việc chế tạo hỏa pháo, nói gì mà “ không dựa vào người mà dựa vào vũ khí, quốc uy bởi vậy mà được khôi phục, Thang Nhược Vọng đề xướng tà thuyết, nay lại lấy những xảo thuật mê hoặc lòng vua, tội ác không thể dung thứ, xin hoàng thượng trả về nước, vĩnh viễn đoạn tuyệt với dị giáo”, tư tưởng cổ hủ đã ăn sâu như vậy quả thật chẳng có cách nào thuyết phục được

Bốn năm trước ở chùa Đại Thiện Sơn Âm, Trương Nguyên đi báỉ sư, Lưu Tông Chu ra điều kiện thu nhận Trương Nguyên làm đệ tử là muốn hấn đồng ý trước hai mươi tuổi sẽ không tham gia khoa cử mà chỉ chuyên tâm học hành, thời thế không đợi người, Trương Nguyên đã từ chối, nhưng Lưu Tông Chu thậm chí lại càng nâng đỡ hấn hơn, ông ấy còn nhờ bạn cũ là Cao Phan Long, Trâu Nguyên Tiêu, Lý Bang Hoa khuyến khích hấn học tập, có thể nói Lưu Tông Chu có một nửa quan hệ thầy trò với hấn, mà hiện nay Thẩm Các lại mời Lưu Tông Chu đến để phản đối Thiên Chúa Giáo và biện luận phương tây học, quả thật làm cho Trương Nguyên cảm thấy đau đầu, đoán Thẩm Các có lẽ đã biết quan hệ giữa hấn và Lưu Tông Chu không tồi, Lưu Tông Chu lại còn là một đại nho sư cực kỳ cố chấp, ông tham gia biện luận lần này sẽ tạo thành một sự uy hiếp cực lớn.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Thẩm Các sao lại không mời Tiêu Thái Sử đến biện luận, Từ Quang Khải và ta đều là môn đồ của Tiêu Thái Sử, thầy và trò cùng biện luận sẽ càng gây chấn động lớn, đây cũng là điều khiến ta lo lắng nhất”

Hấn lại chột nghĩ đến: “Nói cho cùng thì thầy Tiêu cũng sẽ không tiếp tay cho kẻ khác làm việc xấu đâu, đối với Nho, Thích, Đạo hay đến cả Thiên Chúa Giáo thầy cũng đều khá

khoan dung, không giống như cái người cổ chấp Khải Đông tiên sinh”.

Sẩm tối, Trương Nguyên về đến nhà ở ngõ Lý Các Lão, hôm nay chính là ngày mẹ con Đạm Nhiên chuyển về đây, chị dâu Phó Thị và Cảnh Lan, Cảnh Huy đều đang ở đây, nơi này là nhà mới của hắn, hai tháng nay hắn lệnh cho Lai Phúc đốc thúc thợ sửa sang một chút khu nhà tứ hợp viện này. Phòng khách, tương phòng và hữu sương phòng trong nội viện đã được khai thông một nửa phía trước, tiện cho việc tụ tập bạn bè và ăn uống, đồng thời dùng chỗ này để che kín cửa sổ thông đến nội viện, mục đích làm cho bên trong và bên ngoài có sự khác biệt. Những nô bộc nam Phù Thành, Lai Phúc, Ưông Đại Chùy, Vũ Lăng, Bạch Mã, Diêu thúc, Tiết Đồng sẽ sống ở dãy nhà đối diện với phòng khách ở ngoại viện, đi từ Nghi môn ở nội viện vào thì đó là một cái giếng trời lớn cao ba trượng hai, rộng hai trượng tám, sương phòng phía đông có một nửa là ngăn cách với ngoại viện, hai gian phòng lớn thuộc nửa còn lại được ngăn thành bốn phòng nhỏ dành cho ba thị nữ Vân Cẩm, Ngọc Mai, Huệ Tương ở, còn có hai đầu bếp mới thuê và một người chuyên giặt đồ nữa ở, sống ở sương phòng phía tây là Vương Vi và Mục Chân Chân. Đạm Nhiên đã biết việc Mục Chân Chân có thai 3 tháng. Nàng sắp xếp để Ngọc Mai hầu hạ Mục Chân Chân, Mục Chân Chân lại không muốn Ngọc Mai hầu hạ, nói rằng hiện giờ vẫn chưa đến lúc sinh nở nên nàng vẫn có thể hầu hạ thiếu gia và thiếu phu nhân như bình thường.

Bốn gian chính phòng nằm ở phía cửa bắc hướng về phía nam, bên trái là thư phòng của Trương Nguyên, phòng thứ hai là phòng ăn, phòng thứ ba là phòng của bà Chu và Tiểu Hồng Tiệm, gian cuối cùng bên phải là phòng ngủ của vợ chồng Trương Nguyên, Đạm Nhiên, bên trong có cánh cửa nhỏ nối đến phòng của Tiểu Hồng Tiệm, đằng sau dãy nhà chính này là một khu vườn nhỏ và một dãy nhà thấp. Đó là nhà bếp, phòng tạp hóa và nhà tắm, mấy ngày trước lúc Trương Nguyên xuống xem nhà bếp thấy khu vườn um tùm cỏ dại. Còn có cả chuột rấn, hiện giờ đã được dọn sạch sẽ, được trồng các loại hoa cỏ như cây ngọc lan, quế, nhãn, đào còn có cả cây thuốc phiện, Ngu mĩ nhân, lan rừng, hoa nhài Phúc Kiến, thu quỳ, ngoài thu quỳ ra thì những cây khác đều là cây cảnh to lá rậm, tuy không

phải là mùa hoa nở nhưng nhìn cũng có vẻ thanh mát, lần này sửa sang lại khu nhà tứ hợp viện, lại bài trí thêm đồ đạc dùng hàng ngày nên phải tiêu mất không dưới 3 trăm lượng bạc, đây cũng được coi là chi tiêu tiết kiệm rồi. Sống ở kinh thành không dễ dàng a, sở trưởng Ngô của Công bộ doanh thiện sở mấy ngày trước gặp Trương Nguyên còn hỏi hấn sửa sang lại nhà hết bao nhiêu tiền, Công bộ có thể chi trả cho hấn, Trương Nguyên cảm ơn sở trưởng Ngô rồi từ chối luôn. Trương Giới Tử hấn không cần chút lợi nhỏ này của công bộ, nếu không chuyện nhỏ nhặt này mà truyền đến tai những kẻ luôn đối địch với hấn thì sẽ lại trở thành một lý do để tố cáo hấn.

Thương Đạm Nhiên thân là nữ chủ nhân, nàng đi xem xét nội viện và vườn sau một vòng, rất hài lòng với nơi ở này, tứ hợp viện này còn rộng rãi hơn phủ đệ ở Sơn Âm, chỉ có vườn là không rộng bằng ở quê nhà thôi, nghe nói Vương Vi đã kêu Diêu thúc và Lai Phúc đi tìm kiếm cửa hàng ở trong thành, cuối năm sẽ chuyển đến cửa hàng đó ở, Thương Đạm Nhiên nói:

- Sao phải chuyển ra ngoài, sương phòng phía tây có bốn phòng lớn, sau này muội và Chân Chân có con thì cũng vẫn đủ ở được mà, chuyển ra ngoài sống làm gì?

Vương Vi nói:

- Phu nhân, Nhược Hy tử và tướng công muốn muội trông coi cửa tiệm, vẫn phải sống ở cửa tiệm mới được, Vương Vi cứ cách hai ngày sẽ lại đến thăm phu nhân.

Thương Đạm nhiên nghe Vương Vi nói vậy, cũng đã đoán rằng nàng cùng Trương Nguyên chắc cũng đã bàn bạc trước rồi nên cũng không kêu nàng ở cùng mình nữa, nàng và Vương Vi hiện giờ rất hòa thuận nhưng sống cạnh nhau lâu dài cũng khó tránh phát sinh bất hòa và mâu thuẫn, Vương Vi không giống như Mục Chân Chân, luôn có chút kiêu ngạo, đến cửa hàng ở cũng tốt, quan hệ giữa thê thiếp với nhau nhạt một chút ngược lại cũng tốt, như vậy mới dễ sống cùng nhau lâu dài.

Bây giờ Trương Nguyên cũng sắp từ Hàn Lâm viện về rồi, cũng chỉ bốn đến năm cây số nữa thôi, đi bộ phải mất hai khắc

(tương đương 30 phút), ngày hai chín tháng chín cũng là ngày Thương Chu Tộ từ Đô Sát viện tán nha tới đây dùng bữa, cha con Trương Diệu Phương, Trương Đại cũng đang ở đây, còn mời cả cha con Kỳ Thừa Tùng, Kỳ Bưu Giai tới nữa, đúng lúc yến tiệc bắt đầu thì người hầu Thương Thị từ đông tứ bài lâu dẫn hai vợ chồng Thanh Mặc Sơn Nhân và phu nhân Đồng Nãi Trà đến chúc mừng, còn mang đến mấy bức thư mà cục Dân Tín vừa đưa đến.

Thanh Mặc Sơn Nhân hôm nay mới nghe nói đến việc phu nhân Trương trạng nguyên và công tử đã đến kinh thành, cho nên mới cùng thê tử Đồng Nãi Trà chuẩn bị một món lễ vật để đến Thương Ngự Sử phủ thăm hỏi, người gác cổng lại nói là họ đã chuyển đến ngõ Lý Các lão rồi, vừa đúng lúc Dân Tín cục đưa thư tới nên người hầu Thương Thị dẫn họ tới đây luôn, Đồng Nãi Trà đã có thai hơn tám tháng, cái bụng đã rất to rồi, được Thanh Mặc Sơn Nhân rất mực yêu thương, y thuê kiệu để đưa thê tử đến ngõ Lý Các lão. Trương Nguyên liền giữ họ lại cùng dùng bữa, bảo Mục Chân Chân dẫn Đồng Nãi Trà vào nội viện thăm Thương Đạm Nhiên. Thương Đạm Nhiên nghe nói Thanh Mặc Sơn Nhân chính là người xem bát tự cho nàng và Trương Nguyên, lại nghe Mục Chân Chân kể về thân thể đáng thương của Đồng Nãi Trà nên nàng đã đem rất nhiều lễ vật mang từ quê lên để tặng cho Đồng Nãi Trà, bảo nàng ấy sau này thường xuyên đến đây chơi, nếu có việc cần nhờ vả thì cứ nói với nàng.

Chương 425: Biết người tri kỉ (2)

Nguồn: MT

Xấp thư được để bên cạnh Trương Nguyên, Trương Nguyên chỉ xem qua là thư của ai gửi đến, có thư của Phạm Văn Nhược, Phùng Mộng Long, Hạ Doãn Di, La Huyền Phụ, bức thư cuối cùng lại là của Tiêu Pháp từ Đạm Viên ở Nam Kinh gửi đến, Trương Nguyên không vội uống rượu mà xem thư của Tiêu lão sư trước, xem xong liền cười nói:

- Nam Kinh Thẩm Thị Lang quả thật muốn mời Tiêu Thái Sử đến biện luận cùng với ta, Thẩm Thị Lang thật là lắm mưu nhiều kế a, Tiêu lão sư sao có thể bị họ mê hoặc chứ.

Thương Chu Tộ đã biết danh sách bốn người tham gia biện luận mà bên Thẩm các báo lên, nói:

- Lưu Khải Đông là danh Nho đương thời, rất có tiếng tăm, Liên Trì đại sư là cao tăng đức cao vọng trọng, tinh thông nghiên cứu Phật pháp, khắp Giang Nam đều kính phục ông, lần biện luận này của các đệ xem ra không dễ dàng a.

Trương Nguyên nói:

- Khó khăn là tất yếu, ngày mai đệ phải thương nghị với mấy người Từ Tán Thiện một chút, đối với những tác phẩm có liên quan đến Thẩm, Từ, Khải Đông tiên sinh, Liên Trì đại sư tiến hành nghiên cứu chuyên môn của họ, biết người biết ta, trăm trận trăm thắng.

Mai là ngày nghỉ, Trương Nguyên và sư huynh Từ Quang Khải, đến Tuyên Vũ môn Thiên Chúa Giáo đường cùng thương nghị chuyện biện luận với đám người Long Hoa Dân, Bàng Dịch Nga, Hùng Tam Bạt, Kim Ni Các, phải chuẩn bị kỹ một chút các tư liệu về thiên văn, lịch pháp, địa lý, y dược, lại còn phải chuẩn bị ít dụng cụ, ví dụ như mô hình địa cầu, kính viễn vọng, đàn dương cầm, xe long vĩ, xe hàng thẳng..., còn về sách của Lưu Tông Chu và Liên Trì đại sư sẽ do Từ Quang Khải và Trương Nguyên sưu tập và nghiên cứu, rất nhanh đã tìm thấy ba loại sách “Trúc Song tùy bút”, “Thiền quan sách tiền”, “truy môn sùng hành lục” của Liên Trì đại sư, còn sách của Lưu Tông Chu thì chỉ tìm được một cuốn “Thánh học tông yếu”, và một cuốn “Lưu Khải Đông thời văn tập”.

Suốt một tháng sau đó, Trương Nguyên ngoài đến Hàn Lâm viện xem công báo, vào cung dạy học cho trưởng tôn của hoàng thượng ra thì thời gian còn lại hẳn đều nghiên cứu Phật học, Nho học và Tây học, ban đêm yên tĩnh lại ngồi nghĩ bản thân cũng thật là mệt mỏi, học bát cổ văn đã bốn năm, đi thi lại

đổ liền trạng nguyên nhưng vẫn chưa thể tốn công một lần cả đời sau rảnh rồi, mà giờ vẫn còn phải tiếp tục khổ sở học tập, kẻ lao động tay chân thì mệt mỏi còn người lao động trí óc thì ưu sầu a, nhưng nhìn thấy cậu con trai vẫn còn đơn thuần lại hay cười đáng yêu kia liền cảm thấy lần biện luận này nhất định phải thắng, nhất định phải đưa tây phương học vào đại Minh, “thái tây thủy pháp” có tác dụng rất lớn đối với trị thủy, hạn hán, thiên tai, súng pháo phải được nhanh chóng chế tạo, nếu lần biện luận này thất bại chỉ sợ rằng đến cả loại súng liên thanh cũng không thể đưa vào quân đội được, “băng hà thuyết” của hán cũng sẽ phải chịu sự công kích cực kì mãnh liệt, muốn mở rộng trồng trọt các giống cây chịu hạn như khoai ngọt, khoai tây, ngô cũng sẽ vấp phải muôn vàn khó khăn, trong triều những vị quan cứng đầu tự đại như Lưu Chu Tông còn rất nhiều, họ luôn cho rằng Đại Minh là trung tâm của thế giới, gọi Đại Minh là thiên hạ, đến nỗi Ricci khi hiến cống bản đồ vạn quốc cho Đại Minh cũng không thể không sửa vị trí Trung Quốc vào trung tâm để lấy lòng người Trung Quốc.

Ngày hai mươi lăm tháng mười, đoàn người Nam Kinh Thái phó tự Thiệu khanh Lý Chi Tảo đã đến kinh thành, đêm đó Từ Quang Khải và Trương Nguyên liền đi tiếp đón, Lý Chi Tảo và Trương Nguyên lần đầu gặp mặt, vừa nói chuyện đã nói rất lâu, y rất tán thưởng tri thức sâu rộng của Trương Nguyên, những thanh niên tinh thông tứ thư ngũ kinh như Trương Nguyên không hề ít, nhưng tinh thông tây phương học thì gần như không có ai, mà những hiểu biết của Trương Nguyên về Tây phương học đến Từ Quang Khải cũng phải hổ thẹn không bằng.

Lý Chi Tảo nói riêng với đám người giáo sĩ phương tây Long Hoa Dân, Hùng Tam Bạt:

- Tri thức phi phạm của Trương Nguyên quả thực là xuất phát từ Thiên Thụ. Đây không phải là Thánh phụ, Thánh tử, Thánh linh ban ân cho giáo đồ Thiên Chúa Giáo ở Đại Minh hay sao, có Trương Nguyên và Từ Quang Khải ở đây thì Thánh giáo ở Đại Minh sẽ không bị lãng quên đâu.

Long Hoa Dân nói:

- Nhưng vị Trương trạng nguyên này lại không có ý gia nhập Thánh Giáo, Trương trạng nguyên có vẻ chỉ coi trọng những tri thức của hội sĩ Jesus của chúng ta thôi.

Lý Chi Tảo nói:

- Chỉ cần có lợi cho Thánh giáo là được, các vị phải biết rằng Vương Phong Túc, Tạ Vụ Lộc đã bị các Thảm Các thời trước giam giữ, giáo đường ở Nam Kinh đã bị đóng cửa, nếu lần biện luận này thất bại, lệnh cấm một khi được ban hành thì các vị sẽ đều bị đưa về nước đấy.

Mấy vị truyền giáo sĩ Long Hoa Dân trầm mặc không nói, lòng không khỏi lo lắng.

Cuộc thi biện luận vốn định mừng một tháng mười một bắt đầu. Nhưng do Thảm các muốn mời Lưu Tông Chu từ Thiệu Hưng về kinh nên đã lui lại đến ngày mười lăm tháng mười một mới tổ chức, ngày biện luận sắp tới gần, mọi người cả trong cung lẫn ngoài cung đều rất chờ đợi ba vòng thi biện luận này, những động thái của các thư cụ, hiệu sách trong kinh thành đều phản ánh rất rõ điều này.

Đầu năm Từ Quang Khải cùng Matteo Ricci và Hùng Tam Bạt hợp tác phiên dịch và phát hành mấy cuốn thư tịch của phương tây “Kỷ hà nguyên bản”, “Thái tây thủy pháp”, “Thuyết giản bình nghi” và Lý Chi Tảo cùng tây dương giáo sĩ cùng dịch cuốn “Viên dung giác nghĩa”, “Thiên chi sơ hàm”, trong tiệm sách bày bán những cuốn sách mà mười năm nay rất ít người hỏi mua, những sách này thực ra là được in rất ít, mỗi loại chỉ có mấy trăm cuốn, đều là do Từ Quang Khải, Lý Chi Tảo và các giáo sĩ truyền giáo phương tây đem tặng, số được bày bán ở ngoài cửa hàng rất ít, chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi hơn một tháng từ khi được phép tổ chức biện luận cho tới nay, những tiệm sách vẫn còn sót lại vài trăm cuốn “Kỷ hà nguyên bản”, “Thái tây thủy pháp” đều bán hết rất nhanh, đều là các quan viên trong triều mua cả, bởi vì biện luận sắp bắt đầu nên rất nhiều quan viên muốn đi nghe thử, nếu đã như vậy thì nhất định phải có chút hiểu biết về học thuyết phương tây, cho nên phải đi lùng mua mấy loại sách này, các sĩ tử trong kinh thành

nghe nói các quan trong triều đều đi mua loại sách này thì đương nhiên cũng hùa theo xu hướng, kết quả là chẳng còn nơi nào bán cả, bởi vậy mà có nhà sách mời thợ khắc về hết làm qua đêm lại tăng ca để làm thêm bản khắc ấn, có điều nhanh nhất cũng phải hai mươi ngày sau thì mới có thêm ấn bản mới để phát hành, cho nên trong thời gian này, có tin đồn ở trong phố đèn Sùng Văn Môn có một hiệu sách mới mở có bán một lượng lớn sách của phương tây.

Từ khi hoàng đế Vạn Lịch đồng ý tổ chức biện luận Trương Nguyên đã đoán trước sách của phương tây sẽ bán rất chạy, hẳn một mặt viết thư cho Phạm Văn Nhượng ở Tô Châu và Dương Thạch Hương ở Thanh Phố. Gửi đi mấy loại sách “Kỷ hà nguyên bản”, “Thái tây thủy pháp” bảo họ tìm người làm để nhanh chóng phát hành bản in, mỗi cuốn in ba nghìn bản cũng vẫn bán được hết, kẻ sĩ rất thích hùa theo phong trào, sĩ tử Giang Nam chi tiền cũng rất là rộng rãi, bỏ ra mấy lượng bạc mua mấy cuốn thư tịch phương tây để chứng tỏ bản thân thông thạo tri thức trung tây, đó chính là xu hướng trong tương lai gần.

Thư của Trương Nguyên gửi đi từ cuối tháng tám, đám người Phạm Văn Nhượng, Dương Thạch Hương có lẽ cuối tháng chín hoặc đầu tháng mười là nhận được. Sau đó tổ chức một nhóm in ấn, nhanh nhất cũng phải cuối tháng mười một sách mới được in xong, vừa đúng thời cơ để tiêu thụ ở Giang Nam. Bởi vì cuộc thi biện luận được tổ chức vào trung tuần tháng mười một, nhưng số sách đó muốn vận chuyển đến Bắc Kinh thì cũng đã là năm sau rồi, hiển nhiên là không thể cạnh tranh với các nhà sách đang tranh nhau in trong kinh thành.

Một ngày hạ tuần tháng chín, Trương Nguyên và Từ Quang Khải tìm thấy phường sách nhỏ mà năm đó đã khắc “Kỷ hà nguyên bản”, “Thái tây thủy pháp”, “Giản bình nghị thuyết”, phường sách nhỏ nằm ở ngoài Tuyên Vũ môn, ông chủ trước đã qua đời, hiện giờ người tiếp quản phường sách là cậu cháu trai bà con xa bên ngoại, tên là Viên Triều Niên, là học trò ở huyện Uyển Bình, không tới ba mươi tuổi, bộ dạng có chút tàn tạ, công việc làm ăn của phường sách không tốt lắm, hiện giờ chỉ in một ít tượng Ông Táo và Phật Đạo khuyến thiện. Đang chuẩn bị chuyển sang bán trà rồi, lại thấy hai người dáng vẻ

như sĩ thân đến hỏi bản khắc “Kỷ hà nguyên bản” năm nào có còn hay không?

Viên Triều Niên đã không còn nhận ra Từ Quang Khải nữa, đáp:

- Cậu tôi đã đem những bản khắc cũ cất ở trong kho phía nam rồi, không biết bản khắc in của ba loại sách mà hai vị muốn hỏi có còn để ở nhà không nữa?

Vừa nói vừa mở cửa tìm kiếm. May mà bản khắc của cả ba cuốn sách đều còn lưu giữ ở đây cả, sáu cuốn “Kỷ hà nguyên bản”, sáu cuốn “Thái tây thủy pháp” và một cuốn “Thuyết giản bình nghị”, tổng cộng mười ba cuốn với hơn một nghìn bản khắc, ngoài một số ít bản khắc bị hỏng và thất lạc ra thì phần lớn đều có thể dùng được.

Lúc này Trương Nguyên bỏ ra năm trăm lượng bạc mua về. Trả trước ba trăm lượng, bảo Viên Triều Niên chiêu mộ công nhân khắc ấn, bổ sung những bản khắc bị hỏng và thất lạc kia, trước mừng năm tháng mười một phải in xong ba loại sách kia, mỗi cuốn in năm trăm bản, bởi vì sợ in quá nhiều thì những bản khắc cũ kia không chịu nổi, bốn trăm lượng bạc này coi như phí in ấn, giấy in và tiền công, sách in xong Trương Nguyên sẽ cho người tới lấy sau.

Chương 426: Biết cách làm giàu

Nguồn: MT

Viên Triều Niên đếm ngón tay tính toán, bởi có một lượng lớn bản khắc cũ ở đây nên in mười ba cuốn sách này thành bản hoàn chỉnh thì tổng cộng là sáu nghìn năm trăm bản thì phải dùng bốn trăm lượng bạc, chỉ một tháng ngắn ngủi mà y lại có thể kiếm được hơn một trăm lượng bạc, quả thực là phát tài rồi, liền lập tức đồng ý luôn.

Trương Nguyên dặn dò:

- Giấy in phải dùng loại giấy trúc của Duyên Sơn ở Giang Tây, những bản thiếu hồng phải mau chóng bổ sung, còn nữa, công nhân khắc ấn phải mời người lão luyện, chữ viết ở bản khắc mới không được quá khác biệt với bản cũ.

Viên Triều Niên nói:

- Người viết bản khắc năm đó chính là tại hạ, những thợ khắc năm đó cũng vẫn đang làm ở đây, họ sống ở ngõ phía sau, là ba cha con, ta sẽ mời họ đến làm bản khắc bổ sung.

Trương Nguyên nói:

- Như vậy thật là quá tốt rồi.

Nói xong để lại mười ba cuốn sách và một tấm thiệp, bên trên có ghi địa chỉ và tên họ, để khi in sách xong, Viên Triều Niên có thể đưa sách tới.

Sau khi Viên Triều Niên tiễn 2 vị quan một già một trẻ ra về, trở về mới xem tấm thiệp, trên tấm thiệp có ghi “ Trương Nguyên, người Thiệu Hưng, phủ đệ phía bắc ngõ Lý Các lão”, Viên Triều Niên đờ ra một lúc, y biết khu Đại Thời Ung phường- ngõ Lý Các lão - đường Thái Phó là nơi cư trú của quan viên, mà vị Trương Nguyên này không phải là trạng nguyên khoa cử vừa rồi hay sao, ngày trạng nguyên diễu hành trên phố y còn vội vàng đến đường Trường An xem náo nhiệt, đó không phải là vị sĩ tử trẻ tuổi vừa rồi hay sao, chẳng trách lại tràn đầy hào khí, không thềm liếc mắt đã bỏ ra ngay ba trăm lượng bạc rồi.

Việc mà trạng nguyên phân phó, Viên Triều Niên không dám chậm trễ, đem bạc cho vợ cất giữ rồi đến ngõ đằng sau tìm cả nhà thợ khắc in họ Khương, trả trước cho họ hai mươi lượng bạc, sáng sớm hôm sau, ba cha con khắc công họ Khương đến nhà kho của phường sách bên này, cùng kiểm tra đồng bản khắc với Viên Triều Niên, bỏ những bản khắc bị hỏng ra ngoài, ước tính có khoảng một phần mười số bản khắc không thể dùng được, phường sách hiện có một số bản khắc được làm bằng gỗ cây táo, Viên Triều Niên liền nhanh chóng viết lên, còn ba cha con khắc công họ Khương bắt tay vào làm, đầu

tiên là bổ sung cuốn sách đơn “Thuyết giản bình nghi” trước rồi mới bổ sung đến những chỗ thiếu của hai cuốn “Kỷ hà nguyên bản” và “Thái tây thủy pháp”, đồng thời cùng làm bản khắc ngay, Viên Triều Niên đi mua giấy và mực in, không dám mua hàng nhái như mọi lần mà thành thật đi mua giấy trúc và mực Tùng Yên, đến ngày ba mươi tháng mười, lô sách đầu tiên gồm chín cuốn với tổng cộng bốn nghìn năm trăm bản đã được hoàn tất, Viên Triều Niên liền thuê một chiếc xe ngựa chở đến ngõ Lý Các lão, hỏi thăm một chút thì quả nhiên là nhà của Trương trạng nguyên.

Ngày hôm đó lại đúng vào ngày nghỉ, Trương Nguyên đang ở tứ hợp viện đọc sách, nghe nói sách đã được đưa tới liền ra ngoài xem, sách được làm rất đẹp và cẩn thận, hắn liền đem nốt hai trăm lượng bạc chưa trả, trả nốt cho Viên Triều Niên, bảo y nhanh chóng giao nốt hai nghìn cuốn còn lại, Viên Triều Niên liền đáp ứng ngay.

Trương Nguyên cầm mấy cuốn đi vào nội viện, Vương Vi đang cùng Cảnh Lan bàn luận về hội họa ở tây sương phòng, hai người họ nói chuyện rất hợp nhau, Cảnh Huy không thích Vương Vi nên nàng ở trong phòng của cô út chơi đùa với cô cô và tiểu Hồng Tiệm, hai chị em cứ vài ngày lại sang ngõ Lý Các lão bên này, mấy ngày trước Đạm Nhiên còn đưa hai chị em họ tới Hải Điển và đầm Hắc Long ở ngoại ô phía tây thành chơi, Cảnh Huy cực kỳ vui vẻ.

Trương Nguyên đi vào phòng Vương Vi, thấy Vương Vi và Cảnh Lan đang cùng xem một tập thơ, cười nói:

- Xin quấy rầy hai vị tài nữ một chút!

Wương Vi đứng dậy hành lễ rồi cười nói:

- Tướng công có việc gì?

Cảnh Lan thi lễ xong liền đi sang bên phòng cô cô của nàng, Trương Nguyên liền bảo Vương Vi làm hai con dấu nhỏ hình chữ nhật, một cái khắc chữ “mỗi bộ ba lượng bạc”, một cái ghi “mỗi bộ một lượng sáu”

Wương Vi có thể làm thơ vẽ tranh lại còn có thể khắc con dấu, nàng liền lấy con dao và gỗ hoàng dương ra, hỏi:

- Sao giá sách lại khác biệt như vậy?

Trương Nguyên nói:

- “Thuyết giản bình nghi” là cuốn sách đơn, định giá là ba lượng bạc, còn “Kỷ hà nguyên bản” và “Thái tây thủy pháp” đều gồm sáu cuốn, không tách ra đọc được nên phải mua cả bộ sáu cuốn, định giá một lượng sáu đã là rẻ rồi.

Vương Vi hỏi:

- Dám hỏi tướng công phí làm sách hết bao nhiêu?

Trương Nguyên nói:

- Bán ba lượng, lãi hai lượng——

Cái này có thể không than trời được hay sao, Vương Vi ta sao lại gả cho một tên gian thương như vậy a.

- Sao lại thế được, tướng công đúng là biết cách làm giàu.

Vương Vi mỉm cười ngồi khắc dấu, hai con dấu này rất đơn giản, không đến nửa canh giờ đã khắc xong rồi, Trương Nguyên cầm hai con dấu và một hộp mực chu sa ra ngoài viện dẫn dò Vũ Lăng đóng dấu lên bốn nghìn năm trăm cuốn sách này, nhớ không được đóng dấu nhầm, ngày mai đưa đến thư cục Hàn Xã ở phố Chợ đèn bán.

Năm ngày trước Trương Nhược Hi đã nhờ thư cục Dân Tín gửi cho Vương Vi một nghìn tám trăm lượng bạc giờ đã đến rồi, Vương Vi liền cùng Lai Phúc, Diêu thúc đến phố Chợ đèn tìm một cửa hàng nằm ở địa điểm đẹp để mua, cửa hàng này thực ra cũng là một tứ hợp viện, đại khái là rộng khoảng hơn một mẫu, cũng có ba gian, có hai cửa ra vào, nhà ở kinh thành rất đắt, năm ngoái Vương Vi mua một cửa hàng rộng hơn một mẫu ở Hàng Châu chỉ mất bốn trăm tám mươi lượng bạc, mà căn nhà ở phố Chợ đèn này thì chỉ bé bằng một nửa ở Hàng Châu mà chủ nhà đòi tám trăm lượng, Vương Vi cảm thán giá nhà trong thành quả thật đắt kinh người, Trương Nguyên lại

không thấy thế là đất, hẳn có tận hai căn nhà ở kinh thành a, hơn nữa lại là sở hữu vô thời hạn.

Chi nhánh cho hiệu buôn Thịnh Mỹ ở Bắc Kinh đã tìm được rồi, nhưng hiện tại vận chuyển đường sông ở phía bắc nước đã đóng băng cả nên không thể vận chuyển hàng được, Trương Nhược Hi muốn vận chuyển vải vóc, tơ lụa đến kinh thành thì phải đợi đến mùa xuân năm sau, Trương Nguyên đành bảo Vương Vi dành một gian bên trái trong cửa hàng ba gian ngoài mặt đường cho Hàn Xã thư cục làm cửa hàng bán sách, do Vũ Lăng quản lí, gian hàng này sẽ được sửa chữa lại một chút, treo bảng hiệu của Hàn Xã thư cục lên, thuê hai người làm địa phương đến làm thu ngân, đến mừng một tháng mười một bắt đầu mở cửa kinh doanh, sách bán gồm tập một và hai “Tiêu thị bút thừa”, hai mươi tập “Dụ thế minh ngôn”, mười tập “Cảnh thế thông ngôn”, tập một và hai “Ngũ tạp trở”. Về phần sách phương tây học thì có một tập “Y tác ngụ ngôn”, một tập “Thuyết giản bình nghị”, bốn tập “Kỷ hà nguyên bản”, bốn tập “Thái tây thủy pháp”.

Mùng năm tháng mười một, Viên Triều Niên đem đến nốt hai tập cuối cùng của “Kỷ hà nguyên bản” và “Thái tây thủy pháp”, thanh danh của Hàn Xã thư cục cũng dần dần lan rộng, rất nhanh các sĩ tử và gia nhân nhà quan lại không mua được sách ở khắp nơi đều nghe tin mà đến, chỉ trong ba ngày đã bán ra sáu trăm bộ tổng cộng là hai nghìn sáu trăm cuốn sách, khiến cho Vũ Lăng bận chổng cả mặt, vui đến mức cười rách cả miệng.

Trương Nguyên rất vui mừng, theo tình hình các sĩ thân tranh nhau đi mua sách phương tây học như hiện nay có thể thấy rằng việc hắn sử dụng sách lược thúc đẩy mở rộng học tập theo cách thực dụng này đã thành công được một nửa, những cuốn sách này chủ yếu là những cuốn không ai đọc, chỉ cần có người đọc chúng thì tự nhiên sẽ sinh ra ảnh hưởng, như vậy con đường sau này của hắn sẽ càng dễ đi hơn, những người cùng chí hướng cũng sẽ nhiều hơn, hơn nữa lại còn có thể kiếm được tiền, đúng là một hòn đá bắn chết mấy con chim, tuyệt không tả được.

Mùng tám tháng mười một, đoàn người Thẩm các, Từ Như Kha, Lưu Tông Chu và Liên Trì đại sư đã đến kinh thành, đại

hội biện luận bắt đầu rồi.

Trận tuyết lớn hôm mười một tháng mười một khiến “Băng hà thuyết” của Trương Nguyên lại một lần nữa trở thành đề tài bàn luận của mọi người trong kinh thành, những người già đều nói rằng thời tiết này quả nhiên lạnh một cách lạ thường, thời Gia Tĩnh cũng không lạnh như vậy, hồi đó gần hai mươi năm tuyết tai, đóng băng, hạn hán mới thường xuyên xảy ra như vậy, năm ngoái nạn dân ở Sơn Đông, Hà Nam làm loạn đến nay vẫn chưa bình ổn trở lại, đối với dân chúng tại kinh thành mà nói, chuyện khác chưa cần nói, chỉ riêng chuyện giá than đã dễ đốt sưởi ấm qua mùa đông cứ tăng dần đều mỗi năm đã đủ khiến họ phiền não lắm rồi, những ngày tháng ở Đại Minh cũng không dễ sống a.

Từ khi học thuyết “Thiên nhân cảm ứng” của Đồng Trọng Thư thịnh hành đến nay, các Nho thần thường cho rằng thiên tai chính là lời cảnh cáo của thượng giới đối với hạ giới, những người dân thường chẳng có gì để mà cảnh cáo, người cần cảnh cáo chính là bậc quân vương, Nho thần mượn chuyện thiên tai để khuyên ngăn hoàng thượng phải tu đức, cần cù liêm chính, phải sửa lại những chính sách sai lầm, phải hành động một cách thông minh, yêu dân như con, hoàng đế là chí tôn, chỉ có thể mượn thiên uy để dọa dẫm, đây đương nhiên là một loại thủ đoạn để kiềm chế hoàng đế, có đôi khi hoàng đế cũng sẽ bày ra bộ dáng như thể nghe theo lời khuyên cáo. Nhưng đến cuối những năm Vạn Lịch, thiên tai triền miên, vị thế của hoàng đế Vạn Lịch qua sự thay đổi của các triều đại cũng được coi là trung đẳng, không tàn bạo lãnh khốc, sao lại đến nỗi khiến ông trời liên tục cảnh cáo như vậy được? sau khi cuộc tranh giành giữa các bè phái nổ ra, thiên tai cũng thường xuyên bị lôi ra làm cái cớ để công kích đối thủ, được các phe phái dùng để bức ép hoàng đế nhằm đạt được lợi ích riêng cho phe mình, không nghĩ cách gì để cứu rỗi đất nước, mà chỉ biết không ngừng nội chiến.

Chương 427: Biện luận trong tuyết lớn

Nguồn: MT

Hiện giờ Trương Nguyên cố ý dùng “Băng hà thuyết” để phủ định “Thuyết thiên nhân cảm ứng”, điều này khiến cho một số đại thần mà cầm đầu là Thủ Phủ Phương Tông Triết sinh ra bất mãn, đương nhiên, số đại thần tỏ thái độ không quan tâm đến điều này nhiều hơn, bởi chuyện đó không liên quan gì đến lợi ích của họ.

Tuyết lớn bắt đầu rơi từ trưa ngày mười một tháng mười một, tuyết cứ từng trận từng trận rơi. Đến tận sáng ngày hôm sau vẫn cứ tiếp tục rơi, hôm đó lại tới lượt Trương Nguyên vào cung giảng bài, giờ thìn ba khắc, Trương Nguyên dầm lên tuyết mà vào cung, ở phía cổng Đông Hoa môn vẫn chưa thấy tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm đứng đợi nên hắn đành tự mình đi đến điện Văn Hoa, dọc đường có thể thấy người tiểu hỏa đang quét tuyết. Tuyết vẫn cứ không ngừng rơi, cố công dọn tuyết rõ ràng là phí công.

Đến cổng Văn Hoa điện lại thấy cửa điện đóng chặt. Người dạy học cho Thái tử là Thành Cơ Mệnh ở Tả Xuân phường cũng đang đứng đợi dưới lầu, chào hỏi xong Trương Nguyên nhìn tuyết chất đống trên mặt đất cùng những hoa tuyết không ngừng rơi từ trên trời xuống. Nói:

- Hôm nay tuyết rơi lớn, sợ rằng hoàng thái tử và hoàng trưởng tôn sẽ không ra ngoài nghe giảng đâu.

Thành Cơ Mệnh nói:

- Nếu đã không cần lên lớp thì sẽ truyền chỉ xuống mà, chúng ta đợi thêm một lát đi.

Rồi tiện hỏi Trương Nguyên luận biện đã chuẩn bị đến đâu rồi?

Trương Nguyên nói:

- Cho dù đã đọc một ít sách, nhưng chỉ sợ vẫn khó mà cùng Khải Đông tiên sinh và Liên Trì đại sư tranh luận a.

Thành Cơ Mệnh cười nói:

- Những loại sách do Hàn Xã phát hành như “Kỷ hà nguyên bản” ta cũng có mua vài bộ về xem, thật hồ thẹn, đọc không hiểu cho lắm, chỉ có “Ngũ ngôn y tác” là thú vị, giống như cuốn sách của phật gia “Bách dụ kinh” vậy.

Trương Nguyên nói:

- Học thuyết của phương tây và tri thức Đại Minh ta khác biệt rất lớn, học vấn Đại Minh mặc dù cũng coi trọng việc nghiên cứu làm rõ nguồn gốc sự vật (truy nguyên). Nhưng vẫn là lấy luân lý đạo đức làm chủ, mà trào lưu gần hai trăm năm nay của phương tây là coi trọng lí tính và chứng cứ xác thực, họ thông qua một loạt những thử nghiệm thực tế để tổng kết quy nạp lại, ví dụ như “Kỷ hà nguyên bản”, có trình tự lí luận rõ ràng. Dựa vào phương pháp được đề cập trong sách có thể tính ra sự lớn-nhỏ, cao-thấp của sự vật; trong “Thái tây thủy pháp” đối với vấn đề nan giải trong việc tưới tiêu, thoát nước đều có phương pháp giải quyết thiết thực, cực kì thực dụng, điều này rất bổ ích cho lí luận của Đại Minh, tại hạ tham gia biện luận lần này không phải vì muốn ủng hộ cho giáo sĩ truyền giáo của Thiên Chúa giáo, cũng không phải muốn dùng học thuyết của phương tây để bài xích quốc học Đại Minh, ta chỉ là không muốn để cho Thảm thị lang của Nam Kinh không thêm phân biệt tốt xấu đúng sai mà bài xích, chỉ muốn giành lấy cho học thuyết phương tây một chỗ đứng nho nhỏ mà thôi, cũng chỉ là muốn mở một lối thoát cho thời cục khó khăn hiện nay của Đại Minh ta mà thôi.

Thành Cơ Mệnh là môn sinh của Diệp Hướng Cao, Diệp Hướng Cao có giao tình rất tốt với Matteo Ricci, Thành Cơ Mệnh cũng không hề bài xích Thiên Chúa giáo và học thuyết của phương tây, gật đầu nói:

- Trương Tu Soạn quả là có chí lớn kinh động thế nhân, thật khiến người khác kính phục, đại biện luận tại Quốc Tử Giám ngày mười lăm ta cũng sẽ đi nghe, ta là một trong những giám khảo mà Chiêm Sĩ phủ chỉ định mà.

Trương Nguyên ngậm cười nói:

- Mong đại nhân phán định công bằng.

Thành Cơ mệnh cười nói:

- Đó là đương nhiên, nếu ngài cãi không nổi, ta cũng không dám bao che đâu.

Đứng đợi trước Văn Hoa môn cả nửa canh giờ, chân của Thành Cơ Mệnh và Trương Nguyên lạnh sắp đông lại rồi mới thấy thái giám Đông cung Hàn Bản chuyên đi truyền chỉ dụ tới, nói hôm nay hoàng thái tử và hoàng trưởng tôn không xuất các nghe giảng, mời hai vị tiên sinh tự ra về, lại nói:

- Trời rét căm căm, trong năm nay thiên tuế gia sẽ không xuất các để nghe giảng nữa, đợi Xuân năm sau khi bắt đầu kì học sẽ lại truyền chỉ.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Nếu đã không xuất các để học, vậy thì cũng nên thông báo sớm cho bọn ta a, trời tuyết lớn thế này lạnh chết đi được”.

Liên cùng Thành Cơ Mệnh quay trở về, vừa đi đến bên ngoài tường của Cáo Sắc phòng đã nghe tiếng người gọi đằng sau:

- Trương tiên sinh xin đợi một chút.

Khi Trương Nguyên quay đầu lại nhìn thì thấy tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm đang vội vàng chạy tới, Cao Khởi Tiềm thì lễ với Trương Nguyên rồi nói:

- Trưởng ca muốn gặp tiên sinh, đang đợi ngài ở ngự dực phòng ạ.

Trưởng ca chính là hoàng trưởng tôn, ngự dực phòng nằm ở giữa cổng sau điện Văn Hoa và Từ Khánh cung, Trương Nguyên chấp tay cáo từ Thành Cơ Mệnh rồi theo Cao Khởi Tiềm đi, từ xa đã thấy có mấy người đang đứng trên nền tuyết bên ngự dực phòng, đi nhanh đến mới nhìn rõ là hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu, thái giám Chung Bản Hoa, Ngụy Tiến Trung còn có vú nuôi Khách Ân Nguyệt, Trương Nguyên cúi người thi lễ

Chu Do Hiệu đội mũ gấm lông chồn, tay cầm một cái lò giữ ấm bằng đồng, lúc này đưa lò sưởi cho Khách Ân Nguyệt, hoàn lễ nói:

- Trương tiên sinh, hôm nay không dạy học, phải đợi đến mùa xuân năm sau trời ấm lên mới lại bắt đầu, phải hai đến ba tháng không gặp được Trương tiên sinh nên hôm nay ta đến tiễn ngài, được biết gia quyến của ngài đều đã vào kinh, ta đã sai Chung sư phụ chuẩn bị một chút lễ mọn để tặng cho gia quyến của ngài.

Trương Nguyên không khỏi cảm động, hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu quả là người trọng tình cảm a, hắn liền lập tức cảm tạ.

Chu Do Hiệu hỏi:

- Lệnh lang của ngài mấy tuổi rồi, tên là gì?

Trương Nguyên đáp:

- Đã được bảy tháng tuổi, tên là Trương Hồng Tiệm.
- Trương Hồng Tiệm.

Chu Do Hiệu tán thưởng:

- Tên hay.

Rồi lại nói:

- Hai ngày nữa Trương tiên sinh cùng người ta biện luận, ta phải đến xem, xem xem Trương tiên sinh khiến cho người ta á khẩu vô ngôn như thế nào.

Trương Nguyên cười nói:

- Cùng biện luận với ta lần này là danh Nho và cao tăng, thắng bại khó lường a.

Chu Do Hiệu rất có lòng tin ở Trương Nguyên, nói:

- Trương tiên sinh không cần quá khiêm tốn, ngài nhất định sẽ thắng.

Hoa tuyết rơi đều đều, gió lạnh thấu xương, Trương Nguyên nói:

- Điện hạ mau quay về Từ Khánh cung đi, ngài phải bảo trọng thân thể, hàng ngày đọc sách luyện chữ không được lơ là, sớm tối phải rèn luyện thân thể, nghe lời khuyên răn của Chung công công, Khách ma ma và Ngụy đại bạn, họ đều là những người rất trung thành với ngài.

Không chỉ Chung Bản Hoa mà Ngụy Tiên Trung, Khách Ân Nguyệt nghe thấy thế đều rất vui mừng, Chu Do Hiệu gật đầu nói:

- Ta biết rồi, Trương tiên sinh cũng bảo trọng, tiểu Cao, người dâng hộp lễ vật và tiễn tiên sinh ra Đông An môn.

Sáng sớm ngày mười lăm tháng mười một, Trương Nguyên đến Hàn Lâm viện trước, sau đó cùng với học Thị độ học Quách Xương đợi các quan viên của Hàn Lâm viện và hai mươi tư vị thứ cát sĩ cùng nhau tới Quốc Tử Giám ở đường Thành Hiền bên trong An Định môn, người tiếp đón Chu Quốc Trinh của Quốc Tử Giám ở Bắc Kinh nghênh đón ở bên ngoài Tam Trùng môn, đám người giáo sĩ tây dương Hùng Tam Bạt và Bàng Dịch Nga, Long Hoa Dân đã đến trước rồi, một lát sau quan chúng Chiêm Sĩ phủ dẫn đầu là Thiệu Chiêm Sự Tiên Long Tích cũng đến, đang chào hỏi thì lại có mấy chiếc kiệu ầm ập đi tới, người bước ra là Nam Kinh lễ bộ thị lang Thẩm Các, Nam Kinh lễ bộ lang trung Từ Như Kha, Thẩm Các lại diu một lão tăng mày trắng từ một chiếc kiệu khác bước ra, chính là một trong số bốn đại cao tăng thời Minh- Liên Trì đại sư, họ của Liên Trì đại sư là Thẩm, có thể coi là cùng họ với Thẩm Các.

Trương Nguyên từng một lần gặp mặt Thẩm Các ở Đạm Viên Nam Kinh, còn Liên Trì đại sư thì hẳn cũng nghe danh đã lâu, Tiêu Thái sử khi dạy học ở Hàng Châu thường xuyên đến chùa Vân Tê tham thiền luận đạo với Liên Trì đại sư, lúc này liền tiến lên thi lễ chào hỏi Thẩm Các, Từ Như Kha và Liên Trì đại

sư, hai mắt Thâm Các hơi sâu, xương gò má hơi cao, lỗ mũi phì phò cười nói:

- Năm ngoái Trương Tu Soạn ở Nam Kinh đã mời Hình thái giám ra mặt thả hai tên tà giáo sĩ phương tây Vương Phong Túc ra, sau khi thi đỗ trạng nguyên lại càng thần thông quảng đại hơn, có thể khiến hoàng thượng bỏ qua tội các mà hạ chỉ cử hành biện luận, những thủ đoạn như vậy thật khiến Thâm mỗi vô cùng khâm phục.

Lời lẽ của y châm biếm lộ liễu không thêm che dấu.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Thâm đại nhân, năm đó Phật pháp truyền bá xuống phía nam, trải qua thuyết pháp biện luận của biết bao nhiêu vị cao tăng mới có thể khiến cho Phật pháp được phổ biến rộng rãi ở trung nguyên, lại trải qua kiếp nạn Tam Vũ diệt Phật, Phật pháp cuối cùng cũng thâm nhập được vào nội tâm của bách tính, nghe nói Thâm thị lang cũng rất sùng bái Phật pháp nên muốn thỉnh giáo Thâm thị lang một chút về tinh nghĩa của Phật pháp, không biết Thâm thị lang có thể chỉ dạy không?

Thâm Các nói:

- Trương Tu Soạn muốn thỉnh giáo Phật pháp thì Liên Trì đại sư vẫn là thích hợp hơn chứ?

Liên Trì đại sư tuổi đã gần tám mươi, trời rét căm căm thế này mà đầu lại trọc, những sợi tóc ngửa ngắn ngắn trông như đồng ruộng sau khi thu hoạch đã bị phủ lên một tầng sương lạnh vậy, dung mạo kỳ cổ, nét mặt hòa ái, khi Trương Nguyên và Thâm Các nói chuyện, vẻ mặt ông mang ý cười, một tay giữ trong tay áo, tay kia lần hạt tràng.

Trương Nguyên lại thi lễ với Liên Trì đại sư rồi lại nói với Thâm Các:

- Tại hạ muốn thỉnh giáo Thâm thị lang trước rồi mới thỉnh giáo Liên Trì đại sư sau.

Chương 428: Biện luận trong tuyệt lớn (2)

Nguồn: MT

Thẩm Các cười lạnh nói:

- Trương Tu Soạn không đợi được đến lúc vào Quốc Tử Giám rồi mới cùng ta biện luận sao, không phải là quá vội vàng sao.

Trương Nguyên thảo nhiên nói:

- Thẩm thị lang học Phật nhiều năm, ta cũng uyên thâm không kém, lẽ nào ta không thể đàm luận nổi Phật pháp hay sao, Thẩm thị lang từ xa ngàn dặm đến chỉ vì buổi biện luận thôi sao?

Thẩm các ghen hòng, y muốn đuổi hội sĩ Jesus đi, cảm đoán Thiên Chúa Giáo vốn đã có tư tâm chính trị rồi, y là muốn mượn chuyện này để nổi danh, tranh được chút tiếng tăm để có thể thuận lợi vào kinh làm quan, lúc này bị Trương Nguyên nắm gáy, cho dù người am hiểu Phật pháp thì ta cũng chấp hết, chỉ một kích nhẹ nhàng vào điểm yếu hại thì kẻ có tư tâm tạp niệm như Thẩm Các liền gục không dậy nổi rồi, miễn cưỡng nói:

- Ta thân là Nho thần tham gia biện luận lần này, Liên Trì đại sư mới là người có thể dùng Phật pháp để tranh biện với Thiên Chúa giáo.

Trương Nguyên nói:

- Thì ra là vậy.

Hắn nhìn xung quanh rồi nói:

- Khải Đông tiên sinh vẫn chưa đến ư?

Vừa dứt lời đã thấy một chiếc xe ngựa chạy đến, người bước ra từ trong xe chính là Lưu Tông Chu, trả tiền cho phu xe xong liền một mình bước đến trước cửa Quốc Tử Giám, so với lúc lần đầu Trương Nguyên gặp ông ấy cười lừa trên cầu Việt Vương ba năm trước không khác biệt mấy, vẫn an phận, lạc quan, cương trực lại cổ hủ.

Mấy người đồng hương Trương Nguyên và Trương Đại, Nghệ Nguyên Lộ cùng nhau bước tới bái kiến Lưu Tông Chu, Lưu Tông Chu nhìn Trương Nguyên, nghiêm túc nói:

- Trương Giới Tử, bốn năm trước ở chùa Đại Thiện người muốn bái ta làm thầy, ta muốn người trước năm hai mươi tuổi không tham gia khoa cử nhưng người không chịu, nói Tả Truyền có ba sự nghiệp bất hủ: lập đức, lập công, lập ngôn. Người muốn lập công, hiện đã đề tên bảng vàng, đã thỏa mãn tâm nguyện, mà lập công chính là tuyên truyền “Băng hà thuyết”, dung túng Thiên Chúa giáo mê hoặc thế nhân hay sao?

Trương Nguyên không hề tức giận nơi:

- Khải Đông tiên sinh nên xem qua “vạn ngôn đình sách” của học trò đã, học trò chỉ tuyên truyền thuyết dòng sông băng thôi ư? “Băng hà thuyết” chỉ là vì cứu tế phòng mất mùa mà thôi.

Quốc Tử Giám tế tửu Chu Quốc Trinh nói:

- Chư vị đều đến đại môn Thái Học đợi đi, Hoàng thái tử điện hạ sắp tới rồi.

Bởi vì Hoàng thái tử Chu Thường Lạc muốn tới Quốc Tử Giám nghe lần tranh luận lớn này, cho nên từ Tế tửu Chu Quốc Trinh đến quan viên của Quốc Tử Giám không ai dám chậm trễ, mấy ngày trước đã tiến hành tuần tra kiểm tra toàn bộ Quốc Tử Giám rồi, ngoại trừ giáo quan và giám sinh ra, còn lại những nhân viên không có phận sự đều không được ở trong giám. Sáng sớm ngày mười lăm tháng mười một lại lệnh cho sai dịch tụ tập lại dọn dẹp sạch sẽ toàn bộ tuyết đọng ở bậc cửa, dọc đường đi tới Di Luân đường, lại điều hai trăm quân sĩ

từ Binh Mã Ti ở Đông thành, Bắc thành đến đây để tăng quân bảo vệ, Giám thừa và các Đường giám quan đang đốc thúc các nhóm giám sinh xếp thành hàng chờ.

Quốc Tử Giám ở Bắc Kinh quy mô lớn hơn nhiều so với Quốc Tử Giám ở nơi gà gáy như Nam Kinh, rộng hơn trăm mẫu, khi nhiều nhất là có hơn một vạn ba ngàn giám sinh, chuẩn quy chế, đầy nhân văn, trước đó chưa từng có. Nhưng từ năm Gia Tĩnh tới nay, ở Nam giám, Bắc giám giám sinh tới làm việc học tập đã giảm bớt qua từng năm, cho tới giờ trong danh sách giám sinh của Bắc giám chưa đến bảy ngàn người. Trung tuần tháng mười một, đại bộ phận giám sinh tỉnh ngoài đã hồi hương, nhưng vẫn còn hơn một ngàn giám sinh ở lại trong giám, rất nhiều giám sinh mong chờ lần tranh luận này, có vài giám sinh hiếu học còn mua một số bộ sách tây học như “Kỉ hà nguyên bản”, “Y tác ngũ ngôn ” để nghiên cứu, nghiên cứu Tây học đã thành một trào lưu.

Gần đây trong Quốc Tử Giám còn có một lời đồn đại thể này, nói là tân khoa Trương Nguyên Trương Nguyên có được năng lực ghi nhớ siêu phàm khi nghe là do phương Tây đại nho Matteo Ricci truyền thụ. Matteo Ricci có một loại phương pháp nhớ gọi là “Cung trí nhớ”, lúc trước trí nhớ phi phàm này của Matteo Ricci đã khuất phục không ít quan thân, một quyển sách mấy trăm chữ, câu nói trúc trắc mà Matteo Ricci xem một lần có thể đọc thuộc được mà hơn nữa còn đọc lâu lâu. Matteo Ricci tuyên bố đây cũng không phải là thiên phú, mà là năng lực có thể đạt được thông qua luyện tập bằng phương pháp “Cung trí nhớ”, điều này có sức hấp dẫn rất lớn với đám giám sinh, bởi vì ai cũng hy vọng bản thân mình có được bản lĩnh đã nhìn qua là không quên, đọc sách, khoa khảo cũng không cần lao lực như vậy. Trương Nguyên mười chín tuổi trúng Trương Nguyên, Hàn Xã xã viên có mười người được đề tên trên bảng vàng, vì thế còn có lời đồn đại gán ghép liên hệ giữa sự thành công trong khoa cử của Trương Nguyên và Hàn Xã với phương pháp luyện trí nhớ của Matteo Ricci, nhóm giám sinh hiếu kỳ không thể ngăn tâm lí bồn bộn, không sợ lạnh xếp hàng hai bên ngay tại đường đi từ Thái Học môn đến Di Luân đường chờ hoàng Thái Tử và các quan viên tham gia tranh luận đến.

Giờ Tỵ sơ khắc, chúng quan ở Chiêm sĩ phủ, Hàn Lâm Viện cùng với Thẩm các, Liên Trì đại sư đi cùng với Tế tửu Chu Quốc Trinh tới tụ tập ở Hiền môn, trước cửa Thái Học môn nghỉ chân, Đông cung đã có nội quan đến truyền lời khoảng giờ Tý nhị khắc Hoàng Thái Tử sẽ tới Quốc Tử Giám.

Từ Thái học môn đến sân trước của Di Luân đường dài bốn mươi ba trượng, hơn một ngàn giám sinh xếp hàng hai bên chỉnh tề, phát ra âm thanh rì rào rất nhỏ trầm thấp, đó là nhóm giám sinh khe khẽ nói nhỏ, bọn họ nhìn thấy Trương Nguyên mặc quan phục in hình hạc trắng, thiếu niên tuổi đôi mươi mà đã là quan lục phẩm, thật làm cho người ta hâm mộ.

Trời âm u, tuyết lại bắt đầu rơi, giờ Tỵ nhị khắc, Đông cung lòng lầy đi tới, Yên Sơn vệ, Vũ Lâm vệ, cận vệ Đông cung vây quanh xe ngựa của Hoàng thái tử và Hoàng trưởng tôn đi vào Quốc Tử Giám. Hoàng thái tử Chu Thường Lạc và Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu xuống xe trước Thái Học môn, chúng quan và đám giám sinh bái kiến. Trương Nguyên thấy bộ dạng trắng trẻo mập mạp của Chu Thường Lạc trông có vẻ già hơn so với ba tháng trước khi hắn cùng Chu Diên Nho đối chất ở Văn Hoa điện, nghĩ thầm rằng Trịnh quý phi tặng tám mỹ nữ, tặng bánh cam lộ ăn thường xuyên, “hai tám giai nhân giống như thanh trường kiếm bên hông chặt đầu kẻ ngu”. Chu Thường Lạc cứ tiếp tục thế này, thân thể nhất định sẽ suy sụp, chuyện phòng the, ngay cả Vương An người bạn lớn của Thái tử cũng không khuyên can được sao?

Tiến vào giữa Di Luân đường là Quảng đường, quảng đường có tường ẩm và đất ẩm nên ẩm áp như mùa xuân. Bên trên treo sắc dụ ngũ thông của thái tổ Cao Hoàng đế, Chu Thường Lạc quỳ xuống ngay dưới sắc dụ, Chu Do Hiệu quỳ đằng sau, đợi chúng quan làm lễ xong, Chu Thường Lạc lệnh ban thưởng ghế ngồi cho Liên trì đại sư tuổi cao, còn lại quan viên không được ngồi, cũng không cần quỳ, đứng tranh luận, lại ân chuẩn cho bốn văn lại phụ trách ghi chép lại nội dung tranh luận có thể ngồi ghi chép.

Chiêm sĩ phủ do phủ thừa Tiền Long Tích dẫn đầu gồm học sĩ, thứ tử, dụ đức, tán thiện tổng cộng mười sáu tên quan viên. Hàn Lâm Viện do Quách Sướng cầm đầu gồm học sĩ, thụ độ, thị giảng, tu soạn, biên tu, kiểm thảo cũng là mười sáu người,

ngoài ra còn có mười hai quan viên của Quốc Tử Giám và bốn thầy tu Tây Dương. Tiền Long Tích và Quách Sướng lần lượt bẩm báo cho Hoàng thái tử công việc cần chuẩn bị cho lần tranh luận lớn này, Hoàng thái tử bèn nói:

- Từ xưa đế vương cai trị đất nước, tôn trọng đạo nho, lại khai sáng thêm đạo Phật, khuyên con người làm việc thiện, phương Tây viễn thần đến Đại Minh ta truyền bá Ki tô giáo đã vài chục năm, gần đây chợt nảy ra tranh cãi, Nam Kinh sĩ luận phản đối, Thảm các Thị lang chủ trương gắng sức đuổi thầy tu đi, nghiêm cấm Ki tô giáo, nhưng Chiêm sĩ phủ tả tán thiện Từ Quang Khải lại biện hộ cho Ki tô giáo, bên nào cũng cho là mình phải, thần cung có nghe thấy. Xưa kia Đường Thái Tông hỏi Ngụy Trưng “Người làm chủ như thế nào là công minh như thế nào là đen tối?” Ngụy Trưng đáp “Lắng nghe thì là công minh thiên vị thì là đen tối ” hơn nữa phản biện lại nghi ngờ. Từ xưa cũng đã từng có tranh luận về muối và sắt giữa Tây dương và người Hán, đại thần nam triều không muốn bàn luận, trong các cuộc tranh luận lớn, với quan điểm này, Hoàng đế lệnh cho các quan của chiêm sĩ phủ, Hàn Lâm Viện vào ba ngày mười lăm, mười sáu, mười tám tháng này lắng nghe hai bên và chất vấn ba vòng, để dẹp thị phi. Bây giờ Nam Kinh Lễ Bộ Thảm Thị lang sẽ đệ trình.

Bốn văn lại thoăn thoắt ghi chép cực kỳ nhanh, sau khi biện luận xong, bốn bản ghi chép này sẽ được đối chiếu chứng nhận với nhau, hợp thành một bản giao do Tiền Long Tích và Quách Sướng thẩm định, rồi sẽ trình lên cho Hoàng đế ngự lãm.

Thảm các liền đứng ra, thi lễ với Hoàng thái tử trước, đứng lên nói:

- Bỏ chức nghe rằng đế vương cai trị đất nước vốn lấy nho học làm kỷ cương, giữ gìn kỷ cương để thưởng và phạt, khuyên dân làm việc thiện sửa thói ác, không vì việc khác thường mà thay đổi, một đạo đồng tâm, lấy chính nhân tâm để duy trì gốc rễ của đất nước. Thái tổ Cao Hoàng đế có tầm nhìn xa trông rộng, cửu lưu suất chức, tứ di đến

vương, mà còn ân cần cho địch dự phòng. Năm chư tổ Huấn giảng giải sách, tất cả cống vật nổi tiếng của các nước, nhiều vô số, thời gian chịu trách nhiệm cống nạp, khảo sát là chức vụ của chủ khách ti, những cái khác không phải khám xét, lại có luật qua cửa khẩu, có luật đối chất gian tế.

Chương 429: Biện luận trong tuyệt lớn (3)

Nguồn: MT

Thẩm các dừng lại một chút rồi nói tiếp:

- Còn về bộ phận phụ trách, đặc biệt nghiêm cấm những hành vi không tốt, người tà đạo dị giáo, giả vờ làm việc thiện, xúi giục nhân dân, từ điều đầu tiên, hoặc giữ lại hoặc cho lưu hành, quân nhân không hỏi lai lịch, thăm dò nội sự, hoặc điều ra biên giới sung quân, hoặc điều ra ngoài cửa khẩu vì dân, luật lệ rất nghiêm. Chồng không cần biết tên cũng có thể chọn, nhưng triều đình thì không thể thiếu sót như vậy! Trong núi đều có khu vực cấm, biên cương mà ta quan tâm hoàn toàn có điểm dừng, chính vương đạo sở dĩ dẹp yên vì ngu dân dễ dàng tưởng rằng không có, đàn áp cái ác tôn thờ chính nghĩa, dễ dàng thiết lập, và phong tục sở dĩ thuần hậu do Phật giáo, đạo giáo lưu truyền đã lâu, lại kết hợp cùng nho giáo. Nhưng sự vụ tiểu thuật, hiểu biết mới, câu trả lời tuyệt đối là không, không để ngu dân bị xúi giục, vì kế trị an muôn đời về sau...

Thẩm các lưu loát nói, đều là nội dung trong “Tham viễn di sơ”, y muốn xem đám người Từ Quang Khải, Trương Nguyên phản bác y như thế nào?

Từ Quang Khải gật gật đầu với Lý Chi Tảo, Trương Nguyên, Hùng Tam Bạt, đứng ra biện luận nói:

- Thần từ năm kia trở lại đây cùng Matteo Ricci, Bàng Dịch Nga tập trung nghiên cứu, biết đối phương rất thật thà xác thực, hơn nữa tung tích hoàn toàn không có khả nghi, đều là sinh đồ của thánh hiền. Vả lại phương pháp rất tích cực, tuân thủ rất nghiêm, học thức uyên bác. nhận thức rất tinh tường, tâm rất thực. Ở trong nước cũng là anh tài trong ngàn người, kiệt xuất trong vạn người, cho nên mấy vạn giáo dân ở phương đông tới, theo Thiên chúa giáo đều lấy việc tu thân là chính. Họ nghe được đạo giáo của thánh hiền Trung Quốc, cũng lấy việc tu thân là chính, lý tưởng phù hợp, không quản ngại vất vả gian nan, đường đi nguy hiểm đến đây tận mắt chứng kiến. Giáo dục làm cho mọi người làm việc thiện, thần đã suy nghĩ rất tỉ mỉ về ý nghĩa giáo dục của đạo Thiên Chúa, lấy chuyện của Thượng Đế làm gốc, chuyện bảo vệ con người là thiết yếu, lấy trung hiếu thương yêu làm cốt lõi, lấy việc thiện sửa chữa quá khứ để nhập môn, lấy việc sám hối rửa tội để tiến tu, lấy chuyện lên trời hưởng phúc để làm phần thưởng cho việc thiện, lấy Địa ngục vĩnh hại làm quả báo chuyện ác, tất cả giáo huấn quy điều đều thấu tình đạt lý, có thể có lợi với nho giáo. Đạo nhân hướng thiện, sao lại là sự vụ tiểu thuật!

Thẩm các nói:

- Ki tô giáo lừa gạt tiểu dân, họ cho rằng tổ tông không cần cúng tế nhưng lại tôn kính Chúa Trời, có thể lên thiên đường xuống địa ngục, nói đến thiên đường và địa ngục, Phật giáo và Đạo giáo cũng có, cũng khuyên răn con người hiếu thuận kính trên nhường dưới, cũng đưa ra trừng phạt với người bất hiếu bất kính làm chuyện ác, do đó cũng có trợ giúp cho học thuật nho gia, nay học giáo kia lại khuyên không cúng tế tổ tiên, là dạy chuyện bất hiếu, làm cho thiên hạ không có tình cha con. Quả thật là đại tặc của nho gia, thế gian chắc chắn sẽ trừng phạt.

Tiếng Thẩm Các nói rất to và sắc, hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đứng trước ghế ngồi của Hoàng thái tử có chút giật mình lui về phía sau nửa bước. Chu Do Hiệu mười hai tuổi nghe không hiểu hai bên tranh luận về cái gì, chỉ nhìn ai có khí thế

liền cho rằng người đó chiếm thể thượng phong. Giờ thấy Thảm Các khí thể dào dạt, tất nhiên là chiếm thể thượng phong rồi, không khỏi giương mắt nhìn Trương Nguyên, lại thấy Trương tiên sinh đang mỉm cười nhìn mình, liền bình tĩnh lại, thầm nghĩ: “Đề xem Trương tiên sinh bác bỏ người thể nào.”

Nói đến tư cách và sự từng trải, còn chưa đến lượt Trương Nguyên lên tiếng, bây giờ là Nam Kinh Thái Phó tự thanh Lý Chi Tảo đáp lại sự chỉ trích của Thảm Các, Lý Chi Tảo nói:

- Cảnh giới thứ tư của Chúa Trời chính là dạy người ta phải hiếu thuận với cha mẹ, Thảm Thị lang nghe lời đồn đại nghĩa mà chưa hiểu rõ hết Thiên Chúa giáo, cắt câu lấy nghĩa, lại còn tùy ý bẻ cong nói Thiên Chúa giáo dạy người ta bất hiếu, đây sao có thể là hành động của quân tử.

Thái độ của Lý Chi Tảo cũng rất cứng rắn, không hề nể tình Thảm Các, y cùng Thảm Các đều là quan ở Nam Kinh, giao tình vốn rất tốt. Thảm Các cũng biết y tin Thiên Chúa giáo, trước kia chưa từng khuyên can y, từ năm trước sau yến hội lần đó, đột nhiên kịch liệt phản đối, thật sự khiến y rất giận. Tháng năm năm trước Thảm Các bắt đầu đảm nhiệm Nam Kinh Lễ Bộ Thị lang, mở đại tiệc ở trong phủ, Lý Chi Tảo cũng tham gia, ở yến hội có ca kỹ và gánh hát biểu diễn, Lý Chi Tảo cho rằng mấy tiết mục biểu diễn này dâm tục, liền lấy điều cảnh cáo thứ sáu của Thiên Chúa giáo không tà dâm để khuyên Thảm Các, Thảm Các rất căm tức, vì thế trở thành người tiên phong phản đối Ki tô giáo.

Thảm Các nghe Lý Chi Tảo trực diện chỉ trích y không phải quân tử, cảm thấy giận dữ, cười lạnh nói:

- Tại hạ không phải quân tử, những cái khác chưa nói tới nhưng tại hạ hiển tế tổ tiên, hiếu thuận với cha mẹ, kiểu gì cũng được gọi là con người, nhưng tín đồ Ki tô giáo thì cũng không bằng cả con người.

Thấy hai người ngôn từ kịch liệt, Vương An đứng ở bên cạnh Hoàng thái tử thì thầm vài câu, Hoàng thái tử bèn nói:

- Tranh luận ở Di Luân đường không được quở trách nhau, nên lấy lý lẽ để thuyết phục người ta.

Lý Chi Tảo, Thẩm Các cùng nói:

- Xin tuân theo chỉ dụ của điện hạ.

Lý Chi Tảo giọng điệu chậm dần, nói:

- Người tài phương Tây Matteo Ricci từng được Hoàng đế triệu kiến, người này học thức uyên bác, từng được Diệp Các lão khen ngợi, ở Đại Minh truyền giáo vì lợi ích chung chưa từng nói không được hiến tế tổ tiên và tế bái Khổng Tử?

Ngày mười ngày trước, dưới sự đề nghị của Trương Nguyên và Từ Quang Khải, Lý Chi Tảo và Long Hoa Dân cùng các thầy tu đã tổ chức hội nghị tại giáo đường, tiến hành biểu quyết Thiên Chúa giáo cho phép tín đồ người Trung Quốc thực hiện lễ nghi truyền thống như tế tổ và tế Khổng hay không. Cuối cùng Long Hoa Dân, Bàng Dịch Nga và các thầy tu đồng ý kéo dài sách lược thích ứng với lễ nghi và truyền giáo một cách khoa học của Matteo Ricci, đây là nhượng bộ tất yếu, nếu không Trương Nguyên sẽ không tham gia cuộc tranh luận, Trương Nguyên cũng không muốn vì Thiên Chúa giáo mà khiêu chiến với truyền thống dân tộc Trung Quốc, cho nên hôm nay Lý Chi Tảo nhắc lại sự tích năm đó Matteo Ricci đi truyền giáo.

Nam Kinh Lễ Bộ lang trung Từ Như Kha nói:

- Matteo Ricci mới tới Đại Minh, đương nhiên sẽ truyền giáo một cách e dè, không dám khiêu khích lễ nghi tế tổ, tế Khổng của ta, hiện giờ hơn hai mươi năm trôi qua, Thiên Chúa giáo dưới quyền Long Hoa Dân, tự cho là giáo chúng tăng nhiều nên khuếch trương thế lực, dám cấm giáo chúng tế tổ, tế Khổng, đợi một thời gian, chắc chắn sẽ kích động giáo chúng phản loạn, phá hỏng truyền thống của Đại Minh ta.

Hùng Tam Bạt quỳ bảm:

- Cha cố Vương Phong Túc ở Nam Kinh cấm giáo đồ Thiên Chúa giáo tế tổ, tế Khổng chỉ là thành kiến nhất thời, cũng bởi vì không hiểu rõ tập tục của Đại Minh lắm, do khác biệt ngôn ngữ nên tạo thành hiểu lầm. Thực ra là, Vương Phong Túc thấy dân chúng Giang Nam có thói quen khi mai tang thì rất hậu hĩnh nhưng khi nuôi dưỡng thì lại bạc bẽo, ngược đời? Mai táng làm to là nhất thời, chiêng trống vang trời, rêu rao khắp nơi, có thể mang tiếng là hiếu thuận, nhưng nuôi dưỡng cha mẹ là chuyện mấy năm thậm chí mấy chục năm, việc trong nhà, người ngoài khó biết được. Tục nói trước giường bệnh không có đưa con trai hiếu thảo, xưa gọi là nuôi dưỡng cha mẹ khó ở chỗ an táng hậu hĩnh. Vương Phong Túc thấy như vậy, khởi xướng đạo dân hiếu thuận với cha mẹ khi còn sống, cha mẹ đã chịu bao nhiêu khổ cực để nuôi nấng chúng ta. Chính vì vậy khi cha mẹ còn sống nên tận hiếu để sau này không hối tiếc, Thiên Chúa giáo làm gì có đạo lý bất kính với tổ tiên, chỉ là bất đồng trong lễ nghi hiến tế thôi. Hiện giờ hội trưởng Long Hoa Dân đã báo cho giáo chúng biết phải tôn trọng truyền thống lễ nghi tế tổ, tế Khổng của Đại Minh, không cấm một thứ gì cả.

Hùng Tam Bạt quả nhiên ăn nói khéo léo, tiếng Quan thoại lưu loát, sử dụng cả tục ngữ, nói có tình có lý, nhẹ nhàng che dấu chuyện Vương Phong Túc truyền giáo những tư tưởng tiên tiến. Ở Đại Minh hiện tại các thầy tu đã ý thức được truyền giáo ở Phương Đông nhất định phải trở về với sách lược cẩn thận của Matteo Ricci. Bởi vì trước đây một năm, ở Nhật Bản đã xảy ra chuyện đàn áp Thiên Chúa giáo, Mạc phủ tướng quân Đức Xuyên Gia Khang tuyên bố thủ tiêu Thiên Chúa giáo, phá hủy tất cả giáo đường và xử tử hoặc thiêu cháy rất nhiều hội sĩ Thiên Chúa, tế sĩ và giáo đồ (mạc phủ Nhật Bản cấm tiệt Thiên Chúa giáo, hình phạt tàn khốc, đem giáo chúng treo ngược ở trên hồ phân để xông chết, ném xuống nước suối Lưu Hoàng ngâm cho chết từ từ, mãi đến đến hai trăm năm sau khi Minh Trị duy tân mới giải trừ sắc lệnh cấm). Ở Bắc Kinh đám người Long Hoa Dân cũng mới biết được tin này gần đây, nếu lần này Nam Kinh giáo án không thể biến nguy thành an, rất có thể bọn họ cũng sẽ rơi vào hoàn cảnh bi thảm như những thầy tu ở Nhật Bản.

Thẩm Các liếc xéo Hùng Tam Bạt, cười lạnh nói:

- Té tổ, té Không tất cả không cấm, đây chỉ là chuyện gấp khi bị triều đình cấm truyền giáo, là kế hoãn binh thôi.

Cuối cùng Trương Nguyên cũng lên tiếng:

- Sao Thẩm Thị lang lại dùng ác ý để suy đoán người khác như vậy, Tử viết “ Những chuyện đã qua mà không thể sửa được thì cũng chỉ là những chuyện trong quá khứ mà thôi” chẳng phải Vương Phong Túc cũng đã từng không dễ sửa đổi sao?

Chương 429: Biện luận trong tuyệt lớn (4)

Nguồn: MT

Thẩm Các cũng đang chờ Trương Nguyên mở miệng, nghe Trương Nguyên trích dẫn “Luận Ngữ” biện hộ cho Vương Phong Túc, liền nói ngay:

- Không cùng tổ tiên với ta chắc chắn lòng dạ cũng khác. Vương Phong Túc là người Di Địch, đến Đại Minh ta truyền giáo chắc chắn là rắc tâm hại người. Trong thiên hạ, trong ngoài khắp chốn, duy chỉ có Hoàng thượng đứng đầu, quốc hiệu là Đại Minh, mà Di Địch kia cũng xưng là Đại Tây, chẳng lẽ thiên hạ có hai đại ư? Ba triều đại lớn, Lâm chư hầu viết Thiên vương, Quân thiên hạ viết thiên tử, tới đời chúng ta, mỗi chiều cáo xuống đều viết thừa lệnh vua, mà kia Di Địch lại xưng Chúa Trời, đây là tội phạm thượng, không thể tha thứ.

Trương Nguyên khẽ lắc đầu, Thẩm Các là đại biểu của các quan thân vô tri mù quáng tự cao tự đại cổ hủ của Đại Minh, mà loại quan này lại chiếm đại đa số, bọn họ không tin “vạn quốc dư địa toàn đồ” của Matteo Ricci, làm sao diện tích của Đại Minh chỉ chiếm một phần nhỏ trên bản đồ như vậy, hơn nữa còn không phải ở chính giữa, thật là buồn cười. Những

người này chỉ biết nước ngoài là Triều Tiên, Nhật Bản, An Nam, Xiêm La, xa nhất là Malacca, những nơi Tam bảo thái giám đã từng đến bọn họ đều đã quên, Matteo Ricci nói cái gì mà biển Tây ngàn dặm có hơn ba mươi nước, chắc chắn là khinh người, Matteo Ricci này thấy đại dương mênh mông xa xăm, người Đại Minh không thể nhìn tới, không thể đến được nên dám mạnh miệng nói bậy.

Trương Nguyên có chút không biết nên làm sao, Thẩm Các và những người này bất luận là sự vật gì mới đều có thái độ bài xích, bạn không có cách nào khác làm cho bọn họ tin người Tây Ban Nha đã vượt qua Đại Tây Dương đến châu Mỹ khai thác mỏ bạc, bởi vì bạn không có khả năng tóm tắt cả bọn họ đi châu Mỹ một chuyến, cho nên không có cách nào chứng minh bạn đúng. Long Hoa Dân, Hùng Tam Bạt vượt mấy vạn dặm tới đây đứng ở trước mặt bọn họ, bọn họ cũng không tin, bọn họ vẫn tưởng rằng Đại Minh lớn nhất, Đại Minh tốt nhất, Đại Minh là trung tâm của thiên hạ.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Nhất định phải lấy những thứ Thẩm Các có thể hiểu được, tri thức trong tứ thư ngũ kinh để phản bác y, nếu không cho dù có ba hoa chích choè thế nào cũng vô dụng, y sẽ chỉ nói ba chữ “Ta không tin”, như vậy sẽ không có cách nào khác.

Từ khe hở ở cửa sổ Di Luân đường nhìn ra ngoài, tuyết rơi càng lớn, sáng sớm mặt đất đã được quét dọn sạch sẽ giờ đã tụ lại một tầng tuyết mỏng, Trương Nguyên giọng điệu kéo dài, hỏi Thẩm Các:

- Thẩm Thị lang mở miệng là không cùng tổ tiên với ta thì lòng dạ đều độc ác, ngậm miệng là người Di Dịch rắp tâm hại người, xin hỏi Thẩm Thị lang: Di Dịch lần được nhắc đến lần đầu tiên là ở trong bộ sách cổ văn nào?

Thẩm Các chần chừ một chút, đáp:

- Luận Ngữ dòng tám có nói “Di Dịch có quân cũng không bằng Chư Hạ”.
- Sai!

Tiếng Trương Nguyên không lớn, nhưng quả quyết rõ ràng:

-Chư Hạ, Di Địch lần đầu tiên xuất hiện trong “xuân thu”, nhưng trong “xuân thu” là Hoa Hạ, Di Địch, Thầm Thị lang biết vậy chứ?

Trương Nguyên là người rất giỏi kinh “Xuân Thu”, khi thi hội thủ nghệ bị người ta ngăn chặn, dựa vào tài năng tuyệt vời ở đề “Xuân Thu” vẫn phát huy được như trước, cho nên không ai dám hoài nghi trình độ thâm hậu của Trương Nguyên về “Xuân Thu”. Thực ra “Xuân Thu” và “Luận Ngữ” đều là từ tay Khổng Tử mà ra, Di Địch được nói đến trong đó không thể phân biệt là trước hay sau, nhưng “Xuân Thu” là sách sử có từ năm công lịch, ấn tượng của mọi người đương nhiên là “Xuân Thu” lâu đời hơn so với “Luận Ngữ”, Trương Nguyên đã lấy điều này để đánh đòn phủ đầu Thầm Các, đánh đề khí thế của Thầm Các xuống trước.

Thầm Các quả nhiên mặt đỏ lên, tức tối không trả lời câu hỏi của Trương Nguyên.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Sau khi Thầm Thị lang đậu Tiến sĩ đã đem tứ thư ngũ kinh vất sang một bên sao, đúng là kinh nghĩa thánh hiền chỉ là bước đệm cho sự nghiệp làm quan rồi, để tại hạ nói cho đại nhân biết, Hoa Hạ mà “Xuân Thu” nói đến chỉ Hà Nam, Sơn Đông hiện giờ, ngoài vùng sông Tung Cao đều là Di Địch, Thiểm Tây ngày xưa thuộc về nước Tần, “Công dương truyện” viết “Kì vị chi Tần hà? Di Địch chi dã”. Tại hạ đến từ Thiệu Hưng, Thiệu Hưng thuộc Bách Việt cổ, Di Địch cũng vậy, Thầm Thị lang là người Ô Trình Chiết Giang, cũng là Di Địch.
- Nói bậy nói bạ.

Thầm Các tức giận kêu to lên:

- Thế Xuân thu sao có thể áp dụng cho Đại Minh triều, từ tổ tiên ta đến cha ta, nhiều thế hệ đều đọc sách thánh hiền, chả có nửa điểm liên quan gì đến Di Địch.

Trương Nguyên đang đợi những lời này của Thầm Các, cất cao giọng nói:

- Thảm Thị lang nói đúng, mặt người dạ thú, làm xằng làm bậy, mặc dù là người Trung Hoa chẳng lẽ không phải là Di Địch; làm việc thiện hiệp nghĩa tu thân, mặc dù ở nơi xa xôi cũng là bạn bè của Hoa Hạ ta, “Xuân Thu phồn lộ” mĩa mai lời hứa của Trịnh Phạt, viết Địch chi, Trịnh quốc phạt tang không có nghĩa lý gì cả, phản bội không có chữ tín, sang Di Địch vậy. Cổ Địch chi, Cổ Hoa Hạ và Di Địch ngày xưa không phân biên giới mà phân biệt ở giáo hóa văn minh, là lễ nghi giữa các bang, Di Địch thực vẫn là những bộ lạc dã man như Kiến Châu Nô Nhĩ Cáp Xích vậy. Nhưng Matteo Ricci và mọi người học văn uyên bác, ngưỡng mộ sự giáo hóa của Trung Hoa ta, sao có thể vì là Di Địch mà giáng chức được...

Tư tưởng phân biệt Hoa, Di, tôn trọng Hạ bài trừ Di bắt đầu từ “xuân thu”, hai nghìn năm qua chưa từng bị nghi ngờ, tới những năm đầu Đại Minh, bởi vì tồn tại khác biệt đối với vấn đề địa vị lịch sử của Nguyên triều, việc phân biệt Hoa, Di bắt đầu trở nên gay gắt kịch liệt hơn. Trước đây tuy có chính quyền của người Bắc triều, Liêu, Kim và Hồ, nhưng đều chưa từng thống nhất Trung Quốc, triều Nguyên là triều đại đầu tiên thống trị Trung Quốc gần trăm năm cũng gọi là vương triều Di Địch, sự thống trị của Nguyên triều là sự sỉ nhục đối với dân tộc Hoa Hạ, nhưng sự thật bị thống trị trăm năm lại không có cách nào biến mất, Đại Minh không có khả năng quay trở lại trăm năm trước trực tiếp kế thừa Nam Tống.

Cho nên “Tức vị chiếu” của Chu Nguyên Chương thừa nhận triều Nguyên là một triều đại trong lịch sử Trung Quốc “Trẫm chỉ có quân đội Trung Quốc, từ đời Tống đã kết thúc, thiên mệnh chân nhân từ sa mạc vào Trung Quốc làm chủ thiên hạ, truyền kiếp con cháu, trăm năm có thừa, nay vận đã hết, trong nước ngoài biên cương, hào kiệt phân tranh, trẫm vẫn không phải thứ dân, hoa sen lên trời được chiếu cố, linh hồn của tổ tông, mùa thu tranh giành quyền lực, tạo ra anh hiền tả hữu...”, dựa vào đây để thể hiện việc Đại Minh thay thế triều Nguyên là hợp với ý trời, đồng thời khi xây dựng miếu thờ các hoàng đế trong lịch sử ở Nam Kinh cũng khắc lên đó Nguyên Thế Tổ và Tam Hoàng Ngũ Đế, nhưng chư thần Phương Hiếu Nhụ, Giải Tán lại phủ định địa vị chính thống của Nguyên triều, phân biệt Hoa, Di vẫn kéo dài đến giữa những năm Gia

Tĩnh. Cuối cùng Lễ Bộ quyết định thôi không hiến tế Nguyên Thế Tổ nữa, thậm chí, đề xuất muốn đem bảy bộ sách sử “Ngụy thư”, “Bắc Tề thư”, “Chu thư”, “Bắc sử”, “Liêu sử”, “Kim sử”, “Nguyên sử” trong hai mươi ba bộ sử được viết qua nhiều thế hệ cắt ra khỏi sách sử chính thống của Trung Hoa, chỉ làm Di Địch truyện ký ở đằng sau “Tân thư” và “Tống sử”, dường như vậy mới có thể lưu giữ nét chính thống của Trung Hoa.

Khi tới cuối những năm Vạn Lịch, vận mệnh thế giới đã có thay đổi lớn, những cuộc phát kiến địa lý lớn, thời kì hàng hải của Châu Âu được mở ra, hạm đội bất khả chiến bại của Tây Ban Nha tung hoành khắp bốn biển, hạm đội Anh quốc quét khỏi tranh hùng, văn minh Tây Dương đã vượt qua văn minh Trung Hoa. Nhưng sĩ phu Minh triều vẫn còn đang tự tôn mù quáng, say mê trong ảo tưởng vương triều Minh là trung tâm, mặc dù đã có một ít người đã được khai sáng, bắt đầu tiếp nhận sự thật mới rồi, nhưng vẫn còn xa lắm. Trương Nguyên cũng không trông mong rằng qua lần tranh luận này có thể thay đổi những quan niệm này của thế nhân, nhưng hít một hơi đầy đầy cánh cửa chính của một căn phòng cũ ra, thổi vào đó một ít không khí mới mẻ thì có thể làm được. Cho nên hẳn phải bác bỏ Thảm các về việc phân biệt Hoa Di, khiến Thảm Các không thể lấy lí do địa lý để bài xích người Tây Dương, nếu được hẳn còn muốn mời Galileo đến Đại Minh cơ.

Nói bản đồ thế giới, nói châu Âu châu Mỹ, Thảm Các có thể không tin, nhưng Trương Nguyên đi từ ngọn nguồn “xuân thu” của chuyện phân biệt Hoa Di, bác bỏ thành kiến của Thảm Các, Thảm Các vừa thẹn vừa giận, nhất thời không phản bác được. Điều này làm cho hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu nhìn thấy rất không vui, lại thấy Nam Kinh Lễ Bộ lang trung Từ Như Kha đứng ra, nói:

- Vương Phong Túc, Công Nhiên Tiềm ở trong Chính Dương môn ở Nam Kinh, bắt đầu xây dựng Vô Lương Điện, nói dối mê hoặc dân chúng, mỗi giáo dân được cấp ba lượng bạc, lung lạc dân tâm, mưu đồ gây rối, năm trước vì giữ súng mà bị bắt, lại có rất nhiều giáo chúng Ki tô giáo cầm cờ nhỏ trong tay điều hành trên phố, tuyên bố

muốn chết vì Chúa Trời, cái này và mưu phản có gì khác nhau đâu!

Trương Nguyên mỉm cười lắng nghe. Hắn biết dưới lí lẽ phản bác của hắn, Thẩm Các, Từ Như Kha không thể lấy lý do đơn giản như không cùng tổ tiên với ta để bài xích đám người Long Hoa Dân, chắc chắn sẽ soi xét xem những thầy tu Tây Dương đã làm những gì ở Đại Minh để khiển trách. Vương Phong Túc thực sự là truyền giáo một cách quá khích ở Nam Kinh, người này vẫn nên trực xuất về Macao thì hơn, nhưng không thể bởi vì một Vương Phong Túc mà đuổi tất cả thầy tu ở Trung Quốc đi, ở Đại Minh nếu Thiên Chúa giáo truyền giáo cẩn thận thì có thể được khoan dung.

Chương 429: Biện luận trong tuyệt lớn (5)

Nguồn: MT

Điều Trương Nguyên coi trọng chính là những tinh hoa văn hóa mà thầy tu mang đến, trong lúc này, ngoại trừ những thầy tu đầy lòng nhiệt tình truyền giáo và người mạo hiểm ôm mộng đào vàng, ai sẽ lặn lội trùng dương đến Đại Minh. Giống như Sa Mạc và Tuyết Sơn ở phía tây Trung Quốc vậy, chỉ có tăng lữ cầu pháp và hoằng pháp mới không sợ sự uy hiếp của cái chết mà băng qua. Năm trước Kim Ni Các ngồi cùng thuyền vào kinh thành với hắn đã từng nói, năm Vạn Lịch thứ ba mươi bảy mừng chín tháng bảy, mười chín người của Kim Ni Các và hội giáo sĩ Jésus từ Lisbon- Bồ Đào Nha lên thuyền, lên đênh trên biển hơn hai trăm ngày, tới Macao là ngày sáu tháng hai năm sau, mười chín thầy tu chỉ còn tám người sống sót, mười một thầy tu kia không phải chết vì gió lốc mà là vì bệnh tật, đi thuyền trên biển rất dễ phát sinh ôn dịch.

Trương Nguyên nói:

- Từ đại nhân nói Vương Phong Túc giữ súng, chẳng lẽ không biết việc đó đã điều tra xong rồi ư, hai khẩu súng phát lửa kia là ta nhờ Vương Phong Túc mang từ Macao

đến, trong đó một khẩu đã giao cho kho vũ khí tư của Binh bộ, Công bộ quân khí cục đã căn cứ vào loại súng phát lửa này để cải tiến súng của lính biên giới của Đại Minh ta, đây là việc có lợi lớn cho quân bị của Đại Minh, Từ lang trung còn không tha? Về phần nói Vương Phong Túc phân tiền cho giáo chúng, đó là giúp đỡ người nghèo, tại hạ khi ở Thiệu Hưng cũng từng xây dựng kho lương cứu tế nạn dân, Phật tử, đạo quan trong những năm có thiên tai đều phát cháo miễn phí cho dân không phải chuyện thường xuyên ư, chẳng lẽ đều là có ý gì khác?

Từ Như Kha nói:

- Trương tu soạn là kẻ sĩ đọc sách thánh hiền của Đại Minh, Phật viện đạo quan phát cháo miễn phí cho dân chính là xuất phát từ lòng từ bi, sao có thể đánh đồng với bụng dạ khó lường của giáo sĩ Tây Dương.

Trương Nguyên “Ồ” một tiếng, nói:

- Nói đi vẫn phải nói lại, Từ lang trung vẫn nhận định rằng không cùng tổ tiên với ta thì lòng dạ ắt sẽ khác phải không? Bất kể Vương Phong Túc làm việc thiện hay làm việc ác, chỉ cần không phải người Đại Minh ta thì đều bài xích phải không, những kiến thức này thực không đáng phản biện, Từ lang trung muốn phản biện, hãy làm rõ sự phân biệt Hoa Di trong “xuân thu” rồi hãy phản biện lại.
- Trương Giới Tử chớ có gây sự!

Lưu Tông Chu bước ra, thi lễ với Hoàng thái tử trước, sau đó nhìn thẳng vào Trương Nguyên, nói:

- Trước tiên không nói đến chuyện hỏa khí có thể cải thiện chiến lực của quân biên giới hay không, chỉ nói đạo trời và tương quan nhân sinh, cái mà người gọi là tây học chính là cái lý luận dị đoan làm loạn đạo trời, làm hỏng đạo nhân sinh, cái gì gọi là trời? Trời tức là lý, nhưng nghĩa của Thiên Chúa giáo lại nói có một người chủ khác sinh ra trời, sinh ra mọi vật khiến người ta không biết về tổ tông cha mẹ, những tên nổi loạn đều nói vậy. Về phần

tôn kính Chúa Trời là có thể lên thiên đường không xuống địa ngục càng là lời nói vô căn cứ, cũng bằng với đút lót mưu tư, chính là những lời nói tà ngông.

Mấy lời ít ỏi của Lưu Tông Chu sâu sắc và sắc bén hơn nhiều so với những lời dài dòng của Thẩm Các, Lưu Tông Chu hiển nhiên là đã nghiên cứu qua Thiên Chúa giáo, hiểu rõ giáo lý trọng yếu nhất của Thiên Chúa giáo. Chúa Trời hoặc Thượng Đế là người siêu nhiên, điều này hoàn toàn trái ngược với cách nhìn vũ trụ của Nho gia, Lưu Tông Chu kế thừa lý khí quan của Chu Hi, cho rằng trời đất thống nhất một mạch, lý khí hợp nhất thì sinh ra vạn vật.

Dưới cách nhìn của Trương Nguyên, quan điểm này của Nho gia phủ nhận tinh thần của vũ trụ, thực thể là chúa tể vũ trụ của Nho gia rõ ràng đã vượt qua vũ trụ quan của Thiên Chúa giáo, cho nên hẳn không thể giằng co cãi cọ điều này với Lưu Tông Chu, Lưu Tông Chu là nho học đại sư, đây là sở trường của Lưu Tông Chu hẳn chỉ sợ không nói lại được Lưu Tông Chu, hơn nữa dễ dàng rơi vào thế phản đối toàn bộ học thuyết của Nho gia, tất nhiên nhất định phải tránh đi.

Trương Nguyên khẽ khom người hướng Lưu Tông Chu, nói:

- Phật có Thích Ca Mâu Ni, Đạo có Nguyên Thủy thiên tôn, trước tiên không nói đến những chuyện sâu xa mù mịt, ta không phải là giáo đồ Thiên Chúa, Khải Đông tiên sinh cũng không phải đệ tử của Phật, ta với Khải Đông tiên sinh chỉ bàn kinh thế trí dụng, bàn quân đạo, luận thần đạo, luận dưỡng dân, luận làm dân giàu, thế nào?

Lưu Tông Chu vui vẻ nói:

- Được, trước tiên luận quân đạo, ta hỏi ngươi, quân chủ (vua) sinh ra như thế nào, là Chúa Trời Tây Dương, Thượng Đế chỉ định sao?

Theo lý giải bình thường của dân chúng, quân chủ là quân đội khai quốc giành chính quyền lên làm quân chủ, quân chủ sau này là kế thừa, nhưng Nho gia muốn đem quân chủ đẩy lên một trình độ triết học cao, Trương Nguyên nói:

- Quân quyền thiên thụ, trời vì dân mà sinh quân, ta nghĩ rằng trời ở đây vừa không phải Chúa Trời cũng không phải lí và khí mà Khải Đông tiên sinh nói, trời ở đây là dân ý, ý dân chính là trời, thái tổ Cao Hoàng để dẹp loạn các sứ quân, thay mặt triều Nguyên đứng lên, đúng là trời ghét loạn lạc nên quyết định cho Cao hoàng để sinh dân chủ, thái bình cho đời sau.

Trương Nguyên không muốn cùng Lưu Tông Chu thảo luận “thiên lý”, “thành ý” hay “cẩn trọng” gì, hắn muốn nói trách nhiệm của quân chủ và trách nhiệm của thần dân, đó chính là quân đạo, thần đạo và dân đạo, quân quyền thiên thụ là nhận thức chung của Nho gia quân chủ, nhưng ở trong khái niệm Nho gia đối với khái niệm về “trời” này, Trương Nguyên đã lý giải chuyển trời thành ý dân.

Lưu Tông Chu nói:

- “Trời vì dân mà sinh quân” nói không sai, ý dân có thể ảnh hưởng tới trời, nhưng dân ý không phải trời, thiên đạo không rõ ràng, cầu ở bản tâm, tâm là gốc rễ của vạn vật trong trời đất, người chớ lẫn lộn dân ý và bản tâm.

Trương Nguyên dẫn Lưu Tông Chu vào việc phản biện về quân đạo thành công, hắn từ “dục dân”, “dưỡng dân” và quân chủ muốn nói tới việc giữ gìn lợi ích của đại đa số dân, đây là cố ý hạn chế quân quyền mà Lưu Tông Chu- người đảng Đông Lâm đang coi trọng. Cũng là đối với Hoàng thái tử Chu Thường Lạc đang nghe biện luận nhắc nhở khéo một lần, Trương Nguyên không từ Hoa Hạ Di Địch để nói về việc triều Nguyên diệt vong mà là trình bày và phân tích sách lược chính trị và dân tâm từ trước đến nay. Hắn nói cái duy nhất mà Mông Cổ không có chính là tầm nhìn, mưu toan dùng vũ lực chinh phục vạn bang, cuối cùng dẫn đến thất bại diệt vong, cho nên một quốc gia quân chủ nếu có phương pháp, thực lực hùng mạnh, thì mới có thể tồn tại lâu dài, nếu không sẽ bị các đất nước lớn mạnh khác làm nhục, trời cũng không cách nào giúp đỡ, đây là bi kịch của cha con Tống Huy Tông, cũng là bi kịch của Chu Do Kiểm đệ đệ của Chu Do Hiệu sau này. Đương nhiên, giờ cũng không thể lấy hoàng đế Sùng Trinh Chu Do Kiểm làm ví dụ.

Tuyết rơi lả tả, bên ngoài Di Luân đường đã là một khung cảnh trắng xoá. Đến buổi trưa, hai bên tranh luận đã gần một canh giờ, Vương An thấy Hoàng thái tử có vẻ mệt mỏi, liền ra hiệu cho Quốc Tử Giám Tế Tửu Chu Quốc Trinh, Chu Quốc Trinh liền tuyên bố cuộc tranh luận hôm nay dừng ở đây, rồi cùng các quan ở Hàn Lâm Viện, chiêm sự phủ cung kính tiễn Hoàng thái tử và Hoàng trưởng tôn hồi cung.

Ngày tranh luận đầu tiên kết thúc như vậy, Trương Nguyên đã bác bỏ được tư tưởng bài ngoại của Thảm Các và đám người kia, nhưng Lưu Tông Chu mãi cùng Trương Nguyên đàm đạo quân thần quên mất cả chuyện phản đối Tây học, Liên Trì đại sư từ đầu tới cuối không nói được một lời, chỉ đẩy tràng hạt đứng nghe. Thảm Các nhắc nhở Lưu Tông Chu ngày mai phải quay lại bắt đầu chuyện phản đối Ki tô giáo và Tây học, phản biện từ chuyện Từ Quang Khải, Trương Nguyên mưu toan lấy lịch Tây Dương để thay thế lịch truyền thống của ta, Lưu Tông Chu gật đầu đồng ý, Lưu Tông Chu kịch liệt phản đối chuyện thay đổi lịch, y cho rằng điều này sẽ làm hỏng sự thống trị của Đại Minh, là lấy Di thay đổi Hạ.

Điều thúc điều khiển xe ngựa ở ngoài chờ Trương Nguyên, ngồi ở trên cang xe còn có Uông Đại Chùy, Trương Nguyên nói lời từ biệt với Từ Quang Khải rồi lên xe ngựa, lại phát hiện Vương Vi ở trên xe, Vương Vi đội mũ Chiêu Quân, mặc áo lông, cười khanh khách nói:

- Hôm nay tiểu nữ thay mặt Mục Chân Chân tới đón tướng công, tiểu nữ cũng có võ nghệ.

Trương Nguyên cười nói:

- Tu Vi chỉ biết bắn chim, đánh còn không lại ta.

Vương Vi mặt ửng đỏ, đưa chén trà trong tay cho Trương Nguyên hỏi:

- Tướng công cuộc tranh luận thế nào?

Trương Nguyên biện luận hơn nửa canh giờ, đúng lúc miệng đắng lưỡi khô, uống mấy ngụm trà, nói:

- Văn vô đệ nhất, võ vô đệ nhị, tranh luận không phải so khí lực lớn, giọng cao, phân thắng bại rất khó, ta chỉ muốn biểu đạt quan điểm một chút mà thôi.

Vương Vi nói:

- Ai nói văn vô đệ nhất, tướng công không phải là Trương Nguyên à.

Trương Nguyên “Hi” cười, thoải mái ngồi dựa vào thành xe, xe ngựa chạy qua những con phố đầy tuyết đọng...

Chương 430: Sự sắc bén của Hoàng trưởng tôn (1)

Nguồn: MT

Biện luận trận thứ hai buổi sáng ngày 16 tháng 11. Đông cung truyền chỉ, Hoàng Thái Tử hôm nay không tới Quốc Tử Giám nghe biện luận. Trận cuối cùng ngày 18 sẽ tới lắng nghe ý kiến trần thuật mang tính tổng kết của song phương. Điều này đối với đám người Trương Nguyên mà nói ngược lại tự do một chút. Lúc biện luận ngồi, đứng, dạo bước đều được, không cần động một tí là hướng về phía Thái Tử quỳ xuống hành lễ như vậy. Nhưng thái giám Đông cung truyền chỉ vẫn chưa rời đi, lại có Hồ Bí Vệ hộ tống Hoàng trưởng tôn tới. Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu thích nghe Trương Nguyên biện luận, kỳ thực Chu Do Hiệu nghe không hiểu bao nhiêu, chỉ là thích nhìn thấy bộ dạng của Trương Nguyên bác bỏ người khác á khẩu không trả lời được.

Ngày hôm đó Lưu Tông Chu vừa mới bắt đầu biện luận thì đã công kích lịch pháp Tây Dương, cho rằng lịch pháp Trung Quốc tương truyền là do Hiên Viên Hoàng Đế phát minh. Mà Từ Quang Khải, Trương Nguyên muốn dẫn người Tây biến loạn khâm định tổ tông, muốn thay đổi lịch Đại Thống của Thánh hiền giữ từ xưa tới nay. Quả thật là tội nhân danh giáo. Lưu Tông Chu chọn lọc từ rất nghiêm khắc, Trương Nguyên giới thiệu hỏa khí người Tây thì cũng đành thôi, nhưng thay

đổi lịch pháp lại là thứ y hoàn toàn khó tiếp nhận. Lịch pháp liên quan đến kỷ cương, liên quan đến thuận thiên thừa vận. Lịch pháp, không phải là cái loại hỏa khí nhỏ bé không quan trọng đó có thể so sánh được. Cho nên nhất định phải kiên quyết phản đối.

Biện luận bây giờ đã biến thành Trương Nguyên và Lưu Tông Chu làm chủ biện. Những người khác thỉnh thoảng chen vào nói bổ sung cục diện. Trương Nguyên hỏi:

- Khải Đông tiên sinh có nghiên cứu về thiên văn lịch pháp sao?

Lưu Tông Chu lạnh lùng nói:

- Người muốn nói cái gì, có phải vì ta không tinh thông lịch pháp thì muốn bác bỏ ta ư. Lịch Đại Thống là Thành Ý Bá, Lưu Bá Ôn và các chư hiền tinh thông lịch pháp lúc mới lập nước phụng chỉ chỉnh lý mà thành. Há có phải kẻ hậu sinh tiểu bối như ngươi và Tây dương xa xôi có thể nghi ngờ.

Loại thái độ này của Lưu Tông Chu khiến cho Trương Nguyên rất không vui. Đây nào phải là tinh thần nghiên cứu học vấn cầu đạo, đây chính là xơ cứng cổ chấp tự cho rằng là học bá. Trí tuệ đại Nho một đời cũng chỉ như vậy thôi sao, vì thế cũng không khách khí nói:

- Không phụ tử đều có nói “ Không ngại học hỏi kẻ dưới”. Khải Đông tiên sinh lại không tinh thông lịch số không thể liệt kê từng cái, vì sao không cho phép người khác nghi ngờ lịch pháp? Hơn nữa tiền thân của lịch Đại Thống là Thụ Thời Lịch do Quách Thủ Kính triều Nguyên suy diễn, do Thành Ý Bá Lưu Bá Ôn lược bớt sửa chữa dâng cho Thái Tổ Cao Hoàng đế làm Hoàng Minh tân lịch. Nhưng có phần sai lầm không hợp lý. Năm Hồng Vũ thứ 17, Cao Hoàng đế hạ lệnh xây dựng đài quan sát ở núi Kê Minh Nam Kinh, đồng thời sửa lại lịch Đại Thống, tham khảo lịch dân tộc Hồi ở Tây Vực để bổ sung và sửa lại cho chính xác. Nhưng mà từ Vạn Lịch tới nay, lịch Đại Thống sai số càng ngày càng lớn, dự đoán

nhật thực, nguyệt thực nhiều lần xảy ra sai lầm. Giám phó của Khâm Thiên Giám là Chu Tử Ngu cũng dâng tấu yêu cầu sửa lịch —— Tại hạ xin hỏi Khải Đông tiên sinh, Thâm Thị lang, Từ Lang trung, vì sao lịch dân tộc Hồi có thể dùng để tham khảo nghiệm chứng sửa chữa lịch Đại Thống ta, mà lịch Tây Dương lại không thể dùng để bổ sung và sửa chữa cho chính xác lịch của Đại Minh ta? Là Thái Tổ Cao Lịch Đế ta thái độ khoáng đạt tư tưởng rộng mở dám nghĩ dám làm, hay là chư vị tiên sinh giậm chân tại chỗ cố chấp cứng nhắc?

Lời này rất sắc bén, Lưu Tông Chu cảm thấy hai má nóng lên, nhất thời khó có thể cãi lại. Trương Nguyên hôm qua lợi dụng “Xuân Thu” đem sự phân biệt giữa Hoa Hạ Man Di làm thay đổi khéo léo, trói buộc cơ sở bài ngoại của đám người Lưu Tông Chu.

Thâm Các nói:

- Quách Thủ Kính là người Hán ta, sau khi chinh lý Thụ Thời Lịch này đương nhiên có thể tiếp tục sử dụng. Lịch dân tộc Hồi cũng có cùng nguồn gốc sâu xa với lịch pháp Trung Hoa ta, mà người Tây Dương thì gian ác khó lường, người Bồ Đào Nha từng giết hại con dân hải ngoại ta ở Luzon.

Hùng Tam Bạt biện bạch nói:

- Đó là việc ác của người Tây Ban Nha, mà chúng tôi là hội giáo sĩ Jesus của Bồ Đào Nha sai phái tới Trung Hoa. Ma Cao của người Bồ Đào Nha cũng là an phận thủ thường ở dưới sự trị vì của Đại Minh, hướng chỉ giáo sĩ từ trước đến nay phản đối giết chóc. Điều răn thứ năm trong mười điều răn của Thiên Chúa chính là không giết người, không hại người. Thâm Thị lang đừng đem việc ác của nước họ đổ lên đầu những người vô tội chúng tôi.

Thâm Các mặc kệ cái gì là Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, lớn tiếng nói:

- Người và hội sĩ Jesus mưu đồ cạy vào người Bồ Đào Nha, người Nhật lật đổ vương triều Đại Minh ta, lời này lưu truyền đã lâu.

Đây cũng quá vu tội người rồi, Hùng Tam Bạt quả thực bị phần:

- Tướng quân Mạc phủ Nhật Bản năm trước cấm tiệt Thiên Chủ Thánh giáo, giết hại giáo sĩ và giáo chúng, hung tàn như ma quỷ. Lời đồn lại nói tôi và hội sĩ Jesus muốn liên hợp với người Nhật Bản để lật đổ Đại Minh. Điều này bắt đầu từ đâu đây.

Lời đồn này bắt đầu từ Quảng Đông. Sở dĩ đem người Nhật Bản và giáo sĩ Tây Dương dính dáng đến nhau, chủ yếu là lợi dụng sự căm hận của dân chúng đối với người Nhật. Hội sĩ Jesus và người Nhật có liên hệ, vậy đương nhiên gian ác khó lường rồi. Chỉ là không ngờ Tokugawa Ieyasu nghiêm cấm Thiên Chúa giáo rồi, tin đồn này cũng đứng không vững chân nữa.

Thẩm Các đính chính nói:

- Đã không phải là cạy vào người Nhật, vậy không thể nghi ngờ gì nữa là cạy vào người Bồ Đào Nha.

Trương Nguyên ra hiệu Hùng Tam Bạt không cần tranh biện những điều này với Thẩm Các, nói với Thẩm Các:

- Thẩm đại nhân lời lẽ rất không phong độ, lúc này nói là hội sĩ Jesus cạy vào người Nhật và người Bồ Đào Nha muốn lật đổ Đại Minh, chớp mắt liền chữa lại. Thay đổi thất thường như vậy há có phải là thái độ tranh luận nên có? Còn nữa, Thẩm đại nhân nói Quách Thủ Kính suy diễn Thụ Thời Lịch là người Hán, cho nên có thể tiếp tục sử dụng lịch đó. Chẳng lẽ Thẩm đại nhân quên rằng Quách Kính Minh là Thái sử lệnh triều Nguyên sao? Theo cao kiến của Thẩm đại nhân, Mông Nguyên là Di Địch, giết hại người Hán vô số kể, vậy thì làm quan lại triều Nguyên đương nhiên cũng là người giúp kẻ xấu làm điều ác rồi. Vậy thì những năm cuối Nam Tống những

người dân Trung nguyên không nhảy xuống vách núi, không nhảy xuống biển mà chết mà lại đi quy thuận triều Nguyên thì đều là tội nhân, phải không? Vậy xin hỏi tổ tiên của Thảm đại nhân là từ đâu tới?

Thảm Các giận dữ:

- Ta nào đã từng nói qua lời như vậy.

Trương Nguyên nói:

- Được, vậy thì Thảm đại nhân phủ nhận triều Nguyên là Di Địch rồi hả?

Thảm Các nói:

- Mông Nguyên chính là Di Địch.

Trương Nguyên nói:

- Đã là Di Địch, vậy tại sao Đại Minh ta phải tiếp tục sử dụng lịch pháp của Di Địch?

Thảm Các cãi chày cãi cối nói:

- Địa lý giống nhau, lịch pháp đương nhiên có thể tiếp tục sử dụng, hơn nữa cũng đã trải qua chỉnh sửa. Nhưng Tây Dương và Trung thổ ta cách xa vạn dặm, há có thể dẫn nhập lịch pháp của bọn họ?

Tiên Tần có danh gia học phái, xem như là logic học của Trung Quốc cổ đại. Nhưng lưu truyền toàn là những điều ngụy biện, hệ thống lý luận kém xa không bằng logic học phương Tây theo Aristotle nghiêm mật như vậy. Hơn nữa danh gia học phái đến sau này không được người ta coi trọng, cho nên kẻ sĩ truyền thống giống như Thảm Các lúc biện luận thường dễ lộ nhiều sơ hở.

Trương Nguyên cười nói:

- Thảm đại nhân ngày hôm qua còn kiên quyết không tin mấy vị hội sĩ Jesus này tới từ Tây Dương cách đây mấy

vạn dặm. Nhưng hôm nay lại lấy lí do bọn họ ở bên ngoài cách ta vạn dặm, địa lý không giống nhau để phản đối dẫn nhập lịch pháp Tây Dương. Thật là kỳ quái, đây mà là biện pháp để biện luận sao, hoàn toàn là không thể nói lý rồi.

Có mấy Từ Lâm Quan dự thính đều mỉm cười, nghĩ thầm rằng Thâm Các bị Trương Nguyên ép cho đến nổi bối rối trong lòng. Thâm Các còn xa mới là đối thủ của Trương Nguyên.

Lễ Bộ lang trung Nam Kinh Từ Như Kha thấy Thâm Các đuối lý, liền tiến lên trước nói:

- Lịch Đại Thống dù có sai lầm, nhưng tuyệt đối cũng không thể dùng bất cứ người Tây Dương nào để sửa lịch.

Trương Nguyên nói:

- Nếu Từ đại nhân có phương pháp sửa chữa lịch Đại Thống tốt hơn, vậy đó là điều không thể tốt hơn được nữa rồi.

Từ Như Kha hiển nhiên không có năng lực sửa lịch, nói:

- Trương Tu Soạn tin tưởng vững chắc lịch pháp Tây Dương hơn cả lịch Đại Thống như vậy sao?

Trương Nguyên ngữ khí từ tốn nói:

- Lịch Đại Thống có thể tiếp tục sử dụng Thụ Thời Lịch, đến nay đã hơn ba trăm năm, mà dùng lịch dân tộc Hồi để bổ chính đã trải qua hơn một ngàn năm. Niên đại đã lâu, vật đổi sao dời, khó tránh khỏi sẽ xảy ra sai lầm. Mà lịch Tây Dương cũng là mới suy định ra từ mấy chục năm gần đây, phép tính toán này càng chu đáo tỉ mỉ hơn. Có thể tùy chỗ mà suy đoán khác nhau, bất cứ lúc nào cũng có chỗ dùng khác. Điều này được chứng thực qua việc Khâm Thiên Giám mấy lần dự đoán nhật thực nguyệt thực xảy ra sai lầm, mà lấy lịch pháp Tây Dương dự đoán thì không chút sai lầm, đó chính là chứng cứ rõ ràng.

Thâm Các dụ lại, nói:

- Lịch Đại Thống trải qua mấy trăm năm, ngẫu nhiên có sai lầm, cũng là chuyện hợp tình hợp lý. Lịch Tây Dương ngẫu nhiên tính đúng một hai lần, cũng không ngạc nhiên.

Chương 430: Sự sắc bén của Hoàng trưởng tôn (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên chăm chú nhìn Thẩm Các, chậm rãi nói:

- Lịch định hai mươi tư tiết, hướng dẫn dân chúng sinh dưỡng nghỉ ngơi, nhiều lần xảy ra sai lầm. Đây là chuyện có tổn hại đến tôn nghiêm của Hoàng gia và triều đình, sao Thẩm đại nhân có thể miêu tả sơ lược để coi thường được. Muốn kiên trì quan điểm của mình thì cần phải có dũng khí, Thẩm đại nhân có dũng khí cùng tôi lập một cái ước định: Nếu trong ba năm sau theo lịch pháp Tây Dương dự đoán nhật thực nguyệt thực xảy ra sai lầm, vậy tôi từ quan quay về Thiệu Hưng. Nếu theo lịch pháp Tây Dương dự đoán chính xác mà Khâm Thiên Giám lại sai số rất lớn, vậy thì Thẩm đại nhân cũng không cần ngồi không ăn bám ở Lễ Bộ, như thế nào?

Bầu không khí trên Di Luân đường lập tức khẩn trương lên, Thị Độc Học sĩ Quách Xương lắc đầu liên tục. Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu ngồi ở trên cao lại vui mừng. Đây không phải là đánh cược sao, nhịn không được lên tiếng nói:

- Tốt lắm, tốt lắm, cứ đánh cược như vậy đi.

Chung thái giám ở một bên kéo kéo tay áo của Chu Do Hiệu, ra hiệu Chu Do Hiệu đừng có nói nữa.

Trong lòng Thẩm Các hiểu rõ lịch Tây Dương có lẽ chuẩn xác hơn một ít, nhưng bây giờ không phải là vấn đề chuẩn hay không chuẩn, mà là biện luận Trung Hoa và Man Di. Chỉ cần là Tây Dương, mặc kệ tốt xấu, hết thấy đều không tiếp nhận.

Cho nên Thảm Các sẽ không lập cái giao kèo đánh cược này.
Y lời lẽ chính nghĩa nói:

- Chức quan của ta là vâng mệnh Hoàng đế, do Lại Bộ tiến hành khảo hạch. Sao có thể đồng đẳng với hạng phổ phường, rêu rao thi đấu đánh cược. Điều này là bất kính đối với triều đình.

Lúc này Thảm Các đảo ngược lại chiếm lý. Trương Nguyên khinh miệt cười, nói:

- Nghiên cứu đến cùng để biết nguồn gốc của sự vật, giữa trời và đất đều có công đạo. Thảm tiên sinh đã không dám kiên trì ý kiến của mình, ngàn dặm xa xôi tới Bắc Kinh biện luận cái gì, chỉ muốn mua danh chuộc tiếng sao?

Thảm các vô cùng tức giận, nhìn trái nhìn phải. Hoàng trưởng tôn tôn quý nhất trên Di Luân đường, liền hướng về Hoàng trưởng tôn thì lễ nói:

- Trương Nguyên quan Hàn Lâm làm nhục đại thần.

Chu Do Hiệu quả quyết chủ trì công đạo:

- Vậy ông đánh cược với Trương tiên sinh đi.

Thảm Các ghen lời, Hoàng trưởng tôn trừng mắt nhìn Thảm Các một cái, lại nói:

- Ông đã không dám đánh cược với Trương tiên sinh, lại lấy không ra được cách sửa lịch pháp tốt hơn Trương tiên sinh. Vậy các ông rút cuộc muốn làm gì đây?

Hoàng trưởng tôn tổng kết rất sắc bén, trên Di Luân đường đều yên lặng. Bọn người Thảm Các rất là mất tinh thần, biện luận lần này đã hoàn toàn thoát khỏi sự khống chế của bọn họ. Hiện tại xem ra chẳng những lệnh cấm giáo khó có thể ban hành, mà những người Tây Dương này ngược lại rất có khả năng tham dự vào việc sửa lịch.

Trương Nguyên nói:

- Núi Thái sơn không loại bỏ những đất đá nhỏ cho nên có thể cao như vậy, sông biển không loại bỏ đi các dòng nước nhỏ cho nên sâu như vậy, vua một nước không chối từ bách tính thì có thể nói rõ cái mỹ đức. Khí phách to lớn Đại Minh ta sao có thể không chấp nhận viên thần Tây Dương? Lịch Đại Thống niên đại sâu xa, suy tính thì tiết sai số rất lớn, nhất thiết phải sửa lịch, có sai vì sao không thể sửa?

Đám người Thâm Các im lặng không lên tiếng.

Trương Nguyên lại nói:

- Mời Hùng Ti đặc vì Điện hạ và chư vị đại nhân biểu diễn một chút Giản bình nghi, có thể hiểu một chút cơ sở tri thức của lịch pháp thiên văn. Giản bình nghi kỳ thực chính là Sao bàn, đơn giản rõ ràng hơn một ít so với Hỗn thiên nghi của Trường Hành. Trong lịch dân tộc Hồi chính là nhắc đến cái loại Sao bàn này.

Hùng Tam Bạt bèn lấy ra một cái mâm đồng hình tròn kèm theo vòng đồng, chính diện mâm đồng vẽ khắc lưới tọa độ vùng mặt đất bằng phẳng, hình chiếu xích đạo khắc độ, cũng lắp thêm vòng lưới và bảng tiêu chuẩn có thể xoay tròn. Sau mặt Sao bàn có khắc độ và du biểu quan sát ở trên vị trí Hoàng đạo dùng để trắc định mặt trời.

Hùng Tam Bạt hướng về phía Hoàng trưởng tôn nói:

- Điện hạ, biểu thị Sao bàn cần phải ở dưới bầu trời mới có thể được, phải đối với mặt trời, mặt trăng, ngôi sao.

Chu Do Hiệu nói:

- Vậy thì đến khu đất trống ngoài Di Luân đường để biểu thị đi.

Hùng Tam Bạt mang theo Sao bàn đi ra Di Luân Đường, Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu tràn đầy thích thú đi theo sau. Những quan viên khác thấy Hoàng trưởng tôn đều đi xem rồi, bọn họ không đi há chẳng phải là thất lễ sao, liền đồng loạt đi

theo ra ngoài. Chỉ có lão tăng Liên Trì bình tĩnh nhất, ngồi lặng lẽ niệm phật, cũng không động đây.

Ở bên ngoài lộ đài Di Luân đường, Hùng Tam Bạt treo vuông góc Sao bàn, thông qua quan sát du biểu trên Sao bàn đối chuẩn mặt trời. Thông thường sau khi tuyết rơi đều là trời nắng, hôm nay mặt trời cũng rất trong và sáng. Hùng Tam Bạt hướng về đám người biểu thị suy tính độ cao giữa mặt trời và trái đất như thế nào, lại thông qua quy tắc nhất định di động vòng lưới và kim, thì có thể tính toán ra thời gian tương đối chuẩn xác.

Hùng Tam Bạt giảng giải biểu thị gần nửa canh giờ, những Hàn Lâm Từ quan này vốn đều là những người thông minh tài trí, chỉ cần không giống như Thẩm Các ngoan cố như vậy, đều có không ít hiểu biết về kiến thức thiên văn. Người cảm thấy hứng thú nhất đối với việc này chính là Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu. Bèn bảo Hùng Tam Bạt tặng bức Sao bàn cho mình. Chu Do Hiệu muốn mang về trong cung chơi, Hùng Tam Bạt tự nhiên là câu còn không được, khăn trương dâng lên.

Đã là đầu giờ Ngọ, Hoàng trưởng tôn hồi cung, chúng quan đang định đều tự giải tán đi. Liên Trì đại sư từ trước đến giờ chưa mở miệng đột nhiên sai người hầu gọi Từ Quang Khải và Trương Nguyên lại. Trương Nguyên bèn qua đó cung cung kính kính hỏi thăm Liên Trì đại sư có gì chỉ bảo?

Lão tăng Liên Trì thấy Từ Quang Khải và Trương Nguyên nói:

- Thẩm thí chủ mời lão nạp tới Bắc Kinh, thực là không khôn ngoan. Phật pháp đến từ Thiên Trúc, Thiên Chúa giáo đến từ Tây Dương. Thẩm thí chủ đã muốn trình bày rõ biện luận Trung Hoa Man Di, thì nên chỉ lấy học thuật Nho gia phản bác với giáo nghĩa Thiên Chúa. Không nên gọi lão tăng tới, cho nên lão tăng đành phải chẳng nói chẳng rằng.

Thẩm Các ở một bên cũng cảm thấy xấu hổ, đây đích xác là y suy nghĩ không chu toàn. Muốn biện luận cũng nên tách ra biện luận, Nho học và Thiên Chúa giáo, Phật học và Thiên Chúa giáo, bây giờ lẫn vào nhau như thế này chỉ có cản trở lẫn nhau.

Lão tăng Liên Trì lại nói:

- Lão nạp dự thính hai trận biện luận, vị Trương Hàn Lâm này chủ trương dung nạp đồng thời giữ lại, điều này rất tốt. Nhưng lão nạp muốn hỏi một câu, đã dung nạp đồng thời giữ lại, vậy vì sao giáo sĩ Thiên Chúa nhiều lần phỉ báng Phật ta, thậm chí có hành vi hủy hoại tượng Phật? Lúc trước giáo sĩ truyền đạo tiến vào lãnh thổ Đại Minh, đầu tiên là hóa trang thành tăng lữ, người ta gọi là tăng Tây, tăng nhân Phật tự ven đường đối với những tăng Tây này cũng rất là hữu hảo. Nào ngờ những người truyền giáo này sau khi có căn cơ ở Đại Minh, thì trắng trợn bài trừ Phật. Cái gọi là bài Phật bỏ Nho, ý định loại này không phù hợp với mười điều răn của Thiên Chúa mà bọn họ vẫn tuyên truyền.

Từ Cửu Kha nói phụ họa:

- Đồ lợi dụng dựa dẫm mà thôi.

Trương Nguyên biết Liên Trì đại sư nói là rất đúng tình hình thực tế, khom người nói:

- Đại sư dạy rất đúng, Thiên Chúa giáo đích xác có chỗ không đúng.

Nói với Từ Quang Khải:

- Từ Tán thiện, mời huynh trả lời câu hỏi cho Liên Trì đại sư. Thiên Chúa giáo nếu muốn truyền bá ở Đại Minh, nhất định phải tôn trọng truyền thống của Đại Minh. Hội sĩ Jesus có thể tuyên truyền giáo lí làm cho người ta tin giáo, nhưng không thể cưỡng bức người khác tin giáo. Tin giáo gì là tự do của mỗi người, không thể đem Phật giáo làm bia công kích.

Từ Quang Khải im lặng, sau một lúc lâu mới nói:

- Đợi tôi và đám người Long Ti đặc thảo luận một chút, ngày mai trả lời Liên Trì đại sư, vậy có được không?

Lão tăng Liên Trì gật gật đầu, chuyển mắt sang nhìn Trương Nguyên, khuôn mặt nhăn nheo lộ ra nụ cười tươi sáng, chấp tay chữ thập nói:

- Quả nhiên là người Thiên Đồng sư huynh gặp qua, khí độ như vậy mới là đại nhân vật có ích cho thương sinh.

Nói xong, vịn lấy vai người hầu, ra khỏi Quốc Tử Giám đi tới chùa Đại Long Phúc.

Đám người Thâm Các nghe không rõ Liên Trì đại sư nói cái gì, chỉ biết Liên Trì đại sư rất hài lòng với câu trả lời của Trương Nguyên vừa nãy.

Ra khỏi Tập Hiền môn, Trương Nguyên vừa nhìn thì thấy chiếc xe ngựa của nhà mình dừng ở dưới gốc cây Hồng Bì bên cạnh phố Thành Hiền. Bởi vì ngựa đánh xe có chút đặc biệt.

Từ lúc dọn đến ngõ Lý Các Lão bên này, để việc đi lại thuận lợi, Trương Nguyên chi ba mươi lượng bạc ròng mua thêm một chiếc cang kéo xe đơn. Con ngựa thiến màu đen kéo xe này đến từ Đắc Thắng Bảo Đại Đồng, con ngựa tám tuổi, đúng lúc tráng niên. Điều thúc đánh xe cảm thấy kinh thành rét lạnh, liền choàng một tấm bông lót phòng lạnh lên trên lưng cho con ngựa lớn màu đen. Kỳ thực cũng không nhất thiết, ngựa Mông Cổ không sợ giá lạnh.

Trương Nguyên chấp tay cáo từ với đám người Từ Quang Khải, đi về hướng xe ngựa ở dưới cây thông Hồng Bì. Trong lòng nghĩ về chuyện tổng kết biện luận ngày kia. Trận biện luận thứ hai lúc này Trương Nguyên tự cảm thấy hài lòng, giống như Thâm Các, Từ Như Kha cái loại quan viên Đại Minh cổ hủ cứng nhắc này ngoại trừ sử dụng quyền lực cưỡng ép áp chế Tây học hoặc cái gọi là tổ chế ra, còn muốn biện luận thì không thắng được hẳn. Mà Lưu Tông Chu cố nhiên nho học tinh thâm, nhưng dính đến thiên văn lịch số lại không giúp đỡ được gì nhiều. Hay nhất chính là ngày hôm qua hẳn lấy sự “phân biệt Trung Hoa Man Di” trong kinh Xuân Thu để trói buộc tay chân đối phương. Cho nên biện luận hôm nay phía bọn hắn giành được thắng lợi mang tính áp đảo...

Chương 431: Công danh lợi lộc và thanh danh

Nguồn: MT

- Thiếu gia

Mục Chân Chân vọt ra từ một bên xe ngựa, mặc váy ngắn màu thạch lam, sắc mặt trắng nõn như sứ, mặt đầy vui mừng. Mục Chân Chân đã có thai năm tháng, tuy Mục Chân Chân chính mình cũng không cảm thấy có bao nhiêu trời buộc, vẫn muốn theo Trương Nguyên ra ngoài. Nhưng Thương Đạm Nhiên lệnh cho nàng nghỉ ngơi nhiều, cho nên nàng gần đây rất ít tới nha môn đưa đón Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Chân Chân hôm nay sao tới đây, ở trong nhà buồn bực rồi hả?

Mục Chân Chân nói:

- Lúc trước Thanh Mặc Sơn Nhân tới báo tin mừng nói Nãi Trà Muội đêm hôm trước sinh một đứa con gái. Thiếu nãi nãi liền chuẩn bị một ít lễ vật để Vi Cô đi thăm hỏi, từ từ liền đi theo ra ngoài.

Nói xong, mở cửa xe để Trương Nguyên lên xe. Vương Vi ở trong xe giơ tay ra kéo Trương Nguyên lên, Mục Chân Chân theo sau cũng lên ngồi. Trong xe có vẻ có chút chật chội.

Wương Vi khẽ cười nói:

- Chân Chân ngồi trên đùi tướng công đi, muội có thai mà, đừng bị ép quá.

Mục Chân Chân mím môi cười nói:

- Vi Cô ngồi đi, Vi Cô thân thể nhẹ, sẽ không đè nặng thiếu gia.

- Mỗi người một bên, đều tới ngồi trên đùi ta.

Mục Chân Chân không chịu, Vương Vi với Trương Nguyên ngồi sát nhau, để cho Mục Chân Chân ngồi thoải mái một chút.

Trương Nguyên trái ôm phải ấp, rất là vui, nói:

- Thanh Mặc Sơn Nhân vui mừng được làm cha rồi, thật đáng mừng —— Vậy chúng ta bây giờ là đến Đông Tứ Bài lâu sao?

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu nãi nãi mang theo Hồng Tiệm tiểu thiếu gia đã về Đông Tứ Bài lâu trước rồi, bảo thiếu gia tán nha cũng đi về bên đó. Tỳ tử và Vi Cô đi thăm mẹ con Đồng Nãi Trà.

Trương Nguyên nói:

- Ta cũng đi cùng các nàng, thăm hỏi một chút rồi trở lại.

Điều thúc đánh xe ngựa vừa mới quay đầu xe, lại nghe một người kêu lên:

- Trương Giới Tử, ta có lời muốn nói cùng ngươi.

Trương Nguyên nghe ra đây là giọng nói của Lưu Tông Chu, trong lòng thầm nghĩ: “Khải Đông tiên sinh muốn cùng ta nói cái gì, vẫn còn muốn thuyết phục ta sao?”

Vén cửa sổ lên vừa nhìn thì thấy Lưu Tông Chu đang cười một con lừa, một người hầu dắt lừa, đã đi đến dưới gốc cây thông Hồng Bì.

- Khải Đông tiên sinh có chuyện gì chỉ bảo?

Biện luận thì biện luận, Trương Nguyên vẫn rất kính trọng Lưu Tông Chu.

Lưu Tông Chu xuống lừa, nói:

- Trương Giới Tử, ta ngồi xe của người nhé, cùng nhau đi Hội Đồng quán, từ từ nói chuyện.

Y nào biết trong xe Trương Nguyên lại còn có hai thị thiếp, quả thật là xa hoa đậm dặt.

Vương Vi dựa một nửa người vào lòng Trương Nguyên lấy ống tay áo che miệng nín cười, Mục Chân Chân cũng có chút không nhịn được cười.

Trương Nguyên nói với Lưu Tông Chu:

- Học sinh không đi đến Hội Đồng Quán bên đó, học sinh xuống xe cùng đi bộ với tiên sinh một đoạn đường nhé.

Dứt lời liền buông màn xe xuống, bảo Mục Chân Chân từ trên đùi hấn chuyển qua ngồi cùng Vương Vi, để cho hấn xuống xe dễ dàng.

Tuyết đọng bị xúc sang hai bên đường lớn, chồng chất lên nhau giống như hai bức tường băng tuyết thấp. Ánh mặt trời buổi trưa chiếu rực rỡ, phản chiếu vào bức tường tuyết làm cho nó sáng lóng lánh khác thường, đường cũng vô cùng sạch sẽ. Trương Nguyên và Lưu Tông Chu đi theo sau xe ngựa hướng về phía nam mà đi, người hầu Lưu thị dắt lừa theo sau.

Lưu Tông Chu cau mày, vừa đi vừa vuốt vuốt chòm râu dê, đi non nửa dặm đường mới mở mồm nói:

- Trương Giới Tử, còn nhớ năm đó lúc ta rời Sơn Âm gặp được người và Kỳ Bưu Giai trên cầu Việt Vương không?

Trương Nguyên nói:

- Còn nhớ, tiên sinh còn dặn dò học sinh và Kỳ Hồ Tử đến Vô Tích thăm hỏi Cao Cảnh Dật tiên sinh.

Lưu Tông Chu gật gật đầu:

- Ta năm đó từ quan về Thiệu Hưng, đi qua Vô Tích cũng đi hội kiến hai vị tiên sinh Nam Cao, Cảnh Dật. Hai vị tiên sinh đối với người tán thưởng rất nhiều, kỳ vọng rất sâu.

Trương Nguyên nói:

- Nam Cao tiên sinh, Cảnh Dật tiên sinh hết sức khen thưởng người hiểu biết, vẫn bồi được lợi thực sự rất nhiều.

Lưu Tông Chu nói:

- Ngày đó ở đầu cầu Việt Vương, người nói “học đạo Thánh hiền, dùng để giúp đời” ta rất là thưởng thức. Nhưng bây giờ, người lại thay đổi ước nguyện ban đầu, coi học vấn Tây Dương làm khuôn mẫu, đây là vì sao?

Trương Nguyên nói:

- Tiên sinh thử nghĩ xem, luận thanh danh, học sinh bây giờ đề danh Bảng vàng, là Hàn Lâm tân quý. Danh tiếng có rồi, kết giao giáo sĩ Tây Dương cũng không thể tăng tiến thanh danh của học sinh, chỉ sợ sẽ còn có tổn hại. Luận về lợi, thân quyền của học sinh tự có con đường phát tài, triều đình cũng có bổng lộc, học sinh không cần quan tâm chi phí hàng ngày. Mà những giáo sĩ Tây Dương kia ngoại trừ tặng học sinh Tam lăng kính, bản đồ của các nước ra, chẳng lẽ còn có tiền bạc tặng học sinh sao? Cho nên nói, học sinh vì Tây học bênh vực, không phải là vì danh, không phải là vì lợi. Vậy thì là vì cái gì?

Lưu Tông Chu nói:

- Cái này đích xác khiến người ta khó hiểu.

Trương Nguyên nói:

- Lúc trước tiên sinh muốn học sinh chuyên tâm nghiên cứu học vấn, học sinh cự tuyệt. Bởi vì học sinh tự cảm thấy mình không phải là người dốc lòng nghiên cứu học vấn, mà là muốn giúp nước cứu đời. Học sinh dung nạp hội sĩ Jesus, bênh vực cho Tây học, chính là vì coi trọng những giáo sĩ này có thể mang đến những kiến thức thực dụng, có thể mang lại lợi ích cho Nho học ở phương diện

thiếu thốn thực dụng. Tấm lòng của học sinh, mặt trời trên cao có thể làm chứng.

Lưu Tông Chu gật gật đầu, tỏ vẻ tin tưởng thổ lộ của Trương Nguyên, lại nói:

- Cái suy của thế đạo, không ở chỗ có hay không có Tây học, mà tại sĩ phu không biết lễ nghĩa là gì. Cả thiên hạ tùy tiện chạy về chỗ danh lợi, đây mới là nỗi lo lớn của nước. Người viện dẫn Tây học cứu đời, chẳng phải là bỏ gốc lấy ngọn sao?

Trương Nguyên nói:

- Người xu lợi như nước thuận dòng, đây chỉ có thể hướng dẫn, không thể cưỡng chế ngăn cản. Giang Nam giàu có và đông đúc, cũng chính là vì đám người làm kinh tế thương nghiệp, đây không phải là nguyên nhân suy yếu của thế đạo. Kính Dương tiên sinh từng nói “ Kinh thương nào đủ để kiêng kị vậy, giàu mà lễ nghĩa tốt, có thể đầy đủ áo ấm cho mình, giàu mà làm việc đức có thể làm việc thiện”, kinh thương, của cải không phải là tội ác, mà cái quyết định là ở cách đối đãi với của cải như thế nào.

Lưu Tông Chu kính nể Cố Hiến Thành đứng đầu Đông Lâm đã qua đời, Cố Hiến Thành là tán thành kinh thương. Trương Nguyên lại dùng lời của Cố Hiến Thành để giảng giải cho Lưu Tông Chu. Lưu Tông Chu nói:

- Người nói người xu lợi như nước thuận dòng, đây chẳng phải là luận tính ác của Thiên Chúa giáo sao?

Nho gia chủ trương nhân chi sơ tính bản thiện, Thiên Chúa giáo chủ trương nguồn gốc của tội. Điều này thật sự là thủy hỏa bất dung a. Trương Nguyên cẩn thận đáp:

- Khải Đông tiên sinh, tội gốc của Thiên Chúa giáo và luận ác của Tuân Tử là có khác biệt, ngược lại với Mạt Na Thức của Phật gia, A Lại Da kiến thức có chút giống nhau. Đây là một loại nghiệp lực linh hồn nhiều thế hệ

tích lũy, sẽ thay đổi bản tính của người. Nhân chi sơ tính bản thiện là chỉ thời đại Tam Hoàng Ngũ Đế lòng người chất phác, mà hiện nay lòng người đã không như xưa. Rất nhiều thói hư tật xấu, tập tục xấu đã khắc sâu vào trong cốt tủy huyết mạch. Cho nên nhất định phải do sau này học tập để tu tâm dưỡng tính. Học thuật Nho gia có thể dạy người hướng thiện, Thiên Chúa giáo và Phật giáo cũng có thể như vậy. Nhưng những cái này chỉ là sự trói buộc của đạo đức, trị quốc càng phải cần lý trí và pháp trị.

Văn Minh có khuynh hướng tư tưởng hợp nhất ba giáo Nho, Phật, Đạo. Tiêu Hoàng chính là đại biểu, mà người đảng Đông Lâm là phản đối ba giáo hợp nhất, phản đối hai giáo Phật, Đạo. Bây giờ cách nói của Trương Nguyên quả thực là bốn giáo hợp nhất rồi. Hơn nữa coi trọng pháp trị, điều này đối với Lưu Tông Chu người chủ trương độc tôn học thuật Nho gia mà nói là không thể khoan nhượng. Y lớn tiếng nói:

- Trương Giới Tử, ta cho rằng người đã rơi vào trong học thuyết sai lầm nguy hiểm của Phật giáo và Thiên Chúa giáo. Nếu không dừng cương trước bờ vực, tất là tội nhân danh giáo.

Thấy Trương Nguyên cau mày không nói, lại nói:

- Người tuy có hoài bão cứu đời làm lợi cho dân, nhưng lời nói của người như vậy chỉ có thể là nghĩ một đường làm một nẻo.

Trương Nguyên trong lòng biết không thể thuyết phục Lưu Tông Chu ngoan cố, chậm rãi nói:

- Khải Đông tiên sinh, học sinh không muốn làm đại sư Nho học, học sinh muốn làm chính là trị quốc năng thần. Hiện nay thiên tai thường xuyên, lòng dân oán giận sục sôi, giặc phía Đông ngang ngược, tình hình biên giới nguy cấp, cần thần tử thiết thực như học sinh đây đi giải quyết khó khăn thực tế. Học sinh không phản đối Khải Đông tiên sinh đàm đạo về đức nhân nghĩa, cũng xin tiên sinh đừng gây trở ngại học sinh truy nguyên. Cứu đời

phải thiết thực, điều này cũng giống như đạo đức không thể thay thế pháp luật.

Lưu Tông Chu vốn định lên thuyết phục Trương Nguyên, không ngờ đạo khác nhau nên mưu không hợp, chưa nói vài câu đã lại nói chuyện không thành. Y cũng biết Trương Nguyên của bây giờ không giống như thiếu niên ngày đó ở chùa Đại Thiện hướng về y xin thỉnh giáo nữa rồi. Y thở dài nói:

- Trương Giới Tử, lòng công danh lợi lộc của người quá nặng.

Trương Nguyên nói:

- Công danh lợi lộc của học sinh, không chỉ là vì cá nhân mà nghĩ, mà ở chỗ nước nhà. Học sinh còn muốn cả gan nói một câu. Khái Đông tiên sinh đường như quá ham thanh danh và háo danh.

Lưu Tông Chu buồn bực nói:

- Ta háo danh như thế nào.

Chương 432: Gian tế của Nỗ Nhĩ Cáp xích (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên nói:

- Hơi một tí là từ quan, đây là tự lưu thanh danh cho mình, lại đem tội lỗi quy về quân chủ. Chi bằng thận trọng cẩn thận, chịu khổ để gánh trọng trách lưu lại triều đình làm chút chuyện thiết thực.

Lời này của Trương Nguyên cực kỳ sắc bén, đâm trúng vào chỗ hiểm Lưu Tông Chu là quá mức yêu quý thanh danh của mình. Đại nho của một thế hệ đột nhiên biến sắc, nhưng cuối

cùng không phát tác. Y dừng chân lại, bảo người hầu dẫn lừa đến cưới lên. Nói với Trương Nguyên:

- Trương Giới Tử, ta vẫn hi vọng người chớ quên lời nói trên cầu Việt Vương năm đó.

Trương Nguyên cúi người chào thật sâu nói:

- Cái học của Thánh hiền, là để giúp đỡ người khác —— Học sinh vĩnh viễn không dám quên.

Lưu Tông Chu từ trên cao nhìn xuống, chăm chú nhìn Trương Nguyên. Ánh mắt Trương Nguyên trầm tĩnh, đúng mực. Sau một lúc lâu, Lưu Tông Chu bùi ngùi thở dài, nói một tiếng:

- Sau này còn gặp lại.

Liên cưới lừa đi về Hội Đồng Quán phía Tây.

Lưu Tông Chu là đường đường chính chính muốn thuyết phục Trương Nguyên, mà Thẩm Các sau khi rời Quốc Tử Giám thì đi về Ngụ sở của Phương Tông Triết ở Đại Thời Ung phường. Đợi Phương Tông Triết sau khi xuất cung liền bẩm báo chuyện biện luận ở Quốc Tử Giám ngày hôm nay, nói:

- Trương Nguyên rất giỏi xảo biện, lại có thân phận Đông cung Giảng quan, thực không phải đám quan viên Nam Kinh tôi có thể chống chọi được. Các Lão ngài xem nên đối phó như thế nào?

Phương Tông Triết lông mày dài khẽ động, hỏi:

- Lưu Khải Đông cũng biện luận không thắng được Trương Nguyên sao?

Thẩm Các nói:

- Trương Nguyên căn bản không coi Lưu Tông Chu làm bậc thầy cung kính, biện luận không một chút nể mặt. Hơn nữa liên quan đến lịch pháp, cũng không phải là sở trường của Lưu Tông Chu.

Phương Tòng Triết cười lạnh nói:

- Muốn thay đổi lịch pháp, người ngốc nói mơ.

Y trầm ngâm một lúc, nói:

-Trận biện luận sau này, để ta tấu mời Nội Các, Thất Khanh đều đến Quốc Tử Giám nghe trận biện luận cuối cùng đi.

Thẩm Các có chút thiếu tự tin, quan viên dự thính càng nhiều, y nếu biện luận không thắng được Trương Nguyên há không phải càng mất mặt hơn. Lại nghe Phương Tòng Triết nói:

- Yên tâm, ta tự có chừng mực...
- Thiếu gia, lên xe đi.

Mục Chân Chân vén màn xe lên gọi.

Lưu Tông Chu một lúc một người đã đi xa, nhìn bóng dáng đang đi xa dần, Trương Nguyên cũng bùi ngùi thở dài, không một tiếng động nói:

- Khải Đông tiên sinh, không cần tuyệt thực, sống còn là tốt nhất.

Sau khi nhà Minh diệt vong, Lưu Tông Chu tuyệt thực hai mươi ba ngày thì chết, hoàn thành lý tưởng đạo đức của y, điều này đương nhiên tuyệt đại đa số mọi người đều không làm được, nhưng Trương Nguyên cũng không lấy đó làm mẫu, Trương Nguyên trước giờ chưa từng nghĩ cách buông xuôi, cho nên, cứu quốc bắt đầu từ biện luận.

Ngồi lên xe ngựa, Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia sao lại tranh chấp với Lưu tiên sinh rồi, trước đây nô tỳ bán trái cây ở chùa Đại Thiện, Lưu tiên sinh từng giúp nô tỳ.

Trương Nguyên nói:

- Lưu tiên sinh là một người ngay thẳng, đáng được tôn kính, nhưng thực sự quá cổ hủ, không thể đồng ý với ta, vốn định mời ông ấy ăn bữa cơm, nhưng ông ấy nhất định

cực tuyệt, thôi vậy, Lưu tiên sinh vẫn là nên về Nghiên sơn làm nghề dạy học đi thôi.

Vương Vi lấy lò sưởi áp vào tay Trương Nguyên cho ấm, thân nhiên nói:

- Thiếp cũng không hiểu tướng công tại sao lại ủng hộ Thiên chúa giáo, phải biết rằng Thiên chúa giáo phản đối nạp thiếp.

Trương Nguyên không nhận lò sưởi, lại ôm lấy Vương Vi, dường như bừng tỉnh nói:

- Ai ôi! Suýt nữa quên một việc lớn, bọn Thẩm các phản đối Thiên chúa giáo có phải vì điều này, cái đó ta cũng muốn phản đối.

Tay rút ra khỏi ngực của Vương Vi, Vương Vi đã cười tới thân mình rung lên.

Trương Nguyên chà xát tay để ấm lên, nói:

- Không phải nói đùa, một nguyên nhân khiến Thẩm Các phản đối Thiên chúa giáo cũng là vì Lý Chi Tảo đại nhân chỉ trích y ăn uống tiệc rượu, nạp thiếp. Nhưng Lưu Tông Chu tiên sinh lại làm quan thanh liêm suốt ngày ăn rau xanh đậu hũ, quay về quê hương, nghèo khó như tu sĩ, cũng phản đối Thiên chúa giáo, xem ra các hòa thượng ngoại lai không dễ đọc kinh.
- Thiếu gia, tay của nô tỳ ấm rồi.

Mục Chân Chân hợp tay mình với tay Trương Nguyên, tay của Mục Chân Chân to hơn nhiều so với phụ nữ bình thường, còn to gần như tay của Trương Nguyên, áp tay như vậy vốn là tư thế của nam che chở cho nữ, Trương Nguyên cười. Cảm thấy sự ấm áp và thô ráp trên tay của Mục Chân Chân, lại rút tay ra hướng đến mép váy Mục Chân Chân sờ loạn.

Mục Chân Chân xấu hổ đỏ mặt:

- Thiếu gia...

Trương Nguyên hỏi:

- Không mang theo côn Tiểu Bàn Long sao?

Mục Chân Chân nói:

- Từ tháng trước đã không mang theo rồi

Vương Vi cười nói:

- Tướng công lẽ nào còn muốn Chân Chân mang thai còn phải theo cái côn sao?

Lúc này, xe ngựa đã tới cửa của Đông tứ bảo lâu, Diêu Thúc đánh xe hỏi:

- Giới tử tướng công, tới phủ Thương lão gia trước à?

Trương Nguyên nói:

- Tới Phố Cổ Y ở phía đông của Đại Từ trước đã, Đại Chùy biết đường.

Ông Đại Chùy ngồi bên cạnh Diêu Thúc đáp một tiếng vang dội, xe ngựa phi về hướng Đại Từ đình, đi qua một cái ngõ nhỏ, tới Cổ Y phố, Thanh Mục Sơn Nhân thuê một cái phòng ở mười tám lượng bạc, có một gian, là cửa hàng của thầy tướng số, bên trong là một cái lầu nhỏ hai tầng, có một cái sân nhỏ, Đồng Nãi Trà trước khi sinh một tháng vẫn còn tự mình lo liệu việc gia đình, tháng trước mới mượn một hầu gái phục vụ trong lúc ở cũ.

Nãi Trà muội mới sinh được có ba ngày, cửa hàng tướng số của Thanh Mục Sơn Nhân vẫn mở cửa, xem ra áp lực cuộc sống không nhỏ, thấy Trương Nguyên đích thân tới chúc mừng, Thanh Mục Sơn Nhân vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, vội vàng gọi hai hầu gái kia dẫn công tử trạng nguyên vào thăm mẹ con Đồng Nãi Trà.

- Hầu mụ, hầu mụ....

Gọi mấy tiếng không có ai trả lời. Thanh Mực Sơn Nhân xin lỗi nói:

- Tai của Hầu mụ Bảo Định này hơi có vấn đề, không tiện sai bảo.

Liên đóng cửa hàng lại, dẫn mấy người Trương Nguyên vào, lại gọi hai tiếng “Hầu mụ”, một người phụ nữ già từ lầu hai đi xuống, Thanh Mực Sơn Nhân để Hầu mụ dẫn Vương Vi và Mực Chân Chân lên lầu, còn mình thì pha trà cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên chúc mừng Thanh Mực Sơn Nhân, ngồi nói chuyện một lát, Vương Vi và Mực Chân Chân xuống lầu, Hầu mụ thay mặt Đồng thị tiễn khách. Trương Nguyên nghe nói Hầu mụ này là người Bảo Định, lại là họ Hầu, tùy tiện hỏi:

- Hầu mụ là người ở đâu Bảo Định?

Hầu mụ khỏe mạnh này thấy khách quý hỏi thăm mình, có chút căng thẳng, hai tay không ngừng lau ở tạp dề, trả lời:

- Hồi đại nhân, lão phụ là người của Hầu gia ở huyện Định Hưng, chồng họ Cao, đã qua đời, lão phụ còn có hai đứa con trai, đều đang mưu sinh kiếm sống ở kinh thành.
- Được rồi, được rồi! Hầu mụ, bà lên lầu đi.

Thanh Mực Sơn Nhân thấy Hầu mụ này lải nhải dông dài, vội cắt ngang lời, lo Trương Nguyên sẽ phiền.

Khách Ân Nguyệt chính là người ở huyện Định Hưng phủ Bảo Định, Trương Nguyên nói:

- Khoan đã, Hầu mụ có biết ở huyện Định Hưng của bà có một người phụ nữ làm bà vú trong cung không?
- Có ạ.

Hầu mụ nói:

- Thê tử của nhị Hầu Khách thị a, vào cung từ hơn mười năm trước, Khách thị là vợ của Nhị hầu, hầu nhị đó và lão

phụ coi như là cùng gia tộc, đều là một họ Bảo đấy, một người đảng đông, một người đảng tây, lão phụ về nhà thăm cha già, có khi cũng thỉnh thoảng gặp được hầu nhị, hầu nhị đó mất rất sớm, ngoài ba mươi tuổi đã đi rồi, cha ta tám mươi tuổi xương vẫn còn khỏe.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Thật là trùng hợp, lại gặp được người đồng hương với Khách Án Nguyệt, không, là đồng hương của Khách Án Nguyệt vong phụ”.

Liên hỏi:

- Khách thị không phải là người huyện Định Hưng sao?

Hầu mụ nói cha của bà ta đã tám mươi tuổi rồi còn có thể xuống đồng trồng trọt, nhất thời không ngăn được câu chuyện, nói thông suốt mới đáp:

- Tỷ đệ Khách thị là tới từ Khẩu Bắc tới, chạy nạn tới Hầu gia Bảo, Khách thị gả cho Hầu nhị, ngày thường không qua lại với người trong trang, đệ đệ kia của bà ta là một người săn bắn, tiền pháp rất chuẩn, thường có thể bắt được thỏ hoang và chim trĩ, ngày thường đều là buồn bực không lên tiếng, nghe nói Khách thị dung mạo rất đẹp, lão phụ cũng chưa từng gặp.

Khẩu Bắc mà Hầu mụ nói chính là địa khu phía bắc của Khẩu Trường thành Hỉ Phong, Khẩu Hỉ phong cách gọi cổ là Lư Long Tắc, là một pháo đài ở phía đông bắc của đồng bằng Hà Bắc, Trương Nguyên nhú mày thâm nghĩ: “Khẩu Bắc đương nhiên cũng có một số lượng lớn người Hán ở lại, nhưng theo phản ứng của những người đưa ra sự nghi ngờ về thân phận của Khách thị mà nói, chỉ e Khách thị không phải người Hán, lẽ nào là người Mông Cổ, hay là người Nữ Chân?”

Liên hỏi:

- Hầu nhị đó tuổi tác còn trẻ, sao lại qua đời?

Hầu mụ nói:

- Đúng vậy, bình thường cũng là một người đàn ông khỏe mạnh, cưới Khách thị về chưa tới hai năm thì chết, người của Hầu gia Bảo chúng tôi nói Khách thị xinh đẹp, Hầu nhị không biết tiết chế, nên bị quỷ đoản mệnh.

Sự hiểu biết của Hầu mục với Khách thị chỉ có như vậy, Trương Nguyên dịu dàng từ chối lời mời ăn cơm của Thanh Mặc Sơn Nhân, ra cửa lên xe cùng với Vương Vi và Mục Chân Chân, trong xe, Vương Vi nhỏ giọng hỏi:

- Tướng công, có việc gì sao?

Thầm nghĩ: “Hôm đó gặp được Khách ma ma đó ở ngoài Bắc An môn quả nhiên là cao gầy xinh đẹp, tướng công hẳn không có gút mắc gì với bà ta chứ, không thể nào, tướng công tuy phong lưu, nhưng không phải là một kẻ háo sắc không biết nông cạn”.

Trương Nguyên nói:

- Không có gì, tiện thì hỏi thôi – đúng rồi, đứa trẻ kia đáng yêu chứ?

Chương 432: Gian tế của Nỗ Nhĩ Cáp xích (2)

Nguồn: MT

Vương Vi nói:

- Khi thiếp và Chân Chân lên lầu, đứa trẻ đó đang ngủ, lông mi dài, miệng nhỏ nhắn, thật là đáng yêu, giống như mẹ nó Đồng Nãi Trà.

Nói xong đưa tay sờ bụng Mục Chân Chân nói:

- Đứa trẻ trong bụng Chân Chân không biết là nam hay nữ, thật là khiến thiếp ngưỡng mộ.

Mục Chân Chân cười nói:

- Điều này có gì mà ngưỡng mộ, Vi Cô rồi cũng sẽ mang thai đấy, có lẽ đã lớn rồi, hì hì.

Khi Vương Vi cười nói với Mục Chân Chân, Trương Nguyên lại nghĩ:

- Khách Ân Nguyệt nếu là người Mông Cổ hoặc là người Nữ Chân, vậy việc trà trộn vào trong cung thật khiến người ta lo lắng, sau năm năm Thiên Khải, phụng thánh Khách thị phu nhân và Ngụy Trung Hiền liên kết nắm giữ triều chính, triều Thiên Khải vẫn đang tranh giành kịch liệt khiến nguyên khí Đại Minh bị tổn hại, nhưng không phải một tay Khách thị tạo ra, mối quan hệ trong đó rất phức tạp, hơn nữa với thân phận chạy nạn của Khách thị, dựa vào cái gì có thể cho rằng mình nhất định có thể vào cung, dựa vào cái gì có thể cho rằng Chu Do Hiệu nhất định có thể làm Hoàng đế, về mặt này trùng hợp và cơ duyên là phần lớn, triều Thiên Khải đối phó với Hậu Kim cũng là phải đem hết toàn lực ra đấy, cho nên nói Khách Ân Nguyệt không thể là gian tế của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, điều này là không thể tưởng tượng, rút cuộc chân tướng là thế nào? Thời gian từ bây giờ cho tới lúc hoàng đế Vạn Lịch băng hà còn chưa tới ba năm, ta phải điều tra rõ thân phận thực sự của Khách Ân Nguyệt trước đó.

Vào tới tứ hợp viện của Thương Chu Tộ, Thương Đạm Nhiên và mọi người đều đang đợi Trương Nguyên về dùng bữa, có thịt dê tái, vị rất ngon, Trương Nguyên uống rượu Kinh sư hoàng mễ, ăn thịt dê tái, ăn rất nhanh, Tiểu Hồng Tiệm được Chu mục ôm trong lòng đứng một bên, nhìn chăm chăm miệng của phụ thân, Trương Nguyên ăn liên tục, cái miệng của Tiểu Hồng Tiệm cũng nhúc nhích theo, thèm nhỏ dãi.

Thương Đạm Nhiên cười nói:

- Đúng là một bộ dạng tham ăn, vừa nhìn thấy miệng ai động đây cũng nhìn chăm chăm miệng người đó.

Trương Nguyên dùng chiếc đũa dính hạt kê trong rượu giơ vào miệng đưa con, Tiểu Hồng Tiệm vội vàng che miệng lại, mùi rượu chua ngọt, tuy là rượu nồng độ thấp, nhưng tiểu hài nhi

cũng không chịu nổi, Tiểu Hồng Tiệm lập tức há to miệng, thở ra ngoài, lại “ba ba ba” nhỏ nước miếng ra, nhưng thật ra không khóc.

Trương Nguyên cười nói:

- Con ngoan, dám thử một đũa rượu nữa không?

Thương Đạm Nhiên oán trách Trương Nguyên nói:

- Có người cha như vậy sao? Nhất định muốn trêu con khóc à?

Tuyết trắng phủ khắp nóc nhà, mùi rượu thịt, gia đình hạnh phúc, vui vẻ, hòa thuận.

Vào cuối giờ Thìn ngày mười tám tháng mười một, Trương Nguyên tới Quốc Tử Giám cung kính đợi Hoàng thái tử đến, lại nghe thấy tin tức đại sư Liên Trì viên tịch ở chùa Long Phúc, chính là chuyện xảy ra vào buổi sáng hôm nay, chiều qua đại sư Liên Trì còn ở chùa Long Phúc giảng kinh với các chúng tăng, lúc chạng vạng có nói:

- Ta như ngọn nến trước gió, dầu hết thì đèn tắt.

Mình vẫn tắm rửa, ngồi xếp bằng niệm phật, đệ tử vây quanh phương trượng, khi đêm xuống ánh trăng soi tỏ, liền mở mắt dặn dò:

- Đại chúng thành tâm niệm phật, không được trách, không phá quy củ của ta.

Mặt hướng về phía tây niệm phật, rồi biến mất.

Khuôn mặt Thâm Các hết sức biểu cảm, nói với mọi người về giai thoại của Liên Trì đại sư, nói Liên Trì đại sư không ngại vất vả, lúc về già tự hoán trạc, toàn thân mặc áo vải, sống trong Vân Đồ tự năm mươi năm, chưa dùng tới một đồng tiền, nếu có tin đồ mang vàng tới, lại tùy ý cho đi, bố thí quần áo, thuốc men để chữa bệnh cho dân nghèo.

Thâm Các nhìn Trương Nguyên, Từ Quang Khải, Lý Chi Tảo và Hùng Tam Bạt, lạnh lùng nói:

- Trong Thiên chúa giáo có thể có ai như đại sư Liên Trì có thể ngâm đắng, nuốt cay không?

Từ Quang Khải thành khẩn nói:

- Thâm đại nhân, tại hạ đã thảo luận với người của Long Ti Đạt, Thiên Chúa giáo tại hạ không thể bài xích các tôn giáo khác, các tuyên giáo nghĩa, tín giáo tự do.

Đây là kết quả hôm qua Từ Quang Khải cố gắng thuyết phục Long Hoa Dân, đám người Long Hoa Dân rất không tình nguyện, cho rằng như vậy không những vi phạm Thiên chúa giáo, cũng vi phạm vào sự dạy bảo của “Tịch phật bồ nhô”, Từ Quang Khải kiên nhẫn khuyên bảo, Long Hoa Dân miễn cưỡng chấp nhận.

Thâm Các hôm trước được Phương Tông Triết ra sức ủng hộ, khí thế vô cùng, cười lạnh nói:

- Đại Minh đâu có Thiên Chúa giáo gì, Thiên Chúa giáo phải trừ từ gốc ở Đại Minh.

Lúc này bên ngoài Tập Hiền môn có người truyền chỉ tới nói:

- Hoảng thái tử giá đáo...

Thủ phụ nội các Phương Tông Triết hôm qua đã bắt đầu khởi tấu lên Vạn Lịch hoàng đế, thỉnh cầu Các thần và Thất khanh cùng đi tới Quốc Tử Giám nghe biện luận, Vạn Lịch hoàng đế phê chuẩn rồi, cho nên sáng sớm hôm nay đã có người tới thông báo cho nha môn lục bộ cùng với đường quan Đô sát viện và phó Quốc Tử Giám.

Quan chế Đại Minh, lấy thượng thư lục bộ và tả hữu Đô sát viện, đô ngự sử làm thất khanh, mà lục bộ đương thời ở Bắc Kinh chỉ có Lại Bộ Thượng thư Trịnh Kế Chi và Hình Bộ thượng thư Lý Chí chức vụ chính thức là đường quan, bốn bộ còn lại đều là do thị lang đại diện, Đô sát viện cũng thiếu Tả đô ngự sử, do Hữu đô ngự sử Trương Văn Đạt nắm giữ, bấy vị đại thần này nhận được triết báo đều vô cùng kinh ngạc: Phương các lão không phải vô cùng căm tức với việc đám người Từ Quang Khải và Trương Nguyên qua mặt nội các cử

hành cuộc đại biện luận sao, sao lại muốn thất khanh lục bộ đều đi nghe biện luận chứ?

Trương Nguyên lúc đầu cũng cảm thấy kỳ lạ, Phương Tông Triết hẳn đã biết Thẩm Các đã biện luận thất bại, lúc này sao còn giống trống khua chiêng để các đại thần này tới nghe, mà Phương Tông Triết muốn làm gì? Lập tức hiểu ra dụng ý của Phương Tông Triết, thầm thở dài.

Di Luân đường, Hoàng thái tử Chu Thường Lạc ngồi ngay ngắn ở dưới sắc dụ của thái tổ, thất khanh lục bộ, chiêm sĩ phủ, Hàn Lâm Viện, quan viên Quốc Tử Giám lần lượt ngồi trái phải, ngoài Vạn Lịch hoàng đế không có ở đây ra, toàn bộ nhân vật thực quyền của Đại Minh gần như đều có mặt đầy đủ, tể tử Quốc Tử Giám Chu Quốc Trinh bẩm báo với Hoàng thái tử tình hình biện luận của ngày hôm trước, lại bẩm báo về việc Liên Trì đại sư đã viên tịch, Lưu Tông Chu đã để lại một phong thư nói muốn rút lui khỏi cuộc biện luận hôm nay, sau đó đã khởi hành quay về Giang Nam rồi.

Một bên bốn người phía Thẩm Các chủ trương nghiêm cấm Thiên Chúa giáo trong cuộc biện luận này giờ chỉ còn lại hai người, Thẩm Các bẩm báo nói:

- Thái tử điện hạ, sau buổi biện luận ngày hôm trước, Trương Nguyên và Lưu Tông Chu trên đường về đã thảo luận bí mật với nhau, Lưu Tông Chu rời khỏi biện luận nhất định là do Trương Nguyên làm khó dễ.

Lần biện luận này Lưu Tông Chu không đem đến tác dụng gì. Lại tự ý rời khỏi, điều này khiến Thẩm Các rất không hài lòng.

Trương Nguyên không hề khách khí nói:

- Khải Đông tiên sinh là do Thẩm Thị Lang mời tới từ Thiệu Hưng, bây giờ rời khỏi kinh thành, Thẩm thị lang không biết nguyên do trong đó, lại tự ý đoán mò, thật là đáng cười.

Hoàng Thái tử Chu Thường Lạc nói:

- Lưu Tông Chu không phải có thư để lại sao? Trong thư nói thế nào hả?

Thẩm Các oán hận trừng mắt nhìn Trương Nguyên, bầm báo với Hoàng thái tử nói:

- Trong thư Lưu Tông Chu nói có việc gấp, nói là ngăn tang, y không làm nổi một quân thần tế thể cứu đời thì đành làm một nhà Nho ẩn dật. Điều này chẳng phải là trong biện luận lần này tà thuyết áp đảo mới khiến y thất vọng mà giận dữ rời đi sao?

Lý Chi Tảo nói:

- Biện luận do Đông cung chủ trì, còn chưa có kết luận, trong việc Lưu Tông Chu rời đi là không có lễ nghĩa của thần tử, uổng xưng là danh nho.

Chu Thường Lạc biết những đại thần này một khi đã tranh luận là liên miên không dứt, nói:

- Hôm nay là tổng kết biện luận, mọi người hai bên tiến hành biện luận đi, Từ Tấn thiện nói trước.

Từ Quang Khải lúc này mới tường thuật lại một lần quan điểm biện luận và luận cứ đơn giản của đợt biện luận lần thứ hai hôm mười lăm và mười sáu vừa qua. Sau đó Thẩm Các cũng tường thuật lại một lần quan điểm biện luận và luận cứ của họ, Trương Nguyên nghe ra có một số luận cứ trong đó là Thẩm Các mới thêm vào, lập tức đưa ra đề xuất, yêu cầu điều tra lại ghi chép để xác minh.

Lúc này Phương Tông Triết đã mở miệng nói:

- Trương Tu soạn hà tất phải tính toán chi li như vậy, hôm nay là trần từ tổng kết biện luận, bổ sung thêm cũng không phải không thể. Bây giờ hai bên đã phát biểu ý kiến của mình, do các vị quan của Hàn lâm viện và Chiêm sĩ phủ bình luận và nhận xét về chỗ tốt và xấu của hai bên đi.

Chiêm sĩ phủ Thiệu Chiêm sự Tiền Long Tích bầm báo với Hoàng thái tử nói:

- Sau khi dung thần và Chiêm sĩ phủ bàn luận thương lượng thì sẽ đưa ra bình luận.

Độc học sĩ của Hàn lâm viện Quách Xương cũng đưa ra yêu cầu giống vậy, sau khi đạt được sự phê chuẩn của Hoàng thái tử, Chiêm sĩ phủ và ba mươi quan viên của Hàn lâm viện lui khỏi Di Luân đường, đến phòng làm việc phía đông của Quốc Tử Giám để thảo luận. Các quan ở Di Luân đường đang lẳng lặng chờ đợi, tể tử Chu Quốc Trình mời Hoàng thái tử và Hoàng trưởng tôn tới hậu đường nghỉ ngơi, ước chừng khoảng ba canh giờ sau, các quan viên của Chiêm sĩ phủ và Hàn Lâm viện đã quay lại Di Luân đường, Hoàng thái tử cũng đã quay lại.

Chương 433: Áp lực Thủ phụ

Nguồn: MT

Quách Xương lớn tuổi, Tiền Long Tích đề Quách Xương phát biểu bình luận trước, Quách Xương nói một bài những lời tiên hiền, bình luận cuối cùng quả nhiên không ngoài dự đoán của Trương Nguyên, vẫn thiên về Thâm Các, nhưng từ ngữ khá ôn hòa, cho rằng người Tây lương thiện cũng có thể có hiệu lực cho Đại Minh, không cần đuổi đi.

Tiền Long Tích cũng có quan điểm gần giống với Quách Xương, cũng là thái độ trung lập ôn hòa, bốn vị thầy tu Từ Quang Khải, Lý Chi Tảo và Long Hoa Dân kia rõ ràng có chút mất mát, cuộc biện luận hai ngày trước rõ ràng là bên họ chiếm thế thượng phong, nhưng quan viên bình phán này vẫn thiên về Thâm Các, không khỏi làm cho họ cảm thấy uể oải.

Nhưng Trương Nguyên không hề cảm thấy kinh ngạc với kết quả này, thế lực bảo thủ của Văn Minh vô cùng mạnh, Lý Tự Thành sắp đánh đến Bắc Kinh rồi, quan viên triều đình còn không ngớt tranh luận việc dời đô, còn bây giờ là năm bốn mươi đời Vạn Lịch, Nỗ Nhĩ cáp Xích chưa tuyên bố tiến công Đại Minh, Lý Tự Thành và Trương Hiến Trung này sinh ra vào năm thứ ba mươi tư thời Vạn Lịch là đôi bạn đồng niên ở Thiểm Tây cùng chăn dê, triều Đại Minh tuy có thiên tai,

nhưng trong mắt đa số thần dân mà nói, vẫn còn là hưng thịnh, không có bao nhiêu nguy cơ, mù quang tâm thái phổ biến, Trương Nguyên không thể dựa vào biện luận lần này mà thay đổi cục diện này.

Mà lúc này Phương Tòng Triết đích thân tới Quốc Tử Giám chính là muốn để cho những quan viên của Hàn lâm viện và Chiêm sĩ phủ này làm tăng thêm áp lực cho bên Trương Nguyên, bởi vì Phương Tòng Triết sớm đã biểu hiện là ủng hộ Thẩm Các, những quan viên này đâu có thể vì Từ Quang Khải và Trương Nguyên mà ngang ngược làm trái với tâm ý của Phương Tòng Triết, nếu không phải Từ Quang Khải, Trương Nguyên chiếm thế thượng phong trong biện luận, từ ngữ sắp đặt của các quan viên này còn không thể ôn hòa như vậy, chắc chắn hoàn toàn theo phía Thẩm Các.

Phương Tòng Triết liếc nhìn đám người Từ Quang Khải, mỉm cười, thầm nghĩ: “Trong triều nói phải dựa vào địa vị và thực lực, ăn nói khéo léo, khoa môi múa mép, thì có ích lợi gì”.

Thì lễ với Hoàng thái tử nói :

- Thái tử điện hạ, cuộc biện luận này nên ngừng lại thôi. Thần cho rằng cuộc biện luận này ngoài gây nhiều loạn lòng người ra, không hề có ích gì cho đất nước, sau này nhất định không nên có những buổi biện luận vô vị này.

Phương Tòng Triết nghĩ nói dăm ba câu thì sẽ xóa sạch ảnh hưởng của cuộc biện luận lần này, phải thi hành đúng chủ trương cấm Thiên chúa giáo của Thẩm các, Từ Quang Khải, Trương Nguyên đương nhiên phải cố gắng, Từ Quang Khải nói:

- Biện luận hai ngày trước đã thảo luận rất kĩ càng cái gì lợi cái gì hại đều có nghiên cứu và thảo luận qua, sao có thể nói không hề có chút ích lợi gì.

Hoàng Thái Tử Chu Thường Lạc có chút kính trọng với giảng quan Từ Quang Khải, hỏi:

- Vậy thông qua lần biện luận này Từ tán thiện muốn có những cái cách nào trong triều chính?

Từ Quang Khải nói:

- Thần có ba đề nghị: Một, phóng thích giáo sĩ và giáo dân của Vương Phong Túc, trả lại giáo đường Nam Kinh cho hội sĩ Jessu; hai, cho bộ Lễ mở lịch cục, tham chiếu lịch Tây Dương để trùng tu lại lịch pháp; Ba, thiết dịch thư cục của Hàn lâm viện do nho thần và người Tây dương giúp thần phiên dịch lịch Tây Dương, địa lý, y dược, đồng ruộng, thủy lợi, bổ sung vào chỗ thiếu của Đại Minh ta.

Phương Tông Triết nói:

- Vương Phong Túc, Tạ Vụ Lộc mê hoặc giáo chúng, ý đồ mưu phản, tuyệt không thể nuông chiều, về lịch pháp, lịch tây dương tuyệt không được dùng, Đại Minh ta không có nhân tài như Quách Thủ Kính, Khâm Thiêm Giám thì sẽ hấp thụ lịch pháp hiện tại, không cần người Tây Dương tham dự, bộ sách của Tây Dương phiên dịch ra càng vô vị, Đại Minh ta nông thư có “Tề dân yếu thuật”, y thư có “bản thảo cương mục”, những người Tây Dương ở hải ngoại xa xôi thư tịch sao có thể áp dụng chứ.

Trương Nguyên nói:

- Thành thư “tề dân yếu thuật” dành cho Bắc Ngụy, cách lúc này hơn một ngàn năm, Phương các lão còn cho rằng thích hợp dùng với Đại Minh sao?

Phương Tông Triết lạnh lùng nói:

- Tại sao không thích hợp, lẽ nào học vấn của Tây Dương thích hợp sao?

Trương Nguyên nói:

- “Nông chính toàn thư” do Từ Tân Thiện biên soạn là nhằm vào những lần hạn hán mấy năm gần đây của Đại Minh, tham khảo “tề dân yếu thuật” của Bắc Ngụy, “nông thư” của thời Nguyên, đi vu tòn tình, nhấn mạnh trình bày và phân tích việc đề phòng mất mùa và cách cứu tế,

đương nhiên cũng trích dẫn thư tịch của “Thái tây thủy pháp”, Phương các lão cho rằng loại sách này có tất yếu phải biên soạn không?

Khẩu khí trong lời nói của Trương Nguyên gần như rất cung kính, nhưng Phương Tòng Triết nghe ra là sự châm biếm khác, một lực phẩm mà dám nói với y như vậy, là muốn đọi ở Hàn lâm viện sao? liền nói:

- Biên soạn nông thư đó là việc của Từ Tán Thiện, thi hành chính lệnh lợi nông là việc của triều đình, không thể lẫn lộn.

Ý trong đó là chính sách “cam thực sơ” của Từ Quang Khải mà Trương Nguyên nhắc tới trong bài thi đình của mình, thì đừng mơ tưởng thực hiện được.

Lúc này, Trương Nguyên rất muốn đánh cho Phương Tòng Triết một trận, đường đường là Thủ phụ mà lại bất luận trái phải, chỉ nhìn vui buồn, quốc gia như vậy còn có thể cai trị tốt được sao.

Thái giám Vương An thì thăm vài câu với Hoàng thái tử, Chu Thường Lạc liền nói:

- Biện luận tới đây là ngừng, thư lại ghi chép ba ngày nay chỉnh lý lại ghi chép biện luận giao cho Ngự sử, Thẩm thị lang, Từ tán thiện mỗi người một bản tấu chương, biểu đạt rõ quan điểm của mình, không cấm tà giáo, thay đổi lịch, mở dịch cục, do Hoàng đế độc đoán.

Nói xong, liền ra lệnh hồi Từ Khánh cung.

Lúc này Phương Tòng Triết không thềm nhìn Trương Nguyên, nhanh chóng rời khỏi Quốc Tử Giám.

Ngô Đạo Nam vẫn không nói gì, y không thể trước mặt Hoàng thái tử và Thủ phụ mà tranh cãi về việc biện luận này, lúc này gọi Trương Nguyên lại nói:

- Người thật là tuổi trẻ khí thịnh, hà tất phải cố gắng tranh giành trước mặt Phương các lão.

Trương Nguyên nói:

- Ngô các lão, học trò không thể vì sự hi nộ của Phương các lão mà tùy ý thay đổi quan điểm của mình.

Thầm nghĩ: “Ta bây giờ có a dua theo Phương Tòng Triết cũng vô ích, cuộc biện luận này là tổ chức qua mặt nội các, Phương các lão đã coi ta là địch, còn không bằng dứt khoát kiên trì bản thân, Phương Tòng Triết này lẽ nào còn có thể làm mười năm, tám năm sao?”

Hôm sau, Từ Quang Khải viết xong tấu chương, lúc chạng vạng tới ngõ Lý Các Lão gặp Trương Nguyên, Trương Nguyên tiến hành một số bổ sung một chút, ngày hai mươi hai tháng mười một, Từ Quang Khải dâng tấu chương lên, tấu chương của Thầm các cũng được đưa thẳng tới nội các.

Quan hệ hiện tại giữa hai vị Các thần Phương Tòng Triết và Ngô Đạo Nam có chút quái dị, vẻ ngoài rất là khách khí, nhưng đã không nói lời thật lòng, các tấu chương bình thường hoặc là theo ý của Ngô Đạo Nam hoặc là theo ý của Phương Tòng Triết, nhưng tấu chương của Từ Quang Khải và Thầm Các, Ngô Đạo Nam không kí tên cùng với Phương Tòng Triết, biểu thị ý không chấp nhận, còn viết riêng một tấu chương biểu thị ý kiến của mình.

Phương Tòng Triết trầm mặt, đề nghị của Ti Lễ giám mang tấu chương của hai người họ còn cả một cuốn “biện luận kỷ yếu” đã chinh lý của Quốc Tử Giám giao cho Ngự lãm, đồng thời cũng viết một tấu chương, y muốn từ chức với Hoàng đế, chức Thủ phụ này y không làm nổi nữa, đây là Phương Tòng Triết muốn lấy lui để tiến, ép Vạn Lịch hoàng đế phải tỏ thái độ, nội các hiện giờ đã không còn cách nào thực hiện pháp chính như bình thường nữa rồi, Phương Tòng Triết tự tin địa vị của mình trong lòng Vạn Lịch hoàng đế cao hơn so với Ngô Đạo Nam.

Về tấu chương biện luận dâng lên ngày hai mươi hai tháng mười một, nhưng Vạn Lịch hoàng đế trong thâm cung đã rất lâu không có phúc đáp, khi các đại thần cho rằng những tấu chương kia phải lưu lại, thì tới ngày mười sáu tháng chạp, chiếu chỉ ban xuống, Vạn Lịch hoàng đế hạ lệnh áp giải hai vị

thầy tu Vương Phong Túc trong giáo án Nam Kinh và Tạ Vụ Lộc về Ma Cao, không cho phép vào Đại Minh truyền giáo, kẻ đầu tiên gây rối tụ tập giáo đồ Chung Minh Lễ, Trương Thái bị sung quân, phong tỏa giáo đường Chính Dương môn, các giáo sĩ và giáo chúng khác sẽ không truy cứu; lịch về sự nghiệp thống nhất đất nước nhiều lần sai lệch, bộ Lễ và Khâm Thiên Giám phải mau chóng thay đổi lịch, tạm thời không sử dụng lịch pháp Tây Dương; Hàn Lâm Viên có thể mở dịch thư cục, phiên dịch bộ sách lịch, địa lý, y dược, ruộng đồng, thủy lợi của Tây Dương, để mở rộng tầm mắt, học lấy thứ đang thiếu.

Hoàng đế còn có chỉ dụ cho hai vị các thần Phương Tông Triết, và Ngô Đạo Nam, nói Các thần kiểm tra đề tấu, phê đáp, công bằng thứ chính, vẫn là phân ưu cho Hoàng đế, phải hòa thuận, lấy quốc sự làm trọng, sau này các tấu chương dâng lên phải có chữ ký của Thủ phụ, Các thần còn lại có ý kiến gì có thể đề xuất ở phía sau.

Vạn Lịch hoàng đế đương nhiên không cho phép Phương Tông Triết từ chức, nhưng Ngô Đạo Nam cũng là người mà ông ta xem trọng, nội các hiện giờ chỉ có hai vị đại thần này, nếu đuổi Ngô Đạo Nam đi, bộ Lại sẽ không thiếu được phải đẩy Các thần lên, tranh giành tui bụi là điều chắc chắn, điều này trái ngược với “vô vi mà trị” của Hoàng đế, Vạn Lịch hoàng đế chỉ muốn duy trì hiện trạng.

Đối với Phương Tông Triết mà nói: hoàng đế nhấn mạnh chức quyền của Thủ Phụ là để cho y thể diện, nhưng Ngô Đạo Nam cũng không vì đó mà bị giáng chức, vẫn có thể đưa ra ý kiến với Thủ phụ, nội các thời Minh và chế độ Tể tướng tiền triều khác biệt rất lớn, Nội các không có quyền quyết sách và quyền hành chấp chính, chỉ là một cơ cấu nghị chính. Hơn nữa Vạn Lịch hoàng đế càng ngày càng rút đi quyền lực của Nội các, thủ phụ tiền nhiệm từng nói:

- Thiết lập Các thần, chẳng qua chỉ là người hầu có học vấn, tầng lớp này cũng chỉ dừng lại ở việc duyệt tấu chương, quyền lực và nhiệm vụ không hề giống với chức vị tể tướng trước đây, lấy quan không có quyền lực để làm những việc có quyền, lấy những việc có quyền để khiển trách những vị quan có quyền. Cho tới bây giờ Các thần đều không có quyền lực và tiếng tăm gì.

Chương 434: Kết thúc biện luận

Nguồn: MT

Cho nên nói, trên thực tế quyền lực của Nội các đã ít đi nhiều, chức quyền của Thủ phụ và Thứ phụ khác biệt không lớn, tất cả mọi việc vẫn là do Hoàng đế định đoạt..

Vạn Lịch hoàng đế chưa hề đáp ứng thỉnh cầu của Thảm Các mà tuyên bố cấm tiệt Thiên chúa giáo, cũng chưa từng đáp ứng thỉnh cầu của Từ Quang Khải mà sửa chữa lịch Tây Dương, đây là cách đối ứng sự tranh chấp giữa các đại thần của Vạn Lịch hoàng đế. Như mong muốn của Thảm Các đó là đuổi đám người Vương Phong Túc đi, nhưng không thể cấm tiệt Thiên chúa giáo, như mong muốn của Từ Quang Khải là mở dịch cục, nhưng mục đích thay đổi thống nhất lịch pháp Tây Dương lại chưa đạt được, thanh thế của cuộc đại biện luận không nhỏ, trước sau trải qua đã mấy tháng, một vòng lớn, lại trở về điểm bắt đầu, dường như không có gì thay đổi, đây chính là cục diện chính trị của triều Vạn Lịch.

Thảm Các không hài lòng với kết quả này, y vốn muốn mượn cơ cấm tiệt Thiên chúa giáo để giành được sự khen ngợi của thế lực bảo thủ trong triều đình và dân chúng, nhưng Hoàng đế không ban sắc lệnh cấm mà chỉ đuổi hai hội sĩ Giêsu đi, Thiên chúa giáo vẫn truyền bá như bình thường ở Đại Minh, điều này thực sự là sự thất bại của Thảm Các, hơn nữa các sĩ thứ trong kin đều biết y bại bởi Trương Nguyên trong cuộc biện luận này. Có tổn hại tới danh tiếng của y, hơn nữa, Phương Tông Triết khen ngợi y, âm thầm năm sau xem xét để thăng quan cho y thành Thị lang bộ Lễ ở Bắc Kinh, so với Thị lang bộ Lễ ở Bắc Kinh, Thị lang bộ Lễ ở Nam Kinh là không thể so sánh được, điều này khiến Thảm các cảm thấy được an ủi, mục đích y chèn ép Thiên chúa giáo cũng là vì lẽ đó. Về sau phải không ngừng cố gắng.

Từ Quang Khải cảm thấy tiếc nuối đôi vì không thể bảo vệ Vương Phong Túc và Tạ Vụ Lộc, nhưng Trương Nguyên lại rất hài lòng với kết quả này, Vương Phong Túc truyền giáo

quá mức ở Nam Kinh, nếu giữ lại ở Đại Minh, sớm muộn sẽ kích động tới sự phản đối mạnh mẽ của các thế lực Nho gia bảo thủ và các Phật tử, còn hiện giờ, vì sự trục xuất của Vương Phong Túc và Tạ Vụ Lộc, các hội sĩ Giêsu ở Đại Minh phía điều chỉnh lại sách lược truyền giáo, đây là điều mà Trương Nguyên có thể thấy, điều quan trọng nhất là, Trương Nguyên mở được dịch cục, mục đích dịch điển tịch Tây học đã đạt được, đại biện luận nhìn có vẻ không thay đổi được gì, nhưng sự biến đổi ngầm trong đó, chỉ có Trương Nguyên là rõ nhất.

Vì đại biện luận lần này của Quốc Tử Giám, sáu ngàn cuốn sách Tây học của Hàn xã bị tranh nhau mua tới không còn gì, rất nhiều sĩ tử còn hỏi Vũ Lăng phương pháp nhớ lâu của Matteo Ricci, Vũ Lăng rất thông minh, không nói không có sách này, chỉ hàm ý nói là sẽ in sau, kéo những người đọc sách này lại, thỉnh thoảng lại tới thăm, cũng sẽ mua những sách khác.

Ngày hai mươi tháng chạp, Vũ Lăng quay lại ngõ Lý các lão đề bẩm báo lại tình hình kinh doanh với Trương Nguyên, Vũ Lăng nói:

- Thiều gia, rút cuộc có loại sách “cách nhớ của Matteo Ricci” không ạ?

Trương Nguyên nói:

- Ta từng hỏi Kim Ni Các, cách nhớ là có, sách thì không.

Vũ Lăng nói:

- Không bằng biên một quyển sách như vậy, chắc chắn bán được nhiều, rất nhiều học trò đều tới tiệm sách của chúng ta hỏi quyển sách này.

Trương Nguyên lóe lên một ý tưởng: có thể kết hợp hai cuốn cách nhớ Matteo Ricci và “công cụ luận” của Aristotle thành một cuốn sách, tiến cử lô gic học của Phương tây rất có ích với giới tư tưởng của Đại Minh, có thể bồi dưỡng một lối suy nghĩ lý tính, logic học là công cụ của tư tưởng trau chuốt và tri thức, sự phát sinh của lý luận và khoa học là dựa vào logic học, công nghệ kỹ thuật của Đại Minh rất phát triển, lại không

thể sinh ra lý luận khoa học hệ thống, chính là vì sự thiếu sót của logic học.

Trương Nguyên liền sai Vũ Lăng và Lai Phúc tới Tuyên Vũ môn mời Kim Ni Các tới đây, thuận tiện mời luôn cả ông chủ hiệu sách Viên Triều Niên tới bàn bạc.

Điều thúc đánh xe đưa Vũ Lăng, Lai Phúc tới Tuyên Vũ môn. Trương Nguyên vào nội viện rồi đến phòng của Thương Đạm Nhiên chơi đùa cùng con trai, sau hai trận đại tuyết vào tháng 11 vừa rồi, thời tiết sáng sủa cho tới bây giờ, nhưng vì trời lạnh, trong tứ hợp viện vẫn còn mấy đồng tuyết còn đọng lại chưa tiêu tan, xem ra phải đợi tới mùa xuân mới hết, Thương Đạm Nhiên nói:

- Mùa đông ở kinh sư giá rét, trong phòng thì ấm áp, thiếp vẫn không quen, gần đây có chút bức bối, ngủ không được ngon, ngay cả Hồng Tiệm cũng bị nóng ở miệng, đau tới khóc oa oa lên, hôm qua chấm một chút thuốc mát rồi, mới đỡ hơn.

Trương Nguyên ôm lấy con trai nhìn cái miệng nhỏ nhắn đáng yêu đang cười hì hì với phụ thân, tay chân lộn xộn, phát ra tiếng “ô ô”

Trương Nguyên nói:

- Dần dần sẽ quen thôi, chúng ta còn phải ở kinh thành lâu, mùa đông bảo đầu bếp làm nhiều cháo đậu xanh một chút, ngày thường ngâm cây kim hoa trà uống cũng giải nhiệt.

Lại nhìn thấy hai tay thô tử xoa xoa nhẹ hai núm vú, liền hỏi:

- Lại bị trướng lên khó chịu rồi?

Sắc mặt Thương Đạm Nhiên ứng đỏ nói:

- Hồng Tiệm bây giờ không bú nữa, cho nên thường bị trướng lên rất đau.

Trương Nguyên nói:

- Hồng Tiệm coi như là cái bụng ăn, xem ra sữa mẹ thật đủ rồi.

Đến gần Thương Đạm Nhiên hôn lên trán một cái, thấp giọng nói:

- Buổi đêm ta tới ăn, bây giờ không tiện, đợi có khách tới thăm, ta uống sữa ra tiếp khách, nghĩ cũng đã thấy buồn cười.

Thương Đạm Nhiên xấu hổ đỏ mặt, nói:

- Nói năng phải chú ý chút, con trai nghe hiểu đấy.

Trương Nguyên cười nói:

- Lễ nào Hồng Tiệm sinh ra đã biết, ha ha, nàng nhìn nó, vênh cái mông lên kia, đâu giống như là nghe hiểu chứ?

Thương Đạm Nhiên nhìn dáng vẻ đứa con trai chín tháng tuổi của mình, không khỏi mỉm cười.

- Tiểu thư, tiểu thư, cô gia, có thư từ nhà tới.

Ngoài cửa truyền tới tiếng của tỳ nữ Vân Cẩm, nhanh chóng đẩy cửa vén rèm đi vào, đưa một chồng thư cho Trương Nguyên, Trương Nguyên nhìn một bức thư trên cùng chính là bút tích của phụ thân Trương Thụy Dương, vui vẻ nói:

- Nhị lão cuối cùng đã trả lời thư rồi, đi tới đi lui là tám ngàn dặm, đợi một bức thư ở nhà tới thật là trông mòn con mắt.

Trương Nguyên viết thư về nhà vào hồi cuối tháng 9, báo tin mẹ con Đạm Nhiên đã bình an tới kinh thành, xin nhị lão yên tâm, trải qua ba tháng, cuối cùng cũng nhận được thư hồi đáp, Trương Nguyên xem xong một bức thư, liền giao cho Đạm Nhiên xem, nói:

- Sức khỏe của nhị lão đều tốt, mẫu thân chính là vô cùng nhớ tiểu Hồng Tiệm.

Vân Cẩm ôm Tiểu Hồng Tiệm tới, nói:

- Hồng Tiệm tiểu thiếu gia, tới đây, xem thư lão gia lão phu nhân viết này, mọi người đều thích thiếu gia.

Hồng Tiệm không biết tốt xấu, tay lại kéo ra, một tay giằng lấy bức thư trong tay mẫu thân Thương Đạm Nhiên, cào cào, nhét vào mồm, Thương Đạm Nhiên vội ngăn lại, vừa đỡ vừa đẩy tay đứa bé ra, lấy lại thư, nói:

- A cô biết thằng bé Hồng Tiệm này hoạt bát đáng yêu như vậy, thật là vui mừng biết bao.

Trương Nguyên nhanh chóng xem thư, vui mừng nói:

- Y Đình tỷ lợi hại, sinh đôi, hai bé trai.

Vương Vi, Mục Chân Chân đều đã tới, cũng mừng thay cho Y đình.

Hiện giờ có thời gian rảnh, Trương Nguyên quay về thư phòng mài mực viết thư lại cho nhị lão, viết xong hai bức thư, Vũ Lăng tới báo Kim Ni Các và Viên Triều Niên đã tới, Trương Nguyên liền ra ngoại viên gặp họ, mời Kim Ni Các dùng trà, hắn nói một số chuyện với Viên Triều Niên trước, chính là muốn xuất bạc mua hiệu sách của Viên Triều Niên, xin Viên Triều Niên ra giá.

Viên Triều Niên sớm đã muốn bám lấy cái cành cao là Trương trạng nguyên tài giỏi này, cung kính nói:

- Trương đại nhân, hiệu sách của văn sinh vốn đã không duy trì được nữa, là Trương đại nhân đã làm cho hiệu sách đó của văn sinh được hồi sinh lại, Trương đại nhân muốn thư phòng đó, văn sinh tình nguyện dâng tặng.

Vũ Lăng, Lai Phúc chưa quen cuộc sống ở kinh thành, khi làm việc khó tránh khỏi khó khăn, Trương Nguyên giờ lại phải lo xây dựng thư cục, liền nói với người có kinh nghiệm như Viên Triều Niên :

- Lẽ nào ta muốn chiếm lấy hiệu sách của ông sao?, như thế này đi, ông tự đánh giá một chút, trong hiệu sách của ông tất cả các đồ vật, bao gồm nhà đất, tất cả tổng cộng lại là trị giá bao nhiêu, ta sai người nhà của ta Tiểu Vũ ký khế ước với ông, hiệu sách của ông giá trị bao nhiêu bạc, ta sẽ trả gấp đôi, sau này hiệu sách bất luận quy mô kinh doanh lớn thế nào, cổ phần của hiệu sách ông cũng chiếm một phần ba, lợi nhuận ông cũng được một phần ba, nói không không được, lập khế ước làm chứng đi.

Viên Triều Niên vui mừng, không ngừng đồng ý, lập tức bàn luận công việc cụ thể với Vũ Lăng.

Lúc này Trương Nguyên quay lại bàn trà, cười hỏi Kim Ni Các:

- Kim cha cố, trà ở Giang Nam thế nào?

Kim Ni Các gật đầu nói:

- Trà ngon.

Nhìn Trương Nguyên nói:

- Trương tu soạn là quan viên trí tuệ khai sáng trẻ tuổi nhất của Đại Minh, không lấy quan thế đè người, hiểu được hành vi giao dịch giữa người với người rất chuẩn tắc, thánh hiền Hy Lạp Aristotle có quan hệ với sáng tác khế ước luận.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Ta đang muốn nói với ông về Aristotle, ông lại nhắc tới trước”.

Liên nói:

- Aristotle là nhà triết học lớn của Tây Dương, ta từng nghe tới đại danh của ông ta, người này học vấn uyên bác, sáng tác phong phú, có phải là có một loại gọi là “công cụ luận” không?

Kim Ni Các kinh ngạc nói:

- Trương Tu soạn học vấn sâu rộng khiến bị chức thực sự kính nể, “công cụ luận” so với “luận ngữ” của thánh hiền Khổng Tử quý quốc tương đương nhau, đều không phải là tự tay Aristotle biên soạn, mà là do môn sinh của ông ta biên thành sách, là một điển tịch cực kỳ quan trọng của triết học Tây Dương.

Trương Nguyên nói:

- Không biết Kim cha cố có sách này không, Hàn Lâm viện sắp mở dịch cục, “công cụ luận” này nên ưu tiên dịch

trước.

Trương Nguyên chỉ nghe nói có bộ sách “công cụ luận” này là nguồn của logic học, hẳn chưa đọc qua, hơn nữa cho dù hẳn có thể tìm thấy bộ sách này, nhưng Đại Minh ngoài truyền giáo sĩ hiểu tiếng la tinh ra, thì không có ai, cho nên phải hợp tác với thầy tu, điều này mới là nguyên nhân chủ yếu Trương Nguyên ra sức bảo vệ hội sĩ Jessu....,

Chương 435: Sự chắc chắn của tiên tri

Nguồn: MT

Thầy tu Kim Ni Các râu ria rậm rạp nói:

- Giáo đường Bắc Kinh không có sáng tác của Aristotle, chỗ của Tạ Lộc Vụ ở Nam Kinh có bộ sách này, nhưng lần này giáo án Nam Kinh, giáo sĩ bị trục xuất, giáo đường bị phong tỏa, sổ sách đó chắc đã bị hủy bỏ, nhưng chỗ của thầy tu La Như Vọng ở Hàng châu có lẽ có sách này, để cảm ơn sự giúp đỡ to lớn của Trương tu soạn với bản giáo, đầu năm sau bỉ nhân sẽ chuẩn bị xuống phía nam, nếu Hàng Châu không có, thì đi Ma cao, trước cuối năm sau nhất định mang những bộ sách của Tây Dương về cho Trương tu soạn lựa chọn để phiên dịch.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Đa tạ Kim cha cố, tại hạ còn có một thỉnh cầu.....

Kim Ni Các cực kỳ kính trọng Trương Nguyên, nói:

- Cứ nói, chỉ cần bỉ nhân có thể làm, nhất định tận lực.

Trương Nguyên nói:

- Sang năm nếu người trong quý giáo có về Ma cao, xin hãy thay ta gửi lời chiêu mộ tới những thợ thủ công Bồ

Đào Nha, chỉ cần hơn mười người là được, nếu trong thầy tu có người tinh thông kỹ thuật pháo thì càng tốt, ta đoán trong ba năm Liêu Đông sẽ có chiến tranh quy mô lớn, thương pháo của Tây Dương phải được xem trọng.

Kim Ni các biết việc này có chút khó khăn, lần trước Thẩm Các bắt giữ Vương Phong Túc cũng là mượn có hai khẩu súng pháo kia, nói:

- Lần này vì sự biện hộ của Từ Tán Thiện, Lý Thiếu Khanh, và Trương tu soạn, Thiên chúa giáo mới miễn bị cấm tiệt, nhưng đả kích là rất lớn, trạm kiểm soát của Quảng Đông sẽ thẩm tra nghiêm ngặt những người nhập cảnh từ Tây Dương, thợ thủ công súng pháo rất khó nhập cảnh.

Trương Nguyên cười nói:

- Tại hạ chưa nhậm chức ở bộ Binh, không dám tự mình mượn thợ thủ công từ ngoài vào kinh thành, đến lúc đó sẽ có lệnh chiêu mộ của triều đình, Bắc Kinh cách Ma Cao tám ngàn dặm, đi lại cần mất thời gian một năm, ta chỉ muốn phòng ngừa trước mà thôi.

Kim Ni Các thoải mái nói:

- Cái đó tuyệt không có vấn đề, Ma Cao vốn có thợ đúc pháo.

Trong lòng lại càng cảm thấy ngạc nhiên trước sự tiên tri chắc chắn của Trương Nguyên, học thức và sự nhìn xa trông rộng mà Trương nguyên trẻ tuổi nhất của triều Đại Minh thể hiện khiến bất cứ một hội sĩ nào của giáo hội Giêsu tiếp xúc với hẳn đều cảm thấy kinh sợ vô cùng.

Trương Nguyên còn có chút che dấu trước mặt với người trong nước, có khi phải giả ngốc, nhưng trước mặt người tây Dương không cần kiêng kỵ như vậy, nói:

- Theo ta được biết, văn minh của thành cổ Rome chính là bị hủy diệt bởi chủng tộc lạc hậu dã man, nền văn minh Trung Hoa của chúng ta cũng có nguy hiểm này, Man tộc

Liêu Đông có uy hiếp ngày càng sâu sắc với Đại Minh. Những người phụ nữ cực kỳ dã man hung tàn, nếu bị họ chiếm cứ Trung nguyên, giáo sĩ Tây dương các ngài chắc chắn rơi vào kết cục giống như là người Nhật cầm tà giáo, ôi. Nhốt người sống xuống hố phân tươi từ từ mà chết, Uy nô này cũng có thể nghĩ ra được!

Kim Ni Các nói:

- Giáo sĩ Thiên chúa thích sạch sẽ, những ma quỷ đó cố ý lấy dơ bẩn tới để làm nhục nhục, thật đáng giận.

Lại đàm đạo một lúc lâu, Kim Ni Các cáo từ, Trương Nguyên sai Diêu thúc đánh xe tiễn Kim Ni Các về giáo đường, lúc này Viên Triều Niên cũng cáo từ. Nói về kiểm lại tài sản của hiệu sách, ngày mai hoặc ngày kia sẽ tới bàn bạc việc nhập cổ phần với Vũ Lăng.

Viên Triều Niên vừa đi, Trương Đại mang theo Lý Khẩu Nhi tới, Trương Đại nói:

- Khẩu Nhi nói lâu ngày không gặp Vi Cô, thấy nhớ, muốn ta đưa nàng tới đây.

Lý Khẩu Nhi từ phía sau Trương Đại vòng lên thi lễ với Trương Nguyên, Trương Nguyên liền gọi tiểu tỳ Huệ Tương dẫn Lý Khẩu Nhi vào, hắc và đại huynh ngồi ở sảnh nói chuyện uống trà. Thời tiết buổi chiều rất mát, thời điểm này năm trước còn có một trận tuyết lớn, hai huynh đệ vừa sưởi ấm, vừa hàn huyên. Trương Đại nói phụ thân Trương Diệu Phương không quen sống ở Kinh thành, chỉ là ước chừng khoảng tháng giêng Tổ Chi sẽ sinh, Trương Diệu Phương phải đợi xem Tổ Chi sinh trai hay gái, nếu là cháu trai ông ta sẽ ở lại kinh một thời gian nữa, nếu là cháu gái, sau khi đầy tháng sẽ rời khỏi kinh về quê, về chỗ Trương Liên Phương ở Thái Châu mấy ngày rồi mới về Sơn Âm.

Trương Nguyên cười nói:

- Nhĩ thao thúc trọng nam khinh nữ à.

Liên hỏi:

- Thê thiếp của đại huynh vẫn hòa thuận chứ?

Trương Đại lắc đầu cười khỏ:

- Chưa nói tới là hòa thuận, Lưu thị cả ngày đeo cái mặt nạ giả là người có học, ta không thích nhìn thấy nàng ta. Phụ thân ta trách ta hai lần, nhưng ta vẫn không muốn tới phòng của nàng ấy.

Trương Nguyên nói:

- Huynh chỉ sủng ái Lý Khấu Nhi cũng không được, đây là làm cho Lý Khấu Nhi bị thù hận, những ngày tháng sau này của Lý Khấu Nhi sẽ khó mà sống.

Trương Đại bùi ngùi nói:

- Giới Tử nói rất đúng, nhìn thê thiếp của đệ hòa thuận, ta cũng thấy ghen tị.

Trương Nguyên nói:

- Sang năm sẽ khai trương hiệu buôn Thịnh Mỹ ở Bắc Kinh. Để Lý Khấu Nhi và Vương Vi cùng quản lý cửa hàng, đại huynh cũng đừng luyến tiếc.

Chợt nghĩ ra một chuyện, liền nói:

- Tam huynh Yên Khách lần trước gửi Nhĩ Thao thúc mang kính mắt của kính phường Hàn Xã đến đây, giờ vẫn còn để chỗ đại huynh, mấy ngày nay đệ bận chuẩn bị biện luận, không rảnh bận tâm, lúc này mới nhớ tới, hôm nào đem tới chợ đèn hoa ở phố Hàn xã thư phổ thử bày bán xem, bạc phải thu về.

Lão bộc Phù Thành bước tới bẩm nói:

- Thiếu gia, có vị đại nhân họ Tần tới cầu kiến thiếu gia, nói là tới từ Tứ Xuyên.
- À.

Trương Nguyên đứng lên, vui vẻ nói:

- Tần Dân Bình Tần huynh à, huynh ấy cũng tới kinh rồi.

Đi nhanh tới cửa chính của tứ hợp viện, chỉ thấy ngoài cửa có năm người đứng thẳng người trong gió lạnh, trước ba sau hai, hai người phía sau là sĩ bình quần khăn trùm đầu, ba người phía trước bên trái là một người đàn ông cao lớn chính là Tần Dân Bình, người bên phải là cháu trai Mã Tường Lân, người này là thiếu niên mười ba tuổi cao khoảng năm thước, hùng tráng như sư tử, nhưng người ở giữa tư thế hiên ngang nhất thời Trương Nguyên không nhận ra là ai, chỉ nghe người này tiếng cười sang sảng, ôm tay thi lễ nói:

- Trương công tử, Hàng Châu từ biệt, thám thoát đã bốn năm, đức của công tử, góa phụ Tần thị suốt đời khó quên.

Nói xong, liền quỳ trước cửa thi lễ, Tần Dân Bình và Mã Tường Lân cũng vội vàng quỳ xuống.

Hóa ra là Tần Lương Ngọc phu nhân của thổ ti Thạch Trụ đã qua đời Mã Thiên Thừa, mặc y phục quan viên hàng ngày, Trương Nguyên nhất thời không nhận ra, vội quỳ đáp lễ, vui mừng nói:

- Hóa ra là Tần tướng quân, tới kinh khi nào vậy? Tần huynh, Mã hiền chất, mau vào hàn xá nói chuyện.

Tần Dân Bình lúc này mới cười tiến lên bắt tay với Trương Nguyên, quan sát Trương Nguyên nói:

- Trương công tử bây giờ là Trạng nguyên, Hàn lâm quan rồi, sẽ không coi thường những người thổ dân xa xôi chúng tôi chứ.

Trương Nguyên nói:

- Tần huynh sao lại nói như vậy, phải phạt mười chén rượu.

Tần Dân Bình cười ha ha, nói với Tần Lương Ngọc:

- Tỷ tỷ, Trương công tử vẫn khách sáo như trước, không vì chức vị cao mà kính thường thổ dân chúng ta.

Ai có thể ngờ người thanh niên thư sinh năm đó vô tình gặp ở bên kênh đào Hàng Châu bốn năm trước đây có thể trở thành Trạng nguyên trong cung vàng điện ngọc, Tần Lương Ngọc cười, cùng với đệ đệ Tần Dân Bình và con trai Mã Tường Lâm đi theo Trương Nguyên vào đại sảnh, Trương Đại cũng ra đón Tần Dân Bình, tháng tư năm ngoái Trương Nguyên kết hôn, Tần Dân Bình và cháu trai Mã Tường Lâm đã không quản ngại đường xá xa xôi mấy ngàn dặm từ ngoài núi Xuyên Trung tới Sơn Âm chúc mừng, cho nên Trương Đại nhận ra Tần Dân Bình, cùng ngồi hàn huynh, dâng trà lên, Tần Lương Ngọc tuy là phụ nữ, nhưng hiện giờ kế nhiệm trượng phu đã thành quan chức tứ phẩm, ngồi nói chuyện với Trương Nguyên, Trương Đại, tự nhiên hào phóng mà uy nghiêm.

Tần Lương Ngọc lần này vào kinh là để tiến cống cho triều đình, theo quy định của Đại Minh các phiên quốc và các quan tứ di cứ ba năm hoặc hàng năm phải vào triều một lần để cống hiến, bởi vì Mã Ngàn Thừa bị bỏ tù, bệnh chết, nên thổ ty Thạch Trụ đã bốn năm không vào kinh tiến cống rồi, năm ngoái Tần Lương Ngọc kế nhiệm Tuyên Phủ Sứ, đã khống chế thế lực các bên của thổ ty Thạch Trụ, chính quyền vững chắc, năm nay đích thân vào Kinh tiến cống, biểu thị sự trung thành với triều đình, họ khởi hành vào đầu tháng chín, muốn vào kinh trước tết Nguyên đán, tham dự đại lễ triều bái tất niên của bộ Lễ.

Hai sĩ binh mang hòm lễ tiến vào, Trương Nguyên nói:

- Tần tướng quân, hiện giờ ta không dám nhận lễ, rất nhiều quan viên nhìn vào ta, nhất định mong được thông cảm.

Tần Lương Ngọc mỉm cười, nói:

- Không dám hãm Trương tu soạn vào tội bất nghĩa, đây là quả bạch của thổ ti chúng ta, hạt dẻ, mật ong đều không đáng giá, Trương tu soạn nhất định phải nhận.

Trương Nguyên cười nói:

- Vậy đa tạ rồi.

Tần Lương Ngọc nói:

- Nghe nói Trương tu soạn mới có quý tử, không biết có thể cho ra gặp mặt không?

Trương Nguyên nói:

- Tần tướng quân cứ vào trong nội viện xem đi.

Mặt mũi vẫn có tính trẻ con nhưng vóc người lại cao lớn hơn Trương Nguyên, Mã Tường Lân nói:

- Tiểu chắt cũng muốn gặp con trai của Thế thúc.

Trương Nguyên cười nói:

- Vậy cứ ôm ra đây, để Tần huynh xem xem.

Sai người vào truyền lời, một lát sau, Chu mục bé tiểu Hồng Tiệm tới, Vân Cẩm cũng đi theo.

Tiểu Hồng Tiệm vẫn đang bú sữa, mùi sữa rất mạnh, nhìn đường đường tứ phẩm Tuyên Phủ sứ Tần Lương Ngọc cười hì hì, một chút cũng không hề sợ người lạ, Tần Lương Ngọc ôm lấy đứa trẻ này vô cùng thích thú, thở dài:

- Không chuẩn bị được quà, lại sợ Trương tu soạn không chịu nhận.

Chương 436: Vụ án giết người của người Triều Tiên mọi rợ (1)

Nguồn: MT

Mã Tường Lân cởi cái vòng trên cổ xuống,:

- A nương, con lớn rồi, cái vòng trường mệnh này có thể cho tiểu công tử của thể thúc.

Tần Lương Ngọc nói:

- Được.

Liên đeo vòng lên cổ Tiểu Hồng Tiệm, tiểu Hồng Tiệm vui vẻ nhận.

Trương Nguyên dẫn dò nhà bếp chuẩn bị đồ ăn và chút rượu, hấn muốn giữ năm người Tần thị lại dùng bữa tối, đại huynh Trương Đại tiếp khách, trong bữa tiệc hỏi tình hình của các thổ ty Xuyên Trung, Tần Lương Ngọc nói sau khi bình định loạn từ Phiên Châu, Vân, Quý, Xuyên một dải thái bình, chỉ có Sa Sùng Minh của Vĩnh Ninh tuyên phủ ở xa bướng bỉnh, nhưng có Thạch Trụ Bạch Can Bình ở đó nên cũng không dám tự ý làm liều, năm nay Sa Sùng Minh cử người tới làm thân, muốn gả con gái cho Mã Tường Lân, liền bị Tần Lương Ngọc lấy lý do con còn bé để từ chối.

Trương Nguyên biết Sa Sùng Minh này, là phủ sứ của Xuyên Trung Vĩnh Ninh Tuyên Phủ sứ, luyện được một đội binh dũng mãnh thiện chiến, dã tâm của Sa Sùng Minh rất lớn, chiếm cứ Tây Nam, tự lên làm Vương, năm đầu tình hình chiến tranh ở Liêu Đông rất kịch liệt, triều đình điều động binh lính thổ ty tới cứu trợ, Bạch Can Bình của Tần Lương Ngọc hỏa tốc đi trước, Sa Sùng Minh lại thừa dịp điều động binh mã tập kích Trùng Khánh, gây nhiễu loạn Tây Nam, tạo thành một áp lực cực lớn cho triều đình Đại Minh đang nỗ lực để đối phó với Nỗ Nhĩ Cáp Xích.

Làm sao có thể để lịch sử cứ diễn ra theo quỹ đạo vốn có như vậy được, biết trước ưu thế phải thể hiện ở chỗ này, Trương Nguyên nói:

- Tần tướng quân trung nghĩa, là Thần Châm định hải của triều đình ở Tây Nam.

Tần Lương Ngọc liên tục xưng:

- Không dám, không dám.

Trương Nguyên bảo nàng ta lưu ý nhiều hơn tới động tĩnh của Sa Sùng Minh, lại nói giặc đông hung hăng ngang ngược, thời gian đền đáp quốc gia không còn xa nữa, Tần Lương Ngọc xúc động nói:

- Triều đình có lệnh, Thạch Trụ thổ dân ta chuẩn bị phụ nữ đi đầu, báo đáp quốc gia.

Tần Lương Ngọc nói như vậy quyết không phải lời nói suông, nàng đã lấy cả đời mình để chứng minh hai từ “trung nghĩa”, người như vậy mãi mãi đáng được kính trọng.

Lúc chạng vạng, gió lạnh thấu xương, nhìn sắc trời thì trận tuyết thứ ba của mùa đông năm nay chuẩn bị rơi xuống, Lý Khấu Nhi ôm cái lò từ trong sân đi ra, chuẩn bị trở về Bào Tử Hà cùng Trương Đại, Lý Khấu Nhi đã dùng cơm trong nội viện rồi.

Tần Lương Ngọc đứng lên nói:

- Kinh thành có lệnh cấm đi lại ban đêm, bọn ta cũng phải mau về Hội đồng quán, đợi năm mới tới bái kiến Trương tu soạn.

Trương Nguyên nói:

- Tần tướng quân ở Hội đồng quán sao? Cách đây không xa, ta tiễn mọi người về.

Tần Dân Bình nói:

- Chúng tôi sống ở Nam quán, tiếp giáp với sứ thần Triều Tiên, những người Triều Tiên đó tự cho là nho nhã rất khinh thường người thổ dân...

Trương Nguyên thấy Tần Dân Bình vẫn có vẻ phẫn nộ bèn khuyên bảo, nói:

- Mười ba tỉnh, hai Kinh thành Đại Minh, bất luận là Hà Lạc hay Xuyên Thiểm, bất kể là người Hán hay là thổ dân, đều là cùng tông con cháu Hoàng Tử Tôn. Cùng thuộc đất nước Trung Hoa. Tuy rằng Triều Tiên ngưỡng

mộ văn hóa Trung Hoa chúng ta, những vẫn là ngoại bang tiểu Quốc. Tiểu Gia Tử tức giận là khó tránh, Tần huynh cũng không cần tranh chấp với kẻ ngoại bang đó

Tần Dân Bình cười lớn nói:

- Trương công tử nói điều điều khiêm tốn dễ nghe, mỗi lần gặp Trương công tử, đều làm cho người ta có tinh thần thoải mái.

Tần Lương Ngọc nói:

- Trương công tử bây giờ đã là người Hàn Lâm thanh cao, nên xưng hô là Trương Tu Soạn mới tôn kính.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta cùng với Tần huynh là bạn từ thuở hàn vi, tình bằng hữu thật đáng quý. Sau khi làm quan, bị các loại quyền lời vây quanh, rất khó để có được tình bạn thuần khiết như vậy. Tần huynh trước kia đều gọi ta là hiền đệ. Vì sao hiện tại lại xa lạ thế này.

Tần Dân Bình mừng rỡ, nói với Tần Lương Ngọc:

- A tỷ, Trương hiền đệ không phải là loại giàu sang cao ngạo đó. Nhớ năm đó, tình cờ gặp nhau, vì thổ dân Thạch Trụ chúng ta mà bôn ba, giải trừ mối họa lớn trong lòng chúng ta, thì làm gì có chút nào kiêu căng chứ.

Tần Lương Ngọc giãn mặt nói:

- Nói cũng đúng, triều Đại Minh có người tài như Trương Tu Soạn, cũng là phúc của thổ dân Thạch Trụ chúng ta.

Phu xe của Trương Đại ở đại sảnh gọi to:

- Đại thiếu gia, xe đã đợi ở trước cửa rồi ạ.

Trương Nguyên đưa đại huynh Trương Đại và Lý Khẩu Nhi ra cửa, nhìn xe ngựa rời khỏi, rồi lại đưa năm người Tần Lương Ngọc về Hội Đồng quán. Tần Dân Bình nói:

- Hiền đệ không cần tiễn nữa, trời lạnh gió bắc gào thét thế này, Kinh thành sẽ rất lạnh a.

Trương Nguyên cười nói:

- Ta không đến nỗi được chiều chuộng như vậy, từ đây đến Hội Đồng quán chỉ có năm dặm có là gì đâu, cùng đi đi, nói chuyện, khó mà có dịp gặp như vậy.

Trương Nguyên đem theo Uông Đại Chùy và Lai Phúc, cùng với năm người Tần Lương Ngọc rời khỏi ngõ Lý Các lão. Đi qua phố Thạch Hán của Hoàng thành, đi ngang qua phía tây phố Trường An và Đại Thi Ung Phường. Vừa đi về hướng phố Kỳ Bàn ngoài Đại Minh môn vừa nói chuyện. Gió thổi lạnh như cắt, mặc áo lông cũng không thấy ấm.

Lúc này ước chừng đang là giờ Dậu, trời đã hoàn toàn là màu đen. Nhưng đoạn đường đi không cần dùng đến đèn lồng soi sáng, vùng đất này là nơi phồn hoa nhất Kinh thành. Sĩ, dân, công, cổ, tập hợp, người chen vai, xe chạm cốt, ồn ào náo động. Bây giờ cách giờ giới nghiêm nửa canh giờ. Hai bên đèn đuốc cửa hàng sáng trưng, chào mời những vị khách cuối cùng, tữu lầu quán trà, người đến người đi. Biểu hiện cảnh ngày qua ngày bận rộn trước giờ giới nghiêm.

Trương Nguyên ngại khi mời Tần Lương Ngọc uống rượu, chỉ nói với Tần Dân Bình:

- Tần huynh, trong mười lăm ngày từ tết Nguyên Đán đến tết Nguyên Tiêu trong thành không cấm đi lại ban đêm, đến lúc đó ta mời mọi người đến tữu lầu gần đây uống rượu.

Tần Dân Bình nói:

- Nên để ta mời hiền đệ. Phải rồi, Chung công công ở Hàng Châu đã hồi kinh, không biết có thể bá kiến không?

Trương Nguyên nói:

- Chung công công làm quan ở Đông Cung, bên ngoài Bắc An môn, bờ Đông Thập Sát Hải có ngôi nhà của Chung

công công, ngay cạnh miếu Hỏa Thần, hỏi cái là biết. Tần huynh có thể để lại danh thiếp, tặng một ít đặc sản là được, đừng để ai dòm ngó, tránh bị người kị. Vụ Thuế của mỏ bạc Vân Nam bây giờ do Khâu Thừa Vân nắm quyền, mọi việc đều làm khó Chung công công, thật đáng giận.

Thái giám Khâu Thừa Vân là kẻ thù của thổ dân Thạch Trụ. Mã Thiên Thừa nếu không bị Khâu Thừa Vân vu cáo hại vào tù, thì cũng không ở tuổi trung niên bị nhiễm bệnh mà chết. Cậu bé mười ba tuổi Mã Tường Lâm oán hận nói:

- Nếu con chó thiện kia mà gặp ta, sống——

Lời nguyên rửa chưa xong thì đã bị mẫu thân Tần Lương Ngọc nghiêm nghị dứt lời, Tần Lương Ngọc xin lỗi nói:

- Chung công công đúng là chịu khổ thay người Thạch Trụ chúng tôi. Thật sự rất áy náy.

Trương Nguyên nói:

- Chưa đến nỗi như thế, địa vị của Chung công công ở Đông cung ngày càng được củng cố, chỉ có cái loại Khâu Thừa Vân ngu xuẩn mới đụng đến Chung công công. Cái loại người đó sớm muộn cũng có kết cục thảm hại, nhìn là biết.

Đoàn người đi qua phố Bàn Kỳ ngoài Đại Minh môn, thì thấy quảng trường ồn ào lạ thường. Tập kỷ đang biểu diễn cầm đèn lồng tung hứng. Có phi xiên, múa cờ, chơi luống hoa, nuốt kiếm, múa sư tử, còn có cả đi cà kheo. Dân chúng chốc lát lại reo lên từng đợt âm thanh ủng hộ. Mã Tường Lâm rất muốn qua xem một lúc, nhưng nghe lời mẫu thân Tần Lương Ngọc nói:

- Không được đi xem, nhiều người nhiều thị phi, chúng ta là người thổ dân phương xa, ở Kinh thành đều phải cẩn thận, chớ gây họa.

Mã Tường Lân liền không dám lại gần xem, chỉ vừa đi vừa quay đầu lại nhìn vài lần, vẻ lưu luyến. Mặc dù thân thể thẳng bé cường tráng còn hơn những người trưởng thành, nhưng dù sao cũng chỉ là đứa trẻ mười ba tuổi, mấy trò xiếc ảo thuật, tạp kỹ rất có sức hút với nó.

Trương Nguyên nói:

- Đến đúng tháng giêng thì còn náo nhiệt hơn nữa. Có ảo thuật, tạp kỹ, lán ảo thuật, diễn sát vách, mỗi ngày một kiểu, đến lúc đó ta mời Mã hiền chất đi xem.

Mã Tường Lân mừng rỡ, luôn miệng nói:

- Đa tạ thể thúc, đa tạ thể thúc.

Nói xong nhìn trộm xem mẫu thân thấy mẫu thân cũng không có vẻ tức giận, lúc này mới yên lòng vui sướng được.

Đi qua sườn phía đông hàng lang Thiên Bộ, đi thêm vài bước nữa là cổng Đông Công Sinh, đến Hội Đồng quán rồi. Hội Đồng Quán có quy mô to lớn, chỉ riêng quán phụ chuyên phụ trách việc ăn ngủ của thực khách hàng ngày đã là bốn trăm người. Hội Đồng quán không chỉ tiếp sứ giả khắp nơi mà các giao dịch ngoại thương cũng tổ chức tại đây. Hội điển Vạn Minh quy định, Sứ thần ở Kinh thành không được phép hoạt động tự do, năm ngày được thả ra một lần. Bình thường không được tự tiện xuất nhập, chỉ trừ Sứ Thần hai nước —Lưu Cầu và Triều Tiên là ngoại lệ. Bởi vì đây là hai nước Chư hầu phụng Đại Minh, trung thành với Đại Minh nhất. Đương nhiên, giống như Thạch Trụ thổ Ty là nội thần thuộc thể chế thần dân Đại Minh, ra vào Hội Đồng quán cũng không bị hạn chế.

Trương Nguyên đưa Tần Lương Ngọc tới cửa bên ngoài Hội Đồng quán, cáo từ quay về. Tân Dân Bình lại cứ muốn tiễn một đoạn. Tân Dân Bình lần đầu đến sống ở Kinh thành, chưa quen với cuộc sống nơi đây. Trương Nguyên là người bạn duy nhất của y ở Kinh thành, nên lưu luyến không rời. Còn Mã Tường Lân, lại rất muốn đi xem xiếc lửa, nuốt kiếm một lúc. Thế là hai cậu cháu lại đưa chủ tớ Trương Nguyên đi tới phố

Bàn Kỳ. Đúng lúc Trương Nguyên muốn hai người dừng tiền nữa, thì chợt tiếng kêu từ tửu lầu bên đường vang lên:

- Ông trời ơi, xảy ra án mạng rồi, chuyện này như thế nào cho phải đây! Sau đó là tiếng tranh luận ồn ào huyên náo.

Chương 436: Vụ án giết người của người Triều Tiên mọi rợ (2)

Nguồn: MT

Kinh thành lớn như vậy, mỗi ngày đều có án mạng xảy ra. Trương Nguyên không phải quan viên của Ngũ thành Bình Mã Ti, nên cũng không vây quanh xem, nhưng lại nghe Tàn Bình Dân “A” một tiếng:

- Dường như có tiếng của Sứ thần Triều Tiên.

Còn chưa dứt lời, thì nghe tiếng hét từ tửu lầu:

- Dân Triều Tiên mọi rợ đánh chết người dân Đại Minh chúng ta rồi! Dân Triều Tiên mọi rợ đánh chết người dân Đại Minh chúng ta rồi!
- Túm lấy mấy tên Triều Tiên hung dữ, dám ở dưới chân thiên tử Đại Minh ta hành hung. Đánh chết bọn chúng, đánh chết cái lũ Triều Tiên mọi rợ... Lại nghe có tiếng người nói lớn:
- Chúng ta là viễn thần nước Triều Tiên, tuân thủ luật pháp Đại Minh, sao dám hành hung đả thương người, người này không hiểu sao cứ tới gây sự cùng bọn ta, không——

Mấy người Triều Tiên này phát âm tiếng Nam Kinh Đại Minh có chút cố sức, không được tự nhiên, biện minh còn chưa dứt lời đã bị đánh đoạn:

- Người đã chết rồi, mọi rợ Triều Tiên còn dám nói xạo, chẳng lẽ là người Triều Tiên thì có thể tùy ý đánh chết người Hán của Đại Minh ta sao? Lẽ nào quan phủ dung túng người Triều Tiên tùy ý hành hung? Đánh, đánh cho một trận trước rồi đưa đến Nam Thành Bình Mã Ti hỏi tội. Cho chúng hiểu biết thêm về dân Đại Minh chúng ta không thể khuất phục. Quan phủ tha cho bọn người, dân Đại Minh chúng ta không tha cho bọn người.

Ngay sau đó là tiếng gào thét, đánh đập.

Trương Nguyên thâm nghĩ:

- Hiện tại không phải là thời điểm Mãn Thanh gặp liên quân tám nước. Triều Đại Minh vẫn là Triều Đại Minh kiêu ngạo. Pháp luật Đại Minh có quy định, nếu Sứ thần nước ngoài khi ở lại Kinh thành mà phạm tội, nhẹ thì cảnh cáo và đưa bản tội trạng thông qua người phiên dịch. Nặng thì trực tiếp hỏi tội Sứ thần, không phải vì liên bang ngoại quốc mà khoan dung được. Cũng không phải vì người ngoại quốc mất đi một chiếc yên ngựa mà điều cả Ngũ Thành Bình Mã Ti đi tìm kiếm khắp nơi được. Cho nên Sứ thần Triều Tiên không dám hành hung giết người ở Đại Minh. Đây có lẽ nào là do rượu say nên lỡ tay giết người? Mặc kệ như thế nào, cho dù là lỡ tay đã thương người, thì đó cũng tội của Sứ thần Triều Tiên. Nên giao cho quan phủ xử lý, chỉ có điều tiếng gào thét của người đại diện Đại Minh kia có vẻ như cố ý kích động lòng dân.

Gia Tĩnh tới nay, đi sứ tới Triều Tiên có Đường Cao, Sử Đạo, Ngô Hi Mạnh...sau khi trở về Đại Minh đều thật sự khen ngợi Triều Tiên. Nói:

- Vật chất, văn hóa Triều Tiên không khác gì so với Trung Hoa. Cho nên triều Đại Minh đều có ấn tượng tốt đối với Triều Tiên. Hai mươi năm trước Nhâm Thân Uy làm loạn Triều Tiên, Dương Hạo lãnh binh chi viện, ngày khai hoàn, từ quốc vương đến người dân Triều Tiên, mấy vạn người ở Hoàng Tế viện Seoul khóc đưa, sự cảm kích của Triều Tiên đối với Đại Minh là thực sự chân thành.

Đại Minh không có dã tâm với lãnh thổ các nước khác. Chu Nguyên Chương cho rằng lãnh thổ của Đại Minh đã đủ to, dân chúng đủ nhiều, sản vật đủ phong phú, hoàn toàn không cần phải chiếm đoạt mở rộng ra ngoài. Chỉ cần thống trị tốt mười ba tỉnh hai Kinh là đủ rồi. Bởi vì Mông Nguyên chính là vết xe đổ, Mông Nguyên dùng vũ lực chinh phục hơn mười nước, lãnh thổ Quốc gia mười vạn dặm, nhưng không đến trăm năm đã sụp đổ. Chu Nguyên Chương đương nhiên phải rút kinh nghiệm từ bài học này, đã quyết định chính sách đối ngoại của Đại Minh là lập đức không lập uy, từng nói: “Các dân tộc thiểu số bốn phía là núi cách biển hiểm trở, hẻo lánh ở một góc, được đất này không đủ để cung cấp, được dân đó không đủ để sai khiến. Nếu như không biết tự ước lượng, đến quấy nhiễu biên giới nước ta, thì đối phương cũng không lành; Đối phương không phải mối họa của Trung Quốc, mà ta khởi binh khinh phạt, cũng không tương. Chỉ e con cháu đời sau dựa vào sự giàu mạnh của Trung Quốc, mà nhất thời tham chiến công, vô cớ khởi binh, giết hại nhân mạng, không thể không nhớ kỹ.

Chu Nguyên Chương nghĩ đến hậu thế tử tôn khai mở muôn đời thái bình, nghiêm khắc yêu cầu hậu thế làm việc theo quy định mà ông đưa ra. Nhưng lại không biết mình nhất thời thì đối phương cũng là nhất thời. Bây giờ Đại Minh đã không ổn định, rất nhiều quốc gia không đến cống nạp, chỉ có Triều Tiên kính cẩn nghe theo. Có thể nói, từ khi Chu Nguyên Chương ban tên cho Triều Tiên cho đến khi Triều Tiên bị Hậu Kim chinh phục là hơn hai trăm năm, Triều Tiên vẫn rất trung thành với Đại Minh. Trước giờ quan hệ của hai nước rất tốt, không thấy vì Triều Tiên mà xảy ra mâu thuẫn tranh cãi gì. Nhưng bây giờ, trong tử lâu kia cái người luôn to giọng nói “Triều Tiên mọi rợ”, kích động dân chúng đánh “Triều Tiên mọi rợ”, đây rốt cục đã xảy ra chuyện gì?

Dưới ánh đèn ban đêm, có mấy người từ “Úy Thái tử lâu” ôm đầu trốn chạy ra ngoài. Hai người có dáng vẻ quan văn đi lấy một nam tử hơn bốn mươi tuổi mặc áo bào đỏ, phía sau có hai người hầu dùng tay chặn côn bổng đuổi đánh.

Từ tử lâu có vài người đàn ông đuổi theo kêu ầm lên:

- Đừng để mọi rợ Triều Tiên chạy, mọi rợ Triều Tiên giết người.

- Mọi rợ Triều tiên sống ở Hội Đồng quán, chạy trời không thoát khỏi nắng, nhất định bắt bọn họ, giết người thì phải đền mạng.

Người đàn ông từ tửu lầu chạy rất nhanh, nhanh chóng quay đầu chặn nhóm năm của người đàn ông mặc áo bào đỏ lại.

Người dân Đại Minh không rõ sự việc cũng vây tới, hai người đáng vẻ quan văn sợ người mặc áo bào đỏ bị đánh, nói to:

- Chúng ta là Sứ giả nước Triều Tiên, vị này chính là Liễu quốc cửu đại nhân, huynh trưởng của Vương phi tể quốc. Chúng ta muốn gặp quan viên Binh Mã Ti của quý quốc, nếu đã có mâu thuẫn thì để cho quan phủ Đại Minh xử lý.
- Bất hòa cái gì!

Người đàn ông ở tửu lầu quát:

- Là đồ mọi rợ Triều Tiên các người đánh chết gười, Quốc cửu cái gì, Quốc cửu mọi rợ Triều Tiên mà cũng dám hống hách ngang tàng ở Đại Minh vậy sao?

Bên cạnh có người lạnh nhạt nói:

- Quốc vương Triều Tiên Quang Hải Quân đặc vị bất chính, thần tử dưới quyền cũng toàn mặt người dạ thú, đã tới Đại Minh rồi, thì phải nghiêm nghị dạy bảo.

Một người đàn ông khác quơ gậy đánh, mặt khác hét:

- Khiêng thi thể ra đây, khiêng thi thể ra đây, khiêng đến Hội Đồng quán, nhất định bắt mọi rợ Triều Tiên đền mạng.

Nghe thấy những lời “Quang Hải Quân đặc vị bất chính”, người mặc áo bào đỏ ngẩng đầu dậy, mặt giận giữ tìm người vừa nói câu này. Nhưng người vây quanh xem rất nhiều, không biết ai đang nói. Trương Nguyên cũng chú ý tới người nói ra câu đó, người này rất cổ quái. Bình thường dân thường sao biết danh tính quốc vương Triều Tiên, sao biết y đặc vị bất chính. Nhưng tên chương quỳ tầm trung niên đó, lại nói

không to, như là cố ý để mấy sứ thần Triều Tiên nghe, rõ ràng là làm nhục, muốn chọc giận mấy người Triều Tiên này.

Trương Nguyên nói với Lai Phúc:

- Lai Phúc, có nhìn thấy người mặc áo bào xanh bên kia đường không, đi theo y, xem y là chương quầy của cửa hàng nào.

Hai người hầu của sứ thần Triều Tiên hiển nhiên là người có võ nghệ, một người tay không cướp được gậy, “Răng rắc” bẻ gãy, vứt trên mặt đất. Trợn mắt nhìn chăm chăm vào mấy người đàn ông ở tửu lầu.

Người bị cướp gậy liền kêu to:

- Mọi rợ Triều Tiên hung hãn, đánh chết người còn kiêu ngạo như vậy, bắt nạt người Đại Minh yếu đuối chúng ta, mọi người nhất đá ném bọn họ ——

Cổ động dân chúng đứng xem xung quanh hành động.

Từ nãy giờ lạnh nhạt đứng xem, trực giác của Trương Nguyên cho rằng đây là một âm mưu, nên hắn đứng ra, quát:

- Tất cả không được động thủ.

Sai Uông Đại Chùy đẩy mọi người ra, đi đến trước mặt mấy người ở tửu lầu hỏi:

- Có chuyện gì, xảy ra án mạng gì?

Một người đàn ông thấy Trương Nguyên còn trẻ, phía sau lại có hai người Man Di vẫn tóc màu xanh, nghĩ Trương Nguyên cũng là Sứ Thần ngoại bang. Hội Đồng quán hàng năm có ngoại bang Sứ thần ở, cười nhạt nói:

- Ngươi là người bộ lạc nào, có cùng chung mối thù với mọi rợ Triều Tiên sao, tránh ra, bằng không ta đánh cả các ngươi.

Uông Đại Chùy tính tình nóng nảy, nhảy lên cho người đàn ông kia một cái tát vào mặt, mắng:

- Muốn chết à, dám vô lễ với Thiếu gia nhà ta.

Gã đàn ông kia bị Uông Đại Chùy tát cho một cái vào mặt thì ngã xuống đất, ôm mặt kêu đau, mấy người bên cạnh gã kêu to:

- Man Di đánh người, triều Đại Minh không có nam tử hán chính trực nào sao, mặc cho phiên bang mọi rợ ngang nhiên bắt nạt người Đại Minh chúng ta sao?

Mã Tường Lân cũng muốn oánh người, bị cậu Tần Dân Bình giữ chặt, ra hiệu bảo vệ tốt cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói:

- Khẩn trương báo cho Nam Thành Bình Mã Ti, có án mạng thì cũng nên giao cho quan phủ xử lý.

Chợt có người kêu lên:

- Tránh ra, tránh ra, thi thể đã được đưa tới.

Đám người chia thành hai bên, thi thể được vác trên một mảnh cửa, Trương Nguyên cau mày, nghĩ thầm: “Có án mạng thật sao, rốt cuộc là chuyện gì thế này?”

Lai Phúc đã trở lại, hạ giọng nói với Trương Nguyên:

- Thiếu gia, người ban nãy chính là chương quỳ tửu lâu Ủy Thái, người xem, y sai người đem thi thể tới rồi.

Trương Nguyên gật gật đầu, nhìn thi thể trên tấm cửa, coi trang phục chính là tiểu nhị của tửu lâu, thẳng đờ, xem ra là chết thật.

Lúc này trong đám người có người nhận ra Trương Nguyên, tuy rằng Trương Nguyên mặc áo mũ lông, nhưng tân khoa Trương nguyên vẫn còn mới mẻ trong ký ức của nhiều người, người này liền kêu lên:

- Đây là Trương trạng nguyên, Trương Nguyên nhỏ tuổi nhất triều Đại Minh, cái gì mà Man Di, nói xằng nói bậy sẽ bị tổn thọ.

Chương 437: Bí mật to lớn (1)

Nguồn: MT

Người Triều Tiên mặc áo bào đỏ liền ngược mắt lên nhìn Trương Nguyên, nói nhỏ với mấy người bên cạnh vài câu, mấy quan văn kia liền đi lại hành lễ nói:

- Tại hạ từ Triều Tiên đi cùng thần Thư trạng quan Kim Trung Thanh, xin hỏi các hạ có phải là Trương trạng nguyên Trương Hàn Lâm không?

Thư Trạng quan là viên quan được ghi chép trong sử sách đi sứ, nhất định là tinh thông Hán văn Hán ngữ, ở sứ đoàn địa vị chỉ sau chính phó sứ giả.

Trương Nguyên chấp tay nói:

- Tại hạ Trương Nguyên, Kim sứ thần, đã xảy ra chuyện gì vậy?

Thư trạng quan Triều Tiên Kim Trung Thanh có chút vui mừng, đang định nói, thì người đang trực tổng kỳ Cẩm Y Vệ dẫn theo bảy, tám giáo úy chạy tới, cao giọng quát:

- Người nào không có phận sự thì tránh ra, ai không có phận sự thì tránh ra.

Tiếng gậy gõ vang lên, một vị giáo lĩnh Nam thành Bình Mã Ti dẫn theo một đội tuần thành binh sĩ chạy tới, nhìn thấy người của Cẩm Y Vệ đã đến trước, người của Bình Mã Ti luôn coi Cẩm Y Vệ như Thiên Lôi sai đâu đánh đó, chức quyền của Cẩm Y Vệ sao Bình Mã Ti có thể so sánh được đây.

Dân chúng vây xem chưa rời đi, chỉ tản ra thành vòng tròn lớn, tiếp tục xem cảnh náo nhiệt.

Tổng kỳ Cẩm Y Vệ tay nắm chuôi đao thêu xuân đao, ánh mắt sắc xảo, nhìn một lượt, nhìn thấy tử thi trên ván cửa, cũng chẳng có gì thấy kinh ngạc, nói:

- Mời người có liên quan đến vụ án mạng này tự khai báo họ tên, quê quán, có chức quan gì hay không?

Quan viên khắp nơi trong thành, trước khi thẩm tra xử lý án mạng đều làm rõ thân thế của nguyên cáo bị cáo, để tránh đắc tội với hoàng thân quốc thích.

Một người ở tửu lầu tiến lên chấp tay trước ngực bẩm:

- Tiểu nhân là Tôn Nhị Lục, là tiểu nhị của tửu lầu Úy Thái

—

Rồi chỉ vào thi thể:

- Đây là đồng hương của tiểu nhân Đỗ Nhị Mao, cũng là tiểu nhị của tửu lầu Úy Thái. Vừa rồi hầu hạ mấy vị khách Triều Tiên uống rượu, thì bị đánh chết, mời đại nhân làm chủ cho dân chúng Đại Minh ta.

Thư trạng quan họ Kim tiến đến hướng tổng kỳ Cẩm Y Vệ thi lễ nói:

- Đại nhân, Tại hạ là sứ giả của nước Triều Tiên, vị này chính là Liễu sứ Thần, Vị này là Hứa phó sứ. Chúng ta vừa mới uống rượu ở quán rượu đằng kia, thì đột nhiên người thanh niên trẻ tuổi kia phát điên chạy đến bàn ta nhổ đờm, lại muốn đánh Liễu đại nhân của chúng ta. Người hầu của chúng ta mới đẩy y ra, y liền chửi mắng rồi đi xuống lầu. Đột nhiên nói y đã chết, việc này thật sự là oan uổng a, mong Cẩm Y Vệ đại nhân minh xét.

Người đàn ông ở tửu lầu kia cũng kêu oan nói:

- Đại nhân, Đỗ Nhị Mao ngày thường rất lành lợi, sao có thể sơ ý nhục mạ khách nhân, điều này hoàn toàn không hợp tình a. Hơn nữa cho dù là Đỗ Nhị Mao trẻ người non dạ, đắc tội với khách, cũng không đáng chết. Khách quan Triều Tiên sao có thể đánh chết một người đang sống được. Mời đại nhân làm chủ cho tiểu nhân.

Vụ án giết người này chỉ đơn giản như vậy, một bên cho rằng bên kia đánh chết người, còn một bên phủ nhận. Vì vụ này liên

quan đến sứ giả Triều Tiên, nên tổng kỳ Cẩm Y Vệ cảm thấy khó giải quyết. Sai một giáo úy đi bẩm báo Chân Bách Hộ đang trực ở Đại Minh môn, mời Chân Bách Hộ đến xử lý việc này.

Trương Nguyên lặng lẽ quan sát tên chương quây tửu lầu Úy Thái, tên chương quây này không ra mặt, chỉ đứng ở một bên cùng dân chúng vây quanh, chỉ để mấy tên tiểu nhị ra mặt báo án. Trương Nguyên lại nhìn bốn phía đánh giá, đột nhiên phát hiện tầng hai cạnh đường của tửu lầu Úy Thái có người từ cửa sổ nhìn ra. Bên cạnh cửa hàng bên này, mọi người ở tửu lầu đều chạy ra xem náo nhiệt rồi, nhưng chỉ có người này là quan sát từ xa. Đương nhiên, trên đời này có rất nhiều người bình tĩnh, nhưng Trương Nguyên cảm thấy người này có vẻ không bình thường.

Người này như nhận thấy bị phát hiện, liền biến mất sau cửa sổ, nhưng lại không đi ra từ cửa chính của tửu lầu ...

Cách đó không xa, tiếng trống giờ giới nghiêm vang lên, ba tiếng trống báo hiệu giờ giới nghiêm đã bắt đầu. Quân lại của Nam thành Bình Mã Ti hét lên ra lệnh cho dân chúng vây quanh về nhà. Trương Nguyên cũng bảo Tàn Dân Bình và Mã Tường Lân nhanh chóng quay về Hội Đồng quán, hẳn phải ở lại để theo dõi vụ án này. Trong lúc Thế cục Liêu Đông ngày càng nguy hiểm, không thể bỏ qua tầm quan trọng của Triều Tiên đối với Đại Minh. Vụ án này nhất định phải tra ra manh mối, nếu như sứ thần Triều Tiên thật sự làm chết mạng người, thì đương nhiên phải trừng trị theo pháp luật Đại Minh. Đứng đằng sau việc này không chỉ có mấy tiểu nhị của tửu lầu này. Chương quây áo bào xanh cũng không phải là người đơn giản như vậy, bên trong ắt có điều gì kỳ quái, sau lưng nhất định giấu một bí mật to lớn.

Quốc Vương đương nhiệm của đất nước Triều Tiên- Lý Hồn là quân chủ đời thứ mười lăm của vương triều Triều Tiên. Lý Hồn là con thứ của quốc vương tuyên tổ Lý Công. Sinh vào năm thứ ba Vạn Lịch, việc kế vị trải qua nhiều phức tạp. Năm thứ hai mươi Vạn Lịch- năm Nhâm Thìn, người Nhật làm loạn, quân Nhật đi theo hướng Tây, bí mật xuất quân tấn công Vương Kinh Seoul, Lý Hồn cùng phụ thân, mẫu thân và huynh trưởng Lâm Hải Quân Lý Tân và đệ đệ và Lý Côn bị bắt.

Tuyên tổ Lý Công hốt hoảng bỏ trốn đến Bình Nhưỡng, lệnh cho Lý Hồn mười bảy tuổi tạm nhiếp chính giải quyết chính sự. Lý Hồn tuổi trẻ nhưng dày dặn kinh nghiệm, gặp nguy không hoảng loạn. Dưới sự giúp đỡ của các đại thần, lấy lòng bại binh và nghĩa quân, kêu gọi xả thân vì nước, khiến cho dân chúng Triều Tiên ở trong tay giặc thấy được hy vọng. Còn có sự chi viện của quân Minh, chiến đấu mấy trận kịch liệt cùng quân Nhật. Đến tháng tư năm sau thì quân Nhật rút lui khỏi Vương kinh, lùi về giữ Phú Sơn, bắt đầu nghị hòa. Hai vị Vương tử Triều Tiên bị bắt cũng được thả ra.

Sau khi dẹp loạn Uy (Nhật), tuyên tổ Lý Công có ý định lập Lý Hồn làm thế tử, bởi vì Nhân Mục vương hậu không có con cho nên có thể được lập con của vợ kế. Sự sắp xếp này có thể không đúng với sự răn dạy của tổ tiên, đáng ra nên lập con trưởng thứ Lâm Hải Quân- Lý Tân làm thế tử, nhưng vì Lý Tân từng là tù nhân của người Uy, lại yếu đuối bất tài, không có uy nghi. Hơn nữa Quang Hải Quân- Lý Hồn trong lúc nhiếp chính đã có được sự ủng hộ của đại thần có quyền lực. Vì thế năm thứ hai mươi ba Vạn Lịch tuyên tổ Lý Công dâng tấu lên triều đình Đại Minh, thỉnh cầu sắc phong Lý Hồn làm Thế tử. Mà đúng lúc đó cũng là lúc Đại Minh đang tranh giành lập quốc khốc liệt nhất, Hoàng đế Vạn Lịch có ý lập con thứ làm Thái tử và cũng là Phúc Vương Chu Thường Tuân. Nhưng đa số đại thần trong triều lại ủng hộ trưởng Hoàng tử Chu Thường Lạc. Thế mà trong lúc này Triều Tiên lại xin sắc phong con thứ Lý Hồn làm Thế tử, Lễ Bộ Đại Minh liền lấy “Kế thống đại nghĩa. Trưởng ấu định phân, không nên đoạt lấy” làm lý do từ chối sắc phong.

Từ năm hai mươi ba đời Vạn Lịch từ đến năm thứ ba mươi sáu, Tuyên tổ Đại vương Lý Công qua đời, trong vòng mười bốn năm này Triều Tiên bốn lần dâng tấu thỉnh cầu sắc phong Lý Hồn làm Thế tử. Nhưng triều đình Đại Minh vẫn không chịu sắc phong. Quang Hải Quân Lý Hồn vô cùng oán hận Đại Minh. Hơn nữa năm thứ hai mươi chín Vạn Lịch, Trưởng Hoàng tử Đại Minh Chu Thường Lạc trải qua mười sáu năm tranh giành lập nước mà được lập thành Thái Tử. Vào năm thứ ba mươi tư Vạn Lịch, Nhân Mục vương hậu lại hạ sinh con trai, theo lễ nghĩa thế chế thì phải lập đứa trẻ này làm Thế tử. Có thể tưởng tượng được sự nôn nóng và tức giận của Lý Hồn.

Năm thứ ba mươi sáu Vạn Lịch, Phụ Vương của Lý Hồn Lý Công qua đời, Lý Hồn lấy thân phận là Thế tử lên ngôi mà không có sự sắc phong của Đại Minh. Dâng tấu lên tự xưng là “Quyền thụ Quốc sự” xin sắc phong. Hoàng đế Vạn Lịch cho rằng Lý Hồn tự tiện vượt quyền, ban đầu không để ý đến, sau suy xét đến quan hệ hảo hữu của Triều Tiên và Đại Minh đã qua nhiều thế hệ, hơn nữa Nỗ Nhĩ Cáp Xích ngày càng hung mạnh, cần Triều Tiên hãm chân Kiến Châu để bảo vệ Đông bắc. Cho nên nước ngoại bang ở xa không cần phải áp dụng thể chế Trung Quốc vì thế sắc phong Lý Hồn làm Quốc Vương Triều Tiên.

Lý Hồn cũng coi như là người bị hại của cuộc tranh giành lập quốc. Danh vị Thế tử mười bốn năm không chính thức, làm tình cảm con người thay đổi, đăng cơ không lâu sau thì hại chết người có nguy cơ đe dọa đến vương vị của y nhất là huynh ruột Lâm Hải Quân. Sau đó tuyên bố Mục Vương Hậu bị phế phi, Vạn Lịch năm thứ bốn mươi hai lại hại chết em trai chưa đầy mười tuổi Vĩnh Xương Đại quân là con của Mục Vương hậu. Như vậy y mới có cảm giác vững chắc về ngôi vị của mình, Lý Hồn lên ngôi vẫn cống nạp cho Đại Minh như phụ vương y. Sứ thần một năm lui tới vài lần, có Sứ Đông chí (Hạ Đông Chí), Sứ chính triều (hạ Nguyên Đán), Sứ Thánh tiết (Ngày sinh của Hoàng đế), Sứ Thiên thu (Ngày sinh của Hoàng tử), Sứ Tuệ tộ (tiền cống tiền hàng năm). Nếu như Hoàng đế Đại Minh lên ngôi hay sắc phong Thái tử, thì Triều Tiên lại phái Sứ giả đến chúc mừng. Ngoài ra còn có Sứ giả tạ ơn, sứ giả dâng tấu mời vãn vãn, cung Đại Minh có quan hệ chặt chẽ thân thiết. Nhưng đây là lúc thế lực Đại Minh đang hùng mạnh, Quang Hải Quân- Lý Hồn dù có oán giận triều đình Đại Minh thì cũng phải nhẫn nại, một khi Đại Minh gặp nguy, Lý Hồn sẽ không còn trung thành vô điều kiện với Đại Minh nữa. Người khác cũng thấy rõ được điểm này.

Chương 437: Bí mật to lớn

(2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên lại càng rõ, trong trận chiến Tát Nhĩ Hử, triều đình Đại Minh yêu cầu Triều Tiên xuất quân hỗ trợ tiêu diệt, Quang Hải Quân trước sau từ chối, tập trung quân về biên cảnh Nghĩa Châu không chịu tiến lên. Thống soái viện binh Liêu Đông năm đó là Dương Hạo đã nghiêm khắc khiển trách y, lúc này Quang Hải Quân mới sai Khương Hoảng thống lĩnh mười ba ngàn binh lính trợ chiến. Khương Hoảng xuất binh được Lý Hồn chỉ đạo chặt chẽ, Lý Hồn yêu cầu Khương Hoảng xuất quân về hướng Bắc, tùy cơ ứng biến. Thế cho nên hơn một vạn quân đó không giống Đỗ Tùng, Mã Lâm, Lưu Diên thống lĩnh quân Minh theo ba đường tử chiến với quân bát kỳ, rất nhanh đã đầu hàng. Đương nhiên, kết cục của những đội quân tử chiến đó đều chết hết, cũng không thể thay đổi chiến cuộc Tát Nhĩ Hử. Máu chốt còn lại là ở bốn đường quân ngựa của Đại Minh.

Cuối năm Vạn Lịch thứ bốn mươi bốn, chỉ còn hai năm nữa là đến trận chiến giữa Đại Minh và Hậu Kim. Trương Nguyên cảm thấy áp lực nặng trĩu. Hắn muốn lợi dụng hết những nhân tố có lợi, để điều hòa tốt nhất tình hình đó. Đáng tiếc, lời nói của hắn tại Triều đình còn có hạn, hắn không làm cách nào tiến hành mọi chuyện theo ý của hắn. Nhưng chỉ cần có một chút cơ hội, hắn đều phải cố gắng hết sức. Hiện tại, Sứ thần Triều Tiên liên lụy đến vụ án mạng, nhất định phải điều tra rõ ràng. Có tội trị tội, có oan giải oan, quyết không để rơi vào mưu kế của người khác...

- Đây, ba người các người còn không mau rời khỏi, đến giờ giới nghiêm rồi.

Hai tên quân sĩ Binh Mã Ti tiến lại xua đuổi ba người chủ tớ Trương Nguyên. Người Cẩm Y vệ bách hộ họ Chân đang trực ở Đại Minh môn đã tới rồi, đang đi tới hỏi mấy người Triều Tiên, lại chuẩn bị đến tửu lầu Ủy Thái tìm hiểu tình hình hiện trường lúc đó.

Trương Nguyên thấy tên Chân Bách Hộ rất quen, thường gặp khi ra vào Thiên bộ lang, trước đây không biết y họ Chân. Lúc này liền đi tới chấp tay nói:

- Chân Bách Hộ ——.

Tên Chân Bách Hộ có lông mày rậm, mắt to, thể hình dũng mãnh, chăm chú quan sát Trương Nguyên. Vốn có vẻ mặt nghiêm nghị bỗng tươi cười, đáp lễ nói:

- Trương Tu Soạn, sao ngài cũng ở đây?

Trương Nguyên nói:

- Ta đưa bạn bè đi ngang qua nơi đây, nhìn thấy Sứ thần Triều Tiên bị truy đánh, liền tới hỏi vài câu —— Ta muốn cùng Chân Bách Hộ đến tửu lầu Uy Thái xem một chút, không biết có được không?

Chân Bách Hộ nói:

- Rất tốt, xin mời Trương Tu Soạn đi cùng ba vị sứ thần Triều Tiên này, có vị quan văn cũng dễ nói chuyện.

Trương Nguyên hướng về phía người đàn ông mặc áo bào hồng nói:

- Liễn sứ thần đây ư, tại hạ là quan ở Hàn Lâm Viện, quan Tu soạn Trương Nguyên

Người đàn ông mặc áo bào đỏ hơn bốn mươi tuổi, mặt dài, mắt sâu, râu ngắn. Vì gặp phải án mạng nên thần sắc không vui, miễn cưỡng cười nói:

- Tại hạ Liễn Đông Minh, có nghe qua đại danh Trương Trạng nguyên, hân hạnh hân hạnh

Tay Liễn Đông Minh này nói tiếng Kinh Quan thoạt không lưu loát bằng Thư trạng quan Kim Trung Thanh, Trương Nguyên nói:

- Tại hạ cùng Liễn sứ thần đến tửu lầu xem xem, nếu có gì khúc mắc, mời Liễn sứ thần nói rõ.

Liễn Đông Minh hiển nhiên vẫn còn phần nộ bởi lời nói “Quang Hải Quân đắc vị bất chính, đại thần dưới quyền đều là mặt người dạ thú” của người nào đó trong đám đông ban nãy, lớn tiếng nói:

- Tại hạ không có bất kỳ ẩn tình nào, chính là mấy người đàn ông ở tử lâu muốn hãm hại chúng ta.

Lúc này, dân chúng đứng xem đều tản đi hết, ba tên tiểu nhị tử lâu Uy Thái đứng bên cạnh ván đề tử thi, một người đàn ông trong họ biện hộ nói:

- Lũ tiểu nhân chúng ta đang yên lành sao lại đi vu cáo hãm hại người, liên quan đến mạng người, lũ tiểu nhân không dám ăn nói lung tung.

Phó sứ Hứa Quân cùng Thư Trạng quan Kim Trung Thanh lập tức an ủi Liễu Đông Minh. Nên tin tưởng vào những lời nói rằng luật pháp Đại Minh sẽ trả lại sự trong sạch cho bọn họ. Kim Trung Thanh xin đi xin lại Trương Nguyên nhất định phải chủ trì công đạo, chớ gây tổn hại đến thể diện của Liêu quốc cũu

Trương Nguyên thấy người chương quỳ áo bào xanh đứng bên cạnh cửa lớn tử lâu, liền lệnh cho Cẩm Y vệ gọi tên chương quỳ lại, tên chương quỳ luôn miệng nói:

- Tiểu nhân cũng không rõ tình hình, không dám nói linh tinh,

Trương Nguyên thản nhiên nói:

- Ngươi kêu không biết rõ tình hình, sao vừa rồi lại đi theo đến đây nhục mạ sứ thần Triều Tiên?

Chương quỳ áo bào xanh giật mình kinh hãi, lập tức nói:

- Tiểu nhân thấy tiểu nhị trong quán chết oan uổng, nhất thời tức giận, mới mắng vài câu, kỳ thật cũng không biết rõ tình hình thực tế.

Trương Nguyên hỏi:

- Ngươi đã mắng như thế nào?

Chương quỳ áo bào xanh cúi đầu nói:

- Chính là chửi lũ mọi rợ Triều Tiên đánh chết dân chúng Đại Minh chúng ta. Nhất định phải trừng trị nghiêm khắc, không thể bỏ qua.

Trương Nguyên hỏi:

- Chỉ có hai câu này sao?

Chưởng quầy áo bào xanh nói:

- Vâng, thỉnh đại nhân minh xét

Trương Nguyên cũng không muốn nói nhiều với y, đi cùng Chân Bách Hộ và mấy người Triều Tiên lên lầu hai của quán. Lầu hai trống rỗng, bốn bên sát đường đều không có tửu khách, một vẻ vắng lặng. Thụ Trạng quan Kim Trung Thanh nói cho Trương Nguyên và Chân Bách hộ chi tiết tình hình lúc đó. Người thiếu niên hầu rượu kia đột nhiên vô duyên vô cớ xông đến nhổ đờm vào bọn họ, lại đến cào xé Liêu Đông Minh, người hầu của Liêu Đông Minh liền kéo tay của tiểu nhị đẩy ra cửa, gọi chưởng quầy đến nói chuyện, chưởng quầy lại không lên tiếng trả lời. Vừa mới quay lưng đi thì nói có người chết ——

Vài tên Cẩm Y Vệ quan sát tỉ mỉ căn phòng, phát hiện ở đáy bàn có một khay gỗ sam, là mâm của tiểu nhị tửu lầu dùng để mang thức ăn, khay gỗ có một góc bị rạn nứt, vẫn còn dính vết máu.

Một giáo úy đem mâm gỗ sam cho Chân Bách Hộ xem, hạ giọng nói:

- Cái khay gỗ này chắc là thứ dùng để đánh chết tên tiểu nhị, ta vừa mới khám nghiệm qua tử thi, thấy ót bị đánh lồm, là vết thương chí mạng.

Kim Trung Thanh nghe thấy lời Giáo úy nói, vội vàng giải thích:

- Có trời chứng giám, năm người chúng ta không ai dùng khay gỗ đó đánh người, đây đúng là vu cáo hãm hại, có người muốn hãm hại chúng ta.

Chân Bách Hộ cau mày nói:

- Các vị ở Đại Minh có kẻ thù nào, vì sao phải hãm hại mọi người.

Kim Trung Thanh không trả lời được, bọn họ cũng nghĩ không ra có thù oán gì với ai.

Chân Bách Hộ lại hỏi:

- Tiểu nhị tửu lầu này lừa bạc của các người?

Kim Trung Thanh nói:

- Cái đó thì không có.

Chân Bách Hộ mở hai tay nói:

- Thế thì thật kỳ lạ, các vị sứ thần giải thích như thế nào?

Nghĩ thầm: “Đây rõ ràng là dân mọi rợ Triều Tiên các người uống rượu vào rồi, Tiểu nhị có thể đã lấy trộm đồ, vì vậy mà xảy ra tranh cãi với các người. Cũng không biết là ai trong số các người thuận tay cầm khay gỗ bỏ một cái, không ngờ lại xảy ra án mạng”.

Chưởng quầy cùng ba người liên quan đều đi theo lên lầu hai, đứng ở cạnh cửa, lúc này đều không nói gì nữa ——

Trương Nguyên nói với tên chưởng quầy:

- Những người làm công ở tửu lầu đều chưa đi đúng không, để bọn họ tập hợp ở cửa lầu dưới, ta cùng Chân Bách Hộ có chuyện hỏi bọn họ.

Chân Bách Hộ đại danh là Chân Tử Đan, có thể cùng Trương Nguyên phá án, Chân Tử Đan cảm thấy rất vinh hạnh, cũng không nghĩ đến việc thanh quan Hàm Lâm Trương Nguyên không có quyền thẩm án.

Tửu lầu Uy Thái không to lắm, khoảng chừng hai tầng, căn phòng trang nhã có tám gian, thuê đầu bếp, tiểu nhị, tạp dịch, tính cả chưởng quầy tất cả là hai mươi ba người. Lúc này giống như chim tránh rét tụ tập ở phòng lớn của tửu lầu.

Người dân bình thường đều sợ gặp quan, ngay cả mấy người tiêu nhị lúc trước ra sức gào thét đánh đập mọi rợ Triều Tiên, đứng trước mặt Cẩm Y Vệ và Binh Mã Ti đều có vẻ sợ hãi.

Trước cửa lớn tửu lâu có sáu chiếc đèn lồng bị gió Bắc thổi lung la lung lay. Đầu giờ Tuất, giờ cấm đi lại đã bắt đầu, những cửa hàng, tửu lâu khác đều đã đóng cửa tắt đèn. Quảng trường Bàn Kỳ to như vậy mà giờ yên tĩnh không có dấu chân người. Chỉ còn gió lạnh thổi lá rụng và rác vòng quanh, phát ra âm thanh gào rít.

- Trương Tu Soạn

Cẩm Y vệ Bách hộ Chân Tử Đan cung kính hướng về phía Trương Nguyên nói:

-Mời ngài hỏi

Rồi lại quay về phía chuông quây áo bào xanh quát:

- Tất cả quỳ xuống trả lời. Người dân gặp quan đều phải quỳ xuống.

Trong kinh có rất nhiều lời đồn đại về vị Trạng Nguyên trẻ nhất triều Đại Minh này, ai đã nghe qua thì đều không quên được, tài hoa hơn người thì không cần phải nói rồi, Trạng Nguyên công còn có thể xử án. Vụ án phu tử Đồng Kỳ Xương giết người chôn xác bên sông Bào Tử, chính là do Trạng Nguyên công phá án và bắt giam ——

Trương Nguyên nói:

- Không cần quỳ, đứng vậy trả lời.

Hỏi chuông quây:

- Người họ tên là gì? Người ở đâu?

Chuông quây áo bào xanh chấp tay trước ngực đáp:

- Tiểu nhân họ Địch, tên là Đông Thắng, là người Bồ Châu- Hà Đông. Hà Đông chính là Sơn Tây, Bồ Châu nghe đâu là kinh đô đời Thuần đế

Trương Nguyên nhìn đám đầu bếp, tiểu nhị, tạp dịch của tử lâu, hỏi:

- Mọi người ở tử lâu đã đến đông đủ chưa?

Dịch chương quỹ nói:

- Đều đến đông đủ rồi ạ.

Tổng kỳ Cẩm Y Vệ bẩm:

- Trương đại nhân, tại hạ đã nhìn khắp tử lâu rồi, không còn người nào nữa.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, gọi ba tên tiểu nhị có liên quan đứng ra, hỏi bọn họ là nhìn thấy tiểu nhị Đỗ Nhị Mao bị đánh chết như thế nào?

Người đàn ông tên là Tôn Nhị Lực đáp:

- Tiểu nhân đang rót rượu cho bàn ở đầu phía Tây kia, nghe được Đỗ Nhị Mao cãi nhau với người khác. Lúc đi đến xem, thì chỉ thấy Đỗ Nhị Mao méo mó lão đảo từ gian phòng kia đi ra, thoáng cái liền ngã ở bậc cầu thang. Tiểu nhân muốn nâng anh ta dậy, thì lại sờ thấy máu. Rồi nghe thấy Đỗ Nhị Mao nói một câu “mọi rợ Triều Tiên” đánh tôi, sau đó tắt thở, tiểu nhân liền kêu lên.

Chương 438: Nồi canh thịt chó

Nguồn: MT

Trương Nguyên hỏi hai tên tiểu nhị còn lại, hai tên này nói nghe thấy Tôn Nhị Lực hét thì chạy tới đã thấy Đỗ Nhị Mao chết rồi.

Năm người Triều Tiên đứng dựa vào cầu thang nghe Trương Nguyên thăm vấn. Thư trạng quan Kim Trung Thanh đang thì thầm bên tai chính sử Liễu Đông Minh. Kim Trung Thanh

đang tính toán chuẩn bị tình huống xấu nhất, nếu không thoát được tội, thì để cho một trong hai người hầu gánh tội. Liễu Đông Minh vẻ mặt khó coi, nghĩ thầm: “Đây rõ ràng là hãm hại, lại muốn người hầu chúng ta chịu tội thay, chẳng nhẽ nước Triều Tiên chúng ta cứ để mặc người chém giết sao!”

Trương Nguyên bảo tổng kỳ Cẩm Y vệ đưa Địch chương quây và ba tiểu nhị có liên quan đi sang phòng khác. Hắn muốn hỏi những người đầu bếp và tạp dịch. Địch chương quây bất mãn nói:

- Trương Trọng nguyên, vụ án này là người Triều Tiên đánh chết tiểu nhị tửu lâu ta, tại sao Trương Trọng nguyên lại thăm vấn người của tửu lâu ta.

Tổng kỳ Cẩm Y Vệ quát:

- Nói ít thôi, khăn trương đi qua một bên nhanh.

Vài tên Giáo úy xô đẩy Địch chương quây và ba tên tiểu nhị kia đi sang căn phòng bên trái.

Trương Nguyên hướng về phía sứ thần Triều Tiên chấp tay nói trước:

- Liễu sứ thần, các người làm sao tìm đến được tửu lâu này dùng cơm?

Liễu Đông Minh ra hiệu cho Thư trạng quan Kim Trung Thanh trả lời, Kim Trung Thanh chần chừ một chút, nói:

- Trương Tu Soạn, tại hạ nghe nói là tửu lâu Úy Thái có món thịt chó nấu bằng niêu và canh tương súp rất nổi tiếng, nên muốn đến thử mùi vị thế nào.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Người Triều Tiên thích ăn thịt chó đã có lịch sử từ lâu rồi, tửu lâu Úy Thái này đúng là đánh vào điểm này của người Triều Tiên. Ở Đại Minh, thịt chó không được dùng trong yến tiệc, đương nhiên, người ăn thịt chó cũng không ít, nhưng mời khách thì rất ít có thịt chó, đó là chuyện thân phận.” Liền gật đầu, không nói thêm gì nữa quay người hỏi mười chín đầu bếp, tiểu nhị và tạp dịch:

- Các người chớ hoảng sợ, việc này không liên quan gì đến các người, ta chỉ hỏi các người mấy câu —— Trước khi Đỗ Nhị Mao mang thức ăn cho mấy vị sứ thần Triều Tiên thì có nói chuyện với ai, chào hỏi ai không?

Đầu bếp, tiểu nhị, tạp dịch ngo ngoe nhìn nhau, một lúc sau, một tạp dịch sợ hãi nói:

- Tiểu nhân nhìn thấy Đỗ Nhị Mao và Tôn Nhị Lực nói chuyện ở cạnh phòng bếp.

Trương Nguyên hỏi:

- Bọn họ nói cái gì?

Tạp dịch đáp:

- Tiểu nhân không nghe thấy, dường như đang đánh cược gì đó.

Trương Nguyên hỏi:

- Món ăn đặc sắc của tửu lầu là thịt chó niêu, canh tương có từ bao giờ?

Một đầu bếp nói:

- Lập Đông năm nay mới bắt đầu có ạ, do Dịch chương quây dạy chúng tôi làm, nói chỉ cần chua, cay là được.

Trương Nguyên hỏi:

- Trước giờ chương quây của tửu lầu vẫn là Dịch chương quỹ sao?

Tay đầu bếp trả lời:

- Dịch chương quỹ cũng là trước Lập đông mới thuê lại tửu lầu này, cũng không sa thải một ai trong số những người làm ở tửu lầu trước kia.

Trương Nguyên hỏi:

- Tôn Nhị Lực, Đỗ Nhị Mao đều là người làm trước kia của tử lâu?

Đầu bếp trả lời:

- Vâng

Trương Nguyên suy nghĩ một lúc, hỏi tiếp:

- Máy ngày gần đây, Địch chương quây có thân hữu gì tới chơi không?

Hai người đồng thời trả lời:

-Có.

Một trong hai người kê lại tỉ mỉ:

- Địch chương quỹ tối hôm nay còn uống rượu với người bạn đó. Người bạn hữu đó là một thư sinh, khoảng hai, ba mươi tuổi, ngôn ngữ nho nhã rất khách khí. Còn có người tùy tùng, mặc dù người hầu đó không thể nói chuyện, nhưng ánh mắt lại nhìn người khác trừng trừng.

Trương Nguyên hỏi:

- Thư sinh đó không ở tử lâu này sao?

Trả lời:

- Không ở đây, hình như là ở ngoài Chính Dương môn.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Vị khách thần bí mà vừa rồi nhìn thấy ở cửa sổ lầu hai chắc là bằng hữu của Địch chương quỹ. Chính Dương môn cách nơi này có một dặm, hiện tại chắc là đã ra khỏi nội thành”. Nói:

- Tốt lắm, các người đều lui ra hết đi, dẫn Địch chương quỹ và ba người Tôn Nhị Lực đến đây.

Chương quây tử lâu Địch Đông Thắng đi ra theo phía sau Tổng kỳ Cẩm Y Vệ, khẽ cúi đầu, ánh mắt nhìn ra phía cửa sảnh, sau đó quan sát sắc mặt của Trương Nguyên và Chân Tử

Đan. Trong lòng thấy bất ổn, rất bất an, y không nghĩ sự việc sẽ phức tạp như vậy. Sự xuất hiện của Trương Nguyên là điều không ngờ tới.

Trương Nguyên nhìn chằm chằm Địch Đông Thắng một lúc không nói lời nào.

Trương Nguyên không nói gì, nên những người khác đương nhiên không dám lên tiếng, chỉ có tiếng gió Bắc gào thét dũng mãnh thổi qua cửa phòng. Địch Đông Thắng cố tự trấn tĩnh, thì tim đập lại càng nhanh.

Trương Nguyên lên tiếng:

- Địch chương quỹ trước khi thuê tửu lầu này thì làm cái gì?

Địch Đông Thắng khô miệng, toàn thân phát lạnh, y nghĩ muốn giấu diếm, rồi lại biết không giấu được. Người của Cẩm Y Vệ lúc này có thể đi điều tra rất nhanh lai lịch của y, đáp:

- Tiểu nhân vốn là ở Phủ Thuận bán gạo, nhiều năm qua tích được một ít lãi. Vì không muốn chịu cảnh buôn bán khổ sở này, nên đến Kinh thành thuê lại tửu lầu này, làm ăn ổn định cuộc sống.

Phủ Thuận, chính là tiền tuyến khi Hậu Kim giao đấu với Đại Minh, cách Triều Tiên không xa, Trương Nguyên cười hỏi:

- Vì sao lại lấy thịt chó, canh tương làm đồ ăn đặc sản. Để nhằm thu hút người Triều Tiên đến dùng cơm sao?

Địch Đông Thắng thật thà nói:

- Tiểu nhân ở Phủ Thuận từng có qua lại với thương nhân Triều Tiên. Thấy thịt chó của bọn họ là món ăn ngon, khi đến Kinh thành cũng học cách chế biến thịt chó. Ở Kinh thành quán cơm tửu lầu mọc lên như nấm, quán không có thức ăn đặc sắc thì khó mà tồn tại được...

Địch Đông Thắng đang nói trôi chảy, bỗng nghe Trương Nguyên hỏi một câu:

- Vị bằng hữu của Địch chương quỹ ở ngoài Chính Dương môn chính là vị uống rượu cùng với người lúc chiều tối ở căn phòng bí mật?

Địch Đông Thắng kinh ngạc, cứng họng, y không biết tiểu nhị của tử lâu vừa nói với Trương Nguyên những điều này, nên nhất thời không biết nên trả lời thế nào ——

Châu Tử Đan đứng cạnh thấy thấy thần sắc tên chương quỹ này khác thường, chắc chắn là bị Trương Nguyên động tới điểm yếu, lạnh lùng nói:

- Trương Tu Soạn hỏi người, sao người không trả lời!

Địch Đông Thắng cười lớn nói:

- Đó là bằng hữu mà trước kia tiểu nhân quen biết trên đường làm ăn, không có giao tình gì. Lần này tình cờ gặp mặt ở Kinh thành nên mời đến uống chén rượu. Tiểu nhân cũng không biết y ở đâu.

Trương Nguyên hỏi:

- Người đó họ tên là gì, nhà ở đâu?

Địch Đông Thắng nói:

- Cái này tiểu nhân cũng không biết, chỉ biết y họ Đồng, y gọi tiểu nhân là Địch đại ca, tiểu nhân gọi y là Đồng hiền đệ.

Trương Nguyên nói:

- Người và người đó gặp mặt không phải một hai lần, thế mà lại không biết chỗ y ở, người định giấu diếm gì?

Địch Đông Thắng rơi “bịch” một tiếng quỳ xuống nói:

- Tiểu nhân thật sự không biết, mong đại nhân minh xét.

Trương Nguyên nói:

- Một người có bộ dạng của một thư sinh cùng một người hầu không rõ nguyên nhân gì mà không nói được, đã làm rất nhiều người chú ý. Chính Dương môn có bao nhiêu nhà trọ, người cho rằng người không nói thì người của Cẩm Y Vệ và Binh Mã Ti không tra ra được sao?

Địch Đông Thắng mặt màu vàng đất, nhưng vẫn cứng rắn nói là không biết nơi ở của “Đổng hiền đệ”

Châu Tử Đan rất thích dùng hình, cười lạnh nói:

- Loại người này không dùng cực hình thì sẽ không nói ra. Trương Tu Soạn, để bì chúc giải y về nha môn, đảm bảo hỏi gì trả lời đó.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Địch chương quỹ cũng coi như là khổ chủ của nguyên cáo. Sao có thể tra tấn y. Tốt nhất đêm nay Chân Bách Hộ và Binh Mã ti tìm tên thư sinh và người hầu cầm điếu kia. Đến lúc đó Địch chương quỹ sẽ dễ nói chuyện —— Tuy nhiên trước khi tìm người, ta còn muốn hỏi Tôn Nhị Lực một chút, xem lúc trước y cá cược gì với Đỗ Nhị Mao ở cạnh phòng bếp

Gã đàn ông đó cả kinh, đầu gối mềm nhũn, lập tức quỳ xuống, nói:

- Không có cá cược gì, chỉ là nói chuyện vài câu.

Trương Nguyên không truy vấn Tôn Nhị Lực mà hỏi hai tiểu nhị có liên quan khác:

- Hai người các ngươi có gì muốn nói không, nếu mà để đến mai mới nói thì muộn rồi.

Hai tiểu nhị này nơm nớp lo sợ. Thời tiết thực sự rất lạnh, đồng loạt quỳ xuống, một trong hai người nói:

- Địch chương quỹ cho bọn tiểu nhân mỗi người một lượng bạc, muốn bọn tiểu nhân đánh vài người mọi rợ Triều Tiên. Nói là mọi rợ Triều Tiên giết người, như vậy sẽ làm

mọi người hoảng sợ không dám đến tử lâu nữa. Mọi rợ Triều Tiên không bồi thường mấy trăm lượng thì đừng nghĩ chạy thoát được.

Địch Đông Thắng cãi:

- Phát sinh án mạng ở tử lâu, dĩ nhiên sẽ làm ảnh hưởng buôn bán, tiểu nhân đương nhiên là phải đòi bồi thường rồi.

Đứng im không nói..., không còn gì để hỏi nữa rồi. Nghi vấn tên Địch chương quỹ hãm hại sứ thần Triều Tiên là rất lớn. Hiện tại xem có tìm được tên thư sinh cùng tên tùy tùng cầm điếu kia không, thân phận của bọn chúng cũng thần bí.

Trương Nguyên nói:

- Chân Bách Hộ, lập tức sai người của Binh Mã Ti đến nhà trọ bên ngoài Chính Dương Môn tra tìm một thư sinh mang tùy tùng cầm điếu. Tạm thời giam giữ Địch chương quỹ và Tôn Nhị Lực. Sứ thần Triều Tiên bên này ——

Trương Nguyên xoay người chấp tay nói với mấy người Liễu Đông Minh :

- Mời Kim sứ thần và hai vị thủ hạ đến nha môn Cẩm Y Vệ phối hợp điều tra làm rõ vụ án. Liễu Đại nhân cùng Hứa đại nhân thì trở về Hội Đồng quán chờ tin.

Vừa rồi mấy người Liễu Đông Minh lặng lẽ xem Trương Nguyên thẩm án, cẩn thận thăm dò, phân tích cặn kẽ. Thấy vụ án có chiều hướng có lợi cho bọn họ, thì đều thở phào nhẹ nhõm. Liễu Đông Minh chấp tay nói:

- Đa tạ Trương Tu Soạn chủ trì đạo lý công bằng hợp lý, trả lại sự trong sạch cho ta.

Trương Nguyên nói:

- Nói vậy bây giờ là hơi sớm, ngày mai chắc hẳn sẽ có kết quả cuối cùng.

Chân Bách Hộ một bên sai người đưa Liễu, Hứa hai vị sứ thần Triều Tiên trở về, một bên sai mấy người tổng kỳ Binh Mã Ti mau trở về Binh Mã Ti Nam Thành, triệu tập quân sĩ ra Chính Dương môn điều tra các quán trọ.

Chương 439: Người về trong đêm gió tuyết

Nguồn: MT

Vén màn che, ra khỏi cửa chính tửu lâu Úy Thái, đã thấy tuyết bay lả tả, theo gió bay phấp phới dưới bóng đêm mờ mịt. Có vài bông tuyết dính trên mặt Trương Nguyên, nhiều chỗ lạnh buốt. Ngưng mắt nhìn, nơi có đèn lồng chiếu sáng, là cả một mảnh tuyết trắng, xem ra đã rơi một trận tuyết rồi.

Cầm Y Vệ Bách Hộ Chân Tử Đan cùng đi ra và nói:

- Trương Tu Soạn, để bì chức tìm cho người cỗ xe ngựa đi.

Trương Nguyên nói:

- Không cần tìm xe, từ đây đến ngõ Lý Các Lão chỉ khoảng ba đến bốn dặm. Đi chắc chỉ mất hai khắc là đến, nhưng mà vẫn phải phiền Chân Bách Hộ phái một Giáo Úy đi cùng một lúc, bằng không gặp lực sĩ tuần thành tưởng ba người chủ tớ chúng ta là kẻ xấu bắt lại thì nguy.

Chân Tử Đan cười nói:

- Kẻ nào không có mắt dám vô lễ với Trạng Nguyên Công —— Để bì chức tiễn Trương Tu Soạn một đoạn đi.

Khó mà có cơ hội giao tình với Trạng Nguyên công, đương nhiên Chân Tử Đan sẽ không chần chừ. Trương Tu Soạn bây giờ là giảng quan của Đông cung. Mười đến hai mươi năm nữa sợ sẽ là Trương Các lão.

Đoàn người đội nón trúc vành rộng, đội tuyết đi về phố Thạch Hán. Vừa mới đi ngang qua phố Tây Trường An, chợt nghe

thấy tiếng tranh chấp trên phố Thạch Hán. Trương Nguyên có khả năng nghe rất giỏi, có thể nghe được là tiếng của lão nô bộc Phù Thành và âm thanh của Tiết Đồng, vội vàng nói:

- Phù thúc, Tiết Đồng, chúng ta đã về rồi. Đi nhanh về phía trước thì thấy Tiết Đồng và Phù Thành bị lực sĩ tuần thành bao vây thăm vấn.

Hóa ra là Thương Đạm Nhiên thấy tiếng trống cấm đi lại ban đêm vang lên rồi mà chưa thấy Trương Nguyên trở về, thì sai Phù Thành và Tiết Đồng đến Hội Đồng Quán thăm dò xem. Thương Đạm Nhiên nghĩ rằng nếu gặp quân sĩ tuần thành, thì Phù Thành và Tiết Đồng một già một trẻ cũng dễ nói chuyện. Hai người mới đi tới đường Thạch Hán đã bị quân sĩ tuần thành Cẩm Y Vệ ngăn lại. Quân sĩ tuần thành biết ở phố Lý Các Lão này toàn là người của Hàn Lâm và lục bộ quan lớn sinh sống. Nghe nói là người nhà của Trương trạng nguyên nên cũng không làm khó Phù Thành và Tiết Đồng, chỉ là ngăn không cho họ đi ra khỏi phố.

Chân Tử Đan đưa năm người chủ tớ Trương Nguyên đến trước cửa Tứ hợp viện, Trương Nguyên mời Chân Tử Đan vào trong ngồi, uống chén rượu nóng. Tuyết rơi bay trong không trung, Chân Tử Đan nghe thấy bên trong Tứ hợp viện có tiếng nói nữ nhi, chắc là nữ gia quyến của Trương Tu Soạn đang chờ Trương Tu Soạn trở về. Liên nói:

- Bây giờ không còn sớm nữa, bì chức không dám quấy rầy, nếu như ngày mai có kết quả vụ án, thì sẽ đến báo cho Trương tu soạn.

Trương Nguyên nói:

- Cái tên chương quày họ Địch kia và tiểu nhị Tôn Nhị Lực nhất định là có điều gì kỳ lạ. Các ngươi phải tra hỏi kỹ, còn tên thư sinh và người hầu cầm điếu ngoài Chính Dương môn lại là nhân vật máu chốt, công lao bắt được không nhỏ đâu.

Chân Tử Đan nghe xong, tinh thần phấn chấn:

- Vậy bì chức phải nhanh chóng đi ra Chính Dương môn.

Cáo từ Trương Nguyên, dẫn theo vài giáo úy Cẩm Y Vệ nhanh chóng đi về hướng Chính Dương môn.

Trương Nguyên đi vào cửa chính Kim Trụ, tháo nón trúc vành rộng nhẹ nhàng gõ nhẹ một cái lên cột trụ ngoài hành lang, tuyết đọng trên mũ rơi xuống lã chã. Cười với Thương Đạm Nhiên, Vương Vi và mấy người đang đứng ngoài sảnh nghênh tiếp, nói:

- Cổng tre nghe tiếng chó sủa, người về trong đêm gió tuyết.

Trương Đạm Nhiên nghe thấy tiếng Trương Nguyên nhẹ nhàng thoải mái thì thấy yên lòng. Cười nói với Vương Vi, Mục Chân Chân :

- Trạng Nguyên nói móc chúng ta đây...

Cẩm Y Vệ Bách Hộ Chân Tử Đan dẫn theo một đám Giáo úy đội tuyết chạy ra Chính Dương môn, lúc này đã là giờ Hợi. Một phó Chỉ huy sứ họ Triệu của Nam thành Bình Mã Ti dẫn theo ba tên lại mục, mười sáu sai dịch, chia làm bốn đội điều tra nghe ngóng toàn nhà trọ ở bên ngoài thành Chính Dương môn. Vì tên thư sinh có người hầu cầm điếu đi cùng nên cũng dễ tìm. Ngoại thành Bắc Kinh, chỉ có Chính Dương môn là thành có xây tường thành, còn ba thành khác đều không có tường thành. Chỉ tính từ Chính Dương môn đến Vĩnh Định môn cũng không nhỏ hơn là bao so với toàn bộ nội thành. Nhà trọ có mấy trăm cái, nếu gõ cửa từng nhà một thì không biết hỏi đến bao giờ, hơn nữa cũng không thể lục soát khách của nhà trọ. Chỉ có thể hỏi chương quây, tiểu nhị, như thế sẽ có sai sót trong lúc kiểm tra.

Chân Tử Đan đi theo Chỉ huy sứ họ Triệu kia nghe ngóng điều tra hai nhà trọ, đột nhiên vỗ đùi, mang theo bốn Giáo úy xoay người rời đi. Một Giáo úy hỏi:

- Đại nhân, chúng ta không kiểm tra, công lao không phải sẽ thuộc về Bình Mã Ti sao?

Chân Tử Đan nói:

- Đây có mấy trăm nhà trọ, đi điều tra từng nhà, đến lúc trời sáng e vẫn chưa xong. Tên Địch chương quỹ không phải bị giam ở Cẩm Y Vệ sao, chỉ cần khiến y mở miệng nói ra nhà trọ nào thì chẳng phải đỡ phiền hơn sao.

Giáo úy nói:

- Địch chương quỹ cũng có khả năng không biết chỗ của tên thư sinh và người hầu câm điếc kia.

Chân Tử Đan nói:

- Lúc nhìn tên Địch Đông Thắng, Tôn Nhị Lực bị Trương Tu Soạn hỏi bộ dạng ấp a ấp úng. Nếu như nói bọn chúng không có gì giấu diếm, ai tin được? Loại người gian xảo đó không dùng hình sao chịu khai ra.

Chân Tử Đan trở về Nha môn Cẩm Y Vệ phía Tây Thiên Bộ Lang, chia ra thẩm vấn Địch Đông Thắng và Tôn Nhị Lực. Địch Đông Thắng cắn môi không biết chỗ ở của Đồng hiền đệ, chịu đựng bị kẹp ngón tay cũng không nói. Nhưng tên Tôn Nhị Lực lại không chịu nổi bị dùng hình. Tuy kẹp tay bằng thanh trúc chỉ là bị thương ngoài ra nhưng loại đau đớn này cực kì thống khổ. Tôn Nhị Lực nhận tội, nói là y đã nhận hia mươi lượng bạc của Địch chương quỹ, giết giây Đỗ Nhị Mao để gã cố ý đến gây sự với người Triều Tiên. Đợi Đỗ Nhị Mao đi ra, thì gọi gã đến gian phòng nhỏ dưới cầu thang, dùng khay bưng thức ăn đánh vào sau đầu và cánh tay của Đỗ Nhị Mao. Sau khi đánh chết Đỗ Nhị Mao thì kéo gã lên hành lang lầu trên rồi kêu lê, đợi mấy người Triều Tiên đi ra thì để khay bưng thức ăn đó dưới bàn của phòng đó. Địch chương quỹ hứa khi làm xong việc sẽ trả y sáu mươi lượng bạc.

Chân Tử Đan hỏi:

- Địch Đông Thắng vì sao phải hãm hại mấy người Triều Tiên đó?

Tôn Nhị Lực quỳ gối trên sàn đất lạnh như băng, giống như con khỉ hai tay để trước ngực, mười ngón tay buông xuống,

đau đớn nói:

- Địch chương quỹ nói mọi rợ Triều Tiên có thù oán với ông ấy, cho nên Địch chương quỹ muốn báo thù.

Chân Tử Đan lại hỏi:

- Người có biết tên thư sinh lúc tối uống rượu cùng Địch chương quỹ mà mang theo người hầu cầm kiếm là ai không? Y ở nơi nào ngoài Chính Dương môn.

Tôn Nhị Lực nói:

- Tiểu nhân không biết, tiểu nhân thật sự không biết.

Sợ lại bị dùng hình.

Tôn Nhị Lực đã nhận tội giết người, chỉ không biết thư sinh kia che giấu điều gì, Chân Tử Đan hỏi:

- Tên thư sinh đó có bộ dạng thế nào?

Tôn Nhị Lực nói:

- Dáng vẻ giống thư sinh, khuôn mặt hồng hồng giống Quan Vương Gia. Tiểu nhân gặp y hai lần, cũng không biết có phải do uống rượu nhiều mà mặt đỏ như vậy không.

Điều này thì hỏi Tôn Nhị Lực cũng không ra cái gì, Chân Tử Đan để Tôn Nhị Lực điếm chỉ lên bản khai, rồi lập tức sai người đi đến tửu lầu Úy Thái điều tra cẩn thận lại. Tôn Nhị Lực đã đánh chết Đỗ Nhị Mao ở gian phòng nhỏ lầu dưới thì ắt hẳn phải có vết tích như vết máu chẳng hạn. Nhất định phải tìm được bằng chứng. Đồng thời, Chân Tử Đan lại thẩm vấn Địch Đông Thắng, đem bản cung của Tôn Nhị Lực đọc cho y nghe, y lập tức quy xuống đất, cuối cùng cũng khai:

- Huynh đệ ba người tiểu nhân đều mở hàng gạo, có buôn bán với Khoan Điện Nữ Chân. Đầu năm nay, có một tên là Ngang A Ba người Chính bạch kỳ Nữ Chân từ Kiến Châu đến, hẹn gặp ba người bọn tiểu nhân, tặng bọn tiểu

nhân vàng bạc, châu báu và vài nữ tỳ. Muốn tiểu nhân mở quán rượu ở phố Bàn Kỳ trong Kinh thành. Sau này gạo của họ Địch Thị ta sẽ được người Nữ Chân Kiến Châu kia mua với giá cao. Ban đầu tiểu nhân cũng không biết người Nữ Chân kia muốn làm chuyện xấu, bằng không tiểu nhân cũng sẽ không đồng ý

Chân Tử Đan mừng thầm trong bụng. Tên Địch Đông Thắng này hóa ra là gian tế của lão nô Kiến Châu. Trương Tu Soạn nói không sai, phá được kế hoạch này quả nhiên là có công lớn, hỏi:

- Vậy thì thư sinh uống rượu ở căn phòng bí mật kia là Ngang A Ba sao?

Địch chương quỹ trả lời ngoài sự dự đoán của Chân Tử Đan, Địch Đông Thắng đáp:

-Người giả vờ câm điếc chính là A Ba, A Ba không nói được tiếng quan thoại của Đại Minh chúng ta.

Chân Tử Đan hỏi:

- Thư sinh kia là người ở đâu?

Địch chương quỹ nói:

- Điều này tiểu nhân cũng không biết, thư sinh kia chắc chắn là người có địa vị rất cao ở Nữ Chân, không thì A Ba sao lại là tùy tùng của y, Ngang A Ba là tá lĩnh Bạch Kỳ của Nữ Chân Kiến Châu.

Nỗ Nhĩ Cáp Xích hoàn thiện chế độ bát kỳ là vào năm thứ bốn mươi ba Vạn Lịch, cũng chính là năm ngoái. Cho nên Chân Tử Đan không hiểu rõ chế độ Bát Kỳ của Nữ Chân. Không biết tá lĩnh Chính Bạch Kỳ là thuộc vị trí nào, nhưng mà Chân Tử Đan biết bắt được một tên tá lĩnh Chính Bạch Kỳ Nữ Chân Kiến Châu thì công lao chắc không nhỏ. Hơn nữa, còn có tên thư sinh địa vị còn có khả năng cao hơn cả Ngang A Ba.

Chân Tử Đan hỏi:

- Ngang A Ba và thư sinh mặt đỏ kia hiện đang ở nhà trọ nào ở ngoài Chính Dương môn?

Chương 440: Máu đỏ Tuyết trắng (1)

Nguồn: MT

Địch chương quỹ đập đầu nói:

- Tiểu nhân thật sự không biết, chỉ biết bọn họ ở ngoài Chính Dương môn, rốt cuộc ở nhà trọ hay thuê nhà riêng thì Ngang A Ba không nói cho tiểu nhân biết.

Đây là sự thật, Ngang A Ba và tên thư sinh mặt đỏ kia không hoàn toàn tin tưởng Địch chương quỹ, giấu chỗ mình ở là chuyện bình thường. Nếu như hai tên gian tế Nữ Chân không ở nhà trọ mà ở phòng trống nhà người khác thì to chuyện rồi. Từ Chính Dương môn đến Vĩnh Định môn tầm bốn mươi dặm, nhân khẩu trên trăm vạn, làm sao có thể đi lục soát hai người lạ được.

Chân Tử Đan đang chờ tổng kỳ Cẩm Y Vệ đi lục soát tửu lầu Úy Thái trở về. vén màn che lên xem, những bông tuyết đang rơi giống như những cánh bướm trắng nhảy múa đầy trời. Mặt đất đã phủ một lớp tuyết, tính giờ theo tiếng mõ đặc, thì bây giờ đã qua đầu giờ Sửu.

Đợi thêm nửa canh giờ nữa, quan tổng kỳ đã trở về. Báo cáo với Chân Bách Hộ là quả nhiên phát hiện trong gian lầu hai của tửu lầu Úy Thái có vết máu. Và tìm được hai mươi lượng bạc ở nơi ở của Tôn Nhị Lực, còn có ít bạc vụn và tiền đồng. Còn chỗ ở của Địch chương quỹ thì lại tìm thấy hai trăm vạn vàng, hơn năm mươi viên chân châu Liêu Đông, hơn ba nghìn lượng bạc ròng, và một ít châu báu khác. Tên tổng kỳ này là tâm phúc của Chân Bách Hộ, y không dám ăn bớt để làm của riêng, báo cáo lại toàn bộ.

Chân Tử Đan mừng rỡ, nhưng y cũng không dám nuốt số tiền vàng này, tổng kỳ là tâm phúc của y, y cũng là tâm phúc của

Cầm Y Vệ Bắc Trấn Phủ Ti Thiên Hộ Vương Danh Thế. Vụ án này có liên quan đến gian tể giặc đông, không phải chỉ mình Chân Bách Hộ Cầm Y Vệ y có công lao. Vì thế Chân Bách Hộ đi suốt đêm để đến cầu kiến Vương Danh Thế.

Vương Danh Thế có xuất thân là Võ Trạng nguyên, năm ay năm mươi tuổi, nghe Chân Tử Đan nói tình tiết vụ án, nói:

-Chính Bạch Kỳ là kỳ chủ Hắc Hoàn Bồi Lạc con thứ tám của Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Tá lĩnh chính là dưới cờ Ngưu Lục Ngạch Chân, thống lĩnh ba trăm quân sĩ, có địa vị cao ở người Nữ Chân. Mấy người Nữ Chân lên vào kinh thành muốn chia rẽ mối quan hệ giữa Đại Minh ta và Triều Tiên sao?

Tôi nay tướng tá đang trực có chức cao nhất trong Cầm Y Vệ là Thiên Hộ Vương Danh Thế. Vương Danh thế truyền lệnh Binh Mã Ti năm thành lập tức điều binh giúp đỡ Cầm Y Vệ tìm bên ngoài thành Chính Dương môn. Đồng thời phong tỏa năm cửa thành Vĩnh Định, Tả An, Quảng Cù, Quang An. Tất cả các quán trọ trong các ngõ phố trong thành phải điều tra rõ ràng khách ở ngoài đến ở. Tất cả phải tìm cho ra tên thư sinh mặt đỏ và tên tùy tùng giả vờ cầm điếu A Ba kia.

Ở phía Nam phố Kỳ Bàn có nhà trọ Lục Thị, cách tửu lâu Úy Thái khoảng một dặm. Ra khỏi cửa nhà trọ đi về phía Nam mấy trăm bước chính là Chính Dương môn nguy nga. Ở trong Kinh thành, nhà trọ lớn như Lục Thị có thể đếm được trên đầu ngón tay. Riêng nhà bếp đã có hai mươi gian, tiểu nhị, tửu bảo, kỹ nữ, người phục vụ không dưới hai trăm người. Mỗi ngày khách ra vào nhà trọ cũng đến một trăm người. Ngay cả gần Hạ tuần tháng chạp cuối năm mà cũng không thấy vắng vẻ. Khách trọ xem hát, xem kịch, uống rượu mua vui, hết ngày lại đến đêm. Giờ giới nghiêm chỉ là cấm dân chúng đi lại ngoài đường vào ban đêm, chứ không cấm dân chúng dừng lại ở đây vui vẻ.

Giờ Hợi ngày hai mươi tháng Chạp, khi quân sĩ Cầm Y Vệ và Binh Mã Ti Nam Thành ra khỏi thành Chính Dương môn trong trời tuyết rơi lả tả, ở lầu hai sát đường của nhà trọ Lục Thị có một nam tử ăn mặc như thư sinh đứng ở cửa sổ phòng, nam tử này gần ba mươi tuổi, vóc dáng cao, thể hình khỏe mạnh, tổng thể tướng mạo trừ khuôn mặt đỏ kia thì không có gì đặc biệt. Lông mày chữ bát phủ xuống đôi mắt dài nhỏ làm

người ta có cảm giác như đôi mắt không mở ra được, không có chút sinh lực nào.

Nam tử này đặt quyền xuống, đẩy cửa sổ, mặc cho gió bắc tràn vào phòng, hứng cơn gió lạnh thấu xương mà vẫn chuẩn bị bỏ mũ mềm xuống, nhẹ nhàng tết lại búi tóc, một tay luồn vào đáy tóc, nhẹ nhàng vuốt da đầu. Hóa ra là đầu trọc, không, không phải là trọc toàn bộ, đỉnh đầu có một chòm tóc to như đồng tiền vàng, ót huyết Ngọc Châm cũng có một nhúm, tết lại thành bím nhỏ, để tránh bím tóc rủ xuống, liền buộc hai bím tóc lại với nhau, nhìn kiểu tóc vừa cổ quái vừa xấu xí.

- Da đầu rất ngứa.

Nam tử người Nữ Chân đóng giả thành nho sinh vuốt nhẹ một hồi đầu trọc của mình. Sau đó đội búi tóc giả lên, nhìn từ trên cao xuống thấy quân sĩ Cẩm Y Vệ và Binh Mã Ti vội vàng chạy qua, thì nói với thanh niên cao gầy đằng sau:

- Những người này ra Chính Dương môn tìm ta và A Ba sao, việc này thật là kỳ lạ.

Nam tử phía sau nói:

- Địch Đông Thắng là người Hán Nam Triều, không đáng tin cậy, chắc chắn là y đã khai ra là Kỳ chủ ở ngoài Chính Dương môn rồi. May mà Kỳ chủ đã có phòng bị sớm, không thì nguy rồi.

Người thanh niên Nữ Chân được gọi là Kỳ chủ nói:

- Cũng không hẳn là do Địch Đông Thắng khai ra. Nhiều tên tiểu nhị ở tửu lầu Úy Thái cũng biết ta ở ngoài Chính Dương môn, chỉ có điều mấy tên quan lại Nam Triều lại có thể điều tra đến ta nhanh như vậy, nằm ngoài sự suy đoán của ta. Địch Đông Thắng cũng không phải là người ngu xuẩn, làm sao làm lộ ra được.

Thanh niên kia nói:

- Kỳ chủ, sáng sớm ngày mai chúng ta ra khỏi thành về Khoan Điện đi, nơi này rất nguy hiểm. Phải nhanh chóng

ra khỏi Sơn Hải Quan.

Kỳ chủ nhíu lông mày chữ bát nói:

- Ngang A Ba còn ở ngoài Chính Dương môn, mong là đừng rơi vào tay người Nam Triều. Bây giờ là giờ giới nghiêm, không có cách nào thông báo cho y được.

Người thanh niên trầm tư một hồi, nói:

- Ngang A Ba tâm như sắt đá, rất trung thành đối với Kỳ chủ, thà chết cũng không phản bội Kỳ Chủ đâu.

Kỳ chủ kia nói:

- Ngày mai chúng ta sẽ nghĩ cách thông báo cho Ngang A Ba, nếu không được thì chuyển ra ngoài Triệu Dương môn, yên lặng theo dõi tình hình. Lần này ta tới Bắc Kinh, thứ nhất là ly gián Hán, Tiên, hơn nữa còn muốn tìm một người cho Phụ Hãn ta, người đó chưa chết, mà sớm đã tới Nam Triều rồi.

Rạng sáng ngày hai một tháng chạp, ngoài Chính Dương môn, năm thành Vĩnh Định, Tả An, Hữu An, Quảng Cù, Quảng An đều nhận được lệnh của Cẩm Y Vệ phong tỏa cửa thành. Mấy trăm lực sĩ Cẩm Y Vệ và quân Binh Mã Ti đi điều tra từng nhà trọ. Đồng thời các phường đình trong phường Sương Lý Chính cũng kiểm tra khách ở trọ trong hộ dân. Tới giờ Ngọ, có mấy chục người mặt đỏ cùng người cầm điếu không có hộ tịch bị đưa đến nha môn Binh Mã Ti Nam Thành, để ba tiểu nhị tửu lầu Úy Thái phân biệt. Hơn chục người mặt đỏ được đưa vào trước, ba tên tiểu nhị của tửu lầu đều lắc đầu. Sau đó dẫn hai mươi tên cầm điếu đến, ba tiểu nhị đồng loạt chỉ vào một người đàn ông trung niên to béo nói:

- Chính là y.

Người này đầu to, cổ thô ngắn, không đợi quân lính hai bên tiến lên bắt, y đột ngột đứng lên, hét một tiếng, đánh một gậy về phía Phương Thế Hùng chỉ huy sứ Binh Mã Ti. Phương Thế Hùng tuổi ngoài năm mươi, mặc dù xuất thân từ Võ Cử,

nhưng vì tuổi cao, nên phản ứng hơi chậm, không kịp rút gươm. Đành phải sử dụng quyền Lộc Lô Kính của Quách Quả. Chập cổ tay lại đánh về phía tên tráng sĩ cầm kiếm hung hãn kia, chỉ cần trì hoãn thời gian không để cho tên cầm kiếm đó đến gần, thì sẽ có binh sĩ hai bên xông đến ngăn chặn. Nhưng không ngờ được tên cầm kiếm này lại sức lực phi thường, một quyền đã làm gãy cánh tay của Phương Thế Hùng, tay còn lại xòe năm ngón ra kẹp vào cổ họng Phương Thế Hùng, xiết chặt tay, da mặt Phương Thế Hùng lập tức tím tái, không thể thở được ——

Triệu Trần Đông phó chỉ huy sứ Binh Mã Ti Nam thành rút gươm gầm lên:

- Gian tặc to gan, dám hành hung người tại nha môn.

Tên cầm kiếm kẹp cổ Phương Thế Hùng kéo đi ra ngoài nha môn, phó chỉ huy sứ Triệu Trần Đông muốn bắt kẻ xấu nhưng còn e ngại, cũng không dám lại gần quá. Phương Thế Hùng thấy mình sắp bị tên cầm kiếm kéo ra ngoài Nha môn Binh Mã Ti, đúng lúc đó, Cẩm Y Vệ Bách hộ Chân Tử Đan đem hơn mười tên giáo úy đuổi tới. Chân Bách Hộ mặc kệ Phương Thế Hùng còn sống hay chết, hét lớn một tiếng :

- Ngang A Ba ——

Tên cầm kiếm này đúng là Ngưu Lục Ngạch Chính Bạch Kỳ Ngang A Ba, bỗng nghe có người kêu tên y, không khỏi sửng sốt, trả lời theo bản năng:

- Tra!

Đúng là tên nô tài này.

Âm “tra” vừa rơi tới, Chân Tử Đan rút đao ra khỏi vỏ thêu xuân đao như hồ nước mùa xuân, mũi đao hướng đến đầu của Ngang A Ba bổ xuống, Ngang A Ba nổi giận gầm lên một tiếng, nhưng lại dùng hai tay nâng Phương Thế Hùng nặng hơn năm mươi cân lên. Dùng thân Phương Thế Hùng chắn đao của Chân Tử Đan. Chân Tử Đan cũng được cho là người có đao pháp giỏi của Cẩm Y Vệ. Vặn cổ tay, chuyển hướng mũi đao, xoẹt một cái xuống dưới hoành tước, đây cũng là quyền

Lộc Lô Kính của Quách Quả, chiêu thức biến đổi mau lẹ. Ngang A Ba tuy rằng lực lớn, nhưng cũng không thể đem Phương Thế Hùng che không còn kẽ hở nào được. Hơn nữa sở trường của Ngang A Ba là mã chiến, nếu không có ngựa thì y trở nên vụng về, chỉ cảm thấy cổ tay phải chột lạnh. Lưỡi dao sắc gọt qua, cổ tay trái của y bị đứt.

Chương 440: Máu đỏ Tuyết trắng (2)

Nguồn: MT

Tay trái của Ngang A Ba vốn dĩ giữ cổ của Phương Thế Hùng, bây giờ bị cắt đứt, thân trên của Phương Thế Hùng không gì chống đỡ, liền chúc xuống, đầu đập mạnh xuống đất, đau đến hét to một tiếng. Còn tay của Ngang A Ba mặc dù bị đứt nhưng vẫn nghen ở trên cổ, chỉ có điều lúc này nó đã không còn lực. Phương Thế Hùng hít thở một hồi, thở hắt ra không ra hơi.

Phó chỉ huy sứ Triệu Trấn Đông từ đằng sau đá một cước mạnh, trúng hậu tâm Ngang A Ba, Ngang A Ba lao đảo về phía trước, nhưng vẫn không ngã sấp xuống. Một tay y níu lấy đai lưng bằng da bò của Phương Thế Hùng, đem Phương Thế Hùng đập loạn sang hai bên. Chân Tử Đan lùi lại mấy bước, rồi tiến thẳng trước, lại chém một đao vào tay phải của Ngang A Ba, tuy tay không gãy, nhưng không còn giữ được Phương Thế Hùng, quăng Phương Thế Hùng trên mặt đất, gầm rú chạy đi. Máu vung ở hai bên, đọng trên tuyết nhìn mà ghê người.

Chân Tử Đan lấy cây mộc trượng trong tay một sai dịch, đuổi theo, quét mạnh vào đầu gối Ngang A Ba, gây gãy chân gãy. Ngang A Ba lăn trên đất tuyết, giãy dụa không đứng dậy, làm tuyết trắng trên người y trở thành tuyết đỏ.

Chân Tử Đan vút cây gậy gãy đi, nói với mấy người Triệu Trấn Đông đang đuổi theo đến:

- Nếu để cho tên gian tặc Nữ Chân này bắt người ra khỏi thành, thì người luyện võ Đại Minh ta còn biết để mặt

mũi vào đầu.

Triệu Trấn Đông và quan viên lại dịch Binh Mã Ti mặt ai nấy đều âm, người của Cẩm Y Vệ lại một lần nữa đè áp họ sít sao. Quay lại xem Chỉ huy sứ Phương Thế Hùng Phương đại nhân, bị ném tới sùi bọt mép, hôn mê bất tỉnh.

Chân Tử Đan để Giáo Úy cấp dưới cầm máu cho Ngang A Ba, trói lại và giải y về Nha môn Bắc Trấn Phủ Ti. Do Thiên Hộ Vương Danh Thế đích thân thẩm vấn, cũng áp giải Địch Đông Thắng đến đối chất. Rồi tìm người tinh thông ngôn ngữ thông cổ của người Nữ Chân đến thẩm vấn Ngang A Ba. Ngang A Ba chết cũng không chịu nói ra tung tích của thư sinh mặt đỏ, coi như mình là người câm điếc thật.

Chạng vạng ngày hôm đó, Chân Tử Đan mặc thường phục, đợi ở ngoài cửa lớn Hàn Lâm Viện, gặp Trương Nguyên cùng mấy vị quan Hàn Lâm đi ra, liền cung kính chấp tay trước ngực kêu một tiếng:

- Trương Đại nhân.

Trương Nguyên thấy Chân Tử Đan, liền chào từ biệt đám người Văn Chấn Mạnh, cùng Chân Tử Đan đi về mạn Bắc cầu Ngọc Hà, hỏi:

- Chân Bách Hộ, vụ án ở tửu lầu Úy Thái như thế nào rồi.

Chân Tử Đan nói:

- Bì chức cũng đang muốn bẩm báo với Trương Đại nhân về việc này. Dem chuyện thẩm vấn Địch Đông Thắng, bắt được Ngang A Ba kể lại cho Trương Nguyên .

Muốn dùng án giết người để hãm hại Sứ thần Triều Tiên không ngoài hai loại người, một loại người là người trong nước Triều Tiên phản đối Quang Hải Quân Lý Thị Vương thất, hoặc là người có thù oán với đại thần Triều Tiên- Liễu Đông Minh. Nếu Liễu Đông Minh gây án ở Kinh thành Đại Minh, mặc dù không đến mức phải đền mạng, nhưng bởi vì Liễu Đông Minh là anh vợ của Quang Hải Quân, danh dự của Quốc cữu Liễu Đông Minh bị tổn hại cũng là một đả kích đối với

Quang Hải Quân. Càng làm tăng ác cảm của Triều đình Đại Minh đối với Quang Hải Quân; Còn một loại người nữa có dã tâm đầy rẫy là người Nữ Chân, mấy ngày nữa là Vạn Lịch năm thứ bốn lăm, cách ngày Nô Tù Nỗ Nhĩ Cáp Xích lấy “Bây đại hận” làm lý do phản Minh chỉ còn hơn một năm nữa. Nỗ Nhĩ Cáp Xích bây giờ đã không còn là Nỗ Nhĩ Cáp Xích khi được Triều Tiên sắc phong nữa. Bây giờ dã tâm của Nô Tù càng ngày càng lớn. Sớm có ý đồ với giang sơn Đại Minh. Phái gian tế tìm hiểu quân tình chính vụ Đại Minh, ly gián mối quan hệ giữa Đại Minh và Triều Tiên, đây là điều có thể xảy ra. Chỉ có điều Trương Nguyên không nghĩ tới đến Đại Minh tiến hành kế ly gián này chính là do Hoàng Thái Cực làm.

—— Hoàng Thái cực là con thứ tám của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, mẹ y là mỹ nữ Mạnh Cổ Triết Triết người Diệp Hách Bộ. Sau khi Nỗ Nhĩ Cáp Xích hoàn thiện thể chết bát kỳ, một trong tứ đại Bối Lặc của Hoàng Thái Cực là kỳ chủ của Cổ Sơn Ngạch Chân Chính Bạch Kỳ. Trương Nguyên không biết Hoàng Thái Cực có tên là Hắc Hoàn, nhưng Ngang A Ba thân là Nguo Lục Ngạch Chính Bạch Kỳ lại can tâm theo hầu thư sinh mặt đỏ kia, Thư sinh kia lại có mặt đỏ, không phải là Hoàng Thái Cực thì là ai. Hoàng Thái Cực biết nhiều loại ngôn ngữ, Mãn, Mông, Hán, thích đọc . Từ thời đồ đá chưa khai hóa, với trình độ văn minh thấp của người Nữ Chân Kiến Châu thì coi như là người có văn hóa rồi. Nỗ Nhĩ Cáp Xích là người có oán hận nhất với người Hán. Giết người nhiều hơn thụ nạp, mà Hoàng Thái Cực lại rất biết trọng dụng người Hán để mua chuộc lòng người. Cũng phỏng theo chế độ quan lại Triều Minh để hoàn thiện chế độ chính trị của Mãn Châu. Sự uy hiếp của Nỗ Nhĩ Cáp Xích còn thua xa sự uy hiếp của Hoàng Thái Cực đối với Đại Minh. Bởi vì chỉ giết chóc thì chỉ gây nên sự oán hận và liều chết chống cự của người Hán. Còn chính sách của Hoàng Thái Cực chủ yếu là để Mãn Châu nhanh chóng lớn mạnh

- Trương Đại nhân

Chân Tử Đan thấy hai hàng lông mày Trương Nguyên di chuyển, vẻ mặt có chút cổ quái, liền gọi một tiếng.

Trương Nguyên khôi phục lại tinh thần, dặn dò:

- Chân Bách Hộ, nhất định phải bắt được tên thư sinh mặt đỏ, người này có khả năng là con trai của Lão nô Kiến Châu, bắt được y là một công trạng to lớn nhất đấy.

Cầm Y Vệ bách hộ Chân Tử Đan rất kính phục Trương Nguyên, vụ án giết người ở tửu lầu Ủy Thái đêm qua, nếu không có Trương Nguyên ở đây, thì y và người của Nam thành Bình Mã Ti cũng sẽ không truy xét đến chương quây Dịch Đông Thắng, cũng không thể biết được người đứng phía sau chuyện này chính là người Nữ Chân. Nếu không phải Trương Nguyên nhìn ra chân tướng, khả năng lớn nhất chính là lấy một người hầu của sứ thần Triều Tiên đến chịu tội kết án. Là Trương Nguyên cơ trí và cẩn thận, cho nên kế ly gián của người Nữ Chân mới không thể đạt được. Nên sau khi Chân Tử Đan xin chỉ thị của Thiên hộ Vương Danh Thế, liền đặc biệt đến bẩm báo tình tiết vụ án với Trương Nguyên, để lắng nghe ý kiến của Trương Nguyên .

Hiện tại nghe Trương Nguyên nói người thư sinh mặt đỏ rất có khả năng là con trai của Nỗ Nhĩ Cáp Xích ở Kiến Châu, khiến Chân Tử Đan vừa mừng vừa sợ, Nỗ Nhĩ Cáp Xích đầu năm lập quốc xưng vua, địa vị ngang hàng với Đại Minh, đây là hành động tự cho mình là con trời, đứng đầu thiên hạ. Đáng lẽ hoàng đế Đại Minh không nên tha thứ, nhưng Vạn Lịch Hoàng đế bây giờ đã không phải là hoàng đế của hai mươi năm trước gắng sức thực hiện ba lần chinh phạt lớn. Vạn Lịch Hoàng đế hiện tại chỉ biết, vợ vét của cải, lừa dối, bệnh cũ và cái gọi là tùy theo tự nhiên không có chí tiến thủ, khiến Vạn Lịch Hoàng đế được chăng hay chớ, sợ đại thần nhân việc ở nước Liêu dâng tấu xin xuất tiền trong kho sung quân lương, cho nên chỉ có hạ chiếu khiển trách Nỗ Nhĩ Cáp Xích, tất nhiên không có ý chuẩn bị đi chinh phạt. Nhưng nếu có thể trừng phạt được Nỗ Nhĩ Cáp Xích mà lại không hao tổn tiền bạc thì Vạn Lịch Hoàng đế nhất định là rất vui rồi. Cho nên nói nếu có thể bắt được con trai của Nỗ Nhĩ Cáp Xích hơn nữa đập tan kế ly gián của giặc Đông Lỗ, vậy nếu lập được hai công lớn này, khẳng định là sẽ được thăng quan tiến chức.

Lại nghe Trương Nguyên nói tiếp:

- Bắt được Ngang A Ba rồi mà còn muốn bắt thêm tên thư sinh mặt đỏ nữa e là rất khó, đã rút dây động rừng rồi nên rắn khăng định cũng đã chạy trốn. Tên thư sinh mặt đỏ kia cực kỳ xảo quyệt, có thể y không phải là ở ngoài Chính Dương môn, bây giờ mặc dù đã phong tỏa chín cửa trong thành nhưng chỉ sợ cũng đã muộn rồi.

Chân Tử Đan nói:

- Nếu ở trong thành lục soát không thấy, phải mời ngũ quân phủ đô đốc truyền thư từ Sơn Hải Quan cho đến các quan ả Liêu Đông, nghiêm cẩn tra xét, nếu có đám người khả nghi liền bắt giam.

Trương Nguyên nói:

- Cũng chỉ có như vậy.

Nghĩ thầm rằng: “Nếu tên thư sinh mặt đỏ kia thật sự là Hoàng Thái Cực chỉ sợ rất khó bắt được. Hoàng Thái Cực túc trí đa mưu, trước đó chắc chắn có dự phòng, để lại đường lui cho mình. Bất luận như thế nào, việc này rất có thể làm cho nhóm đại thần trong triều đề cao cảnh giác đối với dã tâm của Nỗ Nhĩ Cáp Xích.

Hậu Kim đã bắt tay vào ly gián mối quan hệ giữa Đại Minh và Triều Tiên, xem ra thời gian Đại Minh động binh cũng không còn xa, trước kia Nỗ Nhĩ Cáp Xích thường xuyên lợi dụng cơ hội triều cống, dò la tin tức hư thật của Đại Minh, bây giờ đã có năm năm chưa đến Đại Minh tiến cống, đổi lại dùng gian tế gián điệp đến dò hỏi tin tức triều chính Đại Minh, đoạn mở đầu đại chiến Tát Nhĩ Hử đã bắt đầu rồi”.

Chân Tử Đan cáo từ Trương Nguyên tại đầu bắc cầu Ngọc Hà, vội vàng trở lại nha môn Bắc Trấn Phủ Ti, thiên hộ Vương Danh Thế đang bẩm báo vụ án ở tửu lầu Úy Thái với chỉ huy sứ của Cẩm Y Vệ- Lạc Tư Cung, Chân Tử Đan cũng tiến lên đáp lời, Lạc Tư Cung nói:

- Án này trọng đại, ta phải ngay lập tức tiến cung để bẩm báo Thánh Thượng!

Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Cẩm Y Vệ là trực tiếp nghe lệnh của Hoàng thượng. Chỉ huy sứ của Cẩm Y Vệ Chỉ bất cứ lúc nào cũng có thể xin tiến cung yết kiến Hoàng thượng, không chịu giới hạn quy định của nội các và lục khoa cấp sự trung.

Chương 441: Tự chuốc lấy cực khổ (1)

Nguồn: MT

Lạc Tư Cung truyền lệnh cho ngũ thành Binh Mã Ti, phải chặt chẽ kiểm tra những người đàn ông trung niên ra khỏi thành, lại đề cho tiểu nhị của tửu lầu Úy Thái ở Ngoại thành cử môn đi theo để nhận mặt. Bố trí xong mọi việc, Lạc Tư Cung sửa sang lại áo mũ chuẩn bị vào cung, lại nói với Vương Danh Thế:

- Vương Thiên Hộ, đưa ba người Triều Tiên kia về hội đồng quán nghỉ ngơi, giải quyết thỏa đáng mọi chuyện, nói rõ nguyên nhân, tránh làm tổn thương hòa khí.

Vương Danh Thế cùng với Chân Tử Đan ra mời thư trạng quan Triều Tiên Kim Trung Thanh, và hai gã người hầu. giải thích Kiến Châu Nữ Chân âm mưu ly gián Đại Minh và Triều Tiên, hiện tại đã bắt được một gián điệp của Nữ Chân, Kim Trung Thanh lúc này mới yên tâm, chuyện này đương nhiên không có gì oán giận rồi. Còn đang muốn khích lệ quan viên Đại Minh làm việc hiệu suất cao, trong một đêm liền điều tra rõ chân tướng vụ án.

Vương Danh Thế và Chân Tử Đan đưa ba người Kim Trung Thanh quay lại hội đồng quán, lại quay về giải thích rõ ràng sự việc ở tửu lầu Úy Thái với lang trung Lễ bộ, xin Lễ bộ bố trí tiệc rượu để trấn an sứ thần Triều Tiên.

Hai mươi bốn Tháng chạp, lúc hoàng hôn mặt trời chiều ngả về tây, màu tuyết sáng trong, sau khi Trương Nguyên tán nha đến cửa chính Hàn Lâm Viện, đột nhiên nghe được âm thanh

“Bang bang” bên trong hoàng thành vang lên không dứt, thoát đầu giạt mình kinh hãi, ngay sau đó tỉnh ngộ:

- À! Hôm nay là ngày cúng ông táo, Táo quân lên trời, cung Càn Thanh bắt đầu bắn pháo hoa. Trong cung lúc này nhiều quy củ, chỉ có sau khi trong cung bắn pháo hoa thì dân thường mới có thể tự do đốt pháo hoa cho đến tận tết nguyên tiêu mới chấm dứt.

Uông Đại Chuỳ và người hầu nam Bạch Mã trẻ tuổi ở bên cầu chờ Trương Nguyên. Lai Phúc bận rộn đặt mua hàng tết chuẩn bị lễ mừng năm mới, Vũ Lăng bận rộn chuyện đưa thư, hiện tại thường xuyên đi theo hầu hạ bên cạnh Trương Nguyên chính là Uông Đại Chuỳ và người hầu nam trẻ tuổi Bạch Mã chính là của hồi môn của Thương Đạm Nhiên mang tới. Bạch Mã nói với Trương Nguyên :

- Cô gia, lễ mừng năm mới ở kinh thành còn không náo nhiệt bằng ở Thiệu Hưng chúng ta. nếu là Hội Kê-Sơn Âm, ngày đưa Táo Quân lên trời còn có người lấy trang phục ăn mày đóng giả thành quỷ phán, nhảy lên đuổi tà ma, con nít rất sợ nhưng lại thích đi xem, tạo thành đám đông vui nhộn. nhưng mà kinh thành giờ đâu thấy, chỉ thấy quan sai đầy đường loạn cả lên, nói là tìm gian tế Kiên Châu, lại nhân cơ hội này vợ vét tài sản hàng hóa tiền bạc, cái quái gì gọi là dưới chân thiên tử, còn không phải cùng một dạng làm loạn làm càn sao.

Trương Nguyên không khỏi lắc đầu, nghĩ thầm rằng: “Bất không được Hoàng Thái Cực, ngược lại khiến cho lòng người trong kinh thêm bàng hoàng”.

Chủ tớ ba người đi bộ quay lại ngõ Lý các lão, lúc đi qua cửa trước của Hội đồng quán, một sai dịch đuổi theo chấp tay trước ngực nói:

- Trương đại nhân xin chờ một chút, Lễ bộ Thiệu lang trung cho mời.

Nói xong sai dịch kia liền vội vội vàng vàng cáo từ, rồi đi vào trong quán báo tin.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Lễ Bộ lang trung Thiệu Phụ Trung là nòng cốt của Chiết đảng, và có quan hệ chặt chẽ với Diêu Tông Văn, tuy nhiên Thiệu Phụ Trung cùng với Bảo Sinh Thúc và anh vợ Thương Chu Tộ của mình cũng có giao tình, nhưng đối với mình cũng khá là lạnh nhạt, vậy Thiệu Phụ Trung tìm mình có chuyện gì?

Đứng ở trước cửa chờ một hồi, chỉ thấy Thiệu Phụ Trung và hai vị chủ sự Lễ Bộ khác cùng mấy người sứ thần Triều Tiên Liễu Đông Minh từ trong quán đi ra. Liễu Đông Minh kính cẩn bước lên trước hướng Trương Nguyên thi lễ nói:

- Đa tạ Trương Tu Soạn có mắt nhìn người xử án, để cho ta không bị gian tế của người Nữ Chân vu cáo hãm hại, hôm nay Lễ Bộ bố trí tiệc rượu mời ta và Viễn Thần, kẻ hèn này rất muốn mời Trương Tu Soạn cùng nhau dự tiệc, rất hân hạnh được ngài nhận lời.

Phía sau Liễu Đông Minh là phó sứ Hứa Quân, thư trạng quan Kim Trung Thanh, còn có hai người quan viên Triều Tiên khác đồng loạt hướng Trương Nguyên thi lễ, nói lời cảm ơn, hai quan viên Triều Tiên này là sứ giả tới chúc mừng tết nguyên đán năm mới năm Vạn Lịch bốn mươi lăm. Lễ Bộ lang trung Thiệu Phụ Trung cũng chấp tay nói:

-Trương Tu Soạn, cùng đi chứ, ta và ngươi đều là người Chiết đảng, ngày xưa cũng ít thân thiết, hôm nay cùng uống chung hai chén cho thêm gần gũi, thân mật.

Trương Nguyên đáp lễ nói:

- Nếu vậy thì xin đa tạ.

Nói xong phân phó Bạch Mã trở về báo tin, Uông Đại Chuỳ vẫn như trước đi theo hấn.

Lễ Bộ tổ chức yến hội ở hậu đường nha môn Lễ Bộ, trừ Trương Nguyên, Thiệu Phụ Trung cùng với ba vị quan viên Lễ Bộ và năm người sứ thần Triều Tiên, còn có một vị Tự Thừa của Hồng Lư Tự, và một vị Hành Nhân của Hành Nhân Ti cùng đến dự thính.

Trong bữa tiệc Trương Nguyên quay sang hỏi mấy người sứ thần Triều Tiên về hướng đi gần đây của Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Triều Tiên tiếp giáp Kiến Châu, nên đối với tình hình của Kiến Châu hiểu rất rõ, triều đình Đại Minh biết rất nhiều tin tức về Kiến Châu đều đến từ tầu chương của nước Triều Tiên trình lên hoàng thượng. Thư trạng quan Kim Trung Thanh nói:

- Hiện giờ ngoại trừ bộ phận Liễu Diệp Hách ở ngoài, Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã bình định các bộ phận Nữ Chân, năm trước thành lập cơ chế bát kỳ, mỗi một kỳ có năm giáp lạt, mỗi giáp lạt có năm ngưu lục, mỗi ngưu lục có ba trăm quân lính. Nói cách khác dưới trướng của Nỗ Nhĩ Cáp Xích có không dưới sáu vạn quân sĩ. Thật ra không chỉ có vậy, theo tại hạ suy đoán, quân cận trường giáp của Nỗ Nhĩ Cáp Xích còn có gần bốn vạn kỵ binh, bộ binh thì không vượt quá hơn năm vạn người.

Thiệu Phụ Trung cả kinh hỏi:

- Nô tù có nhiều binh lính như vậy ư? Ngụ ý dường như không tin tưởng lắm.

Trương Nguyên thì tin tưởng, Nỗ Nhĩ Cáp Xích nếu không có quân lực hùng mạnh, cũng không dám tùy tiện coi Đại Minh là địch, bàn về hiện tại, quân đội Đại Minh tuy lớn, nhưng thua xa so với một trăm ngàn kỵ binh của Nữ Chân, vả lại lãnh thổ quốc gia Đại Minh rộng lớn, nhưng hiện tại binh lính phân tán, tản mác, hơn nữa năng lực chiến đấu của binh lính Đại Minh không có cách nào so với quân đội Nữ Chân.

Theo tư liệu lịch sử phân tích, cuộc chiến Tát Nhĩ Hử do Dương Hạo thống lĩnh, Đại quân Đại Minh chia ra bốn đường phô trương thanh thế, nói là bốn mươi bảy vạn, kỳ thật chỉ có hơn mười vạn người, Nỗ Nhĩ Cáp Xích thì dùng sáu vạn kỵ binh tả hữu. Nên số quân bên Đại Minh cũng không có chiếm được bao nhiêu ưu thế, quân sĩ sức chiến đấu lại thua xa, hơn nữa lại chia ra bốn đường. Nỗ Nhĩ Cáp Xích miệt thị: “Các người mấy đường tới, ta chỉ một đường đi cũng đủ thắng”.

Cho nên nói cuộc chiến Tát Nhĩ Hử quân Minh thất bại thảm hại, nhìn như có rất nhiều nhân tố bất ngờ, nhưng thật ra là điều tất yếu.

Liễu Đông Minh lại không muốn nói nhiều về sự tình của Hậu Kim Nỗ Nhĩ Cáp Xích nữa. Liền hướng về phía Thiệu Phụ Trung nói:

- Thiệu lang trung, Đại vương tể Quốc thỉnh cầu Thiên triều việc sắc phong thế tử của tể quốc, Lễ Bộ Thiên triều có cao kiến gì?

Thiệu Phụ Trung nói:

- Con cả của quý quốc Vương năm nay mới mười bốn tuổi, lập làm thế tử dường như còn hơi sớm, chừng hai năm nữa thì được.

Liễu Đông Minh có chút bực bội, nghĩ thầm rằng: “Hoàng Thái Tử của các ngươi là hai mươi tuổi mới sắc lập, chẳng lẽ muốn Vương tử Triều Tiên ta cũng đến hai mươi tuổi mới được sắc phong ư, thật sự là buồn cười, đơn giản là cố tình gây khó khăn, muốn vợ vét tiền tài vật chất đây”.

Con trưởng của Quốc vương Triều Tiên Quang Hải Quân là Lý Quân, chính là cháu ngoại trai của Liễu Đông Minh. Liễu thị là đại tộc có thể đếm được trên đầu ngón tay ở Triều Tiên, giống với họ Vương Tà thời Đông Tấn. Liễu Đông Minh lấy thân phận là anh của Huệ Chương Vương phi, và thân phận quan nhị phẩm- thủ lĩnh của Nội cấm vệ để làm sứ giả Đông chỉ đến Bắc Kinh, muốn mau chóng xác lập thân phận thế tử cho cháu ngoại trai, như vậy vương vị của Quang Hải Quân cũng được vững chắc hơn, danh tiếng gia tộc Liễu thị tự nhiên cũng như điều gặp gió.

Liễu Đông Minh nói:

- Thiệu đại nhân, ở tể quốc, nam tử mười lăm tuổi đã là thanh niên, trưởng tử Lý Quân của Quốc vương tể quốc năm nay mười bốn tuổi, Nếu Thiên triều cho phép thì sang năm sắc phong thành thế tử, như vậy thì sẽ vô cùng thích hợp. Lý Quân là con trai trưởng, lại là đứa con cả, không có điều gì trở ngại đến thân phận, kính xin Thiệu đại nhân ở trước mặt Hà thị lang nói giúp đôi lời, để trưởng tử sớm ngày được sắc phong

Thiệu Phụ Trung nói:

- Điều này cũng phải chờ sau khi Hoàng thượng phê chuẩn thì mới có thể có được chiếu sắc phong. Liễu sứ thần chớ có nóng vội. Vả lại ở Đại Minh ta đang vui mừng đón năm mới tốt lành, đợi sau tết Nguyên tiêu, chắc chắn Hà Thị Lang sẽ phác thảo tấu chương sắc phong rồi trình lên Hoàng thượng.

Trương Nguyên nghe được việc muốn sắc phong, trong lòng chợt nghĩ: “Nếu có thể mượn cơ hội này đến thăm nước Triều Tiên, chẳng những có thể hiểu biết rõ tình hình trong nước Triều Tiên, tranh thủ toàn lực sự giúp đỡ của Triều Tiên đối với Đại, lại còn có thể khảo sát thực tế biên phòng Liêu Đông, đây thật sự là chuyện tốt, một công đôi việc. Ta hiện tại đã làm quan trong triều đình, phải nghĩ cách cứu nước, không được phép giống như trước kia, đọc sách lý luận suông, phải làm một chút chuyện mới được”.

Lập tức liền mỉm cười nói:

- Nếu ý chỉ sắc phong được truyền xuống, tại hạ thật muốn làm sứ giả đi một chuyến đến Triều Tiên tham quan một lần. Đọc vạn quyển sách cũng không bằng đi ngàn dặm đường nha.

Chương 441: Tự chuốc lấy cực khổ (2)

Nguồn: MT

Liêu Đông Minh và sứ thần Triều Tiên nghe vậy vừa mừng vừa sợ, Từ xưa, sứ giả mà Đại Minh phái tới Triều Tiên phần lớn là quan bát phẩm Hành Nhân của Hành Nhân Ti hoặc là bát phẩm Chủ Bộ của Hồng Lư Tự. Khi gặp những dịp lễ trọng đại như quốc vương Triều Tiên đăng cơ, sắc phong Vương tử, đại hôn... thì Đại Minh mới phái Cấp Sự Trung tới, mà những trạng nguyên cao quý giống như Trương Nguyên đây, thì chưa bao giờ đi sứ đến Triều Tiên, nếu Trương

Nguyên có thể hạ mình đến, thì đối với vua và nhân dân Triều Tiên là một vinh dự lớn. Cũng là công lao của lần đi sứ đến Đại Minh lần này của Liễu Đông Minh.

Hơn nữa nhìn từ thái độ hôm xảy ra vụ án vu cáo hãm hại ở tửu lầu Ủy Thái, thì xem ra Trương Nguyên rất có thiện cảm với Triều Tiên, đương nhiên, cũng không phải Trương Nguyên quyết định là có thể đi sứ đến Triều Tiên, chuyện này còn do Lễ Bộ, Hồng Lư Tự, Hành Nhân Ti bàn bạc, xác định chọn người đi, sau đó đợi Hoàng thượng phê chuẩn, lúc đó mới xác thực.

Liễu Đông Minh vui vẻ nói:

- Trương Tu Soạn đồng ý giá lâm tộ quốc, thật là tộ quốc vô cùng may mắn.

Thiệu đại nhân, tộ quốc có thể hay không thỉnh cầu Trương Tu Soạn đi truyền đạt ý chỉ sắc phong?

Thiệu Phụ Trung nhìn không ra dụng ý của Trương Nguyên. Thăm nghĩ: “Đi sứ ngoại quốc từ trước đến nay vốn là việc cực khổ, ngoại trừ nhận được một ít lễ vật phiên quốc tặng ở bên ngoài, cũng không nhiều lợi ích, chỗ có hại cũng không ít, đi qua đi về Triều Tiên ít nhất cũng nửa năm, lại phải bỏ qua mọi cơ hội thăng chức, quan hệ kết giao qua lại. Còn nữa đường xá xa xôi, tàu xe xóc nảy, vất vả chắc không cần phải nói, không hợp khí hậu thủy thổ đau ốm, mất mạng cũng đều có thể. Hơn nữa hiện tại ở Liêu Đông, Nỗ Nhĩ Cáp Xích ngang nhiên hành động kiêu ngạo không kiêng nể, cũng thường xuyên xảy ra chuyện cướp bóc dê bò tài vật của quân dân ở biên cảnh Đại Minh”.

Cho nên Thiệu Phụ Trung nghĩ mãi mà không rõ Trương Nguyên tại sao phải tự nguyện đi sứ sang Triều Tiên, chẳng lẽ thật sự chỉ có điều vì đi ngàn dặm đường để mở mang kiến thức thôi sao?

Thiệu Phụ Trung thân nhiên nói:

- Sứ giả truyền ý chỉ sắc phong Thế Tử Triều Tiên phải do sau khi Hoàng thượng đồng ý sắc phong mới có thể xác định. Bây giờ nói chuyện này còn sớm, hơn nữa lời nói

hạ quan rất nhỏ, làm sao có thể quyết định. Nghĩ thầm rằng: “Ta phải cùng mấy người Diêu Tông Nguyên thảo luận một chút, xem Trương Nguyên đề xuất đi sứ Triều Tiên có phải là còn có mưu đồ gì khác không?”.

Lại uống thêm một hời rượu, nghe được tiếng trống cấm gõ vang thứ lần nhất, Trương Nguyên đứng dậy cáo từ, hiện tại thời điểm cấm đi lại ban đêm đã đến, hẳn phải chạy về ngõ lý các lão trước giờ cấm. Liễu Đông Minh và Kim Trung Thanh nhất định muốn tiễn Trương Nguyên một đoạn đường, trên đường Liễu Đông Minh bày tỏ mong muốn Trương Nguyên có thể làm sứ giả Thiên triều đi sứ Triều Tiên, nhưng hiện tại xin chiếu chỉ sắc Phong thế tử thất bại, hiện tại không thể hoàn thành lệnh vua, nên không thể về nước, thật sự rất là lo lắng, ngụ ý là muốn nhờ Trương Nguyên giúp đỡ.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Mấy ngày nữa là ngày hội triều, chính là mừng một tết, Liễu sứ thần có thể lại dâng tấu chương thỉnh cầu Hoàng thượng. Tại hạ cũng sẽ dâng lên tấu chương nói rõ quý quốc cùng Đại Minh ta quan hệ thân mật, ta đoán Hoàng thượng sẽ có ý kiến phê chuẩn đấy.

Liễu Đông Minh thấy Trương Nguyên nói lời khẳng định như vậy, tất nhiên rất là mừng rỡ. Khi cùng Trương Nguyên nói lời từ biệt ở bên phía tây phố Trường An thì nói tiếp:

- Ngày mai được nghỉ một ngày, tại hạ muốn đến quý phủ thăm hỏi Trương Tu Soạn, chẳng biết có được không?

Này thể hiện rõ là muốn tặng lễ đây, quan trường Văn Minh quy củ rất kỳ quái, thu nhận lễ vật của quan quân dân chúng nước mình sẽ bị chỉ trích là hối lộ tham ô, mà thu nhận lễ vật của thần dân phiên quốc thì không ai quản, này thật không hiểu là xuất phát từ loại ý nghĩ nào.

Trương Nguyên nói:

- Hoan nghênh hoan nghênh, không bằng ngày mai bữa trưa mời đến nơi ở của tại hạ dùng một bữa cơm rau dưa đi.

Liều Đông Minh vội hỏi:

- Không dám quấy rầy, tại hạ cùng với Hứa Phó Sứ và Kim Tham quân, giờ Mùi trưa mai ngày mai sẽ tới bái phỏng, uống chén trà là đủ.

Đầu giờ Tuất, Trương Nguyên và Uông Đại Chuý trở lại nơi ở ở ngõ Lý các lão, Uông Đại Chuý đi dùng cơm, Trương Nguyên đi vào nội viện, thấy chính phòng ở phía bắc ánh nền sáng ngời, đèn chiếu sáng vào dưới mái hiên, chiếu rõ một dãy giọt băng dài ngắn to nhỏ khác nhau, bắt được ánh nền từ trong phòng rọi ra, ánh lên rực rỡ sáng bóng, nhìn như còm râu bạc trắng từ mái hiên đâm dài ra, loại cảnh đẹp này ở Giang Nam rất hiếm thấy.

Trương Nguyên đứng ở trên bậc thang dùng sức bẻ một nhánh băng, cầm ở trong tay vuốt nhẹ nhẹ, tinh thể láng mịn, lạnh thấu xương cốt. Đúng lúc đó nghe được tiếng cười khanh khách của Huệ Tương phía sau, liền quay đầu lại hỏi:

- Vi Cô đâu rồi?

Huệ Tương nói:

- Ở trong phòng phu nhân đấy ạ.

Trương Nguyên cầm theo nhánh nhũ băng đi vào phòng ngủ của Đàm Nhiên, thấy Đàm Nhiên cùng Vương Vi đang đối địch trên bàn cờ, quân cờ vĩnh xương đập vào bàn cờ làm bằng gỗ vang lên âm thanh trong trẻo, êm tai. Mục Chân Chân và Vân Cẩm ngồi ở bên cạnh, Mục Chân Chân đang đem một chiếc đèn sứ men xanh kê cao cho sáng hơn một chút, Vân Cẩm đang may quần áo cho em bé, đây là vì bé con trong bụng Mục Chân Chân mà may đấy. Mẫu thân Mục Chân Chân chết sớm, nên không học được những việc nữ công như may vá xiêm y, còn Vân Cẩm lại là người tinh thông nữ công gia chánh.

“Ai nói thê thiếp là nhất định phải trong nhà đấu đá không yên?” Trương Nguyên có phần đắc ý nhìn bức tranh khuê phòng trước mắt này, trong phòng ấm áp, trong tay nhũ băng bắt đầu nhỏ nước.

Thương Đạm Nhiên sau khi đi xong một nước cờ ngược mắt nhìn thấy Trương Nguyên, kinh ngạc nói:

- Trương lang đã trở về, sao lại lấy nhũ băng chơi, không thấy lạnh sao?

Trương Nguyên đem nhũ băng cắm vào trong một bình hoa mai đang bày ở cạnh cửa, thoải mái nói:

- Hoa mai cần băng tuyết chăm bón. Sau đó đi qua xem ván cờ, Vương Vi quân trắng đi trước, nhìn hai quân cờ trên mặt bàn hẳn nắm chắc thế cục hai phía, kỳ nghệ hiện nay của Vương Vi cao hơn so với Đạm Nhiên, mà nếu Vương Vi là quân trắng thì Đạm Nhiên càng khó thắng, xem ra Vương Vi có chút nhường nhưng không lộ liễu, vì vậy Vương Vi cũng không dễ dàng a.

Trương Nguyên nhận lấy khăn khô Mục Chân Chân đưa lên lau mặt, lau tay xong nói:

- Mọi người cứ tiếp tục, ta xuống xem con trai một chút.

Thương Đạm Nhiên dặn dò:

- Con trai ngủ lâu rồi, tay chàng lạnh, đừng làm kinh sợ đến con.

Trương Nguyên ừ một tiếng, đi qua bên cạnh, Tiểu Hồng Tiệm có Chu mục và Ngọc Mai ở cùng, đã ngủ được một lúc rồi, Trương Nguyên xoa xoa khuôn mặt mẫm mĩm nóng hổi một chút, rồi cúi xuống khuôn mặt nhỏ nhắn của con trai hôn một cái, sau đó đi tới thư phòng viết tấu chương, hẳn muốn đem sự lợi hại của việc Hậu Kim phải gián điệp đến, gây ảnh hưởng đến quan hệ hai nước lần này, hướng Hoàng thượng tấu trình, thỉnh cầu được đi sứ Triều Tiên.

-Thiếu gia.

Mục Chân Chân bụng một chén trà đi vào, đã có thai hơn sáu tháng, vòng eo có phần mập mạp, nhưng bước đi vẫn như cũ thoăn thoắt, không giống các phụ nữ có thai khác, dựa vào bụng to bộ dạng ịch ạch. Trương Nguyên chưa nói chuyện có

khả năng năm sau đi sứ Triều Tiên, để tránh cho người trong nhà lo lắng, buồn phiền chuyện chia tay rầu rĩ quá không tốt cho đầu năm mới.

Mục Chân Chân lấy một cuốn sách “y tác ngũ ngôn” ngồi đọc, thỉnh thoảng ngược mắt nhìn Trương Nguyên múa bút thành văn, khi giao nhau với ánh mắt Trương Nguyên liền nhè nhẹ mỉm cười. Bỗng nhiên long mày Mục Chân Chân nhú lại, tay ôm bụng, Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Con lại vừa luyện quyền cước sao?

Mục Chân Chân cười ra tiếng, nói:

- Thời gian gần đây quấy đập tương đối nhiều, có khi trái một chút phải một chút đập lung tung một hồi lâu.

Trương Nguyên nói:

- Đó là con đùa nghịch, rồng cuộn lên trên rồi.

Mục Chân Chân cười, vỗ về bụng, vẻ mặt hạnh phúc.

Trương Nguyên tiếp tục viết tấu chương, vừa nói:

- Sang năm Mục thúc lại đến kinh thành, muốn cho ông ấy kinh ngạc một phen.

Mục Chân Chân xấu hổ đỏ mặt, trong lòng tràn đầy mong chờ.

Viết xong tấu chương, Trương Nguyên lại lấy ra một quyển sách mỏng hôm qua Kim Ni Các giao cho hắn, “Matteo Ricci Ký Ưc Pháp”. Đây là Kim Ni Các dùng Hán văn dịch ra đây, gấp gáp phiên dịch mau lẹ, loại bản dịch này có rất nhiều chỗ khó hiểu, cũng may Trương Nguyên có năng lực lý giải cao, Kim Ni Các chỉ phiên dịch bản thảo thô, do Trương Nguyên dùng văn ngôn thanh lịch trau chuốt, muốn cho người biết chữ ở Đại Minh nhìn xem liền hiểu, có thể lý giải được nội dung trong đó.

Tiếng bước chân nhanh nhẹn, Vương Vi đi vào, Trương Nguyên hỏi:

- Thắng thua như thế nào?

Vương Vi nói:

- Một thắng một thua.

Trương Nguyên nói:

- Làm khó cho nàng rồi.

Vương Vi biết ý tứ của Trương Nguyên trong lời nói, tự nhiên cười nói:

- Chỉ là chơi vui thôi mà.

Trương Nguyên mỉm cười, nói:

- Vậy hãy đến giúp ta dịch thư, ta đọc, nàng viết.

Vương Vi ngồi vào bên cạnh Trương Nguyên, vui vẻ cầm bút, dùng bút lông viết, chữ nữ tử thật sự là tao nhã xinh đẹp.

Thương Đạm Nhiên cũng lại đây ngồi một lúc, hỏi Trương Nguyên chừng nào đưa Cảnh Lan, Cảnh Huy đến sông Bào Tử ngồi xe trượt tuyết dạo chơi? mấy ngày này tiểu Huy đều hỏi đi hỏi lại vấn đề này?

Trương Nguyên nói:

- Vậy ngày mai chúng ta đi thôi, ngày mai sau giờ Ngọ sẽ có mấy người sứ thần Triều Tiên tới chơi, chờ bọn họ về, sau đó sẽ đến sông Bào Tử chơi.

Bỗng “Oa” một tiếng, chỉ một tiếng rồi đột nhiên im lặng, đây là tiếng của tiểu Hồng Tiệm đang nhắc nhở mọi người, rằng đại gia ta đã tỉnh, ta phải uống sữa và tè ị.

Chương 442: Lời nói ngọt trong đêm lạnh (1)

Nguồn: MT

- Gần đây nghe mọi người nói rằng trong cung đang đua nhau học kiểu búi đầu mẫu đơn cao một thước của vùng Giang Nam. Ở vùng Kim Lăng, Tô Châu, Hàng Châu cũng chỉ cao năm, sáu tấc. Còn suốt một dải đất từ phía bắc qua sông Trường Giang tới kinh thành giới nữ búi tóc hoa mẫu đơn cao đến một thước, bên trong độn đầy đầu tóc giả cao ngất, cái cổ mảnh khảnh của các cô gái không chịu nổi gánh nặng của búi tóc này, đầu cử động thật khó khăn. đẹp đâu không thấy, chỉ thấy hại mình, đúng là vẽ hổ không thành, lại thành chó con, thực sự là làm chuyện nực cười.

Bên ngoài trời, không khí lạnh đóng băng, nhưng trong phòng ấm áp như mùa xuân. một chiếc đèn ngọc lưu ly tản ra ánh sáng dịu nhẹ, Trương Nguyên ngồi xếp bằng ở trên giường gỗ khảm đá cẩm thạch, nhìn Vương Vi tháo trâm gỡ búi tóc ở bàn trang điểm nhỏ bên giường, vốn là búi tóc như hoa mẫu đơn, giờ này thả ra một suối tóc dài đen bóng phủ kín bờ vai, tóc dài vì búi hơi lâu giờ có chút gợn sóng, nhìn như những làn sóng nhỏ lãng du xuống tới tận móng, làm nổi bật nên chiếc eo nhỏ nhắn, cặp móng đầy đặn nhu mỹ mê người. Tóc Vương Vi mềm mượt, dày mịn. Không cần phải độn thêm tóc giả vào, búi tóc theo kiểu mẫu đơn thật mượt mà tao nhã.

-Hi hi, tướng công năm ngoái trên đường vào kinh, đi dọc đường chỉ nhìn sự khác biệt trong búi tóc của nữ tử ở các nơi đó sao?

Vương Vi vươn cao hai tay dùng một sợi tơ lụa cột lại mái tóc dài. Làm tay áo tuột xuống tận khuỷu tay, lộ ra cánh tay trắng nõn, da thịt non mịn ánh lên trong suốt, ngoái đầu nhìn lại cười yếu ớt.

Trương Nguyên nói nhỏ:

-Nói bậy. Ta là trên đường khảo sát dân tình, cũng thuận tiện nhìn thấy được kiểu búi tóc của các cô gái nơi đó, chẳng lẽ còn có thể thấy mà như không thấy sao? Nói xong, đưa tay tới móng tròn của Vương Vi vỗ nhẹ một cái trừng phạt.

Vương Vi ha ha cười ngất. Đem cây lược gỗ thả lại trên bàn trang điểm bên giường, đem màn che trên giường thả xuống, ngồi dựa vào trong lòng Trương Nguyên nói: - Tướng công, sang năm thiếp muốn về Kim Lăng một chuyến, đem U Lan Viện bán đi, những người trong quán muốn đi theo thì thiếp sẽ đưa tới kinh thành, dù sao cửa hàng vải cũng cần thêm người, tướng công chàng thấy có được không?

Trương Nguyên khẽ vuốt vòng eo mảnh khảnh của mỹ nhân, nói: - Cũng được, nhưng chỉ có điều vừa đi vừa về mất ba nghìn dặm rất là vất vả, ta lại không thể đi cùng nàng.

Vương Vi nói: - Thiếp một mình đi xa cũng đã quen. Điều này cũng phải đa tạ tướng công khoan dung. Thiếp đã là người phụ nữ của Trương gia, mà tướng công vẫn còn tạo cơ hội cho thiếp đi đây đi đó. Nói xong Ngửa mặt hôn một cái lên cổ Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười vui nói: - Tu Vi mang việc bôn ba qua lại, coi như là đi du sơn ngoạn thủy, ý nghĩ này thật ra rất hay! Vậy ta cũng cho nàng biết, có lẽ đầu xuân sang năm ta sẽ đi sứ sang Triều Tiên.

-A, Triều Tiên. Vương Vi cả kinh nói: - Nơi đó cũng rất xa đó.

Trương Nguyên nói: - Vừa đi vừa về ước chừng tám nghìn dặm, thời gian mất khoảng nửa năm, việc này còn chưa xác định, nhưng dự tính ta có thể sẽ được đi chuyến này. Các quan trong kinh có một số người ước gì ta rời khỏi đây. Ta hiện tại còn chưa nói với Đạm Nhiên chuyện này, nàng cũng tạm thời không nên nhắc tới, miễn cho gần sang năm mới người trong nhà không được vui.

Vương Vi ôm chặt Trương Nguyên, đem mặt áp vào một bên cổ Trương Nguyên trầm mặc một hồi lâu, nói: - Tướng công. Để cho Tu Vi cùng chàng đi Triều Tiên đi, Chân Chân nếu không phải đang có thai, khẳng định là đi cùng chàng.

Trương Nguyên mỉm cười nói: - Nàng đi theo ta nếu nửa đường có thai thì phải làm như thế nào cho được?

Vương Vi bật cười. Ở bên tai Trương Nguyên nói nhỏ:

-Vậy chàng chịu đựng là được rồi.

Tay Trương Nguyên vuốt ve từ eo nhỏ, âu yếm xuống đến trên cái mông tròn trịa của nữ lang, nói nhỏ: - Người này là tiểu yêu rất mê hoặc quyến rũ, nên ta không thể nhìn được,

Vương Vi há miệng khê cắn một chút ở đầu vai Trương Nguyên, nũng nịu: - Nếu không thể nhìn được, lại không cho người ta đi cùng, vậy có phải chàng muốn mang thêm vài tiểu mỹ nhân Triều Tiên trở về hay không? Triều Tiên xưa nay là nơi sinh ra rất nhiều mỹ nữ đó, trước kia trong hậu cung cũng có rất nhiều mỹ nhân do Triều tiên cống cho Thành Tổ.

Trương Nguyên nói: - Mỹ nhân triều Tiên rất đẹp ư? Ta chỉ biết Triều Tiên kỹ thuật thẩm mỹ rất lợi hại, Thị Nở có thể biến thành Tây Thi. Hai tay đang xoa nắn mông tròn mềm mại, liền tiến lên phía trên người dùng sức, vừa nhéo vừa xoa nói: - Ta nói nhìn không được là nhìn không được với nàng, bộ dạng nàng như vậy ngồi ở trong ngực ta, nói ta nhìn là có thể nhìn sao?

Vương Vi cảm giác được hạ thể Trương Nguyên đã cứng lên, chĩa vào khe mông của nàng, không nhìn được mềm lưng cười ha ha nói: - Vương Vi có thể tự biết mình, thiếp cũng không phải đệ nhất thiên hạ đại mỹ nữ gì, mà tướng công chính là Trạng Nguyên lang, ba năm mới tìm được một người, mà Triều Tiên từ triều thần xuống đến các quan lại ở dưới, tất nhiên đều muốn tìm mọi cách nịnh hót sứ thần rồi. Nếu như có một nữ tử so với thiếp xinh đẹp hơn nhào vào lòng ôm lấy tướng công, vậy tướng công có thể nhìn được không?

Trương Nguyên nói: - Nếu bộ dạng xinh đẹp như vậy ngồi dính vào lòng ta, vậy cũng thật khó nhìn, bất quá ta sẽ không để cho các nàng đó lại gần, dám tới gần, ta liền một cước đạp bay.

Vương Vi cười đến mức không chịu nổi, nói: - Lừa gạt ai đó, thiếp cũng không thể tin, Trạng Nguyên lang lại không hiểu được phong tình như vậy, không biết thương hương tiếc ngọc gì hết sao?

Trương Nguyên khê thở dài một tiếng, nói: - Thật muốn coi như đi du sơn ngoạn thủy, nhưng xem ra cũng không dễ dàng, ta đi Triều Tiên nhưng không phải là đi dạo chơi ngắm cảnh

đẹp, hơn nữa, ta cũng muốn có ngày thể hiện khí phách của một sứ thần.

Vương Vi mỉm cười nói:

- Vâng, đúng là Trương sứ thần tướng công khí phách lắm liệt, thực cứng rồi! Tay tìm được phía dưới cầm lấy, nâng mắt nhìn Trương Nguyên, căn môi, tư thái kiêu mị mê người.

Sau một câu Khí phách lắm liệt! như vậy. Trương Nguyên liếc mắt, lại mỉm cười, nghĩ thầm rằng: Không biết những phẩm hạnh đạo đức quân tử kia ở trong khuê phòng là cái dạng gì nữa đây trời? Đối với thê thiếp cũng không nói nửa câu ngọt ngào cho vui vẻ sao?

Vương Vi chỉ có mặc quần lót, trên giường đúng là rất thuận lợi, Trương Nguyên đem quần lót nàng quăng ra, khẽ nói: - Được tiểu yêu tinh, ăn của ta một gậy. Liền nhẹ nhàng thẳng nhập, nụ hoa đã sớm là giãn ra thủy nhuận, một chút co rút, nũng nịu bật ra, tuyệt không thể tả

Thật lâu sau, sau cuộc mây mưa khoái lạc, Vương Vi đứng dậy lau chùi sạch sẽ, sau khi tắt cây đèn, nằm dựa vào trong ngực Trương Nguyên, nói: - Thường nghe tướng công nói ở Liêu Đông giặc Nữ Chân hung hăng ngang ngược, lúc này tướng công lại phá được kế ly gián của người Nữ Chân, bắt được gian tế của Nữ Chân, người Nữ Chân tất nhiên rất là hận chàng, Triều Tiên tiếp giáp Kiến Châu, tướng công đi sứ cũng phải thật cẩn thận.

Trương Nguyên nói: - Ta cũng phải đề phòng chuyện này, ngày mai viết thư mời tham tướng Đỗ Tung ở Diên Tuy, xin ông ta lựa chọn phái vài người có võ nghệ cao cường hộ tống ta đi sứ.

Vương Vi nói: - Vậy hãy để cho cha của Chân Chân theo tướng công đi Triều Tiên chẳng phải là tốt sao?

Trương Nguyên nói: - Xem Đỗ tham tướng an bài như thế nào đã.

Đêm đã khuya, ngoài cửa sổ tuyết bay bay, có ánh trăng yếu ớt chiếu vào, dường như trăng cuối tháng sắp tàn, trong nhà rất

yên tĩnh, Vương Vi nằm nghe nhịp tim của Trương Nguyên, nhất thời ngủ không được, chợt nhớ tới một chuyện, nhẹ giọng kêu: - Tướng công.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, có ý còn đang tỉnh.

Vương Vi nói: - Mấy ngày trước đây thiếp nghe phu nhân nói, hồi đầu tháng tám hôm đó, khi phu nhân rời khỏi Sơn Âm, ở dưới cầu Bát Sĩ Kiều có gặp được tiểu thư Vương Anh Tư, tiểu thư Vương Anh Tư là cố ý chờ ở nơi đó để đưa tiễn phu nhân.

Vương Vi lúc nói chuyện vẫn dựa vào trong ngực Trương Nguyên, lúc này rõ ràng cảm giác được tim Trương Nguyên bắt đầu đập nhanh hơn, không nhìn được bên môi gợi lên một nụ cười chế nhạo, thầm nghĩ rằng: Trương Giới Tử gặp chuyện luôn luôn bình tĩnh, lại hoá ra cũng có thời điểm căng thẳng nha, xem ra giữa hai sư huynh sư muội này thật sự là có chuyện tình vương mất. Vừa nghĩ đến, trong lòng cảm giác có vị chua.

Trương Nguyên cổ họng có chút khô khốc, sư muội Anh Tư từng tiễn đưa Đạm Nhiên, nhưng Đạm Nhiên lại chưa bao giờ nói với hắn, hỏi: -Đạm Nhiên nói thế nào?

Vương Vi nói: - Phu nhân nói lúc ấy tiểu thư Vương Anh Tư ở trên một cái thuyền khác, cách thuyền nói được mấy câu. Tiểu thư Vương Anh Tư nói biết phu nhân muốn đến kinh thành, sau này khó có dịp được trở lại quê hương, cho nên cố tình đến để chia tay, chúc thuận buồm xuôi gió. Còn nói cái mũi và miệng của tiểu Hồng Tiệm nhìn rất giống Giới Tử sư huynh, lúc ấy thuyền cũng phải rời khỏi Bát Sĩ Kiều, nên cũng không nói được mấy câu.

Chương 442: Lời nói ngọt trong đêm lạnh (2)

Nguồn: MT

Sau khi nghe xong Trương Nguyên im lặng không lên tiếng, từ hồi tháng năm nhận được một phong thư của sư muội Anh Tư,

từ đó đến nay lại không có tin tức gì, không phải là không muốn nhớ, mà là sông núi cách trở, lo lắng ngồn ngang trăm mối, sư muội Anh Tư là người sống rất thâm tình, tiền đưa Đạm Nhiên cũng là bởi vì thật sự lưu luyến. Đương nhiên, sư muội và Đạm Nhiên cũng không phải tình cảm qua lại thân thiết gì, mà sư muội lưu luyến là bởi vì hấn, Vợ con của hấn vào kinh, sư muội cảm thấy cách hấn thật sự rất xa, có thể vĩnh viễn không bao giờ gặp mặt, sư muội đa sầu đa cảm, lại đi Viên Châu làm cái gì?

Vương Vi nghe tim Trương Nguyên đập mạnh, lại không nói tiếng nào, thầm nghĩ: Giới Tử tướng công thật sự là khó xử a, ta cũng biết chuyện tướng công và tiểu thư Anh Tư. Chỉ kém chút là thành mối nhân duyên thật tốt. Đương nhiên, Thương tiểu thư và Giới Tử tướng công cũng là mối nhân duyên vô cùng tốt, bây giờ nhìn lại xem ra, tiểu thư Vương Anh Tư cũng là một cô gái cuồng dại, tướng công nên làm cái gì bây giờ đây?

Vương Vi luôn luôn tâm cao khí ngạo, nhưng thuở nhỏ được sáu mã dạy dỗ, đối với vợ lớn Thương Đạm Nhiên nàng rất là tôn trọng, không dám ghen tuông, thời gian qua cũng không dám tranh giành gì với Mục Chân Chân, luôn luôn ôn hòa, nhường nhịn. Vương Vi cũng sẽ không ghen với Mục Chân Chân. Nhưng đối với việc Trương Nguyên dường như coi sư muội Anh Tư là hồng nhan tri kỷ, năm ngoái Vương Vi từ sau khi gặp qua Anh Tư trên núi Long Sơn ở Sơn Âm Long, vẫn canh cánh trong lòng nhưng hiện tại bây giờ đã là cuối năm, ban đêm lạnh lẽo, rúc vào trong ngực Trương Nguyên, cảm thấy Trương Nguyên không nói gì, bộ dạng bất đắc dĩ, lại nghĩ đến bộ dạng Tiểu thư Vương Anh Tư tiền đưa Thương Đạm Nhiên, trong lòng Vương Vi xác thực nổi lên sự thương cảm sâu sắc, nàng suy nghĩ: Giới Tử tướng công chàng và Anh Tư sư muội kết cục sẽ là như thế nào? Anh Tư tiểu thư đó gả cho người khác? Hay là cả đời không lấy chồng? Hoặc là Giới Tử tướng công đem sư muội vụng trộm cưới qua cửa?

Vương Vi không khỏi thở dài, lắc lắc đầu.

Trương Nguyên lên tiếng, hỏi: -Tu Vi, nàng muốn nói gì?

Vương Vi nói: - Không có gì, tướng công mau đi ngủ đi, ngày mai còn có rất nhiều công việc chờ tướng công đi làm đó. Nói

xong, đầu tóc dài dịch chuyển ra một chút, chỉ ôm ngang eo Trương Nguyên.

Tuyết đọng yên tĩnh, đêm lạnh thâm trầm.

Sáng sớm hôm sau, Trương Nguyên liền viết cho Đỗ Tung một phong thư, nói hắn có khả năng đi sứ Triều Tiên, thỉnh Đỗ Tung đầu năm phái người đến Binh bộ nhận binh khí, và an bài thêm mấy quân sĩ có võ nghệ cao cường đến kinh. Nếu công việc ổn thỏa, đầu năm sẽ theo hắn đi sứ, nếu việc không như dự tính, thì nhận được quân giới liền quay về Du Lâm. Chuyện này đối với Đỗ Tung mà nói không phải là việc khó khăn gì, cũng không trái với quân quy luật pháp. Năm đó Trương Cư Chính về quê bái tế cha mẹ, Thích Kế Quang còn phái quân sĩ tinh nhuệ trên đường hộ tống, Trương Cư Chính khi đó so với Trương Nguyên bây giờ đương nhiên không có khác nhau là mấy. Nhưng đi sứ Triều Tiên là việc chung, phái mấy người quân sĩ hộ vệ cũng rất là bình thường đến lúc đó Trương Nguyên sẽ mang giấy chứng nhận thông qua Binh bộ, hạ điều lệnh chính thức. Buổi sáng ngày hôm đó ở bên ngoài Tuyên Vũ môn, ông chủ hiệu sách, Viên Triều Niên đi theo Vũ Lăng đến đây, trình lên danh sách đồ đạc của hiệu sách. Trương Nguyên nói: - Để Vũ Lăng đi đến nơi kiểm tra xem. Làm xong khế ước thì lại đem đến cho ta xem.

Vũ Lăng nói: - Thiếu gia, hôm qua con và Phù thúc đã cùng nhau đi ra Tuyên Vũ Môn cẩn thận xem xét rồi, cái hiệu sách kia và tất cả bất động sản cùng tài vật tất cả đổi lấy một ngàn hai trăm lượng bạc.

Trương Nguyên nói với Viên Triều Niên: - Vậy thì lập một khế ước, ta mua cổ phần, cứ theo như ta nói ngày hôm qua. Vũ Lăng thay mặt ta làm cổ đông của hiệu sách, bỏ ra hai ngàn bốn trăm lượng bạc nhập cổ phần vào hiệu sách, sau này cổ phần hiệu sách người lớn nhất, Vũ Lăng thứ hai, hàng năm cuối năm tính tiền chia lợi nhuận, hiệu sách chủ yếu vẫn là do người quản lý.

Viên Triều Niên rất mừng, anh ta là một học trò nho nhỏ, cũng có thể cùng Trương Nguyên công tiền đồ vô lượng góp vốn mở hiệu sách, như vậy có cái núi lớn để dựa, về sau có thể tương tượng hiệu sách tiền tài không dứt. Ngay tức khắc mài mực cầm bút, dựa theo ý kiến của Trương Nguyên viết. Xác nhập

một phần cổ phần vào khế ước. Trương Nguyên nhìn qua, biểu hiện đồng ý, để cho Vũ Lăng và Viên Triều Niên đổi mặt ký tên chấp thuận, tất cả một lòng. Vũ Lăng cổ đông bên này giao trước một ngàn hai trăm lượng bạc cho Viên Triều Niên để dùng tuyển mộ công nhân mở rộng quy mô hiệu sách, còn lại một ngàn hai trăm lượng bạc trong vòng nửa năm giao hết rõ ràng. Viên Triều Niên sử dụng số bạc này, các khoản nhất định phải rõ ràng, mạch lạc. Bất cứ lúc nào Vũ Lăng cũng có quyền tới, kiểm tra.

Sau khi Viên Triều Niên mang theo khế ước và bạc rời đi, Trương Nguyên nói với Vũ Lăng: - Tiểu Vũ, sau giờ Ngọ chúng ta sẽ đi ra sông Bào Tử chơi xe trượt tuyết, người và Diêu thúc đi tới chỗ Tông Tử Đại huynh đem kính cận thị, kính hôn mục, kính phân hương đến hiệu sách Hàn Xã ở phố chợ đèn bán, giá bán lẻ của kính hôn mục là bốn lượng năm tiền, kính cận thị sáu lượng năm tiền, kính phân hương bốn lượng. So với Sơn Âm giá bán cũng cao hơn một chút. Từ Sơn Âm đến kinh thành cách nhau bốn nghìn dặm, vậy coi như đó là phí vận chuyển đi. Cuối năm tình hình kinh tế có vẻ căng thẳng quá, phải dựa vào tiền bán kính mắt để lấy tiền đón tết rồi!

Vũ Lăng cười hì hì, đáp ứng, còn muốn nói thêm điều gì đó nhưng lại thôi.

Trương Nguyên hỏi: -Tiểu Vũ, ngươi có chuyện gì muốn nói sao?

Vũ Lăng gãi gãi đầu, ngây ngô cười, chính là không mở miệng được.

Tiết Đồng một bên nói lớn: -Giới Tử tướng công, Tiểu Vũ ca ca muốn kết hôn với Vân Cẩm tỷ tỷ.

Trương Nguyên ngửa mặt cười ha ha, vỗ bả vai Vũ Lăng nói: - Tiểu Vũ ngươi yên tâm, ta đã có tính toán, ta hỏi ngươi, ngươi và Vân Cẩm là muốn kết hôn trong năm nay hay là đợi tháng giêng đầu năm sau mới nói chuyện? Thương Đạm Nhiên đã sớm hỏi qua ý kiến của Vân Cẩm, Vân Cẩm cũng đã đồng ý gả cho Vũ Lăng, Vũ Lăng năm nay mười tám tuổi, vân cẩm mười sáu tuổi, đều đã đến tuổi lập gia đình rồi.

Tiết Đồng nói vui: -Ngay đêm nay thành thân đi, Tiểu Vũ ca không chờ được.

-Đi qua một bên đi. Vũ Lăng đẩy Tiết Đồng một cái, gãi đầu nói với Trương Nguyên: - Toàn bộ do Thiếu gia và Thiếu phu nhân làm chủ.

Trương Nguyên nói: - Hôm nay đã là ngay hai lăm thang mười hai rồi, hay là đợi đến tháng giêng đi, hôn nhân đại sự, không thể quá vội vàng!

Vũ Lăng liên tục gãi đầu, mừng đến miệng cười toe toét, Tiết Đồng và Bạch Mã hai người thiếu niên liền la hét đòi Tiểu Vũ ca uống rượu ăn mừng. Trương Nguyên liền đi vào trong, tìm Thương Đạm Nhiên bàn bạc việc này, Thương Đạm Nhiên cười nói: - Tốt quá, ngày mai mời Thanh Mặc Sơn Nhân chọn một ngày tốt, nhanh chóng xấp xếp công việc, Vân Cẩm từ lúc sáu tuổi đã theo thiếp đến nay, chúng ta không thể bạc đãi nàng ấy.

Vân Cẩm đứng ngay bên cạnh, xấu hổ đến đỏ bừng cả khuôn mặt, lí nhí cảm tạ cô gia và tiểu thư. Vân Cẩm trước kia cảm thấy Vũ Lăng thấp bé, hai năm qua Vũ Lăng cao lớn hơn rất nhiều, Vũ Lăng là thân tín của cô gia, đáng vẻ cũng thanh tú. Nàng gả cho Vũ Lăng, sau này vẫn có thể như trước theo ở bên cạnh tiểu thư, điều này làm cho Vân Cẩm rất hài lòng.

Giờ Mùi hai khắc, ba vị sứ thần Triều Tiên là Liễu Đông Minh, Hứa Quân, Kim Trung Thanh đứng giờ hẹn đến, mang tặng Trương Nguyên hai hộp quà lớn, nói là quà mọn của quê nhà, xin Trương Tu Soạn vui lòng nhận cho. Đó là dầu, bông vải, bút mực. Những thứ này tuy không đáng giá tiền, nhưng đều là những sản phẩm đặc biệt của Triều Tiên. Còn có giá trị xa xỉ hơn là Bảo thạch, Pha lê và Nhân sâm. Trương Nguyên tạ ơn, cũng không từ chối.

Vương Vi pha trà trong viện bảo Huệ Tương bưng ra mời khách, đối với trà đạo Vương Vi cũng là bậc thầy, đã có vài năm học pha trà, mưa dầm thấm đất, học được một tay tài nghệ, pha trà đặc biệt rất ngon. Hứa Quân, Kim Trung Thanh nhiều lần đi sứ Đại Minh, nhưng chưa bao giờ được thưởng thức qua trà ngon như vậy, liền khen không dứt miệng.

Liều Đông Minh lấy ra tấu chương Kim Trung Thanh đem qua đã chuẩn bị, để khi lên triều dâng lên Hoàng đế Đại Minh, bây giờ mang ra hỏi qua ý kiến Trương Nguyên, Trương Nguyên cũng không khách khí đề nghị sửa đổi vài chỗ. Liều Đông Minh tỏ vẻ khâm phục, sau khi trở về liền theo như lời Trương Nguyên sửa lại.

Trương Nguyên hỏi kết quả thẩm tra xử lý của vụ án ở tửu lầu Ủy Thái, Kim Trung Thanh nói: - Tại hạ sáng hôm nay vừa đến nha môn Cẩm Y Vệ tiếp kiến Vương Thiên hộ, Vương Thiên hộ nói bắt được chính là cái tên Ngang A Ba, là gian tế Nữ Chân, nhưng làm như thế nào cũng không mở miệng, nếu không phải chương quỳ họ Địch kia cung khai nói Ngang A Ba là ngạch chân ngư lục của Chính Bạch Kỳ ở Kiến Châu, thì Vương Thiên hộ bọn họ đã cho rằng Ngang A Ba là bị cầm, gian tế Nữ Chân này từ ngày bị bắt ấy đến nay đã không chịu ăn cơm. Lại còn tự cắt đứt cổ tay, hiện tại đang hấp hối, xem ra muốn cho người này cung khai nhận tội rất là khó.

Chương 443: Vũ Lăng Xuân nhắc lại chuyện cũ

Nguồn: MT

Trương Nguyên nói: - Đáng tiếc không thể bắt được tên thư sinh mặt đỏ kia, tên thư sinh mặt đỏ đó rất có khả năng chính là kỳ chủ Hắc Hoàn của Chính Bạch Kỳ ở Kiến Châu. Ba vị sứ thần có thể nhận mặt tên Hắc Hoàn đó không?

Liều Đông Minh và Kim Trung Thanh đưa mắt nhìn nhau, Kim Trung Thanh nói: - Hắc Hoàn là con thứ tám của Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Tại hạ chỉ mới nghe kỳ danh, trước đây cũng chưa từng gặp mặt y.

Trương Nguyên phát hiện vẻ mặt Liều Đông Minh khác thường, Kim Trung Thanh cũng nói không hề biết, nghĩ thầm rằng: Quang Hải Quân và Nỗ Nhĩ Cáp Xích thường xuyên lui tới thăm hỏi, Liều Đông Minh là quốc cữu, chắc chắn là biết rõ nội tình trong đó, theo ta được biết, ở cuộc chiến Tát Nhĩ Hử trước đây, Quang Hải Quân gây áp lực cho triều đình Đại

Minh, tuy rằng cũng xuất binh trợ chiến, nhưng sau cuộc chiến Quang Hải Quân đối với hai nước đều giữ trung lập Từ sư huynh từng dâng chiếu thư lên Vạn Lịch Hoàng đế, yêu cầu phái đại thần đến Triều Tiên giám hộ nước này, như vậy mới có thể khống chế Triều Tiên cũng kiềm chế Hậu Kim xâm nhập phía nam, Từ sư huynh thật sự là có con mắt nhìn xa trông rộng. Nhưng các đại thần trong triều vẫn muốn giữ danh tiếng đối với các nước có chủ quyền, không muốn mang tiếng nước lớn hiếp đáp nước nhỏ, duy trì cái gọi là nhân nghĩa độ lượng nên ý kiến Từ sư huynh không được chấp nhận. Kỳ thật ở thời điểm đó, mẫu quốc phái người giám hộ nước phụ thuộc là đã có từ trước rồi, hoàn toàn có thể thực hiện.

Hứa Quân, Kim Trung Thanh đều là những nho gia có học thức rộng, uyên bác thông thái của nước Triều Tiên, tất nhiên muốn cùng tân Khoa trạng nguyên nước Đại Minh, phẩm trà nói chuyện thăng trầm của đất nước và nói bóng gió muốn tìm lại những sách sử đã thất lạc, Phó sứ Hứa Quân là người sùng bái Lý Chí và Tiêu thái sử, lần này ở kinh thành tìm được cuốn sách tàng thư (là tác phẩm mang tính văn học, triết học của tư tưởng gia thời kỳ cuối nhà Minh Lý Chí, nó còn được gọi là Lý Thị Phần Thư) của Lý Chí thì xem như trân bảo, Hứa Quân biết thầy giáo Tiêu Pháp của Trương Nguyên và Lý Chí là bạn tốt, Tiêu Pháp từng khắc sáu mươi tám cuốn Tàng thư ” do Lý Chí biên soạn, nhưng sau khi Lý Chí chết ở trong ngục, một phần tác phẩm bị Lễ Bộ hạ lệnh tiêu hủy, mấy năm nay lệnh cấm đã lỏng, sách của Lý Chí lại đang xuất hiện đầy trên phố, nhưng Tàng thư” có đến hơn sáu mươi cuốn, mà bây giờ không có khắc bản mới, Hứa Quân nghe trong lời nói của Trương Nguyên cũng đoán biết Trương Nguyên đối với Lý Chí cũng có phần yêu thích. Không phải người coi học thuyết của Lý Chí như độc xà mãnh thú, giống như những nho sinh truyền thống của nho gia. Hứa Quân nghĩ muốn nhờ Trương Nguyên viết thư đến bạn bè ở Nam Kinh kiếm giúp một bộ tàng thư.

Trương Nguyên mỉm cười nói: - Hứa Phó sứ, không phải là tại hạ không chịu hỗ trợ, nhưng sách của Lý Trác Ngô ở Đại Minh bị rất nhiều người coi là học thuyết dị đoan xằng bậy, nếu lại qua tay tại hạ mà truyền bá rộng rãi đến quý quốc, chỉ sợ lan truyền ra ngoài thì chuyện này không thỏa đáng lắm.

Mặt Hứa Quân trong chốc lát đỏ lên, rồi ghé thi lễ nói: - Tại hạ mạo muội rồi, Trương Tu Soạn chớ trách.

Trương Nguyên đáp lễ nói: - Hứa Phó sứ yêu sách như người, ta làm sao dám trách. Thầm nghĩ: Ta đây muốn diễn cử tây học mà cũng gặp rất nhiều khó khăn, tổ chức một cuộc biện luận lớn nhưng hiệu quả cũng hạn chế, cần gì phải để cho học thuyết Lý Chí thuộc phái cách tả Vương học du nhập vào làm loạn Triều Tiên, làm đảo lộn nho học truyền thống của họ. Đối với Triều Tiên, bây giờ không phải là lúc thay đổi tư duy học tập của họ, thời điểm này nên đề cao nho học chính thống, lấy trung nghĩa nhân hiếu làm đầu mới có ích hơn, Triều Tiên đối với Đại Minh luôn muốn làm thần tử trung thành.

Nói chuyện gần nửa canh giờ, Kim Trung Thanh thấy bên ngoài phòng có tỳ nữ liên tiếp nhìn trộm vào, thầm đoán chắc Trương Nguyên còn có việc, liền cùng Liễu Đông Minh nói nhỏ vài câu, ba vị Triều Tiên sứ thần liền đứng dậy cáo từ.

Trương Nguyên tiến ra ngoài cửa lớn, lưu luyến nói lời từ biệt với ba người Liễu Đông Minh, quay người lại, đã thấy Cảnh Huy đang đứng trong cửa lớn cười với hắn, nói: - Cô phụ, con đem khách của người đuổi đi hết rồi.

Trương Nguyên cười nói: - Tiểu Huy đến rồi, vậy chúng ta liền xuất phát đi ra sông Bào Tử chơi thôi!

Lúc này Kỳ Bưu Giai cũng từ công đường Binh chạy đến, muốn cùng vị hôn thê Thương Cảnh Lan ngồi xe trượt tuyết thưởng thức cảnh tuyết rơi. Thương Đạm Nhiên cũng rất thích đi du ngoạn, cũng mang cả tiểu Hồng Tiệm mới chín tháng tuổi đi, Vương Vi, Mục Chân Chân đều đi, mượn ba chiếc xe ngựa, đến bên sông Bào Tử đã thấy người chơi xe trượt tuyết rất nhiều, cả trai lẫn gái, không có xe trượt tuyết trống, lại nghe được tiếng nữ tử trong một xe trượt tuyết hát Tô Châu tiểu khúc, còn có tiếng cười to của nam tử, chắc là công tử phong lưu trong kinh cùng cô nương lầu xanh dạo chơi. Ở bên này người nhà Trương Nguyên đều là nữ nhân, tất nhiên là không nên đến chỗ nam nữ lẫn lộn này để chơi xe trượt tuyết rồi. Trước tiên nên đi đến chỗ khu nhà cao cấp của Trương Liên Phương chờ, Thương Đạm Nhiên mang theo tiểu Hồng Tiệm đi tìm Lưu thị- vợ Trương Đại nói chuyện.

Trương Diệu Phương đi dạo miếu thành hoàng ở tây thành chưa về. Trương Đại nghe nói Trương Nguyên dẫn theo gia quyến đến chơi xe trượt tuyết, nhân tiện nói:

- Ta đi xem một chút, bỏ ra ít bạc, bảo những người đó đi khỏi, bao hết không gian mặt hồ bên này. Vội vàng đi đến bờ sông. Từ trước đến nay động một tí là dùng tiền bạc mở đường, điểm này Trương Đại và Trương Ngạc rất giống nhau, đều là con ông cháu cha mà.

Trương Nguyên bảo mấy người Vũ Lăng, Diệu thúc chuyển kính mắt của Hàn Xã kính phượng đến hiệu sách trên phố chợ đèn, trong lúc đang chuyển rương hòm, chợt thấy Huệ Tương từ phía sau thở hồng hộc chạy vào nói: - Giới Tử tướng công, Tông Tử tướng công đang cùng người ta cãi lộn rồi, những người đó buông lời chòng ghẹo Vi Cô và Khấu Nhi.

Lông mày Trương Nguyên nhíu lại, từ hậu viện bước nhanh tới, mấy người Diệu thúc, Vũ Lăng, Tiết Đồng đều đi theo, khu nhà cao cấp của Trương Liên Phương tọa lạc tại bờ Tây sông Bào Tử, vườn sau đối diện sông Bào Tử, Trương Nguyên ra vườn sau, qua cửa hàng rào gỗ, chỉ thấy bên bờ sông đóng băng tụ tập một đám đông người, ban đầu đang ở trên mặt băng chơi đùa, nhưng lúc này mọi người đều chạy đến bên này, Đại huynh Trương Đại đang cùng mấy người nam tử đội mũ gấm lông chồn cãi vã, Vương Vi và Lý Khấu Nhi đang đứng ở phía sau một chút, còn có mấy người thị nữ và vú già, cũng đang cùng Trương Đại mắng những người kia.

Trương Nguyên đi qua hỏi Trương Đại: - Đại huynh, chuyện gì xảy ra vậy?

Trương Đại còn chưa kịp trả lời, chợt nghe tiếng động của xe trượt tuyết trên sông Bào Tử, một bóng đỏ ào đến vui mừng kêu lên: - Đây không phải là Trương án thủ sao? Trong giọng nói của nữ tử có ngạc nhiên lẫn mừng rỡ. Rõ ràng là nói giọng Thiệu Hưng

Trương án thủ? Từ khi nào ta có danh xưng như vậy?

Trương Nguyên dỗi mắt nhìn lại phía xe trượt tuyết, đã thấy cô ta đứng dậy đi xuống xe trượt tuyết, không ngờ chân nhỏ bị trượt, ngã lăn trên mặt băng, muốn đứng dậy nhưng băng trơn

trượt, lại ngã tiếp, gót sen nhỏ mịn không thể đứng trên mặt băng. Cô gái mặc áo đỏ dứt khoát ngồi trên mặt băng chào hỏi Trương Nguyên, nói tiếp: - Trương án thủ không nhận ra thiếp rồi, thiếp là Vũ Lăng Xuân ở miếu Quan vương-Sơn Âm đây.

Trương Nguyên chột nhẹ “A” một tiếng, Vũ Lăng Xuân, có ấn tượng, năm đó hẳn thi trúng huyện án thủ, được Tam huynh Trương Ngạc mời đến Quan vương miếu gần bên Bách Hoa tửu lầu uống rượu, lúc ấy có bảy kỹ nữ tới hầu rượu, Vũ Lăng Xuân chính là một trong bảy cô đó, Vũ Lăng Xuân nhanh mồm nhanh miệng, ca hát vô cùng tốt, nên Trương Nguyên có nhiều ấn tượng với Vũ Lăng Xuân. Chỉ không biết Vũ Lăng Xuân này tại sao lại cũng tới kinh thành rồi. Đương nhiên, bây giờ không phải là thời điểm cùng một kỹ nữ ôn chuyện cũ.

Trương Nguyên nhìn Vũ Lăng Xuân gật đầu một cái, lại hỏi Đại huynh Trương Đại đã xảy ra chuyện gì?

Trương Đại khí thế hùng hổ nói: - Để cho Khấu Nhi nói đi, ta vừa chạy tới đây.

Lý Khấu Nhi liền nói: - Tông Tử tướng công cho ta làm một giường băng nhỏ, ta muốn cùng Vi Cô ở bên sông cùng nhau làm, nhưng những người này, (liền chỉ vào mấy người nam tử mang mũ gấm lông chồn) cứ tới đây buông lời xàm sỡ, ta liền mắng bọn chúng, đúng lúc này Tông Tử tướng công đi tới, nhưng mấy người này lại bắt Tông Tử tướng công xin lỗi bọn họ!

Vương Vi và Lý Khấu Nhi đều là mỹ nữ trong vạn người chọn một, mặc quần áo quy chuẩn của thiếp thất, mấy nam tử này chỉ nghĩ trêu đùa vài câu, nhưng không nghĩ tới Vương Vi và Lý Khấu Nhi miệng mồm không ngớt mắng người, bọn họ bị mắng, then quá hóa giận, thấy Trương Đại lại đây, biết là thi thiếp của Trương Đại, liền bắt Trương Đại xin lỗi bọn họ, mấy người nam tử này, chắc chắn là rất có quyền có thể lực đây, nhưng lại hơi ngu xuẩn, bằng không sẽ không kiêu ngạo như vậy. Phải biết rằng ở tại bờ sông Bào Tử này, phần lớn cũng đều là quan lại.

Chương 444: Gặp gỡ Phương Hồng Tiệm

Nguồn: MT

Trương Nguyên là người khiêm tốn, thích giao lưu kết bạn, sẽ không vô duyên vô cớ gây chuyện phiền toái, nhưng nếu ai nghĩ trèo lên trên đầu của hắn, vậy hắn đáp trả lại gấp nhiều lần. Đối với Diêu Phục, Đồng Kỳ Xương, Uông Nhữ Khiêm, Diêu Tông Văn đều là như thế. Vậy mà vài tên công tử ăn mặc lòe loẹt nhìn lạ mặt trước mắt này, hắn là trước đây chưa từng gặp qua. Bình thường các công tử phong lưu thấy mỹ nữ đều muốn trêu đùa vài câu cũng không có gì lạ, nhưng nhìn thấy Đại huynh Trương Đại đã tức giận tới mặt mày xám xịt thì cũng nên tránh đi, ngược lại còn yêu cầu Đại huynh xin lỗi bọn họ, bọn này cũng thật là quá kiêu ngạo rồi.

Trương Nguyên bất động thanh sắc nói: - Các vị muốn chúng ta xin lỗi, vậy xin mời tự giới thiệu, để chúng ta được đến nhà tạ tội.

Đứng giữa là một thanh niên mày kiếm mắt phượng, diện mạo có chút anh tuấn, nghe vậy thản nhiên nói: - Đến nhà tạ tội thì không cần, nói một lời xin lỗi, chuyện này coi như xong.

Người hầu Phùng Hồ bên cạnh Trương Đại không thể nhìn được nữa, cả giận nói: - Đây là cửa sau dinh thự Trương thị ta, các ngươi cái thứ ôn vật này, dám ở trước cửa nhà ta trêu ghẹo đùa giỡn nữ quyến của thiếu gia nhà ta, lại còn dám đòi đại thiếu gia của ta xin lỗi, hừ. Nói rồi quay sang Trương Đại hỏi: - Đại thiếu gia, đánh không?

Một bên Năng Trụ cũng xoa tay nói: - Đúng! Đánh trước nói chuyện sau.

Năng Trụ, Phùng Hồ trước kia ở Sơn Âm vẫn đi theo Trương Ngạc, gặp được loại sự tình này nhất quyết là không nói hai lời liền ra tay.

Can tướng nhóm đánh thuê ở Tùng Giang-Uông Đại Chuý đã một thời gian rất dài không còn kéo bè kéo lũ đánh nhau rồi, nắm tay ngựa ngáy, quát: - Đánh chết mẹ nó đi. Tại chỗ chân

tay khởi động, tràn đầy khí thế, bộ dạng chờ vận sức phát động.

Trương Đại trừng mắt liếc nhìn Phùng Hồ một cái, quát khê nói: - Không được lỗ mãng. Trương Đại bây giờ là Hàn Lâm Viện thứ cát sĩ, là quan chức, làm việc đương nhiên phải điềm đạm chắc chắn, sao có thể xông lên đánh nhau. Cuối cùng cũng phải lý luận một chút mới được. Nhưng mấy tên nam tử vô lễ ở phía trước, vẫn còn dám kiêu ngạo như vậy, Trương Đại cũng rất tức giận, nói: - Đánh chó cũng phải ngó mặt chủ, phải hỏi cho rõ ràng là chó nhà ai rồi mới đánh cũng không muộn.

Mấy tên nam tử mũ lông chồn bên người cũng có hơn mười tên tùy tùng, nghe được mấy người Phùng Hồ hô hào muốn đánh, cũng liền đến bảo vệ trước người chủ nhân trợn mắt nhìn. Hai bên giương cung bạt kiếm. Tên thanh niên mày kiếm mắt phượng chỉ vào mũi Trương Đại gầm lên; - Người nói cái gì?

Kỹ nữ Vũ Lăng Xuân ngồi ở trên mặt băng, lúc này mới đỡ được xe trượt tuyết đứng dậy, kêu lên: - Phương công tử, Tiền công tử, mọi người không nên động thủ, vị này là Trương công tử, là Trương Nguyên ở Sơn Âm, chính là danh môn thế gia, tất cả mọi người đều là người Chiết Giang.

Một tiếng “Ba” vang lên, trên mặt Vũ Lăng Xuân đã trúng một bạt tai. Có người mắng: - Câm miệng, người chỉ là một kỹ nữ thấp hèn cũng muốn khuyên can!

Tên động thủ đánh Vũ Lăng Xuân chính là tùy tùng của tên nam tử mày kiếm. Bộ dạng đúng là chó cậy thế chủ. Nghênh mặt đảo mắt nhìn hai người Trương Đại, Trương Nguyên, gã mới vừa nghe Vũ Lăng Xuân xưng hô Trương Nguyên là Trương án thủ, nghĩ đến Trương Nguyên chỉ là tú tài, khinh miệt nói: - Các người có biết công tử nhà ta là ai không?

Trương Nguyên và Vũ Lăng Xuân chỉ có duyên gặp mặt một lần, chưa có bất kỳ tình cảm gì, nhưng dù sao cũng là đồng hương ở Thiệu Hưng. Vũ Lăng Xuân có ý tốt muốn khuyên can lại bị đánh. Thấy vậy Trương Nguyên cả giận cười nói: - Nói ra nghe một chút, xem có bao nhiêu dọa người.

Tên nam tử mày kiếm tiến lên vượt qua thủ hạ, liếc mắt một cái hướng Trương Nguyên ngạo nghễ nói: - Tại hạ đảm nhiệm chức vụ ở Thượng bảo ti, mặc dù chỉ là một chức quan nhỏ, nhưng cũng là mệnh quan triều đình, hôm nay các người cả nam lẫn nữ tìm mọi cách nhục mạ đối với ta, chuyện này cũng không phải chịu nhận lỗi là có thể chấm dứt đâu. Nói xong, liên tục cười lạnh.

Ban đầu Chu Nguyên Chương thiết lập Thượng Bảo Ti có chức quyền rất lớn, ngọc tử, ấn tín, lệnh bài, con dấu, đều do Thượng bảo ti giữ. Sau khi Minh Thành Tổ Chu Đệ dời đô về Bắc Kinh thì ngọc tử, ấn tín, lệnh bài, con dấu của Thượng Bảo Ti đều do nội quan thái giám của Thượng bảo giám tiếp quản, chỉ thi thoảng khi ngoại đình muốn dùng ngọc tử mới cần Thượng bảo ti ở giữa kết nối, nhưng Thượng bảo ti hai trăm năm nay vẫn không bị phá bỏ, đã trở thành nha môn che chở cho các quan, giúp cho một số con cháu ngu dốt không thể đọc sách của đại thần không có cách nào thông qua kỳ thi để làm quan, lại không muốn làm thị vệ hoàng cung, nếu có cơ hội sẽ sắp xếp bọn họ vào Thượng bảo ti. Nam tử mày kiếm này nếu tự xưng là quan viên Thượng bảo ti, vậy rất có khả năng chính là con cháu của vị hoàng thân quyền thần nào đó.

Trương Nguyên cố ý nói: - Ô, hóa ra còn là Thượng Bảo Giám công công, thất kính, thất kính.

Trương Đại cười ha ha, bọn người Phùng Hồ tin là thật, kinh ngạc nói:

- Kỳ lạ thật, người nọ là thái giám trong cung, vậy chòm râu kia là râu giả?

Tên nam tử lông mày kiếm trợn mắt gầm lên: -Là Thượng bảo ti, không phải Thượng bảo giám.

Trương Nguyên gật đầu nói: - Ô, hóa ra là Thượng bảo ti, vậy tại hạ càng nên thỉnh giáo, Thượng bảo ti, chẳng phải là một chức quan không phải thi qua một kỳ thi nào hay sao?

Mặt nam tử mày kiếm lập tức đỏ lên, Đại Minh triều trọng nhất khoa đệ, chỉ có tiến sĩ được làm quan mới được sự tôn kính của mọi người, mặc dù là cử nhân, giám sinh đều chênh lệch rất nhiều, dựa vào cha truyền con nối, được làm quan

nhưng lại không thể thăng tiến, cả đời chỉ có thể làm Thượng bảo ti, không có hy vọng thăng chức, đây chính là tổ chế mà Chu Nguyên Chương để lại.

Một người đội mũ lông chồn bên cạnh nam tử mày kiếm nói với Trương Nguyên: - Người chớ có gây sự, người cho là được làm Thượng bảo quan là dễ dàng như vậy hay sao?

Trương Đại châm chọc nói: - Đương nhiên dễ làm, chỉ cần đòi cha y làm quan, vậy y cũng sẽ được làm quan. Khoa cử đỗ đạt, chức vụ Thứ cát Thanh lưu không kêu ngạo lúc này thì đợi khi nào.

Tên nam tử Mày kiếm nổi giận quát to: - Làm càn! Lại quay sang thuộc hạ phân phó nói: - Đi gọi người Binh Mã Ti đến, đi gọi người Binh Mã Ti đến, hôm nay nhất định ta không bỏ qua cho các người.

Tên đội mũ huyền la liền nhanh chóng chạy đi báo quan, còn quay đầu về phía Trương Đại, Trương Nguyên nói: - Có gan cứ đợi ở đó, đừng trốn.

Trương Đại quát: - Ngu ngốc, đi gọi quan sai, thì đi nhanh đi.

Một tên nam tử đội mũ gấm lắc đầu nói: -Các người chớ có hối hận, chớ có hối hận. Dường như y nghĩ Trương Đại, Trương Nguyên rất nhanh sẽ rơi vào hoàn cảnh bị thảm, quả thực khiến y có chút thông cảm.

Trương Nguyên nói với tên nam tử lông mày kiếm kia: -Hay là nói ra tên tuổi của lệnh tôn cho thỏa đáng, như vậy có lẽ ta đối với người sẽ tôn trọng một chút.

Nam tử mày kiếm “Hừ” một tiếng, không đáp.

Tên nam tử mũ gấm kia nói: - Hồng Tiệm huynh, lát nữa quan sai Binh Mã Ti đến, cũng phải nói ra đại danh của Thế Bá không thể giấu được, vậy hiện tại giấu diếm làm gì để cho hai tên có mắt không trông này chọc tức.

-Hồng Tiệm huynh!

Mọi người Trương Nguyên bên này hơi sửng sốt, tên nam tử lông mày kiếm này vậy mà lại trùng tên với con trai tiểu Hồng Tiệm của Trương Nguyên, thật là trùng hợp. Trương Đại cười ha ha, Trương Nguyên mỉm cười nghĩ thầm rằng: Xem ra đứa con kia của ta từ nhỏ phải dạy dỗ thật tốt, nếu không về sau, giống như tên ngu ngốc này thì không ổn.

-Cười cái gì, có gì buồn cười!

Nam tử tên là Hồng Tiệm tức giận nói: - Ta họ Phương, tên Thế Hồng, tự Hồng Tiệm, hiện tại còn là quan lục phẩm tư thừa của Thượng Bảo ti, vậy cười đã chưa?

Trong đầu Trương Nguyên lóe lên một ý tưởng, hỏi: - Người và Phương Các lão, là quan hệ như thế nào?

Phương Thế Hồng cười lạnh nói: - Đó là cha ta. Trong lòng có chút đắc ý, nheo lại cặp mắt phượng, chờ xem trò hề lúc trước ngạo mạn sau cung kính của Trương Nguyên.

Trương Nguyên nghe thấy nam tử nói là họ Phương, lập tức liền nghĩ đến Phương Tông Triết, nhìn lại dung mạo nam tử này với Phương Tông Triết có vài phần giống nhau, đều là mày kiếm, mắt xếch, tướng mạo phi phàm. Nhưng lời nói và việc làm lúc này xem ra Phương Thế Hồng -Phương Hồng Tiệm, cũng chỉ là cái bao cỏ, tốt lắm tốt lắm, Phương Các Lão a Phương Các Lão, sao người lại có đứa con như vậy!

Tên nam tử mũ lông chồn bên cạnh vui sướng khi người gặp họa nói: - Hai vị nghe rõ ràng chưa, vị này chính là con của đương triều thủ phụ, ha ha.

Trương Nguyên hỏi: -Phương công tử gần đây mới đến kinh thành hay sao?

Tên nam tử mũ lông chồn đáp thay: - Đúng vậy.

Nao ngờ Trương Nguyên nghiêm mặt, lạnh lùng nói: - Phương Các nổi tiếng trong sạch, là vị triều mẫu mực, như vậy sao có thể có một đứa con đi đùa giỡn con gái nhà lành, ý thế hiếp đáp người khác, đích thị là đồ giả danh lừa bịp, giả mạo Phương công tử. Người đâu tới đây, đem tên giả mạo Phương công tử này bắt đưa đến Binh Mã Ti đi.

Uông Đại Chuỳ giống như đợt sấm, nghe lệnh liền nhảy ra, hai chân đá đôi phương, hai tùy tùng Năng Trụ, Phùng Hồ còn có Lai Phúc, nhìn thấy Uông Đại Chuỳ động thủ, cũng một loạt xông lên, Tiết Đồng đứng bên cạnh Vương Vi cũng lấy ra trạc ná, đặt bĩ đất cứng rắn hướng về phía cái tên gọi là Hồng Tiệm kia bắn một bĩ giữa trán. Lập tức rách da máu chảy, gãi che đầu thống khổ kêu đau.

Chương 445: Đến nhà làm mất mặt (1)

Nguồn: MT

Trong đám người hầu tùy tùng Phương Thế Hồng và bạn bè mang theo, có hai tên quyền cước rất tốt, nhưng địch không được Uông Đại Chuỳ đang đâm đá hết mình, hơn nữa còn có hai huynh đệ Năng Lương, Năng Trụ, lại còn Phùng Hồ đều là những người quen đánh lộn, rất nhanh ngược lại đã bị đánh tan, Uông Đại Chuỳ tiến lên một tay nắm chặt Phương Thế Hồng, giáng cho một bạt tai, nếu không phải Trương Nguyên quát ngừng, thì Phương Thế Hồng sẽ bị đánh cho chết khiếp.

Lúc này mấy kẻ bằng hữu của Phương Thế Hồng sợ hãi trợn mắt há hốc mồm, Phương Thế Hồng bị bắt, còn bị đánh cho đầu rơi máu chảy, sợ quá cuống quýt kêu lên: - Không nên động thủ, không nên động thủ, thật sự là y là con của Phương Các lão, tất cả đều là thật.

Trương Nguyên nói:

- Tuyệt đối là giả mạo, Phương Các lão rất coi trọng danh dự, sao có thể có đứa con làm xằng làm bậy như vậy, ba người các người là đồng lõa, giả danh lừa bịp người, đều bắt lại, giao do quan phủ xử trí.

Mấy người Phùng Hồ đem Phương Thế Hồng cùng ba người bằng hữu ẩn quỳ trên mặt đất, dám nhúc nhích liền cho một bạt tai. Phương Thế Hồng mũ bị đánh rơi, búi tóc bị kéo tán loạn, trán còn sưng lên một cục, chậ vật không chịu nổi, nghiêng răng nghiêng lợi nói: - Được, tốt lắm, chúng ta gặp quan nói chuyện, chúng ta gặp quan nói chuyện. Cầm tức nhìn Trương Nguyên, hận không thể đem Trương Nguyên chém thành trăm ngàn mảnh.

Trương Nguyên nhìn chằm chằm Phương Thế Hồng nói: - Ta sẽ không cùng người đi gặp quan, ta sẽ đi gặp Phương Các lão, nói cho ông ấy biết có người giả mạo con của ông ấy, làm bại hoại danh dự ông ấy, Phương Các Lão chắc chắn sẽ cảm tạ ta.

Vũ Lăng Xuân đi đến bên bờ, nói với Vương Vi mấy câu, Vương Vi đi tới giật nhẹ ống tay áo Trương Nguyên, hạ giọng nói nhỏ với Trương Nguyên: - Tướng công, Vũ Lăng Xuân kia nói, tên Phương Thế Hồng kia thật sự là con của Phương Các lão.

Vũ Lăng Xuân đúng là có ý tốt, nhưng Trương Nguyên thấp giọng đáp lại nói: - Ta nhưng thật ra sợ y không phải.

Wương Vi đã biết Trương Nguyên tự có tính toán, liền cùng Lý Khẩu Nhi bước đến bên cửa hàng rào gỗ. Lúc này, liền nghe thấy tiếng vó ngựa vang lên, Đông Thành Bình Mã Ti một mình cưỡi ngựa, dẫn một đội sai dịch chạy bộ tới, hành động rất nhanh, công tử nhà Phương Các lão bị người khác bắt nạt, bọn họ không dám kéo dài thời gian.

Tên Bang Nhân đi báo án thở hồng hộc chạy ở trước nhất dẫn đầu, lúc đến gần nhìn thấy Phương Thế Hồng thiếu gia và ba vị công tử khác đều bị bắt buộc quỳ gối ở ven bờ hồ lạnh như băng, đám tôi tớ còn lại hoặc là ngã xuống đất rên rỉ, hoặc là ở xa không dám tới gần, Bang Nhân kêu to: - Hồng Tiệm công tử, đây là có chuyện gì, những kẻ này dám đánh người? Tiến lên muốn nâng Phương Thế Hồng dậy, lại bị Uông Đại Chuỳ đẩy một phát ngã nhào.

Phương Thế Hồng thấy quan đã đi gần đến, hét lớn: - Các vị công sai, tại hạ Phương Thế Hồng, Ti thừa của Thượng bảo ti, gia phụ là đương kim thủ phụ Phương Trung Hàm, mấy tên này, mấy kẻ hung đồ này đánh ta, nhục mạ ta, nhanh chóng bắt bọn chúng lại.

Không ngờ tên lại mục kia căn bản không hướng phía y xem xét, ngược lại xuống ngựa hướng phía Trương Nguyên chấp tay nói: - Trương Tu Soạn, đã xảy ra chuyện gì?

Vụ án giết người chôn xác của cha con Đông thị giữa tháng ba, vị Lại Mục họ Trình này của Đông Thành Bình Mã ti theo Chỉ huy sứ tới bờ sông Bào Tử điều tra vụ án, lúc đó liền quen biết Trương Nguyên. Sau đó Trương Nguyên khâm điểm Trạng Nguyên, trâm hoa điều phố, vào Hàn Lâm viện làm quan Tu Soạn. Lại được đề cử làm Đông cung Giảng quan, giao thiệp với tất cả các đảng, ca ngợi tất nhiên nhiều mà chê trách cũng không ít. Trình Lại Mục nhiều lần nghe được những lời đồn đại về Trương Nguyên, đại biện luận Quốc Tử Giám tháng trước, Đông Thành Bình Mã ti phụ trách cảnh giới. Trình Lại Mục lại gặp được Trương Nguyên lần nữa, Trương Nguyên còn gật đầu chào hỏi với y. Trương Nguyên người này có chỗ tốt chính là chỉ cần quen biết, mặc kệ đối phương có địa vị hèn mọn cỡ nào, Trương Nguyên gặp được đều chào hỏi hoặc gật đầu. Không bao giờ lấy phú quý kiêu ngạo khinh người, cho nên Trình Lại Mục có ấn tượng khá tốt với Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói: - Trình Lại Mục, vị này là đại huynh của ta Trương Tông Tử, hiện là Thứ Cát Sĩ.

Trình Lại Mục hướng về phía Trương Đại chấp tay nói: - Ngưỡng mộ đã lâu, ngưỡng mộ đã lâu. Sơn Âm Trương thị một khoa ba tiến sĩ, hai người vào Hàn Lâm, đích xác là khiến người ta ngưỡng mộ đã lâu a.

Trương Nguyên lại nói:

- Hai nữ tử bên kia, một là thị thiếp của ta, họ Vương, một là ái thiếp của đại huynh ta, họ Lý.

Mắt Trình Lại Mục nhìn về hàng rào phía bên kia, hai tuyệt sắc giai nhân đứng sóng vai nhau. Tuy là trang phục mùa

đông, nhưng cũng khó giấu được dáng vẻ xinh đẹp, không khỏi ngàng khen nói: Huynh đệ Trương thị diễm phúc không ít, quả nhiên là tài tử xứng giai nhân a. Thu hồi ánh mắt, không dám nhìn nhiều, chấp tay nói: - Trương Tu Soạn xin hãy nói. Trương Nguyên giới thiệu cho y nữ quyền Trương thị đương nhiên là có nguyên cớ.

Chỉ nghe Trương Nguyên tiếp tục nói: - Hai người bọn họ ra hậu viện muốn chơi xe trượt tuyết trên cái hồ này, lại gặp mấy tên vô lại du đảng này buông lời chọc ghẹo. Đại huynh ta tới tranh luận cùng bọn chúng, trái lại bọn chúng muốn đại huynh ta phải xin lỗi bọn chúng. Ta lại đây hỏi bọn chúng, người nam tử này... Chỉ tay vào Phương Thế Hồng đang quỳ ở trên mặt đất: - Người này lúc đầu tự xưng là quan viên của Thượng Bảo ti, sau cảm thấy Thượng Bảo ti không đủ uy để dọa đám người bọn ta, thì lại tự xưng là con của Phương Các Lão.

Mắt trái của Phương Thế Hồng bị những giọt máu từ trên trán chảy xuống che lại, mắt phải trợn lên hết lớn: - Gia phụ ta chính là Phương Trung Hàm!

Trương Nguyên cố ý giả bộ hồ đồ: - Trung Hàm?

Phương Thế Hồng bị ép phải quỳ trước mặt mọi người. Xấu hổ giận dữ muốn phát điên, lớn tiếng nói: - Phương Trung Hàm chính là Phương Tông Triết, cậu tặc họ Trương, mặc kệ ngươi là quan gì, Phương Thế Hồng ta cùng ngươi không chết không thôi.

Trương Nguyên lắc đầu nói: - Trình Lại Mục ngươi xem, nào có đứa làm con nào lại gọi thẳng tên họ của phụ thân. Đây tuyệt đối là giả mạo, mấy tên ác thiếu này dẫn theo mấy tên ác nô đi khắp nơi giả danh lừa bịp, bại hoại danh tiếng của Phương Các Lão. Thiết nghĩ có liên quan đến sự tranh giành giữa các đảng phái. Hẳn là có người muốn cố ý tổn hại thanh danh của Phương Các Lão. Ta đã gặp được, đương nhiên không thể không quản. Trình Lại Mục, ngươi hãy đem bọn chúng áp giải đến nhà giam Binh Mã ti trước, Phương Các Lão bên đó ta sẽ tự mình đi đến nhà nói rõ. Rốt cuộc sẽ xử trí ra sao vẫn cần phải xem chỉ thị của Phương Các Lão.

Trình Lại Mục nhìn Phương Thế Hồng tóc tai bù xù, nửa mặt đều dính máu đen, nghiến răng nghiến lợi, nói xằng nói bậy,

nếu thế nào cũng không giống con trai của Thủ Phủ. Lại biết Trương Tu Soạn xử án như thần. Vụ án Đồng thị chôn xác và vụ án Nữ Chân gian tế ở Ủy Thái tửu lâu ngày hôm trước đều là Trương Nguyên vạch trần ra chân tướng. Không tin Trương Tu Soạn chẳng lẽ tin vào tên gia hỏa bản thủ đang quỳ trên mặt đất này. Lập tức ra lệnh cho thủ hạ sai dịch đem đám nam nam nữ nữ này đều áp giải về nha môn thẩm vấn.

Trương Nguyên lại lớn tiếng dặn dò Trình Lại Mục nói: - Mấy nữ tử thanh lâu kia là bị tên ác thiếu vô lại này lừa bịp. Đem về nha môn hỏi cung xong thì không nên làm khó bọn họ, sớm thả bọn họ quay về. Khi nói xong lời này, liền gật đầu một cái với Vũ Lăng Xuân đứng bên cạnh.

Trình Lại Mục khom người nói:

- Ti chức đã rõ. Lập tức cùng với sai dịch đem Phương Thế Hồng cùng với ba người bạn, năm tên người hầu, mười hai tên người làm, còn có bốn kỹ nữ đều áp giải về Đông Thành Bình Mã ti. Phương Thế Hồng kia hãy còn la to, buông lời uy hiếp tên sai dịch áp giải y. Thật là tự rước lấy nhục, lại bị đánh một cùn vào đùi, bị phần ghen khuất, không thể nói ra được.

Sau khi nhóm người Phương Thế Hồng bị áp giải đi, bên bờ sông Bào Tử khôi phục lại vẻ thanh tĩnh. Sau giờ Ngọ mặt trời mùa đông chiếu trên mặt băng, phản quang chói mắt. Dân chúng mười mấy người kéo xe trượt tuyết sừng sững ở một bên. Đám người lúc này ngồi xe trượt tuyết nửa ngày vẫn còn chưa trả tiền a.

Trương Đại nhin cười, ở bên tai Trương Nguyên nói: - Giới Tử, gan người không nhỏ, con trai của Phương Tông Triết cũng dám đánh.

Trương Nguyên nói: - Người không biết không có tội mà, đây là trước cửa nhà chúng ta, không phải là ta chạy đến Phương gia gây hấn. Quay đầu nói với Vương Vi, Lý Khẩu Nhi: - Gọi Đạm Nhiên, tiểu Lan, tiểu Vi còn có Lưu tẩu tẩu bọn họ cùng tới chơi xe trượt tuyết đi.

Thương Đạm Nhiên các nàng đã nghe nói có tranh chấp ở hậu viện, sớm đã chờ ở cửa hàng rào rồi. Lúc này bước ra hỏi tình

hình, Trương Nguyên nói: - Không có chuyện gì, các nàng cứ ngồi xe trượt tuyết chơi đi. Điều thúc, chuẩn bị xe, ta muốn đi Đại Thời Ung phường.

Trương Đại nói: - Giới Tử, ta cùng đi với người đến gặp Phương Các Lão.

Đại Thời Ung phường ở phía Tây Thiên Bộ lang, là khu dân cư quyền quý trong kinh. Tứ hợp viện của Thủ Phụ Phương Tông Triết tọa lạc ở đoạn giữa của Đại Thời Ung phường, cũng là Công bộ cấp cho. To hơn không chỉ hai lần so với chỗ ở của Trương Nguyên ở ngõ Lý Các Lão. Tòa tứ hợp viện này có chút cổ xưa rồi. Đầu tiên là phủ đệ của Nghiêm Thế Phiên, sau khi Nghiêm thị bị lật đổ, bất động sản bị tịch thu.

Chương 445: Đến nhà làm mất mặt (2)

Nguồn: MT

Hào trạch của Nghiêm Thế Phiên một chia làm hai, ngoại trừ tòa tứ hợp viện này của Phương Tông Triết ra, còn có một toà viện khác nay thuộc sở hữu của huynh trưởng Trịnh Quý Phi là Trịnh Quốc Thái. Con trai của Trịnh Quốc Thái là Trịnh Dưỡng Tính ngày ấy bái phỏng Trương Nguyên nói là muốn tặng một chỗ ở cho Trương Nguyên ở Đại Thời Ung phường chính là chỉ tòa nhà này. Nếu Trương Nguyên nhận lấy, vậy chính là hàng xóm với Phương Tông Triết rồi.

Buổi chiều ngày hôm đó, trong phủ Phương Tông Triết có hai vị khách nhân đến thăm. Theo thứ tự là Lễ bộ Lang Trung Thiệu Phụ Trung và Lại bộ Văn Tuyền ti Lang Trung Vương Đại Trí. Thiệu Phụ Trung là người Chiết đảng, Vương Đại Trí là người Sở đảng. Mà nguyên quán của Phương Tông Triết tuy là ở Hồ Châu- Chiết Giang, nhưng từ đời Cao Tổ liền theo Thành Tổ Chu Lệ tới Bắc Kinh, vẫn luôn sinh sống tại huyện Đại Hưng. Sau khi Phương Tông Triết đảm nhiệm chức Thủ Phụ, chỗ dựa vẫn là mạng lưới quan hệ của Thuận Thiên và môn sinh nhà mình. Mà trong đám môn sinh đấy thì Kỳ Thi Giáo của Tề đảng là cánh tay đắc lực nhất. Bởi vậy Phương

Tòng Triết có khuynh hướng là theo Tề đảng, lại cùng với các đảng như Chiết, Sở, Tề, Tuyên liên kết đối phó với đảng Đông Lâm. Cho nên mối quan hệ của Phương Tòng Triết với Thiệu Phụ Trung và Vương Đại Trí-những quan viên Chiết, Sở đảng này cũng không tồi. Nhưng trong vụ án Đĩnh Kích hồi tháng năm, ba đảng bất đồng ý kiến nên đã có dấu vết phân hóa.

Phương Tòng Triết một tay vuốt chòm râu đẹp dưới cằm, một tay bưng chén trà lên hớp một ngụm, đặt xuống khay trà, nói với Thiệu Phụ Trung: - Trương Nguyên thật sự đã nói rõ ràng là muốn đi sứ Triều Tiên?

Thiệu Phụ Trung nói: - Đúng vậy

Phương Tòng Triết nói: - Điều này thật kỳ lạ, Trương Nguyên mượn cơ hội đại biện luận, chính là muốn trắng trợn phổ biến cái mà hắn gọi là Tây học, vì sao lại muốn đi Triều Tiên?

Thiệu Phụ Trung nói: - Hạ quan cũng là không rõ ý này, bởi vậy muốn trung cầu ý kiến của Phương Các Lão trước.

Phương Tòng Triết trầm ngâm một lát. Thăm nghĩ: Năm sau chính là năm Kinh sát, sự tranh giành giữa các đảng phái tất nhiên kịch liệt. Trương Nguyên muốn đi Triều Tiên thì cứ để hắn đi, ở đây cũng được thanh tĩnh. Nhưng bọn Ngô Đạo Nam, Dương Liên sẽ để hắn đi sao? Nói: - Dựa theo Tổ chế, lệ thường mà làm đi.

Thiệu Phụ Trung ngẫm hiểu, nói: - Hạ quan hiểu rồi, vậy hạ quan cáo từ trước. Thiệu Phụ Trung biết Vương Đại Trí muốn thương nghị với Phương Tòng Triết chuyện Kinh sát năm sau. Kinh sát tuy là do Lại bộ chủ trì, nhưng nếu không có Các Thần phối hợp, vậy thì hành rất khó.

Thiệu Phụ Trung đi rồi. Vương Đại Trí nói: - Các Lão, Trịnh Thượng thư sai hạ quan đến xin chỉ thị của Các Lão, Kinh sát Đĩnh Tị từ ngày mừng mấy năm sau bắt đầu tiến hành?

Phương Tòng Triết nói: - Cái này còn phải để Hoàng đế quyết định. Ta ngày mai dâng tấu kiến nghị Hoàng đế ban chỉ xác định Kinh sát càng sớm càng tốt. Quan viên ngũ phẩm trở xuống bắt đầu khảo sát từ ngày hai tám tháng một, quan tứ phẩm trở lên bắt đầu tự trần từ ngày mừng hai tháng hai. Vương Lang Trung thấy có phù hợp hay không?

Kinh sát là sáu năm một lần, tất nhiên là càng sớm tiến hành càng tốt. Nếu không các quan ở trong kinh thành người người không yên, các loại mâu thuẫn xung đột sẽ càng ngày càng nghiêm trọng. Chỉ có nghiêm túc tiến hành Kinh sát, cần thanh trừ thì thanh trừ, cần đề bạt thì đề bạt, mới có thể nhanh chóng ổn định cục diện trong triều. Ba đảng Chiết, Tề, Sở bây giờ chiếm hết ưu thế. Bè đảng của đảng Đông Lâm sẽ bị quét sạch trong kỳ Kinh sát Đinh Tị.

Vương Đại Trí nói: - Trịnh thượng thư cũng cho rằng Kinh sát nên tiến hành sớm chứ không nên chậm trễ.

Người anh của của Phương phủ tới báo, có khách tới thăm, trình lên hai tấm danh thiếp. Phương Tông Triết vừa nhìn, đôi lông mày ngài nhướng lên. Kinh ngạc nói: - Huynh đệ Trương Nguyên, Trương Đại đến đây có việc gì?

Vương Đại Trí cũng cảm thấy kỳ quái, Trương Nguyên và Phương Tông Triết bất hòa là chuyện mà ai ai cũng biết. Trương Nguyên vì chuyện đại biện luận lần trước gần như trở mặt với Phương Tông Triết. Nhưng sau lưng Trương Nguyên dính dáng đến những thế lực không nhỏ. Phương Tông Triết tuy là Thủ Phụ nhưng cũng đành chịu Trương Nguyên. Hơn nữa Trương Đại, Trương Nguyên vốn là Tiến sĩ tân khoa, nhậm chức chưa đầy ba năm, không nằm trong danh sách kiểm tra đánh giá trong kỳ Kinh sát năm sau. Cũng chính là nói Kinh sát Đinh Tị coi như là có thể cách chức toàn bộ dư đảng Đông lâm ra khỏi kinh thành, nhưng đối với Trương Nguyên và quan viên Hàn Xã lại không có cách nào cách chức. Chẳng lẽ là Trương Nguyên tự cảm thấy sau khi Kinh sát Đinh Tị sẽ thân cô thế cô, bây giờ muốn thân thiện hữu hảo với Phương Tông Triết?

- Các Lão, vậy hạ quan quay về phục mệnh với Trịnh thượng thư. Vương Đại Trí đứng dậy cáo từ.

Phương Tông Triết vì muốn lôi kéo Vương Đại Trí, tỏ ra thân mật, nói: - Ta vẫn còn có việc muốn thương lượng với Vương Lang Trung, Vương Lang Trung hãy ngồi ở tiểu thính bên cạnh một lát, đợi ta xem huynh đệ Trương thị đến đây có chuyện gì.

Hai người Trương Đại, Trương Nguyên đã tiến vào, thi lễ với Phương Tông Triết, phân ngôi chủ khách ngồi xuống, người hầu dâng trà. Phương Tông Triết nhìn huynh đệ Trương thì đều bung chén trà lên uống một ngụm, lúc này mới hỏi: - Hiên huynh đệ đến thăm tề xá, có gì chỉ giáo?

Trương Đại là huynh trưởng, Trương Đại nói trước, Trương Đại nói:

- Phương Các Lão, trong kinh có người cố ý làm bại hoại thanh danh của Các Lão, bị hai người huynh đệ ta bắt gặp, đã bắt đưa đến Đông Thành Bình Mã ti.

Phương Tông Triết trong lòng căng thẳng. Lúc này là thời kỳ nhảy cảm vì kỳ Kinh sát sắp tới gần, người Đông Lâm đảng lường trước được thất bại. Tuy ngày thường nêu chiêu bài thanh cao, lúc này tất cũng sẽ không từ thủ đoạn phản kích, mưu toan làm bại hoại danh dự của y cũng là rất có khả năng. Nhưng huynh đệ Trương thì rõ ràng là người đảng Đông Lâm, sao có thể hảo tâm như vậy, trong đó có giả trá, lập tức mỉm cười nói: - Vậy thì đa tạ nhé, Lưu Hoàn dừng ở Âu Du, lời đồn đại dừng ở kẻ trí. Bọn xấu vọng tưởng đảo loạn dư luận, đó là phí công.

Trương Nguyên cũng khẽ mỉm cười, thâm nghĩ: Phương Các Lão rất ung dung a, tốt lắm, rất nhanh liền có thể nhìn thấy sắc mặt thay đổi. Nói:

- Phương Các Lão, đây không phải là lời đồn chuyện nhằm thông thường, mà là có người giả làm người than của Các Lão làm xằng làm bậy, ảnh hưởng rất xấu.

Sắc mặt Phương Tông Triết hơi biến, ngồi thẳng dậy nói: - Giả làm người nhà của ta, đây là xảy ra chuyện gì?

Trương Nguyên nói: - Phương Các Lão cho phép tại hạ được nói, sự tình ngọn nguồn là như vậy. Tại hạ sau giờ Ngọ ngày hôm nay dẫn theo gia quyến đến bên ngoài Ngụ sở của đại huynh ta bên bờ sông Bào Tử chơi xe trượt tuyết. Lại gặp một đám ác thiếu, lời nói cộc nhủ. Ta và đại huynh tiến lên cùng bọn chúng tranh luận. Kẻ cầm đầu vênh váo tự đắc tự xưng mình là công tử của Phương Các Lão, ngược lại ép hai người

bọn ta xin lỗi bọn chúng. Ta và đại huynh xưa nay luôn biết Phương Các Lão trọng thanh danh tiếng tốt, đối với gia nhân quản giáo rất nghiêm. Phương Các Lão làm Thủ Phụ nhiều năm, chưa từng vì người nhà mưu tư lợi, sao có thể có con trai cậy quyền thế hiếp người như vậy. Càng buồn cười hơn chính là, cái tên ác thiếu tự xưng là con trai Phương Các Lão lại trực tiếp gọi tên của Các Lão. Cho nên tại hạ quả quyết không tin y là con trai của Phương Các Lão, đã sai người bắt đám giả danh lừa bịp này, giao cho Đông Thành Binh Mã ti xử trí. Đặc biệt tới bẩm báo cho Phương Các Lão biết.

Phương Tòng Triết dáng vẻ đường đường sắc mặt đã hoàn toàn thay đổi, hai tay run run.

Lại bộ Văn Tuyền ti Lang Trung Vương Đại Trí bùng chén trà trắng in hoa thời Tuyên Đức, đứng ở sau bức màn trong tiêu thính vừa uống trà vừa nghe Phương Tòng Triết và hai người Trương Đại, Trương Nguyên nói chuyện. Cho đến khi nghe được Trương Nguyên nói rõ đầu đuôi sự tình. Vương Đại Trí giật mình sững sốt, nước trà trong cái chén trà màu trắng đều bắn cả ra ngoài, nghĩ thầm: Ngày sinh nhật Hoàng đế vào tháng tám năm nay, hoàng đế đã hạ chỉ ban ân cho Phương Thế Hồng con trai của Phương Các Lão làm Ti Thừa của Thượng Bảo ti. Phương Thế Hồng tháng này mới vào kinh nhậm chức. Cái tên giả danh lừa bịp như lời Trương Nguyên nói rất có khả năng chính là Phương công tử. Vậy Phương công tử sao lại xưng đột với Trương Nguyên. Hạ tử này bị áp giải đến Binh Mã ti, bất kể như thế nào đều là một vết nhơ!

Lại nghĩ: Đây chỉ là lời nói một bên của Trương Nguyên, chân tướng sự tình rốt cuộc như thế nào vẫn còn chưa rõ. Nhưng với một người từng trải thông minh như Trương Nguyên, sao có thể liêu lĩnh tự ý đem một người tự xưng là con trai của Phương Các Lão giao cho Binh Mã ti được. Như thế nào cũng cần phải hỏi rõ a! Trương Nguyên làm như vậy chỉ có một khả năng, đó chính là Trương Nguyên có ý giả bộ hồ đồ, coi thật làm giả, cố ý làm mất thể diện Phương Các Lão.

Trải qua những kinh ngạc ban đầu, Vương Đại Trí nhanh chóng tỉnh táo lại. Dẫu sao Phương Tòng Triết và Sở đảng bọn họ đều không phải hoàn toàn một lòng. Sở đảng hiện nay nắm giữ Lại bộ. Lại bộ và Nội Các tranh quyền từ xưa đến nay. Sau

khi dư đảng Đông Lâm bị quét sạch, mâu thuẫn giữa Lại bộ và Nội các sẽ hiện ra. Bởi vậy sự việc hiện tại không liên quan đến mình, Vương Đại Trí thờ ơ lạnh nhạt. Tạm thời xem Phương Các Lão ứng đối như thế nào với nguy cơ xảy đến bất ngờ lần này?

Chương 446: Giao phong không lời

Nguồn: MT

Phương Tòng Triết trên đại sảnh tâm tư xoay chuyển cực nhanh, kinh sợ, nghi ngờ bất định. Y không rõ Trương Nguyên nói cái người mà bị bắt đến Binh Mã ti kia có phải là con trai của y Phương Thế Hồng hay không? Đây có lẽ là bẫy do Ngô Đạo Nam, người Đông Lâm đảng và Trương Nguyên đặt ra. Sai người giả mạo làm con trai của y làm những chuyện xấu không lớn không nhỏ, sau đó bắt đến Binh Mã ti. Cho dù cuối cùng cũng làm sáng tỏ được, nhưng ảnh hưởng đối với y hiển nhiên cũng không tốt. Cho nên y không thể tùy tiện quyết định, sợ để lại trò cười. Nhưng nếu người bị bắt đến Binh Mã ti thật sự là Phương Thế Hồng con trai của y thì y nên ứng phó như thế nào?

Phương Tòng Triết học thức uyên bác, biết rõ điển cố. Lúc này đột nhiên nhớ lại thủ đoạn ngày xưa Hải Thụy trị đũa con của Hồ Tông Hiến. Lúc ấy Hải Thụy chỉ là Tri huyện Thuận An Chiết Giang. Mà Hồ Tông Hiến là Tổng đốc hai tỉnh Vân, Chiết. Hải Thụy lại dám bắt đánh con trai của Hồ Tông Hiến trên đường Thuận An, mượn cớ chính là có người giả mạo Hồ công tử giả danh lừa bịp. Thủ đoạn bây giờ của Trương Nguyên há không phải là bắt chước Hải Thụy sao. Trương Nguyên khinh người quá đáng, Trương Nguyên người có sự thanh liêm không thể chê trách như Hải Thụy sao? Chỉ có điều bây giờ nguyên nhân sự việc chưa rõ, Phương Tòng Triết cũng không có cách nào phát tác.

Không để cho Phương Tòng Triết nghĩ nhiều. Huynh đệ hai người Trương Đại, Trương Nguyên liếc nhìn nhau, đồng loạt

đứng dậy hướng về phía Phương Tòng Triết cáo từ. Trương Đại nói: - Hai người huynh đệ học sinh chính là tới thăm báo với Phương Các Lão chuyện này. Xin Các Lão đừng để ý mấy lời đồn đại trên phố. Cây ngay không sợ chết đứng Học sinh cáo từ.

Vương Đại Trí bâng quan đứng ở trong tiểu thính rất băn khoăn. Nếu như tên gia hỏa bị bắt đến Bình Mã ti kia thật là Phương Thế Hồng. Vậy huynh đệ Trương thị tới nhà báo cho biết việc này lại ung dung rời đi. Đây giống như là cho Phương Các Lão một cái bạt tai chính diện rồi sau đó lại ngênh ngang bỏ đi. Đường đường là Thủ phụ Đại Minh còn có mặt mũi nào mà làm gương cho quần thần!

- Khoan đã

Phương Tòng Triết lên tiếng, hai lông mày ngài của y dựng ngược lên, thần sắc nghiêm nghị, ngữ khí trong lời nói không nhẹ không nặng: - Hiền huynh đệ xin ngồi lại một lát, lão phu lập tức sai gia nhân đi đến Đông Thành Bình Mã ti điều tra đến cùng. Nếu là giả mạo, nhất định phải nghiêm trị, nếu còn có ẩn tình khác, lão phu tuyệt không khoan dung. Hai vị xin hãy đợi một chút.

Phương Tòng Triết bước ra khỏi phòng khách, gọi một một quản gia đặc lực, thấp giọng nói:

- Phương Thế Hồng ngày hôm nay đi đâu rồi?

Quản gia kia nói: - Thiếu gia buổi sáng thì cùng với Tiền Sinh, Liễu Sinh mấy người bạn ra ngoài uống rượu rồi.

Phương Tòng Triết hỏi: - Uống rượu ở đâu?

Quản gia nói: - Chắc là ở khu vực Sùng Văn môn, cụ thể ở chỗ nào tiểu nhân cũng không biết.

Phương Tòng Triết trầm nghĩ: Sông Bào Tử cách Sùng Văn môn cũng không xa. Dẫn dò nói:

- Người lập tức mang danh thiếp của ta đi gấp đến Đông Thành Bình Mã ti, thiếu gia chỉ sợ đã bị giam giữ rồi. Nghĩ một chút lại thấy không ổn, chữa lại nói: - Người

đừng biểu lộ thân phận mình trước, thăm dò rõ đầu đuôi rồi nhanh chóng quay lại báo cáo.

Quản sự kia vội vàng vàng đi rồi đi, Phương Tông Triết nhủ mày đi từng bước trên bậc thềm. Lại gọi tới một quản gia, sai quản gia này cầm danh thiếp của y đến gặp phủ doãn phủ Thuận Thiên-Lý Trường Canh. Lý Trường Canh có quan hệ mật thiết với y. Y muốn nhờ Lý Trường Canh ra mặt giải quyết chuyện này.

Sau khi bố trí một phen, Phương Tông Triết mới nhớ tới Vương Đại Trí vẫn còn ở tiểu thính. Liền quay lại gặp Vương Đại Trí, tạ lỗi nói: - Hổ thẹn, không ngờ sẽ xảy ra những chuyện như thế này, thất lễ với Vương Lang Trung rồi.

Vương Đại Trí đành phải an ủi Phương Tông Triết nói: - Các Lão chớ sốt ruột, chuyện này tất nhiên không liên quan đến Phương Thế huynh, chỉ là hiểu nhầm mà thôi. Vậy hạ quan cáo từ trước. Nói xong, vội vàng từ biệt mà đi.

Phương Tông Triết cảm thấy mặt thể diện, rất là chán nản, quay trở về phòng khách. Nhìn thấy huynh đệ Trương thị không nóng vội, ngồi một bên chậm rãi uống trà. Phương Tông Triết nhìn Trương Nguyên, hỏi: - Cái tên mà tự xưng là con trai ta mạo phạm Trương Tu Soạn. Trương Tu Soạn vì sao không áp giải nó đến gặp ta?

Trương Nguyên nói:

- Nguyên do sự việc không rõ, hạ quan không dám lỗ mồm.

Phương Tông Triết thanh âm thấp trầm, lại hỏi: - Nếu người đó thật sự là khuyển tử, Trương Tu Soạn định làm như thế nào?

Trương Nguyên làm ra vẻ kinh hoảng nói: - Các Lão đang trách tội hạ quan không đem người đó giao cho phủ Các Lão sao?

Giả bộ hồ đồ với ta. Phương Tông Triết thầm bực bội trong lòng. Nhưng bây giờ cũng không có cách nào chỉ trích Trương Nguyên, hỏi: - Những người đó đã mạo phạm nữ quyền của Trương Tu Soạn như thế nào?

Trương Nguyên trong lòng cười lạnh, đáp:

- Là một thị thiếp của hạ quan và thị thiếp của đại huynh chơi trượt tuyết ở cửa sau phủ đệ bên bờ sông Bào Tử. Kẻ tự xưng là Phương công tử đó đã buông lời cợt nhả, vậy mới gây nên tranh chấp.

Phương Tòng Triết không lên tiếng nữa, yên lặng chờ đợi. Đây là giao phong không lời của hai bên. Đấu chính là tố chất tâm lý. Trương Đại, Trương Nguyên tâm lý vững chắc, trong lòng Phương Tòng Triết lại thiếu tự tin. Ánh sáng buổi chiều sắp tắt, trời đã sắp hoàng hôn. Phương Tòng Triết cuối cùng chịu không được sự giày vò của nội tâm, đứng dậy nói: - Đa tạ hiền huynh đệ báo cho biết việc này. Hai vị xin mời hãy quay về trước đi.

Trương Nguyên nói: - Không gấp, hạ quan nguyện ý chờ, vụ án rất đơn giản. Người của Đông Thành Bình Mã ti rất nhanh sẽ thẩm tra rõ ràng, rồi sẽ tới báo cáo kết quả vụ án cho Phương Các Lão.

Phương Tòng Triết ở thế cưỡi trên lưng cọp rồi. Lúc này chỉ có chờ đợi, lại đợi ước chừng hai khắc sau. Bức màn trong phòng khách vén ra một góc, quản gia kia lộ mặt ra gọi một tiếng: - Lão gia.

Phương Tòng Triết bước ra khỏi phòng khách, quản gia đầu nhể nhại mồ hôi, thần sắc kinh hoàng, thấp giọng nói: - Lão gia, Hồng Tiệm thiếu gia thật sự bị bắt rồi.

Lời của quản gia còn chưa dứt, môn đồng chạy tới bẩm báo: - Lão gia, có khách tới thăm. Trình lên danh thiếp, chính là Đông Thành Bình Mã ti Chỉ huy sứ Phàn Nhĩ Thành.

Phương Tòng Triết vội hỏi:

- Thế Hồng có cùng về không?

Môn đồng nói: - Chưa nhìn thấy thiếu gia.

Trương Đại, Trương Nguyên đi ra sảnh, Trương Nguyên hỏi: - Người Đông Thành Bình Mã ti tới báo cáo tình tiết vụ án sao? Hạ quan cũng là đương sự, muốn dự thính một chút, xin Các Lão chấp thuận.

Phương Tòng Triết không có cách nào từ chối. Y lưu lại hai người huynh đệ Trương thị cũng là muốn đối chất nhau. Nhưng tình hình bây giờ xem ra, quyết định này có chút không khôn ngoan.

Đông Thành Binh Mã ti Chỉ huy sứ Phàn Nhĩ Thành bước vào, thi lễ với Phương Tòng Triết. Nhìn thấy Trương Đại, Trương Nguyên cũng ở trong Phương phủ. Phàn Nhĩ Thành thần tình cổ quái, cũng kiến lễ. Bẩm báo với Phương Tòng Triết: - Các Lão, hạ quan ngày hôm nay tiếp nhận một vụ án. Lúc này đem vụ án tranh chấp bên bờ sông Bào Tử kia nói ra, tình tiết vụ án đã xác định. Mấy tên nam tử đó đích xác có lời nói chọc ghẹo phụ nữ, có người hầu tùy tùng và kỹ nữ cùng đi chơi làm chứng. Nhưng Trương Tu Soạn tố cáo bọn chúng giả mạo công tử của Phương Các Lão. Phàn Nhĩ Thành không dám nhận định thật giả. Xin Phương Các Lão phái người đến nhận mặt.

Sắc mặt Phương Tòng Triết tái nhợt. Y bây giờ tin rằng con trai Phương Thế Hồng có lẽ say rượu nên hành vi lời nói có chút phóng dăng. Nhưng chỉ là hai tiểu thiếp của huynh đệ Trương thị mà thôi. Loại chuyện này vốn có thể mỉm cười cho qua, nhưng Trương Nguyên lại muốn kinh động đến tận Binh Mã ti. Dụng tâm trong đó không cần nói cũng biết.

Trương Đại, Trương Nguyên lại một lần nữa cáo từ, nói sắc trời đã tối, phải vội trở về. Phương Tòng Triết chẳng lẽ còn có thể trói buộc bọn họ ở lại Phương phủ. Phương Tòng Triết cũng không phải là Nghiêm Tung, Nghiêm Thế Phan năm đó. Chức quyền Thủ Phụ cuối những năm Vạn Lịch đã giảm đi phần lớn. Chỉ đành nhìn huynh đệ Trương thị nghênh ngang rời đi.

Phương Thế Hồng đêm hôm đó được đón về Đại Thờ Ung phùng. Bị phần ghen khuất lúc trước biến thành nhục nhã hổ thẹn. Nhìn thấy lão phụ, Phương Thế Hồng ngượng không dám nói mình bị người hầu Trương thị đánh. Nhưng vết sưng trên trán không thể che dấu được. Phương Tòng Triết biết con mình còn bị đánh nữa, tức đến nổi chân tay lạnh cứng.

Thường thì những lời nói hành động cợt nhả của Phương Thế Hồng đặt ở trên người khác cũng không coi là gì. Kinh thành lớn như vậy, mỗi ngày cũng không biết sẽ phát sinh ra bao

nhieu chuyện như thế. Nhiều lắm thì nói lời xin lỗi hoặc bồi thường lễ vật mà thôi. Nhưng ai bảo Phương Thế Hồng là con trai của Thủ Phụ đương triều. Ai bảo Phương Thế Hồng chọc tới chính là Trương Nguyên. Hơn nữa lại đúng dịp đêm trước của kỳ Kinh sát Đình Tị. Quan viên Đông Lâm trong kinh thành nghe tin liền lập tức hành động. Ngôn quan thuộc đảng Đông Lâm hoặc là thân Đông Lâm nhao nhao dâng thư tố cáo Phương Tòng Triết là không biết cách dạy con, cai quản cấp dưới không nghiêm, ngồi mát ăn bát vàng, không có chút chiến tích nào. Dem những trách nhiệm thiên tai nhân họa những năm gần đây của Đại Minh đều chất hết lên đầu Phương Tòng Triết. Ngôn quan Đại Minh từ trước đến nay đều cầm kính lúp xem các khuyết điểm của người khác. Phương Tòng Triết sút đầu mẻ trán, căn bản không có thời gian rảnh rồi báo thù Trương Nguyên. Đối mặt với những tấu chương tố cáo chê bai y không đúng tí nào. Phương Tòng Triết không thể không dâng thư lên Hoàng đế Vạn Lịch tự nhận lỗi và xin từ chức.

Chương 447: Pháo hoa đêm giao thừa (1)

Nguồn: MT

Hoàng đế Vạn Lịch trước đêm ba mươi hạ chiếu an ủi, viết rằng: “ Con khanh bị cuốn vào tranh cãi phổ phùng, với khanh có quan hệ gì đâu. Hiện nay quốc sự nhiều, Các Vụ trọng đại, coi trọng chính sự, sao có thể lấy chuyện của con mà tự nhận trách nhiệm xin từ chức. Trẫm nhận thành ý này, khanh nên biết lòng trẫm, giúp đỡ triều chính, làm trọn cái nghĩa quân thần. Không cần phải thoái thác lần nữa”

Phương Tòng Triết không cam tâm cứ như vậy mà từ chức. Y biết mình từ chức chính là trúng gian kế của Trương Nguyên. Trương Nguyên dùng trăm phương ngàn kế chính là muốn đuổi y đi. Để lão sư Ngô Đạo Nam của hần một mình nắm Các Vụ, dễ bề phổ biến cái bộ tả thuyết ngụy biện kia. Cho nên Phương Tòng Triết đương nhiên không để cho Trương Nguyên được như ý nguyện. Được Hoàng đế an ủi và vẫn giữ lại làm

quan thì cứ tiếp tục làm quan. Nhưng danh dự của Phương Tông Triết đã chịu ảnh hưởng lớn. Thế nhân phần nhiều là lấy chuyện thành bại luận sự. Bách tính trong kinh thành đem câu chuyện Trương Nguyên đánh con trai Phương Tông Triết rồi lại đến nhà tố cáo truyền đi ồn ào sôi nổi. Cho rằng Trương Nguyên bảo vệ người nhà, không sợ cường quyền, dám làm dám chịu, đáng kính phục.

Rất nhiều quan viên trong kinh lại biểu thị sự hoài nghi đối với năng lực xử lý nguy cơ của Phương Tông Triết. Đường đường Thủ Phụ lại không có bất kỳ biện pháp nào đối phó với một Hàn Lâm Tu Soạn. Một khi quốc gia có chuyện lớn phát sinh, Thủ Phụ như vậy thì có thể làm được việc gì....

“Bách rắc tân bàn thử dạ tình, nhà trống vô mộng cũng ba canh. Để thành đoàn trống mừng năm mới, hàng xóm bồn từng âu tuế minh. Lạp tiết ngồi bàn chén chính vĩnh, cảnh xuân nhập vọng đầu sơ hoành. Hô tung chỉ thiết thiên kê xướng, túc túc thiên quan hưởng bội thanh”.

Đây là bài thơ phong tục đêm giao thừa trong kinh thành do Khâu Du người Tuyên Thành viết. Đêm giao thừa ở trong nhà mình lấy các cành cây từng, bách làm thành một cái đài gỗ, châm lửa đốt cháy, cần phải đốt cho đến trời sáng. Cái này gọi là “Âu tuế minh”

Đêm giao thừa năm Vạn Lịch thứ bốn bốn. Ở Thùy Hoa môn bên ngoài nơi ở của Trương Nguyên ở ngõ Lý Các Lão phía Tây Hoàng thành Bắc Kinh. Một giá gỗ từng bách đang bùng cháy âm ập. Mùi thơm của nhựa thông tỏa ra ngào ngạt, đây là một loại hương vị của sự vui mừng; Ánh lửa màu hồng chiếu lên tờ giấy hồ lô đỏ dán trên cửa sổ, gạch gỗ u tối, hồng quang lấp lóe, đây là một loại màu sắc của sự vui mừng; Tiếng pháo, tiếng chúc giao thừa, tiếng cười đùa, các loại âm thanh vui mừng ồn ào sôi nổi quanh tai.

Đêm nay, nhà của Trương Nguyên người thân bạn bè ngồi đầy, vô cùng náo nhiệt.

Mấy ngày trước Trương Đại đã nói mời cả nhà Trương Nguyên đến bờ sông Bào Tử cùng đón năm mới. Mà anh vợ Trương Nguyên là Thương Chu Tộ cũng mời cả nhà em rể đến Đông Tứ Bài lâu cùng nhau đón năm mới. Trương Nguyên

không có cách nào vẹn cả đôi bên, bèn bàn bạc với Thương Đạm Nhiên một chút. Quyết định mời cả nhà anh rể, cả nhà tộc thúc Trương Diệu Phương đến ngõ Lý Các Lão tụ tập cùng nhau đón năm mới. Trương Nguyên vốn ở ngõ Lý Các Lão cũng coi như là chuyển đến nhà mới. Theo tập tục của người Thiệu Hưng, nhà mới năm đầu tiên có người thân và bạn bè cùng nhau đến đón giao thừa và đón năm mới đó chính là phúc khí cát tường. Bởi vậy chiều ngày ba mươi, cha con Trương Diệu Phương, Trương Đại cùng với một người thiếp của Trương Diệu Phương, thê tử của Trương Đại Lưu thị, thê thiếp Tổ Chi, Lý Khẩu Nhi, còn có bốn, năm nữ tì tới nhà Trương Nguyên trước, vẫn còn chưa ngồi vào chỗ của mình, vợ chồng Thương Chu Tô và chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy cũng tới. Cha con Kỳ Thừa Tùng, Kỳ Bru Giai theo sau mà tới. Người bốn nhà cùng nhau đón năm mới. Sự náo nhiệt trong tòa tứ hợp viện của Trương Nguyên không nói cũng có thể biết.

Các nữ quyến trong nội viện cùng nhau nói chuyện phiếm, đánh cờ, thưởng thức trà, uống rượu, ném thẻ vào bình rượu, đọc thơ đón giao thừa. Ăn một loại bánh ngọt được làm từ quả hồng, quả vải, quả nhãn, hạt dẻ và táo chín. Còn ăn thịt đầu lừa, dùng hộp để đựng, bởi vì tục xưng con lừa là quý, ăn thịt lừa chính là “Nhai quý”, đây là câu khấn cho gia đình bình an. Các nữ tì và đầy tớ già vội vàng dán các bức tranh hòa hợp, đầu hổ, phúc lộc lên tường phòng. Đem cây đèn đã châm đặt dưới gầm giường, cái này gọi là “Chiếu hư hao”(trừ bỏ ô uế và tà ma). Mục Chân Chân không biết đánh cờ cũng không biết uống rượu. Nàng cùng với Tổ Chi bụng to giống nhau cùng nghiên cứu thảo luận chuyện sinh đẻ và nuôi con một lúc, sau đó liền đứng dậy đi các phòng xem xét. Nàng lo lắng phát sinh ra cháy, bởi vậy thường xuyên đi xem xét.

Sảnh chính ngoại viện, Trương Nguyên cùng với tộc thúc, tộc huynh, anh rể còn có phụ tử Kỳ Thừa Tùng ngồi xung quanh uống rượu. Đều là đồng hương, lại là thông gia, tự nhiên là hòa thuận vui vẻ. Nói tới những chuyện cũ đêm giao thừa ở quê nhà, có nói cũng nói không hết...

Phù thúc, Diêu thúc đang thay câu đối tết, dán môn thần. Vũ Lăng, Minh Yên, Bạch Mã, Tiết Đồng đám nam tử thiếu niên người làm này đang ở trước cửa đốt pháo, chạy nhảy vui đùa âm ỉ, chơi đá thạch cầu. Bạch Mã, Tiết Đồng đặc biệt hiếu

động, hai đứa đều chạy vào những con ngõ phố vắng vẻ. Gặp những người ôm kính nghe bói (kính thánh) thì dùng thổ ngữ Thiệu Hưng, Kim Lăng hét loạn cả lên, hét xong liền chạy. Khiến cho những người Thánh kính trợn mắt há mồm, không rõ nguyên nhân gì. Phong tục phương bắc, đêm ba mươi sau khi cầu trời khấn phật ôm theo cái gương ra khỏi nhà, lấy việc nghe được câu đầu tiên của người ngoài để coi điềm cát hung. Trong 《Liêu trai chí dị》 có câu chuyện “Thánh kính” rất khôi hài.

(kính thánh hay còn gọi là Thánh kính: chính là đêm giao thừa ôm theo cái gương đi nghe lén những lời nói vô ý của người đi đường để xem bói họa hay phúc)

Tới giờ Tý, Phụng Thiên môn trong Hoàng thành vang lên tiếng trống mừng năm mới, lập tức trên bầu trời Hoàng thành pháo hoa xán lạn bay lên. Năm Vạn Lịch thứ bốn lăm (tức năm 1617) đã đến. Năm Đinh Tị, Nỗ Nhĩ Cáp Xích nhà Hậu Kim gọi năm này là năm Thiên mệnh thứ 2.

Ngày đầu tiên năm mới, quan viên tứ phẩm trở lên trong kinh thành phải tham gia Đại điển triều hội ngày mùng một tết của Lễ bộ. Trương Nguyên là quan lục phẩm Tu Soạn, vốn dĩ không có tư cách tham gia hội nghị này. Nhưng vì là Giảng quan hàng ngày của Đông cung, bởi vậy cũng phải tham gia. Đầu giờ Sửu, Trương Diệu Phương và Trương Đại dẫn theo nữ quyến và nữ tì quay về bờ sông Bào Tử trước. Phụ tử Kỳ Thừa Tùng, Kỳ Bưu Giai cũng cáo biệt quay về Binh bộ giải xá. Cả nhà Thương Chu Tộ thì lưu lại bên này.

Trương Nguyên và anh rể Thương Chu Tộ tiến vào nội viện, cơ thể Phó thị yếu nhược lắm bệnh, không thức đêm được, đã đi đến phòng Thương Đạm Nhiên nghỉ ngơi trước. Vương Vi và Thương Cảnh Lan đang đánh cờ. Thương Đạm Nhiên và tiểu Cảnh Huy đứng ngoài quan sát. Chu mục ôm tiểu Hồng Tiệm cũng ở bên cạnh. Tiểu Cảnh Huy thỉnh thoảng trêu tiểu Hồng Tiệm, véo cái mặt tròn của nó, làm mặt quỷ, dùng ngón tóc chọc nó. Đứa bé thích cười này liền cười “khách khách” không ngừng.

Thấy Thương Chu Tộ và Trương Nguyên bước vào, đám người Thương Đạm Nhiên đồng loạt đứng dậy chúc phúc năm

mới Thương Chu Tộ và Trương Nguyên. Trương Nguyên hoàn lễ, nói mấy câu chúc phúc, hỏi Đạm Nhiên:

- Hồng Tiệm sao vẫn chưa ngủ?

Thương Đạm Nhiên nói:

- Sớm đã ngủ no rồi, vừa mới tỉnh.

Ôm lấy tiểu Hồng Tiệm dịu dàng nói:

- Hồng Tiệm, chúc phúc năm mới bác của con và cha đi.

Đem hai cái tay nhỏ của nhi tử áp vào nhau, làm ra vẻ chấp tay thi lễ.

Tiểu Hồng Tiệm hơn chín tháng tuổi cảm thấy rất vui, lại gật đầu, lại vẫy tay, bộ dạng đáng yêu cười hi hi, chọc cho mọi người trong phòng đều cười.

Thương Chu Tộ cũng có chút buồn ngủ, đi đến thư phòng của Trương Nguyên ngủ tạm một lúc. Trương Nguyên dẫn theo Vương Vi và chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy ra bên ngoài Thùy Hoa môn đốt pháo hoa. Có loại pháo hoa tên là “Thiên hoa phún bạc” là do thợ khéo tay của Nội quan làm ra, lúc đốt phóng ra như Thiên nữ Tán Hoa, tiểu Huy nhìn thấy vỗ tay cười thích thú.

Trương Nguyên đứng bên cạnh đồng lửa gỗ cây bách tùng, ngửi mùi thơm của nhựa thông, nói:

- Ta sẽ kể một câu chuyện cười, Tô Châu có một thương nhân đón năm mới ở Kim Lăng, nhìn hai bờ sông Tần Hoài pháo hoa sáng đầy trời. Y nói với người bên cạnh: “Tô Châu lúc này cho dù có đèn trời cũng không có chỗ thả”. Người kia hỏi vì sao? Người này nói: “Lúc này trên bầu trời Tô Châu pháo hoa chen chúc, muốn thả cũng không được, bởi vì trên bầu trời không còn khoảng trống nào nữa rồi”.

Vương Vi và tể muội Cảnh Lan, Cảnh Huy đều cười, mục quang sáng rực như ánh sao.

Trong Hoàng thành cách đó không xa, các loại pháo hoa rực rỡ cứ nối tiếp nhau bắn lên. Vào thời khắc này, sự phồn hoa của Đại Minh thực sự như vậy.

Chương 447: Pháo hoa đêm giao thừa (2)

Nguồn: MT

Đầu giờ Thìn, Trương Nguyên và anh rể Thương Chu Tộ cùng nhau vào Thừa Thiên môn. Triều hội ngày mừng một là Đại lễ năm mới. Theo tổ chế, Hoàng đế phải đích thân đến Hoàng Cực điện tiếp nhận triều bái chúc phúc của bách quan và các quần thần nơi xa. Nhưng Hoàng đế Vạn Lịch đã nhiều năm không tham gia vào Triều hội ngày mừng một rồi. Năm nay cũng không ngoại lệ, vẫn do Lễ bộ, quan viên Hồng Lư tự chủ trì. Nghi thức và lễ tiết rườm rà, chạy theo hình thức mà thôi. Trương Nguyên nhìn thấy Tần Lương Ngọc một thân quan phục và bốn vị sứ thần của Triều Tiên cũng trong đội ngũ, cũng có tấu chương chúc mừng năm mới nộp cho quan viên Ti Lễ Giám.

Sau khi Triều hội giải tán, các quan lục tục ra Hoàng Cực môn. Cửa bên, ngoài quân sĩ Vũ Lâm Vệ ra, còn có hai thái giám Đông cung đang chờ. Chính là Chung Bản Hoa và Hàn Bản Dụng, hai người phụng mệnh của Thái tử mời Tiền Long Tích, Quách Xương, Thành Cơ Mệnh, Từ Quang Khải, Tôn Thừa Tông, Trương Nguyên, Mã Chi Kỳ, bảy vị Đông cung Giảng quan này đến Pháp Hoa điện. Hoàng thái tử Chu Thường Lạc muốn tiếp kiến bảy vị Đông cung Giảng quan. Đám người Trương Nguyên đến Văn Hoa chính điện, bái kiến Hoàng thái tử. Hoàng thái tử nói một vài lời chúc năm mới, đồng thời ban cho lễ vật năm mới, mọi người tạ ơn, bái tạ mà đi.

Trương Nguyên tìm một cơ hội hỏi Chung Bản Hoa:

- Công công lúc nào sẽ về ngôi nhà ở Tiền Hải?

Chung Bản Hoa nói:

- Ngày mừng năm Tỵ Gia sẽ ở ngoài cung.
- Được, Chiều ngày mừng năm ta tới chúc tết Công công.

Trương Nguyên chấp chắp tay, bước nhanh theo sư huynh Từ Quang Khải ra khỏi Văn Hoa môn.

Theo lệ thường, Đông cung Giảng quan vẫn cần phải đến Nội Các trực phòng bái kiến Các Thần. Trương Nguyên cũng đi theo, Phương Tông Triết và Ngô Đạo Nam đều có mặt. Phương Tông Triết nhìn thấy Trương Nguyên xấu hổ phần hận không ngớt, rất muốn trả lại bái thiếp trước mặt Trương Nguyên nhưng nghĩ lại vẫn là nên nhìn. Y đường đường là Thủ Phụ. Nhất thiết phải có vẻ rộng rãi độ lượng khoan dung. Bây giờ trả lại bái thiếp cũng không tổn hại gì đến Trương Nguyên, ngược lại lộ ra Phương Tông Triết y sinh lòng căm tức cá nhân.

Phương Tông Triết thân nhiên mỉm cười, nói với Trương Nguyên:

- Trương Tu Soạn có tác phong của Hải Thụy Hải Cương Phong, cương trực công chính. Thay lão phu dạy dỗ tên khuyển tử không nên thân, lão phu còn phải tạ ơn Trương Tu Soạn mới đúng. Nghe nói, công tử của Trương Tu Soạn cũng gọi là Hồng Tiêm, thế thì cùng tên với khuyển tử rồi, thật là khéo.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Lão gia hỏa này lời nói có ý châm biếm a! Trong quan trường Đại Minh, Hải Thụy là nhân vật mà người ta chỉ dám nhìn từ xa chứ không dám đến gần, nói khó nghe một chút là nhân vật khiến người ta ghét. Phương Tông Triết tán tụng ta là Hải Thụy, ta sao dám nhận.”

Hắn bèn cung cung kính kính nói:

- Các Lão nói quá lời rồi, hạ quan tuổi nhỏ kiến thức nông cạn, lời nói hành vi hoặc có gì không phải xin được chỉ giáo. Nhưng tấm lòng trung quân ái quốc thì có, ngày trước có chút hiểu nhầm với lệnh lang của Các Lão. Các Lão rộng lượng, không quy tội cho hạ quan, hạ quan vô cùng cảm kích. Còn về tên của con hạ quan và tên chữ lệnh lang của Các Lão không bàn mà hợp ý nhau, thật

đúng là khéo léo. Hạ quan đã quyết định đổi tên cho tiểu nhi, để tránh mạo phạm.

Phương Tòng Triết trong lòng cười lạnh, trên mặt mỉm cười, nói:

- Không dám đề lệnh lang đổi tên, trái lại đưa con kém cỏi không nên thân kia của lão phu phải đổi tên mới đúng.

Cười một tiếng rồi thôi.

Trương Nguyên cùng với các quan viên khác ra khỏi Thừa Thiên môn, chấp tay cáo từ rồi tản đi khắp nơi. Trừ những quan viên đang trực, bây giờ đều là kỳ nghỉ, phải qua Nguyên tiêu mới chính thức đi làm.

Từ Quang Khải và Trương Nguyên sòng vai mà đi. Từ Quang Khải lắc đầu thở dài nói:

- Giới Tử, đệ bây giờ triệt để đắc tội với Phương Tòng Triết rồi. Về sau đệ muốn thi hành kế sách kinh thế tế dân sẽ rất là khó.

Trương Nguyên nói:

- Cho dù không có chuyện này, đệ cũng đã đắc tội với Phương Tòng Triết từ lâu rồi, không chỉ lần này.

Từ Quang Khải cười khỏ, dừng bước lại, quay đầu nhìn Tử Cẩm thành. Vầng dương vừa ló, ánh mặt trời chiếu lên tuyết đọng trên ngói vàng mái cong Thừa Thiên môn cũng có vẻ ung dung. Giống như trang nghiêm của Đại Minh còn tồn tại, thầm nghĩ: “ Quân chủ không có chí tiến thủ, Chính lệnh không được việc, các quan viên bận nội chiến, ít có tấm lòng lo cho đất nước. Cường hào thôn tính, sự chênh lệch lớn giữa giàu nghèo, ăn sung mặc sướng, xa xỉ, còn nghèo khó thì không tránh được đói rét”.

Từ Quang Khải đang nghĩ như vậy, lại nghe Trương Nguyên nói:

- Từ sư huynh, đệ muốn xin đi sứ Triều Tiên.

“A!” Từ Quang Khải giật mình kinh hãi, hỏi:

- Vì sao?

Trương Nguyên nói:

- Đệ muốn mượn cơ hội này khảo sát sự phòng bị biên giới Liêu Đông, thám thính tình hình Nô Tô. Nghĩ cách trói buộc quốc vương Triều Tiên, không được qua lại với Nô Tô.

Từ Quang Khải suy ngẫm một lát, gật đầu nói:

- Giới Tử không phải là thư sinh nói suông, vì nước vì dân, không sợ xa xôi hiểm trở, khiến cho ngu huynh kính phục. Chỉ là Ngô Các Lão sẽ chấp thuận cho đệ rời kinh sao? Đệ là môn sinh đặc lực của Ngô Các Lão. Kinh sát sắp bắt đầu, đây là thời kỳ đặc biệt.

Trương Nguyên nói:

- Đệ sẽ nói rõ với Các Lão, Kinh sát Đình Tị cũng chỉ là được mất nhất thời, không cần coi nó quá quan trọng.

Sau khi từ biệt Từ Quang Khải, Trương Nguyên đi thăm phòng sư Dương Liên trước. Nói tới chuyện đi sứ Triều Tiên, Dương Liên ban đầu kiên quyết phản đối, cho rằng tính quan trọng của kỳ Kinh sát vượt xa so với việc đi sứ Triều Tiên. Hi vọng Trương Nguyên ở lại giúp đỡ y và mọi người Đông Lâm. Trương Nguyên nói:

- Học sinh bây giờ là cái đình trong mắt Phương Các Lão, học sinh nếu rời đi một khoảng thời gian ngược lại càng tốt.

Thầm nghĩ: “ Ở lại trong kinh mưu tính hại nhau còn không bằng làm chút khảo sát thực địa. Hơn nữa lần này Kinh sát, đảng Đông Lâm chắc chắn thất bại. Cơ hội xoay chuyển của Đông lâm là nằm trên người của Chu Thường Lạc, điều này chỉ có chờ đợi.”

Dương Liên thấy tâm ý của Trương Nguyên đã quyết, cũng đành phải thôi...

Chúc tết, bái phỏng lẫn nhau, yến tiệc, chớp mắt đã là ngày mừng năm tháng giêng. Hôm đó đầu giờ Mùi, Trương Nguyên đi tới Hội Đồng quán mời Tần Dân Bình cùng đi đến Thập Sát Hải thăm Thái giám Chung Bản Hoa. Tần Lương Ngọc vì là nữ quan, làm người khác chú ý quá mức, Thổ quan kết giao Nội Thân e rằng rước lấy thị phi, vì thế không cùng đi. Con của nàng- Mã Tường Lân cũng cùng đi.

Mấy ngày trước đã lập xuân, thời tiết bắt đầu ấm lên, ánh mặt trời trải qua sự gột rửa của băng tuyết trở nên tươi đẹp. Trên quảng trường phố Kỳ Bàn bên ngoài Đại Minh môn, các loại hình xiếc vô cùng náo nhiệt, trèo cột, nhào lộn, chui qua vòng, trồng cây chuối trên đồ vật, múa sư tử, múa rồng, phi tiêu, làm cho người ta xem không hết.

Mã Tường Lân xem múa phi tiên xem đến mức mê mẩn, trời lạnh nhưng hán tử múa tiên mình trần, hai cái xiên thép sáng như tuyết, đầu tiên quấn mảnh vải, ngâm dầu đốt lửa. Hai cái xiên thép hai luồng lửa đang vờn bay lẫn chuyển trên cánh tay, chân, vai, lưng của hán tử mãi nghệ. Cánh tay rung lên, hỏa xiên bay lên không trung, nhanh chóng xoay tròn, giống như bánh xe phong hỏa, lại đón lấy vững vàng.

- Đi thôi, cái này ban đêm xem mới hay.

Tần Dân Bình vút mấy đồng tiền vào giữa sân, kéo theo cháu ngoại Mã Tường Lân rời khỏi nơi múa tiên.

Trương Nguyên hôm nay dẫn theo Uông Đại Chùy và Tiết Đồng ra ngoài. Tiết Đồng năm nay mười ba tuổi, Mã Tường Lân năm nay mười bốn tuổi, hai đứa chỉ kém nhau một tuổi. Nhưng chiều cao ước chừng kém nhau một thước. Nhìn hình thể khác xa nhau, giao tình lại không tệ, Tiết Đồng nói:

- Mã thiếu gia, buổi tối chúng ta đến Chính Dương môn nơi đó xem múa rối, càng thú vị hơn nữa. Tối qua ta cùng tiểu Vũ ca và Bạch Mã đã đi xem rồi.

Mã Tường Lân nói:

- Mẹ ta ban đêm không cho ta ra ngoài.

Tiết Đồng nháy mắt dấu môi với Mã Tường Lân, ý bảo Mã Tường Lân xin Trương Nguyên, Mã Tường Lân bèn nói:

- Giới Tử thế thúc, người trước tết nói muốn dẫn cháu đi xem ảo thuật.

Tần Dân Bình đang định giương mắt trách móc. Trương Nguyên cười nói:

- Được, chúng ta đợi sau khi ăn cơm tối chỗ Chung công công xong, liền cùng nhau đi dạo đến Chính Dương môn, sau đó mới vòng trở về, thế nào?

Mã Tường Lân mừng rỡ, luôn miệng nói tạ ơn. Thiếu niên Thổ gia cao to lực lưỡng này thật là thuần phác ngây thơ.

Mấy người đến ngoại trạch của Chung thái giám ở Hậu Hải. Chung thái giám đã sớm chờ từ lâu rồi. Chúc mừng năm mới lẫn nhau xong, liền khai tiệc uống rượu. Tần Dân Bình trước tết đã từng đến qua một lần, lần đó Chung thái giám không có ở đây. Lúc này gặp mặt luôn miệng cảm ơn ân đức của Chung thái giám năm đó. Chung thái giám cười ha ha xua tay nói:

- Tạt Gia sao dám kể công, đây đều là lòng nhiệt tình của Trương Tu Soạn, Tạt Gia chỉ là giúp một chút ít.

Mã Tường Lân hiếu kỳ quan sát Chung thái giám, còn gật đầu nói:

- Quả nhiên rất giống nhau.

Chung thái giám cười hỏi:

- Mã công tử nói cái gì?

Chương 447: Pháo hoa đêm giao thừa (2)

Nguồn: MT

Đầu giờ Thìn, Trương Nguyên và anh rể Thương Chu Tộ cùng nhau vào Thừa Thiên môn. Triều hội ngày mừng một là Đại lễ năm mới. Theo tổ chế, Hoàng đế phải đích thân đến Hoàng Cực điện tiếp nhận triều bái chúc phúc của bách quan và các quần thần nơi xa. Nhưng Hoàng đế Vạn Lịch đã nhiều năm không tham gia vào Triều hội ngày mừng một rồi. Năm nay cũng không ngoại lệ, vẫn do Lễ bộ, quan viên Hồng Lư tự chủ trì. Nghi thức và lễ tiết rườm rà, chạy theo hình thức mà thôi. Trương Nguyên nhìn thấy Tần Lương Ngọc một thân quan phục và bốn vị sứ thần của Triều Tiên cũng trong đội ngũ, cũng có tấu chương chúc mừng năm mới nộp cho quan viên Ti Lễ Giám.

Sau khi Triều hội giải tán, các quan lục tục ra Hoàng Cực môn. Cửa bên, ngoài quân sĩ Vũ Lâm Vệ ra, còn có hai thái giám Đông cung đang chờ. Chính là Chung Bản Hoa và Hàn Bản Dụng, hai người phụng mệnh của Thái tử mời Tiền Long Tích, Quách Xương, Thành Cơ Mệnh, Từ Quang Khải, Tôn Thừa Tông, Trương Nguyên, Mã Chi Kỳ, bảy vị Đông cung Giảng quan này đến Pháp Hoa điện. Hoàng thái tử Chu Thường Lạc muốn tiếp kiến bảy vị Đông cung Giảng quan. Đám người Trương Nguyên đến Văn Hoa chính điện, bái kiến Hoàng thái tử. Hoàng thái tử nói một vài lời chúc năm mới, đồng thời ban cho lễ vật năm mới, mọi người tạ ơn, bái tạ mà đi.

Trương Nguyên tìm một cơ hội hỏi Chung Bản Hoa:

- Công công lúc nào sẽ về ngôi nhà ở Tiền Hải?

Chung Bản Hoa nói:

- Ngày mừng năm Táp Gia sẽ ở ngoài cung.
- Được, Chiều ngày mừng năm ta tới chúc tết Công công.

Trương Nguyên chấp chấp tay, bước nhanh theo sư huynh Từ Quang Khải ra khỏi Văn Hoa môn.

Theo lệ thường, Đông cung Giảng quan vẫn cần phải đến Nội Các trực phòng bái kiến Các Thần. Trương Nguyên cũng đi theo, Phương Tông Triết và Ngô Đạo Nam đều có mặt.

Phương Tòng Triết nhìn thấy Trương Nguyên xấu hổ phần hận không ngớt, rất muốn trả lại bái thiếp trước mặt Trương Nguyên nhưng nghĩ lại vẫn là nên nhin. Y đường đường là Thủ Phụ. Nhất thiết phải có vẻ rộng rãi độ lượng khoan dung. Bây giờ trả lại bái thiếp cũng không tổn hại gì đến Trương Nguyên, ngược lại lộ ra Phương Tòng Triết y sinh lòng căm tức cá nhân.

Phương Tòng Triết thản nhiên mỉm cười, nói với Trương Nguyên:

- Trương Tu Soạn có tác phong của Hải Thụy Hải Cương Phong, cương trực công chính. Thay lão phu dạy dỗ tên khuyển tử không nên thân, lão phu còn phải tạ ơn Trương Tu Soạn mới đúng. Nghe nói, công tử của Trương Tu Soạn cũng gọi là Hồng Tiêm, thế thì cùng tên với khuyển tử rồi, thật là khéo.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “ Lão gia hỏa này lời nói có ý châm biếm a! Trong quan trường Đại Minh, Hải Thụy là nhân vật mà người ta chỉ dám nhìn từ xa chứ không dám đến gần, nói khó nghe một chút là nhân vật khiến người ta ghét. Phương Tòng Triết tán tụng ta là Hải Thụy, ta sao dám nhận.”

Hắn bèn cung cung kính kính nói:

- Các Lão nói quá lời rồi, hạ quan tuổi nhỏ kiến thức nông cạn, lời nói hành vi hoặc có gì không phải xin được chỉ giáo. Nhưng tấm lòng trung quân ái quốc thì có, ngày trước có chút hiểu nhầm với lệnh lang của Các Lão. Các Lão rộng lượng, không quy tội cho hạ quan, hạ quan vô cùng cảm kích. Còn về tên của con hạ quan và tên chữ lệnh lang của Các Lão không bàn mà hợp ý nhau, thật đúng là khéo léo. Hạ quan đã quyết định đổi tên cho tiểu nhi, để tránh mạo phạm.

Phương Tòng Triết trong lòng cười lạnh, trên mặt mỉm cười, nói:

- Không dám để lệnh lang đổi tên, trái lại đứa con kém cỏi không nên thân kia của lão phu phải đổi tên mới đúng.

Cười một tiếng rồi thôi.

Trương Nguyên cùng với các quan viên khác ra khỏi Thừa Thiên môn, chấp tay cáo từ rồi tản đi khắp nơi. Trừ những quan viên đang trực, bây giờ đều là kỳ nghỉ, phải qua Nguyên tiêu mới chính thức đi làm.

Từ Quang Khải và Trương Nguyên sóng vai mà đi. Từ Quang Khải lắc đầu thở dài nói:

- Giới Tử, đệ bây giờ triệt để đắc tội với Phương Tông Triết rồi. Về sau đệ muốn thi hành kế sách kinh thế tế dân sẽ rất là khó.

Trương Nguyên nói:

- Cho dù không có chuyện này, đệ cũng đã đắc tội với Phương Tông Triết từ lâu rồi, không chỉ lần này.

Từ Quang Khải cười khỏ, dừng bước lại, quay đầu nhìn Tử Cẩm thành. Vầng dương vừa ló, ánh mặt trời chiếu lên tuyết đọng trên ngói vàng mái cong Thừa Thiên môn cũng có vẻ ung dung. Giống như trang nghiêm của Đại Minh còn tồn tại, thầm nghĩ: “Quân chủ không có chí tiến thủ, Chính lệnh không được việc, các quan viên bận nội chiến, ít có tấm lòng lo cho đất nước. Cường hào thôn tính, sự chênh lệch lớn giữa giàu nghèo, ăn sung mặc sướng, xa xỉ, còn nghèo khó thì không tránh được đói rét”.

Từ Quang Khải đang nghĩ như vậy, lại nghe Trương Nguyên nói:

- Từ sư huynh, đệ muốn xin đi sứ Triều Tiên.

“A!” Từ Quang Khải giật mình kinh hãi, hỏi:

- Vì sao?

Trương Nguyên nói:

- Đệ muốn mượn cơ hội này khảo sát sự phòng bị biên giới Liêu Đông, thám thính tình hình Nô Tô. Nghĩ cách trối

buộc quốc vương Triều Tiên, không được qua lại với Ngô Tù.

Từ Quang Khải suy ngẫm một lát, gật đầu nói:

- Giới Tử không phải là thư sinh nói suông, vì nước vì dân, không sợ xa xôi hiểm trở, khiến cho ngu huynh kính phục. Chỉ là Ngô Các Lão sẽ chấp thuận cho đệ rời kinh sao? Đệ là môn sinh đặc lực của Ngô Các Lão. Kinh sát sắp bắt đầu, đây là thời kỳ đặc biệt.

Trương Nguyên nói:

- Đệ sẽ nói rõ với Các Lão, Kinh sát Đình Tị cũng chỉ là được mất nhất thời, không cần coi nó quá quan trọng.

Sau khi từ biệt Từ Quang Khải, Trương Nguyên đi thăm phòng sư Dương Liên trước. Nói tới chuyện đi sứ Triều Tiên, Dương Liên ban đầu kiên quyết phản đối, cho rằng tính quan trọng của kỳ Kinh sát vượt xa so với việc đi sứ Triều Tiên. Hi vọng Trương Nguyên ở lại giúp đỡ y và mọi người Đông Lâm. Trương Nguyên nói:

- Học sinh bây giờ là cái đình trong mắt Phương Các Lão, học sinh nếu rời đi một khoảng thời gian ngược lại càng tốt.

Thầm nghĩ: “ Ở lại trong kinh mưu tính hại nhau còn không bằng làm chút khảo sát thực địa. Hơn nữa lần này Kinh sát, đảng Đông Lâm chắc chắn thất bại. Cơ hội xoay chuyển của Đông lâm là nằm trên người của Chu Thường Lạc, điều này chỉ có chờ đợi.”

Dương Liên thấy tâm ý của Trương Nguyên đã quyết, cũng đành phải thôi...

Chúc tết, bái phỏng lẫn nhau, yến tiệc, chớp mắt đã là ngày mừng năm tháng giêng. Hôm đó đầu giờ Mùi, Trương Nguyên đi tới Hội Đồng quán mời Tàn Dân Bình cùng đi đến Thập Sát Hải thăm Thái giám Chung Bản Hoa. Tàn Lương Ngọc vì là nữ quan, làm người khác chú ý quá mức, Thổ quan kết giao

Nội Thần e rằng rước lấy thị phi, vì thế không cùng đi. Con của nàng- Mã Tường Lân cũng cùng đi.

Mấy ngày trước đã lập xuân, thời tiết bắt đầu ấm lên, ánh mặt trời trải qua sự gột rửa của băng tuyết trở nên tươi đẹp. Trên quảng trường phố Kỳ Bàn bên ngoài Đại Minh môn, các loại hình xiếc vô cùng náo nhiệt, trèo cột, nhào lộn, chui qua vòng, trồng cây chuối trên đồ vật, múa sư tử, múa rồng, phi tiêu, làm cho người ta xem không hết.

Mã Tường Lân xem múa phi tiên xem đến mức mê mẩn, trời lạnh nhưng hán tử múa xiên mình trần, hai cái xiên thép sáng như tuyết, đầu xiên quấn mảnh vải, ngâm dầu đốt lửa. Hai cái xiên thép hai luồng lửa đang vờn bay lăn chuyển trên cánh tay, chân, vai, lưng của hán tử mãi nghệ. Cánh tay rung lên, hỏa xiên bay lên không trung, nhanh chóng xoay tròn, giống như bánh xe phong hỏa, lại đón lấy vững vàng.

- Đi thôi, cái này ban đêm xem mới hay.

Tần Dân Bình vút mấy đồng tiền vào giữa sân, kéo theo cháu ngoại Mã Tường Lân rời khỏi nơi múa xiên.

Trương Nguyên hôm nay dẫn theo Uông Đại Chùy và Tiết Đồng ra ngoài. Tiết Đồng năm nay mười ba tuổi, Mã Tường Lân năm nay mười bốn tuổi, hai đứa chỉ kém nhau một tuổi. Nhưng chiều cao ước chừng kém nhau một thước. Nhìn hình thể khác xa nhau, giao tình lại không tệ, Tiết Đồng nói:

- Mã thiếu gia, buổi tối chúng ta đến Chính Dương môn nơi đó xem múa rối, càng thú vị hơn nữa. Tối qua ta cùng tiểu Vũ ca và Bạch Mã đã đi xem rồi.

Mã Tường Lân nói:

- Mẹ ta ban đêm không cho ta ra ngoài.

Tiết Đồng nháy mắt dẫu môi với Mã Tường Lân, ý bảo Mã Tường Lân xin Trương Nguyên, Mã Tường Lân bèn nói:

- Giới Tử thế thúc, người trước tết nói muốn dẫn cháu đi xem ảo thuật.

Tần Dân Bình đang định giương mắt trách móc. Trương Nguyên cười nói:

- Được, chúng ta đợi sau khi ăn cơm tối chỗ Chung công công xong, liền cùng nhau đi dạo đến Chính Dương môn, sau đó mới vòng trở về, thế nào?

Mã Tường Lân mừng rỡ, luôn miệng nói tạ ơn. Thiếu niên Thổ gia cao to lực lưỡng này thật là thuần phác ngây thơ.

Mấy người đến ngoại trạch của Chung thái giám ở Hậu Hải. Chung thái giám đã sớm chờ từ lâu rồi. Chúc mừng năm mới lẫn nhau xong, liền khai tiệc uống rượu. Tần Dân Bình trước tết đã từng đến qua một lần, lần đó Chung thái giám không có ở đây. Lúc này gặp mặt luôn miệng cảm ơn ân đức của Chung thái giám năm đó. Chung thái giám cười ha ha xua tay nói:

- Tạp Gia sao dám kể công, đây đều là lòng nhiệt tình của Trương Tu Soạn, Tạp Gia chỉ là giúp một chút ít.

Mã Tường Lân hiếu kỳ quan sát Chung thái giám, còn gật đầu nói:

- Quả nhiên rất giống nhau.

Chung thái giám cười hỏi:

- Mã công tử nói cái gì?

Chương 448: Sự kinh khủng ở Đông Nhạc miếu

Nguồn: MT

Mã Tường Lân nói:

- Tượng bò tát điêu khắc gỗ bên Tây Hồ rất giống công công.

Tần Dân Bình vội vàng giải thích, thì ra lần này bọn họ vào kinh, có lòng đi đến Hàng Châu, bái tế sinh từ của Chung thái giám. Sinh từ hương hỏa rất thịnh, nghe nói có giúp văn vận, có thể phù hộ khoa cử vân vân.

Chung thái giám nghe nói cực kỳ vui mừng:

- Mọi người có tâm như vậy, đa tạ đa tạ.

Nói đến chuyện Trương Nguyên ra tay đánh con trai Phương Các Lão. Chung thái giám nói:

- Phương Thế Hồng đó đã từ chức Thượng Bảo ti thừa, Phương Các Lão rất mất mặt a.

Trương Nguyên hỏi:

- Công công có phải cũng cho rằng ta làm chuyện có chút lỗ mãng hay không?

Chung thái giám cười nói:

- Nếu như là người khác, vậy khẳng định là rước họa rồi, nhưng Trương Tu Soạn chưa bao giờ là người lỗ mãng vô mưu. Phương Các Lão chỉ có thể ngậm bồ hòn làm ngọt giống như Hồ Tông Hiến năm đó. Nhi tử bị đánh oan uổng, ha ha.

Trương Nguyên nói:

- Phương Các Lão hận ta thấu xương rồi.

Chung thái giám nói:

- Cho dù sau lưng hận Trương Tu Soạn như thế nào, ở mặt ngoài Phương Các Lão vẫn phải cùng Trương Tu Soạn cười hì hì, vẫn phải tỏ ra vẻ độ lượng của một tể tướng. Hơn nữa thông thường mà nói Phương Các Lão sau này ngược lại sẽ không dám cố ý làm khó cho Trương Tu Soạn.

Chung thái giám nhìn sự việc vẫn còn rất rõ ràng. Trương Nguyên nói:

- Vậy chính là khẩu phật tâm xà rồi. Ta sau này sẽ cẩn thận hơn một chút. Không để điểm sơ hở rơi vào trong tay Phương Các Lão.

Chung thái giám biết Trương Nguyên và y giống nhau, đều là đem sự nghiệp đặt trên mình Hoàng thái tử và Hoàng trưởng tôn, cười nói:

- Sao phải sợ, Trương Tu Soạn như mặt trời mới mọc, Phương Các Lão đã là mặt trời xế bóng rồi. Nào, Táp Gia mời Trương Tu Soạn một chén.

Tiệc rượu này uống mãi cho đến giờ Dậu ba khắc, sắc trời đã dần tối. Trương Nguyên, Tần Dân Bình đứng dậy cáo từ. Trương Nguyên nói thẳng muốn dẫn Mã Tường Lân đi xem xiếc, Chung thái giám cũng không lưu khách lại, lúc tiễn ra ngoài cửa chính, kéo tay Trương Nguyên thấp giọng nói:

- Trương Tu Soạn, ngày mừng tám là sinh nhật Ngũ Diêm La, Ca nhi muốn đến miếu Đông Nhạc ở ngoài Triều Dương môn dâng hương. Ca nhi muốn cầu phúc cho mẫu thân của mình, nói nhân tiện muốn gặp Trương tiên sinh, không biết ngày ấy tiên sinh có rảnh rồi không?

Trương Nguyên nghĩ bản thân mình có lẽ tháng hai sẽ đi sứ Triều Tiên, sẽ có thời gian rất lâu không gặp được Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu. Cảm tình với tiêu thụ một đống đó là phải thường xuyên liên lạc, gật đầu nói:

- Vậy sáng sớm ta sẽ đến miếu Đông Nhạc đợi trước.

Chung thái giám mỉm cười nói:

- Không cần sớm như vậy, Ca nhi nói buổi chiều đi ra ngoài mới có thể chơi nhiều hơn một chút. Trương Tu Soạn đầu giờ Mùi tới miếu Đông Nhạc là được rồi.

Từ biệt Chung thái giám, chủ tớ Trương Nguyên và hai người Tần Dân Bình, cháu trai Mã Tường Lân men theo phía đông Hoàng thành chậm rãi mà đi. Ngày tết lệnh cấm đi lại ban đêm được giải trừ, chợ đêm sầm uất, ngựa xe như nước, chơi bài, múa gậy đá bóng, hát nói bình thoại, bất kể ngày đêm. Mã Tường Lân chưa từng nhìn qua cảnh tượng phồn thịnh như vậy, nhìn đến nổi hoa cả mắt.

Từ Đại Minh môn thẳng đến Chính Dương môn, đi qua mấy con phố dài, mỹ nữ khuynh thành, cửa tiệm hai bên đường đèn lồng treo cao, mãi nghệ làm xiếc chiêng trống vang trời. Trương Nguyên cùng Tần Dân Bình, Mã Tường Lân xem múa rối, xem múa bình hoa. Ở một nhà trọ bên cạnh Chính Dương môn nhìn thấy có biểu diễn Cách Bích kịch, Trương Nguyên biết Cách Bích kịch chính là khẩu kỹ. Bài “ Khẩu kỹ” nổi tiếng chính là bài khẩu kỹ viết về sự chia ly giữa Lâm Tự Hoàn và Bồ Tùng Linh, rất là đặc sắc. Mấy người bèn vào trong đại sảnh của quán xem kịch. Biểu diễn khẩu kỹ chính là một thiếu niên mười bảy, mười tám tuổi, tên là Uông Kinh, ngồi sau tấm bình phong. Đại chiến Phì Thủy chính là từ sau tấm bình phong nhỏ hẹp này mà diễn. Thần hồn nát thần tính, trông gà hóa cuốc, người bị thương gào thét, tuần mã hí dài, âm thanh mô phỏng hai quân giao chiến giống như đúc. Thần kì đến mức làm cho Trương Nguyên muốn đi ra sau tấm bình phong xem xem có phải là cất giấu một cái ti vi hoặc một cái radio hay không?

Biểu diễn xong, thiếu niên Uông Kinh đi ra cảm ơn khách, một đồng tử tóc rối bời đưa khay xin thưởng. Trương Nguyên thưởng năm tiền, Uông Kinh ngưng mắt liếc nhìn Trương Nguyên một cái, mỉm cười khom người tạ ơn.

Sang ngày mùng tám, Trương Nguyên cùng Thương Đạm Nhiên và tiểu Hồng Tiệm đến Đại Từ ở Diên Phúc cung khấn lễ Tam Quan Đế Quân, buổi trưa thì ở trong nhà anh rể dùng bữa. Thấy đã đến cuối giờ Ngọ, bèn dẫn Uông Đại Chùy và Vũ Lăng, do Diêu thúc đánh xe, ra khỏi Triều Dương môn đi về phía miếu Đông Nhạc. Trước miếu có một mảnh rừng tùng, vượt qua rừng tùng, chỉ nhìn thấy phía trước trai gái đi lễ rộn ràng nhộn nhịp, lò hỏa tiền vàng nóng như thiêu đốt, lửa cháy không tắt, có thể thấy hương hỏa cực thịnh.

Trương Nguyên xuống xe, nhìn chung quanh một lát, Hoàng tôn Chu Do Hiệu hẳn là chưa tới. Nhìn thấy trước điện có ba tấm thạch bia lớn, liền bước thong thả tới trước bia xem, trong đó một tấm bia miêu rõ ràng là ghi chép của Triệu Mạnh Phủ. Dù sao cũng rảnh, liền nhìn kĩ từng chữ từng nét, viết phỏng theo trong lòng. Thư pháp của ông ấy hơi yếu, cần mạnh thêm chút nữa a. Một tấm văn bia vẫn chưa xem xong, Vũ Lăng đột nhiên chạy tới nói:

- Thiếu gia, con vừa mới nhìn thấy một hán tử mặt đỏ đi vào trong điện, có phải là gian tế Nữ Chân hay không?

Trương Nguyên cười nói:

- Người thật đúng là trông gà hóa cuốc rồi, sao trùng hợp như vậy. Ngày tết, người uống nhiều rượu mặt đỏ rất nhiều, sao có thể đều là gian tế Nữ Chân.

Theo lời Cẩm Y Vệ Bách Hộ Chân Tử Đan, lúc trước khi bọn họ truy xét đến thì thư sinh mặt đỏ kia ở nhà trọ Lục thị ở phố Kỳ Bàn. Ngày đó bắt được Ngang A Ba, thư sinh mặt đỏ đó và tùy tùng liền trả phòng rồi đi rồi, gian kế muốn hãm hại sứ thần Triều Tiên đã bại lộ. Bọn chúng làm sao còn có thể lưu lại trong kinh thành, hẳn là đã sớm cao chạy xa bay rồi. Bởi vậy Trương Nguyên không tin sẽ gặp được Hoàng Thái Cực mặt đỏ ở Đông Nhạc miếu này.

Vũ Lăng nghe thiếu gia nói như vậy, cũng mỉm cười, nói:

- Con nhìn thấy người đó đi một mạch, ánh mắt lại nhìn những khách hành hương đó, dường như là đang tìm người vậy.

Lúc này, có ba cỗ xe ngựa dừng ở bên rừng tùng, Vũ Lăng vừa nhìn, liền nói:

- Thiếu gia, Chung công công tới rồi, con nhìn thấy tiểu Cao công công rồi.

Trương Nguyên không nói với Vũ Lăng là Hoàng trưởng tôn sẽ tới. Hoàng trưởng tôn xuất cung loại sự tình này càng ít người biết thì càng tốt.

Chu Do Hiệu áo xanh mũ xanh, còn mộc mạc hơn so với công tử nhà giàu một chút. Đi cùng có tám Nội thị. Nội thị cũng nhất loạt mặc phục sức của người hầu. Vú nuôi Khách Ân Nguyệt và một cung nữ khác cũng thay đổi trang phục trong cung, trang điểm thành phụ nhân bình thường. Khách Ân Nguyệt dáng người cao gầy, tuy là dân phụ bình thường váy ngắn áo dài, không chút phấn son, nhưng vẫn đẹp kinh người. Khách Ân Nguyệt lúc xuống ngựa đội mũ chùm, lụa trắng mỏng manh rủ xuống, che dấu dung nhan.

Trương Nguyên chấp tay ngang mày thì lễ với Chu Do Hiệu. Chu Do Hiệu hoàn lễ, nhìn xung quanh, thấp giọng cười hi hi nói:

- Trương tiên sinh, năm rắn đại cát đại lợi.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Điện hạ cát tường

Lại gật đầu chào hỏi với đám người Khách Ân Nguyệt, Chung Bản Hoa, Hàn Bản Dụng, Ngụy Triều, Ngụy Tiến Trung, rồi cùng chúng Nội thị vây quanh Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đi vào đại điện.

Buổi chiều khách hành hương không bằng buổi sáng, nhưng chỗ bái lễ trước tượng Đông Nhạc Đại Đế cũng không có chỗ trống, trai gái quỳ cầu nguyện nườm nượp không ngớt. Ngụy Tiến Trung và mấy Nội thị ngăn đám người không phận sự, để Hoàng trưởng tôn có thể ung dung dâng hương cầu nguyện. Khách Ân Nguyệt ở bên cạnh giúp đốt lửa hương, bảo Hoàng trưởng tôn nói lời cầu phúc.

Đột nhiên có người chờ dâng hương hét lên:

- Miếu này là nhà người mở à, dựa vào cái gì không cho chúng ta vào thắp hương.

Trương Nguyên chấp tay giải thích nói:

- Một đứa bé, mẫu thân nó thân thể yếu nhược nhiều bệnh, chỉ tới dâng hương cầu thọ cho mẫu thân, hiếu tâm hiếm thấy, xin hãy đợi một chút, rất nhanh sẽ xong.

Khách hành hương la hét kia nhìn thấy Trương Nguyên dung mạo thanh nhã, ngôn ngữ ôn hòa, cũng bình tâm mà đợi, đợi một lúc, đám người Ngụy Tiến Trung tránh ra. Trương Nguyên nhìn thấy Chu Do Hiệu đã nắm tay Khách Ân Nguyệt đi về hướng đại điện nhà lương vu xem địa ngục bảy mươi hai ti, vội vàng đi theo, nói với Khách Ân Nguyệt:

- Địa ngục bảy mươi hai ti này đừng đi xem, quá âm u khủng bố.

Chu Do Hiệu vội nói:

- Trương tiên sinh ta không sợ, ta muốn xem.

Khách Ân Nguyệt khẽ cười nói:

- Ca nhi lớn gan, năm trước đã xem qua rồi, chính là lần gặp Trương tiên sinh ở bến tàu đó.

Trương Nguyên “Ừ” một tiếng, đành phải theo Chu Do Hiệu nhìn những bức tượng như “Chưởng giáo thiên áp ti”, “Chưởng sinh tử câu áp thôi khám ti”, các loại tượng đắp hình thù kỳ quái, quỷ khí dày đặc. Nghệ thuật Phật giáo coi trọng khủng bố và thương xót, địa ngục bảy mươi hai ti này đều là khủng bố.

Xem chừng một nửa bảy mươi hai ti, Chu Do Hiệu bỗng nhiên rỉ tai với Khách Ân Nguyệt một câu, Khách Ân Nguyệt cười “Hi” một tiếng, thấp giọng nói:

- Người thật đúng là lảm chuyện.

Nắm tay Chu Do Hiệu từ cửa nhỏ bên trái nhà lương vu đi ra ngoài.

Đám người Chung Bản Hoa, Ngụy Tiến Trung và Nội quan vội theo sau. Trương Nguyên và Ưng Đại Chùy, Vũ Lăng rơi lại ở phía sau...

Chương 449: Diệp Hách Na Lạp (1)

Nguồn: MT

Mặt sau đại điện của miếu Đông Nhạc đế quân là hành cung của đế phi, ngoài tượng của đế phi còn có hơn mười bức tượng các thị nữ khác, có chỗ là nhũ mẫu đang ôm đứa trẻ cười, hoặc là Phụng Di Trát, hoặc bày các đồ khác, có chỗ bày la liệt những bộ xiêm áo xưa, tất cả đều sống động hơn so với không khí âm u, u ám của hơn bảy mươi hai ty địa ngục, không khí ở hành cung của vị đế phi này làm cho mọi người cảm thấy thoải mái hơn nhiều, đạo sĩ trong miếu treo rất nhiều tiền vàng lên tượng của đế phi, mọi người đều nói dùng tiền đồng ném trúng những đồng tiền vàng đó thì có thể sinh được quý tử, có mấy phụ nữ dâng hương cũng đang ném tiền vào trước tượng thần, muốn ném trúng cũng rất khó, tiền đồng ném đi thì không thể nhặt lên ném lại lần nữa, tiền trong tay mấy người phụ nữ còn chưa ném đi, mấy vị đạo sĩ với nhiệm vụ đổi tiền đã nhặt rồi, đúng là rất biết cách làm giàu.

Khách Ân Nguyệt đội mũ che mặt dắt theo Hoàng trưởng tôn đang định đi qua hành lang bên cạnh hành cung, Cho Do Hiệu ngoái đầu hứng thú nhìn mấy phụ nữ đang ném tiền, vội dừng bước nói:

- Nhũ mẫu, con cũng muốn ném tiền, con ném rất chuẩn.

Khách Ân Nguyệt đáp lại:

- Người chẳng phải nói muốn đi tiểu sao?

Chu Do Hiệu nói:

- Ở tiền điện nhìn thấy mấy con quỷ dưới địa ngục con sợ quá nên buồn đi tiểu, bây giờ con không buồn nữa, con muốn đi ném tiền.

Khách Ân Nguyệt nói:

- Người ta ném tiền để cầu con cái, người còn nhỏ không nên nghịch ngợm.

Chu Do Hiệu qua tết là đã tròn mười ba tuổi, nhưng vẫn còn là một đứa trẻ hiếu động, làm nũng không chịu đi.

Sau giờ ngộ, những phụ nữ ném tiền thừa thớt dần, mấy vị đạo sĩ kia thấy tiểu hài tử kia cũng muốn ném tiền, nên cũng đến mời chào, vô vậ chạy đến ăn nói lung tung:

- Ném trúng tiền đồng tiền vàng sẽ được Đế phi phù hộ, cầu tự đắc tự, cầu tài đắc tài, vị công tử này nếu ném trúng, đảm bảo sau này sẽ đỗ đạt cao, có thể thi đỗ trạng nguyên, khoa thi Bính Thìn năm trước, trạng nguyên Trương Nguyên cũng đã đến đây ném tiền được bề trên phù trợ nên mới may mắn đoạt giải nhất cuộc thi Đình.

Chu Do Hiệu lấy làm lạ, đang định hỏi, thì Khách Ân Nguyệt kéo tay ra hiệu cho Chu Do Hiệu không được lên tiếng, nàng nói với tên đạo sĩ kia:

- Chúng ta không thi trạng nguyên, làm quan có gì ghê gớm đâu.

Nói xong dặt tay Chu Do Hiệu kéo đi.

Chung Bản Hoa, Ngụy Tiến Trung và mấy vị thái giám đi theo ở phía sau cười ha hả, mọi người đều nghĩ: “Thiếu gia nhà ta sau này muốn làm hoàng đế, chứ cái chức trạng nguyên này quả thật là không thềm”.

Chu Do Hiệu hỏi nhỏ Khách Ân Nguyệt:

- Ma ma, Trương tiên sinh kia có thật đã từng ném tiền ở đây không?

Khách Ân Nguyệt cười nói:

- Con tự đi hỏi Trương tiên sinh đi – mà con có muốn đi tiểu nữa không?

Chu Do Hiệu co rúm người lại, gấp gáp nói:

- Vẫn muốn đi ạ, tới sau vườn đi.

Bên cạnh nhĩ phóng chính là nhà vệ sinh, nhưng Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu lại rất thích đi tiểu ở đám cỏ sau vườn, bởi vì ở đó cho nó một cảm giác rất thú vị.

Trương Nguyên thấy Khách Ân Nguyệt dắt Chu Do Hiệu tới sau điện, vội đi theo, hắn cũng vừa đi ra từ cánh cửa nhỏ ở đây nhà bên trái. Vũ Lăng ở đằng sau đột nhiên kéo ống tay áo của hắn, nói nhỏ:

- Thiếu gia người xem người đàn ông mặt đỏ ở bên phải kia.

Trương Nguyên nhìn về phía tiểu môn ở nhà bên phải. Ở đó có một người đàn ông mặc một bộ quần áo nhiều màu, trong tay cầm một bó hương đứng ở dưới chân tượng thú Thạch Cầm Đương. Người đàn ông kia mặt đỏ bừng, thân thể cường tráng, đang chăm chú nhìn Khách Ân Nguyệt và Chu Do Hiệu đứng trước tượng để phi nói chuyện.

Trương Nguyên trong lòng có chút lo lắng, lúc trước ở trước cửa miếu, Vũ Lăng nói cũng nhìn thấy một người đàn ông mặt đỏ nhìn đông nhìn tây như đang tìm người, hắn còn không chú ý, bây giờ nhìn thấy người đàn ông kia theo dõi Khách Ân Nguyệt và Chu Do Hiệu, cứ cho là đáng người đầy đặn quyền rũ của Khách Ân Nguyệt, cho dù có che mặt cũng khiến người khác phải chú ý. Nhưng người đàn ông mặt đỏ kia lại xuất hiện trong đây, lần này hắn sẽ không cho rằng chỉ là sự trùng hợp để mà phớt lờ nữa. Hoàng trưởng tôn nếu xảy ra chuyện ngoài ý muốn ở đây thì đó sẽ là một tai họa động trời, nhất định phải thận trọng!

Trương Nguyên lui về phía hành lang bên trái, sờ tấm thẻ bài hàn lâm của mình, dặn dò Vũ Lăng nhanh đi gọi quan sai đến bắt tên mặt đỏ kia lại, cách đây không xa, bên cạnh bến tàu ở Triều Dương môn có một khu tuần bộ, bây giờ thà rằng bắt nhầm còn hơn bỏ sót.

Vũ Lăng vội vàng chạy đi.

Uông Đại Chùy thì thảo nói:

- Thiếu gia để cho tôi đi bắt tên kia.

Trương Nguyên nói:

- Người đừng nhìn về phía bên kia, tránh hành động thiếu suy nghĩ làm kinh động đến bọn chúng, tất cả phải nghe theo ta.

Trong lòng hắn thầm nghĩ: “Nếu tên mặt đỏ này là Hoàng Thái Cực, thì chắc chắn bên cạnh y còn có những thuộc hạ võ nghệ cao cường, người Nữ Chân rất giỏi võ, Hoàng Thái Cực cũng là một cung thủ cừ khôi, trên người nhất định có mang theo dao, Uông Đại Chùy hữu dũng vô mưu e rằng không những không bắt được bọn chúng, mà Hoàng trưởng tôn đang có ở đây, ngộ nhỡ làm bị thương Hoàng trưởng tôn, thì khó lòng giải quyết được.

Vụ án giết người vu oan ở Ủy Thái tửu lâu tháng chạp năm ngoái, Trương Nguyên nhìn thấy ở lầu hai có người đang đứng cạnh cửa sổ nhìn xuống, nhưng lúc đó trời lờ mờ tối, hắn nhìn không rõ khuôn mặt của người kia đỏ hay đen, cũng không nhìn rõ diện mạo của hắn ta, không biết người đó có phải là tên mặt đỏ mặc quần áo hàng ngày của thứ dân đang đứng ở dưới tượng thú Thạch Cảm Đương kia không, nhưng tiểu nhị ở Ủy Thái tửu lâu chẳng phải nói người thư sinh đó mặt đỏ, hay hắn ta lại cải trang rồi?

Điều khiến Trương Nguyên cảm thấy hoang mang chính là gian tế của người Nữ Chân ly gián Đại Minh và Triều Tiên kia đã bị bại lộ, vì sao có thể lưu lại kinh thành mà chưa đi, lẽ nào đã xây dựng căn cứ địa ở đây?

Bước thong thả ra cửa Vũ Môn, Trương Nguyên đứng bên cạnh hồ nước nhỏ trước hành cung của đế phi rửa mặt, nhìn người đàn ông đang cầm bó hương bái lạy trước tượng đế phi, sau đó cầm hương vào lư hương, rồi đứng dậy theo sau đám người Chung Bản Hoa, Hàn Bản Dụng về phía sau vườn.

Trong đầu bỗng nhiên nghĩ ra một chuyện, Trương Nguyên tự nhiên linh cảm được tên mặt đỏ kia rất có thể đang nhắm tới Khách Ân Nguyệt, lần đó có nghe một vú già người Mặc Sơn từng nói tỷ đệ nhà họ Khách từ Khẩu Bắc chạy nạn tới, hắn nghĩ Khách Thị có thể là người Mông Cổ thậm chí là người

Nữ Chân, nhưng nếu Khách Ấn Nguyệt là người Mông Cổ hoặc là gián điệp của Nữ Chân thì lại có điểm rất đáng ngờ, Khách Ấn Nguyệt mười hai năm trước đã đến Hào Gia Bảo huyện Định Hưng. Lúc đó bất luận là Lâm Đan Hãn của Mông Cổ hay Nỗ Nhĩ Cáp Xích của Kiến Châu thì đều không thể có dã tâm và cũng không thể nhìn thấy trước cục diện như thế, hơn nữa trong lịch sử Khách Ấn Nguyệt cũng không có ý giúp đỡ Mông Cổ hay Hậu Kim. Tuy nhiên, năm Thiên Khải, Khách Ấn Nguyệt và Ngụy Trung Hiền cầu kết với nhau gây nên đại họa thảm thiết, cơ chế chính trị hoạn quan đã khiến cho Đại Minh bị tổn hại nặng nề. Trong “Phong Thần Diễn Nghĩa” Nữ Oa đã để cho Đất Kỉ mê hoặc Trụ Vương, kết cục hầu như đều bị mất nước, nhưng Khách Ấn Nguyệt từ một nông phụ trở thành Phụng Thánh Phu Nhân, trong chuyện này chứa đầy những yếu tố ngẫu nhiên, không thể đoán trước được kế hoạch, mà phải từng bước từng bước thực hiện

Người đàn ông mặt đỏ này đến chính là tìm Khách Ấn Nguyệt, Khách Ấn Nguyệt là người Nữ Chân à? Khách Ấn Nguyệt nếu thật sự là gian tế của người Nữ Chân thì làm sao có thể chọn một nơi như thế này để gặp người đàn ông mặt đỏ kia? Hơn nữa cử chỉ của Khách Ấn Nguyệt cũng không giống như đang muốn gặp ai đó.

Những câu hỏi nghi vấn đặt ra khiến cho Trương Nguyên vô cùng hoang mang lo lắng, lúc này tự trách mình sao không phải là võ lâm cao thủ, xông lên phía trước bắt người đàn ông mặt đỏ kia thì mọi chuyện sẽ trở nên đơn giản rồi, hoặc là có một khẩu súng trường ở trong tay lúc này cũng tốt. Chỉ một phát là tên mặt đỏ kia xong, nhưng bây giờ hắn vừa phải bảo vệ mình vừa phải đảm bảo sự an toàn cho Hoàng trưởng tôn, hắn không biết tên mặt đỏ kia muốn làm gì? Không biết người này có biết rõ thân phận của Chu Do Hiệu không?

Người mặt đỏ kia đã đi theo bọn Chung Bản Hoa ra sau vườn. Trương Nguyên quan sát tình hình xung quanh, người dâng hương tùm năm tùm ba, vợ chồng có, chủ tớ có, ai cũng có đôi có cặp không ai đi một mình cả, cũng chưa thấy đồng đảng của tên mặt đỏ kia xuất hiện.

Trương Nguyên đuổi theo tên mặt đỏ kia, lớn tiếng nói:

- Các người đã chuyển hàng hóa trên thuyền của ta lên bờ chưa?

Người đàn ông kia quay mặt lại, đôi lông mày nheo lại hình chữ bát, mặt tí hí, khuôn mặt hẹp dài, sắc mặt đỏ bừng lên. Trông mắt ngầu đỏ, cau mặt nói:

- Vị công tử này nói cái gì vậy, ngài nhận nhầm người rồi. Tại hạ không phải là khuôn phu ở bến tàu.

Chương 449: Diệp Hách Na Lạp (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên nhìn bộ dạng người đàn ông đó, đoán chắc người này là người Nữ Chân, còn có phải là Hoàng Thái Cực không thì hẳn không dám khẳng định. Người Nữ Chân là hậu duệ của người Mạt Hạt, người Mạt Hạt đa chủng có huyết thống của người da trắng. Đến thời đại đồ đồng, người Nữ Chân tóc vàng mắt xanh có rất nhiều, có một bài thơ của Lục Du từng viết “Tóc vàng Nữ Chân sỉ hồn phách. Diện phục quân môn tranh thỉnh tử”. Rồi tới đời Minh, người Nữ Chân mắt xanh tóc vàng đã ít đi, nhưng mặt hẹp dài sống mũi cao, con người nâu đều là diện mạo đặc trưng của người đàn ông Nữ Chân.

Trong lòng Trương Nguyên dường như có hàng ngàn con sóng dậy lên, khuôn mặt bất động, không thể nhận ra người đàn ông đó là ai, nói:

- Tôi nhận nhầm người, xin lỗi nhé.

Hắn vừa tức vừa nói:

- Mấy tên khuôn phu này không biết đã chạy đi đâu rồi chứ, chê tiền công ít cũng phải nói một tiếng chứ, gạt ta đem một nửa hàng hóa đi bán, ở đâu ra cái lý đó chứ!

Đám người Chung Bản Hoa, Ngụy Tiến Trung bên kia nghe thấy Trương Nguyên nói những điều kì lạ đó thì hết sức sùng sốt, Ngụy Tiến Trung phản xạ nhanh nhất, lập tức đi đến cạnh Chu Do Hiệu, nói nhỏ:

- Thiếu gia cẩn thận, đừng nói gì, để nô tài công người chạy nhé.

Chu Do Hiệu vừa mới đi tiểu xong, Khách Ân Nguyệt cũng đang giúp nó thắt lại đai áo, nghe nói như vậy, vội quay đầu nhìn lại theo hướng nhìn của Ngụy Trung Hiền, nhưng bị Hàn Bản Dụng ngăn lại, chưa nhìn thấy gì, nên vội hỏi nhỏ:

- Có chuyện gì xảy ra vậy?

Nhưng ngay lập tức lại nghe thấy Khách ma ma nói:

- Thiếu gia, người đi trước đi, nhũ mẫu đến bên kia rửa tay.

Rồi dặn dò Ngụy Trung Hiền:

- Mau đưa thiếu gia ra ngoài, lập tức lên xe hồi cung, không cần phải đợi ta, ta sẽ tự quay về, có việc gấp mau lên.

Vừa dứt lời, bà ta vội bước nhanh tới cái đình đá sau vườn.

Ngụy Trung Hiền mặc dù cảm thấy hành động của Khách Ân Nguyệt có chút kì quái, nhưng lúc này không phải lúc nghĩ nhiều, vội vàng đưa Hoàng trưởng tôn rời khỏi chỗ đó mới là việc làm cần nhất, giả vờ giật mình nói:

- Thiếu gia làm sao lại bị trẹo chân vậy, để nô tài công thiếu gia, bây giờ cũng không còn sớm nữa. chúng ta nhanh chóng quay về thôi.

Nói xong trùng gối xuống để cho Chu Do Hiệu trèo lên lưng, nháy mắt cho đám Hàn Bản Dụng, tám nội thị còn có một người cầm lọng che cho Hoàng trưởng tôn đi vào phía cửa sau hành cung của đế phi, bọn họ lúc trước đi ra từ cửa ngách, nhưng bây giờ tên mặt đỏ kia đang đứng ở phía cửa ngách đó.

Trương Nguyên nhìn thấy tên mặt đỏ kia đứng ở đó không nhúc nhích, ánh mắt vẫn chăm chú nhìn Khách Ân Nguyệt, nên có chút yên tâm, xem ra tên mặt đỏ này chưa nhận ra thân phận của Chu Do Hiệu, hoặc mặc dù đã biết nhưng lại không dám hành động liều lĩnh, bởi vậy nếu làm hại đến Hoàng trưởng tôn, thì đối với Hậu Kim chỉ có hại chứ không có lợi, Nỗ Nhĩ Cáp Xích chưa có sự chuẩn bị tốt nhất để trở thành kẻ thù của Đại Minh, Trương Nguyên trong lòng thầm nghĩ: “Gian tặc Nữ Chân này đúng là vì Khách Ân Nguyệt mà tới, Khách Ân Nguyệt ở lại đây, có phải là muốn trao đổi bí mật với tên mặt đỏ này không? Không đúng, Khách Ân Nguyệt đã biết ta nhắc nhở cảnh cáo rồi”.

Khách Ân Nguyệt đi vòng ra sau đình đá lâu lâu vẫn chưa thấy ra, tên mặt đỏ kia quay đầu liếc nhìn Trương Nguyên một cái, thấy Trương Nguyên đang nói chuyện với mấy tên đạo sĩ, tên mặt đỏ vội cúi đầu đi về phía đình đá.

Đúng lúc này, nghe thấy một tiếng “ầm” cách đó không xa ở ngoài cửa miếu, có người đang châm ngòi cho nổ “pháo kếp”. Quả pháo này có thể bay lên không trung bảy đến tám thước rồi mới nổ một tiếng vang, cho nên mới gọi là “thăng thiên lôi”. Chưa hết nguyên tiêu, có người đốt pháo cũng không thấy ngạc nhiên lắm, nhưng lễ chùa nhiều người, đốt “pháo kếp” thì sẽ bị người quản lý mắng, mấy vị đạo sĩ đang nói chuyện với Trương Nguyên vội chửi um lên:

- Không biết con khi gió nào không có học dám ngang nhiên hù dọa người khác vậy.

Trương Nguyên thấy tên mặt đỏ kia nghe thấy tiếng nổ của “Thăng thiên lôi” rõ ràng có chút giật mình, vội dừng bước lại một chút rồi lại đi nhanh về phía đình đá, vừa chạy vừa hét lên mấy tiếng kì quái, đoán chừng là lời nói của người Nữ Chân, có phải đang nói chuyện với Khách Ân Nguyệt không?

Kẻ châm ngòi pháo “Thăng thiên lôi” ở ngoài miếu kia là đồng bọn của tên mặt đỏ kia, nhất định đã có sự hẹn ước trước rồi, đồng bọn của y ở trước miếu để thăm dò canh gác, thấy có quan lính thì lập tức đốt pháo “Thăng thiên lôi” để cảnh báo. Bây giờ pháo “thăng thiên lôi” đã nổ vang, chắc là lính tuần

mà Vũ Lăng tìm đã đến, không biết có bao nhiêu người, có thể bắt được tên mặt đỏ này không?

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Vừa rồi là vì Hoàng trưởng tôn ở trong này, nếu không đã có thể ung dung giăng lưới bắt tên gian tế Nữ Chân Hoàng Thái Cực hừ hừ thực thực này. Lần này thật sự có thể bắt được Hoàng Thái Cực, vậy có thể chặt đứt một cánh tay của tên Nỗ Nhĩ Cáp Xích kia, cũng có thể lôi được nội gián trong cung Khách Thị kia ra ánh sáng.

Cho nên tuyệt đối không thể để cho tên mặt đỏ này chạy thoát, Trương Nguyên dặn dò thuộc hạ:

- Đại Chùy, đuổi theo tên mặt đỏ kia, bên kia có cây gậy.

Uông Đại Chùy không kịp cầm lấy gậy, đã vội chạy đi, Trương Nguyên quơ lấy cây gậy dưới hành lang đuổi theo, mấy tên đạo sĩ kia nói:

- Trong miếu không được ẩu đả lẫn nhau.

Trương Nguyên cầm gậy vội chạy tới sau đình đá. Nhưng vẫn chưa nhìn thấy Khách Ấn Nguyệt và tên mặt đỏ kia đâu, Uông Đại Chùy ngó nghiêng khắp bốn phía xung quanh nói:

- Ấy da, người đi đâu rồi!

Trương Nguyên giương mắt lên nhìn bốn phía xung quanh, nhìn thấy phía sau rặng tùng có một cánh cửa hình quạt nhỏ, vội nói lớn:

- Đại Chùy ở bên kia.

Uông Đại Chùy cầm lấy cây gậy mà Trương Nguyên đưa cho, rồi chạy thật nhanh về phía cửa nhỏ sau vườn, chạy với tốc độ cực nhanh, đảo mắt đã ra đến tiểu môn.

Trương Nguyên vội chạy đến bên cạnh tiểu môn. Đang định bước sang, đột nhiên nghe thấy tiếng người gọi phía sau:

- Trương tiên sinh.

Hắn quay đầu lại nhìn, là Khách Ân Nguyệt, Khách Ân Nguyệt không ra tiểu môn sau vườn mà nấp sau đám cây thông.

Khách Ân Nguyệt đứng sau một gốc cây thông già, vẫy tay về phía Trương Nguyên hỏi:

- Thiếu gia đã đi chưa?

Đột nhiên nghe thấy Uông Đại Chùy hét lên một tiếng to, lại nghe thấy tiếng gậy va đập vào nhau, tên mặt đỏ kia đang ở bên ngoài viện, Uông Đại Chùy đang giao tranh với y.

Tiếng bước chân lộn xộn, sáu bảy quân sĩ tay cầm đao và gậy bọc sắt chạy vội vào vườn, quát lớn:

- Gian tặc kia ở đâu? Tặc nhân ở đâu ?

Trương Nguyên đáp:

- Bên đây, nhanh lên.

Vừa nói vừa nhìn Khách Ân Nguyệt, Khách Ân Nguyệt đã bỏ mũ và mạng che mặt xuống, đôi mắt to xéch nhìn Trương Nguyên, không chút kinh hoàng.

Mấy tên lính tuần cầm gậy chạy tới, Trương Nguyên và đám lính tuần cùng lao ra cửa sau, nhìn thấy Uông Đại Chùy vừa kêu vừa đuổi theo tên mặt đỏ kia, tên mặt đỏ trong tay cầm hai thanh đao ngắn, Trương Nguyên gọi to:

- Bắt lấy tên Nữ Chân mặt đỏ kia, ai bắt được sẽ được thăng quan phát tài ngay tức khắc.

Sáu tên lính tuần bỏ gào thét đuổi theo, Trương Nguyên nghi chân quan sát, lúc này Khách Ân Nguyệt từ tiểu môn đi ra, vẫn chưa nói câu gì, thì nghe thấy tiếng vó ngựa dồn dập, hai con ngựa từ phía tây miếu Đông Nhạc chạy tới, một con có người cưỡi, một con không có ai. Nhanh như chớp xẹt qua Trương Nguyên và Khách Ân Nguyệt.

Trương Nguyên kêu to:

- Ngăn hai con ngựa này lại, ngăn lại ngay.

Bốn tên tuần bồ tiếp tục truy đuổi tên mặt đỏ kia, hai người khác cầm giáo quay lại cản hai con ngựa, hai con ngựa không dừng lại, tiếp tục lao lên phía trước, hai tên bồ tuần sợ bị giẫm đạp không dám ngăn cản, vội vàng né sang một bên tránh. Một trong hai người lộn một vòng, thanh giáo trong tay quét về phía đuôi con ngựa, con ngựa kia nhảy lên né tránh, nhưng đuôi bên trái bị đâm trúng, hí dài một tiếng, dây cương của con ngựa này trong tay tên thích khách đang cưỡi trên con ngựa còn lại, con ngựa trước quy xuống, con ngựa sau vẫn tiếp tục chạy về phía trước. Đương nhiên chạy không được nhanh, tên thích khách kia bỏ dây cương của con ngựa phía sau lại, đơn phương độc mã thúc ngựa về phía trước, rất nhanh đuổi theo tên mặt đỏ kia, rồi giơ tay kéo tên mặt đỏ kia lên ngựa, hai người một ngựa rất nhanh bỏ lại Uông Đại Chùy và đám tuần bồ ở phía sau, rồi cả người và ngựa biến mất phía sau rừng cây.

Đám tuần bồ chỉ phụ trách trị an ở trong thành, cũng không được trang bị ngựa, chỉ biết trơ mắt nhìn hai tên gian tế Nữ Chân kia chạy thoát.

Trương Nguyên lắc đầu kêu lên tiếc nuối, quay lại nhìn Khách Ân Nguyệt hỏi:

- Khách ma ma, ma ma có gì muốn nói không?

Bức tường sau vườn loang lổ, Khách Ân Nguyệt đứng ở bên tường, cầm chiếc mũ đội lên đầu, lúc nói chuyện chiếc khăn che mặt bay nhẹ nhàng:

- Ta không nhận ra hai người kia, ta chỉ muốn bảo vệ thiếu gia như bảo vệ người thân của mình thôi.

Chương 450: Thẳng Thắn (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên nói:

- Ta biết Khách ma ma yêu thương bảo vệ Hoàng trưởng tôn, vừa rồi Khách ma ma để nội thị bảo vệ cho Hoàng trưởng tôn đi trước, một mình ma ma đi về một phía, hẳn là sợ tên mặt đỏ kia làm hại Hoàng trưởng tôn. Nhưng Khách ma ma vì sao ma ma lại cho rằng mình có thể dẫn dụ được tên mặt đỏ kia.

Khách Ân Nguyệt nhìn trước nhìn sau, Ôn Đại Chùy và sáu tuần bảo đang quay lại, đợi cho mấy người đó đi gần đến, Trương Nguyên có lẽ sẽ hạ lệnh bắt giữ nàng ta lại, Khách Ân Nguyệt nói:

- Trương tiên sinh, ngài bây giờ bắt ta, không bằng chứng gì, e rằng chỉ làm cho thiếu gia hận ngài thôi.

Trương Nguyên nói:

- Ta không thể để một phụ nữ người Nữ Chân ở bên cạnh Hoàng trưởng tôn. Còn về phần chứng cứ, ta cứ bắt người trước, rồi sai Cẩm Y Vệ tới Hậu Gia Bảo huyện Định Hưng tra ra lai lịch của ngươi, chứng cứ lúc đó dĩ nhiên là sẽ có, ngươi còn dè dặt và một đứa con nữa.

Khách Ân Nguyệt không nói gì, ngực thở phập phồng, thấy đám người Ôn Đại Chùy sắp đi đến nơi, càng đi càng gần, cách đó chỉ còn nửa dặm đường, lúc đó từ phía tiểu môn một tên đạo sĩ chạy đến, hỏi dồn dập:

- Có chuyện gì xảy ra vậy? Có chuyện gì thế?

Trương Nguyên không trả lời, chỉ vào mấy vị tuần bảo đi gần tới, mắt nhìn chăm chú vào Khách Ân Nguyệt.

Khách Ân Nguyệt mở miệng nói:

- Trương tiên sinh, mời qua bên này nói chuyện với ta.

Vừa nói, quay đi bước vài bước, cách xa mấy vị đạo sĩ kia một chút.

Trương Nguyên tin tưởng Khách Ân Nguyệt có lời giải thích, cũng bước theo mấy bước, thì nghe thấy Khách Ân Nguyệt

nói:

- Ta là người của Diệp Hách Bộ, Trương tiên sinh học rộng tài cao, nên biết mối quan hệ giữa Diệp Hách Bộ một trong tứ bộ Hồ Luân và Đại Minh rất tốt đẹp.

Trương Nguyên trong lòng kinh ngạc vô cùng hỏi:

- Người tên gì?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Ta họ Diệp Hách Na Lạp, tên là Bồ Hỉ Á Mã Lạp
- Đông Ca!

Trương Nguyên thốt lên hai tiếng:

- Đông Ca

Đông Ca là tiểu danh của Bồ Hỉ Á Mã Lạp, Đông Ca là nữ thủ lĩnh của Diệp Hách Bộ, được biết đến là đệ nhất mỹ nữ bộ lạc Nữ Chân, sử sách gọi là “lão nữ Diệp Hách” hay còn gọi là tuyệt đại mỹ nhân, cái gọi là tuyệt đại là bởi vì nàng ta có hôn ước với thủ lĩnh của bộ lạc, bộ lạc đều bị họa diệt vong.

Trương Nguyên trước kia đã đoán ra thân phận của Khách Ân Nguyệt, nhưng tuyệt đối không nghĩ đến Khách Ân Nguyệt là Đông Ca của bộ lạc Diệp Hách Nữ Chân Hải Tây. Điều này thật quá sức tưởng tượng, Đông Ca chẳng phải đã gả cho thủ lĩnh của Mông Cổ, hơn nữa chẳng phải đã bị chết vì bệnh rồi hay sao? Làm sao hai mươi năm trước có thể đến được Đại Minh và trở thành nhũ mẫu của Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu...

Khách Ân Nguyệt nghe thấy Trương Nguyên kêu hai tiếng “Đông Ca” thì giật mình kinh ngạc, vung chiếc khăn trùm mặt lên, đôi lông mày dài nhỏ dựng lên, đôi mắt xé sáng trong trừng lên nhìn Trương Nguyên, kinh ngạc nói:

- Người – làm sao người biết nhũ danh của ta!

Trương Nguyên khẽ mỉm cười nói:

- Đại danh đệ nhất mỹ nữ của tứ bộ Hồ Luân vang dội khắp nơi, ta sao lại không biết.

Khách Ân Nguyệt mặt đỏ bừng lên, vội buông cái khăn che mặt xuống, chỉ để lộ ra miệng và cằm, đôi môi căng mọng khẽ mấp máy, nhỏ nhẹ nói:

- Trương tiên sinh chắc trong lòng đang cười thầm ta, cái gì đệ nhất mỹ nữ Nữ Chân chứ, cũng chỉ bình thường như thế này thôi.

Khách Ân Nguyệt cao gần bằng Trương Nguyên. Cặp mắt tròn, chân dài, dung mạo mặc dù không coi là vô cùng xinh đẹp, nhưng làn da căng tràn trắng nõn nà, ánh nắng giữa trưa chiếu vào khiến làn da đó càng rạng rỡ hơn. Đôi lông mày lá liễu ôm lấy đôi mắt to, cái mũi cao cao, cái miệng nhỏ nhắn, trán rộng cằm đầy, ngũ quan hài hòa tạo nên vẻ quyến rũ đến mê đắm lòng người. Hơn nữa còn chưa trang điểm, chưa tô son, nếu trang điểm thêm một chút nữa thì chẳng khác nào giai nhân tuyệt thế. Ngoài ra Khách Ân Nguyệt còn che giấu tuổi tác, Khách Ân Nguyệt nếu là Đông Ca của tộc Diệp Hách, thì bây giờ đã là hai mươi chín tuổi rồi, sắp lên đầu ba rồi. Nữ nhân Đại Minh cũng không có ai không trang điểm mà có được vẻ đẹp như thế. Đông Ca ba mươi tuổi vẫn giữ được dung mạo xinh đẹp như vậy quả là hiếm thấy.

Trương Nguyên nói:

- Khách ma ma quá khiêm tốn rồi, ma ma đương nhiên là một đại mỹ nữ rồi. Nhưng có một câu ta vẫn muốn hỏi, ma ma vì sao lại đến Đại Minh, lại còn làm nhũ mẫu cho Hoàng trưởng tôn nữa, ma ma muốn làm gì vậy?
- Thiếu gia, thiếu gia.

Uông Đại Chùy tay cầm thanh gỗ, tay kia dắt con ngựa bị què đã quay về, lớn tiếng gọi:

- Tên gian tặc đó có ngựa nên đã chạy mất rồi.

Trương Nguyên thấy cây gậy gỗ trong tay của Uông Đại Chùy bị dao chặt đứt một nửa. Thầm nghĩ có lẽ hai gian tặc Nữ Chân

sợ phải giao tranh nên đã vội vội vàng vàng chạy trốn. Nói cách khác bọn họ có đao có ngựa nên nếu thật sự họ muốn liều chết thì e rằng Uông Đại Chùy và sáu tuần bổ lãnh ít dữ nhiều, nói:

- Nhanh đi báo cáo cho Ngũ quân phủ đô đốc và Cẩm Y Vệ tăng cường cảnh giới

Lời nói này là nói với mấy lính tuần.

Một tuần bổ chấp tay hướng về phía Trương Nguyên:

- Vị này là Trương trạng nguyên đúng không?

Trương Nguyên “ừ” một tiếng:

- Là ta đưa thẻ bài cho thuộc hạ đến báo cho các người đó, đáng tiếc là nhân lực ít nên đã để cho Nữ Chân chạy thoát mất.

Sáu tuần bổ lập tức thi lễ trước mặt Trương Nguyên, một người trong số đó nói:

- Năm trước Binh Mã Ti và Cẩm Y Vệ cũng truy đuổi tên mặt đỏ kia, tưởng rằng y đã chạy trốn về Kiến Châu rồi, cho nên mới nói lỏng tuần tra, không ngờ y vẫn to gan ở lại kinh thành, đúng là to gan lớn mật.

Trương Nguyên nói:

- Sau này gian tặc ở Kiến Châu sợ sẽ ngày càng nhiều, các vị phải chú ý nhiều hơn nữa.

Lúc này Vũ Lăng và thư đồng Cao Khởi Tiềm của Hoàng trưởng tôn từ tiểu môn ở vườn sau Đông Nhạc miếu thò đầu ra dò xét một chút, sau đó chạy ra, Vũ Lăng hỏi:

- Thiếu gia, gian tặc bắt được chưa?

Cao Khởi Tiềm nói với Khách Ân Nguyệt:

- Ma ma, người cũng ở đây à, thiếu gia đang tìm người đó, ma ma mau đi theo ta đi.

Nói rồi hướng tới Trương Nguyên thi lễ.

Khách Ân Nguyệt nhìn Trương Nguyên qua chiếc mạng che mặt, trong lòng vô cùng căng thẳng. Không biết Trương Nguyên có vạch trần thân phận của mình không?

Trương Nguyên nói:

- Chờ một lúc, ma ma, ta có lời muốn nói với ma ma, chúng ta vừa đi vừa nói chuyện.

Uông Đại Chùy nắm lấy dây cương của con ngựa kia nói:

- Thiếu gia, con ngựa này đưa về nhà chúng ta nhé, tên gian tế đó do chúng ta phát hiện, cũng là chúng ta xông lên trước, con ngựa này thuộc về chúng ta mới phải.

Hai tuần bỏ đã đi về phía đông thành báo cáo với đội binh mã, bốn tên còn lại cười theo, không nói gì. Con ngựa này chân trái phía sau bị trúng một gậy, vết thương cũng không nghiêm trọng lắm, cũng có thể bán được hơn mấy chục lượng bạc, nên bọn tuần bỏ thực ra cũng rất muốn.

Trương Nguyên xem xét con ngựa này một chút, hần không rành về ngựa lắm, nhưng con ngựa này dáng người cao to, lông màu nâu mượt xem ra cũng là một con ngựa tốt. Đây là con ngựa mà gian tế Nữ Chân chuẩn bị để chạy trốn, chắc chắn phải à ngựa tốt rồi. Vội nói với mấy bỏ tuần:

- Đội ta gặp Phàn chỉ huy của Đông Thành Binh Mã Ti, sẽ xin ông ấy ban thưởng cho các người, các người đã có công truy đuổi, mặc dù chưa bắt được gian tế Nữ Chân, nhưng tất cả đều phấn đấu quên mình, khiến kẻ gian phải khiếp sợ mà chạy mất, tránh thương vong cho những người dâng hương, đây cũng là một công lớn.

Mấy tuần bỏ mừng rỡ, vội vàng tạ ơn Trương Nguyên, đối với chuyện con ngựa bị thương kia thuộc về ai tự nhiên cũng không dám nhắc đến nữa.

Vũ Lăng nói:

- Thiếu gia, bên kia bến tàu có một bác sĩ thú y chuyên chữa trị bệnh của trâu ngựa, dắt con ngựa này qua bên đó chữa trị xem thế nào.

Thấy Trương Nguyên đồng ý, Vũ Lăng và Uông Đại Chùy dắt con ngựa đi vòng qua con kênh.

Trương Nguyên và Khách Ân Nguyệt sóng bước tiến vào vườn sau miếu Đông Nhạc, Cao Khởi Tiềm cũng rất biết ý dừng lại ở phía sau, mấy tên đạo sĩ và tuần bảo dĩ nhiên cũng không thể theo sát bọn họ, Trương Nguyên ngo trái ngo phải nói:

- Khách ma ma, bây giờ ta muốn nghe lời giải thích của ma ma.

Khách Ân Nguyệt nghe thấy Trương Nguyên thấp giọng nói dường như không muốn vạch trần thân phận của mình, cũng nhỏ nhẹ nói:

- Đông Nô đã giết cha ta, ta không muốn lấy Đông Nô, sau khi bộ lạc Cáp Đạt bị người Đông Nô tiêu diệt, ta chạy trốn được, còn về việc trở thành vú nuôi như thế nào thì chỉ có thể nói là cơ duyên khéo sắp đặt mà thôi.

Đông Nô chính là Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Nỗ Nhĩ Cáp Xích trước khi lấy Ái Tân Giác La làm họ thì có tên gọi là Đông Nô. Phụ thân của Đông Ca là thủ lĩnh của bộ lạc Diệp Hách Bố Trai, năm Vạn Lịch hai mươi một trong trận giao đấu giữa liên quân của chín bộ lạc Cổ Lạc Sơn và Nữ Chân ông đã tử trận, cho nên Khách Ân Nguyệt nói Nỗ Nhĩ Cáp Xích là người đã giết phụ thân của mình.

Chương 450: Thẳng Thắn (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên mặc dù cảm thấy đại mỹ nữ Đông Ca của bộ lạc Diệp Hách đẹp nghiêng nước nghiêng thành nhưng bây giờ lại trở thành nhũ mẫu của Hoàng trưởng tôn điều này thực sự là rất ly kì. Nhưng những chuyện trên thế gian này khiến người ta không thể tưởng tượng nổi thì nhiều vô kể, hấn hỏi:

- Ma ma ở chốn thâm cung có biết tình hình gần đây của tứ bộ Hồ Luân không?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Huynh đệ của ta là Khách Quang Tiên nghe ngóng được gì đều báo cho ta biết, ta biết bộ lạc Nữ Chân chỉ còn lại một mình ta là người Diệp Hách, còn lại đều bị Đông Nô thôn tóm hết, ta cũng biết Trương tiên sinh đang cố gắng trợ giúp Diệp Hách đấu tranh với Kiến Châu, tiểu phụ nhân vô cùng cảm kích.

Trương Nguyên hỏi:

- Khách Quang Tiên thật sự là đệ đệ của ma ma sao?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Là con trai của cữu phụ ta.

Những lời của Khách Ân Nguyệt đều là những lời nói thật lòng, Trương Nguyên hỏi:

- Ma ma trăm phương nghìn kế tiến cung cũng là muốn có cơ hội để giúp đỡ bộ lạc Diệp Hách đúng không?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Đương nhiên, ta thế phải giết Đông Nô để báo thù cho cha ta.

Khách Ân Nguyệt rít lên qua hai hàm răng, điều đó thể hiện mối thù này là mối hận đến tận xương tủy.

Trương Nguyên nói:

- Nỗ Nhĩ Cáp Xích mê đắm sắc đẹp của ma ma, thề sẽ phải lấy được người, người muốn báo thù, sao không giả vờ lấy y, sau đó chờ thời cơ để ra tay giết y?

Khách Ân Nguyệt “hừ” một tiếng nói:

- Đông Nô võ nghệ cao cường, ta một khi đã vào hang cọp sao có thể giết được y, giết mà không chết, bộ lạc Diệp Hách coi như là diệt vong – hơn nữa nữ nhân nếu bị nam nhân chiếm giữ, tâm tư có lẽ sẽ thay đổi. Cô cô của ta cũng vậy.

Lời nói sâu sắc này có thể giải thích vì sao từ Lưu Bang, Tào Tháo đến Chu Nguyên Chương đều nạp rất nhiều thê nữ của bên chiến bại làm thê thiếp mà cũng không bị những người chung chăn gối đó báo thù, cô mẫu của Đông Ca- Mạnh Cổ Triết Triết cũng lấy Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Nỗ Nhĩ Cáp Xích giết huynh trưởng Bồ Trai của Mạnh Cổ Triết Triết, Mạnh Cổ Triết Triết có thể nói được gì, mẹ của Hoàng Thái Cực chính là Mạnh Cổ Triết Triết.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Nỗ Nhĩ Cáp Xích đúng là nhớ mãi không quên Đông Ca, khi tuyên bố bảy đại hận còn đem việc chưa lấy được Đông Ca thì sẽ trở thành địch thủ của Đại Minh là một trong những đại hận đấy, quả thật là muốn cố tình gây sự, nếu dựa theo tiến trình lịch sử, thì Khách Ân Nguyệt căn bản vẫn chưa chờ được đến lúc bản thân tạo được sức ảnh hưởng đến triều chính Đại Minh thì bộ lạc Diệp Hách đã bị diệt vong rồi. Một năm sau cuộc chiến Tát Nhĩ Hử, đến khi đó Đại Minh đã không còn sức để bảo vệ bộ lạc Diệp Hách. Nỗ Nhĩ Cáp Xích giết chết huynh trưởng Bồ Dương Cổ của Đông Ca, thống nhất Hải Tây Nữ Chân, từ đó về sau không hề có kị tiếp tục xuôi về phía nam xâm lược Đại Minh.

Những điểm đáng ngờ vẫn còn rất nhiều, Trương Nguyên hỏi:

- Nếu như mười ba năm trước đây người đã rời khỏi bộ lạc Diệp Hách, thì vì sao huynh trưởng Bồ Dương Cổ lại gả người cho Hốt Nhĩ, hơn nữa năm kia người chẳng phải đã được gả đi hay sao, lấy con trai của một thủ lĩnh bộ lạc Đông Mông Cổ, vậy người xuất giá là ai?

Khách Ân Nguyệt khẽ cười nói:

- Trương tiên sinh đúng là học rộng biết nhiều khiến cho người khác phải kinh ngạc, chuyện của tiểu phụ nhân ngài hình như đã biết hết.

Trương Nguyên nói:

- Cũng có chỗ không biết, cần ma ma giải thích giúp. Ví dụ như người đàn ông mặt đỏ kia nói mấy tiếng Nữ Chân lúc nãy...
- Ma ma.

Chu Do Hiệu đứng ở bên phải vũ môn của đại điện Đông Nhạc miếu, thấy Trương Nguyên và Khách Ân Nguyệt đi tới, vội gỡ tay Ngụy Tiến Trung ra chạy đến ôm chặt lấy Khách Ân Nguyệt khóc âm lên, vừa thút thít khóc vừa nói:

- Ma ma, ma ma chạy đi đâu vậy, làm con sợ muốn chết.

Hoàng trưởng tôn đã quen dựa giẫm vào Khách Ân Nguyệt, vì vậy không có ai có thể thay thế.

Khách Ân Nguyệt vội cúi người xuống an ủi, nói thì thầm mấy câu vào tai Hoàng trưởng tôn, Hoàng trưởng tôn lập tức phá lên cười, Khách Ân Nguyệt lau nước mắt cho nó, liếc xéo Trương Nguyên nói:

- Trương tiên sinh, chúng ta có thể quay về chưa?

Câu lời nói này tỏ rõ ý thị uy.

Vạch trần thân phận của Khách Ân Nguyệt cũng không có ích lợi gì đối với Trương Nguyên, Khách Ân Nguyệt nếu bị trục xuất khỏi cung thậm chí có thể bị nghiêm trị, thì mối quan hệ tốt đẹp giữa hắn và Hoàng trưởng tôn không dễ gì xây dựng được sẽ tan thành mây khói. Nếu không được Hoàng trưởng tôn tín nhiệm thì một thư sinh cứu quốc như hắn cũng chỉ là bọt biển mà thôi.

Trương Nguyên nói:

- Để ta đưa mọi người lên xe.

Nói xong đưa đám người Khách Ân Nguyệt và Chu Do Hiệu đi ra ngoài miếu. Khách Ân Nguyệt khẽ mỉm cười, nắm lấy tay Chu Do Hiệu, bước đi khoan thai, thoải mái.

Ngụy Tiến Trung lặng lẽ quan sát Trương Nguyên và Khách Ân Nguyệt, trước đó y đã cảm thấy Trương Nguyên có thể nhận ra tên mặt đỏ kia là gian tế Nữ Chân thì thật là có chút kì lạ, còn phản ứng của Khách Ân Nguyệt đi qua một bên khi được Trương Nguyên cảnh báo thì lại càng kì lạ hơn. Bây giờ nhìn thấy thái độ của Khách Ân Nguyệt và Trương Nguyên, dường như giữa hai người bọn họ đang có bí mật gì. Ngụy Tiến Trung rất muốn biết đó là bí mật gì. Đương nhiên y biết rằng đắc tội với Trương Nguyên hay Khách Ân Nguyệt đều nhận được kết cục chẳng mấy tốt đẹp. Nhưng nếu đã phát hiện ra manh mối này, y sẽ dần dần tìm hiểu, xem ra có gì có lợi với y hay không.

Đám người của Trương Nguyên đi ra đại môn của miếu Đông Nhạc, vẫn còn chưa đi đến trước chiếc xe đậu ở rìa rừng thông thì đã thấy Phàn Nhĩ Thành- chỉ huy sứ của Đông Thành Bình Mã Ti dẫn một đoàn người ngựa vội vã phi ngựa tới, gian tế Nữ Chân lại một lần nữa xuất hiện, việc này vô cùng quan trọng.

Trương Nguyên đưa Khách Ân Nguyệt và Chu Do Hiệu nhanh chóng lên xe, chớ để lộ hành tung, hẩn tỵ đứng ở bên đường chấp tay chào Phàn Nhĩ Thành, Phàn Nhĩ Thành xoay người xuống ngựa, hỏi Trương Nguyên mấy câu, rồi dẫn quân truy đuổi theo.

Chung Bản Hoa trong lòng còn có chút sợ hãi, nói với Trương Nguyên:

- Hôm nay thật sự là nguy hiểm, nếu tên gian tế kia đâm một nhát thiếu gia, thì Tập gia có chết trăm lần cũng không đủ.

Trương Nguyên nói:

- Hai gian tế Nữ Chân kia cũng không biết thân phận của mọi người, chẳng qua là ngẫu nhiên gặp phải thôi, các

người hồi cung cũng đừng nhắc tới chuyện ngày hôm nay nữa.

Chung Bản Hoa, Hàn Bản Dụng và Ngụy Hường Triều cùng đám thị nội đều gật đầu. Mặc dù Hoàng trưởng tôn không bị thương, nhưng việc chạm trán với hai gian tế Nữ Chân kia cũng khá nguy hiểm, những ai đưa hoàng trưởng tôn xuất cung cũng sẽ bị chịu phạt, Khách Ân Nguyệt ở trong xe cũng đang dẫn dò Chu Do Hiệu không được nói chuyện gặp nạn ở miếu Đông Nhạc ra, Khách Ân Nguyệt nói:

- Thiếu gia, nếu người nói với người khác chuyện hôm nay gặp phải gian tế Nữ Chân, thì nhũ mẫu sẽ bị đuổi ra khỏi cung, như thế về sau người không còn được gặp nhũ mẫu rồi.

Chu Do Hiệu nói:

- Ta không nói, ta tuyệt đối không nói, ta căn bản không nhìn thấy gian tế Nữ Chân nào.

Khách Ân Nguyệt mỉm cười nói:

- Vậy thì tốt rồi.

Ôm đầu Chu Do Hiệu vào trong lòng, vén rèm cửa lên nhìn Trương Nguyên đứng ở bên rìa rừng, lòng thầm nghĩ: “Trương Nguyên lúc này không vạch trần ta, sau này có muốn vạch trần ta cũng khó, Trương Nguyên là người thông minh, vạch trần ta cũng không có lợi gì đối với hắn, ừ, như vậy cũng tốt, ta cũng có thể thẳng thắn nói chuyện với hắn rồi”.

Mặt trời đã ngả về tây, bây giờ đã là giờ Thân, ba chiếc xe ngựa của Từ Khánh cung lộc cộc lăn bánh, chuẩn bị rời khỏi miếu Đông Nhạc. Trương Nguyên ở bên đường chấp tay cung tiễn, Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu ở trong xe đi giữa đột nhiên thò đầu ra hỏi:

- Trương tiên sinh.

Trương Nguyên bước nhanh lên phía trước, xe ngựa dừng lại, thấy Chu Do Hiệu giơ tay ra khỏi cửa sổ, đưa ra một con rối

gỗ:

- Đây là do ta tự làm, tặng cho tiểu công tử nhà Trương tiên sinh chơi.

Trương Nguyên hai tay nhận lấy, thấy con rối gỗ dài bốn tấc, ngũ quan tứ chi đều có đủ cả, còn quét một lớp sơn, trạm trổ tinh xảo, tứ chi có một sợi dây điều khiển. Chỉ cần kéo nhẹ một chút là tay chân con rối cử động, còn có thể gật đầu, nháy mắt, vẽ mặt biểu cảm sinh động.

Trương Nguyên nghĩ thầm nếu đổi lại là Trương Cư Chính lúc này chỉ sợ sẽ khiển trách Chu Do Hiệu mười ba tuổi này một trận. Hoàng trưởng tôn tôn quý làm sao có thể làm những việc vớ vẩn như thế này. Năm đó hoàng đế Vạn Lịch mười mấy tuổi đam mê thư pháp, luyện chữ cần mẫn. Có một lần viết tám chữ “Bật dư nhất nhân vĩnh bảo thiên mệnh” thưởng cho Trương Cư Chính, Trương Cư Chính liền phê bình hoàng đế không nên tiêu phí thời gian sức lực vào việc viết thư pháp, đế vương phải học những việc to lớn hơn người. Cái gọi là chí lớn hơn người chính là Tứ Thư Ngũ Kinh và những kiến thức trị quốc. Nếu không giống như Tùy Dương đế, Tống Huy Tông đều biết làm thơ vẽ tranh nhưng lại không ngăn được nạn diệt vong.

Chương 451: Mộ Thiếu Ngải

Nguồn: MT

Trương Cư Chính nói như vậy là cảm đoán những sở thích của Hoàng đế Vạn Lịch. Yêu cầu của đại thần Đại Minh đối với hoàng đế luôn đặt ra cao hơn so với yêu cầu đối với chính mình. Họ khoan dung với chính mình, còn nghiêm khắc với những người chịu trách nhiệm. Bọn họ yêu cầu hoàng đế phải là thánh nhân, động một chút là trách tội. Từ điều này có thể thấy Hoàng đế Đại Minh cũng rất đáng thương, bị rất nhiều ánh mắt xoi mói, đạo đức suy đồi, tâm lý bị bóp méo cũng là điều khó tránh khỏi.

Trương Nguyên tay cầm lấy con rối gỗ, nhoẻn miệng cười nói:

- Điện hạ khéo tay thật, thật làm cho người khác khâm phục, ngoài đọc sách viết chữ nhiều thì có những sở thích khác cũng không sao, miễn là không đọc lầm sách là được.

Chu Do Hiệu nghe thấy Trương Nguyên khen mình, cảm thấy rất phấn khởi, nói:

- Chung sự phụ mỗi ngày đều đốc thúc ta đọc sách viết chữ. Sớm tối còn luyện thái cực quyền cho thân thể cường tráng.

Chung Bản Hoa ở xe ngựa phía sau nghe thấy, trong lòng thầm nghĩ: “Người mỗi ngày đọc sách, viết chữ luyện quyền cộng lại không được một canh giờ, thời gian còn lại đều làm nghề mộc và chơi những trò chơi khác”.

Lúc này có hai cỗ xe ngựa từ Triều Dương môn chạy về hướng này, có mấy người hầu chạy theo bên cạnh xe ngựa, một người hầu đang chạy ở phía trước nhìn thấy Trương Nguyên vui vẻ nói:

- Cô gia ở trong này, may quá đúng lúc gặp được

Khi Trương Nguyên quay đầu lại nhìn, thấy đó là người hầu của anh vợ Thương Chu Tộ, cỗ xe đang đi ở phía trước kia chậm rãi dừng lại, cửa sổ mở ra. Thương Cảnh Huy khuôn mặt tròn trĩnh ngó ra tươi cười nói:

- Cô gia, chúng ta đều tới rồi.

Trương Nguyên gật đầu với Tiểu Huy, chấp tay thi lễ với Chu Do Hiệu, nói:

- Điện hạ mau hồi cung đi, đa tạ điện hạ đã ban thưởng.

Chu Do Hiệu mở to mắt nhìn người con gái xinh đẹp tóc mai để bằng ngò ở chiếc xe đối diện, xe ngựa chạy rồi mà vẫn quay lại phía sau nhìn, Khách Ân Nguyệt cười một tiếng nói:

- Không nhìn được nữa rồi, mau ngồi xuống đi.

Rồi kéo Chu Do Hiệu ngồi xuống, buông rèm cửa xuống.

- Nhũ mẫu, cô bé kia là ai?
- Chẳng phải gọi Trương tiên sinh là cô gia sao. Đó chính là cháu gái của phu nhân Trương tiên sinh.

Chu Do Hiệu ồ một tiếng nói:

- Trong cung không có ai đẹp như thế cả, không biết nàng ta tên gọi là gì?

Khách Ân Nguyệt có chút đồ kị nói:

- Đợi khi nào Trương tiên sinh vào cung người đi hỏi Trương tiên sinh là được.

Chu Do Hiệu hơi ngại ngừng nói:

- Cái này, cái này không tiện hỏi lắm, ma ma giúp ta hỏi được không?

Khách Ân Nguyệt cười nói:

- Thiếu gia người đừng mơ mộng nữa, anh vợ của Trương tiên sinh chẳng phải là Đô Ngự Sử Tả Thiêm của viện Đô Sát sao. Cô nương vừa rồi nhất định là con gái của Thương Ngự Sử rồi, Thương Ngự Sử là quan tứ phẩm, không thể liên hôn với hoàng thất, cho nên người đừng nghĩ đến cô gái kia nữa.

Chu Do Hiệu mông lung hỏi:

- Tại sao lại thế?

Khách Ân Nguyệt nói:

- Đó là những điều mà Tổ Tông đã quy định.

Trong lòng thầm nghĩ: “Nếu cháu gái bên vợ của Trương Nguyên gả cho thiếu gia, như vậy sau này Trương Nguyên chẳng phải là dưới một người mà trên vạn người sao. Tuy

nhiên điều này không thể nào, trừ khi Trương Nguyên không làm quan, nữ nhi của bách dân thiên hạ mới có thể làm hoàng hậu làm quý phi, còn tiểu thư của các quan thần cơ bản không được tiến cung.

Chu Do Hiệu những điều khác thì không hiểu lắm, nhưng những quy định của tổ tiên thì nó biết, những quy luật đó chính là luật trời, tuyệt đối không được vi phạm, nghe vậy nó vô cùng thất vọng, chán chường, tuổi còn nhỏ mà đã thở dài một tiếng.

Khách Ân Nguyệt nhìn bộ dạng của Hoàng trưởng tôn, không nhịn được cười vội an ủi:

- Thiếu gia người khó khăn lắm mới có thể xuất cung, thực ra thiên hạ này còn nhiều mỹ nữ mà, sau này khi người tổ chức đại hôn tuyển phi, nữ mẫu có thể giúp người tuyển chọn, nhất định phải chọn một mỹ nữ tuyệt thế giai nhân làm vợ, có được không?

Chu Do Hiệu gật đầu nói:

- Được.

Nhưng một chút hào hứng cũng không có.

Trương Nguyên tất nhiên không biết Tiểu Cảnh Huy xinh đẹp vừa để lộ mặt ra, đã nhận được sự ái mộ của Hoàng trưởng tôn mười ba tuổi, hắn trông theo ba cỗ xe ngựa chạy xa dần, trong lòng thầm nghĩ: “Khách Ân Nguyệt đúng là Đông Ca đệ nhất mỹ nữ tộc Nữ Chân, nói ra không ai tin, để Đông Ca ở bên cạnh Hoàng trưởng tôn có hợp lý không? Đông Ca có thể nói là hồng nhan của mầm họa, những thủ lĩnh của các bộ lạc đánh hôn với nàng ta đều rơi vào cảnh bại vong diệt quốc. Nàng ta thật sự cùng với Nỗ Nhĩ Cáp Xích thống nhất bộ lạc Nữ Chân. Nhưng đến cục diện này cũng không phải là điều Đông Ca mong muốn, Nỗ Nhĩ Cáp Xích cũng chỉ mượn cơ muốn chiếm lấy Đông Ca để có cơ mà gây chiến. Vạn Lịch năm bốn mươi sáu Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã tuyên chiến với Đại Minh, lấy việc không lấy được Đông Ca là do Đại Minh hại ông ta, chuyện thật đáng cười!

Hắn lại nghĩ: “Người đàn ông mặt đỏ kia ở lại trong thành không rời lẽ nào là muốn tìm Đông Ca? Tên mặt đỏ kia nếu là Hoàng Thái Cực, thì Đông Ca chính là dì của y, Đông Ca đến Đại Minh cũng đã được hơn mười năm, vừa rồi cũng che mạng che mặt, tên mặt đỏ không cần nhìn cũng có thể nhận ra nàng ta. Trong lòng chắc cũng có chút hoài nghi sao lại có người giống dáng người của Khách Ân Nguyệt vậy, người con gái có dáng người cao to như thế cũng thấy không nhiều.

Bên kia Tiểu Cảnh Huy đã xuống xe, đang dìu mẫu thân Phó Thị xuống, Phó Thị sức khỏe không được tốt, so với làn da trắng hồng đang thì con gái của Cảnh Huy có chút xanh xao vàng vọt, theo sau chính là Thương Đạm Nhiên, hai xe ngựa phía sau là Vương Vi, Thương Cảnh Lan và Mục Chân Chân.

Tiểu Huy nói:

- Cô gia, người sao lại một mình đến miếu Đông Nhạc vậy, người đi mà không gọi tiểu cô cô đi cùng.

Trương Nguyên tiến đến gần bái chào chị dâu, cười nói:

- May mà không gọi mọi người, vừa nãy đã phát hiện ra gian tề Nữ Chân ở trong miếu, Đại Chùy và gian tề Nữ Chân đã đánh nhau một trận – đừng sợ đừng sợ, mấy tên gian tề đó đã chạy mất rồi.

Vũ Lăng, Uông Đại Chùy dắt con ngựa kia đi tới, Uông Đại Chùy vẻ mặt vui tươi, không bắt được gian tề nhưng chiếm được con ngựa này cũng tốt, nhìn thấy Phó Thị và Thương Đạm Nhiên vội tới bái chào, rồi cười ha hả nói:

- Thiều gia, bác sĩ thú y nói con ngựa này xương cốt không bị gãy, chỉ cần đắp một ít thuốc, dưỡng thương vài ngày là khỏi.

Trương Nguyên dẫn chị dâu Phó Thị và Đạm Nhiên vào miếu Đông Nhạc dâng hương, Mục Chân Chân lại đến phía sau hành cung của đế phi ném tiền. Mục Chân Chân nhắm chuẩn mục tiêu, vừa ném đã trúng, mấy tên đạo sĩ chỉ được một đồng.

Trương Nguyên ngày hôm sau muốn đi tới Đông thành Bình Mã Ti một chuyến, hỏi về việc truy đuổi gian tế Nữ Chân, nhân tiện nói tốt mấy câu về sáu tuần bổ kia trước mặt Phàn chỉ huy. Phàn Nhĩ Thành nói giáo úy của Cẩm Y Vệ vẫn đang tiếp tục truy đuổi hai gian tế Nữ Chân kia, ngũ quân phủ đô đốc cũng đã ra lệnh cho các biên thành tra xét nghiêm ngặt đám người khả nghi của Liêu Đông, Ngũ thành Bình Mã Ti ở trong thành cũng đã tăng cường cảnh giới. Từ ngày hôm nay trở đi, yêu cầu các đội cùng với tuần bổ thẩm tra nghiêm ngặt đối với những người nước khác. Các nhà trọ ở trong thành thấy có vị khách nào khả nghi lập tức phải trình báo cho Bình Mã Ti.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Các phòng giữ ở nha môn từ chuyện này phải tăng cường đề phòng, đây cũng coi như một bài học xương máu. Sau cuộc chiến Tát Nhĩ Hử những thương gia người Hán làm gian tế cho Nỗ Nhĩ Cáp Xích ngày càng nhiều. Nỗ Nhĩ Cáp Xích bên kia thiếu thốn quần áo lương thực, nhưng vàng bạc châu báu thì không thiếu. Nếu có thể cấm tuyệt đối giao thương giữa thương nhân Đại Minh và Hậu Kim, như vậy sẽ đánh một đòn nặng nề vào Hậu Kim. Đương nhiên không phải chỉ cần có một tờ giấy là có thể cấm được hoàn toàn. Chỗ có lợi nhiều thì dù có phải liều mạng họ cũng lăn vào. Sự hưng vong của Đại Minh không liên quan gì đến họ. Bọn họ chỉ cần phát tài, mà người Nữ Chân ngày càng khổ sở, họ điên lên sẽ đánh cướp thành Đại Minh. Tình Cảnh Liêu Đông càng thêm khó khăn. Hơn nữa cuộc đi sứ lần này tới Triều Tiên của ta có thành được không”.

Tần Lương Ngọc, Tần Dân Bình và đám người Mã Tường Lân đang ở kinh thành đón tết Nguyên Tiêu, nhận ban thưởng của hoàng đế, ngày mười tám tháng giêng bọn họ sẽ khởi hành trở về Thạch Trụ Tứ Xuyên. Tần Lương Ngọc được biết Trương Nguyên có thể sẽ đi sứ Triều Tiên, hộ sĩ bên người lại thiếu năng lực, vội để lại hai tên binh sĩ để làm cận vệ cho Trương Nguyên. Hai tên cận vệ này một tên là Mã Khoát Tề, một tên là Xá Ba, Mã Khoát Tề là chỗ quen biết cũ với Trương Nguyên. Năm đó ở Hàng Châu, Mã Khoát Tề và Mục Kính Nham đánh tan bè nhóm người mà Diêu Phục thuê tới. Mã Khoát Tề thân hình cao lớn khôi ngô, còn Xá Ba thấp bé nhẹ

cân, hai người mặc dù thân hình khác xa nhau, nhưng Tần Dân Bình nói với Trương Nguyên:

- Mã Khoát Tề hữu dũng, dáng vẻ hung tợn nhìn như hung thần, nhưng lại không lợi hại bằng Xá Ba, hai người này cực kỳ trung thành, hiền đệ hoàn toàn có thể tin tưởng bọn họ.

Chương 452: Tông sư thái cực (1)

Nguồn: MT

Từ khi ở Đông Nhạc miêu đề cho hai gian tể Nữ Chân dễ dàng chạy thoát, Trương Nguyên tự cảm thấy bên cạnh mình thiếu hụt nhiều thuộc hạ võ nghệ cao cường. Nếu lúc đó có mấy người của Tần Dân Bình ở đó, có lẽ đã bắt được tên mặt đỏ kia. Cho nên Tần Lương Ngọc cho Mã Khoát Tề và Xá Ba hai người bọn họ theo hầu hấn, hấn sau khi đa tạ Tần Lương Ngọc liền vui vẻ đồng ý.

Ngày hôm nay tấu chương xin đi sứ Triều Tiên của Trương Nguyên cũng đã đến Lễ Bộ, Lang Trung Thiệu Phụ Trung chủ quản Lễ Bộ có trách nhiệm ngoại giao với Triều Tiên sau khi tiếp nhận tấu chương của Trương Nguyên lập tức báo lên cho Thị Lang Thượng quan Bộ Lễ Hà Tông Ngạn. Hà Tông Ngạn nhờ Thiệu Phụ Tông trình báo lên hoàng thượng, đồng ý sắc phong cho thế tử nước Triều Tiên. Thế tử Lý Quân của Triều Tiên sinh nhật là ngày mừng tám tháng năm. Theo ý của Liễu Đông Minh chính là muốn mời sứ giả Đại Minh tới vương kinh Seoul, để tổ chức lễ sắc phong thế tử vào đúng ngày sinh nhật của Thái tử Lý Quân. Như thế theo dự tính việc đi sứ sắc phong của Đại Minh trung tuần tháng ba sẽ phải khởi hành. Cho nên việc lựa chọn sứ thần cũng phải nhanh chóng lựa chọn mới kịp. Trương Nguyên mong muốn đi sứ lần này. Đây cũng không phải là cuộc so tài sắc gì, Hà Tông Ngạn đương nhiên không có ý kiến gì, tấu trình lên để xem thánh chỉ của hoàng thượng như thế nào.

Quan lại hiện ở kinh thành, điều đáng chú ý nhất là chuyện kinh sát, năm trước thủ phụ Phương Tông Triết tâu trình lên hoàng thượng đề nghị tổ chức kinh sát vào hai ngày mười tám và mười chín tháng hai, nhưng hoàng đế chưa phê chuẩn. Bây giờ Nguyên tiêu sắp qua, quan viên trong thành lễ nghĩa khí thế to lớn, việc sát hạch quan lại nếu không sớm quyết định, các bộ phận chức năng đều không có cách nào chuyển nhượng, cho nên ngày mười tám tháng giêng này, Phương Tông Triết và Ngô Đạo Nam hai vị đại thần lại một lần nữa dâng tấu chương thỉnh cầu hoàng thượng ra thánh chỉ quyết định ngày kinh sát. Bản tấu trình này cùng với bản tấu của lễ bộ đã được dâng lên hoàng thượng...

Ngày mười chín tháng giêng là ngày lành tháng tốt mà Thanh Mặc Sơn Nhân định ngày hôn sự cho Vũ Lăng và Vân Cẩm. Hôn lễ được tiến hành theo phong tục của người Thiệu Hưng, có cổ nhạc kiểu hoa tung bừng. Tiết Đồng, Bạch Mã náo động đêm đông phòng. Tân lang Vũ Lăng vui mừng cười toe toét, Vân Cẩm ngày thường hoạt bát lạnh lợi hôm nay tự nhiên e lệ xấu hổ, không khí tung bừng của buổi lễ xóa nhòa khoảng cách giàu nghèo.

Sau khi đưa tân lang và tân nương vào động phòng hoa chúc, Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên trở về phòng ngủ khu tứ hợp viện. Thời tiết hôm nay đã ấm áp hơn, hôm qua Trương Nguyên phải cho người dùng đốt than sưởi ấm dưới sàn nhà, nhưng đêm xuống vẫn hơi lạnh một chút. Chậu than dường như đã chuẩn bị từ trước. Chu mụ vách bên kia đang ngâm nga mấy bài đồng dao Thiệu Hưng ru tiểu Hồng Tiệm đi vào giấc ngủ.

Đêm buông xuống, yên tĩnh, tĩnh mịch.

Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên tựa vai nhau ngắm gốc Bạch Ngọc Lan ở ngoài cửa sổ, ánh đèn chiếu sáng vào những nụ hoa nhỏ xíu đầu cành, giống như những hạt tuyết nhỏ. Thương Đạm Nhiên hít sâu một hơi, một mùi hương nồng nàn như thấm vào da thịt.

Trương Nguyên cũng hít một hơi sâu, mở miệng nói:

- Đạm Nhiên ta muốn nói với nàng một chuyện

Tầu chương xin đi sứ Triều Tiên đã được dâng lên hoàng thượng, vì vậy bây giờ hẳn muốn đem chuyện này nói với Đạm Nhiên.

Thương Đạm Nhiên nghe Trương Nguyên nói, vội hỏi:

- Thế nào cũng là Trương lang phải đi phải không?

Trương Nguyên nói:

- Chỉ dựa vào những kiến thức trên giấy tờ thì hiểu biết sẽ nông cạn, muốn biết rõ việc này thì phải tự mình làm, giao hảo tốt với Triều Tiên là một chuyện, nhưng việc quan trọng hơn lại là Liêu Đông, nhất định phải có kinh nghiệm khảo sát một lần mới tốt. Nước ta nhìn có vẻ thái bình, nhưng thực sự đang rơi vào hoàn cảnh rất nguy kịch, cho nên trước tiên phải nghĩ cách trị phân ngọn, kéo dài thêm mấy năm vận mệnh của quốc gia, sau đó dần dần chấn chỉnh cái gốc.

Nói đến câu cuối cùng, giọng nhỏ dần, gần như là lí nhí trong cổ họng.

Thương Đạm Nhiên trầm ngâm một hồi lâu, ôm lấy cánh tay của Trương Nguyên, đầu dựa vào vai Trương Nguyên hỏi:

- Vậy chàng đi bao lâu thì về, bao lâu có thể trở về?

Trương Nguyên nói:

- Trước trung tuần tháng ba bắt đầu khởi hành, đi khoảng bảy tám tháng thì quay về.

Thương Đạm Nhiên nói:

- Vậy lúc tiểu Hồng Tiệm một tuổi chàng không ở bên mẹ con thiếp rồi, còn có Chân Chân khoảng tháng ba, tháng bốn cũng tới kì sinh nở, chàng cũng không có bên cạnh!

Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Cái này cũng không có cách nào cả, chỉ có nàng là phải quan tâm, lo liệu nhiều thôi.

Nhưng mà việc vượt qua dự liệu của Trương Nguyên chính là hoàng đế Vạn Lịch vẫn chưa xem xét tấu chương sắc phong cho thái tử Triều Tiên. Tấu chương sắc phong cho thái tử Triều Tiên chưa phê chuẩn thì thôi chứ việc kinh sát sao có thể trì hoãn, cho nên ngày hai mươi tháng giêng Lại khoa tả cấp sự trung Từ Thiệu Cát lại dâng tấu trình lên mong hoàng thượng ấn định ngày kinh sát, và dự định là ngày hai mươi tháng giêng. Thủ phụ nội các Phương Tông Triết nhanh chóng gửi thư đi phát động kinh sát. Nhưng hoàng đế Vạn Lịch bàng quang trước những việc này, chớp mắt một cái đã đến tháng hai, hai lần tổ chức kinh sát vào ngày mười tám tháng giêng và mừng hai tháng hai vốn do Lại Bộ định ra chỉ có thể dời lại.

Mùng sáu tháng hai, Phương Tông Triết lấy chuyện quá hạn kinh sát mà dâng tấu lên hoàng đế Vạn Lịch xin ngày mười hai tháng này cho phép Lại Bộ tổng tuyển cử định ra một ngày để tiến hành. Lại Bộ tổng tuyển cử là một trong sáu cách thức tuyển chọn. Vào tháng hai mỗi năm đều tiến hành, đối tượng tuyển cử bao gồm những quan chức lần đầu tiên tham gia tuyển cử, ví dụ như các tiến sĩ tân khoa năm trước chưa chính thức nhận chức, thông qua tiến cử để có thể đạt được tư cách của thụ quan, nếu đang đảm nhiệm chức quan khảo sát kì thi cũng có thể được thăng chức, có thể phê truất và cải tổ điều chỉnh nhân sự, hình thức tuyển cử này sớm hình thành quy định, không cần ý chỉ của hoàng thượng, Lại Bộ cứ theo ấn lệ mà tiến hành. Đương nhiên, kết quả tuyển cử phải tấu lên hoàng thượng phê chuẩn.

Ngày mười hai tháng hai, đại tuyển cử Lại Bộ Vạn Lịch năm thứ bốn mươi được cử hành đúng hạn, Hồng Thừa Trù của Bộ Hình, bởi vì có năng lực xuất sắc, Hình bộ lại thiếu quan lại nên được trao cho chức chủ quản Giang Tây Thanh Lai Ti của Hình Bộ, chủ quản của Hình Bộ là quan lục phẩm, so với Trương Nguyên thì từ lục phẩm trở đi cao hơn một bậc rồi. Hồng Thừa Trù có thể được nói là có số làm quan, còn Trương Nguyên, Văn Chấn Mạnh, Nguyễn Đại Thành vì đã nhận chức, nên phải thi đủ ba năm mới có thể thăng cấp hay phê truất. Đương nhiên cũng có trường hợp ngoại lệ, đó chính là khi tuyển gấp, hầu hết đều phải có thành tích, hoặc không làm tròn trách nhiệm thì mới tạm thời được thăng chức hoặc bị giáng chức.

Đại tuyền cử Lại bộ không mở rộng lắm, ba đảng nếu muốn đạt được mục đích bài trừ đối thủ thì nhất định phải tiến hành kinh sát, ví dụ như chủ quản Bộ Lễ Đinh Nguyên Tiến, lang trung sự Chiết Giang Bộ Hộ Lục Đại Thụ, Hình Bộ Lang Trung Mã Đức Phong, chủ quản Bộ Hình Phó Mai, lang trung Hình Bộ Lý Bổng, lang trung Bộ Hộ Lý Phác, chủ quản Hộ Khoa Dương Liên. Những vị quan ở kinh thành từ chức tứ phẩm trở xuống có thể qua kinh sát mà bị biếm truất, giống như bốn vị đại lão Đông Lâm Lại Bộ Tả Thị Lang kiêm học sĩ Hàn Lâm Viện Ông Chính Xuân, Lại Bộ Hữu Thị Lang kiêm học sĩ Hàn Lâm Viện Vương Đồ, Lễ Bộ Tả Thị Lang Tôn Thận Hành, giám sát Quốc Tử Giám Chu Quốc Chính. Mặc dù kinh sát là do chính bọn họ xem xét các thành tích của các quan lại, nhưng kết quả cuối cùng thì phải do hoàng thượng định đoạt. Nhưng Lại Bộ trước kia lại lợi dụng chức quyền mà có thể thay đổi một số cương vị, Trịnh Kế Chi, Vương Đại Trí, Điều Tông Văn đã lọt vào danh sách, muốn đem những người trong danh sách người của đảng Đông Lâm và quan viên thân cận với Đông Lâm trục xuất khỏi kinh thành, lúc đó Ngô Đạo Nam một thân một mình, buộc phải xin từ chức.

Ngày mười lăm tháng hai, Phương Tông Triết thấy hoàng thượng vẫn chưa hạ chiếu chỉ, kiến nghị ngày hai tám tháng hai tiến hành kinh sát;

Ngày mười tám tháng hai, Phương Tông Triết lần nữa lấy lý do giống tấu chương lần trước kiến nghị lấy ngày hai mươi tám tháng hai tổ chức kinh sát, dâng tấu lên hoàng thượng xin phê chuẩn, Hoàng đế Vạn Lịch vẫn không để ý đến. Điều này khiến cho Phương Tông Triết và các quan Bộ Lại không biết phải làm thế nào. Năm đó, một trong ba vị Đông Lâm, lợi dụng lúc mình đảm nhiệm chức Lang Trung của Bộ Lại trong cuộc kinh sát đã tự ý giáng chức một số quan viên của các đảng phái khác. Bây giờ đến lượt ba đảng Chiết, Sở, Tề báo thù. Nhưng vì hoàng đế Vạn Lịch vẫn chần chừ chưa phê chuẩn ngày tổ chức kinh sát, nên đã khiến cho đám người Phương Tông Triết, Trịnh Kế Chi, Vương Đại Trí vô cùng hoang mang.

Chương 452: Tông sư thái cực (2)

Nguồn: MT

Lúc xế chiều ngày mười chín tháng hai, sau khi hết giờ làm ở Hàn Lâm Viện, Trương Nguyên quay về nơi ở của mình ở ngõ Lý Các Lão, chưa kịp ngồi xuống, thì Bạch Mã chạy vào trình danh thiếp, Lang Trung ở Văn Tuyền ti của Bộ Lại Vương Đại Trí tới chơi. Vương Đại Trí bây giờ là nhân vật có quyền thế trong triều đình, biết bao quan viên phải luồn cúi qua cửa này, để có thể thăng quan tiến chức trong kì kinh sát này. Lại Bộ Thượng Thư Trịnh Kế Chi già nua dốt nát, vì vậy quyền thế chủ yếu tập trung trong tay Vương Đại Trí.

Quan hệ giữa Vương Đại Trí và Trương Nguyên lúc đầu cũng tạm ổn, nhưng từ sau khi Trương Nguyên và Phương Tông Triết tranh luận vô cùng quyết liệt, thì Vương Đại Trí không còn qua lại với Trương Nguyên nữa. Vương Đại Trí hôm nay đến đây chắc là vì việc kinh sát, y biết Trương Nguyên không nằm trong danh sách kinh sát Đình Ty. Y muốn nghe xem ý kiến của Trương Nguyên về lần sát hạch này. Mà điều quan trọng nhất là tại sao cho tới hôm nay hoàng thượng vẫn chưa phê chuẩn ngày tổ chức cuộc kinh sát.

Sau khi cả hai ổn định chỗ ngồi, trà được dâng lên, Vương Đại Trí hỏi Trương Nguyên vì sao lại xin đi sứ Triều Tiên, Trương Nguyên cũng giải thích qua loa hai câu, nhưng ý của Vương Đại Trí không chỉ có thế, liền nói sang chuyện khác:

- Hoàng thượng đến hôm nay vẫn chưa định ngày tổ chức kinh sát, không biết định giải quyết như thế nào, trị nước bằng lối vô vi cũng không thể cứ để thuận theo tự nhiên như thế, kinh sát chỉ tổ chức sáu năm một lần mà cũng không tổ chức, như vậy triều chính làm sao không trở lên bại hoại.

Trương Nguyên nói thẳng:

- Hoàng đế thánh minh biết rất rõ kinh sát thực chất chỉ là nơi để các đảng tranh giành đấu đá nhau, vì vậy những tấu chương có liên quan đến việc tổ chức kinh sát đều không thềm để tâm tới, chính là muốn không giải quyết.

Vương Đại Trí im lặng không nói gì, một lúc sau ngượng ngừng nói:

- Cuộc kinh sát lần này chỉ sợ cứ dây dưa mãi không tổ chức được.

Trương Nguyên nói:

- Tranh chấp từ khi lập quốc đã bắt đầu, hoàng đế cũng không thể kéo dài mãi như vậy được.

Vương Đại Trí lắc đầu, nói với Trương Nguyên mấy câu, rồi đứng dậy cáo từ, Trương Nguyên tiễn khách ra ngoài cửa, chấp tay nói:

- Tại hạ mới tới kinh thành, đã được Vương đại nhân chiêu cố, thật vô cùng cảm kích, tại hạ có lời mạo muội, nhưng vẫn muốn nói với Vương đại nhân.

Vương Đại Trí tiến tới gần nói nhỏ:

- Xin mời cứ nói.

Trương Nguyên nói:

- Thánh hiền không phải là quá lắm ư, năm đó Đông Lâm bài xích dị kỷ (đổi thủ) không chịu khoan dung, chưa từng nghĩ tới cục diện lụi tàn hôm nay, bây giờ thế lực ba đảng lớn mạnh, quyết tâm hợp lực tiêu diệt Đông Lâm. Hãy nghĩ tới đường lui cho mình, mong Vương đại nhân suy nghĩ kỹ.

Vương Đại Trí trầm mặc chấp tay chào rồi lên kiệu.

Trương Nguyên khoanh tay đứng ở cột trụ lớn trước đại môn, nhìn theo chiếc kiệu của Vương Đại Trí đi về phía nam, trong lòng thầm nghĩ: “Cuộc kinh sát năm Đinh Tỵ ba đảng quyết

tâm bài trừ Đông Lâm, ba năm sau, thái tử Chu Thường Lạc đăng cơ, Đông Lâm có ý đồ phục thù, lại biếm truất toàn bộ quan viên của ba đảng, ba đảng kia không đâu lại được Đông Lâm, rơi vào đường cùng mới dựa vào Ngụy Trung Hiền. Lúc này mới dẫn đến hậu quả thâm trọng trong cuộc tranh chấp giữa các đảng, mà hậu quả này ta muốn tránh, không biết Vương đại nhân có hiểu lời của ta hay không?”

Hoàng hôn nặng nề buông xuống, chiếc mái cong của tường thành ở phía tây hoàng thành cũng đã bắt đầu mờ dần, Mục Chân Chân vừa ôm bụng vừa đi tới bên cửa nói:

- Thiếu gia, đến bữa tối rồi.

Trương Nguyên đang định quay người bước vào, mấy người từ bên kia con đường đá bước vội vàng đi về phía ngõ Lý Các lão, tai của Trương Nguyên rất thính, nhìn không rõ người lắm, nhưng nghe tiếng nói là một người hầu nam nhà anh vợ Thương Chu Tộ, người hầu đó nói:

- Bên này bên này là đến rồi, đây chính là nhà của Trương cô gia, đứng trước cửa đi.

Trương Nguyên nheo mắt lại nhìn thì thấy người đi phía sau cùng với gia nô nhà Thương Thị kia là quan quân, mà người theo sau đám quan quân này hình như là Mục Kính Nham, đi gần lại mấy bước, đúng là Mục Kính Nham rồi, vội vui mừng nói:

- Chân Chân, Mục thúc đến đó.

Mục Chân Chân vội vàng bước ra ngưỡng cửa, Trương Nguyên vội diu nàng ra, Mục Chân Chân vừa nhìn thấy đúng là Mục Kính Nham rồi, vui mừng kêu lên:

- Phụ thân

Năm người kia nhanh chân hơn đã tới trước cửa, Mục Kính Nham vừa nhìn cái bụng bầu đang ưỡn lên của con gái Mục Chân Chân, không khỏi ngỡ ngàng, quên luôn thi lễ với Trương Nguyên, mấy tên quan quân kia chấp tay hành lễ trước Trương Nguyên nói:

- Ty chức là bách hộ thuộc hạ của Đổ tướng quân ở Diên Tuy-Đổ Thanh Cương xin bái kiến đại nhân.

Ba người phía sau cũng khom mình thi lễ.

Trương Nguyên nói:

- Đổ tướng quân nhận được thư của ta rồi ư, tốt quá, mời mấy vị vào đây nói chuyện...Mục thúc lần này tới đây cũng thật đúng lúc, Chân Chân tháng sau là sinh, rất mong thúc đến.

Mục Kính Nham sớm biết nha đầu bên cạnh thiếu gia Trương Nguyên sớm muộn gì cũng là thị thiếp của Trương Nguyên, nhưng thấy con gái vác cái bụng to như thế, cũng có chút xấu hổ, không biết nên nói gì cho phải.

Trương Nguyên mời Đổ Thanh Cương, Mục Kính Nham, và năm người nữa vào trong phủ, Đổ Thanh Cương giới thiệu ba người còn lại cho Trương Nguyên, chỉ vào hai thanh niên chừng ba mươi tuổi nói:

- Trương đại nhân, hai vị này vốn là tăng sư ở chùa Thiếu Lâm Tự, nhưng nguyện theo sau dưới trướng của Đổ tướng quân, cũng là cận vệ thân cận của Đổ tướng quân, vị này tên là Hồng Kỷ, còn vị này là Hồng Tín.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Còn có cả võ tăng Thiếu Lâm Tự, tốt lắm”.

Chấp tay nói:

- Hai vị tham gia vào quân ngũ vì nước, thật là đáng kính.

Đổ Thanh Cương giới thiệu cho Trương Nguyên một vị nữa gần năm mươi tuổi, người đàn ông này không mặc trang phục quân sĩ, ăn mặc bình dân, vóc dáng cũng không to béo lắm, tư thế tự nhiên, Đổ Thanh Cương nói:

- Vị này chính là quyền danh gia Nội Môn sư phụ Vương Tông Nhạc- Vương sư phụ.

Trương Nguyên dựng ngược lông mày lên, mừng rỡ, Vương Tông Nhạc là tông sư thái cực quyền, tổ sư của Dương Lộ Thiện, hóa ra ở vào thời Vạn Lịch sao...

Vương Tông Nhạc là sư tổ của phái thái cực quyền phía bắc, là nguồn cuội của thái cực quyền của Trần Thị và thái cực quyền Dương Thị sau này. Còn về phần Vương Tông Nhạc ở vào thời đại nào thì có ba giả thiết, có người nói Vương Tông Nhạc là đệ tử của Trương Tam Phong, người này sống vào cuối Tống đầu Nguyên, hay nói cách khác cho rằng Vương Tông Nhạc là người đời Thanh dưới triều vua Càn Long, so với Trần Trường Hưng, Dương Lộ Thiện không sớm hơn thời này là mấy. Hai giả thiết này nói tới hai triều đại cách xa nhau hơn bốn trăm năm, sự chênh lệch này là quá lớn.

Giả thiết thứ ba cho rằng Vương Tông Nhạc ở vào thời Vạn Lịch, là người huyện Thái Cốc- Sơn Tây, là con thứ hai trong nhà, được mệnh danh là cánh tay thép Vương Nhị, bây giờ đã gần năm mươi tuổi, mặt mày xấu xí, một Vương Tông Nhạc xuống sắc đang đứng trước mặt Trương Nguyên. Hai lời đồn đại lúc đầu liền tan thành mây khói, rất nhiều khảo cổ, vật chứng, hao tâm tốn sức cũng không thể làm sáng tỏ rõ ràng, giống như sử gia sau này cho rằng thân phận thần bí của Khách Ấn Nguyệt, nhưng cuối cùng cái thần bí lại có thể biết được, ai có thể nghĩ tới rằng phụng thánh phu nhân Khách Thị lại là người Diệp Hách bộ lạc Nữ Chân?

Trương Nguyên rất khách khí nói với Vương Tông Nhạc:

-Ngưỡng mộ từ lâu.

Trong lòng thật sự đã ngưỡng mộ từ lâu.

Bách hộ Diên Tuy Vệ- Đỗ Thanh Cương là gia đình thân tín của Đỗ Tùng, nói:

- Đỗ tướng quân biết đại nhân Trương Nguyên chuẩn bị đi sứ Triều Tiên, không có nhiều hộ vệ đi cùng, nên lệnh cho Mục bách hộ và hai vị Hồng Kỳ và Hồng Tín cùng với sư phụ Vương này đến nghe theo lệnh của đại nhân. Sư phụ Vương không chỉ võ nghệ cao cường mà trước đây còn là hộ vệ của các thương nhân buôn bán ngũ cốc qua lại Liêu quốc buôn bán, cho nên tinh thông ngôn ngữ

Nữ Chân và Triều Tiên, Đỗ tướng quân nhận thấy Vương sư phụ có thể giúp cho chuyến đi sứ lần này của đại nhân, ty chức lúc vào kinh đã rẽ qua huyện Thái Cốc mời Vương sư phụ tới đây.

Nói rồi đưa bức thư của Đỗ Tùng tự tay viết cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên vừa nghe nói Vương Tông Nhạc vốn là bảo tiêu của những thương nhân Tấn Thương, người Nữ Chân và người Triều Tiên, cho nên biết rõ tình hình ở biên giới lại càng mừng rỡ hơn, Đỗ Tùng lần này đã giúp hắn một việc lớn rồi. Vương Tông Nhạc rất hữu dụng, nói về mối quan hệ thân thiết giữa Vương Tông Nhạc và Tấn Thương, thì không có gì phải lo lắng cả, hắn mặc dù giúp Cẩm Y Vệ bắt tên thương nhân ở Sơn Tây- Địch Đông Thắng làm gian tế cho Nữ Chân, nhưng tên Địch Đông Thắng là người Bồ Châu. Vương Tông Nhạc là người huyện Thái Cốc, ở huyện Thái Cốc có không ít thương nhân buôn bán với người Nữ Chân. Thương nhân chỉ ham tài mà thôi, chỉ sau khi xảy ra cuộc chiến Tát Nhĩ Hử , Đại Minh mới nghiêm cấm giao thương với người Kiến Châu. Gian tế trong Tấn Thương mới dần dần tăng lên.

Chương 453: Bộ Chiến Vô Địch

Nguồn: MT

Trương Nguyên xem thư của Đỗ Tùng mới biết Mục Kính Nham đã được tổng kỳ đề bạt làm thủ bách hộ. Thủ bách hộ kì thực không phải là một chức quân chính thức của Đại Minh, cao hơn so với tổng kỳ và thấp hơn so với bách hộ chính thức, cũng chẳng khác gì là một chức dự khuyết. Khi nào bách hộ thiếu hụt, thì thủ bách hộ có thể sẽ trở thành bách hộ chính thức, nhưng được hưởng lương và đãi ngộ giống như bách hộ. Mục Kính Nham nhập ngũ ba năm, có thể từ một tên tiểu tốt từng bước trở thành thủ bách hộ, đương nhiên là do chính bản thân ông ấy võ nghệ cao cường chiến công lừng lẫy. Còn mấu chốt của sự thăng tiến còn là do Đỗ Tùng đề bạt, Đỗ Tùng đề

bạt Mục Kính Nham đương nhiên xuất phát từ mối quan hệ tốt đẹp với Trương Nguyên.

Trương Nguyên sai người bày rượu, mở tiệc chiêu đãi nhóm người Đỗ Thanh Cương. Hai binh của Tần Lương Ngọc là Mã Khoát Tề và Xá Ba cũng cùng ngồi vào dự, Mã Khoát Tề và Mục Kính Nham đều là chỗ quen biết, hai người đã từng cùng kề vai sát cánh đánh nhau với kẻ địch ở bến tàu Hàng Châu, sau bốn năm không gặp hôm nay lại gặp nhau ở kinh thành này, vì vậy vô cùng vui mừng.

Đỗ Thanh Cương, Vương Tông Nhạc, Hồng Kỷ và Hồng Tín thấy Trương Nguyên lang không phân cao thấp ngồi cùng bàn với họ, lại còn mời rượu họ, nên bọn họ cảm thấy vô cùng vinh hạnh. Võ tướng Đại Minh địa vị thấp, người học võ cũng vậy khó có thể nhận được sự tôn kính của mọi người. Tất cả đều là hạ phẩm chỉ có những người đọc sách mới có địa vị cao. Cho nên trước thái độ thân thiện của Trương Nguyên khiến cho đám người Đỗ Thanh Cương, Vương Tông Nhạc vô cùng cảm kích. Người có địa vị cao nhận được sự thiện cảm của người khác cũng không dễ dàng gì.

Đã ba tuần rượu, tiếng trống gõ ban đêm từ xa vọng tới, đám người Đỗ Thanh Cương cũng xin cáo từ trở về hội đồng quán, Trương Nguyên nói:

- Hôm nay uống rượu vô cùng hưng phấn, ngày mai là ngày nghỉ, Đỗ bách hộ cùng mấy vị đây đến nhà ta dùng bữa cơm trưa, ta muốn thỉnh giáo mấy vị vài việc ở biên giới. Mục thúc và Vương sư phụ sẽ ở lại bên này, không cần phải trở về hội đồng quán nữa.

Đỗ Thanh Cương vội nói không dám, Trương Nguyên nói:

- Giờ ty ngày mai nhờ Mục thúc đến mời ba vị.

Đỗ Thanh Cương thấy thành ý của Trương Nguyên vội nói:

- Không cần không cần, ty chức sẽ đến.

Nói rồi y và Hồng Kỷ, Hồng Tín cung kính cáo từ

Trương Nguyên cảm thấy trong lòng vô cùng yên tâm, có Mục Kính Nham, Vương Tông Nhạc, hai võ tể thiếu lâm và hai vị binh sĩ Mã Khoát Tề, Xá Ba đều là hộ vệ thân cận theo hấn đi sứ Triều Tiên. Thế cục hiện giờ ở Liêu Đông biến đổi liên tục, tranh chấp vương vị của Triều Tiên cũng chưa bình ổn, hành trình của hấn tới Triều Tiên chắc chắn sẽ không phải là gió yên biển lặng, bên cạnh không có những trợ thủ đắc lực, thì sợ rằng khó lòng mà qua nổi.

Mục Chân Chân vịn to ngọn đèn lồng, đi ra từ rèm cửa hoa, nói với phụ thân Mục Kính Nham đang đứng ở hành lang, hai cha con gần một năm không gặp, Mục Chân Chân lúc nói chuyện thỉnh thoảng lại nâng bụng lên, cứ như sợ nó rơi xuống, Mục Kính Nham hỏi:

- Mấy tháng rồi Chân Chân?

Mục Chân Chân liếc nhìn Trương Nguyên đang ngồi trong đại sảnh nói chuyện với Vương Tông Nhạc, trước mặt cha nàng vừa then thùng vừa vui sướng nói:

- Chín tháng rồi cha ạ.

Mục Kính Nham cuối cùng cũng đã cảm thấy thoải mái hơn, vui mừng nói:

- Vậy tháng sau sẽ sinh rồi, cha có thể nhìn thấy con của Chân Chân rồi, thật là đáng vui mừng.

Mục Chân Chân hỏi:

- Phụ thân, Đổ tướng quân cử người đến kinh thành là chuẩn bị để cho cha đi theo thiếu gia tới Triều Tiên sao?

Mục Kính Nham nói:

- Ừ, thiếu gia Giới Tử ước chừng bao giờ khởi hành?

Mục Chân Chân nói:

- Thiếu gia nói tấu chương vẫn chưa được phê chuẩn, đi hay không đi còn chưa biết được, cha đến là tốt rồi, con

đang lo thiếu gia lúc đi xa không có hộ vệ đặc lực.

Trước kia đều là Mục Chân Chân làm thị vệ thân cận bên cạnh Trương Nguyên, nhưng bây giờ nàng đang mang thai, sắp đến ngày sinh nở không thể đi cùng, vô cùng bất tiện, bây giờ cha nàng Mục Kính Nham võ nghệ cao cường đi cùng Trương Nguyên, khiến Mục Chân Chân vô cùng yên tâm.

Nhưng nghe Mục Kính Nham nói:

- Vị Vương sư phụ kia võ nghệ còn trên cha ngươi, cuộc đời đúng là núi cao lại có núi cao hơn, người giỏi lại có người giỏi hơn.

Mục Chân Chân nhìn người đàn ông hơi già kia đang nói chuyện với thiếu gia, hỏi nhỏ:

- Phụ thân và ông ta từng đo sức rồi sao?

Mục Kính Nham xấu hổ nói:

- Thực sự không phải đối thủ, trước mặt Vương sư phụ, ta có phần sức nhưng không có chỗ dùng, nếu nói về chiến bộ, chỉ sợ không ai có thể là đối thủ của ông ấy.

Mục Kính Nham thật sự rất khâm phục Vương Tông Nhạc, Trương Nguyên trong sảnh cũng đứng dậy xin chỉ giáo, trước Quan Vương Gia đùa giỡn đại đao, Trương Nguyên trước mặt tông sư thái cực Vương Tông Nhạc cũng luyện một bài thái cực quyền đơn giản, Vương Tông Nhạc hỏi Trương Nguyên mấy câu về vấn đề hít thở, thấy Trương Nguyên không nghiên cứu thở nạp, Vương Tông Nhạc không nén được cười nói:

- Trạng nguyên sau khi đọc sách tập luyện để giãn gân cốt thật là tốt.

Vương Tông Nhạc không hỏi Trương Nguyên học cái này ở đâu, Vương Tông Nhạc không cho rằng bài quyền mà Trương Nguyên biểu diễn là thái cực quyền, thái cực quyền của Vương Tông Nhạc là để phòng thân đánh người, còn những động tác của Trương Nguyên hiển nhiên không thể, việc Trương Nguyên đề xuất học thái cực quyền khiến Vương

Tông Nhạc vô cùng kinh ngạc. Trương trạng nguyên danh tiếng lẫy lừng lại muốn học võ, điều này đúng là có một không hai trên đời.

Trương Nguyên nói:

- Mỗi buổi sáng ta đều luyện mấy quyền, để tăng cường sức khỏe, hiến tài Vương Dương Minh, Đường Kinh Xuyên trước kia văn võ song toàn, khiến ta vô cùng ngưỡng mộ, hôm nay vinh hạnh được gặp Vương sư phụ, không thỉnh giáo thì chẳng khác nào vào Bảo Sơn mà tay không trở về.

Trương Nguyên tập võ, cũng không phải muốn trở thành đại cao thủ, bởi vì điều này là không thể, thể chất, tuổi tác ở vào độ này, dù sao đây cũng không phải là thế giới võ hiệp của Kim Dung có thể thay đổi gân cốt tủy truyền nội công vào đầu. Hơn nữa hẳn cũng không có thể lực để cả ngày rèn luyện thân thể, một người có võ nghệ cao cường đến đâu cũng không có ích gì đối với đất nước, chỉ có điều gặp được Tông sư thái cực mà không học lấy một chút thì quả thực đáng tiếc, học được hai ba chiêu thức cũng có thể có khả năng tự bảo vệ cho bản thân những lúc bị tập kích, cũng không thể ỷ lại hoàn toàn vào hộ vệ được, đa nghệ bất áp thân mà.

Vương Tông Nhạc thấy Trương Nguyên coi trọng mình, trong lòng cảm thấy rất vui, nói:

- Trương đại nhân muốn học mấy tiểu kỹ linh tinh này, tại hạ cũng không dám giấu giếm.

Trong lòng cũng biết Trương Nguyên cũng chỉ là quá tò mò, chứ bậc công khanh thiếu niên này làm sao có thể chịu khổ để tập võ được.

Sáng sớm hôm sau, Trương Nguyên đã đến sân ngoài của phòng khách để học Thái cực quyền của Vương Tông Nhạc, Vương Tông Nhạc đầu tiên giảng giải về luận thái cực quyền của mình:

- Người học thái cực quyền, vô cực mà sinh. Động tĩnh chi cơ, âm dương chi mẫu, sự phân tách của động, và sự hợp

nhất của tỉnh. Không quá không kịp, tùy đoạn thì duỗi. Người cương thì ta nhu, tùy người mà dựa, động cấp thì ứng cấp, động hoãn thì tùy hoãn. Cho dù biến hóa khôn lường, nhưng chỉ chú ý nhất quán.

Khả năng ghi nhớ là ưu thế của Trương Nguyên, Vương Tông Nhạc chỉ nói một lần, Trương Nguyên đã nhớ luôn, khiến cho Vương Tông Nhạc hết lời ca ngợi trí tuệ của trạng nguyên đúng là khác người.

Buổi sáng, Đỗ Thanh Cương, Hồng Kỷ, Hồng Tín ba người đến như đã định, Trương Đại hôm nay cũng đến, Tổ Chi cuối tháng trước cũng đã sinh cho Trương Đại một đứa con trai, ngày mai chính là đầy tháng nó, Trương Đại đến mời vợ chồng Trương Nguyên ngày mai tới bên sông Bào Tử uống rượu mừng đầy tháng con y, Trương Đại hiếu khách, hết sức vui mừng kết giao với chín người kia, rồi cùng Đỗ Thanh Cương, Vương Tông Nhạc cùng ngồi xuống uống rượu nói chuyện. Trương Đại cũng đã biết Trương Nguyên dâng tấu xin đi sứ Triều Tiên, vốn cũng muốn để Năng Trụ, Phùng Hồ đi theo Trương Nguyên, nhưng bây giờ xem ra Trương Nguyên đã có các cao thủ võ lâm dưới trướng của Đỗ Tùng làm hậu thuẫn, cũng cảm thấy yên tâm.

Đầu giờ mùi, mà bàn rượu vẫn chưa tan, Bạch Mã vào bái lại là sứ thần Triều Tiên Liễu Đông Minh cầu kiến.

Đã là cuối tháng hai, thánh chỉ của hoàng đế Đại Minh sắc phong cho thế tử Triều Tiên vẫn chưa xuống. Điều này khiến cho Liễu Đông Minh lòng nóng như lửa đốt, cho nên mới tới thăm hỏi đối sách của Trương Nguyên. Trương Nguyên đề nghị Liễu Đông Minh tiếp tục dâng tấu thỉnh cầu hoàng thượng sắc phong, không có cách nào khác. Liễu Đông Minh bất đắc dĩ đành phải dâng tấu thỉnh cầu hoàng đế Vạn Lịch khai ân sắc phong.

Đúng lúc Trương Nguyên, Đỗ Thanh Cương, Vương Tông Nhạc đang dự tiệc, thủ lĩnh ba đảng Chiết, Sở, Tề cũng tụ họp tại phường Đại Thì Ung trong phủ đệ của Phương Tông Triết cũng đang bàn bạc vấn đề tổ chức cuộc kinh sát, Lại Bộ thượng thư Trịnh Kế Chi, Hình Bộ thượng thư kiêm thự đô sát viện Lý Trí sau khi cùng với Phương Tông Triết thảo luận đã

quyết định bỏ qua hoàng đế Vạn Lịch tự ý tổ chức kinh sát, những quan viên của Văn Minh cũng có gan to như vậy, bọn họ cứ dựa theo những quy định của tổ tông và lệ thường mà làm, hoàng đế Vạn Lịch không phê chuẩn định ngày tổ chức kinh sát chính là không quan tâm tới triều chính, bọn họ nhất định phải đấu tranh.

Mùng hai tháng ba, cuộc kinh sát năm Đinh Tỵ vẫn chưa được hoàng đế Vạn Lịch phê chuẩn, do Lại Bộ thượng thư Đặng Kế Chi, Hình Bộ thượng thư kiêm đô sát viện Lý Trí, lang trung ti văn tuyền Vương Đại Trí, lang trung khảo cung Triệu Sĩ Ngạc, Lại Khoa tả cấp sự trung Từ Thiệu Cát, Ngự sử đạo Hà Nam Hàn Tuấn cùng nhau đứng lên tổ chức, mùng năm tháng ba, tấu chương tổ chức kinh sát được đưa đến phòng nội các, Ngô Đạo Nam vừa nhìn đã thấy, các thành viên đảng Đông Lâm như chủ quản Lễ Bộ Đinh Nguyên Tiến, lang trung sở Chiết Giang Hộ Bộ Lục Đại Thụ, lang trung Hình Bộ Mã Đức Phong, chủ quản Hình Bộ Phó Mai, Lang trung Hình Bộ Lý Bồng, Hộ Bộ lang trung Lý Phác đều có tên trong danh sách những người bị bãi miễn...

Chương 454: Nhật rơi rơi (1)

Nguồn: MT

Theo sự tính toán của Lại khoa đô cấp sự trung Diêu Tông Văn và lễ khoa đô cấp sự trung Chu Vĩnh Xuân đó là không chỉ toàn bộ quan viên đảng Đông Lâm và những người có quan hệ mật thiết với Đông Lâm phải trục xuất khỏi kinh thành mà còn muốn mượn cơ hội kinh sát này đưa người của ba đảng Chiết, Sở, Tề vào các vị trí trống, để ba đảng nhất thống triều chính. Nhưng người nắm quyền Văn tuyền tư lang trung Vương Đại Trí vào lúc cuối cùng lại thay đổi chủ ý giữ nguyên chủ ý, đem sáu vị quan viên là người đảng Đông Lâm của Tả Xuân phường quan xếp vào danh sách xem xét mà buông tha, ngoài ra còn buông tha cả một đám quan viên có quan hệ chặt chẽ với người đảng Đông Lâm, ví dụ như Tả thứ tử của Tả Xuân phường-Tôn Thừa Tông, hữu thứ tử của Hữu Xuân phường-Thành Cơ Mệnh, Nhâm hộ khoa cấp sự trung-Dương Liên... Vương Đại Trí giải thích là nếu liên lụy đến

nhieu người như vậy sẽ làm cho hoàng đế có ác cảm mà hạ chỉ hủy bỏ kết quả của lần kinh sát này cũng không chừng, dù sao thì cuộc kinh sát Đinh Tỵ cũng chưa được hoàng đế phê chuẩn.

Điều Tông Văn và Vương Đại Trí tranh luận một lúc lâu nhưng Vương Đại Trí tâm ý đã quyết, Lại bộ Thượng thư Trịnh Kế Chi ủng hộ Vương Đại Trí, thủ lĩnh Tề đảng Kỳ Thi Giáo cũng không có ý kiến gì, Điều Tông Văn đành phải chấp nhận, hiện tại quan viên khảo sát đều là ngũ phẩm (hàm ngũ phẩm) trở xuống, Mà những đại lão của Đông Lâm có chức quan từ tứ phẩm trở lên như Ông Chính Xuân, Tôn Thận Hành vẫn còn đang chờ Điều Tông Văn bọn họ bổ sung buộc tội đây.

Nội các trực phòng Ngô Đạo Nam nhìn danh sách sát hạch do Lại bộ đưa lên, khe khẽ thở dài, việc kinh sát thì Lại bộ có quyền quyết định, nội các không có quyền can thiệp, huống chi thủ phụ Phương Tông Triết ủng hộ tam đảng chủ trì kinh sát lần này, Ngô Đạo Nam y một bàn tay làm sao vô nên tiếng, cũng may tam đảng vẫn chưa làm cho dính dáng đến nhiều người, nhưng xem ra sáu vị quan viên nổi tiếng của Đông Lâm được đề cập trong sát sơ này là giữ không được rồi.

Ngày sáu tháng ba sát sơ được trình lên hoàng đế Vạn Lịch, thủ phụ Phương Tông Triết còn có một đạo tấu chương giải thích, liệt kê từng chi tiết nguy hại nếu kéo dài thời hạn kinh sát, giải thích lý do Lại bộ và Đô Sát viện bất kính khi mà chưa được Hoàng thượng phê chuẩn đã cử hành kinh quan khảo sát đó là bởi vì lòng trung quân ái quốc. Vạn Lịch Hoàng đế coi như chuyện đã rồi, cũng không thể thay đổi, vì thế đem sát sơ phê đỏ rồi truyền xuống dưới. Nhìn danh sách kinh sát có sáu vị quan viên Đông Lâm, toàn bộ bị miễn chức, trong đợt kinh sát này tam đảng coi như đại thắng.

Hoàng đế đã trả lời sát sơ, là biểu hiện Hoàng đế đồng ý cử hành kinh sát, quan viên Tứ phẩm trở lên phải xem xét sát sơ, sau bảy ngày thì nội thượng sơ phải trình ý kiến phúc đáp lên Hoàng đế báo cáo công việc, ngoại trừ tấu chương trình lên ngự lãm. Rồi còn phải truyền xuống cho lục khoa cấp sự trung và Đô Sát viện để công bố, cho nên quan viên báo cáo công việc mà tự khen chính mình và giấu những điều không tốt đi là

không được, Cấp sự trung và các Ngự sử có trách nhiệm giám sát quan viên, có quyền nhặt của rơi, cái gọi là nhặt của rơi chính là trợ giúp quan viên nhớ lại, như là trong lúc nhậm chức có xảy ra điều gì sai lầm, hoặc là nhận hối lộ của người nào, người nhà có làm trái pháp luật hay không. Quan lớn Tứ phẩm trở lên giao thiệp rộng rãi, dòng họ người nhà đều bị liên lụy, hơn nữa chẳng ai hoàn mỹ, luôn luôn muốn có thể vơ vét về phần mình, cho nên một khi bị thu thập chứng cứ, các quan viên này cũng chỉ có nước dâng sớ từ chức, hiện nay khoa đạo quan đa số là người trong tam đảng, bọn họ thu thập khuyết điểm của quan đại thần của đảng Đông Lâm, không có việc gì cũng phải tìm cho ra một chút chuyện, nhỏ thì nói thành lớn, cố tình mượn việc này muốn đẩy mấy người Ông Chính Xuân, Tôn Thận Hành trực xuất khỏi kinh thành.

Điều Tông Văn biết Vương Đại Trí và Trương Nguyên quan hệ rất tốt, Vương Đại Trí lần này nhân từ nhường tay có lẽ là bởi vì có liên quan đến Trương Nguyên, Trương Nguyên đặt mình vào vị trí bên ngoài cuộc kinh sát, âm thầm quan sát giúp Đông Lâm, đảo loạn sự đoàn kết của tam đảng, chuyện này làm Điều Tông Văn rất là căm tức, Nhưng hiện tại không dám làm gì, và cũng không có biện pháp gì với Trương Nguyên, lại lo lắng Trương Nguyên lấy chuyện này làm nên một trận sóng gió giống như chuyện năm xưa, cho nên Điều Tông Văn đề nghị Lễ Bộ lang trung Thiệu Phụ Trung lại dâng sớ lên Hoàng thượng thỉnh cầu mau chóng hạ chỉ sắc phong thế tử Triều Tiên, ý tứ của Điều Tông Văn là muốn Trương Nguyên đi Triều Tiên nhanh lên một chút, để y không bị áp chế trong lúc này.

Ngày mười tháng ba, Thiệu Phụ Trung dâng sớ, lần này Vạn Lịch Hoàng đế phúc đáp ý kiến thật sự rất mau, ngày mười hai tháng ba đã có chiếu chỉ xuống, ân chuẩn sắc phong Vương tử Lý Quân của Triều Tiên làm Thế Tử nước Triều Tiên, ủy nhiệm Hàn Lâm Viện tu soạn Trương Nguyên làm lễ sắc phong cho Thái Tử nước Triều Tiên, bổ nhiệm đặc biệt Trương Nguyên làm Hữu tán thiện Hữu Xuân phường của Chiêm sự phủ, Chiêm sự phủ là cơ cấu sự vụ của Chương quản Đông cung. Trương Nguyên trở thành thuộc quan của Đông cung nhận sứ mệnh đi sứ Triều Tiên làm lễ phong Thế Tử là hợp lý nhất, bậc quan hữu tán thiện hữu xuân phường và tu soạn Hàn

Lâm Viện giống nhau đều là quan lục phẩm, tuy không phải là lên chức, nhưng từ Hàn Lâm Viện đến Chiêm sự phủ chính là có thể tích lũy một số kinh nghiệm, chuyện này đối với việc lên chức của Trương Nguyên về sau rất có lợi.

Thiên ân mệnh mông cuồn cuộn, đại sự sắc phong rốt cục đã được xác định và truyền xuống dưới, nhóm sứ thần Triều Tiên Liễu Đông Minh, Hứa Quân vô cùng vui vẻ, mỗi ngày đều đợi ở nha môn lễ bộ giục sứ đoàn Thiên triều mau chóng khởi hành.

Ngày tám tháng năm chính là ngày sinh nhật của thái tử Lý Quần, hành trình rất là gấp gáp, Chính sứ là do Hoàng đế chỉ định, Phó sứ thì do Lễ Bộ và người của Hành Nhân Ti phái đi, nhận mệnh Hành Nhân Ti là Nguyễn Đại Thành làm Phó sứ theo Trương Nguyên cùng đi Triều Tiên, vốn xuất thân là công tử phú quý, Nguyễn Đại Thành thậm sợ rằng đi sứ sẽ cực khổ, nhưng ngược lại vui mừng, Chính sứ là Trương Nguyên, thời gian qua luôn có giao tình tốt, vậy thì đi một chuyến đi, ai bảo chức quan của y là bát phẩm Hành Nhân chứ.

Trương Nguyên đã nhiều ngày nay rất bận rộn, ngày mười ba tháng ba, hấn đến Lễ bộ nhận chiếu thư sắc phong, lại cùng mấy người Nguyễn Đại Thành, Liễu Đông Minh thương nghị và định xuất kinh vào ngày hai mươi hai tháng ba, còn lại khoảng mười ngày, phải báo cho các thành viên khác của sứ đoàn nhanh chóng chuẩn bị.

Mười bốn tháng ba, buổi trưa mặt trời lên cao, Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành cùng nhau tiếp Cẩm Y Vệ Chỉ huy sứ Lạc Tư Cung, Lạc Tư Cung lệnh cho Chân Tử Đan dẫn sáu mươi giáo úy Cẩm Y Vệ hộ tống Trương Nguyên đi sứ. Lạc Tư Cung cũng biết Trương Nguyên và Chân Tử Đan có quen biết nhau từ trước. Năm trước Chân Tử Đan lập công trong vụ án gian tể Nữ Chân, nên được thăng chức từ Bách hộ lên làm phó Thiên hộ, đúng là nở mày nở mặt, rất là đắc ý.

Chương 454: Nhặt roi rơi (2)

Nguồn: MT

Chân Tử Đan vốn không muốn rời kinh, nhưng Lạc chỉ huy có lệnh, y há lại dám không tuân theo, lúc này tiến đến bái kiến Trương Nguyên, hỏi rõ ngày xuất kinh, y phải lập tức chọn lựa Giáo Uy, chuẩn bị công việc đi xa.

Trương Nguyên hỏi chuyện tên Ngang A Ba gian tế Nữ Chân bị bắt kia, được biết gã đã tuyệt thực mà chết, thật ra thì tên Ngang A Ba đó thật kiên cường, từ đầu đến cuối chưa mở miệng nói ra thân phận của cái tên thư sinh mặt đỏ kia một chút nào.

Ngày mười sáu tháng ba, Trương Nguyên dẫn ba người Mục Kính Nham, Hồng Kỳ, Hồng Tín đến Binh bộ xin điều lệnh, ba người này là Trương Nguyên đưa đi Triều Tiên cùng, Trương Nguyên trực tiếp tìm Binh bộ lang trung Kỳ Thừa Tùng, do có Kỳ Thừa Tùng cùng đi với Trương Nguyên nên việc xin điều lệnh tất cả được làm rất nhanh và thuận lợi, mà hồi đầu tháng này, Đỗ Thanh Cương đã nhận được binh khí khôi giáp và rời khỏi kinh thành quay về Du Lâm, lần này sở quân giới của Binh bộ đã cho binh vệ ở Diên Tuy năm trăm súng phát lửa kiểu dáng mới nhất.

Tộc thúc Trương Diệu Phương ngày mồng tám tháng ba rời kinh quay về Thiệu Hưng, Trương Diệu Phương vào kinh là để mừng đầy tháng cháu, tháng ba xuân về hoa nở, đường thủy tiện lợi nên quyết định khởi hành về quê. Trương Nguyên viết thư gửi về nhà và chuẩn bị quà tặng gửi nhờ thuyền của tộc thúc Trương Diệu Phương mang về nhà giao cho cha mẹ song thân. Hộ tống Trương Diệu Phương về Giang Nam còn có bốn người, Vương Vi và Diêu thúc, Tiết Đồng, Huệ Tương. Vương Vi trở về sắp xếp lại công việc của Cự Viện-U Lan Quán ở Nam Kinh, vào khoảng giữa tháng bảy lại quay trở lại kinh.

Ngày mười bảy tháng ba, Trương Nguyên tiếp ý chỉ của Đông cung, nói hoàng Thái Tử Chu Thường Lạc muốn gặp mặt hẳn, tới truyền chỉ chính là thái giám Chung Bản Hoa, Trương Nguyên đã có chuẩn bị trước rồi, đi theo Chung thái giám vào cung, trên đường đi Chung thái giám hỏi nguyên nhân Trương Nguyên đi sứ Triều Tiên. Trương Nguyên sơ lược giải thích vài câu, Chung thái giám nói:

- Ca nhi nghe nói Trương tiên sinh muốn đi Triều Tiên, vừa đi vừa về mất hơn nửa năm, rất là không muốn. Vốn định là hai mươi sáu tháng này bắt đầu xuất các đây.

Trương Nguyên nói:

- Hoàng trưởng Tôn điện hạ thông minh hiếu học, ta rất sẵn lòng dạy điện hạ học. Nhờ Chung công công nghĩ cách giữ lại vị trí giảng quan của Đông cung cho ta, ta đi Triều Tiên trở về lại dạy học cho hoàng trưởng Tôn điện hạ.

Chung thái giám gật đầu nói:

- Trương tiên sinh là người có kiến thức rộng, đương nhiên Ca nhi hết sức kính trọng người, sẽ không để cho người khác thay thế vào vị trí giảng quan Đông cung của người được đâu.

Thiếu chiêm sự Tiên Long Tích của Chiêm sự phủ đứng ở Đông Hoa môn chờ Trương Nguyên, rồi cùng Trương Nguyên đi gặp hoàng Thái Tử, Trương Nguyên bây giờ là Tu soạn của Hàn Lâm Viện kiêm hữu tán thiện-hữu xuân phường của

Chiêm sự phủ, từ lúc làm quan của Đông cung, đây là lần đầu tiên yết kiến hoàng Thái Tử, chương quản lễ tiết của chiêm sự phủ Tiền Long Tích phải dẫn vào yết kiến.

Hoàng Thái Tử Chu Thường Lạc tiếp kiến Trương Nguyên và Tiền Long Tích ở Phụng Thần điện của Từ Khánh Cung, cũng chỉ đơn giản là khen ngợi và khuyến khích Trương Nguyên vài câu, ban thưởng một chút lễ vật, Tiền Long Tích cùng Trương Nguyên liền cáo lui. Ra đến cửa chính Từ Khánh Cung, thư đồng Cao Khởi Tiềm của hoàng trưởng tôn chạy tới, kêu lên:

- Trương tiên sinh xin chờ một chút, Ca nhi có chuyện muốn nói với Trương tiên sinh.

Tiền Long Tích hướng Trương Nguyên chấp chấp tay cáo từ, xuất cung về trước.

Trương Nguyên đứng ở trước ngự dược phòng chờ, thời tiết trung tuần tháng ba, thật âm áp hợp lòng người, trước ngự dược phòng là một khoảng đất lớn trồng cây hoa anh túc, hoa nở rực rỡ, ngửi mùi hương hoa anh túc, tinh thần chợt bị chấn động, không biết cây thuốc phiện này dùng để làm thuốc gì, chợt nhớ tới đời sau có lời đồn rằng Vạn Lịch Hoàng đế hút nha phiến, Vạn Lịch Hoàng đế cũng là bởi vì lệ thuộc vào nha phiến mới lười biếng không ra cửa cung, chẳng lẽ nha phiến chính là ở chỗ ngự dược phòng điều chế ra hay sao?

Trương Nguyên lắc đầu, thâm cung bí sự không phải là việc hần có thể truy cứu đến cùng được, Vạn Lịch có hít thuốc phiện hay không chỉ có thể trở thành bí ẩn vĩnh viễn của lịch sử mà thôi.

-Trương tiên sinh, người lắc đầu cái gì?

Thanh âm Khách Ân Nguyệt bên cạnh vang lên, Trương Nguyên quay đầu nhìn lại, thấy Khách Ân Nguyệt mặc váy trong cung màu tím, chân mang giày màu lục gấm, bộ dáng cao gầy nhẹ nhàng, lông mày nhỏ nhắn dương cao, cặp mắt đẹp kia hơi híp lại, dường như đang tìm tòi nghiên cứu đánh giá Trương Nguyên.

Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu cùng Chung Bản Hoa và Cao Khởi Tiềm đi ra từ cửa chính của Từ Khánh Cung đi về phía bên này, là Khách Ân Nguyệt nhanh chân chạy đến trước họ,

thật ra là nàng ta có chuyện muốn nói với Trương Nguyên, Khách Ân Nguyệt nói:

- Trương tiên sinh phải đi sứ Triều Tiên, có phải cũng muốn tiện đường đi một chuyến đến sông thành Diệp Hách tiếp kiến hai vị huynh trưởng của ta hay không?

Bộ phận Diệp Hách hiện hữu hai đại thủ lĩnh, một là Kim Đài Cát, một là Bồ Dương Cổ, Kim Đài Cát là đường huynh của Diệp Hách Na Lạp Đông Ca, ở tại phía đông thành Diệp Hách; Bồ Dương Cổ là anh ruột của Đông Ca, ở tại phía tây thành Diệp Hách.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Khách ma ma đã quá lo lắng rồi, việc ta đi sứ Triều Tiên không có quan hệ gì với sự việc đã xảy ra vào hồi tháng giêng ở miếu Đông Nhạc. Khách ma ma có phải là Đông Ca hay không cũng không quan trọng, ta không muốn truy cứu chân tướng sự việc, chỉ cần Khách ma ma bảo vệ hoàng trưởng tôn cho tốt, ta đây sẽ không có bất kì xung đột gì với Khách ma ma, chúng ta vẫn có thể chung sống với nhau thật tốt.

Đôi mắt đẹp của Khách Ân Nguyệt lưu chuyển, khẽ cười nói:

- Trương tiên sinh nói chuyện làm cho người nghe luôn luôn thoải mái như vậy, tiểu phụ nhân không thể không tin.

Trương Nguyên nói:

- Kiến Châu lão nô đã tâm bưng bưng, ý muốn diệt Diệp Hách, lại xâm nhập phía nam Đại Minh, Diệp Hách trung thành với Đại Minh, cùng Kiến Châu là kẻ thù truyền kiếp, Đại Minh nhất định phải bảo vệ Diệp Hách. Ta đi sứ Triều Tiên lần này, thực ra cũng suy nghĩ một chút ít biện pháp giải quyết sự việc ở biên cảnh Liêu Đông. Không biết ma ma có thể để cho lệnh đệ Khách Quang Tiên đồng hành cùng ta lần này hay không?

Khách Ân Nguyệt hai hàng lông mày chau lên, ánh mắt nhìn chằm chằm Trương Nguyên, thấp giọng nói:

- Trương tiên sinh chẳng lẽ là muốn đem đệ đệ của ta bồi dưỡng thành nhân tài?

Trương Nguyên cười:

- Khách ma ma vì sao đa nghi như thế, ta chỉ là trung cầu ý kiến của Khách ma ma, ma ma lại không bằng lòng tương trợ, vậy thì ta phải làm thế nào đây, thôi, điện hạ đã tới.

Ba người Chu Do Hiệu, Chung Bản Hoa, Cao Khởi Tiềm đã đi tới. Khách Ân Nguyệt quay lại nói với Chu Do Hiệu:

- Ca nhi, Trương tiên sinh nói hắn cũng rất luyện tiếu người, nhưng phải lấy quốc sự làm trọng, Trương tiên sinh đi sứ Triều Tiên trở về, vẫn còn có thể đến dạy người đọc sách đây, người cũng chớ có buồn rầu.

Lông mày ngang, cằm nhọn, hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu mở miệng liền hỏi:

- Trương tiên sinh đi Triều Tiên bao lâu mới trở về vậy?

Chương 455: Lời hứa và hỷ sự

Nguồn: MT

Bộ dạng có vẻ lưu luyện không muốn rời. Thiếu niên Chu Do Hiệu được nuôi dưỡng trong thâm cung, là do một tay phụ nhân nuôi dưỡng, ông nội và phụ thân luôn mang lại cho cậu cảm giác nghiêm khắc, sợ hãi, đa nghi và không hiểu lẫn nhau, mẫu thân Vương Tài Nhân thì mắc nhiều bệnh, không thể thường xuyên ở cùng một chỗ với cậu, Tây Lý đối với cậu cũng không từ ái, Ngụy Tiến Trung, Ngụy Triều Triều là nội quan nên họ đối với cậu chỉ là ngoan ngoãn phục tùng, và những người này đều là người hầu, cậu không thể gởi gắm tình

cắm vào họ, cậu rất ỷ lại vào vú nuôi Khách Ân Nguyệt, cảm tình đối với Khách Ân Nguyệt giống như luyến mẫu lại có một loại tình cảm khác khó có thể nói thành lời, chỉ có Trương Nguyên đối với cậu bình đẳng, cho cậu cảm giác không phải là dạy bảo giáo huấn nghiêm khắc khô khan, Chu Do Hiệu cảm thấy Trương tiên sinh vừa đáng tôn kính lại dễ gần.

Trương Nguyên chấp tay thi lễ, nói:

- Điện hạ ở lại mạnh khỏe, sứ đoàn sắc phong đã định ngày hai mươi hai tháng này khởi hành, thời gian vừa đi vừa về cũng phải nửa năm, mong điện hạ bảo trọng nhiều hơn.

Chu Do Hiệu nói:

- Trương tiên sinh cũng phải bảo trọng, trở về kể cho ta những điều mắt thấy tai nghe trên đường đi Triều Tiên nhé!

Nói qua nói lại một hồi, Trương Nguyên cáo từ, Chu Do Hiệu bảo Chung thái giám và Tiểu Cao tiễn Trương tiên sinh đến Đông Hoa môn, cậu và Khách ma ma đứng ở cạnh khoảng đất lớn trồng cây thuốc phiện đang nở rộ nhìn theo. Khách Ân Nguyệt nhìn bóng lưng Trương Nguyên, mắt lóe lên tia nhìn phức tạp, nàng nhớ tới lời thề của chính mình mười sáu năm trước:

- Ai có thể giết chết Đông Nô Nhi, Bối Hỉ Á Mã Lạp ta sẽ là nữ nhân của người đó.

Thời gian trôi mau, năm nay nàng cũng đã ba mươi hai tuổi, đệ nhất mỹ nhân bộ tộc Nữ Chân năm đó, giờ thành Diệp Hách lão nữ rồi, thực tế thật là đáng buồn a.

Trương Nguyên từ Đông An môn ra Hoàng thành, lúc này ước chừng là cuối giờ Ty, ánh nắng mùa xuân sáng sủa, bên đường cây cối xanh mướt, ánh nắng lọt qua cành lá tạo ra vết lốm đốm trên mặt đất. Lai Phúc, Uông Đại Chuỳ, còn có Mã Khoát Tề- một người khôi ngô cường tráng vạm vỡ và Xá Ba- một người thấp bé gầy còm, đang đứng dưới tàng cây chờ hắt. Hai tên thô binh này quả thực là ngu trung, trước khi chia tay, Tàn Lương Ngọc dặn dò hai người phải bảo vệ thật tốt Trương

Nguyên, cho nên hiện tại Trương Nguyên đi tới chỗ nào hai người bọn họ cũng theo tới chỗ đó, có khi Trương Nguyên nói bọn họ không cần đi theo, nhưng hai người họ lại không nghe chỉ lo đi theo, hai người họ chỉ nhớ kỹ lời nói của Tần Lương Ngọc. Điều này làm cho Trương Nguyên nhiều lúc cảm thấy không biết làm sao.

Mấy người vòng qua Đại Minh môn, đi về ngõ Lý Các lão, mới vừa đi tới Phố tây Trường An, đã thấy Vũ Lăng vội vàng chạy tới. Kêu lên:

- Thiều gia, Đại tiểu thư tới rồi, Nhược Hi Đại tiểu thư tới rồi. Còn có Lục cô gia cũng tới.

Trương Nguyên mừng rỡ, hẳn biết tỷ tỷ Trương Nhược Hi tầm giữa năm sẽ đến kinh thành, không nghĩ tới trung tuần tháng ba đã đến rồi, lập tức bước nhanh chân hơn trở lại ngõ Lý các lão. Về đến nơi thấy tỷ phu Lục Thao đang ngồi ở đại sảnh uống trà, ngoài hành lang đang để một đồng lớn hòm xiềng, một đám người hầu đang bận rộn sắp xếp lại.

Trương Nguyên và tỷ phu Lục Thao hàn huyên vài câu, hai người cùng nhau đi vào nội viện, Trương Nhược Hi đang cùng Thương Đạm Nhiên và Mục Chân Chân ngồi ở bậc thềm nói chuyện, tiểu Hồng Tiệm ở trong lòng Trương Nhược Hi bị cô học nói. Ánh mắt đen lúng liếng nhìn cô, cười toe toét, cũng không hề sợ người lạ.

-Tiểu Nguyên, haha. Để râu rồi, lại còn mặc quan phục hạc trắng nữa nha.

Trương Nhược Hi mặt mày hớn hở. Ôm cháu đứng dậy, cao thấp đánh giá đệ đệ Trương Nguyên, mặt mày rạng rỡ, nói với đệ đệ.

-Trạng Nguyên nhà chúng ta nha, tỷ ở Thanh Phỉ rất có mặt mũi đó, mọi người đều biết Tỷ là bảo Tỷ của tân Khoa Trạng Nguyên. Địa vị của Tỷ ở Lục gia bây giờ là đương gia chủ mẫu, quyết định mọi việc lớn nhỏ trong nhà.

Trương Nguyên cười nói:

- Tỷ tỷ và tỷ phu vất vả rồi, đệ còn tưởng rằng mọi người phải tháng sau mới đến đây chứ.

Trương Nhược Hi nói:

- Không tới sớm một chút sao được, đệ đã sắp đi Triều Tiên rồi, thuyền của chúng ta ở Thương Châu gặp thuyền của Lục Thao thúc người của Tây Trương. Tu Vi đang ở trên thuyền kia, biết được tin đệ có thể sẽ đi Triều Tiên, ta liền lệnh cho người chèo thuyền ngày đêm không nghỉ, nói trước ngày hai mươi hai phải đến được kinh thành.

Trương Nhược Hi năm ngoái ở Sơn Âm hơn một năm, hai đứa con trai ở lại Đông Trương, nàng và trượng phu Lục Thao hồi đầu tháng ba liền rời khỏi Thiệu Hưng, đi một đường từ Hàng Châu qua, Thanh Phổ, Tô Châu, Nam Kinh không dừng lại, cho đến Bắc Kinh.

Nói đến tình hình cha mẹ song thân, thân thể đều mạnh khỏe, Y Đình sinh đôi hai bé rất đáng yêu, làm cho Trương mẫu Lã thị dần dần đỡ nhớ cháu ngoan tiểu Hồng Tiệm. Trương mẫu Lã thị còn sai con gái mang theo không ít đặc sản Thiệu Hưng đến kinh, cá chấy ướp, chao, những thứ này đều là những thứ mà Trương Nguyên thích ăn nhất, Thương Chu Đức ở Hội Kê cũng gọi Trương Nhược Hi mang theo rất nhiều lễ vật đưa cho huynh trưởng và tiểu muội trong kinh.

Trương Nhược Hi bề bộn nhiều việc, dùng cơm trưa xong liền cùng phu quân Lục Thao và Vũ Lăng, Vân Cẩm đi đến Triều Dương môn để ra bến tàu chỉ huy dỡ hàng, nàng lần này vận chuyển bằng thuyền ba nghìn xấp vải vóc bông và một nghìn hai trăm xấp vải tơ lụa từ Thanh Phổ đến Tùng Giang, còn lại là vải bố dệt, vải nhung, vải vân nghiêng, cùng vải quân cờ. Tổng cộng tám ngàn xấp, còn có tinh vải đay của Thiệu Hưng một nghìn năm trăm xấp, đầy chật toàn bộ hai thuyền, trừ những thứ đó ra còn có năm ngàn lượng bạc trắng cung cấp cho chi nhánh của hiệu buôn Thịnh Mỹ ở Bắc Kinh, chi dùng vào việc mở rộng quy mô cửa hiệu.

Trương Nhược Hi chuẩn bị sẵn ở kinh thành, đợi Vương Vi hồi kinh liền đem hiệu buôn giao cho Vương Vi quản lý, sau đó lại quay về Giang Nam,

Trải qua gần bốn năm mở rộng buôn bán, bây giờ hiệu buôn Thịnh Mỹ ở Thanh Phổ có được một nghìn sáu trăm mẫu rừng

dâu, ruộng bông hơn ba nghìn mẫu, hai trăm mười hộ trồng bông, hai trăm năm mươi hộ chăn tằm, năm trăm tám mươi hộ dệt vải, còn có mấy dệt lụa, mấy dệt tơ... tổng cộng hơn bảy trăm cái, hàng năm có thể sản xuất năm vạn xấp vải bông, tơ lụa và hàng dệt, đã là đại thương gia, là phủ dệt lớn nhất ở Tùng Giang rồi, ở Thiệu Hưng, Hàng Châu, Tùng Giang, Gia Hưng, Mông Cổ, Nam Kinh đã có mười cửa hàng chi nhánh rồi, cứ đà này mà phát triển tiếp, chỉ ba năm nữa, mỗi năm sản lượng bông vải tơ lụa có thể đạt đến trên một trăm ngàn xấp, suốt một dọc các thành phố bên bờ kênh đào từ kinh thành đến Hàng Châu đều sẽ có cửa hàng của hiệu buôn Thịnh Mỹ. Những năm cuối Vạn Lịch, sản lượng bông lụa hàng năm của phủ Tùng Giang đạt đến gần hai ngàn vạn xấp, cái gọi là “Y bị thiên hạ” chính là nói đến việc phủ Tùng Giang sản xuất vải bông có thể đủ để dân chúng Đại Minh dân mặc ấm. Cho nên nói hiệu buôn Thịnh Mỹ mặc dù đã đạt tới sản lượng một trăm ngàn xấp trên một năm nhưng cũng vẫn còn có rất nhiều không gian rộng lớn để tiếp tục phát triển.

Ngày đi sứ sắp tới, Trương Nguyên vào ban ngày ngoại trừ ra ngoài thăm hỏi quan viên, lại còn phải an bài công việc của cửa hiệu sách Hàn Xã và của kính phường, lại cùng Văn Chân Mạnh, Tiền Sĩ Thăng và các thành viên Hàn Xã tiến hành tụ họp một lần, thảo luận công việc liên quan đến sự phát triển của Hàn Xã. Mà tới ban đêm, Trương Nguyên phải về trả lời thư của bạn bè các nơi, những thư từ đó nhất định phải gửi đi trước khi hấn đi sứ, cho nên liên tiếp mấy ngày đều phải viết đến đêm khuya giờ tý.

Ngày hai mươi tháng ba, nhóm người hầu phần lớn đã đi vào giấc ngủ, Trương Nhược Hi bởi vì ban ngày mệt nhọc nên cũng đã qua Tây Sương phòng nghỉ tạm, Trương Nguyên còn ở thư phòng viết thư, Mục Chân Chân ngồi bên cạnh, Trương Nguyên nói:

- Chân Chân, nàg đi ngủ trước đi, nàg không nên thức đêm nhiều.

Mục Chân Chân mỉm cười nói:

- Sau giờ Ngọ nô tỳ đã ngủ một canh giờ rồi, hiện tại ngủ không được, muốn thức cùng thiếu gia.

Trương Nguyên đặt bút trong tay xuống, sờ sờ hai má đầy đặn của Mục Chân Chân, ngắm cái bụng nàng đã nhô cao, nói xin lỗi:

- Hành trình đã định, nếu không thì phải đợi nàng sinh con ra rồi ta mới đi.

Nói còn chưa dứt lời, chợt thấy Mục Chân Chân mày chau lên, hô hấp cũng có chút dồn dập, Trương Nguyên vội hỏi:

- Như thế nào, nàng đau bụng rồi sao?

Mục Chân Chân gật đầu, hai ngày nay nàng cảm thấy thường xuyên đau bụng, đều là quá một trận rồi lại thôi, nhưng lần này lại đau dồn dập, một trận đau nối tiếp một trận.

Trương Nguyên vội vàng kêu bà đỡ đến nhìn xem, đầu tháng này Thương Đạm Nhiên cho người mời tới hai bà đỡ, một bà trong đó đã từng đỡ đẻ cho Tổ Chi, hiện tại túc trực trong viện, người kia nhà ở trong Sùng Văn Môn, bởi vì ở ngoài xa, sợ lúc cấp bách không đến kịp, năm ngày trước một người tới canh giữ tại nơi ở của Trương Nguyên, chuẩn bị cho tình huống nếu Mục Chân Chân sinh nở ban đêm, lúc này nghe nói Mục Chân Chân đau bụng dồn dập, bà đỡ này liền đỡ Mục Chân Chân trở về phòng, đóng cửa lại kiểm tra một chút, liền tới cửa bên ngoài đối diện Trương Nguyên đang chờ nói:

- Nước ối đã vỡ, tiểu phu nhân sắp sinh rồi.

Chương 456: Sơn Hải Quan (1)

Nguồn: MT

Vừa mới nằm ngủ một chút, Trương Nhược Hi nghe được động tĩnh liền khoác áo đi lên, Thương Đạm Nhiên còn chưa

ngủ, đang cho tiểu Hồng Tiệm bú sữa, khẩn trương sai Lai Phúc đánh xe đi đến Sùng Văn Môn mời bà đỡ kia cùng đến, lệnh cấm đi lại ban đêm đối với sinh nở, báo tang, việc này không thể cấm được, sống hay chết đều là đại sự, nếu gặp quân lính kiểm tra, cứ nói rõ ràng là được.

Trương Nguyên ở trong Tứ Hợp Viện dạo bước, Mục Kính Nham buông xuống mọi việc ở ngoài cửa chờ tin tức, đều là lo lắng đề phòng, tuy rằng bà đỡ này nói Mục Chân Chân thai vị chính, chắc có lẽ không khó sinh, nhưng trong bụng thai nhi là đang cử động, nói không chừng trước một khắc sinh ra, xoay chiều một cái, phương hướng biến thành chân hướng ra ngoài, chuyện này rất khó nói, bà đỡ tiểu thủ ở Nam Kinh này lại không phải là chuyên được nuôi dưỡng để đỡ đẻ cho nữ quyền Trương Thị được.

Một canh giờ trôi qua, bà đỡ ở Sùng Văn môn kia cũng đến rồi, Mục Chân Chân vẫn là chưa sinh được, cũng không nghe thấy tiếng rên rỉ, vô thanh vô tức. Mục Chân Chân chịu được khổ, kiên trì chịu đựng được đau, trừ phi mất đi ý thức mới có thể rên rỉ kêu lên đau đớn, còn lại lúc tỉnh táo luôn cắn chặt răng không lên tiếng chút nào, bà đỡ ở Sùng văn môn lại muốn Mục Chân Chân vừa kêu la, hô gọi, để đứa nhỏ trong bụng nghe tiếng kêu mà đi ra.

Thương Đạm Nhiên kéo cánh tay Trương Nguyên an ủi:

- Trương lang không cần phải lo lắng, nước ối mới vỡ từ buổi chiều, một ngày thậm chí vài ngày mới sinh hạ được cũng là chuyện rất bình thường, lần đầu sinh nở là gặp khó khăn hơn một chút, Chân Chân thể chất rất tốt, chắc chắn mẫu tử được bình an thôi.

Trương Nguyên gật gật đầu, nói:

- Lúc này mới biết được năm trước khi sinh nở nàng đã gặp nguy hiểm thế nào, ta không ở bên cạnh nàng thật sự là không nên.

Thương Đạm Nhiên dịu dàng nói:

- Trương lang lúc đó là đang vào kinh đi thi, lại không phải cố ý không ở bên cùng với thiếp.

Trong miệng nói là như vậy, nhưng trong lòng vẫn là có chút nghĩ mà sợ, nếu không phải Vương Vi mời Tiểu thủ bà bà tới đúng lúc, nàng thực có khả năng sẽ không còn được gặp lại Trương Nguyên .

Ánh trăng khuyết đã lên cao, quét ngang qua tứ hợp viện, hiện đã là đầu giờ dần rồi, trong phòng ngủ của Mộc Chân Chân phía Tây Sương phòng động tĩnh dần dần tăng lớn, bà đỡ nói Mộc Chân Chân dùng sức, trong viện hai tay Trương Nguyên cũng không nhịn được nắm thật chặt, bỗng nghe hai bà đỡ vui mừng nói:

- A, sinh ra rồi, là một bé trai, mẫu tử bình an.

Trương Nguyên mừng rỡ, nhưng còn chưa kịp cao hứng, rồi lại nghe một bà đỡ nói:

- Này trẻ sơ sinh sao lại không khóc!

Trương Nguyên trong lòng lại căng thẳng, nghe được bà đỡ kia nói:

-Ánh mắt đen láy như vậy, đánh vào môn nó một cái.

Lập tức liền nghe tiếng bà đỡ vỗ vào môn nó, rồi có tiếng trẻ con oa oa khóc nỉ non vang lên.

Trương Nguyên lộ nóng lưng tròng, vội vàng đi đến bức màn hoa bên cánh cửa, nói với Mộc Kính Nham:

- Mộc thúc, Chân Chân đã sinh, là con trai.

Mộc Kính Nham mừng rỡ hai tay chà xát vào nhau, luôn miệng nói:

- Nghe được, nghe được, thật tốt, thật tốt!

Theo tập tục Sơn Âm, phòng sinh chưa thu thập sạch sẽ, nam tử không thể đi vào, khi hừng đông, Trương Nguyên và Mộc Kính Nham mới được cho phép vào phòng thăm. Mộc Chân

Chân nằm ở trên giường, tóc có chút rối loạn, tinh thần rất tốt, bên người trong tã lót là một bé con, màu tóc hơi vàng, Mục Chân Chân đưa tay sờ con một chút, nhìn mũi cười tủm tỉm hỏi Trương Nguyên:

- Thiếu gia, đứa trẻ này có tên chưa?

Trương Nguyên cúi người nhìn kỹ bé con, vui mừng nói:

- Tên ta đã đặt rồi, kêu Trương Minh Khiêm, giống với tên ca ca của con là Hồng Tiêm, đều xuất phát từ “Chu Dịch”.

Tốt lắm, Mục Chân Chân đã sinh, Trương Giới Tử không thể lại dựa vào ở kinh thành không đi, ngày mai ra kinh, cuộc hành trình lại tiếp tục.

Vạn Lịch năm bốn mươi lăm, giờ Thìn ngày Đinh Hợi hai mươi tháng hai, tu soạn Hàn Lâm Viện kiêm Hữu tán thiện Hữu xuân phường Chiêm sự phủ Trương Nguyên phụng chỉ hoàng đế vương triều Đại Minh làm sứ thần đi sứ nước Triều Tiên sắc phong thế tử. Phó sứ là người của Hành Nhân Ti Hành nhân Nguyễn Đại Thành, Cẩm Y Vệ phó Thiên hộ Chân Tử Đan dẫn theo sáu mươi giáo úy đeo bội đao của tả quân phủ đô đốc và Binh bộ đi theo, mỗi người giáo úy Cẩm y Vệ đều mặc trang phục phi ngư, thêu xuân đao, rất là ngăn nắp, Hồng Lư Tự cất cử một người tinh thông tiếng Triều Tiên làm người phiên dịch phụ trách phiên dịch.

Trương Nguyên là đại diện sứ giả do Hoàng đế Đại Minh sắc phong. Vạn Lịch Hoàng đế đặc biệt ban thưởng một chiếc áo măng bào, một vòng đai ngọc, để Trương Nguyên mặc khi sắc phong thế tử Triều Tiên. Lễ Bộ còn phái mười sáu người mang nghi trượng để tỏ rõ uy danh của quốc gia (nghi trượng; đồ nghi trượng như vũ khí, quạt, dù, cờ... mà đội hộ vệ mang theo khi vua, quan lại đi tuần hành thời xưa), chia ra thành tiết việt (một loại vũ khí thời xưa), cờ quạt, trống, công cữu âm, dụng cụ đao, báo đuôi thương các loại..., đi trước dẫn đường. Trương Nguyên dẫn theo Mục Kính Nham, Vương Tông Nhạc, Mã Khoát Tề, Xá Ba, Hồng Kỷ, Hồng Tín sáu người hầu bên người, sứ đoàn sắc phong tổng cộng tám mươi sáu người, xe ngựa chỉnh tề, uy nghi lừng lẫy.

Lễ Bộ Thị lang Hà Tông Ngạn, lang trung Thiệu Phụ Trung cùng với Hồng Lư Tự và quan viên Hội đồng quán đều đến tiễn đưa sứ đoàn. Đoàn của Sứ thần Triều Tiên Liễu Đông Minh có trên dưới tổng cộng hai mươi bốn người đi theo sứ đoàn Thiên triều cùng nhau lên đường, đội ngũ hơn trăm người theo nhau xuất phát từ cửa Đại Minh môn, hướng về Sùng Văn Môn mà đi, ngày hôm đó thời tiết rất đẹp, quang đãng, trong trẻo, ven đường người xem náo nhiệt, tái hiện thảng ba năm trước truyền lưu đại lễ Trạng Nguyên khoa trường rầm rộ.

Lai Phúc, Vũ Lăng, Ưông Đại Chuỳ cùng nhau đi theo tới bên ngoài Sùng Văn môn, Trương Nguyên cưỡi ngựa dừng trước Đông Nhạc miếu ngoắc ba người Lai Phúc lại gần, dặn dò:

- Ở nhà không được gây sự, không được ỷ thế hiếp người, không có việc gì thì ít ra khỏi thành, làm công việc nhà cho tốt, không cần tiền nữa, các người đều trở về đi.

Ba người Lai Phúc dừng bước, nhìn thiếu gia cưỡi con ngựa cao to. Đội nghi thức dẫn đường, xe ngựa lộc cộc lên đường. Vũ Lăng nước mắt rơi xuống như mưa, Vũ Lăng là thư đồng của Trương Nguyên, thuở nhỏ là bạn cùng chơi, mấy năm nay Trương Nguyên ra ngoài học ở Quốc Tử Giám, rồi đến kỳ thi cử Vũ Lăng đều luôn theo chân, cho nên lần này cách biệt, thật là không muốn rời.

Trương Nguyên cưỡi ở trên lưng ngựa quay đầu lại nhìn xem trong nội thành thành lâu nguy nga, trong tim thầm nói:

- Tạm biệt rồi. Bắc Kinh.

Trong lòng cũng lưu luyến không rời, hai mươi tám tháng này là tiểu Hồng Tiệm tròn một tuổi, rồi ngày kia là tiểu Minh Khiêm tám ba ngày rồi (tám ba ngày (theo tục lệ cũ, trẻ sơ sinh đến ngày thứ ba thì tắm). Hắn năm nay đã hai mươi tuổi, còn có hai đứa con trai rồi, thật là muốn ở bên cạnh thế nhi nhiều hơn. Nhưng ngày đi đã định, không thể ở lại, điều khiến hắn vui mừng chính là Mục Chân Chân sinh nở thuận lợi, hiện tại tỷ tỷ, tỷ phu cũng ở bên cạnh, chuyện trong nhà còn có anh vợ, Đại huynh bọn họ có thể giúp đỡ, chuyện ở nhà, hắn không có gì buồn phiền cả.

Giục ngựa đi về phía bên phải Trương Nguyên, Phó sứ Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Trương Tu Soạn, còn chưa xuất kinh đã vương bận vợ trẻ con thơ rồi hả?

Trong lòng thầm nghĩ: “Ta là Hành Nhân Tì, không thể thoái thác, không đi không được, thực không nghĩ ra Trương Giới Tử người vì sao phải nhận lấy chuyện khổ cực này”.

Trương Nguyên cười hỏi:

- Tập Chi huynh, gia quyến của huynh còn chưa vào đến trong kinh sao?

Nguyễn Đại Thành nói:

- Vốn định giữa tháng ba, tháng tư sẽ phái người trở lại Đồng thành đón họ, nhưng hiện tại vâng mệnh đi sứ Triều Tiên. Chỉ có thể chờ sau khi trở về. Chúng ta lần này xuất kinh cũng được yên tĩnh một chút, ở lại kinh thành cả ngày đi đâu cũng nghe chuyện kinh sát, kinh sát, khiến cho lòng người bàng hoàng thêm, chuyện kinh sát chắc phải hai, ba tháng nữa mới lắng xuống được.

Nguyễn Đại Thành đối với cuộc kinh sát Đinh Tị này cực kỳ quan tâm, y là thủ lĩnh đảng Đông Lâm, là đệ tử của Cao Phàn Long, chuyện kinh sát lần này, người trong Đảng Đông Lâm đã có sáu người bị miễn chức, khiến Nguyễn Đại Thành sợ hãi hết hồn hết vía.

Trương Nguyên hỏi:

-Bản tự trần của những viên quan tứ phẩm trở lên ở kinh thành hẳn là phải trình lên hoàng thượng ngự lãm chứ?

Nguyễn Đại Thành nói:

- Sáu ngày trước đã tấu trình lên Hoàng thượng quyết định rồi, ngày hôm trước lục khoa lang đã đem bản tấu chương tự trần của quan Tứ phẩm trở lên ở kinh thành sao chép lại rồi cho truyền xống dưới rồi, hiện nay chỉ đợi bổ sung thôi. Những viên quan như Đô Sát viện Tôn Ngự Sử, Lại

bộ Ông Thị Lang, Lễ Bộ Tôn Thị Lang, Quốc Tử Giám Chu Tế Tửu, Phủ Thuận Thiên Kiều Phủ thừa, Hàn Lâm Viện Vương Học Sĩ ai cũng đều cảm thấy bất an, ta là đồng hương nhưng cũng không chịu nổi, thật sự quá bất công.

Nguyễn Đại Thành nhắc tới những quan viên này đều là những người trong Tam Đảng bị kinh sát lần này, tất nhiên trừ quan lớn là người của Đông Lâm ra như Lại khoa tả cấp sự trung Từ Thiệu Cát, Hà Nam Đạo; Ngự Sử Hàn Tuấn... quan viên khoa cử của Tam Đảng đã thu thập chuẩn bị đầy đủ tài liệu để buộc tội, muốn sớm quét sạch thế lực của đảng Đông Lâm.

Trong tiếng vó ngựa lộc cộc Nguyễn Đại Thành khẽ thở dài:

-Đội chúng ta đi Triều Tiên trở về, chỉ sợ những tiền bối đó đều không còn ở lại trong kinh nữa rồi, cảnh còn người mất a.

Chương 456: Sơn Hải Quan (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên khẽ lắc đầu, hần hiện tại chức quan nhỏ, kinh nghiệm lý lịch chưa có bề dày, không thể xoay ngược kết cục thất bại của Đông Lâm, thay vì ở lại kinh thành không khí ngột ngạt nội đấu, còn không bằng mượn cơ hội này đi khảo sát biên giới Liêu Đông, rất nhiều việc phải tự mình nhìn thấy và tìm hiểu mới có thể có nhận thức sâu sắc được, lý luận suông là vô ích, Vạn Lịch Hoàng đế tuổi không thọ, Tam Đảng ương ngạnh chuyên quyền cũng không dài lâu, ngược lại hần hiện đang lo lắng là người đảng Đông Lâm một lần nữa nắm quyền, sau đó báo thù Tam Đảng, khiến cho Tam Đảng tranh giành kịch liệt, hần lo lắng rằng mình khó có thể thuyết phục được những đại lão của Đông Lâm này luôn tự cho mình là đúng. Nhưng hiện tại nghĩ nhiều như vậy cũng vô dụng, làm tốt công việc trước mắt là quan trọng nhất.

Chạng vạng ngày hôm đó, sứ đoàn sắc phong của Đại Minh và nhóm sứ thần tiên công Triều Tiên do Liễu Đông Minh dẫn

đầu, một đoàn hơn trăm người nghỉ đêm ở dịch trạm Lộ Hà-Thông Châu. Từ hôm nay trở đi, Trương Nguyên bắt đầu viết ” nhật ký hành trình Triều Tiên năm Đinh Tị ” chính là đem mọi chuyện trên đường thấy được ghi lại làm bản sao, sau ba ngày nhật kí giản lược như sau.

“Hai mươi ba tháng ba, ngang qua song Bạch Hà, Thông Châu khô hạn, nước sông cạn thấy đáy, toàn bộ những cánh đồng ruộng bát ngát giờ trở lên nứt nẻ, khô cằn, ven đường đồi núi, đồng ruộng tất cả đều cằn cỗi, cây cối đều bị chặt để đốt làm than vân vân. Một đường đi qua Hỏa Thiêu Đồn, Chiếu Lí Phổ, Mã Nghĩa Pha, Liễu Hà Đồn, tới dịch trạm Hạ Điểm dùng cơm trưa, sau giờ Ngọ khởi hành, tới dịch trạm huyện Tam Hà nghỉ đêm”.

Ngày hai mươi bốn tháng ba, sáng sớm nói chuyện với Ngô tri huyện và Liễu huyện thừa của huyện Tam Hà, nghỉ đêm ở dịch trạm Công Nhạc, cùng tụ tập với đám người Mục thúc để cùng mừng lễ tắm ba ngày của Khiêm nhi ở nhà”.

“Ngày hai mươi lăm tháng ba, qua dịch trạm Ngư Dương, bầu trời đầy mây vần vũ, tới giờ Thân hai khắc, cách năm dặm mới đến chỗ nghỉ, mưa to ầm ầm dội xuống, tránh mưa tại Đông Nhạc Miếu, mưa vừa tạnh chút, liền chạy nhanh đến dịch trạm Chí Dương Phàn nghỉ đêm”.

Mưa lại tí tách rơi xuống, đêm đã khuya dưới ngọn đèn ở dịch trạm Chí Dương Phàn, Trương Nguyên lại tiếp tục viết “nhật ký hành trình Triều Tiên năm Đinh Tị “. Khi đang định cởi áo lên giường nghỉ tạm, Mục Kính Nham bỗng nhiên gõ cửa nói:

- Đại nhân, dịch trạm vừa báo có một người đội mưa tới nói muốn gặp Trương Tu Soạn, người này không có danh thiếp, chỉ nói mình họ Khách.

Trương Nguyên nghĩ thầm rằng: “Khách Ân Nguyệt đã đề cho biểu đệ của mình chạy đến rồi sao”, liền nói:

- Đề cho người nọ tới gặp ta!

Rồi sửa sang lại áo mũ, ngay ngắn ngồi chờ.

Một lát sau, Khách Quang Tiên một mình đi tới trước phòng Trương Nguyên, ba người Mục Kính Nham và Mã Khoát Tề, Xá Ba nhìn thấy Khách Quang Tiên thể trạng hùng tráng, không ai bảo ai nhưng đều cảnh giác cao độ. Mục Kính Nham đứng ở phía sau Trương Nguyên, Mã Khoát Tề, Xá Ba một phải một trái đứng bên người Trương Nguyên nhìn chăm chăm Khách Quang Tiên trước mặt, nếu như có động tĩnh gì, lập tức liền ra tay.

Khách Quang Tiên trước tiên lấy từ trong lồng ngực ra một túi da trâu nhỏ, lớn bằng lòng bàn tay, cung kính đưa lên cho Trương Nguyên nói:

- Mời Trương đại nhân xem qua.

Dứt lời lập tức đứng ở một bên, không nói tiếp lời thứ hai.

Trương Nguyên không có vội vã xem túi da trâu, hỏi khách Quang Tiên trước:

- Ngươi là người chuẩn bị theo ta đi sứ Triều Tiên?

Khách Quang Tiên khom người nói:

- Vâng.

Trương Nguyên gật gật đầu, bảo Khách Quang Tiên đi thay quần áo rồi dùng cơm. Đợi ba người Mục Kính Nham, Mã Khoát Tề, Xá Ba đi ra khỏi phòng, bấy giờ Trương Nguyên mới mở túi da trâu nhìn xem, bên trong túi có một phong thư và một chuỗi dây đeo tay bằng Phật châu, thư không đầu không đuôi, chữ viết cũng viết rất kém, là giọng điệu Khách Ân Nguyệt, nói hai chuyện.

Một là chuyện ngày ấy ở Đông Nhạc Miếu, gặp phải người đàn ông mặt đỏ, người đàn ông đó rất có khả năng là Hắc Hoàn- bát hoàng tử của Đông Nô, đã nhiều năm không gặp, bà ta hiểu biết không rõ lắm, nhưng từ thuở nhỏ Hắc Hoàn đã là một người có tâm kế, bảo Trương Nguyên lưu tâm.

Hai là huynh trưởng của bà ta là Kim Đài Cát và Bồ Dương Cổ cũng không biết bà ta ở kinh thành Đại Minh, mười bốn năm trước bà ta rời khỏi Diệp Hách Thành chưa bao giờ có tin

tức truyền về, xin Trương Nguyên đừng tiết lộ tung tích của bà ta, Khách Quang Tiên tùy ý Trương Nguyên sai phái, chỉ cần có lợi cho Diệp Hách Thành là được.

Trong thư Khách Ân Nguyệt cũng không nói ý nghĩa của dây đeo tay xuyên Phật châu là gì, dường như là lễ vật Khách Ân Nguyệt đưa Trương Nguyên, chỉ đỉnh lớn nhỏ thượng đẳng đồng châu, tổng cộng mười hai viên, mỗi viên đều giống nhau như đúc, ở dưới đèn tỏa ra ánh sáng nhẹ nhàng.

Trương Nguyên vuốt ve dây xuyên đeo tay Phật châu, nghĩ thầm rằng: “tên thư sinh mặt đỏ kia quả nhiên chính là Hoàng Thái Cực, đáng tiếc đã để y chạy thoát, lần sau nếu có thể gặp lại, nhất định không thể để cho y chạy thoát, giết được Hoàng Thái Cực tương đương chém mất một cánh tay của Nô Nhĩ Cáp Xích”.

Việc Khách Quang Tiên đến, Trương Nguyên cũng không ghi chép vào “nhật ký hành trình Triều Tiên năm Đinh Tị”. Mặt khác hán cũng không ghi rõ: những ngày này hán sáng sớm và tối khuya mỗi ngày đều cùng Vương Tông Nhạc học Thái Cực Quyền, luyện tập hít thở, năm năm trước trận đau mắt lần đó tôi luyện cho hán được lòng yên tĩnh, mà Thái Cực Quyền chính là cần lòng yên tĩnh, cho nên Trương Nguyên tiến triển rất mau chóng, không cầu trở thành Dương Lộ Thiện, chỉ cần có thể cường thân kiện thể là tốt rồi.

Ngoại trừ cùng Vương Tông Nhạc học thái cực quyền ra, Trương Nguyên còn theo Vương Tông Nhạc học tập tiếng nói của Nữ Chân, rồi lại theo người phiên dịch họ Phạm kia học tập tiếng nói của Triều Tiên. Trương Nguyên tập võ tư chất bình thường, nhưng học tập ngôn ngữ thì hán có một trí nhớ siêu việt khiến cho mọi người khen ngợi đến tận mây xanh, một câu chỉ cần nói một lần hán liền nhớ kỹ trong lòng, hơn mười ngày ngắn ngủi, cơ bản hội thoại hằng ngày tiếng Nữ Chân, tiếng Triều Tiên hán đều nắm được.

Khách Quang Tiên khó hoà hợp với mọi người vì y không chủ động nói chuyện với ai bao giờ. Trương Nguyên nói với Chân Tử Đan là Khách Quang Tiên là do hán mời tới hộ vệ, đương nhiên Chân Tử Đan không có lòng nghi ngờ gì, chỉ nghĩ là vì Trương Tu Soạn quá mức cẩn trọng, có sáu mươi tên Cẩm Y

Vệ bảo hộ còn chưa đủ, chính mình mới được nội gia quyền cao thủ làm hộ vệ.

Sứ đoàn một mạch thẳng đường qua Loan Châu, Vĩnh Bình, Phủ Ninh. Dọc đường đi yên tĩnh, cứ cách mười dặm còn có một tòa phong hỏa đài. Ngày mùng bốn tháng tư, đi đến cửa ải hiểm yếu đệ nhất thiên hạ đó là Sơn Hải Quan. Theo như địa danh đời sau là đi qua Đường Sơn, đảo Tần Hoàng rồi tới Sơn Hải Quan.

Sơn Hải Quan nằm giữa núi, lúc đầu do Vương Từ Đạt phụng mệnh Minh triều xây dựng cải tạo, Bắc dựa Yên Sơn, Đông liền Bột Hải, tên cổ là Sơn Hải Quan, tường thành cao tới năm trượng. Chuyện kể về thành lâu với năm chữ to lớn rồng bay phượng múa “Đệ nhất thiên hạ quan”, đời sau truyền rằng năm chữ này xuất phát từ tay Vương Hi Chi, nhưng thật ra chỉ là truyện vớ vẩn, đây là bút pháp của thư pháp gia Tiêu Hiền thời Thành Hoá.

Sơn Hải Quan có một viên suất quân lại- chủ sự bộ Binh canh gác, bởi vì lần trước trong kinh xảy ra chuyện gian tể Nữ Chân, tả quân phủ đô đốc và Binh bộ ra lệnh kiểm tra nghiêm ngặt tất cả mọi người xuất quan, cho nên hiện tại mà ngay cả Cấp phụ, tiền đồng ra vào trạm kiểm soát đều phải kiểm tra lệnh bài, quản rất chặt chẽ, nhưng vẫn không bắt được tên thư sinh mặt đỏ kia, chắc rằng tên thư sinh mặt đỏ kia không dám xuất quan qua đường này, có lẽ là y đã đi qua Hỉ Phong khẩu biên cương xa xôi bên kia Trường Thành bên rồi cũng nên.

Chạng vạng ngày hôm đó, Chủ quản bộ Binh gác ở Sơn Hải Quan mời mấy người Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành, Chân Tử Đan và Liễu Đông Minh dự tiệc. Trương Nguyên hỏi chuyện bố phòng ở Sơn Hải Quan, mới biết được phòng bị có chút lỏng lẻo, triều đình Đại Minh bây giờ còn chưa coi trọng phòng ngự của Sơn Hải Quan, dù sao Sơn Hải Quan cũng không phải là biên vệ, quân tiên phong của Nỗ Nhĩ Cáp Xích cách nơi này xa xôi, chỉ đến năm sau khi Phủ Thuận, Thanh Hà thất thủ, thì triều đình mới coi trọng tác dụng của Sơn Hải Quan, đến khi đó Đỗ Tùng chấp nhận đảm nhiệm chức tổng binh Sơn Hải Quan ...

Chương 457: Thơ và máu (1)

Nguồn: MT

Ngày mừng năm tháng tư, cả đoàn Trương Nguyên ra khỏi Sơn Hải Quan, bắt đầu bước vào địa phận rộng lớn của Quan Đông, có thể có được tầm nhìn rộng lớn, từng ngọn Phong Hoả đài và Ký Lý Đôn hướng về phương xa, trời đất bao la, gió từ biển đông thổi vào lồng lộng, cờ của sứ đoàn bay phấp phật, thư trạng quan Kim Trung Thanh chỉ cho Trương Nguyên thấy Đông Quan Đài cao nhất Triều Tiên rồi nói:

- Trương Tu Soạn, đó là vọng phu đài, tương truyền chỗ đó là nơi Mạnh Khương Nữ tìm chồng, dưới đài vọng phu có miếu Mạnh Khương Nữ, Trương Tu Soạn có muốn nghe qua sự tích mối tình sâu sắc này hay không?

Trương Nguyên mỉm cười, mấy người sứ thần Triều Tiên này thấy hẳn suốt chặng đường đến đây chỉ thích hỏi thăm tình hình quân phòng và đời sống của dân chúng, cũng không thấy ngâm thơ làm phú, không tránh khỏi vô cùng kinh ngạc. Trước kia sứ giả Đại Minh đi sứ Triều Tiên đều là vừa đi đường vừa ngâm thơ, như mười năm Tả dụ đức của Chiêm sự phủ Chu Chi Phiên, chẳng những sông núi, danh lam thắng cảnh dọc đường đi đều có thể làm thành thơ, thậm chí ngay cả trạm nghỉ chân hoặc khách điểm đều viết thơ để lại, làm thơ tặng cho quan viên Triều Tiên lại càng nhiều hơn, không khí rất sôi nổi.

Đêm qua nhìn thấy ở dịch trạm Sơn Hải Quan có thơ đề trên vách đá, Trương Nguyên nhìn thấy bài thơ “Sơn Hải Quan hòa Kim Thái phó vận” của sứ giả Chu Chi Phiên và bài phụ xướng của sứ thần Triều Tiên. Phó sứ Hứa Quân và thư trạng quan Kim Trung Thanh đoàn Triều Tiên ngâm đi ngâm lại hai câu trong đó:

“Khách độ quan môn nghênh hiểu nhật.

Sơn hồi hải ngạn dũng xuân triều”.

Cho rằng rất hay, Trương Nguyên lại cảm thấy ý thơ của Chu Chi Phiên rất nhạt, không có gì lạ, làm thơ là cần phải có linh cảm, “Lưỡng cú tam niên đắc” có phần khoa trương. Nhưng

mở miệng sẽ rất khó tránh khỏi đụng chạm, nghe nói hoàng đế nhà Thanh Càn Long là người viết thơ nhiều nhất từ trước đến nay, cả dài và ngắn tổng cộng trên một vạn bài, nhưng lại chưa có một bài thơ nào có thể được lưu truyền.

Nhưng mà làm sứ thần Thiên triều, Trương Nguyên cũng nên có nghĩa vụ làm một vài bài thơ, Triều Tiên ngưỡng mộ văn hóa Trung Hoa, phái tới sứ thần đều là người tinh thông nho học, có khả năng làm thơ làm phú rất giỏi, Trương Nguyên không làm thơ chẳng phải tỏ ra là mình yếu thế hay sao, cho nên tuy rằng Liêu Đông trông nhỏ tương khởi. Thơ làm rập khuôn theo khuôn phép thì vẫn phải làm

-Kim Tham Quân có câu nói sâu sắc về Mạnh Khương Nữ đó sao? Tại hạ xin rửa tai lắng nghe.

Trương Nguyên đã khiến Kim Trung Thanh có hứng thú kể chuyện.

Kim Trung Thanh nói:

- Hứa Xá Nhân ở Tề Quốc làm được một bài thơ, muốn thỉnh giáo Trương Tu Soạn.

Phó sứ Triều Tiên Hứa Quân là quan Cư nghị chính ở phủ Xá nhân, chức vị lớn hơn Kim Trung Thanh, nổi tiếng là thi nhân của nước Triều Tiên. Hứa Quân giục ngựa đi tới, lời nói khách sáo ngâm rằng:

-“Nhị thế kinh doanh tứ hải hào.

Duyên biên bạch cốt tự bông hao.

Đã bi khổ dịch cân hài tận,

Thùy thức thâm khuê bạt thiệp lao.

Thạch kính thiên thu minh dạ nguyệt,

Tần thành vạn lý ủy phong đào.

Không xuyên địa mạch bì dân mệnh.

Thặng đắc gia sơn trạch quốc cao”.

Ngâm xong, Hứa Quân và Kim Trung Thanh mắt đều nhìn về phía Trương Nguyên, chờ đợi Trương Nguyên bình luận. Tốt

nhất là nhại vắn. (nhại vắn: dựa theo thứ tự của chân vắn dùng trong thơ người khác để họa lại thơ).

Nguyễn Đại Thành cũng nhìn Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành cũng có danh là nhà thơ, nhưng anh ta không phải Chính sứ, hơn nữa mấy sứ thần Triều Tiên này chỉ coi trọng Trương Nguyên, cũng không có mời y làm thơ, cho nên Nguyễn Đại Thành giữ im lặng, ngồi xem Trương Nguyên ứng phó như thế nào.

Trương Nguyên từ từ nói:

- Hứa xá nhân ngâm thơ thật hay, hưng thịnh và diệt vong, có khích lệ, có trừng phạt, có ý chí, có phong thái lịch sử thơ ca.

Hứa Quân chấp dây cương chấp tay nói:

- Trương Tu Soạn quá khen, Trương Tu Soạn là tài tử Giang Nam, truyền lưu đệ nhất, hiện tại bây giờ, chắc chắn có lời thơ sâu sắc để cho ta và mọi người lắng nghe.

Trương Nguyên nói:

- Thơ là danh khí, có cảm hứng mới có thể làm thơ, thơ không phải công cụ tiệc tùng xã giao. Ta không làm thơ một cách tùy tiện.

Hứa Quân, Kim Trung Thanh ngơ ngác nhìn nhau, đều có vẻ xấu hổ.

Nguyễn Đại Thành đứng một bên cười khẩy, thầm nghĩ: “Trương Giới Tử lời nói khinh người, điều này chỉ sợ áp chế không được người Triều Tiên đi”.

Lại nghe Trương Nguyên nói tiếp:

- Nhưng Hứa Xá Nhân lời châu ngọc dẫn đường phía trước, tại hạ miễn cưỡng cũng mạo muội làm một vài câu thơ đem ra thỉnh giáo.

Đôi mắt trông về phía xa, cao giọng đọc:

- “Doanh chính tích bất đạo.

Diệu vũ bắc trúc thành.

Bạo sư đoạn địa mạch, khởi thao liên đông doanh.

Tử vong nhật châm tịch, bạch cốt như sơn xanh.

Bi tai mạnh khương nữ, tâm phu vạn lý hành.

Mịch cách bất khả thức, nhất khóc thiên địa kinh.

Phong vân thâm vô sắc, ngao trụ vi tồi khuynh.

Đại tiết chiếu bạch nhật, cảnh cảnh kim do sinh.

Vọng phu hữu cao đài, thiên tái phối hoài thanh.

Ngã lai môn bộ lịch, lã cổ hoài tình thành.

Thôn vu tẩu phục tịch, miếu mạo phi sơ manh.

Tang tử tự cổ luyện, thảo mộc do ai tình.

Trường thành kim cổ tại, huy hào cửu phi tần.

Bất cập thử sơn thạch, trường truyện trình liệt danh”.

Nguyễn Đại Thành chấn động, anh ta cùng với Trương Nguyên dù sao cũng có ba năm giao tình, mà chưa hề nghe nói qua Trương Nguyên cũng làm thơ, nhưng Trương Nguyên mới vừa rồi ngâm tụng năm câu đầu là dùng thể thơ ngũ ngôn cổ phong thời xưa, giọng điệu trầm hùng, đây mới là kiệt tác xuất sắc tinh túy của Đỗ Phủ. Trương Giới Tử đứng thâm tang bất lộ, bát cổ văn thì không cần phải nói rồi, thơ làm cũng cực kì hay.

Lại nhìn hai sứ thần Triều Tiên, luôn miệng tán thưởng, kính nể không ngừng. Hứa Quân trước kia ý thơ dào dạt, từ nay về sau sẽ không dám ở trước mặt Trương Nguyên nói đến thơ phú. Trương Nguyên cũng được chút thanh tĩnh, bằng không hai người Triều Tiên này ngâm thơ làm phú cả ngày không dứt, hần không có nhiều tâm tư ứng phó như vậy, không bằng học thêm chút tiếng Triều Tiên từ Phạm thông sứ thì tốt hơn. Trương Nguyên dặn dò Phạm thông sự không nên mang chuyện hần học tiếng Triều Tiên nói cho đám người Liễu Đông Minh, như vậy khi tới Vương kinh Seoul hần có lẽ có

thể nghe được một ít chuyện nguyên bản mà vốn dĩ là nghe không được.

Ra khỏi Sơn Hải Quan, rõ ràng còn có cảm giác hoang vắng, đi hơn mười dặm mới thấy khu dân cư, cũng chỉ có thể thấy được hơn mười gia đình, có thể thấy được trâu, dê, heo, lừa và súc vật ven đường, cũng xuất hiện những cây dương, liễu, dâu, táo, cây cối rậm rạp ở quan nội. Trạm nghỉ chân đều là tường thấp sân nhỏ vây quanh, ở giữa hơn mười phòng bỏ trống, mà ở quan ngoại mỗi một cái trạm nghỉ chân chính là một cái thành nhỏ, khi dừng nghỉ có quân sĩ túc trực, xảy ra chiến tranh có thể làm nơi trốn tránh cho cư dân, đây đều là phương tiện chuẩn bị đề phòng người Nữ Chân, chuẩn bị phương tiện chiến đấu. Nhưng những dịch trạm đó từ lúc xây dựng đến nay vẫn chưa gặp qua chiến loạn, theo Trương Nguyên quan sát và hỏi thăm, thì bên trong dịch trạm quân sĩ ít thao luyện, thương gãy đao gãy, cung nứt, dây cung chùng, quân sĩ mỗi ngày cũng vội vàng ra vào cửa thành cùng buôn bán với dân chúng, quan quân vệ sở cũng mở cửa hàng, để thủ hạ binh lính chặt cây đốt than vận chuyển đến thành Bắc Kinh bán, như vậy làm gì còn năng lực chiến đấu của quân đội !

Chương 457: Thơ và máu (2)

Nguồn: MT

Đầu tháng tư, khi đã đi qua tỉnh Quảng Ninh, Trương Nguyên và vệ sở Quảng Ninh- Liêu Thiên hộ nói chuyện với nhau, Trương Nguyên nói đến dã tâm bưng bưng của Kiến Châu Nữ Chân là cái họa từ bên trong. Nhưng Liêu Thiên hộ này lại rất kiêu ngạo, tự tin mười phần nói:

- Trương đại nhân chớ suy nghĩ, Kiến Châu lão nô chỉ có thể hoành hành ở trong nội bộ tộc Nữ Chân, với quân đội đại Minh ta, trước mắt bất quá chỉ là gà đất chó kiểng mà thôi, chúng nào dám tới xâm lược Đại Minh ta, nếu dám tới, đúng lúc cung cấp cơ hội cho quân biên vệ của ta luyện tập, chúng ta sẽ làm cho bọn họ có đến mà không có về.

Trương Nguyên nhìn thân hình đầy đà của Liêu Thiên hộ, hỏi:

- Người Nữ Chân xâm phạm, Liêu Thiên hộ cảm thấy rằng những quân sĩ đang kinh doanh này dám chiến đấu? Có thể chiến đấu?

Mặt Liêu Thiên hộ trầm xuống, nếu không phải Trương Nguyên là lục phẩm thanh quý Từ lâm quan, Liêu Thiên hộ chắc chắn sẽ tức giận ra mặt, “đây không phải đề cao người khác, diệt chí khí uy phong của mình sao? Trương Tu Soạn người chẳng lẽ là người đứng về phía Nữ Chân để nói chuyện đây sao?”. Nghĩ vậy nhưng lại nói:

- Trương đại nhân, thủ hạ của ty chức chính là quân sĩ luyện binh, có lẽ số người buôn bán mưu lợi rất ít, nhưng đại đa số là những trung quân sẵn sàng đền nợ nước, nếu đánh đều có thể đánh được đấy. Sơn Hải Quan là lá chắn của kinh sư, chúng ta nếu không có dũng khí, nào có được sự yên bình trong kinh sư. Nói xong, hàm ngẫm: “Người là thư sinh, ngoại trừ đọc bát cổ, còn có thể biết được những thứ gì, hừ!”

Võ tướng địa vị tuy là thấp, nhưng võ tướng cũng khinh thường quan văn, đôi mắt chống đôi thì không dám, còn oán thâm cũng có thể đi.

Trương Nguyên cười cười, gật đầu nói:

- Rất có dũng khí, như vậy quan ở kinh thành chúng ta chính là phải dựa vào Liêu Thiên hộ và tướng sĩ biên thủy bảo hộ rồi.

Trương Nguyên chỉ là một sứ thần qua đường, không phải tuần án Liêu Đông Ngự Sử, không có quyền lực chỉ trích Liêu Thiên hộ biên tướng như vậy (tướng ngoài biên ải), nhưng đáng giận là Liêu Thiên hộ người như vậy mà còn tràn đầy tự tin, hoa ngôn xảo ngữ, lời nói hùng hồn, căn bản không đem Nỗ Nhĩ Cáp Xích để vào mắt, quả thực giống như sốt ruột khiêu chiến, ước gì Nỗ Nhĩ Cáp Xích khiêu khích để bọn họ được san bằng Hách đồ A Lạp, được giết người cướp của, bắt dê bò và con gái người Nữ Chân.

Ngày mười ba tháng tư, đoàn người Trương Nguyên đi vào thành Quảng Ninh. Tuần phủ Liêu Đông, tổng binh, Đô chỉ huy Sứ ti và hành dinh của thái giám trấn thủ Quảng Ninh đều thiết lập tại đây, đây là thành lớn Liêu Đông, tường thành cao, rộng rãi, trung bình quan sĩ bộ binh và kỵ binh có đến hơn hai vạn người. Thiết kế có đồn điền, kho lương, trại ngựa, có thể nói thành Quảng Ninh chính là trung tâm chính trị quân sự của Liêu Đông.

Tuy rằng Liễu Đông Minh vội vàng muốn mừng tám tháng năm phải tới Vương kinh, nhưng Trương Nguyên vẫn ở lại Quảng Ninh hai ngày, chia ra thăm hỏi tổng binh Trương Thừa Dận, Đô Chỉ Huy Sứ Hàn Nguyên Thiện, trấn thủ thái giám Lỗ Hoài. Liêu Đông tuần phủ Lý Duy Hàn đầu tháng đã đi Phủ Thuận, tuy Trương Nguyên không thể gặp mặt, nhưng hai vị tướng lĩnh cao cấp Trương Thừa Dận, Hàn Nguyên Thiện đã để lại cho Trương Nguyên ấn tượng là cực kỳ thất vọng. Trương Thừa Dận, Hàn Nguyên Thiện là người trực tiếp tiếp xúc với biên tướng Nữ Chân, (tướng ngoài biên ải) nhưng lại có thái độ coi rẻ Nỗ Nhĩ Cáp Xích, cho rằng không đáng để lo nghĩ, Trương Thừa Dận nói dưới tay y có mười lăm ngàn tinh binh, trang bị có hai trăm khẩu đại pháo, hai ngàn khẩu tiểu pháo, súng điều năm nghìn tay súng, hỏa lực hùng mạnh, Kiến Châu nô tù dám đến xâm phạm, đó là tự tìm đường chết.

Trương Thừa Dận đối với Trương Nguyên rất là trọng đãi, thấy Trương Nguyên có hứng thú với quân biên, cố ý dẫn Trương Nguyên đến sân đấu võ xem quân sĩ của y thao luyện, lệnh cho quân sĩ thử bắn súng điều, để Trương Nguyên xem xét, năm mươi khẩu súng điều bắn một lượt, không ngờ bốn khẩu liên nổ ngay tại chỗ, trong đó hai tay súng bị thương nhẹ, hai người quân sĩ khác một người nổ mù một con mắt, một người mất ngón tay phải, lưu lại cả đời tàn tật.

Trương Thừa Dận rất là xấu hổ, nói:

- Súng điều này chế tạo không hoàn mỹ lắm, thường xuyên tạc nòng, Binh bộ còn thường xuyên cắt xén quân lương, khiến lòng quân không phấn chấn, Trương Tu Soạn sau này đi sứ trở về kinh, mong rằng góp lời với các vị, Ngô Các lão, Binh bộ Ngụy Thị lang. Liêu Đông quân lương

không thể chậm trễ, súng này hỏa lực khí cụ còn phải đả chế hoàn mỹ hơn nữa mới tốt.

Trương Nguyên biết hỏa khí của Đại Minh tuy nhiều, nhưng uy lực không mạnh, độ tin cậy thấp, nhưng những chuyện này đều chưa phải là nhược điểm trí mạng, trí mạng nhất chính là tướng lĩnh quân Minh đều tự cao tự đại, khinh thị người Nữ Chân, không biết tập luyện cho binh lính, không biên chế và trang bị quân sự. Một khi bị người Nữ Chân đánh bại thì lại quay ra sợ địch như hổ, từ kiêu ngạo, ngông cuồng đổi lại thành hèn nhát bỏ oai, thay đổi cực nhanh.

Trương Nguyên nói:

- Binh bộ có tạo ra súng toại phát mới, Trương tổng binh có thể xin Binh bộ đổi cho.

Lại hỏi:

-Trước mắt binh sĩ toàn trấn Liêu Đông có thể sử dụng được bao nhiêu? Còn Nỗ Nhĩ Cáp Xích có thể có bao nhiêu quân sĩ chiến đấu?

Trương Thừa Dận nói:

- Toàn bộ trấn Liêu Đông có hơn sáu vạn binh, Nỗ Nhĩ Cáp Xích nhiều nhất không quá năm vạn binh mã đi.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Ngay cả người Triều Tiên cũng đều biết được Nỗ Nhĩ Cáp Xích cận trường giáp kỵ binh đã đến gần bốn vạn, Liêu Đông tổng binh người đây lại mông muội vô tri.”

Hỏi:

- Sáu vạn quân sĩ Liêu Đông này đều có thể chiến đấu được chứ?

Trương Thừa Dận chần chờ một chút, rồi đáp:

- Ước chừng có một nửa có thể chiến, còn lại ba vạn lính đều tản mát ở các tòa thành, trạm nghỉ chân. Chừng này binh lính phòng bị Nô tù cũng đủ rồi, nếu Nô tù dám

động binh với Liêu Đông ta, Binh bộ có thể lập tức từ mặt biên trấn khác điều binh đến tiếp viện, ta cũng đã có mộ binh, về phương diện binh lính người Nữ Chân làm sao dám so với Đại Minh ta được, phì một miếng nước bọt cũng đủ ngập Lão nô kia rồi, ha ha, Trương Tu Soạn, tiểu tướng là người thô kệch, ngôn ngữ thô鄙 xin chớ trách.

Trương Nguyên cười khỏ, sang năm chính là tử kỳ của Trương Thừa Dận. Sauk hi Phủ Thuận bị chiếm đóng, Trương Thừa Dận lãnh mười ngàn binh đi tới cứu giúp, tại Kim Thạch đài bị Đại Thiện và Hoàng Thái Cực đánh bại. Trương Thừa Dận tử trận, toàn quân bị diệt, tục truyền rằng quân của Hậu Kim lúc này địch chỉ mất hai tên tiểu tốt, sự chết chóc chỉ nghiêng về một phía như vậy quả thực không thể tin nổi!

Trương Thừa Dận tuy rằng tuổi đã gần năm mươi, nhưng nhiều năm tập võ, thân thể mạnh mẽ khỏe mạnh, đối với Trương Nguyên lại rất hữu hảo. Trương Nguyên nhìn Trương Thừa Dận tươi cười, trong lòng thở dài: “Bồn gia, ta nên làm như thế nào để cứu vớt ngươi...”.

Trương Nguyên mời Thư trạng quan Triều Tiên Kim Trung Thanh tới, bảo y giới thiệu cho Trương Thừa Dận những hiểu biết của người Triều Tiên về tình hình binh lực của tộc Nữ Chân ở Kiến Châu, Trương Thừa Dận nghe xong thì không cho là đúng, y nói người Nữ Chân ở Kiến Châu dân số ít, tổng số không quá hai trăm ngàn người, ở dưới trướng Nỗ Nhĩ Cáp Xích thì sao có thể có ba trăm ngàn trường giáp kị binh và năm trăm ngàn lính bộ được, chuyện này tuyệt đối không có khả năng!

Chương 458: Đánh con lừa ngốc

Nguồn: MT

Trương Thừa Dận nói chắc như đinh đóng cột, đây là lần đầu tiên Trương Nguyên đến Từ Lâm Quán ở Liêu Đông nên vẫn

chưa có cách nào tranh luận với y, lắc lắc đầu nói:

- Năm ngoái Nô Nhĩ Cáp Xích đã lập quốc xưng Hãn (xưng Hãn = xưng Vương theo cách nói của Mông Cổ), thể hiện rõ sự không thần phục Đại Minh ta, Trương tổng binh vẫn nên cẩn thận đề phòng, phái nhiều mật thám, gián điệp tới Kiến Châu nghe ngóng tình hình hư thực của đối phương một chút, đó mới là kế sách lâu dài biết địch biết ta.

Trương Thừa Dận gật đầu nói:

- Trương Tu Soạn nói chí phải, năm ngoái Lão nô nông cuồng tự xưng Hãn, Lý tuần phủ đã nghiêm khắc khiển trách, đồng thời phái người đi đi lại lại để trinh sát, được biết khu vực Kiến Châu lũ lụt nghiêm trọng, người Nữ Chân rơi vào cảnh đói rét, người già kẻ yếu tử vong vô số.

Nói tới đây vị tổng binh Liêu Đông cười lên một tiếng, mắt nhìn Kim Trung Thanh, cao giọng nói:

- Lão nô đến bản thân còn lo chưa xong, còn động binh đao với Đại Minh ta sao nổi!

Trương Nguyên nói:

- Kiến Châu gặp thiên tai thì càng phải tăng cường phòng bị, những người tộc Nữ Chân đó ăn không đủ no mặc không đủ ấm thì sẽ nghĩ đến chuyện cướp bóc của Đại Minh ta, chuyện này đã thành thói quen của người Nữ Chân rồi, gọi là “cướp phía tây”

Trương Thừa Dận cười nói:

- Đó là chuyện từ lâu rồi, từ khi Lý lão tướng quân bình định thành Cổ lặc, người Nữ Chân đều đã ngoan ngoãn thần phục, ba năm trước Nô Nhĩ Cáp Xích còn phái người vào Kinh tiến cống, chỉ muốn kiếm được một chút ban thưởng, nào dám xâm phạm.

“Lý lão tướng quân” mà Trương Thừa Dận nhắc đến chính là Lý Thành Lương, ông trấn thủ Liêu Đông suốt hơn ba mươi năm, lập được nhiều công trạng, Nỗ Nhĩ Cáp Xích có thể khuếch trương được thế lực như ngày hôm nay chính là do Lý Thành Lương đã nuôi ong tay áo.

Đối với tên Trương Thừa Dận này mà nói thì chẳng còn gì để mà nói nữa rồi. Đôi khi phải trả giá bằng máu cũng là chuyện bắt buộc, nếu không lời nói của Trương Nguyên sẽ chẳng còn ai tin nữa, rồi sẽ có người chỉ trích, nói hấn sợ địch như hổ, rải những truyền đơn bi quan, Trương Nguyên hỏi:

- Lý tuần phủ tâm hôm nào thì có thể quay về đến Quảng Ninh?

Tuần phủ Liêu Đông Lý Duy Hàn chắc là dễ nói chuyện hơn.

Trương Thừa Dận nói:

- Đợi Trương Hàn Lâm từ Triều Tiên trở về thì chắc có thể gặp được Lý tuần phủ rồi.

Trương Nguyên lại đến thăm hỏi thái giám trấn thủ Quảng Ninh Lỗ Hoài, chưa nói chuyện được mấy câu thì Lỗ thái giám đã nhờ Trương Nguyên mang giúp một đồng tơ tằm, gấm màu, đồ sứ, đồ gỗ đến Triều Tiên để buôn bán rồi lệnh cho một thương nhân đến gặp Trương Nguyên. Vị thương nhân này tên là Trương Nho Thân, gần bốn mươi tuổi, là thủ hạ kinh doanh đặc lực của Lỗ thái giám. Lỗ thái giám nói:

- Tập gia cũng là vì làm việc cho Vạn tuế gia.

Thương mại giữa Đại Minh và Triều Tiên xưa nay rất chặt chẽ, sứ thần bai bên khi đi sứ thường luôn mang theo một ít hàng hóa của quốc gia mình đến nước bạn, nền kinh tế hàng hóa thời Văn Minh thật sự là không nơi nào là không có, không có lỗ hồng nào là không chui được a.

Trương Nguyên suy nghĩ một chút. Hấn cũng muốn thông qua thương nhân để tìm hiểu một chút tình hình buôn bán nên đồng ý luôn.

Lỗ thái giám rất vui mừng, lệnh ban thưởng cho Trương Nguyên sáu mươi Cẩm Y Vệ đi theo, ban cho bảy người tùy tùng của Phạm thông sự và Trương Nguyên mỗi người một chiếc áo lót cổ tròn, một khúc vải bạch hạ, một chiếc mũ mềm, một đôi giày da hươu, còn có ba lượng bạc trắng, thưởng cho phó sứ Nguyễn Đại Thành và tùy tùng của Phó thiên hộ Chân Tử Đan áo ngoài, bạc tăng lên mỗi người hai mươi lượng, Lỗ thái giám nói rất đường hoàng, nói là thay Vạn tuế gia ban thưởng, đối với sứ thần Triều Tiên cũng có ban thưởng.

Còn về phần Trương Nguyên, Lỗ thái giám cười ha ha nói:

- Lễ vật tạ gia tặng Trương tiên sinh cứ tạm giữ lại đây trước. Đợi tiên sinh quay về thì mang về kinh một thể.

Đối với giảng quan Đông cung, thái giám thông thường đều tôn xưng một tiếng tiên sinh, nghe khẩu khí này của Lỗ thái giám, lễ vật tặng Trương Nguyên nhất định là rất hậu đây.

Thái giám trấn thủ vốn nên quản lý quân đội biên phòng là chính, vị Lỗ thái giám này lại nhiệt tình với việc buôn bán hơn. Hoàng đế Vạn Lịch sai Lỗ thái giám trấn thủ ở đây cũng là vì muốn tìm mọi cách để vơ vét của cải, từ sau khi hủy bỏ thái giám thu thuế quặng ở Liêu Đông, hoàng đế Vạn Lịch nhận thấy thu nhập quốc khố tổn thất không ít nên mới để thái giám trấn thủ, tìm cách làm khỏi sắc gánh nặng kinh tế, ở chợ phủ Thuận Mã buôn bán với người Nữ Chân cũng có mấy thương nhân là thủ hạ của Lỗ thái giám

Ngày mười lăm tháng tư, đoàn người Trương Nguyên lại lên đường. Vị thương nhân thủ hạ của Lỗ thái giám Trương Nho Thân dẫn ba mươi tùy tùng áp tải ba mươi chiếc xe ngựa hai bánh. Liễu Đông Minh rất lo lắng, hiện giờ còn cách ngày mừng tám tháng năm- ngày sinh nhật của Vương tử Lý Quân chỉ còn có hai mươi ba ngày nữa thôi, mà từ Quảng Ninh đến Seoul vẫn còn hơn hai nghìn bốn trăm dặm đường nữa, nếu gặp trời mưa thì sẽ phải chậm trễ hơn nữa, cho nên Liễu Đông Minh và Trương Nguyên bàn bạc xem có nên đi sớm nghỉ muộn hay không, gia tăng tốc độ?

Trương Nguyên cũng không muốn tốn quá nhiều thời gian đi đường, nói với Nguyễn Đại Thành, Chân Tử Đan và Trương

Nho Thân một chút, sứ đoàn gia tăng tốc độ cho kịp, những ngày trời nắng đẹp, một ngày phải đi qua hai trạm nghỉ chân, khoảng cách giữa các trạm nghỉ chân ở quan ngoại xa hơn ở trong thành một chút, đường ở quan nội cứ cách bốn mươi, năm mươi dặm là có một trạm nghỉ chân, nhưng ra ngoài Sơn Hải Quan thì khoảng năm mươi, sáu mươi dặm mới có một trạm nghỉ chân.

Mấy ngày sau đó, ban ngày đi hơn trăm dặm, ngày hai mươi tháng tư đã qua sông Thái Tử đến Liên Sơn quan, thủ quan Thiên hộ đón đoàn người Trương Nguyên vào trong thành nghỉ ngơi, ngày hôm sau khi mọi người đang chuẩn bị lên đường thì trời mưa to, không thể tiếp tục lên đường, Liễu Đông Minh trong lòng lo lắng nhưng cũng đành chịu, cưỡng không nổi ông trời a, cũng may nơi này cũng gần sông Áp Lục, tính toán lộ trình thì chắc trước mừng tám tháng sau là cũng kịp đến Vương kinh.

Mấy ngày nay thời tiết dần nóng lên, mưa to một trận mát mẻ hơn nhiều, Trương Nguyên nhàn nhã ngồi thưởng trà tán gẫu với Nguyễn Đại Thành, Nguyễn Đại Thành là người quen hưởng thụ, ai oán nói:

- Đi đường vất vả, không biết có chỗ nào có thể tiêu khiển nữa?

Trương Nguyên gọi Phạm thông sự tới hỏi, Phạm thông sự qua lại Triều Tiên nhiều, dọc đường rất quen thuộc, cho rằng hai vị sứ thần trẻ tuổi đi đường cô đơn muốn tìm hoa văn liễu bèn nói:

- Hay là gọi mấy ca kỹ đến hát vài khúc nhạc cho vui?

Nguyễn Đại Thành là người đòi hỏi cao, nói:

- Trại lính bên này thì có ca kỹ nào vừa mắt được chứ, phấn son dung tục, nói năng thô tục, thật khiến người ta muốn ối.

Trương Nguyên hỏi:

- Gần đây có nơi nào phong cảnh đẹp không?

Phạm thông sự nói:

- Thanh Lĩnh ở thành bắc phong cảnh không tệ, nhưng trời mưa không thích hợp leo núi, còn có một ngôi chùa Phổ Từ, nổi tiếng với hoa Sen, bĩ chức vừa nhìn thấy hai vị sư thần Triều Tiên cũng cầm theo ô đến đó rồi.

Trương Nguyên nói với Nguyễn Đại Thành:

- Tập Chi huynh, tạm thời đến chùa Phổ Từ ngắm hoa sen giải sầu nửa ngày được không?

Nguyễn Đại Thành nói:

- Cũng được, khiến cho các vị sư tông của chùa bận rộn nửa ngày cũng hay.

Năm người Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành, Phạm thông sự, Mục Kính Nham, Vương Tông Nhạc cầm ô rời dịch trạm, hai người Mã Khoát Tề và Xa Ba đội nón tre đi theo Trương Nguyên, hiện giờ Trương Nguyên cũng đã quen với hai cái đuôi này rồi.

Chùa Phổ Từ là một ngôi chùa nhỏ, ngày mưa như thế này lại càng không có khách đến dâng hương, đến cả sư thầy trong chùa cũng không thấy đâu, mấy người Trương Nguyên đứng trước tượng Phật lạy mấy cái, đang định đi đến sau chùa xem hoa Sen thì nghe thấy có người đang nói chuyện ở lều Y Bát, tiếng mưa tí tách nên nghe không rõ tiếng, đi tới gần một chút thì nghe thấy tiếng người trong lều Y Bát nói là tiếng Triều Tiên, gần đây Trương Nguyên mới học tiếng Triều Tiên, đang trong thời điểm có hứng thú cao nhưng nghe người trong lều dùng tiếng Triều Tiên nói:

- Tiểu tăng vốn là người Triều Tiên, tổ phụ chạy nạn tới đây, đến giờ đã được ba đời rồi, bởi vì nơi này rất gần với đất nước của tiểu tăng nên có rất nhiều người nước tiểu tăng đến đây cư trú lâu dài như thế, nói đúng ra thì nơi đây vốn là thủ đô cũ Cao Cú Lệ, từ bờ bắc sông Áp Lục đến Liêu Dương, Thẩm Dương đều là lãnh thổ của Cao

Cú Lệ, bị Trung Quốc cướp mất từ hơn một nghìn năm trước, không biết đến bao giờ mới có thể trở về bản quốc?

Trương Nguyên vừa nghe liền tức giận, không ngờ bốn trăm năm trước đã có kiểu giọng điệu này rồi, Khổng Tử, Lý Bạch, Lý Thời Trân, Trương Bạch Sơn đều là người Triều Tiên hay người Hàn Quốc các người chắc, Cao Cú Lệ lại không phải là Cao Lệ (Goryeo), Cao Cú Lệ thì có liên quan quái gì đến Triều Tiên chứ!

- Khụ Khụ.

Trong lều Y Bát có tiếng người vừa ho vừa nói:

- Giới Miễn đại sư, đừng nhắc đến chuyện này, đừng nhắc đến nữa, cũng đã là chuyện từ lâu lắm rồi.

Hòa thượng người Triều Tiên tên Giới Miễn nói:

- Tiểu tăng gặp người cùng nước, vui sướng nên nói vài câu thì việc gì chứ, tiểu tăng sống ở đây hơn bốn mươi năm, những người Trung Quốc bất luận là dân thường hay quan binh mà tiểu tăng đã từng gặp đều nhát gan yếu đuối, gặp cướp thì bỏ chạy không dám chống lại, gặp chuyện không dám đối mặt nói thẳng nhưng sau lưng lại bày kế báo thù hại người, cho nên ngay cả Vệ Sở thiên hộ Sơn Quan cũng chiêu mộ những xạ thủ giỏi của nước ta làm tiên phong, một người nước ta cũng có thể địch lại cả trăm người Trung Quốc.

Chương 459: Vũ nữ Bình Nhưỡng (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên nhìn không nổi nữa, cái con lừa đầu trọc Giới Miễn này sống ở trên đất Đại Minh đã được ba đời, không canh không dệt (không làm nông cũng không dệt vải), nhận bố thí của bách tính Đại Minh để sống mà lại phỉ báng người

Trung Quốc như vậy, con lừa đầu trọc này quả là quá xấu xược, nếu đã bắt gặp thì giờ không trừng trị thì còn đợi khi nào!

Trương Nguyên đi đến trước lều Y Bát, trong lều là một tăng nhân mặc áo bào gần bốn mươi tuổi và thư trạng quan Kim Trung Thanh, mỗi người đang ngồi khoanh chân trên một cái bồ đoàn nói chuyện, thấy mấy người Trương Nguyên, Kim Trung Thanh liền vội vàng đứng dậy, chấp tay nói:

- Trương Tu soạn, Nguyễn Hành nhân cũng đến chùa Phổ Từ ngắm hoa sen ư?

Trương Nguyên cũng chấp tay chào Kim Trung Thanh, mắt nhìn chằm chằm tăng nhân mặc áo cà sa, hỏi Kim Trung Thanh:

- Kim Tham quân, tăng nhân này là người Triều Tiên các ông ư?

Kim Trung Thanh vẫn chưa đáp lời thì tăng nhân kia đã đứng dậy nói:

- Tiểu tăng là trụ trì của chùa này, pháp hiệu Giới Miễn, nhập tăng tịch và nhận độ điệp tại Tăng Cương ti ở Liêu Dương (độ điệp: thẻ đi tu).

Lúc này là nói tiếng quan thoại của Đại Minh.

Trương Nguyên quát lớn:

- Bắt con lừa trọc này lại cho ta.

Mã Khoát Tề nghe lệnh bước lên, bắt lấy hai tay Giới Miễn túm về phía sau, con lừa trọc đó liền kêu to:

- Tiểu tăng phạm tội gì, tiểu tăng phạm tội gì!

Kim Trung Thanh mặt cũng hốt hoảng thất sắc, chấp tay nói:

- Trương Tu soạn, có sao lại làm vậy?

Trương Nguyên lạnh lạnh nói:

- Phạm Thông sự, người đến nói cho bọn họ.

Phạm Thông sự dùng tiếng quan thoại của Đại Minh để thuật lại lời mà tên hòa thượng Giới Miễn này vừa nói lúc trước. Nguyễn Đại Thành đang không hiểu tại sao Trương Nguyên bỗng nhiên phát hỏa sai người bắt vị tăng lữ kia, đến lúc này mới hiểu ra, không khỏi tức giận nói liên tục:

- Đánh tên hòa thượng này cho ta, đánh thật đau vào, dám cả gan thốt ra những lời xằng bậy như vậy.

Kim Trung Thanh toát mồ hôi trán, lòng thầm nghĩ may mà lúc này không phụ họa theo y nếu không thì càng gay to rồi.

- Sao, xảy ra chuyện gì vậy?

Liễu Đông Minh đem theo hai người hầu đi ngắm hoa sen ở sau chùa trở về, vẻ mặt đầy kinh ngạc, thi lễ với Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành.

Trương Nguyên nói:

- Tên hòa thượng này vô cùng xác xược, sai người giải đến nha môn Thiên hộ trị tội trước, sau đó trừ bỏ tăng tịch, phạt làm khổ sai.

Liễu Đông Minh không biết nguyên nhân, lén nhỏ giọng hỏi Kim Trung Thanh rốt cục đã xảy ra chuyện gì?

Lúc này Phạm thông sự đang ở đây, Kim Trung Thanh không tiện dùng tiếng Triều Tiên nói chuyện riêng với Liễu Đông Minh, đành dùng tiếng Quan Thoại của Đại Minh nói sơ qua về tình hình lúc này, Liễu Đông Minh “Ồ” lên một tiếng, cho rằng Trương Nguyên có chút chuyện bé xé ra to, chỉ là lời nói ngẫu nhiên trong chùa thôi mà cũng trị tội ư?

Hơn nữa Liễu Đông Minh cảm thấy lời của Giới Miễn hòa thượng cũng có lí, mảnh đất này hơn một nghìn năm về trước vốn là lãnh thổ của Cao Cú Lệ...

Trương Nguyên trong lòng cũng biết Liễu Đông Minh cảm thấy việc mình nghiêm khắc trừng phạt Giới Miễn hòa thượng như vậy là không đúng, nói:

- Liễu sứ thần, Kim Tham quân, tên hòa thượng này rõ ràng là muốn gây ra mối bất hòa giữa quan hệ của Đại Minh ta và quý quốc, thân là hậu duệ của Triều Tiên (người Cheoseon) mà lại nói người Trung Quốc yếu đuối nhất gan, nói quý quốc các người cũng có thể địch cả trăm người Trung Quốc, những lời này có phải là của kẻ có dã tâm không? Đại Minh lập quốc đến nay đã được hai trăm năm mươi năm, quý quốc đã được chúng ta che chở hai trăm năm mươi năm, trước kia quý quốc phải trải qua nạn Oa Khẩu (giặc Nhật Bản), Vương kinh thất thủ, suýt bị mất nước, bản quốc đã phái một trăm ngàn binh sĩ không quản ngày đêm, không màng sinh tử, khí thế ngút trời, tướng sĩ Đại Minh ta từ biệt cha mẹ vợ con xa rời quê hương để tới nơi khói lửa ngập trời, đưa thân vào chốn đao binh nguy hiểm, những con người ấy quên thân chiến đấu rồi hi sinh là vì sao, là vì niệm tình Quốc vương quý quốc trung trinh, niệm tình giao hảo qua nhiều thế hệ của hai quốc gia!

Trương Nguyên ngôn từ đồng dục, giọng điệu tràn đầy khí phách.

Hai người Liễu Đông Minh, Kim Trung Thanh mặt đầy xấu hổ, Liễu Đông Minh nói:

- Trương tu soạn giáo huấn chí phải, những quân sĩ Đại Minh khi khai hoàn quay về nước, nhân dân nam nữ Vương kinh đầu buộc vải trắng tiễn đưa ra ngoại thành, lưu luyến không nỡ xa rời, ân tái tạo Nhâm Thìn năm ấy, muôn đời không dám quên.

Mắt nhìn Giới Miễn hòa thượng trách mắng:

- Tên hòa thượng nhà ngươi không chuyên tâm tu hành cho tốt, lại ngông cuồng bàn luận quốc sự, loạn ngôn ngu xuẩn, đáng bị nghiêm trị.

Trương Nguyên lại nói:

- Tên hòa thượng này vừa nói nơi này vốn là thủ đô Cao Cú Lệ, lời này quả thật không sai, nhưng câu cuối “không

biết ngày nào mới có thể vật hoàn chủ cũ đây”, chỉ dựa vào câu nói này mà phán người lưu đày cả đời cũng không oan, bất luận là ở Đại Minh hay là ở Triều Tiên, người nói lời này đều đồng nghĩ với trọng tội mưu phản, con trai của Thương vương Văn Định là Thiệu Kế của Triều Tiên, là truyền thừa của Thúc Ki Tử Trửu vương, vốn là quốc gia anh em với Trung Quốc, trong đó có triều đại Vệ Thị Cao Lệ, Vương Thị Cao Lệ, Tân La, Bách Tế Chư. Nhưng Cao Cú Lệ không thể coi là chính quyền của Triều Tiên, như vậy theo như ý của tên hòa thượng này mà nói thì nếu có hậu duệ của vương thất Cao Cú Lệ xuất hiện thì lẽ nào vua Quang Hải Quân của quý quốc sẽ tạ quốc rồi nhường ngôi?

Trương Nguyên ngôn từ sắc bén, Liễu Đông Minh nội tâm sóng lớn nổi lên, vua Quang Hải Quân là em rể y, kế thừa vương vị chính là danh bất chính ngôn bất thuận, lại bí mật diệt trừ những người có khả năng tranh giành vương vị với mình là đại hoàng tử Vĩnh Xương Đại Quân và hoàng tử Lâm Hải Quân. Cho nên vấn đề truyền thừa ngôi vị là kị húy đối với vua Quang Hải Quân, hậu duệ vương thất Cao Cú Lệ từ hàng ngàn năm trước lại xuất hiện là điều không thể, nhưng các thành viên khác của vương thất Triều Tiên vẫn như trước hằm hè vương vị, thế lực phản đối vẫn rất mạnh. Vương vị của vua Quang Hải Quân còn lâu lắm mới vững chắc được, Trương Nguyên tham dự lễ sắc phong thế tử Triều Tiên lần này chính là để thể hiện rõ sự khẳng định và ủng hộ của Đại Minh đối với vua Quang Hải Quân, nếu vì lời nói hàm hồ của tên hòa thượng này mà làm mất lòng Trương Nguyên thì sẽ ảnh hưởng đến việc sắc phong, đó là điều mà Liễu Đông Minh không hề muốn thấy ——

Liễu Đông Minh thỉnh cầu Trương Nguyên:

- Trương Tu soạn, tên ác tăng này ăn nói bậy bạ, tại hạ thực sự rất tức giận, đời trước của y là người Triều Tiên. Tại hạ phải thay mặt tổ tiên người Triều Tiên của y trừng phạt y.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Liễu sứ thần không cần phải tức giận vì loại người này, giao cho Thiên hộ sở tại xử lý là được rồi.

Sư chùa Giới Miễn bị Mã Khoát Tề cao gần hai mét tóm lấy trông như chim ưng quắp gà con vậy, lúc này cúi đầu ủ rũ, không dám nói một lời, Trương Nguyên liền lệnh cho Mã Khoát Tề giải tên hòa thượng Giới Miễn này đến chỗ Thiên hộ của Liên Sơn Quan, Phạm thông sự đi cùng để nói rõ tình hình.

Lúc này mây kéo đến trời đổ mưa, ánh mặt trời bị che khuất, dãy núi ở thành bắc lộ ra một màu xanh biếc. Trương Nguyên nói:

- Liễu sứ thần, quan trọng nhất là phải đi cho kịp, kêu dịch trạm chuẩn bị cơm trưa. Hôm nay chúng ta cũng kịp đi thêm một trạm nữa vừa đúng theo lộ trình, thế nào?

Liễu Đông Minh đương nhiên là câu còn không được, liền cùng với Kim Trung Thanh về dịch trạm trước. Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành không bỏ ý định đến đây lúc đầu, vẫn đi đến sau chùa ngắm hoa sen, lúc này đang là thời tiết hạ tuần tháng tư nên có mấy bông hoa sen đã nở, mới sáng sớm đã lại thêm trận mưa to như thế này làm cho những bông hoa sen hồng, đỏ thắm cùng những lá sen được tẩy rửa càng thêm rực rỡ. Vườn sau của chùa Phổ Từ này khá rộng, phải rộng tới năm đến sáu mẫu, hiện giờ ngoài Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành ra thì không còn ai khác ở đây, lúc trước còn thấy một tiểu hòa thượng sờ sờ cái đầu trọc, giờ đã chẳng thấy đâu nữa rồi.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Giới Tử thật biết ăn nói, có thể khiến Liễu Đông Minh hận không thể tự tay quất con lừa trọc kia. Con lừa trọc đó cũng thật đáng ghét, dám nói một người Triều Tiên có thể đè đầu cả trăm người chúng ta, nếu như vậy thật thì nạn giặc Oa năm Nhâm Thìn đó, quốc vương Triều Tiên vẫn còn phải một ngày gửi liền mấy đạo tầu chương cầu cứu gửi đến Bắc Kinh hay sao!

Trương Nguyên nói:

- Tiểu quốc quả dân, tự cao tự đại, vết thương vừa lành sẹo đã quên đau, lại thấy Đại Minh ta mấy năm gần đây phòng thủ biên giới không chặt chẽ, sinh ra ngạo mạn mà thôi.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Ban đầu thấy tên Liễu Đông Minh bày ra vẻ mặt không đồng tình, bị huynh hùng hồn dùng lời chỉnh đốn liền lập tức hối hận rồi.

Trương Nguyên cười nói:

- Không hẳn, chỉ là tình thế bức bách, ta có một câu chuyện muốn kể cho huynh nghe. Mỗ Lí Chính có một cô con gái cực kì xinh đẹp đã đến tuổi cập kê, có hai nam tử đến ngỏ lời cầu hôn, trong đó một người đã từng cứu mạng Mỗ Lí Chính ở trong núi khi đi săn, mà người còn lại thì từng được ông ta cứu —— huynh cho rằng ông ta sẽ gả con gái cho ai?

Nguyễn Đại Thành phe phẩy quạt xếp nói:

- Đương nhiên là gả cho người từng cứu ông ta rồi, có ơn tất báo mà.

Chương 459: Vũ nữ Bình Nhưỡng (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Theo lẽ thường thì đúng như vậy, nhưng theo cách nhìn của mỗi người mà xét, suốt ngày phải đối mặt với ân nhân cứu mạng thì sẽ cảm thấy áp lực không thoải mái, mà thi ân với người khác nhiều khi lại rất khoan khoái cho nên Lí Chính đã gả con gái cho nam tử mà ông ta đã cứu mạng.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Đây chính là loại người vong ân phụ nghĩa a, Triều Tiên chắc không đến nỗi như vậy đâu.

Trương Nguyên nói:

- Có một số người, huynh luôn đối tốt với họ, khiến họ quen với việc đó mà thoải mái yên tâm, thế nhưng chỉ cần một lần không tốt thì họ sẽ ghi hận trong lòng.

Nguyễn Đại Thành thấp giọng hỏi:

- Ý Giới Tử muốn nói là vua Quang Hải Quân ư?

Trương Nguyên cười nói:

- Ta cũng không có ý đó, chỉ là nói vậy thôi.

Nguyễn Đại thành liền cười lên một tiếng kết thúc câu chuyện.

Sáng ngày hai mươi ba tháng tư, sứ đoàn sắc phong đã đi qua thành Thang Sơn, nơi này nằm ngay cạnh sông Áp Lục, nước chảy siết, gặp chỗ nông thì lội qua, chỗ nước sâu thì thuê đò qua sông, miền bắc có rất ít cầu, vì muốn tăng tốc độ nên trước đó một ngày Liễu Đông Minh đã phái người cưỡi ngựa mau chóng đi trước chuẩn bị sẵn đò nên không đến nỗi lãng phí thời gian ngồi không chờ đợi bên bờ sông.

Qua giờ Ngọ đã qua Dịch Thủy, đi thêm hơn mười dặm nữa là đến sông Áp Lục- biên giới của Đại Minh và Triều Tiên.

Nghĩa Châu binh mã Tiết chế sứ An Nhữ Nột đã sớm được thông báo về tin tức sứ thần thiên triều (gọi tắt là thiên sứ) sắp đến đây, liền phái thủy quân Ngu Hào mang theo năm chiếc thuyền chờ sẵn ở bờ bắc, vị thủy quân Ngu Hào đến bái kiến Trương Nguyên và Liễu Đông Minh, vẫy tay về phía bờ nam sông Áp Lục nói:

- Tham phán Hộ Tào Liễu- người mà đại vương phái đến nghênh đón sứ đoàn sắc phong từ thiên quốc đã đến Nghĩa Châu, bĩ chức vừa lệnh cho thuyền gia tăng tốc độ vượt sông thông báo rằng sứ thần thiên quốc đã đến sông

Áp Lục, Liễu Tham phán rất nhanh sẽ đến bờ sông
nghênh đón thôi ạ.

Liễu Đông Minh mừng ra mặt, nói với Trương Nguyên và
Nguyễn Đại Thành:

- Liễu Tham phán là em ruột của thần, tên là Tây Nhai,
hôm trước ở Quảng Ninh, thần phái người cấp tốc vượt
trấn dậm về nước báo tin, vua tôi đã biết sứ thần đã đến
nơi, cố ý phái người tới biên cảnh nghênh đón.

Trương Nguyên nghĩ thầm:

- Liễu thị quả nhiên là đại gia tộc của Triều Tiên, Liễu
Đông Minh là nhị phẩm Nội cấm vệ đại tướng, em trai lại
là Hộ tào tham phán, đều là nhân vật có thực quyền.

Trương Nguyên cũng có hiểu biết một chút về quan chế của
Triều Tiên. Triều Tiên dưới Nghĩa Chính phủ có lục Tào: hộ,
lễ, binh, công, hình. Nghĩa Chính phủ tương đương với Nội
các của Đại Minh, lục Tào tương đương với lục bộ, người
đứng đầu lục tào gọi là Phán thư- chức quan là Chính nhị
phẩm, phó trưởng gọi là Tham phán- chức quan là Từ nhị
phẩm. Em trai ruột của Liễu Đông Minh là Liễu Tây Nhai là
Hộ tào Tham phán, tương đương Hộ bộ Thị lang của Đại
Minh, vua Quang Hải Quân phái Hộ tào Tham phán cấp nhị
phẩm đường xa ngàn dặm tới đây nghênh đón, có thể thấy
được ý rất coi trọng sắc phong lần này.

Năm chiếc thuyền kiêu có phòng ở này là của thủy quân Triều
Tiên. Có thể đi ở gần biển, mỗi chiếc đều dài gần mười trượng,
một lần có thể chở một đoàn người ngựa hơn trăm người và ba
mười xe hàng của đám thương nhân thủ hạ của Lỗ thái giám
Trương Nho Thân qua sông Áp Lục. Lỗ thái giám phen này
cũng coi như là rất khôn khéo, thương đội đi theo sứ đoàn, có
thể tiết kiệm một lượng phí vận chuyển rất khả quan.

Trương Nguyên và Liễu Đông Minh sóng vai đứng trên đầu
thuyền, Trương Nguyên nhìn cảnh sông nước buổi tà dương
mênh mông, lòng thầm nghĩ: “Trương Giới Tử ta ngày hôm
nay cũng đã có thể hiên hiên ngang ngang mà đi qua sông Áp
Lục rồi”.

Liễu Đông Minh rất vui, hôm nay là hai mươi ba tháng tư, có thể đến kịp Nghĩa Châu thành. Từ Nghĩa Châu thành đến Vương kinh còn một ngàn hai trăm dặm nữa, có thể đến nơi trước lễ sinh nhật của vương tử Lý Quân rồi, trong lòng coi như đã gỡ được hòn đá ra rồi. Liễu Đông Minh chỉ về bờ nam đang ngày càng gần kia nói:

- Trương Tu soạn mời xem, đệ đệ của thần đã đến nghênh đón sứ thần rồi.

Trương Nguyên bảo Mã Khoát Tề đi lấy ống nhòm cho hắn, điều chỉnh tiêu cự một chút là đã thấy lá cờ pháp phới bên bờ nam rồi, hàng ngũ chỉnh tề, có tiếng nhạc cổ theo gió sông mơ hồ truyền tới, Trương Nguyên nói với Liễu Đông Minh:

- Liễu đại tướng nhìn xem vị nào là lệnh đệ Liễu Hộ tào.

Liễu Đông Minh nhìn cẩn thận vào ống nhòm, mừng rỡ nói:

- Cảnh vật ngoài ngàn dặm mà vẫn nhìn rõ. Vật của thiên triều quả là thần kì——Binh mã Tiết chế sứ Nghĩa Châu An Nhữ Nột cũng đến nghênh đón thiên sứ đại giá rồi.

Trong khi nói chuyện thì thuyền đã cập bến, Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành được Liễu Đông Minh, Hứa Quân, Kim Trung Thanh hộ tống lên bờ. Hộ tào Tham phán Liễu Tây Nhai và binh mã Tiết chế sứ Nghĩa Châu An Nhữ Nột bước lên hành lễ. Liễu Tây Nhai không nói được tiếng Hán nên Kim Trung Thanh và Phạm thông sự phiên dịch cho y. Ý nghĩa đại khái là ca ngợi thiên ân rộng lớn của hoàng đế Đại Minh, thiên sứ đi đường xa thật vất vả vãn vãn.

An Nhữ Nột dựng lều bên bờ sông, bày rượu tẩy trần cho các vị sứ thần thiên triều, quan viên Nghĩa Châu lần lượt bước lên kính rượu thiên sứ, lễ nghi triều phục của các quan viên Triều Tiên này cũng không khác biệt với Trung Hoa cho lắm.

Chạng vạng, đoàn người của Trương Nguyên dưới sự bảo hộ của năm trăm quân sĩ thuộc doanh trại trấn phủ Nghĩa Châu tiến nhập thành Nghĩa Châu. Nghĩa Châu là tòa thành gần biên giới với Đại Minh nhất của Triều Tiên, thuộc Bình An hữu đạo. Tuy là Châu thành nhưng thành lại nhỏ hẹp, tường cũng

cũ thấp, nếu xét đến phòng ngự thì không bằng một dịch bảo của Đại Minh, đường phố cũng khá náo nhiệt, thương nhân từ Đại Minh đến, tộc Nữ Chân ở Kiến Châu, người Mông Cổ, thậm chí tộc Nữ Chân ở Đông Hải xa xôi cũng đều tới đây làm ăn buôn bán. Lá trà, nhân sâm, nhung hươu, trân châu, lông chồn, vải bố, lừa ngựa heo dê... các loại hàng hóa chủng loại đa dạng, nhưng vũ khí bằng sắt và cung tên là hàng cấm buôn bán, diêm tiêu để chế tạo thuốc nổ do Triều Tiên sản xuất cũng là hàng cấm. Cư dân thành Nghĩa Châu chủ yếu là người Hán, sứ đoàn đi qua đường lớn, toàn nghe thấy tiếng quan thoại của Đại Minh——

Thấy thương đội của Trương Nho Thân vào thành, rất nhiều lái buôn xúm vào dò hỏi xem hàng hóa là gì, giá tiền thế nào? Trương Nho Thân đã lệnh cho thủ hạ không được trả lời, hàng hóa của y sẽ không bán ở đây, ba mươi xe hàng lớn đều là tơ thật, gấm vóc, đồ sứ, tượng gỗ thượng đẳng, đáng giá một vạn năm ngàn lượng bạc, đám người Man di tiêu buôn này lấy đâu ra tiền mà mua nổi chứ, chỉ có vương công quý tộc và quan thân phú hào ở Bình Nhưỡng, Hán Thành mới mua được

Màn đêm buông xuống, sứ đoàn nghỉ tạm ở Nghĩa Thuận quán. Sáng sớm ngày hôm sau huynh đệ Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai hộ tống Trương Nguyên lên đường, từ khi tiến vào cảnh nội Triều Tiên, dọc đường đều có quan viên và quân sĩ Triều Tiên đến nghênh đón, hộ tống, đổi ngựa mới, sắp xếp ổn thỏa cơm ăn chôn ở, lại may mắn trời nắng đẹp, sứ đoàn đi còn nhanh hơn hồi ở Liêu Đông một chút

Đầu giờ thân ngày hai mươi chín tháng tư, sứ đoàn đã đến rất gần tòa thành lớn thứ hai của Triều Tiên là Tây Kinh Bình Nhưỡng. Vừa đến gần ngoại ô thành đã nghe tiếng cổ nhạc, tiếng nhạc đó là từ một đám người phục sức sắc sảo đang múa hát mà truyền tới, có hương đình, long đình, nghi trượng, cổ nhạc náo nhiệt tung bừng, chấp trượng đầu quần chiếc khăn lụa đen, mặc chiếc áo hình hoa hướng dương, eo thắt đai đinh vàng, nhạc công đều thắt đai lưng, lại có cả múa bách thú nữa, phiên tràng có bốn hàng chữ to:

“Vạn quốc đồng hoan tranh đạo vũ,

Lưỡng nghi tương đối tự sinh thành.

Thiên hạ thái bình thùy cùng lí,

Hải đông vô sự tạc canh trung

(vạn quốc cùng tranh tài nhảy múa, hai cực (âm dương) đối lập tự sinh ra, thiên hạ thái bình chẳng còn việc gì để làm, biển đông rảnh rỗi đánh tự kiếm việc giải khuây).

Quốc vương Triều Tiên được biết sứ thần đã qua sông Áp Lục, lại phái Lễ tào Tham phán Vũ Yên gấp rút đến Bình Nhưỡng nghênh tiếp, biểu thị thành kính đối với Thiên triều. Vũ Yên thi lễ chào hỏi Trương Nguyên xong liền dẫn bọn họ vào thành Bình Nhưỡng. Đêm đó tổ chức yến tiệc linh đình ở Đại Đồng quán, ngoài cửa quán hai bên phía đông và phía nam trồng cây ngao núi, treo đèn kết hoa, linh kĩ (kĩ nữ) ca múa, dân chúng Bình Nhưỡng vui như mở hội nói cười không dứt.

Phòng yến tiệc trong Đại Đồng quán trang trí đèn đuốc rực rỡ, thức ăn phong phú, trông như yến tiệc cung đình trong bộ phim “Dae Chang Keum” vậy, chỉ riêng điểm tâm đã có tới tám món, đều khác nhau, còn có kê sâm, tay gấu, thịt chim trĩ, bào ngư...phải có hàng chục loại sơn hào hải vị khác nhau. Quan viên Triều Tiên Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai, Vũ Yên nhao nhao nâng chén kính rượu đám người Trương Nguyên. Loại rượu này là rượu Khánh Châu nổi tiếng của Triều Tiên, có hương vị gạo nếp đặc trưng, tương tự như rượu Thiệu Hưng, Trương Nguyên uống vào cảm thấy rất thân thiết

Uống rượu đã qua tam tuần nhưng nghe tiếng vòng ngọc đình đang, kèm theo sau là hương thơm thoang thoảng trong gió, khi Trương Nguyên mở mắt nhìn thì thấy hai hàng nữ nhạc công, ước chừng có hơn hai mươi người, ai cũng trang điểm rất đẹp, nhẹ nhàng yểu điệu. Đang ôm nhạc cụ quý ở nhà lưỡng vu (nhà lưỡng vu là nhà nhỏ đối diện với nhà chính ở hai bên).

Chương 459: Vũ nữ Bình Nhưỡng (2)

Nguồn: MT

Lễ tào Tham phán Vũ Yên quay người về phía Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành chấp tay nói:

- Thiên sứ từ xa tới, tiểu bang không thể đón tiếp chu đáo, những nữ nhạc công này là do thần phụng mệnh quốc vương đưa từ Vương kinh tới góp vui, mong hai vị đại nhân đừng chê cười mà đón nhận sự tiếp đãi của chúng thần.

Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành nhìn nhau, trong lòng hai người đều nghĩ: “Vua Quang Hải Quân đúng là nhiệt tình, không ngờ lại phái cả nữ nhạc công từ Hán thành tới tiếp đón, nghe khẩu khí của Vũ tham phán thì còn muốn cho ta thị tẩm họ!

Nguyễn Đại Thành là kẻ háo sắc, nghe tiếng nữ tử Cao Lệ điệu dáng xinh đẹp đã lâu, y vốn rất muốn thử một chút phong vị của nữ tử dị quốc. Nhưng y là phó sứ, không dám làm chủ, đành phải đợi xem Trương Nguyên quyết định thế nào?

Đường đường là sứ thần thượng quốc mà lại không không chế được dục vọng của bản thân, giữ nữ nhạc công Triều Tiên lại thị tẩm, lúc này thì sung sướng rồi nhưng khó tránh bị quan viên Triều Tiên coi thường, hơn nữa sau khi về nước nói không chừng còn bị ngôn quan kiểm được có đá xoáy, Trương Giới Tử hấn không phải là người tùy tiện như vậy a

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Được nghe âm luật quý quốc có dư vị của thời Đường - Tống, tại hạ rất vui lòng được lắng nghe

Huỳnh đệ Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai nhìn nhau cười. Từ trước tới nay sứ thần Đại Minh tới Triều Tiên, vua Triều Tiên luôn phái nữ nhạc công đi đón tiếp, sứ thần xuất thân nho học của Đại Minh cự tuyệt rất nhiều, cũng có người tiếp nhận, nhận hối lộ cũng có, nhưng lần này hai vị sứ thần, Chính sứ chỉ vừa tròn hai mươi tuổi, Phó sứ vừa qua tam tuần, đều là thiếu niên đặc chí, tràn đầy khí phách của người trẻ tuổi nên nghĩ rằng chắc cũng sẽ tiếp nhận thị tẩm nữ nhạc công mà thôi.

Hai mươi hai nữ nhạc công đang quỳ ở nhà lương vu sau khi bái kiến thiên sứ liền đứng dậy di chuyển lên trước, những nữ nhạc công này người thì cầm đại lệnh, trống sáo, tiêu Thái Bình, quạt gấp, người thì ôm đàn tranh, đàn hề, đàn huyền hạc, đàn gia da hoặc lưng đeo trống, eo thon đeo trống cơm, còn có hai nhạc nữ khiêng dàn trống được treo trên một khung dài, rồi bắt đầu diễn tấu những khúc nhạc của Triều Tiên cho hai vị sứ thần thưởng thức.

Hai mươi hai nhạc nữ này đều là những thiếu nữ tầm mười bảy, mười tám tuổi, khoác trên người những chiếc áo màu hồng hoặc màu ngọc, phía dưới mặc những chiếc váy lớn màu tím, dải băng màu đỏ buông xuống bên eo, trông rất nhẹ nhàng uyển chuyển, kiểu tóc của những nữ tử này giống hệt nhau, được chải một cách cẩn thận, tơ vôn không hề rối, lộ ra cái trán rộng trơn bóng, đôi mắt của họ luôn chỉ nhìn chóp mũi của mình hoặc dưới chân, toát ra vẻ điềm tĩnh ôn nhu.

Thiếu nữ tay cầm quạt đang rộng hai cánh tay, đôi tay uyển chuyển nhanh nhẹn khép trở lại, chiếc quạt do sáu thẻ gỗ tạo thành đó liền phát ra những âm thanh trong trẻo.

Dường như bị âm thanh “đông đông đông” này làm thức tỉnh, tiếng vang của dàn trống vang lên, bất chợt hàng loạt tiếng trống dày đặc vang lên theo, tiên thanh đoạt nhân (lớn tiếng đến mức dọa người giật mình), khi tiếng trống lên đến cao trào thì những nhạc cụ thổi như sáo, đại lệnh, tiêu Thái Bình bắt đầu vang lên, tiếp đó là đàn nha tranh, đàn hề gia nhập, mỗi nhạc cụ một âm điệu cứ như vậy mà hài hòa với nhau một cách ưu mỹ.

Ở phương diện âm luật Trương Nguyên cũng không có chút hiểu biết gì, nhưng đại huyng hấn Trương Đại là người rất yêu thích âm luật, lúc trước Tây Trương ngày ngày hết ăn rồi lại thổi-kéo-dàn-hát, đến nay trong khuê phòng lại có Vương Vi giỏi giải âm luật, lúc nhàn rồi thì thổi tiêu; cũng thường nghe Thương Đạm Nhiên đàn, Trương Nguyên nghe nhiều mưa dầm thấm đất nên khẩu vị cũng khá cao, lúc này nghe cổ nhạc Triều Tiên cảm thấy rất hay, tinh thần nhẹ nhõm hẳn, thư thái đắm chìm trong tiếng nhạc.

“Đông đông đông đông”, bốn thiếu nữ đeo trống bên eo vừa đánh trống vừa nhảy múa tiến lên phía trước, khi tiến đến gần

bàn tiệc của Trương Nguyên, bốn thiếu nữ hai tay cầm hai chiếc dùi trống nhỏ đánh lên chiếc trống treo bên eo thon, hai bên mặt trống lớn nhỏ không đều, bên lớn hình như là da hoàng ngư, bên nhỏ là da bạch ngư, hai chiếc dùi trống nhỏ luân phiên gõ xuống mặt trống, nhịp đơn, gõ đơn, gõ đôi, hòa tấu rồi lên đến cao trào, thủ pháp phong phú, kỹ xảo thành thục, tiếng trống lúc ôn hòa lúc trầm thấp, vừa biến hóa kỳ ảo mà âm luật lại cực kì phong phú, hơn nữa vũ đạo của bọn họ lại rất đặc sắc, tư thế phối hợp đánh trống: xoay cổ, múa eo, cánh tay uyển chuyển, chân nhẹ nhàng xoay tròn, vạt áo tung bay, váy tím phiêu bồng đẹp không tả xiết, hơn nữa ánh mắt họ cũng không còn rũ xuống mà sóng mắt lướt theo nhịp trống, quả thật phong tình vạn chủng, vô cùng cuốn hút.

Trương Nguyên tay gõ theo nhịp trên dùi, thư thái thưởng thức, đèn mờ men say, ánh mắt say mê, nhìn bốn thiếu nữ mà như một, ngũ quan tinh tế xinh đẹp, lẽ nào đều là do phẫu thuật thẩm mỹ mà ra sao?

Một vũ nữ nhẹ nhàng tách ra, chậm chậm tiến đến trước bàn tiệc Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành, tiếng trống chợt dừng, Trương Nguyên bỗng sinh ra cảnh giác, đang định đứng dậy đã thấy vũ nữ kia bẻ dùi trống, tinh quang lóe lên, không ngờ trong dùi trống lại giấu một lưỡi dao, không có cán, dài khoảng năm tấc, tay cầm dao của vũ nữ nọ đã bị lưỡi dao sắc nhọn cắt phải, máu đỏ từ hai bàn tay cứ thế nhỏ xuống nền gạch.

Phòng tiệc nhất thời nổi lên một loạt tiếng kinh hô, Liễu Đông Minh hét lớn:

- Có thích khách!

Trương Nguyên vội vàng kéo Nguyễn Đại Thành thối lui, lại nghe tiếng nói sắc nhọn của vũ nữ cầm dao nọ:

- Thiên sứ chớ hoảng sợ, tiểu nữ nào dám làm hại thiên sứ thượng quốc.

Vũ nữ nọ vừa nói vừa nhìn chăm chăm Trương Nguyên, tay kia mạnh mẽ xé chiếc áo màu xanh ngọc, bên trong chiếc áo không còn áo khác, lộ ra bộ ngực trắng ngần, không đợi ai kịp

nhìn thì dao trong tay lập tức đâm về, cắm vào chính chỗ trái tim nàng ta...

Trống dừng, dao xuất, phân trần, tự sát.

Những chuyện này xảy ra chỉ trong thời gian vài lần hô hấp, người đứng bảo vệ xung quanh Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành ngoài Nội cấm vệ đại tướng Liễu Đông Minh ra thì những người khác đều là quan văn của Triều Tiên, mà bàn tiệc của Mục Kính Nham, Vương Tông Nhạc, Chân Tử Đan và các Cẩm y vệ lại được sắp xếp tại một phòng khác, do quan võ của phủ Bình Nhưỡng tiếp đón, hai tên thổ binh Thạch Trụ là Mã Khoát Tề và Xá Ba dọc đường bảo vệ Trương Nguyên rất cẩn thận nhưng hiện giờ cũng đang ở bên đó dùng bữa, ai mà ngờ được ở giữa Đại Đồng quán lại xảy ra biến cố lớn như vậy cho nên không ai có thể ngăn cản vũ nữ nọ.

Ánh đèn chiếu xuống, sáng như ban ngày, hình ảnh con dao nhỏ sắc nhọn của vũ nữ kia đâm vào chính ngực nàng rất rõ ràng, máu tươi rất nhanh men theo lưỡi dao xuống cán rồi nhỏ xuống, chảy từ cán dao đến chiếc trống mà nàng ta vẫn đang đeo bên người, mặt trống làm từ da bạch ngư nhanh chóng bị nhuộm màu máu đỏ tươi quý dị.

Dưới ánh mắt kinh sợ của mọi người, vũ nữ nọ ngực cắm dao liền quỵ xuống, chiếc trống bên hông va lên nền đất “đông” một tiếng, vũ nữ một tay vẫn ôm cán dao, tay kia bám vào chiếc trống để ổn định cơ thể, ngẩng đầu, mắt nhìn thẳng vào Trương Nguyên, dùng tiếng Quan Thoại chuẩn của Đại Minh nói:

- Tiểu nữ vốn là cung nữ trong cung Cảnh Phúc của đại hoàng tử Vĩnh Xương.

Chương 460: Dũng khí

Nguồn: MT

- Cầm miệng.

Liễu Đông Hải hét lên rồi cao giọng nói:

- Thị vệ đâu, thị vệ đâu, lôi con tiện tỳ này ra ngoài cho ta.

Ánh mắt thê lương xinh đẹp của vũ nữ này khiến Trương Nguyên cảm động, mở miệng nói:

- Đợi đã, nữ tử này đao đã đâm vào tim, khó giữ được mạng, người cũng sắp chết rồi chi bằng cứ để nàng ta nói hết đã.

Bước lên hai bước, hỏi vũ nữ kia:

- Người có chuyện gì muốn nói?

Vũ nữ nọ có lẽ vì nén nhịn đau nên khuôn mặt xinh đẹp có chút vặn vẹo. Run run nói:

- Ba năm trước hoàng tử Vĩnh Xương điện hạ bị lưu đày đến đảo Giang Hoa, nhưng vua Quang Hải Quân vẫn không tha cho Vĩnh Xương điện hạ, sai người đó——

Chỉ vào Liễu Đông Minh

- Chính là người đó đến đảo Giang Hoa sát hại Vĩnh Xương điện hạ. Ngài ấy mới mười tám tuổi.

Vũ nữ lệ rơi đầy mặt, tim quặn đau từng cơn, tay đã bám không nổi cái trống nữa, nghiêng người ngã xuống mặt đất, miệng bắt đầu nôn ra máu nhưng mắt không ngừng nhìn Trương Nguyên, tiếp tục nói:

- Vĩnh Xương hoàng tử mới là quốc vương của Triều Tiên, Quang Hải Quân âm thầm phế mẫu hậu, sát hại huynh đệ, y không phải vua của Triều Tiên, thiên sứ không nên, không nên sắc phong cho thế tử của y.

Liễu Đông Minh không nhịn được nữa, bước lên đá vũ nữ kia mấy cái khiến nàng ta co quắp rồi không động đậy nữa.

Nội cấm vệ đại tướng quân Liễu Đông Minh thở hắt ra, cả người tức giận đến run lên. Hai tay quơ quơ gầm lên:

- Người đầu, người đầu, đem lũ tiện tỳ này giam lại thẩm vấn cẩn thận cho ta! Tra hỏi cho bằng được!

Vệ binh Triều Tiên đi vào, Mục Kính Nham, Xá Ba, Mã Khoát Tề, Vương Tông Nhạc và Chân Tử Đan dẫn theo Cẩm y vệ tiến vào, Mục Kính Nham thấy Trương Nguyên bình an vô sự, lúc này mới thấy nhẹ nhõm. Đám vệ binh lôi hai mươi hai vũ nữ ra ngoài, một tên kiểm tra hơi thở vũ nữ nằm trên đất rồi bẩm báo:

- Đại nhân, vũ nữ này đã chết rồi ạ

Liều Đông Minh quát:

- Lôi ra ngoài, lôi ra ngoài

Còn đá mấy đá về phía vũ nữ đã chết kia, rồi lại quát Lễ tào Tham phán Vũ Yên:

- Vũ tham phán, nữ nhạc là do ngài đưa từ kinh thành đến, để xảy ra chuyện như thế này, ngài đáng tội gì hả?

Vũ Yên mặt trắng bệch, biện bạch:

- Đó đều là những nữ nhạc mà thanh nhạc ti thuộc Lễ tào của thuộc hạ bồi dưỡng, không phải mới chiêu mộ gần đây nên hạ thần sao có thể ngờ được sẽ xảy ra chuyện này được ạ!
- Không chỉ Vũ tham phán, đến Lễ tào Thôi phán thư cũng khó mà thoát tội.

Liều Đông Minh hừ lạnh một tiếng, quay người lại, lại thấy Trương Nguyên lạnh lùng nhìn mình, ánh mắt đó khiến y không khỏi rùng mình.

Chỉ chốc lát Trương Nguyên liền nhìn xuống dưới, lấy tay xoa trán, nói:

- Ta có chút đau đầu, rượu tối nay đúng là uống không ngon chút nào, giải tán sớm một chút rồi đi nghỉ thôi.

Vừa nói vừa đi ra ngoài, Nguyễn Đại Thành đang sợ mất hồn cũng vội vàng đi theo.

Mấy vị quan cao cấp Triều Tiên Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai, Vũ Yên ngơ ngác nhìn nhau. Liễu Đông Minh vội vàng đi theo Trương Nguyên, liên tục chấp tay nói:

- Trương đại nhân, Trương đại nhân, xảy ra chuyện như vậy là do tiểu bang đón tiếp không chu đáo, kinh động đến thiên sứ, đắc tội đắc tội, nhưng Trương đại nhân chớ tin kẻ tiện tỳ nói lời xằng bậy, vũ nữ là kẻ ti tiện, không biết bị kẻ nào xui khiến nên mới nói xằng nói bậy.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Ừ ừ, ta biết rồi, ta biết rồi, chuyện này là ngoài ý muốn, mấy vị đại nhân không cần đi theo nữa, hôm nay đi đường mệt mỏi, nghỉ ngơi sớm một chút.

Liễu Tây Nhai lúng túng dừng bước, nhìn đám người Trương Nguyên rời đi, quay đầu hỏi huynh trưởng Liễu Đông Minh:

- Huynh trưởng, chuyện này phải giải quyết sao đây?

Liễu Đông Minh bỗng nghiêm mặt ra, một lúc sau mới nói:

- Cứ thăm vãn đám kỹ nữ đó trước, đề phòng những kẻ tạo phản khác —— còn bên hai vị thiên sứ, ngày mai hãy cẩn thận giải thích bồi tội.

Đêm đã khuya, Trương Nguyên tắm rửa xong thì một mình dùng trà, dùng trà để sắp xếp suy nghĩ một chút, bộ dụng cụ pha trà này là của Vương Vi, hắn mang theo để dùng trên đường ——

Ánh lửa than đỏ hồng, nước trong ấm sôi sục, tản mát ra hương trà thơm mát nhàn nhạt, lá trà đã được đặt ở dưới đáy chiếc chén sứ men xanh, nhưng Trương Nguyên lại chậm chạp không rót trà, hắn đang trầm tư, việc vua Quang Hải Quân tàn sát huynh đệ của y, hắn đã biết từ lâu, gia đình đế vương vốn là có truyền thống thủ túc tương tàn, đó không phải là chuyện gì lạ nhưng so với những hiểu biết của hắn từ trong sử sách thì

suỵ cho cùng cũng vẫn có chút xa lạ, trước kia Trương Nguyên không hề cảm thấy rằng vua Quang Hải Quân đáng cảm phần như vậy, nhưng từ nhát đao quyết tuyệt của vũ nữ khi nầy hẳn mới cảm nhận được thế nào là thâm án huyết lệ chân chính, chuyện này khiến Trương Nguyên bị chấn động rất lớn, vũ nữ này chọn cách tự sát trước mặt thiên sứ Đại Minh để vạch trần tội ác của vua Quang Hải Quân, vũ nữ là thích khách, nàng ta lại thích sát chính mình, việc này so với đi thích sát người khác lại càng cần có dũng khí hơn.

Trong sân có tiếng người thì thầm, kèm theo đó là tiếng gõ cửa, Nguyễn Đại Thành nói:

- Giới Tử, vẫn chưa ngủ chứ.

Trương Nguyên mở cửa cho Nguyễn Đại thành vào, nói:

- Kinh sợ không nhẹ, ngủ sao nổi, huynh đã tới thì cùng uống trà với ta.

Rót cho Nguyễn Đại Thành một tách trà xong hai người ngồi xuống vừa uống trà vừa nói chuyện.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Chúng ta xuất kinh từ ngày hai mươi hai tháng trước, suốt dọc đường bình an vô sự, ai ngờ đến biên cảnh Tây kinh Triều Tiên lại xảy ra chuyện lớn như vậy. Giới Tử, chúng ta là sứ giả thay mặt cho triều đình Đại Minh, xảy ra chuyện như vậy mà coi như không có chuyện gì thì thật mất mặt, nhưng cho dù chuyện vua Quang Hải Quân giam cầm mẫu phi, sát hại huynh đệ là thật hay giả thì thân là sứ thần như chúng ta cũng không thể chỉ trích hay can dự vào, theo tình thế trước mắt chúng ta phải làm sao để vừa không mất thể diện vừa có thể làm tròn sứ mệnh?

Trương Nguyên thản nhiên nói:

- Chúng ta cũng không phải là Lận Tương Như đi sứ đến nước Tần mà chỉ là đi sắc phong mà thôi, chỉ cần làm tốt cũng được coi là không làm nhục sứ mệnh rồi, chúng ta cứ ở Bình Nhưỡng nghỉ ngơi vài ngày đã, không phải là

Phạm thông sự đang bị bệnh hay sao, vậy ngày mai ta cũng bị bệnh luôn.

(Lận Tương Như là chính khách nước Triệu thời Chiến Quốc, nổi tiếng là người giỏi ứng xử để giữ uy tín của nước Triệu. Ông đã cầm ngọc quý đi sứ nước Tần)

Đã nhiều ngày rồi mà Phạm thông sự vẫn chưa khỏe lại, toàn nằm trong xe ngựa mà đi thôi, hôm nay đến Bình Nhưỡng nên đã mời thái y chữa trị rồi.

Nguyễn Đại Thành hỏi:

- Ý của Giới Tử là——?

Trương Nguyên nói:

- Triều đình để người có cấp bậc như ta làm sứ thần đi sắc phong thế tử Triều Tiên, vốn dĩ không có quy định thời gian lộ trình, kéo dài thêm vài ngày cũng có sao đâu, sao phải nghe lời Liễu Đông Minh bôn ba vất vả đi cho kịp ngày sắc phong mừng tám tháng năm, trì hoãn mấy ngày, âm thầm coi biến.

Chuyện tối hôm nay khiến cho Trương Nguyên có ác cảm rất lớn đối với Liễu Đông Minh, tuy nói là thân làm sứ thần thì nên lấy đại cục làm trọng, nhưng con người thì đều có tính cách riêng, hơn nữa Trương Nguyên cảm thấy chính quyền của vua Quang Hải Quân vẫn chưa ổn định, tạm thời quan sát tình hình là điều tất yếu ——

Nguyễn Đại Thành nói:

- Giới Tử người túc trí đa mưu, vẫn nên để ta bệnh đi, nếu không đám người Triều Tiên đó sẽ quán lấy ta cả ngày cho xem.

Trương Nguyên nói:

- Nói chung cho dù là bệnh thật đi chăng nữa thì đám người Liễu Đông Minh cũng sẽ cho là giả bệnh, không bằng chúng ta cùng nhau ốm đi, đi đường vất vả, không thích ứng được với nơi xa lạ.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Quả thật là vất vả, cũng nên bệnh sơ sơ mấy ngày, bệnh nhẹ là hợp tình hợp lý mà.

Sau khi Nguyễn Đại Thành đi, Trương Nguyên lại sai người đi gọi Trương Nho Thân đến căn dặn y mấy câu, Trương Nho Thân lĩnh mệnh đi luôn.

Sáng sớm ngày hôm sau, hai anh em Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai cùng Tham doãn phủ Bình Nhưỡng đến dịch quán xin gặp Trương Nguyên, trong buổi tiệc tối hôm qua đã quyết định Liễu Tây Nhai và Vũ Yên sẽ dẫn hai vị thiên sứ đi thăm quan thành Bình Nhưỡng, sau đó tới miếu Kì Tử và Đàn Quân Tử bái tế, Bình Nhưỡng chỉ cách Vương thành có sáu ngày đường, có thể nghỉ ngơi ở Bình Nhưỡng một ngày, mừng một tháng năm lại tiếp tục lên đường thì mừng sáu hoặc mừng bảy là có thể đến kịp Vương kinh.

Một thông sứ người Triều Tiên tinh thông Hán ngữ đến trước sân dịch quán nơi hai vị thiên sứ ở, nói rõ mục đích đến của mình cho Cẩm Y Vệ đang canh gác, vị Cẩm Y Vệ kia sa sầm mặt nói:

- Hai vị đại nhân quý thể đang không khỏe, không thể đi chùa dâng hương được.

Thông sứ đó cuống quýt quay về chỗ đám người Liễu Đông Minh báo cáo về thông tin hai vị thiên sứ có bệnh, Liễu Đông Minh nhăn mày đi qua đi lại mấy vòng, phân phó thuộc hạ lập tức đi tìm quan thái y đến chẩn bệnh cho hai vị thiên sứ.

Liễu Tây Nhai hạ giọng nói:

- Huynh trưởng, làm gì có chuyện trùng hợp như vậy, hai người cùng bệnh một lúc ư?

Liễu Đông Minh cười lạnh nói:

- Phải ra vẻ một chút cho ra dáng thiên sứ ấy mà, chúng ta lại không thể nói thẳng ra, đương nhiên phải mời đại phu khám bệnh cho họ rồi —— còn nữa, mang nhiều đồ ăn đến cho sứ đoàn một chút, sau đó phái bốn thị nữ đi hầu

hạ hai vị sứ thần, thân mang bệnh sao có thể không có người hầu hạ được chứ.

Chương 461: Ăn sĩ và thiếu nữ (1)

Nguồn: MT

Liều Tây Nhai hỏi:

- Vẫn chọn người ở trong đám nữ nhạc đó ư?

Liều Đông Minh nói:

-Suốt đêm tra hỏi mấy nữ nhạc kia cuối cùng cũng tra rõ, chỉ có tiện tì hôm đó là cung nữ của cung Cảnh Phúc thôi, những người khác đều không có vấn đề gì, cũng may tiện tì kia vẫn còn chút hơi thở, cứu sống trước đã rồi thẩm vấn sau, nhất định phải bắt được chủ mưu đứng đằng sau, mượn chuyện này để đem toàn bộ những phế phi kia đi diệt cỏ tận gốc, đây gọi là Tái ông mất ngựa, họa phúc khó lường.

Giờ Thìn hai khắc, một vị quan thái y đến Đại Đồng quán khám bệnh cho hai vị sứ thần, vị quan thái y này sớm đã được Liều Đông Minh dẫn dò, cứ phối hợp mà nói rằng hai vị sứ thần đi đường vất vả nên có chút mệt mỏi, nghỉ ngơi một ngày là khỏe, ngày mai là có thể lên đường như bình thường, còn kê một đơn thuốc bổ, nói là phương thuốc nổi tiếng mà bảy mươi năm trước ngự y Từ Trường Kim trong cung đã để lại, gồm có kim kê, cỏ đậu khấu, nắm thông cầu kỷ tử hầm cách thủy mà thành ——

Trương Nguyên ngồi dựa vào thành giường, hỏi:

- Từ Trường Kim mà thái y nói có phải là Đại Trường Kim (Dae Chang Keum) không?

Y quan ninh nọt nói:

- Thiên sứ bác học uyên thâm, không chuyện gì là không biết, bồi phục bồi phục, Từ Trường Kim chính là Đại Trường Kim, vì phương thuốc được thiện thực bổ, xuất thần nhập hóa, Trung Tông đại vương chúng thần phong ngài ấy là Đại Trường Kim.

Trương Nguyên hồi còn ở hiện đại chưa xem qua bộ phim Hàn Quốc siêu dài “Dae Chang Keum” mà chỉ nghe nói thôi, cũng không có gì đáng chú ý cả, nhìn bát canh được thiện mà y quan nấu, vị y quan này còn muốn múc ra một bát cho mình uống trước để thiên sứ yên tâm ——

Đúng lúc y quan uống canh, một Cẩm Y Vệ đến báo cáo, nói Lễ tào Tham phán đưa tới bốn thị nữ để hầu hạ hai vị đại nhân, hỏi Trương đại nhân có cho họ tiến vào không?

Nguyễn Đại Thành đam mê hí khúc, thân mang bệnh đang chuẩn bị uống được thiện bên phòng Trương Nguyên, nghe nói Lễ tào Tham phán đưa thị nữ đến, tinh thần không khỏi giật mình, đưa thanh sắc (múa hát và sắc đẹp) đến để dưỡng bệnh chính là mảnh khỏe của những người có dã tâm, liền lấy tay lau trán, nhắm mắt lại nghe Trương Nguyên đáp trả thế nào ——

Trương Nguyên cũng không đơn thuần là háo sắc giống như Nguyễn Đại Thành, chuyện mà hắn suy nghĩ phức tạp hơn nhiều, một đao quyết tuyệt và dùng huyết lệ để kêu oan của vũ nữ xinh đẹp trong bữa tiệc hôm qua khiến hắn nảy sinh một ý nghĩ khác về chuyến đi Triều Tiên lần này, đương nhiên đây chỉ là một cách nghĩ mà thôi còn về việc có thực hiện được hay không thì vẫn còn phải xem tình thế phát triển theo hướng nào, trong thời điểm như thế này nếu giữ lại hai thị nữ Triều Tiên bên cạnh thì chẳng phải là tự tìm rắc rối hay sao, bởi vậy hắn từ chối luôn, tiện thể cũng thay mặt cho Nguyễn Đại Thành mà từ chối luôn ——

Cẩm Y Vệ vào bẩm báo:

- Vũ Tham phán và Kim Tham quân muốn vào thăm bệnh hai vị thiên sứ ạ.

Ở thiên triều thượng quốc không giống ở đây, sứ thần ngoại quốc dùng chân ở Hội Đồng quán Bắc Kinh, bình thường thì

không được ra ngoài, nhưng Trương Nguyên ở Đại Đồng quán Bình Nhưỡng thì khác, quan viên Triều Tiên muốn cầu kiến hần thì trước hết phải được sự cho phép của hần ——

Trương Nguyên nghĩ thầm:

- Cứ không gặp ai cũng không được, như vậy chẳng khác gì tự giam lỏng mình cả.

Liền gật đầu nói:

- Mời vào.

Một lát sau, Lễ tào Tham phán Triều Tiên Vũ Yên và Thư trạng quan Kim Trung Thanh tiến vào. Trương Nguyên ánh mắt vô thần có khí nhưng vô lực đứng dậy chào hỏi bọn họ, nói:

- Tại hạ mới sáng sớm bỗng cảm thấy đầu vầng mắt hoa, rõ ràng là chân đạp đất nhưng lại cảm thấy như đang đạp mây cười gió vậy ——

Kim Trung Thanh rất quen thuộc với Trương Nguyên, vội vàng bước đến đỡ rồi nói:

- Trương Tu soạn, mau mời ngồi, mời ngồi, Nguyễn đại nhân, mời ngồi, mời ngồi.

Quay đầu nhìn Vũ Yên nói:

- Hơn một tháng nay đi đường gấp gáp quả thực vất vả, Trương Tu soạn là người Giang Nam, trước kia ra ngoài đều ngồi thuyền, ngồi xe ngựa đi đường xa như bây giờ là lần đầu tiên.

Vũ Tham phán ra vẻ đã hiểu, nói:

- Đúng là vất vả, hai vị thiên sử quả đã vất vả rồi, trước tiên cứ dưỡng bệnh cho tốt đã, sau buổi trưa Liễu Quốc cữu sẽ đến thăm hai vị thiên sử và giải thích chuyện ngoài ý muốn xảy ra trong bữa tiệc tối qua.

Trương Nguyên thảo nhiên nói:

- Mời Liễu Quốc cứu ngày mai hãy đến đi, ta hôm nay tinh thần không được tỉnh táo cho lắm, sợ sẽ thất lễ.

Lễ tào Vũ Tham phán và Thư trạng quan Kim Trung Thanh nhìn nhau, Kim Trung Thanh nói:

- Vậy hạ quan sẽ hồi báo với Liễu Quốc cứu như vậy.

Lúc này, y quan của phủ Bình Nhưỡng kia nói với Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành:

- Hai vị thiên sử, được thiện này vẫn nên uống lúc còn nóng thì hơn.

Vừa nói vừa múc ra một bát đưa cho Trương Nguyên rồi lại múc một bát khác đưa cho Nguyễn Đại Thành.

Vũ Tham phán lắc đầu nói:

- Hai vị thiên sử không muốn cho nữ tử tiểu bang hầu hạ, việc ăn ở quả thật không tiện chút nào, hạ quan thân là Lễ tào Tham phán, tiếp đãi lại không chu đáo, trong lòng rất sợ hãi, khẩn cầu hai vị thiên sử cho phép các nữ nhạc vào góp vui có được không?

Lại nói thêm:

- Bốn vị nữ tử phụng bồi hai vị thiên sử này được lựa chọn rất cẩn thận, tuy thân phận thấp kém nhưng đều có xuất thân thanh bạch.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Có xuất thân thanh bạch thì sao chứ, lẽ nào sau khi thị tẩm vẫn có thể đưa về Bắc Kinh ư, đám người Diêu Tông Văn chỉ cần một bản tấu chương là có thể khiến ta gặp rắc rối, chôn quan trường sao có thể làm việc qua loa được. Hơn nữa Trương Giới Tử ta cũng đâu có thèm khát gì đâu chứ”.

Trương Nguyên từ chối khéo, hai người Vũ Tham phán và Kim Tham quân đành cáo từ ra về.

Đội y quan kia đi nốt Nguyễn Đại Thành đặt bát canh thuốc lên cái án trước mặt, bất mãn nói:

- Cái gì mà phương thuốc nổi tiếng mà Dae Chang Keum lưu truyền lại, khó uống chết đi được.

Trương Nguyên cười nói:

- Tập Chi huynh. Có phải là nếu có một mỹ nhân Triều Tiên từng thà từng thà đứt cho huynh thì huynh mới cam tâm tình nguyện uống không hả?

Nguyễn Đại Thành bật cười nói:

- Khô sai a khô sai.

Lắc lắc cái đầu quay về phòng.

Trương Nguyên cũng không uống bát dược thiện kia, đi ra ngoài phía cửa sổ thưởng thức hoa cỏ, ngoài cửa sổ trồng một loạt cây dâm bụt làm thành một bức tường cây, hàng cây này chỉ cao ba thước, thời tiết cuối tháng tư âm lịch, những nụ hoa của cây dâm bụt đã sớm nở rộ, đóa hoa màu trắng, nhị tâm đỏ tươi, “Thi Kinh” có viết: “có nữ tử ngồi cùng xe, dung nhan đẹp như Thuần hoa”, Thuần hoa ở đây chính là chỉ hoa Dâm Bụt, có thể thấy loài hoa này rất đẹp, nhưng Trương Nguyên lúc này nhìn bông hoa Dâm Bụt nhị đỏ cánh trắng kia thì lại nghĩ đến người vũ nữ với lưỡi dao đầy máu cắm sâu vào lồng ngực trắng nõn kia ——

- Trướng hận độc sách hoàn, khi khu lịch trần khúc.

Sơn giản thanh thả thiển, khả dĩ trạc ngô túc...

(tạm dịch: một mình ngồi nghĩ kể rửa hận, vấp phải bao nhiêu khó khăn gập ghềnh. Nước trong khe núi sạch mà nông, có thể rửa sạch đôi chân tôi...)

Bên ngoài tường phía tây của Đại Đồng quán có người đang ngâm thơ, giọng nói già nua nhưng lại rất có lực xuyên thấu, trong khi ngâm thơ lại còn dùng gậy trúc gõ phách xuống mặt đất, Trương Nguyên đứng khoanh tay bên cửa sổ lắng nghe

Chương 461: Ẩn sĩ và thiếu nữ (2)

Nguồn: MT

- Lộc ngã tân thực tửu, chích kê chiêu cận cục.

Nhật nhập thất trung ám, kinh tân đại minh chúc.

Hoan lai khô tịch đoản, dĩ phục chí thiên húc

(tạm dịch: ta có lộc uống rượu mới, lại sắp có gà ăn. Ban ngày mà trong phòng lại tối, mặt gai thay ánh sáng đèn. Hạnh phúc đến nỗi đau đi, ánh ban mai rồi cũng tới.)

Đây là chương năm trong bài thơ nổi tiếng “ Về sống ở làng quê” của Đào Uyên Minh. Trương Nguyên từ trước đến nay luôn rất thích thơ Đào Uyên Minh, ở nơi dị quốc này hẳn được nghe thấy có người dùng tiếng Hán ngâm thơ Đào nên cảm thấy rất thân thiết, nghĩ thầm: “đây là thơ của người sống ẩn dật nơi thôn quê, người ngâm thơ Đào là ẩn sĩ Triều Tiên ư?”

Cây Dâm Bụt lặng lẽ nở rộ, tiếng ngâm thơ bên ngoài cũng đã dừng. Ở phủ Bình Nhưỡng cửa phía đông của Đại Đồng quán, cách đó không xa là sông Đại Đồng, nếu tĩnh tâm lắng nghe thì dường như có thể nghe thấy tiếng nước sông đang chảy.

Trương Nguyên trải giấy mài mực, viết “hành kí Triều Tiên Đình Tị”, chuyện vũ nữ tự sát tối qua quá đột ngột, hẳn vẫn chưa ghi chép lại, bây giờ đã có thể hạ bút rồi ——

Vừa mới mài xong nghiên mực thì giáo úy Cẩm Y Vệ cùng một phiên dịch người Triều Tiên đến báo rằng ẩn sĩ Long Kim Sơn cầu kiến Trương Đại Nhân, Trương Nguyên thầm nghĩ:

“Hiệu của ta là Long Sơn, ở đây sao lại cũng có một Long Sơn khác thế?”

Chợt nghe người thông dịch Triều Tiên kia giải thích:

- Trương đại nhân, vị Kim ẩn sĩ này là một ẩn sĩ rất nổi tiếng ở tề quốc, cũng là nhân vật có tiếng trong Đàn Quân Thần Giáo, xuất thân từ danh môn, không màng danh lợi,

nhiều năm ẩn cư ở trong núi Long Sơn phía tây Bình Nhưỡng thành, rất ít khi ra ngoài, hành tung rất mờ hồ, ngài ấy có ba đại bản lĩnh: bói quẻ, châm cứu và kiếm thuật —— vị Kim ẩn sĩ này là một người cô hủ nhưng dân chúng tệ quốc lại nói ngài ấy là người rất sáng suốt, Kim ẩn sĩ ở trong núi chỉ cần nắm tay một chút là biết hai vị thiên sử ngẫu nhiên bệnh nhẹ, cố ý đến giúp hai vị thiên sử giải trừ bệnh tật.

Người họ Kim là người của một trong tám đại gia tộc của Triều Tiên, tương truyền vốn là dòng dõi hoàng tộc Tân La (Shinla) xưa, địa vị ở Triều Tiên so với Văn Hóa Liễu Thị còn cao hơn một bậc, mà Đàn Quân giáo lại là một loại tôn giáo của dân tộc Triều Tiên cổ đại ——

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Người mù xem quẻ bói mệnh đó là nghề chính của họ. Nhưng còn mát xa, họ có thể nhận biết huyết đạo châm cứu thì có chút thần kì, lại còn biết kiếm thuật nữa, là thuật nghe gió để phân biệt sự vật trong tiểu thuyết kiếm hiệp của Lương Vũ Sinh ư?”

Trương Nguyên hỏi tên thông dịch người Triều Tiên kia;

- Vị Kim ẩn sĩ này là người do Liễu Quốc cửu mời tới ư?

Thông dịch người Triều Tiên nói:

- Liễu quốc cửu không biết Kim ẩn sĩ sẽ đến, Kim ẩn sĩ tính tình quái gở, lạnh lùng, cao ngạo. Nếu ông ấy không muốn đến thì cho dù Liễu Quốc cửu có ép cũng không được. Kim ẩn sĩ là do ngưỡng mộ phong thái sứ thần thiên triều nên mới từ trong núi đến đây.

Trương Nguyên nói:

- Được, vậy thì Chân thiên hộ hãy thay ta đi mời Kim ẩn sĩ vào đây.

Ước chừng thời gian hơn nửa tuần trà thì đã nghe thấy tiếng gậy trúc gõ xuống nền đất”cộc cộc cộc”, Chân Tử Đan đã đưa Kim ẩn sĩ tới. Trương Nguyên ra hành lang đón tiếp, vừa rồi hắn đã thông báo cho Nguyễn Đại Thành, Nguyễn Đại Thành

không được người của Triều Tiên hầu hạ trong lòng đang rất bất mãn, nghe thấy có ẩn sĩ mù đến liền cáo bệnh không ra gặp.

Kim ẩn sĩ vóc người bình thường, tuổi gần năm mươi, đội chiếc nón có rèm đen truyền thống của Triều Tiên, thắt chiếc đai trắng, trán cao gò má lồi, tướng mạo cổ điển, hai mắt hướng lên trời, tay cầm một gậy trúc hoàng ban gõ trên nền đất theo hình chiếc quạt, đi từng bước nhỏ mà nhanh theo sau Chân Tử Đan ——

Thái cực tông sư Vương Tông Nhạc đứng bên Trương Nguyên hạ giọng nói:

- Đại Nhân, tên mù này là người biết võ, đại nhân cần thận một chút.

Trải qua chuyện vũ nữ tự sát tối qua thì sự cảnh giác của Vương Tông Nhạc càng được đề cao, y là người mà Đỗ Tham tướng đã tốn hai trăm lượng bạc để mời tới bảo vệ Trương Nguyên đi sứ, nếu Trương Nguyên xảy ra chuyện ngoài ý muốn thì cái biển danh gia “nội gia quyền Vương Tông Nhạc” của y coi như bị hủy, sau này chẳng có cách nào thu đệ tử và tiếp tục lăn lộn trên giang hồ nữa rồi.

Trương Nguyên lúc này có nghe thông dịch người Triều Tiên nói qua rằng vị Kim ẩn sĩ này am hiểu kiếm thuật, lúc này híp mắt quan sát cẩn thận vị Kim ẩn sĩ đang tới gần kia, bởi vì thần kinh thị giác đã bị teo đi nên hốc mắt lõm xuống, tướng mạo của những người bị mù khắp thiên hạ đều có chút tương đồng, Trương Nguyên nhìn không ra cây gậy trúc dò đường của Kim ẩn sĩ có gì khác so với gậy của những người mù khác, lúc này cũng không rảnh hỏi Vương Tông Nhạc liền bước lên nghênh đón ——

Chân Tử Đan nói:

- Kim ẩn sĩ, Trương Đại nhân của chúng tôi ra đón ngài.

Trương Nguyên thi lễ nói:

- Kim tiên sinh, sứ thần Đại Minh Trương Nguyên bái kiến ngài.

Vị Kim ẩn sĩ bước nhanh lên phía trước, chấp tay cùng cây gậy khom người về phía Trương Nguyên nói:

- Thảo dân Kim Thế Di bái kiến thiên sử.

Mới vừa rồi còn nghĩ đến thuật nghe gió trong tiểu thuyết của Lương Vũ Sinh, lúc này lại nghe thấy cái tên Kim Thế Di, Trương Nguyên cảm thấy rất thú vị, bèn nói:

- Kim ẩn sĩ, mời đến phòng khách nói chuyện.

Kim ẩn sĩ nói;

- Thiên sử thượng quốc, tướng mạo xuất chúng, tiếng thơm vang khắp bốn biển, nay từ xa xôi ngàn dặm giá lâm tề quốc, thảo dân và quan dân tề quốc vô cùng vinh hạnh.

Vị Kim cư sĩ này nói tiếng Hán lưu loát không kém thông dịch Triều Tiên, Ở Triều Tiên, tinh thông Hán văn Hán ngữ là tượng trưng cho thân phận quý tộc cao quý, đương nhiên là ngoại trừ thông dịch ra, thông dịch là dựa vào tiếng Hán của mình mà mưu sinh.

Trương Nguyên mỉm cười, hắn phát hiện ra người đứng ngoài tường ngấm thơ khi nãy chính là Kim ẩn sĩ, lập tức đưa khách vào phòng.

Kim ẩn sĩ vừa nói vừa bước theo Trương Nguyên lên cầu thang có ba bậc tiến vào phòng khách, tuy phải dùng gậy trúc dò đường nhưng hành động tuyệt không chậm chạp, Trương Nguyên lúc này mới nhìn thấy bên cạnh Kim ẩn sĩ còn có một thiếu nữ xinh đẹp, cũng đội chiếc nón tre rèm đen, ngực thát đai trắng, tuy là mặc trang phục của nam tử Triều Tiên nhưng không hề có ý che dấu dung mạo nữ tử, lông mày nhỏ mà cong, con ngươi đen trắng rõ ràng, chiếc mũi tinh tế cao thẳng, lông mi dài, cằm nhọn, thần thái động lòng người, ánh mặt trời tháng năm chiếu qua có thể thấy rõ một tầng lông tơ mềm mại trên cổ thiếu nữ kia ——

Nhân lực của Trương Nguyên có lúc rất tốt.

Kim ẩn sĩ ngồi xuống, thiếu nữ kia liền đứng ở phía sau ông ta.

Kim ẩn sĩ nói luôn vào việc chính:

- Thảo dân tinh thông y thuật thượng quốc, được biết thiên sử có chút khó chịu trong người nên mạo muội đến xin chẩn trị, thiên sử có thể để ta bắt mạch không?

Chân Tử Đan, Mục Kính Nham, Vương Tông Nhạc cùng hướng về phía Trương Nguyên lắc đầu, họ tuy bảo vệ Trương Nguyên nghiêm ngặt nhưng tên Kim ẩn sĩ này tiếp cận gần bắt mạch cho Trương Nguyên, nếu có ý xấu thì rất khó phòng bị.

Trương Nguyên tỏ ý mọi người không cần lo lắng, nước Triều Tiên không phải Long đàm Hồ huyết, cho dù trong vương tộc Lý thì xảy ra tranh quyền đoạt vị thì cũng chẳng có lí do gì mà làm hại sứ thần, vị Kim ẩn sĩ này đến gặp hẳn không thể chỉ vì muốn khám bệnh cho hắn được, tất có nguyên do riêng, nói:

- Vậy làm phiền Kim ẩn sĩ rồi, mời ngài ngồi bên tay trái ta.

Kim ẩn sĩ chống gậy đi tới, thiếu nữ kia cũng theo sát như cái bóng không rời.

Tay trái Trương Nguyên đặt trên cái bàn trà gỗ đàn, bên dưới có đệm vải, Kim ẩn sĩ bắt mạch cho hắn, Trương Nguyên biết mình không ốm, vả lại cũng muốn xem Kim ẩn sĩ nói thế nào...

Chương 462: Tiểu Trình

Nguồn: MT

Ẩn sĩ Triều Tiên Kim Thế Di bắt mạch cho Trương Nguyên mà tinh thần trống rỗng, đây là thần thái quen thuộc của người xưa. Nhưng vào lúc này, cứ như là Trương Nguyên đã mắc chứng bệnh nan y khiến ông rất hao tâm tốn sức. Mọi người ở trong phòng đều giữ im lặng, đều đang nhìn vị ẩn sĩ tiếng tăm lừng lẫy của Triều Tiên này. Vương Tông Nhạc và Mục Kính Nham nhìn chằm chằm nhất cử nhất động của vị ẩn sĩ và thiếu nữ đứng sau, nếu có hành động gì khác thường, lập tức ra tay

Một lúc sau, Kim ẩn sĩ thả cổ tay trái của Trương Nguyên ra, hai tay chấp lại giống như chấp ống tiêu mà chấp cây trượng trúc nói:

- Không biết có thể nói chuyện riêng với Trương thiên sử một lúc hay không, hay là thảo dân cùng thiên sử đến hoa viên của quán ngắm hoa dâm bụt. Hoa dâm bụt của Đại Đồng Quán chính là một trong bát cảnh của Bình Nhưỡng, thảo dân đã sớm ngửi thấy mùi thơm rồi.

Trương Nguyên nói:

- Được, ẩn sĩ cũng là con người tao nhã.

Rồi kéo tay Kim ẩn sĩ, đi chậm rãi về phía sau vườn.

Mục Kính Nham, Chân Tử Đan, Vương Tông Nhạc cùng mấy người bắt đầu đi phải đi theo sau vài bước. Thiếu nữ Triều Tiên đi một mình đến bên hàng cây dâm bụt, đứng lặng yên bất động.

Hậu viên Đại Đồng Quán rộng khoảng mười mẫu, trồng không dưới vạn gốc hoa dâm bụt, thời tiết cuối tháng tư đầu tháng năm, hoa dâm bụt nở ít. Đa số là nụ hoa, chồi trắng, rất đẹp mắt.

Tại Kim ẩn sĩ khẽ động, giống như đang nghe tiếng bước chân khác, sau đó mở miệng nói:

- Thân thể thiên sử khỏe mạnh, mượn cơ ồm là vì sao?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

-Kim ẩn sĩ, có gì mời nói thẳng, không cần phải dò xét, nếu như ngôn ngữ không hợp, thì mỗi người một đường thôi.

Kim ẩn sĩ im lặng một lát, thấp giọng nói:

- Thảo dân muốn thỉnh cầu thiên sử cứu giúp vũ nữ tự sát hôm trước.

Trương Nguyên nhướn lông mày lên, hỏi:

-Vũ nữ đó còn cứu được sao?

Kim ẩn sĩ nói:

- Chưa đâm trúng tim, còn có thể cứu, đương nhiên, nếu không có cao y thì không cứu được.

Trương Nguyên nói:

-Nghe nói Kim ẩn sĩ có sở trường về thuật châm cứu, chắc là có thể cứu vũ nữ kia, sao ẩn sĩ không đến gặp Liễu Đại tướng?

Kim ẩn sĩ nói:

- Thảo dân thân phận không rõ, Liễu Đông Minh ắt nghi ngờ nhiều, sao đồng ý để ta khám và chữa bệnh cho vũ nữ kia.

Trương Nguyên thản nhiên nói:

-Nếu như ẩn sĩ cứu được nàng ta, Liễu Đại tướng nhất định sẽ thăm vấn nàng ấy, thế cũng là làm khổ nàng ta, còn liên lụy rộng hơn.

Kim Thế Di mắt không nhìn được, nhưng nghe giọng điệu của Trương Nguyên có thể thấy Trương Nguyên rất thận trọng và chua ngoa. Tân khoa Trạng nguyên triều Đại Minh tuy rằng mới có hai mươi tuổi, nhưng cũng không dễ lừa a. Thấp giọng nói:

-Năm trước tuần phủ Liêu Đông Lý của thượng quốc từng đưa công văn đến tể bang, yêu cầu Quang Hải Quân ra lệnh cho quân dân không được giao dịch vũ khí, hỏa dược cho Kiến Châu, nhưng Quang Hải Quân bằng mặt không bằng lòng, một mực đem một số lượng lớn quặng thép Bình An sản xuất ra bán cho Kiến Châu Nữ Chân. Thậm chí còn phái thợ rèn đi Kiến Châu, điều này là có căn cứ điều tra, còn nữa, còn có tin đồn đầu năm Quang Hải Quân và Nỗ Nhĩ Cáp Xích có qua lại thư từ, điều này tạm thời chưa có chứng cứ thực tế.

Năm Vạn Lịch bốn mươi sáu, Nỗ Nhĩ Cáp Xích khởi binh xâm lược Đại Minh không phải do nhất thời tâm huyết dâng trào, khởi điểm chắc chắn là có chuẩn bị bố trí trước. Việc Hoàng Thái Cực đến Bắc Kinh hoạt động bí mật có thể thấy được chút ít. Nỗ Nhĩ Cáp Xích đương nhiên là biết Quang Hải Quân và triều Đại Minh có tư thù cá nhân, Nỗ Nhĩ Cáp Xích nhất

định sẽ lợi dụng điểm này phái người đi thuyết phục Quang Hải Quân. Triều Tiên trước giờ tự lập, Nỗ Nhĩ Cáp Xích cũng không dám kỳ vọng Triều Tiên sẽ liên minh với mình xâm lược Đại Minh. Bởi vì Quang Hải Quân cũng không dám phạm lỗi lớn này, nhưng nếu như có thể khiến Triều Tiên đứng ở diện trung lập trong chiến tranh giữa Kiến Châu và Đại Minh, vậy thì Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã thành công rồi. Trương Nguyên biết Quang Hải Quân mưu toan thoát khỏi sự thống trị của Đại Minh đối với Triều Tiên, nên có thư từ qua lại với Nỗ Nhĩ Cáp Xích là rất có thể ——

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Sao có thể để Triều Tiên cấp quặng sắt và thợ rèn cho Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Nếu có thể bắt được người đưa tin thì mới có thể sử dụng thủ đoạn được”.

Hỏi:

- Ăn sĩ ăn cư trong núi, gần khe suối, thịt gà nhắm rượu, ung dung tự tại vô cùng, sao lại vương vãi đến tranh giành triều chính làm gì?

Mất mùa lồm xuống, Kim Thế Di hít một hơi thở dài, chậm rãi nói:

- Hôm nay tại hạ đem tính mạng giao vào tay Thiên sử rồi, thực không dám dấu diếm. Tại hạ là bà con xa con chú con bác của Nhân Mục Đại phi. Tên thật Kim Nhạc Trực, ôi, chính ta còn quên cái tên này rồi.

Nhân Mục Đại phi chính là Vương Hậu của Quốc Vương Tuyên tổ, ba năm trước, Quang Hải Quân ghép phụ thân của Nhân Mục Đại phi vào tội mưu phản để làm lý do giết Kim Đễ Nam, và đem con trai của Nhân Mục Đại phi Vĩnh Xương Đại Quân lưu đày đến đảo Giang Hoa. Rồi sau đó sai anh vợ Liễu Đông Minh âm thầm giết chết Vĩnh Xương Đại Quân, năm đó mới Vĩnh Xương Đại Quân mới có tám tuổi. Rồi Phong mẹ đẻ mình là Kim Cung Tần làm Vương Hậu. Giam Nhân Mục Đại phi vào cung Khánh Vân ——

Nghe Kim Thế Di nói tiếp:

- Quang Hải Quân sát hại huynh đệ, giam cầm mẫu hậu, không còn luân lí làm người, sứ thần thấy cảnh tàn ác vậy cũng nhẫn nhịn ư!

Trương Nguyên nói:

- Đây là chuyện nội chính của quý quốc, đối với Kim ân sĩ, ta cũng không giúp gì được.

Kim Thế Di nói:

- Thảo dân chỉ muốn xin Thiên sử tạm thời dừng đến Vương Kinh sắc phong Thế tử, kéo dài mấy ngày. Thảo dân nghĩ người đưa tin của Kiến Châu mấy ngày nữa cũng sẽ đến Vương Kinh, đến lúc đó nghĩ cách bắt y, thì sẽ có bằng chứng. Mà việc này nếu Thiên sử không chủ trì, thì cho dù thảo dân có bắt được người đưa tin Kiến Châu thì cũng chẳng để làm gì.

Sân vườn của Hội Đồng Quán tuy rộng, nhưng lúc này cũng đã đi đến phần cuối, tiếng nước sông Đại Đồng lại càng rõ ràng ——

Trương Nguyên dừng bước, im lặng suy nghĩ một lúc, nói:

- Ta cũng định tĩnh dưỡng ở Bình Nhưỡng mấy ngày, về phần vũ nữ kia, thì sao?

Kim Thế Di nói:

- Vũ nữ tên là Hỉ Thiện, nguyên là cung nữ hầu hạ Nhân Mục Đại phi ở cung Cảnh Dương. Thảo dân cũng không biết cô ta lưu lạc đến ban nữ nhạc của Lễ tào. Lần này kinh động đến Thiên sử đều không phải là ý của thảo dân. Cung nữ yếu ớt đó có lòng trung nghĩa, thật đáng quý. Nếu Thiên sử có thể ra tay giúp đỡ, thì cảm kích vô cùng.

Trương Nguyên kéo tay Kim Thế Di quay về, nói:

- Ta chỉ là Sứ thần Đại Minh, nếu can thiệp đến sự tranh giành Vương quyền của quý quốc, đối với ta mà nói hậu

hoạn vô cùng. Hơn nữa, Kim ẩn sĩ hẳn là còn nhiều chuyện chưa nói rõ với ta.

Kim Thế Di cảm thấy do dự, chuyện của y phải cần đến sự ủng hộ của Trương Nguyên. Bởi vì Trương Nguyên là đại biểu của Triều đình Đại Minh, có thể có tác dụng thay đổi cán cân vào thời khắc tranh giành Vương quyền ở Triều Tiên. Nghe giọng điệu của Trương Nguyên, cũng có lòng thông cảm với Nhân Mục Đại phi, nhưng muốn thuyết phục Trương Nguyên mạo hiểm ủng hộ kế hoạch lập lại trật tự lâu dài của bọn họ, chỉ sợ không dễ dàng. Nghe nói người Đại Minh đều yêu thích tiền tài, Trương Nguyên xuất thân từ Giang Nam giàu có và đông đúc, làn gió buôn bán phổ biến, cần điều kiện gì thì mới có thể tác động đến Trương Nguyên?

Kim Thế Di nói:

- Thảo dân thấp cổ bé họng, hai ngày nữa sẽ có người đến bá kiến Thiên Sử, khi đó đàm phán tiếp. Về vũ nữ Hỉ Thiện, Thiên Sử có thể tiến cử nàng này hay không ——,

Cầm cây trượng trúc chỉ về phía thiếu nữ đang đứng ở hàng cây hoa dâm bụt:

- Để nàng ta đi trị liệu cho Hỉ Thiện?

Vị trí của mọi người trong vườn, Kim Thế Di hầu như đều biết, thật không giống như người mù.

Cô gái kia thấy Kim Thế Di dùng trượng chỉ vào mình, liền đi tới, đôi mắt như điểm nước sơn mở to, không nói lời nào.

Kim Thế Di nói với Trương Nguyên:

- Nàng ta bị điếc bẩm sinh, không thể nói chuyện, thân thể đáng thương, nhưng lại có trí tuệ, học được thuật châm cứu của thảo dân, đủ để chữa chị cho Hỉ Thiện.

Trương Nguyên nhìn trước mắt thiếu nữ Triều Tiên mới mười sáu, mười bảy tuổi, lông mày nhỏ nhắn, lông mi dài, dung nhan tinh xảo, không nghĩ là cô ta câm, không khỏi thương tiếc, hỏi:

- Kim ẩn sĩ, nàng ta tên gì?

Kim Thế Di nói:

- Thảo dân gọi nàng là Tiểu Trinh, tuy nhiên gọi tên thì nàng ta cũng không nghe thấy, vậy tay là được.

Lúc Trương Nguyên và Kim Thế Di đang nói chuyện, thiếu nữ xinh đẹp Tiểu Trinh nhìn không chớp mắt, nhìn chăm chăm vào miệng của Trương Nguyên và Kim Thế Di. Đây cũng là thói quen của người câm điếc. Thầy trò này đúng là sống nương tựa vào nhau, một người mù, một người câm.

Trương Nguyên mỉm cười gật đầu một cái với cô gái, cô gái câm điếc vội vàng khom lưng cúi đầu với Trương Nguyên. Mông cô ta hơi cố ý vênh lên, đi đường cũng vậy. Cong mông, toái bộ, không biết có phải là thói quen lễ nghi hay không, nhìn cũng thật đáng yêu ——

Trương Nguyên nói:

- Kim ẩn sĩ, cứu sống người vũ nữ kia để làm gì, để cho nàng ta lại phải chịu hình thẩm vấn sao?

Kim Thế Di nói:

- Vũ nữ đó mạo phạm đến Thiên Sử, nên để cho Thiên Sử đích thân thẩm vấn.

Chương 463: Ai cũng mang dị tâm (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên từ chối cho ý kiến, nói:

- Ẩn sĩ cứ về trước, ta sẽ xem xét việc này.

Trong lúc Kim Thế Di nói chuyện với Trương Nguyên thì không ngừng dùng gậy trúc vẽ lên đất bùn. Thoạt đầu Trương

Nguyên không để ý, cứ nghĩ là người mù có thói quen như vậy, nhưng vài lần phát hiện thấy thiếu nữ cầm điếu kia cúi xuống nhìn, nhìn kỹ Kim ẩn sĩ vẽ từng nét. Mơ hồ như là văn tự Triều Tiên do Thế Tông Đại Vương Triều Tiên sáng lập hơn trăm năm về trước ——

Thiếu nữ cầm điếu kia thấy Trương Nguyên nhìn thấy được, liền tiến đến cầm tay Kim Thế Di, viết vài chữ trong lòng bàn tay, Kim Thế Di nói:

- Thiên Sử đừng trách, thảo dân là muốn giải thích cho nàng ta một số việc, thảo dân muốn Tiểu Trinh tạm thời ở lại Đại Đồng Quán, xin Thiên Sử ân chuẩn.

Trương Nguyên nói:

- Vậy tạm ở lại mấy ngày đi. Ta sẽ đặc biệt sai người sắp xếp phòng cho cô ấy.

Kim Thế Di vui vẻ nói:

- Đa tạ Thiên Sử.

Tiến Kim Thế Di đi, Trương Nguyên liền sai chấp sự trong quán bố trí một phòng cho cô gái cầm điếu Tiểu Trinh. Nguyên Đại Thành đã biết, bất chấp thân phận Thiên Sử, vội vàng đi xem, lúc sau quay lại:

- Thiếu nữ này đúng là thanh tú động lòng người, nhưng lại vô lễ.

Trương Nguyên nói:

- Đó là người cầm điếu, Nguyên huynh chớ giở thói phong lưu.

Nguyên Đại Thành hỏi:

- Vậy huynh giữ ở lại đây làm gì?

Trương Nguyên nói:

- Cô ta là châm cứu sư, nếu thân thể huynh có chỗ nào không thoải mái, có thể châm cho huynh vài cây.

Nguyễn Đại Thành nhớ đến nhát dao vào tim của vũ nữ kia, có phần hồi hộp, nói:

- Thân thể ta khỏe mạnh, không cần châm cứu.

Rồi tự đi về phòng viết nhạc.

Phòng của cô gái cầm điếu Tiểu Trinh cách không xa so với khách quán của Trương Nguyên. Từ lúc đi vào, thì không thấy đi ra, giống như phòng không có người ở vậy.

Chập tối, thương nhân Trương Nho Thân- thủ hạ của Lỗ thái giám quay trở lại. Mấy hôm nay gã dẫn hơn hai mươi người đến Bình Nhưỡng buôn bán, một mặt là có ý hỏi thăm dân chúng Triều Tiên về danh tiếng của Quang Hải Quân, quan sát được rằng Quang Hải Quân vì muốn lôi kéo sĩ nhân ủng hộ y nên thường xuyên thêm khoa cử vào chế độ khoa cử bình thường, còn gọi là Ân khoa, như vậy số quan viên nhanh chóng tăng thêm. Phải biết rằng quan viên có quyền được miễn thuế, vì thế sự thôn tính đất đai sẽ cực kỳ nghiêm trọng, dân kêu than âm ỉ. Hơn nữa trong triều đình còn có Đảng Bắc nhân và đảng Nam nhân. Bắc nhân đảng còn phân thành phái Đại Bắc và phái Tiểu Bắc, tranh giành hỗn loạn. Triều Tiên trở thành hình ảnh thu nhỏ của Văn Minh, hơn nữa Quang Hải Quân vì muốn củng cố địa vị thống trị, thủ đoạn thống trị rất tàn nhẫn, có xu thế lánh xa chúng bạn. Kim ẩn sĩ xuất hiện tại Đại Đồng quán không chỉ vì vũ nữ Hỉ Thiện, sắp có một hồi đại phong dấy lên trong chính quyền Triều Tiên...

Đầu giờ Thìn ngày mùng một tháng năm , Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai, Vũ Yên, Hứa Quân, Kim Trung Thanh cùng một số người đi tới Đại Đồng Quán cầu kiến sứ thần Đại Minh, hỏi thăm hôm nay đoàn Triều Sứ giả có thể lên đường hay không. Cẩm Y Vệ Thiên hộ Chân Tử Đan nói sức khỏe của Trương Tu Soạn, Nguyễn Hành Nhân, Phạm Thông Sự cùng đoàn người chưa hồi phục, nên tạm thời không để lên đường được.

Liễu Đông Minh vừa nghe thì đã nóng vội rồi, nếu như hôm nay lên đường thì đến chập tối mùng sáu là có thể tới Vương

Kinh, nếu chậm trễ thì sẽ không kịp đến buổi lễ sinh nhật của Vương tử Lý Quần vào sáng mừng tám rồi.

Liễu Đông Minh cùng đệ đệ Liễu Tây Nhai và mấy người Vũ Yên thảo luận khẩn cấp. Thế là chiều hôm đó y đem tặng cho Trương Nguyên một phần hậu lễ, tổng cộng có một ngàn lượng hoàng kim, tám trăm ngàn lượng bạc trắng, ba trăm viên Đông Châu cao cấp, lại còn có rượu ngon, thức ăn ngon nhiều vô số. Năm đó vì muốn có được sự công nhận của Triều đình Đại Minh đối với Quang Hải Quân, sứ thần Triều Tiên cũng tiêu phí món tiền khổng lồ hối lộ mới có thể mở đường. Lần này vì sắc phong Thế Tử nên cũng phải dùng đến tiền, Liễu Đông Minh cảm thấy bức bối. Nhưng y không ngờ tới là, Trương Nguyên chỉ giữ lại rượu và thức ăn ngon thưởng cho tùy tùng, còn số lễ vật còn lại thì không động đến mà trả lại. Điều này làm cho Liễu Đông Minh hoảng hốt: “Trương Nguyên không cần mỹ nữ hầu nhạc, cũng không cần tiền bạc vật chất, vậy Trương Nguyên muốn làm gì?”

Sau giờ Ngọ, Hứa Quân, Kim Trung Thanh đi cùng Liễu Đông Minh lại đến cầu kiến Trương Nguyên lần nữa. Lần này Trương Nguyên đồng ý gặp mặt, lúc gặp chỉ nói sức khỏe không được tốt như trước, không thể đi đường dài. Đại lễ sắc phong cũng không nhất thiết phải trùng ngày với sinh nhật của Vương Tử Lý Quần, trì hoãn mấy ngày ngại gì, rồi nói:

- Nghe nói vũ nữ hôm trước vẫn chưa chết, cô ta ban đầu muốn ám sát ta, thấy ta có phòng bị, liền tự đâm, thực là đáng giận —— Liễu Đại Tướng, vũ nữ đó có thể giao cho ta xử lý không?

Liễu Đông Minh không đoán ra dụng ý của Trương Nguyên, nói:

- Tiệp tỳ đó đại nghịch vô đạo dám mạo phạm sứ giả, tiệp tỳ dù chưa bị mất mạng, nhưng mạng sống chỉ còn một sớm một chiều. Nếu Trương Tu Soạn còn phiền muộn về ả, vậy thì sẽ lập tức tử hình.

Trương Nguyên kiên trì muốn tự mình xử lý vũ nữ đó, Liễu Đông Minh do dự một chút, nhớ tới quan ngại y của phủ Bình Nhưỡng nói vũ nữ kia không sống được quá ba ngày, nếu

Trương Nguyên muốn tận mắt xem vũ nữ đó tất thử, vậy thì để cho hắn xử lý đi. Chập tối, Liễu Đông Minh sai người khiêng vũ nữ kia đến Đại Đồng quán.

Tại công đường phủ Bình Nhưỡng, Liễu Đông Minh nhận được hồi báo, đã đưa vũ nữ Hỉ Thiện đến Đại Đồng Quán giao cho sứ đoàn Đại Minh xử lý. Liễu Tây Nhai không hiểu nói:

- Huynh trưởng, vì sao lại đồng ý giao tiện tỳ kia cho Trương Nguyên? Tiện tỳ kia nói xằng bậy, sẽ tổn hại đến danh dự của chúng ta và Đại Vương.

Liễu Đông Minh nói:

- Việc phế bỏ mẹ con Kim thị là việc Trương Nguyên muốn biết thì cũng có thể tìm hiểu được, chẳng cần tiện tỳ kia nói, nếu Trương Nguyên muốn đích thân xử lý tiện tỳ đó, thì để hắn xử lý đi.

Liễu Tây Nhai im lặng một lát, thấp giọng nói:

- Huynh trưởng mượn việc này để thử Trương Nguyên?

Liễu Đông Minh cau mày nói:

- Tuy rằng vị tân khoa Trạng Nguyên triều Đại Minh này còn trẻ, nhưng mà tâm cơ thâm trầm, xưa kia ở Bắc Kinh, hắn có ân nghĩa đối với chúng ta, giải thích, sắc phong đều do hắn giúp đỡ. Nhưng lại không chút lưu tình trừng trị tăng nhân Giới Miễn của chùa Phổ Từ ở Liên Sơn Quan. Điều đó cho thấy người này không dễ gì mà thân quen được. Tuy rằng sự việc tỳ tiện Hỉ Thiện của cung Cảnh Dương nhìn có chút ghê người, nhưng không đến mức khiến cho hắn thay đổi chuyển đi sắc phong Thế tử lần này, nhưng hắn vì sao lại mượn cớ ốm không khởi hành?

Liễu Tây Nhai nói:

- Có lẽ đúng là do đường dài đi lại vất vả, hay là do lễ vật không đủ để thỏa mãn?

Liều Đông Minh không trả lời, nhưng lại nói:

- Hiện tại, cũng không kịp đến buổi lễ sắc phong vào ngày mùng tám rồi, ta sẽ phái người nhanh chóng đi thông báo với Đại Vương, để Đại Vương sai hoàng thân trọng thần đến đón Sứ thần. Mặc khác, bất kể là phải dùng bao nhiêu tiền bạc đi chăng nữa cũng phải mua chuộc thủ hạ của Trương Nguyên, tìm hiểu nhất cử nhất động của hắn. Tất nhiên là phải hoạt động cẩn thận, bằng không một khi bị Trương Nguyên phát hiện, sẽ chọc giận hắn. Trương Nguyên nhạy bén, nhìn xa trông rộng, lừa gạt không dễ.

Liều Tây Nhai gật gật đầu, rồi nói:

-Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã phái trọng thần Nạp Lan Ba Khắc Thập đến gặp Đại Vương, không biết có chuyện gì quan trọng? Trong thời gian đại lễ sắc phong, có phải rất nhiều người nhập cảnh hay không?

Liều Đông Minh nói:

- Kiến Châu binh hùng tướng mạnh, không đắc tội được, Đại Vương nhìn xa trông rộng, mưu tính sâu xa, cho rằng thời điểm Kiến Châu động thủ với Đại Minh còn không xa, quốc gia của ta chính là ngồi nhìn long hổ đấu nhau, nếu mọi việc có thể thuận lợi thì về sau nước ta cũng không phải chịu sự khống chế của Đại Minh nữa. Cho nên, lần này muốn gặp Nạp Lan Thị một lần, nhưng nhất định phải giữ bí mật, tuyệt đối không thể để cho Trương Nguyên nghe được. Người này không giống những viên quan ngu ngốc khác của Triều Đại Minh, hắn rất kiêng kỵ Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Trên đường đến đây cũng có khảo sát tình hình Liêu Đông, lo lắng quốc sự, khác với các Sứ thần khác của Đại Minh

Liều Tây Nhai nói:

- Đệ hiểu rồi, đã truyền thư đến An tướng quân Nghĩa Châu, nếu như Nạp Lan Thị đến, thì lấy danh là thương khách, và đưa đến quán Bích Đề bên ngoài Vương Kinh chờ Đại Vương đến tiếp kiến. Vì trong thành có nhiều tai mắt quân chúng, Nạp Lan Thị không thể vào Vương

Kinh, thế lực trong triều phản đối việc qua lại với Kiến Châu cũng không phải là ít.

Liễu Đông Minh cười nhạt nói:

- Đợi danh phận Thế tử được xác định, thì khi đó có thể thanh trừ phe đối lập rồi, quan viên phái Tiểu Bắc, một tên cũng không để sống sót.

Phái Đại Bắc là phái quan viên năm đó đã ủng hộ Quang Hải Quân lên ngôi do Lý Nhĩ Chiêm cầm đầu, còn phái Tiểu Bắc thì giữ chủ chương lập con trai trưởng Vĩnh Xương Đại Quân, do Liễu Vĩnh Khánh cầm đầu. Mặc dù Liễu Vĩnh Khánh xuất thân là Văn Hóa Liễu Thị, nhưng lại đường ai nấy đi với Liễu Đông Minh. Từ lúc lập Quang Hải Quân, Liễu Vĩnh Khánh bị ban chết, Lý Nhĩ Chiêm được trọng dụng, trở thành Lãnh nghị chính của phủ Nghị Chính, cũng chính là Thủ phụ nội các. Nhưng thế lực của phái Tiểu Bắc rắc rối phức tạp, không thể đánh giá thấp. Quang Hải Quân sớm đã muốn giáng chức và lưu đày nhóm đại thần từng phản đối y kế vị. Chỉ đợi sau khi nền móng sắc phong Thế tử được xác định, thì có thể bắt tay vào tiến hành thanh trừng rồi.

Chương 463: Ai cũng mang di tâm (2)

Nguồn: MT

Vũ nữ mặt trắng như tờ giấy, đôi mắt nhắm chặt, hấp hối, vẫn trong trạng thái hôn mê. Trương Nguyên sai Mã Khoát Tề và Xá Bá khiêng vũ nữ đến phòng của Tiểu Trinh. Cầm nữ Tiểu Trinh đã đợi ở trước cửa, vừa nhìn thấy vũ nữ trên cáng cứu thương, thiếu nữ Tiểu Trinh nước mắt lưng tròng, lập tức bắt mạch cho vũ nữ Hỉ Thiện. Lòng mày cau lại, dễ nhận thấy là vũ nữ bị thương không nhẹ.

Tiểu Trinh không màng tới mấy người Trương Nguyên đang đứng ngay trước mặt, cởi bỏ dải vải trước ngực vũ nữ. Ngực vũ nữ có máu màu đen, ngực bôi thuốc màu vàng không biết là

dùng thuốc trị thương gì. Mùi máu tươi xen lẫn mùi thảo dược xộc vào mũi. Mũi thiếu nữ Tiểu Trinh co rúm hít hà, lắc lắc đầu, đi lấy một chậu nước ấm đến. Dem cởi toàn bộ áo ngắn phần thân của vũ nữ đi, lau thân thể cho cô ta, ngực cũng được lau sạch sẽ. Tuy rằng là người sắp chết, những nét thanh xuân vẫn hiện ra sừng sững.

Trương Nguyên, Vương Tông Nhạc, Mã Khoát Tề, Xá Ba không tiện nhìn tiếp, lui ra dưới mái hiên, thấy thiếu nữ kia lấy ra một chiếc hộp bằng gỗ từ túi tùy thân đeo bên người, bên trong hộp có hơn mười chiếc kim ngắn dài khác nhau. Tiểu Trinh bắt đầu châm kim vào cánh tay, bả vai và xung quanh ngực của vũ nữ. Thủ pháp điêu luyện quen thuộc. Sau khi châm xong hơn mười chiếc kim lên người vũ nữ xong, Tiểu Trinh mới cẩn thận lau bỏ thuốc trị thương trên ngực của vũ nữ đi, thay thuốc trị thương của mình vào ——

Chân Tử Đan lúc này đi tới, thấy thiếu nữ Tiểu Trinh đang trị thương cho vũ nữ, nói với Trương Nguyên:

- Trương Tu Soạn, thuốc trị thương của Cẩm Y Vệ chúng ta tốt vô cùng, có cần lấy một ít đến cứu cô ta không?

Cẩm Y Vệ vừa có hình phạt tàn khốc lại có thuốc trị thương tốt nhất, thiếu nữ Tiểu Trinh nhận lấy thuốc trị thương, hướng về phía Trương Nguyên cúi đầu tạ ơn, Trương Nguyên cũng không nói gì với nàng ta, ra ký hiệu bằng tay, nói Tiểu Trinh cần giúp gì thì cứ đến tìm hắn.

Trương Nguyên trở lại nơi ở của mình, tiếc tối đã chuẩn bị xong, Nguyễn Đại Thành đang chờ hắn, hai người vừa uống rượu Khánh Châu, vừa trò chuyện với nhau. Nguyễn Đại Thành không hiểu sao Trương Nguyên lại đem vũ nữ gần chết kia về quán, Trương Nguyên giải thích nói:

- Biết người biết ta, làm việc không sợ thua thiệt, hiện nay tình hình của chúng ta không phải là gió êm sóng lặng, nên muốn cứu sống vũ nữ kia để hỏi rõ thì càng tốt.

Nguyễn Đại Thành không thể có mưu tính xa xa như Trương Nguyên, cũng không hỏi thêm, uống rượu hát ca, nhớ lại cảnh sắc Giang Nam, uống say liền đi nghỉ.

Nguyễn Đại Thành đi rồi, Trương Nho Thân đến mật báo với Trương Nguyên. Trương Nho Thân và thương nhân thủ hạ đã đợi ở Bình Nhưỡng hai ngày, ba mươi xe hàng hóa đã bán đi mười xe, đã hẹn trước với thương gia Bình Nhưỡng, từ Vương Kinh trở về, thì mang về Sâm Cao Ly, Giấy bông trắng, quạt Tế Châu, vũ khí đồng Kim Sơn và đặc sản Triều Tiên. Như vậy, ngoại trừ chi tiêu ven đường, việc này thu được trên dưới tám ngàn lượng. Trương Nho Thân nhớ tới lời dặn của Trương Nguyên là tìm hiểu dân tình Triều Tiên, ngày hôm đó thăm dò được Quang Hải Quân và Kiến Châu Nỗ Nhĩ Cáp Xích quả nhiên là có qua lại. Nỗ Nhĩ Cáp Xích lấy Kim châu và ngựa trao đổi quặng sắt và thợ thủ công của Triều Tiên, thậm chí cả cánh cung và hỏa dược ——

Trương Nho Thân nói tiếp:

- Nghe nói lão nô Kiến Châu còn muốn mua một số lượng lớn hỏa khí của Triều Tiên, và đã bị Quang Hải Quân từ chối.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Lúc này Nỗ Nhĩ Cáp Xích vẫn còn có chút sợ hãi trong lòng với Đại Minh. Y muốn mua hỏa khí từ Triều Tiên hẳn là không muốn dùng đến hỏa khí vũ trang của đội quân Bát Kỳ, bởi vì thời đại này, hỏa khí hao tổn kinh người, nếu như mình không thể chế tạo, chỉ có thể dựa vào mua bán thì khó có thể thành quân được. Nỗ Nhĩ Cáp Xích chắc là vì hiểu biết uy lực của hỏa khí, xem khô giáp kỵ binh, cung tiễn có chống lại được đội hỏa khí của Đại Minh không. Dĩ tâm muốn bành trướng của Nỗ Nhĩ Cáp Xích đã sục sôi lắm rồi.

Sáng hôm sau, Trương Nguyên cùng Vương Tông Nhạc luyện một lần chính tông Thái Cực Quyền, xong thì đi về phía bên trái tiểu viện hỏi thăm thiếu nữ Tiểu Trinh. Mã Khoát Tề và Xá Ba đều đi theo hắn. Đúng lúc thấy thiếu nữ Triều Tiên bùng một chậu nước cong móng đi ra, làm nước chảy thành vệt trước cửa, Trương Nguyên hỏi:

- Vị cô nương kia thế nào rồi?

Lời nói vừa dứt mới nhớ lại là thiếu nữ này không thể nghe được, liền ra hiệu, chỉ chỉ vào ngực ——

Tiểu Trinh buông chậu gỗ xuống, cúi đầu chào Trương Nguyên, mời Trương Nguyên đi vào, tư thế tao nhã, đi bên cạnh Trương Nguyên, cũng kiêu ngạo nghiêng thân về phía trước, mông vênh lên, đi có phần hơi nhanh.

Vũ nữ Hỷ Thiện nằm ở trên giường, che màn lụa, Tiểu Trinh vén màn lụa lên. Lúc Trương Nguyên nhìn thấy, thì vũ nữ kia hôn mê cũng đã tỉnh lại, mở to mắt, đầu nhấc lên khỏi gối, âm thanh yếu ớt:

- Thiên sử Đại nhân ——

Trương Nguyên vội nói:

- Người không nên cử động, không nên nói làm tổn hại đến tinh thần, dưỡng thương đã.

Nhưng vũ nữ kia vẫn nói:

- Tiểu Bang nữ tử —— vốn dĩ là có ý chết, nếu Sứ giả cứu giúp, vậy toàn bộ —— do Sứ giả làm chủ.

Thuật châm cứu của thiếu nữ Tiểu Trinh rất thần kỳ, chập tối hôm qua người vẫn còn ở trong trạng thái gần chết, sáng sớm hôm nay tinh thần đã tỉnh táo, nói chuyện còn lưu loát, Trương Nguyên nói:

- Dưỡng thương trước đi, ngày mai ta sẽ đến hỏi chuyện người.

Vũ nữ nói:

- Tiểu nữ tử khẩn cầu Sứ giả —— đừng đi—— sắc phong con trai của Quang Hải Quân.

Trương Nguyên nói:

- Ta là phụng mệnh Hoàng đế Đại Minh đến Triều Tiên để sắc phong Thế tử, sao có thể vì câu nói của người mà bỏ được.

Nói xong quay người định bước đi, thì thấy thiếu nữ Tiểu Trinh cầm một bộ sách mỏng cung kính đưa cho hắn...

Đầu ngón khê mở rộng, ngón tay của thiếu nữ Tiểu Trinh lạnh như lãnh ngọc, lông mi rủ xuống, khom lưng lùi lại gần giường, trên giường, thân thể vũ nữ Hỉ Thiện lúc này đã chống đỡ không nổi lại mê man như trước. Thiếu nữ lại bắt mạch cho nàng, ánh mặt trời mới lên rọi qua cửa sổ, thiếu nữ xinh đẹp ngồi đầu giường, khuôn mặt có vẻ u sầu ——

Trương Nguyên thông thả bước đến bên cửa sổ, xem quyển sách mỏng trên tay, giấy Cao Ly loại tốt nhất, trang bìa không có tên. Vừa lật mở, thì là kinh Phật loại tập cuốn gấp dài, cứ như chiếc đàn phong cầm bị kéo dẫn hết mức. Mỗi trang nhỏ như lòng bàn tay, đó là “Phá tà luận tự” của Ngu Thế Nam viết bằng thể chữ Khải nhỏ viết tay hết sức tinh tế, ghi chép đủ loại chứng cứ tội ác của Quang Hải Quân sau khi chiếm ngôi như là giết và bắt lưu đầy những viên quan của phái Tiểu Bắc, phế truất và sát hại huynh đệ, thậm chí còn đánh mất mẫu phi. Và còn những ghi chép tường tận từ ba năm trước về việc Quang Hải Quân làm trái với lệnh cấm, dung túng tướng ngoài biên ải cùng Kiến Châu chế tạo cánh cung và vũ khí bằng sắt ...

Một quân Vương đặc vị bất chính lấy hình pháp nghiêm khắc để lập uy, trọng dụng thân tín của mình, đây cũng đều là thủ đoạn bình thường, Quang Hải Quân làm những điều đó cũng không kỳ lạ. Đây là quốc chính của Triều Tiên, Trương Nguyên thân là sứ giả của Đại Minh không có quyền can thiệp, nhưng Quang Hải Quân mưu toan cầu kết với Nỗ Nhĩ Cáp Xích là điều Trương Nguyên không dễ dàng bỏ qua. Trận đại chiến Tát Nhĩ Hử vào hai năm sau, Quang Hải Quân dưới sự bức bách của triều đình Đại Minh và với uy tín của Dương Hạo đối với nhân dân Triều Tiên mà không thể không xuất quân, nhưng sau đó y lại âm thầm dặn dò Nguyên soái Khương Hoảng quan sát sự biến đổi của tình hình mà thay đổi hướng ngược lại, xuất quân không xuất lực. Tuy rằng binh lực của Triều Tiên không đủ để thay đổi thế trận của trận đại chiến Tát Nhĩ Hử, nhưng có thể có được sự tương trợ to lớn của Triều Tiên, thì là một nhân tố có lợi, điều này Trương Nguyên phải cố gắng mới được ——

Ở mấy trang cuối cùng của quyển sách, có dán một lớp vải bố, chữ viết trên tấm vải bố khác với loại chữ tiểu khải nhỏ trước đó. Xem nét chữ thì là do nữ tử viết, vẫn viết về tội ác của Quang Hải Quân, kêu gọi quần thần lập lại trật tự, phế truất bạo quân, cuối cùng ký tên là Nhân Mục Vương Hậu. Không có ngọc ấn, chỉ có dấu máu của ngón tay cái.

Trương Nguyên nói:

- Bức vải bố này là ở đâu ra?

Vũ nữ Hỉ Thiện mê man. Thiếu nữ Tiểu Trinh đang chăm chú cho nàng ta, Mã Khoát Tề cao trắng và Xá Bá nhỏ bé đứng cạnh cửa, trong phòng lặng yên không tiếng động. Không ai trả lời Trương Nguyên.

Trên án thư dưới cửa có giấy và nghiên mực, Trương Nguyên không biết thiếu nữ Tiểu Trinh có biết chữ Hán không, đi lại lấy bút giấy viết một hàng chữ:

- Vải bố là ở đâu mà ra?

Viết xong, hạ bút, yên lặng chờ thiếu nữ Tiểu Trinh chăm chú cho vũ nữ xong sẽ lại xem.

Chân Tử Đan đến báo, Tham Doãn của phủ Bình Nhưỡng là Phác Dịch Hồng mang rau quả xanh, rượu và đồ nhắm đến, và mời hai vị Sứ giả thăm quan thành Bình Nhưỡng. Trương Nguyên nói:

- Để ngày mai đi đi, nghỉ thêm một ngày hôm nay nữa, đang bệnh mà đi sẽ gây trở ngại.

Chân Tử Đáp vừa cười vừa đi trả lời.

Lúc Trương Nguyên quay đầu lại nhìn vào phòng, thiếu nữ Tiểu Trinh đã đứng bên cạnh Án thư, nhìn câu hỏi của hắn. Trương Nguyên đi qua, dùng tay khẽ chỉ vào án thư, nhìn thiếu nữ trong sáng mà có chút ưu sầu trên mặt, Tiểu Trinh nhanh chóng gật đầu mạnh một cái, cầm bút viết, Trương Nguyên nói:

- Ngươi ngồi xuống rồi viết.

Rồi chỉ chỉ cái ghế.

Chương 464: Bí mật của cô gái câm

Nguồn: MT

Thiếu nữ lắc đầu, đứng ở bên cạnh án thư nâng cao cổ tay viết một hàng chữ Hán: “ Nhân mục Vương hậu tự tay viết, rồi giao cho Kim ẩn sĩ”.

Chữ của nàng ta chính là thể chữ của Ngu Thế Nam, trang sách nhỏ kia cũng chính là chữ của nàng ta.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Đây coi như là Y Đại Chiêu sao, ai là Lưu Bị?” Lấy bút từ trong tay của nàng ta , viết :

- Ta chỉ là Sứ thần vâng mệnh vua, vì sao lại cho ta xem thứ đó? Vì sao lại tin nhiệm ta như vậy, không sợ ta đem những thứ này giao cho Quang Hải Quân sao?

Thiếu nữ không viết câu trả lời, mắt mở to, nhìn Trương Nguyên.

Trương Nguyên viết tiếp:

- Còn có ai muốn gặp ta nữa?

Thiếu nữ viết :

- Khoảng chừng năm ngày nữa.

Trương Nguyên viết:

- Chỉ có thể bắt được Sứ giả Nữ Chân Kiến Châu, thì mới có thể xoay chuyển được.

Thiếu nữ viết:

- Kim tiên sinh đang liên lạc tứ phương rồi.

Vũ nữ Hỉ Thiện nằm trên giường phát ra tiếng rên rỉ đau đớn, Tiểu Trinh nhăn nhó lông mày, chăm chú nhìn Trương Nguyên, con người đen nhánh có thần thái. Trương Nguyên bỗng nhiên cảm giác có chút hoang đường, mình và một ẩn sĩ mù, một thiếu nữ cầm điếu bí mật mưu đồ lật đổ Quốc vương đương nhiệm Triều Tiên, thì thật là trò cười lớn cho thiên hạ. Tiểu Trinh cũng nhận thấy ánh mắt có ý giễu cợt của Trương Nguyên, viết:

- Sắc mặt của Sứ giả cho thấy, có phần nhiều phản đối chính sách tàn bạo của Quang Hải Quân, mong Sứ giả có thể hiểu được ý nguyện của nhân dân tiểu bang, ngày mai Sứ giả đến miếu Đàn Quân tế bái chắc chắn sẽ có thu hoạch.

Trương Nguyên suy nghĩ, mở miệng hỏi:

- Sao người lại biết ngày mai ta muốn đi lễ bái ở miếu Đàn Quân?

Hắn vừa rồi nói với Chân Tử Đan là ngày mai sẽ đi cùng Tham Doãn Phác Dịch Hồng của phủ Bình Nhưỡng đến tế bái ở miếu Ki Tử và miếu Đàn Quân. Cô ta vừa cầm vừa điếu thì làm sao lại biết được.

Tiểu Trinh mím môi, hai bắt bình tình nhìn Trương Nguyên, bộ dạng vô tội.

Trương Nguyên nói:

- Người có thể nghe được ta nói chuyện phải không, vì sao phải làm bộ câm điếc như vậy?

Thiếu nữ không chút kinh hoàng, chỉ là mặt có chút buồn, chỉ chỉ miệng mình, lắc đầu.

Trương Nguyên hỏi:

- Người có thể nghe được, nhưng lại không nói được? Vì sao Kim ẩn sĩ lại nói người sinh ra đã câm điếc bẩm sinh?

Thiếu nữ dường như không muốn giải thích, quay sang nhìn ra ngoài cửa sổ. Ánh mặt trời tháng năm chiếu xuống cây dâm bụt màu hồng đỏ, đẹp mê hồn.

Trương Nguyên thân nhiên nói:

- Các người gạt ta, ta còn gì để nói nữa.

Rồi đem quyển sách nhỏ trên thư án gấp lại, rồi vo tròn tờ giấy mới dùng để nói chuyện với thiếu nữ, xoay người đi ra ngoài cửa, phía sau vang lên một tiếng “bịch”, quay đầu nhìn lại, thiếu nữ đang quỳ rạp xuống đất, hai tay cầm quyển sách nhỏ kia, lệ rơi đầy mặt, trong cổ họng có tiếng “Ôi, Ôi” ——

Trương Nguyên không đến đỡ cô gái đó dậy, chỉ nói:

- Đem cất kỹ quyển sách đó, nhớ rơi vào tay người khác là không ổn.

Xoay người bước đi, song cô gái đó lại quỳ gối đuổi tới cửa, lúc này mới có vẻ kinh hoàng, chỉ miệng mình, lắc đầu không ngừng.

Trương Nguyên cũng lắc đầu, nói:

- Đi lấy bút viết đi.

Thiếu nữ nhanh chóng đứng dậy, bước nhanh đến thư án, viết rất nhanh rồi đi ra khom lưng đưa cho Trương Nguyên. Giải thích với Trương Nguyên, hóa ra là khi còn bé cô ta bị sợ hãi đến nỗi không thể nói chuyện, chứ không phải là điếc, Kim ẩn sĩ nói với Trương Nguyên là cô ta bị điếc không rõ là vì nguyên nhân gì?

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Bị kinh hãi cũng dẫn đến không thể nói được ư, vậy hẳn là do bệnh về tinh thần, khí quản không bị hao tổn, khó trách đến y thuật của Kim ẩn sĩ cũng không thể trị liệu cho cô ta”. Nói:

- Được rồi, người đừng vội, ta hành sự cũng có chừng mực, người trị liệu tốt cho cô nương kia đi.

Tiểu Trinh lại quỳ xuống đưa quyển sách nhỏ dâng lên cho Trương Nguyên, Trương Nguyên lắc đầu nói:

- Cái này ta không thể nhận, ta không phải là thần tử nước Triều Tiên, không dám nhận Chiếu Thư của Vương Hậu Quý bang. Xin Kim ẩn sĩ giao cho thần tử trung thành của Nhân Mục Vương hậu đi, người hãy cất kỹ quyển sách đó.

...

Thủ phủ của Bình Nhưỡng là Bình An, cùng với Hàn Thành, Khai Thành được gọi là Tam Đô của Triều Tiên. Toàn thành phân thành: nội thành, ngoại thành, Trung thành và Bắc thành. Bên trong thành đông đúc, phố phường sầm uất, hai mươi lăm năm trước cuộc loạn Nhâm Thìn do giặc Oa (Nhật Bản) châm ngòi, gây ra tổn thất lớn cho Bình Nhưỡng. Lúc ấy, toàn bộ ngoại thành bị hủy, giặc Oa không ngăn nổi thế tiến công của Lý Như Tùng ở phía tây. Lúc rút lui ra khỏi Bình Nhưỡng thì đã phóng hỏa đốt thành, Bắc thành, và Trung thành cùng mấy thành khác trở thành đồng hoang tàn. Nhưng trải qua hai mươi năm tu sửa, Bình Nhưỡng đã khôi phục nguyên khí, dân số trong thành đã vượt quá một trăm ngàn người, có thể so với thành thị bậc trung của Đại Minh.

Buổi sáng ngày mùng ba tháng năm, hai vị Sứ giả Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành được huynh đệ Liễu Đông

Minh, Liễu Tây Nhai và Tham Doãn Phác Dịch Hồng phủ Bình Nhưỡng, Thư trạng quan Kinh Trung Thanh cùng đám người nữa dẫn đi du ngoạn thành Bình Nhưỡng. Đầu tiên là đến thăm miếu Ki Tử, Ki Tử là điểm khởi đầu văn minh Triều Tiên, người Triều Tiên sùng bái Ki Tử, cũng chính là biểu hiện đồng căn đồng nguyên với Trung Quốc. Người Triều Tiên thích màu trắng, chính là biểu hiện sót lại của Ân Thương Thượng Bạch.

Sau giờ Ngọ, Trương Nguyên đi tới miếu Đàn Quân ở Long Sơn phía tây thành Bình Nhưỡng. Đàn Quân của Triều Tiên có địa vị tương đương với Lữ Bố ở Trung Quốc. Đàn Quân vốn tên là Vương Kiêm, tục truyền là do thiên thần và gấu cái sinh ra, là nhân vật thần thoại một nghìn năm trước, nhưng người Triều Tiên lại đem nhân vật thần thoại làm thành chính sử, lập ra triều đại Đàn Quân, gọi là Đàn Quân ở Triều Tiên. Đoạn lịch sử này không lâu đời bằng thời Hạ, Thương Chu của Trung Quốc.

Trương Nguyên thăm viếng miếu Ki Tử còn có hứng thú và kính ý, thăm viếng miếu Đàn Quân là hoàn toàn xuất phát từ lễ tiết. Long Sơn là một núi nhỏ, miếu Đàn Quân thì ở trên đỉnh, men theo núi lên có hơn một trăm bậc thang. Đến bên ngoài miếu thì nghe có tiếng người ở trên cao ngâm:

- Thiếu vô thích tục vận, tính bản ái khâu sơn. Ngộ lạc trần võng trung, nhất khứ tam thập niên. Ky điều luyện cự lâm, trì ngư tư cố uyên.

Khai hoang nam dã tế, thủ chuyết quy viên điền——

Cách một mảnh rừng tùng, chỉ nghe thấy âm thanh ngâm lên, không thấy bóng dáng.

Trương Nguyên nghe ra là âm thanh của Kim ẩn sĩ, hỏi những người Triều Tiên bên cạnh:

- Người ngâm thơ là ai, thật là thanh bạch.

Kim Trung Thanh nói:

- Trương Tu Soạn, người ngâm thơ đó là một vị ẩn sĩ có danh tiếng của tề bang, họ Kim, xưng là Kim ẩn sĩ. Có

thể bói quẻ, tinh thông y thuật, kiếm thuật cũng thông tường.

Trương Nguyên nói:

- Vị ẩn sĩ này nổi danh như vậy ư, ngày hôm trước từng ông ta đã đến Đại Đồng Quán tìm ta nhưng lúc đó tinh thần ta không được tốt, nói qua loa vài lời rồi tiễn về, hôm nay lại hội gặp, nhất định phải nói chuyện dài một chút, được gặp ẩn sĩ trong núi cũng là cả một đời mới có.

Liễu Đông Minh nhíu mày, những chuyện ở Bình Nhưỡng không có chuyện gì có thể giấu được hắn. Ngày ấy Kim ẩn sĩ thấy Trương nguyên đến, còn đem nữ đồ nhi cầm điếu để ở lại Đại Đồng Quán, nghe nói là để châm cứu cho thân thể không được tốt của hai vị Sứ giả.

Liễu Đông Minh biết Kim ẩn sĩ là con cháu của Toàn Châu Kim Thị, họ hàng xa với phế phi Kim Thị. Đối với người này Liễu Đông Minh cũng không nghi ngờ gì nhiều, Kim thị là đại gia tộc, có quan hệ thông gia với rất rắc rối và phức tạp với Vương Tộc Lý thị. Quang Hải Quân vẫn chưa vì Nhân Mục Đại phi mà giận lây sang toàn bộ Châu Kim thị, ngoại trừ xử quyết cha của Nhân Mục Đại Phi – Kim Để Nam ra, thì không có liên lụy đến những người khác, mà là có dụng tâm mua chuộc. Kim ẩn sĩ ẩn cư ở Long Sơn này hai mắt đã mù nhiều năm, thì có thể làm được gì, cho nên Liễu Đông Minh không quá để ý đến việc Kim ẩn sĩ và Trương Nguyên qua lại với nhau. Chủ yếu là Liễu Đông Minh căn bản không nghĩ tới Trương Nguyên có ý niệm lật đổ Quang Hải Quân. Y chỉ vội vã thúc giục Trương Nguyên mau chóng khởi hành, sớm đến sắc phong Lý Quân làm Thế tử sau đó sẽ làm lễ tiễn trực Trương Nguyên về nước.

Kim Trung Thanh liền đi mời Kim ẩn sĩ đến. Kim ẩn sĩ vái chào Sứ giả Đại Minh, còn đối với những người còn lại ông ta đều kiêu ngạo không làm lễ. Lúc Trương Nguyên cùng Liễu Đông Minh đến bái tế ở miếu Đàn Quân, Kim ẩn sĩ dựng trượng trúc bên ngoài điện, hướng mặt lên trời rồi hát Từ xướng ca. Cái khí chất cao ngạo này có khi cũng là một loại nguy trang rất tốt...

Chương 465: Định mưu kế trên đỉnh Long Sơn.

Nguồn: MT

Sau khi tế bái Đàn Quân, Trương Nguyên ra khỏi điện nói với Kim Thế Di:

- Kim ẩn sĩ, “Lộc ngã thân thực tửu, chích kê chiêu cận cục”, hôm nay tại hạ sẽ làm khách không mời mà đến rồi.

Kim ẩn sĩ cười nói:

- Sứ giả thượng quốc đồng ý ở lại trên núi với thảo dân thế này, vinh hạnh nào bằng, mời.

Chống sách trượng đi về phía sau núi, lại giống như là đang đi trên một mảnh đất bằng phẳng vậy.

Nguyễn Đại Thành thấy người mù này coi thường y, cảm thấy không vui, nói với Trương Nguyên:

- Trương Tu Soạn đi nhăm nháp thú vui đó đi, hạ quan và mấy người Liễu Sứ Thần sẽ chờ ở miếu Đàn Quân.

Trương Nguyên chấp tay hướng về phía Liễu Đông Minh nói:

- Vậy tại hạ đi cùng Kim ẩn sĩ đàm đạo một lát, giờ Thân sẽ quay về.

Liễu Đông Minh nói:

- Vậy để Kim Tham Quân đưa ngài đi. Kim ẩn sĩ này tính tình cổ quái, nếu có gì mạo phạm, kính mong Sứ giả khoan hồng độ lượng, đừng so đo với ông ta.

Trương Nguyên biết Liễu Đông Minh để Kim Trung Thanh đi cùng hẳn chủ yếu là để giám sát hẳn, nói:

- Cũng được, Kim Tham Quân hiểu biết những điển cố của quý bang, đúng lúc cần thỉnh giáo.

Rồi cùng Kim Trung Thanh đi theo ẩn sĩ mù Kim Thế Di về phía sau núi. Bốn người Vương Tông Nhạc, Mục Kính Nham và Mã Khoát Tề, Xá Ba theo sát bảo vệ.

Liễu Đông Minh rất yên tâm về sự an nguy của Trương Nguyên, con đường núi chủ yếu của Long Sơn đều có quân sĩ canh gác, mấy hôm nay đã nghiêm cấm người không có phận sự lên núi. Nhưng vị Kim ẩn sĩ này là sống ở đỉnh Long Sơn, nên không có cách nào cấm ông ta được ——

Trương Nguyên bước nhanh theo Kim ẩn sĩ, nói:

- Kim ẩn sĩ chắc nắm rõ trong lòng bàn tay mọi cành cây mọi hòn đá ở ngọn núi này nhỉ, đi đường không có chút đình trệ. Việc này đối với những người tài năng của phái Thái Châu học ở nước ta cũng là một loại Đạo đó.

Gậy trúc trong tay Kim ẩn sĩ gõ xuống đất, cười ha hả nói:

- Không dám xưng là Đạo, thảo dân đọc qua của Âu Dương Vĩnh, thảo dân giống với ông lão bán dầu, không bằng ông ấy, chỉ là chân bước quen thôi. Chục năm đi lại trong núi, tự nhiên sẽ quen như ở nhà.

Thư Trạng quan Kim Trung Thanh thở dài nói:

- Kim ẩn sĩ ẩn cư nhiều năm cũng kham khổ.

Kim ẩn sĩ lấy thơ Đào đáp lại:

- Tiên sư có di huấn lại, lo đạo không lo bản.

Gõ mạnh cây gậy trúc xuống đất, cất cao giọng nói tiếp:

- Triều dữ nhân nghĩa sinh. Tịch tử còn cầu gì hơn.

Hai câu nói sau là nói để cho Trương Nguyên nghe, Trương Nguyên thâm nghĩ: “Việc người nói cứ nói, ta có con đường của ta, ta cũng không thể cùng người đồng sinh cộng tử. Ta sẽ tùy cơ hành sự”.

Nhà cỏ của Kim ẩn sĩ ở phía Tây Nam núi Long Sơn, dưới núi là dòng nước chảy xiết của dòng sông Đại Đồng, nhà cỏ có ba gian, có một lão bộc hầu hạ nấu nướng thức ăn. Ngày hôm nay trời trong xanh, Trương Nguyên đứng ở đỉnh Long Sơn mắt dõi trông về phía xa, nước sông mênh mông cuộn cuộn. Bên kia là một dãy núi liên nhau, nếu đây là núi Long Sơn ở Sơn Âm thì có thể nhìn thấy mờ mờ hai tòa Trạng nguyên phường cao to là Đông Trương và Tây Trương ở hai bên bờ sông Đầu Lao. Bản thân mình đang ở nước khác, xa nhà ngàn dặm, không khỏi xúc động.

Kim ẩn sĩ hai tay cầm gậy trúc, đứng sóng vai cùng Trương Nguyên, nói:

- Trạng Nguyên công đang nhớ nhà sao. Chi bằng làm một bài thơ tự tình.

Trương Nguyên mỉm cười:

- Ẩn sĩ còn có nhã hứng ngâm thơ?

Kim Trung Thanh đứng bên cạnh nói khẽ với Kim ẩn sĩ giải thích việc Trương Tu Soạn bình thường không làm thơ, phú một cách tùy tiện. Lúc này lại ngâm thơ của Mạnh Khương nữ cho Kim Ẩn Sĩ nghe. Kim ẩn sĩ tỏ vẻ thán phục Trương Nguyên không ngâm thì thôi, chứ đã ngâm thì làm người khác kinh ngạc ——

Nhà cỏ sạch sẽ, bàn ghế đều là gỗ thông không sơn, hoa văn còn nguyên mùi thơm ngát. Kim ẩn sĩ lấy rượu gạo tự ủ khoản đãi mấy người Trương Nguyên. Lão bộc đi đến hỏi có giết gà đãi khách hay không, Trương Nguyên cười nói:

- Không cần đâu, ta ngồi một lúc rồi sẽ xuống núi luôn.

Kim ẩn sĩ nói:

- Mời Sứ Giả nán lại một lúc, người trong núi này còn muốn tìm hiểu một ít về nhã văn của thượng quốc.

Trương Nguyên nghĩ thầm rằng: “Chẳng nhẽ còn có khách lạ đến, muốn gặp ta hay sao?”

Rồi một bên uống rượu một bên bàn luận thơ với Kim ẩn sĩ và Kim Trung Thanh. Khoảng chừng hai khắc trôi qua, nghe thấy tiếng vang trong không trung, rồi đột nhiên rơi vào phía sau của nhà cỏ.

Kim ẩn sĩ đứng lên nói:

- Mấy vị cứ ngồi, thảo dân đi xem rồi quay lại.

Cầm lấy cây gậy trúc dựng gần cửa đi ra khỏi cửa.

Trương Nguyên nghe thấy tiếng “Cu Cu” của chim bồ câu ở đằng sau nhà cỏ, trong lòng khẽ động, đứng dậy nói:

- Vương Sư phó, Mục thúc, các người uống với Kim Tham Quân vài chén. Ta đi tiểu tiện một lát.

Trương Nguyên đi đến phía sau nhà cỏ, chỉ thấy một khối đá lớn dựng thẳng cạnh một cũi chim bồ câu bằng tre, có hơn mười con chim bồ câu màu xám, trắng đang mổ nước uống. Kim ẩn sĩ và lão nô bộc kia đang đứng cạnh cũi chim bồ câu. Nghe được tiếng bước chân, Kim ẩn sĩ quay người lại, đôi mắt lờ mờ đối diện với Trương Nguyên nói:

- Trương Đại nhân, mời lại đây nói chuyện.

Trương Nguyên đến gần, Mã Khoát Tề và Xá Bá đi theo phía sau như hình với bóng.

Kim ẩn sĩ im lặng một lúc, giống như muốn nghe động tĩnh xung quanh đó, rồi chậm rãi nói:

- Sứ giả Kiến Châu đã đi qua Nghĩa Thuận Quán ở Nghĩa Châu, kẻ cầm đầu là Ngạch Nhĩ Đức Ni.

Ngạch Nhĩ Đức Ni trong chữ Mông Cổ có nghĩa là “bảo vật”. Trương Nguyên biết thời đại Nỗ Nhĩ Cáp Xích có sáng lập ra đại thần mãi mãi được ban cho danh là “Ngạch Nhĩ Đức Ni”, người này họ Nạp Lan, tinh thông tiếng Hán, Mông, Triều Tiên, học vấn uyên bác, chắc về sau sẽ có nguồn gốc liên quan đến đại từ gia Nạp Lan Tính Đức. Trước khi Phạm Văn Trình và số người Hán khác đầu hàng Nỗ Nhĩ Cáp Xích, thì Ngạch Nhĩ Đức Ni là thủ hạ có học thức nhất của Nỗ Nhĩ Cáp Xích.

Nỗ Nhĩ Cáp Xích phái người này đến gặp Quang Hải Quân, quả là có tính toán không nhỏ a ——

Trương Nguyên nhìn bày chim bồ câu, mỉm cười hỏi:

- Kim ẩn sĩ dùng bồ câu để đưa tin sao?

Kim ẩn sĩ lộ vẻ mặt ngạc nhiên, y dùng chim bồ câu đưa tin là một bí mật lớn, chưa muốn bị Trương Nguyên biết. Sắc mặt lập tức bình thản nói:

- Sứ giả thượng quốc có kiến thức quảng đại, thảo dân khâm phục.

Trương Nguyên nói:

- Vào năm Khai Nguyên Đại Đường, Tể Tướng Trương Cửu Linh lúc niên thiếu có thuần dưỡng một đàn chim bồ câu. Mỗi khi qua lại với bằng hữu, chỉ cần buộc thư vào bàn chân của chim, chim sẽ theo chỗ đã dạy, mà bay đi, mục đích là để làm bồ câu đưa thư cho Cửu Linh, lúc đó ai cũng kinh ngạc.

Lại chuyển lời nói, thấp giọng hỏi:

- Có thể theo dõi nhất cử nhất động của Ngạch Nhĩ Đức Ni không?

Kim ẩn sĩ quả quyết nói:

- Có thể.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì tốt.

Kim ẩn sĩ im lặng chờ Trương Nguyên nói tiếp, nhưng Trương Nguyên chỉ nói ba từ “ Vậy thì tốt ” thì không nói gì nữa. Kim ẩn sĩ hỏi:

- Trương đại nhân sẽ đối phó thế nào với sứ giả Kiến Châu?

Trương Nguyên nói:

- Kim ẩn sĩ, ông nói kế hoạch của các ông đi, tại hạ chỉ có thể hỗ trợ bằng đạo nghĩa.

Kim ẩn sĩ cười nói:

- Ta cũng muốn Sứ giả thượng quốc ủng hộ bằng đạo lý. Không giấu Trương Tu Soạn, có rất nhiều người của tề bang phản đối Quang Hải Quân, nhưng bởi vì không có người khởi xướng, giống như bảy mẩu, năm bè không thể quy tụ. Hơn nữa, cũng lo lắng Triều đình Đại Minh không thừa nhận bọn ta tiến hành lập lại trật tự, hiện chỉ có mặt chiếu của Nhân Mục Đại phi, giờ lại có sự ủng hộ của Sứ giả, việc ắt sẽ thành.

Địa vị của Quang Hải Quân được triều đình Đại Minh thừa nhận, Kim ẩn sĩ đơn phương khởi binh phản kháng Quang Hải Quân, sẽ bị Đại Minh coi là phản nghịch. Nếu như Đại Minh phái quân can thiệp, thì bên Kim ẩn sĩ và Nhân Mục Vương hậu sẽ không thể chống lại được. Vì thế họ muốn có được sự ủng hộ của Trương Nguyên ——

Trương Nguyên nói:

- Lão Nô Kiến Châu như hổ rình mồi, quý bang không thể để nội loạn, nhất định phải nhanh chóng khống chế được cục diện, bằng không một khi xảy ra nội chiến giữa hai phái, thì chính là để cho Nỗ Nhĩ Cáp Xích có cơ hội lợi dụng —— Các người có chắc sẽ thành công không?

Kim ẩn sĩ trầm tư nói:

- Liễu Đông Minh nắm giữ nội cấm quân, thủ vệ ở Vương Kinh cũng do thân tín của Quang Hải Quân thống lĩnh. Trong một lúc sao có thể dụ dỗ được. Mà quân đội ở ngoài Vương Kinh cũng không thể tự tiện xông vào Vương Kinh, Trương Tu Soạn có kế sách gì tốt không?

Có tiếng trống “Đông, đông, đông” ở sông Đại Đồng dưới chân núi vọng đến, đó là tiếng trống thuyền rồng Đoan Ngọ. Người Triều Tiên cũng rất coi trọng tết Đoan Ngọ. Sao giờ Ngọ, ánh

mặt trời chói mắt, Trương Nguyên nheo mắt lại nhìn truyền rông trên sông, nhưng chỉ nghe thấy tiếng trống, không thấy thuyền rông đâu ——

Trương Nguyên hít sâu một hơi, hạ quyết tâm nói:

- Ngày mai ta sẽ chuẩn bị khởi hành đến Hàn Thành, trên đường đi các người sắp đặt một vụ ám sát đi. Phải nhớ, không được làm tổn hại đến thủ hạ của ta, còn những người khác bị thương nhẹ cũng sao. Như vậy, các người có thể mượn cơ này phái quân sĩ ở ngoại thành hộ tống ta vào kinh thành. Một nghìn quân sĩ cũng đủ để làm đại sự rồi —— Sắp xếp như vậy có gì khó không?

Chương 466: Đoan Dương Vũ (1)

Nguồn: MT

Kim ẩn sĩ đậm mặt gậy trúc xuống đất, nén vui mừng nói:

- Sứ giả thật cao cơ, kẻ này rất hay —— Cũng để Sứ giả biết, Quang Hải Quân đã nghe nói thân thể Sứ giả bất an, đã phái người đến tiếp đón và nghênh tiếp Sứ giả vào Vương Kinh. Người đó chính là người của ta.

Trương Nguyên “Ồ” một tiếng, hỏi:

- Đó là vị nào?

Kim ẩn sĩ nói:

- Ngày hôm qua vị quý nhân đó đã phụng mệnh đến quán Bích Đề. Nếu ngày mai Sứ giả khởi hành từ Tây Kinh, thì có thể sẽ gặp nhau ở quận Phụng Sơn. Còn về việc người đó là ai, thảo dân xin tiết lộ một chút, người này thân phận tôn quý, là cháu của Quang Hải Quân, tước vị Lăng Dương Quân, húy là Tôn.

Trương Nguyên nghĩ thầm: “Lăng Dương Quân Lý Tôn chính là Vua Nhân Tổ của Triều Tiên thay thế Quang Hải Quân, tốt lắm, đây coi như là tìm đúng người, đại sự tất thành”.

Nói:

- Như ta đã nói từ trước, hoàng đế Đại Minh đã chấp nhận địa vị của Quang Hải Quân, cho nên các người chỉ dựa vào bức thư tay của Nhân Mục Vương hậu đã bị phế truất để phản đối lại Quang Hải Quân thì khó có thể làm người khác phục tùng. Đạo nghĩa mà nói cũng không thể có thể thượng phong được, nhất định phải bắt được người liên lạc qua lại giữa Quang Hải Quân và Kiến Châu. Chỉ có như vậy, ta mới có thể ủng hộ các người, về sau mới có sự ủng hộ của triều đình Đại Minh.

Kim ẩn sĩ gật đầu liên tục nói:

- Lời Sứ giả nói quả rất đúng, Đại Minh và tề bang là nghĩa quân thân, tình như phụ tử, Quang Hải Quân vong ơn bội nghĩa, sẽ bị thần, dân coi thường.

Trương Nguyên gật đầu. Lấy lý do Quang Hải Quân bất trung với Đại Minh làm lý do lật đổ y, như vậy người kế nhiệm Quân chủ Triều Tiên sẽ càng trung thành hơn với Đại Minh. Bởi vì đây là nền tảng cơ bản, hơn nữa mượn cơ hội này diệt trừ trọng thần Nạp Lan Thị của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Nỗ Nhĩ Cáp Xích sẽ trút giận sang Triều Tiên. Về sau Triều Tiên sẽ phải đồng tâm hiệp lực với Đại Minh để đối phó với Nữ Chân Kiến Châu. Đây mới là mục đích mà Trương Nguyên phải bỏ nhiều công sức để mong đạt được ——

Trương Nguyên nói:

- Vậy ta xin cáo từ, về việc thích khách, Kim ẩn sĩ phải sắp xếp ổn thỏa, thực ra chỉ cần làm nhiễu loạn một chút là được, không cần phải gây án mạng. Lúc đó ta sẽ yêu cầu Liễu Đông Minh phải tăng thêm người bảo vệ, nhưng những quân sĩ bảo vệ này phải là người của các người, nếu không thì công toi vô ích.

Kim ẩn sĩ nói:

- Sứ giả khởi hành vào mừng bốn, mừng sáu sẽ đến đường Hoàng Hải, Tiết Độ Sứ Lý Quý ở đó là người của Lăng Dương Quân. Thích khách sẽ tấn công, quấy nhiễu sứ đoàn Thiên triều ở đó. Lăng Dương Quân sẽ đuổi tới, đúng lúc đó sẽ đưa ra đề nghị dẫn quân hộ tống Sứ giả, như vậy sẽ không làm Liễu Đông Minh nghi ngờ.

Trương Nguyên nói:

- Tốt lắm, phải giám sát toàn bộ hành trình của Sứ giả Kiến Châu, cũng chớ rút dây động rừng, có việc gì thì cứ báo với ta.

Lúc này Kim ẩn sĩ thực lòng khâm phục vị Sứ giả Đại Minh còn trẻ tuổi này, quả thực là cao nhân mưu trí trong < Tam Quốc >. Bọn họ trước giờ bị mắc kẹt trong cách điều binh tới gần Vương Kinh. Trương Nguyên chỉ cần nói vài ba câu đã vạch đường cho bọn họ, thật là mưu lược tài trí...

Đêm đó, Tham doãn phủ Bình Nhưỡng mở yến tiệc chiêu đãi mời Trương Nguyên tới dự, trong bữa tiệc Liễu Đông Minh biết Trương Nguyên quyết định ngày mai sẽ khởi hành về Seoul thì vô cùng vui mừng, tâm trạng lo lắng mấy ngày nay tức khắc được buông xuống, y cùng với đám người Vũ Yên và Liễu Tây Nhai liên tục mời hai vị thiên sứ uống rượu, nhưng Trương Nguyên từ chối nói thân thể còn chưa bình phục hoàn toàn nên không thể uống, Nguyễn Đại Thành tử lượng tốt, rượu uống cạn, lại thừa lúc hưng phấn, làm thơ ngay trên bàn tiệc, khiến một đám quan viên vô cùng khâm phục, tán thưởng hai vị thiên sứ là đại tài, Trương Nguyên đến một bài thơ cũng chưa làm mà cũng nhận được lời khen ngợi.

Uống tới giờ Tuất, Nguyễn Đại Thành đã say mèm, Phác Tham Doãn dùng xe ngựa của mình tiễn hai vị thiên sứ về dịch quán, và tự mình cùng với Liễu Đông Minh tiễn đám người Trương Nguyên về đến trước quán mới cáo từ, hai người Cẩm Y vệ đỡ lấy Nguyễn Đại Thành về phòng nghỉ ngơi.

Thời tiết có chút oi bức, Trương Nguyên tắm rửa xong xuôi liền đi thông thả tới chỗ ở của thiếu nữ Tiểu Trinh, theo sát hẩn như cũ là Mã Khoát Tề và Xá Ba, hai binh sĩ Tây Thổ này

rất ngu trung, ngay cả khi Trương Nguyên vào nhà vệ sinh họ cũng muốn theo vào.

Cửa đóng, chiếc cửa sổ với tấm che màu trắng cũng không thấy ánh sáng của nền lộ ra, Trương Nguyên lại gõ mấy tiếng cũng không thấy có người trả lời, thầm nghĩ:

“Lúc này là giờ Tuất, lẽ nào hai vị thiếu nữ Triều Tiên đã ngủ rồi, ta còn có việc thương lượng cùng họ”.

Càng gõ cửa mạnh hơn, kêu:

- Tiểu Trinh cô nương –Cụ cô nương..

Rất lâu không thấy trong phòng có động tĩnh gì, Trương Nguyên thầm nghĩ Tiểu Trinh cô nương kia miệng tuy không thể nói, nhưng tai cũng không điếc, sao không nghe thấy hắc gõ cửa, Tiểu Trinh không thể trả lời, nhưng Vũ Nữ Cụ Hi Thiện có thể trả lời chứ, hay là đám người Liễu Đông Minh thừa dịp hôm nay hắc không có ở Đại Đồng quán mà đã cử người bắt hai cô nương này đi rồi sao?

Trương Nguyên dùng sức đẩy cửa, cửa khóa rồi. Xá Ba luôn kiểm vào trong khe cửa chặt đứt cái chốt, nhấc chân đá, cửa gõ liền mở toang, trong phòng một màu tối mịt, phòng ngủ bên trong hình như có chút động tĩnh, Trương Nguyên hét lớn:

- Tiểu Trinh cô nương, Cụ cô nương.

Bên trong có tiếng động nhưng không có ai trả lời.

Xá Ba xông vào trong trước, “a” một tiếng, Trương Nguyên liền vào xem. Trong bóng tối liền nhìn thấy một thùng tắm lớn trước giường, màn trên giường buông xuống, trong phòng toát lên mùi hoa và hơi nước, Trương Nguyên ngưng mắt nhìn cái giường, hỏi:

- Tiểu Trinh cô nương, Cụ cô nương?

Màn che vừa động, lộ ra một cái đầu, mũi nhỏ môi hồng, lông mày nhỏ nhắn, chính là Tiểu Trinh. Hai tay níu lấy màn trướng bao quanh người.

Trương Nguyên thở phào nhẹ nhõm, trong bóng tối lắc đầu mỉm cười, hai thiếu nữ Triều Tiên đang tắm, hẳn thật là lỗi mẫn lại phá cửa xông vào, nói:

- Xin lỗi, ta đợi ở ngoài một lát, các người mặc y phục xong. Ta có lời muốn nói với các người.

Nói xong, lui ra ngoài cùng với Xá Ba và Mã Khoát Tề. Đứng ở ngoài cửa, cười .

Một lát sau, ánh sáng của ngọn đèn dầu trong phòng chiếu ra, Tiểu Trinh bung đèn đi ra, áo màu trắng, chiếc váy màu tím, bộ tóc ẩm ướt búi thành búi, những cái trâm cài tóc thật dài, thiếu nữ đem ngọn đèn đặt lên bàn, xoay người thi lễ với Trương Nguyên, sau đó ngẩng mặt lên, hai má ửng đỏ, lại vội vàng cúi xuống mài mực, mở tờ giấy cao ly ra, lấy bút lông cừu dâng lên cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Người nghe được, không cần ta viết chữ. Cự cô nương đâu?

Tiểu Trinh chỉ vào gian giữa.

Trương Nguyên lại hỏi:

- Sức khỏe của Cự cô nương tốt hơn nhiều chưa?

Động tĩnh lớn như vậy còn không làm vũ nữ đó tỉnh sao? Lẽ nào vết thương lại làm cho nàng ta hôn mê?

Tiểu Trinh chấp bút viết:

- Vừa rồi uống thuốc xong, ngủ một lát, còn đang có chút mê man.

Trương Nguyên “ừ” một tiếng, cũng ngồi bên cạnh bàn, nhủ mày, hôm nay hẳn gặp Kim ẩn sĩ đã quên không nói việc của Tiểu Trinh và Cự Hỉ Thiện, ngày mai hẳn phải rời khỏi Bình Nhưỡng, hai thiếu nữ này nên sắp xếp thế nào?

Thiếu nữ cầm bút viết:

- Thiên Sử hôm nay gặp Kim tiên sinh chưa?

Trương Nguyên lệnh cho Xá Ba ra ngoài tuần tra, nói với thiếu nữ:

- Gặp rồi, đã an bài một số việc, nhưng sứ đoàn nước ta ngày mai phải rời khỏi phủ bình Nhưỡng về Seoul, người và Cự cô nương muốn đến đâu?

Ngón tay của thiếu nữ thon dài, dáng vẽ chấp bút rất tao nhã, lông mi chột lóe, nhìn Trương Nguyên, dưới ngòi bút viết:

- Có thể đi theo thiên sử không?

Trương Nguyên trầm ngâm một lát, nếu giữ hai nàng ở lại phủ Bình Nhưỡng, vậy Cự Hỉ Thiện sẽ bị Phác Tham doãn bắt về dùng nghiêm hình tra khảo, Tiểu Trinh chỉ e cũng phải chịu liên lụy, nếu hắn đã quyết định giúp Nhân Mục đại phi và Lăng Dương Quân một tay, vậy không thể để Cự Hỉ Thiện rơi vào tay của bọn Liễu Đông Minh, liền hỏi:

- Cự cô nương có thể chịu được xe ngựa xóc nảy không?

Tiểu Trinh viết nói:

- Kim Sang được của thượng quốc vô cùng tốt, Cự Hỉ Thiện có thể ngồi xe.

Trương Nguyên nói:

- Vậy thì tốt, các người chuẩn bị đi, ngày mai đi cùng ta.

Nói xong, gật đầu một cái với thiếu nữ kia, đứng dậy đi ra ngoài, Tiểu Trinh cũng vội vàng đứng dậy bước theo, Trương Nguyên quay người hỏi:

- Còn việc gì sao?

Thiếu nữ lắc đầu, quay người giơ ngọn đèn lên chiếu đường cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Không cần chiếu, mấy bước đường mà, người quay về nghỉ ngơi trước đi.

Đi tới chỗ rẽ ở góc phòng còn quay đầu nhìn, hai tay thiếu nữ đó đang cầm đèn đứng trước cửa, ánh đèn chiếu lên mặt rất rõ, con người rất duyên dáng.

Giờ ty sáng ngày mùng bốn tháng năm, sứ đoàn Đại Minh đợi năm ngày ở Đại Đồng quán cuối cùng cũng rời khỏi Bình Nhưỡng, tiến về phía Seoul. Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai, Vũ Yên, Hứa Quân, Kim Trung Thanh đi cùng, Liễu Đông Minh đã nhận được mật báo trong quán là nữ đệ tử của Kim ẩn sĩ và vũ nữ kia cũng đi cùng với sứ đoàn Đại Minh, hai cô gái ngồi trong xe ngựa của Trương Nguyên.

Thương thế của vũ nữ Cự Hi Thiện đang khôi dần năm ngoài dự kiến của Liễu Đông Minh, y vốn cho rằng Cự Thiện Hỷ không sống nổi ba ngày, không ngờ lại được nữ đệ tử bị cầm của Kim ẩn sĩ cứu sống, Trương Nguyên bây giờ lại mang theo họ lên đường, ý là thế nào?

Chương 466: Đoan Dương Vũ (2)

Nguồn: MT

Ngày hôm đó đi được sáu mươi dặm, đi tới Sinh Dương quán. Tham sự quận Trung Hòa và Hàm Tông huyện lệnh mở yến tiệc chiêu đãi cả đoàn, Tham sự quận Trung Hòa bẩm báo với Liễu Đông Minh rằng, Đại vương sai Lăng Dương Quân điện hạ tới đón tiếp sứ đoàn, đã tới Hưng Nghị quán, Liễu Đông Minh nói lại với hai người Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành, Trương Nguyên nói:

- Thịnh tình của Đại Vương quý bang, khi nào đến Vương kinh, ta sẽ nói lời cảm tạ.

Thầm nghĩ: “Kim ẩn sĩ quả nhiên tin tức linh thông, người đến đúng thật là Lăng Dương Quân”.

Trong yến tiệc Liễu Đông Minh lại đề Kim Trung Thanh hỏi Trương Nguyên định xử lý thế nào với vũ nữ Cự Thiện Hỷ? Trương Nguyên nói:

- Nữ đệ tử của Kim ẩn sĩ còn đang cứu chữa, thương thế cơ bản đã được chữa khỏi, đợi sau khi thăm vấn xong, ta sẽ giao lại cho Liễu Đại Tướng xử trí.

Trương Nguyên nói như vậy, Liễu Đông Minh không nói được gì thêm, chỉ dặn người coi sát đệ tử của Kim ẩn sĩ và vũ nữ Cự Thiện Hỷ.

Sau khi yến tiệc tan, chấp dịch của Sinh Dương quán dẫn đám người Trương Nguyên đi nghỉ ngơi, một chấp dịch đột nhiên nói với Trương Nguyên:

- Đại nhân, ngày mai tới Hoàng Hải, nhất định phải cẩn thận.

Trương Nguyên quay đầu lại nhìn, chấp dịch kia đã lùi sang một bên, trong ánh đèn mờ ảo, cũng không nhìn rõ mặt mũi, tai mắt trong quán rất nhiều, cũng không hỏi thêm, chợt nghĩ tới thiếu nữ Tiểu Trinh và Cự Thiện Hỷ, bọn họ có lẽ có sẽ có tin tức gì, liền đi thẳng tới phòng của hai thiếu nữ Triều Tiên, căn phòng đó cách vách với phòng của hắn.

Nguyễn Đại Thành mắt nhìn thấy Trương Nguyên đi vào phòng của hai thiếu nữ Triều Tiên, không khỏi nhếch miệng cười, thầm nghĩ: “Trương Giới Tử bề ngoài thì giả bộ bình thường giống Liễu Hạ Huệ, lần trước Vũ Tham Phán tặng cho một nữ nhạc để thị tẩm thì từ chối, mấy ngày này lại gần bó như keo sơn với một nữ hài bị câm và một vũ nữ, sự phong lưu của Trạng nguyên công không ai biết được”

Lắc đầu, vào phòng mình nghỉ ngơi.

Dưới ngọn đèn dầu, thiếu nữ Tiểu Trinh đang đan một cái đai lưng, Cự Hỷ Thiện dựa vào thành giường, thấy Trương Nguyên bước vào, hai cô gái vội vàng đứng dậy thi lễ.

Trương Nguyên hỏi:

- Cự cô nương khỏe hơn chưa?

Cụ Hỷ Thiện đứng ở bên giường, khom người trả lời:

- Đa tạ đại nhân quan tâm, nô tì đã khỏe nhiều rồi.

Tiểu Trinh khẽ cười, khom người với Trương Nguyên, ngồi tiếp tục cúi người bện đai lưng, thiếu nữ này tuy không nói được, nhưng cử chỉ khí độ có một sự tao nhã ung dung khó có được của các cô gái tầm thường, Trương Nguyên nhìn vào tấm đai lưng trong tay nàng ta, đây là cái tấm đai lưng thắt ở bên hông trẻ con vào ngày tết Đoan ngo để tránh ma quỷ, Sơn Âm cũng có tập tục này, không ngờ Triều Tiên cũng có phong tục như vậy.

Trương Nguyên hỏi:

- Vừa rồi có ai truyền tin cho các người không?

Tiểu Trinh ngẩng đầu, đôi mắt trong suốt nhìn Trương Nguyên, khẽ lắc đầu.

Cụ Hỷ Thiện nói:

- Không ai nói gì với bọn nô tỳ, nhưng lại có người thường xuyên theo dõi nhất cử nhất động của bọn nô tỳ.

Trương Nguyên nói:

- Các người đừng tự ý hành động thì sẽ không sao.

Chuẩn bị đứng dậy rời đi.

Cụ Hỷ Thiện liếc mắt nhìn Tiểu Trinh, hỏi Trương Nguyên:

- Đại nhân, sẽ phát sinh chuyện gì sao?

Trương Nguyên nói:

- Không có việc gì, ngày mai trên đường các người cứ ngồi trong xe ngựa là sẽ không sao.

Trương Nguyên quay về phòng, viết nhật ký hành trình, trong lòng nghĩ chấp dịch vừa rồi lời nói không đầu không đuôi, xem ra Kim ẩn sĩ đã liên hệ được người, chuẩn bị ngày mai

quấy nhiễu sứ đoàn Đại Minh ở đường Hoàng Hải, nhưng rút cuộc là khi nào rat ay và ra tay ở đâu lại không biết rõ, cảm giác này thật không tốt. Khiến hấn có chút lo lắng đề phòng.

Mùng năm tháng năm tiếp tục lên đường, buổi sáng vẫn là mặt trời chiếu rọi, buổi trưa đột nhiên có mây đen dày đặc, mắt thấy mưa to tầm tã sắp chuẩn bị rơi, thời tiết trước và sau ngày tết Đoan Ngọ chính là thay đổi như vậy, ở đây cách đường Hoàng Hải phải tới hai mươi dặm, gần đây cũng không có chỗ trú mưa, những Cẩm y vệ kia có mang theo áo mưa, mặc vào rồi tiếp tục bước đi, Trương Nguyên ngồi vào trong xe ngựa tránh mưa, thiếu nữ Tiểu Trinh và Cự Hỷ Thiện đều nép vào một bên, Trương Nguyên cười nói:

- Cho phép tại hạ tránh mưa.

Tiểu Trinh mỉm cười khom người, bỗng nhiên đưa cho Trương Nguyên cái tấm bài quần lung màu sắc sặc sỡ.

Cự Hỷ Thiện ngồi ở một bên nói:

- Đại nhân, đây là tiểu Trinh cô nương bện cho đại nhân đó, chúc đại nhân đi sứ bình an, xin đại nhân nhận lấy.

Tấm lung bài quần lung bằng chỉ này là để cho trẻ con đeo, Trương Nguyên cũng đã làm quan lục phẩm rồi, mang theo cái này thật nực cười, nhưng không nỡ phụ tâm ý của Tiểu Trinh, giờ tay nhận lấy, cười nói:

- Đa tạ tiểu Trinh cô nương, cô nương thật khéo tay, bện rất đẹp.

Tiểu Trinh cúi đầu, nàng rất muốn biểu đạt gì đó, nhưng lại không có giấy bút.

Cự Hỷ Thiện hai ngày nay khỏe lên rất nhiều, cũng quen thuộc với Trương Nguyên, cảm nhận được thiện ý của sứ thần đại Minh trẻ trung này, nói:

- Đại nhân, ở đây có rượu Ma Cô, đại nhân muốn uống mấy ngụm không?

Tết Đoan Ngọ uống rượu Ma Cô là tập tục của Trung Nguyên, Trương Nguyên cười nói:

- Các người lấy rượu Ma Cô ở đâu ra vậy?

Cụ Hỷ Thiện cười:

- Hàng năm trước tết Đoan Ngọ đều có bán rượu Ma Cô.

Trương Nguyên đang định nói gì đó, trên nóc xe ngựa đột nhiên lộp bộp mấy tiếng, mưa to rồi...

Dưới sức gió đông nam, thành phải của xe ngựa mưa quất vào rất mạnh, cửa kính đã sớm đóng lại, “lộp bộp, lách cách”, tiếng gõ dày đặc, những bọt mưa nhỏ vẫn bay vào trong thùng xe, bên này lại chính là chỗ ngồi của Trương Nguyên.

- Đại nhân, mời ngồi bên này.

Vũ nữ Cụ Hỷ Thiện cẩn thận mà khiêm tốn hạ thấp người đối chỗ cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên nói:

- Một chút bọt mưa không đáng ngại, người cứ ngồi đó đi.

Cụ Hỷ Thiện lại hỏi:

- Đại nhân muốn uống rượu Ma Cô không?

Hồ lô rượu cầm trong tay, cười rất nhẹ nhàng.

Trong lòng Trương Nguyên có chút kỳ quái về tố chất tâm lý của vũ nữ này, bất cứ lúc nào cũng có thể bị Liễu Đông Minh bắt giữ dùng nghiêm hình tra tấn, mạng nhỏ khó giữ, lại lạc quan như vậy, còn thường liếc nhìn Tiểu Trinh, dường như có dáng vẻ rất sung sướng khi ở cùng Tiểu Trinh.

Trương Nguyên cười nói:

- “Hoa gian nhất hồ tửu, độc chước vô tương thân”. Cụ cô nương uống với ta một chén?

Mây đen dường như dừng lại trên đỉnh xe, trong thùng xe tối như đêm, mắt không nhìn rõ thần sắc của Cụ Hỷ Thiện, chỉ nghe ngữ khí của vũ nữ này chần chờ nói:

- Nô tỳ sao dám uống rượu trước mặt đại nhân.

Trương Nguyên cười, nhận lấy cái hồ lô rượu kia, đây là hồ lô bằng sứ, nặng trĩu, Trương Nguyên không uống được rượu mấy, không định uống, đặt hồ lô sứ vào một góc của xe, hỏi vũ nữ kia:

- Cụ cô nương lúc đầu hầu hạ Nhân Mục đại phi ở cung Cảnh Dương sao?

Cụ Hỷ Thiện nhỏ giọng sửa chữa:

- Đại nhân, là Nhân Mục vương hậu.

Trương Nguyên ừ một tiếng, nói:

- Nhân Mục vương hậu.

Cụ Hỷ Thiện nói:

- Nô tỳ sau khi vào cung luôn hầu hạ Vĩnh Xương Đại Quân....

Nói tới đây, quay đầu nhìn tiểu nữ Tiểu Trinh đang ngồi bên trái của thùng xe, Tiểu Trinh mở hé cửa sổ, nhìn mưa rền gió dữ bên ngoài, bộ tóc dài búi thành một lớp dày, giống như là một đóa mẫu đơn màu đen, óng ánh như băng tuyết.

Cụ Hỷ Thiện quay đầu nói với Trương Nguyên:

- Đại nhân, đừng nói tới những việc bi thương trước kia, được không, nô tỳ cứ nghĩ tới những việc trong cung liên quần đau, những việc đó đại nhân cũng biết rồi. Quang Hải Quân thật là quá tàn khốc.

Trương Nguyên nhìn bóng lưng yếu ớt của thiếu nữ Tiểu Trinh nhỏ bé, thiếu nữ không thể nói này dường như có không ít bí mật, hỏi:

- Cụ cô nương trước đây quen biết với Tiểu Trinh cô nương sao?

Cụ Hỷ Thiện chần chừ. Quay lại nhìn thiếu nữ Tiểu Trinh đang nhìn ra ngoài cửa sổ khẽ mỉm cười, gật đầu, Cụ Hỷ Thiện nói:

- Mấy năm trước đã từng gặp, lúc đó Tiểu Trinh còn nhỏ.

Cụ Hỷ Thiện lời nói mơ hồ, rõ ràng trả lời không thật, Trương Nguyên cũng không hỏi nhiều, trầm tư suy nghĩ được mất của việc này, mưu đồ muốn lật đổ Quang Hải Quân của hắn, hiện tại không thể thương lượng với Nguyễn Đại Thành, cũng không thể thảo luận với Chân Tử Đan, chỉ khi nào bắt được sứ giả của Nỗ Nhĩ Cáp Xích rồi mới có thể chứng minh lập trường và thái độ của hắn, âm mưu luôn là cô độc như vậy, hơn nữa bây giờ còn chưa biết Nạp Lan Ba Khắc đã đi đến đâu rồi, có thể bắt được hay không cũng là một vấn đề khó.

Đang nghĩ như vậy. Trong tiếng mưa gió nghe thấy giọng nói lớn tiếng của Thư trạng quan Kim Trung Thanh nói:

- Trương đại nhân, phía trước có một cái chùa, Liễu đại tướng nói trú mưa ở đây trước rồi đi, cơn mưa này thật là quá lớn rồi, ngựa cưỡi đều bị mưa làm mờ mắt không đi được.

Phía bên trái có một con đường nhỏ hướng về phía đông, đi thêm khoảng nửa dặm nữa liền có một cái chùa quy mô không nhỏ, tên là La Hán tự, là ngôi chùa nổi danh nhất ở đường Hoàng Hải, Liễu Đông Minh sai sai dịch đi đến trước nói với nhà sư trong chùa, trụ trì chùa La Hán biết được sứ thần Đại Minh tới trú mưa, vội kêu các chúng tăng tập hợp lại bái kiến.

Chương 467: Sự kinh hồn của súng kíp

Nguồn: MT

Trụ trì dẫn Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành và Liễu Đông Minh vào phòng của Phương trượng uống trà, Trương Nguyên không biết Kim ân sĩ sắp xếp thích khách khi nào sẽ ra tay, cho nên luôn cẩn thận, hẳn chỉ bí mật dặn dò Mục Kính Nham, Vương Tông Nhạc, Hồng Kỷ, Hồng Tín, Mã Khoát Tề, Xá Ba phải cẩn thận đề ý, những người còn lại không ai biết hôm nay có thể có thích khách quấy nhiễu, nhưng cả đường đi, mưa gió, vào chùa đều là bình an vô sự, mà chùa La Hán cách Châu thành Hoàng Hải chỉ có mười mấy dặm, xem ra trên đường sẽ không có chuyện gì, đêm nay sẽ phải đề phòng.

Nghỉ ngơi ở chùa La Hán gần nửa canh giờ, mưa cũng nhỏ dần, trời còn sớm nhưng sắc trời vẫn chưa quang đãng, Liễu Đông Minh muốn nhanh chóng đến được Châu thành Hoàng Hải, liền cung kính mời đám người Trương Nguyên lên đường, lúc này đã là canh ba giờ Thân, kéo dài nữa trời sẽ tối mất.

Một đoàn hơn ba trăm người rời khỏi chùa La Hán tiếp tục lên đường, mưa phún tí tách, đường đi lầy lội, xe ngựa đi rất chậm, đợi đến khi nhìn thấy châu thành Hoàng Hải phía xa xa, thì cũng là lúc hoàng hôn đã nặng nề buông xuống, lúc này mưa đã ngớt, nghe thấy tiếng nhạc mơ hồ từ phía Châu thành Hoàng Hải, có khoái mã đi trước tới báo tin, nói là Đô quan sát Sử Thôi đại nhân dẫn đám Hoàng Châu mục, Hải Châu mục tới chờ đón tiếp sứ thần ở trên đường Hoàng Hải phía trước.

Trương Nguyên ở trong xe sửa sang lại áo mũ, sau đó xuống xe cưỡi ngựa, chuẩn bị gặp mặt với quan viên Hoàng Hải.

Hương đình, Long đình công chào bày ra nào, đồ nghi trượng vàng, cổ nhạc, kạp kỹ cả đường huyên náo, đến lúc cách đám người Trương Nguyên khoảng hai mươi trượng, bỗng nghe “phanh” một tiếng, một quân sĩ Triều Tiên giơ cờ bên cạnh Liễu Đông Minh hét to một tiếng ngã xuống ngựa, Vương kỳ bị cắt thành hai đoạn rơi trên nóc xe ngựa của Nguyễn Đại Thành, mọi người kinh hãi, nhìn quân sĩ cầm cờ, máu me đầy mặt, lại nhìn lá cờ bị gãy, đúng là bị súng kíp bắn gãy.

Phía xa có người hét lớn:

- Quang Hải Quân vô đạo, Lý Quân không thể làm thế tử, Đại Minh không thể giúp kẻ xấu làm điều ác.

Liễu Đông Minh sờ tóc gáy, hét lớn:

- Xuống ngựa, xuống ngựa, có phản tặc! Có thích khách.

Trương Nguyên sớm đã xuống ngựa trước một bước, thâm nghĩ: “Kim ân sĩ không ngờ lại dùng súng kíp đến ám sát, súng kíp tuy độ chính xác không cao, nhưng nhờ đầu giống như chó ngáp phải ruồi nhờ một phát bắn chết ta, thì đó thật là thiên cổ kỳ oan mà”.

Quay đầu nhìn, Nguyễn Đại Thành vẫn ngẩn ngơ cười trên lưng ngựa, vội vàng túm y xuống.

Mục Kính Nham, Vương Tông Nhạc đã vây quanh hộ tống Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành, rút đao ra khỏi vỏ, như lâm vào đại địch.

Chân Tử Đan quát một tiếng ra lệnh cho một đám Cẩm Y vệ bảo vệ hai vị sứ thần, còn lại những người chấp lễ cầm cờ, trống, cồng, dụng cụ đao, các quan sai của bộ Lễ đều xuống ngựa tránh né.

Âm thanh “Ầm ầm” vang lên không ngừng, lần này lại không phải tiếng súng, mà là tiếng pháo hoa bùng nổ, đều là bay lên từ trong đồng lửa của đám nghi thức và đám người diễn tạp kỹ, những người cầm hương đình, long đình kia cả những quan sai của Triều Tiên và dân dịch đều kinh hoàng thất thố, chạy tán loạn, tạo thành một đám hỗn loạn.

Cả người và ngựa của sứ đoàn bên này cũng đều hoảng sợ, Trương Nguyên cao giọng nói:

- Đừng hoang mang, đề ý ngựa của mình, đừng đề ngựa sợ, không được di động.

Thấy thiếu nữ Tiểu Trinh thò đầu ra ngoài cửa sổ, trở mắt quát:

- Trốn vào.

Thiếu nữ kia vội vàng lùi đầu vào.

Cùng đi với sứ đoàn Đại Minh phần lớn đều là quan văn Triều Tiên, sai dịch, quân sĩ không quá trăm người, chưa trang bị vũ khí, còn không có sức chiến đấu bằng sáu mươi người Cẩm Y vệ do Chân Tử Đan thống lĩnh, lúc này dưới mệnh lệnh của Liễu Đông Minh cầm đao xông tới phía trước đám quan lại ở phía trước, Liễu Đông Minh hạ lệnh người nào ở trước mặt đám tới gần sẽ bắn chết.

Liễu Đông Minh cả người phát run, làm thế nào cũng không ngờ lại gặp thích khách ở Châu Thành Hoàng Hải, vừa hoảng sợ, vừa tức giận, nhìn về phía Trương Nguyên, thấy họ được đám Cẩm Y vệ bảo hộ rất chặt, lúc này mới yên tâm.

Trời cũng đã tối kịt, khói lửa đã xa ngút, đám người kinh sợ cũng dần trấn tĩnh lại, có người tới gần sứ đoàn, vừa đi vừa nói:

- Liễu đại tướng, Liễu đại tướng, hạ quan là Đô quan sát Sử Thôi Lệ của Hoàng Hải.

Lại có người tự báo danh nói là quận sự Phong châu, Hoàng Châu Mục, Hải Châu Mục nào đó.

Liễu Đông Minh quát:

- Thôi Lệ, ngươi biết tội của ngươi không?

Trên đường mấy cái lồng đèn lồng treo trên cao, Đô quan sát Sử Thôi Lệ của Hoàng Hải cách đó mười trượng đã quỳ xuống nói:

- Ty chức không chu đáo, gây nên hiểm cảnh, kinh sợ tới thiên sử, ty chức đáng tội chết.

Nói xong, liền dập đầu liên tục, Phong Châu quận sự, Hải Châu Mục và các quan viên phía sau đều nhất loạt quỳ xuống thỉnh tội.

Liễu Đông Minh lớn tiếng quát:

- Đã bắt được gian tặc thích khách chưa?

Vừa rồi người tới đón tiếp thiên sứ thượng quốc đang hoảng loạn trong sự kinh hãi của súng kíp và pháo, bốn phía chạy loạn, Thôi Lệ cùng các quan viên đầu ngò được trong đám người đó lại có phản tặc, cũng không mang theo bao nhiêu quân sĩ hỗ trợ, bóng đêm chìm xuống, căn bản không biết ai là phản tặc, thích khách ở đâu, lúc này chỉ có đập đầu nhận tội.

Liễu Đông Minh giận dữ, Tham phán Vũ Yên của Lễ bộ đứng ở một bên nhắc nhở:

- Liễu đại tướng bớt giận, trời đã tối, ở ngoại ô này cũng không an toàn, vẫn nên bảo vệ thiên sứ vào thành trước sau đó sẽ tiếp tục đi bắt giữ thích khách.

Liễu Đông Minh gạt đầu, nói với Thôi Lệ:

- Mau cho người đi dọn dẹp đường phố, cấm không ai được đi lại vào ban đêm, người của các người ai cũng không được tới gần.

Đám quan viên Thôi Lệ sút đầu mễ trán rời đi, Liễu Đông Minh và Liễu Tây Nhai còn cả Vũ Yên, Hứa Quân, Kim Trung Thanh đi tới trước mặt Trương Nguyên vấn an thỉnh tội, Liễu Đông Minh liên tục thi lễ, nói:

- Tiểu bang hộ vệ không chu toàn, để thiên sứ kinh hãi, vô cùng có lỗi, vô cùng có lỗi.

Trương Nguyên đứng cạnh xe ngựa mặt lạnh không nói gì, Nguyễn Đại Thành lắc đầu nói:

- Liễu đại nhân, đất nước của ông thật là không an toàn chút nào, cũng may tuy sợ hãi nhưng không có nguy hiểm, may mắn, may mắn.

Đám người Liễu Đông Minh rất hồ thẹn, sự việc vũ nữ tự đâm ở buổi dạ yến tại Bình Nhưỡng, hôm nay lại gặp thích khách ở ngoài Châu thành Hoàng Hải, tuy chưa ảnh hưởng tới mạng người, nhưng nước Triều Tiên của họ từ Quốc vương trở xuống tới thần dân đều bị mất mặt rồi, hai vị sứ thần Đại Minh chắc chắn là có nghi ngờ tới khả năng trị quốc của Quang Hải

Quân, Liễu Đông Minh thực sự rất sợ hãi, liền tạ lỗi với Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành.

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ và Nguyễn đại nhân phụng mệnh Hoàng đế đi sứ quý bang, không quản quan ải nặng nề, đường đi vất vả, sao có thể dự đoán được trên đường lại gặp nhiều họa khúc chiết như vậy, sớm biết như thế, tốt xấu gì cũng xin Hoàng đế để Cẩm Y vệ phái thêm hai trăm giáo úy nữa đi theo mới được.

Hai má Liễu Đông Minh nóng lên, luôn miệng nói:

- Là ty chức sơ sẩy, là ty chức sơ suất, nếu sắp xếp nhiều quân sĩ từ Nghĩa Châu hộ tống hơn nữa thì sẽ không có việc ngày hôm nay.

Trương Nguyên nói:

- Việc hôm nay có thể sẽ xảy ra tiếp, nhưng ngay cả đến bộ dạng của thích khách cũng không nhìn rõ, ta lại ở ngoài sáng, thích khách trong tối, sao cam đoan ngày mai thích khách sẽ không dùng súng kíp tới bắn ta nữa chứ?

Thích khách không bắt được, Liễu Đông Minh thực sự không dám bảo đảm, chỉ nói:

- Xin thiên sử tạm trú ở thành Hoàng Hải, ta lập tức điều động tinh binh mãnh tướng đến hộ vệ.

Đội hai khắc, Đô quan sát Sử Thôi Lệ của đường Hoàng Hải đã tới báo lại, ven đường đã có quân sĩ gác, từ Tây môn cho đến dịch quán đã thi hành lệnh cấm đi lại ban đêm, mời thiên sử và chư vị đại nhân vào thành, Thôi Lệ xin lấy đầu để đảm bảo là bình an vô sự.

Thôi Lệ trấn thủ một phương là trọng thần trung với bắc phái của Quang Hải Quân, Liễu Đông Minh cũng không trách cứ thêm, chỉ là xảy ra việc lớn như vậy, Thôi Lệ khó tránh được trách nhiệm, còn cuối cùng định tội thế nào thì sẽ do Quang Hải Quân quyết định...,

Hôm nay là tết Đoan ngọ mừng năm tháng năm, vốn dĩ Đô quan sát Sử Thôi Lệ đường Hoàng Hải đã chuẩn bị những đoàn biểu diễn ca múa long trọng để tiếp đón sứ đoàn Đại Minh, nhưng vì xảy ra việc thích khách sủng kíp ở ngoại ô, Nội cấm vệ đại tướng Liễu Đông Minh đã bị sợ hết hồn nên giờ trở nên có chút trông gà hóa quóc, sợ yến tiệc đông người lại xảy ra chuyện ngoài ý muốn, liền lệnh cho Thôi Lệ hủy bỏ yến tiệc tẩy trần, và khẩn cấp kiểm tra chấp dịch trong dịch quán, chỉ có gia quyến và chấp dịch làm việc ở đây mười năm trở lên mới được ở lại dịch quán. Còn lại các nha dịch khác thì đều phải ra khỏi dịch quán, lương thực của hai vị thiên sử và quan viên tùy tùng chủ yếu là do phủ Hoàng châu cung cấp, thà rằng tiếp đãi đơn giản chút, còn hơn là lại có chuyện không ngờ xảy ra.

Chương 468: Từ công chúa tới ông chủ

Nguồn: MT

Bốn bên dịch quán đều có thủ vệ kiểm tra nghiêm ngặt, một đội tuần tra gồm hai mươi bốn người, tổng cộng có mười hai đội ngày đêm không ngừng tuần tra quanh dịch quán, không cho phép bất cứ người lạ mặt nào có thể tới gần dịch quán, đường Hoàng Hải ngoại trừ Đô Quan sát sự và quận sự, những quan viên chủ chốt của các Châu Mục có thể gặp được sứ thần Đại Minh ra, còn những người khác đều về nhà môn, Sứ thần phải ở lại Châu thành Hoàng Hải hai ngày, thời gian này bảo đảm sự an toàn cho sứ thần là nhiệm vụ cần thiết số một của quan viên các nha môn. Đồng thời, mạng lưới truy bắt thích khách đã giăng ra, nghi thức hôm đó, tạp diễn và nâng hương đình ngày hôm đó, sai dịch dàn chào, dân phu đều phải thăm vắn, Liễu Đông Minh lần này là thật sự nổi giận, thề phải bắt được thích khách và loạn đảng, y xin Trương Nguyên cho phép đưa vũ nữ Cự Hỷ Thiện về châu nha thăm vắn, Trương Nguyên lấy cớ Cự Hỷ Thiện vết thương chưa lành, tạm thời không nên nghiêm hình khảo vắn, mấy ngày nữa sẽ giao cho.

Liễu Đông Minh tuy nghi ngờ, nhưng thế nào cũng không ngờ thích khách hôm nay lại xuất phát từ mưu kế do Trương Nguyên bày ra cho Kim Thế Di.

Nguyễn Đại Thành thấy khó hiểu với việc Trương Nguyên bao che cho vũ nữ kia, Trương Nguyên cũng không giải thích nhiều với Nguyễn Đại Thành. Chỉ là nói:

- Người phụ nữ này là nhân vật then chốt, mấy ngày nữa sẽ được biết chi tiết, Tập Chi huynh cứ chờ xem.

Giờ ngọ ngày hôm sau, mưa phùn kéo dài, Trương Nguyên đang chơi cờ vây cùng Nguyễn Đại Thành, thư trạng quan Kim Trung Thanh vội vàng tới cầu kiến, nói là Lăng Dương Quân điện hạ và Quang Đức đại phu Doãn Kế Thiện đã tới Hoàng Hải, bây giờ đang tắm rửa ở Châu nha, lát nữa sẽ tới dịch quán tạ lỗi, vãn an.

Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành cũng thay quan phục, đợi khoảng hai khắc, liền thấy đám người Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai, Vũ Yên, Hứa Quân, Thôi Lệ dẫn theo một người đội ngũ đội mũ đen, thân mặc áo màu xanh đậm đi vào dịch quán, người thanh niên trẻ này vóc người bậc trung, mặt dài, mũi cao, da hơi đen, anh khí bừng bừng, không đợi tùy tùng tới che ô. Vội vàng bước nhanh vào đình viện. Lên tới sảnh quán, đưa mắt nhìn Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành, thi lễ nói:

- Lý Tông phụng mệnh hoàng thượng tới vãn an sứ thần.

Đi theo phía sau Lý Tông, là một quan viên Triều Tiên khoảng chừng ngũ tuần, thi lễ nói:

- Doãn Kế Thiện bái kiến hai vị sứ thần.

Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành đáp lễ, Trương Nguyên nói:

- Làm phiên Lăng Dương Quân điện hạ, làm phiên Doãn đại nhân, mời ngồi, mang trà lên.

Lăng Dương Quân Lý Tông, năm nay hai mươi ba tuổi, có phần được quốc vương Quang Hải Quân tín nhiệm. Được biết sứ thần Đại Minh bị sợ hãi ở Bình Nhưỡng, chủ động xin Quang Hải Quân đi trước nghênh tiếp sứ thần. Hôm qua, đi qua quận Phụng Sơn cách thành Hoàng Hải khoảng bảy mươi dặm, nửa đêm được biết Sứ Thần Đại Minh gặp thích khách ở ngoài thành. Tuy chưa có ai bị thương, nhưng lần này kinh hãi hơn so với lần ở Bình Nhưỡng, Lý Tông và Quang Đức đại phu Doãn Kế Thiện ngay từ lúc trời chưa sáng đã khởi hành tới đây rồi.

Lý Tông xin lỗi Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành vì việc bảo vệ không chu đáo, ngăn đầu hỏi Liễu Đông Minh:

- Liễu đại tướng, lần đi Vương kinh này chỉ còn chưa tới năm trăm dặm đường, ven đường nhất định phải bảo vệ nghiêm ngặt, tuyệt không thể xảy ra sai sót nữa.

Lại thêm một câu:

- Đại vương còn chưa biết việc sứ thần gặp thích khách ở Hoàng Hải.

Liễu Đông Minh thấy hồ thẹn nói:

- Thôi quan sát muốn điều một nghìn năm trăm quân sĩ hộ tống sứ thần đi tới Vương kinh, ta đã từ chối, số quân sĩ này bình thường không được luyện tập, ngay cả bắt kẻ trộm cũng không đủ sức bắt, khó có thể gánh vác trọng trách này, ta định điều một nghìn Cẩm vệ quân từ vương kinh tới, đêm qua đã tới Hoàng châu để bảo vệ sứ thần vào kinh, như vậy có thể tuyệt đối sẽ không xảy ra sai sót gì, Lăng Dương Quân điện hạ thấy được không?

Lý Tông lại không trả lời trực tiếp, nói:

- Việc này vẫn là nên trung cầu ý kiến của hai vị sứ thần thì hơn.

Khi nói, còn quan sát cẩn thận thái độ nhỏ nhất của Trương Nguyên.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Điều động Cẩm vệ quân từ Vương kinh Seoul tới hộ tống, không những sẽ quấy nhiễu tới Đại Vương quý bang và quân dân ven đường, mà ngày sau khi hai người bọn ta về nước cũng phải chịu ngôn quan buộc tội, nói hai người bọn ta tác oai tác quái ở quý bang.

Lý Tông ngẫm hiểu, đề nghị:

- Hai vị sứ thần khiêm tốn nhân nghĩa, không muốn kinh động dân chúng quá mức, nhưng sự an toàn của sứ thần là phải được bảo đảm, quân dịch của Hoàng Hải lại không đủ dùng, vậy để Đô hộ phủ Bình Sơn điều tinh binh tới hộ tống, vậy có được không?

Trương Nguyên từ chối nói:

- Không cần phiền phức như vậy, không cần phiền như vậy.

Liễu Đông Minh cũng cảm thấy điều động Cẩm vệ quân từ kinh thành tới là chuyện bé xé ra to, Đô hộ phủ Bình Sơn cách đây trăm dặm, Tiết Độ Sứ Lý Quý cũng là hậu duệ của vương tộc Lý thị, để Lý Quý chọn ra tinh binh bảo vệ quả thật là thượng sách, liền nói với Trương Nguyên:

- Đô hộ phủ Bình Sơn cách đây không xa, để Bình Sơn Tiết độ sứ cử một nghìn năm trăm tinh binh tới đây hộ tống sứ thần Thiên triều đi.

Trương Nguyên nói:

- Không cần đến một nghìn năm trăm người đâu, chỉ một nghìn người là đủ rồi.

Lăng Dương Quân Lý Tông nói:

- Vậy điều động một nghìn hai trăm người đi, cũng mong Liễu đại tướng nhanh chóng báo cáo việc này cho Đại

vương, binh mã địa phương vào kinh phải có lệnh của Đại Vương mới có thể khởi hành.

Liễu Đông Minh gật đầu nói:

- Điện hạ cử người lệnh cho Lý Tiết Độ sứ chọn tinh binh trước, sau đó nhanh chóng tới Hoàng Hải đợi mệnh, đợi vương chỉ tới thì ta sẽ khởi hành.

Đêm đó, Lãng Dương Quân Lý Tông mời sứ thần Đại Minh dự tiệc tại dịch quán. Lý Tông, Liễu Đông Minh dẫn Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành tới dùng yến tiệc ở phòng khách thanh nhã, trên bàn rượu, Lý Tông đại diện cho Quang Hải Quân an ủi hỏi thăm hai vị sứ thần, cũng tặng cả lễ vật nữa, sau khi tan tiệc, đích thân đưa hai vị sứ thần về dịch quán, chấp tay nói từ biệt, Lý Tông nhét một mảnh giấy giấu vào tay Trương Nguyên, Trương Nguyên bất động, chia tay trở về dịch quán, dưới ngọn nến nhìn chữ viết không đầu không đuôi của Lý Tông, chỉ viết nói:

- Đoàn người ba mươi người của Sứ giả Kiến Châu- Ngạch Nhĩ Đức Ni đã đi qua Túc Xuyên vào ngày mùng bốn tháng năm, nếu không có gì bất ngờ, khoảng mùng mười sẽ tới Vương kinh, ứng đối thế nào, toàn bộ do sứ thần làm chủ.

Trương Nguyên cuộn mảnh giấy lại, châm trên ánh nến, nhìn mẫu giấy cháy hừng hực hóa thành tro, Mục Kính Nham, Mã Khoát Tề, Xá Ba đang chờ trước cửa thấy ngọn lửa, thò đầu vào nhìn.

Trương Nguyên chuẩn bị viết nhật ký, miêu tả sơ lược, trong lòng nghĩ tới những chính biến cung đình xảy ra lần này, chợt nghe có tiếng của Cụ Hỷ Thiện trong đình viện,:

- Nô tỳ cầu kiến sứ thần Trương đại nhân.

Trương Nguyên liền cất giọng nói:

- Để cô ấy vào.

Cụ Hỷ Thiện vừa vào, Mã Khoát Tề, Xá Ba liền theo sau, Cụ Hỷ Thiện giương váy quỳ gối thi lễ, Trương Nguyên nói:

- Cụ cô nương gặp ta có việc gì?

Cụ Hỷ Thiện nói:

- Nô tì muốn hỏi một chút, là Lăng Dương Quân điện hạ tới đón tiếp đại nhân vào thành sao?

Trương Nguyên hỏi lại:

- Cụ cô nương quen Lăng Dương Quân sao?

Cụ Hỷ Thiện nói:

- Đã ba năm không gặp rồi, trước đây từng gặp qua hai lần ở cung Cảnh Dương, Lăng Dương Quân điện hạ chắc sẽ không nhớ nô tì.

Trương Nguyên gật đầu, chăm chú nhìn dáng vẻ mỹ lệ của thiếu nữ Triều Tiên, nói:

- Liễu đại tướng mấy lần muốn ta giao người cho ông ấy, vậy ngày mai ta sẽ giao người cho Lăng Dương Quân, thế nào?

Sắc mặt Cụ Hỷ Thiện lập tức trở nên ảm đạm, bộ dáng phục tùng, lông mày buông xuống nói:

- Nô tỳ tùy đại nhân xấp xếp.

Trương Nguyên nói:

- Có lẽ nên nghĩ cách bảo Tiểu Trinh lặng lẽ đưa người rời đi?

Cụ Hỷ Thiện nói:

- Chẳng phải là sẽ liên lụy tới đại nhân sao, nô tì chết cũng không tiếc.

Trương Nguyên hỏi:

- Vậy người thầy ta nên làm thế nào ?

Cụ Hỷ Thiện nói:

- Nô tỳ biết Lăng Dương Quân điện hạ thích chơi cờ vây, đại nhân cũng là một cao thủ, đại nhân ngày mai có thể mời Dương Lăng Quân điện hạ chơi đánh cờ, như vậy có thể trao đổi một số việc.

Trương Nguyên giận tái mặt nói:

- Ta nên làm gì cũng cần phải người chỉ điểm sao?

Trương Nguyên vẻ mặt luôn ôn hòa, lúc này đột nhiên sắc mặt nghiêm nghị, vẻ mặt cứng rắn, Cụ Hỷ Thiện sợ hãi mặt trắng bệch, liên mồm nói:

- Nô tỳ không dám, nô tỳ không dám.

Trương Nguyên hỏi:

- Là ai sai người tới đây nói với ta những điều này?

Cụ Hỷ Thiện răng trắng cắn trên môi, ngẩng mặt lên, mắt rung rung nói:

- Nô tỳ luôn ở trong quán không gặp người ngoài, là nô tỳ làm càn tự nói láo, mong đại nhân trị tội.

Trương Nguyên hỏi:

- Có phải cô gái câm Tiêu Trinh kia sai người tới không?

Cụ Hỷ Thiện thề thốt phủ nhận, chỉ nói là nàng ta nhất thời làm càn nói bậy.

Trương Nguyên nói:

- Những tính toán giữa Kim ẩn sĩ và ta chắc hẳn người cũng biết một chút, nhưng Kim ẩn sĩ không có ý gặp lại

ta, cử cô gái giả bộ câm điếc tới giám sát ta, lời nói cũng không thật, đám người này ta tin thế nào được, ngày mai ta sẽ nói rõ với Liễu Quốc cửu âm mưu của Kim ẩn sĩ.

Cụ Hỷ Thiện kinh ngạc, liên tục đập đầu nói:

- Đại nhân, Kim ẩn sĩ quyết không lừa đại nhân, Tiểu Trinh cô nương cũng không phải giả vờ câm, cô ấy thực sự không thể nói được, mong đại nhân minh giám.

Chương 469: Bút đàm và đánh cờ

Nguồn: MT

Trương Nguyên chậm rãi nói:

- Không phải ta đa nghi, đây thực sự là âm mưu lớn, không thể không cẩn thận, ta không muốn mất mạng ở nơi đất khách quê người, người nói thật với ta đi, Tiểu Trinh rút cuộc là ai? Tại sao lại bị câm? Ta không muốn làm người hồ đồ.

Cụ Hỷ Thiện kinh hồn bạt vía, nói với Trương Nguyên:

- Đại nhân, Tiểu Trinh cô nương rất cảm kích đại nhân, không phải đã tự tay đan dây đeo bình an cho đại nhân sao?

Trương Nguyên chuyển động gò má, cười nói:

- Người cũng nên biết thiện ý của ta, cho nên không cần giấu diếm, bị người khác giấu diếm không biết gì thật khó chịu.

Cụ Hỷ Thiện chần chừ, muốn nói lại thôi.

Trương Nguyên nói:

- Nếu người không chịu nói, ta cũng không ép, mau về đi.

Cụ Hỷ Thiện đập đầu tại chỗ nói:

- Đại nhân, nô tỳ không dám giấu đại nhân, Tiểu Trinh công nương là con gái lớn của Nhân Mục Vương hậu, tỷ tỷ của Vĩnh Xương Đại Quân, Tiên vương từng phong cho cô ấy là Trinh Minh công chúa, sau khi Quang Hải Quân kế vị, giết hại Vĩnh Xương Đại Quân, lại phế bỏ danh hiệu công chúa Trinh Minh xuống thành thứ nữ Ông chủ.

Con gái của quốc vương Triều Tiên thì phong làm công chúa, thứ nữ thì phong làm ông chủ, Quang Hải Quân cách chức Trinh Minh công chúa thành Trinh minh ông chủ, chính là phủ nhận địa vị của Nhân Mục Vương hậu.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Đúng là một vị công chúa, Trinh Minh công chúa, ông chủ, có duyên với Đại Minh ta”, nói:

- Người đứng lên nói tiếp đi.

Cụ Hỷ Thiện không chịu đứng dậy, quỳ nói:

- Xin đại nhân nhất định đừng vạch trần thân phận của Trinh Minh công chúa, nếu bị Liễu quốc cứu biết, không những Trinh Minh công chúa bị hại, Nhân Mục Vương hậu bị giam ở Tây cung cũng sẽ phải chịu độc thủ của Quang Hải Quân.

Trương Nguyên nói:

- Yên tâm, ta sẽ không tấu trình với Quang Hải Quân, ta là thần tử của Đại Minh, Quang Hải Quân cấu kết với Kiến Châu Nữ Chân, muốn bắt lợi với Đại Minh ta, đây là nguyên nhân ta giúp các người — được rồi, người đứng dậy nói chuyện...

Cụ Hỷ Thiện đứng dậy, cúi đầu chỉnh lại y phục, chân bồng lão đảo, sắp ngã xuống, Trương Nguyên nhanh tay, đỡ lấy nàng, hỏi:

- Sao vậy, vết thương lại đau à?

Sắc mặt Cụ Hỷ Thiện trắng bệch, miễn cưỡng cười nói:

- Không sao, không sao, đa tạ đại nhân.

Được Trương Nguyên đỡ ngồi lên ghế, tay ấn ngực, thở dồn dập.

Trương Nguyên kêu về phía ngoài cửa:

- Mực thúc, mời Tiểu Trinh cô nương tới đây một lát.

Cụ Hỷ Thiện vội nói:

- Đừng, đừng, nô tỳ tự về được.

Liên đứng dậy bước đi, cơ thể lại lung lay.

Trương Nguyên vội để nàng ngồi xuống, nói;

- Xin lỗi, vừa rồi không nên ép hỏi người.

Cụ Hỷ Thiện môi hơi tím lại, cười lớn nói:

- Đại nhân đối xử với nô tỳ —đã rất chiều cố rồi, nếu không phải là đại nhân, nô tỳ đã — không còn trên đời này nữa.

Trong lúc đang nói chuyện, cô gái câm Tiểu Trinh nhắc cái váy rộng thùng thình, nghiêng người, bước tới, vừa thấy sắc mặt Cụ Hỷ Thiện trắng bệch môi tím lại, đôi mày thanh tú liền nhăn lại, đỡ Cụ Hỷ Thiện nằm trên chiếc giường trúc gần cửa sổ, lại vội vàng ra cửa, lấy ra một cái hộp gỗ, thò tay mở vạt áo của Cụ Hỷ Thiện, Cụ Hỷ Thiện giữ tay nàng, dùng tiếng Triều Tiên nói:

- Điện hạ, Trương đại nhân biết thân phận của người rồi, là nô tỳ nói ra.

Động tác của cô gái câm này cứng đờ, muốn quay đầu nhìn Trương Nguyên một cái, cái cổ trắng nõn khẽ vặn một cái, cuối cùng cũng không quay lại, tiếp tục cởi váy ngắn cho Cụ Hỷ Thiện.

Cụ Hỷ Thiện then thùng nói:

- Điện hạ, về phòng hãy trị cho nô tỳ đi.

Tiếng bước chân vang lên, Trương Nguyên và mấy người Mục Kính Nham lui ra khỏi phòng, nhẹ nhàng khép cửa lại.

Cụ Hỷ Thiện thở phào nhẹ nhõm, buông tay ra, để công chúa cầm kia cởi xiêm y cho mình, cởi tay áo phải, bắt đầu châm cứu từ tay phải, Cụ Hỷ Thiện định mở miệng nói chuyện, công chúa cầm mở to mắt nhìn nàng, nàng không dám lên tiếng, Tiểu Trinh xoay chuyển ngân châm trên người nàng, dần dần cơn buồn ngủ ập tới, mê man đi..

Trương Nguyên tới phòng của Mục Kính Nham và Vương Tông Nhạc ở cách vách ngồi khoảng nửa canh giờ, Mã Khoát Tề tới nói:

- Trương đại nhân, cô gái cầm kia đến rồi.

Thiếu nữ cầm Tiểu Trinh đứng ngoài cửa cúi đầu với Trương Nguyên, dưới ánh đèn ảm đạm, chiếc váy ngắn màu trắng và màu tím có chút huyền lệ, giống như một đóa hoa nở rộ.

Vương Tông Nhạc và Mục Kính Nham đứng lên cùng Trương Nguyên, Trương Nguyên nói:

- Vương sư phó, Mục thúc, các vị không cần đi theo ta, nghỉ ngơi sớm đi.

Nói xong, đi ra ngoài cửa.

Mục Kính Nham thấy thiếu nữ cầm kia bước vào phòng của Trương Nguyên cùng Trương Nguyên, vừa rồi ông nghe được những lời mà vũ nữ kia nói với Trương Nguyên, biết được nữ đệ tử của Kim ẩn sĩ này chính là công chúa Triều Tiên, Mục Kính Nham tất nhiên là kinh ngạc, nhưng Trương Nguyên không giải thích gì với ông, ông cũng không chủ động hỏi, đây là quy định, tuy quan hệ của ông và Trương Nguyên không phải là quan hệ thuộc hạ trưởng quan bình thường, nhưng Mục Kính Nham tuyệt không dám cho rằng tuổi của mình lớn hơn mà có thể so bì kiến thức cao mình với Trương Nguyên, năm đó cậu thiếu niên mười lăm tuổi này đã đỗ tú tài của kỳ thi tuyển ở Sơn Âm, hôm nay Trương Nguyên đã hai mươi tuổi. thi đậu trạng nguyên, là quan lục phẩm Tu soạn của Hàn Lâm,

lần này phụng chỉ đi sứ Triều Tiên là một mình đảm đương, tất cả những việc Trương Nguyên làm tự có suy nghĩ cặn kẽ, ông chỉ cần bảo vệ tốt Trương Nguyên là được.

Trương Nguyên bước vào phòng, thấy Cụ Hỷ Thiện đang ngủ say sưa trên giường. Sắc mặt không tái như lúc vừa rồi, môi tím cũng đã nhạt dần, y phục đã buộc lại, không còn lỏa lồ, hỏi:

- Cụ cô nương không có chương ngại gì chứ?

Quay người lại, liền thấy thiếu nữ Tiểu Trinh váy tím đang quỳ xuống đất, vội vàng đỡ lên nói:

- Người có việc gì khó xử sao ?

Thiếu nữ Tiểu Trinh được Trương Nguyên đỡ lên, có chút then thùng, vội đứng lên, chỉ vào bàn sách.

Cách một lớp quần áo, Trương Nguyên có thể cảm nhận được làn da trên hai vai của Tiểu Trinh mềm mại dị thường, nhẹ buông tay, đi tới bên bàn sách, thấy một tờ giấy Cao Ly viết đầy chữ Tiểu Khải kiểu Thế Nam, chính là tự thuật lai lịch, giống như những lời Cụ Hỷ Thiện đã nói, nói rằng cô ta sống ở năm thứ ba mươi Vạn Lịch, lúc năm tuổi được sắc phong là Trinh Minh công chúa, năm mười hai tuổi bị giáng chức là Ông chủ, năm nay mười sáu tuổi, lại giải thích thân phận giấu diếm là có nỗi khổ, xin Trương Nguyên thứ lỗi.

Trương Nguyên lấy bút viết ra một hàng chữ, ra hiệu Tiểu Trinh tới gần, thiếu nữ kia tới gần nhìn, Trương Nguyên viết là:

- Điện hạ tại sao có thể âm thầm ở ẩn trong núi với Kim ẩn sĩ?

Trinh Minh công chúa nhận bút của Trương Nguyên, cầm bút viết lại:

- Trinh Minh từng bị bệnh co giật và ngất đi, người ngoài cho rằng Trinh Minh đã chết vì bệnh, nhưng thật ra là được cậu là Kim tiên sinh cứu giúp.

Cư sĩ Kim Thế Di coi như là đường huynh họ xa của Nhân Mục đại phi.

Trương Nguyên do dự một lát, vẫn lấy bút viết, hỏi:

- Điện hạ mắc bệnh đó từ khi nào?

Trinh Minh công chúa nhận lấy bút khẽ run rẩy, nhếch môi, nước mắt long lanh, viết:

- Khi mẫu hậu chịu trượng hình.

Sau khi Quang Hải Quân coi phụ thân của Nhân Mục vương hậu- Kim Để Nam là phản nghịch rồi giết chết, lại hủy bỏ tôn hiệu của Nhân Mục vương hậu, giam trong Tây cung, còn lệnh cho người trong cung trách móc Mục vương hậu, khiến cho Nhân Mục vương hậu phải chịu nhục nhã, Trinh Minh công chúa chắc là thấy mẫu hậu chịu nhục, hoảng sợ quá độ, đến nỗi im bất.

- Âm thanh “Tí tách” vang lên, mấy giọt nước mắt rơi trên giấy, làm ngấm vào tờ giấy mực đen, thiếu nữ chấp bút, ngân nga kinh ngạc, nước mắt không ngừng chảy xuống.

Trương Nguyên thở dài một tiếng, khẽ vuốt bàn tay cầm bút của thiếu nữ, lấy bút lông cừu ra, viết:

- Điện hạ chớ có đau buồn, điện hạ và Nhân Mục vương hậu không lâu nữa sẽ có thể gặp nhau.

Lại viết thêm một câu:

- Lăng Dương Quân đáng tin không?

Trinh Minh công chúa im bất trịnh trọng cúi đầu, viết:

- Lăng Dương Quân có thể tin cậy.

Mưa giữa mùa hạ, hai người nói chuyện với nhau bằng bút dưới ánh nến rất lâu, hoảng hốt, đó là cảm giác mà Trương Nguyên bỗng nhiên có: hắn và vị công chúa Triều Tiên này là đang nói chuyện gõ chữ trên QQ, trên QQ gặp được một vị

công chúa cũng không phải không có khả năng đúng không, hẳn vốn cho rằng khẩu thuật không nên dùng bút nói chuyện, nhưng như vậy lại tốt hơn so với dùng giọng nói, còn đối với công chúa Triều Tiên này thì chỉ có thể dựa vào gờ chữ, việc này không gây trở ngại cho việc giao lưu, cho nên Trương Nguyên cũng viết luôn trên giấy.

Vừa nghĩ như vậy, Trương Nguyên không nhịn được mỉm cười, bát cỏ, khoa cử, tình yêu và hôn nhân, làm quan, đi sứ, hẳn đơn giản đã quên mình còn có một linh hồn của bốn trăm năm trước, hẳn đã trở thành một nhân sĩ biết rõ lịch sử Văn Minh, rất nhiều việc cũ đã quên sạch rồi, cả ngày chỉ nghĩ làm một siêu nhân cứu vớt người, nhân thể đều say, mình ta tỉnh, thật vất vả.

Trình Minh công chúa mười sáu tuổi xấu hổ nhìn Trương Nguyên, ánh mắt của Trương Nguyên thâm thúy, ý cười thần bí nói đùa, gần như bụng dạ khó lường lại để lại cho nàng chút mê say, người nam tử trẻ tuổi này thông dong lại thân thiện giống như có năng lực xoay chuyển tình thế, trước đây nàng chưa bao giờ nói chuyện bằng bút thâu đêm dưới đèn với người khác, mặc dù là cậu Kim ẩn sĩ, nàng cũng chỉ là nghe, cũng không dễ dàng dùng văn chương để biểu lộ ý nghĩ của mình, nàng phát giác trong cuộc sống này đại đa số thời gian nghe là được, ý nghĩ là chôn giấu trong lòng, nàng quen giao lưu với người khác thế nào, có khi nàng cảm thấy mình cảm không phải là một loại bệnh.

Chương 470: Hẹn riêng (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên phục hồi lại tinh thần, đối diện với ánh mắt trong suốt ngượng ngùng của thiếu nữ, cúi đầu nhìn tờ giấy, trên đó viết:

- Trương sứ thần cười gì vậy?

Trương Nguyên viết:

- Ta tin chắc bệnh cảm của điện hạ sẽ khỏi được.

Trinh Minh công chúa cúi người cảm ơn, thấy trời đã khuya, có chút bất an, đứng dậy đi bắt mạch cho Cụ Hỷ Thiện.

Trương Nguyên lại hỏi:

- Cụ cô nương vết thương thế nào?

Trinh Minh công chúa ra hiệu không có trở ngại gì, nhưng phải tĩnh dưỡng, Trương Nguyên lệnh cho Mã Khoát Tề và Xá Ba chuyển giường trúc tới phòng của Cụ Hỷ Thiện và Tiểu Trinh.

Buổi sáng hôm sau, Lăng Dương Quân Lý Tông và Liễu Đông Minh lại tới bái kiến Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành, Liễu Đông Minh nói:

- Tạ hạ đã gửi tấu trình lên Đại vương, thỉnh cầu đại vương điều binh mã của Bình Sơn Đô Hộ phủ đến hộ tống sứ đoàn tới Vương kinh, Đại vương ta chắc sẽ ân chuẩn, xin sứ thần tạm đợi ở đây vài ngày.

Lăng Dương Quân Lý Tông đã truyền thư cho Bình Sơn Tiết Độ sứ Lý Quý, một nghìn hai trăm tinh binh của Lý Quý sẽ tới đây vào chạng vạng ngày mai.

Lại nói chuyện một hồi, Liễu Đông Minh đang chuẩn bị đứng dậy cáo từ, lại nghe thấy Trương Nguyên nói:

- Nghe nói Lăng Dương Quân điện hạ là một cao thủ cờ vây, tại hạ muốn thỉnh giáo Lăng Dương Quân điện hạ.

Lý Tông sáng mắt lên, khiêm tốn nói:

- Không dám, không dám, tại hạ kỳ nghệ thấp kém, đâu dám bêu xấu trước mặt sứ thần.

Liễu Đông Minh đương nhiên biết Lăng Dương Quân thích chơi cờ, sứ thần Đại Minh còn phải ở lại Hoàng Hải vài ngày, để Lý Tông chơi cờ với Trương Nguyên cũng tốt, liền nói:

- Đại vương từng ca ngợi thuật chơi cờ của Lăng Dương Quân điện hạ, điện hạ có thể đánh một ván cờ với Trương Tu soạn xem, xin bật mí cho điện hạ biết, Trương Tu từng

có khả năng nghe bằng tai một lần là nhớ được, cũng là vô địch chơi cờ trong thiên hạ, đây cũng là ta nghe được từ những lời ca tụng ở Bắc Kinh của mọi người về Trương tu soạn.

Trương Nguyên mỉm cười, nói:

- Chỉ là đồn đại thôi.

Lý Tông và Trương Nguyên đánh cờ, Liễu Đông Minh vì không hiểu cờ vây, ngồi một bên một lúc rồi cáo từ Trương Nguyên, nhưng Nguyễn Đại Thành vẫn luôn đứng bên cạnh hứng trí bưng bưng xem cuộc chiến, Lý Tông vốn muốn bàn một số việc với Trương Nguyên, nhưng thấy Trương Nguyên chỉ quan tâm chơi cờ, nói như vậy thì có nghĩa là Nguyễn Đại Thành cũng không biết rõ những mưu tính của Trương Nguyên, cho nên Trương Nguyên tránh đàm luận chính sự trước mặt Nguyễn Đại Thành.

Trương Nguyên luôn luôn mau lẹ, lần này lại đi rất chậm, Lý Tông bước đi cũng rất cẩn thận, hơn nửa canh giờ bàn cờ mới thừa thớt đi được hơn ba mươi quân cờ, Nguyễn Đại Thành cuối cùng cũng không đủ kiên nhẫn, đi ra vườn sau ngắm hoa.

Nguyễn Đại Thành vừa đi, Trương Nguyên liền thả lại một quân cờ màu đen đang cầm trong tay vào hộp quân cờ, bắt động thanh sắc nói:

- Trước khi chưa chắc chắn có thể bắt được sứ giả Nạp Lan Ba Khắc Thập, ta không thể nói tất cả những tính toán đó cho những người khác trong sứ đoàn biết, điện hạ có thể hiểu được ta phải chịu bao nhiêu áp lực không?

Lý Tông nghiêm nghị nói:

- Trương đại nhân có ân với tể bang, cũng giống như Dương Kinh Lược khi dẹp loạn giặc Oa vào năm Nhâm Thìn vậy.

Dương Kinh Lược chính là Dương Hạo, Dương Hạo khi dẫn viện binh tiếp viện nhưng bại trận bị ngôn quan buộc tội bãi chức. Nhưng ở Triều Tiên, danh dự của Dương Hạo rất lớn,

mười năm trước còn có sứ thần Triều Tiên ở Bắc Kinh đắp một bức tượng Dương Hạo để chở về đền Tuyên Vũ ở Hán thành thờ cúng.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Tại hạ đâu dám so với Dương Kinh Lược, bây giờ chỉ có nói suông mà thôi.

Lý Tông sở dĩ giao hảo với Kim ẩn sĩ và tiểu Bắc phái, Tứ nhân đảng, ngoài những gì bất mãn, đương nhiên cũng có dã tâm khác, y chính làm muốn làm quốc vương của Triều Tiên, được biết Đại Minh sắc phong thế tử Lý Quân, sứ thần cũng sắp tới, Lý Tông rất sốt ruột, một khi Thế tử xác định rồi, với thế lực của y muốn lay động vị trí của Quang Hải Quân cực kỳ khó, cho nên sau khi thương nghị với đám người Kim ẩn sĩ, quyết định thử thăm dò thái độ của Trương Nguyên đối với chính cục của Triều Tiên, chỉ là thăm dò mà thôi, lại không ngờ việc thuận lợi như vậy, nhưng Trương Nguyên mạo hiểm giúp họ là vì cái gì, cái này phải làm rõ, vàng bạc châu báu, tài tiền mỹ nữ, Trương Nguyên lại không cần...

Lăng Dương Quân Lý Tông ngồi nghiêm chỉnh, mắt nhìn quân cờ bên kia của Trương Nguyên, hạ thấp giọng nói:

- Quang Hải Quân làm điều ngang ngược đến nỗi người người oán trách, sứ giả hiệp thương quốc Uy Đức trợ giúp tại hạ lập lại trật tự, thật giống như ân đức tái tạo năm Nhâm Thìn, sau này Tệ quốc sẽ phụng sự thiên triều như con đối với cha, Trương đại nhân có yêu cầu gì cứ nói rõ, tại hạ sẽ đáp ứng.

Dứt lời chăm chú nhìn Trương Nguyên, xem vị thiên tử Trạng nguyên trẻ tuổi của Minh Triều này đưa ra yêu cầu gì?

Trương Nguyên nói:

- Tại hạ với Điện hạ đây là lần đầu gặp mặt, mạo hiểm tương trợ chính là xuất phát từ ân nghĩa hơn hai trăm năm mươi năm giữa Triều Thiên và Đại Minh, Nô tù Kiến Châu chịu ơn Hoàng ân, nhưng ngược lại vào đầu năm ngoái ngang tàng lập quốc xưng Hãn, đây là đồng nghĩa

với việc công khai đoạn tuyệt với Đại Minh, Triều đình nước ta đang nghị thảo đánh dẹp bọn chúng, trong lúc này, Quang Hải Quân đã làm tổn hại đến ân tình che chở nhiều đời nay của Đại Minh đối với Triều Tiên, lén lút qua lại với Kiến Nô, bụng dạ khó lường, điều này thì Hoàng đế nước ta và thần dân cũng đều rất khó tha thứ, người trung nghĩa của Quý bang cũng bất mãn với hành vi của Quang Hải Quân.

Nói đến đây, Trương Nguyên dừng lại một chút, Lý Tông rất biết điều xen vào nói:

-Kiến Châu và Tệ bang cộng sự Thiên triều, Kiến Châu phản bội Thiên Triều, Tệ Bang căm thù đến tận xương tủy. Nếu Thiên Triều xuất binh đánh dẹp Kiến Châu, Tệ Bang nguyện xuất mấy vạn quân ra Trấn Giang, Khoan Điện đánh từ hai bên Nô tù, đương nhiên, đây chỉ là lòng trung thành của tại hạ và những người của Tây Nhân Đảng cùng Tiểu Bắc Phái đối với Thiên Triều, nhưng chỉ sợ Quang Hải Quân bằng mặt không bằng lòng.

Trương Nguyên hiểu rõ ý tứ trong lời nói của Lý Tông, chậm rãi nói:

- Nếu sự việc lần này thành công, Quý bang thần dân bằng lòng ủng hộ Điện hạ làm vua, Ta trở về Bắc Kinh nhất định sẽ xin triều đình Đại Minh sắc phong cho điện hạ.

Lý Tông nghe Trương Nguyên nói như vậy, khó giữ được bình tĩnh hơn nữa, hớn hờ ra mặt, đứng lên lạy dài, lòng cảm kích khó có thể nói nên lời, trong lòng y rất rõ ràng, khởi binh phế truất Quang Hải Quân tuy rất khó, nhưng chiếu theo tình hình sắp tới mà suy diễn thì vẫn có cơ hội thành công, cái khó là sau khi phế truất Quang Hải Quân phải nhanh chóng ổn định cục diện như thế nào, Lãng Dương Quân Lý Tông y dù sao cũng là cháu của Quang Hải Quân, năm nay cũng mới hai mươi hai tuổi, trẻ tuổi đức mỏng, khó có thể khiến mọi người phục tùng. Trong Vương tộc Lý thị càng có khối người có tư cách thừa kế chức vị Hoàng đế hơn so với y, nhưng nếu là Trương Nguyên giúp đỡ y, Trương Nguyên chính là đại diện Triều đình Đại Minh ở Triều Tiên, chỉ cần Trương Nguyên tỏ

thái độ ủng hộ Lý Tông y, vậy thì những thế lực âm mưu làm loạn khác của Triều Tiên chỉ có thể ngừng công kích, khi đó danh phận quyết định tất cả, danh không chính thì ngôn chẳng thuận—

Chỉ nghe Trương Nguyên lại nói:

- Nhưng ta có một điều kiện trước, trong thời gian Đại Minh và Kiến Châu giao chiến, Triều đình Đại Minh sẽ phái sứ thần đến trấn thủ Bình Nhưỡng, giám sát Quý Bang.

Lý Tông như bị tưới một chậu nước lạnh xuống đầu, nguội lạnh mất một nửa. Đại Minh phái sứ thần đến giám hộ Triều Tiên, vậy chẳng phải là bỏ thêm một cái vòng kim cô niệm chú lên trên đầu quốc vương là y khi y lên ngôi sao, chẳng khác nào là có thêm một vị Thái thượng hoàng, như vậy y chính là làm Quốc vương cũng không thoải mái.

Lý Tông nhỏ giọng mềm mại nói:

- Trương đại nhân, lòng trung thành của Tại hạ đối với Thiên triều sáng như trời như trăng, nếu Tại hạ có thể nắm quyền lực quốc sự Triều Tiên, thì đối với Thiên triều chỉ có duy nhất một lòng phục tùng như Thiên Lôi chỉ đâu đánh đó. Nhưng Thiên triều cử sứ giả sang giám hộ Tệ bang, chuyện này quả thật là hai trăm năm qua chưa từng có, thần dân Tệ bang nhất định sẽ cho rằng Tại hạ nhu nhược, không có đức trị quốc, Tại hạ còn mặt mũi nào ở vị trí này nữa!

Trương Nguyên nói:

- Điện hạ yên tâm, cử người sang giám hộ Quý bang chỉ là kế tạm thời, còn khi chiến sự Liêu Đông nổ ra thì sẽ lại cử sứ thần đến, để khi Đại Minh và Quý bang liên hợp xuất binh có thể phối hợp ăn ý ít bị lại lộ, ngoài việc này ra, những việc quốc chính của Quý bang, sứ thần Đại Minh hết thấy không được can dự, những việc này có thể giao ước trước, Đại Minh ta phải giúp đỡ Điện hạ lên ngôi. Sao có thể vùi lấp Điện Hạ, khiến cho điện hạ rơi vào cảnh khó cả đôi đường được.

Lý Tông lưỡng lự nói:

- Trương Đại nhân cho rằng chiến sự giữa Thiên Triều và Kiến Châu sẽ nổ ra? Theo tại hạ được biết, Hoàng đế Thiên triều trị quốc theo thuyết vô vi, cũng không muốn gây chiến.

Chương 470: Hẹn riêng (2)

Nguồn: MT

Trương Nguyên nói:

- Điện hạ nói rất phải, Hoàng đế triều đình chúng ta nhân từ đức hậu, không muốn khinh động can qua. Nhưng lần này ta đi sứ đến Quý bang, ven đường khảo sát tình hình chuẩn bị ở biên giới, tìm hiểu thực hư Kiến Châu, phát hiện thấy quân lực của Nỗ Nhĩ Cáp Xích rất lớn mạnh, hơn nữa từ năm ngoái đến nay Kiến Châu bị thủy tai, Nỗ Nhĩ Cáp Xích vì muốn thoát khỏi cảnh khốn cùng nhất định sẽ cướp bóc Đại Minh. Cuối năm ngoái chuyện gián điệp Kiến Nô ở Bắc Kinh hãm hại bọn người Liễu Đông Minh, nói vậy chắc Điện hạ đã biết rõ, hiện giờ Nỗ Nhĩ Cáp Xích lại phái Nạp Lan Ba Khắc Thập tới gặp Quang Hải Quân, tự thấy là kế ly gián không thành lại đến lôi kéo Quang Hải Quân, từ đó có thể thấy được, thời gian Kiến Nô động binh với Đại Minh sẽ không còn xa nữa, Đại Minh tôn nghiêm không dễ bị giẫm đạp, thế tất phản kích, một trận đại chiến là không thể tránh khỏi.

Lý Tông nhíu mày nghĩ thầm: “Nếu Đại Minh và Nỗ Nhĩ Cáp Xích khai chiến, lại lệnh cho quân sĩ Triều Tiên ta đi đầu, với sự hung hãn của người Nữ Chân, quân sĩ Triều Tiên ta chẳng phải sẽ bị thương vong số lượng lớn hay sao!”

Trương Nguyên biết rõ lòng dạ lo lắng của Lý Tông, bèn nói:

- Điện hạ, Triều đình chúng ta nếu xuất binh đến Kiến Châu, quân sĩ Quý bang chỉ cần trưng tạo thanh thế giam chân Nô tù là được, Triều đình ta sao lại để Quý

bang đi đầu được làm quân chủ lực được. Chuyện này điện hạ cứ việc yên tâm, trước kia chống Uy, tướng sĩ Triều đình ta đều quên cả sống chết, anh dũng giành lên trước.

Lý Tông gật gật đầu, nhưng bây giờ vẫn còn có chút hoài nghi lo lắng, đó chính là Trương Nguyên bày mưu lập kế giống như thủ phụ Nội các Đại Minh vậy, Trương Nguyên tuy là Trạng nguyên của Đại Minh, nhưng muốn vào Nội các, không có lý lịch hai mươi năm quan trường thì không được, vì vậy mà Trương Nguyên nói như thế có đáng tin không? Có thể đảm bảo được không?

Trương Nguyên hiểu rõ cách nghĩ của Lý Tông, lại nói:

- Chiến tranh Liêu Đông hiện tại chỉ là dự kiến của ta, Điện hạ tạm thời đừng quá bận tâm, phán đoán của ta có chính xác không thì phải chờ đợi một hay hai năm mới thấy rõ, còn bây giờ ta và Điện hạ cần phải đối mặt đó là Quang Hải Quân.

Lý Tông gật đầu nói:

- Trương đại nhân nói đúng, nếu Trương đại nhân đồng ý giúp đỡ Tái hạ bình định lập lại trật tự, vậy thì Tái hạ sẽ cùng Trương đại nhân làm giao ước kín, nếu chiến sự Liêu Đông nổ ra, Tiểu bang sẽ chủ động dâng tầu lên Thiên triều xin xuất binh hỗ trợ tiêu diệt Kiến Nô, lúc đó Thiên triều cử sứ thần sang Bình Nhưỡng đốc quân là được, đợi chiến sự dừng nghỉ, sứ thần sang Tệ bang giám hộ sẽ quay về Thiên triều phục mệnh, Trương đại nhân nghĩ như thế nào?

Tính toán của Lý Tông chính là: Trương Nguyên nếu ở Đại Minh có quyền thế trong tay, vậy đương nhiên phải thực hiện hiệp ước đồng ý sứ thần Đại Minh đến giám hộ Triều Tiên, còn nếu Trương Nguyên không quyền không thế thì làm sao có thể lấy ước định này trói buộc y được, Trương Nguyên với tư cách là sứ thần tự đính ước riêng với Phiên Quốc vốn là phạm hủ, đương nhiên, Lý Tông y cũng không dám công bố việc này, vì dù sao chuyện này cũng có ảnh hưởng đến danh

dự của y. Hơn nữa Lý Tông đối với phán đoán của Trương Nguyên về chiến sự Liêu Đông có thể nổ ra vẫn còn bán tín bán nghi, y cho rằng mặc dù Nỗ Nhĩ Cáp Xích khởi binh, cũng là chuyện của ba hay năm năm sau, Đại Minh bây giờ hùng mạnh, Nỗ Nhĩ Cáp Xích không dám vượt râu hùm.

Đối với đề nghị của Lăng Dương Quân Lý Tông, Trương Nguyên không trả lời ngay, tay nhặt lấy một quân cờ, nâng quân cờ bất động, đột nhiên một tiếng “bốp” vang lên trên bàn cờ, nói:

- Được, Trương Nguyên với Điện hạ訂 ước quân tử này.

Đứng lên nói:

- Mời Điện hạ.

Chỗ chơi cờ là phòng khách nhỏ của dịch quán, ký kết hiệp ước quân tử đương nhiên phải đến phòng Trương Nguyên.

Lý Tông theo Trương Nguyên đi vào phòng, Trương Nguyên mài mực mời Lý Tông viết điều ước, Lý Tông nói:

- Trương đại nhân đại tài, hay là Trương đại nhân viết đi.

Trương Nguyên không nhún nhường nữa, nhắc bút viết >, không chờ đợi thêm một khắc, viết liền một mạch bản hiệp ước lên giấy, sạch sẽ đến mức không cần chép lại, quen thuộc dễ hiểu, một điều quan trọng chính là Triều Tiên thành tâm cống hiến sức lực vì Đại Minh, khi chiến sự Liêu Đông nổ ra xuất binh trợ giúp tiêu diệt, chấp nhận sứ thần giám hộ nước này.

Lý Tông thấy Trương Nguyên viết ra điều ước rất hay nên bày tỏ đồng ý, đang định ký tên chấp thuận, Trương Nguyên lại nói:

- Điện hạ đợi chút, ta đi một chút sẽ trở lại ngay.

Rồi đi vội vã ra cửa.

Lý Tông cho rằng Trương Nguyên phải đi vệ sinh, bèn đợi trong phòng Trương Nguyên, ước chừng thời gian nửa chén trà

trôi qua, Trương Nguyên quay lại, theo bên cạnh là một thiếu nữ Triều Tiên, nhưng lại ăn mặc trang phục nam, mũ lụa đen, áo bào trắng thắt lưng cao, dung mạo thật xinh đẹp—

Lý Tông giật mình kinh hãi: Cô gái này là ai, Trương Nguyên dẫn cô ta đến đây làm gì?

Lại thấy cô gái này nhẹ nhàng cung kính bái lễ, sau đó đứng dậy, đôi mắt đẹp tuyệt nhìn Lý Tông, từ đầu đến cuối lặng lẽ không nói gì.

Trương Nguyên bên cạnh nói:

- Lãng Dương Quân điện hạ, xin nhìn kỹ nàng ấy một chút.

Lý Tông ngưng mắt nhìn kỹ, rồi đột nhiên nhướn mày kinh ngạc nói:

- Người là Trinh Minh cô mẫu?

Gò má Công chúa Trinh Minh chảy xuống hai hàng lệ, cúi lạy thêm lần nữa.

Lý Tông cũng vội vàng quỳ gối, chồm thân về trước ngẩng đầu lên nhìn người thiếu nữ cải trang nam này, vừa mừng vừa sợ mà nói:

- Trinh Minh cô mẫu quả nhiên đang còn sống, thật là tốt quá. Nhân Mục Vương đại phi ngày đêm nhớ đến người.

Trinh Minh Công chúa là cháu của Tuyên tổ, vì vậy Lý Tông dù lớn tuổi hơn nhưng vẫn phải xưng hô với Công chúa Trinh Minh nhỏ tuổi hơn là Cô.

Trương Nguyên giải thích tình cảnh của Công chúa Trinh Minh cho Lý Tông, Lý Tông nghĩ thầm: “Kim ẩn sĩ người được lắm, mấy năm nay Công chúa Trinh Minh nằm trong tay người, lại không hé lộ với ta nửa câu, nhưng lúc này Trương Nguyên mời Công chúa Trinh Minh ra là có ý gì đây”. Bèn nói:

- Kim ẩn sĩ y thuật cao siêu cũng không thể chữa được bệnh câm cho Cô mẫu Trinh Minh ư? Để ta mời Ngự y

Hứa Tuấn đến chẩn trị cho Cô mẫu, nhất định sẽ chữa khỏi bệnh của Cô mẫu.

Hứa Tuấn là đệ nhất danh y của Triều Tiên, biên soạn một bộ sách thuốc > quan trọng của Triều Tiên, cuốn sách này được mệnh danh là > của Triều Tiên, Hứa Tuấn hiện đang hầu hạ trong cung Cảnh Phúc, là quan ngự y của Quang Hải Quân.

Công chúa Trinh Minh từ trong lòng ngực lấy ra cuốn sách nhỏ kia, hai tay dâng lên Lý Tông.

Lý Tông nhận lấy, chợt nghe Trương Nguyên nói:

- Cuốn sách này là chiếu thư cuối cùng do chính tay Nhân Mục Vương Hậu viết, Công chúa Điện hạ cho rằng Lăng Dương Quân điện hạ có thể gánh vác nhiệm vụ to lớn lập lại trật tự, vì vậy đem chiếu thư này giao cho Lăng Dương Quân Điện hạ, Điện hạ có thể mượn chiếu thư này để triệu tập những người có chí, có mưu đồ làm việc lớn.

Lý Tông mừng rỡ, Kim ẩn sĩ luôn miệng nói Nhân Mục Vương Đại Phi sẽ ủng hộ y, y thật không ngờ chiếu thư lại ở chỗ Công chúa Trinh Minh, có chiếu thư của Nhân Mục Vương Đại Phi, lại có Trương Nguyên giúp đỡ, đại sự có thể thành.

Lý Tông đem cuốn sách nhỏ đó giao trả lại vào trong tay Công chúa Trinh Minh, cung kính dập đầu lạy ba cái, sau đó nhận lấy cuốn sách, mở ra xem, trong lòng kích động, thỏa thuê mãn nguyện—

Trương Nguyên cầm lấy bản > nói:

- Lăng Dương Quân Điện hạ, Trinh Minh Công chúa điện hạ nguyện làm người bảo đảm cho hiệp ước này, ý Lăng Dương Quân điện hạ như thế nào?

Lý Tông kiềm nén vui mừng, lòng thầm nghĩ: “Trương Nguyên đa mưu túc trí, nói là hiệp ước quân tử, mà lại để cho Công chúa Trinh Minh làm người bảo đảm, đây là sợ ta nuốt lời hả, mà Công chúa Trinh Minh đồng ý làm người bảo đảm, đương nhiên cũng là vì gia tăng sự ảnh hưởng sau này của Nhân Mục Vương Đại Phi trong triều, ta muốn làm Vua Triều

Tiên, nhất định phải có được sự giúp đỡ của Nhân Mục Vương Đại Phi, vì vậy khó tránh sự kiềm chế của bà ta.

Lý Tông không còn sự lựa chọn nào khác, gật đầu nói:

- Rất tốt, Công chúa Trinh Minh làm người bảo đảm thật là thiết thời quá.

Ngay lập tức Trương Nguyên đem hiệp ước sao thành hai bản, ba người ký tên chấp thuận, mỗi người giữ một bản, đại sự như vậy được quyết định trong phòng tại dịch quán, hiển nhiên có một chút chưa được long trọng, nhưng vì ba người thân phận cao quý nên trọng lượng của bản hiệp ước cực kỳ quan trọng.

Lý Tông lúc ban đầu cảm thấy có chút ghen khuất, sau khi ký kết xong lại thấy nhẹ nhõm, dù sao vua của Triều Tiên bây giờ cũng không phải là Lý Tông y, mà Trương Nguyên phải giúp y đoạt vị, vì vậy điều kiện của Trương Nguyên thực ra thì không tính là hà khắc, hơn nữa y lại có được chiếu thư của Nhân Mục Vương Đại Phi, Lý Tông y sẽ là người thắng lớn ở trận lập lại trật tự này.

Lúc này Mục Kính Nham canh giữ ngoài cửa nói:

- Nguyễn Đại nhân đến rồi...

Chương 471: Mỹ nhân Thủy Mặc

Nguồn: MT

Lăng Dương Quân Lý Tông nhanh chóng đem điều ước kẹp vào trang sách nhỏ rồi bỏ vào trong lồng ngực, nói với Công chúa Trinh Minh:

- Trinh Minh Cô mẫu xin cầm lấy minh ước này và chớ để lộ.

Trương Nguyên nói:

- Phần này của Công chúa Điện hạ tạm thời để ở chỗ ta, để tránh sai sót.

Công chúa Trinh Minh hơi khom người gật đầu, lấy điều ước đã cầm chắc trong tay hai tay dâng lên, đôi mắt to trong suốt nhìn Trương Nguyên lại gật đầu thêm lần nữa, bày tỏ cô ta biết sự việc lần này là việc trọng đại, điều ước này đã đem cô ta và mẹ cô-Nhân Mục Vương Đại Phi cùng với sứ thần Đại Minh Trương Nguyên còn có Lăng Dương Quân Lý Tổng liên kết chặt chẽ cùng nhau, từ nay về sau ba bên phải đồng tâm hiệp lực, nói đến đây thì điều ước này đối với Công chúa Trinh Minh và Nhân Mục Vương Đại Phi mà nói là có lợi nhất, bởi vì Công chúa Trinh Minh trên danh phận đã chết, hiện giờ chỉ là nữ đệ tử của một ẩn sĩ trên núi, mà Nhân Mục Vương Đại Phi bị phế truất ở trong lãnh cung càng khó có ngày nhìn thấy mặt trời, ngoài tính mạng ra thì không còn gì để mất nữa rồi, lập lại trật tự lần này nếu thành công, thì những vinh quang ngày xưa đều có thể trở lại, có thể phục thù, có thể rửa hận. Vì vậy Công chúa Trinh Minh đối với Trương Nguyên vô cùng cảm kích, tuy rằng đại kế lật đổ Quang Hải Quân chỉ mới bắt đầu, con đường phía trước nguy hiểm đáng sợ, nhưng đều có hy vọng—

Lý Tổng trông thấy Trương Nguyên thu hồi hiệp ước, lập tức thấy yên bụng, địa vị của sứ thần Đại Minh ở Triều Tiên là rất lớn, Liễu Đông Minh bất luận thế nào cũng không dám dùng biện pháp mạnh để lục soát nơi ở của Trương Nguyên được, chấp tay nói:

- Vậy Tại hạ cùng Nguyễn sứ thần nói chuyện phiếm vài câu, có việc sẽ lập tức thông báo cho Trương Đại nhân.

Dứt lời sai bước đi ra cửa.

Trương Nguyên và Công chúa Trinh Minh ở trong phòng nghe thấy Lý Tổng và Nguyễn Đại Thành nói chuyện với nhau, sau đó sang phòng khách nhỏ chơi cờ.

Lúc này cách giờ cơm trưa còn sớm, Trương Nguyên nói với Công chúa Trinh Minh:

- Cô nương Cụ Hỉ Thiện sức khỏe đã tốt hơn chút nào chưa, để ta đi thăm cô ấy một chút.

Công chúa Trinh Minh khom người chào Trương Nguyên, chỉnh ngay ngắn chiếc mũ lụa đen, đi trước dẫn đường.

Triều Tiên vào thượng tuần tháng năm, thời tiết sao mà còn nóng bức như vậy. Hoa dâm bột trong tiểu viện dịch quán nở rộ, hương hoa thoang thoang thấm vào lòng người, đêm qua mưa phùn rả rích, nhưng hôm nay trời lại nắng đẹp, mặt trời đỏ chói rọi, mặt đất ẩm ướt bốc hơi lên mùi đất tanh rất chân thật. Ngoài ra Trương Nguyên còn ngửi thấy hương thơm trên người của Công chúa Trinh Minh hòa cùng mùi thơm của hương hoa hòe. Nhìn từ phía sau, chiếc nón lụa đen và chiếc áo bào trắng rộng cái trang đàn ông Triều Tiên của Công chúa Trinh Minh vừa đơn giản lại duyên dáng, giống như là một bức tranh thủy mặc phóng khoáng.

Đến phòng của Công chúa Trinh Minh và Cụ Hỉ Thiện, Cụ Hỉ Thiện ngồi ngay ngắn bên giường tết bướm châu, thấy Trương Nguyên bước vào, vội bước xuống giường hành lễ, Trương Nguyên khoát tay nói:

- Cụ cô nương không cần đa lễ

Rồi hỏi tình hình vết thương như thế nào, ngày mai có thể ngồi xe lên đường được không?

Cụ Hỉ Thiện nói:

- Vết thương của nô tỳ không có gì đáng ngại, đại nhân không cần bận tâm đến nô tỳ.

Công chúa Trinh Minh vừa vào phòng thì mài mực viết chữ, lúc này dâng lên cho Trương Nguyên xem, nói là nàng phải đi Vương Kinh gấp, tìm cách gặp mẫu thân Nhân Mục Vương Đại Phi. Trương Nguyên cảm thấy không ổn, khuyên nhủ:

- Điện hạ nóng lòng nhớ mẫu thân, ta rất hiểu. Nhưng lúc này trở về gặp mẫu thân, chỉ sợ làm cho Quang Hải Quân sinh nghi, càng dễ gây ra chuyện ngoài ý muốn. Tốt hơn đi cùng sứ đoàn nước ta, tuy chậm hơn mấy ngày mới về

được Hàn Thành nhưng lại an toàn, phải tránh manh động.

Công chúa Trinh Minh nghe Trương Nguyên nói như vậy liền cúi người gật đầu.

Trên bàn nhỏ của Công chúa Trinh Minh đặt chậu thạch mộc lan nhỏ, hai màu trắng tím, giống như quần áo của các cô gái Triều Tiên, Trương Nguyên bung chậu hoa lên định đặt trên cửa sổ ngắm xem, mép bên chậu hoa này có lỗ hồng, vô ý cắt trúng tay. Ngón trỏ tay trái chảy ra một ít máu đỏ thẫm, một mảnh nhỏ quệt làm bị thương, Trương Nguyên cũng không để ý, nói với Công chúa Trinh Minh:

- Điện hạ hãy nhẫn nại một chút, ngày đoàn tụ của Công chúa và Nhân Mục Vương Đại Phi không còn xa nữa đâu.

Và quay sang nói với Cự Hỉ Thiện hãy tĩnh dưỡng, rồi quay người bước ra cửa. Vừa về đến Tiểu viện nơi ở của mình, sau lưng có tiếng bước chân nhỏ vọng đến, khi quay đầu nhìn lại, thấy Công chúa Trinh Minh hơi nghiêng người về trước, hai tay nắm trước ngực, chạy vội đến trước mặt hắn, cúi chào một cái rồi kéo tay trái hắn lên, nhanh nhẹn bôi thuốc lên ngón tay bị thương của hắn, rồi dùng miếng lụa trắng mỏng quấn quanh hai lần, sau đó lùi lại hai bước, mắt trong như nước, đôi má như nhuộm mây hồng, lại cúi người chào rồi xoay người bước nhanh trở về—

Trương Nguyên trông thấy bóng dáng yếu điệu của cô Công chúa này biến mất, khi quay đầu lại, đã thấy Lý Tổng và Nguyễn Đại Thành đứng ở mái hiên hành lang, Nguyễn Đại Thành cười hì hì, Lý Tổng cũng mỉm cười đầy hàm ý.

Trương Nguyên giơ tay ra hiệu nói:

- Không cần thận bị chậu hoa cắt vào bị thương ở ngón tay, bị thương một chút thôi.

Nguyễn Đại Thành cười nói:

- Nữ đệ tử này của Kim ẩn sĩ xem ra hình như có tình ý với Trạng Nguyên nhỉ, nàng ta tuy câm điếc nhưng tinh thông

y thuật, dung mạo cũng rất đẹp, Trương nguyên công há lại không có ý gì ư?

Trương Nguyên lãnh đạm nói:

- Lãng Dương Quân diện hạ ở đây, Tập Chi huynh chớ nói đùa lung tung.

Nguyễn Đại Thành như đụng phải cây đinh, ngượng ngùng không chút thú vị.

Lý Tổng chỉ mỉm cười không nói gì, nhưng Lý Tổng cũng nhìn ra tình ý của Cô mẫu Trình Minh đối với Thiên sử Đại Minh, Cô mẫu Trình Minh mười sáu tuổi, chính là lúc hanh tình hé mở, Trương Nguyên diện mạo sáng sủa khôi ngô, tài trí phi phàm, ở Triều Tiên lại càng được mọi người tôn kính, Cô mẫu Trình Minh có ý với Trương Nguyên cũng là chuyện đương nhiên. Nhưng Trương Nguyên đã lấy vợ sinh con từ lâu, mà cho dù Trương Nguyên chưa lập gia đình thì Công chúa Triều Tiên cũng không thể gả cho trọng thần của Đại Minh được. Bởi vì không có tiền lệ, hơn nữa cho dù Vương thất Triều Tiên có đồng ý để Công chúa xuất giá thì Trương Nguyên cũng không dám lấy, miệng lưỡi của quan viên Đại Minh như dao, có thể mượn việc này để hủy hoại con đường làm quan của Trương Nguyên, nhưng bây giờ nghĩ đến việc này còn hơi sớm, y còn phải đối mặt với việc quan trọng cấp bách hơn đã.

Đã gần đến buổi trưa, Nha phủ Hoàng Châu đưa rượu và đồ ăn đến. Đây là ban chuyên trách về vấn đề ăn uống cho hai vị sứ giả và tùy tùng chính đi theo, Lãng Dương Quân Lý Tổng và Hộ Tào Phán Thư Liễu Tây Nhai cùng dùng cơm với hai người Trương Nguyên.

Lúc lên đèn ngày mồng tám tháng năm, Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý dẫn một ngàn hai trăm tinh binh đến ngoài cửa Nam Châu Thành Hoàng Hải, binh sĩ thủ thành hỏa tốc thông báo cho Đô quan sát Sử Thôi Lệ, Thôi Lệ vội vàng đi gặp Lãng Dương Quân Lý Tổng và Nội cấm vệ Đại tướng Liễu Đông Minh, Lý Tổng làm ra vẻ dè dặt nói:

- Ban đêm trời đất tối tăm, mở cổng thành e rằng có kẻ gian chui vào, hãy để cho binh mã của Lý Quý tướng quân đóng quân ở ngoài thành, sáng sớm mai vào thành.

Liễu Đông thầm nghĩ: “Lăng Dương Quân điện hạ còn cẩn thận dè dặt hơn cả ta nữa nhỉ.” Nói:

- Quân Bình Sơn đường xa tới đây rồi, làm sao từ chối để cho họ ở ngoài thành được, còn phải dựa vào bọn họ hộ tống sứ giả vào Vương Kinh nữa, trước hết cứ để Lý tướng quân dẫn mấy tên thân tín vào thành trước đã, hỏi rõ sự tình rồi để những quân sĩ khác vào thành, được chứ.

Đầu giờ Hợi, Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý được Lý Tổng và mấy người Liễu Đông Minh dẫn cùng đi vào Dịch quán tiếp kiến Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành, Lý Quý tuổi gần năm mươi, mặt dài như vót, hành động nhanh nhẹn, đôi mắt dài nhỏ ánh mắt trầm tĩnh ẩn chứa vẻ lạnh lùng hà khắc. Trương Nguyên trước đây không mấy may biết gì về Lý Quý, người này nếu đã được Kim ân sĩ và Lăng Dương Quân Lý Tổng sắp xếp tham gia vào chính biến, vậy hẳn là đáng tin cậy đây, vậy Trương Nguyên cũng phải tín nhiệm Lý Quý, hàn thuyên mấy câu, Lý Quý và Liễu Đông Minh đều khấn cầu hai vị sứ giả đồng ý ngày mai lên đường—

Trương Nguyên nói:

- Lý Đô Hộ tuy rằng mang đã binh đến rồi, nhưng Đại Vương của quý bang chưa có ý chỉ đồng ý cho binh mã của Lý Đô Hộ hộ tống chúng ta vào Kinh, có phải là nên đợi thêm hai ngày nữa không?

Liễu Đông Minh thật sự là chẳng đợi được nữa, nói rằng:

- Trương đại nhân, chúng ta ngày mai sẽ khởi hành đến quận An Thành trước, quận An Thành là hành dinh đóng quân của Bình Nguyên Đô Hộ Phủ, cách Hoàng Hải Thành một trăm năm mươi dặm, mất hai ngày đường. Đến quận An Thành, chỉ dụ đồng ý để Lý Tướng quân dẫn binh hộ tống sứ giả vào Kinh của hoàng đế chúng tôi chắc hẳn đã đến.

Vậy là quyết định sáng ngày mai khởi hành.

Sau khi đám người Lý Tống rời đi, Trương Nguyên trở lại phòng, dưới ánh đèn mở xem mật thư mà Lý Tống vừa rồi mới đưa cho hắn, trong thư nói là nhóm người của sứ giả Kiến Châu Ngạch Nhĩ Đức Ni gồm mười ba người cải trang thành thương nhân buôn bán châu báu và người buôn lông chồn, hôm trước đã qua Tây Kinh Bình Dương, đi rất cấp bách, chắc là muốn đuổi theo sứ đoàn Đại Minh, muốn đến Vương Kinh trước để cùng Quang Hải Quân mật đàm.

Chương 472: Nghỉ đêm ở Bích Đề Quán (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên nghĩ thầm: “Ngày mai sẽ không phải là gặp được Nạp Lan Ba Khắc Thập trên đường đi chứ, đúng rồi, không biết Khách Quang Tiên có nhận ra Nạp Lan Ba Khắc Thập không?

Sai Mục Kính Nham cho gọi Khách Quang Tiên đến.

Khách Quang Tiên đuổi theo gặp Trương Nguyên ở Sơn Hải Quan rồi đi theo suốt cả chặng đường đến Hoàng Hải Đạo, hơn một tháng qua vẫn làm lì cô độc một chỗ, cũng không nói chuyện với ai một câu. Lúc này nghe được Trương Nguyên gọi đến, liền đi theo Mục Kính Nham, Trương Nguyên hỏi y có nhận ra được Nạp Lan Ba Khắc Thập không?

Khách Quang Tiên lông mày cao rậm, trả lời:

- Hơn mười năm trước Tiểu nhân đã gặp qua Nạp Lan Ba Khắc Thập, năm đó Nạp Lan Ba Khắc Thập đến Diệp Hách thành bàn bạc ngày kết hôn của Bố Hỉ Á Mã Lạp với Đông Nô Nhi.

Trương Nguyên gật đầu nói:

- Người này là nhân vật bậc nào?

Khách Quang Tiên đáp:

- Bẩm Trương đại nhân, Nạp Lan Ba Khắc Thập là quan văn được nể trọng nhất của Đông Nô Nhi, có thể nói được nhiều ngoại ngữ và rất giỏi hùng biện, Đông Nô Nhi thường cử y đi sứ thuyết phục—Đại nhân đột nhiên sao lại nói về Nạp Lan Ba Khắc Thập ạ?

Trương Nguyên nói:

- Nghe đâu người này cũng đến Triều Tiên, thật ra ta cũng muốn gặp y.

Khách Quang Tiên trợn mắt nói:

- Đại nhân, Nạp Lan Ba Khắc Thập xảo quyệt nổi tiếng, y rất trung thành tận tâm với Đông Nô Nhi, Đại nhân nếu có thể giết chết y thì đối với Đông Nô Nhi mà nói là một tổn thất lớn.

Trương Nguyên hỏi:

- Tên Nạp Lan Ba Khắc Thập này yêu thích cái gì?

Khách Quang Tiên đáp:

- Con người này rất thích đọc sách và còn có chút ham tiền.

Trương Nguyên gật gật đầu nói:

- Ngày mai trên đường đi người phải đề ý nhiều hơn, có thể sẽ gặp Nạp Lan Ba Khắc Thập trên đường đi, sự việc trọng đại trước hết không nên rút dây động rừng, người cũng đừng để y nhận ra người.

Khách Quang Tiên khom người nói:

- Tiểu nhân rõ ạ, tướng mạo tiểu nhân hơn mười năm nay thay đổi cũng nhiều, Nạp Lan Ba Khắc Thập không thể nhận ra tiểu nhân đâu, tiểu nhân cũng sẽ cẩn thận đề phòng, xin Đại nhân yên tâm.

Sau buổi trưa ngày mồng chín tháng năm, nhóm người Trương Nguyên dưới sự hộ tống của Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý và một ngàn hai trăm tinh binh của y khởi hành rời khỏi thành Hoàng Hải xuất phát hướng về phía Hán thành Vương Kinh, một ngàn hai trăm quân sĩ này bao gồm ba trăm kỵ binh, ba trăm Hỏa Thương thủ và sáu trăm Bộ binh, trên người mặc áo giáp sáng sủa, tinh thần phấn chấn. Những binh sĩ này đều là kiện tốt tinh binh của Bình Sơn Đô Hộ Phủ, điểm quan trọng nhất đó là vô cùng trung thành đối với Tiết Độ Sứ Lý Quý. Vì trong số một ngàn hai trăm người có đại đa số là gia đình của Lý Quý, Triều Tiên bắt chước Đại Minh rất nhiều, ngay cả loại quân chế dự trữ nuôi dưỡng đầy tớ này của biên tướng cũng rập khuôn theo.

Qua quận Phụng Sơn, Kiếm Thủy quán, Long Tuyền quán, chạng vạng tối ngày mồng mười tháng năm đến An Thành quán. Lễ Tào phán thư Trịnh Nhân Hoảng do Quang Hải Quân phái đến đã đến An Thành quán trước nửa ngày để đợi nhóm người Trương Nguyên, Lễ tào phán thư chính là Lễ bộ thượng thư, quan lớn Chính Nhị Phẩm. Trịnh Nhân Hoảng thân là một trong những thủ lĩnh của Phái Đại Bắc, là trọng thần thân tín của Quang Hải Quân, Quang Hải Quân được biết sứ đoàn Đại Minh bị tập kích ở Hoàng Hải Đạo, vội vàng ra lệnh cho Trịnh Nhân Hoảng xuất Kinh đến thăm hỏi sứ đoàn Minh Triều, ngày Trịnh Nhân Hoảng xuất Kinh, Quang Hải Quân lại nhận được tấu chương của Liễu Đông Minh, thỉnh cầu điều động một ngàn hai trăm binh mã của Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý bảo vệ sứ thần Đại Minh vào Kinh, Quang Hải Quân đồng ý, sai người cưỡi khoái mã đem chiếu thư giao cho Trịnh Nhân Hoảng, do Trịnh Nhân Hoảng đưa chiếu thư đến An Thành quán tuyên bố ý chỉ cho Lý Quý...

Lễ Tào Phán Thư Triều Tiên Trịnh Nhân Hoảng tôn sùng lý học Trình Chu, là cái gọi là lãnh tụ của học phái Sơn Lâm, về mặt chính trị còn là nhân vật đầu não của Đại Bắc Phái. Quang Hải Quân phế truất Nhân Mục Vương Đại Phi vốn là làm trái với Lễ giáo và đạo hiếu của đạo giáo. Nhưng Trịnh Nhân Hoảng người được coi là chuyên gia Lý học của Triều Tiên này lại nói có sách mách có chứng, vì việc ác của Quang Hải Quân mà tìm lý do, vì vậy rất được Quang Hải Quân chiều cố ngưỡng mộ trọng dụng, hai năm trước Trịnh Nhân Hoảng lấy

thân phận Lễ Tào đường quan vào Phủ Nghị Chính giữ chức Tả thảo luận chính, tương đương với thứ phụ của Nội các Đại Minh, là nhân vật thực quyền hết sức quan trọng của Triều Tiên, cũng có sức ảnh hưởng cực kỳ lớn với giới Sĩ lâm Triều Tiên—

Đêm mồng mười tháng năm, Trịnh Nhân Hoảng và quan viên Cốc Sơn Quận đón tiếp nhóm người của Trương Nguyên vào An Thành quán, bố trí ổn thỏa. Đang lúc giữa buổi tiệc Trịnh Nhân Hoảng xin thỉnh giáo Trương Nguyên về sự tinh sâu của lý học Trình Chu, trên danh nghĩa gọi là thỉnh giáo, kỳ thực là khoe khoang. Đọc thơ luận văn chương ngay trên bàn tiệc, đều là những chuyện vô vị, tuyệt đại đa số lý luận và quan điểm là sao chép của những nhà Nho thời Tống, Minh. Trương Nguyên không chút khách khí nói:

- Trịnh Phán Thư đọc thuộc lòng > của Triều Minh ta, những kiến giải độc đáo mới vừa rồi chẳng lẽ không phải xuất phát từ > của Thái Thâm?

Trịnh Nhân Hoảng quá xấu hổ, tuy xấu hổ buồn bực nhưng không có cách nào phản nộ, cuối cùng ngồi im lặng chẳng nói gì.

Lăng Dương Quân Lý Tổng ngược lại mừng thầm, Trương Nguyên không thể giả bộ niềm nở với Trịnh Nhân Hoảng là vì trong lòng Trương Nguyên có quyết đoán, làm giảm thể diện của Trịnh Nhân Hoảng cũng là vì tạo thanh thế dư luận cho cuộc bình định lập lại trật tự sau này.

Lúc tan tiệc Lý Tổng thừa dịp Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành tiễn bọn họ ra quán nói nhỏ với Trương Nguyên:

- Trương đại nhân, nhóm người sứ giả Kiến Châu đã đến Khai Thành, Quang Hải Quân phái Nghị chính phủ Hữu Tán Thiện Phác Quy đến Quán Bích Đề chờ đón Ngạch Nhĩ Đức Ni. Hiện nay không biết Quang Hải Quân có đích thân đến tiếp kiến Ngạch Nhĩ Đức Ni hay không.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “ Kiến Nô nhanh chân thật, đã vượt qua phía trước chúng ta rồi, Nghị chính phủ Tán Thiện cũng là quan lớn Tam Phẩm của Triều Tiên, xem ra Quang Hải

Quân đối với sứ thần của Nỗ Nhĩ Cáp Xích có phần xem trọng. Nói:

- Phải đề phòng Ngạch Nhĩ Đức Ni sau khi gặp Quang Hải Quân xong sẽ nhanh chóng rời khỏi Hán Thành, không bắt được Nạp Lan Thị, sự việc sẽ rất khó giải quyết.

Chuyện này liên quan đến việc Lý Tông có thể ngồi lên vị trí Hoàng đế Triều Tiên hay không, Lý Tông gật đầu đáp:

- Trương đại nhân cứ yên tâm, nhất cử nhất động của sứ giả Kiến Nô đều không vượt ra khỏi sự giám sát của tai mắt chúng ta, bọn chúng nếu muốn lên đường quay về nước, đó sẽ là lúc bị sa lưới của chúng ta.

Chạng vạng tối ngày mười một tháng năm, sứ đoàn Đại Minh qua Tân Khê, Kim Nham đến Khai Thành, Khai Thành là một trong Tam Đô của Triều Tiên, gần với Hán Thành Vương Kinh và đại thành thứ ba của Triều Tiên là Bình Nhưỡng Tây Kinh. Đạo quan sát sử của Kinh Kỳ và quan thủ lĩnh dẫn thuộc hạ ra nghênh đón, cũng giống như nghi thức đón tiếp ở Hoàng Hải Đạo và Bình Nhưỡng lúc trước, cũng có nhóm Hương Đình, Long Đình, Trát Thái Bằng, Ngao Sơn, nhóm diễn tạp hí, cổ nhạc, nhưng canh phòng rõ ràng nghiêm cẩn hơn rất nhiều, dân chúng vây xem cũng ít, nghi thức nghênh đón tuy long trọng nhưng hoàn toàn không có không khí chúc mừng.

Ở Khai Thành, Trương Nguyên được biết Nạp Lan Ba Khắc Thập đã mật đàm với Nghị chính phủ Hữu tán thiện Phác Quy của Triều Tiên ở Bích Đề quán hơn nửa ngày, sau đó khởi hành về Hán Thành, xem ra Nạp Lan Ba Khắc Thập muốn gặp Quang Hải Quân, vì vậy Trương Nguyên thôi không kéo dài thời gian đi đường như kiểu ở Bình Nhưỡng nữa, thúc giục sứ đoàn nhanh chóng lên đường--

Liễu Đông Minh lại không biết việc sứ giả Kiến Nô đến, đương nhiên vui sướng khi thấy Trương Nguyên gấp rút lên đường, chỉ cần hộ tống nhóm người Trương Nguyên đến Hán Thành Vương Kinh, thì Liễu Đông Minh y có thể coi là đã hoàn thành sứ mệnh, lần này đi sứ đi lại thật không yên ổn.

Sau buổi trưa ngày mười ba tháng năm, sứ đoàn Đại Minh đã tiến vào ngọn núi bên ngoài Bích Đề Quán, Thư trạng quan Kim Trung Thanh chỉ vào ngọn núi kia nói với Trương Nguyên:

- Mấy vị đại nhân, kia là nơi ác chiến năm xưa giữa Lý Tổng Bình và giặc Uy, Lý Tổng Bình lấy một chống một trăm, giết chết vô số quân địch, tên tuổi anh hùng lan truyền đến ngày nay.

Đây là Kim Trung Thanh nói lời nịnh nọt, thực ra trận chiến ở Bích Đề Quán quân Minh tổn thất rất lớn, quân Nhật lấy tiểu đội dụ chiến đi trước. Danh tướng Lý Như Tùng đuổi theo truy kích, cũng khá thành công, nhưng đuổi đến gần Bích Đề Quán thì lại bị quân Nhật phục kích gấp mấy lần của mình, đội quân của Lý Như Tùng rơi vào lớp lớp vòng vây, không thoát khỏi khổ chiến, quân Minh thương vong thê thảm, may thay em trai của Lý Như Tùng là Lý Như Mai dũng mãnh phi thường, bách phát bách trúng lại có viện binh đuổi đến kịp thời, bằng không Lý Như Tùng rất có khả năng toi mạng nơi này. Sức chiến đấu của quân Nhật trong trận chiến này được thể hiện khá đầy đủ. Giúp đỡ Triều Tiên chống lại giặc Uy năm Nhâm Thìn, Đại Minh chỉ có thể nói là bị thiệt hại thảm bại, nếu không phải Toyotomi Hideyoshi tử vong, thắng bại của trận chiến này rất khó đoán trước được, > tóm tắt lại rằng “Giặc Uy làm hỗn loạn Triều Tiên bảy năm, tang sư hơn mười vạn, mi vạng mấy trăm vạn, trong triều đình và nước phụ thuộc mãi chẳng có phần thắng, đến mức phải đóng cổng thành thì thương vong mới tạm thời chấm dứt”, cách nói này là khá khách quan công bằng đấy.

Chương 472: Nghỉ đêm ở Bích Đề Quán (2)

Nguồn: MT

Trận chiến tranh này kéo dài nhiều ngày làm hao phí nhiều sức lực của Đại Minh Triều, khi Trương Cư Chính cầm quyền,

ngân khố vốn đã được tích lũy đầy đủ của quốc gia bắt đầu suy kiệt dần, sau này Nữ Chân Kiến Nô quật khởi cũng có quan hệ rất lớn đến việc Đại Minh bị liên lụy trong cuộc chiến tranh lần này.

Trương Nguyên hỏi:

- Nơi này có còn Tế Từ kỷ niệm cuộc chiến này không?

Kim Trung Thanh nói:

- Cách đây ba mươi dặm ngoài cửa tây Vương Kinh có Từ đường Tuyên Vũ, viện bím Thiên Triều vì viện trợ người Nhật mà tướng sĩ hy sinh quên mình ở Từ đường Tuyên Vũ hưởng thụ hương khói cúng tế.

Trương Nguyên nói:

- Tối nay nghỉ lại Quán Bích Đề, sáng sớm mai tắm rửa thay quần áo đến Từ đường Tuyên Vũ tế bái các anh hùng liệt sĩ viện Triều của Đại Minh ta.

Trịnh Nhân Hoảng thân là Lễ Tào Phán Thư nói:

- Trương sứ giả, đến Từ đường Tuyên Vũ tế bái có phải là nên đợi sau khi sắc phong thể tử rồi đi, trước đại lễ nên đến tế bái ở Tuyên Thánh Miếu sẽ thích hợp hơn.

Tuyên Thánh Miếu chính là Khổng Miếu, các Đại Đô Thành của Triều Tiên đều có xây dựng Tuyên Thánh Miếu, đặc biệt quy mô của Tuyên Thánh Miếu của Hán Thành là lớn nhất, Đại Thần của Đại Minh đi sứ Triều Tiên đều sẽ đến ngôi miếu này để tế bái Khổng Tử.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Trịnh Nhân Hoảng là trọng thần tâm phúc của Quang Hải Quân, đối với tâm tư của Quang Hải Quân chắc hẳn phải rất rõ, Quang Hải Quân đối với Đại Minh thì vừa kính nể lại vừa căm hờn, Quang Hải Quân muốn thoát khỏi sự khống chế của Đại Minh thì phải cố tình làm phai nhạt công lao của Đại Minh trong việc cứu viện cho Triều Tiên năm Nhâm Thìn. Trịnh Nhân Hoảng hiện tại lại khuyên ngăn ta tế

bái Tuyên Vũ Đường, mưu mô này làm sao có thể lừa gạt được ta.”

Lăng Dương Quân Lý Tổng nói:

- Không có những vị anh hùng liệt sĩ của Thiên Triều được thờ trong Tuyên Vũ Từ, thì không có Triều Tiên ngày hôm nay, Trương sứ giả đến Tuyên Vũ Từ tế bái để tưởng nhớ tiên liệt đúng là thích hợp.

Lăng Dương Quân Lý Tổng ở trước mặt Quang Hải Quân luôn tỏ ra rất mực trung thành, khi Quang Hải Quân lên ngôi Lý Tổng mới mười ba tuổi, vì vậy Quang Hải Quân không hề có hoài nghi gì đối với Lý Tổng, Lý Tổng là một thiếu số trong mấy vị Vương tộc Lý Thị được Quang Hải Quân tín nhiệm, Trịnh Nhân Hoàng không ngờ Lý Tổng có thể đứng trước mặt phản đối ý kiến của y, điều này làm cho Trịnh Nhân Hoàng rất không vui, lạnh lùng liếc nhìn Lý Tổng một cái, nghĩ thầm: “Người không thể phỏng đoán được tâm ý của Đại Vương, vinh hoa phú quý của người cũng sớm chấm hết.”

Trương Nguyên nói:

- Ngày mai đi tế bái Tuyên Vũ Từ trước, rồi đến tế bái Tuyên Thánh Miếu sau.

Nghỉ đêm ở Bích Đề Quán.

Bích Đề Quán tuy rộng lớn, nhưng ở bên trong có đến vài trăm người và xe ngựa, ngoài quán còn có một ngàn hai trăm quân sĩ, âm thanh ồn ào náo động, đến đầu giờ Hợi mới dần dần yên tĩnh.

Lăng Dương Quân Lý Tổng và Trương Nguyên chơi cờ với nhau trong quán, Công Chúa Trịnh Minh ngồi xỏm bên cạnh quan sát trận đấu. Lý Tổng cũng không biết người Cô trẻ tuổi này của mình có biết chơi cờ hay không, nhưng Công Chúa Trịnh Minh xem cờ rất tập trung, ngồi ngay ngắn bất động, lông mi thỉnh thoảng nhấp nháy, ánh mắt đảo sang Trương Nguyên rất nhanh—

Thời tiết khá oi bức, Trương Nguyên cầm chiếc quạt giấy màu xanh, ý thái thanh nhàn, hẳn cùng Lý Tổng chơi cờ chẳng qua

chỉ là nguy trang, mục đích là vì thảo luận bí mật, hỏi Lý Tổng:

- Ba ngày trước nhóm người Kiến Nô Nạp Lan Thị đã vào ở Bích Đề Quán này phải không?

Lý Tổng gật đầu nói:

- Đúng vậy, tụi Kiến Nô Nữ Chân đến ba mươi người, ở lại bên phía bắc Bích Đề Quán, bọn ăn mặc giống khách buôn lại trú ở Dịch Quán, Hữu Tán Thiện Phác Quy còn nói chuyện rất lâu với bọn chúng, số người Nữ Chân này đã đem những trung thần nghĩa sĩ trung thành của Đại Minh làm thành tượng gỗ và tượng đất rồi.

Trương Nguyên hỏi:

- Quang Hải Quân tiếp kiến Nạp Lan Ba Khắc Thập chưa?

Lý Tổng đáp:

- Chưa có thông tin gì truyền lại.

Trương Nguyên nói:

- Càng gần đến Vương Kinh, sự việc càng gấp, nếu để Nạp Lan Thị tẩu thoát thì đại cục cũng sẽ mất đi.

Bích Đề Quán chỉ còn cách Hán Thành bốn mươi dặm, ngày mai sẽ vào thành, cuối cùng thì khởi sự như thế nào vẫn chưa quyết định, lo lắng, thấp thỏm, hoảng sợ, bất an đã khiến cho Lăng Dương Quân chẳng còn hứng thú để chơi cờ, đứng lên nói:

- Tại hạ đi một chút xem có tin tức gì truyền đến không.

Lý Tổng đi rồi, Trương Nguyên một mình dưới ánh đèn gõ gõ quân cờ suy nghĩ, quên mất rằng Công Chúa Trinh Minh đang còn ngồi bên cạnh, gõ quân cờ lên bàn cờ rồi lại nhặt về ngón giữa, hết lần này đến lần khác mãi không dứt, Trương Nguyên liên tục chau mày, cũng không biết là trầm tư bao lâu, chợt nghe ngoài cửa có Cẩm Y Vệ bẩm báo: “Trương Đại Nhân,

Lăng Dương Quân điện hạ đột nhiên ngắt xiu, muốn mời cao đồ của Kim ân sĩ đến châm cứu trị bệnh cho ngài ấy.”

Trương Nguyên giật mình đứng dậy, lúc này mới trông thấy Công Chúa Trinh Minh ngồi bên cạnh, Công Chúa Trinh Minh cũng nhanh chóng đứng lên, nhìn Trương Nguyên có chút hoảng hốt, Trương Nguyên nói:

- Ta cho người đưa nàng đi thăm bệnh cho Lăng Dương Quân điện hạ, nếu không ngoài dự đoán của ta thì Lăng Dương Quân điện hạ hẳn là muốn nhờ nàng làm người đưa tin cho ta.

Trương Nguyên mời ba người Mục Kính Nham, Hồng Kỷ và Hồng Tín hộ tống Công Chúa Trinh Minh đi đến chỗ ở của Lăng Dương Quân điện hạ, ước chừng khoảng ba canh giờ trôi qua, Công chúa Trinh Minh quay trở lại, mặt có chút kinh hoàng nâng bút viết: “Chạng vạng tối hôm trước, Quang Hải Quân cải trang gặp Sứ giả Kiến Châu Nữ Chân tại Hán Giang Lô, nhưng sau đó mười ba người Sứ giả Kiến Châu Ngạch Nhĩ Đức Ni đều không thấy hành tung, trong ngoài Vương Kinh đều không có tin tức, điều tra nghe ngóng không được.”

Trương Nguyên hít sâu một hơi chậm rãi thở ra nói:

- Những người đó không có cánh, không thể nào bay đi không còn thấy bóng dáng tăm hơi, chắc là Quang Hải Quân đem mười ba người đó giấu ở một nơi bí mật, đợi ta sau khi sắc phong Thế Tử quay về rồi mới để nhóm người Nạp Lan Thị trở về Kiến Châu, như vậy tránh gây ra chuyện.

Công Chúa Trinh Minh viết:

- Vậy Đại nhân, nên đối phó như thế nào?

Trương Nguyên nói:

- Nhất định phải tìm ra đám người Kiến Châu ở đâu trong Hán Thành, mười ba người chắc chắn sẽ để lại tung tích dấu vết, nhưng e rằng cần phải có chút thời gian.

Suy ngẫm một lúc lâu sau rồi nói với Công Chúa Trinh Minh:

- Không nên gấp gáp, đợi ngày mai tế bái Tuyên Vũ Từ xong rồi thảo luận đối sách.

Sáng sớm ngày mười bốn tháng năm, sứ đoàn Đại Minh khởi hành, trên đường có rất nhiều tai mắt, Trương Nguyên không tiện mật đàm với Lăng Dương Quân Lý Tổng, chỉ mượn cơ hội hỏi thăm sức khỏe của Lý Tổng để nói mấy câu, Lý Tổng nói:

- Quang Hải Quân sở dĩ muốn đem sứ giả Kiến Châu giấu đi là vì đám quan viên phái triều Bắc là Thân Thì Mẫn, Lý Nguyên Dục... nghe nói Quang Hải Quân và Nô Nhĩ Cáp Xích Kiến Châu có qua lại với nhau, dằng sức can ngăn, Quang Hải Quân vì tránh tai mắt, lúc này mới tạm thời để sứ giả Kiến Châu trốn, haiz, ngược lại bọn người Thân, Lý này lại làm hỏng đại sự rồi.

Trương Nguyên bảo Lý Tổng đừng vội, phái thêm nhiều người đáng tin cậy thăm dò kỹ càng bọn người Nạp Lan Ba Khắc Thập có khả năng trốn ở đâu, Lý Tổng gật đầu, lúc này Liễu Đông Minh cũng sang hỏi thăm Lăng Dương Quân quý thể bình an hay không, Trương Nguyên tán gẫu mấy câu rồi giục ngựa đi.

Đầu giờ Ty, đoàn người trùng trùng điệp điệp đã đến cơ quan Tiếp Quan Thính (nơi tiếp đón quan lại), Quang Hải Quân sai Đô Thừa Chỉ Kỳ Thế Thạch nghênh đón sứ giả, đồng thời tiếp đãi trao đổi với hai vị sứ giả về việc sắc phong--

Lúc con giận dấy lên, Trương Nguyên nói:

-Tại hạ nghe nói Đại vương của Quý bang có qua lại với Nô Tù Kiến Châu, lại có dã tâm đối với Đại Minh ta, tại hạ sẽ mang chiếu chỉ về nước, tấu xin triều đình xử trí việc này.

Đám người Trịnh Nhân Hoảng, Liễu Đông Minh, Kỳ Thế Thạch cực kì hoảng sợ. Trương Nguyên đã đến phía tây ngoại ô Hán Thành rồi mà giờ lại nói muốn mang chiếu thư về Kinh, điều này làm cho bọn họ hết sức bất ngờ và kinh ngạc.

Đô Thừa Chỉ Kỳ Thế Thạch là quan đứng đầu Viện Thừa Chính của Triều Tiên, là Quốc Vương khởi thảo chiếu chỉ, chức quyền tương đương với Đại học sĩ Viện Hàn Lâm của Triều Đại Minh, là nhân vật quyền lực trung tâm của Triều Tiên, Kỳ Thế Thạch tới qua mới rời khỏi Hán Thành Vương Kinh, nên đối với việc quan viên phái Tiểu Bắc Lý Nguyên Dục, Thân Thì Mẫn dâng thư khuyên can việc qua lại của Quang Hải Quân và Kiến Châu cũng biết rõ ràng, nhưng làm cho Kỳ Thế Thạch kinh ngạc là: Trương Nguyên chưa vào Vương Kinh, thì sao mà tin tức lại nhanh như vậy?

Trương Nguyên chỉ trích Quang Hải Quân bất trung với Đại Minh, tuyên bố sẽ mang chiếu chỉ sắc phong về nước, chuyện này không phải chuyện đùa, nếu quả thực không thể thay đổi, thì sẽ gây ra sự lung lay về nền tảng trong việc lập quốc của Triều Tiên. Cho dù là Quang Hải Quân cũng không gánh vác nổi trách nhiệm này. Nhóm người Kỳ Thế Thạch Trịnh Nhân Hoảng và Liễu Đông Minh đã thảo luận khẩn cấp, nhưng càng làm cho Kỳ Thế Thạch không ngờ tới là: Trịnh Nhân Hoảng, Liễu Đông Minh lại hoài nghi Kỳ Thế Thạch y tiết lộ thông tin phái Tiểu Bắc dâng tấu can ngăn Quang Hải Quân cho Trương Nguyên biết.

Chương 473: Đêm gặp Quang Hải Quân

Nguồn: MT

Kỳ Thế Thạch là Tiền lĩnh Nghị chính của Triều Tiên (tương đương với thủ phụ nội các) tộc đệ của Kỳ Tự Hiến, Kỳ Tự Hiến là nhân vật đầu não của phái Đại Bắc là người đã đấu tranh quyết liệt với Liễu Vĩnh Khánh thủ lĩnh của phái Tiểu Bắc, và cuối cùng đã xử tử Liễu Vĩnh Khánh. Thế lực của phái Tiểu Bắc gặp phải đả kích nặng nề, nhưng ở vấn đề phế truất Nhân Mục Đại Phi, xử tử Vĩnh Xương Đại Quân thì Kỳ Tự Hiến lại có ý kiến bất đồng với hai vị thủ lĩnh phái Đại Bắc khác là Trịnh Nhân Hoảng, Lý Nhĩ Chiêm. Kỳ Tự Hiến không đồng ý Quang Hải Quân phế mẫu thân giết hại đệ đệ, cho nên đã bị Quang Hải Quân nghiêm trị, bị xử đi lưu đày. Đô Thừa

Chỉ Kỳ Thế Thạch là tộc đệ của Kỳ Tự Hiến, cũng thuộc phái Đại Bắc, bình thường thì không biết thế nào nhưng trong trường hợp đặc biệt như lúc này, Trịnh Nhân Hoàng, Liễu Đông Minh tự nhiên sẽ hoài nghi Kỳ Thế Thạch có dụng ý xấu, là muốn mượn việc này gây sóng gió, nghĩ cách cứu Kỳ Tự Hiến.

Trao đổi đôi sách lại hóa thành chỉ trích nhau, Kỳ Thế Thạch cảm xúc bị kích động chỉ lên trời thề, Trịnh Nhân Hoàng, Liễu Đông Minh chỉ cười nhạt không tin. Điều này khiến cho Lăng Dương Quân Lý Tổng bên cạnh mừng thầm, y vốn lo lắng Thân Thì Mẫn, Lý Nguyên Dục dăng sớ hồng việc, nào có thể đoán được Trương Nguyên dứt khoát vạch trần sự việc này, lấy việc này để thử thăm dò phản ứng của Quang Hải Quân và quan viên Triều Tiên, hiện tại xem ra chiêu hiểm này đã có hiệu quả, nội bộ của phái Đại Bắc đã bắt đầu rạn nứt, có thể tưởng tượng ra thái độ này của sứ giả Đại Minh sẽ gây ra tranh luận kịch liệt như thế nào ở Hán Thành.

Liễu Đông Minh giải thích với Trương Nguyên rằng Quang Hải Quân tuyệt đối không có qua lại với Nỗ Nhĩ Cáp Xích, Trương Nguyên cười lạnh nhạt nói:

- Quặng sắt của Bình An Đạo sản xuất ra bán cho Kiến Nô Nữ Chân còn ít ư, thợ rèn sắt Triều Tiên đi Kiến Châu truyền thụ kỹ thuật luyện sắt của Nữ Chân Kiến Châu vẫn còn ít sao?

Việc này Liễu Đông Minh cũng biết, chỉ là không ngờ Trương Nguyên lại dùng thủ đoạn kịch liệt để phản đối việc này như vậy, Liễu Đông Minh trán toát mồ hôi cái chày cái cối nói:

- Tiểu quan dám lấy tính mạng bản thân ra đảm bảo việc này tuyệt đối không liên quan gì đến Quốc Vương tôi, Trương đại nhân cũng biết quan viên địa phương tham ô làm trái pháp luật là chuyện không tránh khỏi, có số ít quan viên Bình An Đạo thèm muốn tiền tài vật chất đã tự mình tiến hành giao dịch với Nữ Chân Kiến Châu là rất có khả năng, Tiểu quan lập tức phái người đi Bình An Đạo truy xét việc này, nếu là thật sẽ nghiêm trị không tha.

Trương Nguyên đáp:

- Theo ta được biết, Quý Bang với Kiến Châu không chỉ qua lại với nhau một lần, mà Quốc Vương của Quý Bang với Nỗ Nhĩ Cáp Xích còn có thư tín qua lại— Liều đại tướng không phải vội thanh minh, ý ta đã quyết, sứ đoàn Đại Minh tạm thời sẽ không đến Hán Thành tuyên chiếu sắc phong, tạm thời trú lại Tiếp Quan Thính trước, trong vòng năm ngày, nếu không có được sự đảm bảo và lời giải thích hợp lý của Đại Vương Quý Bang, ta sẽ đem phụng chiếu về nước.

Liều Đông Minh hoảng hốt luống cuống, luôn miệng đáp:

- Vâng vâng, Tiểu quan lập tức vào Vương Kinh bái kiến Quốc Vương, nhất định sẽ nhanh chóng cho sứ giả Thượng quốc một lời giải thích hợp lý.

Lăng Dương Quân Lý Tổng cùng Liều Đông Minh, Trịnh Nhân Hoảng, Kỳ Thế Thạch đều chạy nhanh về Hán Thành gặp mặt Quang Hải Quân. Để lại Vũ Yên, Hứa Quân, Kim Trung Thanh tiếp tục thuyết phục Trương Nguyên. Trương Nguyên ổn định chỗ ngồi ở Tiếp Quan Thính, không có động tĩnh gì.

Trương Nguyên đưa ra quyết định trọng đại như vậy mà không trao đổi trước với Nguyễn Đại Thành đã làm cho y thấy khó chịu, Trương Nguyên giải thích rằng hắn cũng vừa mới nhận được mật báo của Trương Nho Thân. Quang Hải Quân có qua lại với Nỗ Nhĩ Cáp Xích là do Trương Nho Thân nghe ngóng được, nơi đây chỉ cách Hán Thành có mười dặm, nhất thiết phải quyết định dứt khoát nên chẳng kịp bàn bạc với Nguyễn Đại Thành.

Trương Nguyên là Thượng quan cũng là thủ lĩnh của Hàn Xã, Nguyễn Đại Thành là Phó sứ, phải bắt chước mà làm theo Chính sứ Trương Nguyên, hơn nữa bình thường quan hệ cá nhân của hai người họ cũng không tệ, Trương Nguyên đã giải thích với y như vậy thì y làm sao lại có thể bày vẻ mặt ra khó chịu cho Trương Nguyên xem được, chỉ cau mày nói:

- Giới Tử hiền đệ, việc này có quan hệ trọng đại, đệ quyết định như vậy có phải là có chút qua loa đại khái, rồi sẽ xử lý như thế nào? Sau khi chúng ta về nước, bọn người

Diêu Tông Văn nhất định sẽ mượn chuyện này làm lớn sự việc.

Trương Nguyên nói:

- Lý tuần phủ của Liêu Đông năm ngoái đã từng đưa công văn đến Triều Tiên, yêu cầu Quang Hải Quân nghiêm lệnh quân dân không được tiến hành giao dịch đồ thiếc, thuốc nổ với Kiến Châu. Nhưng Quang Hải Quân bằng mặt không bằng lòng, dung túng quân dân giao dịch với Kiến Nô, cái này là bất trung với Đại Minh, chúng ta không biết rõ tình hình thì thôi, đã biết rõ sự việc, đương nhiên phải chỉnh đốn lại, còn về phần bọn người Diêu Tông Văn nếu muốn phê bình thì chẳng phải giờ đây nên suy nghĩ kỹ sao, đất nước hưng vong mỗi người đều có trách nhiệm, cần phải biết Nô tù Kiến Châu vẫn là họa lớn của Đại Minh ta.

Nguyễn Đại Thành trong bụng mặc dù không cho là đúng, bên ngoài cũng không muốn nhiều lời, yên tĩnh xem tình hình phát triển, cho dù phải chịu trách nhiệm gì thì cũng là Chính sứ phải đảm nhận.

Lúc này đã là cuối giờ Thân buổi trưa, Trương Nguyên sai người chuẩn bị tế phẩm, sáng mai hẳn phải long trọng đến Tuyên Vũ Từ tế bái, tế lễ các hồn thiêng tướng sĩ Đại Minh đã hy sinh thân mình tại hai bờ Hán Giang vào hai mươi năm trước.

Tại chính điện của cung Cảnh Phúc, đèn hoa rực rỡ, Lý Hồn Do- quốc vương Triều Tiên đã qua tuổi tứ tuần, mái tóc hoa râm đang phê duyệt tấu chương, sứ thần Đại Minh ngày mai sẽ vào Vương Kinh, y phải cử hành nghi thức tiếp đón long trọng, y còn phải chuẩn bị mượn việc sắc phong thế tử, để khai ân khoa cử chọn tiến sĩ, dùng việc này để lung lạc kẻ sĩ, về phần thôn tính đất đai, thuế má khó thu, chỉ có cách dung mưu kế.

Nội thị chọt vào báo rằng bốn người Lãng Dương Quân điện hạ, Lễ Tào Trịnh Phán Thư, Liễu đại tướng, Kỳ Thừa Chỉ đang ở ngoài cung đợi yết kiến. Quang Hải Quân Lý Hồn Cù đứng lên, vội vàng ra lệnh truyền kiến, trong lòng chần chừ bất

định: Bốn người này vốn là đang tháp tùng bên cạnh sứ thần Đại Minh, thì vì lẽ gì lại đồng loạt tiến cung cầu kiến, lại xảy ra chuyện gì rồi sao?

Bốn người Lãng Dương Quân Lý Tổng, Tả Nghị chính Trịnh Nhân Hoàng, nội Cẩm Vệ đại tướng Liễu Đông Minh, Đô Thừa Chỉ Kỳ Thế Thạch đi nhanh vào điện, quỳ gối hướng về phía Quang Hải Quân, đều xưng tử tội, sau đó do Lý Tổng bẩm báo sự việc đã xảy ra.

Quang Hải Quân chợt cảm thấy khô cả người, mím chặt môi chẳng nói lời nào, bốn người Lý Tổng lại càng không dám thở mạnh.

Một hồi lâu, Quang Hải Quân mở miệng hỏi:

- Tên Trương Nguyên kia sao lại biết những việc này, là ai đã báo tin cho hắn biết?

Lý Tổng im lặng không lên tiếng, Liễu Đông Minh nghiêng đầu nhìn Kỳ Thế Thạch nói:

- Kỳ Thừa Chỉ không phải là ông nên giải thích với Đại Vương sao?

Kỳ Thế Thạch bị kích động cảm xúc ngay lập tức, liên tục đập đầu về phía Quang Hải Quân nói rằng y vừa gặp được Trương Nguyên chưa quá nửa canh giờ, hơn nữa trước mắt bao người, làm sao có thể mật báo cho Trương Nguyên, Kỳ Thế Thạch y trung thành với Đại Vương trời đất đều biết...

Trịnh Nhân Hoàng cười lạnh nhạt nói:

- Việc dâng sớ của Thân Thị Mẫn, Lý Nguyên Dục hai ngày trước ngay cả tôi cũng không biết, sứ thần Trương Nguyên từ xa ngàn dặm đến, nếu không có nội gián mật báo, thì làm sao có thể biết được.

Bị Trịnh Nhân Hoàng một mực chắc chắn, Kỳ Thế Thạch không còn cách nào để biện bạch, chỉ quỳ trước Quang Hải Quân đập đầu “bịch bịch” kêu:

- Đại Vương minh giám, tiểu thần bị oan.

Không được mấy cái thì máu tươi đã bắn tung tóe.

Quang Hải Quân lòng dạ rối bời, quát lên:

- Oan uổng cái gì, quỳ yên đó không được nhúc nhích.

Hỏi Liễu Đông Minh:

- Tên Trương Nguyên kia rốt cục là muốn làm gì, chẳng phải người nói là hấn đối với nước ta rất thân thiện sao?

Liễu Đông Minh mặt mày nhăn nhó nói:

- Ở Bắc Kinh, Trương Nguyên đúng là đối với chúng thần có phần chiếu cố, việc sắc phong Thế tử nếu không có hấn ra sức giúp đỡ thì Hoàng đế Đại Minh cũng không thể nào mà ban chiếu một cách nhanh chóng như vậy, nhưng từ sau khi gặp sự việc cung nữ của cung Cảnh Phúc Cự Hỉ Thiện tự sát ở Bình Nhưỡng, thì thái độ Trương Nguyên thay đổi hẳn, hình như cũng đồng cảm với việc phế Phi.

Quang Hải Quân hừ lạnh một tiếng, nói:

- Quan viên Đại Minh tham tiền, ngày mai cho người đem trọng lễ đến dứt lốt cho bọn chúng, có thể dàn xếp ổn thỏa không?

Liễu Đông Minh đáp:

- Đại Vương, tên Trương Nguyên kia có tham tiền hay không còn chưa biết được, nhưng háo sắc thì có thể khẳng định được, tiện tỳ Cự Hỉ Thiện được hấn che chở đến hôm nay vẫn không chịu giao ra thẩm tra.

Trịnh Nhân Hoàng nói:

- Trương Nguyên tuyên bố muốn đem chiếu thư về nước, đây rõ ràng là uy hiếp Đại Vương, làm sao có thể để hấn tác oai tác quái được, nước ta có thể tấu lên Hoàng đế Đại Minh, nói rằng Trương Nguyên tham sắc bội nghĩa bao che nữ tội phạm nước ta, giẫm đạp lên pháp luật nước ta,

tùy tiện ức hiếp quân thần nước chư hầu—các đảng phái ở Đại Minh đang tranh giành kịch liệt, Trương Nguyên chắc chắn sẽ phải kiêng kị, hành vi kiêu ngạo của hắn tất yếu sẽ biến mất.

Chương 474: 800 quán sinh

(1)

Nguồn: MT

Lăng Dương Quân Lý Tổng bẩm: - Đại Vương, nếu dựa vào lời nói của Trịnh Phán Thư vậy thì hoàn toàn trở mặt thành thù với Trương Nguyên rồi, chuyện này vẫn còn khả năng xoay chuyển lại, không cần thiết phải ứng đối như vậy.

Quang Hải Quân gật đầu đáp: - Lời của Tổng chất nói có lý, không nhất thiết phải đối đầu gay gắt với Trương Nguyên, lợi dụng sự tranh giành của các Đảng ở Đại Minh để làm cho Trương Nguyên ngã một cái đối với nước ta chẳng có ích lợi gì cả, việc bức thiết hiện nay là làm cho Đại lễ sắc phong được cử hành thuận lợi, tuyệt đối không được làm cho Trương Nguyên tức giận mang chiếu thư về nước.

Liễu Đông Minh nói:

- Trương Nguyên yêu cầu trong vòng năm ngày phải đưa cho hắn ta câu trả lời hợp lý. Đại Vương, vậy thì phải đối đáp thế nào đây?

Quang Hải Quân nghiêm túc nói: - Có một số quân sĩ và quan lại ở cửa ải vì tư lợi nên có qua lại mua bán với Nữ Chân Kiến Châu nhất định phải trừng trị nghiêm khắc, lập tức dùng công văn khẩn cấp bốn trăm dặm truyền lệnh cho quan thủ lĩnh Bình An Đạo Tổng Quang Huy điều tra kỹ việc này, trong vòng ba ngày báo lại kết quả tình tiết vụ án.

Liễu Đông Minh trầm nghĩ: “Là Đại Vương muốn tìm người chịu tội thay để giao cho Trương Nguyên đây mà, giết một vài tên Tiểu quan lại thì có đáng kể gì”

Quang Hải Quân lại nói: - Lấy hai mươi lăm ngàn lượng trong phủ để thưởng công cho sứ đoàn Đại Minh, Hộ Tào chuẩn bị nhiều lễ vật nhiều nhân sâm, ngọc bích, hương liệu, về phần phân phối như thế nào thì giao cho Trịnh Ái Khanh xử trí đi, chung quy là phải làm cho sứ đoàn Đại Minh từ trên xuống dưới tất cả đều vui vẻ là được.

Trịnh Nhân Hoàng nói: - Việc này là một mình Trương Nguyên gây khó dễ từ bên trong, theo thần thấy, phần trọng lễ này biếu hết cho Trương Nguyên, xem Trương Nguyên chia phần lễ vật này cho Phó sứ, Cẩm Y Vệ Thiên Hộ và tùy tùng đi theo như thế nào.

Quang Hải Quân biết rằng Trịnh Nhân Hoàng muốn để lại mối họa cho Trương Nguyên, bèn nói: - Cứ làm như vậy trước đi, Lãng Dương Quân và Liễu đại tướng hãy đi suốt đêm trở về Tiếp Quan Thính, chuẩn bị ngày mai đi cùng Trương Nguyên đến Tuyên Vũ Từ và Tuyên Thánh Miếu tế bái. Trịnh ái khanh ở lại Vương Kinh thu xếp lễ vật, Kỳ Thừa Chỉ—

Quang Hải Quân nhìn chăm chăm vào cái trán chảy máu của Kỳ Thế Thạch liếc mắt một cái: - Người khởi thảo cho Bôn Vương một chiếu thư nghiêm trị quân lại ở Bình An Đạo vi phạm lệnh cấm mậu dịch với Nữ Chân Kiến Châu, khởi thảo liền ngay ở đây.

Kỳ Thế Thạch cho rằng Quang Hải Quân vẫn còn tín nhiệm y, cảm kích nói: - Vi thần lĩnh chỉ.

Lý Tổng và Liễu Đông Minh vội vã ra đi, Trịnh Nhân Hoàng cũng cáo từ xuất cung, Quang Hải Quân bảo y ở lại, sau đó quân thần hai người đến Noãn Các ở Hậu điện mật đàm.

Trịnh Nhân Hoàng là trọng thần tâm phúc của Quang Hải Quân, lúc Nhân Mục Đại Phi bị phế truất và Lâm Hải Quân bị xử tử, Vĩnh Xương Đại Quân xuất rất nhiều sức lực. Trịnh Nhân Hoàng không có đường lui, chỉ có cách đi theo Quang Hải Quân, Quang Hải Quân cũng ngày càng tín nhiệm đối với Trịnh Nhân Hoàng. Lần này Quang Hải Quân tiếp kiến sứ giả mà Nô Nhĩ Cáp Xích phái tới là Nạp Lan Ba Khắc Thập, Trịnh Nhân Hoàng đã từng cùng bàn bạc, ngày hôm trước Hữu Tán Thiện Phác Quy của Nghị Chính Phủ đã có một cuộc nói

chuyện dài cùng với Nạp Lan Ba Khắc Thập tại ở Bích Đề quán, chính là con rể của Trịnh Nhân Hoàng.

Trong Noãn các ở Càn Chính điện chỉ có quân thân hai người Quang Hải Quân và Trịnh Nhân Hoàng, Quang Hải Quân hỏi: - Trương Nguyên hân là không biết sứ giả Kiến Châu Ngạch Nhĩ Đức đang ở tại Hán Thành chứ?

Trịnh Nhân Hoàng nói: - Ngạch Nhĩ Đức ở Nghĩa Châu đóng giả làm một khách thương, hành tung bí mật, trong triều ngoại trừ vi thần và mấy người huynh đệ của Liễu Đại tướng ra, còn lại không ai biết được thân phận thực sự của Ngạch Nhĩ Đức. Trương Nguyên đương nhiên cũng sẽ không biết, bằng không lời nói và việc làm của hân sẽ càng thêm kịch liệt.

Quang Hải Quân nhíu mày gật đầu, nói: - Nô Nhĩ Cáp Xích có tình phái sứ giả tới gặp bốn vương vào lúc này, đây là rắp tâm hại hai người, sau đó hân sẽ cố ý để lộ tin tức khiến Đại Minh biết được quan hệ giữa nước ta và Kiến Châu có phần chặt chẽ. Chuyện này giống y hệt chuyện Liễu Đông Minh bị hãm hại ở thành Bắc Kinh. Hân trăm phương nghìn kế phải ly gián quốc gia của ta và Minh triều, thật là làm ta trong lòng không yên.

Trịnh Nhân Hoàng trầm nghĩ: “Đây cũng là bản thân Đại Vương lưỡng lự bố trí, muốn thoát khỏi sự khống chế của Đại Minh, nhưng trong lòng lại sợ hãi, muốn mượn Kiến Châu đến kiềm chế Đại Minh.” Miệng thì nói: - Cũng may có án vụ cáo hãm hại ở Bắc Kinh trước đây, nếu như Hoàng đế hạ chiếu chỉ trích quốc gia của ta, Đại vương có thể nói tất cả đều là Kiến Châu bịa đặt. Thần nghĩ rằng Minh triều cũng không thể tra rõ việc này, hơn nữa

Trịnh Nhân Hoàng giọng điệu hạ thấp, hỏi: - Không biết Ngạch Nhĩ Đức kia thông báo chuyện gì với Đại Vương, Nô Nhĩ Cáp Xích thực có can đảm động binh với Đại Minh sao?

Quang Hải Quân trước đây ở Hán Giang lâu bí mật gặp mặt Nạp Lan Ba Khắc Thập, Trịnh Nhân Hoàng đã xuất kinh nghênh đón sứ đoàn Đại Minh, không hề biết gì đối với cuộc thảo luận bí mật đó.

Quang Hải Quân cười lạnh một tiếng, nói: - Ngạch Nhĩ Đức đã trình thư của Nô Nhĩ Cáp Xích, Nô Nhĩ Cáp Xích đại ngôn nói rằng “chúng ta và Nam triều đã kết thù kết oán, không thể

không động binh đao, do Nam triều ép người quá đáng, bắt đả dĩ đành phải phản kháng thôi. Còn đối với Triều Tiên không thù không oán, nguyện làm một hàng xóm tốt.” Nô Nhĩ Cáp Xích sắp xâm lược Đại Minh, bọn chúng sợ hãi chúng ta xuất binh giúp Đại Minh, cho nên phái Ngạch Nhĩ Đức đến dụ thuyết để thể hiện thiện ý. Nô Nhĩ Cáp Xích cũng hiểu rõ nếu muốn quốc gia của ta cùng y liên binh đối phó Đại Minh là tuyệt không có khả năng, dù sao Đại Minh đối với quốc gia của ta cũng có ân đức, ý của Nô Nhĩ Cáp Xích là muốn quốc gia của ta duy trì trung lập, không muốn ta hưởng ứng lời kêu gọi xuất binh trợ giúp Minh Triều. Nghe giọng điệu của tên Ngạch Nhĩ Đức kia thì Kiến Châu mà khai chiến với Đại Minh giống như rất có phần thắng. Hừ, nhưng bốn vương không tin, bây giờ yên lặng theo dõi diễn biến, sau đó tính tiếp.

Trịnh Nhân Hoàng nói: - Đại vương anh minh, nếu Kiến Châu và Đại Minh khai chiến, quốc gia của ta cố thủ biên cảnh xem hai nước lớn tranh chấp đúng là thượng sách. Theo như thương nhân của ta thường qua lại Kiến Châu bẩm báo, Kiến Châu Nữ Chân bộ kỵ không dưới sáu vạn, binh hùng tướng mạnh, dũng mãnh hung hãn, chiến lực rõ ràng mạnh hơn Liêu Đông Minh quân. Nếu khai chiến, Liêu Đông Minh quân tất bại, nhưng Đại Minh dù sao cũng là một nước lớn hơn Nữ Chân nhiều. Theo như thần dự đoán, Đại Minh và Kiến Châu chinh chiến chắc chắn thời gian sẽ kéo dài, cho dù bên nào thắng cũng lực tàn sức kiệt, mà chúng ta chính là ngư ông đắc lợi, ít nhất cũng không phải chịu sự ức chế của Minh Triều. Đám sứ thần của Minh triều như Trương Nguyên tự cao, cho mình là Thiên triều thượng quốc, vênh váo hung hăng, coi thường ta, thật là ngày càng đáng ghét, đáng ghét.

Quang Hải Quân liền tán thành đối với sự phân tích của Trịnh Nhân Hoàng, nói: - Trong lúc này, vì quốc kế của ta, đương nhiên là vừa phải làm thần tử Đại Minh, đối với Kiến Châu cũng không thể đắc tội, để tránh khỏi tự chuốc lấy họa. Trịnh ái khanh thay bốn vương khởi thảo phúc đáp thư cho Nô Nhĩ Cáp Xích, vẫn là tiến đoàn người của Ngạch Nhĩ Đức đi càng sớm càng tốt, tuyệt đối không thể để cho Trương Nguyên biết rõ tình hình.

Trịnh Nhân Hoàng là người nổi danh nho gia ở Triều Tiên, múa bút liền xong thư phúc đáp, trình lên cho Quang Hải

Quân xem thử, thư viết:

“Nước ta và Hồng Duy Kiến Châu hai nước liền kề nhau, cùng nhau làm thần tử, cùng làm việc với nhau đã lâu, cũng chưa từng có một chút hiềm khích nào. Ân huệ Thiên triều đối với nước ta cao dày, cũng không có chút hiềm khích gì, vậy tại sao ta lại phải phản bội Thiên triều? Thiên triều cường thịnh, nếu Kiến Châu và Thiên triều gây thù kết oán, bị tàn phá bởi chiến tranh, tất gây nên sinh dân lâm than, ngoại thành nhiều lũy, đâu chỉ nước láng giềng gặp bất hạnh, chuyện ấy tại Kiến Châu, cũng không phải chuyện tốt. Hy vọng không làm việc nghịch với đạo trời, tự nay về sau, cùng hướng về thiên triều. Quốc gia của ta và Kiến Châu, mỗi bên cam đoan trông giữ biên cương tốt như cũ, đó chẳng lẽ không phải là phúc của cả hai nước sao”

Quang Hải Quân xem xong thư trả lời của Trịnh Nhân Hoảng khen ngợi nói: - Không kiêu ngạo không siểm nịnh, uyển chuyển hàm súc, vừa không có lỗi với Kiến Châu, vừa giữ được tôn nghiêm quốc gia của ta. Ái khanh rất hiểu được tâm ý bổn vương, ngày mai ái khanh thay mặt bổn vương đi gặp Ngạch Nhĩ Đức đưa tận tay thư phúc đáp, ban thưởng lễ vật phẩm, sau đó đưa bọn họ rời khỏi Hán Thành, tránh sinh sự phiền phức.

Trịnh Nhân Hoảng quan tâm nhất chính là tấn công quan viên Tiểu Bắc phái và phe Kỳ Tự Hiến của Đại Bắc phái, nói: - Đại vương, Lý Nguyên Dục, Thân Thì Mẫn mọi người biết rõ Đại Minh sắc phong sứ thần sắp nhập Vương kinh, nhưng tại lúc này lại thượng sớ trình lên khuyên ngăn, chắc hẳn có rắc rối gì. Vì thần cho rằng, cung tỳ cũ Cụ Hỉ Thiện ở cung Cảnh Phúc, thích khách ngoài thành Hoàng Hải, nội gian mật báo thông tin với Trương Nguyên, hẳn là Lý Nguyên Dục, Thân Thì Mẫn là đồng đảng, mũi giáo này trực tiếp nhắm vào Đại vương, nên vì việc phế phi mà lật lại bản án, làm lung lay vương vị của đại vương, nếu không trừng phạt nghiêm khắc, tà đảng được đà, sẽ ngày càng hung hăng ngang ngược.

Chương 474: 800 quán sinh

(2)

Nguồn: MT

Ánh mắt Quang Hải Quân lộ ra sát ý, nói: - Chờ sau cử hành đại lễ sắc phong, sẽ xử lý một loạt.

Nhưng Trịnh Nhân Hoảng còn nóng vội hơn so với Quang Hải Quân, lúc y đã kích sự đối lập của Tiểu Bắc phái và Đại Bắc phái thủ đoạn rất tàn nhẫn, cho nên cực kỳ sợ hãi Tiểu Bắc phái và Kỳ Tự Hiến sẽ Đông Sơn tái khởi, nói: - Đại vương, mấy người Lý Nguyên Dục, Thân Thì Mẫn, Kỳ Thế Thạch rắc tâm hiểm ác, đã từng cản trở thể tử sắc phong, kế tiếp sẽ gây bất lợi cho Đại vương thống trị cơ nghiệp, nếu không lập tức trừng trị, chỉ sợ sẽ có họa lớn. Trương Nguyên kia đã bị tà đảng mê hoặc, nếu Đại vương dung nạp tà đảng tiếp tục làm xằng làm bậy, làm sao biết Trương Nguyên còn có thể tạo ra các tình huống bất lợi với quốc gia của ta, bất lợi đối với công việc của Đại vương.

Quang Hải Quân trầm ngâm một lát, mở miệng nói: -Đem hai tên thượng sợ nói xằng Lý Nguyên Dục, Thân Thì Mẫn xuống ti pháp phủ xét hỏi, do Ti Pháp phủ, Ti Giám viện và Hình Tào cùng thẩm tra xử lí.

Trịnh Nhân Hoảng nói: - Đại vương, Đô Thừa Chỉ Kỳ Thế Thạch hiểm nghi rất lớn.

Quang Hải Quân không muốn vào lúc này bắt bớ quan viên bốn phía, gây nên lòng người Vương kinh bàng hoàng, nói: - Tạm thời không cần liên lụy quá nhiều, trước tiên thẩm vấn Lý Nguyên Dục và Vương Thì Mẫn, sau đó lần lượt điều tra sau.

Trịnh Nhân Hoảng khom người nói: - Vâng.

Quân thân hai người lại mưu đồ bí mật một lúc lâu sau, đêm đã khuya, Trịnh Nhân Hoảng đang định cáo biệt ra về, chợt nghĩ tới một chuyện, hỏi: - Đại vương, sứ giả Kiến Châu hiện đang ở nơi nào?

Quang Hải Quân nói: - Vì tránh tai mắt của mọi người, bốn vương an bài bọn họ ở tại bí uyển của vương thất dưới chân núi.

Canh ba giờ Thìn ngày mười lăm Tháng năm, hai người Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành dưới sự tháp tùng của Lăng Dương Quân Lý Tổng và Liễu Đông Minh, Hứa Quân, Vũ Yên, Kim Trung Thanh còn có Hán Thành Phủ Doãn, cùng nhau đi xuống Tuyên Vũ từ ở ngoại ô thuộc tây bắc Hán Thành. Mười sáu người của Lễ Bộ Đại Minh do đội Nghi Trượng dẫn đường, lễ vật, tinh kỳ dương cao, nghi đao, Báo Vĩ thương dưới ánh mặt trời lóng lánh hào quang, trống dẫn đường, công cửu âm tiết tấu rõ ràng dứt khoát. Sáu mươi hộ vệ của Cẩm Y Vệ xếp thành hàng thân mặc Phi Ngư phục, thắt lưng đeo Tú Xuân đao, còn có một ngàn hai trăm quân sĩ của Bình Sơn Tiết Độ Sứ do Lý Quý suất lĩnh cảnh giới ven đường. Dân chúng Hán Thành đã biết đặc phái viên Thiên triều giá lâm, đều ra khỏi thành đón chào, nhưng bị quân sĩ Lý Quý cách trở, không được tiếp cận thiên sứ.

Tuyên Vũ từ xây dựng từ năm Vạn Lịch thứ hai mươi bảy, đến nay đã gần được hai mươi năm, trước cửa có treo tấm biển với bốn chữ lớn “Tái tạo phiên bang” chính là Triều Tiên Tuyên Tổ tự tay viết sớ thư, khi Tuyên Tổ còn tại thế, hàng năm xuân thu hai lần long trọng bái tế Tuyên Vũ từ, nhưng năm Vạn Lịch thứ ba mươi sáu năm Quang Hải Quân thay quyền quốc sự Triều Tiên tới nay, càng ngày càng hạ thấp đối với việc hiến tế Tuyên Vũ từ. Mấy năm gần đây Quang Hải Quân đã không tự mình đến Tuyên Vũ từ bái tế, chỉ phái hoàng thân vương tộc thay mặt mình tế bái, Tuyên Vũ từ mấy năm này cũng không có sửa chữa qua, từ đường đã có chút cũ nát, nếu không phải tới kỳ lễ tế thì cửa lớn đều luôn đóng chặt, trong đường cỏ hoang mọc thành bụi, cáo chuột thường lui tới. Hán Thành Phủ Doãn được biết thiên sứ nay muốn chiêm ngưỡng Tuyên Vũ từ, liền suốt đêm lệnh cho thợ thủ công, dân phu tu sửa dọn dẹp, dù sao giờ cũng đã gọn gàng sạch sẽ rồi.

Ở giữa Tuyên Vũ từ là Anh Linh đường, nơi thờ cúng Nhâm Thần Kháng Uy (tên gọi chung của nhật nguyệt tinh tú, mặt trời, mặt trăng và các vì sao), bên trái là nơi các tướng sĩ không có tên và số người cụ thể hy sinh thân mình cho Đại Minh và Triều Tiên, chỉ có cái hòm đàn bằng tre để bái tế, mà

ở từ đường phía bên phải còn lại là sinh từ của Dương Hạo. Bởi vì Uy Sơn binh bại, Dương Hạo gặp phải sự giám quan nghiêm khắc của Binh Bộ Tán Họa chủ sự Đinh Ứng Thái, nói Dương Hạo “Tham hoạt tang sư, nhượng loạn khi vãng”, Dương Hạo bởi thế mà bị cách chức, nhưng sử gia Triều Tiên lại không cho rằng cuộc chiến ở Uy Sơn là đại bại, chỉ là tiền công thất lợi mà thôi, Dương Hạo là vật hi sinh của Đảng tranh Đại Minh, quân dân Triều Tiên hết sức cảm kích và đồng tình với Dương Hạo. Năm Vạn Lịch thứ ba mươi tư, Triều Tiên tạ ân phái Liễu Dần Cát và Thôi Liêm đến Bắc Kinh, đặc biệt xin họa tượng của Vương Hạo. Khi đó Vương Hạo bị cách chức sống ở Thương Khâu Hà Nam, Liễu Dần Cát trăm phương ngàn kế tìm kiếm Thương Khâu cử người đến nơi này, mô phỏng được họa tượng của Dương Hạo. Sau khi trở về Hán Thành nhờ thợ giỏi đắp tượng, đặt ở Tuyên Vũ từ hưởng thụ sùng tự. Bởi vậy có thể thấy được địa vị của Dương Hạo ở dân Triều Tiên triều tôn cao như thế nào.

Tuyên Vũ từ cách Tuyên Thánh miếu và Thành Quân quán không xa, sau khi Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành tế bái Tuyên Vũ từ, lại tới Tuyên Thánh miếu tế bái Khổng Tử, trên đại môn Thánh Miếu đại điện viết bốn chữ lớn “Đại Thánh Hiền Điện”. Miếu có Linh Tinh môn, Nghị môn, chính điện, lưỡng vũ, bảy mươi hai tượng thánh hiền, quy chế độc nhất vô nhị giống như Văn miếu của Đại Minh. Trương Nguyên chủ tế, dâng hương thi lễ, hai bên tấu nhã nhạc.

Tế xong, hai vị quan viên Đại ti thành và Thiếu ti thành của Thành Quân quán gần Tuyên Thánh miếu mời hai vị thiên sứ đến Thành Quân quán dùng cơm trưa, cũng khẩn cầu thượng quốc thiên sứ dạy học cho quán sinh Tiểu Bang. Thành Quân quán là học phủ cao nhất phía chính phủ Triều Tiên, tương đương với Quốc Tử Giám ở Đại Minh, Đại ti thành tương đương với Tế tửu, Thiếu ti thành tương đương với Ti nghiệp, quán sinh chính là Quốc Tử Giám sinh, khăn lan áo dài, tất cả không giống với Trung Hoa. Thành Quân quán hiện có 800 người quán sinh, đây đều là đội quan viên hậu bị của Triều Tiên.

Đến Thành Quân quán dạy học, nhưng thật ra là an bài mà Trương Nguyên bày mưu tính kế cho Lăng Dương Quân Lý Tổng, Trương Nguyên đang muốn tạo ra thanh thế dư luận,

đương nhiên, hắn sẽ không ở Thành Quân quán ngay trước mặt 800 quán sinh Triều Tiên kích động phản đối Quang Hải Quân, như vậy là cực kỳ ngu xuẩn. Mặc dù đó là vì ích lợi cho quốc gia Đại Minh, nhưng sau khi về nước cũng nhất định chịu trừng phạt. Bởi vì lễ nghi cương thường của Nho gia có lúc vượt qua hết thấy lợi ích, cho nên Trương Nguyên nhất định phải giữ cao cờ xí chính thống của Nho gia, như vậy mới dễ tùy cơ ứng biến.

Đối mặt 800 quán sinh Triều Tiên, Trương Nguyên bắt đầu bằng đại nghĩa Xuân Thu, “Xuân Thu” là bản kinh khoa cử của Trương Nguyên, dụng công nghiên cứu. Tiếp đó hắn nói về đạo thánh hiền, nghĩa quân thần, khí tiết kẻ sĩ...

Trương Nguyên giảng “Xuân Thu” rất mượt, nội dung sâu sắc, lời lẽ dễ hiểu, đồng đặc, cực kỳ có sức cuốn hút, khiến cho các quán sinh thuở nhỏ đọc kinh điển Nho gia có được sự nhận thức rất lớn đối với Đại Minh. Đại Minh là đại Trung Hoa, Triều Tiên là tiểu Trung Hoa, điều này làm cho quán môn sinh cảm thấy một loại vinh dự cao thượng, hy sinh vì nghĩa, ghi tên sử sách, nghĩa này chính là cùng nhận thức đối Đại Minh là lòng trung thành với văn minh Trung Hoa.

Trương Nguyên ở Thành Quân quán tuyên giảng nghĩa lý Xuân Thu đã đạt được thành công rất lớn, gần ngàn danh quán sinh và quan lại Triều Tiên có sự đồng cảm sâu sắc đối với sự phân biệt Hoa Di mà Trương Nguyên nói. Triều Tiên chịu ảnh hưởng văn minh Trung Hoa, từ lễ nghi đến phục sức đều giống với Trung Hoa, nhất là tầng lớp trí thức Triều Tiên, xưa nay thành thạo Nho kinh, tôn trọng khí tiết, tự nhận lệ thuộc với Trung Hoa, Tam Hàn cũng là lễ nghĩa chi bang. Mà đối với Nữ Chân Kiến Châu, Triều Tiên luôn khinh thị, cho rằng Nữ Chân trước đây là Man tộc, căn bản không thể so sánh với Triều Tiên.

Liễu Đông Minh đại tướng Nội Cẩm vệ ở bên cạnh nghe Trương Nguyên giảng học là người có kiến thức nông cạn, không chút lĩnh ngộ về đại nghĩa Xuân Thu mà Trương Nguyên mới, cũng không chuyên tâm nghe, gã chỉ giám thị xem có ai bí mật tiếp xúc với Trương Nguyên hoặc là thủ hạ của Trương Nguyên hay không. Về phần Trương Nguyên tại sao lại muốn tới Thành Quân quán để giảng về những nghĩa lý

cương thường này, gã chỉ nhận định vì Trương Nguyên là làm tốt vai trò thầy giáo mới, Trương Nguyên trẻ tuổi mà, có cơ hội phải khoe khoang một chút tài học.

Mà Lăng Dương Quân Lý Tổng lại rất là khâm phục đối với dụng tâm của Trương Nguyên, ông ta biết đây là Trương Nguyên đang tạo thế cho việc bình định lập lại trật tự sắp tới. Quang Hải Quân đầu hàng Nô tù (tù trưởng nô lệ) Kiến Châu là vong ân bội nghĩa đối với Đại Minh, là bất trung bất nghĩa; phế truất, giam cầm mẫu phi, tàn sát hoàng tộc càng là những hành vi của loạn thần tặc tử, là bất hiếu bất nhân. Đương nhiên, khi Trương Nguyên giảng nghĩa lý Xuân Thu, hẳn không liên hệ những chuyện này lại với nhau, nhưng các quán sinh và quan viên có mặt đều hiểu ý.

Lý Tổng đang nghĩ như vậy, thì một thân tín tới gần rỉ tai vài câu. Lý Tổng lông mày hơi nhíu, nhỏ giọng dặn bảo người đó vài câu và thân tín kia lặng lẽ rời đi.

Chương 475: Dưới ánh trăng hàng xóm bên đông thối tiêu

Nguồn: MT

Trương Nguyên đứng trên Minh Luân đường miệng lưỡi lưu loát giảng gần một canh giờ, miệng đã khô lưỡi đã rát. Những đại đạo lý nói cũng đã kha khá, vì thế đề nghị để Phó sứ Nguyễn Đại Thành giảng Kinh Thi cho quán sinh, Đại Ti Thành ở Thành Quân quán thay mặt quán sinh bày tỏ sự hoan nghênh, Nguyễn Đại Thành liền lưu loát giảng bài. Trương Nguyên ngồi cạnh bên Lý Tổng thường trả nghe giảng, nhưng nghe Lý Tổng thấp giọng nói: - Trương đại nhân, hôm trước hai vị quan viên Lý Nguyên Dục, Thân Thì Mẫn của Tiểu Bắc phái dâng tấu khuyên ngăn đã bị đưa xuống Ti Hiến phủ thẩm vấn, tình thế vô cùng bức bách.

Trong lúc này Quang Hải Quân còn không biết khắc chế, nhưng vẫn muốn kích hóa mâu thuẫn đó chính là điều Trương Nguyên mong muốn, hỏi: - Đã truy ra tung tích sứ giả Kiến Châu hay chưa?

Lý Tổng nói: - Các con đường Vương kinh đều có người chặt chẽ giám thị, có thể xác định sứ giả Kiến Châu chưa rời khỏi Vương kinh, hạ quan đã mệnh người theo dõi Trịnh Nhân Hoảng và cha vợ y là Phác Quy và phát hiện người đến Bích Đề quán nghênh đón Nạp Lan Ba Khắc Thập đúng là Phác Quy, bọn họ chắc chắn còn gặp mặt. Trước mắt khả nghi nhất chính là bí uyển núi Tha Nga. Phác Quy ngày hôm trước từng đi qua nơi đó, nhưng bởi vì cấm vệ nghiêm khắc, nhất thời không thể dò la được mấy người Nữ Chân Kiến Châu có phải ở bên trong hay không.

Trương Nguyên hỏi: - Bí uyển núi Tha Nga là nơi nào?

Lý Tổng nói: - Là vườn săn bắn, là nơi tiêu khiển ngày hè của nhiều thế hệ Quốc Vương Triều Tiên.

Trương Nguyên hỏi: - Là ở trong thành Vương Kinh hay là ngoài thành?

Lý Tổng nói: - Ở ngoài ô phía nam Vương Kinh, phía bắc Hán giang, phạm vi hơn mười dặm.

Trương Nguyên nói: - Nhất định phải mau chóng điều tra rõ tung tích chuẩn xác của sứ giả Kiến Châu, bằng không một ngàn hai trăm quân sĩ của Lý Đô Hộ cũng không thể đóng quá lâu ở ngoại ô Hán Thành, một khi ý đồ bị Quang Hải Quân phát hiện, khi đó tình hình sẽ cực không ổn.

Lý Tổng gật đầu, thần sắc ngưng trọng.

Lúc gần tối, Liễu Đông Minh thay mặt Quang Hải Quân thiết yến khoản đãi sứ đoàn Đại Minh tại Thành Quân quán, giờ Tuất tiệc xong, Trương Nguyên trở lại tiếp quan thính. Hôm nay là mười lăm tháng năm, trăng tròn đầy tỏa ra ánh sáng rực rỡ, lung linh huyền ảo, Nguyễn Đại Thành ngâm: “Lộ tông kim dạ bạch, Nguyệt thị cố hương minh.” (êm nay sương trắng đã rơi, Quê xưa giờ vẫn sáng ngời bóng trăng....) và cùng Trương Nguyên dạo bước trong viện, đàm luận việc giảng học ngày hôm nay ở Thành Quân quán, chợt nghe âm thanh lãnh lút gần đó truyền đến, nghe giống như tiếng sáo, lại giống như tiếng tiêu, trước kia ở dạ yến Bình Nhưỡng phủ đã nghe qua loại tiếng nhạc này, đó là một loại nhạc khí thời của Triều Tiên, Nguyễn Đại Thành nói: - Âm thanh này là do hai thiếu nữ Triều Tiên đang thổi, không ngại mời các nàng đến bên này thổi, vui một mình không bằng vui chung mà, như thế nào?

Trương Nguyên cười cười, nói: - Cần gì phải giáp mặt nghe, Tô Đông Pha từng nói “Dưới ánh trăng hàng xóm bên đông thổi tiêu” chính là có điều thú vị trong đó.

Nguyễn Đại Thành lặng lẽ cười, liền cùng Trương Nguyên đứng ở trong viện nghe thanh âm ống trúc như sáo như tiêu kia, Nguyễn Đại Thành tinh thông âm luật, chỉ nghe chốc lát, nói ngay: - Xác nhận đây là một trong những loại tiêu, luyện láy như lời nói mềm mại của nữ tử nỉ non nhỏ nhẹ, ống tiêu của quốc gia ta không có ảo diệu như thế. Lại nói: - Trong tiếng tiêu hình như có ý tưởng niệm, không biết trong hai thiếu nữ Triều Tiên là người nào thổi đây, hẳn là vũ nữ kia, nhưng người cầm không thể lên tiếng, nói vậy cũng không thể thổi nhạc khí.

Trương Nguyên phụ họa gật đầu, hẳn cũng không biết chính là công chúa Trinh Minh hay là Cụ Hỉ Thiện đang thổi, lại nghe

thêm chút nữa, tiếng nhạc đã xa ngút ngàn dặm, trắng sáng nhô lên cao, quán viện lặng yên.

Nguyễn Đại Thành thản nhiên nói: - Cách Giang Sơn tự nghe tiếng chuông, dưới ánh trăng hàng xóm bên đông thổi tiêu, tại sao là hàng xóm bên đông mà không phải hàng xóm bên tây, tại sao là tường đông mà không phải tường tây? Dứt lời, không đợi Trương Nguyên trả lời, chấp chặt tay, cười ha hả đi trở về phòng.

Trương Nguyên hiểu được Nguyễn Đại Thành có điều mờ ám trong tiếng cười, vượt qua tường Đông mà ôm xử nữ kia thôi. Xem ra Nguyễn Đại Thành là cho rằng hắn có tư tình với hai thiếu nữ Triều Tiên kia rồi, thật khó lòng giải bày.

Trương Nguyên lắc lắc đầu, tự trở về phòng tắm rửa, sau đó ở dưới đèn viết tiếp nhật ký, chợt nghe báo Lãng Dương Quân điện hạ và Trịnh Phán Thư, Liễu Đại Tương, Kỳ Thừa Chỉ cầu kiến. Lúc này đã là cuối giờ hội, một mình Lý Tổng đến nhất định là có chuyện quan trọng cần thương lượng, nhưng lại đến cùng Trịnh Nhân Hoảng, Liễu Đông Minh và Kỳ Thế Thạch, rốt cục là có chuyện gì?

Trương Nguyên đi tới quán sảnh, gặp bốn người Lý Tổng, Trịnh Nhân Hoảng, Liễu Đông Minh, Kỳ Thế Thạch vừa vào đến, phía sau một đoàn sai dịch khiêng thùng nối liền không dứt, từng thùng từng thùng một chất đống ở trước hành lang, tất cả lớn nhỏ hơn mười cái. Trịnh Nhân Hoảng chấp tay nói: - Thiên sứ dung bầm, tiểu quan phụng mệnh vương đêm khuya tới gặp Thiên sứ, ngã vương đêm qua nhận được tấu chương, nghe qua rất là khiếp sợ, đã suốt đêm hạ chiếu mệnh Bình An Đạo Quan Sát Sứ cùng với Nghĩa Châu Tiết Độ Sứ, nghiêm khắc điều tra chuyện quan lại và quân sĩ lén lút qua lại giao dịch với Kiến Châu. Nếu như đúng là có buôn bán vi phạm lệnh cấm, nhất định hạ quan trừng phạt nghiêm khắc, nội trong năm ngày tất có phúc đáp, tiểu bang đối với Đại Minh hết lòng tôn kính như tử phụng phụ, sao dám có ý khác, xin Thiên sứ minh giám.

Trương Nguyên nói: - Tham quan ô lại không thể tránh được, chỉ cần Đại vương quý bang tra rõ việc này, ngăn chặn chuyện như vậy phát sinh lần nữa, nếu không, một bên là Đại Minh ta sắc phong quý bang thế tử, một bên là quan viên quý bang lại

qua lại cùng với phản tặc Kiến Châu, tại hạ hồi kinh phải phục mệnh hoàng đế như thế nào đây!

Trịnh Nhân Hoàng nói: - Loại chuyện này về sau tuyệt đối sẽ không còn tái diễn, mời đại nhân cứ yên tâm. Buổi sáng mai, ngã vương sẽ mệnh Vương trưởng tử An Bình Quân điện hạ tới bái kiến đại nhân. Đại nhân ở xa mấy ngàn dặm tới, Tiểu Bang bảo hộ không chu toàn, khiến đại nhân hai lần chấn kinh, An Bình Quân điện hạ rất là sợ hãi. Đây là một chút lễ mọn mà An Bình Quân điện hạ đưa tới cho hai vị đại nhân và mọi người trong sứ đoàn, thể hiện một chút lòng thành, mong đại nhân nhận cho, bằng không An Bình Quân điện hạ không dám tới bái kiến đại nhân.

An Bình Quân chính là trưởng tử của Quang Hải Quân tên Lý Chi là người lần này được sắc phong làm thế tử của vương quốc Triều Tiên, mấy ngày trước vừa tròn mười lăm tuổi.

Trương Nguyên nhìn một đồng thùng lớn kia, trầm nghĩ: “Quang Hải Quân muốn dùng tài vật mua ta? Lúc này nếu như ta cự tuyệt sẽ làm Quang Hải Quân sinh cảnh giác đối với ta, chỉ bằng vui vẻ nhận lấy cho thỏa đáng.” Trong miệng nói: - An Bình Quân điện hạ hậu lễ, tại hạ nào dám tiếp nhận.

Trịnh Nhân Hoàng nghe Trương Nguyên giọng điệu không kiên quyết lắm, trong lòng cười lạnh, nhưng ở ngoài mặt khiêm cung thỉnh cầu Trương Nguyên nhận lấy, nói đây là tặng sứ đoàn Đại Minh một ít quà quê của Triều Tiên, coi như thăm hỏi sứ đoàn thượng quốc ở xa tới, bù lại những vất vả mà sứ đoàn phải chịu trên đường đi.

Lăng Dương Quân Lý Tổng và Liễu Đông Minh, Kỳ Thế Thạch cũng đồng loạt khẩn cầu Trương Nguyên nhận lấy, Trương Nguyên cũng đành nhận rồi lại nói nói mấy câu xã giao. Đám người Lý Tổng cáo từ, Trương Nguyên tiễn ra quán sảnh, đang định trở về mời Nguyễn Đại Thành và Chân Tử Đan đến, đã thấy Lý Tổng cười vang đang quay trở lại, nói: - Trương đại nhân, lúc này tại hạ làm rơi một cái quạt xếp ở đây. Nói xong liền đi thẳng đến bên ghế dựa mới ngồi khi nãy, cúi người từ trên mặt đất nhặt lên một cái quạt xếp. Trương Nguyên chỉ biết Lý Tổng chắc chắn có chuyện quan trọng hơn muốn nói, liền tiến lên phía trước nói:

- Lãng Dương Quân điện hạ, đây là quạt xếp rất quý báu đúng không? Để cho tại hạ mở mang kiến thức một chút. Hắn nhận quạt xếp do Lý Tổng đưa tới, chợt nghe Lý Tổng thấp giọng nói: - Sứ giả Kiến Châu đang ở ngay trong bí uyển núi Tha Nga, khi chàng vạng đã thu thập hành trang, Trịnh Nhân Hoảng và Phác Quy sau giờ Ngọ còn đưa tới không ít lễ vật, những tên sứ giả Nữ Chân Kiến Châu kia chắc là phải suốt đêm khởi hành hồi Kiến Châu.

Trương Nguyên nói: - Bằng bất cứ giá nào, nhất định phải bắt giữ Nạp Lan Ba Khắc Thập, chỉ cần bắt được Nạp Lan Ba Khắc Thập, liền tức khắc công bố đại sự, không cần phải che che giấu giấu nữa.

Lý Tổng nói:

- Thuộc hạ đã mệnh Lý Quý phái ra ba trăm quân sĩ phục tại chỗ hiểm yếu trên ba con đường ở phía bắc Hán Thành, , tại vùng núi Tha Nga cũng có trạm canh gác thăm dò của ta, Nạp Lan Ba Khắc Thập có chấp cánh cũng khó thoát khỏi.

Trương Nguyên nói: - Tốt lắm, ngày mai còn có An Bình Quân đến, đây là người đến trợ giúp Lãng Dương Quân điện hạ. Nói xong, cầm quạt xếp trong tay đưa trả lại cho Lý Tổng.

Lý Tổng trong lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi, không dám nhận quạt, chấp tay nói: - Nếu như Trương Đại nhân đã không chê, yêu thích cái quạt này, vậy tại hạ sẽ tặng chiếc quạt này cho đại nhân. Thấp giọng nói: - Trương Đại nhân còn có gì cần chỉ bảo?

Trương Nguyên nói: - Nếu như trinh thám biết được Nạp Lan Ba Khắc Thập theo con đường kia đi về phía bắc, lập tức báo cho ta biết.

Chương 476: Phục kích tại núi Bắc Nhạc (1)

Nguồn: MT

Lý Tổng cáo biệt ra về, lúc này Chân Tử Đan đã tới, Trương Nguyên chỉ vào một đồng thùng kia nói:

- Chân Thiên hộ, chúng ta cùng ra xem An Bình quân đưa tới cho chúng ta những lễ vật gì? Cũng mời Nguyễn Đại Thành đến luôn đi.

Nguyễn Đại Thành đã cởi áo lên giường, liền choàng áo bào đi tới cùng Trương Nguyên xem, mấy Giáo úy Cẩm Y Vệ mở từng cái hòm ra xem, tổng cộng vàng tám trăm lượng, bạc trắng hai vạn năm nghìn lượng, sâm thượng đẳng hai trăm củ, lông chồn một trăm tấm, ngoài ra còn có Phi Thúy, bảo thạch, pha lê, hương liệu, vải vóc, văn phòng tứ bảo khoảng ngàn rương.

Trương Nguyên nói:

- Đem tất cả những quà tặng này liệt kê thành một danh sách, các khoản phải rõ ràng.

Chân Tử Đan cho rằng Trương Nguyên muốn nhận phần hậu lễ này, liệt kê danh sách là để dễ dàng phân phát, không khỏi khâm phục Trương Nguyên đến cực điểm, nghĩ thầm rằng:

“Trương Đại nhân đến vùng ngoại ô Hán Thành không vào thành, hóa ra là để đợi phần hậu lễ này. Tốt lắm tốt lắm, đến chu quốc (nước phụ thuộc) phiên bang trời cao Hoàng đế này, không kiếm lấy một khoản thì đợi đến khi nào!”

Nguyễn Đại Thành lại không cho rằng Trương Nguyên làm khó dễ quân thần Triều Tiên là vì những tài vật này nọ, nhưng Trương Nguyên đã nhận những lễ vật này rồi, điều này làm cho Nguyễn Đại Thành có chút khó hiểu, không đợi y mở miệng hỏi, Trương Nguyên đã mở miệng nói trước:

- Ta nhận lấy số lễ vật này còn có duyên cớ khác, hai vị sẽ nhanh chóng hiểu được dụng tâm của ta.

Nguyễn Đại Thành thấy Trương Nguyên không nói đến những chuyện khác, liền về phòng đi nghỉ ngơi trước.

Trương Nguyên nói với Chân Tử Đan:

- Chân Thiên Hộ, người lựa chọn mười lực sĩ võ nghệ tinh thông trong Cẩm Y Vệ, đến đại sảnh đợi mệnh lệnh của ta.

Chân Tử Đan thấy Trương Nguyên thần sắc ngưng trọng, không dám hỏi nhiều, vội vàng đi triệu tập mười Giáo Úy tâm phúc đi vào quán sảnh đợi lệnh. Vương Tông Nhạc, Mục Kính Nham, Hồng Kỷ, Hồng Tín, Xá Ba, Mã Khoát Tề, còn có cả Khách Quang Tiên quả ngôn thiếu ngữ cũng đã đến quán sảnh.

Trong quán sảnh không có nha dịch của Triều Tiên, đều là người trong sứ đoàn Đại Minh, Trương Nguyên trầm giọng nói:

- Chư vị, chúng ta mới được Lãng Dương Quân điện hạ cho người đến mật báo, nô tù Kiến Châu cho người tới gặp quốc vương Triều Tiên mưu đồ bí mật bất lợi đối với Đại Minh ta, chúng ta nên trả lời như thế nào?

Trong đại sảnh, mọi người trên mặt đều hiện lên vẻ kinh sợ, lúc trước bởi vì Triều Tiên vận chuyển vũ khí, hỏa dược đến Kiến Châu, Trương Nguyên cũng đã nghiêm khắc khiển trách uy hiếp nói phải phụng chiếu về nước không thể sắc phong, Quang Hải Quân đã đáp ứng nghiêm trị quan lại vi phạm lệnh cấm, còn đưa tới phần hậu lễ này. Sứ đoàn Đại Minh từ Chân Tử Đan trở xuống, đều cho là một chuyện nhỏ như vậy có thể cho qua, nhưng hiện tại có sứ giả Kiến Châu đến Hán Thành báo kiến Quang Hải Quân, sự nghiêm trọng của sự thái đã không còn như việc giao dịch trái phép nữa rồi, hơn nữa trong thời điểm sắc phong sứ của Đại Minh đến, Quang Hải Quân lại lén lút gặp mặt sứ giả nô tù, đây là hành động coi rẻ uy nghiêm Đại Minh, đồng nghĩa với việc phản bội Đại Minh!

Chân Tử Đan năm trước đến Bắc Kinh điều tra gian tế Kiến Châu, đối với rắc rối của bọn nô tù Kiến Châu cũng có biết đôi chút. Dọc theo đường đi sứ Triều Tiên, thấy Trương Nguyên khảo sát canh phòng biên giới, phân tích binh lực Liêu Đông và Kiến Châu, chịu ảnh hưởng sâu đậm của Trương Nguyên, lúc này bực tức nói:

- Quốc vương Triều Tiên vong ân phụ nghĩa, giở trò ngay dưới mắt chúng ta, không coi Đại Minh chúng ta ra gì,

cầu kết với lão nô Kiến Châu, thật sự là bắt nạt người quá đáng. Trương đại nhân, chúng ta sáng sớm ngày mai liền phụng chiếu về nước, tâu trình lên Hoàng đế, vạch trần tội của Triều Tiên vương.

Trương Nguyên nói:

- Lễ Sắc phong khải định phải hủy bỏ, nhưng chúng ta vẫn phải nắm giữ chứng cứ, chúng ta phải bắt sứ giả Kiến Châu về Bắc Kinh, đây là công tích của chúng ta, đến Triều Tiên tuyệt đối không phải một chuyển tay không.

Chân Tử Đan từ Cẩm Y Vệ Bách Hộ thăng tới Phó Thiên hộ chính là do có công truy xét gian tế Nữ Chân, lập được một chút công lao nhỏ, bây giờ nghe nói lại có thể lập công, lập tức hăng hái, khom người nói:

- Trương đại nhân, xin đại nhân ra lệnh, ty chức y theo lệnh mà làm.

Mười Giáo úy Cẩm Y Vệ đứng ở phía sau Chân Tử Đan cũng cùng nhau khom người đợi mệnh.

Trương Nguyên nói:

- Tuy Triều Tiên có kẻ vong ân bội nghĩa, nhưng người trung nghĩa càng nhiều hơn. Lãng Dương Quân điện hạ sẽ giúp chúng ta bắt giữ bọn người Nữ Chân này, chư vị chuẩn bị sẵn sàng, tối nay ngay tại quán sảnh đợi mệnh bất cứ lúc nào.

Đã là canh ba mọi người đã vào ngồi trong quán sảnh lãng lãng chờ đợi, bên ngoài phòng ánh trăng di chuyển về phía đông, thời gian chậm rãi trôi qua, có thể cảm giác như kiến bò trên chảo nóng. Gần canh bốn, Lãng Dương Quân Lý Tổng tự mình đến báo, sứ giả Kiến Châu đã rời khỏi bí uyển núi Tha Nga, theo đường vòng núi Bắc Nhạc về Kiến Châu, Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý đã tự mình dẫn ba trăm quân sĩ chạy tới núi Bắc Nhạc, núi Bắc Nhạc cách nơi này không đến mười dặm.

Chân Tử Đan lúc này đang chờ lệnh của Trương Nguyên:

- Trương đại nhân, để cho ty chức đi tới núi Bắc Nhạc trợ giúp quân sĩ của Lý Đô Hộ bắt giữ sứ giả Kiến Châu đi.

Trương Nguyên muốn tự mình thử nghiệm một chút không khí phục kích ban đêm, đây là việc tích lũy kinh nghiệm quý giá, không phải thứ có được trong sách vở. Đại Minh và Nữ Chân Kiến Châu sẽ là đối địch trường kỳ, sau này rất có thể hắn sẽ lãnh binh, một mình đảm đương một phía, đối mặt với bộ kỵ binh Nữ Chân. Nạp Lan Ba Khắc Thập đưa tùy tùng tới Triều Tiên đương nhiên là quân Bát Kỳ tinh nhuệ, tối nay có thể mở mang kiến thức một chút đối với sức chiến đấu đội quân tinh nhuệ của Nữ Chân, nói:

- Ta cũng đi một chuyến.

Lý Tổng vội vàng khuyên can:

- Trương đại nhân, ngài không cần đi, sứ giả Kiến Châu chỉ mười ba tên, Lý Đô Hộ có ba trăm người, tuyệt đối không có chuyện gì.

Chân Tử Đan nói:

- Trương đại nhân yên tâm, ty chức tuyệt không để cho một tên nô tù nào trốn thoát.

Trương Nguyên nhất quyết muốn đi, nên Lý Tổng cũng chỉ có thể đi cùng, xung quanh tiếp quan thính đã được quân sĩ của Bình Sơn Đô Hộ Phủ và thân vệ của Lý Tổng nghiêm mật kiểm soát. Bởi vì tiếp quan thính không thể chứa được quá nhiều người, cho nên đám người Trịnh Nhân Hoàng, Liễu Đông Minh ở tại Thành Quân quán nơi gần đó. Trương Nguyên và mọi người đi bằng cửa sau ra khỏi tiếp quan thính, lên ngựa chậm rãi đi về hướng núi Bắc Nhạc, thì Trịnh Nhân Hoàng và Liễu Đông Minh đã say sưa mộng đẹp.

Trăng tròn đã ngả về phía tây, tiếng vó ngựa làm lũ chim chóc đang đậu trên cây cối ven đường giật mình khiến chúng bay loạn xạ, sắp đến sơn khẩu phía tây núi Bắc Nhạc, ánh trăng đã hạ xuống đỉnh núi, bốn phía tối đen như mực. Quân sĩ của Bình Sơn Đô Hộ Phủ đi ở phía trước đã liên hệ được với phục

binh của Lý Đô Hộ, Lý Quý vội tới gặp Lý Tổng và Trương Nguyên. Còn chưa nói được mấy câu đã có thám mã tiên phong cấp báo, mười ba người sứ giả Kiến Châu đã tiến vào sơn đạo phía đông núi Bắc Nhạc.

Mười lăm người, mười chín con ngựa, có bốn con ngựa chở toàn là hòm xiềng bao bọc, đó là lễ vật Quang Hải Quân đáp lễ Nô Nhĩ Cáp Xích. Trong mười lăm người đó có hai người là quân lại của Lễ Tào Triều Tiên, cầm phù bài phụ trách đưa sứ giả Kiến Châu đến biên cảnh Nghĩa Châu, còn lại mười ba người là sứ giả Kiến Châu đi sứ Triều Tiên lần này. Đội nhân mã này lúc tiến vào núi Bắc Nhạc, ánh trăng sáng ngời lại bị ngọn núi ngăn trở, đường núi càng đi càng đen kịt, Lễ Tào Quân lại dẫn đường dần dần đi chậm lại, quay đầu lại nói:

- Nạp Lan đại nhân, năm dặm đường núi này gập ghềnh khó đi, mời ngài ghim ngựa đi từ từ.

Có tiếng trả lời, lại có tiếng lầu bầu của người Nữ Chân:

- Kết giao thì kết giao, đoạn tuyệt thì đoạn tuyệt, làm gì lén lút lút lút muốn ta và mọi người suốt đêm rời khỏi Hán Thành, thật sự là buồn cười.

Có tiếng cười lạnh nói:

- Triều Tiên vương là muốn ngồi xem hổ đấu, bên nào mạnh thì theo bên đó.

Liền nghe tiếng quát:

- Ít lải nhải đi, chú ý đi đường.

Một đoàn mười lăm người tấp nập đi trên đường núi mờ tối, khi đến sơn khẩu phía tây, bỗng nghe thấy có vài chục người cùng đồng thanh quát lớn:

- Xuống ngựa tiếp nhận đầu hàng, nếu không giết không tha.

Trong mờ tối chỉ thấy một đám người đông nghìn nghịt ngăn chặn đường đi.

Hai Lễ Tào Quân lại Triều Tiên dẫn đường giết nầy người, lập tức lớn tiếng nói:

- Chúng ta là nhân mã Lễ Tào, các ngươi là người nào dám ở làm loạn Kinh kỳ.

Lập tức trong đám chặn đường có người bước ra nói lớn:

- Phụng theo thánh chỉ của Nhân Mục Vương đại phi bắt phản tặc, mau mau xuống ngựa đầu hàng.

Hai Lễ Tào Quân lại vừa nghe chiếu chỉ là của Nhân Mục Vương Đại phi, kinh hoàng thất thổ, kêu lên:

- Nhân Mục Vương Đại phi đã phế, các ngươi là người nào dám mượn danh nghĩa chiếu chỉ Vương Đại phi làm loạn?

Vừa nói vừa lui về phía sau định rời khỏi đường núi theo đường cũ trở về, lại nghe phía sau có người Nữ Chân la to:

- Đường lui cũng đã bị ngăn cản, chuyện quái gì đang xảy ra vậy?

Có tiếng lưỡi dao sắc bén rút ra khỏi vỏ, hai Lễ Tào quân sĩ bị bức đao ở cổ, có tiếng người Nữ Chân quát:

- Có phải Quang Hải Quân muốn diệt trừ chúng ta để nịnh hót nam triều hay không?

Chương 476: Phục kích tại núi Bắc Nhạc (2)

Nguồn: MT

Lưỡi dao sắc bén trên cổ, hai Lễ Tào quân sĩ sợ tới mức liên tục không ngừng phủ nhận, nói những tên chặn đường này chính là phản quân nghịch thần, quyết không phải do Đại vương sai khiến. Trong đường núi, hai đầu phục binh chậm rãi

tới gần, ngăn một đám người Nữ Chân ở giữa đường núi hẹp, không ngừng ra tiếng đe dọa, quát tháo ra lệnh người Nữ Chân xuống ngựa tiếp nhận đầu hàng.

Vài người Nữ Chân khẩn cấp thảo luận cách đối phó, có người cả giận nói:

- Mở đường máu ra ngoài, mở đường máu ra ngoài.

Có người nói:

- Nơi này khoảng cách đến biên cảnh có đến hơn nghìn dặm, làm sao vượt qua được?

Lại có người nói:

- Những người này nếu là phản quân Triều Tiên, như vậy chỉ cần giết hết, rời khỏi núi này là có thể thoát hiểm, còn nếu là Quang Hải Quân sai khiến, vậy cũng phải liều chết đánh một trận. Bất kể như thế nào cũng không thể bỏ tay chịu trói, mặc người xâm lược.

Một tiếng quát lớn, hơn mười sứ giả Nữ Chân cưỡi ngựa lao về hướng sơn khẩu phía Tây, trước mặt một trận loạn tiễn phóng tới, lúc này liền có mấy người trúng tên rớt xuống ngựa. Bởi vì khoảng cách gần, có hai người Nữ Chân đã vọt vào nhóm người cản đường tàn sát, đoản đao trong tay bổ ra nhanh như chớp, tiếng kêu thảm thiết ở giữa đường núi liên tiếp vang lên. Đường núi nhỏ hẹp, trời lại tối đen, quân lính Triều Tiên đông nên không phát huy được ưu thế, hơn nữa từ Lý Quý trở xuống đều khinh địch, phụng mệnh là muốn bắt giữ đám người Nữ Chân này. Nhưng không dự đoán được mười ba người Nữ Chân này dám đối đầu chống đỡ với ba trăm người, bộ tốt tinh nhuệ Triều Tiên của Bình Sơn Đô Hộ Phủ trong tay có trường thương, nhưng lại chết thê thảm và nghiêm trọng dưới Thuận đao ba thước của người Nữ Chân!

Trương Nguyên xuống ngựa đứng dưới một cây đại thụ ở chân núi phía đông núi Bắc Nhạc, bóng tối vẫn đen như mực, chỉ nghe được thanh âm chiến đấu kịch liệt bên ngoài hơn mười trượng, nhưng căn bản không thấy rõ cảnh tượng đôi bên giao

chiến. Lãng Dương Quân Lý Tổng đứng ở bên cạnh Trương Nguyên, nói:

- Những tên Nữ Chân này còn dám ngoan cố chống lại, là muốn chết nhanh hơn đây mà.

Trương Nguyên giữ im lặng, ngưng thần lắng nghe, nhưng nghe được thanh âm binh khí giao nhau, thanh âm binh khí loảng xoảng rơi xuống đất, tiếng kêu rên thảm thiết bên tai không dứt, thanh âm chém giết càng ngày càng gần, đường núi bên này có hơn một trăm quân sĩ Bình Sơn Đô Hộ Phủ giao đầu, mà không ngăn được mười ba tên Nữ Chân kia sao?

Trương Nguyên quát:

- Chân Thiên Hộ, chặt chẽ phòng bị người Nữ Chân vào đột phá vòng vây, tuyệt đối không thể để cho một tên chạy thoát.

Chân Tử Đan đáp ứng một tiếng, dẫn theo mười Giáo úy Cẩm Y Vệ cùng với hơn mười thị vệ của Lãng Dương Quân Lý Tổng một đường bảo vệ sơn khẩu, tùy tùng bên cạnh Trương Nguyên là Vương Tông Nhạc, Mục Kính Nham, Hồng Kỳ, Hồng Tín còn có Mã Khoát Tề, Xá Ba vẫn đứng bất động, bọn họ phụ trách an toàn của Trương Nguyên, phía trước có nhiều người như vậy, hẳn là không cần bọn họ ra tay.

Ánh bình minh dần lên, cảnh vật mờ mờ ảo ảo, tiếng la hét liên tục vang lên, một người cầm trong tay hai chiếc búa bán nguyệt cán ngắn, giống như Hắc Toàn Phong Lý Quỷ giết tới, phía sau còn có hai người đi theo, tất cả đều là cưỡi ngựa, nhưng trong hỗn chiến ngựa bị chém ngã, ba tên liền bộ chiến phá vòng vây ra ngoài.

Chân Tử Đan nhìn thấy có tên nô dịch xung phong liều chết đánh ra, quát to một tiếng:

- Muốn trốn sao!

Nói xong liền bước nhanh về phía trước, Lý Xuân đao trong tay chém vào phần hông của gã đàn ông Nữ Chân hai tay cầm hai chiếc rìu kia, đường đao, góc độ vừa chuẩn.

Không ngờ tên đại hán cầm rìu không tránh mà một rìu đánh trả thẳng xuống đầu đối phương, rìu bán nguyệt của đại hán Nữ Chân tuy có cán ngắn, nhưng cũng dài hơn hai thước, một đao kia của Chân Tử Đan có thể uy hiếp đến thất lưng đại hán Nữ Chân, nhưng một rìu này vào đầu cũng khó có thể tránh né. Chân Tử Đan cũng không phải là liều mạng đến vậy, liền kinh hãi tránh gấp, tránh được một rìu kia đương nhiên đao tấn công đối thủ cũng phải thu về, chưa kịp định thần đã bị một gã Nữ Chân lao ra ôm chặt, nhưng gã đã bị thương nặng, đã kiệt lực, bị quân sĩ Triều Tiên đuổi theo, đao thương bổ xuống, đâm chết trên mặt đất.

Đại hán Nữ Chân kia điên cuồng vùng rìu chém, bức lui Chân Tử Đan cùng vài lực sĩ Cẩm Y Vệ, gầm rú nói:

- Đoạt ngựa, đoạt ngựa, bảo vệ Ba Khắc.

Rồi đột nhiên một cây trường thương như ánh chớp phi đến, thế tới cực nhanh, đại hán Nữ Chân trốn tránh không kịp, bị đâm trúng một thương bên ngực trái. Người xuất thủ chính là Mục Kính Nham, trường thương đầu rìu ngắn, lại là bộ chiến, Mục Kính Nham thương pháp xuất chúng, đương nhiên một kích thành công. Lúc này mũi thương phát lực đâm xuyên qua ngực, đại hán Nữ Chân kia gầm lên, hai chiếc rìu bay ra khỏi tay, trong đó một chiếc bổ trúng ngực một Cẩm Y Vệ, một cái khác rơi vào khoảng không.

Đại thương của Mục Kính Nham rung lên, rút mũi thương ra, đại hán Nữ Chân kia ngã xuống đất mất mạng, mặt khác hai tên khác cũng phân biệt bị Cẩm Y Vệ và thị vệ của Lý Tổng chém ngã trên mặt đất. Trời đã dần sáng, trên đường núi quân sĩ Triều Tiên hai đầu hợp lại, Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý thanh kiểm số thương vong, mười ba tên Nữ Chân có mười tên bị mất mạng, một trọng thương, hai tên vết thương nhẹ, hai Lễ Tào quân lại dẫn đường trong hỗn chiến đã chết một, còn một đầu hàng tại chỗ. Mà trong lúc giao chiến quân sĩ của Lý Quý không ngờ có mười bảy người chết trận, hai mươi chín người trọng thương, mười lăm người bị thương nhẹ, Giáo úy Cẩm Y Vệ bị rìu bổ trúng chết tại chỗ, kết quả như vậy khiến Lý Quý vừa xấu hổ vừa sợ sệt, thỉnh tội với Lăng Dương Quân Lý Tổng.

Ba trăm quân sĩ Triều Tiên ở nơi địa thế hai mặt giáp đánh mười ba tên Nữ Chân Kiến Châu, lại vẫn có thể để cho ba tên người Nữ Chân phá vây mà ra, hơn nữa ba trăm quân sĩ này vẫn được Bình Sơn Đô Hộ Phủ gọi là quân tinh nhuệ, chiếm được thiên thời địa lợi, đồng thời lấy nhiều địch ít, nhưng mà lại chết thảm trọng như vậy, Lãng Dương Quân Lý Tổng cảm giác sâu sắc sự mất mặt trước thiên sứ Trương Nguyên của thượng quốc, sắc mặt xanh mét, nhìn chằm chằm Lý Quý, cực kỳ căm tức.

Trương Nguyên nói đỡ cho Lý Quý:

- Nữ Chân Kiến Châu xưa nay hung hãn, đi theo Nạp Lan Ba Khắc Thập tới đây lại là người trong nghìn dưng sĩ chọn một, quân của Lý Đô Hộ đã chiến đấu hăng hái hết sức mình, Điện hạ chớ nên trách phạt nặng, cũng may đã bắt giữ được Nạp Lan Ba Khắc Thập, kiến nô không một tên nào chạy thoát, đại công cáo thành, mời Lý Đô Hộ mau chóng rửa sạch đường núi, nghĩ cách cứu trị người bị thương, canh phòng nghiêm ngặt không để lộ tin tức, chúng ta bây giờ còn phải chạy về tiếp quan thánh.

Sáu Giáo úy Cẩm Y Vệ bắt ba tên Kiến Châu Nữ Chân bị thương kia lại, một tên trong đó bị thương rất nặng, Chân Tử Đan xin chỉ thị Trương Nguyên xem có nên chữa trị hay không.

Trương Nguyên hơi lắc đầu, Chân Tử Đan liền lệnh cho Cẩm Y Vệ kéo tên lực sĩ Nữ Chân trọng thương kia ra, một đao kết liễu, gom xác ra chỗ thi thể của bọn người Nữ Chân.

Còn lại hai người Nữ Chân khác, một bị thương bên cánh tay trái, một bị thương bên đùi phải, và sườn phải, Cẩm Y Vệ chỉ bằng bó cầm máu đơn giản cho hai người này. Giờ này hai người đã sức cùng lực kiệt, không giãy dụa nổi nữa, chỉ có trợn trừng mắt nhìn đám người Trương Nguyên một cách căm tức. Cái tên Nữ Chân bị thương đùi và sườn phải khoảng gần năm mươi tuổi, vóc người trung bình, cầm để chòm râu dê, hai mắt ti hí, nhìn chằm chằm Trương Nguyên nói:

- Ngươi là sứ thần nam triều Trương Nguyên?

Người này nói có chút trôi chảy tiếng Đại Minh.

Mới vừa rồi Trương Nguyên đã được Khách Quang Tiên đến nhắc nhở trước, nên biết được người Nữ Chân già đó chính là Nạp Lan Ba Khắc Thập, còn người trán cao mắt sáng bên cạnh là sư phụ Nạp Lan Ba Khắc Thập, người này đúng là báu vật của người Nô Nhĩ Cáp Xích, là đệ nhất văn thần dưới trướng Nô Nhĩ Cáp Xích, phụ trách quản lý pháp lệnh, công văn của Kiến Châu, mấy năm trước còn sáng lập ra ngôn ngữ Mãn Châu, nhưng người Nữ Chân thời gian qua luôn luôn sử dụng đồng thời chữ Mông và chữ Hán, hơn nữa người biết chữ ở Nữ Chân trăm người thì may ra một người biết, vì vậy loại chữ viết mới này đưa ra chỉ có vài người có hiểu biết mới có thể hiểu được, điều này chỉ thể hiện lòng hư vinh của mình, cho rằng tộc người Nữ Chân cũng có chữ viết của chính mình, ngoài ra cũng không có tác dụng nào khác.

Hiện tại Trương Nguyên không đếm xỉa gì tới Nạp Lan Ba Khắc Thập, chỉ sai người tạm giam Nạp Lan Ba Khắc Thập cùng tên Nữ Chân kia, canh phòng cẩn mật, cho lục soát thư trả lời của Quang Hải Quân gửi cho Nô Nhĩ Cáp Xích, muốn trở về Đại Minh phải có bằng chứng chính xác việc cầu kết của Quang Hải Quân và Nô Nhĩ Cáp Xích.

Bình minh lên, mặt trời mọc, đã là giờ mao. Buổi sáng hôm nay An Bình Quân Lý Chi ra thành tiếp đón Trương Nguyên, thời gian cấp bách, Trương Nguyên và Lý Tổng phải lập tức chạy về tiếp quan tính, vùng này tạm thời phong tỏa. Trương Nguyên giục ngựa chạy nhanh, khi đi qua đường núi núi Bắc Nhạc, liếc mắt có thể thấy được vết máu loang lổ và binh khí gãy từng đoạn, xác chết đã được dọn dẹp sạch sẽ, chỉ còn một số ngựa bị thương đang thở phì phò khó nhọc.

Chương 477: Cung Cảnh Phúc có biến (1)

Nguồn: MT

Trương Nguyên vừa rồi mới giải vây cho Lý Quý, nhưng quân lính chiến đấu thương vong thê thảm và nghiêm trọng, kỳ thật

trong lòng của Trương Nguyên rất rõ ràng, sức chiến đấu của quân sĩ Triều Tiên thật sự là rất yếu. Năm đó khi cùng người Uy đối chiến, một kích đã sụp đổ, hơn hai mươi năm trôi qua cũng không một chút tiến bộ. Lần này phục kích ở núi Bắc Nhạc, ba trăm tinh binh vây bắt mười ba người Nữ Chân, nếu không có địa thế chật chội làm cho người Nữ Chân không phát huy được tác dụng của kỵ mã, nếu như đi sứ không thể mang theo cung tên, không thể mang theo trường thương và khoác thêm khôi giáp, chỉ sợ ba trăm quân sĩ Triều Tiên này khi quyết chiến chắc phải chết hơn phân nửa, cũng không thể ngăn cản được Nạp Lan Ba Khắc Thập đột phá vòng vây.

Ánh mặt trời len lỏi theo sơn khẩu phía đông núi Bắc Nhạc chiếu vào thung lũng, Mục Kính Nham giục ngựa đi theo bên cạnh Trương Nguyên, Trương Nguyên quay đầu nói với Mục Kính Nham:

- Mục thúc, sau trận chiến này cũng hiểu biết hơn đôi với sự hung hãn của người Nữ Chân rồi nhỉ. Nếu lúc này thay bằng ba trăm quân Minh Liêu Đông, tình thế cũng không khá hơn chút nào, hiện giờ sức chiến đấu quân Minh đã không bằng thời tam đại chinh (chiến dịch bình loạn của Ninh Hạ) giữa những năm Vạn Lịch rồi.

Mục Kính Nham sắc mặt ngưng trọng, ông ta ở bên cạnh bảo vệ Trương Nguyên đã ba năm, những chuyện khác như thế nào ông ta cũng không nắm chắc lắm, nên nói:

- Ty chức hiện tại mới hiểu rõ đại nhân vì sao vẫn coi Kiến Châu là một đối thủ lợi hại.

Chân Tử Đan cũng nói:

- Khó trách Trương đại nhân một đường đến đây hết sức quan tâm đến biên phòng Liêu Đông, nô tì lập quốc xưng Hãn (*) quả nhiên cũng không tệ.

(*)HÃN Kha Hãn (tên gọi tắt của tộc trưởng các dân tộc Đột Quyết, Mông Cổ... Trung Quốc)

Khi Trương Nguyên một đường trở lại tiếp quan thánh thì gặp được lễ Tào Tham Phán Vũ Yên phái người đưa đồ ăn đến.

Thấy Trương Nguyên và Lăng Dương Quân phong trần mệt mỏi cưỡi ngựa từ bên ngoài trở về, Vũ Yên không khỏi lộ vẻ mặt kinh ngạc, Trương Nguyên cười nói:

- Lâu nay an nhàn, muốn hoạt động một chút, sáng sớm muốn cùng Lăng Dương Quân điện hạ chạy đến tây ngoại ô một vòng.

Vũ Yên không nghi ngờ gì, nói với Trương Nguyên:

- Bẩm thiên sứ, An Bình Quân điện hạ vào khoảng giờ Thìn canh ba xuất môn ra khỏi thành, phía bên tiếp quan thính có phải cũng nên chuẩn bị một chút lễ nghi hay không?

Vũ Yên có ý tứ là An Bình Quân Lý Chi là quốc vương Triều Tiên tương lai, Thiên triều sứ đoàn nên tôn trọng, không thể ngượng ngịu chờ An Bình Quân tới gặp.

Trương Nguyên nói:

- Ta lập tức tắm rửa thay quần áo, đến lúc đó đích thân đến ngoài thành gặp mặt An Bình Quân điện hạ.

Vũ Yên nghe vậy rất mừng, vội vàng hỏi Thành Quân quán, báo cho Liễu Đông Minh và Trịnh Nhân Hoảng, Trịnh Nhân Hoảng cười khẩy nói:

- Ta nghe thấy Đại Minh tục ngữ có câu, có tiền có thể sai quỷ khiến ma, quả nhiên là như vậy.

Liễu Đông Minh chạy về trong thành bố trí Cẩm vệ quân thân bảo hộ An Bình Quân ra khỏi thành, còn lại hương đình, long đình, nghi thức, cổ nhạc đêm qua đã an bài tốt, đều là người tin cậy, tuyệt không cho phép lại xuất hiện chuyện không ngờ dẫn đến thất bại.

Trong tiếp quan thính Trương Nguyên tắm rửa thay áo măng bào, mang đai ngọc. Nguyễn Đại Thành tới nhìn thấy Trương Nguyên áo măng bào đai ngọc, bộ dáng trịnh trọng ngạc nhiên hỏi:

- Hiền đệ, đây là đại lễ lễ phục Hoàng đế ban thưởng đệ chủ trì sắc phong thế tử Triều Tiên, vì sao hôm nay đã mặc vào rồi hả?

Trương Nguyên nói:

- Đây là ngày thứ nhất gặp An Bình Quân, trang trọng một chút cho thỏa đáng, tập trung huynh đệ lại, ta có chuyện phải báo cho mọi người biết. Đêm qua quân sĩ dưới trướng Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý khi tuần tra đã bắt được vài tên Nữ Chân Kiến Châu, đúng là người đưa tin của Nô Nhĩ Cáp Xích phụng mệnh tới gặp Quang Hải Quân. Quang Hải Quân ban lễ vật cho Nô Nhĩ Cáp Xích và cũng có thư trả lời.

Nói xong đem thư trả lời đã lục soát được trên người Nạp Lan Ba Khắc Thập đưa cho Nguyễn Đại Thành xem, hồi thư này có ấn triện của Thừa Chính Viện Triều Tiên.

- Có loại chuyện này sao?

Nguyễn Đại Thành rất là khiếp sợ, vội vàng xem hết thư, oán hận nói:

- Quang Hải Quân ngoài mặt như vậy, nhưng lại cùng nô tù thư từ qua lại, xem ra chúng ta chỉ có phụng chiếu trở về nước, hiền đệ sao còn phải mang lễ phục đến gặp An Bình Quân kia?

Trương Nguyên nói:

- Giáp mặt vạch trần tên vong ân phụ nghĩa, thể hiện uy nghiêm đại quốc ta, cũng không uổng công chuyến đi này.

Nguyễn Đại Thành có chút lo lắng nói:

- Nếu như Quang Hải Quân then quá thành giận, vậy ta nên làm sao?

Trương Nguyên cười nói:

- Tập chi huynh lo lắng Quang Hải Quân giết người bịt đầu mối, bắt nhốt, thậm chí giết hại chúng ta sao?

Nguyễn Đại Thành thấy Trương Nguyên có ý chế nhạo, da mặt nóng lên, nói:

- Ta nghĩ Quang Hải Quân cũng không có lá gan này.

Chợt có Giáo úy Cẩm Y Vệ tiến vào bẩm:

- Trương đại nhân, lão mù Kim xử sĩ (xử sĩ) cầu kiến?

Trương Nguyên trầm nghĩ:

-Kim Thế Di, tới vừa lúc.

Nói xong liền bước nhanh ra sảnh đón chào.

Gậy trúc của Kim xử sĩ khua xuống đất lộc cộc, khi tiến vào ông ấy đã gặp Lãng Dương Quân Lý Tổng, đã biết Nạp Lan Ba Khắc Thập đã bị bắt, mừng rỡ cùng Trương Nguyên thảo luận bí mật một lúc lâu, rồi liền đi gặp Trình Minh Công chúa, theo sau cùng Trình Minh Công chúa và Cụ Hỉ Thiện đến cáo từ Trương Nguyên, chuẩn bị lạng lẽ đi vào Hán Thành.

Trương Nguyên nói:

- Không nên vội, đợi ta gặp An Bình Quân rồi lại vào thành cũng không muộn.

Kim xử sĩ biết thành công nằm ở hành động lần này, liền gật đầu nói:

- Vâng, thảo dân sẽ theo tùy tùng tả hữu đại nhân.

Đúng giờ Thìn, Lãng Dương Quân Lý Tổng cùng Lễ Tào Phán Thư Trình Nhân Hoảng, Tham Phán Vũ Yên đi vào tiếp quan thính, nói An Bình Quân điện hạ đã rời khỏi cung Cảnh Phúc, mời hai vị thiên sứ Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành chuẩn bị gặp mặt.

Trình Nhân Hoảng liếc mắt thấy Trình Minh Công chúa áo trắng mũ trắng bên cạnh Trương Nguyên, cảm thấy có chút quen mắt, nhỏ giọng hỏi Vũ Yên, Vũ Yên nói:

- Đây là nữ đệ tử của Kim xử sĩ vừa câm lại vừa điếc, được Kim xử sĩ chân truyền, có phần tinh y thuật, từ Bình Nhưỡng vẫn đi theo bên cạnh Trương đại nhân.

Trịnh Nhân Hoảng thầm nghĩ:

- Nữ nhân câm này vì sao nhìn thấy ta lại biểu lộ vẻ căm hận?

Trịnh Minh Công chúa phát hiện Trịnh Nhân Hoảng lưu ý đến nàng, vội vàng cúi đầu, nước mắt ở trong hốc mắt dâng lên, bàn tay nắm chặt, đầu ngón tay đâm vào lòng bàn tay đau đớn lại không tan nổi sự căm phẫn trong lòng. Ba năm trước đây chính cái tên Trịnh Nhân Hoảng này phụng lệnh Quang Hải Quân vào cung dùng trượng hình trách phạt mẫu thân của nàng là Nhân Mục Vương Đại phi, lúc ấy nàng bỏ nhào lên người mẫu thân che chắn cho bà, lại bị tên Trịnh Nhân Hoảng này một cước đá qua một bên ngất đi, sau khi tỉnh lại nàng không thể nói, từ đó về sau, nàng đã trở thành người câm.

Trương Nguyên cũng nhìn thấy thần sắc khác thường của Trịnh Minh Công chúa, lúc này cũng không rảnh để hỏi, quay qua hỏi Lý Tổng:

- Điện hạ đã chuẩn bị xong chưa?

Lý Tổng khom người nói:

- Đều đã chuẩn bị sẵn sàng, mời hai vị thiên sứ lên xe khởi hành.

Trong lòng Trịnh Nhân Hoảng cảm thấy thật nghi ngờ khó chịu, lúc này Trương Nguyên đã đi đến cửa lớn quanh sự quây quần của mọi người, Trịnh Nhân Hoảng nhìn thấy bên người Trương Nguyên là người mù đang dùng gậy trúc dò đường đi theo, y nhận ra đây là Kim xử sĩ họ hàng xa của Nhân Mục Vương Đại phi đã bị phế truất, trong lòng đột nhiên hốt hoảng, nhớ tới truyền ngôn quân chủ Trịnh Minh bạo bệnh mà chết ba năm trước đây, liền bước nhanh đuổi theo phía sau Kim xử sĩ thấp giọng nói:

- Kim xử sĩ, đã lâu không gặp?

Kim xử sĩ tuy mắt không thể nhìn, nhưng thánh lực lại cực kỳ nhạy bén, lập tức nhận ra đây là thanh âm của Trịnh Nhân Hoảng, xoay người chấp tay hành lễ:

- Làm phiền Trịnh Phán Thư lo lắng, thảo dân mệnh tiện, đến nay vẫn tốt.

Trịnh Nhân Hoảng nhìn thấy nữ tử cam mỹ mạo bên cạnh Kim xử sĩ cũng dừng bước lại, mắt đẹp trong trẻo lạnh lùng nhìn chằm chằm y. Bởi vì đã có ý định trước, Trịnh Nhân Hoảng lúc này liền nhìn kỹ mặt mày thần thái của nữ tử cam này gần trong gang tấc, nữ cam này giống như bóng dáng của Mục Nhân Vương Đại phi, chân thực đến kinh động lòng người. Trịnh Nhân Hoảng trong lòng chấn động, liền nghĩ đến chuyện Trương Nguyên từng cứu giúp vũ nữ Cự Hi Thiện cùng với Kim xử sĩ, thân mình Trịnh Nhân Hoảng khẽ run, y ý thức được Trương Nguyên vô cùng có khả năng cấu kết cùng phe phế phi, điều này đối với Quang Hải Quân cực kỳ bất lợi.

Lúc Trịnh Nhân Hoảng và Kim xử sĩ nói chuyện, Trương Nguyên chậm dần bước chân quay đầu lại nhìn thoáng qua. Giờ này khắc này, Trương Nguyên cực kỳ cảnh giác, chỉ liếc qua thấy trong mắt Trịnh Nhân Hoảng mang theo hồ nghi và tiếp theo là khiếp sợ, chẳng lẽ là Trịnh Nhân Hoảng nhận ra Trịnh Minh Công chúa?

Nếu lúc này Trịnh Nhân Hoảng kêu lên, Lăng Dương Quân Lý Tổng muốn dẫn một ngàn binh mã Bình Sơn Đô Hộ Phủ xông vào Hán Thành là điều rất khó, Triều Tiên vô cùng có khả năng lâm vào nội chiến.

Chương 477: Cung Cảnh Phúc có biến (2)

Nguồn: MT

Quyết định thật nhanh, Trương Nguyên nhảy một bước tới bên cạnh Trịnh Nhân Hoảng, hai tay đỡ dưới nách, mười ngón ra sức, bấm mạnh Trịnh Nhân Hoảng, một mặt lớn tiếng nói:

- Không tốt, Trịnh phán thư đột nhiên phát bệnh, Kim xử sĩ, mau tới chữa trị cho Trịnh phán thư.

Trịnh Nhân Hoảng năm nay đã sáu mươi, gầy yếu khô quắt, bị Trương Nguyên bóp mạnh như vậy vào nách mềm, đau đến kêu to âm ỉ. Trương Nguyên cố tình một chân ngáng qua, làm Trịnh Nhân hoảng vấp té dài trên mặt đất, Vương Tông Nhạc một bên nhìn thấy kỳ lạ, lại gần giơ tay đè ngực Trịnh Nhân Hoảng, chợt cảm thấy hơi thở của Trịnh Nhân Hoảng dồn dập nói không ra lời, Trịnh Minh Công chúa nhanh nhẹn liền rút ra một cây ngân châm dài bốn tấc, đâm thẳng vào ngực Trịnh Nhân Hoảng, lập tức lưỡi Trịnh Nhân hoảng cứng đờ, không nói được lời nào.

Lúc này Kim xử sĩ cũng hiểu được là xảy ra chuyện gì rồi, lập tức ngồi xổm người xuống nói:

- Để ta tới khám bệnh cho Trịnh phán thư.

Đường đường Triều Tiên Quốc Nghị Chính Phủ Tả Nghị Chính Trịnh Nhân Hoảng, vậy mà lại bị Trương Nguyên, Vương Tông Nhạc, Trịnh Minh Công chúa, Kim xử sĩ thay nhau dày vò, còn làm cho hôn mê bất tỉnh. Bởi vì sự việc xảy ra bất ngờ, tất cả mọi người đều không hiểu chuyện gì xảy ra, chỉ thấy Kim xử sĩ ngồi xuống đất bắt mạch cho Trịnh Nhân Hoảng đều tưởng Trịnh Nhân Hoảng đột phát bệnh.

Lăng Dương Quân Lý Tổng đi qua nhìn Trịnh Nhân Hoảng rồi cau mày nói:

- Trịnh phán thư có lẽ là trúng gió rồi.

Rồi nói với Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành:

- Hai vị thiên sứ, Trịnh phán thư đã có y quan cứu chữa, An Bình Quân điện hạ sắp ra khỏi thành, không nên chậm trễ nữa, lúc này lên đường thôi.

Lúc nói chuyện, cẩn thận quan sát thần sắc Liễu Tây Nhai, Vũ Yên và quan viên Triều Tiên, nếu như có điều gì khác thường, y sẽ mệnh lệnh quân sĩ Lý Quý bắt giữ, mọi chuyện đã đến lúc

phơi bày, nhưng nếu có thể kéo dài hơn một chút thì đương nhiên vẫn tốt hơn.

Đám người Liễu Tây Nhai, Vũ Yên trong lòng không chút nghi ngờ đều vội vã đi đón tiếp An Bình Quân, cùng Trương Nguyên ra khỏi dịch quán, người lên xe, kẻ cưỡi ngựa, đi bộ ra ngoài phía cửa lớn hơn tám dặm.

Đi được khoảng ba bốn dặm, nghe được âm thanh tiếng cổ nhạc vọng lại từ phía xa. Trương Nguyên đang cưỡi ngựa lớn màu nâu, lấy kính viễn vọng ra nhìn, chỉ thấy Hưng Nhân môn đã có nhiều đội cờ quạt nghi thức đón chào, hương trầm tỏa ra bốn phía, An Bình Quân Lý Chi sắp ra khỏi thành rồi.

Trương Nguyên quay đầu lại nhìn, một ngàn quân sĩ trước đây của Bình Sơn Đô Hộ Phủ Lý Quý giờ đã sớm phân thành hai, Lý Quý thống lĩnh sáu trăm vây quanh cửa bắc, để từ cửa bắc xâm nhập Hán Thành thẳng đến cung Cảnh Phúc bắt Quang Hải Quân, còn lại bốn trăm quân sĩ do Lý Tổng dẫn đầu tiến vào cửa thành Hưng Nhân, mà ở trong thành, Lý Tổng đã có an bài nhân sự tiếp ứng.

An Bình Quân cho nghi thức cổ nhạc dần dần rộn rã, sứ đoàn Đại Minh cũng nhanh chóng nghênh tiếp. Trương Nguyên và Lãng Dương Quân Lý Tổng giục ngựa tới phía trước, chỉ thấy đối diện ngoài mười trượng một chiếc xe ngựa hoa lệ dừng lại, trong xe là một người thiếu niên thanh tú, đầu đội Dục Thiện quan, mặc áo măng bào xanh, do đại tướng nội cấm vệ Liễu Đông Minh cùng nghênh đón về phía Trương Nguyên.

Lý Tổng gật đầu với Trương Nguyên một cái, tỏ vẻ thiếu niên kia chính là An Bình Quân Lý Chi, hai người cũng xuống ngựa, đi về hướng An Bình Quân Lý Chi và Liễu Đông Minh, tiếng cổ nhạc chợt dừng, bên kia Lý Chi đã khom người thi lễ, cất cao giọng nói:

- Tiểu Bang mặt thần Lý Chi cung nghênh thiên sứ.

Trong lúc Trương Nguyên và Lý Chi chào hỏi, Lý Tổng quay sang nói với Liễu Đông Minh:

- Liễu Đại tướng, nói An Bình Quân ta rất nguyện ý ra ngoài thành nghênh đón hai vị thiên sứ, mời hai vị thiên

sứ vào trong thành nghỉ ngơi ở Mộ Hoa quán, ngày sau ta chuẩn bị đại lễ sắc phong.

Liễu Đông Minh nghe vậy mừng rỡ, lập tức tiến về phía Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành chuyển lời của An Bình Quân, nói chuẩn bị lễ nghỉ ở ngoại ô không tiện, mời thiên sứ vào thành nghỉ ngơi ở Mộ Hoa quán, Trương Nguyên hơi thận trọng một chút, sau đó cũng nguyện ý vào thành.

Trương Nguyên một đường thuận lợi tiến vào cửa Hưng Nhân, bốn trăm quân sĩ do Bình Sơn Đô Hộ Phủ thống lĩnh cũng một đường tiến thẳng vào Mộ Hoa Quán. Liễu Tây Nhai rốt cục phát hiện tình huống khác thường, có một đội quân sĩ luôn ngăn cách ông ta và đám người Vũ Yên cùng sứ đoàn Đại Minh, ông ta muốn giục ngựa qua nói vài lời với huynh trưởng Liễu Đông Minh, đám quân sĩ không ngờ lại không nhường đường, Liễu Tây Nhai vùng roi mắng chửi, nhưng những quân sĩ kia lại không thềm đếm xỉa gì đến.

Đi bên cạnh Trương Nguyên Liễu Đông Minh cũng nhìn ra điều không thích hợp, liền lớn tiếng nói với quân sĩ Bình Sơn Đô Hộ Phủ:

- Thiên sứ đã bình an tới Vương kinh, đều có Cẩm Vệ quân bảo hộ, bọn người tức tốc rời khỏi thành đi, Lý Đô Hộ ở đâu, Lý Đô Hộ ở chỗ nào?

Liễu Đông Minh không nhìn thấy Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý, đang định hỏi Lãng Dương Quân Lý Tổng, đột nhiên Lý Tổng hét lớn:

- Bất phản thần liên can lại đây.

Nhấn nhin đã lâu, quân sĩ Bình Sơn Đô Hộ Phủ rút đao ra khỏi vỏ, sau một hồi hỗn chiến đã khống chế được An Bình Quân Lý Chi, Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai còn có mấy tên tướng lĩnh Cẩm Vệ quân, mà Cẩm Vệ quân đi theo không biết đã xảy ra chuyện gì, nhất thời cũng không dám xông về phía trước tham chiến.

An Bình Quân Lý Chi mới mười lăm tuổi hoảng sợ mặt trắng bệch, một câu cũng nói không nên lời.

Liễu Đông Minh bị trói hai tay ra sau lưng, giận giữ kêu lên:

- Lý Tổng, người dám mưu phản!

Lăng Dương Quân Lý Tổng lấy từ trong ngực ra một phương vải lụa vàng, cao giọng nói với một đám Cẩm Vệ quân và dân chúng vây xem hai bên đường phố:

- Nhân mục Vương Đại Phi có chỉ.

Đầu tiên là tiếng ồ ngạc nhiên của đám người phát ra, rất nhanh liền an tĩnh lại, chỉ nghe Lý Tổng lớn tiếng tuyên đọc ý chỉ của Nhân Mục Vương Đại Phi.

“Triều đình của ta phục sự Thiên triều đã hơn hai trăm năm, nghĩa dù là quân thần, nhưng ân giống như phụ tử, nhâm thần tái tạo chi ân, muôn đời không thể quên. Tiên vương trị vì bốn mươi năm, thành tâm thành ý vì chuyện lớn, cả đời đảm nhiệm gánh vác. Quang Hải vong ân bội nghĩa, lừa dối thiên mệnh, một dạ hai lòng, liên kết với nô di, đối với sứ thần thiên triều ở xa tới, vẫn còn bí mật gặp mặt sứ giả nô di Nạp Lan Ngạch Nhĩ Đức tại Hán Giang lâu, mưu đồ bất lợi với Thiên triều, trung thần Lý Nguyên Dục dâng sớ lên tiếng khuyên ngăn, vẫn không biết hối cải lại hạ ngục trung thần vẫn tội, còn lấy sớ tiền lớn hối lộ thiên sứ cầu sắc phong. Khiến cho Tam Hàn lễ nghĩa chi bang của ta, không khỏi phải chịu sự mỉa mai này, đành vì nghĩa diệt thân, vô cùng đau đớn. Người xưa có nói, trên có tội với quốc gia xã tắc, dưới kết thù kết oán với vạn họ, tội ác đến vậy, làm gì có tư cách của vị quân chủ của một nước đối với con dân, không xứng với chư vị tổ tông, làm sao có thể xứng với quốc gia xã tắc? Nay phế vị, cả đời chỉ ở trong cung.”

Đã nhiều ngày Hán Thành luôn bàn luận chuyện Quang Hải Quân cầu kết với nô tù Kiến Châu, quan dân Triều Tiên tôn sùng Chu Tông Minh thâm căn cố đế, cảm thấy rất mất mặt đối với chuyện Quang Hải Quân tặng lễ vật cho nô tù, phé mầu giết đệ, danh tiếng quá ác. Lúc nghe Lăng Dương Quân Lý Tổng tuyên đọc chiếu lệnh của Nhân Mục Vương Đại phi phế bỏ vương vị của Quang Hải Quân, mọi người chỉ có khiếp sợ, nhưng lại thật không ngờ đúng là mưu phản.

Đương nhiên, An Bình Quân và huynh đệ Liễu thị xem ra chính là phản nghịch, Liễu Đông Minh tay bị trói sau lưng miệng còn la hét ra lệnh cho những Cẩm Vệ quân hộ chủ cần vương. Lý Tổng cao giọng nói:

- Nhân Mục Vương Đại phi có chỉ, lần bình loạn này chỉ huỷ bỏ vương vị Quang Hải Quân, truy cứu bốn người có tội Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai, Trịnh Nhân Hoằng, Lý Nhĩ, đám người còn lại tất cả đại xá không giáng tội, có thượng quốc thiên sứ làm chứng, tuyệt đối không nói dối.

An Bình Quân cùng Liễu Đông Minh, Liễu Tây Nhai đều rơi vào tay Lý Tổng, đám Cẩm Vệ quân này nào ai còn dám tiến lên.

Lúc này, phía cung Cảnh Phúc có khói đặc dâng lên, đó là tín hiệu của Lý Quý, bọn họ đã công tiến cung Cảnh Phúc.

Lý Tổng mừng rỡ, nói với Cẩm Vệ quân của hoàng cung:

- Quang Hải Quân đã bó tay chịu trói, các người còn dám ngoan cố chống lại, nhanh chóng bỏ binh khí xuống!

Người thứ nhất bỏ đao xuống, liền có người thứ hai, rất nhanh, năm trăm Cẩm Vệ quân Liễu Đông Minh mang đến đều giao nộp khí giới đầu hàng. Lý Tổng lĩnh người chạy tới Cung Cảnh Phúc, Trương Nguyên và mọi người trong sứ đoàn lại đi Mộ Hoa Quán, Trương Nguyên nói với Nguyễn Đại Thành:

- Đây là nội chính Triều Tiên, sứ thần Đại Minh không tiện tham dự.

Nguyễn Đại Thành vâng vâng, trong lòng đương nhiên biết rõ đây là chuyện gì xảy ra.

Chương 478: Khiêu khích

Nguồn: MT

Trịnh Nhân Hoảng “đột nhiên phát bệnh”, lúc An Bình Quân Lý Chi giao nghênh đón sứ giả Đại Minh đã tỉnh lại, nhưng thấy xung quanh đều tối như mực, chỉ có một khe hở ở vách gỗ hắt ánh sáng lại, nhất thời cũng không phân biệt được đó ánh sáng mặt trời hay là ánh sáng của ngọn đèn, không biết bên ngoài căn phòng tối này là ban ngày hay ban đêm? Lão định ngồi xuống nhưng cảm thấy cả người ê nhức, đầu cũng rất đau, rất lâu sau mới nhớ ra chuyện xảy ra trước khi hôn mê, kinh sợ kêu lên một tiếng rồi ngồi xuống, thét to:

- Người đâu! Người đâu! Có ai không?

Không ai trả lời.

Trịnh Nhân Hoảng loạng choạng bò dậy xông đến khe ánh sáng trên bức gỗ kia, vừa dùng sức đâm mạnh, vừa kêu to:

- Sứ Thần Đại Minh Trương Nguyên cầu kết phế phi Kim thị, sẽ gây bất lợi cho hoàng thượng, mau vào thành báo tin, mau vào cung báo tin!

Lại nhớ đến là lúc trước khi Trương Nguyên gặp An Bình Quân Lý Chi nhốt lão vào ngục, liền đổi lời gào thét:

- Trương Nguyên sẽ hại An Bình Quân điện hạ, tình hình nguy cấp, người đâu, người đâu.

Vách gỗ bị đập ầm ầm, lão kêu đến khản cả tiếng, nhưng cũng chẳng có ai trả lời.

Trịnh Nhân Hoảng chán nản ngồi sụp dưới đất, vò trán suy nghĩ nguyên nhân, kết quả của chuyện này, càng nghĩ càng cảm thấy khó hiểu. Trương Nguyên không chịu sắc phong An Bình Quân thì thôi, sao lại đem lão nhốt ở đây, lão đường đường là Tả Nghị Chính nước Triều Tiên, Trương Nguyên có quyền gì giam cầm lão chứ? Trương Nguyên cuối cùng là muốn làm gì?

Lại không biết qua bao lâu thì đột nhiên cửa mở ra, ánh sáng tháng năm chiếu rọi vào khắp phòng, ánh sáng chói lóa đó khiến cho Trịnh Nhân Hoảng bị hoa mắt, bị hai người Cẩm Y Vệ trói lại bắt ra ngoài, nửa tỉnh nửa mê bị nhốt vào một chiếc

xe tù. Xe lộc cộc chạy đi, Trịnh Nhân Hoảng mới từ từ tỉnh lại, đưa mắt nhìn quanh, khoảng vài dặm phía trước là Vương kinh nguy nga. Xe tù đi thẳng về phía đường lớn của Vương kinh, trước xe tù còn có hai chiếc xe tù lan can gỗ, phạm nhân với cái gậy trụ lụi có hai cái bím tóc:

- Nữ Chân Hải Tây từ đâu đến?

Trịnh Nhân Hoảng còn không có ý thức được trong xe chở phạm nhân phía trước chính là Nạp Lan Ba Khắc Thập, vì mấy ngày trước lúc lão gặp Nạp Lan Ba Khắc Thập, Nạp Lan Ba Khắc Thập mặc áo người Hán quan phục triều Minh, không có lộ ra cái đầu trọc đuôi sam ———— Trịnh Nhân Hoảng còn đang bồn chồn, bỗng nhiên, một bó rau nát đập vào giữa má trái lão, có người mắng:

- Lão tặc Trịnh Nhân Hoảng cầu kết Hung Nô, tội đáng chết vạn lần!

Lại có người mắng:

- Lão tặc xui khiến Quang Hải Quân phế mẫu thân giết đệ đệ, lão tặc bất trung bất hiếu này nên chém thành trăm ngàn mảnh.

Chợt có người xông tới xe tù mắng to:

- Lão tặc giết cha ta, cha ta Phác Huý Ứng Tê là trung thần, vậy mà bị lão tặc này vu cha ta mưu phản, xui khiến Quang Hải Quân dùng cực hình với cha ta, lão tặc tội ác chồng chất, ta phải đích thân giết chết lão.

Tay cầm một cây côn, đánh Trịnh Nhân Hoảng tới tấp, quân sĩ áp giải xe tù vội đến ngăn cản.

Ba chiếc xe tù từ từ chạy đi, dân chúng bên đường đến xem càng ngày càng nhiều, vừa chỉ trỏ vừa la mắng. Đến cửa Hung Nhân, Trịnh Nhân Hoảng mặt mày dơ bẩn cuối cùng cũng từ trong những lời mắng đó hiểu được tình cảnh của mình: lão đã hôn mê hai ngày, trong hai ngày này, cục diện chính trị của Triều Tiên đã có sự thay đổi rất lớn. Nhân Mục Vương Đại Phi ban chỉ cho cả nước tuyên bố phế bỏ vương vị của Quang Hải

Quân, Lãng Dương Quân Lý Tổng là chủ mới ở Khánh Vân Cung, Lý Nhĩ Chiêm và Liễu Đông Minh của đại bắc phái, các vị quan lớn của Liễu Tây Nhai bị giam hỏi tội, còn hai chiếc xe tù phía trước là Nạp Ba Lan Khắc Thập và thuộc hạ của gã, sứ giả của Nô Nhĩ Cáp Xích. Trịnh Nhân Hoàng lúc này đã biết không còn hy vọng cứu vãn, lại ngất đi.

Lúc Trịnh Nhân Hoàng và Nạp Ba Lan Khắc Thập áp vào Hán thành, Lãng Dương Quân Lý Tổng đang thảo luận bí mật với Trương Nguyên ở Mộ Hoa quán, Lý Tổng:

- Trương đại nhân, một vạn binh mã của Lý Đô hộ đã đến phía bắc Hán Thành, các Đô hộ phủ và các quận huyện nói chung là rất yên ổn, Đại Xá đã truyền đạt mệnh lệnh, ngoài trừ các đầu đảng tội phạm, còn lại đều không truy cứu.

Trương Nguyên nói:

- Rất tốt, hiện nay điều quan trọng nhất là thu phục lòng dân.

Lý Tổng nói:

- Chư Nghị Chính và quan viên sáu bộ dâng biểu khuyên Bất Đức mau kế vị quân vương, họ nói như vậy mới có thể làm yên lòng dân, Trương đại nhân nghĩ như thế nào?

Bất Đức là khiêm xưng của đế vương, Lý Tổng đã lạng lẽ đổi danh hiệu của mình, Trương Nguyên mỉm cười, hắn và Lý Tổng có hẹn ước để Lý Tổng làm vua Triều Tiên:

- Điện hạ tạm thời khoan kế vị, đại vương cần Đại Minh sắc phong, Điện hạ có thể nắm giữ quyền coi lo quốc sự trước, sau đó do Nhân Mục Vương Đại Phi dâng sớ tấu Đại Minh Hoàng đế, kể lại chuyện ác của Quang Hải, xin Đại Minh sắc phong Điện hạ làm vương, như vậy sẽ không bị người đời bàn tán, Điện hạ có thể danh chính ngôn thuận lên ngôi. Nếu không, tự ý phế lập, khi quân phạm thượng, làm thần mà soán ngôi vui, sẽ có rất nhiều hậu hoạn khôn lường.

Lý Tổng biết lời nói của Trương Nguyên rất có lý, Triều Tiên và Đại Minh đều lấy Nho giáo trị quốc, tam cương ngũ thường là đạo đức được coi trọng nhất trong Nho giáo. Quang Hải Quân là vua Triều Tiên được Đại Minh sắc phong, bản thân Lý Tổng là cháu của Quang Hải Quân, cháu phế chú, tự mình xưng vương, vi phạm đại kị, nếu không sắp xếp chu toàn, ngoài trừ việc không được Đại Minh thừa nhận thậm chí Minh triều còn có thể kẻ tội thảo phạt, mà việc phế lập nếu do Nhân Mục Vương Đại Phi chịu, vậy thì tốt hơn nhiều rồi. Có rất nhiều chuyện kì thực chỉ cần đổi cách nói thì kết quả sẽ có rất nhiều khác biệt, Lý Tổng gật đầu:

- Lời Trương đại nhân nói rất đúng, nhưng có một vấn đề là Nhân Mục Vương Đại Phi hận Quang Hải Quân đến tận xương tủy, Bất Đức sớm đã vào cung thỉnh an Vương Đại Phi, Vương Đại Phi yêu cầu đem đầu của hai cha con Quang Hải Quân đến trước mặt bà, đây là điều ta không thể đồng ý. Quang Hải Quân nhiếp chính hơn mười năm, ân huệ không ít cũng nhiều, người bảo vệ cho ông ấy không ít, nếu giết Quang Hải Quân, sẽ khiến lòng người hoang mang, quốc gia sẽ không yên.

Lúc Tuyên Tổ còn sống Nhân Mục Vương Đại Phi vẫn chưa được sủng ái nhiều, sau khi Tuyên Tổ chết, Quang Hải Quân kế vị, Nhân Mục Vương Đại Phi càng thêm thâm hơn, con trai Vĩnh Xương Đại Quân bị lưu đày, sau đó bị xử tử bí mật, phụ thân cùng huynh trưởng thì bị vu tội mưu phản bị xử tử, ái nữ Trinh Minh công chúa sợ hãi, tự mình tranh đoạt vương hậu mà chịu tội, bị nhốt trong thâm cung mấy năm hận Quang Hải Quân tận xương tủy, một khi khôi phục tôn vinh Vương Đại phi, tất sẽ muốn trả thù, muốn lấy tính mạng của hai cha con Quang Hải Quân và An Bình Quân. Loại tâm lý báo thù này Trương Nguyên hoàn toàn có thể lý giải, nhưng bây giờ không phải là lúc để ân đền oán trả, nhanh chóng ổn định cục diện chính trị ở Triều Tiên mới là điều Trương Nguyên phải làm. Trương Nguyên nói:

- Điện hạ phải kiên nhẫn giải thích cho Vương Đại phi, Trinh Minh Công chúa thông minh lương thiện, điện hạ cũng có thể nhờ nàng hằng ngày bên cạnh khuyên giúp.

Lý Tổng cười khỏ nói:

- Thù hận của Nhân Mục Vương Đại phi đối với Quang Hải Quân không phải hai ba câu là có thể khuyên giải được, hơn nữa có một số việc ta khó ăn nói. Ta định mời Trương đại nhân thay ta khuyên bảo, chỉ có Trương đại nhân có uy quyền này, Nhân Mục Đại Phi và Trinh Minh cô mẫu đều rất cảm kích Trương đại nhân.

Nói xong, y vái chào thật sâu.

Trương Nguyên trầm ngâm nói:

- Ta yết kiến Nhân Mục Vương Đại Phi chỉ sợ không thỏa đáng lắm.

Lý Tổng nói:

- Nhân Mục Vương Đại Phi hiện giờ ở Khánh Hi cung, sáng sớm ngày mai Bất Đức cùng Trương Đại nhân đến đó, Vương Đại Phi buông rèm gặp mặt, coi như không có gì không thỏa đáng. Vương Đại phi muốn cảm ơn công đức của Trương đại nhân, cũng muốn nói lời cảm tạ trước mặt Trương đại nhân, xin Trương đại nhân đừng từ chối.

Trương Nguyên nói:

- Cũng được, ngày mai ta cùng với Nguyễn Đại nhân vào gặp Khánh Hi cung bái kiến Nhân Mục Vương hậu.

Lý Tổng thấy Trương Nguyên đồng ý rồi, cảm thấy vui mừng, lại đích thân nói rõ tình hình với Nguyễn Đại Thành, mời Nguyễn Đại Thành cùng đi. Đang nói chuyện thì Cẩm Y Vệ báo lại, Trinh Nhân Hoảng và Nạp Lan Ba Khắc Thập đã được áp giải đến quán.

Lý Tổng nói với Trương Nguyên:

- Trinh Nhân Hoảng giúp Quang Hải quân làm đủ chuyện ác, là một trong những người Nhân Mục Vương Đại phi căm hận, phải chịu cực hình, người này ta mang đi trước.

Trương Nguyên nói:

- Ti thăm vắn trước, rồi định tội xử quyết, tội trạng chép thành một phần, ta mang về Bắc Kinh.

Lý Tổng cho người áp giải Trịnh Nhân Hoảng đi vắn tội, Nạp Lan Ba Khắc Thập và một tên Nữ Chân Kiến Châu bị giam giữ ở Mộ Hoa quán. Lúc thấy Trương Nguyên, tên Nạp Lan Ba Khắc Thập cười khẩy:

- Hoá ra là tân khoa trạng nguyên Nam triều, Trạng nguyên tài trí vô song, cả trăm người Nam Triều và Triều Tiên liên minh tấn công mười ba người Nữ Chân ta, thật là oai phong quá.

Chân Tử Đan giận tím mặt, xin chỉ thị Trương Nguyên:

- Trương đại nhân, đề ti chức cho tên Kiến Nô này chút cực hình, tên man di này không giáo huấn gã cho biết thế nào là lễ độ không được.

Trương Nguyên nói:

- Chân Thiên Hộ không cần tức giận, không cần chấp nhất với tên tù nhân.

Nạp Lan Ba Khắc híp mắt nhỏ lạnh lùng nhìn Trương Nguyên, nói:

- Kiến thức, nho sinh của Nam triều toàn là một đám chỉ biết nói suông, kì thật toàn là những tên bất tài vô dụng, còn dám nói kiến thức.

Chương 479: Ước chiến (1)

Nguồn: MT

Lúc này Nguyễn Đại Thành tức giận, quát:

- Kiến Nô một chữ cũng không biết mà dám ở đây nói kiến thức!

Nạp lan Ba Khắc Thập nói:

- Kha Hân ta vâng mệnh trời, không lâu nữa sẽ tiêu diệt được hết các người, đó là kiến thức.

Trương Nguyên khoát tay, ra hiệu Nguyễn Đại Thành không nên nổi giận, nói:

- Người này là sợ khổ hình của Cẩm Y Vệ, muốn chọc tức chúng ta để có thể chết nhanh, sao có thể dễ gã như ý.

Trương Nguyên nhìn Nạp Lan Ba Khắc Thập rồi hỏi:

- Người thật sự cho rằng Kiến Châu nhỏ bé kia có thể chống lại được Đại Minh?

Nạp Lan Ba Khắc Thập nói:

- Không thấy cuộc chiến trước mắt sao, dũng sĩ Kiến Châu ta có thể một chống một trăm, còn quan tướng Nam triều tham lam nhất gan, một khi khai chiến, dũng sĩ Kiến Châu ta sẽ như hổ đuổi dê, các người sẽ chết không có chỗ chôn.

Trương Nguyên cười nói:

- Nạp Lan Ba Khắc Thập, người là tên a dua nịnh hót không biết ngượng được Cáp Xích trọng dụng đây sao?

Chỉ vào tên Nữ Chân bị thương tay trái bên cạnh Nạp Lan Ba Khắc nói:

- Hắn tên gì, được cho là dũng sĩ Kiến Nô không?

Nạp Lan Ba Khắc Thập nói:

- Nói cho các người nghe cũng không sao, đây là dũng sĩ Kiến Châu tên là Nạp Ba Thái, Ngưu Lục Ngạch Thực dưới trướng của Ngạch Phụ Dương Cổ Lợi, dũng sĩ mà

ngàn người không địch nổi, nếu không sao có thể phá vây từ trong mai phục.

Chân Tử Đan cười đều nói:

- Phá vây đến đâu, haha, đừng có đem quân sĩ Triều Tiên và tướng sĩ Đại Minh ta gộp lại mà nói.

Nạp Lan Ba Khắc khiinh miệt nói:

- Theo như ta thấy, quân Nam triều và quân Triều Tiên đều là chó kiểng gà đất, không chịu nổi một kích, ngoại trừ lấy đông thắng yếu, hơn trăm người vây đánh ta mười ba người, chuyện này lan truyền ra ngoài đại chấn uy danh Kiến Châu ta.

Trương Nguyên nói:

- Người luôn mồm nói ta lấy đông thắng ít, chẳng lẽ đơn đả độc đấu Kiến Nô người có thể thắng?

Nạp Lan Ba Khắc thập dùng tiếng Nữ Chân nói với tên Nạp Ba Thái bên cạnh vài câu, Nạp Ba Thái nghiêng răng, những cơ bắp cường tráng bị kéo căng ra, nhìn Trương Nguyên với vẻ rất khiêu khích, sau đó ồm ồm dùng tiếng Nữ chân nói ... Nạp Lan Ba Khắc Thập đang đợi địch ra, Trương Nguyên nói:

- Lời nói của Nữ chân, nông cạn buồn cười, có gì khó hiểu.

Lúc này lời nói của Nạp Ba Thái được dịch ra, Nạp Ba Thái là nói ngay cả cánh tay trái gã bị thương cũng không sợ độc đầu, bất kể là người Nam triều hay là người Triều Tiên, đến người nào đánh chết người đó. Vương Tông Nhạc đứng sau Trương Nguyên lúc này im lặng tiến tới phía trước một bước, nhắc nhở Trương Nguyên chú ý đến sự tồn tại của gã.

Nạp Lan Ba Khắc Thập thấy Trương Nguyên hiểu tiếng Nữ Chân, không khỏi hơi bất ngờ, chỉ có thương nhân Đại Minh buôn bán với người Kiến Châu mới học tiếng Nữ Chân, còn những thân sĩ Đại Minh cao ngạo kia luôn tự cho rằng tiếng Nữ Chân là lời nói của những kẻ nông cạn, sao chịu bỏ tâm tư để học chứ. Nạp Lan Ba Khắc Thập trước khi đi sứ Triều Tiên

ở Khoan Điện gặp qua Hoà Thạc Bồi Lặc Hoàng Đài Cát, Hoàng Đài Cát từng nhắc gã coi chừng lời nói và hành động ở Triều Tiên của sứ giả mới sắc phong của Đại Minh Trương Nguyên, nói con người này có thể là hoạ lớn của Đại Kim.

Bây giờ nhớ về những lời Hoàng Đài Cát nói, Nạp Lan Ba Khắc Thập hồi hận mình đã quá khinh suất, gã tuyệt đối không nghĩ đến Trương Nguyên với thân phận là một sứ thần mà có thể dẫn đến việc thay đổi cục diện chính trị ở Triều Tiên. Tội danh phế bỏ Quang Hải Quân là bất trung với Đại Minh, cầu kết với Kiến Châu, do đó có thể thấy rằng Trương Nguyên cực kì thù hận Kiến Châu, không như các vị quan Đại Minh khác tự cao tự đại, từ việc Trương Nguyên hiểu tiếng Nữ Chân nhìn có thể thấy được điều đó.

Trương Nguyên dịch lại lời nói khiêu khích của Nạp Ba Thái mà không hề tức giận, nhìn hai người Nạp Lan Ba Khắc Thập nói:

- Tự cao tự đại, ếch ngồi đáy giếng, hai người là người điển hình của Nữ Chân biết không?

Nói đến người Nữ Chân Kiến Châu hiểu ý nghĩa của hai câu thành ngữ này thì cũng không được mấy người, Nạp Lan Ba Khắc Thập là trong số những người đó. Gã rất muốn ở ngay tại đó giải thích hai câu thành ngữ ngay để thể hiện học vấn của mình, nhưng mà ngẫm lại thì thôi vậy, hừ một tiếng tỏ vẻ khinh thường nói:

- Dùng những lời hoa mỹ này thì có ích lợi gì, có bản lĩnh thật sự thì phái người ra đơn đả độc đấu với Nạp Ba Thái Ngưu Lục Ngạch Chân đi.

Nói xong lại dùng tiếng Nữ Chân nói với Nạp Ba Thái mấy câu.

Nạp Ba Thái ngẩng đầu lên nhìn kỹ Trương Nguyên, lại nhìn khiêu khích người bên cạnh Trương Nguyên, Mục Kính Nham. Ngày hôm trước Mục Kính Nham đã dùng một thương đâm chết một gã dũng sĩ người Nữ Chân, lúc đó chính mắt Nạp Ba Thái nhìn thấy, nghĩ rằng Trương Nguyên nếu đồng ý cho người ra đơn đả độc đấu với gã thì sẽ để tên râu dài này ra

trận. Tên râu vàng tuy là rất khỏe, võ công cao cường, nhưng Nạp Ba Thái gã có sợ gì đâu, dù sau cũng là chết, nếu có thể giết chết tên râu vàng này hoặc là cùng nhau chết, vậy cũng giương cao uy phong bất kì của Đại Kim, Đại Hãn anh minh nhất định sẽ lo cho gia quyến của gã, cái chết quang vinh.

Mục Kính Nham vốn định đứng ra gánh trách nhiệm hạ uy phong của những người Nữ Chân này. Nhưng thấy Vương Tông Nhạc tiến tới một bước hình như có ý ra đầu, ông ta liền đứng yên tại chỗ, đợi Trương Nguyên ra lệnh, chợt nghe Trương Nguyên nghiêng đầu nhìn Vương Tông Nhạc nói:

- Vương sư phó, có đồng ý ra tay giáo huấn tên Kiến Nô này?

Vương Tông Nhạc khom lưng, nắm tay nói:

- Tuân mệnh.

Nắm thật chặt đai lưng, bước lên trước hai bước.

Không ngờ tên Nạp Ba Thái đầu to, cổ ngắn kia dùng tiếng Nữ Chân, khô khè nói một hơi, ở đây người nghe hiểu tiếng Nữ Chân rất ít. Vương Tông Nhạc cũng hiểu. Tiếng Nữ Chân của Trương Nguyên chính là học được từ Vương Tông Nhạc.

Nguyễn Đại Thành hỏi Trương Nguyên:

- Tên Kiến Nô này lại nói bậy bạ gì đó?

Trương Nguyên mỉm cười, thấp giọng nói:

- Tên Kiến Nô này có mắt không trông

Vương Tông Nhạc vuốt vuốt chòm râu, cười nói:

- Tên Kiến Nô này chê ta già nua, nói muốn quyết chiến cùng Mục Bách Hộ. Ha ha, Vương Tông Nhạc già rồi sao.

Lúc này liền dùng tiếng Nữ Chân nói với Nạp Ba Thái:

- Người phải thắng được Vương mỗ, mới có thể khiêu chiến với Mục Bách Hộ.

Nạp Ba Thái neho mắt nhìn Vương Tông Nhạc từ trên xuống dưới. Vương Tông Nhạc tuổi chừng năm mươi, không cao không lùn, không mập không gầy, toàn thân trên dưới ngoại trừ đôi bàn tay hơi lớn so với người bình thường, không có chỗ nào kỳ lạ, cười gằn nói:

- Tốt lắm. Ta quyết đấu cùng với người trước.

Trong lòng căm phẫn nói:

- Ta muốn đánh gãy xương cốt toàn thân của người.

Giờ hai tay đe dọa Vương Tông Nhạc. Hai tay Nạp Ba Thái bị dây thừng gân trâu cột lại.

Nạp Lan Ba Khắc Thập cười khẩy nói:

- Trương trạng nguyên muốn để Nạp Ba Thái bị cột hai tay như thế này mà thi đấu sao?

Trong lòng nghĩ:

“Tìm cơ hội cho Nạp Ba Thái giết Trương Nguyên, vậy thì hai chúng ta chết ở đây cũng đáng.”

Vương Tông Nhạc nói:

- Buồn cười. Đương nhiên là thả dây thi đấu.

Trương Nguyên khoát tay nói:

- Không vội, ngày mai lại quyết đấu, ta sẽ mời Lăng Dương điện hạ và quan viên Triều Tiên xem cuộc chiến này.

Nạp Ba Thái mừng thầm, gã biết là lần này bất kể thế nào thì cũng không thể sống được, nhưng nếu có thể dốc hết sức chiến đấu mà chết, sẵn kéo theo mấy tên làm đệm lót, nhất định có thể làm bọn quan lại Nam triều và Triều Tiên run sợ, chết thì có tiếc gì.

Nạp Lan Ba Khắc Thập đương nhiên suy tư thêm nhiều thứ, nhíu mày, chăm chú nhìn Vương Tông Nhạc, thật sự nhìn không ra được tên người Hán này có chỗ nào lợi hại, nhưng thấy Trương Nguyên ung dung như vậy, giống như đã nắm chắc phần thắng trong tay, sau đó gã lại suy nghĩ lại, chỉ cần Trương Nguyên đồng ý quyết đấu thì gã đã có cơ hội, gã tin Nạp Ba Thái.

Nạp Lan Ba Khắc Thập và Nạp Ba Thái hai người bị dẫn xuống đưa đến nơi giam giữ, Trương Nguyên phái người đi bẩm báo Lăng Dương Quân Lý Tổng, yêu cầu sắp xếp một trận quyết chiến như vậy. Nguyễn Đại Thành không hiểu Trương Nguyên giống trống khua chiêng quyết đấu với một tên tù Nữ Chân như vậy để làm gì, chỉ cho rằng Trương Nguyên thanh niên thích thể hiện, hơn nữa Nguyễn Đại Thành hoàn toàn không biết Vương Tông Nhạc, chỉ sợ trong trận chiến này Vương Tông Nhạc bị thua trước mặt bá quan văn võ Triều Tiên, anh ta hỏi Chân Tử Đan về tình hình của Vương Tông Nhạc, Chân Tử Đan cũng không hiểu Vương Tông Nhạc nhiều lắm, nói:

- Vương Tông Nhạc là hộ vệ mà Trương đại nhân mời về, võ công nhất định cao cường, xin Nguyễn đại nhân yên tâm.

Tuy là nói như vậy nhưng trong lòng của Chân Tử Đan cũng bất an, cậu ta đã từng chứng kiến sự hung hãn của người Nữ Chân, đôi lại là cậu ta để đối phó tên Nạp Ba Thái kia, cậu ta không dám nói sẽ có phần thắng. Sứ đoàn Đại Minh có hơn trăm người, ngoài trừ Trương Nguyên ra, chỉ có ba người Mục Kính Nham và Hồng Kỷ, Hồng Tín chắc chắn tin là Vương Tông Nhạc sẽ không thất bại. Vương Tông Nhạc vô địch bộ chiến, hai người tăng sư Thiếu Lâm, Mục Kính Nham và Hồng thị đều đã lĩnh giáo qua, Trương Nguyên sắp xếp cho Vương Tông Nhạc và Nạp Ba Thái quyết đấu với nhau, tất nhiên là muốn áp chế nhuệ khí của người Nữ Chân, tuy rằng ở Vương kinh Hán thành này sẽ không có người Nữ Chân nào để xem cuộc chiến nữa, nhưng lời đồn đại sẽ truyền đến Kiến Châu.

Chương 479: Ước chiến (2).

Canh ba giờ Thìn ngày mười tám tháng năm, Nguyễn Đại Thành ở Quyền Thự quốc sự cùng với Lăng Dương Lý Tổng và Lễ bộ phán thư Vũ Yên đến Khánh Hy cung gặp Nhân Mục Vương Đại Phi, sau khi nguyên Lễ Tào Phán Thư Trịnh Nhân Hoảng bị bỏ tù định tội, Lý Tổng bổ nhiệm Vũ Yên tiếp nhận Lễ tào. Vũ Yên vốn là nhân vật ngoại vi của Đại Bắc phái, không có tham dự vào việc phế phi và mưu hại Vĩnh An Đại Quân, thế lực ở Đại Bắc phái không nhỏ, Lý Tổng không thể giáng chức, cho nên nhất định phải lôi kéo phân chia.

Lý Tổng mời Trương Nguyên ngồi chung xe ngựa với mình, xe ngựa lộc cộc chạy tới Khánh Hi Cung ở thành tây, ven đường có quân sĩ hộ vệ của Lý Quý, trên đường lớn dân chúng Triều Tiên làm việc của mình, rất là yên bình. Lý Tổng cơ bản đã không chế được thế cục ở Vương Kinh, nói đến việc quyết đấu với tù nhân người Nữ Chân, Lý Tổng cũng cảm thấy rất khó hiểu nên lúc này sẵn tiện hỏi Trương Nguyên, Trương Nguyên lại hỏi lại:

- Điện hạ cũng biết hậu quả rất nghiêm trọng của việc phục kích nhóm Nạp Lan Ba Khắc Thập.

Lý Tổng nhú mày, Nô Nhĩ Cáp Xích phái sứ giả đến Triều Tiên, lại bị giết bị bắt, Nô Nhĩ Cáp Xích tất sẽ phản nộ, chỉ sợ sẽ gửi quân đội đến tấn công Triều Tiên:

- Kiến tặc dám làm trái mệnh trời, tặc bang tự sẽ gửi Vương sư đi chinh phạt.

Lý Tổng đổi lại cách trả lời.

Trương Nguyên nói:

- Nô Nhĩ Cáp Xích không phải là người hữu dũng vô mưu, ta đoán tạm thời hắn không dám dụng binh với Triều Tiên, bằng không quân Minh tập kích sào huyệt của Hách Đồ A Lạp, sao hắn có thể đối phó hai đầu chứ.

Lý Tổng nghe Trương Nguyên nói vậy, thở phào nhẹ nhõm, khi Uy loạn năm Nhâm Thìn Đại Minh gửi đại binh sang tương trợ, nếu bọn Hung Nô dám tấn công Triều Tiên, Đại

Minh sẽ không ngồi xem, nhưng nghe Trương Nguyên nói chuyện đề tài như vậy:

- Nếu quý bang canh phòng lỏng lẻo, quân lính không có chiến lược, cũng khó có thể bảo đảm là đại quân Kiến Nô sẽ không tấn công thần tốc, hành trình từ Áp Lục Giang đến Hán thành không đến mười ngày, Nô Nhĩ Cáp Xích giữ thành không đánh, trực tiếp tấn công vào Hán Thành, quân đội Đại Minh muốn chi viện cũng không đến kịp, chỉ sợ lại một lần nữa xảy ra nạn như nạn Nhâm Thìn vừa rồi.

Tâm trạng của Lý Tổng đột nhiên trở nên nặng nề, Uy loạn Nhâm Thìn hai mươi năm trước đã khiến cho Triều Tiên bị tổn thất nặng nề, nhiều sự việc ảnh hưởng đến Triều Tiên như vậy, bây giờ quả thật là Triều Tiên không chịu nổi tai nạn như vậy nữa!

Trương Nguyên hạ một đòn áp lực cho vị quốc vương Triều Tiên mới nắm quyền lực, rồi hạ giọng nói:

- Mấy ngày trước phục kích núi Bắc Nhạc, mười ba tên Nữ Chân ở trong vòng vây của ba trăm tinh binh của Lý đô hộ có thể giết chết gần trăm người suýt nữa trốn thoát, đã gây cho quân sĩ quý bang bị đả kích rất nhiều, cũng cổ vũ thêm dã tâm của những tên Kiến tặc, sau này quý bang có giao chiến với Kiến tặc, xin đừng sợ hãi, điều này sẽ gây bất lợi rất nhiều, cho nên ta đề cho thuộc hạ của mình quyết đấu với những tên Nữ Chân này cũng là vì xoay chuyển tổn hại ngày đó, đương nhiên, lòng quân và sĩ khí phải có thực lực hậu thuẫn, nếu không cọp giấy chỉ đâm thoi là hỏng thì cho dù sĩ khí có cao như thế nào thì cũng sẽ gặp thất bại. Cho nên điều đầu tiên sau khi điện hạ ổn định cục diện điều đầu tiên cần làm đó chính là tăng cường quân sự, quý bang có người dũng mãnh thiện xạ, không nên chỉ dựa vào súng đạn, súng đạn tất nhiên phải có, kỵ binh, cung tiễn cũng không thể không có, như vậy cũng sẽ không cần hoàn toàn chờ đợi sự trợ giúp của Đại Minh, viện quân Đại Minh cũng không thể trong chớp mắt là đến, phải tự mình bảo vệ mình, còn biên cương

Nghĩa Châu hùng mạnh, Nô Nhĩ Cáp Xích cũng không dám kinh suất xâm phạm đến, gã sợ sẽ kết thù hai nơi.

Lý Tổng nghiêm túc gật đầu:

- Bất Đức thụ giáo, Trương đại nhân mưu tính sâu xa, cũng thật tâm suy tính an nguy cho tề bang, Bất Đức vô cùng cảm kích. Bất Đức chắc chắn sẽ chiêu mộ thật nhiều binh sĩ thiện xạ tăng cường sức mạnh ở Nghĩa Châu, nếu Kiến tặc dám tới xâm phạm, tất sẽ gặp thất bại nặng nề.

Trương Nguyên chậm rãi khẽ thở dài, người cảm thấy thoải mái hơn nhiều, để Triều Tiên trung thành với Đại Minh, để Triều Tiên tăng cường quân sự để đối phó với cuộc chiến sắp tới, đây cũng là mục đích của chuyến đi sang Triều Tiên này của hắn. Bây giờ có thể nói đã đạt được những điều căn bản hắn cần, tuy là không biết sau này chính sách quân sự của Lý Tổng hiệu quả như thế nào nhưng Lý Tổng đã cảm thấy được nguy cơ và áp lực, tất nhiên sẽ coi trọng phòng tuyến Áp Lục Giang, đây cũng đủ rồi, dù sao đối phó với Nô Nhĩ Cáp Xích không thể lấy Triều Tiên làm chủ lực.

Lúc xe đến Khánh Hi Cung, Lý Tổng đột nhiên nhớ lại một chuyện, hỏi:

- Trương đại nhân để người nào đi chiến đấu với tên Nữ Chân kia, có chắc chắn sẽ chiến thắng không?

Trương Nguyên khẽ mỉm cười:

- Là thầy dạy ta Thái Cực Quyền, Vương Tông Nhạc, đơn đả độc đấu, thầy sẽ thắng.

Trên đoạn đường này, Trương Nguyên gặp ba người Vương Tông Nhạc và Mục Kính Nham, Hồng Tín đang tập võ, Vương Tông Nhạc không chỉ là quyền pháp chắc chắn, Thái cực Kiếm pháp và Thái Cực Thương pháp càng lợi hại. Thương pháp của Mục Kính Nham là do tổ truyền, cũng được tính là đã qua muôn ngàn thử thách nhưng cũng không địch lại Thái Cực Thương của Vương Tông Nhạc, đáng tiếc là thương pháp của Vương Tông Nhạc cần rèn luyện mấy chục năm,

không thể học nhanh được, cho nên không thể mở rộng ra trong toàn quân.

Lý Tổng bây giờ rất tin những lời nói của Trương Nguyên, Trương Nguyên nói trận chiến này sẽ thắng thì anh ta cũng không suy nghĩ gì thêm nữa, nói:

- Vậy thì giờ Thân hôm nay ở Hưng Thịnh Cung tổ chức quyết chiến, đề văn võ bá quan đều có thể xem.

Trương Nguyên và Lý Tổng vừa mới từ trên xe xuống, một đội cung nữ và nội thị của Khánh Hi Cung liền ra nghênh tiếp, đứng đầu là một người mặc trang phục cung nhân màu xanh sẫm, quỳ gối bái lạy:

- Nhân Mục Đại phi đặc biệt sai nô tì cung nghênh Lãng Dương Quân điện hạ và hai vị sứ giả.

Thính lực của Trương Nguyên đã thắng thị lực, không thấy rõ mặt mũi của cung nhân đó nhưng nghe giọng là biết Cự Hi Thiện.

Vết thương của Cự Hi Thiện đã lành rồi, tóc được chải cao, đội chiếc mũ Địch quan, mặt mày thần thái đã khác ngày xưa, nội thị bên cạnh giới thiệu với Lãng Dương Quân và hai vị sứ thần rằng hôm qua Cự Hi Thiện được Vương Đại Phi sắc phong làm Chí Mật Thượng Cung, hàng quan ngũ phẩm. Chí Mật Thượng Cung còn được gọi là Đãi Lệnh Thượng Cung, phụ trách cuộc sống ăn ở cho Vương Đại Phi, là người thân tín bên cạnh Vương Đại Phi.

Nếu nói như vậy thì Cự Hi Thiện đã là người tâm phúc của Vương Đại Phi, Trương Nguyên cười nói:

- Chúc mừng Cự thượng cung.

Cự Hi Thiện thẹn thùng cúi người chào nói:

- Đại nhân ân đức, tiểu nữ tử không biết lấy gì báo đáp.

Trương Nguyên nói:

- Không cần phải nói đến báo đáp, nàng có ngày hôm nay, cũng là do nàng trung thành, kiên cường, ta cũng phải bội phục.

Nguyễn Đại Thành trong lòng tỏ ra rất kinh ngạc, vũ nữ Bình Nhưỡng bị thương nặng sắp chết ngày nào bây giờ đã trở thành thượng quan ngũ phẩm trong cung đình Triều Tiên, giữa vũ nữ này và Trương Nguyên dường như còn có chút không rõ ràng minh bạch, Nguyễn Đại Thành còn không biết nữ tử bị cầm kia chính là Trinh Minh Công chúa, bằng không còn kinh ngạc hơn như thế.

Lăng Dương Quân Lý Tổng nóng lòng muốn Trương Nguyên thuyết phục Vương Đại Phi, hỏi:

- Vương Đại Phi ở đâu?

Cử Hỉ Thiện lại cúi người nói:

- Vương Đại Phi ở tây đường, nô tì dẫn đường, mời điện hạ, mời hai vị sứ giả.

Lăng Dương Quân Lý Tổng, Lễ tào phán thư Vũ Yên và Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành bốn người đến tây đường Khánh Hy Cung. Khánh Hy Cung là cung điếm mới được xây năm ngoái, Quang Hải Quân vẫn chưa kịp vào ở, sau khi chính biến, Lăng Dương Quân Lý Tổng kính lễ cho Nhân Mục Vương Đại Phi, mời Nhân Mục Vương Đại Phi từ Khánh Vân Cung dời sang Khánh Hy Cung.

Cử Hỉ Thiện đi vào thông báo, trước điện đã rủ màn trúc, bốn người Trương Nguyên đợi một lát thì nghe thị nữ thượng quan hô:

- Vương Đại Phi giá lâm.

Hơn mười tên cung nhân xếp hàng hai bên, kéo màn trúc nghe tiếng sột soạt một lúc, sau đó là một tiếng ho khan. Lăng Dương Quân Lý Tổng và Lễ tào phán thư Vũ Yên nghe tiếng ho liền kéo áo quỳ xuống, tiếng của Lý Tổng vang lên khắp cung:

- Chắt tôn Lý Tổng cung thỉnh Vương tổ Đại phi thánh an.

Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành khom người giờ tay ngang mắt, cất cao giọng nói:

- Sứ thần Đại Minh Trương Nguyên (Nguyễn Đại Thành) bái kiến Nhân Mục Vương Đại phi.

Sau màn trúc cất ra một âm thanh có chút sắc lạnh:

- Hai vị sứ thần không cần đa lễ, mời ngồi.

Tiếng Hán nói rất sành sỏi.

Sau đó liền có cung nữ dọn ghế gấm đến mời hai người Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành ngồi, còn Lý Tổng và Vũ Yên thì đứng bên cạnh đợi hầu, một lúc sau, Cụ Hỉ Thiện dọn ghế gấm ra mời Lý Tổng ngồi.

Nhân Mục Vương Đại Phi ở phía sau rèm bày tỏ lòng cảm ơn đối với hai vị sứ giả, đợi nói đến tội ác của Quang Hải Quân Lý Hồn, lập tức Vương Đại Phi liền rất kích động, kể hết những gì mà Lý Hồn đã hãm hại, giết cha, huynh trưởng, con bà như thế nào. Nỗi khổ đau mà bà phải chịu bấy lâu nay, nếu không thể đem đầu hai cha con Quan Hải Quân tế cha, anh và con thì bà khó mà có thể an lòng.

Lý Tổng liếc Trương Nguyên một cái, nghiêm túc gật đầu chào, ý là kính nhờ Trương Nguyên khuyên bảo Vương Đại phi.

Chương 480: không thấy mặt trời.

Vì thế Trương Nguyên đứng dậy, nói nhiệm vụ cấp bách của cục diện chính trị hiện nay là ổn định lòng người, nếu giết hai cha con Quang Hải Quân, sợ rằng Triều Tiên sẽ rơi vào hỗn loạn, triều đình Đại Minh cũng khó mà đồng ý hành vi tự tiện phế lập của Lăng Dương Quân điện hạ, sẽ khiến cho chính trị Triều Tiên sẽ càng trở nên rối ren trong một thời gian dài,

ngược lại tạo cơ hội cho thuộc hạ thân tín của Quan Hải Quân kích động dân chúng làm loạn.

Lại nghe Nhân Mục Vương Đại phi sau rèm nói:

- Vị vong nhân (Goá phụ) sẽ kể mọi chuyện cho Hoàng đế thiên triều, mọi chỉ trích của thiên triều đều ta phụ chịu, không có liên quan gì đến Lăng Dương Quân.

Trương Nguyên im lặng, Lý Tổng và Nguyễn Đại Thành, Vũ Yên ngờ ngác nhìn nhau, ý của Nhân Mục Vương Đại phi là không thể không giết Quang Hải Quân, Vương Đại phi đã hận thấu xương không có cách nào thuyết phục, chỉ muốn giết chết cha con Quang Hải Quân cho thoả cơn hận, việc khác đã không quan tâm đến rồi.

Biệt đường Khánh Hi Cung không có một âm thanh nào, nhất thời không khí rất khẩn trương, một lúc lâu sau, Trương Nguyên nói:

- Vương Đại Phi nếu nhất quyết muốn xử tử Quang Hải Quân, nhất định sẽ khiến cho Đại Minh và quý bang bất hoà. Trương Nguyên là một sứ thần đi sứ Triều Tiên, sau khi về nước chắc chắn sẽ chịu trừng phạt cho nên khẩn cầu Vương Đại Phi suy nghĩ kĩ.

Trương Nguyên có ân với Vương Đại Phi và Trình Minh công chúa, Nhân Mục Vương Đại Phi đương nhiên phải suy nghĩ đến cảm nhận của Trương Nguyên, Vương Đại Phi phía sau màn trúc trâm mặc hồi lâu rồi nói:

- Ta có vài lời muốn nói với Trương sứ giả.

Lăng Dương Quân Lý Tổng vừa nghe, lập tức khom người nói:

- Chắt tôn tạm thời cáo lui.

Nhân Mục Vương Đại phi nói:

- Các người cùng Nguyễn sứ giả ở đông đường đợi ta một chút.

Nói chuyện riêng với Vương Đại Phi để khiến cho người khác nghi kỵ, nhưng Vương Đại Phi đã nói những lời này, Trương Nguyên tất nhiên không tiện từ chối, đành phải chấp tay cung kính.

Lý Tổng, Vũ Yên, Nguyễn Đại Thành được cung nhân dẫn đến đông đường Khánh Hy Cung, tây đường im ắng một lúc, sau đó liên tục nghe thấy tiếng “hắt xì” vang lên. Lúc Trương Nguyên giương mắt nhìn, thấy màn trúc đang từ từ được cuộn lên, không khỏi có chút kinh ngạc.

Màn trúc rất nhanh đã được cuộn lên đến nửa người, chỉ thấy một phụ nữ mặc váy áo trắng quỳ mọp dưới đất, hai tay để dưới đất chồng lên nhau, trán đụng nhẹ vào mu bàn tay, giọng buồn bã nói:

- Goá phụ cùng tiểu nữ Trinh Minh bái tạ đại ân của sứ giả

Nói xong, khóc nức nở.

Trương Nguyên tiến lên trước nửa bước, cũng vội quỳ xuống, nói:

- Vương Đại Phi làm khó Trương Nguyên rồi, công chúa điện hạ, xin hãy đứng lên, mau đỡ mẫu hậu người đứng lên, Cụ Thượng Quan, mau đỡ Vương Đại Phi đứng lên.

Trinh Minh Công chúa hôm nay cũng mặc váy trắng, không còn là búi tóc của đàn ông, mà là chải thành búi tóc lớn, thanh lịch như hoa ngọc lan trắng, quỳ rạp trên đất, ngửa mặt lên, mắt trong như nước nhìn Trương Nguyên, lại cúi đầu lễ bái rồi mới đứng dậy, cùng Cụ Hi Thiện dìu mẫu thân Nhân Mục Đại Phi đứng dậy.

Trương Nguyên dù không cố ý nhìn, nhưng cũng đã thấy dung mạo của Nhân Mục Vương Đại Phi, tóc của vị vương hậu mệnh khổ này đã bạc trắng, tuy nó đã được chải gọn gàng nhưng so với mái tóc đen huyền của Trinh Minh công chúa thì nó lại dứt khoát hoàn toàn đối lập, hai gò má Vương Đại Phi gầy yếu, gương mặt trắng bệch không có giọt máu nhưng vết nhăn thì không hiện rõ ràng ra lắm, nghĩa là tuổi chưa lớn lắm, có lẽ là chưa qua bốn mươi tuổi, chỉ có đều mái tóc trắng khiến cho người khác giật mình, Ngũ Tử Tư một đêm đã bạc

trắng đầu, Vương Đại Phi phải tang cha, tang chồng, tang con đã trải qua bao nhiêu đau khổ dày vò mới bạc trắng đầu?

Nhân Mục Đại Vương Đại Phi nước mắt tuôn rơi, nói với Trương Nguyên:

- Nếu không có sứ giả cứu giúp, goá phụ làm sao có thể thấy ánh mặt trời, ngay cả con gái Trinh Minh cũng khó gặp lại, ân đức của sứ giả, goá phụ tan xương nát thịt cũng khó mà báo đáp.

Trương Nguyên nói:

- Vương Đại Phi cát nhân thiên tướng, thần dân quý bang biết rõ oan khuất của Vương Đại Phi, bị Quang Hải áp chế, sẽ có ngày bộc phát, Trương Nguyên nào dám kể công.

Trương Nguyên kính cẩn lễ phép, cúi đầu thở dài, không dám nhìn thẳng, nhưng Nhân Mục Vương Đại Phi thì nhìn Trương Nguyên từ đầu đến cuối, khẽ gạt đầu rồi lệnh cho cung nhân nội thị khác tạm tránh mặt, chỉ giữ lại Cự Hỉ Thiện và một cung nhân già, Trinh Minh công chúa đang đứng hầu bên cạnh mẫu thân.

Nhân Mục Vương Đại Phi nói:

- Goá phụ đã biết sứ giả và Lăng Dương Quân lập ước hẹn ở Hoàng Hải, nhưng không biết sứ giả Đại Minh sau này giám hộ Bình Nhưỡng tiểu bang có phải là Trương đại nhân?

Trương Nguyên đáp:

- Giám hộ quý bang là có điều kiện tiên quyết, đó chính là nô tù xâm lược Liêu Đông, nhưng rốt cuộc do ai giám hộ thì phải coi triều đình Đại Minh cắt cử ai, Trương Nguyên sao có thể tự đề cử.

Nhân Mục Vương Đại Phi nói:

- Hiệp ước nói là do quý bang ta xin thiên triều giám hộ, Kiến Nô nếu thật sự dám xâm phạm Liêu Đông vậy thì đến lúc đó Lãng Dương Quân sẽ dâng sớ lên Hoàng đế thiên triều xin Trương đại nhân đến Triều Tiên giám hộ, ta nghĩ rằng hoàng đế thiên triều sẽ ân chuẩn.

Trương Nguyên nhú mày, đầu năn nay giao thông không tiện, một chuyến đi đến Triều Tiên mất mấy tháng, đường dài như vậy quả thực là hấn không muốn đi lần nữa. Nghe Nhân Mục Vương Đại Phi nói như vậy còn có ý khác, hấn không muốn ở lâu ở Triều Tiên, Thái Thượng Vương Triều Tiên cũng không có sức hấp dẫn với hấn, Giang Nam mới là nơi hấn ở, nói:

- Nếu quý bang chỉ định Trương Nguyên đến Triều Tiên, chắc chắn sẽ khiến Trương Nguyên bị các quan khác kết tội, phản vi bất mỹ, người giám hộ quý bang phải do binh bộ đề cử, nội các phê chuẩn mới được.

Nhân Mục Vương Đại Phi rõ ràng cảm thấy rất thất vọng, nhìn Trình Minh công chúa đứng hầu bên cạnh, im lặng một lúc.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

- Lãng Dương Quân là mời ta đến để khuyên Vương Đại Phi không xử tử hai con Quang Hải Quân, việc này nhất thiết phải giải quyết trong hôm nay.

Đang định mở miệng, thì thấy Nhân Mục Vương Đại Phi nói:

- Trương đại nhân yên tâm, goá phụ không phải là người không biết lợi hại không thể thuyết phục, Quang Hải Quân sẽ giao cho Lãng Dương Quân xử lý.

Nhân Mục Vương Đại Phi vốn không thể không xử tử Quang Hải Quân đột nhiên thay đổi, biến thành một người thông tình đạt lý, làm cho Trương Nguyên vừa mừng vừa sợ, vội khom người nói:

- Vương Đại Phi nhân từ thánh minh, là phúc của dân chúng Triều Tiên.

Nhân Mục Vương Đại Phi khẽ mỉm cười nói:

- Nhưng mà ta muốn gặp Quang Hải Quân một lần, gặp mặt quở trách tội nghiệt của hần, xin Trương đại nhân nói với Lăng Dương Quân một tiếng. Lăng Dương Quân sợ Quang Hải vào Khánh Hi Cung là sẽ bị ta ta lệnh cho đánh chết.

Lăng Dương Quân Lý Tổng và Nguyễn Đại Thành, Vũ Yên ba người đến tây đường, nghe xong những lời mà Nhân Mục Vương Đại Phi, Lý Tổng liền sai người áp giải Quang Hải Quân Lý Hồn vào Khánh Hi Cung, Lý Tổng nghĩ có Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành ở đây, Nhân Mục Vương Đại Phi sẽ không đến mức hạ lệnh xử tử Quang Hải Quân tại chỗ.

Qua khoảng nửa canh giờ, Quang Hải Quân Lý Hồn được Bình Sơn Tiết Độ Sứ Lý Quý đích thân áp giải đến Khánh Hi Cung, Quang Hải Quân năm nay đã bốn mươi ba tuổi, lớn hơn Nhân Mục Vương Đại Phi vài tuổi, đường đường là chủ của một nước, bây giờ trở thành tù nhân, quả thực là đả kích rất lớn, khó mà chịu đựng. Lúc này bị nội thị áp giải đến tây đường, mặt không chút biểu cảm, tro ra như một cái xác không hồn, đầu tóc rối bù, ánh mắt vô hồn đứng ở đó.

Nhân Mục Vương Đại Phi mặt mày vốn trắng bệch lúc này bỗng hồng hào lên, vỗ án, lạnh lùng nói:

- Quang Hải, ngươi cũng có ngày hôm nay!

Quang Hải Quân thấy như không thấy, nghe như không nghe.

Nhân Mục Vương Đại Phi đi đến trước mặt Quang Hải Quân, nghiêng răng nghiêng lợi chửi bới Quang Hải Quân thậm tệ. Trương Nguyên biết những đau khổ mà Nhân Mục Vương Đại Phi từng chịu, hận Quang Hải Quân tận xương tuỷ là chuyện bình thường, Quang Hải Quân lại như đàn như ngọc, mặc cho bà làm mọi cách hạ nhục, chỉ đứng đó nhìn lên xà ngang đại diện, im lặng không nói gì.

Nhân Mục Vương Đại phi mắng đến thở gấp, ho khan, kêu lên:

- Dâng trà.

Cụ Hỉ Thiện bung lên một âu trà làm bằng sứ, Nhân Mục cầm lấy âu sứ, lúc Trương Nguyên cho rằng Nhân Mục Vương Đại Phi muốn uống trà thắm giọng thì lại xảy ra sự việc ngoài ý muốn, Nhân Mục Vương Đại Phi đột nhiên hắt nước trong âu sứ vào mặt Quang Hải Quân, Trương Nguyên ngửi được mùi vôi, đó là nước vôi.

Quang Hải Quân lập tức lấy tay che mặt, gào lên thảm thiết, ngòai chòm hòm xuống dưới đất, rồi mất thế ngã xuống đất gào thét:

- Mắt của ta, mắt của ta.

Lúc Quang Hải Quân kêu gào thảm thiết, Nhân Mục Vương Đại Phi cười to, nói:

- Quang Hải, ta tha cho ngươi khỏi chết, nhưng ta không muốn cho ngươi thấy ánh sáng mặt trời.

Quang Hải Quân đã bị mù.

Chương 481: Quyền đả ngoại ngư chi địa.

Quang Hải Quân được đỡ ra ngoài, tây đường Khánh Hi Cung vẫn như còn tiếng kêu thảm đau đây.

Nhân Mục Vương Đại Phi tóc bạc cả đầu nay cũng đã giải được mối hận thù trong lòng phần nào, lập tức hạ lệnh lưu đầy Quang Hải Quân và con trai đến đảo Giang Hoa. Ba năm trước Quang Hải Quân lưu đầy Vĩnh Xương Đại Quân khi ấy chỉ mới tám tuổi đến đảo Giang Hoa, rồi lệnh cho Liễu Đông Minh phái người bí mật sát hại Vĩnh Xương Đại Quân trên đường đi lưu đầy. Nhân Mục Vương Đại Phi trong lãnh cung nuốt hận trong lòng, còn hôm nay tình hình đã thay đổi, Quang Hải Quân nếm phải quả báo, hai mắt bị mù còn phải lưu đầy nơi xa, sự tàn khốc của đấu tranh trong cung thật làm người ta sợ hãi.

Lăng Dương Quân cũng thở phào nhẹ nhõm, kết quả như vậy đối với anh ta mà nói là có lợi nhất, lúc này thương nghị việc xử lý Trịnh Nhân Hoàng, huynh đệ Liễu Tây Nhai, Liễu Đông Minh với Nhân Mục Vương Đại Phi, ba người này là đồng loã của Quang Hải Quân, là chủ mưu vu cáo hãm hại cha của Nhân Mục Vương Đại Phi. Nhân Mục Vương Đại Phi hận bọn họ tận xương tủy, nhất định phải xử tử ba người này, Lý Tổng tỏ vẻ tuân mệnh, đối với những người xưa của Quang Hải Quân thì giết vài tên để thị uy cũng là phải thôi.

Trương Nguyên giao bản “hiệp ước Hoàng Hải Đạo năm Đinh Tị” cho Nhân Mục Vương Đại Phi cất giữ, Nhân Mục Vương Đại Phi ngay tại lúc đó hứa đem chiêu dụ giao cho Lăng Dương Quân xử lý quốc sự, cũng thượng tấu lên Vạn Lịch Hoàng đế thỉnh cầu sắc phong Lăng Dương Quân làm quốc vương Triều Tiên.

Việc lớn đã định, Lý Tổng, Nguyễn Đại Thành cáo từ Nhân Mục Vương Đại Phi, Nhân Mục Vương Đại Phi xin Lý Tổng mở tiệc chiêu đãi hai vị sứ giả. Lúc này trong cung báo rằng Long Sơn Kim xử sự cùng với Đồng Y Quan Hứa Tuấn đến khám và chữa bệnh cho Trịnh Minh công chúa.

Hứa Tuấn là tác giả soạn ra “Đông y bảo giám”, được xưng là đệ nhất danh y năm trăm năm mới có của Triều Tiên, vốn là ngự y của Quang Hải Quân. Sau lần chính biến này, Hứa Tuấn vẫn là ngự y của gã, mối thù của Nhân Mục Vương Đại Phi đã được báo, đương nhiên việc quan tâm nhất bây giờ là việc ái nữ Trịnh Minh bị mất tiếng, đã truyền các đại phu của tất cả các quận huyện đến Vương kinh, nhất định phải chữa hết bệnh của công chúa Trịnh Minh.

Trịnh Minh công chúa và Kim xử sĩ là quan hệ cậu cháu đồng thời cũng có nghĩa thầy trò, ba năm gần đây Trịnh Minh công chúa cũng là do Kim xử sĩ chăm sóc, sau khi lập lại trật tự lần đầu tiên Trịnh Minh công chúa gặp Kim xử sĩ, lúc cùng Cụ Hỉ Thiện ra nghênh tiếp, Lăng Dương Quân Lý Tổng phát hiện Trịnh Minh công chúa nhìn trộm Trương Nguyên nhiều lần, nghĩ thầm:

- Vừa rồi không biết Vương đại phi và Trương Nguyên bí mật bàn chuyện gì, chẳng lẽ muốn để Trương Nguyên

làm phò mã sao? Nếu Trương Nguyên làm giám quốc ở lại Triều Tiên, có sự ủng hộ của Vương Đại Phi, vậy thì chức Triều Tiên Vương này của ta chẳng phải chỉ là bù nhìn.

Nghĩ lại thì nhớ Trương Nguyên có thể tha, không thể ở lại Triều Tiên được, tiếp xúc với Trương Nguyên những ngày qua hẳn cũng biết là tâm Trương Nguyên vốn cũng không ở đây.

Ở Lai Nghi môn của Khánh Hi Cung, Kim ẩn sĩ và Hứa Tuấn gặp bốn người Lý Tổng, Trương Nguyên đang xuất cung, biết được là trưa hôm nay ở biệt đường Xương Khánh Cung, trợ thủ võ nghệ cao cường của Trương Nguyên và bọn tù nhân Kiến Châu so tài cao thấp. Kim ẩn sĩ nói ông ta muốn xem cuộc chiến, Lăng Dương Quân mặt mày thoả thuê cười nói:

- Kim tiên sinh cũng muốn xem cuộc chiến sao.

Nói với ngữ điệu đầy chế nhạo.

Kim ẩn sĩ thản nhiên nói:

- Thảo dân tuy bị mù hai mắt, nhưng thắng bại và trung gian vẫn có thể nhận ra đấy.

Lý Tổng khinh bạc buột miệng, vội nói:

- Đầu giờ Mùi ta sẽ phái người tới đón Kim tiên sinh.

Giờ Mùi ba khắc ngày mười tám tháng năm, ở biệt đường Xương Khánh Cung, quan văn tứ phẩm trở lên ở Hán thành đều tề tụ đầy đủ, võ tướng ngũ doanh tam sở ở kinh đô và vùng lân cận đều chia thành hai bên. Lăng Dương Quân và sứ giả Đại Minh chưa thẳng đường, văn võ bá quan Triều Tiên đều xì xầm bàn tán, đoán dụng ý của Lăng Dương Quân điện hạ khi tổ chức cuộc thi đấu này. Có người cho rằng là vạch trần mối quan hệ giữa Quang Hải Quân và Kiến Nô, do đa số các quan viên không biết cũng chưa từng gặp qua mặt sứ giả Kiến Châu, có người cho rằng Lăng Dương Quân là muốn trêu đùa Kiến Nô và cắt đứt quan hệ với Nô Nhĩ Cáp Xích, hoàn toàn trung thành với Đại Minh. Một số quan viên Triều Tiên biết sự thật của việc phục kích núi Bắc Nhạc thì biết hành

động này của Lăng Dương Quân là mượn việc này để đánh thức lòng dân.

Giữa tiếng chiêng trống, công quốc sự Lăng Dương Quân Lý Tổng cùng hai vị sứ giả ngồi ở trên cao, Lý Tổng nói với văn võ bá quan:

- Kiến Châu Nô Nhĩ Cáp Xích làm loạn, Liêu Đông Lý tuần phủ năm ngoái từng đưa công văn đến bang chúng ta yêu cầu quân dân bang ta không lui tới Kiến Châu, nhưng Quang Hải Quân không hiểu rõ đại sự, tổn hại ân đức của thiên triều, bằng mặt không bằng lòng, một mình thiết lập quan hệ với Kiến Nô, khiến cho lễ nghĩa tam triều như bang chúng ta trở thành man di cầm thú, nay bắt giết sứ giả Kiến Châu, định tội Quang Hải Quân, giải thích với thiên triều.

Lúc này, một đội quân sĩ Dục Vệ Thính áp giải Nạp Lan Ba Khắc Thập và Nạp Ba Thái đến phía dưới bậc thềm, hai người Nữ Chân này đều đeo xiềng chân, đầu trọc tóc đuôi sam, bộ dạng hung dữ. Nạp Ba Thái nói bằng tiếng Nữ Chân với giọng đầy giận dữ, Lý Tổng nhíu mày hỏi:

- Tên Kiến Nô này nói gì?

Sau đó có người bên cạnh phiên dịch lại, Nạp Lan Ba Khắc Thập cười khẩy nói:

- Dũng sĩ Đại Kim ta dù có đeo xiềng chân cũng dám quyết đấu với thiên triều, ngay cả chết cũng phải để cho khả hãn anh minh của ta biết hai ta chịu quý kẻ dê tiện.

Lý Tổng nhìn Trương Nguyên, nói:

- Trương sứ giả, hai tên Kiến Nô này giao cho ngài xử lý.

Trương Nguyên đứng dậy thi lễ, nói với văn võ bá quan đang đứng thành hai hàng bên dưới:

- Hai tên Kiến Nô này, một tên là Nạp Lan Ba Khắc Thập, đệ nhất quan văn của Nô Nhĩ Cáp Xích, biết nhiều loại ngôn ngữ, một tên là Ngưu Lục Ngạch Chân, tự xưng là

dũng sĩ chiến thắng vạn người, học vấn của tên đệ nhất quan văn thì chúng ta không cần lĩnh giáo rồi, nếu ở Đại Minh, kì thi huyện cũng vượt không qua.

Quan viên Triều Tiên đều bật cười khiến cho tên Nạp Lan Ba Khắc Thập nay đã gần năm tuổi đỏ cả mặt, gã tuy rành Hán học nhưng không biết làm bát cổ văn, tham gia vào cuộc thi huyện quả thực là không qua được, muốn làm Đồng sinh cũng khó, sau khi đậu thi huyện, thi phủ mới có thể làm Đồng sinh, Nạp Lan Ba Khắc Thập cười khẩy nói:

- Quan Nam triều miệng nói nhân nghĩa của Khổng Mạnh nhưng kỳ thật thế nào, tham quan ô lại khắp triều, ác bá cường hào hoành hành, gọi là thịnh thế Vạn Lịch nhưng lại có chuyện người ăn thịt người, đây là thời thịnh thế, đạo thống trị của người học bát cổ văn sao?

Nguyễn Đại Thành tức giận nói:

- Đại Minh ta há để tên phản thần Kiến tặc nguoi nông cuồng bình luận sao!

Trương Nguyên thì chưa tức giận, hỏi:

- Nô Nhĩ Cáp Xích trị nước như thế nào, lấy gia tộc thống trị người dân, lấy gia tộc thống trị binh lính sao, ngoài ra thì còn gì nữa?

Quân sự của Nữ Chân Kiến Châu được Nô Nhĩ Cáp Xích thống trị theo kiểu lập ra chế độ bát kỳ, có thể nói là toàn dân là binh, chế độ này thích hợp để khuếch trương thực lực, chỉ là phá hoại không biết sản xuất, là một chế độ dã man lạc hậu, nhưng quá trình phát triển của nền văn minh Trung Hoa đã hai lần bị chế độ tàn bạo lạc hậu này cắt ngang.

Nạp Lan Ba Khắc Thập bị Trương Nguyên hỏi như vậy, cứng họng không biết sao trả lời.

Trương Nguyên đùa cợt nói:

- Ta nghe nói Nô Nhĩ Cáp Xích có một sở trường đó là tạo ra phương pháp phơi khô nhân sâm.

Công đường ở biệt đường Xương Khánh Cung rộn lên tiếng cười, rất nhiều người đều biết Kiến Châu và Đại Minh giao dịch chủ yếu là nhân sâm, lông chồn và thổ sản, mà mấy năm gần đây Kiến Châu trở mặt với Đại Minh, thành phố Phủ Thuận Mã thường xuyên đóng cửa, nhân sâm của người Nữ Chân bán không ra được nên bị hư, tổn thất rất nhiều. Nghe nói Nô Nhĩ Cáp Xích phổ biến cách phơi khô những nhân sâm đó có thể giữ lâu hơn, người Nữ Chân Kiến Châu vui mừng khôn xiết, kì thật cách phơi khô đã có từ mấy trăm năm trước, không cần Nô Nhĩ Cáp Xích sáng chế ra.

Nạp Ba Thái giơ cánh tay to khỏe nói:

- Muốn đấu thì đấu, ai dám đấu với Nạp Ba Thái ta?

Trương Nguyên nói:

- Tên Nữ Chân Kiến Châu ỷ mình khỏe mạnh, không phục trận mấy ngày trước ở núi Bắc Nhạc, cho rằng ta lấy đông hiệp yếu, hôm nay ta mời một vị võ sư Đại Minh cùng đo sức với hắn.

Vương Tông Nhạc mặc áo màu đỏ từ hành lang bên trái đi ra, hai võ tăng Thiếu Lâm Tự là Hồng Huyền và Hồng Tín cũng đến.

Nạp Lan Ba Khắc Thập nói:

- Nếu đã ở đây tỷ võ, vậy thì thắng bại như thế nào?

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Tên tù nhân như ngươi muốn thế nào, đây được coi là tỷ võ sao, đây chỉ là trêu chọc các ngươi mà thôi, các ngươi sao có thể thắng được — Người đâu, mở xích cho Nạp Ba Thái.

Hai quân sĩ Triều Tiên cầm đao giám thị, một người cúi người mở xích cho Nạp Ba Thái. Nạp Ba Thái thoát khỏi xiềng chân, cử động tay chân một chút, liếc nhìn nhau với Nạp Lan Ba Khắc Thập, bước lui vài bước, đứng ở một bên, nhìn chăm chăm vào Vương Tông Nhạc, hai bàn tay ngày càng nắm chặt.

Vương Tông Nhạc vái chào mọi người dưới công đường, nói:

- Tên Nữ Chân này bị giam mấy ngày, khó tránh khỏi việc mệt mỏi, ta không muốn bị nói là chơi ăn gian.

Nói xong, duỗi chân phải, dùng ngón chân vẽ một vòng tròn gần năm thước, đây là gạch xanh, Vương Tông Nhạc dùng mũi chân vẽ ra một vòng tròn rõ ràng, tuy không thể nói là sâu ba phân nhưng cũng không dễ xóa đi, không tránh được khiến cho người ta nghĩ đến giày của Vương Tông Nhạc sao không bị mòn?

Vương Tông Nhạc đứng trong vòng tròn, nói với Nạp Ba Thái:

- Ta và ngươi độ sức bằng quyền cước, nếu ta ra khỏi vòng tròn này thì ta thua.

Rồi lặp lại một lần nữa bằng tiếng Nữ Chân.

Văn võ bá quan ở đây cùng với quân sĩ Dục Vệ Thính đều xông xáo cả lên, đều cho rằng Vương Tông Nhạc tự đại quá mức rồi, cái vòng nhỏ như thế này có thể thi triển quyền cước, né tránh xê dịch sao, trong chớp mắt tên Nữ Chân cao to xông vào đẩy Vương Tông Nhạc ra ngoài vòng tròn .

Trương Nguyên mỉm cười, quyền đả ngoại ngu chi địa (quyền đánh chỗ trâu nằm), cái vòng năm thước này đã đủ cho Vương Tông Nhạc thi triển rồi, hôm nay được mở mang bản lĩnh của Thái Cực tông sư rồi.

Chương 482: Ai đeo chuông thì người đó phải cưỡi

Nạp Ba Thái không bị kích động đến mức phát cuồng, Vương Tông Nhạc không phải mục tiêu của gã, mục tiêu của gã là Lý Tổng và Trương Nguyên, bây giờ gã đã thoát được xích chân, đây là cơ hội ngàn năm có một, gã phải liều chết làm ra một chuyện long trời lở đất.

Nạp Ba Thái đi vòng quanh vòng tròn mà Vương Tông Nhạc vẽ ra, bước chân của Vương Tông Nhạc không khép không hở, hai tay một cao một thấp, để yên bất động, không xoay người theo bước chân vòng quanh của Nạp Ba Thái.

Trong ngoài theo dõi trận chiến ở biệt đường Xương Khánh Cung đều nín thở quan sát, thấy Nạp Ba Thái đi đến sau lưng của Vương Tông Nhạc, tìm mọi người đều như đang thót lại. Rất nhiều người nghĩ tên Kiến Nô này cao to lực lưỡng, nếu đánh một quyền vào phía sau ngực của Vương Tông Nhạc, phía sau Vương Tông Nhạc lại không có mắt, làm sao có thể tránh trong cái vòng tròn nhỏ như thế này.

Nạp Ba Thái không ra tay phía sau lưng Vương Tông Nhạc, gã sợ một quyền đánh chết Vương Tông Nhạc thì sẽ làm hỏng chuyện lớn của gã. Đi đến trước mặt, Nạp Ba Thái nhìn chằm chằm vào Vương Tông Nhạc. Bàn tay phải trước ngực Vương Tông Nhạc vẫy khiêu khích gã, Nạp Ba Thái xoay mình hét lớn một tiếng, đi nhanh xông vào, nắm tay trái đâm thẳng vào đầu Vương Tông Nhạc, nắm tay kèm theo gió nên lực rất lớn.

Nạp Ba Thái giỏi cưỡi ngựa bắn cung, trên lưng ngựa cầm một thanh đao răng nanh, cực kì hung hãn, công phu quyền cước không phải là sở trường nhưng dốc hết sức, sức lực gã lớn, quyền này đánh vào chỗ sợ không đánh ngã Vương Tông Nhạc mới lạ.

Thái Cực Quyền luận viết “Vô quá bất cập, tùy khuất tỵ thân. Nhân cương ngã nhu, ngã thuận nhân bối. Hoạt tỵ xa luân thiên trầm tắc tùy. Niêm tức thị tẩu, tẩu tức thị niêm”

Trương Nguyên thâm đọc Thái Cực Quyền Luận. Hắn vô cùng tin tưởng Vương Tông Nhạc, nếu lấy một chọi một thì Vương Tông Nhạc không có đối thủ, dũng mãnh như Mục Kính Nham, tinh thông võ Thiếu Lâm như Hồng Kỷ, Hồng Tín cũng từng lĩnh giáo qua.

Quyền trái của Nạp Ba Thái đánh mạnh về phía Vương Tông Nhạc, nhân cơ hội thân mình xông về phía trước thì vẫy hai bím tóc đuôi chuột vàng, có thể thấy thế đánh rất mạnh. Vương Tông Nhạc không vội tránh đi, chân phải chỉ nhẹ nhàng thu lại, thân mình hơi nghiêng rồi quyền phải như một con rắn thè lưỡi ra, vừa đẩy một cái vào cổ tay trái của Nạp Ba

Thái thì một quyền uy mãnh của Nạp Ba Thái đã trật hướng, quyền phong xẹt qua tai Vương Tông Nhạc.

Ngay sau đó quyền phải của Nạp Ba Thái đã đánh tới ngực bụng của Vương Tông Nhạc. Nạp Ba Thái không chú ý phòng thủ, gã tự tin mình có thể đánh bại Vương Tông Nhạc trước khi Vương Tông Nhạc đánh trúng gã. Hơn nữa gã lại da thô thịt dày, cho dù bị trúng mấy quyền của Vương Tông Nhạc này thì cũng chẳng sao, kỵ binh trường giáp của quân bát kỳ luôn dùng chiến thuật hung hãn này.

Chưởng phải của Vương Tông Nhạc khoát lên cổ tay trái của Nạp Ba Thái đột nhiên dùng sức ép xuống, đương nhiên Nạp Ba Thái phải ra sức chống đỡ. Bàn tay trái của Vương Tông Nhạc đánh vào vai phải Nạp Ba Thái nhanh như chớp, dưới một ép một kích này, toàn thân Nạp Ba Thái lập tức nghiêng ngả rồi lão đảo mấy bước, một phát ngã ra ngoài vòng tròn.

Những người khác đang xem trận đấu trong biệt đường của Xương Khánh Cung lúc đầu thì yên tĩnh, nhưng ngay sau đó tiếng reo hò cổ vũ lập tức nổi lên. Các quan văn không nhìn ra được chỗ ảo diệu, chỉ biết là Nạp Ba Thái thô lỗ ngã sấp xuống, nhưng các võ tướng của Triều Tiên có mặt ở đây đều biết Vương Tông Nhạc đã dùng kế mượn lực đẩy lực.

Nạp Ba Thái tuy bị ngã nhưng cũng chưa bị thương, lập tức bò dậy, toét miệng cười, đôi mắt ti hí nhìn chằm chằm Vương Tông Nhạc một cách hung ác. Lúc này gã làm đầu chắc đó, từng bước áp sát Vương Tông Nhạc, gã muốn để Vương Tông Nhạc ra tay trước, gã muốn hậu phát chế nhân (ra tay sau để áp chế người khác), gã muốn đánh Vương Tông Nhạc nằm bẹp một chỗ.

Tất nhiên Thái Cực Quyền chú trọng “tứ lạng bạt thiên cân”, lấy nhu thắng cương nhưng cao thủ Thái Cực Quyền thực sự khi lấy cứng chọi với cứng cũng tuyệt không yếu thế, “người ta nhanh thì mình cũng nhanh, người ta chậm thì mình cũng chậm”. Nạp Ba Thái vừa bước vào vòng tròn thì chân phải của Vương Tông Nhạc đã bước nửa bước sang bên phải, quyền trái đánh vào sườn dưới của Nạp Ba Thái nhưng Nạp Ba Thái cũng không tránh mà lại đánh một quyền vào mặt Vương Tông Nhạc.

Khi nắm tay của Nạp Ba Thái còn cách mũi của Vương Tông Nhạc có một thước thì một quyền của Vương Tông Nhạc đã đánh trúng sườn trái của Nạp Ba Thái. Nạp Ba Thái kêu lên một tiếng đau đớn rồi thân mình ngã về phía sau sáu, bảy thước, khi đứng dậy phải mất một lúc lâu vẫn không đứng thẳng được người. Gã không ngờ rằng nắm đấm của Vương Tông Nhạc lại nặng như vậy, cứ như một cái búa tạ nặng nề giáng xuống.

Vương Tông Nhạc cười rồi ngoắc tay: - Đến đây nào!

Bàn tay ông ta vẫn giữ tư thế âm dương một cao một thấp như trước.

Lúc này Lý Tổng đã cùng Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành rời khỏi chỗ ngồi, bước đến trước biệt đường, cách Vương Tông Nhạc và Nạp Ba Thái khoảng hơn ba trượng. Lý Tổng cười nói: - Cái tên Nữ Chân này cũng chỉ cậy mạnh mà thôi, đứng trước cao thủ quyền thuật của Đại Minh cũng không chịu nổi một kích mà bị đùa bỡn xoay vòng vòng.

Trương Nguyên thấp giọng nói: - Điện hạ cẩn thận một chút, hai tên Kiến nô còn muốn chó cùng dứt giậu.

Còn chưa dứt lời thì tên Nạp Ba Thái đang cong người thở dốc đã nhảy về phía trước bên trái. Ở đó có một đội quân Dục Vệ Thính, Dục Vệ Thính thuộc Cẩm Vệ Quân, là những quân sĩ tinh nhuệ của quân Triều Tiên. Thấy Nạp Ba Thái lao đến thì hai thanh yêu đao một trái một phải đã bổ tới. Nạp Ba Thái điên cuồng hét lên một tiếng, vội vàng lướt qua, tránh được một đao bên trái nhưng một đao bên phải lại bổ một nhát mạnh vào vai trái gã, một đao kia sâu vào tận xương bả vai. Nạp Ba Thái hét lên một tiếng trầm đục, thân mình vội xông lên, đụng ngã các Dục Vệ đang cầm đao. Gã lật tay lại rút thanh yêu đao ở bả vai ra, chuyển tay một cái đã chém ngã một Dục Vệ rồi xoay người nhanh như gió lao đến chỗ mấy người Trương Nguyên, Lý Tổng đang đứng trên bậc thềm.

Có mấy Dục Vệ đã sớm tiến lên chặn lại nhưng Nạp Ba Thái hăng hái quên mình, mãnh liệt vung đao lên chém, mấy Dục Vệ Triều Tiên không ngăn cản được nhưng cũng không dám lùi lại vì Lãng Dương Quân đang ở sau bọn họ.

Nạp Ba Thái chém bay hai tên Dực Vệ, bản thân gã cũng bị trúng mấy dao, máu chảy ròng ròng, bên sườn trái trúng một quyền của Vương Tông Nhạc khi nãy đã bị thương rất nặng, hơn nữa lúc này gã đã bị các Dực Vệ Triều Tiên vây đầy xung quanh. Gã đã không còn có thể uy hiếp được Trương Nguyên và Lý Tổng.

Một dao vọt tới, chém bay một nửa xương sọ của Nạp Ba Thái, cuối cùng tên Nữ Chân Ngưu Lục hung hãn này cũng ngã xuống đất. Lúc đầu thấy Nạp Ba Thái bị Vương Tông Nhạc trêu chọc thì các quan viên Triều Tiên còn tưởng Nạp Ba Thái thường thôi, nhưng lúc này họ mới biết sự dũng mãnh của tên Nữ Chân này, có tận sáu Dực Vệ bị Nạp Ba Thái chém giết, trong đó có hai người bị thương rất nặng.

Nạp Lan Ba Khắc Thập điên cuồng kêu to đòi chết nhanh nhanh một chút, dùng đầu húc mạnh vào quân sĩ đang áp chế y. Cái chết của Nạp Ba Thái đã khiến y tuyệt vọng.

Trương Nguyên sai người dẫn Nạp Lan Ba Khắc Thập đi, nói với Lý Tổng:

- Để điện hạ phải kinh sợ rồi, tên Kiến nô này liều mạng cũng rất đáng sợ.

Lý Tổng trầm mặc một lúc rồi nói: - Bất Đức hiểu được dụng tâm lương khổ của Trương đại nhân rồi. Rồi anh ta lớn tiếng nói với quan viên văn võ hai bên: - Các khanh đều thấy rồi đây, một tù binh Nữ Chân mà có thể đoạt được dao rồi chém giết nhiều Dực Vệ của ta ở đây như vậy. Tên Nạp Ba Thái này là mãnh tướng dưới trướng của Nô Nhĩ Cáp Xích, bồi phận của gã cũng không thể coi thường được nhưng quân sĩ của ta cũng không khiến Bất Đức phải thất vọng, trận phục kích núi Bắc Nhạc lấy nhiều địch ít, thương vong bên ta cũng rất nhiều.

Lý Tổng mượn cơ hội này yêu cầu binh Tào và các Đô Hộ Phủ chinh đón quân đội, tăng mạnh quân phòng bị Áp Lục Giang Nghĩa Châu, đề phòng nghiêm ngặt có kẻ trộm quấy rối.

Khi Lý Tổng dạy bảo quân thần thì Trương Nguyên lặng lẽ rời khỏi biệt đường, bước đến hành lang chỗ Kim ân sĩ đang chống gậy trúc thở dài, gọi một tiếng: - Kim tiên sinh!

Kim ẩn sĩ vội vàng hoàn lễ, hai người nói chuyện một lúc về cuộc đấu võ khi nãy, sau đó Trương Nguyên hỏi: - Hứa y quan chữa bệnh cho Trình Minh công chúa, kết quả thế nào rồi?

Kim ẩn sĩ lắc đầu nói: - Hứa y quan cũng thúc thủ vô sách (bó tay không còn cách nào khác), từ trước đến nay bệnh cam đều từ bệnh diễm mà ra, chỉ có điều Trình Minh công chúa tai thính mắt tinh mà không hiểu tại sao không thể nói được.

Trương Nguyên nói:

- Người Tổng có nói, ai đeo chuông thì người đó phải cỡi, tâm bệnh thì phải dùng tâm thuốc. Trình Minh công chúa do bị kinh sợ mà không thể nói được, nếu chỉ dựa vào thuốc và châm cứu thì không thể nào chữa khỏi được, phải nghĩ cách khác thôi.

Hai hàng lông mày của Kim ẩn sĩ nhướng lên, khuôn mặt hiện lên vẻ vui mừng, nói: - Năm đó là Trịnh Nhân Hoàng làm công chúa kinh sợ, nói vậy nếu muốn trị được bệnh cho công chúa thì phải bắt đầu từ chỗ Trịnh Nhân Hoàng sao?

Trương Nguyên cười nói: - Thử xem sao.

Kim ẩn sĩ nói:

- Hiện giờ thảo dân sẽ đi bẩm báo Vương Đại Phi. Ông lấy gậy dò đường, nhanh chóng rời đi.

Chương 482: Ai đeo chuông thì người đó phải cỡi

Nạp Ba Thái không bị kích động đến mức phát cuồng, Vương Tông Nhạc không phải mục tiêu của gã, mục tiêu của gã là Lý Tổng và Trương Nguyên, bây giờ gã đã thoát được xích chân, đây là cơ hội ngàn năm có một, gã phải liều chết làm ra một chuyện long trời lở đất.

Nạp Ba Thái đi vòng quanh vòng tròn mà Vương Tông Nhạc vẽ ra, bước chân của Vương Tông Nhạc không khép không hở,

hai tay một cao một thấp, dễ yên bất động, không xoay người theo bước chân vòng quanh của Nạp Ba Thái.

Trong ngoài theo dõi trận chiến ở biệt đường Xương Khánh Cung đều nín thở quan sát, thấy Nạp Ba Thái đi đến sau lưng của Vương Tông Nhạc, tìm mọi người đều như đang thót lại. Rất nhiều người nghĩ tên Kiến Nô này cao to lực lưỡng, nếu đánh một quyền vào phía sau ngực của Vương Tông Nhạc, phía sau Vương Tông Nhạc lại không có mắt, làm sao có thể tránh trong cái vòng tròn nhỏ như thế này.

Nạp Ba Thái không ra tay phía sau lưng Vương Tông Nhạc, gã sợ một quyền đánh chết Vương Tông Nhạc thì sẽ làm hỏng chuyện lớn của gã. Đi đến trước mặt, Nạp Ba Thái nhìn chằm chằm vào Vương Tông Nhạc. Bàn tay phải trước ngực Vương Tông Nhạc vẫy khiêu khích gã, Nạp Ba Thái xoay mình hét lớn một tiếng, đi nhanh xông vào, nắm tay trái đâm thẳng vào đầu Vương Tông Nhạc, nắm tay kèm theo gió nên lực rất lớn.

Nạp Ba Thái giỏi cưỡi ngựa bắn cung, trên lưng ngựa cầm một thanh đao răng nanh, cực kì hung hãn, công phu quyền cước không phải là sở trường nhưng dốc hết sức, sức lực gã lớn, quyền này đánh vào chỗ yếu không đánh ngã Vương Tông Nhạc mới lạ.

Thái Cực Quyền luận viết “Vô quá bất cập, tùy khuất tỵ thân. Nhân cương ngã nhu, ngã thuận nhân bối. Hoạt tự xa luân thiên trầm tắc tùy. Niêm tức thị tẩu, tẩu tức thị niêm”

Trương Nguyên thầm đọc Thái Cực Quyền Luận. Hắn vô cùng tin tưởng Vương Tông Nhạc, nếu lấy một chọi một thì Vương Tông Nhạc không có đối thủ, dũng mãnh như Mục Kính Nham, tinh thông võ Thiếu Lâm như Hồng Kỷ, Hồng Tín cũng từng lĩnh giáo qua.

Quyền trái của Nạp Ba Thái đánh mạnh về phía Vương Tông Nhạc, nhân cơ hội thân mình xông về phía trước thì vẫy hai bím tóc đuôi chuột vàng, có thể thấy thế đánh rất mạnh. Vương Tông Nhạc không vội tránh đi, chân phải chỉ nhẹ nhàng thu lại, thân mình hơi nghiêng rồi quyền phải như một con rắn thè lưỡi ra, vừa đẩy một cái vào cổ tay trái của Nạp Ba Thái thì một quyền uy mãnh của Nạp Ba Thái đã trật hướng, quyền phong xẹt qua tai Vương Tông Nhạc.

Ngay sau đó quyền phải của Nạp Ba Thái đã đánh tới ngực bụng của Vương Tông Nhạc. Nạp Ba Thái không chú ý phòng thủ, gã tự tin mình có thể đánh bại Vương Tông Nhạc trước khi Vương Tông Nhạc đánh trúng gã. Hơn nữa gã lại da thô thịt dày, cho dù bị trúng mấy quyền của Vương Tông Nhạc này thì cũng chẳng sao, kỵ binh trường giáp của quân bát kỳ luôn dùng chiến thuật hung hãn này.

Chưởng phải của Vương Tông Nhạc khoát lên cổ tay trái của Nạp Ba Thái đột nhiên dùng sức ép xuống, đương nhiên Nạp Ba Thái phải ra sức chống đỡ. Bàn tay trái của Vương Tông Nhạc đánh vào vai phải Nạp Ba Thái nhanh như chớp, dưới một ép một kích này, toàn thân Nạp Ba Thái lập tức nghiêng ngả rồi lảo đảo mấy bước, một phát ngã ra ngoài vòng tròn.

Những người khác đang xem trận đấu trong biệt đường của Xương Khánh Cung lúc đầu thì yên tĩnh, nhưng ngay sau đó tiếng reo hò cổ vũ lập tức nổi lên. Các quan văn không nhìn ra được chỗ ảo diệu, chỉ biết là Nạp Ba Thái thô lỗ ngã sấp xuống, nhưng các võ tướng của Triều Tiên có mặt ở đây đều biết Vương Tông Nhạc đã dùng kế mượn lực đẩy lực.

Nạp Ba Thái tuy bị ngã nhưng cũng chưa bị thương, lập tức bò dậy, toét miệng cười, đôi mắt ti hí nhìn chằm chằm Vương Tông Nhạc một cách hung ác. Lúc này gã làm đầu chắc đó, từng bước áp sát Vương Tông Nhạc, gã muốn để Vương Tông Nhạc ra tay trước, gã muốn hậu phát chế nhân (ra tay sau để áp chế người khác), gã muốn đánh Vương Tông Nhạc nằm bẹp một chỗ.

Tất nhiên Thái Cực Quyền chú trọng “tứ lạng bạt thiên cân”, lấy nhu thắng cương nhưng cao thủ Thái Cực Quyền thực sự khi lấy cứng chọi với cứng cũng tuyệt không yếu thế, “người ta nhanh thì mình cũng nhanh, người ta chậm thì mình cũng chậm”. Nạp Ba Thái vừa bước vào vòng tròn thì chân phải của Vương Tông Nhạc đã bước nửa bước sang bên phải, quyền trái đánh vào sườn dưới của Nạp Ba Thái nhưng Nạp Ba Thái cũng không tránh mà lại đánh một quyền vào mặt Vương Tông Nhạc.

Khi nắm tay của Nạp Ba Thái còn cách mũi của Vương Tông Nhạc có một thước thì một quyền của Vương Tông Nhạc đã đánh trúng sườn trái của Nạp Ba Thái. Nạp Ba Thái kêu lên

một tiếng đau đón rồi thân mình ngã về phía sau sáu, bảy thước, khi đứng dậy phải mất một lúc lâu vẫn không đứng thẳng được người. Gã không ngờ rằng nắm đấm của Vương Tông Nhạc lại nặng như vậy, cứ như một cái búa tạ nặng nề giáng xuống.

Vương Tông Nhạc cười rồi ngoắc tay: - Đến đây nào!

Bàn tay ông ta vẫn giữ tư thế âm dương một cao một thấp như trước.

Lúc này Lý Tổng đã cùng Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành rời khỏi chỗ ngồi, bước đến trước biệt đường, cách Vương Tông Nhạc và Nạp Ba Thái khoảng hơn ba trượng. Lý Tổng cười nói: - Cái tên Nữ Chân này cũng chỉ cậy mạnh mà thôi, đứng trước cao thủ quyền thuật của Đại Minh cũng không chịu nổi một kích mà bị đùa bỡn xoay tròn xoay.

Trương Nguyên thấp giọng nói: - Điện hạ cẩn thận một chút, hai tên Kiến nô còn muốn chó cùng dút giậu.

Còn chưa dứt lời thì tên Nạp Ba Thái đang cong người thở dốc đã nhảy về phía trước bên trái. Ở đó có một đội quân Dục Vệ Thính, Dục Vệ Thính thuộc Cẩm Vệ Quân, là những quân sĩ tinh nhuệ của quân Triều Tiên. Thấy Nạp Ba Thái lao đến thì hai thanh yêu đao một trái một phải đã bổ tới. Nạp Ba Thái điên cuồng hét lên một tiếng, vội vàng lướt qua, tránh được một đao bên trái nhưng một đao bên phải lại bổ một nhát mạnh vào vai trái gã, một đao kia sâu vào tận xương bả vai. Nạp Ba Thái hét lên một tiếng trầm đục, thân mình vội xông lên, đụng ngã các Dục Vệ đang cầm đao. Gã lật tay lại rút thanh yêu đao ở bả vai ra, chuyển tay một cái đã chém ngã một Dục Vệ rồi xoay người nhanh như gió lao đến chỗ mấy người Trương Nguyên, Lý Tổng đang đứng trên bậc thềm.

Có mấy Dục Vệ đã sớm tiến lên chặn lại nhưng Nạp Ba Thái hăng hái quên mình, mãnh liệt vung đao lên chém, mấy Dục Vệ Triều Tiên không ngăn cản được nhưng cũng không dám lùi lại vì Lăng Dương Quân đang ở sau bọn họ.

Nạp Ba Thái chém bay hai tên Dục Vệ, bản thân gã cũng bị trúng mấy đao, máu chảy ròng ròng, bên sườn trái trúng một quyền của Vương Tông Nhạc khi này đã bị thương rất nặng, hơn nữa lúc này gã đã bị các Dục Vệ Triều Tiên vây đầy xung

quanh. Gã đã không còn có thể uy hiếp được Trương Nguyên và Lý Tổng.

Một đao vọt tới, chém bay một nửa xương sọ của Nạp Ba Thái, cuối cùng tên Nữ Chân Ngưu Lục hung hãn này cũng ngã xuống đất. Lúc đầu thấy Nạp Ba Thái bị Vương Tông Nhạc trêu chọc thì các quan viên Triều Tiên còn tưởng Nạp Ba Thái thường thôi, nhưng lúc này họ mới biết sự dũng mãnh của tên Nữ Chân này, có tận sáu Dục Vệ bị Nạp Ba Thái chém giết, trong đó có hai người bị thương rất nặng.

Nạp Lan Ba Khắc Thập điên cuồng kêu to đòi chết nhanh nhanh một chút, dùng đầu húc mạnh vào quân sĩ đang áp chế y. Cái chết của Nạp Ba Thái đã khiến y tuyệt vọng.

Trương Nguyên sai người dẫn Nạp Lan Ba Khắc Thập đi, nói với Lý Tổng:

- Đề điện hạ phải kinh sợ rồi, tên Kiến nô này liều mạng cũng rất đáng sợ.

Lý Tổng trầm mặc một lúc rồi nói: - Bất Đức hiểu được dụng tâm lương khổ của Trương đại nhân rồi. Rồi anh ta lớn tiếng nói với quan viên văn võ hai bên: - Các khanh đều thấy rồi đây, một tù binh Nữ Chân mà có thể đoạt được đao rồi chém giết nhiều Dục Vệ của ta ở đây như vậy. Tên Nạp Ba Thái này là mãnh tướng dưới trướng của Nô Nhĩ Cáp Xích, bối phận của gã cũng không thể coi thường được nhưng quân sĩ của ta cũng không khiến Bất Đức phải thất vọng, trận phục kích núi Bắc Nhạc lấy nhiều địch ít, thương vong bên ta cũng rất nhiều.

Lý Tổng mượn cơ hội này yêu cầu binh Tào và các Đô Hộ Phủ chinh đồn quân đội, tăng mạnh quân phòng bị Áp Lục Giang Nghĩa Châu, đề phòng nghiêm ngặt có kẻ trộm quấy rối.

Khi Lý Tổng dạy bảo quân thân thì Trương Nguyên lặng lẽ rời khỏi biệt đường, bước đến hành lang chỗ Kim ẩn sĩ đang chống gậy trúc thở dài, gọi một tiếng: - Kim tiên sinh!

Kim ẩn sĩ vội vàng hoàn lễ, hai người nói chuyện một lúc về cuộc đấu võ khi nãy, sau đó Trương Nguyên hỏi: - Hứa y quan chữa bệnh cho Trinh Minh công chúa, kết quả thế nào rồi?

Kim ẩn sĩ lắc đầu nói: - Hứa y quan cũng thúc thủ vô sách (bó tay không còn cách nào khác), từ trước đến nay bệnh cam đều từ bệnh điếc mà ra, chỉ có điều Trinh Minh công chúa tai thính mất tinh mà không hiểu tại sao không thể nói được.

Trương Nguyên nói:

- Người Tống có nói, ai đeo chuông thì người đó phải cỡi, tâm bệnh thì phải dùng tâm thuốc. Trinh Minh công chúa do bị kinh sợ mà không thể nói được, nếu chỉ dựa vào thuốc và châm cứu thì không thể nào chữa khỏi được, phải nghĩ cách khác thôi.

Hai hàng lông mày của Kim ẩn sĩ nhướng lên, khuôn mặt hiện lên vẻ vui mừng, nói: - Năm đó là Trịnh Nhân Hoàng làm công chúa kinh sợ, nói vậy nếu muốn trị được bệnh cho công chúa thì phải bắt đầu từ chỗ Trịnh Nhân Hoàng sao?

Trương Nguyên cười nói: - Thử xem sao.

Kim ẩn sĩ nói:

- Hiện giờ thảo dân sẽ đi bẩm báo Vương Đại Phi. Ông lấy gậy dò đường, nhanh chóng rời đi.

Chương 483: Truy ngữ (2)

Kim ẩn sĩ lấy gậy trúc dò đường đi ra ngoài, Trinh Minh công chúa cầm theo chiếc nón rộng vành trong tay ra đưa tiễn. Trái tim cô gái như nghẹn lại, chưa bao giờ muốn lớn tiếng nói chuyện như bây giờ.

Ánh nắng ngoài đình lóa mắt, Trinh Minh công chúa nheo mắt lại, nhìn Trương Nguyên đi đến trước con ngựa màu hạt dẻ rồi nhảy lên lưng ngựa, ở trên lưng ngựa quay đầu về bên này cười nói: - Kim tiên sinh, điện hạ, Trương Nguyên phải đi rồi.

Kim ẩn sĩ ngửa mặt về phía Trương Nguyên nói: - Trương đại nhân, lên đường bình an, lên đường bình an.

Trinh Minh công chúa bước nhanh mấy bước thì Trương Nguyên đã quay đầu về phía tây, thúc bốn vó ngựa nhẹ nhàng,

màu lông hạt dẻ lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời. Một người ngựa nhanh chóng rời khỏi lương đình, đôi mắt Trinh Minh công chúa lấp lánh nước mắt. Bóng lưng của Trương Nguyên chập chờn trong ánh lệ trong suốt, cảm xúc của trái tim cô gái pháp phòng, lồng ngực cũng pháp phòng, cảm xúc mãnh liệt như muốn khiến trái tim nứt ra, đột nhiên nàng chạy ra, thốt ra một câu:

- Trương đại nhân, thượng lộ bình an!

Lời vừa dứt thì cô gái mới tỉnh ngộ dừng bước, thầm nghĩ: - Ồ, mình có thể nói rồi, mình có thể nói được rồi. Nhưng cô lại không cảm thấy quá vui mừng.

Trương Nguyên đã cách lương đình hơn mười trượng nghe thấy tiếng kêu thanh thúy này thì vui mừng bất ngờ quay lại, ngoài lương đình chỉ có Kim ẩn sĩ và Trinh Minh công chúa, vậy thì chắc chắn đây là giọng của Trinh Minh công chúa. Kim ẩn sĩ kêu to: - Trinh Minh, con có thể nói được rồi sao? Tốt quá, tốt quá rồi! Rồi ông cất tiếng cười to.

Vốn Trinh Minh công chúa không có trở ngại về ngôn ngữ, việc mất tiếng chỉ là bệnh về tâm lý, hiện giờ phá được những ràng buộc nặng nề kia nói ra được thì bệnh mất tiếng tự nhiên liền khỏi. Trương Nguyên không thúc ngựa quay lại lương đình mà chỉ nói từ xa xa: - Điện hạ phúc lớn, khỏi được bệnh khó chữa đúng là việc đáng chúc mừng, bảo trọng, bảo trọng! Hắn phát phát tay rồi thúc ngựa hòa vào sứ đoàn đi về hướng đông.

Kim ẩn sĩ và Trinh Minh công chúa đứng dưới ánh nắng chói chang của tháng năm nghe tiếng xe ngựa lộc cộc, khi gần một ngàn người sứ đoàn và hộ vệ rời đi được một lúc thì nàng mới cảm thấy hơi ngại, dần dần yên lặng. Chỉ còn lại rừng tùng và tiếng gió, bụi đất cuốn lên khi đội người và ngựa qua đây lúc này đang dần dần lắng xuống. Kim ẩn sĩ giật giật cánh mũi, hắt xì một cái thật to rồi nói: - Trinh Minh, chúng ta hồi cung thôi.

Trinh Minh công chúa ngẩn cổ nhìn về hướng tây, giữa ban ngày, cánh đồng trải dài tít tắp, chỉ nhìn thấy một đám bụi

cuốn lên giữa không trung xa xa, đám bụi đỏ hỏn là do sứ đoàn đang đi, tôi nay sứ đoàn sẽ nghỉ ở Bích Đề quán.

Trình Minh công chúa đội cái nón rộng vành lên, nắm ống tay áo của Kim ẩn sĩ, hạ giọng nói: - A cữu, chúng ta trở về thôi.

Hai người cùng đi một đoạn, Kim ẩn sĩ nói: - Trình Minh, con đừng nghỉ nhiều nữa.

Trình Minh công chúa trầm mặc một lát rồi đáp: - Vâng!

Lại đi được một đoạn, Kim ẩn sĩ nói: - Trình Minh, ngâm một đoạn thơ của Tĩnh Tiết tiên sinh cho a cữu nghe đi, giọng của Trình Minh nghe rất hay.

Trình Minh công chúa vừa dẫn Kim ẩn sĩ đi vừa ngâm nga nói: - Quy khứ lai hề, điền viên tương vu hồ bất quy? Ký tự dĩ tâm vi hình dịch, hề trù trưởng nhi độc bi? Ngộ dĩ vãng chi bất gián, tri lai giả chi khả truy.

- Thực mê đồ kì vị viễn, giác kim thị nhi tạc phi. Ý phu nhân chi tại tư, thác hành vân dĩ tống hoài; hành vân thệ nhi vô ngữ, thì yểm nhiễm nhi tỵ quá. Đồ cần tư nhi tự bi, chung trở sơn nhi trệ hàchết, con ngâm sai rồi.

Kim ẩn sĩ khẽ lắc đầu, “quy khứ lai hề từ” mà biến thành “nhàn tình phú” được đúng là đành chịu.

Ngày 24 tháng 5, sứ đoàn Đại Minh, tầu thỉnh sứ Triều Tiên và tám trăm quân của Bình Sơn Đô Hộ Phủ rời khỏi vương kinh Hán Thành. Ngày nào cũng bắt đầu đi từ tảng sáng, đến trưa thì tìm nơi nghỉ trọ, đi qua các quận huyện Khai Thành, Kim Giao, Kim Nham, Bảo Sơn, Long Tuyên, Phượng Sơn, Hoàng Châu, Sinh Dương, Bình Nhưỡng, Túc Ninh, An Châu, Bác Xuyên, Tân An, ở trọ 27 chỗ. Hành trình 1100 dặm vô cùng thuận lợi, không có bất kỳ trì hoãn gì. Ngày 22 tháng 6, đến bờ sông Áp Lục Giang ở Nghĩa Châu, sứ đoàn Đại Minh vui mừng khôn xiết, sang sông đã là đất của Đại Minh, bắt đầu từ ngày 22 tháng 3 khởi hành đi sứ từ Bắc Kinh đến Triều Tiên đã ba tháng trôi qua, nỗi nhớ nhà đúng là như dao cắt vậy.

Ở Nghĩa Châu, Trương Nguyên và Binh Mã Tiết Chế Sứ Nghĩa Châu là An Nhữ Nột có một cuộc nói chuyện dài. Chiếu thư yêu cầu tăng cường chuẩn bị ở Nghĩa Châu của Lãng

Dương Quân Lý Tổng đã được truyền xuống, An Nhữ Nột đang bắt tay vào việc chinh đồn quân bị, chiêu mộ quân sự. Trương Nguyên bảo An Nhữ Nột phải nhiều gián điệp hơn nữa để dò hỏi quân tình Kiến Châu, nếu như quân bất kì có hành động gì dị thường thì phải kịp thời thông báo cho tuần phủ Liêu Đông là Lý Duy và tổng binh Thừa Dân. Đại Minh và Triều Tiên cần phải tăng mạnh liên hệ quân sự, cùng nhau phòng bị Kiến Châu.

Sau giờ Ngọ ngày 11 tháng 6, An Nhữ Nột mở tiệc tiễn biệt sứ giả và Vũ Phán Thư ở Giang Tân. Tiệc xong An Nhữ Nột tự mình tiễn Trương Nguyên và mọi người sang sông, trịnh trọng nói lời từ biệt.

Chạng vạng hôm đó sứ đoàn đến tiểu thành Thang Sơn, thành Thang Sơn có Bách Hộ sở, Bách Hộ họ Đinh. Đến lúc đến thành Thang Sơn thì Trương Nguyên chưa hề ngủ lại, hiện giờ đang quay lại tìm nơi nghỉ chân. Ở một thành xa xôi này thì khó mà gặp được một quan viên ở kinh thành, hơn nữa còn là một tân khoa trạng nguyên nên đương nhiên Đinh Bách Hộ cố gắng nịnh bợ, mở yến hội chiêu đãi cả sứ đoàn. Đang lúc mọi người ăn uống linh đình thì bỗng nhiên báo Ái Dương thủ bị có quân tình khẩn cáo đưa đến, yêu cầu được gặp Trương Nguyên Trương đại nhân.

Đinh Bách Hộ cảm thấy lạ lùng, sao Ái Dương Mao Thủ bị lại báo quân tình khẩn cấp với Trương Nguyên, Trương Nguyên cũng không phải là quan viên của Liêu Đông, báo việc quân với Trương Nguyên là trái với quân quy, nhưng Đinh Bách Hộ cũng không dám khẳng khẳng giữ nguyên tắc, mà để quân sĩ thông báo vào nhưng người thông báo việc quân, nhưng lại là một tổng kỳ đã lĩnh hai kỳ quân khoái mã từ Ái Dương đến. Vị quan tổng kỳ kia thấy Trương Nguyên thì trình lên một phong thư nói: - Mao Thủ bị đặc biệt vấn an Trương đại nhân.

Trương Nguyên không hỏi nhiều, lập tức nhận phong thư, đầu tiên là liếc mắt phần lạc khoản, thấy viết “văn sinh Mao Văn Long thủ khải” thì lông mày không khỏi nhướng lên, thầm nghĩ: “Biên tướng Mao Văn Long chịu nhiều nghị luận của quần chúng Văn Minh đã lên sân khấu rồi, hiện giờ Mao Văn Long đã là quan thủ bị rồi sao? Viên Sùng Hoán phải mất mấy năm sau mới đậu tiến sĩ nhưng Mao Văn Long vốn không

quen biết gì mình, sao lại muốn báo cáo việc quân với mình chứ?”

Mao Văn Long tự xưng là “văn sinh”, lại dùng “thủ khải”, đây là ngữ điệu rất khiêm tốn. Mao Văn Long còn hơn Trương Nguyên mười mấy, hai mươi tuổi cơ đấy, hơn nữa thủ bị cũng là quan võ tứ phẩm nhưng địa vị của võ tướng thấp, Mao Văn Long tự xưng “văn sinh” với Trương Nguyên không có gì đáng ngạc nhiên. Trong thư, đầu tiên Mao Văn Long nói một chút về tình quê hương, nhưng hóa ra Mao Văn Long sinh ra ở Hàng Châu, mẫu tộc Thẩm thị là thế gia vọng tộc ở Hàng Châu, còn Trương Nguyên là người Thiệu Hưng, nếu nói cùng là Chiết Giang thì cũng coi như đồng hương. Bỏ qua tình đồng hương thì ngòi bút Mao Văn Long chuyển hướng, nói gần đây y biết được một tin từ do thám, có quân Nữ Chân giả làm thương nhân bí mật lên vào Liêu Đông, có ý đồ chặn đánh sứ thần Đại Minh từ Triều Tiên trở về.

Trương Nguyên kinh ngạc: Nô Nhĩ Cáp Xích nhanh như vậy đã biết việc ở Hán Thành, tin tức của bọn chúng cũng nhanh quá đấy.

Thành Hách Đồ A Lạp nơi Nô Nhĩ Cáp Xích ở cách tiêu thành Thang Sơn khoảng 700 dặm, cách Hán Thành khoảng 2000 dặm. Quân Triều Tiên phục kích Nạp Lan Ba Khắc Thập ở núi Bắc Nhạc vào ngày 16 tháng 5, hôm nay là ngày 11 tháng 6, cách nhau không đến một tháng, đến cái người tên Đinh Bách Hộ ở thành Thang Sơn còn không biết đến tin tức về cuộc chinh biên ở Triều Tiên mà Nô Nhĩ Cáp Xích ở Hách Đồ A Lạp xa xôi đã biết được, lại còn có thời gian bố trí nhân thủ nửa đường chặn đánh sứ đoàn Đại Minh. Điều này quả thực khiến Trương Nguyên kinh ngạc, lúc này hẳn lại hỏi kĩ càng Tổng kì quan được Dương thủ bị Mao Văn Long phái đến đưa tin.

Tổng kì quan cũng họ Mao, là gia đình của nhà Mao Văn Long, hẳn cũng không rõ thời gian và nhân số chính xác Nữ Chân Kiến Châu lên vào Liêu Đông. Hẳn giới thiệu cho Trương Nguyên biết bắt đầu từ năm Vĩnh Lạc thì việc xây dựng tu sửa biên tường Liêu Đông chủ yếu là để phòng ngự Mông Cổ và Nữ Chân, nhưng biên tường từ Liêu Đông quanh co 2000 dặm đến Liêu Tây thì rất khó phòng ngự, nhiều đoạn

biên tường đã sớm thùng rỗng kêu to. Khoan Điện Lục Bảo mà lão soái Liêu Đông Lý Thành Lương xây dựng từ đầu những năm Vạn Lịch vốn là ở ngoài biên tường Liêu Đông, phòng tuyến phía trước có ích với Đại Minh, giữ được vùng trọng yếu Kiến Châu mở rộng sang phía Đông nhưng năm 30, 40 Vạn Lịch thì Lý Thành Lương lấy lý do Khoan Điện Lục Bảo nguy hiểm khó thủ mà từ bỏ vùng đất biên cương 800 dặm kia, ép buộc hơn 60000 hộ dân chúng Khoan Điện dời về Liêu, Cẩm. Phòng tuyến Liêu Đông được rút lại, Nô Nhĩ Cáp Xích thừa cơ này mà khuếch trương, bức Phủ Thuận, Thanh Hà.

Chương 484: Trương Giới Tử nhất gan

Mao tổng kì nhắc nhở Trương Nguyên trên đường hồi kinh từ Thang Sơn đến Liêu Dương phải cẩn thận đề phòng. Vùng này cách Khoan Điện nơi Kiến Nô có thể tự do ra vào gần nhất không đến 300 dặm, kì binh Kiến Nô ra về mã tặc không đến hai ngày là có thể đến nơi, trước đây cũng thường xuyên xảy ra chuyện những nhóm Kiến Nô nhỏ xông vào đất Đại Minh cướp bóc cống sứ và hán của Triều Tiên. Đây là chuyện của thương nhân Triều Tiên, đương nhiên Kiến Nô không có đại đội nhân mã xuất động, ít thì bảy, tám người ngựa, nhiều thì 20, 30 người ngựa, cướp xong là chạy, quân Minh cũng lực bất tòng tâm. Nô Nhĩ Cáp Xích sẽ không thừa nhận là do thủ hạ của gã làm, quan trọng là không thể bắt được “bọn cướp” này ngay tại trận, không có chứng cứ.

Đinh Bách Hộ ở một bên cảm khái nói: - Trương đại nhân đừng lo lắng, Kiến Nô chỗ nào cũng chỉ có 20, 30 người ngựa thôi. Mai ty chức sẽ dẫn 50 kì quân hộ tổng đại nhân và sứ đoàn đến Liên Sơn quan, đến Liên Sơn quan thì lại có Trần thiên tổng tiếp ứng.

Theo lý mà nói nếu như có 50 bộ tốt của Đinh Bách Hộ hộ tống, sứ đoàn lại có 60 giáo úy Cẩm Y Vệ do Chân Tử Đan dẫn đầu thì việc gì phải sợ 20, 30 tên cướp. Nhưng đối với Trương Nguyên thì sức chiến đấu của kì binh Nữ Chân trong

trận phục kích núi Bắc Nhạc để lại ấn tượng sâu sắc cho hắn, không nói đến một địch trăm, nói giáp binh Hậu Kim lấy một địch mười thì ý chí của quân địch cũng có thể hủy đi uy phong của mình. Quân Minh Liêu Đông cuối thời Minh ngoài thủ thành ra, ra ngoài mà chiến đấu với quân bất kì thì rất dễ tan vỡ. Bên cạnh đó thì việc tàn sát nhìn mãi cũng thấy quen mắt, nên Trương Nguyên tuyệt đối không coi thường 20, 30 kỵ binh trường giáp Kiến Nô. Hắn nói với Đinh Bách Hộ: - Làm phiên Đinh Bách Hộ phải người đến Liên Sơn quan thông báo với Trần thiên tổng, bảo Trần thiên tổng sai phái một trăm tay hỏa thương đến Thương Sơn hộ tổng ta, sứ đoàn tạm thời ở lại Thương Sơn hai ngày.

Đinh Bách Hộ ngoài mặt thì tuân lệnh, tỏ vẻ làm theo ngay lập tức nhưng trong lòng lại có chút xem thường vị tân khoa trạng nguyên này, cho rằng Trương Nguyên nhát như chuột. Ngay cả Nguyễn Đại Thành cũng nói với Trương Nguyên: - Đây là đất của Đại Minh, Kiến Nô không dám cướp sứ đoàn của chúng ta đâu. Có phải hiền đệ đã cẩn thận quá mức không vậy? Nguyễn Đại Thành vội vàng muốn trở về kinh.

Trương Nguyên cũng không giải thích nhiều mà chỉ cười nói: - Người có tiền thì phải dè dặt mà, cẩn thận một chút thì sẽ không xảy ra chuyện gì cả.

Tuy đám người Nguyễn Đại Thành, Chân Tử Đan không nói nhiều nữa nhưng cũng hơi thâm oán Trương Nguyên, cho rằng Trương Nguyên không đủ can đảm, chỉ có thương nhân Trương Nho Thân thủ hạ của Lỗ thái giám là còn tỏ vẻ ủng hộ Trương Nguyên. Ba mươi xe ngựa hàng hóa Trương Nho Thân đem từ Quảng Ninh đến Triều Tiên đã bán hết ở Bình Nhưỡng và Hán Thành, thu được một vạn tám nghìn lượng bạc, lại lấy một vạn năm nghìn lượng bạc mua những đặc sản của Triều Tiên như sâm Cao Ly, giấy bông trắng, quạt Tề Châu, vũ khí bằng đồng Phủ Sơn chở về Liêu Đông. Lần đi và về này được lãi 6000 lượng bạc nên Trương Nho Thân sợ nhất là bị Kiến Nô cướp, cho dù có thể đuổi được bọn cướp này, nhưng nếu như bọn chúng tung hỏa mù gì đó thì trở về Quảng Ninh y biết ăn nói thế nào với Lỗ công công chứ.

Trương Nguyên biết rõ hiện giờ vua và dân chúng rất khinh thường nô tù Hậu Kim, dư luận triều Minh cũng mù quáng tự

đại. Sau khi mất Phủ Thuận, Thanh Hà thì dân chúng sục sôi, yêu cầu nhanh chóng tiêu diệt Kiến Nô, đến cả một người dân nho nhỏ ở thị tỉnh, cũng nói người dân Đại Minh mỗi người một miếng nước bọt cũng có thể làm bọn Kiến Nô chết đuối rồi. Thực ra trận chiến của Tát Nhĩ Hử là bị dư luận bức bách, Đại Minh nóng lòng muốn báo thù nhưng lại gặp thất bại lớn hơn nữa. Hùng Đình Bật từng nói về sự thất bại của Tát Nhĩ Hử: - Hiện nay mọi người ai cũng nghị luận, hoàn toàn không biết về quân binh, nhân dịp đông xuân, địch lấy băng tuyết trì hoãn, ầm ỹ nói sư ông chủ quỹ, lập tức phát động chiến tranh, việc thất bại là không còn gì để nói.

Ngay sau khi Tát Nhĩ Hử đại bại thì những lời tự cao tự đại, ba hoa khoác lác mới nhỏ bớt. Một đế quốc to lớn, dường như những người dân kiêu ngạo phải nhận một bài học đau đớn thì thâm như vậy nhưng đáng tiếc là sau khi nhận được một bài học thì cũng không có tiến bộ chút nào. Những người dựa vào lý trí cổ thủ như Hùng Đình Bật, Tôn Thừa Tông thì bị bãi miễn, những lời hùng hồn trước Sùng Trinh Đế của Viên Sùng Hoán năm năm bình Liêu cuối cùng cũng trở thành bi kịch.

Vấn đề trước mắt hiện giờ của Trương Nguyên là trước khi Đại Minh trải qua bài học nặng nề của Tát Nhĩ Hử, nếu như hấn cứ chủ trương áp dụng sách lược phản kích với Hậu Kim thì sẽ gặp phải sự chê cười, thậm chí là nhạo báng của rất nhiều người. Đây chính là bi kịch đã biết trước trong thần thoại Hy Lạp cổ, hấn nên làm thế nào để tránh bản thân mình rơi vào tình cảnh đó đây?

Màn đêm buông xuống, Trương Nguyên viết một bức thư dài cho Mao Văn Long, sau khi nói qua một chút về tình đồng hương thì nói ra những ý kiến của mình về thế cục của Liêu Đông. Mao Văn Đông cũng có thể coi là một người có bản lĩnh trong số các biên tướng cuối thời Minh. Con người này tuy lòng tham lại bú rống binh không chịu thuần phục nhưng chắc chắn có thể lôi kéo, khống chế và trọng dụng được.

Đương nhiên, hiện giờ Trương Nguyên không dựa vào thực lực và địa vị của Mao Văn Long, hơn nữa Mao Văn Long vẫn chỉ là một thủ bị nho nhỏ, binh mã trong tay không đến một ngàn, cũng không có ảnh hưởng gì nhiều đến chiến cuộc Liêu Đông hai năm gần đây, nhưng trước tiên cứ kết giao cũng

không sao. Vậy nên hắn đã kết giao bạn bè với Mao Văn Long.

Buổi sáng hôm sau, Mao tổng kì nhận được thư hồi âm cáo từ về Ai Dương của Trương Nguyên. Quân sĩ Đinh Bách Hộ phải đến Liên Sơn quan cầu viện Trần thiên hộ cũng đã xuất phát, còn bọn Trương Nguyên thì chờ đợi trong tiểu thành Thang Sơn. Đến chạng vạng ngày 13 thì một trăm tay hỏa thương do Trần thiên hộ ở Liên Sơn quan phái đến đã đến Thang Sơn. Buổi sáng ngày 14 tháng 6 thì Trương Nguyên khởi hành.

Có một trăm hỏa thương thủ của Trần thiên hộ bảo vệ, nên Đinh Bách Hộ cũng không đi theo đến quan Liên Sơn, mà chỉ tiễn sứ đoàn qua sông liền trở về.

Trương Nguyên bảo một trăm hỏa thương thủ kia phân ra hai mươi người đi trước và thăm dò bên mé phải Khoan Điện. Bọn Nguyễn Đại Thành, Chân Tử Đan cười thầm Trương Nguyên trông gà hóa cuốc. Trương Nguyên coi đây là chiến trường rồi sao? Đây là đất của Đại Minh, bọn cướp Kiến Nô thấy nhiều người ngựa thế này sao còn dám ló ra chứ?

Nguyễn Đại Thành thăm thở dài: - Trương Giới Tử ơi là Trương Giới Tử, sao ngươi gặp phải nhiều chuyện lúc đi sứ ở Triều Tiên như vậy mà lại chẳng được chút lợi ích nào vậy? Cuối cùng nàng công chúa bị cầm kia có thể nói chuyện được nhưng ngươi cũng chỉ có thể phiền muộn mà nói lời tạm biệt, vàng bạc Quang Hải Quân đưa tặng lúc trước thì ngươi lại quyên cho việc tu sửa Tuyên Vũ từ và nơi cứu tế, chỉ có một chuyện chắc chắn là Trương Nguyên ngươi đã trở thành kẻ thù của Nô Nhĩ Cáp Xích, thế nên ngươi mới sợ Nô Nhĩ Cáp Xích trả thù như vậy. Đây đều là những rắc rối mà ngươi gây ra.

Hai ngày 14, 15 tháng 6 đều bình an vô sự. Đêm 15 hôm đó hơn 200 người bọn Trương Nguyên dừng chân nghỉ ngơi ở trạm nghỉ chân núi Phượng Hoàng. Ở đây cũng có Bách Hộ sở, trấn giữ Bách Hộ sở cho thấy gần đây không thấy đạo tặc xuất hiện, hiện giờ là mùa hè nóng bức, đạo tặc không xuất hiện vào mùa này.

Đầu giờ Mão ngày 16 tháng 6, Trương Nguyên và Yên Vũ dẫn đầu sứ đoàn hai nước khởi hành, tranh thủ hôm nay đến được Liên Sơn quan nghỉ qua đêm.

Thời tiết hôm nay vô cùng oi bức, buổi sáng mặt trời còn chưa mọc mà cuời ngửa đã đổ mồ hôi. Trương Nguyên nhìn đám mây đen đang dồn lên phía chân trời, thầm nghĩ: - Sắp mưa to rồi.

Mọi người trong sứ đoàn cũng không để ý đến cơn mưa sắp kéo đến. Hôm nay quá oi nóng, cơn mưa này đến càng sớm thì càng mát, cho dù bị dính mưa ướt đầm cũng không sao. Mọi người ai cũng hưng phấn bưng bưng, mồ hôi đổ như mưa lên đường.

Núi Phượng Hoàng chia làm núi Đông và núi Tây, nếu đi xuyên qua thung lũng giữa hai ngọn núi này thì có thể bớt được mười mấy dặm đường. Một trăm hỏa thương thủ khi từ Liên Sơn quan đến đây cũng đi theo đường này đã ngay lập tức đề nghị Trương Nguyên đi đường tắt, nói đường thung lũng tuy nhỏ nhưng cũng không gập ghềnh khó đi, hơn nữa còn có thể rút ngắn lộ trình rất nhiều. Nhưng Trương Nguyên vẫn lệnh cho sứ đoàn đi lách theo núi, không cần phải mạo hiểm vì tiết kiệm được nửa lộ trình. Núi Tây Phượng Hoàng rừng sâu cỏ rậm, mấy chục tên Nữ Chân Kiến Châu nấp ở đó cũng rất khó bị phát hiện, nếu chúng bắn tên xuống thì thương vong khó đoán, việc ứng chiến trong sơn cốc cũng không tiện. Hơn nữa, mưa to cũng sắp kéo đến, súng trường dưới trời mưa cũng trở nên vô dụng. Những khẩu súng này đều là súng dùng ngòi lửa châm, súng toại phát chưa được được tân chế.

Trương Nguyên rất có uy tín, những người theo hắn tuy có chút bất mãn vì Trương Nguyên không đi đường ngắn nhưng cũng không có ai dám dị nghị gì. Nguyễn Đại Thành khi lách qua núi Phượn

Chương 485: Trong lúc hít thở (1).

Mây đen bốn phía, sấm sét ầm ầm, đoàn người vẫn chưa lách qua núi Phượng Hoàng thì cơn mưa to mùa hạ đã trút xuống như nước. Mọi người lần lượt đội đồ che mưa, Phạm thông sự biết đường chạy đến nói với Trương Nguyên:

- Trương đại nhân, bên kia có một Dược Vương miếu, trước tiên chúng ta vào đó trú mưa đã, cơn mưa này đến nhanh nhưng đi cũng nhanh thôi.

Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành và mấy sứ thần Yên Vũ, Hứa Quân, Kim Trung Thanh chạy vội đến Dược Vương miếu ở chân núi phía Bắc núi Phụng Hoàng. Người được thờ phụng trong miếu này không phải là Dược Vương Bồ Tát mà là một miếu nhỏ thờ Dược Vương Tôn Tư Mạc. Ngôi miếu rách nát, tượng Phật cũng sập xuống, sớm không còn hương khói gì nữa.

Các hỏa thương thủ và Cẩm Y Vệ chen chúc dưới mái hiên của ngôi miếu trú mưa, những người không chen vào dưới mái hiên được liền đội nón tre đứng ở ngoài trời, la hét thật là mát, cũng không ai để ý đến Nạp Lan Ba Khắc Thập trong xe tù cũng đang ướt sũng.

Trương Nguyên nhìn những cây súng của các hỏa thương thủ tuy có vải che mưa che lại, nhưng trời mưa này căn bản không thể nhét thuốc nổ vào được, cho dù là súng kíp thì cũng không tiện, xem ra việc cải tiến đạn dược của súng cũng là một việc cấp bách, đồ thời này còn kém quá.

Không đến mười lăm phút sau thì mưa tạnh, chỉ còn lất phất. Mọi người cũng không chờ mưa tạnh hẳn đã chuẩn bị lên đường, vừa ra khỏi Dược Vương miếu, còn chưa lên đường lớn thì đột nhiên nghe thấy tiếng bước chân gấp gáp phía sau. Tất cả mọi người đều nghe được đây là tiếng vó ngựa. Khách Quan Tiên bên cạnh Trương Nguyên đột nhiên kêu lên:

- Đây là kỵ quân của Kiến Châu Đông Ngô!

Khách Quang Tiên đi cùng Trương Nguyên đến Triều Tiên, luôn trầm mặc ít nói, cũng không giao tiếp với người khác nhưng lúc này lại đột nhiên kêu to như vậy, lẽ nào chỉ dựa vào tiếng vó ngựa mà có thể phân biệt được đây là kỵ binh của Ngô Nhĩ Cáp Xích sao?

Khách Quang Tiên là kẻ vô danh, tuy sứ đoàn nghe thấy tiếng kêu của y nhưng cũng không để ý lắm, hầu hết mọi người đang nhìn đông nhìn tây, nhìn trái nhìn phải, có mấy tay súng

trường đang gỡ khẩu súng trên lưng xuống, chuẩn bị nhét đạn vào.

Lúc này Mục Kính Nham cũng kêu to lên:

- Hình như có hơn ba mươi nhân mã.

Tuy Mục Kính Nham không phân biệt được tiếng vó ngựa đó có phải là của kỵ binh Nữ Chân Kiến Châu hay không, nhưng qua tiếng vó ngựa hỗn loạn cũng có thể đoán ra được số người.

Lúc này Trương Nguyên quát lên:

- Nhanh chóng lui về Dục Vương miếu!

Sứ thần Triều Tiên Yên Vũ vội vàng rút về Dục Vương miếu. Lúc này Nguyễn Đại Thành hơi kinh ngạc, từ trước đến nay anh ta chưa từng trải qua chuyện này, vội vàng xuống ngựa rồi cùng mấy người Phạm thông sự lui vào trong miếu.

Trương Nguyên quay đầu nhìn xung quanh, khé mắt nhìn thấy một quân sĩ dùng súng đang đặt hỏa dục nhưng vì gió quá to, hỏa dục vừa đổ vào trong hỏa môn liền bị gió cuốn đi, hơn nữa mưa vẫn chưa tạnh hẳn, trong gió còn có chút mưa bụi khiến cho dây dẫn lửa dễ dàng bị ướt.

- Để lại 50 tay súng trường có súng Lỗ Mật lợi dụng xe ngựa che mưa mà đặt hỏa dục, chờ kỵ binh của địch đến gần 100 bước thì châm lửa bắn. Những tay súng trường có súng Điều thì lui lại cửa miếu chuẩn bị bắn, đừng hoảng sợ, đừng hoảng sợ.

Trương Nguyên không lui về Dục Vương miếu với Nguyễn Đại Thành, chỉ nhảy xuống ngựa rồi cao giọng chỉ huy. Những tay súng trường được Trần thiên hộ ở Liên Sơn quan phái đến cũng chuẩn bị hai loại súng, một loại là súng Điều có dây dẫn bình thường, tầm sát thương là 100 bước, khoảng 120 dậm, loại thứ hai là súng Lỗ Mật, tầm bắn của súng Lỗ Mật xa hơn một chút so với súng Điều thông thường. Trương Nguyên để những tay súng trường có súng Lỗ Mật làm quân tiên phong, đội súng trường này không chuẩn bị những pháo hiệu, còi và

loa cần thiết khi hành quân chính thức nên chỉ đành ra lệnh bằng miệng.

Tiếng vó ngựa ngày càng gần, Mục Kính Nham sốt ruột nói:

- Đại nhân, kỵ binh của địch chỉ cách chúng ta không đến hai dặm, chỉ lát nữa là đến nơi, đại nhân mau tránh vào trong miếu đi.

Chân Tử Đan cũng mời Trương Nguyên nhanh chóng lui lại Dục Vương miếu, ở đây có y trấn thủ chỉ huy là được. Dưới tay y có 60 Giáo úy Cẩm Y Vệ đem đao đã tuốt gươm khỏi vỏ chuẩn bị nghênh địch.

Cái tên Trương Nho Thân của Lỗ thái giám chỉ quan tâm đến 30 xe hàng hóa của gã, lệnh cho phu xe và tiểu nhị mau đẩy xe về phần đất trống trước miếu.

Trương Nguyên quát nói:

- Không được tự tiện động vào những xe ngựa đó, cứ để đây để ngăn kỵ binh Kiến Nô tấn công.

Trương Nho Thân vỗ đầu bút tai nói:

- Trương đại nhân, nếu đánh mất hàng hóa và ngân lượng thì tiểu nhân biết giải thích thế nào với Lỗ công công đây?

Rồi gã nháy mắt với phu xe, bảo họ nhanh chóng mở xe ra.

Tiếng vó ngựa sau núi càng ngày càng gần, rất nhanh sẽ vòng qua khe núi đến đây mà cái tên này còn lải nhải không ngừng, Trương Nguyên gầm lên:

- Cút!

Rồi hần nhếch mép với Mã Khoát Tề, Mã Khoát Tề cao lớn tiến lên phía trước túm lấy cổ áo Trương Nho Thân rồi lẳng sang một bên.

Trương Nho Thân chưa từng thấy Trương Nguyên tức giận như vậy, kinh hồn táng đảm. Hai tiểu nhị đỡ gã dậy từ vũng bùn rồi cùng những phu xe và tiểu nhị khác lui vào trong Dục

Vương miếu. Bây giờ muốn đỡ còng xe xuống cũng không còn kịp nữa rồi, một đội kỵ binh đã hò hét vòng từ sau núi sang lao về phía này.

Bầu trời sau cơn mưa như được gột rửa, dưới ánh mặt trời đỏ vừa mọc về phía đông núi Phượng Hoàng, đội kỵ binh mang nón trụ mặc áo giáp nhìn rất đẹp, chính là khôi giáp của bát kỵ binh của Nô Nhĩ Cáp Xích. Mục Kính Nham đoán rất chính xác, đội kỵ binh này có 32 người ngựa, vì sau cơn mưa đường lầy lội nên tốc độ xung phong cũng không nhanh, có thể nhìn thấy những kỵ binh trên đang giương cung lắp tên trên lưng ngựa.

50 hỏa thương thủ có súng Lỗ Mật và 60 giáo úy Cẩm Y Vệ thủ ở chân núi phía Bắc núi Phượng Hoàng, lấy hơn mười cỗ xe ngựa làm tấm bình phong chắn. Trương Nguyên đứng sau một bên mấy cỗ xe ngựa này. Ngựa của chiếc xe này đã được thả ách, bên cạnh hắn là Mã Khoát Tề, Xá Ba, Hồng Kỷ, Hồng Tín và Vương Tông Nhạc. Mã Khoát Tề cầm một trường thương cán trắng, Xá Ba cầm một lưỡi đao đẹp dài ba xích, hai võ tằng Thiệu Lâm Hồng Kỷ, Hồng Tín và Vương Tông Nhạc đều cầm một cây trường thương ở tay. Vương Tông Nhạc ngoài Thái Cực Quyền ra cũng rất tinh thông Thái Cực Thương.

Mục Kính Nham dựa một cây thương lớn vào thùng xe, trong tay cầm một dây cung, một túi tên đặt trên còng xe. Lúc xuất phát ở kinh thành họ không mang theo cung tiễn, bộ cung tiễn này là Mục Kính Nham mượn của Đình Bách Hộ. Khách Quang Tiên nắm một đại đao cán dài đứng bên cạnh Mục Kính Nham.

Trong tay Trương Nguyên cũng có một cây đao, là Tú Xuân Đao của Cẩm Y Vệ, lúc này tay phải cầm đao của hắn toàn là mồ hôi. Đây là lần đầu tiên hắn đánh với bát kỵ binh của Nô Nhĩ Cáp Xích, nếu nói không căng thẳng hay sợ hãi thì là giả.

Kỵ binh càng ngày càng gần nhưng tốc độ lại càng chậm lại, chắc là nhìn thấy xe ngựa chặn lại bên này. Đến lúc cách bên này chừng 50 trượng thì kỵ binh đi đầu ghìm cương ngựa lại, vị trí đó vừa hay ngoài tầm bắn của súng Lỗ Mật.

Trương Nguyên trầm giọng nói:

- Không cần vội thả súng, chờ bọn chúng lại gần 100 bước thì hãy châm lửa.

Tuy tầm bắn xa nhất của hỏa thương có thể đạt được 120m nhưng những kỵ binh Nữ Chân này đều mặc áo giáp, khoảng cách 60 đến 80m mới có thể phát huy hết uy lực của hỏa thương.

Trương Nguyên vừa dứt lời bỗng nghe thấy đội giáp quân Nữ Chân ngoài mười trượng này cùng hò hét, từng tên thúc ngựa lao về phía này như điên, cùng đó chính là những mũi tên lao “vút vút” đến như xé gió. Những tên kỵ binh vẫn ở ngoài tầm bắn của hỏa thương dẫn đầu dùng cung tiễn bắt đầu tấn công. Những chiếc xe ngựa Trương Nguyên dùng để chặn bên này vang lên những tiếng “phập phập”, đó chính là tiếng những mũi tên Diêu Linh của Kiến Nô cắm vào vách gỗ của thùng xe. Hầu hết tên đều trúng vào ngựa của xe, những con ngựa này bị đau liền rên lên, không chịu đứng yên mà bắt đầu kéo xe loạn lên, không ít các tay súng trường và Cẩm Y Vệ vốn phục sau thùng xe lập tức bị lộ.

Trương Nguyên hét lớn:

- Giết ngựa!

Khách Quang Tiên vung đại đao cán dài lên đâm chết con ngựa bị thương đang chạy loạn lên kéo theo thùng xe. Chân Tử Đan và các Cẩm Y Vệ khác cũng nhanh chóng giết chết những con ngựa bị thương đang giãy dụa, ổn định trận tuyến nhưng trong thời gian ngắn ngủi như vậy đã có hơn 10 tay súng trường và giáo úy Cẩm Y Vệ bị tên của kỵ binh Kiến Nô bắn chết hoặc bị thương, lực sát thương của cung tiễn kỵ binh Kiến Nô quả là khủng khiếp.

Một tay súng trường thấy bạn mình trúng tên ngã xuống thì sợ tới mức hồn mất vía, không đợi Trương Nguyên hạ lệnh đã châm dây dẫn lửa, “bùm” một tiếng, khói thuốc súng tràn ngập, lửa súng bắn ra nhưng căn bản không nhắm nên không biết phát súng này đã bắn vào đâu. Những tay súng trường còn lại thấy tiếng súng vang cũng đều châm lửa thả súng, nhất thời những tiếng “bùm bùm” vang lên không dứt. Khói dâng lên dày đặc khiến Trương Nguyên không nhìn rõ được kẻ địch,

cũng không biết loạt súng Lỗ Mật này có sát thương được kị binh Kiến Nô hay không. Trương Nguyên kêu lên:

- Hỏa thương thủ phía trước nhét đạn dược vào ngay lập tức, đội sau chuẩn bị bắn.

Chương 485: Trong lúc hít thở (2).

50 tay súng Điều dựa vào cửa miếu kia cũng đã sớm bày trận xong, sẵn sàng nghênh đón quân địch. Bọn họ nhìn từ trên cao xuống nên càng nhìn rõ hơn, chỉ thấy 32 giáp quân Nữ Chân đang toàn lực xông về phía trước dưới sự bắn hạ của súng Lỗ Mật. Có ba tên kị binh trúng đạn lật người ngã xuống, những tên còn lại thì nhanh chóng tiếp cận phòng tuyến xe ngựa của sứ đoàn Đại Minh.

Lại một tràng tiếng súng dày đặc vang lên, 50 tay súng Điều trước cửa miếu bắt đầu khai hỏa, cũng không biết là bắn trúng kị binh hay là ngựa. Loạt súng Điều bắn ra lại có bốn kị binh Kiến Nô ngã xuống nhưng bên Trương Nguyên thì Cẩm Y Vệ trước cửa miếu cùng các tay súng trường trước cửa miếu lại có bảy, tám người trúng tên của Kiến Nô, đến Mã Khoát Tề cũng bị trúng một tên, may là bị trúng ở đầu vai, chưa bị thương đến nơi yếu hại. Lực sát thương của cung tiễn Kiến Nô hơn hỏa khí bên quân Minh rất nhiều.

Còn khoảng 100 bước thì cũng chỉ còn mấy tên kị binh còn sống sót, súng Lỗ Mật căn bản không kịp nhét đạn dược vào lần nữa thì tiếng vó ngựa đã áp đến gần phòng tuyến xe ngựa. Mọi người nghe thấy tiếng rút đao “soàn soạt”, kị binh Kiến Nô đã thu lại cung tiễn, rút đao răng hổ ra.

Mục Kính Nham quát lớn một tiếng, tay nắm cây thương lớn từ sau thùng xe nhảy ra. Một kị binh Kiến Nô vội vàng xông đến, trường thương của Mục Kính Nham như xuất thủy giao long, mạnh mẽ đâm về phía ngực tên giáp quân kia. Kỹ thuật cưỡi ngựa của tên trường giáp quân này rất giỏi, nhún một cái trên lưng ngựa đã tránh được thanh đao răng hổ trong tay

mượn thể xông đến trên lưng ngựa mà chém nghiêng xuống, vô cùng sắc bén và linh hoạt, nếu như là một Cẩm Y Vệ hay tay súng trường dưới một đao này thì chắc chắn là đầu một nơi thân một nẻo. Kị binh Kiến Nô không chỉ giỏi bắn tên mà lực sát thương khi thi triển trường đao trên lưng ngựa cũng vô cùng hung hãn. Phòng tuyến quân Minh đâu đâu cũng bị cung tiễn áp chế sau đó kị binh vừa xông lên thì sụp xuống.

Nhưng Mục Kính Nham đâu phải người thường, ông ta đã sớm tính xong đường lui, nhanh nhẹn lóe lên một cái, tên trường giáp quân kia không thu kịp đao, chém xuống một góc thùng xe. Mục Kính Nham nhìn ra sơ hở, trường thương trong tay co lại rồi đâm xuống, độc mãng xuất động, đâm ngã tên Kiến Nô này xuống ngựa.

Lúc này những kị binh Kiến Nô khác cũng đã xông đến, thấy tên trường giáp quân kia ngã xuống thì tên nào cũng kinh hãi thất sắc, lớn tiếng kêu lên. Trương Nguyên nghe thấy tiếng kêu của chúng là “Hỗ Nhĩ Hãn đại nhân”, xem ra tên Hỗ Nhĩ Hãn này là thủ lĩnh của đội kị binh Kiến Nô này.

Chân Tử Đan thấy Mục Kính Nham oai hùng như vậy thì cũng không cam lòng yếu thế mà nhảy từ sau thùng xe ra rồi hét lớn:

- Giết địch!

Rồi y dẫn đầu các giáo úy Cẩm Y Vệ nghênh chiến chính diện, hơn nữa kị binh Kiến Nô do thủ lĩnh đã bị Mục Kính Nham giết chết nên đều ghìm cương ngựa, không còn có thể dựa vào chiến mã để xông lên vung đao.

Trương Nguyên thấy các tay súng trường hàng trước đã có mấy người nhét đạn được xong, lúc này cũng không chú trọng đến việc bắn một cách trật tự nữa, quát:

- Bắn!

Mấy tiếng “bùm bùm” vang lên, mấy tên kị binh Kiến Nô ngã xuống, khoảng cách gần như vậy quá dễ ngắm bắn mà ưu thế cung tiễn của Kiến Nô lúc này đã không thể thi triển được. Vì Mục Kính Nham và Cẩm Y Vệ đang quần chiến cùng bọn

chúng nên bọn chúng cũng không ra tay giương cung lấp tên được.

Hiện giờ kị binh Kiến Nô chỉ còn hai mươi người ngựa, Mục Kính Nham, Chân Tử Đan và các Cẩm Y Vệ dưới tay đã là ba chọi một, hơn nữa còn có các tay súng trường phục sau thùng xe có thể thả súng bất cứ lúc nào. Những tên trường giáp quân Kiến Nô dù có hung hãn thế nào đi chăng nữa thì lúc này cũng sinh lòng sợ hãi. Một tên trong số đó huýt một tiếng sáo sắc nhọn, trong tiếng sáo có bảy, tám tên Kiến Nô không lùi mà còn tiến lên, vung đao lên xông đến mãnh liệt, lập tức có ba giáo úy Cẩm Y Vệ bị giết chết. Tên kị binh huýt sáo kia xông đến, đột nhiên cúi người trên yên ngựa, duỗi cánh tay kéo một người lên lưng ngựa, quay ngựa muốn chạy.

Người mà bọn kị binh Kiến Nô liều chết xông đến cướp lại chính là Hồ Nhĩ Hãn vừa bị Mục Kính Nham đâm ngã xuống đất, cũng không biết đã chết hay chưa. Mục Kính Nham sao có thể để chúng chạy một cách dễ dàng, lúc này ông ta không kịp lấy dây cung, ném mạnh thanh trường đao trong tay, đâm xuyên lưng tên kị binh Kiến Nô đến cướp Hồ Nhĩ Hãn. Con ngựa chở cái xác còn chạy bảy, tám trượng nữa thì cái xác trên lưng ngựa mới ngã nhào xuống đất.

Nhưng Kiến Nô kị binh còn lại cũng không thèm để ý đến chuyện cưỡng đoạt lại thi thể của Hồ Nhĩ Hãn đại nhân nữa, chạy trốn thoát thân quan trọng hơn mà, liền nháo nhào quay đầu ngựa lại để bỏ trốn.

Lúc này trước miếu Dục vương một đội Điều súng thủ đã lấp đầy đạn, từ trên cao nhìn xuống, đã châm lửa bắn phát ra tiếng nổ lớn “bằng bằng”, ánh lửa bắn tung tóe, khói mù dày đặc, rất có thể lực. Nhưng lần bắn này ngược lại hoàn toàn không có hiệu quả, Trương Nguyên thấy rõ có một Kiến Nô kị binh đã trúng đạn sau vai, nhưng viên đạn này dường như chưa thể bắn thủng được hộ giáp của nó, tên Kiến Nô kia kêu lên một tiếng đau đớn, thân nằm sấp trên yên ngựa, vẫn cứ phóng ngựa chạy như điên.

Một chiếc mũi tên lông vũ bắn ra “vù” một tiếng, lướt qua sống lưng tên Kiến Nô kị binh vừa mới trúng đạn lúc này, nhưng mũi tên lại trúng vào cổ con ngựa dưới háng tên Kiến Nô này, chú ngựa kêu lên âm thanh đau đớn bất tận. Trong

nhảy mất dựng đứng người lên, tên Kiến Nô kỵ binh kia trượt xuống từ sau mông ngựa, nhưng chân trái còn vướng trên bàn đạp, bị ngựa kéo chạy vài bước sau mới tuột ra. Đang muốn đứng lên thì bị một vị Giáo Úy của Cẩm Y Vệ vượt lên chém một đao trúng cẳng chân, kêu thảm lên rồi ngã quỵ xuống đất.

Người giương cung bắn tên thì là Khách Quang Tiên, hấn lấy Ma Bôi cung mà Mục Kính Nham gác cạnh xe điều khiển cung tên giằng giữ mà bắn, bắn người trước tiên phải bắn ngựa, tài bắn cung của người Nữ Chân bộ tộc Diệp Hách này rất cao siêu.

Chân Tử Đan chưa thể giết chết một tên Kiến Nô, nôn nóng lập công, hô lớn:

- Đuổi theo mau, tiêu diệt hết kẻ tặc.

Gã dắt ngựa qua, xoay mình leo lên ngựa. Kêu gọi Giáo Úy thuộc hạ theo hấn truy giết kẻ địch.

Khi Kiến Nô kỵ binh đến có hai mươi ba kỵ binh, lúc này bỏ trốn thất bại có gần hai mươi kỵ binh, bọn chúng kéo đến như cơn gió táp, lúc chạy thoát thân cũng nhanh, trong nháy mắt đã chạy ra ngoài hơn mười trượng. Với sức chân của những con tọa mã Cẩm Y Vệ này, chắc hấn không đuổi kịp, mà Hỏa thương thủ đều là bộ tốt (lính bộ), không còn cách nào truy kích, chỉ dựa vào những Cẩm Y Vệ chỉ biết dùng dao để truy đuổi, thì chỉ sợ là một đi không trở lại.

Trương Nguyên hét lớn:

- Chân Thiên hộ, đừng đuổi.

Chân Tử Đan tiên phong đi trước, đã đuổi theo, những Giáo Úy Cẩm Y Vệ còn lại không dám chậm trễ rút lại phía sau, giục ngựa ào ào tiến lên đuổi theo. Nhưng lúc này, những Kiến Nô kỵ binh bỏ trốn đã gần đến chỗ rẽ đường núi, trong đó có hai người trên lưng ngựa quay người lại bắn tên, Chân Tử Đan truy đuổi phía trước nhất bị trúng tên rút ngựa. Những Cẩm Y Vệ khác ghìm ngựa lại không dám đuổi tiếp.

Những Kiến Nô kỵ binh kia cuối cùng cũng không chạy nữa, một đám ghìm ngựa lại, giương cung tên bắn về phía những

Cầm Y Vệ kia. Lần này lên vào địa giới Đại Minh Liêu Đông Đô Ti đều là kỵ binh tinh nhuệ trong Bát kỳ quân. Vừa rồi vừa vội vã phóng ngựa vừa bắn tên mà đã có lực sát thương rất chuẩn. Lúc này dừng ngựa giương cung, quả thật là bách phát bách trúng, những Cầm Y Vệ gần phía trước nhất trúng tên rớt ào ào xuống ngựa, phía sau hồn phi phách tán, vội vã quay đầu bỏ chạy.

Tiếng chân rầm rập. Hai mươi Kiến Nô kỵ binh ban đầu bỏ trốn lúc này rượt đuổi ngược lại, vừa rượt đuổi vừa bắn tên, rất có thể muốn giết tận mười mấy tên Cầm Y Vệ này.

Tình thế nguy cấp, Trương Nguyên bị làm cho sợ đến mức vội vã rút lui sau miếu Dược Vương, tình thế thắng bại lập tức xoay chuyển. Những kỵ binh này một khi xung phong là có thể chuyển bại thành thắng, trường hợp như vậy của chiến sự Văn Minh Liêu Đông chẳng lạ lùng gì.

Trương Nguyên cao giọng nói:

- Cầm chặt súng, chớ nên hoảng hốt, đợi bọn tặc tiến gần rồi bắn trả.

Có khoảng hơn hai mươi cây súng đã vào đạn, các Hỏa thương thủ hồi hộp nhìn những Cầm Y Vệ chạy lui về và những tên Kiến Nô truy đuổi theo sau, ném chuột sợ vỡ òa, độ chính xác của Hỏa thương không tốt, lúc này không thể nổ súng, bằng không chính người bên ta bị tổn thương trước.

Những tên Kiến Nô kỵ binh thấy phòng tuyến bất loạn được dựng bởi những chiếc xe ngựa của sứ đoàn Đại Minh, trong lòng biết rõ hỏa khí của quân Minh đang chờ bọn họ, vì vậy cũng không dám đuổi theo. Sau khi bắn thêm một lượt Điều Linh tiễn thúc ngựa ra hiệu lệnh rút quân, rồi biến mất nhanh chóng sau khe núi.

Trương Nguyên ra lệnh cho các Hỏa thương thủ không để sơ hở đề phòng tại Kiến Nô quay lại giết, những người còn lại khẩn trương cứu chữa những người bị thương. Chân Tử Đan lỗ mãng truy đuổi làm cho Cầm Y Vệ bị tổn thất thảm hại, có năm người bị trúng mũi tên bỏ mạng tại chỗ, ngoài ra có bảy người bị thương nghiêm trọng, còn có bốn người tọa mã bị trúng tên, tọa mã làm họ rớt xuống ngựa bị thương; tính thêm

khi những Kiến Nô kỵ binh lúc trước xung phong bắn chết và bị thương mười một Hỏa thương thủ và Cẩm Y Vệ, khi vọt tới tiếp cận đánh giáp lá cà với Đoàn binh trước phòng tuyến xe ngựa lại có bốn tên Cẩm Y Vệ bị Hồ Nha đao của Kiến Nô kỵ binh giết chết, sáu người bị thương.

Chương 486: Thắng bại một đường.

Thời gian ngắn ngủi như chén nước trà, Cẩm Y Vệ tử vong mười hai người, bị thương hai mươi một người, Hỏa thương thủ bốn người tử vong, chín người bị thương, trong đó có hai người tạc nòng bị thương, một người bị nổ bay ba ngón tay, một người bị cắt má trái, còn có Mã Khoác Tề cũng bị trúng tên.

Ba mươi hai tên Kiến Nô kỵ binh đến tập kích có mười chín ngựa rút lui an toàn, lần tao ngộ chiến này tổn thất của sứ đoàn Đại Minh thảm hại nghiêm trọng so với Kiến Nô.

“Trương đại nhân —— “

Chân Tử Đan vỗ đao chống mặt đất, sắc mặt trắng bệch đứng dậy, tên Kiến Nô mới vừa rời hồi mã nhất tiễn, nhanh như chớp, nhìn chung Chân Tử Đan đã nhiều năm luyện võ, khả năng ứng biến hơn người thường, bằng cảm giác chợt lóe đi về phía trái, ban đầu mũi tên túi tâm bắn ở xương vai trái hấn và phần gần xương quai xanh, đau đốn tận tim, khi ngã xuống ngựa lại bị thương ở chân trái.

Thấy Chân Tử Đan bảo toàn tính mạng, Trương Nguyên thở phào nhẹ nhõm, đi ngang qua phía Chân Tử Đan, hấn không phải là người lãnh đạo Chân Tử Đan trực tiếp, hơn nữa Chân Tử Đan bị thương lại không nhẹ, lúc này không tiện đào sâu trách nhiệm, gọi người khẩn trương chữa trị cho Chân Tử Đan.

Ba mươi tên Kiến Nô kỵ binh bị tổn thất lúc này có bảy người là bị trúng đạn rớt xuống ngựa, ngoài ra còn có năm người xông đến trước trận xe ngựa bị Mục Kính Nham và Cẩm Y Vệ

giết chết, còn có một người chết dưới mũi tên của Khách Quang Tiên.

Trương Nguyên đi đến trước mặt Chân Tử Đan, chỉ thấy đầu nhọn mũi tên thiết Điều Linh cắm sâu vào vai trái của Chân Tử Đan, nếu như cứu chữa chậm trễ cánh tay trái của Chân Tử Đan e rằng tàn phế, ngay sau đó liền an ủi Chân Tử Đan đôi ba câu.

Chỗ cách sau Trương Nguyên ba trượng, một khối “thi thể” Kiến Nô nằm ở trên mặt đất chậm rãi chuyển động, những Kiến Nô này chưa chết, cũng không bị thương nặng, khi xung phong trước bị lỗ chặt súng bắn trúng rồi bị ngựa đánh ngã xuống làm hôn mê, lúc này mới tỉnh lại, nhận ra tình cảnh của bản thân, đối mặt với quân sĩ Nam Triều lục soát thi thể như đồng bạn cùng hấn, rất nhanh sẽ đến lượt hấn ____

Một Cẩm Y Vệ lục sĩ mắng lắm bầm đi ngang qua khối “tử thi”, đá một cước, làm cho mặt “tử thi” hướng lên trên để tiện kiểm tra, đột ngột xoay mình bắt gặp “thi thể” ngẩng đầu lên, bèn đoạt lấy theo xuân đao của hấn, thuận thế đâm ngay vào ngực hấn ta ____

Tên Kiến Nô thấy một đao đạt được, lập tức vọt tới bên hướng Trương Nguyên, hấn đã nhìn ra Trương Nguyên là nhân vật đầu não, giết chết hay bắt giữ Trương Nguyên là mục tiêu của hấn ta.

Đi theo bên cạnh Trương Nguyên ngoài một vài tên Cẩm Y Vệ ra, chỉ có hai người Vương Tông Nhạc và Xá Ba, Vương Tông Nhạc cận kề phía trước bên phải Trương Nguyên hơn, Xá Ba thì ở cạnh bên trái phía sau Trương Nguyên, Xá Ba cảnh giác trước tiên, thân hình gầy loắt choắt như con báo xoay người nhẹ nhàng và khéo léo, lưỡi đao hẹp đã trong tay, ngăn cản những Kiến Nô này phản công điên cuồng, tiếng binh khí đánh nhau nghe chói tai ____

Khi Vương Tông Nhạc giơ tay đỡ một nhát ở bên phải Trương Nguyên, Trương Nguyên không tự chủ được liền lùi lại mấy bước, tránh xa tụi Kiến Nô hơn, Trương Nguyên kêu lên:

- “Giữ lại một người sống”.

Vương Tông Nhạc đáp lại một tiếng, Thái Cực thương của ông ta vẫn chưa có cơ hội thi thố, lúc này đứng thẳng bước đến, súng dài đâm nhanh ra, đâm chính xác lên chân phải Kiến Nô cùng Xá Ba kịch đấu, gần như cùng lúc, lưỡi dao hẹp của Xá Ba cũng đâm xuyên vào ngực Kiến Nô, Vương Tông Nhạc vội nói:

- “Giữ lại người sống” thì đã không kịp.

Mục Kính Nham chạy vội tới, không khỏi cảm thấy sợ hãi, không ngờ còn có cả Kiến Nô giả chết, nếu là làm bị thương Trương Nguyên, thì đại thế kia đi rồi, kẻ tặc hung ác, bọn chúng thực sự là không thể khinh thường chút nào, lúc này mới khâm phục Vương Tông Nhạc thận trọng không rời Trương Nguyên cả hai bên trái phải, còn có Mã Khoác Tề và Xá Ba_____

Lục soát cẩn thận thi thể Kiến Nô, phát hiện thấy còn có một tên Kiến Nô trúng đạn chỉ bị thương nhẹ, nhưng ngã rất nghiêm trọng, tỉnh được chậm hơn so với Kiến Nô muốn đột kích Trương Nguyên trước đó, đã bị hai Cẩm Y Vệ trói lại.

Khách Quang Tiên rất kỳ lạ, vẫn canh giữ bên cạnh một thi thể Kiến Nô, cũng không để cho Cẩm Y Vệ lục soát thi thể này, Cẩm Y Vệ bẩm báo cho Trương Nguyên, khi Trương Nguyên quay lại, Khách Quang Tiên chỉ vào thi thể kia và nói:

- “Trương đại nhân, đây là Hộ Nhĩ Hãn nghĩa tử của Đồng Nô Nhi.”

Một Khách Quang Tiên vẫn luôn trầm tĩnh kiệm lời, sắc mặt tỏ vẻ vui mừng.

Trước tình hình chiến đấu khẩn cấp, Trương Nguyên nghe thấy tiếng kêu đau thương “đại nhân Hộ Nhĩ Hãn” cũng không kịp nghĩ kỹ, lúc này nghe Khách Quang Tiên nói như vậy, ông ấy mới nhớ ra, tháng bảy năm ngoái công báo lên có một phần tấu thư của Lý Duy Hàn tuần phủ Liêu Đông, nói Hộ Nhĩ Hãn con nuôi của Nô Nhi Cấp Xích mượn có bách tính Minh Triều đã vượt qua cột mốc ranh giới đai kim thạch đến Kiến Châu đồn củi bên này mà giết chết hơn năm mươi người dân tộc Hán, Lý Duy Hàn nghiêm lệnh Nô Nhi Cấp Xích giao

nộp Hộ Nhĩ Hãn, ngược lại Nô Nhi Cáp Xích chỉ lấy hai mươi người cùng với Kiến Châu làm tù binh là địch của bộ lạc Nữ Chân chém giết ở dưới thành Phủ Thuận coi như là giao cho Minh Triều.

Trương Nguyên xem tới xem lui thi thể của Hộ Nhĩ Hãn nằm trên mặt đất, bộ dạng trông chừng khoảng bốn mươi tuổi, khuôn mặt rộng râu ngắn, cánh tay dài và lớn, hẳn là ái tướng đắc lực của Nô Nhi Cáp Xích, nếu không Nô Nhi Cáp Xích đã không thu nhận làm nghĩa tử, Trương Nguyên vừa mới ở trong miếu bước ra Nguyễn Đại Thành cùng những người đợi nói:

- “Hộ Nhĩ Hãn này là thủ phạm giết chết hơn năm mươi người của Đại Minh ngoài thành Phủ Thuận vào hồi năm ngoái, hôm nay chết trong tay Mục Bách Hộ, chết ngay dưới núi Phượng Hoàng, đây đúng là lưới trời lồng lộng a”.

Khách Quang Tiên nói:

-“Trương đại nhân, Hộ Nhĩ Hãn là Đồng Nô Nhi một trong những ngũ đại thần lý chính năm ngoái chưa lập công, vẫn cao quý hơn so với Nạp Lan Ba Khắc Thập”.

“Ngũ đại thần!”

Trương Nguyên hơi nhướng lông mày lên, có vẻ ngạc nhiên mừng rỡ, Ngũ Đại Thần là công thần chủ yếu của tứ đại Bối Lặc kế sau của Hậu Kim Lập Quốc chi sơ, Trương Nguyên biết rõ địa vị quan trọng của Ngũ Đại Thần thời Hậu Kim, nhưng cụ thể năm người kia thì không nhớ rõ, không ngờ Hộ Nhĩ Hãn chết ngay trước mặt lại chính là một người của Ngũ Đại Thần, có một người như vậy thì hôm nay hy sinh của Cẩm Y Vệ và những Hỏa Thương thủ coi như là không quá khuất ghen rồi.

Nạp Lan Ba Khắc Thập trong xe tù nghe thấy Hộ Nhĩ Hãn chết ở đây, không kìm nổi khóc rống lên, hẳn mới vừa rồi còn ngóng trông giáp quân đội trưởng này cứu hắn và giết hết Đại Minh và Triều Tiên báo thù rửa hận cho sứ giả.

Đám người Hồng Kỷ, Hồng Tín rồi rít chúc mừng Mục Kính Nham lập được công lớn, Mục Kính Nham hiện là Thử bách

hộ, lần này giết chết trọng thần Kiến Nô, tức nhiên sẽ vượt cấp lên chức, phó Thiên hộ thậm chí là Thiên hộ đều có khả năng.

Mưa đã tạnh từ lâu, như chẳng có việc gì xảy ra mặt trời đỏ chói vẫn chiếu từ trên cao, Trương Nguyên ở trong miếu Dược Vương xét hỏi những Kiến Nô kỵ binh bị trúng đạn, đầu tiên là tên Kiến Nô kỵ binh kia có chết cũng không chịu mở miệng, đợi đến khi trông thấy Nạp Lan Ba Khắc Thập thân bị xiềng xích, tên Kiến Nô này mới giật mình kinh hãi, hỏi:

- “Ngạch Nhĩ Đức Ni đại nhân, ông tại sao lại ở đây cơ chứ?”

Lại hóa ra Hộ Nhĩ Hãn bọn chúng lại không biết thế sự biến chính của Triều Tiên, lần này lên vào ranh giới của Đại Minh không phải vì nghĩ cách cứu viện Nạp Lan Ba Khắc Thập, bọn chúng đến là để cướp bóc, khu vực Kiến Châu từ năm ngoái đã bắt đầu nạn lũ lụt và tuyết rơi, khiến cho người Nữ Chân tử vong rất nhiều, không có cái ăn không có cái mặc bèn đến phía người Hán mép bên Liêu Đông để cướp đoạt, đây là tác phong nhất quán của Kiến Nô, tuần tra khoan điện Hộ Nhĩ Hãn nghe nói khi sứ đoàn Đại Minh đi Triều Tiên có đội thương mại đi cùng, liền nghĩ đợi khi sứ đoàn trên đường về giữa đường thì cướp giết, một phát được nhiều của cải, không ngờ lại đem mạng bỏ lại nơi này.

Người dân của Phụng Hoàng Dịch nghe thấy có tiếng súng ở bên này, liền bẩm báo về Bách Hộ trấn thủ, Bách Hộ trấn thủ kia khẩn trương triệu tập sáu mươi quân sĩ vội vã đến, ở ngoài Dược Vương miếu chân núi phía Bắc núi Phụng Hoàng trông thấy xác chết la liệt, Bách Hộ trấn thủ này sợ hãi mặt không còn chút máu, may mà ngoài Chân Tử Đan phó Thiên hộ Cẩm Y Vệ bị thương ra, các quan viên khác của sứ đoàn Đại Minh và Triều Tiên đều bình yên vô sự, bằng không thì một Bách Hộ như gã không gánh vác nổi bị xử tội, vì đây là vùng địa giới gã ta chịu trách nhiệm.

Hai Giáo Úy Cẩm Y Vệ tiến vào Miếu bẩm báo số ngựa Kiến Nô và các đồ vật liên quan đã bắt được với Trương Nguyên, có mười hai thi thể Kiến Nô và một tên tù binh, vốn là có mười ba con ngựa nhưng chỉ tìm được mười con, trong đó có năm con

bị súng bắn bị thương, ba con ngựa chưa tìm ra kia chắc là chạy cùng Kiến Nô.

Trên những con ngựa bắt được còn tìm thấy mấy cái bọc, ngoài chút ít lương khô và rượu ra, trong bọc đều là tài vật ngân lượng. Có sáu trăm lượng vàng, hơn ba ngàn lượng bạc, còn có không ít đồ trang sức, Trương Nguyên nhìn thấy trong đó có một chiếc khuyên tai vàng còn dính một miếng thịt, hiển nhiên là bị giật xuống từ trên tai của phụ nữ, còn có một chiếc khóa Bát Quái làm bằng bạc, cái này trẻ em hay đeo trên cổ để được bảo vệ bình an, khóa Bát Quái cũng bị dính máu đỏ tươi.

Chương 487: Ở Quảng Ninh.

Về mặt Trương Nguyên lạnh lùng nói với Nguyễn Đại Thành:

- Đội Kiến tặc này trước khi tập kích chúng ta còn cướp giết những người Hán khác, cướp bóc phụ nữ và trẻ em và không biết đã sát hại bao nhiêu mạng người, thật đáng hận!

Một vài Cẩm Y Vệ tiến lên phía trước tay nắm chân đá vào bụng tù binh kỵ binh Kiến Nô kia, tra hỏi tù binh này cướp bóc người Hán ở đâu, tên tù binh cắn răng không nói, liền bị bọn Cẩm Y Vệ đánh một trận làm cho tên tù binh học máu.

Lần này tính cả Chân Tử Đan thì có sáu mươi một Cẩm Y Vệ hộ tống Trương Nguyên đi sứ Triều Tiên, trận chiến vừa rồi làm chết mười hai người, bị thương hai mươi một người. Tình trạng bị thương của thủ lĩnh Chân Tử Đan cũng không nhẹ, mỗi hận của những Cẩm Y Vệ này đối với tội Kiến Nô không cần nói cũng biết là thế nào. Trương Nguyên trông thấy Cẩm Y Vệ ngược đãi tù binh cũng không ngăn cản, chỉ nói:

- Không nên đánh chết, tạm giữ lại cái mạng chó của y, đợi sau khi xét hỏi tường tận rồi chém thành trăm mảnh cũng không muộn.

Bách hộ Phụng Hoàng Vệ chỉ muốn sứ đoàn khẩn trương rời khỏi địa giới của ông ta quản lý, bèn chấp tay nói với Trương Nguyên:

- Trương đại nhân, ty chức trông thấy trong số Cẩm Y Vệ có không ít người bị trọng thương, cần nhanh chóng đưa đến Liên Sơn Quan để chữa trị. Liên Sơn Quan có đầy đủ quân y chuyên trị thương do đao tiễn.

Miêu Dược Vương không thích hợp ở lâu, quân sĩ của Phụng Hoàng Bách Hộ sở đều là bộ tốt, không có khả năng đuổi bắt mười chín tên Kiến Nô kỵ binh kia. Trương Nguyên bỏ hơn mười con ngựa bị thương ở lại dịch trạm Phụng Hoàng, bên cạnh đó từ dịch trạm Phụng Hoàng điều động hơn mười cỗ xe ngựa hỗ trợ vận chuyển tử thi và người bị thương. Những người bị thương nhẹ đã được cầm máu và băng bó vết thương, phải uống thêm thuốc trị thương của Cẩm Y Vệ mật chế là được, còn những người bị thương nặng cần nhanh chóng đưa đến Liên Sơn Quan.

Trước buổi trưa, xe ngựa của sứ đoàn rời núi Phụng Hoàng tiến thẳng lên Liên Sơn Quan, Cẩm Y Vệ và Hỏa thương thủ thăm dò dọc đường, Kiến Nô kỵ binh đi lại như con gió, phải đề phòng cẩn thận hơn.

Những người mà trước đây trong lòng mắng thầm Trương Nguyên là hèn nhát thì bây giờ kính nể hẳn lên với hắn. Nếu không phải là Trương Nguyên thận trọng điều động một trăm Hỏa thương thủ từ Liên Sơn Quan đến, thì trên dưới sứ đoàn lúc này e rằng đều trở thành ma dưới đao của Kiến Nô. Sáu mươi Cẩm Y Vệ từ đầu đã không ngăn cản nổi đám Kiến Nô kỵ binh kia mà.

Nguyễn Đại Thành và Trương Nguyên là bằng hữu tương giao mấy năm, tài trí chế nghệ của Trương Nguyên trước đây làm cho anh ta phục mãi, lần này khả năng ứng biến mạo hiểm của Trương Nguyên càng làm cho anh ta nhìn Trương Nguyên với cặp mắt khác. Nghĩ đến chính mình khi đối mặt với tội Kiến Nô đến đột kích mà thất kinh hồn vía, đối lập với tài chỉ huy quá bình tĩnh của Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành không khỏi sinh lòng hổ thẹn mà nghĩ thầm: “Trương Giới Tử kiệt xuất như vậy, Nguyễn mỗ nào sánh bằng.”

Ngược lại Trương Nguyên lại không dương dương tự đắc, giết chết Hộ Nhĩ Hãn một trong những đại thần của Hậu Kim chỉ đem lại cho Trương Nguyên niềm vui ngắn ngủi tạm thời, sức chiến đấu của Kiến Nô kỵ binh khiến cho hắn lo lắng, trận chiến mới vừa rồi thật nguy hiểm đáng sợ. Nếu như không phải Mục Kính Nham dẫn đầu giết chết Hộ Nhĩ Hãn, nếu như Kiến Nô kỵ binh không vì cái chết của Hộ Nhĩ Hãn mà hoảng sợ rút lui ngược lại là kiên quyết xung phong liều chết, lại nếu như Hộ Nhĩ Hãn dẫn nhiều hơn hai mươi quân trưởng giáp tiến đến, thì phía sứ đoàn nhất định sẽ lành ít dữ nhiều. Cũng may lúc này kỵ binh Kiến Nô vẫn chưa có niềm tin mãnh liệt khi đối mặt với quân đội Đại Minh, cũng may Hộ Nhĩ Hãn chỉ vì cướp bóc mà đến nên chỉ đem theo ba mươi một quân ngựa.

Đây là tổng kết tất yếu, đợi đến Liêu Ninh Vệ, Trương Nguyên còn phải trở về Liêu Đông tuần phủ tổng binh, Đô ti tổ chức tổng kết toàn diện việc Hộ Nhĩ Hãn đánh bất ngờ lần này, vì qua sự việc lần này rất có khả năng Nô Nhĩ Cáp Xích sẽ xâm lược Liêu Đông trước tiên.

Mặt trời chiều ngã về phía Tây, sứ đoàn đi hơn mười dặm đến chỗ Đông Nam Liên Sơn Quan, Trần Thiên hộ tướng phòng giữ Liên Sơn Quan đã nhận được thông tin dẫn người đến nghênh đón, được biết Cẩm Y Vệ và Hỏa thương thủ gã phái

đi bị giết chết thê thảm như vậy, Trần Thiên Hộ cũng tự kinh tâm, lập tức sai sứ đi báo cho Quảng Ninh Vệ.

Đêm hôm đó, Trương Thiên Hộ theo mệnh lệnh của Trương Nguyên chặt đầu của thi thể hai mươi tên Kiến Nô bỏ đầy vào hộp gỗ có vôi, những thủ cấp này cần phải mang đến thành Quảng Ninh nên phải xử lý chống bị phân hủy, còn thi thể thì hỏa táng ngay tại chỗ.

Bốn Hỏa thương thủ bị tử vong đều là quân hộ vùng này, do người thân đem thi thể về an táng, ngoại trừ tiền trợ cấp mà vệ sở bình thường cấp phát ra, Trương Nguyên còn ra lệnh cho Trương Nho Thân lấy danh nghĩa Lễ Thái Giám cho bốn hộ mỗi hộ một trăm lượng bạc, chín người Hỏa Thương thủ bị thương một người hai mươi lượng bạc, những Hỏa Thương thủ còn lại mỗi người một lượng bạc.

Trương Nho Thân cho rằng Trương Nguyên cho bạc những người quân hộ bị thương vong hơi nhiều, đây là của người phúc ta, không phải là những tên Kiến Nô kia được rất nhiều bạc đó sao, tiền trợ cấp tại sao không xuất hiện từ bên trong đó, Trương Nho Thân tâm trạng không thoải mái, vẻ mặt cười cười nói:

- Trương đại nhân, khoản bạc này không phải là số tiền nhỏ, Tiểu nhân phải giải thích thế nào với Lễ Công Công ạ?

Trương Nguyên nói:

- Tới Quảng Ninh rồi tự ta sẽ nói với Lễ Công Công.

Mười hai thi thể Cẩm Y Vệ kia vì trên đường xa xôi, tạm thời không thể chuyển về Bắc Kinh được, chỉ có cách lấy quan tài thỉnh liệm rồi gửi lại ở chùa Phổ Từ, nguyên chủ trì chùa Phổ Từ miễn giới đã phạt làm khổ dịch, chủ trì mới là từ Quảng Ninh đến.

Tại Liên Sơn Quan, Trương Nguyên cùng với Mục Kính Nham và mấy người Trần Thiên Hộ kiểm tra kỹ lưỡng các di vật của bọn Kiến Nô kia, thủ lĩnh Hộ Nhĩ Hãn là Liên hoàn tỏa tử giáp, mũ giáp là vải tơ và bông có thép bọc ngoài, đỉnh

đồng luôn qua cực kỳ cứng cỏi, nếu không phải là đại đao đâm qua thì đao kiếm tầm thường khó mà làm tổn thương được.

Trạng thư quan Triều Tiên Kim Trung Thanh biết rõ cố sự của Kiến Châu nói rõ:

- Đội quân trường giáp Kiến Nô này chỉ choàng có một lớp áo giáp, mà theo Tại hạ biết thì khi Nô Nhĩ Cáp Xích chính thức chinh chiến, kỵ binh dưới trướng thường hay khoác ba lớp áo giáp nặng đến tám mươi cân, không sợ mũi tên và súng đạn.

Khách Quang Tiên bên cạnh liên tục gật đầu, Trần Thiên Hộ lại không tán thành. Trương Nguyên cũng không nói gì thêm, chỉ sai Trần Thiên Hộ ghi chép tỉ mỉ lại nón giáp sắt của mười ba tên đội kỵ binh Kiến Nô, quân khí và cả những chỗ bị thương, hẳn muốn đem về Quảng Ninh.

Sáng sớm ngày mười tám tháng sáu, một nhóm sứ đoàn hộ vệ dưới sự hộ vệ của một trăm Bộ Cung thủ và một trăm Hỏa Thương thủ của Trần Thiên Hộ rời khỏi Liên Sơn Quan, sáu ngày sau đến thành Quảng Ninh, tổng binh Liêu Đông Trương Thừa Dận, Đô chỉ huy sứ Hàn Nguyên Thiện, trấn thủ thái giám Lỗ Hoài, còn có Lý Duy Hàn tuần phủ Liêu Đông mới từ Phủ Thuận tuần tra trở về đều đã có được quân tình mà Trần Thiên Hộ ở Liên Sơn Quan cấp báo, ngày hôm đó đều đến ngoài thành đón tiếp Trương Nguyên và nhóm sứ đoàn Triều Tiên.

Sự tình biến chính của Triều Tiên truyền tới Quảng Ninh sớm hơn ba ngày so với cấp báo của Trần Thiên Hộ, tuần phủ Lý Duy Hàn vô cùng tức giận, liền nói với trấn thủ thái giám Lỗ Hoài:

- Chuyện phế lập, hai trăm năm nay không có ai, một khi nghe đồn, há chẳng kinh ngạc!

Lỗ thái giám nói:

- Trương trạng nguyên ở bên Triều Tiên cũng đã biết cả rồi, đợi Trương trạng nguyên trở về rồi quyết định.

Vì vậy Trương Nguyên vừa đến Quảng Ninh lập tức cùng với Triều Tiên Tấu thỉnh sứ Vũ Yên hồi báo việc Triều Tiên bắt loạn lập lại trật tự với Lý Duy Hàn, Lý Duy Hàn nghe nói Nhân Mục Vương Đại Phi có tấu chương cấp cho Hoàng đế Vạn Lịch, sau một hồi hỏi Vũ Yên:

- Triều Tiên còn yên ổn không?

Vũ Yên đáp:

- Những ngày tháng phản chính, thị bất dịch tứ (người buôn bán không phải bỏ cửa hàng), vua dân an nhàn, chuyện này hai vị thiên sứ Trương, Nguyễn thân kiến.

Trương Nguyên nói:

- Quang Hải Quân và nô tù Kiến Châu kết giao, quên đức ân tình, chuyện bình định là việc mà thần dân trên dưới Triều Tiên không mưu mà cùng, Nhân Mục Vương Đại Phi lệnh cho Lăng Dương Quân thay quyền quốc sự, đợi sau khi báo lại Minh triều Hoàng đế rồi sẽ tiến hành sắc phong.

Lý Duy Hàn nhìn thấy thân văn trình lên của Vũ Yên, lại nghe Trương Nguyên nói như vậy, bèn nói:

- Vậy thì Trương Tu Soạn hồi kinh giải thích với Hoàng Thượng và Lễ Bộ đi, chỉ cần đất nước Triều Tiên bắt loạn là tốt rồi.

Trương Nguyên lại nói rõ với Lý Duy Hàn về việc bị tập kích ở núi Phượng Hoàng, và trình lên thân văn chi tiết của Trần Thiên Hộ.

Sự việc trọng đại, Lý Duy Hàn mời Đô Chỉ Huy sứ Hàn Nguyên Thiện, Tổng binh Trương Thừa Dận và trấn thủ thái giám Lỗ Hoài cùng đến Nha môn tuần tra nghe Trương Nguyên báo cáo, và nói cho Trương Nguyên hôm trước Ba Lạc Tâm Văn đến Quảng Ninh, báo biết có một đội thương nhân Sơn Đông chết hơn mười người ở Ba Lạc Hoảng Thần Ní, đây chắc hẳn là đội thương nhân gặp phải Hồ Nhĩ Hãn đánh cướp.

Chương 488: Phiền muộn biết trước (1).

Trương Nguyên liền đem đủ số danh sách biên chế tiền bạc thu được từ trong bọc của Kiến Nô ra giao cho tuần phủ Nha môn, mời tuần phủ Nha môn đem số tiền tài này trả lại cho đội thương nhân bị cướp kia. Hành động này của Trương Nguyên đã khiến cho một số Cẩm Y Vệ bất mãn trong lòng, bọn Cẩm Y Vệ này cho rằng đây là chiến lợi phẩm của bọn chúng, nên phải phân phát cho bọn chúng, bọn chúng chưa từng nghĩ đi sứ Triều Tiên lại phải chịu đựng thử thách sinh tử như vậy.

Phạm Thông Sự do thám biết sự oán hận của những Cẩm Y Vệ đi cùng liền bẩm báo với Trương Nguyên. Buổi sáng hôm sau Trương Nguyên cùng Phó thiên hộ Chân Tử Đan nói chuyện lâu hơn nửa canh giờ, những Cẩm Y Vệ khác do Chân Tử Đan giải thích. Chẳng lẽ Cẩm Y Vệ Đại Minh lại cùng một tập tính cường đạo như tụi Kiến Nô ấy ư, đây là tiền tài của con dân Đại Minh chứ không phải là của cải của bọn Kiến Nô, đương nhiên là phải trả lại cho những người Thương nhân Sơn Đông kia. Dù sao những lời lẽ đạo lý nên nói cũng đã nói cả rồi, nếu còn có người không phục thì đó là do bọn chúng không phục, cưỡng chế thi hành là được, Trương Nguyên tự biết được không thể khiến tất cả mọi người tâm phục khẩu phục.

Chạng vạng tối hôm đó trấn thủ Thái giám Lỗ Hoài truyền mời Trương Nguyên dự tiệc. Lỗ Thái giám khá nịnh hót, chỉ coi trọng Trương Nguyên, đến cả Phó sứ Nguyễn Đại Thành cũng không thèm mời, vừa thấy mặt Lỗ Thái giám liền cho người khiêng lên hai thùng bạc, cười giả tạo nói:

- Trương tiên sinh, Tạp gia lần trước đã nói qua, Tạp gia xin tặng lễ vật cho Trương tiên sinh tạm thời để ở đây, đợi Trương tiên sinh trở về rồi đem theo về Kinh, đây có một nghìn lượng bạc mong Trương tiên sinh nhận cho ạ.

Trương Nguyên chấp tay thi lễ nói:

- Trương Nguyên ở Liên Sơn Quan đã ứng trước lễ vật của Lỗ công công rồi, nào dám nhận hậu lễ của Công công nữa.

Liên nói ra chuyện trợ cấp cho quân hộ.

Lỗ Thái giám từ trước đã biết rõ chuyện từ miệng của Trương Nho Thân, nhưng lại không ngờ Trương Nguyên sẽ nói là ứng trước lễ vật, liền vội nói:

- Tạp gia biết chuyện này, Trương Tiên sinh lấy danh nghĩa của Tạp gia để trợ cấp cho những quân hộ bị thương vong, số bạc kia coi như là Tạp gia chi ra, riêng một nghìn lượng bạc này Trương Tiên sinh nhất định phải nhận lấy.

Trương Nguyên từ chối không được bèn nói:

- Trương Nguyên thay mặt người nhà của các Cẩm Y Vệ chết trận kia tạ ơn Lỗ Công công ân thưởng.

Lỗ Thái giám thấy Trương Nguyên không tham nên vui lòng, nói chuyện nghe cũng xuôi tai, liền sai người lấy thêm ba trăm lượng bạc xem như trợ cấp cho các Cẩm Y Vệ bị thương vong.

Vượt qua dự đoán của đám người Nguyễn Đại Thành, Chân Tử Đan là: Tuần phủ Liêu Đông Lý Duy Hàn và Đô chỉ huy sứ Hàn Nguyên Thiện cũng không nhận việc Cẩm Y Vệ đi theo sứ đoàn và Hỏa thương thủ Liên Sơn Quan bắn chết ba mươi người ngựa Kiến Nô bao gồm Hồ Nhĩ Hãn trong đó là một chiến công lớn, mà trái lại thấy rất lo lắng. Lý Duy Hàn rất rõ địa vị của Hồ Nhĩ Hãn một trong những Ngũ Đại Thần trong lòng của Nô Nhĩ Cáp Xích, Hồ Nhĩ Hãn chết ngay tại địa giới Đại Minh, Nô Nhĩ Cáp Xích há sẽ bỏ qua, huống chi Trương Nguyên còn bắt cả Nạp Lan Ba Khắc Thập văn quan đặc lực nhất của Nô Nhĩ Cáp Xích.

Đầu năm nay, Lý Duy Hàn tuần tra tuyến Đông biên tường Liêu Đông, từ thành Khai Nguyên giao giới từ Định Viễn Hữu Vệ đến Hán, Mông, Mãn bên bờ sông Áp Lục, rồi qua Phủ Thuận, Thanh Hà trở lại Quảng Ninh diễn ra ba tháng. Hành trình hơn một ngàn sáu trăm dặm, tiến hành tuần tra toàn diện

trang bị quân sự ở các vệ Liêu Đông, tướng lĩnh biên quân Liêu Đông có sở trường là tham lương quân mạo công trạng, vì vậy Lý Duy Hàn không thể hoàn toàn hiểu hết được tình hình thực tế chuẩn bị bên Liêu Đông, nhưng chỉ cần không phải là vừa mùa vừa điếc mê muội quá độ, đối với sự bại hoại về trang bị quân sự của Liêu Đông trong lòng vẫn có chút hiểu biết. Lý Duy Hàn từ phía Phủ Thuận du kích Lý Vĩnh Phương và Hà Thanh tham tướng Trâu Trữ Hiền nhận thức được về sự thiện chiến dũng mãnh của Bát Kỳ quân, mấy năm nay biên quân Liêu Đông không trải qua chiến tranh lớn, không thể so với Nô Nhĩ Cáp Xích khắp nơi xuất binh đánh dẹp thôn tính chư bộ Nữ Chân. Vì vậy Lý Vĩnh Phương và Trâu Trữ Hiền cầu xin Lý Duy Hàn thêm binh lính ở hai thành Phủ Thuận và Thanh Hà đề phòng nô tù. Lý Duy Hàn bày tỏ sau khi trở về Quảng Ninh sẽ cùng Hàn chỉ huy và Trương tổng binh thảo luận đề thêm binh lính thích hợp, nhưng Nghiêm lệnh Lý Vĩnh Phương và Trâu Trữ Hiền cùng biên tướng phải an phận thủ thường không được mở đầu tranh chấp Kiến Châu, đồng thời lấy ví dụ năm ngoái Thành Thanh Hà du kích Phùng Hữu Công, Phùng Hữu Công cấp phòng doanh trại cho quân sĩ, mặc cho quân sĩ vượt biên giới lấy củi, làm cho hơn năm mươi dân chúng bị người Nữ Chân sát hại, sau cùng tuy rằng có người Nữ Chân đền mạng nhưng Phùng Hữu Công cũng bị cách chức. Vì vậy phải bảo vệ biên giới thật tốt và không nên gây chuyện.

Lý Duy Hàn tấu văn lên Triều đình là hung thủ giết hại dân tộc Hán là Nô Nhĩ Cáp Xích đã chết tại thành Phủ Thuận. Nhưng hiện nay Trương Nguyên lại đem cấp thủ của kẻ đầu sỏ Hồ Nhĩ Hãn trở về, điều này khiến cho Lý Duy Hàn có phần lung túng, hơn nữa lão cũng lo lắng sợ Nô Nhĩ Cáp Xích mượn cơ hội gây khó dễ. Nếu như chiến sự Liêu Đông nổ ra thì cái chức tuần phủ này của lão cũng sút đầu mẻ trán thôi. Lý Duy Hàn tuổi đã hơn sáu mươi, không cầu công lao chỉ cầu không thất bại, hai năm sau bình yên hồi kinh làm Đô ngự sử của lão. Thật sự chẳng nghĩ lúc này xảy ra tranh chấp, đây chính là nguyên nhân Lý Duy Hàn bất mãn với Trương Nguyên làm ở Triều Tiên và đánh chết Hồ Nhĩ Hãn, tuy nhiên Lý Duy Hàn biết rõ Hồ Nhĩ Hãn xâm nhập địa giới Đại Minh là cướp bóc, nhưng vẫn nói với Hàn Nguyên Thiện, Trương Thừa Dận và Lỗ Thái Giám đây đều là đại họa của Trương Nguyên gây ra.

Nếu không phải Trương Nguyên bắt giữ chém giết Nạp Lan Ba Khắc Thập một chuyến thì chẳng có chuyện Hồ Nhĩ Hãn báo thù, việc hệ trọng hai mươi người Cẩm Y Vệ tử vong và Hồ Nhĩ Hãn đại thân thị vệ Kiến Châu tử vong ngày nay nên kết thúc như thế nào đây?

Dạng quan viên chỉ biết đến tiền đồ của bản thân mà không màng đến nguy vong đất nước giống như Lý Duy Hàn có khối người, Trương Nguyên nhận thức sáng suốt về việc này. Hắn cảm giác được rất rõ sự nhặt nhẻo của Lý Duy Hàn đối với hắn và trên dưới Sứ đoàn. Hắn chưa nói rõ với đám người Nguyễn Đại Thành, nhưng liệu trước được Lý Duy Hàn cho rằng bọn họ gây phiền toái.

Chân Tử Đan lệnh cho thủ hạ Giáo Úy điều tra nghe ngóng nguyên nhân chuyện này, Cẩm Y Vệ rất nhanh đã điều tra ra ngọn nguồn. Chân Tử Đan biết được Lý Duy Hàn là vì bọn họ giết chết Hồ Nhĩ Hãn mà lo lắng Nô Nhĩ Cáp Xích báo thù, không khỏi giận dữ, ngay tức khắc báo lại cho Trương Nguyên biết, nổi giận dùng dằng nói:

- Lý tuần phủ bất mãn với việc chúng ta chiến đấu đâm máu giết chết Hồ Nhĩ Hãn, nhận thấy chúng ta nên khoan tay mặc kệ cho Kiến tặc đâm chém và cướp bóc, như vậy mới là dàn xếp ổn thỏa!

Nguyễn Đại Thành cũng rất phẫn nộ, nói:

- Luôn nghe nói Lý Duy Hàn hèn yếu, nhưng không ngờ lại vô sỉ như vậy, không thăm hỏi chúng ta lại còn đồng tình với bọn Kiến Nô.

Trương Nguyên nói:

- Lý tuần phủ cũng không phải là thông cảm với bọn Kiến Nô mà là sợ hãi bọn chúng, chỉ lo chiến sự nổ ra, ông ta đốc chiến bất lực sẽ bị luận tội, ông ta lấy nhường nhịn để xoa tan dã tâm của Nô Nhĩ Cáp Xích, thật là buồn cười.

Nguyễn Đại Thành nói:

- Ngày mai chúng ta khởi hành về Kinh thôi, nói hết chuyện này cho mọi người biết.

Rời khỏi Quảng Ninh hồi Kinh là chuyện rất đơn giản, nhưng Trương Nguyên còn muốn cố gắng một chút cuối cùng. Chạng vạng tối ngày hai mươi lăm tháng sáu, hắn cùng Vũ Yên tầu thỉnh sứ Triều Tiên tiếp kiến Lý Duy Hàn lần nữa, không ngờ Lý Duy Hàn mở miệng nói liền:

- Trương tu soạn phụng chỉ đi sứ sắc phong Triều Tiên Vương Tử, việc này chưa hoàn thành sứ mệnh nhĩ.

Trương Nguyên nói:

- Trương Nguyên trì tiết xuất sứ, chung quy là coi trọng lợi ích và quốc uy Đại Minh, cũng không cầu nệ cho sứ mệnh.

Lý Duy Hàn hơi mỉm cười, hỏi:

- Trương tu soạn đem Nạp Lan Ba Khắc Thập về Kinh thành có ý gì?

Trương Nguyên nói:

- Đương nhiên là để cho trên dưới Triều đình thấy rõ dã tâm của Nô Nhĩ Cáp Xích, sớm có kế hoạch đề phòng.

Lý Duy Hàn nhìn nhìn Trương Nguyên con người tuổi còn trẻ này mà nghĩ thầm: “Tên thư sinh trẻ tuổi như ngươi thì hiểu được quân sự chính trị ở Liêu Đông bao nhiêu cơ chứ, còn dám lớn tiếng trước mặt Lão phu.” Nói:

- Nô Nhĩ Cáp Xích tuy rằng bướng bỉnh không chịu khuất phục, nhưng không dám đối địch trước mặt Đại Minh, ngược lại ngươi lần này bắt giữ Nạp Lan Ba Khắc Thập, giết chết Hồ Nhĩ Hãn, chỉ sợ từ sau lần này Liêu Đông không còn ngày yên ổn nữa rồi.

Nếu như Lý Duy Hàn đã bới móc oán trách Trương Nguyên thì Trương Nguyên cũng không khách khí nữa, chấp tay hỏi:

- Vậy theo Lão đại nhân cao kiến, Trương Nguyên phải ứng phó với việc nô tù cử sứ đi Triều Tiên như thế nào? Ở núi Phượng Hoàng gặp phải tụi Kiến Nô cướp bóc, trên dưới sứ đoàn làm thế nào để tránh khỏi xung đột?

Chương 488: Phiền muộn biết trước (2).

Lý Duy Hàn là tiến sĩ năm đầu Vạn Lịch, sớm hơn Trương Nguyên bảy khoa trở lên, quy củ quan trường Đại Minh “Bảy khoa trở lên, ngồi bên tránh ngựa”, trên đường gặp phải Trương Nguyên thì phải tránh nhường sang một bên, hơn nữa Lý Duy Hàn lấy thân phận là tuần phủ Liêu Đông hữu Phó đô ngự sử chính tam phẩm, quyền cao chức trọng, Trương Nguyên chẳng qua chỉ là chức quan nhàn tản Lục phẩm, không ngờ lão giáo huấn Trương Nguyên, Trương Nguyên dám đối đầu gay gắt chất vấn trước mặt lão, không kìm nổi cơn thịnh nộ bộc phát, lớn tiếng nói:

- Ngươi là khâm sai trì tiết, còn muốn Lão phu dạy ngươi làm thế nào sao?

Vũ Yên bên cạnh Lý Duy Hàn nổi giận, kinh sợ đến sắc mặt trắng bệch, Trương Nguyên cũng không thấy bất ngờ, Lý Duy Hàn không thể làm gì được hắn, có mấy lời hắn nhất định phải nói ra, cất cao giọng nói:

- Người làm quan, bốn chữ trung quân ái quốc, chắc chắn lão đại nhân không có dị nghị gì đối với điều này?

Lý Duy Hàn cười lạnh một tiếng nói:

- Ngươi muốn nói điều gì?

Trương Nguyên nói:

- Văn bói muốn nói là, đối mặt với tình thế nguy cấp ở Liêu Đông không nên chỉ nghĩ cố gắng dàn xếp ổn thỏa,

mà cần phải mạnh dạn đối mặt, quân phụ chia sẻ với nhau, bách tính thoát khỏi tai ương.

Lý Duy Hàn bị Trương Nguyên nói trúng tim đen càng thêm xấu hổ, đứng dậy nói:

- Tiễn khách.

Trương Nguyên đứng dậy, lạy dài nói:

- Lão đại nhân suy nghĩ kỹ, năm ngoái nô tì Kiến quốc xưng Hãn, trong lòng không phục từ lâu đã lộ rõ, xâm lược Đại Minh chỉ là chuyện sớm muộn. Hơn nữa từ năm đó Kiến Châu thiên tai thường xuyên, Kiến Nô muốn cướp bóc Đại Minh đâu phải điều khó khăn, cái này tuyệt đối không phải nhường nhịn là có thể ngăn cản được. Nếu Liêu sự đại hoại, Lão đại nhân khó tránh được sai lầm. Theo Văn bối thấy, Phủ Thuận, Thanh Hà nhất định phải có lực lượng hùng hậu canh gác, Khai Nguyên Tất cùng Diệp Hách Bộ liên kết, như vậy mới có thể ngăn cản được dã tâm của Nô Nhĩ Cáp Xích, bằng không sẽ có tai nạn phá thành nhục nhã.

Không cần biết Lý Duy Hàn có nghe lọt tai không, Trương Nguyên nói xong một hơi rồi quay người bước đi, ra đến ngoài cửa nghe thấy có tiếng chén trà vỡ trên mặt đất, Trương Nguyên chân không dừng bước, rất nhanh ra khỏi tuần phủ trọng thự, nhưng trông thấy ánh trắng sáng sữa có thể trông thấy rõ ràng đại tự hai phường Đông tây của Nha môn tuần phủ, phường Đông hiện lên “An ủi Liêu Đông”, phường Tây thì “Chỉnh đốn Quan Ninh”.

Vũ Yên lễ Tào phán thư viên của Triều Tiên ở phía sau Trương Nguyên nói nhỏ:

- Trương thiên sứ, lần này đắc tội với Lý tuần phủ, thật bất lợi đối với Tệ Bang quá.

Triều Tiên trừ phi có đại sự ra mới cử sứ tâu văn Hoàng đế Đại Minh, dẫn đến công việc thường ngày đều là trực tiếp giao tế

với Liêu Đông, Tuân phủ Liêu Đông có thể nói là người lãnh đạo trực tiếp Triều Tiên.

Trương Nguyên ngửa mặt lên trời trầm nghĩ: “ Thân hình to lớn mập mạp của Vương triều Đại Minh này không cho một đao khoét mạnh lên thì không biết đau đớn là gì, điều ta muốn làm là không phải làm cho một đao chí mạng, nhưng đao này phải từ phía sau.”

Quay đầu nói với Vũ Yên:

- Lời nói thật thì khó nghe mà, nhưng sự việc gấp rồi, không thể không nói thẳng.

Rồi nói tiếp:

- Việc sắc phong Triều Tiên vương cứ việc yên tâm, chỗ khó xử bây giờ là ở đây.

Sáng sớm ngày hai mươi sáu tháng sáu, một nhóm người Trương Nguyên rời khỏi Quảng Ninh, ngoại trừ Lý Duy Hàn không đến tiễn, Hàn Nguyên Thiện, Trương Thừa Dân và Lỗ Thái giám đều tiễn ra đến ngoài thành. Trương Thừa Dân tính tình ngay thẳng, ấn tượng đối với Trương Nguyên không tốt, y lại khoe khoang vũ lực nói:

- Dưới trướng tại hạ có mười lăm ngàn tinh binh, hai trăm khẩu đại bác, tiểu pháo hai ngàn khẩu, Điều súng năm ngàn cây, hỏa lực mạnh mẽ, Nô Nhĩ Cáp Xích dám xâm phạm biên giới, sẽ làm cho gã có đi mà không có về, cũng giống như Hồ Nhĩ Hãn chết không có chỗ chôn thân.

Trương Nguyên cười cười nói:

- Dũng khí của Trương tướng quân khiến cho người ta kính phục, nhưng tại hạ có lời muốn nói từ đáy lòng.

Trương Thừa Dân khách khí nói:

- Mời Trương trạng nguyên cứ nói.

Trương Nguyên nói:

- Sở trường của Bát kỳ quân Hậu Kim là xung phong dã chiến, thiếu ở công thành, Trương tướng quân thà đối đầu với địch, tránh đi mũi nhọn thích hợp, theo thế núi hiểm trở để đào chiến hào, lấy âm vang của hỏa khí mới là thượng sách, chớ nên cùng nó bày trận đối chiến ở Bình Nguyên.

Trương Thừa Dận trong lòng không nghĩ như thế, trong miệng đáp:

- Trương Tu soạn lời nói có ích, tiểu tướng ghi nhớ kỹ.

Trương Nguyên hướng về đoàn người tiền đưa bái lạy, cuồi lên con ngựa lớn màu nâu, vẫy tay từ biệt, thành Quảng Ninh xa dần, tiến gần đến Sơn Hải Quan, để lại Liêu Đông khói lửa chiến tranh sắp nổ ra sau lưng. Hắn ở Quảng Ninh nhận được tin tức, đầu năm Nô Nhĩ Cáp Xích dẫn binh chinh phạt bộ phận Tát Cáp Liên và Hồ Nhi Cáp ở bờ phải Hắc Long Giang vẫn chưa trở về Hách Đồ A Lạp.

Trương Nguyên thầm nghĩ: “Đợi ngày Nô Nhĩ Cáp Xích chiêu hàng chư bộ Tát Cáp Liên và Hồ Nhi Cáp trở về Hách Đồ A Lạp thì chính là lúc dùng binh biểu thị công khai ‘Thất đại hận’ đối với Đại Minh, chuyện này không phải ta có thể ngăn cản được. Cục diện này của Liêu Đông hỗn loạn không thể trong vài ba năm có thể chinh đốn lại được, với địa vị và năng lực hiện có của ta cũng chỉ có thể làm được chừng đó, với sự dốt nát của Lý Duy Hàn thì việc Phủ Thuận, Thanh Hà bị thất thủ là không thể tránh khỏi. Sứ mệnh của ta là tránh thất bại thảm trong cuộc chiến Tát Nhĩ Hử, tuy nhiên ta rất rõ ràng đối với nguyên nhân thất bại của quân Minh trong cuộc chiến Tát Nhĩ Hử, nhưng khi ta có ý đồ thử thay đổi một chút, Nô Nhĩ Cáp Xích chắc hẳn cũng có sách lược ứng phó. Nô Nhĩ Cáp Xích có khả năng quen chinh chiến, nhìn xa trông rộng, cái này ta không thể so bì được, biết trước nhưng không phải là vạn năng, vì vậy ta không được xem thường địch chút xíu nào. Vấn đề bây giờ là ta phải chỉ huy Dương Hạo gây ảnh hưởng như thế nào đối với cuộc chiến Tát Nhĩ Hử?

Chợt nhớ tới một chuyện, Trương Nguyên mỉm cười, Nô Nhĩ Cáp Xích lấy “Thất đại hận” để khởi binh phản Minh, hiện tại không phải là thêm một cái hận nữa thành “Bát đại hận” hay sao?

Lúc này Mục Kính Nham giục ngựa sang nói:

- Trương đại nhân, chẳng thấy Khách Quang Tiên kia đâu cả.

Mục Kính Nham râu vàng để ý thấy trong số thân vệ của Trương Nguyên thiếu đi một người.

Trương Nguyên mỉm cười nói:

- Ta biết, Mục thúc không cần phải lo việc này.

Ngày hôm qua Khách Quang Tiên đến cáo từ Trương Nguyên nói muốn về thành Diệp Hách một chuyến, Trương Nguyên đã đồng ý rồi.

Kết thúc chuyến đi Triều Tiên, cuối cùng cũng về đến Bắc Kinh, biết bao mệt mỏi.

Mồng năm tháng bảy, một nhóm người Trương Nguyên tiến vào Sơn Hải Quan, chủ sự Bộ binh của phân thủ Hải Quan Sơn Trâu Chi Dịch là môn sinh của Ngô Đạo Nam Thứ phụ Nội Các, hiển nhiên là rất gần gũi với Trương Nguyên. Đêm đó Trâu Chi Dịch mở tiệc chiêu đãi tại công đường quan nha mời mấy người Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành và Triều Tiên Tấu Tĩnh Sứ, sau khi tan tiệc lại cùng Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành lên thành lầu Sơn Hải Quan uống trà nói chuyện tiêu khiển. Nghe Trương Nguyên nói đến chuyện lên núi Phượng Hoàng bị tập kích, Trâu Chi Dịch sắc mặt ngưng trọng nói:

- Thật như giẫm lên băng mỏng mà, may mà Trương Tu Soạn thận trọng, điều động đến một trăm Hỏa Thương thủ, Cẩm Y Vệ cũng cảm chiến, lại có hộ vệ võ nghệ cao cường một phát đã bắn chết kẻ cầm đầu, bằng không thì nguy rồi!

Lại xúc động nói tiếp:

- Theo ta chứng kiến, tướng lĩnh Liêu Đông ngày nay, ngày thường không tập chiến, nhưng lại cực kỳ kiêu ngạo, cho rằng nô tù không đáng để suy nghĩ, nhiều năm đến nay không chinh đồn binh cụ, kích mục thương cùn, cấp viện lại không đủ dùng, kim cổ thất truyền, binh sĩ dưới trướng chỉ dùng làm gia nô rất ít huấn luyện, thậm chí không đủ sức bắn cung, hoặc là bắn cung không được ba mươi bước, một khi có chuyện, binh tướng này dùng để chống đỡ cái gì!

Đây là đã mục nát đến gốc rễ rồi, Trương Nguyên thở dài nói:

- Lý Tuấn phủ cầu thả sống tạm bợ, Trương tổng binh dừng mà vô mưu, không quá một năm Liêu sự nhất định bị phá hỏng.

Nguyễn Đại Thành không quan tâm lắm đến việc của Liêu Đông, anh ta giống với bách tính và tuyệt đại đa số quan viên, không cho rằng Hậu Kim có thể gây uy hiếp to lớn đối với chính quyền Đại Minh. Mặc dù trải qua chuyến đi Triều Tiên lần này, nhưng cái quan niệm như xưa của Nguyễn Đại Thành chẳng có nhiều thay đổi, nhiều nhất là cho rằng Nô Nhĩ Cáp Xích có sự uy hiếp nhất định đối với Liêu Đông. Điều anh ta quan tâm nhất là kết quả Kinh sát Đình Tị. Ngày hai mươi hai tháng ba lúc bọn họ rời Kinh, khảo sát của quan kinh dưới Tứ phẩm đã kết thúc, Lễ bộ chủ quản Đình Nguyên Tiên, Hộ bộ Chiết Giang Tì Thự Lang Trung Sự Lục Đại Thụ, Hình Bộ lang trung Mã Đức Phong, Hình bộ chủ quản Phó Mai, Hình bộ lang trung Lý Bổng, Hộ bộ lang trung Lý Phát sáu vị quan viên Đông Lâm hoặc thân Đông Lâm bị cách chức bãi quan, ngoài ra còn có mấy vị quan viên Đông Lâm bị giáng chức hoặc dời ra khỏi Kinh thành, thế lực của Đông Lâm bị thương nghiêm trọng.

Chương 489: Bệnh của Cảnh Huy.

Nhưng tiết mục chính của Kinh sát Đinh Tị còn khảo sát ở quan Tứ phẩm và Tứ phẩm trở lên. Tự trần (trần thuật của bản thân) của những quan khảo sát này đầu tháng ba chuyển đến ngự tiền Hoàng Đế, và cũng do Khoa đạo quan sao chép truyền xem, nếu có Khoa đạo quan cho rằng tự trần của quan viên kia giờ trò bịp bợm, quá khen ngợi chỗ ẩn ác, liền có thể tố giác bổ sung. Hôm nay Khoa Đạo Quan cơ bản bị ba Đảng Chiết, Sở, Tề thao túng, Tam Đảng ngôn quan cần mượn lần bổ sung này đem hết thầy quan lớn Đông Lâm trực xuất lương Kinh, từ năm trước đã bắt đầu thu thập những chứng cứ bất lợi đối với dân Đảng Đông Lâm.

Vì vậy Nguyễn Đại Thành thừa dịp Trương Nguyên và Trâu Chi Dịch bàn bạc vấn đề thế sự của Liêu Đông, vội vã hỏi:

- Trâu chủ quản, không biết đại cục Kinh sát năm nay đã ổn định chưa?

Trâu Chi Dịch trở mắt kinh ngạc nói:

- Đúng rồi, hai người các người ở từ Triều Tiên xa xôi nên chưa biết cục diện thay đổi trong Triều. Ôi, bây giờ là Tiểu Quân trị vì, họa Đảng sẽ dậy lên quá!

Lập tức quay hướng về Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành tỉ mỉ nói rõ Kinh sát Đinh Tị từ đầu đến cuối, Chiết Đảng Điều Tông Văn, Tề Đảng Chu Vĩnh Xuân giật dây Lại Khoa Thự Khoa Sự Tả Cấp Sự Trung Từ Thiệu Cát, Hà Nam Đạo Ngự Sử Hàn Tuấn lấy việc rà soát lần này vạch tội Lại Bộ Tả Thị Lang kiêm Hàn Lâm viện thị độc học sĩ Ông Chính Xuân, Tôn Thận Hành nguyên Lễ Bộ Thự Bộ Sự Hữu thị lang, Kiều Doãn Thăng phủ doãn phủ Thuận Thiên, nguyên nhậm Lại bộ hữu thị lang kiêm Hàn Lâm Viện Thị Độc Học sĩ Vương Đồ, nguyên nhậm Quốc tử giám tế tửu Chu Quốc Trinh... những quan lớn của Đảng Đông Lâm, còn có Đô sát viện tả Đô ngự sử Tôn Vĩ, Chiêm Sự Phủ Thiếu Chiêm Sự Tiền Long Tích hai quan viên của thân Đông Lâm này đều bị tố cáo.

Nhưng tiết mục chính của Kinh sát Đinh Tị còn khảo sát ở quan Tứ phẩm và Tứ phẩm trở lên. Tự trần (trần thuật của bản thân) của những quan khảo sát này đầu tháng ba chuyển đến ngự tiền Hoàng Đế, và cũng do Khoa đạo quan sao chép

truyền xem, nếu có Khoa đạo quan cho rằng tự trần của quan viên kia giờ trò bịp bợm, quá khen ngợi chỗ ẩn ác, liền có thể thập di

[IMG]<http://us.i1.yimg.com/us.yimg.com/i/mesg/emoticons7/79.gif>[IMG] tổ giác. Hôm nay Khoa Đạo Quan cơ bản bị ba Đảng Chiết, Sở, Tề thao túng, Tam Đảng ngôn quan muốn mượn lần thập di này đem hết thầy quan lớn Đông Lâm trực xuất lương Kinh, từ năm trước đã bắt đầu thu thập những chứng cứ bất lợi đối với dân Đảng Đông Lâm.

[IMG]<http://us.i1.yimg.com/us.yimg.com/i/mesg/emoticons7/79.gif>[IMG] Thập di: Ngôn quan triều Đường, phụ trách khuyên can những thiếu sót về triều chính.

Vì vậy Nguyễn Đại Thành thừa dịp Trương Nguyên và Trâu Chi Dịch bàn bạc vấn đề thế sự của Liêu Đông, vội vã hỏi:

- Trâu chủ quản, không biết đại cục Kinh sát năm nay đã ổn định chưa?

Trâu Chi Dịch trở mặt kinh ngạc nói:

- Đúng rồi, hai người các người ở từ Triều Tiên xa xôi nên chưa biết cục diện thay đổi trong Triều. Ôi, bây giờ là Tiểu Quân trị vì, họa Đảng sẽ dậy lên quá!

Lập tức quay hướng về Trương Nguyên, Nguyễn Đại Thành tỉ mỉ nói rõ Kinh sát Đình Tị từ đầu đến cuối, Chiết Đảng Điều Tông Văn, Tề Đảng Chu Vĩnh Xuân giật dây Lại Khoa Thự Khoa Sự Tả Cấp Sự Trung Từ Thiệu Cát, Hà Nam Đạo Ngự Sử Hàn Tuấn lấy việc thập di vạch tội Lại Bộ Tả Thị Lang kiêm Hàn Lâm viện thị độc học sĩ Ông Chính Xuân, Tôn Thận Hành nguyên Lễ Bộ Thự Bộ Sự Hữu thị lang, Kiều Doãn Thăng phủ doãn phủ Thuận Thiên, nguyên nhậm Lại bộ hữu thị lang kiêm Hàn Lâm Viện Thị Độc Học sĩ Vương Đồ, nguyên nhậm Quốc tử giám tế tửu Chu Quốc Trinh... những quan lớn của Đảng Đông Lâm, còn có Đô sát viện tả Đô ngự sử Tôn Vĩ, Chiêm Sự Phủ Thiếu Chiêm Sự Tiền Long Tích hai quan viên của thân Đông Lâm này đều bị tố cáo.

Con người chứ không phải thánh hiền, ai có thể vượt qua được, nhưng mà chuyện này còn liên quan đến dòng họ, trong

dòng họ có người làm chuyện phi pháp cũng phải tính đến trên đầu quan viên này, vì vậy một khi bị thập di thì rất khó tự biện. Ngày mồng sáu tháng tư Hoàng đế Vạn Lịch sẽ hạ phát Thập di sơ. Miễn chức Kiều Doãn Thăng, Vương Đồ mũ quan cho ở rồi, Ông Chính Xuân, Tôn Thận Hành, Chu Quốc Trinh về quê an dưỡng. Cái gọi là về quê an dưỡng là cách nói nhẹ nhàng, chứ chẳng khác gì là miễn chức trá hình; Đông Lâm can tướng vương năm ngoái trong án đình kích bị cách chức làm tri huyện huyện Toàn Tiêu lại gặp phải trừng phạt, lần này là bãi quan miễn chức trực tiếp; còn có Giang Tây Đạo ngự sử Tôn Cư Tương bị điều đi tham chính Giang Tây, Lại khoa cấp sự trung Diêu Vĩnh Tế điều đến Hồ Quảng làm Tham dự nghị Phó Sứ, Sơn Đông Đạo ngự sử Lý Bang Hoa điều đi Sơn Tây... Tham nghị, Binh khoa Cấp sự trung Hùng Minh Ngộ điều làm Phúc Kiến Thiêm Sự, chỉ có Đô sát viện tả đô ngự sử Tôn Vĩ, Chiêm sự phủ thiếu chiêm sự Tiền Long Tích giữ lại làm việc, có thể nói Kinh sát Đình Tị đã tiêu diệt sạch sẽ thế lực Đảng Đông Lâm trong Triều, Tam Đảng đã giành được thắng lợi toàn diện.

Trương Nguyên khê nhú mảy, kết quả này tuy nằm trong suy tính của hắn nhưng vẫn buồn bã không vui. Trong Đông Lâm tuy có bại hoại nhưng Chính nhân quân tử chiếm số đông, trong Tam Đảng tuy có không ít người chính trực ngay thẳng, nhưng lại càng có nhiều quân đồ nịnh bợ, nếu không sau này cũng sẽ không phụ thuộc vào Ngụy Trung Hiền trở thành Hoạn Đảng, người Đông Lâm lấy Cố Hiến Thành, Cao Phàn Long làm người đứng đầu những nhận thức về ảnh hưởng chính trị Quốc gia càng sâu sắc xa vời hơn so với Tam Đảng. Một vài người đời sau biên soạn, bẻ cong sự thật lịch sử đem trách nhiệm Minh Triều bị diệt vong đổ hết lên đầu của Đông Lâm là có ý đồ xấu, đề xướng công khai thiên hạ, phản đối quân chủ độc tài, bốn trăm năm sau cũng bị người đời đổ ký. Đối với việc này Trương Nguyên có nhận thức tỉnh táo nhưng điều này là nói sau, vấn đề nan giải bày ra trước mắt hắn bây giờ là: Quan viên Đông Lâm ngày nay đã ra khỏi trung tâm Triều Chính, mà trọng nhố Liêu Đông sẽ khởi lên, hắn lại làm thế nào để đối phó?

Ngược lại Nguyễn Đại Thành lại không bình tĩnh như Trương Nguyên, hoảng sợ nói:

- Ông Thị Lang, Chu Tế Tửu đều về quê cả rồi!

Trâu Chi Dịch nói:

- Đúng vậy, những quan viên bị cách chức tháng sáu trước đều đã lần lượt rời Kinh, phải rồi, còn có một chuyện đáng sợ mà Trương tu soạn vẫn chưa biết, lệnh nội huynh Đẳng Hiên tiên sinh cũng đã được điều ra ngoài, chỉ không biết đã rời Kinh hay chưa.

Thương Chu Tộ tự Minh kiêm hiệu Đẳng Hiên.

Trương Nguyên giật mình vội hỏi đến cùng, Trâu Chi Dịch nói:

- Lệnh nội huynh lấy chức là Tả thêm đô ngự sử tuần phủ Phúc Kiến, cái này thì không tính là bị giáng chức.

Nguyễn Đại Thành mắt nhìn về Trương Nguyên không nói lời nào, trong lòng rất rõ đây là thủ đoạn của nhóm người Phương Tông Triết, Diêu Tông Văn đã kích Trương Nguyên. Thương Chu Tộ trước thuộc Chiết Đẳng, quan thanh rất tốt, nếu Tam Đẳng bằng lòng lực đẩy vậy thì trong lần Kinh sát Đình Tị này Thương Chu Tộ đã thăng chức Tam phẩm hữu Phó đô ngự sử cũng không phải là không có khả năng, mà hiện tại tuy nói lấy Tả Thiêm đô ngự sử tuần phủ Phúc Kiến cũng không phải là giáng chức, nhưng chuyện điều ra ngoài và ở lại Kinh có sự khác biệt rất lớn. Rất nhiều quan viên thà rằng ở lại Kinh làm tiểu quan Thất phẩm, Bát phẩm chứ không muốn điều ra ngoài nhậm chức Tri châu, Thông phán Ngũ phẩm hoặc lục phẩm, giống như Nguyễn Đại Thành, ở lại Hành nhân ti trong kinh nhậm chức Bát phẩm Hành nhân, cũng tự nhận thấy bọn mạnh hơn so với mấy người Hoàng Tôn Tổ điều ra ngoài làm Huyện lệnh Thất phẩm. Trong Kinh cơ hội thăng chức rất nhiều, cực ít quan địa phương có thể tiến vào trung tâm quyền lực triều đình, Lục bộ đường quan và Nội các Đại học sĩ ai lại không khởi đầu từ quan tri huyện chứ? Thương Chu Tộ tuần phủ Phúc Kiến, chẳng khác gì là thế lực của Trương Nguyên bị yếu đi.

Xem ra Phương Tông Triết và quan liêu Tam Đẳng sau khi cố gắng truy đuổi Đông Lâm, cũng bắt đầu chèn ép Hàn Xã của

Trương Nguyên, làm cho Nguyễn Đại Thành người đứng giữa Hàn Xã không tránh khỏi cảm giác bất an.

Trương Nguyên nghe nói nội huynh phải đi tuần phủ Phúc Kiến, ngược lại tâm trạng lại thấy bình tĩnh một chút, bởi vì hắn biết từ nay về sau vài năm Đường Triều sẽ đấu tranh kịch liệt nhất, sau khi Hoàng Thái Tử Chu Thường Lạc kế vị, người Đông Lâm ban đầu bị giáng chức toàn bộ phục chức trở lại, thăng chức. Nhưng Hồng Hoàn Án, Di Cung Án lại nối đuôi nhau mà đến, Đông Lâm và Tam Đảng thế thành nước lửa, họa Đảng mãnh liệt xưa nay chưa từng có, vì vậy nói nội huynh Thương Chu Tộ rời khỏi vòng xoáy tranh chấp này hẳn là một chuyện tốt, ngay cả chị dâu Phó Thị và hai chị em Cảnh Lan, Cảnh Huy bốn ba sáu nghìn dặm đi theo đến Phúc Kiến khá là cực khổ.

Trương Nguyên hỏi:

- Vậy mượn Kinh sát lần này để thăng chức là những người nào?

Nguyễn Đại Thành cũng hỏi:

- Phải rồi, Diêu Tông Văn kia đang chức quan gì rồi?

Trâu Chi Dịch nói:

- Diêu Tông Văn danh tiếng không tốt, vẫn là Lại khoa đồ cấp sự trung, Chu Vĩnh Xuân của Tề Đảng lần này được cất nhắc làm Hữu thiêm đô ngự sử, mà Lý Chí của Chiết Đảng kiêm chương hình bộ và Đô sát viện, còn lại đại thể cấp bậc quan lại như cũ, đây là vì Hoàng Đế không chịu bổ sung người, bằng không Lục bộ đường quan, Ngũ Phủ thất Khanh đều là người của Tam Đảng.

Trương Nguyên nói:

- Thực ra cũng không sai lệch bao nhiêu, Khoa Đạo Quan cùng Lục bộ chức vị quan trọng cơ bản bị Tam Đảng nắm giữ, Hoàng Đế không bổ sung, bọn họ một người sẽ kiêm nhiều chức, quyền lực càng lớn hơn.

Nguyễn Đại Thành cảm thấy toàn thân nóng ran, vẩy mạnh quạt “rắc...rắc...” đứng lên từ thành lầu Sơn Hải Quan cao và dốc nhìn về hướng Kinh thành tây nam. Bầu trời đêm mù mịt, một vài ngôi sao nhấp nháy, thầm nghĩ: “Đi sứ mấy tháng trở về, không ngờ cục diện lại như vậy!” Quay lại nhìn Trương Nguyên, Trương Nguyên thanh sắc bất động chẳng thấy nơm nớp lo sợ, thật không biết Trương Nguyên đang nghĩ cái gì.

Chương 490: Qua cửa nhà mà không vào (1)

Ngoại trừ tiểu Cảnh Huy thân thể không khỏe ra, trong nhà không còn việc gì khác, Trương Hồng Tiệm một tuổi hơn và Trương Minh Khiêm bốn tháng tuổi khỏe mạnh trưởng thành, khiến hai người mẹ như Thương Đạm Nhiên và Mộc Chân Chân đỡ lo lắng hơn nhiều. Vợ chồng Lục Thao và Trương Nhược Hi còn ở kinh thành, Trương Nhược Hi nói phải đợi Trương Nguyên từ Triều Tiên trở về mới quay lại Giang Nam; Vương Vi vẫn chưa hồi kinh...

Trương Nguyên hỏi thăm tình hình trong nhà, rồi bảo Vũ Lăng và Bạch Mã về ngõ Lý Các Lão trước báo tin, hẳn còn phải đến Lễ Bộ phục mệnh, bắt được Nạp Lan Ba Khắc Thập và một tù binh Nữ Chân khác cũng phải giao cho Cẩm Y Vệ Chi huy sứ Lạc Tư Cung tái thẩm vấn. Khi này Vũ Lăng nói Trương Minh Khiêm bốn tháng tuổi khỏe mạnh đáng yêu, Mộc Kính Nham đứng cạnh nghe thấy mặt mày hớn hờ, không nói tiếng nào, trong lòng rất phấn chấn. Đây là con của Chân Chân, Chân Chân cũng làm mẹ rồi!

Trương Nguyên nói: - Mộc thúc, thúc và Vương sư phó, Hồng Kỷ, Hồng Tín cùng về nhà trước đi.

Mộc Kính Nham, Hồng Kỷ, Hồng Tín không thuộc biên chế sứ đoàn, cho nên không cần đến Lễ Bộ phục mệnh, ngày mai đến Binh bộ báo danh là được. Vương Tông Nhạc là người của Đỗ Tùng đưa đến hộ tống Trương Nguyên, đến Binh bộ cũng không cần đi.

Mục Kính Nham nói: - Vẫn là đi theo Trương đại nhân lo xong việc rồi về.

Gần đến Trường An Phố, dân chúng càng tụ đông hơn, nghi trượng mười sáu người của sứ đoàn tinh thần hăng hái, tinh kỳ phấp phới, thương đuôi báo giờ cao, nghi đao dưới mặt trời tháng bảy sáng loáng, trống dẫn đường và công Vân La có tiết tấu làm Trương Nguyên chói tai. Nghe thấy ven đường có người dân hỏi: - Cẩm Y Vệ sao lại thiếu người, ba tháng đi sứ tôi từng thấy đến, có đến mấy hàng, lúc này lại thiếu hơn phân nửa, là duyên cớ gì?

- Có mấy người còn bó băng, bị thương không nhẹ, ai dám vuốt râu hùm của lão gia Cẩm Y Vệ?
- Nghe nói là Trương Trọng nguyên ở nước Triều Tiên xúi giục cháu trai của quốc vương phạm thượng tác loạn, giết chết quốc vương, cháu trai thì lên làm quốc vương.
- Trương Trọng nguyên sao có thể xúi giục loại chuyện đại nghịch bất đạo này, nên ngăn cản việc bất nhân bất nghĩa này mới đúng.
- Ai biết được, có lẽ Trương Trọng nguyên được lợi gì đó từ vị cháu trai Triều Tiên kia.

...

Một năm miệng mười, bàn tán xôn xao, có Cẩm Y Vệ nghe được, liền cao giọng giận dữ trách mắng.

Trương Nguyên nói với Chân Tử Đan: - Tiểu dân vô tri, nghe tin đồn rồi đoán bừa, không cần nghiêm trách, nhưng người có ý tạo tin đồn nhảm thì phải cảnh giác. Ta chờ ở Triều Tiên đánh bại âm mưu kiến nô, về nước trên đường đầm máu giết địch, những công trạng này tuyệt không dung kẻ khác làm sai lệch. Chân Thiên hộ thấy Lạc Chỉ huy sứ phải bẩm báo xác thực tường tận, Cẩm Y Vệ dưới trướng cũng phải báo việc bất trung và dã tâm kiến nô của Quang Hải Quân, phải để dân chúng kinh thành biết chúng ta làm gì, gặp gì.

Trương Nguyên hiểu rất rõ tình hình của mình, hẳn vừa phải nghĩ cách ngăn cản thế công sắp tới của Nô Nhĩ Cáp Xích,

càng phải đề phòng đối thủ ngấm ngầm hoặc công khai đả kích trong triều, mà loại này thì khó giải quyết hơn.

Vết thương của Chân Tử Đan đã khá hơn phân nửa, cười ngửa không hề gì. Nghe xong Trương Nguyên dặn dò, y sắc mặt nghiêm trọng nói: - Đại nhân yên tâm, ty chức hiểu rõ.

Sáu mươi viên Giáo úy Cẩm Y Vệ cùng đi sứ đã chết mười hai, thân là phó Thiên hộ nên Chân Tử Đan thấy áp lực rất lớn. Hiện tại y và Trương Nguyên là cùng chung vinh nhục, nếu việc bình định Triều Tiên Lãng Dương Quân không được triều đình Đại Minh thừa nhận, nếu chống lại mã tặc kiến nô bị cho là gây chuyện thị phi, người được sắc phong Chính sứ như Trương Nguyên cố nhiên phải gánh tội chủ yếu, Chân Tử Đan y cũng khó tránh được tội này. Cực khổ đi đi về về tám nghìn dặm, chống trả kiến tặc lại bị vắn tội, loại chuyện này nhìn như vớ vẩn nhưng không phải là không có khả năng. Từ thái độ của Liêu Đông tuần phủ Lý Duy Hàn thì có thể thấy manh mối, đảng trong triều tranh giành kịch liệt. Trương Nguyên là thân Đông Lâm, lại có thù hằn với Phương Các lão và Diêu Cấp sự. Hiện giờ quan lớn ở Đông Lâm đều bị truất khỏi kinh, Trương Nguyên ở trong triều khá cô lập, đối thủ này chắc chắn đã mượn việc đi sứ bêu xấu Trương Nguyên.

Tuy vậy, Chân Tử Đan vẫn không cảm thấy bị Trương Nguyên liên lụy. Tự bản thân Trương Nguyên có sức hấp dẫn, ở chung mấy tháng, sự thanh liêm, cơ trí, không kiêu căng không keo kiệt của Trương Nguyên đều khiến Chân Tử Đan bội phục từ tận đáy lòng. Một ngàn lượng bạc mà Lỗ thái giám đưa cho Trương Nguyên, còn có lễ vật quý giá thu được ở Triều Tiên, Trương Nguyên lấy ra toàn bộ làm bạc trợ cấp cho Cẩm Y Vệ bị thương vong, chỉ điểm ấy thôi cũng khiến cho Chân Tử Đan khâm phục. Hơn nữa việc kiến tặc tập kích trên núi Phượng Hoàng, Chân Tử Đan cực kỳ phản cảm với thái độ của Lý tuần phủ, cho nên đương nhiên kiên định đứng về phía Trương Nguyên.

Nguyễn Đại Thành cũng nghe thấy dân chúng đồn đại, không khỏi lo lắng. Đông Lâm vừa đi, Hàn Xã thế cô, Phương Tông Triết và ba đảng không có kỵ nữa, muốn đánh đổ Trương Nguyên cùng Hàn Xã. Nguyễn Đại Thành vốn tưởng rằng Trương Nguyên vào thời kỳ máu chót nhất của Đình Tị kinh

sát chủ động yêu cầu đi sứ Triều Tiên là vì tránh họa. Theo lý thuyết, chuyên đi này của Trương Nguyên nên cẩn thận, không cho Phương Các lão và Diêu Tông Văn bắt được nhược điểm mới phải, nhưng hắn không làm thế. Có một số việc rõ ràng do Trương Nguyên chủ động khơi mào, điều này khiến Nguyễn Đại Thành có chút hoang mang, Trương Nguyên dường như đoán trước được kết quả của Đình Tị kinh sát, hà cớ gì còn hành sự như thế?

Nguyễn Đại Thành giục ngựa sóng vai cùng Trương Nguyên, nghiêng đầu nhìn hắn. Trương Nguyên cười nói với y: - Tám nghìn dặm đường mây và trăng, chúng ta rốt cục đã trở về.

Nguyễn Đại Thành cười nói: - Nhạc Vũ Mục không phải là người mà ta có thể làm.

Nguyễn Đại Thành vừa nói thế, Trương Nguyên nhớ lại trong lịch sử Nguyễn Đại Thành tích cực cạo tóc hàng Thanh sau này, hắn lắc đầu, thản nhiên nói: - Sao mọi người đều làm Nhạc Vũ Mục cho được, đừng thị phi điên đảo vẽ đường cho hươu chạy là được.

Đến trước đường đông Trường An Phố, Vũ Lăng và Bạch Mã liền đi vòng qua cửa Đại Minh về nhà báo tin, Chân Tử Đan dẫn hơn bốn mươi viên Giáo úy Cẩm Y Vệ về nha môn Cẩm Y Vệ phục mệnh, còn nhóm người Trương Nguyên từ cửa đông Công Sinh đi vào nha môn Lễ Bộ. Lễ Bộ Hữu Thị lang Hà Tông Ngạn ở ngoài cửa nghênh tiếp Trương Nguyên và Triều Tiên Tấu thỉnh sứ Vũ Yên. Trương Nguyên trả lại thư sắc phong, kèm theo một tấu chương nói rõ chưa thể hoàn thành sứ mệnh được sắc phong, còn có một phần danh sách cũng giao cho Hà Tông Ngạn.

Wũ Yên bầm báo tường tận việc bình định Triều Tiên với Hà Tông Ngạn, Hà Tông Ngạn không tỏ thái độ gì, lập tức ra lệnh thiết yến khoản đãi mọi người, Trương Nguyên cáo từ: - Hà Thị lang, hạ quan nhớ nhà, sốt ruột muốn về, rượu này không thể uống, mong Hà Thị lang thứ lỗi.

Nguyễn Đại Thành cũng đứng dậy cáo từ, Hà Tông Ngạn cũng không giữ lại.

Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành ra cửa chính Lễ Bộ thì đã thấy Trương Đại, Văn Chấn Mạnh và Tiền Sĩ Thăng đợi

ngoài cửa nha môn Lễ Bộ. Trương Đại cười to chào đón: -
Giới Tử, Tập Chi huynh, đi sứ vất vả.

Văn Chấn Mạnh và Tiền Sĩ Thăng cũng chấp tay vắn an
Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành. Khi này sứ đoàn đi
ngang qua cầu Ngọc Hà Bắc thì đã kinh động đến người trong
Hàn Lâm Viện, ba người Trương Đại, Văn Chấn Mạnh, Tiền
Sĩ Thăng liền tới Lễ Bộ gặp hần.

Trương Đại cẩn thận đánh giá Trương Nguyên, nói: - Giới Tử,
đệ đúng là đen ồm đi nhiều.

Lại nhìn Nguyễn Đại Thành, nói: - Tập Chi huynh cũng không
còn là Ngọc Diện Lang Quân rồi.

Nguyễn Đại Thành nói: - Đen ồm có là gì, nếu không có Giới
Tử nhảy bén, chúng ta suýt nữa chết ở Liêu Đông rồi.

Trương Đại kinh ngạc hỏi có gì? Chính biến Triều Tiên họ đã
nghe nói, nhưng việc sứ đoàn bị tập kích ở núi Phượng Hoàng
lại không biết, lúc này nghe Trương Nguyên và Nguyễn Đại
Thành kể chuyện giao chiến hôm đó, y không khỏi lú lười.
Bọn họ luôn đọc sách Khổng Mạnh, lấy cảm kỳ thư họa tự tiêu
khuyến, chuyện lâm địch quyết sinh tử chỉ xem trong sách vở,
không ngờ Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành lại gặp phải,
cảm thấy khó mà tin nổi.

- Thiếu gia thiếu gia.
- Công tử công tử.

Vũ Lăng, Lai Phúc, Ưông Đại Chùy cùng tùy tùng của Nguyễn
Đại Thành chạy đến, Trương Nguyên liền chấp tay với đám
người Văn Chấn Mạnh, nói: - Ngày mai mời các vị tụ họp
uống rượu, đúng rồi, các đồng nhân Hàn Xã ta có còn thường
xuyên tụ hội dạy học không?

Văn Chấn Mạnh nói: - Không dám bỏ, mỗi tháng hai lần ở
chùa Đại Phúc Long tụ hội luận bàn, mặc kệ gió mưa.

Trương Nguyên nói:

- Rất tốt, vậy thỉnh Văn huynh đại diện liên lạc, chiều tối
ngày mai ta mở tiệc chiêu đãi đồng nhân Hàn Xã tại tửu
lâu Vĩnh Xương ở phố Kỳ Bàn.

Tiền Sĩ Thăng nói: - Đương nhiên là ta chờ đón gió tảo trần cho hai vị.

Trương Đại đi theo Trương Nguyên đến ngõ Lý Các Lão, lại lệnh cho Năng Trụ về bên sông Bào Tử mời mẫu tử Tổ Chi và Lý Khẩu Nhi đến ngõ Lý Các Lão đoàn tụ.

Trương Nguyên hỏi: - Không mời tẩu tử Lưu thị đến à?

Trương Đại nói:

- Nàng ấy ra cửa một chuyến không dễ, phải hẹn ngay đầu ngày mới được, rất nghiêm túc. Nói xong y lắc đầu, tiếp lời: - Qua hai ngày nữa thì ta dẫn nàng ấy đến, loại người như nàng ta rất vô vị.

Chương 490: Qua cửa nhà mà không vào (2)

Huỳnh đệ hai người sóng vai rảo bước, đám người Vương Tông Nhạc và Mục Kính Nham theo sau lưng, nói đến một số việc phát sinh sau khi Trương Nguyên rời kinh. Ngoại trừ rất nhiều viên quan Đông Lâm bị truất, Trương Đại nói: - Kỳ Hồ Tử đi theo nhà Thương Ngự Sử xuôi nam rồi, Hồ Tử luyện tiếu Cảnh Lan tiểu thư, Cảnh Huy tiểu thư chẳng hay bệnh đã khỏi chưa?

Trương Đại thân là Hàn Lâm Viện Thứ Cát Sĩ, mỗi ngày đọc sách tập viết, ngày tháng tiêu dao chẳng kém gì khi chưa xuất sĩ, tranh đảng cũng tạm thời chưa đụng đến y, cho nên không nhận thức được tính gấp gáp của Trương Nguyên. Chỉ vì Trương Nguyên bình an trở về mà y cảm thấy cao hứng, muốn tới nhà Trương Nguyên uống rượu ăn mừng.

Nhìn thấy Đại huynh Tông Tử lạc quan vui vẻ, Trương Nguyên cũng tạm thời gác lại tâm sự, mấy ngày nay lo nước lo dân cũng buồn đủ rồi.

Lúc này ước chừng là cuối giờ Thân, ánh dương sắp tàn, tiết trời trung tuần tháng bảy vẫn rất nóng ran, Trương Nguyên và Đại huynh Trương Đại phe phẩy quạt xếp vừa đi tới ngoài cửa

Đại Minh, lão bộc Phù Thành lái xe ngựa tới đón, Phù Thành vui vẻ nói: - Thiếu gia, Thiếu nữ nãi, Mục Di Nương và hai vị tiểu công tử đều đang đợi thiếu gia đấy.

Trương Nguyên vội vã về nhà thăm vợ con, không muốn trên đường gặp được người quen hàn huyên mà trì hoãn, liền cùng Đại huynh lên xe ngựa chạy qua cầu gỗ nhỏ. Họ lại đi ngang qua tây Trường An Phố, đi tới phố Thạch Xưởng, chỉ thấy đầu ngõ Lý Các Lão có người nhìn xung quanh, đúng là Bạch Mã. Bạch Mã kêu lên: - Cô gia đã trở về, cô gia đã trở về.

Rồi y tức tốc chạy như bay về nhà.

Trương Nguyên xuống xe ở đầu hẻm, thấy có vị vú già đứng trước đại môn khu tứ hợp viện của mình, bà nói liên hồi: - Thiếu gia đã trở về, thiếu gia đã trở về.

Chính lúc này, chợt có một người từ phía sau thở hồng hộc chạy sượt qua: - Giới Tử, Giới Tử.

Trương Nguyên quay đầu lại nhìn, ra là lão sư Dương Liên, vội vàng thi lễ nói: - Dương lão sư vẫn mạnh khỏe, học sinh vừa mới hồi kinh.

Dương Liên lấy khăn tay ra lau trán, nói với Trương Nguyên: - Giới Tử, lập tức theo ta đi gặp Ngô Các lão.

Trương Đại cười nói: - Dương lão sư, để cho đệ ấy về thăm vợ con, rồi đến gặp Ngô Các lão cũng không muộn.

Dương Liên tính tình nôn nóng, nói: - Vũ Thánh trị thủy chín năm, ba lần qua nhà mà không vào. Rồi ông kéo tay Trương Nguyên đi mất.

Ngô Các lão ở phố Thái Phó Tự, ngay phía bắc ngõ Lý Các Lão, đi qua không quá nửa dặm. Trương Nguyên bắt đắc dĩ theo sau lão sư Dương Liên, trong lòng rất muốn nói: “Dương lão sư, trời cũng không sập ngay đâu, không cần vội vã như vậy, từ từ thôi.”

Lại nghe Dương Liên nói: - Trong triều bây giờ kẻ gian đầy đường, không ai lương thiện, người vừa mới hồi kinh, còn không biết tình thế hiểm ác thế nào đâu.

Trương Nguyên nói: - Đã nghe qua rồi.

Dương Liên thở dài: - Giới Tử, các đảng tranh giành trong triều đình người tránh không khỏi, người không thể muốn mọi việc đều thuận lợi. Hiện giờ Đông Lâm quân tử đều bị truất, thứ mà các gian đảng muốn đối phó chính là người và Hàn Xã.

Trương Nguyên lại cười nói: - Học sinh đi sứ Triều Tiên cũng không phải là tránh họa, hơn nữa học sinh Hàn Xã làm sao bì được với chư hiền Đông Lâm. Hàn Xã ngoại trừ vài người đã nhập sĩ, đa số còn lại phải cực khổ học hành để ứng phó khoa cử, tam đảng muốn đối phó Hàn Xã, quả thực là vung chùy đập kiến.

Dương Liên đi như tên bay, nghiêng đầu nói: - Phương Thủ phụ có thể không cho là thế, con lão là Phương Hồng Tiêm vì người mà bị ép làm chức Thượng Bảo Tì thừa, điều này khiến thể diện Phương Thủ phụ không được tốt, lại có Diêu Tông Văn xúi giục. Hơn nữa Phương Thủ phụ cũng không phải người độ lượng, mấy ngày trước đây nhận được tấu chương của tuần phủ Liêu Đông, nghe nói trên mặt Phương Thủ phụ lộ rõ vẻ vui mừng

Trương Nguyên nhú mày, nói: - Lý tuần phủ đã đưa tấu chương đến rồi sao, nếu chinh trị biên phòng Liêu Đông mà thần tốc được vậy thì tốt rồi.

Dương Liên nói: - Ngô Các lão đã xem tấu chương, trong lòng rất lo, cho nên ta vội vã muốn người đến gặp Ngô Các lão thảo luận đối sách, không thể để cho gian đảng quét sạch chúng ta. Kết quả Đình Tị kinh sát như thế, Ngô Các lão chán nản, lại muốn từ quan hồi hương, lão ta ở thế cô lập mà. Ôi, Giới Tử người sao lại để bọn chúng nắm thóp vậy, tội danh xách động này không nhỏ đâu.

Trương Nguyên nói: - Tiếp kiến Ngô Các lão, để học sinh bẩm lại.

Lai Phúc, Uông Đại Chùy, Xá Ba và Mã Khoát Tề đi theo Trương Nguyên, ngoài ra còn có một người hầu của Dương Liên đi đến đầu đông của phố Thái Phó Tự. Một chiếc kiệu tiến tới dưới bóng chiều tà, người trong kiệu chấp tay với Dương Liên: - Dương Cấp sự lại đi gặp Ngô Các lão sao?

Rồi y ra hiệu cho cỗ kiệu dừng lại.

Người tới ở ngược nǎng, Trương Nguyên nheo mắt lại, nhất thời không nhìn rõ, nghe thấy giọng nói mới nhận ra là Diêu Tông Văn. Hắn mỉm cười, chấp tay nói: - Diêu đại nhân đã lâu không gặp. Lễ tiết xã giao không thể bỏ, đẩy xuống sông lại là một việc khác nữa.

Diêu Tông Văn cố ý không thèm nhìn Trương Nguyên, cũng không cho rằng Trương Nguyên sẽ chào hỏi y. Lúc này thấy Trương Nguyên thi lễ chào hỏi, y liền nghiêng đầu lờ đi, thị ý nhục nhã. Mắt y lạnh lùng liếc xéo Trương Nguyên, hắn lại không hề xấu hổ.

Dương Liên mỉm cười nói: - Diêu đại nhân đã gặp qua Hàn Ngự sử, lại muốn buộc tội ai?

Diêu Tông Văn nghiêm nghị nói: - Ta là Ngôn quan, đối với được mất, xu nịnh của quan lại, tự nhiên biết can gián truy xét, bằng không chỉ hại thiên hạ.

Trương Nguyên mỉa mai: - Với phẩm hạnh của Diêu đại nhân mà dám nói vậy, có thể là do uống quá nhiều nước bản sông Ngọc, lỗ lờ nói năng bậy bạ, ông thực sự nghĩ rằng người trong thiên hạ dễ bắt nạt?

Diêu Tông Văn mới nãy thấy Trương Nguyên thi lễ chào hỏi y, nghĩ rằng sau khi Trương Nguyên biết kết quả kinh sát nên có kiêng kị với y, không ngờ hắn lại nhắc đến chuyện đẩy y xuống sông Ngọc trước kia. Máu nóng bốc lên não, giận đến mức người run bần bật, y cũng không thể lơ Trương Nguyên nữa, chỉ vào hắn nói: - Người, người, người làm càn!

Trương Nguyên chậm rãi nói: - Diêu đại nhân kinh sát lần này nhảy lên nhảy xuống, hết sức bêu xấu trung lương, bản thân có từng mượn việc này mà thăng quan? Hại người không lợi mình, đây là can gián tra xét mà Diêu đại nhân nói sao?

Diêu Tông Văn lần này kinh sát vốn hi vọng thăng làm Tả thêm Đô ngự sử, nhưng Đô Sát viện Đường quan Hữu Đô ngự sử Trương Văn Đạt không có thiện cảm với Diêu Tông Văn, kiên quyết không đồng ý, cuối cùng Lễ Khoa Bộ Cấp sự trung Chu Vĩnh Xuân của đảng Tề đảm nhiệm Tả thêm Đô ngự sử. Diêu Tông Văn rất thất vọng, sinh lòng thù hận Trương Nguyên. Trương Văn Đạt sở dĩ không có ấn tượng tốt với y là vì việc y rơi xuống sông Ngọc năm trước, lúc ấy y nói Trương

Nguyên đẩy mình xuống, Trương Văn Đạt không tin, cho là y nói xấu, phần lớn dân chúng trong kinh đều cho rằng Diêu Tông Văn vu khống Trương Nguyên, quả đúng là thiên cổ kỳ oan!

Ngõ Lý Các Lão và phố Thái Phó Tự đều là nơi ở của quan viên, tranh chấp ngoài đường sẽ tổn hại thể diện, Dương Liên kéo tay áo Trương Nguyên: - Giới Tử, đi thôi, nói nhảm vô ích. Khẽ chào Diêu Tông Văn đang giận run người, họ đi lướt qua bên kiệu.

Khi đến khu tứ hợp viện của Ngô Đạo Nam, Dương Liên quay đầu lại thấy kiệu của Diêu Tông Văn còn đứng ở đầu phố, không khỏi cười nói: - Giới Tử, người làm Diêu cấp sự trung tức giận không nhẹ. Rồi ông lắc đầu nói: - Người thật đúng là thiếu niên khí phách, hà tất giở võ mồm, giờ thì gây nhau giữa đường rồi, làm mất thể thống quan lại.

Trương Nguyên mỉm cười nói: - Nếu oán thù khó giải, cứ dứt khoát chọc giận y, dưới cơn thịnh nộ, cử chỉ ngôn hành sẽ có sơ xuất.

Cửa gỗ “Két..” một tiếng, một lão bộc của Ngô Đạo Nam đi ra đón Dương Liên và Trương Nguyên, còn đám Lai Phúc thì đứng chờ trước cửa.

Đầu đường bên kia, Diêu Tông Văn nghiêng răng nghiêng lợi hơn nửa ngày mới bớt cơn tức, dặn kiệu phu: - Đến phủ đệ Phương Các lão ở phường Đại Thời Ung.

...

Ngô Đạo Nam gầy như que củi, tinh thần vẫn khá. Khi thấy Trương Nguyên, lão có phần cao hứng, sau khi hàn huyên mấy lời liền nói: - Giới Tử, người kể lại từ đầu chí cuối chuyện đi đến Triều Tiên cho ta nghe.

Trương Nguyên lúc này kể chuyện Nạp Lan Ba Khắc Thập gặp mặt bí mật Quang Hải Quân, bình định Lãng Dương Quân và việc bị tập kích ở núi Phượng Hoàng. Ngô Đạo Nam sau khi nghe xong từ tốn gật đầu: - Giới Tử làm việc rất được, suy xét cũng chu toàn, vừa có tấu chương của Triều Tiên Nhân Mục Đại phi, lại bắt được sứ giả của tù trưởng Nô, chứng có

vô cùng xác thực. Đám Diêu Tông Văn muốn dựa vào việc này mà buộc tội người cũng không dễ.

Dương Liên nói: - Tấu chương của Liêu Đông Lý tuần phủ bất lợi cho Trương Nguyên, bên Diêu Tông Văn mượn cớ gây sóng lớn.

Ngô Đạo Nam lấy ra một bản sao chép tấu chương của Lý Duy Hàn ở đầu bàn, đưa cho Trương Nguyên nói: - Người xem một chút, đây là tấu chương của Lý tuần phủ, đã đưa lên Tì Lễ Giám hôm qua.

Trương Nguyên tiếp nhận tấu chương, chỉ thấy trên đó viết:

“Đô Sát viện Hữu phó Đô ngự sử phụng chỉ tuần phủ Liêu Đông, thân Lý Duy Hàn can tấu: Xem xét việc phế lập, hai trăm năm chưa có ai, một khi nghe đồn, há không kinh hãi! Triều Tiên Lý Hồn thừa kế ngoại phiên đã mười năm, Lãng Dương Quân tức hệ thân phái, tức là thần tử của đất nước. Quân thần đã có định phân, mũi giày sao có thể đảo ngược. Lý Hồn quả thực vô đạo, cũng nên nghe Đại phi tấu, đợi Trung Quốc sắp xếp lại. Sao có thể lấy thần soán quân, lấy cháu phế bác, tâm của Lý Hồn chẳng những vô hồn, mà còn vô trung, tội danh đáng phạt, nhằm chân Vương cương.”

Chương 491: Cục diện nguy hiểm

Xem đến đây, Trương Nguyên dù biết kiềm chế cũng có chút phần nộ, nói: - Lý tuần phủ lại nói phải hưng binh chinh phạt Triều Tiên, thật nực cười. Năm trước Nô Nhĩ Cáp Xích lập quốc xưng Hãn, sát hại người Hán, Lý tuần phủ cũng không lòng đầy căm phẫn như thế. Triều Tiên chỉ thay đổi một quốc vương, không, Lý Hồn tạm thời là thay quyền quốc sự, còn đang tấu thỉnh Đại Minh sắc phong, Lý tuần phủ đã vội kể tội. Đây chẳng phải là bắt nạt kẻ yếu sao?

Ngô Đạo Nam nói: - Lý tuần phủ cũng không thật sự muốn chinh phạt Triều Tiên, y muốn nghiêm trọng hóa tình thế, mục đích là buộc tội người.

Dương Liên hỏi: - Giới Tử, người và Lý tuần phủ ngày xưa cũng không có mối thù truyền kiếp, vì sao đi một chuyến Liêu Đông lại khiến cho Lý tuần phủ bất mãn với người như vậy?

Trương Nguyên nhanh chóng xem hết tấu chương của Lý Duy Hàn, nói: - Nô Nhĩ Cáp Xích có nghĩa tử Hồ Nhĩ Hãn giả trang mã tặc lên vào biên cương Liêu Đông, ở núi Phượng Hoàng tập kích sứ đoàn, bị hỏa thương thủ và Cẩm Y Vệ đi cùng của Liên Sơn Quan đánh lui. Hồ Nhĩ Hãn mất mạng, Lý tuần phủ không tự trách biên phòng không nghiêm, ngược lại trách học sinh nhiều chuyện. Y cho rằng học sinh ở Triều Tiên bắt Nạp Lan Ba Khắc Thập rồi cho Hồ Nhĩ Hãn đột kích, hiện giờ Hồ Nhĩ Hãn lại chết, Lý tuần phủ sợ quy mô giặc Nô xâm phạm biên phòng khó chống đỡ, nên muốn đổ tội lên đầu học sinh. Hồ Nhĩ Hãn giả trang mã tặc để cướp bóc đấy, cũng không biết Nạp Lan Ba Khắc Thập ở trong tay học sinh, kiến tặc ở Ái Dương Vệ liền cướp bóc một nhánh thương đội Sơn Đông, đều có chứng cứ rõ ràng. Hơn nữa mặc dù Hồ Nhĩ Hãn là nhằm vào học sinh mà đến, chẳng lẽ học sinh nên bó tay chịu trói đến bình ổn cơn giận của tù trưởng Nô, như vậy có thể bảo vệ Liêu Đông được bình an sao? Tù trưởng Nô xưng Hãn, sớm không phù hợp quy tắc Đại Minh. Từ năm ngoài Kiến Châu thiên tai nghiêm trọng, nhóm nhỏ kiến tặc liên tiếp nhập cảnh cướp bóc sản chúng Liêu Đông, Lý tuần phủ không thể ngăn địch, không thể bảo hộ trăm họ an toàn, lại công kích học sinh, đúng là vô sỉ!

Ngô Đạo Nam thở dài: - Những quan viên này chỉ tính toán vì người của mình, hoàn toàn không để ý đến an nguy đất nước.

Trương Nguyên lại nói: - Trong tấu chương Lý tuần phủ viết:” Lý Hồn quả thực vô đạo, cũng nên nghe Đại phi tấu, đợi Trung Quốc sắp xếp lại”, việc này càng nực cười. Nhân Mục Đại phi bị Quang Hải Quân giam cầm ở lãnh cung, không thể gặp lại nữ nhi của mình, làm sao tấu lên Đại Minh? Lý tuần phủ đây là trốn tránh trách nhiệm mà còn trả đũa, Quang Hải Quân giết huynh đệ, giam cầm mẫu phi, bí mật giao du với tù trưởng Nô, ngầm ôm hai lòng, Lý tuần phủ vì sao không tấu lên triều đình, không cảnh cáo Quang Hải Quân?

Dương Liên nói: - Lý Duy Hàn hồ đồ vô năng, công kích vô lý mà không suy nghĩ, nhưng cái gọi là điểm như khi đúng lúc

gian đảng đang khắp nơi thu thập Giới Tử và Hàn Xã, đám người Diêu Tông Văn chắc chắn quần lấy Giới Tử không buông.

Trương Nguyên nói với Ngô Đạo Nam: - Học sinh lần này đi sứ, có nhật kí rõ ràng, ngày mai đưa cho lão sư xem, lão sư cũng không cần nản lòng, vật cực tất phản thịnh cực tất suy, ngày tháng tam đảng nắm giữ triều chính sẽ không lâu dài đâu.

Dương Liên cũng nói: - Đúng vậy, Nội các nếu không có Ngô Các lão, gian đảng không có kỵ nữa, lập tức lộng quyền, xã tắc gặp nguy.

Hoàng hôn dần buông, Dương Liên và Trương Nguyên cáo từ rời khỏi nhà Ngô Đạo Nam. Dương Liên lúc này bình tĩnh hơn nhiều, nói: - Hôm trước biết được Lý Duy Hàn buộc tội người, lòng ta nóng như lửa đốt, hôm nay sau khi gặp người lại không thấy lo lắng nữa. Người dường như sớm dự đoán được cục diện hôm nay, đã có sách lược ứng đối rồi chứ?

Trương Nguyên nói: - Trong triều Ngôn quan đại khái là nắm giữ tam đảng, bọn họ nắm giữ quyền gián nghị thông tấu, học sinh cũng không có biện pháp gì hay. Hiện nay cần phải làm là khiến dư luận giới thượng lưu không bị mất đi, học sinh muốn phát biểu suy nghĩ của mình.

Dương Liên cổ cứng đờ, nghiêm nghị nói: - Có Dương Liên ở lục khoa một ngày, sẽ cùng gian đảng đấu tranh đến cùng.

Thiện nhu bất bại, cứng quá dễ gãy, Trương Nguyên nói: - Dương lão sư không cần cùng bọn chúng đối chọi gay gắt, phải biết rất nhiều quan trong kinh không phải tam đảng, phải tranh thủ sự ủng hộ từ những viên quan này.

Sau khi Đình Tị kinh sát, tam đảng truất hết Đông Lâm, nhưng quan ở kinh thành mấy trăm, thật sự thuộc tam đảng chỉ có mấy chục người. Đại đa số quan ở kinh thành vừa không phải Đông Lâm, cũng không phải tam đảng, đương nhiên, những quan viên này vẫn chưa đảm nhiệm chức vị quan trọng.

Dương xích nói: - Những viên quan này đều là cỏ đầu tường, hiện giờ gian đảng muốn nắm quyền, những quan viên đó nào chịu bênh vực lẽ phải vì chúng ta.

Dương lão sư rất cương trực, không giỏi đoàn kết người, Trương Nguyên bèn chuyển đề tài: - Dương lão sư đoán Diêu Tông Văn hiện ở đâu?

Dương Liên mỉm cười, nói: - Chắc là đến phủ đệ Phương các lão ở phường Đại Thời Ung lên án người rồi.

...

Khi Diêu Tông Văn vào quý phủ của Phương Tông Triết, Lễ Bộ lang trung Thiệu Phụ Trung đang bẩm báo với Phương Tông Triết về việc Trương Nguyên đi sứ và tấu thỉnh sứ của Triều Tiên. Diêu Tông Văn không tiện nói chuyện mình bị Trương Nguyên sỉ nhục ngoài đường, chỉ nói: - Phương Các lão, hạ quan mới vừa rồi nhìn thấy Hộ khoa Cấp sự trung Dương Liên và Trương Nguyên đến nơi ở của Ngô Các thần, chẳng hay có mưu đồ bí mật gì không?

Phương Tông Triết vuốt râu mỉm cười, lời nói đầy ý châm chọc: - Trương Nguyên đến nhà vẫn chưa về thì đã đi gặp Ngô Hội Phủ, thật sự là vì nước cực khổ Thiệu lang trung, người đọc hết tấu chương tấu thỉnh sứ của Triều Tiên đi.

Thiệu Phụ Trung mở bản sao chép tấu chương của sứ thần Triều Tiên, tiếp tục thì thầm:

- Quang Hải vừa lập, tin lời kẻ gian, tự mình suy đoán, thù hận mẫu hậu, giam cầm biệt cung, sỉ nhục giết chóc đều có, giết huynh đệ, tàn sát các cháu, tàn tuyệt di luân, vô phục nhân lý. Phóng túng, thị dục không tiết chế; ngoại doanh cung thất, mười năm chưa thôi. Ngâm ôm hai lòng, bại khoản tù ttrởng Nô, phản bội ân đức, lừa dối thiên mệnh; lại đuổi bỏ lão, cột nhả kẻ nhỏ, phồn hình trọng liễm, hạ dân gào khóc, thần nhân oán nộ, quốc gia sắp vong. Khi có cự thần Lý Quý, Lý Thích, với Chiêu Kính Vương, không vượt qua được nỗi lo vong quốc, hết sức trung phần, thề bình định nạn trong nước. Tháng năm Đinh Tị Vạn Lịch, tập hợp nghĩa lữ, hội tụ triều thần, bôn cáo Nhân Mục Vương Đại phi ở biệt cung, tuyên giáo phế Hôn, ngênh lập Chiêu Kính Vương tôn Lăng Dương Quân, với lệnh của Vương Đại phi, thay quyền lo quốc sự. Khiến sứ chờ lệnh thiên triều, phục thỉnh Hoàng đế

nhìn thấu việc bốn quốc, ân hàng phong điển khiến Lăng Dương Quân được phụng quốc tự...

Thiệu Phụ Trung đọc xong, Phương Tông Triết gật đầu, nói với Diêu Tông Văn:

- Nhân Mục Vương Đại phi của Triều Tiên và trong tấu chương tấu thỉnh sứ chưa đề cập Trương Nguyên tham gia lật đổ phản chính, Trương Nguyên hoàn toàn không đếm xỉa đến. Điều cấp sự nghĩ thế nào về chuyện này?

Diêu Tông Văn nói: - Chuyện này hiển nhiên xuất phát từ mưu kế của Trương Nguyên, đang gặp phải chỗ chột dạ, bằng không khi Lăng Dương Quân phạm thượng tác loạn, Trương Nguyên đang ở Hán Thành (Seoul), có lý nào không đếm xỉa tới!

Phương Tông Triết nói: - Lý mặc dù như thế, nhưng Triều Tiên Vương Đại phi và tấu thỉnh sứ viết rất rõ ràng, đây là Triều Tiên bình định nạn trong nước, Trương Nguyên chỉ là không hoàn thành sứ mệnh sắc phong mà thôi. Hơn nữa hắn còn mang về thủ hạ của Nô Nhĩ Cáp Xích được xưng là Kiến Châu chỉ bảo Nạp Lan Ba Khắc Thập, còn ở ngoài Liên Sơn Quan chỉ huy, giết chết Hồ Nhĩ Hãn - một trong ngũ đại thần Kiến Châu, đi sứ còn có thể lập nhiều quân công, đó là chuyện hiếm thấy.

Thiệu Phụ Trung không lên tiếng, Diêu Tông Văn chỉ mãi cười lạnh, y nghe ra ý chế chạo trong lời nói của Phương Tông Triết: - Trương Nguyên ở đâu cũng không chịu an phận thủ thường, lúc còn là đồng sinh đã dám cổ động sĩ tử Hoa Đình vây công Đồng hàn lâm, khiến Đồng hàn lâm cửa nát nhà tan. Sau khi trúng Trạng Nguyên lại không coi ai ra gì, những gì hắn làm Phương các lão cũng đã thấy.

Phương Tông Triết hừ khê một tiếng, Diêu Tông Văn trong lòng biết Phương Tông Triết không muốn nhắc đến con lão là Phương Hồng Tiêm, thuận miệng nói: - Trương Nguyên đi sứ Triều Tiên, dám xúi giục phạm thượng phản nghịch, hành vi vô phụ vô quân này nếu không nghiêm trị, làm sao giáo hóa sĩ tử thiên hạ.

Phương Tòng Triết không bình luận, lại nói với Thiệu Phụ Trung: - Việc sắc phong Lăng Dương Quân hoãn lại, tra hỏi rõ ràng rồi quyết định cũng không muộn, người truyền cáo Hà Thị lang, nói đây là đề nghị của ta.

Thiệu Phụ Trung nói: - Vâng.

Phương Tòng Triết lại quay sang Diêu Tông Văn nói: - Cho người hỏi rõ tình hình thực tế từ những tùy tùng quan lại đi sứ Triều Tiên, không nên tùy tiện buộc tội người khác.

Phương Tòng Triết nếu nói vậy thì đã quyết tâm muốn đối phó Trương Nguyên, Diêu Tông Văn mừng thầm. Lúc này y bỗng nhiên nghĩ đến một người - Nguyễn Đại Thành, tuy là người trong Hàn Xã, nhưng trên đường gặp lại rất cung kính với y, hình như ý a dua. Nguyễn Đại Thành là Phó sứ đi sứ Triều Tiên lần này, tất nhiên biết bí mật của Trương Nguyên, nếu có thể lôi kéo Nguyễn Đại, vậy tuyệt đối có thể cho Trương Nguyên một dao trí mạng.

Chương 492: Đêm thu (1)

Ra khỏi nơi ở của Ngô Các lão thì hoàng hôn đã buông xuống, trong bức tường son của hoàng thành phía đông phố Hồi Hán vẫn còn văng vẳng tiếng ve kêu. Cái gọi là trong Tử Cấm Thành không có cây cao to là chỉ trong cung, còn khu Tây Uyển lại rậm rạp hoa cỏ. Gió đêm thổi đến, Trương Nguyên có thể nghe thấy hương thu cúc, thu hải đường và hơi nước từ hồ Thái Dịch.

Bắc Kinh đầu thu dường như còn nóng bức hơn giữa hạ, có lẽ là vì Trương Nguyên vừa về từ phía bắc. Hắn thấy cực kỳ nóng nực, có lẽ vì thể cực trong kinh khiến hắn bị áp lực. Nô Nhĩ Cáp Xích tuyên bố “Thất đại hận” (bảy mối hận lớn), ngày đây binh càn quét Liêu Đông sắp đến, mà quan viên Đại Minh lại đắm chìm trong tranh giành đảng không thể kiềm chế, thiếu sót nhận thức loạn trong giặc ngoài.

Cảm giác mọi người đều say chỉ ta không say cũng không tốt, Trương Nguyên ngưỡng cổ lên thở dài. Bất kể thế nào, chuyến đi Triều Tiên cũng có thu hoạch lớn, mà hiện tại hắn chỉ muốn

mau chóng thấy vợ con, nhưng lão sư Dương Liên lại không có ý muốn về Hội đồng quán.

Dương Liên thấy còn nhiều chuyện muốn bàn với Trương Nguyên, không đợi hấn mời, ông đi theo hấn từ phố Hội Hán đến ngõ Lý Các Lão. Trương Nguyên bất đắc dĩ, hấn rất muốn khóa chặt cửa cùng vợ con hưởng hạnh phúc gia đình, nhưng Dương Liên là phòng sư thi hương của hấn, không tiện từ chối ông ấy.

Lai Phúc chạy về nhà báo tin. Thương Đạm Nhiên, Thương Cảnh Huy, Mục Chân Chân, Tô Chi, Lý Khẩu Nhi vốn đang đợi ở tiền sảnh đều vào trong nội viện. Trương Đại lắc đầu cười nói: - Vị Dương lão sư này thật không hiểu nhân tình, kéo Giới Tử đi khỏi trước cửa nhà, giờ còn theo đến đây, có cần lo nước lo dân như thế không? Cũng không nghĩ Giới Tử đã bốn tháng rồi chưa gặp vợ con, khi này hàng xóm Chiêm Sự phủ thứ tử Tôn Trĩ Thăng đến chào hỏi Giới Tử cũng bị ta ngăn lại.

Trong khi nói, Trương Nguyên cùng Dương Liên đã vào đến. Hấn hỏi Trương Đại: - Đại huynh thay đệ nói chuyện với Dương lão sư, đệ vào thăm vợ con chút rồi ra. Đoạn hấn cáo từ Dương Liên.

Dương Liên cười khà khà: - Là ta làm phiền rồi. Tuy nói vậy nhưng không hề có ý cáo từ.

Trương Nguyên đi nhanh như gió vào trong nội viện, đột nhiên đụng phải gì đó, vội thu chân về. Hấn nghe thấy “a” một tiếng, một đứa nhóc không cao hơn đầu gối hấn là mấy sắp ngã về phía sau, hấn vội chồm tới đưa tay ra đỡ.

Trương Nguyên đã tập luyện một thời gian với Vương Tông Nhạc, tay chân nhanh nhẹn, khi đầu đứa nhóc sắp chạm đất thì đã kịp nắm vạt áo rồi ôm nó vào lòng. Nhóc khóc rống lên, Trương Nguyên dỗ dành: - Hồng Tiệm, đừng sợ đừng sợ, là phụ thân đây, phụ thân về rồi.

Đứa trẻ hơn một tuổi, cao gần một thước này thì ngoài Hồng Tiệm ra còn ai, Trương Nguyên vừa về nhà đã đụng ngã con mình.

- Hồng Tiệm, tiểu cô phụ!
- Tiểu thiếu gia, tiểu thiếu gia!

Thương Cảnh Huy mười một tuổi gấp gáp chạy tới, vú nường Chu mụ của Hồng Tiệm cũng vội vội vàng vàng chạy đến.

Hồng Tiệm trong lòng Trương Nguyên khóc vài tiếng rồi ngưng bật, đôi mắt đen láy hiếu kì nhìn hấn. Trương Nguyên nhéo gương mặt nhỏ của con, cười nói: - Nhìn kỹ một chút, có nhận ra phụ thân không? Hấn nghiêng đầu nhìn khuôn mặt ngơ ngác của Thương Cảnh Huy trong nắng chiều: - Tiểu Huy, khỏe hơn rồi chứ?

Thương Cảnh Huy gầy đi không ít, nhưng ánh mắt vẫn trong sáng lanh lợi. Lúc này cô bé tiến tới nắm tay Hồng Tiệm, ngược mắt nhìn Trương Nguyên, mỉm cười: - Hai ngày này khỏe hơn rồi, tiểu cô phụ đi sứ Triều Tiên vất vả. Rồi cô bé thì lễ với hấn.

Thương Đạm Nhiên, Tố Chi, Lý Khấu Nhi, Mục Chân Chân đều đi vào sân giếng trời. Có tỳ nữ treo hai lồng đèn đỏ dưới mái hiên của Tây Sương phòng, đã đến giờ lên đèn.

Tiểu Hồng Tiệm thấy Thương Đạm Nhiên đến, đưa tay đòi bế: - Mẹ, ôm. Đứa bé vẫn nghiêng đầu nhìn Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười giao Hồng Tiệm cho thê tử Thương Đạm Nhiên, nói: - Người ta phong trần, thân đầy mồ hôi, Hồng Tiệm ghét ta rồi.

Thương Đạm Nhiên ôm tiểu Hồng Tiệm nói: - Hồng Tiệm, đây là phụ thân, gọi phụ thân đi con, không phải con luôn ngóng cha về sao?

Lúc nói với con, mắt Thương Đạm Nhiên vẫn chăm chú nhìn phu quân Trương Nguyên. Đèn không sáng lắm, nhưng có thể thấy Trương Nguyên đã đen ốm đi nhiều, mắt cô không khỏi cay cay.

Tiểu Hồng Tiệm được mẫu thân chỉ bảo, cuối cùng mở miệng gọi “phụ thân”, rồi liên tiếp gọi mấy tiếng, càng gọi càng lớn tiếng.

Trương Nguyên cười to, vui mừng không thôi.

Tiểu Hồng Tiệm gọi mãi không ngừng, Thương Đạm Nhiên vội nói: - Được rồi được rồi, đừng gọi nữa. Rồi quay đầu tìm Mục Chân Chân, gật đầu nói: - Chân Chân qua đây, để Trương Nguyên nhìn Khiêm Nhi.

Nhiều người đứng trước mặt Trương Nguyên, Mục Chân Chân lại đứng phía sau ôm con chăm chú nhìn Trương Nguyên. Hôm nay cha và Trương Nguyên cùng về, Mục Chân Chân rất vui, khi này cha ôm tiểu Minh Khiêm, đứa bé còn bật cười thành tiếng, đưa tay nắm chòm râu của cha.

Mục Chân Chân lên trước, Trương Nguyên đã bước qua, mỉm cười đánh giá Mục Chân Chân. Mục Chân Chân vẫn có chút ngượng ngùng, vội nói: - Thiếu gia, Minh Khiêm lại ngủ rồi. Không đổi cách gọi được, Trương Nguyên cũng không chinh lại. Xung hô chỉ là một loại phương thức, tương tự như phụ nữ ở hậu thế đã kết hôn cũng không còn theo họ chồng, nhưng địa vị xã hội của phụ nữ không cao bằng duy trì truyền thống ở Hong Kong, Macau và Đài Loan.

Trương Nguyên nhìn đứa bé gục đầu ngủ trên vai Mục Chân Chân, khẩu khí rất dễ thương, một bên khóe miệng còn chảy nước miếng: - Khiêm nhi đã qua một trăm ngày rồi. Hắn đưa tay lau nước miếng bên miệng đứa bé.

Mục Chân Chân mỉm cười nói: - Nó chảy nhiều nước miếng lắm, chúng em gọi nó là đại vương nước miếng.

Trương Nguyên cười ha hả.

Thị thiếp Tô Chi và Lý Khẩu Nhi của Trương Đại đều ở nội viện, lúc này cùng hành lễ với Trương Nguyên. Một tỷ nữ cạnh Tô Chi ôm con của Trương Đại là Trương Phiêu, Trương Nguyên ôm cháu trai đùa với nó. Trương Phiêu nửa năm tuổi lớn hơn Trương Minh Khiêm hai tháng, nhưng đầu lại nhỏ hơn Trương Minh Khiêm một chút. Tục ngữ Thiệu Hưng có câu “Nương đại đại nhất gian” là nói vóc dáng mẫu thân lớn thì đứa con cũng lớn, vóc dáng của Mục Chân Chân cao hơn hẳn so với Tô Chi nhỏ nhắn.

Trương Nguyên nói chuyện một lúc với vợ con rồi đến tiền sảnh gặp Dương lão sư và Trương Đại, lại mời Vương Tông Nhạc, Mục Kính Nham và Hồng Kỷ, Hồng Tín ngồi cùng. Bốn người Vương Tông Nhạc liên hồi nói không dám, áy náy ngồi xuống.

Trương Nguyên nghe Trương Đại nói khi này Tôn Thừa Tông từng đến chào, bèn đích thân mời Tôn Thừa Tông đến cùng

uống rượu. Tôn Thừa Tông là hàng xóm của hắn, lại là Đông cung Nhật giảng quan, ngày thường quan hệ rất tốt.

Tôn Thừa Tông thuộc số ít quan viên Đông Lâm, lần này có thể bình an trải qua đợt kinh sát của tam đảng, có quan hệ với Lại bộ Văn Tuyển Ti lang trung Vương Đại Trí không muốn mở rộng quy mô tranh đảng. Mà Vương Đại Trí sở dĩ như vậy là vì đã chịu ảnh hưởng từ lần trò chuyện bí mật với Trương Nguyên, quan viên trong kinh đã sớm có lời đồn. Tôn Thừa Tông biết rõ trong lòng.

Trong tiệc rượu, Trương Nguyên hiển nhiên kể lại phong ba bão táp trong chuyến đi đến Triều Tiên, lại lấy nhật ký “Đỉnh Tị Triều Tiên kỷ hành” đưa cho Tôn Thừa Tông, Dương Liên xem qua.

Tôn Thừa Tông hai mươi năm trước từng ở gần biên giới Đại Đồng khảo sát vài năm, thông hiểu tình hình giặc ở đó. Y thấy trong nhật ký của Trương Nguyên đề cập nhiều đến quân tình Liêu Đông, hơn nữa kiến thức bất phàm, không khỏi tán thưởng. Dương Liên là kẻ sĩ trung nghĩa chính trực, nhưng không hiểu rõ quân vụ biên phòng, ông cho rằng việc cấp bách không phải biên phòng mà là các đảng tranh giành. Nếu gian đảng bên kia có lớn mạnh mấy cũng vô dụng, cho nên không thể để gian đảng một lưới bắt hết chính nhân quân tử, nhất là Trương Nguyên - người có sức ảnh hưởng lớn với Đông cung và thiên hạ sĩ tử, quyết không thể bị giáng chức rời kinh. Nói cách khác, cho dù sau này Đông cung vào chỗ, nhưng trong triều đâu đâu cũng là gian đảng, tân quân muốn dùng đảng quân tử cũng cực kì khó khăn.

Suy nghĩ của Dương Liên đương nhiên có lý, Tôn Thừa Tông cũng cho là vậy. Đối với việc Bình bộ khát nợ quân lương Liêu Đông mà Trương Nguyên viết trong nhật ký, Tôn Thừa Tông nói: - Khát nợ quân lương sẽ làm dao động quân tâm, nhưng tệ nạn của Liêu Đông, Diên Tuy, Đại Đồng đều là “binh nhiều không luyện, lương nhiều không đối chiếu”, quân lương nhiều đến mấy mà phát xuống cũng không lấp đầy lòng tham vô đáy của văn thân võ tướng ở biên quan.

Dương Liên gật đầu nói:

- Tôn đại nhân nói rất phải. Thiên thời địa lợi nhân hòa, nhân hòa là quan trọng nhất, không có trung thần lương tướng bảo vệ quốc gia thì dù có trăm vạn quân lính, lương thảo như núi cũng chỉ làm lợi cho địch. Liêu Đông tuần phủ và Đô Chỉ Huy Sứ đều là hạng tầm thường, tấu chương buộc tội Giới Tử của tên Lý tuần phủ cực kỳ nhằm nhí, nhưng trong triều có người muốn mượn việc này gây sóng gió, ta cho rằng nỗi lo của Đại Minh không phải ở họa trời mà là họa người.

Trương Đại nói: - Muốn mượn việc này vu khống Giới Tử thì quá vô dụng rồi, cần gì phải sợ.

Bốn người vừa uống rượu vừa bàn triều chính. Trống báo giờ nghiêm vang lên, Trương Đại cùng Dương Liên đứng dậy cáo từ, mẫu tử Tổ Chi và Lý Khẩu Nhi trong nội viện cũng đã dùng cơm, cùng Trương Đại ngồi xe về bên sông Bào Tử. Còn Dương Liên về Hội Đồng quán.

Tôn Thừa Tông ở lại nhà bên Trương Nguyên. Khi Dương Liên và Trương Đại rời khỏi, y cầm mãi không buông cuốn nhật ký “Định Tị Triều Tiên kỷ hành” của Trương Nguyên, muốn đem về nhà đọc kỹ, hấn nói: - Để tỏ thanh bạch, bài trừ lời đồn, cuốn nhật ký này ta sẽ nhanh chóng ấn hành, để sĩ thứ trong kinh đều biết Trương Nguyên ta đi Triều Tiên đã làm gì, có phải là họa nước họa dân hay không? Ta muốn thức suốt đêm sao chép một bản, ngày mai giao cho thư xã chế bản, mấy ngày nữa sẽ đưa Tôn đại nhân xem vậy. Điểm tốt của cuối đời Minh chính là mạng lưới văn học rất sơ sài, không có quá nhiều cấm kỵ, dù là tư tưởng cấp tiến như Lý Chí cũng chỉ cấm mà không tuyệt.

Chương 492: Đêm thu (2)

Tôn Thừa Tông rất tán thưởng cách làm in sách dẫn hướng dư luận, song lại hỏi: - Trong phủ có ai sao chép?

Trương Nguyên đáp: - Chỉ có ta và thê tử.

Tôn Thừa Tông lật xem nhật ký, nói: - Cuốn nhật ký này của người có hơn bốn vạn chữ, sao chép rất khó, chỉ bằng phân

thành hai nửa, một nửa ta mang về nhà chép. Ta có hai người nhà thường dân có thể giúp, sáng sớm mai hoàn lại nguyên bản.

Trương Nguyên vui mừng nói: - Vậy thì đa tạ.

Rồi nhật ký được chia làm hai, Tôn Thừa Tông muốn đem nửa phần đầu về nhà sao chép.

Trương Nguyên sắp xếp chỗ ở cho bốn người Vương Tông Nhạc, Mục Kính Nham, Hồng Kỷ, Hồng Tín. Khi trở về nội viện thì đã cuối giờ Tuất (7-9h tối), Hồng Tiệm và Minh Khiêm đã ngủ trong chiếu riêng, còn Thương Đạm Nhiên và Mục Chân Chân đều đang đợi Trương Nguyên.

Trương Nguyên đến hậu viện tắm rửa, Mục Chân Chân liền theo sau hầu hạ. Trương Nguyên cười nói: - Không cần hầu hạ, đi sứ hơn trăm ngày, ta cũng quen tự chiếu cố rồi. Thấy Mục Chân Chân không được vui lắm, hấn lại nói: - Đừng nghĩ nhiều, quả thực đã quen rồi, Mục thúc ở bên ngoài chẳng phải cũng vậy sao, giờ nàng chỉ cần chiếu cố Khiêm nhi tốt là được.

Mục Chân Chân đều là tự chăm sóc con, chưa từng giao cho nữ nương. Thương Đạm Nhiên bảo nha đầu Ngọc Mai giúp đỡ Mục Chân Chân cùng chăm sóc Minh Khiêm, có điều Ngọc Mai rất ít khi động đến.

Mục Chân Chân nói: - Cha khổ quen rồi, còn thiếu gia đã quen nuông chiều từ nhỏ.

Trương Nguyên cười nói: - Ta cũng có thể chịu khổ mà. Được rồi, nàng muốn giúp ta lau người thì cứ làm.

Mục Chân Chân nghe Trương Nguyên nói thế lại thấy ngượng ngùng, trong lúc nói chuyện thì hấn đã tắm rửa xong. Trở về tứ hợp viện, trời vẫn nóng nực, bầu trời ở sân giếng trời tụ đầy mây, không trăng không sao, cũng không có lấy một ngọn gió. Mục Chân Chân thấy Trương Nguyên phe phẩy quạt không thôi, bèn nói:

- Hôm nay nóng quá, có lẽ tối nay sẽ có mưa lớn.

Trương Nguyên đứng bên giếng trời hít thở không khí. Giếng trời dài ba trượng sáu, rộng hai trượng tám, trước thềm nhà tọa bắc hướng nam có trồng một ít thảo mộc hoa cỏ, dưới thềm

Đông - Tây Sương phòng có hai chậu sen lớn. Trương Nguyên thấy quen mắt, hỏi: - Hai chậu này là đưa đến từ công chào Đông Tứ chỗ nội huynh (anh vợ) phải không?

Mục Chân Chân chưa kịp trả lời, gian thứ nhất bên trái sát nhà chính có tiếng nói của Thương Cảnh Huy: - Tiểu cô phụ, chậu được chuyển đến từ bên kia.

Gian đầu tiên bên trái chính là thư phòng của Trương Nguyên, hần vào trong thì thấy Thương Đạm Nhiên và Thương Cảnh Huy ngồi bên bàn sao chép quyển nhật ký “Đinh Tị Triều Tiên kỷ hành”, kế bên là hai tỳ nữ đang quạt mát cho họ.

Trương Nguyên cười nói: - A, Đạm Nhiên muốn được một tiểu thư thủ ả?

Thương Cảnh Huy cười khúc khích, nói: - Chũ con viết không được đẹp, tiểu cô phụ đừng cười con.

Trương Nguyên đứng sau lưng Thương Cảnh Huy xem cô bé sao chép. Cô bé ngồi thẳng lưng, tóc mái gọn gàng không rối một sợi, bút lông trong tay viết ra từng chữ tiểu Khải ngay ngắn, không khỏi khen ngợi: - Tiểu Huy viết chữ rất có tiến bộ.

Thương Cảnh Huy nhúc nhích người, ngoái lại nhìn Trương Nguyên, ánh mắt sáng rực, miệng khẽ bữu nói: - Tiểu cô phụ đừng đứng sau lưng con, con sẽ chép sai đó.

Trương Nguyên cười lui lại vài bước, hỏi Thương Đạm Nhiên: - Trước đó tiểu Huy bị bệnh gì?

Thương Đạm Nhiên nói: - Phổi nhiệt, ho khan, qua hai ngày đỡ được một chút.

Trương Nguyên khẽ nhú mày, nói: - Hôm nay để ta tìm danh y chẩn trị cho tiểu Huy.

Cô bé vẫn không ngừng viết, cũng không ngừng đầu:

- Con đã khỏi bệnh rồi.

Thương Đạm Nhiên nói: - Tiểu Huy chép xong trang này thì đi nghỉ ngơi.

Trương Nguyên nói: - Ừm, đừng làm quá mệt, trời thu khô nóng, sẽ dễ bị ho khan lại.

Thương Cảnh Huy dạ một tiếng, chép xong một trang rồi trở về phòng ngủ. Vợ chồng Thương Chu Phúc khi rời kinh có để lại một bộc phụ Thiệu Hưng và một tỳ nữ chăm sóc tiểu Cảnh Huy.

Trương Nguyên ngồi ở chỗ khi nãy Thương Cảnh Huy đã ngồi tiếp tục sao chép, Mục Chân Chân chỉ biết viết chữ to, không giúp gì được. Trương Nguyên nói với Thương Đạm Nhiên: - Chép một canh giờ rồi nghỉ, chúng ta chép nhiều nhất đấy.

Thương Đạm Nhiên cười: - Ta đâu viết nhanh bằng chàng, chàng căn bản không cần nhìn bản gốc, chàng chỉ viết chính tả mà thôi. Rồi nàng tiếp lời: - Tu Vi vẫn chưa về, bằng không chàng có thể nghỉ rồi.

Trương Nguyên hỏi: - Tu Vi đi Nam Kinh sao vẫn chưa về?

Thương Đạm Nhiên nhìn Trương Nguyên, cười hỏi: - Nhớ muội ấy?

Không để Trương Nguyên trả lời, liền nói: - Tu Vi thay chúng ta về Sơn Âm thăm cha mẹ, mười chín tháng sáu không phải sinh nhật hai mươi tuổi của chàng sao? Cha mẹ muốn ở nhà tế tổ chúc mừng, cuối tháng trước Tu Vi có gửi thư nói việc này.

Trương Nguyên lấy cán bút gõ đầu mình: - Ta quên mất sinh nhật hai mươi tuổi của mình. Xem trong nhật ký, ngày mười chín tháng sáu ta ở đâu?

Thương Đạm Nhiên nói: - Khi nãy tiểu Huy xem rồi, hôm đó chàng vẫn ở Quảng Ninh thành.

Đột nhiên ngoài phòng có tia chớp lóe lên, cả phòng sáng rõ, tiếp đó tiếng sấm vang rền, gió đêm xào xạc, cơn mưa lớn trong đêm thu oi bức sắp kéo tới rồi.

Trong màn sấm chớp, Thương Đạm Nhiên đột nhiên đứng dậy nói: - Ta đi xem con.

Trương Nguyên gác bút, theo thê tử rời thư phòng. Trong nhà chính bốn gian tọa nam hướng bắc này, thư phòng nằm ở góc trái, sau đó là phòng ăn, rồi tới phòng của Chu mục và Hồng Tiêm, kế đến là phòng ngủ của Trương Nguyên và Thương

Đạm Nhiên. Khi Trương Nguyên vào phòng Hồng Tiệm, Chu mục đang đóng cửa sổ. Thương Đạm Nhiên vén màn nhìn Hồng Tiệm, Trương Nguyên cũng đến gần xem con. Bắc đèn khơi lên ngấn, ánh sáng leo lắt, tiểu Hồng Tiệm ngủ rất say, Thương Đạm Nhiên khẽ cười nói: - Hồng Tiệm ngủ ngon lành. Rồi nàng hỏi Chu mục: - Nó tiểu lúc nào thế?

Chu mục nói: - Nửa canh giờ trước.

Thương Đạm Nhiên sờ trán đứa bé, có chút mồ hôi, trời chưa đổ mưa, trong phòng rất hầm. Nàng nói với Trương Nguyên: - Chẳng đi xem Khiêm nhi, ta quạt cho Hồng Tiệm, đợi trời mưa rồi quay lại thư phòng chép tiếp.

Mục Chân Chân ở Tây Sương phòng, đang nhỏ giọng nói chuyện với tỷ nữ Ngọc Mai bên nôi của tiểu Minh Khiêm, một ngọn đèn sứ trắng đặt ở xa xa. Thấy Trương Nguyên vào, Mục Chân Chân và Ngọc Mai vội đứng dậy thi lễ, lúc này mưa chột đổ rào rào, tiếng mưa lộp độp vang vọng cả phòng.

Trương Nguyên hỏi:

- Minh Khiêm có sợ sét đánh không? Hắn đèn gần nôi nhìn, đứa bé đang mở to mắt nhìn trái nhìn phải, hắn bật cười: - Khiêm nhi tỉnh rồi à.

Mục Chân Chân đặt đèn sứ gần lại để Trương Nguyên nhìn con, nói: - Trước khi sét đánh đã tỉnh rồi, nghe tiếng sét cũng không sợ.

Trương Nguyên nhìn tiểu Minh Khiêm đang yên lặng, hỏi: - Cũng không quấy khóc ư?

Mục Chân Chân nói: - Minh Khiêm rất ít khi quấy khóc, tỉnh ngủ rồi cũng tự hoa tay múa chân cười ha ha, không hề quấy, rất là ngoan.

Trương Nguyên ngồi xuống ghế đầu cạnh nôi, đưa tay nựng má đứa bé, cười nói: - Nhi tử ngọc, phải khóc chứ, không quấy khóc thì không ai ôm con đùa, nằm lâu trong nôi sẽ buồn bực, ngoan ngoãn quá sẽ bị thiệt thòi. Nói rồi hắn bế tiểu Minh Khiêm từ trong nôi ra.

Ngọc Mai nghe thấy cũng cười khúc khích.

Mục Chân Chân cười nói: - Minh Khiêm giống ta khi nhỏ, phụ thân nói ta lúc nhỏ rất ngoan, cha mẹ bận rộn đi vào đi ra, ta chỉ nằm trong nôi giương mắt nhìn, không hề quấy khóc. Về sau nghe cha nói nếu ta khóc thì cha cũng dành thời gian bế một lúc, nhưng nếu không khóc thì không bế nữa, cha cũng bận mà. Minh Khiêm không khóc cũng có người ôm nó chơi, ta không bì được với nó rồi. Đoạn tay khẽ vuốt tóc con, nàng tiếp lời:

- Tóc của Minh Khiêm không giống ta, điều này rất tốt.

Tóc của Mục Chân Chân hơi nâu và xoăn, tóc của Minh Khiêm tuy hơi nâu nhưng lại thẳng. Tóc của trẻ con vốn hơi nâu, tiểu Hồng Tiệm cũng nâu, trẻ con mới sinh tóc thường loe hoe. Mục Chân Chân sợ dĩ không muốn con đừng quá giống nàng là vì tóc nâu và da trắng là dấu hiệu của đọa dân, nàng không muốn con có dấu hiệu này.

Trương Nguyên nào biết suy nghĩ của Mục Chân Chân, hắn nói: - Giống nàng cũng rất tốt, ta thích mà.

Mục Chân Chân ngượng ngùng, bèn cúi thấp đầu.

Ngọc Mai mượn cơ rời phòng để Trương Nguyên và Mục Chân Chân nói chuyện riêng. Trương Nguyên đùa với con, đưa ngón trỏ cho Minh Khiêm nắm, sau đó thu tay về để thử sức kéo của con, đứa bé bốn tháng tuổi này sức cũng không yếu, hắn khen: - Con trai giỏi, có sức lực. Rồi hỏi: - Chân Chân, có đủ sữa không?

Mục Chân Chân cúi đầu đáp: - Đủ để bú, còn không hết nữa.

Trương Nguyên cười khì, nhìn Minh Khiêm trong lòng nói: - Con ta đói bụng chưa? Rồi ngẩng đầu: - Khiêm nhi đói rồi, cho bú thôi.

Hắn nhìn bộ ngực căng đầy của Mục Chân Chân, dưới lớp áo mỏng manh có hai mảng ướt, là dấu sữa sao?

Mục Chân Chân vừa thẹn vừa cười, nói: - Khi này cho bú rồi, không đói đâu.

Cười đùa vài câu, Trương Nguyên đứng dậy: - Mẹ con nàng ngủ sớm đi, ta còn phải về thư phòng chép một lúc. Hầm thơm

lên cặp má phúng phính của tiểu Minh Khiêm rồi giao con cho Mục Chân Chân.

Trận mưa lớn kéo dài gần nửa canh giờ, không khí oi bức cũng được quét sạch. Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên đã chép được gần trăm ngàn chữ, chuông đồng hồ điểm mười một tiếng, hai người liền dọn bút mực chuẩn bị nghỉ ngơi, phần còn lại để sáng mai chép tiếp. Sau cơn mưa không khí trong lành, mây cũng tản đi, bầu trời ở sân tứ hợp viện lộ ra nửa vàng trắng khuyết, cực kì sáng ngời. Trương Nguyên và Thương Đạm Nhiên không còn buồn ngủ nữa, hai phu phụ nắm tay tản bộ trong sân. Sàn đá xanh đã đọng một lớp nước mỏng phản chiếu ánh trăng trong vắt, không khí so với lúc chập tối như một trời một vực, ở Giang Nam khó mà cảm nhận được điều này.

Chương 493: Vô tình chưa hẳn là hào kiệt chân chính

Thương Đạm Nhiên kể chuyện trong nhà, việc kinh doanh của thư xã và cửa tiệm cho Trương Nguyên nghe. Cha mẹ ở Sơn Âm có gửi một phong thư, Tống Dực Thiện cũng viết thư, còn có thư của Tây Trương thúc tổ Trương Nhữ Lâm. Bằng hữu của Trương Nguyên cùng xã viên Hàn Xã còn gửi nhiều thư hơn, khoảng đến mấy chục bức. Những bức thư này chưa bị mở ra, đợi Trương Nguyên trở về mới xem xét.

Trí nhớ của Thương Đạm Nhiên cũng rất tốt, cô thuật lại mấy phong thư mà mình từng đọc cho Trương Nguyên nghe, lại kể việc huynh trưởng Thương Chu Tác rời kinh. Trước khi Thương Chu Tác đi có để lại thư cho Trương Nguyên, Thương Đạm Nhiên không xem phong thư này.

Trăng sáng dọi qua phía tay mái hiên giếng trời, đồng hồ trong thư phòng điểm mười hai tiếng, Thương Đạm Nhiên nói:

- Ngày mai dậy sớm rồi tính, khuya rồi, nghỉ sớm đi. Rồi đột nhiên thấp giọng cười, nàng nói: - Chàng đến phòng Chân Chân ngủ đi.

Trương Nguyên trừng mắt: - Sao lại hiền lành quá mức như thế!

Thương Đạm Nhiên nhin cười, nói: - Ta có thán rồi, không hầu hạ chàng được.

Trương Nguyên cười: - Trương Giới Tử chỉ xem trọng những chuyện này à?

Thương Đạm Nhiên cười:

- Ý ta là chàng lâu ngày như thế... Không nói nữa, nàng cười cười.

Trương Nguyên nói: - Lâu ngày thế còn đều chịu đựng được, đâu chỉ có hôm nay.

...

Một trận mưa thu đêm qua đã thổi bay khí trời oi bức, Trương Nguyên ngủ say sưa. Bôn ba ngàn dặm đã bốn tháng, hiện tại đã được yên ổn nơi quê nhà, đây đúng là phúc khí.

Trương Nguyên quen dậy sớm, rời giường rửa mặt rồi luyện Thái Cực Quyền ở sân giếng trời, đây là Thái Cực Quyền chính tông, danh sư truyền thụ, không phải là những động tác đơn giản múa may mà hần luyện trước đó. Nghe thấy đồng hồ trong phòng điểm sáu tiếng “đang”, mỗi ngày đồng hồ này chạy nhanh mười lăm phút, phải thường xuyên chỉnh lại, tiếp đó nghe tiếng người đung vào đồng hồ, là Mục Chân Chân sao?

Có người mở cửa sổ thư phòng ra, một âm thanh trong trẻo như oanh hót nói: - Tiểu cô phụ, chào buổi sáng. Một gương mặt xinh xắn xuất hiện, chính là Thương Cảnh Huy.

Trương Nguyên mỉm cười: - Tiểu Huy. Rồi hần chuyên tâm luyện chương.

Thương Cảnh Huy ở trong thư phòng đã mài mực, bắt đầu chép sách. Khi Trương Nguyên luyện xong rồi bước vào, cô bé đã chép được vài dòng, nghiêng đầu nói: - Tiểu cô phụ nghỉ ngơi đi, không thì xem thư trước. Rồi cô bé tiếp tục nghiêm túc chép, cực kì hăng hái.

Trương Nguyên ngồi bên bàn mở rương sách xem thư, đọc qua vài bức, hắt ngược mắt nhìn Cảnh Huy đã hạ bút xuống nhìn mình, liền cười hỏi: - Nhìn gì vậy, không nhận ra à?

Gương mặt của Thương Cảnh Huy vốn tròn trịa, giờ đã ốm hơn một chút, vẫn chưa dậy thì, tính còn trẻ con. Cô bé nói: - Tiểu cô phụ đi Triều Tiên chắc cực khổ lắm, tối qua nhìn không rõ, giờ thấy tiểu cô phụ vừa đen vừa ốm.

Trương Nguyên mỉm cười nói: - Đi đường khó khăn, dầm mưa dãi nắng, nhưng vẫn ổn, có thể bình an trở về. Sao tiểu Huy lại bị bệnh?

Cảnh Huy nói: - Con cũng không biết vì sao bệnh nữa.

Thương Đạm Nhiên tiến vào, nói: - Bị sốt cao đến mấy ngày không hạ, dọa mọi người sợ muốn chết.

Trương Nguyên nói: - Hai hôm nữa mời danh y đến chẩn trị.

Trong lúc trò chuyện, bộc phụ đến báo phu phụ Lục Thao và Trương Nhược Hi đã đến.

Lục Thao và Trương Nhược Hi sống ở cửa tiệm Thịnh Mỹ ở phố Đăng Thị, tối qua mới nhận được tin Trương Nguyên hồi kinh, lúc ấy đã muộn nên sáng nay liền đến đây. Tiểu Hồng Tiệm thấy Trương Nhược Hi liền nhảy căng lên, luôn miệng gọi: - Cô mẫu, cô mẫu (cô).

Trương Nhược Hi bế tiểu Hồng Tiệm, nói với Trương Nguyên: - Nếu đệ đã về thì ta và Lục Thao ngày mai sẽ hồi hương, hành trang thu xếp xong rồi, hơn nữa tiết trời cũng mát mẻ hơn, thích hợp lên đường.

Trương Nguyên nói: - Tỷ tỷ, tỷ phu đón Trung thu ở kinh rồi hẵng về Giang Nam, giờ mà khởi hành thì tết Trung thu phải đón ở dọc đường rồi.

Trương Nhược Hi nói: - Ta và tỷ phu đều nhớ nhà không nguôi. Lý Thuần, Lý Khiết ở Sơn Âm, cả nửa năm nay ta không gặp huynh đệ họ rồi, ta rất nhớ họ.

Trương Nguyên cũng không giữ lại nữa, nói: - Vậy hôm nay chúng ta cùng đoàn tụ bên sông Bào Tử, đại huynh Tông Tử hôm qua có mời.

Trương Nhược Hi hỏi: - Tiểu Nguyên hôm nay không đến nha môn sao?

Trương Nguyên đáp: - Theo lệ thì sứ thần đi sứ nước xa, khi trở về có mười ngày nghỉ, thời gian này đệ không cần đến Hàn Lâm viện hoặc Chiêm sự phủ.

Dùng xong bữa sáng, hàng xóm Tôn Thừa Tông đích thân đem bản gốc và bảo sao của nửa đầu cuốn nhật ký “Đình Tị Triều Tiên kỷ hành” đến tận tay Trương Nguyên. Trương Nguyên hỏi thăm việc dạy học Đông cung, Tôn Thừa Tông cười nói: - Hoàng trưởng tôn điện hạ tâm tính nhân từ, trọng tình nghĩa, mấy bận hỏi người khi nào trở về. Có điều vì hai tháng nay thời tiết nóng nực, tạm ngừng dạy học, hôm nay trời đã mát, hẳn là sẽ dạy lại, đợi Đông cung truyền chỉ vậy.

Tôn Thừa Tông cáo từ đến Chiêm sự phủ, Trương Nguyên để tử tử, tử phu, Thương Đạm Nhiên và Mục Chân Chân đến nơi ở của Trương thị bên sông Bào Tử trước. Tuy hôm nay hẳn không cần đến Hàn Lâm viện, nhưng nếu đã đến rồi thì phải đi bái kiến Thị độc học sĩ Quách Xướng. Hơn nữa hiện giờ hẳn kiêm nhiệm Chiêm sự phủ Hữu xuân phường Hữu Tấn thiện, như vậy hẳn cũng phải đến bái kiến Thiếu Chiêm sự Tiền Long Tích chương ấn.

Thương Cảnh Huy nhắc nhở: - Tiểu cô phụ, nhật ký vẫn chưa chép xong.

Thương Đạm Nhiên liền thỉnh Trương Nhược Hi và Lục Thao giúp đỡ, cộng thêm tiểu Cảnh Huy, bốn người cùng chép, qua nửa canh giờ thì phần còn lại đã hoàn tất. Lúc này Vũ Lăng cũng gọi Viên Triều Niên của thư cục Hàn Xã tới, Trương Nguyên giao cả hai phần của cuốn nhật ký cho Viên Triều Niên. Hắn bảo y cùng Vũ Lăng đối chiếu ngay tại chỗ, sau đó lập tức triệu tập khắc khuôn, nội trong mười ngày phải khắc ấn nhật ký tiêu thụ, hơn nữa bản in phải tinh tế, không được có sai sót.

Nhóm Trương Nhược Hi, Thương Đạm Nhiên ngồi xe đến bên sông Bào Tử trước, Trương Nguyên giữ Viên Triều Niên và Vũ Lăng ở lại nhà đối chiếu nhật ký, rồi dẫn Lai Phúc và Uông Đại Chùy đến Hàn Lâm viện, Xá Ba và Mã Khoát Tề cũng muốn đi nhưng bị hắn cản lại. Ở trong kinh, hai sĩ bình cật đá

cả ngày đi theo ắt bị người khác dị nghị, Trương Nguyên dự định hôm nào đó để hai người này về Tứ Xuyên.

Ba chủ tớ Trương Nguyên vừa đến đầu đông của ngõ Lý Các Lão thì bắt gặp Nội thị Cao Khởi Tiềm của Từ Khánh cung dẫn theo một người từ phố Hồi Hán gấp gấp chạy đến. Cao Khởi Tiềm là thư đồng của hoàng trưởng tôn Chu Do, từ Ô mộc bài thăng làm Trưởng tùy có phẩm cấp. Trưởng tùy là Nội quan thất phẩm, nếu thăng lên nữa thì là Điện bộ lục phẩm. Cao Khởi Tiềm năm nay mới mười sáu tuổi, có thể gọi là quan vận thông suốt, đây chính là lợi ích khi dựa dẫm đại thái giám. Từ vụ án Đĩnh kích năm ngoái của Chung thái giám, chẳng những thái giám thủ lĩnh Đông cung Vương An nhìn Chung thái giám với con mắt khác, mà Hoàng thái tử Chu Thường Lạc cũng có phần nể trọng Chung thái giám. Trước đó nếu có chuyện đều chỉ thương lượng riêng với Vương An, hiện giờ Chung thái giám cũng có thể tham gia, ở Đông cung đã tiếp cận với thái giám thực quyền Vương An. Cao Khởi Tiềm là con nuôi của Chung thái giám, hiển nhiên nước dâng thuyền lên, địa vị thăng nhanh.

Cao Khởi Tiềm thi lễ với Trương Nguyên, nói Chung công công và Khách ma ma đã biết Trương Nguyên hồi kinh, mời Trương Nguyên bớt thời gian đến Thập Sát Hải gặp Chung công công ngoài chỗ ở. Y còn nói hoàng trưởng tôn điện hạ cũng rất muốn gặp Trương tiên sinh, hỏi Trương tiên sinh khi nào vào Văn Hoa điện dạy học.

Trương Nguyên hai ngày nay rất bận, ngày mai còn phải tiễn tỷ tỷ, tỷ phu về Giang Nam, bèn nói: - Hôm sau ta đến bái phỏng Chung công công, khoảng giờ Ngọ, sau giờ Ngọ Chung công công cũng rồi.

Cao Khởi Tiềm về Từ Khánh cung phục mệnh. Trương Nguyên đến Hàn Lâm Viện chào hỏi đồng nghiệp, sau đó đến chào chương viện Quách Xương Quách học sĩ. Quách học sĩ vẫn khá xem trọng Trương Nguyên, sau khi hàn huyên liền đem một tờ công báo đưa cho hắn, nói:

- Trương Tu soạn người xem một chút, đây là công báo mới ra, trên đó có tấu chương của Liêu Đông Lý tuần phủ.

Trương Nguyên hôm qua ở chỗ Ngô Các lão đã xem qua tấu chương này, giờ đây xem lại lần nữa, kinh ngạc nói: - Lý tuần phủ vì sao chỉ trích hạ quan như thế, quả thực không hiểu ra sao cả. Rồi hắn giải thích từng chút một lời chỉ trích của Lý Duy Hàn với Quách Xướng, lại nói: - Quách học sĩ, hạ quan đi sứ Triều Tiên, từ khi rời kinh đến hồi kinh tổng cộng một trăm mười chín ngày, mỗi ngày đều có nhật ký, mọi việc đều có sứ thần đi theo làm chứng, sứ thần Triều Tiên cũng có thể làm chứng. Lý tuần phủ tự dụng chỉ trích như thế, hạ quan rất kinh ngạc, để tỏ rõ trong sạch, hạ quan sẽ mau chóng in san tập nhật ký đó.

Quách Xướng gật đầu nói: - Như thế rất tốt.

Trương Nguyên khẩn cầu Quách Xướng viết lời tựa cho tập nhật ký. Đây không phải ý tưởng nảy sinh nhất thời của Trương Nguyên, hắn đã sớm nghĩ kỹ, mời Ngô Đạo Nam hoặc các quan lớn khác đều không thích hợp, Quách Xướng là thích hợp nhất, vì Quách Xướng là Hàn Lâm Viện chương ấn quan, hơn nữa không phải Đông Lâm cũng không phải tam đảng.

Quách Xướng chỉ bo bo giữ mình, thận trọng nói: - Người đem nhật ký cho ta xem trước, nếu ổn thì ta sẽ viết lời tựa cho.

Trương Nguyên nói chiều tối mai sẽ đem bản gốc nhật ký đến phủ Quách học sĩ. Bái biệt Quách Xướng, Trương Nguyên rời Hàn Lâm Viện đi Chiêm Sự phủ chào hỏi Thiếu Chiêm Sự Tiền Long Tích, lại cùng sư huynh Từ Quang Khải đàm luận một lúc lâu, sau đó mới đến bên sông Bào Tử gặp người nhà. Hắn cho người mời Nguyễn Đại Thành đến cùng uống rượu, Nguyễn Đại Thành mấy ngày nay cũng không cần ngồi nha môn.

Chương 494: Mạch nước ngầm mãnh liệt

Sau giờ Ngọ Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành đi Lễ Bộ và Hội Đồng quán, chia ra thăm hỏi Hà Thị lang và Triều Tiên tấu thỉnh sứ Vũ Yên. Khi ra khỏi Hội Đồng quán thì trời hãy còn sớm, mới là giờ Thân, hai người lại đi nha môn Cẩm Y Vệ

thăm hỏi Cẩm Y Vệ Chỉ huy sứ Lạc Tư Cung. Trò chuyện một lúc, Lạc Tư Cung nói: - Đã suốt đêm thăm vấn hai người Nạp Lan Ba Khắc Thập, đều đã cung khai, bản vệ sẽ theo thực tế mà bẩm báo Thánh Thượng, thỉnh Trương Tu soạn và Nguyễn Hành nhân yên tâm.

Sáu mươi một viên Cẩm Y Vệ theo Trương Nguyên đi sứ, bao gồm cả Chân Tử Đan đều chịu trách nhiệm lòng bắt, Lạc Tư Cung đã từ những viên Cẩm Y Vệ biết được tình hình cụ thể khi Trương Nguyên đi sứ. Lần này Cẩm Y Vệ chết thảm, Lạc Tư Cung đương nhiên phải giữ lợi ích cho thuộc hạ, Cẩm Y Vệ trực tiếp nghe lệnh Hoàng đế, không bị nội các và lục bộ tiết chế, cho nên tam đảng tuy rằng thế nghiêng vua và dân, nhưng Lạc Tư Cung cũng không e dè là bao. Thứ mà Cẩm Y Vệ kinh sợ chính là thái giám quản lý Đông xưởng.

Cuối đời Minh không ít quan văn, nhất là quan viên Đông Lâm giữ thái độ phản đối với Cẩm Y Vệ và Đông xưởng, đã kích xưởng vệ và chiếu ngục là tư hình của Hoàng đế áp chế tam pháp ti, họ chủ trương hủy bỏ xưởng vệ và chiếu ngục. Điều này gọi là nước có luật pháp, quân vô tư hình, tuy nhiên Trương Nguyên không có thái độ quyết liệt như đảng Đông Lâm đối với xưởng vệ. Trong lòng hắn hiểu rõ, đại thiên triều bốn trăm năm sau tư pháp vẫn chưa định rõ, muốn hoàn thiện ở cuối đời Minh là chuyện nằm mơ, loại bỏ xưởng vệ là gần như làm dao động hoàng quyền. Trương Nguyên không hề muốn đắc tội với hoàng đế, dân chủ và pháp chế của Đông Lâm không hề sai, nhưng với hoàn cảnh trong ngoài và cơ sở kinh tế lúc đó không theo sát thực tế, chế độ quân chủ lập hiến của nước Anh mất trăm năm sau mới thành hiện thực. Nhiệm vụ cấp bách lúc này là hòa hoãn mâu thuẫn trong ngoài, không thể để quân Mãn Thanh đã man thay thế Đại Minh, bím tóc đuôi chuột quả thực rất khó coi!

Đương nhiên, đem tội diệt vong Đại Minh toàn bộ đổ lên Đông Lâm thì trái lại sự thật lịch sử. Từ Thiên Khải đến Sùng Trinh, trong đảng Đông Lâm rất ít người có kỳ chấp chính ổn định, quan niệm chính trị này cũng chỉ là một loại tư tưởng trào lưu, vẫn chưa thể thực thi. Cục diện chính trị cuối đời Minh thật ra là một núi dây rối bù, không thể tùy tiện rút một sợi là gỡ rối được, nhưng hoàn toàn lật đổ để lập lại thì không phải mong muốn của Trương Nguyên. Cái gọi là khởi nghĩa

nông dân, thậm chí thay đổi triều đại đơn giản là dựa vào giết chóc và cướp bóc để giảm bớt nguy cơ tài nguyên đất đai mà thôi, đến trung - hậu kỳ thì vương triều thôn tính thổ địa nghiêm trọng. Hưng, dân chúng khổ; vong, dân chúng khổ, lặp đi lặp lại thì càng khổ hơn.

Theo Trương Nguyên thấy, chế độ chính trị Đại Minh có rất nhiều chỗ hay, chỉ cần tìm đúng điểm thì chưa hẳn không có khả năng đổi mới. Thứ hẳn muốn làm chính là tranh thủ thời gian, chỉ cần có thể tránh cho Tát Nhĩ Hử thảm bại, sống qua giai đoạn gian nan này, không để tài chính Đại Minh bị quân lương Liêu Đông làm suy sụp, còn lại là thiên tai, lưu dân, xâm phạm biên giới từ từ mà tính. Nhưng hiện tại Phương Tông Triết và tam đảng cầm quyền, nội chiến, cản trở, khó khăn khôn cùng, hẳn nhất định phải lợi dụng tất cả nhân tố có thể lợi dụng. Rất nhiều quan viên thanh cao khinh thường thái giám và Cẩm Y Vệ, không muốn kết giao. Thực ra những người như Cẩm Y Vệ, thái giám tựa như gia nô Hoàng đế, họ luôn có chút tự ti đối với quan viên xuất thân từ khoa cử. Nếu xem thường họ, họ sẽ khinh thường mình, thậm chí còn hận mình thấu xương. Nếu đối xử tốt với họ - những người luôn được sủng ái nhưng lo sợ rất ít khi cự tuyệt, đương nhiên trước hết là người phải có thân phận và địa vị.

Trương Nguyên kết giao với Cẩm Y Vệ Chỉ huy sứ Lạc Tư Cung chính là vì vậy. Lạc Tư Cung tuy là cao quan chính Tam phẩm, nhưng thuộc hệ thống quan võ, không có tư cách kiêu ngạo trước mặt Hàn Lâm cao quý. Huống chi Trương Nguyên là Trạng Nguyên, là Đông cung giảng quan, hơn nữa hiện tại tam đảng chưa ý thức được tầm quan trọng của nội quan và xương vệ. Tam đảng vào năm đầu Thiên Khải bị Đông Lâm làm cho cùng đường mới muốn đầu nhập Ngụy Trung Hiền. Trương Nguyên nhìn xa hơn bọn họ, hơn nữa Lạc Tư Cung ở kinh thành danh tiếng cũng không tệ, khác với Địch Nhĩ Canh, Hứa Hiễn Thuần là hạng người hung tàn.

Khi nói chuyện, Lạc Tư Cung có thể thấy Trương Nguyên tôn trọng y, trước đây y và Trương Nguyên đã gặp mặt vài lần. Vị tân khoa Trạng Nguyên này vừa khiêm tốn lại đường hoàng, tâm tư khó dò, nhưng hiển nhiên rất có trí tuệ và tài cán, qua một thời gian, nếu nhập các làm Tể tướng thì rất có khả năng. Lạc Tư Cung hiểu rất rõ tình hình cung đình, long thể khỏe

mạnh của Vạn Lịch để hai năm qua ngày càng sa sút. Năm trước sau vụ án Đĩnh kích, địa vị Đông cung đã hoàn toàn củng cố, quan viên Đông Lâm đã tận lực bảo vệ Đông cung trong vụ án Đĩnh kích, cho nên chớ xem tam đảng hiện tại quyền thế ngút trời, một khi tân quân vào chỗ, thân Đông Lâm như Trương Nguyên chắc chắn được trọng dụng. Vua nào triều thần này, đối với điều này Lạc Tư Cung thấy rất rõ ràng.

Ngoài ra, điều khiến Lạc Tư Cung bắt đầu kính nể chính là, Triều Tiên cùng với Liêu Đông Lỗ thái giám đưa lễ vật cho Trương Nguyên, hẳn một xu cũng không lấy, toàn bộ dùng để trợ cấp Cẩm Y Vệ đã chết ở chận chiến núi Phượng Hoàng. Có thể nói tuyệt đại đa số quan viên sẽ không làm như vậy, bọn họ sẽ cho rằng Cẩm Y Vệ đã chết sẽ được triều đình trợ cấp, giải quyết việc chung, nào có đem tiền của mình ra, làm quan cầu tài, đại để như thế, bằng không gian khổ học tập là vì cái gì?

Thăm hỏi vồn vện nửa canh giờ, Trương Nguyên và Lạc Tư Cung trò chuyện khá vui. Lạc Tư Cung muốn giữ Trương Nguyên và Nguyễn Đại Thành ở lại tổ chức dạ yến ở công đường Cẩm Y Vệ, Trương Nguyên nói: - Hạ quan hôm nay hẹn vài vị đồng niên tụ hội, không quấy rầy Lạc đại nhân nữa. Hắn cùng Nguyễn Đại Thành cáo từ, Lạc Tư Cung đích thân đưa họ ra khỏi cổng lớn.

Nguyễn Đại Thành chịu ảnh hưởng của thầy y là Cao Phàn Long, xem thường nội quan và xưởng vệ, cho nên không hiểu tại sao Trương Nguyên lại kết giao với thái giám và Cẩm Y Vệ. Có điều Nguyễn Đại Thành biết hắn là vì muốn ứng phó việc buộc tội của Lý Duy Hàn, y trong lòng không vui, nghĩ bụng: “Sớm biết có hôm nay, hà tất làm trước đó.”

Cho nên hắn đến chỗ ở của Trương Đại bên sông Bào Tử cùng Văn Chấn Mạnh, Tiền Sĩ Thăng, Nghê Nguyên Lộ, Hồng Thừa Trù gặp nhau uống rượu. Nguyễn Đại Thành vẫn rầu rĩ không vui suốt, dọc đường nói thân thể không khoẻ nên về trước, Trương Nguyên cũng không để ý.

Sau khi tan tiệc, Trương Nguyên trở lại ngõ Lý Các Lão, nhớ ra vẫn chưa đưa bản gốc cuốn nhật ký cho Quách Xướng xem, liền khăn trương đến đó. Chỗ ở của Quách Xướng cũng nằm trong ngõ Lý Các Lão, nên lúc này mặc dù đã đến giờ giới

nghiêm, nhưng chỉ cần không ra khỏi ngõ phố, qua nhà hàng xóm cũng không sao.

Mà lúc này Nguyễn Đại Thành đang cùng Diêu Tông Văn, Chu Vĩnh Xuân bàn bạc. Nơi ở của Nguyễn Đại Thành nằm ở ngoài cửa Triều Dương gần Triều Dương nhật đàn, cách nơi ở của Chu Vĩnh Xuân không xa lắm. Diêu Tông Văn tới chỗ Chu Vĩnh Xuân trước, rồi sẽ cùng Chu Vĩnh Xuân tới thăm Nguyễn Đại Thành. Nguyễn Đại Thành chưa về nhà, hai người ngồi chờ ở sảnh, khi nghe thấy tiếng trống giới nghiêm vọng lại từ cửa Triều Dương từ đằng xa, Nguyễn Đại Thành đã trở lại.

Nguyễn Đại Thành thấy Lại khoa Đô Cấp Sự trung Diêu Tông Văn và Đô Sát viện Hữu thiêm Đô ngự sử Chu Vĩnh Xuân chờ y đã lâu. Không biết hai người đến có ý gì, y thấy bất an, lại nghe Diêu Tông Văn cười nói: - Nguyễn Hành nhân, Hàn Xã tុ hội đã giải tán rồi sao?

Nguyễn Đại Thành nói: - Tại hạ tửu lượng không mạnh nên cáo từ trước, cực cho hai vị đại nhân chờ lâu, không biết có gì chỉ bảo?

Diêu Tông Văn nói: - Nghe nói tổ tiên Nguyễn Hành nhân chính là Nguyễn Trọng Dung - một trong “trúc lâm thất hiền” của triều Tấn, truyền tới chi Đồng Thành khai chi tán diệp, là đại tộc tiếng tăm lừng lẫy.

Nguyễn Đại Thành vâng dạ, không dám nói nhiều.

Diêu Tông Văn lại nói: - Ta là người Chiết Giang, đến nay còn nhớ phụ lão quê nhà nhớ đức của Nguyễn Trung thừa - ông cố của Nguyễn Hành nhân.

Một câu nói của Diêu Tông Văn lập tức khiến Nguyễn Đại Thành có thiện cảm. Vào năm Gia Tĩnh, ông cố Nguyễn Ngạc của Nguyễn Đại Thành giữ chức Hữu thiêm Đô Ngự lần lượt làm tuần phủ Chiết Giang và Phúc Kiến. Khi Nguyễn Ngạc ở Chiết Giang lại tạo đức cho dân, do đó người ở Chiết Giang lập miếu, nhưng ở Phúc Kiến vì chống Nhật bắt lực và bòn rút tiền dân mới bị hạ ngục, không lâu sau thì bệnh chết. Sau khi Nghiêm Tung bị lật đổ, Nguyễn Ngạc bởi vì Nghiêm thị phụ tử có liên lụy lại gặp chỉ trích sau khi chết, cho nên Nguyễn

Ngạc là một nhân vật gây rất nhiều tranh luận. Ở Chiết Giang thanh danh rất tốt, ở Phúc Kiến lại bị mĩ mai là dân tặc.

Nguyễn Đại Thành cảm kích: - Điều đại nhân kiến thức bất phạm, tổ tiên thực sự bị oan, người có nhận thức đều biết nỗi oan của tổ tiên.

Điều Tông Văn, Chu Vĩnh Xuân nói về thiện chính của Nguyễn Ngạc ở Chiết Giang, trò chuyện vui vẻ với Nguyễn Đại Thành. Nguyễn Đại Thành bày rượu khoản đãi hai người, qua ba lượt rượu, Điều Tông Văn đột nhiên chuyển chủ đề: - Tôi tưởng lệnh tổ bị oan, hoặc sợ là kết bạn bất cẩn. Nguyễn Hành nhân xuất thân danh môn, phong nhã hào hoa, tại sao lại gia nhập Hàn Xã, không biết Hàn Xã là do Trương Nguyên thao túng hay sao? Trương Nguyên muốn mượn người và thanh thế lớn mạnh để phát triển danh tiếng cá nhân mà thôi. Nguyễn Hành nhân có tài năng lỗi lạc, sao lại cam chịu làm chuyện tốt cho người khác?

Nguyễn Đại Thành cúi đầu không nói.

Chương 495: Mùa thu ở Đê đô (1) .

Điều Tông Văn nói:

- Trương Nguyên khởi xướng tây học, thay đổi nguyên lịch, kết giao tây tạng, tà thuyết mê hoặc quần chúng. Lúc còn là dân thường thì kích động dân chúng, việc ác chất chồng, lần này đi sứ Triều Tiên lại xúi giục người trong nước làm việc đại nghịch bất đạo, còn gì là kẻ đọc sách thánh hiền, hoàn toàn là gian nịnh dân sâu vào con đường tà đạo, ngày bị thể nhân phỉ nhổ không xa nữa. Tại hạ nhớ tổ tiên người có đức với dân Chiết Giang, cho nên tốt bụng nhắc nhở, Nguyễn Hành nhân tự giải quyết cho tốt, chớ vì kẻ gian mà mắc sai lầm, tự hủy tương lai.

Dứt lời liền cùng Chu Vĩnh Xuân cáo từ.

Nguyễn Đại Thành đi theo tiễn hai người, trong lòng bất ổn, cực kỳ hoang mang. Y muốn giữ họ lại để nói chuyện sâu hơn, lại nhất thời không biết nên nói gì, chỉ cau mày nhìn họ đi mất.

Khi đã đi xa chỗ ở của Nguyễn Đại Thành, Chu Vĩnh Xuân ha hả cười nói:

- Diêu huynh một khi đã nói, Nguyễn Đại Thành này dường như bị dọa không nhẹ.

Diêu Tông Văn cười lạnh một tiếng:

- Y nếu không biết điều, vậy cứ việc gánh xui xẻo cùng Trương Nguyên.

Chu Vĩnh Xuân nói:

- Ta thấy người này không phải kẻ kiên nghị quả cảm, qua vài ngày y sẽ nghiêng về phía chúng ta.

Diêu Tông Văn có chút đắc ý, nói:

- Trước hết để cho y nghi thần nghi quỷ, sau đó đợi Trương Nguyên bị trục xuất khỏi hàng ngũ giảng quan Đông cung, Nguyễn Đại Thành ắt sẽ vô cùng hoảng sợ, khi đó sẽ đến thỉnh giáo chúng ta.

Chu Vĩnh Xuân hỏi:

- Người này là đệ tử Cao Phàn Long, Phương Các lão thực sự định dùng y?

Diêu Tông Văn nói:

- Liên kết có gì không thể, trọng dụng Nguyễn Đại Thành là cho thấy phe ta không câu nệ bè phái, không phải chúng ta muốn tranh giành, mà là Đông Lâm cứ mãi giằng co.

...

Giờ Tý ngày hai mươi một tháng bảy, Trương Nguyên và vợ con tiễn tử tử, tử phụ ở bến tàu Đại Thông kiều ngoài cửa Sùng

Văn. Trương Nhược Hi để lại gia nhân đặc lực Lục đại tráng lo việc hiệu buôn Thịnh Mỹ. Đợi Vương Vi hồi kinh, Lục đại tráng liền có thể xuôi nam.

Đối với hai đứa con trai của Trương Nguyên, Trương Nhược Hi rõ ràng thiên vị Trương Hồng Tiệm, không phải vì Trương Hồng Tiệm là do Thương Đạm Nhiên sinh, mà là Hồng Tiệm là ca khó sinh khiến Trương Nhược Hi lo lắng nhiều ngày. Thời gian Hồng Tiệm và Trương Nhược Hi ở chung cũng lâu, rất thân với Trương Nhược Hi, vừa thấy cô cô Trương Nhược Hi liền mặt mày hớn hờ đòi bế. Còn tiểu Minh Khiêm bốn tháng tuổi không khóc quấy lại yên tĩnh, không làm Trương Nhược Hi vui lòng được.Đương nhiên, đây chỉ là so sánh giữa hai huynh đệ, Trương Nhược Hi đều thích cả hai đứa cháu, nàng nói:

- Ta muốn về Sơn Âm gặp mẫu thân, kể cho bà biết chuyện của Tiệm nhi và Khiêm Nhi, mẫu thân nhất định cười không thôi.

Lại nói:

- Qua hai năm nữa, đợi huynh đệ bọn nó lớn hơn một chút, ta lại đến kinh thành dẫn bọn nó về Giang Nam gặp ông nội bà nội.

Họ lưu luyến không rời, rời lệ chia tay.

Sau đó Trương Nguyên và vợ con trở lại ngõ Lý Các Lão, đã thấy nội thị Cao Khởi Tiềm chờ ở cửa sảnh, y vừa thấy hắn liền thi lễ nói:

- Chung công công có việc gấp mời Trương tiên sinh khẩn trương đến gặp.

Trương Nguyên vốn hẹn sau giờ Ngọ ngày mai gặp Chung thái giám, hiện tại Chung thái giám đợi không được đến ngày mai, ắt hẳn có việc đột xuất.

Trời thu cao lồng lộng, giữa trưa mặt trời chiếu ánh nắng rực rỡ xuống mặt hồ, tạo thành từng chùm ánh sáng long lanh phản chiếu trên mặt hồ, làn nước trong vắt lẫn lẫn gợn sóng

khi có từng làn gió nhẹ thổi qua. Trên hồ bình bông thuyền hoa của nữ quyền quan nhân đi du ngoạn, nhìn không khác gì du ngoạn ngày xuân, nhưng nhìn kỹ hàng liễu rủ lá bên bờ thì đã khô quắt lại, không còn mơn mớn xanh mướt nữa. Tiếng ve đã không còn râm ran, chỉ còn rỉ rả những tiếng luyến tiếc vì sức tàn lực kiệt, có lẽ qua một đêm thu này, ve lại mai danh ản tích, chuẩn bị cho lớp ve tương lai cho mùa sau. Hít một hơi thật sâu ngửi được trong gió vạt vật bỗng nhiên tăng thêm đủ hương vị mà chỉ mùa thu mới có.

Mà đập vào mắt chính là phong diệp trên núi Vạn Tuế ngoài Huyền Vũ Môn đã bắt đầu chuyển sang màu đỏ, núi Vạn Tuế là nơi cao nhất bao quanh hoàng thành, từ đỉnh núi phong đỏ kia nhìn lên, chính là không trung bao la xanh biếc.

Đây là mùa thu năm Vạn Lịch thứ bốn mươi lăm, trước đêm Hậu Kim xâm lấn, cảnh thu vẫn như mọi năm, ca múa vẫn như thái bình thịnh thế. Trương Nguyên ngồi xe đi dọc bờ biển, tiểu nội thị Cao Khởi Tiềm có chút cẩn trọng ngồi ở một bên xe ngựa, len lén nhìn trộm, vị này là Trương tiên sinh, Trương tiên sinh dường như đang dăm chiêu, nhưng cũng không hỏi Chung công công mời gặp có gì việc gấp?

Qua thủy đình ở Hỏa Thần miếu chính là tòa nhà của Chung thái giám, Trương Nguyên lúc này dường như mới chợt bừng tỉnh hỏi:

- Tiểu Cao, Chung công công đã tới trước rồi sao?

Cao Khởi Tiềm lộ đầu nhìn ra ngoài, đáp:

- Chưa thấy kiệu của Khách ma ma, chắc là còn chưa tới, thỉnh Trương tiên sinh chờ, Chung công công rất nhanh sẽ xuất cung.

Trương Nguyên xuống xe ngựa trước tòa nhà của Chung thái giám, lệnh cho Lai Phúc, Uông Đại Chuỳ chuyển lễ vật cho Chung thái giám vào trong. Những lễ vật này đều là mang về từ Triều Tiên, ngoại trừ nhân sâm, lông chồn và Phỉ Thúy, bảo thạch ra, Chung thái giám là thái giám có văn hóa, nên Trương Nguyên còn chuẩn bị không ít giấy Cao Ly, quạt Tế Châu, khí cụ bằng đồng v.v.

Ngồi ở sảnh một lát, Chung Bản Hoa và Khách Ấn Nguyệt vội vội vàng vàng chạy tới. Trương Nguyên thấy bộ dạng hai người này có đôi có cặp, chẳng lẽ đã thành sự thực. Đứng dậy thì lễ nói:

- Chung công công, Khách ma ma. Trương Nguyên có lễ.

Chung thái giám và Khách Ấn Nguyệt vội vàng đáp lễ. Khách Ấn Nguyệt nói:

- Chung công công và Trương tiên sinh nói chuyện chính sự trước đi, tiểu phụ nhân chờ lát nữa sẽ nói chuyện cùng Trương tiên sinh sau.

Dứt lời, ánh mắt vừa chuyển, nhìn lướt qua mặt Trương Nguyên rồi nhanh nhẹn bước ra ngoài.

Chung thái giám cho thị nữ đi hết ra ngoài, liền mở miệng nói:

- Trương tiên sinh, mấy người Phương Các Lão không muốn cho tiên sinh tái nhiệm chức Giảng quan tại Đông cung, ngày hôm nay đã có tấu chương trình lên, sự tình ngọn nguồn là như vậy. Sáng sớm hôm qua mọi người đã biết Trương tiên sinh hồi kinh. Đã muốn gặp Trương tiên sinh, nhưng Trương tiên sinh là ngoại thân, không thể vô duyên vô cớ tiến cung, vì thế học phái Tịch Gia liền tấu mời Thiên Tuế Gia nói ngày nắng nóng đã qua có thể một lần nữa ra ngoài nghe giảng, Thiên Tuế Gia liền mệnh Chiêm Sự Phủ chọn lựa ngày bắt đầu bài giảng. Trương tiên sinh đi sứ Triều Tiên, nhưng chức Giảng quan Đông cung vẫn giữ đó, lấy này khai giảng lại, Trương tiên sinh và Tôn tiên sinh, Mã tiên sinh đều xếp vào danh sách giảng quan nổi tiếng Đông cung. Nhưng sáng sớm hôm nay có hai đạo tấu chương đưa tới Tì Lễ Giám. Thứ nhất là Hà Nam đạo Ngự Sử Hàn Tuấn buộc tội Trương tiên sinh ở Triều Tiên loạn chính mưu nghịch, không có đức hạnh, vừa tổn hại oai danh quốc gia của Đại Minh, lại có lễ với tội nhân. Thứ hai là Nam Kinh Lễ Bộ Thị lang Thẩm Các tiến cử Nam Kinh Hàn Lâm Viện chương ân quan Ôn Thử Nhân nhận chức giảng quan hàng ngày ở Đông cung. Phương Các lão ở sau tấu chương còn ghi chú

thêm, Ôn Thể Nhân nhân phẩm cao thượng, học thức phong phú.

Nói tới đây, Chung thái giám ngừng lại, nhíu mày nhìn Trương Nguyên, xem Trương Nguyên có phản ứng gì không. Hà Nam đạo Ngự Sử Hàn Tuấn tấu chương cực kỳ chua ngoa lợi hại, trong lần kinh sát năm nay rất nhiều quan viên Đông Lâm đều là do Hàn Tuấn thập di bị buộc tội giáng chức phế truất, lúc này quay bút chuyển hướng công kích về phía Trương Nguyên, mà Thâm Các lại đường hoàng tiến cử Ôn Thể Nhân. Kẻ xướng người hoạ, rõ ràng ý đồ muốn đẩy Trương Nguyên ra khỏi chức Đông cung nhật giảng quan, Phiếu nghị [IMG]<http://us.i1.yimg.com/us.yimg.com/i/mesg/emoticons7/79.gif>[IMG] của Phương Tông Triết rõ ràng dứt khoát ủng hộ Ôn Thể Nhân nhậm chức Giảng quan. Tình cảnh của Trương Nguyên không ổn, nếu Trương Nguyên không thể bảo vệ chức Giảng quan Đông cung, đối với Chung thái giám cũng là một đả kích nặng nề, cho nên Chung thái giám còn sốt ruột hơn so với Trương Nguyên.

[IMG]<http://us.i1.yimg.com/us.yimg.com/i/mesg/emoticons7/79.gif>[IMG] Quan viên dâng thư lên Hoàng đế, trước hết phải nhập các, do Nội các Đại Học sĩ đưa ra các kiến nghị ban đầu, được gọi là phiếu nghị.

Trương Nguyên lẳng lặng lắng nghe, thần sắc không thay đổi, nói:

- Tại hạ ngày hôm trước hồi kinh đã đi Lễ Bộ phục mệnh, đem tấu chương đi sứ lần này giao cho Hà Thị lang, Lễ Bộ vẫn chưa thượng báo lên Hoàng thượng sao?

Chung thái giám nói:

- Lý công công ở Ti Lễ Giám không có đề cập đến tấu chương của tiên sinh.

Ti Lễ Giám đương nhiệm chương ấn thái giám là Lý Ân, và có quan hệ không tệ với Vương An, Đông cung sở dĩ luôn được biết nội tình của Hàn Tuấn và tấu chương ở Thâm các nhanh như vậy đều là do Lý Ân lộ ra tin tức với Vương An. Vương

An có quan cảm hơi tệ với Trương Nguyên, vì vậy Chung thái giám liền mật báo với Trương Nguyên để tìm cách ứng phó.

Trương Nguyên trầm ngâm một lát, hỏi:

- Hiện giờ Hoàng đế mấy ngày phê duyệt tấu chương một lần?

Chung thái giám nói:

- Vạn tuế gia sức khỏe không thể so với ngày xưa, ba ngày phê duyệt tấu chương một lần, hơn nữa chỉ phê duyệt tấu chương trọng yếu, còn những tấu chương bình thường đều do Ti Lễ Giám thay phê hồng.

Trương Nguyên nói:

- Chắc là Lễ Bộ cố ý kéo dài không đem tấu chương của ta trình lên trên, ta lập tức đi gặp Ngô Các Lão, mời Ngô Các Lão phái một vị Trung Thư Xá Nhân đi Lễ Bộ thúc giục hỏi.

Chung thái giám nói:

- Ngô Các Lão đang trực ở Nội các, phải chạng vạng mới xuất cung, vậy đề Táp gia đi gặp Ngô Các lão đi.

Chương 495: Mùa thu ở Đê đô (2).

Trương Nguyên khom người nói:

- Đa tạ công công.

Chung thái giám nói:

- Chuyện này Táp gia nên đi, Trương tiên sinh đợi chút, Khách ma ma có chuyện muốn hỏi.

Chung thái giám dẫn theo con nuôi Tiểu Cao đi vội vàng hồi cung, bên kia Khách Ân Nguyệt đi vòng ra, cúi chào với Trương Nguyên, cặp mắt đẹp duyên dáng nhìn chăm chú, hạ giọng nói:

- Trương tiên sinh đen và gầy đi rất nhiều, ngày tháng bốn ba, chắc là rất vất vả?

Trong lời nói rất có tình ý.

Trương Nguyên lại cười nói:

- Đa tạ Khách ma ma quan tâm.

Nghĩ thầm rằng:

“Vị Diệp hách lão nữ này đúng là bộ dạng lại trẻ mãi không già, nhìn qua còn như gái hai mươi.”

Lại nói:

- Bốn ba một nhọc cũng không đáng gì, chỉ là vừa hồi kinh đã sút đầu mẻ trán.

Khách Ân Nguyệt an ủi:

- Trương tiên sinh chớ suy nghĩ, chỉ cần Thái Tử thừa nhận vị Giảng quan như tiên sinh, thì những người đó cũng không lật đổ được tiên sinh.

Trương Nguyên cười cười, nghĩ thầm rằng Khách Ân Nguyệt dù sao cũng là phụ nhân có kiến thức, khoan nói đến Chu Do Giáo chỉ là một hoàng trưởng tôn chưa sắc phong, cho dù là Hoàng Thái Tử Chu Quang Lạc, cũng không có quyền quyết định nhân tuyển Đông cung nhật Giảng quan, mà ngay cả Vạn Lịch Hoàng đế cũng không thể. Rất nhiều người cho rằng Hoàng đế có thể thay trời hành đạo, độc đoán nói một không hai, cái gì nói quân bắt thần chết, thần không thể không chết. Kỳ thật ở Văn Minh, hoàng quyền chịu đựng rất nhiều hạn chế, các đại thần có thể lợi dụng tổ chế và luật pháp để can gián. Quốc bản chi tranh của Vạn Lịch triều chính là chứng cứ rõ ràng, Vạn Lịch Hoàng đế xem như rất có năng lực rồi, kiên định giữ vững được hai mươi năm, nhưng không biết làm sao,

các đại thần người sau tiếp bước lấy đình trượng

[IMG]<http://us.i1.yimg.com/us.yimg.com/i/mesg/emoticons7/79.gif>[IMG]

để phát triển, Vạn Lịch Hoàng đế dù sao cũng là Hoàng đế lý tính, không đến mức phát điên chém giết bốn phía, cuối cùng nhượng bộ, quốc bản chỉ tranh chấm dứt bởi thắng lợi của ngoại thần, cho nên nói Hoàng đế cũng không phải muốn làm gì là có thể làm đó.

[IMG]<http://us.i1.yimg.com/us.yimg.com/i/mesg/emoticons7/79.gif>[IMG]

Đình trượng: Tức là hành trượng đánh người trên triều đình, là một loại hình phạt thi hành đối với quan lại trong triều.

Khách Ân Nguyệt nhẹ nhàng đùa nghịch viên váy, ngồi xuống ghế dựa bên cạnh Trương Nguyên hỏi:

- Trương tiên sinh, em trai Khách Quang Tiên của tiểu phụ nhân hiện giờ đang ở nơi nào?

Hôm trước Cao Khởi Tiềm tới gặp Trương Nguyên, Trương Nguyên nói Cao Khởi Tiềm chuyển lời tới Khách Ân Nguyệt, nói Khách Quang Tiên phải mấy ngày nữa mới hồi kinh, Khách Ân Nguyệt thân phận thực sự rất đặc biệt, cho nên Trương Nguyên giữ kín bí mật này cho Khách Ân Nguyệt.

Lập tức Trương Nguyên kể lại đại khái tình hình trải qua lúc Khách Quang Tiên theo mình đi sứ, Khách Ân Nguyệt nghe nói Khách Quang Tiên ở ngoài sơn quan bắn chết một gã kỵ binh Kiến Châu nên cực kỳ cao hứng, mặt mày hớn hở nói:

- Thật tốt, giết rất tốt, giết sạch lũ Kiến Châu tay sai này, bắt giữ đông nô nhi.

Lại nói:

- Nói như vậy Đại Minh sắp sửa khai chiến với Kiến Châu à?

Mắt đẹp trong trẻo nhìn quanh, lông mi nghiêng nghiêng chớp động, nhìn qua thập phần hưng phấn. Khách Ân Nguyệt nghĩ đến chỉ cần Đại Minh tấn công Kiến Châu, Nô Nhĩ Cáp Xích kia chắc chắn thất bại, tối thiểu không thể tái công đánh cướp

Diệp Hách bộ, khi đó Diệp Hách liền có thời cơ xâm lược Kiến Châu, độc chiếm Hải Tây rồi.

Trương Nguyên nói:

- Khi Khách Quang Tiên về Diệp Hách, ta có đưa cho Khách Quang Tiên mang một phong thư giao cho hai vị huynh trưởng Kim Đài Cát và Bồ Dương Cổ của Khách ma ma, trong thư ta có nói dự đoán chiến lược của Kiến Châu và quân Minh Liêu Đông, Diệp Hách bộ nhất định phải phối hợp với quân Minh Liêu Đông đối phó Kiến Châu. Nếu ý tưởng ngồi làm ngư ông đắc lợi, Diệp Hách bộ nhất định bị diệt tộc, bất kỳ quân Kiến Châu của Nô Nhĩ Cáp Xích thực lực dũng mãnh, sẽ đánh bại quân Minh Liêu Đông, nếu không dốc hết toàn lực thì khó có thể chống lại.

Khách Ân Nguyệt giật mình kinh hãi, bà ta ở trong thâm cung làm sao hiểu biết được tình hình thực tế quân chính Đại Minh, chỉ cho rằng Đại Minh là Thiên triều đại quốc, quốc lực cường thịnh, nếu chịu xuất binh đối phó Kiến Châu, kẻ thù giết cha Đông Nô Nhĩ sớm muộn gì cũng bó tay chịu trói, Diệp Hách Bộ liền có thể mượn cơ hội thâm tóm Kiến Châu, quật khởi cho Hải Tây. Bây giờ nghe Trương Nguyên nói quân Minh Liêu Đông khó có thể thắng bất kỳ quân của Kiến Châu, tất nhiên là khiến bà ta kinh hãi. Nếu như Minh quân chiến bại, Đông Nô Nhĩ không còn gì cố kỵ nữa, liền có thể tiêu diệt Diệp Hách, nghĩ vậy không khỏi vội la lên:

- Vậy bây giờ nên ứng phó thế nào, Trương tiên sinh?

Trương Nguyên nói:

- Việc này gấp không được, đi từng bước một, và chuyện Nô Nhĩ Cáp Xích quan hệ chặt chẽ với Quang Hải Quân ở Triều Tiên đã bị phá vỡ, đây đối với Đại Minh là chuyện có lợi.

Khách Ân Nguyệt lúc trước còn nhìn Trương Nguyên rất có mị thái, nhưng lúc này hai hàng lông mày nhỏ dài đen nhánh chau thành một hàng, giữa đôi lông mày nhú chặt, lại hỏi:

- Trương tiên sinh cho rằng Đông Nô Nhi cũng dám động binh với Đại Minh?

Trương Nguyên nói:

- Hai năm qua vùng Kiến Châu bị thiên tai thường xuyên, Nô Nhi Cấp Xích chỉ có hướng ra phía ngoài xâm lược để giảm bớt nguy cơ đói rét cho Kiến Châu.

Nói tới đây thì dừng lại, thầm nghĩ rằng mình cùng một bà vú của hoàng trưởng tôn thoải mái nói chuyện quốc gia đại sự thật sự là buồn cười, mặc dù bà vú này thân phận đặc thù, nhưng tốt nhất không nên nói nhiều, lúc này đứng lên nói:

- Khách ma ma, tại hạ đi Triều Tiên trở về, cũng chuẩn bị một phần lễ mọn cho Khách ma ma, không biết có vừa ý Khách ma ma không?

Nói xong đi thẳng đến hành lang, cho người đưa quà đến cho Khách Ân Nguyệt, gồm có nhân sâm, ngọc Phỉ Thúy, còn có lụa trắng Triều Tiên, gương đồng phủ sơn v.v.

Khách Ân Nguyệt sờ sờ tấm lụa tuyết trắng Triều Tiên, thấp giọng nói:

- Thật là muốn dùng tấm lụa tuyết trắng này may y phục quá đi.

Nữ Chân Diệp Hách chú trọng màu trắng, con gái Nữ Chân thích mặc váy dài có tà trước màu trắng.

Trương Nguyên công việc bề bộn, nói với Khách Ân Nguyệt:

- Khách ma ma, tại hạ đi về trước, Chung công công bên kia nhờ Khách ma ma thay ta thăm hỏi.

Nói xong chấp tay cáo từ, bước xuống bậc thềm, đi ra khỏi sảnh.

Khách Ân Nguyệt cùng đi xuống, chợt hỏi:

- Trương tiên sinh, vậy vòng tay xuyên Phật châu kia đâu?

Lúc Trương Nguyên đi sứ Triều Tiên là khách Ân Nguyệt chỉ thị Khách Quang Tiên tới báo cho Trương Nguyên biết một ít chuyện cơ mật của Nô Nhĩ Cáp Xích ở Kiến Châu, cũng đưa tới một vòng tay hảo hạng bằng ngọc trai.

Trương Nguyên xoay người lại nói:

- Sao thế, Khách ma ma đòi lại chuỗi hạt châu kia à?

Khách Ân Nguyệt cười nói:

- Không có, đó là tặng cho Trương tiên sinh, chỉ mong Trương tiên sinh đừng tùy tiện vứt bỏ.

Trương Nguyên lên xe ngựa trở lại ngụ sở ngõ Lý Các Lão, Triều Tiên tấu thỉnh sứ Vũ Yên đã đợi ở cửa sảnh. Vũ Yên hôm nay ở Lễ Bộ bị lạnh nhạt, thấp thỏm trong lòng, đặc biệt đến gặp Trương Nguyên vẫn kể, Trương Nguyên rõ ràng nói cho y biết, Đại Minh chắc chắn sẽ sắc phong Lăng Dương Quân làm quốc vương Triều Tiên, đây cũng là quyền lợi hiện tại ở Đại Minh.

Khi chạng vạng, Cao Khởi Tiềm đến truyền lời, nói Chung công công đã gặp qua Ngô Các lão, Ngô Các lão phái Trung Thư Xá Nhân Tả Quang Đẩu đi Lễ Bộ hỏi việc Trương Nguyên đi sứ trở về phục mệnh. Nếu Lễ Bộ còn dám kéo dài nữa, thì để cho Trương Nguyên và sứ thần Triều Tiên đem tấu chương giao lên Thông Chính Ti thượng trình lên nội các, lên trên không chỉ có một đường.

Cái Trương Nguyên muốn chính là có thể có quyền lợi nói chuyện biểu đạt.

Trong kinh những lời đồn đại về việc Trương Nguyên đi sứ Triều Tiên kia là do mưu kế của đám người Diêu Tông Văn, Hàn Tuấn bày ra, bọn chúng cho người làm ở quán rượu, quán trà tung tin ra ngoài, hiện tại Chân Tử Đan và Cẩm Y Vệ dốc sức làm sáng tỏ chuyện này, sau đó chỉnh đốn lại tin đồn. Đối với sĩ thứ kinh thành mà nói, trước đây nghe được dù sao cũng chỉ có tin vĩa hè, bây giờ là chính mồm Cẩm Y Vệ đi sứ về nói, hiển nhiên càng có thể tin. Hơn nữa việc tạo dư luận đối với Cẩm Y Vệ càng là người trong nghề, sự coi trọng của đám

người Diêu Tông Văn đối với chuyện dư luận phổ phùng đương nhiên không bằng Trương Nguyên.

Ngày hai mươi chín tháng bảy sau giờ Ngọ, “Hành lộ nan Đình Tị Triều Tiên kỷ hành” kí tên Trương Nguyên do Hàn Xã thư cục khắc ấn đã tiêu thụ rất mạnh tại các quầy sách. Hàn Lâm Viện Thị Độc Học Sĩ Quách Xương là người viết lời tựa cho cuốn sách này. Lời đồn đại trong kinh trước đây chẳng khác gì làm tờ rơi quảng cáo, vậy nên bây giờ rất nhiều quan ở kinh thành đều lệnh người hầu đi mua cuốn sách này. Những người mà Trương Nguyên tự mình đưa sách tới cửa có hơn mười người gồm Ngô Đạo Nam, Trương Văn Đạt, Tiền Long Tích, Thành Cơ Mệnh, Từ Quang Khải, Tả Quang Đẩu, Kỳ Thi Giáo, Vương Đại Trí, Kỳ Thừa Tùng, Dương Liên.

Trương Nguyên không sợ người khác chế nhạo hấn luôn cúi nịnh bợ, nhờ vả người khác, trong lúc thời thế đảo điên, nhất định phải bắt tay với người có quyền thế, có thể kết giao liền kết giao, tuyệt không thanh cao cự tuyệt người. Ba ngày trước, hấn mệnh Vũ Lăng, Xá Ba, Mã Khoát Tề, cùng hấn dẫn theo sứ thần Triều Tiên Vũ Yên mang theo lễ vật đi tới Thương Khâu Hà Nam bái kiến Dương Hạo. Chiếu theo tình thế hiện nay, Nô Nhĩ Cáp Xích vô cùng có khả năng xâm lược Liêu Đông trước tiên, Liêu Đông biên quan phòng bị lỏng lẻo, nghĩ muốn cứu lại Phủ Thuận, Thanh Hà là điều không thể nào, điều có thể làm là tránh cho Tát Nhĩ Hử lâm trận toàn bộ thảm bại.

Chương 496: Lộ hành nan (1).

Dương Hạo hiện tại là chủ soái, chỉ huy cuộc chiến Tát Nhĩ Hử, thời cuộc tuy rằng vì Trương Nguyên hấn mà đã xảy ra một ít biến hóa tinh tế, chỉ cần triều đình Đại Minh quyết định dụng binh ồ ạt đối với Hậu Kim, Dương Hạo am hiểu sự tình của Liêu Đông, nhất định sẽ được đề cử ra trận.

Bởi vì Dương Hạo và Phương Tông Triết hai mươi năm trước là môn sinh của Thủ Phụ Nội Các Triệu Chí Cao, lại đã từng

hai mươi năm trước cầm quân đánh lại Viên Triều, vậy cho nên ứng cử viên chọn làm nguyên soái lần này là tốt nhất. Còn lại bọn người như Hùng Đình Bật, Lý Như Bách kia còn không đủ tư cách. Cho nên Trương Nguyên nhất định phải làm tăng ấn tượng của mình đối với Dương Hạo. Hiện bây giờ Dương Hạo còn đang nhàn rỗi trong điền viên ở quê nhà, đây là cơ hội tốt để Trương Nguyên tiếp cận. Trương Nguyên viết cho Dương Hạo một bức thư dài, trong đó đưa ra dự đoán đối với tình thế Liêu Đông rất nhanh sẽ có nghiêm chứng, tuy chưa rời núi nhưng Dương Hạo đã khắc sâu ấn tượng.

Xá Ba và Mã Khoát Tề cùng Võ Lăng đi tới Thương Khâu sau đó sẽ quay về Tứ Xuyên thạch trụ, Trương Nguyên đã lĩnh cho hai người họ tiểu khám hợp bài, để thuận lợi hoàn hương. Song song còn có một phong thư gửi cho Tần Lương Ngọc, mong Tần Lương Ngọc quan tâm tới động hướng của Vĩnh Ninh Tuyên Phủ Ti Xa Sùng Minh, nếu triều đình điều động thổ binh ở thạch trụ và Vĩnh Ninh bắc thượng Liêu Đông trợ chiến, khi đó phải đề phòng Sùng Minh nhiều hơn, chuyện này có lẽ không xa, có thể là sang năm.

Trương Nguyên mặc dù gánh vác việc nhà việc nước khá nhiều, nhưng rảnh rỗi thì cũng muốn thanh thoi hưởng thụ một phen, ai nói loạn thế sẽ không được hưởng lạc ngu tình. Tranh thủ lúc rảnh rỗi, ngày hai mươi tháng bảy, Trương Nguyên cùng đại huynh Trương Đại Huệ và gia quyến du ngoạn ở Thập Sát Hải. Bắc Kinh bốn mùa trong một năm tốt nhất là mùa thu, ôn hoà, trời xanh mây trắng, không khí tươi mát, còn táo hồ lô, có lê trắng thơm giòn, còn có nho và hạt dẻ những trái cây này đều đã chín, nước Thập Sát Hải trong vắt, ngồi ở trên du thuyền có thể nghe nhạc ăn lê, không thua gì giữa tháng bảy Tây hồ.

Mục Kính Nham cùng nữ nhi Mục Chân Chân, còn có cháu ngoại trai Trương Minh Khiêm gặp nhau được mấy ngày, ngay hôm hai mươi bảy lĩnh Bộ Binh Khám Hợp bài, cùng hai người Hồng Kỷ, Hồng Tín quay về Du Lâm phục mệnh Đỗ Tùng. Trương Nguyên đương nhiên cũng chuẩn bị cho Đỗ Tùng một phần lễ vật và viết một phong thư để cho Mục Kính Nham mang đi. Vương Tông Nhạc cáo từ Trương Nguyên trở về quê nhà Sơn Tây Thái Cốc, đầu sang năm Vương Tông Nhạc sẽ trở lại trong kinh, ông ta đã đáp ứng tùy tùng Trương Nguyên.

Mấy năm nay Vương Tông Nhạc vào Nam ra Bắc kết bạn với đủ loại người, nhưng trong mắt những quan thân có địa vị có thân phận, Vương Tông Nhạc chỉ là kẻ võ giang hồ, khó tránh khỏi có ý khinh thường. Nhưng đối với Trương Nguyên, Vương Tông Nhạc cảm nhận được sự tôn trọng, Trương Nguyên thật sự coi ông như lão sư để trọng đãi.

Sau khi Trầm Các tiến cử Ôn Thử Nhân làm Đông Cung nhật giảng quan cùng với tấu chương mà Hàn Tuấn buộc tội Trương Nguyên được đưa đến Ti Lễ Giám thì vẫn chậm chạp không thấy ý kiến phúc đáp, mà Trương Nguyên mười ngày nghỉ ngơi đã qua, từ ngày mừng một tháng tám bắt đầu đến Chiêm Sự Phủ tạo đường. Trương Nguyên hiện tại là Chiêm Sự Phủ Hữu Xuân Phường Hữu Tán Thiện, Tán Thiện của Chiêm Sự Phủ mặc dù cùng là quan tòng lục phẩm với Hàn Lâm Viện Tu Soạn, nhưng từ Hàn Lâm Viện đến Chiêm Sự Phủ là sự tích lũy kinh nghiệm lý lịch, là con đường cần phải trải qua để một vị quan trẻ tuổi tăng cấp. Trương Nguyên có chức Tu Soạn ở Hàn Lâm Viện mà không cần đến Hàn Lâm Viện điểm danh, sau này Chiêm Sự Phủ chính là chỗ hẩn tọa đường, bao nhiêu người phải ngồi chấy ghế ở Hàn Lâm Viện sáu, bảy năm, thậm chí mười mấy năm, Trương Nguyên chỉ dùng khoảng một năm rưỡi liền nghiễm nhiên đường hoàng ngồi vào vị trí đó, đi sứ Triều Tiên thật là có chỗ tốt.

Chiêm Sự Phủ không có chính ấn quan, do Thiếu Chiêm Sự Tiền Long tích thay thế chương ấn, Tiền Long Tích nhìn thấy Trương Nguyên thì chào hỏi ân cần, nói:

- Sáng sớm Từ Khánh Cung truyền xuống ý chỉ, Hoàng Thái muốn gặp Trương Tán Thiện ở điện Văn Hoa, nội quan của Đông cung vẫn đang đợi, Trương tán thiện nhanh lên đi thôi.

Chiêm sự phủ cách điện Văn Hoa không xa, Trương Nguyên đi theo thái giám đông cung Hàn Bản đề đến điện Văn Hoa. Cửa điện đã mở, có mấy nội quan ở trên điện, thấy Trương Nguyên đến, liền nhanh chóng đi báo tin. Không bao lâu, hoàng thái tử Chu Thường Lạc đã tới, Hoàng trưởng tôn Chu Do Giáo cũng tới. Nửa năm không gặp, Chu Do Giáo đã cao

thêm một ít, khí sắc không trắng xanh giống trước đây, ở phía sau Chu Thường Lạc gật đầu cười nhẹ với Trương Nguyên.

Chu Thường Lạc hỏi Trương Nguyên chuyện đi sứ Triều Tiên, Trương Nguyên lựa chọn vài chuyện rồi nói, Chu Thường Lạc do dự một chút rồi mở miệng:

- Bản cung nghe nói có ngoại thần phản chính đối với quốc gia Triều Tiên, việc đó rất đáng trách, chuyện này là dĩ hạ phạm thượng, thậm chí là đại nghịch bất đạo, Trương tán thiện vừa lúc đi sứ bỉ quốc, vì sao không ngăn lại chuyện phản nghịch đó, ngược lại còn đi trợ giúp?

Trên Điện Văn Hoa bầu không khí thoáng chốc trở nên khẩn trương, câu hỏi của hoàng thái tử Chu Thường Lạc mặc dù ngữ khí không quá nghiêm khắc, nhưng vấn đề cũng rất bén nhọn, trong khi đó tấu chương của Ngự Sử Hàn Tuấn chủ yếu gán tội Trương Nguyên cơ bản cũng là những chuyện này, đã kích Trương Nguyên không vững lập trường lễ nghi đạo đức của nho gia, đây là nền tảng lễ nghĩa để lập quốc, Trương Nguyên phải ngay lập tức trả lời câu hỏi của thái tử cho thỏa đáng, nếu không vị trí giảng quan Đông cung chỉ sợ là khó bảo toàn.

Trương Nguyên đương nhiên đã sớm có chuẩn bị, khom người nói:

- Hồi bẩm Điện hạ, năm đó Quang Hải Quân lấy thân phận là con thứ trước để ngôi vào vương vị Triều Tiên vốn là không hợp quốc lễ, Lễ bộ chư thần Đại Minh ta đối với chuyện này cũng có nhiều chê trách, từng lấy “Kế thống đại nghĩa, trường ấu định phân, bất nghi tiêm soa” để cự tuyệt sắc phong, nhưng sau lại lo lắng đến việc địa vị của Quang Hải Quân tại Triều Tiên đích đã vững chắc, hơn nữa dân tộc Nữ Chân Kiến Châu ngày càng cường đại, nô tù Nô Nhĩ Cáp Xích xưng binh không chịu thuận phục, để củng cố biên cương đông bắc, vì vậy đành cho sắc phong. Nhưng Quang Hải Quân ngày càng mê muội, u phế mẫu hậu, đồ huynh sát đệ, oán hận sôi trào, vả lại bởi vì Đại Minh ta đã từng cự tuyệt sắc phong người này làm vương mà ghi hận trong lòng, không ngờ đã cấu kết

với nô tù, nô tù phái bộ hạ tên Nạp Lan Ba Khắc thập, là người nhiều mưu trí cùng Quang Hải Quân mưu đồ bí mật bắt lợi với Đại Minh tanh. Thần tại vương quốc Triều Tiên được người trung nghĩa tương trợ, sau thấy rõ được âm mưu, bắt được Nạp Lan Ba Khắc thập. Sau khi về nước liền giao cho Cẩm Y Vệ thẩm vấn. Lạc chỉ huy chắc chắn đã báo cáo tình hình thực tế vào trong cung. Về phần nói Lăng Dương Quân phản chính, đó là xuất phát từ Triều Tiên, do Nhân Mục đại phi bày mưu đặt kế, thần chỉ là may mắn gặp dịp, nhưng gặp phải sự phi báng như vậy, thần không khỏi thấy cảm thán.

Nói tới đây, Trương Nguyên giọng điệu trái lại có chút bi thương, rồi nói tiếp:

- Nghĩ rằng triều Hán có Ban Siêu đi sứ nước Thiện Thiện, lúc đó nước Thiện Thiện đang có sứ giả Hung Nô ở, Ban Siêu dẫn ba mươi sáu người đột nhập vào trong thành giết chết sứ giả Hung Nô, khiến cho Thiện Thiện quốc vương tỏ vẻ nguyện ý quy thuận Đại Hán, còn lại các nước Tây Vực không hề trung thành với Đại Hán, Ban Siêu hoặc diệt nước này, hoặc giúp đỡ tân quân, đả kích cực lớn đến thế lực Hung Nô ở Tây Vực. Hung Nô cuối cùng trốn xa không dám tranh phong cùng Đại Hán, há lại không phải công lao của Ban Siêu? Nếu như Ban Siêu bất hạnh sống ở tại thời nay, phải chăng về nước một ngày liền bị định tội đại nghịch bất đạo, làm loạn?

Trương Nguyên giải thích xong, trên Văn Hoa điện lặng yên không tiếng động, thái giám Vương An thủ lĩnh Đông cung đứng ở phía sau hoàng Thái Tử âm thầm gật đầu. Trương Nguyên quả nhiên đại tài, lần này giải thích có thể nói là hoàn mỹ. Trương Nguyên đầu tiên nói từ chuyện Quang Hải Quân đắc vị bất chính, lập tức liền đánh trúng tâm sự của hoàng Thái Tử. Phúc vương mặc dù đã tự phiên Lạc Dương, nhưng uy hiếp vẫn tồn tại như cũ, chuyện Quang Hải Quân đã rơi đài và Chu Thường Lạc cuối cùng thắng lợi trong quốc bản chi tranh, chẳng lẽ không bàn mà hợp ý nhau, chỉ bằng vào điểm này, hoàng thái tử Chu Thường Lạc sẽ ra sức ủng hộ Trương

Nguyên, hướng chi Trương Nguyên lấy chuyện Ban Siêu biện hộ cho mình rất có lực.

Nghĩ đến đây, Vương An và Chung Bản Hoa liếc nhau, hai người đều khẽ mỉm cười. Trương Nguyên quả nhiên là có tư chất phụ thần, phụ thần trước tiên nhất định phải có năng lực ứng đối, văn chương ngày thường dù có viết sắc màu rực rỡ đến mức nào cũng không bằng trực diện nói một câu trúng Đế tâm.

Quả nhiên, hoàng Thái Tử Chu Thường Lạc vẻ mặt ôn hoà nói:

- Trương Tán Thiện sao phải để những chuyện vô căn cứ kia làm quấy nhiễu, Bồn cung đã hiểu được trái tim của người trung quân ái quốc

Trương Nguyên quỳ bẫm:

- Điện hạ, nhật ký vi thần đi sứ Triều Tiên đã ấn hành, thần mượn chuyện đi sứ lần này, đối với biên bị quân chính của Liêu Đông, Kiến Châu, Triều Tiên đều có khảo sát ghi chép, xin điện hạ đọc kỹ.

Chu Thường Lạc nói:

- Rất tốt, trình lên đến.

Trương Nguyên lập tức từ trong lòng ngực lấy ra một cuốn “Hành lộ nan Đình Tị Triều Tiên kỷ hành” thơm mùi mực in, hai tay trình lên, Vương An tới nhận lấy.

Chu Thường Lạc nói với Vương An:

- Truyền chỉ Chiêm Sự Phủ và Hàn Lâm Viện, ngày mai một lần nữa xuất các khai giảng.

Lại nói:

- Vương bạn bạn, ngày hội Trung thu đã tới gần, quà lễ nên sớm đưa đi, quà lễ của Trương tán thiện phải phong phú một chút, xem như quà tặng bổ sung vào tể Đoan Ngũ trước.

Chương 496: Lộ hành nan (2).

Vương An đáp:

- Vâng, nô tì lập tức sẽ làm.

Chu Thường Lạc ngẫm lại hai phần quà tặng này thực khó an ủi hết được công lao và trung tâm của Trương Nguyên, nhưng lại không có năng lực thăng quan cho hắn, bèn nói:

- Trương tiên sinh học vấn phẩm đức đều tốt, Bồn cung thật là kính trọng, về sau Trương tiên sinh cũng dạy học giải nghi cho bồn cung.

Dạy học cho Chu Thường Lạc vậy có nghĩa là làm thầy của ông ta rồi, điều này nói rõ một khi Chu Thường Lạc đăng cơ Trương Nguyên tất được trọng dụng. Với kinh nghiệm lý lịch của Trương Nguyên, đây là sự tôn vinh rất lớn. Chung Bản Hoa thấy vui mừng thay cho Trương Nguyên, không ngờ Trương Nguyên lại khéo léo từ chối nói:

- Điện hạ, tiểu thần năm nay mới hai mươi tuổi, kiến thức hay là danh vọng đều không đủ để gánh lấy trọng trách này, hoàng trưởng tôn tuổi nhỏ trí tuệ, thần dạy bảo hoàng trưởng tôn thì có thể đảm nhiệm.

Chu Thường Lạc nghe Trương Nguyên nói như vậy, ngẫm lại cũng đúng, ông ta lớn hơn Trương Nguyên gần hai mươi tuổi, Trương Nguyên làm giảng quan cho ông ta thật có chút không thích hợp, tuy rằng Hàn Dũ có nói ” Vô quý vô tiện, vô trường vô thiếu, đạo chi sở tồn, sư chi sở tồn” không kể sang hèn, không kể lớn nhỏ, đạo thánh còn thì đạo thầy cũng còn), nhưng các ngôn quan rõ ràng không lấy “Thuyết sư” để lý giải Trương Nguyên, chỉ biết công kích Trương Nguyên đi quá giới hạn, kiêu ngạo, ngông cuồng, cái này ngược lại đã tạo phiền toái cho Trương Nguyên.

Chu Thường Lạc nhìn Trương Nguyên tuổi trẻ anh khí, thầm nghĩ:

“Trương Nguyên là vật liệu tốt, sẽ giữ lại cho Do Giáo con trai ta.”

Ra hiệu Chu Do Giáo đi tới, ông ta kéo tay con trai nói:

- Con phải nghe Trương tiên sinh dạy bảo, khiêm tốn thỉnh giáo, không được bướng bỉnh.

Chu Do Giáo cao hứng nói:

- Vâng, hài nhi sẽ kính trọng Trương tiên sinh, Trương tiên sinh giảng học vô cùng tốt, nhân phẩm càng tốt hơn.

Chu Do Giáo đã nhiều ngày vẫn lo lắng Trương Nguyên sẽ bị gian thần ngăn không thể tiếp tục làm thầy của cậu, lúc này đương nhiên phải hết lời tán thưởng Trương Nguyên.

...

Đầu năm khi Trương Nguyên thỉnh cầu đi sứ Triều Tiên, đám người Diêu Tông Văn mừng thầm, đều cho rằng đi sứ là khổ sai, ước cho Trương Nguyên rời khỏi kinh thành đi Triều Tiên. Hiện tại mới tỉnh ngộ Trương Nguyên dĩ nhiên được lợi, xem ra Trương Nguyên cũng không có ý định chống lại bọn chúng vào những năm Vạn Lịch, mà là kỳ vọng vào hoàng Thái Tử Chu Thường Lạc. Chiêm Sự Phủ chính là Đông cung sự vụ nha môn, một khi Đông cung vào chỗ, Trương Nguyên tự nhiên thăng chức rất nhanh. Đối với cái này, ba người cầm đầu ba đảng là Diêu Tông Văn, Chu Vĩnh Xuân, Hàn Tuấn đều cực kỳ kiêng kị. Vạn Lịch Hoàng đế năm nay năm mươi lăm tuổi, độ tuổi này xem như là đã thọ so với các Hoàng đế Đại Minh khác. Tuy nhiên chắc cũng không sống thêm được mấy năm nữa, Trương Nguyên năm nay mới hai mươi tuổi, mà bọn người Diêu, Chu đã bốn, năm mươi tuổi, sau khi đến thời kỳ tân quân kế vị, chỉ sợ đấu không lại được với Trương Nguyên. Bây giờ Trương Nguyên đã là hi vọng trong triều của người Đông Lâm, cho nên cần đuổi hẳn ra khỏi kinh thành trong hai năm này, chặt chẽ nắm giữ lấy triều chính, như vậy cho dù sau khi tân quân kế vị cũng không phải lung lay được thế lực của ba Đảng. Nhưng tấu chương Hàn Tuấn buộc tội Trương

Nguyên chưa thấy ý kiến phúc đáp, thì Trương Nguyên đã công khai vào Chiêm Sự Phủ nhậm chức rồi.

Chạng vạng ngày ngày mừng một tháng tám sau khi tan nha, Diêu Tông Văn và Hàn Tuấn ngồi cùng xe mật đàm với nhau, Diêu Tông Văn nói:

- Bản tấu chương kia của Tinh Vũ huynh vẫn chưa có ý kiến phúc đáp sao? Trương Nguyên ngày mai vẫn vào cung tiến giảng như trước rồi. Thật sự là buồn cười.

Hàn Tuấn nói:

- Thánh Thượng đã bị chuyện kinh sát mấy tháng trước làm phiền rồi, bây giờ những tấu chương liên quan đến việc các quan viên tố cáo đại để đều giữ lại không phát. Bởi vì kinh sát Đình Tị đã kết thúc, cho nên nói năm nay muốn tống Trương Nguyên ra khỏi thành e là không dễ. Trương Nguyên rất giáo hoạt, hồi kinh mới mười ngày, nhật ký đi sứ đã được ấn hành thành sách rồi. Cuốn “Hành lộ nan Đình Tị Triều Tiên ký hành” Diêu huynh có từng xem qua chưa?

Diêu Tông Văn cười lạnh nói:

- Nếu không phải muốn tóm sơ hở này, thì ai đủ bình tĩnh mà đọc nhật ký của hắn. Chiều muộn hôm qua ta đã mua được cuốn sách đó, nhưng vẫn chưa kịp đọc kỹ.

Hàn Tuấn nói:

- Biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Ta ngược lại cả đêm qua đã đọc qua một lượt rồi. Tự biện của Trương Nguyên rất có lực đấy, có thể nói không chê vào đâu được.

Y hạ giọng hỏi:

- Tên Nguyễn Đại Thành kia sao rồi, nếu Nguyễn Đại Thành có thể chỉ ra nhật ký của Trương Nguyên tất cả đều không thật, thì đúng là đã cho hắn một kích rất trầm trọng.

Diêu Tông Văn nói:

- Nguyễn Đại Thành là một tên quân là áo lượt nhất gan, hấn là xương cốt của Hàn Xã, có giao tình riêng với Trương Nguyên, muốn hấn đột ngột quay mũi giáo, mặt mũi hấn đề đầu, và cũng sợ bị người ta mỉa mai là vô liêm sỉ. Tuy nhiên mấy hôm trước hấn từng có đến thăm ta, trong ngôn ngữ có ý xa lánh Hàn Xã, nhưng chuyện cắt đứt tuyệt giao hấn nhất thời cũng không làm được. Người này chỉ có thể thổi gió châm ngòi, muốn hấn làm tiên phong đối nghịch Trương Nguyên, hấn không dám.

Hàn Tuấn nói:

- Nô Tù Kiến Châu chịu nổi nhục bị Trương Nguyên áp chế, tất có hành động xâm lược Liêu Đông. Chờ tới khi đó ta lại sẽ buộc tội đó là biên họa Liêu Đông do Trương Nguyên tạo thành, tất sẽ khiến cho hấn khó bề biện bác. Nguyễn Đại Thành là hạng giầu đồ bìm leo, ném đá xuống giếng với Trương Nguyên hấn cũng có thể làm được.

Diêu Tông Văn nói:

- Trương Nguyên nhiều lần nói với mọi người về sự uy hiếp của Nô Tù Kiến Châu, nhưng nếu thực như hấn nói, thì Liêu Đông sẽ trở thành đại họa của Đại Minh.

Hàn Tuấn nói:

- Kiến nô sao có thể uy hiếp đến sự an nguy của Đại Minh, đơn giản chỉ là cướp bóc trâu bò của cải của vùng biên sai mà thôi. Kiên nô nhân khẩu không quá mười vạn, còn Đại Minh ta nhân khẩu vạn vạn, Kiên nô sao có thể đối kháng với Đại Minh ta. Chút bệnh lở loét ngoài da, sao đáng để phải lo lắng. Trương Nguyên nói Kiên nô uy hiếp, chỉ là nói chuyện giật gân, là muốn kéo dài khốn cảnh của người Đông Lâm trên vấn đề triều chính.

...

Ngày 20 tháng 9 năm Vạn Lịch thứ 45 (năm Thiên Mệnh thứ hai Hậu Kim), Nô Nhĩ Cáp Xích suất quân bình định Hồ Nhĩ Cáp bộ Nữ Chân Đông Hải trở về thành Hách Đồ A Lạp, liên triệu tập chư bồi lặc, đại thần thương nghị đại sự quân quốc. Trung tuần tháng trước Nô Nhĩ Cáp Xích ở bờ nam sông Hồ Nhĩ Cáp nhận được cấp báo của trưởng tử Đại Thiện, biết được Triều Tiên phát sinh chính biến. Sứ giả Nạp Lan Ba Khắc Thập mà gã phái đi bị bắt, nhiều khác bị giết, Nô Nhĩ Cáp Xích giận dữ, đã vội vàng trấn an thủ lĩnh quy hàng của Hồ Nhĩ Cáp bộ, lĩnh binh về Kiến Châu. Đầu tháng chín khởi hành đến bờ sông Huy Phát, lại nhận được cấp báo của Đại Thiện, Hồ Nhĩ Hãn chết dưới núi Phượng Hoàng phía đông thành Liên Sơn. Nô Nhĩ Cáp Xích tức giận sục sôi, miệng lưỡi đau nhức, dẫn quân ngày đêm trở về thành Hách Đồ A Lạp.

Trên đại điện Nghị Chính, Đại Thiện, A Mẫn, Mãng Cổ Nhĩ Thái, Hoàng Thái Cực Chư Bồi Lặc, Đại Thần, dẫn quan viên văn võ phân thành bốn đội tám góc đứng thẳng. Nô Nhĩ Cáp Xích sắc mặt âm u, giọng nói khàn khàn:

- Chư bồi lặc đại thần, từ hôm nay không thể tiếp tục an nhàn qua ngày nữa rồi. Ta đã quyết định, Đại Kim ta phải khiêu chiến với Minh triều!

Nô Nhĩ Cáp Xích làm ra quyết định này đều không phải là bởi vì Nạp Lan Ba Khắc Thập bị bắt và cái chết của Hồ Nhĩ Hãn và nổi lên kích động báo thù, gã sớm đã có dự mưu. Hiện giờ hậu phương của Kiến Châu là Đông Hải Nữ Chân chư bộ đã bình, Khoa Nhĩ Thẩm bộ Mông Cổ ở phía tây là quan hệ thông gia với gã, tuy rằng Lâm Đan Hãn của Sát Cáp Nhĩ bộ một bộ lạc lớn nhất Mông Cổ vẫn xem thường Nô Nhĩ Cáp Xích gã, nhưng Lâm Đan Hãn sau khi phụng tín Hồng giáo về sau, lực ảnh hưởng ở các chư bộ Mông Cổ đã chịu ảnh hưởng rất lớn, hơn nữa Lâm Đan Hãn cũng đối nghịch với Minh triều, cho nên không phải sợ.

Chư Bồi Lặc và các đại thần tuy rằng sớm biết dã tâm của Nô Nhĩ Cáp Xích, nhưng lúc này nghe Nô Nhĩ Cáp Xích trình trọng tuyên bố muốn khiêu chiến với Minh triều, tất cả mọi người đều kinh hãi. Bát Kỳ Quân tung hoành quét tháo khắp bạch sơn hắc thủy, đánh đâu thắng đó; không gì cản nổi,

nhưng vẫn chưa tiến hành qua đại đối chiến trực diện quy mô lớn với quân đội Minh triều. Năm đó cuộc đàn áp tàn khốc của đối với Nữ Chân chưa bộ đến nay vẫn là ác mộng của người Nữ Chân.

Nô Nhĩ Cáp Xích nhìn quét qua nét mặt của chư thần tử, biết nỗi băn khoăn của mọi người, liền nói với Hoàng Thái Cực:

- Tứ Bối Lặc sẽ nói với chư vị về hư thực Nam triều và biên bị Liêu Đông.

Hoàng Thái Cực mặt đỏ, lông mày chữ bát từng xuất hiện qua ở thành Bắc Kinh đó tiến lên trước một bước, nói ra những hiểu biết mà một năm qua y sống ở Liêu Đông chưa địa và thành Bắc Kinh, tập trung thổi phồng sự bại hoại và thối nát của quan lại và quân kỷ Minh triều, rồi khoa trương tình hình mấy năm qua binh lính Mãn Châu giả làm mã tặc giao chiến với Liêu Đông thủ quân, quân Minh Liêu Đông quả thực không chịu nổi một kích. Về phần lần trước Hồ Nhĩ Hãn bại vong ở núi Phượng Hoàng, đó là bởi vì thủ hạ của Minh sứ Trương Nguyên có 120 tên Cẩm Y Vệ tinh nhuệ, ngoài ra còn có ba trăm hỏa thương thủ ở Liên Sơn quan, mà quân của Hồ Nhĩ Hãn không đến ba mươi người ngựa, đột ngột gặp phải quân địch lớn hơn gấp mười lần, vẫn giết chết và sát thương gần trăm người cả Cẩm Y Vệ và hỏa thương thủ Nam triều. Nếu không phải Hồ Nhĩ Hãn cuội bị súng kíp bắn trúng mà té ngựa, minh sứ Trương Nguyên đã phải chịu trói, thật là đáng tiếc...

Hoàng Thái Cực thổi phồng thực lực của sứ đoàn Trương Nguyên, dùng điều này cổ vũ niềm tin của chư Bối Lặc đại thần để khai chiến với Đại Minh.

Chương 497: Cải bản bảy đại hận.

Nữ Chân Kiến Châu chịu ảnh hưởng tồi tệ của khí hậu sông Tiểu Băng nghiêm trọng hơn nhiều so với triều Minh. Từ năm Vạn Lịch thứ 13 Nô Nhĩ Cáp Xích đã bắt đầu tiến trình thống

nhất chư bộ Nữ Chân. Thực ra động lực chủ yếu là để cướp bóc lương thực súc vật của các bộ tộc khác để dân chúng của mình không bị chết đói. Cái gì hùng tài đại lược, nhìn xa trông rộng đều là những từ ngữ tô son trát phấn sau khi người vương triều Thanh nhập chủ Trung Nguyên. Khi đó Nô Nhĩ Cáp Xích cũng giống như thủ lĩnh lưu tặc Cao Nghênh Tường, Lý Tự Thành, đều mang theo một đám dân chúng đói khát đi kiếm ăn, cướp bóc khắp nơi. Nữ Chân Kiến Châu thông qua việc cướp bóc các bộ tộc khác và giết chóc người của các bộ tộc khác để giảm áp lực lương thực, từ đó vượt qua được nạn đói.

Mùa xuân năm Thiên Mệnh thứ hai đến nay, Kiến Châu gặp hạn hán lớn, cỏ cây khô cháy, dê bò súc vật và người chết vô số. Nô Nhĩ Cáp Xích trong lòng lo lắng, nếu như không tích trữ đủ lương thực để ứng phó với mùa đông giá rét sắp đến thì phần lớn dân chúng của hắn sẽ chết đói hoặc sống lưu lạc. Hắn không có cách nào trị quốc làm giàu, chỉ biết vũ lực cướp bóc nhưng chư bộ Nữ Chân hiện giờ ngoài bộ Diệp Hách ra thì đã diệt vong hết rồi, việc đóng giả ăn cướp vào đất Đại Minh cướp bóc cũng như muối bỏ biển, không thể đối phó được với thiên tai trên phạm vi lớn như vậy nên nhất định phải phát động chiến tranh trên quy mô lớn để cứu vãn khủng hoảng sinh tồn. Tấn công Đại Minh là hành động tất yếu.

Sau khi Hoàng Thái Cực tuyên dương uy vũ vô song của quân bát kỳ và sự hèn yếu bất lực của quân Minh Liêu Đông thì Nô Nhĩ Cáp Xích bắt đầu tiến hành phân tích thực chiến. Hắn nói giao chiến với quân Minh không cần công thành đoạt đất, tấn công được thì cứ tấn công, không tấn công được thì nghĩ cách dụ địch ra ngoài thành rồi tiến hành dã chiến. Địch đông ta ít thì đánh thế nào, ta đông địch ít thì lại đánh thế nào? Một khi xuất binh thì năm mươi ngu ru lục đều mặc giáp quân, chỉ giữ lại mười người thủ thành, bốn mươi người còn lại thì xuất trận, các quân sĩ không được tự ý rời khỏi hàng ngũ ngu ru lục.

Nô Nhĩ Cáp Xích chinh chiến nhiều năm, kinh nghiệm phong phú, nói một hồi lưu loát, sau đó để cho các đại thần Bối Lặc phát biểu ý kiến của mình, các đại Bối Lặc đều chủ trương tấn công Triều Tiên vì Nạp Lan Ba Khắc Thập đến Triều Tiên vào tháng 5 có một sứ mệnh là vay lương thực Triều Tiên để cứu tế, hiện giờ Quang Hải Quân đã bị phế, Triều Tiên đã hoàn toàn quy thuận theo nhà Minh và trở mặt với Kiến Châu, nếu

như đã không thể vay được lương thực thì phải đi cướp, chinh phục Triều Tiên.

Hoàng Thái Cực không tán thành tấn công Triều Tiên vì quân chủ lực của bất kì một khi không thể nhanh chóng thoát thân được khỏi Triều Tiên thì chắc chắn sẽ rơi vào thế hai mặt đều là địch. Triều Tiên là một vùng nhỏ, lương thực dự trữ có hạn, không đáng để gây chiến, tấn công Triều Tiên chẳng khác nào tuyên chiến với nhà Đại Minh, sao lại không đánh chiếm Liêu Đông. Chỉ cần Liêu Đông thất bại thì Triều Tiên không chiến cũng có thể thu phục được.

Nô Nhĩ Cáp Xích đồng ý với ý kiến của bát tử Hoàng Thái Cực, sau đó hấn ra hiệu cho con trai thứ bảy là A Ba Thái bước ra khỏi hàng, nói:

- A Ba Thái, tháng trước con đi Phủ Thuận rồi, bây giờ con nói về thực hư của Phủ Thuận đi.

Về mặt A Ba Thái có vẻ phần hận, nói:

- Dân chúng Đại Kim ta gặp phải thiên tai, lương thực không đủ, tháng trước con đến Phủ Thuận và bàn bạc về việc mở giao dịch Mã thị với thủ bị Phủ Thuận Vương Mệnh Ấn và du kích Lý Vĩnh Phương. Lý Vĩnh Phương tham lam gian trá, nhân cơ hội Kiến Châu chúng ta gặp thiên tai mà chèn giá nhân sâm và lông chồn, số lượng lông chồn và nhân sâm còn không đổi được một nửa lương thực của năm ngoái. Lợi dụng lúc người ta gặp khó khăn, đúng là đáng hận.

Nô Nhĩ Cáp Xích trầm giọng nói:

- Trước cứ tạm đồng ý với điều kiện của hấn đã, hấn nuốt vào bao nhiêu thì chúng ta sẽ bắt hấn phải trả lại gấp mười.

A Ba Thái nói:

- Sở bộ Lý Vĩnh Phương ở Phủ Thuận không đến 1500 người, giữa tháng 7 có tăng thêm 500 quân, tổng cộng là

200 người, ai cũng thích buôn bán, quân kỷ lỏng lẻo, sao có thể là đối thủ của bất kì quân chúng ta chứ.

Nô Nhĩ Cáp Xích nói:

- Thương gia phú hộ ở Phủ Thuận rất nhiều, của cải tích trữ cũng lớn, nếu như ta đánh hạ được Phủ Thuận thì dân Đại Kim chúng ta không còn lo sống qua mùa đông năm nay rồi. Các người có diệu kế gì để công thành chưa?

Hoàng Thái Cực hiển kế:

- Chúng ta cần phải bảo Lý Vĩnh Phương mở lại Mã thị, đồng ý bán đồ bán tháo sâm nhung, lông chồn, đông châu, tuần mã để thu hút các thương gia phú hộ đến Phủ Thuận. Một khi Mã thị được mở thì bên Phủ Thuận tất sẽ sơ hở mà trước đây chúng ta đã lệnh cho năm mươi dũng sĩ giả làm mã thương, rong ngựa vào năm đường của thành, đến khi đại quân chúng ta công thành thì có thể nội ứng ngoại hợp, chắc chắn chiếm được Phủ Thuận.

Chư Bồi Lặc đều khen là diệu kế, Nô Nhĩ Cáp Xích ngay lập tức lệnh cho A Ba Thái đến thành Phủ Thuận và bàn bạc về việc mở Mã thị với Vương Mệnh Ấn và Lý Vĩnh Phương rồi hẳn lại nói với mọi người trên điện:

- Đại Kim chúng ta muốn khai chiến với Nam Triều thì nhất định phải có lý do, như vậy thì mới có thể cổ vũ sĩ khí. Nam Triều giết phụ tử của ta, ủng hộ kẻ thù truyền kiếp của ta là bộ Cáp Đạt, bộ Diệp Hách là kẻ thù với chúng ta. Người Hán vượt biên hái sâm đồn củi nhưng lại bức ta đem mười người giết thành Phủ Thuận, lần này giết nghĩa tử (con trai nuôi) của ta, lại bắt Ngạch Nhĩ Đức Ni đến Bắc Kinh, khiến ta phải chịu nhục nhã, tất phải đem binh đi báo thù. Hắc Hoàn, người tìm mấy thủ hạ thông thạo Hán văn mô phỏng một quyển “Cáo thiên thư” lên đây, viết những gì mà Nam Triều đã ức hiếp chúng ta trong trăm năm qua ra, ta không chịu được sự ức hiếp này nên khởi binh phản kháng, ta là chính nghĩa.

Rồi hẳn lại nói:

- Ngạch Nhĩ Đức Ni bị bắt, ta rất đau lòng, nếu như có thể thì phải nghĩ cách cứu hãn về.

...

Khi Hậu Kim đang tích cực chuẩn bị tấn công Phủ Thuận thì tướng quân du kích thành Phủ Thuận là Lý Vĩnh Phương đang bận rộn mở Mã thị kiểm tiền. Lý Vĩnh Phương trấn thủ Phủ Thuận nhiều năm, vẫn tương đối hiểu rõ sức chiến đấu của quân bát kì, tự biết nếu lấy 2000 nhân mã của Phủ Thuận thì căn bản không thể chống lại bát kì quân nhưng thực lực của Đại Minh thì hơn nhiều so với Kiến Châu. Nô Nhĩ Cáp Xích không dám trở thành kẻ thù chính diện của Đại Minh, chỉ giả làm dân tộc cướp bóc một chút khách thương mà thôi. Việc người Hán vượt biên đồn cũi bị giết vào năm ngoái, không phải Nô Nhĩ Cáp Xích cuối cùng phải bức mười mấy người Nữ Chân bị chém dưới thành Phủ Thuận để lấy lại công bằng cho Đại Minh sao? Nô Nhĩ Cáp Xích chịu thua là thật, còn về việc những người Nữ Chân đó có phải là Nữ Chân Kiến Châu thật hay không thì cũng không cần phải tìm hiểu nữa.

Năm ngoái, sau khi Nô Nhĩ Cáp Xích lập nước xưng Hãn thì tuần phủ và các đô ti đô hữu Liêu Đông có lệnh nghiêm cấm Phủ Thuận mở thành và mở Mã thị làm ăn với Kiến Châu nhưng mọi lợi ích đều từ đó mà ra nên mọi người đều coi mệnh lệnh đó không ra gì. Đến thái giám Lỗ Hoài trấn thủ Liêu Đông cũng phải mấy thương đội đến Phủ Thuận làm ăn. Sao Lý Vĩnh Phương có thể chấp hành nghiêm khắc mệnh lệnh mà đóng cửa Mã thị chứ? Hơn nữa Lý Vĩnh Phương cũng biết Kiến Châu bị hạn hán nặng nề, nếu như hoàn toàn cắt đứt việc làm ăn với Kiến Châu thì những người Nữ Chân đã man này dưới sự điều khiển của cơn đói khát thì cũng không biết họ có thể làm ra những việc điên cuồng gì nữa, vậy nên việc mở Mã thị có thể giảm bớt nạn đói lương thực ở Kiến Châu mà các thương nhân phú hộ Đại Minh cũng kiếm được tiền, có thể nói là cùng có lợi. Về việc ép gá sâm nhung tuần mã này thì cũng không có gì để nói, thuận mua thì vừa bán, là người Nữ Chân các ngươi cầu cạnh ta nên đương nhiên ta phải thu lợi từ đó rồi.

Hôm trước có do thám báo với Lý Vĩnh Phương là gần đây Nữ Chân Kiến Châu phái mấy trăm người lên núi đồn cũi, trong

lòng Lý Vĩnh Phương có chút nghi ngờ, khi phái người đi điều tra thì lại thấy hồi báo là người Nữ Chân đang dựng chuồng ngựa chuẩn bị qua mùa đông. Lý Vĩnh Phương nghe vậy cũng bình thường trở lại, thực ra thì Nô Nhĩ Cáp Xích đang chuẩn bị các dụng cụ để công thành.

Một bên khua chiêng gõ trống rùm beng tích cực chuẩn bị chiến tranh còn một bên đang lười biếng kiêu ngạo tranh nhau kiếm tiền, thắng bại của cuộc chiến này đã sớm định rồi.

...

Giờ Tỵ ngày 28 tháng 9 năm thứ hai Thiên Mệnh Hậu Kim, Nô Nhĩ Cáp Xích dẫn hai vạn bộ kị xâm lược Đại Minh, trước khi xuất chinh còn tổ chức nghi thức giết ngựa tế trời một cách long trọng, trên “Cáo thiên thư” viết “Bảy đại hận” với Đại Minh. “Cáo thiên thư” viết:

“Ông cha ta chưa từng cắt một ngọn cỏ, cướp một tấc đất của người Minh nơi biên ải, thế mà Minh triều vô cớ gây hấn, giết hại ông cha ta. Đó là cái hận thứ nhất;

Tuy Minh triều gây hấn nhưng ta vẫn cố tìm hòa, ta lập bia tuyên thệ “Hán cũng như Mãn chó ai vượt tuyến, kẻ nào liều lĩnh, gặp tức khắc giết ngay”. Thấy mà vẫn thả, ta giết đũa thả. Minh triều vẫn bất chấp lời ta, lại còn cậy mạnh đem quân vượt tuyến giúp bọn Diệp Hách. Đó là cái hận thứ hai;

Chương 498: Thành bị phá, quân thất bại (1).

Hàng năm mé nam cũng như mặt bắc sông Minh Hà, người Minh thường đánh thuyền cướp bến, mặc sức lộng hành. Ta tuân lời thề nên phải giết. Minh triều lạ phụ ước trước, trách ta giết bừa, bắt Quảng Ninh sứ thần của ta là Võng Cô Lý, Phương Cát Nạp, lại trói cả người tháp tùng uy hiếp ta. Đó là cái hận thứ ba;

Lúc trước Cáp Đạt giúp Diệp Hách hai lần tới xâm lăng, ta phải thân hành đi báo phục. Do đó, trời đã trao trả cho ta cả dân Cáp Đạt, ấy thế mà Minh triều lại ùa theo họ, bức hiếp ta

phải trở về nước, khiến Cáp Đạt bị người Diệp Hách xâm lược. Ôi, giữa cái lúc liệt quốc phân qua chinh chiến, kẻ nào thuận ý trời thì kẻ đó thắng và tồn tại, kẻ nào nghịch ý trời thì kẻ đó thất bại và mất nước. Đã có được tù binh lại ép ta phải trả lại, làm gì có lý đó? Đây là cái hận thứ tư;

Quân Minh vượt tuyến giúp Diệp Hách, khiến người vợ sắp cưới của ta phải cải giá sang Mông Cổ, nỗi nhục này ai có thể cam tâm? Đây là cái hận thứ năm. Dân ta ở đây chuyên làm nghề nông, cấy cày ruộng đất thế mà Minh triều không cho họ làm ăn, đem binh đuổi sạch. Bọn Diệp Hách đắc tội với trời ngoài biên ải, thế mà Minh triều riêng tin lời chúng, sai người đưa thư tới để hạch hỏi ta, làm nhục ta, chẳng coi ta ra gì. Đây là cái hận thứ sáu.

Năm qua Kiến Châu gặp hạn hán, dân ta không có lương thực, ta sai sứ thần Nạp Lan Ba Khắc Thập đến Triều Tiên vay mượn nhưng Trương Nguyên được Minh triều sắc phong lại bắt sứ thần của ta về Bắc Kinh, lăng nhục đến cùng cực, quả là khó nhẫn. Đây là nguyên nhân của bảy điều đại hận nên ta phải khởi binh đánh chúng”.

Do Nạp Lan Ba Khắc Thập bị bắt, Nô Nhĩ Cáp Xích không có văn thần đặc lực nên quyền “Cáo thiên thư” này viết không đâu vào đâu nhưng những hận thù cần viết ra thì cũng viết hết ra được. Về phần cái chết của Hồ Nhĩ Hãn, tuy Nô Nhĩ Cáp Xích vô cùng căm hận nhưng Hồ Nhĩ Hãn giả làm kẻ cướp bị giết chết dưới chân núi Phụng Hoàng ngoài thành Liên Sơn, việc này cũng không có gì vẻ vang, cũng ảnh hưởng đến sĩ khí nên bỏ qua.

Sau khi tế trời đốt hương thì Nô Nhĩ Cáp Xích dẫn binh khởi hành, hai vạn bộ kỵ xuất chinh lần này đều là những quân sĩ tinh nhuệ của bát kì quân. Chỉ được phép thắng, không được phép bại, nếu như thất bại thì Kiến Châu sẽ phải diệt vong. Tuy Nô Nhĩ Cáp Xích đã thân kinh bách chiến nhưng cũng không khỏi có chút thấp thỏm. Đêm đó khi nghỉ ngơi trên núi Cổ Lặc mưa to như trút, Nô Nhĩ Cáp Xích nhíu mày do dự trong trướng nói với chư Bối Lặc, đại thần và kì chủ:

- Trời mưa không tiện tiến binh, ta muốn ghìm binh lại, các người thấy thế nào?

Đây là lời dò xét của Nô Nhĩ Cáp Xích, xem mọi người có lòng tin quyết chiến với quân Minh hay không.

Người đứng đầu bốn vị Bối Lặc là Đại Thiện lớn tiếng nói:

- Đến hôm nay đã phát binh đến đây rồi lại lui binh, vậy thì chuyện việc tể trời hưng binh khai chiến với nhà Minh sao có thể giấu diếm được chứ? Trời tuy mưa nhưng cung tiền quân ta đều có đồ phòng mưa, không sợ bị ướt. Hơn nữa trời mưa càng to thì quân Minh phòng bị càng lơ lửng, trận mưa này có lợi chứ không có hại. Phụ Hãn chớ lo lắng, công chiếm Phủ Thành tuyệt đối không sai sót nhầm lẫn gì.

Nô Nhĩ Cáp Xích khen Đại Thiện nói có lý, các đại thần Bối Lặc khác cũng lần lượt tỏ ý tiến công Phủ Thuận là việc tất phải làm.

Cuối canh bốn ngày hôm sau, hai vạn quân Hậu Kim chia làm tám đường khởi hành, tám ngàn người tứ kì cánh tả chiếm đánh Đông Châu, Mã Căn Đơn, Nô Nhĩ Cáp Xích thân chinh dẫn 1200 quân tứ kì cánh hữu bất ngờ đánh chiếm Phủ Thuận mà hai ngày trước đã có năm mươi dũng sĩ bạch kì của Hoàng Thái Cực giả làm mã thương xâm nhập vào thành Phủ Thuận. Chỉ chờ đại quân của Nô Nhĩ Cáp Xích tấn công ngoài thành Phủ Thuận thì bắn pháo làm hiệu sau đó bên trong giáp quân, đồng thời còn cho một tù binh người Hán đem thư chiêu hàng đến Phủ Thuận gặp Lý Vĩnh Phương, đe dọa nếu đầu hàng thì được miễn chết, còn có thể kết thông gia, nếu không hàng thì sẽ tàn sát dân chúng trong thành, phải để Lý Vĩnh Phương mất đi cơ hội tìm đường sống, đây gọi là công tâm chiến.

“Người là người có tài có trí, thức thời, bên nước ta cầu tài, người cũng gần đủ năng lực đảm nhiệm, còn được trọng dụng, còn kết thông gia. Hơn nữa người không muốn là một đại thần nhất đẳng được hưởng vinh quang của ta sao? Nếu như người muốn chiến, mũi tên của ta làm sao có thể biết người chứ? Nếu đã không thể thắng được thì chết có ích gì chứ? Hơn nữa người ra khỏi thành đầu hàng thì binh của ta sẽ không vào thành, sĩ tốt của người đều yên ổn. Nếu ta vào thành thì già trẻ lớn bé tất sẽ kinh sợ, rất bất lợi với dân chúng. Chớ trách ta quá nạt, nếu mất đi cơ hội này thì người hối cũng không kịp.

Hàng hay không hàng người suy nghĩ cho kĩ, người đừng đành lòng nhất thời tức giận mà ép ta làm hỏng việc”.

Du kích Phủ Thuận Lý Vĩnh Phương tuổi gần bốn mươi, cơ thể cường tráng mặc áo giáp trụ đứng ở lỗ châu mai cửa đông nhìn bất kì quân dày đặc núi đồi ngoài thành. Hắn vừa hạ lệnh cho quân sĩ chuẩn bị khí giới thủ thành vừa cất bức thư chiêu hàng của Nô Nhĩ Cáp Xích vào trong ngực rồi lại để người Hán mang thư chiêu hàng vào thành kia ra ngoài thành nói với Nô Nhĩ Cáp Xích rằng Lý Vĩnh Phương hẳn đồng ý đầu hàng.

Thỏ khôn có ba hang, phòng trước sẽ tránh được tai họa. Nô Nhĩ Cáp Xích nói Lý Vĩnh Phương là người thức thời không sai. Lý Vĩnh Phương không ngờ Nô Nhĩ Cáp Xích dám giống trống khua chiêng đến công thành nhưng hắn biết Nô Nhĩ Cáp Xích là người đã không làm thì thôi nhưng đã làm là phải làm đến cùng. Một khi hắn đã khởi binh thì phải hoàn toàn quyết liệt với Đại Minh. Lý Vĩnh Phương hẳn sống hay chết đều nằm trong ngày hôm nay, trong thành Phủ Thuận chỉ có 1200 quân sĩ, 800 bộ tốt đóng ở Mã thị cách đây 20 dặm ở thành đông đã bị bạch kì quân của Hoàng Thái Cực đánh tan, thủ cấp của Trương Bả Tổng thống binh hiện đang bị quân Hậu Kim treo trên một cây gỗ cao ngoài thành để thị chúng.

Lý Vĩnh Phương biết bất kì quân rất giỏi đã chiến nhưng kém về công thành nên tuy rằng địch đông ta ít thì hắn cũng phải cố thủ thành. Làm trung thần lưu danh sử xanh ai chẳng muốn, hơn nữa gia quyến của hắn vẫn còn ở Liêu Dương nên hắn phải thử xem có thủ được không, chỉ cần cố thủ một ngày thì hắn sẽ có viện quân ở Thẩm Dương ngoài 80 dặm đến, viện quân của Khai Nguyên và Liêu Dương ngoài 200 dặm cũng sẽ kịp thời đến sau. Nhưng nhìn tám màu trên cờ của bộ kị Nữ Chân ngoài thành có thể thấy được Nô Nhĩ Cáp Xích đã dốc toàn lực xuất động bất kì quân, cho dù viện quân của Liêu, Thẩm có thể đến kịp thời nhưng chỉ sợ cũng khó mà ngăn được sự hung hãn của những Nữ Chân Kiến Châu. Lý Vĩnh Phương từng quân ở Liêu Đông nhiều năm, vẫn tương đối hiểu rõ sức chiến đấu của quân Minh.

Thủ bị Phủ Thuận là Vương Mệnh Ấn đã hạ lệnh đẩy vèn vèn mười cửa Hồ Tồn Pháo của thành Phủ Thuận lên đầu thành oanh kích quân Hậu Kim nhưng những Hồ Tồn Pháo này

nhiều năm không tu sửa, nòng pháo vẫn ướt đầm, quân sĩ chuẩn bị hỏa dược đạn pháo cũng luống cuống tay chân. Thật vất vả mới bắn ra được một phát nhưng không thể làm quân Hậu Kim dưới thành bị thương mà quân Hậu Kim cũng đã bắt đầu công thành như thủy triều. Hơn trăm cái thang được dựa vào tường thành, các giáp binh Hậu Kim vác đao giáp lá cà rất nhanh đã trèo lên.

Thành Phủ Thuận được xây dựng vào năm 17 Hồng Vũ, mới đầu tường thành xung quanh chỉ có ba dặm nhưng trải qua 200 năm tiếp tục xây dựng, hiện nay đại thành đã có chu vi 10 dặm. Tường thành được xây bằng đá xanh không thể nói là không chắc chắn nhưng nhân số thủ thành và công thành cách nhau quá xa. Nô Nhĩ Cáp Xích muốn là phải được, 12000 bộ kị tấn công 1000 quân sĩ thủ thành, nếu như còn không hạ nổi thành Phủ Thuận thì bọn chúng chỉ có dẫn quân lui lại Hồ Nhĩ Cáp ngay lập tức thôi.

Thủ bị Phủ Thuận Vương Mệnh Ân là một mãnh tướng, chỉ huy quân sĩ lấy lời thách ngăn cản quân Hậu Kim trèo lên thành. Quân Minh tuy ngày thường không luyện tập nhiều nhưng cũng biết hậu quả của việc thành bị phá, người nào người nấy anh dũng chiến đấu. Cung tiễn, súng trường, lời thách, phân nước đều được đem hết ra dùng nhưng thế công của hơn mười cái thang của quân Hậu Kim vô cùng mãnh liệt, hơn nữa kĩ thuật cung tiễn của quân sĩ Hậu Kim cực kì chuẩn, quân Minh thủ thành ở lỗ mai châu hơi thò đầu ra đã bị một mũi tên “vút” một tiếng găm trúng, xuyên luôn qua đầu.

Một giáp sĩ Hậu Kim dũng mãnh nhảy từ thang lên đầu thành, “keng keng” hai tiếng đã lấy tấm chắn rời khỏi quân Minh thủ thành rồi bỏ hai đao đến, thanh đao trong tay bỏ về phía sau nhanh như chớp, một quân Minh kêu lên một tiếng thảm thiết, lưng bị chém làm đôi, máu tươi phun ra xối xả. Có ba tên quân Minh vây lạ, trong đó một tên đã dùng mũi thương đâm trúng hậu tâm tên giáp sĩ Hậu Kim này nhưng không ngờ mũi thương lại bị áo giáp chặn lại, không đâm thủng được, đang định dùng lực đâm thì tên giáp sĩ Hậu Kim kia đã uốn người một cái, đem tấm khiên đập lại gây báng súng, đến khi cơ thể tên Minh kia không kìm được xông về phía trước thì tên giáp sĩ Hậu Kim kia đã chém một đao xuống, một cái đầu bay lên, máu tươi ở cổ bắn tung tóe.

**Chương 498: Thành bị phá,
quân thất bại—Mình có 200
bộ truyện chữ full dịch, ai
cần bộ nào hoặc mua full list
thì kb zalo 0901945059 nhé
,30k 1 bộ 5 bộ 100k,, full list
400k ạ 1: đại quân gia là ma
hoàng 2: hồng hoang quan hệ
hộ 3: ta an tĩnh làm cầu đạo
4:vô địch kiếm vực 5: trọng
sinh trở thành mạnh nhất vũ
trụ 6: công tử biệt tú 7: ta
nguyên thần có thể ký thác
thiên đạo 8:siêu cấp phản
diện 9: vô địch siêu thúc tổ
10: đại phụng đã canh nhân
11: đệ nhất danh sách 12:
đạo quân 13: quý bí chi chủ**

**14: ta không biết ta là cao
nhân 15: côn lôn ma chủ 16:
minh thiên hạ 17: vợ ta là
thiên hạ giảng đường 18:mật
mã tây tạng 19: ta bắt đầu
sáng tạo thiên cơ lâu 20: vô
địch thật tịch mịch 21: ta
không mún nghịch thiên 22:
nguyên lai ta là tu tiên đại
lão 23: cổ chân nhân 24:ta có
hệ thống auto tu luyện 25:lão
nap phải hoàn tục 26:siêu
thần yêu nghiệt 27: thế giới
hoàn mỹ 28:ta thành lập tổ
chức sát thủ ở huyện huyện
29: thái cổ thần vương 30:
mục thần ký 31: we chat của
ta thông tam giới 32: tuyệt
đỉnh đan tôn 33: tiên lộ tranh**

phong 34: con thỏ này phải
chết 35:vô địch kiếm vực 36:
tàn bào 37:vạn cổ tối cường
tông 38: chí tôn đặc công
39:cửu tinh thiên thần quyết
40:đại bát hầu 41: cửu tiêu
42: vạn tộc chi kiếp 43:đồ nhi
vi sư ko xún núi 44: đầu bếp
tại dị giới 45:hệ thống tu
luyện toàn năng 46: huyền
huyền ta là thần thoại
47:lược thiên ký 48: ma thiên
ký 49:ma kiếm lục 50: khủng
bổ sống lại 51:minh thiên hạ
1-2 52: ngũ hành thiên
53:nguyệt huyết thần tọa
54:như ý tiểu lang quân 55:
siêu cấp phản diện 56:phong
khí quan trường 57:ta chỉ

**mún an tĩnh chơi game
58:siêu cấp thiên phú 59:siêu
phẩm vu sư 60:sử thượng đệ
nhất tổ sư gia 61:ta là võ học
gia 62:ta có thể là giả tiên
63:hàn môn kiêu sĩ 64: toàn
cầu hung thú 65:toàn cầu cao
võ 66:thần sủng tiến hoá
67:tạo hoá chi vương
68:thiên đồ đạo thư quán
68:thế giới sụp đổ 69: vạn tộc
chi kiếp 70:tiên quốc đại đế
71:thôn thiên 72: tiên ma
biển 74:tả đạo khuynh thiên
75:tu la ma đế.. Còn tiếpnnm
(2).**

Tên giáp sĩ Hậu Kim này chính là một tên ngư lục chương kinh dưới bạch kì hạt, trên người khoác ba lớp giáp dày, lớp trong cùng là khóa tử giáp quý giá, sau đó là một lớp giáp sắt, ngoài cùng còn che một lớp bông giáp khảm thép. Áo giáp nặng như vậy thì súng trường và đao tên bình thường căn bản

không thể làm hấn bị thương được. Một lát sau đã có bốn tên quân Minh thủ thành chết dưới đao của hấn, đằng sau hấn một đội giáp sĩ Hậu Kim đang nhanh chóng nối đuôi nhau trên thang nhảy lên.

Vương Mệnh Ân hét lớn một tiếng, dẫn theo mấy thân binh đánh về phía bên này, một khi địch nhân có thể trèo lên thành thì phòng tuyến đã bị rách, nhất định phải nhanh chóng tiêu diệt kẻ trèo lên thành rồi chặn cái thang này lại, nếu không thì sẽ thua chắc.

Đúng lúc này thì một mũi tên dưới thành bắn tới, trúng ngay cổ của Vương Mệnh Ân, Vương Mệnh Ân không nói được câu nào đã co giật mà chết. Những thân binh bên cạnh cũng bị tên chính bạch kì ngư lục chương kinh xông đến chém chết hai người trong chớp mắt.

Trong thời gian ngắn ngủi này đã có bảy, tám giáp sĩ Hậu Kim trèo lên đầu thành Phủ Thuận, quân thủ trên thành đã bị hỗn loạn, năm mươi quân sĩ Hậu Kim giả làm mã thương lẫn lộn trong thành lúc này cũng đã đốt giết xung quanh. Thành Phủ Thuận không cách nào tránh được việc bị thất thủ.

Lý Vĩnh Phương mặc quan phục võ tướng của Đại Minh, cưỡi ngựa ra khỏi thành đầu hàng. Thấy Nô Nhĩ Cáp Xích, Lý Vĩnh Phương xuống ngựa quỳ gối bên đường, miệng nói:

- Hàng nhân Lý Vĩnh Phương bái kiến Hãn anh minh!

Nô Nhĩ Cáp Xích thúc ngựa đến, khuôn mặt đắc ý, trước đây tưởng thủ Phủ Thuận Lý Vĩnh Phương có thể có địa vị ngang nhau với hấn nhưng hiện tại Lý Vĩnh Phương quỳ gối trước mặt hấn, quyền uy của Đại Minh đã bị hấn dẫm nát dưới vó ngựa.

Đối với Hậu Kim thì Lý Vĩnh Phương là tướng hàng đầu tiên của nhà Minh nên Nô Nhĩ Cáp Xích quyết định có đãi ngộ tốt cho hấn, ở trên lưng ngựa chấp tay hành lễ, nhẹ lời an ủi rồi ngay lập tức hạ lệnh quân dân trong thành Phủ Thuận ai dám chống lại thì giết luôn, những người không phản kháng thì thu dưỡng, vơ vét hết tài sản.

Ngày 29 tháng 9, bất kì quân Hậu Kim đánh chiếm hơn mười thành trại lớn nhỏ, hơn bốn ngàn thôn nhỏ quanh thành Phủ

Thuận, tù binh hơn ba trăm ngàn cả người lẫn súc vật, phân phát cho các kì chủ ngay tại chỗ. Lợi ích to lớn về vật chất khiến quân sĩ Hậu Kim vui mừng như điên. Sự thất thủ của thành Phủ Thuận đã khiến dã tâm xâm lược của Nô Nhĩ Cáp Xích càng mãnh liệt hơn.

Ngày 30 tháng 9, khi bắt đại kì chủ phân phát tù binh thì có một tú tài tên là Phạm Văn Trình từ Thẩm Dương đến Phủ Thuận thăm người thân không chịu nổi nỗi nhục lớn này đã lớn tiếng kêu mình là hậu nhân của danh thần thời Tống là Phạm Trọng Yêm. Hoàng Thái Cực sau khi nghe thấy thì lệnh cho thủ hạ Chương Kinh đối xử tử tế với Phạm Văn Trình này.

...

Tin báo động thành Phủ Thuận bị chiếm đóng đến mùng 5 tháng 10 thì truyền đến Bắc Kinh. Hoàng đế Vạn Lịch nhận được tấu chương của tuần phủ Liêu Đông là Lý Duy Hàn thì vô cùng khiếp sợ, nhanh chóng trả lời:

- Giặc tặc kẻ giao hoạt đã chiếm được vùng biên thành, tất cả công việc để cho quan địa phương xử lý, tăng cường cấp phát quân lương, điều binh tiếp ứng, các bộ suy nghĩ tấu lên.

Các sĩ thứ trong kinh sau khi biết tin Kiến Nô phạm biên, tuy có kinh ngạc nhưng đều tự cho rằng bọn Kiến Nô này là bọn cướp ngang ngược tàn ác tạm thời ra oai mà thôi. Thành Phủ Thuận binh thiếu tướng kém, không chú ý phòng ngự, cứ như Liêu Dương hay Thẩm Dương, đại quân vừa tới là nô tù đã bó tay chịu trời rồi, vậy nên dân chúng Đại Minh cũng không quan tâm đến chuyện lần này. Sau một phen trà dư tửu hậu thì tất cả lại trở về cuộc sống bình thường.

Đến ngày 16 tháng 10, Liêu Đông lại truyền tin khẩn: tổng kì Liêu Đông là Trương Thừa Dận dẫn quân cứu Phủ Thuận, hoàn toàn thất bại.

Tin tức này làm chấn động Bắc Kinh. Tổng binh chết trận, tin này vừa nghe đã rợn cả người rồi, một số lời đồn có liên quan đến sự tàn bạo của Kiến Nô cũng lan truyền đến kinh thành, cuối cùng dân chúng Đại Minh cũng cảm nhận được sự uy

hiếp đến từ Hậu Kim. Nhất thời nơi đâu cũng nói về Liêu Đông.

Buổi sáng ngày 17 tháng 10, Trương Nguyên ở chiêm sự phủ xem công báo mới nhất, công báo lần này đều nói về quân tình ở Liêu Đông. “Bảy đại hận” cáo trời của Nô Nhĩ Cáp Xích toàn văn chiếu lục. Điều này khiến Trương Nguyên thấy hơi kì lạ, đây không phải là đang giúp Nô Nhĩ Cáp Xích tuyên truyền sao? Đến khi đọc đến “Năm qua Kiến Châu gặp hạn hán, dân ta không có lương thực, ta sai sứ thần Nạp Lan Ba Khắc Thập đến Triều Tiên vay mượn nhưng Trương Nguyên được Minh triều sắc phong lại bắt sứ thần của ta về Bắc Kinh, lãng nhục đến cùng cực, quả là khó nhẫn. Đây là nguyên nhân của bảy điều đại hận nên ta phải khởi binh đánh chúng” thì Trương Nguyên đã hiểu được dụng tâm của việc đăng bài “Bảy đại hận” này. Đây hiển nhiên là đảng Diêu Tông Văn chuẩn bị dự mưu công kích hấn, xem ra cũng không dùng được bao lâu rồi. Sẽ có người buộc tội là Trương Nguyên hấn chọc giận Nô Nhĩ Cáp Xích nên mới dẫn đến chiến tranh ở Liêu Đông.

Trương Nguyên lắc lắc đầu rồi tiếp tục xem công báo về tin toàn quân tổng kì Liêu Đông là Trương Thừa Dận đã thất bại. Đầu tháng 10 khi Trương Thừa Dận nghe được tin báo thành Phủ Thuận bị thất thủ thì ngay lập tức thống lĩnh phó tướng Pha Đình Tương, tham tướng Bồ Thế Phương, du kích Lương Nhữ Quý lĩnh một vạn binh đi cứu Phủ Thuận. Ngày 2 tháng 10 đại quân từ Liêu Đông xuất phát, đến ngày 4 thì đến Phủ Thuận, lúc này Phủ Thuận đã thành phá người chết, thảm cảnh khiến cho mọi người không đành lòng. Đại quân Hậu Kim phá hủy toàn bộ tường thành Phủ Thuận, khu dân cư trong thành thì bị phóng hỏa đốt hầu như không còn gì. Trong thành không còn ai sống sót, trong phạm vi mấy trăm dặm không có hơi người, những người dân Hán dám chống cự lại thì đều bị giết chết, ba mươi vạn người và súc vật còn lại đang bị áp tải trên đường về Kiến Châu.

Lúc đó Trương Thừa Dận ngay lập tức hạ lệnh phân binh ra làm năm đường truy kích, đến Tạ Lý Điện cách biên cảnh 20 dặm thì đuổi kịp bất kì quân của Nô Nhĩ Cáp Xích. Hôm đó là ngày 6 tháng 10, năm đường quân Minh đã tập kết quanh một ngọn núi nhỏ ngoài Tạ Lý Điện, phân ra cắm trại ở ba nơi, dựa theo thế núi hiểm trở, đào chiến hào, nhóm hỏa khí, cũng coi

như có chuẩn bị đầy đủ nhưng khi bất kì quân của Hậu Kim tấn công thì quân Minh phát hiện những thương vong của pháo và súng kíp lượt thứ nhất bắn vào quân Hậu Kim rất nhỏ. Mà sức uy hiếp của cung tiễn bên địch lại quá lớn, trận doanh tưởng là phòng thủ kiên cố nhất thời tan tác. Doanh trại vừa tan vỡ thì chính là thời cơ tốt để chém giết. Chủ tướng Trương Thừa Dận và tham tướng Bồ Thế Phương chết trận, phó tướng Pha Đình Tương và du kích Lương Nhữ Quý ở doanh trại sau núi vốn là có cơ hội dẫn bốn ngàn quân sĩ phá vây nhưng nghe nói Trương tổng bị vây ở trước núi liền anh dũng dẫn binh đến cứu nên tất cả đều sa vào. Một vạn quân Minh chỉ có mấy trăm người chạy thoát được về Liêu Dương, 100 đại pháo, 800 tiểu pháo và 3000 cây súng trường mang theo đều trở thành chiến lợi phẩm cho quân Hậu Kim. Còn 9000 chiến mã và 7000 phó giáp trụ cũng bị bất kì quân vơ vét hết. Trương Thừa Dận phát binh từ Liêu Dương đến cứu Phủ Thuận, vì muốn nhanh chóng truy kích địch mà chiến mã Liêu Dương bị trưng dụng hết. Trận này thực lực của quân Minh ở Liêu Đông đã bị tổn thất hơn một nửa.

Bỏ công báo xuống, Trương Nguyên tinh thần chán nản: tổng binh Liêu Đông Trường Thừa Dận chết trận rồi, ba tháng trước Trương Thừa Dận còn thân chinh tiến hấn và sứ đoàn ra thành Quảng Nguyên.

Chương 499: Gió mưa bão bùng vẫn có thể đứng vững.

You have paid 20 points for this content

Chạng vạng ngày hôm đó sau khi rời khỏi nha môn, Trương Nguyên đi bộ về nơi ở cũ của mình. Trên đường về gió lạnh thấu xương, thời tiết trung tuần tháng mười đã rất lạnh rồi. Xem ra trận tuyết đầu tiên của năm nay cũng sắp đến. Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Sau khi tuyết rơi, Nỗ Nhĩ Cáp Xích nhất định sẽ dẫn quân lui về Kiến Châu, cướp sạch Phủ Thuận cùng với các thành trại xung quanh, đủ để Hậu Kim Nữ Chân sống qua được mùa

đông. Đợt xâm lược đầu tiên này của Hậu Kim có thể tạm gián đoạn một thời gian, nhưng tổng binh Trương Thừa Dận đại bại vào ngày mùng sáu tháng mười, hôm nay là ngày mười bảy tháng mười, thời gian này kém mười một ngày. Trong thời gian này quân Bát Kỳ của Hậu Kim chắc chắn sẽ vẫn tiếp tục tiến công bắt người, cướp của. Chỉ có điều là tin tức vẫn chưa truyền đến kịp thời mà thôi, mùa đông này của Bắc Kinh sẽ rất khó sống đây.”

Đã đến Hồ Đồng ngụ sở của Lý các lão, Trương Nguyên tạm thời vứt bỏ những việc lo lắng cho nước cho dân đi, cất bước vào cửa. Hắn ta chỉ nhìn thấy dưới sảnh hành lang có treo một lồng chim bằng tre. Trong lồng có một con chim Bát ca lông màu đen đang nhảy lên nhảy xuống. Trương Nguyên mừng rỡ, lớn tiếng nói:

- Tu Vi đến kinh thành rồi sao?

Con chim Bát ca lông đen trong chiếc lồng đẹp đẽ kia lên tiếng:

- Vi cô tìm Giới Tử, Vi cô tìm Giới Tử.

Trương Nguyên cười ha hả.

Tiết Đồng và Diêu thúc từ trong phòng bên cạnh đi ra, còn có Lâm thị- vợ của Diêu thúc. Ngoài ra còn có bốn người lão bộc và vú già mà Trương Nguyên không quen mặt lắm đều cùng đến chào hắn.

- Tướng công.

Vương Vi từ trong sân bước nhanh ra, dịu dàng cung kính quỳ xuống hành lễ. Trương Nguyên dìu nàng đứng lên, nhìn kỹ dung nhan. Làn da trắng đôi mắt quyến rũ, không thấy sự gian nan vất vả nào. Vương Vi rất khéo trang điểm, hơn nữa lại không lộ ra những vết hoa chì.

Vương Vi giới thiệu cho Trương Nguyên mấy lão bộc và phụ nữ già đều là người cũ trong quán U Lan ở Kim Lăng. Lần này Vương Vi về Kim Lăng bán luôn quán U Lan đi. Vương Vi vốn định phân phát chút bạc cho những người hầu trong quán

lúc theo Mã Tương Lan, nhưng những người này không muốn rời đi, tỏ ý muốn đi theo Vương Vi. Nàng đành phải đưa họ tới Bắc Kinh, trong kinh thành những hiệu buôn phát triển cũng đang thiếu người làm. Những người hầu này mặc dù tuổi tác cũng khá lớn nhưng đều có thể sai khiến được.

Trương Nguyên và Vương Vi đi vào trong sân, đám người Thương Đạm Nhiên, Thương Cảnh Huy đang đọc thư nhà, xem lại quả của quê hương. Những thứ này đều là Vương Vi mang về từ Sơn Âm và Hội Kê. Ngày mùng mười tháng sáu Vương Vi đến Sơn Âm, ngày mười chín tháng sáu là sinh nhật của Trương Nguyên. Đông Trương tổ chức long trọng nghi thức tế tổ, vợ chồng già Trương Thụy Dương một tháng trước nhờ bức thư nhà của Trương Nguyên mà biết được Mục Chân Chân đã sinh được con trai. Càng hỏi tỉ mỉ hơn ở chỗ Vương Vi, hai năm được hai cháu, vợ chồng già vui mừng khôn xiết.

Trương Nguyên nghe Vương Vi nói mà biết được cửa nhà quê hương vẫn như cũ. Lão phụ Trương Thụy Dương đã tuân thủ nghiêm ngặt lời hứa năm kia mà trước khi Trương Nguyên vào kinh dự thi. Đó là không chấp nhận đi nhờ ruộng nhà người khác, không ra vào công môn kéo tụng. Ngày thường chỉ quản lý Dương Hòa nghĩa thương và Hàn Xã thư phò, ra sức tận lực với lợi ích chung của địa phương, có danh tiếng ở Sơn Âm.

Lần này Vương Vi còn mang về hai thuyền hàng, là vải vóc tơ lụa Thanh Phổ và các loại kính mắt phường Sơn Âm. Còn có lượng sách lớn do thư cục Hàn Xã c in ấn. Trong hai năm nay, các hiệu buôn phát triển, phường kính Hàn Xã và thư cục Hàn Xã đều phát triển rất mạnh, phát triển không ngừng. Điều này làm cho Trương Nguyên rất vui mừng.

Đang lúc nói chuyện thì Bạch Mã - người hầu trẻ vào báo lại là Vũ lão gia của nước Triều Tiên lại đến rồi. Trương Nguyên cười, nói:

- Đến thì đã đến rồi, đừng có thêm chữ “lại” vào. Điều này chẳng phải là tỏ ra chúng ta thấy phiền khi ông ta đến hay sao.

Đám người Thương Đạm Nhiên đều mỉm cười, cả đoàn Triều Tiên Tầu Thịnh Sứ ở lại Bắc Kinh đã gần ba tháng. Chiều chỉ

Đại Minh sắc phong Lăng Dương Quân Lý Tổng là quốc vương của Triều Tiên đến chậm trễ nên đám người Vũ Yên, Kim Trung Thanh lòng nóng như lửa đốt. Quan viên Đại Minh trong kinh không còn ai đáng tin cậy, chỉ có Trương Nguyên có thể phó thác được. Vì vậy bọn họ năm ba hôm lại đến nhà Trương Nguyên để hỏi kế sách.

Nhìn thấy Trương Nguyên, Vũ Yên - sứ thần Triều Tiên vẻ mặt u sầu, nói:

- Kiến Châu Nữ Chân ngang nhiên đánh chiếm Phủ Thuận, bắt người cướp của các trại vùng biên giới, chỉ e là cũng sẽ chiến tranh với Triều Tiên thôi. Hơn nữa Lăng Dương Quân điện hạ chưa được triều đình sắc phong, mặc dù một lòng trung thành với triều đình nhưng chỉ sợ chánh lệnh khó làm.

Trương Nguyên trấn an, nói:

- Vũ phán thư xin hãy bớt phiền muộn. Theo ý kiến của tại hạ thì trong vòng tháng này, chiếu thư sắc phong sẽ đến thôi.

Đám người Vũ Yên, Kim Trung Thanh cho rằng Trương Nguyên có được tin tức trong cung nên mừng rỡ, vội hỏi đến cùng.

Trương Nguyên nói:

- Các vị trở lại quán đợi tin tốt lành đi, trước tiên chớ để lộ tin tức ra bên ngoài để phòng ngừa bất trắc.

Đám người Vũ Yên đồng ý cuống quýt, hớn hở ra mặt. Trương Nguyên đã nói như vậy thì chắc chắn là có tin tức chính xác rồi. Sau khi đàm đạo một lúc lâu thì cáo từ, lúc Trương Nguyên tiễn bọn họ ra cửa thì Vũ Yên quay người lại khẩn thiết nói:

- Lăng Dương Quân điện hạ hết mực tôn kính Trương đại nhân. Nếu như Hoàng đế hạ ý chỉ sắc phong thì vẫn xin Trương đại nhân chớ ngại khó khăn, hãy đi tể bang một chuyến nữa.

Vũ Yên cảm thấy Trương Nguyên còn dễ gần, còn có thể nói chuyện được, không tự cao tự đại như những quan viên Đại Minh khác.

Trương Nguyên vội hỏi:

- Nếu như tại hạ lại đi quý bang, làm cho người ta chê trách thì lại không có lợi cho các vị.

Đi sứ thật sự là khô sai, hơn nữa bây giờ đại thế đã định Lăng Dương Quân chủ chính Triều Tiên, hấn cũng không cần phải đến Triều Tiên nữa.

Vũ Yên cũng biết đôi thủ trong triều của Trương Nguyên cũng không ít, nhất cử nhất động đều phải cẩn thận. Ngay sau đó, ông ta không nói gì thêm, chấp tay thi lễ rồi quay về dịch quán.

Ban đêm Trương Nguyên nghỉ ngơi trong phòng của Vương Vi. Sau một hồi ân ái, hai người đầu gối tay ấp, lời nói nhỏ nhẹ. Vương Vi nói lại tỉ mỉ quá trình đi Giang Nam lần này, lại nói:

- Thiếp trên đường đi đã để ý hỏi thăm, muốn tìm ngôi chùa mà năm đó gửi lại linh cữu của tiên phụ, nhưng không có thu hoạch gì cả.

Nói xong nàng lại thở dài:

- Cái này đã qua hơn mười năm rồi, linh cữu của tiên phụ chắc đã bị táng ni ở chùa đốt hết rồi, có tìm nữa cũng không thấy.

Trương Nguyên nói:

- Những người chết ở nơi quê người, gửi quan tài ở chùa là điều thường gặp. Cho dù đã qua mười năm, hai mươi năm thì táng ni trong chùa cũng không thể vứt bỏ linh cữu đi được. Bởi vì một khi con cháu của người chết tìm lên núi thì phiền phức cũng không nhỏ đâu— Vương Vi không cần đau lòng, năm sau ta về Giang Nam, trên đường sẽ tìm giúp nàng, sẽ để cho cha nàng được an nghỉ.

- Ô

Vương Vi ngạc nhiên hỏi:

- Năm sau tướng công về Giang Nam sao?

Trương Nguyên nói:

- Các bè phái trong triều đình tranh giành không ngừng, ta tạm lánh đi thì tốt hơn. Thầm nghĩ:

“Vạn Lịch triều sắp kết thúc rồi, ta không tiếp tay làm việc xấu, hơn nữa sẽ đợi minh quân mới lên ngôi—tất nhiên, ta vẫn có thể bày mưu tính kế đối với cuộc quyết chiến sắp tới giữa Đại Minh và Hậu Kim nữa, tiếc rằng quyết sách không do ta. Nếu như có thể tránh được trận đấu lớn thì là thành công rồi. Thời cục như vậy chỉ có thể từ từ mà tính thôi.”

Vương Vi nghe Trương Nguyên nói như vậy, trong lòng rất vui mừng, nói:

- Hoa Đình Trần My Công từng nói:

“Thoát được ra chốn phồn hoa mật ngọt, không bị trời buộc, đến đi tự nhiên mới là đức hạnh cao thượng, lúc gió mưa bão bùng, khó khăn mà đứng vững gót chân, mới là quân tử có lập trường kiên định”

Tướng công làm được như câu nói này của My Công.

Trương Nguyên cười không nói gì mà lại nghe Vương Vi nói tiếp:

-Thật ra đất bắc này thiếp sống không quen, thiếp vẫn thích ở Giang Nam, chỉ là tướng công đến đâu thì Vương Vi cũng phải đi theo đấy.

Trương Nguyên cười hỏi:

-Nếu như ta bị giáng chức đến Quỳnh Châu phủ, Tu Vi có nguyện đi cùng ta không?

Vương Vi nói:

- Đương nhiên rồi, bất luận là nơi đó có xa cách như thế nào.

Trương Nguyên khẽ vuốt eo thon của nàng, nói:

- Không cần phải dự tính trước sẽ khổ như vậy đâu. Ta muốn Tu Vi được vui sướng một đời, ngắm trăng ở Tân Hoài, du ngoạn Tây Hồ, đó là ước nguyện của ta.

Vương Vi nghiêng người ôm sát Trương Nguyên, không nói gì nữa. Hai người yên lặng nghe tiếng gió bên ngoài khẽ thổi, không biết tuyết đầu mùa đã buông cánh hay chưa?

Vì chiến sự Liêu Đông nên Hà Tông Ngạn- Lễ Bộ Tự Hữu Thị lang đều cảm thấy lo lắng. Việc sắc phong Lãng Dương Quân Lý Tổng làm Quốc vương Triều Tiên không thể kéo dài nữa. Lão nô Kiến Châu lần này khí thế hung hăng, sau khi tổng binh Liêu Đông bại vong thì thái độ của Triều Tiên với Đại Minh rất quan trọng. Bị nô tù áp bức mà không thần phục Đại Minh thì tất nhiên sẽ có quan truy cứu Lễ bộ về trách nhiệm để lâu không quyết sắc phong Lý Tổng. Vì vậy, Hà thị lang nhiều lần thăm hỏi Phương Tông Tiết thương nghị việc sắc phong quốc vương Triều Tiên. Phương Tông Tiết cũng lo lắng thế cục Liêu Đông không giải quyết được, Triều Tiên nhất định phải lôi kéo, vì thế đã đồng ý sắc phong, và báo lên Hoàng đế Vạn Lịch cho ý kiến phúc đáp.

Chương 500: Hán gian đáng sợ (1)

Đến ngày hai mươi tư tháng mười, tuần phủ Liêu Đông Lý Duy Hàn truyền tình hình biên giới khẩn cấp, quân Bát Kỳ Hậu Kim sau khi đánh tan một vạn đại quân của Trương Thừa Dân thì lập tức vây đánh tiến công phía bắc Phủ Thuận, Phủ An phía nam Thiết Lĩnh, đánh liên tiếp mười một trại lớn nhỏ. Lý Vĩnh Phương- nguyên Phủ Thuận du kích tiên phong Kiến nô, lúc quân Bát Kỳ tiến đánh trại Tùng Sơn thì Lý Vĩnh Phương ra sức khuyến hàng. Quân dân trại Tùng Sơn mở cửa

trại đầu hàng, bốn xung quanh nếu trại nào không chịu đầu hàng sẽ phải chịu tàn sát nặng nề. Quan Phủ Thuận chừng mấy trăm dặm, ngoài thành Thanh Hà được mệnh danh là nơi hiểm trở vẫn đang cố thủ thì những trại thành khác đều bị cướp sạch không còn gì. Người và lương thực cướp được đều bị chở đi, trước khi lui binh bọn chúng còn phóng hỏa, đốt hết thành trại và nhà cửa...

Ngày hai mươi sáu tháng mười, chiếu chỉ hạ, cử Chiêm Sự phủ Tân Thiện Từ Quang Khải làm sứ giả đến Triều Tiên sắc phong Lăng Dương Quân Lý Tổng làm quốc vương Triều Tiên.

Ngày hai mươi chín, sứ đoàn Đại Minh rời kinh. Trương Nguyên tiễn ra ngoài cửa Sùng Văn, trận tuyết rơi đầu tiên từ mùa đông đến nay, ngoài cửa Sùng Văn trắng xóa một màu. Trương Nguyên và sư huynh Từ Quang Khải lưu luyến tiễn biệt nhau. Từ Quang Khải hiểu biết về tình thế Liêu Đông gần giống như Trương Nguyên, chuyến đi lần này có thể thuyết phục Triều Tiên cùng chống chọi với Hậu Kim.

Đám người Vũ Yên, Kim Trung Thanh lần lượt từ biệt Trương Nguyên, Vũ Yên khẩn thiết nói: - Tệ bang có thể bạt loạn phản chính cũng là nhờ ân đức của Trương đại nhân. Ngài thanh liêm, viễn thần không dám lấy lễ tục để cảm tạ. Xin mượn lời trong thơ của Đào Uyên Minh: “Núi sông ngàn dặm, khó có cơ hội cùng nhau nói cười...” Hôm nay từ biệt không biết ngày nào mới có thể được lắng nghe lời vàng ngọc của Trương đại nhân.

Trương Nguyên nghe Vũ Yên dẫn ra câu thơ của Đào Uyên Minh thì tự nhiên nghĩ ngay đến ẩn sĩ mù, tinh thông bói toán, châm cứu, kiếm thuật mà lại đam mê thơ Đào Uyên Minh. Nhưng hiện lên trong đầu hắn bây giờ lại là dáng vẻ của một thiếu nữ xinh đẹp: nón tre lụa đen, áo trắng eo thon, lông mày nhỏ mà cao, con ngươi đen trắng rõ ràng, mũi cao tinh khôi, lông mi dài, nhọn cảm, thần thái rất động lòng người.

Đây là ấn tượng của Trương Nguyên trong lần đầu tiên gặp Trình Minh Công chúa tại đại đồng quán Bình Nhưỡng.

Trương Nguyên trầm nghĩ:

“Trinh Minh Công chúa không nói gì đến những việc làm sai trái của mệnh đồ, danh vị cũng đã khôi phục lại, khổ tận cam lai rồi.”

Mùa đông rét lạnh đã đến, đất đai Liêu Đông đã bị băng tuyết che phủ. Nô Nhĩ Cáp Xích không tiếp tục tăng cường tiến đánh thành Thanh Hà nữa, cuối tháng mười áp tải mười vạn người Hán và lượng lớn tiền lụa lương thảo cướp được về. Chiến hỏa Liêu Đông tạm thời ngưng, nhưng ở Bắc Kinh của Đại Minh lại nhanh chóng triển khai một trận đấu với quân của Hậu Kim. Đại Minh mêng mêng làm sao có thể để Kiến Châu Nữ Chân đến xâm lược được, nhất định phải đánh trả lại.

Do thành Phủ Thuận bị phá, Trương Thừa Dận đến một quân cũng không còn. Tuân phủ Liêu Đông Lý Duy Hàn khó chối được sai lầm này. Đã có mấy vị quan buộc tội Lý Duy Hàn ngu ngốc vô dụng, nhất định phải chọn một đại thần khác đặc lực kinh lược Liêu Đông. Thế là, Dương Hạo hiểu rõ Liêu sự, nhàn rồi nhiều năm cũng đã có thời cơ rồi.

Mặc dù Hoàng đế Vạn Lịch lười tiếp triều, nhiều tâu sớ của các đại thần ông ta đều lựa chọn giữ lại chứ không biểu lộ thái độ tiêu cực, nhưng vẫn coi trọng về việc Liêu Đông xâm chiếm biên giới. Từ sau khi tin Phủ Thuận bị chiếm đóng truyền đến kinh thành thì ba đêm liên tiếp Hoàng đế Vạn Lịch đều mơ ác mộng. Mỗi lần ông đều mơ thấy một người con gái ngoại tộc cười trên người và đâm ông ta, lúc tỉnh dậy thì toàn thân mồ hôi đầm đìa.

Không cần mời các hạ thần đến giải mộng thì Vạn Lịch hoàng đế cũng hiểu được đại diện của người con gái ngoại tộc đó chính là người tộc Nữ Chân. Sự uy hiếp của Kiến Châu Nữ Chân với triều đình Đại Minh đã vô cùng cấp bách. Ngày mười sáu tháng mười nhận được tin Trương Thừa Dận- tổng binh Liêu Đông đã bại trận thì Hoàng đế Vạn Lịch đứng ngồi không yên. Từ sau vụ án đình kích năm ngoái, hoàng đế không triệu kiến ngoại thần nữa, nhưng lần này không gặp ngoại thần không được. Ngày hai mươi một tháng mười Hoàng đế đã triệu kiến nội các và sáu bộ tại điện Văn Hoa để cùng bàn về tình thế nguy hiểm của Liêu Đông.

Đại diện Bộ Binh Thượng thư Tiết Tam Tài bẩm báo Liêu Đông thiếu quân lương, từ mùa thu năm ngoái đến nay đã

thiếu năm mươi vạn lượng, khẩn cầu hoàng thượng đại phát quân lương để Liêu Đông mộ binh ứng phó với sự công kích của nô tù. Nô tù dấy binh xâm phạm biên giới, có các bộ lạc Mông Cổ hỗ trợ, đợi mùa xuân sẽ lại xâm phạm biên giới. Ưông Khả Thụ- Kế Liêu tổng đốc mặc dù đã lựa chọn và điều động sáu nghìn năm trăm binh lính, viện binh theo kỳ hạn nhưng binh lính vẫn chưa đủ, vì vậy Đại Minh chiêu mộ binh lính, chuyển quân lương, thời khắc khó mà trì hoãn.

Hoàng đế Vạn Lịch vừa nghe thấy phải lấy tiền từ nội khố thì liền nói: - Ngân khố đã trống không rồi, chỉ dùng trong cung còn chưa đủ, làm gì có dư thừa bạc để hỗ trợ quân lương. Việc này cứ để Binh bộ và Hộ bộ cùng bàn bạc hỗ trợ quân lương đi. Thái Phó Tự còn có thể bỏ ra chút ngân lượng để mua ngựa chiến mà. Ông nói quanh co về quân lương rồi lại nói: - Quân Liêu binh hùng thế mạnh, việc biên giới vô cùng nguy cấp, bên ta sẽ phải cử một viên quan tổng binh, lệnh đến thời hạn đến nhận chức, thu xếp việc quân, tất cả các công việc phòng ngự.

Phương Tông Triết khởi tấu nói các thần quan lớn tới các khoa đều thiếu quan, nhất thiết phải bổ sung nên tiến cử Dương Hạo hiểu biết rõ kinh lược Liêu Đông, lại chỉ trách tuần phủ Liêu Đông Lý Duy Hàn hèn hạ không có chí tiến thủ, theo cách chức điều tra, tất cả đều do Hữu Thiêm Đô ngự sử Chu Vĩnh Xuân thay thế. Hoàng đế Vạn Lịch đã phê chuẩn, lệnh cho Lại bộ lập tức triệu Dương Hạo vào triều.

Ba ngày sau, Tiết Tam Tài của Thự Binh Bộ Sự mới trình sớ bẩm báo lên Hoàng đế Vạn Lịch kết quả của buổi châu các chư quan Binh bộ: một là điều động ba vạn người ở Bảo Định, Chân Định sung quân. Hai là gia đình cũng phải thu dụng được trên nghìn người, Sơn Hải quan làm Kế Liêu môn hộ, cần phải bổ nhiệm một vị đại tướng đem binh đi đàn áp. Như thế vừa đảm bảo kinh sư không có lo lắng, vừa lên tiếng ủng hộ Liêu Đông. Bảo Định Tổng binh Vương Tuyên ở Quan Nội, Binh bộ sẽ đề cử Diên Tuy Tham tướng Đỗ Tùng trú quân tại Sơn Hải quan. Trương Thừa Dân sau khi chết trận thì thiếu người đảm nhận Tổng binh Liêu Đông nên đề bạt phế tướng Lý Như Bách.

Bản tấu chương của Tiết Tam Tài vừa dâng trình lên thì tin phản tướng Lý Như Bách chiêu hàng trại Tùng Sơn đã truyền về. Mười một làng có tường xây quanh như Phủ An, Hoa Báo Xung, Tam Sá Nhi đều rơi vào tay giặc. Sau khi giặc Kiến Châu Nữ Chân cướp bóc bốn phía thì đốt hủy thôn trại, áp giải người Hán và trâu bò về Hách Đồ A Lạp để qua trận tuyết của mùa đông năm nay.

Sau khi lui binh, Nô Nhĩ Cáp Xích thả hai người thương nhân tù binh Phủ Thuận, để bọn họ gửi thư cho Lý Duy Hàn ở Quảng Ninh. Hai người thương nhân đó đều là thủ hạ của Lỗ thái giám, trong đó một người đã từng đi theo Trương Nguyên đến Triều Tiên, tên là Trương Nho Thân, một người khác tên là Dương Hi Thuấn. Hai người đó đều giao bức văn thư của Nô Nhĩ Cáp Xích cho Lý Duy Hàn, lấy lý do bảy nỗi hận lớn để khởi binh, lại yêu cầu triều Minh phải quan đến để cùng đàm phán với Đại Kim của gã về việc cống nạp và hủy bỏ chiến tranh. Trong đó đề cập đến việc trả lại Nạp Lan Ba Khắc cùng với thủ cấp của Hồ Nhĩ Hãn.

Thành Phủ Thuận đã bị phá, Trương Thừa Dân chết, quân dân Liêu Đông tổn thất vô cùng thê thảm. Tuần phủ Liêu Đông như Lý Duy Hàn tất nhiên hiểu được những tội lỗi mà mình phải gánh chịu. Để giảm bớt đi chỉ trách của quan viên trong triều đối với việc y không làm tròn trách nhiệm, thì Lý Duy Hàn trong khi chuyển bức văn thư của Nô Nhĩ Cáp Xích thì đã trình một bản tấu lên Hoàng đế. Y cố ý tô đậm điều hận thứ bảy trong bảy điều hận của Nô Nhĩ Cáp Xích. Y nói việc Kiến Châu Nữ Chân khởi binh xâm lược Liêu Đông là do Trương Nguyên bắt buộc. Đây là tâm lý bĩ ối của Lý Duy Hàn muốn tìm người chịu tội thay mình, Lý Duy Hàn lúc đó vẫn chưa biết triều đình đã bãi quan của y rồi.

Ngày hai mươi chín tháng mười, Lại bộ và Binh bộ sau khi trải qua buổi chiều đã trình thư kiến nghị lên Hoàng đế Vạn Lịch: Khôi phục Dương Hạo làm Binh bộ Tả Thị lang kiêm Đô ngự sử kinh lược Liêu Đông, Uông Khả Thụ- Tổng đốc Kế Liêu dẫn binh đến thẳng Quảng Ninh; Chu Vĩnh Xuân thay thế cho Lý Duy Hàn làm Tuần phủ Liêu Đông, tuần phủ từ Quảng Ninh dời đến Liêu Dương, hợp lực giữ thành với tổng binh Liêu Đông mới nhận chức Lý Như Bách. Đợi sau khi đại binh đến rồi sẽ tính kế tiến thủ, thiết lập quân trấn Sơn Hải quan.

Do Diên Tuy Tham tướng Đỗ Tùng nhận chức Tổng binh Sơn Hải quan. Tổng binh Bảo Định Vương Tuyên dẫn binh mã dời đến Quan Nội, cùng với Đỗ Tùng bảo vệ kinh sư. Quân lương sẽ nhanh chóng được phát đến, Hoàng đế phải mở ngân khố để trợ giúp quân lương.

Chương 500: Hán gian đáng sợ (2)

Hoàng đế Vạn Lịch ngày trước lười tiếp triều nhưng cũng biết việc ở Liêu Đông cấp bách, hôm nay đã phê tấu trả lời, đã tiếp thu ý kiến của Binh bộ và Lại bộ, đồng thời bổ sung như sau: - Uông Khả Thụ cầm binh xuất quan, tùy cơ tiến dừng, nhất định phải thận trọng, bảo vệ chu toàn, tuân phủ Bảo Định, Thuận Thiên dời đến Sơn Hải, Dịch Châu, tiếp ứng cho nhau. Phải nhanh chóng chiêu mộ bổ sung lính Liêu Đông, cách chức Lý Duy Hàn, cắt cử sai nhân thúc Dương Hạo đi ngày đêm đến, tổng tiến công tiêu diệt, chớ trì hoãn kéo hỏng việc.

Đối với việc phát quân lương, Hoàng đế Vạn Lịch cuối cùng cũng nói lỏng hơn, đồng ý lấy mười vạn lạng từ ngân khố để giải quyết vấn đề cấp bách. Thái Phó Tự cũng góp sáu vạn lạng mua chiến mã, số còn lại là do Binh bộ, Hộ bộ phải tự mình xoay sở.

Ngày mùng ba tháng mười một, chạng vạng tối hôm đó Kỳ Thừa Tùng đến chỗ ở của Trương Nguyên. Y nét mặt nghiêm trọng, thương thức trà, nói: - Giới Tử! Lý Duy Hàn Liêu Đông có bản tấu mới nhất đưa đến, bên trong kèm bội từ (từ ngữ ngông cuồng) của nô tù, nhắc lại bảy nỗi hận lớn đồng thời yêu cầu đàm phán bãi binh phó công, và đề cập đến việc trả lại Nạp Lan Ba Khắc Thập.

Phó công chính là sản vật cống hiến đến kinh thành Đại Minh, Nô Nhĩ Cáp Xích đánh thắng trận vẫn phải đến phó công, há chẳng phải là kỳ quái hay sao? Thật ra không có gì kỳ quái cả, Nô Nhĩ Cáp Xích mặc dù chiếm đánh Phủ Thuận, tiêu diệt một vạn quân Minh của Trương Thừa Dận, nhưng rất kiêng nể với thực lực của Đại Minh. Gã nói bảy đại hận là lí do để khởi

binh, nói thành bị hãm hại nên đành phải phản kháng. Bãi binh phó công là muốn để Đại Minh mở lại buôn bán với Kiến Châu. Dù sao Nô Nhĩ Cáp Xích đối kháng với Đại Minh không phải là việc hoàn toàn có niềm tin. Nếu như có thể bãi binh, phó công là tốt nhất, dù sao đã cướp được rất nhiều rồi. Từ sau khi Nô Nhĩ Cáp Xích lui binh, đốt hết trại thôn xung quanh thành Phủ Thuận, có thể thấy lúc đó Nô Nhĩ Cáp Xích không còn tâm tư muốn chiếm lãnh thổ Đại Minh nữa. Gã chỉ là một tên trộm, cướp được rồi thì đi, là sự yếu đuối của quân Minh Liêu Đông không có khả năng chặn lại dã tâm của gã.

Trương Nguyên nói: - Hoàng thượng gần đây rất chăm tiếp triều, điều binh khiển tướng, xoay xở quân lương, muốn tổng tiến công Kiến Châu. Hạ thần nghĩ không nên nóng lòng, ngại gì không đàm phán với lão nô, dùng kế hoãn binh.

- Hoàn toàn không được.

Kỳ Thừa Tùng sợ hãi nói: - Giới Tử chớ có nói đến việc bãi binh bàn hòa, Kiến Nô công kích Phủ Thuận, bắt người cướp của Liêu Đông, kinh sư chấn động. Từ Hoàng đế đến thứ dân không ai không nghiêng răng căm hận Kiến Nô. Chỉ muốn đem binh đi đánh, bắt giữ lão nô, thiên triều khí phách to lớn ta thì sao có thể đàm phán với Kiến Nô được chứ.

Trương Nguyên im lặng, Kỳ Thừa Tùng nói đúng. Nếu như lúc này hãn chủ trương đàm phán với Nô Nhĩ Cáp Xích, mặc dù là kế hoãn binh đi chăng nữa cũng không dễ dàng thoát khỏi dư luận của triều đình và người dân. Đại Minh lúc này vẫn đang chìm trong giấc mộng thiên triều thượng quốc. Phủ Thuận bị chiếm đóng và Trương Thừa Dận bị thất bại không làm cho họ có cảnh giác gì, chỉ cho rằng nhất thời sơ sẩy bị địch áp chế mà thôi. Lãnh thổ Đại Minh ngang dọc cũng ngàn dặm, hàng vạn vạn người, mà Kiến Châu Nữ Chân chỉ đóng ở ngoài Hải Đông, số dân không quá mười vạn, làm sao mà chống lại được với Đại Minh. Đợi khi đại quân vừa đến thì Kiến Nô đã bị thất bại thảm hại, ba trận đánh lớn của Vạn Lịch hai mươi năm trước đều là đại thắng của Đại Minh, lần này cũng không ngoại lệ. Ai mà trong lúc này nói quân Bát Kỳ mạnh, khó mà thắng nổi thì nhất định sẽ bị nói thành “Kẻ thù

uy phong diệt chính chí khí của mình”, ” Hán gian” hoặc là “Minh gian”. Chiếc mũ này sẽ được đội lên đầu ngài đó.

Kỳ Thừa Tùng lại nói: - Tên Lý Duy Hàn vì chịu tội mà trong bản tấu nói xấu là Giới Tử đã giết Kiến Nô ở Triều Tiên làm cho lão nô tức giận dấy binh.

Trương Nguyên cười nhạt nói: - Mặc cho nô tù và Quang Hải Quân cầu kết với nhau thì có thể tránh cho thành Phủ Thuận không bị chiếm đóng sao? Lý Duy Hàn thật là vô liêm sỉ.

Kỳ Thừa Tùng nói: - Những nỗi bức hoang đường này không đáng nói, nhưng những người có tâm ý khác thì sợ gây bất lợi với Giới Tử thôi. Giới Tử vẫn phải cẩn thận, những lời lẽ bàn hòa thì đừng có nhắc đến nữa, nếu không sẽ để cho những kẻ có dụng ý khác sẽ thừa cơ lợi dụng đấy.

Trương Nguyên gật đầu nói: - Đa tạ Khoáng Ông đã nhắc nhở, Trương Nguyên biết lợi hại trong đó.

Kỳ Thừa Tùng nói: - Đám Khoa đạo quan đó nào có biết nỗi vất vả của Binh bộ, thiếu binh thiếu lương, sút đầu mẻ trán đấy.

Trương Nguyên hỏi: - Hoàng đế không chịu phát thêm nhiều ngân khố để trợ giúp quân lương, vậy quân lương phải giải quyết thế nào đây?

Thật ra Hoàng đế Vạn Lịch rất biết thu gom của cải, nội phủ tồn ngân rất nhiều. Theo sách sử ghi lại thì Quang Tông Chu Thường Lạc sau khi tại vị thì lập tức phát hai trăm vạn lạng làm quân lương Liêu Đông và cửu biên. Đây đều là tích góp của Hoàng đế Vạn Lịch, nhưng hiện giờ Hoàng đế Vạn Lịch chỉ bỏ ra mười vạn lạng để sung quân lương. Binh Bộ, Hộ bộ có thỉnh cầu thế nào cũng vô dụng, chỉ có nghĩ cách khác thôi.

Kỳ Thừa Tùng nói: - Hôm nay Binh bộ và Hộ bộ sẽ thương lượng, Lý Nhữ Hoa- Hộ bộ Tả Thị lang nắm giữ vấn đề của Hộ bộ đã lấy ví dụ trung Uy, trung Bá Châu năm đó, tăng số mẫu ruộng trên đầu người, mỗi mẫu tăng ba cm trên năm.... Như vậy ngân khố cả nước có thể là hơn hai trăm vạn lạng. Dùng cái này để bổ sung quân lương cho Liêu Đông, sau khi mọi chuyện Liêu Đông bình ổn thì số tăng lập tức hủy bỏ.

Trương Nguyên thâm nghĩ: “Liêu Đông loạn lạc đã lâu, hai trăm vạn lượng bạc quân lương liền có thể giải quyết quân Bát Kỳ của Nô Nhĩ Cáp Xích, thực ra là quá mức rồi”. Nhưng hiện tại những thứ này đối với Kỳ Thừa Tùng cũng vô dụng, Kỳ Thừa Tùng chỉ là trong Binh bộ mà thôi, hỏi: - Uông tổng đốc xuất quan chưa?

Kỳ Thừa Tùng nói: - Uông Tổng đốc còn lưu lại Sơn Hải Quan, phải đợi Sơn Hải Đồ tổng binh suất binh đến đã.

Trương Nguyên nói: - Băng tuyết ngập trời như này thì tộc Kiến Châu Nữ Chân cũng trở về “hang ổ” để tránh rét thôi. Quân ta tạm thời không cần vội vã xuất binh, mua ngựa, tạo giáp mới, hỏa thương, tích cực chuẩn bị chiến tranh mới đúng. Xin hỏi Khoáng Ông, kiểu súng toại phát mới kia đã tạo được bao nhiêu khẩu rồi?

Kỳ Thừa Tùng nói: - Tầm khoảng năm nghìn khẩu, các bên đã lĩnh đi hai nghìn khẩu rồi, Quân giới ti còn tồn ba nghìn khẩu.

Trương Nguyên nói: - Ba nghìn khẩu thì ít quá, vẫn phải khẩn trương chế tạo mới được.

Kỳ Thừa Tùng nói: - Thương Khâu Dương thị lang ngày mai sẽ đến kinh thành, Dương thị lang phụng chỉ kinh lược Liêu Đông, điều binh, trưng cầu quân lương, chế tạo quân giới, đều có quyền quyết định tất cả. Giới Tử phải xin lời góp ý hiến kế của Dương thị lang.

Giữa tháng bảy, Trương Nguyên từng cử Vũ Lăng cầm thư của hần đến Thương Khâu gặp Dương Hạo. Chưa tới tháng tư, Dương Hạo đã hồi thư rồi. Dương Hạo là nhân vật quyết sách của trận đại chiến sắp đến này, rõ ràng là y quan trọng hơn hần Đồ Tùng. Trương Nguyên nhất định sẽ tạo thêm ảnh hưởng đối với Dương Hạo rồi.

Chương 501: Đêm tuyết luận việc binh

Chiều tối mừng bốn tháng mười một, chim yên bay rợp trời dưới ánh hoàng hôn, một chiếc xe ngựa xông gió đập tuyết vào

cửa Chính Dương, vết bánh xe kéo dài tận đến phường Đại Thờ Ung, dừng lại trước cửa phủ Nội các Thủ phụ Phương Tông Triết. Một nam nhân đội mũ tròn khoác áo lông cáo xuống xe bước vào cửa, còn xe ngựa thì đợi bên ngoài. Con ngựa thì thoảng lại động đậy bốn vó tạo nên một mảng đen trên mặt đất trắng xóa màu tuyết.

Mã phu ngồi xếp bằng trên xe ngựa, hai tay khoanh lại co rúm người. Tuyết rơi lất phất trong im lặng, thời gian chậm chạp trôi qua dưới tiết trời lạnh giá. Chừng một canh giờ sau, nam nhân đội mũ tròn lại đi ra rồi lên xe ngựa ngồi, mã phu không đợi phân phó, lập tức cho ngựa quay lại đi về hướng Thiên Bộ Lang, song lại nghe nam nhân nói: - Đến ngõ Lý Các Lão.

Mã phu vâng dạ, đánh xe một vòng rồi rời khỏi phường Đại Thờ Ung, băng ngang qua phố tây Trường An, dọc theo phố Thạch Xưởng đến đầu đông ngõ Lý Các Lão. Lúc này đã bắt đầu giới nghiêm, xung quanh hoàng thành lại là trọng địa tuần tra, do đó liền có quân sĩ ngăn xe lại truy hỏi. Nam nhân trong xe đưa thẻ bài ra, quan sĩ chất vấn lập tức cúi rạp người lui về sau cho đi, mã phu hỏi viên quan sĩ kia: - Xin hỏi quân gia, vị Trương Trọng nguyên nhà ở đâu?

Trương Trọng nguyên dĩ nhiên là chỉ Trương Nguyên, quan sĩ đáp: - Từ đầu đường đi đến cửa thứ tư là tới.

Nam nhân bên trong bèn bảo để xe ngựa dưới mái hiên bên đường tránh tuyết, còn y thì một mình tiến vào nơi ở của Trương Nguyên. Vừa đến bên cửa lớn đã thấy mé tây có hai người đang sải bước đến gần, người hơi thấp bên phải cầm đèn lồng soi đường, nam nhân đội mũ tròn mỉm cười, nghĩ bụng:

“Thật đúng lúc.” Rồi y chấp tay nói: - Tiểu Vũ quân sự.

Người cầm đèn lồng là Vũ Lăng, nghe thấy liền giơ cao đèn nhìn kỹ, đột ngột trừng to mắt: - Là Dương lão gia của Thương Khâu, Dương lão gia, đây là thiếu gia nhà tôi.

Theo sau Vũ Lăng là Trương Nguyên lúc này đã bước lên, chấp tay: - Phong Quân tiên sinh phải không, Trương Nguyên hữu lễ.

Phong Quân chính là hiệu của Dương Hạo. Dương Hạo cũng thành danh ở tuổi thiếu niên, là nhược quán tiến sĩ, năm nay

đã năm mươi bảy tuổi, quan vận có thể nói là thăng trầm. Vì binh bại Úy Sơn (Ulsan của Hàn Quốc) mà bị buộc tội, bãi quan ở ẩn gần hai mươi năm. Hiện nay vì nguy cục ở Liêu Đông mà được khởi phục, sau khi bá kiến Phương Tông Triết liền đến thăm Trương Nguyên, có thể thấy y coi trọng hân. Phong thư Trương Nguyên nhờ Vũ Lăng gửi đi bốn tháng trước đã phát huy tác dụng.

Nhược quán: chỉ nam thanh niên ở tuổi 20.

Dương Hạo tuy tuổi gần lục tuần nhưng nhìn vẫn khỏe mạnh. Mặt chữ điền, mày rậm râu đen, đôi mắt hơi nheo tinh anh hữu thần. Dương Hạo đánh giá Trương Nguyên, rất hiếu kỳ với vị Trạng nguyên thiếu niên đầy thị phi này, y đáp lễ: - Trạng nguyên công, Dương Hạo đặc biệt đến thỉnh giáo.

Trương Nguyên nói: - Không dám không dám, Phong Quân tiên sinh mời vào.

Hắn nhìn xung quanh, lại hỏi: - Phong Quân tiên sinh đáp tuyệt đến, tôn giới ở đâu? Tiểu Vũ, đi mời mã phu của Dương lão gia vào uống chén trà nóng chống lạnh, cho ngựa ăn cỏ.

Họ vào đại sảnh ngồi, hàn huyên một lúc, Dương Hạo bèn đi vào việc chính: - Tháng bảy Trương Trạng nguyên gửi thư, Dương Hạo cảm phục. Dương Hạo có tội nhân cư đã hai mươi năm, không ngờ Trạng nguyên công lại gửi thư đến thỉnh chỉ giáo.

Trương Nguyên cung kính nói: - Phong Quân tiên sinh chớ dùng Trương Nguyên công xưng hô, tại hạ tuổi ít học cạn, được bỏ phận dân thường đã là may mắn, trước mặt tiên bối nào dám kiêu ngạo. Tại hạ đi sứ Triều Tiên, dọc đường nghe dân chúng Triều Tiên ca ngợi công trạng năm đó của Phong Quân tiên sinh, sĩ thứ Triều Tiên lấy làm tiếc cho việc lập công mà bị hàm oan của tiên sinh, còn lập miếu sống cho tiên sinh, do chính tay vua Triều Tiên đề biển “Tái tạo phiên bang”. Tuy quân địch ở Úy Sơn bất lợi, nhưng đại thắng Úy Sơn sao có thể gạt bỏ. Những viên quan trong triều không biết sự nguy hiểm của chiến tranh, họ chưa từng trải nghiệm thì đã cao giọng ba hoa, không bàn công trạng, chuyên nhắm khuyết điểm. Ở Hàn Lâm viện tại hạ đã đọc công báo năm đó, rất bất bình cho tiên sinh.

Bại trận Úy Sơn là vết nhơ cả đời của Dương Hạo, nếu chẳng phải Thủ phụ Triệu Chí Cao lúc đó cứu giúp, Dương Hạo sẽ bị nhốt vào ngục luận tội. Song Dương Hạo rất không phục và phần uất đối với vết nhơ này, quân Minh trong trận Úy Sơn đã bị suy sụp nặng nề, chứ không phải “đại bại” như lời chỉ trích của các quan viên kia. Vì vậy giờ đây nghe thấy Trương Nguyên đánh giá y công bằng như thế, hỏi sao không cảm động, bèn nói: - Chim không còn thì cất cung tiễn. Khi ấy người Oa (Nhật Bản) đã rút binh, trong triều không còn cần Dương Hạo lãnh binh ở phiên bang. Ba cuộc xuất chinh đã tiêu hao quốc lực, cộng thêm quân lương khiến dân oán thán, vì vậy cần có người bình ổn lòng dân. Dương Hạo bại trận, vấn tội bãi quan cũng là đương nhiên.

Đây là lời nói xuất phát từ nội tâm, tuy là lần đầu gặp mặt, nhưng Dương Hạo cảm thấy có thể nói chuyện chân thành với Trương Nguyên. Dương Hạo đọc kỹ cuốn nhật ký “Đi đường khó - Đình Tị Triều Tiên kỷ hành” của Trương Nguyên, biết kiến thức hẳn không tầm thường, nhưng điều khiến y nghi ngờ chính là: Trương Nguyên sẽ không vô duyên vô cớ đường xa phái người truyền tin với y để luận về thế cục Liêu Đông, Trương Nguyên làm sao biết y sắp tái nhậm chức? Mới vừa rồi y cùng với Phương Tông Triết nói chuyện, khi được biết chuyện y phục chức là do Phương Tông Triết đề xuất vào ngày hai mươi một tháng trước, trước đó trong kinh cũng không có tin đồn y được phục chức.

Dương Hạo chần chờ một chút, rốt cục vẫn nói ra nghi vấn của mình, song lại thấy Trương Nguyên mỉm cười: - Phương Các lão tiền cử tiên sinh tái nhậm chức, mà trong triều ít có dị nghị, vì sao? Chính là vì tiên sinh am hiểu việc Liêu Đông, từng chỉ huy đại chiến dịch chống Oa. Tại hạ đi sứ Triều Tiên, đập nát âm mưu kết giao Triều Tiên của tù trưởng Nô, từ sứ giả Nạp Lan Ba Khắc Thập mà biết được dã tâm lão Nô ở Kiến Châu, lường trước Liêu Đông sắp có chiến sự. Mà theo những gì tại hạ thấy, quân Minh Liêu Đông chuẩn bị chiến đấu lỏng lẻo, rất khó chống lại quân bất kỳ, tháng trước Phủ Thuận thành bị đánh chiếm, Trương tổng binh chết trận là do hậu quả suy yếu kéo dài. Hiện giờ Liêu Đông nguy cấp, không phải tiên sinh thì chẳng còn ai chủ trì đại cục, sau khi tại hạ về từ Triều Tiên thì dự đoán tiên sinh sắp phục chức.

Dương Hạo trầm nghĩ: “Đây quả thực là Khổng Minh thần cơ diệu toán tái sinh.”

Mặc dù y nghĩ Trương Nguyên tính toán tài tình, nhưng nghe chuyện cũng cảm thấy vui. Đây quả thực là “An Thạch không xuất hiện như thiên hạ lầm than”, dự đoán chính xác của Trương Nguyên cho thấy năng lực dẫn hướng đại chúng của Dương Hạo có thể dậy sóng.

Ý chỉ hai huynh đệ Tạ An và Tạ Thạch thời Đông Tấn, có công lớn trong chận chiến Phi thủy, cứu được rất nhiều sinh mạng của lê dân bá tánh.

Dương Hạo không biểu cảm gì, từ tốn nói: - Trương Tán thiện trí tuệ tựa biển, tại hạ kính phục. Tại hạ tuổi gần lục tuần, lại sống ẩn nhiều năm, đã trở nên xa lạ với Liêu Đông, với kiến Nô và Mông Cổ, vật đổi sao dời, chuyện Liêu Đông không còn giống với hai mươi năm trước nữa. Năm đó triều đình ban chức quan cho Nô Nhĩ Cáp Xích, có ai ngờ kẻ này lại trở thành họa lớn của Đại Minh.

Trương Nguyên gật đầu. Dương Hạo vẫn rất tỉnh táo, biết mình biết người, người bàn việc binh trên giấy ở hậu thế chỉ biết lấy thành bại luận anh hùng, chiến bại Tát Nhĩ Hử của Dương Hạo bị châm biếm tột tệ.

Lại nghe Dương Hạo nói: - Hoàng đế hạ chỉ triệu gấp, tại hạ đêm hôm vội đến, chiều tối vừa vào nội thành liền đến chào Phương Các lão trước tiên, sau đó đến đây chào hỏi Trương Tán thiện, muốn nghe cao luận của Trương tán thiện về việc Liêu Đông.

Trương Nguyên mỉm cười: - Phong Quân tiên sinh hẳn là biết Trương Nguyên cùng Phương Các lão có chút căng thẳng, nếu tiên sinh qua lại thân thiết với tại hạ, e rằng sẽ bị một vài người khinh khi.

Không đợi Dương Hạo nói tiếng nào, Trương Nguyên liền đổi đề tài, giọng nói cũng thâm trầm hơn: - Nhưng tại hạ có vài lời muốn nói với tiên sinh, quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, ân oán đảng phái không nên liên lụy quân chính đại sự triều đình. Tiên sinh hiểu biết Liêu Đông, giáp mặt với thế cục cực hiểm này, dám hỏi tiên sinh có sách lược gì?

Dương Hạo đáp: - Ta nghe nói Chủ sự Trâu Chi Dịch của Binh bộ Sơn Hải Quan có nghị luận về ba lộ tiến binh. Đại quân ta phân thành ba lộ, mỗi lộ đều có đại tướng thống lĩnh, từ đường tắt Quảng Thuận đi thẳng đến Ninh Cung nhằm phá hang ổ. Một theo Ái Dương, Thanh Hà chặn đường địch trước; một ra Liêu Dương, hoặc theo sông Bồ, hoặc theo Vũ Tĩnh nhằm vượt qua xung đột, như vậy có thể đại thắng. Phương Các lão và quan Binh bộ đều tán thành kế sách này, chẳng hay Trương tán thiện nghĩ thế nào?

Trương Nguyên trầm ngâm chốc lát, lại hỏi: - Triều đình muốn mạnh tay chinh phạt kiến Nô, không biết có thể động dụng bao nhiêu quân?

Dương Hạo trầm ngâm nói: - Tổng cộng phải có một trăm ngàn quân mã mới có thể điều độ, Binh bộ đã thúc giục binh mã các trấn Tuyên, Đại, Sơn Tây, Diên, Ninh, Cam, Cố, lại trưng dụng hai vạn binh mã Triều Tiên, một trăm ngàn đại quân có thể triệu tập, nhưng đối ngoại thì phải xưng bốn trăm ngàn, khiến Nô tù kinh sợ.

Trương Nguyên nói: - Vậy tiên sinh nghĩ đến Nô Nhĩ Cáp Xích có thể có bao nhiêu binh mã?

Chương 502: Mưu sự tại nhân (1)

Dương Hạo nói: - Từ việc Phủ Thuận binh bại lần này, đoán chừng bộ kỵ (binh bộ và binh mã) của kiến Nô khá ít, vốn tưởng không quá năm vạn, hiện giờ tổng số hẳn là không dưới sáu vạn.

Trương Nguyên nói: - Tại hạ đi sứ Triều Tiên khi, từng nghe thám báo Triều Tiên nói kiến Nô có ba vạn trường giáp quân, bộ kỵ có bốn, năm vạn, đều có thể trưng dụng, mà tháng trước quân của Trương tổng binh thất bại, chín ngàn con chiến mã và bảy ngàn bộ giáp trụ quy về kiến Nô, kiến Nô lần này lại có thể hơn vạn kỵ binh. Tại hạ phỏng chừng sang đầu xuân năm sau, kỵ binh mặc giáp kiến Nô có bốn vạn, lính bộ cũng tương tự, tổng số gần tám vạn. Mà Đại Minh gấp gấp triệu tập một

trăm ngàn quân đối kháng với tám vạn quân địch, lính cũng không chiếm được ưu thế là mấy, lại còn chia binh như vậy, chẳng phải cho địch cơ hội tiêu diệt từng bộ phận hay sao?

Dương Hạo nghiêm túc nghe phân tích của Trương Nguyên, nghe thấy tiêu diệt từng bộ phận, y mỉm cười nói: - Ta biết lão nô giỏi về dụng binh, nhưng mấy lộ quân từ nơi đó xuất kích, khi nào xuất kích, lão nô làm thế nào có thể biết trước được. Kỵ binh của gã tuy hành động mau lẹ, nhưng cũng không thể chấp cánh mà bay, sao có thể tràn ra khắp Đông Nam Tây Bắc tiêu diệt từng bộ phận!

Trương Nguyên lúc này thật không còn cách nào khác thuyết phục Dương Hạo, hấn nhú mày, nói: - Một trăm ngàn quân chia làm mấy lộ, nếu gặp phải chủ lực kiến Nô, chỉ sợ dữ nhiều lành ít, một lộ thất bại, các lộ khác sẽ hoang mang thậm chí thần hồn nát thần tính. Cuộc chiến tao ngộ giữa Trương tổng binh và kiến Nô, mười ngàn quân sĩ chỉ chạy về vài trăm người, mà nghe nói quân bát kỳ chỉ mất hơn chục người, lực đánh của thiết kỵ kiến Nô cực kì khủng bố.

Mười ngàn quân của Trương Thừa Dân đại bại là sự thật, Dương Hạo nhất định coi trọng, nghiêm mặt nói: - Ta sẽ cẩn thận hỏi bại binh Liêu Đông về tình hình giao chiến thực tế khi đó, tìm hiểu chiến thuật kiến Nô. Thật ra phân - tiến - hợp - kích cũng là kế sách nhập gia tùy tục, các lộ quân không cùng tập trung, sào huyệt Hách Đồ A Lạp của kiến Nô chính là chỗ đại binh ta tập kết quân, đáng tiếc hiện tại các lộ quân chưa tới, bằng không tiến binh trong trời tuyết chính là lấy dài tránh ngắn, đất tuyết có thể ngăn kỵ binh kiến Nô xung phong.

Trương Nguyên nói: - Các lộ quân cách xa nhau mấy trăm dặm, khó có thể thống nhất chỉ huy, càng khó cam đoan đúng hạn đi tới Hách Đồ A Lạp, kiến Nô có địa lợi hơn so với quân ta, kế sách phân - tiến - hợp - kích ta nghĩ không ổn.

Dương Hạo hỏi: - Vậy Trương tán thiện có kế gì?

Trương Nguyên nói: - Không cần gấp gấp tiến binh mà cứ từ từ, trước tiên phái người ngăn cản giặc Nô, lấy Nạp Lan Ba Khắc Thập trao đổi với Lý Vĩnh Phương du kích Phủ Thuận hàng địch. Kẻ này mở ra tiền lệ tướng lĩnh Đại Minh ta đầu hàng kiến Nô, và là tiên phong địch, ở các bảo trại mê hoặc

chiêu hàng quân dân ta, ảnh hưởng cực tệ. Nếu có thể đôi về kẻ này, vẫn tội tử hình, từ nay về sau tướng sĩ quân Minh không dám dễ dàng hàng địch.

Lửa trong chậu than nổ lách tách, bên ngoài tuyết lớn vẫn bay đầy trời.

Trương Nguyên và Dương Hạo bó gối trò chuyện, hẳn phải cố gắng biểu đạt nỗi lo về thế cục Liêu Đông với Dương Hạo, nóng nảy thì dễ bại, bình tĩnh phản kích mới là thượng sách.

- Bất luận lão Nô có chịu trao đổi Lý Vĩnh Phương hay không, chỉ cần tin tức truyền ra, Lý Vĩnh Phương chắc chắn hoảng sợ, có thể tăng cường ý chí chiến đấu của tướng sĩ Đại Minh. Sau khi Phủ Thuận thành bị công phá, Thanh Hà đã trở thành cô thành mấy trăm dặm xung quanh Phủ Thuận. Tham tướng Trâu Trữ Hiền trung nghĩa quả cảm, thủ thành có công nhất định phải ngợi khen, còn muốn nhân sơ hờ khi kiến Nô lui binh vào mùa đông mà tăng cường thủ vệ thành Thanh Hà. Thanh Hà vốn có năm ngàn hai trăm năm mươi binh Tuất, khẩn cấp điều tám ngàn tiếp viện có thể thủ thành, trang bị pháo, súng kíp, nghiêm lệnh thủ vững, không cho phép xuất chiến. Chỉ cần có thể bảo vệ Thanh Hà, tù trưởng Nô cũng không dám xâm nhập Liêu Đông, sau đó quân ta ung dung mưu tính xây dựng lại Phủ Thuận thành.

Dương Hạo nhíu mày, nói: - Nếu lấy kế sách thủ vững chống địch, Hoàng đế cũng sẽ không gọi ta từ Thương Khâu đến kinh thành, luận việc chiến, phải tốc chiến, phải đại thắng. Nếu ta chủ trương thủ thành, ắt sẽ bị chỉ trích vì sợ địch khiếp nhược, không đợi ra Sơn Hải Quan cũng sẽ bị bãi quan.

Trương Nguyên yên lặng gật đầu. Dương Hạo nói rất phải, hiện tại vua dân trong kinh đều muốn khai chiến, đối với việc lão Nô Kiến Châu dám mạo hiểm xâm phạm Thiên triều thì lòng đầy căm phẫn. Ai cũng có vẻ trung can nghĩa đảm, hận không thể tự mình xông lên giết địch, những người này không biết mình biết ta, mù quáng tự đại, lúc này nếu có người chủ trương phòng thủ, chắc chắn sẽ bị chửi là người nhu nhược.

Trương Nguyên nói: - Thủ chỉ là thủ Thanh Hà, thủ Thanh Hà chính là phối hợp đại quân ta xuất kích, khai chiến là khẳng định, nhưng tuyệt đối không thể gấp gáp động binh. Từ bại vong của Trương tổng binh, pháo súng quân ta gần như không có lực sát thương, cho nên chinh đồn quân bị không thể xem nhẹ, nghiên cứu sâu hơn lực phòng ngự của binh trường giáp của quân bát kỳ, làm sao có thể gây lực sát thương nhất cho kẻ thù. Còn nữa, các lộ quân mã làm thế nào thống nhất chỉ huy cũng là một nan đề, tại hạ cho rằng, thu đông sang năm dụng binh chính là thời cơ tốt, trước đó phải thủ vững.

Dương Hạo gật đầu nói: - Trương Tán thiện nghĩ kế rất ổn, ta sẽ tham khảo đề nghị của Trương Tán thiện, trận chiến này chỉ có thể thắng không được bại. Nếu bại, toàn bộ Liêu Đông không còn thuộc Đại Minh ta, Diệp Hách Bắc quan cũng không thể bảo vệ.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Chỉ cần không đại bại thì sẽ không gây tổn thương gân cốt Đại Minh ta, muốn bằng một trận chiến này mà hoàn toàn loại bỏ sự uy hiếp của kiến Nô, đây là khinh địch tự đại.” Nói đến thế thôi, nói thêm nữa cũng chẳng có tác dụng gì, rất nhiều việc Trương Nguyên không thể chu toàn được, Dương Hạo phụng chỉ kinh lược Liêu Đông cũng không thể làm chủ mọi chuyện, dư luận vua dân rất kinh người.

...

Rời chỗ ở của Trương Nguyên, Dương Hạo ngồi xe ngựa ra khỏi ngõ Lý Các Lão. Lúc này đã là giờ Hợi, tuyết rơi thưa hơn, nhưng trời vẫn giá rét, xe ngựa chậm rãi chạy qua phía tây Trường An Phố động tuyết trắng xóa, Dương Hạo đột nhiên nói: - Đến phủ Phương Các lão.

Đêm dài rét buốt, Phương Tòng Triết qua tuổi lục tuần lúc này đã lên giường, lão thiếp thị tằm đang xoa bóp chân cho lão. Nghe thấy gia nhân gõ cửa báo lại nói Dương Thị lang lại đến cầu kiến, Phương Tòng Triết lập tức rời giường. Liều sự nguy cấp, Dương Hạo đi rồi lại đến tất có chuyện quan trọng, lão không dám chậm trễ.

Gặp lại Phương Tòng Triết, Dương Hạo cáo lỗi vì quấy rầy, sau đó bẩm báo lại toàn bộ cuộc trò chuyện với Trương

Nguyên. Dương Hạo hiểu tình cảnh mình, y rời khỏi triều đình đã hai mươi năm, mạng lưới quan hệ đã hiếm. Phương Tòng Triết và y là đồng môn, lại là Nội các Thủ phụ, ra ngoài lãnh binh nếu trong triều không có sự ủng hộ lớn, vậy có công cũng vô ích, mắc chút lỗi cũng sẽ bị luận tội. Cho nên Dương Hạo cố nhiên kinh ngạc và bội phục Trương Nguyên tính toán tài tình, nhưng kế sách ngăn địch của hấn trái với dư luận, có phần khó thực thi. Hơn nữa y cũng phải chú ý sự căng thẳng giữa Trương Nguyên và Phương Tòng Triết, y xem trọng cảm nhận của Phương Tòng Triết hơn, y không thể đánh mất sự tín nhiệm của Phương Tòng Triết, nếu không chuyện gì cũng không thành.

Phương Tòng Triết dùng đầu ngón tay vuốt hàng lông mày dài của mình, nghe Dương Hạo nói xong, một lúc sau lão mới lên tiếng: - Trương Nguyên này tâm cơ sâu như thế, thật sự nằm ngoài ý muốn của ta, Kinh Phủ hiền đệ có biết dụng tâm của Trương Nguyên không?

Dương Hạo không dám dễ dàng đáp lời, sợ hiểu sai ý của Phương Tòng Triết, y nói: - Sách lược của Trương Nguyên có thể nói độc nhất vô nhị, đệ còn đang nghĩ về nó.

Phương Tòng Triết cười lạnh một tiếng: - Hấn đây là muốn mượn cơ hội lật đổ lão phu.

Dương Hạo hít sâu, không rõ Phương Tòng tại sao lại kết luận như thế!

Phương Tòng Triết từ tốn nói: - Kinh Phủ à, đệ nghĩ Trương Nguyên kiến thức bất phàm, bị lời nói của hấn mê hoặc cũng không có gì ngạc nhiên. Con người kẻ này cũng có chút tài nhưng không được chính đạo, chuyên tính toán ngầm. Giống như năm đó Nghiêm Thế Phiên - con trai của Nghiêm Phân Nghi tái sinh, đáng tiếc hấn không có người cha như Nghiêm Phân Nghi, nghĩ gian kế cũng không phải chuyện dễ.

Dương Hạo cảm như hén, yên lặng nghe Phương Tòng Triết quyết liệt công kích Trương Nguyên, lão nói:

- Trương Nguyên dã tâm không nhỏ, đậu Tiến sĩ mới hơn một năm đã muốn độc quyền. Hàn Lâm Viện vốn là nơi bồi dưỡng khát vọng học hỏi, hấn lại không chịu an phận,

hoạt động sôi nổi, nhiều lần muốn nhúng tay vào triều chính, đi sứ Triều Tiên lại khiến Triều Tiên long trời lở đất. Cũng không biết hẳn vì sao lòng trước đệ sẽ phục chức, trước thì gửi thư đường xa khiến đệ ngạc nhiên thán phục hẳn có dự kiến trước, nhưng dụng tâm của hẳn là muốn cho đệ và lão phu lâm vào khốn cảnh. Tù trưởng Nô dấy binh, Hoàng đế tức giận, nhiều lần hạ ý chỉ yêu cầu phát binh thảo phạt, trong kinh dân chúng cũng muốn báo thù, mà Trương Nguyên lại hiền diệu kế phải cố thủ, đến lúc đó tội danh sợ địch co vòi chỉ có chủ tướng như đệ phải gánh vác. Đệ lại do lão phu tiến cử, nếu đệ bị hoạch tội, lão phu còn mặt mũi nào ở Nội các nữa, tọa sư Ngô Đạo Nam của Trương Nguyên liền có thể danh chính ngôn thuận làm Thủ phụ rồi. Hiền đệ có hiểu được lợi hại trong chuyện này?

PAGE

Chương 503: Đêm trước khi quyết chiến (1)

Phủ Thuận du kích Lý Vĩnh Phương cười một con ngựa đỏ rực xuất hiện ở nơi cách Thanh Hà hơn hai trăm bước, đứng ngoài tầm bắn của cung tiễn và súng kíp, kêu gọi Thanh Hà Thủ tướng Trâu Trữ Hiền đầu hàng.

Thân phận Lý Vĩnh Phương hiện tại là Đại Kim Quốc tam đẳng phó tướng, bởi vì gia quyến đều ở Liêu Dương, Nô Nhĩ Cáp Xích liền đem cháu gái của mình, cũng là trưởng nữ của A Ba Thái gả cho Lý Vĩnh Phương, một tháng trước ở Hách Đồ A Lạp cử hành hôn lễ long trọng, dùng việc này làm lung lạc Lý Vĩnh Phương. Trước đây Nô Nhĩ Cáp Xích xem người Hán là kẻ thù, bắt được người Hán liền giết, hiện tại tiếp nhận đề nghị của Hoàng Thái Cực, phải trấn an người Hán để lợi dụng. Lý Vĩnh Phương là tướng Đại Minh đầu tiên đầu hàng, đương nhiên phải trọng dụng, người Hán bắt về từ Phủ Thuận sau khi nhập hộ khẩu đều do Lý Vĩnh Phương quản hạt. Quyền thế của Lý Vĩnh Phương còn hơn cả lúc làm du kích

Phủ Thuận, Ngạch phụ (con rể) Lý Vĩnh Phương tất nhiên cảm động đến rơi nước mắt, có chiến đấu đều tiên phong, dụ chiêu hàng, khiến quân bát kỳ không đánh mà thắng, hạ được không ít bảo trại. Lần này Nô Nhĩ Cáp Xích vây công Thanh Hà, Lý Vĩnh Phương vừa đe dọa vừa dụ hàng chư tướng Trâu Trữ Hiền, muốn lập công mới cho Đại Kim.

Ở đầu thành, Trâu Trữ Hiền cao giọng: - Lý Vĩnh Phương, tên chuột cống vô phụ vô quân kia, chết đến nơi còn ở đây phát cờ hò reo, ngươi có biết Nô Nhĩ Cáp Xích chuẩn bị dùng ngươi đòi về Nạp Lan Ba Khắc Thập?

Vì khoảng cách xa nên Lý Vĩnh Phương không nghe rõ, liền hỏi: - Trâu phó tướng, ngươi có điều kiện gì cứ việc nói?

Trâu Trữ Hiền cười ha ha:

- Đây là cơ mật, ta không nói lần thứ hai.

Lý Vĩnh Phương liền hỏi thân vệ đứng trước và sau y, đám thân vệ này đều là gia đình của hắn, một người trong đó thính tai, đáp: - Hồi Ngạch phụ đại nhân, Trâu phó tướng nói Hãn muốn dùng đại nhân ngài đòi về Nạp Lan Ba Khắc Thập.

Lý Vĩnh Phương xanh mặt, cúi đầu nghĩ xem Trâu Trữ Hiền nói thật hay giả. Y biết Nạp Lan Ba Khắc Thập là văn thần Nô Nhĩ Cáp Xích nể trọng nhất, mấy ngày nay y đều nghe Nô Nhĩ Cáp Xích vài lần nhắc tới Nạp Lan Ba Khắc Thập. Gã cảm hận Trương Nguyên bắt đi Nạp Lan Ba Khắc Thập, nếu triều Minh đề xuất lấy Nạp Lan Ba Khắc Thập để đổi y, rất khó nói Nô Nhĩ Cáp Xích liệu có đồng ý hay không.

Một người cười ngửa từ sau tiến lên, hỏi:

- Lý Vĩnh Phương, Phụ Hãn hỏi ngươi chiêu hàng thế nào rồi?

Người đến là nhạc phụ A Ba Thái của Lý Vĩnh Phương, A Ba Thái so với Lý Vĩnh Phương còn nhỏ hơn một tuổi, không ưa gì lão nữ tể này, nói chuyện từ trước đến nay đều dùng giọng điệu khó chịu.

Lý Vĩnh Phương ngẩng đầu nhìn lướt qua quân Minh trên cổng thành đối diện, nói: - Trâu Trữ Hiền không chịu hàng.

Chưa dứt lời, Trâu Trữ Hiền lại hét lớn: - Lý Vĩnh Phương, triều đình có ân chỉ, chỉ cần ngươi đồng ý trở về, chuyện cũ sẽ bỏ qua, ngươi cũng có thể cùng người nhà ở Liêu Dương đoàn tụ. Lý Vĩnh Phương, ngươi phải hiểu rõ, đến lúc đó bị trao đổi trở về thì không được như vậy nữa đâu.

A Ba Thái vừa nghe Lý Vĩnh Phương chiêu hàng không được, ngược lại cũng bị chiêu hàng, lão hung hăng trừng mắt nhìn Lý Vĩnh Phương, quát: - Lui xuống, tên Nam man này thấy đầu đao không biết sợ hãi, ngươi lúc đó chẳng phải đợi phá thành mới đầu hàng đấy sao!

Lý Vĩnh Phương hồ thẹn, mặt rầu rĩ lui xuống.

Nô Nhĩ Cáp Xích không muốn lãng phí thời gian thêm nữa, lập tức hạ lệnh công thành, có kinh nghiệm công hãm Phủ, quân Hậu Kim lúc này chuẩn bị đầy đủ hơn, đầu thành mắc thang dây, dưới thành đào góc tường, thế công vô cùng hung mãnh.

Thanh Hà vì đề phòng kiến Nô công thành đã chuẩn bị mấy tháng, Thanh Hà ở đông nam sơn cốc Phủ Thuận, địa thế hiểm yếu, dễ thủ khó công, hơn nữa thủ quân Thanh Hà có vạn người, so với thủ quân Phủ Thuận thì gấp mấy lần. Nhưng quân đội Hậu Kim công thành cũng người đông thế mạnh hơn lúc tấn công Phủ Thuận, Hậu Kim tử sĩ mặc trọng giáp quen mình không ngừng khởi xướng tấn công. Tại đầu thành, quân Minh cũng lấy pháo, súng kíp, cung tiễn, lời thạch đánh trả, hỏa pháo đối kháng với lính Hậu Kim mặc giáp không có sức uy hiếp; lực sát thương của súng kíp, cung tiễn đối với Hậu Kim tử sĩ mặc ba lớp giáp dày cũng rất có hạn, còn không bằng dùng cây lãn hoặc lời thạch. Cuộc chiến bảo vệ Thanh Hà từ lúc bắt đầu tình thế đã cực kỳ hung hiểm, Trâu Trữ Hiền, Trương Bái và tướng lĩnh quân Minh lúc này mới cảm thấy không đủ sức đối với chiến lực kiến Nô, song cũng không nghĩ nhiều, chỉ đốc thúc sĩ tốt liều chết thủ thành. Đại quân nam lộ của Lý Như Bách tiên phong, Hạ Thế Hiền đã đến Ái Dương, chỉ cần thủ vững hai ngày thì có thể đợi được viện quân, Trâu Trữ Hiền sớm đã được Dương Hạo lệnh cho thủ vững thành.

Cuộc chiến Thanh Hà cực kỳ thảm khốc, tham tướng Trâu Trữ Hiền, du kích Trương Bái, Thủ bảo quan Trương Vân Trình

mỗi người dẫn thân vệ gia đình lên thành đốc chiến. Từ buổi sáng cho đến chạng vạng, kiến Nô tử sĩ hơn mười lần tiến công lên đầu thành, đều bị thủ quân gây ra thương vong gấp mấy lần ngăn chặn.

Đêm xuống, tuyết đọng ngoài thành cùng vầng trăng tròn trên cao sáng lấp lánh, trong thành ngoài thành có thể thấy quân Minh thủ thành đã mệt rã, quân sĩ tử trận cũng lười kéo xuống thành xử lý, song thế công của kiến Nô vẫn không giảm, bốn vạn quân kiến Nô thay nhau công thành suốt đêm. Đối với quân bát kỳ kiến Nô mà nói, hành quân đường dài, giao chiến mấy ngày liền là chuyện thường, nhưng đối với quân Minh thì chiến đấu gian khổ thế này là lần đầu, toàn bộ đều dựa vào nhiệt huyết chống cự. Họ vốn tưởng kiến Nô sẽ tạm thời lui binh trong đêm, như thế quân Minh có thể được nghỉ ngơi và chỉnh đốn, nhưng hiện giờ chỉ có thể dũng cảm tái chiến.

Vào canh hai, Thủ bảo quan Trương Vân Trình tử chiến, Trâu Trữ Hiền lòng gấp không thôi, đốc thúc quân tử thủ. Tính sơ thì một vạn thủ binh đã chết một phần ba, còn kiến Nô bị thương hay tử trận không quá mấy trăm, số thương vong khi thủ thành còn nhiều hơn công thành, thành này khó giữ rồi. Hiện giờ chỉ mong Hạ Thế Hiền của Ái Dương có thể mau chóng dẫn viện quân đến, Liêu Đông phó tổng binh Hạ Thế Hiền là mãnh tướng danh tiếng hiển hách.

Trong thành Trâu Trữ Hiền cực khổ chống đỡ, ngoài thành Nô Nhĩ Cáp Xích cũng lòng như lửa đốt. Quân Minh chống cự ngoan cường vượt qua dự đoán của gã, quân bát kỳ chủ lực công thành đã tổn thất hơn bốn trăm người, những lực sĩ tinh anh này đều theo gã chinh chiến hơn mười năm, nếu cứ thế tổn thất thì gã chịu không nổi. Quân mặc giáp của gã chết một người thì ít đi một người, thời gian ngắn ngủi không thể bổ sung, không thể so với quân Minh, tuy sức chiến đấu có hạn, nhiều người thì thắng, nhưng Thanh Hà nhất định phải đánh hạ.

Trăng sáng về tây, bầu không khí u ám bao phủ trước bình minh, song phương công thủ vì thế mà tạm thời bình ổn. Đột nhiên phía nam thành Thanh Hà hét vang một trận, góc tường phía nam bị đào xuyên qua, quân Hậu Kim đã tiến vào thành!

Trâu Trữ Hiền lạnh gáy, vội lệnh cho du kích Trương Bái đốc chiến ở thành đông, còn y suất lĩnh mọi người đến thành nam ngăn chặn lỗ hồng này.

Quân trường giáp kiến Nô dừng mãnh, chỗ bị hồng khó mà chặn lại, đã có hơn trăm quân kiến Nô xông vào thành nam. Trâu Trữ Hiền tự biết thành phá khó tránh, bèn hạ lệnh trăm ngựa đốt lương, lương thảo ở Thanh Hà đã sớm tập trung bảo quản từ một tháng trước, chính là vì đề phòng nếu lỗ thành bị phá thì cũng không rơi vào tay kiến Nô.

Lửa cháy phừng phực, tiếng hô giết động trời, tham tướng Trâu Trữ Hiền dẫn theo mấy trăm gia đình chiến đấu ở thành nam. Trời tảng sáng, thành đông cũng bị công phá, du kích Trương Bái tử chiến, Trâu Trữ Hiền cũng tử chiến, một vạn thủ quân ở Thanh Hà không một ai hàng địch, tất cả đều hy sinh.

Nô Nhĩ Cáp Xích thấy lương thảo bị đốt thì rất giận dữ, hạ lệnh tàn sát hàng loạt dân trong thành. Dân chúng ở Thanh Hà và ở trại Giảm Trường phụ cận chưa kịp trốn thoát đã bị tàn sát, một số bá tính thoát khỏi tử địa gặp được Liêu Đông Phó tổng binh Hạ Thế Hiền dẫn năm ngàn viện quân cách Thanh Hà trăm dặm. Hạ Thế Hiền nghe tin biết Thanh Hà đã bại thì lấy làm kinh hãi, một mặt phái người cấp báo Lý Như Bách, một mặt thúc giục quân sĩ chạy tới Thanh Hà.

Lý Như Bách nghe tin liền sai người cưỡi khoái mã đuổi theo Hạ Thế Hiền, lệnh Hạ Thế Hiền đóng quân xem chừng. Kiến Nô đã chiến rất mạnh, chớ nên tranh đấu, năm trước Trương Nhận Dân là vì cứu Phủ Thuận mà toàn quân tận diệt.

Lúc này Hạ Thế Hiền cách Thanh Hà chỉ còn ba mươi dặm, trạm canh gác báo kiến Nô đã lui lại, còn để lại một nhánh quân đang phá hủy tường thành Thanh Hà và Giám Trường.

Hạ Thế Hiền lúc này quyết định truy kích. Hoàng hôn ngày kế tiếp sau khi Thanh Hà bị phá, quân Hạ Thế Hiền chạy tới ngoài thành Thanh Hà, nhưng khắp nơi đều là cảnh hoang tàn, giữa đồng cỏ nát vẫn còn bốc khói đen. Thành đông và nam của Thanh Hà cơ bản đã bị hủy, ba ngàn Hậu Kim bộ kỵ lưu lại phá thành đang chuẩn bị rút lui, thấy có quân Minh liền gấp rút tiếp viện, lập tức nghênh chiến.

Hạ Thế Hiền khua đại đao một mình xông lên, phá tan hàng rào quân kiến Nô, giết hơn trăm tên. Kiến Nô không dám lưu lại, thừa đêm tối bỏ chạy, Hạ Thế Hiền lo bị truy kích nên không đuổi theo, để lại trăm binh sĩ dọn xác tướng sĩ đã tử chiến, sau đó dẫn quân rút lui.

Chương 503: Đêm trước khi quyết chiến (2)

Ngày mười lăm tháng hai, Dương Hạo sớm đã dọn đến Quảng Ninh nhận được tin thủ quân Thanh Hà tử trận, y thất kinh hồn vía, vội triệu tập Lý Như Bách, Hạ Thế Hiền đến Quảng Ninh cùng thương lượng đối sách. Trong tình hình Thanh Hà có một vạn thủ quân chiến đấu một ngày một đêm cũng không thể trụ vững, hơn nữa theo lời bá tính còn sống sót kể Trâu Tham tướng đã anh dũng chiến đấu, một vạn tướng sĩ dưới trướng cũng tử chiến. Điều này khiến Dương Hạo kinh hãi, cuộc nói chuyện cùng Trương Nguyên vào đêm tuyết kia lại hiện lên trong tâm trí.

Sau khi Trương Nguyên biết phương án tác chiến bốn lộ xuất binh từng dâng thư lên Dương Hạo, nói Mã Lâm, Lý Như Bách đều khó gánh trọng trách, chọn chủ tướng cho hai lộ này phải cân nhắc kỹ. Dương Hạo không để ý, cho rằng Trương Nguyên chưa từng quen biết Mã Lâm và Lý Như Bách, nào biết có dùng được hay không.

Nhưng không chỉ có Trương Nguyên phản đối Mã Lâm làm chủ tướng quân bắc lộ, giám quân bắc lộ Phan Tông Nhan cũng nói Mã Lâm hèn nhát không gánh vác được, mời tướng khác làm soái, còn Mã Lâm là kế dự phòng, bằng không tất bại.

Phan Tông Nhan là giám quân của lộ quân Mã Lâm, giám quân nói chủ tướng không thể gánh vác khiến Dương Hạo khó xử. Mã Lâm là Khai Nguyên tông binh, đóng quân lâu ở Bắc quan, đề y làm chủ tướng quân bắc lộ là thích hợp nhất, do đó Dương Hạo không định để người khác làm. Song thất bại ở Thanh Hà khiến Dương Hạo phải suy xét lại sức chiến đấu của

quân Hậu Kim, lực sát thương thấp của súng kíp súng pháo ở Thanh Hà cũng khiến y sầu lo.

Sau khi thương nghị cùng Kế Liêu tổng đốc Uông Khả Thụ, Liêu Đông Tuần phủ Chu Vĩnh Xuân và Liêu Đông Tuần án Vương Đình, Dương Hạo quyết định hoãn lại thời gian xuất binh. Vốn định là ngày hai mươi hai tháng hai, hiện giờ hoãn lại nửa tháng, phái thêm gián điệp, thám báo dò hỏi quân tình kiến Nô.

Sớm định ra ngày tiến quân, lộ tuyến và chủ phó tướng báo lên triều đình, Dương Hạo liền lấy lý do đổi chủ tướng quân nam lộ phái người cấp báo Bình bộ, đề Liêu Đông Đô Chỉ Huy Sứ Hàn Nguyên Thiện thay thế Lý Như Bách làm chủ tướng quân nam lộ. Năm đó Dương Hạo từng cùng huynh đệ Lý Như Tùng, Lý Như Bách vào Triều Tiên chống Oa, khi đó Lý Như Bách dũng mãnh thiện chiến, để lại ấn tượng sâu sắc với Dương Hạo. Hai mươi năm sau gặp lại Lý Như Bách, Lý Như Bách qua tuổi sáu mươi tóc hoa râm, thân thể mập mạp, còn đâu khí thế anh dũng. Khi nói đến đợt tiêu diệt Hách Đồ A Lạp, Lý Như Bách dường như không có lòng tin. Dương Hạo nghĩ đi nghĩ lại, so với đổi Mã Lâm, không bằng đổi đi Lý Như Bách phóng túng tửu sắc hai mươi năm ở nhà, Thanh Hà bị chiếm đóng, Lý Như Bách có cứu viện cũng không kịp qua, đây chính là lý do lâm trận đổi tướng.

Ngày mười tám tháng hai, Nô Nhĩ Cáp Xích sau khi công phá Thanh Hà thì phái người gửi một phong thư cho Dương Hạo, trong thư viết rằng:

“Nếu Hoàng đế trách cứ người Liêu Đông, rút binh biên phòng về, nghĩ ta là đúng, giải bày mọi hận của ta, lại cho Vương tử ta sắc thư, thì chiến tranh có gì không ngừng? Dem sắc thư Phủ Thuận đã thưởng cho ta năm trăm đạo, sắc thư Khai Nguyên một ngàn đạo, cho ta quan binh; ngoài ra cho ta cùng các Bối Lặc đại thần đứng đầu của ta tơ lụa ba ngàn xấp, bạc trắng ba ngàn lượng, hoàng kim ba trăm lượng, như thế ta không xâm phạm nữa, đôi bên tự giữ biên giới.”

Dương Hạo nhìn thư Nô Nhĩ Cáp Xích gửi đến, không khỏi giận dữ nói: - Nghịch tặc quá sức kiêu ngạo, ngông cuồng, còn dám tới xin thưởng. Đang định sai người chém kẻ đưa thư, bỗng nhiên lại đổi chủ ý. Dương Hạo thương nghị cùng Uông

Khả Thụ, Chu Vĩnh Xuân lấy Nạp Lan Ba Khắc Thập đòi về Lý Vĩnh Phương, trước đây y đã luôn tin đồn ra, vì vậy mới có cuộc đối thoại giữa Trâu Trữ Hiền và Lý Vĩnh Phương ở đầu thành Thanh Hà.

Uông Khả Thụ từ chối cho ý kiến, Chu Vĩnh Xuân cũng cau mày nói: - Đại Minh ta sao có thể cùng kiến Nô trao đổi tù binh! Chu Vĩnh Xuân sớm biết đây là đề nghị Trương Nguyên nói với Dương Hạo.

Dương Hạo nói: - Nạp Lan Ba Khắc Thập đối với Đại Minh mà nói không hề có ích, nuôi gã chỉ phí đồ ăn, mà phản tướng Lý Vĩnh Phương lại vì địch mà chiêu hàng người Hán ở Liêu Đông, tội ác tày trời. Nếu có thể đòi về người này xử cực hình, làm gương cảnh cáo cho chư tướng Liêu Đông.

Chu Vĩnh Xuân nói:

- Tù trưởng Nô sẽ không chịu cuộc trao đổi này, chỉ rước lấy dị nghị.

Dương Hạo nói: - Nếu gã không chịu đổi, Lý Vĩnh Phương nghe nói cũng run sợ, nảy sinh hiềm khích thì sẽ có biến, điều này có lợi với phe ta.

Chu Vĩnh Xuân thấy Dương Hạo vẫn kiên trì, nói: - Dương Thị lang nếu cố chấp muốn vậy, hạ quan không còn gì để nói.

Dương Hạo liền bảo kẻ đưa thư chuyển lời đến Nô Nhĩ Cáp Xích, tuyên bố đại quân bốn mươi bảy vạn người sắp quét ngang Kiến Châu, lệnh Nô Nhĩ Cáp Xích sớm tự trói quy hàng. Điều này đương nhiên là phô trương thanh thế, dụng ý là tạo khủng hoảng cho kiến Nô.

Nô Nhĩ Cáp Xích dĩ nhiên sẽ không bị dọa, nhưng nghe thấy lấy Nạp Lan Ba Khắc Thập để đổi Lý Vĩnh Phương, gã có chút động tâm. Lúc này gã đang thảo luận với con trai Đại Thiện và Hoàng Thái Cực, Đại Thiện chủ trương trao đổi, Hoàng Thái Cực kiên trì phản đối, hai người tranh chấp không thôi. Nô Nhĩ Cáp Xích nói: - Trước tiên không cần lo việc này, làm thế nào đối phó đại quân triều Minh mới là đại sự sinh tử tồn vong. Ta nếu thắng, Đại Minh sẽ cung kính đưa Ngạch Nhĩ Đức Ni trở về, ta nếu chiến bại...

Nô Nhĩ Cáp Xích không nói thêm nữa, chỉ nói: - Các người đều hiểu được.

Đại Thiện nói: - Dương Hạo chỉ có mười hai, mười ba vạn binh mã, nào có bốn mươi bảy vạn. Theo thám báo phía tây Phủ Thuận, phía nam Đông Ngạc cho hay, hai lộ này có rất nhiều quân Minh tập kết, xem ra quân Minh muốn tiến công từ mấy lộ.

Hoàng Thái Cực nói: - Còn có quân Triều Tiên ở đông lộ, bắc lộ Khai Nguyên và Diệp Hách liên quân, có lẽ phía tây Ái Dương còn có một lộ quân, phỏng chừng có từ bốn tới năm lộ quân Minh theo Đông Tây Nam Bắc giáp công Hách Đồ A Lạp.

Đôi mắt Nô Nhĩ Cáp Xích lóe sáng, cười lạnh nói: - Kệ bọn chúng dùng mấy lộ, ta chỉ cần một lộ.

Hoàng Thái Cực nói: - Phải phái thêm người thăm dò, nắm bắt thời gian và lộ tuyến quân Minh tiến công, trước tiên tập trung binh lực đánh tan lộ chủ lực, các lộ còn lại tất chạy tán loạn.

Nô Nhĩ Cáp Xích nói: - Nghe nói triều Minh đề bạt Lý Như Bách làm Liêu Đông tổng binh, xem ra triều Minh quả thực không còn tướng dùng được, Lý Như Bách kia lớn hơn ta sáu tuổi, hơn nữa nhàn cư nhiều năm, làm sao có thể đánh giặc.

Hoàng Thái Cực nói: - Đỗ Tùng cũng được đề bạt, người này dũng mãnh thiện chiến, phải đề phòng nghiêm ngặt. Nhi thần đề nghị phái người đến Tát Nhĩ Hử, xây công sự phía tây Giới Phiên Sơn để phòng bị quân Minh theo tây lộ đánh thẳng vào Hách Đồ A Lạp.

Nô Nhĩ Cáp Xích phê chuẩn, đồng thời cũng lệnh đại quân bất kỳ sẵn sàng rút lui khỏi Hách Đồ A Lạp. Nô Nhĩ Cáp Xích cực kì kiêng kỵ đối với đợt tiến công lần này của quân Minh. Thực ra phương án tác chiến “Kệ bọn chúng dùng mấy lộ, ta chỉ cần một lộ” là kế dự bị, một khi giao chiến bất lợi, Nô Nhĩ Cáp Xích định từ bỏ Hách Đồ A Lạp, dẫn quân bất kỳ lui về Hồ Nhĩ Cáp, chỉ cần kỵ binh chủ lực còn đó, chắc chắn sẽ có lúc Đông Sơn tái khởi.

.....

Cái gọi là gậy trúc đánh rắn hai đầu sợ. Bên phía Dương Hạo dò hỏi kỹ tình hình thực tế khi Trương Nhận Dân binh bại và Thanh Hà thất thủ, cực kỳ kiêng kỵ sức chiến đấu của quân bát kỳ, lòng tin tất thắng cũng có chút dao động.

Liêu Đông Phó tổng binh Hạ Thế Hiền lần này còn mang về mấy bộ khôi giáp của quân trường giáp kiển Nô, thử lấy súng kíp và cung tiễn bắn cũng khó xuyên thủng giáp sắt thương cho địch. Đương nhiên, loại khôi giáp nặng đến trăm cân này cũng không phải quân sĩ bình thường có thể mặc, chỉ có người dũng mãnh hữu lực mới có thể khoác trọng giáp này tiến hành chiến đấu, mà Nữ Chân thì lại có nhiều người như thế.

Ngày hai mươi hai tháng hai, Binh bộ trả lời, đồng ý để Hàn Nguyên Thiện làm chủ tướng nam lộ, đồng thời đốc thúc Dương Hạo mau chóng tiến binh.

Ngày hai mươi chín, Nội các Thủ phụ Phương Tông Triết viết thư đốc thúc Dương Hạo phát binh tiến công, Binh bộ Thượng thư Hoàng Gia Thiện, Binh khoa Cấp sự trung Triệu Hưng Bang cứ cách hai ngày lại phát cờ đỏ đốc chiến, nói để lâu thiếu quân lương, lợi ở tốc chiến.

Dương Hạo bị đốc thúc mãi, quyết định mừng năm tháng ba đại quân khởi hành, ngày mười một tháng ba quân bốn lộ đồng thời hành động, ngày mười hai hợp doanh trước Nhị Đạo quan tiến về phía trước.

.....

Lúc này Nô Nhĩ Cáp Xích cũng đã biết quân Minh có bốn lộ quân. Khi triệu tập các Bối Lặc đại thần thảo luận đối sách, Đại Bối Lặc Đại Thiện cho rằng lộ Thanh Hà có chủ tướng là Lý Như Bách, Lý Như Bách tuổi già hèn nhát, tất không dám dẫn đầu ra biên giới, cho nên lộ này không cần thủ. Thay vào đó tập trung binh lực đối phó các lộ Thẩm Dương, Phủ Thuận, lộ này chủ tướng là Đổ Tùng, Đổ Tùng hữu dũng vô mưu, lại thích tranh công, tất sẽ một mình liều lĩnh, có thể phục kích tiêu diệt ở khu vực Tát Nhĩ Hử.

Đám người Nô Nhĩ Cáp Xích không biết chủ tướng lộ Thanh Hà không còn là Lý Như Bách, mà chính là Hàn Nguyên Thiện vừa thay đổi khi lâm trận.

Chương 504: Tát Nhĩ Hử!

Tát Nhĩ Hử! (1)

Ngày mười một tháng ba năm Vạn Lịch thứ bốn mươi sáu, lửa bốc ngút trời, binh khí leng keng. Đại Minh Sơn Hải Quan tổng binh Đỗ Tùng lĩnh hai vạn tám ngàn sĩ binh xuất phát từ Thẩm Dương, trong ngày qua Phủ Thuận quan, vượt Ngũ Lĩnh, đến sáng thì tới tả ngạn sông Hồn.

Trước tiên phái thám báo qua sông trinh sát, quân sĩ còn lại theo sau qua sông. Tham tướng Sài Quốc Đống thống lĩnh xa pháo doanh bẩm báo với Đỗ Tùng: - Sông Hồn đáy sâu nước xiết, xe binh mà xuống thì tay không khó giữ, xe hỏa được hoàn toàn không thể qua.

Đỗ Tùng rất hứng thú với kính thiên lý mà Trương Nguyên đưa, Chính phó đội trưởng của quân canh gác các lộ đều có kính thiên lý, bản thân y cũng mang một chiếc. Lúc này y dùng nó quan sát bên kia sông, thấy núi Nam bên sông có vật cưỡi của địch lui tới, bèn hạ lệnh tăng tốc qua sông chiếm bãi đất cao, xa pháo doanh có thể đi chậm hơn, để Sài Quốc Đống nghĩ biện pháp vượt sông.

Nhưng khi Đỗ Tùng qua sông cùng địch giao chiến, Sài Quốc Đống vẫn chưa nghĩ cách qua sông, ra lệnh hạ trại bên tả ngạn, cũng không phái người thông báo với Đỗ Tùng ở bờ bên kia.

Sau khi Đỗ Tùng qua sông, bộ đội tiên phong lập tức tiến công quân trại Hậu Kim trên núi Nam. Hai quân trại này có bốn mươi quân Hậu Kim canh giữ, du kích Uông Hải Long dũng cảm lên trước phá hai trại, giết chết hai mươi sáu tên kiến Nô, bắt sống mười bốn người, quân Minh cũng có mấy chục người thương vong.

Từ miệng tù binh kiến Nô biết Nô Nhĩ Cáp Xích đang phái người đến Tát Nhĩ Hử chuyển đá xây công sự, có kỵ binh bảo vệ. Thám báo quân Minh phái đi cũng nói núi Giới Phiên ở đông bắc Tát Nhĩ Hử có trên vạn dân phu đang xây công sự, dưới núi có kỵ binh canh giới, không rõ số người, đoán chừng không quá năm trăm người.

Đỗ Tùng và Bảo Định tổng binh Vương Tuyên, Kế Liêu tổng binh Triệu Mộng Lân, giám quân Trương Thuyên thảo luận phải nhanh chóng chiếm núi Giới Phiên, dọn sạch đường đến Hách Đồ A Lạp, bằng không thì không thể đúng kỳ hạn tới Nhị Đạo quan và hội hợp với quân nam lộ của Lý Như Bách.

Các tướng quan đều không dị nghị. Đỗ Tùng lập tức cùng Vương Tuyên, Triệu Mộng Lân lĩnh quân đi tiếp. Giám quân Trương Thuyên ở phía sau đốc xúc quân dụng hỏa khí, lúc này mới phát hiện Xa doanh tham tướng Sài Quốc Đống và xe súng pháo còn ở bờ bên kia, hơn nữa cũng không dùng cách gì đưa xe qua sông thuận lợi.

Trương Thuyên giận dữ, cưỡi ngựa qua sông khiển trách Sài Quốc Đống, Sài Quốc Đống lúc này mới vội vàng cho người hoặc kéo hoặc khiêng qua sông. Có một số súng pháo và xe bị sông cuốn đi, lúc này không thể bận tâm đến chút tổn thất đó, phải đuổi kịp đại quân chủ lực mới được.

.....

Quân tây lộ của Đỗ Tùng vừa ra Thẩm Dương thì đã bị thám báo Hậu Kim biết. Khi Đỗ Tùng suất quân qua Phủ Thuận quan, Nô Nhĩ Cáp Xích đóng quân ở một chỗ cách Hách Đồ A Lạp một trăm dặm về phía tây đã nhận được tin xác thực rằng quân của Đỗ Tùng tiến công, gã lập tức lệnh Đại Thiện, Hoàng Thái Cực dẫn mười lăm ngàn kỵ binh tinh nhuệ suốt đêm từ Hách Đồ A Lạp xuất phát tới Tát Nhĩ Hử mai phục. Còn gã theo sau dẫn mười lăm ngàn thiết kỵ tiếp viện, ba vạn kỵ binh mặc giáp này là toàn bộ kỵ binh chủ lực mà Nô Nhĩ Cáp Xích có thể điều động, còn ba lộ quân Minh khác thì gã chỉ phái hai trăm kỵ binh đi phòng thủ mỗi lộ. Có hiệu quả chính là tác dụng ngăn cản của thám báo, không cho quân Minh nhanh chóng uy hiếp Hách Đồ A Lạp, ở lại Hách Đồ A Lạp còn có hai vạn năm ngàn lính bộ, tất cả quân đội Hậu Kim có thể điều động đều tập trung ở tây tuyến Hách Đồ A Lạp.

Đúng lúc Nô Nhĩ Cáp Xích gấp rút tới Tát Nhĩ Hử, phía nam Đống Ngạc truyền đến tin tức: Nam lộ quân chủ tướng không phải Lý Như Bách, mà là Hàn Nguyên Thiện.

Điều này khiến Nô Nhĩ Cáp Xích có chút bất ngờ. Hàn Nguyên Thiện là Liêu Đông Đô Chỉ Huy Sứ, không phải xuất

thân võ tướng, mà là tiến sĩ quan văn. Quan văn triều Minh lãnh binh không đáng ngạc nhiên, Nô Nhĩ Cáp Xích xưa nay khinh thường quan văn Đại Minh, cho nên tuy biết quân nam lộ lâm trận đối tượng, cũng không cho rằng vì vậy mà nguy hiểm tăng cao. Gã đã quyết tâm đấu với lộ quân của Đổ Tùng, chỉ cần đánh tan quân Minh tây lộ của Đổ Tùng, kỵ quân của gã hành động mau lẹ, vẫn có thể có thời gian đối phó với ba lộ quân Minh còn lại đang tiến sát Hách Đồ A Lạp.

Sáng ngày mười một tháng ba, Đại Thiện suất quân qua Trát Khách quan, một mặt phái thám báo cưỡi ngựa đến Tát Nhĩ Hử trình sát, một mặt đóng quân chờ Hoàng Thái Cực và Nô Nhĩ Cáp Xích. Hoàng Thái Cực bởi vì giết trâu tế trời ở phía nam Hách Đồ A Lạp nên một canh giờ sau mới đến Trát Khách quan, gặp Đại Thiện thì ngừng lại, liền nói: - Lộ quân Đổ Tùng đi rất nhanh, quân bộ và dân phu xây công sự ở núi Giới Phiên thiếu quân giới, khó ngăn cản quân Minh tiến công, chúng ta phải khẩn trương tiếp viện. Thủ quân trên núi Giới Phiên thấy viện vân tới, tất hợp lực tử thủ, như thế có thể cao thấp cùng đánh, Đổ Tùng tất bại.

Đại Thiện nói:

- Quân ta ẩn nấp ở đây, đợi trời tối rồi phục kích quân Minh thì có thể đại thắng.

Hoàng Thái Cực nói: - Trận chiến này quân ta phải thắng, hơn nữa phải đại thắng tốc thắng. Đổ Tùng chỉ có ba vạn nhân mã, mà quân bát kỳ tinh nhuệ của ta đều tập trung ở đây, còn gì phải sợ, cứ điều võ dương oai nổi trống tiến lên. Thủ quân ở núi Giới Phiên thấy đại quân ta uy vũ tiến đến, sĩ khí tất phấn chấn, lập tức anh dũng đánh trận, tối nay tiêu diệt Đổ Tùng ngay tại Tát Nhĩ Hử, ngày mai chỉ huy lên phía bắc đối phó lộ quân của Khai Nguyên Mã Lâm.

Do đó, mười lăm ngàn Hậu Kim kỵ binh hướng về phía Tát Nhĩ Hử cách đó bốn mươi dặm.

.....

Quân tây lộ Đại Minh tiên phong du kích Uông Hải Long đầu giờ Thìn đã đến cửa thung lung Tát Nhĩ Hử. Buổi sáng trình sát cho thấy có mấy trăm kỵ binh địch ở cửa thung lũng,

nhưng lúc này một bóng cũng không thấy, dân phu vận chuyển đá đều rút lui lên núi Giới Phiên. Uông Hải Long ghi nhớ nghiêm lệnh không được liêu lĩnh của Đỗ tổng Binh, bèn phái người hướng Đỗ Tùng xin chỉ thị.

Đỗ Tùng giục ngựa đi vào cửa thung lũng Tát Nhĩ Hử. Y quan sát địa hình, xa xa là núi Thiết Bôi hiểm trở, sông Hồn và sông Tô Tử chảy giao nhau dưới chân núi, phía tây chân núi Thiết Bôi nối liền với núi Giới Phiên. Có thể thấy công sự kiến Nô đang xây trên núi Giới Phiên dựa vào phía đông của núi, vách đá Cát Lâm cao ngàn mét đứng sừng sững, sông Hồn chảy từ đông sang tây lượn qua núi Giới Phiên, vùng thung lũng Hà Nam này chính là Tát Nhĩ Hử, địa thế gập ghềnh, cây rừng rậm rạp.

Đỗ Tùng lấy kính thiên lý trông ra xa, thấy kiến Nô ở công sự trên núi Giới Phiên đang nhìn về phía vách đá Cát Lâm, điều này đương nhiên là muốn cứ hiểm tự thủ. Khi nhìn kỹ lại, kiến Nô xây công sự đều không phải dân phu, mà chính là lính bộ kiến Nô.

Tổng binh Vương Tuyên đề nghị lập tức tiến công vách đá Cát Lâm, chiếm lĩnh núi Giới Phiên, đánh tan lính kiến Nô, đồng thời chia tám ngàn binh chiếm cứ bãi đất phía tây Tát Nhĩ Hử, đề phòng kiến Nô kỵ binh bất ngờ đột kích đường lui của quân Minh.

Loại chiến thuật bộ binh chiếm cứ bãi đất, tạo thế gọng kìm này rất thường thấy. Lộ quân của Đỗ Tùng mặc dù cũng có sáu ngàn kỵ binh, nhưng kỵ binh của quân Minh và Hậu Kim kỵ binh không cách nào so sánh được, chỉ có hiệu quả tăng tốc độ hành quân, lực đánh của cung kỵ rất yếu, cho nên hành quân bày trận đều là áp dụng chiến thuật bộ binh.

Đỗ Tùng có biệt hiệu là “Cuồng phu”, tác chiến dũng mãnh nhưng thiếu mưu kế. Song lần này từ lúc xuất binh Thẩm Dương tới nay, hành quân lại khá cẩn thận, rất xem trọng thám báo, lúc này nghe Vương Tuyên nói phải chia binh, y liền nói:
- Phái nhiều thám báo trinh sát, xem tù trưởng Nô đến ngăn chặn bộ kỵ quân ta đang ở đâu, nếu ở khá xa, quân ta cứ chiếm núi Giới Phiên trước. Tiến công núi Giới Phiên phải vượt qua sông Giới Phiên trước, nếu nhất thời công không được, cường

địch tập kích ta lui lại, quân ta tiến thoái không được thì há chẳng phải hai mặt thụ địch rồi à.

Vương Tuyên có chút kinh ngạc, Đỗ Tùng luôn luôn thích đoạt công lao, lần này vì sao cẩn thận như thế, phải biết kiến Nô trên núi Giới Phiên đều là quân công!

Đỗ Tùng đương nhiên là có chút cân nhắc. Gần ba vạn đại quân ra Thẩm Dương tiến sát Hách Đồ A Lạp, trừ phi Nô Nhĩ Cáp Xích là người chết, bằng không thế nào cũng biết tin phái binh tới đón đầu rồi, không thể để quân Minh đánh thẳng vào Hách Đồ A Lạp, cho nên Đỗ Tùng sớm chuẩn bị ác chiến. Hơn nữa, đầu năm Trương Nguyên từng cho người đưa thư nhắc nhở phải phòng bị kiến Nô tập trung binh lực đối phó lộ Phủ Thuận, đối với điều này Đỗ Tùng bán tín bán nghi. Bốn lộ đại quân tiến sát Hách Đồ A Lạp, Nô Nhĩ Cáp Xích đương nhiên phải chia binh đón địch, nếu chuyên đối phó lộ quân của y, vậy các lộ khác ứng phó thế nào?

Đỗ Tùng tuyệt đối không tin Nô Nhĩ Cáp Xích có thể nội trong một ngày tiêu diệt ba vạn đại quân của y, sau đó chỉ huy lên phía bắc đánh tan quân bắc lộ của Mã Lâm, rồi chặn đánh quân đông lộ và liên quân Triều Tiên, cuộc chiến ở Tát Nhĩ Hử sẽ hạ màn khi ba lộ bị đánh tan tác. Trương Nguyên cũng phản đối Đỗ Tùng đề cập đến khả năng này, bởi vì như thế chỉ làm Đỗ Tùng không tin bất kỳ lời nào của hắn, mà hiện tại, Đỗ Tùng vẫn tương đối kính phục Trương Nguyên. Tuy nói không tin tưởng lắm Nô Nhĩ Cáp Xích sẽ tập trung binh lực ở tây lộ Hách Đồ A Lạp, nhưng cũng không dám khinh thường, khi hành quân y đều cho thám báo đi trước, chuẩn bị chiến đấu mọi lúc.

Chương 504: Tát Nhĩ Hử!

Tát Nhĩ Hử! (2)

Mọi người đang nói chuyện, một thám báo tức tốc đến báo có đại đội kỵ binh kiến Nô đang cách Trát Khách quan bốn mươi dặm, đều là kỵ binh mặc giáp, tổng cộng không dưới vạn người.

Đỗ Tùng kêu một tiếng: - Đến rất hay! Rồi y lệnh đại quân nhanh chóng chiếm cứ bãi đất Tát Nhĩ Hử, đào hào xây công sự phòng ngự, lại phái người thúc giục Xa doanh tham tướng Sài Quốc Đồng tăng tốc đi tới, súng pháo phải bày trận ở bãi đất chuẩn bị nghênh địch. Trải qua thất bại của Trương Nhận Dận, quân Minh đã tăng cao cảnh giác đối với Hậu Kim đã chiến.

Bốn trăm Hậu Kim kỵ binh phụ trách cảnh giới ở cửa thung lũng Tát Nhĩ Hử do thám biết quân Minh đã đến, liền mai phục bên sông Giới Phiên, chỉ đợi lúc quân Minh qua sông Giới Phiên tiến công thủ quân trên núi thì lao ra tập kích bất ngờ. Chúng không ngờ quân Minh vẫn chưa tiến công núi Giới Phiên, mà là chiếm cứ bãi đất trong thung lũng bắt đầu xây dựng công sự phòng ngự. Nhìn quân Minh đang không ngừng chạy đến, bốn trăm Hậu Kim kỵ binh không dám tự ý hành động, hiện tại chỉ chờ viện quân đến mới giáp công quân Minh từ hai phía.

Đầu giờ Mùi (13-15h), Đại Thiện và Hoàng Thái Cực lĩnh mười lăm ngàn kỵ binh qua đèo Thái Lan, nơi này cách núi Giới Phiên chỉ có hai mươi dặm đường. Thám báo lại nói quân Minh trú quân ở bãi đất Tát Nhĩ Hử, vẫn chưa tiến công núi Giới Phiên, điều này làm cho Hoàng Thái Cực cực kỳ mất mặt, y luôn lường trước sự việc rất chuẩn, lúc này lại tính sai.

Đại Thiện thậm cười lạnh Hoàng Thái Cực luôn lấy lòng trước mặt Nô Nhĩ Cáp Xích, nhưng ngoài mặt lại nói:

- Đỗ Tùng cũng biết hướng đi của đại quân ta, không dám tấn công núi Giới Phiên, hiện tại nên ứng phó thế nào?

Hoàng Thái Cực quyết đoán nói: - Thừa dịp quân Minh chưa ổn định, lập tức khởi xướng tiến công, cho người đưa tin tới núi Giới Phiên, lệnh bộ kỵ trên núi cùng nhau giáp công quân Minh. Nhất định phải càn quét toàn bộ lộ quân Minh này trước sáng ngày mai, bằng không Hách Đồ A Lạp sẽ bị tấn công.

Đại Thiện mặc dù tranh đấu gay gắt với Hoàng Thái Cực, nhưng trong lúc bốn lộ đại quân triều Minh tiến sát, y cũng sẽ không cố ý làm trái lại Hoàng Thái Cực. Y cũng biết trận chiến này lợi ở tốc thắng, lớn tiếng nói: - Vậy chiến thôi! Y

đem mười lăm ngàn kỵ binh chia làm hai cánh trái phải, Hoàng Thái Cực trai, Đại Thiện phai, không tiếc mã lực, tiến nhanh về hướng Tát Nhĩ Hử.

Mười lăm ngàn kỵ binh mà Đại Thiện, Hoàng Thái Cực suất lĩnh chính là quân bát kỳ tinh nhuệ, đều là một người hai ngựa, hành quân một con, khi xung phong thì cưỡi con còn lại, cho nên lực rất mạnh.

Đại chiến Tát Nhĩ Hử bắt đầu từ lúc hoàng hôn, núi Giới Phiên nắng chiều như lửa, mười lăm ngàn bộ quân Hậu Kim trên núi theo sau bốn trăm kỵ binh đã vượt sông Giới Phiên, canh giữ ở cửa thung lũng Tát Nhĩ Hử nhằm cắt đứt đường lui của quân Minh. Còn Đại Thiện lĩnh hữu quân tứ kỳ binh bắt đầu tiến công quân Minh ở bãi đất Tát Nhĩ Hử.

Quân Minh lúc này đã kết thành ba đạo trận doanh, đạo ngoài cùng là xa trận, mấy trăm chiếc chiến xa liên kết với nhau, mỗi chiếc trang bị ba khẩu pháo ngắn Phạt Lang Cơ, có thể luân phiên bắn. Tuy gấp gáp ứng chiến, nhưng từ trên cao nhìn xuống, pháo bắn liên phát, đối với Hậu Kim kỵ binh xung phong gây sát thương rất lớn, loại đạn bắn ra chính là đạn ria, lực sát thương không nhỏ. Hậu Kim kỵ binh tuy ai cũng mặc trọng giáp, nhưng khó chắn đạn ria tấn công, nhất là ngựa thì phòng hộ càng kém, Đại Thiện chỉ huy hai đợt xung phong trước đó đều bị đánh lui.

Phạt Lang Cơ: cách gọi của triều Minh dùng cho nước Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

Sắc trời tối dần, chiến đấu kịch liệt vẫn tiếp diễn. Nô Nhĩ Cáp Xích dẫn mười lăm ngàn kỵ binh chạy tới, nghe Đại Thiện, Hoàng Thái Cực nói rõ tình huống, Nô Nhĩ Cáp Xích cau mày. Vận mệnh Đại Kim nằm ở trận chiến này, tối nay nếu không thể đánh tan quân đội Đồ Tùng, gã không thể chỉ huy đón đánh bắc lộ Mã Lâm và liên quân Diệp Hách. Theo hồi báo thăm dò mới nhất, Mã Lâm dẫn quân từ Tam Xóa Nhi ra biên giới, đêm qua tụ tập ở khe núi Bái Tử, khe núi Bái Tử cách Tát Nhĩ Hử chỉ có một trăm hai mươi dặm, cách Hách Đồ A Lạp hơn hai trăm dặm. Mà hiện tại vẫn chưa biết lộ quân này sẽ đi đến đâu, nếu nhanh thì cách Hách Đồ A Lạp cũng không xa nữa, cách Tát Nhĩ Hử còn gần hơn. Tình thế Đại Kim nguy hiểm chồng chất, không liều mạng thì đợi khi nào nữa, gã liền

hạ lệnh suốt đêm tấn công, không tiếc bất cứ giá nào, nhất định phải phá tan trận doanh quân Minh, tiêu diệt toàn bộ lộ quân Minh này. Quân Minh chưa đến ba vạn người, mà gã có ba vạn kỵ binh và mười lăm ngàn bộ tốt. Với hiểu biết của gã về sức chiến đấu của quân Minh, chỉ cần đột phá xa trận quân Minh, quân Minh tất tan tác.

.....

Ánh trăng đêm nay không khác gì đêm Thanh Hà thất thủ, sáng ngời trong trẻo, điểm khác biệt chính là không có tuyết đọng trắng xóa trên đất. Từ bãi đất Tát Nhĩ Hủ trông ra, khắp núi đồi đều là quân bát kỳ Hậu Kim. Lúc này rốt cuộc Đỗ Tùng đã biết Trương Nguyên lại đoán đúng, tù trưởng Nô quả nhiên tập trung chủ lực ở tây lộ, muốn diệt gọn quân tây lộ của y.

Chiến đấu vô cùng kịch liệt, Hậu Kim kỵ binh không ngừng mao hiểm lửa đạn đột nhập trận doanh, nhưng đều bị súng kíp thủ, cung tiễn thủ của đạo phòng tuyến thứ hai và thứ ba trong chiến hào tiêu diệt. Song Hậu Kim kỵ binh xông lên cực kỳ hung hãn, trước khi bị giết chết có thể sát thương mấy người, thậm chí hơn mười người bên quân Minh. Hơn nữa bởi vì quân Minh lập trận doanh khổng lồ, mấy trăm chiếc chiến xa pháo của xe pháo doanh cũng không thể hình thành vòng tròn phòng ngự. Một bên bãi đất gần sông Hồn này là do Bảo Định tổng binh Vương Tuyên dẫn tám trăm gia đình thủ vệ, giám quân Trương Thuyền thì không ngừng cổ vũ các tướng sĩ, chỉ cần thủ vững hai ngày tại bãi đất này, ba lộ quân kia sẽ tới, khi đó trong ngoài giáp công, lập được nhiều kỳ công bất phàm.

Đỗ Tùng tay nắm trường mâu, chỉ huy giết địch ở mé đông - nơi kiến Nô kỵ binh tiến công mạnh nhất. Chiến đấu kịch liệt và máu tanh khiến cả người y khô ran, Xa doanh tham tướng Sài Quốc Đống cầm báo một ngàn hai trăm khẩu pháo ngắn Phật Lang Cơ đã có hơn hai trăm khẩu không thể sử dụng, cũng có hơn trăm viên pháo thủ bởi vì pháo tự phát nổ mà chết. Cuộc chiến càng tiếp diễn thì càng có nhiều khẩu pháo bị hủy hoại, chỉ sợ kiên trì không đến tảng sáng, những khẩu pháo này sẽ toàn bộ tận diệt.

Đỗ Tùng tức giận, trách mắng Sài Quốc Đống.

Mục Kính Nham đứng kế bên nói với Đỗ Tùng: - Tướng quân, Dương Thị lang thiết nghĩ không biết tướng quân ở Tát Nhĩ Hử gặp phải chủ lực kiến Nô, ba lộ quân khác hiển nhiên lại càng không biết, chỉ sợ nhất thời sẽ không đến giúp. Ty chức có thể cùng một quân sĩ biết đường ở đây xông ra khỏi trùng vây đến bắc lộ tìm kiếm nhân mã của Mã tổng bộ, xin Mã tổng binh nhanh chóng đến giúp.

Đỗ Tùng nhìn quân bát kỳ tràn khắp núi đồi, cau mày nói: - Các người xông ra ngoài được sao?

Mục Kính Nham nói: - Có áo giáp lấy được từ kiến Nô, hai người ty chức sẽ mặc vào, từ một bên sông Hồn nghĩ cách phá vây, xin tướng quân cấp lệnh tiến cho ty chức làm bằng chứng.

Lúc này ước chừng là giờ Hợi, trăng sáng đã về tây, tiếng súng pháo, cung tiễn, tiếng gào thét sôi sục. Hậu Kim bộ kỵ tiến công như thủy triều, ba đạo trận doanh quân Minh bày ra có kiên trì đến rạng sáng hay không thật sự rất khó nói, trận doanh vừa vỡ thì phải đánh giáp lá cà. Chiến lực quân Hậu Kim hơn xa quân Minh, hơn nữa nhân số cũng chiếm ưu thế, khi đó sẽ khó thoát khỏi vận mệnh toàn quân bị diệt.

Đỗ Tùng nhìn đăm đăm Mục Kính Nham, suy nghĩ một lúc rồi nói: - Được, mong người có thể lập đại công.

Mục Kính Nham cùng một vị tổng kỳ quan tên là Chu Khánh Hồ mặc áo giáp của lính Hậu Kim. Mục Kính Nham cầm lệnh tiễn và thư của Đỗ Tùng, hai người theo một bên mé sông Hồn đi xuống. Hậu Kim bộ kỵ đang tiến công tướng quân bát kỳ bị quân Minh đuổi đánh chạy xuống, chiến đấu trong đêm rất hỗn loạn, cũng không kịp xem xét. Hai người Mục Kính Nham chạy hơn mười bước rồi nhảy xuống sông Hồn, nước sông đoạn này chảy xiết, Chu Khánh Hồ là người Liêu, không biết thể nước, Mục Kính Nham nếu không phải sinh trưởng ở vùng sông nước Thiệu Hưng, vả lại sức mạnh, bằng không rất khó ôm theo thanh niên trai tráng bơi lên bờ trong đêm tối.

Hai người Mục Kính Nham bò lên bờ bắc sông Hồn, đều đã sức cùng lực kiệt. Nghe tiếng chém giết rung chuyển trời đất vọng lại từ xa, họ hiểu được quân tình khẩn cấp, không dám nghỉ nhiều, chỉ thở gấp một chút liền đứng dậy đi về hướng bắc.

Trước khi Mục Kính Nham tòng quân, ông là kiệu phu Sơn Âm, sức chân rất khỏe, còn tổng kỳ họ Chu kia khi nẩy bơi uống phải ngum nước nên khá uể oải, Mục Kính Nham lại đi mau, y cố sức theo sau. Hai người đi một mạch đến hơn hai mươi dặm, thể lực không đủ, bị vấp chân té lộn nhào, tay chân bủn rủn, nhất thời không đứng dậy được.

Mục Kính Nham lòng nóng như lửa đốt, ông lại không biết đường đi, đỡ Chu Khánh Hồ công trên lưng rồi đi nhanh bước. Chu Khánh Hồ vội la lên: - Mục Bách hộ, sao làm vậy được, để tôi thở một chút, tôi tự đi được mà.

Mục Kính Nham nói: - Người cứ thở trên lưng ta, từ từ lấy lại sức, chúng ta không nên trì hoãn.

Cứ như vậy, hai người đi xuyên qua sơn dã, vào canh bốn đã đến vách đá Thượng Gian. Họ gặp được thám báo của Mã Lâm, nếu không phải thám báo bản cung không giỏi thì Mục Kính Nham suýt nữa bị tên bản chết.

Chương 505: Tình thế nguy cấp (1)

Khai Nguyên tổng binh Mã Lâm suất lĩnh hai vạn năm nghìn quân Minh khi cách vách đá Thượng Gian còn mười dặm thì cắm trại, nơi này cách Tát Nhĩ Hử ước chừng hơn năm mươi dặm, cách nơi này năm dặm còn có bốn ngàn kỵ binh của thủ lĩnh Kim Đài Thạch, Bố Trường Cổ của Nữ Chân Diệp Hách.

Xem qua lệnh tiễn và thư của Đổ Tùng do Mục Kính Nham trình lên, vừa cần thận hỏi thăm tình hình chiến đấu Tát Nhĩ Hử, Khai Nguyên tổng binh Mã Lâm nhíu chặt mày, do dự không nói. Mục Kính Nham quỳ xuống cầu xin: - Mã Tướng quân, Đổ tổng Binh dẫn hơn hai vạn bộ kỵ chiếm cứ bãi đất, còn đang khổ cực thủ vững, nếu cho quân lập tức tiếp viện thì có thể giải vây Tát Nhĩ Hử, lộ quân Thanh Hà do Hàn Chỉ huy sứ suất lĩnh cũng có thể theo sau. Các lộ giáp công, kiến Nô tất bại, xin Mã Tướng quân lập tức phát binh!

Mã Lâm sống lâu ở Khai Nguyên, biết rõ sự lợi hại của kỵ binh Nô Nhĩ Cáp Xích. Nô Nhĩ Cáp Xích đã tập trung binh lực đối phó lộ quân của Đỗ Tùng, tất nhiên là tình thế bất buộc, Trâu Trữ Hiền thủ vững Thanh Hà cũng chưa thể chống đỡ đến hừng đông. Lúc này y dẫn quân chạy tới Tát Nhĩ Hử, nếu Đỗ Tùng đã bị đánh tan, vậy bắc lộ quân của y sẽ chiến đấu với bộ kỵ kiến Nô đang sung mãn sĩ khí, Mã Lâm tự nghĩ khó có thể đối kháng.

Mã Lâm nói: - Đợi bốn trấn và Phan giám quân thảo luận với thủ lĩnh Diệp Hách.

Khai Nguyên binh bị đạo Thiêm sự Phan Tông Nhan nghe nói Phủ Thuận lộ Đỗ Tùng sai người đưa tin đến cầu viện, Mã Lâm lại sợ kiến Nô hung mãnh, đối với việc tiếp viện Tát Nhĩ Hử do dự không quyết.

Trong lúc này, một khắc thời giờ chính là mấy trăm tính mạng quân Minh, sớm một khắc tới Tát Nhĩ Hử có lẽ sẽ giúp lộ quân Đỗ Tùng tránh bị tận diệt. Phan Tông Nhan đến gặp Mã Lâm, chủ trương gấp rút tiếp viện, kỵ binh đi trước, bộ tốt và xe lửa trại pháo theo sau.

Tháng trước Phan Tông Nhan dâng thư lên Dương Hạo nói Mã Lâm hèn nhát, không gánh được chức lớn, nên để Mã Lâm làm tướng thì tất bại. Yêu cầu đối tượng không biết tại sao lại bị Mã Lâm biết, y tất nhiên xấu hổ phần hận, nghe vậy nói: - Phan Giám quân, nơi này cách Tát Nhĩ Hử năm mươi dặm, hơn nữa vùng núi chiếm đa số, quân ta hơn phân nửa là bộ tốt, đồ quân dụng quá nhiều, nếu lập tức khởi hành đến Tát Nhĩ Hử thì nhanh nhất cũng là sau giờ Ngọ rồi, Phan Giám quân có dám đảm bảo Đỗ Tổng binh có thể thủ vững đến lúc đó?

Không đợi Phan Tông Nhan hỏi đáp, Mã Lâm lại nói: - Nếu bộ kỵ ta đường dài chạy tới Tát Nhĩ Hử, lộ quân của Đỗ Tổng binh đã bại, tướng ta mỗi một thì liệu có thể chiến đấu với kiến Nô đang bừng bừng sĩ khí?

Phan Tông Nhan nói: - Đỗ Tổng binh nếu có thể sai người phá vây tới đây, vậy cho thấy kiến Nô vây công có sơ hở. Hai vạn tám ngàn binh mã của Đỗ Tổng binh phần lớn đến từ Diên Tuy, Diên Tuy quân sĩ lấy cương nghị xưng chiến, hiện đang thủ vững Tát Nhĩ Hử, chủ lực không tổn thất, xa doanh đều

còn, sao lại không thể thủ vững đến sau giờ Ngọ hôm nay. Và lại quân ta có thể lệnh cho kỵ binh đi trước, kích trống nổi, khuếch trương thanh thế, khiến thủ quân Tát Nhĩ Hử biết bộ phận ta đến giúp, lòng quân dao động, anh dũng tử chiến, đến lúc đó trong ngoài giáp công, liền có thể đánh bại kiến Nô.

Mã Lâm cười lạnh, cho rằng quan văn Phan Tông Nhan chỉ biết lý luận suông, hoàn toàn không biết Kiến Châu Nữ Chân hung hãn. Quân bát kỳ chủ lực đều tập trung ở Tát Nhĩ Hử, vậy tổng cộng có chừng sáu vạn người đang ở đó, hai vạn tám ngàn nhân mã của Đồ Tùng trải qua một đêm luân phiên công kích, dù không bị toàn diệt thì chỉ sợ còn lại không bao nhiêu. Bộ kỵ quân Khai Nguyên của y tổng cộng có hai vạn năm ngàn người, làm sao có thể cùng năm, sáu vạn quân bát kỳ đã chiến, y không thể mạo hiểm như vậy. Lộ quân Đồ Tùng tan tác là chắc chắn, y chỉ cầu bảo toàn binh mã của lộ quân mình thì đã có công vô tội, bèn nói: - Phan Giám quân chớ quên Thanh Hà Trâu Tham tướng bại vong như thế nào, nếu bộ phận ta gấp rút tiến đến thì trúng gian kế của tù trưởng Nô. Theo ý ta, bộ phận ta lập tức xây dựng công sự phòng ngự tại đây, một mặt phái người liên lạc với Hàn Chỉ huy và Lưu Tổng Binh, tranh thủ hợp binh một chỗ, đây mới là kế sách tất thắng.

Phan Tông Nhan lạnh lùng nói:

- Mã Tướng quân, Phủ Thuận quân sai người cầu viện, ngài lại án binh bất động, làm hỏng thời cơ chiến đấu khiến đồng đội thất bại, phải bị tội gì?

Phan Tông Nhan đã ra mặt, vậy Mã Lâm cũng không khách khí, lạnh lùng nói: - Phan đại nhân, nếu ta nghe theo ngu kiến của người, đẩy quân Khai Nguyên đến chỗ vạn kiếp bất phục, vậy phải chịu tội lớn hơn nữa.

Phan Tông Nhan tức giận đến cực điểm. Y là Giám quân, chương quân thưởng phạt trong quân nhưng không có quyền điều binh khiển tướng. Tuy bảy ngàn người vận chuyển quân dụng hậu cần do y thống lĩnh, nhưng đều là bộ tốt, nếu không có Mã Lâm suất lĩnh chủ lực ủng hộ, một nhánh quân của y tùy tiện tiến đến Tát Nhĩ Hử, quả thực sẽ cùng quân của Đồ Tùng bại vong như Mã Lâm đã nói!

Dương Hạo ở Liêu Dương xa xôi, tám trăm dặm cấp báo cũng không kịp, Phan Tông Nhan lòng nóng như lửa đốt, lớn tiếng tranh chấp với Mã Lâm trong quân trưởng. Lúc này vệ binh báo lại: Bối Lặc Kim Đài Cát, Bồ Dương Cổ của bộ lạc Diệp Hách cầu kiến Mã Tướng quân.

Kim Đài Cát và Bồ Dương Cổ dẫn theo vài người hầu đi vào quân trưởng Mã Lâm, Mã Lâm và Phan Tông Nhan đứng dậy chào. Mã Lâm thấy Mục Bách hộ kia cũng theo sau Bồ Dương Cổ, lấy làm lạ, chỉ nghe Bồ Dương Cổ nói: - Mã Tướng quân, khẩn trương tiếp viện đi, bốn ngàn thiết kỵ của bộ lạc Diệp Hách ta tình nguyện dẫn đầu. Kim Đài Cát không biết nói tiếng Hán, chỉ liên tục gật đầu.

Mã Lâm sửng sốt, Phan Tông Nhan mừng rỡ, khẩn trương nói: - Mã Tướng quân, binh trọng thần tốc, Bắc quan kỵ binh không kém hơn kiến Nô, hai vị Bối Lặc lại dũng mãnh vô địch, Đồ Tổng binh chủ lực vẫn còn, đánh bại kiến Nô lập kỳ công chính là hôm nay. Giọng điệu của y đầy khẩn thiết.

Mã Lâm lúng túng. Hai đại thủ lĩnh của Bắc quan Diệp Hách đều chủ trương cứu viện, chủ tướng bắc lộ quân như y nếu có ý án binh bất động, mặc kệ chiến cuộc ra sao, y chắc chắn sẽ bị buộc tội trù trừ phạt.

Mục Kính Nham theo sau Bồ Dương Cổ đứng ra, quỳ xuống nói: - Mã Tướng quân, cứu binh như cứu hỏa, trì hoãn không được.

Bồ Dương Cổ nói: - Nếu đợi quân Nô đánh tan Đồ Tổng binh, chúng sẽ lên bắc tấn công Mã Tướng quân và Bộ lạc Diệp Hách của ta, thế không đợi trời chung, chiến muộn không bằng chiến sớm.

Mã Lâm rốt cục không cố chấp nữa, đáp ứng toàn quân tiếp viện, lấy bốn ngàn kỵ binh Bộ lạc Diệp Hách làm tiên phong. Khai Nguyên Phó tổng binh Ma Nham dẫn sáu ngàn kỵ binh quân Minh tiến đến, còn lại đại đội xa mã theo sau, đồng thời phái người hướng về lộ Thanh Hà kiểm Hàn Nguyên Thiện chuyển vũ khí đạn dược nhanh chóng đến Tát Nhĩ Hử tham chiến.

Canh năm, từ Thiết Lĩnh tới Phủ Thuận sắc trời vẫn lơ lờ nhờ sáng, nơi rừng núi hàn khí dày đặc, chìm trong rừng bị tiếng

vó ngựa dồn dập đánh động bay loạn lên, quanh quẩn trên không trung rồi sà xuống hai bên thung lũng, bốn ngàn kỵ binh Bắc quan Diệp Hách đã khởi hành.

Bộ lạc Diệp Hách và Kiến Châu Nữ Chân ân oán căng thẳng mấy trăm năm, là địch thì nhiều, là bạn thì ít, ba mươi năm trước từng có thời gian hòa thuận ngắn ngủi, cho nên muội muội của Diệp Hách Đại Bối Lặc Kim Đài Cát liền trở thành mẹ đẻ của Hoàng Thái Cực. Nhưng hiện tại, hai bộ lạc Nữ Chân này không còn đội trời chung, Kiến Châu hùng mạnh, khiến cho Diệp Hách nhất định phải tìm kiếm sự che chở từ triều Minh để sinh tồn. Lần này bốn lộ đại quân triều Minh tiến công Hách Đồ A Lạp, Kim Đài Cát và Bố Dương Cổ cảm thấy phân chấn, cho rằng thời điểm báo thù rửa hận đã tới, sẵn sàng ra trận tích cực tham chiến. Bởi vì thời gian xuất binh khá gấp gáp, cho nên họ chỉ dẫn theo bốn ngàn kỵ binh theo Khai Nguyên quân Minh xuất chinh, còn mười ngàn bộ kỵ khác thì tụ tập ở cố thành Khai Nguyên.

Mục Kính Nham cưỡi ngựa đi theo Diệp Hách Bối Lặc Bố Dương Cổ, thấp giọng trả lời câu hỏi của Bố Dương Cổ, người đàn ông ngang tàng mặc áo giáp, cầm binh khí phía sau y chính là Khách Quang Tiên. Thân phận thật sự của Khách Quang Tiên là biểu đệ Ni Nhã Cấp của Bố Dương Cổ, cũng là biểu đệ của Khách Ấn Nguyệt. Lần này bộ lạc Diệp Hách tích cực tham chiến, đương nhiên có can hệ lớn đến Khách Quang Tiên.

Một lúc lâu sau, kỵ binh tiên phong của bộ lạc Diệp Hách đã vượt qua núi Thiết Bối đến bờ bắc sông Tô Tử. Lúc này chợt nghe thấy tiếng vang của súng kíp từ Tát Nhĩ Hử ở phía trước, Giám quân Phan Tông Nhan và Thiết Lĩnh du kích Trịnh Quốc Lương dẫn một đội súng kíp thủ và Diệp Hách tiên phong đồng hành. Nghe tiếng súng và tiếng chém giết vang lên từ xa, Phan Tông Nhan trong lòng đã xác định, quân đội Đỗ Tùng vẫn đang thủ vững bãi đất, chưa bị đánh bại, nhưng chỉ nghe tiếng súng kíp mà không có tiếng pháo, hiển nhiên pháo đã hư hại. Đạo trận doanh thứ nhất chỉ sợ đã bị công phá, lúc này vội vàng ra lệnh súng kíp thủ bắn chỉ thiên, báo cho quân mình trên bãi đất Tát Nhĩ Hử biết rằng viện quân đã tới.

...

Chương 505: Tình thế nguy cấp (2)

Chiến đấu kịch liệt cả đêm, Đỗ Tùng lúc này đã mệt mỏi rã rời, hơn ngàn khẩu pháo ngấn Phật Lăng Cơ không kiên trì được đến hừng đông, toàn bộ đã thành pháo lép, đạo trận doanh thứ nhất đã bị công phá. Kiến Nô bộ kỵ có thể xông tới rất gần bắn tên lên chỗ bãi đất, gây sát thương lớn cho quân Minh, mà uy lực súng kíp quân Minh không lớn, không ngừng có kỵ binh kiến Nô nhảy qua chiến hào quân Minh đào mà tiến vào trận doanh quân Minh. Đánh giáp lá cà càng lộ rõ thế yếu của quân Minh, tính sơ quân Minh thương vong đã gần vạn người, rải khắp núi đồi, máu chảy thành sông. Kế Liêu tổng binh Triệu Mộng Lân bị tên bắn chết, Bảo Định tổng binh Vương Tuyên cũng bị thương.

Diên Tuy du kích Ưng Hải Long tự xưng không sợ chết lúc này cũng bắt đầu sợ hãi, y nói với Đỗ Tùng: - Tướng quân, nơi đây nguy hiểm, còn tử thủ thì toàn quân chúng ta đều tận diệt, không bằng tập trung binh lực phá vây?

Đỗ Tùng lau máu trên mặt, biểu hiện có chút dữ tợn, quát: - Tử thủ, đợi tiếp viện.

Giám quân Trương Thuyên cũng nói: - Nơi đây sông Hồn lượn quanh, khắp nơi đều là quân địch, nếu bỏ núi này xuống tới thung lũng thì càng khó ngăn cản kỵ binh kiến Nô tấn công. Chỉ có tử thủ, chờ đợi Khai Nguyên binh cứu viện, đây là con đường sống duy nhất.

Rất nhiều binh lính Mãn Châu nhảy qua chiến hào đạo thứ hai vào trận doanh quân Minh, hỗn chiến bắt đầu, Đỗ Tùng và Vương Tuyên đem thân vệ gia đình hợp lực tử chiến...

Lúc này Nô Nhĩ Cáp Xích hai mắt đỏ bừng, hổ tướng Ngạch Diệc Đô của y cũng đã bị lửa đạn của quân Minh đánh thương, đã được khiêng xuống cứu trị, mặc dù không chết nhưng cũng là phế nhân. Gã tận mắt nhìn thấy Ngạch Diệc Đô một chân bị

nổ nát bấy, Ngạch Diệc Đô là một trong ngũ đại thần đứng đầu Đại Kim, theo gã chinh chiến nhiều năm, chiến công hiển hách. Hôm nay y bị trọng thương ở Tát Nhĩ Hử, Nô Nhĩ Cáp Xích lòng đau như cắt, càng khiến gã thất kinh chính là binh lính bách chiến của gã trong một đêm thương vong đã vượt qua hai ngàn. Chính Bạch Kỳ và Tương Hoàng Kỳ tổn thất càng thê thảm, Tương Hoàng Kỳ có hai Ngưu Lục gần như thương vong không còn, đây là tổn thất khiến gã khó chấp nhận được. Những chiến binh mặc giáp đỏ đều theo gã chinh chiến tứ phương, ai cũng thành thạo cung mã, lấy một chống trăm, nhưng bây giờ liên tiếp bị mất mạng ở thung lũng này, hơn nữa quân Minh vẫn tử thủ vững vàng trên bãi đất.

Ngưu Lục: một loại tổ chức xã hội hợp nhất giữa sản xuất và quân sự.

Thám báo báo lại, có rất nhiều quân Minh đến từ phía bắc, tiên phong sẽ nhanh chóng đến núi Thiết Bối!

Bọn người Đại Thiện, A Mẫn, Hoàng Thái Cực đều hoảng sợ biến sắc, lộ này ắt hẳn chính là Khai Nguyên Mã Lâm thống lĩnh bắc lộ quân, vì sao lại đến đây nhanh như thế?

Nô Nhĩ Cáp Xích bình sinh kinh qua vô số chiến sự, chưa bao giờ thất bại, tuy trong lòng dậy sóng, trên mặt lại hung tàn, quát: - Tới rất đúng lúc, miễn cho binh lính bát kỳ ta bôn ba đi tìm y, cứ để núi Thiết Bối làm bãi tha ma của bọn chúng. Lúc này gã hạ lệnh Hoàng Thái Cực, A Mẫn lĩnh năm nghìn kỵ binh Chính Bạch Kỳ, Tương Lam Kỳ đi chặn đánh lộ quân Mã Lâm, còn lại lục kỳ tinh nhuệ tiếp tục tấn công quân minh ở Tát Nhĩ Hử.

Trên bãi đất, Đổ Tùng nghe thấy tiếng súng từ bên núi Thiết Bối, lập tức thấy kỵ binh kiến Nô trong thung lũng hướng về sông Tô Tử dưới chân núi Thiết Bối điều động. Đổ Tùng mừng như điên, gọi to: - Các tướng sĩ, viện binh chúng ta tới rồi! Viện binh tới rồi!

Quân Minh sĩ khí đại chấn, binh lính vốn đã kiệt sức đột nhiên có động lực mới, phấn đấu quên mình cùng kiến Nô tử chiến.

Viện quân mặc dù đến, nhưng vẫn không giảm bớt nguy cơ của quân Đổ Tùng. Kiến Nô thế công mãnh liệt, trận doanh đã

bị công phá toàn bộ, quân Minh thương vong thảm trọng, máu tươi nhuộm đỏ sông Hồn.

...

Diệp Hách và liên quân Khai Nguyên lộ tạm trú bờ bắc sông Tô Tử, chủ tướng Mã Lâm thúc ngựa phóng tới, thấy bờ bên kia toàn quân bất kỳ thì đâm ra hoảng sợ. Y lập tức hạ lệnh bày trận gần sông, vòng qua ba đạo chiến hào, dựng tường rào ngăn trở Hậu Kim thiết kỵ tấn công, mà xa doanh hỏa pháo thì ở ngoài chiến hào, chuẩn bị pháo kích quân bất kỳ ở bờ bên kia.

Mã Lâm cũng là một viên lão tướng, chiến thuật phương trận của bộ binh áp dụng rất lão luyện. Y không có ý định đi cứu Đỗ Tùng ở bãi đất Tát Nhĩ Hử cách đó năm, sáu dặm, chỉ muốn tự bảo vệ mình.

Giám quân Phan Tông Nhan trong lòng lo lắng, nhưng thấy bờ bên kia Hậu Kim thiết kỵ bày trận đâu ra đó, y cũng không dám tùy tiện suất quân qua sông. Đây là tối kỵ, nhưng chẳng lẽ cứ trơ mắt nhìn Đỗ Tùng bị tiêu diệt, sau đó lại để kiến Nô thông dong xoay người đối phó bọn họ?

Đột ngột thấy một vật cưỡi đi qua sông Tô Tử, nước sông chỗ này phẳng lặng, sâu không quá hai thước, sông rộng khoảng hai, ba mươi trượng. Người nọ rất nhanh phóng ngựa qua sông Tô Tử, tay chống một cây trường thương, một mình cưỡi ngựa chạy về hướng hai thiết kỵ Chính Bạch Kỳ, Tương Lam Kỳ của Hậu Kim.

- Là Mục Bách hộ! Chính là Mục Bách hộ tới báo tin.

Quân Minh bờ bắc đều kêu to lên, Diệp Hách kỵ binh nóng lòng báo thù cũng xông qua sông Tô Tử đón đánh Kiến Châu kỵ binh. Khai Nguyên Phó tổng binh Ma Nham dẫn ba nghìn kỵ binh quân Minh theo sát Bắc quan kỵ binh qua sông chiến đấu, chủ tướng Mã Lâm thì tự thủ.

Bộ lạc Diệp Hách và Kiến Châu Nữ Chân chinh chiến nhiều năm, sức chiến đấu mặc dù không bì kịp lính bách chiến của Nô Nhĩ Cáp Xích, nhưng so với quân Minh Liêu Đông cũng dũng mãnh hơn nhiều. Lần này bốn ngàn kỵ binh theo Kim Đài Cát, Bồ Dương Cổ xuất chinh là tinh nhuệ trong bộ tộc,

cưỡi ngựa bắn cung đều tinh thông. Trong nhất thời, song phương chiến mã hí vang, tên bay như châu chấu, chiến mã đang lao tới hứng trọn làn tên, âm thanh va chạm làm lòng người kinh hãi.

Nô Nhĩ Cáp Xích thấy Chính Bạch Kỳ, Tương Lam Kỳ không thể nhanh chóng đánh tan Diệp Hách và Khai Nguyên quân Minh đang qua sông, gã lập tức phái thêm một ngàn kỵ binh đẩy mạnh thế công lộ này. Binh lính Đỗ Tùng trên bãi đất Tát Nhĩ Hử thả lỏng người đôi chút.

Bảy ngàn quân mặc giáp Hậu Kim nhanh chóng không chế kỵ binh mà bộ lạc Diệp Hách và Khai Nguyên Phó tổng binh Ma Nham thống lĩnh. Quân Minh không ngừng lui về phía sau, rất nhanh liền thối lui đến bờ sông Tô Tử, một số ngựa và quân sĩ vừa ngã xuống sông.

Có tiếng nổ “ầm ầm” vang lên, xa doanh pháo quân Minh ở bờ bắc bắt đầu phát pháo, Mã Lâm không để ý kỵ binh Kim Đài Cát và Ma Nham còn ở bờ bên kia đang hỗn chiến với kỵ binh kiến Nô thì đã hạ lệnh pháo kích. Mã Lâm lo lắng kỵ binh kiến Nô thừa dịp liên quân kỵ binh lui về phía sau thì xông qua sông Tô Tử, khi đó địch ta hỗn loạn, phòng tuyến của quân Minh sẽ sụp đổ.

Đêm qua hỏa pháo của Đỗ Tùng gây sát thương không nhỏ cho quân bát kỳ, vì vậy Hoàng Thái Cực thấy bờ bên kia phát pháo, tức thì lệnh cho bộ hạ rời khỏi tầm bắn của pháo, cuộc chiến bên sông Tô Tử nhất thời căng thẳng không thôi.

...

Nô Nhĩ Cáp Xích dẫn quân bát kỳ chủ lực ác chiến ở Tát Nhĩ Hử, nhưng vẫn theo sát hành tung của các lộ quân Minh khác. Sáng ngày mười hai tháng ba, thám báo gã phái đi thăm dò đông lộ Lưu Diên báo lại, hơn hai vạn quân của Lưu Diên cùng hơn một vạn súng pháo thủ Triều Tiên từ giữa Khoan Cú, Hoài Nhân đi thẳng đến Hách Đồ A Lạp. Năm trăm kỵ binh Đại Kim đảm nhận ngăn chặn lộ quân Minh này không thể làm gì, chỉ có vừa đánh vừa lui, đã có một Ngưu Lục Ngạch Chân bị giết, lộ quân này di chuyển quá nhanh. Đêm qua tiên phong đã đến đồi A Bố Đạt Lý cách Hách Đồ A Lạp một trăm

hai mươi dặm, với tiến độ này, tối nay sẽ tới gần phía nam bên ngoài Hách Đồ A Lạp.

Hơn nữa, năm ngàn binh mã do tiên phong Hạ Thế Hiền suất lĩnh của nam lộ Hàn Nguyên Thiện đã qua đồi Hồ Lan, cách Hách Đồ A Lạp chỉ có tám mươi dặm. Cũng may đoạn đường này gập ghềnh hiểm trở, quân đội tiến lên không nhanh, nhưng sáng mai cũng sẽ tiến đến phía nam bên ngoài Hách Đồ A Lạp. Người Nữ Chân trong thành Hách Đồ A Lạp đã nảy sinh khủng hoảng, có người chuẩn bị trốn đi, còn có vài nô lệ người Hán bắt đầu phản kháng.

Sắc mặt Nô Nhĩ Cáp Xích đỏ gay, gã phải lập tức quyết đoán, nếu không sẽ phải đối mặt với cảnh tượng đô thành bị phá.

Nô Nhĩ Cáp Xích thúc ngựa lên núi Giới Phiên, từ trên cao quan sát chiến cục hai tuyến nam bắc. Tuy quân mình trên bãi đất thương vong nghiêm trọng, nhưng vì có tiếp viện cách đó mấy dặm, vì vậy ai nấy cũng quả cảm tử thủ, trận doanh tuy bị phá nhưng vẫn chưa đến hồi tan tác. Tình hình chiến đấu rất khốc liệt, quân Minh ở bờ bắc sông Tô Tử cũng bày trận địa tử thủ, bộ tốt của họ vẫn đang liều mạng đào chiến hào. Khai Nguyên tổng binh Mã Lâm tuy tuổi già hèn nhát, nhưng nếu tử thủ thì cũng không dễ thắng. Nếu gã không tiếc quân bất kỳ bị thương vong mà toàn lực tiến công, có lẽ sẽ đánh bại hai lộ quân Minh trong tối hôm nay, nhưng chỗ này cách Hách Đồ A Lạp hơn trăm dặm, nếu đánh bại hai lộ quân Minh này, rồi chạy hơn trăm dặm đến Hách Đồ A Lạp quyết chiến với hai lộ đông, nam của quân Minh, vậy thì gã không còn phần thắng nào hết.

Bởi vì phải hoàn toàn đánh bại hai lộ quân của Đồ Tùng và Mã Lâm, quân bất kỳ phải hy sinh biết bao nhiêu thương vong, Nô Nhĩ Cáp Xích chịu không nổi tổn thất. Đã có một số Giáp Lạt Ngạch Chân kêu khổ liên hồi vì Ngưu Lục dưới trướng chết thảm, một Giáp Lạt Ngạch Chân của Tương Hoàng Kỳ quả quyết kháng lệnh rút khỏi tiến công, bị Đại Thiện trói ngay tại chỗ, kẻ này gào to Giáp Lạt của y không còn sức chiến đấu, cần được nghỉ ngơi.

Chương 506: Thời cơ dễ lỡ

(1)

Những vị Giáp Lạt Ngạch Chân dưới trướng bát kỳ này vốn là thủ lĩnh của mỗi bộ lạc Nữ Chân, sau khi bị Nô Nhĩ Cáp Xích chinh phục thì cho làm Giáp Lạt dưới cờ, ai cũng đều có tư tâm vì bộ lạc của riêng mỗi người. Khi cướp trại cướp nhân khẩu tài vật thì xung phong lên trước, nhưng trên trận địa chiến đấu tàn khốc này, thương vong quá nhiều khiến các Giáp Lạt Ngạch Chân khó tiếp nhận. Phen này quyết chiến ở Tát Nhĩ Hử, con cái tài sản của họ đều ở Hách Đồ A Lạp và Phí A Lạp, vì vậy nghe thấy hai lộ đông, nam của quân Minh tiến sát Hách Đồ A Lạp thì đều có ý thoái lui.

Nô Nhĩ Cáp Xích thúc ngựa xuống núi Giới Phiên, hạ lệnh mãnh công quân Đồ Tùng trên bãi đất Tát Nhĩ Hử và quân Mã Lâm ở bờ bắc sông Tô Tử. Thiết kỵ bát kỳ mạo hiểm pháo lửa xông qua sông Tô Tử, công kích trận địa của quân Mã Lâm, kỵ binh Diệp Hách cùng bộ kỵ Khai Nguyên chuẩn bị nghênh chiến.

Bộ kỵ Hậu Kim lần này tiến công ào ạt như nước lớn sông Tiền Đường, quân bát kỳ hung hãn không sợ chết đã gây thương vong rất lớn cho quân Mã Lâm. Song lần công kích này đến thì nhanh mà lui cũng nhanh, quân bát kỳ để lại hơn hai trăm thi thể nhanh chóng lui về bờ nam, sau đó lui tiếp về hướng đông nam.

Mã Lâm bị lần công kích này của kiến Nô làm cho rùng mình, thấy quân bát kỳ thoái lui thì lấy làm khó hiểu, chỉ gấp rút lệnh cho xa doanh bộ quân tranh thủ chinh đồn công sự phòng ngự, hoàn toàn không nghĩ đến truy kích.

Mấy vạn kỵ binh Hậu Kim lui lại rất nhanh, chỉ sau hai canh giờ, quân bát kỳ vốn dàn trải đen đặc cả bãi đất Tát Nhĩ Hử đều rút lui hết, nhưng trên núi Giới Phiên vẫn còn mấy ngàn bộ tốt cùng mấy trăm kỵ binh vẫn chưa lui theo đại quân, đang thủ tại tuyến vách đá Cát Lâm.

Sau một lúc ngờ vực, Giám quân Phan Tông Nhan quả quyết tù trưởng Nô đã nhận được tin Hách Đồ A Lạp bị tấn công, cho nên lui binh trở về tiếp ứng, Phan Tông Nhan kiến nghị Mã Lâm lập tức truy đánh.

Mã Lâm nói: - Lão Nô giỏi dụng binh, chẳng qua là giả vờ hòng dụ quân ta xuất kích, nơi này vô hiểm khả cư, nếu gã dùng hai cánh kỵ binh giết đến thì làm sao địch lại? Lại nói: - Diệp Hách Bối Lặc Kim Đài Cát trúng tên bị thương cánh tay phải, kỵ binh Bắc quan tổn thất nghiêm trọng, quân ta cũng có hơn ngàn người tử vong, tướng Ma Nham cũng bị thương.

Phan Tông Nhan định nói tiếp, nhưng nghe thấy quân sĩ dưới trướng du kích Cát Thế Phượng cùng kỵ binh Diệp Hách vì tranh giành thủ cấp kiến Nô mà cãi nhau. Triều Minh lấy thủ cấp địch để luận quân công, màn kịch chiến vừa rồi có hơn hai trăm xác quân bát kỳ lưu lại ở bờ bắc, quân Minh không màng đến xử lý xác chết của binh sĩ bên mình mà tranh nhau thủ cấp. Bờ bên kia cũng có hơn trăm thi thể kiến Nô, lúc này phần lớn kiến Nô đã lui hết, quân Minh tướng sĩ tranh nhau qua sông chém thủ cấp, nảy sinh xung đột với kỵ binh Diệp Hách.

Phan Tông Nhan vội đi xử lý, theo điều thứ mười một trong mười bốn điều quân lệnh mà Dương Hạo đã định ra trước khi xuất binh, y chém viên Bách hộ quân Minh đã tranh chấp thủ cấp. Điều mười một viết rằng: “Người tranh chấp thủ cấp Triều Tiên và Bắc quan thu hoạch được thì chém”, bộ tốt của lộ quân Minh này vẫn chưa qua sông tác chiến, viên Bách hộ đó rõ ràng đã tranh công với Diệp Hách.

.....

Đỗ Tùng trên bãi đất Tát Nhĩ Hử thấy quân Hậu Kim rút lui, ngay cả người dũng mãnh như y cũng không còn sức truy kích. Giám quân Trương Thuyên cũng không đề nghị truy kích, kiến Nô chủ lực vẫn còn, đang tuần tự lui đi. Quân Minh trên bãi đất thương vong quá nửa, những người còn lại sức cùng lực kiệt, làm sao truy kích được nữa, với lại quân bắc lộ ở bờ bắc sông Tô Tử cũng không truy kích.

Đỗ Tùng lệnh cho sĩ tốt nghỉ ngơi chỉnh đốn tại chỗ, cứu trị thương binh, thống kê tên người chết trận và cắt thủ cấp thi thể

kiến Nô. Quân tây lộ của Đỗ Tùng khổ chiến một ngày một đêm, chết sáu ngàn tám trăm mười ba người, trọng thương bốn ngàn bảy trăm năm mươi một người, người bị thương nhẹ nhưng có thể hành động thì vô số kể. Tây lộ quân tổng cộng hai vạn tám ngàn người, người tử vong và trọng thương đã tiếp gần một nửa, có một số quân sĩ dưới trướng Thiên hộ thủ bị đã toàn diệt, nhưng khi cắt thủ cấp kiến Nô thì chỉ có một ngàn một trăm hai mươi ba cái, những kẻ này chết trong khi xông vào trận doanh quân Minh, còn thi thể kiến Nô chết ở bãi đất đã bị quân đội kiến Nô rút lui mang đi, phỏng chừng cũng hơn một ngàn.

Kế Liêu tổng binh Triệu Mộng Lân chết trận, Bảo Định tổng binh Vương Tuyên trọng thương, quan quân từ Thiên tổng trở lên chết hơn mười người. Điều này làm cho Đỗ Tùng cực kỳ chán nản, y cũng không biết vận mệnh bản thân đã thay đổi, chỉ vì tổn binh hao tướng mà lo âu.

Thân vệ báo lại, Chu Khánh Hồ đã trở về, cùng đi còn có Thiết Lĩnh du kích Trịnh Quốc Lương, Trịnh Quốc Lương phụng mệnh Mã Lâm đến liên lạc với Đỗ Tùng.

Đỗ Tùng nhìn thấy Chu Khánh Hồ, vội hỏi Mục Kính Nham ở đâu. Biết Mục Kính Nham bị trọng thương, Đỗ Tùng vội vàng ra lệnh quân y đến trị liệu, nhất định phải bảo vệ tính mạng của Mục Kính Nham.

Thám báo còn nói đại quân kiến Nô đã lui về hướng đồi Thái Lan, Đỗ Tùng lúc này mới tin Nô Nhĩ Cáp Xích đã rút binh. Xem ra Hách Đồ A Lạp gặp nguy, kiến Nô không thể không quay về cứu.

Đỗ Tùng và Trương Thuyên tới bên sông Tô Tử gặp Mã Lâm, Phan Tông Nhan, Kim Đài Cát, Bố Dương Cổ cùng bàn bạc đối sách. Mã Lâm chủ trương cho người cấp báo Dương Hạo đang trấn thủ Liêu Dương, chờ lệnh Dương Hạo; Phan Tông Nhan và Bố Dương Cổ chủ trương theo đuôi kiến Nô đi tới Hách Đồ A Lạp, phối hợp hai lộ quân đông, tây cùng tác chiến; Đỗ Tùng cũng chủ trương tiếp tục tiến công Hách Đồ A Lạp.

Mã Lâm chỉ vào đường núi Giới Phiên cách đó không xa: - Kiến Nô bộ kỵ có gần vạn người trên núi này, không tiêu diệt

trước thì làm sao có thể tiến sát Hách Đồ A Lạp?

Trương Thuyên nói: - Trên núi Giới Phiên tuyệt đại đa số là bộ tốt xây dựng thành, chiến lược bình thường, kỵ binh không đến mấy trăm. Lão Nô sợ dĩ để bọn họ lại là vì kiềm chế hai lộ quân tây, bắc của ta, tiện cho đại bộ phận thông dong điều quân trở về đồi Sur Hoành (tức Hách Đồ A Lạp) ứng phó hai lộ quân đông, nam. Theo ta thấy, không cần để ý đến bộ tốt kiến Nô còn ở trên núi, trực tiếp dẫn quân tiến sát đồi Sur Hoành, không cầu tốc chiến, thận trọng từng bước. Tào nổi lo sợ hai mặt thù địch cho kiến Nô, không dám toàn lực tiến công hai lộ đại quân Thanh Hà và Khoan Điện, như thế có thể đại thắng.

Đỗ Tùng, Phan Tông Nhan đều thấy Trương Thuyên nói phải, Mã Lâm lại nói: - Nếu trên núi kiến Nô tập kích đường lui của ta thì phải làm sao?

Điều này xác thực không thể không lo, Trương Thuyên nói:

- Vậy dẫn địch xuống núi tập trung binh lực tiêu diệt.

Mã Lâm không phản đối nữa, y cũng muốn lập công, quân địch trên núi Giới Phiên cũng tương đối dễ đối phó, hơn nữa chương thứ hai trong mười bốn chương quân lệnh của Dương Hạo có viết: “Bản lộ mặc dù giết tặc thu binh, thấy lộ khác bị giặc áp chế, người không lập tức cứu viện, chỉ đứng nhìn, quan lãnh binh dưới chủ tướng đều chém hết”.

.....

Giờ Mùi (13-15h), hai lộ tây, bắc của quân Minh bắt đầu rời khỏi Tát Nhĩ Hử đi về hướng đồi Thái Lan. Mới đầu kỵ binh Hậu Kim trên núi Giới Phiên án binh bất động, thấy xe quân dụng Đại Minh bắt đầu rời đi, năm trăm kỵ binh Hậu Kim phụng mệnh tập kích cũng bắt đầu ào xuống núi, xông qua sông Giới Phiên bắt đầu xung kích hậu doanh quân Minh. Đợi hai cánh quân Minh chủ lực vây lại đánh, đám kiến Nô giao hoạt lại tức tốc lui về núi Giới Phiên, kỵ binh quân Minh không hành động nhanh như thế, khó mà chặn lại đám giặc.

Dự địch không được, ngược lại còn mất nhiều bộ tốt, Đỗ Tùng cùng Mã Lâm quyết định cần quét kiến Nô trên núi Giới Phiên trước. Sĩ tốt có thể chiến đấu của tây lộ quân Đỗ Tùng còn hơn vạn người, quân Khai Nguyên chủ lực của Mã Lâm không bị

tổn thất, cộng thêm kỵ binh Diệp Hách thì tổng cộng chừng bốn vạn người. Quân Hậu Kim trên núi Giới Phiên có chừng năm ngàn người, phần lớn đều là phụ binh và lính lác, ít khi xung trận, tuy phụng mệnh tử chiến, nhưng những kẻ không có trọng giáp bảo hộ này đều tử thương nghiêm trọng dưới hỏa pháo của quân Minh. Kịch chiến hai canh giờ, năm ngàn quân kiến Nô ở vách đá Cát Lâm đều bị diệt, quân Minh cũng có gần hai ngàn mạng người phải trả giá.

Đỗ Tùng thả pháo, diệt hết kiến Nô trên núi Giới Phiên, số người thương vong của quân Phủ Thuận y cũng không đáng sợ như thế.

Họ thanh lý chiến trường, đem sĩ binh tử trận và trọng thương đưa về Thẩm Dương. Đêm nay quân Minh tạm đóng trên núi Giới Phiên.

.....

Sáng ngày mười một tháng ba, Dương Hạo dời từ Quảng Ninh đến Liêu Dương nhận được tin chiến thắng từ người đưa tin của Lưu Diên. Từ ngày sáu tháng, Lưu Diên cùng liên quân Triều Tiên từ Khoan Điện tiến binh đến nay, tới các trại Khắc Ngưu Mao, Mã Gia giết chết hai Ngưu Lục Ngạch Chân của kiến Nô, hơn ba trăm tên địch. Đội tiên phong hiện giờ đã đến đồi A Bố Đạt Lý, cách Hách Đồ A Lạp một trăm hai mươi dặm.

Đồng thời du kích Kiều Nhất Kỳ dưới trướng Lưu Diên báo: - Có hơn năm trăm kỵ binh tinh nhuệ kiến Nô dụ chiến, vừa dụ liền lui lại, lập nhiều chướng ngại hòng cản quân ta.

Chỉ trong mấy ngày, mái tóc hóa râu của Dương Hạo đã bạc trắng, có thể thấy tâm huyết tiêu hao. Thấy quân đông lộ báo thắng, Dương Hạo không hề vui vẻ, ngược lại còn âu sầu nhiều hơn, Nô Nhĩ Cáp Xích liệu có tập trung binh lực đối phó lộ Phủ Thuận thì chưa thấy có tin báo về, nhưng nhìn tin báo chiến của Kiều Nhất Kỳ, Nô Nhĩ Cáp Xích rõ ràng lấy một nhóm kỵ binh nhỏ để ngăn chặn đông lộ đẩy mạnh tốc độ.

PAGE

Chương 506: Thời cơ dễ lỡ

(2)

Sau khi bốn lộ đại quân phát binh, Dương Hạo phái rất nhiều thám báo thu thập tình hình tiền phương. Sáng sớm ngày mười hai tháng ba, tin tức Đỗ Tùng ở Tát Nhĩ Hử thấy đại quân kiến Nô chủ lực phục kích truyền tới Thẩm Dương, nhóm người Dương Hạo, Chu Vĩnh Xuân, Trần Vương Đình đều kinh hãi. Dương Hạo vội vàng ra lệnh người đưa tin truyền lệnh cho Hàn Nguyên Thiện đã ra Nha Cốt quan và Mã Lâm đã ra Tam Xóa Nhi hoả tốc tiếp viện Tát Nhĩ Hử.

Quân lệnh mặc dù hạ xuống, Dương Hạo cũng biết nước xa khó cứu lửa gần. Liều Dương cách Tát Nhĩ Hử bốn trăm dặm, đợi Mã Lâm và Hàn Nguyên Thiện nhận lệnh rồi chạy tới Tát Nhĩ Hử, quân đội Đỗ Tùng chỉ sợ đã sớm tan tác. Lúc này Dương Hạo mới ý thức được Nô Nhĩ Cáp Xích muốn áp dụng chiến lược tập trung binh lực tiêu diệt từng bộ phận, Mã Lâm và Hàn Nguyên Thiện vội vàng chạy tới Tát Nhĩ Hử vô cùng có khả năng bị Nô Nhĩ Cáp Xích phục kích. Đương nhiên, điều kiện tiên quyết là Nô Nhĩ Cáp Xích đã đánh tan đại quân hai vạn tám ngàn người của Đỗ Tùng.

Tuần phủ Chu Vĩnh Xuân hiển kế: - Còn vậy Ngươi cứu Triệu thì sao?

Dương Hạo biết ý Chu Vĩnh Xuân chính là truyền lệnh Hàn Nguyên Thiện và Lưu Diên suất bộ binh gấp rút tiến công Hách Đồ A Lạp, ép quân Nô Nhĩ Cáp Xích ở Tát Nhĩ Hử hồi binh cứu giúp, như vậy có thể giải vây cho Đỗ Tùng. Nhưng khi mệnh lệnh truyền xuống, quân đội Đỗ Tùng còn ở đó hay không vẫn là nghi vấn, chiến cuộc không rõ, thúc giục hai lộ đông, nam tiến binh chỉ sợ sẽ chuốc lấy thất bại sớm hơn!

Liều Dương đi lên phía bắc tới Khai Nguyên và đi về hướng đông đến Khoan Điện đều là hơn bảy trăm dặm, ở nơi rộng mênh mông như thế chỉ huy đại chiến gồm bốn lộ tiến binh, việc dựa vào ngựa truyền tin của đời Minh chính là một sai lầm. Bốn lộ quân Minh so với quân bát kỳ có thể động viên chẳng những không chiếm ưu thế, sức chiến đấu lại kém xa,

quân bát kỳ chinh chiến nhiều năm chưa từng thất bại, mà quân Minh chuẩn bị chiến đấu kém cũng không phải việc một sớm một chiều. Hiện tại đã xác minh Nô Nhĩ Cáp Xích tập trung quân bát kỳ phục kích lộ quân Đồ Tùng, Đồ Tùng thất bại cũng không thể tránh khỏi. Cuộc nói chuyện trong đêm tuyết vào mùa bốn tháng mười một năm ngoái với Trương Nguyên hiện lên trong đầu Dương Hạo, Dương Hạo hối hận bản thân sơ suất và thất sách khi bốn lộ tiến binh, nhưng lúc này muốn sửa chữa cũng không kịp. Chỉ có đốc thúc thám báo nhanh chóng báo cáo tình hình chiến đấu tiền phương, đúng lúc ra quyết định lui binh tự thủ.

Sáng sớm ngày mười hai, Mã Lâm ở vách đá Thượng Gian phát binh gấp rút tiếp viện Đồ Tùng ở Tát Nhĩ Hử, đã sai thám báo báo cáo tình hình này cho Dương Hạo ở Liêu Dương, đồng thời cũng phái người đi Nha Cốt quan yêu cầu Hàn Nguyên Thiện theo sau tiếp viện Tát Nhĩ Hử. Đêm hôm đó, Dương Hạo nhận được Mã Lâm cấp báo, quả thật vừa mừng vừa sợ, Đồ Tùng có thể sai người hướng Mã Lâm cầu viện, vậy cho thấy tây lộ quân dù bị vây nhưng chưa vỡ. Vách đá Thượng Gian cách Tát Nhĩ Hử không xa, gấp rút tiếp viện có lẽ còn kịp.

Dương Hạo lập tức phản chấn hẳn lên, nghĩ thầm Đồ Tùng cho người đưa tin trong đêm tối có thể kịp thời tìm được quân đội Mã Lâm, đây chẳng lẽ không phải thần phu hô hay sao!

Dương Hạo lập tức cho người lệnh Hàn Nguyên Thiện dẫn hai vạn ba nghìn binh mã chạy tới Tát Nhĩ Hử, cùng quân đội Đồ Tùng và Mã Lâm quyết chiến với Nô Nhĩ Cáp Xích, đồng thời truyền lệnh Lưu Diên và Triều Tiên liên quân hỏa tốc tiến công Hách Đồ A Lạp. Khi đã biết kiến Nô đại bộ phận tập kết ở tây tuyến Hách Đồ A Lạp, vậy đông lộ quân Minh liền có thể thẳng tiến, hướng đến hai thành Hách Đồ A Lạp và Phí A Lạp phát động công kích.

.....

Dương Hạo phát ra chỉ lệnh quân sự thật ra chỉ là cú pháo chót, hoàn toàn theo không kịp tình thế chiến trường hay thay đổi. Đêm khuya ngày mười hai, khi Dương Hạo nhận được báo cáo gấp rút tiếp viện Tát Nhĩ Hử của Mã Lâm, kịch chiến ở Tát Nhĩ Hử đã chấm dứt. Bộ kỵ chủ lực của Nô Nhĩ Cáp

Xích đã nhân lúc hoàng hôn ngay hôm đó chạy về Hách Đồ A Lạp, bắt đầu bố trí phục kích nhằm vào lộ quân Minh Thanh Hà. So với quân Minh, Kiến Châu Nữ Chân đương nhiên hiểu rõ khu vực mấy trăm dặm xung quanh Hách Đồ A Lạp hơn họ, người Nữ Chân cư trú ở đây cũng chiếm đa số, cho nên Nô Nhĩ Cáp Xích càng có thể nắm giữ động thái quân Minh.

Hoàng hôn ngày mười hai, khi Nô Nhĩ Cáp Xích nhận được tin: quân đông lộ Lưu Diên và Triều Tiên liên quân cách Hách Đồ A Lạp chỉ còn mười lăm dặm, tiên phong Hạ Thế Hiền của nam lộ Hàn Nguyên Thiện cách Phí A Lạp hai mươi lăm dặm, Phí A Lạp là cố đô thành của Kiến Châu, cách Hách Đồ A Lạp tám dặm về phía tây nam.

Nô Nhĩ Cáp Xích quyết định trước tiên phục kích nam lộ quân Minh, nam lộ nhiều núi, dễ dàng phục kích, đông lộ Lưu Diên tuy khí thế hung hãn, nhưng theo thám báo báo lại, Lưu Diên quân kỹ lợi lỏng, giết một tên địch thì có hơn mười tên tranh giành chém thủ cấp, quân đội như vậy không đủ gây sợ, cứ để y lại đây công thành, quan trọng nhất chính là đánh tan lộ quân Thanh Hà. Về phần Đỗ Tùng và Mã Lâm ở Tát Nhĩ Hử, Mã Lâm tuổi già hèn nhát, không dám suất quân truy sát, Đỗ Tùng mặc dù dũng mãnh, nhưng chủ lực đã bị thương nặng, cũng không đủ gây sợ. Hơn nữa gã để lại một ngàn bộ kỵ canh giữ ở Trát Khách quan phía tây Hách Đồ A Lạp, một ngàn binh mã mặc dù không thể chống lại quân đội Đỗ Tùng và Mã Lâm, nhưng chỉ cần ngăn cản bọn họ nửa ngày cũng đủ rồi. Theo thám báo hồi đáp, năm nghìn quân coi giữ trên núi Giới Phiên đã bị tận diệt, quân Minh nghỉ đêm tại Tát Nhĩ Hử, chưa dám suốt đêm tiến sát đến Hách Đồ A Lạp, những điều này đều nằm trong dự liệu của Nô Nhĩ Cáp Xích. Năm nghìn bộ kỵ tận diệt, đây là đội quân mà ba mươi lăm năm trước gã chỉ bằng mười ba bộ khôi giáp mà khởi binh.

Tồn thất thương vong khi quân bát kỳ cường công Thanh Hà và Tát Nhĩ Hử, khiến Nô Nhĩ Cáp Xích hối hận vì quyết sách đẩy binh tác chiến của mình với Đại Minh, cảm thấy thời cơ quyết liệt tuyên bố “thất đại hận” với triều Minh chưa tới. Có lẽ nên bình định Bắc quan trước, kết giao Mông Cổ cô lập Khai Nguyên, từng bước thôn tính Liêu Đông, mà hiện tại, sách lược tập trung binh lực tiêu diệt Đỗ Tùng chưa thành

công, khiến cho đô thành Hách Đồ A Lạp bị vây trong nguy hiểm.

Giờ Hợi tối ngày mười hai, nhị Bồi Lặc A Mẫn - cháu Nô Nhĩ Cáp Xích dẫn ba nghìn quân mặc giáp lạng lẽ tiếp cận quân đội Thanh Hà lộ của tiên phong Hạ Thế Hiền. Song phương trong đêm tối chiến đấu kịch liệt, Hậu Kim quân đội mạo hiểm súng pháo cùng gây gộc bên quân Minh, nhảy vào trận doanh quân Minh chém giết. Liêu Đông mãnh tướng Hạ Thế Hiền ra sức nghênh địch, sau nửa canh giờ, Đại Thiện lĩnh một nhánh quân khác xuất hiện ở cánh trái của Hạ Thế Hiền. Tên bắn như mưa, quân Minh chết thê thảm, Hạ Thế Hiền trúng mấy mũi tên sau lưng, cố sức trăm hơn mười cường địch rồi dẫn mấy trăm người thoát khỏi vòng vây

Hàn Nguyên Thiện nghe thấy biết tiên phong bị tập kích, gấp gấp dẫn chư tướng Trương Ứng Xương, Lý Hoài Trung tới cứu, tiếp ứng đến Hạ Thế Hiền. Nhưng kì lạ là kiến Nô phục binh lại nhanh chóng rút lui, Hàn Nguyên Thiện kinh ngạc, không dám tiến lên, đánh mất cơ hội tốt tiến công Hách Đồ A Lạp!

Khi Đại Thiện, A Mẫn phục kích Hạ Thế Hiền, trong thành Hách Đồ A Lạp đã xảy ra một đại sự. Một trong ngũ đại thần là Hà Hòa Lý phụng mệnh thủ vệ Hách Đồ A Lạp hạ lệnh bắt giết Lý Vĩnh Phương, bởi vì trong thành có lời đồn Lý Vĩnh Phương sẽ dâng cửa khi quân Minh công thành. Lý Vĩnh Phương vốn là phản tướng Triều Minh, không được sự tín nhiệm của người Nữ Chân, hiện tại Hách Đồ A Lạp lại khủng hoảng, có một người Hán tam đẳng phó tướng thống lĩnh như thế ở trong thành sẽ khiến Hậu Kim Nữ Chân cảm thấy cực độ bất an.

Lý Vĩnh Phương gần chết tới nơi mới muốn phản kháng, nhưng đã muộn rồi, y bị Hà Hòa Lý giết chết.

Hà Hòa Lý lại hạ lệnh tru sát người Hán mà Lý Vĩnh Phương quản lý, những người Hán này đều bị Hậu Kim bắt tới trong trận chiến ở Phủ Thuận, có hơn hai vạn người, đại bộ phận ở giữa lão thành Phí A Lạp và thành trại Hách Đồ A Lạp. Lúc này họ dĩ nhiên muốn phản kháng chạy bán mạng, Hậu Kim tân đô và cố đô trở nên hỗn loạn. Nô Nhĩ Cáp Xích đang cùng Lưu Diên và Triều Tiên liên quân giao chiến, gã vội vàng ra

lệnh Đại Thiện, A Mẫn rút quân về trấn áp, ổn định thế cục đô thành.

Nếu Hàn Nguyên Thiện có thể kịp thời nhận được tình báo, tấn công mạnh Hách Đồ A Lạp, địa thế Hách Đồ A Lạp bằng phẳng, vô hiểm khả cư, đánh hạ không khó. Như vậy Nô Nhĩ Cáp Xích chỉ có thể lĩnh bộ quân đi xa đến Hồ Nhĩ Cáp, Liêu Đông sẽ bình an trong nhiều năm.

Nô Nhĩ Cáp Xích dẫn ba vạn Hậu Kim tinh nhuệ đến trại Ngưu Mao phía bắc đồi A Bô Đạt Lý ngăn chặn Lưu Diên và Triều Tiên liên quân. Nô Nhĩ Cáp Xích trước tiên phục binh trong khe núi Ngõa Nhĩ Khách Thập Sơn Nam, đợi khi ba vạn đại quân Triều Minh và Triều Tiên đi qua một nửa liên chặn ngang khởi xướng tấn công. Lưu Diên từ Khoan Điện tiến binh tới na, chưa từng bị cường lực ngăn chặn, sĩ khí rất thịnh, nhưng đồng thời cũng sơ suất khinh địch, ít khi cho người trinh sát nên bị tập kích. May mà Hàn Nguyên Thiện suất quân tới cứu, Nô Nhĩ Cáp Xích lãnh binh lui về Hách Đồ A Lạp.

Chương 507: Cánh của bướm bướm (1)

Mùng mười tháng ba, Trương Nguyên biết tin Liêu Đông Kinh lược Dương Hạo quyết định khởi hành đại quân vào mùng năm tháng ba, đến chiều ngày mười lăm tháng ba lại biết bốn lộ đại quân bốn ngày trước phụng mệnh đã ra biên giới tấn công Hách Đồ A Lạp. Liêu Đông cách kinh thành cả ngàn dặm, quân tình truyền đến rất chậm, Trương Nguyên nghĩ bụng: “Có lẽ tin tức Đỗ Tùng binh bại Tát Nhĩ Hử lúc này đang theo khoái mã cấp báo đến kinh thành.”

Thời cuộc như thế khiến Trương Nguyên rất khó lạc quan, tuy hắn đã bỏ bao công sức vì lần quyết chiến này quyết định vận mệnh Đại Minh. Hắn kết giao với Đỗ Tùng, Dương Hạo, ngàn dặm xa xôi đi sứ Triều Tiên làm thất bại âm mưu tù trưởng Nô, lại in nhật kí để thế nhân hiểu thế cục Liêu Đông, tránh việc mù quáng, hắn còn chuẩn bị mời người Tây Dương từ Macao đến trợ giúp đúc hỏa khí...

Nhưng bất kể Trương Nguyên cố gắng như thế nào, hấn dù sao cũng chỉ là một nhàn quan lục phẩm, không có năng lực đối với triều đình quyết sách. So với chủ trương ôn thủ phản kích của hấn, Phương Tòng Triết lại làm như gian kế tranh đảng, trong kinh dư luận cũng có dị nghị rằng hấn hèn nhát sợ chiến. Tuyệt đại đa số kinh thành sĩ thứ cho rằng Thiên triều đại binh vừa ra, tù trưởng Nô chắc chắn bị chém đầu hoặc chạy tán loạn, tháng trước Dương Hạo hoãn lại ngày xuất binh đã bị quan viên buộc tội, bị ngu dân khắp phố trách mắng.

Trương Nguyên hiểu rất rõ chính mình kinh nghiệm còn ít, trong tam đẳng cầm quyền ở triều Vạn Lịch hấn khó làm gì được, chỉ có điều nếu không thể cứu vãn đại bại ở Tát Nhĩ Hử, về sau thời cuộc sẽ gian nan khôn cùng. Sau khi tân quân thượng vị, hấn dù có thể thuận lợi ở địa vị cao, nhưng trong tình hình loạn trong giặc ngoài như thế há chẳng phải phải sút đầu mẻ trán cục cung tận tụy hay sao!

Hoàng hôn cuối xuân, Trương Nguyên trở lại ngõ Lý Các Lão, chỉ thấy Mục Chân Chân đang dắt tiểu Minh Khiêm vừa biết tập tễnh đi tiến đến, Mục Chân Chân hỏi: - Thiếu gia, có tin tức của Liêu Đông không?

Mấy ngày nay Trương Nguyên từ Chiêm Sự phủ tán nha trở về, câu đầu tiên của Mục Chân Chân là hỏi việc này. Nàng quan tâm đến an nguy của phụ thân Mục Kính Nham, hơn nữa mấy ngày nay Trương Nguyên cũng mang tâm tình nặng nề, điều này càng làm cho Mục Chân Chân lo lắng.

Trương Nguyên ôm con bẹo má, cười đáp: - Chưa có tin báo chiến truyền về, hai ngày nay hấn là sẽ có tin.

Tiểu Hồng Tiệm gần hai tuổi cũng bước đến, giơ tay nói:

- Cha, hài nhi cũng muốn bé.

Trương Nguyên cười đặt Minh Khiêm xuống, bế Hồng Tiệm rồi bẹo má vài cái. Đứa bé cười khanh khách, tiểu Minh Khiêm cũng cười theo.

Tiếng cười vô tư của trẻ con vang khắp tứ hợp viện, tâm tình Trương Nguyên cũng thoải mái hơn, thầm nghĩ: “Mình đến cuối đời Minh không phải để xem kịch, sao có thể không làm

gì được. Bướm bên sông Amazon mà chấp cánh thì Bắc Mĩ sẽ có lốc xoáy, thế cục Tát Nhĩ Hử chắc chắn sẽ thay đổi.”

....

Ngày mười lăm tháng mười, Liêu Đông truyền đến tin chiến thắng: Đông lộ Lưu Diên và Triều Tiên liên quân thế như chẻ tre, trực tiếp bức hàng ổ kiến Nô ở đồi Sào Hoành, thu hoạch ba trăm thủ cấp kiến Nô.

Tin tức truyền ra, trong kinh sĩ thứ đều vui mừng khôn xiết, có dân chúng đốt pháo chúc mừng, cho rằng ngày phá Hách Đồ A Lạp sắp tới. Ngày xưa Nhạc Vũ Mục không thể đánh đổ Hoàng Long (thành nước Kim) trở thành mối hận thiên cổ, hôm nay thiên tử thánh minh, tướng sĩ quên mình, kiến Nô sớm muộn cũng diệt vong, từ nay về sau thiên hạ thái bình.

Nhưng đến ngày mười bảy, Liêu Đông tuần phủ Chu Vĩnh Xuân báo: Phủ Thuận lộ Đỗ Tùng ở Tát Nhĩ Hử dụng độ năm vạn bộ kỵ giặc đông, chiến đấu kịch liệt một đêm, Kế Liêu tổng binh Triệu Mộng Lân tử trận.

Chiến báo này khiến Binh bộ chực quan khiếp sợ, Binh bộ Thượng thư Hoàng Gia Thiện cấp báo nội các, Phương Tông Triết kinh ngạc trợn mắt há mồm, nhất thời không biết nên làm thế nào bẩm báo Vạn Lịch Hoàng đế!

Nhưng một chiến báo khác trong cùng ngày lại khiến cho Phương Tông Triết và Hoàng Gia Thiện kinh nghi bất định, chiến báo này là do Liêu Đông tuần án Ngự Sử Trần Vương Đình trình báo. Trần Vương Đình báo hai lộ đại quân của Đỗ Tùng và Mã Lâm ở Tát Nhĩ Hử đánh bại năm vạn bộ kỵ kiến Nô, trăm hơn sáu ngàn thủ cấp, tù trưởng Nô dẫn quân chạy về Hách Đồ A Lạp.

Đám người Phương Tông Triết và Hoàng Gia Thiện ngơ ngác nhìn nhau, không biết nên tin ai. Hoàng Gia Thiện biết lúc này chiến báo đều được truyền đến bằng trình kỵ ở tiền phương, tin chiến báo xác thực phải do giám quân trình báo Binh bộ. Nhưng hiện tại giám quân Trương Thuyên trực thuộc Đỗ Tùng, giám quân Phan Tông Nhan trực thuộc Mã Lâm cũng không có chiến báo trình lên, với lại hơn sáu ngàn thủ cấp kiến Nô và Kế Liêu cùng tin tổng binh Triệu Mộng Lân tử trận hoàn toàn là hai cực đoan, làm thế nào bẩm lên Hoàng đế đây?

Chập tối hôm đó, Trương Nguyên từ xã đảng Kỳ Thừa Tùng biết được hai tin đại thắng đại bại. Kỳ Thừa Tùng thỉnh Trương Nguyên phán đoán chiến báo đầu nào xác thực hơn, Trương Nguyên nửa vui nửa buồn, nói: - Nếu ta đoán không lầm, đây đều là tình hình thực tế, tù trưởng Nô triệu tập quân bất kỳ chủ lực chuyên tấn công lộ quân Phủ Thuận Đỗ tổng Binh, âm mưu một kích đánh tan Phủ Thuận lộ quân. Sau đó lợi dụng sự nhanh nhẹn của tinh nhuệ kỵ binh một người song mã, sau khi đánh bại lộ quân Phủ Thuận thì sẽ lên bắc chặn đánh Khai Nguyên binh mã, ở đông lộ thì lấy du kỵ tập kích, phòng ngừa Lưu Tổng binh và Triều Tiên liên quân nhanh chóng tiến sát Hách Đồ A Lạp, lão Nô suy tính tập trung binh lực tiêu diệt từng bộ phận. Chu tuần phủ báo cáo tình hình tổn thất nghiêm trọng của lộ quân Phủ Thuận khi bị quân kiến Nô phục kích, nhưng Đỗ tổng Binh lãnh binh khổ chiến, cầm cự đến khi Khai Nguyên Mã Tổng binh gấp rút tiếp viện, thay đổi chiến cuộc, cho nên mới có chiến báo của Trần tuần án. Về phần nói đánh bại năm vạn bộ kỵ kiến Nô, trăm sáu ngàn thủ cấp, chỉ sợ là có phần khoa trương.

Quân Minh biên tướng khoa trương quân công là chuyện thường xảy ra, có trường hợp thậm chí giết người lương thiện để lập công giả. Trương Nguyên không cho rằng dựa vào Khai Nguyên quân tiếp viện mà có thể chuyển bại thành thắng, hẳn không suy xét đến Nô Nhĩ Cáp Xích sẽ vứt bỏ giới binh lính trên núi Giới Phiên.

Kỳ Thừa Tùng và Trương Nguyên quan hệ rất thân, nhiều lần cùng Trương Nguyên bàn luận Liêu Đông thế cục. Trương Nguyên luận về Liêu sự ứng nghiệm như thần, Kỳ Thừa Tùng rất khâm phục, lúc này nghe xong phân tích của hắn, cảm thấy rất có lý. Sớm hôm sau y đến Binh bộ tọa nha, cùng Binh bộ lang trung Trương Hạc Minh nhắc đến kiến giải của Trương Nguyên về chiến cuộc Liêu Đông. Trương Hạc Minh là phòng sự khi Trương Nguyên thi hội.

Khi Kỳ Thừa Tùng và Trương Hạc Minh đang nghị luận, chuông Binh bộ sự Tả Thị lang Hoàng Gia Thiện mệnh cho tiểu quan lại triệu tập quan viên từ chủ sự trở lên đến đại đường nghị sự, nói có chiến báo Liêu Đông mới nhất truyền đến.

Phần chiến báo này dùng ấn ký của Liêu Đông kinh lược, đây là chiến báo quyền uy nhất, Dương Hạo hướng Binh bộ bẩm báo tường tận tình hình đại chiến Tát Nhĩ Hử, kèm theo tình hình chiến đấu và thống kê thương vong của hai vị giám quân Trương Thuyên và Phan Tông Nhan. Quân Phủ Thuận lộ Đổ Tùng: chết sáu ngàn tám trăm mười chín người, bị thương ba nghìn bảy trăm bốn mươi một người; quân Khai Nguyên Mã Lâm: chết tám trăm lẻ chín người, bị thương ba trăm hai mươi người; Bắc quan Diệp Hách: chết bốn trăm tám mươi người, bị thương hai trăm mười hai người; thu hoạch sáu ngàn một trăm bảy mươi chín thủ cấp của giặc đông, đả thương vô số giặc đông.

Chiến báo của Dương Hạo và báo cáo của hai lộ giám quan tây, bắc đều là về cuộc chiến ở Tát Nhĩ Hử từ ngày mười một đến ngày mười hai tháng ba. Khi đề cập đến quân nam lộ Hàn Nguyên Thiện, đông lộ Lưu Diên và Triều Tiên liên quân, Dương Hạo chỉ nói đã lệnh cho quân hai lộ đông, nam hoả tốc tiến công Hách Đồ A Lạp, tình hình chiến đấu cụ thể không rõ.

Trong báo cáo, Phủ Thuận lộ giám quân Trương Thuyên còn nhắc tới Bách hộ Mục Kính Nham và Tổng kỳ Chu Khánh Hồ liêu chết phá vây đến Khai Nguyên quân cầu viện, đệ trình Binh bộ ban thưởng.

Chiều hôm đó, Trương Nguyên biết được chiến báo Liêu Đông. Hắn hạ quyết tâm, chỉ cần Nô Nhĩ Cáp Xích không thể toàn diệt lộ quân Đổ Tùng, vậy gã không thể thông dong phục kích mấy lộ quân Minh khác, cục diện thảm bại của quân Minh ở Tát Nhĩ Hử trong lịch sử đã thay đổi.

Mục Chân Chân biết phụ thân Mục Kính Nham lập công, nàng vui mừng đến rơi nước mắt, Minh Khiêm chưa đầy một tuổi thấy mẫu thân khóc, không rõ xảy ra chuyện gì đáng sợ, cũng oa oa khóc lớn lên. Mục Chân Chân khăn trương ôm lấy đứa bé dỗ dành: - Mẹ đang vui, ông ngoại con lập quân công rồi, con xem, mẹ cười rồi.

Tiểu Minh Khiêm nghiêm túc nhìn mẫu thân, lại quay đầu nhìn Trương Nguyên, đứa bé kháu khỉnh phá ra cười.

.....

Đối với chiến báo của Dương Hạo về Tát Nhĩ Hử, trong triều ý kiến không đồng nhất. Có không ít quan viên cho rằng Đỗ Tùng tổn binh hao tướng thì phải luận tội, lộ quân Phủ Thuận thương vong gần nửa, quan quân từ Phó trấn, Tham, Du, Đô ti, Thông phán, Thủ bị, Trung quân, Thiên tổng trở lên bỏ mình mười bảy người. Đây chẳng phải là thảm bại sao, ở triều đình ngòi cao này, theo quan viên nói bốc phét, quân bát kỳ thấy Thiên triều đại binh đã đến thì sẽ chạy trời chết, Đỗ Tùng lại tổn thất thảm trọng như thế, chẳng lẽ không phải vô năng. Binh khoa cấp sự trung Triệu Hưng Bang liền buộc tội Đỗ Tùng: “Bảo thủ cố chấp, binh tướng không tập, trí không thể liệu địch, mưu không thể ngự chúng, đến nỗi tổn binh hao tướng.”

Chương 507: Cánh của bướm bướm (2)

Vài quan viên khác như Tôn Thừa Tông, Trương Nguyên, Hộ khoa cấp sự Lý Kỳ Trân, Chiết Giang đạo Ngự Sử Dương Hạc thì dâng thư ra sức ủng hộ Đỗ Tùng, cho rằng Đỗ Tùng một mình chống đỡ kiến Nô năm vạn kỵ binh, khiến âm mưu tiêu diệt từng bộ phận của tù trưởng Nô không thực hiện được, công lao to lớn.

Chiều ngày mười chín, Binh bộ lại thu được chiến báo mới nhất, Thanh Hà lộ tiên phong Hạ Thế Hiền lãnh năm nghìn binh gặp mai phục ở phía nam Hách Đồ A Lạp, thương vong hơn ba ngàn người, Phó tổng binh Hạ Thế Hiền bị thương nặng không trị; đông lộ Lưu Diên ở phía bắc đồi A Bố Đạt Lý chiến đấu kịch liệt với quân kiến Nô gặp nguy, Hàn Nguyên Thiện lãnh binh viện trợ, địch lui giữ hai thành Hách Đồ A Lạp và Phí A Lạp. Trận chiến này đông lộ thương vong hơn sáu ngàn người, giết địch lấy được thủ cấp cũng hơn năm ngàn, nguyên Phủ Thuận du kích Lý Vĩnh Phương hàng địch bị giết chết.

Binh khoa cấp sự trung Triệu Hưng Bang mãnh liệt công kích Dương Hạo, chỉ trích Dương Hạo làm lỡ ngày tiến binh, đến nỗi kiến Nô có thể thông dong triệu tập binh lực chuyên tấn

công lộ quân Phủ Thuận. Y lại chỉ trích Dương Hạo ra quân lệnh thác loạn, lộ quân Thanh Hà vì sao không thể cùng Khai Nguyên hợp binh một chỗ, ngăn chặn kiến Nô chủ lực rồi tiêu diệt ngoài Trát Khách quan, ngược lại còn khiến kiến Nô lui về đồi Sào Hoành liên tiếp phục kích Thanh Hà lộ và Khoan Điện lộ, chẳng lẽ không phải là do không thêm trạm canh gác, quân lệnh thất thố hay sao?

Triệu Hưng Bang là nòng cốt Tề đảng, sau khi Đông Lâm tạn truất, tam đảng cầm quyền, đặc biệt Tề đảng thế lớn, nhưng không có đối thủ chung Đông Lâm, giữa tam đảng cũng sinh ra hiềm khích, một đảng bên trong cũng có xích mích. Triệu Hưng Bang cũng bởi vì Chu Vĩnh Xuân thăng chức làm Hữu Thiêm Đô ngự sử mà bất mãn với Phương Tông Triết, cho nên công kích Liêu Đông chiến sự cực kỳ sắc bén, đồng thời y cũng đại biểu dư luận kinh thành sĩ thứ nóng lòng cầu thắng. Ngoài ra, Triệu Hưng Bang cũng là nghĩ đến tâm ý Vạn Lịch Hoàng đế, Vạn Lịch Hoàng đế rất quan tâm đến lần xuất binh này của bốn lộ quân, chờ mong đại thắng, đối với cục diện này ngài đương nhiên là rất không hài lòng.

Quả nhiên, ngày hai mươi tháng ba, Vạn Lịch Hoàng đế hạ chiếu nghiêm trách Dương Hạo, mệnh lệnh bốn lộ đại quân hợp binh một chỗ, nhất định phải đánh hạ Hách Đồ A Lạp, Binh bộ lại phát tiêu hồng kỳ thúc chiến.

Trương Nguyên dâng thư phản đối vội vàng thúc chiến, kiến Nô chủ lực vẫn còn, lại có Khoa Nhĩ Thẩm Mông Cổ và Đông Hải Nữ Chân tương trợ, nếu muốn tiêu diệt Kiến Châu Nữ Chân tuyệt đối không thể thành công. Nay quân Đồ Tùng Lưu và Diên đã áp chế mũi giặc, quân Đồ Tùng có thể về tụ tập ở Thẩm Dương, xây dựng lại Phủ Thuận thành, kêu gọi Liêu dân, tăng mạnh chuẩn bị chiến đấu. Còn quân Lưu Diên thì lại mở rộng sáu công sự Khoan Điện, bức bách kiến Nô lui giữ, tu sửa tòa thành, chuẩn bị lương thực, sửa khí giới, lấy người Liêu thủ Liêu. Lộ Khai Nguyên là Hà Đông căn cơ, ứng với trọng binh trấn thủ, liên hợp với Bắc quan Diệp Hách ngăn chặn Kiến Châu và Mông Cổ lui tới, mà Đại Minh lại xoa dịu Mông Cổ, như thế mười năm, Kiến Châu tất diệt, việc xâm phạm biên giới Liêu Đông cũng kết thúc.

Vạn Lịch Hoàng đế không màng tới tấu chương của Trương Nguyên, trong triều quan viên đối với kế sách mười năm bình Liêu của Trương Nguyên cũng phần lớn không cho là đúng. Mười năm lâu lắm, chỉ tranh sớm muộn thôi, mà ngay cả kinh thành dân chúng đối với vị Trương Trạng nguyên cũng có nhiều dị nghị, nói bốn lộ đại binh vất vả triệu tập đến Liêu Đông, không cổ vũ tinh thần tiêu diệt lão Nô Kiến Châu, lại muốn tiến hành trường kỳ chiến đấu, đây không phải hao tài tốn của sao? Trương Trạng nguyên người ăn ngon mặc đẹp, không thêm để ý đến sống chết của dân chúng!

Áp lực mà Trương Nguyên chịu đựng nghĩ đến thì có thể biết.

....

Mùng một tháng tư, Liêu Đông chiến báo truyền đến, Lưu Diên và Triều Tiên liên quân tiến công Hách Đồ A Lạp, cùng quân của Đại Thiện, Hoàng Thái Cực kỳ chiến đấu kịch liệt, lại bị Mông Cổ kỵ binh tập kích đường lui, hỏa khí của quân Minh và quân đội Triều Tiên lại bị ngược gió nên không có tác dụng, trận doanh quân Minh bị kiến Nô thiết kỵ công phá. May mà Triều Tiên bộ binh ra sức chiếm trước bãi đất chiến trường, yểm hộ quân Minh, Hàn Nguyên Thiện phụng mệnh tiến công Phí A Lạp rút vây dẫn binh đến giúp, đông lộ liên quân mới có thể bảo toàn. Trận chiến này đông lộ liên quân tổn thất nghiêm trọng, quân Lưu Diên thương vong hơn ngàn người, nghĩa tử du kích Lưu Chiêu Tôn vì cứu nghĩa phụ Lưu Diên mà chết, Triều Tiên phó Nguyên soái An Nhữ Nột bị tên bắn xuyên qua đầu mà chết, quân Triều Tiên thương vong hơn ba ngàn người, trăm một ngàn ba trăm thủ cấp kiến Nô, giết chết đại tướng An Phí Dương Cổ của giặc, đánh trọng thương con trai Hồng Đài Cát của tù trưởng Nô.

Vì tiến công bất lợi, thương vong quá lớn, Lưu Diên đã suất quân lui về hướng vách đá Cổ Lạp Khố, Hàn Nguyên Thiện lãnh binh rời khỏi Nha Cốt quan, đại quân Đồ Tùng và Mã Lâm giao chiến ở Trát Khách quan với kiến Nô, hai bên đều có thương vong. Dương Hạo lo lắng tù trưởng Nô liên hợp Mông Cổ thừa dịp Khai Nguyên và Bắc quan binh lực trông thì tập kích ngược lại, liền mệnh cho Mã Lâm điều quân trở về Khai Nguyên trấn thủ. Diệp Hách Đại Bối Lặc Kim Đài Cát trúng tên không nhẹ, cùng Bố Dương Cổ đem người trở về Bắc

quan, Đỗ Tùng cũng lui về Thẩm Dương. Bốn lộ đại quân đến đây toàn bộ vào biên giới, có tám ngàn người Hán năm trước bị bắt đi hộ tống đại quân trở lại Liêu Dương

Vạn Lịch Hoàng đế hiển nhiên rất không hài lòng với kết quả này, lần này từ cả nước điều động tinh binh tướng tài, ngài còn phát mười vạn lượng bạc trợ giúp quân lương, vậy mà lại tổn binh hao tướng không công mà lui. Khỏi cần nói về sau còn phải tiêu phần lớn quân lương Liêu, đã có Ngự Sử phản đối ruộng đồng cả nước tăng số quân lương Liêu, vừa muốn phát quốc khố, điều này làm cho lão Hoàng đế nhiều bệnh rất giận.

Mùng ba tháng tư, Liêu Đông tuần án Trần Vương Đình dâng sớ buộc tội Lưu Diên giết người lương thiện để giả công, Lưu Diên lần trước báo thu hoạch hơn năm ngàn thủ cấp kiến Nô cũng giết chết phản tướng Lý Vĩnh Phương. Thực ra trong hơn năm ngàn thủ cấp có không ít người Hán từ Hách Đồ A Lạp trốn tới, bộ hạ Lưu Diên vì tranh giành quân công, không phân tốt xấu mà giết chết, Lý Vĩnh Phương cũng không phải Lưu Diên giết mà là do nội loạn kiến Nô giết chết.

Vạn Lịch Hoàng đế giận dữ, mệnh cho Binh bộ và Đô Sát viện thẩm tra Dương Hạo và Lưu Diên, Binh bộ muốn gọi Dương Hạo và Lưu Diên trở lại kinh thành vẫn tội, lấy Hùng Đình Bật thay thế Dương Hạo. Hùng Đình Bật mười năm trước từng tuần án Liêu Đông, ở Liêu mấy năm, Hạch Quân Thực, Đỗ Quỹ Di, liền được Liêu Đông đại chấn. Hơn nữa Hùng Đình Bật là người Hạ ở Hồ Bắc giang, thuộc Sở Đảng, Lại bộ vẫn tuyển ti lang trung Vương Đại Trí hết lòng đề cử Hùng Đình Bật thay thế Dương Hạo, nhưng nội các Thủ phụ Phương Tông Triết ra sức cứu vãn Dương Hạo, nói Liêu Đông thế cục chưa ổn, Kế Liêu tướng sĩ chưa định, Liêu dân loạn ly phải an trí, còn phải để Dương Hạo chủ trì đại cục.

Thủ phụ Ngô Đạo Nam cũng dâng sớ khẩn xin đừng thay Dương Hạo, Vạn Lịch Hoàng đế lúc này mới hạ chỉ để Dương Hạo tiếp tục làm kinh lược Liêu Đông, đồng thời miễn chức Tả thêm Đô ngự sử của Dương Hạo, còn Lưu Diên thì hạ ngục vẫn tội.

Bởi vì việc đi hay ở của Dương Hạo, Phương Tông Triết và Sở Đảng nảy sinh hiềm khích, lại vì mâu thuẫn giữa Binh khoa cấp sự trung Triệu Hưng Bang và Chu Vĩnh Xuân, Tề đảng

cũng không đoàn kết như trước. Từ lần kinh sát năm ngoái, sau khi tận truat Đông Lâm quan viên, họ đã không còn đối thủ chung, mâu thuẫn phân tranh giữa tam đảng cũng bắt đầu hiện ra.

.....

Ngày hai mươi một tháng tư, Lưu Diên đã suất quân lui về Khoan Điện nhận được tin từ Cẩm Y Vệ phó Liêu Đông gọi vào kinh thành vấn tội, không thể chịu nhục, liền bắt chức Lý Quảng tự sát.

Liêu Đông đại hội chiến không công mà lui, đại bộ phận Kế Liêu tướng sĩ điều động từ khắp nơi phải trở về nơi trú trước đó, đông lộ quân do quân đội Tứ Xuyên, Sơn Đông và Nam Kinh tạo thành. Sau khi Lưu Diên chết, Xuyên quân do Phó tổng binh Giang Vạn Hóa suất lĩnh trở về Tứ Xuyên, còn lại binh mã Sơn Đông, Nam Kinh cũng lục tục trở về nơi trú. Về phần quân đội Triều Tiên, Vạn Lịch Hoàng đế đặc biệt sai sứ giả tới Khoan Điện trợ cấp cho tướng sĩ Triều Tiên vong trận, quân Triều Tiên qua sông Áp Lục về nước vào đầu tháng năm, Từ Quang Khải đến Nghĩ châu nghênh đón thăm hỏi.

Sáu ngàn bộ kỵ Đỗ Tùng dẫn đến từ Diên Tuy thương vong gần ba nghìn, còn lại đều ở Thẩm Dương xây lại Phủ Thuận quan. Đỗ Tùng thay thế Lý Như Bách đảm nhiệm Liêu Đông tổng binh, đệ đệ Lý Như Trinh của Lý Như Bách đảm nhiệm Phó tổng binh. Đây là triều đình vì trấn an gia tộc Lý thị mà bỏ nhiệm, Lý Thành Lương mặc dù đã qua đời, song con cháu gia đình của y ở Liêu Đông vẫn có thế lực rất lớn.

Phần lớn người thuộc Thanh Hà lộ của Hàn Nguyên Thiện là triệu tập từ Liêu Dương, Ái Dương, Quảng Ninh, hiện tại cũng thuộc Đỗ Tùng thống lĩnh, mỗi đội quay về đóng ở bốn trấn, tăng mạnh chuẩn bị chiến đấu, phòng ngừa kiến Nô lại đến cướp bóc.

Liêu Đông đại chiến vào năm Vạn Lịch thứ bốn mươi sáu, quân đội triều Minh tổng cộng tử vong hơn mười chín ngàn người, trọng thương mười bốn ngàn người, mà chém được tổng cộng hơn bảy ngàn tám trăm thủ cấp quân Hậu Kim, trọng thương cũng năm nghìn người trở lên. Trên thực tế số quân bát kỳ mà bốn lộ quân Minh giết chết hẳn là nhiều hơn so

với thủ cấp có được, bởi vì có nhiều thi thể bị quân Hậu Kim đoạt về, cho nên nói quân bát kỳ thương vong mặc dù ít hơn quân Minh, nhưng đối với tổng đình hộ của Hậu Kim còn không bằng một châu quận của Đại Minh mà nói, tổn thất như vậy đã là cực kỳ nghiêm trọng, chế độ bát kỳ gần như sụp đổ.

Chương 508: Hạnh hoa như mộng - KẾT (1)

An Phí Dương Cổ được xưng là một trong Hậu Kim khai quốc ngũ đại thần mất mạng, Ngạch Nhĩ đều tàn tật, hơn nữa Hồ Nhị Hãn bị sứ đoàn Trương Nguyên giết chết ở núi Phượng Hoàng. Ngũ đại thần đã mất ba người, Nô Nhĩ Cáp Xích nguyên khí đại thương, Nạp Lan Ba Khắc Thập vốn bị giam giữ trong ngục Cẩm Y Vệ ở Bắc Kinh cũng bị xử trảm, bởi vì giữ lại chỉ phí đồ ăn.

.....

Ngày hai mươi bảy tháng năm, Mục Kính Nham thăng làm Liêu Đông quân Thiên tổng, sau khi dưỡng thương đã phái hai quân sĩ dưới trướng vào kinh thành truyền tin, hỏi đường tìm được chỗ ở của Trương Trạng nguyên ở ngõ Lý Các Lão đã là sau giờ Ngọ. Họ thấy hơn mười người hầu cận rộn rịp vận chuyển đồ vật, vừa hỏi mới biết Trương Trạng nguyên sẽ đi Quảng Đông.

Vũ Lăng hỏi hai gã quân sĩ từ đâu tới đây, biết được là Mục thúc phái người đưa tin, mừng rỡ, nói: - Đến khéo thật, nếu tới trễ một ngày thì chúng tôi đã rời kinh rồi.

Trương Nguyên không ở nhà, Mục Chân Chân dẫn tiểu Minh Khiêm ra gặp hai vị quân sĩ, hỏi biết phụ thân Mục Kính Nham đã thăng làm Thiên tổng, nàng tất nhiên vui mừng. Bởi vì sắp rời kinh xuôi nam, Mục Chân Chân khẩn trương đi viết hồi âm, nàng cũng không biết Mục Kính Nham trên chiến trường bị thương nặng, Mục Kính Nham dặn dò quân sĩ truyền tin không được nói.

Liêu Đông chiến sự thảm khốc, tướng sĩ đầm máu, Liêu dân lầm than, lời đồn dấy lên khắp kinh, dân chúng triều Minh cùng chung mối thù nhiệt tình dâng cao không thể đợi được đại thắng lật đổ sào huyệt địch. Họ hoảng sợ, hốt hắng, phần uất, chẳng những dân thường oán than khắp chốn, quan viên cũng công kích lẫn nhau, chỉ đợi việc xảy ra rồi mới bàn. Nhưng đối với hơn mấy mươi vạn sinh đồ của mười ba tỉnh hai kinh ở Đại Minh mà nói, Liêu Đông chiến sự như nước đổ lá khoai. Thứ bọn họ quan tâm nhất là vận mệnh của mình, bởi vì năm Vạn Lịch thứ bốn mươi sáu cũng là năm kim phong quế tử, thi hương ba năm một lần lại tới.

Giữa tháng tư, Liêu Đông chiến hỏa còn kịch liệt, Lễ Bộ hai kinh sẽ cùng Hàn Lâm Viện, Chiêm Sự phủ bắt đầu chọn quan chủ khảo trong mười ba tỉnh hai kinh. Đầu tháng năm, mười lăm vị quan chủ khảo đã xác định, năm ngoài suy đoán của mọi người chính là: Chiêm Sự phủ Hữu Xuân phường Hữu Tán thiện Trương Nguyên đảm nhiệm chức tổng tài thi hương tỉnh Quảng Đông.

Dựa theo lệ thường, chỉ có kỳ thi lớn tỉnh Chiết Giang, Giang Tây, Phúc Kiến mới có thể chọn Tu soạn, Biên tu Hàn Lâm Viện làm quan chủ khảo tổng tài. Tỷ như ba năm trước đây thi hương khoa Ất Mão ở Chiết Giang có quan chủ khảo là Hàn Lâm Viện Biên tu Tiền Khiêm Ích xuất thân từ Thám Hoa, mà thi hương ở một số tỉnh xa xôi cơ bản sẽ không phái Hàn Lâm đi chủ trì. Về phần quan Chiêm Sự phủ trẻ tuổi khỏe mạnh như Trương Nguyên đảm nhiệm giám khảo mà nói..., bình thường đều ở phủ Thuận Thiên hoặc phủ Ứng Thiên, mà hiện tại, Trương Nguyên lại bị phái đi Lĩnh Nam xa xôi, đây rõ ràng có ý giáng chức.

Chẳng những bạn bè Hàn Xã vì Trương Nguyên mà thấy bất công, trong kinh sĩ thứ đều nghị luận, nói Phương Các lão đồ kị người tài muốn đem Trương Nguyên đuổi ra kinh thành, nói Trương Nguyên phản đối kế hoạch bốn lộ tiến quân của Phương Các lão. Trương Nguyên nói phân binh hợp tiến có nguy hiểm rất lớn, sự thật chứng minh Trương Nguyên liệu sự như thần, Phương Các lão cực kỳ mất mặt, lại bởi vì Trương Nguyên đánh con của Phương Các lão, cho nên Phương Các lão quyết tâm trả thù, phái Trương Nguyên đến địa phương xa như vậy làm giám khảo.

Phương Tòng Triết cũng nghe thấy những lời đồn đãi này, lão rất buồn bực. Thực ra lão rất muốn khiến Trương Nguyên bị giáng chức đuổi khỏi kinh, nhưng lần này đi Quảng Đông chủ trì thi hương rõ ràng là do Trương Nguyên tự mình yêu cầu, lão dĩ nhiên liền bày mưu Lẽ Bộ thuận nước đẩy thuyền. Có lẽ Trương Nguyên là sao Dịch Mã thích đi đường, năm trước đi sứ Triều Tiên, năm nay sắp phải xuôi nam đến Quảng Đông, nhưng lời đồn trong kinh nói Phương Tòng Triết đố kị người tài, cố ý loại trừ Trương Nguyên. Chuyện này quả thực buồn cười, buồn cười!

.....

Mùng chín tháng tám là ngày mở kỳ thi hương, mà thành Bắc Kinh cách Quảng Châu phủ hơn bảy nghìn dặm cả đường thủy lẫn đường bộ, Trương Nguyên nhận được bổ nhiệm là vào mùng tám tháng năm. Thăm hỏi từ biệt, ăn uống xã giao, thu dọn hành trang, chớp mắt đã đến ngày mười bảy tháng năm, tuy có Đại Vận hà đi nhanh đến Hàng Châu, nhưng chỉ trong chín mươi ngày mà đi bảy nghìn dặm đường thì cũng rất gấp, nếu không khởi hành sẽ không kịp kỳ thi hương ở Quảng Đông, không thể trì hoãn nữa.

Giờ Thìn ngày mười tám tháng năm, bên bến tàu Triều Dương môn, hai mũi thuyền lớn màu trắng chờ lên đường, đều là thuyền của Trương Nguyên. Hắn phải dẫn theo vợ con xuôi nam, quả thật giống như bị giáng chức ra kinh hai ba năm cũng chưa về.

Từ khi Thương Đạm Nhiên rời Thiệu Hưng đến kinh đã gần hai năm rồi, rất nhớ cha mẹ ở Sơn Âm cùng anh trai chị dâu ở Hội Kê, lần này cùng Trương Nguyên về Giang Nam, hơn nữa nàng lại có bầu, vừa lúc về Sơn Âm sinh nở.

Mục Chân Chân dẫn theo tiểu Minh khiêm đương nhiên cũng phải về, lão phu phụ Trương Thụy Dương vẫn chưa gặp qua đứa cháu ngoan này.

Vương Vi thì ở kinh thành lo liệu thư cục và cửa hàng, Vũ Lăng và vợ chồng Vân Cẩm cũng ở kinh thành phụ giúp Vương Vi. Vũ Lăng than thở, y rất muốn cùng thiếu gia thiếu nữ về Sơn Âm.

Trương Đại cùng bạn bè Hàn Xã đến tiễn Trương Nguyên, họ cho đậu một chiếc thuyền trúc trước một ngày ở cây tùng lớn bên sông. Lúc này bạn bè ở thuyền trúc uống rượu làm thơ, Nghe Nguyên Lộ đột nhiên cười lạnh nói: - Nguyễn Tập Chi lại bị bệnh sao?

Từ lần đi sứ Triều Tiên năm ngoái đến nay, Nguyễn Đại Thành ít khi tham gia tụ tập cùng Hàn Xã, lần nào cũng cáo bệnh không tới.

Văn Chấn mạnh ghét ác như cừu, nói: - Y khỏe như trâu, nào có bệnh gì. Y hay cùng Diêu Tông Văn, Chu Vĩnh Xuân qua lại, muốn leo lên quyền quý, Hàn Xã ta cứ dứt khoát xóa tên y.

Trương Nguyên nói: - Kệ y, kệ y.

Khi nói chuyện, Tiền Long Tích, Tôn Thừa Tông, Kỳ Thừa Tùng, Dương Liên cũng tới tiễn Trương Nguyên. Trương Nguyên hôm qua đều nhất nhất đi từ biệt, hôm nay lại không phải ngày nghỉ, xem ra mấy người Tiền Long Tích xin nghỉ đến đưa tiễn.

Tiền Long Tích nói: - Hôm qua Đông cung truyền chỉ, mệnh bản phủ thay mặt Thái tử điện hạ tiễn Trương Tán thiện. Nói xong, y sai người hầu đem lễ vật mà Đông cung tặng lên thuyền cho Trương Nguyên.

Trương Nguyên khẩn trương quay về hướng tây tạ ơn.

Mọi người Hàn Xã đều vui mừng, Đông cung quả thật coi trọng Trương Nguyên. Tiền Long Tích chính là quan Chiêm Sự phủ, không thể so với đám người nhàn rỗi.

Lúc này, Vũ Lăng đột nhiên bước nhanh đến cạnh Trương Nguyên, thấp giọng nói: - Thiếu gia, tiểu Cao công công nói Chung công công ở miếu Đông Nhạc muốn gặp thiếu gia, muốn tiễn thiếu gia.

Trương Nguyên nhướn mày, gật đầu, nói: - Thịnh Cao công công đợi một chút. Hắn nghĩ bụng: “Hoàng trưởng tôn có thể đã đến rồi.”

Tiền Long Tích và Trương Nguyên nói vài câu, liền về Chiêm Sự phủ phục mệnh Hoàng Thái tử Chu Thường Lạc. Tôn Thừa Tông, Kỳ Thừa Tùng, Dương Liên, Hồng Thừa Trù cũng trở về nha môn mỗi người, chỉ có mấy người Hàn Lâm Viện như

Văn Chấn Mạnh, Trương Đại muốn nhìn Trương Nguyên giương buồm đi xa.

Đại huynh và các bằng hữu quá nhiệt tình, Trương Nguyên đành phải nói thật: - Đông cung Chung thái giám muốn nói vài lời với đệ ở miếu Đông Nhạc.

Trương Đại cười nói:

- Đệ cứ đi đi, chúng ta ở đây đợi.

Cao Khởi Tiềm đợi Trương Nguyên dưới bia khắc của Triệu Mạnh Phủ trước đại điện miếu Đông Nhạc, thấy Trương Nguyên và một lão giả lạ mặt đi tới, liền khăn trương đến đón. Trước tiên y nhìn đánh giá lão giả kia, nghe Trương Nguyên nói đây là Vương Tông Nhạc Vương sư phó, Cao Khởi Tiềm gọi một tiếng “Vương sư phó”, liền hạ giọng nói với Trương Nguyên: - Trương tiên sinh, người kia cũng tới, ở hậu điện Đế Phi Hành Cung chờ Trương tiên sinh.

Bởi vì năm ngoái, lần đó Hoàng trưởng tôn gặp nạn ở miếu Đông Nhạc, cho nên lần này rõ ràng tăng cường cảnh giới. Xưởng vệ và phòng tuần bộ sắp xếp người khắp từ trong ra ngoài miếu, việc này chắc là Chung thái giám an bài, hiện tại quyền thế Chung thái giám cũng phát triển.

Đi đến hậu điện, một người to con đứng ló ra từ bên hành lang chấp tay với Trương Nguyên, chính là Khách Quang Tiên, trên má phải có vết thương bắt mắt. Sau khi Trương Nguyên cử người gặp Khách Quang Tiên vấn đáp một phen, mới biết Khách Quang Tiên tham gia cuộc chiến Tát Nhĩ Hử, bị thương nhẹ, Mục Kính Nham bị thương quá nặng, trúng hai mũi tên, may mà đều không phải vết thương trí mạng.

Trương Nguyên kinh ngạc nói: - Mục thúc hôm qua phái người tới báo tin, chỉ nói thăng làm Thiên tông, không đề cập đến việc bị thương.

Khách Quang Tiên nói: - Vậy chắc là khỏi rồi.

Khách Quang Tiên không giỏi ăn nói, sẽ không chủ động mở lời, đều là Trương Nguyên hỏi rồi y đáp, vẻ mặt cực kỳ cung kính. Trương Nguyên tiên đoán chiến cục Liêu Đông chuẩn xác khiến y bị thuyết phục.

Trương Nguyên chợt nhớ tới một chuyện, hỏi: - Ta từng xem chiến báo biết được đông lộ quân đã thương con trai Hồng Đài Cát của Nô Nhĩ Cáp Xích, không biết có xác thực không?

Khách Quang Tiên nói: - Hồng Đài Cát bị hỏa khí đã thương, bị thương ở mắt, mù một con mắt.

Trương Nguyên mỉm cười: - Tốt lắm, tốt lắm.

Hồng Đài Cát chính là Hoàng Thái Cực, Hoàng Thái Cực mặc dù không có con, nhưng mù một con mắt, từ nay về sau dung nhan không hoàn chỉnh, về sau muốn tiếp chương quyền lực Nô Nhĩ Cáp Xích cũng khó, đám người Đại Thiện, A Mẫn, Mãng Cổ Nghĩ Thái cũng sẽ không phục gã. Nô Nhĩ Cáp Xích dựa vào con trai, con rể thống lĩnh quân bất kỳ chinh chiến thiên hạ, một khi đã chết, những con rể này tranh quyền tất sẽ thảm thiết.

Chương 508: Hạnh hoa như mộng KẾT (2)

Ngụy Trung Hiền đi ra từ sau điện, thấy Trương Nguyên đang nói chuyện với Khách Quang Tiên, vội thi lễ: - Trương tiên sinh, người đó đợi Trương tiên sinh đã lâu.

Khách Quang Tiên lui qua một bên, Trương Nguyên đi theo Ngụy Trung Hiền tiến vào hậu điện, hậu điện không cho ai khác vào, đến đạo sĩ cũng đuổi hết. Trương Nguyên bước vào Đế Phi Hành Cung, thấy hai thái giám Chung, Ngụy đứng một bên, hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu đang chơi đùa với tiền vàng. Hắn đến gần mới thấy Khách Ân Nguyệt quỳ gối khẩn thàn trước Đế Phi, phần mông chống đỡ gót chân, thân trên hơi khom, phần eo lại cong, dáng người hồ lô ẩn trong lớp váy cung trông rất gợi cảm, nhưng mấy người Chung thái giám cũng không nhìn nhiều, hiển nhiên không có cảm giác gì.

- Trương tiên sinh, Quảng Đông gần Nam Hải, cực kỳ xa xôi, thật hâm mộ Trương tiên sinh, có thể đến Nam Hải xem cá kình.

Chu Do Hiệu mười bốn tuổi không cao hơn hai năm trước là mấy, người vẫn gầy, nhưng khí sắc không tệ. Tính tình thiếu niên không chịu ràng buộc, ý cực kỳ ngưỡng mộ Trương Nguyên có thể vào nam ra bắc.

Trương Nguyên lại cười nói: - Lần này đi Lĩnh Nam cũng không phải du sơn ngoạn thủy, chính là vì nước chọn nhân tài.

Ngụy Trung Hiền nói: - Trương tiên sinh, Lĩnh Nam là nơi rất chướng, Trương tiên sinh vì sao phải đến đó!

Ngụy Trung Hiền có vẻ suy nghĩ cho Trương Nguyên, có lẽ là thật lòng, bởi vì Thái tử và hoàng trưởng tôn đều lễ kính Trương Nguyên.

Trương Nguyên cười nói: - Trước thời Đường Tống, Lĩnh Nam là nơi rất chướng, nhưng Đại Minh ta khai quốc hai trăm năm đến nay, Quảng Châu là nơi vạn thương tập hợp, phồn hoa sung túc tựa Tô Châu và Hàng Châu, cũng có nhiều phiên bang nhân sĩ, kỳ trân dị bảo, nhiều chuyện ly kỳ của Tây Dương, trước đây chưa từng thấy.

Hoàng trưởng tôn Chu Do Hiệu nghe Trương Nguyên nói vậy, ý rất muốn đến đó.

Khi Trương Nguyên và Chu Do Hiệu nói chuyện, Khách Ân Nguyệt đứng một bên mỉm cười quan sát. Đến khi Trương Nguyên cáo từ, nàng dâng lên một chiếc mâm có hơn mười cái bánh cam lộ, Chu Do Hiệu nói: - Trương tiên sinh, đây là bánh cam lộ ma ma tự làm, gửi Trương tiên sinh nếm thử.

Trương Nguyên xúc động. Cảnh tượng hoang đường ở Văn Hoa điện trong cơn mưa lớn năm ngoái lại hiện lên trong đầu, ngoài mặt vẫn thản nhiên, hắn nói: - Đa tạ Khách ma ma, Khách mama và điện hạ bảo trọng, nỗ lực học hỏi, yêu quý thân thể.

.....

Hai mũi thuyền trắng trước sau rời bến Triều Dương môn, nước Đại Vận hà thảng năm dôi dào, Trương Nguyên ngồi bên cửa sổ ném hết mấy chiếc bánh cam lộ xuống nước, tiểu Hồng Tiệm thấy liền hỏi:

- Cha đang làm gì vậy?

Trương Nguyên đáp: - Cho cá ăn.

Tiểu Hồng Tiệm nói: - Trương Hồng Tiệm cũng muốn cho.

Tiểu Hồng Tiệm không tự xưng mình là “con”, mà lại xưng là “Trương Hồng Tiệm”.

Thương Cảnh Huy từ khoang thuyền bên tiến đến, nói: - Trương Hồng Tiệm, không được đến gần cửa sổ.

Thương Cảnh Huy mười hai tuổi đã duyên dáng yêu kiều, mặt mũi giống Thương Đạm Nhiên đến bốn, năm phần, hơi gầy. Cô bé đi kéo tay tiểu Hồng Tiệm, đứng bên Trương Nguyên nhìn nước sông dồi dào ngoài cửa sổ, thỉnh thoảng nghiêng đầu nhìn Trương Nguyên, nói: - Cô phụ, hình như người rất vui.

Trương Nguyên gật đầu cười nói: - Phải, tâm tình rất vui.

Thương Cảnh Huy hỏi: - Là vì phải về Giang Nam sao?

Trương Nguyên nói: - Đúng vậy, nhớ song thân, nhớ chiếc cầu dòng nước ở quê hương, hoa cỏ ở núi Bạch Mã đã nở rộ chưa?

Thương Cảnh Huy khẽ cười, nói: - Con thấy cô phụ rất có khí ắn dật, không ham thích con đường làm quan cho lắm. Vậy tại sao dượng lại phải ngàn dặm xa xôi vào kinh ứng thí, ở lại Thiệu Hưng không tốt hơn sao?

Trương Nguyên cười nói: - Trước phải nổi danh sau đó quy ẩn, bằng không không cam lòng.

Thương Cảnh Huy cười khúc khích, lại nói: - Cô phụ hiện tại cũng quy ẩn không được, lần này về Thiệu Hưng cũng không ở được mấy ngày, cô phụ dẫn con đi Quảng Châu đi, con muốn từ Quảng Châu ngồi thuyền đến Phúc Kiến thăm hỏi cha mẹ và a tỷ.

Trương Nguyên nói: - Cái này không thể được, nhật trình rất sát sao, ta phải gấp gấp đi Quảng Châu, bằng không không kịp.

Thương Cảnh Huy nói: - Con làm thư ký cho cô phụ.

Trương Nguyên cười nói: - Ta đã quyết định mời Tông Dục Thiện làm Mạc tân, còn con thì ta không mời nổi.

Thương Cảnh Huy bĩu môi, không nói gì nữa.

....

Hai chiếc thuyền của Trương Nguyên từ Bắc Kinh lên đường vào ngày mười tám tháng năm, dọc đường gần như không trì hoãn. Thủy trạm trên Đại Vận hà cách sáu, bảy mươi dặm có một tòa, cũng có khi trên trăm dặm đường sông mới có một trạm nghỉ chân, Trương Nguyên vì thời gian đang gấp, thường thường một ngày qua hai thủy trạm, tới Hàng Châu là ngày mười hai tháng sáu. Hắn chỉ dừng lại ở Hàng Châu nửa ngày, thăm hỏi Chiết Giang tỉnh Tam Ti trưởng quan. Đêm hôm đó hắn nghỉ tạm ở Bất Hệ viên bên Tây Hồ, tòa biệt thự hoa lệ này là do Trương Nguyên dùng mười lượng bạc mỗi năm mà cầm, kỳ hạn bảy mươi năm.

Thương Đạm Nhiên, Thương Cảnh Huy dạo vườn dưới ánh trăng, nghe Trương Nguyên kể ngày đó từ tay Huy Thương Uông Nhữ Khiêm cầm được tòa lâm viên này, việc này hiện tại đã thành trò cười ở Hàng Châu.

Chiều tối ngày mười bốn tháng sáu, thuyền của Trương Nguyên đã đến bến tàu Tây Hưng. Thân sĩ nổi tiếng ở Sơn Âm, Hội Kê đã sớm thăm dò, ra đón dưới sự suất lĩnh của Thiệu Hưng Tri phủ Từ Thời Tiến. Trên bến đen đặc đầu người, không khí nóng bức, mồ hôi tuôn như mưa, tộc thúc tổ Trương Nhữ Lâm, phụ thân Trương Thụy Dương của Trương Nguyên, còn có Thương Chu Đức cũng tới. Thiếu niên anh tuấn Kỳ Bưu Giai mỉm cười, đứng một bên nhìn Trương Nguyên mang theo thê thiếp và hai đứa con đập đầu với trưởng bối trên bến tàu.

Trương Thụy Dương một tay kéo Trương Hồng Tiệm, một tay kéo Trương Minh Khiêm, nhìn trái nhìn phải, mừng đến chòm râu run run, nói: - Hồng Tiệm rời khỏi Sơn Âm khi vẫn chưa đầy nửa tuổi, hiện tại trưởng thành như thế, Minh Khiêm cũng không sợ người lạ. Rồi ông nói với Trương Nguyên: - Mẫu thân con ở nhà đang mong, ta dẫn Hồng Tiệm, Minh Khiêm về nhà trước, mẫu thân con nhìn thấy hai đứa cháu này chắc chắn rất vui!

Hai huynh đệ Lý Thuần, Lý Khiết mấy năm nay vẫn ở nhà ngoại tổ, lúc này chen lên trước mặt Hồng Tiệm, Minh Khiêm lớn tiếng nói: - Về nhà, về nhà, ngoại tổ mẫu sốt ruột rồi. Đoạn dắt tay Hồng Tiệm, Minh Khiêm bước đi.

.....

Trương Nguyên ở Sơn Âm ba ngày, người đến nhà chơi gần như muốn san bằng cửa, có không ít xã viên Hàn Xã từ những nơi xa xôi như Thượng Ngu, Dư Diêu, thậm chí là từ Thanh Phổ, Hoa Đình tới. Bọn họ biết Trương Nguyên sắp chủ trì thi hương ở Quảng Đông, lường trước Trương Nguyên thuận đường về Sơn Âm một chuyến, liền tới sớm chờ sẵn. Điều làm cho bọn họ thán phục chính là, có rất nhiều người chỉ gặp Trương Nguyên một lần vào lần tụ hội ba năm trước ở Long sơn, lần này tái kiến, Trương Nguyên lại nhất nhất nhớ rõ tên, tự và biệt hiệu của bọn họ. Bạn bè tứ phương, mặt đầy xuân phong, không hề kiêu ngạo tự mãn, làm cho người ta cảm thấy gần gũi như bạn cũ nhiều năm không gặp.

Tối ngày mười bảy tháng sáu, khách và bạn đã giải tán, sự yên tĩnh trở lại khu nhà Đông Trương. Sau khi Trương Nguyên tắm rửa, hắn cùng lão phụ ngồi trong sân vườn hóng mát. Một vầng trăng sáng treo trên không trung, trong trẻo rọi xuống làm hành lang quanh sân nhà sáng rõ, tiếng đùa giỡn của bọn trẻ con trên lầu gỗ vang vọng. Lý Khiết chín tuổi cùng Hồng Tiệm ba tuổi và Minh Khiêm hai tuổi đọc “Tam Tự kinh”, Hồng Tiệm và Minh Khiêm dù sao tuổi nhỏ, Minh Khiêm vừa tròn một tuổi nói vẫn chưa rõ, hai đọc vài câu thì không chịu đọc nữa, Lý Khiết thích lên mặt, nhất định phải dạy hai tiểu biểu đệ này. Hồng Tiệm bị ép buộc quá, kêu thét lên: - Cha ta là Trương Nguyên, đọc sách không ai hơn được phụ thân, cha ta một ngày đọc năm trăm quyển sách. Năm trăm đối với tiểu Hồng Tiệm xem ra đã là nhiều tới cực điểm.

Trên lầu, Trương mẫu Lã thị và Thương Đạm Nhiên cười vang, Trương Thụy Dương ngồi bên sân cũng vuốt râu cười, nói với Trương Nguyên: - Hồng Tiệm, Minh Khiêm để ở nhà vậy, qua hai năm mời Dục Thiện dạy võ lòng cho chúng, Dục Thiện học thức bất phàm.

Trương Nguyên nói: - Mà lần này đi Quảng Đông, con muốn Dục Thiện huynh làm trợ tá xử lý công văn.

Trương Thụy Dương gật đầu nói: - Tốt, rất tốt, có Dục Thiện giúp con thì rất tốt, chuyện học của đám nhóc không cần con quan tâm, ta sẽ tìm được danh sư thụ giáo cho chúng.

Trong góc sân có một cái chậu lớn, trong chậu trồng cây hoa nhài cao năm xích, mùa hạ mà mùa hoa nhài nở rộ. Dưới ánh trăng, hoa nhài như ngọc như tuyết, hương hoa phảng phất trong không trung.

Trương Nguyên ngồi ở trên ghế trúc nghe lão phụ nói chuyện, ngửi hương hoa nhài, quang cảnh thoảng như mộng huyền, lại nghe lão phụ nói: - Mai con sẽ đến Lĩnh Nam, con vẫn chưa đến quý phủ Hước Am tiên sinh thăm hỏi. Hước Am tiên sinh mặc dù nhậm chức ở Viên châu, nhưng phu nhân y còn ở Hội Khê, con vẫn phải đi bái kiến sư mẫu.

Trương Nguyên đáp: - Nhi tử định ngày mai đến bái kiến, sau đó khởi hành.

Trương Thụy Dương gạt đầu, đột nhiên nói: - Vị Vương nhị tiểu thư đến nay vẫn chưa kết hôn, vì phụ mệt rồi, con cũng sớm nghỉ ngơi, đi Quảng Đông đường xa xa xôi, rất vất vả, sớm đi ngủ đi.

Trương Nguyên vâng dạ, nhìn lão phụ lên lầu rồi ngồi rất lâu trong sân. Bất giác ánh trăng đã dời đi, tiểu viện u ám, hoa nhài vẫn lặng lẽ tỏa hương.

.....

Trương Nguyên cũng không biết ngủ từ lúc nào, tỉnh lại thì trời đã sáng, bởi vì tối qua uống hơi nhiều nên đầu hơi nhức. Hắn nằm trên giường phân phó Vũ Lăng ở gian ngoài bảo dưới bếp chuẩn bị nước, hắn muốn tắm rửa.

Vũ Lăng nói: - Chẳng phải hôm qua thiếu gia tắm rồi à, sao hôm nay tắm nữa?

Trương Nguyên: - Bớt thôi thôi, đi mau đi.

Hắn rời giường tắm rửa, dùng xong bữa sáng, Đại Thạch Đầu báo lại có người tới đón thiếu gia. Trương Nguyên vừa đi ra liền thấy một chiếc xe ngựa đứng ngoài cửa rào trúc, hai người hầu theo xe nhìn khá quen mắt, nhất thời nhớ không rõ đã gặp nhau ở đâu, còn có một người dáng như quân sự tươi cười chấp tay nói: - Trương công tử, lão gia nhà tôi mệnh cho tiểu nhân tới đón Trương công tử đến Hạnh Hoa tự ngắm hoa.

Trương Nguyên trầm nghĩ: “Ngắm hoa, bây giờ là mùa hạnh hoa nở sao?”

Quản sự kia rất nhiệt tình:

- Trương công tử mời lên xe, lão gia nhà tôi đã đợi công tử ở đó.

Thịnh tình không thể chối từ, Trương Nguyên ngồi lên xe ngựa, phu xe cho xe ngựa chạy qua Phủ Học cung, lại thấy một người hầu đuổi theo phía sau, thở hồng hộc nói: - Trương thiếu gia, huyện tôn đại nhân cho mời.

Quản sự nói với người hầu kia: - Lão gia nhà ta mời Trương công tử đi ngắm hoa.

Người hầu kia tròn mắt nói: - Huyện tôn có chuyện quan trọng muốn cùng Trương thiếu gia thương lượng, làm chậm trễ việc của huyện tôn, ai gánh nổi tội. Trương thiếu gia, xin nhanh cho, huyện tôn đại nhân đang chờ ở công đường.

Trương Nguyên liền xuống xe ngựa, cáo tội với quản sự, rồi theo người hầu kia đi về hướng Sơn Âm huyện nha.

Gió xuân lay động, hạnh hoa như tuyết.